

Tổng Y

Contents

Tổng Y	12
1. Chương 1: Quán Mỹ	12
2. Chương 2: Ngũ Vị Đường	15
3. Chương 3: Dong Y	18
4. Chương 4: Lộ Nhất Tiểu Thủ	21
5. Chương 5: Ngủ Tại Khách Sạn	24
6. Chương 6: Sáng Sớm	27
7. Chương 7: Đại Phu Tạm Thời	30
8. Chương 8: Quái Bệnh Của Nhị Nãi Nãi	32
9. Chương 9: Thần Y Nổi Giận	35
10. Chương 10: Đánh Cuộc Chữa Bệnh	38
11. Chương 11: Lương Y Như Từ Mẫu	41
12. Chương 12: Co Rút Gân Cổ	44
13. Chương 13: Lệnh Ra Lệnh Vào	47
14. Chương 14: Bào Chế Dược Liệu	51
15. Chương 15: Đại Phu Bào Chế Dược Liệu	54
16. Chương 16: Hương Thơm Trong Thư Phòng	57
17. Chương 17: Xuân Quang Hề Lộ	59
18. Chương 18: Cổ Ghép Uyên Ương	62
19. Chương 19: Hứa Hôn	64
20. Chương 20: Bắt Đầu Tỉnh	67
21. Chương 21: Cánh Tay Của Bộ Đầu	69
22. Chương 22: Tân Dược	72
23. Chương 23: Gặp Mạnh Hổ	75
24. Chương 24: Hồ Uy	78
25. Chương 25: Kinh Động	81
26. Chương 26: Nạp Thiếp	83
27. Chương 27: Bản Sắc Nam Nhân	86
28. Chương 28: Hết Thấy Tùy Duyên	88
29. Chương 29: Tử Hoa Địa Linh	91
30. Chương 30: Bình Phàm Đích Tiểu Hoa	94
31. Chương 31: Ngạc Mộng Tỉnh Lai Thị Tảo Thần.	97
32. Chương 32: Diêm Diệu Thủ.	100
33. Chương 33: Tiểu Thanh Long Thang.	101
34. Chương 34: Tại Thận Vi Hư.	104
35. Chương 35: Chứng Bệnh Hen Suyễn.	107
36. Chương 36: Đứa Bé Không Ăn Gì	110
37. Chương 37: Khoa Nhi Biện Chứng	113
38. Chương 38: Hai Phương Thuốc Bí Truyền	116
39. Chương 39: Hấp Dẫn	118
40. Chương 40: Nhị Chưởng Quỳ	121
41. Chương 41: Tiểu Thư Y Học	123

42. Chương 42: Tinh Minh	126
43. Chương 43: Nguyệt Hạ	129
44. Chương 44: Y Phương Tử Bệnh	133
45. Chương 45: Ma Hoàn Cùng Ma Phiến	135
46. Chương 46: Bàn Tay Của Tiểu Nha Hoàn	139
47. Chương 47: Tự Lực Cánh Sinh	142
48. Chương 48: Nhân Tật	145
49. Chương 49: Thần Y Chân Chính	148
50. Chương 50: Bạo Manh	150
51. Chương 51: Thang Đầu Ca	153
52. Chương 52: Bệnh Cũ Tái Phát	156
53. Chương 53: Bị Trọng Thương	158
54. Chương 54: Phẫu Thuật Cổ Đại	161
55. Chương 55: Sợ Quá Bỏ Chạy	164
56. Chương 56: Chuẩn Bị Giải Phẫu	167
57. Chương 57: Phẫu Thuật Cắt Bỏ Lá Lách.	169
58. Chương 58: Lá Lách Bị Cắt Bỏ.	172
59. Chương 59: Vui Mừng Khôn Xiết.	174
60. Chương 60: Hội Chấn.	177
61. Chương 61: Chuyển Ngụy Thành An.	180
62. Chương 62: Hoang Mang.	183
63. Chương 63: Cùng Nhận Thức.	185
64. Chương 64: Trái Tim Nhân Hậu.	188
65. Chương 65: Vết Thương Của Chu Bộ Khoái.	191
66. Chương 66: Tai Họa Bất Ngờ.	193
67. Chương 67: Vu Khống.	196
68. Chương 68: Quân Cờ.	198
69. Chương 69: Đổi Trắng Thay Đen.	201
70. Chương 70: Dưới Cơn Gió Bão.	203
71. Chương 71: Di Kỳ Chi Đạo Hoàn Trì Kỳ Nhân.	205
72. Chương 72: Vấn Đề Máu Chốt.	208
73. Chương 73: Liễu Âm Hoa Minh.	210
74. Chương 74: Trí Tuệ.	213
75. Chương 75: Di Đức Báo Oán.	216
76. Chương 76: Vu Cáo Phản Tọa.	218
77. Chương 77: Dao Bút Lại.	221
78. Chương 78: Vết Thương Bị Nhiễm Trùng Cấp Tính.	223
79. Chương 79: Bạo Phát.	226
80. Chương 80: Cắt Ngón Tay.	228
81. Chương 81: Bảo Thối Dữ Bảo Mệnh.	231
82. Chương 82: Âm Hương.	234
83. Chương 83: Huyện Thái Gia Cầu Y.	237
84. Chương 84: Thạch Lựu Hồng Tú Cầu.	239
85. Chương 85: Nam Nhân Chi Ẩn.	242
86. Chương 86: Sơn Bất Chuyển Thủy Chuyển.	244
87. Chương 87: Tai Bay Vạ Gió.	247
88. Chương 88: Mỹ Nữ Hầu Tầm.	250
89. Chương 89: Chuyện Lại.	253
90. Chương 90: Dụng Tâm Đến Khổ.	256
91. Chương 91: Tư Lộ.	259
92. Chương 92: Mị Nhi Cô Nương	262
93. Chương 93: Cùng Một Phương Thuốc	265
94. Chương 94: Tri Huyện Đại Lão Gia Xem Hoàng Thư	268
95. Chương 95: Nhị Nữ Học Y.	271

96. Chương 96: Cùng Bệnh Trị Khác Nhau	274
97. Chương 97: Tình Từ Sư Thái	277
98. Chương 98: Nhất Ba Vị Bình Nhất Ba Hưu Khởi. (*)	280
99. Chương 99: Tuyết Đã Rơi Nhiều.	284
100. Chương 100: Lý Luận Không Thể Tưởng Tượng Nổi.	287
101. Chương 101: Y Thuật Cổ Quái.	290
102. Chương 102: Mị Nhi Đích Tư Vị.	293
103. Chương 103: Thượng Mã Phong	296
104. Chương 104: Bạch Y Xã.	300
105. Chương 105: Tuyết Dạ Xuất Chấn*.	303
106. Chương 106: Hư Lao Huyết Khô.	306
107. Chương 107: Quân Nhu Phẩm.	309
108. Chương 108: Phu Nhân Bị Đau Khớp.	312
109. Chương 109: Xà Trùng Được.	316
110. Chương 110: Danh Y Khởi Bộ.	319
111. Chương 111: Tử Thần Hàng Lâm.	322
112. Chương 112: Mặt Nạ Phòng Độc.	326
113. Chương 113: Y Quan.	329
114. Chương 114: Tử Vong Thôn Trại.	332
115. Chương 115: Nguy Cơ.	335
116. Chương 116: Tự Cứu.	338
117. Chương 117: Hiển Lộ Chân Tình.	341
118. Chương 118: Thu Nhập Ngoài Ý Muốn.	345
119. Chương 119: Cho Nha Môn Vay Tiền.	348
120. Chương 120: Chiến Đấu Với Lệ Dịch.	351
121. Chương 121: Lầy Cúa Người Dùng Cho Người.	354
122. Chương 122: Hiệu Quả.	357
123. Chương 123: Quan Lớn Tới Thăm.	360
124. Chương 124: Vi Khuẩn Chiến.	363
125. Chương 125: Biến Mất Khởi Nhân Gian.	365
126. Chương 126: Không Thể Xa Rời.	368
127. Chương 127: Ẩn Cư Ở Kinh Thành.	371
128. Chương 128: Quan Cách Chi Chứng.	375
129. Chương 129: Cầu Thần Y.	378
130. Chương 130: Cứu Tinh Hắc Y.	381
131. Chương 131: Vụ Án Nuốt Vàng Mưt Sắt.	384
132. Chương 132: Lại Thấy Thần Kỳ.	388
133. Chương 133: Càng Chữa Càng Nặng.	391
134. Chương 134: Đội Tuyết Cầu Y.	394
135. Chương 135: Lại Một Miếng Vàng.	397
136. Chương 136: Trung Y Có Thể Dùng Trong Cấp Cứu.	400
137. Chương 137: Ám Độ Trần Thương.	403
138. Chương 138: Trúng Độc Phụ Tử.	406
139. Chương 139: Người Đàn Bà Chanh Chua.	409
140. Chương 140: Tin Thắng Trận.	412
141. Chương 141: Đại Tiễn Ra Máu.	415
142. Chương 142: Đại Phụ Đó Là Ân Nhân Cứu Mạng.	418
143. Chương 143: Tai Họa.	421
144. Chương 144: Mười Tám Tiền Phụ Tử.	424
145. Chương 145: Cách Tiêu Độc Thần Kỳ.	427
146. Chương 146: Chẳng Biết Điều Thứ Hai	430
147. Chương 147: Phong Tuyết Từ Mẫu Tâm	434
148. Chương 148: Ngôi Sao Hi Vọng	437
149. Chương 149: Lấy Gì Để Trả Ôn	440

150. Chương 150:	Nhất Đoàn Loạn Ma	443
151. Chương 151:	Vụ Lý Khán Hoa	446
152. Chương 152:	Linh Tê Nhất Điểm	449
153. Chương 153:	Tất Cả Đều Vì Lương Thực	452
154. Chương 154:	Tự Nắm Giữ Vận Mệnh Của Mình	455
155. Chương 155:	Quyết Định Trọng Đại	458
156. Chương 156:	Rút Củi Dưới Đáy Nồi	461
157. Chương 157:	Bình Minh Sau Cơn Bão	464
158. Chương 158:	Đoàn Tụ	467
159. Chương 159:	Quái Bệnh Không Có Mạch	470
160. Chương 160:	Lão Linh Y	473
161. Chương 161:	Không Mạch Chắc Chết	476
162. Chương 162:	Thái Y Cục Thụ Khóa	480
163. Chương 163:	Buổi Dạy Đầu Tiên	483
164. Chương 164:	Sản Hậu Trung Phong	486
165. Chương 165:	Thời Cơ Chưa Tới	489
166. Chương 166:	Ghế Bó Xương Hồi Phục Vị Trí	493
167. Chương 167:	Cấp Chứng Của Đại Tiểu Thư	496
168. Chương 168:	Chứng Đa Nang	499
169. Chương 169:	Diện Than	502
170. Chương 170:	Qua Đế Tán	505
171. Chương 171:	Thà Chết Chứ Không Mổ Bụng	508
172. Chương 172:	Lão Thái Bà Hay Chửi Đổng	511
173. Chương 173:	Chia Bệnh Mà Khám	514
174. Chương 174:	Vấn Chẩn Đoán Bệnh	517
175. Chương 175:	Cùng Nhau Chữa Bệnh	520
176. Chương 176:	Hồng Sa (*)	523
177. Chương 177:	Khách Điểm Bệnh Tật	527
178. Chương 178:	Dĩ Lạp Vi Lạp	530
179. Chương 179:	Ngự Sử Phu Nhân Bị Táo Bón	533
180. Chương 180:	Ngõ Sáu Giấu Giai Nhân	536
181. Chương 181:	Nghệ Cơ	539
182. Chương 182:	Khó Để	543
183. Chương 183:	Tử Thai Chi Mê	545
184. Chương 184:	Có Tin Mừng Hay Không?	549
185. Chương 185:	Vẫn Chưa Để Được	552
186. Chương 186:	Mổ Để	555
187. Chương 187:	Thai Nhi Bệnh	558
188. Chương 188:	Xanh Xanh Cây Cỏ Ven Sông	561
189. Chương 189:	Tay Quỷ	564
190. Chương 190:	Thị Chú	567
191. Chương 191:	Điều Trị Tuyệt Chứng	570
192. Chương 192:	Ma Quỷ Quấy Nhiễu	573
193. Chương 193:	Nguy Chứng Của Thiếu Nãi Nãi	576
194. Chương 194:	Ngôi Nhà Của Quỷ	579
195. Chương 195:	Thắc Mắc	582
196. Chương 196:	Sài Lang Ở Kinh Thành	585
197. Chương 197:	Giáo Sư Thái Y Cục	588
198. Chương 198:	So Sánh Kết Quả Kiểm Tra	592
199. Chương 199:	Nửa Đêm Giờ Tý	594
200. Chương 200:	Một Cái Giếng Khô	597
201. Chương 201:	Nhu Tình Dưới Giếng Khô	600
202. Chương 202:	Tàng Thư Các Của Thái Y Cục	603
203. Chương 203:	Tam Thi Trùng	606

204. Chương 204:	Đau Ngực, Bụng	609
205. Chương 205:	Ước Hẹn Một Năm	613
206. Chương 206:	Bệnh Của Tiểu Khả	616
207. Chương 207:	Va Chạm	619
208. Chương 208:	Ổn Bộ Tiền Hành	622
209. Chương 209:	Xảo Pháp Trị Bệnh	625
210. Chương 210:	Tiểu Khả Bị Bệnh	629
211. Chương 211:	Phúc Trướng Nan Thụ	632
212. Chương 212:	Thôn Trại Trong Núi	635
213. Chương 213:	Thật Giả Bất Phân	639
214. Chương 214:	Bầu Trời Đầy Sao	642
215. Chương 215:	Tam Đương Gia	645
216. Chương 216:	Thất Lạc Đích Nương Nương	649
217. Chương 217:	Cầu Tự	653
218. Chương 218:	Kết Hợp Nhiều Biện Pháp!	656
219. Chương 219:	Vu Y Thị Y	659
220. Chương 220:	Thị Vệ Của Lục Hoàng Tử	663
221. Chương 221:	Tiểu Vương Gia Bị Bệnh	666
222. Chương 222:	Vuốt Ve Đôi Gò Bồng Đảo	669
223. Chương 223:	Kiếp Nạn Đào Hoa	673
224. Chương 224:	Một Bước Lên Mây	676
225. Chương 225:	Đau Bụng Kinh	680
226. Chương 226:	Hoàng Hậu Nương Nương Nổi Giận.	683
227. Chương 227:	Trị Không Được Thì Chặt Đầu	686
228. Chương 228:	Nan Giải Vô Cùng	689
229. Chương 229:	Lương Được Vị Tắt Lương Y	692
230. Chương 230:	Tam Thất Đôn Lão Mẫu Kê	695
231. Chương 231:	Tiểu Kiều Lưu Thủy	698
232. Chương 232:	Tráp Bạch Ngọc	702
233. Chương 233:	Gối Như Ý (1)	705
234. Chương 233:	Gối Như Ý (2)	708
235. Chương 234:	Quà Tặng Của Hoàng Hậu	710
236. Chương 235:	Đức Phi Nương Nương 1	714
237. Chương 235:	Đức Phi Nương Nương 2	717
238. Chương 236:	Nương Nương Tỉnh Thân (1)	720
239. Chương 236:	Nương Nương Tỉnh Thân (2)	722
240. Chương 237:	Dương Liễu Y Y (1)	725
241. Chương 237:	Dương Liễu Y Y (2)	727
242. Chương 238:	Lại Thấy Quái Bệnh (1)	729
243. Chương 238:	Lại Thấy Quái Bệnh (2)	732
244. Chương 239:	Quần Áo Của Nữ Nhân! (1)	734
245. Chương 239:	Quần Áo Của Nữ Nhân! (2)	737
246. Chương 240:	Diệu Thủ Ngẫu Nhiên Đắc (1)	740
247. Chương 240:	Diệu Thủ Ngẫu Nhiên Đắc (2)	743
248. Chương 241:	Cuộc Hẹn Với Quý Phi (1)	746
249. Chương 241:	Cuộc Hẹn Với Quý Phi (2)	749
250. Chương 242:	Bổ Quá Hóa Bệnh! (1)	751
251. Chương 242:	Bổ Quá Hóa Bệnh! (2)	754
252. Chương 243:	Phụ Lòng Người Tốt! (1)	757
253. Chương 243:	Phụ Lòng Người Tốt! (2)	760
254. Chương 244:	Ngày Đẹp Như Ác Mộng! (1)	762
255. Chương 244:	Ngày Đẹp Như Ác Mộng! (2)	765
256. Chương 245:	Nguyệt Thanh Cung (1)	768
257. Chương 245:	Nguyệt Thanh Cung (2)	771

258. Chương 246: Ôn Nghĩa Của Mỹ Nhân 1	774
259. Chương 246: Ôn Nghĩa Của Mỹ Nhân 2	777
260. Chương 247: Tặng Thiếp (1)	780
261. Chương 247: Tặng Thiếp (2)	783
262. Chương 248: Trên Trời Rơi Xuống Một Bà Vợ Bé (1)	786
263. Chương 248: Trên Trời Rơi Xuống Một Bà Vợ Bé (2)	789
264. Chương 249: Thuốc Không Đúng Bệnh! 1	792
265. Chương 249: Thuốc Không Đúng Bệnh! 2	796
266. Chương 250: Manh Mối Hé Lộ! (1)	799
267. Chương 250: Manh Mối Hé Lộ! (2)	803
268. Chương 251: Bệnh Nóng Lạnh Của Vô Tiệp Trữ! 1	806
269. Chương 251: Bệnh Nóng Lạnh Của Vô Tiệp Trữ! 2	810
270. Chương 252: Tiệp Trữ Nương Nương Hóa Điên! (1)	813
271. Chương 252: Tiệp Trữ Nương Nương Hóa Điên! (2)	817
272. Chương 253: Thâu Thiên Hoán Nhật! 1	820
273. Chương 253: Thâu Thiên Hoán Nhật! 2	824
274. Chương 254: Một Cõi Phong Trần! (1)	827
275. Chương 254: Một Cõi Phong Trần! (2)	831
276. Chương 255: Tiểu Hoàng Tử Bị Bệnh Nghiêm Trọng! (1)	835
277. Chương 255: Tiểu Hoàng Tử Bị Bệnh Nghiêm Trọng! (2)	838
278. Chương 256: Lựa Chọn Bất Đắc Dĩ (1)	842
279. Chương 256: Lựa Chọn Bất Đắc Dĩ (2)	845
280. Chương 257: Kết Thân (1)	848
281. Chương 257: Kết Thân (2)	851
282. Chương 258: Đóng Vai Người Tốt (1)	854
283. Chương 258: Đóng Vai Người Tốt (2)	856
284. Chương 259: Như Hoa Giải Ngữ (1)	859
285. Chương 259: Như Hoa Giải Ngữ (2)	862
286. Chương 260: Động Thủ (1)	866
287. Chương 260: Động Thủ (2)	869
288. Chương 261: Đột Biến! (1)	873
289. Chương 261: Đột Biến! (2)	876
290. Chương 262: Lời Thẳng Thắn (1)	880
291. Chương 262: Lời Thẳng Thắn (2)	883
292. Chương 263: Kim Ốc Thiêm Kiêu (1)	886
293. Chương 263: Kim Ốc Thiêm Kiêu (2)	889
294. Chương 264: Lành Cung (1)	892
295. Chương 264: Lành Cung (2)	894
296. Chương 265: Trường Công Chúa (1)	897
297. Chương 265: Trường Công Chúa (2)	900
298. Chương 266: Băng Tuyết Nguy Hiểm (1)	903
299. Chương 266: Băng Tuyết Nguy Hiểm (2)	906
300. Chương 267: Sống Sót Sau Kiếp Nạn (1)	909
301. Chương 267: Sống Sót Sau Kiếp Nạn (2)	912
302. Chương 268: Đêm Mưa Tuyết Bao Bùng! (1)	916
303. Chương 268: Đêm Mưa Tuyết Bao Bùng! (2)	919
304. Chương 269: Gặp Nạn Ban Đêm! (1)	923
305. Chương 269: Gặp Nạn Ban Đêm! (2)	926
306. Chương 270: Hái Thuốc! (1)	930
307. Chương 270: Hái Thuốc! (2)	933
308. Chương 271: Lão Lang Trung Ở Sơn Thôn (1)	937
309. Chương 271: Lão Lang Trung Ở Sơn Thôn (2)	941
310. Chương 272: Điều Là Hoạ Từ Lòng Tốt Mà Ra (1)	944

311. Chương 272: Đều Là Hoạ Từ Lòng Tốt Mà Ra (2)	948
312. Chương 273: Bảo Giáp (1)	950
313. Chương 273: Bảo Giáp (2)	954
314. Chương 274: Lãnh Cung Âm U (1)	956
315. Chương 274: Lãnh Cung Âm U (2)	959
316. Chương 275: Chứng Nóng Hoài Không Thôi (1)	962
317. Chương 275: Chứng Nóng Hoài Không Thôi (2)	966
318. Chương 276: Bình An Là Phúc (1)	968
319. Chương 276: Bình An Là Phúc (2)	971
320. Chương 277: Thất Tâm Phong (1)	974
321. Chương 277: Thất Tâm Phong (2)	978
322. Chương 278: Người Đập Vỡ Chum Nước! (1)	981
323. Chương 278: Người Đập Vỡ Chum Nước! (2)	985
324. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (1)	988
325. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (2)	991
326. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (3)	994
327. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (4)	997
328. Chương 280: Vụ Mất Trộm Kỳ Quái (1)	999
329. Chương 280: Vụ Mất Trộm Kỳ Quái (2)	1003
330. Chương 281: Nạn Dân Ngộ Độc Thức Ăn (1)	1006
331. Chương 281: Nạn Dân Ngộ Độc Thức Ăn (2)	1009
332. Chương 282 Một Bát Nước Đục! (1).	1012
333. Chương 282 Một Bát Nước Đục! (2).	1015
334. Chương 283 Thiên Ma (1).	1019
335. Chương 283 Thiên Ma (2).	1022
336. Chương 284 Tiệm Bán Thuốc Giả 1).	1025
337. Chương 284 Tiệm Bán Thuốc Giả 2).	1029
338. Chương 285 Người Phụ Nữ Bị Bệnh Bướu Cổ!	1032
339. Chương 286: Cắt Bỏ	1039
340. Chương 287: Hồi Tâm Chuyển Ý	1044
341. Chương 288: Buông Lưới	1051
342. Chương 289: Phương Thuốc Tuyệt Diệu	1057
343. Chương 290: Đạo Chơi Ngoại Thành	1064
344. Chương 291: Ninh Công Công	1070
345. Chương 292: Ngũ Canh Tả	1077
346. Chương 293 Dụ Cáp Nhi	1083
347. Chương 294 Trùng Hợp	1089
348. Chương 295 Tiểu Lão Nhi	1095
349. Chương 296: Bàn Mẩu Mắc Trọng Bệnh.	1102
350. Chương 297: Mang Thai.	1110
351. Chương 298: Nham Biến (căn Bệnh Ung Thư).	1118
352. Chương 299: Hoàng Thượng Lâm Bệnh.	1125
353. Chương 300: Biến Pháp Chi Biện.	1133
354. Chương 301: Cẩn Áp Tử Thượng Giá!	1140
355. Chương 302 Y Đạo Y Quốc!	1147
356. Chương 303: Oan Gia Ngõ Hẹp Gặp Nhau!	1155
357. Chương 304: Đại Tỷ Phụ Bị Bệnh!	1162
358. Chương 305: Đồn Điền Thí Nghiệm Tại Biên Cương!	1169
359. Chương 306: Cuộc Hẹn Mơ Ước.	1176
360. Chương 307: “rồng Đến Nhà Tôm”.	1183
361. Chương 308: Tình Này Không Thể Nhặt Phai.	1190
362. Chương 309: Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy!	1198
363. Chương 309 Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy! 2	1200
364. Chương 309 Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy! 3	1203

365. Chương 310: Đại Quân Tây Chinh!	1205
366. Chương 310 Đại Quân Tây Chinh! 2	1208
367. Chương 310 Đại Quân Tây Chinh! 3	1211
368. Chương 311: Trong Đám Có Quý!	1213
369. Chương 311 Trong Đám Có Quý! (2)	1215
370. Chương 311 Trong Đám Có Quý! (3)	1218
371. Chương 312 Nhất Đại Văn Hào Ăn Rau Dại	1220
372. Chương 313 Tình Hình Quân Sự Khẩn Cấp	1228
373. Chương 314: Nghịch Chuyển!	1236
374. Chương 315 Bước Biến Pháp Đầu Tiên.	1244
375. Chương 316 Nghi Vấn Của Công Ty.	1252
376. Chương 317 Những Căn Nhà Làm Bằng Trúc.	1259
377. Chương 318: Tòa Lâu Đài Trên Núi	1268
378. Chương 319: Vật Giá	1276
379. Chương 320: Phong Tiêu Tiêu Hề!	1284
380. Chương 321: Một Lòng Tận Trung Mà Lại Bị Trách Tội!	1291
381. Chương 322: Tứ Phương Tầm Y.	1298
382. Chương 323: Ra Roi Quất Ngựa	1306
383. Chương 324: Hư Thực Không Phân	1314
384. Chương 325: Căn Bệnh Hoàn Hành Tại Nhà Nghỉ.	1321
385. Chương 326: Bệnh Không Đợi Người.	1333
386. Chương 327: Truyền Máu.	1340
387. Chương 328: Phân Công Tra Ấn.	1347
388. Chương 329: Khí Suyễn Chi Chứng.	1357
389. Chương 330: Kế Hoạch Thay Đổi.	1362
390. Chương 331: Biện Chứng Hàn Nhiệt.	1368
391. Chương 332: Thâm Sơn Cổ Tự (1+2 Thiếu 3).	1373
392. Chương 333 Bơi Thuyền Dưới Trăng	1378
393. Chương 334 Tà Ma Ngoại Đạo	1385
394. Chương 335: Kẻ Điên Trên Gác Thượng	1392
395. Chương 336 Bệnh Viêm Nhiễm	1399
396. Chương 337: Đồi Giày Quân Đội	1406
397. Chương 338: Kiến Thức Là Vàng Là Bạc!	1413
398. Chương 339: Thu Phí Học Viên	1420
399. Chương 340 Không Thể Dứt Bỏ Những Phiền Phức!	1427
400. Chương 341: Lựa Chọn Bất Đắc Dĩ	1434
401. Chương 342: Cứu Nước Cứu Người	1436
402. Chương 343: Đau Đớn	1441
403. Chương 345: Cứu	1452
404. Chương 346: Dấu Diêm Càn Khôn	1458
405. Chương 347-349: Một Lần Tới Trước Quỷ Môn Quan	1464
406. Chương 350: Vụ Án Mất Tích Thần Bí	1479
407. Chương 351: Can Hỏa Vượng	1484
408. Chương 352: Ý Thể Khinh Người	1490
409. Chương 353: Nhiệt Ứ Tương Bác	1495
410. Chương 354: Tử Thi Nữ Nhân Thối Rửa	1501
411. Chương 355: Xương Vỡ Thịt Vụn	1506
412. Chương 356: Ân Uy Điều Tiến	1511
413. Chương 357: Sừ Đầu	1516
414. Chương 358: Ruộng Nước Hoang Vu	1522
415. Chương 359: Chiến Tích	1529
416. Chương 360: Tiểu Cô Nương	1535
417. Chương 361: Tể Tướng Sư Gia!	1540
418. Chương 362 Sĩ Đồ Y Đạo	1547

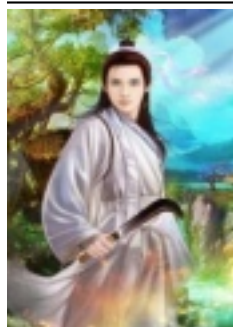
419. Chương 363	Chứng Hư Nhiệt	1554
420. Chương 364	Thương Hàn Thiên Tử Hạ Hư Nhân	1561
421. Chương 365:	Mồ Hôi Ra Nhiều	1568
422. Chương 366	Biện Chứng Thoát Dương	1573
423. Chương 367:	Mồ Hôi Trộm	1579
424. Chương 368:	Âm Thầm Qua Trần Thương	1586
425. Chương 369:	Tú Phường (1)	1592
426. Chương 369:	Tú Phường (2)	1595
427. Chương 370:	Bí Mật Bắt Cóc	1599
428. Chương 371:	Thu Lưới Và Thu Hoạch	1605
429. Chương 372:	Phi Bộc Chi Nội	1611
430. Chương 373:	Lần Đầu Tiên Thăng Đường	1615
431. Chương 374:	Tin Cấp Báo Tám Trăm Dặm	1620
432. Chương 375:	Muốn Gán Tội Cho Người Khác	1627
433. Chương 376:	Ung Vương.	1631
434. Chương 377:	Thái Dương Bệnh	1635
435. Chương 378:	Tranh Quyền Đoạt Thế	1642
436. Chương 379:	Đứng Về Phe Nào!	1647
437. Chương 380:	Hoàng Thái Hậu Triệu Kiến	1651
438. Chương 381:	Sét Đánh Ngang Tai	1657
439. Chương 382:	Chỗ Dựa	1663
440. Chương 383:	Bẫy	1669
441. Chương 384:	Hang Hổ	1674
442. Chương 385:	Tước Binh Quyền	1678
443. Chương 386:	Một Người Quạt Ngã Mấy Chục Người	1683
444. Chương 387:	Hạn Lâu Gặp Mưa Lạnh	1688
445. Chương 388:	Giai Nhân Ước Hẹn	1693
446. Chương 389:	Gió Táp Mưa Sa Sao Mất Hồn?	1697
447. Chương 390:	Thiên Hạ Đệ Nhất Mỹ Nữ	1704
448. Chương 391:	Vụ Án Oan Ưc	1710
449. Chương 392:	Chức Trách	1715
450. Chương 393:	Thêm Thuốc	1720
451. Chương 394:	Tuần Táng	1725
452. Chương 395:	Ôn Nhu Kế	1731
453. Chương 396:	Mừng Vui Và Bi Thương	1737
454. Chương 397:	Không Phải Độc Dược Của Độc Dược	1742
455. Chương 398:	Thẩm Vấn Đêm Khuya	1747
456. Chương 399:	Tức Vị Trước	1753
457. Chương 400:	Tám Vị Phụ Chính Đại Thần	1758
458. Chương 401:	Lễ Đăng Cơ	1763
459. Chương 402:	Tiêu Chuẩn Của Thắng Bại	1769
460. Chương 403:	Buồn Bực	1774
461. Chương 404:	Nhiều Lần Chiến Bại	1778
462. Chương 405:	Binh Cường Không Biến Pháp	1783
463. Chương 406:	Việc Vui Trong Nhà	1788
464. Chương 407:	Chính Sự Đường Thảo Luận Chính Sự	1793
465. Chương 408:	Tiền Nhiều Cứ Đốt	1798
466. Chương 409:	Dùng Sở Trường Khắc Sở Đoản.	1803
467. Chương 410:	Tân Biến Pháp.	1809
468. Chương 411:	Hai Lão Sư Của Hoàng Thượng.	1815
469. Chương 412:	Sự Hấp Dẫn Của Tri Thức	1821
470. Chương 413:	Quay Về Chính Sự Đường	1824
471. Chương 414:	Nghe Mưa Giữa Hồ	1827
472. Chương 415:	Tiểu Kim Khố Hoàng Gia	1830

473. Chương 416:	Cải Tiến Biến Pháp	1835
474. Chương 417:	Lựa Chọn Chủ Soái	1838
475. Chương 418:	Ba Đạo Thánh Chỉ.	1841
476. Chương 419:	Sở Quân Khí.	1844
477. Chương 420:	Dùng Đúng Người.	1847
478. Chương 421:	Sự Trống Trãi Của Trái Tim Rung Động.	1850
479. Chương 422:	Lũ Ô Hợp.	1853
480. Chương 423:	Tiền Bạc Và Sinh Mạng.	1856
481. Chương 424:	Ưu Thế Không Ưu Thế.	1858
482. Chương 425:	Thống Nhất Tư Tưởng.	1861
483. Chương 426:	Không Rét Mà Run.	1864
484. Chương 427:	Quân Sự Biến Cách.	1869
485. Chương 428:	Địa Vị Của Quân Nhân.	1873
486. Chương 429:	Võ Trang Chính Quy.	1876
487. Chương 430:	Hôn Trộm.	1880
488. Chương 431:	Sứ Thần Bí Mật.	1883
489. Chương 432:	Mò Đá Qua Sông.	1888
490. Chương 433:	Một Vốn Bốn Lời.	1893
491. Chương 434:	Lời Thật.	1898
492. Chương 435:	Đàm Phán.	1902
493. Chương 436:	Thế Cường	1908
494. Chương 437:	Vạn Sự Khởi Đầu Nan	1912
495. Chương 438:	Phu Thê Thật Sự	1916
496. Chương 439:	Xuân Tiêu Một Khắc	1919
497. Chương 440:	Thông Phòng Đại Nha Hoàn	1923
498. Chương 441:	Lực Cản Cùng Uy Tín	1927
499. Chương 442:	Văn Thần Võ Tướng	1930
500. Chương 444:	Chèn Ép	1936
501. Chương 445:	Thuận Hưng Thịnh, Nghịch Chết	1940
502. Chương 446:	Sĩ Phu.	1943
503. Chương 447:	Tìm Hiểu Nguồn Gốc.	1946
504. Chương 448:	Tổ Huấn Của Tổ Tông Có Thể Thay Đổi	1949
505. Chương 449:	Súng Nhồi Thuốc	1952
506. Chương 450:	Thăng Trưởng Điểm Tướng	1955
507. Chương 451:	Diễn Tập Quân Sự.	1959
508. Chương 452:	Gánh Nặng Đường Xa.	1962
509. Chương 453:	Ly Biệt.	1964
510. Chương 454:	Nghìn Năm Có Một.	1967
511. Chương 455:	Thuê Đất.	1970
512. Chương 456:	Kỳ Binh	1972
513. Chương 457:	Ngọc Lan Công Chúa	1975
514. Chương 458:	Bản Sắc Trư Ca	1979
515. Chương 459:	Chuốc Rượu	1982
516. Chương 460:	Điều Hồ Li Sơn.	1985
517. Chương 461:	Bất Thành Linh Xảy Ra Động Đất	1987
518. Chương 462:	Tính Kế	1991
519. Chương 463:	Lịch Sử Đến Sớm	1993
520. Chương 464:	Đầu Cái Thang	1997
521. Chương 465:	Thay Mạn Đổi Đào	2000
522. Chương 466:	Thiên Hạ Đại Loạn	2003
523. Chương 467:	Đầu Sở Gây Hoạ	2008
524. Chương 468:	Trốn Khỏi Loạn Thế	2014
525. Chương 469:	Cuộc Sống Mới	2019
526. Chương 470:	Mới Tới	2025

527. Chương 471:	Hỷ Lai Bảo	2029
528. Chương 472:	Võ Quýt Dày Có Móng Tay Nhọn	2032
529. Chương 473:	Thiếu Đông Gia	2038
530. Chương 474:	Nhị Phu Nhân	2041
531. Chương 475:	Cảm Động	2043
532. Chương 476:	Giao Phong	2047
533. Chương 477:	Mất Tích	2051
534. Chương 478:	Không Có Chuyện Không Trèo Lên Điện Tam Bảo	2054
535. Chương 479:	Bắt Cóc	2057
536. Chương 480:	Tâm Sự	2062
537. Chương 481:	Ước Hẹn	2068
538. Chương 482:	Mị Nhi Kiều.	2074
539. Chương 483:	Mỗi Người Một Tâm Sự.	2079
540. Chương 484:	Đoán Xem.	2083
541. Chương 485:	Đợi Chờ.	2088
542. Chương 486:	Quý Tử.	2091
543. Chương 487:	Đấu Khí.	2096
544. Chương 488:	Vật Báu.	2103
545. Chương 489:	Hẹn Nhau Lúc Hoàng Hôn.	2109
546. Chương 490:	Khả Nhân.	2117
547. Chương 491:	Bức Thư Đầu Tiên.	2125
548. Chương 492:	Bắt Gian.	2129
549. Chương 493:	Giả Thần Giả Quỷ...	2133
550. Chương 494:	Phủ Để Trừu Tân (rút Củ Dưới Đáy Nồi).	2141
551. Chương 495:	Tin Vui.	2148
552. Chương 495:	Chân Tướng.	2155
553. Chương 496:	Nước Cờ Hiểm	2162
554. Chương 498:	Con Đường Quanh Co.	2170
555. Chương 499:	Cầm Sắt Vô Doan	2178
556. Chương 500:	Hoa Lạc	2187
557. Chương 501:	Hoa Dạng	2195
558. Chương 502:	Diễn Kịch.	2203
559. Chương 503:	Bệnh Cửa Cửa Quý.	2211
560. Chương 504:	Bò Cạp.	2218
561. Chương 505:	Thiên Đạo.	2226
562. Chương 506:	Trẻ Con Có Dễ Dạy Hay Không.	2234
563. Chương 507:	Giấu Đầu Hở Đuôi.	2242
564. Chương 508:	Y Giả Không Trị Cho Người Ất Phải Chết.	2251
565. Chương 509:	Nhược Thê Hân Thiếp.	2259
566. Chương 510:	Người Lương Thiện Bị Ưc Hiếp	2268
567. Chương 511:	Mê Tửu Gặp Hoạ	2276
568. Chương 512:	Không Muốn Hưởng Phúc Lớn.	2285
569. Chương 513:	Hiểm Nguy.	2295
570. Chương 514:	Của Mình Thì Vẫn Là Của Mình.	2304
571. Chương 515:	Cùng Về Làm Phu Nhân.	2312
572. Chương 516:	Trò Mèo.	2320
573. Chương 517:	Ai Là Người Đánh Cắp Chiếc Nhẫn.	2330
574. Chương 518:	Từ Đâu Tới?	2339
575. Chương 519:	Trong Đám Mây Mù.	2349
576. Chương 520:	Cái Chết Ly Kỳ.	2358
577. Chương 521:	Xòe Tay Ra.	2368
578. Chương 522:	Không Ngờ.	2374
579. Chương 523:	Tiểu Quỷ	2379
580. Chương 524:	Quản Gia Mới	2386

581. Chương 525: Lỗ Chuột	2392
582. Chương 526: Kê Hở.	2399
583. Chương 527: Cơn Điên Kỳ Quái.	2406
584. Chương 528: Bạch Y Xã Tái Xuất!	2413
585. Chương 529: Đi Mà Quay Lại!	2419
586. Chương 530: Làm Cái Quỷ Gì?	2426
587. Chương 531: Đối Chứng Hạ Được	2429
588. Chương 532: Dụ Cáp Nhi	2436
589. Chương 533: Gặp Lại Sau Loạn Ly	2442
590. Chương 534: Hắc Y Lão Phụ	2448
591. Chương 535: Dụng Tâm Lương Khổ	2452
592. Chương 536: Trần Bốn	2457
593. Chương 537: Đôi Mắt	2461
594. Chương 538: Giáo Chủ	2467
595. Chương 539: Nương Nương Giá Lâm	2472
596. Chương 540: Giải Phẫu Bất Đắc Dĩ	2476
597. Chương 541: Thân Phận	2482
598. Chương 542: Nước Chảy Đá Mòn	2487
599. Chương 543: Hoàng Thượng Đại Lý	2492
600. Chương 544: Lư Sơn Chân Diện	2496
601. Chương 545: Điều Kiện!	2500
602. Chương 546: Tiểu Viện	2506
603. Chương 547: Che Mắt	2512
604. Chương 548: Trùng Phùng	2515
605. Chương 549: Chiều Hà Mãn Thiên	2520

Tổng Y



Giới thiệu

Thể loại: Lịch sử - Y học Nguồn: vip. vandan. vn, 4vn. euTruyện nói về Đỗ Văn Hạo - 1 sinh viên tr

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tong-y>

1. Chương 1: Quán Mỳ

Mưa lất phất đã cả ngày

Đỗ Văn Hạo đang ngồi ở trong góc một quán mỳ nhỏ, đối diện với khu triển lãm, hắn muốn ăn một bát mỳ, mắt hắn nhìn trời mưa phùn như giăng tơ mặc dù hắn không ăn gì đã một ngày, hương vị của mỳ thơm phức mũi, hắn thực sự lại không có hứng thú

Hội thảo việc làm tổ chức ở khu triển lãm đã kết thúc. Đỗ Văn Hạo tốt nghiệp đại học y khoa, khoa pháp y, trước đó đã tham gia không biết bao nhiêu hội chợ việc làm, vẫn không tìm được việc lý tưởng, hôm nay hẳn vui vẻ đi tham gia hội chợ việc làm cả ngày nhưng cũng không có gì khả quan làm hẳn không có tâm trạng ăn uống gì cả

Lúc đó, điện thoại di động của hắn ở trên bàn reo lên, sau khi nghe điện thoại, đó là lão nhị cùng ở ký túc xá gọi tới, cả hai cùng tham gia hội chợ việc làm hôm nay, sau đó lại chia tay nhau: “Lão tam, cậu ở chỗ nào?”

Đỗ Văn Hạo ở ký túc xá đứng hàng thứ ba - lão tam, hắn uể oải nói: “Quán ăn nhỏ ở đối diện với góc khu triển lãm”.

“Tốt, tao tới ngay!”

Sau một lúc, lão nhị từ ngoài trời mưa chạy vào trong, nách hắn kẹp một tập quảng cáo tuyển người, hắn ném tập tài liệu lên bàn, quay đầu kêu: “Ông chủ, cho một bát mì bình dân và dưa muối, này lão tam, lần này thế nào?”

Tay Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ túi sách ở trên mặt bàn: “Đơn xin việc vẫn chưa nộp hết”

“Sao thế? Tao đã nộp hơn mười cái không biết có tìm được cơ quan ưng ý?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Ba mẹ tao đã ra tử lệnh, muốn tao về tiếp quản phòng khám của ông bác, không muốn tao đến Cục công an Huyện Hương làm bác sỹ pháp y, càng không đồng ý cho tao ra ngoài làm việc, nếu không sẽ không nhận tao là con nữa”.

“Đến phòng khám làm bác sỹ tư?” Lão nhị mở trừng mắt: “Lão tam, chúng ta học pháp y, bác sỹ khám chữa bệnh cũng đơn giản thôi những cũng đau đầu lắm, giúp bệnh nhân phá thai chui, chữa bệnh hoa liễu, đây không phải là đất dụng võ của con người tài năng như cậu”.

“Tài năng? Chúng ta thì có năng lực gì? Muốn vào sở công an làm bác sỹ pháp y thì phải có bằng thạc sỹ hoặc tiến sỹ, chúng ta là sinh viên mới ra trường, thế ai có năng lực hơn đây! Đi làm ở các công ty liên doanh? Thế chúng ta còn học bác sỹ pháp y làm gì? Sở công an ở các thành phố lớn thì không vào được, bố mẹ lại không cho đi làm ở các thị trấn nhỏ, tao biết làm gì bây giờ? Ồi, có lẽ tao phải quay về làm bác sỹ tư thôi. Ông bác đã gọi điện mấy lần, ông muốn tao quay về tiếp quản phòng khám Trung y, ông muốn tao vực dậy phòng khám”.

“Có phải bác mày là một lão lang Trung mở phòng khám Trung y?”

“Đúng”.

“Vậy cũng không tệ, ít nhất cũng có đường lui”.

”Đấy là bước lùi. Ba mẹ tao trước kia phản đối tao học Trung y, họ có lý do của họ: Ngày nay Trung y đang ở giai đoạn xé chiều, thấp kém hơn những ngành khác, bác tao mở phòng khám Trung y, làm ăn không phát đạt, đã phải

Chuyển sang Tây y, trở thành phòng khám Trung Tây y kết hợp. Tao dù trở về thì liệu có bản lĩnh để khôi phục lại phòng khám Trung y không?”

“Không thể nói như vậy được, y thuật của mày là do bác chân truyền, có hy vọng hưng chấn mà”.

“Này, đừng tự lừa gạt mình, đối người, ông bác hành nghề Trung y mấy chục năm còn không làm được, tao kiến thức nông cạn sao có khả năng đó?”

Lúc này, bồi bàn đã mang ra một đĩa dưa muối nhỏ, lão nhị cầm đĩa gấp một miếng dưa vào miệng, vừa mới nhai, tay vội ôm quai hàm, kêu ôi chao không ngừng, hắn vội há miệng nhỏ miếng dưa xuống đất

“Mày sao thế? Lại đau răng?” Đỗ Văn Hạo cười hỏi.

“Ừ, hai ngày nay bệnh cũ tái phát, đồ lạnh, chua, ngọt, nóng ăn vào đều đau nhức, nhất là buổi tối đau muốn chết, lão tam, tao biết mày có mang theo ngân châm, giúp tao châm cứu đi!”

“Châm cứu mày cũng học qua, mày tự làm đi” Đỗ Văn Hạo lấy hộp châm cứu từ trong túi đưa cho hắn

Học viện y khoa của hai người Đỗ Văn Hạo là đơn vị thí điểm đề tài Trung Tây y kết hợp, việc kết hợp Trung Tây y điều trị các căn bệnh thông thường đã thu được nhiều kết quả. Giáo trình đều là tài liệu kết hợp Trung Tây y. Học viện coi Tây y trụ cột, tất nhiên cũng không bỏ qua Trung y. Chương trình giảng dạy cũng có chuyên môn Trung y. Học viện cũng có chuyên ngành Trung y.

“Lão tam, y bất tự trị. Hơn nữa tao cũng không học hết khóa Trung y, huyết đạo anh cũng không phân biệt rõ ràng, không thể so với mầy, mầy là Trung y gia truyền, mang nghề đầu sư, được gọi là tiểu thần y, này lão tam nhanh một chút, cứu người như cứu hỏa!”

“Cái gì là tiểu thần y” Đỗ Văn Hạo cười gượng gạo: “Thôi được rồi, tăng bốc ít thôi, mầy đưa tay đây”.

Lão nhị duỗi tay ra, Đỗ Văn Hạo cầm tay hắn, ấn ấn vào Hợp Cốc huyết: “Đau không?”

“Không đau”.

Đỗ Văn Hạo lại duỗi tay ấn vào má, huyết Giáp Xe dưới tai: “Nơi này?”

“Không đau”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ, hắn ấn vào huyết Kiên Tĩnh hỏi: “Nơi này?”

“Ôi chào, đau quá!”

Đỗ Văn Hạo theo thứ tự ấn vào Phù Bạch huyết, Thiên Trùng huyết, Khúc Tẩn huyết, đều hỏi “đau không?”, lão nhị lại gật đầu, hắn cũng bắt mạch, xem đầu lưỡi cuối cùng đã tìm ra nguyên nhân: “Lưỡi của mầy có màu vàng, mạch không đều, thiếu dương, phong hỏa làm cho đau răng, tao trước tiên dùng kim châm để cắt cơn đau, rồi kê một đơn thuốc, mầy đến cửa hàng Trung dược cắt thuốc, hai ngày là khỏi!”

“Thuốc Trung y vừa phải sắc, lại không được dùng nôi thiếc, tao lại không tìm ra chỗ bán nôi đất ở đâu, tốn công lắm. Mầy cứ giúp tao cắt cơn đau, tương lai tao phải tới bệnh viện để nhổ cái răng này, tao nghĩ sau này nó sẽ đau lại!”

Đỗ Văn Hạo muốn nhắc nhở hắn các cửa hàng Trung dược đều có dịch vụ sắc thuốc thuê, nhưng lão nhị này thực sự không thích Trung dược, dù hắn có biết cũng sẽ không đi nên Đỗ Văn Hạo cũng chẳng buồn nói, hắn mở hộp châm cứu, bên trong có một ống ngâm châm nhỏ, rượu cồn và một cuộn bông.

Ngân châm này đều đã được tiệt trùng, hắn lấy ra một cây ngâm châm, dùng rượu sát trùng lau lại, hắn nhanh như cắt đâm cây châm một cách khéo léo vào Phù Bạch huyết và Hoàn Cốt huyết, sau khi đâm vào thì hắn đồng thời quan sát phản ứng của lão nhị, sau khi rút cây châm ra cười hỏi: “Cảm giác như thế nào?”

Lão nhị sờ quai hàm, lay cằm: “Đúng là thần châm! Tao không đau nữa, lão tam mầy thật có tài, dựa vào tài năng này, mầy có thể mở phòng khám, nhất định phát đạt!”

“Cảm giác sau châm cứu chỉ để giúp chặn cơn đau, khóa học ngoại khoa của chúng ta cũng dạy rồi, chính mầy cũng biết mà”.

“Nhưng cái này không như vậy, thuật châm cứu của mầy là do bác truyền so với các giáo sư ở khoa ngoại thì tinh thông hơn nhiều, mầy châm cứu rất hiệu quả”.

Bác của Đỗ Văn Hạo là một lão Trung y, gia đình thuê mặt tiền để mở một phòng khám Trung y, phòng khám đó sau nhiều năm cũng có chút danh tiếng ở địa phương. Khi Đỗ Văn Hạo còn bé thường đến phòng khám chơi đùa, lôi kéo bác hỏi cái này cái kia. Bác hắn không có con cái, hết sức thương yêu cháu, thấy hắn có hứng thú với Trung y liền truyền thụ toàn bộ sở học của ông cho hắn

Đỗ Văn Hạo nhớ lại sự tình khi đó, bác hắn dạy hắn nhớ được các vị thuốc Trung y viết bằng chữ thảo, bày các trò chơi để hắn phân biệt được các loại thảo dược, ông thường xuyên dẫn hắn lên núi hái thuốc, dạy hắn phân biệt các loại cây thuốc. Khi Đỗ Văn Hạo đi học tiểu học, ông liền dạy hắn cách nhớ đơn thuốc, xem mạch, phân biệt được tính dưới dạng các bài thơ. Ví dụ: Thang đầu ca quyết, Tần hồ mạch học, Chấn gia chánh nhân còn có Dược tính phú, Trọng điểm bồi châm cứu ca, Mười bốn kinh tuần hành, Chủ bệnh, Huyệt vị ca, Kim châm phú...

Khi Đỗ Văn Hạo học tiểu học đã thuộc lòng những điều đó. Khi học cao trung, bác hấn lại bắt hấn học thuộc lòng và bắt đầu giảng giải cho hấn các y thư kinh điển như: Nội kinh, Nan kinh, Thương hàn luận, Kim quỹ lược, Ôn bệnh điều biện, Thần nông tứ thảo kinh và một số loại khác.

Khi Đỗ Văn Hạo học trung học, hấn đã có thể giúp bác hấn xem được một số bệnh đơn giản. Trong năm học chuyên ngành pháp y ở học viện, bốn năm là học y học cơ bản cùng y học lâm sàng, mỗi khi đến chương trình học không quan trọng, hấn đều đến hệ Trung y nghe giảng vì vậy sau khi học xong chương trình đại học, kỹ thuật y khoa của hấn càng tiến bộ. Hấn hoàn toàn có thể chữa được các bệnh thông thường, đến kỳ nghỉ hè và nghỉ đông, khi về nhà, hấn thường xuyên đến phòng khám giúp bác khám bệnh.

Khi Đỗ Văn Hạo thi vào đại học, ý của bác hấn là để hấn thi vào học viện Trung y, nhưng bố mẹ hấn kiên quyết phản đối, họ cho rằng trong xã hội hiện đại, Trung y đã xuống dốc, không có tương lai. Bác hấn ngoài miệng không đồng ý với quan điểm đó nhưng trước việc kinh doanh của phòng khám Trung y không tốt, đã phải dựa vào Tây y để duy trì hoạt động nên ông cuối cùng cũng cam chịu sự thật đó

Bố mẹ Đỗ Văn Hạo không muốn hấn lãng phí kiến thức y khoa hấn đã học, đã quyết định cho hấn đăng ký thi tuyển làm bác sỹ pháp y chuyên nghiệp. Không ngờ sinh viên tốt nghiệp đại học rất khó kiếm việc, nhất là ở thành phố lớn, cơ quan lớn thì càng khó hơn, bố mẹ hấn lại không muốn hấn đi xuống các cơ sở vị thế đến giờ hấn vẫn thất nghiệp

Lời nói của lão nhị làm cho Đỗ Văn Hạo rất xúc động, sau khi hấn tẩy trùng ngón chân, hấn cắm vào ống tiêm, thở dài nói: “Thuật châm cứu của bác tao cao minh hơn tao, cái phòng khám đó kinh doanh không tốt, tao lại học pháp y, tao cũng không có biện pháp nào, Ài! Ăn mỳ thôi!”

Lão nhị kẹp củ cải muối đưa vào miệng nhai: “Răng không đau nữa, ha, ha thật thoải mái!”

Lão nhị ăn vội ăn vàng rồi hấn đứng dậy thanh toán, hấn nói hấn phải đến quán Internet cùng bạn gái nên hấn phải đi trước.

Đỗ Văn Hạo chậm rãi ăn, khi ăn xong hấn cầm túi khoác lên vai, hấn đứng ở cửa quán, hứn nhún vai nhìn trời mưa phùn bên ngoài, hấn mạo hiểm đội mưa chạy đến điểm đỗ xe buýt

Đang chạy, bỗng nhiên bốn phía bốc lên bụi mưa như sương mù dày đặc, bao phủ cả ngã tư đường cũng như cửa hàng ven đường. Đỗ Văn Hạo cảm thấy như hấn đang ở trong khung cảnh mờ ảo của tiên cảnh nhưng hấn không thích cái loại cảm giác này, bầu không khí quỷ dị này làm cho con người ta rất sợ hãi

Tiềm thức trong hấn muốn hấn bước nhanh hơn, nhưng sương mù dày đặc làm cho hấn nhìn thấy đường trước mặt, cũng không nhận rõ phương hướng. Lúc này trên bầu trời truyền xuống tiếng sấm rền liên tiếp. Âm thanh dữ dội, hình như nổ tung ngay trên đỉnh đầu hấn

Hấn theo tiềm thức ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, vừa nhìn hấn giật mình: Trên trời mây mù dày đặc hàng mét, từ trong đám mây mù đó mở ra một cái khe ngũ sắc. Cái khe đó giống như đang há miệng nuốt hấn vào bên trong, lại giống như một cái con người đang lạnh lùng nhìn hấn

Màn khủng bố kinh hoàng này làm hấn sợ đến mức lão đảo suýt ngã sấp mặt, cái túi sách trên vai văng ra nằm trên vỉa hè

Hấn cũng không để ý đến việc nhặt túi, nhanh chân bỏ chạy

Vừa mới chạy được mấy chục bước, vù một tiếng, từ cái khe bắn ra một luồng ánh sáng hút hấn đi vào đó, ngay sau đó cái khe khép lại, mây mù vẫn vũ trên không trung cũng tiêu tan.

2. Chương 2: Ngũ Vị Đường

Bắc Tống, năm Nguyên Phong thứ hai, thu nguyệt, Đạt Huyền thành, lúc đêm tối.

Đỗ Văn Hạo mặc chiếc áo trường bào may bằng vải thô màu trắng, ngồi cô độc trên một hòn đá ở ven đường cái bên trong thành.

Từ lúc hấn đến Bắc Tống đến giờ đã một ngày, hấn vừa mệt lại vừa khát, bụng đói réo ầm ĩ, khi hấn vừa xuyên đến đây, hấn hỏi thăm biết hấn không hiểu sao đi xuyên thời gian đến Bắc Tống của hơn nghìn năm

trước, hân hưng phấn hò hét âm ỹ, hân đi loạn khắp nơi với hai mắt mớong như người ngư dân lạc vào chốn tiên cảnh, nhìn thấy cái gì cũng mới lạ phải nhìn một lúc lâu làm cho người khác tưởng hân điên, lại thấy cách ăn mặc kỳ dị của hân họ càng sợ hãi tránh xa hân, cũng có mấy tên tiểu tử to gan đi theo hân, lúu rúu xem náo nhiệt to, gi

Nhưng niềm hưng phấn này không kéo dài nhanh chóng tan biến. Sau cả ngày đi lại, hân đã kiệt sức. Bây giờ hân muốn ăn một bát mỳ thịt băm lớn, uống một cốc nước ấm lớn.

Nhưng hân cái gì cũng không có.

Khi xuyên đến đây trên người hân chỉ có một bộ đồ tây cùng một đôi dây da. Bình thường hân không dùng đồng hồ đeo tay, hân xem giờ bằng điện thoại di động, nhưng điện thoại di động lại để trong túi, nhưng khi hân chạy trốn đã đánh rơi túi sách trên đường cho nên hân đến Bắc Tống với hai bàn tay trắng

Hân nhận thấy ánh mắt mọi người nhìn hân rất kỳ quái, chỉ chỉ, chỗ chỗ, thì thầm nói chuyện, hân cảm thấy bộ đồ tây ẩn giấu nguy hiểm, không chừng sẽ mang phiền toái đến cho hân, bựời đời coi là quái vật hoặc gian tế của phiên bang mà bắt vào nha môn, hân vội vàng chuồn vào một tiệm may trong thành, hân muốn đổi bộ đồ tây lấy một bộ trường sam màu trắng bằng vải thô của dân chúng thời Bắc Tống. Chường quỹ của tiệm may không nhận ra kiểu dáng của bộ đồ tây, nhưng hân thấy chất vải bông của bộ đồ tây rất mới lạ. Hân miễn cưỡng dùng một bộường sam bằng vải thô rẻ mạt nhất đổi cho Đỗ Văn Hạo, nhưng gã chường quỹ lại không đồng ý các thêm tiền, nếu không thì hân cũng không đổi nữa. Ng đ tr

Đỗ Văn Hạo thực sự cũng không qua để ý đến món tiền ấy, hân nghĩ hân muốn dùng trí tuệ của người hiện đại làm nên sự nghiệp ở thời cổ đại. Vì thế hân háo hức đi tìm việc, chuẩn bị kiếm món tiền đầu tiên

Nhưng suốt một ngày hân không tìm được việc phù hợp.

Bởi vì lúc này hân mới nhận ra hân sẽ không chế tạo được súng ống, thủy tinh, không điều chếước hoa, không trồng được lúa lai, không chế tạo được máy phát điện, xe hơi, đồng hồâm chí cũng không thể làm được cái đơn giản như xe đạp. Không phải cứ đến từ xã hội hiện đại là có thể kiếm được tiền ở xã hội cổ đại. Ra n th

Chuyên môn của hân là bác sỹ pháp y, điều tra phá án có lẽ là giải pháp tốt, vì thế hân muốn tìm cơ hội biểu diễn một chút năng lực phá án để đạt được mục đích tiến vào quan trường, từ đó làm nên sự nghiệp huy hoàng. Nhưng khi đi dạo hồi lâu, hân phát hiện phong tục xã hội thời Bắc Tống rất đơn giản, tuy chưa đến mức ban đêm không cần đóng cửa, nhưng trên phố hiếm khi gặp bộ khoái hoặc dũng binh đi tuần, công việc trị an rất tốt, không có các băng đảng móc túi, hân đi cả nửa ngày cũng không thấy tiếng cãi nhau ầm ĩ trên phố chứ đừng nói đến phát sinh án mạng cho hân điều tra, phá án.

Hân cắn răng suy nghĩ hồi lâu, hân quyết định đi vào nha môn tự tiến cử mình.

Khi hân tới huyện nha, hân thấy bộ khoái gác cửa tay cầm yêu đao mắt như hổ rình mồi. Với vốn kiến thức lịch sử ít ỏi của mình, hân nghĩ hình như ở thời cổ đại chế độ hộ tịch rất nghiêm khắc, ngay cả chức ngổ tác hèn mọn trong nha môn cũng phải điều tra lý lịch ba đời mới được nhận vào, hân thì không có hộ tịch, thuộc loại di dân tới thành thị, bọn họ sẽ thấy ngạc nhiên khi thấy hân tình nguyện đến hỗ trợ việc phá án. Chỉ sợ lúc đó hân sẽ bị hoài nghi, chính mình lại trở thành đối tượng phá án của bọn họ

Hân quay người, đi lảng vảng tìm cơ hội trên đường, nhưng Triều đại Bắc Tống chỉ là xã hội có nền kinh tế tiểu nông, ngay các cửa hàng lớn cũng không có nhiều cầng không thể như xã hội hiện đại có các cơ quan nhà nước, các tổng công ty, xí nghiệp lớn. Mặc dù cũng có cửa hàng dán cáo thị tìm tiểu nhị, hân một sinh viên của xã hội hiện đại xuyên thời gian đến đây phải làm tiểu nhị trong cửa hàng thì đó là nỗi nhục của người có học thức.

Đi ngang qua mấy được đường, hân muốn trở thành một đại phu được đường, ở thời cổ đại, làm đại phu không cần giấy phép hành nghề cũng như yêu cầu về tư cách hành nghề, nhưng ời cổ đại muốn làm một đại phu so với xã hội hiện đại còn khó hơn nhiều. Thời đó không yêu cầu tư cách hành nghề y, nhưng điều này phải có danh tiếng trong dân chúng, chỉ có sự tán thành của dân chúng thì mới có người tìm tới khám bệnh. Nếu không có người bệnh tìm đến, cho dù có tự nhận là thần y cũng vô ích, các được đường cũng không mời đến làm đại phu được đường. Th

Dù Đỗ Văn Hạo đã được chân truyền Trung y của ông bác, lại đã học qua y học cơ bản và y học lâm sàng, vào các kỳ nghỉ hè và nghỉ đông lại đến phòng khám Trung y giúp ông bác khám chữa bệnh, trước khi kê đơn cho bệnh nhân phải được bác hấn kiểm tra lại, khi đó hấn có bác làm chỗ dựa, nhằm lẫn cũng không thành vấn đề, tâm lý luôn vững vàng, hấn bây giờ đang ở xã hội cổ đại, muốn chính mình độc lập hành nghề y nhưng hấn lại thiếu tự tin vì vậy hấn đã đi ngang qua cửa vài được đường, hấn vẫn không có đủ dũng khí để đi vào tự tiến cử mình làm đại phu.

Hấn đi tiếp đến khi mặt trời lặn, các cửa hàng bắt đầu đóng cửa, hấn vẫn không tìm được công việc thích hợp, ngay cả chỗ nghỉ chân cũng không có. Cuối cùng hấn lê bước đến mức bị chuột rút, cả ngày không có cơm ăn, cái bụng đói kêu ục, ục, ục, đầu choáng váng, hoa mắt, hấn không đi được nữa liền ngồi bất động trên tảng đá ven đường, bối rối nhìn người đi lại trên phố.

Như vậy không thể dùng lối suy nghĩ hiện đại để giải quyết vấn đề ở thời cổ đại, chính xác là xã hội cổ đại hơn nghìn năm trước, hấn không thể tìm được công việc cổ cồn trắng như ở xã hội hiện đại, trừ phi là làm quan lại, nhưng muốn làm quan phải trải qua khoa cử, hấn lại không biết gì về tứ thư ngũ kinh. Xem ra nếu hấn muốn sống sót ở xã hội cổ đại thì chỉ có thể bắt đầu từ công việc tiểu nhị, sống lần hồi, kiếm miếng cơm ăn đã.

Đi đến nơi nào làm tiểu nhị? Hấn suy nghĩ hay là tìm những quán có liên quan đến chuyên môn của hấn. Hấn nhớ lại ban ngày có nhìn thấy cáo thị tìm tiểu nhị hình như trong đó có một được đường, vào thời đó làm tiểu nhị rất bị khinh thường nên hấn cũng không để ý. Bây giờ hấn quyết định đến được đường đó làm tiểu nhị, nhưng hấn lại quên mất vị trí của được đường đó, hấn chỉ còn cách dựa vào trí nhớ của hấn để từ từ tìm kiếm.

Huyền thành này khá rộng, hấn đi tới đi lui, từ sáng đến tối rốt cục hấn cũng tìm được được đường có dán cáo thị.

Được đường này không lớn, rộng khoảng ba gian, trên cửa treo biển hiệu chữ màu vàng trên nền đen, buổi tối nên hấn nhìn không rõ, tiến lại gần, ngẩng đầu lên mới nhìn kỹ mới nhận ra hàng chữ viết theo lối chữ thảo: “Ngũ Vị Đường”.

Nhìn vào hai tấm biển treo thẳng đứng ở hai cây cột ở hai bên cổng, tấm bên phải viết: “Hoàn tán cao đan”, tấm bên trái viết: “Thang tề ẩm phiến”, trên cánh cửa có một cây cờ mang dấu hiệu được đường, cánh cửa bên kia treo một chiếc đèn lồng đỏ, trời đã tối mà đèn vẫn chưa tắt.

Tiền sảnh được đường rộng thênh thang, sàn gỗ, phòng khám bệnh nằm bên ngoài, phía trên tường treo một bức hoành phi, chữ khảm đồng rất cổ kính viết: “Tế thể dưỡng sanh” mặt trước của phòng khám là một dãy tủ thuốc dài và cao, phía sau tủ thuốc có hai tiểu nhị nằm ngửa vào tủ thuốc. Phía bên kia của phòng khám, ngồi sau cái bàn dài là một lão giả có chòm râu bạc, tay đang cầm một quyển sách, lão giả chăm chú đọc sách trong ánh sáng lờ mờ của căn phòng, xem bộ dạng thì chính là đại phu của được đường. D

Đỗ Văn Hạo đứng ở cửa nhìn quanh một hồi cho đến khi bóng ối hoàn toàn bao phủ, bên trong được phòng bắt đầu thấp đèn, ngọn đèn hắt ra ánh sáng màu vàng khắp phòng, được đường đại phu đứng dậy thu thập đồ đạc chuẩn bị ra về, Đỗ Văn Hạo lúc này đã đủ dũng khí trong lúc hấn muốn đi vào xin việc, hấn chợt nghe đầu phố có tiếng huyền não âm ỉ, tiếp theo có rất nhiều người đi tới trước cửa “Ngũ Vị Đường”, đi trước là một tráng hán, lập tức vọt tới cửa “Ngũ vị đường” cửa, đưa tay đập lên bàn mà thầy thuốc tóc hoa râm kia đang ngồi, khí thế hung hăng chửi bới: “Mẹ nó, dong y họ Sài kia, bồi thường mạng sống cho đại ca ta!”

Tráng hán xông lên, thò tay qua bàn nắm cổ áo lão giả, đáng vẻ như muốn đánh lão.

Nghe tiền sảnh ồn ào, từ trong hậu đường, một thiếu phụ mặc váy lụa dài, phong tư trác tuyệt, dáng người thướt tha, ánh mắt lạnh lùng, sắc bén đi ra, người này đúng là nữ chương quý của Ngũ Vị Đường Lâm Thanh Đại. Nàng ra đến tiền sảnh, thấy cảnh đó, lớn tiếng quát: “Dừng tay”, rồi nàng tiến lại cầm cổ tay tráng hán: “Người muốn làm gì? Chuyện đâu có đó!”

“Lâm chương quý, ta muốn tìm dong y này tính sổ, không có quan hệ gì với cô, mau tránh ra” Tráng hán vùng tay muốn thoát khỏi sự kiềm chế của Lâm Thanh Đại nhưng không được, biết đối phương không phải

tay thường, nên cũng không dám làm loạn, vươn cổ kêu to: “Lâm chương quỹ, cô muốn làm cái gì?”

“Ta hỏi ngươi muốn làm gì mới đúng?”

“Dong y này chữa bệnh làm chết huynh đệ của ta, ta phải tìm hắc đòi mạng!”

Lâm Thanh Đại vùng tay đẩy tráng hán lui sau vài bước, lạnh lùng nói: “Sài đại phu là đại phu do Ngũ Vị Đường mời về, hãy nể mặt ta, có chuyện gì từ từ nói, không được hành động thô lỗ!”

Đại phu có chòm râu hoa râm hoảng sợ, gương mặt già nua trắng bệch, hai tay ôm mặt, động tác run rẩy.

Lúc này, mấy người phía sau tráng hán đã khênh một cánh cửa trên có đặt một xác chết vào điểm đường, đặt trên mặt đất, tráng hán bi thương nói: “Huynh đệ của ta bị bệnh ôn thấp, tìm dong y xem bệnh, buổi sáng vẫn khỏe mạnh, lúc trưa uống thuốc do dong y bốc, lúc xế chiều trở bệnh, đưa đến Tế Thế Đường, Diêm đại phu, đại đồ đệ của Tiên thần y xem xong lắc đầu nói, chất độc đã ngấm vào tạng phủ, không cứu được nữa, sư phụ của ông ta lại tới phủ thành, ông ta không có cách nào. Chúng ta dùng nhân sâm để duy trì mạng sống chỉ để nghe lời trăng trối mà cũng không được, đến tối thì chết, hu hu hu...”

Phía sau có không ít nam nữ già trẻ đi theo, nhiều người đang kêu khóc.

Lâm Thanh Đại cau mày, đi tới ngồi xổm, đưa hai ngón tay dò hơi thở, hơi thở đã tuyệt, lại kiểm tra mạch, lật mí mắt thấy người này quả nhiên đã chết, lòng trầm xuống, lắc đầu, đứng dậy nói: “Lệnh huynh qua đời, ai cũng thương tiếc nhưng lệnh huynh là do bệnh tật mà chết hay lỗi do Sài đại phu bốc thuốc lầm, cái này phải tra rõ mới được”.

“Điều tra rõ ràng? Chứng cứ rõ ràng sao còn điều tra? Diêm đại phu, đại đồ đệ của Tiên thần y ở Tế Thế Đường đã nói thì không thể sai được, lão tam, ngươi kể lại lời của Diêm đại phu cho bọn họ nghe!” T

Từ đám người phía sau tiến ra một thư sinh ốm yếu, hắc rơi lệ nói: “Diêm đại phu nói đại ca của ta mắc bệnh ôn thấp, loại bệnh này kiêng nước nên rất khó dùng thuốc, lấy ổn định làm đầu, phải dùng Tam nhân thang hoặc Bạch hổ thang để ổn định bệnh cho đến khi bệnh suy giảm, yêu cầu tứ bình bát ổn, tuy công hiệu chậm, cũng không có gì sai, nhưng nếu dùng thuốc mạnh công phạt, tham công mà tiến, dong y này lại loạn dùng thuốc hổ lang, dùng Đại thừa khí thang cùng Giải độc thang mạnh mẽ mà đuổi ôn thấp, đại ca ta vốn đã sốt cao hôn mê, lại trúng loại thuốc hổ lang này, đáng thương hắc đang từ một người sống, lại bị dong y này trị chết!”

Gã đại hán khóc rống lên, hắc lại tiến lên muốn đánh Sài đại phu.

Lâm Đại Thanh nhíu mày ngăn lại nói: “Chậm đã, đồ đệ của Tiên thần y ở Tế Thế Đường nói vậy liệu đó có phải là sự thật không?”

“Ở Đồng Đạt Huyền này, trong vòng bốn dặm, tám trấn còn có thần y nào lợi hại hơn Tiên Thần y sao? Nếu lời nói của đồ đệ ông ấy không tính thì lời nói của ai mới đúng đây?”

3. Chương 3: Dong Y

Tế Thế đường ở cùng trên một con phố với Ngũ Vị đường, cách không xa lắm, Tế Thế đường là được đường lớn nhất Đồng Đạt Huyền, chương quỹ và cũng là đại phu của Tế Thế đường mang họ Tiên, y thuật như thần, nhiều người đã phải đi hàng trăm dặm đến nhờ ông ta xem bệnh. Từ nhiều năm nay, ông ta đã cải tử hoàn sinh cho không ít người những đại phu khác đã lắc đầu từ chối, có lời đồn đại rằng những người bệnh được ông ta cứu chữa thì ngay cả Diêm Vương ở Diêm La điện cũng không dám thấu thập. Hơn nữa ông ta lại trượng nghĩa, chữa bệnh cho người nghèo không lấy tiền vì thế dân gian đặt cho ông ta một ngoại hiệu gọi là: “Tiên không thu”, trải qua thời gian ngoại hiệu đó gắn liền với ông ta, không ai còn nhớ tên thật của ông ta nữa

Lâm Thanh Đại nói: “Đã như vậy sao lúc đầu các ngươi không đưa người bệnh tới cho Tiên thần y chữa trị?”

Tráng hán buồn bã trả lời: “Ôi, đây cũng là do số mệnh! Mấy ngày trước Tiên thần y hộ tống bà nội đang lâm bệnh của Bàng huyện úy đi phủ thành. Trong thời gian ngắn ông ấy không thể quay về được, đại ca

tôi tính mạng đang gặp nguy hiểm. Tôi nghe nói về Sài đại phu ở Ngũ Vị đường, không phải, là Sài dong y. Ông ta nói ông ta nói ông ta có thể chữa được bệnh này. Sao tôi lại giao đại ca cho ông ta chữa trị chứ?”

Lâm Thanh Đại cau mày, quay đầu nhìn về phía vị đại phu của được đường

Sài đại phu thở dài, lộ vẻ sầu thảm lắc đầu nói: “Lão phu đã tính sai, lão phu thấy anh ta tuy tinh thần uể oải nhưng thân nhiệt không tiết mồ hôi, cơ thể cường tráng, lão phu nghĩ anh ta có thể chống chọi được nên dùng thuốc mãnh công hy vọng có thể nhanh chóng chữa khỏi cho anh ta, không ngờ dục tốc bất đạt, ài...!”

Trong đám đông phía ngoài cửa, một lão phụ nhân kêu lên: “Nói nhiều như vậy làm cái gì, hãy trói tên dong y giết người đến gặp quan phủ”. Những người đi cùng cũng la hét lên, người múa côn, người vung dầy thường muốn xông vào trói Sài đại phu.

Lâm Thanh Đại hừ lạnh, tay áo phất lên chắn bay mấy hán tử về phía sau, may mắn phía sau bọn họ đã có người đỡ nên không ngã xuống. Lâm Thanh Đại mắt như tóe lửa, điềm nhiên nói: “Người nào còn dám xằng bậy, đừng trách ta không khách khí!”

Những người đó không tự chủ được lui lại phía sau vài bước, chỉ múa côn, kêu la loạn xạ, thúc giục người khác xông lên, nhưng không một ai dám tiến lên.

Hán tử đó ra hiệu cho mọi người phía sau im lặng, hần nhìn Lâm Thanh Đại lạnh lùng nói: “Lâm chương quỹ, dong y tuy là người của quý đường, nhưng oan có đầu, nợ có chủ, Ngũ Vị đường của cô không liên quan gì, phương thuốc của ông ta đã giết đại ca của tôi, cho nên chúng tôi chỉ tìm hần đòi thường mạng, không liên quan gì đến Ngũ Vị đường, làm ơn tránh đường!”

Lâm Thanh Đại chấp tay sau lưng, thản nhiên nói: “Ông ta là đại phu do Ngũ Vị đường thuê, ông ta gặp chuyện không may, ta đương nhiên phải ra mặt”.

“Tốt, vậy Lâm chương quỹ cho biết chuyện này giải quyết ra sao?”

“Người chết không thể sống lại được, dù có đưa Sài đại phu đi báo quan thì đại ca các hạ có thể sống lại sao? Sài đại phu cũng chỉ có ý tốt, ông ta chỉ muốn nhanh chóng chữa khỏi cho lệnh huynh, đó chỉ là do bất cẩn. Sài đại phu xem bệnh luôn chính xác, hàng xóm xung quanh đều khen ngợi. Lúc đó ông ta chuẩn bệnh cũng chính xác, chỉ là do dùng được quá mạnh, người bệnh không chịu được được lực. Các hạ cũng đã nói bệnh tình lệnh huynh lúc đó rất nguy ngập, mạng sống như sợi chỉ treo mảnh chuông, Tiên thân y lại không ở Huyền thành mới đến mời Sài đại phu cứu chữa. Vấn đề này phân tích ra thấy rằng bệnh của lệnh huynh thực sự nghiêm trọng, mạng sống bị đe dọa, sao có thể đổ hết lỗi lầm lên đầu Sài đại phu?”

Nàng vừa nói xong, đám người tráng hán trên dưới sự bi thương đến đây để hỏi tội dong y, nhưng khi suy xét cẩn thận chuyện này đến cùng cũng chỉ do huynh đệ nhà mình bệnh tình quá nặng, cũng không thể trút hết trách nhiệm lên đại phu được, mọi người đều lặng lẽ buông gậy gộc xuống.

Lâm Thanh Đại thở dài nói: “Huynh đệ các người qua đời, chúng ta cũng rất đau buồn. Sài đại phu là người của Ngũ Vị đường, lần này ông ta mắc sai lầm, trách nhiệm bồi thường sẽ do Ngũ Vị đường của ta” Sau khi đi tới quây, nàng rút từ trong rương ra một thỏi bạc, nàng quay lại chỗ tráng hán: “Đây là hai mươi lạng bạc, xem như đó là tiền bồi thường cho phí mai táng. Việc này đến đây là xong, ý mọi người như thế nào?”

Tráng hán chần chờ giây lát, hần quay người nhìn mọi người phía sau, bọn họ đến gây phiền toái nói đúng ra cũng vì chuyện tiền bạc, nay Lâm chương quỹ ra tay hào phóng, trả bọn họ hai mươi hai lạng. Nếu quan phủ ra phán quyết bồi thường nếu thỏa đáng lắm thì cũng chỉ được khoảng mười hai mươi ba lạng mà thôi. Do vậy không ai lên tiếng phản đối.

Tráng hán nhận ngân lượng, chảy nước mắt, hần ôm quyền nói: “Lâm chương quỹ thật nhân nghĩa, đa tạ”, rồi hần xoa người nhìn Sài đại phu, chỉ tay vào ông ta, giọng rít lên: “Dong y, ta khuyên người trở về nhà trông cháu đi để khỏi gây tai họa cho người khác nữa! Chúng ta về thôi!”

Đám người nâng thi thể lên, kêu khóc mà đi.

Đám người giải tán, trước cửa Ngũ Vị đường lại vắng hoe. Sài đại phu đứng đó, hồn bay phách lạc nhìn ra ngoài cửa giống như một hình nhân làm bằng đất sét.

Lâm Thanh Đại đi tới, khẽ thở dài nói: “Tiên sinh, trời tối rồi, ngài cũng mệt mỏi, về nghỉ ngơi sớm đi”.

Sài đại phu gật đầu, giọng bi thương nói: “Đa tạ” rồi lảo đảo bước đi, mái tóc hoa râm phất phơ trong gió đêm.

Đỗ Văn Hạo thấy được đường của bọn họ vừa xảy ra chuyện, lúc này hấn đến xin việc sợ rằng họ không có tâm trạng để ý đến việc này, hấn muốn chờ một lúc do đó hấn quay người bước dọc phố.

Đi ngang qua cửa Tế Thế đường của Tiền thần y mà tráng hấn họ nói tới, hấn tận mắt thấy được đường này rất khí phái, nguyên tiểu nhị chạy thuốc đã có năm, sáu người, bệnh nhân đến khám bệnh liên tục không ngớt. Lúc này trời đã tối chỉ thấy trong được đường có rất nhiều bệnh nhân

Hấn nhìn xung quanh một lúc, nhiều cửa hàng bắt đầu đóng cửa, cái bụng đói lại kêu ục, ục, ục. Hấn thông thả quay bước về phía Ngũ Vị đường.

Nhìn từ xa hấn thấy một tiểu nhị béo đang bê cánh cửa ra để đóng cửa, Đỗ Văn Hạo vội bước lên phía trước nói: “Chờ một chút, đại ca. Làm ơn chờ một chút”.

Tiểu nhị mập quay đầu nói: “Vị..., đại gia này, ngài đến đây thăm bệnh hay bốc thuốc? Nếu ngài đến khám bệnh thì ngày mai ngài hãy đến, đại phu đã về nhà rồi”.

“Tại hạ không đến khám bệnh, tại hạ đến xin làm tiểu nhị”.

“Ôi thật ngượng quá, chúng tôi đã tìm được tiểu nhị rồi, ông bạn đến muộn rồi, ông xem cáo thị ở trên cửa đã được tháo xuống”.

Đỗ Văn Hạo thấy lòng ớn lạnh: “Tìm được rồi sao? Là ai?”

Tiểu nhị béo ngoác miệng cười: “Chính là, he, he, chính là ta, ta vừa mới đến nhận việc, chưởng quầy đã giữ tôi lại. Được đường chỉ cần một tiểu nhị, nên, he, he, he...Xin lỗi nha!”

Đỗ Văn Hạo tràn đầy thất vọng, không nghĩ sai một ly đi một dặm, cũng mất đi cơ hội lập nghiệp, hấn cười xấu hổ nói: “Không có gì, cáo từ” rồi hấn xoay người, uể oải bước đi.

Hấn cúi đầu lê bước không chú ý xung quanh vì vậy hấn suýt va phải một người, người đó chân tay nhanh nhẹn vội tránh sang bên, giọng gắt gỏng: “Này! Nhìn đường chứ!”

“Xin lỗi!” Đỗ Văn Hạo vội khom người nhận lỗi, hấn nghe âm thanh đó là của nữ nhân hơn nữa âm thanh trong trẻo đó vẫn còn non nớt, hấn vội ngẩng đầu nhìn, đó là một tiểu cô nương khoảng mười lăm, mười sáu tuổi, gương mặt trái xoan, nước da trắng nõn nà như tuyết, đôi mắt to, ánh mắt sáng, mắt liếc Đỗ Văn Hạo rồi chạy vội vào trong được đường.

Tiểu nhị béo đang đóng cửa vội chạy ra nói: “Cô nương, cô đến bốc thuốc à?”

“Sài đại phu đâu? Tôi ở khách điểm đối diện, có người khách bị bệnh. Tôi muốn mời Sài đại phu đi thăm bệnh!”

“Cô nương, thực sự xin lỗi, giờ là canh hai, đại phu đã về nhà rồi”.

Tiểu cô nương dậm chân kêu: “Làm sao bây giờ?”

Lúc này âm thanh của Lâm Thanh Đại truyền ra từ hậu đường: “Phi Nhi!, là muội à?”

“Là muội, Thanh tỷ!”

Đang nói chuyện, Lâm Thanh Đại từ hậu đường ra đến nơi, nàng nói với tiểu nhị: “Ngốc béo, đây là thiên kim tiểu thư Tuyết Phi Nhi của Hằng Tường khách điểm ở đối diện với chúng ta!”

Gã tiểu nhị béo vội khom lưng nói: “Tuyết cô nương, tiểu nhân xin lỗi, tiểu nhân là tiểu nhị mới tên là Chu Phát Tài, mọi người gọi là: Ngốc béo, he, he”

Tuyết Phi Nhi không để ý đến hấn, nàng nói với Lâm Thanh Đại: “Thanh tỷ, ở khách điểm nhà muội có một đứa nhỏ, móng của nó mọc một cái nhọt lớn, nó rất đau đớn, nó khóc lóc rất thảm thiết, muội qua đây thì Sài đại phu về”.

Lâm Thanh Đại xin lỗi nói: “Sài đại phu đã về một lúc lâu. Hay là để tỷ kêu tiểu nhị đi mời ông ấy đến khám bệnh tại nhà?”

Tuyết Linh Nhi chần chừ một chút: “Thôi được, hai mẹ con nàng ta xem ra cũng không trả nổi tiền khám chữa bệnh, muội sẽ cầu xin cha muội giúp đỡ hai mẹ con, nhưng cha muội cứ mở mồm là nói: Từ bi không mở khách điểm, chưa chắc ông đã chịu xuất tiền. Tể Thế đường của Tiên thân y chữa bệnh không lấy tiền nên ông cũng không thích các đại phu ở đó. Ôi, dù sao thì cái nhọt ở mông của đứa nhỏ cũng không nghiêm trọng lắm chỉ đáng thương cho nó thôi. Muội về đây!”

Tuyết Phi Nhi bước ra ngoài được đường.

Câu chuyện của các nàng bị Đỗ Văn Hạo nghe lỏm được, tận dụng cơ hội một đi không trở lại này, cho dù còn không biết nó có phải là duyên kỳ ngộ hay không, Đỗ Văn Hạo quyết phải bắt lấy. Hắn vội bước lên phía trước, chấp tay nói: “Cô nương, tại hạ là linh y, tại hạ am hiểu trị liệu bệnh ung thư tiết đình, nếu cô không ngại để tại hạ xem đứa bé một chút được không?”

4. Chương 4: Lộ Nhất Tiểu Thủ

Linh y chính là thầy thuốc giang hồ, tay cầm hòm thuốc, vai mang thuốc dán, tay lắc một cái chuông nhỏ đi chữa bệnh từ nhà này đến nhà khác

Tuyết Phi Nhi nhìn Đỗ Văn Hạo dò xét: “Các hạ là linh y? Vậy đồ nghề của các hạ đâu?”

Đỗ Văn Hạo xấu hổ cười: “Tại hạ trên đường đi gặp đạo tặc, chúng đã cướp mất đồ nghề kiếm cơm của tại hạ”.

”Có đúng không? Các hạ có thể chữa được đình sang không?”

“Cứ thử rồi sẽ biết”.

Tuyết Phi Nhi bực dọc nói: “Lấy trẻ nhỏ nhà người ta ra để thử chân tay? Các hạ cũng rất hào phóng đấy!”

“Không, không cô nương hiểu lầm ý của tại hạ, tại hạ không có ý như vậy, ý tại hạ là. Lang trung cần bệnh nhân, cô nương không cho tại hạ cơ hội thể hiện bản lĩnh, sao cô lại biết tại hạ không trị bệnh được?”

Tuyết Phi Nhi thấy bộ dạng đầy tự tin của hắn, nàng cũng không dám xem thường, ánh mắt dịu xuống: “Vậy các hạ muốn lấy bao nhiêu tiền? Ta đã nói trước rồi hai mẹ con đứa hài tử đó rất nghèo, họ không có tiền đâu”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Lâm Thanh Đại, hắn khề ho khan, cao giọng nói: “Yên tâm! Tiểu thư, chữa bệnh cứu người vốn là trách nhiệm của lang trung, hơn nữa nó lại là một đứa bé, thân mang bệnh, lại còn là đứa bé nghèo khổ, tại hạ sẽ không lấy một văn nào!”

“Ô?” Tuyết Phi Nhi thầm đánh giá lại Đỗ Văn Hạo, “Thật sự các hạ không cần tiền?”

“Đại trượng phu nhất ngôn cửu đỉnh” Đỗ Văn Hạo uởn ngực, cổ thể hiện khí phái oai phong lẫm liệt.

“Thôi được, ta cũng không để các hạ thua thiệt, các hạ cứ chữa cho tốt, trong khách điểm nhà ta có rất nhiều người, không có gì đảm bảo rằng họ sẽ không đau ốm. Khi có cơ hội ta sẽ giới thiệu cho các hạ chữa trị để các hạ kiếm chút bạc bù đắp cho công sức chữa bệnh, được không?”

“Xin đa tạ”.

“Thế nào?”

“Bệnh trông nhẹ nhưng không phải nhẹ, phải dùng thuốc, loại thuốc này...”

Lâm Thanh Đại nói: “Thuốc cứ để ta”.

Tuyết Phi Nhi cười: “Đa tạ tỷ tỷ!”

“Tiểu cô nương! Cô nghĩ đại tỷ ta không biết trò ranh mãnh của cô? Cô biết rõ Sài đại phu về nhà lúc canh một, giờ là canh hai cô còn đến đây tìm ông ta, không phải là vì cái này sao?”

Tuyết Phi Nhi lè lưỡi: “Muội biết tỷ tỷ tốt bụng, ôi, đứa trẻ này rất đáng thương, nếu là người khác muội cũng chẳng để ý đến làm gì”

“Chúng ta mau đi đến chỗ đứa nhỏ thôi”.

Tuyết Phi Nhi dẫn Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại rời khỏi được đường đi sang Hằng Tường khách điểm ở bên kia đường

Khách điểm này ở Huyền thành cũng khá tốt, nhưng đại bộ phận khách trọ đều là tiểu thương và người lao động, khi đi vào trong đại sảnh của khách điểm thấy bên trong treo mấy cái đèn lồng nhưng vẫn không chiếu sáng được cả tầng lầu, phần lớn không gian tầng lầu nằm trong bóng tối gây cho người ta cảm thấy có chút áp lực.

Trên tầng lầu là phòng hảo hạng, bên dưới là phòng bình dân, phía sau một cái sân nhỏ là một dãy nhà một lầu nơi trải chiếu cho thuê đó là nơi ở rẻ mạt nhất.

Đi qua khu tàu ngựa, nghe tiếng thở phì phò của ngựa, gần đó là khu nhà vệ sinh, mùi từ đó bay đến sộc vào mũi, Đỗ Văn Hạo không kìm được định lấy tay bịt mũi, nhưng hắn nhìn thấy sắc mặt nhị nữ không đổi rõ ràng đã quen với loại mùi này rồi, hắn mới nhớ rằng ở các đô thị cổ đại không có các hệ thống chống ô nhiễm hoàn thiện, điều kiện vệ sinh cũng như thế, hắn phải nhanh chóng quen với hoàn cảnh mới được.

Đi tới dãy nhà thấp một lầu, đẩy cửa vào, bên trong là một đại phòng lớn, trên tấm chiếu dài trải trên nền làm giường gần như kín người đang ngủ, một số người đang ngủ say, ngáy khò khò, một số ngồi thì thảo luận chuyện, mấy bà mẹ đang cho con bú. Mấy đứa trẻ khác đang gây náo loạn.

Ngay cạnh cửa, trên tấm chiếu trải sàn, một thiếu phụ quần áo cũ nát đang ngồi ôm chặt một đứa trẻ con, nàng đang khe khẽ hát ru con, đứa trẻ lại đang lớn tiếng khóc, thanh âm thê lương khàn khàn nghe rất động lòng người. Thiếu phụ nọ thấy có người tiến vào, nàng lo lắng ngừng đầu lên nhìn, nàng thấy Tuyết Phi Nhi cùng mấy người đi sau, sắc mặt nàng liền lộ vẻ vui mừng.

“Chính là đứa nhỏ này” Tuyết Phi Nhi nói với Đỗ Văn Hạo rồi nàng bước tới ngồi xổm nói với thiếu phụ: “Tỷ à, muội đã mời một linh y tới xem bệnh cho cháu bé, linh y không lấy tiền chữa bệnh”.

“Cảm ơn, cảm ơn cô nương, cảm ơn lang trung!” Nàng quỳ trên chiếu, đưa đứa trẻ quần bằng quần áo trong ngực mình cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy đứa bé, đặt nó nằm chiếu, bỏ quần áo quần quanh đứa trẻ, để lộ ra một thân hình gầy đét, nhắc chân nó lên, thấy ở cái mông nhỏ của nó có mọc một cái nhọt lớn, hắn đưa tay ra sờ thì thấy xung quanh cái nhọt đã cứng lại, ở giữa cái nhọt có mủ trắng dao động.

Đỗ Văn Hạo xem mạch của đứa nhỏ, hắn nhìn Tuyết Phi Nhi và Lâm Thanh Đại nói: “Nhọt của nó là bị nhiễm trùng do thời tiết nóng, hơi nóng mùa hè và sự ẩm ướt làm cho da thịt sưng đỏ lên, kinh lạc bị tắc dẫn đến khí huyết không lưu thông, loại nhọt độc do khí nóng rất nguy hiểm, thuốc men không thể trị dứt bệnh, phải rạch cái nhọt để nặn hết mủ ra, lại phải cạo sạch phần da thịt bị hư thối bên trong, nhưng đồ nghề của tại hạ đã bị mất, có thể cho tại hạ mượn một con dao nhỏ không?”

Hai nữ nhìn nhau, đáng vẻ kinh ngạc.

Họ kinh ngạc cũng phải thôi, ở thời cổ đại kiến thức ngoại khoa kém xa so với kiến thức nội khoa, ngoại khoa Trung y chỉ để điều trị một số loại ung thư dinh sang, hơn nữa cách chữa trị rất bảo thủ chủ yếu dùng thuốc ít khi dùng tiểu phẫu bởi vì khi đó không có khái niệm vi khuẩn, vi trùng và vi sinh vật, không biết làm thế nào để phòng ngừa nhiễm trùng sau giải phẫu, một tiểu phẫu nhỏ thường dẫn tới nhiễm trùng nặng và gây ra chết người, nên trong tình huống đó, các đại phu chỉ lựa chọn giải pháp bảo thủ. Mặt khác vấn đề giải phẫu gây chảy máu và làm đau đớn người bệnh cũng không có biện pháp giải quyết, điều này chính đã hạn chế sự phát triển của ngoại khoa thời cổ đại. Khi nhị nữ nghe Đỗ Văn Hạo nói muốn dùng dao, hai nàng cũng có chút kiến thức về y dược, nhất là Lâm Thanh Đại, nàng thân là chủ nữ của Ngũ Vị Đường, kiến thức sâu rộng, nàng biết những đại phu cao minh sẽ không bao giờ dùng thủ pháp này. Linh y này không biết có bản lĩnh không, nên cả hai có chút e ngại.

Cái này ngoại khoa gọi là tiểu phẫu, đối với Đỗ Văn Hạo giống như ăn bữa sáng, Trường y của hắn là đơn vị thí điểm Trung, tây kết hợp. Đặc biệt chú trọng dùng Trung, tây y kết hợp để chữa các loại bệnh thông thường, thuật châm cứu có thể cắt cơn đau, sự kết hợp Trung, tây y trong việc điều trị các cơn đau bụng cấp tính và các đề tài khác ứng thu được hiệu quả rất khả quan, những kiến thức này Đỗ Văn Hạo đã thu

được ở lớp học, ngoài ra hẳn còn có nền tảng Trung y, hẳn cũng là bác sỹ khám chữa bệnh ở phòng khám Trung y, hẳn cũng có kinh nghiệm chữa các loại bệnh đình sang như thế này nên hẳn không nói chơi.

Văn Hạo thấy ánh mắt các nàng biết bọn họ đang lo lắng, hẳn nghĩ phải bộc lộ chút bản lĩnh để trấn an hai nàng thì các nàng mới đồng ý để cho hẳn thực hiện tiểu phẫu cho đứa nhỏ, hẳn vội nói: “Đứa trẻ rất đau đớn, hãy để tại hạ cắt cơn đau cho nó trước, các vị có kim châm không?”

Thời cổ đại, châm cứu đương nhiên không có ngân châm bằng inox, tất cả ngân châm được làm bằng đồng cho nên gọi là kim châm

Lâm Thanh Đại vội nói: “Trong đường có, ta đi lấy, có cần loại thuốc nào không? Ta sẽ chuẩn bị”.

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ rồi nói: “Khổ tham, hoàng bách, đại diệp án, xà tử mỗi loại năm tiền, thủy tiên. Còn nữa dùng thêm đại hoàng, hoàng cầm, hoàng bách, chi tử, ngân hoa, cũng dùng thủy tiên, hai chén thuốc này cũng dùng bằng gạc để lọc, cho vào bát”.

Trung được dùng để giải độc có thể tránh được tác dụng như tây dược, phát huy được thể mạnh kháng khuẩn của cây cỏ Trung dược, hiệu quả kháng độc rất tốt, hầu như không có tác dụng phụ, có thể dùng trong giải phẫu để tẩy trùng phần da thịt hư thối và cầm máu.

“Được!” Lâm Thanh Đại đáp ứng.

“Còn nữa, dùng hoàng liên, mã tiền tử năm tiền mỗi loại, đập nát đem ngâm vào rượu trắng”.

Cái này chủ yếu dùng trong phẫu thuật để loại bỏ vi khuẩn mẫn cảm. Theo quy định phải được ngâm rượu cồn nửa tháng, nhưng lúc này rất cấp bách, hơn nữa cũng không thể nào tìm được rượu cồn, hẳn chỉ có thể dùng cách này.

Lâm Thanh Đại gạt đầu, nàng đi vội ra ngoài.

Tuyết Phi Nhi hỏi: “Ta phải làm gì?”

“Xin mời cô nương chuẩn bị cho một chậu nước ấm và một muống muối nhỏ, bằng gạc sạch và ít bông nữa”.

“Được!” Tuyết Phi Nhi vội vã bước đi, lát sau nàng bưng một chậu nước cùng bằng gạc quay lại, nàng còn cầm một ống kim châm nhỏ. Cùng lúc đó Lâm Thanh Đại cũng bưng một chén thuốc đến: “Thuốc đã chuẩn bị xong”.

Đỗ Văn Hạo lau sạch vùng phần mông lên nhọt của đứa trẻ bằng nước thuốc cùng chỗ hẳn muốn châm cứu, tiếp theo hẳn xe ít bông đem thấm nước thuốc, hẳn nhẹ nhàng lau cây kim để tiết trùng, hẳn cảm giác ngân châm bằng đồng rất mềm, khi châm cứu cầm không chắc tay, hẳn lại không biết vận nội công làm cho kim châm cứng lên, hẳn đành phải kẹp cây kim để châm cứu.

Hẳn dùng bông thấm nước bọc phần màu vàng của cây kim, hẳn nhắm đốc mạch ở đốt sống thứ sáu của đứa trẻ, tay phải hẳn rất nhanh đâm cây châm vào sau đó hẳn nhẹ nhàng đẩy cây châm vào sâu, hẳn xoắn cây châm một lát, giữ cây châm lại. Tại nơi xương cùng của đứa nhỏ cũng châm như vậy để gây tê.

Một lát sau, cơn đau nhức của đình sang giảm đi, tiếng khóc của đứa trẻ cũng nhỏ dần chuyển thành tiếng nghẹn nghẹn, cầu nhàu, hai mắt đen láy của nó nhìn ra cũng thấy đã có thần khí.

Đứa trẻ ngưng khóc làm thiếu phụ nọ kích động không cầm được nước mắt, nàng cảm kích nhìn Đỗ Văn Hạo.

Tuyết Phi Nhi cùng Lâm Thanh Đại thở phào liếc nhìn nhau, sau đó cả hai nhìn Đỗ Văn Hạo, ánh mắt mang theo vẻ tán thưởng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Phiền cô nương chuẩn bị một con dao nhỏ, vài cái đũa mới chưa dùng, đun nước sôi dự phòng. Lại dùng một ít bằng gạc sạch nhúng vào nồi nước dự phòng”.

Tuyết Phi Nhi chần chờ một lúc rồi hỏi: “Người chuẩn bị khai đao?”

“Cái đình sang này đã mừng mủ, nhất định phải chích mủ, uống thuốc chén không thể trị tận gốc. Cô nương yên tâm, tại hạ cũng có trái tim của bậc làm cha làm mẹ, tại hạ sẽ không đùa giỡn với tính mạng của đứa nhỏ đâu”.

Tuyết Phi Nhi và Lâm Thanh Đại đưa mắt nhìn nhau, cả hai nhất thời không có chủ ý.

5. Chương 5: Ngủ Tại Khách Sạn

Lần châm cứu giảm đau vừa rồi đã khiến cho thiếu phụ tràn ngập lòng tin đối với Đỗ Văn Hạo, vội vàng nói: “Để đại phu chữa trị cho hài tử đi!”

Mẫu thân của hài tử cũng nói vậy, hai cô gái đương nhiên không có ý kiến. Tuyết Phi Nhi vội vàng chạy đi chuẩn bị, chỉ lo làm không tốt nên khăng khăng xách lò vào đây, lại bưng một chậu nước sạch đặt lên lò, đem một con dao nhỏ, đôi đũa mới và vải xô ném vào trong để luộc.

Sau khi luộc xong, Đỗ Văn Hạo dùng hỗn hợp cam thảo với nước thuốc để sát trùng rửa tay, rồi lại dùng bông thấm nước thuốc để sát trùng vết thương, cầm con dao nhỏ đã được khử trùng ở nhiệt độ cao lên, dùng mũi dao cắt mủ, đưa dao gầy lên trên, móc từ trong ra ngoài, gạt bỏ dịch mủ, dùng đũa chọc vào khoang mủ rồi tách ra, lại dùng đũa làm dẫn đạo, đưa con dao nhỏ về hai bên miệng vết cắt dài cho đến tận mép. Cắt hết hoàn toàn mủ ra. Sau đó, dùng bông thấm hỗn hợp với các loại dược liệu như đại hoàng để khử trùng, tẩy rửa vết thương.

Sau khi làm sạch vết mủ, dùng đũa kẹp vải xô ngâm hoàng liên, hỗn hợp hạt mã tiền để loại bỏ dịch viêm, một mặt ấn vào khoang mủ, mặt khác bôi ngoài, chôn đường dẫn lưu (dùng phẫu thuật để dẫn mủ và dịch trong cơ thể ra ngoài), sau đó dùng vải xô khô và sạch đã được hấp qua lót ở bên trên, bên ngoài dùng băng vải hình tam giác buộc lại để cố định.

Phẫu thuật hoàn thành, Đỗ Văn Hạo thờ phào nhẹ nhõm: “Được rồi, không được để vết thương dính nước, phải giữ sạch sẽ. Đợi một chút ta sẽ kê một phương thuốc nước cho đứa nhỏ uống, có tác dụng chống viêm...cái này, để ngăn vết thương lại mưng mủ”.

Hắn thấy hai nữ đối với từ chống viêm cảm thấy rất kỳ lạ, liền đổi cách giải thích. Thầm nhắc nhở bản thân, đây là cổ đại, không thể dùng từ hiện đại được, để tránh làm người khác kinh hãi.

Do dùng kim châm để giảm bớt đau đớn, trong quá trình phẫu thuật hài tử tuy khóc, nhưng không còn vẻ đau thấu tâm can như lúc trước, phẫu thuật hoàn thành, hài tử tựa như cũng biết, trên khuôn mặt bé nhỏ nở nụ cười, hé miệng lộ ra hai hàng răng trắng vừa mới nhú, vô cùng đáng yêu.

Đỗ Văn Hạo còn ít nhiều lo lắng đối với phẫu thuật đơn giản này, dù sao thì thuốc cũng là góp nhặt, dao, vải xô đều không được khử trùng đúng cách, không biết vết thương có bị nhiễm khuẩn hay không, may mà chỗ sưng tấy bưng mủ chỉ ở lớp da ngoài, vấn đề không lớn, nếu ở sâu trong da thịt, hoặc là ở những chỗ quan trọng như đầu, thậm chí mở khoang (khoang trong thân thể như khoang bụng, lồng ngực) ra để phẫu thuật thì với điều kiện phẫu thuật thô sơ như thế này, chỉ sợ sẽ xảy ra vấn đề.

Lâm Thanh Đại và Tuyết Phi thấy tiểu hài cười cũng cười theo, nhìn Đỗ Văn Hạo một cách khen ngợi. Mẫu thân của hài tử thì mắt đắm lệ cảm tạ ba người.

Tuyết Nhi mỉm cười với Đỗ Văn Hạo: “Nhìn không ra, linh y ngài thật có bản lĩnh. Thế này được rồi chứ?”

“Về cơ bản thì không có vấn đề gì, chiều ngày mai cần thay một lần đường dẫn lưu nữa..., à không, thay thuốc. Thấy tình hình vết thương đã khép miệng thì băng bó lại vết thương, nếu không mưng mủ nữa thì là ổn”.

“Được, ngày mai lại phiền đại phu tới thay thuốc cho hài tử. Còn chưa thỉnh giáo quý tính của đại phu?”

“Tôi tên Đỗ Văn Hạo”.

“Ồ, tôi tên Tuyết Phi Nhi, khách sạn này do cha tôi mở, đây là Lâm Đại Thanh Lâm chương quý của Ngũ Vị đường, là tỷ tỷ tốt của tôi”.

Đỗ Văn Hạo tuy vừa mới xuyên việt tới Tổng triều một ngày, nhưng từ phim điện ảnh, tiểu thuyết tạp chí trên net biết được rất nhiều kiến thức, lễ tiết này của cổ nhân cũng biết, lại thêm ngày hôm qua đã quan sát, rất nhanh liền học được lễ tiết cơ bản của Tổng triều, học theo mẫu chấp tay nói: “Bái kiến hai vị cô nương”.

Tuyết Phi Nhi sắc cười, nói: “Gọi toi là cô nương thì được, nhưng gọi tỷ ấy thế thì không được đâu, Lâm tỷ tỷ là tiểu tức phụ, không phải là cô nương! Nam nhân của tỷ ấy...hai năm trước đã mất rồi, ngài không thể gọi linh tinh được”.

Đỗ Văn Hạo ngây người, thì ra Lâm Thanh Đại là một quả phụ trẻ, tuổi còn trẻ đã phải ở góa, hẳn hiểu được tình cảnh của nàng, trong lòng tràn ngập thông cảm, chấp tay nói: “Xin lỗi, thực là thất lễ, bái kiến phu nhân! Xin phu nhân tha thứ cho tội lỗ mãng vừa rồi!”

Lâm Thanh Đại cũng cúi chào, vẻ mặt có chút buồn bã: “Tiên sinh nặng lời rồi, thiếp là phụ nữ ở góa, cứ gọi tên của thiếp hoặc chưởng quỹ là được rồi”.

“Vâng..., vâng! Lâm chưởng quỹ!”

Tuyết Phi Nhi hỏi: “Đỗ lang trung, ngài sống ở đâu?”

Đỗ Lang Trung? Sao nghe giống ‘thổ lang trung’ thế nhỉ?” Đỗ Văn Hạo cười khổ trong lòng, bản thân tự xưng là linh y chứ đâu phải là một thổ lang trung, hần thở dài: “Tôi hành tẩu giang hồ, tứ hải là nhà, hành nghề bán thuốc cao thuốc viên, kiếm được gì đều bị cướp hết, người không có một xu, xem ra chỉ đành ngủ ở đầu đường xó chợ thôi”.

Tuyết Phi Nhi gật gật đầu, nghĩ ngợi một lát rồi nói: “Thế này đi, ngài nếu không ngại thì ở khách sạn của cha tôi một đêm, chẳng ngày mai ngài cũng còn phải thay thuốc cho đứa nhỏ. Thời gian này tôi sẽ tìm vài bệnh nhân cho ngài để kiếm chút tiền. Rồi từ chỗ của Lâm tỷ tỷ mua một chút linh y dược liệu để làm thuốc cao thuốc viên, mua dụng cụ y tế mới rồi lại để cho ngài làm lang trung vân du bốn phương, thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói mình là linh y, chẳng qua là thuận miệng mà thôi, hẳn không hề muốn phiêu du tứ hải, có điều cô nương này có thể tìm vài bệnh nhân cho mình khám bệnh, kiếm ít tiền. Chủ ý này cũng không tồi. Lúc trước ở phòng khám bệnh của bá phụ cũng từng làm đại phu nghiệp dư, bệnh tật bình thường cũng không làm khó được hẳn, lập tức học theo dáng vẻ của người Tổng, chấp tay cúi người chín mươi độ, thi lễ: “Vâng thì đa tạ cô nương!”

“Không dám! Có điều những người này có thể không trả ngài nhiều tiền đâu, tới lúc đó ngài đừng chê ít nhé”.

“Đâu dám, cô nương nói đùa rồi, linh y hành nghề, khám bệnh lấy tiền thì tùy tâm, đâu có thể chê ít”.

“Vâng thì được, mau viết đơn thuốc đi”.

Đỗ Văn Hạo viết đơn thuốc chống viêm cho Lâm Thanh Đại mua về cho đứa nhỏ uống.

Sau khi Lâm Thanh Đại đi, Tuyết Phi Nhi tìm một gian nhà thô sơ trong căn nhà một tầng cho hần dùng làm chỗ ở và khám bệnh.

Lúc trước Đỗ Văn Hạo làm phẫu thuật dẫn lưu cho hải tử, bệnh nhân trong thông phò (kiểu như lỗ điếm, ký túc xá tập thể có chỗ nằm nối liền với nhau) ngoài trừ những đường đang ngủ ra thì đều thức xem náo nhiệt, đối với phẫu thuật ngoại khoa của vị lang trung này cảm thấy rất mới mẻ, liền truyền miệng cho nhau, đặc biệt là Tuyết Phi Nhi tuyên truyền cổ động khắp nơi, kể lại cổ sự đầy đức độ rằng Đỗ Văn Hạo không chút nề hà chữa bệnh cho hải tử nghèo khó không lấy tiền, khiến cho người nghe phải khen ngợi, cho nên, không chỉ những người hầu của tiểu thương ở thông phò thân có chút bệnh tới tìm hần chữa bệnh, ngay cả những thương gia sống ở thượng phòng cũng tới tìm hần.

Những người tới khám bệnh chủ yếu là bị các loại bệnh thường gặp như cảm lạnh, tiêu chảy, mụn nhọt, những bệnh này trước kia hần ở phòng khám của bá phụ đã chữa rồi, cho nên bắt bệnh chữa trị rất tự nhiên.

Chỉ là hần viết bút lông thì chẳng ra làm sao, từ trước đến giờ chưa luyện qua nên cầm bút như cầm dao, xiêu xiêu vẹo vẹo, cao thấp không đều, hơn nữa còn phải viết chữ phồn thể, khám bệnh không mất nhiều thời gian, viết phương thuốc thì lại tốn không ít công sức, trước cái nhìn giễu cợt của Tuyết Phi Nhi cố viết xong một đơn thuốc thì đầu đầy mồ hôi hột. Thâm nghĩ, muốn tiếp tục lăn lộn ở Tổng triều, có thời gian phải luyện viết bút lông thật giỏi mới được.

Tuyết Phi Nhi giúp hẩn tìm bệnh nhân, chờ hẩn kê xong đơn thuốc thì lại giúp đi đến Ngũ Vị đường ở đối diện thay bệnh nhân lấy thuốc. Hai người bận suốt đến tới đêm khuya mới chữa xong cho bệnh nhân cuối cùng.

Đỗ Văn Hạo đếm số tiền chữa bệnh chiều này, những người tìm đến hẩn khám bệnh đại đa số là những người hầu xót tiền, nghèo khổ của các tiểu thương, tiền khám trả một cách tùy tiện, mỗi người tối đa là hai, ba văn, có có vài người còn không trả tiền, cho nên cộng lại chỉ được hai mươi mấy văn, tương đương với hơn hai chục nhân dân tệ, có điều thế là đủ để mai ăn cơm rồi, coi như là có chút xít thu hoạch.

(Chú: Chế độ tiền tệ của Tống triều cực kỳ hỗn loạn, ghi chép cũng đầy mâu thuẫn. Về tỉ giá hối đoái căn cứ vào tham số cơ bản của giá gạo, một lượng bạc Tống triều đại khái giá trị sau mười đến một ngàn ba trăm đồng nhân dân tệ. Sách này để tiện tự thuật và lý giải, xác định công thức hối đoái là: 1 ngàn văn đồng tiền = 1 quán = 10 đấu = 1 lượng bạc = 0. 1 lượng vàng = 1 ngàn đồng nhân dân tệ. Một văn tiền cũng tương đương với một đồng nhân dân tệ).

Tuyết Phi Nhi đang muốn cáo từ thì Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Tuyết cô nương!”

Tuyết Phi Nhi quay người nhìn hẩn: “Có chuyện gì?”

“Ừm, tôi..., tôi đói bụng, một ngày không ăn gì rồi. Không biết trong tiệm còn gì ăn không?”

“A? Sao ngài không nói sớm, giờ đã là canh ba, đầu bếp đi ngủ rồi”.

“Vừa rồi bảnn khám bệnh suốt, tôi sao có thể để bệnh nhân chờ còn mình thì đi ăn chứ. Ăn gì cũng được, chỉ cần có cái nhét vào bụng là được rồi”.

Khách sạn này của cha Tuyết Phi Nhi chủ yếu dành cho ở trọ, tuy có nhà ăn, nhưng không chú trọng kinh doanh ẩm thực, cho nên không còn nhiều thức ăn thừa, nàng ta nói: “Vây được rồi, tôi tới phòng bếp xem thử. Ngài đợi nhé!”

Tuyết Phi Nhi vội vã ra ngoài, không lâu sau, cầm hai cái bánh bao đã khô cứng và một đĩa dưa muối chạy về: “Thật ngại quá, chỉ còn cái này thôi”.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã đói mờ cả mắt rồi, nhìn thấy hai cái bánh bao khô, so với vây cá tôm hùm còn thêm khát hơn, vội vàng nhận lấy: “Không hề gì! Thế này là được rồi!” Nhét vào miệng cắn mạnh một miếng, rắc rắc, tí thì gãy răng.

Tuyết Phi Nhi mỉm cười: “Bánh bao nguội cứng lắm, nhúng nước rồi hẵng ăn”.

Khách sạn ở trọ này đều dành cho những người hầu của thương không có tiền, bán giá cao thì người khác không mua được, cho nên bánh bao này được làm bằng bột đen rẻ tiền nhất, khi nguội thì cứng như đá. Đỗ Văn Hạo vội vàng bẻ vụn bánh ra rồi bỏ vào bát, đổ nước ngâm cho mềm rồi mới cho vào miệng nhai, nhai được mấy miếng thì không khỏi cười khỏ, thậm nghĩ bột này tồi quá, cho vào miệng ăn giống y như nhai đất, có điều một ngày không ăn gì nên cũng chẳng chú ý đến những điều này. Cả đĩa dưa muối cũng đổ vào bát ăn ngấu ngiến.

Tuyết Phi Nhi bật cười khúc khích: “Nhìn ngài thế này! Chắc là đói lắm rồi. Ăn chậm một chút, không ai tranh của ngài đâu”.

Đỗ Văn Hạo không trả lời, ăn sạch sành sanh một bát bánh bao nhúng nước. Lau miệng một cái, vỗ vỗ bụng, lúc này mới xấu hổ cười gờng nghếch.

Tuyết Phi Nhi cũng mỉm cười nhìn hẩn: “Mau đi ngủ đi, tôi đi đây!”

Đỗ Văn Hạo luôn miệng cảm ơn, tiễn Tuyết Phi Nhi ra cửa.

Sau khi Tuyết Phi Nhi đi, Đỗ Văn Hạo đóng cửa lại, rải tấm khăn trải giường có mùi nấm mốc thum thum ra, cởi áo dài bằng vải thô có màu xanh nhạt xuống, thổi tắt đèn rồi nằm lên giường, cực khổ cả một ngày, không khỏi hông mỏi lưng đau.

Đây là buổi tối đầu tiên ở Tống triều, những đồng tiền đầu tiên kiếm được chỉ đủ ăn cơm một ngày, hẩn không khỏi thấy ai oán, nghĩ tới mười năm gian khổ học hành, hiện giờ không hiểu sao lại xuyên việt tới Tống triều, trở thành một lang trung vân du bốn phương, nằm trên một chiếc giường nhỏ cũ kỹ một cách

đáng thương, chần còn bốc mùi nấm mốc, ăn bánh bao nguội cứng đến nỗi có thể đập vỡ đầu, nếu cha mẹ biết rằng bọn họ lúc trước không nỡ gửi con trai đến nơi phải chịu khổ, hiện tại lại phải chịu cảnh như thế này, không biết sẽ đau lòng như thế nào, trong lòng không khỏi bị thương, mũi cảm thấy cay cay.

Có điều, hẳn không phải là một người đa sầu đa cảm, khịt khịt mũi, trở người, chẳng nào cũng đã rơi vào cảnh này rồi, trong đầu hồi tưởng lại những chuyện mới mẻ đã gặp ở cổ đại ngày hôm nay, liền thay đổi sự chú ý.

Nghĩ nghĩ ngời ngời, nhớ tới nữ chương quỹ Lâm Thanh Đại phong tư trác tuyệt, quả cảm trượng nghĩa, lại nghĩ tới Tuyết Phi Nhi hoạt bát đáng yêu, giàu lòng nhân ái, hai nữ tử đều xinh đẹp, lại đối xử tốt với mình, trong lòng bất giác cảm thấy ấm áp. Một mỗi một ngày rồi, nghĩ nghĩ một hồi liền thiếp đi.

6. Chương 6: Sáng Sớm

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo còn đang ngủ, nghe được có người đang gõ cửa, hàm hồ mà lên tiếng: “Người nào đó?”

“Là ta! Mang nước rửa mặt tới cho người, còn chưa rời giường hả? Quỹ lùi!”

Nghe thanh âm là Tuyết Phi Nhi, Đỗ Văn Hạo liền tỉnh dậy, mở mắt vừa thấy ngoài cửa sổ đã sáng, ngày mới đã bắt đầu, vội vàng bò dậy đứng lên nói: “Là Tuyết cô nương hả, chờ một chút, ta lập tức đến ngay”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng mặc trường bào, kéo then cửa “kẹt” một tiếng cửa gỗ cũ nát mở ra, chỉ thấy Tuyết Phi Nhi đứng ở cửa, lông mày cong cong, mắt hạnh lấp lánh, đang nghịch ngợm tròng hắt mỉm cười, khoe miệng lộ ra hai chiếc răng mèo nhỏ nhắn đáng yêu, trên người mặc một bộ y phục hồng thêu hoa, tay áo hẹp, áo khoác bên ngoài màu trắng thanh tú vừa vặn che đôi vai nhỏ, trước ngực hơi hở ra, thân dưới mặc một chiếc quần màu xanh. Trên tay bưng một cái chậu gỗ chứa chừng nửa chậu nước trong, một bên chậu vắt một chiếc khăn trắng như tuyết, cười nhẹ nói: “Nào, nước rửa mặt đây, nhanh rửa mặt đi!”

“Điều này thật không phải, còn làm phiền cô nương tự mình đưa nước rửa mặt tới, thật là quá khách khí rồi! Cảm ơn! Cảm ơn!” Đỗ Văn Hạo vội vàng tiếp lấy chậu nước rửa mặt, đặt ở nơi rửa mặt bên cạnh cửa: “Cô nương mời vào, mời ngồi...!”

Nhưng mà quay đầu liền phát hiện trong phòng không có cái ghế nào, mà trên giường chần màn bừa bộn, lại càng không dám mời cô nương nhà người ta ngồi lên trên, mặt đỏ bừng vội vàng sắp xếp lại giường chiếu.

“Để ta làm cho!” Tuyết Phi Nhi giành lấy việc sửa sang giường chiếu, vừa sửa sang vừa nhắc lại: “Người nhanh rửa mặt, khăn mặt là của ta, rất sạch sẽ!”

Đỗ Văn Hạo đã cầm lấy khăn lông, nghe lời này không khỏi sửng sốt, ngượng ngùng buông chiếc khăn.

Tuyết Phi Nhi ngạc nhiên nói: “Sao vậy? Sợ bẩn ư?”

“Không không! Không phải, ta làm sao có thể..., như thế nào không biết xấu hổ dùng...khăn của cô nương”.

“Khách điểm không cung cấp khăn mặt, giúp người mua lại mất tiền, tiền của người vốn không nhiều, nên giữ lại mà tiêu dùng trên đường hành y, dù sao khăn mặt ta cũng có mấy cái, cái này mới nhất, đưa cho người dùng. Ta mới chỉ dùng vài ngày, tối hôm qua đã tẩy sạch, người không nên ngại bẩn” Tuyết Phi Nhi thấy Đỗ Văn Hạo không nhúc nhích, khuôn mặt xinh xắn nghiêm lại, đem chần mềm trong tay ném tới, sáng giọng: “Nếu người ngại bẩn, vậy tự mình ra ngoài mua một cái đi!”

“Không không, ta không có ý đó, là cảm thấy...cảm giác được cô nương đối với ta thật sự quá tốt, suy nghĩ thật chu đáo. Cảm ơn! Ta dùng cái này tốt lắm, chỉ là làm phiền cô nương rồi” Đỗ Văn Hạo biết Tuyết Phi Nhi này là người thẳng thắn, chính mình nếu quá câu nệ ngược lại sẽ làm cho nàng không thoải mái, vội vàng tạ ơn sau đó cầm lấy khăn mặt nhúng nước vào chậu rồi bắt đầu rửa mặt.

Tuyết Phi Nhi lúc này mới tươi cười, ở một bên tiếp tục sửa sang giường chiếu, vừa nói: “Cái gì đường đột với không đường đột, các người đọc sách nhân nghĩa nói toàn những chuyện khó nghe, rửa nhanh lên, tỷ nữa ta còn muốn dẫn người đi ra ngoài xem bệnh”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ra ngoài xem bệnh?”

“Đúng vậy! Tối hôm qua người mới kiếm được một ít còn chưa đủ tiền vốn, ta đáp ứng giúp người hành nghề linh y thu lại vốn liếng, đương nhiên không thể nói cho có, cho nên sáng sớm hôm nay ta liền đi ra ngoài giúp người tìm người bệnh. Đã tìm được hai người, đều muốn người phải đến khám bệnh tại nhà, ước chừng khi người đã rời giường lúc này mới đến gọi người, rửa mặt rồi ăn điểm tâm ta sẽ dẫn người đi”.

Đỗ Văn Hạo trong lòng ấm áp, chấp tay nói: “Cô nương đối với ta tốt như vậy thật không biết làm sao để báo đáp”.

“Không cần khách khí, ta biết người là người tốt, là một người thành thật, hảo tâm tất có báo đáp, vì vậy giúp người cũng là điều nên làm. Được rồi, người nhanh rửa mặt đi, ta đi chuẩn bị bữa sáng cho người”.

“Ai dà, phiền toái cho cô nương rồi!”

“Không cần khách khí, nhưng mà cũng nên nói rõ, người dùng điểm tâm ta cũng sẽ tính tiền đó!”

“Hả? Tối hôm qua cô không có nói..., tốn bao nhiêu tiền vậy?” Đỗ Văn Hạo hơi khấn trương, nhưng mà ăn cơm ở quán trọ tất nhiên phải trả tiền, điều này không cần phải nói.

“Hi hi, xem người khấn trương như vậy có phải sợ ta lấy đất người chẳng? Yên tâm! Ta đã nói với cha ta, cha ta đồng ý cho người giá ưu đãi. Những người khác ở lại đều lấy mười văn tiền, còn người chỉ thu năm văn, bữa sáng hai chiếc màn thầu một bát cháo, người khác thu bốn văn, chỉ lấy người hai văn, đều là giảm nửa giá, thế nào?”

“Ồ, vậy cảm ơn cô nương nhiều!” Đỗ Văn Hạo lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, nghĩ tới một việc khác vội vàng hỏi: “Còn bánh bao tối hôm qua sao không tính, bao nhiêu tiền vậy?”

Tuyết Phi Nhi sắc giọng: “Người thực sự cho rằng trong mắt ta chỉ có tiền hả? Hừ! Tối hôm qua người ăn là bánh bao còn sót lại, tính ra là ta cho người, không lấy tiền!”

“Ha ha, vậy cảm ơn cô nương nhiều lắm!”

“Người đừng có cô nương, cô nương mãi có được không, gọi tên của ta là được rồi”.

“Ồ, ta nghe nói Lâm chương quý gọi cô là Phi Nhi, vậy ta cũng gọi cô như thế?”

“Được, cứ gọi ta như vậy đi”.

“Ừm, tên cô thật dễ nghe, Tuyết Phi Nhi...” Đỗ Văn Hạo gật gù ra vẻ suy nghĩ nói: “Tuyết hoa phi phi, bác phong xuy xuy. Sở vị y nhân, tại thủy chi mi”.

Tuyết Phi Nhi che miệng khanh khách cười nói: “Ai dà, thật sự là chua xót chết người, không thể chịu được!”

Đỗ Văn Hạo hắc hắc cười, lấy ra bảy văn tiền đưa cho Tuyết Phi Nhi, xem như trả tiền cơm.

Tuyết Phi Nhi đi lấy bữa sáng, Đỗ Văn Hạo sau khi súc miệng sạch sẽ, Tuyết Phi Nhi đã bưng bữa sáng trở lại. Đỗ Văn Hạo vội vàng ăn cho xong bữa cơm sơ sài trước mặt, trong miệng dường như nhai phải một hạt sạn, bột gạo nấu cháo cũng không được xay kỹ, nhưng Đỗ Văn Hạo cũng không quan tâm, thậm chí nghĩ rằng hai văn tiền được như vậy đã là tốt lắm rồi, dù sao đây cũng là vào thời Tống, không phải là một tiệm ăn ở xã hội hiện đại, Tuyết Phi Nhi lại tận tâm giúp mình tiết kiệm, chịu khổ một tý cũng không thành vấn đề.

Đỗ Văn Hạo sau khi dùng bữa xong, Tuyết Phi Nhi thu dọn bát đĩa, chuẩn bị dẫn Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài, Đỗ Văn Hạo dừng lại, nói: “Ta nghĩ trước tiên nên đi xem chỗ sưng mủ của đứa trẻ kia ra sao, xem lành lặn hay chưa”.

Tuyết Phi Nhi cười nói: “Yên tâm, ta đã làm hộ người rồi, vừa mới đi xem, đứa bé đang ngủ say. Vết thương cũng đã khép lại, không bị thối rửa, y thuật của người được lắm!”

Lo lắng trong lòng Đỗ Văn Hạo lúc này mới giảm xuống, đi theo Tuyết Phi Nhi vào đại sảnh của khách điểm.

Một lão giả mập mạp đang cầm bàn tính ngồi ở sau quầy khách điểm. Tuyết Phi Nhi dẫn theo Đỗ Văn Hạo đi đến trước mặt ông ta, đem bảy văn tiền đặt lên quầy nói: “Cha! Vị này chính là người con đã nói với cha tối qua chữa bệnh cho hài tử ở khách điểm chúng ta Đỗ lang trung, đây là tiền cơm sáng nay của hắn. Đỗ lang trung, đây là cha ta. Cha ta họ Tống”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng chấp tay nói: “Ra mắt Tống chưởng quầy!”

Tống chưởng quầy cười ha ha gật đầu, trước tiên sờ vào bảy văn đồng tiền, đếm lại, sau đó cẩn thận bỏ vào một cái hộp sắt đựng tiền ở phía sau, khoá kỹ, lúc này mới xoay người cổ sức từ trong quầy đi ra, tay áo rung rung, hai cánh tay mập mạp đưa lên ôm quyền nói: “Đỗ lang trung, đêm qua ngon giấc chứ?”

“Cũng không tệ”.

“Ừm, nghe tiểu nữ nói người hôm qua chữa bệnh miễn phí cho đứa bé nghèo khổ, kẻ hèn này trong lòng cao hứng không thôi, một thầy thuốc như vậy đến trọ tại tiểu điểm, thật là làm cho tiểu điểm này của ta thơm lây. Ha ha ha”.

Tống chưởng quầy thật là người biết làm ăn, thấu triệt đạo lý hoà khí sinh tài, Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Tống chưởng quầy quá khen!”

“Đỗ lang trung sau này cần gì thì cứ nói cho ta biết, nếu làm được nhất định sẽ hết sức”.

“Tốt quá! Cảm ơn nhiều!”

Tuyết Phi Nhi nói với Đỗ chưởng quầy: “Cha, con đưa Đỗ lang trung đi chữa bệnh”.

“Được!” Tống chưởng quầy cười tím tím liên tục gật đầu.

Hai người ra khỏi đại môn, điểm tiểu nhị đã chuẩn bị một cỗ xe lừa chờ ở cửa. Thời Tống số lượng ngựa rất ít, phần nhiều dùng cho quân sự cùng công vụ triều đình, dân chúng đều dùng xe trâu hoặc xe lừa, kẻ có tiền thì dùng kiệu.

Đỗ Văn Hạo có chút kinh ngạc: “Ngồi xe đi sao?”

“Ừm, đường hơi xa, đến bên kia Tây thành, muốn đi đến đó mất chừng một canh giờ, một nhà khác ở phía Nam thành lại còn phải lòng vòng quanh co, lại chậm trễ thêm tầm một canh giờ, thời gian đi lại trên đường rất mất công, cho nên ta chuẩn bị xe cho người. Xem xong hai người bệnh này, ta còn phải giúp người tìm người bệnh khác, có thể còn phải dùng xe nữa”.

“Xe lừa này của cha cô cũng phải tính tiền ư?” Đỗ Văn Hạo vừa rồi quan sát thấy ánh mắt Tống chưởng quầy nhìn đồng tiền, biết hắn là một người keo kiệt, vì con gái có thể giảm giá nhưng tuyệt đối sẽ không miễn phí.

Tuyết Phi Nhi ngượng ngùng cười cười: “Đúng vậy, cũng tính nửa giá, cho người khác thuê là hai mươi văn tiền, cho người thuê chỉ lấy mười văn tiền. Đương nhiên nếu người muốn tiết kiệm không thuê xe tình nguyện đi bộ cũng được, ta cùng người đi”.

Đỗ Văn Hạo hôm qua đã đi bộ cả ngày rồi, xương cột sống vẫn còn đau nhức, thật không muốn lại tiếp tục, hơn nữa thuê một cỗ chỉ có mười văn tiền, cũng chính là mười đồng nhân dân tệ, mười đồng tiền thuê một chiếc xe, thật sự là không đắt, lại nói hai lần khám bệnh, mỗi người mười văn, tổng cộng hai mươi văn, vẫn còn một nửa vốn, nhưng còn có thể tìm người bệnh khác, hắn là còn có thể kiếm thêm, liền cười nói: “Không không, nên ngồi xe đi cho nhanh chóng, đi bộ hai canh giờ thì hai chân sợ cũng teo mất, giày vải cũng mục nát”.

Tuyết Phi Nhi cười khanh khách.

Lúc này, đối diện là Ngũ Vị Đường ở trước cửa có một tiểu nhị mập mạp trong tay mang theo một cái hòm thuốc, nhìn thấy hai người Đỗ Văn Hạo đi ra, cười ha ha chạy tới: “Đỗ lang trung, đây là hòm thuốc của ngài”.

Đỗ Văn Hạo hơi kinh ngạc: “Đây là...”

Tuyệt Phi Nhi cười nói: “Là ta giúp người mượn Lâm chưởng quầy đó, người đi ra ngoài khám bệnh cho người ta, đương nhiên cần phải mang theo một hòm thuốc, nếu đi tay không làm sao xem bệnh cho người ta đây?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu được, cảm kích nói: “Cảm ơn Tuyệt cô nương! A không, Phi Nhi, Lâm chưởng quầy đâu? Nàng có ở nhà hay không? Ta muốn gặp nàng cảm ơn”.

“Ồ trong!” Mập mập cười quay lưng nói: “Chưởng quầy của chúng ta ở trong điểm, Sài đại phu tọa đường gửi thư nói rằng hần không còn mặt mũi nào ở lại Ngũ Vị Đường, sáng sớm đã lên đường quay về nhà ông ta, Lâm chưởng quầy bây giờ đang cân nhắc tìm một đại phu tọa đường”.

7. Chương 7: Đại Phu Tọa Thời

Đỗ Văn Hạo mắt sáng lên, đại phu ngồi đường, đây chính là một công việc lý tưởng!

Buổi tối hần còn muốn làm một tiểu nhị cho tiệm thuốc chủ yếu là do không tin tưởng vào bản thân nhưng sau buổi chẩn bệnh tại khách sạn hần tin tưởng hơn nhiều. Cổ đại cùng hiện đại giống nhau, đại đa số bệnh tật đều là đau đầu, sốt lặt vặt, bệnh nặng chính thức ít thấy. Hơn mà mấy cái bệnh vặt này thì hần có thể đối phó được. Nếu có gặp bệnh nặng thì bằng vào mấy năm học tập Trung y và hơn năm năm học Đại học y khoa chánh quy, cho dù trị không hết thì cũng không phạm sai lầm chết người. Chung quy là có thể tìm được biện pháp cứu trị. Làm đại phu tọa đường này phải hết sức cẩn thận thì cũng không có nhiều vấn đề lắm. Đây chính là một cơ hội tốt, bỏ lỡ thì khó có trở lại!

Đỗ Văn Hạo vội vàng đem cái hòm thuốc để lên xe, rồi vén trường bào bằng vải thô màu trắng vội vã chạy đến cửa “Ngũ Vị Đường”, bước vào chỉ thấy gã tiểu nhị thấp nhỏ tay cầm chổi lông gà phủ bụi mà không thấy bóng Lâm Thanh Đại đâu. Sau khi ngó nghiêm một lúc mới thấy Lâm Thanh Đại đang ngồi ở trong sương phòng, tay bưng một cái chén trà, lông mày cau lại đang nhìn ra ngoài cửa sổ xuất thần.

“Lâm chưởng quầy!” Đỗ Văn Hạo bắt chuyện một tiếng rồi đóng cửa, đi vào chấp tay nói.

Lâm Thanh Đại ngẩng đầu thấy là hần thì miễn cưỡng lộ ra một tia mỉm cười, buông trà nói: “Là Đỗ lang trung, có việc gì sao?”

Tại xã hội hiện đại, Đỗ Văn Hạo đã có kinh nghiệm bao nhiêu lần đi tìm việc, nhiều lần tham gia ứng thí, bất quá lần này dù sao cũng là tại thời cổ đại, hơn nữa, dính dáng đến sinh kế nên tâm lý vẫn có chút hoảng hốt nên hần vội chấp tay, có chút cà lăm nói: “Lâm chưởng quầy, ta, cái này..., nghe Ngốc béo nói, quý đường muốn mời, muốn mời một đại phu tọa đường, có đúng không?”

Lâm Thanh Đại tựa hồ nhìn ra đến Đỗ Văn Hạo muốn nói cái gì, gật đầu: “Ừm! Sài đại phu đã về quê rồi”

Đỗ Văn Hạo gian nan nuốt một tiếng nước miếng, cảm giác tim đập thành thịch: “Không biết, không biết tôi có thể có vinh hạnh này không?”

Lâm Thanh Đại nhìn Đỗ Văn Hạo trên dưới đánh giá một chút rồi nói: “Người muốn tự tiến cử, người không phải linh y ư?”

“Linh y bốn biển là nhà, lang bạt kỳ hồ, trừ phi bất đắc dĩ chứ có người nào nguyện ý đi làm lang trung tha phương. Lần này gặp phải cường đạo, thiếu chút nữa ngay cả mạng nhỏ cũng không giữ được cho nên tôi muốn tìm một công việc ổn định. Tối qua tôi vốn muốn nhận lời mời làm tiểu nhị cho quý đường, nhưng Ngốc béo lại tới trước một bước, ha ha...”

Lâm Thanh Đại ồ lên một tiếng, có vẻ khó khăn nói: “Cái này..., thật không dám đầu điểm, bí đường sinh ý gần đây không tốt, người cũng nhìn thấy đấy, đã mở cửa cũng đến một canh giờ mà còn không có một người nào tới xem bệnh cả, ngay cả tới lấy thuốc cũng không có. Nguyên nhân chủ yếu là không có một nổi một đại phu tọa đường. Lúc này đây ta đã hạ quyết tâm mời một danh y kinh nghiệm phong phú, cho dù có phải bỏ ra nhiều tiền cũng được, hơn nữa người tuổi còn rất trẻ, chỉ sợ người bệnh sẽ không tin tưởng tới tìm người xem bệnh, nên rất xin lỗi!”

Đỗ Văn Hạo có chút thất vọng, hần đương nhiên hiểu được mối lo này của Lâm Thanh Đại. Cái này cũng không trách được người ta, muốn trách chỉ có thể tự trách mình còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm về

Trung y. Trong khi đó Trung y việc biện chứng luận trị chuẩn xác tuyệt đại bộ phận dựa vào kinh nghiệm của người hành nghề y. Không giống như Tây y dựa vào các loại công cụ chẩn đoán và các loại xét nghiệm cho kết luận xác thực là bệnh gì, cho nên Trung y đều rất chú ý đến kinh nghiệm cùng danh khí. Đối với lão Trung y tóc bạc mọi người tự nhiên đều cho rằng y thuật cao minh mà tín nhiệm, không ai dễ dàng tin tưởng vào một gã mao đầu tiểu tử cho dù thật sự có bản lãnh của một danh y.

Đổi thành người khác mặt đã sớm vẻ đau khổ xám xịt bỏ đi nhưng Đỗ Văn Hạo lại không dễ dàng chịu thua. Đã từng kinh lịch qua nhiều lần xin việc ở xã hội hiện đại khiến cho da mặt hắn thật dày, đầu óc vừa chuyển, hắn quyết định chuyển hướng cười hỏi: “Lâm chương quỹ muốn mời danh y sao?”

“Còn phải hỏi ư, danh y không phải dễ dàng mời như vậy. Ta đang cân nhắc việc này”.

“Vậy...trước khi Lâm chương quỹ mời được danh y, có thể để cho ta tọa đường giúp quý đường làm ăn được không? Dù sao trước khi các người mời được danh y thì trong đường cũng không có đại phu xem bệnh, như vậy thì người bệnh lại càng không đến. Có một đại phu chung quy so với không còn tốt hơn. Lâm chương quỹ xin cứ yên tâm, ta từ nhỏ đã học y, lại có nhiều năm kinh nghiệm lâm y, không dám nói là danh y Diệu thủ hồi xuân nhưng cũng không ngại mấy thứ bệnh đau đầu, đau nhức chân tay. Chừng nào danh y được mời đến, không cần Lâm chương quỹ nói chuyện, ta sẽ quay móng bước đi ngay”.

“Như vậy...”

Lâm Thanh Đại có chút chần chờ, dù sao đại phu tọa đường đối với một tiệm thuốc quá trọng yếu. Thời cổ đại xem bệnh có một quy củ bất thành văn đó là xem bệnh ở đâu thì lấy thuốc ở đó, cho nên tìm đại phu ngồi đường xem bệnh càng nhiều thì sinh ý của tiệm thuốc khẳng định là càng tốt. Ngũ Vị Đường của Lâm Thanh Đại sinh ý không được tốt không phải do dược liệu không tốt, cũng không phải giá tiền rất đắt mà là do không có một đại phu tọa đường tốt, cho nên Lâm Thanh Đại mới hạ quyết tâm mời danh y.

Nếu như mời Đỗ Văn Hạo đại phu ngồi đường tạm thời, hắn tuổi còn rất trẻ, sợ rằng không có người bệnh đến tiệm thuốc tìm hắn xem bệnh, như vậy sinh ý của tiệm thuốc sẽ rất khó trông cậy vào. Nếu như đại phu tọa đường y thuật bình thường giống như Sài đại phu lúc trước, làm chết bệnh nhân thì không chỉ phải bồi tiền mà còn liên lụy đến danh tiếng của tiệm thuốc. Hiện nay sinh ý kém như vậy, nguyên nhân chủ yếu là do ngày hôm qua gây ra chết người, thân nhân muốn trối đại phu tọa đường tổng quan. Huyện Thành lớn như vậy mà chuyện này sợ là sớm đã truyền khắp toàn thành, nếu lại xảy ra chuyện ồn ào gì thì Ngũ Vị Đường chỉ còn cách đóng cửa.

Tuyết Phi Nhi đi theo Đỗ Văn Hạo vào, thấy Lâm Thanh Đại do dự, nàng là một người nhiệt tâm nên liền nói: “Thanh đại tỷ, Đỗ lang Trung y thuật rất tốt, hơn nữa có cái tâm thiện lương, tối hôm qua chẩn bệnh cho một vài người bệnh, mọi người đều nói hắn nói rất chuẩn, phía dưới cũng có rất nhiều người đang đợi. Tỷ cứ cho hắn thử xem sao, cho hắn có một chỗ buôn bán làm tiền vốn cũng tốt, trong lúc chờ danh y tới, thì hắn tạm thời thay thế, sau đó cũng có thể tiếp tục làm lâm y, chẳng phải hai bên cũng có lợi sao?”

Lâm Thanh Đại cười nói: “Người cũng mở miệng thay hắn nói chuyện sao, ta còn có thể nói cái gì nữa đây. Được rồi, Đỗ lang trung, trước khi bí đường mời được danh y, tạm thời thuê người làm đại phu tọa đường”.

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ, mặc dù phần công việc này chỉ là tạm thời, nhưng dù sao cũng là một khởi đầu, vì vạn sự khởi đầu nan, có mở đầu, mới có thể có phát triển. Hắn chấp tay nói: “Đa tạ Lâm chương quỹ, ta nhất định làm việc tốt, cứ yên tâm!”

Lâm Thanh Đại nói: “Đại phu tọa đường quy củ ra sao người hắn là đã biết. Người phụ trách xem bệnh, bí đường phụ trách lấy thuốc. Phí khám bệnh thuộc về người, được phí thuộc về đường. Một bên việc ai người nấy làm, không can thiệp vào việc của nhau. Một ngày bốn đường cho người sớm muộn hai bữa cơm, cùng tiểu nhị trong đường ăn cùng nhau, bữa ăn miễn phí bất quá nếu muốn tìm chỗ ăn tốt hơn thì tự tìm chỗ ăn một mình”.

“Việc này ta cũng rõ ràng”.

“Tốt, người đã có chỗ ở chưa?”

“Chỗ ở?” Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn Tuyết Phi Nhi một chút, nghĩ thầm tầng trệt khách điểm nọ một đêm năm văn tiền, rất tiện nghi. Đang muốn nói chuyện thì Lâm Thanh Đại lại nói trước: “Nếu người không đi

nữa thì phải ở khách sạn, tiền thuê lâu dài cũng không phải là một con số nhỏ, nếu như người không sợ ủy khuất thì dọn đến ở cùng tiểu nhị ngủ trong tiệm thuốc. Phòng ngủ của tiểu nhị cũng khá lớn, ngủ cũng thoải mái, giường chiếu cũng có sẵn, đều giặt giữ sạch sẽ”.

“Rất cảm tạ!” Đỗ Văn Hạo chấp tay nói.

Lâm Thanh Đại vẫy tay gọi tiểu nhị và nha hoàn lại. Ngũ Vị Đường tổng cộng có hai tiểu nhị làm thuốc, một người tên là Ngốc béo, bộ dáng mập mạp, chính là người nhận lời mời hôm qua, trông cũng đôn hậu. Người kia tên gọi Ngô Thông, hình dáng gầy gò, khi còn bé đi học qua mấy năm tư thực, là người rất cơ trí, thích vui đùa, thông minh. Hai người này đối với Đỗ Văn Hạo cũng rất nhiệt tình. Thiếp thân tiểu nha hoàn của Lâm Thanh Đại tên là Anh Tử, ngoài ra còn có hai lão khẩu là Vương lão đầu cùng Vương thắm là hai vợ chồng phụ trách nấu cơm và các công việc tạp vụ khác như đánh xe lừa.

Nghe hai người thỏa thuận Tuyết Phi Nhi cũng thật cao hứng: “Sáng này ta tìm được hai người để Đỗ lang trung xem bệnh, ta dẫn hần đi xem xong rồi sẽ trở lại”.

Đạt được thỏa thuận, Đỗ Văn Hạo cùng Tuyết Phi Nhi cũng rất hưng phấn, dù sao tọa đường tại tiệm thuốc so với việc Tuyết Phi Nhi phải đi khắp nơi tìm người bệnh cho hần thì tốt hơn nhiều.

Tuyết Phi Nhi giới thiệu người bệnh thứ nhất chỉ là bị thương phong ho khan, rất dễ dàng đối phó, sau thời gian uống một chén trà nhỏ đã xem xong và cho đơn thuốc. Tuyết Phi Nhi giới thiệu Đỗ Văn Hạo là đại phu tọa đường mới của “Ngũ Vị Đường”, người nhà bệnh nhân cầm đơn thuốc tự đi đến Ngũ Vị Đường lấy thuốc. Người này cũng làm nghề buôn bán quen biết với nhà Tuyết Phi Nhi cho nên ra tay cũng khá lớn, trả tiền gấp hai lần bình thường.

Trên đường Đỗ Văn Hạo hỏi Tuyết Phi Nhi về quy củ lấy tiền chẩn bệnh mới biết được, ốm đau bình thường mỗi lần ngồi đường chẩn bệnh mỗi chỉ lấy năm văn, trong khi lần này hần được trả tới hai mươi văn, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo có cảm giác giàu đến nơi rồi.

Bọn họ ngồi lừa xe đến nhà thứ hai ở Nam thành. Nhà này dường như có nhiều người, trạch viện to lớn, qua tam môn vào cửa thấy có vài nha hoàn cùng bà vú.

Chủ nhân nhà này họ Bàng làm Huyện úy ở nha môn, Bàng Huyện úy không lộ diện, người tiếp bọn hần chính là quản gia, người bệnh là bà vú của tiểu nhị từ nhà hần. Bệnh cũng rất đơn giản là bị thối móng chân. Đỗ Văn Hạo sau khi xem xét xong nói đây chỉ là bệnh da liễu, không có gì khó khăn cả rồi kê đơn thuốc trong uống ngoài xoa.

Nhà này ra tay cũng rất lớn, trả hần ba mươi văn, như vậy tổng cộng hai nhà đã được năm mươi văn tiền. Bỏ mười văn tiền thuê xe lừa thì còn lại bốn mươi văn, xem như buôn bán có chút lời, Đỗ Văn Hạo thật cao hứng.

Đang muốn từ phòng bà vú đi ra ngoài thì chợt nghe bên ngoài có tiếng kêu: “Nhị nãi nãi trở về!”

Bà vú vội vàng ngăn cản bọn họ lại nói: “Lang trung, xin lỗi, xin mời tránh đi một chút, chờ nhị nãi nãi vào nhà rồi mới đi ra”.

Theo khảo cứu về lịch sử lễ giáo phong kiến thời nhà Tống, chủ nhân nhà này là huyện úy, huyện úy trông nom trị an cùng tổ tụng một phương, tương đương với Cục trưởng công an và Cục trưởng Cục Tư pháp, tại Huyện Thành cũng xem như một viên quan không nhỏ, quan quyền đương nhiên ai cũng có thể thấy, càng huống chi nhị nãi nãi của huyện úy cũng là thiếp nhỏ cho nên cần phải tránh đi một chút.

Một lúc sau liền nghe thấy thấy tiếng xe bò lộc cộc và tiếng bò thở trầm thấp, xen vào đó mơ hồ còn nghe được tiếng phụ nữ khóc bi thiết cùng tiếng nam nhân thở dài.

8. Chương 8: Quái Bệnh Của Nhị Nãi Nãi

Tuyết Phi Nhi cùng nhà Huyện Úy rất quen thuộc nên thuận miệng hỏi bà vú: “Ai khóc vậy?”

Bà vú đem mở hé cửa liếc mắt một cái rồi thấp giọng nói: “Là nhị nha hoàn, nhị nãi nãi đang bị bệnh rất nặng. Ài...”

“Ồ, bệnh gì?”

“Không rõ ràng lắm, Tiền thần y ở Tế Thế Đường đến xem mấy lần nhưng cũng không có hiệu quả gì cho nên mới đưa đến các phủ ở phía đông tìm danh y khác. Tiền thần y cùng đi mà bây giờ xem bộ dáng như vậy sợ rằng người không xong rồi”.

“Tiền thần y mà cũng không chữa được phải đi phủ thành xem thì bệnh cũng không nhẹ?”

“Cũng không phải như vậy, đại nãi nãi sinh được bốn khuê nữ nhưng chưa ai có con trong khi tuổi cũng lớn rồi. Lão gia nhà chúng ta lấy nhị nãi nãi này, mà nãi nãi này thật sự không chịu thua kém, sinh cho lão gia chúng ta một nam tử khiến lão gia cao hứng thương yêu không thôi. Không nghĩ tới, đảo mắt một cái bị bệnh mà thành cái dạng này, ài!”

Đỗ Văn Hạo thuận miệng hỏi: “Bệnh như thế nào, có thể nói nghe một chút không?”

“Ừm, trước đó vài ngày bắp đùi phải của nhị nãi nãi mọc ung nhọt, Tiền thần y sau khi xem đã cho đơn thuốc uống. Vài ngày sau, nhị nãi nãi chúng ta đi ngoài thành dăng hương, phỏng chừng trên đường thì gặp phong hàn nên về đến nhà đêm đó toàn thân nóng rực, thân thể như cái hỏa lò nhưng hết lần này tới lần khác lại kêu lạnh., xông hơi cũng không đỡ. Tiền thần y xem bệnh lại cho thuốc nhưng bệnh càng nặng, thêm cả ngực cũng đau nhức và không ngừng ho khan, thở hổn hển, không ăn uống gì được. Tiền thần y lại đến xem hai lần nữa nhưng vẫn như trước, nãi nãi bắt đầu bất tỉnh mê man. Tiền thần y sốt ruột liên tục chạy đến, phương thuốc cũng thay đổi vài lần, nhưng thay đổi thuốc lại khiến nãi nãi toàn thân nổi mụn nhọt nóng bỏng, Tiền thần y dùng hết biện pháp cũng không đỡ, đến cuối cùng thì hai mắt trắng dã, hít vào nhiều thở ra ít, không biết gì nữa. Ôi! Đáng thương”.

Đỗ Văn Hạo vẫn dụng tâm nghe, tâm lý cân nhắc xem đây là bệnh gì.

Lúc này, nghe được trong viện truyền đến tiếng nói chuyện: “Huyền úy đại nhân, bệnh tình, ài, sợ là không qua được đêm nay, thứ cho lão hủ không thể cứu được nãi nãi, thật sự xấu hổ quá”.

Một thanh âm trầm thấp buồn bã nói: “Danh y trong Phủ thành cũng đều không có cách nào, sao lại trách người được, nói đến cùng cũng là do mệnh của nàng”.

“Vâng! Vậy lão hủ xin cáo từ!”

“Cung tống thần y!”

“Không dám nhận...”

Tiếp theo nghe thấy có tiếng người đi ra ngoài, Đỗ Văn Hạo khẽ nghiêng người ngó qua cánh cửa bà vú mới hé ra, chỉ thấy phía trước vài bước có một cái xe trâu, tấm vải che phía trước đã được vén lên lộ ra một nữ tử tuổi còn trẻ nằm trong cái chăn trắng như tuyết, trên đầu mái tóc tán loạn rơi trên gối, hai tròng mắt giương thật to nhưng mờ mịt nhìn lên trần xe, thân thể thỉnh thoảng lại run rẩy.

Đứng bên cạnh xe là một tráng hán, mặt đen, một thân quan bào, thần sắc đau thương nhìn nữ tử trên xe, người này là Đồng Đạt Huyền, Huyền úy Bằng Cảnh Huy.

Một vị lão giả mặc áo bào trắng đang cúi đầu ủ rũ đi ra ngoài, người này đúng là thần y nổi danh hiển hách Đồng Đạt Huyền Tiên Bất Thu.

Lúc này, hậu viện đã truyền đến tiếng khóc, một lão thái thái dung mạo đẹp đẽ quý phái, tóc như tuyết trắng dưới sự nâng đỡ của một trung niên quý phụ và hai nữ tử còn trẻ cùng nha hoàn, ôm nhau lão đảo đi qua Nguyệt lượng môn từ hậu viện đi tới. Bên người quý phụ nọ lại có một tiểu cô nương chừng ba bốn tuổi, nước mắt nước mũi thò lò, hai mắt mở to lấp lóe không biết phát sinh chuyện gì, một bàn tay nhỏ bé ngậm trong miệng, một bàn tay nhỏ bé khác túm chặt ống tay áo quý phụ nọ đi theo ra.

Lão thái thái nhìn thẳng phía trước, một tay hướng phía trước ngoắc ngoắc, dưới sự dìu đỡ của mọi người lão đảo cấp bách đi lên phía trước, trong miệng hô: “Ngọc Nhi! Ngọc Nhi thế nào rồi?”

Bằng Huyền Úy bước lên phía trước, dìu đỡ Bằng mẫu nói: “Mẹ, hai mắt người không tốt, sao lại đi ra đây”.

Lão thái thái này là mẫu thân Bàng Huyền Úy, Bàng mẫu. Trung niên quý phụ là Lưu thị là nguyên xứng phu nhân của Bàng Huyền Úy. Hai nữ tử tuổi còn trẻ là hai nữ nhi của Bàng Huyền Úy, nhị nữ nhi cùng tam nữ nhi, cô bé mũi nhai là con gái của đại nữ nhi đã xuất giá.

Bàng mẫu hai mắt mờ mịt nhìn chung quanh, cầm tay Bàng Huyền Úy nói: “Ta hỏi người, Ngọc Nhi thế nào rồi?”

“Danh y các nơi cũng xem qua...nhưng đều nói giống Tiền thần y...bệnh của Ngọc Nhi chỉ sợ không qua được đêm nay...”

“Cái gì?” Bàng mẫu nghiêng cái lỗ tai hỏi lại, Bàng mẫu trừ ánh mắt không tốt thì tai nghe không rõ ràng lắm.

“Ngọc Nhi không được rồi!” Bàng Huyền Úy tiến đến bên mẫu thân lớn tiếng nói.

Bàng mẫu nghe rõ, thân thể run run một chút, lão lệ tung hoành, lục lợi đi lên phía trước: “Ngọc Nhi ở nơi nào, mau đỡ ta qua!”

“Mẹ, mẹ thông thả một chút, con đỡ mẹ qua”, người trung niên vừa rơi lệ vừa dìu đỡ Bàng mẫu đi tới xe trâu, lão phụ nhân đưa tay quờ quờ nắm lấy tay thiếu phụ nọ. Mặc dù lão phụ thấy không rõ nhưng tay lại cảm giác được con dâu mở to hai mắt, hơi thở rất yếu ớt, chỉ sợ là không ổn rồi, nhất thời khóc lớn lên, ôm con dâu khóc lóc.

Tiểu thiếp Ngọc Nhi này là thân thích của Bàng mẫu, mặc dù gia cảnh nghèo khó nhưng nhà Ngọc Nhi từng có ân với nhà Bàng mẫu, cho nên đi lại rất thân thiết. Khéo sao con dâu Lưu thị của Bàng mẫu không có con, ngay cả bốn khuê nữ của bà cũng không sinh được con, mắt thấy tuổi đã cao, Bàng mẫu liền làm chủ nạp Ngọc Nhi làm thiếp cho con mình. Ngọc Nhi cũng không chịu thua kém, vào cửa liền sinh cho nhà bà nam tử nổi dòng hương khói, Bàng mẫu vui mừng khôn xiết, cho nên đối với Ngọc Nhi này rất sủng ái. Ngọc Nhi chợt bệnh nặng, Bàng mẫu trái tim như lửa đốt, nghe nói Ngọc Nhi không qua được thì nhất thời khóc lớn lên.

Tiểu cô nương vừa nghe nãi nãi khóc, cũng không biết có chuyện gì xảy ra nhưng miệng cũng khóc lớn, trong lúc nhất thời trong viện loạn thành một đoàn.

Nguyên xứng thê tử Lưu thị của Bàng Huyền Úy một tay gạt lệ, một bên phân phó cho nha hoàn bên cạnh: “Đi, gọi bà vú đem hài tử đến xem mặt mẹ nó một chút”.

Nha hoàn nọ vừa khóc đáp ứng rồi bước lên bậc thang hướng bên này chạy lại. Bà vú ở trong phòng đã nghe nói như thế, vội bế đưa nhỏ từ trên giường, đứa nhỏ này chưa đầy một tuổi, bà vú kéo cánh cửa đi ra, đi xuống bậc thang đi tới bên cạnh xe trâu đưa cho Lưu thị.

Lưu thị đem hài tử đặt ở bên người Ngọc Nhi, Ngọc Nhi đã hôn mê không biết gì nữa, hai mắt tròn tròn nhìn lên đỉnh xe trâu, hài tử nọ khóc òa lớn lên, tiếng khóc thê lương.

Vừa đi tới cửa Tiền Bất Thu nghe tiếng khóc thì đứng lại, lắc đầu dậm chân rồi xoay người quay lại nói: “Huyền úy đại nhân, ta muốn nhìn lại bệnh một chút”.

“Ừm, làm phiền ngài. Mẹ, ngài để đại phu xem bệnh cho Ngọc Nhi một chút”.

“Xem làm trò?” Lão thái thái nghe không rõ ràng, dậm chân quát lên: “Hắn đem Ngọc Nhi chữa thành cái dạng này, còn muốn xem làm trò náo nhiệt ư. Liệu có còn vương pháp hay không!”

“Mẹ! Không phải xem làm trò, là xem bệnh!”

“Lại xem? Con dâu ta yên ổn xinh đẹp này đã xem thành cái dạng này, còn có cái gì đẹp mắt nữa!”

“Vâng vâng!” Huyền úy không dám nói lại mẫu thân, nhìn Lưu thị nháy mắt ra hiệu, Lưu thị hiểu ý rơi lệ nói: “Mẹ, để cho Tiền thần y xem một chút, Ngọc Nhi mê man bất tỉnh, nếu không trị sợ là không qua được”.

“Trị tội ư. Đúng rồi, Tiền Bất Thu rồi lại nói cái gì chữa bệnh như thần, chữa bệnh như hấn ngay cả Diêm vương Lão Tử cũng dám nhận được sao. Sao lại đem Ngọc Nhi trị thành như vậy, thế nào cũng phải trị tội vắn hình mới được. Con mau gọi bộ khoái đem họ Tiền này bắt lại!”

Tiền Không Thu đứng nơi đó hết sức xấu hổ.

“Mẹ, không phải trị tội vẫn hình...àì, để cho Tiền thần y xem bệnh cho Ngọc Nhi”.

“Đùa giỡn? Hắn còn dám mượn cơ hội đùa giỡn Ngọc Nhi. Hắn có phải là người nữa hay không. Ông trời ơi!” Bàng mẫu dậm chân khóc lóc nói.

Tiền Không Thu nét mặt già nua đỏ lên, quả thực dở khóc dở cười.

Bàng Huyền Ủy hướng Lưu thị cùng bọn nha hoàn nháy mắt ra hiệu, Lưu thị cùng bọn nha hoàn vội đi đỡ Bàng mẫu lui sang một bên, bà vú cũng đem hài tử ôm thối lui sang bên cạnh.

Hai tiểu nha hoàn tiến lên nhẹ nhàng vén một góc mền lên, đem cổ tay nhị nữ trắng như băng sương đặt ở trên chân mền.

Tiền Không Thu mặt lộ ra vẻ thẹn đi lên trước, vươn ba ngón tay nhẹ nhàng đặt lên cổ tay Ngọc nhi, nhắm mắt ngưng thần một hồi lâu rồi buông ra, lắc đầu, lại đi tới bên kia bắt mạch, lại ngưng thần hồi lâu, thở dài: “Bệnh của nhị nữ thật sự rất kỳ quái, chẩn đoán ban đầu nữ nữ sốt cao, miệng khô, đại táo bón kết, nước tiểu đỏ vàng, lưỡi trắng, là chứng bị phong nhiệt, nhưng hết lần này tới lần khác xem mạch thì mạch tượng lại không đúng. Lão hủ lúc ấy cũng không quá để ý, lấy chi tử, hoàng cầm, kim ngân hoa, liên kiều đẳng tân lương giải biểu, tuyên phế thanh nhiệt. Sau khi dùng phương này, nhiệt độ có giảm nhưng lại xuất hiện chứng lạnh, đau phổi, thần bất tỉnh nói nhảm, lưỡi hồng nhạt, lưỡi vàng, mạch nhỏ, hoàn toàn không phải là chứng phong nhiệt, làm cho người ta mờ mịt khó hiểu. Ta sửa lại dùng sinh hoàng, thủy ngư giác, xuyên hoàng liên, huyền tham gia giảm thanh ôn bại độc...”

Nói tới đây, Ngọc Nhi đột nhiên hô hấp dồn dập, trên trán đầy mồ hôi, Bàng Huyền Ủy vội phân phó nha hoàn đem chăn trên người Ngọc Nhi bỏ ra.

Tiền Không Thu vẫn chưa phát giác ra, cố tự nói tiếp: “Dùng phương này, nhị nữ ngược lại bệnh tình càng thêm trầm trọng, đưa đến phủ thành, các danh y ở phủ thành xem xét tái tam cũng nói lão hủ dùng phương không sai nhưng kết quả lại như vậy thì bọn họ cũng đều mờ mịt. Lúc này, nhị nữ toàn thân hư nhiệt không lùi, đổ mồ hôi lạnh, hơi thở cấp bách, lưỡi quang trong như gương, miệng lưỡi nổi hạt, lưỡi chuyển hồng, mạch đập loạn, hôn mê đi, đã có hiện tượng dạ dày bị ảnh hưởng. Có sửa dùng đại hoàng, hoàng liên, hoàng cầm tả tâm thang nhưng nhị nữ vẫn như trước. Àì! Các lang y đành thúc thủ”.

9. Chương 9: Thần Y Nổi Giận

Tiền Bất Thu nói ra những lời này, hắn thỉnh thoảng còn liếc nhìn Bàng mẫu đang khóc lóc, hiển nhiên mục đích của ông ta là để cho Bàng mẫu nghe, ông ta biết cách khơi dậy tâm tư, ngay cả các đại phu danh tiếng nhất ở phủ thành cũng không có biện pháp, chỉ có thể nói con dâu của bà mắc phải bệnh lạ chứ không phải ông ta không có bản lĩnh

Tiền Bất Thu ra hiệu cho nha hoàn kéo quần của nhị phu nhân lên, để lộ ra bắp đùi trắng muốt, chỉ thấy một cái nhọt độc màu sáng trắng trông rất đáng sợ, mọi người nhìn thấy thế tiếng khóc càng thêm to

Tiền Bất Thu nói: “Bệnh tình nhị phu nhân rất quái dị, cái này chính là độc sang, tiểu nhân đã dùng thuốc phiện để hút mủ, hút hết phần thịt thối và máu mủ, tiểu nhân cũng dùng ngải cứu, mủ độc không còn nhiều nữa. Tiểu nhân đã chữa trị chứng đinh sang này rất nhiều nhưng rất ít gặp trường hợp độc tố mạnh như vậy”.

Bàng mẫu nghe ông ta nói một hồi lâu cũng không thấy có gì sáng sủa, bà hừ lạnh lòng hỏi: “Thần y kia, ông có cách nào cứu Ngọc Nhi của ta không?”

Về mặt Tiền Bất Thu buồn bã: “Lão phu nhân, kẻ hèn này mấy ngày nay cực khổ suy nghĩ về bệnh tình của nhị phu nhân, vừa rồi kẻ hèn đã đánh giá lại phương thuốc đã dùng xem có mắc sai lầm không nhưng cũng không phát hiện một chút nghi vấn nào, àì! Thật sự lão phu không có giải pháp nào”.

Lúc này, từ trong phòng của vú em phát ra một giọng nói: “Nếu Tiền thần y không chữa được thì đổi đại phu khác đến xem bệnh” Giọng nói vừa dứt, cửa phòng bị đẩy ra, Tuyết Phi Nhi đi tới, nàng đi tới cạnh Bàng mẫu cầm tay bà, thân thiết gọi: “Nãi nãi!”

Phụ thân Tuyết Phi Nhi làm nghề kinh doanh, là người thường xuyên xuất hiện ở nha môn, ngày lễ, tết thường mang theo nữ nhi đi thăm viếng, cũng biếu xén không ít tiền bạc nên hai nhà rất quen thuộc, hơn nữa Tuyết Phi Nhi vừa nhu thuận vừa khéo nói, nàng rất được lòng Bàng mẫu. Bàng mẫu nghe âm thanh của nàng vội vuốt tay nàng hỏi: “Phi nhi, cháu vừa nói cái gì? Còn có đại phu nào có thể cứu chữa cho di nương của cháu?”

Tuyết Phi Nhi trả lời: “Có thể, cháu không dám đảm bảo, nhưng nếu Tiễn thần y không chữa được, chúng ta tìm một đại phu khác xem bệnh biết đâu lại có cách chữa thì sao?”

“Là ai?”

“Tân đại phu của Ngũ Vị đường, Đỗ đại phu” Nàng xoay người hướng vào phòng trong gọi: “Ra đây đi!”

Đỗ Văn Hạo biết không thể trốn được đành đi ra, trong lòng hấn thầm trách mình không biết giữ mồm miệng, tự chuốc lấy họa

Thì ra hai người bọn hấn trốn ở trong phòng của vú em, nghe tiếng nói chuyện ở bên ngoài, từ Tuyết Phi Nhi hấn biết được lão đầu râu, tóc bạc trắng chính là Tiễn thần y danh tiếng lẫy lừng - Tiễn Bất Thu, lại biết được lai lịch ngoại hiệu của ông ta, hấn rất bội phục, không nói đến y thuật của ông ta, việc ông ta chữa bệnh cho người nghèo không lấy tiền trong hàng chục năm trời đủ để cho mọi người kính nể y đức của ông ta vì vậy hấn liền lắng nghe Tiễn Bất Thu nói về bệnh trạng của nhị phu nhân và phương cách dùng thuốc

Nhưng khi nghe Tiễn Bất Thu nói ra bệnh trạng cùng cách dùng thuốc, hấn lại nhìn thấy tình trạng nhọt độc kinh khủng trên đùi của Ngọc Nhi từ khe hở trên cánh cửa, Hấn nhú mày thầm nghĩ: Vị thần y này cũng thật là, ông ta lại không biết cách chữa trị căn bệnh đó, vì thế hấn buột mồm nói: “Bệnh này dùng thuốc sai thì sao có thể chữa khỏi!”

Tuyết Phi Nhi ngạc nhiên hỏi: “Người biết chữa bệnh này?”

Đỗ Văn Hạo trầm tư suy nghĩ một lát rồi nói: “Bệnh của nhị phu nhân rất khó chữa, nếu không cứu chữa kịp sẽ gây tử vong!”

“Người biết chữa thật sao?”

“Chữa thì có thể, nhưng...”

“Nhưng cái gì?”

“Tiễn thần y là danh y ở Đồng Đạt Huyền thành, ông ta không thể chữa được, tại hạ muốn chữa trị, nhưng nếu không chữa được, tại hạ bị người đời chê cười thì cũng không nói làm gì chỉ sợ khi đó ông ta sẽ mượn gió bẻ măng đổ hết trách nhiệm lên đầu tại hạ, nếu tại hạ chữa được, danh tiếng của ông ta sẽ mất, rõ ràng là lợi bất cập hại với tôi, tôi mới đến đây không đủ khả năng chống đỡ điều này”.

“Người thiệt là, cứu một mạng người bằng xây bảy ngôi chùa! Người lại e ngại người khác để tự cắn vào lưỡi mình sao? Trước hết cứu người đã, nếu Tiễn Bất Thu thật sự là người đầu óc hẹp hòi ông ta đối phó với người thì ta sẽ trợ giúp người!”

“Đa tạ cô nương, nhưng thật sự không được”.

“Sao?”

“Bệnh của nhị phu nhân rất phức tạp, khả năng tử vong rất cao, tại hạ cũng không nắm chắc có thể cứu được”.

“Ta biết ngay Tiễn thần y cũng không thể chữa được thì còn ai dám tự tin chữa trị đây? Ai dà, ta mặc kệ chữa được hay không, dù sao lúc này còn nước còn tát. Trường hợp xấu nhất ta sẽ để người quay về là linh y như trước được không?”

“Cái này...”

“Người thật lè mề, chậm chạp, hừ! Ta mặc kệ. Vũ Cầm tử là chị em thân thiết với ta, một khi người có thể cứu được, người phải nghĩ cách cứu tử ấy!” Tuyết Phi Nhi nghe Đỗ Văn Hạo nói hần có thể cứu người liền lên tiếng nói câu đối đại phu đó, nằng đẩy cửa đi ra và bảo Đỗ Văn Hạo đi theo nằng

Đỗ Văn Hạo thầm kêu khổ trong lòng, chữa bệnh cứu người sợ nhất là những vấn đề ở sát móng như này. Cuộc sống từ nay về sau của hần ở thời đại nhà Tống sợ rằng chỉ dựa vào việc hành nghề y, thời cổ đại hành nghề y không cần bằng cấp, không cần trải qua việc kiểm tra tư cách, nhưng đặc biệt quan trọng vấn đề danh tiếng của đại phu, mọi người thừa nhận đại phu có danh tiếng, những đại phu vô danh có rất ít người tìm đến khám bệnh, không ai muốn đùa giỡn với chính tính mạng của mình. Danh tiếng của đại phu tích tụ dần theo thời gian, không thể chuẩn đoán lầm, càng không thể gây ra cái chết cho người bệnh nếu không danh tiếng cả đời sẽ bị pha bỏ ngay lập tức. Lúc này đây, bệnh tình của nhị phu nhân đặc biệt nghiêm trọng, nếu hần tiếp nhận lại gây ra tử vong thì e rằng sau này không ai dám đến tìm hần xem bệnh nữa. Vấn đề quan trọng nhất là hần không dám chắc chữa được loại bệnh này vì thế hần không dám tiếp nhận. Hần không ngờ Tuyết Phi Nhi thật thà nói ra, gây nên rắc rối. Hần phải mạnh mẽ cúi đầu đi ra.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi ra, hai nha hoàn vội kéo chăn che bắp đùi của nhị Phu nhân, Bàng huyện úy nhìn thấy Đỗ Văn Hạo cả kinh la lên: “Người là ai?”

Tuyết Phi Nhi mừng rỡ nói: “Đây là tân đại phu của Ngũ Vị Đường đối diện với khách điểm nhà diệt nhi, tên là Đỗ Văn Hạo. Bà vú mời đến khám cái chân bị xưng của bà ấy, nghe nói nhị phu nhân trở về mới tạm lánh ở trong phòng, vừa lúc ông ấy nói có thể chữa được bệnh của nhị phu nhân”.

“Thật ư?” Bàng huyện úy vui mừng xen lẫn sợ hãi tiến lên từng bước hỏi Đỗ Văn Hạo: “Đại phu, đại phu có thể cứu được Ngọc Nhi của ta không?”

Bàng mẫu bị nặng tai nghe không rõ, vội hỏi Lưu thị ở bên cạnh: “Ai tới?”

“Tân đại phu của Ngũ Vị đường, ông ấy nói có thể chữa được bệnh của Ngọc Nhi”.

Bàng mẫu nghe rõ những lời này, chân tay luống cuống hướng về phía âm thanh của Đỗ Văn Hạo, tay sờ soạng nói: “Thấy thuốc mới ở đâu?”

Lưu thị đỡ bà đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Mẹ, Đỗ đại phu ở đây”.

Bàng mẫu cầm tay Đỗ Văn Hạo: “Đại phu, ngài có thể cứu Ngọc Nhi của lão thân không?”

Đỗ Văn Hạo trừng mắt nhìn Tuyết Phi Nhi, tiểu cô nương này rõ ràng không biết trị căn bệnh này khó khăn như nào còn tưởng rằng việc chữa trị cũng đơn giản là trực mũi độc ra ngoài như hôm qua, nằng quả thực đã dẫn hần vào đường cùng, Đỗ Văn Hạo không còn đường lui, hần chỉ có thể mạnh mẽ nói: “Được, lão thái thái, bà đừng lo lắng, hãy cho tại hạ xem qua trước”.

Thần y Tiễn Bất Thu nghe nói người trẻ tuổi này dám nói có thể chữa được căn bệnh mà ông ta cũng không chữa được, ông ta cười lạnh trong lòng, không nói một câu, ông ta đứng một bên, ánh mắt lạnh lẽo nhìn Đỗ Văn Hạo

Đỗ Văn Hạo bước đến ý bảo nha hoàn kéo chăn cho hần xem bệnh của nhị phu nhân, nha hoàn liếc mắt nhìn Bàng huyện úy, Bàng huyện úy trừng mắt nó: “Nhanh lên, còn đứng đó làm gì?”

Nha hoàn vội vàng cầm lấy tay Ngọc Nhi từ trong chăn ra.

Đỗ Văn Hạo dùng ngón tay giữa đặt trên cổ tay của Ngọc Nhi, hần ngưng thần nghe mạch tượng của nằng biến hóa, hần thấy kết quả cũng giống như Tiễn Bất Thu vừa nói. Tiễn Bất Thu không hổ là thần y, ông ta xem mạch rất chuẩn xác

Đỗ Văn Hạo xem mạch xong lắc đầu: “Bệnh của nhị phu nhân đã kéo dài quá lâu, đã trở nên vô phương cứu chữa, rất khó có thể trị được!”

Tiến Bất Thu hừ lạnh, ông ta lạnh nhạt nói: “Không phải người nói có thể trị bệnh cho nhị phu nhân sao? Sao lại dùng lời lẽ để lẩn tránh?”

Tiến Bất Thu bình thường cư xử với mọi người rất hòa nhã nhưng ông ta lại có chút tự phụ về y thuật của mình, người đời lại xưng tôn ông ta là thần y, danh hiệu thần y này được gọi từ rất lâu ngay cả ông ta

cũng rất đặc ý, không ai được xưng tụng như vậy nên ông ta cũng có vài phần kiêu ngạo. Lần này ông ta đi phủ thành hội chuẩn cùng các danh y khác, các danh y ở phủ thành đều tán thành với kiến giải của ông ta, ông ta lại càng tin tưởng ông ta không chuẩn đoán sai. Không ngờ lại xuất hiện một gã trẻ tuổi, hần ngang nhiên nói có thể chữa trị căn bệnh quái ác của nhị phu nhân, điều này không khác gì vả vào mặt ông ta, đương nhiên ông ta rất khó chịu, cách nói chuyện đã có chút khó nghe.

Đỗ Văn Hạo vốn rất kính nể y đức của Tiền thần y, câu đầu tiên của ông ta lại khó nghe đến vậy nên hần không khỏi sững sốt, có chút bất mãn, hần thần nhiên nói: “Tiền thần y ngài chuẩn đoán bệnh của nhị phu nhân là do chứng phong nhiệt, tại hạ e rằng quan điểm của ngài không chính xác, bệnh của nhị phu nhân chỉ là do trên đùi bị nhọt độc, nếu lúc nhọt độc mới phát triển để tại hạ chữa trị thì sẽ không lâm vào tình trạng này”.

“Có đúng không?” Tiền Bất Thu nhìn dò xét Đỗ Văn Hạo, âm thanh lạnh lạnh kéo dài: “Người...có thể chữa được?”

Đỗ Văn Hạo càng nóng giận: “Đại khái là vậy”.

“Đại khái? Đại khái mà người cũng dám khoe khoang sao?”

Đỗ Văn Hạo nhăn mặt, cau mày trầm nghĩ: Lão già này rõ ràng có chủ ý với mình, ngay cả lời khách khí cũng không hiểu. Xem ra chính mình đã chọc giận ông ta, làm cho ông ta mất mặt, Tiền thần y đã nổi giận, hậu quả rất nghiêm trọng, mình không nên chọc tức ông ta nữa, hần liền chấp tay nói: “Tiền thần y, xin thứ lỗi vừa rồi tại hạ không suy nghĩ, tại hạ không có ý tứ gì, tại hạ chỉ muốn nói chứng bệnh của nhị phu nhân là độc sang, ban đầu phải ngăn chặn không cho độc tố phát triển thì sẽ không...”

“Ồ, xem ra Đỗ tiên sinh đã nghiên cứu phương pháp điều trị bệnh đình sang lâu rồi phải không?”

Tuyết Phi Nhi ở bên nghe Tiền Bất Thu nói chêm chọc như thế, nàng cảm thấy khó chịu, nàng lạnh lùng nói chen vào: “Tiền thần y, ông đừng xem thường Đỗ lang trung, trước kia đại phu là linh y, sở trường là chữa bệnh đình sang nhọt độc, khuya hôm đó Đỗ đại phu đã chữa cho một đứa hài tử ở khách điểm chúng tôi bị lên một cái nhọt độc rất to ở mông”.

10. Chương 10: Đánh Cuộc Chữa Bệnh

Đỗ Văn cười khổ tiểu cô nương này lại nói ra bản thân hần trước là linh y, e rằng hiệu quả ngược lại, bệnh của nhị phu nhân đã không còn là nhọt độc thường nữa, đã phát triển đến giai đoạn nguy hiểm đến tính mạng, mạng sống chỉ còn trong khoảnh khắc. Nàng nói hần là linh y, có ai tin là linh y có thể chữa được bệnh vô phương cứu chữa này? Sao có thể yên tâm giao phó tính mạng của người thân cho một lang trung giang hồ?

Quả nhiên vừa nghe nói Đỗ Văn Hạo trước kia là linh y, đám người Bằng huyện úy nhất thời thất vọng, thần y Tiền Bất Thu càng cười lớn: “Lang trung giang hồ? Có ý tứ...”

Sau khi giọng nói chêm chọc của Tiền Bất Thu, Đỗ Văn Hạo lại càng không hài lòng, những hảo cảm đối với Tiền thần y cũng không còn nữa. Hần vốn không muốn tiếp nhận chuyện này, hần mượn lời của Tuyết Phi Nhi để thoái lui: “Huyện úy đại nhân, bệnh tình của nhị phu nhân thật là quá nghiêm trọng, hơn nữa lúc trước dùng được không đúng làm mất đi cơ hội chữa trị tốt nhất, bệnh lúc này đã vô phương cứu chữa, rất khó chữa trị, xin lỗi! Phi Nhi chúng ta đi” Nói xong hần cất bước ra ngoài.

Hần không muốn nói một lời nào động chạm đến Tiền Bất Thu khi bỏ đi, hần chỉ thực tâm nói ra sự thật, nhưng Tiền Bất Thu lại không nghĩ thế, đôi mày rậm cau lại, ông ta kêu lớn: “Chậm đã” rồi ông ta thông thả đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh vừa nói cái gì? Nói lão phu dùng thuốc không đúng là sao? Lão phu muốn thỉnh giáo, lão phu dùng được có chỗ nào không đúng?”

Đỗ Văn Hạo thực muốn vả vào mồm mình, vừa rồi hần lại nói quá nhiều, hần xoay người quay lại, cung kính ôm quyền: “Tiền đại phu dùng được như thần, danh xưng là thần y, sao lại dùng được không đúng được? Ý tại hạ vừa rồi là thần y ngài dùng được có chút không đúng với triệu chứng thôi”.

“Sao người biết lão phu dùng được không đúng bệnh?”

“Mới rồi tại hạ ở trong phòng nghe chính ngài nói”.

“Được, xin thỉnh giáo: Lão phu dùng được không đúng ở đâu?”

“Cái này..., bệnh của nhị phu nhân không phải là chứng phong nhiệt, ngài kê đơn theo triệu chứng này, liệu như vậy có đúng không?”

“Đúng lão phu đã phát hiện ra điểm này, lão phu đã điều chỉnh lại phương thuốc. Sao lại không đúng bệnh?”

“Ngài rõ ràng đã dùng phương thuốc: Ôn bại độc, cơ bản là đúng, nhưng được lực quá nhẹ, không thể nào khắc tà phù chánh được”.

“Ngũ tạng lực phủ, đã vàng vọt nhu nhược, dùng thuốc phải nhu hòa, sao có thể dùng được mãnh công? Thật đáng chê cười!”

Đỗ Văn Hạo hơi tức giận, hần cao giọng nói: “Ngài không mãnh công trị bệnh này đây là sai sót, ngài nên biết mầm bệnh đã theo hệ thống tuần hoàn máu di chuyển khắp cơ quan nội tạng, nếu không dùng được vật kháng khuẩn liều mạnh để giảm nhiệt sao có thể cứu được tính mạng phu nhân?”

Trước tình thế cấp bách Đỗ Văn Hạo thốt ra một số từ ngữ y học hiện đại, Tiền Bất Thu nghe được há mồm cứng họng, không hiểu gì lại càng không biết trả lời như nào.

Đỗ Văn Hạo phát hiện ra nhưng không kịp bổ cứu, hần nhìn thấy vẻ mặt châm chọc của Tiền Bất Thu, lòng lại càng tức giận, hần chỉ nói: “Nhị phu nhân giờ đã hôn mê bất tỉnh, ngài có biết vì sao không? Đó là sốc do truyền nhiễm, ngài không dùng thuốc chống truyền nhiễm, ngược lại ngài lại dùng đại hoàng, hoàng liên, hoàng cầm, tam hoàng thang này chính là hỏa dược, ngài tưởng có thể rằng chứng tiểu chảy có thể tẩy sạch độc tố trong cơ thể nhị phu nhân sao? Ngài có thể giữ lại mạng sống cho phu nhân? Tam hoàng dược thang? Quả thực là hoang đường! Ngài là dong y hại người!”

Gương mặt già nua của Tiền Bất Thu hết trắng lại đỏ, ông ta bị Đỗ Văn Hạo làm cho tức giận đến giọng nói cũng run run, ông ta chỉ tay vào mặt Đỗ Văn Hạo quát: “Người...người...chỉ trích lão phu là dong y? Tốt, người chữa đi, người chữa đi. Nếu người chữa khỏi cho nhị phu nhân, lão phu sẽ bái người làm sư phụ!”

Khuôn mặt xinh xắn của Tuyết Phi Nhi ngẩng lên hỏi: “Nói thật không?”

“Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy!”

“Hay lắm, Đỗ lang trung, người hãy trị bệnh cho ông ta xem! Hãy cho ông ta biết bản lãnh của người!”

Tiền Bất Thu tức giận, tay chân run rẩy, ông ta nuốt nước miếng, ngữ khí đầy vẻ đe dọa: “Được! Người cứ chữa đi! Nhưng hãy nhớ nếu người không chữa được, lão phu sẽ tố cáo người làm ô bản sự trong sạch của lão phu! Chúng ta sẽ đến nha môn để giải quyết

Đỗ Văn Hạo cười lạnh: “Hung ác vậy sao? Khi dễ tại hạ là người nơi khác sao?”

Tuyết Phi Nhi nói: “Đừng nói lời dọa người thế!”

“Không phải khi dễ người, chính là muốn người chuẩn bị rõ ràng, người vừa rồi chỉ trích lão phu là dong y, lão phu muốn tri huyện đại lão gia chủ trì công đạo xem ai rốt cục mới là dong y!”

Tuyết Phi Nhi hừ một tiếng: “Là dong y hay không huyện lão gia có thể quyết định sao? Cái đó phải dựa vào việc chữa bệnh, không thể trị bệnh cho nhị phu nhân mới đích thực là dong y!”

Tiền Bất Thu tức giận đến bay cả râu mép: “Tốt, tốt, lão phu là dong y, người là thần y vậy người chữa đi. Lão phu muốn nhìn xem làm thế nào Đỗ tiên sinh có thể trị bệnh của nhị phu nhân! Được, không cần nói đến chữa khỏi bệnh, nhị phu nhân đang bất tỉnh, nếu người có bản lĩnh hãy cứu phu nhân tỉnh lại”.

Tuyết Phi Nhi hỏi: “Cứu tỉnh người là ông bái sư?”

“Hừ, muốn làm sư phụ của lão phu, hãy cho lão phu xem bản lãnh thật sự của người!”

“Ngài trước đã nói Đỗ lang trung chữa khỏi bệnh của nhị phu nhân thì ngài sẽ bái ông ta làm sư phụ, ngài hãy giữ lấy lời, không được nuốt lời!”

“Đương nhiên lão phu sẽ giữ lời, đừng thông minh quá, người đừng giống như mãi vô giang hồ biểu diễn kỹ năng mua vui thiên hạ, mồm mép ba hoa?”

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn ông ta, không nói một câu, hẩn lấy hòm thuốc và lấy ra từ bên trong một hộp kim châm, hẩn mở ra và cầm một cây kim châm, trầm giọng nói: “Kéo chần của nhị phu nhân lên!”

Nha hoàn liếc nhìn Bàng huyện úy thấy Bàng huyện úy gật đầu, vội vàng kéo chần lên. Đỗ Văn Hạo vận châm nhanh như bay đâm vào huyết đạo của nhị phu nhân, các huyết Thủy câu và Nội quan, hẩn dùng thủ pháp bình bổ bình liên tục đẩy kim vào, nghỉ một lát rồi lại vận châm, rồi hẩn lấy châm, sau đó đốt nóng, tại Quan Nguyên, Thiên trung, Bách hội, Khí hải các huyết trên luân phiên châm vào.

Tiền Bất Thu thấy thủ pháp châm cứu của Đỗ Văn Hạo thuần thực, lại có nét mới lạ, độc đáo, lấy huyết chính xác, lòng thoáng bội phục, chỉ im lặng xem kỳ biến.

Chỉ chớp lát, hô hấp của nhị phu nhân Ngọc nhi dần trở lại bình thường, ứ một tiếng đã tỉnh lại, liếc nhìn Bàng huyện úy, môi nàng nhấp nháy, khẽ gọi như gió thoảng: “Lão gia!”

“Ngọc Nhi, nàng tỉnh lại! Tốt quá, chúng ta gặp một danh y, ông ấy chắc chắn cứu được nàng” Đám người Bàng mẩu vui mừng, xen lẫn sợ hãi quây tụ lại xung quanh.

Tuyệt Phi Nhi càng mừng rỡ, nàng chỉ vào Tiền Bất Thu nói: “Này! Tiền thần y, Đỗ lang trung cứu nhị phu nhân tỉnh lại, ông mau dập đầu bái sư!”

Tiền Bất Thu hừ một tiếng nói: “Cái này cũng là cứu tỉnh sao? Bất quá kim châm vào huyết, chỉ tạm thời lai tỉnh thôi, lại hôn mê ngay thôi!”

Quả nhiên Ngọc nhi gọi xong một câu, hai mắt đăm đăm, thần trí hôn mê, hô hấp lại trở nên dồn dập.

Tuyệt Phi Nhi nhất thời trợn tròn mắt, Tiền Bất Thu cười khẩy nói: “Thế nào? Có phải quá khóác lác không?”

Đỗ Văn Hạo cười nhẹ: “Bệnh tình nhị phu nhân nghiêm trọng, nếu chỉ dựa vào châm cứu mà chữa được khỏi bệnh thì không phải là thần y mà là thần tiên!”

“Người chữa tiếp đi, không phải huyện úy đại nhân đã cho phép người sao?”

Đỗ Văn Hạo khẽ lắc đầu: “Bệnh tình đã bị chậm trễ lâu, rất khó cứu chữa!”

Tiền Bất Thu hai mắt mở trừng trừng: “Sao người cứ chỉ trích lão phu chậm trễ cứu chữa cho nhị phu nhân? Được, đi, chúng ta đến nha môn làm rõ mọi chuyện!” Nói rồi ông ta đưa tay có ý kéo Đỗ Văn Hạo đi.

“Chậm đã” Bàng huyện úy khoát tay chặn lại, ông ta tận mắt thấy ái thiếp đang hôn mê của mình sau khi được Đỗ Văn Hạo châm cứu đã tỉnh được một lát, hơn nữa khi tỉnh lại còn nói một câu, linh y này hiển nhiên không dựa vào mồm mép như lang trung giang hồ, có lẽ hẩn có thể cứu được tính mạng ái thiếp của ông ta, ông ta vội bước lên hai bước, cúi đầu thi lễ: “Đại phu, Ngọc nhi của ta bị bệnh gì?”

“Bệnh của nhị phu nhân gọi là: Tẩu hoàng, chính là nhọt độc ở trên đùi, nhưng không được chữa trị, không ngăn cản độc tố phát triển, lại còn nặn mủ ra quá sớm làm cho độc tố phát triển nhanh chóng, không chỉ thế lại dùng ngón cứu để đắp miệng nhọt càng làm tăng hỏa độc nên tiết độc phân tán, độc vào máu, độc công phế phủ, chỉ còn nằm chờ chết!”

Tiền Bất Thu cười giễu cợt: “Tẩu hoàng? Cuốn y thư nào ghi lại chứng bệnh này? Thật sự là chỉ biết dọa người!”

Đỗ Văn Hạo lại sừng sốt, hẩn thầm đánh giá lại Tiền Bất Thu: “Ngài không biết bệnh: Tẩu Hoàn này?”

“Hừ, người bịa ra bệnh này, ai mà biết được!”

Trung y gọi là ” Tẩu hoàng”, y học hiện đại gọi là chứng bại huyết (nhiễm trùng máu), đây là bệnh do vi khuẩn xâm nhập vào hệ tuần hoàn máu của cơ thể người, tại đó chúng sinh trưởng hoặc sinh ra độc tố, làm cho toàn thân bệnh nhân bị trúng độc nghiêm trọng. Có thể chia ra làm hai loại: Bại huyết chứng và nùng huyết chứng, bại huyết chứng thường gặp hơn, vì vậy gọi chung hai chứng bệnh là bại huyết chứng. Đây là

loại bệnh thường gặp, Tiễn Bất Thu được coi là danh y, sao căn bệnh thông thường như vậy mà ông ta lại không biết?

Hắn tập trung tư tưởng, ngay lập tức nhận ra: Đây là hơn ngàn năm trước ở thời Bắc Tống, ở Trung Hoa cổ đại, nhận biết được chứng bệnh bại huyết chỉ mới từ thời Minh. Các đại phu đời nhà Tống không ai biết đến loại bệnh này nên Tiễn Bất Thu cùng các danh y ở phủ thành hoàn toàn không biết gì về loại bệnh này.

Đỗ Văn Hạo từ xã hội hiện đại xuyên thời gian đến đây, hắn đã tốt nghiệp đại học y khoa, thuở nhỏ đi theo bác học Trung y, đã được truyền của bác, lại trải qua năm năm học y khoa chính quy ở đại học, giờ đây không những hắn có thể nắm giữ các phương pháp chuẩn bệnh từ trước thời Bắc Tống của Tiễn thần y, hắn cũng nắm giữ các phương pháp mà các đại phu Bắc Tống không biết, kinh nghiệm Trung y trải qua hơn ngàn năm từ Bắc Tống đến xã hội hiện đại. Hơn nữa gần đây là tri thức về sự kết hợp Trung, tây y nên khi nói về việc chuẩn đoán và chữa bệnh, Đỗ Văn Hạo hạn chế về kinh nghiệm hơn so với Tiễn thần y hay các danh y khác, nhưng về sự uyên bác về tri thức Trung y thì hắn có thể sánh bằng, sự hiểu biết của Đỗ Văn Hạo hơn rất nhiều so với các đại phu thời Bắc Tống của hơn một nghìn năm trước.

Bàng huyện úy nghe hắn nói hợp tình hợp lý, tựa hồ hắn đã nghiên cứu chứng bệnh đó, Tự tin nổi lên, ông ta chấp tay vãi Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại phu, cầu xin ngài cứu tính mạng của Ngọc Nhi!”

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm không đáp, bệnh của nhị phu nhân chính là chứng nhiễm trùng máu, căn bệnh này chỉ dùng đến ngoại khoa trong trường hợp cấp bách, bệnh tình nguy hiểm, tỷ lệ tử vong vào khoảng ba mươi đến bốn mươi phần trăm, hơn nữa nhiều loại vi khuẩn gây bệnh nhiễm trùng máu lại càng phát triển nhanh làm cho bệnh tồi tệ hơn, tỷ lệ tử vong có thể lên tới bảy mươi, tám mươi phần trăm. Bây giờ lại không biết rõ về vi khuẩn gây bệnh của nhị phu nhân, không có cách nào để kiểm chứng nên càng khó dùng thuốc nhất là với điều kiện y học nghèo nàn của xã hội cổ đại, phần thắng càng ít đó là lý do làm hắn do dự không quyết.

Bàn lão thái thái nắm chặt tay Đỗ Văn Hạo, bà xoay người hướng tới bà vú đang run run gọi to: “Mau, mau ôm thiếu gia, ôm thiếu gia tới dập đầu trước đại phu! Cầu đại phu, cầu đại phu cứu nương nương của nó!”

11. Chương 11: Lương Y Như Từ Mẫu

Vú nuôi vội vàng ôm đứa trẻ chạy tới quỳ xuống. Đỗ Văn Hạo có chút luống quởng vội đưa tay đỡ dậy: “Này, này, không cần phải làm vậy! ”.

Tuyệt Phi Nhi cũng chạy lại đỡ lấy bà mẹ: “Lão thái thái, Đỗ đại phu là người tốt, bà không cần làm như vậy ông ấy cũng sẽ đáp ứng mà. Tối hôm qua tại khách sạn của chúng ta có một đứa nhỏ bị độc sang, cha mẹ đứa nhỏ đó không có tiền mời đại phu, chính Đỗ đại phu đã chủ động khám và bốc thuốc cho đứa nhỏ mà không lấy một xu nào!”

“Tám điều hử?” Bàng mẫu nghiêng nghiêng cái lỗ tai lắng đầu: “Hầy, chỉ cần chữa trị cho Ngọc Nhi, đừng nói chỉ có tám điều tiền, mà ngay cả tám quan hay tám mươi lượng bạc ta đây cũng chịu!”

Tuyệt Phi Nhi vội nói: “Lão thái thái à, không phải là tám điều, có ai đòi tiền của lão đầu. Lão cứ yên tâm đi, hắn sẽ cứu mà, hắn thật sự là người tốt mà!”

“Áo bông mới? Đại phu muốn mua áo bông mới làm gì vậy? Trời vẫn còn ấm mà, còn lâu mới tới tháng chạp. Hay là trước hết đại phu cứ tìm cách chữa trị cho Ngọc Nhi đã, sau đó lão sẽ đưa ngân lượng cho đại phu mua áo bông là được!”

Bàng Huyện úy biết mẫu thân mình tai điếc, nghe cái nọ xọ cái kia, nhưng tình huống khẩn cấp cũng không có thời gian để giải thích cho bà. Ông chấp tay hướng Đỗ Văn Hạo mà cầu xin: “Đỗ đại phu, mời người, không, ta cầu xin người cứu Ngọc Nhi của ta! Chỉ cần cứu được Ngọc Nhi, người muốn bao nhiêu tiền bổng quan cũng đáp ứng người!”

Đỗ Văn Hạo thở dài: “Huyện úy đại nhân đừng hiểu lầm, vấn đề không phải là tiền, mà cũng không phải tại hạ thấy chết mà không cứu. Thật sự là bệnh tình của nhị nãi đã để quá lâu mà không được cứu chữa, hiện đã vào tới cao hoang (trở thành mãn tính), khả năng cứu được là không cao, nếu không muốn nói là rất nhỏ. Nhiều khả năng không thể cứu được. Hơn nữa, Tiễn thần y vẫn luôn uy hiếp ta, muốn đến

nha môn cáo ta. Đại nhân cũng biết ta là người ở nơi khác, thực sự cũng không tiện gây sự với địa đầu xà này!”

Tiền Bất Thu tức giận cực độ khiến cho bộ râu bạc của hắn dựng ngược hết cả lên: “Ai là địa đầu xà? Người nói rõ ta nghe xem nào! Bằng không hai chúng ta cùng tới nha môn để giải thích!”

Bàng Huyền úy quay sang Tiền Bất Thu: “Tiền thần y, mới vừa rồi hai người tranh luận ta cũng nghe được. Văn không có đệ nhất, võ không có đệ nhị, các đại phu không phục lẫn nhau vẫn là chuyện thường xảy ra. Mỗi đại phu có cách dùng thuốc khác nhau, như vậy cũng không thể nói người không tốt, vậy người cũng không nên làm khó cho Đỗ đại phu!”

Huyền úy đã lên tiếng, tất nhiên Tiền Bất Thu đành phải nhịn, hắn chỉ chấp tay nói: “Vâng!”

Bàng Huyền úy quay sang phía chiếc xe trên đó vẫn là một người nằm im lìm, hai mắt nhắm nghiền, hô hấp tỏ ra càng lúc càng yếu ớt, buồn bã nói với Đỗ Văn Hạo: “Ta biết, bệnh của Ngọc Nhi cũng đã đến chỗ khó cứu được. Đỗ đại phu, người cứ yên tâm chữa trị đi, cho dù chuyện gì xảy ra, ta cũng sẽ không trách tội người. Nếu người có thể cứu sống được Ngọc Nhi, ta nhất định sẽ tạ ơn người xứng đáng!”

“Đại nhân đã nói vậy, tại hạ thực sự cung kính không bằng tuân mệnh, chỉ là bệnh của nhị nữ đúng là đã...”

Thần y Tiền Bất Thu nghe vậy hừ giọng nói: “Thế này gọi là chỉ được cái khéo miệng! Nói nhiều, nói khéo vậy làm gì, không phải lại muốn làm rùa đen rút đầu sao?”

Đỗ Văn Hạo nhìn về phía hắn một cái: “Tiền thần y, cắt ngang lời người khác như vậy là rất vô phép đó, sư phụ người năm đó không dạy người phép tắc này sao?”

Tiền Bất Thu chấp hai tay, ngửa đầu lên cao giọng: “Tiền sư của ta năm đó nói y thuật là nhân thuật, người cũng nói người hành nghề y phải có trái tim nhân từ của bậc phụ mẫu. Xin hỏi có phải tôn sư không dạy qua điều đó cho người? Đỗ tiên sinh, người ở đây có thể nói là người giỏi nhất, nhưng lại trở mặt nhìn người bệnh thống khổ mà chết đi, chỉ hành động này mà nói thôi cũng đã sợ là đi ngược lại những gì tôn sư dạy bảo. Mà kể cả tôn sư chưa từng dạy qua cho người thì người cũng không cảm thấy lương tâm mình không thanh thản sao?”

Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn hắn một cái, trong bụng thầm nghĩ lão tiểu tử này nói những nói cuối vậy cũng không sai. Bọn họ ở đây thực sự không có khả năng chữa trị bệnh này. Mình nếu tự biết cách chữa trị thì cũng nên ra tay. Không thể lo trước lo sau, sợ này sợ nọ được, cứu người là quan trọng nhất, chỉ cần có một tia hy vọng mình sẽ nhất định cố gắng hết sức. Dù sao mình cũng chẳng có cái danh khí gì, cho dù không cứu được cũng không có gì tổn hại nhiều. Cùng lắm cũng là thêm một cơ hội thực hành y thuật của mình.

Nghĩ tới đây, Đỗ Văn Hạo tiến tới phía Bàng Huyền úy ôm quyền mà nói: “Nếu Huyền úy đại nhân đã tin tưởng Đỗ mỗ, Đỗ mỗ xin cả liệu mình thử cứu chữa cho nhị nữ nãi nãi”.

Bàng Huyền úy mừng rỡ, cúi thật sâu thi lễ với Đỗ Văn Hạo: “Đa tạ Đỗ đại phu!”

Lưu thị kéo kéo Bàng mẫu nói như liên thanh: “Me, Đỗ đại phu đáp ứng cứu Ngọc Nhi rồi!”

Những lời này Bàng mẫu nghe rõ, giọng bà run run: “Tốt, tốt, tốt lắm! Nhanh cứu Ngọc Nhi tỉnh lại cho ta, ta cho người tám điều tiền mua áo bông mới!”

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Đa tạ! Bất quá ta còn một yêu cầu. Muốn cứu nhị nữ nãi nãi, sợ rằng cũng mất ít nhất mười ngày nửa tháng, cho nên, hy vọng có thể đưa nhị nữ nãi nãi đến chỗ chúng ta. Tại Ngũ Vị Đường đối diện chỗ của ta và Phi nhi, tìm thuê một gian phòng khách, ta sẽ tùy thời gian chữa trị”.

“Được! Hết thấy đều nghe theo Đỗ đại phu an bài, xin Đỗ đại phu nhanh lên cứu người!”

Đỗ Văn Hạo nhắm tính trong lòng, bây giờ không có biện pháp gì để kiểm tra xem vì sao nhị nữ nãi nãi bị bại huyết. Đây cũng chính là điểm mấu chốt khiến cho không thể dùng đúng thuốc để chữa trị, nhiều khả năng là bị nhiễm khuẩn. Giờ chỉ còn cách đem tất cả các dược liệu giảm nhiệt kháng khuẩn đưa vào một lượt, đánh cuộc vận khí, may ra đại dược liệu này có tác dụng. Thực ra các dược liệu cổ truyền này đều có tác dụng kháng khuẩn nhất định, mặc dù so với thuốc Tây thì thời gian phát huy hiệu quả có lâu hơn. Thêm vào đó, ở đây lại không có thuốc tiêm vào tĩnh mạch, cũng không có các dụng cụ tiêm, chỉ có thể

phục thuốc qua đường miệng, điều này khiến cho hiệu quả càng suy giảm. Nhưng dù gì thì có cũng còn hơn không, trước hết phải đem người bệnh kháng hựu khắc (chống sốc) nhằm bảo trì trạng thái hiện tại, sau đó mới phục thuốc được.

Hắn âm thầm cắn răng một cái rồi lấy vài cái tam lăng kim châm từ hòm thuốc của mình ra. Hắn xốc chân mền của Ngọc Nhi lên, dùng kim châm cẩn thận châm vào lần lượt các huyết Thiếu thương, Trung trùng, Khúc tri và Ủy trung nhằm trích máu độc ra.

Huyết độc được đẩy ra ngoài khiến cho hơi thở của Ngọc Nhi trở nên bình ổn hơn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong phủ có nhân sâm cực phẩm của Triều Tiên không vậy?”

Bàng Huyền úy lắc đầu: “Chỉ có hồng sâm thôi, liệu có dùng được không?”

“Cũng được, lấy ba tiền hồng sâm, thêm mười hai tiền Bắc kỳ, bảy tiền Nhu đạo căn, mười tiền Đoán mấu, đun trong hai khắc rồi mang tới cho nhị nữ uống. Làm nhanh lên!”

Bàng mấu nghe vậy hồi hải giục người làm, một nha hoàn vội vã chạy đi chuẩn bị.

Đỗ Văn Hạo lấy bút xoay xoay viết một cái đơn thuốc rồi nói: “Theo phương thuốc này, lập tức đi lấy ngay”.

Tiền Bất Thu vốn rất tò mò, tiến đến định lấy tờ đơn thuốc, nhưng Đỗ Văn Hạo vội thu tay lại, cười lạnh: “Tiền thần y, phương thuốc này là bí truyền của ta, người muốn xem qua, sợ rằng không thể được!” Nói rồi đưa đơn thuốc cho Tuyết Phi Nhi.

Tiền Bất Thu bị một phen xấu hổ. Vốn dĩ y thuật ở thời đại này phần lớn đều là gia truyền, không ít lang trung chỉ dựa vào một vài phương thuốc kỳ lạ có thể chữa khỏi một vài căn bệnh hiểm nào đó mà trở thành một đời danh y, như vậy việc không truyền phương thuốc ra ngoài là chuyện đương nhiên. Các y thư thời xưa đều chỉ là thu thập rất nhiều các phương thuốc lại mà viết thành sách, ai có được cũng sẽ nghiêm nhiên trở thành người có y thuật cao minh, và vì vậy mà các phương thuốc đó cũng sẽ được giữ bí mật. Ví như Lý Khi Trân, người viết cuốn “Cây cỏ Trung Hoa”, đã từng đi khắp thiên hạ để thu thập các phương thuốc bí truyền. Rất nhiều phương thuốc trong đó có được là do ông ta chữa bệnh cho người khác để đổi lấy. Tuy vậy mà cũng mãi đến khi lâm chung, ông ta mới giao y thư của mình cho con trai. Điều này cũng bởi vì thái độ nghiên cứu khoa học nghiêm túc của Lý Khi Trân, trong đó chắc chắn có những phương thuốc bí truyền mà ông ta không muốn tiết lộ khi bản thân vẫn còn sống. Chính vì vậy, nếu như Đỗ Văn Hạo có thể trị khỏi bệnh này trong khi thầy trò Tiền Bất Thu thúc thủ vô sách cứu người, vậy không phải phương thuốc kia đã trở thành bửu bối rồi sao.

Tuyết Phi Nhi thấy Đỗ Văn Hạo tín nhiệm mình như vậy, ngang nhiên giao phương thuốc bí truyền cho mình, liền đáp ứng một tiếng rồi xoay người muốn chạy đi ngay.

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Chờ một chút, ta còn chưa nói hết. Nói với cha nàng chuẩn bị một phòng hảo hạng cho hai vị nữ nãi, nhưng nhớ phải kín đáo một chút, tránh những kẻ khác để ý”.

“Được!”

Tuyết Phi Nhi trả lời gọn một tiếng rồi quay người đi, đúng lúc đó Bàng Huyền úy kêu lên: “Hãy lấy ky mã của ta mà dùng! Ky mã đâu!”

Nghe tiếng gọi, một nô phó vội vàng dắt đến một con khoái mã. Tuyết Phi Nhi cũng không từ chối, hướng tới Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại phu yên tâm, phương thuốc này ta nhất định thay người giữ thật tốt, lấy được thuốc rồi sẽ trả lại người lập tức” Dứt lời chạy ra sân nhảy lên ngựa phóng đi.

Đỗ Văn Hạo vẻ mặt tỏ ra thật thần bí nói với Bàng Huyền úy: “Vẫn còn cần một vị thuốc dẫn nữa. Nhưng vị thuốc này nói ra thực sự có chút phiền phức”.

Bàng Huyền úy vội nói: “Đại phu muốn thuốc gì cứ nói. Kể cả sao trên trời nếu muốn ta cũng sẽ hái xuống!”

“Không cần đến như vậy, chỉ là hai vị nữ nãi đã bị độc hỏa công tâm, hiện giờ trước nhất phải bại hỏa (hạ nhiệt), mà thuốc dẫn để bại hỏa này cũng không đơn giản. Dùng tiểu tòng thụ tiểu tòng thụ (cây thông nhỏ) tinh khiết đã trải qua ba mùa đông băng sương, rửa qua rồi lấy nước giếng nấu lên cho nữ nãi uống. Phần còn thừa xoa toàn thân nữ nãi”.

“Tiểu tòng thụ trả qua ba mùa đông băng sương?”

“Đúng vậy, tuyệt đối không thể nhiều hơn, cũng không thể ít hơn, chỉ có thể là ba mùa đông. Nếu không sẽ không hiệu quả!”

Cổ nhân vẫn phi thường chú ý tới những phương thuốc dẫn công hiệu mạnh, thuốc này có chứa một hương vị lạ ở bên trong có tác dụng kỳ lạ với nhiều loại bệnh. Bàng Huyền úy nghe xong cuống quýt gật đầu, vội vàng phân phó bộ khoái của huyện nha cùng nha dịch chạy ra ngoài thành tìm kiếm tiểu tòng thụ sinh trưởng trước đây ba năm. Nhưng yêu cầu phải tìm bằng được chứng cứ xác thực rằng tiểu tòng thụ đó đúng là đã trải qua ba mùa đông mới được.

Tiếp đó, Đỗ Văn Hào một lần nữa dùng kim châm vào đùi nhĩ nãi nãi để giảm nhiệt. Cùng lúc đó thì nha hoàn cũng mang bát súp hồng sâm tới.

Nhưng là, hàm răng của nhĩ nãi nãi đã khép chặt lại, không thể phục thuốc được. Thời xưa cũng có cách đặc biệt để ứng phó với trường hợp này. Đỗ Văn Hào lấy trong hòm thuốc ra một loại dụng cụ giống hình cái phễu với phần ống khá dài.

Tiếp đó, hắn cạy hai hàm răng của nhĩ nãi nãi ra, thận trọng đưa phần ống vào tận yết hầu rồi chậm rãi đổ bát súp vào.

Sau khi uống hết một bát súp lớn, nhĩ nãi nãi mặc dù vẫn tỏ ra hôn mê nhưng hô hấp lại vững vàng hơn một chút, sắc mặt xem ra đã khá hơn nhiều. Đỗ Văn Hào xem qua mạch phát hiện bệnh tình của nhĩ nãi nãi đã qua giai đoạn hiểm nghèo, lúc này mới có chút yên tâm.

Ngay lập tức, xe chở nhĩ nãi nãi được lệnh thẳng tiến tới Ngũ Vị Đường.

12. Chương 12: Co Rút Gân Cổ

Đi tới Ngũ Vị Đường, nhĩ nãi nãi được cẩn thận đưa tới một căn phòng trên lầu. Cùng lúc đó, nhóm người bộ khoái đi tìm thuốc dẫn cũng đã về tới nơi trong trạng thái mồ hôi đầm đìa, ngựa và người đều thở dốc. Bọn họ mang về được một bó tiểu tòng, nói rằng lấy được ở một ngôi chùa ngoài thành. Chính các hòa thượng tại chùa này cách đây ba năm đã gieo trồng những cây tiểu tòng này và bọn họ hoàn toàn có thể làm chứng.

Đỗ Văn Hào tự mình tháo bó tiểu tòng xuống xem xét cẩn thận, liền đó có một nha hoàn mang tới một thùng gỗ to đựng nước giếng tinh khiết. Văn Hào lấy một cái chậu đồng đem bỏ các nhánh cây tiểu tòng vào đó rồi cho vào thùng nước, phía trước đã có một hương án trên có thấp ba cây nhang thơm.

Khi nhang tàn, Tuyết Phi Nhi cùng Lâm Thanh Đại đem chén thuốc nấu ở Ngũ Vị Đường tới, đưa lên trên lầu.

Đỗ Văn Hào đem một chút thuốc dẫn bằng tiểu tòng và nước giếng cho vào chén thuốc, chờ cho chén thuốc nguội đi liền dùng quán hồ đổ thuốc vào miệng của nhĩ nãi nãi.

Phải nói đây chính là chén thuốc quyết định, việc chữa trị có hiệu quả hay không, tất cả phụ thuộc vào chén thuốc này.

Sau khi phục thuốc, Ngọc nhi nhắm mắt lại, bộ ngực không ngừng phập phồng, hô hấp trở nên gấp gáp, toàn thân vẫn rất nóng như trước. Tất cả mọi người đều chăm chú nhìn, ai cũng tỏ ra sốt ruột không thôi.

Đỗ Văn Hào thực không muốn ở đây chờ đợi như vậy, liền nói với Tuyết Phi Nhi: “Ta quay lại tọa đường xem thuốc, cô ở tại chỗ này trông chừng nhĩ nãi nãi, nếu có gì bất thường phải báo ngay cho ta. Đơn thuốc lúc trước ta đưa để dùng hàng ngày, ban ngày dùng bốn lần, buổi tối hai lần, mỗi lần một chén lớn, thời gian uống thuốc phải cố định”.

Thần y Tiền Bất Thu vẫn theo tới đây, lạnh lùng xem Đỗ Văn Hào dùng thuốc cứu người, giờ nghe được lời này liền cười nhạt: “Một ngày sáu lần? Liều thuốc quá lớn, thân thể xương cốt của nhĩ nãi nãi liệu có thể chịu được?”

Y học cổ truyền Trung Hoa từ trước đều là một ngày phục hai lần, sớm muộn mỗi lần đều một chén, đối với những vị thuốc được lực mạnh còn phải chia ra uống nhiều lần, mỗi lần chỉ một chút. Còn Đỗ Văn Hạo lại cho phục thuốc ngày sáu lần, mỗi lần một chén lớn, thật đúng là chưa từng nghe nói qua.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Ta dùng thuốc như thế nào tưởng Tiên thần y không nhất thiết phải quan tâm”.

“Ta chỉ là lo lắng nhị nãi nãi thân thể lá ngọc cành vàng không thể để cho người tùy tiện mà làm hư! Từ cổ chí kim chưa từng thấy ai dùng thuốc như vậy! Phục thuốc vậy cũng không phải là y lý!”

Nghe lời này, Bàn Huyền úy cũng lộ vẻ lo lắng.

Đỗ Văn Hạo vẫn cười nhạt: “Có đúng không? Vậy xin cả gan hỏi thần y một câu, ngài đã thông hiểu y lý như vậy, sao không chữa trị luôn cho nhị nãi đi?”

Tiền Bất Thu nhất thời há mồm cứng lưỡi, trong mắt tràn đầy nộ khí: “Các hạ, chẳng lẽ có thể nhục mạ ta vậy sao?”

“Người nghĩ sao?” Đỗ Văn Hạo đương nhiên sẽ không tự mình nhường nhịn những loại người như vậy. Loại bệnh này nguy cơ tử vong rất cao, không thể chắc chắn được bất cứ điều gì, chỉ là khi đã bắt đầu thì không thể dừng lại được. Chính vì vậy mới hỏi ngược lại một câu.

“Ta cho rằng sao? Hắc hắc, Tiền Bất Thu ta tiên đoán rằng người bệnh không qua đêm nay, cho dù có thể kéo dài thì cũng chỉ tới hừng đông ngày mai mà thôi, cho dù bản lãnh của nhà người có cao đến đâu đi nữa!”

Tuyết Phi Nhi khuôn mặt xinh xắn không lộ vẻ gì khác thường: “Tiên thần y, xem ý tứ này của người, phải chăng hy vọng nhị nãi chết sớm một chút sao?”

Tiền Bất Thu sững sốt, ánh mắt có chút xấu hổ, liếc nhìn Bàn Huyền úy một cái, thấy sắc mặt ông ta rất khó coi lại càng sợ hãi, hừ một tiếng: “Người không nên khúc giải ý người khác để ngậm máu phun người, lão hủ...”

Bàn Huyền úy cau mày quát: “Không cần phải nói, hết thấy cứ theo ý Đỗ đại phu làm là được! Tiên thần y, người đi theo bọn ta đã lâu cũng vất vả rồi, xin mời đi về trước tạm nghỉ ngơi!”

Tiền Bất Thu không dám nói thêm gì nữa, vội chấp tay nói: “Vâng, vậy kẻ hèn xin cáo từ!” Rồi thở dài lắc đầu, quay lưng thông thả đi ra.

Chờ cho hắn đi hẳn, Đỗ Văn Hạo mới lên tiếng: “Huyền úy đại nhân, nhị nãi nãi có thể trị trì được đến hừng đông ngày mai được hay không đều phải trông vào liều thuốc này. Nếu hừng đông ngày mai, nhị nãi nãi còn sống, xin hãy cho người sang Ngũ Vị Đường đối diện nói với ta một tiếng, ta sẽ tới ngay. Còn nếu là không thể, ài, chỉ có thể nói nhị nãi nãi mệnh quý, chén thuốc không có hiệu quả, đó là lão thiên muốn đón người đi!”

Bàn Huyền úy buồn bã gật đầu, ngồi ở bên giường, Lưu thị cùng mấy nữ nhân cũng sụt sùi khóc nức lên.

Đỗ Văn Hạo cũng chấp tay chào mọi người rồi đi ra.

Quay trở lại đường cũng không có người bệnh nào, Lâm Thanh Đại đang đứng ở cửa nhìn quanh, vừa thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào liền vồn vã chào đón: “Người đã trở về? Nhị nãi nãi của Huyền úy đại nhân bệnh tình thế nào?”

“Ài, thời gian trôi thật chậm, hiện giờ cũng chưa biết thế nào, Tiền Bất Thu có nói sống không quá đêm nay, ta đã cho phục một đơn thuốc, không biết có thể từ Diêm Vương lão tử đoạt trở về một cái mạng không đây”.

“Tiền Bất Thu vẫn luôn nói là bệnh này không thể chữa khỏi, vậy chỉ sợ rằng đúng là bệnh vô phương cứu chữa”.

“Thì cũng chỉ có thể từ ngựa chết trở thành ngựa hấp hối mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo chấp tay ra sau lưng rồi tiến thẳng vào trong để lại Lâm Thanh Đại tâm tình rối loạn. Đỗ Văn Hạo là thầy thuốc tọa đường mới của Ngũ Vị Đường, mặc dù cũng chỉ là tạm thời, nhưng dù gì cũng sẽ có ảnh hưởng rất lớn tới thanh danh của Ngũ Vị Đường nếu như nhị nãi nãi được chữa khỏi bệnh. Đường

nhiên Ngũ Vị Đường có thể nhân cơ hội này mà phát lên, thoát khỏi khổ cảnh hiện nay, còn nếu không trị hết bệnh, với hắn là một thầy lang thân tại giang hồ đương nhiên chẳng tính làm gì, đơn giản là nhấc mông rời đi, vì dù gì hắn cũng chỉ tạm thời tọa đường ở đó thôi, nhưng với Ngũ Vị Đường, thì đây đúng là họa vô đơn chí.

Thật ra, Đỗ Văn Hạo cũng có chút không thoải mái trong lòng, nhưng hắn không thể biểu hiện ra mặt được. Chỉ thấy hắn ngồi khá bình thản ngồi trước bàn của mình, trước mặt là một chén nước nóng, mắt hướng ra ngoài cửa lớn nhìn người qua lại, bình tĩnh chờ người bệnh đến tìm.

Chờ đợi thật lâu nhưng cũng chẳng có người nào lại nhờ xem bệnh.

Lâm Thanh Đại thở một hơi chán nản: “Các người cứ ngồi ở đây đi, ta trở về phòng nghỉ một lát” Dứt lời cũng xoay người đi về phía hậu viện.

Chờ cho Lâm chuồng quỹ đi rồi, tên tiểu nhị làm thuốc Ngô Thông mới chui ra khỏi quầy; hắn đi ra phía cửa nhìn về phía ngã tư đường nơi có khá nhiều người qua lại mà thở dài: “Ài, cửa hàng của chúng ta thật cũng chưa thể so với các hàng khác được”.

Ngốc béo cũng từ quầy đi ra phía cửa, đưa cái đầu hồ lô béo của hắn ra nhìn quanh rồi hỏi: “Tại sao?”

“Các cửa hàng khác có thể gọi mời khách đến, còn chúng ta thì sao? Liệu có thể đứng ở cửa mà mời khách vào mua thuốc được sao? Không phải là tự mình đập vào mặt mình đó sao, người ngốc thật đó”.

Ngốc béo cười ha hả: “Đúng vậy!”

Ngô Thông nghiêng đầu nhìn hắn một cái: “Đừng cười, người cười gì cơ chứ? Tiểu nhị tiệm thuốc không thể cười loạn lên như vậy, biết không?”

“Sao lại vậy?”

“Nói nhảm, vậy mà phải hỏi sao? Người bệnh đến xem bệnh lấy thuốc đều mang tâm trạng lo lắng không thôi, thấy nhà người vẽ mặt nhơn nhơn mừng rỡ, ai có thể cao hứng được đây? Người ta nghĩ người thấy người ta bệnh lại cao hứng, không thể không cảm thấy khó chịu trong lòng, về sau sẽ không muốn đến nữa, cũng có khi gặp người nào đó còn tát cho người sưng mặt luôn đó”.

Ngốc béo phảng phất như thấy có một cái tát sắp giáng xuống mặt, vội bùm mặt thu liễm nụ cười: “Không, không cho ta cười sao? Ta từ khi sinh ra đã mang bộ mặt tươi cười, nay muốn ta làm bộ nghiêm nghị thật làm khó ta quá mà”.

“Không ai nói không cho người cười! Ta là nói khi gặp người bệnh đến, phải tỏ ra bi bi thiết thiết một chút...Cái này, người đương nhiên không thể ngu như vậy chứ, không cần cái bản mặt nghiêm nghị làm gì, tỏ ra thân thiện một chút, hòa ái một chút, quan tâm một chút, khiến cho người bệnh cảm thấy ấm áp là được rồi, hiểu chưa?”

“Vậy để ta làm!” Ngốc béo cười ha hả.

Tiểu nha hoàn Anh Tử từ hậu viện tiến vào, thấy bọn họ hai tên tại cửa nói chuyện phiếm, hừ một tiếng nói: “Hai người các người không đứng ở quầy trong chờ lấy thuốc, đứng cửa nhìn quanh làm gì? Coi chừng ta nói với phu nhân, các người cũng không được đối xử tốt như vậy nữa đâu”.

Ngô Thông cười nói: “Đừng có khó vậy mà Anh Tử, bọn ta cũng đã chờ nửa ngày rồi, đã có người bệnh nào tới đâu, đứng ở trong quầy ngủ gà ngủ gật, giờ mới chạy ra một chút, hoạt động cho giãn gân giãn cốt thôi mà!”

“Có đúng không vậy? Đường quy có nói rõ ràng, tiểu nhị tiệm thuốc chỉ có thể ở trong sau quầy, vô luận có khách hay không. Các người đã muốn hoạt động chân tay mà không muốn đứng trong quầy, vậy để ta đến nói với phu nhân, cho các người chạy hắn ra ngoài đường, khi đó tha hồ mà hoạt động!”

“Đừng đừng! Bà trẻ à, chúng ta sợ cô rồi đó, chúng ta quay về quầy là được chứ gì?”

Ngô Thông nói xong tiến vào trở lại trong quầy, Ngốc béo cũng lon ton chạy theo cổ sức chen vào trong.

Ngô Thông hai tay chống cằm đứng sau quầy, vẽ mặt đau khổ nói: “Anh Tử, thế này đã được chưa vậy?”

“Hừ, nói cho các người hay, phu nhân nói, càng là lúc không có khách nhân lại càng phải chú ý quy củ, lúc này mới là khảo nghiệm người là thật tâm tuân thủ hay chỉ là giả bộ. Các người hãy nhìn Đổng đại phu kia, hơn nửa ngày không có khách nhân nào đến, nhưng người vẫn đang hoàng ngồi đó, nửa bước cũng chưa hề rời đi. Đó mới chính là quy củ, thực sự xứng đáng là tọa đường đại phu chân chính”.

Những lời này quả thật không có sai, Đổng Văn Hạo biết rằng đích thực yêu cầu đối với tọa đường đại phu là rất nghiêm khắc. Thông thường một nhà thuốc có ba đại phu tọa đường, phân biệt phụ trách nội khoa, ngoại khoa cùng phụ ấu khoa. Mặc kệ có hay không có bệnh nhân đến, những người này luôn phải ngồi chờ bởi người bệnh thường rất sốt ruột, khi họ đến không thấy được đại phu sẽ bỏ đi ngay đến phòng khám khác, và lần sau họ cũng sẽ không quay lại nơi này nữa. Cho nên tọa đường đại phu nhất định phải ngồi tại chỗ đó để chờ. Đổng Văn Hạo tại quầy được thường xuyên giúp đỡ bá phụ nên cũng đã tập được thói quen này.

Nghe nha hoàn Anh Tử khích lệ mình, Đổng Văn Hạo cười cười: “Đa tạ cô nương khen ngợi, phu nhân các người nói rất đúng, được phở nếu không có quy củ, sẽ không có người bệnh nguyện ý đến!”

Đúng lúc này, một trung niên mặc trường bào, cổ lệch ra, nửa mặt co quắp biến dạng, mồm không ngớt rên rỉ, tiến vào quầy, chìa ra một đơn thuốc: “Tiểu nhị, có hai vị ngự hoàng cùng tề sùng này hay không?”

Ngô Thông đáp nhanh: “Có”.

“Chiếu theo đơn này lấy đúng liều lượng hai vị đó cho ta”.

“Vâng! Có ngay!”

Ngô Thông bắt đầu bốc thuốc trong khi trung niên nọ lấy tay che cổ, miệng không ngừng kêu ôi chao.

Ngô Thông bốc thuốc xong một bên, vừa gói vừa hỏi: “Khách quan, cổ ngài sao vậy?”

“Đại phu của Tể Thế Đường nói là nhiệt chứng, đàm nhiệt hội âm, rút gân cổ”.

“Tể Thế Đường đại phu nói vậy sao? Vị nào vậy? Có phải Tiễn thần y?”

“Không phải, thần y lão nhân gia phải hộ tống Bàng Huyền úy nhị nãi nãi đi phủ thành, không có ở đó, đại đồ đệ của người là Diêm Diệu Thủ tạm thời tọa đường thay”.

“Tiễn Bất Thu là thần y, xem chừng rất nổi tiếng, bất quá mấy người đồ đệ kia so vậy còn kém xa, bọn họ nói vậy nhưng chưa hẳn đã chuẩn, người này bị thật không đúng lúc mà”.

Trung niên nhân chìa hân cái cổ lệch của mình ra nói: “Cũng không phải vậy mà, mẹ nó chứ, người xui xẻo uống nước lạnh còn mắc răng, còn có nói không đúng dịp này nọ gì, họ vừa mới cấp đơn thuốc cho ta nhưng được phở lại vừa khéo mới bán hết hai vị thuốc này. Bọn họ Tể Thế Đường không phải ở ngay phía trước sao, ta vừa vắn đi ngang qua Ngũ Vị Đường các người, vào hỏi thử đã có ngay thuốc, vậy cũng nói là xui xẻo sao...Ôi chao!”

“Đau đến vậy sao? Có muốn hay không ta xoa bóp cho ngài? Nghệ thuật xoa bóp ở Ngũ Vị Đường chúng ta là đệ nhất đó”.

13. Chương 13: Lệch Ra Lệch Vào

Người trung niên nghe vậy liền hỏi lại: “Có thể được không vậy?”

Ngô Thông tự đắc vỗ ngực: “Đương nhiên là được, hiệu quả tức thì!”

“Bao nhiêu tiền?”

“Không nhiều lắm, chỉ mười văn tiền thôi!”

“Được, vậy làm cho ta đi!”

Người trung niên quay đầu đi về hướng chiếc bàn Đổng Văn Hạo rồi ngồi xuống, Ngô Thông nhìn Anh Tử đắc ý: “Ta đưa vị khách này tới để xoa bóp cổ, không thành vấn đề chứ?”

“Đương nhiên không thành vấn đề!” Anh Tử mỉm cười, thấp giọng nói “Bất quá người cũng không cần cao giọng đến vậy!”

“Hãy! Chưa ăn qua thịt heo cũng chưa nhìn thấy heo chạy đúng không? Không thành vấn đề!”

Trung niên nhân mơ hồ nghe hai người đối đáp cũng cố dùng cả thân mình để đưa cái cổ sưng vù quay lại hỏi: “Có sao không vậy?”

“Đương nhiên không sao, không sao, không có vấn đề gì, khách quan cứ yên tâm!” Ngô Thông luôn miệng nói trong khi tiến tới đứng phía sau trung niên nhân, mặt có chút đắc ý liếc nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, tựa hồ muốn hỏi tại sao còn chưa bắt đầu. Từ lúc khai trương, thấy Đỗ Văn Hạo không để ý đến mình, hắn cũng có chút bất mãn. Đưa tay lên cổ trung niên nhân xoa nhẹ, đồng thời vuốt vuốt bờ vai ông ta, hắn hỏi: “Khách quan, xem bộ dáng người là người đọc sách thì phải?”

“Đúng vậy, ta là thư lại của nha môn! Ôi cha mẹ ơi, đau quá, người nhẹ tay một chút!”

Ngô Thông vội vàng buông lỏng tay một chút xum xoe: “Thì ra là nha môn đại lão gia, ài! Thư lại các người, cả ngày cúi đầu viết viết, cổ chính là chỗ dễ có vấn đề nhất đó!”

“Cũng không hẳn vậy! Nhưng mà chuyện là buổi sáng ngày hôm qua, khi ta đang ngồi sao cảo trạng thư, cảm giác thân thể không thoải mái, người khi nóng khi lạnh, lúc đó bận quá cũng không để ý tới, không nghĩ chỉ một lúc sau ta lắc lắc cái một thì nó bắt đầu đau, đau đến ta không thể chịu nổi, phải xin phép chạy tới Tể Thê Đường, bọn họ, bọn họ chỉ kê đơn thuốc cho ta thôi chứ không xoa bóp gì cả. Chỗ đó cũng đông khách quá mà, nhưng ta cũng nghĩ xoa bóp hẳn sẽ có chút tác dụng”.

“Đương nhiên rồi, cái này gọi là bị rút gân! Dùng thuốc gì cũng không thể bằng xoa bóp trực tiếp lên chỗ đau, chỉ một hồi là thấy tốt liền!”

Ngô Thông nói quả nhiên không sai, chỉ sau một lúc được vuốt ve, xoa bóp, cổ trung niên nhân đã không còn lệch ra, miệng cũng không bị nghiêng mà cảm của ông ta cũng đã hoạt động được một chút rồi, ông ta cao hứng đứng lên mà nói: “Hãy! Đúng là linh thật đó, sớm biết người có thể làm tốt vậy, hôm qua ta còn chạy qua Tể Thê Đường này nọ làm gì nữa chứ? Ha ha, nhà người giỏi thiệt đó!” Nói rồi từ trong túi lấy ra hơn mười văn tiền đưa cho Ngô Thông.

Ngô Thông hết sức đắc ý, liếc Đỗ Văn Hạo một cái thấy hắn thản nhiên mỉm cười, cũng không biết trong đầu hắn đang suy nghĩ cái gì nữa.

Ngốc béo chui ra khỏi quầy, chạy tới hồ hỏi: “Người thật sự là lợi hại đó, ta thấy chương quỹ đại nhân chẳng hiểu sao lại đi mời cái gì gọi là danh y đến tọa đường, trực tiếp mời người luôn không phải tốt hơn rất nhiều sao?”

Anh Tử cũng cười khanh khách hướng về phía hắn giơ một ngón cái lên.

Ngô Thông thấy vậy lại càng đắc ý, miệng cảm giác không thể ngậm lại được tiến người trung niên kia ra cửa.

Không ngờ, người trung niên mới vừa bước ra cánh cửa, đột nhiên ôi chao kêu lên một tiếng, hai tay ôm lấy mặt, gói thuốc đang cầm cũng rơi xuống đất.

Ngô Thông bối rối, nhìn thấy vậy nhất thời bị hù dọa cho giật nảy mình, mắt tròn xoe, mồm há hốc. Thì ra vị trung niên này cổ lại vừa bị lệch ra, bất quá là lúc trước lệch bên trái, giờ lại lệch sang bên phải, miệng cũng không ngậm lại được, hai mắt tròn ngược, không ngừng kêu ôi ôi, xem chừng đau không thể chịu nổi.

Ngô Thông vội vàng dìu hắn trở lại chỗ ghế ngồi, rồi bắt đầu xoa bóp bên phải.

Cũng chỉ một chốc lát sau đó, cổ trung niên nhân đã khôi phục lại bình thường nhưng lúc này đây hắn cũng không dám cử động mạnh mà thật nhẹ nhàng dò xét cái quai hàm của mình, cảm giác không có việc gì mới chậm rãi đứng lên, lại muốn đi.

Đột nhiên, vừa quay đầu lại thì cái cổ lại đột ngột lệch về phía trái, miệng cũng theo đó mà lệch đi, đau đến mức hắn thét lên một tiếng thảm thiết

Ngô Thông lại vội vàng giúp hấn xoa bóp bên trái, qua một hồi, lại trở về trạng thái bình thường, lần này người trung niên cũng không dám đứng lên, bùm mặt ngồi xem một chút có thể cái cổ của mình lại bị lệch ra lần nữa hay không.

Quả nhiên, trong chốc lát, cái cảnh tượng kỳ lạ nọ lại tái xuất hiện, cái cổ kia chẳng ai làm gì cũng tự động lệch hướng ra bên phải.

Đến lúc này thì cả Ngô Thông, Ngốc béo cùng Anh Tử sáu cặp mắt tròn, mồm không ngậm lại được mà nhìn vào người trung niên.

Ngô Thông cái trán bắt đầu túa mồ hôi lạnh, hấn cũng không biết tại sao cứ chữa được bên này nó lại lệch ra hướng bên kia, hết bên trái rồi lại bên phải, hết phải lại đến trái, thực sự là bó tay mà, không thể làm gì khác hơn là cứ xoa bóp, vuốt ve hết bên này lại đến bên kia, lần qua lần lại hơn nửa ngày khiến hấn mệt rã rời, đầu đầy mồ hôi, thở hổn hển như trâu mà cổ trung niên nhân vẫn không ngừng lệnh trái rồi lại lệch phải, đau đớn thì lại càng không phải nói.

Ngô Thông lúc này mới cười méo xệch cầu cứu Đỗ Văn Hạo: “Đồ đại phu, người có thể xem giúp được không?”

“Không được?” Đỗ Văn Hạo cười cười hỏi lại.

“Hắc hắc, không bằng ngài qua nhìn một cái!”

Đỗ Văn Hạo nhìn người trung niên: “Có thể để ta xem qua mạch?”

Trung niên nhân gật gật đầu một cách khó khăn, chỉ có thể trong lỗ mũi hừ một tiếng tỏ vẻ đáp ứng, vén tay áo lên đem cổ tay đặt ở trên bàn.

Đỗ Văn Hạo duỗi ba ngón tay đặt tên cổ tay trung niên nhân, ngưng thần chẩn mạch, một lúc lại đổi sang tay kia, sau đó xem đầu lưỡi của hấn, hỏi các triệu chứng đã trải qua, cũng đơn giản hỏi hấn tại nha môn làm việc thế nào, rồi nói: “Cái cổ lệch của người ta có thể trị, thuận lợi mà nói, nửa canh giờ là có thể khôi phục, hơn nữa cơ hội lệch trở lại cũng không có”.

“Thật vậy sao?”

“Đương nhiên là thật!”

“Vậy thì phiền đại phu chữa ngay cho!”

“Đem đơn thuốc cho ta nhìn xem một chút!”

Trung niên nhân lấy đơn thuốc đưa cho Đỗ Văn Hạo. Văn Hạo liếc mắt một cái rồi cười cười lắc đầu: “Đơn thuốc này không dùng được, mặc dù người tuy sợ lạnh, người nóng lên, tựa hồ có biểu chứng, nhưng lưỡi người lãnh đạm mà không hồng, mũi chảy nhiều nước, cũng không có biểu hiện như bị nhiệt chứng. Cho nên không phải nhiệt chứng mà lại phục thuốc trị nhiệt chứng, những ngưi hoàng, sừng tê này chỉ làm người tăng thêm bệnh tình, cổ ngày một lệch hơn mà thôi”.

Trung niên nhân cả kinh: “Sẽ không sao chứ? Đây chính là Tể Thê Đường Tiễn Bất Thu đại đồ đệ đích thân cho ta mà”.

“Nếu như người tin Tể Thê Đường, như vậy cầm thuốc này về cứ tự nhiên uống, nếu thuốc này có thể chữa khỏi bệnh của người thì quay lại cho ta hay. Nếu không khỏi bệnh, đừng có trách ta không nói trước khiến cho bệnh tình người trầm trọng hơn!”

Trung niên nhân lắc lắc nhẹ cái cổ lệch của mình ngượng ngùng nói: “Ngài nói thật đúng, kỳ thật ngày hôm qua ta đi Tể Thê Đường xem bệnh, thuốc của Tể Thê Đường ta cũng đã phục một ngày, đích thật là bệnh tình có phần lợi hại hơn. Nhưng mà thuốc này của người liệu có thể trị được hết bệnh của ta không vậy?”

“Được!” Đỗ Văn Hạo tất nhiên đã có tính trước.

Trung niên nhân có chút bán tín bán nghi, cầm lại đơn thuốc Đỗ Văn Hạo đưa chân chừ: “Thật là được sao? Nửa canh giờ có thể chữa cho ta khỏi bệnh sao? Các người kia chẳng phải cũng là tọa đường đại phu nhưng cũng khiến người ta chết đi sống lại rồi đó sao?”

“Hắn là hắn mà ta là ta” Đỗ Văn Hạo thản nhiên nói, “Người lấy đúng nửa canh giờ làm hạn định, nếu sau nửa canh giờ phục thuốc mà vẫn bị lệch cổ, quay lại tìm ta!”

Trung niên nhân nghe hắn khẳng định chắc nịch vậy, cổ thì đau không chịu nổi, lệch ra lệch vào không có cách nào gặp người khác, đành cắn răng một cái nói: “Tốt lắm! Vậy người chữa cho ta!” Rồi ngồi lại xuống ghế.

“Trị cho người tất nhiên có thể, bất quá, bệnh này Tể Thế Đường trị không hết, nếu ta trị khỏi cho người, tiền công sẽ phải gấp đôi!”

“Gấp đôi? Bao nhiêu tiền?”

“Không nhiều lắm, xem bệnh mỗi lần năm văn tiền, song lần này phải là mười văn”.

“Mười văn? Quá rẻ, người cứ trị tốt cái cổ này cho ta, ta cho người một trăm văn tiền!”

“Được!” Đỗ Văn Hạo nhắc bút lông viết viết một đơn thuốc đưa cho Ngô Thông: “Theo đơn lấy thuốc, sắc và uống ngay lập tức!”

Ngô Thông tiếp lấy đơn thuốc liếc nhìn một cái rồi thốt lên: “Qué chi cát căn thang? Thuốc này...”

“Cũng quá bình thường phải không? Hắc hắc, chữa bệnh dùng được, đúng bệnh đúng thuốc là được, không nhất định thế nào cũng phải dùng một ít thuốc kỳ kỳ là lạ mới là cao minh. Thần y chân chính đều là những người giỏi chỉ bằng những phương thuốc hết sức đơn giản, không có gì gọi là đặc được, trân quý mà có thể trị hết nhiều bệnh nan y! Khi đó mới xứng đáng được coi là thần y”

Nha hoàn Anh Tử hì hì cười: “Nói như vậy, Đỗ đại phu người chính là một vị thần y rồi?”

“Không dám nhận, ta vẫn còn kém xa lắm, chỉ là khéo làm sao bệnh lệch cổ của hắn đúng ta lại biết cách trị”.

Ngô Thông bán tín bán nghi, bất quá Đỗ Văn Hạo nếu đã tiếp nhận, chẳng khác nào đã giúp hắn lau sạch cái mông, vậy nên hắn vội vàng cầm đơn thuốc chạy về tủ thuốc phía sau quầy.

Các dược phô (cửa hàng thuốc) đương nhiên luôn có sẵn các dụng cụ sắc và chế thuốc, cái này giao cho nha hoàn Anh Tử phụ trách. Đỗ Văn Hạo tiếp tục thản nhiên ngồi đưa mắt ra đường nhìn mọi người đi tới đi lui, phía bên quán ven đường cũng có nhiều người qua lại, cò kè mặc cả đầy một không khí náo nhiệt, mặt hắn vẫn lộ ra vẻ nhàn nhã tự tin.

Chỉ chốc lát, phòng sắc thuốc đã bay tới hương thuốc thơm mát, một chén thuốc đã được nấu xong mang tới đưa cho trung niên nhân. Hắn cầm bát thuốc liếc mắt nhìn sang Đỗ Văn Hạo một cái. Đỗ Văn Hạo mỉm cười khẽ giữa mặt làm động tác uống thuốc, trung niên nhân gạt đầu bưng bát thuốc thổi một cái, uống một hơi cạn sạch.

Vừa uống thuốc xong, trong khi còn đang chờ một chén trà nhỏ, trung niên nhân đột nhiên kêu to lên: “Nóng, nóng quá, trên lưng ta sao nóng vậy!”

Ngô Thông cùng mọi người khấn trương nhìn sang phía Đỗ Văn Hạo, nhưng chỉ thấy hắn mỉm cười bình thản: “Hiện tượng bình thường, không cần phải khấn trương”.

Tiếp đó, trung niên nhân bắt đầu xuất mồ hôi, mồ hôi đầm đìa, trước ngực và sau lưng trường bào của ông ta ướt sũng mồ hôi, bọn Anh Tử ba người lại càng khấn trương, nhìn sang Đỗ Văn Hạo vẫn chỉ thấy nét mặt bình thản với nụ cười mỉm trên môi.

Qua thêm một nén nhang thời gian, trung niên nhân đột nhiên kêu lên một tiếng, đứng thẳng người dậy, khiến cho cả ba người kia sợ run lên một lượt, Ngô Thông lo lắng hỏi: “Như thế nào rồi?”

“Cổ của ta!”

“Cổ như thế nào?”

“Cổ ta không bị lệch nữa! Trên người cũng không còn nóng!” Trung niên nhân quát to một tiếng, nhảy dựng lên, nhưng vừa chuyển một cái, đột nhiên lại ôi chao một tiếng, ôm cổ kêu lên đau đớn.

Anh Tử vốn đang cao hứng vỗ tay thấy cảnh này cũng bị dọa cho nhảy dựng lên, thất kinh hỏi: “Như thế nào? Lại bị lệch sao?”

“Không! Không lệch, chỉ là cổ đau nhức” Người trung niên hoạt động cổ một chút, rồi lại kêu lên ôi chao ôi chao.

Đỗ Văn Hạo cau mày nói: “Sẽ không sao, để ta xem một chút”.

Người trung niên ngồi xuống, mở cổ áo ra, Đỗ Văn Hạo xem liếc một cái rồi cười hắc hắc, ngoắc gọi Ngô Thông lại, chỉ vào phần trên cổ trung niên nhân, chỉ thấy một vùng đỏ hồng giống một vùng da bị ứ huyết, thấp giọng nói: “Xem một chút kiệt tác của người đi!”

Thì ra, mảng ứ huyết này đúng là vừa rồi khi xoa bóp cho người trung niên, Ngô Thông thực ra cũng không có học qua xoa bóp gì, chỉ là ngồi xem Đường đại phu rồi tưởng rằng rất đơn giản, thêm cũng muốn hiển lộ chút tài năng, kết quả thủ pháp không đủ, kinh lực quá lớn, đem cả một mảng da thịt này xoa nhiều quá khiến cho ứ huyết tự nhiên gây nên đau nhức cho người trung niên.

14. Chương 14: Bào Chế Dược Liệu

Ngô Thông xấu hổ cười hắc hắc: “Đỗ đại phu, vậy, vậy giờ phải làm sao?”

Đỗ Văn Hạo tức giận nói: “Còn có thể làm sao bây giờ? Phải dùng rượu đánh thôi chứ sao, còn muốn ta dạy cho người một bài không?”

“Ai!” Ngô Thông vội vàng chạy về quầy, ôm một cái bình nhỏ đổ ra bát, không cân phân phó, tự đem rượu cùng thuốc trộn vào nhau, rồi xoa xoa vào hai bàn tay một lúc, vội vàng xoa lên phía bả vai bị ứ huyết của người trung niên.

Người trung niên chớp chớp mắt, để ý cảm giác thấy đã không còn trở ngại gì với cái đầu của mình, rất là cao hứng, nhìn Đỗ Văn Hạo đầy khích lệ: “Đại phu, y thuật của người thật cao minh! Quả nhiên không tới nửa canh giờ, tự nhiên đem cái cổ này của ta chữa hết, Tể Thế đường vậy mà thật kém cỏi, phục thuốc vào còn muốn đau thêm, người mới thật sự là thần y đó!”

Nói rồi lấy ra một túi tiền từ trong người, lấy ra một điều đưa cho Đỗ Văn Hạo: “Xin hỏi tôn tính đại danh của đại phu?”

Anh Tử đứng bên đắc ý cười nói: “Đây là tọa đường đại phu mới của Ngũ Vị Đường chúng ta, Đỗ Văn Hạo, Đỗ đại phu!”

“Ồ, thì ra là Đỗ thần y! Tại hạ là Từ Lương, làm thư lại tại nha môn!” Người trung niên vừa nói lại lắc nhẹ cái đầu, cảm giác cổ đã hoạt động tự nhiên trở lại, trên người cảm giác nóng cũng đã triệt tiêu không ít, “Xin hỏi đại phu, cổ của ta đến tốt cùng là bị sao vậy?”

“Rất đơn giản, bệnh của người không phải là nhiệt chứng, mà là chứng co rút cơ vai cổ. Người là nha môn thư lại, cả ngày chỉ ghi ghi chép chép, làm việc nhiều năm, cơ vai và cổ cũng phải duy trì liên tục, đến nay mới khiến cho cổ bị co rút. Xoa bóp mặc dù có thể giảm bớt phần nào mức độ co rút này, nhưng việc xoa bóp cũng chỉ là tạm thời, không giải quyết được căn nguyên của vấn đề, vậy mới xảy ra tình trạng được bên trái lại lệch sang bên phải. Ta dùng hai vị quế chỉ cắt căn thang bởi chúng đều có lợi cho giảm bớt tình trạng co rút cơ vai và cổ, lại dùng thêm gừng tươi để dưỡng huyết sơ lạc nên vai và cổ của người mới hết đau nhanh được. Loại bệnh này thực ra ta đã trị liệu cho rất nhiều người nên mới chắc chắn như vậy!”

Cơ cổ và vai có liên hệ mật thiết nên khi đau cũng sẽ có ảnh hưởng cả hai. Tại xã hội hiện đại, bệnh này khá phổ biến, nhất là kể từ khi máy tính xuất hiện, đặc biệt với những người dùng máy tính liên tục trong thời gian dài. Chứng bệnh này Đỗ Văn Hạo trước kia tại phòng khám Trung y của ông bác cũng đã gặp khá nhiều người đến khám nên hẳn hiểu khá rõ nguyên nhân cũng như phương pháp trị liệu.

Từ Lương chợt hiểu ra: “Thì ra là như vậy, lúc trước ta còn tưởng rằng người chỉ là mạnh miệng mà thôi, không nghĩ người y thuật thực sự cao như vậy. Ta trở về nha môn nhất định sẽ nói qua các huynh đệ, bọn họ có bệnh tới Ngũ Vị Đường tìm người chữa trị!”

“Đa tạ, đa tạ! Ta cũng khuyên người một câu, làm loại việc bàn giấy, ghi chép nhiều như các người, lại đã vào tuổi trung niên, cần phải chú ý nghỉ ngơi, mỗi khi ngồi lâu nên đứng lên nghỉ ngơi, hoạt động gân cốt tứ chi, nhất là vùng vai, cổ một chút!”

“Được được! Đa tạ đại phu chỉ điểm”.

Ngô Thông xoa bóp một hồi, chỗ ứ huyết cũng đã tiêu tán một ít, hẩn lấy một cái bình nhỏ đổ rượu thuốc vào đó rồi đưa cho Từ Lương. Từ Lương tiếp nhận, đưa mắt nhìn hẩn một cái rồi quay đầu lại phía Đỗ Văn Hạo cảm kích chấp tay cảm tạ rồi quay người mà đi ra.

Lúc này Lâm Đại Thanh cũng từ hậu viện đi ra, nha hoàn Anh Tử chạy vội tới phía trước liến thoắng: “Phu nhân, mới vừa rồi Đỗ đại phu đại triển thần uy đã chữa khỏi bệnh cổ rút gân cho một người mà Tế Thế Đường đã bó tay, khiến Ngũ Vị Đường ta một phen nở mày nở mặt rồi!”

Lâm Thanh Đại khẽ nhú mày, có vẻ khích lệ nhìn Đỗ Văn Hạo một cái. Loại bệnh đơn giản như cổ rút gân này có thể chữa khỏi cũng không thể tính là y thuật cao minh, một tọa đường đại phu mà nhìn không ra bệnh này, lại không chữa được thì đúng là quá kém. Chính vì vậy mà Lâm Thanh Đại cũng không quá để ý tới điều này, tiến qua mở sổ sách nhìn một chút, thấy cả một ngày trời mà cũng chỉ có đúng một người tới khám bệnh không khỏi thở dài.

Cho mãi tới canh một buổi tối, mặt trời đã lặn hoàn toàn rồi mà cũng không có gì khá hơn, không có thêm một người bệnh nào tới cả. Lâm Thanh Đại nói Ngốc béo đóng cửa đi ăn tối.

Đỗ Văn Hạo ăn xong cơm tối, đi tới Hạng Tường khách điểm ở phía đối diện, phòng tiểu thiếp của Bàng Huyền úy cũng đã sáng đèn, ánh sáng đèn mờ ảo rung rinh khiến cho bóng người cũng chập chờn lay động.

Bên cạnh giường bệnh, Bàng Huyền úy ngồi trên một chiếc đôn cao, mặt lộ vẻ tang thương, nhìn như nhân tình thế thái không còn gì đáng để ông ta để ý tới nữa, tất cả chỉ còn có ái thiếp Ngọc Nhi. Bàng mẫu thì ngồi trên chiếc ghế dài dựa vào cửa sổ, cùng với Lưu thị và bốn nữ nhi của mình. Tuyết Phi Nhi cùng với hai nha hoàn dùng khăn lông ướt liên tục đắp lên trán Ngọc Nhi để giảm nhiệt.

Nghe tiếng cửa mở, Bàng Huyền úy quay đầu lại, trông thấy Đỗ Văn Hạo, trên mặt lộ rõ vẻ vui mừng lẫn sợ hãi, đứng dậy chấp tay: “Đỗ đại phu tới rồi!”

“Ừm, bệnh tình nhị nãi nãi như thế nào rồi?”

Bàng Huyền úy vẻ mặt âm đạm: “Vẫn bất tỉnh nhân sự!”

Đỗ Văn Hạo đi tới cạnh giường ngồi xuống rồi đặt ba ngón tay lên cổ tay Ngọc Nhi, ngưng thần chẩn mạch. Thấy mạch vẫn như cũ không liên tục, xem trán vẫn thấy mồ hôi đổ liên tục, thân nhiệt không có vẻ gì giảm cả, lật xem đồng tử thấy không có dấu hiệu nở to, nghe hô hấp cũng có chút âm thanh, mặc dù vẫn thấp như cũ không có khác nhiều, nhưng dù sao cũng không có dấu hiệu đoạn tuyệt khiến trong lòng hẩn có chút an tâm.

Hẩn lấy kim châm ra, dùng miếng bông thấm nước thuốc quét đi quét lại để khử trùng. Sau đó đâm vào các huyệt Thủy câu, Đại chùy, Phong trì của nhị nãi nãi, tay hơi xoay xoay kim, một lúc lại rút ra, châm vào các huyệt Ngã Trụ, Ngã cứu, Hợp cốc, Nhiên cốc, Đại chùy, Thần khuyết, Khí hải, Quan nguyên.

Dần dần thân nhiệt của nhị nãi nãi đã dịu bớt, hô hấp cũng đã thẳng bằng lại một chút, trán cũng ra không ít mồ hôi lạnh. Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã dùng châm khiến cho thân nhiệt nhị nãi nãi thông suốt, mồ hôi thoát nhiều, dương khí cũng tốt hơn. Buổi tối nhớ kỹ phải cho người uống thuốc đúng y lời ta dặn, để xem liệu có thể cố gắng trụ đến ngày mai không, nếu có thể tới được sáng sớm, vậy coi như là đã qua cửa thứ nhất, khi đó ta sẽ trở lại!”

“Thật làm phiền Đỗ đại phu!” Bàng Huyền úy chấp tay với Đỗ Văn Hạo, trong khi Bàng mẫu từ lúc vẫn ngồi im không nói năng gì, đôi mắt vô thần nhìn xa xăm, không biết đang suy nghĩ gì trong đầu.

Đỗ Văn Hạo cáo từ đi ra khỏi cửa, qua tới hậu viện của khách điểm, tìm được đứa nhỏ buổi tối hôm trước bị nhốt ở móng, chỉ thấy nó bò tới bò lui trên giường, đang chơi đùa rất vui vẻ. Trẻ nhỏ vốn vô tư, chỉ cần trong người thoải mái một chút là lập tức biểu hiện ra ngoài, người cũng trở nên hoạt bát.

Phụ nhân thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào vội đứng dậy thi lễ: “Đỗ đại phu, ngài mới đến”

“Ừm, đứa nhỏ thế nào rồi?”

“Đã tốt hơn rất nhiều rồi”.

“Để ta nhìn một chút, thay thuốc thêm một lần nữa”.

Đỗ Văn Hạo kiểm tra cái nhọt sau mông của đứa nhỏ, thấy nhọt đã khép lại, nhìn tốt hơn rất nhiều, liền lấy miếng băng vải ra dùng nước muối rửa sạch, dặn dò phụ nhân bảo trì chỗ vết nhọt khô ráo, tiếp tục cho uống thuốc, nếu đến sáng mai không mưng mủ trở lại thì có thể nói đã khỏi hoàn toàn.

Phụ nhân cảm tạ liên thanh không thôi.

Khi Đỗ Văn Hạo trở về tới Ngũ Vị Đường cũng đã tới canh hai.

Tiền sảnh của dược đường đã được quét dọn sạch sẽ, từ phía hậu viện truyền đến tiếng nha hoàn Anh Tử chế thuốc răng rắc cùng tiếng đinh đinh đang đang đảo thuốc trong chảo. Thanh âm này đối với Đỗ Văn Hạo thực rất thân thiết, khi còn bé, hẳn vẫn luôn được nghe âm thanh này mỗi khi xem bọn tiểu nhị chế cây cỏ thuốc ở phòng khám Trung y của ông bác.

Xuyên qua đại đường tới hậu viện, bốn phía đèn lồng sáng trưng, Ngốc béo đang dùng dao sắt to chặt thuốc, Ngô Thông đang không ngừng đảo thuốc trong một cái chảo to trên bếp, Lâm Thanh Đại cùng với nha hoàn Anh Tử cũng bận rộn giúp đỡ làm sạch dược liệu, mỗi người một việc xem chừng rất hoạt náo.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo trở về, cũng không có hỏi bệnh tình của nhị nữ nãi, chỉ cười nhẹ một cái trong khi vẫn tiếp tục công việc.

Đỗ Văn Hạo cũng không nói gì, cầm lấy một chiếc đơn thấp chạy lại ngồi cạnh Ngốc béo, cầm lên một mảnh sừng linh dương đã gia công dùng dao cắt nhẹ một lát mỏng nghĩ thầm, loại này tại xã hội hiện đại đương nhiên là thuốc tốt, nhưng chưa từng thấy qua, không nghĩ là tại thời cổ đại này cũng có thể thấy được. Thời đại này không có cái gọi là bảo vệ động vật, lúc nào bắt mấy động vật quý hiếm cấp một cấp hai ném thử xem thế nào.

Ngốc béo hướng Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại phu, nhìn người động tác thành thực, chắc hẳn trước kia cũng đã làm qua tiểu nhị hiệu thuốc rồi!”

Đỗ Văn Hạo cười cười liếc nhìn Ngốc béo một cái, tay giơ giơ miếng dược liệu: “Ngốc béo, miếng bạch thuật này người cắt quá mỏng, dùng không tốt!”

Ngốc béo ngạc nhiên: “Quá mỏng?”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy một miếng nguyên chưa cắt: “Bạch thuật được dùng để tăng cường bổ khí, kiện tỳ chỉ tả, khi sao thuốc phải thật chú ý thời điểm, làm sao để một bên ngoài vàng mà bên trong vẫn chỉ tái tái một chút. Người cắt mỏng như vậy, khi sao sẽ khiến cả trong lẫn ngoài đều vàng, dùng thuốc không hiệu quả!”

Ngốc béo gãi gãi đầu cười nói: “Như vậy từ giờ ta sẽ cắt dày thêm một chút”.

Ngô Thông đang sao dược liệu nghe hai người nói chuyện cười ha hả: “Đỗ đại phu, người tới nhìn một cái, ta sao như vậy được chưa?”

“Ừm,” Đỗ Văn Hạo đi tới nhìn vào chảo thuốc đang sao cau mày nói: “Ngô Thông, người đang sao gì vậy?”

“Mật cứu bách hợp, người không nhận ra sao?” Có thể gây khó khăn một chút cho tọa đường đại phu, Ngô Thông có vài phần đắc ý.

Đỗ Văn Hạo giễu cợt cười một tiếng: “Bách hợp lân phiến thịt dày, người sao lung tung như vậy, chỉ đủ phong mật chỉ ở mặt ngoài bách hợp, không vào được tới bên trong, như thế làm sao sử dụng để tăng cường nhuận phế chỉ khu được đây?”

“Chúng ta vẫn làm như vậy với mật cứu mà, cũng có thấy ai nói là sai đâu?”

“Ta bây giờ lấy thân phận tọa đường đại phu nói với người, người làm như vậy chưa được, không thể phát huy hết tác dụng của mật cứu được”.

Ngô Thông quay đầu liếc mắt sang Lâm Thanh Đại. Lâm Thanh Đại nghe thấy bọn họ nói chuyện, đi tới hỏi: “Theo như ý của tiên sinh, phải làm sao với mật cứu?”

“Nên dùng mật chưng pháp” (kiểu chưng cách thủy).

“Mật chưng pháp?”

“Tức là, trước hết dùng hơi nước sôi để luyện mật cho ngấm vào bách hợp, đảo một lúc cho thật đều, sau đó cho vào trong nồi chưng, đến khi nào mật bị hút khô mới thôi, như vậy phong mật có thể ngấm vào được liệu bên trong, công hiệu tăng gấp bội!”

15. Chương 15: Đại Phu Bào Chế Dược Liệu

Lâm Thanh Đại nửa tin nửa ngờ, Ngô Thông khẽ hỏi: “Chưởng quỹ, tiếp tục chưng cất mật hoa bách hợp hay đổi lại cách chưng cất theo lời ông ấy?”

“Hãy làm theo lời Đỗ tiên sinh, ông ấy là đại phu, ông biết rõ dùng thuốc như thế nào”.

“Được!”

Đỗ Văn Hạo cười cười, hần đi ra ngoài hiện khi đi ngang qua chỗ Anh Tử đang tẩy rửa dược liệu, hần liếc nhìn rồi hỏi: “Anh Tử cô đang tẩy tảo biển phải không?”

“Dạ”.

“Cô vẫn tẩy như vậy sao?”

Anh Tử dừng lại, ngẩng đầu nhìn hần: “Dạ, không tẩy như này thì tẩy như nào?”

Đỗ Văn Hạo thở dài: “Độ mặn của hải tảo rất cao, phải nhúng vào nước để tẩy đi tẩy lại thì mới tẩy hết độ mặn, nếu không độ mặn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả dùng thuốc”.

Anh Tử lè lưỡi: “Tôi vẫn tẩy như thế này mà”.

“Ài, chế tác dược liệu như vậy khó trách dược phô các người ngay cả người đến bốc thuốc cũng ít” Hần quay lại ghé ngồi tiếp tục dùng dao bẻ bào gừng linh dương.

Lâm Thanh Đại bảo Anh Tử: “Làm theo lời Đỗ tiên sinh đi, mang ra giếng nước múc nước rửa cho kỹ đi”.

Anh Tử làm theo, nàng bưng cái bồn đứng lên

Lâm Thanh Đại ngồi xuống, nàng mỉm cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh rất biết cách bào chế dược liệu đúng không?”

“Đương nhiên”, Đỗ Văn Hạo biết bây giờ không phải lúc khách khí, tay hần cầm một miếng nhỏ Bạch thuật ẩm phiến, “Bá phụ tại hại cũng mở một dược phổ”.

Anh Tử đang ở cạnh giếng không nhìn được, nàng mở to mắt hỏi hần: “Sao ngài lại ra ngoài làm một linh y giang hồ?”

“Cái này cũng là việc bất đắc dĩ!”

“Dược phổ suy sụp?”

Đỗ Văn Hạo thuận miệng trả lời: “Bá phụ tại hạ qua đời, dược phổ lại bị hỏa hoạn, cháy hết mọi thứ” Hần thầm nghĩ bây giờ đang ở Bắc Tống hơn nghìn năm trước, bá phụ chưa sinh ra, phòng khám Trung y cũng không tồn tại, nói thế cũng không quá đáng.

Về mặt Anh Tử lộ vẻ thông cảm, nàng sợ Đỗ Văn Hạo nhớ tới chuyện thương tâm cũ vội đổi đề tài, tiện tay nàng cầm một cây Bạch Vi hỏi: “Đỗ đại phu, cây Bạch Vi chữa bệnh gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bạch Vi có thể chữa chứng huyết lạnh, cũng có thể dùng để giải độc cho nhọt độc. Cũng dùng để chữa chứng hư nhiệt, đình sang, rắn độc cắn cũng có thể chữa được. Tuy nhiên Bạch Vi cũng có độc chất, dùng quá liều có thể trúng độc”.

Anh Tử vội ném cây Bạch Vi xuống, nàng có chút xấu hổ phủi phủi tay.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Bạch Vi chỉ độc ít thôi, hơn nữa chỉ trúng độc khi ăn qua một lượng nhất định còn tiếp xúc qua da tay thì không trúng độc, cứ yên tâm”.

“Ồ” Gương mặt xinh xắn của Anh Tử ửng hồng lên, nàng lại cầm một cây thảo được hỏi: “Cây này? Cây này có độc không?”

“Được liệu ba phần là có độc, rất nhiều loại có độc, cây thuốc cô cầm là Khiên Ngưu Tử là một loại được liệu tuần tả trục thủy, đặc biệt hiệu quả để chữa bệnh phúc thủy, đường ruột. Tuy nhiên dùng Khiên Ngưu Tử qua nhiều cũng trúng độc”.

“Cái này? Sao loại được liệu này có tên như vậy? Khá kỳ lạ!”

“Ha, ha, có một truyền thuyết liên quan đến nó, có muốn nghe không?”

“Có, tôi thích nhất là nghe chuyện xưa, kể cho chúng tôi nghe đi”.

“Được, trước đây có một người mắc chứng chướng bụng to như cái trống, rất khó chịu, cầu y đã nhiều mà không khỏi, sau có một đại phu dùng loại được liệu này chữa khỏi cho ông ta. Người này rất hạnh phúc, ông ta mang một con bò đến tạ ơn vị đại phu, sau này câu chuyện này truyền ra, mọi người gọi loại được liệu này là Khiên Ngưu Tử”.

“Hi, hi, thật thú vị, kể chuyện nữa đi”.

“Được”, Đỗ Văn Hạo cầm từ đồng được liệu thô một khối khoáng thạch nói: “Thuốc này tên là Vũ Dư Lương, bào chế bằng cách nung với dấm chua có thể chữa được bệnh kiết lỵ, bệnh băng huyết, biết tại sao có cái tên này không?”

Anh Tử lắc đầu.

“Hình dáng loại được liệu này giống như bánh bao, tương truyền vào thời cổ đại, Vũ Đế trị thủy, lương thực thiếu thốn, lúc đó thường xảy ra nạn đói, dân chúng đói quá liền lấy loại đá này nghiền ra làm lương ăn đã cứu sống không ít người. Nhưng khi ăn vào lại bị đầy bụng, rất khó chịu, nhưng so với chết đói vẫn tốt hơn nhiều”.

Mắt Anh Tử lấp lánh, gật đầu liên tục.

Lâm Thanh Đại ở bên nói: “Đỗ đại phu kiến thức uyên bác, hiểu biết thật không ít”.

“Lâm chương quỹ tăng bốc tại hạ rồi, tại hạ có thể thấy tổ tiên của Lâm chương quỹ đã mở được pho này, đúng không?”

“Phải không? Tại sao ngài biết được?”

“Phụ mẫu phu nhân đặt cho phu nhân tên Thanh Đại - loại được liệu giải nhiệt, hơn nữa còn có thể giải độc, có thể kết hợp với các được liệu khác chữa trị được rất nhiều loại bệnh, ý phụ mẫu phu nhân đem được danh làm khuê danh của phu nhân, có thể thấy phụ mẫu phu nhân cũng rất quen thuộc với được liệu”.

“Thật không ngờ Đỗ đại phu còn hiểu thuật tướng số. Thật ra gia gia của ta làm nghề nông, phụ thân ta chuyển sang buôn bán, chủ yếu là buôn bán được liệu thô. Mẫu thân ta khi sinh ra ta muốn đặt tên cho ta, phụ thân ta tiện tay cầm cuốn y thư, liền mở ra đúng phần vị được Thanh Đại nên lấy tên đó làm khuê danh của ta”.

“Ồ! Được đường này cũng là sản nghiệp của gia đình đúng không?”

“Không phải, ta đã mua lại, trước khi ta được gả cho tướng công thì tướng công ta đã lâm bệnh nặng liệt giường, nhà tướng công ta nghĩ trùng hỉ có thể chữa được bệnh của tướng công. Không ngờ khi vừa rước dâu vào đến cửa thì tướng công ta qua đời, họ nói ta là mệnh khắc phu liền đuổi ta ra khỏi nhà, hơn nữa chỉ cho ta mang theo nửa số của hồi môn của ta, ta không còn mặt mũi quay về nhà nữa, khi đi ngang qua Đồng Đạt Huyền thành thấy được đường này muốn bán bèn đem cầm sổ của hồi môn mua lại được đường, đổi tên thành “Ngũ Vị đường”, lấy từ năm nhân sinh quan của cuộc sống. Tuy nhiên ta không hiểu nhiều về được liệu, việc kinh doanh của được đường không phát đạt lắm”.

Đỗ Văn Hạo liên tục gạt đầu, hần tin tiểu quả phụ này rất đáng thương, nàng thật oan uổng khi phải thủ tiết như vậy.

Anh Tử vừa rồi lắng nghe như bị mê hoặc, nàng muốn nghe tiếp, nàng nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại phu, ngài nói với chúng tôi một chút về bào chế dược liệu, công hiệu và các chuyện lạ kỳ của chúng, có được không?”

“Được! Bào chế dược liệu rất quan trọng, phải dựa vào dược tính, phương pháp trị liệu của từng loại dược liệu mà có cách bào chế khác nhau, hơn nữa dược liệu có độc tố thì rất khó bào chế. Ví dụ: Thủy Diệt, nếu bào chế không tốt thì sẽ có mùi tanh rất nặng, sau khi sắc thuốc, mùi vị rất khó ngửi, khó uống, dễ hút ẩm dẫn đến bị mốc. Điều chế thế nào? Phải trộn với một lượng tương đương rượu hoàng...”

Đỗ Văn Hạo thấy bọn Anh Tử thích nghe, hần cũng hăng hái đến bên giúp bào chế dược liệu, vừa làm vừa thao thao bất tuyệt nói tiếp như sóng nước liên miên không dứt, đến khi bên ngoài truyền đến tiếng mõ canh ba, Đỗ Văn Hạo lúc này mới nói: “Thôi, đã khuya, ngày mai nói tiếp”.

Anh Tử vẫn chưa muốn dừng lại, vỗ tay nói: “Tôi vẫn chưa nghe đủ!”

“Sau này còn nhiều thời gian” Đỗ Văn Hạo đứng dậy, ôm quyền nói với Lâm Thanh Đại: “Chưởng quỹ, tại hạ cáo từ đi nghỉ!”

Lâm Thanh Đại mỉm cười đứng dậy: “Đỗ đại phu xin chờ một chút”.

“Chưởng quỹ, còn phân phó điều gì?”

“Không dám phân phó, ta có một đề nghị, vừa nãy nghe ngài nói, ta biết ngài hiểu biết rất rõ việc bào chế dược liệu vì vậy ta muốn mời ngài làm đại phu bào chế dược liệu cho Ngũ Vị đường chúng ta, ngài có đồng ý không?”

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ: “Được! Đa tạ Lâm chưởng quỹ! Tại hạ chỉ là một lang trung giang hồ, tại hạ đã chán ghét làm linh y phiêu lãng giang hồ, tại hạ nghĩ có chỗ dừng chân là tốt rồi vì vậy hôm qua mới nhận lời làm tiểu nhị trong dược đường, bây giờ có thể làm đại phu bào chế dược liệu, đúng là ông trời thật tốt”.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Được rồi, tiền lương hàng tháng của ngài là hai quan, ngài xem có được không?”

Đỗ Văn Hạo vui mừng xen lẫn kinh sợ, hai quan tiền chính là hai ngàn văn tương đương với hai ngàn nhân dân tệ, đủ nuôi sống một nhà năm người trong hai tháng. Đây được coi là mức lương cao, hần sợ rằng đã nghe nhầm, hần suy tính rồi hỏi: “Lâm chưởng quỹ nói là hai ngàn văn?”

“Thế nào, ngại ít chăng?”

“Không, không! Hi, hi, quá nhiều, tại hạ có chút không tin được! Hi, hi”.

“Nên thế, ta chỉ hy vọng sau này tiên sinh giúp ta bào chế dược liệu cho tốt”.

“Nhất định, nhất định!”

“Hơn nữa, đại phu tọa đường vẫn chưa thỉnh, các hạ có thể vẫn làm đại phu tọa đường của Ngũ Vị Đường chúng ta có được không?”

“Được, được! Đa tạ chưởng quỹ!” Đỗ Văn Hạo càng thêm cao hứng, hần cuống quýt chấp tay tạ ơn.

“Tiên sinh bây giờ là đại phu bào chế dược liệu, ngài phải có chỗ ở mới, cũng đừng đến ngủ ở chỗ bọn họ nữa. Anh Tử, người đi đến thư phòng dọn dẹp một chút, Đỗ đại phu sẽ ở đó”.

“Ồ!” Anh Tử đáp ứng, nàng xoay người định bước đi, Đỗ Văn Hạo liền kêu lại, hần cuống quýt xua tay nói: “Không được, đây là thư phòng của chưởng quỹ, tại hạ không thể ở được! Tại hạ ngủ cùng bọn họ cũng được, không sao đâu”.

“Không được, thư phòng này khi ta mua dược đường đã có rồi, bên trong có mấy cuốn y thư, ta không hiểu gì, hơn nữa ta cũng bận việc kinh doanh, không có thời gian xem qua, ngài là đại phu, sống ở đó rất phù hợp. Những cuốn y thư đó có lẽ sẽ có ích cho ngài”.

“Cái này...”

Ngô Thông ở bên cũng nói: “Đỗ đại phu, cung kính không bằng tuân mệnh, nếu chưởng quỹ đã an bài như thế, ngài cứ làm theo đi”.

“Cái này...” Đỗ Văn Hạo thoáng do dự, đến trước cửa nhà quả phụ đã là điều không phải lại càng không nên ở sát vách, nếu điều này truyền ra ngoài cũng không phải là điều dễ nghe.

Lâm Thanh Đại thản nhiên nói: “Đỗ đại phu nếu ngài e ngại, ta sẽ sang khách điểm Hằng Tường bên kia đường đặt một phòng hảo hạng dài hạn cho ngài, được không?”

Đỗ Văn Hạo giật mình, hấn khoát tay nói: “Như vậy sao được!”

Ngốc béo phụ họa: “Đỗ đại phu, ngài không mau đồng ý thì e rằng chưởng quỹ sẽ thuê riêng cho ngài một căn nhà”.

Đỗ Văn Hạo thấy bộ dáng lạnh lùng của Lâm Thanh Đại không dám chối từ nữa, hấn đành phải khom người chấp tay nói: “Đã như vậy, đa tạ chưởng quỹ, tại hạ đến ở thư phòng”.

Lâm Thanh Đại lúc này mới mỉm cười, nàng liếc nhìn Anh Tử, Anh Tử vội chạy đi sắp xếp chỗ ở.

Lát sau Anh Tử quay lại báo đã sắp xếp xong.

16. Chương 16: Hương Thơm Trong Thư Phòng

Các phòng trong hậu viện chia làm hai, một bên là khu nhà một tầng, đây là nơi ở của tiểu nhị trong đường và nhà bếp, xưởng bào chế dược liệu, còn có dãy nhà kho để dược liệu thô. Bên kia là căn nhà hai lầu, tầng trệt là đại sảnh dùng để tiếp khách đàm đạo việc làm ăn. Trên lầu có hai phòng, hành lang phía sau thông với nhau, căn phòng một gian chính là thư phòng, căn phòng lớn là phòng ngủ, gian ngoài là phòng của nha hoàn Anh Tử, gian trong là phòng của chưởng quỹ Lâm Thanh đại.

Anh Tử đang treo một cái đèn lồng đỏ ở cầu thang, bên trong thư phòng đã thấp đèn. Đi qua cửa thì thấy một cái, một cái hương án cổ kính chế tác từ gỗ lim, trên bàn có đặt giá bút gồm nhiều cây bút lông lớn nhỏ khác nhau, một cái nghiên mực. Ở góc bên kia có đặt một tập giấy trắng.

Sau bàn là một cái ghế thái sư lớn, thành ghế có chạm khắc những đường cong rất đẹp, mặt ghế có rải một tấm thảm vuông mỏng màu đỏ, Đỗ Văn Hạo sờ tay thì thấy rất mềm mại.

Bên cạnh và hậu phòng là hai giá sách dài, trên đó xếp đầy các cuốn sách xếp theo ngăn rất gọn gàng. Anh Tử lên đây quét dọn hàng ngày nên giá sách không có bụi.

Trong phòng có một chiếc giường bát bộ, mắc màn màu xanh, theo hình lưỡi liềm, khăn trải giường và chăn gối đều mới tinh, chiếc gối thêu hoa cúc, tỏa ra hương thơm dịu của hoa cúc.

Cạnh giường, giáp tường là một chiếc tủ quần áo, ở góc phòng là một cái đài hoa cao bằng đầu người, bên trên có một chậu Diêu Lan. Mặt quay ra sân là một loạt cửa sổ, chấn song có khắc hoa, giấy dán màu trắng, một cửa sổ đang mở, Đỗ Văn Hạo đi tới nhìn xuống, bên dưới chính là sân bọn họ ngồi bào chế dược liệu lúc trước. Bên dưới cửa sổ có hai cái ghế, một bàn trà cỡ trung bình, cũng đều đồ cổ chế tác từ gỗ lim.

Những đồ gỗ này rất hiếm có ở xã hội hiện đại và đắt tiền, nhưng vào thời Tống, đó là điều bình thường ai cũng có, không có cái gì được coi là vật quý hiếm.

Mặt bên kia của căn phòng có một cái cửa, thì ra hai phòng tương thông với nhau, giờ đã đóng kín, trước cửa có đặt một cái bàn nhỏ, trên bàn có hai bồn hoa.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Đỗ đại phu, ngài có vừa lòng với chỗ này không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn quanh, hấn cũng cười nói: “Thật tốt quá, đa tạ chưởng quỹ”.

“Không nên khách khí, cần gì ngài cứ gọi Anh Tử. Trời không còn sớm, nghỉ sớm đi”.

Lâm Thanh Đại cùng Anh Tử đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy lạ lẫm, đây là lần đầu tiên hắn sống trong một gia đình cổ đại, hoàn toàn khác biệt với việc ngụ ở khách điểm tối qua. Hắn nằm trên giường thưởng thức hương thơm dịu nhẹ của hoa cúc, trong lòng thấy ấm áp. Hắn chợt nghe tiếng bước chân vang lên ngoài cửa, hắn vội bò dậy, ngồi cạnh giường.

Thì ra Anh Tử đi vào, nàng bê một chiếc chậu gỗ, bên trong đựng nước nóng, nàng nhìn Đỗ Văn Hạo mỉm cười rồi tiến đến chỗ cái cái giá, nàng đặt cái chậu gỗ lên đó, nàng quay lại nói: “Đỗ đại phu, mời ngài rửa mặt, ngài có khăn rửa mặt không? Tôi quên mang cho ngài”.

“Có, có!” Đỗ Văn Hạo vội nói, buổi sáng Tuyết Phi Nhi đưa cho hắn cái khăn mặt để dùng.

“Tốt lắm, phía dưới chậu rửa mặt là chậu rửa chân. Sau khi ngài làm xong, ngài gọi tôi vào đổ nước đi”.

“Cám ơn Anh Tử cô nương”.

“Hi, hi, tôi là nha hoàn, không cần gọi cô nương, khách khí quá, cứ gọi là Anh Tử là được”.

Anh Tử đi ra ngoài, nàng nhẹ đóng cửa.

Đỗ Văn Hạo dùng cái khăn của Tuyết Phi Nhi để rửa mặt, sau đó hắn đổ nước ra rửa chân, hắn đến bên cạnh bàn, ngồi xuống ghế để rửa chân, nước hơi nóng, hắn đành chờ nước nguội đi để khỏi bỏng, hắn lắc đầu, thuận tay hắn cầm một quyển sách trên giá. Cuốn sách rất dày, nhìn kỹ thì ra thì giống loại hộp dày đựng văn kiện, một cạnh được buộc lại bằng một đoạn dây.

Hắn nhẹ cởi dây buộc, mở tập tài liệu, vài cuốn sách thư bìa màu lam, trên mặt trang bìa có in mấy chữ: “Thần Y Phổ Cứu Phương”!

Đỗ Văn Hạo vừa mừng vừa sợ, hắn biết bộ thư y này do Hoàng đế Bắc Tống, Tống Thái Tông hạ lệnh thu thập sửa sang lại từ hàng ngàn thư y thành một bộ khoảng trên một nghìn tập. Nhưng cuốn y thư này lớn, sau lại bị thất truyền. Không thể tưởng tượng nó lại xuất hiện ở đây. Đây chính là bảo bối, cuốn y thư này bao gồm các phương thuốc của các triều đại từ những năm đầu Bắc Tống trở về trước. Mặc dù hắn đi theo bá phụ học Trung y, cũng đã nghiên cứu Trung y truyền thống ở học viện y khoa, nhưng các phương thuốc của các triều đại trước truyền lại không phong phú, không ai có thể ghi nhớ hết tất cả, chỉ có thể nhớ một số phương thuốc thường dùng, chỉ có thể căn cứ vào triệu chứng lâm sàng của bệnh tăng hay giảm, bây giờ hắn có bộ Hồng Thiên Cự Trứ thì không cần lo lắng về những triệu chứng mà hắn không nhớ.

Hắn quên cả việc rửa chân, hắn tháo giày đứng trước giá sách háo hức nhìn xem có cái gì gọi là bảo thư. Hai hàng giá sách phần lớn đều là y thư, phần lớn mới được in. Bộ “Thần Y Phổ Cứu Phương” chiếm gần ba dãy, đủ một ngàn cuốn, từ khi bộ sách được ấn hành đến nay cũng hơn một nghìn năm. Lúc đó Bắc Tống không xảy ra đại biến loạn, các sách này là bản in khắc, bình thường có thể mua được trên thị trường nên đến lúc này vẫn không bị thất lạc.

Hắn tiếp tục lật xem, hắn phát hiện bộ “Thái Bình Thán Huệ Phương” ở trên giá, đây là bộ do Tống Thái Tông hạ sắc lệnh cho Vương Hoài sư tập và biên soạn thành sách, tổng cộng khoảng một trăm tập, một vạn sáu nghìn bản là một bộ đủ cả toán, lý, pháp luật, phương, được đầy đủ trong cuốn y thư.

Hơn nữa hắn cũng tìm thấy “Khai Bảo Tân Tường Bồn Thảo”, “Khai Bảo Trọng Chi Bồn Thảo”, “Bổ Chú Thần Nông Bồn Thảo”, “Hoàng đế Nội Kinh Tổ Vấn”, “Tân Giáo Bị Cấp Thiên Kinh Yếu Phương” và một số quyển khác, phần lớn đã thất truyền ở xã hội hiện đại.

Bắc Tống đặc biệt chú trọng việc biên soạn y thư, khai quốc không lâu lập tức ban chiếu lệnh thu thập y thư, tổ chức biên soạn lại. Tống Nhân Tông năm thứ hai đã phê chuẩn đề xuất của Xu mật xứ Hàn Kỳ, thành lập cục biên soạn y thư, tập trung một số danh y nổi tiếng, tiến hành biên soạn lại những bộ y thư quan trọng của các triều đại trước, mỗi khi hòa thành một bộ phải ghi rõ địa phương tiến hành chỉnh sửa, nguyên nhân chỉnh sửa, sau đó đệ trình Hoàng đế thưởng lãm. Sau khi hoàng thượng phê chuẩn mới giao cho Quốc tử giám khắc bản in. Vì vậy thời Bắc thư rất đa dạng, trong thư phòng nhỏ của gia đình Lâm chương quý cũng chất đầy hai giá sách y thư.

Nhưng y thư cùng thuật trị bệnh là hai vấn đề khác nhau, nhiều y thư không nhận thức được tầm quan trọng của phương pháp trị bệnh vì vậy cũng không có tác dụng.

Tại giá sách Đỗ Văn Hạo còn tìm được quyển “Âu Hạng Phạm Ngũ Tạng Đồ” đây cũng là cuốn y thư đã thất truyền ở xã hội hiện đại. Tổng Nhân Tông năm thứ năm, quan phủ Nghiêm Tây xử tử năm mươi sáu kẻ phản loạn, giải phẫu ngực và bụng tử thi, Nghi Châu thôi quan Ngô Giản cùng đại phu và họa công quan sát kỹ lưỡng cơ quan nội tạng của các thi thể này, họa công Tống Cảnh đã vẽ lại và biên soạn lại thành Bản Giải Phẫu Chuyên Trứ.

Trong cuốn sách về giải phẫu cơ thể người, Đỗ Văn Hạo đã từng học y khoa hiện đại, hệ thống học tập có học qua giải phẫu học hiện đại, vẫn còn có khuyết khuyết, nhưng vào lúc đó thì đó là sự tiến bộ nhất thế giới

Đỗ Văn Hạo rất cao hứng khi tìm được nhiều công trình nghiên cứu y khoa, đây là điều hân thiếu nhất, vì vậy hân lấy cuốn “Thần Y Phổ Cứu Phương”, hân háo hức ngồi đọc trên ghế, quên mất việc rửa chân. Anh Tử gõ cửa hỏi hân đã rửa ráy xong chưa, hân mới vội vàng đi rửa chân, Anh Tử mang chậu nước ra ngoài. Đỗ Văn Hạo cài chốt cửa, lấy đèn lồng đặt trên bàn, hân tựa đầu vào thành giường chăm chú đọc.

Trong trạng thái tĩnh tâm, hân mơ hồ nghe tiếng âm thanh nói chuyện, là Lâm Thanh Đại đang nói chuyện với nha hoàn Anh Tử. Hân không muốn nghe lén người khác nói chuyện, nhưng giường của hân lại dựa vào vách ngăn cách với phòng ngủ của hai người Lâm Thanh Đại bên kia, hân tưởng không nghe rõ được. Cũng may thanh âm nói chuyện bên kia vách rất khẽ không thể nghe được, không ảnh hưởng gì đến việc đọc sách của hân.

Xem sách một lát, hân chợt nghe hai nữ nhân sát vách mơ hồ nhắc đến tên hân, hân chợt động tâm, tiến sát vách hân chăm chú lắng nghe, tai hân rần rần sát tường, hân nghe khá rõ. Chỉ nghe được Anh Tử khẽ nói: “Phu nhân, người trả Đồ đại phu mỗi tháng nhiều tiền quá, bọn ngọc tử mỗi tháng cũng chỉ có ba trăm văn. Hân nói chuyện rất dễ nghe, nhưng ai biết hân nói về phương pháp bào chế dược liệu có thực không? Linh y bọn họ chính là dựa vào miệng lưỡi để kiếm cơm, không khéo lại bị hân lừa!”

Lâm Thanh Đại khẽ nói: “Hân khác với linh y giang hồ, tối qua hân trị chứng đình sang cho đứa nhỏ, sử dụng thủ pháp và phương thuốc không giống các đại phu bình thường. Hơn nữa hân còn trực tiếp rạch đình sang nặn độc, đây là điều các đại phu khác không dám làm, thường ngày chúng ta thấy Sài đại phu chữa đình sang không dám tùy tiện dạch đình sang nặn mủ, nên ta cũng lo lắng. Sáng nay ta quan sát kỹ, thật không ngờ cái đình sang ở mông đứa nhỏ đã lên da non. Không còn mủ, thật kỳ diệu!”

“Trị bệnh đình sang là sở trường của linh y, đương nhiên cũng phải có chút bản lĩnh, hơn nữa không phải chúng ta muốn mời danh y đến được đường, không phải danh y thì không có bản lĩnh đó”.

“Nếu chỉ có vậy ta đương nhiên sẽ không đưa ra quyết định này”.

“Còn cái gì nữa” Anh tử ngạc nhiên hỏi.

“Người không chú ý sao? Hân lúc trước nói về việc bào chế dược liệu rất hay sao?”

“Có, rất hay, nhưng không biết có thật hay không”.

“Người không biết nhiều về dược liệu thô vì vậy không thể hiểu được điều huyền diệu trong đó, hân nói bào chế dược liệu thô là một phương thức, cân nhắc kỹ thì cũng có đạo lý”.

“Đạo lý?”

“Ừm” Lâm Thanh Đại dừng lại, sau rồi nàng khẽ nói: “Theo ta hiểu thì bản lĩnh của hân chỉ sợ không chỉ có vậy!”

17. Chương 17: Xuân Quang Hé Lộ

Anh Tử kinh ngạc hỏi: “Hân còn bản lĩnh gì?”

Lâm Thanh Đại trầm ngâm một chút rồi khẽ trả lời: “Hân nói đến vài vị dược liệu chúng ta chưa nghe đến bao giờ”

“Có đúng không? Nguyên liệu làm thuốc là vấn đề Anh Tử không biết nhiều lắm”.

“Được liệu em không biết, nói em hiểu sao? Hắn nhắc tới Nguyệt Quý Hoa, còn nhớ không?”

“Nguyệt Quý Hoa?” Anh Tử ngẫm nghĩ rồi cao hứng nói: “Em nghĩ ra rồi, hắn nói Nguyệt Quý Hoa có thể dùng làm thuốc”.

“Đúng! Hắn nói hầm gà tơ cùng Nguyệt Quý Hoa có thể trị được chứng bệnh đau kinh nguyệt. Nguyệt Quý Hoa được dùng làm thuốc em đã từng nghe thấy điều này chưa?”

Anh Tử ngẫm nghĩ: “Chưa từng nghe nói qua”.

“Thì vậy, ta cũng chưa bao giờ nghe nói Nguyệt Quý Hoa có thể làm thuốc”.

“Có thể đó là phương thuốc dân gian của linh y”.

“Không giống” Lâm Thanh Đại thấp giọng nói: “Bởi vì hắn nói điều này lúc bào chế thuốc, thuận miệng nói ra, tựa hồ phương thuốc này thường được dùng, nhưng mà ta chưa nghe thấy lang trung nào dùng Nguyệt Quý Hoa làm thuốc”.

Nghe đến đó, Đỗ Văn Hạo chợt rung mình, hắn đột nhiên nhớ ra Nguyệt Quý Hoa được ghi lại sớm nhất ở Minh triều trong “Bổn Thảo Cương Mục”, còn thời Tống vẫn chưa nhận ra tác dụng dược tính của Nguyệt Quý Hoa, khó trách khiến cho Lâm Thanh Đại chú ý. Nữ chương quỹ này cũng có con mắt tinh tường, nhìn mọi việc rất sắc sảo.

“Người này hành tẩu tứ phương, có lẽ hắn thu lượm được ở địa phương nào cũng chưa biết chừng”.

“Mặt khác hắn còn nói về một loại dược liệu gọi là...gọi là cái gì Ngọc Mễ Tu (râu ngô), hắn nói có thể trị bệnh nhũ hoa của nữ nhân bị tắc sữa tấy đỏ. Ngọc Mễ (ngô) này là cái gì, em biết không?”

“Không biết, có thể đó là bí danh của loại dược liệu nào đó”.

“Không đúng, nguyên văn hắn nói hoa của Ngọc Mễ cũng có thể dùng làm thuốc, tỷ như Ngọc Mễ Tu...Ta nhớ rất rõ ràng, theo lời hắn thì Ngọc Mễ không đơn giản chỉ là dược liệu mà cũng là một loại hoa màu, người có nghe nói loại hoa màu nào có tên Ngọc Mễ chưa?”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây, hắn biết cây ngô đến thời Minh mới truyền vào Trung Quốc, thời Tống còn chưa có cây ngô. Khó trách các nàng nghe không hiểu, xem ra sau này hắn phải chú ý khi nói chuyện đừng có nói ra một số việc hiện đại làm cho bản thân bị người khác coi là quái vật thì rất phiền toái.

Lại nghe Anh Tử nói: “Có lẽ chúng là tên của loại hoa màu khác, hắn cố làm cho thần bí khi nói ra tên khác, đây rõ ràng mới là bản lĩnh thực sự của hắn”.

Giọng nói của Lâm Thanh Đại càng nhỏ: “Hắn không phải ra vẻ thần bí về bản lĩnh của mình, rất có thể đó là bản lĩnh thật sự của hắn”.

“Đúng không?”

“Ừm, em không nghe buổi sáng Tuyết Phi Nhi quay về nói bệnh nhị nãi nãi của Bằng huyện úy đã vô phương cứu chữa, Tiễn thần y cùng các danh y ở phủ thành cũng bó tay nói nhị nãi nãi không thể qua khỏi hôm nay, để cho bọn họ vội vàng đi chuẩn bị hậu sự, Đỗ đại phu tiếp nhận điều trị, hắn đã kê một liều thuốc rất lớn cho nhị nãi nãi. Tiễn thần y đã nói nhị nãi nãi không thể qua khỏi hôm nay, kết quả thì sao, giờ đã canh ba, khách điểm bên kia không có tiếng khóc, còn không rõ sự tình sao! Có thể duy trì đến mai thì người bệnh có thể được cứu, chỉ cần duy trì tính mạng được một ngày, vậy hắn không có bản lĩnh sao? Người như thế không sớm lưu lại muốn để người khác cướp đi sao?”

“Hắn vẫn không thể chữa khỏi bệnh mà, duy trì thêm một ngày chưa chứng minh được được gì? Ai biết hắn có chữa được hay không. Chờ khi hắn có bản lĩnh chữa được, chúng ta hãy mời hắn vậy có tốt hơn không?”

”Em đúng là cô gái ngốc ngếch, thêu hoa trên gấm không bằng cho than ngày đông, đạo lý này người cũng không hiểu sao? Đợi đến lúc hắn cứu được nhị nãi nãi của Bằng huyện úy, như vậy có phải là một cơ địa chán? Lúc đó thì nhà nhà cầu hắn, người người mời hắn, dù có bao nhiêu tiền bạc cũng đã muộn”.

Bây giờ nhân dịp hẩn nghèo túng, chúng ta đổi đãi tử tế với hẩn, thành tâm mời hẩn làm đại phu ở lại chỗ của chúng ta, hẩn mới cảm kích, tương lai hẩn thành danh, chúng ta bỏ ra lượng lớn tiền bạc mời hẩn lưu lại hẩn cũng sẽ không từ chối”.

“Ồ, em hiểu rồi. Tuy nhiên nếu hẩn thành danh, Tế Thế đường bỏ ra giá cao mời hẩn về làm đại phu, chúng ta không thể so với Tế Thế đường về mặt tài lực, khi đó khó bảo đảm hẩn không vì hám lợi mà bỏ đi”.

“Sẽ không đâu, chuyện xem bệnh tối qua cho đứa nhỏ cho thấy bản tính thiện lương của hẩn”.

“Tại sao phu nhân không mời hẩn làm đại phu tọa đường luôn?”

“Không nóng vội, miễn là hẩn đáp ứng ở lại được đường, chuyện đó sẽ dễ nói”.

“Ồ, em hiểu nước cờ này của phu nhân rất cao, nếu hẩn ta chữa bệnh không thành danh, ít nhất hẩn cũng hiểu biết cách bào chế dược liệu, vì vậy mời hẩn làm đại phu bào chế cũng không có gì sai. Nếu hẩn thực sự có bản lĩnh chữa bệnh thì cũng có thể mời hẩn làm đại phu khám chữa bệnh, cái này gọi là công thủ lưỡng toàn, đúng không? Hi, hi...”

“Cái này là sao? Em cho rằng đang hành quân đánh trận à? Ta thực sự xem trọng hẩn, không còn sớm nữa, ngủ đi!”

Nghe đến đó Đỗ Văn Hạo vội quay về giường nằm, bộ dáng giống như bị người khác phát hiện nghe lén. Nghe được câu chuyện của chủ tổ các nàng, Đỗ Văn Hạo thấy mình được coi trọng cũng cảm thấy có phần đắc ý, đối với vị Lâm chương quý khôn khéo hẩn cũng có vài phần bội phục

Hẩn suy nghĩ một lát rồi tiếp tục đọc sách nhưng chuyện vừa rồi xáo động tâm tư hẩn, hẩn nhất thời không tỉnh tâm đọc tiếp được, đêm cũng đã khuya, hẩn thu gọn y thư, tháo mũ, cởi trường bào, tắt đèn đi ngủ.

Nằm trên giường, hẩn trần trọc không ngủ được, cảm giác nằm trong màn rất ngọt ngào, bây giờ trời đã cuối thu, ban ngày khá lạnh, tối có sương giá, sớm đã không có muối nên cũng không cần màn. Dù sao cũng không ngủ được, hẩn rời giường, tháo màn xuống, đặt ở trên ghế thái sư cạnh bàn, chờ sáng mai đưa lại cho Anh Tử.

Không có màn che, cảm giác thanh nhã hơn nhiều, nằm trên giường, hít thở sâu, rất thoải mái.

Đột nhiên hẩn phát hiện trên bức tường đen như hắc ín có một tia sáng lọt qua, tia sáng đó chỉ bằng cây tăm, hẩn thấy kỳ quái nếu đó là điểm nối các tấm ván tường thì đó phải là một cái khe nhưng đây chỉ là một chấm nhỏ.

Hẩn ngồi dậy, đi tới sờ vuốt một lát, hẩn phát hiện có một chỗ lõm nhỏ, sờ vào cảm giác nó lay chuyển, hẩn tóm lấy và nhẹ kéo ra, lộ ra một đầu đũa hay còn gọi là kim gỗ, một luồng ánh sáng ủa vào.

Thì ra đây là một cái lỗ để rình trộm!

Hẩn không suy nghĩ, vội áp sát hai con mắt nhìn, nhất thời hẩn thấy miện lưỡi khô đắng, nhiệt huyết dâng lên.

Nhìn qua lỗ nhỏ thì ra bên kia là phòng ngủ của nha hoàn Anh Tử!

Nghe Lâm Thanh Đại nói cửa hàng này là nàng mua lại của người khác, cái lỗ hồng này thông từ bên thư phòng sang bên kia, cho nên khẳng định người chủ trước của được phô nhìn trộm xuân quang từ chiếc lỗ này.

Ở phòng bên kia, cái lỗ nằm dưới một giàn hoa, hết sức bí mật, đối diện với giường của Anh Tử. Lúc này Anh Tử đứng ở bên cạnh giường, phần thân trên của nàng chỉ còn áo lót màu đỏ tươi, vóc người nàng gầy gò, mỏng manh nhưng da thịt trắng nõn nà, hai cánh tay như ngó sen, tháo dây lưng cởi quần, nửa kiêu đồn trắng trẻo, tròn trịa lộ dần ra theo chiều di chuyển của chiếc quần.

Đỗ Văn Hạo không kiềm chế được khẽ thở nhẹ, trong phòng Anh Tử nghe có tiếng động, nàng vội kéo quần lên và quay đầu lại nhìn.

Đỗ Văn Hạo vội nghiêng người trốn ở bên cạnh, trống ngực đập liên hồi, hẩn cố vểnh tai để nghe tiếng động tĩnh bên kia vách. Cái lỗ đó nằm bên dưới bình hoa, tiến lại gần mà không khom người kiểm tra kỹ lưỡng

cũng không phát hiện ra chứ đừng nói đứng từ xa như Anh Tử. Quả nhiên hắn không nghe thấy tiếng bước chân của Anh Tử, sau một lát vụt tắt, hắn biết Anh Tử ở phòng bên đã tắt đèn đi ngủ.

Đỗ Văn Hạo lúc này thở phào nhẹ nhõm, giống như kẻ trộm thoát khỏi con mắt chủ nhà, vội vàng nhét cái kim gỗ lại sau đó quay về giường đi ngủ.

Nằm nghỉ một lát, hắn vẫn còn cảm giác bất an, màn đã tháo ra, hắn chỉ sợ lộ tẩy chuyện về cái lỗ đó, nếu chủ tử Lâm Thanh Đại phát hiện ra cái lỗ đó, vậy chính hắn sẽ chịu oan uổng, tốt nhất là mặc màn trở lại.

Hắn đứng dậy, lấy màn mặc lại, lúc này hắn mới thấy an tâm nên quay lại giường nằm, nhắm mắt ngủ. Hắn cảm thấy rất mệt, ngày hôm nay rất nhiều kỳ ngộ làm hắn rất cao hứng nhưng hắn ngủ thiếp đi rất nhanh.

18. Chương 18: Cổ Ghép Uyên Ương

Tăng sáng ngày hôm sau, cửa phòng của Đỗ Văn Hạo vang lên tiếng gõ cửa.

“Ai đó?” Đỗ Văn Hạo lầu bầu hỏi

“Là tôi, Anh Tử, Đỗ đại phu, ngài dậy chưa?”

“Vẫn chưa”.

“Ngài dậy mau lên, Bàng huyện úy cho người tới tìm ngài nói, nhị nữ nãi của huyện úy đã qua được buổi tối hôm qua, mời ngài mau đến xem bệnh”.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, nếu sống qua buổi tối hôm qua thì hy vọng tăng lên nhiều, hắn vội mặc quần áo, mở cửa bước ra, Anh Tử đang đứng trước cửa, vóc người thướt tha, trong đầu hắn lập tức nhớ lại tối qua hắn vô tình chứng kiến nửa thân trần của Anh Tử, mặt hắn nóng lên, hắn lắp bắp hỏi Anh Tử: “Nhị nữ nãi, nhị nữ nãi chưa chết?”

Anh Tử đương nhiên không biết tối qua xuân quang của cô lộ ra ngoài, có người được no mắt cho nên cô không phát hiện về mặt bất thường của Đỗ Văn Hạo, nàng hào hứng kêu lên: “Đúng vậy! Phi Nhi đang ở đại đường chờ ngài. Tôi gọi ngài đi rửa mặt trước!”

“Chờ lát ta rửa mặt” Đỗ Văn Hạo nhảy hai, ba bước xuống lầu, chạy xuyên qua sân tới tiền đường.

Tăng sáng, cửa trước của được đường vẫn chưa mở, chỉ mới mở cửa nhỏ. Tuyết Phi Nhi tâm trạng mừng rỡ xen lẫn lo lắng đang ngồi chờ Đỗ Văn Hạo ở trong đại sảnh. Lâm Thanh Đại đang ngồi xem bệnh án trước bàn, trên bàn có một chén trà thơm: “Đừng có gấp, nếu nhị nữ nãi đã qua khỏi tối qua thì sẽ cần cấp bách. Uống trà đi, làm ấm cơ thể trước, hôm nay lạnh hơn mọi ngày. Có lẽ bắt đầu mùa đông rồi, buổi sáng uống chén trà nóng, cả ngày ấm áp”.

Tuyết Phi Nhi nói: “Muội không có tâm trạng để uống trà, nhị nữ nãi đã qua được nhưng vẫn chưa tỉnh lại, nằm không nhúc nhích giống như người chết, không có phản ứng gì, nên tâm trạng mọi người rất nóng vội”.

“Hầy! Có câu nói: Bệnh đến cao như núi, bệnh đi mềm như tơ, ngay cả Tiễn thần y cũng nói người bệnh không qua được tối qua, Đỗ đại phu có thể duy trì mạng sống của nàng, đây là thành tích rất tốt, cứ thông thả, rồi sẽ tốt thôi!”

“Chỉ mong..., ồ, hắn đến rồi” Tuyết Phi Nhi nghe tiếng bước chân, xoay người nhìn lên, thấy Đỗ Văn Hạo đang vội vã từ hậu đường đi vào, nàng mừng rỡ đứng lên, đang muốn nói chuyện, Đỗ Văn Hạo đã đi ngang qua nàng ra ngoài theo hướng khách điểm, Tuyết Phi Nhi vội vàng xoay người đi theo ra ngoài

Hai người đi tới gian phòng hảo hạng của khách điểm, Đỗ Văn Hạo đẩy cửa đi vào, Bàng huyện úy thấy Đỗ Văn Hạo, sắc mặt lộ vẻ tươi cười, vội vàng chấp tay nói: “Đỗ đại phu, thuốc của ngài rất hiệu quả, Ngọc Nhi đã sống qua tối hôm qua, chỉ là vẫn hôn mê bất tỉnh, ngài xem...”

Đỗ Văn Hạo khoát tay chặn lại, hắn đi tới bên giường, cúi đầu cẩn trọng quan sát sắc mặt của người bệnh, cầm lấy cổ tay mảnh khảnh của nàng, hắn ngưng thần xem mạch một chút rồi hỏi: “Tối qua nhị nữ nãi có phản ứng gì không?”

Bàng huyện úy nói: “Không có, vẫn ngủ say bất tỉnh đến hừng đông”.

“Ồ!” Đỗ Văn Hạo đi lại mấy vòng trong phòng, sau đó đi tới cạnh bàn, hẩn cầm bút viết phương thuốc, phát hiện nghiên mực trên bàn khô cạn, hẩn quay đầu tìm nước đổ vào nghiên, Tuyết Phi Nhi vội nói: “Để tôi!” Nàng tiến đến, dùng một cái gáo gỗ múc nước từ trong chiếc thùng bên cạnh đổ vào nghiên mực, nàng mài mực một cách cẩn thận

Đỗ Văn Hạo cầm bút, thần sắc ngưng đọng, suy tư, hẩn viết phương thuốc trên đơn thuốc màu vàng rồi đưa đơn thuốc cho Tuyết Phi Nhi: “Tại hạ đã điều chỉnh mấy vị thuốc, mau đi lấy sắc đi. Thêm nữa vẫn sắc lấy một bát thuốc to”.

“Được!” Tuyết Phi Nhi tiếp nhận phương thuốc rồi đi xuống lầu.

Bàng mẫu hỏi: “Đỗ đại phu, bệnh tình Ngọc nhi của ta thế nào? Có cứu được không?”

Đỗ Văn Hạo ngồi ở bên giường, nhìn sắc diện tiêu tụy của Ngọc nhi đang hôn mê bất tỉnh. Hẩn khẽ nói: “Bây giờ rất khó nói, bệnh của nhị phu nhân có bảy điều nguy hiểm!”

“Bảy đồng?” Bàng mẫu nghiêm mặt: “Đỗ đại phu, lão thân hứa với ngài, ngài chữa khỏi bệnh cho Ngọc nhi, lão thân trả ngài tám đồng tiền, thêm bảy đồng tiền nữa cũng không thành vấn đề!”

Lưu thị ở bên lớn tiếng nói: “Mẫu thân, Đỗ đại phu nói bệnh của Ngọc nhi rất xấu, hơn nữa còn có bảy điều nguy hiểm”.

“Vợ? Đỗ đại phu muốn lấy vợ? Đỗ đại phu, ngài thật sự chưa thành thân? Cái đó cũng không thành vấn đề, ngài coi trọng nha hoàn nào của chúng ta, cứ nói một tiếng, lão thân sẽ gả cho ngài!”

“Mẫu thân! Đỗ đại phu là danh y, như thế nào lại để ý đến nha hoàn của chúng ta!”

Bàng mẫu nặng tai, nghe câu được câu chẳng, liên tục gật đầu: “Nói đúng, lão thân nghĩ trong số các khuê nữ của chúng ta, ai là người phù hợp?” Bàng mẫu đếm ngón tay kể ra: “Đại khuê nữ đã xuất giá, nhị khuê nữ đã đính hôn, tứ khuê nữ tuổi còn nhỏ, tam khuê nữ thế nào? Mười sáu tuổi, sớm đã có người mai mối, lão thân vẫn chưa đáp ứng, hôm nay gặp Đỗ đại phu ở đây, đây là ý trời ban mối lương duyên, không dài dòng nữa, hôm nay lão thân làm chủ Đỗ đại phu chỉ cần ngài chữa khỏi cho Ngọc nhi, lão thân sẽ gả tam khuê phòng Vũ Cầm cho ngài làm vợ!”

“Nãi nãi, xem bà nói gì kìa!” Tam khuê nữ Bàng Vũ Cầm mặt đỏ bừng.

“Uống trà? Không nóng nẩy, đợi khi xuất giá, bá thiên địa lúc đó mới mời phụ mẫu uống trà”.

Nhị khuê nữ thấy tam khuê nữ xấu hổ, thẹn thùng, hẩn không thể tìm chỗ mà chui, nàng vội tiến đến giảng hòa: “Nãi nãi, Đỗ đại phu chưa nói điều gì, bà đừng ngắt lời!”

“Người cũng muốn gả chồng?” Bàng mẫu cuống quýt khoát tay: “Không, như vậy không được, người đã đính hôn, không thể thoái hôn, nếu không lão thân có thể đáp ứng nữa. Đỗ đại phu cứu sống Ngọc nhi một mạng, lấy đi của nhà chúng ta hai khuê nữ cũng không có gì là quá!”

Lúc này thì hai khuê nữ đều đỏ bừng mặt

Lưu thị ở bên nói: “Mẫu thân, chúng ta đang nói về bệnh của Ngọc Nhi, chuyện kết hôn chờ sau khi Ngọc Nhi khỏi bệnh hãy nói sau”.

Bàng mẫu nghe rõ những lời này, hai con mắt vô thần mở trừng, bà khẽ nói: “Người thật hồ đồ, người nghĩ con thỏ không thể bắt được chim ưng? Hừ, các đại phu khác có chịu kê đơn thuốc cứu Ngọc nhi không, tất cả chỉ nhìn chúng ta ra giá ngân lượng nhiều hay ít? Đỗ đại phu mới có thể ra tay cứu Ngọc Nhi của ta, nói các người biết, năm đó cha mẹ của Ngọc Nhi có đại ân với nhà ta, không có bọn họ sẽ không có ta, vậy cũng không có các người! Có hiểu không? Ngọc Nhi không thể chết! Ngọc Nhi chết, ta chết cùng với nó!”

Bàng mẫu nức nở khóc, mọi người cũng rơi nước mắt.

Đỗ Văn Hạo rất xấu hổ, trộm liếc nhìn tam khuê nữ Bàng Vũ Cầm thấy nàng vóc người trang nghiêm, dung mạo đoan trang, xinh đẹp tuyệt trần, hẩn thầm nghĩ tam khuê nữ đúng là mỹ nhân hại người.

Tam khuê nữ cảm giác Đỗ Văn Hạo đang nhìn nàng, nàng cũng liếc trộm hẩn, hai người ánh mắt chạm nhau, bối rối quay đi, tam khuê nữ xấu hổ đến nỗi cái cổ trắng như tuyết của nàng cũng đỏ hồng lên.

Đỗ Văn Hạo vội cúi người hành lễ: “Đa tạ lão nhân gia ưu ái, chuyện kết hôn sau này hẵng nói. Trước hết nói về bệnh của nhị nãi nãi”.

“Không xinh đẹp? Chắc chắn rất xinh đẹp! Không phải nó đang ngồi cạnh ta sao. Trong nhà ta thì là tam khuê nữ, là người đẹp nhất nhất trong số bốn khuê nữ. Mặc dù lão thân không thể nhìn được, ta biết tam khuê nữ là đóa hoa xinh đẹp. Đỗ đại phu ngài nhìn xem”.

“?” Tiểu Tam vội dứt thanh đao vào vỏ đao đeo ở thắt lưng, bán tín bán nghi liếc nhìn Lâm Thanh Đại: “Thật sự?”

“Bằng huyện úy của các người đang ở Hằng Tường khách điểm đối diện, phòng hảo hạng để thuận tiện cho Đồ đại phu chữa bệnh của nhị phu nhân, nếu không tin, người tự đi hỏi đi.”

Lôi bộ đầu và Tôn Tiểu Tam đồng thời liếc nhìn ra cửa nhìn sang Hằng Tường khách điểm đối diện. Từ Lương khẽ nói: “Lôi bộ đầu, tại hạ cũng nghe nói, hình như là thật.”

“Ừm” Lôi bộ đầu vừa quay đầu lại vừa cốc đầu Tôn Tiểu Tam: “Người không được loạn động, dám động đao với đại phu sao? Cút sang bên!”

Tôn Tiểu Tam gật đầu, vội vàng lui ra bên.

Lôi bộ đầu quay lại, ngồi xuống ghế, tay cầm chuôi đao, ánh mắt dịu lại nói: “Xin hỏi đại phu, cánh tay ta có vấn đề gì xấu?”

Đỗ Văn Hạo chỉ ngón tay vào tay cầm chuôi đao: “Bộ đầu tiến vào, tay trái không rời chuôi đao, cho dù ngồi xuống cũng thế, cũng không ôm quyền, không chấp tay, đây là đi vào được đường không phải đuối bắt đao tặc sao phải vội vã như vậy? Cho nên bộ đầu không phải vì đề phòng mà là mượn lực, mượn việc chống chuôi đao để phân tán lực đao, lúc này cánh tay trái của bộ đầu rất đau đớn, đúng không?”

“Đúng không?” Lôi bộ đầu không tự chủ được nhăn mặt nhưng lại khôi phục vẻ bình tĩnh trong nháy mắt

“Bộ đầu, cứ từ từ, cánh tay của ngài có tư thế quái dị, không ruỗi ra được, cũng không co lên được, nên tại hạ phỏng đoán, tay trái của bộ đầu đã từng bị thương, thương thế đã trở nên trầm trọng, các đốt ngón tay rất khó ruỗi cho nên ngài cầm đao tay trái để che mắt thiên hạ. Tại hạ nói thật, bộ đầu, thương thế của ngài nếu không chữa trị hậu quả sẽ khôn lường”

Lôi bộ đầu toàn thân chấn động, rất lâu sau hắn chậm rãi nói: “Người ăn nói cẩn thận!”

Đỗ Văn Hạo vỗ nhẹ vào cổ tay: “Muốn nói chính xác phải xem mạch, xem vết thương”

Lôi bộ đầu vươn tay phải. Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Tay trái! Thương tích của các hạ ở tay trái, không phải tay phải”

Lôi bộ đầu liếc nhìn thư lại Từ Lương, Từ Lương nói: “Đồ đại phu xem bệnh rất đúng, hôm qua ngài chữa bệnh rút gân ở cổ tại hạ, bộ đầu cứ để đại phu xem bệnh, nhất định không sai.”

Lôi bộ đầu quay đầu nhìn chằm chằm Đỗ Văn Hạo, rồi tay trái hắn buông chuôi đao ra, cố sức nâng cánh tay lên đặt ở trên bàn, động tác này hiển nhiên rất đau đớn, hắn không nhịn được lại cau mày nhăn mặt

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng đứng lên cầm cổ tay hắn, ngưng thần xem mạch, lại ruỗi cánh tay của Lôi bộ đầu nhẹ nhàng sờ nắn một lúc, quan sát phản ứng của hắn, trầm ngâm một chút rồi nói: “Bộ đầu, khuỷu tay của ngài có một chỗ sưng tấy, không thể ruỗi thẳng ra, hơn nữa rất đau khi cử động, ban ngày đau khủng khiếp, ban đêm đi ngủ lại không đau, tại hạ nói có đúng không?”

Mặt Lôi bộ đầu hiện lên nét kinh ngạc: “Đây là bệnh gì?”

“Không phải bệnh, là vết thương!”

Lôi bộ đầu càng kinh ngạc: “Sao lại như vậy?”

“Cái này là chứng ứ huyết, bộ đầu, cánh tay của ngài đã từng bị thương, đúng không?”

: Người nói luôn đi không cần phải giữ ý.

Đỗ Văn Hạo cười nhẹ: “Lôi bộ đầu, khuỷu tay của ngài bị đánh một đòn rất mạnh, máu huyết ứ lại bên trong. Lúc đó vết thương không quá nghiêm trọng, ngài cũng không tìm danh y chữa trị, kết quả đã muộn, máu độc ở bên trong không tan, khí huyết ngưng trệ, bây giờ các đốt ngón tay cứng ngắc, không chỉ có các cử động bị ảnh hưởng, lại nhìn bộ đầu, hai má đỏ, nhiệt hỏa đã bốc lên, rõ ràng vết trọng thương nơi khuỷu tay của ngài đã bị nhiễm trùng rất nghiêm trọng, nếu không chữa trị chỉ sợ sẽ phải phế bỏ cánh tay!”

Bộ khoái Tiểu Tam ở bên cạnh hừ một tiếng, hần tiến sát nói: “Đúng là nói láo dọa người! Bộ đầu của bọn ta sức khỏe tuyệt luân, mỗi sáng đều nâng tạ bằng đá, luyện thương, cánh tay bị thương lúc nào? Hơn nữa bộ đầu võ nghệ cao cường, ngài có thể bị thương sao! Đúng không, bộ đầu?”

Lôi bộ đầu trừng mắt: “Không nhìn thấy đại phu đang xem bệnh cho ta à? Ai cho người nói.”

Tiểu Tam vỗ mông ngựa không đúng lúc, hậm hực thối lui sang bên.

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt hỏi: “Bởi vì bộ đầu của người cố tỏ mạnh mẽ không việc gì, ngài vẫn cố chấp dùng cánh tay bị thương luyện võ khiến cho chỗ bị thương sưng lên, trở nên nghiêm trọng”

Sắc mặt Lôi bộ đầu rất khó coi, hần cúi đầu, lúc lâu sau hần ngẩng đầu nói: “Đại phu, ngài nói tiếp đi”

“Xong rồi, ngài đi được rồi”

“Vẫn chưa kê đơn”

“Không kê!”

Lôi bộ đầu sững sốt trầm giọng hỏi: “Tại sao?”

“Bộ đầu lúc trước nói kẻ hèn này là dong y vậy đơn thuốc của kẻ hèn này là dong phương, bộ đầu sử dụng dong phương của tại hạ vạn nhất xảy ra chuyện gì thì tại hạ không gánh nổi”

Lôi bộ đầu nghiêm mặt, chậm rãi hỏi: “Ngài muốn tại hạ xin lỗi ngài mới sẵn lòng kê đơn thuốc cho tại hạ?”

“Không dám!” Hai tay Đỗ Văn Hạo bắt chéo qua vai, mỉm cười nhìn hần: “Tại hạ là nghĩ cho sức khỏe của Lôi bộ đầu hay là ngài mời danh y. Ví dụ như: Tế Thế đường có vị nào là Diêm diệu thủ sao? Từ cái tên này có thể thấy vị này trị ngoại thương rất lợi hại, sao bộ đầu không tìm ông ta chữa trị?”

“Hần chữa cái rầm! Cánh tay của lão tử lúc trước chính do hần chữa”

“Có đúng không? Ha, ha. Tại hạ vô năng, mời bộ đầu quay về”

Mặt Lôi bộ đầu đanh lại, tay chuôi đao, hần lạnh lùng nhìn Đỗ Văn Hạo.

Tiểu nhị bốc thuốc Ngô Thông cùng Ngu béo thấy Đỗ Văn Hạo có dũng khí chống đối Lôi bộ đầu, cả hai lo cho hần đến toát mồ hôi.

22. Chương 22: Tân Dược

Lâm Thanh Đại tiến lên cười nói: “Bộ đầu, đại phu nói không sai, cần y vấn dược, đầu tiên phải có niềm tin, chỉ có tin tưởng y thuật của đại phu, cũng như làm theo yêu cầu của đại phu mới có thể kê đơn chữa bệnh nếu không tin tưởng y thuật của đại phu, ta nghĩ đại phu cũng sẽ không tùy tiện kê đơn, Đỗ đại phu là người do Ngũ Vị Đường mời, ta không tiện khoe khoang, y thuật của đại phu như thế nào ta nghĩ hai vị có thể hỏi qua những người bệnh do đại phu điều trị”.

“Hần trị bệnh cho những ai?”

“Đỗ đại phu mới tới, vẫn chưa chữa trị cho nhiều người ở Huyện thành, ngoại trừ vị thư lại dẫn các vị tới đây, đứa con của phụ nhân nghèo khổ ở khách điểm đối diện, một số dân lao động ở khách điểm cùng nhị nãi nãi của Bàng huyện úy của các người”.

Tôn Tiểu Tam cùng Lôi bộ đầu nhìn nhau, Lôi bộ đầu hỏi: “Ta nghe nói bệnh của nhị phu nhân là nan y, Bàng huyện úy đúng là đã mời hần xem bệnh không?”

“Đương nhiên” Từ ngoài cửa truyền vào âm thanh của một thiếu nữ, đó là Tuyết Phi Nhi: “Tình trạng nhị nãi nãi của Bàng huyện úy rất trầm trọng ngay cả Tiễn Bất Thu của Tế Thế đường cùng các danh y của phủ thành cũng kết luận không thể chữa trị, hơn nữa không thể sống qua tối hôm qua, sau khi Đỗ đại phu cứu chữa không chỉ vượt qua buổi tối qua thể mà vừa rồi nhị nãi nãi còn tự mình uống thuốc, lại còn có thể nói chuyện nữa”.

“Đúng không?”

“Đương nhiên, tôi vừa từ nơi đó đến, nếu không chúng ta hãy đi kiểm tra?”

Lôi bộ đầu biết Tuyết Phi Nhi, biết nàng là tiểu thư của chương quỹ khách điểm Hằng Tường, nàng đã nói thế thì không thể nghi ngờ. Bây giờ biết được Đỗ Văn Hạo chữa bệnh cho thứ thiếp của Bằng huyện úy đại nhân thì càng không thể đắc tội, hắn vội đứng dậy, dập người thi lễ: “Tiên sinh, vừa rồi Lôi mỗ đắc tội với ngài, nguyên lai y thuật của tiên sinh như vậy, tại hạ còn tưởng rằng..., hì, hì, thật xin lỗi! Lôi mỗ là người thô lậu, không nhìn thấy Thái sơn, đã đắc tội với tiên sinh, mong tiên sinh thứ lỗi”.

Đỗ Văn Hạo chỉ ôm quyền đáp lễ, chứ không nói lời nào.

Lôi bộ đầu biết hắn vẫn còn tức giận, lại cúi rạp thi lễ, lần này hắn cúi rạp người xuống đất: “Đỗ đại phu, vừa rồi ngài nói bệnh của Lôi mỗ nửa điểm cũng không sai, vết thương này của tại hạ là do mấy tháng trước tại hạ bắt một tên hải tặc mà bị, Diêm diệu thủ của Tế Thế đường cho tại hạ thuốc trị thương, hắn nói không có việc gì, tại hạ cũng tưởng không có việc gì hơn nữa nghĩ đã chữa khỏi, không ngờ một thời gian sau khi vết thương phát tác, đau đớn vô cùng. Tại hạ đến tìm Diêm diệu thủ hắn cũng không có cách giải quyết, mấy ngày nay càng đau đớn, đau đến chết đi được. Hôm nay nghe Từ Lương nói y thuật của tiên sinh rất cao minh, lại là tân đại phu nên tại hạ cũng muốn đến gặp cho biết thật không ngờ ngài lại là thần y, đó là sự may mắn của Lôi mỗ, lúc trước nói chuyện có gì đắc tội xin tiên sinh tha thứ”.

Đỗ Văn Hạo vừa nghe vội đứng lên đáp lễ nói: “Thất kính, thất kính, nguyên lai Lôi bộ đầu bị thương do công cán, mời ngồi!”

Lôi bộ đầu nói khách khí vài câu rồi ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo cầm bút viết một đơn thuốc rồi hắn đứng dậy nói: “Bộ đầu, bệnh này là do khí huyết ngưng trệ, phải làm tan máu động để lưu thông máu, kinh mạch thông suốt. Đây là đơn thuốc, bắt bệnh cho thuốc, bộ đầu yên tâm, ngài sẽ nhanh khỏi bệnh”.

“Cám ơn! Tại hạ trở về sẽ uống thuốc ngay” Lôi bộ đầu chìa tay ra đón nhận đơn thuốc.

“Không nóng vội, tại hạ còn chưa nói hết, loại dược này không phải để uống mà là dùng để cho ngài xông”.

“Xông?”

“Đúng, dùng hai cân rượu trắng, cho thêm một ít dấm chua, thủy tiên, xông hơi vết thương ở khuỷu tay, mỗi ngày hai lần, mỗi lần trong thời gian một nén nhang.”

Đỗ Văn Hạo lại cầm bút viết một đơn thuốc khác: “Đơn thuốc này là dùng thuốc nước để xoa bóp, phải xoa thuốc vào chỗ cần xoa bóp, nhớ kỹ lúc mới bắt đầu không thể dùng sức, hết sức nhẹ nhàng. Tại hạ sẽ hướng dẫn ngài cách xoa bóp, ngài trở về hướng dẫn cho tôn phu nhân để phu nhân xoa bóp cho ngài. Ngài phải nhớ không được làm xằng bậy nếu không bệnh sẽ càng nặng”.

Lôi bộ đầu liên tục gật đầu, hắn xắn tay áo lên, quả nhiên khuỷu tay biến dạng, bị sưng lên. Đỗ Văn Hạo hướng dẫn cho hắn cách xoa bóp, sau một lát Lôi bộ đầu đã nhớ kỹ mọi thứ.

Đỗ Văn Hạo lại cầm bút viết một đơn thuốc, hắn nói: “Đơn thuốc này là phương pháp đặc biệt để chữa nội thương, ngài phải nhớ kỹ”.

“Được, mời tiên sinh cứ nói”

“Tìm một con gà đen, không được cắt tiết, nhổ sạch lông, bỏ chân, rửa sạch bằng rượu trắng, nhớ kỹ không được dùng nước để rửa, sau đó dùng Địa ẩm đầu, Sơn bạch chỉ, Xuyên bối mẫu, Pháp bán hạ, Hương phụ, Tam thất, Sanh khương các vị thuốc này giã nhỏ, nhét vào bụng gà bỏ vào nồi đất, đổ rượu vào ngập hết con gà, đun nhỏ lửa trong ba canh giờ, lấy ra, ăn hết. Trong đơn thuốc tại hạ đã viết rất rõ ràng”.

“Phương pháp này rất lạ! Tại hạ nhớ rồi” Lôi bộ đầu cười nói.

“Tốt, xong rồi, ngài đến lấy thuốc”.

Bộ khoái Tôn Tiểu Tam vội tiếp lấy đơn thuốc thay cho bộ đầu, hẩn đi ra quầy lấy thuốc, Lôi bộ đầu nói: “Đa tạ tiên sinh” Hẩn lấy từ trong người ra một điều đồng tiền đặt lên bàn: “Đại phu, xin ngài nhận tiền chữa bệnh. Sau khi khỏi bệnh tại hạ sẽ hậu tạ ngài”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hẩn đẩy đồng tiền trở lại: “Nếu là đau ốm bình thường đương nhiên tại hạ sẽ nhận tiền, nhưng bộ đầu ngài vì bất kể thảo khấu giữ bình an cho dân chúng mà bị thương, là bị thương khi chấp pháp làm cho mọi người bội phục, chữa thương cho bộ đầu xem như cũng là nghĩa vụ của tại hạ, nếu nhận tiền của bộ đầu, sẽ bị người đời chửi mắng. Sau này các huynh đệ ở nha môn bị thương khi chấp pháp cứ đến tìm tại hạ là xem như đã coi trọng tại hạ, tại hạ sẽ không lấy một cắc nào hết”.

Lôi bộ đầu chằm chằm nhìn Đỗ Văn Hạo, hẩn ngửa đầu cười lớn, tay vỗ vai Đỗ Văn Hạo: “Tốt! Đỗ đại phu rất cương trực, hảo sảng, rất hợp với Lôi mỗ, chúng ta hãy kết giao bằng hữu” Nói rồi tay hẩn cầm đồng tiền dút vào trong người.

“Đa tạ bộ đầu quá khen”.

Lúc này, tiểu nhị bốc thuốc Ngô Thông chui ra khỏi quầy, cầm đơn thuốc đi đến: “Tiên sinh, đơn thuốc của ngài có mấy vị dược tiểu nhân không biết, trong tủ thuốc cũng không có”.

“Ồ! Những vị nào?”

“Kê huyết đằng, Tam thất, Long não”.

Đỗ Văn Hạo thấy sững sốt, hẩn lập tức nghĩ ra mấy vị dược này đến Minh triều mới xuất hiện và đời Tống vẫn chưa được biết tới. Lúc đó ở triều Tống công hiệu chữa bệnh của các vị dược này vẫn chưa được tìm ra. Hẩn liền cầm bút sửa Tam thất thành Thiên thảo.

Ngẫm lại, hẩn có cảm giác không ổn bởi vì Tam thất có tác dụng cầm máu không để ứ huyết, động máu là loại dược liệu điều trị chứng ứ huyết, trong khoa chấn thương không thể thiếu nó được, cây Thiên thảo, Bồ hoàng và các loại dược liệu khác cũng có tác dụng cầm máu, làm tan máu động nhưng cũng không có công hiệu như Tam thất, hiệu quả bị suy giảm.

Ba vị dược này cũng không phải là dược liệu quý hiếm, rất dễ tìm. Bên ngoài thành là vùng thanh sơn, không cần phải leo lên núi cũng có thể hái thuốc được.

Đỗ Văn Hạo nhét đơn thuốc vào trong người, nói với Lôi bộ đầu: “Có ba vị dược trong đường không có, dù sao thương thế của ngài cũng không quá cấp bách, chờ tại hạ tìm toàn bộ dược liệu sẽ bào chế sau đó đưa đến phủ ngài.”

Lôi bộ đầu liền thanh tạ ơn.

Đỗ Văn Hạo lại xem bệnh cho mấy người nữa, đều là bệnh đau đầu do nhiệt rất dễ cứu chữa. Hẩn hoàn thành công việc một cách nhanh chóng.

Đám người của Lôi bộ đầu đi rồi, Ngũ Vị đường lại trở nên yên tĩnh

Chờ một lát không có người bệnh đến, Đỗ Văn Hạo quyết định lên núi hái thuốc, nếu muốn lên núi hái thuốc đương nhiên phải hái loại thuốc còn thiếu, trước tiên Đỗ Văn Hạo đi tới tủ thuốc, hẩn cẩn thận xem xét tủ thuốc, hẩn không nhớ dược loại dược liệu nào xuất hiện sau triều đại nhà Tống, loại nào là tân dược nên hẩn phải xem qua bây giờ hẩn đã thấy không có một số loại dược liệu thường dùng, rõ ràng đã xuất hiện sau thời kỳ nhà Tống.

Sau khi xem xong, với tâm lý tự tin, Đỗ Văn Hạo nói với Lâm Thanh Đại: “Chưởng quỹ, hôm nay xem chừng không có người đến xem bệnh, tại hạ muốn lên núi hái ít thảo dược cần cho Lôi bộ đầu mà dược đường chúng ta không có”.

Tuyệt Phi Nhi ngạc nhiên: “Thuốc ở Ngũ Vị đường có đủ, loại dược nào không có? Nếu không sai người đi Phủ thành mua? Ở đây là trung tâm mua bán dược liệu thô, ngài có thể tìm được loại dược liệu cần dùng”.

Đỗ Văn Hạo cười lắc đầu: “Thuốc này không mua được, nhất định phải đi hái”.

Lâm Thanh Đại nói: “Ta đưa ngài đi.”

“Không cần, Phu nhân phải chiếu cố được đường”.

Lâm Thanh Đại cười khỏ nói: “Bây giờ chuyện làm ăn của đường không tốt như vậy, cũng không cần đặc biệt quan tâm đến”

“Tuy là nói như vậy nhưng Anh Tử nói đúng mặc kệ có khách hàng hay không, khi mở cửa hàng phải giữ chữ tín, những người khác nhìn vào đó mới có thể có lòng lui tới bởi vì công việc làm ăn không sinh lời mà sinh ra biếng nhác, người khác dù có muốn cũng không muốn bước vào cửa”.

Lâm Thanh Đại cười nhẹ: “Lời này của ta để giáo huấn bọn họ, bây giờ tiên sinh lại dùng để giáo huấn ta, đương nhiên nói đúng, vậy ta ở lại, nhưng tiên sinh đi vạn nhất gặp chuyện nguy hiểm thì làm sao? Hay là cho một tiểu nhị đi cùng tiên sinh?”

Tuyết Phi Nhi nói chen vào: “Không cần tiểu nhị, tôi đi dù sao tôi cũng không có việc gì. Tôi tháp tùng Đỗ lang trung đi nếu gặp sơn tặc hay điều gì thì tôi có thể đối phó được”.

Đỗ Văn Hạo nhìn Tuyết Phi Nhi vẻ dò hỏi: “Cô biết võ công?”

“Đương nhiên!” Tuyết Phi Nhi đứng tấn, đánh ra quyền cước, thật ra cũng có tiếng xé gió vù vù rất có khí thế, nàng thu tấn, ngửa gương mặt xinh xắn hỏi Đỗ Văn Hạo: “Thế nào?”

“Ừ! Xem ra rất tốt”

Tuyết Phi Nhi trừng mắt: “Cái gì? Người nói ta chỉ là quyền mãi võ sao?”

“Không, tại hạ không biết võ công, chỉ là thường dân, thường dân xem náo nhiệt, muốn xem võ công như thế nào, mọi việc cứ để Lâm chương quỹ quyết định, chương quỹ là người hiểu rõ nhất”.

Lâm Thanh Đại cười: “Phi Nhi võ công rất cao cường”.

“Đương nhiên” Phi Nhi dương dương tự đắc.

“Tốt lắm, vậy đa tạ! Chúng ta đi, trời không còn sớm”.

Lâm Thanh Đại phân phó Ngô Thông cùng Ngu béo hai người chuẩn bị hai cái gùi đựng thuốc, một ít lương khô và nước. Từ trong hậu viện lão Vương đầu đánh ra một cái xe trâu, đánh xe đưa bọn họ ra ngoài thành.

Hai người ngồi xe trâu, lắc lư ra ngoài thành, sau hơn nửa canh giờ rốt cuộc cũng ra tới ngoại thành, tới chân núi Phi Linh xanh tốt, xum xuê.

23. Chương 23: Gặp Mạnh Hổ

Lão Ngưu đầu đánh xe quay lại thành, Đỗ Văn Hạo cùng Tuyết Phi Nhi lưng đeo gùi thuốc, chậm rãi leo núi dọc theo con đường núi nhỏ hẹp, quanh co.

Thời cổ đại, thanh sơn đúng là thanh sơn, không có tình trạng chặt phá bừa bãi, cả ngọn núi bao phủ một màu xanh um tùm, thảo dược có thể nhìn thấy khắp nơi. Đỗ Văn Hạo bắt đầu tìm kiếm, chỉ chốc lát đã hái được nửa gùi thảo dược.

Mặc dù Tuyết Phi Nhi không biết về dược liệu, sau khi Đỗ Văn Hạo chỉ dẫn nàng, nàng cũng hái rất nhanh.

Mặt trời đã ngả về tây, hai người đã đào được một ít Tam thất và hái được mấy chục loại thảo dược, gần đầy gùi. Đỗ Văn Hạo nói: “Đủ rồi, chúng ta về thôi”.

Tuyết Phi Nhi vất vả mới được đi ra ngoài một chuyến, tâm trạng đang hứng khởi, nàng chỉ ngón tay lên đỉnh núi: “Chúng ta trèo lên trên đỉnh núi, vào thăm Phi Linh tự trên đỉnh núi một lát, xin chén trà, trà ướp hoa của Phi Linh tự rất ngon. Uống hết chén trà chúng ta trở về, được không?”

Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt háo hức của nàng cũng không nỡ từ chối bèn nói: “Được, vậy chúng ta đi”

Hai người lên đến đỉnh núi, đi vào Phi Linh tự, ngôi thiền tự này không lớn, nằm ngay đỉnh của ngọn Linh Sơn, hai người đi lên theo đường sau núi, phía trước chùa có con đường quan đạo lên chùa. Cảnh ngôi chùa

rất đẹp, mười mấy hòa thượng cũng rất mến khách, nhất là sau khi Tuyết Phi Nhi quỳen một điều đồng tiền thì lại càng khách khí hơn, dâng trà thơm ngát, phương trượng lại đàm đạo cùng hai người.

Biết Đỗ Văn Hạo là tân đại phu của Ngũ Vị đường trong thành, phương trượng trụ trì thỉnh cầu hẳn xem bệnh cho các hòa thượng. Đỗ Văn Hạo đương nhiên không thể chối từ

Sau khi xem bệnh và kê xong đơn thuốc cho các hòa thượng thì mặt trời đã xuống núi

Lão phương trượng muốn lưu bọn họ ở lại, Tuyết Phi Nhi lo lắng bệnh tình nhị nữ của Bàng huyện úy xấu đi, sợ cha mẹ nàng lo lắng, cho nên nàng muốn đi xuống núi quay về thành ngay trong đêm, Đồng Đạt Huyền không phải điểm chiến lược, cũng không phải thành trì quan trọng, hơn nữa thiên hạ thái bình đã hơn mười năm, không xảy ra đại biến loạn cho nên ban đêm cửa thành cũng không đóng, dân chúng tự do ra vào thành, không lo là không thể vào thành.

Lão phương trượng liền cầm một cái đèn lồng đưa cho hai người để soi đường. Đỗ Văn Hạo tay cầm đèn lồng đi trước cùng Tuyết Phi Nhi xuống núi theo đường sau núi, con đường này gần hơn.

Trời đã tối đen, không một vì sao, cũng không có trăng, còn may có đèn lồng soi đường, con đường nhìn cũng khá rõ nên hai người không lo lắng lạc đường.

Đang đi xuống đột nhiên Đỗ Văn Hạo dừng lại, Tuyết Phi Nhi đi sau thiếu chút nữa đâm vào cái gùi thuốc trên lưng hắn, nàng quát lên: “Làm gì vậy!”

Hai mắt Đỗ Văn Hạo nhìn chằm chằm vào rừng cây phía trước, mồm hắn lắp bắp: “Hổ”

Trước bọn họ mấy trượng, trong rừng cây xuất hiện một mãnh hổ, ánh mắt âm lạnh chằm chằm nhìn hai người

“!” Tuyết Phi Nhi run sợ, nàng ôm tay Đỗ Văn Hạo, gần như dựa vào chiếc đèn lồng: “Hổ, làm sao bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiếng hai hàm răng nàng va vào nhau lập cập, hắn cũng không dám quay đầu nhìn nàng, hắn nhìn chằm chằm vào hai mắt của con hổ trong rừng cây cách hai người khoảng mười trượng, hắn run run nói: “Cô, không phải cô biết võ công sao? Đánh nó đi!”

“Tôi, tôi đánh con hổ?” Tuyết Phi Nhi run bần người: “Tôi, tôi học theo khách giang hồ trọ ở khách điếm, công phu đó chỉ để biểu diễn mua vui chứ không thể đánh nhau được”.

Bụng Đỗ Văn Hạo như bị đánh mạnh. Thật là! Thì ra đúng là một, sớm biết thế hắn đã để Lâm Thanh Đại đi cùng, nàng có công phu thực sự, chính mắt hắn đã thấy một tráng hán chỉ như một hài tử dưới tay nàng, mặc dù nàng là nữ nhân nhưng đối phó với con hổ cũng chưa chắc thành công, nhưng so với tiểu nha đầu khuê các này thì chắc chắn tốt hơn nhiều.

“Bây giờ hối hận đã muộn, làm sao đây?”

Đúng rồi, hổ sợ lửa, động vật hoang dã đều sợ lửa! Ý niệm này lóe lên trong đầu Đỗ Văn Hạo, hắn vội giơ đèn lồng lên, dùng ngón tay đâm thủng một lỗ giấy bao bên ngoài, xé to ra để lộ một cây nến đỏ bên trong, hắn giơ đèn lồng thẳng hướng con hổ.

Con hổ quả nhiên không xông đến, cũng không di chuyển như trước mà giương mắt nhìn hai người

Hai hàm răng Đỗ Văn Hạo bắt đầu va vào nhau, hắn khẽ nói với Tuyết Phi Nhi ở phía sau: “Ném gùi thảo dược xuống, lui lại phía sau! Tìm một cây cổ thụ trèo lên đó! Mau”.

“Tôi, tôi không biết trèo cây” Tuyết Phi Nhi run rẩy nói.

“Không trèo cây! Xem ra lão tử hôm nay muốn quay về trở về nhà cũ;’ Không trèo cũng phải trèo hay muốn để cạp ăn thịt”.

“Vậy, Người làm gì?”

“Đừng dài dòng! Mau trèo đi, cô trèo lên ta mới trèo được, cạp rất sợ lửa, tại hạ phải dùng lửa để dọa nó”.

Tuyết Phi Nhi vội cúi gù ra, nàng xoay người nhìn thấy một cây đại thụ ở phía sau, nàng cắn răng nhảy lên nắm được một cành cây rủ sát đất, hai chân nàng vung loạn xạ, rất vất vả đu lên cành cây, nàng vốn không định bò lên cây hơn nữa con hổ đang ở phía dưới, nàng càng hoảng sợ, ý nghĩ bản thân sẽ giống như một nồi tương luôn trong đầu nàng, nàng không biết dùng lực như thế nào để lật người đu lên khi đang treo người giữa không trung.

Đỗ Văn Hạo nghe động tĩnh phía sau Tuyết Phi Nhi, hắn biết vẫn nàng chưa trèo lên cây, vội giục nàng trèo lên. Hắn thấy sốt ruột, hắn trèo cây thì không thành vấn đề nhưng hắn không dám bỏ đèn lồng xuống xoay người trèo lên cây, có khi chưa bò đến nơi đã bị con hổ cắn chết. Hắn không thể bỏ đèn lồng xuống,

Đêm khuya, hiện tại sắp đến tháng chạp, gió lạnh đã bắt đầu thổi, lúc trước hai người hoạt động nên không thấy lạnh, giờ ngồi trên cây lâu như vậy nên càng ngày càng thấy lạnh, gió núi lạnh thấu xương, rét cóng, Tuyết Phi Nhi run cầm cập, nàng không chịu được ôm chặt Đỗ Văn Hạo.

Tuyết Phi Nhi rúc thân thể mềm mại vào trong lòng Đỗ Văn Hạo, làm cho hắn có chút động tâm chỉ là gió lạnh làm hắn khó có thể chống đỡ được, hắn cảm thấy Tuyết Phi Nhi trong lòng hắn càng lúc càng run rẩy, hắn cắn răng khẽ nói: “Như này không được, lúc này chưa đến canh ba, phải chờ tới sáng sớm sợ rằng chúng ta đã bị chết cóng ở trên cây này rồi”.

”Như vậy làm sao bây giờ? Hai hàm răng Tuyết Phi Nhi lại run bần bật.

“Tại hạ xuống xem con hổ, từ nãy đến giờ nó vẫn bất động, chúng ta đúng là thần hồn nát thần tính”.

“Vậy chúng ta cùng xuống, có thể giúp đỡ lẫn nhau” Tuyết Phi Nhi cắn răng, nàng lấy ra một thanh tiểu đao làm chủy thủ cầm trong tay.

“Được, cô nương nhất giúp tại hạ một nhánh cây, nhưng lần này cô nương phóng tiểu đao phải chính xác, trúng con hổ đừng có trúng móng tại hạ”.

Tuyết Phi Nhi bật cười, nàng đánh hắn: “Chán ghét! Không cho tiên sinh cười nhạo tôi”.

“Được, được. Cô nương chờ tại hạ, tại hạ xuống trước”.

“Không, tôi muốn xuống cùng, có chết thì chết cùng một chỗ. Dù sao nếu tiên sinh không kéo giúp tôi lên cây thì tôi cũng bị con hổ cắn chết lúc trước rồi”.

Đỗ Văn Hạo nghe giọng nói chân thành của nàng có chút cảm động: “Hay là cô nương ở trên cây, tại hạ biết trèo cây, phát hiện điều gì bất trắc tại hạ sẽ trèo lên được, cô nương cùng xuống, tại hạ phải chiếu cố cho cô nương, cô nương đi xuống có khi lại làm liên lụy đến cả tại hạ”.

Tuyết Phi Nhi nghĩ thấy đúng, nàng đồng ý: “Vậy tiên sinh phải cẩn thận, lần này tôi sẽ bắn trúng, tiên sinh yên tâm, tôi phi đao rất chuẩn xác, lúc trước đều là do trời tối nên không nhìn rõ”.

’Ha, ha, vậy tốt rồi”.

Đỗ Văn Hạo giúp Tuyết phi Nhi tụt xuống cành cây bên dưới, hắn ôm thân cây nghỉ ngơi, sau đó hắn lặng lẽ tụt xuống gốc cây, đứng sau cây cổ thụ, hắn nhìn chăm chăm vào con hổ, con hổ vẫn như lúc trước, nó ngẩng đầu hù dọa người, mắt lạnh lùng nhìn phía trước.

Đỗ Văn Hạo chậm rãi ngồi xổm, hắn cúi xuống nhặt vài hòn đá, hắn dựa vào thân cây, nhắm con hổ và ném đá vào nó, các hòn đá liên tục rơi trúng đầu con hổ, con hổ vẫn không nhúc nhích.

Đỗ Văn Hạo xác định con cọp đã chết, hắn đảo mắt thấy hai cái gùi thuốc mà hai người bỏ lại chỉ cách vài bước chân, hắn lấy từ bên trong gùi ra một cái thuổng đào thuốc, hắn dùng cây thuổng đập vào đầu con hổ, nó vẫn không nhúc nhích, lúc này hắn khẳng định con hổ đã chết, hắn quay đầu lại nói: “Không việc gì, xuống đi, con hổ chết rồi”.

Tuyết Phi Nhi nhảy xuống từ cành cây, nàng chạy lại: “Đã chết thật”.

Trong lúc đó Đỗ Văn Hạo dùng ánh trăng để kiểm tra con hổ, hắn nói: “Chân của con hổ bị mắc bẫy, có thể lúc kẹp vào làm đứt mạch máu làm nó chảy máu mà chết”.

Tuyết Phi Nhi ngồi xổm, nàng cẩn thận sờ con hổ, nàng đang định nói chuyện, chợt phát hiện phía sau con hổ tựa hồ có cái gì đang di chuyển, nàng sợ quá hét lên một tiếng chạy ra trốn sau lưng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng giật mình: “Sao thế?”

“Con hổ, trên móng nó có cái gì di động”.

Đỗ Văn Hạo vội giơ cái thuổng đào được ngang ngực, nhìn thăm dò xung quanh, nhưng hắn không phát hiện vật gì, hắn thông thả bước tới vẫn không phát hiện được gì, lúc này hắn mới bỏ cái thuổng xuống, cười nói: “Đại tiểu thư! Cô biết võ công mà, sao lại sợ hãi như vậy?”

“Nó lại di chuyển!”

Đỗ Văn Hạo chăm chú nhìn quả nhiên ở móng con hổ chết có một vật nhỏ đang di chuyển, hắn vội cầm thuổng đâm một nhát, vật đó phát ra tiếng kêu chít chít như con chuột.

25. Chương 25: Kinh Động

Hắn ngồi xổm xuống, nhờ vào ánh trăng chiếu xuống quan sát kĩ, kinh hãi thốt lên: “Ai nha! Là một chú hổ con!”

Tuyết Phi Nhi vừa nghe vậy cũng vội vàng tiến tới ngồi xuống nhìn: “Đúng vậy! Còn đang nhúc nhích này! Mặc dù có nhiều con nhưng mà đều bất động, hình như đã chết.”

Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn một cái, quả nhiên, còn có vài con hổ con nữa, vẫn không nhúc nhích nằm trên mặt đất. Đưa tay kiểm tra, trừ một con còn đang nhẹ nhàng cử động ở bên ngoài, còn lại tất cả đều đã chết cứng.

Điều này chứng tỏ, đây là một con cọp cái, hoài thai sắp sinh sản, lại bị cái bẫy hổ này kẹp chặt lấy, mất máu nhiều quá nên chết, vì bảo vệ con, nên con cọp này vẫn ngửa đầu nhìn về phía trước, cho đến khi chết đi, hổ chết hổ vẫn còn uy, hai người tưởng gặp phải con cọp còn sống, lúc này mới sợ tới mức không nhận ra. Chỉ tiếc là ngoại trừ con hổ nhỏ này thì những con còn lại đều đã chết.

Đỗ Văn Hạo đặt cái cuốc xuống, thật cẩn thận mà dùng hai tay ôm tiểu lão hổ này lên, tiểu lão hổ này vừa mới được sinh ra, chỉ lớn hơn một chút so với nắm tay của hắn, liên tục run rẩy nằm cuộn tròn trong lòng bàn tay hắn, giống như lá rụng trong gió mùa thu.

“Ôi! Đáng yêu quá!” Tuyết Phi Nhi đưa tay vuốt ve thân thể tiểu lão hổ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nó không chịu được lạnh, hơn nữa rất đói bụng, tùy thời có thể chết đi.”

“Vậy phải làm sao bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo cởi bỏ áo choàng, đem để tiểu lão hổ vào bên trong, bọc kĩ trên dưới, nói: “Trước tiên mang về, nuôi nó mấy tháng đến lúc nó có thể sống độc lập, lại thả nó về núi.”

“Cái gì? Người muốn nuôi con hổ này? Hổ rất thích ăn thịt người đó, người làm vậy gọi là nuôi hổ gây họa.”

Người cổ đại còn chưa có ý thức bảo vệ động vật, hơn nữa hổ là loài động vật hung dữ, cứ nhìn thấy nó là muốn giết, giết hổ còn có thể được tôn làm anh hùng, giống như là Võ Tòng. Nhưng mà đối với Đỗ Văn Hạo, từ nhỏ đã được tiếp nhận giáo dục con người cùng động vật cùng sống hài hòa, tư tưởng này đã thâm căn cố đế, hơn nữa còn bị ảnh hưởng của tư tưởng lương y như từ mẫu, muốn để cho hắn nhìn tiểu hổ đáng thương còn sống này chết đói thì hắn không làm được, cho nên Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng vuốt ve tiểu hổ trong lòng, nói: “Không sao, thật ra bản tính của hổ là sợ người, chỉ có điều những lúc đó hổ cho rằng con người tập kích vì vậy mới cần trả, tiểu lão hổ này vừa mới sinh ra, hai con mắt còn chưa mở, răng nanh cũng chưa mọc, muốn làm hại người cũng không được, đợi khi nó lớn sẽ thả về rừng rậm là được.”

“Điều này, vạn nhất bị người nhà môn phát hiện, bọn họ cũng sẽ không cho phép người nuôi một con hổ ở trong nhà, sợ rằng sẽ giết đi.”

“Người không nói thì làm sao bọn họ biết được, ta cũng không bắt nó để nuôi lớn, chỉ chăm sóc mấy tháng, chờ nó có thể săn những con vật nhỏ, liền thả lại cho nó về núi.”

“Điều này..., được rồi, tiểu hổ này cũng rất đáng thương, người chuẩn bị nuôi nấng nó thế nào đây?”

“Giúp ta mua một con chó mẹ vừa mới sinh sản, dùng sữa của con chó này nuôi dưỡng “Có thể chứ?”

“Yên tâm là được! Nhưng mà trở về phải lập tức tìm ngay, không biết tiểu hổ này có thể sống đến sáng ngày mai hay không?”

“Được!”

Đúng lúc này, hai người bọn họ phát hiện ở xa xa có ánh đuốc, lấp lánh nhiều điểm đang di động tiến về phía này, chỉ chốc lát, chợt nghe tiếng người nói chuyện xa xa truyền tới: “Mọi người cẩn thận, nhanh đi tới chỗ hổ bị bẫy kẹp chặt đó, thật muốn bắt lấy con hổ đó, mọi người cẩn thận một chút!”

Tuyết Phi Nhi vội nói: “Có thể chính là những người đặt bẫy hổ đến bắt hổ đó, chúng ta nhanh trốn đi, đừng để cho bọn họ nhìn thấy tiểu hổ, nếu không những người này sẽ cướp mất.”

Đỗ Văn Hạo hấp háp cái mũi nói: “Ta hành tẩu giang hồ mấy năm nay, vốn vẫn dựa vào chút y thuật của mình tích súc chút tiền vốn, muốn tìm mua một gian lậu thất làm chỗ an cư, không nghĩ tới vài ngày trước, trên đường đi gặp cường đạo, tiền bạc bị cướp sạch không còn một xu, ngay cả bọc hành lý cùng các y cụ cũng bị cướp hết. Cũng may gặp được Lâm chương quỹ hảo tâm mời ta làm sư phó phụ trách điều chế dược liệu, rồi lại còn được tạm thời kiêm nhiệm tọa đường đại phu, vậy nên lúc này mới có một chỗ trú chân”

“Thật là tức mà, kẻ nào dám đánh cướp đồ của tiên sinh? Bồn quan nhất định bắt chúng về nha môn, trừng trị nghiêm khắc theo quốc pháp!”

Đỗ Văn Hạo thở dài: “Ôi! Vậy nên, đại nhân xem, như tình huống của ta hiện nay, nói thật không dễ nghe, đó chính là ký nhân ly hạ (ý nói đến bản thân mình còn phải đi ở nhờ)! Ngoài tấm thân này ra cũng chẳng có gì cả, ngay đến một gian nhà tranh đơn sơ cũng không có, lấy gì để nói đến chuyện lấy thê lập thất đây? Ta dù có trái tim thật lòng với lệnh ái, cũng không đành lòng làm cho nàng vì theo ta mà phải chịu khổ!”

Bàng Huyền úy bưng tỉnh đại ngộ, trầm ngâm mất cả nửa ngày, thấy rằng người ta chính là vì muốn tốt cho con gái mình, vậy nên có chút xấu hổ, liên tục gật đầu: “Tiên sinh nói vậy kỳ thực có chỗ khó! Vậy theo ý tiên sinh chuyện này làm sao bây giờ?”

“Ta còn trẻ, vừa mới bước chân vào nghề, trước tiên thiết nghĩ phải là làm nên một chút thành tựu sự nghiệp gì đó đã!”

Khát vọng của tiên sinh đương nhiên đáng để người khác tán thưởng, bất quá, người xưa có nói thành gia lập nghiệp, ám chỉ việc thành gia phải ở phía trước, tiên có gia, tới mới là lập nghiệp. Cho nên trước hết tiên sinh phải lập gia đã, sau đó mới nói đến lập nghiệp. Cái nghiệp hành y này, muốn trở thành một danh y, cho dù y thuật cao siêu, chỉ sợ cũng mất không dưới tám năm mười năm. Tiểu nữ năm nay tuổi cũng đã không còn nhỏ, đợi đến khi tiên sinh thành tựu sự nghiệp một phen, chỉ sợ,...ai!”

“Cho dù không lập nghiệp, mà nói đến chuyện lập gia trước thì chí ít cũng phải có một cái nhà mới được, trong khi ta bây giờ ký nhân ly hạ, thân không có vật gì đáng giá, vậy lập gia có cái gì làm trụ cột được đây?”

“Ha hã, tiền tài chuyện này thật dễ xử lý mà, tiên sinh lần này cứu sống Ngọc nhi của ta, ta tặng người một trăm hai mươi lạng bạc trắng, gọi là tiền công chữa trị, dùng tiền này mua một tiểu viện cùng vài mẫu đất bạc màu, hơn nữa người hành y kiếm tiền, nói để đủ nuôi cả nhà không phải là chuyện khó khăn gì!”

“Không, không, đại nhân, ta không thể thu nhận khoản tiền đó”

“Tại sao?” Bàng Huyền úy ngạc nhiên hỏi lại.

“Dựa theo đúng tục lệ, tọa đường chẩn bệnh, mỗi lần năm văn tiền, ra ngoài chẩn bệnh, mỗi lần mười văn tiền, được tư cùng các khoản khác tính hết vào. Như vừa rồi ông trời có mắt, ta may mắn chữa tốt cho nhị nữ nãi, vậy cộng tất cả trên dưới trước sau, cũng nhiều nhất chỉ đến một trăm văn tiền là cùng, cũng không có lý gì mà có thể đến một trăm hai mươi lạng bạc trắng được?”

“Ha ha, tiên sinh thật sự đúng là người thật thà mà, bất quá, ta nghe nói đại phu hành nghề y, chẩn kim (tiền công chẩn bệnh) cũng không có lệ nào quy định là bao nhiêu, đều là căn cứ vào gia tài người bệnh mà xác định, với những nhà giàu có, nhiều hơn mấy lần hay mấy chục lần cũng đều là thỏa đáng, với những nhà thường dân, một con gà mái, một ổ trứng gà, hoặc là một bó củi dùng để trả chẩn kim cũng khó nói là không thể, còn với những nhà nghèo khó, lương y luôn luôn không lấy chẩn kim, thậm chí còn tặng thêm thuốc uống. Ta cũng nghe nói tiên sinh từng chữa trị miễn phí cho hai mẹ con một phụ nhân nghèo khổ và một đứa nhỏ ẵng Tường khách điểm đó thôi, chuyện này làm ai cũng kính nể. Tiên sinh cứu Ngọc nhi là ân nhân của Bàng gia chúng ta, lão thái thái trong lòng rất cảm kích, vậy có nói trả tiên sinh một trăm hai mươi lạng bạc trắng để đổi lấy mạng của Ngọc nhi, thực không có gì là không thể. Vậy tiên sinh vì có gì mà từ chối?” ngay H c

Đỗ Văn Hạo vẫn cười nhẹ: “Nếu là người khác, đừng nói một trăm hai chẩn kim, kể cả hãn có nguyện ý đưa thêm nhiều lần như vậy ta cũng thoải mái mà nguyện ý nhận, chỉ là, đại nhân, chẩn kim của ngài ta thực sự không thể lấy nhiều!”

“Đây là vì sao?”

“Cứu tử phù thương vốn là bổn phận của những người hành nghề y, chuyện cứu tính mạng của người, có đại phu nào chưa từng trải qua? Đối với người hành nghề y mà nói, đó là những chuyện hết sức bình thường, không được mượn những chuyện này để nhân cơ hội xảo trá, thừa dịp người khác chi nguy! Cho nên, cũng theo đúng tục lệ, cho dù cứu được tính mạng của một người, cũng chỉ được phép nhận ba lần bốn mươi hai tiền, bất kể giàu nghèo, chỉ một mức như nhau. Biếu tặng vượt mức mười hai tiền đã là phi thường hiếm thấy, nếu như đại nhân một lần biếu ta trăm hai mươi bạc trắng, chuyện này chỉ sợ trong có ẩn tình, khiến cho ngay lập tức trở thành đề tài tán dóc của ở đầu đường xó chợ, nơi trà dư tửu hậu!”

“Vậy thì có sao, bọn họ có lưỡi có mồm, họ thích thì kệ cho họ nói đi!”

“Nói vậy cũng không được, lúc này chuyện lão thái thái đem lệnh ái hứa gả cho ta đã lan truyền khắp trong thành, kể cả những người không muốn biết cũng đã biết rồi. Đại nhân dùng trọng kim để tạ ơn ta, hiển nhiên trong đó đại nhân cố tình giúp đỡ ta là chính, những người khác cũng sẽ cho ta là nhờ nhạc phụ trợ giúp mới mua được nhà để cưới vợ. Thực tế đâu có khác gì chuyện chuế tể (ở rể)? Như vậy sẽ khiến ta cả đời không ngẩng đầu lên được, bị mọi người xem thường, sợ rằng cả lệnh ái của người cũng sẽ bị ảnh hưởng không ít, như vậy có gì tốt đâu cơ chứ?”

Chuế tể tức là cho nam tử vào nhà nữ tử ở rể, ngày xưa do tư tưởng trọng nam khinh nữ, chuế cùng nam tôn nữ ti có địa vị trái ngược nhau trong tư tưởng lễ giáo phong kiến, thời Đường, Tống vẫn miệt thị chuế tể, gọi là “vưu chuế”, bị cả xã hội coi thường. T

Chính vì vậy mà khi Đỗ Văn Hạo nói tới điều này cũng khiến cho Bànng Huyền úy gật đầu lia lịa: “Tiên sinh suy nghĩ thật là thấu đáo, bằng không, ta cứ khăng khăng ý của mình, trả nhiều chắt kim rồi gả con gái cho tiên sinh, cũng không hẳn là tốt, bị người khác nói này nói nọ. Nhưng nếu vậy thì giờ phải làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo trả lời: “Hiện tại việc thành gia chi tư dù sao cũng là việc nhỏ, chủ yếu là Đỗ mỗ muốn lệnh ái mà giải thích cho rõ, nàng cũng không hiểu nội tình sâu xa đó, vẫn nói là hôn nhân đại sự, không giống trò đùa, vậy nên Đỗ mỗ thực muốn phải cân nhắc cẩn thận. Vẫn nói lại như khi trước, Đỗ mỗ quyết định tiên lập nghiệp, tái thành gia, thật lòng không hy vọng thế tử vì đi theo mình mà phải chịu khổ, cũng không muốn vì vương bản gia đình mà chậm trễ sự nghiệp!” không làm sao h

Trên mặt Bànng Huyền úy đã không còn nét tươi cười, lạnh lùng hỏi: “Vậy ý tiên sinh muốn tiểu nữ chờ bao lâu?”

“Hết thấy tùy duyên!”

“Hay cho một câu hết thấy tùy duyên! Tiên sinh đây không phải là ý cự tuyệt hôn sự hay sao?”

“Không dám, chỉ là Đỗ mỗ hiện nay còn ký nhân ly hạ, đích xác không dám nghĩ tới việc cưới vợ lập gia thất, tránh việc vì mình mà hại người” l

Bànng Huyền úy chăm chú nhìn Đỗ Văn Hạo thật lâu rồi mới chậm rãi nói: “Tiên sinh không kháng không ti, tự cường tự lập khiến kẻ khác không khỏi bội phục. Nếu đã như thế, vậy hết thấy tùy duyên. Cáo!” Dứt lời đứng dậy vung bào, hướng phía cửa đi thẳng.

Đỗ Văn Hạo nhìn bóng dáng hần biến mất, lẳng lặng lắc đầu, trầm ngâm một chút rồi mới chậm rãi đi vào, thấy Tuyết Phi Nhi vẫn cùng Lâm Thanh Đại nói chuyện ở sảnh đường liền đi tới.

Tuyết Phi Nhi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, cười hi hi chào đón: “Đỗ đại phu, dẫn ta đến phòng người xem con chó nhỏ một chút có được không vậy?”

“Tất nhiên là được!” Đỗ Văn Hạo biết nàng ta đích thật ra là muốn được ôm tiểu hổ mà thôi. Quả nhiên khi tới phòng, Tuyết Phi Nhi liền đóng then cửa lại, gấp giọng hỏi: “Tiểu hổ ở đâu? Còn sống không vậy?”

“Không biết, có thể còn sống”

Đỗ Văn Hạo bước nhanh đến bên giường, xốc chăn mền lên, thấy tiểu hổ nằm ở trong, hai mắt nhắm chặt, cuộn mình thành một hình tròn, người không ngớt run lên bần bật.

Tuyết Phi Nhi thấy vậy thật đáng thương, nghĩ muốn chạy lại ôm một cái, nhưng rồi lại không dám, hướng Đỗ Văn Hạo tỏ ra khẩn thiết: “Người mau đưa nó đi ăn đi”

“Còn cần phải người nói sao?” Đỗ Văn Hạo hay tay ôm tiểu hổ vào lòng, đi tới bên cạnh con chó mẹ, đặt tiểu hổ nằm cạnh con chó con.

Con chó mẹ phát giác có sự khác thường, quay đầu lại dùng cái mũi ngửi loạn trên người tiểu hổ.

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Người mau trấn an con chó mẹ, đừng cho nó thấy tiểu hổ không phải cầu tử, nếu không nó sẽ không cho tiểu hổ bú đâu!”

Tuyết Phi Nhi vội ngồi xổm xuống, lấy tay nhẹ nhàng vuốt ve từ đầu tới cổ con chó mẹ. Con chó mẹ liền thu đầu lại, gác cằm lên tấm gỗ, bộ dáng đầy vẻ hưởng thụ.

Tiểu hổ nằm cạnh con chó nhỏ, trên thân đầy những hoa văn màu vàng, hai mắt vẫn nhắm nghiền, đưa cái đầu nhỏ quay loạn xạ xung quanh, tựa hồ nghe thấy có mùi sữa thơm mát, nhưng lại không tìm được nhũ hoa, gấp gáp đến độ không ngớt kêu ngao ngao, cố sức đem đầu hướng con chó nhỏ mà cọ cọ tranh ăn, bất chấp bản thân mình còn chưa mở mắt rõ ràng. Trong khi đó con chó nhỏ tựa hồ biết tiểu hổ không phải anh em cùng nhà của mình, giơ bốn chân cào loạn lên nhằm đẩy ra, trúng tiểu hổ hai ba phát liền, thân thể không ngừng run rẩy.

Tuyết Phi Nhi mắng: “Các người thật là bá đạo!” Nói rồi đưa một tay gạt chân con chó nhỏ ra, đặt gọn về một phía, rồi hướng Đỗ Văn Hạo nói: “Mau đưa miệng tiểu hổ vào chỗ này đi, người xem nó sắp chết rồi kìa?”

Đỗ Văn Hạo cười, thấp giọng nói: “Ai, người không phải vẫn nói dưỡng hổ vi hoạn sao? Nhướn nào giờ so với ta còn có vẻ lo lắng hơn vậy?” th

“Hừm! Cùng ôm nó về, nói như vậy làm gì chứ? Nhanh lên một chút nào.”

Đỗ Văn Hạo đưa tay kéo tiểu hổ lên, đặt miệng ở đúng chỗ một cái đầu vú của chó mẹ, cái miệng nhỏ nhắn của tiểu hổ liền mở ra, sờ soạng chung quanh một lát, rốt cục cũng ngậm được đầu vú, bắt đầu hút sùn sục”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới thở dài một hơi: “Tốt! Chỉ cần tiểu hổ uống sữa của chó mẹ, trong người coi như đã có hương vị của chó mẹ, về sau chó mẹ cũng sẽ không xua đuổi nó đi mà không cho bú nữa”

“Vậy là tốt quá rồi! Nhưng là sau này tiểu hổ lớn lên, vậy có thể hay không cắn con chó nhỏ này?”

“Sẽ không đâu, đều ăn sữa một mẫu thân mà lớn lên, dù sao cũng có tình huynh đệ trong đó, như thế nào lại cắn nhau. Hơn nữa, chưa tới lúc đó ta sẽ đưa tiểu hổ trở về trên núi.”

“Ừm, nên là như vậy”

Tuyết Phi Nhi vẫn vuốt ve đầu con chó mẹ, con chó cũng không để ý gì tới việc đang bị tiểu hổ của mình, chỉ chăm chăm hưởng thụ cảm giác lim dim buồn ngủ. Hai người hứng thú nhìn tiểu hổ ăn, Tuyết Phi Nhi thử đưa mấy ngón tay đẩy con chó nhỏ về phía gần tiểu hổ đang ăn, lúc này tiểu hổ uống được sữa đã có thêm chút khí lực, nhất định ngậm chặt đầu vú không chịu nhả ra, nhưng con chó nhỏ cũng không vì vậy mà đẩy nó ra, đúng là giống như trẻ con mà, mới vừa rồi tranh ăn với nhau, chỉ trong chốc lát đã lại quen nhau rồi. Bú s

Qua một lúc nữa, tiểu hổ ăn no, cuộn mình ngay cạnh con chó nhỏ ngủ vùi, Tuyết Phi Nhi lúc này mới yên tâm rời đi.

29. Chương 29: Tử Hoa Địa Linh

Sáng sớm hôm sau, sau khi cho tiểu hổ ăn no sữa, Đỗ Văn Hạo mang mấy tấm gỗ ở kho dược liệu hôm trước ra để làm tổ cho tiểu hổ, lại dùng dao khoét một lỗ thủng ở cái rương để nó hít thở, sau đó mới đem tiểu hổ thả vào đó, khóa kỹ rương lại. Lúc này hắn mới rửa mặt, mở cửa đi ra khỏi phòng, lấy tam thất cùng vài thứ dược thảo đã sơ chế đem tán nhỏ thành bột rồi cho vào một cái ngăn nhỏ trong hòm thuốc khóa kỹ lại.

Đỗ Văn Hạo xuống lầu đi thẳng tới đại sảnh, dược phô vẫn còn chưa mở cửa, Ngô Thông cùng với Ngốc béo vẫn đang lau bàn, quét dọn nhà. Đỗ Văn Hạo liền nói Ngô Thông lấy chỗ thuốc hôm qua của Lôi bộ đầu mang tới cho mình, rồi đem trở lại phòng, đóng cửa lại, dùng tam thất và các vị dược thảo trộn với huyết

gà. Chờ cho các vị thuốc ngấm hần, gói lại cẩn thận, mang lại sảnh đường đưa cho Ngô Thông: “Người đem chỗ thuốc này tới cho Lôi bộ đầu”.

Ngô Thông đáp ứng mang mấy gói thuốc buộc thành một dây mở cửa đi ra.

Trong khi Đỗ Văn Hạo đang giúp Ngọc béo tháo dỡ những tấm ván cửa để mở hàng chợt nghe thấy tiếng kêu hốt hoảng của Tuyết Phi Nhi: “Đỗ lang trung! Đỗ lang trung!”

Đỗ Văn Hạo không lộ vẻ giận dữ đáp: “Gọi gì vậy, ta ở đây!”

Tuyết Phi Nhi chạy vào, ngừng một chập để lấy hơi, nuốt miếng nước bọt rồi vội vàng nói: “Hồng rồi! Hồng rồi! Mau đi xem nhị nữ nữ, mau!”

Đỗ Văn Hạo giật mình: “Sao, nhị nữ nữ sao?”

“Nhị nữ nữ không được rồi! Ta vừa mới rời khỏi giường, tới phòng hảo hạng xem nhị nữ nữ thì phát hiện người hít vào nhiều, thở ra ít, hai mắt trắng dã, mạch cũng sờ không thấy! Mọi người nói là đã bị vậy từ tối qua rồi!”

Đỗ Văn Hạo thất kinh: “Tại sao không gọi ta?”

“Ta có hỏi, bọn nha hoàn nói rằng Huyện úy đại nhân đã sai người đi gọi Tiền thần y, cũng không thấy sai gọi người! Ta hỏi nguyên nhân, Huyện úy đại nhân chỉ nói lại lời của người: ”Hết thủy tùy duyên“. Ta cảm thấy không ổn mới vội vàng chạy tới đây gọi người, mau đi đi!”

Đỗ Văn Hạo không nói thêm lời nào, vác hòm thuốc trên lưng chạy thẳng ra khỏi cửa, Tuyết Phi Nhi theo sát ở phía sau. Đỗ Văn Hạo nét mặt nghiêm trọng chạy ào qua đường cái sang khách điểm đối diện, huych huych chạy nhanh lên lầu, đi tới trước phòng, một tay đẩy cửa ra, cất bước đi vào.

Bà Huyện úy nhìn thấy Đỗ Văn Hạo trong mắt hiện lên một tia kinh ngạc, vẻ mặt trầm hẩn xuống. Nhị nữ cùng tam nữ Bàng Vũ Cầm cũng đang che mặt khóc nức nở, đặc biệt là Bàng Vũ Cầm, khóc nhiều tới mức hai mắt nàng sưng đỏ như hạt mật đào.

Một tay nàng vẫn giữ Đậu nhi, đứa nhỏ mới ba bốn tuổi, tay cầm thanh kẹo mạch nha, căn bản chưa hiểu biết chuyện gì, đi theo người lớn, cũng khóc lóc một hồi khi thấy mọi người khóc, nhưng cũng chỉ một lúc sau là nín. Lúc này mắt nó mở to, chỉ chăm chú mút mút thanh kẹo mạch nha trong tay, khi thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào, hai sợi nước mũi chảy xuống phía mồm khi hần nhếch mép cười, nhưng ngay lập tức một tiếng sột phát ra, hai sợi nước mũi sắp chạm tới mồm lại bị hút ngược trở lại mũi.

Ngồi trên ghế cạnh phía đầu giường là thần y Tiền Bất Thu, khi thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào, hẩn quay đầu liếc nhìn một cái, lạnh lùng cười nhạt rồi đứng dậy đi tới một bên.

Đỗ Văn Hạo cũng không thốt ra một lời, đi tới bên giường, khom lưng nhìn chăm chú vào nhợt thỏ của Ngọc nhi có vẻ rất mong manh, mở mi mắt nàng xem một chút rồi kéo chiếc ghế dài ngồi xuống cạnh giường, cũng không để ý gì tới thái độ mọi người xung quanh, cầm cốc nh lên ngừng thần chẩn mạch. Nữ nữ, h tay Ng

Lúc này Bàng mẫu nghe ra tiếng chân của Đỗ Văn Hạo tới liền run rẩy đứng dậy đưa tay quàng xung quanh: “Đỗ tiên sinh, phải Đỗ tiên sinh tới không vậy? Mau mau nhìn xem Ngọc nhi thế nào, ta cảm thấy Ngọc nhi có gì đó không ổn, hỏi bọn hẩn cũng không ai chịu nói thật, tiên sinh, tiên sinh nói cho ta nghe, phải chăng Ngọc nhi có gì không ổn? Người nhất định phải dốc toàn lực cứu Ngọc nhi cho ta, ta đem Cầm nhi hứa gả cho người rồi, vậy không phải giờ đều là người một nhà sao?” qu

“Bà nội!” Bàng Vũ Cầm dậm chân, che mặt mà khóc rồi xoay người chạy thẳng vào phòng trong, đóng sập cửa lại, từ trong phòng đưa ra tiếng khóc sột sùi không thôi.

Bàng Huyện úy cùng đám người Lưu thị vội vàng dìu Bàng mẫu trở về ghế ngồi, Lưu thị nói: “Mẹ đừng có gấp, Đỗ đại phu đang xem bệnh cho Ngọc nhi!” à, m

“Ta nói các người đi gọi Đỗ đại phu, các người không đi, lại còn nói với ta Ngọc nhi không có việc gì, hiện giờ Đỗ tiên sinh không nói được một lời, khẳng định rằng Ngọc nhi có chuyện, Ngọc nhi của ta! Ta nói cho các người hay, nếu Ngọc nhi thực sự gặp chuyện không hay, ta, ta sẽết với nó! Hu hu!” cùng ch

Trong phòng loạn lên một chập nhưng Đỗ Văn Hạo lại tỏ ra không nghe thấy gì, nhắm mắt ngưng thần chẩn mạch, một lúc lâu sau mới chậm rãi buông cổ tay Ngọc nhi ra, cũng không nói một lời, nhẹ nhàng đứng dậy thong thả đi tới bên cửa sổ, đưa mắt nhìn phố phường dưới đường, khung cảnh bắt đầu trở nên náo nhiệt, mắt lại thanh đạm hướng về Ngũ Vị Đường ối diện, trong lòng đang suy nghĩ xem trị liệu như thế nào. Phía đ

Bệnh tình của nhị nữ nãi Ngọc nhi lặp đi lặp lại, vốn dĩ hần đã đoán được từ trước, dùng Trung y để trị chứng bại huyết nắm chắc thành công không tới ba phần, bây giờ vấn đề lớn nhất lại là kháng khuẩn giảm nhiệt, lúc trước đã cho nhị nữ nãi dùng thuốc một thời gian mục đích chính yếu là để giải quyết vấn đề kháng khuẩn chống viêm nhiễm trở lại, đây cũng là điểm quan trọng nhất của chứng bệnh nhiễm trùng máu. Tuy nhiên, việc sử dụng thảo dược để kháng viêm hần đã làm hết sức mình, từ hai ngày trước bệnh tình cũng đã được khống chế phần nào, không đếm là thực ra cũng không chắc chắn có thể khắc địch chế thắng, cho nên bệnh tình có biểu hiện lặp đi lặp lại, thêm vào đó, tối hôm qua bệnh tình Ngọc nhi có biểu hiện ác hóa, bọn Bàng Huyền úy lại không gọi hần tới, điều này làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới thời cơ chữa trị, bây giờ không biết phải làm sao. Lan ra toàn thân, nh

Nói đến đây hần lại nghĩ tới các biện pháp kháng khuẩn giảm nhiệt hiện đại, bất quá bây giờ lập tức chống xóc cho bệnh nhân đã. Ph

Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo tới chỗ hòm thuốc, lấy kim châm ra, dùng vải xô tẩm thuốc khử độc, sau đó phân biệt đâm vào các huyết Tở, Nội quan, Dũng tuyền của Ngọc nhi.

Thấy tình cảnh này, mọi người trong phòng cũng chỉ im lặng nhìn hần làm, sợ tiếng âm thanh làm hần mất tập trung, tiếng khóc nức nghẹn ngào của Bàng Vũ Cầm từ phía phòng trong cũng đã dừng lại.

Sau khoảng một nén nhang liên tục châm cứu cho Ngọc nhi, Đỗ Văn Hạo phát giác mạch của nàng đã được tăng cường, các triệu chứng sốc cũng đã giảm bớt nhiều. Lúc này hần mới thu châm, đứng lên, đi đi đi lại một lúc, gấp một bên vạt áo bào rồi tới trước bàn ngồi xuống, nhắc bút định viết một đơn thuốc thì phát hiện nghiên mực đã cạn khô, liền thu một tay vén ống tay áo, một tay cầm lấy bình nước nhỏ mấy giọt vào nghiên mực, rồi cầm thổi mực lên, bắt đầu mài quanh.

Một nha hoàn vội vàng đi tới nhẹ giọng hỏi: “Đại phu, để nô tì làm!”

Đỗ Văn Hạo như không nghe thấy gì, tiếp tục trầm tư mài mực.

Lại nghe tiếng cửa phòng trong mở ra, tiếng bước chân nhẹ nhàng hướng đến, cùng với đó là một mùi thơm xực nức xông vào mũi hần, rồi một bàn tay nhỏ nhắn hiện ra trước mặt hần, trông như một cách hoa cúc trắng tinh khiết, mang theo âm thanh như tiếng khóc: “Để ta!”

Đỗ Văn Hạo dừng lại, do dự một lát, trong lòng đang suy nghĩ xem có nên đưa thổi mực cho cánh hoa xinh đẹp kia không.

Bông hoa từ từ khép lại trước mặt hần, hai ngón tay xoay nhẹ nhàng một cái đã cầm lấy thổi mực, một bức tranh hiện hòa với những vòng cung đều tăm tắp lại hiện ra trên nghiên mực.

Cô gái này đương nhiên chính là tam tiểu thư Bàng Vũ Cầm.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn nàng, thấy trên khuôn mặt thanh tú xinh đẹp vẫn còn vương hai dòng lệ, đôi mắt phượng chỉ một mực nhìn chăm chăm về phía nghiên mực đen đặc nước, mang đầy vẻ thê lương.

Dù vậy trên người Bàng Vũ Cầm vẫn tỏa ra mùi thơm dịu dàng, như một cơn khói nhẹ sau mưa, nhẹ nhàng thổi qua. Đỗ Văn Hạo hít sâu một hơi, trong lòng chợt động, tựa hồ như mới phát hiện cái gì, nhưng lại giống như xem hoa trong mộng, muốn nhìn nhưng không thể nào thấy rõ, chợt giật mình thốt lên: “Thơm quá! Vũ Cầm, trên người nàng sao lại có mùi thơm như vậy?”

Bàng Vũ Cầm được một phen ngượng đỏ mặt, liếc nhìn hần một cái rồi lại ngay lập thu hồi ánh mắt, vẫn một âm thanh nghẹn ngào: “Tử yên”

“Tử yên? Sao có thể vậy được?”

Đậu nh, vẫn liên tục sụt sụt kéo hai sợi nước mũi, cầm trong tay nửa miếng kẹo nha, từ trước vốn đang ghé vào mép bàn xem hần viết đơn thuốc, nghe lời này, ngửa khuôn mặt nhỏ nhắn nói với một giọng hết

sức ngây ngô: “Ta biết! Đó chính là hương thơm từ hoa tử đinh hương! Ta thấy tam tử làm mà!”

“Hoa tử đinh hương?” Đỗ Văn Hạo thân thể chấn động mạnh, vội ngồi xổm xuống ghé sát vào Đậu Nhi hỏi: “Tử đinh hương là loại hoa gì vậy?”

“Tử đinh hương là một loại hoa màu tím, rất thơm, vậy mà cũng không biết, thật là ngốc mà!” Đậu Nhi mắt mở to hết cỡ, tràn đầy vẻ khi thường, đem nửa miếng mạch nha đưa lên miệng, mở cái miệng thiếu mấy cái răng cửa ra, mút chụt một cái rồi ngậm luôn trong đó.

“Hoa màu tím? Tử đinh hương!”

Hai tròng mắt Đỗ Văn Hạo sáng rực lên, lời Đậu Nhi đã khiến hắn đột nhiên nhớ tới hoa Tử đinh hương, đây chính là một loại thảo dược có tác dụng giảm nhiệt kháng khuẩn rất tốt, qua nhiều thí nghiệm ở thời

Đỗ Văn Hạo đưa chỗ bã tử đinh hương cho Bàn Vũ Cầm: “Lấy đinh sang rửa sạch vết thương trên đùi nãi nãi rồi dùng cái này đắp vào”

Bàn Vũ Cầm tiếp nhận, với sự trợ giúp của bọn nha hoàn vội vàng thay thuốc cho nhị nãi nãi, Đỗ Văn Hạo đi tới phía hiên quay người tránh đi hướng khác.

Bàn Huyện úy đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo, ho khan một tiếng, thấp giọng nói: “Đỗ tiên sinh..., đa tạ...!”

Đỗ Văn Hạo không quay đầu lại, thản nhiên trả lời: “Chữa bệnh cứu người là bổn phận của người làm nghề y, không cần phải nói lời cảm ơn! Bất quá, Đỗ mỗ có lời này nói ra thật không phải, bệnh tình nhị nãi nãi tới qua trở nên nguy kịch, đại nhân cũng không hề phái người đi gọi ta, chắc là tại Đỗ mỗ tới hôm qua đắc tội đại nhân, nhưng là, nhân mệnh quan thiên, đại nhân ngay cả với Đỗ mỗ có ý kiến gì đi nữa, cũng không nên lấy tánh mạng người để mà giận dữ!”

Bàn Huyện úy sắc mặt có vẻ thẹn, thấp giọng: “Là! Tiên sinh nói chính là...”

31. Chương 31: Ngạc Mộng Tỉnh Lai Thị Tảo Thần.

Cả căn phòng vẫn chìm trong tĩnh lặng chờ đợi.

Không biết trải qua bao lâu, Ngọc nhi đột nhiên kêu lên một tiếng nhẹ, chậm rãi mở mắt ra, âm thanh vẫn còn rất yếu ớt: “Hổ tử!”

Âm thanh này thật dù rất nhẹ nhàng nhưng thính giác của Bàn mẫu mặc dù là lúc được lúc mất cũng đã nghe thấy, run rẩy kêu lên: “Mau! Ngọc nhi gọi hổ tử kia! Mau mau đưa hổ tử lại đi!”

Mọi người vừa mừng vừa sợ, nhốn nháo hết cả lên, bà vú nuôi vội vàng ôm đứa nhỏ đến bên Ngọc nhi.

Ngọc nhi đưa ánh mắt một cách khó nhọc về bên cạnh nhìn con mình một cái, khóe miệng lộ ra tia mỉm cười, rồi lại chậm rãi nhìn về phía Bàn Huyện úy, yết ớt gọi một tiếng: “Lão gia!”

“Ngọc nhi!” Bàn Huyện úy thiếu chút nữa rơi nước mắt, tâm trạng buồn vui lẫn lộn, tiến tới ngồi bên giường, cầm tay nàng: “Nàng chịu khổ rồi, bây giờ nàng cảm thấy thế nào?”

Ngọc nhi khó khăn lắm mới nói được mấy từ: “Tiện thiếp nghĩ mình muốn ăn cháo!”

Nhị nãi nãi nhiều ngày nay chưa có hạt gạo nào vào bụng, đột nhiên nói muốn ăn cháo, Bàn Huyện úy mừng đến mức thiếu chút nữa khóc thành tiếng, vội vàng quay đầu lại phân phó: “Mau! Mau, các người mau đi nấu cháo cho nhị nãi nãi! Mau lên!”

Trong phòng nhất thời lại được một phen loạn cả lên, mấy nha hoàn đang định chạy đi bỗng nghe tiếng Đỗ Văn Hạo gọi lại, hần mỉm cười dằn dò: “Dùng sen hồng để nấu cháo, có cơ hội hồi dương cho nhị nãi nãi!”

“Vâng!” nha hoàn đáp một tiếng rồi vội chạy đi ngay.

Thấy Ngọc nhi tỉnh dậy, có thể nói chuyện, lại còn muốn ăn cháo, trong lòng tất cả mọi người đều rất vui mừng, duy chỉ có Tiền Bất Thu thở dài một tiếng, khẽ lắc đầu.

Tuyết Phi Nhi lộ rõ vẻ bất mãn, trừng mắt nhìn hắn: “Tiền thần y, có phải ngươi thấy Đỗ lang trung chữa khỏi bệnh cho nhị nãi nãi nên cảm thấy không vui?”

“Trừ trung chi tượng, có gì mà vui cơ chứ?”

“Trừ trung? Cái gì là trừ trung cơ chứ?”

Tiền Bất Thu lại thở dài, thấp giọng nói: “Nhị nãi nãi vốn không thể ăn, bây giờ tỉnh lại lại muốn ăn cháo, đây chính là trung tiêu tỳ vị, biểu hiện của sinh khí sắp đoạn tuyệt!”

“Này! Ngươi nói nói vòng vo cái gì ta không hiểu, nói thẳng ra xem nào!”

Tiền Bất Thu cười khổ, thanh âm càng nhỏ: “Chính là...hồi quang phản chiếu!”

Một tiếng hồi quang phản chiếu này tuy nhỏ, nhưng thừa đủ khiến cho mọi người trong phòng cả kinh, ngơ ngác như trời trồng, Bàn Vũ Cầm và mấy người con gái khác đứng dậy khóc thút thít.

Bàng mẫu không nghe rõ chuyện gì, chỉ thấy tiếng khóc thì vội đưa tay quờ quạng xung quanh: “Sao vậy, sao vậy? Ngọc nhi lại có chuyện phải không? Rốt cuộc là như thế nào vậy?”

Đỗ Văn Hạo hừ một tiếng, đi đến bên chiếc ghế cạnh giường ngồi xuống, cầm tay Ngọc nhi, ngưng thần chẩn mạch. Một lát sau hắn quay lại phía Tiễn Bất Thu cao giọng nói: “Mạch của Nhị nãi nãi mặc dù trầm tế, nhưng dấu hiệu suy kiệt đã mất hẳn, chỗ nào là hồi quang phản chiếu đây? Người chính mình lại chẩn mạch xem sao!” xong rồi đứng dậy tránh ra một bên.

Tiếng khóc của mấy người Bàng Vũ Cầm bỗng im bặt, tất cả cùng nhìn về phía Tiễn Bất Thu.

Tiến Bất Thu cười lạnh, sốc trường bào lên, tiến tới ngồi tại chiếc ghế cạnh giường, nhẹ nhàng để ba ngón tay lên cổ tay Ngọc nhi.

Một lát sau, Tiễn Bất Thu ồ nhẹ một tiếng, quay đầu nhìn về phía Đỗ Văn Hạo, cặp lông mày hoa râm run rẩy vài cái, trong ánh mắt tràn đầy sự kinh ngạc.

Đỗ Văn Hạo chỉ cười nhạt, nhún nhún vai.

Tiến Bất Thu ngưng thần tĩnh khí, cẩn thận nghe mạch lại một lần nữa rồi mới thu hồi tay về, khe vuốt vuốt ba chòm râu của mình, hai hàng lông mày không ngừng nhíu lại, tựa hồ không có cách nào giải thích hiện tượng trước mắt.

Bàng Huyện úy cẩn thận hỏi: “Tiễn tiên sinh, rốt cuộc Ngọc nhi thế nào rồi?”

Tiến Bất Thu không nói được một lời, lại cúi đầu chăm chú nhìn Ngọc nhi trên giường một lát, lại đưa tay ra xem mạch, thật lâu sau mới chậm rãi buông ra, đứng dậy một cách khó nhọc, nhìn về hướng Đỗ Văn Hạo, mái tóc hoa râm phảng phất trong khoảnh khắc đã bạc đi rất nhiều, một hồi lâu mới chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh y thuật có chỗ khác thường, quả nhiên công hiệu, bội phục!”

Lời nói này đương nhiên đã khẳng định nhị nãi nãi Ngọc nhi không phải hồi quang phản chiếu mà là đã chính thức có chuyển biến tốt đẹp. Mọi người trong phòng nhất thời đứng lên hoan hô không ngớt, Bàng Vũ Cầm cùng các tỷ tỷ ôm chầm lấy nhau sung sướng.

Lưu thị đỡ tay Bàng mẫu, khóc lớn tiếng vào tai bà: “Mẹ! Ngọc nhi, Ngọc nhi sống lại rồi!”

“Người nói cái gì?”

“Ngọc nhi sống lại! Đỗ tiên sinh đã cứu sống Ngọc nhi rồi!”

“Ông trời ơi! Ngọc nhi, Ngọc nhi của ta!” Bàng i:

Diêm Diệu Thủ sững sốt: “Cái gì, sao không cần? Nói ta nghe một chút xem sao, nếu quả thật đó là lời hay, kể cả người thua cuộc, ta vẫn có thể chuyển tới sư phụ!”

“Ta nói, không cần!”

“Người, người này thực sự là!” Đỗ Văn Hạo càng không nói rõ thì Diêm Diệu Thủ càng tò mò, tiến lại chỗ bàn gỗ gõ quạt vào tay “Nói ta nghe một chút, thực sự người muốn nói gì với sư phụ ta?”

Đỗ Văn Hạo gần từng tiếng: “Không – cần -! Chính là những lời này!”

“Cái gì là không cần?” Diêm Diệu Thủ ngẩn ra, tinh thần có vẻ phục hồi: “Người, có phải người muốn ta nói với sư phụ ta là ”không cần”?”

“Người còn không đi về nhà?” Đỗ Văn Hạo cười mỉa.

Diêm Diệu Thủ hừ một tiếng: “Người có ý gì? Người nói với sư phụ ta không cần, không cần cái gì? Nói không đầu không đuôi như vậy, người nào nghe mà hiểu được đây?”

“Không cần, là muốn sư phụ người không cần tới tìm ta bái sư! Ta không có kham nổi! Hiểu không? Hẳn là thần y, ta là linh y, từ nay về sau, quan đạo của hần hần đi, cầu gỗ của ta ta tới!”

“Ha ha, rốt cuộc người cũng đã biết thân biết phận, đã chấp nhận thua ván cuộc với ta, cũng đã nhận ra thân phận người không xứng đáng làm sư phụ của sư phụ ta. Tốt, những lời này nhất định ta sẽ nói với sư phụ ta. Trương lão hán, người trở về tiếp tục uống tiểu Thanh Long Thang hay ở lại đây nghe hần nói hươu nói vượn?”

Trương lão hán ho khụ khụ liên thanh, muốn nói gì đó nhưng lại không nói được, chỉ khom lưng không ngừng ho khan, thở gấp.

Diêm Diệu Thủ lắc đầu: “Được thôi, người tự nguyện đem tính mạng mình cho người ta chơi đùa, vậy cũng tùy người! Đến lúc đó có gì phiền toái, có chuyện gì không hay xảy ra cũng đừng trách ta không nhắc nhở người trước!” Chiếc quạt mở ra, phe phẩy hai cái, cảm giác được rất lạnh liền dừng lại, thu bốp một tiếng rồi quay lưng thông thả đi ra cửa.

Điểm tiểu nhị Ngô Thông đi tới, hướng ra ngoài cửa khẽ gắt một cái, thấp giọng mắng: “Chỉ được cái cây này cậy nọ mà đắc ý! Người ta Tiên thần y mới là thần y, hần dù sao cũng chỉ là một tên tiểu đồ đệ, lại còn đòi đến đây khua môi múa mép! Ta khinh!”

Ngốc béo cũng đi tới, hướng ra ngoài cửa nhìn quanh một chút nói: “Người này nói chuyện thực khó nghe mà!”

“Cũng không phải ý vào sư phụ hần là thần y sao?” Ngô Thông bĩu môi, “Đỗ tiên sinh, người so đo với người đó làm gì! Tới khi nào người chữa tốt cho nhị nãi nãi của Huyện úy đại nhân, chỉ nghĩ tới thôi cũng đã thấy là danh khí sẽ tăng rất nhiều, muốn vượt qua Tiên thần y kia có chẳng cũng chỉ ba năm năm là cùng! Lại còn nói, Tiên thần y đánh cuộc thua người, hần phải bái người làm thầy, như vậy Tể Thê Đường chẳng phải đã bị Ngũ Vị Đường ta dẫm nát dưới chân sao, còn gì mà uy uy phong phong nữa!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Phải, muốn dẫm các người cứ dẫm, ta cũng không rỗi thời gian chơi đùa với thần y”. Nói rồi quay đầu nói với Trương lão hán: “Lão nhân gia, ngài sao rồi? Còn dám để cho ta coi bệnh nữa không vậy?”

Người con của Trương lão hán lộ rõ vẻ do dự, nói khẽ với ông lão: “Phụ thân, hay là, ta đi về trước uống một chén tiểu Thanh Long Thang của Tể Thê Đường?”

Trương lão hán vừa ho vừa lắc lắc cái đầu: “Không, Thanh Long Thang kia cha cũng đã uống nhiều năm, khụ khụ khụ, năm nào cũng như năm nào, uống vào, đỡ được vài ngày rồi đầu lại vào đây, ôi! Lúc trước ta cũng đã cảm thấy rằng phương thuốc này, sợ thật có chút không hợp với bệnh của mình, nhưng cũng không biết chỗ nào không hợp, khụ khụ, hí hí...Mà nay Đỗ tiên sinh chỉ ra, nói ta có cố tật, phải kiêng trị cả bệnh mãn, phân bổ cả phế và thận, nghe thật là có chút đạo lý, dù sao lão hán này, mấy khúc xương tàn cũng không sống vài ngày nữa, nếu có thể chữa cho tốt, cũng sống được vài ngày hạnh phúc, hí hí, nếu không trị hết, thì chết luôn cũng là sạch sẽ, còn hơn là thở gấp nửa sống nửa chết như thế này! Khụ khụ khụ!”

“Phụ thân!”

“Nghe ta nào!” Trương lão hán quay đầu nhìn con mình, “Cha nói trước, khụ khụ khụ, mặc kệ tiên sinh chữa trị ta thành cái dạng gì, các người tuyệt nhiên không được tìm đến người gây phiền toái! Có nghe hay không? Khụ khụ”

Không đợi con của lão trả lời, Đỗ Văn Hạo đã cười nói: “Nếu ta có thể chữa khỏi bệnh của lão nhân gia, cũng không cần bọn họ đến cảm ơn!”

Trương lão hán ngẩn ra, liên tục ho khan, vỗ đùi mạnh một cái: “Tốt! Rất tự tin! Rất có khí phách, cái mạng già này, khụ khụ, cả mấy cái khớp xương này đều giao cho người! Chữa cho ta! Lão hán ta tin tưởng người! Hí hí”

Đỗ Văn Hạo ôm quyền nói: “Đa tạ đại gia tín nhiệm! Để ta viết đơn thuốc cho ngài” nói rồi đề bút viết một đơn thuốc, đưa cho Ngốc béo: “Theo phương lấy được!”

Rất nhanh thuốc đã lấy xong, người con của Trương lão hán chần chờ một lát, cười thẹn nói: “Ta có thể xem đơn thuốc một chút được không? Nếu thật công hiệu, sau này sẽ thuận tiện tìm thuốc cho phụ thân ta dùng”.

Ngô Thông nói: “Cái này...sợ không được, được phô đều có quy củ, đơn thuốc là do chúng ta lưu giữ, nếu muốn tìm thuốc thì phải đến chính chúng ta, chiếu theo đơn đó mà lấy. Đặc biệt với những phương thuốc của Đỗ đại phu, Lâm chương quỹ đã có dặn dò rằng những phương thuốc này đều có điểm đặc biệt riêng, không thể truyền ra ngoài, mong ngài niệm tình tha thứ!”

“Như vậy...”

Thấy ánh mắt của người này có chút cổ quái, Đỗ Văn Hạo lập tức biết tâm tư của hắn, cười nhẹ nói với Ngô Thông: “Không có việc gì, sao lại đơn thuốc này đưa cho hắn một bản, cho hắn khỏi lo lắng”.

“Được!” Ngô Thông đề bút, rất nhanh chép thêm một bản nữa, đưa cho người con của Trương lão hán, không quên dặn: “Đơn thuốc này là ý của Đỗ tiên sinh muốn đưa cho người xem, nhớ không thể truyền ra ngoài, phụ lại ý tốt của tiên sinh!”

“Đó là, đó là...! Yên tâm, nhất định rồi!”

Nói rồi nhận thuốc và đơn, dìu đỡ Trương lão hán khụ khụ thở gấp đi ra ngoài.

Lúc này, nha hoàn Anh Tử vội vã từ hậu đường chạy ra: “Đỗ tiên sinh, mau đi xem một chút, trong phòng người hình như có vật gì trốn trong hòm thuốc, không ngừng ngao ngao gọi, khiến cho ta sợ chết khiếp!”

Đỗ Văn Hạo vỗ vào gáy, thầm kêu một tiếng khổ, sao lại quên mất con hổ con này, bận rộn suốt một buổi sáng, ăn sữa rất mau đói, sáng sớm nó bú được chút sữa của con chó mẹ, giờ đã sớm tiêu hóa hết rồi, khẳng định là rất đói, trong rương mới quấy rối loạn lên đòi ăn. Hắn vội nói với Anh Tử: “Đó là một loại động vật làm thuốc, chỉ là một con vật nhỏ, ta nuôi dùng điều chế thuốc, cô đừng động vào, để ta tới xem là được! Vừa nói vừa vội vã tiến vào hậu đường.

35. Chương 35: Chứng Bệnh Hen Suyễn.

Bên trong hậu đường của Tế Thế đường.

Thần y Tiền Bất Thu đang ngồi trên ghế nghe đại đồ đệ Diêm diệu thủ kể về việc hắn tới Ngũ Vị đường dò xét tân đại phu Đỗ Văn Hạo. Nhị đồ đệ của ông ta đang đứng phía sau ghế cũng lặng lẽ lắng nghe.

Sau khi Diêm diệu thủ thêm mắm thêm muối vào câu chuyện của mình, hắn cười nói: “Sư phụ, tên tiểu tử này không có bản lĩnh thực học, hắn chỉ là kẻ lừa đảo gianh hồ, dựa vào miệng lưỡi trơn tru để thổi phồng sự việc. Sư phụ, người không cần chấp nhặt với hắn”.

Tiền Bất Thu không nói một lời, vuốt chòm râu bạc nhìn hắn.

Diêm diệp thủ cảm thấy ánh mắt của sư phụ có chút khác lạ, hần vội làm bộ tươi cười, ngượng ngùng nói: “Sư phụ, y thuật của tên tiểu tử này cực kỳ tầm thường, hần chỉ biết nói hươu nói vượn, hần nói trị bệnh hen suyễn cái gì phải bỏ thận, quả thực rất kỳ dị”.

Tiền Bất Thu lạnh lùng nói: “Người nói lại những điều Đỗ tiên sinh chẩn đoán bệnh của lão hần cho ta nghe, ngươi phải nói chi tiết không được bỏ sót câu nào”.

Bởi vì y thuật của Tiền Bất Thu như thần, ông ta rất tự tin vào y thuật của mình thậm chí còn có chút cao ngạo nhưng bình thường thì ông ta rất khiêm tốn. Diêm diệp thủ ít khi nhìn thấy sư phụ lạnh lùng với hần như thế nên hần cũng thấy sợ hãi, hần cúi đầu suy nghĩ rồi nói: “Hần nói: Khi điều trị bệnh suyễn chỉ trị chứng ho khó thở, bổ phế, hiệu quả chữa trị sẽ thấp phải trị cả thận, hần nói rằng bệnh của lão hần là thận hư sinh ra suyễn, phải trị thận mới có thể chữa trị tận gốc căn bệnh được. Hần còn nói bệnh suyễn là do phế hư, phế hư lại do thận hư. Tên tiểu tử này trước kia là linh y giang hồ, không biết lấy phương thuốc giang hồ ở đâu, đồ nhi cho rằng không nên để ý đến hần làm gì”.

Tiền Bất Thu không nói câu nào, ông ta cau mày đứng lên đi lại trong phòng mấy vòng rồi đột nhiên đứng lại sau ghế của nhị đồ đệ: “Hàm Đầu, ngươi thấy những lời của vị Đỗ lang trung này như thế nào?”

Nhị đồ đệ của ông ta thật ra mang họ Đồng theo học y thuật của Tiền Bất Thu cũng nhiều năm rồi. Y thuật của hần rất cao minh, chỉ là do hần là người chất phác, đầu óc không quá linh hoạt, hần học y chỉ bằng cách ghi nhớ y điển, nhưng khi chẩn bệnh hần lại không linh hoạt khi kê đơn, cho nên Tiền Bất Thu thường hay gọi giỡn hần là Hàm Đầu (đầu ngốc), người bệnh nghe thấy cũng gọi hần là Hàm Đầu hoặc là Hàm đại phu, hần cũng vui vẻ chấp nhận, gọi tới gọi lui rồi thành tên của hần.

Hàm Đầu cười: “Sư phụ, con vừa cân nhắc một lúc lâu”.

“Hãy nói suy nghĩ của ngươi”.

“Dạ, sư phụ” Mỗi lần trả lời các câu hỏi của sư phụ Hàm Đầu đều không giữ được bình tĩnh, hần nuốt nước bọt nói: “Trong Linh Xu Kinh Mạch Trung Vân có viết phế phủ là thái dương, phế sưng gây ra suyễn, nhưng ho và khó thở cũng có thể là do phế bản. Trong Tổ Vấn Luận Trung Vân có viết: Thức ăn lạnh vào dạ dày, phế mạch hàn thì gây ra phế hàn, phế hàn thì trong ứng ngoài hợp gây ra ho, ho chính là do phế. Trong Chư Bệnh Nguyên Hậu Luận giải thích về liên quan của hàn tới bệnh ho có viết: Phế sinh khí, vì vậy khi phế sưng gây ra khó thở”.

Thấy sư phụ Tiền Bất Thu liên tiếp gật đầu, lá gan của Hàm Đầu cũng lớn dần, hần tiếp tục nói: “Sư phụ người đã dạy chứng hen suyễn là do phế thịnh, người bị nhiễm phong hàn, gây ra khó thở và ho. Người cũng nói: Phế sưng là do phế bản, do tạp chất xâm nhập. Hơi thở của lão Hần khô khè, ho có đờm, cơ thể mệt mỏi, đại tiểu tiện không bình thường, cho nên từ cổ chí kim chỉ nghe nói phải bổ phế, long đờm làm cho hơi thở nhẹ nhàng, không nghe nói trị phế phải bổ thận bao giờ”.

Diêm diệp thủ đứng bên cạnh đập cái quạt vào lòng bàn tay: “Không sai! Nhị sư đệ đọc nhiều y điển, trí nhớ tốt, tuyệt đối không sai. Trong y điển không nói đến phương thuốc nào trị bệnh hen suyễn phải bổ thận”.

Tiền Bất Thu hung hăng trừng mắt nhìn hần, ánh mắt sắc bén như dao, Diêm diệp thủ vội vàng ngậm miệng lại.

Tiền Bất Thu chậm rãi nói với Hàm Đầu: “Ta làm thầy không muốn áp đặt các ngươi phải làm theo y điển, ngươi hãy nói quan điểm của ngươi. Ngươi nghĩ như nào thì hãy nói như thế, không cần lo lắng”.

“Ồ” Hàm Đầu cúi đầu xuống ngẫm nghĩ, hần cười trừ nói: “Con không nghĩ ra được”.

Tiền Bất Thu đi lại trong phòng, ông ta đứng lại chỉ ngón tay vào hai người nói: “Các ngươi, một người thì cho là mình giỏi, nhưng chỉ hào nhoáng bên ngoài thiếu căn bản. Một thì đầy bụng y điển nhưng không biết vận dụng. Tất xấu đó không sửa các ngươi khó thành danh được”.

Hai người vội vàng khom người nói: “Dạ! Thỉnh sư phụ trách phạt”

“Hừ” Tiền Bất Thu đi đi lại lại vài vòng, ông ta đứng bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài, gió lạnh làm lá cây vàng úa và rụng xuống, trên cây lá đã rụng gần hết, ông ta thở dài nói: “Trong Hoàng Đế Nội Kinh có viết: Ngũ

tạng lục phủ đều gây nên hen suyễn chứ không phải nguyên phế quản. Nói cách khác bệnh hen suyễn không phải nguyên nhân là do bẩm phế quản mà do ngũ tạng lục phủ gây nên bệnh hen suyễn. Khởi đầu, sư huynh của ngươi không thể nghĩ ra các điển tích y thuật cổ xưa là bởi hắc không chuyên tâm đọc các cuốn y thư cổ. Còn ngươi thì sao? Hết ăn thì lại đọc y thư, sao ngươi lại không nghĩ ra được?”

”Dạ! Dạ! Diêm diệu thủ cùng Hàm Đầu cùng cúi đầu xuống nói liên thanh, sắc mặt thẹn thùng.

Hai tay Tiễn Bất Thu chấp sau lưng, hắc cau mày suy nghĩ hồi lâu, một lúc lâu sau hắc mới chậm rãi nói: “Lời tuy là thế nhưng vì sao trị hen suyễn phải bỏ thận? Trong Hoàng Đế Nội Kinh cũng không có đề cập tới việc này, ôi! Thật sự nghĩ nát óc mà không có giải đáp”.

Diêm diệu thủ nói: “Đúng, sư phụ, người cũng cảm giác được cái đó không đúng, tên thiết tiểu tử này chỉ đang giả thần giả quỷ chuyên dọa nạt người khác, người không cần để tâm đến hắc dù sao hắc cũng đồng ý không cần người bái hắc làm sư phụ”.

”Ngươi nói cái gì? Đến tốt cùng xảy ra cái gì? Sắc mặt Tiễn Bất Thu trầm xuống, ánh mắt như dao nhìn chằm chằm vào Diêm diệu thủ.

Diêm diệu thủ lúc trước đã không kể lại chuyện đánh cược của mình cùng Đỗ Văn Hạo cho sư phụ Tiễn Bất Thu nghe, vừa rồi hắc lại thuận miệng nói một câu, lời vừa nói ra hắc đã thấy hối hận, hối hận vì hắc đã đụng đầu vô tường, hắc lắp bắp nói: “Hắc nói chúng ta trị bệnh cho lão hắc dùng tiểu thanh long thang là không đúng chứng bệnh, con cùng hắc đánh cược, đánh cược hắc giải thích không thông tại sao không đúng chứng bệnh. Hắc trả lời không rõ ràng nên hắc thua cược. Điều kiện đánh cược của con là nếu hắc thua cược hắc không được yêu cầu sư phụ bái hắc làm sư phụ. Sư phụ người không cần phải lo lắng nữa! Hi hi”.

Tiến Bất Thu lạnh nhạt hỏi: “Hắc trả lời như thế nào?”

Diêm diệu thủ vốn có cảm giác hắc thay mặt sư phụ ngăn cản chuyện lớn như thế, công lao cũng không nhỏ, hắc lại không ngờ sư phụ lại không cảm kích hắc, không để ý đến điều đó ngược lại còn hỏi xem tên họ Đỗ trả lời như thế nào, hắc thấy mất hứng, hắc suy nghĩ rồi nói: “Hắc nói rằng hắc không muốn nói lại nữa, hắc bảo con hãy hỏi sư phụ. Hắc không thể trả lời được. Bệnh của lão hắc sư phụ cũng đã xem qua, rõ ràng đó là chứng phong hàn ho ra máu”.

Tiến Bất Thu ngắt lời hắc: “Thôi được, đừng nói nữa”.

Diêm diệu thủ vội vàng ngừng nói, hắc thấy ánh mắt Tiễn Bất Thu lạnh lùng, nghiêm trọng không biết đang suy nghĩ cái gì nên hắc cũng không có dũng khí lên tiếng.

Tiến Bất Thu hỏi: “Hai người đánh cược, nếu như người thua cược thì mất cho hắc cái gì?”

“Nếu con đánh cược thua, hắc ta sẽ bắt con chuyển lời của hắc tới sư phụ. Kỳ thật những lời của hắc rất nhảm nhí, hắc biết hắc sẽ thua cược hắc vội bảo con chuyển những lời này...”

“Nói cái gì?”

“Hắc muốn con nói hắc không cần”.

“Không cần?” Tiễn Bất Thu cau mày: “Không cần cái gì?”

“Thì là sư phụ người không cần bái hắc ta làm thầy, tên tiểu tử này thiệt là, hắc chuyên ăn nói bừa bãi ngược lại còn làm ra vẻ thông minh hơn người”.

“Hắc còn nói cái gì?”

“Hắc nói người đi trên đường quan đạo còn hắc đi trên cầu độc mộc”.

Tiến Bất Thu hừ một tiếng, gật đầu, ông ta trầm ngâm một lát rồi nói với Diêm diệu thủ: “Người đến nhà lão hắc mượn thang thuốc của Ngũ Vị đường cầm về đây một lát”.

Diêm diệu thủ đi một lát rồi trở về, trong tay hắc cầm thang thuốc, Tiễn Bất Thu đón lấy rồi đổ thang thuốc lên trên bàn, hắc quan sát kỹ lưỡng thì thấy có: Đường quy, thực địa hoàng, trần bì, bán hạ, phục linh, cam thảo, rễ cây ma hoàng, hạnh nhân để cả vỏ, có cả hạt sen.

Ba người quay mặt nhìn nhau, Diêm diện thủ hỏi: “Cái này là phương thuốc gì mà đồ đệ chưa từng thấy qua?”

Hàm Đầu nói: “Ma hoàng, Hạnh nhân và cam thảo tựa hồ như là tam ảo thang, một vài vị khác thì con không biết rõ nguồn gốc” Hai người cùng nhìn Tiễn Bất Thu.

Tiến Bất Thu vuốt chòm râu bạc, sắc mặt suy tư, ông ta trầm giọng nói: “Đương quy, địa hoàng dùng để bổ phế thận. Nhị trần khư đàm, ba vị dược này cũng để bổ phế chữa hen suyễn. Phương thuốc này chính là bổ phế thận, đúng như lời hần nói. Xem ra hần cũng không nói sai”.

Hàm Đầu nói: “Sư phụ, chẳng lẽ dùng cách bổ thận có thể chữa lành chứng bệnh hen suyễn của lão hần? ”.

“Bản thân sư phụ ta cũng không thấy ai dùng thuốc như vậy” Tiễn Bất Thu hai tay chấp sau lưng đi lại trong phòng, sau cùng ông ta đứng lại nói với Diêm diện thủ: “Người đi Ngũ Vị đường hỏi thăm một chút, không, thỉnh giáo hần xem hần có nói gì dùng dược như vậy ”.

“Thỉnh giáo hần?” Diêm diện thủ cả kinh hỏi: “Sư phụ, hần rõ ràng là kê phương thuốc lung tung, Khờ đầu cũng nói: Trong các cuốn y thư cũng không chỉ dẫn cách dùng thuốc như vậy. Hần thật sự có bản lĩnh gì mà chúng ta phải đi thỉnh giáo hần chứ?”

“Người nói sư đệ của người khờ, ta thấy người mới khờ” Tiễn Bất Thu gõ lên đầu hần một cái: “Đừng quên, hần vừa mới cứu sống thiếp yêu của Huyện úy đại nhân, điều này chính vì sư ta đã tự xem mạch xác định. Người này xem ra cũng có chút bản lãnh, nhưng cách hần dùng dược thì lại không thể tưởng tượng được, ta không thể không kiểm tra hần xem hần tốt cùng có bản lãnh thực sự hay hần là kẻ coi thường mạng sống của bệnh nhân kê thuốc lung tung. Nếu hần là người như thế chúng ta không thể để hần tùy tiện chữa bệnh được. Lang băm giết người không cần dùng dao”.

“Sư phụ nhìn xa trông rộng, đồ nhi lập tức đi hỏi hần”.

Diêm diện thủ xoay người đang muốn đi ra ngoài, Tiễn Bất Thu liền gọi hần lại: “Chờ một chút. Được người không cần đi, người đi cũng không hỏi được gì, hần sẽ không nói cho người biết, hay là vì sư ta sẽ tự mình đi xem sao. Các người hãy đi cùng với ta”.

36. Chương 36: Đứa Bé Không Ăn Gì

Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo đang ngồi nhìn con Hồ tể đang nằm trong cái cũi chó, Hồ tể đã ăn no, bụng tròn xoe làm cho Đỗ Văn Hạo nhìn thấy rất thú vị, hần chợt nghe Ngô Thông ở dưới lầu gọi hần: “Đỗ tiên sinh! Đỗ tiên sinh!”.

Đỗ Văn Hạo vội đứng lên đi tới bên cửa sổ, hần hỏi: “Chuyện gì?”

“Có bệnh nhân đến xem bệnh”.

“Được, ta ra ngay”.

Đỗ Văn Hạo đem con Hồ tể đã ăn no bỏ vào trong rương, hần dùng khóa đồng khóa rương lại rồi hần khép cửa đi ra ngoài, Anh Tử đứng ngoài cửa, nàng nhìn hần vẻ thăm dò: “Đỗ tiên sinh, trong rương của ngài nuôi động vật để làm dược liệu phải không? Có thể cho tôi xem qua một chút được không?”

“Không được, thứ đó có độc, sẽ làm người bị thương”.

Sắc mặt Anh Tử lộ vẻ sợ hãi: “Là độc xà sao?”

“Không phải!”

Anh Tử rất sợ độc xà, nàng nhất thời không nghĩ ra các loại độc vật khác có gì đáng sợ, nàng thở nhẹ nói: “Ta không chạm vào cái rương, chắc sẽ không việc gì đúng không?”

Đương nhiên không có việc gì, cho dù chạm vào rương cũng không việc gì” Vóc dáng Đỗ Văn Hạo cao hơn Anh Tử nửa cái đầu nên hần nhìn thấy một bộ ngực trắng phau của Anh Tử qua cổ áo của nàng, hần nhất

thời nhớ lại lúc vô ý rình coi Anh Tử xích lõa thân thể mềm mại, tấm lưng, kiều tròn trắng như tuyết của nàng, trống ngực hấn không khỏi đập thành thịch, mặt đỏ lên, hấn vội nhìn lảng đi bối rối nói: “Tại hạ đi xem bệnh” Nói rồi hấn đi như chạy trốn xuống lầu.

Anh Tử thấy ánh mắt kỳ quái của hấn, nàng nhìn theo bóng lưng của hấn, hai mắt nàng chớp chớp.

Bên trong được phòng, một phụ nhân ôm một đứa hài tử đang ngồi nói chuyện cùng Lâm Thanh Đại, nàng vừa nói chuyện vừa lo lắng nhìn về phía hậu đường, nàng nhìn thấy Ngô Thông cùng Đỗ Văn Hạo đi vào vội mừng rỡ ôm hài tử đứng dậy: “Đại phu đến rồi sao?”

Lâm Thanh Đại nói: “Đúng, vị này là tân đại phu tọa đường của Ngũ Vị đường chúng tôi Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thật ngại quá, vừa rồi tại hạ có việc đi ra ngoài một lát, mời ngồi, có chỗ nào không thoải mái?”

“Đứa nhỏ này là con tôi, xin mời ngài xem bệnh cho nó”.

Hấn thấy đó là một đứa nhỏ chừng bảy, tám tuổi trốn ở trong lòng mẫu thân, mẫu thân nó vội dành mãi nó mới xoay người liếc nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đứa nhỏ này mặc y phục bằng vải gấm hiển nhiên gia đình của nó rất giàu có, nhưng thân hình nó gầy gò, bụng nó căng phồng như một cái trống, sắc mặt uể oải, ốm yếu. Sau khi Đỗ Văn Hạo ngồi xuống hấn cúi người nhẹ nhàng hỏi: “Tiểu bằng hữu, khụ, khụ, khụ. Đây tiểu thiếu gia, cháu bao nhiêu tuổi rồi?”

Đứa hài tử trừng mắt, hai tròng mắt vô thần, nhìn hấn không nói câu nào, mẫu thân của nó vội nói đỡ: “Bảy tuổi, sắp được tám tuổi rồi”.

“Họ của cháu là gì?”

Đứa hài tử vẫn không nói lời nào trừng mắt nhìn hấn, mẫu thân của nó lại nói: “Họ La, gọi là La Hoan”.

“Ồ, tại hạ phải hỏi chừng bệnh của đứa nhỏ, phu nhân đừng trả lời, để nó tự trả lời đi”.

“Dạ”

Tiền Bất Thu lại nhìn Hàm Đầu: “Còn người? Người nghĩ thế nào về suy luận của sư huynh?”

Tính Hàm Đầu thẳng như ruột ngựa, hần cười thô lỗ nói: “Trong Chư Bệnh Nguyên Hậu Luận có nói: Trẻ nhỏ khi ăn không được ăn quá no, ăn no thì làm tổn thương tỳ, tỳ tổn thương thì không thể tiêu hóa thức ăn làm cho tứ chi đứa bé nặng nề, thân thể nóng nực, da bụng vàng vọt. Sư phụ đã dạy rằng: ‘Chủ tỳ gặp trở ngại, gây ra chứng buồn ngủ, thân thể nóng ẩm ướt, không thì vừa nôn mửa vừa tiêu chảy gây ra thiếu nước.’ Lại nói tiếp: ‘Tỳ bệnh, gây ra buồn ngủ cùng tiêu chảy, không muốn ăn uống.’ Cho nên đồ nhi cho rằng, sư huynh chuẩn đoán rất có lý đứa bé này đúng là tỳ hư, cần phải điều trị tỳ vị (2).”

“Vậy tại sao sư huynh của người kê đơn thuốc đứa bé uống vào lại không có hiệu quả?”

Hàm Đầu bối rối nói: “Cái này..., đồ nhi cũng không biết”.

“Đó là vì phương thuốc không có đúng chứng.” Tiền Bất Thu thở dài lắc đầu: “Vi sư ta đã nói qua rất nhiều lần, khi xem bệnh cho trẻ nhỏ phải đặc biệt chú ý, phải chú ý về mặt cùng vùng mắt, kiểm tra ngũ tạng của trẻ nhỏ, mặt khác còn phải chú ý đến động tác của đứa nhỏ. Hàm Đầu, người nói xem, nên chẩn bệnh cho đứa bé như thế nào?”

Hàm Đầu ho khan một tiếng, ngẩng đầu lên nói: “Sư phụ đã dạy: ‘Xem mặt, lấy má trái để xem gan, má phải xem phế, trán xem tim, mũi xem tỳ, mắt xem thận’. Triệu chứng của từng cơ quan như sau: ‘Màu đỏ là tâm nhiệt, màu hồng là tâm hư nhiệt, màu vàng là tỳ hư, không có tinh quang là thận hư nhược.’ Lại quan sát giấc ngủ của đứa bé lúc nằm giữa, tay chân có dao động hay không, là xem bệnh của ngũ tạng. Sư phụ nói: ‘Tâm không ổn định, hay khóc không bình tĩnh, uống nước thì run rẩy, không thì nằm kinh sợ bất an. Gan khô, thì mắt mở to, hay ngáp, tự nhiên buồn bực, không thì nghiêng răng, hay thở dốc. Nhiệt thì ngoại tức, còn ẩm ướt thì nội tức.’”

“Tốt, người nói xem làm cách nào để xem được mạch cho đứa bé?”

“Sư phụ đã dạy: ‘Trẻ nhỏ mạch loạn không ổn định, khí cùng mạch Huyền xung đột, làm thực phẩm ăn vào bị dồn ứ, phong phù, lạnh trầm tể’...sư phụ, sáu loại mạch tượng của trẻ em có cần đọc ra không? ”

“Không cần đọc, cho người đọc thuộc như vậy thì đến trời tối cũng không xong” Tiền Bất Thu vuốt chòm râu cười gượng nói: “Nếu người đã nhớ kỹ phương pháp chẩn bệnh, vậy người hãy xem triệu chứng bệnh của đứa nhỏ này là gì?”

Hàm Đầu nghiêng đầu nhìn đứa bé một lúc lâu, hần bối rối lắc đầu nói: “Sư phụ, nếu không phải tỳ hư vậy thì đồ nhi không biết”.

Tiền Bất Thu thở dài: “Ta vừa mới xem mạch của đứa nhỏ này, kiểm tra lưỡi, đứa nhỏ này mạch trầm, nhẹ, đầu lưỡi đỏ, mặt lưỡi dày, thể trạng gầy gò, sắc mặt vàng vọt, kém ăn, hơi thở có mùi hôi, bụng trướng như cái trống, đêm ngủ không an giấc, nước tiểu vàng, đổ nhiều mồ hôi, đại tiện khô ráo, tại sao xảy ra những triệu chứng đó chứ?”

Đỗ Văn Hạo đang lặng lẽ quan sát, nghe nói thế hần thầm giật mình nghĩ lão nhân này cũng rất lợi hại, dùng kẹo mạnh ra để có cơ hội nắm cổ tay đứa bé một lát đã lập tức phát hiện mạch tượng rõ ràng, cho đứa bé liếm kẹo không chỉ là phương pháp xảo diệu mà còn có thể trong khoảng thời gian ngắn ngủi chuẩn đúng tình trạng của mạch và lưỡi, có thể nói hần đã đạt tới trình độ xuất thần nhập hóa, trong nháy mắt đã tra rõ chứng bệnh của đứa bé thật không hổ danh hiệu thần y. Nhưng mà đồ đệ của hần vừa đọc thuộc gì đó, hình như mình đã xem qua ở đâu, chỉ là nhất thời nghĩ không ra.

Hàm Đầu nghe sư phụ nói, bỗng nhiên tỉnh ngộ, hần đỏ mặt cúi đầu nói: “Sư phụ, đồ nhi biết. Đây là chứng ăn quá no, thức ăn tích tụ không tiêu hóa được gây nên bệnh”.

“Ừ! Tỳ hư không phải tỳ bị thương tổn, đứa trẻ này bị chướng bụng, phải điều trị chứng ăn khó tiêu thì bệnh này tự nhiên khỏi hần nhưng người lại chẩn đoán nhầm sang tỳ hư, lấy bổ khí lợi tỳ làm đầu để kê đơn. Hơn nữa người nhà của nó còn sai lầm dùng nhân sâm, súp gà bồi bổ cho nó nên gây ra thừa chất, làm kém ăn, bụng trướng như cái trống, phải biết rằng không cần biết dùng thức ăn bồi bổ hay là được bổ nếu đã lâm chứng bệnh thì chỉ làm bệnh nặng thêm đó chính là ”Bổ lầm, tăng bệnh”.

Diêm diện thủ cùng Hàm Đầu liên tục gật đầu, cả hai khom người nói: “Chúng đồ nhi ghi nhớ lời sư phụ dạy bảo”.

“Ừm, vậy người nói ra xem bây giờ nên làm thế nào?”

Hàm Đầu tinh thông y điển, nói rất trôi chảy nhưng khi vận dụng lại không linh hoạt, sư phụ hấn không chỉ đích danh ai kê đơn thuốc, hấn liền ngắc đầu nhớ lại y điển, kết quả hấn nhớ lại tất cả các phương thuốc trị bệnh trong y điển nhưng hấn lại không biết chọn phương thuốc nào, hấn buồn bực cúi đầu suy tư. Diêm diệu thủ đúng là sư huynh, phản ứng mau lẹ, hấn vừa nghĩ một lát rồi khom người nói: “Sư phụ, nếu nguyên nhân là do ăn không tiêu thì phải là tiêu thức ăn, điều trị chứng nhiệt nóng của dạ dày. Trước tiên phải bỏ tỳ để lợi dạ dày”.

“Vậy người kê cho đứa bé kia một đơn thuốc”.

“Dạ!”

Đỗ Văn Hạo vội đứng dậy lui ra sau, Diêm diệu thủ cũng không khách sáo, hấn càng càng ngồi xuống ghế, tay cầm bút lông viết một đơn thuốc, nét chữ của hấn cũng khá đẹp, hấn cầm đơn thuốc chần chờ một lát rồi hỏi: “Sư phụ, quay về đường của chúng ta lấy thuốc hay lấy thuốc ở đây?”

“Nói nhảm, người kê đơn ở đây thì đương nhiên phải dùng thuốc của Ngũ Vị đường”.

“Dạ”

Hàm Đầu vội đem phương thuốc cho phụ nhân, phụ nhân liên thanh tạ ơn, tiếp nhận đơn thuốc, đưa cho tiểu nhị Ngô Thông, Ngô Thông tiếp nhận rồi liếc nhìn Lâm Thanh Đại thấy nàng mỉm cười không có phản đối, hấn mới bắt đầu bốc thuốc theo đơn.

Phụ nhân nọ cầm thuốc, trả tiền khám chữa bệnh, miệng liên tục tạ ơn rồi ôm con rồi đi.

Tiền Bất Thu lúc này mới đứng dậy đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, hấn chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh, lúc trước đồ đệ lão phu đến gặp tiên sinh, ăn nói không phải phép, đắc tội với tiên sinh, mong tiên sinh thứ lỗi”.

Đỗ Văn Hạo vội chấp tay nói: “Không sao, không sao, thần y quá lời rồi, mời thần y sang phòng khách nói chuyện”.

“Đa tạ!”

Hai người sóng vai nhau tiến vào phòng khách, Lâm Thanh Đại, Diêm diệu thủ cùng Hàm Đầu cũng đi vào, sau khi phân chủ khách ngồi xuống, Tiền Bất Thu chấp tay nói: “Lão hủ lần này đến đây, ngoại trừ việc tạ lỗi thay cho đồ đệ còn có một nghi vấn muốn thỉnh giáo tiên sinh.”

“Không dám! Xin mời thần y cứ nói”.

“Bệnh của Trương lão hán, lão hủ cũng đã xem qua, cũng đã kê thanh long thang cho ông ta uống, bệnh cũng thuyên giảm chỉ là không thể trừ tận gốc, mới rồi đồ đệ ở quý đường nghe tiên sinh nói bệnh của Trương lão hán do thận hư sinh gây nên suyễn phải bổ thận thì mới trị tận gốc căn bệnh, lão hủ muốn thỉnh giáo không biết tiên sinh lấy phương thuốc này từ y điển nào?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Thần y.”

“Không dám, cứ gọi tục danh của lão hủ là được”.

“Ha, ha, Tiền tiên sinh, mới rồi tại hạ nói chuyện với lệnh đồ cũng có chút bừa bãi mong tiên sinh không để tâm đến điều đó.”

Diêm diệu thủ ở bên cạnh nói xen vào: “Được rồi, đừng giấu giếm nữa, ta cũng đã đến nhà Trương lão hán

được đường làm ăn thua lỗ, chưởng quỹ đã chịu thiệt thòi rất nhiều rồi, lúc đó tại hạ chỉ cần tiền phí khám bệnh cho bệnh nhân cũng đủ cho cuộc sống rồi”.

Lâm Thanh Đại cười: “Đỗ tiên sinh thực sự là người thẳng thắn, tốt! Nếu tiên sinh đã muốn như thế thì Lâm Thanh Đại sẽ nghe theo tiên sinh, ngài có hai phần cổ phần. Từ nay về sau ta và ngài cùng nhau quản lý, ngài là nhị chưởng quỹ. Ngày mai chúng ta viết một khế ước, nào! Chúng ta cạn chén! ”.

“Tốt! Cạn!”

Hai người nâng chén nhìn nhau rồi uống cạn.

Đám người Anh Tử vỗ tay chúc mừng, biểu hiện mấy ngày hôm nay của Đỗ Văn Hạo làm cho bọn họ kính trọng. Bọn họ cũng rất tin tưởng hẳn.

Đỗ Văn Hạo trở thành nhị chưởng quỹ của Ngũ Vị đường, đám tiểu nhị tự nhiên cũng thi nhau chúc rượu hẳn, quang cảnh rất náo nhiệt, đột nhiên có tiếng đập cửa, Ngốc béo vội đứng dậy chạy tới mở cửa nhỏ, chỉ thấy một cô nương xinh đẹp đứng trước cửa, nàng xấu hổ liếc mắt vào trong hỏi: “Xin hỏi, Đỗ tiên sinh có nhà không?”

“Vào đi! Cô nương tìm đồ đại phu?”

Lâm Thanh Đại đã nghe thấy thanh âm rất quen thuộc, nàng vội ra tiền đường, nàng liếc mắt vui vẻ nói: “Ôi chào, thì ra là Bàng cô nương đến, mời vào! ”.

“Không! Lâm chưởng quỹ, bà nội tôi cho tôi đến mời Đỗ tiên sinh đến xem bệnh cho di nương, bà nội và mọi người đang chờ”.

Lâm Thanh Đại cả kinh: “Bệnh của nhị nãi nãi biến chuyển xấu?”

“Không, không! Di nương đã khỏe, bà nội muốn gặp Đỗ tiên sinh nói chuyện nên cho tôi đến mời Đỗ tiên sinh”.

“Nhưng Đỗ tiên sinh còn đang ăn cơm”.

“Ôi, thật ngại quá, đợi lát nữa tôi quay lại”.

“Chờ một chút!” Đỗ Văn Hạo đã nghe được tiếng nói chuyện của bọn họ hẳn vỗ vỗ tay đi tới nói: “Tại hạ đi xem có chuyện gì, trở về sẽ uống tiếp. Chúng ta đi thôi”.

Lúc này đã canh hai, cuộc sống thời cổ đại không giống cuộc sống thời hiện đại, nhất là ở tiểu Huyền thành, sau khi trời tối xầm thì khi trên phố không có nhiều người qua lại.

Hai người đi qua đường hướng tới Hăng Tường khách điểm, bóng tối lơ mờ. Đỗ Văn Hạo quan sát vóc dáng mờ ảo của Bàng Vũ Cầm qua ánh sáng hắt ra từ ngọn đèn ở cửa sổ bên đường, nàng có vóc người thướt tha, hẳn thâm nghĩ nàng có dáng vẻ thật mê người.

Bàng Vũ Cầm đi rất chậm, mấy lần ngẩng đầu lên nhìn Đỗ Văn Hạo muốn nói nhưng lại thôi.

Đỗ Văn Hạo thấy kỳ quái, trước đó hẳn uống ba chén rượu, mặt đã nóng lên, can đảm cũng tăng lên, hẳn khẽ hỏi: “Bàng cô nương, thái thái của cô nương muốn gọi tại hạ, chỉ cần bảo một nha hoàn hay một đầy tớ đến gọi, sao phải bảo cô nương đến làm gì?”

Bàng Vũ Cầm hơi ngẩng đầu liếc hẳn một cái lại vội cúi đầu xuống, nàng nhỏ nhẹ nói: “Vũ Cầm có chuyện muốn nói cùng tiên sinh”.

“Được. Cô nương cứ nói, tại hạ đang nghe”.

41. Chương 41: Tiểu Thư Y Học

Bàng Vũ Cầm cũng đứng lại, cúi đầu, tay vân vê góc áo, thanh âm có chút thương cảm, nói: “Ta nghĩ,...ta nghĩ, muốn theo người học y!”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói: “Theo ta học y? Người không sao đấy chứ? Người là một quan gia đại tiểu thư, học y làm cái gì? Chẳng lẽ nghĩ muốn tọa đường xem bệnh cho người ta?”

Bàng Vũ Cầm lắc lắc đầu.

“Vậy người sao lại muốn học y?”

“Người hãy nghe ta nói, lúc trước ông nội của ta bệnh nặng, trước khi chết chịu rất nhiều đau khổ, tìm rất nhiều đại phu nhưng không ai trị được, năm đó, gia gia đau quá không chịu nổi, thậm chí đã muốn cha ta dùng một dao giết người, cha quỳ xuống khóc mà đập đầu nói không thể. Rồi sau đó vẫn nhờ đại phu tiếp tục chữa trị, gia gia cuối cùng trước khi chết cũng đã phải chịu hơn một năm thống khổ...”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Có rất nhiều loại bệnh khiến cho bệnh nhân như bị tra tấn, nếu có thể gặp được lương y, ngay cả khi không chữa trị được, cũng có thể có biện pháp giảm bớt một chút thống khổ cho người bệnh”

“Đáng tiếc, ông nội của ta khi đó không gặp được lương y như tiên sinh.”

“Ta không tính là lương y gì gì đó, người nói tiếp đi.”

“Ừm, nội trước kia hai mắt rất tốt, cái lỗ tai cũng không điếc, nhưng chỉ sau một lần nọ tức giận, đột nhiên cái gì cũng không nhìn thấy được, cũng không có nghe được rõ, Tiên thần y cũng không chữa được. Lúc này đây, di nương cũng bởi vì một cái nùng sang (mụn nhọt), thiếu chút nữa cũng đã không còn mạng nếu không được Đỗ đại phu ngài chữa trị. Cho nên, ta ngay lúc đó đã nghĩ, nếu mình có y thuật được như tiên sinh thì tốt rồi, nhất định đã có thể giúp cho gia gia, ít nhất cũng không để người thống khổ mà ra đi như vậy, di nương cũng sẽ không bị như thế này, thậm chí còn có thể chữa hai tròng mắt cho bà nội, nếu được như vậy, thật là tốt a!”

“Đúng vậy. Nếu như trên đời có nhiều đại phu y thuật cao minh một chút, sẽ có rất nhiều người không chết chỉ vì một vài loại bệnh đơn giản.”

“Ừm, cho nên..., Vũ Cầm muốn theo tiên sinh học y, chẳng biết có được không?”

“Người muốn bái ta làm thầy?”

“Không, không! Không phải bái sư, là ta muốn mời người dạy ta y thuật, nhưng không phải bái sư...!” Bàng Vũ Cầm khuôn mặt ửng đỏ đầy vẻ mắc cỡ, lặp đi lặp lại mấy câu không phải bái sư.

Đỗ Văn Hạo có chút kỳ quái: “Ha ha, muốn ta dạy người y thuật, lại không muốn bái sư, hắc hắc hắc, vậy ý người là...”

Vừa mới nói tới đây, Đỗ Văn Hạo liền vội dừng lại, trong lòng nhất thời rõ ràng Bàng Vũ Cầm tại sao lại không muốn bái sư, bởi vì sau khi bái sư, hai người liền trở thành thầy trò, tương lai không thể trở thành phu thê. Bất quá, nàng muốn học y chữa bệnh cứu người, như điều kiện nhà nàng, tìm một danh y làm thầy là chuyện quá dễ dàng, cần gì phải theo một kẻ chưa có danh tiếng gì như mình. Bây giờ hết lần này tới lần khác muốn theo mình học y, hiển nhiên không đơn giản vì học y, còn có dụng ý khác, mà dụng ý này cũng đã rõ ràng, đương nhiên là muốn mượn cơ hội học y để cùng mình ở một chỗ.

Bàng Vũ Cầm nghe Đỗ Văn Hạo nói xong, ngượng ngùng không thôi, xoay mặt sang một bên không dám nhìn lại, thấp giọng nói: “Còn có một chuyện muốn cùng tiên sinh thương lượng.”

“Ồ, chuyện gì vậy, nói đi?”

“Ta cùng nội và mẫu thân đã bàn qua, nếu như tiên sinh đồng ý, chúng ta muốn cùng Lâm chương quỹ hợp luồng (góp vốn) vào Ngũ Vị Đường, mang Ngũ Vị Đường mở rộng ra, hai nhà cùng kinh doanh, Lâm chương quỹ làm đại chương quỹ, nội mẫu thân để cho ta tới Ngũ Vị Đường làm..., làm nhị chương quỹ..., thuận tiện theo tiên sinh học y. Muốn hỏi ý tứ của tiên sinh, trước hết nếu tiên sinh đồng ý để ta theo học y, nội cùng mẫu thân sẽ tìm Lâm chương quỹ bàn chuyện hợp luồng sau.”

Đỗ Văn Hạo có chút kinh ngạc, Tổng triều mặc dù quan viên không thể trực tiếp kinh doanh, nhưng người nhà quan viên thì có thể, hơn nữa rất nhiều quan viên không muốn hủ bại (ăn hối lộ), cũng không muốn lâm vào cảnh nghèo khó, liền cho người nhà ra mặt buôn bán kiếm tiền. Bàng mẫu cùng Lưu thị quyết định

đầu tư vào Ngũ Vị Đường hiển nhiên không phải là vì tiền mà chính bởi vì mình, có thể họ đã biết những gì mình nói với Bàng Huyện úy “tiên lập nghiệp, tái thành nhà”, cho nên muốn dùng phương pháp này giúp mình kiếm tiền, đồng thời cho nữ nhi ra đó làm quản lý, cùng mình học y nhưng cũng là mượn cơ hội thiết lập tình cảm với mình, thật có thể nói là đã dụng tâm vất vả rồi. Xem tình thế này, rõ ràng Bàng gia đã xem trọng mình là một “nguồn vốn đầu tư tiềm năng”, quyết định xuất tiền ra muốn đầu tư lâu dài!

“Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: ”Cô nương muốn theo ta học y, đương nhiên không thành vấn đề...”

“Thật sao? Người đáp ứng rồi? Thật tốt quá! Ta nghĩ vậy là tốt lắm, ta muốn theo tiên sinh học nữ khoa, tương lai chuyên trị xem bệnh cho phụ nữ, tiên sinh ngài dù sao cũng không tiện xem nữ khoa, ta không phải là thích hợp hơn sao?” Bàng Vũ Cầm phi thường cao hứng, hai mắt sáng rực nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Nữ khoa” ở thời cổ đại chính là phụ sản khoa ở hiện đại. Đỗ Văn Hạo trong lòng cũng có chút động, lời Bàng Vũ Cầm này thật có đạo lý, nếu có một nữ trợ thủ, gặp phải những bệnh tật về phụ sản khoa thì quá tốt rồi. Nghĩ vậy mỉm cười gật đầu hỏi: “Học y rất buồn tẻ, cô nương có chịu được không?”

“Ta có thể chịu khổ! Ta nhất định sẽ cố gắng học tập mà!”

“Tốt lắm, ta có thể dạy người nữ khoa y thuật”

“Thật tốt quá! Cảm ơn người!”

“Ha ha, chẳng qua vẫn có chuyện không phải, người tới cũng thật khéo, ta và Lâm chương quỹ cũng vừa mới bàn xong, quyết định hai người hợp vốn kinh doanh Ngũ Vị Đường, ta không có vốn, chỉ dùng y thuật của mình hưởng hai phần vốn. Nếu như lão thái thái muốn đầu tư vào Ngũ Vị Đường, với ta đương nhiên không thành vấn đề, hơn nữa còn rất hoan nghênh, có tài chính mới có phát triển mà. Bất quá việc này các người còn phải bàn qua với Lâm chương quỹ, nàng mới chính là người nắm phần lớn vốn.”

Đỗ Văn Hạo nói nói một hồi dùng khá nhiều từ hiện đại khiến cho Bàng Vũ Cầm nghe có chút không hiểu, nhưng về đại ý vẫn hiểu ra, gật đầu nói: “Được, chờ lát nữa ta sẽ nói chuyện cùng nội và mẫu thân, để hai người thương lượng với Lâm chương quỹ chuyện hợp luồng này.”

Đúng lúc này, đột nhiên phía xa có vài con tuần mã rầm rập phi tới, vó ngựa như muốn làm cho cả con đường rung lên bần bật. Người cưỡi con ngựa đầu tiên vừa giục ngựa vừa kêu: “Mấy người rảnh rồi kia mau tránh ra!”

Nói vậy nhưng con ngựa tới rất nhanh, đảo mắt một cái đã thấy ngay trước mặt rồi. Tại Tổng triều này, đại khái những người cưỡi ngựa, nếu không phải là quân nhân thì cũng là người của nha môn, đều là những chỗ không nên trêu vào. Đỗ Văn Hạo vội vàng cầm cánh tay Bàng Vũ Cầm lôi vào dưới mái hiên khách điểm.

Động tác này tại xã hội hiện đại có lẽ không có gì, nhưng đây là Tổng triều, và nó hiển nhiên được coi là quá mức thân mật. Bàng Vũ Cầm không khỏi giật mình kêu lên một tiếng, liếc mắt nhìn hẩn một cái, ngay cả cổ cũng cảm thấy đỏ rần lên, vội rút tay về.

Đỗ Văn Hạo cũng có chút ngượng ngùng, định nói gì đó thì vài con ngựa đằng sau đã chạy tới trước cửa Hằng Tường khách điểm, mấy chiếc dây cương được kéo mạnh khiến cho mấy con tuần mã dựng móng lên, hí dài một tiếng mới hạ xuống. Mấy người nhảy xuống từ trên lưng ngựa, vừa định chạy vào khách điểm chợt thấy hai người, có chút sững sốt vội đi tới ôm quyền nói: “Thì ra là Đỗ tiên sinh cùng Tam tiểu thư!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng mới để ý nhìn mấy người này, đó là bộ đầu của huyện nha Lôi Thiết Bưu, phía sau là Tôn Tiểu Tam, còn mấy người mặc áo đen vạt ngắn, xem chừng đều là nha môn bộ khoái, hẩn vội chấp tay nói: “Thì ra là Lôi bộ đầu! Cánh tay người thế nào rồi?”

“Dùng thuốc của tiên sinh cho trong mấy ngày đầu đã cảm giác tốt lên rất nhiều, không còn đau nhức liên miên như trước kia nữa, cứ tình hình này thì chẳng bao lâu nữa là có thể phục hồi hoàn toàn rồi. Ta chính là đang muốn tới để cảm ơn ngài, chỉ là hai hôm nay thực sự quá bận rộn...”

“Ha ha, không cần phải khách khí, ngài thấy tốt là được rồi.”

“Đỗ tiên sinh cùng Tam tiểu thư đang muốn đi ra ngoài hay sao vậy?”

“Không, không, chúng ta...cái này..., là Bàng cô nương mới tới mời ta sang xem bệnh nhị nãi nãi, lão thái thái cũng có chuyện muốn nói với ta.”

“Có đúng không vậy?” Lôi bộ đầu ánh mắt có chút quái dị liếc liếc nhìn hai người một cái, khuê nữ của Bàng Huyện úy đã được hứa gả cho tọa đường đại phu trẻ tuổi của Ngũ Vị Đường, chuyện này giờ đã truyền khắp trong thành, bây giờ nhìn thấy hai người bọn họ ở cùng một chỗ, có lẽ đang hẹn hò hò, chính mình không lưu ý chạm mặt người ta, nghĩ vậy thấy có chút xấu hổ, vội nói: “Chúng ta có công vụ khẩn cấp muốn gặp Huyện úy đại nhân, nếu vậy chúng ta cùng đi vào thôi. – Mấy người các người chờ ta ở đây!”

Ba người tiến vào đại sảnh khách điểm, lên lầu đi tới phòng hảo hạng. Cũng chưa tới phòng đã nghe thấy tiếng trẻ con khóc nheo nheo cùng với tiếng người la mắng cùng với đồ đạc. Lôi bộ đầu đang định gõ cửa thì Bàng Vũ Cầm đã chạy tới đẩy cánh cửa ra, nói: “Đỗ tiên sinh, Lôi bộ đầu, mời vào nhanh!”

Trong phòng, vú nuôi đang ôm tiểu thiếu gia trong lòng, đứa nhỏ đang kêu khóc oa oa với cái miệng há to không thôi. Lão thái thái cùng với mấy người đang ngồi bên giường nói chuyện cùng nhị nãi nãi Ngọc nhi. Bàng Huyện úy ngồi uống trà trên ghế thái sư, ánh mắt đầy vẻ thoải mái, điều này cho thấy bệnh tình nhị nãi nãi rõ ràng đã có những chuyển biến rất tích cực.

Vừa nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, Bàng Huyện úy lộ rõ vẻ mừng rỡ trong ánh mắt, nhưng ngay lập tức nhìn thấy Lôi bộ đầu mồ hôi nhễ nhại lại lấy làm kinh hãi, biết rằng nếu không có chuyện trọng yếu Lôi bộ đầu cũng không có khấn trương như vậy tới báo cáo.

Hiển nhiên là đã có chuyện thật sự cấp bách, Lôi bộ đầu cũng không hề khách sáo, lấy từ trong người ra một phong thư kín mít đưa cho Bàng Huyện úy: “Đại nhân, công vụ khẩn cấp!”

Bàng Huyện úy vội vàng tiếp nhận phong thư, Lôi bộ đầu rút ra một thanh trủy thủ, đảo ngược chuôi đưa cho Bàng Huyện úy, ông nhận lấy rồi đưa lưỡi mở phong thư, rút ra được một tờ công văn, vội vã đọc rồi trầm giọng nói: “Triều đình phát công văn khẩn cấp, nói rằng có một nhóm thảo khấu bị quan binh truy đuổi, đại bộ phận đã bị bắt và tiêu diệt, nhưng vẫn còn bảy tám tên đang chạy trốn về hướng huyện chúng ta, phủ nha muốn chúng ta phải gia tăng đề phòng. Truyền lệnh của ta, lập tức triệu tập toàn bộ bộ khoái của huyện cùng dân tráng, bố trí phòng ngự, ngay lập tức gia tăng thủ vệ ở cả bốn cửa, tra xét nghiêm ngặt tất cả những ai ra vào!”

“Dạ!” Lôi bộ đầu ôm quyền đáp ứng rồi vội vàng xoay người đi.

42. Chương 42: Tỉnh Minh

Bàng mẫu nghe thấy nhốn nháo liền hỏi: “Có việc gì vậy?”

Bàng Huyện úy ghé sát vào tai mẫu thân nói lớn: “Mẫu thân, không có việc gì, có công vụ phải xử lý khẩn cấp, con đi trước.”

“Tốt, người vội cứ đi”.

Bàng Huyện úy đi đến bên giường, cúi sát xuống đưa tay vuốt vuốt khuôn mặt gầy gò của Ngọc nhi, cười nói: “Ngọc nhi, nàng nghỉ ngơi tốt nha, Đỗ tiên sinh tới đây rồi, không có vấn đề gì đâu!”

“Ừm, lão gia..., phải cẩn thận,...!” Ngọc nhi cất giọng yếu ớt dặn dò.

“Yên tâm! Ta bố trí công việc đâu đó sẽ quay lại với nàng!” Bàng Huyện úy quay lại hướng Đỗ Văn Hạo chấp tay chào rồi vội vã rời đi.

Đỗ Văn Hạo lại bên giường ngồi xuống, nha hoàn của nhị nãi nãi Ngọc nhi giúp đỡ đưa cánh tay của nàng ra ngoài, Đỗ Văn Hạo để ba ngón tay lên ngưng thần chẩn mạch, rồi lại lấy lưng bàn tay sờ sờ lên trán của nàng, nhìn kỹ sắc mặt rồi gật đầu nói: “Không có gì đáng ngại, bệnh của nãi nãi đã tốt hơn rất nhiều so với hôm qua, để ta điều chỉnh đơn thuốc một chút, rồi tiếp tục dùng. Theo tình hình này, không tới bốn năm ngày nãi nãi đã có thể xuống giường.”

Tất cả mọi người đều tỏ vẻ vui mừng mà liên tục gật đầu, duy chỉ có Bàng mẫu nghiêng cái lỗ tai hỏi: “Chúế tể (ở rể)? Không, không thể làm chúế tể, Đỗ tiên sinh dù gì cũng là danh y, như thế nào lại vào ở rể,

sẽ bị người ta chê cười! Ta cũng không thể đồng ý! Hay là ta Bàng gia ta cứ gả Vũ Cầm cho người, cũng không quản gia cảnh người thế nào, gả con gái thì gà theo gà, chó theo chó, cho dù theo người ăn gạo sống uống nước lã thì cũng là người của Đỗ gia! Ta tin tưởng dù thế nào người cũng không bạc đãi Vũ Cầm!”

Đỗ Văn Hạo có chút sững sốt, nghi hoặc nhìn Bàng mẫu một cái, những lời lão thái thái vừa nói rõ ràng là chuyện mình và Bàng Huyện ủy nói qua hôm vừa rồi, lão thái thái lại cố ý giả bộ điếc điếc hăm hăm, nói mặc kệ gia cảnh nhà mình thế nào cũng nguyện gả cháu gái Bàng Vũ Cầm cho mình. Lại liếc nhìn sang Lưu thị một cái, thấy nàng cũng nhìn lại với vẻ mặt thần nhiên, cười cười, tựa hồ không có gì ngạc nhiên với điều lão thái thái vừa nói. Như vậy có thể khẳng định lão thái thái cố tình giả ngu giả điếc làm như nghe nhầm để nói điều này ra, một khi họ không thật sự xem trọng mình thì chắc chắn sẽ không quyết tâm đem gả con gái cho một người nghèo kiết xác như vậy, sự tín nhiệm của lão thái thái thực muốn làm cho người khác cảm kích không thôi.

Lưu thị ngoắc ngoắc ra dấu cho Bàng Vũ Cầm lại gần, hai người thầm thì to nhỏ vài câu, mặt Lưu thị lộ vẻ mỉm cười, liên tục gật đầu, hướng Đỗ Văn Hạo nói: “Nghe Cầm nhi nói Đỗ tiên sinh đã đáp ứng cho nó theo tiên sinh học y?”

“Đúng vậy!”

“Nếu được vậy quả thật là rất tốt, ta cùng lão thái thái cũng đã bàn kỹ, nếu người đáp ứng dạy y cho Cầm nhi, chúng ta sẽ mang một chút tiền riêng đầu tư vào Ngũ Vị Đường, rồi nhân tiện để cho Cầm nhi thay ta trông nom, như vậy với người ngoài cũng thuận tiện hơn. Giờ người đã đáp ứng rồi, ta cũng nên nói chuyện cùng Lâm chưởng quỹ.”

Bàng Vũ Cầm nói chen vào: “Mẫu thân, vừa rồi Lâm chưởng quỹ và Đỗ tiên sinh cũng nói chuyện hợp luồng, Đỗ tiên sinh dùng y thuật của mình chiếm hai phần. Bây giờ Đỗ tiên sinh cũng là chủ của Ngũ Vị Đường, người đã đáp ứng chuyện chúng ta hợp luồng, chỉ còn Lâm chưởng quỹ nữa thôi.”

“Ồ, vậy thật quá tốt rồi. Bây giờ xin mời tiên sinh cấp đơn thuốc cho Ngọc nhi, chúng ta cũng nên đi tìm Lâm chưởng quỹ nói chuyện hợp luồng!”

Lão thái thái vẫn nghiêng cái lỗ tai, mờ mịt hỏi: “Các người đang nói chuyện gì vậy?”

Bàng Vũ Cầm vẻ mặt đầy háo hức chạy lại nói lớn vào tai lão thái thái: “Bà nội! Đỗ tiên sinh đã đáp ứng cho ta theo người học y!”

“Hiền thê! Người qua cánh cửa nhà người ta đương nhiên phải làm hiền thê của người ta, tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu!”

Bàng Vũ Cầm xấu hổ dậm dậm chân, liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo thấy ánh mắt hẩn dầy vẻ tiếu ý nhìn mình lại càng muốn đỏ mặt hơn, giật giật cánh tay Bàng mẫu, ghé miệng sát vào tai hơn nữa mà nói lớn: “Không phải hiền...cái...kia gì, là học y! Bây giờ mẹ con cũng chuẩn bị đi nói chuyện hợp luồng cùng Lâm chưởng quỹ.”

Lần này thì lão thái thái nghe rõ, liên tục gật gật đầu: “Đúng, đúng! Đi nhanh lên, thương lượng mau rồi nãi nãi xuất tiền!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới đi đến trước bàn, nhắc bút định viết đơn thuốc, nhìn lại nghiêng mực hiển nhiên đã khô, nhưng dường như có một cái gì đó ấn ý từ trước, Bàng Vũ Cầm đã bước lại từ bao giờ, tay cầm thỏi mực lên.

Mùi thơm nhàn nhạt không ngừng tỏa ra từ người Bàng Vũ Cầm, Đỗ Văn Hạo khó khăn méo mó xoay xoay viết một đơn thuốc, căn cứ theo chuyển biến tích cực của bệnh trạng mà tiến hành tăng giảm thay đổi phương thuốc cũ. Xong rồi mới để ý không thấy Tuyết Phi Nhi ở trong phòng, ngạc nhiên hỏi: “Phi Nhi đâu rồi?”

Bàng Vũ Cầm nói: “Đệ đệ khóc mãi, Phi Nhi nói đi tìm một món đồ chơi đến cho hẩn hẩn sẽ ngừng khóc, nhưng đi từ lúc đó giờ vẫn chưa về”

“Vậy thôi, để ta tự mình trở về lấy thuốc cho nhị nãi nãi, dù sao bọn họ cũng còn đang chờ ta về ăn cơm!”

Đỗ Văn Hạo đang chuẩn bị rời đi chợt nghe náo nhiệt một chập tiếng bước chân chạy lên lầu, theo đó là một loạt tiếng trống lắc vang vang, rồi hai cánh cửa được mở ra, Tuyết Phi Nhi cười hì hì đi vào, trong tay cầm một cái trống lắc: “Hì hì, thật là đúng lúc! Đồ lang trung cũng đến rồi sao?”

“Đúng vậy, ta đang muốn nhờ người đi lấy thuốc, chợt phát hiện người không có ở đây!”

“Hừ! Trong mắt người chỉ có Vũ Cầm tỷ tỷ, làm sao có thể thấy chúng ta được!” Tuyết Phi Nhi cố ý không để ý đến hắn, phe phẩy trống lắc đi tới trước mặt đứa nhỏ đang được vú nuôi ôm trong lòng: “Hì hì, nghe hay không? Đừng khóc nữa nhé, nghe trống lắc nè...không khóc nữa nè,...trống lắc hay nè,...nghe không,...còn khóc? Còn khóc sẽ không cho nghe nữa!...nghe một chút nè! Dễ nghe mà!...như thế nào vẫn còn khóc vậy...”

Đứa nhỏ mới chỉ mấy tháng, làm sao hiểu được lời của nàng, chỉ lo há to miệng rồi nức nở khóc không thôi, căn bản không để ý tới cái trống lắc trong tay Tuyết Phi Nhi.

Đỗ Văn Hạo đi tới, nhìn nhìn một cái, hơi chau mày rồi nói: “Hài tử hình như bị bệnh, ngồi xuống để ta xem một chút nào.”

Vú nuôi vội vàng ôm đứa nhỏ ngồi xuống ghế, cởi bỏ áo khoác ngoài. Đỗ Văn Hạo muốn nhìn xem lưỡi của đứa nhỏ nhưng nó cứ xoay hết bên này lại bên kia, căn bản không thể nhìn được đành phải xoay sang nghe

có tiền trả, Đồ lang trung, người dạy ta miễn phí có được hay không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được thôi, một con dê cũng phải đuổi, mà hai con cũng phải đuổi, thêm một không có ảnh hưởng gì!”

“Hừ! Người mới là dê đó! Như vậy coi như đã quyết định rồi! Vũ Cầm tỷ sẽ ở cùng chỗ ta. Có được hay không? Vũ Cầm tỷ”.

Bàng Vũ Cầm gật gật đầu: “Được mà!”

Lưu thị mỉm cười đứng dậy nói: “Như vậy là đã thỏa thuận xong. Chúng ta cũng nên đi, sáng mai sẽ đưa tiền tới, đến lúc đó sẽ ký văn khế.”

Lưu thị nói xong liền dẫn Bàng Vũ Cầm đi về. Lâm Thanh Đại lúc này mới thực sự phục hồi tinh thần, không còn cái cảm giác vui mừng lẫn sợ hãi nữa, Ngốc béo, Ngô Thông cùng mọi người bắt đầu reo hò.

Sau đó mọi người đều vui sướng nâng chén đối ẩm, chuyện trò ca hát rất thống khoái thẳng đến tận đêm khuya mới đi nghỉ.

Đỗ Văn Hạo trở lại phòng trong tình trạng say khướt, nghe trong cũi tiếng ngao ngao của tiểu hổ, nghĩ thầm chắc chắn nó đã đói mềm bụng ra rồi, vội vàng đóng cửa, tắt đèn, bế con hổ ra, đặt ở chỗ con chó mẹ cho nó bú sữa. Hắn thì ngồi chồm hổm ở bên cạnh thích thú nhìn nó ngậm nhũ hoa của con chó mẹ mà mút chùn chụt.

Đột nhiên hắn nghe thấy tiếng bước chân ở bên ngoài, rồi lại thấy tiếng của nha hoàn Anh Tử: “Phu nhân, bên ngoài lạnh, hay là vào phòng nghỉ đi, ở đây coi chừng dính phong hàn.”

Tiếng Lâm Thanh Đại trả lời: “Ta không sao, chỉ muốn đứng đây ngắm trăng một lát, người cứ vào nhà đi.”

“Dạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe rõ tiếng bước chân của Anh Tử trở về phòng.

Hắn nghe câu nói vừa rồi của Lâm Thanh Đại, liền đưa mắt nhìn qua song cửa sổ, ánh trăng màu trắng thanh lương vô cùng, trong lòng cũng dậy lên một cảm giác thích thú, đứng dậy đi ra cửa, cũng không quên đóng cửa phòng lại.

Lâm Thanh Đại nghe thấy tiếng động, quay đầu lại thì ra là Đỗ Văn Hạo, liền mỉm cười: “Tiên sinh chưa đi nghỉ sao?”

“Ta chưa, cũng muốn ra đây ngắm trăng một lát.”

“Vậy sao, đêm nay ánh trăng trông thật đẹp.”

Đỗ Văn Hạo đi đến bên cạnh Lâm Thanh Đại, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm, mặt trăng được vây xung quanh bởi một khoảng không u ám, xa thật xa ánh trăng khó khăn mới có thể nhìn thấy được một vài đốm sáng mơ hồ. Tình cảnh này khiến Đỗ Văn Hạo thở phào một hơi, thuận miệng vô thanh vô tức ngâm một câu: “Minh Nguyệt kỷ thì hữu, bả tửu vấn thanh thiên.” (Ánh trăng có bao lâu, đem rượu hỏi trời xanh)

Lâm Thanh Đại cười nói: “Cảm khái vậy sao? Lại còn muốn theo ánh trăng uống rượu? Uống từ này còn chưa đủ sao? Có muốn hay không hai ta uống thêm vài chén?”

“Ý kiến hay!”

Lâm Thanh Đại hướng vào trong phòng Anh Tử nói: “Anh Tử, mang bàn trà ra đây, gọi nhà bếp làm cho ta mấy món điểm tâm cùng một bầu rượu ấm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đêm đã khuya, không nên làm phiền bọn họ, trong phòng có ít quả khô với ít hoàng tửu, uống rượu với quả khô ngắm trăng, không phải thích thú lắm sao?”

“Vậy theo ý tiên sinh đi.”

Anh Tử mang bàn trà đi ra, mang thêm một mâm quả khô, một bình rượu để trong một chiếc bát dùng để hâm rượu. Chiếc bát này cũng là bát đặc chủng, làm bằng sứ trắng men nhả nhụy, trắng bóng, mang hình

dáng một đài hoa sen có các cánh mở ra, bầu rượu được đặt ở trong, nước nóng cũng đã được đổ vào nhanh chóng hâm nóng và giữ ấm cho bầu rượu.

Chuẩn bị các thứ xong, Anh Tử cũng lấy một chiếc ghế ra ngồi bên cạnh để hầu rượu.

Lâm Thanh Đại một tay vén giữ áo bào, một tay nhắc chung rượu rót đầy chén của Đỗ Văn Hạo và của mình. Nàng nhìn những tia sáng bằng bạc từ ánh trăng chiếu vào trong chén rượu hỏi: “Tiên sinh vừa mới ngâm mấy câu thơ có phải là của Tô Thức không vậy?”

“Ừm, đúng vậy. Ta cảm thấy Tô Đông Pha này là người dũng cảm, khó mà nghĩ rằng ông ta lại có thể viết được những câu thơ như vậy, mà theo lời của Lý Thanh Chiếu càng thấy không giống tính cách của Tô Đông Pha.”

Lâm Thanh Đại tò mò hỏi thăm: “Tô Đông Pha là ai vậy?”

Đỗ Văn Hạo không thể không cười: “Người uống say chưa vậy? Tô Đông Pha không phải chính là Tô Thức đó sao?”

“Đúng không vậy?”

“Người không biết Tô Đông Pha chính là Tô Thức sao?”

Lâm Thanh Đại có chút ngượng ngùng, khẽ lắc đầu.

Thật ra điều này không thể trách Lâm Thanh Đại được, Tô Đông Pha hiện giờ vẫn là một nhân vật chưa có nhiều danh tiếng, hẳn xuất thân từ giang hồ, học tập được nhiều lời ca ngâm xướng rồi được thanh lâu giữ lại. Nhưng khi Tô Đông Pha bị lưu đầy ở Hoàng Châu đoàn luyện sử, dựng một căn nhà tranh ở sườn núi mới tự gọi mình là Tô Đông Pha (Pha là sườn núi), mà đó là chuyện một năm sau này, cho nên Lâm Thanh Đại không có khả năng biết.

Lâm Thanh Đại lại hỏi: “Tiên sinh vừa nói Lý Thanh Chiếu là ai vậy?”

“Lý Thanh Chiếu là một nhà thơ nữ nổi tiếng đời Tống” Mới vừa nói tới đây, Đỗ Văn Hạo đột nhiên nhớ tới Lý Thanh Chiếu sinh ra ở Bắc Tống, chết ở Nam Tống, trải qua đủ mọi gian khổ trong chiến loạn, còn bây giờ là Bắc Tống trung kỳ, vậy Lý Thanh Chiếu sợ còn chưa sinh ra.

“Lâm Thanh Đại cười cười: ”Ta cô lậu quả văn, chưa có nghe nói tới một văn nhân như vậy.”

Đỗ Văn Hạo trong bụng cười thầm, nghĩ nếu người biết rồi, vậy mới là kỳ quái! Giờ chén rượu lên, nói: “Uống! Cạn ly!”

Hai người ngồi uống rượu cùng với quả khô, lặng lẽ nhìn lên bầu trời đêm với ánh trăng sáng.

Lâm Thanh Đại nói: “Uống rượu như thế này cũng có chỗ buồn chán, rượu vào cũng nên chơi đùa một chút, ta lấy rượu làm lệnh có được không?”

“Ha ha! Đánh quyền hay là đổ xúc xắc vậy?”

“Không, đổ được liệ!”

“Đổ được liệ? Có chút ý tứ, như thế nào để quyết định thắng thua đây?”

“Ta mở y thư, tùy tiện mở bất cứ một chương nào đó, nói đến tên vị thuốc nào người phải lập tức nói ra phương thuốc cùng nguồn gốc, không cho nói bừa. Nói đúng, ta uống rượu, không nói đúng, người uống rượu! Như vậy được không?”

“Được thôi. Bất quá cô chuẩn bị thua đi Mhi ay gộp V k i W s W

Ờ 7 Ờ 8 8 y

Đầu lưỡi của tiểu hổ làm Anh Tử nhột, cười khanh khách, vuốt ve cái cổ của nó, nói: “Tiểu hổ này thật đáng yêu! Tiên sinh, đừng nhốt nó ở trong quây thuốc được không? Thật đáng thương, ta sẽ chiều cổ tốt cho nó!”

“Được thôi!” Đỗ Văn Hạo bế tiểu hổ đặt vào lòng Anh Tử: “Giao nó cho người!”

“Ừm!” Anh Tử yêu thương mà vuốt ve thân thể của tiểu hổ, nhìn răng nanh của nó mới nhú lên một tý, khẳng định là không thể gây tổn thương cho người được, thử thăm dò bằng cách đem một ngón tay vào trong cái miệng nhỏ nhắn của tiểu hổ. Tiểu hổ dùng đầu lưỡi liếm, lại còn xem nó như vú sữa mà mút mút vào, làm cho Anh Tử phải cười khanh khách: “Nó tên là gì?”

“Chưa đặt tên.”

“Bộ dáng nó trông đáng yêu như thế này, hay là gọi là Tiểu Khả Ái?”

“Đừng! Đây là con hổ mà, lúc này người hét lên rồi chạy trốn à? Nhưng mà trông bộ dáng tưng quẫn của nó như vậy, gọi là Đằm Tiểu Quỷ (1) là được rồi.”

“Rất khó nghe! Như thế không được! Nhìn nó đáng thương như thế này, mẹ cũng không có, hay là gọi nó là Tiểu Khả Liên (2) nha.”

“Nó là giống đực, đừng lấy tên ảo lả như vậy có được không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Vừa đáng yêu vừa đáng thương, hay là gọi là Tiểu Khả đi.”

“Tiểu Khả? Được đó.” Đỗ Văn Hạo gật đầu nói.

“Tốt rồi, Tiểu Khả của chúng ta đã có tên!” Anh Tử nắm lấy chân trước của tiểu hổ đưa lên, giúp tiểu hổ nói lên: “Thật là cao hứng...!”

Lâm Thanh Đại nói: “Được rồi, đêm cũng đã khuya, bầu rượu cũng đã rơi bể, nghĩa là chúng ta không thể uống rượu nữa, cũng nên đi ngủ thôi!”

Anh Tử lưu luyến đem tiểu hổ thả lại ổ chó trong phòng Đỗ Văn Hạo, vội vàng dọn dẹp bàn trà.

Lâm Thanh Đại tựa vào lan can, mặt trăng tròn tròn đã ngả về phía Tây, tà tà mà chiếu vào thân thể thướt tha của nàng, mông mông lung lung, nhìn như một bức tranh mỹ nữ được vẽ rất tinh vi, vừa như một tiểu cô nương vô tư, làm cho tâm hồn Đỗ Văn Hạo có phần dao động.

Lâm Thanh Đại trầm tĩnh như ánh trăng, làm cho thân thể của mình hòa tan vào đêm tối, đột nhiên quay đầu nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, cảm ơn người...!”

Đỗ Văn Hạo nghe lời nói không đầu không đuôi này của Lâm Thanh Đại, hơi ngạc nhiên, đang muốn hỏi: “Cảm ơn ta cái gì?” Lâm Thanh Đại đã lướt qua quay về phòng, chỉ lưu lại một mùi thơm nhàn nhạt.

...

Vừa tỉnh giấc, trời đã sáng.

Cộp cộp!

Tiếng gõ cửa rất nhỏ, Đỗ Văn Hạo lười biếng duỗi lưng một cái, không cần hỏi cũng biết nhất định là tiểu nha hoàn Anh Tử.

“Chờ một chút!” Đỗ Văn Hạo uể oải lên tiếng, ngồi dậy, ngáp lớn một cái, ngủ dậy rượu còn chưa tỉnh, đầu có chút mê muội, vuốt vuốt mặt, sau đó mới chập chập mặc y bào, đi tới mở cửa.

Một làn gió thơm thổi qua, Anh Tử đã khom lưng chui qua nách hắt, chạy đến ổ chó rồi ngồi xổm xuống, nhìn tiểu hổ đang chen chúc trong sáu bảy con chó con ngủ vui, cười hì hì quay đầu nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, tiểu hổ không bị đói chứ!”

“Lão đại! Đói hay không tự người xem đi! Buồn ngủ quá!” Đỗ Văn Hạo trở lại giường, đầu gục lên chăn mềm, từ từ nhắm hai mắt muốn tiếp tục ngủ thêm một lúc.

Mùi thơm ập vào người, cảm giác được giường rung động, dường như có người quỳ gối bên cạnh mình, bên tai truyền đến thanh âm ôn nhu: “Tiên sinh ngài nằm yên, Anh Tử xoa bóp cho ngài một lúc.”

Thuật xoa bóp được lưu hành rộng rãi thời Tống, điều này Đỗ Văn Hạo biết, nhưng bây giờ có một tiểu cô nương muốn xoa bóp cho mình, thì lại có chút không quen với cách sống này của giai cấp bóc lột. Đang muốn phản đối, thì đôi tay nhỏ bé của Anh Tử đã bắt đầu linh hoạt xoa bóp trên lưng hắn.

Lại nói, kỹ thuật xoa bóp của tiểu nha đầu này thật không tồi. Đỗ Văn Hạo lập tức vứt bỏ sự phản cảm đối với cách sống của giai cấp bóc lột, từ từ nhắm mắt hưởng thụ tiểu nha hoàn xoa bóp ôn nhu, vừa hưởng thụ vừa nói: “Tay nghề xoa bóp của người thật tốt!”

“Cảm ơn tiên sinh khích lệ, sau này Anh Tử phải quan tâm nhiều hơn đến cuộc sống hàng ngày của ngài. Ngài là nhị chương quỳ của Ngũ Vị Đường chúng ta mà!”

“Vậy sao được?”

“Phu nhân nói, ngài là nhị chương quỳ, mà ta là nha hoàn của Ngũ Vị Đường, đương nhiên cũng là nha hoàn của ngài, cho nên ngài bảo Anh Tử làm gì, Anh Tử sẽ là cái đó!”

“Hà, ý người là, ta cũng có một tiểu nha hoàn ư?”

“Đúng vậy.” Bàn tay nhỏ bé linh hoạt đã ấn lên sống lưng, cái mông, bắt đầu xoa bóp bập dề. Đỗ Văn Hạo cảm thấy mỗi một bộ vị như mãnh sư ngủ quên dần tỉnh, máu nóng bắt đầu bốc lên, thậm chí không ổn, chuyển động nửa thân thể nói: “Có điều, ta..., ta còn chưa rửa mặt!”

“Ừm, Anh Tử anh tử rửa mặt cho ngài!”

Anh Tử vừa đi ra, Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy đi tới bên giường, đẩy cửa sổ, gió mát buổi sáng của cuối thi ập đến, máu nóng ruột cuộc cũng dịu lại.

Hiệu thuốc vừa mở cửa, Lưu thị phu nhân của Bàng huyện úy mang theo nữ nhi Bạch Vũ Cầm, dưới sự bảo vệ của mấy gia đình, ôm một rương nhỏ ngân lượng đi tới Ngũ Vị Đường.

Lưu thị đem cái rương nhỏ chứa một ngàn hai lượng bạc trắng giao cho Lâm Thanh Đại. Sau đó, do Lâm Thanh Đại tự mình cầm bút viết khế ước. Lâm Thanh Đại, Lưu thị cùng Đỗ Văn Hạo đều kí tên chấp nhận lên văn tự, đều giữ một phần. Bởi vậy Ngũ Vị Đường chính thức hùn vốn, Lâm Thanh Đại là đại chương quỳ chiếm sáu phần, Đỗ Văn Hạo cùng Bàng Vũ Cầm chia làm nhị chương quỳ và tam chương quỳ, mỗi người đều giữ hai phần. Hiệu thuốc vẫn gọi là Ngũ Vị Đường.

Bởi đề nghị của Lưu thị, Lâm Thanh Đại quyết định đối với Ngũ Vị Đường đã lâu năm có phần lụp xụp sửa chữa chút ít. Bởi vì mặt tiền (mặt trước) cửa hiệu muốn sửa sang xong thì phải ngừng kinh doanh vài ngày. Cho nên việc Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi đi theo Đỗ Văn Hạo học y thuật, tạm lùi lại cho đến khi cửa hiệu khai trương.

Hai ngày sau, Lâm Thanh Đại vội vàng sửa chữa mặt tiền cửa hiệu, đặt mua đồ mới. Lắp đặt mặt tiền, tạm thời ngừng kinh doanh, Đỗ Văn Hạo mượn thời gian này mỗi ngày chuyên tâm tiếp tục chữa trị cho nhị nữ nhi Ngọc Nhi, căn cứ vào bệnh tình điều chỉnh phương thuốc, cũng dùng châm cứu để phụ trợ trị liệu.

Phỏng chừng về sau phải ngoại khoa tiểu giải phẫu, Đỗ Văn Hạo liền vẽ lên giấy thiết kế một số dụng cụ giải phẫu thường dùng, lại còn thiết kế một cái nôi áp suất. Để thay cho dụng cụ chuyên môn dùng nhiệt độ cao để tiêu trùng khử độc, mời thợ rèn chế tạo rồi cất dự phòng. Lại còn phối chế dung dịch trừ độc ngoại khoa Trung dược chuyên dùng, chuẩn bị bông y tế, băng gạc, y phục giải phẫu, khẩu trang, bao tay, còn trừ bị cả đồ bảo vệ sau khi tiêu trừ độc. Lại vừa tranh thủ mấy ngày này lên núi thu thập tân thảo được đem về bào chế thành thuốc bào chế, dạng viên hoặc là dạng bột.

Mấy ngày này, bệnh hen suyễn nặng của Trương lão hán sau khi dùng thuốc của Đỗ Văn Hạo đã tốt lên nhiều, rất là vui mừng, đến đường tìm Đỗ Văn Hạo xin đơn thuốc để trở về củng cố hiệu quả trị liệu.

Thoáng chốc bốn ngày đã trôi qua, hôm nay, cuối cùng Đỗ Văn Hạo cũng nói nhị nữ nhi phải vượt qua thất đạo hung hiểm trong ngày thứ bảy.

(1) Đảm Tiểu Quỷ: Tiểu quỷ hèn nhất.

(2) Tiểu Khả Liên: Đứa bé đáng thương.

47. Chương 47: Tự Lực Cánh Sinh

Sáng sớm hôm nay, Tuyết Phi Nhi hết sức phấn khởi đi tới Ngũ Vị Đường. Đỗ Văn Hạo vừa mới rời giường rửa mặt xong, Tuyết Phi Nhi kéo hắn đến một bên, thấp giọng nói: “Đỗ lang trung, ta mới từ chỗ Ngọc Nhi tỷ trở về, bệnh của nàng đã đỡ nhiều. Cho nên ta đã đến Tế Thế Đường nói cho thần y Tiền Bất Thu biết, để cho hắn đến chẩn đoán chính xác cho nhị nữ nãi, đó là lúc hắn thực hiện lời hứa bái người làm thầy!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Quên rồi sao! Ngày hôm qua Thanh Đại tỷ của ngươi vừa phê bình ta, nói rằng ta đối với thần y không đủ lễ phép. Ta thấy cũng có lý, người ta dù sao cũng là thần y, y thuật chữa khỏi bệnh cho không ít người dân, đáng được mọi người tôn kính. Hơn nữa hắn là một thần y lại đã có tuổi, bái một người còn trẻ như ta làm sư phụ, cũng rất mất mặt! Hay là quên chuyện này đi.”

“Tại sao lại quên đi?” Tuyết Phi Nhi kéo hắn một cái: “Ngươi thật là khờ! Đây chính là cơ hội tốt ngàn năm có một đó!”

“Cơ hội gì cơ?”

“Cơ hội chấn hưng Ngũ Vị Đường đó! Mặc dù ngươi chữa khỏi bệnh cho nhị nữ nãi, nhưng mà đại đa số người trong thành còn chưa tin tưởng y thuật của ngươi!”

“Tên tuổi của một danh y không phải chỉ dựa vào việc chữa lành bệnh cho một hai người là có thể có được. Chữa trị tốt cho vài người, chỉ có thể có được sự tôn trọng của vài người. Nếu muốn trở thành danh y thậm chí là thần y phải dựa vào nhiều năm tích lũy, chữa trị tốt cho rất nhiều người. Chỉ có thật nhiều người được người chữa trị tốt, tất cả mọi người đều khen ngợi, xã hội mới từ từ tán thành và tiếp nhận ngươi, cuối cùng tôn xưng ngươi là thần y.”

Đỗ Văn Hạo nghe Trần Phi Nhi nói xong có chút thất vọng, thản nhiên hỏi: “Có đúng vậy không?”

“Không phải là thế sao! Mọi người đều nói ngươi bất quá chỉ là nhờ làm linh y hành tẩu giang hồ nên có được phương thuốc cổ truyền, may mắn chữa khỏi bệnh cho nhị nữ nãi, thật ra không có bản lĩnh gì. Tiền Bất Thu mới thực sự là thần y! Ngươi không nhận thấy sao, cho dù ngươi chữa lành bệnh cho nhị nữ nãi, nhưng mấy ngày nay Ngũ Vị Đường của các người cũng không có biến hóa gì lớn, người đến Tế Thế Đường vẫn tăng chứ không giảm. Một số người bệnh còn an ủi thần y Tiền Bất Thu. Đúng rồi, ta còn nghe thấy một số người đang nói xấu sau lưng ngươi!”

“Ha ha, ta có làm gì xấu xa để cho bọn họ nói vậy?”

“Này! Ngươi đầu y đánh bại thần y, việc này cũng không giống với giang hồ luận võ. Nhiều năm qua tất cả mọi người đều nhận thức y thuật của Tiền Bất Thu, cho nên tất cả mọi người đều rất thông cảm với hắn! Còn có điều này nữa, Hứa Tứ Hải là Hứa đại phu của Nhân Nghĩa Đường, còn có lão bà của Tiền Bất Thu, lão bà của Diêm Diệu Thủ, cũng vụng trộm uốn ba tấc lưỡi nói xấu sau lưng ngươi! Đặc biệt là hai người phụ nữ, các nàng mở một trà lâu, một người truyền một người loan truyền rộng rãi ra!”

“Loan truyền nói xấu ta điều gì?”

“Nói ngươi..., Ài! Dù sao cũng không phải lời gì tốt đẹp gì, ngươi cần phải lưu tâm! Nhất là Hứa Tứ Hải của Nhân Nghĩa Đường, người này y thuật không cao, nhưng tính tình rất âm hiểm! Miệng nam mô bụng một bồ dao găm! Phải đề phòng hắn cẩn thận!”

“Hắn trị bệnh là việc của hắn, ta hành y là việc của ta, nước sông không phạm nước giếng, đề phòng hắn làm gì?”

“Ngươi nha! Người cùng nghề là oan gia, có hiểu hay không! Được rồi, đại đồ đệ Diêm Diệu Thủ của thần y nói lần đánh cuộc trước ngươi bại trận trong tay hắn, nên đánh cuộc giữa ngươi cùng Tiền Bất Thu phải xóa bỏ!”

“Ha ha, sự thật thắng hùng biện! Trương lão hán dùng thuốc của ta, bệnh tình đã tốt lên nhiều lắm, cuối cùng ai thắng ai thua chẳng lẽ hắn nhìn không ra?”

“Tất nhiên hấn nhìn không ra rồi! Cho dù nhìn ra hấn cũng làm như không biết!”

“Không sao, dù sao ta cũng không muốn để sư phụ hấn bái ta làm thầy.”

Tuyết Phi Nhi đánh hấn một cái, nói: “Người thật sự tên gốc hay đang vờ vịt thế?”

“Làm sao vậy?”

“Ngũ Vị Đường còn đang trông cậy vào ngươi, ngươi cũng đã nói sẽ giúp Ngũ Vị Đường phát triển mà! Ngươi suy nghĩ lại xem, ngươi chỉ dựa vào danh khí của chính ngươi, thì phải đợi cho những người khác cũng công nhân y thuật của ngươi, không có mười năm hay tám năm thì làm sao mà thành? Khi đó đồ ngon mới nấu cũng đã nguội! Sao không nhân cơ hội này, đem Tiền Bất Thu về đây, Ngũ Vị Đường chẳng phải sẽ một bước lên mây sao!”

“Bất Tiền Bất Thu về đây? Có ý gì vậy?” Đỗ Văn Hạo hơi không hiểu.

“Thần y Tiền Bất Thu tiếng tăm lừng lẫy, đó là nhờ vài chục năm hành y mà có được, khắp tứ lý bát hương ở vùng này đều có tên tuổi vang dội, không ai không biết tới. Nếu hấn đến Ngũ Vị Đường làm tọa đường đại phu, như vậy sinh ý của Ngũ Vị Đường cũng sẽ phát triển rất nhanh!”

“Nhưng làm sao để thuyết phục người của Tế Thế Đường đến Ngũ Vị Đường đây!”

“Ngươi là đồ gốc! Hấn bái ngươi làm thầy, sẽ là đồ đệ của ngươi, đồ đệ đương nhiên phải nghe lời sư phụ, người bảo hấn đến Ngũ Vị Đường làm tọa đường đại phu, hấn chẳng lẽ dám nói không?”

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Tự lực cánh sinh, cơm no áo ấm. Ta tin tưởng ta có thể làm cho Ngũ Vị Đường có tiếng tăm, cần gì dựa vào khả năng của người khác.”

“Ngươi! Ngươi là một kẻ không có đầu óc!”

“Hắc hắc, Phi Nhi, hãy tin tưởng ta, ta không muốn làm những chuyện đầu cơ trục lợi như vậy. Ngươi giỏi trò dùng thủ đoạn buộc hấn tới như vậy, hấn cũng sẽ không cam tâm ở Ngũ Vị Đường chữa bệnh, thủ đoạn như vậy người khác nhìn qua là biết, cũng sẽ làm cho người ta xem thường.”

“Ngươi! Người ta muốn giúp ngươi, ngươi lại còn giáo huấn người ta, nói người ta giỏi trò dùng thủ đoạn! Không thèm để ý tới người nữa!” Khuôn mặt Tuyết Phi Nhi đỏ lên dậm chân xoay người muốn bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đưa một tay kéo nàng lại: “Phi Nhi! Xin lỗi, ta không có ý đó, ngươi phải tin tưởng ta, ta có năng lực mà!”

Tuyết Phi Nhi xoay người lại, cái miệng nhỏ nhắn cong lại nói: “Ngươi năng lực! Ta biết, nhưng muốn cho tất cả mọi người đều biết ngươi có năng lực mới được cơ, vậy phải đợi đến bao giờ hă!”

“Là vàng nhất định sẽ tỏa sáng, là hoa hướng dương cuối cùng sẽ hướng về phía mặt trời!” Đỗ Văn Hạo vỗ ngực, ra vẻ khoa trương mà nói rằng: “Biết ta là người như thế nào không?”

“Ngươi thế nào hă?” Tuyết Phi Nhi cong môi giận dỗi hỏi.

“Ta hă...văn thao vũ lược, vừa thông minh lại vừa chuyên cần, cũng bình cũng nông, cũng thương cũng quan, sinh vào buổi sáng cuối giờ Sửu. Dù thần tiên, lão hổ hay chó dữ, dù văn dù võ cùng đến đây, bẻ cờ kéo màn làm lộ kẻ giết dây, sẽ rõ toàn bộ sự việc!”

Tuyết Phi Nhi hì hì cười thành tiếng: “Ngươi nói gì vậy hă! Thì ngươi có khả năng! Hừ! Đi thôi, người thanh niên tài giỏi!”

“Đi đâu vậy?”

“Tiếp tục chẩn bệnh cho nhị nãi nãi!”

Đỗ Văn Hạo ôm cái hòm thuốc cùng Tuyết Phi Nhi hai người đi vào lầu trên của khách điểm đối diện.

Nhị nãi nãi Ngọc Nhi vừa mới uống một chén nhỏ nhân sâm sấu nhục chúc, tinh thần đã tốt hơn, nghiêng người dựa vào đầu giường. Bàng mẫu ngồi ở bên giường, ôm lấy tay nàng, nhị khuê nữ, tam khuê nữ đứng ở phía sau lão thái thái. Bàng huyện úy cùng Lưu thị ngồi ở trên ghế, ngoại trừ Đậu Nhi đang đùa nghịch cùng Hồ Tử trong lòng mẹ, đều đang cùng Ngọc Nhi trò chuyện.

Mắt thấy Ngọc Nhi mỗi ngày một tốt lên, Bằng huyện úy vui mừng hơn hở, khen: “Đỗ đại phu này tuổi còn trẻ mà đã tài giỏi như thế, tương lai tiền đồ vô lượng a!”

Nhị khuê nữ ôm bả vai Bằng mẫu, miệng kề sát tai bà, cười hì hì lớn tiếng hỏi: “Bà nội, lúc đầu người hứa gả Tam muội cho hần, sẽ không thất hứa chứ? Cháu nghĩ rằng là do bà nội cố tình như vậy rồi?”

Bằng Vũ Cầm khuôn mặt đỏ bừng sảng giọng: “Nhị tỷ! Tỷ nói lung tung gì vậy!”

“Ta không nói lung tung, phải không? Bà nội!”

Bằng mẫu vui vẻ, cười ha ha quay đầu nhìn nàng: “Người nói xem?”

“Chắc chắn là cháu đoán đúng rồi! Bà nội tai hơi lảng, nhưng mà hôm đó tiếng nói chuyện của mọi người rất lớn, âm thanh như vậy người còn không nghe rõ, không thể như vậy được? Hơn nữa, lúc nào cũng là người cố ý ngắt lời, cố ý chuyển sang chuyện khác, do đó, cháu mới đoán là người cố ý!”

“Ha ha, đâu phải là bà nội cố ý?”

“Người xem, không phải người thu được điều tốt lành rồi hay sao! Người đã nhìn ra Đỗ đại phu có y thuật cao minh, tương lai nhất định thành đại nghiệp, mới hứa gả Vũ Cầm cho hần. Giữ lại là không sai, nhưng lại lo lắng nếu mình hứa tằm bẫy sẽ ảnh hưởng đến tương lai của Vũ Cầm, cho nên mới nghĩ ra cách vờ nghe không rõ, nói ra lời hứa hôn. Nếu như sau đó Đỗ tiên sinh thật sự y thuật cao minh, đó là điều hay nhất, Vũ Cầm cũng có một nơi tốt để dựa dẫm, nếu như là nhìn nhầm, y thuật của Đỗ đại phu kém cỏi, cũng có thể lấy cớ tai mình nghe không rõ, có thể danh chính ngôn thuận hồi hôn, cháu nói đúng không? Bà nội.”

“Quý nha đầu này, đúng là tinh như kẻ trộm!”

“Bà nội mới thông minh mà! Hi hi...hi hi.”

Lưu thị cũng mỉm cười nói: “Bà nội của con tất nhiên là khôn khéo rồi, nghĩ ra một chiêu này, này...”

Đang lúc nói chuyện, nghe thấy tiếng gõ cửa, nha hoàn vội vàng đi tới mở cửa. Đi đến chính là Đỗ Văn Hạo cùng Tuyết Phi Nhi.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi vào, trên khuôn mặt trắng nõn của Bằng Vũ Cầm hiện lên hai rặng mây đỏ.

Bằng huyện úy vội vàng đứng dậy chào hỏi.

Sau khi hàn huyên vài câu, Đỗ Văn Hạo ngồi xuống chiếc ghế bên giường, hỏi Ngọc Nhi: “Nhị nãi nãi, hôm nay cảm thấy như thế nào?”

“Đã đỡ nhiều lắm, nhưng mà còn có hơi ho..., ngực hơi đau nhức, khụ khụ khụ..., đã không còn đáng ngại...” Nhị nãi nãi ôn nhu mỉm cười: “Cảm ơn tiên sinh...cứu tính mạng của ta...khụ khụ khụ...”

“Nhị nãi nãi khách khí rồi! Đó là việc nên làm. Ta thay nãi nãi chấn mạch một lúc nha.”

“Làm phiền tiên sinh...” Ngọc Nhi duỗi tay ra, Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng duỗi ba ngón tay đặt lên cổ tay mảnh khảnh của nàng, ngưng thần chẩn mạch. Lại nhìn qua cái lưỡi thơm tho của nàng, phát hiện lưỡi nàng vẫn vàng như cũ, chất lưỡi màu hồng thẫm, mạch hồng số, nhưng so với mấy ngày trước đã tốt hơn nhiều. Vén chẩn mềm lên, xem xét vết thương nung mủ trên đùi nàng, phát hiện chỗ sưng tấy đã nhỏ lại, chỗ nung mủ mặc dù vẫn đang vàng đậm, nhưng rõ ràng đã nhạt bớt. Lại nhìn dịch đờm đã nôm vào chậu gỗ, mùi thối đã hết. Có thể khẳng định bệnh của nhị nãi nãi đã cơ bản đã qua khỏi hiểm cảnh, trong lòng an tâm hơn mỉm cười nói: “Nãi nãi yên tâm, bệnh tình của người đang chuyển biến tốt, xem ra thuốc dùng đúng chứng, tiếp tục dùng thuốc này, nhất định có thể khỏi bệnh.”

“Đa tạ tiên sinh...khụ khụ khụ...”

Lưu thị ở một bên nói lớn cho Bằng mẫu nghe, Bằng mẫu nhâm lẫn một hồi cuối cùng cũng nghe rõ ràng, mừng rỡ miệng cười không khép được. Hai tay quờ quạng nói: “Đỗ tiên sinh! Người đến đây, để lão thân sờ mặt của người, xem thử tôn nữ tể tương lai của ta bộ dạng như thế nào!”

48. Chương 48: Nhân Tật

Đỗ Văn Hạo có chút khó xử, nếu đáp ứng điều này chẳng khác nào thừa nhận mình là tôn nữ tể, trộm liếc mắt nhìn Bàn Vũ Cầm một cái thấy nàng xấu hổ cúi đầu, cũng đang lén lén liếc mắt nhìn mình. Ánh mắt hai người vừa chạm, Bàn Vũ Cầm vẻ mặt đỏ bừng vội vàng xoay đi.

Đậu Nhi ở một bên ngậm đầu ngón tay thấy vậy thú vị, lặc lặc cười nói: “Tam tỷ nhìn lén tiên sinh kìa! Hi hi hi.”

“Mũi trùng! Nói bậy cái gì đó?” Bàn Vũ Cầm mặt đỏ bừng quát lên.

Hai tay Bàn mẫu lại quờ quạng trong không trung: “Tiên sinh đi tới đây chưa?”

Bàn Vũ Cầm nhìn về phía Đỗ Văn Hạo, trong mắt tràn đầy vẻ cầu khẩn.

Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi ở ghế bên người Bàn mẫu: “Lão thái thái, cháu ở đây!” Nàng tay bà lên đặt ở khuôn mặt mình.

Vẻ mặt Bàn mẫu lập tức cười vui: “Hài tử, cháu tên gì?”

“Cháu tên là Đỗ Văn Hạo.”

“Ồ, tên rất hay.” Bàn mẫu hai tay vừa vuốt ve trên khuôn mặt Đỗ Văn Hạo, vừa tán thưởng: “Văn Hạo hử, hai bên trán của cháu hơi gồ ra, thông minh sung túc, đó là phú quý chi tướng, xương cổ tròn mà không lớn, trăm tuổi an nhàn, số tướng mạo rất tốt!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lão thái thái, người còn có thể sờ mặt đoán tướng số ư?”

“Ài! Mắt đã mù nên không có việc gì làm, tìm hai thầy xem tướng số đến học hỏi một ít phương pháp xem cốt cách, thường ngày xem cốt cách cho mấy đứa nhỏ giải khuây.”

Đỗ Văn Hạo thử quan sát kĩ hai con mắt của Bàn mẫu, hỏi: “Lão thái thái, hai mắt của người không nhìn thấy từ lúc nào?”

“Cháu nói gì cơ?” Bàn mẫu nghiêng lỗ tai hỏi lại.

Lưu thị ở một bên giải thích giúp: “Lão thái thái không nhìn thấy đã khoảng nửa năm nay. Vào ngày đó, Ngọc Nhi mang thai Hổ Tử, lại còn trèo lên hòn giả sơn chơi đùa, bà nha hoàn già đi theo cũng không ngăn trở, kết quả té ngã động đến thai nhi. Lão thái thái vừa tức giận vừa lo lắng, sốt ruột khiến cho bách hỏa công tâm, bỗng nhiên ngã xuống cái gì cũng không thấy nữa.”

“Đã mời đại phu xem chưa?”

“Đã mời rồi, đã mời thần y Tiền Bất Thu của Tể Thế Đường, hần đến xem, cũng đã khai đơn, nhưng một chút hiệu quả cũng không có!”

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm trong chốc lát, lại cẩn thận nhìn lại hai tròng mắt của Bàn mẫu, nói: “Ta giúp lão thái thái nhìn qua một cái, xem có biện pháp nào có thể làm cho mắt lão thái thái sáng lại.”

Lưu thị, Bàn Vũ Cầm, nhị khuê nữ cùng Tuyết Phi Nhi đều kinh hỉ, Lưu thị hỏi: “Tốt quá! Tiên sinh mau xem xét cho lão thái thái, nếu có thể chữa tật mắt cho lão thái thái, thì thật là trời cao ban ơn!”

Bàn mẫu không nghe rõ bọn họ nói điều gì, nghiêng lỗ tai hỏi: “Các người đang nói gì vậy?”

Tuyết Phi Nhi kinh hỉ nói lớn bên tai Bàn mẫu: “Bà ơi! Tiên sinh nói sẽ giúp người chữa trị hai con mắt! Để người có thể lại nhìn thấy mọi thứ!”

“Hả!” Bàn mẫu nghe rõ, kích động mà nắm lấy tay Đỗ Văn Hạo! Hảo hài tử, nhanh! Nhanh giúp bà chữa trị! Bà rất muốn nhìn thấy các cháu!”

“Được! Lão thái thái, trước tiên để cho cháu nhìn hai tròng mắt của người. Người đừng nhúc nhích!” Đỗ Văn Hạo đứng lên, khom lưng xuống mở mi mắt của Bàn mẫu cẩn thận xem xét tình huống của hai mắt. Sau đó, đưa tay khua khua trước mặt Bàn mẫu, lớn tiếng hỏi bên tai bà: “Lão thái thái, có thể nhìn thấy tay của cháu không?”

Bàng mẩu mở to hai tròng mắt, dùng sức chớp chớp, buồn bã nói: “Nhìn...nhìn không thấy gì.”

Đỗ Văn Hạo nhìn chung quanh, phát hiện trên chiếc bàn ở trong phòng có một ngọn đèn lồng còn chưa tắt,

đều là sự thật, hẳn chính là người phát minh ra hai đơn thuốc này, là thần y Tiền Ất. Về sự tích cuộc đời Tiền Ất khi còn bé Đỗ Văn Hạo đã được nghe bá phụ kể qua. Sau này học y sử cũng được học qua. Không ngờ mình xuyên về thời Bắc Tống lại nhận vị thần y tiếng tăm lẫy lừng này làm đồ đệ, quả thật làm cho người ta không biết nên khóc hay nên cười.

Một khi đã biết Tiền Bất Thu chính là Tiền Ất, Đỗ Văn Hạo liền rõ ràng tại sao vị thần y này lại cao ngạo như thế. Mẫu thân Tiền Ất qua đời không lâu sau khi hắn mới sinh ra, phụ thân hắn y thuật cũng rất giỏi, hơn nữa còn am hiểu châm cứu, nhưng là người có tính tình không tốt. Năm hắn được ba tuổi, cha hắn đi du lãm ở Đông Hải, tìm tiên học đạo rồi không trở về. Tiền Ất được cô, bác nuôi lớn. Chính bởi vì khi hắn còn nhỏ gặp phải đại biến như thế, cho nên đối với ấu nhi đặc biệt quan tâm, là người mở đầu cho nhi khoa, cuối cùng trở thành nhi khoa thần y. Nhưng bởi vì khi còn bé hắn gặp cảnh ngộ bi thảm, thiếu thống tình cảm ấm áp của gia đình, nên tính cách có hơi quái gở.

Biết được vị thần y có tính cách cao ngạo này là thần y Tiền Ất thời Tống vang danh đời sau, Đỗ Văn Hạo vừa mừng vừa sợ, vội vàng bước lên đưa tay đỡ lấy cánh Tiền Bất Thu, nói: “Lúc ta còn là linh y, đã có nghe nói qua có vị danh y tên là Tiền Ất, tự là Trọng Dương, am hiểu nhi khoa, vẫn không biết chính là ngài, thần y xin ngài mau đứng lên!”

Tiền Bất Thu gạt tay Đỗ Văn Hạo ra, hai tay chống đất tự mình đứng lên, Hàm Đầu vội vàng khom lưng giúp hắn phủi sạch bụi đất trên vạt áo.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Thật là xấu hổ, thần y, sự tích ngài nhiều năm qua chữa bệnh cứu người ta đã nghe nhiều, chỉ là không biết Thái Ất chính là ngài, thật là xấu hổ. Ha ha, ta vẫn rất khâm phục ngài mà, ngài y đạo cao minh, nhất là về nhi khoa, lại càng là có một không hai trong thiên hạ, công lao và thành tích không người nào bì kịp...”

“Người đang châm biếm hiểu biết về nhi khoa của lão hủ?” Tiền Bất Thu sắc mặt rất khó coi.

Đỗ Văn Hạo sững sờ: “Không có mà, ta nói là đóng góp về phương diện nhi khoa của ngài vượt xa tiền nhân. Trước kia lời nói của ta không đúng phép, giờ xin ngài thứ tội cho. Vừa rồi việc bái sư không tính, ta cũng không dám làm sư phụ ngài, nếu người khác biết ta làm sư phụ của Thái Ất thần y, sợ rằng sẽ dùng nước miếng dìm chết ta mất!”

Tiền Bất Thu cười nhạt: “Sư cũng đã bái, lão hủ cho tới nay nói sao làm vậy, người không cần phải nói như vậy.”

Tuyệt Phi Nhi nói chen vào: “Tiền thần y, nếu người đã bái sư, tại sao còn ra vẻ tự xưng là cái gì mà ‘lão hủ’? Hẳn là phải xưng tiểu đồ hay là đồ nhi mới đúng! Lại càng không được xưng sư phụ là ‘người’! Nếu không chính là bất hiếu!”

Tiền Bất Thu “hừ” một tiếng, cũng không thèm để ý đến nàng, nói với Đỗ Văn Hạo: “Lại nói trước kia, lão hủ..., khụ khụ, ta mặc dù bái người làm thầy nhưng cũng không có ý định theo người học cái gì.”

Vừa rồi Tuyệt Phi Nhi nói đã để ý, cho nên không tự xưng là lão hủ nữa, nhưng cũng không muốn xưng là tiểu đồ, dứt khoát trực tiếp xưng là ‘ta’.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngài là thần y, ta có thể dạy ngài cái gì chứ.”

“Biết thế là tốt!” Diêm Diệu Thủ xen vào một câu: “Người là một linh y, có bản lãnh gì mà làm sư phụ người khác!”

Đỗ Văn Hạo có chút khó chịu, suy nghĩ một lúc, sau đó cười cười nói: “Tiền thần y, y thuật của ngài thực sự rất cao minh, nhưng mà bệnh án của ngài ta có ngẫu nhiên nghe được, cảm thấy chỗ cần thương thảo thảo lại.”

“Ồ, xin chỉ giáo!”

“Ví dụ như ngài am hiểu nhất là về nhi khoa, không sai, nhi khoa lâm sàng ngài thật sự có kiến giải độc đáo, nhưng mà vẫn còn khuyết điểm. Chẳng hạn như ngài nhấn mạnh rằng thận âm hư, nhưng lại cho rằng trẻ nhỏ không có thận dương hư, cái này không đúng rồi...”

“Đủ rồi!” Tiền Bất Thu nhú chặt mày, phát tay cắt đứt lời Đỗ Văn Hạo, nhìn chăm chăm Đỗ Văn Hạo ngạo nghễ nói: “Người trẻ tuổi..., ta khuyên ngươi một câu, thấy đủ phải thu, nếu cánh buồm căng quá, cột buồm sớm muộn cũng gãy!”

Đỗ Văn Hạo không biết những lời của mình, lọt vào lỗ tai bọn Tiền Bất Thu, trở thành những câu nói bậy bạ. Tiền Bất Thu vốn hàm dưỡng rất tốt, nhưng khi còn nhỏ trải qua đại biến làm cho tính tình hắn trở thành cao ngạo thậm chí có chút cổ quái, y thuật ngày càng cao minh, được người đời xưng là thần y, lại càng thêm kiêu ngạo. Nghe xong những lời này của Đỗ Văn Hạo, còn tưởng rằng hắn muốn châm chọc mình, cho nên mới mới tức giận, xuất ngôn cũng khó nghe.

Đỗ Văn Hạo sững sốt: “Lời này của thần y là có ý gì...?”

Diêm Diệu Thủ ở một bên chỉ quạt giấy vào mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Sư phụ ta nói ngươi đừng quá đắc ý! Một chút y thuật mèo cào đã kiêu ngạo cái rắm gì! Đừng cho là sư phụ ta bái ngươi làm thầy thì ngươi đã là rất giỏi, danh hiệu thần y không phải là tự nhiên mà có, ngươi mới hành y được vài ngày, sau này có lúc ngươi phải hối hận! Chúng ta sẽ cười lừa xem hát, hãy chờ xem!”

Hàm Đầu hoảng sợ, khuỷu tay huých nhẹ

Diêm diệp thử lại nói chen vào: “Sư phụ ta đã có lòng nói cho người, người lại còn muốn học trộm y thuật sao?”

Hàm Đầu nói: “Sư huynh, không thể nói như vậy, sư tổ đã nói người và sư phụ luận bàn y thuật”.

“Vứt cái đầu của người đi!” Diêm diệp thử gõ quạt lên đầu hắn.

Tiền Bất Thu hỏi: “Lão hủ dùng phương có đúng với chứng bệnh không? Xin mời sư phụ cũng chỉ giáo cho lão hủ về phương pháp trị chứng bệnh ”Tẩu hoàng” của nhị nữ nãi. (Tẩu hoàng là nhiễm trùng máu)

“Thần y, dù người không yêu cầu thì ta cũng nói cho người phương pháp đó. Ta thỉnh giáo người cách dùng phương thuốc này không phải là muốn học trộm y thuật của người. Ta lại cho rằng người dùng thuốc không hiệu quả nên người không nói cũng không sao”.

Tiền Bất Thu ừ một tiếng, ông ta trầm ngâm chốc lát rồi nói: “Được, vậy lão hủ mời sư phụ chỉ giáo xem lão hủ dùng thuốc có chỗ nào không thỏa đáng. Đứa nhỏ này đã đến chỗ lão hủ khám bệnh hai lần, lão hủ cho rằng đứa bé này bị chứng khí dư gây hỏa, hỏa sinh đờm, đờm gây nên tâm thần bất định cho nên dùng phương thuốc làm mát gan, tiêu đờm. Dùng bạch tật lê, tể hồ, thạch xương bồ, cứu viễn chí, nghiêm úc kim, tả mẫu lệ, đạm hải tảo, hóa quất hồng, trúc lịch, chu phục thần, thanh long xỉ”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Hiệu quả như thế nào?”

“Sau đó bệnh phát tác có đến Tể Thể đường cho lão hủ xem lại mấy lần, lão hủ bổ sung tiền chế, giảm lượng của bạch tật lê, đạm hải tảo, thêm lượng phần đan bì ba tiền, chu đẳng tâm”

“Ồ, lần này hiệu quả như thế nào?”

“Ồi! Đích xác là không khỏi, bệnh lại càng nặng thêm. Lần này đã phải tăng phương lên”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Bệnh động kinh? Phát tác là do đờm, nhiệt thịnh, khí huyết di chuyển nghịch, tâm thần bất định. Trước tiên phải thanh nhiệt, tiêu đờm, đúng không? Điều hòa tỳ, vị, phương thuốc của người không sai nhưng chỉ là dùng được quá nhu hòa”.

Diêm diệp thử nói: “Đứa nhỏ nội tạng hư nhược, sao có thể tùy tiện công phạt được? Sư phụ ta dùng phương luôn nhu hòa, ổn thỏa không cần quá công phạt, đặc biệt đối với trẻ nhỏ”.

“Tiền thần y dùng được rất đúng, có đạo lý chỉ là đối với đứa bé thì không tốt lắm, đứa bé mắc bệnh là nam đồng mười ba mười bốn tuổi, cơ thể khỏe mạnh, có thể dùng phương thuốc mãnh công. Loại chứng bệnh này không dùng thuốc công phạt khó có thể trị dứt điểm được. Lúc trước ta xừa trị cho nhị nữ nãi cũng là dùng được mãnh công”.

Tiền Bất Thu lắc đầu: “Trường hợp của nhị nữ nãi khác, nàng là người trưởng thành, đứa bé này tuổi còn nhỏ, hai người này không thể giống nhau được”.

Đỗ Văn Hạo run lên, đơn thuốc trong tay hắn run rẩy: “Tiên sinh ban đầu dùng thuốc quá nhu hòa, bây giờ đơn thuốc này cứ tăng giảm tùy theo chứng bệnh nhưng chỉ là đổi thang chứ không đổi được, sợ rằng hiệu quả sẽ không tốt”.

Điều này trái ngược với mong muốn của Tiền Bất Thu, từ khi ông ta thành danh “Thần y” tới nay. Mặc dù vẫn có vài nghi vấn về cách dùng được của ông ta nhưng cuối cùng ai cũng tâm phục khẩu phục. Dù có một vài chứng bệnh ông ta không trị được nhưng ông ta không bao giờ nghĩ đó là do dùng sai thuốc. Từ khi ông ta gặp người trẻ tuổi này, hắn đã nhiều lần chỉ ra việc ông ta dùng thuốc không đúng, mặc dù sự thật đã chứng minh hắn ta đã đúng. Nhưng trước mặt người khác Tiền Bất Thu không chịu thừa nhận điều đó, tính cách Tiền Bất Thu cao ngạo, cùng với uy danh của một thần y làm cho ông ta không thể tiếp nhận quan điểm dùng thuốc của Đỗ Văn Hạo được, đôi mày rậm nhướng lên, ông ta nói: “Nếu lão hủ dùng thuốc không ổn, xin mời sư phụ chỉ giáo cho nên chữa trị thế nào mới đúng?”

Đỗ Văn Hạo đi lại mấy vòng rồi đứng lại nói: “Nếu đứa bé này có triệu chứng đờm, nhiệt sao không dùng mông thạch đàm hoàn làm chủ, dùng thêm thập vị ôn đàm thang gia giảm theo triệu chứng để trị đờm”.

Tiền Bất Thu sững sốt, ông ta khẽ liếc mắt nhìn đồ đệ Hàm Đầu.

Hàm Đầu như phát mộng, hần có trí nhớ siêu quần, học y thuật chỉ dựa vào ghi nhớ, mặc dù hần dùng thuốc không linh hoạt, nhưng bụng hần chứa đầy y điển và phương thuốc, nhưng khi nghe Đỗ Văn Hạo nói ra hai vị được đó hần cũng thấy mờ mịt không biết gì, hần nhìn sư phụ, mặt đỏ lên, lắp bắp nói: “Sư phụ..., con, con cũng không biết phương thuốc này bắt nguồn từ đâu?”

Vừa rồi Đỗ Văn Hạo thuận miệng nói ra, suy nghĩ lại thì hần nhớ ra mông thạch (khoáng chất) dùng làm thuốc trị chứng đờm rãi xuất phát từ đời nhà Nguyên do đại danh y Vương ẩn Quân viết trong (Thái định dưỡng sanh chủ luận) mà phương thuốc thập vị ôn đảm thang cũng bắt đầu từ nhà Nguyên do danh y Ngụy Diệc Lâm viết trong cuốn “Thế y đặc hiệu phương”. Thầy trò Tiền Bất Thu là người đời Tống nên bọn họ không biết cũng phải.

Diêm diệu thủ nói: “Sao người luôn dùng phương thuốc giang hồ mà người khác không biết? Người thật là!”

Hàm Đầu trừng mắt nói: “Sư huynh, đừng có luôn gọi nhà người như thế. Hãy gọi là sư tổ. Sư phụ còn là học trò của người”.

Lần này Diêm diệu thủ không dám phản ứng lại Hàm Đầu. Bởi nếu hần không xưng hô như thế, đó chính là hần đã làm trái lời sư phụ. Hơn nữa để cho Bằng mẫu biết được thì e rằng sư phụ hần sẽ rước lấy phiền toái. Hần đành hậm hực nói: “Dạ, sư tổ, phương thuốc của người ngay cả sư phụ con cũng không biết thì ai có thể cam đoan nó sẽ có công hiệu đây?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười giải thích: “Hai phương thuốc này không phải là phương thuốc giang hồ, mà cho là phương thuốc giang hồ cũng được. Ta có thể giải thích cho người đơn giản phương pháp dùng thuốc thế này: Mông thạch đảm hoàn là một loại hoàn thuốc làm từ hoàng cầm, đại hoàng, trầm hương, mông thạch có thể dùng để trị bệnh động kinh”.

“Không đúng! Sư tổ” Hàm Đầu ngắt lời Đỗ Văn Hạo, hần gãi đầu nói: “Đồ tôn nhớ rõ trong Bốn thảo có ghi: Mông thạch được sử dụng làm dược liệu để trị chứng bệnh ăn khó tiêu, tích tụ ở tạng phủ, chưa thấy nói có thể trị chứng bệnh động kinh”.

Đời Tống mới phát hiện ra dược tính của mông thạch (khoáng chất), được ghi lại trong (Tống gia bốn thảo lý) Nhưng lúc vẫn chưa biết nó có thể chữa được bệnh động kinh. Công dụng này của mông thạch được ghi trong (Bản thảo cương mục) của Lý Thời Trân đời nhà Minh vì vậy Hàm Đầu không biết mông thạch còn có công dụng này.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không sai, loại dược này có khả năng trị bệnh động kinh. Tin tưởng ta đi”.

Tiền Bất Thu hỏi: “Vậy mông thạch kết hợp với thập vị ôn đảm thang có tác dụng gì?”

“Thập vị ôn đảm thang là phương thuốc chữa đờm, thanh nhiệt, nhưng cần phải gia giảm theo chứng bệnh, sơn chi, xuyên liên có tác dụng thanh nhiệt, đảm tinh, viễn chí, úc kim dùng để an thần”

“Mông thạch đảm hoàn làm chủ phương?”

“Đúng vậy.”

Hai hàng lông mày hoa râm của Tiền Bất Thu dựng lên, ông ta trầm giọng nói: “Lão hủ cứ tưởng rằng người là bậc sư phụ về dùng dược nhưng thật sự không ổn”.

53. Chương 53: Bị Trọng Thương

Tiền Bất Thu vuốt ria mép nói: “Thập vị ôn đảm thang này không có vấn đề gì. Lão hủ đã dùng thang thuốc này kết hợp với các dược liệu khác cho kết quả rất tốt, thế nhưng mông thạch là dược liệu được dùng trong chữa trị đờm rãi, liệu có chức năng chữa bệnh động kinh không? Sư phụ cũng đã nói trong sách y thư của tiền nhân không có nói về vấn đề này. Về trầm hương chỉ dùng để trị các chứng như giảm đau, thở khó khè, tiêu đờm. Vấn đề lớn nhất trong phương thuốc của người chính là hoàng cầm cùng đại hoàng. Hoàng cầm thanh nhiệt, hạ hỏa của các cơ quan như phế, dạ dày, ruột và đại tràng, dược tính mạnh. Đại hoàng được tính lại càng mạnh hơn nên không được lạm dụng, sử dụng trong thang thuốc này thì thật sự không thể”.

“Ha, ha, đúng vậy sao? Tại sao không ổn?”

“Lão hủ chưa bao giờ nghe nói hoàng cầm cùng đại hoàng có thể trị chứng bệnh động kinh. E rằng người đã kê đơn sai, hơn nữa điều không ổn nhất là hai vị dược này đều là dược mạnh công, kê cho đứa nhỏ này sẽ gây ra hậu quả lớn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đứa nhỏ này bị động kinh phải không? Là chứng chảy đờm, nhiệt, đầu tiên phải trị đờm vì dương thịnh nên sinh ra đờm vì vậy phải trị đờm, hạ hỏa. Hoàng cầm có thể thanh nhiệt. Đại hoàng hạ hỏa, thanh nhiệt dạ dày, ruột phù hợp với chứng bệnh. Mông thạch ngoài hiệu quả mà Hàm đại phu vừa nói còn có tác dụng trục đờm, hạ hỏa, điều trị tiêu đờm rất hiệu quả, ngoài ra còn có thể làm mát gan, trấn an thần, trị tinh thần phân liệt, trị chứng chân tay co quắp. Trầm hương làm thông họng, trị đờm, lợi khí, tất cả đều phù hợp với chứng bệnh”.

Tiền Bất Thu vừa nghe vừa lắc đầu, hàng mi hoa râm nhướng lên, ông ta quả quyết: “Không được! Tuyệt đối không được! Như thế là mánh hỏ chi được, dùng trên người đứa nhỏ, nhẹ thì làm bệnh thêm trầm trọng, nặng thì lấy mạng đứa nhỏ! Người không quan tâm đến tính mạng đứa nhỏ, lão hủ không thể là làm thế được”.

Tâm lý Đỗ Văn Hạo rất không thoải mái: “Ta sao lại không quan tâm đến tính mạng đứa nhỏ chứ? Thần y dùng được ôn hòa, ta biết cái này dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ thì đúng nhưng đứa trẻ này đã mười ba mười bốn tuổi, hơn nữa nó lại bị bệnh động kinh đúng không? Loại chứng bệnh này phải dùng được mãnh công đúng lúc, không được dùng được nhu hòa không thì không thể...”.

“Được rồi! Không cần nói nữa!” Tiền Bất Thu vung tay lên, ánh mắt lóe ra sự tức giận: “Đứa nhỏ này tìm đến lão hủ xem bệnh, lão hủ có phương pháp điều trị của riêng mình, không phiền đến sư phụ! Nếu tương lai sư phụ gặp bệnh nhân như vậy thì người cứ dùng được mãnh công lúc đó sẽ tốt hơn! Cáo từ!”.

“Chờ một chút! Tiền thần y, người dùng thuốc như thế, đứa bé này sớm muộn lại phát tác bệnh động kinh, rất nguy hiểm! Hãy nghĩ lại đi”.

Đang lúc nói chuyện, chợt nghe ngoài phố có tiếng người ồn ào. Một đám đông vừa la hét vừa tiến tới được đường. Một người la rất lớn: “Tiền thần y..., Tiền thần y...cứu mạng!”

Hàm Đầu cả kinh nói: “Sư phụ, khẳng định đây là người bị bệnh trầm trọng tới tìm chúng ta” Nói rồi hần chạy ra cửa Ngũ Vị đường kêu lên: “Sư phụ ta ở trong này! Trong Ngũ Vị đường!”.

Một đám người vừa đi vừa kêu ầm ĩ, một người mặc trang phục bộ khoái màu đen, tay và mặt dính đầy máu tươi vội vàng chạy tới, nhìn thấy Tiền Bất Thu hần gấp gấp nói: “Thần y, ngài quả nhiên ở đây! Tốt rồi! Ngài mau cứu chữa cho các huynh đệ bị thương, nếu không nhanh bọn họ chết mất!”.

Người này là phó bộ đầu huyện nha họ Long, là trợ thủ của bộ đầu Lôi Thiết Bưu, đi theo sau hần là bảy tám bộ khoái, các bộ khoái về mặt đau đớn, máu tươi dính đầy trên quần áo, hoặc là tay bị thương phải đeo lên cổ hoặc là chân bị thương phải có người dìu đi. Mấy bộ khoái bị thương qua loa thì đang nâng hai cánh cửa, trên mỗi cánh cửa có một bộ khoái mặc trang phục màu đen đang nằm. Một người thì cong người như con tôm, lăn lộn đau đớn, người còn lại thì nằm ngửa không ngừng rên rỉ.

”Có chuyện gì vậy? Lâm Thanh Đại nghe thấy bên ngoài đường huyện náo, vội cùng nha hoàn Anh Tử từ bên trong hậu đường đi ra.

Tiểu nhị quỳ thuốc Ngô Thông trả lời: “Đại chương quý, là các huynh đệ bộ khoái bị thương tìm Tiền thần y chữa trị”.

Lúc này Tiền Bất Thu nhìn lướt qua mấy người bị thương, lòng ông ta trầm xuống, ông ta vội kêu lên: “Mau đặt xuống!” Ông ta cầm đơn thuốc đưa cho vợ chồng người trung niên nọ: “Nơi này lộn xộn, không nên ở lại, hãy cầm đơn thuốc đến Tế Thế đường bốc thuốc, đừng quay lại đây nữa”.

Hai vợ chồng nhà nọ vội cầm đơn thuốc, công hải tử rời đi, vừa bước đi vừa quay đầu nhìn quang cảnh hỗn loạn của Ngũ Vị đường.

Tiền Bất Thu phân phó công việc cho hai đồ đệ, Diêm diệu thủ phụ trách các bộ khoái bị thương ở chân và tay, Hàm Đầu phụ trách bộ khoái bị thương đang nằm rên rỉ trên cánh cửa, Tiền Bất Thu tự mình chữa trị

cho người bộ khoái bị thương đang lăn lộn rên rỉ.

Những bộ khoái bị thương này mặc dù bị thương chạy đến Ngũ Vĩ đường nhưng lại tìm đích danh thần y Tiền Bất Thu chữa trị, Đỗ Văn Hạo hiển nhiên không thể nhúng tay vào, hắn chỉ đứng bên cạnh quan sát.

Diêm diệp thủ nhìn lướt qua mấy người bị thương, hắn khẽ nói với Tiền Bất Thu: "Sư phụ, hay là đưa bọn họ về chữa trị ở đường của chúng ta, được không?"

Tiền Bất Thu khoát tay chặn lại: "Bị gãy xương không nên di chuyển nhiều, lúc này cần khẩn trương cứu chữa ở đây, Lâm chương quỹ thấy thế nào?"

"Đương nhiên có thể! Thần y mau cứu chữa cho bọn họ! Dùng được thế nào ngài cứ nói, ta sẽ bảo bọn họ chuẩn bị".

"Đa tạ!"

Diêm diệp thủ liếc nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: "Sư phụ, nhưng mà hắn đang ở đây, hắn sẽ học lén y thuật của chúng ta".

Tiền Bất Thu quát to: "Giờ là lúc nào mà còn nghĩ đến việc đó! Làm việc đi!"

"Đạ" Diêm diệp thủ vội vàng xem xét vết thương cho các bộ khoái bị thương ở chân và tay. Tiền Bất Thu ngồi xổm, vội kiểm tra vết thương của bộ khoái đang lăn lộn rên rỉ trên cánh cửa. Hàm Đầu cũng cầm một con dao cắt quần áo của bộ khoái đang rên rỉ để kiểm tra vết thương.

Diêm diệp thủ bảo một bộ khoái chạy về Tế Thế đường mang bộ đồ chữa bệnh đến rồi hắn nói với Đỗ Văn Hạo: "Sư tổ, người có thể tránh đi một lát không? Chúng ta cứu chữa cho bệnh nhân!".

Không đợi Đỗ Văn Hạo trả lời, Tuyết Phi Nhi cướp lời: "Này! Người ăn nói thật kỳ quái, đây không phải là Tế Thế đường của các người, đây là Ngũ Vĩ đường! Đỗ lang trung là đại phu tọa đường! Người dựa vào cái gì mà yêu cầu mọi người tránh ra? Bao nhiêu người ở đây sao người không bảo họ tản ra, lại cố tình bắt Đỗ đại phu tránh né là sao?"

Đỗ Văn Hạo đã học qua ngoại khoa hiện đại, nhưng hắn chưa bao giờ thấy các đại phu cổ đại chữa trị các triệu chứng trọng thương như thế này nên hắn rất tò mò. Thời cổ đại không có các thiết bị ngoại khoa hiện đại cũng như một số loại thuốc nên hắn muốn xem các đại phu cổ đại dùng phương pháp của Trung y giải phẫu như thế nào để sau này khi hành nghề hắn có thể dùng được. Nghe Diêm diệp thủ nói như vậy, hắn cười trả lời: "Hắn là sợ ta học trộm y thuật của thầy trò hắn. Được, ta không xem" Nói xong hắn xoay người bước đi.

"Không cần!" Diêm diệp thủ vội nói: "Người xem cũng được nhưng người học được phương pháp trị thương của chúng ta thì cũng nên mang hai phương thuốc ra trao đổi cùng chúng ta".

Đỗ Văn Hạo xoay người tức giận nói: "Người, người thật sự là! Bệnh nhân đang chờ người cứu chữa người còn ở đây cò kè mặc cả với ta. Được lắm! Ta đã nói ta sẽ truyền cho người phương thuốc đó! Mau đi cứu người đi!".

"Vậy chúng ta đã thỏa thuận rồi nhé, không được nuốt lời!" Diêm diệp thủ lúc này mới gài cái quạt lên cổ áo hắn, bắt đầu kiểm tra tay và chân của các bộ khoái bị thương.

Đỗ Văn Hạo hỏi Long phó bộ đầu: "Đại ca, các người bị thương như thế nào?"

Chuyện Bàng huyện ủy hứa gả con gái cho một vị tân đại phu tọa đường trẻ tuổi của Ngũ Vĩ đường đã lan khắp thành, Long phó bộ đầu này đương nhiên cũng biết, dù hắn chưa từng gặp Đỗ Văn Hạo nhưng hắn thấy Đỗ Văn Hạo mặc trường bào màu xanh, nhất là hắn thấy Đỗ Văn Hạo đứng bên cạnh Bàng Vũ Cầm, hắn càng khẳng định vị thư sinh trước mắt hắn chính là tân đại phu tọa đường của Ngũ Vĩ đường, con rể tương lai của huyện ủy đại nhân, hắn vội cười nói: "Ngài là Đỗ lang trung sao? Ôi! Đừng nói nữa, sáng sớm nay các huynh đệ chúng ta đi tuần tra ở cửa đông. Trong một chiếc xe trâu đang định vào thành chúng ta xét thấy mấy tên tình nghi là trộm khẩu mà Phủ thành đã thông báo. Những tên trộm khẩu này rất hung ác, ôi chao, sau một trận ác chiến chúng ta cũng giết được chúng nhưng cũng bị thương mấy huynh đệ, đặc biệt hai huynh đệ đang nằm trên cánh cửa là bị thương nặng nhất. Không biết có giữ được tính mạng không nữa".

Bàng Vũ Cầm vừa nghe vậy, nóng ruột hỏi: “Phụ thân ta có sao không?”

“Huyện úy đại nhân không việc gì, ngài hợp lực cùng Lôi bộ đầu giết chết hai tên tội phạm, không bị thương gì cả, tiểu nhân cùng viện binh tới nơi thì bọn tặc khấu đã bỏ trốn. Huyện úy đại nhân, Lôi bộ đầu mang theo các huynh đệ và giáp binh đi đuổi bắt nghi phạm. Tiểu nhân phụ trách mang các huynh đệ bị thương đến đây điều trị”.

Bàng Vũ Cầm lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, nàng nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, người cũng giúp cứu chữa đi! ”.

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Bọn họ chỉ tin tưởng Tiên thần y, không tin tưởng ta! ”.

Long bộ đầu vội cười nói: “Không phải, không có ý đó, huynh đệ này bị trọng thương. Cái kia...nếu không, Đỗ lang trung, ngài xem vết thương cho ta đi. Tay trái của ta bị đao của tặc tử chém bị thương”.

Đỗ Văn Hạo có thể hiểu được tâm tình của bọn Long bộ đầu. Hắn mặc dù chữa khỏi bệnh cho tiểu thiếp của Bàng huyện úy nhưng đại phu nào mà chả có bệnh không chữa được ngoại trừ phải tận mắt nhìn thấy tình trạng bệnh tật của nhị nữ nữ thì mới biết chữa khỏi bệnh cho nàng khó khăn đến nhường nào. Những người khác chỉ biết nhị nữ mắc trọng bệnh, hơn nữa cũng biết hắn vốn là một linh y nên cũng không có nhiều ấn tượng với hắn. Khi gặp phải một căn bệnh nặng nhất là bị trọng thương nguy hiểm đến tính mạng, thói quen của mọi người là đưa người bệnh đến gặp một đại phu có nhiều kinh nghiệm cho dù hắn đã chữa được cho một, hai người bệnh mắc bệnh nan y, nhưng những ấn tượng về những đại phu danh tiếng đã ăn sâu trong lòng mọi người, nếu hắn muốn trong khoảng thời gian ngắn thay thế được Tiên Bất Thu trở thành một thần y mới trong lòng mọi người thì e rằng là không thể được.

Đỗ Văn Hạo cũng không nói nhiều. Hắn vén tay áo của Long bộ đầu lên rồi cẩn thận quan sát vết thương, hắn cười khổ nói: “Vết thương của ngài cũng không nặng lắm, đã đắp thuốc kim sang trị thương, máu không chảy nữa còn cho tại hạ xem làm gì?”

“Ha ha, tại hạ đã tự mình bôi kim sang trị thương, không biết có dùng đúng thuốc không?”

Đúng lúc này chợt nghe Hàm Đầu kêu lên đầy sợ hãi: “Sư phụ, người này ruột lòi cả ra ngoài!”

54. Chương 54: Phẫu Thuật Cổ Đại

Hàm Đầu một tay ấn vào bụng của bộ khoái đang nằm rên rỉ trên cánh cửa, tay kia cầm kéo, thất thanh kêu lên. Tiên Bất Thu vội đi đến bên cạnh người bộ khoái, ông ta nói với Hàm Đầu: “Người này để cho ta, người đi xem vị huynh đệ kia”.

“Dạ” Hàm Đầu trả lời rồi buông tay ra chỉ thấy người đó bị một vết thương thủng bụng, quần xung quanh là đoạn ruột xanh xanh, đỏ đỏ đã lòi ra khỏi bụng trông rất ghê rợn. Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi không nhịn được kêu “a” một tiếng rồi cả hai lùi ra phía sau trốn sau lưng Đỗ Văn Hạo.

Tiên Bất Thu thấy hơi thở của người bị thương dồn dập, hai mắt trắng dã, trán toát mồ hôi lạnh, thần khí tán mát, ông ta trầm giọng nói với Lâm Thanh Đại: “Lâm chương quỹ, phiền người chuẩn bị cho tốc tiên, tịnh du, sanh sơn dược, mỗi loại hai tiền mang đến đây”.

Lâm Thanh Đại gật đầu nói: “Được! Mau chuẩn bị dược!” Ngô Thông vội chạy ra hậu đường chuẩn bị dược liệu.

Tiên Bất Thu dùng tay nâng đoạn ruột của bộ khoái lên xem. Đỗ Văn Hạo vội la lên: “Không thể làm như thế được! ”.

Nhưng đã muộn, Tiên Bất Thu đã dùng tay nâng ruột lên, ông ta quay đầu hỏi: “Sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười gượng gạo, hắn vốn định nói nếu không tẩy trùng tay trước khi cầm vào đoạn ruột thì có thể sẽ làm chi vi khuẩn xâm nhập vào cơ quan nội tạng làm cho khoang bụng bị nhiễm khuẩn nặng, nhưng người cổ đại không có kiến thức về vi sinh vật, hiển nhiên không biết điều này. Dù Đỗ Văn Hạo có nói ra mọi người cũng không có tin tưởng ý kiến của hắn. Hắn chỉ biết lắc đầu cười gượng nói: “Không có gì”.

Tiên Bất Thu cầm một đoạn ruột trong tay cẩn thận xem xét.

Tuyệt Phi Nhi tò mò hỏi Đỗ Văn Hạo: “Ông ta nhìn cái gì vậy?”

“Nhìn xem ruột có bị đâm thủng không?”

“Đâm thủng là như thế nào? Không bị đâm thủng là như thế nào?”

“Bị thủng thì rất phiền toái, dựa vào phương pháp y thuật của bọn họ thì e rằng rất khó xử lý trường hợp bị thương ổ bụng phức tạp như vậy. Nếu không bị thủng ruột thì sẽ khâu bụng lại, sau đó dùng thuốc thì sẽ có cơ hội hồi phục sức khỏe”.

Tiền Bất Thu nghe xong những lời này của Đỗ Văn Hạo, ông ta khẽ nghiêng người liếc nhìn Đỗ Văn Hạo rồi tiếp tục cẩn thận quan sát, phát hiện thấy ruột không bị vỡ, Tiền Bất Thu lúc này mới thở nhẹ nói với Lâm Thanh Đại: “Lâm chưởng quỹ, cảm phiền mang cho lão phu một chậu nước sạch”.

Lâm Thanh Đại gật đầu rồi bảo nha hoàn Anh Tử đi lấy nước sạch.

Bàng Vũ Cầm rất sợ hãi, nàng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, thần y dùng nước để làm gì? Rửa ruột chẳng?”

“Ừm! Đi trên đường nhiều bụi bặm, đoạn ruột lòi ra ngoài đó phải được tẩy rửa sạch sẽ. Kỳ thật khi ruột lòi ra ngoài phải tìm một cái bát to bỏ ruột vào đó rồi úp vào bụng, dùng băng gạc buộc cái bát chặt vào bụng, được sơ cứu như thế thì tình hình sẽ tốt hơn rất nhiều. Không hiểu biết về kiến thức sơ cứu, để cho ruột bị nhiễm bẩn, sau này cứu chữa sẽ phiền toái hơn rất nhiều”.

Nhìn thấy Anh Tử bưng một chậu nước đi vào, Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt nhất là phải cho một muống nhỏ muối vào trong nước”.

“Hả? Cho muối vào?” Anh Tử nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Không cần!” Tiền Bất Thu vội cầm ruột định rửa, ông ta nói mà không quay đầu lại: “Không cần cho bất cứ cái gì, nước sạch là được rồi”.

Đỗ Văn Hạo khẽ nói: “Tiên thần y. Nước để tẩy rửa tốt nhất phải dùng nước muối, có thể sát khuẩn...Cái này có thể tránh được..., cái kia” Hắn nhất thời không tìm được từ để giải thích tác dụng của việc dùng nước muối để tẩy rửa. Hơn nữa Tiền Bất Thu cũng không để ý đến lời nói của hắn.

Anh Tử nói: “Ôi chao, nước này nóng quá, ta đi đổi nước lạnh” Nói rồi nàng bưng chậu nước quay lại.

Lát sau Anh tử bưng một chậu nước ra, trong chậu còn có một cái gáo gỗ, nàng đặt chậu nước trước mặt Tiền Bất Thu. Tiền Bất Thu dùng gáo gỗ múc nước bắt đầu rửa đoạn ruột lòi ra ngoài.

Anh Tử đứng sát bên người Đỗ Văn Hạo, nàng cúi đầu nói: “Tiên sinh, ta làm theo lời tiên sinh đã bỏ một muống muối vào nước, có việc gì không?”

Thấy vẻ lo lắng của Anh Tử, Đỗ Văn Hạo hiểu rõ. Tiểu nha đầu này chưa hoàn toàn tin tưởng vào y thuật của hắn nhưng nàng rất tín nhiệm hắn mới làm như vậy. Hắn cảm kích khẽ nói: “Yên tâm! Không có chuyện gì đâu! ”.

Sau khi rửa ruột xong, Tiền Bất thu cố gắng nhét ruột vào lại trong bụng, nhưng vết thương quá nhỏ mà ruột lại lòi ra ngoài cả một tảng lớn nên ông ta không nhét vào được.

Tiền Bất Thu nói: “Lâm chưởng quỹ, cảm phiền lấy cho lão phu một bát dấm chua, bỏ kết năm phân, tế tân ba phân, bạch chỉ hai phân, xạ hương một phân, chu sa ba phân, thần sa hai phân, nghiền nhỏ mang tới đây, mau đi! ”.

Lâm Thanh đại vội phân phó Ngô Thông cùng Anh Tử đi chuẩn bị.

Rất nhanh Anh Tử bưng bát dấm chua lên trước, Tiền Bất Thu cầm lấy đưa đến trước mũi người bị thương để cho hắn ngửi. Lúc này Ngô Thông cũng mang lên một bát được liệu đã nghiền nhỏ. Tiền Bất Thu thổi

truyền cho đời sau, sau này được đại phu đời Thanh là Uông Ngang viết thành “Thang đầu ca quyết” vì vậy Đỗ Văn Hạo mới biết

Tiền Bất Thu nghĩ “Dị công tán” là phương thuốc bí truyền của ông ta, không ngờ Đỗ Văn Hạo cũng biết được, nhưng lúc này ông ta cũng không thấy kỳ quái nữa, lần trước Đỗ Văn Hạo nói ra hai phương thuốc bí truyền của ông ta xem ra những thứ do chính ông ta sáng tạo ra người khác cũng đã biết, vậy thì còn gì là bảo bối, trân quý nữa đây. Nghĩ thế Tiền Bất Thu thấy buồn bã trong lòng.

Tuyệt Phi Nhi nói: “Đỗ lang trung, người còn chưa giải thích ý nghĩa của câu cuối cùng này: Gia hương sa vị hàn sử”.

“Cái này..., thỉnh Tiên thần y chỉ điểm cho”.

Tiền Bất Thu là đại phu đời Tống, thang đầu ca quyết này được viết vào đời nhà Thanh, ông ta chưa nghe thấy bao giờ, nhưng ông ta dù sao cũng là một thần y nên ông ta cũng không e ngại vấn đề đó. Hơn nữa Tứ quân tử thang là xuất phát vào đời Tống (Trong cuốn: Tề cục phương), ông ta hiển nhiên cũng biết. Đọc xong, ông ta cười nói: “Dương hư, người yếu ớt sinh ra nôn mửa, dạ dày trống rỗng sinh ra hàn, phải dùng Lục quân tử thang cùng với mộc hương và sa nhân để chữa trị, đúng không, sư phụ?”

“Thần y quả nhiên học vấn rất uyên bác”.

“Sư phụ quá khen, sư phụ gọi lão hủ đến chính là để giảng giải mấy cái đơn thuốc này?”

“A đương nhiên không phải. Đây chỉ là bài học nhập môn của hai nàng ấy, sao có thể lọt qua pháp nhãn của thần y được. Ha, ha, hôm nay ta mời thần y đến đây là muốn cùng thần y nghiên cứu một chút về vấn đề chữa trị bệnh cho trẻ nhỏ”.

Diêm diệu thủ nói: “Sư tổ, người nói muốn truyền thụ cho sư phụ phương thuốc bí truyền trị bệnh cho nhi nữ nãi của Huyện úy đại nhân trước hay là tiếp tục thảo luận về phương pháp trị bệnh cho trẻ nhỏ”.

Tiền Bất Thu khoát tay chặn lại: “Không sao, tất cả nghe theo sự an bài của sư phụ”.

Mới nói đến đây, chợt nghe ngoài cửa có tiếng bước chân dồn dập, hỗn loạn và thanh âm lo lắng của một phụ nhân: “Thần y! Xin hỏi thần y có ở đây không?”

Sau đó một nam nhân công một đứa bé khoảng mười ba mười bốn tuổi trên lưng tiến vào, theo sau là một phụ nhân dáng vẻ lo lắng. Nhìn thấy Tiền Bất Thu, nàng vui mừng tiến lên nói: “Thần y, quả nhiên ngài ở đây, ngài mau cứu giúp con tôi với”.

“Đúng vậy! Thần y, chúng ta đi tới Tế Thế đường, người nhà nói ngài tới đây, nên vội vàng chạy tới đây, ngài mau cứu con ta đi” Nam nhân công đứa bé trên lưng lo lắng nói.

Tiền Bất Thu nhận ra bọn họ, hai hàng lông mi hoa râm khẽ rung lên, ông ta vội hỏi: “Cháu bé làm sao vậy? Lại bị tái phát bệnh à?”

“Vâng, sáng sớm hôm nay, nó đang khỏe mạnh tự nhiên ngã xuống bất tỉnh, chân tay co quắp, hai mắt trắng dã, miệng sùi bọt mép, răng nghiền chặt, ta cùng mẫu thân nó vội công tới Tế Thế đường tìm ngài, người nhà nói ngài đang ở đây nên vội tới tìm”.

Tiền Bất Thu chỉ tay vào cái giường gỗ dành cho bệnh nhân nặng nói: “Đặt cháu lên giường. Đừng lo lắng, nó tạm thời không sao, để lão hủ xem bệnh cho nó”.

Lúc này đứa nhỏ đã hết co quắp, nó nằm vô lực trên giường. Hai mắt thất thần nhìn Tiền Bất Thu, lỗ mũi thở phập phồng.

Tiền Bất Thu ngồi xuống bên cạnh, ông ta ngưng thần bắt mạch, một lát sau ông ta nói: “Những thang thuốc lần trước còn không?”

“Còn! Còn hai thang nữa chưa uống”.

“Không cần uống tiếp nữa, lão hủ kê cho phụ nhân một đơn thuốc khác”.

Đỗ Văn Hạo vội tránh sang bên, Tiền Bất Thu cũng không khách sáo, ông ta ngồi xuống ghế cầm bút viết một đơn thuốc rồi đưa cho mẫu thân của đứa nhỏ.

56. Chương 56: Chuẩn Bị Giải Phẫu

Mọi người đi hết, Đỗ Văn Hạo quay lại bàn và ngồi xuống ghế. Tuyết Phi Nhi và Bàn Vũ Cầm cũng ngồi xuống ghế, không ai có tâm tư để nói chuyện.

Bàn Vũ Cầm rốt cục cũng mở miệng, nàng khẽ hỏi: “Nghe nói chỉ có thần y Hoa Đà đời Hán mới có thể giải phẫu chữa bệnh, vừa rồi tiên sinh nói tiên sinh cũng làm được, vậy có thật không?”

“Không có cách nào để chứng minh, dù sao họ cũng không cho ta cơ hội” Đỗ Văn Hạo thất vọng nói.

“Cái đó khác chứ. Nếu người thực sự có khả năng thì họ sẽ nguyện ý để cho người làm. Nghe nói năm ngoái

“Thật ư...?”

“Thật! Mau cầm về xử lý đi!”

Lưu lão hán cúi đầu cầm chậu gỗ đó đi, đi ra ngoài được mấy bước thì dừng lại, nhìn chăm chăm vào lá lách, lẩm bẩm một câu: “Vết rách này...? Rồi lại lách lách đầu, lúc này mới ra khỏi cửa Ngũ Vị đường.”

Lưu lão hán bưng chậu gỗ đi không xa, một trung niên béo mập ở bên đường gọi lão dừng lại, Lưu lão hán ngẩng đầu nhìn, thấy người này tay đung đưa quạt xếp, chính là chủ quầy Hứu Tứ Hải của tiệm thuốc Nhân Nghĩa đường. Vội vàng bưng chậu gỗ lại: “Hứa đại phu, ngài gọi ta à?”

“Ừ, nghe nói Đỗ lang trung của Ngũ Vị đường mổ bụng chữa thương cho nhi tử của ông, thế nào rồi?”

“À, người sống rồi, nhưng hút ra một chậu máu lớn, còn cắt lá lách nữa, đúng rồi, trên lá lách có mấy vết rách, ta đang buồn bực đây, nhi tử của ta bị một côn đánh trúng bụng, lá lách muốn thủng thì cũng chỉ thủng một lỗ thôi chứ, sao lại có mấy vết rách nhỉ?”

Hứu Tứ Hải trên mặt lộ ra vẻ vui mừng rất khó nhìn thấy, nói: “Để ta xem nào!” Cầm lấy chậu gỗ, dùng chuôi quạt xếp gầy gầy lá lách, quả nhiên bên trên phát hiện ra mấy vết rách liền mạch!”

Hứu Tứ Hải kinh ngạc nói: “Đây đâu phải bị chày đập, rõ ràng là dùng dao cắt mà!”

“Hả! Sao cơ! Dao cắt á?” Lưu lão hán kinh ngạc đến ngây người.

“Không sai! Vết nứt trên lá lách của nhi tử ông, không thể bị côn đâm, ông vừa rồi cũng nói, một côn đâm tới, tối đa chỉ rách ra một vết mà thôi, ở đây có mấy vết lạch! Cho nên tuyệt đối không phải chọc rách, ông xem mấy vết này này, thẳng như vậy không phải dao cắt thì sao mà thẳng như thế được?”

“Ông trời ơi...! Hứa đại phu ngài nói, Đỗ đại phu, hẩn..., hẩn...”

“Không sai! Ta sớm đã chú ý đến hẩn rồi, lang băm giết người không dùng dao, lang băm giết người như hẩn, cả dao cũng không cần dùng, độc ác quá! Đừng nhìn nhi tử của ông hiện tại đã tỉnh, chốc nữa sẽ chết thôi! Không tin ông đợi mà xem!”

“Không thể nào đâu...Hẩn nói cắt lá lách thì nhi tử của ta mới sống được.”

“Sống cái rắm! Hẩn cắt lá lách của con ông rồi mà còn sống được à? Hẩn lừa ông đó! Nhi tử của ông chết chắc rồi!”

“Hả? Cái này...không được! Ta..., ta tìm hẩn hỏi!”

Hứu Tứ Hải cười lạnh, giữ ông ta lại, thấp giọng nói: “Lưu lão hán, một mình ông tìm hẩn thì có tác dụng gì? Hẩn hiện tại là nhị chủ quầy của Ngũ Vị đường, dựa vào thủ đoạn lừa đảo giành được lòng tin của Bằng huyện úy, có Bằng huyện úy bảo vệ hẩn, ông có thể làm gì được hẩn?”

“Vây...vây phải làm sao? Con của ta...” Lưu lão hán khóc thất thanh.

“Đừng lo lắng, ông biết đó, tỷ phu của ta là chủ bộ nha huyện, so với Bằng huyện úy chỉ cao hơn chứ không thấp hơn, ta đã đem sự tình của tên lang băm này nói với tỷ phu của ta rồi, huynh ấy sẽ chống lưng cho chúng ta, đừng sợ hẩn! Đi! Vào trong tiệm thuốc của ta thương lượng!”

Hứu Tứ Hải kéo Lưu lão hán đang khóc lóc bước đi.

59. Chương 59: Vui Mừng Khôn Xiết.

Trong Ngũ Vị đường, sau khi đám người vây xem rời đi, Bằng huyện úy dẫn theo Lôi bộ đầu và Long phó bộ đầu, dưới sự dẫn đường của Lâm Thanh Đại, ra khỏi sương phòng đi về phía hậu đường.

Bằng huyện úy theo hộ tống Lưu bộ khoái bị thương sắp chết đến Ngũ Vị đường, hẩn không cùng với đám người vi quan tới hậu viện, đầu sao hẩn cũng đường đường là huyện úy, đương nhiên không thể mất thân phận như vậy, cho nên một mực ngồi trong phòng khách của Ngũ Vị đường, nói chuyện phẩm trà cùng chủ quầy Lâm Thanh Đại, Lôi bộ đầu và Long bộ đầu đứng ở bên cạnh, hai người bọn họ kỳ thật rất

muốn tới hậu viện xem tình hình, nhưng thượng cấp còn ở đây, đương nhiên phải bồi tiếp rồi, ông ta không lên tiếng thì cũng không dám chạy linh tinh.

Khó khăn lắm mới nghe nói phẫu thuật đã hoàn thành, hơn nữa Lưu bộ khoái vẫn còn sống, Bàng huyện úy lúc này trên mặt mới nở nụ cười, dẫn hai vị bộ đầu cùng Lâm thanh đại đi tới hậu viện.

Đỗ Văn Hạo vội vàng nghênh đón: “Huyện úy đại nhân!”

“Ừ! Tình hình Lưu bộ khoái thế nào rồi?”

“Phẫu thuật rất thuận lợi, phần sau chủ yếu là dùng thuốc đúng bệnh, căn cứ vào tình huống xuất hiện mà áp dụng một số phương pháp để ứng phó.”

“Vậy thì tốt!”

Long phó bộ đầu đi vào phòng, thấy tình hình của Lưu bộ khoái, lại nghe Lưu lão há nói Đỗ Văn Hạo quả thật đã dùng đao mổ bụng trị thương, thập phần kinh hãi, ra cửa hồi báo lại cho Bàng huyện úy, mới phát hiện Bàng Vũ Cầm đã ở bên cạnh phụ thân, kể lại cho Bàng huyện úy quá trình mổ bụng liệu thương khiến người ta phải thán phục mà nàng vừa xem. Nàng trước sau vẫn ở bên cạnh quan sát, tất nhiên nhìn rất rõ ràng, cho nên kể lại cũng chính xác nhất, Bàng huyện úy nghe thấy mà miệng không ngậm lại được, nếu không phải nữ nhi tận mắt thấy rồi kể lại, thật sự không dám tin trên thế giới này còn có loại thần kỳ như thế, không nhận được đánh giá Đỗ Văn Hạo từ trên xuống dưới, giờ ngón cái lên: “Tiên sinh đúng là thần y đó!”

Bàng huyện úy sớm đã biết chuyện mẫu thân hấn và thê tử đem tiền đầu tư vào Ngũ Vị đường, còn phái nữ nhi tới đó làm tam chương quý, hấn đương nhiên hiểu dụng tâm này của mẫu thân là muốn để nữ nhi và chàng đại phu trẻ tuổi này có cơ hội ở cùng nhau, muốn xúc tiến chuyện hôn nhân, Bàng huyện úy lúc đó có chút không đồng ý, lúc này mới phát hiện, mẫu thân làm vậy đúng là nhìn xa trông rộng, hấn lúc này hiểu rõ hơn bất cứ lúc nào trong quá khứ, vị lang trung trẻ tuổi này vô cùng không tầm thường, tương lai tuyệt đối sẽ có thành tựu xuất sắc trong ngành y, nếu có nữ tể như thế này, không chỉ nữ nhi thực sự có nơi chung thân nương tựa, e rằng tới lúc đó cả bản thân mình cũng có thể được thơm lây.

Vào buổi chiều, người tới Ngũ Vị đường bắt đầu nhiều hơn, trong đó chỉ có một số ít là tìm hấn khám bệnh, phần lớn là tới xem náo nhiệt, lấy đại một toa thuốc rồi nói là đã chọn thuốc, nhân thời gian hỏi Ngốc Béo và Ngô Thông chuyện mổ bụng liệu thương, nhìn trộm Đỗ Văn Hạo. Người quen của Ngũ Vị đường thì trực tiếp tới hậu đường xem Lưu bộ khoái, thấy hấn hô hấp bình ổn, vẫn còn sống, ai ai cũng kinh ngạc tới mức không ngậm được miệng lại.

Đỗ Văn Hạo vẫn như bình thường, khiêm tốn nhã nhặn khám bệnh cho mỗi một bệnh nhân tới tìm hấn.

Hấn đã làm ra phương thuốc kháng khuẩn tiêu viêm, sai Tuyết Phi Nhi và Bàng Vũ Cầm phụ trách rót vào người Lưu bộ khoái đúng giờ quy định. Lại dạy bọn họ một số thường thức hộ lí đơn giản, để đề phòng làm dãn dạ dày, cấm ăn ba ngày, ba ngày này chỉ uống một lượng nước đường pha mật ong vừa phải và canh nhân sâm gà hầm để bổ sung thể dịch.

Đến gần tối, Diêm diệu thủ cố ý chậm rãi đi qua đường, quay đầu nhìn vào trong Ngũ Vị đường, hiển nhiên hấn đã biết chuyện Đỗ Văn Hạo thực hiện biện pháp mổ bụng liệu thương cho Lưu bộ khoái, đặc biệt tới thăm dò tình hình.

Thấy Đỗ Văn Hạo nhìn mình, Diêm diệu thủ giả vờ như vô ý, phe phẩy quạt xép, từ từ đi qua rồi lại nhìn trộm vào trong.

Buổi tối, Đỗ Văn Hạo kiểm tra tình hình của Lưu bộ khoái, Lưu bộ khoái tuy vẫn ở trong trạng thái bán hôn mê, nhưng bệnh tình đã khá bình ổn, hấn mới yên tâm, nói rằng phẫu thuật đã thành công nửa lớn rồi.

XXXXXXXXXX

Đỗ Văn Hạo lưng đeo hòm thuốc, đi tới khách sạn Hằng Tường ở đối diện, khám lại cho nhị nữ nãi.

Vừa vào khách sạn, Tổng chương quý đã gạt đầu cúi mình nghênh đón: “Ái chà, Đỗ tiên sinh tới rồi! Nghe nói ngài mổ bụng liệu thương cho Lưu bộ khoái, kỹ thuật này e rằng chỉ thượng cổ thần y Hoa Đà mới biết đó! Ai cũng nói ngài là Hoa Đà tái thế! Người cả thành đều bàn tán sôi nổi.”

“Tổng chương quỹ quá khen rồi!” Đỗ Văn Hạo cười cười, “Ta tới khám bệnh cho nhị nãi nãi.”

“À, bệnh của nhị nãi nãi đã tốt rồi, buổi chiều ta còn nấu canh sâm mang tới, nãi nãi đã có thể tựa vào đầu giường để nói chuyện rồi.”

Đỗ Văn Hạo vui mừng trong lòng, Ngọc Nhi này dấu sao cũng trẻ tuổi thể chất tốt, lại thêm tử hoa địa đĩnh là tân dược, dưới sự phối hợp với các loại thuốc kháng khuẩn tiêu viêm khác đã đạt được hiệu quả, cho nên khôi phục rất nhanh. Hắn chấp tay bước nhanh lên lầu.

Đẩy cửa tiến vào, chỉ thấy Ngọc Nhi đang nằm ở đầu giường, lão thái thái đang ngồi ở cạnh giường cầm tay nàng nói chuyện, hai khuê nữ đứng sau người bà làm dụng cụ khoách âm, Bàng mẫu nghe không rõ, hai khuê nữ liền ghé vào tai bà nhắc lại thật to. Phu thê Bàng huyện úy và Lưu thị ngồi trên ghế dựa, vừa cười vừa nói chuyện. Hồ tử thì nằm chơi trong lòng Đậu nãi nãi, cả nhà hòa thuận vui vẻ.

Đỗ Văn Hạo đẩy cửa bước vào, Bàng huyện úy vội vàng đứng dậy nghênh tiếp, chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh đã tới! Chúng ta đang nói về ngài đó.”

“Thật ư? Ta tới khám lại cho nhị nãi nãi.”

Nha hoàn vội vàng mang ghế đặt ở cạnh giường cho Đỗ Văn Hạo ngồi.

Bàng huyện úy nói: “Ta kể cho họ nghe chuyện ngài hôm nay mổ bụng liệu thương cho Lưu bộ khoái, bọn họ đều khen ngợi tiên sinh y thuật cao minh, may mà Ngọc nhi gặp được tiên sinh nên mới nhặt lại được tính mạng.”

Lưu thị mỉm cười: “Đúng vậy! Tương lai Cầm nhi xuất giá...”

“Khụ khụ khụ...” Bàng huyện úy khẽ ho mấy tiếng, “Trước tiên để Đỗ tiên sinh khám cho Ngọc nhi đã.”

Lưu thị vội vàng không nói gì nữa.

Đỗ Văn Hạo nhìn sắc mặt, bựa lưỡi của Ngọc nhi, rồi chuẩn mạch, hỏi cảm giác của nàng, Ngọc Nhi yếu ớt lên tiếng trả lời, gật đầu nói: “Hồi phục rất tốt, tiếp tục uống thuốc theo phương thuốc, không được gián đoạn.” Quay lại nói với Bàng huyện úy: “Đại nhân, bệnh tình của nhị nãi nãi cơ bản đã ổn định rồi, chỉ cần uống thuốc đúng giờ sẽ không còn gì đáng ngại, có thể về nhà ở rồi, có chuyện gì sai người tới gọi ta. Lần này sau khi cho nhị nãi nãi uống thuốc xong, ta sẽ lại khám cho nàng ta thêm lần nữa.”

“Được, đa tạ!” Bàng huyện úy từ trong ngực lấy ra một nén bạc nhỏ, “Đỗ tiên sinh, đây là năm lượng tiền khám bệnh, lúc trước Đỗ tiên sinh đã nói là không thể lấy nhiều, cho nên ta cũng không dám đưa nhiều, chỗ nào thất lễ, mong ngài bỏ quá cho!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nhận lấy bạc đút vào ngực.

“Đỗ tiên sinh!” Bàng mẫu đưa tay lần mò gọi.

“Lão nhân gia! Ta ở đây!” Đỗ Văn Hạo bước tới ngồi cạnh Bàng mẫu thân, đặt tay mình vào trong lòng bàn tay bà.

Bàng mẫu kéo tay Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tiên sinh, ngài thực sự biết mổ phương pháp bụng liệu thương ư? Ái chà, cái này chỉ thượng cổ thần y Hoa Đà mới biết thôi! Ta nói rồi, mắt này của ta á, sau khi uống hai thang thuốc của ngài, cảm giác dường như nhìn thấy gì cũng rõ hơn, buổi sáng ta còn nói với bọn họ, Đỗ tiên sinh giỏi lắm! Phỏng chừng sẽ có thể trị dứt bệnh mù này của ta! Nghe bọn họ kể chuyện ngài mổ bụng liệu thương cho người ta, ta càng tin tưởng hơn, ái chà, thật sự muốn có một ngày, ta có thể thấy lại ánh sáng, vậy thì tốt quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười, lớn tiếng nói: “Lão thái thái, bệnh mắt của bà e rằng năm ba ngày không khỏi được đâu, đã có hiệu quả rồi thì phải kiên trì uống thuốc, ta sẽ khám định kỳ cho bà. Đúng rồi, tai bà không tốt là bắt đầu từ lúc nào thế?”

Bàng mẫu không nghe thấy gì, Đỗ Văn Hạo lại nhắc lại một lần nữa, thanh âm lớn hơn Bàng mẫu mới nghe thấy, nói: “Lúc trước tai còn tốt, cũng là lần đó, mấy ngày đó mắt không nhìn thấy gì, đột nhiên tai cũng nghe không rõ luôn.”

Đỗ Văn Hạo trong long rúng động: “Ta bắt mạch cho bà.”

Đỗ Văn Hạo bắt mạch xong, lại nhìn bữa lưỡi của bà, hỏi kỹ lại bệnh sử, không ngừng dùng các lại âm điệu cùng Bàng mẫu nói chuyện, xác định tình huống biến hóa của thính lực, cuối cùng, Đỗ Văn Hạo nói: “Lão thái thái, đoạn thời gian đó bà nóng nảy dễ nổi giận, đại tiện khô cứng, mạch huyền vì nổi nóng mà có hiện tượng bị viêm, lưỡi cũng phồng to đỏ sẫm, vừa nóng lại vừa tắc, dẫn tới việc thanh khiếu bị che kín. Nếu như thanh lọc gan đã bị nóng ẩm, làm thông chỗ ứ máu, có lẽ sẽ có thể khôi phục lại bộ phận thính lực.

Bàng mẫu không nghe thấy gì, nghiêng tai chỉ gật gật đầu, hai khuê nữ ghé vào tai bà, lớn tiếng vui mừng nói: “Nãi nãi, tiên sinh muốn giúp người trị bệnh điếc, sau này người có thể nghe thấy rồi!”

“Thật ư?” Bàng mẫu ké tay Đỗ Văn Hạo: “Ngài có thể giúp mắt ta nhìn lại thấy ánh sáng, còn giúp ta nghe lại được thanh âm nữa? Ái chà, đây không phải là thần tiên thì là gì!”

“Cám ơn lão thái thái đã khen ngợi, ta sẽ kê đơn cho bà, bà đây là bỗng nhiên bị điếc và mù, khôi phục sẽ không mất quá nhiều thời gian, có thể một tháng là có hiệu quả ngay, phải kiên trì uống thuốc!” Đỗ Văn Hạo lấy bút viết phương thuốc, sai nha hoàn tới Ngũ Vị đường lấy thuốc.

Bàng huyện úy nói: “Đỗ tiên sinh, ngài không chỉ cứu mạng Ngọc nhi, còn chữa bệnh mù mắt và điếc tai cho lão thái thái nữa, đối với một nhà chúng ta đúng là ân trọng như núi! Thật không biết phải cảm ơn ngài như thế nào!”

“Người một nhà không cần phải nói nhiều, các người đầu tư góp vốn vào Ngũ Vị đường, chúng ta đều là cổ đông, là người một nhà mà.”

Lưu thị dịu dàng cười: “Đúng rồi! Lão gia, Đỗ tiên sinh nói đúng đó, sau này đều là người một nhà rồi, không cần phải khách khí.”

60. Chương 60: Hội Chẩn.

Lúc này, tiểu hổ tử ở trong lòng bà vú đột nhiên oa oa khóc lớn. Bà vú bế nó dậy, đi đi lại lại trong phòng, vừa đi vừa ngâm nga hát ru. Nhưng tiểu gia hỏa này không nể mặt mũi ai, tiếng khóc không giảm chút nào.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sao thế, vẫn khóc đêm hay là không được khỏe?”

Lưu thị gật đầu: “Vâng, lần trước Tổng chương quỹ khó lắm mới xin được phù chú từ Thành Hoàng miếu về, dán ở trên giường lớn, nhưng cũng không thấy khá hơn.”

“Để ta xem nào!”

“Được, bà vú, mau đưa hổ tử cho Đỗ tiên sinh khám đi!”

Nha hoàn đẩy một cái ghế đến để bà vú ôm tiểu hổ tử ngồi xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo. Hài tử này mới mấy tháng tuổi, Đỗ Văn Hạo từ trước đến giờ chưa từng khám bệnh cho hài tử nhỏ thế này. Đặt ba ngón tay lên cổ tay rồi nhanh chóng dịch lên tới khuỷu tay. Nhịp đập của mạch rất khó dò ra, sờ cả nửa ngày cũng không dám xác định rốt cuộc mạch tượng như thế nào. Trong lòng nhớ tới bí quyết chữa bệnh cho trẻ em mà ngày đó Tiền Ất nói với hai đồ đệ của lão, lại nhớ tới biện pháp chẩn bệnh lúc trước đã học. Nhưng những cái này nói thì dễ, khi thực sự sắp chẩn đoán mới thấy rất mờ mịt.

Phí sức cả nửa ngày, cuối cùng nhìn một nửa đầu lưỡi của hài tử, thấy lưỡi thì đỏ còn bữa lưỡi thì trắng. Thăm nghĩ, bá vú đã từng nói, hài tử vào ban đêm, phần lớn là bị cảm lạnh và sốt. Vì sợ hãi mà đổ bệnh, gan thì có thừa nhưng lá lách lại không đủ. Vị tràng ứ đọng, tâm hỏa quá thịnh. Bá phụ nói loại tình huống này phải dùng câu đẳng ẩm, có thể chống lạnh thanh nhiệt làm dịu gan. Điều dưỡng tràng vị, lại dùng ích nguyên tán để thông suốt các lỗ chân lông, giúp tam tiêu của hài tử được yên ổn. Bệnh khóc đêm này sẽ tự nhiên mà khỏi. Cho dù không tìm ra nguyên nhân chính xác bệnh của tiểu gia hỏa này, nhưng đoán rằng nguyên nhân khóc đêm mười phần chắc tám là như vậy. Quyết định trước tiên cứ án theo phương pháp này mà thử.

Đỗ Văn Hạo đặt bút viết phương thuốc câu đẳng ẩm và ích nguyên tán. Bảo bọn họ đi mua thuốc cho hài tử uống, trước tiên uống hai thang, xem hiệu quả thế nào rồi tính tiếp.

Ngay vào lúc này, đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân dồn dập, người con chưa tới nhưng tiếng nói đã vọng vào: “Đỗ tiên sinh, Đỗ tiên sinh!”

Giọng nói này là của Bàng Vũ Cầm, Đỗ Văn Hạo vội vàng trả lời: “Ta ở trong phòng.”

Bàng Vũ Cầm đẩy cửa bước vào, vội vã tới mức mặt trắng bệch: “Đỗ tiên sinh, ngài mau đi xem xem, Lưu bộ khoái hình như không ổn rồi.”

“Hả?” Đỗ Văn Hạo hô lên kinh ngạc, đứng phắt dậy: “Sao lại thế?”

“Lưu bộ khoái đang...đang nói mê, tay chân lạnh cóng, toát mồ hôi lạnh, nôn mửa, hô hấp cũng càng lúc càng yếu, lúc này gọi hắn hắn còn trả lời, hiện tại gọi, hắn, hắn chẳng còn nhận ra ai cả.”

Đỗ Văn Hạo xách hòm thuốc chạy đi, chỉ hai ba bước đã xuyên qua đường lớn, chạy về Ngũ Vị đường. Qua phòng khách tiến vào hậu viện, liền nghe thấy trong phòng phẫu thuật truyền tới tiếng khóc và tiếng hô hoán, chính là thê tử và mẫu thân của Lưu bộ khoái.

Đỗ Văn Hạo đẩy cửa vào, chỉ thấy Lâm Thanh Đại và Tuyết Phi Nhi đang đứng ở bên cạnh giữ tay hắn, vô cùng lo lắng. Ngô thị, thê tử của Lưu bộ khoái ngồi khóc ở cạnh giường. Lưu lão hán thì chưa thấy quay về. Ngô thị nghe thấy tiếng liền quay đầu lại nhìn, khi thấy Đỗ Văn Hạo đã về, xoay người lại, quỳ xuống đất dập đầu: “Đỗ đại phu, hãy cứu phu quân của ta, cứu hắn với...”

Đỗ Văn Hạo nâng bà ta dậy, bước nhanh tới cạnh giường Lưu bộ khoái, chỉ thấy Lưu bộ khoái đang nhắm mắt, tay quờ quạng lung tung trên không, một hồi thì vung tay, một hồi lại tóm lung tung, miệng lẩm bẩm, nghe không rõ là hắn đang nói gì.

Tuyết Phi Nhi đã sợ đến nỗi mặt trắng bệch. Nói với Đỗ Văn Hạo: “Hắn...kêu gào linh tinh, không nhận ra ai cả.”

“Bắt đầu như vậy từ bao giờ?”

“Buổi chiều lúc ăn cơm, có chút không nhận ra ai, khi đó chúng ta không để ý, còn cho rằng hắn mệt nên muốn nghỉ ngơi, cho nên không nói chuyện cùng hắn. Nhưng vừa khi hắn tay quờ quạng lung tung, miệng lẩm bẩm, chúng ta vẫn cho rằng hắn đang nói chuyện cùng ai đó, liền đến nói chuyện cùng hắn. Hắn không thèm để ý. Một lúc sau mới phát hiện, hắn không phải đang nói chuyện cùng chúng ta. Mà là, giống như, đang nói và đánh nhau cùng ai đó trên không trung.”

Lời này khiến người ta sồn tóc gáy. Xem ra Lưu bộ khoái đã xuất hiện ảo giác.

Đây không phải là tình huống bình thường khi cắt bỏ thận. Phạm sai lầm ở chỗ nào nhỉ, chẳng lẽ vết thương bị lây nhiễm bưng mủ rồi.

Đỗ Văn Hạo vội vàng vén băng che vết thương lên, phát hiện vết thương đã khép miệng rồi, không có hiện tượng bưng mủ. Hắn càng thấy kỳ lạ, cầm một cái ghế rồi ngồi xuống, túm lấy tay Lưu bộ khoái đặt thẳng ra, ngưng thần bắt mạch, phát giác mạch đập rất yếu, nhìn bữa lưỡi của hắn, màu lưỡi đỏ sẫm, khô và sưng. Hơn nữa môi còn thâm sì, móng tay chuyển sang màu đen, hô hấp yếu ớt và dồn dập.

Rốt cuộc là sao, chẳng lẽ Lưu bộ khoái vốn có bệnh gì đó, ở đây không có thiết bị kiểm tra đo lường tương ứng. Chỉ dựa vào tình trạng của bệnh, Đỗ Văn Hạo nhất thời không biết rốt cuộc là phát sinh chuyện gì.

Chính vào lúc này, Ngốc Béo ở ngoài cửa chạy vào: “Đỗ tiên sinh, Tiền Bất Thu Tiền thân y của Tế Thế đường tới bái phỏng.”

Tuyết Phi Nhi hét lên: “Lúc này còn tới bái phỏng cái gì, muốn thêm phiền phức à, Đỗ tiên sinh đang bận, không gặp!”

“Vâng!”

Ngốc Béo quay người đi. Đỗ Văn Hạo gọi: “Đợi đã, mời lão tới đây đi!”

“Vâng!” Ngốc Béo đi ra.

Tuyết Phi Nhi ngạc nhiên hỏi: “Đỗ lang trung, lúc này người mà người còn có tâm trạng muốn gặp lão à.”

Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói: “Ta muốn lão giúp ta hội chẩn. Xem xem Lưu bộ khoái rốt cuộc là bị sao? Lão kinh nghiệm phong phú, có lẽ có biện pháp.”

Trong lúc đang nói, Tiền Bất Thu đã bước vào trong phòng, đi theo sau là hai đồ đệ Diêm diệp thủ và Hàm Đầu.

Tiền Bất Thu bước vào chấp tay nói: “Nghe nói sư phụ biết thuật mổ bụng liệu thương, lão hủ bội phục vô cùng, đặc biệt tới xin chỉ bảo, không biết có thể...”

Đỗ Văn Hạo xua tay: “Thần y, tình huống của Lưu bộ khoái bất diệp, ta đang không xác định được rốt cuộc là vấn đề gì. Đúng lúc ngài tới, giúp ta xem đi, cùng nhau hội chẩn.”

Diêm diệp thủ ở đằng sau hừ một tiếng, nói với Hàm Đầu: “Thì ra hẳn cũng có lúc phải cầu sư phụ ta, còn tưởng hẳn thật sự là thần tiên hạ phàm.”

Đầu Ngốc nói: “Sư huynh, huynh đừng nói sư tổ như thế, sư tổ biết thuật mổ bụng liệu thương, nói không

Đỗ Văn Hạo không kịp giải thích, vội vã chạy đến trước quầy lấy thuốc, bây giờ Lưu bộ khoái đã hôn mê, không thể chế thành dạng viên, chỉ có thể sắc thành nước rồi đổ vào miệng.

Sau khi được dùng chén thuốc này, hiệu quả rất nhanh chóng, Lưu bộ khoái liền đình chỉ sự múa may rối loạn và nói sáng, chờ đến khi sắc trời đã sáng rõ, Lưu bộ khoái cuối cùng cũng mở mắt tỉnh dậy, âm thanh yếu ớt nói: “Ta..., ta đang ở đâu vậy...?”

“Phu quân!” Phụ nhân kinh hãi đi tới, ghé vào bên giường nhẹ giọng nói: “Đây là ở Ngũ Vị Đường! Đỗ đại phu cùng Thần y đã cứu chàng! Chàng cảm thấy thế nào? Chàng dọa cho thiếp sợ muốn chết!”

“Ồ...” Lưu bộ khoái khó khăn di chuyển ánh mắt nhìn về phía Đỗ Văn Hạo cùng Tiền Bất Thu, môi rung rung một lúc: “Đa tạ..., đa tạ Đỗ đại phu, đa tạ Tiền thần y...!”

Nhìn thấy Lưu bộ khoái đã có thể phân biệt mọi người, chứng tỏ rằng thần trí đã khôi phục sự thanh tĩnh, Đỗ Văn Hạo nhẹ nhõm thở phào một hơi, vỗ nhẹ bờ vai của hắn: “Dưỡng thương cho tốt, yên tâm, người đã qua cơn nguy hiểm rồi!”

Tiền Bất Thu vuốt vuốt chòm râu hoa râm, nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Sư phụ, phương thuốc người sử dụng sau cùng rất hiệu nghiệm, phối hợp được liệu như thế nào vậy, có thể chỉ điểm cho lão hủ một chút được không. — — Lão hủ nguyện ý dùng bí phương của đường ta để trao đổi...”

An cung ngũ hoàng là kinh phương do Ngô Đường thời Thanh triều soạn ra (ôn bệnh điều biện), nhiều năm học tập nghiên cứu ôn bệnh trước khi tổng kết thành tác phẩm tâm huyết, Đỗ Văn Hạo mỉm cười xoa tay nói: “Thần y khách khí rồi, cái này không cần trao đổi, ta sẽ nói cho ngài đơn thuốc này!”

Đỗ Văn Hạo cầm bút viết phương thuốc đưa cho hắn, lại cẩn thận nói rõ nguyên tắc pha chế, Tiền Bất Thi liên tục gật đầu.

Tiền Bất Thu đem đơn thuốc cắt vào trong lòng, bởi vì chỉ trong chốc lát hắn đã thấp giọng nói: “Sư phụ, chúng ta ra bên ngoài nói chuyện!” Đỗ Văn Hạo thấy ánh mắt của hắn trịnh trọng, không biết có chuyện gì nhưng cũng đi theo đi vào hậu đường trong viện.

Tiền Bất Thu nói: “Trong khoảng thời gian tiếp xúc này, lão hủ cảm thấy sư phụ là người rất đáng để kết giao..., ý đệ tử là sư phụ là người rất tốt, thật thà, nhiệt tâm, mặc dù tính tình đôi lúc có chút tự cao, nhưng nói tóm lại là người rất tốt.”

“Đa tạ thần y đã khách khí.”

“Ừm, sư phụ kì thật người đối với đệ tử rất tốt, ngay cả những phương thuốc trân quý đều nói cho lão hủ, nhưng lão hủ đối với người vẫn thường châm chọc khiêu khích, nhớ lại điều này lại thấy hổ thẹn. Chỉ là cái tính đó của lão hủ, ài..., vài chục năm trước đã có, nhất thời không thay đổi được.”

“Thần y quá khiêm nhường rồi.”

“Lão hủ nói lời này, là muốn..., nhắc nhở sư phụ phải đề phòng cẩn thận một việc.”

“Ồ, việc gì?”

Tiền Bất Thu nhìn quanh một chút, thấp giọng nói: “Từ sau khi sư phụ trị liệu cho thiếp thất của huyện úy đại nhân khỏi quái bệnh, Hứa Tứ Hải của Nhân Nghĩa Đường đã đến tìm lão hủ, muốn lão hủ cùng liên thủ để đối phó với người, nhưng lão hủ đã kiên quyết cự tuyệt.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng chợt dạ một lúc, chấp tay nói: “Đa tạ thần y.”

“Nên vậy, thật ra lão hủ rất ghét cái tên Hứa Tứ Hải này, Thái Âm (3). Tỷ phu hắn là chủ bộ của huyện nha, về sau sư phụ nên cẩn thận đề phòng hắn.”

Đang lúc nói chuyện, ở tiền đường truyền đến tiếng người ồn ào, Sỏa Bàn ánh mắt khấn trương chạy vào nói: “Tiền thần y, có người tìm ngài!”

“Ai vậy? Là người bệnh ư?”

“Đúng vậy! A, không phải, là người huynh đệ của Vương bộ khoái mà ngài trị liệu vào hôm qua, nói rằng Vương bộ khoái không được tốt lắm, đặc biệt đến mời ngài đến xem xét!”

(1): Cam ôn là nói về đặc tính ngọt và ôn của nhân sâm, ôn ở đây là nóng, uống nhân sâm thì sẽ lại trợ thấp sinh nhiệt chứ không phải ôn hòa.

(2) Đại tân đại nhiệt: Phụ tử có tính cay và đại nhiệt.

(3): Tự nhiên tác giả để một cái tên tên đó mình cũng ko hiểu lun J. Có lẽ là câu mắng lớt đuôi ở phía sau, chữ tên kia là Thái Âm.

62. Chương 62: Hoang Mang.

Tiền Bất Thu vội vàng cất bước đi ra ngoài, Đỗ Văn Hạo đối với cách Tiền Bất Thu trị liệu ngoại thương vùng bụng của bộ khoái ngày hôm qua rất là hiếu kì, vẫn muốn biết hiệu quả như thế nào, liền dẫn dò mấy người Tuyệt Phi Nhi lưu ý trông coi, còn mình đi theo Tiền Bất Thu ra cửa.

Đi tới nhà Vương bộ khoái, phát hiện Vương bộ khoái bệnh nằm trên giường, Tiền Bất Thu đưa tay thăm dò, cảm thấy trán nóng bỏng, hỏi vài tiếng nhưng Vương bộ khoái cũng không trả lời, hiển nhiên đã hôn mê rồi.

Huynh đệ của Vương bộ khoái cấp bách hỏi: “Thần y, huynh đệ của ta làm sao vậy?”

Tiền Bất Thu khoát tay ý bảo hấn không nên nói chuyện, đặt ghế ngồi ở bên giường, đưa tay bóp hai má của Vương bộ khoái, mở miệng ra, nhìn vào đài lưỡi, sau đó ngưng thần bắt mạch. Chỉ trong chốc lát liền nói: “Lệnh huynh bụng trúng đao rất nặng, da thịt bên ngoài không kiên cố, chính khí giảm xuống, huyết ngưng đọng trong cơ thể bị tắc nghẽn, để lâu sinh nhiệt, nhiệt cao thì da thịt thối rữa, nội tà xâm nhập vào trong tạng phủ, đi vào tim thì hôn mê, còn vào vào gan thì co giật mất tri giác. Đây chỉ là tổn thương do đao gây nên, không cần lo lắng, tiếp theo lão hủ sẽ bốc thuốc, dùng xong sẽ không còn trở ngại.

Huynh đệ của Vương bộ khoái liền cười nói: “Vật thì tốt rồi! Đa tạ thần y, ta đã nói mà, có thần y ở đây, còn phải lo lắng viết thương huynh đệ không chữa được vết thương của huynh đệ sao? Hắc hắc hắc.”

Tiền Bất Thu cầm bút viết phương thuốc, giao cho huynh đệ Vương bộ khoái, đi tìm phương bốc được.

Đỗ Văn Hạo nghe hẳn lại có thể sửa đổi cách gọi tôn mình là tổ sư gia, cung kính vô cùng, trong lòng sao không biết hẳn muốn gì, mỉm cười lắc đầu nói: “Loại y thuật này còn chưa thể dạy các người”.

Diêm Diệu Thủ “ồ” một tiếng, lấy lùi để tiến nói: “Đồ tôn hiểu rồi, loại thần kỹ này không phải là ai cũng có thể học? Đó là tuyệt kỹ của thượng cổ thần y Hoa, sư tổ khẳng định cũng gặp nhiều cơ duyên mới có thể lấy được thần kỹ này, há có thể tùy tiện truyền ra ngoài! Là đồ tôn mạo muội rồi”.

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Không phải là như vậy, phẫu thuật chữa thương liên quan đến rất nhiều kiến thức hiện đại...Ừm, dính dáng...liên quan đến rất nhiều y thuật khác, Một khi không hiểu hết, thì không thể sử dụng nếu không sẽ làm chết người”.

Đỗ Văn Hạo nói lời này là thật, mổ bụng giải phẫu liên quan đến rất nhiều vô khuẩn thuật, ngoại khoa kháng choáng, kháng lây nhiễm, truyền máu, cân bằng thể dịch, dinh dưỡng thay thế, giải phẫu xử lý biến chứng, gây mê, hồi phục tim phổi não, tổng hợp nhiều phương pháp phòng ngừa chức năng của các cơ quan bị cản trở, phương pháp giải phẫu cơ bản, trọng chứng giám hộ...Nhưng mà khoa học giải phẫu cơ thể người không chỉ có thể chỉ sợ sẽ làm cho bọn họ như lạc vào sương mù. Sợ rằng lại khiến cho cả Trung y học cải cách biến đổi, trước mắt, loại biến đổi này xã hội hoàn toàn chưa đủ cơ sở, mình chỉ là một tiểu lang trung là nhân vật không có tiếng tăm gì, làm như vậy chỉ khiến cho người ta chê cười.

Tiền Bất Thu nói: “Sư tổ của các người có trái tim nhân hậu, đối xử với mọi người chân thành, cũng không phải che giấu. Thử nghĩ đây là thần kỹ của thần y Hoa Đà, không phải là ai cũng có thể học, học không tốt ngược lại sẽ làm hại người bệnh. Được rồi, sư tổ, ngài nên nghỉ một lúc đi, lão hủ xem cái nồi áp suất của sư phụ một chút rồi sau đó sẽ cáo từ”.

Ba người sau khi nhìn nồi áp suất, Đỗ Văn Hạo giải thích tỷ mỉ, lại còn vẽ sơ đồ phác thảo cho bọn họ làm theo. Ba người Tiền Bất Thu lúc này mới cáo từ đi ra trở lại Tế Thế Đường.

Diêm Diệu Thủ vừa trở về lập tức dựa theo biện pháp Đỗ Văn Hạo dạy tiến hành phối chế nước thuốc tiêu độc cùng nước thuốc rửa vết thương, đem băng gạc cùng với bông băng tiến hành trừ độc ở nhiệt độ cao.

Sau khi chuẩn bị thỏa đáng, vừa lúc một người đàn ông nông dân tới, buổi sáng đem đá tảng để đắp bờ ruộng, không để ý làm cho viên đá to rơi mạnh vào mặt bàn chân, người nhà đưa tới để chẩn trị.

Diêm Diệu Thủ nói với sư phụ Tiền Bất Thu hẳn muốn theo của Đỗ Văn Hạo xử lý vết thương cho nông phu này. Tiền Bất Thu gật đầu đồng ý, cùng Hàm Đầu tạm thời cùng nhau ngừng tay, nhìn hẳn dùng phương pháp mới xử lý vết thương.

Diêm Diệu Thủ dù sao cũng đã nhiều năm xử lý trường hợp bị thương, thủ pháp thành thạo, kinh nghiệm phong phú, dựa theo phương pháp của Đỗ Văn Hạo tẩy sạch hai tay, tiến hành trừ độc, dùng dao kéo nhẹ nhàng đá vụn cùng ô vật ở miệng vết thương, dùng nước rửa vết thương, sau đó xoa vào thuốc tiêu thịt rửa là kim sang cao, cũng không vội vàng băng bó, để cho nông phu này ở lại Tế Thế Đường quan sát một buổi sáng, xem xét vết thương có dấu hiệu sinh mủ hay không, để xác định phương pháp Đỗ Văn Hạo dạy có thật sự hữu hiệu.

Tế Thế Đường rất nhiều người đến xem bệnh, ba người đều bề bộn công việc, nhưng Diêm Diệu Thủ còn có chút thời gian tranh thủ xem xét vết thương của nông phu nọ. Mãi cho đến giữa trưa, không chỉ không xuất hiện dấu hiệu trùng độc hay điều dị thường gì, cũng không có sinh mủ, vết sưng đỏ ngược lại còn tiêu tan một ít, xem ra vết thương khép lại rất tốt đẹp. Diêm Diệu Thủ lúc này mới dùng băng gạc đã trừ độc giúp hẳn băng bó vết thương, khai phương chống sinh mủ trở lại để về sắc uống, sau đó để cho người nhà nông phu đưa hẳn trở về.

Hàm Đầu thấp giọng nói: “Sư huynh, xem ra sư tổ dạy chings ta là thật, cũng không có che giấu”.

Diêm Diệu Thủ sờ sờ cằm: “Hình như là như vậy, người này thật ngu ngốc, bí phương quý giá như vậy mà tùy tiện truyền thụ, đáng đời cho Ngũ Vị Đường của hắn làm ăn không thể phát đạt, chúng ta nên thừa cơ...”

Diêm Diệu Thủ đầu bị người khác gõ một cái, nhìn lại, chính là vẻ mặt âm trầm của sư phụ Tiền Bất Thu.

65. Chương 65: Vết Thương Của Chu Bộ Khoái.

Tiền Bất Thu nghiêm mặt, ông ta gần từng tiếng: “Sư tổ của người hảo tâm truyền cho người tuyệt kỹ, người lại không biết mang ơn lại còn cười đùa châm chọc, nếu người còn hành động như thế, ta sẽ trục xuất người ra khỏi sư môn”.

“Dạ! Đồ nhi không dám tái phạm nữa!” Diêm diệu thủ đỏ mặt, lí nhí nói.

Tiền Bất Thu quét mắt nhìn hai đồ đệ nói: “Lúc trước sư tổ dùng thuốc, đã dùng một phương pháp khác lạ mặc dù cái này vẫn cần phải thảo luận nhưng lần này sư tổ mổ bụng chữa thương, ngay cả ta cũng không có bản lĩnh này. Tình trạng vết thương của Lưu bộ khoái hôm qua các người cũng đã thấy, trọng thương không thể chữa được. Nhưng sau khi giải phẫu chữa thương, hôm nay lưu bộ khoái đã cải tử hoàn sinh. Bản lĩnh như vậy thực làm cho người ta phải kính phục”.

Diêm diệu thủ khẽ nói: “Sư phụ, tôi qua người cũng cùng cứu chữa với hần, đó không phải nguyên công lao của mình hần”.

“Người chỉ biết kể công! Nếu không phải sư tổ người phẫu thuật chữa thương thì ngay cả có sự trợ giúp sau này của ta cũng không có ích gì! Phẫu thuật chữa thương mới là mấu chốt! Huống chi việc dùng thuốc là do hai người chúng ta thảo luận, cùng nhau quyết định. Sau đó yếu tố quan trọng nhất là ông ấy điều chỉnh thang. Ta chỉ như người dây máu năm phần thôi”.

Diêm diệu thủ lại nói: “Sư phụ, hần là linh y giang hồ vốn có một ít phương thuốc bàng môn tà đạo. Con xem bản lĩnh của hần kém xa sư phụ, có lẽ còn không bằng con. Hần ngoài thủ thuật phẫu thuật chữa thương ra, con thấy không còn bản lĩnh nào khác”.

“Như thế còn không gọi là bản lĩnh thật sự sao? Người! Cái tật cuồng vọng, tự cao tự đại nếu không sửa được thì sẽ hỏng! Sau này người phải thỉnh giáo sư tổ người nhiều hơn về kỹ thuật giải phẫu này!”

“Dạ, sư phụ. Con cũng nghĩ như vậy. Bây giờ chúng ta tăng bốc hần, lấy lòng hần, chờ khi chúng ta học được y thuật của hần, khi đó...”.

“Người! Người đúng là đồ gỗ mục!” Tiền Bất Thu trừng mắt nhìn gã đại đồ đệ ngu lâu không có thuốc chữa. Ông ta thấy rất phiền lòng chỉ muốn đá hần ra khỏi sư môn, nhưng gã đại đồ đệ này theo ông ta cũng đã nhiều năm, luôn trung thành, tận tụy. Ông ta miệng nói muốn khai trừ khỏi sư môn, thật sự muốn làm thế nhưng không xuống tay được.

Lúc ấy chợt ngoài cửa có người rên rỉ kêu lên: “Ôi chao, má ơi. Diêm đại phu, mau giúp ta xem vết thương một chút, vết thương đau nhức quá...” Từ ngoài cửa đi vào một trung niên nhân, tay chống gậy, mặc y phục bộ khoái, đúng là người hôm qua Diêm diệu thủ đã điều trị bấp chân bị đánh một lang nha bổng, Chu bộ khoái.

Diêm diệu thủ hỏi: “Làm sao vậy? Chu bộ khoái”.

“Ôi chao..., vết thương của lão tử đau nhức quá, hơn nữa còn nóng như có lửa đốt vậy. Đau đến chết đi được...”.

“Để ta xem nào!” Diêm diệu thủ dìu Chu bộ khoái ngồi xuống, kéo quần của hần lên, cúi miêng băng vết thương ra. Chu bộ khoái bị một lang nha bổng đánh trúng bấp đùi, xé tước một vùng bấp đùi, bây giờ vùng da quanh vết thương đã chuyển màu đỏ sẫm, nhiều chỗ rộp lên, đâm thủng liền có nước màu nâu nhạt chảy ra, bốc mùi rất khó chịu. Diêm diệu thủ nói: “Không việc gì, ta mới học được phương pháp mới về trị thương, có thể xử lý được miệng vết thương đã làm mủ của người”.

“Vậy tốt quá. Vết thương này đau kinh khủng. Mau chữa trị cho ta đi”.

Diêm diệu thủ nghiêm khắc làm theo chỉ dẫn của Đỗ Văn Hạo. Hần không nóng vội thay thuốc. Hần rửa tay trước, dùng nước tẩy trùng để rửa dụng cụ để rạch vết thương. Sau đó hần cởi hết băng vải quần vết thương của Chu bộ khoái, dùng nước thuốc rửa vết thương, rồi hần dùng dao nhỏ cắt bỏ phần da thịt đã hư thối cùng máu mủ. Cuối cùng hần dán cao kim sang trị thương lên vết thương, dùng nước thuốc tẩy trùng băng vải rồi mới băng bó lại.

Chu bộ khoái tò mò hỏi: “Diêm đại phu, lần này ngài xử lý miệng vết thương không giống với trước kia. Kỹ thuật mới à?”

Diêm diệu thủ cười gật đầu: “Đúng vậy, Đỗ Văn Hạo đại phu của Ngũ Vị đường đã chỉ giáo”.

“Ồ, đúng rồi, nghe nói sư phụ của ngài thua cuộc, phải bái ông ta làm thầy, có chuyện đó không?”

“Cái này..., có”.

“Vậy ông ta là sư tổ của ngài, phải không?” Chu bộ khoái vô tâm không nghĩ đến cảm nghĩ của người khác, hần nghĩ thế nào thì nói vậy.

“Cái này...” Diêm diệu thủ cảm thấy xấu hổ, hần ngượng ngùng không biết trả lời như thế nào.

Chu bộ khoái cười ha hả. Hần không hỏi thêm gì nữa, chống gậy khập khiễng ra về.

Lúc này một đôi vợ chồng công trên lưng một đứa bé mười ba, mười bốn tuổi vội vã chạy từ bên ngoài vào: “Thần y! Thần y đâu?”

Tiền Bất Thu nhìn xem thì ra là cặp vợ chồng hôm qua tìm đến Ngũ Vị đường nhờ ông ta xem bệnh cuồng cho đứa nhỏ, trên lưng nam nhân chính là đứa bé bị bệnh động kinh.

Đứa nhỏ lại phát bệnh. Trên đầu đứa nhỏ máu tươi đầm đìa, cánh tay cong lại rất kỳ dị, nó đang rên la đau đớn.

Tiền Bất Thu vội hỏi: “Làm sao vậy? Bệnh của nó lại phát tác à?”

“Dạ, thần y” Nam nhân nọ đặt con của hần xuống giường, hơi thở hỗn hển, hần lo lắng nói: “Mới rồi, ở nhà có một lỗ thủng trên mái nhà. Ta bắc thang trèo lên mái ngói để lợp lại ngói. Nó phải giúp ta đưa ngói. Mẹ nó không cho. Nó cứ làm, trèo lên được nửa thang thì nó phát bệnh té ngã từ trên thang xuống đất, thành ra như vậy. Đầu thì vỡ, tay cũng gãy xương. Nó lại bị co giật dữ dội, mẹ nó sợ nó cắn phải lưỡi, không tìm được cái gì vội dút tay vào mồm nó. Ngài xem, thần y, nó cắn tay mẹ nó thành ra như này”.

Nam nhân đau lòng cầm bàn tay của phụ nhân đưa lên, chỉ thấy trong lòng bàn tay, mu bàn tay có vết răng cắn hình lưỡi liềm, máu tươi đầm đìa, sâu tới tận xương.

Tiền Bất Thu để cho Diêm diệu thủ xử lý cái tay gãy và vết thương trên đầu của đứa bé, Hàm Đầu xử lý vết thương trên tay của phụ nhân nọ

Thấy Diêm diệu thủ định dùng dao để loại bỏ đá vụn và bùn đất ở vết thương trên đầu của đứa bé, Hàm Đầu nói: “Sư huynh, huynh mới dùng dao để cắt vết thương của Lưu bộ khoái. Sư tổ nói: Dao sau khi dùng phải qua tẩy trùng kỹ lưỡng mới được dùng lại, bằng không sẽ bị nhiễm...”.

Cái tên đó cứ quanh quẩn trong miệng hần. Hàm đầu chưa từng nghe nói qua trước đó nên hần ấp úng mãi mới nói ra được.

Diêm diệu thủ do dự chốc lát rồi nói: “Ngươi còn không sớm nhắc nhở! Ta đã cắt rồi, quên đi, chắc là không có vấn đề gì lớn! Lần sau ta sẽ chú ý”.

Nhìn thấy hai người xử lý vết thương rất bài bản, hai vợ chồng nhà nọ mới thở phào nhẹ nhõm.

Tiền Bất Thu trầm giọng hỏi: “Hôm qua có uống thuốc không?”

“Có, tối qua lúc ăn cơm xong có uống một lần. Sáng nay ăn xong cũng uống. Hay là dược lực không đủ, hần thần y, liệu có phải uống thêm vài lần không?”

Tiền Bất Thu lắc đầu trầm ngâm chốc lát rồi ông ta thở dài, miệng lầu bầu: “Dược lực không đủ mạnh. Không phải là dược lực không đủ mà do phương thuốc của mình có vấn đề”.

Điều chỉnh phương thuốc như thế nào đây? Các biện pháp ông ta có thể nghĩ ra đều đã dùng hết rồi nhưng tất cả đều không có hiệu quả. Đứa bé vẫn thường phát bệnh. Lần này lại phát bệnh ngã từ trên thang xuống. Nếu lần tới phát bệnh ngã xuống sông hoặc rơi vào lửa thì sẽ nguy hiểm hơn rất nhiều. Ông ta muốn lần này phải chữa dứt điểm bệnh của đứa nhỏ.

Làm sao bây giờ? Lời nói hôm qua của Đỗ Văn Hạo lại hiện lên trong đầu Tiền Bất Thu, cảm giác hy vọng xuất hiện. Hôm qua Đỗ Văn Hạo đã nhắc nhở ông ta dùng thuốc quá nhu hòa, không thể chữa trị được chứng bệnh động kinh của đứa bé. Ông ta lúc đó rất tự ái đã cắt ngang lời hấn, giờ nghĩ lại ông ta lại thấy hối tiếc. Đáng lẽ ông ta phải chú ý nghe hấn nói, điều hấn nói có thể cũng có hiệu quả. Nhưng lúc ấy ông ta không chú ý nghe Đỗ Văn Hạo nói. Sau một ngày ông ta chỉ nhớ Đỗ Văn Hạo đã nói gì đó về dùng thuốc, hình như lúc đó còn tranh cãi về hoàng cầm, đại hoàng và mông thạch khi dùng làm thuốc còn các loại được khác ông ta nghĩ mãi không ra. Một dược liệu có hiệu quả ở chứng bệnh này nhưng lại có ít hiệu quả ở chứng bệnh khác nhất là khi dùng làm chủ phương thì lại càng ít hiệu quả. Hôm qua rốt cuộc Đỗ Văn Hạo đã nói gì về việc dùng thuốc?

Tiền Bất Thu đang suy tư nhớ lại thì Hàm Đầu tiến lại nói: “Sư phụ, con đã xử lý xong vết thương ở bàn tay của vị đại tẩu này rồi”.

Tiền Bất Thu gật đầu: “Vậy người đi giúp sư huynh xử lý chỗ gãy xương của đứa bé. Không, chờ một chút”.

Hàm Đầu đi theo Tiền Bất Thu vào trong phòng, hấn hỏi: “Sư phụ, có chuyện gì vậy?”

“Người có nhớ..., cái..., cái..., hôm qua sư tổ nói về việc trị bệnh động kinh không? Phương thuốc đó dùng như thế nào?”

“Nhớ cách dùng á? Sư phụ muốn dùng đơn thuốc đó chữa bệnh cho đứa bé à? Được con muốn nói phương thuốc này hôm qua sư tổ dùng đúng chứng bệnh. Chúng ta dùng thử cũng không sao mà, sư phụ. Để con viết ra cho người xem”.

“Không, không! Không dùng để chữa bệnh cho nó” Tiền Bất Thu lúng túng đáp: “Là..., là ta cần tham khảo một chút, xem sư tổ có cái gì..., cái...”.

Hàm Đầu thấy sư phụ ấp a ấp úng, hấn vội nói: “Sư phụ, có phải đơn thuốc đó có vấn đề không? Chúng ta nên đi báo cho sư tổ biết. Người đã dạy chúng ta cách xử lý vết thương, chúng ta cũng phải báo đáp người”.

“Không, không, đơn thuốc không có vấn đề gì lớn. Ta chỉ cảm giác..., cái này...” Tiền Bất Thu cảm thấy trán mình đổ mồ hôi. Hàm Đầu đang ngây ngốc nhìn ông ta, chờ ông ta nói ra. Hấn muốn biết sư phụ cần đơn thuốc đó để làm gì. Gương mặt già nua của Tiền Bất Thu càng lúc càng đỏ, ông ta vuốt chòm râu bạc, cuối cùng cũng nảy ra được một ý tưởng, ông ta khẽ ho nhẹ rồi nói: “Là ta muốn kiểm tra trí nhớ của người, người nói cho ta biết, người có nhớ kỹ những lời sư tổ nói hôm qua không? ”.

66. Chương 66: Tai Họa Bất Ngờ.

Hàm Đầu ngạc nhiên nói: “Sư phụ, hôm qua người còn nói phương thuốc đó không đúng. Sao còn muốn con ghi lại làm gì?”

Tiền Bất Thu nhíu mày: “Ồ thì..., cũng nên học hỏi người khác. Chúng ta nên xem qua phương thuốc đó một chút. Nếu có gì không đúng thì chúng ta có thể tránh mắc lỗi sau này. Mau lên, nhiều lời quá! ”.

Hàm Đầu vội nhớ lại rồi kể ra đơn thuốc hôm qua Đỗ Văn Hạo nói với hấn. Trí nhớ hấn rất tốt, hôm qua hấn lại chăm chú lắng nghe nên giờ hấn không quên điều gì hết.

Tiền Bất Thu hành y vài chục năm, dụng tâm nghe một lần là nhớ kỹ, chỉ là học trộm y thuật của người khác làm ông ta thật sự hơi nhụt chí. Nhưng nghĩ đến đơn thuốc này của Đỗ Văn Hạo có lẽ dùng được, có thể trị khỏi bệnh cho đứa bé đó, tâm lý ông ta cũng trở lại bình thường.

Tiền Bất Thu dựa theo đơn thuốc của Đỗ Văn Hạo nhặt một ít dược liệu ở tủ thuốc gói lại đưa cho cặp vợ chồng nọ, ông ta suy nghĩ một lát rồi với vẻ lo lắng ông ta dặn khi dùng thuốc có vấn đề gì thì phải dừng lại ngay, lập tức đưa đứa bé đến Tế Thế đường.

Đôi vợ chồng nhà nọ ra về. Tiền Bất Thu quay trở lại ngồi xuống ghế tiếp tục chờ người bệnh tới xem bệnh.

Ngay lúc đó, có mấy người hoảng hốt đi vào, hai lão nhân và một tiểu nha hoàn, trên lưng tiểu nha hoàn công một đứa bé trai, đứa bé đang khóc lóc thảm thiết.

Diêm diệp thủ đang bận rộn xem bệnh cho người bệnh, nghe tiếng khóc của đứa nhỏ rất quen thuộc, hần nhìn ra lại càng hoảng sợ: “Ngật Đáp! Cha! Nương! Sao các người lại tới đây? Ngật đáp, con sao vậy?”

Hai người nọ đúng là phụ mẫu của Diêm diệp thủ, đứa nhỏ trên lưng nha hoàn là con trai độc nhất của Diêm diệp thủ. Diêm diệp thủ yêu quý nó như một viên minh châu. Hần đặt cho con trai mình một nhũ danh là Bảo bối ngật đáp, gọi tắt là Ngật Đáp.

Diêm phụ nói: “Ai da! Ngật Đáp nghịch ngợm, bò lên con sư tử đá chơi đùa, bị ngã từ trên sư tử đá xuống đất. Đầu gối đập vào bậc thềm đá bị thương, chúng ta ôm đến cho con xem cho nó”.

“Sao lại như vậy? Không ai trông nom nó à? Nương nó đâu?”

“Sáng sớm nay, sư nương của con đến gọi rồi hai người cùng nhau đi ra ngoài. Đến bây giờ vẫn chưa trở về”.

“Hả? Đi đâu vậy?”

Diêm mẫu nói xen vào: “Bọn họ không nói có việc phải ra ngoài. Ta nghe hai người thì thầm nói cái gì nha môn, cái gì Hứa đại phu, có khi là đến nha môn”.

“Không có việc gì thì đến nha môn làm gì? Con cái cũng không trông nom. Đồ tiện nhân, muốn giết lão tử ta sao?” Diêm diệp thủ hùng hổ nói, hần đỡ đứa bé từ lưng nha hoàn xuống, miệng dỗ dành: “Ngật Đáp ngoan. Để cha xem con vết thương của con một chút nhé”.

Tiểu tử kia khoảng bốn, năm tuổi, khóc đến độ nước mũi, dãi chảy râm rề, nó nghe Diêm diệp thủ khê nói dỗ dành nó, nó lại càng khóc to hơn, đáng vẻ cực kỳ rất cáu giận.

Diêm diệp thủ đặt con ngồi ở ghế. Hần thấy chỗ đầu gối con hần bị rách một miếng lớn, máu chảy ra nhiều, lại càng đau lòng, miệng không ngừng chửi mắng nương tử tiện nhân, cùng lúc đó hần cẩn thận vén quần của con lên thấy miệng vết thương ở đầu gối đầy máu, lẫn cả đá vụn và bùn đất, cũng may là vết thương không sâu, sờ đầu khớp xương cũng không thấy thương tổn gì nên hần cũng hơi yên tâm.

Hần dùng nước thuốc rửa qua vết thương rồi dùng dao cạo đá vụn và bùn đất trong miệng vết thương. Hàm Đầu vội kêu lên: “Sư huynh, con dao đó mới dùng, huynh vẫn chưa tẩy trùng”.

“Không việc gì, miệng vết thương không sâu!” Diêm diệp thủ vẫn dùng dao cạo đá vụn trong vết thương.

“Sư huynh, sư tổ đã nói những vết thương như vậy rất dễ nhiễm trùng”.

Diêm diệp thủ do dự, mặc dù hần am hiểu về ngoại khoa nhưng lại không có khái niệm tẩy trùng, từ trước đến nay hần đều dùng nước sạch rửa qua sau đó dùng lại vì vậy hần không có đồ dự trữ. Nếu muốn đem con dao hơ qua lửa để tẩy trùng thì sẽ mất nhiều thời gian. Hần thấy con mình nước mắt lưng tròng như thế, đau lòng quá đổi nên hần cũng bất chấp chỉ dùng nước muối rửa qua con dao rồi bắt đầu cạo vết thương cho con trai hần.

Sau khi xử lý xong vết thương, Diêm diệp thủ ôm con dỗ dành, nhưng đứa bé càng khóc to mà trong phòng còn có nhiều người bệnh đang chờ hần, hần liền đem con giao cho phụ mẫu của mình để hai người đưa nó về nhà.

Mấy người nhà Diêm diệp thủ vừa ra về xong, từ ngoài cửa một cô nương chạy vội vào: “Thần y! Thần y đâu?”

Tiền Bất Thu quay mặt nhìn: “Ồ, Bàng tiểu thư, có chuyện gì mà lo lắng thế?”

Người đó đúng là tam tiểu thư của Bàng huyện úy, Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm mặt mũi trắng bệch, nước mắt vòng quanh, nằng nết áo quỳ xuống. Tiền Bất Thu vội đưa tay đỡ nàng đứng dậy: “Tam tiểu thư, không nên thế, có chuyện gì cứ bình tĩnh nói”.

“Thần y, cầu xin ngài. Cầu xin ngài cứu Đỗ tiên sinh”.

“Hả? Sư phụ ta bị làm sao?”

“Hứa Tứ Hải đại phu của Nhân Nghĩa đường, cùng Lưu lão hán và con dâu ông ta đến nha môn đánh trống kêu oan. Bọn họ tố cáo Đỗ đại phu biến bệnh nhẹ thành nặng, vô cớ cắt mất tỳ của Lưu bộ khoái, tố cáo

æſ ç¢B T?m H¨ H M; #,K +® w ;B i M;Q`B H M M? K¬MX h`B ?mv M ç¢B H½Q ;B
bBM? ç M +¬M; çQ`M;X æ¢B H½Q ;B b) i?,M; çQ`M;tY €M M; v #•v ;B`X S?m M?
+kM; ` +¬M; çQ`M; H¨K +?SM; ;B9T K'v M;Q`B >S hS >ªB- i® +¨Q æſ iB M bBM?
i`QÎM; #®B- H M; #,K ?¢B M;Q`B - +¬m tBM M;¨B K m çB +Sm æſ iB M bBM? pÈB

M;`B #` Q M m´M;X L;`B +! HÁM; i®i +Sm +?[+?Q GQm #° F?Q€BX æ•v i'i +ª ç
M;`BX :B€ ?¼ +?Q M;`BX h?"i H`K +?Q M;QìB i iS+ +? i çB çQÊ+X h ç½ T?€B M
?mv M 9vX ""M; ?mv M 9v #ªQ M;`B +S v M i•KX >mv M 9v ççB M?•M ç½ ibK >-m
M?•MX h`B ?mv M ççB M?•M `i M;?2 HìB +O ?-m bQ ;B X *! ""M; ?mv M 9v- +€+
? B K„i +O #¼M i pšM M?bM çQÊ+ +?QM? i"- b) OM; ?° M;`BX hmv i F?¬M; ç M;
æ¶ o,M >çQ M;?2 tQM; i?'v 'K €T i`QM; HÁM;X >„M ¬K [mv M ç€T, óæ iç +€+ p`?
G¬B #° ç-m +?-M +?W K°i H€i `²B M|B, óGQm H½Q ?€M v m + -m ç2K GQm #° F?
>S hS >ªB +?[i`ôX
ôu? b Q ¬M; i F?¬M; bÈK çQ ç M ç! \ L;`v ?¬K [m #¼M ?¼ ç½ çQ GQm #° F?Q€
?mv M i?`M?- ç9M; F?¬M; \ö
ó>S ççB T?m M|B H9+ ç! ?„M çB i?,K # M? # M M;Q`BX L m ?„M Î M?`- ?„M b) F?-
óh H`K ,M +~m i?ª\ > - ? - i +Sm iQM? KçM; M;QìB F?€+ HçB ?! ` +?mv M t`m5
M|B Hw pÈB ?„M ôX
>„M #QÊ+ çB- +?Êi M;?2 T?Q b m i`mv M ç M •K i? M? +O G•K h? M? æçB, ó*?ì
>„M [m v ç-m HçB i?'v G•K h? M? æçB ç M; #QÊ+ ç M- €M? K„i M`M; HçM? HMM;
H`M?` +?QÎM; [m„ +O L;k o` çQÌM;- +kM; H` ççB T?m i¼ çQÌM;X oK FB M M`v i
óæQÆM; M?B M +! i? 5ô
óh®i H„KX æ|M; +Y /QÊ+ çQÌM; HçB- +?9M; i +MM; çBôX
L? ?Q`M M? hY- iB m M?` L;¬ h?¬M;- L;®+ #ûQ- +ÁM +! oQÆM; H½Q ç-m +MM
M;?2 G•K h? M? æçB M|B- p°B H M i M; , óh®iô `²B çB H'v +€M? +Y ç`M? ç|M; +Y
æ¶ o,M >çQ F?Q€i i v +?†M HçB, óE?¬M; çQÊ+5 S?ªB +! M;QìB Î HçB +?,K b|+ G
?¬M K #`i idM?X E?¬M; i? ç ?„M M^K K°i KbM? çQÊ+ôX
æ€K iB m M?` L;¬ h?¬M; /"K +?•M M|B, óæ¶ ççB T?m5 "¼M ?¼ ç½ #`i M;?o pÈB M
#¼M ?¼ H`K ;b\ô
óS?K i?•M ?„M #`i M?•M- i F?¬M; i? #`i M;?o X GQm #° F?Q€B i`|+ M½ i†+ F?'m
[m +ÆM M;mv ?B KX h M?'i ç`M? T?ªB +Sm KçM; ?„M ôX
G¬B #° ç-m [m€ K°i ;®B tm®M;- ¬K [mv M M|B, óæ¶ ççB T?m- G¬B K¶ i? v K†i +
i?QÆM; +€K ÆM M;`B5 L;`B ç9M; H` ççB •M M?•M- +€+ ?mvM? ç +?9M; i bm®i
çQÌM;- i b) +® +?m iQ`M +?Q M;`BôX

e3X *?QÆM; e3, Zm•M *ìX

G•K h? M? æçB tQ v M;QìB T?•M T?|, ó M? hY- M;QÆB K m çB ;¼B hmv i S?B L?
#ªQ +€+ M`M; ç M M? K¬MX L;¬ h?¬M;- +MM; H½Q oQÆM; ç-m- oQÆM; i?~K +€+
#° F?Q€B- +! +?mv M ;b H`T iS+ ç M M? K¬M M|B +?Q +?9M; i #B i5 L;®+ #ûQ
K¬M pÈB æ¶ ççB T?môX
J°i /ÁM; M;QìB ç½ çSM; # M M;Q`B +Y M? K¬M- i`QÊ+ +¬M; çQÌM;- M?bM i?'v æ
+?d +?Ä- tb t`Q #`M i€MX
æ¶ o,M >çQ çSM; /QÈB M;mv i ç`BX J†+ /M ?„M `i T?šM M° M?QM; ?„M F?¬M; /'
M? K¬M i?ìB +´ ççBX >„M +~M i?"M M?bM HQÊi [m +¬M; çQÌM;- pB + #`B i`Q F?
+¬M; çQÌM; F?¬M; çQÊ+ im bY i?QÌM; tmv M M M i?U+ i i`¬M; +´ tQ ?ÆM iB pB
i`2Q K°i i`K #B M +! pB i #®M +?[F?ªK p`M; , \*¬M; #`M;- +?QM? i`U+X S?Q /QÈB
+! +ªM? i?Ov i`B m p` K†i i`,M;X S?Q i`QÊ+ i`K #bM? T?QM; H` €M çQÌM;X Í F?
`ä M?QM; +! K°i ®M; ç²M; çUM; H M? #`B i?b `i [m2M i?m°+ pÈB æ¶ o,M >çQX >„
?mv M ççB H½Q ;B i`QM; T?BKªM? MûK H M? #`B ç ;B ?bM? ç€M? B ç!X

> B # M +¬M; çQÌM; +| /UM; K'v F?®B +?B m #¨B- çSM; i`QÈ+ +?B m #¨B H¨ ? B
+¬K +¬M bÆM ? B K¬m çÄ p¨ ç2M- K„i M?bM i?ŠM; - F?¬M; +?ÈTX " M i`QM; +¬M;
#ûQ- ç¬m ç°B F?, M HK+ ç2M- i v +¬K [mç i /€M; p i?Q i?€BX " M +çM? ¬M; i +| ?
/ M; [m€X æ| H¨ T?K i?•M +O GQm #° F?Q€B- GQm H½Q ?€M p¨ T?m M?•M +O G
G•K h? M? æçB M|B pÈB æ¶ o, M >çQ, óL; QÌB K" T KçT FB +?QM? H¨ +?QÎM; [m,
+O L?•M L; ?o çQÌM; >S hS >ªB5 1K` +O *?O #° GB m ççB M?•M ôX
>bM? M?Q >S hS >ªB M; ?2 çQÈ+ ? B M; QÌB M|B +?v M- ?„M M; ?B M; K†i HB +

GÌB M"v pW M|B` - b„+ K†i i` M; i`B ?mv M M? 'i i? ÌB i` -K tm®M; - M? [M; M; QÌB i? b /UM; ? i +^a H¶ i B H M- B +kM; Km®M #B i #¼M GQm H½Q ?€M FB H"K i? M J½M i? "M? çQÊ+ - /M b Q +?mv M M"v +kM; +| [m M ? K"i i?B i iÈB HÈB Q+? +O

æ¶ o, M >¢Q H¢B M|B iB T, ó*QM i` B +O GQm H½Q ?€M H9+ ç| #` i?QÆM; M†M; ; H½Q +kM; F?¬; M +| M| M; M^{av} HQ H„M; ; b +^a- +?d +?, K +?, K ?ÄB +€+ ?mvM? ç #° +? i i?b M? K¬M #²B i?QÌM; +?Q M? " H½Q # Q M?B mX L; ?2 K°i b®M; QÌB M|B + ç| - H½Q i? 'v p"v KÈB M|B H" T?ªB #ÁB Qi M? 'i M, K i`, K ? B KQÆB HQÊM; KÈB ç i? +QM i` B ç†i î i`QÊ+ +Y M? K¬M- FûQ +<sup>a</sup> M? " iÈB F?| + H| + F m Q MX GQm H i?QÆM; HQÊM; v m + - m +€+ +?O ?"M; [m€M +MM; pÈB /•M +?9M; i`QM; i? "M? K +?Q ; B çbM? ? „M K°i +?9i #¢+X "ÌB pb GQm #° F?Q€B pb #ªQ p /•M +?9M; >mv M K" +? iX hB m M?•M +ÁM M; ?2 ?¼M |B K¶B ?° T?ªB #²B i?QÌM; Qi M? 'i H" M, K KQ #° F?Q€B ç M iWM; M? " çÁB - +?Q +| iB M i?b +?Q çBX *?mv M M"v ç¢B M?•M + ?mvM? ç #° F?Q€B Î ç•vX h' i +^a #¼M ?¼ ç m +| i? H"K +?SM; 5ôX

GÌB M"v M|B` - K¼B +QM K„i ç m ç´ /²M p T?Q ç€K M; QÌB G¬B #° ç - mX h' i M?B i? K +?9i K„K Km®B- M?QM; #ªM i?•M G¬B #° ç - m ç®B pÈB GQm H½Q ?€M ç2K C KbM? ç½ i?U + bU +?€M ; ?ûi iÈB +U + çB K- K„i i? 'v æ¶ o, M >¢Q #` M; mv M M ç½ b *†T H¬M; K"v ` "K +O G¬B #° ç - m ?ÆB + m H¢B- + Q ; B¼M; M|B, óæ¶ ç¢B T?m M| M?Q p"v5ôX *€+ #° F?Q€B F?€+ i? 'v p"v +kM; ; "i ç - m i€M i? "M?X

*€B M"v F?¬; M F?€+ ; b ; B¼i MQÈ+ H"K i` "M Hv- M? [M; M; QÌB çSM; t2K # M M; Q" B ?²B M€Q HQ¢M çQÊ+ /`T #MM; H MX

óJ¶B M? " M, K KQÆB ? B iB M- i`QM; i? "M? +| # Q M?B m ?° M?Q p"v- F?¬M; TªB p¢M HQÊM; #¢+ `²B b Q\ôX

óE?¬M; i? - F?¬M; i? ç M?Q p"v çQÊ+X L? 'i ç`M? F?¬M; çQ iB M +?Q H½QX J H½Q M"v F?¬M; #B i +| TªB #` çB M `²B F?¬M; \ôX

óæ9M; - ç9M; - M? 'i ç`M? F?¬M; çQ +?Q ? „M /M H" K°i + „+X æ•v F?¬M; TªB H" H v m i?Q+? ? „M i?b v m- H½Q iY M"v M? 'i ç`M? F?¬M; çQ iB M +?Q ? „M5ôX

óG½Q iY +kM; F?¬M; +?Q- i? " `^M; K M; iB M M"v çB Km ?QÆM; ?Q ç M pB M; K° çB E?¬M; #B i H½Q M"v /U p"Q +€B ; b ç•v- F?¬; M #B i t'm ?´ K°i iQ M"Q b Q\ôX

óh? "i H"5 h? "i bU H½Q 'v çB M `²B5 *ÁM Km®M ç M iWM; M? " çÁB iB M b Q\ H¢B h F?BM?5ôX

ÍT?Q i` M h` M; i`B ?mv M +kM; M?, M K†i F?B M; ?2 çQÊ+ M? [M; HÌB M"v- M; ?o Km®M çQ t€+ +QM iÈB +Y M? K¬M F?| + H| + çÁB iB M- i? "K +?Q H M ?ŠM T?O M ?QÌM; iÈB mv iQM +O KbM? b Q\ h? "i H" €+ ç° + K"5 M; ?o p"v p K†i i`B ?mv M H° M?bM GQm H½Q ?€M +MM; L; ¬ i? `X

L?QM; GQm H½Q ?€M F?B M; ?2 M€Q HQ¢M M; Q" B bªM? çQÌM; i?b i` M K†i ç½ F? b M; i` „M; - Km®M ; BªB i?Q+? M?QM; H¢B F?¬M; /€K M M +kM; F?¬; M M?bM i? 'v L

æ¶ o, M >¢Q çÈB K¼B M; QÌB M|B K°i H9+ `²B + Q ; B¼M; , ó\*ÁM M[ 5 \*QM +O H½ ç¢B T?m i`QM; i? "M? - M?QM; F?¬M; K°i B +?[çQÊ+ - ç½ çQ p M? " +?m~M #` HB iB m M?•M +| HÁM; i®i +<sup>a</sup>K i? 'v +| i? +?[ i` çQÊ+ +?Q GQm #° F?Q€B #^M; +€+? M; QÌB +| #B i +QM /•m H½Q L; ¬ i? ` M|B ; b F?¬M; \ h? ` M|B `^M; F?¬M; iBM p"Q v i bU Km®M i` i?QÆM; i?b +kM; çQÊ+ M?QM; TªB çQ iB M #ªQ çªK- M m M?Q +? F?¬M; i`ª iB M #ªQ çªK K" i +ÁM TªB #²B i?QÌM; i? K +?Q M? " i? ` M, K i`, K HQÊM

G9+ i`QÊ+ ç½ +| #¼M #° F?Q€B FB +?SM; KBM?- p"v i?b M? [M; ; b æ¶ o, M >¢Q M bªM? çQÌM; # M M; Q" B M?Q #MM; M´ - B +kM; ? i bS+ #U + KbM?X

óL; QÌB i ç½ +| w i®i ç M i" M +Y ç +Sm i`QÊM; T?m +O ª- i? K"ª +ÁM Km®M çÁ M"v ç9M; H" F?¬M; +| HmÆM; i•K K"5ôX

óL"v M"v- +QM KK F?¬M; +| i`€B iBK FB - +| T?ªB M;QÆB Km®M æ¶ ç¢B T?m #²B i
H9+ M"Q +kM; +?d M;?o ç M iB M i?¬B p"v\ôX

óL;?o ç M iB M M?B m [m€ M M ?| çB M `²B- +MM; K°i `m°+ pÈB +¬M; +¬M; U+?
[m ? KÌ€K [m€X *QM KK M"v ;? iÎK i?"i5ôX

ó:†T T?ªB M;QÌB M?Q p"v i?"i F?´ +?Q æ¶ ç¢B T?m- pW Km®M +Sm M;QÌB- H¢B
M"v M[X h?"i H" F?| K"5ôX

óæ9M; p"v- M m i H" GQm #° F?Q€B- +?„+ T?ªB K M; KK pÊ M"v ;B i çB M; v H" T i
óæ9M; ç9M;- M M i`|B +QM KK M"v H¢B +?Q çB /B m F?„T T?®5ôX

GQm H½Q ?€M +MM; L;¬i?`i?dM?i?QªM; M;~M; ç-m M?bM æ¶ o,M >¢Q- p K†i ç-
M?QM; H¢B F?¬M; /€K- ?€ K²K +SM; HQÐB K" i`QM; HÁM; b®i `m°i F?¬;M i?¬BX

æ¶ o,M >¢Q i`QM; HÁM; +QÌB H¢M?- H¢B +'i + Q ;B¼M; ?QÈM; ç M K¼B M;QÌB M
ç|i +ªK; B€+ F?¬M; i? M|B Hw çQÊ+ pÈB v m +¬m +O #¼M ?¼- p®M ç`M? T?'i i
GQm #° F?Q€B pbi`mv M½i?ªQ F?'m K" #`i`¼M; i?QÆM;- M m i F?¬M; i`- +?d i
M M i HB M ç€T SM; b) çQ iB MX L?QM; F?B i pW +?m~M #`çQ GQm #° F?Q€B
F?¬;M M;Ì GQm H½Q ?€M H¢B çB` M; M +ªM- H½Q M|B i?¬K; b ç| pÈB L;¬i?`- i
+S ç +?Q GQm #° F?Q€B +? i çB- ç M H9+ ç| K M; i?B i? #° F?Q€B iÈB iWM; M?
#²B i?QÌM; iW +?¶i +ÁM HÈM ?ÆM M?B mX h i?'v L;¬i?` HB M iK+ ;"i ç-m- `²B
M[- FB M [mv i ç~v i ` +Y ôX

h` M K†i L;¬i?` çÄ`U+ H M K°i ?²B `²B +?mv M b M; i`„M; #¢+?- i?``®i +m°+ ç½ F
/ "v M|B, óh F?¬M; +|5 L;QÆB M;QÆBXX M;QÆB M|B # "v5 h F?¬;M +| çÁB M;Q
F?¬M; +| ç~v M;QÆB` M;Q`B +Y ôX

GQm H½Q ?€M +kM; ç M; Km®M +'i HÌB ;BªB i?Q+? i?2Q L;¬i?`- M?QM; H½Q +kM
bÈK ç½ M`B i`"M H¬B çdM? iW # Q ;BÌ- ç°i M?B M H¢B M;?2 L;Q i?` ?ûi iQ€M; H
F?¬;M +QB i`B ?mv M p"Q ç•m +ª\ *?d M;?2 K°i iB M; p¶ -K- óhQ ; M5 :B[+¬M;
M?Q p"v5 L;QÌB ç•m- FûK KK M"v` M;Q`B- pª # KQÆB +€B p"Q KB M;5ôX _²B M;
#`B çQÊ+ `9i` iW ®M; ç²M; i` M #`M ç½ çQÊ+ tm'i` - MûK tm®;M M MX

GB M b m ç| ? B M;QÌB +¬M; b B /¢ K°i iB M;- iB M ç M K¶B M;QÌB K°i # M M„K
i?ŠM; ` ;B[ F?QªM; b•M `°M; i`QÊ+ +¬M; çQÌM;- 'M +?Q [m€ tm®M;X J°i M;QÌB M
+¬M; çQÌM; H M- çB iÈB i`QÊ+ K†i L;¬i?`- ç2K H M? #`B tQ v tQ v i`ÁM K'v +€B`
p"Q K†i L;¬i?`X \*?d i?'v K€m iQÆB #„M` imM; i|2- ?`K`,M; +kM; `Èi K€i K'v +?B
i?` +k;M ç½ #`i idM? +? i M;'i`²BX > B +¬M; b B H9+ ç-m pšM K†i H¢M? M?Q +k
çQÌM;X

GQm H½Q ?€M i?'v #° /¢M; +QM /•m i?ªK ?¢B M?Q p"v i?b iU +ªK i?'v +?QM? KbM
KB M; +?"K K°i +?9i- #^M; F?¬M; M;?o iÈB ç| F?¬M; F?ÄB iQ€i K² ?¬B ?°i ç-v i`
o,M >¢Q +® ibM? pm F?®M; #¼M ?¼ M?QM; ;BÌ T?9i M"v /M +| i`ÌB b" T tm®M; ç-m
iB M; M"Q M[X

h` M; i`B ?mv M +QÌB H¢M? K°i iB M;- M|B pÈB æµ o,M >¢Q, ó" +€Q- M;QÆB M|B
æ¶ o,M >¢Q M|B # ?Q +kM; +?d Km®M ç¢i çQÊ+ KK+ çQ+? M?Q p"v- M?bM i?'v
K†i KûQ K| M?Q ç-m ?2Q- `„M; M M? `ÆB p½B HmM; imM;- M;QÌB i?b MY idM? M`
iS+ ;B"M +kM; ;BªK çB T?¬M HÈMX hmv M?B M- GQm H½Q ?€M; BªQ ?Q¢i FB pšM
K°i H9+ `²B M|B iB T, óæ¢B M?•M- b m ç| - M?Ì +€+ ?mvM? ç #° F?Q€B M? K¬M
Hw #¼M ?¼ KÈB ç +?Q iB m M?•M +?[i`X hB m M?•M ç2K GQm #° F?Q€B p L;k
M i€ ç½ #` pÐ M€iX L?QM; - pW `²B >S hS >ªB +| M|B i€ #` M€i H" /Q iB m M?•
+| i? ç +?Q iB m M?•M t2K H¢B K°i +?9i F?¬M; \ôX

h` M; i`B ?mv M ;"i ;"i ç-mX

æŋ o, M >¢Q çB ç M +?ŋ +€B +?"m ;ŋ- M;²B t'K tm®M; /MM; i v T?ªB ;ç i ;ç i K°i +
M?[M; p i MS+ î i` M i€ F?¬M; +| F?€+ ; b bQ pÈB # M ç`m- +?SM; iÄ +?Q +| B H`
`M; ç•v H` /Q >S hS >ªB FB F?¬M; #B i ; b p T?€T v- M?bM F?¬M; ` ç•v H` /Q
/MM; / Q ç•KX GçB +ÁM pm +?Q KbM? /MM; / Q #' +€B i€ M`v` - F?¬; M T?ªB +® i
b QX s2K` >S hS >ªB M`v ç9M; H` +| ?B m M?-K- M?QM; tûi +?Q +MM; i?b ?„M
KQm ç®B T?| pÈB KbM? `²B- +® ibM? ç' B i`„M; i? v ç2M- +?Q M M æŋ o, M >¢Q ç®
+ªK ; B€+ +?€M ; ?ûi i?®M; ?"M +U+ ç°X

æŋ o, M >¢Q K°i i v M•M; i€ FB H M M|B, ótBM K|B ççB M?•M t2K- i€ M`v +O GQm
iQ`M pÈB /MM; / Q ç +„iX J†+ /M p i MSi pĐ ç m #^M; T?ŠM; M?Q M? m- M?QM;
+| bU m®M HQÊM -M?B m +?ŋ m®M HQÊM ; 'T F?9+ `i M; „M- M m /MM; / Q F?¬M;
H°i # M i`QM; ` b) i?'v +| # p i MSi pĐ M`v ç m +?çv i?2Q +€+ çQ| M; FBM? Hç+ -
+?dM? i #| M; HQÊM; - F?¬; M i? i`€M? +€+ çQ| M; FBM? Hç+ FB çQÊ+X .Q ç| - +ª
#^M; T?€ K` i?`M?X æçB M?•M +| i? i`mv M M; ŋ i€+ U; B€K ç`M? T?€T vV +O M?

óh`mv M M; ŋ i€+5ôX

Zm M ; B€K ç`M? T?€T v `i M? M? +| K†i içB +¬M; çQ| M; - b m K°i H9+ +~M i?"M t
T?O ; "i ç-m M|B, óæçB M?•M- p i i?QÆM; M`v çQ+? t€+ F?¬M; T?ªB /Q / Q +„i K`
ç m +| +?çv i?2Q +€+ çQ| M; FBM? Hç+5ôX

óJ M; H M ç•v +?Q i t2K5ôX

L; ŋ i€+ p°B K M; i€ iÈB i`QÊ+ K†i i` M; i`B ?mv M- ç†i H M K†i #`M- K°i i v H"i H`
; BªB i?Q+? +?B iB iX h` M; i`B ?mv M ? B K„i ?QT ?QT M?bM +?, K +?9- HB M iK+
óªM ?mv M ç½ iU KbM? i` M; ?B K- # p i i?QÆM; M`v i?"K +?Q +ÁM MSi i?2Q +€
/MM; ç Q +| i? +„i M?Q p`v çQÊ+\\ôX

dkX *?QÆM; dk, o'M æ J'm *?®iX

>S hS >ªB p°B p`M; çB iÈB +~M i?"M M?bM F„ HçB- [mª M?B M ç9M; M?Q i? - i`Q

>S hS >ªB p®M F?¬M; # Q ; B| iBM K°i M; Q|B i` im' B M?Q æŋ o, M >¢Q HçB +| i?
+?[i?QÆM; +O i?QÊM; +' i?¬M v >Q æ`- i? K M[?„M HçB i?'v GQm H½Q ?€M
#~M FB - M?bM [m `ä` M; ; B®M; M?Q /MM; / Q +„i- i`QM; HÁM; pW pmB KWM; H
`^M; H¬M M`v #„i [mª i M; i M H M; #, K æŋ o, M >¢Q +® ibM? ; B i M; Q|B pÈB +?SM;
#m²M t2K F„ HçB- H¬B GQm H½Q ?€M ç M L?•M L; ?o çQ| M; i?QÆM; HQÊM; H`K i
H½QX h?U+ ` - >S hS >ªB F?¬M; ?B m p T?€T v- M m F?¬M; T?ªB pW `²B æŋ o,
; B[+?'M i?QÆM; /Q ç°M F?Q p` /m F?Q i?b ?„M +| t2K HçB F„ +kM; F?¬M; ?B m
çQÊ+X : B| M; ?2 M?[M; H|B +O æŋ o, M >¢Q- iU M?B M +kM; T?€i ; B€+ ` +| +?mv

L?QM; +?mv M ç½ ç M MQÊ+ M`v `²B- >S hS >ªB +kM; #' i +?'T pB + +?QM? KbM
F?¬M; M?"M i?m - +QM K„i H"TiS+ #B M +?mv M- H M iB M; Km®M +QĐM; iW çQç
/ Q +„i- i?b +kM; +| i? H` +?QM? ?„M H'v i v ç ç" T M €i5ôX

h` M; i`B ?mv M i`WM; K„i pÈB ?„M K°i +€B `²B M?bM b M; T?Q æŋ o, M >¢Q, ó`
H|B M`v F?¬M; \\ôX

æŋ o, M >¢Q M|B Hm¬M, óæçB M?•M- /MM; i v ç"Ti?b F?¬M; i? F?B M +?Q i€ #B
i`çM; M`v +?d +| i? /Q p +?çK î i®+ ç°+ Q içQ M MX L m ççB M?•M F?¬M; iBM-

>S hS >ªB +?QM? H` +?d Km®M +QĐM; iW çQç i Hw K` i?¬B- ?„M ç•m +| ?B m ; b p
M?[M; ; b KbM? bmv çQ€M- M M çQÆM; M?B M?„M b) F?¬M; ç€T SM; pB + FB K i`
`²B M|B, óE?¬M; H'v i v ç" T- M; QÆB +kM; +| i? /MM; K°+ +¬M ç ç•K K`5ôX

æŋ o, M >¢Q +kM; F?¬M; #m²M i`ª H|B #ÎB pb ?„M ç½ M?bM i?'v bU ; B`M ; B[i` M
BK H†M; K°i H9+ +?Q iÈB F?B h` M; i`B ?mv M #ªQ ?„M M|B- ?„M KÈB +?"K `½B,
ç•K i`U+ iB Ti?ŠM; p`Q i€ i?b F?¬M; +?d H`K +?Q i€ #` pĐ K` K°+ +¬M +ÁM tmv M
i?QÆM; F?€+- +€B M`v M; ŋ i€+ +| i? FB K +?SM; Xô

h` M; i`B ?mv M` /'m #<sup>a</sup>Q M; ¶ i€+ [m FB K i` - [m^a M?B M F?¬M; T?€i ?B M ;b F
 >S hS >^aB +Q`B H¢M? ? B iB M; - i`QM; F?B ç| ç-m ?„M +,M; ` iQM? iQ€M M M M
 +| i? i`QÊ+ ? i /MM; +¬M #´M; ç€M? p`Q # M M; Q`B #KM; +O GQm #° F?Q€B- b
 ó" 5ôX h` M; i`B ?mv M` @i+m° + F?¬M; M?šM M¢B çQÊ+- p¶ K°i +€B i?"i K¢M? H
 >mv M ç½ +?Q M; QÆB ? B H-M +Æ ?°B- M; QÆB pšM F?¬M; i?2K ç +^aM? +€Q +O
 K M; ?„M MûK` M; Q`B FB +?Q i 5ôX
 L; v H"TiS+ +MM; pÊB iB M; /¢` M H" b€m #<sup>a</sup>v M; Q`B +MM; iB M ç M- /MM; i?Ov`
 bÆM K`m çÄ ç2MV tmv M i?šM; [m ? B M€+? p` ? B +?•M >S hS >^aB- H¬B ?„M`
 ç†i ?„M M^K /`B ;B[b•M ç€X
 .¼+ çQ`M; çB- F?,M +?Q i ç-m +O >S hS ><sup>a</sup>B pb #` H¬B FûQ K` `ÆB` - K°i +?B +
 M?'i H" K'v +€B i?Ov ?Ä +¬M FB HB M iK+ p ç"Tp`Q ? B # M bQ`M +O ?„M F?F
 ç M MÆB i?b #` i?° #KT K°i +€B tm®M; +€B M M pÊB iQ`M M?[M; T?B M ç€ iQp`
 F m #`+? K°i iB M; iQ`M; M?Q K'v F?ÊT tQÆM; ç½ #` pÐ `²BX >„M M^K ç| K` ç m
 ¬B +? Q F m H i?°K i?B i F?¬M; i?¬BX *^aM? ç| F?B M +?Q K¼B M; Q`B çSM; t2K
 +Q`B M; ?B M; M; <sup>a</sup>- L; ®+ #ûQ Km®M H°M ? i +<sup>a</sup>`m°i` M; Q`B- K v +| iB M; p¶ i v
 H¢B çQÊ+X
 h` M; i`B ?mv M ?W H¢M? K°i iB M; - [m v ç-m M?bM æ¶ o, M >¢Q M|B, ó" +€Q- M
 óæ¢B M?•M- iB m M?•M F?B K´ #KM; +?[i?QÆM; +?Q GQm #° F?Q€B +ÁM +| F?¬
 M; Q`B çSM; t2K- i?'v +<sup>a</sup> [m€ i`bM? i?U+ ?B M- M?Q p`v H`K b Q +| i? M?Q H`B >
 p`Q #KM; G¬B #° ç-m i`QÊ+ çQÊ+ \ >S hS >^aB `ä`M; ? i çQ`M; +?®B +½B M|B t¢
 G9+ M`v- GQm H½Q ?€M pšM [m€ i` M K†i ç'i M?QM; i`QM; ç-m ç M; çB M ç^aQ M?
 H½Q ?€M i?U+ ` # M ç-m +kM; F?¬M; ?Q`M iQ`M ç²M; w çB FB M æ¶ o, M >¢Q- M
 M; QM M; ¼i- F?´ i•K H¢B i? K K„K i? K Km®B p`Q M M KÊB [mv i ç`M? +MM; #¼M
 o, M >¢QX >B M; B| +?SM; KBM? i€ ?Q FB F?¬M; T?^aB /Q / Q +„i- GQm H½Q ?€M
 K„i- i?Q€M; M?bM M? m K°i +€B- i•K Hw +| +?9i / Q ç°M; - iBK K¶B M; Q`B ç m ç"Tp`
 o, M >¢Q i?U+ bU ç M; +Sm M; Q`B- ?„M F?¬M; T?<sup>a</sup>B +Wm M?•M K` +?QM? H`•M M?
 çQ`M; i® +€Q •M M?•M- H'v Q€M #€Q •M- +ÁM K†i KkB M`Q M?bM B M[ç•v \
 L; ?o iÊB ç•v- L; ¬i?` +<sup>a</sup>K i?'v i?•M i? p¬HU+ - i`î M M K K M?kM /QÈB ç'i- K†i`°
 F?¬M; +?d /Q M?[M; p i i?QÆM; FB K` +ÁM /Q t'm ?´X GQm H½Q ?€M i?b +^aM; Q
 ` ç-v i`€M- i`QM; M; U+ +^aK i?'v M?°M M?¢Q F?¬M; i?¬BX
 G9+ i`QÊ+ b m F?B #` FûQ ç M L?•M L; ?o çQ`M; - >S hS >^aB ç½ çQ +?Q H½Q t
 i€ i¢M; - çÆM; B^aM M|B H" i€ i¢M; H" #° T?"M i®B [m M i`¼M; - F?¬M; +| M| i?b +Q
 i? M; ?B M; îX >S hS >^aB H" ç¢B T?m +| iB M; î i`QM; i?"M? - GQm H½Q ?€M çQÆ
 `M; çS +QM KbM? K†+ /M ?B M; B| pšM +ÁM b®M; - M?QM; M; v H"TiS+ b) +? i ç|
 T?^aB H" +Sm +QM KbM? - K` i¢B ?„M i?'v +QM KbM? i`¼M; i?QÆM; F?¬M; i? i`ç
 /MM; / Q ç +?2 /'mX L?Q i? æ¶ o, M >¢Q F?¬M; T?^aB •M M?•M +Sm K¢M; - K` +?Q
 ?¢B +? i +QM KbM?X L; ?o p`v GQm H½Q ?€M `i; B" M /[- HB M ç€T SM; +MM; >S
 +¬M; çQ`M; X
 "•v ;B| M; ?2 M|B i€ +O +QM KbM? ç9M; H" /Q +¬M #´M; ç"Tp`M €i- F?¬M; T?^aB /Q
 Km®M +?2 /'m M M /MM; / Q +„i- i`QM; HÁM; GQm H½Q ?€M T?€i`mMX *QM +O H
 +^a +€+ ç¢B T?m i`QM; i?"M? ç m #| i v H½Q +kM; #B i- H9+ 'v H½Q +kM; ç½ +?m
 o, M >¢Q iQ`M #° +kM; +?d #îB pb H½Q iBM i?2Q H`B >S hS >^aB- M; Q`B F?¬M; +
 ç½ HQ€M; i?Q€M; M; ?o M m +QM KbM? b„T +? i- æ¶ o, M >¢Q pb b Q H¢B +ÁM Km
 K'v M?€i ç Q i` M ç| H`K; b\ æB m M`v #^aM i?•M H½Q +kM; F?¬M; ;B^aB i?Q+? M´B
 KbM? ;B| b®M; +? i M?Q i? M`Q M[\
 æ°i M?B M H9+ M`v H½Q M; ?o iÊB K°i p'M ç K'm +?®i- HB M [m v ç-m H¢B M?bM
 ;B½v ;BK çSM; H M- v T?K+ t°+ t +? +?Q +| bY b M; H¢B i`¬M; p¬ +MM; M? +?

?ÄB, ó>S ç¢B T?m- F?¬M; T?ªB +?QM? M;QÆB M|B M;QÆB F?¬M; +| i€ b) +? i b
+kM; +QB M?Q H" +QM i v m K M? ç€M; +? i- M?QM; ?„M +kM; F?¬M; +| /MM; ç C
h` M; i`B ?mv M M;?2 iÈB ç| HB M [m€i H M, óE?€ H„K- H½Q ç-m- #'M >mv M +
+?mv M HmM; imM; - MB K ibM? M;QÆB im´B ;B"- `•m /`B i|+ #¢+- #'M ?mv M i?
çWM; +| i`€+? i 5ô

ó.¢- /¢ i?ªQ /•M F?¬M; /€K M[5ô

L|B p"v M?QM; #ªM i?•M h` M; i`B ?mv M ç®B pÈB p'M ç M"v H¢B +| +?9i ?SM; i
ó*QM M;QÌB K" +„i K'i i€ H" +? i b Q\ô

æ¶ o,M >¢Q +?„T i v M|B, óæ¢B M?•M- i€ +| +?S+ M,M; ;B9T iB m i€M p` F?Q iW /
b)ªM? ?QÎM; M?`i ç`M?- M?QM; +kM; F?¬M; pb i? K" +? i çB- +?d +| çB m b) i?
i?¬BX hmv M?B M- GQm #° F?Q€B F?B ç| i€ ç½ #` T?€ M€i- +?ªv K€m F?¬M; M;W
+?„+ +?„M ç½ iY pQM;X h?QÌM; tmv M ç´ # M? M?QM; pšM +| i? b®M; b|i- +MM;
M"Q M†M; M? tBM ç¢B M?•M KBM? tûi5ô

h` M; i`B ?mv M pm®i pm®i +?ÁK `•m, óVK +| ç¢Q Hw- +? i iY i /M; b çB M[F?-
pª K°i +?9iX L m i?U+ bU H9+ ç| GQm #° F?Q€B iQM? K¢M; b„T ? i- M;QÆB +„i #
+?QM? H" +Sm K¢M; ?„M i?b +?Q /M +| i?`i #¢B +kM; F?¬M; iQM? H" H M; #,K ;B
K M? GQm #° F?Q€B F?B ç| +| ç9M; H" b„T ? i? v F?¬M; - ? B # M +€+ M;QÆB M|
M v +€+ M;QÆB ? B # M +| B +?SM; KBM? çQÊ+ p i i?QÆM; +O GQm #° F?Q€B

æ¶ o,M >¢Q H¢B çQÊ+ K°i T?2M ç m ç-m- M;?o i?-K ``M; ç•v KÈB +?QM? H" p'M
i?Q€M; ç°M; i•K K°i +?9i- ;B| +?d +ÁM #B i ç M ç•m ? v ç M ç|- iWM; #QÊ+ K" iQM
óh?QÆM; i? +O GQm #° F?Q€B F?B ç| ``i M;mv M;"T- +?QM? i?-M v hB M "'i h?r
+| i? t€+ M?"M- i`QM; i?"M? +kM; +| F?¬M; Qi +€+ ç¢B T?m ç½ t2K [m X sBM ç¢B
h?m +MM; +€+ ç¢B T?m F?€+ ç M +-M; çQÌM; i` p'MX L?[M; ;b hB M i?-M v T?m
;Bª ô

S?m M?•M +O hB M "'i h?m +?QM? H" H½Q #` h`B m i?`- pšM ç M; [m€ ;®B Î K°i
+?¢v ç M + Q ;B¼M; , óGÌB +O M;QÆB KÈB H" ;Bª5 L;QÆB +?QM? H" H M; #,K ç
;B M?" i +?~M b€i [m +?Q GQm #° F?Q€B F?B M"Q\ L;QÆB i?U+ H" K°i i M iB r
K"5 G½Q ;B M?" +?9M; i ?¬K [m +,M #ªM H" +?Q iWM; i?'v [m GQm #° F?Q€B

óhB M M?•M5 B +?Q T?ûT M;QÆB Î ç•v M;"K K€m T?mM M;QÌB\5ô G-M M"v i?b F
?Ä - ÎM;Q" B bªM? ç½ i`mv M ç M K°i iB M; ;-K HÈMX

G"TiS + i?2Q ç| H" iB M; #QÊ+ +?•M p M; H M- K°i M;QÌB HY ;B"M ?WM; ?U+ bªB
hB M "'i h?mX

djX *?QÆM; dj, GB m •K >Q JBM?X

h?b` H9+ i`QÈ+ G•K h? M? æ¢B çSM; M;Q" B M;?2 ? B # M i` M? +½B ç½ M?•M i?
H" pB + GQm #° F?Q€B F?B ç| ç½ #` i?QÆM; i`-K i`¼M; +?d +?| +? iX >S hS >
+?SM;- K†+ /M H9+ ç| +kM; +| M?B m #° F?Q€B Î ç•v M?QM; +kM; +?d +| i? M|B H
bQM; T?QÆM; ibM? i? ç| +?d +| i? +MM; H„K H" ç'm M; M; i v- p'M ç H" +¬M T?

óG¢B+ÁML?•ML;?o æQÌM;M[+?S5 h M;?o M M bY H¢B i?“M? óL?•M h?9B æQ
?„Mi?“iH“i?9B K“5ô

ó> ? ? ô

X

hB M “‘i h?m çÊB +?Q K¼B M;QÌB i`“i iU çB K°i +?9i KÊB pm®i M? +?ÁK`•m HB
i?ªM M?B M +QÌB M? , óL m >S ç¢B T?m F?¬M; iBM v i?m“i +O H½Q ?O- p“v tB
M;QÌB F?B M; GQm #° F?Q€B iÊB +¬M; çQÌM;- K¼B M;QÌB +MM; +?SM; FB M t2K
ç½ idM? H¢B `²B F?¬M;5ô

"B M +® M“v i?U+ bU F?B M h` M; i`B ?mv M +| +?9i #‘i M;Ì- F?B M ¬M; F?¬M; #E
M?bM b M; T?Q >-m bQ ;B X

>-m bQ ;B #B i w p°B iB M H M ? B #QÊ+- ;?û b€i # M i B h` M; i`B ?mv M- +?B
FQM ?ÆM MY F?m¬M K†i +O +ª ? B M;QÌB- i?’T ;B¼M; M|B, óL m GQm #° F?Q€
+?mv M i?b +S T?€B M;QÌB +~M i?“M M•M; ?„M iÊB ç•v +?Q K¼B M;QÌB +MM; +?
+?SM; +S `ä`“M; M?Q p“v i?b +kM; / /“M; T?€M [mv i- ç²M; i?ÌB pšM ;B[çQÊ+ i?

h` M; i`B ?mv M M;?2 tQM; H“T iS+ MûK ` K°i +€B H M? #“B- óL;QÌB ç•m- çB L;
GQm #° F?Q€B iÊB ç•v i?~K p’M5ô

J’v M;QÌB +¬M; b B /¢ K°i iB M;- M?“M H M? #“B ` çBX í# M M;Q“B G•K h? M? æ
S?B L?B çB i?2Q- +kM; M|B M?Ä p“Q i B M“M; K’v +•mX

d9X *?QÆM; d9, h`Q hm X

>S hS >ªB +kM; T?€i ?B M ` pW `²B M?[M; HÌB M|B +O KbM? i?U+ +| +?¶ K¢Q
;B“M- Km®M i bK çQÌM; `9i HmB- p K†i ç-v t’m ?´- +?“T i v ?QÊM; hB M “‘i h?m M
H“i ?-M v- F?“T i`QM; M;Q“B i?“M? B +kM; #B i M;QÌB #` i M iB m M?•M æ¶ o,M
#€B bQ- €B i?B T +O ““M; ç¢B M?•M FB +?QM? H“/Q M;QÌB +?[i`- ?„M +?d H“

ó>S ç¢B T?m b B H-K `²B5ô hB M “‘i h?m H M iB M; +„i M; M; HÌB >S hS >ªB- óæ
;b ç H½Q ?O #€B bQ- ç| +?QM? H“ H½Q ?O [m€ M;¬M; +m²M; K“ iU M|B ` X o T?-
ç¢B M?•M- H½Q ?O +kM; i? M KbM? p¬ M,M;- F?¬M; i? i` ? i- M?QM; çQ+? t€+?
i?“i bU +O KbM? +?[F?ÄB +?Q M;QÌBX æ®B pÊB +?mv M M“v- H½Q ?O i?“i i•K #

.QÊB bªM? çQÌM; K¼B M;QÌB H¢B çQÊ+ K°i T?2M QM ;QM; M;?` Hm“M- +€B ç| ;¼
i’+ +kM; +| F?B /“B- +?Q /M H“i ?-M v çB M[i?b +kM; F?¬M; TªB H“ +| i? +?[ç
i?b B +kM; ?B m- M?QM; +| + M çªK i`QÊ+ K†i K¼B M;QÌB iU M?“M v i?m“i +O K
i?b +?d bÊ i`QM; K°i i`,K ç¢B T?m +kM; F?¶ FB K çQÊ+ K°i M;QÌB- H¢B +“M; F?¶ F
i?¬M vX *?QM? pb p“v K“ bU iQM M?B K p“ bMM; FQM? ç®B pÊB hB M “‘i h?m H¢B
? ;BªK çBX

>S hS >ªB çQÆM; M?B M +kM; F?¬M; i? iQÎM; iQÊM; M´B hB M “‘i h?m H“i ?-M
H¢B +| i? ?¢ KbM? F?B K i®M ç M p“v- K„i KÎ iQ pW FBM? M;¢+ +kM; pW ?´i? M
#®B5 _•m i|+ ç½ ç´B K“m- ?„M H“M;QÌB p¬ H F?¬M; #B i T?ûT i„+ - F?¬M; ç K°i
K„i- çB F?“T MÆB ` m ` Q M;QÌB H“ ç² ç +O ?„M- #ªM H½M? +O M;QÌB ç m H“/O

hB M “‘i h?m +QÌB M?¢i, ó>S ç¢B T?m- M?[M; çB m M“v M;QÆB F?¬M; +¬M TªB
ç¢B T?m H“K bQ T?K i?b M;QÌB M|B ;b T?“M ç² ç M?Q H½Q ?O +kM; F?¬M; /€K [n

>S hS >ªB bYM; b®i- KB M +QÐM; +QÌB ç-v ;QÊM; ;¢Q, óhB M i?¬M v i?“i #B i i?
+¬M / M? /U +€ M?•M +O KbM?- i? M?QM; bU i²M pQM; +O h h? çQÌM; i?b b C
/U p“Q K²K KB M; M? M? M?ªm- KÌB +?“Q F?“T MÆB- bBM? w M;“v K°i i?“M?- ?
i?¬M v M m M;²B v m F?¬M; ç wiÊB i?b iQÆM; H B h h? çQÌM; +kM; F?¬M; i? #

GÌB M“v +O ?„M wiS F?€ `ä`“M;- M m M?Q ç +?Q æ¶ o,M >¢Q i?B i`B M F„i?m“i
L;k o` çQÌM; i?b K¼B /QÊ+ T?¬ F?€+ i`QM; i?“M? ç m b) #`ªM? ?QÎM;- i? M M ?„

"'i h?m p +MM;T?2 ç iB m /B i L;k o`ç QÌM;X hB M "'i h?m M;?2 ç QÆM;M?B M ?
+?d H¢M? HMM;+QÌB Kd - ? B i v +?„T b m HQM;; óh h? ç QÌM;+O i +| ç QÊ+ M
+? M ûT +€+ /QÊ+ T?¬ F?€+ K` ç B H M- +kM;F?¬M;+¬M /U p`Q #'i +S i?O ç Q¢M
i M;?o +?9M;i M;¬M M;[#'i ç²M;- tBM F?¬M;ç + "T iÈB +?mv M M`v5ô

hB M "'i h?m i?ªM M?B M +?•K +?¼+ >S hS >ªB i`QÈ+ K†i K¼B M;QÌB- H¢B +ÁM
?„M` F?B M +?Q +€B K†i ?„M M;„M i kM H¢B- iS+ ?"M i?'m tQÆM;X *?d +| ç B m m
i?"M?``i + Q- M;v +ªGB M ?mv M i?€B H½Q ;B +kM;M ¬M;K'v T?¬M- ?ÆM M[
M|B ;b ç TªM #€+- M?[M;+€B i?"i bU Km®M M|B ` i?b +?d bÊ #ªM i?•M KbM? +
SM;+O K¼B M;QÌB M M ç`M? H`K i?BM?- +QB M?Q F?¬M;?B mX

h`QM;F?B ç|- h`B m i?` pšM +ÁM ç M;¬K +?†i +?•M +O hB M "'i h?m- [m€`¢T i
F?|+ i?9i i?Qi- bÊ ?½B `Ki` M;~M;ç¬m H M F m Kºi iB M;; óG½Q ;B 5ô

hB M "'i h?m pW M;?2 i?'v K'v iB M;M`v H¢B M?È iÈB +?mv M pW `²B- HB M /M
M?QM;+kM;TªB p'i pªKºi ?²B KÈB i?Q€i ç QÊ+X G½Q +?d p`Q ? B #` pÊ+O Kb
H¢M? HMM;M|B, ó*€+ M;QÆB ? B M;QÌB ç9M;H`F?¬M;#B i TªB i`€B ;b +ª5 a
H½Q ?O- M?Q p"v +kM;+?QM? H`bQ T?K- bQ i´+O ? B M;QÌB5 h¢B b Q +€+ M;Q
ç p m +€Q #"+ i¬M i`QÎM;M?Q p"v\ æ•v H`ç¢B M;?`+? #'i ç¢Q ç| #B i F?¬M;\ a)
L;QÆB- M;QÆB M|B çB- M m H½Q ?O F?¬M;i`WM;i``M;QÌB- b m M`v H`K b Q t
HB i i¬M;ç•v\ô L|B `²B [m v ç¬m` T?Q .B K .B m i?O ç M;çSM;[m€i HÈM, ó>¶
ç| H`K ;b\ ošM +ÁM Km®M ;B[ H¢B M;QÌB ç`M #` K'i M i M`v b Q\ +¬K #9i ç M ç

+® w F?¬M; H`K i?2Q [mv ç`M? +? [# M?- /šM iÈB # M? M?•M iY i?QÆM; - i?b +?
?Q†+ +® w H`K #` i?QÆM; K` Hm"MX h?2Q óh®M; ?bM? i?®M; ô- i°B M`v M†M; M?
om +€Q T?ªM i¼ H`+? i`B m H`+? ç¢B ç m +! [mv ç`M?- H½Q #€+? iQM? i?QÌM; ç
+kM; #B i- +?Q M M F?B M; ?2 i?`v HÌB M`v- >S hS >ªB bÊ iÈB KS+ K` M; QÌB K K
QM; - bmwi +?9i M [i?b [m} tm®M; ç`iX

ddX *?QÆM; dd, æ Q "9i G¢BX

h` M; i`B ?mv M p` >-m bQ ;B M?bM M? m KdK +QÌB- w FB M +O æ¶ o, M >¢Q bÈK
>-m bQ ;B - pW `²B MY çQÌM; #½B çQÌM; +Sm M; QÌB- i`QÊ+ F?B i?, M; çQÌM; i`
+?d #ªQ +?Q h` M; i`B ?mv M- h` M; i`B ?mv M ç½ #B i M M tY Hw M?Q i? M`QX

h` M; i`B ?mv M ?Q F?) K°i iB M; - M!B, óGÌB +O æ¶ iB M bBM? F?¬M; b B- çQ+?
H` >S ç¢B T?m FB M M; QÆB i°B H M; #, K M; ° b€i +?S F?¬M; T?ªB i°B H M; #, K +
K°i +? [- M?QM; H¢B +€+? M? m M; `M /†K ç!ôX

h°B H M; #, K M; ° b€i- €M i?2Q [mv ç`M? +O óh®M; ?bM? i?®M; ô- ?bM? T?¢i + Q
`QÐBô- bQ pÈB iY ?bM? pb i°B H M; #, K +® w ;B i M; QÌB i?b +€+? M? m +ª p¢M /†

æ¶ o, M >¢Q M?Qm K`v, óE?¬M; ç9M; - i `ä `M; M; ?2 i?`v ? „M M!B H` i°B H M; #, K

h` M; i`B ?mv M H„ + ç-m, óæ¶ iB M bBM?- M; QÆB [mª i?U+ H` M; ?2 M?-K `²B- M
i` i?, M; çQÌM; #9i HK+X h?Q H¢B5 æ2K #9i HK+ +?Q æ¶ iB M bBM? t2KXô

h?Q H¢B p•M; HÌB- p°B p`M; ç2K #9i HK+ iÈB- ? B i v çQ +?Q æ¶ o, M >`QX

æ¶ o, M >`Q +¬K H`v t2K- i`QM; +°i i!K i„ i M°B /mM; +€Q i`¢M; - çB+? t€+ pB i H`
*?d +! çB m Mûi KU+ ?bM? M?Q +ÁM +?Q F?¬- ?B M M?B M H` +?ûT H¢BX h`QM;
ç^M; b m H`K i`Á [m, `²B- #ªQ i?Q H¢B ç`B i! ;B`v ç-m iB MX G¢B t2K M°B /mM; ;?
M? [M; iB M? iB i HB M [m M iÈB pB +>S hS o, M i® +€Q æ¶ o, M >`Q i°B +® w ;B i
[m HQ - i`QM; HÁM; H`v H`K H¢- ?ÆM M [ Mûi KU+ ç½ F?¬- ?B M M?B M H` H9+
M; ?o i`QM; ç-m- H`Q iS+ ?B m ` - ç•v F?ŠM; ç`M? H` >-m bQ ;B i`QÊ+ ç! ç½ /†M
i?b tY Hw- b m M`v æ¶ o, M >`Q i?m FB M i?b ç2K +?mv M HÈM ?! M?Ä- #ªQ p æ

æ¶ o, M >`Q b m F?B t2K `ä- i?-K M; ?o- M; QÌB i ç½ T?Q +¬M; F?` i•K; B9T çÐ Kb
M; mv M i„ +kM; H` +?mv M #`i ç„ + /o- /šm b Q i, T?m +O i M >S hS >ªB M`v +kM
M`v ;¼B H` +MM; H`K [m M i?b #ªQ p M? m- çB ç M ç•m +kM; ç m M?Q p`v- +?d +
+Sm ç M +MM; M [X G¢B M!B- +?Q /M ç`M? i°B ?¼ >S H` H M; #, K +® w ;B i M; Q
? „M ? v i?“K +?Q H` T?¢i M†M; - /šm b Q i`QM; [m€ i`bM? ? „M pm +€Q ç½ #` p¢+?
[mª M; ?B K i`¼M; ;bX

h?`v æ¶ o, M >¢Q M?bM +?^K +?^K p`Q i! ;B`v ;?B +?ûT- i` M K†i •K iB M? #`i ç`M?;
+! +?9i `Ki` - i?-K M; ?o- ç¢B T?m i` im´B M`v b! i`QÌM; i?-M F„ K´ #KM; HB m i?
+ª hB M `i h?m ç®B pÈB ? „M +kM; +! +?9i i¬M bMM; - v i?m`i F?ŠM; ç`M? F?¬M; i
pb im´B ;B` M`v +O KbM?- hB M i?-M v +! H9+ F?€K # M? +kM; F?¬M; HBM?- iQA
KÌB ç¢B T?m i` im´B M`v iÈB F?€K- F?¬M; i? ç„ + i°B çQÊ+- M?QM; bÊ ? „M i`m
+?mv M M`v M m +! i? H`T H! +?Q [m H` i®i M?`iX

L; ?o iÈB ç•v- h` M; i`B ?mv M ?Q F?) K°i iB M; - pW M!B pÈB >S hS >ªB, ó>S ç¢
+€Q æ¶ iB M bBM? i°B H M; #, K M; ° b€i T?ªB F?¬M; ;ô

L; ?2 h` M; i`B ?mv M M!B p`v- >S hS >ªB pW FBM? M; ¢+ pW pmB KWM; - +! K°i H
+? i- ç-m +! ? „M T?ªM SM; +kM; M? M?- p°B p`M; ;`i ç-m HB M iK+, óæ9M; - ç9M
+€Q i°B H M; #, K M; ° b€i- F€i ?`i +?d H` ?B m M?-K i?¬B- ?¼+ bBM? #B i b B `²B

óæQÊ+5 h°B +O >S hS >ªB p®M H` ?B m H-K- ?ÆM M [ M; v i` M +¬M; çQÌM; ç¼
i?`M? ?B m [mª t`m- #ªM ?mv M iW ç! T?€M ç`M?- T?¢i ç€M? # KQÆB i`QÊM; - #
+?O- +ÁM #²B i?QÌM; # Q M?B m iB M- M; mv M +€Q +S t2K K` H`K5ô

>S hS >^aB F?¬M; #B i M M F?| + ? v M M + QÌB- imv çQÊ+ KB M i°B H Q M; K+- M?
M?QM; ç•v ç½ H" M; QÌB i M; -K ; B9T çĐ KbM? `²B- ç" M? T?ªB ?" M? H i?" i b•m p
ç¢B M?•M •M çB M5ô

h` M; i`B ?mv M M|B, ó>S ç¢B T?m- i`QÊ+ iB M ; B Q iB M #²B i?QÌM; çB ç½5ô

>S hS >^aB ç9i i v p" Q M; U+- ç2K iB M +?¢v iÈB i`QÊ+ K†i æ¶ o, M >¢Q- +9B M; QÌ
FB M +€Q M"v ç m H" ?B m M?-K i?¬B- i?U+ bU F?¬M; T?ªB- ç m H" +€B b B +O
æ•v H" +?9i i•K w +O i¢B ?¢- tBM ?½v M?" M H'v5ô

æ¶ o, M >¢Q p®M Km®M ; B"i H'v i9B iB M MûK çB- M?QM; M; ?o H¢B- b Q T?ªB M
i?'i +Æ K"- M?" M i?b +| ; b b B5

æ¶ o, M >¢Q i9K H'v i9B iB M- i?-K ç K- # M i`QM; ç m H" #¢+- iQM? ` +kM; +| K
M|B, ó*ÁM K°i +?mv M M[- i Km®M ?ÄB `ä- #'i F M; QÆB i® +€Q i i°B / M? ; b
?B M i¢B i Km®M ?ÄB >S ç¢B T?m- æ¶ K¶ `®i +m°+ H" HQÆM; v ? v H M; #, K\ô

óGQÆM; v5 æ¶ iB bBM? +| i? i?B i`B M imv i F,, K' #KM; HB m i?QÆM; +O i?-M
M?Q hB M i?-M v +kM; + K HÁM; tBM H"K ?¼+ i`Á- æ¶ iB M bBM? +| i? ; ¼B H" i?

æ¶ o, M >¢Q M; ?2 i`QM; HìB ?„M +| w ; •v tQ+? KQ+? pÈB hB M "'i h?m- Km®M HQ
?[m M; ?` pW çQÊ+ t•v /UM; ; B[ KbM? p" hB M "'i h?mX L?`M F?¬M; çQÊ+ HB +M

hB M "'i h?m çQÆM; M?B M +kM; M; ?2 ` - M; ?B K K†i M|B, óE?¬M; b B- æ¶ iB M
+O >Q æ"- +?d #^M; H" çB K M"v- çO ç H"K bQ T?K +O H½Q ?O `²B- H½Q ?O #
tBM p"Q H"K K¬M ?¢+O bQ T?K5ô

hB M "'i h?m [m€ tm®M; ç•i- +°T +°T +°T /"T ç-m # +€B pÈB æ¶ o, M >¢Q- .B K .B
+¬M; çQÌM; i?'v p"v- +kM; p°B [m€ tm®M; F?'m ç-m pÈB æ¶ o, M >¢QX

æ¶ o, M >¢Q p°B p" M; iB M H M çĐ hB M "'i h?m /"vX

" M M; Q`B +¬M; çQÌM; H¢B `®B HQ¢M- `i M?B m M; QÌB +?d M; ?2 M|B hB M "'i h?
i`mM; p•M /m #®M T?QÆM; H"K bQ T?K ç m F?¬M; /€K iBM- H9+ M"v i?'v hB M "'i
i` M +¬M; çQÌM; - i`QÊ+ K†i K¼B M; QÌB F?'m ç-m #€B bQ K°i H-M M[- ç m FBM?

h` M; i`B ?mv M ; ä FBM? çQÌM; K°+- ?ûi H M, óL; QÌB ç•m K M; >S hS >^aB ` ç€M

J'v b B /`+? #QÊ+ iÈB FûQ >S hS ><sup>a</sup>B H M M; mv i ç`B- ç H M K°i +?B +; ? /`B- p
M?[M; b B /`+? M"v p" #° F?Q€B ç m H" ?mvM? ç +MM; M? K¬MX J,, i i?'v >S hS >
•M M?•M ç½ +Sm K¢M; GQm #° F?Q€B- +°M; i? K ?"M ?„M- +| +?9i w ç`M? Km®M
KQÆB i`QÊM; ç€M? tm®M; - bQ pÈB M, K KQÆB i`QÊM; +ÁM M†M; ?ÆM- ç€M? i
M€i #'v- +?„+ # i?€M; +kM; +?Q tm®M; ; BQÌM; M'BX

æ€M? # KQÆB i`QÊM; tQM; - >S hS >^aB ç½ ?¬M K - M; QÌB M?" p°B p" M; H M #¬B
p€M +Y F?B M; çBX

ó"½B çQÆM; 5ô h` M; i`B ?mv M ; ä FBM? çQÌM; K°+- T?'i i v €Q- +?„T i v b m çQ i
çQÌM; X

h`QM; iB M; F?2M M; ÊB +O K¼B M; QÌB- æ¶ o, M >"Q- hB M "'i h?m p" +€+ #° F?Q
F?ÄB +¬M; çQÌM; X

E?B çB tmv M [m ç€K M; QÌB- æ¶ o, M >¢Q +ªK i?'v +| €M? K„i M|M; #ÄM; M?bM i?
H¢B- T?€i ?B M €M? K„i M|M; #ÄM; ç| T?€i ` iW p" B M[ iY i` im´B- K'v M[iY M"v t
t M? KÄ çÄ- ?bM? M?Q F?¬M; T?ªB +QM ; €B M?" H" M?X h`QM; ç| +| K°i M[iY K†+
pW M|M; #ÄM; H¢B ç-v M?m Kb- ç€M; iB + F?¬M; çÊB ?„M M?bM `ä iQÈM; K¢Q +
çQÌM; X

Zm v p L; k o` çQÌM; - M #`B +?Q GQm #° F?Q€B i`QM; T?ÁM; T?šm i?m"i çÆM; B
p" L; - i?` T?K i`€+? +?, K b|+X æ¶ o, M >¢Q i?'v iBM? i?-M +O GQm #° F?Q€B `i

?Qϕi ϕ°M;- i`QÊ+ iB M +,M /†M GQm H½Q ?€M p` L;- i?`- Km°M K°i +?9i +| i? ϕ
/"v- iW iW ϕB HϕB ϕ i`€M? `m°i /QM? p`Q M? mX

GQm H½Q ?€M [m€ tm®M; ϕ'i F?'m ϕ-m- tBM æ¶ o,M >ϕQ ;B9T H½Q F?€K # M?X
HϕB +?Q GQm H½Q ?€M- +?~M ϕQ€M +?QM? t€+ `^M; M;mv M M?•M pW `²B b mw i
HÁM;Vô- +kM; +?QM? H` +?SM; M?²B K€m +Æ iBK +'T iQM? i`QM; h•v vX oB i T?
p` /†M /Á H½Q M?[M; pB + + -M +?9 wX

a m F?B M #`B tQM; +?Q GQm #° F?Q€B- K¼B M;QìB KÈB iÈB ϕϕB bªM? M|B +?m

æ¶ o,M >ϕQ H`K H pÈB hB M "'i h?m, óæ iϕ i?-M v i`QÊM; M;?o iQÆM; +Sm- M
K†i H`K +?SM;- +?mv M M`v +?d bÊ b) F?¬M; ;BªB [mv i / /`M; M?Q i? M`v ϕ•mX

hB M "'i h?m p°B p`M; +9B M;QìB ?Q`M H , óaQ T?K- ϕ•v H` pB + ϕ² ϕ TªB H`K-
H½Q ?O H` ϕQÊ+ `²BX > B +?[ói?-M vô F?¬M; /€K M?"M M[ϕ•m- b m M`v bQ T?K
i? - H½Q ?O i?U+ t'm ?' p¬ +MM;5ô

æ¶ o,M >ϕQ M|B K'v +•m F?B K i®M- hB M "'i h?m F?,M; F?,M; F?¬M; ϕ²M; w- æ¶
H` "'i h?mX

æ¶ o,M >ϕQ HϕB +ªK ÆM ϕ€K M;QìB G¬B #° ϕ-m ϕ½ ;B9T ϕÐ- ϕ†+ #B i TªB +ªK i
?„M ϕ½ M;?2 M|B +?QM? H` ""M; ok *-K ϕ½ ϕB + -m hB M "'i h?m iÈB +¬M; ϕQìM; H
?mv M 9v +O M`M; HϕB Î ϕ^M; b m i?m t T- M M KÈB tY Hw ϕQÊ+ +?mv M M`v- +?o
*-K- ""M; ok *-K HϕB i`®M b m hmv i S?B L?B F?¬M; +?`m M?"M H X

æ¶ o,M >ϕQ H'v i9B #ϕ+ K` >S hS >ªB ϕ½ #²B i?QìM; ϕQ +?Q G•K h? M? æϕB, ó
K°i p,M +kM; F?¬M; tm'i- HϕB +ÁM +?B K ? B T?¬M- i`QM; HÁM; pšM Hm¬M t'm ?
+| # Q M?B m iB M- ϕ m iQM? H` T?¬M i ;|T p®M ϕBXô

G•K h? M? æϕB H„+ ϕ-m F?¬M; M?"M, óh? i?b F?¬M; ϕQÊ+- ϕ m ϕ½ M|B `ä `²B-
p®M- M m +ÁM ;|T #ϕ+ M[i?b i?"i H` F?¬M; ` b Q +ªXô

æ¶ o,M >ϕQ FB M i`b Km®M ϕQ - G•K h? M? æϕB F?,M; F?,M; F?¬M; M?"M- +ÁM
+?SM; iÄ F?¬M; Km®M /MM; v i?m"i ϕ ;|T p®M- F?¬M; Km®M ?"M? v i¼ ϕQìM; Î
>ϕQ +?šM; #B i H`K b Q- +?d ϕ`M? i?¬B F?¬M; M?„+ iÈB +?mv M ϕ|X

hmv i S?B L?B M?bM ""M; ok *-K- M|B, óæ¶ H M; i`mM;- M;QÆB i`QÊ+ FB F?¬M
Km ϕ'i b Q\ >B M iϕB +| iB M `²B- b Q F?¬M; Km M?" ϕB- +QÊB i•M MQÆM; tBM

óæ² +? i iB i5 Jm®M ,M ϕÁM ``\ô ""M; ok *-K ϕÄ K†i ϕm´B i?2Q hmv i S?B L?B Km®

hmv i S?B L?B +QìB F?9+ F?Q+? +?ϕv [m M? æ¶ o,M >ϕQ- pW +?ϕv pW M|B, ó*Á
+?mv M bÈK Km°M i?¬B K`5ô

óL;QÆB +ÁM M|B M[``5ô

G•K h? M? æϕB M|B, óæQÊ+ `²B- ϕWM; ²M `Q M[- i i`QÊ+ iB M ;B9T æ¶ iB M bB
F?¬M;Xô ""M; ok *-K H`T iS+ ϕSM; v M- +kM; F?¬M; ϕ w ϕ M hmv i S?B L?B ϕ M;

d3X *?QÆM; d3, o i h?QÆM; `` L?B K h`MM; *'T hQM?X

G•K h? M? æϕB ϕ´ ϕoM? #ϕ+ p` #ϕ+ pKM i`QM; i9B iB M H M iO #`v ?"M;- iQM? K°
KQÆB ? B HQÊM;X G•K h? M? æϕB #Ä HϕB iB M p`Q i9B `²B ϕQ +?Q æ¶ o,M >ϕQ
Km ϕQÊ+ K°i iB m pB M Hϕ+ K` i?¬B- F?¬M; Km ϕQÊ+ K°i +,M M?" F? M; i` M; ϕ
+?d bÊ +ÁM H•m KÈB ϕOôX

hmv i S?B L?B i? HQÐB- M|B pÈB ""M; ok *-K, ó> - +?Q H'v +?²M; ϕQÊ+5 GQ H,
""M; ok *-K i`WM; K„i M?bM M`M;- p i?'i p¼M; i?Q€M; [m i` M K†iX

G•K h? M? æϕB M?bM ""M; ok *-K- +QìB M|B, ó>¬K M v +kM; +QB H` M?•M ?¼ ϕ
M? K¬M K¼B M;QìB ϕ m #B i æ¶ iB M bBM? i?B M i`QìM; >Q æ`i?-M F„- iBM iS

bÊ F?¬M; Qi # M? M?•M b) iÈB ibK æ¶ ç¢B T?m i` i?QÆM; ç•m- +ÁM HQ F?¬M; F
 Km®M Km ;B bªM- i?b F?¬M; i? [m€ çÆM ;BªM çQÊ+- Qi M?i +kM; T?ªB Km i
 i` M; - +QÊB i•M MQÆM; p KÈB +QB çQÊ+ +?S- ""M; +¬ MQÆM; - +¬ M|B +| ç9M; i
 ""M; ok *-K +9B ç-m F?¬M; /€K i`ª HìBX
 æ¶ o,M >¢Q +QìB M|B, óGìB +O G•K +?QîM; [m„ `i ç9M; - i +kM; F?¬M; Km®M K
 ? v H` iQ+? çO iB M i?b KÈB Km ç'i- G•K +?QîM; [m„- iB M M`v M;QÆB ;B[;B9T i
 óh? F?¬M; çQÊ+- ? B M;QìB +?9M; i ;|T p®M- i ;B9T M;QÆB i?m #¢+- b) HQ¢M
 ""M; +¬ MQÆM; ;B[çB- i`QM; HÁM; M`M; `v +kM; v M i•K ?ÆMôX
 hB M ""i h?m pm®i `•m H„+ ç-m, óGìB M`v +O G•K +?QîM; [m„ +| +?9i F?¬M; `M-
 M?Q p`v- +?d bÊ M;QìB i b) #`M i€M- M;QÊ+ H¢B b) H`KªM? ?QîM; ç M i? M? /
 iB m i?Q H9+ i`QÊ+ F?B +¬m H½Q ?O +Sm bQ T?K- /QÊB ibM? ?bM? +`T #€+? ç½
 bQ T?K +| i? M|B H` ibM? i?•K w i`¼M; - F?B M M;QìB i TªB + M;ÊB5ô
 hmv i S?B L?B M|B, óh?-M v- M;`B TªB ;¼B M`M; i H` +¬ MQÆM; KÈB ç9M; +?S
 ""M; ok *-K t'm ?´ ç M M¶B +´ +kM; çÄ #WM; - K„M; , ó*€B +QM +? i iB i M`v- i i?`
 H` F?¬M; Km®M b®M; M[ `²B5 E?¬M; i` M;QÆB i?b F?¬M; çQÊ+5ô L|B `²B çm`B
 G•K h? M? æ¢B M|B, óh`QM; çQìM; +| F?¬M; Qi # M? M?•M ç M; çÊB iB M bBM?
 M[5ô h?b ` - #¼M ?¼ iW M? K¬M i`î p /„i i?2Q ?ÆM +?K+ # M? M?•M- Km®M M
 ? B M[iY H9+ M`v KÈB i?¬B²M `Q- hB M ""i h?m p` ? B ç²ç +kM; +€Q iW ` p X
 L;`v ?¬K M v- # M? M?•M iÈB L;k o` çQìM; F?€K # M? `ä `M; i,M; i? K M?B m- i`Q
 H` Km®M H`K iB m T?šm i?m"i M;Q¢B F?Q - ç m H` +€+ HQ¢B # M? KKM M?¼i; ?
 *| çB m M?Q p`v +kM; çO ç æ¶ o,M >¢Q #`M `°M `²BX
 J v K` +| hmv i S?B L?B p` ""M; ok *-K ;B9T çÐ- ""M; ok *-K ;B9T ;?B T?QÆM; i?
 +O M`M; M?Ä M?„M- M; v M;„M p` ç T ç)- F?B M æ¶ o,M >¢Q F?2M Hm¬M KB M; - ;
 p` i?QîM; i?`v- æ¶ o,M >¢Q ç m ;BªB i?Q+? +?Q M?` M[- /çv #¼M ?¼ F?€K # M? M
 v #€+ ç¢B iBM? i?•K- M[M;`v ?¬K M v- ? B M;QìB M;?2 +?d ?B m HìKì- +| çB m #
 i®i v i?m"i- i`QÊ+ ? i TªB iQ+? Hkv FBM? M;?B K p` ;?B M?Ê i`QM; K°i F?QªM; i
 ? B # M;`v H` i?`M?X G¢B M|B- M?` M[i•K iQ +kM; F?¬M; ?Q`M iQ`M çti p`Q pB
 +?ÆB çM - ""M; ok *-K i?b +?d pb Km®M î +MM; æ¶ o,M >¢QX
 æ¶ o,M >¢Q M;?o iÈB bU ;B M M M F?B TªB K°i KbM? H`K T?šm i?m"i +?Q GQM
 F?B #²B /QÐM; M?` M[ v i?m"i T?K F?Q - i?b TªB #²B /QÐM; #¼M ?¼ i`î i?`M? i`
 H-M i`QÊ+ ;BªM; [m€ p°B p`M; [m HQ - H-M M`v TªB /çv i?"i i®iX
 E?B F?¬M; +| # M? M?•M- æ¶ o,M >¢Q HB M ;BªM; ;BªB F„ +`M; +?Q #¼M ?¼ M? [i?m"i M;Q¢B F?Q +¬M TªB +|X L|B +?Q #¼M ?¼ #B i TªB +?m`M #` T?šm i?m"i +O pB + /B i F?m`M F?Y i`MM; ` b Q- iB M ?`M? /B i F?m`M F?Y i`MM; M?Q i? #m°+ ; @`¬- H m K€m- p¢+? +?¶ +¬M T?šm i?m"i- +„i +?d- p•M p•MXX
 h`QM; [m€ i`bM? iB m T?šm çBM? M?¼i ?Q†+ H` p i i?QÆM; #` M?B K i`MM; +O i?"M ;BªM; ;BªB p +€+ HQ¢B FB M i?S+ +Æ #ªM +O M;Q¢B F?Q M?Q `Y p i i?Q, i?m®+X *ÁM ibK ? B F?®B i?`i HÊM F K / +?Q M?` M[H9+ `¶B Hmv M i`TX
 am®i M;`v ?¬K M v M;QìB iÈB F?€K # M? bQ pÈB i`QÊ+ FB M?B m ?ÆM M?B m- p€M +O ç|M; iB K i?m®+ H¢B- pšM +ÁM +| K`v # M? M?•M +?Q F?€K tQM; - çÊB i?m®+ çB ç½ H` + M? ? B `²BX hmv K i M?QM; `i p mBX
 G•K h? M? æ¢B FB K F H¢B- +?d MY M;`v iW F?B iW +¬M; çQìM; p - b® /QÊ+ H i`QÊ+ ;`T ç M K`v H-M- i`W çB T?Q i`M i?b iQM? bÆ bÆ +kM; H½B çQÊ+ F? F?€5
 G•K h? M? æ¢B FBM? /Q M? iB K i?m®+ L;k o` çQìM; iW i`QÊ+ ç M M v Hm¬M Hr b„T #€M çB ? i`²B- ?¬K M v H` M;`v ç-m iB M +| H½B- imv H½B F?¬M; M?B m M? K°i +?9i i?¬B +kM; çO ç p mB KWM; H„K `²BX

G•K h? M? æƒB ?QM; T?'M #WM; #WM; M|B +?mv M pÈB æŋ o,M >ƒQ p" ""M; ok *
i?QÌM; + Q ?SM;X s2K` ?¬K M v ç9M; H" +?mv M t'm ?| i?"M? +?mv M i®i- M; Q
>ƒQ i,M; i? K / M? iB M; p" aM? ?QÌM;X >ÆM M[>S hS >aB +kM; F?¬M; /€K M;
M M # M? M?•M `ä`"M; i,M; i? K M?B mX

G•K h? M? æƒB `i + Q ?SM;- iU KbM? tm®M; # T H"K p" B K|M „M- K¼B M;mìB p
`QÈm +?9+ KWM; iB K i?m®+ H-M ç-m iB M H"K ,M F?¬M; Hŋ K" H½BX

L?QM;- K¼B M;QìB pW m®M; çQÊ+ +®+ `UQm ç-m iB M- +ÁM +?Q F`T ,M i?S+ ,

L;®+ "ûQ p°B p" M; ` t2K- KÎ+Y i?b i?'v >"K æ-m +O h h? çQÌM; çSM; ç|X >"K
óaq í' i +| ç•v F?¬M; \ô

ó*|5 æ M; ,M î ?"m çQÌM;- p"Q ,M +MM; çBô

óE?¬M;- i +| +?mv M ;'T ibK bQ í'5ô >"K æ-m p°B p°B p" M; p" M; çB tmv M [m ç
+9B KbM? i`QÊ+ æŋ o,M >ƒQ- M|B, óaq í'- bQ T?K KìB M;QìB iÈB h h? çQÌM;K°

ó*| +?mv M `h ç M; ,M +ÆK K`\ô

ó*| K°i i`QÌM; ?ÊT # M? #°i T?€i M†M;- bQ T?K Km®M KìB M;QìB iÈB ?°B +?~Mô

G•K h? M? æƒB ?ÄB, ó:'T p"v `\" \*a +ÆK +kM; +?Q F`T ,M K`\ô

óo•M;- +?mv M ;'T H„K- H9+ b€M;- bQ ?mvM? i /MM; T?QÆM; T?€T K" bQ í' M; Q
+?Q *?m #° F?Q€BX >B M iƒB- *?m #° F?Q€B iQ" M i?•M b®i + Q- i?¬M +?Q F?¬M
M|B T?QÆM; T?€T +O bQ í' +| i? +€B M"v b m F?B bQ T?K FB K i' # M?- M|
iÈB iQM? KƒM;- ç†+ #B i KìB bQ T?K iÈB +MM; ?°B +?~MXô

æŋ o,M >ƒQ p" G•K h? M? æƒB M?bM M? m- ? B M;QìB i`QM; ç-m ç m M†M; i`om
9M; M|B .B K .B m h?O #aQ *?m #° F?Q€B # M? M;mv H" pb /MM; #B M T?€T tY H
>ƒQ /ƒv- pÈB bU FQM? i`¼M; +O >"K æ-m ç®B pÈB æŋ o,M >ƒQ K" M|B- HìB M"v
çB- HìB M|B # M ç-m F?ŠM; ç`M? H" `i F?| M;?2- æŋ o,M >ƒQ b-K K†i ç†i çk tm®
t2K i? M"Q- +€+ M;QìB +S ,M iB T çB5ô

óh +MM; çB5ô ""M; ok *-K çSM; /"v i?2Q- i?'v p K†i M;?B K i9+ +O æŋ o,M >ƒQ
F?¬M; v M i•KX hmv i S?B L?B +kM; Km®M çBX æŋ o,M >ƒQ ;"i ;"i ç-m- i?¬K M;?
pB +tY Hw M;QƒB i?QÆM;- pW ? v ç ? B M;QìB #¼M ?¼M?"M i?S+ +aK iQM?- M
i?m®+ +O KbM? +MM; >"K æ-m iÈB h h? çQÌM;X

G9+ M"v ç½ i®B- +Y ?B m ? B # M çQÌM; bÈK ç½ ç|M; +Y - i`QM; i?"M? i`M M?Ä
ç M ç|M; b- +?d /U p"Q €M? ç M i`QM; M?" î b€i çQÌM; +?B m b€M; KÈB +| i? M?b

" M;QìB #QÈ+ i?'T #QÈ+ + Q çB iÈB h h? çQÌM;- +ÁM +?Q p"Q M?" ç½ M;?2 # M
+O *?m #° F?Q€B, óh†+ iY çWM; ?ÁM; M; M; M;QÊ+ 5 S?|M; iB M5 J m T?|M; iB
,M +ÆK +?Q \ *QM; €B- +QM HÈM M€B +O i ç ` +a K°i' HÈM çU+- +?9M; i çB

æŋ o,M >ƒQ i`QM; HÁM; M†M; M - M;?2 K'v +•m ç-m çm¬B +?ŠM; ,M F?ÈT ;b pÈB
p"Q i`ƒM; i?€B i?¬M +?Q F?¬M; `ä`"M;- pW `²B >"K æ-m ç½ M|B- `Y p i i?QÆM
F?Q€B H" /Q .B K .B m i?O iB M ?"M?- M m M;QƒB i?QÆM; M?B K i`MM; iÈB KS+
i`¼M;X

æ~v +Y p"Q- +?d i?'v i`QM; çƒB bªM? +O h h? çQÌM; +?"i FQM M;QìB- G¬B #° ç
+| p" B #° F?Q€B ç M; çSM; p•v [m M?- #¼M ?¼ /MM; p€M +Y F?B M; *?m #° F?Q€
+QM +O *?m #° F?Q€B ç M; F?|+ H|+ i?ªK i?B iX hB M "i h?m +?„T i v b m HQM
i`¼M;- +ƒM? +?•M ç†i K°i' K i?m®+ i`®M; F?¬M; +| i€+ /KM; ç ç' i?m®+X >B M M
#° F?Q€B `²B M?QM; F?¬M; +| ?B m [mªX

.B K .B m i?O b„+ K†i i`„M; # +? çSM; ç| - H-m #-m, óaq T?K- M;QìB +kM; i?'v `²B
?Q" M iQ" M +?B m i?2Q T?QÆM; T?€T K" ?„M /"v ç iB M ?"M? tY Hw p i i?QÆM; H
HQƒB ibM? ?m®M; M"v- F?ŠM; ç`M? H" T?QÆM; T?€T +O ?„M +| p'M ç 5ô

hB M "'i h?m ?W K°i iB M; , óL; QÆB +kM; /MM; T?QÆM; T?€T M"v ç H"K +?Q K'v M
?¼ b Q F?¬M; tm'i ?B M p'M ç ; b\ô

ó*€B M"v - #'i F H"i? M"Q i?b +kM; H" /MM; T?QÆM; T?€T ç! +O ?„M K" t^av ` p'
p'M ôX

oW M!B +•m M"v- æ¶ o,M >¢Q ç~v +Y iB M p"Q- hB M "'i h?m KWM; `Ð- +?„T i v M
`²B5 h?QÆM; i? +O \*?m #° F?Q€B M; mv F`+? - ç†+ #B i K!B M; Q!B i ÈB ?°B +?~M

æ¶ o,M >¢Q H9+ î +Y ç½ M; ?2 i?'v H!B +O .B K .B m i?O- HB + ?„M K°+ +€B- +
M; Q!B M?bM b„+ K†i *?m #° F?Q€BX *?d i?'v ?„M K b^aM; M!B HBM? iBM?- +Æ i?
[m M? p i i?QÆM; i` M çMB /Q #`H M; M? #´M; ç"TM€i #B M i?"M? K°i K^aM; çÄ b
M- F?¬M; F?ÄB M†M; i`om i`QM; HÁM; X

dNX *?QÆM; dN, "¢Q S?€iX

æ¶ o,M ?¢Q +¬K ?ÁK i?m®+ +O KbM?- H'v ` K°i +?B + ; ,M; i v / / /"B ç M i"MF
+~M i?"M +?¢K M? p"Q p i i?QÆM; X Zm ; ,M; i v / / +kM; +! i? +^aK i?'v M!M; `
M?[M; #¼M; MQÈ+X *! #¼M; MQÈ+ ç½ pÐ- +?av ` MQÈ+ /`+? K"m M•m M?¢i- i M
i?'i i` M p i i?QÆM; - ç¢B #° T?"M ç½ i?®B `[i?"M? K"m ç2MX L?[M; #° p`î ;B[
ûT M? p"Q p i i?QÆM; - +! i? M; ?2 i?'v iB M; HûT M?ûT- b m F?B i? CCKbđ@\$€

i`QÊ+ ç M ;Bì +?Q M ;?2 [m - +kM; F?¬M; i`€+? çQÊ+ bQ ?mvM? ?„M F?¬M; #B i M`v- tY Hw p i i?QÆM; F?¬M; i®i- F?¬M; i? i`€+? bQ ?mvM?Xô

ó*€+ M;QÆB F?¬M; #B i i?®B `[m M; M?¼iô

óh?U+ bU F?¬M; #B i5 G` bQ T?K M;QÌB pW `²B M|B M M KÈB #B i +?SM; M`vXô

æ¶ o,M >¢Q [m v ç-m M?bM hB M ``i h?m- i?'v H½Q +9B ç-m i`-K M;•K- iU ?² M? pW `²B +O KbM?X *kM; T?ªB b m F?B JBM? h? M? «M L?B i ?¼+ T?€B ?QM; i? KÈB T?€i ?B M ` K'm +?®i T?€i # M?- v ;Bª h®M; i`B m i m v +kM; iWM; ;†T +?SM; ?B m K'm +?®i T?€i # M? +O # M? M?•M- F?¬M; +?m`M çQÊM çQÊ+ +?SM; # M?- M`v +| i? F?¬M; i`€+? çQÊ+ .B K .B m h?O- +?d +| çB m- .B K .B m h?O M`v [m€ #m¬M; HÌB /®B i`€- M?K+ K¢ KbM?- F?¬M; H`K p`v i?b iB M M;?B +?Q ?„M [m€X J, +¬m i bM? +?Q .B K .B m h?O- HB M M|B, óh ç½ M|B `²B- ?„M i`QM; K„i F?¬M; +| i M;QÊ+ +O ?„M- b m M`v b) H¢B i€B T?¢K- HQM ?„M H¢B H`K ;b\ô

>`K æ-m p°B p`M; M|B pÈB .B K .B m h?O, óaQ ?mvM?- M;QÆB K m T?€i i? ç +

óæQÊ+- çQÊ+5 h T?€i i? ô

æ¶ o,M >¢Q H¢M? ;B¼M; M|B, óS?€i i? Q\ >W- ç®B pÈB ?„M K` M|B i?b F?€+ ;b ;b +?S\ô

.B K .B m h?O /"T ç-m ç M M¶B ç-m | + [m v +m²M;- M;?2 i?'v +•m M`v- K„i i?'v +| i M?ì +Æ ?°B M`v- +„M +?†i `M;- i?Á i v H'v ` K°i +QM / Q T?šm i?m`i iW ?ÁK i?m i`€B ç†i M^K i` M ç'i- #®M M;|M i v M„K +?†i H¢B- +?d /m¶B ç9M; M;|M 9i ` - ç / C HQM; ?®B +ªB- ;Bì +„i M;ÁM i v ç +?SM; KBM?- M m +ÁM i€B T?¢K- i? b) ;B®M;

sQ i K°i +€B K€m #„M i m M; iQû5

L; v p`Q H9+ ç|- æ¶ o,M >¢Q i m M; K°i +QÊ+- ç€ H M p B ?„M- .B K .B m h?O M;¼ i m°i F?ÁB i v- M;|M 9i i v i`€B ç-K çb K€m- K°i / Q ç| ç½ +„i çSi MY M;|M i v- F M;|M i v i?b #` K°i +QÊ+ +O æ¶ o,M >¢Q ç€ # v- M m K°i +QÊ+ M`v +?d +?“K K°i çSi `²BX

L;|M 9i +O .B K .B m h?O K€m +?ªv M?Q b m®B- ç m ç M MäB b m w i +?9i M[M;`i i bK / Q K m®M +„i iB TX >`K æ-m p°B p`M; i9K H'v ?„M- ;B9T ?„M #`i M;|M i v +¬K

óæQÊ+ `²B5 L;QÆB ?B m tQM; H` .B m h?O- i?B m K°i M;|M i v i?b +ÁM /B m +€B i` M MY M;|M i v M`v- i +| i? i? +?Q M;QÌB K°i H-MX L M M?È- ç•v H` H-M +m®

.B m h?O KWM; `Ð- F?¬M; ç w ç M M;|M i v ç-K çb K€m- HB M i K+ /"T ç-m, ó o•

æ¶ o,M >¢Q [m v H¢B M|B pÈB hB M ``i h?m, ó ``i h?m- M;QÆB +kM; i? +?Q ?„M

hB M ``i h?m F?¬M; +| +QM- +QB ? B ç² ç .B K .B m h?O p` >`K æ-m M?Q +QM ` pW `²B ` [m v i ç`M? ç| +kM; H` i bM? +ªM? #`i ç„+ /o K` i?¬B- M;?2 HÌB M`v +O iB M;- +9B M;QÌB M|B, ó o•M;- ç² ç i m•M i?2Q H M? +O bU T?KX .B m h?O- bQ i M;QÌB K°i +Æ ?°B +m®B +MM;- ?B p¼M; M;QÆB iU #B i H`K b Q +?Q i®i- çWM; +

óæ² i¬M b) iU KbM? F i HB m5ô .B K .B m h?O ? B i v +?®M; ç'i- /"T ç-m #BM? #B T?K5 æ² i¬M F?'m i¢ •M çB M +O bQ i´- F?'m i¢ •M çS+ +O bQ T?K5ô

æ¶ o,M >¢Q M|B, óæQÊ+ `²BX K m tY Hw p i i?QÆM; çB- >`K æ-m- M;QÆB ;B9T ? MQÊ+ M?B m H-M ;°i `Y p i i?QÆM;- ç†+ #B i H` +?¶ ?„M #` çª i?QÆM; i` M i`€M F?Q€B ç ç€M?- i bÊ # M i` M +| i` ç°+ +O p i i?QÆM; +O \*?m #° F?Q€B- bU M M?¼i F?¬M; i?m FûK ;b M?B K F?m`M K€m- H`K F?¬M; i®i +kM; +| i? /šM iÈB + M?B K i`m M; bÆ bÆ- i`v `Y p i i?QÆM; M?B m H-M +?Q i?“i b¢+? F?¬M; +| p`M ç

>`K æ-m p•M; /¢ HB M K²K- iB M H M i`QÊ+ çÐ .B K .B m h?O /"v- `²B çQ ?„M iÈB H¢B p i i?QÆM;X

æŋ o,M >¢Q H~K #~K, ó HQ¢B # M? i?®B`[mM; M?¼i pbi" ¸°+- M?B m M;mv M M
F?Q€B H" #` H M; M? #´M; ¸ª i?QÆM;- b Q H¢B M?B K HQ¢B i" ¸°+ M"v M?d\ô

GQM; #´ ¸-m M|B, ó G9+i`QÊ+ \*?m #° F?Q€B Î M;Q"Bi?"M? ¸€M? M? m F`+? HB
K°i H M; M? #´M; i?b M;½ tm®M; bQM; ?° i?"M?- bQM; ?° i?"M? M"v M?B m M, l
F?¬M; +| MQÊ+- +?diQ"MH" #MM ¸'i- p ii?QÆM; +| i? #` M?B Ki" ¸°+ p"QH9+

ó§- i?b` H" i? 5ô

hB M "'ih?m M|B, óaQ T?K- # M? +O *?m #° F?Q€B M†M; M?Q p"v- T?ªB +?[M?

E?Q iQM? ?Q¢BiY H" p ii?QÆM; #` M?B Ki`MM; +'TiQM? /Q M?B m HQ¢B # M?
M?K+ #` ?Q¢BiY p" ?O ?Q€- `²B H¢B /šMiÊB +?SM; ¸°+ ?mv i M;?B Ki`¼M;- t•K
+MM; i¢Q i?"M? ?Q¢BiY p" `i M?B m +Æ [m M M°Bi¢M; #` bmv FB i K" iY pQM;X
M? M?- # M? ibM? ?mM; ?B K- M m F?¬M; F`Ti?ÌB tY Hw [mv i ¸Q€M- +„i ¸B +,M
+'T +Sm ¸9M; # M?- t€+ bm'iiY pQM; H" F?€+ QX

æŋ o,M >¢Q #B i`ä bU HÊB ?¢B +O M| - i`-K M;•K K°i ?²B `²Bi`-K ;B¼M; M|B, ó
iY p" i?®B`[ Î #° T?"M +Æ M?K+ tmM; [m M? p ii?QÆM;- iQ"Mi?•M #` M?B Ki`
`ä` M;- +,M M;mv M +O ¸°+ +?QM? H" p ii?QÆM; #` ?O ?Q¢B- +€+ i-M; +Æ [m
HB M Hm} p" T?€i i`B M `i M? M?- ¸¢B ?mv i [mªM +kM; #` i'M i?QÆM;- .B m h?
Hw M?B Ki`MM; pšM F?¬M; i? F?®M; +? ¸QÊ+ *?m #° F?Q€BiQ"Mi?-M tm'i ?E
K€m M;?B Ki`¼M;- H9+ M"v M m F?¬M; €T /KM; #B M T?€T [mv i ¸Q€M- +?d bÊ b

ó"B M T?€T [mv i ¸Q€M M"Q\ô

i`QM; çQÌM; ç!- +?d bÊ -K o iÈB ?mvM?5 oW `²B M? K¬M >-m bQ ;B iÈB ç•v- +
p`M; iÈB M!B +?Q T?m M?•M- F?¬M; M;?o iÈB H` ç€M? i?S+ ?mvM? /"v5ô

3jX *?QÆM; 3j, >mv M h?€B :B *-m uX

ó>-m bQ ;B \ðæ¶ o,M >¢Q +! +?9i M;Q`B w Km®M- H¢B +! +?9i pmB KWM;- +! ?¬
K¬M- Qi M?B m çQÊ+ >-m bQ ;B M`v ;B9T çÐ +?m iQ`M- #^M; F?¬M;- Î +€B t½ ?
/QM? K°i H-M +?d bÊ T?ªB +?`m i?B i i?ÁB HÈM- K†+ /M >-m bQ ;B ?¶ i`Ê T?¬M
pÈB F i [mª +O `M; ?mv M mw- M?QM; pšM H` i?B m M;QÌB M`v K°i +€B ibM?X

æ¶ o,M >¢Q M? M? +?•M #QÊ+ tm®M; H-m- çB p`Q iB M çQÌM;- +?d i?'v ? m ?`M
i?QM? çQÌM; M;QÌB # M? ç½ t T ç-v- i` M i? K ç€Î +Y +kM; F?¬M; Qi M;QÌB ?Q†
+?ÌX >-m bQ ;B M;²B M; v M;„M i`QM; bQÆM; T?ÁM; i` i?QM? U ç¢B bªM? KÌB i
ç M; i?QÌM; i?S+ p` i` i?ÆKX

L?bM i?'v æ¶ o,M >¢Q çB ` - M;QÌB # M? ç m çSM; /"v +?„T i v- æ¶ o,M >¢Q +kM
w #ªQ KÌB +?ì- b m ç! p°B p`M; çB p`Q bQÆM; T?ÁM; i` i?QM?- i?B H i?"i b•m,
H•K- F?¬M; iB T ç!M iW t - tBM i?S i°B5ô

>-m bQ ;B p°B çSM; /"v ?Q`M H , óE?¬M; b Q F?¬M; b Q5 hB M bBM? F?€+? F?C

æ¶ o,M >¢Q F?QK M;QÌB M!B, óG-M i`QÊ+ Qi M?B m çQÊ+ >-m bQ ;B H`K `ä b
i¢B ?¢- •M çS+ +O >-m bQ ;B - i¢B ?¢ i`¼M çÌB F?¬M; [m M5ô

ó> ? - hB M bBM? b Q H¢B M!B p"v5 i?` T?B ç9M; b B i¢B HÁM; M;QÌB- æ¶ iB M
F?¬M; +! i°BX*€B M`v ç m H` /Q i`B ?mv M ç¢B H½Q ;B M? KBM? K` i?¬B- M m
bBM?- +! M,M; ;b +?S\ > ? ? Xô

> B M;QÌB M?bM M? m +QÌB- +?„T i v M;²B tm®M;X

æ¶ o,M >¢Q M!B, óaQ ;B çQ+? i?•M iÈB #d çQÌM; U T?ÁM i?m®+ +O i¢B ?¢ V F?

>-m bQ ;B HB +K„i M?bM # M? M?•M Î# M M;Q`B K°i +€B- ?ÆB ?ÆB i`-K M;•K-
i #B i çQÊ+ æ¶ iB M bBM? K ?B m imv iF„ +?[# M? K' i?QÆM; +O i?QÊM; +` i
M;QÐM; K°- KÌB iB M bBM? [m M; H•K ?¢ +® iÈB +?ÆB- F?¬M; #B i w iB M bBM?

>mv M H½Q ;B KÌB `QÊm\ æ¶ o,M >¢Q +ªK i?'v çQÊ+ bOM; €B K` HQ bÊ- #ÎB pb H
i?€B ;B M;`v M;mv M ç½ +?m`M #` ç€M? KbM? p`B +€B- b m H¢B ;B M H`M;B9T ç
F?¬M; +! ;b- M?QM; iÄM; HÁM; `i H` F?! +?`m pÈB i`B ?mv M ç¢B H½Q ;B M`vX
+?B m ç½B +O ?mv M i?€B ;B - +?d bÊ H¢B `QÊ+ i? K i B ?Q¢X

>-m bQ ;B i?'v æ¶ o,M >¢Q i`-K M;•K F?¬M; M!B- ?„M b`M? bÄB- H`K b Q F?¬M;
o,M >¢Q M;?o +€B ;b- M? M?`M; ;ä M? +€m [m¢i i`QM; i v M?Ä ;B¼M; M!B, óæ¶
i`QÌM;- i?•M #`i /Q F,- +! K°i b® pB +X +kM; F?¬M; T?ªB H` H½Q ;B +O +?9M; `
` i? `²B- +ÁM iB M bBM? i?¬M; +ªK K°i +?9i5ô

óE?¬M; T?ªB F?¬M; T?ªB5ô æ¶ o,M >¢Q p°B +?„T i v F?B K i®M- M;?2 >-m bQ ;B
HÌB M`v +kM; ç9M; i`QM; HÁM; i?Q€M; F?Q ?ÆM K°i +?9iX

>-m bQ ;B H¢B M!B, óæ¢B H½Q ;B +O +?9M; i H-M M`v KÎiB + +?B m ç½B æ¶ i
Km®M F i ;B Q- i?S ? B H` ô >-m bQ ;B +9B ç-m i?Î / m- i? M? •K M?Ä H¢B M!B
+! # M? M? - Km®M KÌB iB M bBM? iQ2Bb F?€K # M? i¢B M?`- +?šM; [m - H½Q M
F?¬M; +-M ;„T- # M? +k- +kM; F?¬M; HQ- b m F?B iB +`QÊm- ?ÄB +?m`M # M? K

æ¶ o,M >¢Q M;?2 b m #[+ÁM T?ªB +?m`M # M? +?Q ?mv M H½Q i?€B ;B M[- iU
ç! ;¼B H` i`QÊ+ K†i HQÆM; v K¶B M;QÌB ç m M; M; ?`M; M? m +ªX

æ¶ o,M >¢Q +?„T i v M!B, óL m ç½ M?Q p"v- i¢B ?¢ +mM; FQM? F?¬M; #^M; im•M

óh®i5 a m ;BÌ M;¼ b) +! FB m M?Ä iÈB ç!M iB M bBM?X *€Q iW5ô

hB M #QÊ+ >-m bQ ;B - æŋ o,M >¢Q i`QÊ+ iB M çB p`Q ?"m çQÌM;- T?•M #B it2
#° F?Q€B p` *?m #° F?Q€BX GQm #° F?Q€B +„i #Ä i€ ç½ +| i? tm®M; ;BQÌM; çQÊ
+?"K `½B #QÊ+ çB `²B- K` *?m #° F?Q€B M?B i ç° pšM F?¬M; ;BªK- i?¬M +?Q F?-
i?b M^K v M i` M ;BQÌM;- +Q `9K H¢B- H` +?Q M;QÌB i HQ H„M;X *kM; K v KB M; p
+?mv M #B M t'm çB- +kM; H`K +?Q K¼B M;QÌB i?Q€M; v M i•K ?ÆM K°i +?9iX æ
i? v ç´B /QÊ+ HB m i` M KB M; p i i?mQM;- b m ç| çB m +?dM? /MM; i?m®+ m®M;
F?m~M ;BªK M?B i ç²M; i?ÌB /MM; i? M? +mM; i? M; T?®B ?ÊT pÈB M +kM; L; Qm
i?¬M; bm®i- +kM; #ªQ h¬ i?` /MM; MQÊ+ ç€ +?QìK H¢M? +?Q ?„M ?¢ b®iX

a m F?B F?€K tQM;- æŋ o,M >¢Q çB iÈB iB M çQÌM; #„i ç-m +?m~M # M? +?Q # M
G9+ M`v- ?„M KÈB i?`v `M; ok \*-K ç M; Î K°i ;B M T?ÁM; F?€+- /QÈB i`Ê ;B9T +O
KB M; p i i?QÆM; +?Q K°i M;QÌB # M? #` i?QÆM; Î +´ i vX `´i H` iÁ KÁ- H†M; H)
`M; ok \*-K `Y KB M; p i i?QÆM;- F?•m H¢B- ç m H`K `´i id Kd- F?¬M; +?d +| KB
`ä `M;- ?ÆM M[+~M i?"M FB M M?šM- i`QM; HÁM; F?¬M; /Si i€M i?QÌM;- +- ;€B
v i€X

",M; #| i®i KB M; p i i?QÆM;- `M; ok \*-K i?Î M? K°i ?ÆB M|B, óæWM; +?¢K p`Q
+?Q KB M; p i i?QÆM;- çÊB H€i M[iB M bBM? iÈB ç•v b) F T?QÆM; i?m®+ +?Q
K` #®+ i?m®+ /MM; p`Q H` çQÊ+Xô

L;QÌB #` i?QÆM; FB H` K°i H½Q M?•M i-K b€m KQÆB im´B- M?QM; H¢B çQÊ+ K
KB M; p i i?QÆM;- M?`i H` M[M?•M M`v H¢B H` i?B M FBK i K iB m i?Q +O >mv M
çÄ #WM;- i`€M; ç-v K² ?¬B- +kM; F?¬M; #B i T?ªB M|B ;b +?Q T?ªB- F?QK HQM;
ç i¢ i K iB m i?Q5 hB m M?•M ç i¢ i K iB m i?Q5ô

æŋ o,M >¢Q F?¬M; M?`M çQÊ+ i€M i?QÎM; K°i +•m, ó±- F?¬M; i²B +?9i M`Q5ô

h? M? •K M`v +| +?9i ç°i M;°i- `M; ok *-K pW `²B +ÁM F?~M i`QÆM; tY Hw KB M;
/€K i`b ?Q½M [m€ KS+- #` /Q¢ iÈB `mM `mM- H¢B ç°i M?B M M;?2 i?`v i? M? •K +C
ûQ- tQ v M;QÌB çSM; H M- ç¬B K„i iQ #ŋM; +?ÊT ç°M;- ;„i ;B¼M; , ó >mvM? M;QÌB
b m ?M /Q¢ M;QÌB i 5ô

æŋ o,M >¢Q +?„Ti v #²B i°B, ósBM HŋB5 F?¬M; T?ªB +® w- ? ? - M`M; çQÌM; çQ
ç¢B M?•M- ?¢ KbM? tY Hw p i i?QÆM; +?Q K°i H½Q M¬M; +?•M i`¬M- +| i?`v m, F

óhB M bBM? ç½ M|B- v M½B M?•M i?m"i- i?B ?m pB M?•M U M;? v H` F„ i?m"i +
M;QÌB F?€+V- +| ;b K` M|B m, F?m'i\ô

óL`M; H` iB m i?Q M?" [m M- tm'i ç-m H° /B M +-K i v M K M?•M #,M; #| KB M; p i
M;QÌB ç€M; bÊ b Q\ô

óhW H9+ [mv i ç`M? +MM; iB M bBM? ?¼+ v- ok \*-K ç½ F?¬M; +?Q KbM? H` iB m i
L m H`K M;? v- ok \*-K +?QM? H` v- v T?K Kšm i•K- Î i`QM; HÁM; ok *-K- M;QÌB #
K i X ok *-K Km®M ?¼+ iB M bBM? ?"M? v i i? - i` ` # M? +Sm M;QÌB- F?¬M; i? i
HQÐB i? ;B M\ô

æŋ o,M >¢Q pŋ i v +QÌB M|B, óL|B +?Q +MM;5 G´v M`M; bQ pÈB i - i bÊ i?"M? iB
`M; ok *-K KdK +QÌB M|B, óhB M bBM? [m€ HìB- ?mvM? M;O KÈB çQÊ+ K°i H9+
?¼- ?mvM? ? B #m´B i®B F?¬M; +?ÊT K„i ô

óh pW `²B ç½ M;O çQÊ+ ?²B H•m `²B- M?QM; i?"i` M`M;- +kM; çB i?2Q i i?S+ ç
i`€+? M?B K i?"M? ? B çÊi +?Q +€+ M`M; M;O b Q\ h i?`v hmv i S?B L?B Î T?Q
F?Q€B- b Q M`M; Î iB M çQÌM; #`M pB + F?¬M; çB M;O\ô

óh F?¬M; b Q5 o®M #m´B b€M; ç`M? i`Î p M;k- #m´B +?B m iB T M?"M + +O M
ç-v # M? M?•M- HÁM; +´T #€+?¬ M;O F?¬M; çQÊ+- +?Q M M ô

ó>² ç²5 Jm®M H`K K°i ç¢B T?m i®i- +| K°i çB m M`M; TªB M?È +?Q F„ i`QÊ+ ? i
K¢M?- KÈB +| i? H`K +?Q M;QÌB F?€+ F?Q K¢M;5 L;QÌB # M? F?¬M; TªB K°i ?

ç +?[F?ÄB K°i M;QìB- M" M; +! i? K°i p" B ç K F?¬M; M;O- M?QM; M" M; K i KÄE
+Sm i? M?Q i? M"Q\ô

" M; ok *-K H) HQÐB- M;QÊM; M;MM; MÎ MK +QìBX

óL;?? HìB çB5 G"TiS+ i`Î p M;?d M;ÆB5 "m´B +?B m iÈB i? v + +?Q S?B L?B-
M;QìB +€+ M" M; +?,K b|+ *?m #° F?Q€B- pB + F?€+ F?¬M; +¬M T?ªB t2M p"Q- i +
?¶ i`Ê- SM; T?| +kM; çQÊ+X J m çB çB5ô

" M; ok *-K H9+ M"v KÈB ;Bk i v €Q `ìB çBX

oW KÈB +?QM? M;¼ M;QìB # M? iÈB +?~M # M? bQ pÈB i`QÊ+ FB M?B m ?ÆM M
i?¬M;- K†+ /M æ¶ o,M >¢Q +?[F?ÄB # M? M M v +?Q i?B T+O ?mv M mw ç¢B M?
M? +?Q #° F?Q€B M? K¬M +?mv M M"v ç½ çB [m p" B M; v- M?QM; i?"i M?B m
iÈB- +?Q M M K° / M? K" iÈB- K'v M;"v M v pb i? K" b® HQÊM; # M? M?•M iÈB +?

æ¶ o,M >¢Q M?bM # M? ç•m p"Q ç•v- M;QìB # M? iÈB +kM; ç m iU ;B€+ t T?"M;- ç
M? M†M; #° + T?€i- +kM; ç m M?QìM; M?"M H M i`QÊ+X G9+ M"v H" +?QM? M;1
M? M†M; M"Q #° + T?€i+¬M T?ªB i` ;'TX s2K # M? F? B +,M- H'v /QÊ+ +?Q K¼
HÊBX æªQ K„i +€B iÈB ;B[i`Q - M;QìB # M? +kM; ?B m w- i`W T?B +! # M? M?
i?QÆM; ;B[i`Q F?¬M; iÈB +¬m v- +?Q ç¢B T?m K°i i?ìB ;B M M;?d i`Q ,M +ÆKX

æ¶ o,M >¢Q b m F?B F?€K ? i M;QìB # M? +ÁM H¢B- H9+ M"v KÈB M|B pÈB ç€K
H½Q i?€B ;B KìB ,M M;¼ v M +MM; ?ÄB # M?X J¼B M;QìB pW M;?? i?'v ?mv M
+O L;k o` çQìM;- ç•v +?QM? H" M K†i`i HìM- ç m i?U+ pmB KWM;X

æ M; M|B +?mv M- FB m M?Ä +O M? K¬M ç½ iÈB +Y - M? hY ;B9T çÐ æ¶ o,M >
#"Q KÈB M|B iÈB F?€K # M? i¢B M?" H M FB m M?Ä K°i çQìM; çB iÈB +Y M? K¬M

æ•v H" H¬M ç¬m iB M æ¶ o,M >¢Q çB FB m- FB m M?Ä M"v ? B M;QìB M M;- pW
+?9i H„+ HQ- bÊ +¶ FB m i`"i M;½ i?b ç T- çB K°i çQ¢M çQìM;- pšM i?'v p[M; +?„+
iQ p` çQÊ+ M;ìB FB mX hW F?B tmv M [m iÈB ç•iv- pšM p°B p" M; +?[# M? +?Q
/¢Q T?®- i?W /`T`ªM? `¶B M"v- HB M #Ä ` K +?2 i`QÊ+ FB m ` - [m M b€i ibK ?
+Y ?"M; p2M çQìM;X

39X *?QÆM; 39, h?¢+? GUm >²M; h9 *-mX

.•M +?9M; i`B m i®M; i?U+ bU`'i M;? Q F?'- M|B M?Q p"v +kM; #îB pb ç•v +?d H" K
M;QìB çB H¢B ç¢B #° T?"M [m¬M €Q ç m +! Qi M?B m +€+ KKM p€- ?ÆM M[K"m b,
M?B M KÈB +! i? M?bM i?'v K°i ? B #° [m¬M €Q +! ?ÆB +?9i ?Q H +O M;QìB +!
ç m H" M K M?bM i?'v M[i?b ?¬m M?Q H" M?[M; T?K M?•M H½Q MB M im´B i`mM;
iB m ?"B iY b¬B M´B pmB çM X æWM; M|B iB m i?Q F?m +€+- M; v +ª +QM ;€B +L

S?¬M HÈM +Y ?"M; +kM; H" +€+ iB K i¢T ?Q€ #€M /¬m KÐ- Km®B- iQÆM;- /'K +
M;? - p2M çQìM; +! p" B [m€M ,M p†i- M;šm M?B M +ÁM +! i? M?bM i?'v ;€M? tB
M?bM K°i +?9i t2K +! M[M?•M iQ i? ?B M M; M; Q B ?MM; H"K tB + F?¬M;- ? v H"
tQ v ç¢B ç Q- Mm®i #ªQ FB K- M?QM; M?bM H¢B- K°i M[M?•M +kM; F?¬M;- F?¬M

æ¶ o,M >¢Q imv `^M; H" M;²B FB m M?Ä ? B M;QìB M•M;- +¶ FB m îh`B m h®M; H
?B K H¢;b +ª- M?QM; #bM? i?QìM; ç m H" [m M ;B ?Q†+ M?" ;B"m M;QìB i KÈB ç
+QÐB H çB çQìM;- +?Q M M- +¶ FB m M"v [m T?®- iQÆM; çQÆM; K°i +?B + t2 i?
i`QM; t½ ?°B ?B M ç¢B- +kM; H" K M; iÈB `i M?B m €M? K„i +?,K +?9 +MM; Mû i`

æ¶ o,M >¢Q +?QM? H" ç M; F?¬M; +?9i ?SM; i?9 +?m~M #` #Ä ` K +?2 FB m tm®M;
i`ìB `ÆB tm®M; K v K„M i? M"Q H¢B `ÆB ç9M; p"Q i`QM; HÁM; ?„MX

æ¶ o,M >¢Q ?QªM; bÊ M?bM F„- M?QM; ç| H" K°i +?B + F?,M i v K"m ?²M; T?'M M;
i`QM; #¼+ K°i [mª +Ð #^M; [mª i€Q- ç| H" K°i [mª i?¢+? HQm ?²M; i9 +¬m #^M; pªE

>„M + - K i9 + - m H M M?bM- +?d i? 'v ? "M? H M; # M i` M H - m ? B + O K° i i Q " M ? " M [ M ? • M i` i m ' B i` M; ç B K H ° M; H š v ç M; ç S M; - ç M; M ? b M ? „M + ? 2 K B M; + Q Ì B i v ç m + | K° i + ? B + F ? , M M ? Ä # û - / m v + ? d + | K° i M [ M ? • M K † + € Q p € v K " m ? ² M; i ? i` ® M; i` Æ M - K „ i M ? b M ? „ M M ? Q i ? m i ? m , - + ? 2 K B M; + Q Ì B X

EB m T ? m T ? Q i` Q È + + Q È + # ° + ? " K H ç B - + Q Ì B M; • v M; ¬ M; ? B M; ç - m M | B p È B æ + ¬ M Q Æ M; + O J B M s m • M o B M + Q B i` ¼ M; M; " B 5 > ? 5 ô

æ ¶ o, M > ç Q + ? Q i W M; i` a B [ m p B + M " v - + | + ? 9 i # ® B ` ® B - ? Æ B M; ? B M; ç - m - M " v [m a M ? B M + | # + ? [ó J B M s m • M o B M ô ç 9 M; H " K° i i Q " i ? M ? H • m - i ? M ? H • n + | + Æ ? ° B ç B [m - ? ¬ K M v M ? b M i ? ' v K " M i` , M; ? Q M " v - i` Q M; H Á M; + | + ? 9 i H Q ç

L; ~ M; ç - m M ? b M H ç B - M ? b M i ? ' v € M ? K „ i M ? Q t | M; M Q È + K M i ? m + O M " M; - ; Q Æ F B m / B K Q È i € i - K° i + € B H Q Ð B i ? Æ K i ? Q + M M; + ? B + K B M; M ? ç " Q M ? Ä M ? „ M b 2 M ç M; M ? M ? t Q # | T F ? 2 b • m ; B [? B M ? k T ? Q M; + Q M; ' i î i` Q È + M; U + - / M M K ç B i " M ç € v H Á M; F m H M, ó æ ¶ i B M b B M ? - K ' v M; " v M v M; U + i ? B T ç m î + ? ¶ M K° i + ? 9 i M ? - p m ® i p 2 p m ® i p 2 M ? 5 > ? 5 ô

æ ¶ o, M > ç Q [m š M # € + ? p ° B # a Q ç B K m 5

h ç B i B M; + Q Ì B F ? M ? F ? € + ? i` Q M; i ? M ? H • m F B m M ? Ä H ç B i B T i K + H „ + H Q ç B F ? ¬ M; i ? ' v i B M; + Q Ì B M [ - æ ¶ o, M > ç Q i` Q M; H Á M; p š M H Q ç M M ? a v - M; ? o i È B + 1 H M ? Ä B F B m T ? m, ó E B m T ? m ç ç B + - M [M ? • M i M H " J ` L ? ` b Q \ ô

ó æ 9 M; p " v X ô

ó L " M; i b Q H ç B # B i i M i \ ô

ó o B + M " v + k M; F ? ¬ M; ` ä - + ? Š M; [ m ô E B m T ? m p W ç B p W i` a H Ì B, ó æ ¶ i B M b B + S m M; Q Ì B + O i ? - M v > Q æ " - ; B " i` i` Q M; i ? " M ? ? B M; B Ì B + ? Š M; # B i \ ? Æ M M ? K ¬ K - i ? B i M ? B m M; Q Ì B ç B M; ? 2 - + ? „ + + | i ? + | + a K ' v + ¬ M Q Æ M; J ` L ? B X L; ` K H M - M; Q Ì B i + Á M F ? ¬ M; H B + K „ i K° i + € B H " M ? " M ` b Q X ô

ó - i ? b ` H " M ? Q p " v 5 ô æ ¶ o, M > ç Q H + ? ç - m M; ? o - ? b M ? M ? Q H 9 + ' v î M; Q " B + ¬ K † + t B M ? ç T - i` Q M; ç | + | K° i M; Q Ì B K † + + ? B + p € v i ? ç + ? H U m - + | H) + ? Q M ? H " J

ó o " v + k M; H " K v K „ M 5 M; ? 2 M | B J ` L ? B + ¬ M Q Æ M; M " v F ? € + ? i È B H B M K B M F ? ¬ ? ¬ K M v H ç B p W p † M ` a M ? - + ® w î i` M ? " M ? H M; ; † T ç Q È + M; " B ç B [m # M / Q È ç Q ç M / m v M T ? " M M ? - ? „ + ? „ + X ô

æ ¶ o, M > ç Q F ? Q € i i v, ó h + k M; F ? ¬ M; K m ® M + k M; M [M ? • M i ? M ? H • m + | + € B / m

ó æ 9 M; ç 9 M; 5 G " i B m M ? • M M | B b B ` ² B - + ? Š M; [ m M; ? 2 M | B J ` L ? B + ¬ M Q Æ M; i 9 M; - H " K + ? Q M; Q Ì B i M; v + a t Q Æ M; + ® i + k M; i M ` ? i 5 ô

ó > ? - M; Q Æ B ç ½ i W M; i ? Y [m b Q \ ô

ó h B M b B M ? M | B ç M - + ? 9 M; i H " + m H B - + k M; F ? ¬ M; ç O i B M K Ì B M; Q Ì B i m ® M M; ? 2 M | B i ? B i M ? B m + Q M M ? " ; B " m + | ç Q Ì M; t K " i È B - + ? d K m ® M + M M; M " M; K ° ç m ç - m H Q Ð B i ? ` t € K t ` i ç B p X : B € # € M + O M " M; i + Q H „ K - M ? Q p " v K " F ? € + F ? ¬ M; / S i - + ? " + + ? " + X ô

æ ¶ o, M > ç Q i ? - K M; ? o ` ^ M; - J 5 K° i M [ M ? • M i ? M ? H • m + O i ? ` i` ' M M ? Ä i ? M " v i î + ? ¶ M " Q \ \* ? d M ? + ? m H ç B v T ? K + - H 9 + M " v K È B M ? È ` - i` Q M; H Á M; # " M i v i` € m F ? , M i v K " m ? ² M; i ? ç + ? H U m X o ® M ç " M ? M û K t m ® M; - ; B Æ H M - K° i K M B i ? Æ K M; H ç B # m ¬ M; i v - K Î F ? , M i v H K + ` - î ; | + + | i ? m ? B + ? [ ó J ` L ? ` ô - î i` M i 9 + - m M K° i + ? ¶ H ç B + | K° i ? b M ? p) - ? Q † + H " m v M Q Æ M; ? Q i ? m , - ? Q † + H " i Q È + M ? B ç t i ? € B i` ¬ M; ` i b ® M; ç ° M; - M; ? o i ? - K ` ^ M; M m + ? B + F ? , M M " v / Q J ` L ? B H " K - + € B H o M ? M [+ ¬ M; + O M [M ? • M M " v i ? " i H " K M; Q Ì B i i € M i ? Q Î M; X

a m v M; ? o i B M ? i - p W ` ² B K † + / M + ? d M ? Q € M; H B + K „ i K° i + € B - + k M; ç ½ M ? b M L ? B F B - [ m a i ? " i H " K K K ç B ç M + U + ç B K - K ` ? Q † + i È B p ¬ + M M; - F ? | i` € + ? F B m

M" M; i K° i H-M- M; v +^a tQÆM; +@i +MM; K K M?kM` X E?¬M; i? iQÎM; iQÊM; ç
M?Ä i? M"v- i? M?QM; HçB +| çQÊ+ pQm p"i #U+ M"v- i?'i SM; pÈB +•m / M? M;
p¬ ?çM T?QM; [m M; içB ?B K T?QM; X

EB m M?Ä iW iW çB p"Q i`QM; M? K¬M- b m F?B p"Q +Y - ?ç FB m H M K° i #½B
T?m pûM` K +?2 FB m H M- æ¶ o, M >çQ H'v ?°T F?€K # M? içB M?" tQ v M; QÌB ç
ç½ +? „T i v ?QÊM; iÈB ?€M KdK +QÌB, óæ¶ iB M bBM? ç M`²B5 ççB H½Q; B pW
`QÊm b „T # „i ç-m- KÌB çB i?2Q i 5ô

óG`K T?B M5ô

æ¶ o, M >çQ çB i?2Q >-m bQ; B - tmv M [m T?ÁM; F?€+? ?"m çQÌM; - çB iÈB i`QÊ
pB M- tmv M [m K° i /½v ?"M? H M; ; 'T F?9+ - çB iÈB i`QM; K° i iQ` HQÆM; çbM? U
M"v ç½ #`v` K° i #`M iB + `QÊm iBM? tªQ- # M M; Q`B +| ? B iB m M? ?Q`M i?B H
ç|X

>-m bQ; B +? „T i v M|B, óJÌB æ¶ iB M bBM? iU M?B M- #d M?•M çB i?¬M; #€Q +
H½Q; B iS+ F? „+ iÈB HB MXô

>-m bQ; B çB`²B- æ¶ o, M >çQ çti ?°T F?€K # M? içB M?" i` M K° i +?B +; ? i`Q
+çM?- HB + K „i M?bM` ?²MQÊ+ # M +çM?- p`B F?|K b2K iKK M, K iKK # - K†+ /M
?B M; BÌ ç½ H` i`B ç¬M; ; B€`ûi- +?B m i` iÈB- i` M M; QÌB +| +ªK; B€+ 'K €T /
#ÁM; - +?Q M M +| p`B T?-M i?Q+? wX

*?QM? H9+ ç M; M?bM i?'i i?-M- T?Q b m i`mv M iÈB iB M; #QÊ+ +?•M- F?¬M;
i?'v •K i? M? F?"M F?"M +O h` M; i`B ?mv M, óæ¶ iB M bBM? 5 h?"i +| H°B ç M

æ¶ o, M >çQ p°B p`M; tQ v M; QÌB HçB- i?'v h` M; i`B ?mv M K M; i?2Q # M [M?•M-
bQ; B - +?-K +?"K iB M iÈBX J° i i`QM; # M [M?•M H` K° i T?m M?•M i`mM; MB M-
M [M?•M i` im`B iQÊM; K Q çQ M i` M; tBM? ç Timv i i`-MX > „M F?¬M; /€K M?bM
?"M? H , ó_ K „i æçB H½Q; B 5ô

óhB M bBM? F?¬M; +-M +•m M - ?¬K M v H` ; B v M- +kM; F?¬M; +| M; QçB M?•M-

S?•M +?O F?€+ M; ²B tm®M; tQM; - h` M; i`B ?mv M H9+ M"v KÈB +?d p"Q T?m M
+?mv i FBM? U pÊ V S?| i?` +ÁM ç•v H` €B i?B T+O i 5 GÈM H` h?Q æB T- M?Ä

æ¶ o, M >çQ p°B HçB çSM; /"v +?"Q- T?m M?•M FB +?d F?); "i ç-m i?, K ?ÄB- K
çSM; /"v mv M +?mv M ç€T H X

h`QM; iB + `QÊm- h` M; i`B ?mv M HB M iB T KÌB `QÊm æ¶ o, M >çQ- +| p KQÌB T?
M|B `i M?B m- +| i? M|B iÈB KB M; HQÐB HQm HQ€i- M?QM; M|B M?B m H` iS i?
F?¬M; #B i- +?d H` i?Q /ç; "i ç-mX > B iB m i?B T FB , M`i Qi- M; ²B M; ?B K +
i?"K +?Q F?¬M; i?'v +€+ M" M; +QÌB [m p`B H-M- h` M; i`B ?mv M ç®B pÈB ? B M
i?dM? i?QªM; HçB iU KbM? ; „T +?Q +€+ M" M; ? B ço` mX h? iY +O h` M; i`B ?
KÈB i`ª HÌB çQÊ+ K° i ? B +•m- M?QM; i?"i` >-m bQ; B tªQ HQÐB M?Q ?Q`M; - H
[m M M?•M- i?dM? i?QªM; +'T M?[M; #^M; +?SM; T?K +?9; BªB +?Q HÌB M|B +O

>-m bQ; B i?'v æ¶ o, M >çQ /QÌM; M?Q i`QM; HÌB M|B F?¬M; +| ?SM; i?9 pÈB iS
/MM; HÌB /šM / „i h` M; i`B ?mv M M|B iÈB +?mv M ççQ /QÐM; bBM?- h` M; i`B ?mv
/QÐM; bBM? M?Q i? M"Q- iÈB H9+ M"v- æ¶ o, M >çQ +kM; +| +?9 i i`i? "M? /B M p
„i ç-m # ?Q - M|B i? Q i? Q #'i imv i- M; QÌB; B` /QÐM; bBM? M?Q i? M"Q- M [M

æ i`B M"v h` M; i`B ?mv M +MM; H½Q #` S?| i?B- ? B iB m i?B T ç m +ªK i?'v `i ?
+?2M p"Q p`B p'M ç - M; QÌB M; ?2 M; ?2 iÈB M?"T i?-M- æ¶ o, M >çQ iU M?B M +
Hm" M`°M; `½B- iÈB H9+ M"v- F?¬M; F?Q i`QM; iB + `QÊm M?"i i?ÌB ?Q` ?ÉT ?ÆM

hB + `QÊm +?'K /Si- æ¶ o, M >çQ ç½ +| +?9 i K2M b vX o®M æ¶ o, M >çQ m®M; `QÊr
i v- M?QM; M; ?o K° i +?9 i M [T?ªB t2K # M? +?Q >mv M i?€B; B - +kM; F?¬M; /€K

hB + `QÊm tQM;- M? ?Q" M /•M; H M i`" i?ÆKX G½Q T?K FB +MM; ? B iB m i?B
T?K H9+ M"v KÈB çB iÈB ;-M M? ?Q" M M?Ä ;B¼M; M|B +€B ;b ç| - #¼M M? ?Q" M
i`" tQM; +kM; F?¬M; +| [m v HçB HQÆM; çbM? M[X

>-m bQ ;B H'v +Ê tY Hw +¬M; p,M +kM; `ÌB çBX h`QM; HQÆM; çbM?- +?d +| ? B
o,M >çQ

URV J Q h`ç+? æ¬M; H" +?O i`+? æªM; *°M; aªM hZ iW M,K RN9j ç M F?B [m çÌB
¬M;- æªM; *°M; aªM hZ ç½ ;B" M? i?„M; HÊB i`QM; +m°+ M°B +?B M pÈB Zm®+ .•
>Q" L?•M .•M h`mM; >Q M,K RN9N p" i`Î i?"M? çªM; +-K [mv M Î hZX

38X *?QÆM; 38, L K L?•M *?B —MX

> B M;QÌB HçB ?"M ?mv M p" B +•m- h` M; i`B ?mv M KÈB M?Ä ;B¼M; M|B, óªM
t'm +kM; F?¬M; Qi- +kM; K v +| hB M i?¬M v- +?Q /M M;šm M?B M ;†T T?ªB # M?
çĐ çB m i``X L?QM; +| K°i pB +- ?„M +kM; i?9+ i?O p¬ b€+?- çQÊ+ #B i iB M bBM
v >Q æ"- HçB M;?2 i?'v i?¬M v M|B iB M bBM? /MM; /QÊ+ M' B #"i- çQÌM; H®B F?
[mª p¬ +MM;- H9+ M"v i`QM; ç-m KÈB bBM? ` w MB K- +?¬M +?W K½B- +m®B +M
iÈB t2K [m +?Q #ªM ?mv M K°i +?9iXô

æ¶ o,M >çQ ;"i ;"i ç-m- M;?o i?¬K- M?'i ç`M? H" +| pB + F?| M|B- p°B ?ç i?'T M;Q
i +?d F?€K p" +?[# M?- +MM; + K çQ M i?O F?~m M?Q #bM?5ô

ó•M- p"v H" i®i `²BXô h` M; i`B ?mv M +| p"Q T?¬M t'm ?´- [m v ç-m M?bM K°i +€
F?¬M; M;?2 çQÊ+ +?mv M +O #¼M ?¼- M?QM; i? M? •K pšM / /†i M|B, ó*?mv

>-m bQ ;B +MM; çB pÈB æ¶ o,M >¢Q `ìB F?ÄB M? K¬M- FB m M?Ä H9+ i`QÈ+ ç½
p X

> B M;QìB ç M; Km®M +?„T i v +?B i v- +?Êi M;?2 i?'v +€+? ç! F?¬M; t +! M;Qì
;B 5ô

æ¶ o,M >¢Q [m v ç-m i?b i?'v- +€+? ç! F?¬M; t +! K°i M;QìB ç M; [m€i` M K†i ç'i
h?O

h€+ /KM; +O i`"M`QÊm pW `²B ;Bì KÈB T?€i i€+- H9+ M"v`QÊm ç½ #®+ H M- æ¶
p€M; - M;?B M; M;QìB HB + K„i K°i +€B, óL;QÆB [m€ ;®B i? M"v ç H"K +?B\ô

.B K .B m h?O /"T ç-m M?Q ç€M? i`®M; i? M? •K iMM; iMM; M!B, óaQ i'- p M tBM
i K°i +?9i`5ô

ó> ? - M9B F?¬M; +?mv M MQÈ+ +?mv M- M;QÆB +kM; +! M;"v + -m i b Q\ *QM M
óE?¬M; F?¬M; - +QM i # M? i?"i bU M†M; - +kM; b„T +? i`²B5 + -m tBM bQ i' M;"B

óZm€B5 oB + M"v i?"i F€- +?QM? M;QÆB F?¬M; T?ªB H" i?-v i?m®+ b Q\ >ÆM M
K?B m M?B F?Q K"- î i`QM; K„i M;QÆB- bQ T?K M;QÆB H" i?-M v- i +?ŠM; [m
M;QÆB F?¬M; çB + -m bQ T?K i?-M v +O M;QÆB- M;QÈ+ H¢B iÈB + -m HBM? v ;
H-K +?S\ô

óaQ i'5 ç² i¬M b B H-K`²B- ç² i¬M +?`m T?¢i- + -m M;QìB +Sm +QM i` B i - i +?d

æ¶ o,M >¢Q i?'v ?„M b®i`m°i +kM; F?¬M; i` m +?¼+ ?„M- H„+ ç-m- M;?B K K†i M
K?B m M?B F?Q - ibK i p¬ /KM;5 ošM H" M M çB ibK bQ T?K M;QÆB i?-B5ô

æ¶ o,M >¢Q #QÈ+ iÈB FB m M?Ä +?m~M #` H M FB mX

.B K .B m h?O [m€ iÈB p" B #QÈ+ - ¬K H'v +?•M æ¶ o,M >¢Q , óaQ i'- ç² i¬M i i`Q
+?mv M F?¬M; HÈM F?¬M; #û- F?¬M; M? F?¬M; M†M; - i M?"M b B +?`m T?¢i- i
+?•M æ¶ o,M >¢Q- K°i i v F?¬M; M;WM; i€i p"Q K†i KbM?X

æ¶ o,M >¢Q +9B ç-m M?bM t2K- i?'v ?„M i€i K'v +€B- K°i # M K†i ç½ bQM; çÄ +a
ç9M; H" /MM; iQ" M HU+- K„i b v F?¬M; F?ÄB idM? H¢B- M?QÈM; K"v, óL;QìB H"K

óaQ i'5 + -m tBM M;QìB +Sm +QM i - i +?d +! K°i çS +QM i` B M"v- H" çS +QM +
/"T ç-m H¢v M;"B5ô æ¬M; ç¬M; ç¬M; - !i ç" T tm®M; ç'i- H"K K€m iQÆB +?ªv`ÁM
F?!+ ¬¬X

óæQÈ+ `²B5 çSM; H M M!B +?mv M5ô æ¶ o,M >¢Q M?Qm K"v M!BX

óaQ i' H½Q M?•M ;B M;"B M?'i ç`M? T?ªB +Sm +QM i - M;QìB M m +?Q ? i ;B" M-
i +kM; çQÈ+5 +?d + -M +Sm çQÈ+ iQM? K¢M; +QM i` B i - + -m M;QìB ô

óL;QÆB M;QÆB K'i i`Q H M i•K çB M`²B b Q\ L;QìB F?€+ F?¬M; `ä`"M; M;QÆB
#bM? ioM? K°i +?9i çB- idM? i€Q M;šK H¢B +QB- bU T?K M;QÆB K?B m M?'i H"
+?QM? H" M?B F?Q - çS #û i`QM; i v i K°i +?9i #B M T?€T +kM; F?¬M; +!X æ•v
ibK bQ T?K M;QÆB KÈB H" ç9M; ç„M- çWM; +?"K i` H"K # M? çS M?Ä M†M; i? K

.B K .B m h?O M;~M; ç-m H M- i` M K†i iQ" M K€m pÈB MQÈ+ K„i- F?!+ M!B, óaQ T
;B®M; M?Q i?QÆM; i? +O *?m #° F?Q€B- ç m H" ðH¢M iB ið- i` M çìB M"v +?d +
M;"B i?-B5ô

æ¶ o,M >¢Q i`QM; HÁM; i`-K tm®M; - M?'i i?ìB idM?`QÊm iÈB T?•M MY- +9B M;
K'v +€B- HÈM iB M; ?ÄB, óL;QÆB M!B +€B; b\ G¢M iB i\ +QM M;QÆB i¢B b Q H¢

óL;"v ?¬K [m - b m F?B i /MM; +QM / Q M?Ä`Y p i i?QÆM; +?Q *?m #° F?Q€B tQ
#` i?QÆM; î +?•M çQ iÈB- HÁM; i +!T #€+? - F?¬M; +! M;?B K F?„+ H"K i?2Q v n
/ Q M?Ä K°i H-M M[X .MM; +?QM? +QM / Q M?Ä M"v`Y KB M; p i i?QÆM; ç-v ç
i` B i - F?ŠM; ç`M? H" ç½ #` H•v M?B K5 i i?"i p¬ /KM; ¬¬¬ô

æŋ o,M >¢Q #U+ #°B Km®M ç€M? K°i +€B M|B, óæ K [m i ?ÄB M;QÆB ç½ ç2K i
i?QÆM; *?m #° F?Q€B iB m ç°+ ? v +?Q - pb b Q M;QÆB ç½ M|B H" iB m ç°+ `²B\
+?mv M M"v +?Q i #B i\ô

óh?U+ tBM HŋB- bQ i' - i - i M;"v ?¬K [m M|B /®B- ¬¬ ô

óa Q +m®B +MM; H¢B i?"M? i? M"v\ô

óæ² i¬M H9+ 'v M;?o KbM? K v K„M- M;?o F?¬M; +| pB + ;b- K½B iÈB MY ç K- KB
#„i ç-m bBM? KO M' B #¼i MQÈ+- iQ" M i?•M b®i + Q F?¬M; HMB- KB M; p i i?QA
*?m #° F?Q€B- i H9+ 'v KÈB çQ€M H" #` H•v M?B K H¢M iB i- i H"TiS+ çQ +QM
K°i H-M M[- M?QM; H"- i h b) F?¬M; +| i?¬M H„ M?Q +O bQ i' - b m F?B i~v`Y
+| ?B m [mªX hÈB ;B[i`Q ?¬K M v- KB M; p i i?QÆM; +O +QM ç½ iQK ç2M- iQ"
Km®M X K' i i`B ;B€+- K¢+? iQÊM; i€M HQ¢M- iQM? K M? +?d +ÁM K°i +?9i i ç
[m +kM; F?¬M; +| #B M T?€T- #ªQ i H"TiS+ iÈB ibK M;"B- i ç½ iÈB `²B- bQ i' - +

æŋ o,M >¢Q #U+ iS+ ?mM; ?,M; MûK ?„M H M i` M K†i ç'i, óL;QÆB i M ?ŋM i`QÈM;
/M H" H•v M?B K HQ¢B i" ç°+ M"v- +?d +¬M i`QM; # + M? ;B| +| i? ?Q" M iQ" M `Y
F?¬M; M?B K T?ªB H¢M iB i5 *€B # + M? ;B| M"v +?QM? H" K'm +?®i- M m F?¬M
+?Q bBM? KB M;5 L;QÆB pb b Q ?¬K [m F?¬M; M|B +?Q i #B i\ ç•v H" M;QÆB

?„M i? v p"Q K°i i?•M v #"Q b¢+? b)- H m F?¬ i!+- ç´ MQÊ+ çB- /¼M / T b¢+? b) T?ÁM; # M +¢M? i bK G•K h? M? æ¢B iÊBXô

URV G Q F?´ +¬M; + Q, *¬M; p'i pª +¬M; H Q +¬M; HÊMX

UkV sm'i +?¬M, æ¢B T?m ç M i"MM?" F?€K # M?X

3NX *?QÆM; 3N, *?mv M G¢X

G•K h? M? æ¢B M;?2 æ¶ o,M >¢Q M!B ` FB M M;?` M¬v- +kM; p¶ i v F?2M ? v- +?mv M Km M?"

oB + t•v # M? pB M î i?lB +´ ç¢B- +€+? H"K M¬v `®i +m°+ +! çQÊ+ ? v F?¬M; æ¶ M„K +?„+- i`M i`W K°i H9+- M!B, ó\*?9M; i ? v H" çWM; Km M?" p°B- i`QÊ+ iB M ç t2K ç½- çWM; ç-m iY K°i H-M [m€ M?B m- p¢M M?"i # M? M?•M F?¬M; #^M; HÁM `²B- iB M +kM; #` K'i F?¬M;Xô

G•K h? M? æ¢B KdK +QlB, ó*?9M; i i` M çQlM; ?B M i¢B +! i'i +ª b€m # M? M?• M†M; +ª- +€B M¬v F?¬M; M!B M M; b b Q\ô

óE?¬M; T?ªB i? Xô

óo"v i?b çQÊ+ `²B- çQlM; pB M iY +O +?9M; i [m€ M?Ä- ?B M i¢B b€m M;QlB HQr M[ aÄ "¬M p¬ L;¬ h?¬M; +ÁM M^K i` M ç'i ç M;O- /QÊ+ HB m +kM; F?¬M; +! +?¶ `°M; i? KX >B M i¢B bBM? w +O +?9M; i pšM +?[ i®i- ?ÆM M[ K'v M?" î ?"m pB H-M M¬v K" çB i?QÆM; HQÊM; Km M?"- i`ª ;B€ `i / /¬M;- K" ;B€ +kM; b) F?¬M; + H¢B +kM; F?¬M; H¶ M?B mX L m çÊB ç M H9+ bBM? w +O +?9M; i i®i H M- M;Ql iB M KÈB Km çQÊ+X \*?Q M M- Km®M Km i?b ;B!T?ªB Km M; v- /U ç`M? T?ªB +! tQM;Xô

óV- +! Hw- pšM H¬ M;QÆB +! ç-m !+ FBM? /Q M?5ô

æ¶ o,M >¢Q p) i`QÊ+ K°i bÆ ç² i?B i F # M? pB M- # M? pB M M¬v çQÆM; M?B M i`9+ +?O v m H¬ +€+ T?ÁM; M^K- +?B i?"M? ? B #° T?"M T?ÁM; # M? #bM? i?Ql T?ÁM; +€+? Hv i`mv M M?B K M^K `B M;- /MM; iQlM; ç M; ,M +€+?X

> B M;QlB +,M +S M?•M F?¬m +O ?mv M i?"M? p¬ +€+ ?QÆM; i`'M tmM; [m M?- M?•M +! i? HQm +?¬M K¶B M;¬v- t€+ ç`M? b® T?ÁM; # M? +-M t•v `²B iQM? ` b®

s•v # M? pB M- çQÆM; M?B M T?ªB +! ?° bo- +?d +! hmv i S?B L?B p¬ "¬M; ok *- Km®M +? iX >ÆM M[- `i M?B m +¬M; i€+ ?° bo K" M[ ?"B iY +?Q tm'i ;B€ M?Q ? +?¼+ ®M; MB m- +¢Q H¬M; i` M +Æ i? +MM; pÈB +€+ # M? +?SM; HB M [m M ç M

h®i M?"i H" KlB K'v T?K M[i`mM; MB M M¬M; i?¬M +?•M i v M? M? M? M- ç°+ i?•i ;b p¬ iQ iQlM; T?QM; FB M F?¬M; [m€ M†M ç M çªK M?B KX G•K h? M? æ¢B M!B pB M t•v tQM; M¬M; b) çB i bK M;QlBX

E?B ? B M;QlB i?QÆM; M;?` tQM; i?b i`lB ç½ p F?mv X

G•K h? M? æ¢B `i + Q ?SM;- #ªQ æ¶ o,M >¢Q +lB €Q `²B M^K tm®M;X hU KbM? ç æÊB F?B ?„M i?QªB K€B i?B T çB KÈB +?m¬M #` [m v p M;?d M;ÆBX

E?B G•K h? M? æ¢B tQ v KbM? #QÊ+ tm®M; ;BQlM;- ç°i M?B M T?€i ?B M T?Q / M?¬ H MX *ÁM +! K°i i'K HK K"m ?²M; H° ` X \*ªK i?'v # M i` M ?bM? M?Q +! i? m M?bM F?¬M; `äX ob ?B m F€- M¬M; i?Á i v ` pm®i K°i +€B- KÈB T?€i ?B M î ;!+ i L?BôX

G•K h? M? æ¢B M?Qm K¬v- i`-K M;•K F?¬M; M!B ;bX M? hY H¢B ;¬M M?bM- M?L?B M¬v H" B p"v\ô

G•K h? M? æ¢B F?) H„+ ç-m- M?ûi i'K HK tm®M; /QÈB ;®B- ?l ?[M; M!B, óo M;C

> B M; QÌB H†M; H) ` F?ÄB +Y `²B ç‡M; +Y H¢BX

a€M; bÈK M; `v ?¬K b m- æ¶ o, M >¢Q idM? H¢B- pQÆM KbM? K°i +€B- ç°i M?B M KkB- M?'i i?ÌB F?¬M; M; ?o ` KMB i?ÆK M`v +‡ iW ç•m- M; ²B /"v ibK tmM; [m M?- i?ÆK iÄ ` iW [mª i9 +—m H`K #^M; HK Î/QÈB ;®BX

> „M ?²B ?°T i`QM; HÁM; - F?¬M; #B i #¼M G•K h? M? æ¢B +‡ i?'v i9 +—m M`v F?¬ F?¬M; b Q- M?QM; +?mM; [mv pšM F?¬M; ? v H„K- [mv i ç`M? ;B'm i9 +—m çBX JÎ i`QM; ;‡+ ?ÁKX

>¬K M v- æ¶ o, M >¢Q- G•K h? M? æ¢B M‡B pÈB ""M; ok *-K bmv M; ?o Km®M Km K ç t•v # M? pB MX ""M; ok *-K M; ?2 i?'v ç•v H` w FB M +O æ¶ o, M >¢Q- çQÆM; M

hS + i?b æ¶ o, M >¢Q çB F?€K # M?- G•K h? M? æ¢B i?b T?K i`€+? +?mv M KÎ `°M i`Q - æ¶ o, M >¢Q iÈB M? ?mv M +?•K +Sm i`` HB m # M? HB i/QÆM; +?Q h` M; i iB TiK + F?€K # M?X

"m´B +?B m- G•K h? M? æ¢B pmB KWM; ?ÈM ?Î [m v p - i' i +ª ç m ç½´M i?Ä - +?d pÈB ;B€M?" #bM? i?QÌM; HB M +‡ i? Km çQÊ+ M?" +O K'v ?° Î ?"m pB M- i´M; + HQÈM; #¢+X

a m ç‡ i?b KÌB +¬M; iQÈM; ç M bY iQÌM; # Q- i?2Q i?B i F K`im bY H¢B T?ÁM F? F?€i i?ÌB ;B M- çO ç G•K h? M? æ¢B #°M `°M HB M KB MX

L; `v i?S # - i`QM; #®M ?"B iY #`K„+ # M? M†M; +‡ # çS p i i?QÆM; ç½ F?¬B T? i? +kM; ?¢ tm®M; M?Q #bM? i?QÌM; - i?"K +?Q +kM; idM? i€QX .mv +‡ M?B iY #` .B m h?O p` \*?m #° F?Q€B H` M?B i ç° +Æ i? pšM M‡M; `U+ F?¬M; ? i?mv M ;BªK æ†+ #B i H` M?B iY #ªQ #®B +O .B K .B m h?O- pšM b®i + Q F?¬M; M; WM; - i?"K +O M; QÌB M?" H9+ M`Q +kM; i?'T i?ÄKX

E?B M +?Q æ¶ o, M >¢Q M; ?o K½B pšM F?¬M; ?B m +?QM? H` # M? ibM? +O M?I #` +ªK M?B K ;B®M; M?Q ?"B iY çB M ç‡- /MM; i?m®+ +kM; ;B®M; M? m- b Q # M H` +‡ #B M +?mv M i®i- +?d KbM? M?B iY +O .B K .B m h?O H` F?¬M; - F?¬M; #B ?"M i`QM; HÁM; - +® w F?¬M; +?[i`` i®i +?Q M‡ F?¬M; X "bM? ioM? bmv M; ?o H im´B ?ÆM ?"B iY çB M M?B m- #bM? i?QÌM; H¢B çQÊ+ +QM; +?B m M M FûM ,M ibM? ?mM; K½M? i?b i?ÌB ;B M +—M F?¬B T?K + b) /"B ?ÆMX

æ®B pÈB *?m #° F?Q€B- æ¶ o, M >¢Q +?d +‡ i? ç K†+ +?Q b® T?"MX "ÎB pb i?ÌB T?šm i?m"i ç½ H•K p`Q ibM? +ªM? M; mv +'T- iQ`M i?•M #` +ªK M?B K `²BX a m F K'v M; `v ç m F?¬M; +‡ /'m ?B m +?mv M #B M i®iX h? iY +O \*?m #° F?Q€B F?‡+ T?K i?•M +O \*?m #° F?Q€B i?b i?Î /"B B Q€M- Km®M +?m`M #` ?"m bUX

æ¶ o, M >¢Q +kM; `i b®i `m°i- M; QÌB i?b F?€K # M? Î çQÌM; - HÁM; i?b M; ?o iÈB * Î ?"m pB M- i` M? i?O i?ÌB ;B M M; ?o t2K M M H`K i? M`Q- M?QM; M; ?o K½B pšM

hW b m +m°+ FB M iKM; pm +€Q ç‡- L?•M L; ?o çQÌM; +O >S hS >ªB K'i ? i / M? i`mv M- ç m M‡B #¼M +?9M; F?¬M; +‡ M?•M M; ?o - b® M; QÌB ç M F?€K # M? +kM +O hB M ""i h?m bBM? w pšM i?`M? pQÈM; - +ÁM # M? M?•M ç M L; k o` çQÌM; +O i, M; i? K M?B m- imv F?¬M; #^M; h h? çQÌM; - M?QM; ç½ pQÊi [m L?•M L; ?o ç bQ pÈB +€+ iB K i?m®+ F?€+ i?b +kM; i®i ?ÆM K°i +?9i- /—M /—M i? v L?•M L; ?o H½Q M?` +O ?mv M i?"M?X

*?d H` ç¢B T?m i`QM; çQÌM; +?d +‡ K°i KbM? æ¶ o, M >¢Q- +°M; i? K ? B i`Ê i?O H ok *-K- +‡ H9+ #°M ç M F?¬M; +‡ i?ÌB ;B M ç ,M +ÆKX

a€M; bÈK M; `v i?S iQ- æ¶ o, M >¢Q i¢B F?€K +?Q K'v # M? M?•M HQm +?~M- \*?m æ€T +O .B K .B m h?O pšM F?¬M; +‡ #B M +?mv M i®i- i`QM; HÁM; ? „M `i #m²M #B M T?€Ti®iX

L; QÌB çÊB F?€K # M? Î ç¢B bªM? ç½ M; ²B +?"i ? B +€B ;? /"B- Î +Y pšM +ÁM M; #® i`Q +? ç° ç, M; Fw i?2Q i?S iU- H'v b® ç çÊB F?€K- K¼B M; QÌB +kM; F?¬M; +—

M?šM çSM; çÊB H" çQÊ+X

E?B æŋ o,M >çQ ç M; F?€K # M? +?Q K°i H½Q ;B"- M;Q" B +Y +! K°i M[iY i` im´E
#¬B bQM i`€i T?´M i`¬M; `´i HšM; HÆ- /MM; F?,M i v #`i KkB- i v FB i?b F?¬M; M
` p K†i `´i ç€M; ;?ûi- m®M ûQ HQM; #QÊ+ iÊB i`QÊ+ K†i æŋ o,M >çQ, óL"v5 L;Q

óE?¬M; b B- +¬ MQÆM; +! +?mv M ;b\ô

óh H" M? ?Q" M hB K M?B +O JB M sm•M pB M- KK KK +O +?9M; i #ªQ M;QÆB i
iY iW i v €Q H'v ` K°i çdM? #ç+- QÊ+ +?WM; M,K HQÊM;- #®i K°i iB M; ç" T H M #
M?5ô

æŋ o,M >çQ M?bMª- i`QM; HÁM; M;?o iB m M? ç-m M"v b Q M|B M,M; HmM; im
M;QÆB\ G" B p"v\ô

ó>Q ?Q5 GQM; KK KK +O JB M sm•M pB M ç|5ô

æŋ o,M >çQ ó ô K°i iB M;- M?È iÊB +?mv M K'v ?¬K i` M çQÌM; çB F?€K # M? +?Q
JB M sm•M pB M- #` K°i M[ iY tm•M H•m i M H" J` L?B MûK ?²M; i9 +¬m- F?¬M; F
óGQM; KK KK +O +€+ M;QÆB #` b Q\ô

óh'i M?B M H" +! # M? `²B- F?¬M; i?b KÊB M;QÆB iÊB H"K ;b\ l®M; ?Q iYm KB M
M?B #om K¬B H°` #° /çM; F?BM? i?QÌM;X

æŋ o,M >çQ +m®B +MM; +kM; +! +?9i iS+ ;B" M- i?b ` M[iY +´ ççB F?¬M; T?ªB E
i?K+- i`B i?Q çç i HwX GQçB M[ iY KK+ i`mM; p¬ M?•M- iU +?Q KbM? H" M?´i M"v i
M"v H" M? ?Q" M i? M? H•m- bBM? ` p" HÊM H M i`QM; HQçB ?Q" M +ªM? ç|- çWM
*?Q M M +® MûM ;B" M- ó?Wô HçM? K°i iB M;- [m v M;QìB +?d H M ç®M; ;B'v Í i`
t T ?"M; çÊB çB5ô

óa Q\ J°i H M; i`mM; ;B M; ?²- +! +?9i #ªM bU i?b H M K†i " \ L|B +?Q M;QÆB #B
KK +?9M; i - M;QÆB +?d H" K°i +QM +?•m +?´m i?¬B- K°i +QÊ+ H" +! i? /šK +?
i|K H'v çdM? #ç+- #®T K°i iB M; ç" T iÊB i`QÊ+ K†i æŋ o,M >çQ, óL"v5 E?¬M; i?´v
*ÁM F?¬M; çO ç KìB M;QÆB iÊB F?€K # M? " \ æB F?€K çB5 G" T iS+ i?2Q i 5 EB

æŋ o,M >çQ #WM; #WM; iS+ ;B" M- i?´vª +?d H" K°i M[?" B M M +® MûM ;B" M- HçM
+?9M; i ç M F?€K # M? içB M?" +kM; T?ªB t T ?"M;- b m F?B M;QÆB H'v b®- iÊB
M? içB M?" X " M? +?SM; #bM? i?QÌM;- M m F?¬M; T?ªB # M? M†M;- +ªK T?B M
+?mv M- M;QÆB t2K i`QM; çQÌM; +ÁM +! M?B m # M? M?•M M?Q p"v ç M; çÊB- +!
`²B- # M? M?•M i`€+? i?b b Q\ S?ªB i?¬M; +ªK +?Q M? m +?S- T?ªB F?¬M;\ô

óh?¬M; +ªK\ "¼M +?9M; +! i? bQ pÈB GQM; KK KK +O i Q\ô hB K M?B [m v ç-m
ç M; #´i K½M M;²B i` M;? çÊB F?€K # M?- i v [mç i KçM? K'v +€B- óM?[M; F [m K
çÊB çB5 *? i +kM; +?šM; iB +- ®B i`lB5 h?®B [m€5 JMB ;b i? 5ô

ó*¬ MQÆM;5ô æŋ o,M >çQ b-K K†i- HçM? HMM; M|B, óL;QÆB +! #B i i¬M i`¼M; M
+€B ;b ;¼B H" H KçQ " \ô

óh F?¬M; ?B m5ô hB K M?B i|K H'v çdM? #ç+ [mÆ [mÆ i`QÊ+ K†i æŋ o,M >çQ- ói
*! i? b B [m, F?B M K - +kM; +! i? #ªQ H M; i`mM; M;QÆB +?çv ç•v +?çv ç|5 L,K
F?€K # M? K` i?m çQÊ+ ?ÆM M,K HQÊM; F?¬M;\ *ÁM +? F?¬M; çO " \ G„K K²K +€
M?B HçB ç" T KçM? #ç+ i`QÊ+ K†i æŋ o,M >çQX

æŋ o,M >çQ [mûi K„i M?bM çdM? #ç+ ç|- ;B¼M; M|B HçM? M?Q #,M;;, óL;QÆB i?"
H KçQ " \ô

óE?¬M; ?B m5 E?¬M; ?B m5ô

æŋ o,M >çQ +¬K H'v çdM? #ç+- #®i K°i iB M; MûK ` çQÌM;;, óE?¬M; ?B m i?b +¬K
bBM? iQ i?K+ /çv +?Q M;QÆB çB- `²B ?ÆM; iÊB KìB i ç M F?€K # M?5ô

hB K M?B M;•v M;QìB, óL;QÆB5 L;QÆB5ô

hmv i S?B L?B Î# M +¢M? M;?2 p"v bÈK ç½ ç-v K°i #KM; iS+ ;B" M- i?'v p"v HB M p
*| K'v ç²M; iB M i?®B i?b iQÎM; ? v H„K ``\ô

L;¬ h?¬M; çSM; Î[m-v ?"M; +kM; +Q`B M|B, óæ9M; p"v- JB M sm•M pB M #¼M +?
+?S i?®B Mëi b Q\ô

óL;QÆB5 L;QÆB çÊB ç|5ô L? ?Q" M M¼ /"K +?•M iS+ ;B" M- M?|M #QÈ+ +?çv` M
#¢+ ç|- M?QM; bÈK ç½ #` K'v iB m F?B m ?| Î;|+ çQÎM; +?°T H'v- +?çv çB M?Q +?
+O i 5 æSM; H¢B +?Q i Xô L? ?Q" M ç| pW ?ûi pW çm' B i?2QX " M? M?•M i`QM

NyX *?QÆM; Ny, .KM; h•K æ M E?´X

:¬M i`Q - # M? M?•M i?Q /¬M- æ¶ o,M >¢Q ç M; #"M #`m F?€K # M? +?Q # M? M
ok *-K p" hmv i S?B L?B i?b +?ûT T?QÆM; i?m®+- +?¼M i?m®+ p" i~v`Y M;Q¢B
i?b æ¶ o,M >¢Q ç°i M?B M M;?2 i?'v ç^M; b m +| M;Q`B ?Q F? M- H M iB M; , óaQ

E?¬M; +-M [m v ç¬m H¢B +kM; #B i ç| H" .B K .B m h?O- æ¶ o,M >¢Q H¢M? HMM;
óaQ i'- +| i? M|B +?mv M K°i +?9i F?¬M; \ô

óh ç M; F?€K # M? +?Q # M? M?•MXô

óo•M; p•M; - F?¬M; K' i M?B m i?`B ;B M ç•m- +?d K°i +?9i i?¬BX L;Q`B +U+ F?´²
æ¶ o,M >¢Q [m v ç¬m H¢B M?bM ?„M- i?'v ?„M çSM; +€+? K'v #QÈ+- ? B i v ¬K K
+Q`B M?bM ?„MX GB M çSM; /"v- #ªQ M?` M[b,M b|+ ;B9T- pûM €Q çB p"Q T?ÁM
M?bM ?„M- #U+ /¼+ M|B, óh ``i #"M- M|B K m çB- +| +?mv M; b\ô

.B K .B m h?O H" ç² i¬M- i' i M?B M F?¬M; /€K M;²B M; M; ?"M; pÈB æ¶ o,M >¢Q-
?°T iBM? tªQ ç M; ¬K i`QM; HÁM; H M i` F, Î# M +¢M? æ¶ o,M >¢Q- KÎ` - /MM;
€Q- +?` +?` H M +€B ;b ç| Î i`QM; ?°T- M?bM K°i +€B- +| +?9i F?¬M; MÐ- i?¬K M
i`QÈ+ Kfi æ¶ o,M >¢Q, óaQ i'- ç•v H" K°i +?9i i•K w +O ç² i¬MXô

æ¶ o,M >¢Q [m v ç¬m M?bM- i`QM; ?°T H" K°i T?Q M;¼+ S?"i- +?`i M;¼+ #|M; HQ
F?„+ iBM? tªQ- bBM? ç°M; M?Q i?"i- +?„+ +| ;B€ i` F?¬M; i?'T- M;?B ?Q†+ ?ÄB,

óaQ i'- ç•v H" M;¼+ S?"i i' i`mv M +O .B K ;B - H" çB M M;¼+ +´i?QÊM; ?¢M; -
F?„+ - iB K ç² +´ç`M? ;B€ K°i M;`M i€K i`,K HQÊM; #¢+- ;B€ #€M +?„+ F?¬M; +?d M
?B m FQM? M;¼+ S?"i M"v +?Q bQ i´ M;Q`BXô

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; M|B +•m M"Q M?bM +?^K +?^K p"Q .B K .B m h?O- M?bM ç M ?
óaQ i'5 æ•v H" æ² i¬M i`QÈ+ ç•v F?¬M; T?ªB pÈB bQ i'- +€B M"v +?„+ F?¬M; +-
p¬ +MM; H m H€Q- Hm¬M Hm¬M Km®M #²B i°B pÈB bQ i`X \*?mM; [mv M;?o`^M; T
i´ KÈB +| i? #B m çç i çQÊ+ M¶B €v M€v +O ç² i¬MX L;?o çB M;?o H¢B- /mv +| T?
M?'i- +kM; tSM; ç€M; pÈB i?•M T?"M +O bQ i´ M;Q`BXô

"®T K°i iB M; - æ¶ o,M >¢Q ç½ i v ç" T H M ?°T- H¢M? HMM; M|B, óæQÈ+- i M?"M
i`QÈ+ ç•v F?¬M; M?„+ M[X a m M"v çWM; +| M?„+ iÈB- ?v p¼M; M;QÆB p b m +|
M;QÆB ?¼+ v- v i?m"i iBM? iB M- i¢Q T?9+ +?Q #€+? iQM?5ô

óo•M; p•M; X æ² i¬M FQM? +~M ;?B M?È H`B /"v +O bQ i´Xô

óVK- M;¼+ S?"i M"v i F?¬M; i? M?"MX L;QÆB K M; p çB5ô

óE?¬M; F?¬M;5 æ•v H" K°i T?¬M ?B m i•K +O ç² i¬MX >ÆM M[- +€B M"v - bQ
?B K tQ - /®+ ? i bS+ HU+- ? Q T?Q iBM? i?¬M- M;`v ç K p'i pª+U+ M?¼+ HB m i
ç² i¬M +ªK FQ+? p¬ +MM;X h?"i bU F?¬M; #B i H'v ;b ç #€Q ç€T- ç•v +?d H" K°i
M;Q`B M?'i ç`M? T?ªB i?m M?"MXô

æ¶ o,M >¢Q M?bM +?^K +?^K p"Q ?„M K°i ?²B- KÈB F?) ;"i ç¬m- H¢M? M?ç i M|B
M?"MXô

óæ iϕ bQ i'5ô

óL;QÆB i†M; i p"i M"v H" Km®M +€K ÆM i Q\\ > ? - çQÊ+ `²B- M;QÆB çB çB5ô

óo•M; ô .B K .B m h?O ?ÆB +?–M +?W- Km®M M|B HϕB i?–B- `®i +m° + +kM; [m v

æÊB ?„M ` ç M +Y - æ¶ o,M >ϕQ KÊB M|B, ó" M? +O M?B iY M;QÆB- M;QÆB +S
+Sm +?[+?Q M|– M?'i ç`M? b) F?Ä2 KϕM? i`Î HϕB5ô

.B K .B m h?O i?•M ?bM? ç°i M?B M`mM`~v- [m v M;QÆB HϕB- K†i ç½ +| €M? H -
K°i iB M; [m€ tm®M;- /"T ç–m #bM? #`+? # +€B, óæ iϕ bQ i'5 æ² i–M - ç iϕ bQ i

æ¶ o,M >ϕQ +kM; F?–M; çÐ ?„M- çÊB ?„M iU KbM? çSM; /"v KÊB T?'i T?'i i vX

.B K .B m h?O iW iW ;B"i HMB ` +Y KÊB [m v M;Q|B `|B çB- ;ϕi H çB iÊB ?"m pB

æ¶ o,M >ϕQ M?bM ?°T çUM; M;¼+ S?"i i` M i`" F,- H„+ ç–m- #QÊ+ ` M;Q" B M|B pÊ
h h? æQ| M; K|B hB M i?–M v ç M ç•v K°i +?mv MXô

"M; ok *-K p•M; H|B- +?ϕv ` F?ÄB +Y X

J°i H9+ b m- hB M "'i h?m /šM M?` ç² ç >"K æ–m +MM; ""M; ok \*-K iÊB L;k o` æQ
#ªQ >"K æ–m î # M M;Q" B ;B9T F?€K # M? +?Q # M? M?•M- +ÁM KbM? +MM; hB M

a m F?B ? B M;Q|B M;²B tm®M;- æ¶ o,M >ϕQ ç~v ?°T M;¼+ S?"i ç M i`QÊ+ K†i hB
M;¼+ S?"i î # M i`QM; , ó.B m h?O i†M; +€B i?S ç² +?ÆB M"v +?Q i - i F?–M; +–
çB- +| çB m ?B M iϕB çWM; i`ª ?„M- +kM; çWM; M|B pÊB ?„M- b m M"v ?ÆM; M|B
?„M +| i? F?ÄB # M? ? v F?–M;- M;QÆB +kM; i? v i i`ª i?S M"v +?Q ?„MXô

óæ•v H" i•K w +O .B m h?O- bQ T?K ?ϕ +È b Q F?–M; M?"M\ô

óG p"i M"v [m€ [mw i`¼M- +?QM? H" i`mv M ;B +?B #ªQ +O ?„MX >ÆM M[- ?„M +
i` +?Q M?B iY ?„M M M KÊB i†M;- i M m M?"M i?b i?"M? +€B ;b\ô

óo•M;- ?"B iY M"v5 §B5ô hB M "'i h?m H„+ ç–m- ?ÄB, óaQ T?K p b b Q F?–M; i`ª +

ó"•v ;B| i`ª ?„M- ?„M i?Ov +?mM; b) HQ H„M; i F?–M; /MM; iQ" M HU+ ç +Sm M?B
?„M b) +| i? v M i•KXô

hB M "'i h?m pm®i`•m- F?2M, óaQ T?K /KM; i•K ç M F?'- H½Q ?O i? v #¼M +?S
+?mv M H½Q ?O b) i? v bQ T?K i`ª +?Q ?„MX G½Q ?O iÊB ?"m pB M t2K # M? ibM

óæQÊ+5ô

hB M "'i h?m ç|M; ?°T HϕB- ibK K°i i'K pªB #¼+ H M- ;B Q +?Q ç² ç >"K æ–m K M;
+?„T i v çB iÊB ?"m pB M- i? v [m–M €Q +€+? Hv i?2Q v m +–m- K M; F?~m i` M;-
K'v # M? M?•MX

hB M "'i h?m i`QÊ+ iB M FB K i` # M? ibM? +O ?"B iY çB MX L?B i ç° +O ?"B
T?K+ HϕB idM? i€Q- ç M; M^K i` M ç–m ;BQ| M; M|B +?mv M +MM; Kšm i?•M +O M

æ–B i`mM; MB M T?m T?K M"v i?'v hB M "'i h?m iÊB- +| +?9i t'm ?'- ?B M iϕB #
i•K ibM? +O #¼M ?¼ i'i M?B M +kM; ç½ i®i ?ÆM- M?È iÊB M?[M; H|B ? B M;~v i`
pb [m€ M|M; HÁM; M M KÊB M|B p"vX :B| M;?o iÊB HϕB +ªK i?'v +| +?9i t'm ?'- /šr
h h? æQ| M; ibK i?–M v F?€K # M?– p°B p" M; çSM; /"v iQÆB +Q|B +?"Q, óh?–M v

óV- # M? +O ?"B iY i? M"Q `²B\ô

óæ½ çÐ `²B- M;Q|B +kM; F?Ä2 ?ÆM- +?d H" +?¶ #` ;½v tQÆM; i` M +€M? i v pšM

óV- K'v M;~v M v # M? F?–M; i€B T?€i +?S\ô

óE?–M;5ô S?m M?•M i`mM; MB M +Q|B #²B, ó>–K i`QÊ+ +?9M; i - ?„+ ?„+ – +ÁM -
T?ªB H" # M? çB M- +ªK i?'v b Q H–M M"v M†M; M?Q p"v- M;Q|B +kM; i`î i?"M? ?²
KÊB #B i- #` ?² ç² H" #îB pb p i i?QÆM; +O ?"B iY #` +ªK M?B K i` ç°+ +?S F?–M

ç| iW H9+ m®M; i?m®+ M; "B F - çQÊ+ K'v M; "v i?b çÐ- F?¬M; +ÁM # M? M[- +€B
h?¬M v- ?¬K i`QÊ+ i [m€ M|M; HÁM; - M|B M?[M; H|B [m€ ç€M; - [mª i?"i H" F?¬M
F?¬M; ç9M; - i¬B tBM #²B H pÈB M; "B i¢B ç•vXô L|B tQM; p€B K°i H X

hB M "'i h?m +Q|B t'm ?'- H„+ ç-m, óL|B i?"i pÈB +€+ M; QÆB- +€+ M; QÆB ibK b
iY M m i?U+ bU i`` F?ÄB i?b H" M?|b Q T?K +O i - +kM; H" æ¶ iB M bBM? i``X "ÎE
F +?Q +€+ M; Q|B +?QM? H" T?QÆM; i?®+ K" H-M i`QÊ+ bQ T?K i ç½ M|B ÎL; k
F?¬M; ç' B5ô

ó>ª\ô S?m T?K i`mM; MB M `i FBM? M; ¢+- [m v b M; M?bM M? mX

hB M "'i h?m M|B iB T, ó*€+ M; QÆB iB TiK+ /MM; i?m®+ i?2Q T?QÆM; - tQM; `²B
i`` # M? i" M ; ®+5ô

óo•M; 5 h?¬M vXô

óh?¬M v\ô hB M "'i h?m H¢B H„+ ç-m- iU ;B m, óh?¬M v M?Q i - Îi`QÊ+ K„i bQ T?
M[`²B5ô \*?„Ti v- iW iW çB ` F?ÄB T?ÁM; X

G½Q H-M HQÊi F?€K +?Q +€+ # M? M?•M F?€+ K°i HQÊi- ç†+ #B iH" *?m #° F?Q€
MY M; "vX E?B F?€K iÈB M?B iY +O .B K .B m h?O- M?B iY +O .B K .B m h?O ç
+| H9+ idM? H¢B- KÎ+QM K„i p¬ i?¬M- M?bM hB M "'i h?m- KB M; i?b i?¬K ;¼B, ó

hB M "'i h?m ; "i ç-m- tQ ç-m ?"B iY, óL; "i æ€T ç m F?¬M; \ô

L; "i æ€T F?) H„+ ç-m- #`M i v M?Ä ç M; M„K +?†i F?) / Q ç°M; , óL; "i æ€T F?¬M;

hB M "'i h?m +Q|B ?B MiW, óL; "i æ€T `i /kM; +ªK5 u M i•K- ;B ;B p" i´ ;B ;B +
T?€T +Sm F?ÄB # M? +?Q +QM- `i M? M? +QM b) +| i? tm®M; ;BQ|M; iB TiK+ i`

çÄ- +çM? HQÐB +| p i` ,M; - i`QM; HQÐB i?b /`v- Kç+? ç" T +?"KX G½Q ?O #B M +?
?mv i- F?B •K M?QÊ+Xô

óL;QÆB +?~M b€i`i id KdX L;QÆB +ªK i?'v TªB /MM; T?QÆM; i?m®+ M"Q i?b i®
óh`QÊ+ iB M TªB i? M? /Q M? ;BªB M?B i- H"K K€i p" HQm i?¬M; K€m- b m F?B
/QÐM; •K5 L M /MM; i? M? + Q KB i; B€T i? M; +MM; pÈB i? M? /Q M? i? M; X G
#B M +?SM; i?b M M /MM; T?QÆM; i?m®+ M"vXô

æ¶ o,M >çQ M;•v` K°i +?9i- ç°i M?B M p¶ KçM? H M ç-m- ç9M; `²B- h`mM; v #B M
KbM? b Q M; v +ª i?S +Æ #ªM M?'i +kM; H"K `i ?² ç²5 h`QM; ç-m Hm¬M M; ?o H" M
i? M"Q- M M /MM; HQçB i?m®+ M"Q ç ç®B T?| pÈB F?Q iQM? ?QçB ç½ içQ i?"M
bm v M; ?o M"v H" +€+? bm v M; ?o FB m h•v v- ç½ çB M; QÊ+ pÈB [m„ iQM? #B M +?
çQçM i?b /MM; h`mM; v K" HçB bm v M; ?o i?2Q FB m h•v v- F?ŠM; ç`M? H" F?¬M;
v i?b TªB /MM; +€+? M; ?o i?2Q FB m h`mM; v- b Q HçB +S M; ?o ç M M?B K F?m

æ¶ o,M >çQ ¬K [mv M +?„Ti v, óæ9M; H" K°i +•m ç idM? M; QìB i`QM; K°M; 5 E?¬
#° F?Q€B H•m M; `v- /šM ç M i" UM?•M i®; •v # M?V T?K + i`mM; iB m- F?¬M; i? F?
bm v K" i?"M? b®i + QX *?d +| i`QÊ+ iB M i bK i" p" i?¬M; +?¶ M; ?)M- i? M? M?B i
;BªB ç°+ - `²B +® F?Q /QÐM; •KX *| i? T?®B ?ÊT i? M? + Q KB i; B€T i? M; ?Q†
;BªKX æQÊ+5 h` M?Q p"v çB- F?ŠM; ç`M? F?¬M; +| p'M ç 5 > ? - "i h?m- M; QÆ
H" ;WM; + "M; ;B" + "M; + v5ô

æ¶ o,M >çQ pB i T?QÆM; i?m®+ - +?¼M i?m®+ `²B iÈB T?Q b m b„ + i?m®+ X

G9+ M"v- M; Q" B +Y +| K'v +?B + FB m ç M; çB iÈB- b m F?B /WM; FB m- K'v M; C
o` æQìM; X

"M; ok *-K î M; Q" B çQìM; p m B KWM; M|B, óL½B M½B5 Jšm i?•M5 S?K i?•M5 a Q
æ¶ o,M >çQ p" hB M "i h?m M; ?2 i?'v "M; ?mv M 9v iÈB- p°B p" M; ` F?ÄB bQÆM;
K'v M; QìB #QÊ+ p"Q +?QM? H" "M; Kšm- "M; ?mv M 9v p" i? iY GQm i?`- +ÁM +
;B - i v /„i æ"m M?B- p°B p" M; +?„Ti v +?"QX

"M; ok *-K +?çv iÈB çÐ "M; Kšm- "M; Kšm ;ç i i v M" M; ` , óE?¬M; + -M çÐ5 L½B

"M; ok *-K K'v M; `v M"v ç m î >^M; hQìM; F?€+? bçM pÈB hmv i S?B L?B- HB M i
M? M?•M + 'T +Sm- +?Q M M M" M; F?¬M; p M?"X >B M içB- M; ?2 "M; Kšm M|B p
pW `²B iU KbM? #QÊ+ p"Q L; k o` æQìM; - FBM? ?d ç M t2M- M|B, óL½B M½B- M; C

"M; Kšm +QìB ? ?ª- M|B, óæ9M; p"v- i m v M?bM F?¬M; `ä- M?QM; M; QìB- ç² p"i-
çQÊ+ ççB F?€B- iU KbM? çB çQìM; +kM; F?¬M; +| p'M ç ;bX æ¶ ççB T?m ç•m\ô

æ¶ o,M >çQ p°B p" M; çB iÈB- HÈM iB M; M|B, óG½Q i?€B i?€B- i î ç•v- K„i M; QìB

óh®i ?ÆM `²B5 J†+ /M M?bM pšM +?Q `ä- M?QM; iU çB HçB çQÊ+ `²B- M; "B t2K
iW # M M; Q" B t m®M; FB m #QÊ+ p"Q b Q\ > ? ? - æ¶ ççB T?m- M; "B [mª i?"i H"
+ÁM M|B 2`^M; +ª çìB M"v TªB b®M; i`QM; #|M; i®B- F?¬M; M; î; †T çQÊ+ æ¶ çç
b€M; X hmv ?B M içB M?bM F?¬M; `ä`M; - M?QM; H½Q i?•M +| i? F?ŠM; ç`M? - +S
b) F?ÄB- iÈB H9+ ç| b) ;B®M; M?Q #bM? i?QìM; - +| i? M?bM `ä`M; ? i i?ªvX L; ?
i? M"Q M; ²B v M- +S Km®M iÈB; †T M; QÆB5 hÈB ç•v- ?"B iY- ç M½B M½B M?bM
i?2Q i?|B [m2M pšM çQ i v bì bì K†i æ¶ o,M >çQ- óWK- [mª i?"i iQÈM; KçQ çQìM
*-K M; ?B +O +?9M; i 5ô

óL½B M½B5ô "M; ok *-K çÄ K†i t'm ?'- FûQ i v "M; Kšm ;B"K +?•M i?'T ;B¼M;
æQìM; 5 *| M?B m M; QìB F?€K # M? H„K5ô

*€+ # M? M?•M ç m +QìB ? ?ªX

"M; Kšm p¶ p¶ i v "M; ok *-K, óæQÊ+5 L½B M½B F?¬M; M|B M[5 > ? ? 5ô

óL½B M½B- i B M; QìB t2K ` +kM; F?€ ?ÆM `²B- +| i? M; ?2 `ä +?9M; i M|B ;b Q\ô

óV\ :-M K°i +?9i- i? M? •K HÈM K°i +?9i i?b ; -M M?Q +| i? M;?2 `ä- T?QÆM; i?n
+?Q M½B M½B [mª i?"i +| i€+ /KM;Xô

æŋ o,M >¢Q `i+ Q ?SM;- p°B p" M; KìB #¼M ?¼ p"Q i`QM;X GQm i?` M|B, óæŋ ç¢
K„i +O H½Q i?€B i?€B ç½ F?ÄB- + Q ?SM; ç M MŋB çSM; M;²B F?¬M; v M- Km®M
HÌB +ªK ÆMXô

NkX *?QÆM; Nk, J` L?B *¬ LQÆM;

æŋ o,M >¢Q p°B p" M; M|B K'v +•m F?€+? F?Q- ?ÄB, óh?•M i? +O M?` M½B M½B
""M; ?mv M Ov +QÌB M|B, ó>B M i¢B ç½ +| i? tm®M; ;BQÌM; çB H¢B `²BôX

óo"v i?b i®i `²B5 *S iB T iK+ /MM; i?m®+ çBôX æŋ o,M >¢Q i?'v #" p9 ¬K ?"B iY- ?"
ó>"B iY çÐ F?|+ ç K +?Q \ô

GQm i?` i`QM; HÁM; HQ H„M;- M|B, ó>¬K M v iÈB ç•v +kM; H" pb +?mv M M"v- >´
/€M #M +kM; +?ŠM; +| i€+ /KM;- æŋ ç¢B T?m- M;QÆB F?€K # M? +?Q iB m;B ?/

æŋ o,M ?¢Q [m v ç-m M|B pÈB hB M "'i h?m, ó"'i h?m- M;QÆB p T?QÆM; /B M M?
B ?ÆM çQÉ+ M;QÆB- M;QÆB F?€K +?Q ?"B iY çBôX

hB M "'i h?m +?„T i v M|B, óo•M;- bQ T?KôX "ªQ #" p9 ¬K >´ iW M;²B tm®M;- #„i ç

G9+ M"v- G•K h? M? æ¢B #B i iBM +kM; iW ?"m çQÌM; çB ` +?"Q ?ÄBX ""M; ok *-
óJšm i?•M- M;QÌB iÈB ç9M; H9+ H„K- G•K +?QÎM; [m, p" æŋ iB M bBM? ç½ i?QÆM
p` çQÌM;- Km K'v M?" Î ç^M; b m- t•v K°i +€B # M? # M?ôX

ó" M? pB M5ô æŋ o,M >¢Q M|B çÐX

ôæ9M;5 s•v K°i +€B # M? pB MX æ +?Q # M? M?•M +'T +Sm p" #` # M? M†M; +¬M
#° F?Q€B p" GQm #° F?Q€B Î H¢B çB m i`X æÊB b m F?B +?[F?ÄB KÈB +?Q p X
H¢B +?Q i? i,M; i? K i?m M?"T +?Q iB K i?m®+X

H•K h? M? æ¢B KdK +QÌB #´ bmM; , óæŋ iB M bBM? ç½ +•M M?„+ `²B- +?O v m H
M? M?•M p" iMv H9+ i?2Q /äB # M? M?•M K„+ # M? M†M;- çB m +?dM? /MM; i?n
i?b +| i? F`T i?ÌB +Sm +?[ôX

""M; Kšm ;"i ç-m HB M iK+, ó*€+? M"v ? v H„K5 æ½ Km +?Q \ G•K +?QÎM; [m„
ç¢B T?m- M;QÌB Î ç•v F?€K # M? +?Q ?"B iY M?û- çWM; ç w ç M +?9M; i ôX K'v M
h? M? æ¢B iÈB ?"m pB MX

æŋ o,M >¢Q M;²B Î # M +¢M?- [m M b€i hB M "'i h?m F?€K # M? +?Q ?"B iY, óh ç

p°B çSM; H M- i'i +^a K¼B M; QÌB HB M iK+ M|B +€K ÆM `²B i'i +^a M;²B tm®M; ;? M
 æ¶ o,M >¢Q iU KbM? #„i K¢+?X >„M M?“M` i?•M M?B i +O L;”i æ€T ç½; BªK- F?
 iQM? K¢M; M[X >„M + Q ?SM; M|B, óG–M M“v +| i? i` # M? çQÊ+ +?Q L;”i æ€T
 +O bQ T?K M; QÆBX L m F?¬M; TªB bQ T?K M; QÆB M?“+ M?Î i /MM; /QÊ+ [m€
 M;?o` M;mv M M?•M +,M #ªM H` ;bôX
 hB M “i h?m pm®i`•m- ¬M; i ç„+ w +QÌB M|B, óh?•M M?B i +O *?m #° F?Q€B ç½
 s2K` i?b K¢M; b®M; +O ?„M ç½ çQÊ+ +SmôX
 óh?“i Q\ô hBM M“v H“K +?Q æ¶ o,M >¢Q pmB KWM; F?¬M tB iX æ•v +?QM? H“ çB
 H“T iS+ çB ç M T?ÁM; # M? +O *?m #° F?Q€BX
 oW p“Q ç M +Y ?„M i?‘v T?m M?•M +O *?m #° F?Q€B- h¬ i?` ç M; ç9i +?€Q +?Q
 æ¶ o,M >¢Q çB p“Q- *?m #° F?Q€B +‘i ;B¼M; v m Èi M|B, ó•M +¬M; iÈBôX
 h¬ i?` p°B #m¬M; #€i tm®M; - +MM; \*?m H½Q ?€M [m€ tm®M; M|B, ósBM` K„i•M
 óJ m çSM; H M5 *€+ M; QÆB H“K i? M“v- b m M“v i +kM; F?¬M; /€K ç M t2K # M?
 > B M; QÌB H9+ M“v KÈB çSM; /”vX æ¶ o,M >¢Q M;²B tm®M; #„i K¢+?- FB K i` #
 b m ?„M KÈB i?U+ bU iBM iQÎM; *?m #° F?Q€B ç½ +?mv M M;mv i?“M? MX >„M p
 + - im–M b m M; QÌB H¢B +| i? ` T?® i`mv #„i F i`°K çQÊ+ `²B ç|ôX
 h¬ i?` ;¢i MQÊ+ K„i- +QÌB M|B, óh‘i +^a H“ M?Ì •M çS+ +O •M +¬M;ôX
 æ¶ o,M >¢Q M|B pÈB h¬ i?`, ó•M +¬M; - +€B ;b H“ •M +¬M; - M;?2 F?¬M; i?m“M i B
 i H“ çQÊ+X *?m ç¢B + pb +?9M; i #` i?QÆM;X L; QÆB +MM; *?m ç¢B + ibM? +
 i`ÌB b Q +| i? +?B `) HS ç¬B ?¢M? T?9+ +O ? B M; QÌB çQÊ+ \ > ? - ¬M; i`ÌB çS
 H“ Î ?B M ;†T H“M?ôX
 h¬ i?` çÄ #WM; K†i- +QÌB M|B, óæ9M; p“v- M?QM; M m F?¬M; +| æ¶ ç¢B T?m i?
 +kM; F?¬M; +| +€+? ;b +Sm çQÊ+X h‘i +^a H“ M?Ì •M çS+ +O M;“BX L;“B +Sm T?m
 H“ ç½ +Sm +^a M?“ /•M M[ôX
 ó*?“ /•m F?€+? F?Q [m€- M|B +?mv M pÈB i +kM; F?¬M; +¬M +•m M ;b +^aX E€ i
 i?¬M v +kM; i`Ê ;B9T i `‘i M?B m- M m F?¬M; +| ¬M; ‘v M?“+ M?Î i?b pB + +?[#
 F?¬M; i?m“M HÈB M?Q i? ôX
 ó.¢X o“v +kM; +€K ÆM hB M i?¬M v M[ôX
 a m ç| æ¶ o,M >¢Q çB ç M T?ÁM; # M? +O GQm #° F?Q€BX GQm #° F?Q€B ç½ +|
 FB K i` H¢BX æ¶ o,M >¢Q i?‘v # M? ibM? +O ?„M ç½ ‘M ç`M? HB M /†M /Á ?„M-
 L; QÌB M?“ GQm #° F?Q€B HB M i? M? i¢ ÆM ?„M `²B çÐ GQm #° F?Q€B çB p M?“
 h‘i +^a M?[M; i`QÌM; ?ÊT # M? M†M; ç½ +| +?mv M #B M i®i ç T- +?d +¬M K‘v M;“v
 T?K+ bS+ F?Ä2- #bM? T?K+ ?Q“M iQ“M- çB m M“v H“K +?Q æ¶ o,M >¢Q `‘i pmB p
 H“ # M? H•v M?B K +¬M TªB +€+? Hv ç çB m i`X ob p“v K‘v # M? M?•M M? ç½
 çªK #ªQ M iQ“M M M æ¶ o,M >¢Q pšM +?Q +?Q p M?“X
 æ¶ o,M >¢Q i`Î H¢B iB M çQÌM; #„i ç-m +?~M # M?X
 “ M i`QM; ç¢B çQÌM; ç½ M;²B +?“i # M? M?•M- i v +¬K b® ç M; +?| çÊBX hmv i S
 ;B9T b Q +?ûT +€+ çÆM i?m®+ - iU KbM? H‘v i?m®+ ?Q†+ tY Hw M?[M; M; Q¢B i?C
 :¬M ;B[i`Q - M; QÌB # M? +m®B +MM; +kM; F?€K tQM; p“K M; i?m®+ çB p X h?
 p“Q H9+ ,M +ÆK i`Q - M m F?¬M; TªB i`QÌM; ?ÊT +‘T +Sm i?b b) F?¬M; t2K # M
 *ÆK pšM +?Q M‘m tQM; - HÈB /KM; H9+ `¶B `½B M“v- hmv i S?B L?B M|B, óæ¶ i
 iQ“M ç +?9M; i iU ç¼+ v i?Q- F?¬M; ;BªB i?Q+? +?Q +?9M; i ?B m M M +?9M; i
 M; QÌB +?9M; i çB i?2Q M; QÌB H•m M?Q p“v K“ pšM +?Q ?¼+ çQÊ+ ;b ? iôX
 ““M; ok *-K F?) M|B, óæWM; M|B i? - S?B L?BX J‘v M;“v M v æ¶ iB M bBM? #“M `°
 M?•M- F?¬M; +| H9+ M“Q `ªM? `¶B ç +?d çB K v i?m“i +?Q +?9M; i ôX

æŋ o,M >¢Q +Ql̂B Ml̂B, óu i?m"i K M? K¬M; - +ª çl̂B +kM; F?¬M; ?¼+ tQM; - çWM; M
óE?¬M; Ml̂M; Mªv b Q çQÊ+ - v i?m"i +O M; Ql̂B + Q KBM? M?Q p"v- b Q ç M +?SM;
F?¬M; +?Q +?9M; i t2KX Ll̂B i?ŠM; ` H" F?¬M; iBM iQl̂M; +?9M; i ôX
ó? ? - M; QÆB Ml̂B ç m ç-m H" # M? çÆM ; BªM\ > ? - F€ i?"i ç m ç-m M?bM +l̂ p
M?QM; H¢B `i M; mv ?B KX æQÊ+ - M; Ql̂B #` ç m ç-m ; Bl̂ `i M?B m- i b) ç +?Q
i?"i bU H" M?Q i? M"QX *?l̂ H€i M[+l̂ M; Ql̂B # M? ç M- ? B M; Ql̂B b) i?Y t2K ç9M
óæQÊ+5ô L?` M[pmB p M; ~M; ç-m M?bM ?„MX

N8X *?QÆM; N8, L?` L[>¼+ uX

æŋ o,M >¢Q Ml̂B, óh`QÊ+ iB M +?Q Ml̂B [m +?Q +€+ M; QÆB #B i i?¬v i?m®+ t2K
Km®M ?B m `ä M; Ql̂B çl̂ K„+ # M? ; b- T?ªB [m M b€i F„ HQĐM; iQ" M #°- H" T?QÆ
M?X *?QM? H" M?bM- M; ?2- ?ÄB- iB T t9+ - ç•v H" #®M F?Q +¢M? ç FB Ki` #
/B M M"v- +m®B +MM; T?€M çQ€M M; Ql̂B # M? +l̂ i`B m +?SM; ; b- K„+ # M? ; bX "
çl̂ iMv # M? K" #®+ i?m®+ X *?Q M M- M?bM- M; ?2- ?ÄB- bl̂ #®M T?QÆM; T?€T
ç m T?ªB #B i KÈB +l̂ i? i?m çQÊ+ ç-v çO iBM iS+ ç ?ŋ i`Ê #B M +?SM; ôX

L?` M[; "i ç-m- "M; ok *-K Ml̂B, óL?bM- M; ?2- ?ÄB- bl̂ H" M?Q i? M"Q\ô

óL?bM +?QM? H" [m M b€i iB M? ?m®M; +O M; Ql̂B # M? - +ª iQ" M i?•M +MM; ç-m-
iB i- çt+ #B i iB M? HQĐB iQÊM; - +?SM; # M? F?€+ M? m b) +l̂ M?[M; #B M ?l̂ F
•Ki? M? +MM; KMB p`- F +ª ?¬ ?'T- Ml̂B +?mv M?Q F? M- •Ki? M? i`€B iBK- •K
p` çt+ i?M- M?[M; +?SM; # M? #`i ç²M; i?b i¢Q i?`M? M?[M; #B M ?l̂ #`i ç²M; - M
#B i H" +?SM; # M? ; bX J°i HQÆM; v ç®B pÈB M?[M; #B M ?l̂ M"v ç m T?ªB i?m°
; B€+ +?O v m i?Ql̂M; +l̂ i`QM; i?l̂B; B M T?€i # M? +O M; Ql̂B # M? ?ÄB p Ml̂M; i
m®M; - p" M?[M; çB m F?€+ pXp al̂ +?QM? H" bl̂ K¢+? iQÊM; - ç•v H" K°i i`QM; M
ç i?¬v i?m®+ ?B m `ä # M? iB M?X L?'i i?l̂B #•v ; Bl̂ Ml̂B +kM; F?¬M; ? i çQÊ+ - M
M? +K i? - i b) i` M? i?O ; BªM; +?Q +€+ M; QÆB ôX

hmv i S?B L?B çQÆM; M?B M +?Q çO- Ml̂B, óo"v i`QÊ+ iB M M; QÆB /¢v i +€+ i?E
H-M b m F?B ; †T K°i M; Ql̂B # M? - i b) i?Y #„i K¢+?ôX

óæQÊ+ i?¬BôX æŋ o,M >¢Q iB M i v M„K H'v i v "M; ok *-K- +?d p"Q +´ i v M" M; i
i?¬M; iQ" M i?•M- # M i`QM; M®B HB M pÈB i¢M; T?O- i?¬M; pÈB +€+ i?È i?`i # M
i? T?ªM €M? iQ" M #° +?S+ M, M; +O i¢M; T?O- F?Q ?mv i- i´M; iB M? ?m®M; •K
K¢+?- iW tQ ç M M v FB ; BªB F?¬M; ; B®M; M? m- h•v h'M oQÆM; h?9+ >Á +M
i?m"i i K #° +Ym ?¬m- K¢+? T?€T +´ i v- +MM; pÈB ? B KQÆB iQ HQ¢B K¢+? iQ
T?ªB i?l̂B ç¢B - M; ?B M +Sm K¢+? iQÊM; M?B m ?ÆM K°i Qi pÈB ? B KQÆB i€K
M; ?B M +Sm id KdôX

hmv i S?B L?B bl̂ bl̂ K¢+? ç" T +´ i v- M; ¢+ M?B M Ml̂B, ó*?d bl̂ pm®i M?Q p"v H" +
i?¬M F€5ô

æŋ o,M >¢Q +Ql̂B Ml̂B, óæQÆM; M?B M F?¬M; T?ªB p"v- /U p"Q M?„K K„i #„i K¢
çl̂ H" F?Q€+ H€+X h?B i +?~M +?d H" K°i i`QM; #®M T?QÆM; T?€T +?~M K¢+?- #
?ÊT +€+ T?QÆM; T?€T +?~M # M? - F?¬M; i? i?m çQÊ+ /Q ?'m i?b #Ä ?¢i K ?B
p"v b) i`l̂ i?`M? ç-m i?W çm¬B i? Q +?QM? H" i?¬v i?m®+ H M; #, K çl̂X h`QM; iS
i? i?B i- +?SM; # M? +K i? +l̂ i? çQÊ+ #B m ?B M `ä i`QM; K°i ?Qt+ p" B T?QÆ

ó> v H" M; QÆB Ml̂B [m H" Ki? M"Q ç +?~M K¢+? M? ôX

óL; QÆB M? - b®i `m°i M?Q p"v- iQM? +€+? M"v `i F?¬M; T?M ?ÊT pÈB M; ? v- ôS
bKT ç´ i`QÊ+ K„i K" pšM #bM? ioM? - ; †T M; mv iQM? iQ€M F?¬M; HQ¢M- ; †T T?ª
M; "M +•M i`2Q bÈB il̂+ +kM; F?¬M; i? `®B HQ¢M +?•M i v- +?d M?Q p"v KÈB +l̂ i
çQÊ+ #B M T?€T ?[m ?B m ç +Sm +?[X G¢B Ml̂B p i?B i +?~M- T?QÆM; T?€T i?
+l̂ ói K #° +Ym ?¬m +?~M T?€T ô H" FB Ki` iQ" M #° M?`T ç" T +O ?mv i K¢+? Î F

hQÊM; h`¼M; \*ªM? Î i`QM; h?QÆM; >`M h¢T " M? Gm`M +kM; +| çQ ` K¢+? +´ i
 E? i K #º +?~M v T?€T K` i?~v i?m®+ pšM i?QÌM; /MM; +?QM? H` #„i K¢+? +´ i v +
 iW #`M i v iÈB F?m, m i v ;²K i?®M- [m M- tQ+? # #º K¢+?- ? B i v ç m +| # #º- i'
 óhQ`M i?•M +| `i M?B m K¢+? K€m- p b b Q +?d +~M +?~M K¢+? Î +´ i v\ô
 ó>ÄB `i ? v5 E€ i?`i ç¢Q Hw M`v `i çÆM ;BªMX *´ i v i?mº+ p h?O h?€B •K S? E
 ?mv i HQm im-M ?Q`M H9+ ç-m- +?¢v /¼+ KQÌB ? B FBM? K¢+? i?2Q iQ`M i?•M
 M M +´ i v H` MÆB ?°B i K K¢+? K€mX J` +´ i v K¢+? F?Q `i pQÊM; X J¢+? iQÊM; -
 K¢+? +´ i v M^K Î i` M +´ i v H9+ #„i K¢+? +kM; iQÆM; ç®B i?m`M iB MX L m M?Q
 i, M?Q h`QÆM; h`¼M; *ªM? M|B p S?m /QÆM;- h?€B E? X æ•v H` ? B ?mv i ç¢Q
 H` Kº i H½Q ?€M i?b +ÁM i®i- +MM; H„K H` Î +?•M +| KMB i?®BX L?QM; M m M?Q
 iS+ T?KX *?mM; [mv F?~M; i? ~K ;|i M; ¼+ M; QÌB i K` b iÈB b l HmB çQÊ+ \ô
 ó>B?B?B ô L?` M[+?2 KB M; +QÌB F?9+ F?Q+?X
 hmv i S?B L?B F?m~M K†i +´ [m€B M|B, óL m *-K i, #` # M?X hA M bBM? +| i? -
 +?~M S?m .QÆM;- h?€B E? X L`M; F?~M; M;¢B M;MM; K` +ÁM `i p mB w +?SôX
 óL;QÆB- +€B +~ ;€B +? i #-K FB 5 æ€M? +?Q #•v ;Bì5ô ``M; ok *-K t`m ?´ çÄ K†i
 hmv i S?B L?B +QÌB F? M? F?€+? Mû i`€M?, óæQÊ+ `²B çWM; +| M€Q HQ¢M M[X
 ç|5ô
 ``M; ok *-K ?mM; ?,M; i`WM; K„i HB + M`M; Kº i +€B `²B iB T iK+ M;²B M;~M; F?m
 o,M >¢QX
 æ¶ o,M >¢Q +kM; ?ÆB t`m ?´- ?Q M? Kº i iB M; `²B M|B iB T, ó„i K¢+? +´ i v +Á
 M[- +?QM? H` K¢+? +´ i v +ÁM +| i? T?ªM €M? i`M; [m€i +Æ i? M;QÌB H` i?`M? `i
 i€ +MM; pÈB h?€B •K EBM? ô
 ó*€B ;b H` h?€B •K EBM? \ô hmv i S?B L?B M;~M; F?m~M K†i tBM? t„M H M ?ÄBX
 óh?€B •K EBM? +?QM? H` - i ç M; M|B pÈB M;QÆB p #„i K¢+?- M;QÆB H¢B çB ?/
 T?ªB im-M iU- M?B m M?Q p`v M m F?~M; ?B m T?ªB ;BªB i?Q+? i?b +?Q ç M b€M
 p p`M ç #„i K¢+?ôX
 ``M; ok *-K +QÌB M|B, óæ9M; p`v S?B L?B- çWM; M;„i HÌB- M;?2 iB M bBM? M|B
 óæQÊ+ çQÊ+- i F?~M; M;„i HÌB- M;QÆB M|B iB T çBôX
 óVK - i M|B ç M +?¶ M`Q `²B M?d\ô
 óS? i€ +MM; pÈB h?€B •K EBM?5ô hmv i S?B L?B +QÌB M|B, óZm M çB- M;QÆB ç
 iB T M|B +?Q +?9M; i #„i K¢+? M?Q i? M`Q- i Km®M i?Y t2K # M?ôX
 óæQÊ+- K¢+? +´ i v b€m #º i¢M; T?O +?B H`K ?`m- i`mM;- iª- ?[m- i?®M- [m M- t
 M;k i¢M; HK+ T?O- i?®M [m M tQ+? i? v ç´B H` T?ªM €M? bU i? v ç´B +O M;k i¢M
 hB T i?2Q æ¶ o,M >¢Q i|K i„i +?Q M`M;X
 æ†+ çB K +O ? B KQÆB i€K HQ¢B K¢+? iQÊM; +MM; T?ªM SM; iWM; +?SM; # M?
 H¢B çÆM ;BªM ;BÈB i?B m p T?~M MºB /mM; +?~M HQÐB- HQÐB ?bM? +MM; i`¢M
 p M?[M; çB m i`¼M; v m i`QM; +?~M HQÐB- H¢B pW M|B M?[M; HQ¢B ?bM? ç`B
 # M? +?QM?- H¢B pW ;BªB i?Q+? i|K i„i #€i +QÆM; #B M +?SM; i`B m +?SM; +Æ
 oW KÈB M|B iÈB ç•v- HB M i`QÊ+ b m ? B # M? M?•M çB iÈBX oW ?ÄB iÈB- ç m
 L;QÌB # M? i?S M?`i M;²B tm®M; F?~M; M;WM; ?Q F? MX
 æ¶ o,M >¢Q i`QÊ+ iB M #„i K¢+? +?Q ?„M b m ç| M|B pÈB M?` M[, ó> B M;QÆB i?
 #¼M ?¼K „+ +?SM; # M? ;bôX
 óæQÊ+ i?~B5ô hmv i S?B L?B ?ÄB M;QÌB # M? M¼, óL;QÆB H`K b Q p`v\ô

L;QÌB # M? M¼ M;?B ?Q†+ M?bM æŋ o,M >¢Q, óE?¬M; T?ªB æŋ ç¢B T?m i¼ çQÌM
æŋ o,M >¢Q KdK +QÌB M|B, óE?¬M; b B- ? B +¬ MQÆM; M"v i?2Q i ?¼+ vX æ +?
i ÎK°i # M M;?2- +?ÌK°i H€i b m ç| i b) iU KbM? F?€K H¢B +?Q +€+ M;QÆBX æQ
ó±- çQÊ+X *ªK ÆM ç¢B T?mX h +ªK i?'v `i F?| +?`m F?K F?K F?K - i®B ?¬K [m
ç K- M?QM; ,M K†+ ?ÆB KÄM; K M?- F i [mª H" #` +ªK H¢M?X J°i M;"v ç K HB M M
p¬ +MM;- iQ" M i?•M H¢M? H)Q- ? B +€B +?,M #¬M; +kM; F?¬M; çO 'K- `i H¢M?- H
""M; ok *-K +kM; ?ÄB, ó*€+ ç®i M;|M i v +ªK ;B€+ M?Q i? M"Q\ô
óæ m M?S+5 " M i`QM; +€+ ç®i M;|M i v ç m M?Q Km®M `Èi ` ôX
óE?K F?K F?K ô
hmv i S?B L?B iB T iK+, ó*| ` K² ?¬B F?¬M;\ô
óE?¬M; ` K² ?¬B +?d H" iQ" M i?•M M|M; #ÄM;ôX
hmv i S?B L?B +?d +?d +€B ;®B +?~M K¢+?, óÍ ç•v- ç†i H M ç•v- i #„i K¢+? +?Q M
L;QÌB # M? /mŋB +€M? i v ` - hmv i S?B L?B /€M; p F?Q i`QÆM; çQ # ç-m M;|M
M?- M?„K K„i +ªK M?"M K¢+? ç" T, ó*€B M"v ?bM? M?Q H" X h`-K K¢+?5 h`-H
M?d\ æ9M; `²B- M°B +?SM;5 >ÆM M[ - K¢+? M"v +ÁM +| ?ÆB `Qi5 >ŠM H" F?Q i
+| ç9M; F?¬M;\ô
æŋ o,M >¢Q KdK +QÌB H„+ ç-m M|B, óL|B #W `²B5 ok *-K- M;QÆB M|B t2KôX
óo•M;5ô
""M; ok *-K M;QM; i?¬M +?~M K¢+? b m ç| M?bM æŋ o,M >¢Q +?d +?¬M +?Ì +?®+
K¢+? iQÊM; +?mv M ç°M; M?Q H";ŋ M´B i`QM; MQÊ+- i?mv M i`¬B i` M MQÊ+ `i
i?QÌM;- /U i?2Q HÌB pW `²B +O iB M bBM?- ?ŠM H" T?M K¢+?5 >ÆM M[- K¢+? M
K) F?€M; H¢B- ?ŠM H" F?~M K¢+?ôX
æŋ o,M >¢Q i€M i?QÎM; K";"i ç-m, óok *-K i?"i H" i?¬M; KBM? ?ÆM M;QÌB- H M
+?m~MôX
hmv i S?B L?B ÎK°i # M +?m KB M; M|B, óV i?b M" M; H K i•K im +?'i- i H" K°i ç¢
æŋ o,M >¢Q M|B, óªQ M;QÆB M;®+ M;? +? [mª i?"i F?¬M; b B- H9+ M½v i ç½
T?QÆM; T?€T +?~M K¢+? H¢B- H9+ i`QÊ+ M;QÆB ?ÄB +kM; ç½ #B i H" ?„M #` +
M M #` +ªK H¢M?- i`QM; H9+ +?~M K¢+? i?b +¬M [m M b€i t2K K¢+? +O ?„M +| T
+O M;Q¢B +ªK T?QM; ?"M F?¬M;- K¢+? iQÊM; +O M;Q¢B +ªK T?QM; ?"M H" K¢-
H" K¢+? i`-K- çB m M"v F?¬M; T?ªB `i K•m i?mŠM b QX G¢B M|B- M;Q¢B +ªK T?
/ŠM iÊB- ?mv i K¢+? i'i M?B M H" +Q H¢B- ?B M M?B M +?QM? H" F?~M K¢+?- M?
H¢B +ÁM +€B ;b F?Q i` - ?mv i S- M?[M; +€B ç| Î ç•m ` p"v5ô
E?m¬M K†i tBM? t„M +O hmv i S?B L?B çÄ YM; H M M|B, óG"K #° H"K i`+?- /M b
?¼+ +?Q pmB- M;QÆB /¢v M" M; H" çQÊ+ `²B5ô
óE?¬M; Km®M ?¼+ i?b çWM; ?¼+- Km®M ?¼+ T?ªB +| [mv i i•K5 æQÊ+ `²B iB T i
T?B M M;QÆB H HQÐB `ôX L;QÌB # M? i?2Q HÌB /mŋB ç-m HQÐB `X æŋ o,M >
iQÊM; +O ?„M M?Q i? M"Q\ô
hmv i S?B L?B M?bM M?bM- ;B" M? M|B, óGQÐB K"m #¢+5ô
""M; ok *-K +kM; ;;"i ç-mX
æŋ o,M >¢Q F?2M, óG-M M"v +| F?€ ?ÆMôX
ó?B?B- t2K HQÐB ç" B bQ pÈB #„i K¢+? / ?ÆM M?B m- K¢+? iQÊM; H¢B +| K'v +?
H" T?•M #B i`ä`"M; X a m M"v t2K # M? +?d M?bM HQÐB iQÊM; H" çQÊ+ `²BôX

"M; ok *-K M|B, óE?-M; çQÊ+- iB M bBM? M|B- T?ªB i'M; ?ÊT +€+ T?QÆM; T? ?ÄB b| ç m T?ªB /MM; iÊB- F?-M; i? +?d /MM; K°i T?QÆM; T?€T- M m F?-M; b) æŋ o, M >çQ ;"i ç-m, óæ9M; p"v- +€+ M; QÆB iB T iK+- HQÐB ç"B i`W #ç+ ` - K"m ó*€B M"v / i?-B5ô hmv i S?B L?B M|B, óL; QÆB pW `²B +| M|B ç"B b„+ +| i`„M; - p +O ?„M pW M?bM H" #B i ç"B K"m p" M; `²B5ô

"M; ok *-K ç M ; -M M?bM F„ H„+ ç-m M|B, ó>bM? M?Q +| +?9i F?-M; ç9M; 5 L; Q +O ?„M K"m i`„M; - +?d +| î ; B[ K"m p" M; X \ L?bM F„ +ÁM +| +€B ?ç i M?Ä K"m p" L; Q|B # M? t'm ?´ ; ½B ç-m, ósBM HŋB- H9+ i`QÊ+ i M; ?2 M; Q|B i M|B iY #b +| i M M M; "K K°i F?®B i`QM; KB M; - çB p"Q ç•v pW KÊB M?ª` ôX

æŋ o, M >çQ ?b ?b +Q|B K°i iB M; - +?d p"Q hmv i S?B L?B M|B, óL; QÆB M? - ç9M `²B- +€+ M; QÆB M|B t2K M M ; BªB i?Q+? +?SM; # M? +O ?„M M?Q i? M"Q|ô hmv i S?B L?B ?Q M? K°i iB M; - ;"i ; M ç„+ w M|B, óL?bM ?„M iBM? i?-M F?-M; p t Q- M; ?2 ?„M M|B +?mv M +?"K +?çT p- HU+ - ?ÄB ?„M # M ç K` M; Q"B +?`m HçM Kç+? F?~MX \*?Q M M i?m°+ p +?SM; ` M; Q"B p"Q # M ç K p- w +?`m HçM? H"K +

"M; ok *-K +kM; F?-M; M?`M çQÊ+ +Q|B- ç~v M" M; K°i +€B, óL|B +€B ; b p"v\ L"Q M; Q"B p"Q # M ç K F?-M; +~M i?"M #` +ªK HçM?ôX

óo"v M; QÆB M|B ?„M H" #` +?SM; ; b\ S?ªB M|B ` iW #®M T?QÆM; T?€T +?~M # M URV h?B i +?~M, a| ç +?~M # M?X

NeX *?QÆM; Ne, *MM; " M? h`` E?€+ L? m

"M; ok *-K ;"i ç-m, óæ9M; p"v5 L?bM- i`€M ?„M F?-M; +| K² ?-B- b„+ Kti YM; €+ ?"M K" T?€i`mM- HQÐB ç"B i`„M; #ç+X L; ?2 - ?„M i?dM? i?QªM; HçB ?Q F? M- ç"B •KX >ÄB- ?„M i?m"i HçB i`B m +?SM; # M? H" /Q €+ ?"M b®i + Q- ç®i M; |M i v F?~M ?[m HU+X h'M; ?ÊT HçB- ?ŠM H" i?QÆM; ?"M #B m i?U+ +?SM; URV K" iB æŋ o, M >çQ pŋ i v M|B, ó>Q" M iQ" M +?QM? t€+5 h®i H„K- ok *-K H M i•K im +?`i ?ÆM M; Q|B- `i i?Q+? ?ÊT H"K ççB T?m ç|5ô

hmv i S?B L?B +QM; K-B T?2 T?~v i`QÊ+ F?m-M Kti i`SM; +O KbM?, ó>a ?b- M; M?" KbM?- t'm ?´ [m€5ô

"M; ok *-K t'm ?´ çÄ Kti- +9B ç-m M|B, óG9+ i`QÊ+ iB M bBM? /çv p #€i +QÆM; # M? M m M?Q ç²M; i?|B +ªK i?`v M|M; +MM; HçM? H)Q- ç•v H" #B m ?B M ç†+ i +kM; +?B ` +€+ i`B m +?SM; F?€+ M? m- +?Q M M # M? b) #B m ?B M` # M M; ç†+ i?M +O h?€B .QÆM; # M?- # M? bBM? ` î h?€B .QÆM; X L; mv M M?•M K„+ iB m iB M p"Q # M ç K ; †T HçM? #` i" F?Q t•K M?"T M; ?o H" M; QçB +ªK T?QM; ?" +kM; M|B ?„M H" M; QçB +ªK T?QM; ?"M +?Q M M KÊB T?€M çQ€M H" h?€B .QÆM h T?€M çQ€M M?Q p"v #`i [m€+?d H" ç-m +Æ i`K+ HÊB K" i?-BôX

æŋ o, M >çQ M|B, óh pW KÊB M|B `i M?B mX L; QÆB +| i? HBM? ?Qç i ; ?B M?È i?B i M?`i ç®B pÈB M; Q|B ?¼+ vX s2K` - ok \*-K i`|B bBM? H" ç ?¼+ v K"ôX

hmv i S?B L?B M|B, óæQÊ+ `²B- çQÊ+ `²B +€+ M; QÆB M|B M; ?2 #m²M M-M; [m€ # M? M?•M M[5 @ > v H" M; QÆB M|B +?Q +?9M; i +€B ; b H" h?€B .QÆM; i?QÆM æŋ o, M >çQ +Q|B M|B, óh?€B .QÆM; i?QÆM; ?"M #B m i?U+ +?SM; H" ; B| HçM? t•K M?"T p"Q h?€B .QÆM; X o .QÆM; #` +?2 H"K i®B i, K çbM? i` X >"M i" iW # M F?Q i`QM; i?•M i? F?-M; i? T?•M i€M i?-M; bm®iX \*?Q M M iQ" M i?•M M|M; H +?•M H-M; +kM; +Q HçBX h'i M?B M b) F?-M; +| K² ?-B /Q #` +ªM i`îX J'i çB +-M ?"M i" i' i M?B M b) +ªK i?`v HçM?X "îB pb i`QM; F?B ?"M i" M?"T i? çB p"Q FBM? i?-M; +?Q M M +€+ ç®i M; |M i v b) ç m çÈMX L|B çÆM; BªM- M m M?Q M; Q|B # M

M;Q`B HϕB F?¬M; +| K² ?¬B- i'i +ª +€+ ϕ®i M;|M i v ϕ m M?S+X >ÆM T?•M MY +
?"M #B m i?U+ +?SM;X >B m +?Q \ô

óªK i?'v ?ÆB KÆ ?²ôX hmv i S?B L?B M;?B M; ϕ-m M?È HϕB K°i +?9iX Zm v ϕ
óL;QÆB i?b b Q\ æ½ ?B m +?Q \ô

E?m¬M K†i tBM? t„M +O "M; ok *-K ϕ Ä YM;X *?d +?®+ H€i `²B ;"i ϕ-mX

M;QìB +Sm i`ôX J°i M;|M i v +?d p`Q H½Q ç-m;-v;Á FB , óo` M`v +?QM? H` ç
JBM? *mM; çB T?m- +?QM? H` +?QìM; [m„ FB K i¼ çQìM; çB T?m +O L?`i >Q
T?O- #îB pb JBM? çB T?m H9+ F?€K # M? +?Q M;QìB i i?QìM; i?QìM; +?d /MM;
i`F?ÄB # M?- +?Q M M çQìM; +O ?„M +| i M H` L?`i >Q`M; çQìM;- +?QM? H` i?-
i?`M?ôX

a m F?B +MM; æ¶ o,M >çQ +?`Q M? m- *mM; JBM? M|B, óhB M i?-M v [m€ F?2M
+?mv M +?QM? çB- M;QìB #` # M? +?QM? H` hoM? hW bQ i?€B i`K i`b "ç+? o•M

æ¶ o,M >çQ bYM; b@i- HB + K„i K°i +€B M?bM MB +¬ i` M ;BQìM; # M?X E?-M; b
MB +¬- K†i ç-v M T M?,M- tQÆM; ;Á K€ M?¬ + Q- ;QÆM; K†i ?|T p`Q- M; v +ª H-
L?Ê iÈB bmv M;?o +O KbM? pW `²B F?-M; F?ÄB •K i?-K #m²M +QìBX

*mM; JBM? iB TiK+ M|B, ó" M? +O hoM? hW i`K i`b H½Q ?O ç½ +?~M b€i [m - T
? v F?-M; M´B / M? +kM; ç½ KìB iÈB t2K tûi- H-M HQÊi b m K°i M;`v i`ìB ç€M? c
M`v- ;Bì ç½ ?`T ?@BX L;?2 M|B [mw ?mv M +| L;k o` æQìM; æ¶ o,M >çQ æ¶ çB T
i?-M v >Q æ` M; v +ª i?-M v hB M `i h?m +kM; #€B M?"T K¬M ?çX G½Q ?O +MM
HQÊM;- p@M ç`M? T?€i i?B Ti?dM? æ¶ çB T?m iÈB i?`M? T?O +?~M # M? +?Q
+?"K i` i` M çQìM; çB- HçB i? K HQ H„M; æ¶ çB T?m î ç•v +| bU ibM? F?-M; i?
HçB +`M; +?"K i` pB + çB m i`X ob i? M; v H`TiS+ H M çQìM;- ?° i@M; hoM? hV

aÊ æ¶ o,M >çQ F?-M; +QB i`¼M;- /WM; K°i +?9i HçB i`-K ;B¼M; M|B, óæ¶ çB T?
+ Q i,M;- içB T?O i?`M? iQM ç² pQÊi [m pçMX G-M M`v # M? M†M;- +?9M; iQM
iQM ç² M`v ?Á M?"T p`Q +MM; +?9M; ç iY i?`M? FQM? +@ w ?° i@M; çB bQ iW M
FQM? KÈB +| i? i?`v çQÊ+ €M? b€M;X h`i +ª ç m i?2Q- ?B M ;Bì iQ`M T?O i?`M
/•M; ?QÆM; F?'M p€B +¬m T?9+ - +?ì çÈB çB bQ bÈK M;`v F?Ä2 HçBX >B M ;Bì
æ¶ çB T?m +Sm +?[+?Q hoM? hW bQ i?€B çBôX

æ¶ o,M >çQ +QìB F?´, ó*€+ M;QÆB F?-M; +| #B M T?€T- i +| i? +| #B M T?€T;
+?SM; ` b Q\ô

ó.ç /`v ç m çÈM5 æ½ M;`i çB `²BôX

L?[M; M;QìB m K M`v H`K #`K M?Q p`v H`K ;b\ æ¶ o,M >çQ +QìB F?´, ðim iB M F
p`M; #ªQ hmv i S?B L?B H`v FBK +?•K iÈBX L m H` ç m #KM; +`TX *| F?ª M,M; /šM
M? HwX L M T?ªB imv i ç@B +`K ,M m@M;X ob p`v i`QÊ+ F?B `ä ibM? ?m@M; F?
+?[X *>d +| i? bY /KM; +?•K +Sm F?€M; çÆM b@+X

*?•K p`Q æçB \*?mv- E?9+ h`b- L?•M h`mM;- h?€B smM;- h9+ G•K E?'T- +€+ HQç
+?@+ H€i hW bQ i?€B iW iW idM? HçBX

h?W /`T i`QM; F?B +?•K +Sm F?€M; +ÆM b@+X æ¶ o,M >çQ #ªQ *mM; JBM? F H

*mM; JBM? M|B, óh`QÊ+ ç| p`B M;`v hoM? hW bQ i?€B HB M iK+ ;BªM; FBM? i?m
+MM; K i KÄBX "®M M;`v i`QÊ+ i`QM; H9+ ;BªM; FBM? HB M T?€i # M?X L?QM;
tQM;X æ m M?S+ iÈB KS+ iû tdm i` M ç`BX hQM +?9M; çQ #` p i?B M T?ÁM;X
+?~MX G9+ `v bQ i?€B ç½ idM? i€Q- H½Q ?O p`M +?~M #B i çQÊ+, ðL;Q`B pB + #K
/B ç°M;- b„+ K†i i€B M?Êi- iS +?B HçM? H)Q- K² ?¬B HçM? H)Q ?ÆB i?î çSi çQçM
Qì p` çÄX Jç+? ?²M; b´ôôX

óL;QÆB #B M +?SM; ` b Q\ô

óG½Q ?O +?~M pb i` # M? t•K M?"T H`K `®B HQçM /QÆM; KBM? p`T?O- /²M MûM F
t•K M?"T içM; T?O- H` +?SM; M?B i ç°+ i?`M?X *-M çQÊ+ i? M? M?B i ;BªB ç°+-
/MM; ð?Q`M; HB M ;BªB ç°+ i? M;ö +MM; pÈB ðççB ?Q`M; Kšm çÆM #b i? M;ôX a
GQÆM; J¬M- h>B M sm- L°B Zm M +MM; h9+ h K GwX L?QM; K` - `B5ô

óE>¬M; +| ?B m [mª b Q\ô

G„+ ç-m +QìB F?´, óE?-M; +?d F?-M; +| ?B m [mª- # M? ibM? M;QÊ+ HçB +`M;
i`Q - çB bQ ç°i M?B M ç m #KM;- #° /çM; M?Q / Q +„i- M^K M;Y ? B +?•M +QM;

?B M iQÊM; ?¬M K # 'i idM?X G½Q ?O # 'i ç„+ /o ç¨M? KÌB ç¬M; çªQ / M? v i?¨M?
K¨- b m F?B KQÌB p` ç¢B T?m iÊB +?~M b€i- +?B H¨K # T?€B- F?¬M; B +?`m M;
M? 'i H¨ M?B i ç°+ i?`M? +?SM; c h?¬M; h•M çQÌM; E? >mv M E? ç¢B T?m +?O H U
+?SM; ö- +?Q`^M; T?ªB i? M? M?B i ?| i? 'T iB m i`W S ç¼M; c T?QÆM; i?m®+ H¨
i? M; ö ç½ [m ; B ; BªKc Zmw *?B æQÌM; >¨ ooM? GQÆM; ç¢B T?m K°i T?€B- +?~M
+?Q`^M; +-M ?| S i? M? M?B i- ; BªB ç°+ ; BªK ç mc T?QÆM; i?m®+ H¨ ôç¢B ?Q¨M
õM; k p` iB m ç°+ ~Kö X L?B m w FB M `®B `2M- F?| +| i? F i Hm"MX *m®B +MM; .

hB m ?´ +?¢v iÈB p¨B #QÈ+- pQÆM i?•M M?ªv H M HÁM; #¨M i v æ¶ o,M >¢Q- i?•
æ¶ o,M >¢Q KÎ KB M; iB m ?´` M?bM iÈB M?bM HmB- H9+ M¨v KÈB ?ÆM K°i i?€M
i`Î M M i?¬`€T-`,M; M M?+kM; ¢½ M?9` K°i ¢Q¢M M?ÄX

æ¶ o,M >¢Q ¬K H´v iB m ?´- +9B tm®M; tÄ ;B¨v pªB p¨Q- ¢B iÈB # M +Y b´- i? M
+¨M; HÈM ?ÆM- /QÌM; M?Q +|`i M?B m M; QÌB- H¢B ¢ m ¢†M K¨i?´T ;B¼M; M;•K
F?¬M; HÈM M?QM; M?•M b® ¢¬M; ¢´B i`i M?B M b) M;?2`i HÈMX

E?¬M; i? +| M?B m ?Á i?QÈM; iKM; FBM? M?Q p¨v +?S\ h`QM; i`Q M?È /QÌM; M
KB m ;b K¨X æ¶ o,M >¢Q ¢ M; M;?B ?Q†+- K°i Hm²M; ?¨M T?QM; H¢M? i?´m tQÆM
iU +?O ¢QÈ+ K¨`MM; KbM? K°i +€BX æQ i v F?ûT +Y b´ H¢B K°i +?9i- +?d i?´v i
i?Q i?Èi T?B m /"iX

:BQÆM; K„i M?bM H M- t t H¨ /½v M9B- ;¬M +?¶ T?ÁM; ®+ i?K K°+ +MM; pÈB T?C
K°i KªM? KÌ K¨i`„M; t| X

hmv i`ÆB5 hmv i`ÆB i?¨i M?B m5 E?| i`€+? H¢B H¢M? M?Q p¨vX

H9+ M¨v- +Y T?ÁM; óF iô K°i iB M; #` ¢~v` - M? ?Q¨M M? hY #QM; K°i +?¨m MQ
óhB M bBM?-`Y K†i i?¬B5 L; QÌB ¢SM; Î MÆB; B| HM - +¨M i?¨M #` H¢M?5ô

hW #m´B i®B K¨ M? hY ;B9T ?¨M i„K`Y F€ +¼ i?•M i? - æ¶ o,M >¢Q M; O ¢½ F?¬M
p¨v M? hY +| i? i?m¨M iB M` p¨Q- i?dM? i?QªM; +| M?[M; #m´B i®B +| M; QÌB iÈ
/¨M; iB M p¨Q ;¼B ?¨M tm´i +?¨MX

M? hY ¢†i +?¨m MQÈ+ tm®M; - b m ¢| +?¢v iÈB ¢|M; +Y b´- iB T H´v iB m ?´i`QM
´ +?|X ¯²B H¢B +?¢v ¢ M #bM? T?QM; # M +¢M? ?Ä HÁ ;Ð tm®M; K°i FB M i`QÌM
;B9T æ¶ o,M >¢Q K†+ p¨QX h`QÌM; #¨Q M¨v ¢½ ¢QÈ+ H¨K´K- F?Q€+ H M M; QÌB`
æ¶ o,M >¢Q ?ÄB, óhoM? hW bQ i?€B M?Q i? M¨Q`²B\ô

ó_´i i®i- b€M; bÈK i ¢½ ¢B FB K i` - i?´v ¢½ ?Q¨M iQ¨M idM? i€Q- M?[M; K¬M M?
MY ¢ K i®B ?¬K [m hoM? hW bQ i?€B ¢½ i?¬M; F?Q- i?2Q T?•M T?| +O M;¨B i?¬
i?S+ ,M HÄM; - +?Q M M ¢½ /MM; K°i Qi +?€Q- ,M MQM MY #€i- b€M; M v iBM? i?
K¨ E?¬M; >m bQ i?€B # M? iBM? i?¨i bU F?¬M; i®i- /MM; tQM; i?m®+ /QÌM; M?Q
i`ÁM; K„i pÈB KB M; pšM ¢ M; KûQ t +?- ¢¬m | + F?¬M; idM? i€Q- M; v +ª M|B +kM

ó*mM; ¢¢B T?m ¢½ /"v +?Q \ô

óæ½ /"v- M;?2 M|B ¢½ +?¨M T?K+ [m +?Q E?¬M; >m bQ i?€BX æ9M;`²B- hB M
+MM; M? m ?°B +?¨MôX

ó:BÌ ¢•v +| M; QÌB # M? iÈB F?¬M;\ô

óhÈB- ¢½ iÈB iW bÈK`²BX hW H9+ +?Q iÈB i?ÌB ;B M KÎ +Y ?B m- M; Q¨B +Y +k
+¬m vôX

ó±- imv i`ÆB i? M¨v- i¢B b Q F?¬M; KÎ +Y +?Q ?¼ iB M p¨Q\ô

ó>b ?b- iB M bBM?- ¢B m M¨v F?¬M; +¬M M;¨B F?| M?¼+ T?•M T?| - T?m M?•M ¢½
M; QÌB +?ì Î i`QM; T?ÁM; - ¢ÈB M;¨B`ÌB ;BQÌM; - b) t2K # M?ôX

ó? ? - T?m M?•M +€+ M; QÆB i?¨i +?m ¢€QX æ9M;`²B5 " M M; Q¨B i¢B b Q H¢B
p¨v\ô

óL;?2 M|B H¨ iBMb +?9M; iW T?O i?¨M? ¢B iÈB- ¢ M ¢ iKM; FBM? +¬m F?¨M +?Q h
¢QÌM; i`QÈ+ +Y ?B m +?9M; i F?Q M? +?•M M;²B iKM; @ FBM?X hÈB p¨Q H9+ M
¢ +?Q ?¼ p¨Q M?¨M; ?d i¢K- M?QM; M?B m M; QÌB H„K +?S F?¬M; M´B- #¼M ?
iB M p¨QX æSM; Î +Y b´ M?bM [m hoM? hW i`K i`b b m ¢| H¢B ¢B` M; Q¨B- +ª K
iKM; FBM?ôX

óL;?2 i? M?•K i?b F?¬M; Qi M; QÌB M?d\ô

óæ9M; p"v- KÈB ç-m +?d +| ? B KQÆB ç M # KQÆB M; QÌB- b m ç| M; QÌB iÈB + "M
i çB t2K tûi- H9+ M"v +?d bÊ ç½ ?ÆM K°i M; "M M; QÌB `²B- pšM ç M; t T ?"M; + -m
URV *'T ?"m p" ?Q½M ?"m, h?ÌB ;B M +?"K p" i?ÌB ;B M M? M?X

RyyX *?QÆM; Ryy, Gw Gm" M E?¬M; h? hQÎM; hQÊM; L´BX

æ¶ o, M >¢Q ?ÄB, ó«B +? Q5 L?B m M; QÌB M?Q p"v Q\ô

M? hY M|B, ó#m´B b€M; ?¬K M v L; ¬ h?¬M; +ÁM M|B- K v K" iB M bBM? +| i?¬M
+O >Q æ"- KÈB +| i? +?[i` +?Q hoM? hW i`K i`bX L m F?¬M; - M?[M; M; QÌB M
i? F?¬M; ç2K ?B m i?m®+ +O +?9M; i ?Ov çBX *?Q /M F?¬M; ç" T T?€ +kM; T?ª
i M; ? Q ç|B KÈB i?¬BôX

ó> ? ôX æ¶ o, M >¢Q +QÌB M|B, ó*€+ M; QÌB #ªQ M; QÌB i H" M; QÌB tm'i; B K" +| i
ôE?¬M; T?ªB H" M; QÌB tm'i; B - ç¢B #° T?"M çB iÈB ç m H" i¢B; B +Q bo- +| çO H
M?[M; M; QÌB +| iQÊM; K¢Q /[iÊM- +?Q M M L; ¬ h?¬M; KÈB M|B çM M?Q p"vX

óE?¬M; bÊ5ô æ¶ o, M >¢Q b| +€B ç-m +O iB m ?´- M|B, óhB m E?ª +O +?9M; i ç
+kM; ç½ K¼+ ` - B /€K; •v bU pÈB +?9M; i - hB m E?ª + „M ? „M5 æ9M; F?¬M; M"Q
.QÌM; M?Q iB m ?´M; ?2 p" ?B m- M; Y ç-m H M óL; Q5 L; Q5ô ? B iB M; X *?d iB
F?¬M; çO- ?Q" M iQ" M F?¬M; +| +ªK; B€+ mv +?'M bÆM H•K K"; B®M; M?Q K°i iB
+ ?€iX

L; ?2 p"v æ¶ o, M >¢Q +| +?9i M?Ki +?Q- çQ i v b| b| +€B ` ,M; M M? M?Ä +O M|,
E?ª ,M i?`i ? v b Q p"v\ô

ó*?Q ,M K"- K'v M; "v i`QÊ+ i M?bM i?`v ` ,M; M| /"B ` HB M çQ + M?i?`i pKM +?
;B ?Ä M"v +?d M; YB M; YB- +kM; F?¬M; +?¢K ç M- iB T i?2Q HB M +?mB p"Q ´ +
+?Q M| - M?QM; M| M; "K KB M; M; Q2 M; m~v +€B ç-m M?Ä F?¬M; ,M; B®M; M?Q H"
#B M T?€TôX

óh¢B b Q H¢B M?Q p"v\ô æ¶ o, M >¢Q M; ¢+ M?B M M|BX

óL?Q p"v ç|X h i`QÊ+ iB M ;B9T M; "B `Y KtiX *?Ì K°i H9+ i çB ibK F?®B i?`i çQ
F?¬M; ôX

óæ i iU KbM? `Y - M; QÆB çB ibK i?`i çBX h +?Q M| ,MôX

M? hY ç€T SM; HB M tQ v M; QÌB ` F?ÄB +Y X *?d +?®+ H€i M" M; ç M K°i +€B; B
p"Q çti i` M # "MX G'v ` p" B K|M çB K i•K +MM; +?€Q çti i` M # "MX L|B pÈB æ¶ o
çB K i•K M"QôX

óE?¬M; p°BX *?Q i K°i KB M; i?`iX h t2K tûi iB m ?´ M"v K°i +?9iôX

M? hY iW i`QM; +€B ;BÄ H'v ` K°i F?®B i?`i #Á ç½ Hm°+ +?QM çQ +?Q æ¶ o, M >
i?"M? bÊBX æQ iÈB # M KûT iB m ?´X >´ i M; YB M; YB- tQ v ç-m `²B F?¬M; iB T

ó 5 æ•v H" i?`i #Á5 L; m M; ®+5 •M K m5 E?¬M; ,M i?`i i?b +| +ÁM H" H½Q ?´ MY
Km®M H"K #Á / ,M +Ä +•v b Q\ J m ,M5ô æ2K i?`i #Á M?ûi p"Q KB M; iB m ?´X >
tQ v i•v i`€M? MûX *m®B +MM; /Si F?Q€i ç2K ç-m ;B'm p"Q ;B[? B +?•MX *?d
#|M; K" M?bM æ¶ o, M >¢QX

óhB m ;B ?Ä M"v5 E?¬M; ,M i?`i b Q çQÊ+ - +?mM; [mv H¢B M; QÆB +kM; F?¬M;
o, M >¢Q HB +K „i i?`v #€i +?€Q +O KbM? - HB M ç2K i?`i #Á ç½ tû M?Ä +?Q p"Q #€
çti i` M Kti ç'i b m ç| ç2K iB m ?´ çti Í# M +¢M?, óL"v5 \*?€Q i?`i i?ÆK K€i M; "Q

hB m ?´M; Y ç-m HB + M?bM ? „M K°i +€B- /m¶B +€B ç-m p"Q i`QM; #€i F?`i F?`i
ó+? K +? TôX

ó> ? 5 *m®B +MM; ç½ ,M `²B5ô

óóšM H" iB M bBM? +| #B M T?€T5ô L? hY + Q ?SM; K" M;²B t'K tm®M; [m M b€i
ó 5ô K°i iB M; , ó>bM? M?Q F?¬M; ç9M; p"v- M?Q i? M"Q +?d ,M +?€Q i?¬B- i?`i
ç°M; iÈB5ô

ó>ª5ô æ¶ o,M >¢Q +~M i?"M M?bM p"QX Zmª M?B M- i`QM; #€i +?€Q ç½ pÆB MQM
M;mv M i`QM; #€i, ó*€B i M iB m ?Q¢i ç-m URV M"v5 h¢B b Q H¢B +?d ,M +?€Q F
M M;Q" B iKM; FBM? MB K T?"i +kM; #B M iQM? Km®M tm'i; B H"K ?Á i?QÊM;
i? çQÊ+ - i` M M9B +kM; F?¬M; +| #€M? # Q +?Q M;QÆB ,MôX

M? hY +`i iB M; +Q`B +Q`B ó?b ?bô, óhB M bBM? çWM; HQ H„M;- iW iW b) çQÊ+
b) ,MôX

æ¶ o,M >¢Q p°B p" M; ,M tQM; çB K i•K- tm®M; H-m çB p"Q i`QM; pB M- HB + K„i
p" B M;`v KÊB Km çQÊ+ +?¶ ç!- +€+ +¬M; iQÊM; ç M; i?B +¬M;- T?ÁM; ®+ ç½ t•v
+`m ?-m ? i ç m #^M; ;¶- QÊ+ +?WM; K°i i?`B ;B M M;„M b) ?Q" M i?"M? `²BX

æ¶ o,M >¢Q çB iÈB T?ÁM; # M? +O hoM? hW i`K i`b- hoM? hW bQ i?€B ç½ idM? /
M;Q`B- ç¢B #° T?"M H" i¢B ;B +Q bo- ?ÆM M[ t2K i` M; T?K+ ?¼ K†+ +| i? i?'v
+| +?9i i?•M T?"M- ç M; ?ÊM ?Î K†i K"v +MM; hoM? iW bQ i?€B M!B +?mv MX >B M
hoM? hW bQ i?€B +?mv M M;mv i?"M? M K" + Q ?SM;X

L?bM i?'v æ¶ o,M >¢Q iB M p"Q- p°B p" M; çSM; /"v H"K H X

h`QM; ç! +| K°i M;Q`B i`mM; MB M p K†i T?9+ ?"m- t2K #° /€M; M?Q H" K°i ?Ä M
H M F?QK M;Q`B- KdK +Q`B M!B, óæ¶ ç¢B T?m- F ? M M"v ?¼ S?|- S?| h`Q`M; >
h?Kv æS+ J >"M? Î T?O i?"M?- +kM; H" ç¢B ç iY i¢B ;B +Q bo+O hoM? hW bQ i?
M!B T?ªB bQ T?K iÈB MÆB M"v +¬m v- HB M i?¬M; #€Q pÈB +€+ bQ ?mvM? ç i¢E
+?Q M M KÊB ç M +?"KX *?9M; i çB +ª ç K- MY ç K KÊB iÈB ç•v- b€M; M v #B i ç
i?¬M F„;BªB T?šm +O >Q æ" +Sm iQM? K¢M; +O bQ T?K i - i +MM; bQ ?mvM?
M;Q`B +kM; iU iKM; FBM? MB K T?"i- pb æ¶ ç¢B T?m K" +¬m T?9+ôX

æ¶ o,M >¢Q +U+ F€ FBM? M;¢+, ó"¼M ?¼ Î +Y iKM; FBM? MB K T?"i- H" ç +¬m
iQÎM; H" pb hoM? hW i`K i`b +ÆôX

óh®B ?¬K [m iKM; FBM? MB K T?"i H" pb bQ T?K H½Q M?•M ;B K" +¬m M;mv M-
ç½ #bM? M- K¼B M;Q`B HB M pb æ¶ ç¢B T?m K" iKM; FBM? +¬m T?9+- ç #B m ç

óæB m M"v i?"i F?¬M; /€KX > ? ôX

óæ! H" çB m T?ªB H"K- K¼B M;Q`B ç½ i?QÆM; M;?`- Km®M H"K K°i +€B ;b ç! ç #
ç¢B T?môX

æ¶ o,M >¢Q +m®M; [mwi F?Q€i i v #ªQ F?¬M; +¬M F?€+? F?Q- M;²B tm®M; Î # M
hW bQ i?€BX a m F?B +?~M K¢+?¬ M?bM HQÐB iQÊM;- ?ÄB hoM? hW bQ i?€B +ªK
hoM? hW bQ i?€B M!B, ó"-M MB +ªK i?'v i®i ?ÆM `i M?B m- ç i¢ æ¶ iB M bBM?

æ¶ o,M >¢Q F?€+? F?Q p" B +•m- `²B M!B, óh" M; p` +O ç¢B bQ #`i?OM;- +?`b r
F? B i? K +?Q ç¢B bQ K°i çÆM i?m®+ M[- T?K+ tQM; K'v i? M; M"v- H" +| i? i`
T?ªB +?9 w çB m /QÐM;- F?¬M; i? pb M!M; p°B K" H"K pB + [m€ bS+K i M?¼+ôX

hoM? hW F?);"i ç-m, óæ¶ iB M bBM? M!B ç9M;- #-M MB +ªK ÆM M?B mX L;?2 M!
i`9M; T?QM;- F?¬M; #B i # M? iB M? ` b Q `²B\ô

óE?¬M; +¬M HQ H„M;- *mM; JBM? ç¢B T?m ç½ F çÆM- +ÁM +| hB M "i h?m ç M;
M;¢B ;b- `i M? M? +| i? F? M; T?K+ôX

æ¶ o,M >¢Q /†M /Á M[MB +| i`€+? M?B K +?,K b!+ bQ i?€B- #ªQ +€+ M" M; /bm çÐ
Î i`QM; T?ÁM; +?"K `½B çB H¢B ç ;B9T i" M; p` F?¬B T?K+ +¬M; M,M; #bM? i?Q`
hW i`QM; T?ÁM; çB ` - æ¶ o,M >¢Q çB iÈB T?ÁM; E?¬M; >m bQ i?€BX

*mM; JBM? p` hB M ``i h?m ç M; îi`QM; M`v- i?`v ?„M iB M p`Q- +MM; çSM; /`v M;
æ¶ o,M >çQ ?ÄB, óhbM? ?bM? i? M`Q `²B\ô

*mM; JBM? H„+ ç-m M|B, óhbM? ?m®M; F?¬M; i®i- i?-M i`Q m K - M^K K½B F?¬
çQçM- i`QM; +´ T?€i` iB M; çÌK F?ÁF? - MY M; QÌB F?¬M; i? +Y ç°M; X æ¶ ççB
+?~M- M|B ` w FB M çBôX

h`QM; HÁM; æ¶ o,M >çQ i`-K tm®M; - +?SM; # M? M`v +MM; HQçB pÈB tm'i ?mv
tm'i ?mv i # M i`QM; - p`v i?b b) `i T?B M iQ€B- ?„M M; ?o iÈB i?m"i i? M? i`W ?mv
+| i?B i #` +?B m [m M; [mûi ?bM? ç`M? p` pMM; ?mv i i?kM; - ; B^B T?šm M½Q H`
iQÊM; çQÊ+- ççB M½Q +MM; F?Q M? #KM; H` ? B F?€B MB K ?Q`M iQ`M F?€+ M
M?Q H` T?šm i?m"i F?Q M; #KM; X S?^B iW iW i` ibK iWM; p` i`QX >ÆM M[- i?r
i?kM; +?d i?Q+? ?ÊT pÈB M?[M; T?çK pB iQÆM; ç®B M?Ä- F?¬M; i?Q+? ?ÊT pÈB
+| i? bY /KM; T?B ; B^B T?šm ç +?[i` - i`mM; v T?B ; B^B T?šm i` tm'i ?mv i M
€M ç½ i?`M? +¬M; - ?ÆM M[/U çQ€M # M? iB M? i?QÌM; bQ pÈB ; B^B T?šm / ?ÆM

æ¶ o,M >çQ M;²B # M +çM?- M; QM; i?-M +?~M Kç+?- t2K tûi ? B i`ÁM; K„i- T?^M t
? B ç²M; iY H²B ` X aÎH M i`€M +^K i?`v M|M; #ÄM; X

æ¶ o,M >çQ HçB ?ÄB K`v M; QÌB ç iY +O E?¬M; >m bQ i?€B p ç², M i?S+ m®M; +
#`- b m ç| M|B, óaQ i?€B +?`i HQÐB ?²M; - ç`B p`M; ç`K- Kç+? ?mv M ç`T M? M? H
M?B i- i` i?U+ M°B # i?-M +Æ +?B iQÊM; - +?SM; + M /QÆM; ?| T?QM; - +MM; çÌ
çQ€M +?QM? t€+ H` /Q i`QM; içM; +`T ?`m5ô

*mM; JBM? pÈB hB M ``i h?m ç m +?Q `^M; i`9M; T?QM; H` /Q M; QçB T?QM; - H`
F?¬M; p[M; +?„+ H`K +?Q T?QM; i` t•K M?"T p`Q Kç+? Hç+- +?Q iÈB #•v ; BÌ pšM +
çÌK ?Ä H`K +?Q i`9M; T?QM; K` æ¶ o,M >çQ pW i`bM? #`vX L?[M; FB M i?S+ M
?Q`M iQ`M F?€+ #B iX L?QM; K`- æ¶ o,M >çQ HB M iK+ i?`M? +¬M; T?šm i?m"i
H`K +?Q #¼M ?¼ F?¬M; i? F?¬M; [m M i•K iÈB [m M çB K +O æ¶ o,M >çQX

*mM; JBM? ?ÄB, óG½Q ?O ç®B pÈB M?[M; HÌB æ¶ ççB T?m +| +?9i F?| ?B m- tBM
i`9M; T?QM; M?Q i? M`Q\ô

óh?2Q i`QÌM; ?ÊT +O bQ i?€B K` M|B- i ç½ ?ÄB bQ i?€B i?b i?`v, p T?QÆM; /B
ç² M; ¼i- M°B i?QÆM; i€ p`- ~K QÈi iQ+? HçB K` bBM? M?B i- H`K +?Q + M /QÆM
i?`M? M°B T?QM; - /šM ç°M; i•K ?Ä - +MM; pÈB çÌK ?Ä +MM; i`M +¬M; H`K FBM? H
FBM? Hç+ pÐ H`K ?mv i i`M ` X .šM iÈB M½Q i?-M F?¬M; +| /BM? /QÐM; - iÈB KS
idM? M?•M bU- T?QM; çÌK /²M SH`K Kç+? Hç+ M; QM; i` - ç M KS+ K†i +Q [m„T- F?
i` +MM; çÌK M?B iÎ +çM? FBM? Kç+?- F?Q ?mv i i„+ iÎX hS +?B +MM; i?•M i? F
T?Q # M T?^B F?¬M; i? ç°M; - T?QM; ?Ä F?€M; +`M; KçM?- /QÆM; i?`M? i?b b
M?B i K½M? HB iôX

*mM; JBM? HB + K„i M?bM hB M ``i h?m K°i +€B- M; ?B ?Q†+ M|B, óæ¶ ççB T?m HÌ
M?QM; K` ? ? - i?"i [m€ bS+ iQÌM; iQÊM; X sQ M v i`QM; v çB M ç m M|B H` Kç
i?W +Æ K` t•K M?"T /šM iÈB i`9M; T?QM; - +?Q iWM; M; ?2 [m ôX

hB M ``i h?m M|B +?2M p`Q, óaQ T?K i ç½ iWM; M|B- M|B M; Q`B KB M; - +?Q /M M
+?„+ +| i? +?[i` +?Q M; QÌB # M?X > v H` +?9M; i F?¬M; M M i` M? Hm" M M[-
+?[i` - t2K +| i€+ /KM; ? v F?¬M; X L m H` ?[m ?B m- b m M`v i` i`9M; T?QM; - +
T?QÆM; i?m®+ôX

*mM; JBM? ;"i ç-m- ? B M; QÌB bY /KM; i?m®+ F?¬M; T?QÆM; M`Q +| i? M; ,M +A
iB M? +`M; i? K M; ?B K i`¼M; - +?d +| i? HmB HçB M?QÌM; +?Q M; QÌB +| i`BX

h®B ?¬K [m +^ K°i ç K æ¶ o,M >çQ ç½ +•M M?„+ +?dM? Hw # M? €M M`v- i`QM; ç-
i?S+ ç½ ?¼+ [m p i`9M; T?QM; X \*?mv M ç½ iÈB i`QÊ+ K„i M?QM; pšM ?Q`M iQ`
•K i?-K +„M `M; K°i +€B- +?„T i v M|B, óS?QÆM; T?€T M`v +O i +?Q +?„+ +| i?
K°i +?9i ç ? B p` M; ?2- +MM; M? m i? K F?^Q- M m F?¬M; çQÊ+- +?9M; i HçB ç

hB M "i h?m +QlB F?', óaQ i?€B # M? ibM? T?€i i`B M M? M? +?|M; +?d bÊ F? -
+?9M; i iW iW çB m +?dM? T?QÆM; i?m®+ ç•môX

óæ9M; p"v- M; "v ?¬K M v +?d +| i? im•M i?2Q K M? i`lB- i`QÊ+ iB M M; ?2 [m çÆ
+?9M; i +MM; M? m i?QÆM; HQÊM; K°i +?9i- ibK K°i T?QÆM; i?m®+ +?QM? t€+

æ¶ o, M >¢Q i`-K M; •K +?®+ H€i- •K i? -K + „M ` , M; - M|B, ó. MM; i K i? 'i T? 'M + -K
T? 'M i` HB m i`9M; T?QM; - #'i F H` tm' i ?mv i- ? v H` i „ + ç°M; K¢+? M½Q H`K
J†i F?€+ bY /KM; M +mM; M; Q ?Q`M; ?Q`M +MM; +?Q #ªQ ç M i? M? M?B i i`W i
+ M? ; B| bY /KM; K°i H-M- Hm•M T?B M bY /KM; - i`QÊ+ iB M T?ªB + -K K€m- H`K i
+?mv M M; mv i?`M? MôX

URV >Q¢i ç-m, :BªQ ?Q¢i- /®B i`€X

RyRX *?QÆM; RyR, u h?m"i *´ Zm€BX

mM; JBM? HB + M?bM [m hB M "i h?m- p K†i ç-v M; ?B ?Q†+, ó?Q #ªQ ç M M"
i K i? 'i +MM; pÈB M; Qm ?Q`M; - H`K b Q +| i? T?®B +? çQÊ+ ç•v\ sBM æ¶ ç¢B T

h K i? 'i çQÊ+ #B i ç M bÈK M? 'i i`QM; +m®M "´M i?ªQ +QÆM; KK+ +O Gw h?b h
+mM; M; Qm ?Q`M; çSM; ç-m i K #ªQ p i€+ /KM; i` HB m b®i + Q /Q T?QM; ?`M-
çB m #B M çlB M?` h? M?X \*ª ? B HQ¢B /QÊ+ HB m M`v ç m +?Q tm' i ?B M l i?lB
JBM? F?¬M; i? #B i çQÊ+X G9+ i`QÊ+ F?B çB m i` +?Q GQm #° F?Q€B æ¶ o, M
i?`v ?B m [mª `ä `M; X h¢B i?lB çB K çl hB M "i h?m +| ?ÄB [m - æ¶ o, M >¢Q +kM
i?Q+? +†M F) K°i ?²B F?B M H½Q +ªK FQ+? F?¬M; i?¬BX a m çl æ¶ o, M >¢Q #` >S
i`B ?mv M- hB M "i h?m iÈB H`K +?SM; ; BªB Q M +?Q æ¶ o, M >¢Q +kM; +| M; mv

hmv M?B M- hB M "i h?m +kM; +?Q # Q; B| M; ?2 iÈB #°i i K i? 'i- H-M M`v +kM;
+?9i- +?d H` H½Q #•v; B| H` ç² ç +O æ¶ o, M >¢Q- ?B M M?B M Km®M; B[; bM #
F? M K°i iB M; - M|B, ó*mM; ç¢B T?m- ? v H` ç bQ T?K i /MM; /QÊ+ ç½- +Sm M;
#`M v i?m"i ç b m M`v +kM; F?¬M; Km°M K`Xô

*mM; JBM? pW `²B +kM; +?d H` [m€ iÁ KÁ K` i?¬B- M; ?2 +•m M|B +O hB M "i h
iS i`QM; çl- +ªK i?`v +| T?¬M F?¬M; TªB- K†i i?Q€M; YM; çÄX hU M?B M çB ?Ä
i?b i?"i H` F?¬M; ´M- p°B +QlB +QlB tBM H¶B- pm®i pm®i +?ÁK `•m; "i ç-m M|B,
:B| tBM KlB æ¶ ç¢B T?K M? M? +?|M; /MM; /QÊ+ +Sm M; QlBXô

h?lB çB K M`v æ¶ o, M >¢Q ç½ +| M? [M; +?mv M #B M i`QM; bmv M; ?o- ? „M F?¬M;
iÈB h®M; i`B m- +€B; b +kM; Km®M #°+ H° ` X hªB [m M?B m +?mv M M?Q p"v-
i`B i?S+ v ?¼+ +O KbM? l i¢B i?lB ç¢B M`v +| ; B€ i` `i HÈM- F?¬M; i? B ?ÄB; l
çÆM i?m®+ M`v ? „M +kM; KÈB ç¼+ çQÊ+ i`QM; h?Q i?QÊM; - +kM; +?Q +| /MM;
?B m ? v F?¬M; X L; ?2 tQM; HlB M`v- ? „M +kM; +?d +QlB +QlB, óo"v ç i H"TiS+

G-M i`QÊ+ i?`v M; Qm ?Q`M; +¬M; ?B m `i i®i F?B /MM; +?Q i`QlM; ?ÊT +O GQn
`^M; b) ? v T?ªB /MM; iÈB- M M ç½ ç F?€ M?B m i`QM; ?ÁK i?m®+ +O KbM?X hW
M; Qm ?Q`M; +kM; M?Q #°i i K i? 'i Hm¬M +| bÆMX J` +?Q #ªQ ç M i?b +?d +¬M /M
+O /QÊ+ T?¬ H` çQÊ+- F?¬M; TªB H` p'M ç ; bX

ob E?¬M; >m bQ i?€B ç½ H•K p"Q i`¢M; i?€B ?¬M K - F?¬M; i? Mm®i i?m®+ çQÊ-
+•v M K [m ç^M; - tmv M iW KkB tm®M; i?ŠM; /¢ /`v- `²B ç2K # HQ¢B i?m®+ pW
p"Q çlX

*mM; JBM? p` hB M "i h?m H-M ç-m iB M M?bM i?`v +€+? +?Q m®M; i?m®+ M?Q p
H¢B T?QÆM; T?€T M`v [mª i?"i +| +?¶ tªQ /B m ?ÆM /Q pÈB pB + #¼M ?¼ /MM; [
?¬M K X E?Q p` +?'i HÄM; +| +?¶ ç²M; çB m- +?Q M M b) / /`M; ?ÆM F?B +?Q +?'
i?¬M; [m H¶ KkB- [m T? [mª M i?ŠM; iÈB /¢ /`vX S?QÆM; T?€T M`v; BªM iB M ?
[m€M ?²X > B M; QlB M; ?o p"v F?¬M; i`€M? F?ÄB M?bM æ¶ o, M >¢Q #^M; €M? K „i

J`L?B H„+ K¬M; v m çB m çB iÈB +QìB MìB, óG9+ i`QÈ+ M?bM i?`v FB m M?Ä ç
M? KÈB î ç•v +?ì- [mª M?B M iB M bBM? ç½ i`î p X hB M bBM? tBM KìB tm®M; F
óG`K +€B ;b\ô æ¶ o,M >¢Q +ªK i?`v K†i MìM; H MX
óG-M i`QÈ+ æ¶ iB M bBM? +?Q i?m®+- b m F?B JK JK +O +?9M; i m®M; i?`v #
M?B m M M p¬ +MM; pmB KWM; +® w b B +?9M; i KìB #^M; çQÈ+ iB M bBM? ç M
+?~M # M? #”M `°M F?¬M; i?¬B- çB KìB +?„+ +?„M b) F?¬M; i?“M? +¬M; - M M +?9M
bBM? tBM çWM; ibK Hw /Q ç iW +?®BX >b- ?b- ¬B- iB M bBM?- tBM KìB tm®M; F

RykX *?QÆM; Ryk, J`L?B æQ+? hQ o`X

o,M >¢Q +| +?9i bYM; b®i, ó*€B M`v- - MìB pÈB GQM; KK KK- F?¬M; +-M T?ªB F?
M?“M p` +ªK ÆM H` çQÈ+ `²B5 h¢B çQìM; ?B M +ÁM M?B m M;QìB # M? ç M;+?ì
tBM H¶BX E?îB FB m5ô

J`L?B [m v ç-m ?QÈM; K`v +¬ MQÆM; FB M?bM K°i +€B `²B MìB, óhB M bBM? M
F?¬M; i? H`K ;b F?€+ ?ÆM H` /MM; bS+ K¢M?5ô J`v +¬ MQÆM; HB M iB M iÈB-
#^M; K¼B +€+? i?9+ æ¶ o,M >¢Q tm®M; FB m- `²B Q M? Q M? v M v M p•v [m M?

æ¶ o,M >¢Q i?`v #®M T?Q tmM; [m M? ç m H` i?•M i? K K K¢B- ç~v` +kM; F?¬M;
/€K- +?ŠM; K`v +?®+ ç½ #` K`v M[ M?•M t9K M? m çQ iÈB i`QM; pQìMX

h?ìB h®M; - p,M M?•M K†+ F?€+? M?B m M;QìB T?QM; HQm- +?®M i? M? H•M F„ p
H` MÆB T?€i bBM? çO HQ¢B F?Q€B bUX J` KÆ QÈ+ +?€v #ÄM; +O M?[M; M;QìB
KQìB p¢M iB M- +QÐB ?¢+ ?¢ .QÆM; *?•m- i?Ä HÁM; i”M ?QìM;X h`QM; i? M? H•
M?Æ M?ÈT #KB i`-M- F?¬M; F?Q /K ?Q†+ /¼ M;QìB- M;QÈ+ H¢B MÆB ç•v ç-v p
p`Q # M i`QM; - iMv iB M +| i? i?`v çQÈ+ M?[M; p,M M?•M i?•M K†+ i`QìM; #`Q- ç
T?~v +?B i T?B MX æ¶ o,M >¢Q ç®B pÈB p,M M?•M ?B M M?B M +| K°i HQ¢B M?“
Hw +kM; i?Q€M; M´M i? K T?-M M`QX

*?9M; M[p•v [m M? ç~v ?„M H M +¬m i? M; - çB iÈB H-m ? B- +?d i?`v çSM; €M M;|
K°i M?•MªM? iQ HÈM- +?QM? H` H½Q #ªQ GQM; KK KK pÈB p K†i iQÆB +QìB çQ
+K+ M;`B +kM; ç½ iÈB5 æ½ iWM; ? M MY ç K +MM; J`L?B +¬ MQÆM; i?QìM; M;r
K½B F?¬M; H° /B M- J`L?B +O +?9M; i çÅ K„i i`¬M; M;|M;5 J m K m KìB p`Q5ô

æB p`Q i`QM; T?ÁM; +?d i?`v î ;B[ H` K°i +?B + #”M F?€ HÈM- # M i` M #`v H H
MQÆM; M?“i HQ¢i ç~v æ¶ o,M >¢Q M;²B tm®M; `²B KÈB +?B M? m` - J`L?B M;²E

G½Q #ªQ p K†i iQÆB +QìB, óæ¶ ;B - +?SM; # M? ?²M; #,M; +O H½Q M?B m M,K
FûK F?¬M; Q i i?ìB ;B M iB M #¢+ p`v K` +kM; F?¬M; +| i?mv M ;BªKX *?d b m F?
+?Q T?QÆM; i?m®+- H¢B H` ç¢B ç²M; iB m /`Uw H` +?d i? v ç´B K°i +?9i QiV- H½
çÆM i?m®+ M`v- M?QM; +kM; H` M?ì +| J`L?B MìB æ¶ iB M bBM? M; v +ª i?¬M F
i?QÆM; +O i?QÈM; +´ i?¬M v >Q æ` ç m iBM? i?¬M; - M M çÆM i?m®+ M`v F?¬M
[mv i /MM; i?YX >„+5 L;`B çQ€M t2K F i +K+ i? M`QX h?“i F?¬M; i? iBM M´B- M
+| ?B m [mª iS+ i?b- ?²M; #,M; ;BªK #Èi `´i M?B mX l®M; i? K K°i p`B #[M[i?b
?Q`M iQ`M5 G½Q i?•M i?U+ bU + Q ?SM; F?¬M; ç ç•m +?Q ? i- i`QM; # M,K [m
i?•M F?¬M; +-M /MM; ç M çB K i?ªQ +?d F?® iY- ? ? 5ô UEB m #,M; p bBM? i?ìE

G½Q #ªQ MìB HB M i?B M K°i ?²B `²B +QìB ? ?ª- +€+ p` +¬ MQÆM; +kM; ?B ?B ?

G½Q #ªQ +QìB tQM; `²B iB THm¬M, óG½Q i?•M i?“i bU + Q ?SM; iU i`QM; i`€B iB
M?“i ç`M? T?ªB KìB æ¶ ç¢B ;B M;`B ç M- +?m`M #` K°i +?9i `QÈm ?ªQ ?ªQ +ªK Æ
ç•v B +kM; Km®M ç¢B F? B M?½M ;BÈB- i”M K„i M?bM i?`v /mM; M? M i?¬M v M
F?¬M; iÈB M M #-M +MM; #`i ç„+ /o KÈB T?ªB /MM; +€+? M`v- KQM; iB M bBM? i?

LìB iÈB ç|- H½Q #ªQ çSM; /”v +9B KbM? i?B H - +€+ +¬ MQÆM; +kM; i?2Q ç| çSM
i¢ H¶BX æ¶ o,M >¢Q +?ŠM; #B i T?ªB H`K b Q +?d p°B p`Q çSM; H M ?Q`M H X

_²B K°i H-M M[M?'i HQϕi +MM; M;²B tm®M;X G½Q #ªQ p¶ p¶ i v ? B +€B- # M
#QM; i?2Q K°i +€B K•K çQÊ+ T?O FQM #^M; K°i i'K pªB HK ?²M;X L;QìB M"v çB i
?ÆB +9B KbM? çQ K•K H M T?Q i`QÊ+ `²B H"i i'K pªB H MX h` M K•K i`„M; #!M;
t T M;„M M„TX

G½Q #ªQ M!B, óæ•v H" # KQÆB ? B M;•M HQÊM;X G½Q i?•M i?U+ HÁM; +ªK FQ+
i?m M?"MXô

" KQÆB ? B M;•M HQÊM; iQÆM; çQÆM; pÈB # p¢M M?•M /•M i X *?d H" +?[K°i
F?Q i?¬M; i?QìM; K" M?"M çQÊ+ # p¢MX hmv M?B M æ¶ o,M >¢Q H¢B F?¬M; +ªK
M?"M +?¶ #¢+ M"vX >„M +kM; +?d M!B K'v +•m i¢ÆM `²B i?m M?"MX

G½Q #ªQ pmB KWM; #QM; +?ûM `QÊm H M M!B, óæ¶ ç¢B T?m- H½Q i?•M FQM? M
[mwi F?Q€i i v, óh•K w +O T?m M?•M æ¶ K¶ tBM +ªK i¢- i?M FBK +kM; ç½ i?m M?
i?S H¶B imv i ç®B F?¬M; i? m®M; #ÎB +ÁM T?ªB ?²B çQìM; t2K # M?X l®M; b v i

óo" B +?ûM `QÊm M?¢i b Q H¢B F?¬M; i? m®M; \ *?Q /M +! b v K°i M;"v i?b +kM; ç
T?¬ +O +€+ M;QìB i' M i?'i # Q M?B m- H½Q i?•M tBM #²B i?QìM;X a) H"TiS+ b B
bBM? +S v M i•K m®M; `QÊm5ô

óæB m M"v F?¬M; i? çQÊ+X h?¬B çQÊ+ `²B- M m p"v +?d ç9M; # +?ûM- #^M; F?
" M? ibM? +O M;QìB M?Q p"v M?QM; pšM +ÁM T?ªB iB TiK+ çB m i``- M m F?¬M
i?ª i çB- i?U+ bU F?¬M; Km®M +?[F?ÄB # M? ?ŠM b Q\ô

G½Q #ªQ M;?2 p"v H¢B +"M; ?QªM; bÊ, ó«B +? Q- æ¶ iB M bBM?- M;"B M!B p"v-
çQìM; t2K # M?- i®i H„K- +?d # +?ûM5 "'i [m€ m®M; ? i # +?ûM- b m F?B M;"B +
+ÁM K°i pB + Km®M T?B M M;"BXô

ó*?mv M ;b\ô

óG-M i`QÊ+ M;QìB +! M!B- J` L?B îM;U+ +! # M?- # M ç-m +?9M; i +kM; F?¬M; ç
/MM; i?m®+ +O M;QìB- i?'v i?U+ bU ?B m [mª- i'i +ªK¼B M;QìB ç m ``i #°B T?K
L?B ?²B iQîM; iÈB HìB M!B +O M;QìB- F?¬M; F?ÄB HQ H„M;- +?Q M M Km®M M?
E?¬M; #B i iB M bBM? +! ç²M; w F?¬M;\ô

ó*€B M"v çQÆM; M?B M F?¬M; p'M ç 5ô

óh?"i +€KÆM ç¢B T?m M?B m5 J` L?B- +?9M; i +MM; M•M; +?ûM FQM? æ¶ ç¢B T
L!B `²B +ªH½Q #ªQ +MM; +ÈB J` L?B ç m FQM? æ¶ o,M >¢Q # +?ûM- b m ç! J` L?B
T?ÁM; +O KbM?X

J` L?B H" ?Q F?¬B +O JB M sm•M pB M- F?¬M; +?d +! i?B Ti?•M M? ?Q" M ?-m
F?m T?ÁM; i¢B ?"m pB M- +! i? M!B H" K°i iB m pB M m M?½ v M ioM?X E?m T
i¬M; K"m +?O ç¢Q- +ªK ;B€+ 'K €T M? M? ``i / +?`m- i`QM; T?ÁM; çti K°i ?Ä HA

æŋ o,M >¢Q bYM; b@i, ó "¢+? u t½\ô

óæ9M; p"v- "¢+? u t½ H" /Q #-M v b€M; H"TM M- /Q i HB M ?ÊTi?´i¬M; iQM +?9
î+MM; K°i +?ŋ ç²M; HÁM; iKM; FBM? MB K S?"i iQ+? T?€T- ç²M; i?îB +| i? ;B9T
pb î i`QM; t½ K¼B M; QîB ç m K†+ ç² i`„M; M M KÊB ;¼B H" "¢+? u t½X :B€Q +?9
+kM; +| `i M?B m- # M +¢M? S?| +?QîM; [m„ +ÁM +| *mM; JBM? ç¢B T?m- ç m /Q

ó±ô æŋ o,M >¢Q M?È H¢B HîB h` M; i`B ?mv M +| MîB- hoM? hW H` M; QîB b€M; H" i
ç½ [m p¢M M; QîBX oÊB K°i t½ çQ`M K¢M? K) M?Q p"v- M m ;B M?"T iU M?B M +
hoM? hW i?´v ?„M i`-K M; •K F?¬M; MîB- HB M +QîB +QîB M? M?¬M; , óhB M bBM
+?Q M M- M m iB M bBM? ;B M?"T t½ +O i - #-M MB tBM i? v K†i bQ T?K M?"M
iB M bBM? H` ç²M; HS - +MM; ?¬M; +?[ ôhoM?ô pÊB i - H` bQ ç +O i - i`QM; v t½
i?¬BX hB M bBM? +kM; F?¬M; M?´i ç`M? T?ªB H¢+ T?€i i¢B v t½ K` +| i? im ?¬M
+?d +¬M M; ?B K i?O F?¬M; b€i bBM? H` çQÊ+Xô

æŋ o,M >¢Q pW KWM; pW bÊX L?Q HîB +O hoM? hW pW MîB- M m M?Q KbM? ;
i? v K†i bQ T?K M?"M KbM? H`K ç² ç - +MM; #` M; M; ?¬M; X o"v ;B[p¢M M; QîB ç
H` M; QîB + Q M?´i `²B- M?[M; M; QîB F?€+ +?QM? H` ç² iY ç² i¬M +O KbM?- ç` p
>ÆM M[- im +kM; F?¬M; +¬M T?ªB çB ç•m- F?¬M; +¬M T?ªB ,M +? v- F?¬M; T?ªB
b€i bBM? H` çQÊ+X \*€B M`v i?U+ bU H` [m€ iB M M; ?B K`- K v K„M M?Q p"v ç9M;
ibK +kM; F?¬M; ` X

æŋ o,M >¢Q i`QM; ç-m M; ?o K¬M; HmM; M?QM; F?¬M; #B i MîB b QX h?U+ i iW
MîB ` - i•K Hw ?„M ç½ +| +?9i KÆ ?² #´i MX s½ çQ`M M`v pÊB ?ÆM p¢M iQM +?9M
K¢M; K) F?¬M; M; WM; - +?QM? H` K°i çÆM p` HU+ HQÊM; F?¬M; M?Ä- +?d bÊ i`B
?B M M?B M H` iQM ç² +¬M; M?B m- i-K ªM? ?QîM; +kM; +¬M; HÊM- çQÆM; M?B
+O i`B m çbM?X æ¬B F?B +?d pb F?¬M; i?m`M K„i- +?d +¬M K°i Hw /Q çÆM ;BªM
HU+ HQÊM; M`vX J` ç M F?B ç|- pÊB i?•M T?"M +O KbM?- +?d bÊ +?Q F`T ?QîM
çO i B ?¼ `²BX

J` MîB ;b çB M[ KbM? H` K°i M; QîB ?¬M? M; ? v- +?[# M? M; `v K°i #`M `°M- H`
#¼M ?¼ iKM; FBM? MB K T?"iX >ÆM M[- +€B "¢+? u t½ M`v F?¬M; F?ÄB F?B M
;B€QX >bM? M?Q "¢+? GB M ;B€Q +kM; F?îB M; mv MiW „+ h®M; - b m #` +? M û
+€+ i?¬M? pB M M^K /QÊB HÁM; ç´iX L m H` M?Q p"v- KbM? +¬M; F?¬M; i? i?2Q

amv M; ?o +?Q +MM; - ´M i?Ä K°i +?9i- i®i M?´i H` FQM? M?B pB M +?B i?b ?ÆM
óæ i¢w i®i +O +?O i`b- +?d H`- æŋ Kŋ F?¬M; iBM p`Q i?¬M T?"i- +?Q M M i?"i F

hoM? hW +| +?9i bYM; b@i- KB M +QÐM; +QîB MîB, óL?Q p"v ô

S?| +?QîM; [m„ î # M +¢M? +QîB #²B MîB i? K, ó*€B M`v i?U+ +kM; F?¬M; b Q- æ
iÊB t½ M; ?2 +?O i`b iKM; FBM? i?mv i T?€T- t2K i? K K°i +?9i FBM? çB M T?"i; B

æŋ o,M >¢Q H M iB M; +?†M M; M; HîB ?„M, óh?"i +ªK ÆM i?`M? ibM? +O +?Q p`
M; QîB iÊB ibK t2K # M?- i?"i bU #`M `°M F?¬M; +| i?îB ;B M- ?¬K M`Q `ªM? `ŋB-

hoM? hW +kM; M?bM ` æŋ o,M >¢Q F?¬M; ? +| ?SM; i?9 ;b pÊB v t½ #¼M ?¼- +Qî
bBM? /M ;b +kM; H` •M M?•M +Sm K¢M; +O #-M MB- #d t½ Hm¬M Hm¬M `°M; +Y
H•KXô

a M; M; `v i?S ? B- #-m i`îB ç½ tm´i ?B M M?B m imv i`ÆB ?ÆM- T?ªM; T?´i M?[
+?Q +ªi? ;BÊB i`¬M M; "T K°i K`M #¢+? pKX

h`îB ;B€`ûi +| H) ç½ F?B M +?Q M?B m M; QîB # M? F?¬M; Km®M ` F?ÄB M?"- p
F?¬M; +| M?B m F?€+? iÊB çQîM; t2K # M?X

hW F?B #B i hoM? hW ç½ ?²B T?K+- M?[M; iQM +?9M; iW S?O i?¬M? iÊB +¬m T?9
î H¢B +?î ?° i®M; +?O i`b ?²B S?O i?¬M?- ç¢B #° T?"M ç½ +€Q iW i`î p `²BX

M? hY ?¬K M v K M; iÈB +¢M? #¨M +O æ¶ o, M >¢Q K°i +€B HÁ M?Ä- +?¶ L; ¬ h?¬
K°i +€BX æ¶ o, M >¢Q +MM; pÈB ¨¨M; ok *-K p¨ hmv i S?B L?B M;²B +¢M? HÁ bQÎB
T?Æ M; Q¨B çQÎM; - i¨QM; HÁM; B +kM; i¨-K M; •K- K°i F?¬M; F?Q v M H†M; # Q i
¨¨M; ok *-K T?€ i M #-m F?¬M; F?Q ioM? K¨+?, óhB M bBM?- ?¬K M v +! F?¬M; Q
iÈB ç•v- i M?È F„ H9+ t +?B m +! K°i M; QÎB- +kM; H¨ pb #¨ H¢M? K¨ M!M; H M-
b Q iB M bBM? H¢B M!B¨¨M; /Q •K ?Q- F?¬M; +MM; +?SM; # M? M?[M; M; QÎB FB
ó> B M; QÎB #B m ?B M +?SM; # M? F?¬M; [m€ ; B®M; M? m- K°i M; QÎB # M? /Q €
K² ?¬B Î M; Q¨B- ç-m !+ +?Q€M; p€M; - Mm®i F?¬- #° M; U+ +ªK i? 'v ç m M?S+- K†i
H¨T iS+ iB m i M- HQÐB iQÊM; +MM; K¢+? iQÊM; +kM; F?¬M; ; B®M; pÈB T?QM;
+ÁM H¢B i?b HQÐB ç¨B /¨v- i¨„M; - K¢+? i ?ÆB HÄM; - /B ç°M; i? 'i i?QÎM; - ç•v H¨ /
+?SM; pÈB /Q M? p Xô
óL?Q p¨v- M; QÎB #¨ M!M; H M K'v i?€M; F?¬M; HMB- H9+ + Q H9+ i?'T- +MM; pÈB
H M i¨QM; K'v i?€M; HB M- b Q M;¨¨B H¢B #B M +?SM; H¨ /Q ?mv i ?Q K¨ M!M; H M
óæ m ç²M; /¢M; H¨ M!M; H M- M; mv M M?•M # M? #'i ç²M; ?B M M?B M #B m ?B M
/Q ?mv i ?Q K¨ M!M; H M- iBM? i?¬M m QªB- +?Q€M; p€M; ç-m !+ - i?•M i? F?-
i?QÎM; tmv M tm'i ?mv i- , M M?B m K°i +?9i +! i? F?B M i¨€B iBK ç¨T HQ¢M- M;
H½M? ç¢K- #¢+? i p¬ HU+X L?[M; i¨B m +?SM; M¨v F?¬M; ; B®M; pÈB #B m ?B M
M!M; ¨¬M H M- K¨ /Q i?•M i? +! F?mv i çB K- +?QM? H¨ /Q ?mv i ?Q K¨ M!M; H M
ó*€B ; b H¨ ?mv i ?Q\ô
ó>mv i ?Q +?QM? H¨ HQÊM; K€m bmv ; BªK /šM iÈB ; BªK F?ª M, M; /QÐM; i¢M; T?Q
+?QM? H¨ b„+ K†i H½M? ç¢K i¨„M; # +?X L; mv M M?•M /šM iÈB ?mv i ?Q +!¨¨i M
?ÊT F?¬M; +ÁM +?9i K€m M¨Q ?Q†+ H¨ # M? M†M; •K ?mv i €K ?€Q Î M; Q¨B- +Á
F?¬M; çO- K€m +k F?¬M; çB K€m KÈB +kM; F?¬M; bBM?¨ - çÆM ; BªM K¨ M!B +?Q
i?•M i? +! p'M ç Xô
hmv i S?B L?B M; €T K°i +€B H„+ ç-m M!B, ó_ 'i T?S+ i¢T- +?d çÆM ; BªM H¨ K°i M
i?b /Q i?QÆM; ?¨M #B m ?Q- F?B H¢B H¨ •K ?Q /Q M? p F?¬M; +MM; - K°i ?²B H¢B
+ª ç-m Xô
æ¶ o, M >¢Q +QÎB, óh?U+¨¨ pb + +Æ i? #¨ M!M; H M F?¬M; +?d /Q # HQ¢B M¨v
M v i b) M!B pÈB +€+ M; QÆB p #€i +QÆM; #B M +?SM; - i¢M; T?O #B M +?SM; -
F?B ç! +€+ M; QÆB b) ?B m¨ä ?ÆMXô
hmv i S?B L?B M; ?2 çQÊ+ +•m ç! ç-m iQÎM; M?Q Km®M iQ¨ ?ÆM K°i +?9i- M?Ki +
t2K # M? ?¨M? v +?d çÆM ; BªM M?bM [m K°i +?9i MÆB ç-m HQÐB- M; ?2 K¢+? K°
i?m®+- p¨v H¨ tQM; - M; mv M H B H¢B T?S+ i¢T M?Q p¨v b Q\ô
óæQÆM; M?B M H¨ p¨v- F?¬M; T?ªB K'i Qi M?'i # M, K M, K +¬M; T?m- H¨K b Q KA
ç•v\ J¨ Km®M +! i? SM; T?! iU M?B M i?m-M i?K+ F?¬M; K'i i€K KQÎB M, K i?b çW
óL; QÆB M!B ; b\ o¨v M?Q M; QÆB ç½ ?¼+ # Q M?B m M, K¨²B\ô
ó> ? - M!B +?Q M; QÆB M; ?2- #€ T?K i H¨ K°i ç¢B T?m- iW F?B i #„i ç-m i¨T i M
?QÊM; /šM +€+? M?¨M i?S+ /QÊ+ HB m- H9+ ç! #€ T?K /MM; +€+? ç® ; ¢i ç i +!
i?2Q H½Q M?•M ; B ?¼+ v +?Q iÈB F?B p¨Q ç¢B ?¼+ - m?- i?šM; ç M F?B i i¨QÎM
iW M?B m M; QÎB F?€+- iQM?¨ iW H9+ #„i ç-m ç! iÈB M v ç½ ; -M ? B KQÆB M, K
S?Q b m i¨mv M ç M K°i iB M; i? M i?Î, óL; mv M H B æ¶ ç¢B T?m H¨ F€i?m¨i i?
v i?m¨i H¢B + Q KBM? M?Q p¨v5ô
¨ M; QÎB [m v ç-m M?bM H¢B- +?d i?'v *mM; JBM? pm®i pm®i +?ÁK¨•m #¢+ i¨„M
ç MX
æ¶ o, M >¢Q p°B p¨M; çSM; /¨v +?„T i v, ó*mM; iB M bBM?- tBM KÎB M;²B5ô

hmv i S?B L?B +?¢v H¢B K M; iÈB K°i +?B +; ? /"B- ¢†i î; -M ?Ä HÁ- *mM; JBM? L?bM æ¶ o, M >¢Q- i` M K†i H½Q ¢-v p i? M i?Î, óæ¶ H½Q ¢ - ? ? - H½Q ?O M, K M?QM; i?U+ bU Km®M ;¼B M; QÆB K°i iB M; æ¶ H½Q ¢ - M; QÆB M m M K†i H½Q p"v +| ¢QÊ+ F?¬M; \ô

æ¶ o, M >¢Q +? „T i v +Q`B M|B, óæ i¢ M; Q`B +QB i`¼M; - H½Q + 5ô

óh@i- bªM; F?Q€B- i?"i H" bªM; F?Q€B- ? ? 5ô *mM; JBM? pm®i pm®i +?ÁK `•m + M|B +?mv M- H½Q + +kM; M; ?2 i? 'v ¢QÊ+ - M|B p ?"M? v i?Q`M; M?"i- H½Q + i ¢-m ?¼+ v +kM; H" ¢®; ¢i- iQM? ¢ M; B`F?¬M; b B #B i H„K +kM; ¢½ ¢QÊ+ #ªv KC v bQ pÈB H½Q ¢ M?B m ?ÆM; 'T # H-M +| /Q- M?QM; M, M; HU+ bQ ` H¢B FûK M

ó> ? - H½Q + [m€ F?2M5ô

óE?¬M; T?ªB p"v- i F?¬M; ? M|B [m€- M?[M; H`B M"v ¢ m H" i?"i- E?¬M; >m bQ +O M; QÆB; B` ¢½ idM? H¢B `²BXô

Ry8X *?QÆM; Ry8, hmv i .¢ sm'i *?~M X

U æ°B imv i` M; Q`B t2K # M?V

æ¶ o, M >¢Q H° `ä p pmB KWM; HšM bÊ ?½B, óh?"i b Q\ô

J°i iB M; +Q`B ? ? ¢€T H`B ? „M, óæ9M; p"v- +kM; pW KÈB idM? H¢B i?¬B- K†+ M?Q i`QÊ+ M?QM; ¢½ +| i? ; "i ? v H„+ ¢-m F?B ¢QÊ+ ?ÄB- i?¬M i`Q p +Æ #ªM ¢ +?Q M; Q`B i pmB KWM; p" FBM? M; ¢+ F?¬M; i?¬B5ô

æ¶ o, M >¢Q p" M?` M[+kM; i?"i bU + Q ?SM; X

*mM; JBM? i?Î /"B M|B, óG½Q + i [m M b€i M; QÆB K'v M; "v M v- F?¬M; +?d FB M +?[i?QÆM; +O i?QÊM; +´ i?¬M v >Q æ" K" M; v +ª #B M +?SM; v i?m"i- pÈB #ª i +kM; F?¬M; i? i? „M; ¢QÊ+ M; QÆB- 5ô

æ¶ o, M >¢Q ¢ M; Km®M M|B p" B +•m F?€+? F?Q- +?Êi i? 'v M; Q`B +Y +| ? B M; Q` h?m +MM; pÈB >"K æ-mX > „M p°B ¢SM; /"v ` M; ? M? ¢|MX

*mM; JBM? ? ?ª +Q`B, ó> v [m€- ¢ M i?"i ¢9M; H9+- M|B Hm¬M +?Q +€+ M; QÆB K b m F?B /MM; i?m®+ +O æ¶ H½Q ¢ ¢•v ¢½ idM? H¢B `²B- +Æ #ªM i?¬M i`Q ¢½ ?²

óh?"i F?¬M; p"v\ô hB M "'i h?m iÄ `ä p FBM? M; ¢+- ó¢B- i Km®M t2K5ô

J¼B M; Q`B ¢²M; HQ¢i ¢SM; /"v iB M p"Q T?ÁM; E?¬M; >m bQ i?€BX

E?¬M; >m M?bM i? 'v #¼M ?¼- €M? K„i +| p" B Mûi `mM; ¢°M; M?QM; i`QM; KB M; iB M; X J°i M[¢ iY Î # M +¢M? ; ?û b€i i B p"Q M; ?2 `²B M|B, óaQ T?K M|B- ¢ i¢ • +Sm K¢M; Xô

hB M "'i h?m +Q`B M? - +?d +?d æ¶ o, M >¢Q, óo` M"v KÈB +?QM? H" •M M?•M +S

G9+ M"v hoM? hW +?O i`b +kM; ¢½ M; ?2 ¢QÊ+ iBM iS+- ¢QÊ+ M[ ¢ iY /bm ¢Ð +?" M; „M; ¼M- M; ²B tm®M; # M; BQ`M; E?¬M; >m - Mûi K†i H° `ä p pmB KWM; X

æ¶ o, M >¢Q M|B p" B +•m F?€+? b€Q- /†M /Á iB T iK+ /MM; i?m®+ i?2Q ¢9M; +?d ¢ M? M? +?|M; i`Î p bªM? ¢Q`M; X

_ä `M; H" M m /MM; i?m®+ /Q æ¶ o, M >¢Q +?Q +| F i [mª i?b M?[M; ; b ? „M +?~M iQ" M +?QM? t€+X \*mM; JBM? +MM; hB M "'i h?m i`QM; HÁM; F?¬M; F?ÄB +ªK i?"

³M ¢`M? +?¶ M; ²B æ¶ o, M >¢Q KÈB M?bM b M; hB M "'i h?m ?ÄB, ó*€+ M; QÆB iÈ p"v\ô

ó.¢- bQ T?K- H½Q ?O iÈB H" Km®M tBM M;QÌB i`Ê ;B9TX oW ? v +| *mM; ç¢B T?
 M M ;BªB KQM; ? B p` +MM; +?Q FB M ;BªBXô
 óE?¬M; +¬M F?€+? F?Q- +S M|B ` t2K M"QXô
 óG½Q ?O KÈB +| K°i # M? M?•M i M H" "² aÆM- M;QÌB Îi?¬M " *•v GB m Uh K E?/
 +ªM? F?| F?,M- KÈB ?ÆM ? B KQÆB im´B ç¬m- i?•M i? p®M i`€M; FB M M?QM; K
 ibM? ç½ iÈB H9+ M;mv F`+? M?QM; F?¬M; ibK ` T?QÆM; T?€T +?[i`- KQM; ?
 +°i /mv M?´i i`QM; M?¬- M m K´i çB- +?d bÊ `^M; +ª M?¬ M"v Km®M b®M; +kM; F?-
 æ¶ o,M >¢Q M|B, óL;QÌB # M? ?B M ç M; Îh h? çQÌM; b Q\ æ +?9M; i +MM; b
 óE?¬M; - Îi¢B M?¬ ?„M- i?¬M " *•v GB m M;Q¢B i?¬M?X " M? ibM? ?„M `´i M†M; -
 HB m +| i? i` M? i?O [m +?¶ ç| çQÊ+ F?¬M; \ô
 *mM; JBM? p" æ¶ o,M >¢Q M?bM M? m K°i +€B `²B +MM; ;"i ç¬mX *mM; JBM? H
 hoM? hW +?O i`b ?B M ç½ #bM? T?K+- E?¬M; >m bQ i?€B +kM; ç½ i®i ?ÆM M?B
 æ¶ H½Q ç H" çQÊ+- i M;?o ?B M çB K°i H9+ +kM; F?¬M; b QXô
 "M; ok *-K +MM; hmv i S?B L?B ?B M M?B M Km®M çB i?2Q- æ¶ o,M >¢Q +kM; F
 +MM; M;²B H M K°i +?B +t2 ? B i`•m- +?"K `½B çB ` F?ÄB i?¬M?X
 a m K°i ç K imv i`ÆB M?B m /` i?QÌM;- çQÌM; çB i`Î M M`K QÈi H-v H°B- t2 i`•r
 M? hY ç½ b„T t T K°i HÁ bQÎB M?Ä- ;„M +?†i i` M t2- tmM; [m M? +| K´v KB M; ç²M
 t2 H„+ HQ t|+ Mªv HB M iK+ M?QM; F?¬M; F?Q # M i`QM; pšM `´i K €TX
 .¼+ çQÌM; çB imv i`ÆB K¶B H9+ K°i M?B m- hmv i S?B L?B pûM M? i`K K`M +?2
 F?2 F?) ?€i- /€M; p ç¬v M?¬M M?½ bªM; F?Q€BX
 æ°i M?B M hmv i S?B L?B F m H M K°i iB M; bÊ ?½B, ó*?m°i5 *?m°i Fb - M?B m
 J¼B M;QÌB F?¬M; ? M K` M?´i HQ¢i M?bM ` M;Q`B i?2Q ?QÈM; hmv i S?B L?B +?
 M; v T?Q i`QÊ+ t2- +| `´i M?B m +?m°i ç M; +?¢v i€M HQ¢M- M?B m +QM +?¢v #,
 t2- +?9M; i?"K +?Q +ÁM iÄ` F?¬M; bÊ b i ;bX
 æ¶ o,M >¢Q + m K`v M|B, óhB i i`ÌB H¢M? M?Q p"v i¢B b Q +?m°i H¢B +?¢v ` M?
 ç` +?´M F?¬M; ç•v\ô
 óæ` +?´M\ô "M; ok \*-K iÁ KÁ ?ÄB ?„M- ó+?m°i +?¢v ` F?ÄB ? M; i?b +| ç` +?´M
 ó*kM; F?¬M; M?´i ç`M? H" p"v- +?d H" i M;?2 M|B ç°M; p"i ç m `´i KšM +ªK pÈB +€
 i`ÌB ç´i- M M +kM; +?d çQ€M KÁ p"v i?¬BXô
 J´v M;QÌB i`QM; t2 +S p"v M|B +?mv M `¬K `ª- +kM; F?¬M; #B i # Q H•m b m T?Q
 GB m- hB M "´i h?m +?d i v p T?Q t t +?Q #B i ç| H" "²;B X
 æB K°i H9+ M[?B M ` K°i F?m pQÌM M?Ä- tmM; [m M? çQÊ+ `Q #^M; M?[M; #K
 i` M? HKT tKT- MÆB K€B ?B M M?Ä +| ? B +QM ;" K€B ç M; +m°M KbM? M^K +Q`
 H¢M? i?¬M? #,M; iU # Q ;BÌX
 hB M "´i h?m ç~v +€M? +Y ;?ûT #^M; M?[M; i? M? +OB çB p"Q- F m HÈM, ó*| B Î
 ó*| +| - KÌB p"Q- ²- H" i?¬M v b Q\ô S?Q b m i`mv M iÈB K°i i? M? •K ;B` Mm - i`Q
 tm´i ?B M K°i ¬M; H½Q ;B` +ª- +?®M; K°i +•v ;"v +QM; [m2Q- i?•M i? F?„+ F?´-
 [m M?Q Km®M t¬ ç´ +€B i?•M i? +?d +| / #¼+ tQÆM; FB X J´i K°i H9+ ¬M; H½Q
 p`M; K` F?| M?¼+ çB iÈB- M?bM i?Q€M; i?´v +| K´v M;QÌB çB +MM; hB M i?¬M v- F
 M?QM; +kM; F?¬M; ?ÄB M?B m- p°B F?QK HQM; ?QÈM; K¼B M;QÌB KÌB p"Q i`QM
 J´v M;QÌB +MM; iB M p"Q i`QM;- i?´v T?Q # M +¢M? H" K°i +€B # T HÁ M;Q`B ?A
 h`mM; /QÊ+ M²M; ç"K i`¬M M;"T +ª +,M M?¬X h`QÊ+ +€B # T i` M ç M; ç†i M²B i?m
 çÄ ?²M; M;²B t´K pW FûQ FûQ K°i p"i ;b /QM? ç¬v #MM ç´i iW i`QM; HÁ` - ç" T ç" T
 `Y b¢+? b)- +„i i?¬M? iWM; çQ¢M `²B #Ä p"Q i`QM; M²BX

""M; ok *-K M?bM p T?Q ? B çS M?Ä +?,K +?9- +€B p"i +?9M; ç M; +-K M?bM M
 +•v ;b ç|- iÁ KÁ [m v b M; ?ÄB æ¶ o,M >¢Q, óh`QM; i v K'v ?"B iY H";b p"v\ô
 ô*€i +,M5 *kM; ;¼B H" T?'M +€iX æ•v H" K°i HQ¢B i?ªQ /QÊ+ - +| i€+ /KM; ;BªB +A
 /MM; +?®M; i?QÆM; T?QM; - +kM; +| i? /MM; i? v HQÆM; i?U+X
 ó.MM; i?ªQ /QÊ+ i? v HQÆM; i?U+\ô
 óæ9M; p"v- /M b Q bQ pÈB #` ç|B pšM +ÁM ?ÆM M?B mXô
 ó>ª\ o"v +ª +€B M²B FB ç m H" +€i +,M b Q\ô
 óE?¬M; T?ªB- i`QM; ç| +ÁM +| MQÊ+ ;¢Q p" K°i +?9i` mXô
 ""M; ok *-K i` M Kti ?B M `ä K°i iB #`i M?šM- M;²B t'K tm®M; - b| b| F?m¬M Kti ?
 t9+ ç°M; F?¬M; #B i M|B ;bX
 hmv i S?B L?B +| p M?Q T?€i ?B M` çB m ;b, óa Q i`QM; T?ÁM; H¢B M?B m imv
 H M KÈB i?'v imv i`ÆB iW i` M M|+ M?" tm®M; X L; mv M H B K€B M?" çQÊ+ HÊT
 +?®M; çÐ v m Èi #ÎB K'v +•v ;¶ M?Ä- b m M?[M; i`"M imv i`ÆB HÈM +MM; pÈB ;B
 ` M?B m H¶ ?'M; - M?[M; #¬M; imv i M?Ä KÈB +MM; pÈB imv i ç¼M; iW i`QÊ+ H¼
 G½Q ?€M M¼ p'i pª +?®M; p"Q +•v ;"v i'i #`i KÌB #¼M ?¼ iB M p"Q ;B M i`QM; X
 H„K- #`v çti bÆ b`B p`B /KM; +K #^M; ;¶- M`B #`i M?'i H" K°i +?B + ;BQÌM; iQ +?E
 i`QM; X \*¢M? ;BQÌM; +| çti K°i +€B HÁ bQÌB M?QM; ç½ i„i HY iW # Q ;BÌ- i` M ;E
 +k M€i p€ +?^M; +?`i T?O H M M; QÌB K°i i? M? MB M i` im'BX L; QÌB M`v i?Q¢i M
 KQÆB im'B ç-m- i?•M KbM? M^K M; ?B M; - F?m¬M Kti H9+ i`„M; H9+ ?²M; M?QM
 ?ÆB `K`¢T- ? B K„i p¬ i?¬MX *?B + ;BQÌM; M^K b€i +Y b' çQÊ+ +?2 #^M; i'K p
 +ªM M?[M; +ÆM ;B| H¢M? - M?QM; M| +kM; ç²M; i?ÌB +?tM H¢B M?[M; iB b€M; iW
 i`Î M M i®B i,KªK ç¢KX
 L?bM i?'v hB M "i h?m p" K'v M; QÌB iB M p"Q- M; QÌB i? M? MB M p°B H"i i'K +?
 M; QÌB ?„M +?d Kt+ ? B i'K €Q bÆ b`B- i?•M i? F?) `mM H M- F?¬M; M; WM; ?Q F
 iB M ç M ç #Ì p B ?„M tm®M; , ó"² aÆM- M; QÆB F?¬M; çQÊ+ M?9+ M?Q+? - M^K t
 L; QÌB i? M? MB M +ªK FQ+? +QÌB ;QÊM; - +m®M; [mQi ?Q F? M M|B, óæ i¢i?¬
 F?Kô
 G½Q ?€M +kM; p°B p`M; , óæ9M; p"v i?¬M v- KÌB K'v p`K m M;²B tm®M; ;BQÌM; - ç
 G½Q pW ç`M? [m v` H'v +OB i?b #` ""M; ok *-K +MM; pÈB hmv i S?B L?B M; ,M
 M; QÌB ç½ M?bM [m M? b•M +?šM; +ÁM iQ +OB M"Q- i?¬M M`v ç` i? i`®M; i`ªB- M
 /MM; ? i- ;BÌ Km®M +| i? K +OB +?„+ +?d +ÁM +€+? H M M9B FB KX L?QM; pÈB
 F?¬M; iQÎM; - ?€M iY /mv M?'i ç M; M^K FB - H¢M? `mM H M K" F?¬M; /€K ç®i HÁ
 M"QX
 G½Q ?€M i?'v p"v # M ç M +?¶ # T H'v` K°i M²B MQÊ+ M|M; - ç´` K'v +€B #€i ç'i
 ó"" H½Q M?" M`v +MM; pÈB +QM /•m H M M9B +?ti +OB p" ç"Q T?'M +€i- H½Q ?Q
 ç" M? Î M?" i`¬M; M; QÌB ®K p" K'v çS M?Ä- tBM KÌB m®M; MQÊ+5ô
 hB M "i h?m pm®i pm®i +?ÁK`•m M|B, óE?¬M; +-M T?ªB F?€+? F?Q- H½Q +kM; M
 +?9M; i iÈB ç•v F?¬M; T?ªB H" F?€+? K" H" iÈB t2K # M?X o` M`v H" +?QÎM; [m
 S?O i?"M? *mM; JBM? *mM; ç¢B T?m- +ÁM p` M`v H" M?` +?QÎM; [m„ +O L; k o` çQ
 i æ¶ o,M >¢Q æ¶ ç¢B T?mX *ª ? B p` ç m H" / M? v- H½Q ?O KÌB iÈB ç•v ç +MM;
 G½Q ?€M ;"i ç-m +9B M; QÌB +?"QX
 hB M "i h?m •K i?¬K ?QÈM; *mM; JBM? p" æ¶ o,M >¢Q HB + K„i K°i +€B ç-v i?•K v
 pm®i +?ÁK`•m, ó> B p` i`QÊ+ ? i ?½v t2K [m ibM? i`¢M; +O ?„M- M?QM; M?Q
 F?¬M; +| ;b M; mv ?B K- +MM; H„K m®M; p`B i? M; i?m®+- çB m /QÐM; K°i i?ÌB ;
 ? v H" *mM; ç¢B T?m t2K i`QÊ+ çBXô

L?bM +€B HB + K„i +O hB M "'i h?m- +^a *mM; JBM? p" æŋ o,M >¢Q ç m +| +?9i ?E
 F?€+? F?Q- M;²B i¢B KûT ;BQìM; ?ÄB, óL;QÆB +| +?ŋ M"Q F?¬M; i?Q^aB K€B\ô
 óæ-m +?Q€M; p€M; - iBK ?Q^aM; HQ¢M- F?K F?K F?K- iQ"Mi?•M- H9+ M|M; H9+
 ó*| Km®M m®M; MQÊ+ F?¬M;\ô
 óo•M;5 *^aK ÆM ç¢B T?m- F?K F?K F?Kô
 óL|M; ? v H¢M?\ô
 "² aÆM /Q /U +?®+ H€i, óVK- H¢M?Xô
 ""M; ok *-K M;?2 p"v çB ` F?ÄB T?ÁM;- iB M ç M +?ŋ # T H'v +?9i MQÊ+ H¢M? p
 p çQ +?Q "² aÆMX L;QìB i? M? MB M çQ i v ` ç|M M?QM; pW +?¢K M;|M i v p"
 ""M; ok *-K M|B, óæ i T? i? K K°i +?9i MQÊ+ M|M;5ô L|B `²B ç' K°i +?9i MQÊ-
 H½Q ?€M K M; iÊB p"Q #€iX
 óæ i¢ +¬ MQÆM; F?K F?KôX "² a Q iB T M?"M- ;„M; ;QÊM; Mî K°i MK +QìB- çQ
 ?ÊT M? K°i M;KK- M;"K i`QM; KB M; K°i H9+ H•m KÊB +?"K `½B Mm®i tm®M;- ó
 F?K- +€K ÆM F?K F?K F?Kô
 h?'v ?„M M|B +?mv M F?| F?,M M?Q p"v- *mM; JBM? F?Q€i F?Q€i i v, óL;QÆB i
 T?K i?•M M;QÆB +kM; çQÊ+ >"B iY +O H½Q # M? iB M? M?Q i? M"Q- H½Q M|B i
 "² H½Q ?€M +i ;B¼M; i`<sup>a</sup> HìB, óh`QM; F?Q^aM; i?ìB ;B M M"v ?„M i?QìM; i?'v H
 #ÄM;- +kM; ç½ ?ÆM K°i i?€M; `²B M?QM; F?¬M; i?'v i?mv M ;B^aKX h?•M i? F?E
 M;i çB F?¬M; #B i;b- F?B idM? H¢B i?b KB M; p" KkB ç m tm'i ?mv i- QÊ+ +?WM
 M;WM; H¢B çQÊ+X æ¢B iB M +kM; tm'i ?mv iXô
 óJ"m ;b\ô
 óJ"m çÄ i?šKXô
 ó*ÁM tm'i ?mv iî +?ŋ M"Q F?€+ F?¬M;\ô
 ó*|- T?Q i`QÊ+ #„T çMBXô
 ó•M m®M; i?b b Q\ô
 óE?¬M; i®i- F?¬M; Km®M ,M ;b- +?Q M M M;QìB KÊB i?"M? M?Q p"vXô
 óæ i t2K K¢+? K°i +?9iXô *mM; JBM? M;QM; i?¬M +?~M K¢+?¬ M?bM F„ +€B HQ
 i`-K- K°i ?²B H•m KÊB M|B, óVK +| p H"i?QÆM; ?"M T?€i M?B iXô G½Q pm®i pm
 K°i +€B- M|B, óo'M ç M"v F?¬M; M;?B K i`¼M;- /MM; p" B HQ¢B i?m®+ çÆM ;B^aM
 t2K b QXô .Si HìB- pŋ pŋ #^a p B æŋ o,M >¢Q- p K†i i?•K i`-K ç-v w p`X

RyeX *?QÆM; Rye, >Q G Q >mv i E?¬X

æŋ o,M >¢Q i?'v €M? K„i +O ?„M +| p" B T?¬M [m€B H¢- ?ÆB F€ [m€B- M;²B tm®M
 F?ÄB i`-K tm®M;- H¢B çQ i v ` H"i KQ K„i +O ?„M H M- ç M; Km®M M|B i?b *m
 óæŋ H½Q ç - ?¬K M v i`ìB H¢M? [m€- H½Q + i i v +?•M ;B" +<sup>a</sup> +?`m F?¬M; M' B
 # M? M"v +kM; F?¬M; +| ;b [m€ M†M;- M|B tQM; `²B i?b +?9M; i p çB- ç +?Q "² ?
 æŋ o,M >¢Q M?Q ?B m ` ;b ç|- ;"i ç-m, óVK - # M? M"v H" +^aK H¢M? M M b®i i?
 i?m®+ H" F?ÄB i?¬B ô
 hB M "'i h?m ;"i ç-m, óG½Q ?O +kM; i?'v p"vX > B p` ç½ +?~M b€i `²B i?b +?9M; i
 ç½ i? v i?m®+ ç i? M? M?B i;B^aB ç°+`²B- ¬M; +?Q ?"B iY m®M; çB- T?^aB M?Ê- ?
 m®M; i?m®+ M; v- M?'i i?B i F?¬M; çQÊ+ ç +?Q ç' M?B m K² ?¬B5 æÊB b m F?
 bÈK K B- i ;¼B pÊ ¬M; iÊB çQìM; +O i H'v i?m®+X *?9M; i çB ç•v5ô

`X L?bM #° p` #` +?av K€m- +?QM? H` ç°M; K¢+? çMB5 a„+ K†i+O ?€M iY i`„M; #
óæ¢B + - i - i H¢M? [m€ 5 G¢M? [m€ - H¢M? [m€ ô
æ¶ o,M >¢Q i`QM; HÁM; i`-K tm®M; - ç°M; K¢+? çMB #` çSi- M; QÌB #` i?QÆM; b) p
K` iY pQM; X L m F?¬M; +¬K çQÊ+ K€m- +?„+ +?„M b) çB çÌB M?“ K X
hB M “i h?m M|B, ó_`i i?m®+ +?Q \ô
ó_`i i?m®+ FBK b M; `²B- M?QM; F?¬M; +¬K çQÊ+ K€m5 J m +Sm ?„M çB5ô
>“K æ¬m p°B p“M; M|B hB M “i h?m, óLÆB ç•v H“ pMM; /½ M; Q¢B ?Q M; pm- F?¬
T?K- H“K b Q ç•v\ô
hB M “i h?m M|B, óJ m çB ibK K°i b® i?m®+ +¬K K€m M?Q iB m F - ç` /m H¢B ç•
óo•M; 5ô >“K æ¬m [m v M; QÌB çB ibK i?m®+X
mM; JBM? M|B, ó?av K€m [m€ M?B m- H¢B #` i?QÆM; Î ç°M; K¢+? +?O- M?[M;
i€+ /KM; 5ô
hB M “i h?m i?Î /¬B- i?’T ; B¼M; M|B, óæ9M; - #` i?QÆM; Î ç°M; K¢+? +?O i` M çM
F?¬M; +| ?B m [mª5 L; QÌB ç½ b„T ?¬M K #`i idM? `²B- +?d +| i? +® ; „M; ? i bS+
æ¶ o,M >¢Q i`-K ; B¼M; M|B, ó>ÁK i?m®+ tm’i +?~M +O i +| i?m®+ +¬K K€m5 æ
J’v M¬M; ?€M ç| F?¬M; M?“M ` æ¶ o,M >¢Q- p°B p“M; +ªM H¢B- ?ÄB, óL; QÆB çV
v iÈB çB5ô
hB M “i h?m p°B p“M; M|B, óL; “B ’v H“ bQ T?K +O i 5 J m5 æ bQ T?K i tY Hw
M; QÌB ç|5ô
h`€M; ?€M ç| pW M; ?2 i?’v ç•v H“ bQ T?K +O i?¬M v- p“v imv i ç®B H“ F?¬M; i²B `
““M; ok *-K ç½ +?¢v p t2 M; U K M; ?ÁK i?m®+ +O æ¶ o,M >¢Q iÈB- ?„M KÎ ?ÁK-
óJ m5 G’v i?m®+ +?Q ?„M m®M; 5ô æ¶ o,M >¢Q KÎ # Q ; B’v ` - ç´ K°i Qi p“Q KB M;
i`•m +ÁM +| ’K MQÊ+- p°B p“M; +¬K iÈB `|i +?Q M; QÌB #` i?QÆM; m®M; X
æ¶ o,M >¢Q tû ®M; [m¬M +O M; QÌB #` i?QÆM; ` t2K- p°B p“M; b| p“Q ç°M; K¢-
.MM; ? B M; ;M i v +€B ç H M M? m- ` bS+ ’M tm®M; - M|B, óE?¬M; b B- `’i +| i?
+?O i` M çMB `²B- ?ÁK tm’i +?~M +O i +kM; F?¬M; +| /KM; +K T?šm i?m”i- +?d
i?QÆM; - çÊB [m v p KÈB T?šm i?m”i5ô Zm v ç¬m M|B pÈB ““M; ok *-K, óJ m- +„i
p i i?QÆM; 5ô
J’v ç¢B ?€M +?Q iWM; M; ?2 [m #°i i K i?’i- p°B p“M; ?ÄB, óh?m®+ M“v +| çQÊ+
óh®i ?ÆM i?m®+ FBK b M; #bM? i?QÌM; 5ô
““M; ok *-K +„i #,M; ` - +?d i?’v K€m i` M p i i?QÆM; pšM MM MM +?av- bÊ ç M M¶
ç`M? H¢B i•K i?¬M- ç´ #°i i K i?’i H M p i i?QÆM; - M?QM; `’i M? M? HB M #` K€m
çBX

RydX *?QÆM; Ryd, Zm•M L?m S?~KX

æ¶ o,M >¢Q p°B p“M; M|B, óhbK K°i KB M; pªB- ç i?m®+ H M i` M K†i pªB- b m ç
H¢B /MM; #,M; #m°+ +?†i p“Q5ô
G9+ M“v ibK ç•m ` pªB b¬- ““M; ok \*-K pûM p¢i €Q H M- `Q i K°i iB M; tû ` H“K ?
ç´ i K i?’i H M i` M- b m ç| M?ûi p“Q i`QM; p i i?QÆM; - /MM; K°i KªM? F?€+ #| +?
J¼B M; QÌB H M t2- ` bS+ ;BK+ i`•m çB M? M?- t2 i`•m H„+ HQ +?ÁM; +?“M?- +m®
*mM; JBM? i?’v M; QÌB #` i?QÆM; i?¬M i`Q ç½ +| +?9i F?¬M; idM? i€Q- M?QM; p
i?QÌM; FBM? M; ¢+X G½Q ?“M? v K’v +?K+ M, K- #` i?QÆM; M†M; K“ FûQ /¬B M?Q i

bÈK ç½ +? iîMY çQÌM; `²B- F?¬M; M;ìi?m®+ +O æ¶ o,M >¢Q H¢B i?¬M F€ M?Q
çQÊ+ tm'i ?mv iX o i i?QÆM; îç°M; K¢+? +?O i` M çMB +| i? i`b ?Q½M H•m M?Q
iY pQM; - H½Q iW i`QÊ+ ç M ;Bì +?Q iWM; i?'v [m X

E?¬M; çÊB æ¶ o,M >¢Q T?•M T?|- ? B M;QìB ""M; ok *-K p` hmv i S?B L?B ç½ +?
+?m~M #` T?šm i?m"iX

" M;QìB +?m~M #` tQM; +?Q T?šm i?m"i- `|i i?m®+ K +?Q M;QìB #` i?QÆM;- æ
i?QÆM; ` M; v- HB M /MM; / Q T?šm i?m"i`¢+? K°i çQÌM; M?Ä i` M p i i?QÆM;
K¢+? #` i?QÆM;- b m F?B i€+? `ìB- /MM; K°i bÊB pªB b¬ M?Ä [m'M H M- /MM; Fb
M; ,M K€m +?ªvX a m ç| KÊB /Ð #,M;- H'v KªM? pªB M?ûi i`QM; p i i?QÆM; ` - i? M
#QÊ+ ç-m`Y p i i?QÆM;X a m ç| /MM; / Q`¢+? tm¬B i?2Q ?mv i [mªM +O p i i
p` H M i` M- ç H° ?mv i [mªM ` ? i KS+ - i€+? `ìB çQ¢M ;¬M p` çQ¢M t +O ç°M;
?mv i [mªM F?¬M; #` i`M i?QÆM; ç F?®M; +? tm'i ?mv i- b m ç| i?€Q pªB b¬ +
pW +„i` X

EB K i` ibM? ?bM? ?mv i [mªM- T?€i ?B M ç½ ?Q`M iQ`M çSi çQ¢M- æ¶ o,M >¢Q
? B ç-m #` çSi çQ¢M- ç ç T?ÁM; i„+ ç°M; K¢+? - ?„M +„i`ìB #° T?`M #` i`M i?QÆ
K`M; M;Q`B +O ? B ç-m ?mv i [mªM #` çSi H¬B ` M;Q`B- `²B +„i bY +?dM? i H
i?m®+ b9+ `Y K€m Si`QM; ?mv i [mªM ` - b m ç| KÊB iB M ?`M? F?•m H¢B ç°M; I

a m F?B F?•m H¢B- æ¶ o,M >¢Q #m¬M; FbK ` - T?€i ?B M KB M; p i F?•m +| +?9i
+?d /MM; ç F?•m i?QÆM; iQÆM; ç®B i?¬`€TX .MM; pªB b¬ ç½ /B i i`MM; F?) €T
+?ªvX o i i?QÆM; +kM; b¢+? b) i`H¢B- +?Q M M H"TiS+ iB M ?`M? F?•m p i i?Q
çQÌM; /šM HQmX

S?K+ ?²B p i i?QÆM; ?Q`M i'i- ç´ MQÊ+ Km®B p`Q- b m ç| pB i T?QÆM; i?m®+ ç
i?QÆM; #` +ªK M?B K- +,M /†M T?ªB ç # M? M?•M îH¢B ç [m M b€i ? B M;`v- b

L;QìB #` i?QÆM; K°i H9+ b m KÊB idM? /"v- #B i`^M; æ¶ o,M >¢Q- ç¢B T?m +O
i?¬M F„+O >Q æ` ç½ +Sm K¢M; ?„M- H9+ M`v KÊB +| i? iW Zm, K¬M [m M [m v
FQ+? æ¶ o,M >¢Q ç M`ÆB MQÊ+ K„i- +kM; i?¬K M?O`^M; +€B p`M `„K +?| +O Kbf
[mw M?•M- M m F?¬M; i?b i?b K¢M; M`v ç½ çB iQM; `²BX

*mM; JBM? p` hB M "i h?m îM;Q`B +Y b´ M?bM i?'v +ª [m€ i`bM? æ¶ o,M >¢Q t
F?Q - F„i?m"i M`v ?¼ +?Q iWM; i?'v [m - iU M?B M T?B i?QìM; FBM? M;¢+ p` ?E

G9+ M`v ç½ ;¬M + M? # - /Q i` M çQÌM; ;†T T?ªB +'T +Sm +¬M tY Hw- # M;QìB ç½
i` HB m # M? +O "² aÆM M?Q i? M`QX æ¶ o,M >¢Q b m F?B p°B p`M; ?Q`M i?
M? M?•M tQM; - # M;QìB H¢B iÊB F?€K +?Q E?¬M; >m bQ i?€BX h?¬M +?Q +O
?ÆM K°i +?9i- # M? ibM? ç M; +| +?mv M #B M i®i- # M;QìB KÊB M;²B tm®M; i?C

*mM; JBM? ?QM; T?'M M¡B, ó"°i h K i?'i M`v +O H½Q ç i?"i H` HÊB ?¢B- ?¬K [m
;B¡ +?Q E?¬M; >m bQ i?€B- i +ÁM M?Ê`ä`^M; M;QÆB ç½ M?„+ iÊB pB + /MM; p
/MM; H¢B +Sm çQÊ+ K°i M;QìB #` i?QÆM; îç°M; K¢+? +?O i` M çMBX L¡B i?"i #`
M?Q p`v K` pšM +ÁM b®M;- i?"i bU H` F€ iQ+?5 G½Q ?O iW i`QÊ+ ç M ;Bì +?Q i?
M`v +O M;QÆB ç9M; H` i?¬M F€ ç|5ô

æ¶ o,M >¢Q +QìB M¡B, ó> ? 5 "°i h K i?'i H` K°i HQ¢B i?m®+ +?[ i?QÆM; `i ?[
+€+? F?¬M; [m€ H`- bQ pÈB i'i +ª +€+ HQ¢B i?m®+ K` +?9M; i ç½ bY /KM; i`QÊ
E?¬M; +?d +¬K K€m M? M? +?|M; K°i +€+? ?[m ?B m- i M S bBM? i•M- ?ÆM M[
K` F?¬M; ç H¢B S K€mX æ®B pÈB +€+ HQ¢B tm'i ?mv i- p¬Hm"MH` +| #` S ç¼M
æ†+ #B i H` +?mv M /MM; ç +?[ i` +?Q M;QìB #` S ç¼M;- i„+ M;?)M K€mXô

hB M "i h?m KdK +QìB M¡B, ó"°i h K i?'i M`v +O bQ T?K +| i? M¡B H` ç€M? ç•m
HB m +€+ HQ¢B ?mv i +?SM; `i`ä` iX L;?2 M¡B H¬M i`QÊ+ +Sm +?[+?Q GQm
+kM; ç½ /MM; +€B M`v- i`b ?Q½M +?ªv K€m i`QM;- FûQ /`B i?ìB ;B M K´ #KM; HB

a0i1€B çbF€ Ð çî¬p9p ;r]â•i?Q ò•S D!0+î`Ð +?? (•à i`9P H Rkv i¢S•)(Rk¬+ H p°B 5 äp8b@†

óE?¬M; F t" i`MM; /QÊ+ "\ *| çQÊ+ F?¬M; ç|\\ô
 ó" M? +O #"+?Q /M i?ÌB ;B M`i /"B- M?QM; F?¬M; +-M /MM; t" i`MM; /QÊ+Xô
 óob b Q\\ô
 óh` iw +?SM; F?¬M; M?'i ç`M? T?ªB /MM; t" i`MM; /QÊ+- T?ªB +,M +S p"Q ibM?
 i•K çB- +?Q /M F?¬M; /MM; t" i`MM; /QÊ+- pšM +| i? i` çQÊ+ # M? +O #`X >B M
 +| i? +?•K +Sm ;BªK ç m +?Q #`Xô
 óo"v i?b i®i [m€5ô
 æ¶ o,M >çQ b m F?B ;B9T #`i /MM; +?•K +Sm- ç m çÈM [mª M?B M ;BªK #Èi çB`
 T?m M?•M K"TM"v KÈB` p X
 " M? M?•M iB T i?2Q H" K°i M;QÌB i` im' B- K†i bQM; T?M M?Q ç-m ?2Q- ?'M ?"
 ;? - +?d p"Q F?m¬M K†i bQM; i'v #B M ?bM?- K„i ?QT HçB i?"M? K°i çQÌM; +O K
 T?m F i?m®+ ;b +?Q i ç'v- b Q m®M; p"Q HçB i?"M? i? M"v\\ô
 æ¶ o,M >çQ M?bM ?„M, óL;QÆB ç½ iWM; iÈB F?€K # M? "\\ô
 óæQÆM; M?B m`²B- i`QÊ+ ç•v ç½ iWM; ç M F?€K- +?QM? H" M;QÆB F i?m®+ ç'
 óL;QÆB çWM; ;'T- ç i t2K ç½Xô æ¶ o,M >çQ i` HçB #ªM ç,M; Fw- óL;QÆB i M H"
 " M? ;b\\ô
 óh i M H" hW >mv M- F?€K F?QªM; M,K b€m M;"v i`QÊ+X L;QÆB H9+ ç| M|B i #`
 óš- ibK i?'v`²B- F?¬M; b B- hW >mv M- F?Q ?mv i HQĐM; ?Q- F iB m FB M i`mM;
 óh +ÁM Km®M ?ÄB M;QÆB ç•v\\ô L;QÌB i` im' B M"v`i M|M; iQM?- +?d p"Q ç-m
 i?m®+ +O M;QÆB KÈB #B M i?"M? ç-m ?2Q i? M"v ç'v5ô
 æ¶ o,M >çQ +?,K +?9 M?bM ç-m ?„M, óL;QÆB ç•v H" [m€ /` - " F?¬M; TªB KKM ;
 +?çK p"Q ?Q†+ H" ,M i?S ;b K" i?"M? i? M"v F?¬M;\\ô
 óE?¬M; +|5 J'v M;"v i`QÊ+ pšM F?Ä2- ç°i M?B M HçB i?"M? i? M"v- M;QÆB F i?
 +€+ M;QÆB ç|5ô
 æ¶ o,M >çQ +?,K +?9 M?bM çÆM i?m®+ çQÊ+ ;?B i` M #ªM ç,M; Fw, óE?¬M; ç9M
 +?Q M;QÆB- #ªQ M;QÆB m®M; ? B M;"v- i?2Q ççQ Hw i?b M;"v ?¬K FB ç½ m®M;
 M;QÆB +| iÈB F?€K HçB F?¬M;\\ô
 óE?¬M;5 l®M; i?m®+ tQM;- i +ªK i?'v ?B m [mª F?¬M; i²B- iBM? i?¬M i®i ?ÆM- +
 M[- +kM; ,M M;QM M;O M;QM- +?Q M M- i HçB H'v i? K ? B i? M; M[ç m®M;- F
 óL;QÆB H'v i?m®+ Î ç•m\\ô
 óÍ Î M?•M L?•M L;?o çQÌM; ô
 óL?•M L;?o çQÌM; +O >S hS >ªB\\ô æ¶ o,M >çQ HçM? HMM; M|B, óL;QÆB F?€K
 ?„M H'v i?m®+\\ô
 ó*€B M"v æ¶ ççB T?m- i?"i tBM H¶BXô L;QÌB i` im' B H„+ +€B ç-m bQM; i'v- €v
 L;?o çQÌM;- i HQÌB çB- +?Q M M iÈB +?¶ ;¬M ç H'v i?m®+X > ? - i tBM H¶BX
 +€B ç-m ?2Q M"v çB- T?b T?b- bQM; i'v i? M"v- i b) #²B i?QÌM; ;'T ç¬B iB M F?€
 óE?¬M; +-M TªB i? - +?9M; i +kM; F?¬M; TªB H" F?¬M; +?Q # M? M?•M H'v i?
 iU M;mv M H'v i?m®+ Î ç•m +kM; çQÊ+X h ?ÄB M;QÆB- M;QÆB Î +?¶ ?„M H'v i?m
 +O i +?S\\ô
 óæ| H" çQÆM; M?B M`²B5 h çQ T?QÆM; i?m®+ +?Q #¼M ?¼ €M i?2Q K" +?¼M
 +?[M; HçB- #²B i? K K°i +•m, ó*| çB m- i`QM; iB K i?m®+ +O #¼M ?¼ F?¬M; +|
 pK M|B +| i? /MM; K"i QM; ç i? v i? - +?Q M M +?¼M T?QM; K"iXô

óh?m®+ F?€+ i?b b Q\ *| ç´B F?¬M; \ô
 óE?¬M; 5 hmv i ç®B €M i?2Q T?QÆM; i?m®+ ç +?¼MX *?d H¨ F?¬M; +| çQÌM; K¢+
 QM; - ç m M; ¼i +ª K¨- +| [m M i`¼M; ; b ç•mXô
 æ¶ o,M >¢Q +QÌB F?´- i?Î /¨B, óE?¬M; [m M i`¼M; Q\ Zm M i`¼M; H„K ç|5 h ?ÄB
 T?K+ /KM; i?m®+ H´v iW çQÌM; +O #QM ?¼p +?Q M M KÈB T?€i # M?- ç9M; F?
 L; QÌB i` im´B M; ?o K°i H€i- ; ¨i ç-m, óV- H-M ç-m iB M m®M; K†i #„i ç-m ?ÆB M;
 H-M i?S ? B i?b M†M; ?ÆMXô
 óo¨v i?b ç9M; `²B- M; QÆB i`QÈ+ ç•v +| T?ªB /¨ SM; pÈB K¨i QM; F?¬M; \ •M tQM;
 ç9M; F?¬M; \ô
 óh +?Q iWM; ,M- i`QM; M?¨ ,M +ÁM F?¬M; çO- H¨K ; b +| iB M K¨ Km ç² ,M b M; i
 óL; QÆB i`€+? b B i `²B- # M? M¨v +?QM? H¨ /Q K¨i QM; /šM iÈB K„+ # M? M; Q¨B /
 F?¬M; i? v ç´B- /mv +?d +| çQÌM; K¢+? M? ç´B i?¨M? K¨i QM; X E?B M; QÆB m®M
 b Q- ç´B i?¨M? K¨i QM; i?b K†i KÈB bQM; i´vX *?SM; iÄ¨¨i +| F?ªM, M; +?d H¨ pb
 L; QÆB F?¬M; M M iU KbM? ç´B i?m®+X æQÌM; K¢+? M? H¨ çQÌM; K¢+? M? - im
 K¨i QM; - M?Q p¨v F?¬M; +?dªM? ?QÌM; iÈB ?B m [mª+O i?m®+- M|B F?¬M; +?W
 +?QM? H¨ F i [mª+O pB + ç´B i?m®+ HBM? iBM? ç|5ô
 L; QÌB i` im´B ; ¨i ç-m HB M iK+- €v M€v tBM H¶B Hm¬M KB M; - `²B ?mM; ?, M; M
 Î M; Q¨B +Y , ó*?QM? H¨ pb i M iB m M?¨ +O L?•M L; ?o çQÌM; ç½ t9B ; BK+ i - K
 pÈB H½Q iY ç•m5ô

RRyX *?QÆM; R Ry, . M? u E?ÎB ºX

æ¶ o,M >¢Q F i?m®+ +?®M; /¨ SM; +?Q ?„M- #ªQ T?ªB H¨T iS+ m®M; M; vX a m
 m®M; i?m®+ K°i H9+- # M? i`¢M; i` M K†i- i` M M; QÌB ?„M #„i ç-m ; BªK #Èi- F?B
 a m ç| æ¶ o,M >¢Q H¢B +?¨M K¢+?- F i?m®+ #´F?Q ?mv i +?Q i? M? MB M M¼X
 KB M; - i`ª iB M i?m®+ `²B ¬K i9B i?m®+ #QÈ+ çBX
 G9+ M¨v- M; Q¨B çQÌM; +?Êi p M; H M iB M; p| M; U - M; v H¨T iS+ +| K´v +¶ t2 M; U
 *| i? M; ²B i` M t2 M¨v- F?¬M; T?ªB H¨ M; QÌB i`QM; [m•M ç°B i?b +kM; H¨ [m M H
 M?bM- +?d i?´v iW i` M t2 +| K´v M; QÌB #QÈ+ tm®M; - +?QM? H¨ i?¬M v hB M¨¨i h?
 +| K´v M K M?•M i v çQM; çQ T?´i i`¬M- /QÈB +^K M?ÆM i?QM-¨¨i ; B®M; i?€B ; B
 æ¶ o,M >¢Q¨¨i FBM? M; ¢+- çSM; /¨v M; ? M? ç|MX
 hB M¨¨i h?m b m F?B iB M p¨Q p¨ H¨K H pÈB æ¶ o,M >¢Q- p°B p¨M; ; BÈB i?B m
 M?B M- K´v p¨ M¨v +?QM? H¨ i?€B ; B€K i`QM; +mM; X J´v p¨ i?€B ; B€K M; ?2 M|B
 K¨ F?¬M; M; Î H¢B H¨ bQ T?K +O hB M¨¨i h?m- ç m¨¨i FBM? M; ¢+- iÄ¨¨¨i FQM?
 hB M¨¨i h?m M|B, óaQ T?K5 J´v p¨ +¬M; +¬M; iW i`QM; +mM; iÈB M¨v M|B- ?¨B iY
 +?9 #¨ # M?- M; ?2 M|B H½Q ?O i?B M i`QÌM; M?B F?Q - ç†+ #B i KÌB H½Q ?O iÈ
 F?¬M; /€K iMv iB M ç€T SM; - ç†+ #B i iÈB ?ÄB w bQ T?KXô
 æ¶ o,M >¢Q KdK +QÌB- M; QÌB ç¼+ v bY ç m #B i- hB M¨i +?QM? H¨ iW pB + +? [
 Zm®+ h`QÌM; +¬M; +?9 M¨v K¨ #„i ç-m p M; / M? i?B M ?¢- i`Î i?¨M? / M? v K°i ç|
 çQÈ+ +?SM; FB M bU i?¨M? / M? H½Q- M|B, óh¨¨ # M? +Sm M; QÌB H¨ çB m T?ªB
 E€ Zm®+ h`QÌM; +¬M; +?9 - M; QÆB çB çB- +? [# M? +?Q i®iXô
 óo•M; - bQ T?Kô hB M¨¨i h?m +?„T i v- óG-M M¨v H½Q ?O K M; i?2Q .B K .B m h?
 +?d +ÁM H¢B >¨K æ-m- ?„M M m +| # M? €M F?¬M; tY Hw çQÈ+- tBM bQ T?K +?B
 óL; QÆB v m i•K- i b) H¨K p¨vXô

óæ i¢ bQ T?K- F?¬M; #B i bQ T?K +ÁM +| +?d i?` ;b F?¬M; \ô

æ¶ o,M >¢Q M?È iÈB bY HB m +| ;?B +?ûT- i?¬M v hB M 'i M"v b m F?B +?[F?ÄB #
h`QÌM; +¬M; +?9 i?b b) i` ` # M? ç°M; FBM? +?Q >Q" M; h?€B iYX J" # M? M"v +
[m€B- i' i +^a i?€B v ç m i?9 + i?O p¬ b€ +?X " M ç¬m hB M 'i +kM; ibK F?¬M; ` #B M
HQ H„M; iÈB KS+ KB M; #ÄM; `°T H M- HB M +?¢v iÈB i?€B v pB M i`M T?ÁM; Kr
?Ä - pW ? v F # T #` ?ÄM; ç M; çQÊ+ bY H¢BX h?`v i`QM; F # T i®B ç2M M?Q
>"M? #B M +?SM; M M [mv i ç`M? /MM; ?Q" M; i?´ i? M +O i€Q i•K ?Q" M; i?´ T?@
+MM; /U p"Q T?QÆM; i?m®+ M"v K" i` ` F?ÄB # M? +?Q >Q" M; h?€B iYX æ¶ o,M >
H½Q- ç i`€M? +?Q H½Q F?ÄB T?ªB HQ H„M; X

æ¶ o,M >¢Q M|B, ó" i h?m5 L;QÆB +| #B i i i` ` # M? p b b Q +| i? M; ?o` M?[M;
F?¬M; \ô

óG½Q ?O F?¬M; #B iX sBM bQ T?K +?d çB KXô

ó•K .QÆM; L;k >"M?5 *€B M"v +?QM? H" +,M #ªM +O i' i +ª #B M +?SM;5ô æ¶ o, i
#Q- H„+ ç¬m M; •K M; ;B®M; M?Q ¬M; +K MQM, óæ¬M; T?QÆM; bBM? T?QM; - i¢
i¢M; pB + Mc L K T?QÆM; bBM? M?B i- i¢B ç` pB ?Ä - i¢B i? pB K¢+?- i¢B i¢M;
i¢B ç` pB i?´- i¢B i? pB M?K+- i¢B i¢M; pB ibc h•v T?QÆM; bBM? i€Q- i¢B ç` pB
pB T? c "„+ T?QÆM; bBM? ?"M- i¢B ç` pB i?Ov- i¢B i? pB +®i- i¢B i¢M; pB i?"M
F?„+ - ç¢Q Hw i`QM; ç| - M;QÆB H9+ M"Q +kM; TªB ;?B M?ÈXô

U V v M|B, : M p` ;•M i?m°+ K°+ - K¢+? p` iBK i?m°+ ?Ä - i?`i p` H€ H€+? i?m°+ i?
FBK- tQÆM; p` i?"M i?m°+ i?OvX

óo•M;5 aQ T?KXô hB M " i h?m F?¬M; #B i æ¶ o,M >¢Q H9+ M"v M?„+ iÈB L;k >"M?
i`ª HÌBX

æ¶ o,M >¢Q iB T iK+ H9+ H„+ ç¬m- M|B, óæ¢Q Hw L;k >"M? iQÆM; F?„+ €T /KM;
ôS+ +QÌM; T?M M?QÊ+ô- pQ /K M?Q + M F?Q [m€ pQÊM; - + M K°+ i?W ib i?´ U+
ªM? ?QÌM; iÈB +¬M; M,M; iB m ?| V- i?b TªB bÆ + M #bM? + MX G¢B M?Q ib i?´
i?'TX *ÁM M?Q ib ?Q i?Ov pk- TªB FB M ib HÊB i?OvX :?B M?È`²B +?S\ô

L?[M; +€B M"v ç m H" Hw Hm" M h`mM; v +,M #ªM- hB M " i h?m i€K im´B ç½ #B i
ç€T, óL?È`²B- bQ T?KXô

æ¶ o,M >¢Q ; i ç¬m M|B, óoB bQ #B i`^M; M?[M; i?S M"v M;QÆB F€ i?"i ç½ #B i
M?„+ H¢B M?[M; i?S +Æ #ªM M"v- +?QM? H" ç M;QÆB ;?B M?È`^M; p'M ç K" #B
;BªB [mv i çQÊ+- i?b /MM; +€+? M; ?o çÆM; BªM M?'i ç bmv M; ?o H¢B- +| H) b) +
H¬M M"v çB- M m ;†T TªB M M # M? +?SM; F?¬M; ;BªB [mv i çQÊ+- TªB bmv M
M; ?o M?B m p +€+ #B M T?€T M?Q S+ K°+ T?M i?´- #²B i?´ +? i?Ov- i€ FBK #bM
b) +| i? F? B i?¬M; # i„+Xô

hB M " i h?m i`QM; HÁM; bÊ ?½B- [m€ tm®M; /"T ç¬m, óæ i¢ bQ T?K +?d çB K- "

óæQÊ+`²B- M;QÆB çB çB5ô

óo•M; - bQ T?K #ªQ i`¼M;5ô

hB M " i h?m F?'m ç¬m i? K K'v +€B- çSM; /"v /„i .B K .B m h?O H M t2X

L;`v ?¬K b m- æ¶ o,M >¢Q ç M; M;²B Î ç¢B çQÌM; F?€K # M?- ""M; ok \*-K p` hmv i
Î # M +¢M? +?ûT T?QÆM; i?m®+ p` +?¼M i?m®+X

" M? M?•M pW iÈB M?bM M?Q K°i i M ,M K"v- pW K„K K¬B K„K HÊB /MM; i v ;½B
M|B, óæ¶ ç¢B T?m- M;`B +Sm K¢M; i pÊB5ô

æ¶ o,M >¢Q M?bM ?„M iW i` M tm®M; /QÊB- +QÌB M|B, óL;QÆB F?Ä2 K¢M? i? i?

óL;S [m€5 hQ" M i?•M i` M /QÊB ç m M;S Km®M +? i5 L;O +kM; F?¬M; M;O çQÊ-
+S M;S i? M"v i?b F?¬M; +? i +kM; F?¬M; tQM;5ô

ó*ÎB [m-M €Q ` i t2KXô

hB m ?| iY p° p" M; +ÎB [m-M €Q- +?d i? 'v iQ" M i?•M ç m T?€i # M K" m ç ÄX

æ¶ o, M >¢Q +?~M K¢+? t2K HQÐB +?Q ?„M- ?ÄB ibM? ?m®M; b m F?B T?€i # M?- # M? bÎB- i`ÎB H¢M? i? M"v b Q H¢B #` bÎB M?d\ " M? bÎB #bM? i?QÌM; ç m T? L; QÆB H"K ; b p"v\ô

óh H" ?¼+ ç² +O HÁ ` M- iW b€M; iÈB i®B ç m p"Q + -K +?Mv HÈM K" ; ä- +?Q /M +?9M; i +kM; M¡M; M?Q KM ? Xô

óo"v Q\ L; QÆB #` # M? K'v M; "v `²B\ô

óL, K b€m M; "v `²BXô

óG9+ i`QÊ+ ç½ iÈB ç¢B T?m F?€K +?Q \ô

óhÈB `²B- h•M ç¢B T?m +O >m h`¢+? çQÌM; ç½ F?€K +?Q i X "¼M ?¼ Î M; v # M i? 'v ; -M i?b F?€K- M?QM; F?¬M; F?ÄBXô

óE i?m®+ ; b `²B\ô

óh +kM; F?¬M; #B i- F K'v T?QÆM; i?m®+ M?QM; ç m +?ŠM; +| ?B m [mª ; bX a K M; ç M ç•v- M; "B t2K çBXô L¡B `²B H'v ` K'v çÆM i?m®+ çQ +?Q æ¶ o, M >¢QX

æ¶ o, M >¢Q HB + M?bM- ç m H" +€B HQ¢B i?m®+ H"K K€i K€m- ; BªK M; S æ¶ o óS?QÆM; i?m®+ M"v +?d +| ?bM? iQÊM; - F?¬M; M„K çQÊ+ +, M #ªM +O # M? M"v E?¬M; b Q- i b) F T?QÆM; i?m®+ +?Q M; QÆB m®M; - çªK #ªQ F?¬M; +| p'M ç Xô

óh®i [m€- ç i¢ ç¢B T?m- B +kM; M¡B M; "B H" >Q æ" i€B bBM?- i¬B # M ç-m F?- M"v- iBM H"K b Q çQÊ+X "B i p"v i¬B ç½ bÈK ç M ibK M; "B `²B- ? ? Xô

æ¶ o, M >¢Q F?¬M; F?ÄB +QÌB i?-K- M; QÌB M"v [mª i? "i `i i?ŠM; iQM?X a m ç| ? , +?ûT H¢B T?QÆM; i?m®+- M?QM; +?ûT t¬M; M?bM K°i +€B- M" M; M; ?B ?Q†+ ?Ä HB M FB m tQ+? iB m ç"m i? M; Q\ô

óæ9M; - b Q p"v\ô

óJ'v M; "v M v i ç¼+ v i?Q- pW ? v ç¼+ iÈB T?QÆM; i?m®+ M"v- ?bM? M?Q i? M; ; BªB #B m K"- ?„M F?¬M; #` +ªK K¢Q- b Q +kM; /MM; i?m®+ M"v çQÊ+ \ô

hmv i S?B L?B M¡B, ó*| H) J ?Q" M; HB M FB m iB m ç"m i? M; F?¬M; +?d i` M; i? i` # M? F?€+Xô

æ¶ o, M >¢Q F?2M, óE?¬M; b B5 G-M M"v hmv i S?B L?B M¡B ç9M; Xô

hmv i S?B L?B ç„+ w KdK +QÌBX

"M; ok *-K M¡B, óE?¬M; TªB Q\ h - i ?B m `²B- ?„M F?ŠM; ç`M? ç²M; i?ÌB #` /ŠM iÈB # M? bÎB5ô

æ¶ o, M >¢Q +QÌB M¡B, óo"v M" M; +?~M K¢+? +?Q ?„M t2KXô

óæQÊ+5ô "M; ok *-K +?~M K¢+? +?Q iB m ?Ä iY- M; ~M; K†i H M M; ?o M; ÊB, óJ 'M p"Q i?b i?B m HU+- ; B®M; M?Q MQÊ+ ç~v ; ¶- +?„+ H" T?M K¢+?X *€B M"v F?¬ iB m ?| iY, ó> B M; "v M v #` +ªK K¢Q i?•M i? +| ç m F?¬M; \ô

óE?¬M; +|5 *?d iQ" M i?•M T?€i M; S - M; S p"Q ç M i" M iBK- ; ½B i? M"Q +kM; p¬

"M; ok *-K i`ÊM i`ÁM K„iX

æ¶ o, M >¢Q +QÌB M¡B, ó" M? M"v F?¬M; i? ; ½B çQÊ+ ç•m- +~M; ; ½B +~M; M; S M; QÆB ; ½B +~M; F?~M i`QÆM; ?ÆM- b) T?¡M; i?Q+? i` ç°+ +~M; M?B m ?ÆM- +?¶ iQ" M i?•M ç m M; S X L?È H" b m M"v F?¬M; çQÊ+ ; ½BXô

óL?QM; M; S H„K5ô

æŋ o, M > φ Q M|B pÈB #M; ok *-K, óhbM? ?m®M; M" M; +?~M Kφ+? i? M" Q\ô
óh?m®+ K" M; "B /MM; H" M; QφB +^aK T?QM; ?"M i? M? M?B i; B^aB ç°+- Kφ+? iQÊM
L?QM; ?„M M|B H" F?¬M; #` +^aK HφM? - +?mv M M"v H" b Q\ E€ [m€B [m€5ô
óE?¬M; +^aK HφM? i?b F?¬M; i? +| T?M Kφ+? "lô æŋ o, M > φ Q +QÌB M|B- óh`QM;
M; S # M M; Q" B\ô
ó" M M; Q" BXô
óæ½ Î # M M; Q" B- Kφ+? HφB H" T?M Kφ+?- ç| F?¬M; T?^aB H" #B m +?SM; i?b H" ;
T?^aB /MM; i?m®+ T?€i #B m `²BX S?^aB M?Ê- i?m®+ T?€i #B m F?¬M; T?^aB +?d /
+?d +-M H" #B m +?SM; - ç m +| i? ç®B +?SM; /MM; i?m®+Xô
"M; ok *-K çÄ K†i- ;"i ç-m M|B, óV- i M?Ê `²BXô
"M; ok *-K çQ çÆM iÈB /QÊ+ [m„ ç H'v i?m®+X æŋ o, M > φ Q HφB +, M /†M i? M?
M; "v F?B M; QÆB pmM; +?Mv HÈM ç ; ä i?b çWM; m®M; - m®M; +kM; F?¬M; +| F i [
?½v m®M; - b m F?B m®M; tQM; i?b m®M; i? K K°i #bM? MQÊ+ 'K- b m ç| ç„T +?,
?¬B- HB M iK+ i`QM; # M; "v5 >B m +?Q \ô
ó>B m `²B\ô h? M? MB M; "i ç-m- +-K i?m®+ i`^aiB M- +^aK ÆM `²B çBX
G9+ M"v- æŋ o, M > φ Q çSM; /"v çB p bBM?- K°i H9+ b m i?b [m v p - pW ? v M; ?
hmv i S?B L?B ç M; i` M? Hm"MX
hmv i S?B L?B M|B, ó*- i `ä`"M; H" ?Qφi Kφ+?5 G" +| i? B `²B5 æŋ iB M bBM? M|
+?d pB M ?Qφi- KÈB H" ?Qφi Kφ+?Xô
"M; ok *-K M|B, ó>Qφi Kφ+? H" ?Qφi Kφ+?- +?d H"- ?Qφi Kφ+? +O +- i [m€ HÈM
i? B- K" H" +| # M?- pW `²B M; QÌB i +kM; ç½ M|B- pšM +| FBM? M; mv i K"- ç| H"
ó>B M iφB KÈB +| i? B K"- b m F?B +| K M; KÈB i?¬B +| FBM? +?S\ô
ó*- i `ä`"M; H" +| # M? K"- ?ÆM M[- M; QÆB t2K +- i b®i + Q F?¬M; ; B^aK- ?Q
M?Xô
ó" M? M?•M +kM; +| i? ç½ K M; i? B `²B5ô
æŋ o, M > φ Q +QÌB M|B, óh` M? Hm" M ; b i? \ô
hmv i S?B L?B M|B, óL; QÆB p ç9M; H9+ H„K- M; QÆB iÈB M?"M tûi çB- # M? M?•M
*?d i?'v +| K°i i?B m T?K ç M; M; ²B i` M ; ? - #° /φM; #'i K½M- K°i M¬M; ?€M çSM
ç-v p HQ H„M; M?bM i?B m T?K M"vX
æŋ o, M > φ Q b m F?B +?~M Kφ+?- +QÌB M|B, óE?¬M; b B- H" ?Qφi Kφ+?- F?¬M; T
ç9M; `²BXô
óG" H" M" M; i ç9M; 5 E?¬M; i? ç i ç9M; K°i H-M Q\ô
óo"v i?b M; QÆB T?^aB Mŋ HU+ ?¼+ i? K M[KÈB çQÊ+5 æQÊ+ `²B- i F?€K # M? -
M"v +O +- i F?¬M; M? ç•mXô æŋ o, M > φ Q [m v M; QÌB M?bM id Kd b„+ K†i +O
i?B m T?K M"v ?Q F?¬M; M; WM; - ?ÆM M[?¬ ?'T`i; 'T`9i- M?, M +^aK†i HφB- K†i
HB i- +QM; HQM; K°i +€B- M?' K°i KB M; çÌK p"Q ®M; M?'- æŋ o, M > φ Q M?bM F„
?½B @ i`QM; çÌK +| #¼i K€m5

RRRX *?QÆM; RRR, hY h?¬M >"M; G•KX

æŋ o, M > φ Q çQ F?, M +?Q M" M; i , óE?B ?Q i?b /KM; F?, M +?2 KB M; HφBX *^aK i?
h?B m T?K M?"M H'v F?, M +?2 KB M; - b m F?B ?Q K°i i`"M; KÈB ?'M ? M i`^aHÌB,
i?Î çQÊ+ ô

ó",i ç-m #` iW F?B M"Q\ô

L K M?•M ç| i?'v pÊ ?Q [m€ F`+? HB i- HB M ;B9T M" M; i`^a HìB- M?QM; v +kM; ?Q
[m - K +O ?"B iY ?-K [m çB ç M M?" K¶ K¶ ;B U-M; #` M; QçBV +O ?"B iY ç i?
F?K - F?B p i?b #,"i ç-m b@i p" ?Q- +?Q iÈB i" M F?B i`ÌB b€M; KÈB ç M i bK ççB T
v i?m"i M?Q i?-M- F?K F?K F?K - M; v +^a hB M i?-M v +kM; T?^aB #€B M;"B H"K b
M;"BX L;"B ;B9T i F?€K # M? +?Q M" M; çBX E?K F?K F?K ô

æ¶ o,M >çQ M?bM v, óL;QÆB +kM; ?Q `i F`+? HB i ç|Xô

L K M?•M -K M;U+ M|B, óo•M;- +kM; ?Q- ?Q ç M iS+ M;U+ F?K F?K- T?B M M;"B
M? +?Q i Hm-MXô

æ¶ o,M >çQ ;"i ç-m- + -K +` i v T?m M?•M ç| ç #,"i Kç+?- b m F?B M?bM HQĐB- i
p" M;- HQĐB çÄ iQK- Kç+? v m- b@i + Q- ?Q iS+ M;U+- ç|K +| #¼i- F?ç+ ` K€m- #
H"K i,"+ T?'B- /MM; J ?çM? i?ç+? + K i? M; T?@B ?ÊT pÈB oB ?"M? i? M;Xô

"M; ok *-K î # M +çM? ç½ +,M +S p"Q M?[M; ;b K" æ¶ o,M >çQ ç¼+- +?ûT HçB T?
[m-vX

æ¶ o,M >çQ ç M; Km@M +?~M Kç+? +?Q M K M?•M i?b ç9M; p"Q H9+ M"v- T?m M?
K°i i v p" M p"Q #`M- +QM; M;QÌB ?€ iQ KB M; i?î ?'M ? M- +'T #€+? M|B, ó*? +O
çQÊ+ - F?K F?K F?K ô

æ¶ o,M >çQ +9B M;QÌB M?bM- i?'v #° /çM; p- +MM; ç m F?' +O T?m M?•M M"v-
çĐ M" M; i iÈB M^K tm@M; ;BQÌM; î # M +çM?X h?B m T?K ?- ?'T +`M; H9+ +`M; ;
[mçB î i` M ;BQÌM;- ? B i v -K H'v +` ?¼M;- b,"+ K t i p b i`î M M iQK M;,"i p b F?-M;

æ¶ o,M >çQ p°B p" M; M|B, óL" M; i i?î F?-M; çQÊ+ - K m5 *äM; M" M; i iÈB ?"m pB
S?B L?B- H" T iS+ +?m~M #` T?šm i?m"i ?¼M;5 h T?^aB +,"i Kî F?Q [m^aM +O M" M;

L K M?•M ç| +kM; M|M; `m°i- +äM; i?B m T?K i?2Q #¼M æ¶ o,M >çQ iÈB ?"m pB
ç t i i?B m T?K H M;BQÌM; T?šm i?m"i- +îB €Q i` M +O i?B m T?K ` - /MM; MQÊ+ i
+?"`Y #° T?"M + -M i?'K i?m@+ K - b m ç| ç t i F?,M ç½ F?Y ç° + H MX

S?šm i?m"i +,"i Kî F?Q [m^aM H" F,"i?m"i v HB m K" M;QçB F?Q i?QÌM; /MM; +?Q
?"M? F?Y i`MM; M?[M; /KM; +K + -M i?B i iW i`QÊ+ `²BX

h?B m T?K ?- ?'T +`M; H9+ +`M; F?| F?,M- æ¶ o,M >çQ F?-M; F`T`Y i v b€i i`MM
i v p"Q- /MM; / Q T?šm i?m"i `ç+? K°i p i M-M; iW /QÈB tQÆM; bKM; B€T i`çM; tn
M;U+-`²B +,"i K" M; ;•M` - i€+? T?-M i?`i î i`QÊ+ i m v M;B€T i`çM;- ç H°` T?-M
H-B H M i` MX a m ç| HçB /MM; KkB / Q +,"i Kî pÁM; F?Q [m<sup>a</sup>M i?S # - K|+ H M i`
Kî`°M; p i +,"i- ç t i @M; +? M F?Q [m<sup>a</sup>M p"Q ç +@ ç`M?- ç`v @M; +? M- ?9i ç|K K€

>- ?'T +O i?B m T?K H" T iS+ çQÊ+ F?-B T?K+- /-M /-M #bM? `M i`î HçB- i` M K

æ¶ o,M >çQ `i F€ [m€B- ?,"M H9+ i`QÊ+ T?€M çQ€M i?B m T?K +?d H" #` pB K F?
T? [m^aM +'T iQM? #bM? i?QÌM; F?-M; i? T?€i bBM? ?- ?'T F?| F?,M i`QM; K°i
p"vX >ÆM M[- i`QÊM; T?m +O i?B m T?K M"v`ä`M; +kM; #` i`m v M M?B K- #
çB m M"v F?B M æ¶ o,M >çQ +`M; i? K #`i MX a m F?B +?Q i?B m T?K p"i`QÊM;
[m v i ç`M? +?Q #¼M ?¼ î HçB HQm +?~MX "aQ hmv i S?B L?B p" "M; ok \*~K`Y i
Hv ;B M T?ÁM; F?-M; +?Q M;QÌB M;Q`B p"Q- /†M /Á T?^aB +?9 w [m M b€i i bM? ?
T?m +O M" M; i X a m ç| iB T iK+ iÈB iB M çQÌM; F?€K # M?X

"m`B i`Q - h` M; i`B ?m v M T?€B FB m M?Ä iÈB çQ æ¶ o,M >çQ çB +?•K +S m p"
?m v M i?€B ;B Km@M KÌB ?,"M ,M +ÆK i`Q X

æ¶ o,M >çQ ç M; +?m~M #` H M FB m- iW # M M;Q`B +| K°i +?B +t2 i`•m p°B p" M;
? B M;QÌB- K°i M;QÌB +äM; K°i iB m ?"B i` M HQM;- iB m ?"B +kM; F?-M; M;WM;
b^aB #QÊ+ iB M p"Q L;k o` çQÌM; , ósBM ?ÄB- M?B iY p" M?B iS+ T?K U+QM /•m v +
L;@+ #ûQ ?ÄB, óL?B iY p" M?B iS+ T?K +O -M; H" B\ô

>"K æ-m`MM; KbM? ÈM H¢M?- [m v ç-m M?bM i?B i? ç M; M^K i` M ç'i- i?'T; B¼
i? M"Q\ô

óh #•v; Bì H"TiS+ çB ibK h` M; i`B ?mv M- #€Q +€Q +?mv M M"v pÈB H½Q; B - M;
M"v iÈB T?ÁM; # M? +€+? Hv +O L; k o` çQÌM; X \*?¶ ç! ç½ çQÊ+ bY +?[ tQM; `²
ç m i"Ti`mM; iÈB çQÌM; +O +?9M; i 5 L m # M? M?•M M?B m [m€ F?¬M; F`T +?`
+?SM; M?B i ç°+ H`K i„+ T?´B ç tY Hw- /MM; J ?¢M? i?¢+? + K i? M; F i?ÊT pÈ
HB m5ô

óæQÊ+5 h?B i? M"v i?b H`K i? M"Q\ô

óh`QÊ+ iB M +kM; +?mv M iÈB çQÌM; +O +?9M; i - Î ç! i ç½ i?B i F T?ÁM; F?•
i`QM; T?ÁM; HB K çBX L?È ç!M; +?†i +Y - T?"K H` M; QÌB ç½ iB T t9+ pÈB # M? M
ç²M; i?ÌB m®M; K ?¢M? i?¢+? + K i? M; p` pB ?"M? i? M; ç ç T?ÁM; X L; QÌB +?
M?•M ç m T?ªB K†+ ç² +€+? Hv iQ`M i?•MX h ç½ b B M; QÌB H`K `²B- iÈB H9+ ç!
K` /MM; Xô

>"K æ-m ?QªM; ?®i; "i ç-m- H¢B M!B, óh H"TiS+ çB +€+ iB K i?m®+ Î iQ`M i?"
M? M"v M[F?¬M; - M m +! i?b b) #ªQ #¼M ?¼ çQ # M? M?•M iÈB ç!Xô

óh®i5ô

æ¶ o,M >¢Q +?¢v p L; k o` çQÌM; - pW p"Q iÈB çQÌM; - HB M i?'v i` M ç¢B çQÌM;
M? M?•M ç M; M^K i` M ç! ` M`dX >„M HB M ?ÁB [m HQ - i?'v # M? +?SM; ?Q`
Î GQm :B GQ M +€+? ç•v # KQÆB /†K çQ iÈBX

æ¶ o,M >¢Q p°B p`M; çQ p"Q F?m +€+? Hv- +?B m i?2Q T?QÆM; i?m®+ ç½ F iW i
iÈB ?"m pB M ibK G•K h? M? æ¢B- ;'T; B¼M; M!B, óJ'v # M? M?•M Î h h? çQÌM
M?•M Î +?¶ +?9M; i - ?B M i¢B +! i? M?"M ç`M? bÆ #° H` H /`+?X h H"TiS+ çB i

ó*-M i H`K; b F?¬M; \ô G•K h? M? æ¢B; 'T; B¼M; M!BX

óL; QÆB i`QÊ+ iB M #ªQ +¬M; M?•M M; WM; pB + p M?" çB- b m ç!; B9Ti H`K K'v
i' i +ª +€+ iB K K v Î iQ`M i?"M? ç†i K v [m-M €Q +€+? Hv HB M i?•M- F?~m i` M; /
M?B m +`M; i®iX h?S ? B- H"TiS+ T?®B +? K°i HQÊM; HÈM K ?¢M? i?¢+? + K
i? M; - i' i +ª K¼B M; QÌB Î iB K i?m®+ T?ªB H"TiS+ m®M; p"Q- M; Q`B ` T?ªB T?®B
iB m ç°+ ç ç T?ÁM; - MQÊ+ i?m®+ iB m ç°+ H-M M"v F?€+ pÈB i`QÊ+ - /QÊ+ T?Q
i? K- i?B M FB m- ç¢B ?Q`M; - bBM? ç¢B- i`B Kšm - /MM; #bM? t`i i?m®+ K` i ç½
#` M; ?B H` +! i` ç°+ c h?S # - Km i' i +ª `m°i #¬M; p - H"TiS+ #® i`Q +€+? HB F?
+`M; i®i5ô

G•K h? M? æ¢B p°B p`M; ; "i ç-m ç€T SM; - ç M; Km®M +?¢v çB #® i`Q i?b æ¶ o,M
K°i +?mv M [m M i`¼M; M[- ç†i Km K†i M¢ T?ÁM; ç°+ çÆM; BªM5ô

óJ†i M¢ T?ÁM; ç°+\ô

óV- /MM; ç +€+? Hv i` ç°+ i`QM; F?¬M; F?Q- i b) p) #ªM Kšm +?Q M; QÆB- M; QÆ
H` çQÊ+Xô

æ¶ o,M >¢Q H'v #9i` p) K°i bÆ ç² T?€+ i?ªQ- ; BªB i?Q+?, ó.MM; p¬B b®M; p` ç'i
?ÊT i?"i ç m- b m ç! H'v MQÊ+ i?m®+ i`°M H¢B- M†M i?"M? K°i K°i pB M +Ð ?¢i
LQÊ+ i?m®+ H` [m M i`¼M; M?'i- T?®B M; k +kM; ; B®M; M?Q MQÊ+ i?m®+ iB m ç
+¬M; ?B m iB m /B i i` ç°+ +O H /`+? M"vXô

ó>B m`²BXô

óhbK K°i HÁ` M ç†i H`K K°i HQÊM; HÈM +®+ M?Ä M?Ä KÄM; p` M? - Î T?¬M ç€v +
ç-m FB T?ªB F?ÊT pÈB ?bM? KkB p` KB M; - # M +¢M? i?b /MM; pªB #¬M; K K #
T?Q /QÊB- +?¶ iB T +`M pÈB KB M; i?b KÍ K°i H¶ i?Î- /€M / / H MX G-M HQÊi
?k, ôGQÊB- pªB b¬- K¢i +Q - #¬M; pªB- pB M ç€ p¬B p` ç'i- #¬M; pªB- HQÊB- b m
F?•m Î # M i` M K†i M¢- #m°+ /•v ç +® ç`M? H` çQÊ+Xô

æŋ o,M >¢Q pW p) pW ;B^aM;;B^aB- G•K h? M? æ¢B ``i M? M? HB M ?B m ` X : 'T ;
Km®M M|B ;b H¢B i?¬BX æŋ o,M >¢Q M;?B ?Q†+ M?bM M" M;;, óa Q i? \ô

G•K h? M? æ¢B M|B, óh #B i H /`+? M"v M;mv ?B K p¬+MM;- K†i M¢ T?ÁM; ¸°+
bU +| i? T?ÁM; H /`+? Q\ô

óG /`+? H-M M"v +?O v m H" H•v i`mv M [m ¸QÌM; ?¬ ?'T- HQ¢B K†i M¢ T?ÁM; ¸°
M;;,M +^aM ?Q" M iQ" M- M?QM; bQ pÈB F?¬M; K M;;b ?Q†+ H" /MM; F?,M ¸ +?2 i?
i?B m F?^a M,M; i`mv M M?B K Î T?¢K pB `°M;Xô

óh +| K°i w FB M- F?¬M; #B i +| i?Ä ¸€M; F?¬M;Xô

óL;QÆB K m M|B ¸B- i?ÌB ;B M +'T #€+? H„KXô

óæQÊ+- i Km®M ¸†i H"K M;mv M HB m K M; p `²B iU KbM? H„T `€T- i`QÊ+ iB M
M? p" M?[M; #° F?Q€B T?K i`€+? FB K i` - b m F?B #¼M ?¼ bY /KM; i?'v ?[m ?
M;QÌB iÈB ibK +?9M; i ¸ Km ô

æŋ o,M >¢Q H"TiS+ ?B m w +O G•K h? M? æ¢B- +€+? M;?o M"v +kM; F?¬M; b B-

>B M iϕB F?¬M; +| #B M T?€T ç ?²B #€Q +?Q #¼M h` M; i`B ?mv M- æ¶ o,M >ϕQ
ibK M; QìB K v K„M b®M; b|iX
h`QM; K°i +,M M?“ iQÆM; ç®B HÈM ç-v M; QìB +? i- æ¶ o,M >ϕQ T?€i ?B M "² aÆM
+| T?K i?•M +O ?„M H“ "² H½Q ?€M p“ ? B ?“B iY- ç m ç½ +? iX
æ¶ o,M >ϕQ i•K ibM? `i i`-K i`¼M; - F?¬M; M; Ì- KbM? ç M; M; ?o #B M T?€T +?[ i`
i? i€B bBM? +O ?„M i?b ?„M ç½ +? i i`QÈ+ pb /`+? ?ϕ+?X
hB T ç| HϕB çB ibK t2K +ÁM +| M; QìB K v K„M b®M; b|i ? v F?¬M; X *m®B +MM; -
T?€i ?B M +| K°i M K iY i` im´B- ç M; M; ?B M; M; QìB /U p“Q ;|+ iQìM; - K„i p¬i?
i?Î ?´M ? MX
æ¶ o,M >ϕQ M? M? +?•M +?ϕv H M- +9B M; QìB ?ÄB, óo` çϕB + M“v\ *?9M; i H“ v
i?¬M T?€i bBM? +?mv M ; b p“v\ô
ó*? i`²B - F?K F?K F?K- ç m # M? +? i`²B - F?¬M; iÈB ? B M; “v- M; QìB i`QM; K
F?K F?K - M?[M; M; QìB +ÁM HϕB - ç m +?ϕv ? i`²B F?K F?K F?K5ô
óL; QÆB +| #B i; -M ç•v +ÁM +| i?¬M M“Q tm'i ?B M # M? M“v F?¬M; \ô
óE?¬M; #B i F?K F?K F?K- M; U+ ç m [m€ ô
L|B iÈB ç•v- M; QìB M“v ?¬ ?'T +“M; H9+ +“M; ;'TX
æ¶ o,M >ϕQ K„i i?'v ?„M H“T iS+ b„T K'i i`B ;B€+- p°B p“M; iW i`QM; ?ÁK tm'i +?~
+?[i` +?Q ?„M- M?QM; - pW H'v FBK +?•K` - KB M; M K iY ç½ S K€m K“m çÄ b
iW K K Qti M; ½ tm®M; ç'i- ç M ç•v i?b F?¬M; ç°M; ç“v M[X

RR8X *?QÆM; RR8, L;mv *ÆX

G9+ M“v- ç°i M?B M M; ?2 i?'v i` M çQìM; HÈM i`mv M iÈB iB M; ?¬ ?Q€M +O h?
GQÆM; , óæ¶ v [m M5 h K iB m i?Q5 *€+ M; QÆB Î ç•m\ô
> B M; QìB p°B p“M; +?ϕv ` F?ÄB +,M M?“- çB iÈB çQìM; +?QM?, ó*?9M; i Î ç•v 5
h? M; i`Ê ;B€Q p“ >²M; Zm®+ GQÆM; ;BK+ M; U +?ϕv iÈB- h? M; i`Ê ;B€Q H“ K°i
M?B m M,K- i`QÈ+ ç•v ç½ iWM; i? K; B T?ÁM; i`¬M /`+?¬ +?d H“¬M /`+? K½M?
ç M ;Bì +?Q iWM; i?'v- i?“K +?Q +ÁM +?Q iWM; M; ?2 [m - i? M? •K M|B ` +kM;
`²B 5 h'i +ª K¼B M; QìB ç m ç m +? i`²B5 J°i M; QìB b®M; +kM; +kM; F?¬M; +|5ô
>²M; Zm®+ GQÆM; +kM; F?~M i`QÆM; ;"i ;"i ç-mX
æ¶ o,M >ϕQ M|B, ó*?9M; i¬B T?€i ?B M ` `i M?B m M?“ ç m +| /'m p i HK+ H¼B-
K M; çB ? i- +ÁM +€+ M; QìB\ô
ó*kM; T?€i ?B M i? X h`QM; +€B ç` T?QÆM; M“v- +?d bÊ H“ F?¬M; B +| çO /kM;
+?Q M M- `i +| i? H“ /Q M?[M; M; QìB b®M; b|i ç½ K M; ç² +?•m #€m +?ϕv i?Q€i i
æ¶ o,M >ϕQ ;"i ç-m, óæ9M; - +?9M; i ibK i?'v K°i M; QìB K v K„M b®M; b|i- ç€M;
+? i- i F?¬M; +Sm F`TX h`QÈ+ F?B +? i+ÁM M|B K°i +•m- M; QìB b®M; ç m +?ϕv
i? ç2K /`+? ibM? H M i`mv M ` - +?9M; i T?ªB H“T iS+ i`Î p #€Q + Q- +€+? Hv i
/`+? # M? +| i? T?€i i`B M `°M; ?ÆM5ô
"®M M; QìB H“T iS+ [m'i `QB T?B M; U p ?mv M i?“M?X
G9+ M“v i`ÌB ç½ i®B- çQìM; i®B ç K F?| çB- F?B M?bM i?'v iQìM; i?“M? i?b ç½ H
*?d i?'v # M M; Q“B +Y i?“M? ç®i K'v ç®M; HY i`ϕB- M; ¼M HY #®+ H M + QX E?
;bX "®M M; QìB +QÐB M; U iÈB /QÈB i?“M?- T?€i ?B M M; Q“B b¬M; ?°i?“M? Ub¬
ç-v H“ #€+? iQM? +?ϕv MϕM- +| M; QìB çSM; - +| M; QìB M^K- +ÁM /MM; p€M +Y ç
?ûi p“ iB M; p M +¬m p M; H M- t2M HšM pÈB iB M; ?Q- iB M; ` M i?®M; F?'- F?|+

*´M; i?´M? H9+ M´v ç½ çQÊ+ ç|M; +?†iX h` M i?´M? H•m +| #° F?Q€B- /•M i`€M; - i
i v + -K +mM; i M- ç M çm®+ b€M; +?QM; X

*-m i`2Q #„+ [m b¬M; ?° i?´M? b m K´v +?K+ M, K v M #bM? ç½ K´i çB w M; ?o +?B
i?´M? +kM; M?B m M, K F?¬M; bY +?[- +?d +| F?B i`ìB ç´ KQ HÈM p`Q KM ? KÈ
b¬M; - +ÁM KM ç¬M; i?b F?¬ +^M- +çM i`Æ ç€vX

h` M i?´M? H•m +| K°i #° F?Q€B ç M; ?ûi HÈM, ó\*€+ p` ?QÆM; i?•M- i`B ?mv M ç
b) ç|M; +Y i?´M?X L; QìB M`Q iU iB M [m b¬M; ?° i?´M? ç p`Q i?´M? ç m; B i F
M; QìB iªM çB- çWM; iK i`T HçB +MM; M? m- ç i`€M? ¬M /`+? H M `°M; 5ô

h? M? •K pW /Si- î# M /QÈB ç½ p M; H M iB M; p M tBM, ó*-m tBM H½Q; B KÎ+`
i¬B T?ªB i bK ççB T?m ç i`` # M? + -m tBM M; `B + -m tBM M; `B ççB T?€i iW #B- ç

L?[M; M; QìB M´v M|B p`v- M?QM; F?¬M; [m B /€K [m + -m i`2Q ç p`Q i?´M?X

æ¶ o, M >çQ +?, K +?9 M?bM- KÈB T?€i ?B M i`QÈ+ +Y HÈM p` i` M + -m i`2Q +O
i? ç M; M^K- i` M M; QìB ç-v H` KkBi M- ?B M M?B M H` H9+ i`QÈ+ HB m KçM; t
F?Q€B i` M i?´M? #„M +? iX *?Q M M- i?ìB çB K M´v #€+? iQM? +?d +| i? çSM; i
iB M; F m tBM- F?¬M; B /€K [m + -mX

*?QM? p`Q H9+ M´v- i`QM; ç€K ç¬M; +| M; QìB M¬M ` K€mX L; QìB # M +çM? ?ûi
M? `²B5ô

L?[M; M; QìB îtmM; [m M? H`T iS+ iªM ` - ç HçB K°i F?QªM; i`®M; F?€ `°M; tmM
i`€M; ?€M +?çv iÈB M„Ki v +?•M M; QìB ç| - FûQ iÈB MûK p`Q p`Q i`QM; `½M? ç-v

æ¶ o, M >çQ p°B p`M; ;BK+ M; U iÈB +çM? b¬M; ?° i?´M?- KQÊM #| çm®+ `²B M?i
+?d i?´v i`QM; `½M? #MM +O b¬M; ?° i?´M? M; ´M M; M; ç-v t€+ M; QìB- +| M; QìB
i?b ç M; +Q [m„T T?€i ` iB M; ` M i?®M; F?´X

æ¶ o, M >çQ M; ç+ M?B M ?ÄB K´v i`€M; ?€M, óob b Q HçB MûK p`Q i`QM; `½M? \ >

æ¶ o, M >çQ K†+ [m-M €Q +€+? Hv- ç2Q K†i Mç T?ÁM; ç°+ - #° /€M; `i [m€B /`- K´
i` M tm®M; /QÈB- pW ?Q pW ?ûi H M, óL; QÆB H` B\ •M K†+ F€ /` i? M´v H` K
Km®M #` ç€M? i?b +9i b M; K°i # M5 E?K F?K F?K5ô

""M; ok *-K M|B, óo` M´v H` æ¶ ççB T?m +O L; k o` çQìM; 5 E?¬M; çQÊ+ p¬ H 5ô

GìB M´v pW çQÊ+ M|B ` - i`QM; i`QìM; H`T iS+ t¬M t Q- i`€M; ?€M FBM? M; ç+ M
+O L; k o` çQìM; - i?¬M; i?çQ i?m"i K´ #KM; HB m i?QÆM; +O >Q æ` \ô

æ¶ o, M >çQ M|B, ó*?QM? H` æ¶ K¶5 J m FûQ ?„M H M çB- M; QìB +ÁM +?Q +? i-

G9+ M´v- K°i H½Q ?€M F?¬M; M; WM; ?Q î# M +çM? ç½ FûQ K°i iB m ?´B iÈB [m€
ççB T?m- + -m M; `B +Sm i¬M iY +O i - M| #` # M? `i M†M; ô >`B iY ç| +kM; F?¬M

L?B m M; QìB pW M; ?2 i?´v p` M´v ç9M; H` æ¶ ççB T?m M´B / M? pÈB i?m"i K´ #
iÈB- [m€ tm®M; ç'i /"T ç-m, óæ¶ ççB T?m- +Sm i pÈB- i b„T +? i`²B ô ó*Sm K
+Sm M?B iY +O i çB ô

h?b ` M?[M; M; QìB îM; QçB i?´M? M´v ççB #° T?´M ç m M?B K # M? Km®M p`Q i?
M; QìB F?¬M; +| # M? ?Q†+ iU i?´v KbM? F?¬M; +| # M? i?b ç m +?çv iS i€M `²BX

æ¶ o, M >çQ i?9+ i?O p¬ b€+? - +kM; F?¬M; /€K +îB K†i Mç T?ÁM; ç°+ tm®M; - M|B,
i b) M; ?o #B M T?€T +Sm +?[+?Q K¼B M; QìB- M?QM; ?B M içB i`QM; i vi F?¬
p iÈB çQìM; KÈB +| i?m®+Xô

óæ9M; ç9M; 5 o`Q i?´M?5 o`Q i?´M? KÈB +| i?m®+5ô J¼B M; QìB `Q `Q M|BX

G9+ M´v- h? M; i`Ê; B€Q +kM; ;BK+ M; U H M- +îB K†i Mç T?ÁM; ç°+ ` - ?ûi H M
óL; QìB # M i` M M; ?2 ç•v- i H` h? M; i`Ê; B€Q +O M? K¬M5 S?KM; K M? +MM; a
p `²B ç•v- K m KÎ+Y ç +?9M; i H´v i?m®+ +Sm i`` +?Q # M? M?•M5ô

L;QìB i` M H-m M;?2 i?'v p"v- FBM? ?d + Q ;B¼M; M|B, óæ¶ ç¢B T?m- h? M; i`É M?•M H"TiS+ çB #~K #€Q5ô

J'v i`€M; ?€M b m F?B M;?2 M|B [mª M?B M ç9M; H" æ¶ o,M >¢Q- HB M p°B p" M; t ?¼ K m tm®M; `½M? FûQ M;QìB +ÁM b®M; H M ç +?m~M #` i` i?QÆM;X L?[M; i +-m i?-v i?m®+- M"Q /€K M|B MY +•m- ;¼B i? K ?ÆM +?K+ M;QìB M[çB tm®M, i?Î H MX

æ¶ o,M >¢Q H"TiS+ çSM; /"v- + Q ;B¼M; ;¼B, óJ¼B M;QìB M;?2 ç•v5 h'i +ª M?[M F?-M; F?Ä2 iQ" M #° i"Ti`mM; Î +¢M? ç®M; HY - i H"TiS+ b) i' +?S+ +Sm i`X L i?b H"TiS+ çSM; +€+? K°i i`,K i`QÊM; Î ç-m ;B|- çÊB i`B b€M;5 L?Ê H" T?ªB #ª F?,M +?2 KkB p" KB M;- ç i`€M? i`mv M M?B K +?Q M? m5ô

æ¶ o,M >¢Q pšM ç2Q Kti M¢ T?ÁM; ç°+ F?-M; /€K i?€Q ` - HìB M|B ²K ²K M;?2 F? # M +¢M? KÊB M;?2 i?'v- M?[M; M;QìB F?€+ i?b pšM iB TiK+ ` M `d +-m F?~MX

J'v i`€M; ?€M ç| M?„+ H¢B M?[M; HìB æ¶ o,M >¢Q pW M|B- H9+ M"v ç¢B #° T?" L?QM; M;QìB F?-M; +| # M? i?b F?-M; MÐ `ìB F?ÄB i?•M M?•M #` # M?- ç m F?- +¢M? ç®M; HY +ÁM KbM? i?b `ìB çBX L?'i i?B F?mM; +ªM? H¢B -K o ?¶M HQ¢M

æ¶ o,M >¢Q M|B, óh`QÊ+ iB M ç M;QìB ç½ ?-M K Î +¢M? ç®M; HY - +Sm M;QìB óL?B iY +O i ?-M K `²B5 *Sm M?B iY +O i i`QÊ+ çB5ô

ó*Sm M½B M½B +O i 5 æ¶ iB M bBM?- +Sm M½B M½B +O i i`QÊ+5ô

óhQÊM; +-M; +O i i?' ?mv i- b„T F?-M; tQM; `²B- +-m tBM M;`B +Sm iQÊM; +-M

æ¶ o,M >¢Q + Q ;B¼M; M|B, óh ?B M i¢B F?-M; +| i?m®+- +?d +| i? /MM; FBK i?m®+ ç M`²B b) +Sm +?[+?Q K¼B M;QìB5ô L|B tQM; HB M M?ªv tm®M; M;U - H FBK +?•K ç° ?mv i +Sm idM? M?[M; M;QìB ç½ ?-M K X

æ M; H9+ # "M `°M- ç°i M?B M iW ç`M; b m +| ? B ç¢B ?€M ;B®M; M?Q H" ? B +• M?[M; M;QìB i`QÊ+ Kti #¼M ?¼ #` ? B M;QìB M"v +?2M +?Q M;½ b M; ? B # MX > æ¶ o,M >¢Q- K°i M;QìB i9K H'v +€M? i v +O æ¶ o,M >¢Q FûQ H M- ;B¼M; ²K ²K M +?Q Kšm i?•M i i`QÊ+5ô

óL;QÆB H"K ;b p"v\ô *€B M„K i v M"v F?B M +?Q +€M? i v æ¶ o,M >¢Q Km®M ;½v- b„T ;½v `²B5ô

ó"m-M; æ¶ iB M bBM? ` 5ô "M; ok \*-K M-M M|M; - ;BK+ M;U iÈB ?ûi H M- K„i i?' Kti M?,M M?9K HB M [m'i`QB M;U p"Q i`€M; ?€M ç|X

L?QM; +€B [m'i M"v +?d ;B®M; M?Q H" ;½B M;S +?Q i`€M; ?€M ç|- ?„M [m v M;Q [mv M H M im'M K½ K" ""M; ok \*-K ç M; +QÐB- +QM M;U ?Q /`B- M;?B M; b M; K KB M; i?' ?mv i F?-M; çSM; H M çQÊ+ M[X *QM M;U M"v ç°i M?B M M;½ tm®M; K" ""M; ok *'K i` M HQM; M;U +kM; T?ªM SM; `i M? M?- KQÊM i? H,M K°i +€B K

æ B ?€M FB K°i i v i9K H'v +´ æ¶ o,M >¢Q [m€i iQ, óL;QÆB /€K HQ¢M ç°M; i b) s2K # M? +?Q Kšm i?•M i 5 h` F?-M; F?ÄB i?b M;QÆB +kM; çWM; ?ÁM; b®M;5ô æ¶ o,M >¢Q- ?ûi H M K¼i iB M;- M?' + ?„M H M F?-M; `²B +i #QÊ+ çB ` M;Q`B- /MM; i v ;¢i M; M;- M?[M; M;QìB çSM; +ªM i`QÊ+ Kti H"TiS+ #` ç~v b M; ? B # M

"M; ok *-K #Á /"v Km®M çm`B i?2Q- M?QM; #` ç€K M;QìB +ªM H¢B- HQ H„M; ç M *?QM? p"Q H9+ M"v- K°i iB M; [m€i H M? HªM? p M; H M, óæSM; H¢B5 E?-M; çQ

J¼B M;QìB ;B"i KbM? M?bM H M- +?d i?'v iW i` M i?"M? H•m K°i M;QìB Kt+ [m-M i v çQ¢i H'v K°i i? M? i`QìM; i?QÆM; i`QM; i v K°i /•M i`€M; Î # M +¢M?- imM; M; i?"M? i`QM; iB M; ?- FBM? M;¢+ t2M HšM bÊ ?½B +O M?[M; M;QìB /QÊB ç'i- ;B® i`„M;- H Q ç-m tm®M; T?Q /QÊB i?"M? H•mX

E?B b„T çKM; p`Q Kti ç'i- i`QlM; i?QÆM; i`QM; i v M; QlB ç! +?®M; K°i +€B tm®M
K°i ?bM? +mM; - KQÊM HU+ `ÆB tm®M; p` bU ç`M ?²B +O i`QlM; i?QÆM; - i?•M ?
K°i çQlM; +QM; - M? M?`M; M?av [m b¬M; ?°i?`M? - `ÆB tm®M; #l # M FB - M?
ççB #`M; ç½ ç M i`QÊ+ Kti ? B ççB ?€M M¼X

ó*9i çB5ô h`€M; ?€M çB i`QÊ+ ç€ K°i +QÊ+ p T?Q M; QlB FB - +?di?'v i`QÊ+ K„
ç½ F?¬M; i?'v ç•m- K°i +QÊ+ +O ççB ?€M ç€ p`Q F?QªM; F?¬M; X

>„M çti +?•M tm®M; ç M; Km®M [m v ç-m ç ibK HB M +ªK i?'v K°i HU+ ççQ `i K
b m ç! i?•M ?bM? M†M; ?ÆM ? B i`,K +•M +O KbM? tQ v i`ÁM H M i` M- iB Ti?
ó#®Tô K°i iB M; - M†M; M M M tm®M; ç'i- K„i M´ çQK ç!K- b m ç!- ó`„+ `„+ô K°i i
;B`v i? m ;BšK H M- +! i? M; ?2 i?'v iB M; tQÆM; ç-m p M; H M +ç+? +ç+?- iU ?
i`€M; ?€M K°i +?•M pšM /UM; H M + Q- #` M; QlB ç! /MM; K°i i v M„K +?†i- iQ`M i?
;•M +®i- K K Qti p¬ HU+ F?¬M; i? TªM F?€M; X

a m F?B ççB ?€M ç! #` +? i`K- K„i i?'v K°i i v +O ççB ?€M FB +ÁM HçB ç M; ç H
€Q i`„M; M¼ +kM; F?¬M; /€K p¼M; ç¬M; - K°i i v t€+? +?•M +O i`€M; ?€M- K°i +
M; ?B K M; ?` MlB, ó"m¬M; æ¶ iB M bBM? ` - M m F?¬M; i b) /šK M€i ç-m ?mvM?

æçB ?€M FB i v ç M; i9K H M +´ æ¶ o, M >çQ ç°i M?B M `mM `v- `®M; H M M?Q
i ` 5 L m F?¬M; i b) #lT +? i ?„M- ç^M; M`Q i?b K +O i +kM; b„T # M? +? i`²B
p"v5ô

RReX *?QÆM; RRe, hU *SmX

æ¶ o, M >çQ #` #lT +´ ç m ç M i€B Kti- ? B K„i i`„M; # +?- ç-m HQðB +kM; H ? i
p"v p°B M?' + +?•M H M- ç€ KçM? K°i +€B ç`v # v ççB ?€M M`v p T?Q M; QlB FB -
H°` K°i i? M? çQªM ç Q b€M; M; lB- HçM? M?çi MlB, óæWM; +! ?`M? ç°M; ;b M; m
æ¶ iB M bBM?- i b) H'v KçM; M; QÆB5ô

æçB ?€M pW #` ç€ ?W HçM? K°i iB M; - H²K +²K #Á /"v- T?OB T?OB [m-M €Q- çç
? H° bÊ ?½B M`Q- M?bM ç²M; #¼M +O KbM? MlB, ó>mvM? ç - M; QÆB i? M`Q \

æ¶ o, M >çQ pW `²B KÈB +?•K +Sm i` HB m +?Q M; QlB i tQM; - i`QM; i v pšM +ÁM
/`T ççB ?€M M`v #` T?•M i•K- i`QM; M?€v K„i pmM; K°i i v +ÁM HçB H M K°i +€B ç
i`b l +´ i v p` EB M hdm? l; -M +´ +O ççB ?€M5

æ•v +?QM? H` ? B ?mv i ççQ +?B T?®B bU p" M ç°M; +O iQ`M #° +€M? i vX æçB
T?ªB +MM; +ª i?•M i? M?lB H M +ªK; B€+ i M?S+- K'i F?ª M, M; çB m F?B M- M?'
o, M >çQ M?•M +Æ ?°B M`v p°B F m iQ, óh? M? æçB i, - +Sm i 5ô

L; QlB M¼ TªM SM; +U+ F€ K m H - i?•M pKi H M M?Q i?B K çB M- +?di?'v K°i iB
+O ççB ?€M ç M; M„K +´ æ¶ o, M >çQ ç½ #` +„i i?`M? ? B çQçM- K€m #„M imM; i;

æçB ?€M M`v ?ûi H M K°i iB M; i?ªK i?B i- M?QM; M; v H"TiS+ HçB M?"M i? K K°
KbM? # v ` t K'v i`QÊM; - M†M; M `ÆB #`+? tm®M; ç'i- ç m [m€ ç½ M; 'i çB `²BX

æ¶ o, M >çQ H9+ M`v +kM; K'i +?¶ /U - `ÆB iW i` M F?¬M; tm®M; M?QM; M; QlB M
?„M- M? M?`M; çti i` M Kti ç'iX _²B +kM; M; v H"TiS+- M; QlB M`v i?Q€M; # v H
p®M +?Q F`T çSM; H M ç½ H½M? i? K K°i M; ¼M +QÊ+ M[- # v i?šM; K°i Kç+? i
M^K i?šM; +šM; X s2K +?WM; Km®M çSM; H M çQÊ+ +?„+ +kM; K'i K'v + M? ;Bl M

G9+ M`v M; QlB M¼ KÈB [m v b M; æ¶ o, M >çQ- ;'T ;B¼M; ?ÄB, ó\*! #` i?QÆM; F?-

óE?¬M; b Q- F?¬M; #` i?QÆM; 5ô æ¶ o, M >çQ MûK T?-M +ÁM HçB +O #`M i v ççB
?„M tm®M; ç'i- KWM; `ð M; ~M; ç-m H M MlB, óªK ÆM M; QÆB- h? M? æçB i, 5ô

L; QlB M`v ç9M; H` G•K h? M? æçB5

L`M; K†+ /M H9+ M`v ç M; K†+ v T?K+ +€+? Hv i` M M; QÌB- HçB ç2Q K†i Mç T?ÁM;
iB M; ?ûi tû; B! i? ?B M +¬M; T?m imv i çdM? +O M`M; pW `²B i?W çO ç æ¶ o,
æ¶ o, M >çQ K†+ /M F?¬M; #B i; b p +¬M; T?m çB K ?mv i- M?QM; ?„M ?B m `i`ä
+O +€+ ?mv i ççQ i` M +Æ i? X

h?U+ ` H9+ ç! ?„M ?Q`M iQ`M +! i? /MM; +?•K ç•K p`Q +€+ iY ?mv i +O ççB ?€M
U/QÈB M?k +, M- Î tQÆM; bQÌM i?S eV- ç•v H` MÆB ?„M / /`M; iB T +`MX hmv M?I
M?Ä- F?¬M; çQÊ+ M?Q ç Q FB K- M?B m F?ª M, M; ç®B T?QÆM; F?¬M; +? i M; v K
HçB KbM?X E?B ç! +?QM? KçM; KbM? b) F?!; B[X h? K p`Q ç!- /M b Q i?b ? B çç
KbM? +Sm KçM; Kšm i?•M +O ?¼- pb b®i`m°i [m€ K` t9+ ç°M; - F?¬M; FB K +?
p`v- æ¶ o, M >çQ KÈB +?d ç•K p`Q ? B ?mv i EB M hdM? UÎ çB K; B[+O çQÌM; M
pÈB çdM? tQÆM; #ª p B- +?¶ + Q M?`i T?¬M p BV p`E?9+ h`b U+Q F?m, m i v p`Q I
H`M +?d M T; `T F?m, m i v VX > B ?mv i M`v pW F?¬M; M; mv ?B K iÈB iQM? KçM
K„i H`K i HB i i v +O ççB ?€M FB X `ªM i?•M ?„M p®M iBM iQÎM; imv i ç®B p`Q p
M M +kM; t€+ ç`M? +?d +¬M K°i; B•v H€i ç! H` çO +?Q M`M; ?`M? ç°M; X

h`QM; K°i +€B M?€v K„i ç!- G•K h? M? æçB ç½ F`T i?ÌB +? i`K ç®B T?QÆM; ç²M
>çQX *kM; K v #ªM iQM? M`M; i?B M HQÆM; -` i v /mM; iB M?¬ +?d iQÈ+ çB #`M i
+?Q +?„+; BÌ M`v ç¬m p`i?•M KbM? +O ççB ?€M ç! +ÁM Î +MM; K°i +?¶ M?Q p`v

G9+ i`QÈ+¬ M?bM i?`v æ¶ o, M >çQ `ÆB tm®M; iW i` M + Q- K¼B M; QÌB Î tmM; [m
; BÌ i?`v æ¶ o, M >çQ ç½ #bM? M i?b i`i +ª ç m i?Î T?`Q M? M?äKX

æçB ?€M #` +?ûK çSi i v H9+ M`v K€m pšM +?ªv `ÁM; `ÁM; - M?QM; M; QÌB +ÁM H
+9 ç€ +O G•K h? M? æçB- F?¬M; i? ; B9T ?„M #, M; #! p i i?QÆM; çQÊ+X h`QM;
[m M? B +kM; Q€M ?`M #¼M ?¼ pb HÈB Q+? +O KbM? K` çB #„i +! + ççB T?m M M
#! çQçM +´ i v ç! +?Q ?„MX

æ¶ o, M >çQ M?bM ?„M +?ªv K€m M?Q p`v- bÊ `^M; +?d K°i H9+ M[b) +?ªv ? i K€m
b M; M!B, ó`¼M ?¼ /M b Q +kM; +?d H` b®i`m°i +Sm Kšm i?•M- i°B F?¬M; ç€M; +
çBX *! çQÊ+ F?¬M; - G•K +?QÎM; [m„\ô

•M? K„i G•K h? M? æçB +?Êi +! +?9i #B M ç´B- ; B¼M; i`¬K tm®M; , óJÈB pW `²B
h? M? æçB i, - b Q #•v; BÌ HçB bY i?`M? +?QÎM; [m„\ô

æ¶ o, M >çQ +! +?9i M; QÊM; M; MM; , óh? M? h? M? æçB5ô

*€+? tQM; ?¬ M`v M; ?2 i?U+ bU [m€ KS+ i?•M i?B i- G•K h? M? æçB H9+ M`v F?¬
?B M K†i KbM? ç½ M!M; H M K°i +?9iX

``M; ok *-K p` hmv i S?B L?B `®i +K+ +kM; +?çv iÈB MÆB- K`M M; mv ?B K pW `²B
bÊ Km®M M; `i çB- ; BÌ ç•v i?`v æ¶ o, M >çQ F?¬M; +! pB +; b- MQÊ+ K„i M`M; im¬M
F?¬M; M M HÌBX

æ¶ o, M >çQ p¶ p¶ i v M`M; , óE?! + +€B; b- F?¬M; T?ªB i pšM #bM? M p¬ bU b Q
i? HçB i?`M? +QM K Q KQÈT #•v; BÌ5ô

``M; ok *-K M; ?2 p`v H m p°B MQÈ+ K„i- KdK +QÌB M? M?`M; ç€M? ?„M K°i +€BX
G•K h? M? æçB iB M H M T?Q i`QÈ+¬ #²B i? K K°i +QÈ+ p`Q +€B i v +ÁM HçB +C
+?Q +ª ? B i v ?„M ç m F?¬M; ?Qç i ç°M; çQÊ+X G9+ M`v KÈB M!B pÈB æ¶ o, M >çQ
?„M çB5ô

hmv i S?B L?B M?bM æ¶ o, M >çQ- ; B¼M; ç¬v +, K ?`M, óJÈB pW `²B ?„M +ÁM Km
M; QÆB HçB +ÁM Km®M +Sm ?„M\ô

æ¶ o, M >çQ M!B, óZm M çB- /M b Q ?„M +kM; pb b®i`m°i Km®M +Sm K KbM?- p i
i v ?„M +kM; ç½ #` +?†i çSi- +QB M?Q ç½ #` i`WM; T?ç i `²BXô oW M!B ?„M pW +
?€M M¼- /MM; /•v #m°+ +?†i T?Q i` M +´ i v ç K€m F?¬M; +?ªv M[ `²B H`v K°i i

i?'i H M ç|- #m°+ p"Q p i i?QÆM;- b m ç| #,M; #| +~M i?"M H¢BX hB T i?2Q ?„M +
i?Ov ?² ç' K°i Qi i?m®+ #°i p"Q KkB ç¢B ?€MX

>„M /MM; i v H,M [m H,M H¢B i` M ? B i?€B /QÆM; ç¢B ?€M K°i H9+ i?b M; QÌB M
o,M >¢Q ç M; #,M; #| p i i?QÆM; +?Q KbM?- ç M; ç`M? KÎ K²K M|B +€B ;b i?b ç°
h? M? æ¢B çSM; Î# M +¢M?- K†i H¢M? M?Q #,M; +?^K +?^K M?bM p"Q KbM?- H"™
M|B ;bX

J¼B M; QÌB i?'v æ¶ o,M >¢Q H'v çS+ #€Q Q €M- F?¬M; M?[M; i? +? i K" +ÁM +?[i
+kM; i?Î /"B K°i iB M;X

æ¶ o,M >¢Q H¢M? M?¢i M|B, óoW `²B i ç•K M;QÆB #^M; FBK +?•K ç½ /MM; ç +
FBK M"v ç½ M?B K i" ç°+- M;QÆB +?Ì K°i H€i +| i?m®+ K M; iÈB i?b T?ªB /MM; M
M;"v M;QÆB b) +? i5ô

æ¢B ?€M K†i çÄ HUM;- HB M i? M? p•M; /¢i¢ ÆM K" F?¬M; /€K M;~M; K†i M?bM a

æ¶ o,M >¢Q çSM; /"v [m v b M; ?ÄB G•K h? M? æ¢B, óh`QM; i?"M? ;BÌ i? M"Q `²B

G•K h? M? æ¢B M|B, óa m F?B M;QÆB çB K°i H9+- u [m M +O M? K¬M E?•m #€
iB T ç| H¢B +| ``i M?B m M;QÌB # M? çQÊ+ çQ iÈB- K°i b® M;QÌB pW çQ p"Q ç
iQ" M i?•M i?•K ç2MX E?•m #€+ bo M?bM i?'v p"v bÊ ?½B [m€ ç½ #Ä +?¢v `²BX hÊ
ç¬M; # M? M?•M- M?B m M;QÌB ç½ +? i i` M çQÌM; çBX S?ÁM; +€+? Hv +O +?9M

æ¶ o,M >¢Q i?'T ;B¼M; M|B, óE?¬M; TªB i ç½ M|B- ç®B pÈB M?[M; M;QÌB iW M
+€+? Hv Î M;Q" B i?"M? Hm¬M b Q\ô

óE?¬M; H"K çQÊ+5ô

óh¢B b Q\ô

óh M;?2 GQM; #° ç¬m M|B- F?B KÈB #„i ç¬m i?U+ ?B M- #¼M #° F?Q€B i?O i?"M
Q ;BÌ- +kM; F?¬M; #B i H /`+? +?QM? t€+ M| H" M?Q i? M"Q- i?QÌM; +?d FB K
+•m- +ªK i?'v F?¬M; M;mv ?B K HB M +?Q p"Q i?"M? ? iX *?QM? pb p"v- F?B t -
``i M?B m M;QÌB # M? çB p"Q i`QM; i?"M?X h i?'v iB M? ?bM? /B M #B M [m€ M;m
M? K¬M #~K #€Q h` M; i`B ?mv M- M?„+ H¢B HÌB +O M;QÆB `^M; H /`+? M"v +U
?mv M F?B ç| KÈB ?¢ H M? ç|M; +ª #®M +Y i?"M?- +?d +?Q T?ûT ` - F?¬M; +?Q T
#'i +S M;QÌB M"Q F?¬M; im•M i?OXô

óh`QM; i?"M? ç½ # M H M? ;BÈB M;?B K +?Q \ô

óE?¬M; +|5 h`QM; i?"M? ?B M M v +kM; ç M; M€Q HQ¢M- i'i +ª #° F?Q€B p" /•M i`
iÈB #®M +Y i?"M? `²B- B i?U+ ?B M;BÈB M;?B K çQÊ+ ç•v\ô

óh`QM; i?"M? ç½ +| M;QÌB T?€i # M? +?Q \ô

ó_²B- M?[M; M;QÌB çQ iÈB L;k o` çQÌM; T?¬M M?B m H" M;QÌB i`QM; i?"M?5ô

óE?¬M; tQM; `²B5 aÈK #B i iB M? ?bM? t'm M?Q p"v i?b ç€M; H) M M H" T K°i F?m
i?"M? iW +?B mXô

óE?¬M; F`T5ô G•K h? M? æ¢B i`-K ;B¼M;- óM;?2 G¬B #° ç¬m M|B- t +?B m ?¬K
ç½ +| ``i M?B m M;QÌB iB M p"Q i`QM; i?"M?- T?¬M HÈM H" iW GQm :B GQ M p" +
+?9M; i M?"M çQÊ+ iBM iS+ p iB M? ?bM? H /`+? i?b i`QM; i?"M? ç½ +| F?€ M?B
M;QÌB T?€i # M? çQ iÈB L;k o` çQÌM; ç T?¬M i?m°+ M?|K M"vXô

óL?Q p"v iS+ H" ?B M M v i`QM; i?"M? ç½ +| ``i M?B m M;QÌB # M? `²B b Q\ô

ó_`i M?B m5 hQ" M #° ?"m pB M +O +?9M; i ç½ ç†+ FQM M;QÌB # M?- >^M; hQÌM
îPPm PÔÔ `° F?Q`% ;"=T0• 0Ð p" Ð " ?B"= M=U ó pð)1"i ;T0• 0u

æŋ o, M > φ Q M₁B, óE?¬M; b B5 *? [# M? + Sm M; Q₁B- KÎ`°M; / M? F?Q- HÊB KbM
iB MX *S i?®M; M?'i M?Q p"v çB5 h? M? æφB i,- H9+ M[p"Q i?"M? i?Y HB M Hφ+
t2K HB m #¼M ?¼ +| M; mv M w i†M; i?m®+ KB M T?Q F?¬M; Xô

óh®i- i`W L?•M L; ?o çQ₁M; +O >S hS >ªB F?| M₁B çQÊ+ - +€+ /QÊ+ T?¬ F?€+ i

æŋ o, M > φ Q H9+ M"v T?B i?•M H M M; U - ?QÈM; iÈB /•M +?9M; tmM; [m M? F m H
L; k o` çQ<sub>1</sub>M; +?9M; i ç½ [mv i ç`M? b) iB M ?"M? M; ?o +?~M U +?~M # M? KB M T
i?"M? ç²M; i?ìB i†M; i?m®+ KB M T?QX *?Q M M K¼B M; Q₁B F?¬M; çQÊ+ ?QªM;
HB m b) çQÊ+ çQ iÈB `i M? M? i?¬BXô

G₁B pW M₁B tQM; - K°i i`"M ?Q M ?¬ M€Q M?B i M' B H MX

æ9M; H9+ M"v- i` M i?"M? H-m +| M; Q₁B F m HÈM, ó>mv M i?€B ;B tBM K₁B æŋ
i?"M?5 L?[M; M; Q₁B F?€+ +?ì Î M; Q" B b¬M; ?° i?"M?- HQφM ç°M; #„M +? i F?¬M;
L; ?2 i? M? •K ç9M; H" +O ""M; >mv M 9v5

""M; ok *-K ?QM; T?'M F m iQ, ó*? 5 *?9M; +QM Î ç•v5 J m KÎ+Y +?Q +?9M; +Q
L" M; ç M; ç2Q K†i Mφ T?ÁM; ç°+- i? M? •K F?¬M; tmv M ` M; Q" B çQÊ+ M?B m- ?
M€Q HQφM M M Î i` M i?"M? F?¬M; M; ?2 i?'v ; bX

æŋ o, M > φ Q M₁B, ó*€+ M; QÆB ?½v H" T iS+ çB p"Q i?"M?- KbM? i Î # M M; Q" B +?
""M; ok *-K p°B H H M, óE?¬M; - Km®M p"Q i?b K¼B M; Q₁B +MM; p"Q5ô

óE?¬M; çQÊ+5 *ª i`, K- M; "M M; Q₁B # M? ?B M Î ç•v- M m i çB #¼M ?¼ b) K'i ? i
T?ªB Î HφB ç ` M ç`M? i•K i bM? #¼M ?¼5ô

óh +kM; Km®M Î HφB5 h Km®M Î +MM; K°i +?ŋ pÈB M; QÆB5ô

L?[M; H₁B M"v M m H" p"Q H9+ #bM? i?Q₁M; - ""M; ok *-K ç€M? +? i +kM; F?¬M;
H" i?ìB çB K bBM? iY- M" M; +ªK ;B€+ bBM? KφM; +QM M; Q₁B i`Î M M v m Èi- K„i
i?Q₁M; çQÆM; M?B M +| i? H, M M; v ` +? i- i`QM; i•K +U+ F€ FQ+? ç°M; - ; B₁i
ç`M? HQm HφB M M F?¬M; FbK çQÊ+ K" i?®i` H₁B M"vX

æŋ o, M > φ Q i`QM; HÁM; +ªK i?'v p¬ +MM; 'K €T- +-K H'v i v M" M; M„K i?"i +?†i, ó
Î HφB pÈB i 5 L?[M; M; Q₁B F?€+ K m çB çB5 L? M? +?| M; K M; /QÊ+ HB m p" v
+?ì5ô

G•K h? M? æφB ?ÆB +?¬M +?ì- M?bM ? B M; Q₁B K°i +€B `²B ?QÈM; b M; ? B çφ
iB M T? ? B M; Q₁B M"v ç½- F?¬M; +?Q #¼M ?¼ i`M i?QÆM; +€+ M; QÆB5ô

> B çφB ?€M M; ?2 p"v ç m [m€ tm®M; /"T ç-m, ó*¬ MQÆM; 5 sBM +¬ MQÆM; i? K
h? M? æφB F?¬M; M₁B H₁B M"Q- HŠM; H†M; iB M iÈB i`QÈ+ K†i- M; ?2 `„+ `„+ p"
M; Q₁B FB ç m ç½ #B M /φM; X

s2K +?WM; +ª +€M? i v #` +K i FB +kM; ç½ i`"i F?ÈT ? i`²B- F?¬M; i? ?"M? ?mM
> B M; Q₁B M"v i`QM; i bM? i? +† #€+? /MM; KφM; KbM? ç #S+ M; Q₁B- M?B m F
M? i bM? i?U+ bU M; ?B K i`¼M; - t2K ` +kM; H" M?[M; M; Q₁B +QM +| ?B mX æŋ
M; QÆB Î ç•m\ æ i [m t2K K°i +?9iXô

> B çφB ?€M FB M; ?o F?¬M; ` #¼M ?¼ ç®B ç½B pÈB æŋ o, M > φ Q M?Q p"v K" æŋ
ç€T i`ª K" +ÁM M; mv M w ; B9T +Sm i` Kšm i?•M- +ªK FQ+? `ÆB MQÊ+ K„i +m®M;
i?äM; çQ æŋ o, M > φ Q iÈB +?ŋ Kšm i?•MX

G½Q T?K M"v M^K i` M K°i +€M? +Y - i† + ç½ #φ+ M?B m- ?B M ; B₁ ç M; #'i idM? M
æŋ o, M > φ Q /MM; FBK +?•K K°i H9+- `i M? M? H½Q T?K ç½ idM? /"vX

æŋ o, M > φ Q M₁B, ó>B M ; B₁ /QÊ+ HB m +?Q iÈB- çÈB H€i M[+| i?b H" T iS+ +?Q

> B çΦB ?€M +^aK FQ+? F?¬M; i?¬B- [m€ tm®M; /"T ç¬m ç¬M; ç¬M; +^aK iΦX
æ9M; H9+ M"v- +Y i?"M? +?Êi KÎ- iW i`QM; H Q ` ? B M?|K #° F?Q€B i v H,K H,K
+€+? Hv- ç¬m ç°B K†i MΦ T?ÁM; ç°+- MY M;²B MY [m€ i?"M? ? B ?"M; i`QÊ+ +Y
?QÊM; p T?Q ç€K ç¬M;X L; v b m ç| +| i? K Kšv M;QìB K†+ v T?K+ +€+? Hv +MM
+¬K çÆM ç Q +?Φv H M T?Q i`QÊ+X J°i i`€M; ?€M pmM; çÆM ç Q b€M; HQ€M;-
` , óL?[M; M;QìB F?¬M; T?"M bU K m i<sup>a</sup>M ` 5 æ¶ iB M bBM? Î ç•m\ô
L;?2 i? M? •K ç9M; H" G¬B #° ç¬mX
J¼B M;QìB ç m i`€M? ` M?QìM; çQìM;- ç€K M;QìB æ¶ o,M >ΦQ /„i M;U çB iÈB ç
b Q\ hΦB ?Φ Î ç•v5ô
óæ¶ iB M bBM?- i p•M; K M? >mv M 9v çΦB M?•M- ç†+ #B i iÈB ç|M M;QÆB p"Q i
æ¶ o,M >ΦQ ç2K +?O w KbM? p" "M; ok *-K Î HΦB M|B +?Q G¬B #° ç¬mX
G¬B #° ç¬m ?ÆB i`¬K M;•K K°i H9+ `²B M|B, óh?¬B çQÊ+- p"v ç M?[M; M;QìB FB
ç•v #^aQ p M;QÆB +MM; h K iB m i?Q Î M;Q" B i?"M? +Sm M;QìBX G•K +?QÎM; [m
K m p"Q i?"M?Xô
h?'v ç½ +| M;QìB #^aQ p +?Q æ¶ o,M >ΦQ p" "M; ok *-K- ç€K M;QìB G•K h? M? æΦ
#QÊ+ M? M? p"Q i?"M?X *mM; i?O +kM; M; v H"TiS+ `9i HmB- +Y i?"M? M? M? -
L?[M; M;QìB M;Q" B i?"M? i?'v æ¶ o,M >ΦQ F?¬M; çB- HQm HΦB +?[# M? +?Q K¼
pW +^aK FQ+? F?¬M; i?¬B- F?¬M; Qi M;QìB [m€ tm®M; +-m F?~M æ¶ o,M >ΦQ +?
KbM?X
æ¶ o,M >ΦQ HΦB M|B i? K K°i H¬M M[- v m +-m K¼B M;QìB +?B H"K ? B M?|K- i
G¬B #° ç¬m +MM; +€+ #° F?Q€B H ?ûi pmM; ç Q M?QM; ?B M Î ç•v `i M?B m M;Q
Km®M i€+? M;QìB i?•M +O KbM? ` M M +kM; +?Q +| ç°M; ioM? ;bX
> B çΦB ?€M #` FûQ i` +? F?ÈT i v +?Φv iÈB [m€ i`QÊ+ K†i æ¶ o,M >ΦQ, óæ¶ iB
M;mv M w i?2Q bU çB m F?B M +O M;QìB- tBM ;B9T +?9M; i M®B tQÆM; HΦB-
M;QìBXô
æ¶ o,M >ΦQ #•v ;Bì ç½ +| G¬B #° ç¬m +MM; #¼M #° F?Q€B #^aQ p - K" KbM? +kM;
M M F?¬M; bÊ ? B M;QìB M"v ;•v +?mv M- M;?2 ?¼ M|B p"v HB M + Q ?SM; iB M
+?Q ? B M;QìBX
> B çΦB ?€M M"v i?•M + Q ?ÆM ? B i?QÊ+- iB M; [m€ i tû ;B| M?Q +?m¬M; ç²M;;
M;QìB +?B H"K ? B M?|K- +| # M? HQm HΦB tmM; [m M? ç®M; HY - F?¬M; +| # M
F?¬M; M;?2 çWM; i`€+? H½Q iY M„K i v F?¬M; +| K„i5ô
L|B tQM; i?b +?Φv p"Q ;B[ç€K ç¬M;- pW i9K pW ç~v- F?¬M; Qi M;QìB +?®M; ç
ç€X L?Î p"v `i M? M? K¼B M;QìB ç½ i<sup>a</sup>M ` i?"M? ? B M?|K- i'i +^aM?[M; M;QìB #
[m M? ç®M; HY - M?[M; M;QìB F?€+ çSM; +€+? t i`,K i`QÊM; +kM; +?B M? m M
HY M[X
æ¶ o,M >ΦQ HΦB M|B pÈB M?[M; M;QìB # M? ibM? M? K°i +?9i- v m +-m ?¼ iÈB
M?[M; i?B i? FB H M iK i"t HΦB K°i +?¶ +?'i +OB ç®i çBX GΦB M|B i'i +^aM?[M;
i?B H9+ M[b) çQÊ+ Qm iB M i` HB mX *€B M"v [m^a M?B M iQ+? +U+- ?¬m ? i M?
çSM; H M- ?ÊT M? m çQ +€+ i?B i? FB ` M;Q" B K°i i`,K i`QÊM;- +?'i i? K Qi +O
HÈMX
æ¶ o,M >ΦQ +?d i?` ? B çΦB ?€M FB /šM K'v M;QìB çB +?†i K°i Qi #KB ; B K M; i

>ÆM +?K+ ç¢B T?m +| / M? iB M; i`QM; i?`M? KB iK`B +Sm i` +ª ç K +kM; ç½ t2 +ª M?[M; M; QÌB # M? i¢B ç·v- +kM; ç½ +?T i?m®+ K¶B M; QÌB K°i HQÊiX hmv M?B Î ç·v v i?m`i F?¬M; ç²M; ç m- i? K p`B +?mv M tmB t Q- +?d +| K°i #° T?`M M?Ä M; iQ+? +U+- # M? iB M? çQÊ+ F?®M; +? F?¬M; i`Î M M t'm ?ÆM- +ÁM H¢B ç¢B #° i? K K°i #QÊ+ €+ ?| X h?2Q ç` M`v- T?ÄM; +?WM; M?·M b® iY pQM; b) iB TiK+; E æ¶ o, M >¢Q Î i`QM; K°i +, M H m pªB çQÊ+ bY /KM; H`K MÆB +?d ?mv iQ`M #° pB i?`M? M`vX >B M; BÌ ?„M H`M; QÌB T?K i`€+? iQ`M #° +¬M; i€+ T?ÁM; M; U H /`+ M; QÌB # M? i¢B >mv M i?`M?X oW `²B çB t2K K°i +?9i- M; ?2 +€+ ç¢B T?m #€Q ?„M +ªK i?`v p¬ +MM; HQ H„M; - HB M; ¼B >`K æ-m +MM; +€+ p` ç¢B T?m- +ª G¬ +?d ?mv ç i?QÆM; M; ?` ç®B b€+? T?ÁM; M; U /`+?X

h`QM; b® +€+ ç¢B T?m Î ç·v- F ` i?b ç¢B T?m i¼ çQÌM; +O `ªQL; mv M çQÌM; + Q im`B M?`i- ç½ i€K KQÆB im`B `²BX J¼B M; QÌB ç m ç~v H½Q H M iB M; i`QÊ+ >Q`M; G`T æ¶ i +kM; F?¬M; +?®B iW- pm®i pm®i çQ¢M +?ÁK `·m i`„M; M?Q imv i i M½Q M|B, óh`¼M; \*ªM? i?€M? v i`QM; h?QÆM; ?`M Hm`M +| M|B- F?B ç²M; i?ÌB i ?`M- # M? F?¬M; T?€i M; v K`~M i`M; i`QM; / i?`i- +`M; M; `v +`M; M?B m- +?l ç K` #B M i?`M? ¬M /`+?¬ M; ?`+? ?`M i?`M? M?B i- +€B M`v TªB iMv i?2Q +?SM; i`W i?QÆM; ?`M- +?Q M M- H½Q ?O H-M M`v /MM; Zm +?B i? M; H`K +?O i, M; ;B M`Q\ô

G½Q K M; Kti M¢ T?ÁM; ç°+- M|B +?mv M iB M; 9M; 9M; - H¢B H„+ H„+ ç-mªQ M½ iS+ +QÌB- imv M?B M [m M çB K +O H½Q H¢B çQÊ+ M?B m v ;Bª ;`i ç-m ç²M; wX hK L?·M çQÌM; ç¢B T?m \*?m EB M oBM? ;`i ç-m M|B, ôG½Q ?O +?Q `^M; - M?B i ç M?B i ç°+ F?€+ çQÊ+X l®M; i?m®+ ;BªB ç°+ F?¬M; #^M; i`U+ iB T`9i` K€m ç°+ M; QÌB- /MM; +MM; K°i T?QÆM; T?€T- H`v T?QM; +?·K ç +?Q+? tm`i K€m ç°+X om #ªv ;B¼i- *?mv ?mv i` ? B KQÆB ;B¼i- Nv i`mM; ?mv i- h?QÊ+ i`¢+? ?mv i +kM i v +?·M KQÌB #®M ?mv i ç¢Q F?€+ ç m tm`i ?mv i #®M M, K ;B¼i M [X

h¢B M?[M; +?¶ #` ç m- ç m ç-m i?b T?QM; +?·K `M çQÌM; tm`i ?mv i #®M M, K ;B¼i .QÆM; +?Q+? #®M M, K ;B¼i M [ X a m ç| /MM; h? M? ?mv i i? M; T?€S- i`QM; M, [mª i?¬M i®+ `ä `M; 5ô

>m h`¢+? çQÌM; ç¢B T?m H`K°i H½Q T?K i M ;¼B h·M L;ªLQÆM; - H M iB M; , óG½Q F?€+ #B iX S?QÆM; +O H½Q i?·M H`i` i`mv M +?mv M i`M?B i +?SM; X S?QÆM L?`i F?Ä - h€M >mv M ç M /B T- +°M; pÈB KÐ- h Q ;B€T i`MM; X h? M; M`v /MM; +?QM; +`i iÈB F?B +¢M MQÊ+- H¼+ [m K°i HQÊi- T?ÆB # #®M M„M; X E i [mª +k

>Q`M; G`T æ¶ i +QÌB M|B, óS?QÆM; i?m®+ +O h·M ç¢B T?m +kM; F€H¢- H9+ M` J°i ç¢B T?m i¼ çQÌM; F?€+ +O >m h`¢+? çQÌM; H M iB M; , óG½Q ?O iQÎM; `^M i€Q i?b TªB +¬M ·K /MM; /QÆM; X L?B i iQÊM; +MM; pÈB M; Q¢B +ªK F?¬M; i? K` F?B M?B i i?`M? +kM; F?¬M; i? /MM; F?` ?`M ç i~v `Y X S? p` + Q M?`i- i€Q +?O F?Q- çQÆM; i`b F?Q T?·MX G½Q ?O F?B +?`M # M? i?`v `i`ä H`i€Q +Sm T` hB Ti?2Q- +€+ ç¢B T?m F?€+ +kM; M|B H M FBM? M; ?B K +?[ i` +O +?QM? Kb L; ?2 tQM; K°i HQÊi- æ¶ o, M >¢Q +QÌB F?` i`QM; HÁM; - +€+ ç¢B T?m Î ç·v ç T? Hm`M +O h`¼M; *ªM?X `° v çB M M`v ?B M M v çQÆM; M?B M H`po ç¢B M?`i- M` T?QÆM; /B M M; ?B M +Sm p ¬M /`+?¬ ç·v F?¬M; i? H`HU +?¼M i®M M?`iX hmv ?„M +kM; F?¬M; i? M|B `ä M; mv M M?·M +O +, M # M? M`vX h` M i?U+ i- /`+? ?Q /`+? @ /`+? +?m°i- H` /Q pB F?m`M H·v H M iW +?m°i- M?QM; +€+ v ;Bª Î ç·v H¢ h?QÆM; ?`M Hm`M +QB M| M?QM; H` ?`M i`X >B M; BÌ TªB iB K +€+? ;BªB i?Q+? +?SM; - +?[ i` b) ; †T p`M ç - +€B M`v HB M [m M iÈB iQM? K¢M; +QM M; QÌB- F?· æ¶ o, M >¢Q ç M; Km®M M|B i?b M?bM i?`v >`K æ-m +9B +9B H„+ M? ç-m iÄ p F >Q`M; G`T æ¶ i- ç°i M?B M M?È` pW `²B >`K æ-m pšM +?Q +| H M iB M; - i`QM; ó>`K æ-m- M; QÆB M|B K°i +?9i çB5ô

ó.¢- bQ i'5ô >"K æ-m bmv M;?o K°i +?9i`²B M|B, óL m H" i`QÊ+ ç•v i?b ç² i¬M +k
 >Q" M; ç¢B T?m p" ç T?¬M +€+ ç¢B T?m Î ç•v- M?QM; ?¬K [m - F?B KÊB T?€i ?B M
 iWM; M|B [m - H /`+? M"v F?¬M; ;B®M; pÊB +?SM; i?QÆM; ?"M M?B i FB X h¢B
 F?¬M; +| çB m FB M ?ÄB H¢B bQ i' id Kd ?ÆMX oW `²B K¼B M; QÌB ç m ç½ i? K; F
 M?Q ç² i¬M i?'v- J ?¢M? + K i? M; ?ÊT pB i? M; +O bQ i' H" +| ?B m [mª M?'i-
 M†M; Î # M M; Q" B- ç b® b m F?B /MM; # M? iB M? ç m +| +ªB i?B M Î KS+ ç° F?€+
 *€B M"v ç9M; H" M?Q p"v M M +€+ ç¢B T?m ç m ;"i ç-m i€M i?"M?X
 >"K æ-m M|B iB T, ó>B M ;BÌ /`+? iB M? F?~M + 'T- b„T iÈB +ÁM +| M?B m M; QÌB
 F?¬M; +| M?B m i?ÌB ;B M ç +?"K `½B i?ªQ Hm" M M?Q p"v- +?Q M M- ç² i¬M i?B
 çB K K°i +?9i T?QÆM; T?€T +O M; QÌB- K¼B M; QÌB Î ç•v +MM; M; ?2 p" i? K iQÌM;
 i? M"Q\ô
 >Q" M; G" T æ¢i p m®i`•m ;"i ç-m M|B, óVK- H½Q ?O M; ?2 M|B æ¶ iB M bBM? K ?
 i?QÆM; +O >Q æ"- ?ÆM M[H¢B K ?B m +ª pB + +?[i` i¢T +?SM; M M vX «M
 F?€+ #B i- +?Q iWM; i?'v [m - +| i? +QB H" K°i i¢T +?SM; M M v- H½Q ?O +kM; K
 +O æ¶ iB M bBM?5ô
 *€+ p` ç¢B T?m F?€+ +kM; ;"i ç-m M?bM p T?Q æ¶ o, M >¢QX
 æ¶ o, M >¢Q ?B m çQÊ+ T?ÁM; M; U /`+? H" F?~M + 'T- i?ÌB ;B M +?"K `½B M; ?B M
 M?B m- ?B M ;BÌ +€+ ç¢B T?m #` ;BÊB ?¢M #ÎB h?QÆM; ?"M Hm" M- ç2K T?QÆM; ;
 ç•v €T /KM; +?Q H-M M"v- ?B M M?B M H" F?¬M; ´MX oB + #` #| ? T i`QM; M?[M;
 /Q v m i® H`+? bY- M?QM; +kM; H" M; mv M M?•M HÈM M?'i F?B M T?ÁM; /`+? ;†T
 ç´B KÊB w M; ?o +O K¼B M; QÌB p ¬M /`+?- iW ç| KÊB +| i? i? v ç´B T?QÆM; T?€
 æ¶ o, M >¢Q iWM; +MM; pÊB hB M "i h?m Hm" M # "M ?°B +?~M M?B m H-M- #B i`
 v ;Bª i?ÌB +´ ç¢B M"v i?b F?¬M; i? /MM; +€+ i`B i?S+ ?B M ç¢B ç i?mv i T?K+ ?
 F?¬M; i? iB T M?"M K" +ÁM ?Q" B M; ?B KbM? M|B # "vX o' M ç H" T?ªB çB iW M?[
 i?Q+?- /-M /-M ;ÊB KÎ ?QÈM; /šM i? K +?Q ?¼ p M?[M; Hw Hm" M v ?¼+ iB M iB
 *?QM? pb p"v- æ¶ o, M >¢Q F?¬M; i`U+ iB T M|B p pB + i`mv M M?B K F?m~M K"
 /`+? çQÆM; ç¢B ç #„i ç-m, ó«M /`+? çQ+? t€+ F?¬M; ;B®M; pÊB +?SM; i?QÆM; ?
 M v F?¬M; T?ªB T?QM; - +kM; F?¬M; T?ªB ?"M- F?¬M; T?ªB i?Y +kM; F?¬M; T?ªB
 +| K°i HQ¢B F?Q F?€+ #B i; •v M M5ô
 GÌB M"v pW M|B ` - M?'i i?ÌB iB M; M; ?` Hm" M t¬M t Q- >Q" M; G" T æ¢i H„+ ç-m M
 i?QÆM; ?"M ç m F?¬M; M^K M; Q" B b€m v m i®- ?"M @ i?Y @ i€Q @ i?'T @ T?QM
 F?Q i`ÌB #®+ H M- i`QÊ+ iB M +?ªv p"Q FBM? H¢+- t•K M?"T i¢M; T?O- KÊB ;•v M
 # M M; Q" B- b Q H¢B F?¬M; T?ªB H F?Q\ô
 o M; mv M M?•M ;•v # M?- H9+ i`QÊ+ >"K æ-m +MM; bQ T?K hB M "i h?m F?B i`
 p i i?QÆM; +O oQÆM; #°F?Q€B ç½ iWM; i` M? Hm" M pÊB æ¶ o, M >¢QX "¼M ?¼
 çB K +O æ¶ o, M >¢Q- M?QM; b m M"v +?SM; FB M K°i HQ¢i # M? M?•M KÊB- H¢
 F?ÄB +?Q ?¼ `²B +?d #ªQ +€+? /MM; i?m®+ +?Q ? B M; QÌB- iW ç| hB M "i h?m p"
 T?K+X
 "•v ;BÌ M; ?2 æ¶ o, M >¢Q M|B H¢B p' M ç M"v K°i H-M M[- [m M çB K +O +€+ ç¢
 i?¬v i`Á KbM? H9+ i`QÊ+ ;B®M; M? m- >"K æ-m +ªK i?'v +| +?9i #m²M +QÌB- +'i
 v m i® M"v +kM; H" KÊB tm'i ?B M ;¬M ç•v- `ä`"M; i`QM; EBK [m„v m HQÊ+ +O h
 ? M?„+ iÈB- p"v i¢B b Q F?¬M; i? tm'i ?B M i? K v m i® KÊB\ô
 J¼B M; QÌB M; ?2 tQM; +kM; +ªK i?'v +| Hw- ç m ;"i ç-mX
 æ¢B T?m *?m EB M oBM? +O hK L?•M çQÌM; H M iB M; , óE?¬M; b B- HÌB +O >"
 M m ç½ +| i? tm'i ?B M b€m v m i® FB - p"v i?b ?Q" M iQ" M +| i? tm'i ?B M i? K
 *?9M; i H" v ;Bª i?b F?¬M; M M [m€ #ªQ i?O- H„M; M; ?2 æ¶ ç¢B T?m M|B i? K p
 M; ?` Hm" M i? K +kM; F?¬M; Km°MXô

>Q" M; G" T æϕ i + k M; F? - M; T? ^ B H" M; Q` B + @ + ? ' T - ; " i ϕ • m M | B, ó E? - M; b B - H ½
b @ i ` m ° i ϕ • v - K` B æ ¶ ϕ ϕ B T? m M | B i B T 5 ô

æ ¶ o, M > ϕ Q M | B, ó « M / ` + ? H" / Q + ^ K i? K H F? Q i` Q M; i` B ϕ` i - M? B m F? B H F?
M; Q" B i Q M? + ? ' i i? - M i @ + - i? Q` M; F K i? 2 Q ϕ ° + p K - + ? Q È M; F? Q - + ? ` i F? B i? • M
+ M M; p È B b € m v m i @ i` M K" b Q b € M? i? b + € B M" v ? m M; K ½ M? ? Æ M M? B m X h?
F? - M H Q` M; - M; Q` B # M? M? B m F? B i? • M M? B i M | M; H M - i? - M i b M? F? - M; i d
b B M? ` + ^ K ? " M - M - M K Y - M; " v K ° i M; ? B K i` ¼ M; X " Î B p b H F? Q; • v M M - M / ` +
H - M # M M; T? € i + k M; # ' i ϕ ^ 2 M; X h W M? [M; ; b i [m M b € i ϕ Q È + - H / ` + ? i` Q È + K, i +
H - M H Q È i H" M? B i ϕ ° + # T? - M? B i M? " T / Q M? ? m v i p" • K F B i / Q Æ M; i? Q € i X

* € + ϕ ϕ B T? m Î ϕ • v ϕ m + ? Q + | i` ^ B [ m T? i? Y / ` + ? - H ϕ B + " M; F? - M; + | + € + F B M
? B M ϕ ϕ B - i m v M? B M - æ ¶ o, M > ϕ Q F? - M; M | B i È B H w H m" M + O h • v v K" ϕ Æ M i? m
u - ; B ^ B i? Q + ? # ^ M; # ; B B ϕ Q ϕ M T? € i i` B M + O + ? S M; # M? X * € + ϕ ϕ B T? m ϕ m ϕ
Î ϕ • v M M H" T i S + ? B m ` ä X

æ ¶ o, M > ϕ Q T? • M # B i; B È B i? B m [m p # ; B B ϕ Q ϕ M ϕ B M ? b M? ϕ | t Q M; - M | B
+ ? S M; - + ? [i` / M M; J ? ϕ M? i? ϕ + ? + K i? M; ? È T p È B o B ? " M? i? M; ; B i, M; L; •
T? X • K F B i / Q Æ M; i? Q € i H" ; B B ϕ Q ϕ M M; m v F` + ? M? ' i - T? ^ B / M M; a B M? K ϕ + ? i
; B ; B ^ K - + @ • K ? ^ 2 B / Q Æ M; X L; Q" B ` - + Á M + | / Q M? ? m v i + ? S M; - H" ; B B ϕ Q ϕ M
T? Q Æ M; i? m @ + ϕ B m i` / M M; h? M? / Q M? i? M; ? È T p È B h ; B € + ϕ ` ? Q" M; i? M
M; Q m ? Q" M; ? Q" M X M + m M; M; Q m ? Q" M; ? Q" M M" v L; k o` ϕ Q` M; + ? 9 M; i + | - + ? ` i

ó æ ¶ H ½ Q ϕ - M + m M; M; Q m ? Q" M; ? Q" M M" v + k M; + | + - M; / K M; ϕ † + # B i - M? Q M;
H / ` + ? H ϕ B T? ^ B / M M; i È B X ô

S b X f h m M; R y + K W M; M Q 2 H - + ? 9 + + € + # ϕ M K ° i i @ B M Q 2 H p m B p 5

R k R X * ? Q Æ M; R k R, G ' v * O L; Q` B . M M; \* ? Q L; Q` B X

æ ¶ o, M > ϕ Q + Q` B M | B, ó \* | K ° i p B + + - M H" K ` ä X * ? [# M? + ? d H" ? " M? ϕ ° M; T?
M M; T? € i - +, M # ^ M F? - M; i? i B m / B i i" M; @ + / ` + ? # M? X * ? 9 M; i K m @ M / B i
T? ^ B i? U + ? B M i @ i + - M; i € + T? Á M; / ` + ? X h B m / B i M; m ^ 2 M; • v # M? i? b K È B + | i?
+ ? B M p È B / ` + ? # M? M" v ô X

G - B # ° ϕ - m + Q; B ¼ M; ? Ä B, ó æ ¶ i B M b B M? - M; " B # • v; B` H" # € + b o T? K i` € + ? v [ϕ
ϕ B M? • M O v i? € + + ? Q M; " B i Q" M [m v M T? K i` € + ? + - M; i € + T? Á M; / ` + ? X L; " B -
+ ? 9 M; i T? Q Æ M; T? € T T? Á M; / ` + ? ? B m [m ^ M? ' i ô X

æ ¶ o, M > ϕ Q; " i ϕ - m M | B, ó h? 2 Q æ ¶ K ¶ [m M b € i K † + / M M; m ^ 2 M # M? # ` ; B | T? € i i
M ϕ - m H" / Q + ? m ° i X * ? m ° i K M; i? 2 Q M; m ^ 2 M # M? - # Î B p b + ? m ° i + | K † i F? „ T M
+ ? m ° i ϕ Q Æ M; M? B M b) # ` M? B K # M? - i W ϕ | + ? m ° i H • v b M; M; Q` B - M; Q` B M? B
F? € + M M + S i? / ` + ? # M? # M M; T? € i X L M K m @ M i B m / B i / ` + ? # M? i` Q È + i B M
i` Q` M; ô X

. ` + ? # M? T? € i b B M? i W + ? m ° i X æ • v H" [m M ϕ B K ? Q" M i Q" M K È B K X > Q" M; G"
+ ? m ° i i` m v M # M? - F? - M; # B i æ ¶ ϕ ϕ B T? m + | # ^ M; + ? S M; F? - M; \ ô

æ ¶ o, M > ϕ Q M | B, ó E? - M; + Á M i? ` B; B M ϕ i` M? H m" M p p' M ϕ M" v ϕ 9 M; ? v b B
M? B K p M? [M; ; b i M | B p È B K ¼ B M; Q` B X h` Q È + i B M + ? 9 M; i T? • M + - M; M? B
+ ? m M; - M m b m M" v + ? S M; K B M? w F B M + O i b B - i b) ? Q" M i Q" M; € M? + ? ` m i

> Q" M; G" T æ ϕ i p ° B F? Q € i i v M | B, ó G ½ Q ? O F? - M; + | w i` € + ? + S æ ¶ i B M b B M? X
M M i` M? + ½ B M [ X J` B æ ¶ i B M b B M? + ? d + ? Q H ½ Q ? O # B i; B` T? ^ B H" K b Q ô X

æ ¶ o, M > ϕ Q M | B, ó h? S M? ' i - + ? m ° i H" M; m v M M? • M; • v M M / ` + ? - T? ^ B / B i + ? m °
i? " M? T? ^ B ϕ Q È + T? € i i? m @ + / B i + ? m ° i X æ † + # B i H" Î M? [M; i K ϕ B K i" T i` m M;
F? € + ? ϕ B K - p • M p • M X o B + / B i + ? m ° i T? ^ B H" K i? Q` M; t m v M X h? S ? B - T? ^ B M
+ ' i i Y i? B ϕ B i È B + € + F? m p U + t ^ v ` / ` + ? ϕ + ? - M + ' i + € + t € + + ? i X h? S # - T? ^

i`QM;- M;Q`B i?`M?- i?`M? H`T ? i?®M; +?®M; /`+? i?®M; M?'iX h?S iQ- ç®B pÈ
' /`+? T?ªB iB M ?`M? i`W ç°+X h?m®+ MQÊ+ L;k o` çQÌM; +O i b) +mM; +'T +?Q
iK+ H M? ;BÈB M;?B K iQ`M i?`M?X L m b m KQÌB M;`v HB M iB T F?¬M; T?€i /`+
G¬B #° ç¬m M|B, ó.B i +?m°i- p bBM? K¬B i`QÌM; +MM; ;BÈB M;?B K i?b F?¬M;
+?¬M +'i i?b 2 `^M; F?¬M; B Km®M i? K ;B X oB + M`v `i K i p`M;mv ?B KôX
*mM; JBM? M|B +?2M p`Q, óG½Q iWM; i? K ;B M?B m H¬M T?ÁM; /`+? i`QÊ+ FB
+MM; +Q bo içB ;B çB +?¬M i?B i? - +S +?¬M ? B i`,K i?B i? i?b çQÊ+ +'T ;B'v +
`i ?,M; ?€B- M?B i ibM? i? K ;B ôX
h`B m h®M; [mªM Hw i,M; H[ `i M;?B K M;†i- i?U+ ?B M +? ç°ç,M; FwX *?d F?E
[m M T?O i?b KÈB çQÊ+ +?QM? i?S+ +QB H`i,M; H[- F?B ç| ;BÈB i,M; H[b) çQÊ
/`+? F?€+X
æ¶ o,M >çQ M|B, ó"B M T?€T M`v `i ? vX B i? K ;B +?¬M +'i iY i?B i?b L;k o` çQ
+€+? Hv p` K†i Mç T?ÁM; ç°+ KB M T?QX "ç+? v t½ +| `i M?B m +Q bo içB ;B - ?
[mv ç`M? M`vX h +?d bÊ [m M T?O F?¬M; T? +?m`M i?¬BôX
Zm M ççB T?m +O v +K+ oQÆM; hQÈM; M|B, óæ¶ ççB T?m F?¬M; M M HQ H„M;X
M?X h`B m çbM? i`QÊ+ FB ç½ # M #® [mv ç`M? p pB + M`v `i `ä ``M;- +?d +¬
>mv M M? b) ç|M; /`m ;YB [m M T?O T? +?m`MôX
óh®i H„K5 L?Q p`v +S /€M #® +€Q çBX h b) çB ;†T hoM? hW bQ i?€B i?QÆM; HQÊ
i`Ê ;B€Q- ? B M;QÌB H`T iS+ i´ +?S+ i`B M F? B +€+ +¬M; pB + T?ÁM; /`+?X >`K
M;QÌB +?~M # M?X h b) çB T? +? M +mM; M;Qm ?Q`M; `²B [m v HçBôX
S?•M +¬M; +¬M; pB + tQM; tm¬B æ¶ o,M >çQ +QĐB M;U [m v HçB L;k o` çQÌM;X
v æ¶ o,M >çQ Km®M ç +?Q hoM? hW bQ i?€B T?K i`€+? K¼B pB +- +?B K çQÊ+ bU
H`T iS+ +?Q S?| +?QÌM; [m„ çB i?¬M; #€Q iQ`M #° +€+ ç iY p` +Q bo içB ;B i? K
i`QM; i?`M?X E i [mª K¼B M;QÌB M?B i ibM? ç,M; Fw i? K ;B X "ÌB pb >mv M i?`M
F?¬M; +?Q `ÌB i?`M?- +?Q M M K¶B M?|K çB +?¬M iY i?B +?d +¬M +?¬M çO ? B i
H`K +¬M; pB + im¬M i` ç i? v i? +?Q +€+ +Q bo F?€+ çB +?¬M iY i?BX J¼B M;
M`vX æ°B +?¬M +'i M? M? +?|M; çQÊ+ i´ +?S+- bY /KM; v T?K+ T?ÁM; /`+? p` K†i
L;k o` çQÌM; +mM; +'T- çB ` M;Q`B i?`M? ç M +€+ ?QÆM; i?¬M iB M ?`M? +?¬M
G•K h? M? æçB p°B +?d ççQ K¼B M;QÌB bªM tm'i v T?K+ +€+? Hv p` K†i Mç T?ÁM
o,M >çQ i?b pmB KWM; FûQ ?„M ç M # M +çM?- pmB p M|B pÈB ?„M, óh` M; #` #
H„K- i'i +ª ç m H` +¬M; H Q +O M;QÆBX a m M`v T?¬M HÈM HÈB M?m`M b) H` +C
óE?¬M; M M M|B i? X h +?d T?€+ i?ªQ i?¬B- +?O v m /Q K¼B M;QÌB p'i pª H`K `
ç½ i?®M; M?'i `²B- +S i?2Q QÊ+ ç`M? # M ç¬môX
G•K h? M? æçB +QÌB `²B F?) M|B pÈB ?„M, óL?QM; M m +?9M; i +?Q M? K¬M K
çWM; +| ?v p¼M; M?"M çQÊ+ iB M H½B p`Q +m®B M,KôX
óL;QÆB +| w FB M ;b F?¬M; \ô
ó*?[# M? +Sm M;QÌB çQÆM; M?B M H` [m M i`¼M; M?'iX h|K HçB F?¬M; i? ;BQ
/•M +?9M; M;Q`B i?`M? +? i /¬M +? i KÁM pb /`+? # M? çQÊ+X o`M ç H` K'v /QÊ+
KB M T?Q /QÊ+ HB mX hQM? i?2Q i?ÌB ;B€ ?B M ?`M?- ?B M içB +?d +ÁM /QÊ+
M?- T?ÁM; +?®M; /`+? KB M T?QX h HQ H„M; H` +?9M; i +S +?[# M? T?ÁM;
pšM F?¬M; M?"M çQÊ+ F?QªM iB M ç½ # Å ` ôX
ó*| Hw5ô æ¶ o,M >çQ M|B, ôL?QM; +?9M; i F?€+ pÈB #¼M ?¼X G9+ M`v +?9M; i
HÌB F?¬M; Qi i?b +kM; M M tm'i ` K°i +?9iX
S?ÁM; /`+? +Sm M;QÌB- ç| +?QM? H` içQ T?9+ +?Q /•M +?9M;X >ÆM M[i`B m çb
+?Q +?9M; i - +?„+ +?„M M? K¬M b) F?¬M; [m`i MÊ +?9M; i X L?QM; HQ H„M; +O
/`+? # M? pšM H` +?mv M +O M? K¬M- F?¬M; T?ªB H` pB + +O L;k o` çQÌM;X

ç¢Q M;?o - pb p"v +kM; M M +~M i?"M bmv tûi t2K +—M F?QªM; # Q M?B m iB M X
M?QM; +kM; T?ªB +,M +S p"Q i?U+ HU+ +O KbM?X *| F?ª M,M; ç M ç•m i?b H"K ç

óV- i M;?2 iB M bBM?X *?9M; i çB iÈB +?¶ i?Ê` M ç†i` M K†i M¢ T?ÁM; ç°+X hB
;BÈB M;?B K M M F?¬M; i? ` M;Q"BX >„M M?Ì i +?mv M HÌB +€K ÆM iÈB M;"BX
M;QÆB # M? ç´ K² ?¬B +O ?„M ç½ F?ÄBôX

óæ9M; F?¬M;\ h? i?b i®i`²BôX

G•K h? M? æ¢B bmv M;?o K°i H€i`²B F?) M|B, ó>ÆM M[ +ÁM +| +?mv M`'i F€ H

ó*?mv M ;b\ô

óh T?€i?B M K'v M;"v M v # M M;Q"BL;k o` çQÌM; +| M;Q`B •K i?—K i?2Q /äB- ?Æ
?bM? M?Q #B i pǎ +¬M;ôX

ó>ª\ "¼M +?9M; Km®M ;b\ *QÈT iB M ``\ô

G•K h? M? æ¢B H„+ ç—m M|B, óE?¬M; ;B®M;5 "¼M ?¼ [m M i•K ç M M;Q`B` p"Q
+?S F?¬M; T?ªB iB M #¢+ +O +?9M; i X h ç½ •K i?—K i?2Q /äB- T?€i?B M i?'v #
+O L;k o` çQÌM;- i?"K +?Q +ÁM iB M ?"M? i` ?ÄBX E?¬M; #B i #¼M ?¼ +| KK+ ç
?¼ F?¬M; +| €+ w pÈB +?9M; i ôX

ó*?d +—M F?¬M; +| €+ w H" çQÊ+ô æ¶ o,M >¢Q bmv M;?o K°i H€i`²B M|B, óh`QM; I
T?€i?B M +| M;Q`B i?2Q /äB i - ?ÆM M[i?•M i?O +kM; ``i F?€X *| H) hoM? hW
T?€B M;Q`B #ªQ p +?9M; i ôX

óV- +| F?ª M,M;ôX

J'v M;"v b m- K°i HQÊM; HÈM /•M +?¢v M¢M ç´ iÈB æ®M; æ¢i?mv M #ÎB pb M;?2
+?[M;Q`B #` /`+? # M? KB M T?Q- H¢B +ÁM +| #€M i?B i #` T?ÁM; /`+? +?mv M
M?X

L?QM; bQ pÈB +€+ F?m +€+? Hv F?€+ i?b pšM F?€ ?ÆM M?B mX æŋ o, M >¢Q /U
` T?QÆM; i?m®+- b m F?B i?Y M; ?B K `i ?B m [mªX *€+ ¢¢B T?m +S +, M +S p`Q
¢B m i` +?Q # M? M?•MX >B m [mª +O pB + +? [ i` `i + QX a® M; QìB iY pQM;
MY # M? M?•MX æ®B pÈB HQ¢B /`+? ?¢+? HÈB ?¢B M?`i`QM; +€+ HQ¢B ¬M /`
iQ`M /U p`Q h`mM; v M?Q i? H` ¢†+ #B i + Q `²BX

ob p`v F?B æŋ o, M >¢Q imv M #® +? [ # M? KB M T?Q +?Q i`i +ª +€+ M; QìB # M? i
p +`M; H9+ +`M; M?B mX L; Q¢B i`W +| K°i HQÊM; M; QìB iÈB Km v T?K+ T?ÁM;
æŋ o, M >¢Q +ÁM i`i +ª ¢ m H` M; QìB # M? iÈB ¢•v KQM; ¢QÊ+ ¢B m i` - +Sm K¢M
i?€M; - F?¬M; iQM? b® M; QìB F?ÄB # M? ¢½ ¢B F?ÄB - +?d `B M; î F?m +€+? Hv M
i` ¢½ pQÊi [m +QM b® M, K M; ?bM M; QìBX

h? M; i`Ê; B€Q iW T?O i?`M? [m v H¢B i?b /QÊ+ HB m +kM; /½ /MM; ? iX h`QM; F
+O hoM? hW bQ i?€B ¢½ #bM? T?K+ ?Q`M iQ`M - #` ¢QÊ+ E?¬M; >m bQ i?€B - S?
i?•M iQM ?° i®M; [m v p T?O i?`M?X *mM; JBM? ¢¢B T?m î H¢B ; B9T æŋ o, M >¢Q

h`î H¢B S?O i?`M? - hoM? hW bQ i?€B - +?O i`b "¢+? v t½ iQ`M i•K iQ`M w OM; ?°
/`+? # M?X h?¬M; [m "¢+? v t½ +€+ i?QÆM; ¢°B p`M +?mv M iW +€+ MÆB +?mv
T?ªB +?, M; F?¬M; M; WM; ¢´ p L; k o` ¢QìM; F?B M +?Q +¬M; pB + T?ÁM; +?®M;
i`B M `i i?m`M HÈBX

.QÈB bU +?d ¢¢Q +O hoM? hW bQ i?€B - +€+ T?9 i?QÆM; +O "¢+? v t½ î S?O i?
i†M; H m pªB - +?, M #¬M; ; BªB [mv i p`M ¢ , M î +?Q M; QìB # M? - ¢SM; i` M H•m
M; Q`B i?`M? #¢i M; `M H m pªB - +€B M¼ M®B iB T +€B FB X " M i`QM; H-m +| ¢®
`M iQÊM; X

J†+ /M æŋ o, M >¢Q ¢½ #€Q +€Q ibM? ?bM? /`+? # M? M?QM; /Q i?¬M; iBM HB M H
H9+ i`B m ¢bM? M?`M ¢QÊ+ iBM iS+ /`+? # M? +?Q ¢ M H9+ ¢B m ¢°M; [m M #BM?
M? ¢½ K`i ?ÆM K°i i?€M; X "îB pb M; QìB î M? [M; F?m pU+ /`+? # M? ?QªM; bÊ +
¢B `i M? M? - H M iÈB ?ÆM KQìB +?•m - ?mv M T?K +`M - i`M; +°M; F?QªM; K°i p
K v K„ M b®M; b| i ¢ m `ìB #Ä [m ?QÆM; #ªM [m€MX L?B m i?`M? i?` M; Q`B iY i?
i?`M? K°i iÁ i?`M? i`®M; X

h`QM; iQ`M #° ¢` T?`M .`+? +?•m - +?d +| æ®M; æ¢i ?mv M +O æŋ o, M >¢Q pb ¢½
i?ìB - ; BªK i?B m ¢QÊ+ bU H M i`mv M +O /`+? # M? - ?ÆM M [iQ`M i?`M? ¢QÊ+
K°i #QÊ+ +Æ #ªM ¢ +| i? /`v HmB /`+? # M?X L?QM; p`M ¢ +Æ #ªM H` æŋ o, M >¢Q
p` K†i M¢ T?ÁM; ¢°+ - +Sm ¢QÊ+ iQM? K¢M; +O # Q M; QìB /•M i`QM; p` M; Q`B i?
/`+? +m®B +MM; +kM; ¢¢i ?B m [mª - +QM b® iY pQM; +O iQ`M ?mv M i?`M? +?Q
`i M?B m bQ pÈB +€+ +?•m ?mv M F?€+X

J`v M; `v M v æŋ o, M >¢Q #`M `°M pÈB +¬M; pB + T?ÁM; +?®M; /`+? M?QM; ?„ M +
+?Q +€+ # M? M?•MX

a m F?B ¢QÊ+ æŋ o, M >¢Q +? [i` - ``M; Kšm ¢½ F?¬B T?K+ ¢QÊ+ i?` HU+ - i?Q-
i?QìM; H`K +?Q #` `i pmb KWM; X L?` M½B M½B +kM; ?Q`M iQ`M #bM? T?K+X *
M¢ T?ÁM; ¢°+ iÈB i?, K æŋ o, M >¢Q p` ``M; ok *-KX hB m ?`B iY >´ iY #` # M? /¢
¢QÊ+ hB M ``i h?m +? [F?ÄBX

" M? pB K F?ÈT M; |M i v +O T?K M?•M b m F?B m®M; i?m®+ +kM; +| +?mv M #B
F?€K H¢B ? B H-M- i? v ¢´B T?QÆM; i?m®+- +€+ M; |M i v ¢½ ¢Ð #` bQM; H M- +
T?K M?•M ¢| +kM; `i +ªK FQ+? ?„MX

" M? HB i /QÆM; +O h` M; i`B ?mv M ¢½ F?ÄB - K†+ /M +¬M; pB + T?ÁM; /`+? `i
¢ M ¬M; i ¢ m i` M? i?O [m v p #²B iB T? B p` €B i?B T- +?mv M T?ÁM; i?2 `i K
pmB KWM; F?B ¢ M H9+ im`B ; B` H¢B +| ¢QÊ+ ?v p¼M; +| M; QìB M®B /äBX

.QÈB bU ¢®+ i?9+ +O h` M; i`B ?mv M - +¬M; i€+ T?ÁM; +?®M; /`+? # M? ¢½ ¢¢i
"¢+? u t½ +kM; tBM ¢QÊ+ H`T #B +¬M; ¢S+ ¢ ; ?B +¬M; +O æŋ o, M >¢Q - +€+ i?Ê
¢ K `²B ¢2K /UM; #B î i`QÊ+ +`M; +O F?m +€+? Hv # M M; Q`B i?`M?X

a m ; - M K ° i M , K - / ` + ? # M ? + k M ; # ` ç ~ v H m B - M ? [M ; M ; Q Ì B # M ? M † M ; i ? b ç ½ + ? i
M ? - b m K ° i i ? Ì B ; B M ç B m i ` ` T ? - M H È M ç ½ F ? Ä B # M ? - Î F ? m + € + ? H v b ® H Q Ê
Í F ? m p U + + € + ? H v + O æ ¶ o , M > ¢ Q ç ½ # º v M ; ¨ v F ? ¬ M ; + | i ? K # M ? M ? • M K È B ç Q
M ¨ v H ¨ / Q # ¼ M ? ¼ ç ½ i ? U + ? B M ` i ? B m [m º H M ? ; B È B M ; ? B K - + € + ? H v - + ? ¬ M +
+ M M ; K ° i H Q ¢ i + € + + ¬ M ; p B + T ? Á M ; / ` + ? + | ? B m [m º F ? € + M [X
æ ¶ o , M > ¢ Q T ? Á M ; / ` + ? + | ? B m [m º + m ® B + M M ; + k M ; ; • v b U + ? 9 w + O [m M # B M

R k j X * ? Q Æ M ; R k j , Z m M G È M h È B h ? , K X

J ° i # m ´ B b € M ; - i ` Q M ; H 9 + æ ¶ o , M > ¢ Q + M M ; ¨ ¨ M ; o k * - K - h m v i S ? B L ? B - > ¨ K æ -
ç M ; Î i ` Q M ; F ? m H m p º B + ? ~ M # M ? + ? Q # M ? M ? • M i ? b G ¬ B # ° ç - m ç M ; ç º K M ?
+ ? ¢ v ç M M | B , ó æ ¶ i B M b B M ? - * m M ; ç ¢ B T ? m / š M M ; Q Ì B i È B i b K M ; ¨ B ô X

æ ¶ o , M > ¢ Q p ° B ç B ` M ; Q ¨ B H m p º B X > „ M M ? b M i ? ' v K ' v M ; Q Ì B K † + v T ? K + + € + ?
ç M ; i B M H ¢ B - p ° B ç B i È B M ; ? M ? ç | M X

* m M ; J B M ? + Q Ì B ? ? º M | B , ó o ` M ¨ v + ? Q M ? H ¨ M ; Q Ì B H ½ Q ? O ç ½ M | B i È B - æ ¶ o , M
[m M + K + + O M ? K ¬ M æ ® M ; æ ¢ i ? m v M - T ? K i ` € + ? p B + + ? ® M ; / ` + ? + O ? m v M
i ? B m p È B H ½ Q ç ô * m M ; J B M ? + ? d i v p T ? Q M ; Q Ì B i Q # û Q - # K M ; T ? M | B i B T
+ ? * Q E B K o o - * Q i Q È M ; [m • M - T ? K i ` € + ? [m • M M ? m - H Q Æ M ; i ? º Q / Q È B [m v M
b S o Q Æ M ; h ? B m - o Q Æ M ; ç ¢ B M ? • M X o ` M ¨ v # ° i Q È M ; + O * Q i Q È M ; [m • M - • M ç
F B K + O æ ® M ; æ ¢ i ? m v M + ? 9 M ; i - G Q Æ M ; ç ¢ B M ? • M ô X

?Q`M; iY H M H`K ?Q`M; i?QÊM; i?b b) #„i i°B #¼M ?¼X >„M +kM; #B i HQ¢B pB
 çQÊ+ M|B ` H`K ç®B T?QÆM; t'm ?'- ?„M +Q|B M|B, óh ç½ ?B m- +€+? H`K i` M
 F?¬M; #€M- M?QM; i b) #€M i?m®+ p` i` M; #` +€+? Hv +?Q +€+ M; `B- # Q M?B n
 ó*?9M; i ç²M; w pÈB iB M bBM?X :B€ +ª b) H`K iB M bBM? ?`B HÁM; ô .WM; K°i H
 óL?QM; pb bU M iQ`M +O iB M bBM?X *?9M; i #„i #m°+ T?ªB K|B iB M bBM? #
 L|B iÈB ç•v * Q iQÊM; [m•M `i bÊ æ¶ o, M >¢Q +U imv i- ¬M; i M?bM ?„M p HQ H
 E?¬M; M; |æ¶ o, M >¢Q ?`Q ?SM; M|B, óæQÊ+- iQÊM; [m•M M|B t2K i M M H`K i?
 * Q iQÊM; [m•M pmB KWM; - t2M HšM Mûi bÊ ?½B ?ÄB H¢B ?„M, óhB M bBM? ç²M
 a Q H¢B F?¬M; ç²M; w +?S\ °•v ;B| i +ÁM M„K ;B[T?QÆM; i?m®+ i`W ç°+ +MM; +
 ç°+ i?b ç9M; H` F M; mX J°i F?B +€+ M; QÆB bY /KM; # M? /`+? ?¢+? i'M +¬M; ç
 M; ?o ç M pB + #„i ;B[i ç ibK i?m®+ T?ÁM; /`+?X h F?¬M; ibK bU #ªQ p +O +€+
 #•v ;B| \ *S Î >mv M i?`M? +?| #¼M +?9M; iÈB #„i i Q\
 óh?`i i®i [m€X hB M bBM? v M i•KX \*?9M; i + K çQ M #ªQ p M iQ`M +?Q iB M b
 ó•€+ M; Q|B ç½ +?m~M #` ç i çB M?Q i? M`Q\ô
 ó*?9M; i ç½ b„T ç†i K°i F ?Q¢+?- i¢Q ` K°i pK ?¶M HQ¢M `²B iB M bBM? b) #` ;
 #` ?Ä ?Q¢M i?B m +?€vX *MM; H9+ ç| +?9M; i b) T?€B M; Q|B ?° i®M; iB M bBM?
 +?9M; i ç½ +?m~M #` +?m ç€Q K¼B i?S +?Q iB M bBM?X hB M bBM? +?d pB +K
 i`M i?`i +O iB M bBM? +?9M; i b) #²B i?Q|ÌM; +?Q iB M bBM?ôX
 * Q iQÊM; [m•M p¶ p¶ i v- H€i b m iW M; Q`B K°i ?° p iB M p`Q- i`QM; i v M; Q|B ç
 >„M F?QK M; Q|B ç†i +€B `QÆM; H M #`M- çB i?Ki HMB K'v #QÊ+ `²B KÈB tQ v M;
 * Q iQÊM; [m•M KÎ +?B +`QÆM; ` `²B ç~v ç M i`QÊ+ K†i æ¶ o, M >¢Q, óæ•v H` ;B
 hB M bBM? +| i? ç´B ` #¢+ i`„M; Î #`i +S ?B m #m¬M iB M M`Q Î FBM? i?`M?ôX
 æ¶ o, M >¢Q ?¼+ H`+? bY M M #B i çQÊ+ ó; B Q iYô H` iB M ;B'v i?|B „+ h®M; - +
 i` M i? ;BÈB- H'v [m€M H`K çÆM p`X h?|B F€ h®M; L?•M h¬M; +| ? B HQ¢B ;B'v #
 ;B€ i` iQÆM; çQÆM; pÈB #¢+ i`„M; X a€m p¢M [m€M M`v +kM; +?QM? H` b€m p¢M
 b€m KQÆB i`B m M?•M /•M i X
 G-M ç-m iB M æ¶ o, M >¢Q M?bM i?`v M?B m iB M M?Q i? - ?„M FBM? ?½B F m H
 óJ°i p¢M /MM; ç Km FBK b M; /QÊ+ +O iB M bBM?- #®M p¢M +ÁM H¢B H` ç Km
 T?ÁM; ç°+ p` i?m®+ MQÊ+ i`v i`MM; X J°i p¢M +ÁM H¢B H` #²B i?Q|ÌM; +?Q i`M i
 iQÊM; [m•M #B i H-M M`v L; k o` çQ|ÌM; +O iB M bBM? #€M v T?K+ T?ÁM; /`+? H
 iB M Î L; k o` çQ|ÌM; +kM; F?¬M; i? K M; çB M m F?¬M; K¼B +?mv M b) #` H° i`vX
 [m•M ç½ b„T t T +?¶ Î +MM; MÆB KÎ /QÊ+ çQ|ÌM; KÈB +?Q iB M bBM?X æ| H` Î T
 æB K h?Ov- /QÊ+ çQ|ÌM; +O iB M bBM? Î T?Q b m /Q M? i`¢B +O L; U H•K [m•M
 F?~M +`T- iB M bBM? +| i? `9i p`Q [m•M /Q M?- #ªQ p M iQ`M +?Q iB M bBM?ôX
 æ¶ o, M >¢Q +Q|B M|B, óE ?Q¢+? `i +?m ç€QôX
 * Q iQÊM; [m•M +Q|B M|B, óªM iQÊM; [m•M #B i G•K h? M? æ¢B pä +¬M; + Q +Q
 iQ`M +O iB M bBM? M?QM; +~M i`¼M; pšM ?ÆM- +| K°i b® pB +K` T?“M M[HQm
 +?Q M M #ªM iQÊM; +Y ? B M; Q|B ç M H`K ?° p +?Q iB M bBM?- +?d ?mv ç°B ?°
 M?` ?Q†+ ;B M?•M- + K çQ M b) #ªQ p M iQ`M +?Q +€+ M; Q|B X > B M; Q|B M`v
 çQÊ+ +?¼M ` iW M; `M M; Q|B +O ç°B ?° p X J†i F?€+ #ªM iQÊM; [m•M +kM; +Y ç
 [mªM ;B `i i?¢Q pB +- M; Q|B M`v `i [m2M i?m°+ pÈB +€+ /QÊ+ çQ|ÌM; p` M? K-
 i`Î i?`M? i`Ê i?O ç„+ HU+ +?Q iB M bBM?X æ i ;¼B p`Q ;†T K†i iB M bBM?ôX
 * Q iQÊM; [m•M p¶ p¶ i v- H€i b m # M; Q|B iB M p`Q # M i`QM; X J°i i`mM; MB M
 K°i H½Q ?€M M; Q|B F?¬; -v- K°i T?K M?•M i`mM; MB MX *ª # F?QK M; Q|B i?B H
 * Q iQÊM; [m•M i`QÊ+ iB M ;BÈB i?B m æ¶ o, M >¢Q- b m ç| ¬M; i +?d p`Q p` i`n
 óo` M`v H` \*´ oQÊM; GQM; b) H` [mªM ;B +?Q M; Q|B- ;B9T M; Q|B ;BªB [mv i +€+

H¢B +?d i v p"Q H½Q ;Bª p" T?K M?•M M¼ M|B, ô> B p` M"v H" >¬ .mv M h`mM; p" +O iB M bBM?X

> B M;Q|B T?ªB i" M i•K #ªQ p bU M iQ" M imv i ç®B +O æ¶ iB M bBM? p" M?[M çQ| M;X >½v M?È Fw H|B +O M T?O bS ç¢B M?•M- M m +| +?mv M ;b ?½v K M; ç- ó.¢X h?m° + ?¢ ;?B M?ÈôX

" M;Q|B +9B ç-m i?B H pÈB æ¶ o,M >¢QX

o` [mªM ;B i`mM; MB M M?bM `i ?Á M?½- ;B®M; M?Q M;Q|B ç½ iWM; i`ªB i`QM; +MM; T?K M?•M M¼ H¢B F?¬M; +| ;b 'M iQÈM; - F?¬M; ;B®M; M?Q + Q i?O pã +¬M i?Q| M; i?b # M i`QM; H¢B iB K ~M pã ?¼+ FBM? M;Q|B M M æ¶ o,M >¢Q p°B F?QK

æ¶ o,M >¢Q ?ÄB * Q iQÈM; [m•M, óh +| i? K M; i?2Q M;Q|B +O L;k o` çQ| M; F? óG•K +?Q| M; [m„ +kM; #B i +€+? çB m +? M M M" M; i T?ªB çB +MM; iB M bBM?- B çQÊ+ çB i?2QX *" M; Q i M;Q|B #B i imM; iQ+? +O iB M bBM? +" M; i®iôX

æ¶ o,M >¢Q M;?o iÈB ""M; ok *-K p" hmv i S?B L?BX G9+ i`QÊ+ ?„M F?¬M; M?" M ?„M T?€i ?B M i`€B iBK KbM? ç½ BM b•m ?bM? #| M; +O M?" M[X "•v ;B| T?ªB `|B MÐX >„M H¢B +" M; F?¬M; MÐ `|B #Ä M? hY- M" M; ç½ [m M i•K +?,K b| +?„M `i + M|B ` , óh Km®M K M; i?2Q # M[M?•MX J°i M;Q|B H" ?¬M i? +O i - K°i M;Q|B M;Q|B +ÁM H¢B H" M? ?Q" M i?•M iQM X L m +€+ M" M; F?¬M; çB- i +kM; F?¬M; ç

* Q iQÈM; [m•M #i ç„+ /o T?ªB bmv M;?o K°i H€i `²B ¬M; i F?) M|B, óæQÊ+ - +| M?QM; iW M v p b m +€+ M" M; F?¬M; çQÊ+ +| HB M H¢+ ;b pÈB ;B çbM?X hB M +€+ M" M; - F?¬M; çQÊ+ iB i H° #i +S çB m ;b +O F ?Q¢+? i€+ +?B M +?Q +€+ M

æ¶ o,M >¢Q ;"i ç-m, óæQÊ+X h #B i `²BX hÈB FBM? i?" M? i +| i? HB M H¢+ pÈB

óob bU M iQ" M imv i ç®B +O iB M bBM?- i`QÊ+ K„i i?b F?¬M; çQÊ+ - ç`+? [m•M # +?9M; b) ;B€K b€i ¬M; i - [m ç| i bK ` iB M bBM?ôX

óh ?B mX h?¬B [m M çB- /M b Q i?b ¬M; i +kM; H" i?€B v i?W +O >Q" M; +mM; - b Q F?¬M; ;†T pšM ?ÆMôX

RkeX *?QÆM; Rke, E?¬M; h? s _|BX

* Q iQÈM; [m•M p mB p M|B, óæ¢ i¢ bU +ªK i?¬M; +O iB M bBM?X G-M M"v >¬ .m H M FBM? i?" M?X "ªM iQÈM; [m•M #"M pB + [m•M F?¬M; i? çB +MM;X E?B iÈB F bBM?X *€+ M;mv M HB m ç +? i¢Q i` M; #` T?ÁM; /`+? p" /QÊ+ HB m ç +? i¢Q ç½ b„T t T # M [m•M /QÊ+ +mM; +†T +?Q iB M bBM?X hÈB FBM? i?" M? iB M bBM? F?¬M; çQÊ+ ;B Q i?B T `°M; `½BôX

æ¶ o,M >¢Q M|B, óo"v i +| #` ?¢M +? ?" M? v F?¬M; \ô

ó"ªM iQÈM; [m•M #B i iB M bBM? K ?B m imv i F„T?šm i?m"i +?[i?QÆM; +O >O KS+ b) ;•v bU +?9 w +O M;Q|B F?€+ M M imv i F„M"v i¢K i?|B F?¬M; M M bY /KM / T tQM; h•v >¢ p" æ¢B GB m- iB M bBM? b) ;B®M; M?Q +€+? +?BK ;B[i`|B + Q i

æ¶ o,M >¢Q +Q|B #m²MX J†+ /M ?„M F?¬M; ?B m M?B m p H`+? bY M?QM; M?[M ?„M t2K M?B m M M +kM; #B i çQÊ+ i`QM; H`+? bY æ¢B h®M; F?¬M; iB m /B i çQ ? v æ¢B EBK b m M"v æ¢B h®M; +" M; #` Q ûT- K°i MY ;B M; bÆM #` +?B K- +" M; +?9M;X >„M F?¬M; #B i pB +?„M tmv M i?|B ;B M ç M ç•v +| H`K i? v ç`B çQÊ+ ç

æ K ç|- F?m T?® +O L;k o` çQ| M; i`QM; i?" M? T?€i bBM? ?¶M H¼ M- HY +?€v M

L;"v ?¬K b m K°i iBM iS+ +?M ç°M; H M ` F?„T i?" M?, h®B ?¬K [m #¼M HQm i çQ| M; - +?9M; ç½ ;B i M?B m M;Q|B Îç|X a m F?B #°F?Q€B çB im-M i` p" ç°B +S +?€v- i`QM; ç®M; ç´ M€i M;Q|B i T?€i ?B M ` K'v i?B i? #` i?B m +?€v F?¬M; T

? v M[M?•MX a m F?B FB K i` iY i?B- /U p`Q v T?K+ +ÁM b|i H¢B +MM; pÈB p`i
 M;QìB +? i +?QM? H` i?–M v æ¶ o,M >¢Q +MM; ?¬M i? "M; ok \*–K M;Q`B` +ÁM
 L;k o` çQìM; G•K h? M? æ¢B- iB m i?Q +O +?QîM; [m„ F?€+? çB K ç®B /B M hm
 ?Q`M M? hYX hB m M?` L;®+ #ûQ- L;¬ h?¬M; +MM; pÊ +?²M; H½Q oQÆM; ç–m K
 h`QÊ+ i?ªK +ªM? M`v ;B çbM? "M; ?mv M 9v +MM; hmv i +?QîM; [m„ F?|+ H|+ ç
 h` M çQìM; [m M ç¢Q +€+? i?`M? KQìB /†K +| K°i +?B +t2 i`•m ç M; çB +?“K M?Q
 H¢M? i?`m tQÆM;X \*?B +t2 çQÊ+ ;„M KmB +?2 +?“M`i FQM ç€QX
 " M i`QM; t2- æ¶ o,M >¢Q ç M; M;²B F?Q M? +?•M- M;Q`B` +ÁM +| G•K h? M? æ
 S?B L?B p`M? ?Q`M M? hY ç M; ¬K iB m ?´- K†+ i` M; T?K+ M K M?•M ç M; M;²
 hmv i S?B L?B M|B, óæ¶ iB M bBM?- +?9M; i çB ç•m p`v\ L;QìB M|B` F?ÄB i?“M
 #B i- #•v ;Bì M|B çQÊ+ +?Q \ô
 "M; ok *–K M|B, óæ9M; p`vX h®B [m M;QìB ç°i M?B M #ªQ +?9M; i i? v [m–M €Q
 +kM; T?ªB +?Q +?9M; i #B i +?mv M ;b ç M; tªv` +?S\ô
 E?m¬M K†i tBM? ç T +O +?9M; M[+MM; M;¬M; H M M?bM æ¶ o,M >¢QX
 æ¶ o,M >¢Q M|B, óh +MM; h? M? æ¢B i, Km®M +?9M; i K B / M? ¬M iQ+? b®M; K
 ó>ª\ô *?9M; M[FBM? M;¢+ ?ÄB, óh¢B b Q\ô
 G•K h? M? æ¢B H¢B +`M; M;¢+ M?B M M?QM; M`M; pšM F?¬M; M|B ;b +?d v M H†
 æ¶ o,M >¢Q M|B, óh?S H¶B +?Q i X oB +M`v HB M [m M ç M +Æ K`i [m®+ ;B i F
 #B i çQÊ+X h +?d +| i? M|B i T?ªB K B / M? ¬M iQ+?- ç•v H` pB + #'i ç„+ /oX J
 +?Q i F?B i F?¬M; M|B`ä +?Q K¼B M;QìBX a m M`v +kM; çWM; ?ÄB p p`M ç M`v
 ç•m ôX
 M? hY HQ H„M; M|B, ó.M +| çB +?9M; i +kM; T?ªB i?m i?“T ?`M? Hw +?S- M;Q
 F?¬M; K M; i?2Q p`i ;b +ª- #•v ;Bì B i`¬M; MQK /QÊ+ çQìM;\ô
 óæ9M; p`vô "M; ok *–K M|M; Mªv M|B, óh pšM +?Q M|B +?Q T?K Kšm i #B iôX
 hmv i S?B L?B +kM; M|B, óS?K i?•M i F?¬M; i?`v i i`i b) `i HQ H„M;ôX
 G•K h? M? æ¢B M|B, óJ¼B M;QìB çWM; M|M; p°B- +S M;?2 o,M >¢Q M|B- +?“+ +?
 hS M[v M H†M; M?bM ?„MX
 æ¶ o,M >¢Q +QìB #m²M M|B, ó`îB pbi p`h? M? æ¢B i, T?ªB K B / M? ¬M iQ+?- i?
 # M;QìB +€+ M`M; i?2Q i M M i M?ì K`v p`#^M; ?[m FB K K`v i?B i? iQÆM; ç®B
 K†+ [m–M €Q +O +?9M; i `²B +€+ p`#^M; ?[m ç| ;Bª i` M; H` [m•M i`°K +QÊT ç M
 M´B HY ç®i +?€v L;k o` çQìM; +?Q M M i` M / M? M;?o K¼B M;QìB ç m M;?o i`i
 M;QìB M?“ +O K`v M;QìB ôX
 hBM M`v H`K i`i +ª +?“M ç°M;X hS M[M;•v M;QìB M?bM ?„MX
 æ¶ o,M >¢Q /WM; t2 H¢BX J†i ?„M KûQ t +?- +QìB ;QÊM; M|B HìB tBM H¶B, ósBM
 p`vX h`W G•K h? M? æ¢B i, T?ªB i?2Q i +MM; M? m K B / M? ¬M iQ+?- M?[M; M;Q
 i?b #•v ;Bì +| i? tm®M; t2 [m v p X L?QM; T?ªB ;B[#Q K`i +?Q +?9M; i - F?¬M; M
 i p`G•K h? M? æ¢B i, b) T?ªB +? iôX
 G•K h? M? æ¢B FBM? M;¢+ M?bM ?„M M?QM; M`M; F?¬M; ?ÄB Hw /Q i¢B b Q T?ª
 tBM? ç T +O M`M; i?Q€M; YM; ?²M;X
 hmv i S?B L?B M|B, óo`v i +| i? M?“M iBM p M?“ +?Q T?K i?•M i F?¬M;\ h bÊ M
 æ¶ o,M >¢Q H„+ ç–m M|B, óhmv i ç®B F?¬M; çQÊ+X *?9M; i T?ªB K B / M? ¬M iQ
 M,K iÈB F?¬M; i? +?Q M;QìB M?“ +?9M; i #B i #`i +S iBM;b- +kM; F?¬M; çQÊ+
 HB M [m M ç M M;QìB M?“X L|B +€+? F?€+- b m M`v /M #` ç Q +?ûK H`K ? B çQ

+S çB m ;b- F +^a F?B +?d +| K'v M;QÌB +?9M; i i?b +kM; F?¬M; i? M|B- ç T?ÁM
+?QM? H" çB m FB M FB M [mv iX L m B F?¬M; H"K çQÊ+ i?b +S tm®M; t2 [m v
#Q K"i +?Q i X h M|B HçB H-M M[çB m M"v +| HB M [m M ç M b®M; +? i +O i p
+?mv M çM ç•môX

M? hY ¬K iB m ?' i`QM; HÁM; M|B, óL¬ i€ H" i?` M[+O T?m M?•M- T?m M?•M çB
G€i b m ""M; ok *-K [m€ ;®B tm®M; ?QÈM; p T?Q ?mv M i?"M? /"T ç-m Hçv # H
ç½ i?'v ? B K„i çšK H X L" M; tQ v M;QÌB M?bM æ¶ o,M >çQ `²B M;? M M; "Q M|B, ó
?S ;^a ok *-K +?Q iB M bBM?- ok *-K ;Bì ç•v b®M; H" M;QÌB M?" iB M bBM?- +? i
bBM? çB ç•m ok *-K b) i?2Q ç|ôX

æ¶ o,M >çQ i?'v HÁM; 'K €TX >„M F?) FûQ M" M; M;²B tm®M; # M ?„M- ? B i v /`m
+O M" M;X ""M; ok *-K `9+ ç-m p"Q M;U+ ?„M- i?' M i?S+ F?|+X

æ¶ o,M >çQ M|B, ó*-K Km°B- çÊB ç M F?B +?9M; i ' M ç`M? +?9M; i b) i?"M? i?•
""M; ok *-K KWM; pmB M?QM; t2M HšM M¶B bÊ ?½B- M" M; ;BQÆM; ç¬B K„i çšK H
i?•M\ô

óV- M?[M; M;"v ;¬M ç•v- M" M; ç½ +MM; i p"Q bBM? ` iYX "•v ;Bì M" M; HçB i?2Q
F?¬M; i? b®M; i?B m M? m M[- i Km®M +QÈB M" M;- M" M; M;mv M w H'v i F?¬M

óh?B T - i?B T M;mv M wô ""M; ok *-K M;QÈM; M;MM; ;"i ç-mX L" M; pšM +?ì çÊ
;B•v T?9i M"v iÊB M" M; HçB i?'v #®B `®B- t'm?' F?¬M; #B i T?ªB H"K ;b M[X

G•K h? M? æçB p" M? hY HB M +?9+ KWM; ? B M;QÌBX

hmv i S?B L?B ? i M?bM æ¶ o,M >çQ HçB [m v b M; M?bM ""M; ok *-K `²B M" M; ;Q
i,- i, H" M;QÌB ?MM p®M +MM; æ¶ ççB T?mX "•v ;Bì ok *-K i, H" T?m M?•M +O M;
çB i?2QX *ÁM Km°B\ Jm°B F?¬M; +| / M? M;?o ;b- p"v çB i?2Q ç H"K ;b\ô

æ¶ o,M >çQ p¶ M? p B M" M;- €v M€v M|B, ó> v H" M;QÆB i`î p çBX .M b Q i?b M
i çB ç•mX *?d +¬M M;QÆB ;B[FQM F?¬M; M|B H" çQÊ+ôX

óE?¬M; çQÊ+¬ i `i K m KB M;- bÊ `^M; +| i? iB i H°` M;Q" B- ;•v ?çB +?Q M;QÆ
S?B L?B +„M `„M;- M" M; HB + M?bM æ¶ o,M >çQ `²B i?î /"B M|B, ó«B- /M b Q M;Q
+kM; çB i?2Q M;QÆBX S?K T?•M i +kM; +?m~M #` ;^a i +?Q M;QÌB F?€+X h +^a M
H +? Hç+X h +?d Km®M M?"M M;QÆB H"K + + i?¬BX L m ? B +?9M; i +?QM? i
M"v +?9M; i +| i? / M? +?QM? M;¬M i?m" M î +?mM; K°i +?¶ôX

ó> v- ? v- Km°B Km°Bô æ¶ o,M >çQ KWM; `Ð F m H MX

hmv i S?B L?B M|B iB T, óí ç•v F?¬M; +| ?QÆM; €MX E?¬M; b Q M;QÌB ;B M; ?² H
i +kM; ;¬M ;B®M; M?Q M;QÌB ;B M; ?²- +| i?B M ç` +?SM; ;B€K- /"T ç-m F i #€B ?

óæQÊ+5 ôX

æ¶ o,M >çQ +MM; hmv i S?B L?B ? B M;QÌB [m€ ;®B- ?QÈM; p"Q M? m /"T ç-m #
Km°B M M +?d /"T ? B HçvX > B M;QÌB M„K i v M? m F?) ;¼B ô+ ö- ô Km°Bô5 h`
€TX

*?„+ +?„M M?B m M,K b m æ¶ o,M >çQ b) ?ÄB hmv i S?B L?B içB b Q H9+ ç| M" M;
#Ä çB +MM; ?„MX *•m i`ª HìB +O M" M; b) H", ó*?"M; HW ç2K i?B T #Ä +?çv- i?B
M;QÌB F?€+ b Q\ h?B B M ?ç +ÁM B M;mv M w H'v i?B T\ h?B T F?¬M; i? ;^a +?Q
+?"M;ôX

:Bì T?9i M"v hmv i S?B L?B /"T ç-m F i #€B +MM; æ¶ o,M >çQ- b m ç| M" M; [m v
/"T ç-m Hçv # +€B, óS?K i?•M- ?"B M?B i?2Q + + K B / M? ~M iQ +?X S?K i?•M
M?B b) [m v p ibK T?K i?•MôX

h`QM; F?B M?[M; +?mv M M"v tªv ` - t2 i`•m pšM iB T iK+ +?"K `½B i?šM; ?QÈM;

hmv i S?B L?B M|B, ó* - #•v ;B| +| i? +?Q +?9M; i #B i ç M; çB ç•m F?¬M; \ô
 óæ¬M; EBM?- E? B S?QM; T?OôX
 óEBM? i?"M? \ô hS M[M; ?2 M|B ç M FBM? i?"M? i'i +^a ç m ``i + Q ?SM; X M? hY
 F?¬M; K M; i?2Q #'i +S +€B ;b- M; v +^a K°i p, M iB M +kM; F?¬M; +| - iÈB FBM? i?
 i? M"Q \ô
 æ¶ o, M >¢Q +Q|B +Q|BX >„M H'v i`QM; M; Q|B K°i +€B `QÆM; M?Ä- KÎ`QÆM; ` p
 +?Q +m° + b®M; b m M"v +O +?9M; i F?¬M; \ô
 hS M[M; •v M; Q|B M?bM `QÆM; iB MX
 hmv i S?B L?B M|B, ó*€B M"v - 2 ``^M; T?ªB ç M K'v p¢MôX
 óa€m p¢M5 *| çO #²B i?Q|ÌM; +?Q i?B i?¢B pW `²B F?¬M; \ô
 óí ç•m ` M?B m iB M p"v \ô
 óJ°i b® H" /Q *mM; ç¢B T?m ;BÈB i?B m M; Q|B Km #°i i K i?'iX S?¬M +ÁM H¢B H'
 +€+? Hv p" K†i M¢ T?ÁM; ç°+ - i?m®+ MQÊ+ i`W ç°+X E?B +?9M; i iÈB FBM? i?"M
 i` M; #` ``i ç€M; M; ¢BX æB b m t2 +O +?9M; i +| ?ÆM KQ|B iB m M?` #^M; ?[m i t
 .QÊ+ çQ|ÌM; p" MÆB Î #^M; ?[m +kM; ç½ ibK +?Q +?9M; i X *?9M; i +?d +¬M ç M Î
 G•K h? M? æ¢B +Q|B M|B, ó``^M; ?[m +O M; Q|B ç9M; H" ``i +?m ç€QôX
 óæ9M; p"v- Î M?" /U +? K F?B ` M; Q" B T?ªB /U p"Q #^M; ?[mX > ? 5 ôX
 óa®M; ~M +Q\ o"v b m M"v +?9M; i +ÁM çQÊ+ ?"M? M; ? v F?¬M; \ô
 ó*| i? 5 L?QM; +?9M; i F?¬M; çQÊ+ /MM; i M i?"i +O KbM?X æB m [m M i`¼M; H
 M"Q +kM; F?¬M; çQÊ+ iB i H° [m € F?S +O KbM?X *?9M; i +MM; M? m ~M +Q- ç
 K°i +?¶X h M; ?2 M|B Km iQ" M #° MÆB Î p" /QÊ+ çQ|ÌM; +kM; F?¬M; pQÊi [m # p
 M; ?` +?B M?Q H9+ Î L; k o` çQ|ÌM; X h?2Q i, H +´ T?¬M ?B M i¢B- h? M? æ¢B i, b
 K¶B M; Q|B ? B T?¬MôX
 óE?¬M; çQÊ+5ô G•K h? M? æ¢B H„+ ç¬m M|B, óhB M M"v H" iW #€M i` M; #` T?Á
 h'i +^a ç m H" +¬M; bS+ +O M; Q|BX L; Q|B +?B K b€m T?¬M- i p" ok *-K K¶B M; Q|
 óE?¬M; - i`QÊ+ ç•v +?9M; i ç½ i?Ä i?m" M `²BôX
 ó*€B M"v F?€+ôX
 hmv i S?B L?B M|B, óæQÊ+ `²B- çWM; +½B +¼M [X .M ;b ok *-K i, +kM; ;^a +?Q +
 H" K K°i # MX h? M? æ¢B i, H" K°i # M- K¶B # M K°i MY ôX

RkdX *?QÆM; Rkd, —M *Q Í EBM? h?"M?X

ó*?O w M"v i®i5ô
 ""M; ok *-K p¶ i v M|B- M; Q€B ç¬m M?bM H¢B T?Q æ¶ o, M >¢Q ,
 ó*| çQÊ+ F?¬M; \ô
 æ¶ o, M >¢Q +Q|B M|B,
 óL; QÆB M|B çQÊ+ i?b H" çQÊ+5 *S M?Q p"v çBXô
 G•K h? M? æ¢B p°B M|B,
 óE?¬M; F?¬M; - K°i KbM? i H¢B +?B K K°i MY - p"v F?¬M; çQÊ+5ô
 æ¶ o, M >¢Q M|B,

óæQÊ+`²BçWM; i`M?+½BM[-+?QÎM; [m„# +?9M; i #ÄT?B m [mv i ç`M?- ? B
K°iT?B m- ? B bQ pÈB K°i- i?B m b® T?K+ iMM; ç b®- T?ªB M; ?2 HÌB #¼M i 5ô

G•K h? M? æ¢B +QÌB +QÌB,

óæQÊ+`²B- +| çB m F?¬M; i? +?B ? i iQ`M #°- M; Q`B iB M Km /QÊ+ T?¬` - +Á
HQM ç°M; X L?Q i? M`v çB- M; Q¢B i`W iB M Km /QÊ+ T?¬- tm'i` iB M ?Q ?²M
ç°M; X æQÊ+ F?¬M; \ô

æ¶ o, M >¢Q p`""M; ok \*-K M?bM M? m`²B +MM; ;"i ç-m i€M i?QÎM; X

æ¶ o, M >¢Q H9+ M`v KÈB ;¼B \*´ oQÊM; GQM; - >¬ .mv M h`mM; p`h•M *Ym LQÆM
`²B iB T iK+ H M çQÌM; X

"ÎB pb i'i +ª # M? /`+? ç½ #` [m•M ç°B T?QM; iÄ +€+? Hv- +?Q M M /¼+ çQÌM; çB
p¬ b® i`¢K FB K bQ€iX \*| H M? #`B +O >¬ .mv M h`mM; - i` M çQÌM; F?¬M; ? ;†T
t2 i`•m +kM; TªB i`ªB [m M?B m T?2M T?mM i?m®+ i`W ç°+X

"ÎB pb +? i¢Q h?'i "ªQ h€M +¬M p`i?m®+ +?QM? H` #°i h K h?'i- Î i`B m h®M; +
M; QÌB M`Q #B i +kM; F?¬M; +?¶ M`Q +mM; +'T- +?Q M M æ¶ o, M >¢Q /WM; H¢B
H M M9B ç`Q #ÈB K°i Qi- ;B Q M; mv M /¢M; +?Q *´ [mªM ;B ç ?„M T?€B M; QÌB ç
>`M? Î +'K p [m•M T?€B M; QÌB T?K i`€+? ç`Q #ÈBX ob ç T?ÁM; H° #Q K"i- æ¶ o,
+?K+ HQ¢B /QÊ+ HB m +ÁM +?Q T?´ #B M Î i`B m h®M; - K°i HQ¢i çQ çBX

æB K°i K¢+? F?¬M; M|B +?mv M ;b- +?Q ? i K°i M; `v ç½ iÈB T?O E? B S?QM; Î F

hW +Y b¬M; >Q`M; >` Î T?Q L K p`Q i?`M?- #, M; [m +´M; "ªQ E? M; - [m +?M æ
h?Ov T?²M ?Q - +m®B +MM; #¼M æ¶ o, M >¢Q çB iÈB F?m pU+ æ¬M; h?"T hU M€
/WM; t2 i`QÊ+ K°i /QÊ+ T?¬ HÈMX

.QÊ+ T?¬ M`v bQ pÈB L; k o` æQÌM; HÈM ?ÆM K°i +?9i M?QM; Î +?®M FBM? i?`M
t2K H` K°i +Y ?B m M?ÄX h` M +Y +?QM? +O /QÊ+ T?¬ +| K°i #ªM; ?B m ;?B óS
+| +?9i +k F„- t2K` /QÊ+ T?¬ M`v im´B i€+ F?¬M; i?'TX *| çB m +€B i M M`v `i
#¼M ?¼ ?B M ;BìX h?•M M?Q T?M p•M- T?B m #¢+ FBM? i?`M?X

* Q iQÈM; [m•M ç æ¶ o, M >¢Q çªK M?B K +?S+ +?QÎM; [m„+O /QÊ+ T?¬X h?Q
[mªM ;B *´ oQÊM; GQM; çSM; ` i?U+ ?B MX a® iB M #Ä` H` ? B p¢M b€m M; ?b
T?¬- F +ª i`¢+? pB M T?Q b mX

"ÎB pb KK+ çQ+? +?QM? H` K B / M? `M iQ+? +?Q M M æ¶ o, M >¢Q ç´B ?¼+ O K
;¼B H` óo, M h?Ov \*€QôX h M K'v M`M; G•K h? M? æ¢B +kM; ç m bY ç´BX

*´ [mªM ;B ibK +?QÎM; [m„ çQÆM; M?B K +O /QÊ+ T?¬ ç +MM; æ¶ o, M >¢Q Fw p
b m F?B ç¼+ H¢B +€+ çB m F?QªM- +MM; ç²M; w KÈB Fw i M p`Q p, M F? X

a m F?B i?O iK+ Km #€M ?Q`M i'i- iB M +kM; i? M? iQ€M tQM; - *´ [mªM ;B /šM

óæ¢B + - +| MQÊ+ F?¬M; \ô

ó*| +|5 *?ì K°i +?9i5ô _²B K°i M; QìB iW # M +¢M? [m€M ,M t€+? K°i i?MM; MQÊ+
p"Q i?MM; b„i î i` M t2 +?î MQÊ+ +O H½Q ?€MX

Rk3X *?QÆM; Rk3, Zm M *€+? *?B *?SM; X

æ¶ o,M >¢Q M?bM F„ K°i +?9i p"Q i?MM; MQÊ+ - +?d i?'v # M i`QM; iQ"MH"; " p`i
+ÁM F?€M; mv M p M- i`¬M; i'i +ª; B®M; M?Q K°i #€i ?¶M i¢T M?B m HQ¢B i?S+ ,
F€ [m€B- F?¬M; FbK HÁM; çQÊ+ +?i iB M; ?ÁB, óG½Q M?•M; B - +?¶ MQÊ+ H Q M

ó*?Q ?2Q ,M5ô

ó*?Q ?2Q ,M\ h?`i +€; " p`i # M i`QM; M?bM pšM +ÁM i®i K"- M; QM M?Q p"v +?Q
b Q\ô

ó> ? - iYm H•m #`MHÈM #`MM M?Ä- ç², M H HB i- ,M F?¬M; ? i`²B #Ä çB- M?[M; ç
G"K; b +| M; QìB M"Q M; mv M w ,M ç•v\ô

æ¶ o,M >¢Q ç M; Km®M M|B i? K ,M i?W K", M H¢B i?b ç½ b Q- /M; b +kM; H" ç², L
K|M F?¬M; #Èi çB K°i +?9i M?QM; HìB` iÈB KûT H¢B Mm®i tm®M; X

L; QìB h`mM; Zm®+ +| i?|B [m2M F?B KìB F?€+? ,M i?b T?ªB KìB K°i #`MHÈM`Q
;¼B H" ?€Q F?€+?X hW +´ +?Q FBK T?QM; iK+ M"v pšM F?¬M; ç´B- ?m®M; +?B
[m®+ i?€B /•M M- T?QM; iK+ t ?Q +-m F€+kM; i?`M? ?`M? M M +`M; F?¬M; +|

G½Q ?€M ç~v t2 çB i?b ç², M +?Q #¼M æ¶ o,M >¢Q +kM; çQÊ+ K M; iÈBX h'i +ª K¼
+?d /mv M?`i +| hmv i S?B L?B Km®M /MM; K°i +?ûM + M? H¢M?- H¢B +ÁM M|B`
ç½ M; ?B MX

æ M; ,M ç°i M?B M hmv i S?B L?B ó€+?ô K°i iB M; - p°B p" M; +?2 KB M; - M?QM; +
€+? K°i iB M; M[X h'i +ª K¼B M; QìB ç m M?bM M" M; +QìB- æ¶ o,M >¢Q i` m +?¼

óVK5 æ m /Q +€B +?ûM +¢M? `i H¢M? M"v €+?5ô

*?9M; M[B +kM; +QìB H M K°i iB M; X

hmv i S?B L?B i`WM; K„i, ó\*QìB +€B ;b\ \*?ŠM; H) +€+ M; QÆB +?Q #`M'+ # Q; B
æ¶ o,M >¢Q +QìB M|B, ól®M; M; v K'v M; KK MQÊ+ M|M; - m®M; HB M iK+ p"Q5ô

hmv i S?B L?B #QM; #€i i` M|M; H M- K„K K¬B K„K HÈB m®M; K°i ?ÆB F?€ /`B- +
?ÆM- +QìB M|B, ó*€B M"v F?¬M; i?`M? p'M ç ô oW /Si HìB- HB M ó€+?ô K°i iB

G•K h? M? æ¢B M|B, óL; QÆB ?Qi i?"i b•m K°i ?ÆB- MûM H¢B i`QM; M; QìB- F?¬M

óæQÊ+5ô hmv i S?B L?B ?Qi i?"i b•m K°i ?ÆB- b m ç| +®; „M; ;B[F?¬M; i?î` - K
K M; i B- F?¬M; M?`M çQÊ+ M[ KÈB i?î` K°i ?ÆBX L?QM; H"TiS+ H¢B K°i iB M

æ M H9+ M"v i?b +ª +?O [m€M çSM; ; -M ç| +kM; +QìB- K'v M; QìB ç M; M;²B ,M tn
+QìB +QìBX

hmv i S?B L?B çÄ K†i M|B, óæB çB5 €+?ô

æ¶ o,M >¢Q +QìB, ó*S M'+ K°i ?²B b) iU ? i i?¬B5ô h? M? iQ€M iB M tQM; - K¼B
/¢Q T?®X

h? M?QM; çB K½B K" hmv i S?B L?B pšM F?¬M; F?€ ?ÆM +?9i M"Q- +S K°i H9+ H
çB F?€ ç¬M; - M; QìB çB [m çB H¢B MQìK MQÊT- i`QM; ç| +| F?¬M; Qi +†T K„i HûM

hmv i S?B L?B /"K +?•M; B" M /¶B M|B, ó* 5 L; QÆB K m M; ?o #B M T?€T; b; B9T i

æŋ o, M > ¢Q + QÌB M|B, ó B #ªQ M; QÆB çB , M ç² H¢M? \ *?SM; +O M; QÆB ?B M i" T i`mM; MÆB / ¢ /"v- i€+ ç°M; H¢B T?´B ; •v i`Î M; ¢B +?Q pB + HQm i?¬M; F?QX i? /MM; Zm'i #b i? M; ç i` # M? M"vX æB- ibK K°i /QÊ+ T?¬ Km p" B p` m®M; i?

æB i? K K°i çQ¢M M[i?b +ª #¼M M?bM i?'v K°i /QÊ+ T?¬ i` M #B M ç ó>m L?•M iQ HÈM M?Q p"v- +?„+ ?ŠM [mv K¬ HÈM ?ÆM S?M o•M çQÌM; +O #¼M ?„M F?¬M; T?m ç M; M;²B t2K # M?- +ÁM M; QÌB # M? i?b t T K°i ?"M; F?€ /"B çÊB iÈB HQÊi> M?B m M; QÌB iÈB t2K # M? M?Q p"v +?SM; iÄ bBM? w +O /QÊ+ T?¬ M"v `i i®iX

hm v M?B M- ?B M M v F?¬M; F?Q i`QM; /QÊ+ T?¬ M"v +| +?9i ?ŋM HQ¢MX L; mv M #®M im´B ç M; M^K i` M ; BQÌM; # M?- ¬K #KM; F m +? ; ¼B K - # M +¢M? H" K°i ç /ŋ /"M? M O B çS M?ÄX L; QÌB +?²M; K†+ #° ç² ?„+ b K +O #° F?Q€B- i?„i HQM; (

"¼M æŋ o, M > ¢Q pW çB p"Q HB M +| K°i iB m M?` +?¢v iÈB ç|M iB T, óJ'v p` iÈB

æŋ o, M > ¢Q M|B, óG'v i?m®+ - Zm'i #b i? M; X Zm'i #b ? B iB M- a M? F?QÆM; #® b„+ Hm¬M +?Q i - #¼M i çÊB tQM; i?b m®M; Hm¬MXô

hB m M?`FB M; ?2 M?[M; HÌB +O æŋ o, M > ¢Q çQ€M ?„M +?„+ +kM; H" M; QÌB ?"M S?B L?B Î # M +¢M? +S HB M iK+ M'+ H M M'+ tm®M; M M +kM; çQ€M çQÊ+ M?[M M? M? +?|M; iQM? iQ€M- i?m iB M`²B H" T iS+ +?¢v çB H'v i?m®+X

G9+ M"v- Î i¢B +?ŋ +O +€+ p` ¢¢B T?m i¼ çQÌM; +| ? B H½Q H M; i`mM; i|+ #¢+ i J°i M; QÌB M?bM +| p ?ÆB K" T ?ÆM M|B, ó>"B iY M"v i`QM; #KM; ç m M?S+ - ¢¢B K¢+? ?mv M SM; pÈB +?SM; [m M +€+? - i`QM; #KM; +| i`MM; U; BmMV- T?ªB +?Q

óZm M +€+?ô H" +€+? M|B F?€+ +O +?SM; i€Q #|M ?Q†+ i`"M; M; ¢M? i`ÎX æ¢B T ?ŠM H" M?Q p"v- •K /QÆM; [m M +€+? M?QM; +kM; +| i? H" +?SM; i K iB m QÊ+ bBM? M?B i- [m M +€+? #'i i?¬M; - bmv M +'T K" M¬M M; QÊ+ - +€B M"v T?ªB /MM;

óL; QÆB KÈB H" F?¬M; ç9M; - `ä`"M; H" i`MM; iQ+? - b Q H¢B H" `m°i bBM? M?B i > B M; QÌB pm®i`•m +`M; i` M? +½B +`M; çB p"Q # i„+X

"° F?Q€B M¼ i?b +ªK i?'v p¬ +MM; b®i`m°i p" i?®M; F?´- `®M; H M K°i +•m, óæ #B M T?€T çB5 > B M; QÌB B +?[i` i`QÊ+ M"Q\ J m H M5 .M b Q +kM; T?ªB H"K ç½5ô

æ¢B T?m ; -v H M iB M; , óo"v ? v H" ç i /MM; /QÊ+ i`QÊ+5ô L|B`²B ç #9i pB iK M?`X

æ¢B T?m #ûQ imv p"v +kM; F?¬M; +?`m M?QÌM; , óG½Q ?O b) t2K t2K +| i? i~v #È

æ¢B T?m #ûQ çÐ H'v ?"B iY- H"K +?Q ?„M +?®M; ? B i v tm®M; ; BQÌM; - [m € ; ®B ¬M; i v ¬K H'v #KM; - FûQ i?ŠM; H M + Q- ç°i M?B M #m¬M; ` - t|+ t|+ M; "v K°i K +ªK i?'v Km®M ç¢B iB M F?¬M; \ô

>"B iY M¼ ç½ ç m iÈB M|B F?¬M; M M HÌB- +?d i?®M; F?Ä K" H„+ H„+ ç-mX

æ¢B T?m #ûQ #'i ç„+ /o pW H'v i v 'M 'M MÆB`®M- K°i i v +ÁM H¢B tQ tQ KB i`"M; X G, M [m H, M H¢B ?ÆM K°i MûM M? M; - ? B K„i ?"B iY ç½ i`Î M M i`„M; /½- Km®M ç¢B iB M- ç m çÊM +kM; F?¬M; ? bmv 0Ð° ? F?¬M; Å0 Ð`mv p| i`MM; U; B

æ´M; i?` p°B +?¢v` +Y - M¨M; ¸Q i v ;B¨i K¢M? +€M? +Y X Zmª M?B M M¨M; i?
i`QÊ+ +Y - M¨M; pšM [m´M K°i +€B F?, M ¸2M +?2 F?m´i ?ÆM MY F?m¬M K†i- +?
i`QM; bm®i- ? B i v M¨M; ¬K K°i ¸S #û [m´M i`QM; K°i i`K €Q #¬M; /"vX
æS #û pšM F?¬M; M?9+ M?Q+?- F?¬M; #B i +ÁM b®M; ? v ¸½ +? iX æ´M; i?` +ªK
¸´X æ9M; H9+ ¸! M¨M; +?Êi M; ?2 iB M; ;¼B v m Êi, óLQÆM; 5 ôX
ó*QMX *QM i` B +O i ô æ´M; i?` M; ?2 ¸9M; iB M; +QM +O KbM? KWM; `Ð M?Q ¸
¬K +´ æ¬M; æ¬M; - M¨M; ;¢i imv i`ÆB # M i` M `²B pûM i`K €Q #¬M; /-v H¨K H°`
i`„M; # +?- ¸¬B K„i iQ- ¸2M H€v ¸ M; M?bM M¨M; - K¬B F?) +Y ¸°M; i?®i` iB M; ;
LQÊ+ K„i i`M KB- æ´M; i?` p°B ¬K +?†i +QM p¨Q HÁM; - ? B +?•M M¨M; F?Kv tm®
ó*QM +O i X æ9M; H¨ +QM +O i X *€K ÆM ¨² h€i b®M; 5 *€K ÆM5 «- ¬- ¬ hQÊM; -
æ¬M; æ¬M; ¸½ i`Î p ôX
h?“i` æ´M; #° F?Q€B ¸½ ¸SM; b m HQM; T?m M?•M +O KbM?X >„M pmB KWM; p
+?•M K K M?kMX >„M [m€`¢T tm®M; ¸´iX
>„+ v M?•M ¸Ð æ®M; i?` /"v, óE?¬M; +¬M +€K ÆM i X \*Sm +QM +€+ M; Q`B H¨ M; Q
¸Q ¸! M i?¬B ôX
æ´M; #° F?Q€B +kM; ¸SM; /"v- ?„M M!B pÈB pÊ KbM?, óæ i t2K æ¬M; æ¬M; K°i ·
æ´M; #° F?Q€B iB T M?“M +QM- ¬K +?†i M! p¨Q HÁM; - +?Q M!B +•m M¨Q ¸½ M; ?
+? Q5 æ m [m€ôX
ó>ª\ *QM ¸ m +?¶ M¨Q\ô æ´M; #° F?Q€B ?QªM; bÊ ?ÄB H¢BX
óh v +O T?K i?•M ¸†i H M #KM; H¨K +QM ¸ m ô æ¬M; æ¬M; M?, M M?; M!BX
ó> - ? ô æ´M; #° F?Q€B +U+ F€ T?´M F?Q+?X >„M p°B #m¬M; æ¬M; æ¬M; ` M!B
i?´v i? M¨Q\ô
ó"KM; F?¬M; ¸ mX o i i?QÆM; pšM +ÁM ¸ m ôX
óo i i?QÆM; \ô
>„+ v M?•M +Q`B M!B, óæ9M; - ¸¢B T?m T?šm i?m"i +?[# M? +?Q æ¬M; æ¬M; - #K
pšM +?Q H¨M?- T?ªB +¨M i?“M ¸´v ôX

RjRX *?QÆM; RjR, oK •M Lm®i o¨M; JQm a€iX

æ´M; #° F?Q€B FBM? M; ¸+ M!B, óS?šm i?m"i +?[# M? \ G¨ æ¶ i?¬M v bQ T?K +
T?ªB ¬M; ´v ¸½ ôX
>„+ v M?•M +Q`B M!B, óh F?¬M; #B i æ¶ i?¬M v M; QÆB M!B H¨ BX *Sm +QM M; C
ó>ª\ •M +¬M; +Sm +QM i Î ¸•m\ oÊ +?²M; +?9M; i Km®M ¸ M; †T- /"T ¸¬m i¢ ÆM ·
óE?¬M; +¬M5ô >„+ v M?•M +Q`B H„+ ¸¬m, ó«M; i H¨ + Q M?•M i? M; Q¢B- F?¬M
KbM?ôX
óo"v +! i? +?Q +?9M; i #B i i M ?9v +O •M +¬M; F?¬M; \ «M; ´v +Sm K¢M; +QM +?
K¶B M; ´v i?“T M? M; +¬m F?´M ¬M; i`lB T?M ?° +?Q •M +¬M; T?9+ HÈM- K M? HÈ
>„+ v M?•M +Q`B M!B, óE?¬M; +¬M- p¨Q i`QM; M?“- i +! +?mv M +¬M M!B pÈB M;
æ´M; #° F?Q€B p°B M!B, óæ9M; - ¸9M; 5 *?9M; i i?“i ?² ¸²X J`B +¬ MQÆM; p¨Q i`
a m F?B p¨Q M?“X æ´M; #° F?Q€B ¸†i æ¬M; æ¬M; H M; BQ`M; - ?„M #Ä +?B +€C
i?“M [m M b€i æ¬M; æ¬M; X >„M i?´v [m M? #KM; æ¬M; æ¬M; [m´M #, M; ; ¸+- ?„M
K°i +€B +?, M ¸„T H M M; Q`B æ¬M; æ¬M; X >„M tQ v M; Q`B M!B pÈB pÊ, óL¨M; M?
i? +?`m H¢M? ¸QÊ+ +?S F?¬M; i? ¸ æ¬M; æ¬M; p¨•M M?•M +?`m H¢M?ôX

ó.¢5ô æ´M; i?`pmB KWM; H m MQÊ+ K„i+?¢v` b•M ¬K K°i ¬K +OB p¨Q i`QM; M?
 >„+ v M?•M M;²B tm®M; ;BQÌM; `²B H'v iW i`QM; M;QÌB K°i #¼+ M?Ä ç†i i` M #¨M
 KÎ+€B #¼+ ` - i` M M M pªB K¨m t M? MQÊ+ #B M H¨K°i+?B +FBK p¨M; M?ÄX >„
 F?Q€B- +?B +FBK M¨v F?B ç¢B T?m T?šm i?m¨i+?[i?QÆM; ç½ H'v` iW i`QM; ;
 M?•M ç m #KM; +O æ¬M; æ¬M; H¨ /Q Mm®i+?B +FBK M¨v- M‡ F?¬M; i? iU #¨B
 `m°i- b m +MM; M‡ ç•K i?OM; `m°i- +?d +?“K K°i+?9i H¨ æ¬M; æ¬M; ç½ K'i K¢M;ô
 >„+ v M?•M M¨v +?QM? H¨ G•K h? M? æ¢BX L;QÌB T?šm i?m¨i+?[# M?+?Q çS M
 o,M >¢QX ob i`€M? #`iB iH°imM; iQ+?- G•K h? M? æ¢B #¨v +?Q æ¶ o,M >¢Q K°i
 çS #û p +?Q æ¶ o,M >¢Q +?[# M?X E?B +?[F?ÄB H¢B K M; i`ªH¢BX
 G•K h? M? æ¢B ç2K çS #û p S?M o•M çQÌM;X æ¶ o,M >¢Q p¨M?` M[ç½ +?m¨M #
 E?B T?šm i?m¨i T?€i ?B M i`QM; F?Q M; #KM; +‡ K°i KB M; p¨M;X h?b` H¨ /Q
 KB M; p¨M; [m€i Q M M M‡ tmv M i?OM; #KM; ;•v` +?SM; pB K K¨M; #KM; +`T iQM
 oB +; BªB T?šm /B M` `i i?m¨M HÊBX J'v M;QÌB æ¶ o,M >¢Q +ªK i?'v +‡ +?mv M
 i? H¨ pK €M KQm b€i- M?QM; H¢B F?¬M; +‡ +?SM; +S ;bX æ M F?B æ¬M; æ¬M; i¢
 F?¬M; M‡B +?Q G•K h? M? æ¢B +?9i ç-m K®B M¨QX :BÌ K M; æ¬M; æ¬M; i`ªH¢B
 t2K +‡ çB m i` çQÊ+ K M? K®B ;b F?¬M;X
 æ´M; #° F?Q€B FBM? M;¢+ M?bM KB M; p¨M; , ó*QM i Mm®i p¨M; \ L?¨ i +?d +‡ K
 p,M iB MX E?¬M; +‡ p¨M;X a Q +QM H¢B Mm®i p¨M; \ a Q +QM F?¬M; M‡B +?Q T?F
 æ¬M; æ¬M; H„+ ç-m- M‡ M‡B ;B¼M; v m Êi, ó>¨B M?B - F?¬M; #B iôX
 ó*QM F?¬M; #B i\ Lm®i +ªK°i KB M; p¨M; HÈM M?Q p¨v K¨ H¢B F?¬M; #B i\ô
 G•K h? M? æ¢B M‡B, óL;QÆB çWM; p°B- +?9M; i ç½ +¨M i?“M ?ÄB H¢B +QM +O
 Mm®i FBK- `i +‡ i? B ç‡ Km®M ?¢B +€+ M;QÆBôX
 æ´M; #° F?Q€B FBM? ?½B ?ÄB, ó•M +¬M; M‡B +‡ M;QÌB Km®M ;B i +QM +O i \ô
 æ´M; i?` ç M; M;²B M?‡K HY M;?2 M‡B i? bÊ ç M`mM #„M +ªM;QÌB- M¨M; p°B p
 M;²B Î ç-m ;BQÌM;- ? B i v ¬K +?†i +QM p¨Q HÁM; M?Q Km®M #ªQ p - K„i M¨M; M
 G•K h? M? æ¢B ;¨i ç-m, ó:B +ªM? +€+ M;QÆB #-M ?¨MX JB M; p¨M; M¨v F?¬M;
 H¢B M‡B M‡ F?¬M; Mm®i p¨M;X æ•v` ä¨¨M; H¨ +‡ M;QÌB Km®M b€i ?¢B æ¬M; æ¬M;
 M‡B pÈB M;QÆBôX
 óG¨ B\ B Km®M ;B i +QM i \ æ´M; #° F?Q€B i H¨K pB + [m M; KBM? H¶B H¢+X
 F?¬M; ç„+ i°B pÈB BX ob b Q Km®M ?¢B +QM i \ô
 ó*kM; M M /U p¨Q +QÆM; p` #° F?Q€B +O M;QÆB ç çB m i` ibK` i?O T?¢Kô
 T?m M‡B +‡ K'v ç-m K®B +‡ i? i`Ê ;B9T +?Q M;QÆB T?€ €MX h`QM; /¢ /¨v +O æ¬
 KB M; p¨M; p¨ #½ i?m®+ i¨v ;BmMX æ¢B T?m çQ€M KB M; p¨M; çQÊ+ ;‡B i`QM; ?Q
 æ¬M; ,M p¨QX *€+ M;QÆB +‡ +?Q æ¬M; æ¬M; ,M i?m®+ i¨v ;BmM F?¬M; \ô
 æ´M; #° F?Q€B p¨ T?m M?•M M?bM M? m- +ª ? B +MM; H„+ ç-m M‡B, óE?¬M;ôX
 ó*?9M; i ?ÄB æ¬M; æ¬M;X L‡ M‡B +‡ K°i H½Q #¨ +?Q M‡ ,M K°i pB M çQÌM;X *€+ M
 æ´M; #° F?Q€B p°B +9B ç-m ?ÄB +QM, óæ¬M; æ¬M;X *‡ M;QÌB +?Q +QM ,M +€B ;
 æ¬M; æ¬M; ;¨i ç-m, ó>¬K ç‡ p¨Q #m´B +?B m- ?¨B M?B ç M; Î b•M M;?¨+? imv i- +
 M?B ç M # M #Ì¨¨Q`²B çQ +?Q +QM K°i KB M; F Q K¢+? M? X \*QM ,M i?'v` i M;
 çQ +?Q +QM K°i pB M çQÌM; p¨ M‡B çQÌM; T?ªB Mm®i+?S F?¬M; çQÊ+ M? BX a
 #Ä çBX G€i b m +QM HB M #` ç m #KM;ôX
 æ´M; #° F?Q€B H¢M? HMM; ?ÄB, óh¢B b Q H9+ ç‡ +QM F?¬M; +?Q T?K i?•M #B i
 æ¬M; æ¬M; ?B M M?B M`i bÊ T?K i?•M- M‡ bÊ ç M`mM #„M +ªM;QÌB- KB M; Kû

æ´M; i?`p°B ¬K +QM M O B, ó*?´M; H´K æ¬M; æ¬M; bÊ´²B5 *S #bM? ioM? ?ÄB +
 +?Q MQÆM; - pb b Q ?¬K ç! +QM F?¬M; M!B +?Q +?9M; i #B i\ô
 æ¬M; æ¬M; ;"i ç-m M!B, ó>´B M?B bÊ T?K i?•M ç€M?X S?K i?•M ç½ M!B F?¬M; ç
 óh? K´ +QM +ÁM M?"M ´\ô æ´M; #° F?Q€B ?W K°i iB M; ´²B M!B X
 ó>´B M?B H-M b m F?¬M; /€K M[ôX
 óo"v ?bM? /€M; #´ H½Q ç! M?Q i? M´Q\ô
 ó.¢ ô æ¬M; æ¬M; bmv M; ?o ?²B H•m ´²B M!B, ó´´´´v /MM; F?,M +?2 K†i M M +QM F
 óo"v ;B¼M; M!B\ô
 æ¬M; æ¬M; bmv M; ?o K°i H9+ +kM; F?¬M; #B i K¬iª ?bM? /€M; p´ ;B¼M; M!B +O
 M! +?d H„+ ç-mX
 a m ?²B H•m æ¬M; æ¬M; pšM F?¬M; K¬iª çQÊ+ ?bM? /€M; +K i? +O #´ H½QX
 G•K h? M? æ¢B M!B, óh?¬B çQÊ+ - æ¬M; æ¬M; M?Ä [m€- M?È çQÊ+ M?Q i? H´i®
 i?"M bmv M; ?o t2K ?mM; i?O +! i? H´ B\ æ¢B T?m M!B /MM; KB M; p´M; ;!B i`QM
 ,M H´i?O T?€T; B i M; Q!B H´K +?Q çS #û´´i ç m çÊM K´ +kM; +?QM? H´ ?´M? ?
 M; QÆBX >mM; i?O +MM; +€+ M; QÆB +?„+ +?„M +! K®B i?M ´´i b•m ç"KX æB m [m
 FBK p´M; M!B H M ;B +ªM? M; Q!B ç!´´i ;B´m +!- iB M #¢+ F?¬M; [m M i`¼M; X æ¢
 bmv M; ?oôX
 æ´M; #° F?Q€B +MM; T?m M?•M + m K´v bmv M; ?oX æ´M; i?`iU M?O, óL; Q!B F i Q
 +!X G´ B M?d\ *! T?ªB T?m [m•M +?´M; H´K ;b ç„+ i°B pÊB M; Q!B ;B´m +! M M ?¼
 æ´M; #° F?Q€B H„+ ç-m M!B, óJ´v M, K M v i +?d #„i ;B[K´v i M ,M +„T p†i- iB m
 ç°M; iÊB M?´´ ;B´m +?S\ >ÆM M[M m +! M?´´ ;B´m M´Q T?¢K i°B ç! H´ +?mv M HÊ
 /Q½M ç¢B M?•M çQ+? i?•M T?K i`€+? - F?¬M; [m M ? ;b pÊB ç€K #° F?Q€B +?9M
 +?9M; i \ô
 G•K h? M? æ¢B M!B, óæ¢B T?m ç½ FB K i` +~M i?"M +•v FBK M´v- T?€i ?B M +•
 #B i- +! i? /MM; M! ç çB m i` X \*?9M; i ç½ T?€B M; Q!B çB m i` M; m²M ;®+ +O
 +! i? iW ç! i bK´ ?mM; i?OôX
 æ´M; #° F?Q€B M; ¢+ M?B M M!B, ó.U p´Q KB M; p´M; M´v +kM; t€+ ç`M? çQÊ+ ?
 ó*€+ M; QÆB F?¬M; +¬M H Q H„M; - pB + M´v ç½ +! M; Q!B çB m i` X *€+ M; QÆB +?
 æ¬M; æ¬M; H´ çQÊ+ôX
 ó*€+ M; Q!B ;B9T i çB m i` \ô
 óV- M!B i? +kM; çQÊ+X G9+ M´v M; QÆB +! i? M; ?o´´ B +?Q \ô
 óh M; ?o- M; Q!B ç! #B i i´´i`ä- +! Q€M i?M pÊB i -´´i ;B´m +!- #Ä p´M; ;B i M; Q!
 /"v- çB H¢B i`QM; M?´- pW çB pW +9B ç-m bmv M; ?o- b m +MM; ?„M H„+ ç-m i
 çQÊ+ BôX
 G•K h? M? æ¢B ;!B KB M; p´M; #Ä p´Q i`QM; M; Q!B ´²B M´M; çSM; /"v M!B, óæWM
 M; ?o´´ çB m ;b M; QÆB +S i`2Q K°i KªM? pªB t M? i`QÊ+ +Y - i b) iÊB i bK +€+ M
 #€Q [m MX L? K¬M F?¬M; çB m i`´´ çB m ;b H¢B +ÁM #Si /•v °M; ´WM; X >½v +?
 æ¬M; ôX
 æ´M; #° F?Q€B p°B ;"i ç-m ç²M; wX
 G•K h? M? æ¢B H´v´´ K°i çÆM i?m®+ ç†i î´´ M #´M, óæ•v H´ çÆM i?m®+ +O æ¬
 m®M; i?m®+X L; ´v K B Km i?m®+ i?2Q çÆM M´v- m®M; HB M iK + M, K M; ´vX L?
 p i i?QÆM; X *?Q M! ,M M? i?¬BX h?¬B çQÊ+ - i çB ç•vôX

ó*¬ M QÆM; - +? Ì K° i H€iô æ´M; #° F? Q€B çQ K„i M? bM pÊX æ´M; i?` ?B m w- M°M
 +€B `QÆM; - H'v ` K° i +€B i9B pªB K°m t M? `²B +? çv HçB çQ +? Q æ´M; #° F? Q€B
 æ´M; #° F? Q€B KÎ +€B i9B pªB ` - # M i`QM; +| p`B KB M; #ç+ pKM p` #ªv- i€K çB
 i`QÊ + K†i G•K h? M? æçB `²B M|B, ó*¬ M QÆM; - ç•v H° i?`M? w + O T?m i? +?9M
 iç •M +¬M; ç½ +Sm KçM; æ¬M; æ¬M; ôX
 óE?¬M; +¬M5 æçB T?m M|B ¬M; i H° ~M bo- F?¬M; TªB ççB T?m i¼ çQìM; - F?
 F?¬M; i?B m iB MôX
 óE?¬M; - F?¬M; - ç•v H° i?`M? w + O +?9M; i X L m •M +¬M; F?¬M; M?`M- +?9M; i
 óh®i H„KX h i? v K†i ççB T?m M?`M iB Mô G•K h? M? æçB +¬K H'v +€B #¼+ pªB `°
 #° F? Q€B ;b M°M; HçB ç~v #¼+ pªB i`Î HçB p` M|B, óL; QÆB i`ª iB M i ç½ H'vX "°
 p"i i†M; +?Q +QM M; QÆB- +QB M?Q iB M Hb tb M, K KÊBX Jm i? K +?Q M| K'v #°
 æ´M; #° F? Q€B #'i M; Ì- ?„M ç M; Km®M M|B ;b ç| i?b G•K h? M? æçB ç½ çSM; /"v i
 æ¬M; æ¬M; `i FûM ,M M?Q p"v F?¬M; i®i +?Q bS+ F?Ä2 +O M|X *€+ M; QÆB +QM
 +?QM? M| ç'v ôX
 ó.ç- /çô oÊ +?²M; æ´M; #° F? Q€B p°B p`M; i`ª HìBX
 G•K h? M? æçB +9B ç-m b`i`€M æ¬M; æ¬M; M|B, óhB m iY- +® ;„M; /QÐM; # M?
 HQìB ,M M[M?ûôX
 ó*€K ÆM +¬ +¬5ô
 óE?¬M; +¬MôX
 oÊ +?²M; æ´M; #° F? Q€B +mM; FQM? iB M G•K h? M? æçB ` p X
 G•K h? M? æçB H°M p`Q #|M; i®BX L°M; M?bM HQÈi [m ;|+ iQìM; M?` æ´M; #° F?
 ç| `²B [m v M; QìB çB p ?QÊM; S?M o•M çQìM; X
 æ¶ o, M >çQ- "°M; ok *-K- hmv i S?B L?B p` M? hY ç M; M;²B bQìB 'K i`QM; T?ÁM
 M; QìB M?bM i?'v G•K h? M? æçB iB M p`Q p°B #ªQ M°M; M;²B tm®M; X
 G•K h? M? æçB M|B, ósQM; `²B- ç½ i`ª HçB çS #û- pÊ +?²M; M?` ç| `i +ªK ÆM M
 #B i B H° ?mM; i?OôX
 hmv i S?B L?B M|B, óh?"i F€ [m€B5 L m B ç| +| Q€M +Wm pÊB #¼M ?¼- i?b i`U+
 M| K° i ç Q H° tQM; X hçB b Q TªB +® H°K M?Q p"v- +?Q çS #û Mm®i FBK\ h M ?m
 ôX
 æ¶ o, M >çQ M|B, ó_ 'i F€ [m€B- M?QM; +?QM? ç•v HçB H° +?b F?| ç ;BªB [mv i
 ibK ` ?mM; i?O i?U+ bU M?QM; +?9M; i ç½ M„K çQÊ+ ? B bÆ ?Î +O ?mM; i?OX h
 Î KB M; p`M; - ?v p¼M; +€+ ?° p çQÊ+ T?€B çB çB m i` +| i? ibK ` M; m²M ;®+ +
 b m F?B ?mM; i?O #B i çS #û F?¬M; +? i i' i ibK +Æ ?°B ` i v H-M M[X *?9M; i ç
 i?Ä Î ç|X E?¬M; #B i ? B M; QìB ?° p +?9M; i T?€B ` M; Q`B ç| #ªM H½M? i? M°Q
 i?O F?¬M; \ô
 G•K h? M? æçB M|B, ó* Q iQÊM; [m•M T?€B M; QìB ç| ç M H°K ?° p +?Q M; QÆB
 F?€- #ªM iQM? HçB +~M i?"MX L|B i|K HçB #° H½Q ç| +kM; F?¬M; TªB H° + Q i?
 TªB HW i` +QM Mm®i FBKX L m Km®M ?°M? ?ç F F?€+- + Q i?O b) +| #B M T?
 æ¶ o, M >çQ +QìB M|B, óh? M? i, H° pä H•K + Q i?O- M|B p"v i, +kM; +| +€+? ?°
 F?¬M; \ô
 G•K h? M? æçB +QìB +?9K +?QK M|B, óh +?d H° K° i i?'T i?O- i +kM; F?¬M; ?°M

RjkX *?QÆM; Rjk, GϕB h?'v h?—M E„X

G•K h? M? æϕB ϕB `²BX *ª M?" æ' M; #° F?Q€B pmB KWM; t2M HšM bU HQ H„M; X
æ' M; i?' M|B, óS?m [m•M- +| M; Q|B Km®M ;B i +QM +?9M; i X *?9M; i T?ªB H"K
ϕB #€Q [m M ϕB\ô

ó•M +¬M; M|B F?¬M; M M #€Q [m MX ob +m®B +MM; i`B T?O ϕϕB M?•M +kM; T?€E
#€Q [m M +kM; F?¬M; ;B9T ;b ϕQÊ+X L m •M +¬M; ϕ½ t€+ ϕ`M? T?ϕK pB +O ?m
t€+ ϕ`M? ϕQÊ+ ϕ®B iQÊM; X \*?9M; i +S +~M i?"M bmv M; ?oX h`QÊ+ F?B #„i ϕQÊ+
ϕQÊ+ T?ûT`|B t +?9M; i ôX

æ' M; i?' ¬K +QM M|B, óæQÊ+- i?B T b) F?¬M; `|B æ¬M; æ¬M; MY #QÊ+X "" i Km
[m t€+ +O i?B T5ô

óL|B ?QÆm M|B pQÊM ;b p"v\ô æ' M; #° F?Q€B F?) ;B"K +?•M i` M Kti ϕ'i, ó*?9M
+O +?9M; i H" BX L; Q|B M|B F?¬M; +-M #€Q •M M?QM; +?9M; i F?¬M; i? F?¬M
+Sm KϕM; +O +?9M; i ôX

æ' M; i?' ;"i ϕ-mX L" M; pm®i ϕ-m +QM `²B ?ÄB, óæ¬M; æ¬M; - +QM +| M?È Kti ϕϕ
æ¬M; æ¬M; H„+ ϕ-m, ó"¼M ?¼ ϕ m /MM; F?,M +?2 Kti5ô

óo"v +QM +| #B i ?¼ Î ϕ•m F?¬M; \ô

óE?¬M; #B i- H9+ p"Q +kM; M?Q H9+ ` ?¼ ϕ m /MM; [m-M €Q +?2 Kti +QM5ô

oÊ +?²M; æ' M; #° F?Q€B i`ÁM K„i bmv M; ?oX æ' M; #° F?Q€B M|B, ó> v +?9M; i
ϕϕB T?m p" +ª hB M i?€B v t2K #¼M ?¼ +| i? ;B9T +?9M; i ibK •M M?•M F?¬M; \>
+Y ?"M; pšM +ÁM KÎ- F?B i`Î p +?9M; i iB M i? b„K i i Hm¬MX L; "v K B H" # K
b) ϕ| M; +Y Xô

æ' M; #° F?Q€B +?2 t2 HW HϕB `²B ¬K +QM M; ²B H M t2 ϕ M >m L?•M ϕQ| M; i`QM
h` M ϕQ| M; ϕB- H9+ /WM; HϕB Km b„KX æ' M; i?' ?ÄB +QM, óæ¬M; æ¬M; - +QM ϕ| E
LQÆM; Km +?Q +QMXô

ó*QM Km®M ,M +?€Q ϕϕB Kϕ+?5ô

óæQÊ+5 LQÆM; Km +?Q +QM5ô

" M; Q|B M; ²B Î [m€M p2M ϕQ| M; ,M +?€Q ϕϕB Kϕ+?X æ¬M; æ¬M; ,M ? B i?b `²B
óE?¬M; M; QMX *QM Km®M ,M #€M?Xô

æ' M; #° F?Q€B M|B, óo"v +ÁM #€i +?€Q +O +QM i?b b Q\ *QM +S ,M ? i +?€Q ϕB
óE?¬M; 5 *QM Km®M ,M #€M?5ô

óL; Q M M"Q5 *¬ +¬ i`QÊ+ H9+ ` p ϕ½ M|B +QM F?¬M; ϕQÊ+ HQ|B ,M i?b KÈB +?

ó*QM S5ô h v æ¬M; æ¬M; ϕ~v #€i +?€Q ϕϕB Kϕ+? K°i +€B H"K +€B #€i b| M; b€M?
ó*QM Km®M ,M #€M?ôX

óh`|B ÆB5 æS #û M"v i?"i H"5 E?¬M; ,M i?b i?¬B- b Q HϕB ϕ€M? ϕ' M?Q i? \ *?€
*?O [m€M p°B /MM; F?,M H m bϕ+? +€B #"MX

æ' M; #° F?Q€B M|B, óo i i?QÆM; +O +QM +?Q F?ÄB ?šMX *¬ +¬ M|B +QM +?d

ó*QM K†+ F X *QM Km®M ,M #€M?ôX

æ' M; i?B p°B M|B, óæQÊ+- Km X «M; +?O- +?Q K°i +€B #€M? #°i H¼+ôX

æ¬M; æ¬M; M?"M +€B #€M?X L| +„M K°i KB M; `²B H"TiS+ M?' ` - KB M; i?'B T?
ϕQÊ+5 *QM Km®M ,M #€M? #°iôX

ó*| KMB\ô æ´M; i?`+-K H´v +„M K°i KB M; , óE?¬M; +| - pšM +ÁM i?ÆK K`ôX
 æ¬M; æ¬M; ;BÆ i v ;B^M; +€B #€M? i`QM; i v æ´M; i?` MûK tm®M; ç´i, óE?¬M; ,M
 #°iôX
 æ´M; #° F?Q€B [m€i H M, ó*QM ?Q [m€5 .€K MûK +€B #€M? tm®M; ç´iX E?¬M; ,M
 +?SôX
 ó*| KMB5 E?¬M; ,M çQE+X *QM Km®M ,M #€M? #°iX *QM Km®M ,M #€M? #°iôX
 æ´M; i?` p°B p``M; M|B, óL;Q M M``Q ,M çB +QMôX
 *S M?Q i? +?d i`QM; +?®+ H€i- i`QE+ K†i æ¬M; æ¬M; +| K´v HQΦB #€M? ,M- i`
 #€M? +?d +„M K°i KB M; `²B p´i çBX \*?O [m€M H„+ ç-m +Q|B F?´X æ´M; i?` ``i FB
 +O [m€M ç m H´v +?Q æ¬M; æ¬M; i?Y [m - b m # Q +® ;„M; KÈB ûT æ¬M; æ¬M; n
 `²B H M t2 çB iÈB >m L?•M çQ|ÌM;X
 h` M; çΦB T?m p``hB m çΦB T?m #B i æ¬M; æ¬M; pšM +ÁM b®M;- #B i M| çQE+ K
 +?[# M? i?b bÊ ç M M;•v M;Q|BX *ª ? B [mv i ç`M? +MM; çB iÈB i?€B v pB M ;†T
 L;Q|B ;€+ +´M; i?€B v pB M F?¬M; p``Q i?¬M; #€QX >„M M|B +€+ i?€B v ç½ M;?d F
 h` M; çΦB T?m M|M; HÁM;- ¬M; i p°B H´v ` K°i Qi #Φ+ pKM çQ +?Q M;Q|B ;€+ +´
 i?¬M; #€Q +?Q hB M i?€B v K°i iB M;- M|B `^M; çS #û /Q ? B p` çΦB T?m +O >m
 iÈB ç½ çQE+ M;Q|B F?€+ +Sm b®M;X > B p` çΦB T?m +ÁM +| +?mv M [m M i`¼M;
 i?€B v ôX
 hB M +| i? tmB F?B M +ª K [m,X L;Q|B ;€+ +´M; +-K iB M `²B +?Φv M; v p``Q #€Q
 ``i h?m p``ç² ç .B K .B m h?O ç M; Î i?Q T?ÁM; bQ|B ´K- M|B +?mv MX L;?2 çQE+
 F?¬M; F`T K†+ €Q F?Q€+- #QE+ p°B ` +´M;X .B K .B m h?O p°B +-K i?2Q +€B €
 H M p B hB M ``i h?mX
 > B M;Q|B ` iÈB +´M;X hB M ``i h?m M?bM i?´v æ¬M; æ¬M;- ¬M; i F?¬M; M|B +
 €Q +O M| H M- +ÎB KB M; #,M; [m M? #KM; t2K tûi p i i?QÆM;X «M; i pW KWM;
 .B K .B m h?OX
 æ9M; H` T?šm i?m´i +?[# M?X *?ŠM; H) Î i? ;B M +ÁM +| M;Q|B i?S ? B #B i i?
 hB M ``i h?m M;²B Î +ΦM? ;BQ|ÌM;X o K†i ?B M iW ?ÄB æ¬M; æ¬M; , ó*?€m +| M?É
 # M? +?Q +?€m M?Q i? M``Q F?¬M; \ô
 æ¬M; æ¬M; H„+ ç-m i`ª H|B, óG9+ ç| +?€m ç m H„K M M F?¬M; M?È ;b +ªôX
 óo"v b m H9+ +?€m idM? HΦB i?b b Q\ :B ;B ``i iÁ KÁ- +?€m M|B +?Q ;B ;B M;?
 ólB5 *?€m +?d M?È m®M; K°i +?ûM i?m®+ ``i ç„M;X a m ç| M;O i?B T çBX G9+ id
 M[- +?d +| p i i?QÆM; ?ÆB M?|B ç mX Í KkB +?€m +| K°i +€B ®M;- Î +?¶ çB iB m
 M?Q i? X o i i?QÆM; Î #KM; +kM; +| Hm²M K°i +€B ®M; M?Q i? - F?| +?`m H„KX
 F?|+X J°i i, i, M|B ;Φi +?€m `^M; ç| H` ç +?[# M?- b m ç| F +?Q +?€m M;?2 +•m
 +O i?¬M iB M- +?€m M;?2 tQM; HΦB M;O i?B T çBX E?B +?€m idM? HΦB i?b i`lB
 HΦB F?|+X G-M M`v +| K°i + + iÈB H´v +€B ®M; Î KkB p`` +?¶ çB iB m +O +?€m
 *?d +ÁM K¶B +€B ®M; Î #KM; +?€m M?QM; +€B ®M; ´v F?¬M; H`K +?€m ç m M[ôX
 hB M ``i h?m p``.B K .B m h?O çQ K„i M?bM M? m `²B hB M ``i h?m ?ÄB iB T æ¬M
 M?bM i?´v ?bM? /€M; +?B + ®M; ç| F?¬M; \ô
 ó.Φ i?´v `äX Í #KM; p`` H¶ KkB ?bM? M?Q H` ®M; M K [m ç^M;X Í +?¶ çB iB m ?bM
 hB M ``i h?m i?´v +?´M ç°M; i`QM; HÁM;- ¬M; i ?ÄB HΦB, óa m ç| i?b b Q|ô
 óa m ç| +?€m HΦB m®M; K°i +?ûM i?m®+ M[- Qi M?´i K°i M;´v K°i +?ûM i?m®+X
 M?B m M m F?¬M; #KM; +?€m HΦB ç m M[X a m ç| HΦB /bm +?€m ` F?ÄB ;BQ|ÌM
 i? b m M`v #KM; +?€m KÈB F?¬M; ç m M[X E?B +?€m çB p i i?QÆM; Î #KM; ç m

i?¬M iB M +?Q +?€m M;?2X h, 'v +ÁM M|B F?B M"Q +?€m ç€M? ?ÆB i?b T?ªB +?Q
+?€m ,MX o"Q #m' B i®B F?B +?€m ç€M? ?ÆB +?€m #ªQ pÈB i, 'v- i, 'v HB M K M
#ªQ +?€m ,M iW iWôX

hB M "'i h?m pW KWM; pW bÊ M|B pÈB .B K .B m h?O, óa Q i?O T?€T +O M;Q|
M? m i? M?d\ô

.B K .B m h?O +kM; M|B, ó*?ŠM; H) bQ i' pšM +?Q +? i\ô

hB M "'i h?m i?Î /"B- ¬M; i H„+ ç¬m M|B, óE?¬M; i? M"QX E?¬M; +?d bQ ç +O
+O bQ i'X L? K¬M +kM; ;YB i?¬M; #€Q +?Q i M|B M;¶ i€+ +kM; ç½ FB K M;?B K
GB m M;Q|B M"v +| T?ªB H" bQ ?mvM? ç +O bQ i' F?¬M; M?d\ô

óL;"B F?¬M; M;?2 M|B bQ T?K +O M;"B +| bQ ?mvM? ç "\ô

óE?¬M; M;?2 F?¬M; T?ªB H" F?¬M; +|X E?¬M; +¬M #B i H" ;bX h?O T?€T ;BªB T?š
+O bQ i'X *| i? M;Q|B M"v +| [m M ? ;b ç| pÈB bQ i'X L m ç9M; M?Q i? i?b pB -
#û M"v H" çQÆM; M?B MX *?9M; i M?'i ç`M? T?ªB ibK çQÊ+ M;Q|B M"v- T?ªB HQ
ç i?'i i`mv M- iQM? K¢M; +O ``i M?B m M;Q|B b) çQÊ+ +Sm M?Î i?¬M F„ M"vôX

hB M "'i h?m H¢B ?ÄB æ¬M; æ¬M; p ç¢B T?m +?[# M?X h`QÊ+ b m æ¬M; æ¬M;

L? ?Q" M p°B ;B9T *?B K Kšm +îB tB K vX hB M "'i h?m [m M b€i #KM; *?B K Kšm
M? p"Q #KM;- F?¬M; i?'v +?mv M ç°M;- #KM; pšM +| p K K- 'M i v H M pMM; #K
i?'v ç m- F?¬M; i?'v M' B m- +K+ i`QM; F?Q M; #KM;X * M- i€ +kM; F?¬M; +| /'m
i?"M 'M p"Q F?¬M; ç mX úT i B p"Q #KM; M;?2 i?b F?¬M; i?'v +| /'m ?B m ç° + iQ
iB M; b¬B #KM;X > B +?•M F?¬M; +| /'m ?B m T?M i?kM;X

hB M "'i h?m M;²B tm®M;- ¬M; i +¬K +´ i v *?B K Kšm #„i K¢+?X .€M; p #m²M #U
M;•K bmv M;?o K°i H€i `²B çB iÈB #°M- pB i K°i çÆM i?m®+X oB itQM; ¬M; i çSM
æ `²B +¬K çÆM i?m®+ çB ` T?Q +Y X

*?B K æ p°B p" M; çB i?2Q- i?'v b„+ K†i +O hB M "'i h?m M;?B K i`¼M;X «M; i M
v- Kšm i?•M +O #ªM [m M #` # M? ;b\ô

hB M "'i h?m çQ çÆM i?m®+ +?Q *?B K æ - ¬M; i pm®i `•m `²B M|B, ó*?SM; #
T?€i iW i€ p` €+? i„+¬ M; ,M i`Î HQm i?¬M; F?Q ?mv iX E?Q S H•m M;`v i`QM; `m°i
;B®M; pÈB +?SM; +?9+ i€ p` H` F?Q ?Q ?mv i SX æ•v H` çÆM i?m®+- ;¼B M;Q|B ç
*?d H` ô

?B K æ p®M ç½ F?'T F?YB KWM; M?QM; M;?2 ç M ç•v ¬M; i p°B ?ÄB H¢B, ó| -
+O #ªM [m M M†M; H„K T?ªB F?¬M; \ô

hB M "'i h?m i? M M? `²B F?) H„+ ç¬m, ó*€B M"v +| i? +QB H" i€Q #|M- M?QM;
+?d çÆM ;BªM H" HK+ T?O F?¬M; i?¬M;- T?QÆM; T?€T çB m i` ç m H" /MM; /QÊ
i?Q| M;- +kM; F?¬M; +| ;b M;mv ?B K- +?d H" H½Q M?•M ;B im´B ç½ + Q- +¬M; ?ç
/¼ iQM? K¢M;5ô

*?B K æ M;?2 p"v M|M; Mªv ?ÄB, óo"v T?ªB H"K i? M"Q\ô

hB M "'i h?m i`¬K M;•K +?®+ H€i `²B M|B, óG½Q ?O F?B /MM; i?m®+ ç½ +?9 w iÈ
hY T?®B M;k ?"m T?€+- i?"i- i?m"i- F?Q M i`°M; Hw F?Q- iB m #Q T?€ F i- H€M
i?®M;X o T?¬M æ¢B ?Q" M;- +¬M; ?ç i`W ~K- i~v `Y i`°M; p`X S?QÆM; i?m®+ M
F?¬M; /MM;- b m M"v T?ªB ç w- i?"M i`¼M; [m M b€i- M m H½Q M?•M ;B i?•M i?
i?b H" T iS+ /WM; H¢B- +?Q M;Q|B ç M #€Q i 5ô

óh®i5ô

óh`QM; çÆM i?m®+ +O H½Q ?O +| K°i HQ¢B /QÊ+ ?Q" M;¼B H" J°+ ?QÆM; i?m
#m²M M¬M- M'+- M;? MX æÈB H€i M[ç¢B M?•M +?Q M;Q|B i?2Q i p i?€B v pB M

óh®i [m€5 æ i¢ i?€B v5ô

*?B K æ p°B H'v iB M i`ª iB M i?m®+ `²B b B *?B K [mªM ;B çB i?2Q hB M "'i h?
J°+ ?QÆM; i?m" M F?Q ?Q" M- M?•M iB M H'v i?m®+ î /QÊ+ T?ÁM; +O i?€B v pB M
sQM; pB +- hB M "'i h?m [m v H¢B M?" +O æ´M; #° F?Q€BX

æ´M; #° F?Q€B- h` M; ç¢B T?m p" hB m ç¢B T?m î i`QM; T?ÁM; [m M b€i ç°M; ioM
i?¬M #Q M[M?•M tm'i ?B MX L?QM; iW H9+ hB M "'i h?m [m v i`Î H¢B ç M ;B| ç½
+?Q tm'i ?B MX

æÈB ç M i" M + M? # MY ç K pšM F?¬M; i?'v #|M; /€M; M[M?•M i?¬M #Q ç•mX a
i`QM; HÁM; Kšm i?•MX

J'v M;Q|B hB M "'i h?m ç½ +ªK i?'v MªM HÁM;- ç M; #°M ç`M? t2K M M H"K ;b iB T
M;Q" B +| iB M; ;¼B, óhB M i?€B v5 hB M i?€B v5ô

hB M "'i h?m p°B +?çv iÈB # M +Y M?bM ` M;Q" B- i`QM; b•M +| K'v M;Q|B ç M;
i v #„i H M K²K ;¼B HÈM- M;Q|B ç| ç9M; H" *?B K [mªM ;B +O *?B K T?OX

*?B K [mªM ;B pW i?'v hB M "'i h?m p°B p" M; +?çv iÈBX >„M /"K +?•M M|B, óh
i`¼M;5ô

ó*| +?mv M ;b p"v\ô hB M "'i h?m i?'v +,M; i?ŠM; , óG½Q i?€B i?€B H¢B H M +ÆM

ó*! H½Q i?€B i?€B F?¬M; Km®M m®M; i?m®+ +O M;¬B M?QM; b m b m F?B i?mv
M?B M F?B m®M; tQM; çQÊ+ K°i H9+- H½Q i?€B i?€B i?´v #KM; ç m M?Q / Q +„i
b®M; H¢BX G½Q ;B p°B #ªQ iB m M?•M iÈB ibK i?€B v i`Î H¢B t2K # M? +?Q i?€
;b F?¬M; \ô

óh?m®+ M¬v F?¬M; T?ªB M; QÆB H´v Î i?€B v pB M b Q\ E?¬M; i? +! +?mv M çQÊ
ç i çB t2K b Q5ô hB M ´´i h?m /†M /Á ç€K M; QÌB h` M; ç¢B T?m iB T iK+ M;²B +?Ì
M; QÌB *?B K [mªM ;B ` t2 M; U çB iÈB *?B K T?OX

G¬M M¬v *?B K Kšm F?¬M; H, M H°M ç m çÈMX E?¬M; T?ªB #´i F?¬M; ç m K´ H´
hB M ´´i h?m p°B p´M; +?•K +SmX G€i b m *?B K Kšm idM? H¢B M?QM; #KM; pšM
hB M ´´i h?m p°B ´M i v p´Q #KM; FB K i` - t2K K¢+?- ç¬m HQÐBX a m F?B t2K t
ç´BX «M; i çQ K„i M?bM *?B K æ `²B çB ` M; Q¬B ?´M? H M; X

Rj9X *?QÆM; Rj9, æ°B hmv i *¬m uX

*?B K æ F?¬M; v M i•K¬¬M; i çB i?2Q hB M ´´i h?m ` M; Q¬BX «M; i F?) ?ÄB, ó
Kšm i?•M #ªM [m M i? M¬Q\ô

hB M ´´i h?m i`¬K ;B¼M; M!B, ó\_´i M; mv ?B KX L m ç K M v F?¬M; F`T i?ÌB +?[
b®M; iÈB #bM? KBM?5ô

ó>ª\ô *?B K æ `mM ;B¼M; ?ÄB, óh¢B b Q H¢B M?Q p´v\ G9+ i`QÊ+ i?€B v ç½M!
i?€B v K m +Sm +?[çBXô

ó*Sm +?[\ hB M ´´i h?m H„+ ç¬mX «M; i i?Î /¬B M!B, ô" M? +O H½Q i?€B i?€B #
?mM; +?SM; X G½Q ?O ç½ +?Q H½Q i?€B i?€B /MM; æ¢B ?½K ?mM; i? M; X L?QM
K´v ?¬K i`QÊ+ H½Q ?O ç½ iWM; ;†T [m X J¶B H¬M /MM; æ¢B ?½K ?mM; i? M; i?b
M†M; i? K M M H½Q ?O F?¬M; i? /MM; H¢B i? M; i?m®+ ç! çQÊ+ M[5ô

óo"v #•v ;BÌ T?ªB H¬K b Q\ô *?B K æ bÊ ç M i€B +ªM; QÌBX

óæ M `¢M; b€M; M;¬v K B F?¬M; ibK çQÊ+ M; QÌB M¬vX hQM? K¢M; +O H½Q i?€B
*?B K æ p°B ?ÄB, óG´ B\ô

ôL; QÌB M¬v H¬K°i ~M bo- v i?m"i + Q i?•K F?; HQÌM; - H¢B K ?B m pB + i`´ # M?
?O M?„+ iÈB # M? M¬v #ÎB pb K´v M;¬v i`QÊ+ ç•v +QM i` B +O E? B S?QM; T?O a
#KM; ;B®M; M?Q H½Q i?€B i?€BX h` M; - hB m ? B p` ç¢B T?m F?¬M; +?[çQÊ+-
+O çS M?Ä M¬v +kM; +?mv M i?´M? F i?mM; +?SM; X G½Q ?O +kM; +?Q M! /MM;
+! ?B m [mªX æ M F?B K¢+? ;¬M imv i- M; mv M /QÆM; +¢M FB i- iQM? K¢M; b„T
?„M K M; +QM p M?´ +?m~M #` ?´m bUX

æS i` i` M çQÌM; [m v p ?¢M? M; ° p` ~M bo M¬vX o` ~M bo ç½ i?B i`B M i?¬M F,
+O >Q æ´¬ +Sm K¢M; çS M?Ä5ô

óh?¬M F„ T?šm i?m"i +?[i?QÆM; +O >Q æ´\ô *?B K æ i`ÊM i`ÁM K„i, ó.MM; i?
K¢M; \ô

óL; QÌB M¬v +! i? +Sm K¢M; çS #û ç! i?b +kM; +! i? +Sm çQÊ+ H½Q i?€B i?€BX h
h` M; - hB m ? B p` ç¢B T?m ç½ K M; çS #û iÈB i?€B v pB M ibK H½Q ?OX >¼ ç½ M
G½Q ?O +kM; Km®M #€B FB M p` F€ M?•M M¬vX L; QÌB ç! M!B M m +! +?mv M; b a
KªM? pªB t M? Î +´M; - M; QÌB ç! b) iÈBX L M H9+ i`QÊ+ H½Q ?O Î M?´ æ´M; #° F?
H½Q i?€B i?€B # M? M†M; KÈB p ç•v- b m F?B +?´M # M? +?Q H½Q i?€B i?€B tQ
ç! pšM F?¬M; tm´i ?B MX :BÌ H½Q ?O Î ç•v F?¬M; #B i M; QÌB ç! ç½ tm´i ?B M +?Q

óh ?B m `²B- hB M i?¬M vX L?QM; M; QÌB M¬v H¬i?¬M HQM; - F?¬M; B #B i Î ç•m
v M!B Kšm i?•M i +?d b®M; çQÊ+ ç M b€M; K BX L m ç M b€M; K B F?¬M; ibK hB

Đối với Trung y thì suy tim là bệnh “tâm quý”, thuộc phạm trù tâm bệnh, cách điều trị đa dạng, đơn giản nhất có thể là thông máu hoặc bổ ích tâm khí (bổ khí dưỡng tâm). Cuối cùng thì Đỗ Văn Hạo cũng tìm ra biện pháp, nhưng hẳn lại không biết nên sử dụng phương thuốc nào để cứu chữa cho Chiêm mẫu.

Nhìn dáng vẻ khổ sở của Chiêm mẫu, hơi thở càng lúc càng dồn dập. Bàn Vũ Cầm như thấy chính nãi nãi của nàng đang chịu khổ, nước mắt trào ra, tay nàng liên tục dùng bông để lau nước dãi và đờm trào ra hai bên mép Chiêm mẫu. Nàng ngẩng đầu muốn gọi Đỗ Văn Hạo mau cứu Chiêm mẫu nhưng nhìn thấy dáng vẻ lo lắng cực độ của Đỗ Văn Hạo nàng không dám nói nữa. Nàng biết tướng công của nàng đang tập trung cao độ để tìm ra cách cứu Chiêm mẫu.

Ánh mắt lo lắng của Bàn Vũ Cầm càng làm cho Đỗ Văn Hạo khẩn trương. Trong đầu hẳn hiện lên bảy, tám phương thuốc thông máu, bổ ích tâm khí nhưng hẳn không biết chọn cái nào.

Khi Chiêm mẫu ho khan cơn đau lại càng dữ dội. Đờm trong cổ họng như bị dính vào đó không khạc ra được, càng lúc càng khó thở. Bàn Vũ Cầm vội nói với Anh Tử: “Mau đi lấy ít bông tẩm đến đây!”

Anh Tử vội chạy đi lấy bông tẩm. Bàn Vũ Cầm dùng cây bông tẩm đưa vào trong miệng Chiêm mẫu để gạt đờm dính trong đó ra.

Thấy tình cảnh này, một ý nghĩ lóe lên trong đầu Đỗ Văn Hạo. Bệnh suy tim cấp tính sẽ sinh ra rất nhiều đờm dưới dạng bọt biển. Cái này gọi là đờm chứng. Liệu có thể dùng phương thuốc Trung y cổ truyền điều trị theo hướng đó không nhỉ?

Mặc dù suy tim thuộc về tâm bệnh nhưng cũng có nguyên nhân do chức năng của phế, tỳ, thận mất cân bằng. Bởi vì phế là chủ khí, tỳ chủ vận hóa cơ thể nước, thận nạp khí, can chủ sơ tiết. Nếu can (gan) gây ứ khí, tỳ không vận hóa, chất lưu (chất nước và chất khí) không thể vận chuyển khắp cơ thể sẽ tích tụ thành đờm. Đờm làm bấn phế, làm phế khí không thông dẫn tới khí huyết không thông. Suy tim căn bản là do đờm và ứ huyết gây nên. Muốn trị suy tim phải trị đờm và ứ huyết trước.

Nhưng đờm ứ đọng rất nhiều. Bây giờ phải xác định đúng căn nguyên của triệu chứng thì mới có thể dùng phương chính xác được.

Đỗ Văn Hạo lại một lần nữa chăm chú bắt mạch, xem lưỡi cùng xem da và hỏi Chiêm mẫu về tình trạng thân thể, miệng khô, rêu lưỡi vàng nhạt, mạch trầm, triệu chứng suy tim là do đờm ứ làm ứ huyết, sinh ra nhiệt. Rõ ràng phải thanh nhiệt, trục đờm, thông khí.

Đó là Dương tán kết!

Đã tìm ra nguyên nhân, nhưng dùng phương thuốc nào là tốt làm cho Đỗ Văn Hạo trầm ngâm suy nghĩ, sau cùng hẳn quyết định dùng Bạch bán hạ thang gia giảm.

Tình huống khẩn cấp, lại không có phương tiện truyền tinh mạch. Xem ra hẳn chỉ có thể mạo hiểm dùng cách đưa thuốc trực tiếp vào dạ dày.

Cũng may Chiêm mẫu đã có ống thông dạ dày luồn qua thực quản nên nước thuốc có thể từ mũi chảy thẳng xuống dạ dày, tránh được nguy cơ tắc ruột. Đồng thời triệu chứng suy tim vẫn chưa làm cho Chiêm mẫu hôn mê sâu và nguy hiểm đến tính mạng, vẫn còn thời gian cấp cứu vì vậy Đỗ Văn Hạo quyết định bắt chức phương pháp truyền dịch vào tĩnh mạch, nhỏ thuốc theo từng giọt liên tục làm cho dạ dày từ từ hấp thu được thuốc.

Một chén thuốc Bàn Vũ Cầm đã phải nhỏ liên tục trong mấy canh giờ. Sau đó nàng bắt đầu nhỏ chén thứ hai, lần này chuyển sang dùng Tham phụ long mẫu thang. Sau khi nhỏ hết chén thứ hai lại tiếp tục dùng Ngô thù nhiên nhỏ trộn với dấm chua xoa ngoài da ở huyệt Dũng tuyền.

Lâm Thanh Đại và Tuyết Phi Nhi nghe nói bệnh tình nguy cấp của Chiêm mẫu cũng chạy tới hỗ trợ. Đỗ Văn Hạo phân người lấy thuốc, người xoa thuốc cho Chiêm mẫu. Tối rạng sáng ngày ba mươi tết, chứng suy tim của Chiêm mẫu mới rút.

Sau khi Đỗ Văn Hạo thông báo cho mọi người, chúng nữ mới thở phào nhẹ nhõm.

Khi bệnh tình của Chiêm mẫu dần ổn định, Bàn Vũ Cầm rất đau lòng khi nhìn thấy hai mắt Đỗ Văn Hạo đỏ khè sau một đêm không ngủ, nàng vội giục hẳn quay về phòng ngủ.

Đỗ Văn Hạo đồng ý với Vũ Cầm. Hắn muốn thừa dịp bệnh tình Chiêm mẩu tạm thời ổn định, quay về ngủ, lấy lại sức để sau này còn ứng phó với các trường hợp khẩn cấp.

Nhưng hắn vừa chớp mắt được một lát thì nghe tiếng Anh Tử gọi dồn dập: “Thiếu gia! Không ổn rồi, lão thái thái sắp chết rồi!”

Đỗ Văn Hạo giật mình, hắn vội ngồi dậy, vừa đi giày hắn vừa hỏi: “Chuyện gì xảy ra?”

“Mắt lão thái thái trắng dã, chỉ thở ra thôi!”

“Hả? Sao không nói sớm cho ta biết?”

“Vừa phát bệnh là nô tỳ chạy ngay đến gọi thiếu gia” Anh Tử ủy khuất nói.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy rất nặng nề. Tại sao bệnh lại chuyển biến nhanh như thế? Ngay cả giày cũng không kịp đi cho ngay ngắn, Đỗ Văn Hạo cứ để thế chạy trên tuyết tới phòng bệnh. Bàn Vũ Cầm vừa đầm lưng cho Chiêm mẩu vừa khóc.

Đỗ Văn Hạo thấy Chiêm mẩu bị kích động, môi thâm tím, hơi thở hỗn hển, trán toát mồ hôi lạnh. Bắt mạch, xem lưỡi thì thấy mạch hư, chất lưỡi hồng, triệu chứng âm kiệt, dương thoát.

Không được rồi, đây là hội chứng suy hô hấp cấp tính.

Đỗ Văn Hạo thấy lòng trầm xuống. Hắn chắc chắn lúc trước Chiêm mẩu ho khan và nôn đã hít xuống phổi nhiều đờm, tạo nên viêm phổi, đến giờ mới phát tác.

Trong tình huống này, phương pháp cấp cứu hiệu quả nhất là thở oxy và điều cần bản phải là oxy tinh khiết. Nhưng vấn đề là bây giờ hắn lấy đâu ra oxy tinh khiết đây?

Trước tiên phải khôi phục hô hấp.

“Chuẩn bị phẫu thuật mở khí quản” Đỗ Văn Hạo vội kêu lên.

Bàn Vũ Cầm đã có kinh nghiệm giải phẫu nên nàng vội tiến hành công việc chuẩn bị, tẩy trùng thiết bị, gây tê cục bộ. Đỗ Văn Hạo dùng dao mổ mở khí quản, dùng banh kẹp mở rộng khí quản ra để nhét ống khí quản rồi hút ra được rất nhiều cục đờm, dịch vị dạ dày và dịch nôn mửa.

Sau khi luồn ống khí quản, mặc dù hô hấp của Chiêm mẩu dần trở lại bình thường nhưng nguy cơ tử vong vẫn chưa được loại trừ. Chiêm mẩu vẫn đang ở trong tình trạng hôn mê bất tỉnh. Rõ ràng viêm phổi đã ảnh hưởng tới chức năng của phổi. Nếu không tiếp tục sử dụng phương pháp điều trị tích cực, thì e rằng nguyên phẫu thuật mở khí quản cũng không cứu được Chiêm mẩu, bà ta sẽ chết vì chứng suy hô hấp.

Trung y có thể điều trị được chứng viêm phổi cấp tính không?

Trong đầu Đỗ Văn Hạo đã có sáu, bảy biện pháp cứu chữa của tây y. Hắn cố gắng làm cho mình tỉnh táo, tay hắn vỗ trán để làm bật ra ý tưởng.

Bệnh viêm phổi trong Trung y thuộc về bệnh “phế”, loại bệnh này Trung y dùng phương pháp điều trị thanh phế, thông khí, giải độc là chính.

Nghĩ về phổi, Đỗ Văn Hạo chợt nghĩ tới y thư của Y thánh Trương Trọng Cảnh (Kim quỹ yếu lược). Trong đó có nói khi phế chưa làm độc thì trị tả phế theo phương thuốc Đại tả tả phế thang. Phế đã làm độc thì bài nung giải độc, dùng phương Kết ngạch thang. Hơn nữa Trương Trọng Cảnh còn nói: “Phế mới viêm có thể cứu, phế hóa nung thì tử” Vậy nên Đỗ Văn Hạo quyết định phải nhanh chữa trị.

Đơn thuốc này Đỗ Văn Hạo chưa từng dùng qua, bây giờ không còn cách nào khác nên hắn quyết định dùng thử. Nếu Y thánh đã viết thế chắc chắn là đúng. Nếu như có vấn đề gì xảy ra thì chắc chắn do hắn chẩn đoán sai. Không thể đổ lỗi Y thánh viết sai được.

Đỗ Văn Hạo tự mình chạy đến được phòng sắc thuốc rồi quay lại. Bàn Vũ Cầm nhận lấy rồi từ từ bón cho Chiêm mẩu.

Sự thật đã chứng minh sau nhiều lần sử dụng phương pháp này trong điều kiện thiếu thiết bị truyền tĩnh mạch, dường như rất hữu hiệu với Trung y cổ truyền. Chỉ cần sử dụng hợp lý thì sẽ không xuất hiện sự tắc ruột.

Bởi vì phát hiện kịp thời, dùng đúng phương thuốc, tình trạng viêm phổi cấp mới phát sinh đã bị áp chế, không trở nên nguy hiểm, không biến thành điều giống như Trương Trọng Cảnh đã nói: “Nùng hóa tử”.

Đến lúc tối trời, Chiêm mẫu dần tỉnh lại, môi đã bắt đầu mấp máy, hơi thở đã dần trở lại bình thường.

Phương thuốc đã có hiệu quả nên vẫn tiếp tục được dùng.

Đỗ Văn Hạo rất vui mừng. Hai lần cấp cứu đã chứng minh Trung y không phải chỉ có thể chữa bệnh từ từ mà còn có thể dùng trong các trường hợp cấp cứu.

137. Chương 137: Âm Độ Trần Thương.

Ngày ba mươi tết. Vì ai cũng muốn thức đón giao thừa, lại thấy bệnh tình của Chiêm mẫu đã ổn định nên Lâm Thanh Đại, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử đều đi ngủ để nửa đêm thức dậy đón giao thừa.

Vào canh ba, chúng nữ thức dậy để chuẩn bị đón giao thừa. Mọi người thấy bệnh của Chiêm mẫu đã ổn định, ai nấy đều rất vui vẻ đi chuẩn bị đón mừng năm mới.

Nửa đêm, cuối cùng thì giao thừa cũng đã tới!

Xa xa truyền tới tiếng chuông chùa Tướng Quốc “đông...đông...đông...”

Giao thừa đến, rất nhiều pháo hoa được bắn lên trời, bầu trời sáng rực, soi rõ các bông tuyết trắng đang rơi xuống. Âm thanh chào đón năm mới đình tai nhức óc nổi lên khắp nơi.

Bởi vì Phù Vân đường khá lớn nên các hộ vệ khải trương phân ra bốn phía. Chúng nữ và Đỗ Văn Hạo tập trung ở phòng Chiêm mẫu để chăm sóc bệnh nhân nên không gian trong trang viện rất yên tĩnh, bên ngoài thì có vẻ như cực kỳ náo nhiệt.

Chiêm mẫu bị tiếng chuông đón giao thừa làm tỉnh dậy. Bà từ từ mở mắt, mấp máy môi định nói gì đó với Bằng Vũ Cầm. Nhưng khí quản của bà đã bị mở ra, không phát ra tiếng được, chỉ phát ra âm thanh khàn khàn, không hiểu là đang nói gì.

Bằng Vũ Cầm cố suy đoán, cuối cùng nàng cũng hiểu Chiêm mẫu muốn nói gì. Nàng vội đứng dậy mở cửa sổ ra để Chiêm mẫu có thể nhìn thấy bầu trời đầy pháo hoa.

Chiêm mẫu rất cao hứng. Bà cảm thấy bụng sôi lên sùng sục, rồi đột nhiên bà đánh hơi liên tục mấy cái nhưng âm thanh của nó đã bị tiếng pháo ầm ầm bên ngoài át đi.

Lúc trước Vũ Cầm đã nói chỉ cần bà đánh hơi là có thể lấy ống thông ở dạ dày ra. Bà thấy rất vui vẻ, muốn nói ra nhưng lại không thể nói thành lời.

Bằng Vũ Cầm nghĩ Chiêm mẫu muốn nói chuyện. Nàng vội cúi đầu hỏi: “Bà muốn nói gì?”

Chiêm mẫu cố sức dùng tay ra hiệu muốn viết. Bằng Vũ Cầm vội chạy đi lấy giấy bút đưa cho Chiêm mẫu. Chiêm mẫu run run viết mấy chữ: “Ta vừa đánh hơi”

Bằng Vũ Cầm vui vẻ nói: “Bà, vừa rồi bà thật sự đánh hơi rồi à?”

Chiêm mẫu gật đầu.

Bằng Vũ Cầm nói: “Tốt quá. Cháu sẽ rút ống thông dạ dày cho bà!” Nàng liền cầm lấy ống Nam qua đằng và từ từ rút ra.

Ống thông dạ dày vừa rút ra Chiêm mẫu thấy rất thoải mái. Lúc này Chiêm mẫu thấy bây giờ là cảm giác tuyệt vời nhất trên đời. Chiêm mẫu há mồm muốn nói cảm ơn. Nhưng khí từ yết hầu thoát ra ngoài không thể phát thành tiếng.

Đỗ Văn Hạo bảo Bàn Vũ Cầm lấy thuốc tẩy trùng bôi lên bàn tay Chiêm mầu để tẩy trùng, sau đó lấy một cái khăn đã qua tiệt trùng đặt che lỗ mở khí quản, dùng băng gạc đã qua tẩy trùng băng quanh cái khăn lại. Hạo bảo Chiêm mầu khi muốn nói chuyện thì dùng tay ấn vào miếng băng gạc là có thể nói được.

Chiêm mầu ấn tay vào miếng gạc, phát ra tiếng nói khàn khàn: “Cám ơn...” Quả nhiên phát ra tiếng nói, Chiêm mầu vui mừng nói tiếp mấy câu cám ơn.

Nước tiểu của Chiêm mầu thải ra vẫn bình thường nên Đỗ Văn Hạo bảo Bàn Vũ Cầm rút ống thông tiểu ra, nhưng ống dẫn lưu ở bụng vẫn chưa rút được. Nhưng sau khi rút hai cái ống khó chịu đó ra cũng làm cho Chiêm mầu cảm thấy thoải mái.

Bàn Vũ Cầm mang đến cho Chiêm mầu một cái đệm gối để bà dựa vào đó nằm nghiêng, thoải mái xem cảnh bắn pháo hoa bên ngoài.

Dưới bếp đã chuẩn bị xong bữa tiệc mừng năm mới. Vì Chiêm mầu đã đánh hơi nên có thể ăn một ít, Bàn Vũ Cầm đề nghị mang thức ăn vào trong phòng bệnh để tất cả cùng nhau đón chào năm mới.

Bên ngoài trời, pháo hoa liên tục được bắn lên. Ở thời Tống đương nhiên pháo hoa không đa dạng so với thời hiện đại nhưng lễ đón mừng năm mới náo nhiệt hơn thời hiện đại rất nhiều. Khắp toàn thành đều vang lên tiếng pháo, tiếng cười nói, tiếng hoan hô, cực kỳ náo nhiệt.

Bởi vì không biết liệu Chiêm mầu có biến chứng gì không nên Đỗ Văn Hạo không dám uống rượu. Chúng nữ hiển nhiên dùng trà thay rượu. Tất cả vui vẻ chúc tụng nhau.

Sau khi ăn cơm xong, Tuyết Phi Nhi vẫn còn tỉnh trẻ con. Nàng thấy bệnh tình của Chiêm mầu đã ổn định, liền đi lấy pháo hoa đã mua lúc ban ngày đem ra sân đốt chào mừng năm mới.

Sau khi đốt hết pháo hoa, Lâm Thanh Đại bảo Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm đi ngủ.

Bàn Vũ Cầm nói nàng không muốn ngủ vào đêm giao thừa. Đỗ Văn Hạo đương nhiên cũng không muốn ngủ một mình nên mọi người lại ngồi nói chuyện phiếm cùng nhau.

Cho tới nửa đêm Đỗ Văn Hạo không trụ được nữa hắt gối đầu lên đùi của Bàn Vũ Cầm ngủ thiếp đi. Lúc này bên ngoài chiêng trống đã nổi vang trời. Đêm giao thừa ngoài phố có hội hoa đăng. Nhưng Đỗ Văn Hạo thực sự rất mệt, âm thanh huyền ảo như vậy cũng không làm cho hắn tỉnh dậy.

Tuyết Phi Nhi và Anh Tử thích náo nhiệt, cả hai kéo Lâm Thanh Đại ra ngoài cửa xem hoa đăng. Trong phòng chỉ còn Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm.

Bàn Vũ Cầm âu yếm nhìn phu quân đang ngủ thiếp đi trên đùi mình, trong lòng tràn ngập cảm xúc yêu thương. Nàng nhớ tới việc hai người thành thân, nãi nãi, phụ mẫu vẫn chưa biết. Nàng cũng không biết giờ phút này bọn họ có mạnh khỏe hay không. Nghĩ tới đó nàng cảm thấy chua xót trong lòng.

Chiêm mầu nhìn nàng. Bà lấy miếng gạc chặn ngang yết hầu nói với Bàn Vũ Cầm: “Cô nương, đang nhớ nhà à?”

Bàn Vũ Cầm miễn cưỡng cười gật đầu.

“Cháu có thể nói cho bà biết cháu là người ở đâu không?”

Bàn Vũ Cầm nói: “Xin lỗi bà, cháu không thể nói!”

Chiêm mầu nói: “Bà thấy cháu cũng là một khuê nữ. Cha cháu cũng làm quan triều đình à?”

Bàn Vũ Cầm do dự một lát rồi gật đầu.

“Ồ, lúc trước bà nghe con trai bà cầu phu quân của cháu cứu bà. Bà chỉ biết phu quân cháu là một ẩn sĩ không muốn gặp người ngoài nên mọi người mới che mặt”.

“Đúng vậy, xin lỗi bà”.

“Không sao. Trên đời phàm là người có bản lĩnh dường như đều là người thanh cao. Cháu, phu quân cháu, và mấy cô nương kia rất tốt với bà. Nhất là cháu đối xử với bà còn hơn cháu gái của bà nữa. Lúc trước

nhìn tay cháu bà rất cảm động. Bà đã cào tay cháu nát bét như thế mà cháu vẫn không buông, cứ để cho bà cào. Tình cảm này, bà..., bà biết báo đáp thế nào đây?”

Bàng Vũ Cầm cười nói: “Bà không cần khách sáo.”

Chiêm mẫu ghen ngào nói: “Đêm nay bà đã nghĩ rằng mạng của bà do các cháu cứu. Bà phải báo đáp các cháu. Con bà là Khảo công ti lang trung, nó trông coi việc sát hạch quan lại. Tướng công của cháu cứu mạng bà, y thuật như thần. Bà nghĩ khi bà trở về bà sẽ bảo nó đề cử tướng công cháu đến Hàn lâm y quan cục hoặc là thái y viện nhậm chức, được không?”

Bàng Vũ Cầm nói: “Tướng công cháu muốn sống ẩn cư, không muốn ra ngoài làm quan. Chúng cháu cảm ơn ý tốt của bà!”

“Như vậy...” Chiêm mẫu gật đầu, bà suy nghĩ một lát rồi nói: “Nếu cháu tin tưởng bà, nhân lúc không ai ở đây, phu quân cháu đang ngủ, cháu hãy nói chuyện của phụ thân cháu cho bà. Bà sẽ bảo con bà điều cha cháu về làm quan ở kinh thành. Lúc đó phụ tử có thể được đoàn tụ!”

Nghe xong Bàng Vũ Cầm vừa mừng vừa sợ: “Thật ư?”

“Đương nhiên là đúng. Việc con con đó con trai của bà có thể làm được!”

Nhưng Bàng Vũ Cầm lắc đầu nói: “Cám ơn bà, nhưng không được. Chúng cháu không thể cho phụ mẫu và nãi nãi biết chúng cháu đang ở kinh thành!”

Chiêm mẫu ngạc nhiên nói: “Chẳng lẽ các cháu cùng nhau bỏ trốn tới kinh thành thành thân? Đừng sợ, bà sẽ nói với phụ mẫu và nãi nãi cháu, phu quân cháu là người tốt, người như thế không xứng làm chồng thì còn gả cho ai được nữa? Yên tâm đi, có bà làm chủ cho cháu. Cháu không phải sợ gì cả!”

“Cám ơn bà. Không phải chúng cháu trốn đến đây. Phụ mẫu và nãi nãi cháu đã hứa gả cháu cho phu quân. Nhưng bây giờ cháu không thể cho họ biết chúng cháu đang ở kinh thành được. Xin thứ lỗi cho cháu không thể nói nguyên nhân được!”

“Ồ, vậy bà không hỏi lý do nữa. Nhưng cháu yên tâm đi. Cháu cứ nói cho bà biết chuyện của phụ thân cháu. Bà hứa sẽ không nói cho bất kỳ ai biết, kể cả con của bà. Bà chỉ bảo nó chuyển cha cháu về làm quan ở kinh thành là được. Bà cũng không nói cho nó biết nguyên nhân. Sau này khi phụ mẫu cháu đến kinh thành, bà cũng không nói cho bọn họ biết chuyện của cháu. Bà biết các cháu không muốn người khác quấy rầy mình. Phụ mẫu, nãi nãi cháu ở kinh thành, cuộc sống của họ ra sao cháu đều biết được, cháu có thể lên đến nhìn họ. Sau này các cháu không ẩn cư nữa. Mọi người lại có thể sum họp một nhà, đúng không?”

Bàng Vũ Cầm mừng rỡ, nàng gật đầu nói: “Vậy tốt quá. Cháu rất cảm ơn bà. Chuyển phụ thân cháu về kinh thành sẽ tốn rất nhiều tiền. Hết bao nhiêu tiền cháu sẽ đưa cho bà.”

“Nhìn cháu kìa! Phụ thân cháu đã cứu cái mạng già của bà. Bao nhiêu tiền cũng không mua được. Bà lại vừa bắt cháu gọi bà là nãi nãi, giờ giúp cháu lại lấy tiền của cháu thì ta có xứng làm người không. Bà nói thật với cháu con bà rất có hiếu với bà. Cháu cứ an tâm, bà sẽ lo chuyện này cho cháu”.

Bàng Vũ Cầm rất cảm kích. Nàng khe khẽ kể về phụ thân mình cho Chiêm mẫu nghe.

Sau cùng nàng nói: “Lúc này đốt pháo hoa ở bên ngoài là muội muội kết nghĩa với tướng công của cháu, cũng là hảo tỷ muội của cháu. Muội ấy ẩn cư cùng phụ thân cháu. Phụ thân muội ấy ở Đồng Đạt huyện có một khách điểm gọi là “Hàng Tường khách điểm”, bà có thể tìm cách nào để bọn họ cùng nhau chuyển đến kinh thành không?”

Chiêm mẫu suy nghĩ một lát rồi nói: “Cái này hơi khó. Khảo công ti lang trung không quản lý việc buôn bán, nhưng bà có thể tìm người quen rồi cho người tìm ông ấy tới kinh thành cùng góp vốn làm ăn. Yên tâm đi, bà nhất định sẽ làm được!”

Một lát sau mấy người Lâm Thanh Đại quay về. Họ vẫn còn cao hứng nên đem tiếp pháo hoa ra sân đốt, tiếng ồn ào làm cho Đỗ Văn Hạo tỉnh dậy. Ngày hôm sau là tết, mọi người vui chơi đến tảng sáng mới quay về phòng ngủ.

Ngày hôm nay là mùng một tết. Đỗ Văn Hạo chỉ chớp mắt một lát rồi tỉnh lại. Hắn nhớ tới tình trạng của Chiêm mẩu, lại không thấy Vũ Cầm ở bên cạnh. Hắn vội đứng dậy đi tới phòng bệnh của Chiêm mẩu. Lúc này Bàng Vũ Cầm đang cho Chiêm mẩu uống nước nhân sâm. Nàng nhìn thấy Đỗ Văn Hạo liền cười hỏi: “Tướng công, sao chàng ngủ ít vậy?”

“Vì nàng không ngủ bên cạnh ta!”

Bàng Vũ Cầm đỏ mặt. Nàng cúi đầu gắt lên: “Chiêm thái thái đang ở đây này.”

Chiêm mẩu cũng cười, bà dùng miếng băng gạc chặn ngang yết hầu nói: “Không cần để ý đến bà. Ta giống như nãi nãi của hai người thôi. Cứ coi như bà không ở đây là được!”

Đỗ Văn Hạo cũng thấy bối rối. Hắn quay sang hỏi Chiêm mẩu về tình trạng cơ thể, kiểm tra ống dẫn khí, bắt mạch, xem lưỡi. Sau khi nhận thấy tính mạng của Chiêm mẩu không còn bị đe dọa hắn mới yên tâm.

138. Chương 138: Trúng Độc Phụ Tử.

Các dược đường Trung y không đóng cửa ăn tết, nhưng mấy ngày tết đại phu không tọa đường khám bệnh, chỉ có trường hợp cấp cứu mới cần đến đại phu. Những người bệnh nhẹ không đến khám bệnh vào ngày ba mươi tết hoặc ngày mùng một. Họ không chỉ sợ ảnh hưởng đến việc ăn tết của đại phu mà còn sợ phải chịu một năm không may mắn.

Việc mua trang bị phòng dịch và bột tam thất của Cao tướng quân vẫn được tiến hành theo đúng như kế hoạch. Đối với Kim sang dược bột tam thất bên quân dược chuyển nguyên liệu đến, Đỗ Văn Hạo chỉ việc nghiền thành bột và đóng vào bình. Vì vậy đơn đặt mua một vạn bình bột tam thất của Cao tướng quân chưa hết năm đã bàn giao toàn bộ. Cao tướng quân lại vừa phái người đến đặt hàng lần thứ hai, vẫn là một vạn bình.

Việc chế tạo y phục cách ly và mặt nạ phòng độc rất thuận lợi. Mỗi một đợt trang bị làm xong, Binh bộ đều bí mật phái người đến chở đi. Đỗ Văn Hạo không biết cuộc chiến vì khuẩn với Tây Hạ tiến triển ra sao, Cao tướng quân không thông báo cho hắn, mà hắn cũng không tìm hiểu.

Đỗ Văn Hạo đang cùng Bàng Vũ Cầm nói chuyện với Chiêm mẩu thì Anh Tử chạy vào nói: “Thiếu gia, tiểu nhị ngoài tiền đường nói có bệnh nhân nặng, hẳn hỏi thiếu gia có xem bệnh không?”

“Xem! Bệnh nặng thì phải xem! Xảy ra chuyện gì?”

“Nô tỳ không rõ lắm”.

Đỗ Văn Hạo vừa nghe nói liền bảo Tuyết Phi Nhi đến chăm sóc Chiêm mẩu còn hắn vội vã cùng Bàng Vũ Cầm chạy ra tiền đường. Đội trưởng đội hộ vệ Hồ Duyên Trung luôn theo sát Đỗ Văn Hạo cũng ra đó. Ở tiền đường có hai tiểu tử đang đỡ một lão hán ngồi ở ghế. Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Ta là đại phu tọa đường. Người bị bệnh gì vậy?”

Đứa lớn trong hai tiểu tử nói: “Nhà chúng cháu ở góc phố phía trước. Sáng nay phụ thân cháu khó thở, chân tay tê cứng, sau đó nôn mửa. Chúng cháu cứ tưởng tối hôm qua thức khuya bị cảm lạnh nên không để ý. Không ngờ sau một lúc hai mắt phụ thân cháu trợn ngược. Chúng cháu vội đưa đến đây. Đại phu, ngài xem bệnh cho phụ thân cháu đi”.

“Đỡ ông ấy nằm xuống”.

Sau khi lão hán nằm xuống Đỗ Văn Hạo hỏi: “Lão nhân gia, người bị làm sao?”

“Tê cứng...chân tay. Toàn thân tê cứng...”.

“Toàn thân tê cứng? Đỗ Văn Hạo rùng mình. Hắn hỏi lại: ”Còn bị sao nữa?”

“Khó thở...Rất buồn bực, nóng như lửa đốt. Lại buồn nôn nữa...” Nói tới đây lão hán bắt đầu ậm ọe muốn nôn ra. Hai đứa con ông ta vội đỡ ông ta dậy.” Ông ta một tiếng, lão hán nôn ra một ít dịch nhờn dạng bọt biển lẫn thức ăn chưa tiêu hóa hết, thịt, cơm.

Sau khi bắt mạch, xem lưỡi, Đỗ Văn Hạo trầm ngâm suy nghĩ: Nôn mửa, toàn thân tê cứng, bụng nóng như lửa đốt, phản ứng này của dạ dày có thể do trúng độc cấp tính.

Đỗ Văn Hạo hỏi lại: “Triệu chứng xảy ra từ lúc nào?”

“Từ lúc ngủ dậy”.

“Sau khi ngủ dậy người có ăn gì không?”

“Có uống canh gà và ăn mấy miếng thịt gà”.

“Từ lúc nào?”

Lão hán lại bắt đầu nôn ra. Người con trả lời thay: “Chúng cháu thức đón giao thừa đến tận bình minh. Từ bình minh đến giờ mới hết một canh giờ”.

Nếu là ngộ độc thức ăn, đến giờ vẫn chưa quá một canh giờ, dạ dày vẫn chưa kịp tiêu hóa. Đỗ Văn Hạo hỏi lại: “Có ăn hoặc uống cái gì khác nữa không?”

Người con trai nói: “Không ăn gì khác. Chuyện gì xảy ra vậy? Có phải do con gà không? Sức khỏe phụ thân cháu không tốt, sáng sớm nay làm thịt một con gà mái cho phụ thân bồi bổ sức khỏe. Sao lại xảy ra chuyện này cơ chứ?”

“Vẫn chưa biết nguyên nhân có phải là từ con gà không. Một trong hai người các người quay về nhà bưng nồi thịt gà lại đây cho ta xem qua một chút”.

Sau đó Đỗ Văn Hạo bảo Bằng Vũ Cầm đi chuẩn bị một thùng nước muối. Đỗ Văn Hạo bảo người con còn lại của lão hán đổ nước muối cho lão hán uống. Sau khi uống hết mấy bát to nước muối, lão hán bắt đầu nôn ọe, trong dạ dày có gì lại nôn ra hết. Sau đó lại tiếp tục uống.

Lúc này người con lão hán đã chạy về bưng nồi thịt gà quay lại, để trên mặt đất.

Đỗ Văn Hạo ngồi xổm, hần dùng đôi đũa gắp nhẹ thịt gà trong nồi. Đột nhiên mắt hần sáng lên. Hần gấp từ trong nồi ra một viên thuốc: “Đây là cái gì vậy?” Hần đưa viên thuốc vào môi rồi liếm thử, hần nhũn mày nhỏ xuống đất rồi hỏi: “Phụ phiền?”

Người con lớn của lão hán nói: “Đúng vậy phụ thân cháu bị mắc bệnh thấp khớp rất nặng. Đại phu kê cho một đơn thuốc. Ông ấy nói nấu Phụ phiền cùng với một con gà thì có thể chữa được chứng ôn tán hàn thấp”.

Đỗ Văn Hạo lại tìm trong nồi, hần tìm ra được mấy miếng Phụ phiền nữa. Hần thở dài nói: “Không được

“Chỗ này!” Thành Kim chỉ vào đơn thuốc: “Phụ phiến chín tiền viết thành mười tám! Ha ha.”

Đỗ Văn Hạo nhìn lướt qua: “Không sai! Là mười tám.”

Thành Kim trợn mắt, há hốc mồm: “Phụ phiến mười tám?” Hắn quay đầu nhìn tiểu nhị kia rồi lại quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo: “Thiếu gia. Phụ phiến là dược liệu rất độc, bình thường chỉ dùng bốn, năm tiền. Chín tiền cũng đã vượt qua liều lượng bình thường. Ngài dùng mười tám tiền..., ha ha. Ngài đang giỡn chơi đấy chứ?”

“Không giỡn đâu! Mau đi lấy thuốc! Đứa bé này bệnh rất nặng, có thể mất mạng bất kỳ lúc nào. Sau khi gói thuốc xong hãy mang tới cho ta một thang. Ta tự tay sẽ sắc thuốc cho nó uống. Những thang khác chờ khi mẫu thân nó tới thì giao cho nàng ta về nhà sắc. Mau đi.”

“Ồ!” Thành Kim không hiểu nổi nhưng Đỗ Văn Hạo đã nói kê đơn không sai, hắn chỉ còn biết bốc thuốc theo đơn. Hai thang hắn đặt trên quầy, một thang khác hắn đưa cho Đỗ Văn Hạo để hắn tự sắc thuốc.

Thời gian sắc thuốc rất lâu. Đỗ Văn Hạo dùng châm cứu để khống chế bệnh của A Đại rồi hắn ngồi ở tiền đường sưởi ấm, đọc y thư chờ mẫu thân của A Đại đến. A Đại có vẻ như rất mệt, nó nằm trên giường nhắm mắt ngủ.

Đến tận giữa trưa, thuốc đã sắc xong mà mẫu thân của A Đại vẫn chưa đến.

Đỗ Văn Hạo lại bắt mạch cho A Đại. Hắn phát hiện chứng thoát dương của A Đại tiếp tục ác hóa, không thể đợi được nữa, hắn liền quyết định cho A Đại uống thuốc.

Đỗ Văn Hạo vừa bưng bát thuốc đưa cho Bàng Vũ Cầm để nàng ném thử xem thuốc đã nguội chưa còn cho A Đại uống thuốc thì nghe bên ngoài có tiếng kêu lên: “A Đại! Con ở đâu? A Đại! ”.

Người thợ đóng giày ở ngoài cửa vợ nói: “Phùng Thắm, vừa rồi A Đại ngã sấp mặt xuống đất. Đại phu của Phù Vân đường đã xem bệnh cho nó. Ông ấy nói bệnh của nó rất nặng nên đã đưa vào trong, chắc giờ đang chữa trị cho nó.”

Ngay sau đó một phu nhân khô gầy chạy vào trong được đường. Nhìn thấy con mình nằm trên giường nàng ta vội tiến đến đẩy mạnh Bàng Vũ Cầm đang bưng chén thuốc. Bàng Vũ Cầm lão đảo suýt ngã sấp xuống, chén thuốc trong tay nàng đổ mất một nửa.

Phu nhân the thé kêu lên: “Các người làm gì con của ta vậy? A Đại! Đừng sợ! Có mẫu thân ở đây!” Nói rồi phu nhân vội chạy tới ôm lấy A Đại.

Đỗ Văn Hạo vội đỡ lấy Bàng Vũ Cầm. Hắn giận dữ nói: “Sao người không biết đạo lý gì hết? Con trai người bị ngã ở bên ngoài. Chúng ta có lòng tốt đưa nó vào trong này, mặc áo bông cho nó, người lại suýt đẩy ngã phu nhân của ta. Người có lương tâm không hả?”

“Người nói cái gì? Ai bảo con ta ngã? Con ta khỏe mạnh như thế làm sao ngã được? Nhất định các người đẩy nó ngã, lại còn giả bộ làm người tốt!” Giọng nói của phu nhân rất trợn trêu, thanh âm lại lạnh lạnh. Nàng ta liếc nhìn A Đại đang nằm ngủ trong chiếc áo bông rồi nhíu mày nói: “Ai bảo cái áo bông này của các người? Rõ ràng là của con ta. Ta mua cho nó để mặc vào ngày tết. Sao? Muốn ăn cướp hả? Ông trời ơi..., ăn cướp..., cứu mạng...Các người thật không biết xấu hổ, khi dễ ta là cô nhi quả phụ...!”

Phùng thị gào khóc, giọng the thé, hai bàn tay khô cổ gấn chà xát quanh mi mắt nhưng không có giọt nước mắt nào chảy ra.

Nhưng nghe tiếng nàng ta gào lên, không ít người vây quanh cửa đứng xem náo nhiệt.

Mặt Bàng Vũ Cầm tái nhợt, nàng nói: “Tướng công, cho nó cái áo bông đi.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi, đừng gào nữa, các người đi đi”.

“Đi? Các người hại con ta như thế này, giờ lại đuổi chúng ta đi à? Ông trời ơi...! Khi dễ cô nhi quả phụ chúng ta...! Ông trời không có mắt...!”

Đỗ Văn Hạo cười khỏ, hắn không ngờ ở triều Tống cũng có nạn tống tiền. Hắn đã hiểu, đối phương chỉ muốn bạc. Người như vậy không thể động chân, động tay được. Cô nhi quả phụ dễ trở thành chuyện đàm tiếu của thiên hạ. Hắn quyết định đưa cho hai mẹ con ít bạc.

Nhưng hảo tâm như thế lại không được báo đáp, tâm lý của hắn có gì đó không cam lòng.

Lúc trước khi Đỗ Văn Hạo giúp đỡ A Đại, người thợ đóng giày nhìn thấy hết, hắn cười nói: “Phùng Thắm, người hiểu lầm rồi, mới rồi A Đại giẫm lên băng nên bị trượt ngã xuống. Lúc đó ta ở gần nên nhìn thấy hết.”

“Người thấy cái gì? Người đứng ở đâu mà thấy? Người nhìn thấy bọn chúng đẩy ngã con ta à? Nói thẳng người là kẻ đồng lõa. Người làm chứng man cho chúng à?”

Người thợ đóng giày càng hoảng sợ, hắn cố gắng khuyên can: “Phùng Thắm, người hiểu nhầm bọn họ rồi. Người xem họ có ý tốt chữa bệnh cho A Đại, nhìn xem đây là chén thuốc họ chuẩn bị cho A Đại uống.”

Phùng thị liếc mắt nhìn chén thuốc trong tay Bàng Vũ Cầm rồi đưa tay nhận chén thuốc, cất giọng the thé nói: “Bọn họ làm con ta ngã đương nhiên phải chữa trị cho nó. Đừng hy vọng ta trả tiền thuốc. Thuốc này cũng đổ mất hơn một nửa, nhanh đi lấy chén khác! Mà thôi, để tự ta đi!” Nàng ngửi thấy mùi thuốc ở phòng thuốc bên cạnh, bên trong chỉ có một nồi thuốc đang sắc cạn, quay đầu hỏi: “Có phải thuốc này hay không?”

Bàng Vũ Cầm tái nhợt, gật đầu.

Phùng thị cầm chén thuốc còn hơn một nửa bưng đến trước mặt A Đại: “A Đại, con uống thuốc đi, ngoan nào!”

A Đại bưng chén thuốc, cất giọng yếu ớt nói: “Mẫu thân, con tự ngã. Đại phu...”

“Đừng nhiều chuyện. Mau uống thuốc đi. Có chuyện gì để mẫu thân lo. Mau uống thuốc đi.”

A Đại ngửa cổ uống một hơi hết chén thuốc.

Phùng Thắm cầm chén đặt sang bên rồi lại cất giọng the thé nói: “Con ta bị các người đẩy ngã. Các người phải bồi thường bạc. Ta không phải là người tham lam. Vì các người đã xem bệnh cho con ta nên ta chỉ cần mười sáu tiền đồng!”

Mười sáu tương đương với một vạn nhân dân tệ. Đòi bằng này tiền mà còn nói không có lòng tham. Đỗ Văn Hạo đang muốn nói lại mấy câu thì thủ lĩnh hộ vệ Hồ Duyên Trung đã lạnh lùng nói với Phùng thị: “Lấy cừu báo ân. Còn dám đòi tiền à? Người không sợ bị cắt đầu lưỡi ư?”

“Người nói cái gì?” Phùng thị chỉ vào Hồ Duyên Trung quát lên: “Các người khi dễ con ta, lại muốn khi dễ cả ta à? Ta liều mạng với các người. Các người thật không biết xấu hổ. Các người muốn khi dễ cô nhi quả phụ phải không...?”

Ngón tay của Phùng thị nhanh như cắt vươn ra chạm vào mũi Hồ Duyên Trung, Hồ Duyên Trung nhú mày, đưa tay điểm vào khuỷu tay nàng ta, lập tức cánh tay Phùng thị cùng nửa người cảm thấy tê rần.

Cái gạt tay vừa rồi đã chọc vào tổ ong vò vẽ. Tay còn lại của Phùng thị nâng cánh tay kia lên rồi nàng ta như heo bị chọc tiết chạy ra cửa được đường, ngồi phệt xuống cửa, bù lu bù loa: “Ông trời ơi..., Đại phu Phù Vân Đường giết người...Hắc được đường muốn giết cô nhi quả phụ chúng ta. Quân ăn thịt người. Cứu mạng”.

Lúc này bên ngoài cửa có rất nhiều người qua đường đứng lại xem náo nhiệt, chặt kín cả cửa vào Phù Vân Đường.

Hồ Duyên Trung dờ khóc dờ cười.

Nghe nói bên ngoài tiền đường có chuyện, Cổ quản gia từ phía sau chạy ra. Ông ta hỏi tiểu nhị hộ vệ nội tình sự việc rồi nói khẽ với Đỗ Văn Hạo: “Thiếu gia, chúng ta tuyệt không nên để người khác chú ý. Hay là chúng ta cứ trả tiền cho nàng ta, được không?”

Đỗ Văn Hạo bắt đắc dĩ gật đầu.

khí bạo thoát. Nếu đại phu của Phù Vân đường không khẩn cấp dùng tứ nghịch thang giúp con người hồi dương. Chắc chắn nó không sống được tới ngày mai”.

“Cái gì? Ngài nói lung tung cái gì hả? Mau cứu con ta đi. Ngài bảo ta nói thật ngài sẽ cứu nó. Ngài quên rồi à?”

Tiểu đại phu cười khở: “Đại tẩu, đại phu của Phù Vân đường đã cứu sống con của người, giúp bài trừ ứ huyết trong cơ thể. Con của người không việc gì nữa. Ta còn cứu cái gì đây?”

“Ngài nói bậy! Con ta vừa uống xong chén thuốc của hân thì bị đi ngoài chảy máu. Ngài lại nói nó không việc gì. Ngài là đại phu...”.

Trang đại phu ở bên cạnh không nhịn được tức giận nói: “Sao người không hiểu gì hết vậy? Tiểu đại phu nói rất rõ ràng. Đơn giản thế này: Đơn thuốc của dong y làm cho cơ thể con người bị chứng ứ huyết vì thế nó mới nổi điên, chạy loạn lên. Nếu không kịp thời cứu chữa con người sẽ bị thoát dương mà chết. Đại phu của Phù Vân đường dùng phương thuốc giúp con người bài trừ huyết ứ trong cơ thể. Đó chính là chảy máu mũi và đi ngoài ra máu. Tất cả đều do dong y dùng sai đơn thuốc làm cho ứ huyết nên huyết mới có màu đen. Còn không huyết phải có màu đỏ tươi. Có hiểu không? Hừ, người ta có lòng tốt cứu con người, người còn nói người ta tội đáng chết. Người vô ơn như vậy dù con người có bệnh ta cũng không chữa. Về đi, mau về đi”.

Trang đại phu dùng dùng nổi giận, ông ta phát tay áo, xoay người đi vào trong.

Tiểu đại phu cũng đứng dậy nói: “Vị đại tẩu này hiểu lầm đại phu của Phù Vân đường rồi. Cũng may con người đã dùng đơn thuốc này. Không nguy hiểm nữa, cứ uống thêm một, hai thang theo đơn này. Nó sẽ không ra huyết nữa. Chờ đến khi dương khí hồi phục, lúc đó cắt cho nó mấy thang thuốc bổ, nó sẽ khỏe hân. Cáo từ” Nói xong, Tiểu đại phu cũng vung tay áo đi vào trong.

Phùng thị chạy theo hại vị đại phu nói: “Hai vị đại phu làm ơn xem qua bệnh của con ta một chút. Kê cho nó một đơn thuốc, ta sẽ trả tiền”.

Hai vị đại phu không để ý đến Phùng thị, tiếp tục đi vào trong.

Tiểu nhị của được đường cười nói: “Đại tẩu. Hai đại phu nói đại tẩu cứ về nhà cho con uống thêm một, hai thang thuốc mà đại phu của Phù Vân đường đã kê. Sau đó uống mấy thang thuốc bổ là khỏi. Không cần kê đơn thuốc khác”.

Phùng thị bán tín bán nghi. Quay lại nhìn A Đại.

Thân thể A Đại vốn suy nhược, mất nhiều máu. Lúc trước nó nghe mẫu thân nói đại tiện ra máu, sợ đến ngây dại. Bây giờ nó nghe hai vị đại phu nói nó không việc gì, hơn nữa nó cũng thấy cơ thể bình thường, không có gì khác lạ nên tinh thần tỉnh táo, sắc mặt bắt đầu hồng hào.

Phùng thị thấy tình thần của A Đại tốt hơn nhiều, không giống như sắp chết nữa, nàng ta khẽ lầu bầu: “Không sao thì không sao. Trở về mình sẽ sắc cho A Đại uống hết thang thuốc còn lại. Mình vẫn còn đơn thuốc, có tiền thì mình sẽ mua được thuốc. A Đại, chúng ta về”.

Lúc này tinh thần A Đại phần chấn, sức lực quay lại, không cần người cõng. Phùng thị dìu A Đại xuống giường ra khỏi Huệ Nhân đường đi về nhà.

Lúc trước Phùng thị tưởng bệnh của A Đại nguy hiểm, Phùng thị cứ để nguyên cả người dính phân và nước tiểu chạy theo, mặc kệ người đi đường né tránh, nàng ta cũng không bận tâm. Mặc dù bản thân Phùng thị đi nhặt rác không sợ bẩn thỉu, bây giờ dìu A Đại quay về nhà, nhìn thấy người trên phố bịt mũi né tránh, Phùng thị cũng thấy xấu hổ. Nàng ta bốc một vốc tuyết lên lau khắp người, làm giảm bớt mùi hôi thối trên người.

Mấy người hàng xóm đi cùng một đoạn thấy A Đại có thể tự mình bước đi nên cũng tản mát đi hết.

Phùng thị nói cảm ơn mấy người hàng xóm rồi dìu A Đại về nhà.

Khi tới gần Phù Vân đường, Phùng thị đứng lại.

Lúc trước ai nói Phùng thị cũng không tin nhưng hai vị đại phu của Huệ Nhân đường nói thì Phùng thị tin. Nếu quả đúng như thế, đại phu của Phù Vân đường là ân nhân cứu mạng của A Đại, bản thân nàng ta chính là người vô ơn. Ngẫm lại Phùng thị thấy mình chính là người lấy oán báo ân nên đỏ mặt xấu hổ, không dám đi ngang qua Phù Vân đường. Phùng thị liền bảo A Đại đi đường vòng để xem cảnh ngày tết rồi Phùng thị dìu A Đại đi qua một ngã tư. Một lúc sau về tới nhà, Phùng thị dìu A Đại nằm xuống giường rồi lấy củi đốt lửa để sưởi ấm cho A Đại. Sau đó Phùng thị mới rửa mặt, thay bộ quần áo dính đầy phân. Phùng thị cẩn thận hớt hết bột mì đổ ra đất, rửa sạch thịt lợn và bắt đầu làm sủi cảo.

Sau khi nấu sủi cảo xong, lấy hai cái bát đặt trên cái bàn đặt cạnh giường. Phùng thị gấp sủi cảo nóng hổi bỏ vào bát, sau đó lấy hai đôi đũa. Phùng thị khoanh chân ngồi trên giường, vừa cười hì hì vừa vỗ vỗ vào A Đại: “A Đại! Dậy ăn sủi cảo! Nhân thịt lợn ngon lắm! Thơm không?”

A Đại không buồn quay ra nhìn. Nó vẫn quay mặt vào trong làm như đang ngủ.

“A Đại! Dậy ăn đi, A Đại”.

“Không ăn. Con đã nói có chết cũng không ăn thức ăn mẫu thân mua bằng tiền lừa gạt của người khác”.

Phùng thị biết mình làm sai, lần này nàng ta lấy hết dũng khí nói: “Mẫu thân cũng biết mình trách lầm bọn họ. Mẫu thân không phải là người không có lương tâm. Cuộc sống rất khó khăn. Con đau ốm, mẫu thân lại không biết làm gì khác. Mẫu thân không làm thế thì hai chúng ta sẽ không sống nổi qua những ngày này”.

A Đại bịt hai mắt lại. Phùng thị nhẫn nại thuyết phục nó rất lâu, thức ăn đã nguội hết, A Đại vẫn chỉ nói thà chết đói chứ không ăn.

Phùng thị không biết sao nữa đành thở dài nói: “Thôi được. Thức ăn đã làm rồi, không ăn đổ đi phí lắm. Mẫu thân sẽ mang tiền trả lại người ta. Mẫu thân mua thịt lợn và bột mì hết ba mươi bảy văn. Số tiền còn lại vẫn chưa động tới. Chúng ta sẽ trả lại họ hết, được không?”

“Không được! Phải trả lại toàn bộ!”

“Nhưng tất cả ba mươi bảy văn. Bây giờ mẫu thân lấy ở đâu?”

“Con không biết! Phải trả lại họ không thiếu một văn. Trả lại toàn bộ”.

Phùng thị khóc lóc một hồi mà không có một giọt nước mắt nào. Nàng ta thấy A Đại vẫn không có phản ứng gì nữa, đành cúi xuống giường nói: “Được! Mẫu thân sợ con rồi. Mẫu thân sẽ đem trả lại số bột mì còn thừa và đem mấy vật trong nhà đi bán, có thể sẽ thu đủ ba mươi bảy văn. Mẫu thân nhất định sẽ trả lại tiền cho họ. A Đại, con ăn trước đi, để nguội ăn không ngon đâu. Mẫu thân đã nói...nhất định sẽ làm”.

A Đại hờn rồi nói: “Vậy con chờ mẫu thân về mới ăn”.

Phùng thị biết A Đại quật cường, nói nhiều cũng vô ích. Nàng ta liền gói non nửa túi mì bỏ vào cái giỏ rách trên lưng rồi đi ra cửa. Lúc này A Đại mới ngồi dậy. Nó nhìn thấy trên bàn có hai bát sủi cảo. Lúc trước mẫu thân nó lấy oán báo ân, lừa gạt lấy tiền của ân nhân, cảm giác buồn bực trong lòng, càng nhìn nó càng thấy không thoải mái. Sau một hồi đấu tranh tư tưởng nó rời khỏi giường, cầm hai cái bát. Nó mở cửa đi ra góc tường cống, nó đổ hai bát sủi cảo đi, sau đó nó cầm hai cái bát không đi vào trong nhà.

Nhưng A Đại không phát hiện ra ở góc tường không xa lắm có một lão phụ đang đứng nhìn nó, nhếch mép cười âm hiểm.

Đến khuya Phùng thị mới quay về nhà, dáng vẻ uể oải, nhưng sắc mặt tươi cười. Phùng thị lấy ra một gói tiền đặt lên bàn: “Ba mươi bảy văn! Mì đen trả lại được hai mươi ba văn, bán đồ đạc được mười văn. Mẫu thân lại đến năn nỉ ông chủ quán cơm để mẫu thân phụ rửa bát. Một buổi chiều được năm văn. Trả hết tiền cho họ chúng ta vẫn còn một văn nữa”.

A Đại kinh ngạc nhìn đôi tay sưng đỏ vì giá lạnh giống như một cái chày gỗ. Nước mắt A Đại rơi xuống, nó nghẹn ngào nói: “Mẫu thân..., mẫu thân...” Nói đến đó nó nức nở khóc, không nói nên lời.

“Đừng khóc, A Đại. Đừng khóc. Khóc không tốt cho sức khỏe của con. Nửa đời sau của mẫu thân chỉ biết trông cậy vào mình con thôi”.

“Dạ” A Đại gật đầu.

Phùng thị dịu dàng nói: “Mẫu thân muốn thương lượng với con một chuyện”.

A Đại gật đầu “Tiền này cứ coi như chúng ta mượn của Phù Vân đường. Mẫu thân muốn giữ lại để sau này cưới vợ cho con. Sau này khi cuộc sống của chúng ta khá hơn. Chúng ta sẽ trả lại bọn họ cả vốn lẫn lãi. Chúng ta sẽ xin họ thứ lỗi. Con đồng ý không?”

“Không được!” A Đại buồn bực nói: “Con thà không lấy vợ chứ không muốn động đến tiền của ân nhân”.

Phùng thị chà xát hai tay vào nhau nói tiếp: “Thôi không nói đến việc cưới vợ. Con vẫn chưa hết bệnh. Nếu có gì xảy ra với con thì làm sao?”

“Đại phu Huệ nhân đường đã nói con không việc gì”.

“Dù hai vị đại phu của Huệ Nhân đường nói con không sao. Mẫu thân vẫn rất lo lắng. Vạn nhất bọn họ chẩn đoán sai, nếu chúng ta không có tiền thì chúng ta sẽ không xoay ở được. Chúng ta cứ đề phòng. Mẫu thân hứa khi con hoàn toàn khỏi bệnh. Mẫu thân nhất định sẽ mang tiền tới trả cho họ. Được không?”

“Không được!” A Đại tức giận nói.

143. Chương 143: Tai Họa.

A Đại thò tay cầm lấy gói tiền, nó mở gói tiền ra, bên trong có mấy điều đồng tiền và một ít đồng tiền. Nó hỏi: “Toàn bộ đây?”

“Đúng” Phùng thị gật đầu. Nàng ta nhìn thấy hai cái bát không ở trên bàn, ngạc nhiên hỏi: “A Đại, sủi cảo đâu?”

“Đổ rồi!”

“Đổ? Trời ơi, đó là sủi cảo. Sủi cảo để ăn tết. Sao con làm thế?”

“Không phải của chúng ta thì con không ăn”.

“Con! Con đúng là! Mẫu thân đã nói sẽ trả lại tiền cho bọn họ. Số sủi cảo đó mua bằng tiền của chúng ta mà”.

“Con mặc kệ. Con không thích nên đổ đi”.

Phùng thị thấy A Đại ngang ngạnh như thế vừa giận vừa thương nói: “Đổ ở đâu?”

“Ở góc tường chỗ cống ấy”.

“Mẫu thân đi xem còn không” Phùng thị chạy ra ngoài, tìm một lúc lâu nhưng không thấy sủi cảo đâu. Phùng thị chắc chắn là bọn khiêu hóa tử đã lấy mất, hoặc không thì cũng bị chó tha rồi. Nàng ta đứng ở cống, tay chống nạnh, hung hăng chửi mắng một hồi rồi mới đi vào trong nhà.

Vào đến trong nhà, Phùng thị thấy A Đại mặc mỗi một cái áo vá mỏng. Áo bông kẹp rách, tay cầm gói tiền, chuẩn bị đi ra ngoài. Phùng thị liền hỏi: “A Đại, con đi đâu thế?”

“Con mang tiền và áo đến trả lại cho người ta”.

“Chúng ta đã nói rồi. Chờ đến khi con khỏi bệnh mẫu thân sẽ mang tới trả lại người ta mà”.

A Đại không để ý đến mẫu thân. Nó mở cửa lão đảo bước ra ngoài, gió lạnh cùng những bông tuyết thổi tới, nó không chịu được run lên. Trên người A Đại chỉ mặc độc một cái áo đơn, cái áo đơn này là cái áo duy nhất của A Đại. Cái áo mới mẫu thân nó mua cho nhân ngày tết thì lúc trước nổi điên nó đã cởi ra vứt đi ở đâu mất rồi.

Phùng thị biết A Đại quật cường, có nói gì cũng không ăn thua. Nàng ta chỉ còn biết đi theo sau A Đại. Tới trước cửa Phù Vân đường Phùng thị xấu hổ không dám đi vào chỉ đứng ở góc tường nhìn A Đại đi vào bên trong.

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm đang ngồi sưởi ấm nói chuyện. Những chất bẩn trên nền đã được dọn sạch, sàn nhà cũng đã được rửa sạch bằng nước. Bởi vì lo Phùng thị sẽ quay lại gây náo loạn, Hồ Duyên Trung là nam nhân, đối phó không tiện nên lúc này thủ lĩnh nữ hộ vệ Cửu nương đã thay thế ngồi thủ hộ ở tiền đường. Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm đều lộ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy A Đại đi vào.

A Đại đi tới trước mặt hai người, nó quỳ xuống dập đầu. Đỗ Văn Hạo vội đứng lên dìu nó đứng dậy. A Đại đặt cái áo bông và gói tiền màu xanh lên trên bàn. Nó mở gói tiền ra, để lộ ra ít điều đồng tiền và đồng tiền, nói: “Tiên sinh, phu nhân. Đa tạ hai người đã cứu mạng cháu. Mẫu thân cháu không biết chuyện, ăn nói xằng bậy làm cho tiên sinh và phu nhân chịu oan khuất. Cháu thay mặt mẫu thân xin thỉnh tội với hai người. Đây là số bạc lúc trước, cháu xin trả lại, còn cả cái áo bông này nữa. Cháu xin đa tạ!”

Nói xong A Đại lại cúi rạp người bái tạ rồi nó xoay người đi ra ngoài.

Bàn Vũ Cầm thấy A Đại mặc áo mong manh, thân hình run lên vì giá rét, vội cầm cái áo bông đuổi theo: “Chờ chút! A Đại, cái áo bông này chúng ta tặng cho cháu. Mặc vào đi”.

“Không, không” A Đại lắc đầu từ chối.

Bàn Vũ Cầm quàng cái áo bông lên người A Đại và nói: “Cái áo này chúng ta cho cháu, không phải do cháu đoạt lấy, đừng ngại. Mau nghe lời ta đi. Mau mặc vào, ngoài trời lạnh lắm”.

Lúc này A Đại mới mặc áo vào. Nó lại cúi đầu nói: “Cám ơn phu nhân!” Nói rồi nó xoay người bước đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cháu chờ một lát. Để ta bắt mạch xem bệnh cho cháu”.

A Đại nói: “Cám ơn tiên sinh. Đại phu của Huệ Nhân đường đã xem bệnh cho cháu. Họ nói cháu không sao cả”.

“Mẫu thân cháu có sắc thuốc cho cháu uống không?”

“Không”.

“Tốt lắm. Cháu nhớ kỹ phải mang thuốc đến đây để ta sắc cho cháu uống. Tuyệt đối không được tự mình sắc thuốc. Trong thuốc có Phụ tử rất độc, nếu không biết cách xử lý là sẽ bị trúng độc. Cháu nhớ kỹ nhé!”

“Dạ, cám ơn đại phu.”

A Đại đi ra cửa, cùng mẫu thân quay về nhà.

Mặc dù phải ăn bánh bột ngô vào tối mùng một tết nhưng A Đại ăn rất ngon lành, nó lại mặc cái áo bông nên không thấy lạnh. Phùng thị thấy con của mình vui vẻ, nàng ta cảm thấy như trút bỏ được tảng đá trong lòng.

Ngày hôm sau, bệnh của A Đại vẫn chưa khỏi hẳn, vẫn đổ mồ hôi, người lạnh, tay chân giá. Phùng thị vội lấy thang thuốc mang về từ Phù Vân đường ra sắc.

A Đại nói: “Mẫu thân, đại phu của Phù Vân đường nói, chúng ta không được tự mình sắc thuốc. Trong thuốc có Phụ tử rất độc. Chúng ta phải mang đến cho họ sắc”.

“Nghe lời hử? Hử nói vậy là muốn lấy lại mấy thang thuốc này. Hử, là Phụ tử sao? Phụ tử thân người năm đó bệnh rất nặng. Hàng ngày mẫu thân đều sắc thuốc cho ông ấy. Sau khi phụ thân con qua đời. Con lại đổ bệnh, không phải mẫu thân thì ai sắc thuốc cho con? Mẫu thân không lạ gì Phụ tử, trong đơn thuốc thường có Phụ tử. Mẫu thân biết rồi, đại phu cũng nói, khi sắc thuốc phải sắc lâu, đổ ba chén nước, sắc lấy một chén thì không còn độc tính nữa”.

A Đại thấy mẫu thân mình nói thế nên không nói gì nữa.

Phùng thị đổ ba chén nước, nhóm lửa, sắc đến nửa canh giờ rót ra được một chén. Phùng thị thổi cho thuốc nguội rồi bưng đến trước mặt A Đại. A Đại uống một ngụm, nó cau mày nói: “Thuốc đắng! Rất đắng!”

“Thuốc đắng dã tật! Hôm qua con uống thuốc này xong, hôm nay khỏe hơn nhiều. Uống thêm chén này nữa là con khỏi hẳn, mau uống đi, một hơi thôi”.

A Đại lại uống hai ngụm, nó thấy rất đắng. Nó chợt nhớ tới lời dặn của Đỗ Văn Hạo, nó không muốn uống nữa liền nói: “Thuốc rất khó uống. Mẫu thân hãy ra ngoài xem có ai bán kẹo mạch nha mua cho con một ít để con ăn rồi uống thuốc có được không?”

“Được, mẫu thân đi mua cho con”,

Chờ Phùng thị đi ra ngoài, A Đại đổ nửa chén thuốc vào đồng củi ở góc nhà.

Lát sau Phùng thị quay về nói: “Chưa có ai bán kẹo mạch nha”.

“Thôi không cần. Con đã bịt mũi uống hết thuốc rồi”.

“Vậy con nằm nghỉ ở nhà. Mẫu thân ra phố xem có nhặt được cái gì không?”

“Mẫu thân, con đi với. Con không sao rồi”.

Phùng thị nhìn A Đại rồi gật đầu: “Vậy cũng được. Mẫu thân cũng thấy lo lắng khi con ở nhà một mình”.

Hai người khoác giỏ trên lưng, tay cầm một cái móc sắt. Phùng thị dẫn con ra phố nhặt rác.

Vừa ra đến cổng A Đại dừng lại. Nó ném cái móc xuống, cởi giỏ ra, hay tay chống gối, đầu cúi xuống, hơi thở dồn dập.

Phùng thị hỏi: “A Đại, con làm sao vậy?”

“Con..., con không thở được, miệng, lưỡi tê cứng, hai chân cũng tê cứng...” A Đại duỗi tay ra rồi liếc mắt nhìn, nó đột nhiên ôm bụng, vẻ mặt hết sức khó chịu: “Con..., bụng con nóng như lửa đốt”.

“Để mẫu thân đỡ con quay vào nhà nghỉ”.

Phùng thị ném cái giỏ xuống, dìu A Đại quay vào nhà. Khi vào trong nhà, Phùng thị đặt A Đại nằm trên giường, kéo chăn đắp cho con. Nàng ta ngồi bên giường, hỏi A Đại về lo lắng: “Đại phu của Huệ Nhân đường nói con bị đau tràng kết. Có khi con chứng bệnh của con tái phát”.

A Đại nhăn nhó rên rỉ, hơi thở nặng nhọc: “Con..., con không biết..., tê lắm. Tay chân, cả người con tê cứng”.

Phùng thị vội xoa bóp tay chân cho A Đại. Phùng thị nói: “Mẫu thân nhóm lửa đun nước nóng cho con uống nhé. Uống xong là khỏi”.

A Đại gật đầu. Phùng thị vội chạy đi ôm một ôm củi để nhóm lửa, đặt cái nồi lên bếp lửa đun nước. Nước sôi, Phùng thị đổ ra một cái bát bưng lại cho A Đại uống.

A Đại kích động vùng tay, nó hất tung bát nước. Cái bát rơi xuống vỡ tan, nước bắn tung tóe. A Đại thở hổn hển, hai tay ôm ngực: “Mẫu thân, con thấy khó chịu..., con không thở được...”.

Phùng thị thấy sắc mặt A Đại tái nhợt, nước dãi chảy ra, nhất thời chân tay luống cuống, đi tới đi lui: “Phải làm gì bây giờ? Con chờ một chút. Mẫu thân đi gọi đại thúc, đại thẩm ở bên cạnh sang giúp đưa con đến Huệ Nhân đường xem bệnh. Bọn họ đã nói dù không có tiền thì bọn họ cũng vẫn chữa bệnh cho chúng ta”.

Phùng thị vội gọi mấy hàng xóm ở bên cạnh tới giúp, mấy người luống cuống công A Đại trên lưng chạy theo tới Huệ Nhân đường.

Ngày mùng hai tết được đường chính thức mở cửa khám chữa bệnh, nhưng vẫn không có người bệnh nào. Đỗ Văn Hạo, Bàn Vũ Cẩm và Tuyết Phi Nhi đang ngồi ở tiền đường nói chuyện.

Mấy người Phùng thị chạy qua cửa, Phùng thị chẳng nói chẳng rằng cúi đầu nhặt một hòn đá định ném vỡ đầu Đỗ Văn Hạo.

Thủ lĩnh nữ hộ vệ Cửu nương đang ngồi bên cạnh, tay phải đặt trên tay vịn của ghế. Nhìn thấy hành động của Phùng thị, tay phải bà ta ấn xuống, ba tiếng rắc vang lên, tay phải bà ta đã bẻ gãy tay vịn ghế rồi bàn tay phải vùng lên, đầu gối bay đi nhằm cánh tay của Phùng thị.

Phùng thị hét lên một tiếng “ôi chao” thảm thiết, cánh tay cầm hòn đá giơ lên bị thanh gỗ đánh trúng, suýt nữa gãy tay, hòn đá trong tay rơi xuống đập trúng mu bàn chân, Phùng thị đau đớn ngồi xuống ôm bàn chân.

Hai lần động thủ đều gánh chịu thiệt hại, Phùng thị không dám hành động xằng bậy nữa. Nàng ta cũng không có tâm trí để chửi mắng, chỉ la hét mấy câu rồi khập khiễng chạy đi.

Đỗ Văn Hạo đi ra cửa nhìn theo bóng lưng mấy người, hần ngạc nhiên nói: “Ngày hôm qua A Đại đã tới xin tha lỗi. Sao hôm nay phụ nhân này lại nổi điên chạy tới gây phiền toái vậy?”

Tuyệt Phi Nhi đã nghe kể về việc này, lại tận mắt chứng kiến hành động của phụ nhân lăng loàn này, phụ thân nàng mở khách điếm, loại chuyện này nàng đã từng gặp qua, nàng không nén nổi tức giận: “Cái loại lưu manh này nếu không trừng trị thì e rằng sẽ không chịu từ bỏ đâu”.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Có vẻ không phải. Đứa bé mấy người công trên lưng lúc nãy hình như là A Đại. Ta sợ rằng bọn họ tự tiện sắc thuốc uống nên nó đã bị trúng độc”.

Nhị nữ ngây người kinh hãi.

Lúc này Hồ Duyên Trung nghe thấy náo động cũng chạy tới. Đỗ Văn Hạo xoay người nói với hắn: “Người lập tức phải hai người theo sau bọn họ xem chuyện gì xảy ra. Nếu có chuyện gì phải cấp báo cho ta”.

Bên trong Huệ Nhân đường, hai tiểu nhị bưng ra một chậu muối lớn để cho A Đại uống.

Sau khi uống hết một chậu nước muối, A Đại bắt đầu nôn ra, người cúi xuống, hai tay chống gối, mồm liên tục nôn ọe. Phùng thị ở bên cạnh vừa khóc rưng rức vừa chửi mắng đại phu của Phù Vân đường.

Trang đại phu không muốn nghe nữa. Ông ta nhìn Phùng thị hỏi: “Người luôn kết tội đại phu của Phù Vân đường hạ độc con người, vậy người có chứng cứ không?”

“Chứng cứ? Lúc nào cũng nói chứng cứ? Con ta vừa uống thuốc của Phù Vân đường lập tức trúng độc, cái này không phải chứng cứ là gì?”

Sau khi A Đại nôn ra, nó cảm thấy người dễ chịu hơn, nó lại vừa uống một ít nước muối nữa thì không thấy buồn nôn nữa. Nó nghe mẫu thân nói, không nhịn được nó cất giọng yếu ớt nói: “Mẫu thân! Không thể trách đại phu của Phù Vân đường. Thuốc là do mẫu thân đoạt lấy. Hơn nữa đại phu cũng nói thuốc đó có độc. Phải chính tay đại phu sắc thì mới uống được, chúng ta không được tự tiện sắc. Nhưng mẫu thân chỉ muốn tự mình sắc, lại bắt con uống, may mắn là con đã đổ bớt đi nửa bát..., ọa...” A Đại lại cong người nôn ra ồng ộc.

144. Chương 144: Mười Tám Tiền Phụ Tử.

Nghe A Đại nói thế, Phùng thị cảm thấy rất may mắn. Nếu A Đại không lén đổ đi nửa bát thuốc thì nó có lẽ đã chết ngay trên đường đi do độc tính phát tác.

Nhưng bề ngoài không thể nói thế, Phùng thị vẫn lạnh lùng: “Con đừng nói lung tung, rõ ràng tên đại phu đáng chết của Phù Vân đường đã đầu độc con. Mẫu thân biết Phụ tử chỉ cần đun lâu là sẽ hết độc tính. Mẫu thân đã sắc thuốc rất lâu mới cho con uống, đại phu Phù Vân đường đã hạ độc bằng thuốc khác. Con không phải trúng độc Phụ tử!”

Trang đại phu cười lạnh: “Phụ tử rất độc. Nữ nhân như người sao có thể hiểu được”.

“Sao lại không biết? Trước kia ta đã từng sắc thuốc nên cũng biết Phụ tử, đổ ba chén nước sắc lấy một chén, ta đã sắc như thế không biết bao nhiêu lần, sao ta lại không biết? Không phải hần hạ độc thủ thì do cái gì? Dù sao con ta vừa uống thuốc của hần thì đã trúng độc. Ta sẽ đi nha môn kiện hần”.

Trang đại phu mặc kệ Phùng thị. Ông ta đi tới bên cạnh Tiểu đại phu, cùng Tiểu đại phu giúp A Đại giải độc.

Sau khi Tiểu đại phu bảo tiểu nhị cho A Đại uống hết một chậu nước muối, nôn ra hết độc chất trong người. Ông ta mới chuyển sang cho A Đại uống nước trắng để rửa ruột. Uống xong Tiểu đại phu kê một đơn thuốc giải độc.

Tiểu đại phu là người khá ôn hòa. Nghe Phùng thị và Trang đại phu nói chuyện, ông ta suy nghĩ rồi bảo Phùng thị: “Đưa cho ta xem đơn thuốc của Phù Vân đường”.

Phùng thị lấy đơn thuốc đưa cho ông ta.

Sự việc tọa đường đại phu của Phù Vân Đường và Huệ Nhân Đường thi đấu y lý đã lan truyền rộng rãi, trước cửa càng lúc càng náo nhiệt. Thấy Đỗ Văn Hạo là đại phu tuổi còn trẻ, có thể cùng đại phu Huệ Nhân Đường nói chuyện, còn dám chính mình tự mình uống thuốc nếm thử xem có hay không có độc để chứng minh mình đúng, có lòng can đảm này, không ít người cũng lên tiếng ủng hộ.

Vải trắng rất nhanh được kéo tới, dưới sự giám sát của Phùng thị, sau khi Trang đại phu cùng Tiểu đại phu hai người kiểm tra trên người Đỗ Văn Hạo không có đồ gì, Đỗ Văn Hạo tiến vào trong trường.

Chỉ chốc lát, bên trong truyền đến âm thanh ồn ào, lại sau một lúc lâu, Đỗ Văn Hạo vén màn trường lên rồi đi ra, vỗ vỗ bàn tay, hướng Trang đại phu chấp tay nói: “Được rồi! Phải phí chút công phu nữa. Sau nửa canh giờ ta trở lại.” Hắn lại hướng Tân Cửu Nương nói: “Người phái người lưu lại không để ai đi vào!”

“Vâng! Thiếu gia!”

Đỗ Văn Hạo mang theo Bàn Vũ Cầm. Dưới sự bảo vệ của Tân Cửu Nương rời khỏi nơi này.

Phùng thị gấp giọng hướng Trang đại phu nói: “Này! Không thể để hắn đi như vậy được! Nếu hắn chạy thì làm sao bây giờ?”

Trang đại phu cả giận nói: “Người ta nếu muốn chạy thì còn tự mình đi đến đây làm gì? Bây giờ đã ở đây kiểm tra phương thuốc này. Người cứ im lặng mà chờ. Nếu còn ồn ào vô lý sẽ đem người đuổi ra ngoài. Không được quản chuyện này nữa!”

Phùng Thị vội vàng cầm miệng. Bây giờ ả phải hoàn toàn trông cậy vào hai vị đại phu thay mình làm chứng. Nếu không, sẽ là kiện cáo sai pháp luật. Lúc này không thể đắc tội với bọn họ.

Trang đại phu cùng Tiểu đại phu thấy Đỗ Văn Hạo dường như rất chắc chắn, trong lòng cũng phải nghi hoặc đại phu này tuổi còn trẻ thế mà có biện pháp làm cho mười tám tiền phụ tử kịch độc mất đi độc tố sao? Rốt cuộc dùng biện pháp gì? Hai người nghĩ muốn nát đầu cũng không có kết luận. Dứt khoát không suy nghĩ nữa, yên lặng chờ kết quả.

Rất nhanh, nửa canh giờ trôi qua. Đỗ Văn Hạo mang theo Bàn Vũ Cầm, Tân Cửu Nương trở lại Huệ Nhân Đường.

Sau Khi tiến hành kiểm tra lần nữa, Đỗ Văn Hạo lại tiến vào trong trường. Lúc này đây, được hương đã tỏa ra.

Sau khi Đỗ Văn Hạo đi ra liền hướng hai vị đại phu chấp tay nói: “Lần này cần chờ hai canh giờ. Đến lúc đó ta sẽ quay lại.”

Phùng Thị nói: “Người làm cái quỷ gì vậy! Lần trước chữa cho con ta, sắc thuốc cũng lâu như vậy sao?”

A Đại độc đã giải gần hết ở bên giường nói: “Mẫu thân! Lần trước cũng lâu như vậy không khác là mấy, từ sáng sớm cho tới giữa trưa cũng nhiều hơn hai canh giờ.”

Phùng thị lúc này mới không ồn ào nữa, bắt quá con người đảo tới đảo lui không biết lại đang chú ý cái gì.

Sau hai canh giờ cũng đã là giữa trưa, Đỗ Văn Hạo mang theo Bàn Vũ Cầm, Tân Cửu Nương lần nữa đi tới Huệ Nhân đường.

Còn chưa tới cửa, ba người đã cảm thấy hoảng sợ, chỉ thấy ở cửa người người chen chúc đông như xem hội.

Thì ra, trong hai canh giờ này, Phùng thị ngồi ở cửa gào khóc, vừa khóc vừa nói nàng cùng con mình sinh sống nương tựa vào nhau, thêm mắm thêm muối mà lặp đi lặp lại kể lại chuyện trải qua, còn có chuyện song phương đánh cuộc uống chén thuốc độc. A Đại khuyên mấy lần, nàng cũng không nghe, không thể làm gì khác hơn là tức giận trốn ở trong đường.

Kết quả là, càng ngày càng nhiều người chạy lại đây xem náo nhiệt, cũng muốn nhìn một chút đại phu tuổi còn trẻ kia dùng thuốc là mười tám tiền phụ tử độc hại có chết hay không. Việc này quả thật là làm cho người ta hứng thú, chờ tới khi mấy người Đỗ Văn Hạo tới nơi, cửa đã đầy người.

Việc này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Đỗ Văn Hạo, vốn định nói lý để giải quyết, không ngờ Phùng thị lại làm ra chuyện ầm ĩ như vậy, lại còn kéo tới nhiều người như thế.

Hiện tại thì tên đã ở trên dây cung không thể không bắn rồi. Việc này ồn ào lớn như vậy, sợ rằng sau khi xong chuyện này, lại phải chuyển nhà ẩn cư rồi.

Trong khi mọi người đều nghị luận, Đỗ Văn Hạo cùng mấy người đi vào Huệ Nhân đường. Phân phó đem vải trắng vây quanh cất đi, lộ ra nồi thuốc đang bốc hương ngùn ngụt trên hỏa lò.

Có tiểu nhị cầm tới một cái bát sứ, Đỗ Văn Hạo rót thuốc từ trong nồi đất vào trong bát sứ, đặt ở một bên chờ nguội.

Trang đại phu ho khan một tiếng, nói: “Văn tiên sinh, hay là hủy bỏ việc đánh cuộc này đi? Rất nguy hiểm đó.”

Tiểu đại phu cũng nói: “Đúng vậy, cùng lắm thì bồi thường nàng ta một ít tiền là được, dù sao hài tử cũng đã được cứu, không có việc gì rồi. Sau này dùng thuốc cẩn thận một chút là được.”

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng cười, chấp tay nói: “Đa tạ hảo ý của hai vị. Ta lần này cũng không phải chỉ là chứng minh chính mình trong sạch, mà còn muốn mượn việc này nói cho hai vị, đối với loại phụ tử vốn là đại độc chi dược này, dùng phương thuốc không thể quá câu nệ như trong phương thuốc cổ, càng không thể quá cẩn thận được”.

Trang đại phu sắc mặt trầm xuống: “Người tuổi trẻ người thật sự là..., lão hủ có ý tốt khuyên người, nhưng người lại sĩ diện giáo huấn lại người. Tùy người vậy!”

Khi trời về đêm, Chiêm đề của lễ bộ khảo công tư lang trung đến.

Hắn mỗi tối đều tới nhà Đồng bộ khoái đợi dị nhân đưa mẫu thân về, sau khi nghe Đồng bộ khoái nói, cũng có chút đồng bệnh tương liên, phân phó hạ nhân đi mua bánh bao nóng về cho Phùng thị ăn để ả còn có sức tiếp tục quỳ.

Nhưng bánh bao đưa đến trước mặt Phùng thị, ả tuy nhìn thấy, nhưng toàn thân đã lạnh cứng thành tê cứng, ngay cả tròng mắt cũng đông cứng, chỉ có tay là vẫn giơ lên trời thì lẽ.

Chiêm Đề nhíu mày nói: “Thế này không được đâu, trời lạnh thế này, bà ta không chịu được bao lâu đâu, không khéo hài tử còn chưa được người cứu thì bà ta đã chết trước rồi! Đưa bà ta vào trong nhà đã rồi tính tiếp!”

Mấy hàng xóm nhiệt tâm vẫn luôn ở cùng, nghe thấy lời này, vội vàng khênh Phùng thị chân tay đã lạnh cứng, thần chí thì mơ hồ vào trong nhà, sau đó thì mặc cho ả thêm một cái quần dày, quần chăn bông lên người ả rồi đặt lên giường ấm.

Thê tử của Đồng bộ khoái bưng một chén canh nóng cho ả uống, rồi lại khênh A Đại đã đau đến nổi hôn mê, toàn thân lạnh cứng vào trong nhà để hồi sức.

Một lát sau, A Đại tỉnh lại trước tiên, lại đau đến nỗi không ngừng kêu thảm. Tiếp theo đó thì Phùng thị cũng tỉnh lại, vừa nghe thấy thanh âm này, lại bò dậy, không nói câu gì, ôm nhi tử lão đảo đi ra ngoài, không ai dám ngăn cản, đành theo ả ra viện tử.

Phùng thị đặt con lên giường rồi đắp chăn cho nó, quay đầu lại nhìn Chiêm Đề, phu thê Đồng bộ khoái và mấy hàng xóm nhiệt tâm, giọng khàn khàn nói: “Các người còn khênh ta vào trong nhà..., làm chậm trễ ta...khẩn cầu dị nhân thần y cứu mạng, lão bà ta chết..., sẽ tìm các người...bồi mạng! Cút! Cút hết đi!”

Đám người Chiêm Đề giật nảy mình, đối diện với một mục đàn bà chua ngoa thế này, chỉ đành cười khổ, lắc đầu tránh vào trong nhà. May mà vừa rồi đã cho Phùng thị mặc thêm một cái quần ấm, có thể giúp đỡ ả chống lạnh.

Trong viện tử tích đầy tuyết, chỉ còn lại Phùng thị quỳ trên đất, tiếp tục giọng khàn khàn khẩn cầu, tay đưa lên trời thì lẽ. Trên chiếc giường nhỏ đằng sau ả, nhi tử A Đại đang ôm bụng kêu thảm.

Qua ba canh, bốn canh, năm canh...

Phùng thị sớm đã không phát ra nổi thanh âm nào nữa, đóng thành một người băng trong tư thế quỳ, Chiêm Đề đã phân phó, chỉ đợi Phùng thị ngã xuống, hoặc là tay chân không có động tĩnh thì sẽ không thêm để ý đến sự uy hiếp của ả, cũng phải lập tức ra ngoài cứu người. Nhưng, hai cánh tay khô gầy của Phùng thị vẫn luôn hơi máy động, giơ lên không thì lẽ.

Một đêm trôi qua, dị nhân không xuất hiện.

Khi phía đông bắt đầu lộ ra màu trắng bạc, lúc tia nắng ban mai chiếu lên khuôn mặt già nua đầy tuyết của Phùng thị, khóe miệng ả cuối cùng cũng lộ ra một nụ cười thê lương, thân hình run rẩy ngã xuống đất.

Cho dù nhiều năm nghèo khổ nhặt ve chai để kiếm sống, khiến năng lực kháng lạnh của Phùng thị vượt quá người thường, lại thêm vì mong mỗi nhi tử được cứu chữa, khiến ả ngoan cường trải qua cái lạnh một ngày một đêm. Nhưng hiện tại trời đã sáng, dị nhân thần y vẫn chưa xuất hiện, hi vọng cuối cùng của ả đã tiêu tan theo nắng mai vừa hiện lên, tinh thần cũng sụp đổ.

Mọi người ở trong nhà vội vàng chạy ra, đưa Phùng thị đã đóng thành tượng băng và A Đại đang hôn mê bất tỉnh vào trong nhà, đặt ả lên giường ấm rồi đắp chăn kín người, sau đó thì cho ả uống canh nóng.

Qua một lúc lâu, Phùng thị mới từ từ mở mắt, một giọt nước mắt đục ngầu từ khóe mắt ả chảy xuống.

Ả hiện tại đã hiểu rồi, Chiêm Đề Chiêm đại nhân quỳ trên tuyết một đêm thì dị nhân thần y xuất hiện, còn mình quỳ cả một ngày một đêm mà dị nhân thủy chung vẫn không lộ diện, e rằng dị nhân thần y chán ghét một mục đàn bà chanh chua, lấy oán báo ân như mình, cho nên không thêm lộ diện để cứu chữa nhi tử của mình.

Nếu thực sự là như vậy thì chính mình đã hại nhi tử của mình rồi.

Phùng thị lần đầu tiên rơi lệ hối hận vì sự chanh chua ngang ngược của mình.

Phùng thị lão đảo từ trên giường lò bò dậy, khắp khiêng tới cạnh nhi tử, nắm lấy hai tay nó, cúi người xuống, gian nan công nhi tử lên, không nói câu gì, bước ra ngoài cửa rồi đi trong gió tuyết.

148. Chương 148: Ngôi Sao Hi Vọng

Mấy ngón tay trên đôi bàn tay của Phùng thị đã cóng thành màu tím sẫm, có một ngón bị hoại tử đã lộ ra cả đầu xương. Chiêm Đề và phu thê Đồng bộ khoải, còn có mấy hàng xóm nhiệt tâm muốn đi tới giúp ả công hài tử, nhưng Phùng thị có chết cũng không chịu buông nhi tử ra, cũng không để ý đến mọi người, từng bước tiến về phía trước trong gió tuyết. Mấy hàng xóm chỉ đành ở bên cạnh và đằng sau đỡ Phùng thị và A Đại, cùng ả về nhà.

Phùng thị đi rất chậm, đôi mắt già nua của ả đã biến thành màu tro tàn, tóc hoa râm nhuộm hoa tuyết, trên mặt không có chút biểu tình gì. ả công nhi tử lê bước trên mặt tuyết, để lại hai đường vết chân dài dài.

Khi đến cửa Phù Vân đường, Phùng thị đột nhiên dừng lại.

Ả chậm chậm quay đầu, nhìn cửa tiệm thuốc đã đóng kín, đột nhiên, ánh mắt ngốc trệ của ả biến thành có một tia sinh khí, giống như người sắp chết đuối đột nhiên vớ được một cọng cỏ cứu mạng.

Phùng thị công nhi tử lão đảo, gian nan bước lên thềm đá, tới trước cửa, chậm chậm cúi người xuống, để cho nhi tử có thể nằm trên lưng mình mà không rơi xuống, giờ một cánh tay lên, gắng sức gõ cửa.

Một tiếng “rắc” vang lên, ngón tay đã đông cứng hoại tử của ả gãy rời, những mẩu thịt liên tiếp rơi rụng trên không trung, rụng đưa theo tiếng gõ cửa.

Phùng thị như không cảm thấy gì, rầm rầm rầm, lại gõ cửa thêm mấy cái.

Cửa kéo kẹt được mở ra, tiểu nhị Thành Kim và Nhan Duyệt mắt ti hí thò đầu ra, nói với mấy vị hàng xóm: “Mấy vị khách quan đến sớm quá!” Nhìn thân hình của lão phụ đang cúi lưng công hài tử thấy có chút quen quen, nhưng nhìn không rõ mặt, liền cúi người xuống nhìn, nụ cười trên mặt hắt lập tức biến mất: “Là người hả? Hừ!”

Thành Kim nhận ra Phùng thị, hừ lạnh muốn tiếng rồi đóng cửa lại.

Tiếng gõ cửa càng lớn hơn, trong cổ họng cũng phát ra thanh âm khàn khàn, nhưng một đêm ngày hôm nay, ả đã gào đến khản cả cổ rồi, chỉ có thể phát ra mấy tiếng khàn khàn nghe không rõ.

Hàng xóm hảo tâm lại gõ cửa, gọi đại phu cứu mạng.

Một lát sau, Thành Kim lại mở cửa, hừ lạnh nói với Phùng thị: “Người hại thiếu gia của chúng ta còn chưa đủ à? Lại muốn tới đây phá rối gì nữa?”

Phùng thị muốn nắm tay giờ ngón cái lên cầu khẩn, nhưng phát hiện ba ngón tay trên bàn tay phải đã hoàn toàn không còn tri giác, biến thành màu tím sẫm, chỉ còn lại ngón trỏ và ngón cái. Động tác nắm quyền giờ ngón cái biến thành “tứ quý tài” trong oản tù tì.

Ả gian nan dùng tay vịn khung cửa, chậm chậm quỳ xuống đất muốn van cầu. Nhưng cổ họng chỉ có thể phát ra mấy tiếng khàn khàn khó hiểu, chỉ thấy đôi môi khô quắt của ả không ngừng mấp máy, nhưng nghe không rõ ả nói gì.

Hàng xóm ở bên cạnh vội vàng nói: “Vị đại ca này, nhi tử của Phùng thắm sắp chết rồi, có thể mời đại phu của các người tới cứu nó một mạng không?”

Thành Kim cười lạnh nói: “Loại người lấy oán báo ơn như ả, thiếu gia của chúng ta sẽ không khám bệnh cho đâu, mau đến tiệm thuốc khác đi.”

Các hàng xóm hảo tâm lại nói: “Đại ca, xin mời tiên sinh ra khám bệnh đi, nghe nói Văn đại phu là một người nhiệt tâm, ông ta chắc sẽ nguyện ý cứu mạng mà. Người xem hài tử sắp không xong rồi, cứu một mạng người còn hơn xây bảy cấp phù đồ mà.”

Thành Kim thấy thảm tượng của Phùng thị, lại thấy A Đại bất tỉnh nhân sự, tựa hồ như đã sắp đoạn khí rồi, liền bảo bọn họ đợi ở đây, chạy ra hậu đường bấm bấm với Đỗ Văn Hạo.

Lúc này trời vừa sáng, Đỗ Văn Hạo đã ngủ dậy, đang nói chuyện với bọn Lâm Thanh Đại, vừa nghe thấy vậy, vội vàng chạy tới tiền đường. Bọn Lâm Thanh Đại không yên tâm, cũng chạy ra theo. Hai thủ lĩnh hộ vệ là Hồ Duyên Trung và Tân Cửu nương tự nhiên cũng dắt hộ vệ tùy thân đi theo.

Đỗ Văn Hạo vừa nhìn thấy Phùng thị liền giật nảy mình, chỉ thấy ả hình dung khô quắt, ánh mắt ngốc trệ, sắc mặt xám xanh, hai bàn tay giống như móng gà, có mấy ngón tay đã đông cứng hoai tử thành màu tím sẫm. Hơn nữa nhĩ tử A Đại trên lưng ả đã bất tỉnh nhân sự.

Một người hàng xóm nói: “Văn đại phu, ngài tới thì tốt quá, cứu hài tử này của Phùng thẩm đi.”

Phùng thị lưng công hài tử, cúi đầu nghiêng mặt, khẩn cầu: “Văn đại phu, ngài có bản sự biến độc của cây phụ tử thành vô hại, ngay cả hai vị đại phu của Huệ Nhân đường cũng không bằng ngài, ngài nhất định có bản sự cứu nhĩ tử của ta! Cầu xin ngài cứu nó! Ta sẽ làm trâu làm ngựa để báo đáp ân đức của ngài!”

Những lời này ả nghĩ trong lòng, khi nói ra lại thành tiếng khàn khàn trong cổ họng, không ai nghe rõ.

Đỗ Văn Hạo chẳng phân biệt nổi ả muốn nói gì, gấp giọng bảo hộ vệ đỡ A Đại trên lưng Phùng thị xuống, đặt lên giường, chẩn sát sơ qua, hài tử đã hôn mê rất sâu rồi! Vội vàng lấy kim châm ra châm huyệt cứu nghịch.

Vừa châm huyệt chống sóc vừa hỏi: “Bọn họ bị sao vậy?”

“Chiều ngày hôm qua, nhĩ tử của Phùng thẩm đột nhiên đau bụng như bị dao cắt, tới tìm đại phu của Huệ nhân đường, nhưng họ nói không trị được, bảo khênh đến nhà Đồng bộ khoái để cầu dị nhân thần y thiện trường trị loại bệnh này để cứu mạng, Phùng thẩm quỳ trong tuyết ở viện tử một ngày một đêm, cầu xin dị nhân thần y, nhưng thần y thủy chung không lộ mặt.”

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, quay đầu nhìn Lâm Thanh Đại, thấy Lâm Thanh Đại mặt mày ngờ ngàng, hiển nhiên không nhận được tin tức này, xem ra hộ vệ phụ trách canh gác không có báo cáo lên tình huống này rồi.

Phùng thị thấy Đỗ Văn Hạo đang muốn cứu nhĩ tử của mình, trong đôi mắt xám xịt lộ ra vẻ vui mừng, chấp tay thì lễ không ngừng.

A Đại sau khi hơi tỉnh lại, Đỗ Văn Hạo liền kiểm tra ổ bụng của nó.

Hắn kinh ngạc, chứng trạng của hài tử này giống như nhĩ tử của Đồng bộ khoái và Chiêm mẫu! Chẳng lẽ cũng là do nuốt vàng? Hắn theo tiềm thức đột nhiên có loại cảm giác này.

Có điều hắn không thể trực tiếp đồng ý phẫu thuật cho hài tử này, nếu không sẽ lập tức trở thành một tin tức mới lớn số một trong kinh thành. Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại nhỏ giọng thương nghị trong sương phòng, hiện tại trời đã sáng rồi, không tiện mặc quần áo dạ hành để cứu người, hai người thương nghị một lát thì nghĩ ra một biện pháp.

Đỗ Văn Hạo đi ra, nói với Phùng thị: “Nhĩ tử của người mắc phải tuyệt chứng, ta cũng không có biện pháp.”

Phùng thị cho rằng Đỗ Văn Hạo ghi hận mình nên không chịu cứu giúp, cổ họng của ả tắc nghẹn, nói không nên lời, chỉ đành quỳ xuống đất dập đầu bình bịch, trên trán đầm đìa máu tươi, hai bàn tay đã đông cứng nghiêm trọng không ngừng vả lên mặt mình để cầu xin.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, nói: “Ta nói thật đó, các người chỉ đây chỉ tổ làm chậm trễ sự cứu trị của hài tử thôi, ta thật sự không trị được bệnh của nó! Có điều, ta có thể chỉ điểm cho các người một con đường, nghe nói có người ở chùa Tướng Quốc có thấy qua vị dị nhân này, người sao không đưa nhĩ tử tới chùa miếu lễ bái Bồ Tát, Phật Tổ, có lẽ Bồ Tát hiển linh, khiến dị nhân đó xuất hiện, nhĩ tử của người sẽ được chữa khỏi bệnh.”

Phùng thị thấy Đỗ Văn Hạo tựa hồ như không giống cố ý dùn đẩy, mà thật sự trị không được. Đang thương tâm tuyệt vọng thì nghe Đỗ Văn Hạo nói có người ở chùa Tướng Quốc đã thấy vị dị nhân đó, trong lòng

lập tức ngập tràn hi vọng, ngộ ngộ đứng dậy muốn công nhi tử, nhưng đã không thể nhấc hai đầu gối lên được nữa rồi!

Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói: “Người tự mình đã bị đồng thương (tổn thương do giá rét) nghiêm trọng, ngón tay đã hoại tử đại bộ phận rồi, không biết chân thì thế nào, đầu gối do quỳ lâu dưới tuyết, e rằng cũng bị đồng thương nghiêm trọng, bản thân người cũng mau tìm đại phu chữa trị đi, nếu không không chỉ chân tay khó giữ, thậm chí còn có thể nguy hiểm đến tính mạng đó.”

Hàng xóm nói với Phùng thẩm: “Phùng thẩm, bà ở lại đây nhờ Văn đại phu chữa trị đi, chúng ta đưa hài tử tới Tướng Quốc tự cầu y.”

Phùng thị ôm chặt con trai không bỏ ra, lắc lắc đầu, miệng lại khàn khàn nói mấy tiếng, tỏ ý nhờ đỡ ả dậy, khi hàng xóm vội vàng đỡ ả dậy, hai chân Phùng thị đã duỗi ra không được nữa rồi. Lúc trước ả còn cố chịu đựng mà đến được đây, lúc này đã không còn sức để công nhi tử, thậm chí còn không đủ sức đứng thẳng người dậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không được công! Phải dùng cách để khiêng!” Quay người phân phó tiểu nhị đỡ một cái ván cửa đưa cho họ.

Hàng xóm vội vàng đặt A Đại lên ván cửa, khênh ra ngoài, một người hàng xóm khác thì cúi xuống công Phùng thị, nhao nhao chạy tới chùa Tướng Quốc.

Chùa Tướng Quốc cách tiệm thuốc Phù Vân đường của Đỗ Văn Hạo không xa, đi qua hai con đường là tới.

Chùa Tướng Quốc bình thường hương hỏa thịnh vượng, có điều hiện tại trời vừa sáng, không có ai tới sớm dâng hương, trong chùa chỉ có mấy hòa thượng đang cầm chổi quét tuyết, thấy bọn họ dùng ván cửa khiêng một hài tử sống dở chết dở vào trong chùa, cũng không kinh ngạc, bởi vì người bệnh tới chùa bái Phật cũng không ít, các hòa thượng đã từng thấy qua, cho nên không hỏi nhiều, tiếp tục quét tuyết.

Bọn Phùng thị đi tới đại hùng bảo điện, đặt hài tử trước tượng Phật. Phùng thị gian nan quỳ dưới đất, chắp tay thi lễ với Bồ Tát, dùng giọng nói khàn khàn không ai nghe hiểu cầu xin Bồ Tát hiển linh, khiến vị thần y dị nhân đó xuất hiện.

Trong đại hùng bảo điện trống vắng không có người nào khác, chỉ có giọng nói bi thương của Phùng thị vang vọng trong đại điện.

Đột nhiên, sau tượng Phật truyền tới giọng nói của một nam nhân, thanh âm rất khó nghe, tựa hồ như bịt mũi mà nói vậy: “Lui hết ra đi! Bảy ngày sau sẽ trả lại hài tử cho người, bất kể là sống hay chết!”

Phùng thị như bị điện giật, thân hình gầy yếu run lên bần bật, sự vui mừng trong lòng khiến ả có thể đứng dậy, bước lên mấy bước, thân hình bỗng nhiên mềm oặt, ngã bò trên đất, rồi lại ngộ ngộ nhồm dậy, đầu liên tục đập xuống đất, vang lên tiếng cộp cộp.

“Mau ra đi! Còn muốn cứu hài tử thì mau ra đi!” Giọng nói đằng sau tượng Phật như đã có chút bực bội.

Hàng xóm vội vàng kéo Phùng thị đang đập đầu không ngừng ra khỏi đại hùng bảo điện, đóng cửa lại rồi đợi ngoài cửa. Một lát sau lại gõ cửa, không nghe thấy động tĩnh gì, một người hàng xóm can đảm đẩy cửa nhìn qua khe hở, A Đại trước tượng Phật đã không thấy đâu.

Mấy người hàng xóm vội vàng vào trong điện, tìm kiếm khắp nơi, nhưng không thấy tung tích của A Đại, chắc là dị nhân đó đã cứu đi rồi.

Mấy người hàng xóm nói với Phùng thị, chút sức lực đang gắng gượng của Phùng thị vì thế mà được thả lỏng, thân hình mềm nhũn, ngất mặt lên trời, bịch một tiếng ngã lên phiến đá xanh, bất tỉnh nhân sự.

Mấy người hàng xóm cuống cuống ấn nhân trung của ả, nhưng không thấy tỉnh lại, vội vàng muốn đưa tới tiệm thuốc tìm đại phu.

Nhưng, những hàng xóm này hôm qua đi theo Phùng thị cầu y đã biết rất rõ, các đại phu của những tiệm thuốc trong thành e rằng không có ai bằng lòng khám bệnh cho Phùng thị hay lấy oán trả ơn này, biết đưa đi đâu để cấp cứu bây giờ?

Mấy người hàng xóm thương nghị với nhau, cảm thấy hay là quyết định đưa tới Phù Vân đường cầu Văn đại phu cứu Phùng thị đi, nơi đó gần, hơn nữa Văn đại phu này xem ra bụng dạ rất tốt, vừa rồi còn hảo tâm nhắc nhở Phùng thị đã bị đồng thương nghiêm trọng, có lẽ sẽ bằng lòng cứu ả một mạng.

149. Chương 149: Lấy Gì Để Trả Ôn

Ở bức tường đằng sau tượng Phật là thủ lĩnh hộ vệ Hồ Duyên Trung mà Đỗ Văn Hạo phái tới, sau khi hẳn đi ra liền lấy khăn đen che mặt, công A Đại đang hôn mê tới hậu viện, ở đó có một chiếc kiệu nhỏ đang đợi, sau khi đặt hài tử vào trong kiệu, hai hộ vệ nâng kiệu lên, xuyên qua cửa sau rời khỏi chùa Tướng Quốc, đi qua một con hẻm nhỏ tới cửa trạch viện của Đỗ Văn Hạo, nhìn hai bên thấy không có ai, liền khiêng kiệu vào trong trạch viện.

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi đã chuẩn bị phẫu thuật xong, sau khi khiêng A Đại vào phòng phẫu thuật thì lập tức bắt đầu tiến hành.

Sau khi mổ bụng, thấy bên trong đây là tích dịch máu loãng. Sau khi lau sạch, quả nhiên không ngoài sở liệu, trong khoang bụng có một khối vàng sáng lấp lánh.

Đỗ Văn Hạo lấy khối vàng đó ra, đại khái cũng giống như khối vàng đã lấy ra từ trong người Chiêm mẫu và nhi tử của Đồng bộ khoái.

Khối vàng này tuyệt đối không phải là A Đại tự nuốt, khẳng định chính là do hung thủ làm. Nhưng hung thủ vì sao lại dùng phương thức nuốt vàng để tiến hành mưu sát một hài tử nhặt ve chai? Ấu nhi của bộ khoái, mẫu thân của lại bộ khảo công tư lang trung, còn có một hài tử lượm đồng nát. Giữa ba người bị hại rất cuộc là có liên hệ gì? Hung thủ vì sao lại hạ thủ với ba người này? Hơn nữa còn sử dụng một loại thủ đoạn giết người hiểm thấy như vậy.

Chính vào lúc này, tiểu nhị Thành Kim từ tiền đường chạy tới, đứng ở cửa bẩm báo: “Thiếu gia! Máy người lúc trước khênh Phùng thị trở lại, Phùng thị hình như đã hôn mê rồi, bọn họ cầu ngài cứu chữa, có cứu không?”

Đỗ Văn Hạo cúi đầu không nói gì, tay vẫn tiếp tục làm phẫu thuật.

Tuyết Phi Nhi ở bên cạnh nói: “Không cứu! Mụ đàn bà này như thuốc cao bôi trên da chó, dính vào rồi thì không gỡ ra được! Nhi tử của ả có thể cứu, nhưng ả thì tuyệt đối không cứu!”

Thành Kim đáp ứng: “Vâng thưa tiểu thư, ta sẽ nói lại với họ.” Rồi quay đầu muốn đi.

“Đợi đã!” Bàn Vũ Cầm gọi một tiếng, thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Tướng công cứu bà ta đi, bà ta vì cứu tính mạng nhi tử mình, một ngày một đêm quỳ trong băng tuyết để cầu xin, cho nên mới bị đồng thương thành như vậy, tấm lòng của từ mẫu này khiến người ta phải kính phục.”

Tuyết Phi Nhi nói: “Tẩu tử! Người này lấy oán báo ân! Tẩu không sợ cứu ả xong rồi thì ả lại lừa gạt tống tiền chúng ta à?”

Bàn Vũ Cầm cười khổ: “Tướng công đã nói rồi. Bà ta bị đồng thương rất nghiêm trọng, nhẹ thì tàn phế, nặng thì mất mạng. Mà hiện tại cả kinh thành không có đại phu nào chịu chữa cho bà ta, nếu chúng ta không cứu nữa thì bà ta coi như xong. Lương y phải có tấm lòng của phụ mẫu, chúng ta không thể thấy chết mà không cứu!”

“Tẩu tử! Tẩu đúng là có lòng nhân từ của đàn bà! Hơn nữa, chúng ta hiện tại đang cứu hài tử này, có dứt ra được đâu!”

Đỗ Văn Hạo không quay đầu lại, tiếp tục phẫu thuật, cao giọng nói: “Trước tiên làm ấm cho ả để khử hàn, hồi dương cứu thoát! Bảo Lâm chương quỹ lấy chăn bông đắp kín người ả, lấy Ngao khương thang cho ả uống. Đồng thời gọi lão mụ tử ở trừ phòng lập tức đun một thùng nước, phải là nước ấm, cho tay vào thì không bị bỏng. Trước tiên không được cởi quần áo của ả, phòng ngứa da thì bị đóng băng sẽ nát ra. Đặt cả người ả vào trong thùng nước nóng rồi ngâm trong thời gian một nén hương. Sau đó cởi quần áo của ả rồi tiếp tục ngâm cho đến khi chân tay khô phục lại tính co giãn thì mặc y phục cho ả, dùng chăn đắp kín.

Khi ngâm trong nước để khôi phục độ ẩm của cơ thể thì phải đặc biệt chú ý mạch đập và hô hấp của ả, một khi phát hiện hô hấp yếu nhược hoặc là mạch hơi có hiện tượng thoát dương, lập tức chạy tới báo cho ta. Ta làm xong sẽ tới ngay.”

“Vâng, thiếu gia!” Thành Kim vội vàng chạy đi.

Đỗ Văn Hạo tiếp tục phẫu thuật. Do đã có kinh nghiệm mấy lần trước phẫu thuật thành công làm cơ sở, cho nên Đỗ Văn Hạo quen việc dễ làm, hoàn thành thủ thuật rất nhanh, giờ đã bắt đầu khâu lại.

Chính vào lúc hắn đang khâu lại vết mổ thì Thành Kim vội vàng chạy vào: “Thiếu gia, không hay rồi, phu nhân đó không thở nữa rồi, cũng không thể bắt được mạch.

Bị sốc dẫn tới đình chỉ hô hấp dù chỉ một giây thôi cũng vô cùng đáng ngại, Đỗ Văn Hạo vội vàng nói với Bàn Vũ Cầm: “Nàng khâu đi!” Sau đó thì lao ra khỏi phòng, chạy như bay tới trừ phòng.

Phùng thị mặc y phục đang ngâm trong thùng nước nóng, chỉ có đầu là lộ ra khỏi mặt nước, dựa vào cạnh thùng, hai mắt nhắm chặt, kiểm tra một cái, quả nhiên hô hấp không thấy đâu, mạch cũng không đập! Lâm Thanh Đại và hai hàng xóm nữ của Phùng thị đứng ở bên cạnh, vô cùng lo lắng.

Đỗ Văn Hạo bế Phùng thị ra khỏi thùng nước, đặt trên đất, nhanh chóng tìm tới vị trí của tâm tạng, bảo Lâm Thanh Đại giúp đỡ tiến hành mát - xa hồi phục tâm tạng.

Lúc trước khi trong nha môn huyện thành cứu chữa Lưu lão hán bị ngất xỉu, Đỗ Văn Hạo đã sử dụng phương pháp mát - xa hồi phục tâm tạng này, Lâm Thanh Đại đã thấy qua, biết rằng đây là một loại biện pháp cấp cứu bệnh nhân bị ngất, lập tức chiếu theo chỉ thị của Đỗ Văn Hạo bắt đầu làm, đồng thời, Đỗ Văn Hạo bảo một nữ hàng xóm của Phùng thị bịt mũi Phùng thị rồi thổi khí vào. Phu nhân đó cho dù không biết đây là gì, nhưng cũng vẫn làm theo.

Một lúc sau, Phùng thị khôi phục hô hấp và nhịp tim trở lại, yếu ớt mở mắt ra, cổ họng khàn khàn nói: “Ta..., ta đang ở đâu đây...?”

Người hàng xóm đó đoán được mang máng, vội vàng nói: “Phùng thẩm! Bà đang ở trong Phù Vân đường, vừa rồi bà bị ngất, Văn đại phu đã cứu tỉnh bà đó!”

Thị tuyền của Phùng thị chậm chậm tập trung lên người Đỗ Văn Hạo, miệng mấp máy, tựa hồ như cảm tạ, mà tựa hồ như không phải, chẳng ai nghe hiểu cả.

Đỗ Văn Hạo cũng chẳng hi vọng ả cảm kích mình, chỉ cần không gây phiền phức cho mình là tốt lắm rồi, trong lòng nhớ tới phẫu thuật của A Đại, phân phó mọi người cởi quần áo của Phùng thị ra rồi lại đặt ả vào trong thùng nước ấm để ngâm người, phải không ngừng làm nóng nước, khống chế độ ẩm, sau đó thì vội vàng rời đi.

Đỗ Văn Hạo về tới phòng phẫu thuật, Bàn Vũ Cầm đã khâu vết thương xong rồi, đang chuẩn bị băng lại. Đỗ Văn Hạo kiểm tra lại vết thương, thấy khâu chuẩn vô cùng, liền khen ngợi: “Tay Cầm nhi khéo thật! Khâu vết thương so với ta còn khéo hơn, từ sau công tác này giao cho nàng đó!”

Bàn Vũ Cầm được trượng phu khen trước mặt, hơi xấu hổ.

Phẫu thuật hoàn tất, Đỗ Văn Hạo dùng nước muối để làm A Đại tỉnh lại, sau đó đưa nó vào một phòng bệnh riêng biệt khác. Gọi hai lão mục tử phụ trách chăm sóc, hai tử trước kia đã uống Ma phục thang nên hôn mê bất tỉnh, bọn họ nói chuyện không sợ bị nó nghe thấy, khi tỉnh lại rồi thì phải hết sức chú ý không để cho nó nghe ra thanh âm gì.

A ả ânH xóm

“Lúc trước cháu có ăn thứ gì không?”

“Bữa tối ngày hôm trước có ăn bánh ngô, uống một chút cháo loãng, không ăn gì khác nữa cả”.

“Cả đêm không ăn gì à?”

“Vâng! Cháu ngủ đến khi trời sáng, buổi đêm không dậy nên không ăn gì cả”.

“Có ăn thuốc viên hay là đường viên không?”

“Không”.

“Lúc ngủ có chột cửa không?”

“Có, là cháu chột cửa”.

Lâm Thanh Đại lại hỏi kỹ càng cảm giác đau của A Đại, hỏi đi hỏi lại nhưng không hỏi ra được gì khác, sau đó đi tới ngựa thất của Đỗ Văn Hạo.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo đã dùng giấy gạo để lấy dấu khối vàng này, tiến hành so sánh với hai khối vàng trước, hoàn toàn trùng khớp, hiển nhiên là được làm từ một khuôn! Chứng tỏ hung thủ rất có khả năng là cùng một người.

Những ngày nay, hộ vệ được phái đi tìm kiếm đều không tìm được khối vàng tương tự, hiện tại lại phát hiện trong cơ thể của một hài tử nhặt ve chai, càng khiến người ta khó hiểu.

Bọn họ đang phỏng đoán hung thủ có khả năng là người thế nào. Sau khi Lâm Thanh Đại tiến vào, ba người nghe Lâm Thanh Đại kể lại tình hình tra hỏi xong thì đều cảm thấy rất kỳ quái. A Đại vì nuốt vàng cho nên dẫn tới bị tắc ruột, từ ổ bụng của hắn lấy ra một khối vàng, nhưng theo những gì A Đại nói, những thứ hắn ăn sau cùng là bánh ngô và cháo loãng, nếu khối vàng ở bên trong, một thiếu niên mười bốn mười lăm tuổi như hắn, không thể không nhai mà nuốt chửng bánh ngô, cũng không thể không phát hiện có khối vàng trong cháo, cho nên khả năng vàng lẫn trong bánh ngô và cháo loãng để hắn nuốt vào là không thể.

Ngoài ra, A Đại vào lúc trời sáng mới bị đau, mà thời gian nuốt vàng dẫn tới tắc ruột là rất ngắn, không thể tối ngày hôm trước nuốt vàng, sáng ngày hôm sau mới phát tác được. Cho nên, nuốt vàng chắc là tiến hành trước khi trời sáng.

A Đại lại không phải là thằng ngốc, không thể bị người ta nhét vàng vào mà không biết.

Tuyết Phi Nhi nói: “Hung thủ có thể là một người biết võ công không? Điểm huyết khiến A Đại ngất đi, sao đó nhét vàng vào?”

Lâm Thanh Đại lắc đầu: “Bị điểm huyết hôn mê và ngủ là hai chuyện khác nhau, cảm giác cũng không giống nhau, hơn nữa sau khi tỉnh lại huyết đạo sẽ sưng lên đau đớn, nhưng ta đã hỏi kỹ A Đại rồi, hắn không có cảm giác này”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Hung thủ dùng thuốc mê, sau đó mới nhét vàng vào?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Không thể! Bởi vì nếu là bị đánh thuốc mê, vậy thì phải có động tác nuốt xuống thì mới nuốt được, người đang ngủ muốn nuốt gì đó, trừ phi bị say rượu hoặc là trọng bệnh, nếu không khẳng định sẽ tỉnh lại, và cũng sẽ nhớ ra chuyện này”.

Tuyết Phi Nhi nói: “Vậy thì có bụi phấn hay là loại mùi gì đó, ngửi vào một cái là hôn mê không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Các người đã từng nghe qua có loại thuốc này không?”

Ba nàng đều lắc đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Còn nữa, nếu có loại thuốc này, vậy thì chúng ta mổ bụng chữa bệnh cần gì phải phối thang được nữa, trực tiếp cho ngửi vào rồi ngất đi có phải hay hơn không?”

Tuyết Phi Nhi nói: “Nếu đã không phải điểm huyết cho ngất đi, cũng không phải là đồ thuốc, vậy khối vàng này rốt cuộc làm thế nào mà cho vào bụng A Đại được? Khối vàng lớn như vậy chứ có phải hạt gạo đâu”.

Bốn người nghĩ mãi vẫn không hiểu, sau cùng, Đỗ Văn Hạo vỗ đùi, nói: “Bất kể là điểm huyết hay là bị đánh thuốc mê thì A Đại vẫn là đang ngủ trong nhà đau quá nên tỉnh dậy, hung thủ nếu muốn nhét vàng vào thì phải lên vào trong nhà, chúng ta đi kiểm tra hiện trường, xem xem có thể phát hiện ra manh mối gì không? Cũng may Phùng thị nói là nhà ả không khóa, lúc trước ta nói với ả là sẽ phái người tới nhà ả để đợi đợi nhân thần y đưa nhi tử của ả về”.

Tam nữ đều bật cười đồng ý.

Để tránh dẫn tới sự chú ý của người khác, Đỗ Văn Hạo chỉ mang theo Lâm Thanh Đại và hộ vệ Hô Duyên Trung, sau khi hỏi địa chỉ tới nhà Phùng thị.

Căn nhà này thực sự quá cũ nát, có nhiều lỗ gió, nhưng khe hở không đủ để một người chui vào, sau khi kiểm tra cửa sổ và cửa chính, không phát hiện ra vết nạy nào. Tiến vào trong nhà, sau khi kiểm tra một vòng, cũng không phát hiện ra thứ gì kỳ lạ. Ngẩng đầu nhìn, nóc nhà lấy vỏ cây tùng để lợp.

Đỗ Văn Hạo bảo thủ lĩnh hộ vệ Hô Duyên Trung sang nhà hàng xóm mượn thang, chống vào xà nhà rồi leo lên nóc, cẩn thận ngồi trên nóc kiểm tra.

Đột nhiên mắt hắn sáng lên, trên một thanh ngang ở giữa nóc nhà có vết dây thắt.

Vết tích này rất mới, chứng tỏ có người từ lỗ thủng trên nóc nhà dùng dây buộc lên thanh ngang rồi trèo xuống, sao khi nhét vàng vào thì lại trèo lên, sửa sang lại rơm rạ xong mới đi. Đây chính là cửa để tiến vào hiện trường.

Hắn kiểm tra kỹ vết buộc trên thanh ngang, phát hiện có một sợi tơ nhỏ xíu màu trắng trên một vết xước.

Tơ trắng? Là từ sợi dây mà hung thủ đã dùng ư?

Hay là từ quần của hung thủ rách ra?

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm một lát liền có khẳng định, đây chắc là từ sợi dây mà hung thủ dùng! Bởi vì hung thủ hạ thủ vào sáng sớm, hành động lúc đêm khuya thì đương nhiên phải dùng quần áo màu đen, không thể mặc màu trắng để thấy như vậy được.

Dây thừng không thể dùng tơ để làm, loại tơ này là từ trên tơ lụa. Chẳng lẽ hung thủ sử dụng đai tơ hoặc là tơ lụa để làm dây thừng sao?

Người nào có thể dùng đai tơ để làm dây thừng?

Nữ nhân? Nữ nhân giàu có!

Một nữ nhân giàu có vì sao lại muốn hạ độc thủ với một hài tử nhặt ve chai? Hơn nữa còn dùng phương thức nuốt vàng để hạ độc thủ? Vả lại, hung thủ không điểm huyết cũng không dùng thuốc mê để làm đối phương hôn mê, vậy thì dùng biện pháp gì để nhét một khối vàng vào bụng một hài tử mười bốn mười lăm tuổi?

Quá nhiều vướng mắc, Đỗ Văn Hạo tìm không ra đầu mối để giải quyết những vấn đề này.

Hắn lấy sợi tơ này rồi trèo xuống, đưa cho Lâm Thanh Đại xem, nhưng không nói ra cách nhìn của mình.

Lâm Thanh Đại lật đi lật lại để xem, nói: “Sợi tơ này rất đặc biệt, không phải là tơ mà lão bách tính bình thường hay dùng”.

“Vậy thì nơi nào thường dùng?”

”Không biết rõ, có điều loại sợi tơ này rất ít thấy. Không bằng, chúng ta tới cửa hàng tơ lụa hỏi đi.

“Được!”

Mấy người bọn Đỗ Văn Hạo lại tới một cửa hàng tơ lụa to nhất kinh thành, đưa sợi tơ này cho chủ quầy xem, thỉnh giáo hắn sợi tơ này được dùng ở địa phương nào.

Chủ quầy gọi một người tên là Phùng sư phụ tới, lão sư phụ đó sau khi xem xét kỹ càng, cười hắc hắc nói: “Khách quan, sợi tơ này của ngài tên là thọ ti, đã được tẩm qua nước thuốc rồi, rất khít, không thông khí, chuyên dùng trên thọ y (áo liệm), có thể ngừa mùi hôi”.

“Thọ y?” Đỗ Văn Hạo giật nảy mình, sau đó thì cảm thấy trong lòng lạnh toát, thọ y chính là để người già khi qua đời mặc, vội vàng hỏi: “Trên thọ y có dây gì đó? Dài hay ngắn?”

“Đương nhiên có, ví dụ như dây lưng của thọ y rất dài”.

Nói vậy thì đây rất có khả năng là từ dây lưng của thọ y.

Trải qua nhiều ngày nay, Đỗ Văn Hạo đã biết, cổ nhân sau khi già yếu, đặc biệt là lão nhân có bệnh, bình

Lão phụ phản ứng rất nhanh. Từ lực đạo và độ chuẩn xác của viên đạn châu đó là biết người tới là một cao thủ giỏi về ám khí, mình không phải là đối thủ. Bà ta muốn túm lấy tân nương đang nằm trên giường, chuẩn bị dùng năng ta làm con tin. Nhưng tay của bà ta còn chưa chụp tới cổ họng của tân nương, ba viên đạn châu lại bay tới nhanh như thiểm điện, chia ra đánh lên khuỷu tay trái và hai đầu gối của bà ta.

Lần này lão phụ đã có chuẩn bị, né được hai viên, nhưng viên thứ ba vẫn kích trúng đầu gối của bà ta. Lão phu nhân hô thảm một tiếng, té nhào lên giường.

Bà ta nén đau muốn túm lấy tân nương, nhưng lúc này một thanh đoản đao đã đề lên trên cổ rồi. Bà ta giống như bị định thân, cả động cũng không dám động.

Người chế trụ lão phu nhân chính là Lâm Thanh Đại.

Tiếp theo là hai cánh cửa đều bị đẩy ra. Mấy bộ khoái nha môn tay cầm cương đao xông vào, chỉ về phía bà ta.

Người xông vào trước tiên chính là Đồng bộ khoái của phủ Khai Phong.

Đồng bộ khoái cầm một thanh hậu bối khảm đao chỉ vào lão phu, lạnh lùng nói: “Cái lão yêu bà người! Có phải là người dùng vàng khối lừa nhi tử ta nuốt vào không, người muốn giết nhi tử của ta ư?”

Lão phụ không chút hoảng loạn, quay đầu nhìn Lâm Thanh Đại: “Công phu của tôn giá giỏi lắm!”

Lâm Thanh Đại lạnh lùng nói: “Quá khen rồi! Triệu chương quỹ của cửa hàng thọ y Tường Vân!”

“Người nhận ra ta?”

“Vừa mới nhận ra thôi, sau khi Triệu chương quỹ dùng vàng khối để giết người, phải trải qua trăm đắng nghìn cay mới tìm được bà. Vô công của bà không tôi, có điều, công phu là dùng để cường thân kiện thể, trừ hại cho dân chứ không phải dùng để hại người khác giống như bà, thậm chí là hại cả trẻ con mới mấy tuổi!”

Lão phụ ngẩng mặt lên trời cười lớn, thanh âm vô cùng chói tai, một lúc sau mới nói: “Không sai, nhi tử của bộ khoái này là do ta dùng vàng khối để hãm hại, bởi vì nó đáng chết!”

Đồng bộ khoái tức giận đến nổi bật cười: “Nhi tử của ta mới bốn tuổi, có lỗi làm gì mà đáng chết chứ?”

“Làm sai thì không kể tuổi tác! Còn nhớ không? Mồng tám tháng chạp hôm đó, cả nhà các người đi dạo chợ đêm, nhi tử bốn tuổi đó của người đã lãng phí bao nhiêu lương thực?”

Đồng bộ khoái ngây người, phu thê bọn họ đều cưng chiều hài tử, nó thích ăn gì đều mua cho nó thứ đó, khi đi chơi thường mua một đồng đồ ăn, nhưng nhi tử thường thường chỉ cắn mấy miếng là chán, sau đó thì chỉ đành vứt đi. Đồng bộ khoái không hiểu, hỏi: “Nhi tử của ta ăn cái gì, đều là chúng ta dùng tiền để mua, chúng ta đã bỏ tiền ra, ăn hay vứt đi là quyền của chúng ta! Có gì mà kêu là lãng phí chứ! Người chẳng lẽ vì thế mà hạ độc thủ giết nhi tử của ta ư?”

“Tội này mà nhỏ hử? Người biết lương thực mà nhi tử của người vứt đi, có thể nuôi sống bao nhiêu người không? Kẻ không biết quý lương thực như nhi tử của người, không xứng đáng để sống trên thế giới này! Cho nên, ta muốn cho chúng ăn vàng khối, các người không phải là có tiền sao? Không phải là không thèm để ý đến lương thực sao? Vậy được, để kim khối trở thành lương thực của các người, để các người ăn vàng khối mà chết!”

Đám người Đồng bộ khoái sửng sốt, không ngờ lão phu nhân này vì người ta lãng phí lương thực mà hạ độc thủ với một hài tử ba bốn tuổi.

Một nam tử trầm giọng nói: “Lãng phí quả thực là không nên, nhưng không đáng tội chết, càng huống chi nó chỉ là một hài tử ba bốn tuổi. Lão mẫu của Chiêm Đề Chiêm đại nhân, lẽ bộ khảo công tư lang trung cũng là bởi vì lãng phí lương thực, cho nên người mới cho bà ta nuốt vàng, để bà ta chết trên tiền vàng, đúng không?”

Lão phu nhân chăm chú nhìn nam tử này, nói: “Người là đại phu toạ đường của Phù Vân đường phải không?”

Người này chính là Đỗ Văn Hạo, vừa nghe thấy câu này, hiếu kỳ nói: “Người nhận ra ta?”

“Đương nhiên, những người mà lão thân dùng vàng để giết, chỉ có ba người sống, nhi tử của vị Đồng bộ khoái này, lão mẫu của Chiêu Đề lễ bộ khảo công tư lang trung, còn có nhi tử Phùng Đại của Phùng thị. Bọn họ có thể sống sót chính là nhờ người cứu. Y thuật của người không tồi, người nuốt vàng cũng có thể cứu sống, thế gian e rằng chỉ có mình người mà thôi!”

“Người sao biết là ta cứu?”

“Muốn người ta không biết, tốt nhất đừng làm!” Lão phu nhân chỉ vào Lâm Thanh Đại: “Tuy lão thân vô công không bằng vị cô nương này, nhưng khinh công của ta lại không tồi. Sau khi lão thân hạ động thủ, sẽ luôn đi theo xem kết quả, cho nên lúc các người cứu nhi tử của Đồng bộ khoái đi, lão thân đã nhìn thấy tất cả. Còn nữa, các người bố trí mật thám ở gần nhà Đồng bộ khoái, lão thân cũng biết rõ ràng! Các người giả thần giả quỷ hồ lộng người khác, nhưng không hồ lộng được ta!”

Đồng bộ khoái kinh ngạc vạn phần, nhìn Đỗ Văn Hạo: “Văn đại phu, ngài...ngài chính là vị thần y bộ khoái đã cứu mạng nhi tử của ta sao?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng cười nói: “Đừng nghe bà ta, bà ta nói linh tinh đấy”.

“Ta nói linh tinh ư? Ha ha, có phải hay không thì trong lòng người tự biết!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng đổi chủ đề: “Người vì sao lại muốn giết lão mẫu của Chiêu Đề? Bà ta với người vô oán vô cừu mà!”

“Hừm! Một trường thọ yển của bà lão bất tử này, lãng phí bao nhiêu đồ ăn thức uống, vô số bàn ăn đầy gà vịt thịt cá đều bị đổ hết đi, người không biết quý trọng lương thực như vậy rất đáng chết! Huống chi là người nhà giàu, thì càng phải nên quý trọng lương thực!”

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Cho dù người thù hận người giàu, nhưng nhi tử Phùng Đại của Phùng thị, hai mẹ con họ dựa vào nhật ve chai mà sống, đừng nói là lãng phí, ngay cả một hạt gạo cũng hận không được chẻ ra mà ăn, bọn họ có gì đáng để người dùng vàng để mưu sát không?”

“Hắn? Hừ! Càng đáng chết! Đã sinh hoạt khổ cực như vậy, không ngờ còn đổ đi hai bát sủi cảo còn đầy! Chẳng lẽ còn không đáng chết ư?”

Đỗ Văn Hạo ngây người: “Đổ đi hai bát sủi cảo? Không thể nào!”

“Cái gì mà không thể, ta chính mắt nhìn thấy đấy! Đúng rồi, có một chuyện lão thân trước sau vẫn không hiểu, có thể hỏi không?”

“Có gì thì cứ nói hết ra đi!”

“Người sao lại tìm ra ta?”

“Ta nói cho người biết thì người có bằng lòng trả lời ta một vấn đề không?”

“Được! Ta đáp ứng người”.

“Kỳ thật rất đơn giản, người dùng vàng khối để hạ độc, chứng tỏ người không để ý đến tiền. Hơn nữa khi người tiến vào nóc nhà của Phùng thị, dây thừng mà người sử dụng là dây lưng của thợ y. Vậy phạm vi được thu nhỏ thành những cửa hàng thợ y lớn trong toàn thành. Ngoài ra, khi người hạ độc nhi tử A Đại của Phùng thị, lúc ở trên xà ngang chuẩn bị tiêm nhập, không ngờ trời lạnh nên người đã bật ho, khiến cho Phùng thị nghe thấy và tỉnh lại nhưng sau đó không biết vì sao lại ngủ thiếp đi. Sau này Phùng thị nói lại với ta, ta kiểm tra cẩn thận phía sau tai của Phùng thị thì phát hiện có một lỗ kim rất nhỏ”.

“Lỗ kim rất nhỏ?” Lão phu nhân kinh hãi, nói: “Người sao có thể nhìn ra?”

“Lỗ kim tuy rất nhỏ, nhưng đủ để giúp ta tìm ra người!”

“Thật ư?”

Đỗ Văn Hạo đương nhiên biết, phía dưới da phần mang tai của con người có rất nhiều dây thần kinh lớn nhỏ phân bố chằng chéo lên nhau. Cho nên, tai là một bộ vị cực kỳ mẫn cảm, khi bị véo tai sẽ sinh ra cảm giác vô cùng đau đớn, dùng lực túm chặt cũng có thể khiến người ta ngất đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng, cái lỗ châm nhỏ nhỏ này chứng tỏ người động thủ phần lớn là thiện trường châm cứu, hơn nữa, có thể quỷ không biết thần không hay lên vào nhà của mẹ con Phùng thị, chứng tỏ hung thủ rất giỏi võ công! Quả nhiên không sai! Cho nên ta phải người canh chừng Vân Tường thọ y điểm của người. Lúc thấy người khi nhìn người ta lãng phí những bàn tiệc lớn này thì trong mắt chiếu ra vẻ oán độc, ta liền biết người muốn hạ độc thủ”.

“Cao minh! Thì ra phủ Khai Phong còn có nhân vật đầu óc sáng suốt như Văn đại phu, bội phục, bội phục!”

Đỗ Văn Hạo hồ hững cười: “Hiện tại người nên trả lời vấn đề của ta rồi, có được không?”

“Được! Người hỏi đi!”

“Người vì sao lại muốn giết người lãng phí lương thực?”

Lão phu nhân cười thê lương: “Bởi vì nhi tử của ta đã bị chết đói!”

Đỗ Văn Hạo kỳ quái nói: “Không thể nào! Người nhiều tiền như vậy, sao lại để nhi tử của mình bị chết đói?”

“Lúc đó ta không có tiền, nhà gặp lũ lụt, hoa màu bị ngập hết, phu quân của ta cũng bị chết đuối, ta mang nhi tử chạy nạn xin ăn, nhưng rất nhiều người thà rằng vứt bỏ rượu thịt cũng không nguyện ý cho đám ăn xin chúng ta một chút gì đó để ăn! Ta trở mắt nhìn nhi tử chết đói trong lòng, lúc đó ta đã phát thệ, phải giết hết những người lãng phí lương thực!”

154. Chương 154: Tự Nắm Giữ Vận Mệnh Của Mình

Đỗ Văn Hạo cảm thấy lạnh run: “Sau đó người đã giết không ít người rồi phải không?”

Lão phụ ha ha cười lớn: “Không sai! Ta đã giết không ít người. Lúc ban đầu, ta giết người cướp của, sau khi kiếm đủ tiền rồi, ta liền mở cửa hàng thọ y, âm thầm tiếp tục giết những người không quý trọng lương thực, tới hiện tại, ta tự mình cũng không nhớ rõ đã giết bao nhiêu người rồi. Có điều, có một điểm có thể nói cho các người biết, trong bụng những người này đều có vàng khối, phải tới mấy trăm lượng. Nhưng ta sẽ không nói cho các người biết những người này là ai đâu, cứ để những khối vàng này vĩnh viễn chôn sâu trong lòng đất đi!”

Điều Đồng bộ khoái quan tâm là Đỗ Văn Hạo rốt cuộc có phải là dị nhân thần y đã cứu nhi tử của mình hay không, hắn nói với lão phụ: “Người thực sự nhìn thấy nhi tử của ta là được vị đại phu của Phủ Vân đường này cứu chữa ư?”

Lão phụ nói: “Đương nhiên, chính mắt ta nhìn thấy hắn mổ bụng liệu thương cho nhi tử của người. Ta vốn muốn tìm hắn hỏi vì sao lại phá hoại chuyện tốt của ta, nhưng vị cô nương này ở bên cạnh hắn võ công quá cao, lại thêm có hai thiếp thân hộ vệ, võ công cũng mạnh hơn ta, cho nên ta căn bản không dám lộ diện. Ta không biết hắn vì sao lại muốn ẩn cư ở kinh thành, vì sao lại muốn phá hoại kế hoạch của ta. Cho nên, ta xuất kỳ bất kỳ ngăn cản một hộ vệ mà bọn họ bố trí canh chừng ở ngoài viện tử nhà ta, nghiêm hình bức cung mới biết hắn kỳ thật không phải họ Văn mà là họ Đỗ. Thì ra chính là tọa đường đại phu của Ngũ Vị đường ở phủ Các Đông huyện Đồng Đạt! Sau này giả chết ẩn tàng tại đây, mục đích là để chế tạo một loại trang bị cho đại quân tây chinh Tây Hạ của chúng ta!”

Đỗ Văn Hạo nghe bà ta tiết lộ thân phận của mình, nhưng không chút kinh hoàng, chỉ mỉm cười nhìn bà ta.

Đồng bộ khoái lại vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nhìn Lâm Thanh Đại rồi lại nhìn Đỗ Văn Hạo: “Ngài..., ngài thực sự là ân nhân đã cứu mạng nhi tử của ta sao?”

Không đợi Đỗ Văn Hạo trả lời, ngoài cửa có cười vừa kinh vừa hí gọi một tiếng: “Sư phụ!”

Đỗ Văn Hạo quay lại, từ bên ngoài có ba người đang vội vã tiến vào, chính là Thái y thừa Tiễn Ất Tiễn Bất Thu và đồ đệ Diêm Diệu Thủ. Đằng sau có một cô nương chạy theo, chính là Tuyết Phi Nhi!

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Các người tới rồi!”

Tiền Bất Thu sải bước lên trước, quỳ xuống khấu đầu: “Sư phụ! Người quả thật vẫn còn sống! Tốt quá!”

Diêm Diệu Thủ cũng khấu đầu nói: “Đúng vậy! Đồ tôn khấu kiến sư tổ!”

Đỗ Văn Hạo đỡ lấy cánh tay Tiền Bất Thu rồi nâng lão dậy: “Mau đứng dậy đi! Người là quan, ta là dân, không làm vậy được đâu!”

“Sư phụ, vừa rồi Tuyết cô nương tới Thái y viện gặp ta. Thật sự là dọa cho ta giật nảy mình, còn cho rằng...”

“Còn cho rằng đã gặp quỷ à?” Tuyết Phi Nhi mỉm cười, chen vào nói.

“Đúng vậy. Sau khi Tuyết cô nương kể lại những gì đã trải qua ta mới biết, thì ra sư phụ ngài giả chết, luôn ẩn cư ở kinh thành. Lão phu liền theo cô ta tới đây gặp sư phụ! Thật sự là vạn thiên chi hỷ! Mấy ngày trước ta đã nhắc tới sư phụ với Cửu hoàng tử, Cửu hoàng tử còn than thở rằng lương y khó cầu. Thế này thì tốt rồi, Cửu hoàng tử biết sư phụ còn sống, nhất định sẽ mời ngài vào chủ trì Thái y viện.”

“Đừng!” Đỗ Văn Hạo phát tay liên tục: “Người đừng nói cho Cửu hoàng tử biết. Ta không muốn làm thái y, không muốn vào Thái y viện. Cứ để ta tự do tự tại làm một đại phu tọa đường của một tiệm thuốc đi.”

Cái đó gọi là làm bạn với vua như làm bạn với hổ, Tiền Bất Thu đương nhiên biết, trải qua những ngày tháng khám bệnh cho hoàng thân quốc thích ở Thái y viện, khiến lão đã thể hội sâu sắc điểm này, nghe sư phụ nói vậy, tự nhiên minh bạch ngọn nguồn bên trong, vội vàng gật đầu đáp ứng.

Bỗng lão nhớ tới một chuyện, hỏi: “Đúng rồi, sư phụ vì sao lại giả chết rồi ẩn cư ở kinh thành? Hai mọi người đều thương tâm muốn chết, đặc biệt là Bàng đại nhân và Tổng chương quỹ, bọn họ đau lòng đến chết đi sống lại.”

“Nguyên nhân vì sao, đợi lát nữa người sẽ biết.”

“Đợi lát nữa?” Tiền Bất Thu có chút nghi hoặc nhưng không dám hỏi nhiều, đáp ứng: “Vâng!”

Đồng bộ khoái nghe bọn họ nói chuyện, cuối cùng cũng xác nhận Đỗ Văn Hạo chính là vị dị nhân thần y đã cứu nhi tử của mình, không khỏi kinh hỷ đan xen. Lúc trưa, hắn từ nha môn về nhà, trên đường gặp được Lâm Thanh Đại. Lâm Thanh Đại nói với hắn đã tìm được người dùng vàng khối mưu đồ giết nhi tử của hắn, bảo hắn dắt bộ khoái theo nàng ta đi bắt người. Đồng bộ khoái vội vàng về nha môn, gọi mấy bộ khoái đang trực ca cùng Lâm Thanh Đại tới Phù Vân đường thì gặp được đại phu trẻ tuổi này.

Đỗ Văn Hạo bảo mọi người đổi sang thường phục, cầm lễ vật giả trang thành tân khách tới dự lễ cưới của Sơn Hải được phô Nghê chương quỹ, tiến vào nghê trạch. Sau đó thì theo Lâm Thanh Đại tới trạch viện, chế phục hung thủ đang muốn dùng vàng khối để sát hại tân nương. Không ngờ lão phu này lại nhận ra đại phu trẻ tuổi này chính là dị nhân thần y đã cứu nhi tử của hắn, tiếp theo Thái y thừa Tiễn Bất Thu chạy tới, xác nhận đại phu trẻ tuổi này chính là sư phụ của Tiền Bất Thu, cũng chính là đại phu trẻ tuổi thiện trường thần kỹ mổ bụng liệu thương.

Tới lúc này, Đồng bộ khoái không còn hoài nghi gì nữa, bịch một tiếng quỳ xuống đất, nói: “Ân công tại thượng, xin nhận một lạy của tiểu nhân!” Bịch bịch bịch, liên tục dập đầu ba cái rõ vang.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đỡ hắn dậy, nói: “Đừng khách khí, cứu nhi tử của người cũng là tình cờ mà thôi, hôm đó tiểu muội của ta uống nước lạnh nên bị nấc, chúng ta tới Huệ Nhân đường lấy thuốc. Cho nên nếu không gặp được các người thì cũng không trị được bệnh cho hài tử. Hài tử e rằng đã chết trong tay người đàn bà này rồi.”

Đồng bộ khoái gật đầu liên tục, sau khi nghe thấy những gì lão phu này nói, hắn trong lòng cũng cảm thấy thập phần may mắn, nói: “Ân công, người bắt được tặc phu để ả sau này không làm ác được nữa, thực sự là công đức vô lượng, ta nhất định sẽ tấu lên phủ doãn đại nhân, để ban thưởng cho ngài thật hậu.”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Không cần, người nếu thực sự cảm kích ta, thì đừng nói cho phủ doãn của các người biết, chỉ nói là các người tự mình bắt được là được rồi.”

“Vì sao?” Đồng bộ khoái kỳ lạ hỏi.

“Phủ doãn của các người nếu biết ta có thể phá án, sau này nói không chừng có án kiện gì khó lại tìm ta, vậy thì ta sẽ mệt chết mất, ta là đại phu, không phải là bộ khoái, không muốn gặp phiền phức, chỉ muốn yên ổn hành y thôi.”

“Vâng, hiểu rồi, xin nghe theo hiệu lệnh của ân công.”

Đồng bộ khoái và mấy huynh đệ xuyên xích qua xương tỳ bà của lão phụ rồi lại đeo lên gông xiềng năm mươi cân. Lão phụ đó tuy có võ công, nhưng cổ tay và đầu gối đã bị Lâm Thanh Đại dùng đạn châu để đả thương, lại thêm Lâm Thanh Đại ở bên cạnh cảnh giới, ả biết phản kháng cũng vô dụng, chỉ đành bó tay chịu trói.

Sau khi làm xong xuôi, Đồng bộ khoái nói với Đỗ Văn Hạo: “Ân công, chúng ta đi chứ?”

“Đừng gấp.” Đỗ Văn Hạo nhìn tân nương tử đang hôn mê bất tỉnh nằm trên giường, “Các người đi gọi chủ nhân tới đây, bọn họ vẫn chưa biết nàng dâu của bọn họ suýt nữa thì chết. Chuyện này phải nói với người ta. Các người chế trụ các nha hoàn và người hầu ở bên ngoài đi, ở đây trải qua một trận đại loạn, cũng nên nói cho người ta biết, để tránh người ta ngộ nhận chúng ta là cường đạo.”

Đồng bộ khoái vội vàng gật đầu vâng lời, phái hai bộ khoái đi gọi Nghê chương quý, chủ nhân của nhà này tới.

Nghê chương quý dắt nhi tử và thân thuộc vội vàng chạy tới, bọn Đồng bộ khoái đã giơ ra lệnh bài của nha môn phủ Khai Phong cho họ thấy, nói rằng bọn họ đang bắt hung phạm giết người. Nghê chương quý biết hung phạm này suýt chút nữa thì giết chết con dâu của mình, hiện tại thấy con dâu đang nằm bất tỉnh nhân sự trên giường thì không khỏi đại kinh thất sắc.

Lão bà của Nghê chương quý lao tới ôm con dâu rồi ra sức vừa lắc vừa hô hoán. Cuối cùng tân nương cũng dần dần tỉnh lại, mơ mơ hồ hồ nhìn đông nhìn tây: “Ta..., ta sao vậy? Ối chà! Ta đau đầu quá!”

Tân lang vừa thấy tân nương trông rất xinh đẹp, thì vui mừng đến nỗi nỡ gan nỡ ruột. Nghe thấy câu này, muốn tới giúp nàng xoa bóp đầu, nhưng có nhiều người ở bên cạnh nên cảm thấy có chút xấu hổ.

Một nhà Nghê chương quý sau khi nghe thấy Đồng bộ khoái kể lại những gì vừa diễn ra, đều sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, hoặc là trừng mắt nhìn lão phụ, hoặc là lớn tiếng thóa mạ. Lão phụ chỉ nhắm mắt, không nói câu nào.

Tuyệt Phi Nhi nói: “Ca ca, chúng ta không về nhà thì còn đợi ai nữa?”

“Đừng hỏi, đợi lát nữa là biết.”

“Ừm!” Tuyệt Phi Nhi ngẫm nghĩ một chút rồi lại hỏi: “Đúng rồi, huynh bảo ta đi gọi Tiền thần y tới làm gì? Nhất định là có mục đích khác phải không?”

“Đúng, mục đích này đợi lát nữa muội sẽ biết, đừng hỏi trước! Bọn họ sắp đến rồi!”

Chính vào lúc này thì nghe thấy ở bên ngoài có tiếng bước chân dồn dập, rất nhiều người tiến vào, người dẫn đầu chính là Cao Kim Vĩ Cao tướng quân, lương thảo quân nhu đồ thống chế của đại quân tây chinh Tây Hạ, ở bên cạnh hẳn chính là Cổ Vượng Long được phái tới làm quản gia cho Đỗ Văn Hạo, hai người mặt đều rất âm trầm.

Thủ lĩnh hộ vệ Hồ Duyên Trung, Tân Cửu nương cũng đi theo sau, nhưng mặt lại như đưa đám.

Cao tướng quân nhìn Đỗ Văn Hạo, lạnh lùng nói: “Tiên sinh làm gì vậy?”

“Làm gì vậy là sao?”

“Vì sao lại muốn để lộ thân phận! Bản tướng quân không phải là đã cảnh cáo ngài, đừng...” Cao tướng quân lúc này nhìn thấy Tiền Bất Thu ở bên cạnh, hơi ngại người, vẻ mặt có vài phần xấu hổ, chấp tay nói: “Tiền đại nhân cũng ở đây à?”

Tiền Bất Thu cũng nhận ra vị Cao tướng quân này, nhưng không biết nguyên do bên trong, cho nên chấp tay khách khí nói: “Cao tướng quân!”

Cao tướng quân thấy Tiền Bất Thu và Đỗ Văn Hạo ở cùng một chỗ, lơ mơ cảm thấy sự tình có chút bất diệu, quả nhiên nghe thấy Đỗ Văn Hạo có chút đắc ý cười nói: “Cao tướng quân, xin ta thứ cho ta đã không làm theo ý ngài, bởi vì ta không muốn làm mối cầu cho các người nữa, vận mệnh của ta, ta muốn tự mình nắm giữ!”

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

Trở lại hơn hai tháng trước.

Ngày đó sau khi Đỗ Văn Hạo từ chỗ Phùng thị biết được hung thủ rất có khả năng là một lão phụ, trải qua điều tra, rất nhanh liền đem mục tiêu đặt lên người nữ chủ cửa hàng thợ y, nơi Lâm Thanh Đại lấy được khối vàng làm hung khí gây án, an bài theo dõi sát sao. Nhưng lão phụ đó tựa hồ như đã phát giác, liên tục hai tháng không có bất kỳ động tĩnh gì.

Trong hai tháng này, được phò của Đỗ Văn Hạo sinh ý dần dần thịnh vượng, người mua thuốc khám bệnh càng ngày càng tăng, một mặt chính là nhờ cuộc đấu y ngày đó giữa Đỗ Văn Hạo và Huệ Nhân đường, mặt khác chính là nhờ mẹ con Phùng thị, với những gì mà bản thân mình đã trải qua, tuyên truyền Đỗ Văn Hạo là Bồ Tát thần y, y thuật như thần. Lại thêm y thuật trị bệnh của Đỗ Văn Hạo quả thật cao minh, bệnh nhân cứ miệng truyền miệng, cho nên trong kinh thành danh y như mây, Phù Vân đường của Đỗ Văn Hạo cuối cùng cũng có được một chỗ ổn định.

Công việc cung cấp trang bị cho cấm quân không dừng lại một ngày nào. Mấy tháng nay, Đỗ Văn Hạo đã cung cấp cho cấm quân tổng cộng hơn chục vạn bộ quần áo cách ly và mặt nạ phòng độc, còn có mấy vạn đảm (đơn vị đo lường của Trung Quốc bằng 50kg) được phẩm tiêu độc, những thứ này đã đủ để đại quân Bắc Tống tác chiến với Tây Hạ và Liêu Kim, cho nên về sau, cấm quân đã giảm bớt đơn đặt hàng.

155. Chương 155: Quyết Định Trọng Đại

Cấm quân giảm bớt đơn đặt hàng, điều này khiến Đỗ Văn Hạo bắt đầu cảm thấy bất an, có một loại dự cảm bất hảo. Càng khiến hắn bất an hơn chính là hắn rõ ràng cảm thấy người giám thị ở cạnh mình càng lúc càng nghiêm mật, hơn nữa nhân thủ rõ ràng cũng tăng thêm nhiều, ngay cả kiều kị doanh ở phía sau cũng đồn dập điều động, tất cả những điều này đều được báo trước, người Tây Hạ rất có khả năng đã xác định được nơi ở của mình và chuẩn bị động thủ.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy mình giống như một con cừu non giữa hai bầy chiến mã, một khi hai bầy chiến mã lao vào nhau, mình tùy lúc đều có thể bị giẫm nát. Sau khi giá trị lợi dụng của mình giảm đi nhiều, thì cũng chẳng cần thiết phải bảo toàn cho cái mũi cầu như mình nữa, điều này rõ ràng không còn là trọng yếu. Mình một khi bị gian tế Tây Hạ khống chế, quân Tống để bảo vệ sự an toàn của phối phương, hoàn toàn có khả năng sẽ giết mình!

Chính vào lúc này, quân Tống tây chinh Tây Hạ đã chiến bại, tin tức thiệt hại hai mươi vạn quân đã truyền khắp hang cùng ngõ hẻm trong kinh thành, nhưng chỉ tiết thì lại đủ các kiểu. Mà vào lúc này, Cao tướng quân đang môn báo phỏng, lần báo phỏng này, cuối cùng đã khiến Đỗ Văn Hạo đưa ra một quyết định trọng đại.

Tối ngày hôm đó, Cao tướng quân đột nhiên tới thăm, bảo là từ tiền tuyến Tây Hạ quay về kinh thành,

Khi Đỗ Văn Hạo dẫn bọn Đồng bộ khoái rời khỏi tiệm thuốc, không cho phép Hồ Duyên Trung và Tân Cửu nương đi theo, lại bảo Cổ quản gia chuyển lời tới Cao tướng quân, nói mình không bằng lòng nghe hấn sắp xếp nữa, muốn dùng thân phận trước kia để sinh sống.

Sau khi sắp xếp xong, Đỗ Văn Hạo dưới sự hộ tống của Lâm Thanh Đại, dẫn đám người Đồng bộ khoái tiềm nhập Nghê trạch, bắt sống hung thủ là Triệu chương quý, Tiền Bất Thu cũng xuất hiện kịp thời, thu hoạch ngoài ý muốn là lão phụ này không ngờ lúc trước đã bắt được một hộ vệ rồi tra ra thân phận thực sự của mình, giúp mình tiết lộ thân phận, tránh khỏi một phen phí lời.

Nghe Đỗ Văn Hạo nói không bằng lòng làm mỗi câu, muốn tự nắm giữ mệnh vận của mình, Cao tướng quân sắc mặt âm trầm. Có điều, thân phận đã bại lộ, trong trường có nhiều người nghe thấy, muốn che giấu tiếp cũng không có khả năng.

Cao tướng quân trong lòng như phát hỏa, nhưng đồ đệ của Đỗ Văn Hạo là Thái y thừa đã cứu mạng Cửu hoàng tử, có được sự tín nhiệm của Cửu hoàng tử mà Cửu hoàng tử hiện tại còn là thái tử, hoàng thượng tương lai. Lại thêm hoàng đế cũng rất tín nhiệm Tiền Bất Thu, hiện tại sư đồ người ta nhận nhau, mình không có gan làm ra chuyện gì bắt ép Đỗ Văn Hạo nữa. Có thể nào thì cái đầu của mình vẫn là quan trọng nhất.

Vào lúc Cao tướng quân không biết phải làm thế nào mới tốt thì nghe thấy ngoài cửa có nhiều người đến, người đi đầu lớn tiếng hỏi: “Xin hỏi Đỗ tiên sinh có đây không?”

156. Chương 156: Rút Củi Dưới Đáy Nồi

Mọi người ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy rất nhiều người đang đi tới, dẫn đầu là quản gia của Chiêm phủ, phía sau đương nhiên là lại bộ khảo công tư Chiêm Đề, lão phụ ở bên cạnh là mẫu thân của Chiêm Đề, nữ tử trẻ tuổi đang đỡ bà chính là thê tử Bàng Vũ Cầm của Đỗ Văn Hạo, đi sau họ là mấy tùy tùng.

Chức quan của Chiêm Đề tuy không lớn, nhưng lại có thực quyền, mà Cao tướng quân là chủ quân hậu cần của quân Tây chinh, giao du rộng rãi, tự nhiên cũng nhận ra nhân vật nắm thực quyền này. Chức quan của hấn tuy lớn hơn Chiêm Đề, nhưng Tổng triều trọng văn khi võ, địa vị của võ tướng khá thấp cho nên hấn vẫn rất khách khí chấp tay chào hỏi: “Chiêm đại nhân, ngài tới rồi à?”

“Cao tướng quân!” Chiêm Đề cũng chấp tay nói: “Ta tới là tìm Đỗ đại phu để cảm tạ ơn cứu mẹ!”

Bàng Vũ Cầm đỡ Bàng mẫu cho nha hoàn đỡ, tự mình bước tới trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Phu quân, ta mời lão phu nhân bọn họ tới rồi!” Rồi quay người nói với Chiêm mẫu: “Nãi nãi, vị này chính là tướng công nhà ta!”

Chiêm mẫu vội vàng bước tới, run rẩy vái một lễ: “Lão thân bái tạ ơn cứu mạng của tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lão phu nhân khách khí rồi, trị bệnh cứu người là bổn phận của thầy thuốc mà!”

Chiêm mẫu nghe ra giọng nói của Đỗ Văn Hạo, vui mừng gật đầu liên tục, quay đầu nói với Chiêm Đề: “Không sai, vị này chính là đệ nhân thần y đã cứu mạng ta!”

Chiêm Đề vội tiến lên trước, hành một lễ thật sâu: “Chiêm Đề bái tạ ơn cứu mẹ của Đỗ tiên sinh! Vốn cho rằng Đỗ tiên sinh đã qua đời, thì ra chỉ là lời đồn, thật là đáng mừng đáng mừng!”

“Ha ha!” Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn Cao tướng quân nói: “Ta ẩn cư ở kinh thành cũng chỉ là chuyện bắt đắc dĩ, hiện tại ta không muốn ẩn cư nữa, sau này còn có nhiều chuyện phải phiền tới Chiêm đại nhân rồi”.

Chiêm Đề gật đầu liên tục: “Không dám không dám, phàm là lệnh của tiên sinh thì ta sẽ tận sức mà làm theo. Đúng rồi, nhạc trượng Bàng Cảnh Huy Bàng đại nhân của Đỗ tiên sinh và Đồng Đạt huyện Trang tri huyện trong công cuộc phòng ngừa lệ dịch có công rất lớn. Lại bộ hôm trước đã hạ lệnh điều hai người tới kinh thành làm quan. Bàng đại nhân được bổ nhiệm làm Thôi quan của phủ Khai Phong, Trang tri huyện thì làm Thiếu doãn của phủ Khai Phong.”

Thôi quan và Thiếu doãn của phủ Khai Phong đều là hàm lục phẩm, mà huyện úy và tri huyện ở Bắc Tống chỉ là bát phẩm. Như vậy là được tăng liền mấy cấp.

Đỗ Văn Hạo nhìn Bàn Vũ Cầm. Bàn Vũ Cầm sau khi đi đón đám người Chiêm Đề, hiển nhiên đã biết tin tức này, mặt đầy hưng phấn vì phu quân đã quyết định không ỷ cưu nữa, như vậy cũng có nghĩa là có thể gặp phụ mẫu và nãi nãi rồi.

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Tại hạ thay nhạc phụ cảm tạ Chiêm đại nhân đã đề bạt!”

“Đó là chuyện nên làm mà, tiên sinh khách khí rồi!”

Cao tướng quân mặt đầy sầu khổ, trầm nghĩ Đỗ Văn Hạo ngay cả Lệ bộ khảo công tư lang trung Chiêm Đề cũng lôi kéo quan hệ, hơn nữa nhìn là biết vị Chiêm đại nhân này cảm kích Đỗ Văn Hạo rơi nước mắt. Hiện tại Đỗ Văn Hạo có thuận bài hai mặt hộ thân, hẳn không biết chuyện này nên giải quyết thế nào, quay về phải ăn nói ra sao.

Đỗ Văn Hạo nhìn Cao tướng quân, cười cười lấy từ trong túi ra một tờ giấy, phát phát nói: “Tướng quân, đây là công thức của dược thủy tiêu độc phòng trị lệ dịch và những tài liệu để làm mặt nạ phòng độc. Ta suy đi nghĩ lại rồi, cảm thấy trách nhiệm một mình bảo quản công thức này quá trọng đại, cho nên, ta quyết định bán cho triều đình, ta cũng không muốn ra giá trên trời, mười vạn lượng bạc nhé, không biết tướng quân có hứng thú không?”

Mười vạn lượng bạc giá trị bằng một trăm triệu nhân dân tệ! Nghe chuông quỹ và khách khứa đứng ngoài xem đều tắc lưỡi không thôi, thấp giọng nghị luận, tờ giấy này mà bán đến mười vạn lượng bạc trắng, công thức trong đó hẳn là cực kỳ trân quý.

Cao tướng quân thì vui mừng quá đổi. Lúc trước Đỗ Văn Hạo khẳng định không chịu bán công thức, hiện tại lại chủ động đề xuất muốn bán, đây là điều hẳn hi vọng nhất. Đỗ Văn Hạo đã để lộ thân phận, Tiền Bất Thu và Chiêm Đề tuyệt đối sẽ không đồng ý cho quân phương bọn họ sử dụng Đỗ Văn Hạo làm mồi câu để dẫn dụ gian tế của Tây Hạ và Đại Liêu, khẳng định sẽ nghĩ biện pháp giúp Đỗ Văn Hạo. Kế hoạch mượn cơ hội này để diệt trừ mạng lưới gian tế của Tây Hạ và Đại Liêu đã tan vỡ. Chính vào lúc hẳn đang nghĩ phải làm thế nào mới tốt thì không ngờ Đỗ Văn Hạo lại chủ động đề xuất bán công thức làm dược thủy tiêu độc cho quân phương. Có kết quả này, tuy không thể dụ gian tế được nữa, nhưng ít nhất cũng coi như là có thu hoạch.

Thư Diệp hỏi: “Muội làm gì vậy?”

Mị Nhi không nói gì tiếp tục đâm vào. lát sau nàng thở gấp nói: “Muội thấy tinh thần hoảng hốt. Đỗ tiên sinh đã nói muội có bệnh ở ngực. Muội không cho là thật. Mấy ngày nay thường xuyên tái phát, mỗi lần xảy ra muội thấy trống ngực liên hồi, hơi thở nặng nề, tay chân vô lực. May mắn Đỗ tiên sinh đã dạy muội phương pháp dùng ngón trâm cấp cứu, có thể làm bệnh nhẹ đi, nhưng chỉ được mấy ngày là lại tái phát”.

“Vậy sao muội không đến tìm tiên sinh để ngài xem bệnh cho?”

“Mấy hôm nay tiên sinh rất bận, mỗi lần muội đến đó đều không dám nói, dù sao bệnh của muội không nặng lắm, đợi qua mấy ngày này Đỗ tiên sinh thư thái muội sẽ nói”.

“Muội đúng là! Đau ngực không thể đùa được. Đi, chúng ta cùng đến tìm Đỗ đại phu xem bệnh cho muội”.

Trang Huýnh Mưu đến nha môn làm việc. Ba người không thông báo cho ông ta biết. Mỗi người ngồi một kiệu, mang theo mấy nha hoàn đi tới Ngũ Vĩ đường của Đỗ Văn Hạo.

Mấy người xuống kiệu đi vào bên trong được đường, chỉ thấy Diêm Diệu Thủ, Hàm Đầu, Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đang xem bệnh cho bệnh nhân. Đỗ Văn Hạo không ở đó.

Thư Diệp hỏi Bàn Vũ Cầm: “Tẩu tử, Đỗ tiên sinh đâu?” (Tẩu tử là chị dâu)

Bàn Vũ Cầm nói: “Phu quân ta đến thái y cục. Hôm nay có công văn của thái y cục chính thức bổ nhiệm chàng làm trợ giáo. Đáng lẽ chàng phải trở về vào giờ Ngọ. Không biết có chuyện gì mà giờ chàng chưa về?”

“Muội muội của ta bị đau ngực. Muội ấy nói trước đây Đỗ tiên sinh đã xem bệnh cho muội muội. Bây giờ bệnh cũ tái phát. Chúng ta muốn mời Đỗ tiên sinh xem bệnh cho muội ấy. Nếu tiên sinh không ở nhà, chúng ta sẽ chờ một lát”.

Tuyết Phi Nhi không có cảm tình với Mị Nhi, thấy Mị Nhi ôm ngực nhăn nhó nhưng vẫn hiện lên dáng vẻ mềm mại, hấp dẫn làm cho nam nhân phải đau lòng nên nàng cảm thấy tức giận. Tuyết Phi Nhi lạnh lùng nói: “Không sao, ca ca ta không ở đây thì vẫn còn ta. Ta sẽ xem bệnh”.

“Người...?” Thư Diệp do dự một lát rồi nàng liếc mắt nhìn Mị Nhi.

“Sao? Coi thường y thuật của ta à? Nói thật cho người biết nếu người bệnh là nữ nhân, dù ca ca ta có ở nhà thì chúng ta cũng xem bệnh trước, sau đó ca ca mới kiểm tra lại. Bây giờ các người không để ta xem, lát nữa ca ca trở về thì đừng trách ta không nói trước”.

Mị Nhi biết Tuyết Phi Nhi và Đỗ Văn Hạo đã kết bái huynh muội, tính cách nàng lại tinh quái, không thể đắc tội với nàng được nên miễn cưỡng nói: “Vậy làm phiền muội muội”.

Mị Nhi uyển chuyển đi tới, nàng ngồi xuống cạnh bàn, tay đặt lên cái gối. Chưa kịp nói gì đã bị Tuyết Phi Nhi đập nhẹ vào tay.

Tuyết Phi Nhi lạnh lùng nói: “Người chưa bao giờ khám bệnh à? Đại phu xem bệnh, trước tiên là vọng chẩn, tiếp theo là văn chẩn, sau đó là vấn chẩn, cuối cùng mới bắt mạch (vọng - nhìn, văn - nghe, vấn - hỏi). Vọng, nghe, hỏi và bắt mạch phải làm theo trình tự. Nếu làm lung tung, chỉ cần nhìn cũng biết không phải là lương y mà là dong y. Dù ta học y thuật chưa lâu, ca ca ta là thần y, danh sư xuất cao đồ..., ta dù không phải là đồ đệ của ca ca nhưng xem bệnh cũng phải tuân theo trình tự này”.

Mị Nhi cố gắng nhẫn nại nghe Tuyết Phi Nhi nói một thôi một hồi, mãi sau nàng mới cắt ngang được: “Vậy cứ làm theo ý của muội đi”.

Lúc này Tuyết Phi Nhi mới nghiêng đầu quan sát Mị Nhi: “Sắc mặt người tái nhợt, nhưng môi lại đỏ thắm. Khí huyết hư nhược, nhưng lại có hiện tượng thống huyết, nguy chứng. Thập phần nguy hiểm!”

Mị Nhi cau mày nói: “Muội muội, sắc mặt ta tái nhợt là do bẩm sinh. Nhưng môi đỏ thắm có cần phải lau đi không?”

“Không đúng! Người đánh môi hồng thì cũng phải đánh má hồng mới đúng. Vì sao sắc mặt vẫn trắng nhợt như mặt quỷ vậy?”

“Từ nhỏ mặt ta đã tái nhợt như thế, không đánh phấn được...”.

“Thật kỳ lạ. Mặt người như hoa đào, môi người lại đỏ hồng. Tại sao vậy? Ha, ha, ta biết rồi vì đôi tay ngọc ngà ngàn người gỏi, đôi môi đỏ thắm vạn người ”thơm“. Nguyên nhân cái miệng nhỏ nhắn của người bị nhiều nam nhân trêu đùa, bị phai màu nên nhan sắc sớm tàn phai. Tạo hóa thật trêu người! Ha ha ha”.

Mị Nhi cau mày, mắt hiện lên sự tức giận nhưng ngay lập tức biến mất. Nàng nói khẽ: “Tỷ tỷ mệnh bạc đã để cho muội muội chê cười”.

159. Chương 159: Quái Bệnh Không Có Mạch

Diêm Diệu Thủ phe phẩy quạt nói với Mị Nhi: “Người là gái lâu xanh, nam nhân quỳ gối, bám váy người, vung tiền như rác vì người. Người giống như con gà mái mặc váy, biết trang điểm, hàng đêm động phòng thay đổi tân lang. Người đã đón tiếp không biết bao nhiêu nam nhân, bao nhiêu lệ tương tư đã đổ vì người. Người đã nếm trải tư vị nam nhân biết bao lần, sao lại bảo là mệnh khổ? Ta thấy người mệnh tốt, rất tốt. Không biết kiếp trước người tu hành thế nào. Tích bao nhiêu âm đức, đã tụng bao nhiêu kinh, gõ bao nhiêu mõ mới có được phúc phận kiếp này, đón nhận hàng ngàn, hàng vạn ơn mưa móc của nam nhân. Ha ha ha”.

Cho tới bây giờ Mị Nhi bị người đời nhục mạ là chuyện thường. Nếu người bên ngoài chê cười, Mị Nhi không mảy mai đáp trả nàng cũng thấy bình thường. Nhưng bây giờ hết lần này đến lần khác, muội tử kết nghĩa và đồ tôn của Đỗ Văn Hạo miệt thị nàng. Hai người này giống như đại diện cho thái độ của Đỗ Văn Hạo nên Mị Nhi cảm thấy chua xót, nước mắt tuôn rơi. Nàng vung tay áo đứng dậy, lao đi ra ngoài cửa.

Bàng Vũ Cầm vội tiến lên nói: “Cô nương, xin đợi chút!” Nói xong nàng quay đầu trợn mắt nhìn Diêm Diệu Thủ: “Người ăn nói cái gì vậy? Những lời này người đến thanh lâu mà nói. Mị Nhi cô nương đến cầu y, là một người bệnh. Sự phụ người không dạy người y đức à?”

Diêm Diệu Thủ cuống cuống sợ hãi, hắt thu quạt lại rồi chấp tay, cúi dập xuống thi lễ: “Tổ sư nương. Đồ nhi biết tội rồi!”

Bàng Vũ Cầm hừ một tiếng rồi nàng quay đầu nói với Mị Nhi: “Cô nương, thật sự xin lỗi. Bọn họ ăn nói không đúng. Cô nương đừng để ý”.

“Cám ơn tấu tử!” Mị Nhi rơi lệ nói. Nàng liếc mắt nhìn Tuyết Phi Nhi, cắn răng quay lại ghé gối: “Tỷ tỷ cư xử thất lễ. Mời muội muội tiếp tục xem bệnh cho tỷ tỷ”.

Tuyết Phi Nhi thấy Mị Nhi nói vậy, nàng cũng thấy hơi quá nên nàng nín cười, khẽ ho nhẹ. Nàng hỏi Mị Nhi: “Cô nương thấy trong người như thế nào?”

“Ngực đập nhanh, mạnh, khó thở. Tay, chân không có lực, thường xuyên tê dại, nhất là tay trái và chân trái”.

“Có ho không?”

“Không”.

Tuyết Phi Nhi đã có kinh nghiệm chữa trị chứng phong hàn, nhưng Mị Nhi lại không có dấu hiệu gì của bệnh cảm phong hàn, ngay cả một triệu chứng nhỏ cũng không có. Nàng không biết kết luận là bệnh gì, nhưng nàng không muốn thừa nhận mình không chẩn đoán được. Nàng trầm tư suy nghĩ một lát rồi quay sang gạt đầu ra hiệu với Bàng Vũ Cầm nhưng thấy vẻ mặt ngơ ngác của Vũ Cầm nàng đành phải hỏi: “Trước kia thì sao? Trước kia người có thấy bị làm sao không?”

“Trong năm nay, các ngón tay thường có cảm giác lạnh, tay, chân đồ mồ hôi. Thường xuyên có triệu chứng chóng mặt, hoa mắt. Đầu lại đau nữa”.

Đau đầu? Rốt cục Tuyết Phi Nhi đã nắm được một triệu chứng để tìm ra chứng bệnh: “Đau đầu! Chứng bệnh này rất dễ chữa trị! Đau đầu thống. Thiên thu tán chuyên trị chứng bệnh đau đầu kéo dài. Được rồi để ta kê đơn cho cô nương”.

“Nhưng muội tử vẫn chưa bắt mạch cho ta”

“Bắt mạch? Đúng, đúng. Bắt mạch!” Tuyết Phi Nhi cảm thấy lúng túng. Nàng giống như đứa hài tử quên làm bài bị ông đồ bắt được. Nhưng nàng vẫn mạnh miệng nói: “Bắt mạch gì? Người không tự kéo tay áo lên ta làm sao bắt mạch cho người được?”

Mị Nhi vội kéo ống tay áo lên, nàng đặt tay phải ở trên cái gối để xem mạch.

Tuyết Phi Nhi kéo tay của Mị Nhi ra: “Duỗi tay ra! Tay người cong như thế ta không bắt mạch được”.

Mặc dù võ công của Tuyết Phi Nhi giống như mèo quào nhưng nàng dùng sức bóp chặt cổ tay của Mị Nhi làm cho Mị Nhi đau đớn kêu lên “ôi chao”

“Sao vậy? Làm người đau à? Người yếu quá! Nói cho người biết ca ca ta chỉ thích nữ nhân bên ngoài mềm mại, trong cứng rắn, không thích nữ nhân mềm oặt như bông, huống chi người lại là nữ nhân xuất thân thanh..... Khụ, khụ, không nói chuyện nữa. Chẩn mạch thôi!”.

Mắt phượng chăm chú, ba ngón tay của Tuyết Phi Nhi đặt trên cổ tay của Mị Nhi. Lát sau Tuyết Phi Nhi đột nhiên nói: “Ai da, cực kỳ nghiêm trọng, mạch của người trầm tế, hư nhược. Quả thật là nguy chứng. Lần này ta không lừa người. Đưa tay kia cho ta xem nào”.

Mị Nhi vội đặt cánh tay trái lên, nàng khê vén tay áo lên.

Tuyết Phi Nhi đưa tay ra bắt mạch, lần này nàng phản ứng mạnh hơn, suýt chút nữa nhảy dựng lên: “Hả! Sao vậy ta? Sao lại không bắt được mạch?”

Mị Nhi tưởng Tuyết Phi Nhi lại đùa cợt với nàng đang định trả lời. Nhưng Bàn Vũ Cầm nhận thấy phản ứng lần này của Tuyết Phi Nhi không giống như trước, nàng vội hỏi: “Làm sao vậy?”

“Không có mạch”.

“Không có mạch? Con người không thể không có mạch được”.

“Thật mà, không tin tỷ bắt thử xem”.

Bàn Vũ Cầm nghi ngờ đưa tay bắt mạch của Mị Nhi. Lát sau nàng biến sắc nói: “Thật sự không có mạch. Không biết xảy ra chuyện gì đây?”

Hàm Đầu đang chẩn cho người bệnh, hần nghe hai nàng nói vậy cảm thấy tò mò. Hần đi tới hỏi: “Không thể nào. Để ta xem”.

Lát sau hần cũng kinh ngạc nói: “Đúng là không có mạch!” Hần lại chuyển tay khác, quả nhiên mạch trầm tế, cực kỳ hư nhược.

Thế gian này có người không có mạch ư?

Mị Nhi cảm thấy rất lo lắng. Nàng dùng tay phải đặt lên cổ tay trái bắt mạch, sắc mặt nàng thay đổi, quả nhiên nàng không thấy mạch. Không phải mạch tế mà là không có mạch. (Mạch tế như sợi dây nhỏ mà mềm)

Mị Nhi run giọng nói: “Tại sao lại như thế.....?” Thư Điệp, Mộng Hàn cũng luống cuống. Từ trước tới nay hai nàng chưa nghe tới quái bệnh như vậy.

Bàn Vũ Cầm nói: “Cô nương đừng nóng vội. Dù là quái bệnh như nào thì tướng công ta cũng chữa khỏi”.

Mị Nhi gật đầu: “Bây giờ thì ta còn biết làm gì nữa?”

“Chờ tướng công ta quay về. Chàng nhất định sẽ có cách”

Hàm Đầu trầm ngâm giây lát rồi hần trầm giọng nói với Mị Nhi: “Làm ơn cho ta xem lại tay cô nương một chút”.

Hần cầm tay Mị Nhi. Ngay lúc đó da ở các đốt ngón tay trái của nàng trắng nhợt, móng tay tụ huyết.

Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu liếc nhìn qua. Diêm Diệu Thủ nói: “Sư đệ, đệ nhớ lại xem có y thư nào ghi lại về chứng bệnh không có mạch không?”

Hàm Đầu học y chủ yếu nhờ học thuộc y thư. Hắn ta lập tức suy nghĩ tìm tòi, hẳn nhanh chóng tìm ra đáp án: “Tổ vấn kinh luận có viết: Hàn độc thì huyết ngưng, huyết ngưng thì mạch không thông”.

Diêm Diệu Thủ cau mày nói: “Nói như vậy thì hàn làm cho mạch ngưng trệ?”

“Đệ cũng không rõ, chỉ là trong Tổ vấn nội kinh nói như thế”

Tuyệt Phi Nhi tò mò nhìn Hàm Đầu hỏi: “Cái gì là hàn làm cho mạch ngưng trệ?”

Hàm Đầu trầm ngâm một lát rồi nói: “Đó là hàn khí xâm nhập cơ thể, khí huyết ngưng trệ trở thành tý chứng (Tý chứng theo y học cổ truyền là một chứng bệnh mà đặc điểm chủ yếu là đau các cơ khớp ở tay chân do khí huyết không lưu thông tốt gây bế tắc kinh lạc. Những chứng bệnh phong thấp, thấp khớp cấp, viêm đa khớp dạng thấp, viêm cơ, đau thần kinh tọa, bệnh gút... đều có thể qui vào tý chứng)

Mị Nhi vội la lên: “Hàn đại phu, bệnh này chữa được không?”

Hàm Đầu nói: “Trong Hoàng đế nội kinh có viết: Phong hàn thấp tam khí hợp lại gây nên tý chứng... và Phong khí thắng là hành tý, hàn khí thắng là thống tý, thấp khí thắng là trệ tý. Lúc này mặc dù đã sang xuân nhưng thời tiết vẫn rất lạnh. Mấy hôm nay cô nương vất vả, mệt mỏi, phong hàn thấp tà khí thừa lúc hư nhược xâm nhập vào cơ thể, chính khí lưu thông bị tắc, khí huyết không vận hành tới các đốt ngón tay. Bởi vì khí huyết không vận hành được, mạch tượng không hiện nên mới không bắt được mạch. Chủ yếu dùng được trừ phong, tán hàn, trừ thấp là chữa khỏi bệnh”.

Diêm Diệu Thủ lắc đầu nói: “Cứ cho là tý chứng, nhưng mạch không hiện, một tay và một chân giá lạnh không hoàn toàn giống với tý chứng. Triệu chứng này không đơn giản như vậy. Không thể dùng liệu pháp của tý chứng để chữa trị được. Trong tý chứng, kinh lạc các đốt ngón tay bị bế tắc. Mị Nhi cô nương lại là mạch tượng bế tắc. Hai điều này hoàn toàn khác nhau”.

Nghe Diêm Diệu Thủ nói thế, Hàm Đầu cũng thấy phân vân. Hắn gãi đầu nói: “Nếu vậy theo sư huynh, Mị Nhi cô nương bị chứng bệnh gì? Sao lại không bắt mạch được?”

“Ta chỉ biết trái tim là chủ huyết mạch. Khí thúc đẩy huyết lưu thông khắp cơ thể. Khí huyết ngưng trệ, không lưu thông chắc chắn có liên quan tới trái tim. Vì vậy không mạch không liên quan gì tới tý chứng. Ta khẳng định còn nghiêm trọng hơn so với tý chứng. Nhưng nguyên nhân và cách điều trị thì ta không biết. Cái này phải thỉnh sư phụ hoặc sư tổ”.

Thư Diệp vội la lên: “Nhưng tới giờ Đỗ tiên sinh vẫn chưa quay về”.

Mọi người đang nói chuyện, một chiếc xe ngựa dừng trước cửa. Chiêm quản gia từ trên xe nhảy xuống chạy vào bên trong. Hắn chấp tay nói với Bàng Vũ Cầm: “Phu nhân, Đỗ tiên sinh cùng lão gia nhà ta, thái y cục Đề cử đại nhân, Cục phán đại nhân và các giáo sư, tiến sĩ đang dự yến tiệc. Đỗ tiên sinh không thể quay về lúc chính Ngọ được, tiên sinh bảo tiểu nhân lại đây báo cho phu nhân biết”.

Mị Nhi nghe nói cảm thấy rất thất vọng.

Mộng Hàn nói: “Nếu vậy, chúng ta cứ quay về nhà đã, khi nào Đỗ tiên sinh về chúng ta lại đến”.

Ba người cáo từ, lên kiệu quay về tư dinh.

Mị Nhi ngồi trong kiệu. Nàng thấy cánh tay nàng càng lúc càng tê hơn. Hơn nữa ngực nàng bắt đầu đau, tim đập mỗi lúc một nhanh, hơi thở dồn dập. Nàng nghĩ đến việc hai đồ đệ của Tiên thân y cũng không tìm ra nàng bị bệnh gì, chắc chắn bệnh của mình rất kỳ lạ, không nhẹ. Nàng lại không gặp Đỗ Văn Hạo nên trong lòng thấy rất trống rỗng.

Mị Nhi vèn rèm kiệu nhìn ra ngoài. Nàng thấy phía trước, ở ven đường có một cái quán linh y. Một lão nhân khô gầy, gương mặt nhăn nheo, chồn râu hoa dâm, tay cầm một quyển y thư, hai mắt nhắm lại như đang ngủ đang ngồi bên trong. Trước quán có một cái biển, trên biển có ghi: “Phương thuốc gia truyền. Chuyên trị quái bệnh”.

Mị Nhi giật mình, nàng đột nhiên nhớ tới cái gọi là phương thuốc dân gian trị bệnh nặng. Không phải tất cả linh y là lừa gạt. Ban đầu Đỗ tiên sinh cũng là linh y. Không chừng linh y đang ngồi đây cũng có bản lĩnh như Đỗ tiên sinh. Biết đâu ông ta có thể chữa được quái bệnh của nàng.

Mị Nhi vội kêu dừng kiệu, nàng bước xuống đi tới chỗ người linh y.

Linh y đã ngồi đây rất lâu mà không có ai đến xem bệnh, ông ta đang ngủ gà ngủ gật, chợt thấy một cô nương dung mạo xinh đẹp, hai tay ôm ngực, dáng vẻ lo lắng liền đoán nàng ta đến cầu y, hơn nữa chứng bệnh có thể liên quan đến đau ngực. Ông ta vội đứng dậy nói: “Cô nương, xem bệnh à?”

“Ừ” Mị Nhi gật đầu.

Linh y nhìn đánh giá Mị Nhi một chút rồi ông ta trầm giọng nói: “Cô nương, không phải lão hủ dọa cô nương. Chứng bệnh đau ngực của cô nương không nhẹ đâu”.

Thân thể mềm mại của Mị Nhi khẽ run lên: “Sao tiên sinh lại biết bệnh đau ngực của ta nặng?”

“Ha, ha, lão hủ ta là người thường, nhưng ai có bệnh gì đều nhận ra ngay” Linh y làm ra vẻ nghiêm trọng: “Bệnh của cô nương vẫn có thể chữa trị được. Nếu để cho lão hủ chẩn trị, lão hủ đảm bảo sẽ chữa khỏi. Nếu cô nương trì hoãn, sớm muộn cũng mất mạng! Cô nương, mời ngồi. Lão hủ xem mạch cho cô nương”.

Mị Nhi nghe linh y nói xong nàng cực kỳ hoảng sợ. Nàng từ từ ngồi xuống trước mặt linh y.

Nàng đặt tay trên gối để bắt mạch.

Lúc này Thư Diệp và Mộng Hàn phát hiện kiệu của Mị Nhi đã dừng lại, cả hai cũng dừng kiệu đi tới hỏi: “Làm sao vậy?”

“Vị tiên sinh đây vừa nhìn muội đã bảo muội có bệnh. Muội muốn để cho tiên sinh xem bệnh”.

“Này, tiểu muội. Bệnh của muội đúng là rất quái lạ. Loại linh y ven đường này không thể chữa được đâu”.

“Đỗ tiên sinh ban đầu cũng là linh y” Mị Nhi nhìn chòm râu trắng như tuyết của lão nhân, nàng cảm thấy tin tưởng hơn: “Cứ để ông ấy xem bệnh. Nếu ông ấy phán bệnh không đúng. Lúc đó chúng ta không cần ông ấy chữa trị cũng chưa muộn”.

Nhị nữ khẽ thở dài. Cả hai đành ngồi xuống chiếc ghế dài ở bên cạnh.

160. Chương 160: Lão Linh Y

Lão linh y nghiêng đầu nhìn nhị nữ. Ông ta nghĩ phải giở ra một chút thủ đoạn liền khẽ nói: “Cô nương, y thuật của lão hủ là gia truyền, chuyên chữa trị những quái bệnh, bệnh nặng. Năm đó lão hủ đang làm thái y ở thái y viện, không may lão hủ xui xẻo, không trị được bệnh cho hoàng thân quốc thích. Lão hủ bị cách chức quan. Lão hủ không cam lòng bỏ phí một thân sở học nên mới dựng một cái quán, chữa bệnh cho người hữu duyên...”.

Thư Diệp nói: “Được rồi, được rồi! Người nên xem bệnh trước đi. Đừng nói nhiều như vậy”.

“Hảo! Xem bệnh!” Hai ngón tay của lão linh y vuốt nhẹ chòm râu trắng như tuyết, ngón tay trở của ông ta dựng thẳng lên. Ông ta nói: “Không phải lão hủ khoe khoang, lão hủ bắt mạch xem bệnh luôn chỉ dùng một ngón tay. Mấy vị cô nương đừng ngạc nhiên” Lão linh y duỗi ngón trở, nhẹ nhàng đặt lên cổ tay của Mị Nhi, hai mắt khép hờ, chăm chú xem mạch. Ông ta thở dài, mở mắt liếc nhìn Mị Nhi rồi lại nhìn ngón tay trở của mình, không sai, ông ta đã đặt đúng vị trí bắt mạch. Sao lại không có mạch nhỉ?

Có phải mạch trầm tế quá mức nên không lấy được mạch không?

Ngón tay lão linh y ấn xuống, đầu ngón tay ấn sâu vào da thịt mềm mại của Mị Nhi nhưng ông ta vẫn không tìm ra mạch.

Trên gương mặt của lão linh y hiện lên vẻ ngạc nhiên, mày cau lại, vẻ mặt càng lúc càng âm trầm: “Bệnh của cô nương còn nặng hơn so với dự tính ban đầu của lão hủ. Lão hủ cần dùng hai ngón tay chẩn mạch, bình tĩnh tìm ra chứng bệnh”.

Dứt lời, ông ta lại đặt thêm một ngón tay nữa. Nhưng ông ta vẫn không tìm được mạch. Lão linh y lặng lẽ đặt thêm một ngón tay nữa thành tam ngón bắt mạch, kết quả vẫn không bắt được mạch.

Lão linh y nhìn Mị Nhi như nhìn một quái vật. Ông ta thăm nghĩ chẳng lẽ ba bộ mạch tượng của người này quái dị?

Lão linh y giật mình, ông ta vẫn không thấy cảm giác có mạch đập. Hàng mi hoa râm nhú lại: “Cô nương, xin mời đổi lại tay”.

Mị Nhi đặt tay phải lên cái gối. Lão linh y cẩn thận đặt ngón trỏ và ngón giữa lên cổ tay xem mạch, sau đó ông ta đặt thêm ngón áp út, Ông ta ngưng thần xem mạch. Nhẹ không thấy mạch, ấn mạnh vẫn không thấy mạch. Ông ta biến sắc, dựng bàn tay lên ấn mạnh, lúc này ông ta mới mơ hồ cảm thấy mạch rất yếu ớt, nhảy loạn xạ. Khi có khi không.

Lão linh y chậm rãi buông tay ra. Ông ta vuốt râu, ngưng thần suy nghĩ một lát rồi nói: “Cô nương, mạch vốn là chủ phú quý. Nhưng mạch của cô nương chủ hung cát nên rất khó bắt”.

“Đừng hí lộng người khác” Thư Điệp hừ một tiếng rồi nói: “Ta chưa bao giờ nghe nói mạch tượng của người vừa hung vừa cát”.

“Đương nhiên chủ hung cát! Mạch tượng không chỉ nói lên chứng bệnh, mà còn có thể đoán phú quý, từ mạch trong hay đục, có thể luận giàu nghèo, từ mạch trơn hay ráp, có thể luận sống chết và thăng trầm, luận thời vận và suy vượng, luận hung cát và khó khăn” Nói đến đây lão linh y thở dài: “Mà hai tay rõ ràng có mạch cũng như không có mạch. Mạch vốn là hệ thuần âm, chủ đại phú, đại quý. Nhưng chỉ có một tay của cô nương có mạch, một tay không có mạch. Hai tay đối lập, chứng bệnh trở nên cực ác”.

Mị Nhi hoa dung thất sắc. Nàng không tự chủ được nắm chặt tay Thư Điệp ở bên cạnh.

Thư Điệp vỗ nhẹ lên lưng Mị Nhi, quát lên: “Lão tiên sinh! Sao ngươi có nói những lời độc ác như thế làm muội muội của ta sợ hãi? Ngươi thật vô lễ! Mị Nhi, chúng ta đi!”

Lão linh y lắc đầu thở dài: “Ôi! Từ xưa đến nay lời nói thật luôn khó nghe. Giống như người nghèo luôn giấu diếm nợ nần. Cứ giấu diếm bệnh, khi bệnh đã thành nguy chứng nhưng vẫn lừa mình, dối người. Đến lúc đại họa có hồi cũng không kịp”.

Mị Nhi đã không có chủ ý. Nàng định đứng dậy rời đi, nghe linh y nói vậy nàng lại ngồi xuống hỏi: “Tiên sinh, ta bị bệnh gì?”

“Cô nương, có thể cô nương không muốn nghe lời nói thật. Nhưng lão hủ chỉ có ý tốt với cô nương. Mạch tượng của cô nương cực kỳ quái dị. Bình sinh lão hủ chỉ gặp có một lần trước đó. Mạch tượng của người đó so với của cô nương còn nghiêm trọng hơn, hai tay không bắt được mạch. Nhưng thân thể người đó không có bất kỳ triệu chứng nào. Lão hủ nói với hắn: Mạch không có nghĩa là bệnh nặng, bệnh của ngươi đã vào cao hoang. Ba ngày sau ngươi sẽ chết. Người đó không tin lại còn cười nhạo lão hủ. Đến ngày thứ ba quả nhiên người đó tuyệt mệnh”.

Mộng Hàn ở bên cạnh cũng quát lên: “Lão tiên sinh ngươi thật là! Hỏi ngươi là bệnh gì ngươi không nói. Ngươi chỉ nói lảng nhảng dọa người. Ngươi muốn tiền xem bệnh phải không? Đúng lắm, phải trả tiền cho ngươi. Đưa cho ông ta một điều đồng tiền”.

Thiếp thân nha hoàn đi cùng lấy ra một điều tiền đặt trên bàn.

“Lão hủ không có ý này..., ha, ha” Lão linh y vừa nói vừa cầm điều đồng tiền nhét vào trong bọc. Ông ta ho nhẹ một tiếng rồi nói: “Bệnh của cô nương này vẫn còn một đường sinh cơ”.

“Xin chỉ giáo” Thư Điệp nói.

“Bởi vì mạch bộ xích của cô nương vẫn còn”.

“Có ý gì? Hãy nói rõ ra đi”.

“Trong Thập tứ nan có viết: Thượng bộ có mạch, hạ bộ không có mạch, muốn nôn, không nôn được. Thượng bộ không có mạch, hạ bộ có mạch, bệnh nặng vẫn có thể cứu được. Ví dụ người giống như cây cối vẫn còn gốc rễ, dù cành lá khô, rụng hết, vẫn có thể sinh sôi nảy nở. Mạch còn căn bản, người còn nguyên khí, không chết được”.

“Được rồi, được rồi. Ngươi đừng vòng vo nữa, nói thẳng ra muội muội ta bị bệnh gì?”

“Được, để lão hủ nói thẳng. Bệnh của cô nương này là: Mạch tý”.

“Mạch tý? Nghĩa là gì?”

“Mạch tý, huyết ứ trệ, huyết ứ gây nên mạch tý, khí đoản, tâm hoảng, tứ chi lạnh giá, tê tê vô lực. Cô nương, lão hủ nói thế có đúng chứng bệnh của cô nương không?”

Mị Nhi liên tục gật đầu. Nàng rơi lệ hỏi: “Bệnh này có nặng không?”

”Chứng bệnh đã nguy. Lời của lão hủ lúc trước không phải để dọa người, đó chính là lời nói thật. Nhưng cô nương không cần quá lo lắng. Lão hủ đã nói: Thốn hữu mạch, xích vô mạch, không nôn thì chết. Thốn vô mạch, xích hữu mạch, giống như cây đại thụ, cây đại thụ bị côn trùng ăn hết lá, nhưng gốc rễ vẫn còn nên

Sau khi lấy được thuốc, Mị Nhi thanh toán tiền xong xuôi mới vô cùng hào hứng theo Thư Diệp và Mộng Hàn rời đi.

Nhìn bóng lưng các nàng đi xa, Thang đại phu thở dài, nhẹ nhàng lắc đầu.

Tiểu nhị của dược phố thấp giọng hỏi: “Tiên sinh, vậy đơn thuốc kia rốt cuộc có thể trị được chứng bệnh không mạch không vậy?”

Thang đại phu lại thở dài một tiếng: “Đơn thuốc này giống đa phần các đơn thuốc khác, dùng để trị chứng dương hư huyết nhược nhưng lại không trị được chứng không mạch này. Chỉ sợ chứng bệnh này thiên hạ không có thuốc trị, vị cô nương đó có thể sống tới bây giờ đã là một kỳ tích. Khuyết điểm của nàng chính là tuyệt chứng, thuốc này chỉ có tác dụng an ủi mà thôi!”

...

Tối hôm đó, Đỗ Văn Hạo mang vẻ mặt xám xịt trở về Ngũ Vị đường. Hắn cũng chẳng buồn chào hỏi mọi người, dùng dùng nổi giận đi thẳng vào bên trong, ngồi xuống ghế thái sư trong phòng mình, đầu cứ lắc lắc vù vù đây về hờn dỗi.

Bàng Vũ Cầm đi theo vào, thấy ánh mắt Đỗ Văn Hạo có chút không đúng cũng không dám hỏi nhiều, phân phó Anh Tử mang tới một chén trà thơm. Đỗ Văn Hạo tiếp nhận chén trà hăm hăm uống ực một cái cạn sạch rồi đặt mạnh cái chén không xuống bàn: “Quả nhiên là mấy con chó không biết nói tiếng người!”

Bàng Vũ Cầm ở một bên ghế thái sư, ngồi xuống thấp giọng hỏi: “Tướng công, làm sao vậy?”

“Cái lũ người ở thái y cục kia, mỗi người đều tưởng rằng mình là thần y, lỗ mũi hướng lên trời, hình như bước đi đều giống nhau chỉ thẳng vào cằm, vênh vênh tự đắc. Nói chuyện thì đâm đâm chọc chọc, không ngừng cạnh khóe ta. Nói là luận bàn y thuật nhưng chẳng khác gì cả lũ khảo thí ta. Bực mình không chịu được, ta bỏ ra cửa sau một mạch đi về đây!”

Bàng Vũ Cầm cẩn trọng hỏi lại: “Không phải là có Tiền Bất Thu cùng với Chiêm đại nhân cũng ở đó sao? Bọn họ cũng không nề mặt hai người đó?”

“Khi hai người kia ở đó, những kẻ này nói chuyện hoàn toàn khách khí, vâng vâng dạ dạ. Chiêm đại nhân sau khi đến chỉ uống vài chén rượu rồi cũng đi, Tiền Bất Thu thì có một bệnh nhân nguy kịch cũng phải đi ngay. Những kẻ kia từ lúc đó bắt đầu lộ ra bộ mặt thật, giả mù sa mưa thối phồng khoác lác không thôi. Sau đó còn nói muốn theo ta luận bàn y thuật nhưng thực tế lại là khảo thí ta. Không chỉ hỏi riêng một vài vấn đề cơ bản về y, lại còn nói ta thuyết tam đạo tứ, luân phiên chỉ trích giống như ta là một học sinh vậy. Hừ! Tức chết đi được!”

“Tiền Bất Thu không phải là Thái y thừa sao? Không xem mặt tạng cũng phải nhìn mặt phật, bọn họ dù sao cũng nên cho chàng một chút mặt mũi chứ?”

“Hừ! Phàm những người có thể đi vào thái y cục, có ai là không có vài phần bản lĩnh đâu? Tục ngữ nói, văn không có đệ nhất, võ không có đệ nhị, đặc biệt trong nghề y này, làm gì có ai hoàn toàn phục người khác? Người có thể trị bệnh này nhưng ta lại có thể trị bệnh khác, hầu hết các đại phu đều có tâm lý cùng lắm là kẻ tám lạng người nửa cân, cái chính là phải xem vận khí của ai tốt, may mắn trị được căn bệnh nào để nổi danh, nhất là gặp một vài bệnh nhân cũng là người nổi tiếng, quan cao chức trọng, khi đó thì chẳng mấy mà trở nên vang danh tứ hải. Cái gọi là y thuật cao lẩn át thiên hạ thật sự có được mấy người? Tiền Bất Thu hào xưng thần y, tại Đồng Đạt huyện thì có thể, nhưng ở kinh thành này, thực bụng thì có mấy người phục hắn? Sau lưng hắn ai chẳng mỉa mai nói xấu, đều cho rằng hắn chẳng qua chỉ là vận khí quá tốt được Hoàng Thượng lựa chọn chữa trị cho Cửu Hoàng tử, lại vừa khéo làm sao hắn có thể chữa được chứng bệnh đó, khiến cho Cửu Hoàng tử khỏi bệnh. Với những người kia, cái này chỉ gọi là vận khí quá tốt, chó cũng hóa rồng, chứ khả năng so với người khác chẳng hơn là bao!”

Bàng Vũ Cầm gật đầu: “Đúng vậy, y giả vẫn luôn không phục người khác. Tướng công nếu không vui chỉ bằng không tới đó nữa, ở dược phố ngồi đường xem bệnh, tiêu điều tự tại tại có phải hơn không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Không được! Chuyện này dù sao cũng là do Chiêm đại nhân tiến cử ta, nếu ngay ngày đầu tiên đã rút chạy thì còn mặt mũi nào mà gặp người ta nữa? Bản thân ta sau này cũng không còn mặt mũi nhìn ai ở kinh thành”.

Bà Vũ Cầm nói: “Nói vậy thôi chứ dù sao đi nữa thiếp vẫn luôn tin tưởng, tướng công am hiểu Hoa Đà thần kỹ, nhất định có thể làm cho bọn họ phải cúi đầu khâm phục mà!”

Đỗ Văn Hạo cười khổ: “Tuy rằng nói thì là vậy nhưng hôm nay luận bàn cùng những người kia ta thật sự cảm giác thái y viện đúng là nơi quần long hội tụ. Mỗi thái y đều có chỗ độc đáo, nhiều thái y thiện về trị một vài loại bệnh làm thành một nhóm, mỗi nhóm này có thể nói đều là những thần y tài giỏi đứng đầu cả nước. Muốn đấu với họ, nói thật về phương diện lâm sàng chẩn bệnh ta có thể không thua nhưng cũng không nắm chắc phần thắng với bọn họ. Bất quá, ta lại biết nhiều tri thức y thuật mà bọn họ không biết, ta vốn nghĩ khi tới thái y viện sẽ mang hết bình sinh sở học của mình ra, không giấu diếm gì để truyền thụ lại cho họ. Tuy nhiên, những người này tựa hồ không thèm để ý tới y học của ta, suốt ngày chỉ chăm chăm xem thể diện của ta thế nào! Điều này khiến ta vô cùng thất vọng!”

“VẬY..., VẬY..., PHẢI LÀM SAO BÂY GIỜ?”

“Không có việc gì, chuyện tới đâu hay tới đó, đi từng bước tính từng bước vậy. Mà thôi không nói chuyện này nữa, đầu năm không phải mọi chuyện đều suôn sẻ cả, mặc kệ nó đi. Hôm nay ta đi lâu như vậy, ở nhà có gì không? Sinh ý thế nào?”

“À, sáng nay có...một..., là hai vị tiểu thiếp của Trang đại nhân tới”.

“Ồ, các nàng tới làm gì? Sinh bệnh sao?”

“Không phải, là cái kia..., cái gì Mị Nhi bị bệnh, chính là cái gì...hoa khô...của huyện thành đó...”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo chợt nhảy lên một cái: “Nàng ta bị bệnh? Bệnh gì hả? Có phải là chinh trọng (bệnh giật mình) không? Lần trước ta có xem qua nói rằng nàng ta có bệnh ở ngực, không thể tức giận,

tiện hỏi đại phu tọa đường họ Thang ở đó về đơn thuốc kia. Thang đại phu khi đó cũng đã nói rằng đơn thuốc này dùng được, phù hợp với bệnh của Mị Nhi, chúng ta lúc đó cũng thấy ánh mắt Thang đại phu có gì đó là lạ nhưng không để ý. Về sau cân nhắc lại một chút thấy không hợp lý nên sáng nay quay trở lại tìm Thang đại phu hỏi thêm, nhưng người này đã xuất chẩn từ sáng sớm, chúng ta ngồi đợi rất lâu trong đường vẫn không thấy về. Tiểu nhị thấy chúng ta đợi lâu mới nói thật,...hắn nói rằng Thang đại phu hôm qua sau khi chúng ta đi có nói chứng bệnh này của Mị Nhi thực tế không có thuốc trị, phương thuốc đó Thang đại phu cũng chỉ là muốn an ủi Mị Nhi thêm một đoạn thời gian nữa mà thôi, thật ra nàng ta nhất định phải chết!”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Không mạch đích thật là nguy chứng không thể trị, nhưng thật ra vẫn còn có thể cứu được!”

“Có đúng không vậy?” Nhị nữ giãy nảy lên vừa vì vui mừng nhưng lại vừa sợ hãi, “Tiên sinh người có thể trị sao?”

“Cái này cũng khó mà nói được, muốn gì cũng phải để chẩn sát xong đã!” Đỗ Văn Hạo cười khan hai tiếng, lại hỏi tiếp, “Nàng ta nghĩ thể nào mà lại muốn xuất gia?”

“Tiểu nhị của Viên Nhuận đường kia nói nếu như nguyện ý thanh tâm bỏ dục thì có thể duy trì trong mấy tháng, còn không chứng bệnh này sẽ phát tác rất nhanh”.

“Vì vậy nàng ta mới quyết định xuất gia?”

“Ừ, đúng như vậy. Mị Nhi vừa nghe được lời này, khóc lóc hồi lâu rồi theo xe đi ra khỏi thành. Chúng ta khuyên nhủ mãi không được, chỉ biết đi theo nàng, phát hiện nàng vào Thập Lý am nên vội vàng chạy tới tìm tiên sinh!”

164. Chương 164: Sản Hậu Trung Phong

Bọn Đỗ Văn Hạo đi tới một ngọn núi nhỏ ở ngoài thành. Trên ngọn núi này có một tòa am nhỏ của các ni cô tên là Thập Lý am. Thông lộ tới am này không có, chỉ có thể đi bộ lên núi mà thôi.

Ba người chạy hồng hộc một hồi tới được cửa am. Chỉ thấy trước mặt là một gian đại điện cũ nát, Mị Nhi đang rơi lệ quỳ trước một lão ni cô trên mặt đầy nếp nhăn, trong tay cầm một con dao nhỏ đang phát lực cho nàng.

“Chờ một chút!” Đỗ Văn Hạo kêu lên.

Mị Nhi xoay người lại, nhìn thấy Đỗ Văn Hạo nước mắt tuôn rơi: “Ca...”

Đỗ Văn Hạo thở hổn hển mấy hơi cho lại sức rồi nói: “Người chỉ là vì chứng không mạch, tưởng rằng không thể trị được nên mới muốn xuất gia đúng không?”

“Ân..., nếu không trị được, chẳng nào cũng chết, muội muốn trước khi chết được bình tâm một chút...”

“Được, vậy để ta chẩn mạch cho người đã, xem nếu thật không thể trị được ta sẽ không ngăn trở người, nếu có thể trị, người theo ta về chữa bệnh, được không?”

Mị Nhi gạt đầu, quỳ đứng lên cười nhẹ xin lỗi lão ni cô rồi ngồi xuống ghế bên cạnh. Đỗ Văn Hạo cũng tiến tới ngồi lên một chiếc ghế khác, cầm tay của nàng ngưng thần chẩn mạch.

Một lúc lâu, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Lúc trước linh y nọ cho người phương thuốc gì?”

“Ở đây!” Mị Nhi lấy đơn thuốc từ trong lòng ra đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo tiếp nhận, nhìn kỹ rồi khẽ gạt đầu, lại hỏi: “Vây lão linh y kia đã nói những gì?”

Mị Nhi có trí nhớ rất tốt, nàng thuật lại một hồi tất cả những gì lão linh y kia đã nói.

Đỗ Văn Hạo nghe những lời của linh y kia nói rằng bệnh này cả thiên hạ chỉ mình hắn có thể trị thì cười: “Lời này của lão đúng là có chút khoa trương, ta vốn tưởng rằng bệnh này của người là tâm tý, nếu như vậy thì vô cùng phiền toái, chỉ sợ điều kiện y liệu hiện nay không thể trị hết. Nhưng vừa rồi chẩn mạch mới

thấy rằng, chứng bệnh này của người đích xác chỉ là mạch tỵ, lão linh y kia nói cũng không sai, đơn thuốc ôn kinh hoạt huyết, thông mạch của lão cũng là đúng chứng bệnh chỉ phải cái quá nhẹ, không công hiệu được. Vẫn với thang thuốc này, gia giảm thêm ma hoàng, hồng hoa, xích thược, đan tham, thêm cả đàm hoạt huyết, kiêm thông tác dụng trị mạch lạc, cứ như vậy chắc chắn sẽ công hiệu!”

Đôi mắt đẹp của Mị Nhi vẫn long lanh nước, sụt sịt mỉm cười: “Ca, bệnh này của tiểu muội có thật là có thể trị không? Người không cần phải lừa dối ta!”

”Đương nhiên là có thể trị được, ta không có lừa người. Bệnh này của người không những có thể trị mà còn có thể trị dễ dàng bởi đây cũng chỉ là giai đoạn ban đầu. Ta dám cam đoan trong vòng mấy ngày bệnh trạng của người sẽ thay đổi tích cực rõ ràng! Bất quá, loại bệnh này nếu muốn trị tận gốc thì phải trường kỳ uống thuốc mới có thể đoạn căn.

Không những thế phải liên tục có sự điều chỉnh về phương thuốc. Hôm qua các người đáng ra nên chờ ta trở về, nếu như vậy thì làm sao có thể xảy ra chuyện tình đến cơ sự này?”

Mị Nhi có chút xấu hổ, cúi đầu không nói. Kỳ thật, nếu không phải Diêm Diệu Thủ cùng Tuyết Phi Nhi hai người châm chọc khiêu khích, Mị Nhi cũng sẽ cố chờ tới khi Đỗ Văn Hạo quay về.

“Được rồi, chúng ta trở về đi thôi!”

Mặc kệ vẻ mặt thất vọng của lão ni cô, sau khi nói mấy câu từ biệt mấy người đi bộ xuống núi rồi lên xe về Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo một lần nữa khai phương hạ dược, hướng dẫn cụ thể cách uống cho Mị Nhi rồi để các nàng ra về.

Sau đó, Đỗ Văn Hạo gọi Bàn Vũ Cầm vào nội đường, trầm giọng hỏi: “Cầm nhi, hôm qua vì sao nàng lại giấu diếm bệnh tình của Mị Nhi với ta? Có phải nàng sợ ta động tâm tư với nàng ta?”

Bàn Vũ Cầm rơi lệ mà nói: “Phu quân xem thường Cầm nhi rồi, tam tông tứ đức Cầm nhi đâu có dưng khí mà không theo? Như thế nào lại đi ghen tị với người khác? Cầm nhi chỉ là nghe phu quân nói không mạch chắc chắn chết, bệnh này không thể chữa trị được. Nếu không trị được, cần gì phải phí công sức, hôm qua phu quân tâm tình cũng không tốt, Cầm nhi không muốn phu quân thêm mệt nên mới không nói!”

Đỗ Văn Hạo chợt hiểu ra, đem Bàn Vũ Cầm ôm vào trong ngực, thấp giọng nói: “Xin lỗi, Cầm nhi, là ta trách nhầm nàng, hôm qua tâm tình ta không tốt, không có nói tử tử, kỳ thật không mạch cũng không phải đều là tuyệt chứng, phải xem nguyên nhân gây ra không mạch. Như Mị Nhi này chỉ là việc động mạch có viêm chứng khiến cho huyết lưu không thông, chữa trị kịp thời có thể cứu được!”

Bàn Vũ Cầm đi theo Đỗ Văn Hạo học y nhiều ngay, đương nhiên biết rất nhiều tri thức giải phẫu cơ thể hiện đại nên đối với những lời Đỗ Văn Hạo nói mặc dù dùng nhiều thuật ngữ của y học hiện đại nhưng nàng cũng hiểu được phần lớn. Nghe nói bệnh tình của Mị Nhi có thể trị lúc này nàng mới cảm thấy nhẹ nhõm, rưng rưng nói: “Phu quân, Cầm nhi sai lầm rồi, sau này tuyệt sẽ không giấu diếm bệnh tình của người bệnh nữa!”

“Như vậy là tốt rồi, chúng ta ra ngoài thôi”.

Hai người đi tới tiền đường, Diêm Diệu Thủ cùng với Hàm Đầu chạy lại đón rồi thấp giọng hỏi: “Sư tổ, chứng không mạch quả thật có thể trị sao?”

“Không mạch chỉ là chứng tượng, là phản ứng bên ngoài của bệnh tật nơi mạch tượng, hay các bộ vị khác trên cơ thể. Mấu chốt là phải xem nguyên nhân gây ra nó, xem có thể chữa trị được các tật bệnh đó không, cái này gọi là ”trị bệnh tất cầu vu bốn” (chữa bệnh phải tìm được gốc). Mị Nhi kia là âm chứng, hư chứng cùng dương khí không thông, chỉ cần làm ấm dương, thông kinh, ích khí dưỡng huyết, cứ đối chứng hạ dược như vậy là có thể trị hết!”

Chính lúc đang nói chuyện chợt nghe ngoài cửa có người kêu lên: “Đỗ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn, thì ra là Thái y cục Phan phán quan, vội vàng đi tới chấp tay nói: “Phán cục đại nhân tới, mời vào mời vào!” Rồi dẫn Phan phán cục tới sương phòng lại bảo Anh Tử dâng trà thơm.

Phan phán cục an tọa xong, sắc mặt vẫn giữ vẻ âm nghiêm, cũng không có hàn huyền gì nói thẳng một câu: “Đỗ tiên sinh hôm nay đã là một chuyện rất là không ổn!”

Đỗ Văn Hạo bề bộn cười bồi: “Thực là xin lỗi, muội tử của ta tự cho là mình mắc tuyệt chứng, nhất định muốn xuất gia cho nên ta phải vội vàng chạy tới, khuyên nhủ rồi chữa trị cho nàng ta, giờ mới vượt qua được, bằng không, hiện có thể đã phiền toái lớn rồi. Dù sao cũng làm chậm trễ ảnh hưởng tới giáo học, thật sự vô cùng xin lỗi, ta nguyện ý làm kiểm điểm!”

Phan phán cục lắc đầu: “Lão hủ không nói tới chuyện đó, cái này lúc đó Đỗ tiên sinh đã nói qua với mọi người, chúng ta có thể hiểu, cũng đã giải thích thêm cho các đệ tử. Lão hủ muốn nói ở đây chính là nội dung tiên sinh giáo khóa cơ!”

Đỗ Văn Hạo sửng sốt: “Nội dung bài giảng của ta có gì không ổn sao?”

“Ừ” Phan phán cục gật đầu: “Theo như lời tiên sinh nói, sản phụ sau khi sinh trúng phong không phải là ngoại cảm phong tà mà là nhiễm tà độc từ nội thể. Nói về vấn đề này, tiên sinh đã từng đọc qua Kim quỹ yếu lược chưa?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta đọc từ lúc mười tuổi”.

“Nếu như vậy, tiên sinh cũng biết Kim quỹ yếu lược giải thích nguyên nhân sản phụ sau khi sinh bị trúng phong là do ngoại cảm lục khí hay do nội thương thất tình?”

“Ngoại cảm lục khí gây ra phong tà!”

“Đã như vậy, tại sao khi giảng bài tiên sinh lại nói tà độc khiến hậu sản phụ bị trúng phong? Tiên sinh nói không chính xác như vậy rất nguy hiểm cho các đệ tử!”

Sản hậu trung phong tức là các sản phụ sau khi sinh gặp các chứng bệnh như chân tay co quắp, lưng cứng, miệng cứng không nói được và một số biểu hiện khác giống như trúng gió cho nên vẫn gọi là sản hậu trung phong, Tây y gọi là sản hậu phá thương phong. Hiện nay Trung y phát triển đã nghiên cứu và phát hiện ra nguyên nhân của sản hậu trung phong không phải là do trúng gió bên ngoài (ngoại cảm phong tà) mà là do một số chứng lây nhiễm khiến cho huyết hư, âm hư. Nguyên nhân chủ yếu chính là từ phương pháp sinh đẻ, phòng trừ nhiễm khuẩn không tốt, sản phụ khi sinh cơ thể yếu nhược, đề kháng kém, rất dễ bị tổn thương nên hay bị lây nhiễm, phát sinh trung phong.

Hậu sản nhiều khi gây tử vong cho sản phụ, nguyên nhân cũng chỉ là từ nội thể. Nhiều khi cơ thể sản phụ nóng lên không phải do trúng gió mà do viêm nhiễm, do những biến đổi trong cơ thể, ví dụ như viêm tuyến sữa, tắc sữa, viêm đường hô hấp, bí nước tiểu, viêm niệu đạo,...nhưng đa phần là lây nhiễm từ sản nhục. Sản hậu trung phong được coi là một trọng chứng cấp bách, không lo trị liệu hoặc trị liệu chậm trễ hay không đúng phương pháp đều có thể dẫn tới nguy hiểm tính mạng.

Tuy nhiên Tống triều đối với bệnh nhân sản hậu trung phong vẫn có nhận thức là do ngoại cảm phong tà. Tiêu biểu nhất chính là Thánh tể tổng lục, khi bàn về sản hậu trung phong có nói: “Sản phụ sau khi sinh khí huyết chưa hết phong tà cảm nhiễm theo đó mà vào kinh lạc, từ đó dẫn tới trung phong”.

Cho nên cổ nhân đối với sản phụ đều yêu cầu nghiêm khắc phải kín gió, phòng sinh tuyệt đối không được có một khe hở nào, ngay cả khe hở ở cửa sổ cũng được che kín hết, cho dù là những ngày nóng nực đến thế nào đi nữa. Điều này không những không hiệu quả, ngược lại còn làm gia tăng nguy cơ nhiễm khuẩn sinh sản khiến cho xác suất bị sản hậu trung phong gia tăng.

Bất quá, Đỗ Văn Hạo biết lý luận của chính mình có liên hệ mật thiết với tri thức y học hiện đại, không thể nói rõ cho Phan phán cục được. Đỗ Văn Hạo đã từng bàn luận rất nhiều về y học với Tiền Bất Thu, hẳn biết nếu muốn dựa vào tri thức thời cổ đại này để giải thích thì không có khả năng, chỉ duy nhất một biện pháp là dùng sự thật mới có tác dụng. Chính Đỗ Văn Hạo đã chinh phục Tiền Bất Thu dựa vào nhiều lần trị khỏi bệnh nhân theo phương pháp tiên tiến của hắn.

Chính vì vậy, Đỗ Văn Hạo cũng không biện luận cùng Phan phán quan, chỉ nói: “Phan đại nhân, ta có thể đảm bảo nếu dùng phương pháp tiếp sinh của ta, tỷ lệ sản hậu trung phong có thể được khống chế dưới mười phần trăm!”

“Gi?” Phan phán cục mở to hai mắt nhìn Đỗ Văn Hạo. Hậu sản trung phong tại Tống triều là một căn bệnh rất phổ biến, tỷ lệ sản phụ bị nhiễm bệnh luôn là bảy tám mươi phần trăm, đây cũng là nguyên nhân chủ yếu gây tử vong cho sản phụ. Đỗ Văn Hạo giờ lại nói đương nhiên có thể khống chế ở mức dưới 10% thì làm sao Phan phán cục không thể rơi hai tròng mắt ra được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Để chứng minh lời ta nói là chính xác, chúng ta có thể kiểm tra đối chứng tại thái y viện. Tuyển chọn ra hai tổ sản phụ, một tổ dựa theo biện pháp tiếp sinh của các người, một tổ còn lại làm theo biện pháp của ta, xem cuối cùng tổ nào có tỷ lệ sản hậu trung phong cao hơn thì có thể biết ngay lời ta nói có chính xác hay không. Như thế nào?”

Giống như đại học y khoa ở thời hiện đại, giảng dạy ở Thái y cục cũng là lý luận đi đôi với thực hành thực tế, cũng có an bài thực tập giáo học. Thực tập này cũng giống như thái học, luật học, võ học đệ tử, ở kinh thành có khu gọi là “An tế phường” dùng để thực tập cứu trị người bệnh trong thành. Đương nhiên, đối tượng thực tập của sản khoa chủ yếu là “An tế phường” sản phụ.

An tế phường chuyên môn chữa trị cho những người nghèo khó, tai hoang, từ khắp nơi trôi giạt tới kinh thành, những người này đa phần không có tiền xem bệnh. Những người bệnh vào đây không chỉ là miễn phí tiền khám bệnh, tiền thuốc mà còn được sắc thuốc miễn phí, được cung cấp chỗ ở tạm, khi khỏi bệnh còn được cấp tiền hồi hương. Trong số những người bệnh này sản phụ đương nhiên không thiếu. Việc chữa trị ở đây do đệ tử Thái y cục đảm nhiệm.

Phan phán cục thấy bộ dáng tự tin của Đỗ Văn Hạo, nhin không được một cảm giác không yên, nghĩ thầm chẳng lẽ quan điểm này của hắn là thật? Nếu đổi lại đây là lời của người bên ngoài, Phan phán cục đương nhiên cho là ăn nói hàm hồ, khoác lác để gây sự chú ý, căn bản không đáng để ý tới, nhưng người trẻ tuổi trước mắt này được xưng tụng là am hiểu thần kỳ phẫu phúc chữa thương của Hoa Đà, hơn nữa còn là sư phụ của Thái y thừa Tiên Ất, lại được đích thân Lại bộ khảo công ty lang trung Chiêm Đề tự mình long trọng tiến cử, nói là vị đại phu trẻ tuổi này đã thi triển phẫu phúc liệu thương thuật cứu sống mẫu thân mình. Những điểm này không cho phép bất cứ ai coi thường hắn. Tuy nhiên, muốn Phan phán cục tin tưởng rằng trung phong không phải ngoại cảm phong tà mà là tà độc từ nội thể thì sở học hơn năm mươi năm của hắn không cho phép, vô luận như thế nào cũng không thể tiếp thu được.

Lão nghĩ đi nghĩ lại nếu như tiến hành trắc nghiệm kiểm chứng lời Đỗ Văn Hạo là đúng, có thể hạ thấp tỷ lệ sản phụ bị sản hậu trung phong xuống còn mười phần trăm thôi thì chính là đã tạo phúc cho hàng nghìn hàng vạn dân chúng rồi. Như vậy cũng có thể cấp cho Tiên Bất Thu cùng Chiêm Đề thêm phần mặt mũi, mình cũng không thiệt thòi gì, cứ thử xem sao.

Chính vì vậy, Phan phán cục gật đầu nói: “Được! Vậy cứ theo ý tiên sinh!”

165. Chương 165: Thời Cơ Chưa Tới

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm, nhưng mà ta là nam nhân, không thuận tiện trực tiếp thực hiện tiếp sinh, như vậy đi, chuyết kinh (vợ) và tiểu muội theo ta học y đã lâu, kiến thức về sản khoa cũng hiểu nhiều, ta đề nghị để hai nàng tiến hành thay được không?”

“Được!”

Thỏa thuận xong, hai người lên xe trở lại Thái y cục. Tới nơi tuyển lấy hai thượng xá đệ tử phụ khoa ưu tú nhất vào tổ đại phu tiếp sinh sau đó lại cùng nhau đi tới An tế phường, thống kê một hồi chọn được bốn mươi sản phụ chuẩn bị sinh nở. Nhóm sản phụ này được chia ngẫu nhiên thành hai tổ Giáp, Ất; Ất tổ do Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi phụ trách tiếp sinh, Giáp tổ do hai đệ tử ưu tú kia phụ trách tiếp sinh.

Các đệ tử lúc trước nghe Đỗ Văn Hạo giảng bài vốn vẫn đang nghị luận sôi nổi về vấn đề sản hậu trung phong, tin tức Phan phán cục cùng Đỗ Văn Hạo tiến hành kiểm chứng tại An tế phường do đó rất nhanh được lan truyền khắp Thái y cục. Tất cả mọi người đương nhiên đều vô cùng tò mò muốn ngay lập tức biết kết quả. Tuy nhiên, đây đâu phải chuyện ngày một ngày hai, ai cũng đành phải kìm nén tâm trạng mà hồi hộp chờ đợi.

Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi từ khi theo Đỗ Văn Hạo, ngoài thời gian cùng hắn học tập về tri thức giải phẫu thì phụ sản khoa chính là trọng điểm mà Đỗ Văn Hạo muốn hai người nắm bắt nên hắn đã truyền đạt khá nhiều kiến thức về vấn đề này cho hai người. Nhìn chung, qua thời gian tích lũy vừa học hỏi vừa thực hành tại Ngũ Vị đường, hai người hiện đều thấy khá tự tin, đều háo hức mà quyền lau chưởng muốn đòi một chút công đạo và mặt mũi cho Đỗ Văn Hạo.

Xế chiều ngày thứ hai Đỗ Văn Hạo có một khóa, ăn xong cơm trưa hắn liền cười con lừa nhỏ đi tới Thái y viện.

Khi tiến vào phòng làm việc của trợ giáo thì bên trong đã khá náo nhiệt với sự có mặt của nhiều vị giáo sư, trợ giáo đang chuyện trò rôm rả. Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào, mọi người cũng không ai chào hỏi gì, chỉ cười lạnh mà trở về bàn làm việc.

Thấy thái độ lạnh nhạt của bọn họ, Đỗ Văn Hạo cũng không thèm để vào mắt, chỉ cười nhạt đi tới chỗ ngồi, cầm giáo án lên trầm tư suy nghĩ.

Nhất thời cả căn phòng lớn trở nên im ắng.

Rốt cục, lão đại phu Phó Bác là người đầu tiên phá tan bầu không khí tĩnh lặng, đi tới chỗ Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo đối với lão cũng có vài phần hảo cảm, chấp tay đáp lễ.

Phó Bác thấp giọng nói: “Đỗ tiên sinh hôm qua thụ khóa có nói về vấn đề sản hậu trung phong, lão hủ thực có chỗ không rõ ràng, chẳng hay có thể lãnh giáo thêm được không?”

“Không dám, tiên sinh cứ nói!”

“Phàm là sản hậu trung phong, nguyên nhân đa phần đều là vì sau khi sinh có thương tổn ảnh hưởng tới huyết khí, tạng phủ cũng bị hao tổn, tinh lực sản phụ chưa bình phục, hạ khí lại hư, phong tà mới thừa cơ xâm nhập, vậy mới trung phong. Nếu phong tà xâm nhập vào da thịt, kinh lạc thì chân tay đau nhức, khí tức hao tổn, xâm nhập vào gân cốt thì khớp mỗi xương đau, vào tạng phủ thì tâm hoảng, tạng phủ nhiễm bẩn kinh lạc theo đó cũng bị ảnh hưởng. Vậy sao tiên sinh lại có thể nói không phải do ngoại cảm phong tà mà là do tà độc từ nội thể sinh ra?”

Không đợi Đỗ Văn Hạo lên tiếng, một lão già mập mạp đã cười lạnh: “Thế mà cũng phải hỏi, hắn đơn giản là khoác lác, là muốn khác người, muốn cho mọi người thấy y thuật của hắn thần thánh hơn người khác!”

Đỗ Văn Hạo vốn đang định giải thích nhưng nghe xong lời này lại chỉ cười nhạt: “Phan phán cục đã phê chuẩn tiến hành kiểm chứng tại An tế phường, chỉ bằng cứ đợi kết quả thì sẽ biết ta có khoác lác hay không!”

“Hừ! Tự cao tự đại, vẫn chỉ là khoác lác. Cho dù là kiểm chứng người thắng đi nữa thì sao nào? Muốn cho y giả trong thiên hạ tin vào những lời bịa đặt hoang đường của người chỉ sợ bấy nhiêu là không đủ!”

Đỗ Văn Hạo nhất thời ngẩn ngơ, những lời này như một gáo nước lạnh, trong lúc nhất thời hắn không biết phải nói thế nào.

Các bác sĩ, giáo sư, trợ giáo khác cũng đều gật gật đầu, thậm chí to nhỏ cười quan điểm của Đỗ Văn Hạo lập dị khác người.

Phó Bác cũng nói: “Đúng vậy, ngay cả khi đối lập kiểm chứng mà Đỗ tiên sinh người thắng đi nữa cũng khó có thể nói những gì người nói là chính xác, quan trọng là người phải có lý lẽ xác đáng để thuyết phục mọi người!”

Đỗ Văn Hạo cười khổ, hắn rốt cục rõ ràng cho dù lần này mình thắng đi chăng nữa cũng không đủ để thay đổi cái nhìn của người khác với mình. Đặt địa vị mình vào người ta, với một tên đại phu miệng còn hôi sữa, tuổi đời không bằng tuổi nghề của người ta, để có thể chấp nhận một quan điểm ngược hẳn với mọi hiểu biết của cả thế gian thì thực rất khó. Để có thể thực sự thuyết phục được người khác, ngoài chuyện giải thích rõ ràng, những cái gọi là sự thật kia cũng không phải chỉ ở một vài chục sản phụ trong một vài ngày là được.

Hiện tại rõ ràng mình không có một bằng chứng thực tế nào, lý thuyết ở thời điểm này giải thích cũng rất khó, bởi trình độ y học thời Tống triều này chưa thể tiếp nhận được các tri thức hiện đại, chỉ hy vọng vào kết quả kiểm chứng kia thì sợ rằng không những không hiệu quả mà còn phản tác dụng.

Cho nên, hẳn rất cục rõ ràng một điểm, đó chính là thời cơ để truyền bá những quan điểm y học hiện đại chưa tới. Với địa vị và danh vọng của mình hiện nay, nói ra không có được vài người nguyện ý nghe, giảng giải về y học hiện đại bây giờ khác gì người si nói mộng, tốt nhất là chờ tới khi y thuật của mình vang danh khắp thiên hạ hãy đề cập những vấn đề này cũng chưa muộn.

Thông đạt quan điểm này, Đỗ Văn Hạo ném mấy cuốn giáo án xuống bàn, không để ý gì tới ánh mắt cười cợt của những người xung quanh, đứng lên đi thẳng tới phòng làm việc của Phan phán cục, chấp tay thi lễ: “Phan đại nhân, tại hạ không muốn tiến hành kiểm chứng nữa, đồng thời tại hạ cũng muốn thỉnh cầu được từ chức trợ giáo!”

Trong mắt Phan phán cục hiện lên một tia đắc ý, Đỗ Văn Hạo từ chức đương nhiên biểu hiện cho việc nhận thua, lão cũng cố gắng đưa đẩy thuyết phục thêm vài câu rồi cuối cùng cũng ra vẻ thiếu não đồng ý.

Đỗ Văn Hạo trở về Ngũ Vị đường, mang mấy chuyện này nói lại với đám người Bàn Vũ Cầm. Mọi người ai cũng thấy hắn ở Thái y cục chẳng vui vẻ gì nên khi biết hắn quyết định chuyên tâm ngồi đường hỏi chẩn thì đều mừng rỡ.

Ngày thứ ba, Mị Nhi cùng Thư Điệp, Mộng Hàn tới để xem bệnh.

Thấy bộ dáng hết sức phấn khởi của nàng, Đỗ Văn Hạo biết lần trước khai được đã có hiệu quả.

Quả nhiên Mị Nhi vui vẻ ra mặt nói: “Ca đúng là thần y! Tiểu muội uống xong bát thang thuốc này tâm hoảng khí đoản đã giảm nhẹ rõ ràng, cánh tay trái cũng không còn tê rần nữa. Chỉ là tay trái vẫn không thể sờ thấy mạch?”

Đỗ Văn Hạo chẩn sát lại cho nàng một lúc rồi cười nói: “Bệnh trạng của ngươi đã giảm nhẹ rất nhiều, bất quá bệnh đến như núi đổ, đi như tầm nhả tơ, phải kiên nhẫn, bệnh của ngươi nhất định có thể chữa khỏi, nhưng sẽ mất một chút thời gian!”

“Tốt lắm! Ca, ngươi cấp thuốc cho tiểu muội nữa đi”.

“Hiện giờ mạch tượng của ngươi vẫn đang chuyển động rất yếu, gần như vô n v m rất c p= cuố nm áỒ nh c

và cũng vì cuộc sống bức bách mà làm người nhận đòn thay, họ ỷ vào thân thể cường tráng xương cốt cứng cáp, nhịn đau thay người khác lên thừa kiện. Mà người cổ thường cho rằng lên công đường là một chuyện rất mất mặt, nhất là bị cáo, cho nên nguyện ý thuê người lên công đường thay cho mình. Đương nhiên, nếu như thua kiện bị đánh gậy thì hai người phải cùng nhau chịu đòn, điều này thì không thể thay được”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đã từng bị đánh gậy, vậy là tốt rồi, thuốc này của ta có tác dụng hay không người dùng thì biết, nếu có tác dụng, người giúp ta loan truyền ra bên ngoài, nếu như không có tác dụng gì, vậy người có tới nhận lại tiền. Thế được chứ?”

“Hay lắm! Dĩ nhiên là được rồi! Nếu thật sự có hiệu quả, ta sẽ giúp ngài truyền đi, người tìm ta lên thừa kiện thay rất nhiều, người chịu đòn thay cũng không ít, ta giúp ngài giới thiệu hàng, chỉ cần dùng tốt nhất định sẽ có người mua!”

Da Dày cười ha hả thanh toán tiền rồi nhận hai bình thuốc rồi đi.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo nghe thấy âm thanh tranh cãi của Diêm Diệu Thủ ở bên cạnh. Xoay người nhìn lại, chỉ thấy một người bệnh còn trẻ tuổi đang lớn tiếng cãi nhau cùng Diêm Diệu Thủ: “Ta nói này Diêm đại phu, nghe nói ngài là đệ tử của Thái Y viện Tiền đại nhân, ngoại hiệu là diệu thủ hồi xuân, y thuật hẳn là rất giỏi, nhưng tại sao ngài chữa cho cánh tay của ta cũng đã một tháng rồi, mà vẫn còn như thế này, cuối cùng ngài có chuyên tâm chữa trị không vậy?”

Diêm Diệu Thủ trợn mắt nói: “Ta sao mà không chuyên tâm trị liệu chứ, tại sao người lại nói như vậy?”

“Một tháng rồi, ngài trị cho ta một chút chuyển biến tốt cũng không có, ta nói như thế vẫn là còn nhẹ đó, làm cho ta tức giận thì ta kêu gào cho cả cái phố này đều biết đó! Cái chó má gì mà thần kỳ Hoa Đà, Hoa Đà của các người như vậy sao? Hoa Đà gì mà so với mấy con buôn ngoài phố chả hơn gì?”

Đỗ Văn Hạo nhú mày, đứng dậy đi tới hỏi: “Làm sao vậy?”

Diêm Diệu Thủ đứng lên tiếp đón, cười nói: “Sư tổ, không có gì đâu, khuỷu tay của hần bị trật khớp, trải qua thời gian quá dài, phục lại vị trí rất khó, đã chữa vài lần rồi chưa khỏi”.

Người bệnh kia nghe vậy, vội vàng đứng dậy nói: “Ngài chính là Đỗ đại phu sao? Ta tới đây mấy lần, muốn tìm ngài trị thương, nhưng ở bên kia ngài có quá nhiều người bệnh, ta cũng chẳng muốn xếp hàng cho nên để cho đồ tôn của ngài xem bệnh, trước sau tới đã vài lần rồi, thuốc cũng đã bôi, có hai người dùng sức lôi kéo tay ta, nói là muốn khôi phục lại vị trí cũ, cuối cùng vẫn không có hiệu quả”.

Đỗ Văn Hạo hỏi người bệnh kia: “Khuỷu tay của người bị thương từ khi nào?”

“Chừng hai tháng rồi, ta đem xe ngựa đi chở củi, ngựa hoảng sợ, xe bị lật làm cho tay trái ta bị thương. Trang đại phu cùng Thang đại phu của Huệ Nhân Đường, Viên Nhuận Đường cũng đã xem qua rồi, nhưng cũng không chữa được, không có cách nào khác để phục vị, một tay của ta giống như bị phế đi. Nghe nói ở Ngũ Vị Đường của các ngài có một vị thần y có thần kỳ của Hoa Đà cho nên ta đến xem một chút, nhưng vị đồ tôn này của ngài hình như y thuật không tốt. Ồ, hay là ngài thử xem qua cho ta đi?”

Đỗ Văn Hạo bảo hần xắn ống tay áo lên, cẩn thận xem thương thế ở khuỷu tay, trầm giọng nói: “Khớp xương tay của người bị sai đã lâu, nếu như lúc đó có thể kịp thời phục vị, sẽ không xảy ra nhiều phiền toái như vậy, đã chậm hai tháng, giờ đây rất phiền phức. Thầy thuốc không thể lập tức khôi phục cũng là bình thường, người đừng quá sốt ruột. Thật sự không nên, ta có thể dùng thủ thuật giải phẫu để giúp tay người phục vị. Nhưng mà, giải phẫu phục vị sẽ lưu lại một số tác dụng phụ trở ngại đến chức năng của khớp xương, không phải là cách chữa trị hay nhất. Cho nên, có lẽ trước tiên nên thử thủ pháp phục vị đã!”

Bệnh nhân trẻ tuổi vừa nghe lời này, vui vẻ nói: “Giờ càng già càng cay, a! Ta chỉ nói về sự già dặn trong y thuật, không phải nói về tuổi, Đỗ đại phu, ngài nhanh chữa trị cho ta đi. Một tay mất tác dụng, trong hai tháng này, kiếm được ít tiền hơn nhiều, một nhà già trẻ còn chờ ta kiếm tiền để sống cầm hơi qua ngày đó”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, sai Ngô Thông bưng đến một chậu nước nóng, ra quây thuốc lấy hai bình nước thuốc bó xương vào, bảo người bệnh ngâm khuỷu tay bị thương vào trong nước. Dặn dò bọn Hàm Đầu chờ sau khi nước nguội liền đổi nước khác, liên tục ngâm bốn lần. Đến lúc thấy hệ thống khuỷu tay mềm ra, thì tiếp theo dùng nước thuốc bó xương giúp người bệnh xoa bóp khuỷu tay cùng ba thớ thịt, cho đến khi da tay nóng lên mới thôi.

Dặn dò xong, Đỗ Văn Hạo trở về tiếp tục chẩn bệnh.

Tầm một giờ sau, bên này đã xoa bóp và ngâm xong, Đỗ Văn Hạo lại sang, dạy Diêm Diệu Thủ giúp người bệnh thư giãn cơ bắp, làm cho đốt xương khuỷu tay của người bệnh gấp, duỗi, nội trở, ngoại trở và xoay tròn, động tác từ nhẹ đến mạnh, từ chậm đến nhanh, vận động chừng nửa canh giờ.

Tiếp theo, hắc bảo Diêm Diệu Thủ giữ chặt phần trên cánh tay người bệnh, lại bảo Hàm Đầu giữ chặt cổ tay, làm cho khớp xương duy trì trạng thái nửa gấp lại, ở dưới chống xuống sau đó lôi, kéo, rút làm giảm sự cứng nhắc của thớ thịt.

Sau hoạt động làm giãn cơ bắp, lúc này khớp xương đã lỏng ra, có thể hoạt động trong phạm vi nhất định. Đỗ Văn Hạo dùng kim châm tiến hành châm gây tê ở khuỷu tay người bệnh, xoa thuốc tê ở ngoài, bắt đầu chính thức nắn xương lại vị trí cũ.

Đỗ Văn Hạo lấy ra một cái ghế bành dài bằng gỗ, dùng khăn lông mềm trùm lên, bảo người bệnh nằm xuống, đem khăn lông bao trọn tay bị thương đặt lên mặt trên mặt ghế, sai Diêm Diệu Thủ giữ cố định cánh tay người bệnh, lại bảo Hàm Đầu nắm chặt cổ tay, duy trì trạng thái nửa gấp khúc, Đỗ Văn Hạo đứng ở bên cạnh, dùng bàn tay đẩy phần nhon khuỷu tay về phía trước, Diêm Diệu Thủ cùng Hàm Đầu thì đối kháng rút duỗi, kéo, động tác ba người thông thả, đều đặn, duy trì liên tục.

Độ gấp của khớp khuỷu tay từ từ gia tăng, thời gian uống xong chén trà, ba người cùng cảm nhận được âm thanh xương va chạm lách cách rất nhỏ.

“Dừng lại!” Đỗ Văn Hạo mừng rỡ kêu lên một tiếng, sau khi kiểm tra khuỷu tay có dấu hiệu khôi phục bình thường, khuỷu tay đã có thể từ từ co duỗi!

Người bệnh trẻ tuổi này vui mừng vô cùng, liên tục cảm tạ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đừng có gấp, khuỷu tay của người còn phải dùng tấm gỗ kẹp cố định để tiêu mỡ, nếu không sẽ xảy ra phiền toái”.

Đỗ Văn Hạo dùng tấm gỗ cố định xương cốt, đem khuỷu tay gấp lại vuông góc, dùng tấm kẹp cố định lại sau đó dùng vải mềm treo lên, dặn dò: “Cố định như vậy không nên động vào, duy trì nửa tháng, sau đó đến đây ta sẽ tháo bản kẹp cho người, tiếp theo còn phải dùng thuốc xông và tẩy rửa. Cuối cùng mới có thể hoàn toàn bình phục. Trong thời gian này, người cần hoạt động co duỗi nhiều nhiều khớp xương cổ tay cùng các đốt ngón tay. Không cần uống thuốc gì”.

Người trẻ tuổi liên tục gật đầu, thiên ân vạn tạ, sau khi trả tiền chữa trị, vui mừng đi về.

Phương pháp phục vi ngoại thương có hiệu quả nhanh chóng này làm cho tất cả người bệnh đang đợi chẩn bệnh tại hiệu thuốc ngạc nhiên vô cùng, thấp giọng bàn luận về y thuật như thần của Đỗ đại phu.

Diêm Diệu Thủ vẻ mặt xấu hổ nói: “Sự tổ, thì ra người cũng tinh thông chữa trị thương tổn do té ngã ư? Người mới thật sự là diệu thủ hồi xuân!”

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Đại bá của ta là một lão đại phu, tự mình mở hiệu thuốc, các khoa y thuật đều am

“Bất kể được hay không được, người mau trị bệnh cho ta đi. Muốn nhìn ta đau đến chết à?”

“Lương y như từ mẫu, ta đương nhiên sẽ không đứng nhìn người chết vì đau, có điều, muốn trị khỏi bệnh này, trước tiên phải xác minh người rốt cuộc có bệnh gì! Người còn có chỗ nào không ổn không?”

“Bụng bị trướng! Trướng muốn chết luôn!”

“Bụng bị trướng? Hiểu rồi, tràng vị của người đã bị nghẽn, vị khí tích trệ, chỉ có thể cầm vị quản vào để thông vị khí, đương nhiên, nếu người không quan tâm đến việc bụng trướng lên rồi vỡ ra thì cũng có thể không cần cầm. Người tự quyết định đi!”

“Cầm vị quản? Thế nào là cầm vị quản?”

“Đợi một lát nữa người sẽ biết thôi, Phi Nhi, cầm vị quản cho cô ta đi!”

“Được!”

Đỗ Văn Hạo sau khi đi ra, đứng ở trong viện tử một lát, liền nghe thấy từ trong phòng truyền ra tiếng nghẹn hống hừ hừ của Vi tiểu thư, lần này, đừng nói là mắng người, ngay cả nói cũng khó khăn, tưởng tượng ra vẻ đau khổ của Vi tiểu thư, Đỗ Văn Hạo trong lòng thấy buồn cười.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo còn chưa ngủ dậy, Anh Tử đã chạy vào: “Thiếu gia! Mau tới xem đi, Vi tiểu thư hình như còn đau kịch liệt hơn.”

Đỗ Văn Hạo lục đục bò dậy, dưới sự giúp đỡ của Bàn Vũ Cầm và Anh Tử, vội vội vàng vàng mặc quần áo vào rồi lao ra khỏi cửa, chạy tới bệnh phòng như một làn khói. Lần này quả thực là không còn nghe thấy tiếng kêu la thảm thiết của Vi tiểu thư, nhưng tiếng rên không thể kìm nổi vẫn luôn vang lên không ngừng bên tai.

Đỗ Văn Hạo tiến vào, chỉ thấy Vi tiểu thư chịu đựng cả một đêm, vành mắt lồm vào, nhãn tình thì to ra, chỉ là hai mắt vô thần nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Sao vậy? Có bằng lòng mổ bụng liệu thương không?”

Vi tiểu thư yếu ớt nhìn hắn, trong mũi hừ một tiếng, dần tới cổ họng ngứa tới phát ho, một lát sau mới bình tĩnh lại, vùng vẫy nói: “Không! Cho dù chết, cũng không cho phép người chạm vào bụng của ta, ối trời...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trước tiên đừng có nói vậy, nói cho ta biết, bệnh tình của người sau một đêm có gì biến hóa?”

“Bụng đau..., Đỗ đại phu, người đúng là thần y, giúp ta giảm đau đi..., ta thật sự chịu không nổi nữa rồi...”

Đỗ Văn Hạo không để ý đến lời của cô ta, hỏi: “Người đau chỗ nào?”

“Bụng! Bụng trên!”

“Hôm nay có đại tiện không?”

“Không.”

“Tiểu tiện thì sao?”

Vi tiểu thư trù trừ một thoáng, thở gấp, nói rất khó khăn: “Tiểu tiện..., tiểu tiện rất ít, hơn nữa hơi đỏ đỏ... ối trời...”

Đỗ Văn Hạo nắm lấy cổ tay của người ta, bắt đầu ngưng thần chẩn mạch, phát hiện thân thể cô ta phát nhiệt, bực lưỡi vàng, mạch hồng, bụng trướng căng, trong lòng không khỏi trầm xuống, thấp giọng nói với quý phụ: “Không phải nói đùa đâu, bệnh này của lệnh ái thực sự rất hung hiểm. Cô ta hiện tại bụng trướng căng, sốt cao buồn nôn, bực lưỡi vàng, mạch hồng, tựa hồ như âm khí tổn thương, đã xuất hiện triệu chứng nhiệt quyết như miệng lưỡi khô, thiệt chất đỏ sẫm, bực lưỡi màu vàng, tinh thần ủ rũ, đây là nguy chứng.”

Quý phụ vội vàng nói: “Vậy phải làm thế nào?”

“Tốt nhất là lập tức phẫu thuật để trị liệu!”

“Phẫu thuật mổ bụng, có thể chữa được bệnh này không?”

“Cái này thì ta không dám chắc, phẫu thuật luôn nguy hiểm, thậm chí nguy hiểm tới tính mạng!”

“Không, không, vậy không được, hay là dùng thuốc đi!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, không nói nhiều nữa, lấy bút viết ra một phương thuốc.

Quý phụ không yên tâm, muốn tới xem, nhưng nhìn không hiểu gì, Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Đây là Đại sai hồ thang gia giảm, sau khi sắc xong, cho uống theo đường mũi từng chút một làm nhiều lần. Buổi chiều, ta sẽ lại tới phục chẩn.”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo cũng không thêm để ý tới tiếng rên của Vi tiểu thư, ngênh ngang bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo tới đại sảnh, cửa được phô đã mở rồi, bệnh nhân sớm đã ngồi đầy cả được phô, ngay cả cửa cũng đầy người đứng.

Bệnh nhân đầu tiên là một nam nhân trung niên, một tay đang đỡ cằm, nói rất hàm hồ: “Đại phu, cảm ta nửa năm nay không động đậy được, ngài giúp ta khám bệnh đi, xem xem cằm của ta rốt cuộc là bị làm sao?”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn, chỉ thấy cơ nhục nửa bên mặt của hắn lỏng lẻo, miệng há mắt lênh, mí mắt cũng không khép chặt lại được, hiển nhiên là bị diện than rồi (thần kinh mặt bị tê liệt hoặc viêm thần kinh mặt). Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đoạn thời gian này người có thấy chỗ nào không khỏe?”

“Mấy ngày trước bị cảm lạnh, cả người phát sốt, chảy nước mũi, khớp xương và cơ nhục đều đau.”

Đỗ Văn Hạo sau khi chẩn mạch và xem lưỡi cho hắn, phát hiện lưỡi nhạt và bệu lưỡi trắng, mạch phù căng. Nói: “Bệnh này của người chính là cơ thể không đủ chính khí (khả năng đề kháng), cơ biểu không chắc, phong tà sản hư mà vào, lưu trong kinh mạch trên mặt, khiến cho khí huyết vận hành không xuôi, kinh mạch mất đi sự bồi dưỡng mà phát sinh diện than, hơn nữa có hiện tượng phong hàn. Ta kê cho người Ma hoàng phụ tử tể tân thang gia vị, để sơ phong tán hàn, thông lạc hợp doanh.”

Trung niên đó sau khi cảm tạ thì trả tiền thuốc rồi đi.

Lúc này, ngoài cửa nhón nháo, Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn, chỉ thấy đám người ngoài cửa và ở bên đường đang ngẩng đầu nhìn về một phía đường, tựa hồ như xem nhiệt náo gì đó. Hắn không khỏi có chút hiếu kỳ, có điều, bệnh nhân quá nhiều, căn bản hắn không rảnh để đi xem rốt cuộc có chuyện gì.

Đúng vào lúc hắn đang chuẩn bị khám bệnh cho bệnh nhân tiếp theo thì nghe tiếng bước chân dồn dập vang lên, có mấy bộ khoái tiến vào, người đi đầu chính là Đồng bộ khoái Đồng Bằng của phủ Khai Phong, Đỗ Văn Hạo từng cứu sống nhi tử của hắn.

Nếu chỉ là mấy bộ khoái thì sẽ không hấp dẫn được sự chú ý của người khác, quả nhiên, sau khi hai bộ khoái này tiến vào thì lại có một chiếc kiệu đương khênh tới, phía sau kiệu có một lão già mập mạp đang vừa đi theo vừa khóc.

Tới trước cửa Ngũ Vị đường thì chiếc kiệu đó dừng lại, nhưng không có ai từ trong kiệu bước xuống, lão già đó chống gậy bước lên thềm đá tiến vào.

Chẳng trách lại có nhiều người ở bên ngoài xem náo nhiệt như vậy, thì ra lão già này có kiệu mà không ngồi, tình nguyện tự mình đi bộ.

Đồng bộ khoái cúi người nói: “Ân công, lão gia của chúng thôi thỉnh ngài xuất đường.”

“Lão gia của các người là ai?”

“Thôi quan Bằng Cảnh Huy của Khai Phong phủ, chính là nhạc trượng của tiên sinh!”

Người của nha môn đã biết Đỗ Văn Hạo chính là nữ tể của Bằng Cảnh Huy, lại biết Đỗ Văn Hạo khá hiền lành, cho nên nói chuyện cũng không quá cẩn trọng, đặc biệt là Đồng bộ khoái, Đỗ Văn Hạo còn từng cứu mạng của nhi tử hắn.

Đỗ Văn Hạo vừa nghe thấy nhạc phụ đại nhân phái người tới tìm mình, lại là chuyện của nha môn, biết rằng khẳng định là có án tử khó giải quyết, người phái tới lại là bộ khoái, chắc có liên quan tới xử án ở công đường.

Bàng Cảnh Huy là thôi quan của phủ Khai Phong, trưởng quan cao nhất của phủ Khai Phong là phủ doãn, sau đó là thiếu doãn, dưới nữa là thôi quan. Có điều, phủ doãn và thiếu doãn đều chủ quản kinh tế, mà hình ngục tố tụng bình thường đều do thôi quan phụ trách, đương nhiên, án kiện có ảnh hưởng trọng đại thì phủ doãn phải tự thân thăng đường xét xử.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bảo ta xuất đường ư? Làm gì?”

“Có án kiện, thôi quan đại nhân muốn mời Đỗ tiên sinh ngài...”

Vừa nói tới đây, lão già mập mạp khóc hu hu, hành lễ đối với Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Đỗ đại phu, xin ngài chủ trì công đạo cho nhi tử của ta! Lão phụ tạ ơn ngài!” Nói xong, run run rẩy rẩy quỳ xuống.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đỡ lão dậy, nhú mày nói: “Rốt cuộc là có chuyện gì?”

Lão già vừa khóc vừa nói: “Lão hủ họ Hoàng, khuyến tử tên là Tổ Vĩ. Từ nhỏ đã đọc thi thư, năm ngoái đỗ thi hương, nhàn hạ không có gì làm, cũng thích đọc y thư, hàng xóm láng giềng cũng thường nhờ nó khám bệnh, khuyến tử là một người nhiệt tình, rất thích giúp người, thuốc nó kê cũng thực sự trị khỏi được cho không ít người. Kết quả, hảo tâm lại dẫn tới phiền phức...!” Nói tới đây không ngờ lão lại bật khóc như trẻ con.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lão nhân gia đừng đau buồn, người tốt cuối cùng rồi cũng được báo đáp, ông nói xem rốt cuộc là có chuyện gì?”

Hoàng lão hán nói: “Cám ơn câu này của tiên sinh, người tốt rồi cũng được báo đáp! Có tiên sinh chủ trì chính nghi, con ta cũng sẽ được cứu rồi. Không uổng công lão hủ tới đây cầu tiên sinh cứu mạng. Hu hu hu...”

Đỗ Văn Hạo có chút minh bạch, lão hán này vì sao lại có khiếu mà không ngồi, lại muốn đi bộ, thì ra là để biểu đạt thành ý xin mình chủ trì công đạo, nhưng rốt cuộc là có chuyện gì thì hắn vẫn chưa hiểu, liền đánh mắt cho Đồng bộ khoái.

170. Chương 170: Qua Đế Tán

Đỗ Văn Hạo nói: “Ấn công, chuyện là thế này, Tây thành phá lạc hộ Tôn Nhân có một nhi tử, mắc phải bệnh điên, bình thường khi phát bệnh thì chạy loạn đánh người. Tôn Nhân rất yêu thương nhi tử, cũng không biết là làm thế nào mà nhờ được nhi tử Hoàng Tổ Vĩ của Hoàng lão hán này kê thuốc chữa bệnh. Sau khi Hoàng Tổ Vĩ kê đơn, hài tử đó uống rồi, cả người đầm đìa mồ hôi lạnh, rất nhanh liền không ổn, tìm xe ba gác đẩy đến Huệ Nhân đường được phu đại phu cứu trị, vừa tới cửa được phu thì đoạn khí. Tôn Nhân khóc lóc nói phương thuốc của lão linh y và Hoàng Tổ Vĩ có vấn đề, dùng sai thuốc hại chết nhi tử của hắn, cho nên kéo hai người tới nha môn. Ba người bọn họ tranh chấp không ngừng về phương thuốc dẫn đến cái hết của hài tử, Bàng đại nhân phái bọn ta đến mời tiên sinh tới công đường để xác nhận.

Đỗ Văn Hạo nghe xong, thì ra là tranh chấp chữa bệnh, bảo mình tới làm giám định. Hắn cũng không chối từ, gọi người mang con lừa nhỏ của mình ra ngồi lên rồi dùng đòn đưa theo mấy bộ khoái và Hoàng lão hán tới nha môn.

Hắn là người giám định, theo y luật thì không cần phải quỳ, hơn nữa, thôi quan lão gia là nhạc trưởng của hắn, tất nhiên là phải chiếu cố đặc biệt. Bàng Cảnh Huy sai người chuẩn bị một cái ghế thái sư ở dưới công đường, sau khi Đỗ Văn Hạo tới, chỉ cúi người làm lễ rồi ngồi xuống ghế thái sư.

Nguyên cáo Tôn Nhân đang quỳ trên đại sảnh, thi thể của nhi tử nhỏ tuổi của hắn đang đặt trên ngaiyer đài, dùng một tấm vải trắng phủ lên, dưới công đường có không ít người đứng xem náo nhiệt, chỉ chỉ trỏ trỏ không ngừng.

Lão linh y quỳ trên công đường, cúi đầu.

Bàng Cảnh Huy gõ kinh đường mộc, nói: “Nguyên cáo, người kiện người nào, vì chuyện gì, nói thật ra đi.”

Tôn nhân khấu đầu một cái, vừa khóc vừa nói: “Đại lão gia, tiểu nhân kiện tên lang băm Hoàng Tổ Vĩ ngộ thương mạng người. Nhi tử của ta mắc bệnh điên, ngẫu nhiên nghe thấy có người nói ở cửa chùa đại Tướng

Quốc có một lão linh y, có bí phương tổ truyền chuyên trị bệnh điên, đảm bảo đã chữa là khỏi, không được thì trả lại tiền, phương thuốc trước giờ luôn hữu hiệu, chỉ là tiền thuốc lấy hơi đắt, hơn nữa chỉ bán thuốc chứ không bán phương thuốc. Ta chạy đông chạy tây mới gom đủ tiền, mua được thuốc từ chỗ lão linh y về cho nhi tử uống, nhi tử của ta rất nhanh liền nôn mửa không ngừng, ngay cả nước hoàng đảm cũng nôn ra. Ban đầu ta còn rất lo lắng, nhưng sau khi nôn xong thì bệnh của nhi tử ta quả thật đỡ hơn. Đáng tiếc, thuốc này chỉ có công hiệu trong ba tháng, ba tháng sau lại mắc bệnh trở lại, ta liền xoay tiền mua thuốc. Nhi tử của ta uống xong lại nôn, nôn xong thì lại đỡ được ba tháng. Rồi cứ thế lại mua lại uống...”

Bàng Cảnh Huy hừ một tiếng, nói với lão linh y: “Làm linh y như người thật sự là biết kiếm tiền, không chịu trị dứt cho người ta, làm đủ các trò để người ta không ngừng tốn tiền mua thuốc của người.”

Lão linh y không dám cãi vã với đại lão gia, chỉ cúi đầu không nói gì.

Tôn Nhân nói: “Đúng vậy, thuốc của lão quá đắt, mua nhiều lần như vậy, gia sản của ta gần như đều phải bán đi sạch, còn phải đi vay, ta phải chạy đông chạy tây mãi mới kiếm đủ tiền để mua thuốc, được hiệu lại quá ngắn, chỉ có ba tháng, đặc biệt là uống thuốc xong thì phải nôn, nôn cả thuốc ra ngoài, nếu có thể không nôn thì tốt rồi, dầu sau thuốc này quá đắt, thực sự là mua mãi không nổi, cho nên ta mới tới tìm Hoàng Tổ Vĩ nhờ giúp đỡ, bảo hẩn nghĩ biện pháp, xem xem có thể kê một chút thuốc hay không, để nhi tử của ta không bị nôn nữa, như vậy thì được hiệu có lẽ sẽ có thể kéo dài thêm một đoạn thời gian. Hoàng Tổ Vĩ cũng không biết lão linh y dó dùng thuốc gì, cho nên mới kê cho nhi tử ta một đơn thuốc, nói là để chống nôn, nhi tử của ta trước tiên uống thuốc trị bệnh điên của lão linh y này, sao đó thì uống thuốc chống nôn của Hoàng Tổ Vĩ, đúng là không nôn nữa, nhưng cả người đầm đìa mồ hôi lạnh, hai mắt trợn trừng, ta cấp tốc đưa tới được phò, chưa tới được cửa thì đã chết rồi. Nhi tử của ta bị hại chết như vậy đó, xin lão gia làm chủ cho ta. Hu hu hu...”

Bàng Cảnh Huy quay sang hỏi Hoàng Tổ Vĩ: “Bị cáo, những gì nguyên cáo nói có đúng hay không?”

Hoàng Tổ Vĩ là một cử nhân đề danh, có công danh trên người, không cần phải quỳ, hẩn chấp tay nói: “Những gì nguyên cáo nói đều là sự thật, có điều, chuyện này không phải tại ta. Hẩn tới tìm ta nói rằng thuốc là lão linh y kê quá đắt, hơn nữa chỉ kéo dài được ba tháng, bảo ta nghĩ cách để hài tử uống xong không nôn, như vậy thì được hiệu có thể kéo dài thời gian thêm một chút. Ta liền kê các loại thuốc chống nôn như Bán hạ, Đinh hương, lại dùng giấm Ngô thù du để bôi bên ngoài da. Nôn mửa thì đã ngừng rồi, nhưng hài tử cũng chết. Hài tử bị bệnh chết ta cũng rất áy náy, nhưng phương thuốc của ta chắc chắn không sai. Xin đại nhân minh giám.”

“Linh y, còn người? Có gì muốn nói không?”

Lão linh y lắc đầu nói: “Thuốc ta kê cũng không có vấn đề!”

Bàng Cảnh Huy nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại phu, người tới giám định đi, rốt cuộc là ai sai?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện tại có thể thấy, nguyên nhân tử vong của hài tử này có mấy loại khả năng, hoặc là chết vì bệnh điên, hoặc là chết vì thuốc của lão linh y, hoặc là chết vì thuốc chống nôn của Hoàng Tổ Vĩ, hoặc là giết vì nguyên nhân bất ngờ khác. Án kiện này muốn phân rõ thị phi thì phải tiến hành giải phẫu cho hài tử, sau khi tra rõ nguyên nhân tử vong là biết. Chỉ là gia thuộc của người chết có bằng lòng tiến hành phẫu thuật cho hài tử không?”

Bàng Cảnh Huy sau khi hỏi xong, Tôn Nhân nghĩ ngợi một lát rồi gật đầu nói: “Được, chỉ cần có thể tra rõ vì sao mà chết, giải phẫu thì giải phẫu.”

Bàng Cảnh Huy hạ lệnh tạm thời bãi đường, bảo sai dịch chuyển thi thể của hài tử vào phòng liệm, dưới sự giám sát của nguyên cáo và bị cáo, Đỗ Văn Hạo tiến hành giải phẫu đối với thi thể của hài tử.

Sau khi giải phẫu không hề phát hiện nội thương và ngoại thương, cũng không phát hiện bệnh gì có thể lập tức dẫn đến cái chết của hài tử. Xem ra, nguyên nhân tử vong chủ yếu tập trung ở phương diện trúng độc. Do thiếu dụng cụ để kiểm nghiệm độc vật, Đỗ Văn Hạo chỉ có thể thông qua chứng trạng trước khi chết của hài tử mà tiến hành phán đoán, và tiến hành kiểm tra những thứ ở trong dạ dày người chết. Sau khi làm xong, Đỗ Văn Hạo báo cáo nguyên nhân gây tử vong đã được làm rõ. Bàng Cảnh Huy quyết định khôi phục thẩm tra án kiện.

Sau khi đi thẳng đường trở lại, Đỗ Văn Hạo hỏi lão linh y: “Người kê thuốc gì cho hài tử?”

Lão linh y thấp giọng nói: “Đây là bí pháp tổ truyền, không thể nói cho ngoại nhân!”

Đỗ Văn Hạo bước tới, đưa tay ra nói: “Có thể lấy một túi cho ta xem không?”

Lão linh y biết hiện tại là lúc quan phủ tra án, một hài tử sau khi uống thuốc của lão đã chết, lão cũng sợ bị liên can, cho nên không dám cự tuyệt, từ trong ngực lấy ra một túi thuốc cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nhận lấy túi thuốc, xem xét kỹ càng, dùng đầu ngón tay nhón một chút rồi đưa vào đầu lưỡi để thử, sau đó thì nhổ ra: “Thuốc này của người ta biết là gì rồi, Qua để tán, đúng không?”

Lão linh y hơi sững người, sau đó thì gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta không ngờ người lại dùng biện pháp sử dụng Qua để tán thối thổ (kích thích nôn) để trị bệnh điên. Loại biện pháp kích thích nôn này đúng là có thể bài trừ một bộ phận độc tố, từ đó mà từ từ giải chứng trạng của bệnh điên, nhưng, cái này chỉ có thể trị ngọn chứ không trị gốc, cho nên bệnh điên sau ba tháng lại tái phát, rồi lại phải mua thuốc thối thổ của người, cứ quay đi quay lại như thế, người đúng là có thể từ đó kiếm được không ít tiền, nhưng bệnh của hài tử căn bản không hề có chuyển biến tốt. Tiền này người cầm mà không thấy xấu hổ à?”

Lão linh y vuốt râu, nói: “Lão hủ bán thuốc kiếm tiền, là một nguyện vọng này đáp ứng một nguyện vọng khác, chẳng có gì là xấu hổ hay không xấu hổ.”

“Người đúng là thanh thản thật! Nhưng chính vì thuốc trị ngọn chứ không trị gốc này của người bán quá đắt, Tôn Nhân vì bất đắc dĩ, nên chỉ có thể nghĩ biện pháp kéo dài được hiệu, dùng biện pháp ngừa nôn, kết quả là dẫn tới hài tử trúng độc tử vong!”

“Đó là chuyện của bọn họ, khi bán thuốc ta đã nói rồi, sau khi uống thuốc, hài tử sẽ nôn, không cần phải chú ý, cứ để nó nôn, nôn xong thì sẽ đỡ. Người hỏi lão đầu đó đi, có phải ta đã nói vậy không?”

Tôn Nhân gật đầu nói: “Hắn có nói như vậy!”

“Đúng rồi, cho nên lão đầu ta chẳng có trách nhiệm gì cả.”

“Có trách nhiệm hay không thì thôi quan đại nhân sẽ phán.” Đỗ Văn Hạo cười lạnh, chấp tay nói: “Đại nhân, hài tử của Tôn Nhân là vì trúng độc của Qua để tán. Qua để tán là một loại thuốc thôi thổ cấp tính, nhưng, Qua để tán có độc, sau khi uống vào sẽ phải nôn ra, mới có thể tránh khỏi trúng độc, mà thuốc của bọn họ dùng lại ngăn hài tử nôn, dẫn tới độc của Qua để tán không thể bài trừ, hài tử cuối cùng trúng độc và tử vong.”

Bàng Cảnh Huy hỏi: “Vậy lão linh y này dùng Qua để tán để trị liệu bệnh điên là có thỏa đáng hay không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Phạm là trong cơ thể có tà độc, thầy thuốc căn cứ vào bệnh tình mà chọn các biện pháp như nôn, đổ mồ hôi, tả để bài độc. Nếu bệnh ở bên ngoài, thì sẽ dùng biện pháp cho xuất mồ hôi, bên ở trong cơ thể thì dùng biện pháp tả, thông qua đại tiểu tiện để bài độc. Bệnh có thực tà ở thượng tiêu (tim phổi, thực quản) thì dùng biện pháp nôn để bài độc. Bệnh điên là não bộ ngoại thương hoặc là di truyền dẫn tới tạng phủ mất thăng bằng, đờm trở trệ, khí cơ nghịch loạn, phong dương nội động, nhưng không phải là thực tà, theo lý thì không nên dùng biện pháp thôi thổ để trị liệu!”

Lão linh y cười lạnh, nói: “Ai nói Qua để tán không thể trị được bệnh điên? Đây là bí phương tổ truyền, không biết đã được dùng để cứu trị cho bao nhiêu người, người có thể ra ngoài hỏi thăm. Đỗ đại phu, đừng cho rằng người biết thần kỹ mỗ bụng liệu thương của Hoa Đà là tướng cái gì cũng biết, cái gì cũng hiểu! Ai cũng có sở trường và sở đoản cả! Người trẻ tuổi à!”

Đỗ Văn Hạo hờ hững cười: “Người nói không sai, Qua để tán quả thật có thể dùng để phối hợp trị liệu bệnh điên, cái mà họ gọi là đờm dãi bị tắc, thần chí mê muội thì cho là điên. Người điên bình thường vốn tự có nhiều đờm, khi phát bệnh thì đờm ngèn trong cổ họng, khí dồn lên ngất đi rồi sùi bọt mép. Cho nên, trị liệu bệnh điên cho trẻ con nên dùng Nhất niệm kim và Cồn đàm hoàn, để hạ đờm thông khí. Nếu khi đờm dồn lên, cũng có dùng Qua để tán để thuận thể mà kích thích nôn loại bỏ đờm. Và không thể chỉ dùng Qua để tán để trị liệu, bởi vì chỉ nôn để loại bỏ đờm thì không thể chữa bệnh điên từ gốc. Hơn nữa, Qua để tán

có độc, không thích hợp để sử dụng lâu dài, đặc biệt là đối với trẻ con. Cho nên, tuy không thể nói là người dùng thuốc sai, nhưng chí ít thì cũng chỉ là dùng một phương thuốc xoàng xĩnh.”

Lão linh y đó lập tức nghẹn lời, nhìn Đỗ Văn Hạo, cái này gọi là hành gia vừa ra tay là biết có hay không có. Lão linh y biết rằng, mình không có biện pháp gỡ trò gì trước mặt người trẻ tuổi này. Khuôn mặt già nua đỏ lên, cúi đầu không nói gì.

Bàng Cảnh Huy nói: “Nói vậy, bệnh của hài tử đầu tiên là do linh y dùng thuốc không thỏa đáng, sau đó là do Hoàng Tổ Vĩ không biết dược lý mà tự ý dùng thuốc chống nôn dẫn tới trúng độc, hai người cộng lại tạo thành cái chết của hài tử?”

“Xỉu!” Đỗ Văn Hạo nhin không được mà nói ra một câu hiện đại, “Sao nàng biết?”

“Hôm qua lúc cô ta lặn lội vì đau, thiếp phát hiện thân thể của cô ta rất mềm mại, có thể uốn lượn những tư thế mà người bình thường không làm được, khẳng định là từ nhỏ đã luyện vũ đạo. Tối qua thiếp nói chuyện cùng mẹ của cô ta, sau khi hỏi thì quả nhiên là vậy, nghe nói Thái hoàng thái hậu vô cùng yêu mến cô ta, thường bảo cô ta vào cung biểu diễn múa. Có ý muốn nhận cô ta làm Lục hoàng tử phi.”

“Thì ra là như vậy, cô ta sợ trên bụng có thêm một vết sẹo, không làm được hoàng tử phi.”

Đỗ Văn Hạo không biết nhiều về lịch sử của Tống triều, đặc biệt là sự tình trong cung. Đường kim hoàng đế Tống Thần Tông tổng cộng sinh được mười bốn nhi tử, nhưng từ trưởng tử tới ngũ tử đều toàn bộ chết yểu, thất tử, bát tử và thập tử cũng chết yểu, Lục hoàng tử này may mắn được làm trưởng giả trong cung, nhưng người được Tống Thần Tông yêu thích nhất lại là Cửu hoàng tử, cũng là vị hoàng tử mà Tiền Bất Thu đã trị khỏi bệnh. Sau sáu năm, Tống Thần Tông bệnh nguy, vốn muốn Cửu hoàng tử kế vị, đáng tiếc là Cửu hoàng tử có tật ở mắt, theo quy củ thì không thể kế vị, thế là Lục hoàng tử được lên làm hoàng thượng, cũng là Tống Triết Tông sau này.

Vi tiểu thư một lòng muốn làm Lục hoàng tử phi, đúng là có con mắt nhìn xa, bởi vì Lục Hoàng tử là người lớn nhất trong các hoàng tử còn sống sót, có hi vọng được kế thừa hoàng vị nhất, nếu thành công, cô ta tương lai chính là hoàng hậu. Cho nên, Vi tiểu thư này thà chết cũng không bằng lòng mổ bụng liệt thương.

Đỗ Văn Hạo viết xong phương thuốc, đưa ra quầy thuốc lấy thuốc.

172. Chương 172: Lão Thái Bà Hay Chửi Đồng

Ngũ Vị đường vừa mở cửa, hán tử cò mồi có ngoại hiệu là “Mặt Dày” liền khập khà khập khiễng đi tới, vừa vào cửa đã mặt mày hớn hờ chấp tay nói: “Thần y! Đỗ thần y! Thật sự không hổ là thần y thiện trường Hoa Đà thần kỹ! Thuốc mà hôm qua ngài kê cho ta thực sự là rất hữu hiệu, ha ha, bị đánh hai mươi đại bản xong, ta ngủ một giấc, hôm nay liền có thể xuống giường, nếu là ngày xưa, không nằm tám ngày mười ngày thì đứng hồng đứng dậy được.”

Đỗ Văn Hạo cũng cười nói: “Đã có công hiệu, không đi tuyên truyền cho ta còn chạy tới đây làm gì?”

“Mua thuốc! Ta nghĩ rồi, ngài đây chính là một con đường tốt để kiếm tiền, ta và các nhà khác đi kiện đến nỗi mông đít nở hoa cũng chỉ được tí tiền, không bằng giúp ngài chào hàng bán thuốc, vừa kiếm được tiền lại vừa tiện lợi, ta thấy rằng còn tốt hơn là làm cò mồi kiện tụng, làm cái này nhất định sẽ kiếm được tiền, còn có thể chuyển tới các châu huyện ở lân cận để bán. Cho nên, ta hôm nay tới tìm ngài, là muốn bàn chuyện hợp tác làm ăn với ngài. Ta muốn từ chỗ ngài mua buôn hai loại thuốc đó, giá tiền thì ngài ưu đãi cho ta một chút, thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được, có điều ta đang bận, thế này đi, ta cũng định đề cao danh tiếng, giá bán buôn thì bằng bảy phần giá tiền thuốc hôm qua, người khi đi chào hàng thì giúp ta dương danh là được. Trên bình thuốc của ta cũng có dán nhãn của được pho.”

Mặt Dày đại hỷ, nói: “Được! Cứ quyết định vậy đi. Ta nhất định sẽ tuyên truyền danh tiếng của ngài.”

Mặt Dày lấy ra năm chục lạng bạc, mua một lượng hàng, cho vào túi lớn rồi xách đi, vừa đi khập khiễng vừa cười ha ha.

Đỗ Văn Hạo đang muốn tọa đường khám bệnh thì ở cửa lại có một cỗ kiệu được khênh tới, Hầu sư gia đứng đưa quạt xếp từ kiệu bước xuống, cười ha ha bước vào, chấp tay nói: “Đỗ đại phu!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy chấp tay: “Hầu sư gia, đã lâu không gặp, ông cũng tới kinh thành rồi ư?”

“Ừ, Trang tri huyện được điều nhiệm làm thiếu doãn của phủ Khai Phong, mời ta làm trợ tá, ta tranh thủ về thăm nhà, cho nên tới muộn.”

Đỗ Văn Hạo rất có hảo cảm với vị sư gia tinh minh này, nghe vậy liền chúc mừng hân.

Sau khi hàn huyên mấy câu, Hầu sư gia nói: “Chuyện đào tạo bà đỡ mà hôm trước tiên sinh thương nghị với đại lão gia nhà ta đã an bài ổn thỏa rồi, lão gia bảo ta đến nói một tiếng là ngày mai bắt đầu lên lớp,

vào buổi sáng và buổi chiều. Bởi vì nhân số khá lớn, mà nhân số của mỗi một kỳ thì không thể quá nhiều, như vậy sẽ ảnh hưởng tới hiệu quả, cho nên sau khi thương nghị thì quyết định mỗi kỳ mười người, mười ngày một kỳ, đào tạo cho đến khi xong thì thôi. Ngài thấy thế nào?”

“Trước tiên cứ vậy đi. Không được thì điều chỉnh sau.”

Sau khi nói xong, Hầu sư gia lên kiệu trở về.

Nghe nói ngày mai bắt đầu lên lớp, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi rất khẩn trương, Đỗ Văn Hạo nói với hai người, đi rồi thì không cần phải tranh luận với bọn họ, cũng không phải ngồi yên trong phòng học để giảng, trước tiên an bài dạy mẫu mấy ngày, sau đó thì thực tập trực tiếp. Đừng nói với những bà đỡ rằng vì sao phải làm thế này, chỉ cần nói cho bọn họ biết nên làm gì. Sự vụ mà nha môn yêu cầu, những bà đỡ này phải chiếu theo mà làm.

Đỗ Văn Hạo bảo Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi suy nghĩ xem nên triển khai dạy mẫu và thực tập như thế nào, sau khi thương lượng xong, buổi chiều Đỗ Văn Hạo lại lắng nghe hồi báo của bọn họ, sau đó tiến hành điều chỉnh cho hai nàng.

Sau khi an bài xong, Đỗ Văn Hạo cuối cùng cũng nhàn rỗi bắt đầu tọa đường khám bệnh.

tỉnh táo, đang nằm trên giường thở gấp. Hai người vợ vàng hời thăm bệnh tình thì đột nhiên Văn Phương hai mắt trợn lên rồi bất tỉnh.

Bệnh chứng vô cùng hung mãnh. Phu thê Văn đại nhân chỉ có một đứa con gái, thấy nữ nhi gặp nguy kịch thì đều vô cùng sợ hãi, đặc biệt là Văn phu nhân, sợ đến nỗi cả người mềm oặt, khóc lóc hỏi phải làm sao bây giờ.

Văn đại nhân thấy nữ nhi bệnh tình nguy ngập, lập tức phái ra mấy người đi mời các danh y đại phu ở trong kinh thành tới.

Người tới đầu tiên là Trang đại phu của Huệ Nhân đường ở gần nhất.

Văn đại nhân đưa Trang đại phu tới khuê phòng của nữ nhi Văn Phong.

Chỉ thấy màn che được phủ kín, thậm chí còn không nhìn nổi bên trong rốt cuộc có người hay không.

Trang đại phu rất nghi hoặc quay đầu lại nhìn Văn đại nhân.

Văn viên ngoại lang nói: “Trên giường chính là tiểu nữ, hôm nay sau khi từ hoa viên trở về thì đột nhiên bị bệnh, sau đó thì bất tỉnh nhân sự, xin đại phu tận tâm chẩn sát.”

Trang đại phu gật đầu nói: “Xin vén màn lên để tiện chẩn bệnh.”

Văn viên ngoại lang nghiêm mặt, lắc đầu nói: “Tiểu nữ năm nay vẫn chưa đính hôn, nam nữ thụ thụ bất thân, không tiện để người ngoài sờ mó, chỉ có thể cách màn chẩn bệnh mà thôi, xin tiên sinh bỏ quá cho.”

Trang đại phu nghe vậy liền trợn mắt lên nói: “Cách màn chẩn bệnh? Lời này của đại nhân tại hạ thực sự không hiểu.”

Văn viên ngoại lang nói: “Xin tiên sinh minh giám, để bảo toàn danh tiếng thanh bạch cho tiểu nữ, không thể không làm như vậy, tiên sinh ngài không thể thấy dung nhan của tiểu nữ, thậm chí không thể sờ vào tay của tiểu nữ, có tình huống gì thì chỉ có thể hỏi cảm thụ của nó mà thôi, những cái khác thì đều không được!”

Trang đại phu nghe vậy lại trợn trừng mắt: “Không thể nhìn? Nghe qua màn? Còn không thể bắt mạch xem lưỡi? Chỉ có thể hỏi thôi, Văn đại nhân, điều kiện này của ngài quá hà khắc. Bất kể là đại phu giỏi đến thế nào đi chăng nữa, nếu không thể tứ chẩn (nhìn, nghe, hỏi, sờ), chỉ hỏi không thôi thì tuyệt đối không thể chẩn sát rõ được bệnh tình!”

“Biết là vậy, nhưng Trang đại phu, bản quan thân là lễ bộ viên ngoại lang, từ nhỏ đã luôn nghiêm khắc tới tiểu nữ, luôn lấy thân mình làm mẫu, cho nên, tiểu nữ cho dù bệnh chết thì cũng không thể làm trái nữ đức.”

Trang đại phu lại nói: “Chẩn bệnh mà cũng đánh đồng là nam nữ thụ thụ bất thân ư? Hơn nữa lệnh ái chẳng lẽ từ nhỏ đến giờ chưa từng khám bệnh à? Khi mắc bệnh thì không có ai chẩn sát cho nó ư?”

Văn viên ngoại lang cười nhạt: “Đúng, mà cũng có thể nói là sai, bởi vì trước khi tiểu nữ được mười tuổi, bản quan cho phép đại phu chẩn sát cho nó, bởi vì lúc đó nó còn nhỏ, không cần phải nghiêm thủ nữ đức. Nhưng sau khi nó được mười tuổi thì cho dù bệnh nặng đi nữa bản quan cũng không cho phép đại phu khi chẩn sát được tiếp xúc với nó.”

Trang đại phu trong bụng thầm mắng một câu “lão già cổ hủ” nhưng tình huống hiện tại không cho phép hắn chạm vào bệnh nhân thì sao hắn có thể khám bệnh. Hơn nữa còn bắt cách màn mà hỏi. Điều này không khỏi khiến Trang đại phu thúc thủ vô sách, hắn từ trước đến giờ chưa từng dùng biện pháp này để khám cho bệnh nhân nào.

Trang đại phu ngồi xuống cạnh giường, đang định mở miệng hỏi thì nghe thấy ngoài cửa vang lên tiếng bước chân dồn dập. Trang đại phu quay đầu lại nhìn, hắn gần như đều nhận ra toàn bộ. Người đi đầu chính là Thái y thừa Tiên Bất Thu, người đi sau lão đều là những y giả có tiếng trong kinh thành, bao gồm cả Tiểu đại phu của Huệ nhân đường bọn họ cũng được mời tới.

Thế là căn phòng trở nên vô cùng náo nhiệt.

Có điều nghe xong điều kiện của Văn đại phu, các danh y đều trợn trừng mắt, quay sang nhìn nhau. Không cho nhìn, không cho bắt mạch, không cho xem lưỡi thì biết khám kiểu gì, như vậy thì ai dám nắm chắc sẽ phán đoán chính xác được bệnh tình, trị khỏi cho ái nữ của Văn đại nhân đây?

Có người còn khuyên bảo Văn viên ngoại lang, nói rằng phàm là y giả thì phải vọng văn vắn thiết, thiếu một cái thôi cũng không thể khám bệnh được, hi vọng Văn viên ngoại lang có thể không câu nệ nữ đức mà lấy trị bệnh làm trọng.

Văn viên ngoại lợi cười nhạt: “Chư vị, có lẽ tiểu nữ bệnh nặng, hoặc tiểu nữ không thể cứu, nhưng tẩm thân trong trắng thì không thể bị làm ô uế. Nói đơn giản là thế này, danh y kinh thành nếu ai có thể chữa khỏi bệnh cho tiểu nữ, bản quan nguyện xuất ra trăm lượng bạc rỗng để trọng tạ! Nếu nữ nhi bệnh không cứu được, bản quan chỉ có thể coi như là chưa sinh ra nữ nhi này mà thôi.”

Lời này vừa nói ra, tất cả các y giả đều ngây ngốc.

Tiền Bất Thu miễn cưỡng cười nói: “Văn đại nhân nguyện xuất ra trăm lượng bạc để thưởng cho ai cứu được lệnh ái, chúng ta đều rất bội phục, nhưng nếu y giả không thể vọng văn vắn thiết, chỉ dựa vào hỏi không thôi thì e rằng không ai có thể trị được bệnh cho lệnh ái cả!”

Văn đại phu cười khở một tiếng, không trả lời, chấp tay sau lưng rồi ngênh ngang bỏ đi.

Tên gia hỏa này không ngờ lại cố chấp như vậy! Mấy y giả nhao nhao thấp giọng nghị luận, có người đề nghị lén lút vén màn lên để chẩn sát, trị bệnh cứu người quan trọng hơn. Nhưng, ở cạnh giường có mấy thị vệ hông giắt đao, tay nắm chặt chuôi đao, đang nhìn chăm chăm vào bọn họ, chỉ cần có người dám chạm vào giường thì lập tức rút dao chém ngay.

Trang đại phu của Huệ Nhân đường ho khẽ một tiếng, nói: “Đã tới rồi thì phải làm thôi, Văn đại nhân ra một nan đề như vậy, chúng ta chỉ đành tiếp chiêu thôi, chẳng còn cách nào khác. Sao không cử ra một đại biểu, hỏi thăm bệnh tình của Văn tiểu thư, xem xem có thể chẩn đoán chính xác được không. Chư vị thấy thế nào?”

Tiêu đại phu nói: “Lời này rất đúng. Danh y của kinh thành đều tề tụ hết ở đây, nếu không thể chẩn trị bệnh này, chúng ta còn mặt mũi nào mà hành y nữa?”

Mọi người nhao nhao gật đầu.

Nhưng khi bàn đến ai sẽ tới vấn chẩn thì tất cả đều im lặng không nói gì.

175. Chương 175: Cùng Nhau Chữa Bệnh

Các danh y trong lòng đều có cố kỵ, dưới loại tình huống này, nếu như hỏi thỏa đáng thì không sao, nếu hỏi không chu toàn sẽ khiến người khác nói này nói nọ. Cho nên các danh y đang có mặt đều không ai lên tiếng.

Một lát sau, Trang đại phu ho khẽ một tiếng, nói: “Bỉ nhân tiến cử Thái y thừa Tiền đại phu vấn chẩn, những người ngồi ở đây có ai muốn tiến cử người khác không?”

Tuy vẫn có người không phục, nhưng lúc này ai cũng chỉ mong có người đứng ra gánh vác trách nhiệm thay mình, cho nên không ai lên tiếng phản đối, tất cả đều nhao nhao gật đầu.

Tiền Bất Thu cũng không từ chối, cầm một cái ghế tới ngồi xuống cạnh giường, hỏi: “Tiểu thư, quý thể của cô thế nào rồi?”

Mọi người đều thầm khen câu hỏi này tuy đơn giản, nhưng lại là một câu vấn chẩn rất tinh tú. Y giả vấn chẩn, tối kỵ nhất là cố ý dẫn dắt bệnh nhân. Ví dụ như: “Người có đau đầu không?” “Người có sốt không?” “Người có đau bụng không?” vân vân... Bệnh nhân thường sẽ không nghĩ ngợi gì mà trả lời ngay “đau đầu, tiêu chảy...”. Cho nên y giả tối kỵ nhất là hỏi như vậy, thường thường sẽ không nhận được đáp án chính xác.

Câu này của Tiền Bất Thu cho dù đơn giản, nhưng lại là một câu hỏi chuẩn xác nhất. Người bệnh từ sự dẫn dắt này, chỉ có thể tự mình xem xét suy cho cùng là có chỗ nào không ổn, mà câu trả lời của người bệnh

thường thường chính là nơi mà họ cảm thấy không ổn nhất, cũng chính là cái gọi là “chủ tố”. Mà “chủ tố” là bệnh chứng mà y giả cần phải nắm chắc nhất, thường thường chính là mấu chốt của bệnh.

Cho nên, câu này vừa được nói ra, tất cả các đại phu đều giống như vừa phải chịu một cái bạt tai.

Văn tiểu thư rên một tiếng, dùng thanh âm hư nhược nói: “Khó chịu lắm, trong người rất nóng...”

“Nóng?”

Tất cả các đại phu đều trầm gât đầu. Nhưng khi Tiền Bất Thu tiếp tục hỏi xem còn có chỗ nào không ổn không thì trong màn Vi tiểu thư chỉ rên rĩ chứ không trả lời. Thế là nha hoàn lại bổ sung thêm một triệu chứng, nói trên người và trên mặt tiểu thư đều rất nóng, sắc mặt đỏ rực, nhưng trừ điểm này ra thì không cung cấp thêm thông tin gì có thể tham khảo nữa.

Các y giả đều thúc thủ vô sách.

Tiền Bất Thu chỉ đành hỏi nha hoàn ở bên cạnh: “Tiểu thư của các người sao lại bị bệnh?”

Nha hoàn vừa khóc vừa nói: “Ta và tiểu thư đang chơi đu dây rất cao hứng ở sau hoa viên thì tiểu thư nói muốn leo núi. Chúng ta liền bò lên hòn giả sơn ở sau hoa viên, ngắm phong cảnh, khi trở về thì tiểu thư liền thành như thế này.”

Hiện giờ, tuy đã xuất hiện nhiều tin tức nhưng vẫn chưa đủ để biện chứng. Quản gia bước tới giục: “Lão gia nói xin các vị mau mau kê đơn.”

Các danh y lại bắt đầu nghị luận.

Vẫn là Trang đi phu nói đầu tiên: “Đây là thực hỏa! Nên dùng Thừa khí thang, Thiên thủy tán!”

Thủ đại phu vuốt râu nói: “Không đúng, đây chính là gió lạnh thấm vào trong phủ tạng, dương ghen ở tì, nên dùng Tán hỏa thang!”

Thang đại phu của Huệ Nhân đường cũng lắc đầu: “Không giống, hay là ôn dịch? Nghe nói Đông Phủ các những ngày trước đã xuất hiện lệ dịch, chẳng lẽ đã truyền tới kinh thành rồi sao?”

Các danh y nhao nhao nói ra ý kiến của mình.

Tiền Bất Thu không thấy Đỗ Văn Hạo có mặt ở đây, liền hỏi quản gia. Quản gia trả lời: “Tiền đại phu, ta đã mời Đỗ đại phu rồi. Nhưng tiểu nhị của dược phủ nói Đỗ đại phu có cấp chứng, đang thi triển thần kỹ Hoa Đà mổ bụng liệu thương, sau khi phẫu thuật xong mới có thể tới được.”

Tiền Bất Thu gât đầu, hai ngày trước hắn có đưa thiên kim Vi tiểu thư của Văn đại nhân tới Ngũ Vị đường, sau đó biết được Vi tiểu thư khẳng khẳng không chịu phẫu thuật, hiện tại nghe nói Đỗ Văn Hạo đang làm phẫu thuật, đoán rằng đã thuyết phục được Vi tiểu thư rồi, trong lòng không khỏi mừng rỡ.

Bọn họ nói thêm được hai câu thì Văn viên ngoại lang tới, các danh y không ai phục ai, thậm chí còn bắt đầu đánh cuộc. Dẫu sao thì việc này không chỉ liên quan tới hai trăm lạng bạc ngân tiền thưởng, mà còn cả vấn đề danh dự, y thuật của các đại phu nữa. Nếu lúc này có thể chuẩn đoán chính xác bệnh chứng và đánh bại y giả khác, thì ngay ngày mai, tin tức này sẽ chấn động cả kinh thành, danh tiếng tăng cao cho dù kim tiền cũng không mua được.

Những y giả này đại đa số là đại phu trong dân gian, mà trong mấy thái y của Thái y viện thì Tiền Bất Thu quan chức cao nhất, danh vọng cũng lớn nhất, cho nên Văn đại nhân đương nhiên lấy ý kiến của lão làm chuẩn, hỏi: “Tiền đại nhân, ngài cho rằng tiểu nữ mắc bệnh gì?”

Tiền Bất Thu lắc đầu nói: “Văn đại nhân, chỉ bằng tình huống vấn chẩn vừa rồi, tì chức thật sự không dám kết luận bừa, nhưng đại nhân đã nói rõ là không thể vén màn lên để chẩn sát, cho nên tì chức không có cách nào để biện chứng cho Văn tiểu thư.

Văn viên ngoại lang rất thất vọng, lại nghe những đại phu này tranh chấp không thôi, trong lòng thấy bực mình, nói: “Vậy nên làm thế nào mới tốt, Tiền đại nhân, ngài giúp ta đưa ra chủ ý đi!”

Tiền Bất Thu chấp tay nói: “Đại nhân, tiểu thư bị sốt cao, có hiện tượng cảm nhiễm phong hàn. Các y giả đều cho rằng tiểu thư chính là bị thực hỏa, cho nên theo sẽ án chiếu theo biện chứng tập trung nhất để kê đơn, xem hiệu quả thế nào rồi tính tiếp.”

Văn viên ngoại lang giờ cũng chẳng có chủ ý nào khác, đành gật đầu nói: “Được được! Cứ theo ý kiến của Tiền đại nhân mà làm!”

Thế là, Trang đại phu chủ trương là thực hỏa đề bút viết phương thuốc rồi sắc thuốc cho Văn tiểu thư uống.

Đợi một tiếng sau vẫn không có hiện tượng đỡ sốt, các y giả lại cho rằng Văn tiểu thư bị dương ghen ở tì bất đầu lên tiếng chế giễu, sau đó mọi người quyết định chiếu theo quan điểm này để kê đơn. Lại thêm một tiếng nữa trôi qua, vẫn không có chút hiệu quả nào.

Tiếp theo lại đổi sang những phương án chữa trị khác nhưng cũng đều không có bất kỳ hiệu quả gì, tất cả các y giả đều im lặng.

Văn viên ngoại lang chỉ đành đem hi vọng ký thác lên người Đỗ Văn Hạo, vị thần y thiện trường Hoa Đà thần kỳ mà đến giờ vẫn chưa lộ diện, liên tục phái người đi thúc giục, nhưng nghe nói hắn vẫn đang phẫu thuật, không thể thoát thân. Cho tới tận khi trời sắp sáng, Đỗ Văn Hạo cuối cùng cũng mặt mày phờ phạc đến Văn phủ.

Văn viên ngoại lang giống như gặp được cứu tinh, tự mình ra cửa nghênh tiếp, Đỗ Văn Hạo không kịp hàn huyên, vừa thấy Tiền Bất Thu đã bước tới hỏi tình huống vắn tắt.

Tiền Bất Thu cũng không kịp hỏi Đỗ Văn Hạo kết quả phẫu thuật thế nào, trước tiên tóm tắt quá trình vắn tắt của các danh y, và đặc biệt cường điệu yêu cầu kỳ quặc của Văn viên ngoại lang.

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng cảm thấy rất bất ngờ. Chỉ có thể vắn tắt? Không thể vọng, vắn, thiết (nhìn, nghe, sờ)? Vậy thì khám bệnh kiểu gì? Hắn trong lòng cũng hơi chột dạ, có điều không biểu hiện ra ngoài mặt, chỉ lắng nghe Tiền Bất Thu giới thiệu quan điểm của các danh y. Hắn nhìn các danh y ở trong phòng, trầm ngâm một lát rồi bước tới cạnh giường, ho khẽ một tiếng rồi hỏi: “Tiểu thư, ta là tọa đường đại phu Đỗ Văn Hạo của Ngũ Vị đường, tới đây để chẩn bệnh cho tiểu thư.”

Văn tiểu thư tựa hồ như đã từng nghe danh của Đỗ Văn Hạo, biết thần y chân chính đã đến rồi, trong lời nói lộ ra vẻ hưng phấn: “Ừ, cảm ơn Đỗ đại phu. Ngài hỏi đi?”

“Tiểu thư có đau đầu không?” Đỗ Văn Hạo hỏi thẳng vào vấn đề, tựa hồ trong lòng đã có tính toán.

“Không đau!”

“Thế đau bụng không?”

“Không đau!”

“Có nôn mửa, tiêu chảy không?”

“Không đau bụng cũng không tiêu chảy!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ ngợi một chút rồi nói tiếp: “Có cảm thấy bứt rứt và đổ mồ hôi không?”

“Không!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Lúc tối chứng trạng của tiểu thư trầm trọng hơn, đúng không?”

“Chính vậy!”

“Hơn nữa mắt mờ, tai ù đúng không?”

“Đúng!”

“Miệng khô, cổ họng đau đúng không?”

“Không sai!” Văn tiểu thư kinh ngạc vạn phần: “Tiên sinh đoán rất chuẩn, chính là như vậy đó!”

“Cô dùng tay sờ mạch xem thế nào? Có thấy mạch đập rất nhanh không?”

Một lát sau, Văn tiểu thư nói: “Không sờ thấy mạch!”

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Tiểu thư, phiền cô hơi dùng sức ấn xuống xem xem có thể sờ thấy mạch hay không?”

Một lát sau, Văn tiểu thư lại nói: “Sờ thấy rồi, đập nhanh lắm!”

Các đại phu khác nhao nhao vỗ đầu hối hận, mình sao lại không nghĩ ra điểm này chứ? Mình đã không thể bắt mạch, vậy thì bảo bệnh nhân tự mình bắt mạch rồi nói xem cảm giác thế nào, như vậy cũng được mà.

Các y giả vô cùng ngạc nhiên khi thấy rằng Tiền Bất Thu hỏi thì Văn tiểu thư cơ hồ không nói gì, Đỗ Văn Hạo vừa mở miệng thì cứ hỏi là đáp.

Càng khiến họ kinh ngạc hơn nữa là Đỗ Văn Hạo không vén màn lên mà vẫn có thể phán đoán chuẩn xác các triệu chứng của bệnh nhân, giống như là tận mắt nhìn thấy vậy.

Đỗ Văn Hạo cầm bút viết phương thuốc rồi đưa cho được đồng đi sắc.

Các y giả đều ngồi ở phòng khách đợi kết quả.

Sau khi uống thuốc, chỉ một lát sau trong khuê phòng liền truyền tới tin tức Văn tiểu thư đã hết sốt, hơn nữa còn có thể xuống giường, không còn cảm giác khó chịu nữa rồi.

Đám y giả đều vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vỗ tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Chúng ta dùng thuốc cả một đêm đều vô hiệu, tiên sinh chỉ dùng một thang thuốc đã chữa khỏi cho Văn tiểu thư! Đỗ tiên sinh không cần bắt mạch xem lưỡi mà vẫn có thể phán đoán chuẩn xác bệnh chứng để chữa khỏi, thật không hổ là thần y!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Các vị quá khen rồi, kỳ thật ta chỉ là chiếm được tiện nghi mà thôi. Thứ nhất là bệnh của tiểu thư khá đơn giản, thứ hai là rất nhiều biện chứng đã được các vị dùng rồi nhưng vẫn vô hiệu, điều đó giúp ta loại trừ được đại đa số các khả năng. Từ đó ta tự nhiên cũng thuận tiện tìm ra rốt cuộc là bệnh chứng gì!”

Trang đại phu vỗ tay nói: “Tuy là vậy, nhưng sau khi loại trừ đi các khả năng, chúng ta cũng chưa chắc đoán được bệnh chứng chuẩn xác để kê đơn. Đỗ tiên sinh có thể nói ra những điều tâm đắc trong lần chẩn bệnh này cho chúng ta nghe không?”

“Được chứ, ta sau khi nghe giới thiệu về bệnh chứng, sơ bộ đoán định bệnh này của tiểu thư chính là âm hư nội nhiệt, nhưng lại không được bắt mạch để chẩn đoán chính xác, cho nên đã không thể bắt mạch thì chỉ có thể để Văn tiểu thư tự mình bắt mạch, mạch của người bị âm hư nội nhiệt tất sẽ là mạch trầm. Văn tiểu thư tuy không biết bắt mạch nhưng đã nói cho chúng ta biết nàng phải ấn mạnh vào cổ tay mới sờ được mạch và mạch đập rất nhanh, từ đó có thể xác minh được suy đoán là mạch trầm. Ta lại cẩn thận kiểm tra những phương thuốc mà mọi người lúc trước đã dùng nhưng vô hiệu, sau đó đổi sang dùng Quy thực địa hoàng thanh, Gia sinh địa, Thiên thuế. Quả nhiên là có hiệu quả. Kỳ thật nếu không có biện chứng và dụng phương lúc trước của chư vị làm cơ sở, ta cũng chưa chắc đã có thể thành công, cho nên trị khỏi cho tiểu thư kỳ thật là công lao của mọi người!”

Mấy câu này của Đỗ Văn Hạo là tăng bốc tất cả những y giả có mặt tại đây. Những y giả này lúc trước đều chỉ nghe nói qua về tên tuổi của Đỗ Văn Hạo. Hôm nay tận mắt thấy hắn còn rất trẻ tuổi như vậy, không khỏi đều có chút khinh thường. Nhưng đến khi Đỗ Văn Hạo chữa khỏi bệnh cho Văn tiểu thư thì mọi người đều bội phục. Hiện tại Đỗ Văn Hạo lại tăng bốc mọi người, khiến cho các y giả trong lòng đều rất sáng khoái, không nhịn được mà đồng loạt vuốt râu tươi cười, thầm khen vị Đỗ đại phu trẻ tuổi này thật biết làm người, ai ai cũng nẩy sinh hào cảm đối với Đỗ Văn Hạo.

Văn viên ngoại lang nghe xong cũng ha ha cười lớn, sai người đem hai trăm lạng bạc thưởng cho Đỗ Văn Hạo, lại thưởng cho mỗi vị y giả hai mươi lạng, coi như là phí vất vả. Mọi người đều hoan hỉ rồi cáo từ ai về nhà nấy.

176. Chương 176: Hồng Sa (*)

* (Sa: Bệnh cấp tính như thổ tả, say nắng; Hồng sa: Trên da thịt nổi lên những nốt màu đỏ)

Tiền Bất Thu lúc này mới rảnh để hỏi Đỗ Văn Hạo: “Sư phụ, phẫu thuật cho Vi tiểu thư không có vấn đề gì chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ai bảo người là ta phẫu thuật cho Vi tiểu thư?”

Tiền Bất Thu ngạc nhiên: “Sư phụ tối nay không phải là phẫu thuật cho Vi tiểu thư sao?”

“Đương nhiên không phải rồi, là phẫu thuật cho một người bị chứng sỏi mật và một người bị loét dạ dày. Mấy ngày trước thì chẳng có ai phẫu thuật, hôm nay liên tục có tới hai người, nghe nói ta có thể mổ bụng liệu thương, họ đau bụng quá không chịu được, uống thuốc cũng vô hiệu nên được đưa tới chỗ ta. Phẫu thuật rất thành công, đã an bài lưu viện để quan sát trị liệu rồi.”

“Vậy còn Vi tiểu thư thì sao? Vẫn chưa làm phẫu thuật à?”

“Chưa, cô ta sống chết cũng không chịu, ta chỉ có thể dùng thuốc để trị liệu mà thôi, may mà bệnh của cô ta cũng không quá nghiêm trọng, ta điều chỉnh thuốc hai lần, lại thêm châm cứu, không ngờ cũng đã có hiệu quả. Tà nhiệt giảm bớt, bụng cũng đỡ đau, đại tiện cũng thông rồi. Cho nên ta sau khi tùy chứng để điều phối được phương, tiếp tục cho dùng thuốc để trị liệu. Lần này hi vọng có thể không cần phẫu thuật mà vẫn chữa khỏi bệnh cho cô ta, để tránh người ta tương lai không làm được hoàng hậu thì lại trách ta.”

Tiền Bất Thu không hiểu, hỏi: “Tương lai làm hoàng hậu?”

“Ha ha, người không biết ư, vậy thì ta cũng không thể nói linh tinh. Dù thế nào thì trước mắt, bệnh của cô ta không có gì nguy hiểm, lúc cao hứng còn ríu ra ríu rít như chim sẻ, không ngừng nói cảm ơn.”

Tiền Bất Thu cười nói: “Sư phụ dụng phương thật là điều luyện, hơn nữa lại can đảm can trọng xuất kỳ chế thắng, khiến người ta phải khen ngợi không thôi.”

“Biết làm sao bây giờ, ta muốn làm phẫu thuật nhưng Vi tiểu thư lại thà chết cũng không chịu. Ta bị bức không còn cách nào khác, mới xuất ra được cái gọi là kỳ chiêu này. Ha ha!”

Hai người đều một đêm chưa ngủ nên nói vài câu rồi cáo từ ai về nhà nấy.

Đỗ Văn Hạo quay về ngủ một giấc cho tới tận trưa hôm sau mới bò dậy ăn cơm.

Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi mừng rỡ nói với Đỗ Văn Hạo rằng sáng sớm nay bọn họ đi dạy học, án chiếu theo sự an bài của Đỗ Văn Hạo, hai nàng không giảng lý thuyết (mà cũng không dám giảng bởi vì hai người họ đều không hiểu nhiều), trực tiếp an bài dạy mẫu và cho thực tập.

Cũng may là vừa hướng dẫn đỡ đỡ xong một lượt thì nhận được tin báo, nói rằng ở gần nha môn có một sản phụ trở dạ, mời bà đỡ đến đỡ đỡ.

Hai nàng lập tức dẫn bà đỡ trong lớp đến nhà đó! Đây là cơ hội để hai nàng làm mẫu đỡ đỡ. Hai nàng nghiêm cẩn thực hiện các thao tác diệt trừ vi khuẩn để tiến hành đỡ đỡ, đặc biệt là đối với việc xử lý cuống rốn và khâu lại sản đạo (đường thai nhi từ trong bụng mẹ chui ra ngoài).

Do lúc mở lớp, Trang Huýnh Mưu đã tự mình dặn dò các bà đỡ rằng sau khi tốt nghiệp, nếu ai không biết phương pháp đỡ đỡ mới thì sẽ không cho phép tham gia công tác đỡ đỡ. Cho nên những bà đỡ này rất chú ý học hỏi.

Đỗ Văn Hạo nghe hai nàng kể lại cũng rất cao hứng, có lần làm mẫu đỡ đỡ thực tế này, các bà đỡ sẽ được cảm nhận một cách trực tiếp, khi học cũng sẽ cảm thấy vào nhanh hơn.

Buổi chiều, Đỗ Văn Hạo tới bệnh phòng phục chẩn. Bệnh tình của hai bệnh nhân hôm qua được phẫu thuật đã dần ổn định, nhờ tích lũy được nhiều kinh nghiệm, Đỗ Văn Hạo hiện tại khai triển phẫu thuật cho bệnh đau bụng cấp đã vô cùng thuần thục. Người nhà của bệnh nhân rất vui mừng vì có thể gặp được một thần y thiện trường Hoa Đà thần kỳ, đối với Đỗ Văn Hạo có thể nói là cảm kích bất tận.

Đại tiểu thư của Vi gia cũng như vậy, buổi chiều tiếp tục phục dụng thuốc, bệnh chứng đã thuyên giảm thêm một bước, bụng đau cũng đã ở mức có thể chịu đựng được, thái độ đối với Đỗ Văn Hạo cũng biến thành ôn hòa hơn. Chỉ là thân thể của Vi phu nhân có chút không khỏe, nghĩ chắc là ngồi quá lâu, nên cũng không quá để ý.

Đỗ Văn Hạo không muốn có quan hệ gì với họ, cho nên không nói gì nhiều với hai mẹ con. Sau khi hỏi tình hình bệnh tình của Vi tiểu thư thì liền rời khỏi bệnh phòng, tới tiền đường bắt đầu chẩn bệnh.

Nhưng hắn vừa khám được cho mấy người thì lại có người mời hắn xuất chẩn khám bệnh, lần này phải tới

Tổng chương quỹ gõ cửa tiến vào, những tân khách này phần lớn đều biết hần, vội vàng chào hỏi rồi mời hần ngồi xuống, phạt hần uống ba chén.

Sau khi uống ba chén lớn liên tiếp Tổng chương quỹ mới rảnh để nhìn tràng cảnh nơi đây.

Nhưng nhìn một vòng vẫn không thấy Doãn chương quỹ đâu, ợ một tiếng rồi hỏi: “Doãn chương quỹ đi đâu rồi?”

Một đại hồ tử (người có râu quai nón) liền cười nói: “Đi nhà xí rồi, chiều ngày hôm nay hần đã chạy mấy chục lần rồi đó.”

Một tiểu sáu tử (người gầy còm, thấp bé) cũng nói thêm vào: “Đúng vậy, không biết có phải là Doãn đại ca muốn trốn uống rượu hay không?”

Đại hồ tử vừa rồi là biểu huynh của Doãn chương quỹ, nghe vậy liền cười mắng: “Đánh rắm, biểu đệ của ta là loại người như vậy sao?”

Mấy tân khách khác đều nói: “Không sai! Doãn đại ca luôn uống rượu rất sảng khoái, sao có thể trốn vào nhà xí chứ. Đúng là nói linh tinh! Phạt rượu, phạt rượu!”

Tiểu sáu tử gật đầu liên tục: “Đúng đúng, đệ nói sai rồi, tự phạt một chén!” Nói xong hần liền cầm một chén rượu lên, nhìn chăm chăm vào đó một lúc, rõ ràng là vì uống quá nhiều nên hơi phản vị, nhưng vẫn ngửa cổ lên uống cạn.

Tiểu sáu tử vừa đặt chén xuống liền cảm thấy dạ dày sôi sục, đứng dậy xua tay nói: “Không ổn! Buồn nôn rồi!” Trong tiếng cười nhạo của mọi người, hần lao ra khỏi cửa rồi phi xuống lầu, chạy tới nhà xí ở hậu viện.

Chưa kịp mở cửa tiến vào thì đã gặp người xuống nôn ọe.

Sau khi nôn xong cảm thấy trong bụng thoải mái hơn một chút, đứng dậy gõ gõ cửa nhà xí, gọi: “Doãn đại ca! Sao vậy? Còn chưa đại tiện xong à?”

Không ngờ gọi một hồi mà không thấy hồi âm, tiểu sáu tử cảm thấy có chút kỳ quái, kéo cửa nhà xí tiến vào, thấy Doãn chương quỹ đang nằm trên mặt đất rên rỉ vì đau đớn.

Tiểu sáu tử cả kinh, vội vàng bước tới đỡ Doãn chương quỹ dậy, hỏi: “Doãn đại ca, huynh sao vậy?”

Doãn chương quỹ hữu khí mà vô lực rên một tiếng rồi thều thào nói: “Không còn sức, trên người một chút sức cũng không có...tiêu chảy chết ta luôn rồi.”

“Hong bet, khẳng định là ăn phải thứ gì không tốt rồi, tiểu đệ đưa huynh về rồi mời đại phu đến khám.” Tiểu sáu tử cố gắng công Doãn chương quỹ lên, nhưng Doãn chương quỹ quá cường tráng khiến cho tiểu sáu tử khổ cực cả nửa ngày vẫn không đỡ Doãn chương quỹ lên lưng được, hơn nữa còn thở phì phò như trâu. Chỉ đành nói: “Doãn đại ca, huynh đợi một chút, ta đi gọi người tới!”

Sau khi đỡ Doãn chương quỹ dựa vào bức tường của nhà xí, tiểu sáu tử chạy thẳng về phòng, mọi người đang ngồi trong đó nghe hần kể lại xong thì ba chân bốn cẳng chạy tới nhà xí rồi công Doãn chương quỹ về.

Tổng chương quỹ cũng cuống cuống nói: “Ta biết Đỗ đại phu của Ngũ Vị đường. Để ta đi mời hần tới!”

Đại hồ tử nói: “Nghe nói Đỗ đại phu đó là sư phụ của Thái y viện Tiền Ất đại phu, thiện trường thần kỹ mổ bụng liệu thương của Hoa Đà thần y, hần không dễ dàng xuất chẩn đâu, bệnh bình thường đều để hai đồ tôn của hần chẩn trị, hần chỉ phụ trách chữa cấp chứng và nghi nan tạp chứng thôi. Biểu đệ của ta chỉ bị tiêu chảy, vì chút bệnh nhỏ này chắc chắn hần sẽ không đến đâu!”

Tổng chương quỹ vỗ ngực nói: “Không vấn đề gì, nữ nhi của ta đang theo Đỗ đại phu học y ở Ngũ Vị đường, ta đi mời chắc hần sẽ tới.”

Doãn chương quỹ nằm bệt trên đây, giờ đã khôi phục được một chút khí lực, xua tay nói: “Không cần đâu, bị tiêu chảy thôi mà. Chỉ bị chút bệnh lật vật mà mời cả danh y tới chữa trị, truyền ra ngoài sẽ bị người ta cười cho đấy. Không sao đâu, nằm một lát là đỡ thôi.”

Đại hồ tử nói: “Thế không được, bữa nay đệ đã chạy mấy chục lần rồi, phải để đại phu khám! Cho dù không tìm được danh y như Đỗ đại phu thì cũng phải tìm một đại phu bình thường đến khám.”

Tổng chương quỹ nói: “Đối diện chúng ta chính là Viên Nhuận đường, mau mời đại phu đến đi.”

“Ta đi!” Tiểu sáu tử vừa nôn xong nên đầu óc cũng tỉnh táo hơn một chút, thấy những người trong phòng đều đang say ngất ngây, liền xung phong đi mời đại phu.

Rất nhanh Thang đại phu của Viên Nhuận đường tay cầm hòm xuất chẩn, dẫn một tiểu dược đồng tới.

Vào lúc đang đi mời đại phu, Doãn chương quỹ lại đại tiện một lần nữa, may mà Tổng chương quỹ đã tính trước, mang một cái xô đến cho Doãn chương quỹ đại tiện ngay trong phòng.

Thang đại phu ngồi cạnh giường, hỏi cảm giác của Doãn chương quỹ.

Doãn chương quỹ vô lực nói: “Bụng đau vô cùng, cả chiều nay đại tiện khiến toàn thân nóng bừng, còn nôn nữa.”

“Đại tiện thế nào?”

“Ban đầu là nước và cháo lỏng, sau đó thì chỉ tiết ra nước thôi, toàn thân ta mềm oặt không còn sức rồi.”

Thang đại phu ngưng thần bắt mạch và xem lưỡi xong liền vuốt râu nói: “Bệnh của ngươi là tràng tích, đồ ăn tích tụ ở tràng vị, chính là tà nhiệt, khí nghẽn thành hỏa, mạch tế, phải dưỡng âm thanh nhiệt.”

Cầm bút viết Hoàng liên a giao thang cùng với Trú xa hoàn gia giảm, sau đó Thang đại phu thu tiền thuốc rồi dẫn dược đồng trở về.

Đại hồ tử vội vàng chạy tới dược phô để lấy thuốc rồi mang về sắc cho Doãn chương quỹ uống.

Sau khi uống mấy thang, ngày hôm sau Doãn chương quỹ quả nhiên không tiêu chảy nữa, hắc rất cao hứng, luôn miệng khen Thang đại phu là thần y, rồi lại gọi bằng hữu tới ăn uống nhậu nhẹt.

Nhưng đám người bọn đại hồ tử và tiểu sáu tử cùng Doãn chương quỹ tiền hô hậu ủng tới nhĩ tọa (căn phòng lịch sự) chưa kịp ngồi xuống gọi thức ăn thì Doãn chương quỹ lại bắt đầu cảm thấy đầy bụng. Hơn nữa càng ngày càng không thoải mái, nhưng vẫn cố kiên trì gọi thức ăn. Sau khi thức ăn được xếp đầy bàn, hắc vừa muốn nâng chén thì cảm thấy không còn sức để đứng dậy, sau đó thì mồ hôi lạnh tuôn như mưa,

nhân liền thấy không khỏe, Tiểu đại phu nói ra nguyên nhân bụng trướng khó tiêu chính là thực trệ, quả thực là cũng có vài phần đạo lý, ngữ khí không khỏi trở nên hòa hoãn, vuốt râu gật đầu, nói: “Nếu đã là vậy, xin Tiểu tiên sinh kê đơn.”

Tiểu đại phu thầm thở phào một hơi, cầm bút viết phương thuốc.

Tiết Hạ thưởng cho Tiểu đại phu năm lượng bạc, phái xe ngựa đưa hắn trở về.

Khi về tới Huệ Nhân đường, Trang đại phu cũng đã về. Tiểu đại phu đem chuyện mình đã xuất chẩn thay hắn nói ra một lợi, trong lời nói pha thêm vài phần đắc ý, Trang đại phu sao không nghe ra, lạnh lùng nói mấy câu cảm ơn.

Hai ngày sau, vào sáng sớm, Huệ Nhân đường vừa mở cửa thì thấy Tiết Hạc ngồi xe ngựa, nô khí xung thiên tự mình đích thân đến.

Trang đại phu và Tiểu đại phu vừa thấy vẻ mặt của Tiết Hạc, sợ đến nỗi giật nảy mình, vội vàng mời hắn vào trong phòng khách,

Tiết Hạc vỗ lên mặt bàn, nói: “Bản quan tốn mười lượng bạc để mời hai người các người trị bệnh cho phu nhân. Các người hay lắm, một người chữa thì ngay cả một cái rắm cũng không thông, một người chữa thì chỉ thông được một tí rồi lại tắc! Hiện tại phu nhân của ta bụng trướng như cái trống, khó chịu đến nỗi dùng đầu đập vào tường. Bản quan đã đưa tiện nội tới, đang nằm trên xe ngựa ở bên ngoài kia kìa, các người nói xem, nên làm thế nào đây?”

Trang đại phu và Tiểu đại phu mày mặt sầu khổ quay sang nhìn nhau, Trang đại phu nói: “Tiết đại nhân. Y giả trị bệnh, không ai dám nói là chữa bách bệnh đều khỏi, bệnh này của phu nhân chúng ta...” Nói tới đây, Trang đại phu đột nhiên nhớ tới Đỗ Văn Hạo đã từng trị khỏi bệnh tràng kết cho hài tử của Đồng bộ khoái, nói không chừng đại phu trẻ tuổi này sẽ có cách. Vội vàng nói tiếp: “Hai người chúng ta tuy không thể trị được bệnh tràng kết này của phu nhân, nhưng có thể giới thiệu với đại nhân một người, nhất định có thể trị khỏi bệnh này của Tiết phu nhân!”

“Là ai?”

“Ngũ Vị đường Đỗ Văn Hạo đại phu, cũng chính là đại phu trẻ tuổi đã bán một phương thuốc với giá mười vạn lượng bạc, thiện trường thần kỹ mổ bụng liệu thương của Hoa Đà thần y, sư phụ của đương kim Thái y viện Thái y thừa Tiên Ất Tiên đại nhân.”

Tiết Hạc mắt sáng lên: “Đúng rồi! Ta sao lại không nghĩ tới nhỉ? Đi đi! Tới Ngũ Vị đường nhờ Đỗ đại phu.” Nói xong liền đứng dậy đi ngay.

Trang đại phu và Tiểu đại phu cũng rất muốn biết Đỗ Văn Hạo rốt cuộc là có thể trị khỏi được bệnh này của Tiết phu nhân hay không, cho nên cũng theo Tiết Hạc tới Ngũ Vị đường.

Ngự sử đại nhân tự mình dẫn phu nhân tới dâng môn cầu y, do là quan quyền, cần phải né tránh, không thể chẩn bệnh ở đại đường của dược phủ, cũng không thể trực tiếp khám bệnh, Đỗ Văn Hạo vội vàng phân phó mở cửa lớn, nghênh đón xe ngựa vào trong, đi thẳng tới hậu đường. Thê tử Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đỡ Tiết phu nhân xuống xe, tiến vào trong ngọ thất, dùng màn mỏng để che. Đỗ Văn Hạo và Trang đại phu, Tiểu đại phu lúc này mới vào phòng.

Đỗ Văn Hạo hỏi quá trình phát bệnh, chứng trạng chủ yếu và y giả trước đã dùng thuốc gì, sau đó mới bắt mạch.

180. Chương 180: Ngõ Sâu Giấu Giai Nhân

Một lát sau, Đỗ Văn Hạo quay lại nói với Tiết Hạc: “Tiết phu nhân lục mạch yếu ớt, gần như là không cảm thấy được, cổ tay phải mạch đập vô cùng chậm, cái này gọi là ”hữu quan hậu tì vị“, có nghĩa là bệnh của phu nhân là ở tại tì vị, tì hư không thể vận chuyển, dẫn tới đầy bụng khó tiêu. Nên dùng Tứ quân bình vị thang làm chủ, cho uống trước hai thang.” Nói xong liền cầm bút viết đơn thuốc.

Trang đại phu đứng ở bên cạnh, dè dặt hỏi: “Đỗ đại phu, Tiết phu nhân là đầy bụng khó tiêu đúng không?”

“Đúng, sao vậy?”

“Bà ta vốn đã khổ vì đầy bụng khó tiêu, tiên sinh lại dùng Tứ quân bình vị thang, cái này vốn là phương thuốc điều dưỡng tì vị, khí tức tì vận, ăn uống rất vào, mà đã ăn nhiều thì chẳng phải là càng tắc nghẽn không thông sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta thích dĩ độc công độc. Hẳn tiêu chảy thì ta sẽ cho hẳn tiêu chảy thêm, hẳn đầy bụng thì ta đổ thêm thức ăn vào cho hẳn, cái này gọi là nhân thế lợi đạo (dẫn dắt theo thế)! ”

Tiểu đại phu cười khan hai tiếng, chen vào nói: “Nhân thế lợi đạo như vậy, cái này... ha ha, thực sự là hiếm thấy. Tiên sinh dụng phương quả thật là xuất thần nhập quỷ, khiến người ta khó có thể đoán được.”

Đỗ Văn Hạo ha ha cười nói: “Nội Kinh có viết đại tiểu tiện của con người đều dựa vào trung khí vận chuyển, một khi trung khí quá hư nhược thì khó có thể thông tiện (đại tiện và tiểu tiện được thông suốt), bệnh này của phu nhân không phải là không muốn đại tiện mà là muốn nhưng không thể, nguyên do chính là bởi vì trung khí quá hư nhược. Trong phương thuốc này của ta Tứ quân là để bồi dưỡng trung khí, Bình vị tán là để điều hòa vị khí. Trung khí đủ thì tự nhiên đại tiện thông suốt. Không cần nói nhiều, chỉ cần uống hai thang là biết có hiệu nghiệm hay không?”

Tiết Hạc bán tính bán nghi, nhưng hiện nay danh tiếng của Đỗ Văn Hạo càng ngày càng vang dội, khiến hẳn không thể không tin. Sau khi cảm ơn thì cảm thuốc rồi mang về nhà cho phu nhân uống.

Buổi sáng, Tiết phu uống xong một thang thì thấy bụng đã đỡ đau, có tiếng tràng minh (tiếng ọc ạch trong bụng). Tiết Hạc vô cùng vui mừng, đến buổi tối lại bảo phu nhân uống thêm một thang.

Sau lần uống thuốc này, không tới một giờ tiếng tràng minh lại vang to hơn, Tiết phu nhân ôm bụng nói muốn đi nhà xí. Tiết Hạc vội vàng bảo nha hoàn lão mụ tử đỡ phu nhân vào nhà xí.

Sau khi Tiết phu nhân tiến vào nhà xí, một lát sau, trong nhà xí vang lên tiếng rào rào, rồi lập tức nghe thấy Tiết phu nhân thở hắt ra một hơi, than: “Ồi chà mẹ ơi, thoải mái quá.”

Bên ngoài nhà xí, Tiết Hạc nén không được mà vuốt râu ha ha cười lớn.

Sau khi đại tiện xong, Tiết phu nhân lập tức có cảm giác thèm ăn, buổi tối ăn liền ba bát lớn.

Mấy ngày sau, Tiết phu nhân đã khỏi bệnh, Tiết Hạc vui mừng khôn xiết nên thiết yến tại nhà để khoản đãi phu thê Đỗ Văn Hạo. Phu nhân khỏi bệnh, tâm tình của hẳn cũng tốt hơn, nhớ tới Trang đại phu và Tiểu đại phu đã tiến cử Đỗ Văn Hạo, cho nên thuận tiện mời cả hai vị đại phu tới luôn.

Trang đại phu và Tiểu đại phu biết được phương thuốc dĩ đồ trị đồ này của Đỗ Văn Hạo đã có tác dụng thì đều trợn mắt há miệng, khiến Tiết Hạc ngẩng mặt lên trời cười mãi không thôi.

Mưa xuân như tơ, mưa dầm rả rích.

Khó lắm mới có ngày mà mặt trời chói chang như vậy, sau mấy ngày mưa liên tiếp, dường như con người và vạn vật trong thiên địa đều như bị mốc hết, chẳng ai muốn ra khỏi cửa, chỉ lười nhác nằm trên giường. Đỗ Văn Hạo và thê tử cũng chẳng ra khỏi nhà.

Vì tiêu thư đã khỏi bệnh và xuất viện, hai bệnh nhân bị đau bụng cấp đã được phẫu thuật giờ cũng đã khỏi bệnh và rời đi. Sau đó lại có thêm mấy bệnh nhân bị đau bụng cấp được đưa vào. Danh khí của Đỗ Văn Hạo càng lúc càng truyền xa, cơ hồ cứ cách năm ba ngày lại có một ca phẫu thuật đau bụng cấp.

Từ lúc Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu phụ trách sơ chẩn, Đỗ Văn Hạo chỉ trị các nghi nan tạp chứng và cấp chứng, hẳn cuối cùng cũng có thể nhàn rỗi để cùng thê tử hưởng thụ cuộc sống.

Hai người không chơi đàn ở hành lang trong tiểu các thì cũng uống rượu trong đình đài, nhưng chung quy vẫn buồn bực. Hôm nay hiếm lắm mới thấy ánh mặt trời, mọi người đều nhao nhao ra khỏi nhà đi dạo, tâm tình tất nhiên cũng tốt hơn.

Đỗ Văn Hạo cũng dẫn Bàng Vũ Cầu ra ngoài dạo một vòng để giải sầu.

Sau khi đi hết mấy con phố, Bàng Vũ Cầu liền cảm thấy bụng sôi ùng ục, Đỗ Văn Hạo liền tìm một tòa tiểu lâu để ăn uống. Chủ tiệm nhận ra Đỗ Văn Hạo là danh y của Ngũ Vị đường, cho nên ra sức nịnh bợ,

tìm một gian yên tĩnh ở sát đường cho bọn họ ngồi. Sau khi rượu thịt được mang lên, hai người đóng cửa lại, vừa ngắm nhìn cảnh sắc trên đường vừa ăn uống và nói chuyện.

Đang ăn cao hứng thì đột nhiên nghe thấy lão bản ở ngoài cửa nhỏ giọng gọi: “Đỗ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo bảo hần cứ vào, chỉ thấy có một người bộ dạng giống như gia đình đang đứng sau lão bản, trông như là đã gặp ở đâu đó, nhưng hần nhớ không ra.

Người đó tiến lên trước một bước, không đợi lão bản mở miệng đã cung kính nói: “Đỗ tiên sinh, ta là người hầu của Ngưu gia, lão gia nhà ta mời ngài tới nhà một chuyến.”

Đỗ Văn Hạo nhất thời không nhớ ra là họ Ngưu nào, hiện nay người được mình khám bệnh quá nhiều, muốn nhớ ra ai với ai thật quá khó khăn, đang muốn hỏi thì Bàn Vũ Cẩm ghé vào tai hần khẽ nói: “Hình như là người hầu của đệ đệ đại hồ tử của chàng đó.”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhớ ra, thì ra đây là hạ nhân của Ngưu Cảnh Ba. Mình cứ tưởng đệ Doãn chương quỹ của hần, tên Ngưu Cảnh Ba này khăng khăng muốn bá mình làm huynh trưởng, mở miệng đóng miệng đều gọi ca ca tẩu tử một cách ngọt xớt, còn thường đưa các loại da hổ da gấu đến cho Đỗ Văn Hạo, Doãn chương quỹ cũng buôn bán ở kinh thành, cho nên cũng thường mời Đỗ Văn Hạo tới nhà, đi vài lần nên quen rồi.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt của tên người hầu này đỏ rực, nghĩ chắc là đi rất gấp, hiện giờ vẫn còn đang hơi thở hổn hển, liền cười nói: “Ngưu huynh đệ có chuyện gì gấp ư? Ta trốn ở đây mà cũng sai người đến tìm, cũng không để ta được ăn uống cho ngon miệng.”

Người đó vội vàng cúi người nói: “Quả thật là có chuyện gấp, nếu không cũng không phải ta đến tìm ngài.” Đỗ Văn Hạo đặt đôi đũa trên tay xuống, nói: “Ừ, xem ra đúng là có chuyện gấp, có điều ta biết gia chủ có chuyện gì gấp rồi, chắc chắn lại có liên quan gì đến chuyện uống rượu đây mà. Có điều hôm nay nếu là uống rượu chơi bởi thì ta không có thời gian rảnh đâu, bảo với hần là ta cùng phu nhân ăn xong còn phải tới chùa Tướng Quốc để dâng hương.”

Người đó quay đầu lại bảo lão bản lui ra trước, sau đó mới quay lại nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh, gia chủ của ta bị bệnh rồi.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền kinh hãi, không cười nữa, vội vàng nói: “Vậy sao người không nói sớm? Có nghiêm trọng không?”

“Hồi bẩm Đỗ tiên sinh, bệnh vô cùng nghiêm trọng!”

Đỗ Văn Hạo càng thêm kinh hãi, ném đũa xuống rồi đứng dậy, đột nhiên nhớ tới mình đã đáp ứng cùng thê tử đi dạo phố, nhất thời do dự không quyết.

Bàn Vũ Cẩm mỉm cười nói: “Để hôm khác chúng ta lại đi dạo phố, dẫu sao thì thiếp cũng mệt rồi, phu quân mau đi khám cho Ngưu gia huynh đệ đi, đừng để ý đến thiếp.”

Đỗ Văn Hạo biết thê tử của mình luôn hiểu ý người khác, hơn nữa hảo hữu gặp chuyện, mình nên đi xem mới đúng, cho nên không do dự nữa. Người hầu của Ngưu Cảnh Ba này lái xe lừa đến, cho nên trước tiên dùng xe đưa thê tử về nhà rồi mới cùng hần đi tới chỗ Ngưu Cảnh Ba.

Xe lừa chạy bon bon trên đường, Đỗ Văn Hạo mấy lần suýt nữa thì ngã dúm dui, biết rằng tên nô tài của Ngưu gia này sốt ruột muốn cứu chủ cho nên không trách hần, chỉ đành để cái mông của mình tạm thời phải chịu ủy khuất thôi.

Đi được một lúc thì phát hiện xe lừa không phải là đi về phía trạch viện của Ngưu Cảnh Ba, Đỗ Văn Hạo thắc mắc trong lòng, vén rèm lên, nhìn xung quanh một lượt, phát hiện quả nhiên nam viên bắc triệt (nói một đường, làm một nẻo), đang muốn mở miệng hỏi thì tên nô tài đó nói: “Đỗ tiên sinh, sắp đến rồi, xin ngài ngồi vào xe đi, bên ngoài gió lớn lắm.”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ đằng nào thì cũng đã lên xe của người ta rồi, thôi thì cứ an tâm mà ngồi xem rốt cuộc là chiếc xe lừa này sẽ chở mình tới đâu.

Một lát sau, xe chạy chậm dần, rồi nghe thấy xa phu “họ” một tiếng, xe lừa hoàn toàn dừng lại.

Rèm xe được vén lên, tên nô tài đứng ở ngoài xe cung kính nói: “Đỗ tiên sinh, tới rồi, gia chủ nhà ta đang ở cửa đợi ngài.”

Đỗ Văn Hạo nhảy xuống xe, chỉ thấy xe lừa đỗ ở cửa một trạch viện màu xanh sẫm, ngoài cửa có hai cây hồng mai, nhưng đã qua mùa mai nở lâu rồi, cho nên chỉ còn lại lá xanh đung đưa trong gió xuân.

Đứng ở ngoài cửa là một nam tử ngoài ba mươi tuổi, mặt đầy râu, hai tay chắp sau lưng, mày nhíu chặt, thấy Đỗ Văn Hạo xuống xe, hắn vội vàng chạy tới, nói: “Ca ca của ta, sao giờ huynh mới tới, khiến đệ sốt ruột muốn chết.”

Đỗ Văn Hạo thấy đây quả nhiên là tên đệ đệ Ngưu Cảnh Ba của mình, có điều, vừa rồi không phải tên người hầu đã nói là hắn bị bệnh rất nguy kịch sao.

Ngưu Cảnh Ba nhìn ra suy nghĩ trong lòng Đỗ Văn Hạo, vội vàng cười to, nói: “Ca ca, xin thứ cho huynh đệ lỗ mãng, thật sự là bất đắc dĩ mà thôi, tiểu đệ không có bệnh, người mắc bệnh là một vị tri kỷ của tiểu đệ, vì quá lo lắng cho nên mới đành nói dối, nếu không thì ca ca sao có thể tới đây nhanh như vậy?”

Đỗ Văn Hạo nhíu mày nói: “Ai bị bệnh mà khiến người phải nói dối thế?” Trong lòng hắn có chút hiếu kỳ, không khỏi thò đầu ra nhìn vào trong viện tử, chỉ thấy trong và ngoài viện tử không giống nhau, bên ngoài nhìn thì rất đơn giản, chỉ là một căn nhà bình thường, ai ngờ bên trong lại như có cả căn khôn đình đài lâu các, tiểu kiều lưu thủy, giống như nhà của một đại phú hộ. Có điều bầu không khí nơi đây có chút không đúng, nhưng rốt cuộc là chỗ nào không đúng thì Đỗ Văn Hạo không nói ra được.

Đỗ Văn Hạo khẽ nhíu mày, trong lòng thầm nghĩ tên Ngưu Cảnh Ba này buôn bán hàng da, chắc có nhiều tiền. Ai cũng nói nam nhân có tiền thì đều biến thành hư hỏng, phỏng chừng nơi đây là nơi hắn nuôi vợ bé cũng không chừng. Nhất định là không dám dẫn nữ nhân về nhà, cho nên nói dối để mình tới chẩn bệnh cho cô vợ bé. Đỗ Văn Hạo có chút tức giận, mặt không khỏi sầm xuống.

Ngưu Cảnh Ba thấy mặt Đỗ Văn Hạo sầm xuống thì vội vàng cười bồi, nói: “Ca ca, coi như là tiểu đệ cầu xin huynh đi. Nếu không phải là bệnh của Cẩm Sắt quá nghiêm trọng, đệ cũng không dám làm vậy đâu.”

“Cẩm Sắt là ai? Vợ bé của người hả?”

“Không, không! Nếu tiểu đệ có phúc phận này, tất nhiên sẽ đón về nhà rồi, tiểu đệ nào có được phúc tốt như vậy đâu!”

Hai người đang nói chuyện thì đột nhiên từ trong nhà có một lão mục tử chạy ra, hỗn hạo hỗn hạo nói: “Ngưu gia, không ổn rồi, tiểu thư cô ấy...”

Ngưu Cảnh Ba vội vàng hỏi: “Nói đi, Cẩm Sắt cô ấy làm sao?”

“Tiểu thư đang nói lảm nhảm!”

Ngưu Cảnh Ba túm lấy tay áo Đỗ Văn Hạo rồi kéo vào bên trong: “Ca ca, cứu mạng quan trọng hơn!”

“Người còn chưa nói với ta Cẩm Sắt này là ai mà?”

Ngưu cảnh Ba vẫn không dừng bước: “Huynh trước tiên cứ khám đi đã rồi nói, xong việc tiểu đệ sẽ từ từ giải thích cho huynh.”

Đỗ Văn Hạo chỉ đành để hắn kéo đi, xuyên qua một đình đài lâu các đẹp đẽ, rẽ trái ngoặt phải mấy vòng thì đến trước cửa một gian phòng. Lúc này, có thể nghe thấy được tiếng hô hoán sắc nhọn của nữ tử ở bên trong, nhưng không hiểu đang nói những gì.

181. Chương 181: Nghệ Cơ

Lão mục vừa chạy tới báo tin sợ hãi nấp sau cột nhà.

Ngưu Cảnh Ba quay đầu lại trừng mắt nhìn bà ta: “Sao phải trốn xa thế làm gì?”

Lão mục tử nhỏ giọng nói: “Ta, ta sợ bị tiểu thư đánh.”

Đỗ Văn Hạo liếc Ngưu Cảnh Ba, trêu chọc: “Vị hồng nhan tri kỷ này của người chẳng lẽ còn biết công phu đâm đá ư?”

Ngưu Cảnh Ba xấu hổ cười cười, chấp tay nói: “Đừng giấu cợt tiểu đệ nữa, xin ca ca hãy vào khám bệnh.”

Đỗ Văn Hạo sải bước vào trong phòng.

Khuê phòng vô cùng lịch sự tào nhã, ở giữa đặt một thư án rất hoa lệ. Trên thư án xếp một chồng sách cơ hồ cao bằng nửa thân người, ở bên cạnh thư án là một án kỷ làm bằng đá Đại Lý, so với những án kỷ bình thường thì lớn hơn rất nhiều, bên trên đặt mấy chục chiếc nghiên bút, trong cấm các loại bút với các loại màu sắc khác nhau.

Ngưu Cảnh Ba nói: “Cấm Sát ở bên trong, tiến vào đi!”

Đỗ Văn Hạo trù chừ một thoáng, có điều hần tới từ hiện đại, cho nên cũng không tị hiềm nhiều, cất bước tiến vào trong phòng.

Màn che trong phòng màu hồng nhạt, trước giường có năm sáu lão mục tử và nha đầu đang ngồi, trên mặt đất đầy là những mảnh đồ sứ vỡ nát.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận lách qua những đồ vật ở dưới đất, bước tới trước giường, vén màn lên, chỉ thấy một nữ tử đang nằm trên giường, đôi mắt đẹp đang nhìn chăm chăm nóc nhà, áo trắng như tuyết, mắt đen như mực, những đường cong trên thân thể uốn lượn rất lung linh. Khuôn mặt hơi ngẩng lên trông xinh đẹp vô cùng, đôi mắt bình tĩnh và ôn hòa lộ ra vẻ hờ hững, lại khó dò như biển sâu. Đôi môi anh đào lúc này trắng bệch không có chút huyết sắc, nơi khoe miệng hơi cong lên có một dòng máu chảy ra, nhưng giờ đã khô lại, có lẽ là vì quá đau đớn nên cắn rách môi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lưu lại một người là được rồi, những người khác lui đi, nhớ mở cửa sổ phòng ra, khó lắm mới có được một ngày sáng sủa như hôm nay, các người vây lại một chỗ, không cảm thấy khó chịu à?”

Những hạ nhân chỉ mong sao nghe được câu này, vội vàng nhao nhao lui xuống, chỉ lưu lại một nha hoàn khoảng mười lăm mười sáu tuổi ở lại trông nom.

Đỗ Văn Hạo sờ trán Cẩm Sát, thấy nóng đến bỏng tay, nhìn mặt cô ta đỏ rực, cổ có vết xước, nghĩ chắc là do người quá nóng, lúc thần trí hôn mê đã nắm ổ áo kéo xuống gây ra.

Sau đó liền chẩn mạch, thấy mạch phù, nhưng không có hiện tượng nguy kịch, trong lòng cũng yên tâm, quay sang hỏi nha hoàn: “Tiểu thư nhà người phát bệnh bao lâu rồi, có chứng trạng gì?”

Nha hoàn rụt rè nói: “Hai ngày rồi, lúc mới đầu chỉ cho là trúng phong hàn, cho nên không để ý. Chiều qua bỗng dưng nổi khùng, thấy người là đánh, thấy thứ gì cũng ném, miệng thì cứ lảm nhảm.”

Ngưu Cảnh Ba vui mừng, vội vàng hỏi: “Tiểu thư lúc lảm nhảm nói những gì?”

Nha hoàn nghĩ ngợi một chút, nói: “Đều là một số lời thơ, cái gì mà thủy phong khinh, tinh hoa niệm lão, nguyệt lộ lãnh, ngô điệp phiêu hoàng, khiến tình thương, cố nhân hà tại...”

“Được rồi, được rồi!” Ngưu Cảnh Ba cũng không hiểu thi từ, vốn cho rằng Cẩm Sát cô nương lúc thần chí hôn mê sẽ gọi tên mình, vừa nghe thấy là không phải, lập tức thất vọng, bất mãn ngắt lời ả nha hoàn: “Tiểu nha đầu người thật là không biết xấu hổ, học người ta ngâm thơ phong hoa tuyết nguyệt, không sợ bị cười cho à, tránh ra!”

Nha hoàn đỏ mặt lui sang một bên, cúi đầu, trong mắt tựa hồ như đã ngân ngấn nước mắt.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, Cẩm Sát này không ngờ lúc sốt cao hôn mê mà vẫn còn ngâm thơ, e rằng cũng không phải là chỉ học đòi văn vẻ thôi đâu, chắc cũng có chút tài học.

Ngưu Cảnh Ba cười bồi nói với Đỗ Văn Hạo: “Ca ca, bệnh này của Cẩm Sát không nghiêm trọng chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngoại cảm phong nhiệt thôi, uống một thang thuốc là có thể khỏi.”

Ngưu Cảnh Ba nhìn mỹ nữ trên giường đang mê man, bộ dạng chẳng có chút nào giống như uống một thang thuốc là khỏi cả, trong lòng hoài nghi nhưng không dám mở miệng hỏi.

Đỗ Văn Hạo bước tới bàn chuẩn bị viết phương thuốc, ả nha hoàn cũng là người hiểu chuyện, vội vàng đi nhanh tới trước mài mực. Đỗ Văn Hạo cầm bút viết phương thuốc xong thì đưa cho Ngưu Cảnh Ba.

Ngưu Cảnh Ba đọc xong mà giật nảy mình, nhin không nổi nên cuối cùng cũng mở miệng hỏi: “Ca ca, đây là Phòng phong thông thán tán?”

“Đúng vậy, người còn hiểu được phương được lý cơ à?”

Ngưu Cảnh Ba đọc lại thật kỹ, sau đó thấp giọng nói: “Ca ca, thứ cho tiểu đệ mạo muội, đại hoàng và mang tiêu trong phương thuốc đều là loại hung mãnh, Cẩm Sắt là một nữ tử yếu đuối, sợ rằng không chịu nổi loại hồ lang chi dược này.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nói: “Không ngờ người cũng là một người thương hoa tiếc ngọc, đã không tin ta, vậy thì người tìm ta làm gì?”

Ngưu Cảnh Ba thập phần kính trọng Đỗ Văn Hạo, thấy hần sắc mặt không vui, vội vàng cười bồi rồi nói: “Ca ca, ta không có ý đó, có điều cảm thấy Cẩm Sắt là hạng nữ lưu, bình thường hai loại thuốc này đều dùng cho nam nhân còn phải cân nhắc liều lượng, thế nên tiểu đệ mới thắc mắc.”

Đỗ Văn Hạo thấy bộ dạng thương xót của Ngưu Cảnh Ba, đành nói: “Không ngờ tiểu tử người còn là một si tình lang, bị Cẩm Sắt cô nương này mê hoặc cho thần hồn điên đảo rồi, ha ha, có điều, tiểu tử người biết thương hương, chẳng lẽ ta lại chỉ biết dùng đàn làm củi thôi hả?”

“Cái này...ha ha ha, để ca ca phải chê cười rồi!”

“Nói cho người biết, bệnh chứng của hồng nhan chi kỷ của người là bực lười vàng, mạch đập mạnh, chính là phong nhiệt đồng thịnh. Sốt cao mà không đổ mồ hôi dẫn tới thần trí hôn mê, nếu không dùng thuốc mạnh, chỉ học gió xuân thổi nhẹ qua cành liễu, sao có thể đẩy lui bệnh! Chẳng lẽ người hi vọng nàng ta sốt cao đến nổi biến thành một kẻ ngốc hả?”

Ngưu Cảnh Ba giật nảy mình, xua tay liên tục: “Đâu có, ca ca là thần y, dùng thuốc luôn luôn vô cùng điêu luyện, tiểu đệ chỉ hiểu kỳ nên thuận miệng hỏi vậy thôi.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì mau đi lấy thuốc đi, đứng đó xem náo nhiệt hả?”

Ngưu cảnh Ba cầm phương thuốc chạy ra cửa, đưa cho hai lão mục tử, bảo họ mau đi lấy thuốc.

Nhân lúc rảnh rỗi này, Đỗ Văn Hạo nhìn tiểu nha hoàn đang ủy khuất đứng ở bên cạnh, thấp giọng nói: “Thị từ của người rất khá, đừng để ý đến những gì mà tên man ngưu đại hồ tử đó nói!”

Nha hoàn thấy Đỗ Văn Hạo trêu mình, còn gọi Ngưu Cảnh Ba là man ngưu, liền cảm kích bật cười.

Đợi khi Ngưu Cảnh Ba quay lại thì Đỗ Văn Hạo đứng dậy cáo từ.

Ngưu Cảnh Ba tiễn Đỗ Văn Hạo ra cửa, nói: “Ca ca sao không hỏi Cẩm Sắt là ai?”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn cảnh vật của tiểu trạch ở phía sau, hờ hững cười nói: “Có quan hệ gì tới ta đâu?”

Ngưu Cảnh Ba cảm thán: “Xin ca ca đừng coi thường, nàng quả thật không phải là vợ bé của ta, mà là một nghệ kỹ mua vui cho người ta. Tiểu đệ sợ ca ca nghe thấy vậy sẽ không tới, cho nên mới lấy cớ là tiểu đệ bị bệnh.”

“Ta biết rồi!” Đỗ Văn Hạo lấy tay chỉ chỉ, nói: “Sau này nên nhớ, trong mắt y giả chỉ có bệnh nhân, chứ không phân cao thấp giàu nghèo. Dù là ai đi nữa thì y giả cũng vẫn sẽ xuất chẩn hành y, sau này đừng giả trò đó với ta!”

“Vâng, vâng!” Ngưu Cảnh Ba vội vàng khom mình đáp ứng.

“Sau khi uống thuốc, canh ba tối nay sẽ đổ nhiều mồ hôi rồi cảm thấy khát, có thể cho uống nước ấm, nhưng không được cho nàng ta uống quá nhiều nước, chỉ cần uống một thang thuốc là đủ, sáng mai sẽ đỡ. Được rồi, ta đi đây!”

Sáng sớm hôm sau, Đỗ Văn Hạo còn chưa ngủ dậy thì đã nghe thấy Anh Tử ở ngoài cửa thấp giọng gọi: “Thiếu gia! Thiếu gia! Ngưu gia cho người tới nói là bệnh của vị bằng hữu của Ngưu gia không những không khỏi, mà ngược lại còn nặng thêm.”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiếng gọi, ban đầu vẫn còn ngái ngủ, nghe Anh Tử nói vậy lập tức trở nên tỉnh táo, tuy nói mình đối với hạng nữ tử trắng hoa rất không có hứng thú, nhưng lương y như từ mẫu, không thể thấy chết mà không cứu.

Hắn lục đục bò dậy, trong đầu suy nghĩ phương thuốc mà mình kê sao lại không có tác dụng, không biết vấn đề là ở đâu.

Bàng Vũ Cầm cũng ngồi dậy, nói: “Phu quân, tên người hầu hôm qua chẳng phải nói là huynh đệ đại hồ tử của chàng bị bệnh mà? Sao lại biến thành bằng hữu của Ngưu gia có bệnh thế?”

Đỗ Văn Hạo không muốn để cho thê tử của mình biết những chuyện này, tùy tiện nói: “Là vợ bé của Ngưu

Phu nhân nghe ra nữ tử này chính là thê tử của Đỗ đại phu, không phân bua gì đã chạy tới kéo Bàn Vũ Cầm đi.

Tuyết Phi Nhi nói: “Ca ca, huynh cũng đi đi, dấu sao thì cũng là khó dễ, không có huynh ở bên cạnh, chúng ta không an tâm.” Bàn Vũ Cầm cũng nhìn Đỗ Văn Hạo một cách khẩn trương.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi theo mình học y được gần mấy tháng, nhưng trước sau vẫn luôn làm trợ thủ cho mình, khi trị bệnh mình mới là người ra chủ ý, tuy nói hai người bọn họ chuyên về khoa phụ sản, biết hết về phương pháp đỡ đẻ mới, tri thức về khoa phụ sản cũng đã nắm vững, nhưng trước giờ đều là đỡ đẻ cho những người dễ đẻ, lần này là một ca khó đẻ, mấy bà đỡ còn làm không được, chứng tỏ vấn đề không đơn giản, mình không thiện trường khoa phụ sản, có điều cùng nhau nghĩ cách thì sẽ được tăng thêm can đảm và tự tin, cho nên liền gật gật đầu đồng ý.

Lập tức tiểu mao lư của Đỗ Văn Hạo được dắt đến, Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi thì ngồi kiệu, theo phu nhân lên đường. Trên đường lại gặp được mấy người hầu của nhà đó tới cầu y, liền nhập hội đi cùng.

Tới rồi mới biết chủ nhân của trạch viện là một phú thương có tiếng ở kinh thành, tên là Bồ Lương Thần, người khó đẻ là con dâu của hắn.

Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi được đưa vào phòng đẻ, còn Đỗ Văn Hạo thì được đưa tới phòng khách để uống trà, thuận tiện hỏi quá trình lâm bồn.

Sau khi chủ nhân nói ra mới biết, mấy ngày trước đẻ đẻ bên nhà mẹ đẻ của sản phụ cưới vợ, nàng ta thân làm tỷ tỷ đương nhiên trong lòng vui mừng, không quản đang mang thai, đem lễ vật ngồi xe về nhà chúc mừng.

Buổi trưa hôm đó thì cảm thấy không ổn, nhưng sợ làm đại lễ mất vui cho nên cố gắng chịu đựng, ăn xong tiệc mừng thì thực sự là cả người đều không ổn nên mới cáo từ, không dám ngồi xe lửa nữa, lúc đó các hạ nhân cẩn thận dùng kiệu nhỏ khênh thiếu nữ về.

Về tới nhà, lập tức cả người nhức mỏi, bụng đau vô cùng, phát hiện đã bị động thai, vội vàng mời bà đỡ tới.

Nhưng nước ối vỡ rồi mà vẫn không thấy thai ra, mấy bà đỡ có kinh nghiệm phong phú luống qua luống cuống một hồi mà vẫn không có hiệu quả, sản phụ thì đầm đìa mồ hôi, không còn sức mà rặn, các bà đỡ lúc này mới hoảng hốt, cũng không dám tự tiện nói xằng, cuối cùng nhớ tới nữ y trẻ tuổi của Ngũ Vị đường, vội vàng tiến cử, lão mụ tử trong phòng sản phụ theo chủ nhân nhiều năm, đau lòng vì chủ nhân cho nên chưa nghe rõ đã ào ào chạy đi cầu cứu.

Trên đường tới phòng đẻ, trán Bàn Vũ Cầm lấm tấm mồ hôi, đây là lần đầu tiên nàng ta phải đơn độc đối diện với một ca khó đẻ, tuy trong lòng thấp thỏm, nhưng cũng không muốn để người khác nhìn ra sự nhát gan của mình, may mà bên cạnh còn có Tuyết Phi Nhi, thế là bèn cắn răng cầm hòm thuốc dẫn Tuyết Phi Nhi, theo phu nhân đó đi tới đình viện.

Đình viện này được bố trí rất tinh xảo và đẹp mắt, nhưng nàng nào còn tâm trí để thưởng thức cảnh sắc xung quanh, vội vội vàng vàng bước vào một căn phòng nhỏ.

Trong phòng đầy mùi máu tanh, có điều Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đều đã đỡ qua không ít hài tử, cho nên không thấy buồn nôn và sợ hãi.

Giữa phòng đặt một chiếc giường, hai bên có mấy bà đỡ sắc mặt trắng bệch và nha hoàn đang đứng trông chừng, thấy hai người bọn họ đều cúi người hỏi thăm.

Bàn Vũ Cầm đang muốn đặt hòm thuốc lên bàn thì một nha hoàn vội vàng chạy tới đỡ, Bàn Vũ Cầm cười cảm ơn, muốn mượn cơ hội này để giảm bớt sự khẩn trương trong lòng, nhưng nha hoàn không cười lại, mắt của ả đã khóc đến sưng húp như hạt đào.

183. Chương 183: Tử Thai Chi Mê

Bàn Vũ Cầm bước tới cạnh giường, chỉ thấy một nữ tử sắc mặt trắng bệch, hai mắt nhắm chặt, mồ hôi lạnh lấm tấm trên trán, tóc trên đầu tán loạn phủ xuống gối, xem ra nhất định đã phải chịu không ít đau

khổ dày vò.

Bàng Vũ Cầm có thể cảm thấy tim mình đang đập mạnh, nàng nỗ lực hít thở thật sâu mấy lần để bình tĩnh trở lại, nhớ rằng tướng công đã nói nhiều lần, càng là cấp chứng thì càng không thể hoảng loạn, vì như vậy sẽ rất dễ dẫn đến sai sót. Mà cấp chứng chỉ sai một lần là có thể không có cơ hội để bổ cứu.

Bàng Vũ Cầm ổn định lại tâm thần, hỏi nha hoàn ở bên cạnh: “Lúc trước đã có ai khám bệnh cho thiếu nữ nãi của các người chưa?”

Nha hoàn đó không nói gì mà lại nhìn phu nhân ở bên cạnh, phu nhân đó vội vàng nói với Bàng Vũ Cầm: “Có rồi, có rồi.”

“Kê thuốc gì rồi, biện chứng thế nào?”

Phu nhân đó ấp úng nói: “Cái này...ta không hiểu lắm.”

Tuyệt Phi Nhi thấy phu nhân đó nói không rõ ràng, nhíu mày nói: “Tẩu tử của ta hỏi người, người biết gì thì nói cái đó, nếu đã dùng thuốc gì mà cũng không nói, tẩu tử của chúng ta ngộ chần, làm chậm trễ bệnh tình, mẫu tử bọn họ có mệnh hệ gì, hạ nhân các người chỉ sợ sẽ không gánh nổi trách nhiệm đâu?”

“Phi Nhi, muội đừng nói thế.”

Bình thường, trong mắt mọi người Tiểu Khả thậm chí còn không bằng một con chó nhỏ, không có ai sợ nó, không ngờ lại dọa cho một người cao to như Ngốc Béo sợ đến nỗi ngã xuống đất. Mọi người vừa kinh ngạc vừa buồn cười, người có phản ứng nhanh nhất là Anh Tử, chỉ nghe thấy nàng ta gọi to một tiếng: “Tiểu Khả, không được làm vậy! Quay về!”

Tiểu Khả quay đầu lại nhìn Anh Tử, nhẹ nhàng từ trên người Ngốc Béo nhảy xuống, trong mắt có vẻ ủy khuất, ngoan ngoãn bước ra sau người Đỗ Văn Hạo, chỉ thò đầu ra, rụt rè nhìn Anh Tử.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được rồi, nó vẫn chỉ là một con hổ con không hiểu chuyện thôi mà.”

Ngốc Béo bò dậy, vỗ vỗ mông, nhớ tới Tiểu Khả này chỉ là một con hổ không ăn thịt, càng không thể làm ai bị thương. Chắc hẳn vừa rồi chỉ là muốn chơi đùa với mình thôi, không ngờ mình lại tưởng nó muốn cắn người, vốn định mắng hai tiếng, nhưng thấy Tiểu Khả trông rất đáng thương đang nấp sau lưng Đỗ Văn Hạo, rốt cuộc cũng không nổi mắng.

Bàng Vũ Cầm cười cười bước lên trước, nói: “Các người xem vừa rồi trong miệng Tiểu Khả ngậm cái gì kia?”

Mọi người thấy Bàng Vũ Cầm tay cầm một củ cà rốt, không nhịn được đều bật cười, Tiểu Khả thấy mọi người cười, biết rằng mình đã thoát khỏi nguy hiểm, lúc này mới yên tâm bước ra, nhìn Bàng Vũ Cầm, Bàng Vũ Cầm ném củ cà rốt cho Tiểu Khả, nó nhanh nhẹn nhảy lên không ngoạm lấy.

Lâm Thanh Đại từ bên ngoài bước vào, nàng ta mỗi ngày khi trời chưa sáng đều ra ngoài luyện võ, quay về thấy mọi người đều đang tươi cười thì không hiểu hỏi: “Sao vậy? Có gì mà cao hứng thế?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiểu Khả chỉ ăn cà rốt mà lại dọa cho Ngốc Béo ngã ngựa. Đúng rồi, Ngốc Béo, người vào đây là có chuyện gì?”

Ngốc Béo vỗ vỗ đầu, nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, ta bị Tiểu Khả dọa cho biến thành hồ đồ rồi, không ngờ quên cả chính sự, đều là do Tiểu Khả hại cả, người hầu của đại phú thương Bồ Lương Thần nói là đã bảy ngày rồi mà thiếu nãi nãi nhà họ vẫn đau bụng kịch liệt, nước ối đã vỡ nhưng vẫn chưa sinh, cảm phiền ngài tới đó một chuyến, giúp đỡ đỡ.”

Đỗ Văn Hạo cười khổ: “Lão đại, ta là nam nhân, sao lại gọi ta tới đỡ đỡ?”

Câu xưng hô này khiến Ngốc Béo giật nảy mình, không biết đây là câu cửa miệng của người hiền đại, vội vàng quỳ xuống đất, nói: “Tiên sinh, nếu tiểu nhân làm gì sai thì xin tiên sinh trách phạt chứ đừng nói vậy!”

“Ta có trách gì người đâu!” Đỗ Văn Hạo bực bội cười cười, quay đầu lại nói với Bàng Vũ Cầm: “Cầm nhi, mau chuẩn bị, chúng ta đi xem thế nào.”

Tuyết Phi Nhi nói: “Muội cũng muốn đi!”

Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi ngồi lên kiệu nhỏ, Đỗ Văn Hạo thì cưỡi con lừa của mình, theo người hầu của Bồ gia đến Bồ gia đại viện.

Lão phu nhân và một lão nhân, còn có một người trẻ tuổi đang đứng đợi ở cửa, sau khi nói mấy câu khách khí liền đưa Đỗ Văn Hạo vào phòng khách, còn Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi thì vào trong hậu viện, nơi con dâu của Bồ gia đang ở.

Đỗ Văn Hạo ngồi ở phòng khách uống trà, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi xách hòm thuốc, theo nhi tử của Bàng gia và nha hoàn vào trong phòng ngủ của sản phụ.

Trong phòng khách, lão phu nhân khoe miệng có mấy phần đắc ý, cố ý nhắc đến chuyện thai chết: “Đỗ tiên sinh, lần trước ngài chẩn sát đã phát hiện, con dâu của lão thân không phải đang mang thai chết đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn lão đầu vẻ mặt ủ rũ ở bên cạnh, gật đầu nói: “Đúng vậy.”

Lão phu nhân lại nói: “Kỳ thật ta không cần phải hỏi ngài, bởi vì hôm nay bà đỡ đã xác định con dâu của ta sắp lâm bồn, hơn nữa thai nhi trong bụng vẫn đang nhúc nhích, thai chết thì sao mà như vậy được?”

Lão đầu đó khẽ vỗ bàn, nói: “Hiền thê! Nàng đừng nói những chuyện này trước mặt người ngoài!”

“Sao mà không thể nói? Ta đã nói với ông rồi, Lận Viễn đó không phải là kẻ tốt lành gì, thế mà ông vẫn không tin. Còn cùng ta đánh cuộc nữa, lần này biết rõ rồi chứ?”

“Điều này chẳng nói lên gì cả! Người ta nhất thời thất thủ mà thôi, cho nên mới chần sốt sai, ai mà không phạm phải sai lầm chứ? Cho dù là thần y cũng khó tránh khỏi mà! Ngài nói có phải không, Đỗ tiên sinh?”

Đỗ Văn Hạo chỉ có thể cười bồi nói: “Đúng vậy. Ai cũng khó tránh khỏi mắc sai lầm.”

“Người khác mắc sai lầm thì được, nhưng Lận Viễn hấn thì không được! Hấn là thái y! Trị bệnh cho cả hoàng thượng, sao có thể mắc sai lầm? Hơn nữa, một ca khó để mà lại mắc sai lầm, nếu là bệnh nặng thì làm thế nào?”

Lão đầu vừa tức giận lại vừa sốt ruột, thấp giọng nói: “Hiền thê, bà đừng nói về lão nữa được không? Hay là quan tâm đến con dâu đi, nó lúc này đang ở trên giường sống chết chưa rõ đó!”

“Sao nào? Sợ nói đến chuyện này hả? Lúc đó ông sao mà lớn gan thế?”

Lão đầu rất xấu hổ, len lén nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo lại giả vờ như không nghe thấy, mắt nhìn đông nhìn tây, tựa hồ như đang thưởng thức đồ cổ trên giá xếp ở hai bên phòng khách và tự họa trên tường.

186. Chương 186: Mổ Đẻ

Phu nhân tiếp tục cảm rằm không kiêng nể gì ai, thỉnh thoảng lại châm biếm Thái y Lận Viễn đó một câu.

Đỗ Văn Hạo như ngồi trên đệm châm, muốn đi nhưng thê tử và tiểu muội vẫn còn ở bên trong nên không tiện một mình bỏ đi, chỉ đành tiếp tục làm kẻ điếc người mù.

Ngồi nghe cả nửa ngày dường như hấn cũng đoán ra được một chút manh mối. Bờ già lão lương khẩu này hình như có chút vướng mắc gì đó với Lận Viện, nhưng hấn cũng chẳng có tâm tư để nghe ngóng việc riêng nhà người ta, cho nên cũng chẳng thêm để ý.

Không biết qua bao lâu, đột nhiên nghe thấy bên ngoài truyền tới tiếng bước chân rất cấp bách của Tuyết Phi Nhi. Đỗ Văn Hạo trong lòng khẩn trương, chẳng lẽ xảy ra chuyện gì rồi sao?

Thì ra trước khi Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi tới sản phòng, Bàn Vũ Cầm vừa thấy bộ dạng của sản phụ đã vô cùng khẩn trương, bằng vào kinh nghiệm vẫn chưa thể coi là phong phú của nàng cũng có thể phán đoán ra rằng lần này không giống như giả vờ, hơn nữa thực sự lại là một ca khó để rồi.

Con dâu của Bờ gia đang lẫn lộn vì đau đớn ở trên giường. Ba bà đỡ đang ở bên cạnh khích lệ nàng ta, bảo nàng ta cố gắng rặn, nhưng rõ ràng là Tô thị đã trải qua một sản trình rất dài mà vẫn chưa thể rặn hải tử ở trong bụng ra được, lúc này đã sức cùng lực kiệt rồi. Ngay cả tiếng rên rỉ cũng rất yếu ớt.

Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi dùng hết sở học của hai người, nào là xoa bóp mát - xa, thuốc thang châm cứu mà vẫn không có bất kỳ hiệu quả gì.

Bàn Vũ Cầm chần sốt thì phát hiện, thai nhi trong bụng Tô thị dường như đã nhúc nhích rất ít, có hiện tượng ngạt thở. Nàng vô cùng sốt ruột nhưng cũng không biết phải làm thế nào.

Tuyết Phi Nhi nói: “Cứ thế này không được, không làm tốt là mẹ con họ sẽ chết đó! Muội đi tìm ca ca tới!”

Chuyện đã tới nước này, Bàn Vũ Cầm cũng vô kế khả thi chỉ đành trông cậy vào Đỗ Văn Hạo mà thôi.

Tuyết Phi Nhi vén rèm bước vào phòng, nhìn ngó xung quanh rồi cúi đầu bước tới cạnh Đỗ Văn Hạo, thấp giọng nói: “Ca ca, đã gần một tiếng rồi, muội và tẩu tử đã dùng tất cả các biện pháp, nhưng vẫn chưa đẻ được, làm sao bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo giang hai tay ra, nói: “Ta có thể làm gì bây giờ, chẳng lẽ ta lại đi trợ sản thay cho các người?”

Bọn họ nói chuyện tuy rất khế, nhưng Bờ già lương lão ở bên cạnh đều nghe thấy, vẻ mặt lão phu nhân không có biến hóa gì, tựa hồ như sớm đã đoán ra rồi, Bờ lão hấn thì biến sắc, gấp giọng nói: “Vẫn chưa đẻ được à?”

“Vâng!” Tuyết Phi Nhi nói: “Dùng hết mọi biện pháp rồi, nếu không nghĩ ra cách gì khác thì e rằng mẹ con họ sẽ nguy hiểm đến tính mạng!”

Bồ lão hán ối một tiếng, đứng dậy đi đi lại lại trong phòng, nói: “Thế này...các người phải làm gì đi chứ!”

Bồ lão thái lạnh lùng nói: “Không để được thì có gì lạ đâu, có thể để được mới lạ đó!”

“Bà nói vậy là sao?” Bồ lão hán tức giận nói: “Chẳng lẽ đó không phải là con dâu của bà à? Bà không coi nó là người của Bồ gia chúng ta sao?”

“Nó tự nhiên là người của Bồ gia chúng ta, chỉ có điều...Hắc hắc, dù sao cũng có điều ám muội ở đây?”

“Bà nói có điều ám muội là sao? Sao không nói thẳng ra đi, muốn khiến ta lo lắng mà chết hả?”

“Lo lắng cái gì? Cái này gọi là trời phải đổ mưa, gái phải lấy chồng, nhân quả báo ứng, tự làm tự chịu!”

“Bà...Bà nói những lời này rốt cuộc là có ý gì?” Bồ lão hán chỉ vào lão thái thái, dậm chân hỏi.

“Ta không muốn nói, ta cứ đợi xem náo nhiệt đó! Không được à?”

Bồ lão hán tức đến vênh cả râu, phất tay áo bước ra cửa, sau đó lại quay trở về, chấp tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh, ngài có biện pháp gì cứu tính mệnh của mẹ con nó không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Biện pháp thì có, đó là mổ đẻ!”

“Mổ đẻ?” Tất cả mọi người trong phòng đều giật nảy mình, bao gồm cả Tuyết Phi Nhi, bởi vì trước đây chưa từng thấy Đỗ Văn Hạo thi triển loại y thuật này. Kể ra thì cũng không có gì lạ lạ, cổ nhân ai có thể tưởng tượng ra loại y thuật mổ bụng lấy hài tử ra, sau đó lại khâu bụng lại chứ?

Lời này nếu là do y giả khác nói ra thì mọi người đều cho rằng là cuồng ngôn nhưng từ miệng Đỗ Văn Hạo thì lại khác. Bởi vì Đỗ Văn Hạo đã thi triển hơn chục lần thần kỳ mổ bụng liệu thương rồi, không ai dám hoài nghi lời hắn nói.

Đặc biệt là lão thái thái, dẫu sao cũng đã học qua một chút y thuật, cho nên càng cảm thấy thần kỳ hơn, vội vàng hỏi: “Người thực sự có thể mổ bụng để lấy hài tử ra ư?”

“Đương nhiên, chỉ dựa vào độ khó mà nói thì phương pháp mổ đẻ cũng chẳng khác gì phẫu thuật mổ bụng thông thường!”

“Cái gì gọi là phương pháp mổ đẻ?”

“Nói đơn giản là thế này.” Đỗ Văn Hạo đưa tay lên rạch một cái lên bụng, nói: “Từ chỗ này cắt ra một vết, rồi lôi hài tử ra. Sau đó lại khâu vết thương lại là được. Có điều không phải sản phụ nào cũng thích hợp mổ đẻ đâu. Thiếu nữ nào có thích hợp hay không thì ta phải tự mình chẩn sát mới biết, sau khi thấy không có vấn đề thì mới có thể động thủ”.

Bồ lão hán trù trừ một thoáng, nói: “Người làm phẫu thuật cho con dâu của ta ư? Có thể để tôn phu nhân và lệnh muội làm không?”

Nam nữ thụ thụ bất thân, người cổ đại chú trọng nhất là điều này.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chẳng có cách nào khác cả, ta cũng không muốn tự mình phẫu thuật đâu, nhưng mổ đẻ không giống như mổ bụng liệu thương bình thường, trừ ta ra có thể nói là hiện tại trong thiên hạ còn chưa có người thứ hai biết. Thê tử và tiểu muội của ta theo ta học y chưa lâu, còn chưa học được y thuật tuyệt đỉnh này.

Nhị lão gật đầu liên tục, loại thần kỳ này nghe đồn chỉ có cổ đại thần y Hoa Đà mới biết, hiện tại ngoài Đỗ Văn Hạo ra thì chưa nghe nói còn ai biết, chứng tỏ muốn nắm vững y thuật này thì vô cùng khó khăn. Bồ lão hán nhìn Bồ lão thái, ánh mắt đang hỏi bà ta là nên làm gì bây giờ.

Bồ lão thái trừng mắt nói: “Ông nhìn ta làm gì? Ta đã nói rồi, hài tử này nếu có thể được sinh ra mới gọi là lạ đó! Hiện tại nó phúc lớn mạng lớn, gặp được Đỗ tiên sinh biết mổ đẻ. Không chỉ cứu được mạng nó, mà quan trọng nhất chính là, Bồ gia chúng ta ba đời đều là dòng độc đỉnh, có thể nhờ đó mà không dứt hương hỏa. Nếu Đỗ đại phu có thể thi triển thần kỳ mổ đẻ lấy được hài tử ra, mà lại là một bé trai thì hương hỏa

của chúng ta cũng có thể được nối tiếp rồi. Cho nên ông tự mình quyết định đi, rốt cuộc là muốn bảo toàn tâm thân thanh bạch của con dâu ông, hay là muốn bảo trụ hương hỏa của Bồ gia các người, ta không xen vào đâu!”

Bồ lão hán nghĩ trước suy sau, rốt cuộc hiện tại vẫn là Bắc Tống, phong trào “chết đói là chuyện nhỏ, thất tiết mới là chuyện lớn” vẫn chưa đạt tới đỉnh điểm. Bồ già cũng chỉ là một phú thương bình thường, không phải là nhà quan lại. Cho nên, Bồ lão hán suy nghĩ một lát, vẫn quyết định bảo toàn hương hỏa quan trọng hơn, vội vàng chấp tay nói: “Vậy thì phiền Đổ tiên sinh thi triển thần kỹ, mổ để để cứu mẹ con nó, bảo trụ hương hỏa cho Bồ gia ta!”

Đổ Văn Hạo lắc đầu nói: “Chưa thể nói như vậy được, vạn nhất mổ để ra một nữ nhi, vậy thì đừng trách y thuật của ta kém cỏi nhé!”

Bồ lão hán cười miễn cưỡng, nói: “Đó là tất nhiên rồi!”

“Còn nữa, mổ để dẫu sao cũng là làm phẫu thuật. Sau khi mổ bụng ít nhất cũng phải cần bảy ngày để điều dưỡng. Ta muốn tùy thời quan sát tình trạng khôi phục vết thương của bệnh nhân, để tiện điều chỉnh dùng thuốc. Cho nên tốt nhất là đưa sản phụ tới Ngũ Vị đường, ở đó có phòng phẫu thuật chuyên môn, các loại trang thiết bị và dược vật, như vậy sẽ thuận tiện hơn”.

Bồ lão hán gật gù đầu: “Được, được!” Sau đó quay người phân phó các hạ nhân mau chuẩn bị xe trâu có mui che.

Đổ Văn Hạo lại nói: “Còn có một chuyện nữa, phải nói trước với các người. Làm phẫu thuật rất nguy hiểm, cho nên ta sẽ làm một tờ giấy đồng ý phẫu thuật, bên trên ghi các loại bệnh biến chứng và di chứng của loại phẫu thuật này, nói đơn giản là, mổ để có thể dẫn tới nguy hiểm. Các người phải đọc kỹ, sau khi không có ý kiến thì ký tên vào, nếu như đồng ý rồi thì tương lai xuất hiện những hậu quả gì ta sẽ không chịu trách nhiệm. Các người nếu đồng ý thì ta làm, không đồng ý thì xin đi mời người khác cao minh hơn!”

Bồ gia lão lương tất nhiên không biết cái gì là di chứng và biến chứng, nhưng nghe những lời hán nói thì cũng cảm thấy có chút nghiêm trọng, nhịn không được mà quay sang nhìn nhau.

Bồ lão hán thấp giọng hỏi: “Nếu không mổ để thì có biện pháp nào khác không?”

Đổ Văn Hạo cười khổ: “Ta là nam nhân, thứ mà ta không giỏi nhất chính là đỡ đẻ của khoa sản, cho dù ta biết rất nhiều kiến thức về khoa sản, nhưng từ trước đến giờ chưa nghiên cứu nhiều về phương diện đỡ đẻ. Cho nên ngoài mổ để ra thì ta không biết biện pháp nào khác. Các người nếu cảm thấy mổ để quá nguy hiểm thì hay là mời người khác tới chữa đi, ví dụ như vị Lận Viễn Lận thái y đó”.

Nói tới Lận thái y là Bồ lão thái lại cười lạnh một tiếng. Bồ lão hán cất giọng ai oán nói: “Đổ tiên sinh, xin ngài đừng nhắc đến lão ta nữa!”

“Ha ha, xin lỗi, lỡ lời thôi.”

Bồ lão hán nghĩ ngợi một lát, dậm chân nói: “Được! Mổ để thì mổ để, cứ làm vậy đi!”

Sau khi quyết định, Đổ Văn Hạo dẫn Tuyết Phi Nhi và hai người lão nhân Bồ gia tới sản phòng. Nhi tử Bồ Linh của Bồ già đang lo lắng đi đi lại lại ở ngoài phòng, nghe phụ mẫu nói Đổ tiên sinh có thể mổ bụng liệu thương, lúc này chỉ cầu có thể cứu được tính mệnh của lão bà và hài tử, nào còn để ý đến chuyện nam nữ thụ thụ bất thân, vui mừng suýt chút nữa thì quỵ xuống.

Đổ Văn Hạo bảo Tuyết Phi Nhi vào phòng thông tri cho Bàng Vũ Cầm quay về làm phẫu thuật mổ để, Bàng Vũ Cầm vừa nghe thấy câu này thì vừa kinh ngạc lại vừa vui mừng, nàng ta cũng lần đầu tiên nghe thấy còn có loại phẫu thuật này. Cố gắng không hỏi thế nào là mổ để, trước tiên đỡ sản phụ lên xe trâu để quay về Ngũ Vị đường.

Đổ Văn Hạo bảo Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đi chuẩn bị cho phẫu thuật, việc này nhị nữ đã quen rồi nên làm rất nhanh. Sau khi chuẩn bị xong thì đưa giấy đồng ý phẫu thuật cho Bồ gia lão lương và nhi tử đọc, tuy không hiểu bên trên viết cái gì, nhưng lúc này đã như tên đặt trên dây cung, không thể không bắn, không có sự lựa chọn nào khác nên đành ký tên.

Đỗ Văn Hạo cũng đã chuẩn bị xong. Đây là lần đầu tiên phá lệ làm mổ đẻ, lúc chuẩn bị, trong đầu hắn đã suy nghĩ lại nhiều lần về cả quá trình phẫu thuật, và giảng giải cho nhị nữ những chỗ cần họ phối hợp trong quá trình phẫu thuật.

Đối với việc gây mê, Đỗ Văn Hạo không lựa chọn gây mê hoàn toàn, bởi vì thai nhi trong một khoảng thời gian dài mà vẫn chưa được sinh ra nên đã quẫn bách nghiêm trọng. Gây mê hoàn toàn sẽ gây mê luôn cả hài tử ở trong bụng, như vậy sẽ làm tổn hại đến sức khỏe của thai nhi, còn chọn gây mê cục bộ thì tốc độ sẽ rất nhanh. Mà trừ hai loại gây mê này ra, hắn hiện tại không có phương pháp gây mê nào khác. Cho nên, sau khi so sánh, Đỗ Văn Hạo quyết định chỉ tiến hành gây mê cục bộ. Cái giá phải trả là sản phụ sẽ cảm thấy đau đớn, nhưng loại đau đớn này vẫn nằm trong phạm vi có thể chịu đựng được.

Sau khi chuẩn bị thỏa đáng, Đỗ Văn Hạo cầm dao phẫu thuật lên, ổn định lại tâm thần, tay trái vuốt ve cái bụng đang phình lên của Tô thị một lát để xác định vị trí của thai nhi ở trong bụng.

Đột nhiên, tay của Đỗ Văn Hạo dừng lại, ồ lên một tiếng.

187. Chương 187: Thai Nhi Bệnh

Đỗ Văn Hạo buông dao phẫu thuật xuống, đổi tay, cẩn thận sờ nhẹ lên bụng của sản phụ, sau đó hơi trầm ngâm, quay đầu nói với Tuyết Phi Nhi: “Đưa kim châm đây!”

“Kim châm? Lấy kim châm để làm gì? Châm để giảm đau cho nàng ư?” Tuyết Phi Nhi vừa nói vừa đi lấy kim châm đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo không trả lời, cầm lấy kim châm, tay trái lần mò tìm kiếm trên phần bụng nhô lên của sản phụ, chỉ trong chốc lát, dừng lại. Ngón cái và ngón trỏ của tay trái chụm thành hình chữ bát () đè xuống. Kim châm từ từ đâm vào, lập tức, phần da của sản phụ dưới tay hắn hơi lay động.

Đỗ Văn Hạo ngưng thần quan sát động tĩnh phần da thịt phía trên của sản phụ, từ từ đâm sâu xuống phía dưới. Rất nhanh, sản phụ liền yếu ớt mà kêu lên: “Ôi chao! Muốn ra rồi! Đau quá! Ôi chao! Đứa bé muốn ra rồi! Phù phù! Ôi chao!”

Nhị nữ vừa mừng vừa sợ, Tuyết Phi Nhi vội vàng vừa đẩy Đỗ Văn Hạo ra bên ngoài vừa nói: “Ca, nhanh đi ra, kéo lại gấp xui xẻo!”

Người cổ rất chú trọng đến điều này, cho rằng sản phụ lúc sinh sản rất dơ bẩn cho nên nam tử không nên ở bên cạnh, nếu không sẽ xui xẻo cả đời.

Chờ Đỗ Văn Hạo bị Tuyết Phi Nhi đuổi ra ngoài, sau khi cửa phòng đóng lại Bàng Vũ Cầm vội vàng vén khăn phẫu thuật lên, tách hai chân sản phụ ra, hướng dẫn sản phụ hô hấp như thế nào để dễ dàng sinh nở.

Sau khi Đỗ Văn Hạo bị Tuyết Phi Nhi đẩy ra ngoài, Bô lão hán cùng nhị tử Bô Linh đang ở ngoài cánh cửa sốt ruột bước đi bước lại như kiến bò trên chảo nóng. Mà Bô lão thái ngồi trên ghế ở một bên, khỏe miệng nở nụ cười lạnh lùng.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi ra, Bô lão hán cùng Bô Linh vội vàng chạy tới đón, hỏi: “Đỗ tiên sinh, tình hình thế nào rồi?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Đã sắp sinh rồi!”

“Thật ư?” Bô lão hán còn không kịp phản ứng lại: “Không phải đã nói là phải mổ đẻ sinh con mà? Thế nào lại nhanh như vậy?”

“Còn chưa có mổ, ta chỉ đâm một châm, thiếu nãi nãi đã muốn sinh rồi. Lần này hẳn là sẽ rất thuận lợi. Yên tâm đi. Ha ha!”

“Ồ! Đúng là thần y! Đỗ tiên sinh quả là thần y! Cảm ơn trời đất!”

Bô Linh khắp khởi vui mừng bước hai bước dừng lại bên cánh cửa, cúi đầu hô vào: “Hi Chi! Đừng sợ hãi, tướng công ở ngay trước cửa này, Đỗ tiên sinh đã nói, ông ta châm cứu cho nàng, nàng rất nhanh có thể sinh hạ hài tử! Yên tâm đi! Ô ô!” Bô Linh vừa nói xong, vì quá vui mừng, nhịn không được khóc lên.

Bồ lão thái đứng dậy, ngậy ngốc nhìn Đỗ Văn Hạo: “Thật sự có thể bình an sinh hạ sao?”

“Ừm! Không có vấn đề gì!”

Ngay lúc Đỗ Văn Hạo trả lời, trong phòng vọng ra tiếng trẻ con khóc rồi tiếng reo “Oa, ra rồi! ”, thanh âm này nhỏ như tiếng mèo kêu.

Tuyệt Phi Nhi ở trong phòng cũng kinh hỉ mà kêu lên: “Được rồi! Sinh rồi! Sinh hạ rồi!”

Bồ lão thái kinh ngạc nhìn vào cánh cửa, dường như không tin vào lỗ tai của mình, nói thầm: “Thật sự sinh rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Hình như lão phu nhân không hi vọng hài tử được sinh ra?”

Bồ lão thái trừng mắt nói: “Tại sao không hi vọng hài tử được sinh hạ chứ? Hài tử mang họ Bồ nhà ta, tất nhiên ta hi vọng mẫu tử đều bình an. Lúc trước ta chỉ nói là có người động tay động chân cho nên Hỉ Nhi không có thể sinh hạ đứa nhỏ này!”

“Có đúng không?” Đỗ Văn Hạo ý vị thâm trường (1) mà cười hỏi.

“Người cười cái gì hử, vốn là như vậy mà!” Bồ lão thái bất mãn nói. Sau đó, lại tò mò hỏi dò: “Nương tử của người lúc trước cũng dùng kim châm cứu, đâm vài lần nhưng không thể sinh, làm sao người đâm có một cái liền sinh hạ vậy?”

“Có hiệu quả hay không, điều quan trọng không phải là đâm bao nhiêu châm mà là phải xem có đúng phương vị hay không!”

“Người đâm vào chỗ nào vậy?”

xa xa có nữ tử đi thuyền qua lại, mặc y phục màu trắng đứng ở đầu thuyền, gió nhẹ nhàng phất qua màn trúc. Trôi giạt từ từ, nữ tử trên thuyền nhìn chỉ trong gang tấc nhưng phảng phất như xa ngàn vạn dặm.

Cây cỏ xanh ngắt, bạch lộ vi sương. Mái tóc đen nhánh của nữ tử này như thác nước, nhưng hần kinh ngạc phát hiện hình ảnh phản chiếu dưới nước của cô gái chính là mình. Lúc này, Đỗ Văn Hạo đã tỉnh giấc.

Sau khi tỉnh lại hần rất thất vọng, bởi vì hần không nhớ một chút gì về tướng mạo của người trong mộng, dường như cách một tầng sa mỏng, xa xưa mà quý mị.

Sáng sớm ngày hôm nay, Đỗ Văn Hạo bừng tỉnh từ trong mộng, khi tỉnh lại ngoài trời cũng đã sáng. Bàn Vũ Cầm nằm bên người phát ra hơi thở nhẹ nhàng đều đặn, khoe miệng còn đọng nụ cười, chắc là mộng thấy điều gì vui sướng, một tay vẫn giống như trước khi ngủ, ôm chặt lấy cánh tay Đỗ Văn Hạo, giống như sợ tình lang đi mất.

Mỗi lần tỉnh mộng Đỗ Văn Hạo đều không thể ngủ được nữa, lần này cũng vậy. Hần sợ mình trần trọc làm cho thê tử tỉnh giấc, nên nhẹ nhàng cẩn thận đưa bàn tay Bàn Vũ Cầm vào trong chăn, sau đó xuống giường khoác áo ấm vào đi ra cửa.

Mới chỉ đầu mùa hè cho nên thời tiết cũng không quá nóng, còn có vài con chim nhỏ bay trên đỉnh đầu. Rút rít đậu ở cành cây cách đó không xa. Có người tới gần thì lại bay đi.

Đã lâu rồi không có được không khí buổi sáng tươi mát như vậy, phảng phất như kèm theo những hương vị ngọt ngào làm cho người ta vô cùng sảng khoái.

Xã hội đô thị hiện đại làm sao có được điền viên ý cảnh như thế này chứ?

Đỗ Văn Hạo cảm khái từ từ bước ra đình viện, dọc theo khe nước ngọt đi ra cuối khe, xuyên thành hướng về bờ sông nhỏ cách đó không xa đi tới.

Ngoài hoàng thành là một con sông hộ thành đẹp mà tĩnh mịch. Do sức người đào và dẫn nước sông từ bên ngoài tạo thành. Con sông này chảy qua cách Ngũ Vĩ đường bọn họ không xa, nơi này lòng sông rộng rãi. Bởi vì còn chưa tới mùa lũ nên mực nước sông không cao, bờ sông mọc đầy cây cỏ tản mát ra mùi hương ao đầm. Ở đây một mảnh nhỏ lau sậy mọc lên. Bốn phía không có người nào.

Đỗ Văn Hạo đi tới vùng lau sậy bên bờ sông, nhớ tới Bàn Vũ Cầm thích cắm cỏ lau vào bình hoa đặt ở trong phòng, đại bộ phận phụ nữ đều như vậy, dường như niên đại nào cũng vậy, chỉ cần có hoa có cỏ, có nữ nhân thì phong cảnh đều tràn ngập ý thơ.

Đang muốn quay trở về. Đột nhiên, bên tai mơ hồ truyền đến tiếng quát, thanh âm thanh thúy, hần là một nữ tử, chỉ là khoảng cách hơi xa.

Hần ngạc nhiên, là ai? Sớm như vậy đã đến chỗ này làm gì vậy?

Rẽ vùng lau sậy rậm rạp, đưa mắt nhìn ra, mơ hồ thấy phía xa xa có một nữ tử đang cầm một thanh trường kiếm đứng trên một khối đá ở bờ sông đang múa kiếm.

Thấy anh tư mạnh mẽ của cô gái kia, trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi thầm khen một câu, “Trung Hoa nhi nữ đa kỳ chí, bất ái hồng trang ái vũ trang!”

Bởi vì cách quá xa nên không thấy rõ được tướng mạo cô gái kia. Hơn nữa, nhìn lên người ta luyện võ là không đúng cho nên hần cũng không nhìn kỹ, vội vàng rẽ lau sậy xoay người quay trở về.

Trở lại hiệu thuốc, cửa đã mở, Ngốc Béo bấm báo rằng có một lão thái thái trong nhà một viên ngoại đột nhiên bất tỉnh, lão thái thái này từ trước đến giờ vẫn dùng thuốc của Đỗ Văn Hạo, vừa rồi viên ngoại cho người đến mời. Đỗ Văn Hạo liền mang theo Ngốc Béo đi tới đó.

Đỗ Văn Hạo cùng Ngốc Béo còn chưa đi vào nhà viên ngoại nọ đã nghe thấy âm thanh khóc gào hỗn loạn trong viện. Đỗ Văn Hạo trong lòng căng thẳng. Lúc này có người đi ra đón bọn họ, Đỗ Văn Hạo cũng chẳng để tâm đến nữa, nhảy từ trên xe xuống, nhanh chóng chạy vào trong viện.

Ngốc Béo dò xét nhìn vào trong viện, thấp giọng nói: “Tiên sinh, xem tình hình như vậy, chúng ta chắc là không cần đi vào nữa”.

Đỗ Văn Hạo không có tâm tình dậy dưng: “Xuống xe đi”. Thấy có người đeo khăn tang đi ra cửa. Khuôn mặt đau buồn nói: “Đỗ tiên sinh, ngài đã tới chậm, lão thái thái...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy trong lòng cũng xót xa, nhân tiện nói: “Ồi! Bệnh không trị thì người hân phải chết. Chúng ta đi vào bái tế lão nhân gia thôi”.

“Đỗ tiên sinh, ta nghĩ chắc là không cần đâu. Trong nhà đang rất loạn. Lão gia cùng thiếu gia đang bận rộn rất nhiều công việc”.

Đỗ Văn Hạo nghe đối phương nói như vậy, hiển nhiên là có tình cảnh khó nói, đang muốn rời đi, thì Ngốc Béo nói: “Chúng ta chỉ vào bái tế một chút, cũng là chuyện bình thường, các người cự tuyệt như vậy thì thật là không thích đáng?”

“Được rồi, Ngốc Béo, chúng ta đi thôi”. Đỗ Văn Hạo cắt đứt lời Ngốc Béo, thản nhiên nói: “Được rồi! Các người trở về lo công việc đi. Chúng ta về!”

”Thật là xấu hổ, Đỗ tiên sinh, làm cho các ngài đến một chuyến mất công rồi.

Chờ người nọ khuất sau cánh cửa, Đỗ Văn Hạo than nhẹ một tiếng mang theo Ngốc Béo trở về.

Ba ngày sau.

Mấy ngày này, Đỗ Văn Hạo vẫn như mấy hôm trước, giờ đây hân đã có thói quen dậy sớm sau đó tản bộ trên bờ sông một lúc. Khi quay về thì hái ít cỏ lau cho thê tử, Bàng Vũ Cầm cũng rất vui.

Đỗ Văn Hạo cũng không biết tại sao mình lại muốn đến nơi này, khi hân nhìn thấy nữ tử ngày đó đứng trên tảng đá cạnh bờ sông luyện võ, trong lòng hân mơ hồ hiểu ra nguyên nhân gì đó. Chỉ là, nguyên nhân này lúc hân cố suy nghĩ lại không ra.

Nhưng mà, mỗi sáng sớm hân lại tới lại tới chỗ bờ sông lau sậy rậm rạp, ngồi ở trên tảng đá một lúc.

Giờ phút này. Phía chân trời có một viên vàng đột nhiên hiện lên, Đỗ Văn Hạo cũng không cảm thấy mát mẻ chút nào, xem ra hôm nay trời nắng to rồi.

“Tiên sinh, ta đi khắp nơi tìm ngài, thì ra ngài chạy tới chỗ này!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy có người gọi mình, quay đầu lại thì thấy tiểu nhị của hiệu thuốc, Ngô Thông.

Đỗ Văn Hạo thấy Ngô Thông thở hổn hển chạy tới. Trông thấy mình, liền đứng lại khom lưng thở hồng hộc vừa xoa ngực vừa đấm lưng, buồn cười vô cùng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhìn người mệt mỏi như vậy, chắc hân có sự tình gì khẩn cấp tìm ta?”

Ngô Thông thở hổn hển mấy lần lấy hơi, nói: “Một người điên tới hiệu thuốc, hân luôn miệng nói không thể không gặp ngài. Ta nói ngài còn chưa rời giường, nhưng hân nói rằng phải nhanh chóng thức ngài dậy, lúc đầu thì ta còn không chịu. Sau đó hân cứ một mực khẳng khẳng nói như vậy, lúc đi ta đi gọi ngài mới biết ngài không còn trong nhà, cho nên mới vội vã đi tìm”.

Đỗ Văn Hạo đã gặp qua nhiều người giả điên giả dại, miệng thì nói muốn xem bệnh, nhưng trên thực tế là

Nói tới đây, Lận Viễn đứng dậy cúi rạp người thi lễ: “Đỗ tiên sinh, lão hủ đã sớm nghe qua đại danh của tiên sinh, nổi tiếng với thần kỳ phẫu thuật chữa bệnh của Hoa Đà trên thế gian này không người thứ hai biết được. Lão hủ còn nghe nói tiên sinh dùng phương cũng rất sắc sảo, điều luyện trị được không ít chứng bệnh nan y, kỳ lạ. Bệnh của cháu gái lão hủ là Thi chú, tất cả chỉ dựa vào sự cứu giúp của tiên sinh!” Nói xong ông ta lại cúi người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo cười gượng: “E rằng Lận thái y đã tìm nhầm người rồi. Bỏ lão thái là sư muội của ngài. Hẳn bà ấy cũng đã nói với ngài về tại hạ. Cái tại hạ không am hiểu nhất chính là bệnh nhi. Ta không thể chữa được chứng bệnh của đứa bé này. Nhưng đồ đệ của tại hạ Thái y thừa của Thái y viện Tiền Bất Thu tình thông hơn tại hạ, sao ngài không đi tới đó xin ông ấy giúp đỡ? Hai người là đồng liêu ở Thái y viện. Việc này chắc chắn ông ta sẽ giúp ngài”.

Lận thái y cười buồn: “Sư muội ta có nói với ta. Ta cũng định tới đó nhưng lại nghe nói trong cung có mười mấy phi tần và Hoàng tử ngã bệnh. Long thể của Hoàng thượng cũng bất an. Thái y viện đang bận rộn chữa trị. Toàn bộ việc khám chữa bệnh bên ngoài đã dừng lại. Nếu muốn nhờ ông ấy chữa trị còn phải chờ một thời gian nữa. Hơn nữa lão hủ rời Thái y viện đã nhiều năm, trước lúc Tiền đại nhân tới nên lão hủ vẫn chưa từng gặp mặt ông ấy, không biết ông ấy có nể mặt lão hủ không nữa. Mặt khác điều thuận lợi là tiên sinh có thần kỳ phẫu thuật vì một chuyện không thể làm phiền hai người nên mong Đỗ tiên sinh cứu giúp”.

“Tại hạ thật sự không am hiểu chữa bệnh cho trẻ nhỏ. Ngài đang ép buộc tại hạ làm điều tại hạ không thể làm”.

Lận thái y không dám bộc lộ sự hờn giận của mình, ông ta chỉ cười chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh là sư phụ của Tiền thái y, nói không am hiểu chữa bệnh cho trẻ nhỏ chỉ sợ ngài quá khiêm tốn”.

Đỗ Văn Hạo không thể giải thích chuyện này, người ngoài chỉ biết hẳn là sư phụ của Tiền Bất Thu. Họ không biết rõ việc đánh cuộc về y thuật của hai người. Vì vậy khi thấy Tiền Bất Thu tình thông việc chữa bệnh cho trẻ nhỏ, họ cứ nghĩ đó là do Đỗ Văn Hạo truyền thụ. Đồ đệ lợi hại như thế, đương nhiên sư phụ chắc chắn lợi hại hơn.

Đỗ Văn Hạo buồn rầu nói: “Chính ngài cũng biết Thi chú là bệnh nan y, không ai chữa được. Tại hạ làm sao chữa trị được?”

Lận thái y nói: “Lão hủ đến cầu khẩn Đỗ tiên sinh cứu cháu gái của mình cũng có nguyên nhân của nó”.

“Xin chỉ giáo!”

“Lão hủ mặc dù sống ở nơi thâm sơn cùng cốc nhưng cũng nghe nói Đỗ tiên sinh ở kinh thành đã thi triển thần kỳ phẫu thuật chữa bệnh, đến nay tiên sinh đã phẫu thuật cho mấy chục người bệnh bị chứng kết hung nan y. Tuyệt chứng đó Đỗ tiên sinh có thể trị được, vậy Thi chú cũng là một dạng quái bệnh như thế, chắc chắn Đỗ tiên sinh sẽ chữa được. Nếu chứng bệnh này ngài không chữa được thì chỉ sợ thế gian này không ai chữa được nữa”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu rõ lý do Lận thái y liên tục cầu hẩn cứu cháu gái của ông ta, chữa trị tuyệt chứng Thi chú. Ông ta làm Thái y nên hiểu rất rõ chứng bệnh này, các đại phu đương thời không chữa được. Ông ta hy vọng hẳn, một đại phu trẻ tuổi, kỳ lạ có thể chữa khỏi tuyệt chứng này’.

Đỗ Văn Hạo không nỡ chối từ nữa. Lúc này tiếp tục từ chối có vẻ bất nhân quá hẳn cũng muốn trực tiếp kiểm tra xem liệu hẳn có thể chữa khỏi chứng Thi chú mà các đại phu Bắc Tống coi là tuyệt chứng kỳ dị.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được nếu Lận thái y ngài đã nói thế, tại hạ cũng thử chữa trị xem sao”.

Lận thái y mừng rỡ, hai mắt đỏ hoe. Ông ta cúi rạp người thi lễ: “Đa tạ Đỗ tiên sinh”.

“Ngài không nên tạ ơn trước bởi vì tại hạ cũng không biết liệu có thể chữa khỏi cho cháu gái của ngài hay không. Ngài hãy cầm lễ vật này về, chờ đến khi tại hạ chữa khỏi bệnh đã”.

Lận thái y đương nhiên không phải loại người không thấy thỏ không thả chim ưng, ông ta vội nói: “Không”.

“Chút lễ mọn. Đây không phải tiền công của ngài trị bệnh cho cháu lão hủ. Đây chỉ là chút lễ tạ ơn tiên sinh đã cứu hai mẹ con bọn họ”.

“Bồ lão đã tạ ơn rồi, mười lạng bạc” Đỗ Văn Hạo nói.

“Của nàng ta là của nàng ta. Của lão hủ là của lão hủ. Chúng ta không phải người một nhà. Xin mời Đỗ tiên sinh nhận lấy”.

“Nhưng tại hạ không thể đảm bảo sẽ chữa khỏi Thi chú cho cháu gái của ngài. Nói thật tại hạ chưa bao giờ chữa trị chứng bệnh này”.

“”Đương nhiên lão hủ biết. Chứng bệnh này là một tuyệt chứng rất hiếm gặp, rất ít đại phu đã gặp qua chứng bệnh này, cũng chưa có tiền lệ chữa khỏi nó. Nếu tiên sinh không chữa khỏi, lão hủ cũng không trách cứ tiên sinh, chỉ có thể trách cháu gái lão hủ mệnh bạc”.

“Thôi được nếu Lận thái y đã tin tưởng tại hạ, tại hạ sẽ cố gắng một lần. Ngài cứ để cháu ngài ở đây cho tại hạ điều trị. Cháu gái của ngài chắc chắn đã nhiễm bệnh từ khi là thai nhi đến nỗi rất khó sinh hạ. Cũng có thể mẫu thân nó đã nhiễm bệnh trong lúc hoài thai nên truyền bệnh cho thai nhi. Loại chứng bệnh như vậy rất khó chữa. Hơn nữa Thi chú lại là một quái bệnh, muốn chữa khỏi e rằng không thể ngày một ngày hai”.

“Như vậy phiền tiên sinh”.

Lận thái y tạ ơn rồi ông ta sắp xếp một vú nuôi ở lại chăm sóc đứa bé. Sau đó ông ta cùng đám được đồng rời đi.

Đỗ Văn Hạo gọi Lâm Thanh Đại, bảo nàng sắp xếp đứa bé vào nằm ở khu điều trị thuộc quyền quản lý của Lâm Thanh Đại.

Sau khi Đỗ Văn Hạo cẩn thận kiểm tra cơ thể đứa bé, hắn cảm thấy hơi thiếu tự tin liền bảo Diêm Diệu Thủ chạy đi tìm Tiền Bất Thu bảo ông ta tranh thủ tới hội chẩn bệnh của đứa bé.

Diêm Diệu Thủ quay về nói ban ngày Tiền Bất Thu bận bịu cùng các thái y chữa bệnh trong cung, chờ đến buổi tối khi các phi tần, Hoàng tử đã ngủ, ông ta mới rảnh rỗi tới hội chẩn.

Chứng bệnh chưa rõ ràng, đương nhiên không thể cho uống thuốc được. Đỗ Văn Hạo đành phải để đứa bé ngủ đã.

Đỗ Văn Hạo đi ra tiền đường, hắn muốn xem bệnh cho bệnh nhân thì thấy Anh Tử và Hàm Đầu đang ở trong hậu đường của được đường tán gẫu.

Tiểu Khả đang nằm trên nền nhà nghe tiếng bước chân lập tức đứng thẳng lên nhìn thấy Đỗ Văn Hạo nó chạy tới chạy vòng quanh người hắn. Đỗ Văn Hạo ngồi xổm, đưa tay vuốt ve đầu Tiểu Khả. Tiểu Khả ra vẻ thích chí.

Đỗ Văn Hạo vừa vuốt ve đầu Tiểu Khả vừa hỏi Anh Tử: “Hai người đang nói chuyện gì thế?”

Ngốc béo cười đôn hậu nói: “Anh Tử nói không sợ quỷ. Nàng còn nói tiên sinh bảo thế gian này không có quỷ. Thế nhưng nàng ta không dám ra ngoài một mình vào buổi tối”.

Anh Tử cười ngượng, đang muốn cãi lại thì Đỗ Văn Hạo nói: “Các người suốt ngày nói chuyện quỷ, thần. Không một à? Tất cả đều là do cái tên nam không ra nam, nữ không ra nữ đó gây ra. Trên thế gian này làm gì có quỷ mà tự xưng là thấy quỷ, tất cả chỉ do ảo giác của mình tạo nên. Người hôm qua mắc một chứng bệnh nghiện hủ cứ tưởng mình bị quỷ bắt nhưng thực tế có thể do hủ phát bệnh tự gây nên”.

Anh Tử cười nói: “Đúng vậy! Tự mình cào gây ra vết thương còn không biết rồi chạy tới đây giả thần giả quỷ”.

Ngốc Béo thắc mắc: “Thế nhưng làm sao con người có thể tự cào sau lưng mình được?”

Anh Tử che miệng cười: “Người béo như thế là không tốt đâu. Cứ như ta với tiên sinh có nhiễm cái đó đâu. Hơn nữa ta nghe chương quỹ nói hôm qua người đó rất giống như người luyện võ nên có thể tự gây ra cho mình được”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút rồi nói: “Anh Tử nói cũng đúng”.

Anh Tử bối rối, nàng thẹn thùng nói: “Phu nhân chúng ta nói đó. Anh Tử sao biết những việc đó. À không do đại chương quỹ nói”.

Mặc dù Lâm Thanh Đại đã tặng Anh Tử cho phu thê Đỗ Văn Hạo nhưng Anh Tử vẫn theo thói quen gọi Lâm Thanh Đại và Bàng Vũ Cầm là phu nhân. Lâm Thanh Đại bắt sửa mấy lần, lần sau nàng mới gọi đúng là chương quỹ.

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói: “Đại chương quỹ nói người luyện võ có thể vòng tay ra sau lưng sao?”

“Thì đúng”.

“Chương quỹ đâu rồi?”

“Chương quỹ cùng phu nhân đi ra ngoài”.

Lúc này Ngô Thông từ tiền đường chạy vào nói: “Tiên sinh, cái người hôm qua lại tới nữa”.

Đỗ Văn Hạo đã biết người này là ai. Hắn đứng dậy, uể oải hỏi: “Người nào?”

Ngốc béo nói xen vào: “Có phải cái người ái nam ái nữ nói có quỹ muốn bắt hắn không?”

Ngô Thông cũng rất chán ghét người này, hắn vui vẻ đáp: “Đúng, chính là cái người giống như hoạn quan đó”.

“Không được nói người ta như vậy” Đỗ Văn Hạo cười nói rồi hắn làm ra vẻ thần bí thấp giọng nói: “Ta nói cho các người biết người nam chẳng ra nam, nữ chẳng ra nữ đó phải gọi là ”gay“”.

“Gay? Ha, ha. Cái tên này nghe hay đấy. Cái tên ”gay“ đó đang ở tiền đường”.

[/FONT] [/SIZE]

192. Chương 192: Ma Quỷ Quỷ Nhiều

Khi Đỗ Văn Hạo đi tới tiền đường. Kiều Vũ Sinh quả nhiên đang ngồi đó, dáng vẻ rất thê thảm.

Kiều Vũ Sinh thấy Đỗ Văn Hạo đi ra hắn định đứng dậy nhưng lại bị ngã ngồi trên ghế.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, không để ý tới sự mệt mỏi của hắn, cất giọng hỏi: “Nhìn người sắc mặt không tốt lắm. Ta đã kê đơn cho người rồi, hiệu quả ra sao? Sao mới có một ngày người đã tới đây? Thuốc không có hiệu quả à?”

Kiều Vũ Sinh đau khổ lắc đầu nói: “Đỗ tiên sinh, tại hạ biết tiên sinh bận nhiều việc, nhưng tại hạ buộc phải tới tìm ngài. Trên người tại hạ lại bị mấy vết quỷ trảo”.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, ra hiệu cho hắn đi theo vào trong thư phòng.

Kiều Vũ Sinh cởi áo ra. Đỗ Văn Hạo mở cửa sổ để nhìn rõ hơn. Đỗ Văn Hạo nhìn kỹ thì thấy ở hai bên xương sườn Kiều Vũ Sinh đều có vết máu bầm, hơn nữa vị trí khá tương đồng đều gần ngực.

Kiều Vũ Sinh nói: “Tiên sinh, không biết ngài có tin không nhưng nữ quỷ kia không chịu buông tha cho tại hạ. Mấy vết thương này chính do nàng đá tại hạ”.

Nếu như nói tay có thể vòng ra cào ở sau lưng thì những vết chân đá ở lưng đó tuyệt đối không thể dùng chân của mình tự gây ra được.

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm suy nghĩ. Kiều Vũ Sinh nói tiếp: “Đỗ tiên sinh, hôm qua tại hạ giấu ngài. Kỳ thật tại hạ biết nữ quỷ này”.

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Người biết?”

Kiều Vũ Sinh gật đầu nói: “Đúng vậy, ba năm trước tại hạ quen với một cô gái lâu xanh tên là Tiêm Tiêm, rất có cảm tình với nàng. Thế nhưng nương tử của tại hạ không đồng ý, người đàn bà chua ngoa đó không cho tại hạ nạp thiếp, cũng không cho tại hạ ra ngoài trêu hoa gẹo nguyệt. Lúc đó tại hạ muốn mua một căn nhà nhỏ ở bên ngoài cho Tiêm Tiêm ở”.

Đỗ Văn Hạo không hứng thú với việc đó nhưng hắn không muốn cắt ngang, thấy Kiều Vũ Sinh dừng lại không nói nữa hắn vội nói: “Việc đó đã qua rồi. Hãy nói về phần chính của sự việc đi”.

Kiều Vũ Sinh gật đầu nói: “Được, sau này nương tử của tại hạ biết Tiêm Tiêm đã hoài thai trong khi nàng muốn có mà không được. Nàng sợ Tiêm Tiêm sẽ đoạt mất địa vị của nàng nên dẫn người tới thanh lâu bắt Tiêm Tiêm đưa tới bờ sông đẩy nàng xuống sông. Ôi, tất cả đều do tại hạ vô dụng. Đều do tại hạ”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu Kiều Vũ Sinh là người hèn mọn, quần thể thiếp không nghiêm gây ra chuyện. Nhưng trơ mắt đứng nhìn người phụ nữ của mình bị người khác giết chết không ngăn cản thì đáng bị xem thường.

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói: “Giết người thì đền mạng. Sao ngươi không đi báo quan?”

“Đương nhiên tại hạ đã nghĩ tới. Nhưng nương tử của tại hạ đã thuê sát thủ làm việc đó. Tại hạ chỉ nghĩ ngờ thể thôi chứ không có chứng cứ. Đỗ tiên sinh, xin ngài giúp tại hạ. Nếu ngài không giúp tại hạ, tại hạ sẽ chết trong tay Tiêm Tiêm. Tại hạ biết mình đã sai, nhưng người chết thì không thể sống lại. Ngài nghĩ thế có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt nói: “Nếu ngươi đã biết người chết không thể sống lại, sao lại còn muốn đưa người ta vào chỗ chết?”

“Không phải tại hạ mà là nương tử của tại hạ. Mà tại hạ cũng chỉ phỏng đoán, phỏng đoán thôi”.

“Đỗ Văn Hạo ta chỉ có bản lãnh chữa bệnh cho người sống, không biết pháp thuật tiêu trừ ma quỷ. Người hãy về đi. Người muốn tìm người lập đàn pháp trừ tà chứ không phải muốn tìm đại phu”.

Kiều Vũ Sinh thấy Đỗ Văn Hạo nói trực khách. Hắn vội vàng đứng lên, đau khổ cầu khẩn: “Đỗ tiên sinh, ngài cần bao nhiêu tiền tại hạ sẽ cho người mang đến cho ngài. Ngài không thể thấy chết mà không cứu được”.

Đỗ Văn Hạo ngao ngán nói: “Ta đã nói không phải ta không cứu mà là không thể cứu. Chính ngươi nói nói bị quỷ đả thương. Ta không bắt được quỷ. Người nói ta làm cách nào cứu ngươi đây?”

Gương mặt Kiều Vũ Sinh hiện lên vẻ đau đớn: “Việc cúng bái tại hạ cũng đã làm nhưng pháp sư nói...”.

Đỗ Văn Hạo thấy hắn ấp a ấp úng, không nói tiếp được cau mày hỏi: “Pháp sư nói gì? Mau nói ra đi”.

Kiều Vũ Sinh cắn răng nói: “Đạo sĩ nói ông ta đã thông linh với linh hồn của Tiêm Tiêm, biết Tiêm Tiêm trước khi chết đã ghé qua đường của ngài mua thuốc dưỡng thai, đã từng thấy phu nhân của ngài. Có lẽ ngài có cách trị được nàng”.

Đỗ Văn Hạo thấy khó hiểu: “Có ý gì vậy? Chúng ta làm gì có biện pháp nào. Thông linh với quỷ cầu xin nàng ta đi đâu thai ư?”

Mặt Kiều Vũ Sinh đỏ bừng, hắn quỳ xuống nói: “Tiên sinh, cầu xin ngài cứu tại hạ”.

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói: “Ngươi đứng lên đi. Nam tử hán đại trượng phu trên lay trời dưới đất lay cha mẹ. Tại sao ngươi phải quỳ vì một nữ quỷ?”

“Tiên sinh, tại không phải vì nàng mà chỉ vì bản thân tại hạ. Nếu như nàng vẫn còn quán lấy tại hạ thì tại hạ sớm muộn gì cũng chết. Cả Kiều gia chúng ta chỉ có mình tại hạ là nhi tử. Tại hạ vốn định để Tiêm Tiêm sinh người nối dõi cho tại hạ. Hôm nay Tiêm Tiêm đã chết, Kiều gia vẫn chưa có người nối dõi. Tiên sinh nhất định phải cứu mạng tại hạ. Tại hạ không muốn để Kiều gia tuyệt hậu”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi, được rồi. Người nói đó, ta có thể giúp gì được?”

“Đạo sĩ nói Tiêm Tiêm muốn tìm một chỗ ở. Nàng là quỷ hồn, nàng oán trách tại hạ khoanh tay đứng nhìn không cứu giúp nàng nên hàng ngày nàng đến hành hạ tại hạ. Nếu như tiên sinh đồng ý thu nhận nàng, cho nàng một chỗ ở nàng sẽ không đến quấy nhiễu tại hạ nữa”.

“Cái gì? Ta giúp ngươi thu nạp một nữ quỷ? Ta thêm vào!” Đỗ Văn Hạo quả thực dở khóc dở cười. Hắn không nhịn được thốt ra một câu chữ.

Một tiếng kệt cửa vang lên, Tuyết Phi Nhi đẩy cửa bước vào. Mày liễu dựng thẳng, mắt hạnh trừng trừng, nàng lạnh lùng nói: “Chính mình làm vậy, lương tâm cắn dứt, ngươi còn đến hại cả ca ca và chị dâu của ta. Người đúng là đồ xấu xa!” Tuyết Phi Nhi mồm mép lạnh lợi, nàng mắng tiếp: “Ngươi tự coi mình là một quân tử thế mà không bảo vệ được cho nữ nhân của mình sinh hài tử. Bây giờ người ta cứ bám lấy người

không chịu rời đi, đáng ra người phải nghĩ biện pháp để cho cô hồn dã quỷ đó sớm tiêu tan oán khí, đi đầu thai kiếp khác. Tại sao người lại chạy tới nhà người khác nghĩ ra biện pháp bở ỉ như vậy? Dẫn quỷ tới nhà chúng ta quấy nhiễu, để cho các người có cuộc sống thái bình. Đây là chủ ý của người à?”

“Cô nương, không phải thế. Tiêm Tiêm sẽ không làm náo loạn nơi ở của các vị”.

“Vớ vẩn! Quỷ thì ở đâu cũng là quỷ. Nhìn người xem có giống bộ dạng con chó không? Sao bây giờ vẫn không có chút tính người nào?”

Tuyết Phi Nhi mắng mấy câu đó thấy rất sảng khoái. Đó cũng là điều Đỗ Văn Hạo muốn nói nhưng hẳn không nói được. Đỗ Văn Hạo khoát tay nói: “Phi Nhi, không được vô lễ”.

Tuyết Phi Nhi hừ một tiếng, nàng lui lại, không nói gì nhìn Kiều Vũ Sinh với vẻ khinh bỉ.

Kiều Vũ Sinh vuốt mồ hôi trán, Hấn không dám ngẩng đầu nhìn Đỗ Văn Hạo và Tuyết Phi Nhi. Hấn cố giải thích: “Không phải tại hạ nghĩ thế, đó là do đạo sĩ nói chỉ có cách để Tiêm Tiêm lưu lại nơi nàng ghé qua trước khi chết nên tại hạ mới tới tìm các vị”.

Tuyết Phi Nhi cười khinh miệt nàng đang định châm chọc tiếp nhưng thấy Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn nên nàng không dám nói nữa.

Đỗ Văn Hạo bình tĩnh cười nói: “Ta nghĩ chúng ta không thể giúp người. Dù sao nơi này cũng là nơi ở của gia đình ta. Nếu theo như người nói ta lưu nữ quỷ lại đây vậy sự an toàn của người nhà ta thì tính sao đây? Để nàng tới bắt người của chúng ta ư? Ta không muốn gia nhân của ta bị may mắn thương tổn nào hết. Đương nhiên ta từ trước tới nay không tin trên thế gian này có quỷ. Chỉ vết thương của người do nguyên nhân khác gây ra. Hay người hãy trở về suy nghĩ xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tìm biện pháp xử lý chu đáo”.

Kiều Vũ Sinh hoàn toàn tuyệt vọng. Hấn ngẩng đầu nhìn Đỗ Văn Hạo, thở dài, mặc lại áo rồi đi ra ngoài.

Tuyết Phi Nhi gắt lên nàng quay người nói với Đỗ Văn Hạo: “Ca, ca không tin trên thế gian này có quỷ à?”

“Đương nhiên không có!” Đỗ Văn Hạo trầm ngâm giây lát rồi nói: “Gã Kiều Vũ Sinh này không phải do quỷ hại. Nhưng rốt cuộc cái gì gây ra vết thương trên khắp người hắn thì huynh thực sự chưa nghĩ ra. Để huynh đi tìm Thanh Đại tỷ thương lượng, nhờ nàng tìm hiểu xem chuyện gì đã thực sự xảy ra với hắn”.

“Quên đi ca ca, để ý tới hắn làm gì. Hắn không bị bệnh chúng ta cũng không xen vào, tò mò xen vào chuyện của hắn làm gì?”

”Không phải là tò mò. Nhìn hắn như vậy cũng không phải giả vờ. Huynh chỉ muốn tìm hiểu sự việc rõ ràng thôi.

Dù sao võ công của Thanh Đại tỷ rất cao cường. Vụ án lần trước tỷ ấy tự mình dò xét, phát hiện ra đầu mối có tính chất đột phá, phá được vụ án đó”.

“Ồ, muội hiểu rồi. Huynh muốn phá án à?”

Đỗ Văn Hạo cười. Chuyên môn của hắn là pháp y. Dù có khéo léo che giấu như nào thì cũng có tình tiết để phá án. Vụ việc này rất kỳ lạ, đối với một người hiểu kỳ như hắn thì lại càng kỳ lạ hơn.

Tuyết Phi Nhi nói tiếp: “Muội tới đây là để nói cho ca biết mới rồi muội nghe bọn Ngô Thông nói hai lần gã họ Kiều đó tới đây nói bị quỷ bắt, hắn lại nói với người khác là nữ quỷ muốn tới ở được đường của chúng ta. Nhiều người đã chỉ chỉ trỏ trỏ nói được đường chúng ta có quỷ. Chuyện này cũng nên điều tra cụ thể. Tránh cho người ngoài ở sau lưng nói lung tung là được đường của chúng ta có quỷ”.

“Có việc này nữa à?” Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy chuyện này càng phải tra xét kỹ càng”.

Hoàng hôn.

Sau khi ăn tối xong Đỗ Văn Hạo, Bàn Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại ra ngoài bờ sông tản bộ.

Trên đường đi, Đỗ Văn Hạo thuật lại vụ việc kỳ quái đó, không đợi Đỗ Văn Hạo nói ra nghi vấn của mình Lâm Thanh Đại đã hiểu ý của hắn. Chính bản thân nàng cũng thấy tò mò: “Nếu như thế thì cứ để ta đi dò xét”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Thiếp hiểu ý tứ của tướng công. Nếu đúng có ma quỷ, chúng ta sẽ mời pháp sư đến trừ ma quỷ. Nếu không phải ma quỷ mà chỉ là người giả trò ma quỷ, chúng ta sẽ không khách khí, bắt giữ báo quan. Nếu không cứ để hắn nói hươu nói vượn làm người khác sợ hãi, chúng ta không thể để hắn giả điên giả khùng nói được đường của chúng ta có quỷ. Tin này truyền ra ngoài, sau này còn ai dám tới tìm một người đã lưu giữ một nữ quỷ xem bệnh đây?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nàng càng ngày càng thông minh. Nhưng ta không tin có ma quỷ gì hết. Ta đang nghĩ tới câu nói cuối của nàng. Hai ngày nay hắn tới đây, ta nghe Ngô Thông nói hàng xóm đã lên bàn tán. Ta nghĩ chuyện này cần tra ra manh mối càng sớm càng tốt”.

Lâm Thanh Đại nói: “Tối nay ta sẽ đi kiểm tra một chút”.

Bàng Vũ Cầm lo lắng nói: “Thanh Đại tỷ, một mình tỷ đi muội thấy không an tâm”.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Không phải lo lắng cho ta. Nơi đó cũng không phải là đầm rồng hang hổ gì. Ta sẽ trở về vào lúc hừng đông. Nếu lúc đó ta không trở về thì ta đã bị quỷ bắt, hãy tìm pháp sư tới cứu ta”.

“Phi phi! Điềm xấu rồi!” Bàng Vũ Cầm nói: “Thanh Đại tỷ không được nói vậy, không được phỉ báng”.

“Thì thôi ta không nói nữa là được”.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Tối nay Tiền Bất Thu sẽ đến hội chẩn chứng Thi chú của cháu gái Lận thái y. Chứng bệnh này làm cho ta rất đau đầu. Ta cũng không hy vọng Tiền Bất Thu có biện pháp hỗ trợ!”

193. Chương 193: Nguy Chứng Của Thiếu Nãi Nãi

Cuối cùng thì Tiền Bất Thu cũng ngồi xe ngựa tới. Dáng vẻ ông ta rất mệt mỏi.

Hàn huyên một lát, Tiền Bất Thu cũng chỉ nói trong cung có nhiều người mắc bệnh, ông ta rất bận bịu, sau khi hội chẩn xong lại phải hồi cung ngay. Đỗ Văn Hạo sợ xảy ra điều gì sơ sót liên quan tới cung đình nên hắn cũng không dám hỏi nhiều.

Không có nhiều thời gian nên không kịp hàn huyên. Thi chú là chứng bệnh hiếm gặp, Đỗ Văn Hạo gọi Diêm Diệu Thủ, Hàm Đầu, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi tới nghe hội chẩn.

Sau khi Tiền Bất Thu khám kỹ lưỡng đứa nhỏ, ông ta vuốt râu trầm ngâm một lúc rồi tá

Đỗ Văn Hạo lại nghe thấy hơi thở khô khè của thiếu nữ nãi nãi hấn vội vàng nói: “Thiếu nữ nãi nãi tâm thần bất định không nuốt được. Nước thuốc và nước cháo chặn ngang cổ họng không hít thở được. Mau cầm cho ta cái kéo”.

Lão mục tử không biết Đỗ Văn Hạo muốn làm gì nhưng cũng chạy đi cầm một cái kéo đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cầm kéo, tay còn lại cầm tóc thiếu nữ nãi nãi lên cắt một ít tóc. Sau đó hấn dùng tay bóp miệng nàng để nàng há mồm ra. Hấn luồn tóc sâu vào trong cổ họng nàng quấy quấy. Sau khi thiếu nữ nãi nãi a a mấy tiếng nàng nôn ra toàn cháo vụn và miếng nhân sâm nhỏ cùng một ít đờm.

Đỗ Văn Hạo tiếp tục dùng tóc quấy quấy trong cổ họng thiếu nữ nãi nãi. Nàng há mồm nôn ra mấy lần nữa rồi thở hổn hển. Nàng mở mắt nhìn Bồ Linh rồi cất tiếng yếu ớt gọi: “Tướng công”.

Bồ Linh vui mừng cực độ, hấn ôm nàng khóc ròng: “Nương tử, nàng thấy thế nào? Đỗ tiên sinh đã cứu nàng”.

* - Chu sa hay thần sa, đan sa, xích đan, công sa, là các tên gọi dành cho loại khoáng vật cinnabarit của thủy ngân sẵn có trong tự nhiên, có màu đỏ

- Cây ba đậu còn gọi là mắc vát, công khôi, bã đậu, giang tử, mãnh tử nhân, lão dương tử, ba nhân, mần đề, cây đề, cây dết, phồn.

194. Chương 194: Ngôi Nhà Của Quỷ

Thiếu nữ nãi nãi không nhìn thấy Đỗ Văn Hạo. Sau khi nói xong những từ đó, hai mắt nàng nhắm lại, thở hổn hển.

Đỗ Văn Hạo đặt ngón tay lên cổ tay của thiếu nữ nãi nãi. Lúc này hấn mới yên tâm khi đã bắt được mạch.

Bồ Linh hỏi: “Đỗ tiên sinh, bệnh của nương tử tại hạ thế nào?”

Vốn lần này tới Đỗ Văn Hạo muốn hỏi xem trước kia thiếu nữ nãi nãi bị bệnh gì, điều tra nguyên nhân lây bệnh cho thai nhi. Bây giờ hấn thấy thần kinh của thiếu nữ nãi nãi bất ổn như thế, sợ rằng sẽ không thể hồi được điều gì. Trước hết phải chữa trị khỏi bệnh tâm thần của nàng, khôi phục tinh thần, sau đó hấn mới có thể điều tra về bệnh tình của hài tử. Vì vậy Đỗ Văn Hạo nói: “Bệnh này của tôn phu nhân là do hài nhi bị bắt đi khiến nàng suy nghĩ quá độ, gan hỏa hỏa, thương tâm quá mức, tâm, tỳ hư nhược. Đáng lẽ lúc ban đầu phải dùng Cam mạch đại táo thang. Nhưng bệnh của thiếu phu nhân là tâm bệnh nên ngoài uống thuốc, nhất định phải nhìn thấy hài nhi thì mới có thể chữa khỏi bệnh. Nếu không thì chữa xong bệnh lại tái phát”.

Bồ Linh bi thương nói: “Mẫu thân tại hạ đã cướp hài tử đi rồi. Tại hạ hỏi mẫu thân thì bà nói đã cho người khác. Tại hạ hỏi cho ai thì bà không chịu nói. Bây giờ biết tìm ở đâu?”

Đỗ Văn Hạo nói khẽ: “Hài tử của thiếu gia đang ở tại được đường của tại hạ”.

“Hà?” Bồ Linh và lão mục tử vừa mừng vừa sợ. Cả hai đồng thanh hỏi: “Sao nó lại ở được đường của tiên sinh?”

Đỗ Văn Hạo trả lời: “Thì lão thái thái đưa đến cho Lận thái y trị bệnh. Lận thái y nói không chữa được nên mang tới cho tại hạ chữa trị. Bệnh của nó rất nghiêm trọng”.

“Thì ra là như vậy. Tại hạ cứ tưởng nương nương của tại hạ đã cho hài nhi đi rồi. Thì ra là tìm đại phu xem bệnh cho nó. Bệnh của nó có nặng không? Là bệnh gì vậy?”

Thiếu nữ nãi nãi đột nhiên nổi điên, nàng gào thét: “Con của ta! Con ta ở đâu? Mau đưa ta đến đó” Nói xong nàng đứng dậy toan đi ra ngoài.

Lão mục tử vội ôm lấy nàng khuyên giải.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thiếu gia có thể đưa tôn phu nhân đến được đường của tại hạ gặp mặt nhi nữ của mình. Điều này có lợi cho việc trị bệnh của phu nhân. Đồng thời tại hạ cũng thuận tiện trong việc chữa trị cho cả hai mẹ con”.

Bồ Linh nói: “Cái này...tại hạ sợ nương nương không cho phép”.

Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói: “Thiếu gia sẽ không nói cho lão thái thái biết chứ?”

“Hả? Nương nương của tại hạ đã biết tiên sinh tới rồi”.

“Ngươi! Ngươi thiệt là! Nương tử của mình bị biến thành như này mà vẫn còn sợ mẩu thân như sợ lang sói. Chờ đến khi nương tử của mình phát điên thì hối cũng không kịp đâu”.

Lão mục tử nói: “Đúng vậy thiếu gia. Từ khi thiếu nữ nãi sinh tiểu thư. Lão gia và lão thái thái không đến tiểu viện này. Tiểu nhân sẽ tìm cách che giấu để lão thái thái không phát hiện được”.

Bồ Linh cắn răng, gật đầu nói: “Thôi được. Tại hạ đưa nàng đi. Sau đó tại hạ sẽ quay về. Xin hỏi Đỗ tiên sinh, việc chữa bệnh cho hai mẹ con nàng mất bao nhiêu ngày?”

“Bệnh của tôn phu nhân có thể chữa khỏi rất nhanh. Bệnh của hài nhi rất khó chữa. Tại hạ không biết phải chữa trị trong bao lâu”.

Bồ Linh nghe nói Lận thái y cũng không chữa khỏi, phải đưa đến cho Đỗ Văn Hạo chữa trị, hẩn biết bệnh đó chắc chắn nghiêm trọng. Hẩn đau đớn gật đầu nói: “Vậy chúng ta không nên chậm trễ nữa. Đi thôi”.

Vì tránh kinh động người khác nên không dám ngồi xe, không dám ngồi kiệu. Con lừa của Đỗ Văn Hạo để cho thiếu nữ nãi ngồi, nương theo bóng đêm lặng lẽ rời cửa sau quay về Ngũ Vị đường.

Sau khi đi vào khu điều trị bệnh nhân ở được đường, đẩy cửa phòng của hài nhi nọ. Mắt thiếu nữ nãi sáng lên khi nàng nhìn thấy hài nhi của mình đang nằm trên giường. Nàng hét lên rồi lao đảo đi tới, quỳ rạp xuống cạnh giường, tay nàng run rẩy ôm con, ghì chặt nó vào lòng, không ngừng hôn lên mặt nó, miệng nàng không ngừng gọi “hài nhi”, nước mắt nàng lăn tăn rơi xuống hòa cùng với nước dãi trên mặt của hài nhi.

Bồ Linh cũng đi tới bên cạnh, hẩn đưa tay sờ khuôn mặt nhỏ nhắn của nó: “Hỉ Chi, chúng ta tìm được hài nhi rồi”.

“Ừ” Thiếu nữ nãi ôm hài nhi trong lòng, gật đầu mừng rỡ.

Nhìn thấy cảnh này, Đỗ Văn Hạo rất vui vẻ. Xem ra tinh thần bất ổn của thiếu nữ nãi chỉ là triệu chứng nhất thời, hoàn toàn có hy vọng chữa khỏi. Hẩn muốn trước tiên để bọn họ yên tĩnh một lát, chờ khi họ bình tĩnh lại hẩn sẽ hỏi họ nguyên nhân của chứng bệnh.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn mấy người rồi hẩn đi ra khỏi phòng tới tiền đường, viết một đơn thuốc giao cho Ngốc béo đi bốc và sắc cho thiếu nữ nãi uống.

Sau đó Đỗ Văn Hạo quay về hậu viện.

Hẩn vừa mở cửa hậu viện ra, Đỗ Văn Hạo nhìn thấy khuôn mặt đang vui vẻ rồi xị xuống của Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử, hẩn lo lắng hỏi: “Thanh Đại tỷ chưa trở về à?”

Anh Tử gật đầu, mắt nàng đỏ hoe.

Đỗ Văn Hạo vỗ vai nàng an ủi: “Đừng lo lắng. Thanh Đại tỷ võ công cao cường, không ai có thể làm hại tỷ ấy được. Có khi tỷ ấy phải làm việc gì đó, xong việc chắc chắn sẽ trở về. Canh mấy rồi?”

“Canh năm rồi”.

Bên ngoài Đỗ Văn Hạo nói không lo lắng, thực tế hẩn cũng thấy rất lo âu khi đã canh năm mà Lâm Thanh Đại chưa quay về.

Tuyết Phi Nhi nói: “Không thì chúng ta cùng đi!”

“Chúng ta không có công phu vượt tường. Muội có không?”

Tuyết Phi Nhi đỏ mặt trả lời: “Muội, muội không có”.

“Vậy thì chờ đi”.

Bàn Vũ Cầm vội la lên: “Nếu Thanh Đại tỷ vẫn không trở lại thì sao?”

Đỗ Văn Hạo quả quyết nói: “Nếu đến bình minh Thanh Đại tỷ không trở lại, chúng ta sẽ tới Kiều gia hỏi”. Tam nữ cùng gật đầu.

Ngồi lại phòng khách một lúc, Đỗ Văn Hạo đoán rằng thiếu nữ nãi nãi của Bồ gia đã bình tâm trở lại. Hắn quyết định đi hỏi nàng một chút và để cho Bồ Linh về trước.

Đỗ Văn Hạo đi tới khu điều trị. Bồ Linh cùng phu nhân Tô Hỉ Chi đang ôm hài tử ngồi nói chuyện bên cạnh có một cái bát không. Xem ra nàng đã uống thuốc.

Thấy Đỗ Văn Hạo đẩy cửa tiến vào, Bồ Linh cùng nương tử Tô Hỉ Chi vội vàng đứng lên chào hắn, cả hai luôn miệng nói cảm tạ thần y.

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Thần y gì. Hai người ngồi xuống tại hạ có việc muốn hỏi”.

Hai người ngồi cạnh giường. Hai tay Tô Hỉ Chi ôm chặt hài nhi.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Hai người suy nghĩ kỹ xem trong thời gian mang thai có bị mắc bệnh, uống thuốc gì không?”

“Không!” Bồ Linh khẳng định: “Nương nương của tại hạ đã học qua y thuật nên biết ngừa bệnh và uống thuốc trong thời kỳ mang thai sẽ ảnh hưởng đến hài nhi. Nương nương chăm sóc Hỉ Chi rất chu đáo. Kể cả khi nàng bị đau đầu cũng không cho uống thuốc. Cho đến tận hôm gần lâm bồn Lận thái y nói thai nhi đã chết trong bụng mẹ nên cho nàng uống thuốc phá thai. Có phải đây là nguyên nhân gây tổn thương cho hài nhi không?”

“Không phải! Bệnh của hài tử mắc phải xuất phát từ các chứng bệnh mắc phải trước đó. Hai người hãy suy nghĩ kỹ đi xem có chuyện gì có thể làm cho hài nhi nhiễm bệnh không? Ví dụ như ăn thức ăn kỳ lạ, đi ngang qua một nơi kỳ lạ nào đó”.

Bồ Linh suy nghĩ một lát rồi trả lời: “Không có! ”.

Tô Hỉ Chi khẽ kéo tay hắn. Nàng nói khẽ: “Vây chuyện đạo sĩ làm phép thì sao? Không tính chuyện đó à?”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên hỏi: “Đạo sĩ làm phép? Đã xảy ra chuyện gì?”

Bồ Linh vỗ đùi: “Đúng, đúng! Đạo sĩ làm phép. Nàng không nói thì ta quên, quái lạ thật. Là thế này, khi nương tử của tại hạ hoài thai được bảy tháng, một hôm phụ mẫu tại hạ, cùng tại hạ và nương tử đi dâng hương ở đại Tượng quốc tự. Sau khi dâng hương xong ra về thì gặp một lão đạo sĩ. Lão đạo nhìn chăm chăm vào bụng nương tử tại hạ rồi nói: “Nghịch chương” Phụ thân tại hạ rất tức giận, hỏi lão đạo tại sao lại nói thế. Lão đạo nói nương tử tại hạ âm khí quá nặng nên có tà ma đi theo nàng, chúng đang tìm cách tiến vào bụng làm hại thai nhi. Tại hạ mắng hắn nói hươu nói vượn. Lão ta cười nhạt bảo có thể chứng minh cho chúng ta. Tại hạ hỏi chứng minh như thế nào. Lão nói ở kinh thành có ngôi nhà của quý, canh ba đêm nay lão ở ngoài cửa chờ chúng ta, đến lúc đó hắn sẽ khai âm mắt của nương tử để nàng có thể nhìn thấy quý. Nghe ông ta nói chắc chắn như thế nên chúng ta cũng tin, tối hôm đó chúng ta tới ngôi nhà đó, kết quả nương tử tại hạ nhìn thấy quỷ thật”.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày. Hắn hỏi Tô Hỉ Chi: “Phu nhân thực sự nhìn thấy quỷ?”

“Đúng!” Tô Hỉ Chi khẳng định: “Ông ta dẫn ta vào sân, khi đi ngang qua một cái hồ nước. Ta cảm thấy rất buồn nôn, ta liền ngồi xuống bên lối đi nôn ra. Sau khi ta nôn xong ngẩng đầu lên thì thấy phía trước có một bạch y nhân, không đầu lơ lửng trên trời, ta sợ quá ngất đi, khi tỉnh lại thì đã thấy ở nhà”.

Đỗ Văn Hạo quay đầu hỏi Bồ Linh: “Thiếu gia có nhìn thấy không?”

“Tại hạ cũng thấy! Lúc đó tại hạ điu nàng đi. Tại hạ cũng nhìn thấy một con quỷ treo cổ. Nó treo lơ lửng ngay trên hồ nước, thè lưỡi rất dài!” Bồ Linh dẫn nhớ lại chuyện cũ, hắn vẫn còn thấy sợ hãi “Tại hạ cũng rất sợ hãi. Nhưng sau đó phụ mẫu tại hạ nói bọn họ không nhìn thấy gì. Tại hạ lúc ấy không ngất đi nhưng cũng bụm mặt không dám nhìn con quỷ đó. Phụ mẫu tại hạ vội điu tại hạ và nương tử quay về và mời cả lão đạo đó tới nhà. Khi nương tử ta tỉnh lại vẫn sợ đến nổi mặt mũi tái nhợt”.

“Thiếu gia không nhìn lầm chứ?”

“Chắc chắn không nhìn lầm. Con quỷ đó bay đi bay lại trên hồ nước. Sau đó tại hạ nghe người nói ngôi nhà đó bị quỷ ám. Chủ nhân của ngôi nhà đó đã từng nhìn thấy quỷ, lũ quỷ đó còn dọa chết con trai của họ nên chủ nhân ngôi nhà đó không dám ở dọn đi chỗ khác nhưng ngôi nhà đó không bán được. Giá rất rẻ mà không ai muốn mua. Chả ai muốn mua một ngôi nhà có quỷ cả”.

“Chuyện sau đó như thế nào?”

Ừ. Phụ thân tại hạ hỏi lão đạo sĩ nên làm thế nào để trừ quỷ. Lão đạo sĩ nói âm khí của tại hạ cũng rất nặng nên mới nhìn thấy quỷ. Bây giờ phải trừ quỷ cho cả hai người. Lão đạo sĩ nói muốn mười vạn lượng để lập đàn trừ quỷ cho hai chúng ta. Phụ thân và mẫu thân thương lượng, nghĩ như vậy quá tốn kém. Cả hai gọi tại hạ ra nói dù nhà tại hạ có đủ tiền nhưng như vậy quá đắt. Nếu nạp thiếp cho tại hạ chỉ tốn một trăm lượng. Âm khí trong người nương tử tại hạ không cần tiêu trừ nữa mà để nạp thiếp cho tại hạ. Vì vậy phụ mẫu tại hạ mới bảo trả cho lão đạo sĩ năm vạn lượng để trừ tà cho tại hạ. Lão đạo sĩ liền làm phép trừ tà cho tại hạ rồi đi khỏi. Không ngờ hài nhi của chúng ta lại mắc bệnh. Nếu sớm biết như thế cứ để lão đạo sĩ trừ tà cho nương tử thì tốt biết mấy”.

Tô Hỉ Chi khẽ nói: “Nếu biết thiếp hoài thai một nha đầu thì một văn tiền cả hai cũng không đồng ý”.

Bồ Linh sững sốt hỏi: “Sao nàng lại nói vậy?” Nhưng khi nhớ lại thái độ của phụ mẫu khi nương tử của hần sinh hạ nữ nhi, Bồ Linh không khỏi thở dài, không nói gì nữa.

195. Chương 195: Thắc Mắc

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy sau này có gặp lại lão đạo sĩ đó không?”

Bồ Linh nói: “Có, lão đạo sĩ đó hàng ngày vẫn loanh quanh ở Đại Tướng Quốc tự. Có một lần lão đạo sĩ quay lại nhà tại hạ nói ông ta tình nguyện hành thiện tích đức, chỉ cần ba vạn lượng để làm phép trừ tà cho nương tử tại hạ. Phụ mẫu nói ba ngàn lượng cũng không đồng ý vì vậy lão đạo không đến nữa”.

“Hắn là một đạo sĩ mà suốt ngày loanh quanh ở chùa của hòa thượng để làm gì?”

“Cái này chúng ta cũng không rõ lắm”.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận suy xét sự việc. Hắn thấy lão đạo sĩ này không có vấn đề gì bởi vì ông ta chưa làm phép trừ tà cho Tô Hỉ Chi, chưa cho nàng dùng thuốc vậy không phải là nguyên nhân gây tổn thương cho thai nhi.

Nghĩ tới thai nhi, Đỗ Văn Hạo lại nghĩ tới lời nói của Tiền Bất Thu về Thi chú. Chẳng lẽ lần gặp quỷ đó đã làm thai nhi nhiễm chứng Thi chú này? Nhưng Đỗ Văn Hạo không tin có ma quỷ nên hắn cũng không muốn nghĩ theo hướng đó. Không thể hỏi đi hỏi lại một câu hỏi mà không có đáp án xác thực, Đỗ Văn Hạo đành cáo từ rồi đi ra ngoài.

Bồ Linh cũng quay sang dặn dò thê tử yên tâm ở lại dưỡng bệnh rồi hắn cũng quay ra cáo từ Đỗ Văn Hạo và về nhà.

Đỗ Văn Hạo quay lại hậu viện. Hắn vừa mở cửa đã nhìn thấy ánh mắt lo lắng, chờ mong của Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi và Anh Tử. Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, Anh Tử òa lên khóc: “Thiếu gia! Phu nhân, phu nhân vẫn chưa quay về”.

Đỗ Văn Hạo thấy căng thẳng, đã gần hết đêm Lâm Thanh Đại vẫn chưa quay về, tâm trạng mọi người không khỏi nóng nảy. Hắn trầm giọng nói: “Không được. Thanh Đại tỷ có thể đã xảy ra chuyện. Chúng ta tới Kiều gia bái phỏng”.

Anh Tử lại òa khóc, nước mắt đầm đìa. Đỗ Văn Hạo vội bảo nàng: “Anh Tử, cứ chờ một chút đã, hãy bình tĩnh. Sau đó chúng ta đi. Phu nhân của người võ công cao cường. Không ai có thể dả thương tỷ ấy được”.

Anh Tử cũng biết là thế nhưng suốt một đêm Lâm Thanh Đại không trở về làm cho nàng sốt ruột. Bàn Vũ Cầm nói: “Tướng công, sáng nay thiếp và Tuyết Phi Nhi tới nha môn dạy kỹ thuật đỡ đẻ cho các bà mẹ. Hay là chúng ta cho người tới nha môn báo hoãn lại buổi sau”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hai người phải đi à? Không phải đã đổi lại rồi ư?”

“Ban đầu đã đổi lại. Nhưng mấy hôm nay các bà mụ tới càng nhiều. Một số bà mụ học qua rồi không muốn tiếp tục nghe lại với mấy người mới đến. Bọn thiếp và Trang đại nhân đã thương lượng quyết định mở hai lớp. Thiếp và Tuyết Phi Nhi mỗi người phụ trách một lớp. Mặc dù mệt, nhưng bọn thiếp nghĩ sau khi hướng dẫn xong các bà mụ áp dụng kỹ thuật mới sẽ an toàn hơn”.

“Vậy hai người cứ tới lớp học. Ta cùng Ngốc béo và Ngô Thông tới Kiều gia cũng được”.

Bàng Vũ Cầm lắc đầu nói: “Không! Thanh Đại tỷ chưa trở về thiếp không có bụng dạ nào tới lớp. Chúng ta cứ cùng đi tìm Thanh Đại tỷ rồi hẵng nói”.

Lúc này bên ngoài vang lên tiếng cười:

“Không cần đi tìm. Ta đã trở về”.

“Phu nhân!” Anh Tử vừa mừng vừa sợ la lên khi nàng nhận ra đó là âm thanh của Lâm Thanh Đại. Nàng quay đầu lại thì thấy Lâm Thanh Đại đang đứng trên tường, đối diện với mấy người mỉm cười.

Đỗ Văn Hạo vui vẻ nói: “Thanh Đại tỷ. Tỷ đã quay về. Bọn ta sốt ruột muốn chết”.

Lâm Thanh Đại nhảy xuống rồi cười nói: “Ta chỉ thấy mấy nàng sốt ruột, không thấy người có tâm trạng gì cả. Không phải người còn có tâm trạng đi xem bệnh cho người ta sao?”

Đỗ Văn Hạo biết nàng nói giỡn hần cũng cười cợt nhả nói: “Ta hiển nhiên sốt ruột, lòng ta nóng như lửa đốt. Không tin ta móc tìm ra cho tỷ xem nó đang cháy đỏ”.

Lâm Thanh Đại đỏ mặt nói lảng sang chuyện khác: “Ta ở nhà đó một đêm nhưng không phát hiện điều gì thường gì. Ta thấy trời sáng liền quay về để cho mọi người khỏi lo lắng”.

Tuyết Phi Nhi cười nói: “Thanh Đại tỷ võ công cao cường chúng muội biết tỷ không có chuyện gì nhưng mọi người vẫn thấy bất an”.

Lâm Thanh Đại trở về, giải tỏa tâm trạng nặng nề đè nén trong tim mọi người. Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi lại tới nha môn để truyền dạy kỹ thuật đỡ đẻ mới cho các bà mụ. Đỗ Văn Hạo tiếp tục chẩn bệnh.

Buổi sáng già Kiều Vũ Sinh đó lại tới cùng với mấy đại hán mặt mày hung ác, vẻ mặt hần buồn như đưa đám. Lần này hần nói tới qua hần nằm mộng thấy nữ quỷ đó quất cho hần một trận roi da.

Đỗ Văn Hạo kiểm tra người hần thì phát hiện khắp người Kiều Vũ Sinh có vết roi da quất, hiển nhiên không phải do hần tự gây ra. Sau khi Đỗ Văn Hạo phục thuốc cho hần, Kiều Vũ Sinh lại lên khẩn cầu Đỗ Văn Hạo mời pháp sư làm phép lưu nữ quỷ Tiêm Tiêm ở lại. Kiều Vũ Sinh nói hần nguyện ý xuất ra một vạn lạng bạc trắng tạ ơn. Đỗ Văn Hạo cười nhạt cự tuyệt. Kiều Vũ Sinh đành buồn bã rời đi.

Đỗ Văn Hạo đem chuyện này kể cho Lâm Thanh Đại. Lâm Thanh Đại thấy rất kỳ quái: “Cả buổi tối ta ngồi trên cây không nghe thấy bất kỳ âm thanh quái dị nào, cũng không thấy động tĩnh gì. Chẳng lẽ hần thực sự bị quất roi trong lúc ngủ mê?”

Đỗ Văn Hạo cũng thấy nghi ngờ: “Thật kỳ quái, ngày hôm qua ta đã xem bệnh cho một cặp vợ chồng trẻ. Cả hai đều khẳng định đã nhìn thấy quỷ. Ngốc béo cũng nói đã nhìn thấy quỷ. Chẳng lẽ trên thế gian này thực sự có quỷ?”

Lâm Thanh Đại nói: “Mặc kệ có quỷ hay không. Ta cũng phải tra xét rõ ràng những chuyện quỷ quái này. Bây giờ ta chờ bên ngoài phòng của hần xem có điều tra ra manh mối gì không?”

Đỗ Văn Hạo lo lắng: “Đêm nay người lại đi nữa à? Hay là chúng ta cứ mặc kệ nó đi”.

Lâm Thanh Đại nói: “Không được. Những chuyện này càng quỷ dị, càng phải điều tra. Đêm nay chắc chắn phải điều tra rõ ràng. Thôi được, đi ngủ đi. Ta không sao đâu, ta sẽ trở về vào lúc bình minh”.

Dù ngày thường Đỗ Văn Hạo hay trêu chọc cười nói nhưng cũng chỉ giới hạn ở mức độ trêu đùa nhau không vượt quá mức. Một người thì lảng mạn, một người thì nghiêm chỉnh nhưng không mấy may ảnh hưởng tới mối quan hệ ngày càng tiến triển của hai người.

Đêm đó trời tối đen, gió thổi mạnh.

Lâm Thanh Đại mặc một bộ trang phục dạ hành, thừa dịp lúc ánh trăng lơ mờ lên đi.

Lâm Thanh Đại chạy lướt trên nóc các ngôi nhà. Nơi đây phần lớn là nhà của thương nhân giàu có hoặc quan lại, nhà cửa mọc san sát. Thỉnh thoảng nàng nghe tiếng cho dũ sữa, tiếng mõ cầm canh, tiếng người ngái ngủ. Dưới chân Lâm Thanh Đại gió rít âm âm. Lâm Thanh Đại thấy ngứa mũi, suýt nữa thì hắt xì hơi. Nàng vội giơ tay che miệng, động tác này làm nàng mất thăng bằng hạ xuống một mái nhà. Một hòn đất rơi lộp bộp trên mái nhà rơi xuống trúng vai một người đang gõ mõ cầm canh.

Người gõ mõ hoảng sợ ngẩng đầu lên nhìn, trời tối đen như mực hắt không thấy cái gì hết.

“Trời hanh vật khô, cẩn thận củi lửa” Người gõ mõ cổ hô to hơn, làm như âm thanh càng cao thì hắt càng thêm can đảm. Khi âm thanh của người gõ mõ xa dần Lâm Thanh Đại tiếp tục hành trình tới nhà của Kiều Vũ Sinh.

Hôm qua nàng đã thám thính cẩn thận nơi ở của Kiều Vũ Sinh. Sau hậu viện có một hồ nước, cạnh hồ nước có một cây đại thụ soi bóng xuống hồ, từ cây đại thụ tầm nhìn rất trống trải. Lâm Thanh Đại ngồi ở cây đại thụ, ẩn mình vào bóng tối.

Trong phòng truyền ra âm thanh của một nữ nhân: “Tạo sao mấy ngày hôm nay ngủ ở thư phòng, không đoái hoài gì tới thiếp. Ngày hôm qua phụ thân chàng đã cho Lý mụ tới dò hỏi”.

“Hỏi nàng cái gì? Nàng trả lời như thế nào?”

“Thiếp nói chúng ta không ngủ cùng phòng, đương nhiên không có hài tử”.

Lâm Thanh Đại treo ngược người xuống để dò xét. Nàng lấy ngón tay thấm nước bọt, chọc thủng miếng giấy dán cửa sổ. Nhìn qua lỗ thủng nàng thấy một nữ nhân vóc dáng đầy đặn đứng quay lưng về phía nàng. Ở trên giường có một nam nhân nửa nằm nửa ngồi. Dưới ánh sáng lơ mờ của ngọn đèn, và âm thanh của hắt nàng nhận ra người đó chính là Kiều Vũ Sinh.

Nữ nhân ngồi xuống giường, thân thể nàng ta khẽ dựa vào người Kiều Vũ Sinh. Kiều Vũ Sinh giống như chạm phải ôn dịch hắt bật dậy tránh xa ra.

Nữ nhân kia không ngờ Kiều Vũ Sinh lại bài xích mình như vậy. Nàng sững sốt đứng dậy rồi chỉ tay vào mặt Kiều Vũ Sinh hét lớn: “Kiều Vũ Sinh, thiếp nói cho chàng biết nếu như lúc đó phụ thân thiếp không cho nhà chàng vay một vạn lạng bạc trong lúc nguy cấp, nhà chàng có ngày hôm nay không? Bây giờ chàng coi rẻ thiếp, không cả chạm vào người thiếp. Thiếp đã làm gì chàng để chàng coi thường thiếp như vậy. Chàng mau nói ra đi”.

Nàng kia bắt đầu la hét, đánh mắng Kiều Vũ Sinh nhưng hắt không phản ứng lại. Nàng ta đẩy ngã hắt xuống bên cạnh cửa hắt cũng chẳng buồn đứng dậy. Hắt lạnh lùng hỏi: “Đã được chưa? Nàng đã hả giận chưa?”

“Không có! Hôm nay thiếp phải ngủ ở đây cùng chàng. Thiếp không chịu được ánh mắt của người khác nhìn mình. Thiếp sẽ sinh hài tử cho chàng, sinh rất nhiều hài tử”.

Kiều Vũ Sinh ngứa mặt cười điên cuồng.

Nữ nhân đó tức giận hỏi; “Chàng cười cái gì?”

“Hừ, ta xem nàng đã quên. Nàng phải ăn uống để nuôi dưỡng cơ thể mình trước đã”.

“Kiều Vũ Sinh!”

Cánh cửa hé mở, Kiều Vũ Sinh đi thẳng ra ngoài không quay đầu lại. Nữ nhân đó la lớn: “Kiều Vũ Sinh, chàng muốn đi đâu?”

“Nàng đã không cho ta ngủ trong nhà thì ta ra ngoài ngủ. Dù sao ngủ bên ngoài cũng yên tĩnh hơn. Ha, ha, ha”.

“Chàng. Chàng là đồ súc sinh”.

Cánh cửa đóng sầm lại. Nàng kia mệt mỏi ngồi xuống đất, hai tay ôm mặt khóc lóc.

Lâm Thanh Đại đang muốn đi theo Kiều Vũ Sinh thì cánh cửa phòng mở ra một lão mục tử đi vào dìu nữ nhân kia đứng dậy. Nhưng nữ nhân kia quá nặng bà ta không dìu được. Bà ta đành khẽ khắn khoắn van xin nữ nhân đó đứng dậy. Âm thanh rất thê lương.

Cuối cùng nữ nhân đó nghe lời đứng dậy. Nàng ta ghen ngào nói: “Cho người đi theo thiếu gia”.

“Có người rồi. Phu nhân yên tâm”.

“Ôi!”

“Thôi được. Đi ngủ đi. Hôm nay thiếu gia sẽ không quay về đâu”.

“Nghe nói gần đây chàng thường gặp ác mộng, đã tìm đại phu xem bệnh. Người đi hỏi xem rốt cuộc chàng bị bệnh gì?”

“Phu nhân yên tâm. Nô tỳ đã cho người đi hỏi. Nghe nói thiếu gia tự nhiên trên người xuất hiện rất nhiều vết thương. Thiếu gia đi tìm đại phu, đại phu đã kê đơn nhưng hình như không hiệu quả”.

Nữ nhân cười khinh miệt, xem ra nàng đã hết giận. Nàng vỗ vỗ bụi trên người và nói: “Ta sẽ coi xem chàng kiên trì được tới bao giờ nữa. Đi thôi”.

Nữ nhân kia và lão mục tử ra khỏi phòng. Lâm Thanh Đại thầm nghĩ Kiều Vũ Sinh cũng hơi quá đáng. Sao hấn lại đối xử với thê tử của mình như vậy?

Ánh đèn trong phòng đã tắt nhưng Lâm Thanh Đại có nhìn thấy bóng lưng của Kiều Vũ Sinh ở phía xa. Nàng vọt lên cao đuổi theo hấn.

196. Chương 196: Sài Lang Ở Kinh Thành

Sau khi Lâm Thanh Đại đi không lâu, mấy người Đỗ Văn Hạo đang định đóng cửa đi ngủ chợt vang lên lên âm thanh đập cổng gấp gáp.

Ngô Thông ra mở cửa. Hấn thấy có một chiếc kiệu nhỏ dừng trước cửa, đi sau chiếc kiệu có mấy đại hán vạm vỡ.

Từ trong kiệu bước xuống một người. Người đó chính là Kiều Vũ Sinh bí ẩn.

Lần này tinh thần Kiều Vũ Sinh linh lợi, hấn thậm chí còn mỉm cười.

Mặc dù rất khó chịu, Đỗ Văn Hạo vẫn chấp tay nói: “Kiều công tử, không phải công tử nằm mộng thấy nữ quỷ tới quấy nhiễu đấy chứ? Bây giờ trời vẫn còn sớm. Công tử không nằm mơ giữa ban ngày chứ?”

Kiều Vũ Sinh không để ý tới lời châm chọc của Đỗ Văn Hạo. Hấn nói khẽ: “Tiên sinh, lần này tại hạ đến đây không vì bản thân tại hạ mà vì chính tiên sinh”.

“Vị tại hạ? Sao công tử lại nói vậy?”

“Tại hạ e rằng người nhà của tiên sinh xảy ra chuyện nên tại hạ mới đến đây xem sao” Kiều Vũ Sinh từ từ đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo nói: “Đạo sĩ làm phép cho Tiêm Tiêm hôm nay tới gặp tại hạ nói rằng Tiêm Tiêm sẽ không tới tìm tại hạ nữa, bởi vì nàng đã tìm tới nhà của tiên sinh”.

Dù Đỗ Văn Hạo không tin có ma quỷ nhưng ngay trong đêm tối nghe chuyện ma quỷ, hấn vẫn thấy rùng mình. Hấn hỏi lại: “Thật thế không?”

Khóe miệng Kiều Vũ Sinh khẽ lộ một nụ cười đắc ý. Hấn lại thì thào: “Đạo sĩ đó nói Tiêm Tiêm muốn nhập vào thân thể của một người đang sống”.

Tuyết Phi Nhi ở bên vội vàng hỏi: “Nữ quỷ đó nhập vào thân thể người sống làm gì?”

Kiều Vũ Sinh nói: “Tại hạ cũng không biết. Nhưng vị đạo sĩ đó nói trong nhà tiên sinh chắc chắn có một người Tiêm Tiêm muốn bắt đi. Hay là tiên sinh mau tìm pháp sư đến làm lễ đuổi Tiêm Tiêm đi”.

Tuyết Phi Nhi quát: “Không biết bao nhiêu lần người chạy tới đây nói những chuyện ma quỷ vớ vẩn đó làm gì? Người nói muốn chúng ta thu nhận quỷ hồn. Bây giờ khi quỷ hồn tới người lại muốn làm người tốt tới

khuyến chúng ta đi mời pháp sư để đuổi quỷ hồn. Hừ, nếu người không mau rời khỏi đây, chúng ta sẽ nện cho người một trận”.

Kiều Vũ Sinh hiển nhiên rất kiêng sợ Tuyết Phi Nhi. Hắn không dám nói câu nào, mặt mũi ỉu xiu, chui ngay vào trong kiệu, vội vã rời khỏi cửa Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo lo lắng nhìn ra cửa. Đợi một lúc lâu không thấy bóng dáng của Lâm Thanh Đại. Tự nhiên trong đầu hắn nảy sinh ra ý niệm, có khi Lâm Thanh Đại đã bị nữ quỷ Tiêm Tiêm bắt đi theo như lời của Kiêu Vũ Sinh không?

Bàng Vũ Cầm thấy Đỗ Văn Hạo âm trầm đứng đó, không nói câu nào. Nàng lên tiếng trước: “Tướng công, có một chuyện vốn thiếp và Thanh Đại tỷ giấu chàng. Nhưng thiếp nghĩ tốt nhất nên nói cho chàng biết”.

Đỗ Văn Hạo sững sốt quay đầu nhìn nàng: “Chuyện gì vậy?”

Bàng Vũ Cầm chần chờ một lát rồi thì thào: “Về chuyện của nữ quỷ đó...”.

Đỗ Văn Hạo đang nghĩ tới nữ quỷ. Hắn nghe Bàng Vũ Cầm nhắc tới nữ quỷ, cau mày quay đầu lại: “Nữ quỷ nào?”

“Mấy hôm nay liên tiếp gặp chuyện tà môn nên hôm qua thiếp và Thanh Đại tỷ đi rút quẻ thẻ. Người bán thẻ nói theo như quẻ thẻ thì nhà chúng ta thực sự có tà mà, quỷ ám. Ông ấy có đưa cho thiếp và Thanh Đại tỷ hai lá bùa, bảo dán ở cổng và hậu viện nhưng thiếp sợ chàng tức giận nên không dám dán”.

Đỗ Văn Hạo không tin những lời lẽ trong quẻ thẻ ở chùa, miếu nhưng bây giờ sự việc lại trùng khớp như vậy nên hắn không khỏi thấy lo lắng.

Tuyết Phi Nhi đi ra trước nói: “Ca ca, hay để muội tới Kiêu gia điều tra, tiếp ứng cho Thanh Đại tỷ?”

Đỗ Văn Hạo cười gượng: “Quên đi, công phu quyền cước của muội chỉ để làm cảnh. Lần trước còn không biết treo cây thì muội đi điều tra cái gì hả?”

Thôi quay về ngủ đi. Thanh Đại tỷ trước khi đi đã nói sẽ quay về lúc bình minh. Bây giờ mới canh một, vội gì. Võ công của Thanh Đại tỷ cao cường như thế, ai có thể chế ngự tỷ ấy được? Thật buồn cười! Tất cả đều do Kiêu Vũ Sinh cố làm ra vẻ huyền bí, khiến cho mọi người lo lắng. Thôi ngủ đi! ”.

Đêm qua thức trắng, tất cả mọi người đều mệt mỏi. Nghe Đỗ Văn Hạo nói tất cả lực tụt quay về phòng nghỉ ngơi.

Sau khi Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm đi ngủ. Đỗ Văn Hạo ngủ không yên giấc. Trong giấc mộng, bạch y nữ tử đó biến mất, chỉ có một sơn cốc, một con thuyền nhỏ bồng bềnh trên hồ nước. Nhưng vẫn không thấy bạch y nữ tử đó.

Đỗ Văn Hạo tỉnh dậy, xung quanh trời tối đen, hắn không biết giờ là canh mấy. Nghĩ đến giấc mộng vừa rồi, Đỗ Văn Hạo thấy lo lắng. Vì thế hắn lặng lẽ mở cửa đi ra ngoài xem Lâm Thanh Đại đã về chưa.

Chiếc đèn lồng treo ở hành lang tỏa ra ánh sáng mờ nhạt. Gió thổi cái đèn lắc lư, ánh sáng nhấp nháy trông rất quỷ dị.

Đi ra sân trang viện, Đỗ Văn Hạo tới trước cửa tiểu viện của Lâm Thanh Đại. Hắn thấy bên trong không có đèn. Hắn do dự không dám đến gõ cửa. Nhìn trời thì rõ ràng sắp tới bình minh. Hắn đang phân vân chưa biết phải làm gì, đột nhiên hắn cảm thấy phía sau có người đang đi tới, thì ra là Anh Tử. Anh Tử vui vẻ gọi hắn khi nàng nhìn thấy hắn: “Thiếu gia!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người ra đây làm gì?”

Anh Tử trả lời: “Nô tỳ không ngủ được, muốn ra đây đợi Đại chương quý quay về. Thiếu gia cũng ra đây đợi đại chương quý à?”

“Đúng!” Đỗ Văn Hạo nói: “Người đi gõ cửa phòng của đại chương quý xem nàng đã về chưa?”

Anh Tử đáp rồi bước lên thềm. Tiểu Khả đã nhanh chân chạy lên trước. Hai chân trước của nó cào cào lên cánh cửa. Nó định đẩy cửa ra để chui vào.

Cánh cửa mở ra.

Đỗ Văn Hạo thấy căng thẳng. Sao cửa phòng lại mở ra? Cái này chứng minh một điều.

Lâm Thanh Đại vẫn chưa quay về.

Anh Tử cũng nhận ra điều này, nàng chạy lên trước Đỗ Văn Hạo, đẩy hẳn cửa phòng ra, tay giơ cao đèn lồng. Quả nhiên trong phòng không có người.

Anh Tử quay người, run run nói: “Phu nhân,...phu nhân vẫn chưa về”.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn ánh trăng qua khung cửa sổ màu trắng: “Còn bao lâu nữa thì trời sáng?”

“Bây giờ là canh năm. Còn một canh nữa là trời sáng”.

“Đừng sợ. Phu nhân của người đã nói sẽ trở về vào lúc hừng đông. Cũng giống như hôm qua, chúng ta tự hù dọa chính mình. Có lẽ đến hừng đông một khắc, nàng sẽ đứng trước mặt chúng ta”.

Anh Tử miễn cưỡng gật đầu: “Tiên sinh quay về ngủ đi. Nô tỳ ở đây đợi phu nhân. Phu nhân chưa về nô tỳ không ngủ được”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu. Hắn giúp nàng thấp đèn rồi vỗ vỗ lên gò vai gầy của nàng: “Đừng lo. Phu nhân của người chắc chắn sẽ bình an quay về”.

Quay lại giường ngủ nhưng Đỗ Văn Hạo không tài nào ngủ lại được.

Bàng Vũ Cầm cũng thức cùng Đỗ Văn Hạo, hai mắt nàng mở to nhìn bóng tối chờ đợi tiếng bước chân quen thuộc của Lâm Thanh Đại.

Sắc trời đột nhiên tối sầm lại. Các ngôi sao biến mất.

Đỗ Văn Hạo thấy lòng rất nặng nề, trước bình minh có hắc ám. Nói cách khác sắp đến bình minh rồi mà Lâm Thanh Đại vẫn chưa trở về.

Đỗ Văn Hạo ngồi dậy, sờ soạng mặc quần áo.

Thân thể xích lôa của Bàng Vũ Cầm ôm lấy hắn từ phía sau.

Đỗ Văn Hạo dừng tay, nghiêng mặt nói: “Cầm nhi, nàng ngủ đi. Ta đi xem Thanh Đại tỳ đã về chưa”.

Bàng Vũ Cầm ôm chặt Đỗ Văn Hạo. Lát sau nàng run run nói: “Tướng công, thiếp sợ”.

“Sợ cái gì?”

“Thiếp có cảm giác rằng Thanh Đại tỳ đã xảy ra chuyện”.

“Đừng nói càn! ”.

Bàng Vũ Cầm chậm rãi buông Đỗ Văn Hạo ra. Nàng chảy nước mắt nói: “Nếu thực sự Thanh Đại tỳ đã trở về thì tỳ ấy đã tới báo cho chúng ta một tiếng. Bây giờ vẫn chưa có động tĩnh gì, khẳng định tỳ ấy chưa về. Thiếp có một dự cảm xấu mà thiếp chưa gặp bao giờ”.

Đỗ Văn Hạo quay người lại ôm Bàng Vũ Cầm, hắn nhẹ nhàng lau nước mắt cho nàng rồi ôn nhu nói: “Đừng quá lo lắng. Nếu tới hừng đông Thanh Đại tỳ không quay về, chúng ta sẽ đi tìm”.

Hai mắt Bàng Vũ Cầm đầm lệ nhìn trượng phu. Nàng gật đầu. Trong thâm tâm nàng cầu khẩn cho Lâm Thanh Đại bình an, không xảy ra chuyện gì.

Trên thực tế đã có chuyện xảy ra với Lâm Thanh Đại. Nàng đã gặp phiền toái, phiền toái lớn.

Trong bóng tối Lâm Thanh Đại lặng lẽ đuổi theo Kiều Vũ Sinh. Nàng thấy Kiều Vũ Sinh đi rất nhanh. Hắn đi ra ngoài nhưng lại không đi theo con đường dải đá nhỏ mà đi dọc theo bãi cỏ.

Chính xác mà nói hắn không dẫm trên cỏ mà đang lướt trên cỏ.

Sao hắn lại như biết bay? Hắn là quỷ à?

Lâm Thanh Đại chú tâm quan sát quả thật chân hắn đi không chạm đất. Đúng là hắn đang bay là là. Thậm chí chân hắn cũng không chuyển động mà hắn giống như một cái cọc gỗ cứ lừ lừ trôi đi.

Lâm Thanh Đại cảm thấy rợn hết cả tóc gáy.

Đúng lúc đó nàng đứng lại bởi vì nàng cảm thấy trong bóng tối xung quanh có vô số các cặp mắt đang nhìn chằm chằm vào nàng.

Nàng đột nhiên quay đầu lại thì thấy bốn phía có vô số ánh mắt của loài dã lang hung dữ.

Lâm Thanh Đại không sợ dã lang. Nhưng tại sao ở kinh thành lại có dã lang?

Nhưng ngay sau đó Lâm Thanh Đại nhìn thấy một việc làm cho nàng kinh hoàng. Nàng thấy trên lưng mỗi con dã lang có một hắc y nhân cao lớn. Không có đầu!

Hắc y nhân không đầu cười dã lang lại xuất hiện ở trong trang viện này.

Lâm Thanh Đại quát: “Các hạ là cao nhân phương nào? Ở đây giả thần giả quỷ. Sao không bộc lộ chân diện mục của mình?”

Không âm thanh đáp lại, những con dã lang tiến tới gần nàng.

Lâm Thanh Đại vùng tay, một mũi ám khí hoàng thạch (hình châu chấu) bay ra bắn trúng vai của một hắc y nhân không đầu. Trong tình huống này nàng không hạ độc thủ lấy tính mạng của đối phương mà chỉ nhằm trúng vai hắn.

Hắc y nhân nọ trúng ám khí nhưng hắn không có phản ứng gì. Dã lang của hắn vẫn tiếp tục tiến tới.

Lâm Thanh Đại trầm xuống nàng đang định tiếp tục phóng ám khí, đột nhiên chân nàng bị một vật gì đó túm chặt lấy nàng vội cúi đầu nhìn thì thấy dưới bụi cỏ có vô số bạch cốt đã xuất hiện từ lúc nào, chúng quờ quạng chụp lấy nàng.

Dù sao Lâm Thanh Đại cũng là nữ nhân. Nàng sợ hãi hét lên. Ngân quang lóe lên, mấy tiếng răng rắc nổi lên bốn bạch cốt đã bị lưỡi dao sắc bén của nàng chém đứt đôi.

Lâm Thanh Đại đưa mắt nhìn thì không thấy Kiều Vũ Sinh đâu nữa. Những con dã lang đang tiến tới gần. Dưới chân nàng có vô số bạch cốt cũng đang tiến tới. Nàng lại lo lắng đuổi theo truy tìm Kiều Vũ Sinh. Thanh kiếm sắc bén trong tay nàng vùng lên, chém đứt vô số bạch cốt rồi nàng chạy ra ngoài trang viện.

Không biết tại sao càng đi ra ngoài cỏ mọc càng cao, tới ngang thắt lưng nàng. Nàng dùng thuật khinh công Thảo thượng phi trong truyền thuyết lướt đi. Lúc đầu nàng còn chém bạch cốt ở phía trước nhưng sau hoảng sợ vì không thấy đường nàng cứ thế bỏ chạy, không nghĩ tới việc chém bạch cốt nữa.

Phía sau tiếng cho sói tru lên dồn dập, càng lúc càng tới gần.

197. Chương 197: Giáo Sư Thái Y Cục

Trong giây lát Lâm Thanh Đại cảm thấy đất dưới chân nàng sụt xuống. Không còn chỗ mượn lực nàng rơi tuột xuống bên dưới.

Lâm Thanh Đại lâm nguy không hoảng sợ. Thanh đoản kiếm trong tay nàng đâm vào vách đá ở bên cạnh để dừng thân thể lại, không ngờ vách đá xung quanh cứng rắn lạ thường, thanh đoản kiếm không thể đâm vào. Thân thể nàng càng lúc càng rơi xuống bên dưới. Trong tình thế cấp bách nàng vận kinh lực vào cánh tay toàn lực đâm ra, chỉ nghe rắc một tiếng nhỏ, thanh đoản kiếm đâm vào vách đá lại bị lực phản lại gãy vụn. Trong tay nàng chỉ còn chuôi kiếm.

Cũng may thân thể nàng chạm vào một cây nhỏ nhô ra ở một khe hở nên lực rơi giảm xuống.

Vừa chạm đất Lâm Thanh Đại mượn thể cuộn người lăn người đi, không ngờ sống lưng nàng va đánh bịch một tiếng vào vách động đau điếng. Hai chân nàng cũng đau nhức giống như bị gãy vậy.

Nàng không quay đầu kiểm tra thương thế. Bởi vì rơi xuống động sâu, nàng không biết trong này có nguy hiểm gì mà trên người nàng thanh đoản kiếm đã gãy. Lưỡi kiếm cắm ở vách đá. Trên người nàng chỉ còn lại mấy mũi ám khí. Nàng cảm ám khí trong tay, tĩnh tâm lắng nghe động tĩnh bốn phía.

Trong bóng tối im ắng, đột nhiên vang lên tiếng kêu của côn trùng.

Trên đỉnh đầu, le lói ánh sáng mờ mờ bằng kích cỡ một đồng tiền. Hình như đây không phải là một cái động. Quá sâu.

Bầy sói không thấy đâu. Hắc y nhân cũng không thấy thậm chí không nghe thấy tiếng sói tru vọng xuống.

Lâm Thanh Đại cảm thấy tay phải và hai chân đau nhức. Nàng cố nén đau lắc lư tay phải và hai mắt cá chân, vẫn còn cử động được. Nàng lại duỗi chân sờ soạng, không phát hiện ngoại thương hay gãy chân. Nàng thấy yên tâm chỉ có vấn đề là cơ thể nàng bị tổn thương nhất thời không thể dùng sức.

Nàng đứng dựa vào vách đá chậm chạp dò tìm xung quanh. Vách đá bốn phía đều là đá hộc dài trơn nhẵn quây thành hình tròn không có lối thoát. Dưới chân nàng đất khô cứng. Xem ra đây là một cái giếng cạn.

Lâm Thanh Đại lại ngồi xuống xoa vết sưng ở cổ tay và mắt cá chân. Nàng nghĩ phải chờ tay phải và hai chân đỡ hơn, trời sáng, nàng nhìn rõ vết nứt của vách đá, lúc đó nàng sẽ tìm cách trèo lên khỏi giếng cạn.

Nhưng không hiểu sao nàng lập tức cảm thấy đầu óc choáng váng. Nàng cố giữ tỉnh táo, nhưng nàng đã nghiêng đầu ngủ thiếp đi.

Hừng đông, Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo không chờ được nữa. Hắn quyết định đi đến nhà Kiều Vũ Sinh. Hắn sắp xếp Diêm Diệu Thủ, Hàm Đầu ở lại được đường, bảo Ngốc béo và Ngô Thông chuẩn bị xe trâu. Đỗ Văn Hạo cùng Bằng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử đi tới nhà Kiều Vũ Sinh.

Lúc này trời đã sáng rõ.

Đứng trước một cánh cổng cũ nát, Đỗ Văn Hạo bảo Ngốc béo gõ cửa. Ngốc béo đi lên bậc tam cấp, cầm cái vòng khuyên đồng trên cánh cửa đập mấy cái. lát sau, cánh cổng mở ra, một lão phụ nhân thò đầu ra ngoài, trong bộ dạng ngái ngủ, lão phụ nhân liếc nhìn Ngốc béo: “Người tìm ai?”

Đỗ Văn Hạo tiến lên chấp tay nói: “Lão nhân gia, cho tại hạ hỏi đây có phải là Kiều phủ không?”

“Đúng vậy, các người là...”

Ngô Thông tiến lên nói: “Chúng ta là người của Ngũ Vị đường. Vị này chính là ông chủ của chúng ta, thần y Đỗ Văn Hạo, đến xem bệnh cho thiếu gia Kiều Vũ Sinh của các người”.

Lão bà ngơ ngác nhìn Đỗ Văn Hạo rồi hỏi: “Tìm thiếu gia Kiều Vũ Sinh ư?”

“Đúng vậy”.

“Ôi. Các người không biết à? Thiếu gia của chúng ta đã chết mấy năm trước”.

Ngô Thông ngây người hắn quay lại nhìn Đỗ Văn Hạo.

Không biết là đã đoán trước kết quả như thế hay không quan tâm đến chuyện đó Đỗ Văn Hạo vẫn bình tĩnh như thường. Những người khác thì tái mét mặt.

Đỗ Văn Hạo bước lên bậc tam cấp. Ngay lúc này lão phụ nhân định đóng cửa lại. Đỗ Văn Hạo kê chân giữ cánh cửa, nói: “Xin lão nhân gia vào thông báo. Chúng ta có chuyện quan trọng cần thương lượng với Kiều lão gia. Cảm phiền lão nhân gia người...”

Lão phụ nhân lắc đầu: “Nhà đã hoang phế nhiều năm. Bây giờ ở đây chỉ còn mình ta, có chuyện gì cứ hỏi ta”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Chỉ có mình người. Chủ nhân của người đâu?”

“Đi rồi! Đi từ nhiều năm trước. Lúc đó ngôi nhà này bị quỷ ám, thiếu gia và mấy người hầu bị chết. Lão gia và lão thái thái cùng quản gia đã chuyển tất cả đi. Lão gia hy vọng bán được ngôi nhà này. Nhưng thực tế là dù bán rất rẻ, không ai muốn mua lại ngôi nhà quỷ ám này. Vì vậy vẫn để hoang phế”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Đã như vậy tại hạ muốn mua lại ngôi nhà hạ giá này. Tại hạ có thể đi xem qua ngôi nhà được không?”

Lão phụ nhân liếc nhìn hắn một cái rồi mới từ từ mở cửa: “Tiểu tử, không phải ta dọa ngươi, ngôi nhà này thực sự bị quỷ ám”.

“Thật sao? Tại hạ muốn nhìn xem hình dạng của quỷ như thế nào!” Đỗ Văn Hạo vung tay nói rồi hắn cùng mọi người tiến vào sân.

Sân của trang viện rất rộng, rộng gấp mấy lần so với sân trang viện của Đỗ Văn Hạo. Phía sau còn có hoa viên và một hồ nước nhỏ. Hiển nhiên trang viện đã hoang vắng nhiều năm, mặt sân mọc đầy cỏ. Trên mặt hồ phủ đầy các cành liễu khô. Lốp xi cửa sổ và cửa ra vào bong ra, giấy dán cửa sổ bay phấp phất trước gió.

Mọi người nhanh chóng đi một vòng quanh sân. Ngoại trừ căn phòng của lão phụ nhân, thì không phát hiện ra bất kỳ dấu vết nào chứng tỏ có người ở đây.

Anh Tử không nhịn được la lên: “Phu nhân! Phu nhân người ở đâu?”

Tuyết Phi Nhi, Bàng Vũ Cầm cùng Ngô Thông, Ngốc béo đi xung quanh gọi ầm lên: “Đại chương quỹ”.

Lão phụ nhân kinh hãi la lên: “Này, này. Các người đang làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không có gì. Bọn họ biết một ít phép thuật, gọi như thế có thể làm gia tăng dương khí, bài trừ âm khí”.

“Thật ư?” Lão phụ nhân bán tín bán nghi. Nhưng bọn họ gọi thế cũng không ảnh hưởng gì nên bà ta cũng để mặc kệ.

Trong lúc mấy người đi xung quanh tìm, gọi. Đỗ Văn Hạo đi tới hòn giả sơn ở trong sân, mắt hắn nhìn chăm chăm về phía trước, trầm tư suy nghĩ. Nếu nơi này mấy năm không có người ở, vậy Kiều Vũ Sinh ở đâu? Hắn đang ở nơi nào? Lâm Thanh Đại đã đi đâu?

Sau khi tìm kiếm một canh giờ, khắp mọi ngõ ngách, khắp các phòng, tất cả quay lại chỗ Đỗ Văn Hạo đứng ở hòn giả sơn, báo không phát hiện ra tung tích của Lâm Thanh Đại.

Anh Tử lại khóc lóc.

Lão phụ nhân hỏi: “Các người có mua không? Nếu mấy người muốn mua để ta thông báo cho lão gia đến thương lượng”.

Tâm trạng uể oải, Đỗ Văn Hạo buột miệng hỏi: “Giá bao nhiêu?”

“Lão gia nói giá một ngàn lượng”.

Một ngàn lượng chính là mười vạn nhân dân tệ. Mười vạn tệ mua một tòa trang viện lớn có giá trị gấp hàng trăm, hàng nghìn lần như thế. Nếu như tòa trang viện này không bị quỷ ám, giá trị thực sự của nó ít nhất năm vạn lượng bạc trắng. Lần trước Đỗ Văn Hạo bán phương thuốc được mười vạn lượng. Tiền thu từ việc bán trang bị và dược liệu cũng làm cho hắn như một tiểu phú ông. Một, hai ngàn lượng với hắn không là gì cả. Hắn lập tức quyết định mua lại tòa trang viện này

Đối phương ra giá thấp như vậy nên Đỗ Văn Hạo cũng chẳng buồn trả giá, hắn nói: “Được, ta mua với giá một ngàn lượng. Bảo chủ nhân của người mang văn khế và người làm chứng tới Ngũ Vị đường gặp ta làm khế ước. Hãy đến ngay. Ta chờ ở được đường. Được rồi, trước tiên đưa chìa khóa cổng cho ta, ta muốn đi kiểm tra toàn bộ tài sản trong nhà”.

Lão phụ nhân không ngờ Đỗ Văn Hạo đồng ý mua tòa trang viện hạ giá này, bà ta rất mừng rỡ. Tòa trang viện này có mở cửa tự do thì cũng không ai bước vào nên giao chìa khóa cũng không có vấn đề gì. Bà ta vội đưa chìa khóa cho Đỗ Văn Hạo rồi chạy đi báo cho chủ nhân.

Đỗ Văn Hạo cùng mấy người Bàng Vũ Cầm đi tới Khai Phong phủ tìm nhạc phụ Bàng Cảnh Huy kể lại chuyện này. Đỗ Văn Hạo đề nghị nhạc phụ cho người tiến hành điều tra xung quanh tòa trang viện này xem có tìm được tung tích Lâm Thanh Đại không.

Bàng Cảnh Huy là Thôi quan của Khai Phong phủ, phụ trách việc điều tra phá án. Ông ta lập tức phái bộ khoái đi điều tra xung quanh khu vực tòa trang viện.

Không lâu sau khi Đỗ Văn Hạo quay về Ngũ Vị đường, chủ nhân của tòa trang viện đến cùng với người làm chứng, mang theo giấy tờ nhà, khế ước bán nhà. Đỗ Văn Hạo lập tức trả tiền và ký vào khế ước bán nhà. Nhân tiện Đỗ Văn Hạo hỏi qua về gia cảnh của Kiều lão. Quả nhiên con trai Kiều Vũ Sinh của kiều lão đã chết mấy năm trước, do bị hù dọa sợ quá mà chết.

Sau khi bộ khoái phụ trách việc điều tra xung quanh tòa trang viện đến báo không tìm thấy tung tích của Lâm Thanh Đại. Đỗ Văn Hạo liền cùng mấy người Bàng Vũ Cầm có bộ khoái do Bàng Cảnh Huy phái đến cùng với tráng đinh tới tiến hành điều tra tỷ mỉ khắp tòa trang viện.

Rốt cục cũng phát hiện ra một cái hài thêu trong bụi cỏ ở hoa viên phía sau. Anh Tử nhận ra đó là giày của Lâm Thanh Đại.

Bên cạnh chiếc giày có vết bùn, chứng tỏ tối hôm qua Lâm Thanh Đại đã tới đây.

Sau khi cẩn thận tìm tòi, mọi người phát hiện có mấy cành cây có dấu vết của đao kiếm chém.

Điều này càng làm cho mọi người khẩn trương. Nhưng tìm tới khi mặt trời xuống núi vẫn không phát hiện ra đầu mối gì.

Thấy trời sắp tối, hơn nữa đây là ngôi nhà bị đồn đại có quỷ nên bộ khoái và tráng đinh không muốn tiếp tục điều tra. Đỗ Văn Hạo đành hạ lệnh đình chỉ điều tra, cùng đám người Bàng Vũ Cầm quay về Ngũ Vị đường.

Trở lại được đường, mọi người ngồi trong phòng khách, nhìn Đỗ Văn Hạo với đôi mắt ngóng chờ. Anh Tử thì thút thít khóc.

Đúng lúc này Ngô Thông cầm một tờ bái thiếp chạy vào nói: “Tiên sinh, Cục phán Thái y cục Phan Quốc Kim đại nhân tới”.

Phan Quốc Kim? Đỗ Văn Hạo lập tức nhớ tới vẻ mặt đặc ý của lão khi hại người. Hắn cau mày hỏi: “Ông ta đến làm gì? Không gặp!” Lúc này Đỗ Văn Hạo không có tâm tình để ý tới những chuyện như vậy.

Bàng Vũ Cầm nói: “Tướng công, hay cứ gặp đi, có lẽ có chuyện gì đó quan trọng. Chàng không thể vì chuyện của Thanh Đại tỷ mà bỏ lỡ được. Chàng cũng nói Thanh Đại tỷ vô công cao cường, không ai có thể đả thương được. Có lẽ tỷ ấy phải làm chuyện khẩn cấp gì đó không kịp nói cho chúng ta. Chàng không nên sốt ruột”.

Đỗ Văn Hạo bắt đầu dĩ gật đầu nói: “Bảo hắn vào đây”.

Đám người Bàng Vũ Cầm lánh vào bên trong.

Lát sau Ngô Thông dẫn Phan Quốc Kim tiến vào. Phan Quốc Kim vừa vào đến cửa đã cười ha hả, chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh, xin chúc mừng”.

Đỗ Văn Hạo thầm tức giận Thanh Đại tỷ của ta chưa tìm thấy người còn tới đây chúc mừng cái gì hắn suýt nữa thì trở mặt. Nhưng ngay lập tức hắn lại nghĩ không nhiều người biết Lâm Thanh Đại mất tích vậy Phan Quốc Kim cũng không biết. Đỗ Văn Hạo liền chấp tay nói: “Đỗ mỗ có chuyện mừng gì?”

Phan Quốc Kim thấy Đỗ Văn Hạo không có ý mời hắn ngồi, có phần xấu hổ, lấy từ trong ống tay áo ra một phong thư. Hắn đưa cho Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh xem qua sẽ biết”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Phan Quốc Kim rồi đưa tay tiếp nhận. Hắn xé phong bao bên ngoài bên trong là một phong thư Thái y cục mời hắn làm giáo sư Thái y cục.

198. Chương 198: So Sánh Kết Quả Kiểm Tra

Đỗ Văn Hạo lập tức phái một gia nhân đến Bồ gia mời Bồ Linh tới.

Đúng lúc này Ngô Thông chạy vào phòng. Hắn liếc nhìn Phan cực phán rồi ập a ập ứng: “Tiên sinh, trước cửa có một lão đạo nói muốn gặp tiên sinh”.

Phan cực phán nghe nói Đỗ Văn Hạo có khách ông ta liền chấp tay cáo từ ra về.

Chờ Phan cực phán đi khỏi. Ngô Thông mới nói tiếp: “Lão đạo đó ở cửa nói hươu nói vượn, cái gì được đường của chúng ta có tà khí...”.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày suy nghĩ rồi bảo Ngô Thông mời lão đạo đó tới phòng khách.

Lát sau lão đạo sĩ phe phẩy phát trần đi vào, theo sau lão là Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử. Thì ra lúc trước các nàng đang ở đại sảnh. Lão đạo nói gì các nàng cũng nghe thấy hết nên vội tới đây xem sao.

Đỗ Văn Hạo thấy lão đạo râu tóc bạc phơ, dáng vẻ tiên phong đạo cốt, rất có đạo hạnh nhưng thân thể béo tốt. Ông ta đi vào trong không thi lễ chào, làm như không nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, chỉ ngẩng đầu lơ đãng nhìn xung quanh.

Đỗ Văn Hạo chấp tay sau lưng, hắn không chủ động chào hỏi trước. Sau một lát người ra dáng là đạo sĩ đó mới thi lễ nói: “Đỗ tiên sinh, trang viện của ngài âm khí rất nặng. Chỉ e rằng âm khí đó đã nhiễm vào người người nhà của tiên sinh rồi, đúng không?”

“Không sai. Đêm qua tỷ tỷ của ta bỏ đi mất, đến giờ vẫn chưa về”.

Lão đạo sĩ vung vẩy phát trần, cười nói: “Thế là đúng rồi. Nhưng tiên sinh đã gặp lão đạo ta thì không cần lo lắng. Lão đạo có thể làm phép, bài trừ ma quỷ, trả lại sự yên lành cho trang viện của tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người có thể làm phép để cho tỷ tỷ của ta quay về không?”

Lão đạo sững sốt, ông ta suy nghĩ một lát rồi lắc đầu: “Cái này lão đạo chỉ có thể nói là sẽ cố hết sức. Thế nhưng trang viện của ngài thực sự đã bị quỷ ám, hơn nữa nó đã hấp thụ dương khí của mọi người. Lão đạo khẳng định mấy ngày gần đây các người đã gặp không ít chuyện cổ quái, đúng không?”

Tuyết Phi Nhi nói chen vào: “Đúng vậy, có một nam nhân bị thần kinh đến xem bệnh. Hắn nói hắn nằm mộng thấy một nữ quỷ tên là Tiêm Tiêm dả thương. Ca ca ta đã kiểm tra đúng là có thương tích. Tối hôm qua hắn lại tới bảo nữ quỷ đó đã chuyển đến nhà chúng ta. Còn nữa, hắn còn bảo là một đạo sĩ nói cho hắn biết. Liệu có thật không nhỉ?”

Lão đạo gật đầu hỏi: “Người cô nương nói là Kiều Vũ Sinh công tử phải không?”

“Đúng!”

“Như vậy là đúng rồi. Chính bản đạo đã nói cho hắn”.

“Hôm nay chúng ta biết được Kiều công tử đã chết từ mấy năm trước. Cuối cùng thì đã xảy ra chuyện gì nhỉ? Người có thể nói chuyện với người chết à?”

“Sao lại như thế được?” Lão đạo kinh ngạc. Sau khi hỏi xong tướng mạo của Kiều Vũ Sinh ông ta lắc đầu nói: “Người đó không phải”.

“Không phải? Hắn nói hắn ở Kiều gia. Chúng ta mới tới kinh thành. Không biết ở đây có một ngôi nhà quỷ ám. Chúng ta tới Kiều gia. Ở đó chỉ có một lão phụ nhân trông coi, không còn ai ở đó nữa”.

Hàng mi trắng của lão đạo run rẩy. Ông ta hít thật sâu rồi nói: “Chẳng lẽ các người đã gặp phải yêu nghiệt. Sao lại có chuyện tá thi hoàn hồn? Chuyện này phiền phức lắm. Lão đạo thấy kỳ quái, trong trang viện của mọi người có hai luồng quỷ khí, một là nữ quỷ, một là nam quỷ”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đạo trưởng ta hỏi có hơi mạo muội một chút người thực không nhận ra cái người người gặp đó là một nam quỷ. Ta muốn hỏi người dựa vào cái gì để ta tin tưởng người có đạo hạnh để trực được ma quỷ?”

Lão đạo sĩ không ngờ Đỗ Văn Hạo lại hỏi xoáy ông ta về vấn đề đó, nhất thời sững sốt, lúng túng. Sau đó ông ta thản nhiên nói: “Lão đạo nhất thời bị nhãn pháp của hần mê hoặc nhưng khi làm phép bắt quỷ lão đạo đương nhiên có cách thu phục chúng. Điểm này tiên sinh cứ yên tâm. Để chứng minh pháp thuật của ta, đêm nay ta có thể dẫn các người tới trang viện của Kiều gia nơi thường xuyên có quỷ. Ta sẽ thu phục một con quỷ cho mấy người xem là biết lão đạo ta có bản lĩnh thật sự hay không. Ta có thể nói tỷ tỷ của mấy người bị hai con quỷ đó mê hoặc. Chỉ có tiêu diệt hai con quỷ đó tỷ tỷ của các người mới trở về”.

Bàng Vũ Cầm nghe thế, nàng khẽ kéo tay áo Đỗ Văn Hạo: “Tướng công. Chúng ta cứ để ông ta thử đi, có khi lại tìm được” Anh tử cũng nhìn Đỗ Văn Hạo vẻ chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo gật đầu hỏi: “Người muốn bao nhiêu tiền?”

“Hai con quỷ. Bắt một con quỷ năm vạn lạng bạc trắng. Hai con quỷ tổng cộng mười vạn lạng bạc trắng”.

Tuyết Phi Nhi trừng mắt: “Không thể nào. Mười vạn lạng bạc trắng? Bằng ấy tiền có thể mua vài trang viện như của chúng ta đó. Thế mà chỉ bắt hai con quỷ?”

Lão đạo cười nhạt: “Nếu thế cứ để mặc hai con quỷ đó hoành hành ở quý phủ. Chỉ e là các người có tiền nhưng mạng mất”.

Đúng lúc đó Ngô Thanh dẫn Bồ Linh từ ngoài vào. Bồ Linh khó chịu khi thấy lão đạo: “Đạo trưởng, là người à?”

Lão đạo này đúng là đạo sĩ lần trước đã làm phép trừ tà cho Bồ Linh. Ông ta nhìn Bồ Linh gật đầu cười rồi quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Nếu tiên sinh tiếc tiền lão đạo cũng không ép buộc ngài. Nhưng sau này tiên sinh sẽ hối hận như vị Bồ công tử đây. Lúc đầu cũng không muốn bỏ tiền làm hại hài nhi bị nhiễm tà khí giờ người không ra người quỷ không ra quỷ. Bây giờ dù có cầu ta cũng bó tay. Lão đạo ta chỉ biết bắt quỷ chứ không biết chữa bệnh. Ha, ha”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Đạo trưởng. Hãy để bọn ta suy nghĩ một lát. Dù gì mười vạn lượng bạc quá lớn”.

“Tốt lắm, đêm nay giờ tý lão đạo sẽ tới nghe tin của tiên sinh. Nếu ác quỷ này không trừ sớm sẽ trở thành mối đại họa thì lúc đó có hối cũng đã muộn” Nói xong ông ta vung vẩy phát trần rồi đi.

Đỗ Văn Hạo mang theo Bồ Linh, Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử, Ngô Thông, Ngốc béo đi tới nha môn. Đồng bộ khoái và mấy bộ khoái gan dạ đang chờ. Tất cả lại cùng nhau đi tới tòa trang viện Đỗ Văn Hạo đã mua lại của Kiều gia.

Lúc này trời đã tối, mọi người mang theo đèn lồng, đuốc soi đường nên không ai sợ hãi.

Bồ Linh dựa vào trí nhớ, nhanh chóng tìm ra con đường đi vào lần trước. Tất cả từ từ đi vào, tới đúng chỗ lần trước phu nhân của hần nôn mửa, cái hồ nước đã thấy quỷ ở gần đó. Lúc đó trời tối đen, một cái đèn lồng nên không thể nhìn xa được. Bây giờ mọi người mang nhiều đèn, đuốc soi rọi như ban ngày, quả nhiên thấy bên cạnh hồ nước có một tiểu viện. Phía sau tiểu viện có một cây đại thụ. Xa xa có một ngọn núi nhỏ, trên núi có một ngôi đình hóng mát.

Lúc ban ngày bọn họ cũng đã tới nơi này nhưng không phát hiện ra điều gì khác lạ. Bây giờ biết Bồ Linh nhìn thấy quỷ ở chỗ này, ai nấy đều rất khẩn trương, nhất là mấy bộ khoái, tay cầm đơn đao, đèn lồng giờ cao hoảng hốt nhìn xung quanh.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận quan sát địa hình bốn phía rồi bảo mọi người quay về.

Trở lại được đường. Đỗ Văn Hạo ngồi ở phòng khách trầm tư suy nghĩ.

Đám người Bàng Vũ Cầm không dám quấy rầy.

Gần tới giờ tý Ngô Thông chạy vào báo lão đạo đó đã quay lại, hỏi hần có gặp không. Đỗ Văn Hạo bảo Ngô Thông ra báo lão đạo cứ chờ ở ngoài. Sau đó hần gọi Đồng bộ khoái và mấy bộ khoái tới nói thăm mấy câu. Bàng Cảnh Huy đã dặn đám bộ khoái này phải nghe theo sự chỉ huy của Đỗ Văn Hạo. Sau khi thương lượng xong mấy bộ khoái vội vã rời đi. Đỗ Văn Hạo gọi Ngốc béo và Ngô Thông tới nói thăm. Hai người gật đầu rồi đi Đỗ Văn Hạo mới cho gọi lão đạo tiến vào.

Lão đạo đi vào, cầm ngang phát trần thi lễ: “Tiên sinh đã quyết định chưa?”

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đạo trưởng có phép thuật thu phục quỷ hồn không?”

“Đương nhiên!” Lão đạo hãnh diện nói: “Bần đạo đã nói rồi. Nếu tiên sinh không tin, bần đạo có thể dẫn tiên sinh đến xem bần đạo bắt một con quỷ”.

“Được, việc này rất quan trọng. Đồ mờ phải chứng thực đạo trưởng có phép thuật bắt quỷ mới được. Vậy làm phiền đạo trưởng biểu diễn tuyệt kỹ của mình để cho ta tin tưởng”.

Mọi người lại đi theo lão đạo tới toà trang viện quỷ ám.

Lúc này đã gần tới nửa đêm (giờ tỵ)

Lão đạo rất thông thuộc toà trang viện quỷ ám này, tựa như thường xuyên đến đây. Tay cầm phát trần dọc đường vừa đi vừa khoe khoang thành tích bắt quỷ của mình. Tất cả cùng đi tới cạnh cái hồ dưới tán cây đại thụ.

Lão đạo nhìn sắc trời, ngóng tai nghe tiếng mõ cầm canh rồi bấm đốt ngón tay tính toán, phát trần trong tay không ngừng vung lên, miệng lẩm bẩm. Ông ta đi vòng quanh mấy người Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Tốt lắm, ta đã niệm quỷ chú. Các người ở chỗ này rất an toàn, quỷ không thể tiến tới gần các người. Ta sang tiểu đình bên kia làm phép, bắt quỷ mang tới cho các người xem”.

Lão đạo vừa dứt lời đang định bước đi thì Đỗ Văn Hạo đã nắm tay ông ta cười nói: “Không cần phải lên đó. Nếu đạo trưởng có phép thuật cao cường thì ở nơi nào cũng bắt được quỷ. Cứ bắt ở đây là được. Chúng ta cũng có lá gan lớn lắm, không sợ quỷ, chúng ta sẽ nhìn người bắt quỷ”.

Lão đạo biến sắc nói: “Không được! Nơi này không bắt được quỷ. Phải ở tiểu đình trên núi mới phát hiện ra vị trí của quỷ. Các người cứ nghe ta đi”.

Lão đạo muốn đi. Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn Ngốc béo hần liền ôm chặt lấy lão đạo. Hần lạnh lùng nói: “Người hãy thành thật đi. Đứng ở đây, không được nhúc nhích. Thiếu gia ta đã mua trang viện này. Bảo người thế nào người phải làm theo”.

Lão đạo kêu lên: “Các người làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt nói: “Không có gì. Có chuyện có thể người không biết ta cũng có thể bắt quỷ, có thể không bằng người. Hôm nay ta sẽ bộc lộ chút tài năng cho người thấy. Chỉ điểm cho người một chút...”.

Lập tức hần lấy trong bọc mang theo mấy cái mặt nạ phòng độc phân phát cho những người đi theo.

Lão đạo liều mạng giãy dụa nhưng ông ta chỉ là một đứa trẻ khi so với thân thể cao to của Ngốc béo. Ông ta há mồm muốn kêu to thì bị Ngốc béo bóp chặt lấy cổ: “Câm miệng! Nếu người dám kêu loạn ta sẽ bẻ gãy cổ người”.

Lão đạo không dám giãy dụa kêu la nữa mắt ông ta hiện ra vẻ sợ hãi.

Đỗ Văn Hạo đeo mặt nạ phòng độc rồi gơ đèn lồng xem xét xung quanh, lắng nghe động tĩnh. Đột nhiên hần cảm thấy trên mặt hồ có tiếng động rất nhỏ. Hần gơ đèn lồng cẩn thận quan sát một hồi, hần mỉm cười hài lòng. Lúc này tiếng mõ cầm canh lại vang lên, đã tới nửa đêm giờ tỵ.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu bảo Ngốc béo buông tay bóp ở cổ của lão đạo ra. Hần nói: “Lão đạo, đã tới giờ tỵ, quỷ hồn sắp xuất hiện. Nếu người sợ hãi có thể kêu lên, không sao cả, chúng ta sẽ không chê cười người”.

Lão đại tái mét, hần vội giục: “Mau! Mau buông ta ra. Hãy lên tiểu đình trên núi. Quỷ hồn sắp xuất hiện. Mau, chậm sẽ mất mạng”.

199. Chương 199: Nửa Đêm Giờ Tỵ

Mừng Valentine!

Đỗ Văn Hạo lập tức phái một gia nhân đến Bò gia mời Bò Linh tới.

Đúng lúc này Ngô Thông chạy vào phòng. Hắn liếc nhìn Phan cực phán rồi ấp a ấp úng: “Tiên sinh, trước cửa có một lão đạo nói muốn gặp tiên sinh”.

Phan cực phán nghe nói Đỗ Văn Hạo có khách ông ta liền chấp tay cáo từ ra về.

Chờ Phan cực phán đi khỏi. Ngô Thông mới nói tiếp: “Lão đạo đó ở cửa nói hươu nói vượn, cái gì được đường của chúng ta có tà khí...”.

Đỗ Văn Hạo nhàu mày suy nghĩ rồi bảo Ngô Thông mời lão đạo đó tới phòng khách.

Lát sau lão đạo sĩ phe phẩy phát trần đi vào, theo sau lão là Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử. Thì ra lúc trước các nàng đang ở đại sảnh. Lão đạo nói gì các nàng cũng nghe thấy hết nên vội tới đây xem sao.

Đỗ Văn Hạo thấy lão đạo râu tóc bạc phơ, dáng vẻ tiên phong đạo cốt, rất có đạo hạnh nhưng thân thể béo tốt. Ông ta đi vào trong không thi lễ chào, làm như không nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, chỉ ngẩng đầu lơ đãng nhìn xung quanh.

Đỗ Văn Hạo chấp tay sau lưng, hắn không chủ động chào hỏi trước. Sau một lát người ra dáng là đạo sĩ đó mới thi lễ nói: “Đỗ tiên sinh, trang viện của ngài âm khí rất nặng. Chỉ e rằng âm khí đó đã nhiễm vào người người nhà của tiên sinh rồi, đúng không?”

“Không sai. Đêm qua tỷ tỷ của ta bỏ đi mất, đến giờ vẫn chưa về”.

Lão đạo sĩ vung vẩy phát trần, cười nói: “Thế là đúng rồi. Nhưng tiên sinh đã gặp lão đạo ta thì không cần lo lắng. Lão đạo có thể làm phép, bài trừ ma quỷ, trả lại sự yên lành cho trang viện của tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người có thể làm phép để cho tỷ tỷ của ta quay về không?”

Lão đạo sững sốt, ông ta suy nghĩ một lát rồi lắc đầu: “Cái này lão đạo chỉ có thể nói là sẽ cố hết sức. Thế nhưng trang viện của ngài thực sự đã bị quỷ ám, hơn nữa nó đã hấp thụ dương khí của mọi người. Lão đạo khẳng định mấy ngày gần đây các người đã gặp không ít chuyện cổ quái, đúng không?”

Tuyết Phi Nhi nói chen vào: “Đúng vậy, có một nam nhân bị thần kinh đến xem bệnh. Hắn nói hắn nằm mộng thấy một nữ quỷ tên là Tiêm Tiêm đã thương. Ca ca ta đã kiểm tra đúng là có thương tích. Tối hôm qua hắn lại tới bảo nữ quỷ đó đã chuyển đến nhà chúng ta. Còn nữa, hắn còn bảo là một đạo sĩ nói cho hắn biết. Liệu có thật không nhỉ?”

Lão đạo gật đầu hỏi: “Người cô nương nói là Kiều Vũ Sinh công tử phải không?”

“Đúng!”

“Như vậy là đúng rồi. Chính bản đạo đã nói cho hắn”.

“Hôm nay chúng ta biết được Kiều công tử đã chết từ mấy năm trước. Cuối cùng thì đã xảy ra chuyện gì nhỉ? Người có thể nói chuyện với người chết à?”

“Sao lại như thế được?” Lão đạo kinh ngạc. Sau khi hỏi xong tướng mạo của Kiều Vũ Sinh ông ta lắc đầu nói: “Người đó không phải”.

“Không phải? Hắn nói hắn ở Kiều gia. Chúng ta mới tới kinh thành. Không biết ở đây có một ngôi nhà quỷ ám. Chúng ta tới Kiều gia. Ở đó chỉ có một lão phụ nhân trông coi, không còn ai ở đó nữa”.

Hàng mi trắng của lão đạo run rẩy. Ông ta hít thật sâu rồi nói: “Chẳng lẽ các người đã gặp phải yêu nghiệt. Sao lại có chuyện tá thi hoàn hồn? Chuyện này phiền phức lắm. Lão đạo thấy kỳ quái, trong trang viện của mọi người có hai luồng quỷ khí, một là nữ quỷ, một là nam quỷ”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đạo trưởng ta hỏi có hơi mạo muội một chút người thực không nhận ra cái người người gặp đó là một nam quỷ. Ta muốn hỏi người dựa vào cái gì để ta tin tưởng người có đạo hạnh để trừ được ma quỷ?”

Lão đạo sĩ không ngờ Đỗ Văn Hạo lại hỏi xoáy ông ta về vấn đề đó, nhất thời sững sốt, lúng túng. Sau đó ông ta thần nhiên nói: “Lão đạo nhất thời bị nhân pháp của hắn mê hoặc nhưng khi làm phép bắt quỷ lão đạo đương nhiên có cách thu phục chúng. Điểm này tiên sinh cứ yên tâm. Để chứng minh pháp thuật của ta, đêm nay ta có thể dẫn các người tới trang viện của Kiều gia nơi thường xuyên có quỷ. Ta sẽ thu phục

một con quỷ cho mấy người xem là biết lão đạo ta có bản lĩnh thật sự hay không. Ta có thể nói tỷ tỷ của mấy người bị hai con quỷ đó mê hoặc. Chỉ có tiêu diệt hai con quỷ đó tỷ tỷ của các người mới trở về”.

Bàng Vũ Cầm nghe thế, nàng khẽ kéo tay áo Đỗ Văn Hạo: “Tướng công. Chúng ta cứ để ông ta thử đi, có khi lại tìm được” Anh tử cũng nhìn Đỗ Văn Hạo vẻ chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo gật đầu hỏi: “Người muốn bao nhiêu tiền?”

“Hai con quỷ. Bắt một con quỷ năm vạn lạng bạc trắng. Hai con quỷ tổng cộng mười vạn lạng bạc trắng”.

Tuyết Phi Nhi trừng mắt: “Không thể nào. Mười vạn lạng bạc trắng? Bằng ấy tiền có thể mua vài trang viện như của chúng ta đó. Thế mà chỉ bắt hai con quỷ?”

Lão đạo cười nhạt: “Nếu thế cứ để mặc hai con quỷ đó hoành hành ở quý phủ. Chỉ e là các người có tiền nhưng mạng mất”.

Đúng lúc đó Ngô Thanh dẫn Bồ Linh từ ngoài vào. Bồ Linh khó chịu khi thấy lão đạo: “Đạo trưởng, là người à?”

Lão đạo này đúng là đạo sĩ lần trước đã làm phép trừ tà cho Bồ Linh. Ông ta nhìn Bồ Linh gật đầu cười rồi quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Nếu tiên sinh tiếc tiền lão đạo cũng không ép buộc ngài. Nhưng sau này tiên sinh sẽ hối hận như vị Bồ công tử đây. Lúc đầu cũng không muốn bỏ tiền làm hại hài nhi bị nhiễm tà khí giờ người không ra người quỷ không ra quỷ. Bây giờ dù có cầu ta cũng bó tay. Lão đạo ta chỉ biết bắt quỷ chứ không biết chữa bệnh. Ha, ha”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Đạo trưởng. Hãy để bọn ta suy nghĩ một lát. Dù gì mười vạn lạng bạc quá lớn”.

“Tốt lắm, đêm nay giờ tý lão đạo sẽ tới nghe tin của tiên sinh. Nếu ác quỷ này không trừ sớm sẽ trở thành mối đại họa thì lúc đó hối cũng đã muộn” Nói xong ông ta vung tay phát trần rồi đi.

Đỗ Văn Hạo mang theo Bồ Linh, Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và Anh Tử, Ngô Thông, Ngốc béo đi tới nha môn. Đồng bộ khoái và mấy bộ khoái gan dạ đang chờ. Tất cả lại cùng nhau đi tới tòa trang viện Đỗ Văn Hạo đã mua lại của Kiều gia.

Lúc này trời đã tối, mọi người mang theo đèn lồng, đuốc soi đường nên không ai sợ hãi.

Bồ Linh dựa vào trí nhớ, nhanh chóng tìm ra con đường đi vào lần trước. Tất cả từ từ đi vào, tới đúng chỗ lần trước phu nhân của hần nôn mưa, cái hồ nước đã thấy quỷ ở gần đó. Lúc đó trời tối đen, một cái đèn lồng nên không thể nhìn xa được. Bây giờ mọi người mang nhiều đèn, đuốc soi rọi như ban ngày, quả nhiên thấy bên cạnh hồ nước có một tiểu viện. Phía sau tiểu viện có một cây đại thụ. Xa xa có một ngọn núi nhỏ, trên núi có một ngôi đình hóng mát.

Lúc ban ngày bọn họ cũng đã tới nơi này nhưng không phát hiện ra điều gì khác lạ. Bây giờ biết Bồ Linh nhìn thấy quỷ ở chỗ này, ai nấy đều rất khẩn trương, nhất là mấy bộ khoái, tay cầm đơn đao, đèn lồng giờ cao hoảng hốt nhìn xung quanh.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận quan sát địa hình bốn phía rồi bảo mọi người quay về.

Trở lại được đường. Đỗ Văn Hạo ngồi ở phòng khách trầm tư suy nghĩ.

Đám người Bàng Vũ Cầm không dám quấy rầy.

Gần tới giờ tý Ngô Thông chạy vào báo lão đạo đó đã quay lại, hỏi hần có gặp không. Đỗ Văn Hạo bảo Ngô Thông ra báo lão đạo cứ chờ ở ngoài. Sau đó hần gọi Đồng bộ khoái và mấy bộ khoái tới nói thăm mấy câu. Bàng Cảnh Huy đã dặn đám bộ khoái này phải nghe theo sự chỉ huy của Đỗ Văn Hạo. Sau khi thương lượng xong mấy bộ khoái vội vã rời đi. Đỗ Văn Hạo gọi Ngốc béo và Ngô Thông tới nói thăm. Hai người gật đầu rồi đi Đỗ Văn Hạo mới cho gọi lão đạo tiến vào.

Lão đạo đi vào, cầm ngang phát trần thì lễ: “Tiên sinh đã quyết định chưa?”

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đạo trưởng có phép thuật thu phục quỷ hồn không?”

“Đương nhiên!” Lão đạo hãnh diện nói: “Bần đạo đã nói rồi. Nếu tiên sinh không tin, bần đạo có thể dẫn tiên sinh đến xem bần đạo bắt một con quỷ”.

“Được, việc này rất quan trọng. Đồ mỡ phải chứng thực đạo trưởng có phép thuật bắt quỷ mới được. Vậy làm phiên đạo trưởng biểu diễn tuyệt kỹ của mình để cho ta tin tưởng”.

Mọi người lại đi theo lão đạo tới toà trang viện quỷ ám.

Lúc này đã gần tới nửa đêm (giờ tỵ)

Lão đạo rất thông thuộc toà trang viện quỷ ám này, tựa như thường xuyên đến đây. Tay cầm phát trần dọc đường vừa đi vừa khoe khoang thành tích bắt quỷ của mình. Tất cả cùng đi tới cạnh cái hồ dưới tán cây đại thụ.

Lão đạo nhìn sắc trời, ngóng tai nghe tiếng mõ cầm canh rồi bấm đốt ngón tay tính toán, phát trần trong tay không ngừng vung lên, miệng lẩm bẩm. Ông ta đi vòng quanh mấy người Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Tốt lắm, ta đã niệm quỷ chú. Các người ở chỗ này rất an toàn, quỷ không thể tiến tới gần các người. Ta sang tiểu đình bên kia làm phép, bắt quỷ mang tới cho các người xem”.

Lão đạo vừa dứt lời đang định bước đi thì Đỗ Văn Hạo đã nắm tay ông ta cười nói: “Không cần phải lên đó. Nếu đạo trưởng có phép thuật cao cường thì ở nơi nào cũng bắt được quỷ. Cứ bắt ở đây là được. Chúng ta cũng có lá gan lớn lắm, không sợ quỷ, chúng ta sẽ nhìn người bắt quỷ”.

Lão đạo biến sắc nói: “Không được! Nơi này không bắt được quỷ. Phải ở tiểu đình trên núi mới phát hiện ra vị trí của quỷ. Các người cứ nghe ta đi”.

Lão đạo muốn đi. Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn Ngốc béo hần liền ôm chặt lấy lão đạo. Hần lạnh lùng nói: “Người hãy thành thật đi. Đứng ở đây, không được nhúc nhích. Thiếu gia ta đã mua trang viện này. Bảo người thế nào người phải làm theo”.

Lão đạo kêu lên: “Các người làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt nói: “Không có gì. Có chuyện có thể người không biết ta cũng có thể bắt quỷ, có thể không bằng người. Hôm nay ta sẽ bộc lộ chút tài năng cho người thấy. Chỉ điểm cho người một chút...”.

Lập tức hần lấy trong bọc mang theo mấy cái mặt nạ phòng độc phân phát cho những người đi theo.

Lão đạo liều mạng giãy dụa nhưng ông ta chỉ là một đứa trẻ khi so với thân thể cao to của Ngốc béo. Ông ta há mồm muốn kêu to thì bị Ngốc béo bóp chặt lấy cổ: “Câm miệng! Nếu người dám kêu loạn ta sẽ bẻ gãy cổ người”.

Lão đạo không dám giãy dụa kêu la nữa mắt ông ta hiện ra vẻ sợ hãi.

Đỗ Văn Hạo đeo mặt nạ phòng độc rồi giơ đèn lồng xem xét xung quanh, lắng nghe động tĩnh. Đột nhiên hần cảm thấy trên mặt hồ có tiếng động rất nhỏ. Hần giơ đèn lồng cẩn thận quan sát một hồi, hần mỉm cười hài lòng. Lúc này tiếng mõ cầm canh lại vang lên, đã tới nửa đêm giờ tỵ.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu bảo Ngốc béo buông tay bóp ở cổ của lão đạo ra. Hần nói: “Lão đạo, đã tới giờ tỵ, quỷ hồn sắp xuất hiện. Nếu người sợ hãi có thể kêu lên, không sao cả, chúng ta sẽ không chê cười người”.

Lão đại tái mét, hần vội giục: “Mau! Mau buông ta ra. Hãy lên tiểu đình trên núi. Quỷ hồn sắp xuất hiện. Mau, chậm sẽ mất mạng”.

200. Chương 200: Một Cái Giếng Khô

Mừng Valentine!

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không phải sợ. Chúng ta cầm đèn lồng, đuốc. Bọn quỷ sẽ không dám tới gần. Nhưng đạo trưởng người phải cẩn thận. Người bắt nhiều quỷ như vậy. Có thể chúng rất hận người, tìm người trả thù đó”.

Đúng lúc này lão đạo đột nhiên trừng mắt nhìn chăm chăm xuống mặt hồ, kêu la ầm ĩ: “Hả? Có quỷ! Buông ta ra! Mau buông ta ra! Quỷ! Có quỷ! Mẹ ơi cứu mạng!” Lão đạo hoảng sợ giãy giụa làm rơi cái mũ trên đầu, búi tóc hoa râm bật tung ra ngoài.

Mấy người Tuyết Phi Nhi mang mặt nạ phòng độc cũng sợ hãi nhìn quanh, nhưng không phát hiện ra điều gì bất thường vì vậy mọi người nhìn lão đạo với vẻ kỳ quái.

Lúc này lão đạo đã sợ đến hồn bay phách tán. Đỗ Văn Hạo và Ngốc béo ở hai bên sốc nách ông ta, không giãy giụa được nữa. Hai chân lão đạo treo lơ lửng, vung loạn xạ, hai mắt mở to, nhìn chăm chăm xuống mặt hồ nước, hoảng sợ kêu gào đến chói cả tai, cả người run lẩy bẩy. Mọi người bất ngờ ngửi thấy mùi hôi thối, thì ra lão đạo đã hoảng sợ đến nổi đại, tiểu tiện ra quần.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả. Hắn cầm một mặt nạ phòng độc đội lên đầu lão đạo. Lúc này tiếng kêu la của lão đạo mới nhỏ đi chỉ còn những tiếng rên ư ử.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người là đạo sĩ, giả thần giả quỷ, nhưng không ngờ người lại bị quỷ thần nát đến tè cả ra quần. Coi như người bị báo ứng. Ta cảnh cáo người, chỉ cần ta bỏ cái mặt nạ của người ra người sẽ nhìn thấy quỷ hồn ngay. Nếu người không muốn bị dọa chết thì phải nói thật. Tỷ tỷ ta ở đâu?”

Lão đạo thở hổn hển, hai mắt trắng dã nói: “Tiên sinh pháp thuật cao cường. Lão đạo rất bội phục. Ta thực sự không biết nàng ta ở đâu? Làm ơn tha mạng cho ta”.

“Người còn dám chối ư? Được, trước hết ta vạch trần thủ đoạn của người! Đốt pháo hoa”.

Ngô Thông móc từ trong người ra một cây pháo bông. Sau khi đốt hẵn giờ cây pháo lên trời “oanh” một tiếng, một luồng lửa như lưu tinh phụt lên trời. Trên bầu trời đêm tỏa ra những đóa hoa.

Ngay lập tức xung quanh sân trang viện nổi lên tiếng la hét ầm ĩ cùng với rất nhiều đèn lồng và đuốc xuất hiện. Tất cả nhằm hướng bên này hồ vọt tới.

Đỗ Văn Hạo phân công người đưa lão đạo lên tòa đình hóng mát trên ngọn núi. Trước tiên hắn bỏ mặt nạ phòng độc của lão đạo, thấy ông ta không sao hắn mới bảo mọi người gỡ mặt nạ xuống.

Từ trên ngọn núi nhìn xuống thấy rất nhiều đèn lồng và đuốc soi sáng toàn trang viện. Xa xa có tiếng quát vọng đến: “Hảo tiểu tử, có dũng khí giả quỷ dọa người. Không được cử động. Hãy thành thật đi!” Nhìn từ xa thì hình như ai đó đã bị bắt.

Lát sau, đèn, đuốc bên hồ tiến tới chân núi, người đi đầu đúng là nhạc phụ của Đỗ Văn Hạo Bàng Cảnh Huy, ông ta tiến lên cười nói: “Văn Hạo, con nói đúng, quả nhiên có rất nhiều người giả thần giả quỷ. Đã bắt hết rồi! Đưa lại đây!”

Bộ khoái cùng dân đình từ dưới núi dẫn lên mười mấy người. Trong đó có một người tự xưng là nằm mơ bị quỷ đánh Kiều Vũ Sinh, còn có mấy nam nhân và nữ nhân. Trong đó có mấy người mặc áo dài đen không có đầu làm cho Bàng Vũ Cẩm và chúng nữ sợ run lập cập.

Đám bộ khoái xé hắc bào của mấy người đó ra thì ra mấy người đó mặc hắc y dài trùm qua đầu rồi chúng dùng gậy trúc chống trên đỉnh đầu nên nhìn qua thì giống như không có đầu. Chúng nữ vừa tức vừa buồn cười.

Mười mấy bộ khoái và dân đình khác cầm một ít chỉ trát* bắn lang đi tới, cười cười ném xuống đất.

Bàng Cảnh Huy lớn tiếng hỏi: “Nói! Ai bảo các người ở đây giả thần giả quỷ?”

Những người đó nhìn chăm chăm vào lão đạo râu bạc nói: “Là ông ta”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Kiều Vũ Sinh: “Kiều công tử. Hôm nay công tử có còn nằm mơ thấy nữ quỷ đến đánh nữa không?”

Sắc mặt Kiều Vũ Sinh trắng bệch: “Đỗ tiên sinh, tất cả là do lão đạo bảo chúng ta làm. Tất cả là âm mưu của ông ta để gạt tiền của người giàu”.

Đỗ Văn Hạo quay đầu hỏi lão đạo: “Hiện tại nhân chứng, vật chứng đều có. Người còn chối nữa không? Tỷ tỷ của ta ở đâu?”

Lão đạo ngồi phịch xuống đất: “Ta thật sự không biết. Tối hôm đó nàng ta ngồi trên cây ven hồ. Nàng bỏ chạy khi gặp quỷ. Chúng ta giả quỷ vốn để hù dọa nàng ngất đi để bắt nàng, dùng nàng gạt tiền của ngài. Nhưng nàng chạy quá nhanh, võ công lại cao cường. Chúng ta không dám tới gần nàng. Nàng bỏ chạy về hướng nam. Chúng ta không đuổi theo”.

Bàng Cảnh Huy nói chen vào: “Đúng rồi, lúc này bắt được mấy tên này. Ta hỏi chúng về Lâm chương quỷ, chúng cũng nói Lâm chương quỷ chạy về hướng nam”.

Đỗ Văn Hạo thất vọng nhìn về phía nam. Hắn thầm ước ao mình có được thuật thiên lý nhãn, nhìn thấy Lâm Thanh Đại ở một nơi nào đó.

Tuyết Phi Nhi hỏi: “Ca, nếu quỷ hồn là do bọn chúng giả dạng. Tại sao lúc này lão đạo lại bị hù dọa đến tè ra quần? Chẳng lẽ hắn thật sự nhìn thấy quỷ?”

Lão đạo nói gấp gáp: “Thật sự có quỷ! Lúc này ở trên hồ! Quỷ thật! ”.

Nghe giọng nói thê lương của ông ta mọi người thấy ớn lạnh, tất cả quay nhìn ra mặt hồ đen kịt.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trên đời này không có quỷ quái gì hết. Những người nhìn thấy quỷ trên mặt hồ đều có nguyên nhân. Lúc này có thể mọi người không chú ý, gần cây đại thụ sau tiểu viện có bọ khí bốc lên cao. Đó chính là quỷ hồn”.

Mọi người nhìn hắn vẻ thắc mắc.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vây chúng ta ra đó làm thí nghiệm cho rõ ràng” Đỗ Văn Hạo bảo mấy bộ khoái mang mặt nạ phòng độc dẫn lão đạo và Kiều Vũ Sinh tới bên hồ, để hai người đứng dựa lưng vào nhau, bỏ mặt nạ phòng độc ra.

Ngay lập tức hai người thấy hoảng sợ. Âm thanh la hét thê lương như quỷ vang lên. Hai người sợ hãi quá ngất đi nhưng đám bộ khoái mang mặt nạ phòng độc ở bên cạnh lại không việc gì.

Khi được mang lên núi hai người sợ hãi co quắp chân tay nằm trên đất tới một lúc lâu mới tỉnh lại.

Đỗ Văn Hạo chỉ cái hồ nhỏ dưới chân núi nói: “Bọ khí bốc lên từ mặt hồ làm cho con người sinh ra ảo giác. Những bọ khí đó lúc ban ngày và chập tối khi chúng ta tới thì chưa xuất hiện. Ta đã chú ý nhìn mặt hồ tới giờ tỵ bọ khí mới bốc lên. Ta đoán chừng đây hồ có thể làm bốc lên bọ khí sinh ra ảo giác theo một quy luật có tính chất gián đoạn nào đó. Khi trước chúng ta tới chính là lúc gián đoạn.

Đỗ Văn Hạo lại chỉ bốn phía nói tiếp: “Loại khí độc này giống như chương khí bốc lên lơ lửng xung quanh các địa thể trùng xung quanh hồ. Mà địa thể cái sân nhỏ đó là thấp nhất vì thể khí độc đó tích tụ chung quanh cái sân đó. Phu thê Bồ Linh đi vào tới đó hít phải loại độc khí này nên mới nôn mửa, sinh ra ảo giác như nhìn thấy quỷ. Phu thê Bồ lão ở cách xa không nhìn thấy quỷ vì họ không hít phải loại khí này” Nói rồi hắn quay sang hỏi lão đạo: “Tại sao các ngươi lại dùng trang viện này để gạt người. Hãy thành thật khai ra”.

Lão đạo cúi đầu ừ ừ nói: “Mấy năm trước Kiều lão tới tìm ta ông ấy nói trong nhà ông ấy có quỷ. Lúc đó con ông ta là Kiều Vũ Sinh nhìn thấy quỷ ven hồ sợ quá đã chết. Kiều lão bảo ta làm phép trừ quỷ ngay bên hồ nhưng không có kết quả. Sau đó quỷ vẫn xuất hiện, dọa chết mấy gia nhân nữa. Kiều lão gia rời nhà đi chỗ khác, nơi này để hoang vu. Ta hiểu quỷ hồn chỉ xuất hiện vào giờ tỵ. Ban ngày và các canh giờ khác không có. Ta liền nghĩ dùng nơi này giả trang bắt quỷ để kiếm tiền. Ta tìm một người giả mạo Kiều Vũ Sinh, mấy người làm giả quỷ hồn hỗ trợ lừa người”.

“Tại sao các ngươi lại muốn tới gạt ta?”

“Ta nghe nói Đỗ tiên sinh bán phương thuốc trị giá hai mươi vạn lượng bạc, biết ngài có tiền, với lại ngài mới tới kinh thành chắc chắn chưa biết chuyện ngôi nhà quỷ của Kiều gia nên ta mới tới lừa ngài”.

“Ngươi hãy nói lại toàn bộ sự việc”.

“Trước tiên ta cho Kiều Vũ Sinh giả mạo tới được đường của ngài xem bệnh, nói bị quỷ đả thương, kỳ thật những vết thương đó là do người của ta gây nên để thu hút sự tò mò của ngài. Chúng ta cũng bố trí người theo dõi được đường của ngài nên khi lệnh tỵ theo dõi Kiều Vũ Sinh tới Kiều gia chúng ta đều biết. Chúng

ta cố ý dẫn nàng ta tới cái sân nhỏ có quỹ bên hồ. Lần đầu tiên nàng không tới gần chỉ quan sát từ xa. Lần thứ hai tới gần ngồi trên cây đại thụ quan sát. Chúng ta mượn cơ để nàng theo dõi Kiều Vũ Sinh và gặp quỹ. Chúng ta lại giả quỹ không đầu để hù dọa nàng, chỉ muốn làm nàng ngất đi. Không ngờ không thành công nàng đã chạy thoát. Chúng ta cứ tưởng nàng quay về Ngũ Vị đường. Hôm sau ta dò hỏi mới biết nàng vẫn chưa quay về. Ta nhân cơ hội này tìm cách lừa ngài chuyện bắt quỹ không ngờ ngài lại biết được”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Mau dẫn chúng ta tới chỗ đêm qua các người nhìn thấy tỷ tỷ của ta lần cuối”.

Bàng Cảnh Huy ra lệnh cho bộ khoái đem lão đạo và Kiều Vũ Sinh giả đi chỉ chỗ bọn chúng nhìn thấy Lâm Thanh Đại lần cuối. Đó là một bãi cỏ hoang vắng cách rất xa nơi họ tìm thấy chiếc hài ban sáng.

Đỗ Văn Hạo bảo bộ khoái và dân đinh xếp thành một hàng ngang, đèn lồng giơ cao bắt đầu tìm kiếm. Cuối cùng cũng tìm thấy một giếng nước nằm kín đáo ở một bụi cỏ giữa bãi.

Mặc dù cái giếng khá lớn nhưng bị cỏ che lấp nếu không tới gần không thể phát hiện ra được. Trang viện của Kiều gia rất lớn, hôm qua đã huy động rất nhiều bộ khoái và dân đinh tiến hành tra xét. Nhưng có vẻ vẫn không đủ người để cẩn thận tra xét hết mọi chỗ. Địa điểm tập trung tìm buổi sáng chính là nơi phát hiện ra chiếc giày thêu hoa của Lâm Thanh Đại cùng chỗ những cành cây bị binh khí chặt đứt. Bọn hắc không ngờ Lâm Thanh Đại đã dùng toàn lực bỏ chạy, tốc độ cực kỳ nhanh, trong nháy mắt đã chạy hơn mười trượng. Cái giếng khô nơi nàng rơi xuống cách rất xa nơi chiếc giày rớt ra và nơi nàng dùng kiếm chém loạn bậy. Bọn người Đỗ Văn Hạo lúc ban ngày đã không tìm tới đây.

Đỗ Văn Hạo cúi xuống miệng giếng gọi to nhưng trong giếng không có bất kỳ tiếng đáp trả. Dùng đèn lồng soi xuống nhưng do giếng quá sâu nên không nhìn thấy gì.

Tại giếng nước hắc tìm được một sợi dây thừng buộc vào một cái thùng nước. Hiển nhiên trước đây dùng để múc nước. Mặc dù đã qua nhiều năm nhưng sợi dây vẫn còn rất chắc chắn.

Đỗ Văn Hạo cầm một cục đất khô ném xuống nước. Hắc nghiêng tai nhưng không thấy tiếng nước hắc tin chắc đây là một cái giếng khô. Hắc không nói gì cả cầm một sợi dây thừng buộc ngang lưng mình.

Bàng Vũ Cầm vội hỏi: “Tướng công, chàng muốn làm gì?”

“Ta sẽ xuống dưới giếng để xem Thanh Đại tỷ có ngã xuống đó không?”

*Chỉ trát

Bách khoa danh thiếp

Chỉ trát, ở dân gian có rất nhiều bất đồng xưng hô, như trát chỉ, giấy dán, trát chỉ, trát chỉ kho, trát cái chụp, màu hồ điệp. NGHĨA chỉ trát chính là màu môn, linh rạp, sân khấu kịch, cửa hàng mặt tiền của cửa hàng trang hoàng, tấm biển cập trát ăn ở vật, hàng mã, kịch nam, vũ đủ, điều, làm đèn lồng điệp. Nghĩa hẹp chỉ trát chỉ chính là tang tục chỉ trát, chủ yếu chỉ dùng cho hiến tế cập tang tục hoạt động trung sở trát chế chỉ nhân hàng mã, cây rụng tiền, núi vàng núi bạc, đèn thờ, môn lâu, nhà cửa, gia cầm chờ đốt cháy chỉ phẩm.

201. Chương 201: Nhu Tình Dưới Giếng Khô

Bàng Vũ Cầm nói: “Không nên, nhờ dưới đó có gì nguy hiểm thì sao?” Đỗ Văn Hạo tiếp tục buộc đai lưng, nói: “Đây là giếng khô đã nhiều năm rồi thì còn nguy hiểm gì? Dưới giếng khô không có thức ăn rắn rết coi như chết đói từ lâu rồi. Không có gì nguy hiểm cả”.

Bàng Cảnh Huy nói: “Văn Hạo, hay là để một bộ khoái xuống dưới đó dò xét”.

“Con muốn tự mình xuống đó tìm Thanh Đại tỷ. Thanh Đại tỷ vì con mà đang đêm tới Kiều gia thám thính, tỷ ấy gặp chuyện không may, con nhất định phải tự tìm. Con có thể chăm sóc tốt cho tỷ ấy. Yên tâm! Đưa đèn lồng cho con. Con xuống đây!” Đầu dây thừng đã buộc chặt, Đỗ Văn Hạo mang mặt nạ phòng độc, buộc một cái khác vào thắt lưng.

Mọi người thấy Đỗ Văn Hạo rất kiên quyết nên không ai nói gì nữa.

Đồng bộ khoái rút ra một thanh chủy thủ đưa cho Đỗ Văn Hạo mang theo phòng trường hợp gặp dã thú. Đỗ Văn Hạo cười lắc đầu: “Nếu như thật sự có dã thú, thanh chủy thủ này làm được gì? Có hay không cũng thế thôi. Nếu như Thanh Đại tỷ ở dưới đó, muốn cứu tỷ ấy lên phải lúc đó có thêm thanh chủy thủ ở thắt lưng sẽ rất phiền hà, không cẩn thận sẽ đả thương chính mình. Được rồi, ta xuống thôi, nếu có nguy hiểm ta sẽ gọi mọi người”.

Đỗ Văn Hạo cầm một cái đèn lồng. Mấy bộ khoái và dân đinh cầm đầu dây còn lại từ từ thả Đỗ Văn Hạo xuống giếng.

Dưới ánh sáng mờ mờ của cây đèn lồng, Đỗ Văn Hạo cố gắng hạ xuống dưới, mặc dù hắn đã xuống khá sâu, ngẩng đầu cũng không nhìn thấy bên trên, phía dưới giếng vẫn tối om không nhìn thấy gì cả.

Càng đi xuống bên dưới càng lạnh, một luồng khí lạnh thổi lên làm Đỗ Văn Hạo run cả người. Xuống thêm một đoạn nữa Đỗ Văn Hạo giật nảy mình, theo ánh sáng đèn lồng hắn nhìn thấy có dấu vết xước ở thành đá.

Dấu vết rất mới khẳng định xuất hiện không lâu. Đỗ Văn Hạo thò tay ra sờ thì thấy xung quanh bờ vết xước đó rất nhẵn giống như vết đâm của binh khí.

Đi xuống thêm một đoạn nữa thỉnh thoảng Đỗ Văn Hạo thấy một lưỡi đoản kiếm gãy cắm trong vách đá.

“Thanh Đại tỷ!” Tim Đỗ Văn Hạo đập loạn lên hắn nhận ra đây là lưỡi thanh đoản kiếm của Lâm Thanh Đại. Hắn cúi đầu xuống bên dưới gọi to: “Thanh Đại tỷ! ”.

Vẫn không thấy tiếng trả lời, Đỗ Văn Hạo cảm thấy như lửa đốt, hai mắt hắn mở to nhìn xuống phía dưới lúc này đã nhìn thấy lỗ mờ.

Đột nhiên Đỗ Văn Hạo thấy lòng chấn động. Hắn thấy dưới đáy giếng một người nằm không nhúc nhích. Y phục đen bó sát người, cái khăn trùm đầu màu đen, đúng là trang phục của Lâm Thanh Đại.

Đỗ Văn Hạo luống cuống gọi âm ỉ: “Thanh Đại tỷ! ”.

Người nọ vẫn không nhúc nhích.

Sau khi xuống tới đáy giếng, Đỗ Văn Hạo bỏ đèn lồng xuống, hắn ôm cổ người đó, xé khăn đen che mặt, quả nhiên đó là Lâm Thanh Đại.

Đỗ Văn Hạo vui mừng hắn ôm lay gọi nàng nhưng Lâm Thanh Đại vẫn không tỉnh.

Hắn đưa tay bắt mạch ở cổ tay nàng, thấy mạch vẫn đập, để ngón tay lên mũi, vẫn thấy hơi thở. Đỗ Văn Hạo vui mừng khôn xiết, chỉ tay, chân, thân thể nàng lạnh giá, thân nhiệt rất thấp.

Sau khi sơ bộ kiểm tra, hắn phát hiện sau lưng Lâm Thanh Đại có một vết thương. Máu chảy ra ướt đầm lưng, áo dính chặt vào vết thương nên nhất thời Đỗ Văn Hạo không biết vết thương của nàng là do gai cào trong lúc bỏ chạy hay bị thương khi ngã xuống giếng.

Vết thương ở lưng máu chảy nhiều làm Lâm Thanh Đại mất sức nhưng nàng lại không có cách nào cầm máu. Đáng nhẽ rất nguy hiểm, nhưng may mắn khi hôn mê Lâm Thanh Đại nằm ngửa, vết thương bị ép chặt xuống nên máu ngừng chảy. Mặc dù nàng mất máu không nhiều nhưng không khí ở đây ẩm thấp, đã bị hôn mê, không nghe được tiếng mọi người gọi ở bên trên.

Đỗ Văn Hạo vội cởi y bào của mình ra, quấn quanh người Lâm Thanh Đại rồi hắn ôm chặt nàng vào người. Hắn rút cây châm cài đầu của nàng, châm vào mười huyệt đạo ở mười đầu ngón tay. Bởi vì tâm trạng căng thẳng nên Đỗ Văn Hạo thở hổn hển.

Từ bên trên thoáng truyền xuống tiếng của Bàn Vũ Cẩm: “Tướng công, chàng sao rồi?”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu hô to: “Ta không sao. Thanh Đại tỷ ở dưới này, bị ngất, ta đang cấp cứu”.

Ở bên trên đám người Bàn Vũ Cẩm nghe loáng thoáng như Lâm Thanh Đại bị ngất, không khí rất khẩn trương nhưng chỉ có một sợi dây thừng. Một đầu buộc vào người Đỗ Văn Hạo bây giờ muốn cho người xuống hỗ trợ cũng không có cách nào cả. Bàn Cảnh Huy vội bảo bộ khoái đi tìm dây thừng nhưng ở chỗ này không sao tìm ra dây thừng.

Dưới đáy giếng cạn, sau khi Đỗ Văn Hạo dùng châm đâm vào các huyết đạo của Lâm Thanh Đại nàng hồi tỉnh dần.

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ như điên hân bắt chấp ôm nàng vào lòng gào thét, xen lẫn tiếng khóc nức nở.

Cuối cùng Lâm Thanh Đại cũng tỉnh lại, nàng từ từ mở mắt ra, cẩn thận quan sát rồi nàng khẽ hỏi: “Văn Hạo, là người à?”

“Là ta! Thanh Đại tỷ. Ôn trời đã tìm được tỷ” Đỗ Văn Hạo vui mừng như điên, gần như phát khóc.

Lâm Thanh Đại nhìn Đỗ Văn Hạo, mắt lộ vẻ vui mừng rồi nàng lại nhắm mắt lại. Nàng tựa hẳn vào lòng hắn, yếu ớt nói: “Lạnh quá, lạnh quá”.

Lâm Thanh Đại nằm ở nơi lạnh giá này một ngày một đêm, nhiệt độ cơ thể nàng hạ xuống gần tới mức nguy hiểm tới tính mạng. Đỗ Văn Hạo biết việc khẩn cấp phải làm là khôi phục nhiệt độ cơ thể của nàng, tạo thuận lợi cứu chữa cho nàng. Hắn lấy y bào quấn quanh người nàng. Dùng thân thể mình sưởi ấm cho nàng.

Lâm Thanh Đại đã tỉnh táo, không khí ở dưới đáy giếng bình thường, Đỗ Văn Hạo liền bỏ mặt nạ phòng độc xuống. Hắn áp mặt mình vào mặt Lâm Thanh Đại, tận dụng mọi khả năng khôi phục nhiệt độ cơ thể cho nàng.

Thân thể hai người kề sát bên nhau làm cho cả người Lâm Thanh Đại như cứng lại, chân tay luống cuống. Dựa vào bộ ngực khỏe khoắn của Đỗ Văn Hạo làm cho nàng nảy sinh một cảm giác an toàn từ trước đến nay chưa hề có. Lúc này nàng yếu ớt vô cùng sau cơn sợ hãi và hôn mê một ngày một đêm. Nàng nằm cuộn mình trong lòng Đỗ Văn Hạo thút thít khóc: “Ta, ta sợ. Ta nhìn thấy rất nhiều quỷ không đầu, còn có dã lang...Ta liều mạng bỏ chạy rồi ngã xuống đây”.

Đỗ Văn Hạo thấy ngày thường Lâm Thanh Đại mạnh mẽ, cứng cỏi, bây giờ nàng tủi thân khóc như một đứa trẻ. Hắn thương cảm, ôm chặt nàng an ủi: “Đừng sợ! Tỷ nhìn thấy quỷ không đầu và dã lang, tất cả đều do lão đạo giả thần giả quỷ hù dọa. Chúng ta đã điều tra rõ ràng và bắt được bọn chúng ở bên trên rồi. Quỷ không đầu là do bọn chúng mặc hắc bào trùm đầu, dùng gậy trúc chống trên đầu”.

Lâm Thanh Đại nín khóc cười thẹn thùng nói: “Thảo nào ta ném ám khí trúng vai mà hắn không phản ứng gì. Ta, ta nhát quá”.

“Không thể trách tỷ. Khi tỷ ngồi trên cây ven hồ quan sát, từ dưới đáy hồ bốc lên một loại khí lạ. Tỷ hít phải loại khí này ảnh hưởng tới sự xét đoán của tỷ, nên tỷ nhìn thấy cái nửa hư nửa thật đó là ảo giác. Ta biết loại khí này rất nguy hiểm. Nếu người nào hít vào không chịu được, chân tay co quắp, còn không thể đi lại được, rất yếu ớt”.

Lâm Thanh Đại bị Đỗ Văn Hạo ôm chặt, cơ thể đông cứng của nàng ấm dần lên. Sau khi hai người nói mấy câu, nhiệt độ cơ thể nàng bắt đầu tăng lên. Lâm Thanh Đại bắt đầu cảm nhận được hơi thở nam nhân nóng rực của Đỗ Văn Hạo. Tâm trạng nàng dần dần bình loạn.

Mặc dù Lâm Thanh Đại đã được gả cho người, trượng phu nàng chết ngay trong đêm tân hôn. Nàng trở thành một tiểu quả phụ băng thanh ngọc khiết. Đây là lần đầu tiên nàng bị một nam nhân ôm chặt, phản ứng sinh lý làm cho hơi thở nàng trở nên dồn dập.

Đỗ Văn Hạo tự trách mình quá tò mò. Lâm Thanh Đại vì sự tò mò của hắn mà đang đêm thám thính ngôi nhà quỷ để đến nỗi gặp nguy hiểm. Trong lòng hắn chỉ nghĩ tới chuyện làm thế nào để Lâm Thanh Đại chóng hồi phục, vì thế hắn không ngừng nói chuyện với nàng để duy trì ý thức của nàng: “Thanh Đại tỷ, sau khi tỷ mất tích bọn ta rất lo lắng cho tỷ”.

Lâm Thanh Đại nỉ non nói: “Vậy còn người? Có lo lắng cho ta không?”

“Ta? đương nhiên ta cũng lo lắng mất ăn mất ngủ”.

“Thật sao?”

“Ừ. Ngày đầu tiên ta tới huyện thành, tỷ là nữ nhân đầu tiên lưu lại ấn tượng sâu sắc nhất trong lòng ta. Lúc đó người nhà bệnh nhân mang người chết tới Ngũ Vĩ đường nói lý. Tỷ đã trượng nghĩa giải cứu vị đại

phu đó thoát khỏi rắc rối. Lúc đó ta rất ngưỡng mộ tỷ. Sau đó tỷ lại nhận ta ở lại. Ta lại biết một mình tỷ phải chèo chống Ngũ Vị đường nên càng đồng cảm với tỷ”.

“Ta không muốn người đồng cảm với ta” Khuôn mặt trắng mịn của Lâm Thanh Đại khẽ quay nghiêng, nàng thở nhẹ rồi êm ái nói: “Ta biết người cũng lo lắng cho ta. Ta đã thỏa mãn rồi”.

Lâm Thanh Đại e thẹn nói mấy câu đó làm Đỗ Văn Hạo không khỏi rung động. Hắn thấy khuôn mặt của nàng ngay sát miệng mình, không nhận được hôn lên đôi môi thơm nồng của nàng.

Thân thể Lâm Thanh Đại khẽ run lên, tiềm thức nàng muốn giãy ra nhưng nàng bị Đỗ Văn Hạo hôn chặt lấy như hít môi nàng vào trong cổ họng hắn. Hắn luồn lưỡi vào khiêu khích cái lưỡi thơm tho của nàng. Nàng dùng đầu lưỡi ngăn lại thì bị hắn ngậm chặt lấy. Dục hỏa trong người bị đánh thức nàng mạnh bạo ôm hắn cùng hắn trao đổi nụ hôn dài hồn nhiên như chẳng để ý tới hiện tại.

Bàn tay của Đỗ Văn Hạo thừa dịp chạm vào bộ ngực sữa của nàng. Dù còn cách một lần áo nhưng hắn vẫn cảm nhận được sự mềm mại, đầy đặn, co giãn. Đỗ Văn Hạo ôn nhu vuốt ve làm toàn thân Lâm Thanh Đại mềm nhũn, nàng khẽ phát ra tiếng kêu ngây ngất lòng người.

Lần đầu tiên nàng tiếp xúc với chuyện nam, nữ cùng với một nam nhân nàng ngưỡng mộ đã lâu. Nàng không có phản ứng gì nữa. Bàn tay ma quỷ của Đỗ Văn Hạo vuốt ve khắp mình ngọc của nàng.

Đột nhiên Lâm Thanh Đại kêu lên đau đớn. Thì ra Đỗ Văn Hạo chạm phải vết thương ở lưng nàng, Đỗ Văn Hạo nhớ tới thương tích trên người Lâm Thanh Đại cần chữa trị, những người bên trên đang mong chờ tin hai người. Bây giờ không phải là lúc âu yếm, tình cảm với nhau. Hắn dứt khoát buột lưỡi nàng ra. Hắn khẽ hôn nàng rồi khẽ nói: “Thanh Đại tỷ. Chúng ta lên thôi. Tỷ cần phải trị thương”.

Lâm Thanh Đại cúi đầu, khẽ ừ một tiếng nàng lén liếc mắt nhìn hắn, mặt đỏ bừng rồi nàng lại cúi đầu thân thể mềm mại của nàng tựa hẳn vào lòng hắn, không biết nói gì.

Đỗ Văn Hạo dịu dàng đứng dậy, hắn để nàng dựa sát vào người hắn. Trước tiên hắn giúp nàng sửa sang lại trang phục, tháo dây thừng quấn quanh cả eo nàng và hắn. Sau đó hắn ôm chặt nàng khẽ nói: “Chúng ta lên được chưa?”

“Ừ” Lâm Thanh Đại khẽ đáp. Trong lòng nàng đột nhiên xuất hiện nỗi buồn vô cớ.

202. Chương 202: Tàng Thư Các Của Thái Y Cục

Sợi dây thừng từ từ được kéo lên trên.

Dây thừng buộc chặt vào hông Đỗ Văn Hạo, khi kéo lên thít vào làm hắn cảm thấy đau nhói. Càng lên cao càng đau hơn, cơn đau làm hắn không nhận được khẽ rên lên.

Lâm Thanh Đại cứ việc rúc đầu trong ngực hắn, nhưng nàng cũng cảm giác thấy sự đau đớn của hắn. Nhiệt độ cơ thể nàng đã khôi phục, sức lực đã hồi phục hơn phân nửa. Nàng nhẹ nhàng rời khỏi người hắn, tay trái nàng bám lấy thắt lưng Đỗ Văn Hạo, tay phải nàng bám vào dây thừng. Sức nặng của hai người liên tục tập trung vào tay phải nàng.

Đỗ Văn Hạo tự nhiên thấy bên hông mình nhẹ bẫng, vô cùng thoải mái. Hắn nghĩ tới vết thương ở lưng Lâm Thanh Đại nên vội hỏi nàng: “Thanh Đại tỷ, vết thương của tỷ có sao không?”

“Không việc gì. Ngoài da thôi. Yên tâm đi”.

Bọn họ đã để đèn lồng dưới đáy giếng. Bây giờ hai người đang lơ lửng trong bóng tối ở giữa giếng. Đỗ Văn Hạo chỉ lơ mơ nhìn thấy thân thể quyến rũ, những đường cong gợi cảm và đôi mắt sáng ngời. Hắn thấy cả hai sắp lên tới miệng giếng. Tay hắn đặt lên cổ nàng giống như chuẩn bị gây tội ác, hắn hôn vào làn môi thơm, mềm của nàng.

Lâm Thanh Đại “ưm” một tiếng, tay phải hơi nói lỏng. Sợi dây đang đưa, lắc mạnh hai người. Lâm Thanh Đại vội vàng bám chặt. Nàng khẽ căng giọng: “Nhìn người. Chỉ biết khi dễ người khác. Chúng ta mà ngã xuống chết là chắc”.

Đỗ Văn Hạo đùa cợt nói: “Được. Hai chúng ta sống không thể đồng giường, chết có thể đồng huyệt, cũng xem như chúng ta là một đôi uyên ương mệnh khổ. Dù xuống âm tào địa phủ cũng làm bạn với nhau”.

Thân thể Lâm Thanh Đại khẽ run lên. Nàng không nói gì, nhìn sâu vào mắt hắn. Nàng thấy hai người còn cách miệng giếng không tới một trượng. Trong bóng tối đen, Lâm Thanh Đại đột nhiên nhích người tới hôn Đỗ Văn Hạo, không để hắn kịp phản ứng nàng lập tức nhích người ra, tay trái lại cầm chặt dây thừng buộc ngang hông hắn. Tay phải nàng ra sức lôi dây thừng, hai người vọt lên cao, bay ra khỏi miệng giếng, nhẹ nhàng rơi xuống bên cạnh giếng.

Bàng Vũ Cầm vội ôm lấy Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tướng công, chàng có sao không?”

“Ta không việc gì! Thanh Đại tỷ bị thương sau lưng. Máu chảy rất nhiều. Nhiệt độ dưới đó quá thấp nên tỷ ấy bị ngất. May là không có gì nghiêm trọng”.

Anh Tử vừa khóc vừa cởi dây thừng buộc trên lưng Lâm Thanh Đại: “Phu nhân, thương thế của người có nặng không?”

Lâm Thanh Đại mỉm cười: “Bị thương ngoài da thôi, không chết được. May có Đỗ tiên sinh cứu ta”.

Đỗ Văn Hạo thấy kỳ quái khi nghe nàng lại gọi hắn là tiên sinh. Bởi vì từ khi nàng cứu hắn ở huyện thành nàng vẫn gọi hắn là Văn Hạo. Chắc nàng có gì đó muốn che giấu. Cũng may lúc này mọi người luống cuống chân tay, không ai để ý đến việc thay đổi xưng hô.

Trở lại được đường, Tuyết Phi Nhi và Bàng Vũ Cầm giúp Lâm Thanh Đại rửa vết thương, khử độc rồi khâu lại. Anh Tử nấu cho nàng một nồi canh gà nhân sâm. Lâm Thanh Đại không ăn gì trong một ngày một đêm nên nàng ăn rất ngon.

Anh Tử thấy Lâm Thanh Đại thực sự không việc gì nàng mới yên tâm rồi lú lú nói chuyện, nàng kể lại mọi chuyện cho Lâm Thanh Đại. Nhờ đó, lúc này Lâm Thanh Đại mới biết chân tướng sự việc. Nàng nói với Đỗ Văn Hạo: “Văn Hạo, thực sự cảm ơn người. Nếu người không kịp thời nhận ra chân tướng lão đạo, tra hỏi ra nơi ta ngã thì chỉ e ta sẽ chết vì đói và lạnh cóng dưới giếng khô rồi”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đừng nói thế. Kỳ thật khi tỷ tỉnh lại. Dựa vào bản lãnh của tỷ hoàn toàn có thể ra khỏi đó”.

Lâm Thanh Đại lắc đầu: “Không đúng, khi ta ở trong giếng khô...” Khi nói tới đây nàng đột nhiên nhớ tới những lời Đỗ Văn Hạo nói trong giếng. Nàng thấy mặt nóng lên, vội chuyển sang chuyện khác: “Sắp canh năm rồi. Mau đi ngủ thôi, ngày mai còn bận nhiều chuyện”.

Anh Tử nói: “À, đúng rồi, thái y cục đã gửi công văn mời thiếu gia làm giáo sư của Thái y cục, còn muốn thiếu gia đi giảng bài nữa”.

Lâm Thanh Đại vui mừng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Thật vậy ư?”

“Ừm, không có trâu thì bắt chó đi cày thôi, lấy vào cho đủ số lượng ấy mà”.

“Không thể nói như vậy. Theo ta thì không ai có thể sánh kịp y thuật của người. Bây giờ bọn họ mời người làm giáo sư Thái y cục, chứng tỏ y thuật của người đã thuyết phục được người của Thái y cục mà bọn họ thì không dễ bị thuyết phục. Bây giờ người có thể tới Thái y cục giảng bài chính là đã mở rộng danh tiếng của Ngũ Vị đường. Đừng quên người đã hứa với ta sẽ làm cho Ngũ Vị đường vang danh thiên hạ”.

Đột nhiên Lâm Thanh Đại nhắc tới chuyện cũ của Ngũ Vị đường ở Đồng Đạt huyện làm Đỗ Văn Hạo cảm thấy ấm lòng. Hắn gật đầu nói: “Yên tâm đi. Ta đã nói thì ta nhất định sẽ chấn hưng Ngũ Vị đường”.

“Ừ, người nhớ như thế là tốt rồi” Lâm Thanh Đại cười.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lần trước nhờ có tỷ nhắc nhở chúng ta mới buôn bán thuốc nước trừ độc kiếm được nhiều tiền. Bây giờ khi giảng bài ta sẽ chú ý bảo vệ cơ sở buôn bán dược liệu bí mật của chúng ta. Y thuật có thể truyền thụ miễn phí hoặc thu phí hợp lý, nhưng dược liệu và các trang thiết bị không thể miễn phí hoặc bán giá rẻ. Cái gì đáng tiền chúng ta phải tiến hành buôn bán”.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Thật không ngờ người đã học được thủ thuật đó rồi”.

“Học của tỷ đó. Sau này hai chúng ta ở cùng nhau, tỷ còn phải dạy ta nhiều”.

Lâm Thanh Đại không nói gì. Khuôn mặt xinh xắn của nàng ửng đỏ.

Tuyết Phi Nhi và Bàng Vũ Cầm lại nói về chuyện chẩn đoán bệnh. Mọi người ngồi nói chuyện một lúc rồi mới quay về phòng ngủ.

Lâm Thanh Đại nằm trong khuê phòng thơm mát của mình, nàng cuộn tròn trong chăn.

Nàng nằm tong bóng tối, hai mắt nhắm lại nhưng không buồn ngủ, trong đầu nàng toàn hiện lên hình bóng Đỗ Văn Hạo. Nàng không kìm lòng được lại nhớ lại chuyện của hai người trong giếng khô. Trái tim nàng tràn ngập tình cảm yêu thương khi nhớ lại từng lời nói của hắn.

Nhưng khi nghĩ tới tương lai, con tim nàng lại ngập tràn nỗi thất vọng.

Sáng hôm sau Đỗ Văn Hạo cười đùa đi tới Thái y cục.

Sau khi gặp Phan Cương, ông ta dẫn hắn đi đăng ký, lấy đai lưng và kim bài rồi dẫn hắn tới bái kiến Thái y cục Đề cử Hà Hi, Hà đại nhân.

Hà Đề cử nồng nhiệt ca ngợi kỹ thuật giải phẫu chữa bệnh cùng kỹ thuật đỡ đẻ của Đỗ Văn Hạo. Ông ta đề nghị Đỗ Văn Hạo giành thời gian viết thành tài liệu giảng dạy đặc biệt. Tương lai sẽ tiến hành giảng dạy kiến thức về đỡ đẻ một cách có hệ thống cho các đệ tử. Trong lời nói của mình ông ta đặt rất nhiều kỳ vọng vào Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên biết quá nửa trong lời nói của Hà Đề cử chỉ mang tính chất khích lệ. Bất cứ một hiệu trưởng nào cũng nói thế với một giáo viên mới. Đây coi như sự ủng hộ. Đương nhiên một nguyên nhân nữa là Hà Đề cử rất tán thưởng kỹ thuật giải phẫu ổ bụng và đỡ đẻ của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng tỉnh táo nhận ra trong Thái y cục đều là các đại phu nổi danh của Bắc Tống. Những đại phu này không dễ dàng kính phục người khác. Bây giờ hắn mới bước đầu nhận được sự tôn trọng của bọn họ. Trong tương lai kiến thức y học hiện đại của hắn chắc chắn sẽ gây ra khúc mắc với bọn họ, thậm chí cãi vã nhau là điều không thể tránh khỏi. Đỗ Văn Hạo thầm hạ quyết tâm không làm lính đào ngũ khi gặp khó khăn. Hắn tin tưởng kiến thức y học hiện đại của hắn có thể chinh phục được các học giả Đại Tống.

Sau khi cáo từ ra khỏi phòng của Đề cử đại nhân, hai người tới phòng của Phan cục phán trao đổi chương trình giảng bài.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lần trước tại hạ có việc riêng, thực sự xin lỗi khi không thể lên lớp được. Mặc dù đại nhân không trách cứ, tại hạ vẫn thấy có lỗi. Để bù đắp lại lỗi lầm này, đại nhân có thể sắp xếp cho tại hạ giảng bù lại bài lần trước không?”

Phan cục phán khen ngợi: “Hay, Đỗ tiên sinh là người trọng danh dự, có nghĩa có tình. Thật đáng bội phục”.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Thật xấu hổ. Đây chỉ việc nên làm. Sáng nay vẫn còn thời gian. Tại hạ muốn tới Tàng thư các tra cứu về Thi chú có được không?”

“Đương nhiên có thể. Bây giờ tiên sinh là giáo sư Thái y cục, không chỉ có thể dùng kim bài tiến vào Tàng thư các mà còn có thể trực tiếp vào Trần bảo các. Ở trong đó đều lưu giữ các sách vở quý hiếm và các tư liệu độc bản vô giá”.

Đỗ Văn Hạo rất cao hứng, Phan cục phán gọi một người hầu dẫn hắn tới Tàng thư các.

Ở đây điển tịch y học quả nhiên cực kỳ phong phú, nhiều hơn gấp bội so với tàng thư của Ngũ Vĩ đường ở huyện thành. Rất nhiều y thư thậm chí hắn chưa từng nghe nói trước đây.

Nguyên hắn tưởng thư tịch ở xã hội cổ đại không nhiều lắm. Bây giờ hắn mới hiểu nguyên nhân xã hội hiện đại không còn nhiều thư tịch thời Tống, không phải thời đó xuất bản ít mà trải qua hơn một ngàn năm, tuyệt đại đa số đã biến mất. Cũng giống như sách của xã hội hiện đại cũng sẽ biến mất sau một ngàn năm nữa.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy rất ấn tượng sau khi nhìn quanh một lượt khắp tàng thư các. Sau đó hắn dùng kim bài giáo sư trực tiếp tới Trân bảo các. Nơi này đúng là nơi cất giữ những cuốn sách quý hiếm, nhiều cuốn đã cũ nát. Đương nhiên bên cạnh những cuốn sách quý đó đều có những bản chép tay.

Đỗ Văn Hạo hỏi viên thư lại trẻ tuổi phụ trách tàng thư các xem cuốn sách nào có nói về Thi chú. Viên thư lại chỉ là người phụ trách, hắn không tinh thông y thuật. Hắn cũng không hiểu rõ những cuốn sách nhiều như vậy trong tàng thư các có nội dung gì nên hắn ấp úng không trả lời được câu hỏi của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo đành phải tự mình đi tìm.

Hắn quyết định tìm ở các cuốn trong Trân bảo các trước.

Hắn nhanh chóng gạt hái kết quả. Hắn tìm được hơn mười cổ thư có liên quan tới Thi chú. Hắn còn phát hiện một hiện tượng thú vị. Thi chú chỉ được ghi lại trong y thư từ sau đời Đông Hán. Trong các cuốn y thư trước thời kỳ này đều không ghi. Nhưng trong các y thư sau thời Đông Hán lại chỉ ghi lại các triệu chứng bệnh chứ không ghi lại các phương thuốc chữa trị.

Hắn tìm được một cuốn cổ thư bằng da dê không ghi niên đại, trong đó có phương thuốc chữa Thi chú mà Tiền Bất Thu đã nói với hắn, nhưng hắn không tìm được phương thuốc nào khác điều trị chứng bệnh này.

Đỗ Văn Hạo rải các cuốn y thư cổ quý giá xuống đất, hắn ngồi trên chiếu, tay chống cằm, cẩn thận đọc từng quyển một. Bên cạnh một số cổ thư ghi lại cùng một loại triệu chứng về Thi chú, hắn không phát hiện ra bất kỳ phương pháp chữa bệnh hữu ích nào khác.

Lúc này viên thư lại phụ trách Trân bảo các đã quay về. Đó là một lão đầu khắp người sặc mùi rượu, tay cầm một cái hồ lô rượu. Hai mắt lơ lơ nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi cau mày suy tư dưới đất liền tiến tới chào hỏi. Sau khi biết người đang ngồi đọc sách là tân giáo sư trẻ tuổi của Thái y cục người am hiểu thần kỳ phẫu thuật của Hoa Đà, lão đầu lộ rõ vẻ ngưỡng mộ. Ông ta ngồi xuống, để hồ lô rượu sang bên cạnh, hai mắt lơ lơ nhìn Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đỗ tiên sinh đang tìm cái gì vậy?”

203. Chương 203: Tam Thi Trùng

“Thi chú!” Đỗ Văn Hạo không ngẩng đầu lên, hắn cau mày đáp trong lúc vẫn chăm chú đọc y thư.

Lão đầu say rượu sững sốt: “Thi chú? Đây chính là một chứng bệnh cổ quái”.

“Đúng!” Đỗ Văn Hạo trả lời qua quýt.

Lão đầu thấy Đỗ Văn Hạo không cởi mở, chỉ chú tâm đọc sách, ông ta cũng không quấy rầy, nâng hồ lô rượu uống một hơi rồi nói: “Vậy tiên sinh cứ xem sách. Ta không quấy rầy nữa”.

Lão đầu đứng lên đang định rời đi. Đỗ Văn Hạo chợt chấn động, một ý nảy ra trong hắn. Hắn vội ngừng đầu hỏi: “Xin hỏi danh tính của lão ca là gì?”

“Đỗ tiên sinh khách khí rồi. Lão hủ họ Trương, danh tính Ngô Đạo, phụ trách Trân bảo các. Ha, ha”.

“Thì ra là Trương lão ca! Thất kính, thất kính! Xin hỏi lão ca có biết Thi chú là bệnh gì không?”

Thân hình Trương Ngô Đạo run lên, ông ta liếc trộm Đỗ Văn Hạo một cái rồi nói: “Thi chú là một quái bệnh do tam thi trùng* gây ra”.

Thi chú là loại bệnh rất hiếm thấy các đại phu bình thường cũng không biết. Hắn không ngờ một thư lại Tàng thư các lại biết. Trong lòng Đỗ Văn Hạo nổi lên sự hy vọng, hắn vui vẻ nói: “Đúng, đúng. Lão ca có biết cách chữa trị chứng bệnh này không?”

“Đương nhiên biết”.

Đỗ Văn Hạo mừng như điên, thật sự đi mòn gót sắt tìm chẳng thấy đến khi tìm được chẳng tốn chút công sức. Hắn vội vã nói: “Lão ca có thể cho tiểu đệ biết không? Tiểu đệ có một bệnh nhân bị mắc chứng bệnh này. Tiểu đệ không có cách chữa trị, hỏi mấy Thái y cũng không ai biết cách chữa. Nếu lão ca nói cho tiểu đệ biết tiểu đệ sẽ tạ ơn xứng đáng”.

“Ha, ha. Nói cho huynh đệ biết cũng không thành vấn đề, chỉ cần mời lão ca ta uống rượu là được” Trương Ngộ Đạo lại nâng bầu rượu định uống nhưng phát hiện ra bầu rượu đã cạn. Ông ta lắc lắc bầu rượu lầm bầm nói: “Hết lần này tới lần khác cứ đến cơn nghiện rượu thì lại không có rượu uống. Thật mất hứng”.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Lão ca cứ nói cho tiểu đệ biết phương thuốc, trưa nay tiểu đệ sẽ mời lão ca tới Túy Tiên lâu uống rượu! Mời lão ca uống rượu Dương châu Quỳnh hoa lộ, thế nào?”

“Thật không?”

“Đúng vậy”.

“Tốt lắm!” Trương Ngộ Đạo nuốt nước miếng đánh ực một tiếng. Tiền lương một tháng của ông ta chỉ có hai lượng bạc, ông ta còn phải nuôi dưỡng gia đình. Ông ta lại coi rượu như mạng sống của mình, không có tiền mua rượu ngon, mỗi lần mua rượu cũng chỉ mua rượu thường giá hai văn một bầu. Giờ nghe nói Đỗ Văn Hạo mời ông ta uống rượu hảo hạng, ông ta vui mừng nghiêng đầu nói: “Nhưng rượu Quỳnh hoa lộ hơi nhẹ, uống không đã. Có thể đổi sang rượu Tần Hoài xuân không? Rượu này mới đủ mạnh”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không thành vấn đề! Mời lão ca ngồi! Nói xong chúng ta đi”.

“Được, được, được” Trương Ngộ Đạo ngồi xuống. Ông ta đột nhiên chuyển đề tài: “Tại sao huynh đệ không hỏi vì sao tên lão ca là Ngộ Đạo? Những người khác nghe xong đều hỏi vậy”.

“Tên là do phụ mẫu đặt, cũng chỉ là một cách gọi mà thôi” Đỗ Văn Hạo nói tới đây đột nhiên hần nhớ ra điều gì vội hỏi: “Ngộ Đạo, được rồi vì sao tên lão ca là Ngộ Đạo? Chẳng lẽ liên quan tới đạo gia?”

“Ha, ha, đoán đúng rồi! Trước kia ta là một đạo sĩ. Có biết vì sao ta nói chuyện này không?”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ lão nhân này nói quá nhiều hần thực sự phải nhẫn nại ngồi nghe.

Trương Ngộ Đạo hình như hiểu được suy nghĩ của Đỗ Văn Hạo, ông ta cười nói: “Ta đã nói trước đây ta là đạo sĩ. Lý do Thi chú lão đệ hỏi có liên quan tới đạo gia của chúng ta”.

“Hả? Sao chứng bệnh này lại có liên quan tới đạo gia?”

“Đạo gia chúng ta cho rằng cơ thể người có tam thi trùng. Thượng trùng gọi là Bành Cư có màu trắng xanh, tấn công thượng đan điền* làm cho con người tham sắc, dờ dẫm. Trung trùng gọi là Bành Chất, màu trắng vàng, khiến cho con người tham tài, dần dần có thể linh thông với ma quỷ, cư ngụ ở trung đan điền. Hạ trùng gọi là Bành Kiểu, màu trắng và đen khiến cho con người đam mê tửu sắc, dần dần trụ lại hạ đan điền. Tam thi trùng này một khi đón nhận tà khí bên ngoài sẽ làm cho người ta ngã bệnh. Bệnh này gọi là Thi chú. Các thi trùng gây ra các triệu chứng bệnh khác nhau nên cách điều trị cũng không đồng nhất”.

Đỗ Văn Hạo nghe xong những lời này coi như đã hiểu rõ. Nếu người cổ đại nghe nói trong mắt, mũi có trùng, nghe xong chắc chắn sẽ bị hù dọa sợ hãi. Đỗ Văn Hạo tới từ xã hội hiện đại, tốt nghiệp đại học y khoa chuyên ngành pháp y, hiểu biết về kiến thức giải phẫu, hần không thể nào tin tưởng trong cơ thể con người có cái gọi là “tam thi trùng”. Nếu đã không giải thích được nguyên nhân gây bệnh, vậy phương pháp chữa trị chắc chắn sẽ không hiệu quả. Cho nên chưa nghe hết hần đã mất hứng thú.

Trương Ngộ Đạo lại rất hứng thú, ông ta không chú ý tới vẻ mặt Đỗ Văn Hạo tiếp tục nói: “Nói cho lão đệ một phương thuốc bí truyền trị chứng bệnh này. Bên cạnh việc dùng Thát can tán và Uất châm thạch ra còn phải dùng thi pháp trị bệnh của đạo gia chúng ta. Lão đệ có biết cách thực hiện thế nào không?”

“Không biết” Đỗ Văn Hạo buột miệng nói.

“Nhìn lão đệ là người trượng nghĩa. Ta sẽ nói: Dập đầu hai mươi bảy lần, nín thở hai mươi bảy lần, úp bụng ba trăm lần làm trong hai mươi ngày là khỏi. Nhớ kỹ chưa?”

”Nhớ kỹ!

“Tốt lắm, đi thôi, đi uống rượu”

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Ta quên mất xế chiều ta có buổi giảng bài, không thể uống rượu, sợ không lên lớp được. Vì vậy rất xin lỗi” Đỗ Văn Hạo lấy túi tiền ở trong người ra một ít bạc vụn chừng hai lượng đưa cho Trương Ngộ Đạo: “Đây, lão ca cứ cầm tiền đi uống rượu. Sau này có cơ hội chúng ta sẽ đi uống sau”.

Trương Ngộ Đạo nhìn thấy thế hai mắt sáng lên, suýt chảy nước miếng, ông ta ngượng ngùng nói: “Thật ngại quá” Miệng nói thế nhưng tay đã thò ra cầm lấy số bạc đó: “Ta đi đây. Cảm ơn. Tiên sinh đang bận. Hôm nào ta mời tiên sinh uống rượu” Ông ta đứng dậy vỗ vỗ hông rồi lắc lư đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo tiếp tục ngồi trên nền nhà của Trần bảo các đọc y thư. Hắn lật xem từng cuốn y thư một.

Đúng lúc này ngoài cửa vang lên tiếng bước chân vội vã, ngay sau đó một người tiến vào, chính là Phan cực phán. Ông ta nhìn thấy Đỗ Văn Hạo liền vui mừng nói: “Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn: “Phan cực phán đại nhân. Có việc gì vậy?”

“Ừ, là thế này. Khẩu dụ của Thánh thượng ban ra nói Đề cử đại nhân phải lập tức tiến cung gặp Thánh thượng. Nghe nói bệnh tình của Cung phi và Hoàng tử trong cung có vấn đề. Đề cử đại nhân phải vào cung tham gia điều trị, chỉ e năm ba ngày không thể quay về. Đề cử đại nhân muốn tham gia nghe bài giảng của tiên sinh, e rằng không về kịp nên đại nhân rất tiếc nuối. Chúng ta suy nghĩ rồi buổi giảng lại chờ tới khi Đề cử đại nhân quay về. Thời gian cụ thể sẽ thông tri cho tiên sinh sau, được không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Được, tối hôm qua tại hạ ngủ không ngon giấc, đến sáng ngày mới chợp mắt được một chút. Cả buổi sáng nay ở đây cũng không có thời gian ngủ. Giảng bài cũng chưa chắc có hiệu quả. Bây giờ thay đổi thời gian thì quá tốt. Tại hạ sẽ chờ thông tri của đại nhân”.

“Ha, ha. Vậy được rồi. Tiên sinh tra cứu Thi chú có thu hoạch được gì không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Chỉ có chứng bệnh, không có phương pháp điều trị rõ ràng. Bây giờ vẫn chưa tìm được đầu mối nào”.

“Đúng vậy. Đừng nóng vội. Thi chú là tuyệt chứng. Từ từ sẽ thấy”.

“Tại hạ muốn mượn ít y thư ở đây về nhà từ từ nghiên cứu, có được không?”

“Dương nhiên có thể. Tiên sinh cứ tùy ý mượn. Nếu có thể nghiên cứu ra phương thuốc hiệu quả, đây nhất định sẽ là một sáng kiến gây chấn động kinh thành”.

Đỗ Văn Hạo cười gượng. Trong đầu hắn không có một chút ý tưởng nào cả.

Phía tây kinh thành có một cái hồ nước lớn. Bốn tháng mùa hạ là mùa sen nở khắp hồ. Chủ nhân của cái hồ này đặt cho nó một cái tên rất tao nhã là U Uyển. Đại để hy vọng thấy một khung cảnh tràn ngập hương thơm.

U Uyển do một gia đình người làm tên gọi Lý Lương trông nom. Lý gia là tá điền ở U Uyển, cũng đã ba đời trồng trọt xung quanh hồ nước. Cuộc sống tuy không giàu có nhưng may mắn chủ nhân U Uyển là người thuần phác, lương thiện cũng không quá ngặt nghèo với tôi tớ nên cuộc sống trong nhà cũng đắp đổi qua ngày được.

Đỗ Văn Hạo cười lừa từ Thái y viện quay về đi ngang qua U Uyển thấy hồ nước tỏa hương thơm ngát. Hắn không nhịn được dừng lại, tìm một cái đình hóng mát ngồi xuống.

Một lão giả vai vác một cái cuốc đi làm qua. Nhìn thấy có người ngồi ở trong hóng mát đình. Ông ta khề liếc nhìn rồi đột nhiên nhếch miệng cười, vuốt chòm râu hoa râm tiến tới nói: “Ngài có phải Đỗ đại phu của Ngũ Vị đường không?”

Đỗ Văn Hạo nghe tiếng quay đầu lại thì thấy một lão giả gương mặt hiền hậu, y phục đơn giản, chân trần đứng ở ngoài đình, đang mỉm cười nhìn mình. Hắn vội đứng dậy thi lễ: “Đúng là văn bối”.

Lão giả thấy Đỗ Văn Hạo khách khí thi lễ với mình, ông ta vội bỏ cuốc tiến lên khom người nói: “Đỗ đại phu, ngài khách khí quá. Tiểu nhân chỉ là một tá điền, không dám nhận đại lễ của ngài. Như thế này là làm tiểu nhân tổn thọ”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người ta đều dựa vào đôi tay để kiếm cơm. Hơn nữa lão nhân gia là trưởng bối ta đương nhiên phải hành lễ”.

Lão giả xúc động nói: “Đã sớm nghe nói y thuật của Đỗ đại phu Ngũ Vị đường rất cao minh. Hôm nay gặp mặt lại là một người tuổi trẻ biết giữ lễ nghĩa. Thật sự làm cho lão kính nể”.

“Lão nhân gia, người khách sáo quá”.

Lão giả hình như có chuyện gì muốn nói nhưng cứ ngập ngừng. Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt của lão giả, hẳn nghĩ có chuyện gì đó cần tới hẳn vì vậy hẳn nói: “Lão nhân gia có phải trong nhà có người mắc bệnh cần tới vãn bối xem bệnh không?”

“Ha, ha, ha. Không có gì. Tiên sinh cứ nghỉ ngơi. Tiểu nhân đi đây” Nói rồi lão giả vác cái cuốc định bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lão nhân gia có gì muốn ta trợ giúp cứ nói, không cần khách khí như thế”.

Lão giả thấy Đỗ Văn Hạo chân thành như vậy liền nói: “Tiểu nhân tên là Lý Lương, nhiều ngày trước con dâu của tiểu nhân là Tiểu Nguyệt sinh một nam nhi. Thế nhưng sau khi sinh ngực và bụng đau đớn, hơi thở gấp, miệng khô, không thể đi lại làm việc được. Trong nhà chỉ có tiểu nhân và vợ cùng một nữ nhi nữa. Ôi gia đình tiểu nhân neo người. Ốm đau là chuyện hệ trọng. Mấy đại phu chỉ xem bệnh cho người giàu. Mấy người nghèo như chúng tiểu nhân không biết đi đâu xem bệnh”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu, hẳn an ủi: “Lão nhân gia đừng lo lắng, những người nghèo ta không thu phí chữa bệnh. Hãy dẫn ta tới xem bệnh cho con dâu lão”.

Lý Lương nghe xong cảm kích nói: “Đỗ đại phu, thực sự cảm ơn ngài”.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy lấy hòm thuốc của mình rồi nói: “Thôi được. Chúng ta nên đi thôi. Lý bá, trời không còn sớm. Sau khi tới nhà xem bệnh ta còn phải quay về”.

*3 loại trùng, được mô tả tỉ mỉ chi tiết và sinh động trong Thái Thượng Trừ Tam Thi Cửu Trùng Bảo Sinh Kinh: “Thượng trùng Bành Cư có tên trẻ con là A Ha ở trong đầu con người. Nó tấn công nê hoàn tức thượng đan điền, khiến cho người ta cảm thấy nặng đầu, mắt tối sầm, khóc chảy nước mũi, tai điếc, răng rụng, miệng hôi, khuôn mặt nhăn nheo. Nó làm con người mê loạn, yêu thích xe ngựa, say mê âm nhạc và nữ sắc...Trung trùng Bành Chất có tên trẻ con là Tác Tử, yêu thích ngũ sắc và ngũ vị. Nó cư ngụ nơi tim và bao tử con người. Nó tấn công tử cung (cung màu đỏ) và trung tiêu, khiến con người nhầm lẫn và mất trí nhớ. Nó làm giảm tinh. Khi khí sinh ra, tai họa đến. Mặt khác, nó gây sầu não. Khi âu lo thái quá, miệng khô, mắt trắng, răng sâu. Ngày đêm nó làm hại lục phủ ngũ tạng. Nó gây ra bệnh tật. Do nó mà người ta ngủ nhiều và thấy ác mộng...Hạ trùng Bành Kiêu có tên trẻ con là Lý Tế, cư ngụ nơi bụng và chân con người. Nó làm hại khí hải đến nỗi khô cạn và làm cho bách bệnh sinh ra. Nó xúi con người trộm cướp, ham mê nữ sắc, danh vọng, và ham mê truy lạc, gây tác hại. Người ta không thể cản được nó làm hại sinh mệnh của họ. Nó khiến con người kết hợp với ma quỷ, quay lưng với cuộc sống, cận kề cái chết, cạn kiệt tinh khí. Nó làm khô tủy, cơ bắp đau nhức, thịt nóng hực, ý chí bạc nhược, thân thể trống rỗng, mộng nặng nề, bàn chân và đầu gối rã rời. Nước tiểu và xú khí thoát ra, và dần dần tai họa đến...”

* - Thượng đan điền: Trùng với huyết Ấn đường (giữa 2 chân mày)

- Trung đan điền: Trùng với huyết Đan trung (chính giữa đường nối 2 đầu vú)

- Hạ đan điền: Trùng với huyết Khí hải hay nằm trong khoảng Nằm trên đường chính trung, dưới rốn 1,5 thốn (khoảng 3 cm). Có môn phái thì nói nó nằm trên huyết Thần khuyết (rốn).

204. Chương 204: Đau Ngực, Bụng

Nghe xong lão giả vội dẫn Đỗ Văn Hạo đi qua hồ nước tới trước một cái sân, có trồng cây anh đào, lá cây xanh biếc nhưng không có quả.

Hàng rào gỗ, nhà tranh, trong sân có một cối xay bằng đá, trên đó có đặt một dụng cụ hốt rác, bên trong có một ít thảo mộc đang phơi nắng.

Đỗ Văn Hạo nghĩ cuộc sống gia đình này quả thật rất chặt vật thảo nào không dám mời đại phu chữa bệnh.

Lý Lương mở cổng đi vào sân, ông ta để cái cuốc lên hiên nhà.

Một lão phụ dáng người thấp bé đi ra, lão phụ nhân già hơn so với Lý Lương, da ngăm đen, mái tóc bạc trắng, trên người khoác một cái tạp dề, dáng vẻ rất vội vàng.

Nhìn thấy trạng phụ của mình dẫn một người lạ vào nhà, lão phụ đang định hỏi thì Lý Lương đã vội nói: “Bà nó, mau mang nước tới cho đại phu uống. Thôi bỏ qua đi, ta đi nấu nước. Bà hãy dẫn Đỗ tiên sinh tới phòng của Tiểu Liên. Đỗ tiên sinh sẽ chẩn bệnh cho Tiểu Liên”.

Lão phụ đột nhiên nổi giận, bà chỉ Lý Lương trách mắng: “Ông điên rồi à. Trong nhà làm gì còn tiền mà mời đại phu. Không phải mấy hôm trước đã mời Triệu lang trung trong thôn xem ư? Tại sao ông còn lãng phí tiền nữa? Ông muốn chộc cho tôi chết à?”

Đỗ Văn Hạo không đành lòng để lão phụ trách cứ Lý Lương như vậy. Hắn ôn hòa nói: “Lão thái gia, ta đã nói hoàn cảnh mấy người khó khăn, ta chẩn bệnh không lấy tiền”.

Lão phụ nghe xong cơn thịnh nộ tan biến. Hai mắt bà còn ngấn lệ.

Đỗ Văn Hạo không muốn nhìn cảnh này hắn vội vàng nói: “Xin mời dẫn đường”.

Kỳ thật nhà của bọn họ chỉ có ba gian lợp cỏ tranh. Hai người đi vào căn phòng lợp cỏ ở hướng đông. Bên trong có một cái giường. Lão phụ nhân vén cái màn vá chằng vá đụp lên, mắc ở trên cái móc.

Đỗ Văn Hạo bảo lão phụ nhân mở cửa sổ ra. Lão phụ mới đi tới bên cạnh cửa sổ thì nghe âm thanh của một nữ nhân trên giường cất lên: “Không được”.

Lão phụ cả giận nói: “Kêu cái gì? Đây là đại phu tới xem bệnh cho người. Người có câm miệng đi không. Cả ngày không được việc gì, nói nhiều thế”.

Nữ tử đó nói với giọng tủ thân: “Con lạnh”.

Lão phụ nhân làm ra vẻ không nghe thấy câu đó, bà đẩy cửa sổ ra, hừ một tiếng rồi nói: “Ta không lạnh à? Ta cả ngày làm việc mà không nóng người lên được”.

Đỗ Văn Hạo ôn nhu nói với nữ tử kia: “Khí trời rất có lợi cho thân thể của người. Chỉ nên đóng cửa lúc hoàng hôn”.

Lúc này nữ tử đó không nói nữa Đỗ Văn Hạo mới quan sát nàng. Nữ tử tóc rối bù nằm trên giường. Trên người nàng đắp một cái chăn mỏng, bạc màu mặc dù chiếc chăn có nhiều miếng vá nhưng nhìn sạch sẽ giống như căn phòng vậy, không có mùi gì hết. Xem ra hàng ngày người nhà đều quan tâm săn sóc nàng.

Lão phụ mang tới một cái ghế dài cho Đỗ Văn Hạo ngồi. Sau khi mở cửa sổ, ánh sáng tràn vào khắp phòng. Nữ tử kia đã nhìn thấy đại phu không phải là một lão lang trung mà là một nam nhân trẻ tuổi. Nàng vừa xấu hổ vừa lúng túng, quay người vào trong.

Đỗ Văn Hạo bắt mạch cổ tay. Hắn phát hiện ra có vẻ là mạch thốn nhưng hình như có hiện tượng khí huyết không thông. Hắn nhíu mày hỏi: “Trước đây đã tìm đại phu chưa?”

Nữ tử im lặng không nói. Lão phụ nhân lên tiếng: “Có. Đại phu nói bị chứng khí hư, kê đơn thuốc bổ khí huyết rất đắt tiền nhưng uống vào không có hiệu quả”.

Đỗ Văn Hạo bắt mạch tay kia rồi hỏi: “Thang thuốc đó là gì? Còn nhớ không?”

Lão phụ nhân vội nói: “Có nhớ. Thang thuốc đó gọi là cái gì Thập toàn đại bổ hoàn ấy”.

Đỗ Văn Hạo hỏi nữ tử: “Có thấy tức ngực, chán cơm không?”

Nữ tử khẽ ừ một tiếng.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Có phải khi bệnh phát tác thì cảm thấy cả người như bị kim châm, khát nước, thổ hển hển không?”

Nữ tử gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Kỳ thật bệnh của người không phải là đau tim hay dạ dày gì hết, chẳng qua máu huyết ở ngực không lưu thông mà thôi. Đúng là đau ngực nhưng không liên quan gì tới tim hay dạ dày hết. Bệnh này chỉ dùng thuốc giảm đau nhưc bình thường, thông khí, không liên quan gì tới bổ khí. Nếu không tác dụng sẽ ngược lại. Vị lang trung đó kê một đơn thuốc bổ, đương nhiên không hiệu quả. Hơn nữa lại còn có hại cho người bệnh”.

Lão phụ nhân vội hỏi: “Tiên sinh, vậy thang thuốc của ngài có đắt hơn thang Thập toàn đại bổ đó không?”

Đỗ Văn Hạo cười hần đi ra cửa lấy hòm thuốc để ở trên con lưà xuống, lấy từ bên trong ra hai hoàn thuốc Thất tiểu tán*. Hắn quay lại phòng đưa cho lão phụ nhân và nói: “Mỗi ngày một hoàn, ngâm với rượu hoàng. Trong nhà có rượu hoàng không?”

Lão phụ nhân vội vàng gật đầu.

“Thôi được ta về đây”.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy định ra về lão phụ nhân cười gượng gạo hỏi: “Tiên sinh, thuốc này của ngài bao nhiêu tiền? Ngài cứ nói để ta trả ngài”.

Đỗ Văn Hạo cười lắc đầu đi ra cửa. Hắn quay lại nói với lão phụ: “Hai hoàn này không mất tiền nhưng người muốn con dâu của mình sớm khỏi bệnh, cùng chia sẻ việc nhà với mình thì không nên tức giận như vậy. Nữ nhân có rất nhiều bệnh sinh ra do tức giận. Người không được tức giận nếu không cơ thể người sẽ phát bệnh. Tục ngữ có câu tức giận gây tổn hại sức khỏe, không phải là không có đạo lý”.

Lão phụ thấy Đỗ Văn Hạo không lấy tiền, bà ta ngượng ngùng, cuống quýt gật đầu sau đó dè dặt tiễn Đỗ Văn Hạo ra cửa.

Lý Lương đang bưng một chén nước từ trong gian bếp đi ra thấy Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Tiên sinh, đã xem bệnh xong rồi ư?” Đỗ Văn Hạo gật đầu.

Lý Lương nhìn lão phụ: “Đưa tiền thuốc chưa?”

Lão phụ cảm kích nói: “Tiên sinh cho thuốc không lấy tiền. Ông hỏi mà không thấy xấu hổ à?”

Lý Lương nghe nói vậy vội bảo lão phụ đi lấy tiền. Sau đó ông ta nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh xuất chẩn đã không lấy tiền rồi. Sao chúng tiểu nhân còn để tiên sinh mất tiền nữa?”

Đỗ Văn Hạo khoát tay nói: “Chỉ có hai hoàn thuốc thôi. Các người cứ cho bệnh nhân dùng. Nếu lần này không khá hơn lần sau ta tới tái khám lấy tiền của các người cũng không muộn. Nhưng dựa vào tình trạng bệnh thì chỉ cần dùng hai hoàn thuốc đó là sẽ khỏe lên”.

Lý Lương cảm kích không biết nói gì tiễn Đỗ Văn Hạo ra cổng.

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nói: “Hai ngày sau ta tới khám lại” Nói xong hắn cười lưà quay về.

Trong hai ngày đó Đỗ Văn Hạo chuyên tâm nghiên cứu y thư kinh điển nhưng hắn vẫn không tìm ra phương thuốc hiệu quả.

Từ sau tối ở giếng khô, Lâm Thanh Đại luôn lánh mặt Đỗ Văn Hạo, nàng dứt khoát không ngồi cùng một chỗ với hắn. Điều này làm cho Đỗ Văn Hạo thấy buồn bực.

Trong hai ngày đó Bàng Vũ Cầm bận bịu sai khiến gia nhân tới tòa trang viện mua của Kiều gia xây một bức tường cao ba trượng xung quanh cái hồ có độc khí bốc lên đó. Sao đó cấm một cái biển nhắc nhở nguy hiểm, cấm người đi vào bên trong.

Hai hôm sau Đỗ Văn Hạo tới Lý gia ở U Uyển tái khám.

Từ sáng sớm Lý Lương đã đứng ở cổng chờ, bên cạnh ông ta còn có một nam nhân khoảng hai mươi tuổi, gương mặt đôn hậu, ôm trong tay một bọc tã lót. Đỗ Văn Hạo đoán người đó là con trai của Lý Lương còn đứa trẻ trong bọc là hài tử mới sinh của hắn.

Lý Lương trông thấy Đỗ Văn Hạo ông ta kích động lão đảo đi tới, nắm tay Đỗ Văn Hạo nghẹn ngào không nói nên lời.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy vẻ mặt Lý Lương như vậy. Hắn thấy an tâm rất nhiều. Dựa vào kinh nghiệm hành y trong một thời gian dài hắn biết bệnh của Tiểu Liên không còn gì đáng ngại.

Quả nhiên Lý Lương run rẩy nói: “Biết hôm nay ân nhân tới khám lại. Tiểu nhân mang theo con cháu đợi ngài ở đây”.

Đỗ Văn Hạo cười vỗ vào tay Lý Lương: "Lý bá, bá khách sáo quá. Kỳ thật chỉ cần tìm được nguyên nhân của căn bệnh, tự nhiên sẽ dễ điều trị. Tiểu Liên thể nào rồi?"

Nam nhân bên cạnh cười ngây ngốc nói: "Mới có hai ngày đã có thể ăn cơm, tự mình xuống giường. Đỗ đại phu, ngài thực sự là thần y".

Điều Đỗ Văn Hạo cao hứng nhất lúc chữa khỏi bệnh cho người bệnh, nhìn thấy sự vui mừng của bọn họ.

Lý Lương dẫn Đỗ Văn Hạo tới phòng của Tiểu Liên, chỉ thấy cửa sổ đã mở. Tiểu Liên đang ngồi bên cửa sổ may quần áo cho hài tử, sắc mặt nàng quả nhiên tốt hơn rất nhiều.

Tiểu Liên thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào nàng ngưỡng chừng giống như lần đầu tiên thấy hắn, cúi đầu chào Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu bảo nàng ngồi xuống sau đó hắn hỏi nàng một số chi tiết, bắt mạch, xem lưỡi. Hắn xác định nàng không còn vấn đề gì lớn.

Lý Lương vui mừng nói: "Từ trước tới nay luôn nghe người khác nói cái gì là dong y hại người. Hôm nay tiểu nhân thực sự đã hiểu nếu không có Đỗ đại phu thì không biết bao giờ con dâu của tiểu nhân mới có thể rời khỏi giường".

Đang nói chuyện đứa hài tử trong lòng trượng phu của Tiểu Liên khóc ré lên. Lý Lương vội bảo con đưa hài tử cho Tiểu Liên. Tiểu Liên bế con đỡ dành một lát đứa bé mới ngừng khóc.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy muốn cáo từ nhưng Lý Lương nhất định muốn lưu hắn lại ăn cơm.

Đỗ Văn Hạo biết Lý gia thấy hắn không lấy tiền thuốc nên muốn mời hắn ở lại làm cơm mời hắn. Hắn ở lại nhà họ ăn cơm chỉ e bọn họ sẽ phải bớt ăn mấy ngày hắn thật sự không đành lòng. Nhưng Lý Lương cố giữ hắn lại, trong lúc hai người còn đang nín kéo thì đứa hài tử trong lòng Tiểu Liên lại khóc toáng lên, cắt ngang lời nói của hai người.

Lý Lương cau mày nói: "Hai người..., xảy ra chuyện gì vậy? Không biết đem con ra chỗ khác sao? Không thấy ta đang nói chuyện với Đỗ đại phu à?"

Đỗ Văn Hạo thấy Tiểu Liên và trượng phu nàng đều là người lễ phép. Phụ thân trách mắng như vậy vội ôm con đứng dậy.

"Chờ một chút" Đỗ Văn Hạo chợt kêu lên.

Tiểu Liên và trượng phu đang định rời đi nghe Đỗ Văn Hạo nói thế cả hai đứng lại quay đầu nhìn hắn vẻ khó hiểu.

Đỗ Văn Hạo đi tới bên cạnh Tiểu Liên, hắn nhẹ nhàng đẩy cái khăn trùm đầu của đứa hài tử. Hắn chăm chú nhìn đứa bé rồi nói: "Đứa nhỏ này rất đáng yêu. Nhưng với khí trời hôm nay các người mặc cho nó nhiều áo quá nó không chịu được nên khóc như vậy".

Lý Lương cười nói: "Đỗ đại phu rất chu đáo. Nương của nó bị bệnh tiểu nhân và vợ phải chăm sóc nó nhưng nó ăn không ngon, ngủ không tốt. Tiểu nhân và vợ đỡ dành nhưng không được".

Đỗ Văn Hạo nói: "Không chỉ như thế còn có phiền toái nữa! "

Lý Lương sững sờ hỏi: "Có phiền toái gì?"

"Các người không chú ý sao? Tiếng khóc của nó, ở cổ họng nó giống như có người đang kéo nhau, kéo kẹt kẹt, khi thì the the, khi thì ngừng lại làm cho người ta rất khó chịu. Chính xác đã mắc bệnh. Sờ tay vào mặt nó thấy có hiện tượng ẩm ướt, lại có nhiệt. Luồn vào trong tã lót sờ chân thì còn nóng hơn. Mau đặt con xuống để ta xem kỹ hơn".

Lý gia thấy vẻ mặt hắn nghiêm túc tất cả nhất thời thấy lo lắng.

* Sách 'Sân Dục Bửu Khố Tập' cho rằng: "Vì sao sản hậu sinh chứng huyết băng? - Đáp: Vì sản hậu huyết xuống quá nhiều, khí huyết quá hư, chưa bình phục được, hoặc vì lao nhọc, hoặc vì kinh giận, khiến cho huyết bị bạo băng".

Vì vậy, đàn bà sau khi sinh sản, tình trạng sinh lý chưa được bình phục như trước, mà lao nhọc không đúng mức hoặc bị kích thích tinh thần có thể gây nên chứng sản hậu huyết băng, đó là thuộc về hư chứng. Thực chứng là bên trong có ứ huyết, có thể gây nên băng huyết. Sách ‘Y Tông Kim Giám’ viết: “Nếu do bên trong có ứ trệ, phần nhiều bụng dưới đau, nên dùng bài Phạt Thủ Tán, Thất Tiểu Tán.

Về nguyên tắc trị bệnh: Nếu sản hậu âm huyết đã tổn thương lại bị chứng băng rồi sinh ra huyết thoát khí hãm thành ra bệnh nặng. Phải nên bổ mạnh, dùng bài ‘Độc Sâm Thang’ để cứu chữa tức là phương pháp huyết thoát thì ích khí. Nếu chỉ dùng thuốc bổ huyết không có kết quả. Nếu 6 mạch quá Vi, tay chân lạnh băng nên dùng vị Sâm và Phụ tử, lượng lớn để hồi dương. Nếu vì tức giận quá thương tổn Can khí khiến cho huyết vọng hành, dùng bài ‘Tiêu Dao Tán’ thêm Hắc sơn chi, Sinh địa, Bạch mao căn để thanh Can. Nếu vì ứ trệ mà sinh thực chứng, đau bụng dưới, nên dùng ‘Thất Tiểu Tán’ là thuốc khứ ứ, hành huyết

205. Chương 205: Ước Hẹn Một Năm

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nó bắt đầu khóc từ bao giờ?”

Lý Lương vội nói: “Từ mấy ngày trước, một lão thái thái trong thôn có biết chút y thuật đã xem qua và nói nó bị hoảng sợ, đã dùng kim khâu đốt nóng châm (châm viêm) cho nó nhưng nó vẫn khóc như thế. Đồ đại phu, có phải cháu tiểu nhân bị bệnh Kinh phong không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Hiển nhiên không phải là Kinh phong mà là đờm chứng. Lão thái thái đó y thuật không có gì đặc biệt nếu không đã biết đờm chứng dùng châm viêm chỉ làm bệnh của nó nặng thêm”.

Lý Hương, con trai nghe xong cực kỳ hoảng sợ. Tiểu Liên lại càng kinh sợ nàng không ngờ mình vừa khỏi bệnh thì hài tử lại mắc bệnh. Nàng luống cuống quỵ gối xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Đồ đại phu, cầu xin ngài cứu hài tử của tiểu nữ”.

Đỗ Văn Hạo vội đưa hai tay ra nói: “Không cần gấp như vậy. Bệnh không nặng. Người vội vàng như thế thì lại không tốt đâu”.

Trượng phu của Tiểu Liên vội đỡ thê tử của mình lên. Hắn hỏi Đỗ Văn Hạo: “Đồ tiên sinh, tại sao hài nhi của chúng ta lại mắc đờm chứng?”

“Rất đơn giản. Có thể là tư thế lúc cho hài tử của mình bú không đúng. Có phải người hay nằm cho hài tử bú không?”

Những lời này của Đỗ Văn Hạo tựa như hấn tận mắt nhìn thấy làm Tiểu Liên đỏ mặt nàng khẽ gật đầu, ngượng ngùng nói: “Sau khi tiểu nữ sinh hài tử, sức khỏe không tốt nên vẫn thường nằm nghiêng cho hài tử bú”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Thế đúng rồi. Tư thế cho bú như thế rất dễ khiến hài tử mắc đờm chứng. Chính xác là nằm nghiêng hẳn một bên cho bú. Không có vấn đề gì lớn. Ta kê cho một đơn thuốc là khỏi” Đỗ Văn Hạo lấy giấy bút trong hòm thuốc viết một đơn thuốc.

Cả nhà Lý Lương cảm tạ Đỗ Văn Hạo, năn nỉ hắn nhận một ít trái dưa và rau nhà tự trồng. Đỗ Văn Hạo cảm ơn nhận lấy nhưng hắn lại lặng lẽ để một điều đồng tiền trên bàn.

Ngày hôm sau Bàng Vũ Cầm nói Đỗ Văn Hạo tới khám lại hai mắt cho nãi nãi của nàng. Đỗ Văn Hạo đồng ý. Hai người tới trang viện của Khai Phong phủ Thôi quan. Từ khi Bàng mẫu uống thuốc của Đỗ Văn Hạo ánh mắt và thánh lực cũng đã khôi phục hơn một nửa. Nhìn thấy hai người tới Bàng mẫu rất vui vẻ. Cả nhà mở tiệc sum họp, Đỗ Văn Hạo và nhạc phụ Bàng Cảnh Huy uống mấy chén rượu. Đến khi hắn và Bàng Vũ Cầm quay về thì trăng đã lên cao quá ngọn tre.

Hai người không vội quay về nhà, đi tản bộ dọc theo phố khi tới đầu phố nhà mình đã thấy Lâm Thanh Đại và Anh Tử xách đèn lồng đứng chờ.

Bàng Vũ Cầm dìu Đỗ Văn Hạo, nàng nhỏ nhẹ nói: “Thanh Đại tỷ cẩn thận quá. Chắc tỷ ấy biết chúng ta về muộn chàng lại say rượu nên ra đón”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn dáng người yếu điệu của Lâm Thanh Đại ở đằng xa. Hắn nhớ tới cảnh ôm hôn nồng thắm của hai người trong giếng khô. Hắn không kiềm chế được đi nhanh tới gần, ra vẻ say rượu nói: “Thanh Đại tỷ, hai người làm gì ở đây vậy?”

Anh Tử nói xen vào: “Thiếu gia hỏi rất kỳ quặc. Phu nhân cùng nô tỳ đương nhiên chờ hai người quay về. Trời tối, ngõ nhỏ tối đen, phu nhân lo lắng hai người bị vấp ngã nên mang đèn lồng ra soi đường cho hai người”.

Lâm Thanh Đại không nhìn hắn. Nàng chỉ nói đùa mấy câu với Bàn Vũ Cầm rồi cầm đèn lồng đi trước.

Đỗ Văn Hạo thấy nàng coi như hắn không tồn tại, cảm thấy buồn bực trong lòng. Trở lại phòng mình, không biết có phải do men rượu hay do dạo này lá gan của hắn đã lớn hơn, hắn nói với Bàn Vũ Cầm: “Ta đi tìm Thanh Đại tỷ thương lượng về chuyện bên khu điều trị, xem bước tiếp theo có thể mở rộng khu đó không?”

Bàn Vũ Cầm cúi đầu cười như sen nở: “Dạ, thiếp đi cùng chàng có được không?”

“Không cần, chỉ một lát thôi. Xong việc ta sẽ quay về”.

Nói xong tim Đỗ Văn Hạo nhảy loạn xạ, hắn mở cửa đi ra ngoài, dọc theo hành lang, qua một khúc quanh thì tới phòng của Lâm Thanh Đại.

Đỗ Văn Hạo cố gắng giữ bản thân bình tĩnh, hắn đưa tay gõ cửa.

“Vào đi. Cửa mở” Dường như Lâm Thanh Đại biết Đỗ Văn Hạo sẽ tới nhưng giọng nói của nàng rất bình thản.

Đỗ Văn Hạo đẩy cửa bước vào hắn thấy Lâm Thanh Đại đang ngồi cạnh bàn, tay chống cằm nhìn ngọn nến đỏ, không biết nàng đang nghĩ gì. Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo nàng đứng dậy nói: “Người tới tìm ta có việc gì?”

Đỗ Văn Hạo đẩy cửa lại, hắn khẽ hỏi: “Không có việc gì. Tới nhìn không được sao?”

“Có cái gì mà nhìn. Ngày nào chả nhìn thấy là gì”.

“Nhưng mấy ngày nay tỷ toàn tránh mặt ta giống như trốn kẻ cướp vậy. Muốn nói với tỷ một câu cũng không được” Tim Đỗ Văn Hạo đập thình thịch khi hắn đi tới trước mặt Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại thoáng bối rối rồi nàng lui lại sau nửa bước, cúi đầu nói: “Có gì để mà nói”.

Dưới ánh nến đỏ. Khuôn mặt xinh đẹp của Lâm Thanh Đại đỏ bừng làm cho Đỗ Văn Hạo trần ngập cảm giác yêu thương. Hắn nhìn bộ ngực cao vút của nàng nhớ lại cảm giác bàn tay hắn đã mang lại trước kia. Cảm xúc trào dâng hắn không nhịn được đưa tay ra kéo nàng lại gần.

Lâm Thanh Đại càng thêm bối rối rồi khi nàng lại nghe thấy hơi thở dồn dập, đam mê của Đỗ Văn Hạo. Nàng khẽ nói: “Văn Hạo, đừng như vậy”.

Sự khiếp đảm của Lâm Thanh Đại càng làm dưng khí trong người Đỗ Văn Hạo tăng gấp bội. Tay hắn ôm nàng vào lòng, hắn cúi đầu tìm làn môi mềm của nàng. Lâm Thanh Đại quay đầu đi. Hắn hôn tới tấp lên mặt nàng.

Đỗ Văn Hạo tiến tới miệng Lâm Thanh Đại nhưng nàng lại né tránh ở tích tắc cuối cùng. Đỗ Văn Hạo đưa tay vuốt ve bộ ngực sữa của nàng. Hắn thở hổn hển nói: “Tỷ muốn hành hạ ta tới chết à?”

Lâm Thanh Đại giữ tay hắn lại. Nàng nhỏ giọng nói: “Văn Hạo, sau này chúng ta không nên như thế này, Vũ Cầm biết thì không hay lắm”.

“Vũ Cầm biết thì đã sao. Ta muốn nói với tỷ ta muốn cưới tỷ”.

Lâm Thanh Đại run bắn cả người nàng ngẩng đầu hỏi: “Người, người nói cái gì?”

Đỗ Văn Hạo ôm chặt eo nàng. Hắn cúi đầu nhìn nàng gần từng chữ: “Ta nói muốn cưới tỷ”.

Lâm Thanh Đại bình tĩnh nhìn hắn nói: “Người đã có thê tử rồi”.

“Có hai thê hay một thê thì cũng như nhau”.

Mắt phượng của Lâm Thanh Đại đã rớm lệ: “Nhưng luật pháp Đại Tổng không cho cưới nhiều thê. Nếu không sẽ bị phạt”.

“Ta mặc kệ! ”.

“Người không thể làm thế. Ta không thể hại người”.

“Nếu vậy ta sẽ cưới tỷ làm thiếp. Nhưng thế thì thiệt thòi cho tỷ”.

“Ta không quan tâm nhưng ta không thể” Lâm Thanh Đại cương quyết gỡ tay Đỗ Văn Hạo ra nàng đi tới cái bàn cạnh cửa sổ lặng lẽ nhìn trời đêm.

Đỗ Văn Hạo tới sau nàng. Hắn nôn nóng hỏi: “Tại sao?”

“Bởi vì Vũ Cầm và người nhà của muội ấy sẽ không đồng ý”.

“Không cần bọn họ đồng ý. Chỉ cần tỷ đồng ý là được”.

Lâm Thanh Đại lắc đầu: “Ta thật sự không thể. Ta đã xuất giá, ta không thể làm thê tử cũng như thiếp thất của người. Nếu bên ngoài biết người cưới một quả phụ làm thiếp thì sẽ chê cười người”.

“Ta không sợ người đời chê cười. Tại sao chúng ta phải sợ chứ? Thanh Đại tỷ, lời của ta là sự thật. Tỷ gả cho ta đi” Đôi tay hắn từ phía sau vòng ra ôm eo nàng.

Lâm Thanh Đại tựa vào người hắn, nhắm mắt lại thưởng thức cảm giác ấm áp thoáng qua này: “Văn Hạo, cảm ơn người không chê ta. Nhưng ta không thể gả cho người ít nhất trong một năm”.

“Tại sao?” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Tại sao phải có hạn định một năm?”

“Bởi vì” Sắc mặt Lâm Thanh Đại âm trầm. Nàng ngửa đầu tựa vào vai Đỗ Văn Hạo. “Ta muốn thủ hiếu ba năm”.

“Cái gì?”

Giọng nói của Lâm Thanh Đại đầy thương cảm: “Sau khi ta xuất giá được nửa năm thì phụ thân ta qua đời. Khi ta biết tin thì đã được nửa năm. Từ lúc phụ thân qua đời tới giờ mới được hai năm. Ta muốn thủ hiếu ba năm vì thế trong vòng một năm này ta không thể kết hôn. Theo đạo lý mà nói ta cũng không thể thân cận người hết lần này tới lần khác. Người chỉ biết khi dễ ta”.

Đỗ Văn Hạo cười hì hì. Hai tay hắn từ eo nàng tiến lên trên, ôm trọn bộ ngực của nàng.

Lâm Thanh Đại vội vàng cầm tay hắn. Nàng đỏ mặt, xấu hổ nói: “Chúng ta như vậy là đã bất hiếu rồi. Nếu chúng ta tiến thêm một bước nữa ta sợ cha ta ở trên trời có linh thiêng cũng không an bình được”.

Đỗ Văn Hạo tiếc nuối nói: “Thì ra là vậy. Thôi được, ta sẽ chờ tỷ một năm. Sau một năm ta sẽ cưới tỷ”.

Lâm Thanh Đại vừa mừng vừa sợ. Nàng xoay người ngẩng mặt nhìn hắn: “Người nguyện ý chờ một quả phụ như ta trong một năm?”

“Ừ! Ta nguyện ý” Đỗ Văn Hạo chăm chú nhìn vào hai mắt sáng ngời của nàng.

Lâm Thanh Đại yên lặng nhìn hắn. Đột nhiên nàng đưa tay ôm cổ hắn, chủ động hôn môi hắn. Hai người hôn thắm thiết một lúc lâu mới rời khỏi nhau.

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy phải đáp ứng ta một việc”.

“Chuyện gì?”

“Không được kể chuyện này với bất kỳ ai. Không được thân mật với ta nữa?”

“Tại sao?”

“Giúp ta hoàn thành thủ hiếu”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu. Hắn nói: “Nhưng khi ta nghĩ tới tỷ thì phải làm sao?”

“Người cứ chờ ta một năm. Đến lúc đó thì tùy vào người”.

Ý nghĩ và động cơ của Lâm Thanh Đại rất chân thật, thuần phác, Đỗ Văn Hạo không nở cự tuyệt. Hắn khẽ nói: “Được! Ta đồng ý”.

Đêm đã khuya Bàng Vũ Cầm đã ngủ say nhưng Đỗ Văn Hạo không ngủ được, trong đầu hắn toàn cảnh tình ý với Lâm Thanh Đại. Hắn chỉ ước mơ sau một năm nữa được vui vầy với nàng như cá nước thì thật hạnh phúc. Một lúc lâu sau hắn mới ngủ thiếp đi.

Hôm sau.

Sáng sớm Anh Tử đã gọi Đỗ Văn Hạo dậy nàng chảy nước mắt nói con hổ Tiểu Khả hình như bị bệnh. Nó cứ nằm trong ổ, không ăn, không uống, không gặm gừ.

Đỗ Văn Hạo vội mặc quần áo đi theo Anh Tử vào trong phòng nàng, quả nhiên nằm trong ổ, đầu cụp xuống, đáng vẻ ủ ê. Nó nhìn thấy Đỗ Văn Hạo tới mà không nhồm dậy vui mừng đón chào như mọi ngày.

Đỗ Văn Hạo ngồi xổm quan sát Tiểu Khả. Trong tình huống này hắn không thể đưa Tiểu Khả tới cho những người chuyên chữa bệnh cho động vật, họ sẽ sợ hãi. Tiểu Khả là một con hổ, đưa đi xem bệnh bên ngoài, người ngoài biết được sẽ bị hù dọa chạy hết, không ai dám tới Ngũ Vị đường xem bệnh nữa. Chính vì vậy hắn phải tự mình chữa trị.

Đỗ Văn Hạo viết một đơn thuốc, Ngô Thông đi lấy thuốc sắc cho con hổ uống.

Lúc này Ngốc béo tiến vào nói: “Tiên sinh, có người tên Lý Xuyên, con của Lý Lương mà lúc trước tiên sinh xem bệnh tới tìm tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo giao Tiểu Khả cho Anh Tử rồi đi ra ngoài được đường.

* Bệnh kinh phong là lấy chứng trạng phong rút làm chủ yếu mà gọi chung. Trẻ em từ 3 - 5 tuổi thường mắc phải. Bệnh có 2 loại: Cấp kinh phong và mạn kinh phong. Cấp kinh là do nhiệt cực sinh phong. Mạn kinh là do tỳ hư mà can mộc khắc, hại. Tâm chủ kinh, phong thuộc can mộc.

Cấp kinh phong: Nguyên nhân: Cơ thể da dẻ của trẻ còn non yếu nên dễ cảm nhiễm tà khí phong hàn từ ngoài theo kinh mạch vào trong mà hóa nhiệt hóa hỏa, nhiều động can dorm phát ra chứng kinh.

Do ăn uống, bú mớm không thận trọng; sữa, thức ăn kết tụ lại ở dạ dày, đường ruột, làm khí cơ bị tắc nghẽn, khí biến thành hỏa, hỏa hóa ra phong dorm gây thành bệnh kinh.

Trẻ em thần khí còn yếu ớt hay kinh sợ bỗng đột nhiên gặp phải sự kích thích mạnh dữ ở bên ngoài hoặc bị té ngã, kinh sợ đều có thể gây phát sinh chứng kinh phong.

206. Chương 206: Bệnh Của Tiểu Khả

Lý Xuyên thấy Đỗ Văn Hạo tiến đến hắn khom người thi lễ: “Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo bảo hắn ngồi xuống. Đối với những người quen trực tiếp tìm hắn như Lý Xuyên, Đỗ Văn Hạo đều trực tiếp chẩn bệnh. Đỗ Văn Hạo chăm chú quan sát Lý Xuyên rồi hỏi: “Ngươi bị làm sao?”

“Tiểu nhân thấy khó chịu” Lý Xuyên buồn rầu lắc đầu chỉ vào ngực nói: “Ngực tiểu nhân rất khó chịu, trước kia tiểu nhân cứ tưởng là do khí trời của giao mùa xuân hạ. Sau đó cơm cũng ăn ít, không muốn ăn bất cứ cái gì. Trong khi hài tử tiểu nhân bị bệnh nên tiểu nhân cũng không chú ý”.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt Lý Xuyên không tốt lắm, mặt tái, phù. Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bắt mạch, mạch hoạt*, giống như dây cung kéo căng, nước chảy trôi vượt đi. Hắn vạch mắt Lý Xuyên xem mi mắt, bắt Lý Xuyên há mồm xem đầu lưỡi rồi hỏi: “Còn chỗ nào khó chịu nữa?”

“Dạ, có. Gần đây cứ ăn cơm xong là lại buồn nôn nhưng chỉ là nôn khan, ra máu. Trong thôn có một thần bà (bà đồng) nói nhà tiểu nhân gần đây mọi chuyện xui xẻo. Tiểu nhân không biết có nên dùng tiền mời bà ấy tới nhà xem không”.

Đỗ Văn Hạo không thích những chuyện như vậy, hắn thản nhiên nói: “Ngươi đã tin tưởng thần bà như vậy tới tìm ta làm gì? Tiền dùng vào việc đó chẳng thà ngươi mua cho hài tử, phụ thân một ít quần áo mới cùng thức ăn nữa”.

Lý Xuyên cười đôn hậu nói: “Tiên sinh đã nói vậy thì tiểu nhân nghe lời tiên sinh. Tiên sinh, bệnh của tiểu nhân có nặng không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn chằm chằm vào Lý Xuyên không nói câu nào. Lý Xuyên thấy Đỗ Văn Hạo chăm chú nhìn mình không khỏi sợ hãi hấn cố gắng cười gượng hai tiếng.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Gần đây trong nhà ngươi có chuyện phiền lòng, đúng không?”

Lý Xuyên vội vàng lắc đầu nói: “Không có, không có”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Nhìn bộ dạng thấp thỏm của ngươi là biết. Bệnh của ngươi chính là do việc này gây ra. Không giải quyết được việc này, bệnh ngươi không khỏi”.

Lý Xuyên hết sức bội phục, hấn chấp tay nói: “Tiên sinh thực sự là cao nhân, liếc mắt đã xem thấu. Ôi, kỳ thật không có chuyện gì, chỉ là vợ và mẫu thân tiểu nhân có chỗ không hợp nhau”.

Lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo tới Lý gia cũng đã nhận ra việc này. Thật không ngờ chuyện này làm cho Lý Xuyên mắc chứng nôn ra máu, xem ra mâu thuẫn không hề nhẹ. Đỗ Văn Hạo nói: “Một người là mẫu thân của ngươi, một người là vợ ngươi. Ngươi không biết cách dung hòa hai người sao?”

Lý Xuyên suy nghĩ một chút rồi nói: “Nói thật tiểu nhân thấy nữ nhân rất phiền toái. Một chuyện bé tí xiu cũng có thể làm cho trời long đất lở. Tiểu nhân bị kẹt ở giữa. Một người bảo tiểu nhân không hiểu thuận, một người bảo tiểu nhân không thương yêu vợ con. Tiên sinh bảo tiểu nhân phải làm gì bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ thì ra nữ nhân cổ đại cũng không phải đều là những phụ nữ thiện lương hiền đức, cũng có mỗi bất hòa mẹ chồng nàng dâu. Hấn vỗ vỗ vai Lý Xuyên trêu chọc: “Cũng may muối muối của ngươi đã xuất giá. Nếu không ba người phụ nữ này càng làm mọi chuyện thêm náo loạn. Ngươi muốn hóa giải mâu thuẫn của hai người đương nhiên không thể dùng cứng chọi cứng. Ngươi là nam nhân phải có tính rộng lượng một chút”.

Lý Xuyên cười nói: “Tiên sinh, nương và vợ tiểu nhân sẽ nghe lời tiên sinh. Hay tiên sinh tới khuyên giải hai người giúp tiểu nhân có được không?”

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Giải quyết mâu thuẫn của hai người cũng không dễ. Ta cũng không dám đưa ra lời khuyên giúp ngươi, ta cũng không có bản lĩnh khuyên người khác hòa giải. Ngươi cứ tự mình nghĩ biện pháp đi. Ta chỉ kê cho ngươi thang thuốc trị bệnh đau ngực của ngươi. Tâm bệnh của ngươi thì chỉ dựa vào giải quyết của chính ngươi. Được rồi lúc ta bắt mạch cho ngươi ta phát hiện mạch tượng của ngươi rất kỳ quái. Có phải ngươi đã tìm tới ai xem bệnh trước ta không? Có kê đơn thuốc cho ngươi uống không?”

Lý Xuyên nghe thế trợn tròn mắt: “Đúng vậy, tiên sinh, tiểu nhân có tìm tới một lão lang trung xem bệnh, nói tiểu nhân bị chứng âm khuy*. Ông ta kê cho tiểu nhân Địa hoàng thang không ngờ uống mấy thang bệnh không giảm mà bụng còn bị chướng. Tối không ngủ được nên tiểu nhân mới tới tìm tiên sinh”.

“Quả thực hồ đồ!” Đỗ Văn Hạo lắc đầu cười buồn: “Bệnh của ngươi đáng ra phải dùng Tô tử hàng khí thang và Liên diêu tán. Ta kê cho ngươi, về nhà trước tiên uống hàng khí thang ngươi sẽ cảm thấy hơi thở khoan khoái, sau đó ngươi dùng tiếp Liên diêu tán chứng nôn ra máu của ngươi sẽ hết. Chỉ cần dùng năm hoàn là khỏi bệnh”.

Lý Xuyên vội vàng nói tạ ơn. Hấn chợt nhớ ra điều gì đó, cẩn trọng hỏi: “À, tiên sinh, lúc tiểu nhân thấy ngài đi vào sắc mặt của ngài không tốt lắm. Có phải tiên sinh đã gặp chuyện gì phiền toái không?”

Đỗ Văn Hạo hiển nhiên không thể nói cho Lý Xuyên nghe chuyện con hổ hấn nuôi ngựa bệnh. Hấn lắc đầu không đáp, đứng dậy, quay lưng đi vào nội đường.

Anh Tử đang ngồi xổm bên con hổ nàng vừa vuốt lông nói vừa lắc đầu thương tâm.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thế nào? Uống thuốc không có hiệu quả à?”

Hai mắt Anh Tử sưng đỏ, nàng quay lại nhìn hấn gật đầu.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Không phải Tiểu Khả thích ăn nhất cà rốt sao? Hãy lấy cà rốt cho nó ăn thử”.

“Cho ăn rồi nhưng không chịu ăn” Anh Tử lấy một củ cà rốt từ dưới ổ của con hổ. “Nó không ăn, cứ gục đầu xuống”.

Đỗ Văn Hạo khẽ chấn động trong lòng: “Nó đã không muốn ăn thì cà rốt cũng không ăn. Nó đã không ăn chứng tỏ bệnh của nó có cái gì đó làm cho nó không thoải mái ở miệng nên không ăn. Trong bụng muốn ăn nhưng miệng không ăn được. Đây chính biểu chứng”.

Anh Tử cười trong nước mắt: “Con hổ con này cũng có biểu chứng”.

“Đương nhiên, hình như nó bị ngoại cảm phong hàn. Tại sao nó không có biểu chứng của bệnh đó. Người giữ nó để ta cẩn thận kiểm tra một chút”.

Hai tay Anh Tử ôm con hổ: “Ngoan nào, để thiếu gia xem bệnh cho mày”.

Đỗ Văn Hạo nhin cười nói: “Đối với một con hổ Anh Tử đối xử tốt như vậy, tương lai nhất định sẽ là một hiền thê. Ai cưới được người nhất định hạnh phúc cả đời”.

Mặt Anh Tử đỏ lên, nàng liếc trộm Đỗ Văn Hạo một cái rồi ngượng ngùng nói: “Nô tỳ không lấy chồng. Nô tỳ là nha hoàn thiếp thân của phu nhân, cả đời đi theo phu nhân, phu nhân đi đâu nô tỳ theo đó”.

Đỗ Văn Hạo khẽ chấn động trong lòng. Hắn không rõ Anh Tử nói phu nhân là Lâm Thanh Đại hay Bàn Vũ Cầm. Mặc kệ là ai, Anh Tử đã tự nhận là nha hoàn thiếp thân, muốn theo chủ nhân, ý tứ của nàng đã rõ ràng. Nàng tự nhiên muốn làm thông phòng đại nha hoàn. Nghĩ tới đó Đỗ Văn Hạo không khỏi nhớ tới tấm lưng trần và kiều đồn rấn chắc của nàng. Máu nóng bắt đầu bốc khắp người Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thầm mắng mình là một sắc quỷ. Hắn đã có Bàn Vũ Cầm, lại có ước hẹn một năm cùng Lâm Thanh Đại, đã không đối phó hết lại còn động tâm tư với một nha hoàn. Quả nhiên ăn cơm trong bát vẫn còn nhìn trong nồi. Sao hắn lại như thế chứ?

Thế nhưng ở thời cổ đại, thông phòng đại nha hoàn đương nhiên phải bồi tiếp chủ nhân ngủ đây là chuyện bất di bất dịch, không ai chê cười chuyện đó. Nhưng hết lần này tới lần khác lý do này làm hắn không yên tâm, thoải mái. Hắn đành cúi xuống tập trung kiểm tra thân thể con hổ.

Anh Tử ôm con hổ trước ngực để Đỗ Văn Hạo cúi người kiểm tra. Bây giờ là đầu hè, Anh Tử mặc y phục mỏng manh. Động tác ôm con hổ của nàng làm cổ áo trễ xuống, lộ ra một mảng ngực trắng như tuyết và một nửa nhũ hoa. Đỗ Văn Hạo không ngờ Anh Tử còn nhỏ tuổi mà nhũ hoa của nàng lại đẹp, hấp dẫn đến thế, không nhịn được nuốt nước bọt đánh ực một tiếng.

Âm thanh khẽ phát ra, Anh Tử nghe được nàng tò mò ngẩng đầu liếc nhìn Đỗ Văn Hạo bắt gặp mắt hắn đang đặt trên nhũ hoa của mình, Anh Tử đỏ bừng mặt tới cả cổ. Nàng khẽ nghiêng mặt đi, ôm Tiểu Khả lên cao, cái áo nàng không chịu được căng mở ra, lộ ra quá nửa áo yếm đỏ nhạt và một nửa nhũ hoa tròn căng đập vào mắt Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo biết bản thân mình giống như một Trư ca bị Anh Tử bắt được nhìn trộm thế nhưng động tác tiếp theo của Anh Tử có dụng ý rõ ràng, nàng rõ ràng muốn khiêu khích hắn làm cho miệng hắn khô đắng, hắn chỉ muốn nuốt nước miếng lần nữa. Thế nhưng có ai mất thể diện làm điều đó hai lần, quá mất mặt. Đỗ Văn Hạo vội nói: “Người cứ ôm như vậy ta không kiểm tra được hay người cứ buông nó ra ta đi uống nước đã”.

Dứt lời Đỗ Văn Hạo chạy đi uống hai chén trà, chờ cho tâm tình bình ổn lại hắn mới đi tới ngồi xổm trước con cọp.

Nhưng vừa quay lại, Đỗ Văn Hạo đã thiếu chút nữa xịt máu mũi. Anh Tử ngồi xổm bên cạnh con hổ, không sửa sang lại y phục, ngược lại hai nhũ hoa tròn căng của nàng gần như lộ hẳn ra ngoài vì thế hình ảnh của cặp nhũ hoa đập vào mắt Đỗ Văn Hạo càng rõ hơn lúc trước, đẹp hơn, hình như hắn nhìn thấy cả màu da hồng hồng của nhũ hoa.

Đỗ Văn Hạo chỉ muốn dè Anh Tử ra chiếm đoạt nàng, hắn biết Anh Tử sẽ không phản kháng. Thậm chí nàng còn chờ mong hắn làm việc đó.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo đang do dự thì hắn nghe tiếng bước chân vang lên, không cần nhìn hắn cũng biết Bàn Vũ Cầm đang tới. Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy đi ra cầm chén trà uống mấy chén. Khi hắn quay

lại Anh Tử đã chỉnh trang lại y phục của nàng, nàng đang vuốt ve đầu con hổ coi như không có chuyện gì xảy ra. Khi Bàn Vũ Cầm tiến vào, sắc mặt Anh Tử rất tự nhiên, nàng đứng dậy thối lui sang bên. Điều này không khỏi làm Đỗ Văn Hạo thấy cảm khái: Ôi, nữ nhân này đúng là một diễn viên trời sinh!

Bàn Vũ Cầm tiến vào đương nhiên nàng không thể nhận ra có cái gì không ổn, nàng hỏi: “Con hổ thế nào?”

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Uống thuốc xong không thấy khá lên. Ta đang muốn kiểm tra lại”.

Nói xong hắn ngồi xổm kiểm tra thân thể con hổ nhưng vẫn không phát hiện ra điều gì bất bình thường.

Bàn Vũ Cầm hỏi: “Anh Tử, người có cho nó ăn thức ăn hồng không?”

Anh Tử vội nói: “Không có, chỉ có cơm và cà rốt, nó chưa từng ăn thứ khác. Cho ăn cà rốt nó cũng không ăn. Thiếu gia nói là biểu chứng”.

“Biểu chứng?” Bàn Vũ Cầm suy nghĩ rồi gật đầu, nàng ngồi xuống kiểm tra bốn chân con hổ. Đột nhiên mắt nàng sáng lên, nàng bảo Anh Tử đi lấy một cái kẹp.

Anh Tử đưa tới Bàn Vũ Cầm nhẹ nhàng kẹp vào vuốt sau của con hổ, nàng nhẹ nhàng rút ra một cây châm nhỏ. Nàng giờ lên cười nói: “Chân sau của Tiểu Khả bị một cây châm đâm vào, lút vào trong, đương nhiên nó không thoải mái nên không muốn ăn gì”.

Tiểu Khả vừa được rút cây châm ra nó quay đầu nhìn Bàn Vũ Cầm, cọ cọ lông vào tay nàng, dáng vẻ thư thái rồi nó lập tức quay sang nhìn chăm chăm vào củ cà rốt kêu oa một tiếng.

Anh Tử vội vàng cầm củ cà rốt đặt bên mép nó.

Tiểu Khả há mồm ngậm của cà rốt, đặt xuống, nó dùng hai chân trước đè của cà rốt rồi bắt đầu gặm. Ba người nhìn nhau cười.

*Hoạt là trơn tru, sức mạch đi trơn tru như chuỗi hạt châu (viên ngọc) lăn (động) dưới ngón tay.

- Sách ‘Trung Y Chẩn Đoán Học Giảng Nghĩa’ ghi: “Người thường mạch Hoạt mà xung hòa là dấu hiệu vinh vệ đầy đủ. Phụ nữ không bệnh mà thấy mạch Hoạt thì nên xét xem có thai hay không

- Thiên ‘Đại Kỳ Luận’ (T. Vấn 48) ghi: “Mạch khí đến tròn như hoàn thuốc, trơn không dính tay”.

- Chương ‘Mạch Hình Trạng Chỉ Hạ Bí Quyết’ (M. Kinh) ghi: “Mạch Hoạt qua lại tới lui lưu lợi, liên tiếp nhau, giống như mạch Sác”.

- Sách ‘Hồi Khê Mạch Học’ ghi: “Mạch Hoạt qua lại lưu lợi, như hạt châu lăn trong mâm, như mưa móc động trên lá sen”.

- Sách ‘Chẩn Gia Chính Nhân’ ghi: “Mạch Hoạt qua lại lưu lợi, hình dáng như hạt châu, như sương động trên lá sen”.

- Sách ‘Trung Y Học Khái Luận’ ghi: “Mạch Hoạt đi qua lại lưu lợi, trơn tròn

* Âm khuy dương phù, tâm thận bất giao tìm hồi hộp. Điều trị bằng cách ích tinh bổ thận, ích khí sinh huyết, dưỡng tâm an thần. Dùng bài: “Gia vị bát vị an thần hoàn”.

207. Chương 207: Va Chạm

Vào nửa đêm Phan cực phán tới thăm. Ông ta nói Thái y cực Đề cử đại nhân cho cung nữ ra báo tin bệnh tình trong cung đã được khống chế nên sắp xếp Đỗ Văn Hạo giảng bài vào ngày hôm sau. Hà Đề cử đại nhân muốn đích thân dự thính.

Đây chính là cơ hội tốt cho Ngũ Vi đường, vì thế sáng hôm sau Bàn Vũ Cầm và Anh Tử thay cho Đỗ Văn Hạo trang phục mới tinh, phái Ngốc béo dắt lừa cho Đỗ Văn Hạo tới Thái y cực.

Thái y cục Đề cử đại nhân đến nghe giảng còn có ai không dám tới đây? Đúng thế, trong đại lễ đường của Thái y cục không còn một chỗ trống, tất cả có tổng cộng hơn ba trăm người. Toàn bộ các giáo sư cũng muốn nghe Đỗ Văn Hạo giảng bài nên tới dự đông đủ, ngồi chật lễ đường.

Đỗ Văn Hạo đi lên bục, hần nhìn các đệ tử đông nghịt và các giáo sư ở phía dưới rồi cúi người thật sâu thi lễ: “Cảm tạ Đề cử đại nhân đồng ý tạo cho tại hạ cơ hội trao đổi y thuật cùng mọi người. Đầu tiên tại hạ muốn xin lỗi lần trước có chuyện riêng nên nửa chừng đã rời đi, không trao đổi cùng mọi người hết buổi. Lần này tại hạ thực sự cảm tạ mọi người cho tại hạ cơ hội đền bù lại sơ sót đó. Tại hạ một lần nữa xin lỗi vì sự gián đoạn ở buổi giảng lần trước!” Nói xong hần lại cúi đầu thi lễ.

Bên dưới tiếng vỗ tay nhiệt liệt vang lên.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Nhớ lần trước chúng ta đã nói tới Phong vi bách bệnh chỉ thủy sau đó chúng ta nói tới sản hậu trung phong (trúng gió sau khi sinh) của sản phụ. Bây giờ tại hạ có một câu hỏi: Nguyên nhân của sản hậu trung phong là gì?”

Nếu đây chỉ là một lớp học bình thường, chắc chắn sẽ có không ít người giơ tay xin trả lời nhưng bây giờ có Đề cử của Thái y cục dự thính. Liệu có ai có dũng khí đứng lên trả lời lung tung không? Ắn nói lung tung trước mặt Đề cử đại nhân, nói xong chắc chắn sẽ bị người chê cười nên ai cũng nín thinh.

Điều này làm cho Đỗ Văn Hạo bất ngờ. Hần đành phải tự trả lời: “Người lưng bị cong lên, cầm khâu, âm dương chi mạch, sản hậu khí huyết hư, tà khí xâm nhập khiến cho dương kinh, làm cho sản phụ mắc chứng sản hậu trung phong lưng cong uốn lên, sinh ra chứng co giật. Bây giờ chúng ta dựa vào quan điểm y học của mình nghĩ xem quan điểm này có đúng không?”

Vẫn không ai trả lời.

Đỗ Văn Hạo không thể làm khác hơn là tự mình trả lời: “Theo quan điểm của tại hạ là không đúng. Ở buổi trước tại hạ đã đề cập qua vấn đề này. Sản hậu trung phong kỳ thật không phải do phong. Mọi người có thể đã biết trong khoảng thời gian này Ngũ Vị đường của tại hạ nhận sự ủy thác của nha môn Khai Phong phủ tiến hành bồi dưỡng kỹ thuật cho các bà mẹ của nha môn. Công việc đang được tiến hành. Đã có khá nhiều bà mẹ trải qua bồi dưỡng. Phan cục phán đại nhân từng tiến hành điều tra tình hình các bà mẹ đã qua bồi dưỡng, phát hiện ra sau khi tiếp thu tân pháp của chúng ta, tỷ lệ số ca sản hậu trung phong giảm từ mười xuống chưa tới một, thấp hơn rất nhiều so với các ca đỡ đẻ theo phương pháp thông thường. Phan cục phán đại nhân hẳn cũng đã biết các bà mẹ sau khi được bồi dưỡng đã mở cửa sổ cho thông thoáng gió ở các phòng đỡ đẻ. Nếu như sản hậu trung phong thực sự do gió gây ra thì sau khi tiếp thu tân pháp số ca mắc sản hậu trung phong phải cao hơn mới đúng, có phải vậy không Phan đại nhân?”

Phan cục phán đứng lên xoay người lại nhìn mọi người nói: “Không sai, chúng ta đã tiến hành điều tra sau khi được Đề tiên sinh ở Ngũ Vị đường bồi dưỡng, phòng đỡ đẻ của các bà mẹ đã mở thêm một cái cửa sổ để thông thoáng khí. Sản phụ sau khi sinh nở vẫn mở cửa sổ hít thở không khí bình thường mà không hề trúng gió độc. Số lượng sản phụ mắc sản hậu trung phong sau khi áp dụng phương pháp đỡ đẻ mới thấp hơn so với đỡ đẻ thông thường”.

Các đệ tử và giáo sư bên dưới bắt đầu xì xào thảo luận với nhau. Hà Đề cử không nói câu nào chỉ mỉm cười nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo chờ tiếng ồn ào lắng dần hần mới tiếp tục nói: “Vì vậy có thể nói sản hậu trung phong không phải do gió mà là chứng kinh (bệnh co gân, xương sống cứng thẳng, mình mẩy uốn cong như bệnh phải gió gọi là kinh, chính là uốn ván). Cũng chính vì đây là chứng kinh mà chúng ta lại nói là chứng phong. Bởi vì khi giải phẫu không tuân thủ nghiêm ngặt chế độ từ độc nên mới bị lây chứng kinh vì vậy sản phụ và hài tử mới bị uốn cong người, co rút chân tay, cầm khâu, co giật. Chúng ta sai lầm cho là sản hậu trung phong và chứng co cơ, bịt kín phòng đẻ như một căn hầm đất, không có không khí để hít thở, ngược lại còn mắc chứng tà độc, không chỉ không thể ngăn chặn nguy cơ sản hậu trung phong mà còn tăng thêm cơ hội mắc chứng bệnh đó. Vì thế muốn giảm thiểu sản hậu trung phong đầu tiên phải sửa chữa quan điểm sai lầm đó. Sản hậu trung phong thực sự không phải do gió gây ra mà là do các loại tà độc xâm nhập trong quá trình sinh nở. Muốn phòng ngừa sản hậu trung phong phải nghiêm túc thực hiện quy định về trừ độc trong khi sinh”.

Hà Đề cử rót cuộc cũng giơ tay: “Đỗ tiên sinh. Nói như vậy theo ý tiên sinh, quan điểm của người xưa là sai lầm?”

“Đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo khẳng định: “Cổ nhân cũng không hoàn toàn chính xác. Bởi vì Trường Giang sóng trước đề sóng sau. Lịch sử phát triển, y học cũng không ngừng phát triển bởi vì tri thức y học của người xưa không phải từ trên trời rơi xuống. Hoặc không phải do thần tiên báo mộng. Những cái gọi là thần tiên dạy y thuật đều là vớ vẩn. Bọn họ cũng do tổng kết kinh nghiệm thành công của mình mà hình thành nên lý luận y học của mình. Những lý luận này không phải vừa xuất hiện đã tuyệt đối chính xác mà phải trải qua thời gian kiểm nghiệm, không ngừng sửa đổi. Vì thế khi chúng ta học y thư cổ, chúng ta không thể mù quáng sùng bái người xưa. Người xưa cũng chỉ là người. Bỏ qua yếu tố thần thoại của người xưa thì có thể nói y học của người xưa không thể sánh với y học của Đại Tống chúng ta. Cổ đại y giả không thể sánh với y giả Đại Tống chúng ta. Rất nhiều y thư của người xưa cần phải xem xét lại hoặc sửa đổi”.

Hà Đề cử nói: “Đỗ tiên sinh có thể đưa ra dẫn chứng không?”

“Trong y học kinh điển, Thần nông bổn thảo kinh là y thư sớm nhất của nước ta, một trong tứ đại y học kinh điển. Bất kỳ y giả nào cũng phải nghiên cứu quyển kinh điển này. Trong đó có ghi lại ba trăm sáu mươi lăm loại dược liệu, cho tới nay cũng là những loại dược liệu chúng ta thường dùng nhất. Nó được coi là công trình vĩ đại nhưng nó cũng có sai lầm. Ví như nó chia dược liệu thành ba phần thượng, trung, hạ phẩm. Trong đó thượng phẩm có một trăm hai mươi loại, cho rằng được liệt vào thượng phẩm thì không có độc tính hoặc độc tính rất yếu, có khả năng bồi bổ cơ thể, kéo dài tuổi thọ, đều có thể dùng lâu dài. Loại đệ nhất thượng phẩm được liệt kê trong cuốn sách này là Chu sa, công dụng của Chu sa thế nào có đệ tử nào biết không?”

Vấn đề này cũng khá đơn giản các đệ tử không sợ mất thể diện vì thế có rất nhiều người giơ tay xin trả lời. Đỗ Văn Hạo chỉ một đệ tử giơ cao tay nhất, gần như đứng hẳn lên: “Đệ tử này hãy trả lời đi”.

Đệ tử đó đứng lên nói: “Bổn Kinh nói: Chu sa là chủ dược chữa được bách bệnh, an dưỡng tinh thần, an hồn vía, ích khí sáng mắt, sát tà ma ác quỷ, dùng lâu trường sinh bất lão”.

“Tốt lắm. Xin mọi người chú ý Bổn Kinh có viết dùng Chu sa tương kỳ có thể trường sinh bất lão hay cũng chính có thể đắc đạo thành tiên. Đệ tử này nói thế có đúng không?”

Đệ tử đó nói: “Đã ghi lại trong kinh điển, không phải là lời nói suông”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta hỏi người Chu sa ngoài dùng làm dược liệu còn dùng làm gì nữa?”

“Luyện đan. Dùng lâu thì trẻ mãi không già, có thể dùng để chế đan trường sinh bất lão”.

“Vậy có bao nhiêu người dùng đan luyện từ Chu sa trường sinh bất lão?”

Đệ tử đó tròn tròn mắt: “Tới bây giờ chưa nghe nói. Hơn nữa phương pháp luyện đan đã thất truyền”.

“Ta hỏi người Tần Thủy Hoàng nhất thống thiên hạ bằng hà năm bao nhiêu tuổi?”

“Theo sử liệu ghi lại là năm mươi tuổi, băng hà trong lần tuần du thứ năm”.

“Tại sao Tần Thủy Hoàng ăn rất nhiều thuốc trường sinh bất lão lại không trường sinh bất lão?”

“Cái này có thể do phương pháp luyện đan không đúng”.

”Mặc dù nguyên nhân gây ra cái chết của Tần Thủy Hoàng vẫn còn là một ẩn số nhưng có thể khẳng định không phải chết do mưu sát hay chết bất đắc kỳ tử. Tần Thủy Hoàng chết do đã dùng Chu sa là nguyên liệu chủ yếu để chế tác thuốc trường sinh bất lão. Chu sa không thể làm cho người ta trường sinh bất lão ngược lại làm cho con người đoản mệnh. Chu sa không chỉ có độc mà độc tính không hề nhẹ, không thể dùng trong một thời gian dài.

Dùng thời gian dài sẽ bị tích tụ độc tố và trúng độc. Rất nhiều nhà luyện đan dùng Chu sa để luyện thuốc trường sinh bất lão kết quả đều trúng độc chết. Vì thế Bổn Kinh liệt Chu sa vào vị trí thứ nhất của các loại dược liệu thượng phẩm, cũng như cho rằng có thể dùng Chu sa lâu dài là một quan điểm sai lầm”.

Hắn vừa nói ra ở dưới xôn xao không ngừng.

Một giáo sư râu tóc bạc phơ không nhin được giờ tay nói: “Tiên sinh nói thế có căn cứ gì không?”

Dùng Chu sa trong một thời gian dài sẽ gây ra trúng độc. Vấn đề là trải qua mấy ngàn năm y học vẫn chưa nhận ra vấn đề này cho tới tận triều Thanh, y điển Bồn thảo bị yếu mới bắt đầu chú ý ghi chép lại loại bệnh này nhưng vẫn còn rất mơ hồ, không phát hiện ra độc tính thật sự của Chu sa. Tới y học hiện đại mới nghiên cứu xác định chính xác độc tính của Chu sa. Đó là chuyện của những năm tám mươi thế kỷ hai mươi. Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ nói đương nhiên có căn cứ. Nhưng căn cứ của tại hạ không dựa vào y điển bởi vì cho tới hiện nay tất cả các ghi chép về Chu sa đều không đúng. Nhưng tại hạ thực sự không có cách nào để chứng minh quan điểm của tại hạ là đúng bởi vì Chu sa (thạch tín) không phải là kịch độc mà phải dùng trong một thời gian dài mới gây nhiễm độc, trong thời gian ngắn không thể xác định”.

Vị giáo sư ung dung nói: “Đây chỉ là lý thuyết. Liệu tiên sinh nói thế bản thân có mộng tưởng quá không? Để lờ thiên hạ phải không?” Lời nói này làm không ít đệ tử và giáo sư cười vang.

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt nói: “Tại hạ chỉ nói quan điểm của mình. Tiên sinh tin hay không thì tùy. Tin thì kiên nhẫn lắng nghe, không tin tiên sinh cứ việc ra khỏi đây”.

Vị giáo sư đó đứng lên giận dữ nói lớn: “Tại sao tiên sinh lại nói vậy? Lão hủ chẳng qua chỉ muốn lãnh giáo y thuật của tiên sinh. Tiên sinh nói vậy là không biết kiềm chế”.

Đỗ Văn Hạo trả lời một cách châm biếm: “Tại sao tiên sinh lại bảo tại hạ không đúng? Không biết tiên sinh dựa vào cái gì để nói quan điểm của tại hạ là vô căn cứ nói ra chỉ để lờ thiên hạ? Tiên sinh vô duyên vô cớ chỉ trích người khác. Chẳng lẽ tiên sinh không biết kiềm chế mình ư?”

“Người...”

208. Chương 208: Ôn Bộ Tiên Hành

Phan phán cực đứng dậy nói: “Được rồi, Vương giáo sư. Hôm nay nghe Đỗ bộ sanh giảng bài, chất vấn thì vẫn tiến hành bình thường nhưng khi nói chuyện cũng phải để ý từ ngữ, không nên có thái độ công kích người. Đỗ tiên sinh đích xác có rất nhiều quan điểm khác với mọi người, ví dụ như vấn đề sản hậu trung phong, cái này lúc trước chúng ta đều phản đối ầm ầm, thế nhưng không phải bây giờ sự thật đã chứng minh Đỗ tiên sinh đúng sao? Người nào lại vừa nói Đỗ tiên sinh cho rằng đan sa có độc, vậy không thể trường kỳ dùng thời gian và thực tế để kiểm chứng sao?”

Vương giáo sư chưa kịp lên tiếng thì Oanh Hà đề đã giờ tay phát biểu: “Phan đại nhân nói cực kỳ chính xác, xin mời Đỗ tiên sinh tiếp tục giảng bài!”

Vương giáo đầu lúc này mới hậm hực ngồi trở lại vị trí.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta nghĩ cũng nên làm rõ một điểm nữa. Ta trước hết khi nói về nội dung, có lẽ sẽ cùng sở học của mọi người có nhiều điểm bất đồng nhưng ta cam đoan rằng mỗi điều ta nói ra đều là vô cùng chính xác. Bất luận mọi người tin hay không tin, mỗi khi ta nói điều gì thất lễ, kính xin mời mọi người lên tiếng lượng giải, ta sẽ chỉnh sửa một chút nếu thấy hợp lý. Còn nếu mọi người chỉ ngồi nghe mà không tin, không lên tiếng, chẳng phải là giống như ta ở trên này phóng uế, thối lăm đó sao?”

Mọi người rộ lên một trận cười đầy thiện ý. Lời này của Đỗ Văn Hạo làm cho không khí căng thẳng trong lớp trở nên hòa hoãn hơn rất nhiều, vẻ mặt của Vương giáo sư nọ cũng trở nên nhẹ nhàng, nhìn Đỗ Văn Hạo cười cười.

Hà Đề cử cười nói: “Đỗ tiên sinh không cần phải quá khiêm tốn, vừa rồi người nói sản hậu trung phong không phải là do ngoại cảm phong tà mà do các loại tà độc khác, muốn trừ cũng phải từ từ. Vậy xin hỏi những tà độc đó là gì? Làm sao để trừ?”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng nhận thấy rằng vấn đề tà độc này là điểm cốt lõi, nếu không thể nói rõ ràng thì không có cách nào giải thích được các kiến thức hiện đại hơn phía sau này. Hắn lập tức vận dụng mọi khả năng kiến thức của mình mà nói: “Tà độc xét cho cùng cũng chỉ là một cách gọi dân dã, cái này thực ra phải gọi là bệnh khuẩn, một chủng loại vô cùng nhỏ mà mắt thường không thể nhìn thấy, cũng gọi là vi khuẩn. Mỗi khi nó tiến vào cơ thể người nào đều có thể gây nên bệnh cho người đó nhưng bản thân nó lại có

nhieu loại, theo đó mà những căn bệnh nó gây ra cũng khác nhau. Lại nói, những con vi khuẩn này vô cùng nhỏ bé, mười vạn con sắp xếp cùng một chỗ cũng không dài bằng một phần nhỏ của hạt gạo. Bệnh càng nguy hiểm, càng độc thì số lượng vi khuẩn càng nhiều, gấp trăm gấp nghìn lần những bệnh khác, chúng có ở khắp nơi trên cơ thể bệnh nhân, khi chúng ta tiếp xúc chúng sẽ lan sang chúng ta. Chính vì vậy, trước và sau khi chẩn bệnh, luôn phải vệ sinh sạch sẽ, dùng thuốc nước đặc biệt để diệt trừ. Đây cũng là cách mà ta đã dùng để phòng tránh sản hậu trung phong. Vương giáo sư, người có chuyện muốn hỏi sao?”

Đoạn này Đỗ Văn Hạo nói khiến cho tất cả mọi người cứ u u mê mê, Vương giáo sư nọ cũng vậy, mấy lần nhấp nhẩm muốn nói chen vào nhưng lại e ngại. Vốn dĩ Hà đề cử rất coi trọng vị đại phu trẻ tuổi này, đặc tội với hắn thì chẳng có gì tốt đẹp cả. Nhưng dù sao trong lòng ảm ức thì càng ngày càng khó chịu, về mặt lẫn đáng điệu của lão dễ dàng bị Đỗ Văn Hạo nhìn ra, mới chủ động hỏi. Hơn nữa Đỗ Văn Hạo cũng phần nào đoán được vấn đề lão hỏi, đây chắc chắn cũng là vấn đề mà rất nhiều người khác thắc mắc, kể cả Hà đề cử.

Wương giáo sư nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy liền đứng dậy nói: “Đỗ tiên sinh, lão hủ có chuyện này không rõ. Như người nói bệnh khuẩn kia vô cùng nhỏ bé, mắt thường không thể nhìn thấy được, vậy làm sao người có thể nhìn thấy? Chẳng lẽ hai tròng mắt Đỗ tiên sinh không giống tất cả những người khác sao?”

Lời này vừa nói ra lại đưa đến một trận cười trộm nơi rất nhiều đệ tử.

Wương giáo sư tựa hồ cảm giác được lời nói của mình có chút không lễ phép, vội vàng giải thích thêm: “Xin lượng thứ, lão hủ thực không có ý gì khác, chỉ là muốn biết Đỗ tiên sinh làm thế nào lại có thể nhìn thấy vật nhỏ như vậy thôi!”

Đỗ Văn Hạo đương nhiên sẽ không nói cho bọn họ biết rằng hắn nhờ có kính hiển vi mới nhìn thấy, bởi vì hắn không mang kính hiển vi tới thời đại này, bất quá hắn đã lường trước câu hỏi này nên cũng khá thoải mái mà cười nhẹ: “Về vấn đề này, trước mắt ta thực sự chưa có biện pháp chứng minh rõ ràng, tất cả chỉ dựa vào suy nghĩ và hiểu biết của ta, nhưng điều quan trọng nhất nó lại rất hiệu quả. Chính việc đó có thể minh chứng ngược lại rằng những suy đoán của ta là đúng. Ví dụ như việc phẫu thuật chữa thương, vì sao thế gian này chỉ còn có mình ta am hiểu? Chính là bởi vì ta biết về bệnh khuẩn, hơn nữa lại biết cách diệt trừ bệnh khuẩn, đây là vấn đề vô cùng phức tạp và quan trọng của phép phẫu thuật. Đương nhiên phẫu thuật còn liên quan tới rất nhiều kỹ thuật trọng yếu khác!”

Lúc này Vương giáo sư không dám cười nhạo Đỗ Văn Hạo nữa. Vấn đề không chỉ bởi vì Đỗ Văn Hạo có Hà đề cử ở phía sau làm chỗ dựa, mà còn ở hàng loạt thành công trong thực tế chữa bệnh của hắn. Chỉ tính riêng kỹ thuật phẫu thuật chữa thương, danh tiếng của Đỗ Văn Hạo không ai dám lên tiếng vặn hỏi, kỹ thuật này quả thật thế gian chỉ mình hắn biết, ai dám phản bác hắn đây? Cho nên Vương giáo sư hay kể cả những vị khác muốn lên tiếng cũng đành hậm hực cho qua.

Hà đề cử liên tục gật đầu: “Đỗ tiên sinh, người tiếp theo hãy nói làm sao khuyết điểm khuẩn kia lại khiến người ta ngã bệnh và làm thế nào để có thể diệt trừ tốt bệnh khuẩn đó?”

Hà đề cử chính là Hoàng gia thái y, ngay cả hắn cũng cảm thấy hứng thú với vấn đề này, chủ động lên tiếng lãnh giáo. Mọi người xung quanh hiển nhiên không ai dám khinh thị ý kiến gì nữa, chăm chú lắng nghe.

Đỗ Văn Hạo lại bắt đầu giảng giải một cách đơn giản các tri thức về vi khuẩn, nhiễm khuẩn cho mọi người.

Giảng giải một hồi, đến tầm giữa trưa, Đỗ Văn Hạo nói: “Lúc trước ta nói đến chuyện sát khuẩn trừ độc bằng nước thuốc, mọi người cũng biết chính phương pháp điều chế nước thuốc đó ta đã bán được hai mươi vạn lượng bạc trắng, cho nên, ta không thể nói ra cách điều chế này được. Bất quá, Ngũ Vị đường chúng ta có rất nhiều nước thuốc sát khuẩn và được phần, nếu đồng đạo có nhu cầu muốn mua, chúng ta nguyện ý bán lại, tuyệt không lo về vấn đề số lượng. Mọi người có thể dùng thử trong quá trình chữa trị của mình, sẽ thấy hiệu quả rõ rệt. Ta tin tưởng rằng những điều ta nói hôm nay sẽ có tác dụng rất lớn với mọi người, đây là những tri thức vô cùng quan trọng và cơ bản, nó rất hữu hiệu cho quá trình hành nghề y của chư vị bởi tác dụng của nó không chỉ dừng lại ở sản hậu trung phong mà còn ở đa phần các loại tật bệnh khác!”

Sau lời này của Đỗ Văn Hạo, toàn trường vang lên tiếng vỗ tay rào rào. Mặc dù đa phần cũng chỉ là vỗ tay theo đúng phép tắc, nhưng trong đó cũng bao hàm không ít tiếng vỗ tay chân thành vì những gì hắn truyền thụ cho bọn họ. Dù sao đi nữa không khí này cũng khiến Đỗ Văn Hạo cảm thấy rất hài lòng. Hơn

nữa hấn cũng tự cảm thấy may mắn bởi Đề cử đại nhân có thể nói là một người lòng dạ rộng lớn, có thể dung nạp các loại quan điểm học thuyết mới lạ, không hề có tư tưởng bài xích, bảo thủ. Chính vì vậy, Đỗ Văn Hạo trong lòng đã quyết định sẽ từ từ, chậm mà chắc, dần dần từng bước một dùng miệng lưỡi của mình để khẳng định vị thế tại nơi đây.

Sau buổi giáo học toàn trường, Đỗ Văn Hạo bắt đầu theo đúng quy củ giảng giải các kinh điển y thư, không hề nhắc gì tới tri thức y học hiện đại nữa. Bởi vậy, những phong ba của hấn ở Thái y cục cũng dần dần nhỏ lại, rồi cũng nhẹ nhàng qua đi.

Cũng bởi vì hấn am hiểu thuật phẫu phúc chữa thương, lại thêm danh tiếng ngày một đại thịnh, Ngũ Vị đường càng ngày càng có nhiều người bệnh tới xem. Cuộc sống bận rộn ở nhà với nhịp sống bình bình ở Thái y cục cứ thế dần đi vào quỹ đạo ổn định.

Hôm nay, Bànng Vũ Cầm mang theo Anh Tử về nhà cha mẹ để chơi một ngày, khi quay lại nàng mang theo một trung niên nam tử tên là Dư Đậu. Người này tên gọi cũng giống như dáng người, đều viên viên tròn tròn giống bộ dáng của viên đậu, bước đi thì có vẻ diên diên khùng khùng, lúc qua trái, khi qua phải. Trên người nhìn lướt qua cũng cảm giác được mùi vị thịt thà, đậu hũ dư thừa khiến cho tâm thần không khỏi có chút muốn nôn ọe.

Dư Đậu này vốn cũng là một người bà con thân thiết của mẫu thân Lưu thị của Bànng Vũ Cầm. Người này tự xưng đã từng cùng danh sư là một đầu bếp giỏi nhất kinh thành học tập qua mấy năm. Trù nghệ cũng không tệ lắm. Dự định ban đầu của hấn sau khi học xong là tới kinh thành tìm một tửu lâu danh tiếng nào đó làm mấy năm, tích cóp chút vốn liếng rồi sau đó tự mình mở ra một trù tử (tửu điểm) riêng. Ai ngờ làm được mấy bữa lại tự nhiên động tâm với khuê nữ duy nhất của lão bản, không biết làm sao lão bản biết được ném cho hấn mỗi một bao quần áo đuối thẳng ra đường. Người này không còn một cắc tiền dính túi, ngay ban ngày ban mặt lủi vào cửa sau của nhà lão bản cũ của mình ý định cũng chỉ là kiếm lại chút đỉnh bù vào tiền công làm bấy lâu nay, không nghĩ tới vừa vặn bị quan binh đi tuần phát hiện bắt lại.

May mà hấn cũng chỉ là đang rình rình rập rập, chưa có làm cái gì, vẫn có thể ồn ào cãi cọ một trận với quan binh, thanh minh này nọ ầm ĩ cả lên khiến cho nhà Bànng Cảnh Huy đang ở gần đó sinh tò mò mà chạy lại. Thê tử Lưu thị nhìn thấy Dư Đậu liền nhận ra mới lên tiếng cứu cho hấn một trận rồi đưa về nhà.

Bànng Cảnh Huy nuôi hấn không công cũng được một thời gian, đang rầu hết cả người, hấn ở nhà cũng chỉ hết ăn lại nằm, chẳng được cái nước non gì, đầu bếp thì trong nhà đã có mấy người, đúng lúc đang tính kế tống hấn đi thì Bànng Vũ Cầm trở về. Nàng thấy vậy cũng nói trù tử (đầu bếp) Ngũ Vị đường trong nhà có việc mới cáo từ đi về, hiện đang thiếu người.

Lưu thị nghe vậy thì mừng rỡ vội vàng mang tên Dư Đậu tới, giới thiệu cho nữ tử, muốn hấn tới Ngũ Vị đường làm trù tử. Bà cũng chỉ mong mọi người ở đó có thể giáo huấn cái tên bất hảo này một trận.

Xét về bối phận, tên Dư Đậu này có thể coi là biểu ca của Bànng Vũ Cầm, hơn nữa lại là thân thích do chính mẫu thân đề cử, Bànng Vũ Cầm hiển nhiên không thể từ chối, liền đáp ứng đưa hấn về. Dư Đậu kia thì cao hứng hơn mức có thể, hấn thậm chí chẳng buồn thu thập hành lý, vội vội vàng vàng cùng Bànng Vũ Cầm đi về Ngũ Vị đường.

Khẩu vị của Đỗ Văn Hạo từ trước vẫn là thích ăn cay, hấn ăn cơm không có gì cay hấn không ăn được. Trù tử của Ngũ Vị đường đã có hai người từng làm qua, đều là những đầu bếp đặc biệt hiểu ý tứ của hấn khi dùng cơm.

Dư Đậu này lại có chút khác biệt, hấn vẫn luôn tự thị mình tay nghề cao, chỉ nấu theo đúng khẩu vị của mình, không quan tâm người khác nghĩ gì, miễn là mình thấy ngon là được, tin rằng người khác cũng sẽ thấy ngon. Hơn nữa hấn lại có chút hảo ngọt, thức ăn gì cũng thêm một chút đường, mà Đỗ Văn Hạo thì thực sự không hề thích ăn ngọt. Nói Dư Đậu mấy lần mà đầu hấn lúc nào cũng như toàn bã đậu, chẳng thay đổi gì khiến Đỗ Văn Hạo mấy lần muốn ném đĩa đứng dậy. Nói thì vậy nhưng dù sao cũng là người nhạc mẫu giới thiệu, phận Đỗ Văn Hạo là con rể cũng không tiện nói nhiều. Nhưng thực điều đáng nói không phải là hấn không biết, mà nói hấn hấn cũng không để vào đầu, hàng ngày thái độ lúc nào cũng căng căng, không coi ai ra gì. Ăn uống thì bạt mạng, làm thì lưỡi, lại còn hay khoác lác.

Ngày hôm nay Đỗ Văn Hạo chỉ ăn qua loa mấy món có ít đồ ngọt, đa phần là bỏ không ăn. Bànng Vũ Cầm

thì càng ngày càng đau lòng, nhìn phu quân ngày nào cũng ăn uống không ngon, phận làm thê tử sao có thể dễ như vậy đây? Nàng buông đũa bát xuống, cho hạ nhân gọi Dư Đậu tới, nghiêm mặt hỏi: “Người là trù tử, tốt nhất trước khi nấu nướng nên tới hỏi xem chúng ta muốn ăn cái gì, sau đó mới đi chuẩn bị theo khẩu vị của chúng ta mới phải chứ?”

Dư Đậu cũng vừa mới ở dưới bếp ăn xong phần của mình, hai tay còn đang xoa xoa cái bụng to tướng, khóe miệng thì một vài giọt nước canh vẫn còn long lanh mỡ chưa kịp lau, nghe vậy vẻ mặt tươi cười nói: “Không phải đều là thức ăn sao? Ăn vào trong miệng, qua không tới hai canh giờ rồi cục cũng biến thành một đồng cứng thôi mà, chú ý tới cái này làm chi?”

Lâm Thanh Đại đang ngồi ăn nghe vậy nhướn mày, ném đũa xuống phát tay áo rời đi.

Tuyết Phi Nhi cùng Anh Tử lại trừng mắt nhìn hần, hai người này chỉ muốn ngay lập tức ném cả mâm cơm vào đầu hần. Nhưng mà nói sao thì đánh chó phải ngó mặt chủ, hần dù sao cũng là thân thích của Bàng Vũ Cầm, lại là mẫu thân nàng đề cử. Mà chuyện này rồi cục cũng chỉ là nấu ăn không hợp khẩu vị cộng với lời lẽ thô thiển một chút, không có gì gọi là lỗi lầm to tát cả, cũng không thể làm gì quá đáng với hần. Bất quá nghe mấy lời của hần thì chẳng ai muốn ăn nữa, đều buông bát đũa đứng dậy bỏ đi.

Dư Đậu nhìn thấy bọn họ bỏ đi tâm lý ngược lại có chút vui vui, vẻ mặt vẫn trơ như đá.

Bàng Vũ Cầm vốn định hảo tâm khuyên bảo hần một hồi, nhưng thấy hần như vậy thì giận không chịu được, đập mạnh đôi đũa xuống bàn, lạnh nhạt nói: “Dư Đậu, ta nghĩ đã đến lúc người tìm nhà khác để ở rồi, nhà ta không thể lưu người được nữa!”

209. Chương 209: Xảo Pháp Trì Bệnh

Dư Đậu nghe vậy đột nhiên mồ hôi xuất ra như mưa, mặt mũi trắng bệch, ngồi phịch xuống nền nhà kêu khóc ồm tỏi. Ngốc Béo thấy vậy nói: “Nhất định vừa rồi nhà người ăn quá nhiều bánh bao. Trong người người có nhiều bột như vậy rồi, ăn thêm bánh bao làm gì? Mà này, người đừng khóc nữa, nói nghe xem rồi cuộc không thoải mái chỗ nào?”

Dư Đậu thống khổ nói: “Bụng ta chỗ nào cũng đau muốn chết, tất cả đều tại người!”

Ngốc Béo thấy Dư Đậu tự nhiên mắng lại chính mình, đứng dậy quát to lên: “Cái gì? Người có bị sao không? Bụng của người vốn là cái ruộng không cấy, ăn cho lắm vào, tự dưng hôm nay lại tới trách ta? Bụng người đau có quan hệ gì tới ta cơ chứ?”

Nhìn vẻ mặt của hần có vẻ không phải là giả vờ, Đỗ Văn Hạo cau mày: “Người rồi cuộc thế nào rồi, không nói ra thì làm sao chúng ta giúp người được?”

“Bụng ta vừa trướng vừa đau nhức, rất muốn đi vệ sinh nhưng lại đi không ra, ôi chao, ôi chao. Ta đau muốn chết mất, cứu mạng ta với!”

Ngày thường Dư Đậu không chỉ tỏ ra là một người kém thông minh, thậm chí hơi cù lộn, mà còn là người khá ngang ngược, bất trị, Anh Tử vốn dĩ đối với hần rất bất mãn, hôm nay nhìn thấy hần rồi cuộc bị báo ứng, nàng tỏ ra cao hứng hơn ai hết: “Ai thềm cứu người cơ chứ? Người đem bữa cơm của chúng ta ra làm trò đùa, sợ rằng chẳng ai có đủ lòng tốt để đoái hoài tới cái bụng của người đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vẫn tỏ ra khá nhẹ nhàng, “Lúc trước nghe Ngốc Béo nói người ăn tới hai mươi cái bánh bao, sau đó lại không ngừng uống nước. Ăn quá no như vậy sẽ rất hại cho dạ dày, lại thêm nước lạnh nữa. Chính vì vậy việc bị đau bụng là không thể tránh khỏi!”

Dư Đậu khóc ròng nói: “Tiên sinh là thần y, tiên sinh nói cho ta biết làm thế nào để hết đau được không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Y thuật của ta sợ rằng không thể chữa tốt bệnh của người, hay là người đi tìm đại phu khác cao minh hơn đi?”

Những người ở Ngũ Vị đường chưa bao giờ thấy Đỗ Văn Hạo thấy người bệnh mà bỏ mặc không cứu, người này không phải là người dưng, thậm chí còn là do nhạc mẫu tiến cử, vậy mà hần không thèm để ý tới, cái

này đủ thấy thường ngày Dư Đậu hành xử như thế nào. Đến một người như Đỗ Văn Hạo cũng không thể chịu được hần!

Mọi người nghe Đỗ Văn Hạo nói xong cũng lần lượt bỏ đi, bữa cơm như vậy coi như ăn xong.

Sau bữa cơm một lúc, Đỗ Văn Hạo đang ngồi tại thư phòng đọc sách thì có người đấm thình thịch vào cửa, âm thanh phát ra rất lớn. Đỗ Văn Hạo có chút tức giận, đi ra mở cửa. Trước cửa lúc này chỉ có Dư Đậu quỳ rạp trên mặt đất, vẻ mặt vô cùng thống khổ, mặt mũi ướt sũng, không biết do nước mắt hay mồ hôi nữa. Vừa thấy cửa mở, hần liền tục đập đầu cầu khẩn: “Tiên sinh cứu ta!”

Đỗ Văn Hạo vẫn lạnh nhạt cười: “Ta không có biện pháp cứu ngươi!”

“Ta biết y thuật của tiên sinh cao minh, ngày thường Dư Đậu ta quả thật có chút đắc tội, xin tiên sinh tha thứ. Dư Đậu biết sai lầm rồi. Lúc này nếu tiên sinh ra tay cứu giúp, Dư Đậu nguyện trung thành tận tụy theo hầu, tuyệt đối không dám có một chút mạo phạm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong nhà mặc dù lương thực nhiều, bản thân ta cũng không phải là hạng nghèo khó gì, nhưng không phải như vậy mà người ăn tiêu lãng phí được. Theo như lời người nói, ăn uống đâu có gì quan trọng, có gì gọi là mỹ vị, ăn gì thì sau mấy canh giờ cũng đổi thành phân trong cơ thể. Hôm nay những thứ người ăn lại không muốn đổi thành phân, cứ ở trong cơ thể người không muốn đi ra, thật sự có chút quả báo phải không?”

Dư Đậu không có trả lời, chỉ liên tục đập đầu kêu rên đau đớn. Sự náo động do hần tạo nên rốt cuộc cũng khiến nhiều người tò mò chạy tới xem. Đỗ Văn Hạo sau một hồi cảm thấy trừng phạt hần đủ rồi mới lên tiếng.

“Nếu như muốn ta điều trị bệnh của ngươi, thực ra cũng không phải là không thể được...”

Dư Đậu vừa nghe thấy vậy, nhất thời hai mắt sáng lên, liên thanh tạ ơn.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Bất quá, muốn ta giúp ngươi chữa bệnh cũng được, nhưng trước tiên ngươi phải giúp ta mang mười thùng nước lớn đổ vào cái bể ngoài sân, sau đó ta sẽ giúp ngươi chữa bệnh!”

Bên cạnh nghe tiếng người làm nghị luận: “Nghĩ không ra thiếu gia cũng có lúc nhẩn tâm, Dư Đậu đau như vậy, cả người vô lực, giờ lấy đâu tinh lực để xách nước cơ chứ? Cái này không phải cố tình làm khó hần sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe được lời này nhưng cũng làm như không có gì, cười lạnh với Dư Đậu: “Nếu ngươi không làm được việc này cũng không sao. Dù gì thì bây giờ sắc trời cũng vẫn còn sớm, hay là ngươi đi tìm người khác điều trị?”

Nói xong Đỗ Văn Hạo quay vào trong nhà, đóng cửa lại, không hề để ý tới hần nữa.

Mọi người thấy Đỗ Văn Hạo thực sự đóng cửa đi vào, bỏ mặc Dư Đậu liền chạy tới nhắc nhở hần: “Ngươi còn ở đó làm gì, sao không tiếp tục gõ cửa đi? Có lẽ ngươi chưa đủ thành khẩn nên tiên sinh không để ý tới thỉnh cầu của ngươi”.

“Đừng nói về thiếu gia như vậy, ta cảm giác thiếu gia không phải hạng người như vậy đâu. Nếu thực sự người cho ngươi đi xách nước, thì có lẽ đã có dụng ý gì rồi. Không chừng đã muốn chữa bệnh cho ngươi, hay là cứ đi xách nước đi đã.”

“Ngươi ta đau như vậy, làm sao có thể đi làm được đây? Các người thật là, như vậy cũng khuyên được sao?”

“Tốt lắm, các người cũng đừng nên nói ra nói vào nữa. Ta nghĩ rằng tiên sinh thật sự không muốn trị bệnh cho Dư Đậu. Các người xem ngày thường Dư Đậu đối với tiên sinh như thế nào, giờ tiên sinh xét cho cùng cũng chỉ là đối lại hần như vậy mà thôi!”

Mọi người mỗi người một ý, mỗi người một câu nghị luận âm ỉ. Mấy người tốt bụng nhất định nói hần gõ cửa cầu tình thêm lần nữa. Nhưng thấy hần cứ trù trừ không quyết cũng đều lắc đầu mà bỏ đi. Nhiều người thầm nghĩ ngày thường hần hành xử lác cắc như vậy giờ bị chút giáo huấn xem ra cũng là đáng đời.

Dư Đậu lúc này nghĩ thầm rằng xung quanh đây ngoài Đỗ Văn Hạo ra thật sự sẽ không có ai nguyện ý giúp mình, ở đây mãi cũng chẳng giải quyết vấn đề gì, hần cần rằng đứng dậy, hướng về phía cánh cửa thấp giọng: “Chưa từng thấy có ai lãnh khốc như vậy! Thấy chết mà không thèm cứu...!”

Ngốc Béo đứng gần đó nghe thấy được mới cất giọng châm chọc: “Người vẫn còn khí lực để mà nói xấu thì tốt hơn hết đi xách nước đi. Ta nghĩ tiên sinh thực muốn người vận động một chút cho mấy chục cái bánh bao nó tiêu hóa hết đi đó. Ha ha!”

Mọi người nghe vậy đều cười vang. Dư Đậu không thể làm gì khác là cố nhịn đau hậm hực đi tìm thùng nước.

Chuyện của Dư Đậu cũng kinh động tới Bàng Vũ Cầm, nàng chạy đến thư phòng thấy Đỗ Văn Hạo rốt cuộc không chịu chữa bệnh cho Dư Đậu, hơn nữa lại thấy hần bỏ ngoài tai mọi nghị luận của người làm ở ngoài thì có chút kinh ngạc. Nhưng nhìn thấy Đỗ Văn Hạo trầm ngâm bình thản luyện chữ thì cũng không dám nói gì, chỉ lặng lặng tiến đến mài mực cho hần. Mặc dù bên ngoài vẫn còn khá náo nhiệt nhưng trong phòng lại hoàn toàn yên tĩnh.

Dư Đậu xách nước một hồi cũng đã đổ đầy được hơn phân nửa cái bể to ở sân. Khá nhiều người đứng xem hần làm, thấy hần vô cùng vất vả nhưng vì đây là việc Đỗ Văn Hạo phân phó nên cũng không ai dám tới hỗ trợ.

Ở phía trong Tuyết Phi Nhi thì thầm với Lâm Thanh Đại: “Thanh Đại tỷ, người nói xem hôm nay ca ca ta bị sao vậy? Lúc trước ngay cả một tên khất cái tới hần cũng xem bệnh cho. Giờ đây tên Dư Đậu kia mặc dù đáng ghét nhưng cũng chưa tới mức đáng chết mà. Ta thực chưa thấy ca ca như vậy bao giờ?”

Lâm Thanh Đại chỉ mỉm cười.

Anh Tử thấp giọng nói: “Phu nhân, ta lại thấy thiếu gia trị hần như vậy chẳng có gì là bất hảo cả. Hần chịu khổ như vậy chẳng qua vì ai bảo hần ngày thường vô lễ với thiếu gia, chẳng biết lễ độ gì cả, đáng đời! Phu nhân, người nói sao?”

Lâm Thanh Đại cũng vẫn chỉ mỉm cười.

Tuyết Phi Nhi thấy vậy nghiêng nghiêng đầu liếc nhìn Lâm Thanh Đại rồi tình nghịch nói với Anh Tử: “Đừng có mất công mà hỏi phu nhân người nữa, người không hiểu gì sao? Dù thiếu gia nhà người có làm gì đi nữa thì phu nhân này khẳng định sẽ không nói gì không phải về ca ca ta một nửa câu đâu! Hi hi!”

Khuôn mặt xinh xắn của Lâm Thanh Đại có chút đỏ lên, đang muốn lên tiếng phản bác thì chợt nghe mấy tiếng loảng xoảng. Chạy ra nhìn thì thấy Dư Đậu ngã chổng chơ trên mặt đất, thùng nước đổ sang một bên, nước lênh láng khắp sân. Nhìn người hần toàn nước, run lấy bầy, mặt nhễ nhại mồ hôi, hàm răng gắt gao cắn môi, tựa hồ vô cùng thống khổ, mà sức lực nhìn chẳng còn mấy tí.

Một vài người làm tốt bụng nhìn vậy vội chạy ra muốn đỡ hần dậy. Ai ngờ chưa kịp động vào người hần thì nghe thấy một chuỗi âm thanh đầy “tê nhị”, bụng hần thì sôi ọc ọc. Mọi người vội vàng nhắm mắt che mũi tản ra, ai cũng nhìn hần hết sức chán ghét.

Đúng lúc này cửa phòng Đỗ Văn Hạo mở ra, chỉ thấy tay hần vẫn cầm cái bút, mỉm cười nhìn Dư Đậu nói: “Có phải trong bụng người đang có rất nhiều âm thanh xé gió không?”

Dư Đậu vẫn đang ngồi dưới đất, cũng không còn hơi sức mà nhìn lại thân thể ướt sũng lấm lem của mình, thấy Đỗ Văn Hạo ra khỏi cửa thì làm gì dám có chút bất kính, chỉ vội vàng vâng vâng dạ dạ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm, dìu hần ra nhà xí!”

Hạ nhân nghe vậy cũng chỉ biết nín thở chạy lại dìu hần đi vệ sinh. Chỉ chốc lát sau từ nhà vệ sinh phát ra hàng loạt tiếng kêu liên thanh như đánh trận, kèm với đó là mùi hôi thối nồng nặc.

Chờ một lúc thật lâu Dư Đậu cố gắng chui ra khỏi nhà xí, thân thể xụi lơ không thể đứng dậy được. Hai hạ nhân lúc này mới miễn cưỡng chạy lại dìu hần về phòng. Không nghĩ tới hần vừa đặt lưng xuống giường được mấy chớp mắt đã chìm vào giấc ngủ.

Mọi người lúc trước chứng kiến sự vật vã của hắn khi đau bụng, giờ lại thấy hắn có vẻ thoải mái hơn nhiều, mặc dù có chút mệt mỏi, ai cũng tỏ vẻ nghi hoặc.

Bàng Vũ Cầm cũng là một trong số đó, suy nghĩ một lát nhưng cũng không nghĩ ra đạo lý phía sau, liền thấp giọng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Tướng công, nhìn bộ dáng hắn như vậy, xem chừng đã đỡ đau bụng nhiều rồi, sao có thể thế được?”

Đỗ Văn Hạo cười đáp: “Đạo lý rất đơn giản. Chúng đau bụng của hắn nguyên nhân do ăn quá nhiều bột nở, sau đó lại uống nước lạnh. Bột từ bánh bao trong bụng bành trướng, ngưng kết ở dạ dày không tiêu được. Ta trước hết sai hắn đi xách nước là muốn hắn không ngừng vận động khiến cho dạ dày hết ngưng kết, từ đó mà thoát ra. Giờ thì tốt rồi, sau khi hắn ngủ dậy, cảm giác đau bụng sẽ hết!”

Mọi người nghe vậy thì cũng tỏ vẻ nửa tin nửa ngờ.

Không tới một canh giờ sau, Dư Đậu rốt cục cũng tỉnh lại. Lúc này hắn cảm thấy trong bụng nhẹ nhõm, còn hơi đói đói. Cơn đau bụng lúc trước đã không còn một tí dấu vết nào, hắn cao hứng đứng lên, đặc ý dào dạt nói: “Ha ha, Dư Đậu ta ở hiền tự nhiên có báo đáp, bệnh không cần trị tự nhiên khỏi! Ha ha ha!”

Một tên người làm vẫn đứng trông chừng hắn nghe vậy tức giận cười nói: “Người đó hả, thật sự là không biết tốt xấu, người cho rằng chính mình mạng lớn sao? Có bệnh tự khỏi sao? Sai rồi! Nói cho người hay nhé, chính thiếu gia chữa giúp người đó!”

“Hắn giúp ta? Hắn giúp ta như thế nào? Không khai được, không chẩn sát, có mà giúp ta làm mấy việc không công mệt hết cả người...”

“Người thật là không có lương tâm! Đầu người đúng là toàn bã đậu! Người thật tưởng rằng thiếu gia nói người đi xách nước là trả thù người sao? Người phải biết thông thường những việc như vậy đều có hạ nhân khác làm, thiếu gia một mực lại bắt người đi làm, người còn không hiểu dụng ý của người sao?”

“Dụng ý gì cơ chứ?” Dư Đậu dù sao cũng không phải là một kẻ đầu toàn bã đậu, tâm lý nhiều ít bắt đầu có chút rõ ràng, nhưng vẫn tỏ vẻ ngu ngu ngơ ngơ hỏi lại.

“Người đúng là kẻ đầu gỗ,” người lúc trước nghe được Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm nói chuyện cười cười lên tiếng, “thiếu gia sớm biết nguyên nhân làm người đau bụng là do mỡ dầy kết không thể giải mới cho người vận động nhiều một chút, khiến cho khí đạo trên người mở ra, khí ứ thoát ra ngoài, trướng bụng theo đó cũng ra nhà xí rồi. Người giờ lại còn nói thiếu gia không phải, thật sự là không có trái tim mà!”

Dư Đậu nghe xong lời này mới bừng tỉnh đại ngộ, cảm giác vô cùng xấu hổ, vội vàng đi tới trước cửa phòng Đỗ Văn Hạo quỳ xuống dập đầu cảm tạ.

Người hầu vội vàng vào bẩm báo. Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm mở cửa đi ra gặp hắn quỳ trước bậc cửa mới sai người dìu đỡ hắn đến, cười nói: “Được rồi, bây giờ người còn chỗ nào không thoải mái?”

Dư Đậu lộ vẻ xấu hổ, thấp giọng nói: “Tiên sinh, đa tạ ơn cứu mạng của tiên sinh! Dư Đậu ta vô cùng xấu hổ, sau này nhất định nấu cơm thật tốt báo đáp đại ân đại đức của tiên sinh!”

Bàng Vũ Cầm cũng nói xen vào: “Người rõ ràng vậy là tốt rồi. Tiên sinh vừa hỏi người có chỗ nào cảm giác không khỏe?”

Dư Đậu ha ha cười hai tiếng, nói: “Bụng đã không còn đau nữa, cảm giác vô cùng thư thái. Chỗ khác không có gì, chỉ là cảm thấy đói bụng thôi!”

Bàng Vũ Cầm tức giận cười nói: “Không biết bụng người có phải là cái hang không đáy không?”

Mọi người cười rộ lên.

Ngô Thông đã chạy tới được một lúc, cũng cười nói: “Tiên sinh biết người tỉnh lại sẽ đói, đã sai người nấu cho người mấy bát cháo chờ người tỉnh lại thì ăn rồi”.

Dư Đậu cười ha ha: “Cháo hả? Không đủ no...có...bánh bao không?”

Ngô Thông gờ mặt làm trò: “Tiên sinh nói đây chỉ là khai vị, không được ăn no. Ha ha, chẳng lẽ người lại còn muốn ăn bánh bao với canh lạnh tiếp sao? Vẫn muốn xách nước tiếp hả?”

Mọi người lại đồng loạt cười to.

210. Chương 210: Tiểu Khả Bị Bện

Chiều tối, theo thông lệ, Anh Tử mang Tiểu Khả ra ngoài cho nó chạy nhảy chơi đùa coi như là giãn gân giãn cốt. Mặc dù Tiểu Khả ngày thường đối với mọi người đều rất hiền lành nhưng dù sao nó cũng là một con hổ, không ai dám cho nó chạy lung tung, cũng không ai dám trêu đùa nó quá đáng cả. Trong nhà cũng chỉ có Anh Tử và Đỗ Văn Hạo là hai người Tiểu Khả quen thuộc, có thể tiếp xúc với nó thân thiết hơn một chút.

Cơm tối xong, một số hạ nhân cũng làm xong các công việc cuối cùng trong ngày. Mấy người tụ tập ở sân nhân nhả tán chuyện. Lần trước Dư Đậu bị đau bụng được Đỗ Văn Hạo khéo léo chữa trị tốt khiến mọi người vô cùng bội phục y thuật của hắn. Hơn nữa bản thân Dư Đậu đã có thái độ khác hẳn, khi nấu cơm luôn lấy khẩu vị của Đỗ Văn Hạo làm chủ. Tất cả những món gì Đỗ Văn Hạo thích ăn hắn đều cố gắng làm nhiều, làm thật ngon. Hắn cũng không ngừng hỏi thăm xem Đỗ Văn Hạo ăn uống thế nào, cảm giác có ngon không.

Đỗ Văn Hạo ăn cơm cảm thấy vui vẻ, ăn được nhiều đương nhiên khiến Bằng Vũ Cầm cao hứng. Thái độ của mọi người đối với Dư Đậu theo đó cũng tốt hơn rất nhiều. Tuy vậy, bản chất của Dư Đậu có vẻ không sửa được, cảm giác như hắn sống mà không gây chuyện thì không chịu được. Cho nên, thỉnh thoảng hắn vẫn cứ trêu người này, chọc người kia, mặc dù mức độ nhẹ nhàng vui vẻ hơn rất nhiều. Thế nhưng, lần này hắn lại gặp xui xẻo, trêu ai không trêu lại chọc vào Tiểu Khả.

Đỗ Văn Hạo, Bằng Vũ Cầm, Lâm Thanh Đại và cả Tuyết Phi Nhi đều đang ngồi trong lương đình tại hậu viện. Khí trời đầu hạ đã có chút nóng bức, trong lương đình lúc này rất mát mẻ, không ai muốn buồn bực ngồi trong phòng của mình chịu nóng.

Dư Đậu từ phía sau đi ra, một tay cầm củ cà rốt mới rửa sạch sẽ, thỉnh thoảng cho lên mồm gặm gặm, bộ dáng rất tiêu sái, hả hê. Lúc hắn đi vào cũng là lúc Anh Tử đưa Tiểu Khả đi tới.

“Ê, Anh Tử, người mang đệ đệ đi tản bộ à?”

“Phi! Ta chỉ biết ngươi là miệng chó không nôn ra răng ngà, người tốt nhất là tránh xa ta ra, đừng để ta cấu lên lại làm cho Tiểu Khả cắn ngươi một cái.” Anh Tử vừa nói vừa kéo kéo Tiểu Khả lại ngồi lên lan can hồ nước.

“Cáp! Thật là sợ a”

Nói xong Dư Đậu cố ý làm ra một bộ dáng hết sức sợ hãi, rồi lại cười ha ha, cầm nửa củ cà rốt trong tay đưa vào mồm mút mút: “Tiểu lão hổ, ta biết ngươi là một con hổ giấy mà, ồ, không không không, đích thị là một con cạp hòa thượng thích ăn củ cải, đúng không?”

Mấy người xung quanh nghe vậy ồ lên cười vui vẻ.

Dư Đậu thấy mọi người cao hứng thì lại cảm thấy có chút kích thích, đặt mông ngồi lên lan can, giờ giờ củ cà rốt nói: “Tiểu Khả, cố học nói hai tiếng Dương Khiếu, ta sẽ cho ngươi củ cà rốt này”.

Anh Tử cả giận nói: “Tên Dư Đậu kia, người có phải đã quên trận đau vừa rồi?”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy cũng cười nói: “Lá gan của Dư Đậu quả là lớn, ngay cả một con cạp cũng dám trêu. Chờ xui xẻo nhé!”

Tuyết Phi Nhi phe phẩy cái quạt khinh thường nói: “Tiểu Khả vô cùng hiền lành, nhìn sao chỉ giống như con mèo nhỏ, chẳng qua to lớn hơn một chút mà thôi.”

Lâm Thanh Đại thản nhiên nói: “Đừng có chủ quan, tiểu hổ thì vẫn là một con hổ, khinh thường nó quá đáng sẽ khiến nó tức giận đấy!”

Dư Đậu đưa củ cà rốt vào miệng cắn một cái. Cố ý ăn với bộ dạng rất ngon lành, cái đầu lắc lư, miệng thì nhai rau rầu, cứ chăm chăm nhìn trước mặt Tiểu Khả. Ti

Tiểu Khả hiển nhiên bị cái mặt béo béo của Dư Đậu lớn vồn trước mắt chọc giận, thân thể nằm sấp ánh mắt dõi theo hắn.

Dư Đậu lại tuyệt nhiên không phát hiện nguy hiểm, vẫn tiếp tục giờ giờ củ cà rốt trước mắt Tiểu Khả: “Muốn ăn sao? Muốn ăn thì gọi Dương Khiếu đi, ha ha...”

Tiếng cười của Dư Đậu chưa hết thì đột nhiên nghe một tiếng hổ gầm trầm thấp. Mọi người chưa kịp phản ứng gì thì đã thấy thân thể Dư Đậu bay vèo xuống hồ nước, cả cái lưng to rơi xuống mặt nước văng tung tóe.

Đỗ Văn Hạo quát to một tiếng: “Không hay!”

Mọi người đồng thời nhìn thấy bốn người Đỗ Văn Hạo chạy vội tới bên hồ nước. Những người khác cũng đồng loạt chạy lại, cảnh trước mắt làm bọn họ sợ ngây người.

Chỉ thấy hai chân trước của Tiểu Khả dè lên hai vai Dư Đậu, miệng thì đang gắp gao củ cà rốt của hắn, củ cà rốt đã không còn trên tay, không biết ở trong miệng hay đã rơi vào hồ nước rồi. Khoảng nước xung quanh đó bị máu trên tay Dư Đậu chảy ra nhuộm đỏ một vùng.

Đỗ Văn Hạo hét lớn: “Tiểu Khả, buông Dư Đậu ra, buông ra!”

Lúc này cả Dư Đậu và Tiểu Khả cũng đã chìm vào trong hồ nước, không còn nghe thấy tiếng quát. Cả người và hổ vọt lộn quay cuồng trên mặt nước, kèm với đó là tiếng kêu thảm thiết cuống quýt của Dư Đậu. Anh Tử cũng vội vàng quát Tiểu Khả nhưng căn bản thân hình nó ở trong nước không nghe thấy gì cả.

Đỗ Văn Hạo xoay sang Lâm Thanh Đại nói: “Thanh Đại tỷ, giờ phải làm sao đây?”

Lâm Thanh Đại vung tay cuốn lấy một chiếc ghế ném vào trong hồ nước, nhìn kỹ một lượt rồi một tay nắm lan can, một chân bước xuống cái ghế, chân kia vẫn đứng trên bờ hồ. Tay còn lại của Lâm Thanh Đại nhanh chóng nắm tóc Dư Đậu kéo vào trong, sau đó nắm cổ tay hắn lôi qua lan can, ném xuống đất.

Anh Tử gấp giọng gọi: “Tiểu Khả! Mau nhả ra!”

Lúc này Tiểu Khả mới thả tay của Dư Đậu ra, thân thể rung mạnh lên mấy cái, bọt nước ào ào văng khắp nơi. Sau đó nó nhanh chóng chạy trốn ra phía sau Anh Tử.

Cổ tay Dư Đậu máu chảy lênh láng, Văn Hạo vội vàng cầm lấy cẩn thận xem xét một hồi, nhận thấy không thương tới xương cốt mới yên tâm cười nói: “Không sao! Người giờ đã biết Tiểu Khả là một con cạp chứ không phải là một con mèo lớn. Không nghe lời khuyên của chúng ta, người thế là vẫn còn may đó. Lần sau không cẩn thận nó sẽ cắn vào yết hầu người, khi đó không có cách gì cứu được đâu!”

Bàng Vũ Cầm cau mày nói: “Dù sao thì Tiểu Khả cũng đã cắn người, hay là thả nó về trên núi? Nếu không, tương lai có người bị thương hối hận đã không kịp!”

Anh Tử thương yêu ôm Tiểu Khả vào lòng: “Không thể trách Tiểu Khả được, đều là do tên mập này không biết điều. Ngày thường Tiểu Khả đối với mọi người vô cùng nhu thuận, nếu không phải hắn khiêu khích quá đáng, nó sao có thể tức giận mà cắn người như vậy? Bình thường trong nhà nuôi chó cũng có lúc bị nó cắn người mà!”

Đỗ Văn Hạo lên tiếng: “Anh Tử không nên gấp gáp. Tiểu Khả giờ vẫn chưa biết tự tìm ăn, đưa về trên núi chỉ có chết. Hiện giờ tạm thời cứ lưu nó lại trong nhà, nhưng nhất định phải trông coi cẩn thận hơn, không để cho nó đá thương người. Nếu có một lần nữa, vô luận là có bị khiêu khích hay không đều sẽ dứt khoát tổng khứ!”

Anh Tử trên mặt lộ vẻ cầu xin, gấu gao ôm tiểu hổ vào lòng.

Tiểu hổ liếm liếm đầu lưỡi, đáng vẻ đáng thương nhìn Anh Tử.

Anh Tử nhìn nó vậy đột nhiên cả giận nói: “Đều tại người? Cắn tên mập đó làm chi? Quần người chuyện gì? Cái này tốt lắm sao? Lần sau đưa người về núi, chết đói đáng đời! Ô ô ô!”

Lúc này rốt cục Dư Đậu cũng trấn định tâm thần, ói ra một ít nước miếng rồi tỉnh dậy, mơ mơ màng màng mở mắt. Cái đầu tiên hần nhìn đến là tay phải của mình, nhìn cổ tay máu me lênh láng thì khóc lớn lên khiến mọi người không biết phải làm sao.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi! Không phải ta vừa nói sao? Không có gì phải lo, chỉ là thương ngoài ra thôi, chỉ hơn một chút so với con chó nhỏ cắn mà thôi. Ai bảo người khi không khi dễ nó? Tự tìm xui xẻo còn kêu khóc gì? Một nam nhi đại trượng phu khóc lóc cái gì hử, khiến mọi người chê cười?”

“Ô ô, ta khóc kệ ta. Ta là họ Dư, có phải cái bánh bao đâu mà con tiểu súc sinh kia ăn ta? Ô ô...”

Anh Tử hét lên: “Người dám! Người dám nói Tiểu Khả nữa ta liều mạng với người”

Dư Đậu đương nhiên chỉ là làm nũng một chút, thấy bộ dáng Anh Tử như vậy sợ đến vỡ mật, không dám kêu khóc lung tung nữa.

Đêm khuya, Đỗ Văn Hạo đang ôm Bàng Vũ Cầm mơ màng ngủ thì chợt nghe ngoài trướng (màn - mịa, bọn này ngủ thiếp thân nha hoàn vẫn ở trong phòng, làm gì để nó nhìn thấy hết) tiếng khóc ô ô của Anh Tử: “Thiếu gia, thiếu gia!”

Đỗ Văn Hạo hoảng sợ vội vàng trở mình dậy hỏi: “Làm sao vậy?”

“Tiểu Khả,...Tiểu Khả bị bệnh rồi!”

“Chuyện gì xảy ra?” Đỗ Văn Hạo vén màn lên nhô đầu ra hỏi.

“Ta cũng không biết nữa, thiếu gia đi xem một chút đi! Ô ô”

Đỗ Văn Hạo không nói hai lời, xốc trướng lên rời giường. Bàng Vũ Cầm nói: “Tướng công, người gần đây còn muốn tra tư liệu về Thi chú, bề bộn rất nhiều công việc, thân thể mệt mỏi. Hơn nữa chàng không am hiểu thú y, hay là để hạ nhân đi mời bác sỹ thú y đi?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ đồ! Đó là một con cạp, bác sỹ thú y nào dám chữa bệnh cho một con cạp đây? Hơn nữa cũng không muốn mọi người biết. Nàng cứ ngủ đi, không có việc gì đâu. Tiểu Khả dù sao cũng là một phần tử trong nhà chúng ta, ngày thường vẫn cùng chúng ta chơi đùa, nó vô cùng yêu quý chúng ta, giờ cũng nên đi xem một chút!”

“Vậy thiếp cũng đi!”

“Nàng đừng đi, có chuyện gì ta sẽ gọi!”

Đỗ Văn Hạo kiên quyết đẩy Bàng Vũ Cầm nằm trở lại, nhanh chóng mặc quần áo rồi theo Anh Tử sang phòng nàng, vừa đi vừa hỏi: “Anh Tử đừng có gấp, trước tiên nói cho ta nghe một chút, rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra?”

“Canh hai, lúc ta đang ngủ thì nghe thấy Tiểu Khả kêu oa oa, liền trở dậy đưa cho nó củ cà rốt. Ai ngờ nựng kiêu gì nó cũng không ăn, trong miệng cứ nức nở gừ gừ không ngừng. Ánh mắt nó trở nên lơ đãng rất đáng thương nhìn chăm chăm vào ta, không phát ra thanh âm gì khác nữa, đáng vẽ như sắp chết, ô ô ô”

“Đừng có gấp, để ta trước tiên xem một chút. Mau đi mang hòm thuốc của ta lại đây.”

Anh Tử vội vàng chạy đi, Đỗ Văn Hạo đẩy cửa phòng Anh Tử, vừa vào thì nhìn thấy Lâm Thanh Đại đang ngồi xồm xoa xoa Tiểu Khả. Nàng mỉm cười: “Người cũng tới?”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy dáng điệu thướt tha của Lâm Thanh Đại thì trống ngực bang bang đập loạn cả lên: “Ừ! Thanh Đại tỷ thấy Tiểu Khả sao rồi?”

“Thật sự không tốt, người xem một chút đi.”

Đỗ Văn Hạo tiến đến ngồi xổm xuống, phát hiện miệng Tiểu Khả có bọt mép trào ra liền lấy cái khăn lau lau rồi đưa lên mũi ngửi. Một lát sau hần không khỏi nhú mày.

Lâm Thanh Đại thấy vậy đại kinh hỏi: “Như thế nào?”

“Tiểu Khả hình như vừa ăn phải độc gì đó!”

“Hả?” Choang một tiếng, Anh Tử vừa vào tới cửa, tay cầm hòm thuốc nghe thấy vậy buông ra chạy tới ôm Tiểu Khả khóc rống lên.

Lâm Thanh Đại khó hiểu: “Có độc gì đó sao? Không phải Anh Tử vừa nói cả ngày nay Tiểu Khả cũng chỉ ăn có một hai củ cà rốt thôi sao?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút đột nhiên đứng dậy nói: “Đi, chúng ta tới chỗ Dư Đậu xem sao!”

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo, người nói bệnh của Tiểu Khả có liên quan tới Dư Đậu? Ta nghe hồ đồ không hiểu gì cả?”

“Phải đi mới biết được! Ta cũng chỉ là đoán thôi, chưa thể chắc chắn điều gì!”

Hai người vội vã đi tới cửa phòng Dư Đậu. Đỗ Văn Hạo đập cửa ầm ầm mà không thấy gì vội gọi hạ nhân tới phá cửa ra. Chỉ thấy Dư Đậu đã bất tỉnh nhân sự nằm trên giường, khoe miệng cũng có bọt mép trào ra.

211. Chương 211: Phúc Trưởng Nan Thụ

Lâm Thanh Đại kinh hãi nhìn sang Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo quát bảo hạ nhân: “Mau lên, gọi Ngô Thông và Ngốc Béo đến hỗ trợ, đồng thời mang chút nước tới đây!”

Hạ nhân vội vàng chạy đi, Lâm Thanh Đại nói với Đỗ Văn Hạo: “Cần ta giúp người gì không?”

“Dư Đậu rất béo, ta muốn cho hắn ngồi thẳng dậy, dùng sức đánh vào sau lưng để hắn nôn hết mọi thứ ra.”

Lâm Thanh Đại gật đầu, nắm chặt tay Dư Đậu kéo hắn dậy, hai tay giữ chặt cho tư thế của hắn vững chãi hơn một chút. Đỗ Văn Hạo vội đi tới phía sau đánh mạnh vài cái vào sau lưng, ai ngờ Dư Đậu một điểm phản ứng cũng không có. Đại khái người hắn vững như bàn thạch, vài chưởng của Đỗ Văn Hạo giống như lá liễu đánh vào tường vậy.

Lâm Thanh Đại cười nhẹ, Đỗ Văn Hạo cũng không có ý phật lòng. Đúng lúc này Anh Tử mang theo hòm thuốc tiến vào, trong tay còn bưng một chén nước.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thanh Đại tỷ, người lại đây đi, để ta diu đỡ hắn, trong miệng hắn vẫn còn cái gì đó, phải cho ra bằng được.”

Anh Tử vội vàng tới một bên hỗ trợ Đỗ Văn Hạo đỡ Dư Đậu. Rõ ràng Lâm Thanh Đại lợi hại hơn Đỗ Văn Hạo rất nhiều, dưới ba chưởng của nàng, Dư Đậu oa lên một tiếng, ộc ra một đồng đồ vật mùi vị chua rất khó chịu. Lâm Thanh Đại cùng Anh Tử đồng loạt bưng kín mũi lại.

“Thiếu gia, tên mập này rốt cuộc là ăn cái gì mà thối không chịu được?”

“Các người có thể đi ra ngoài được, ta phải cho hắn uống chút nước, đem những gì còn lưu lại trong bụng nhổ ra.”

Anh Tử nghe vậy thì vội vàng chạy ra ngoài, Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại một tay bưng mũi, một tay lại vẫn giữ phía sau lưng Dư Đậu mà không rời đi.

“Thanh Đại tỷ, người cũng nên đi ra ngoài, trong này mùi quả thật không dễ ngửi.”

“Không sao, đừng nói nhiều nữa, mau cho hắn uống nước đi, hắn không tỉnh lại thì Tiểu Khả có thể không cứu được đâu.”

Đỗ Văn Hạo cũng không nghĩ nhiều, nhanh chóng giữ cổ Dư Đậu rồi đổ toàn bộ chén nước vào miệng hắn.

Ngay lập tức lại bóp miệng cúi đầu hắn xuống cho nước chảy ra ngoài. Thêm một lần nữa thì Dư Đậu đã có thể tự súc súc miệng, tiếng ục ục xé gió vang lên, rồi hắn nhổ nước ra. Chỉ chốc lát sau đó hắn rõ ràng đã tỉnh lại.

Anh Tử trở lại phòng mình thấy Tiểu Khả bắt đầu có biểu hiện co quắp thì quỳnh quáng hết cả lên, chạy vội lại phòng Dư Đậu để gọi Đỗ Văn Hạo. Thấy hắn và Lâm Thanh Đại vẫn ở trong phòng thì cũng không kể mùi vị khó ngửi gì chạy xộc thẳng vào vừa khóc vừa hét lên.

“Thiếu gia, không hay rồi, Tiểu Khả,...Tiểu Khả bắt đầu co quắp rồi!”

“Tiểu Khả và Dư Đậu bị trúng độc giống nhau, mau tìm cách cho nó nôn hết những gì có trong bụng ra đi.”

“Nhưng Tiểu Khả đâu có giống như Dư Đậu? Làm thế nào để nó nôn ra đây?”

“Để ta tới xem sao, mau theo ta!” Nói rồi Đỗ Văn Hạo ba chân bốn cẳng chạy nhanh về chỗ Tiểu Khả, Lâm Thanh Đại và Anh Tử cũng mau chóng đuổi theo sau. Đỗ Văn Hạo vừa chạy vừa nói: “Rất có thể Dư Đậu ăn thực vật gì đó không sạch sẽ, vô tình Tiểu Khả cắn phải hán mà bị nhiễm theo.”

Lúc này trong miệng Tiểu Khả vẫn liên tục chảy ra một ít nước miếng có mùi khá hôi.

Đỗ Văn Hạo nói Anh Tử mang tới một chén nước, cạy mồm Tiểu Khả ra đổ vàng trong đó từng tí từng tí một. Thế nhưng nó không như Dư Đậu, không có cách nào khiến nó nhổ nước ra cả.

Anh Tử nóng nảy: “Như thế này thì làm sao khỏi được?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút nói: “Hiện nay thần kinh của nó đã bị ảnh hưởng, không còn tỉnh táo nữa, nếu tiếp tục như vậy thì dạ dày nó sẽ không chịu được. Giờ phải làm sao đây?”

Lâm Thanh Đại trầm tư một lát rồi lên tiếng: “Tiểu Khả dù sao giờ cũng không còn co quắp nữa, nó uống mấy ngụm nước hán là đã thanh tỉnh hơn nhiều rồi. Bây giờ hay là tìm mấy món ăn hay mùi vị gì mà nó rất ghét, ngửi đến là nôn. Đưa cái đó lên mũi nó, nếu thính giác nhạy cảm nó có thể há mồm phun ra!”

Đỗ Văn Hạo dù sao cũng không phải là bác sỹ thú y, vấn đề chữa trị và các đặc tính của thú vật thì hán mít đặc. Vì cứu Tiểu Khả, hán cũng chỉ biết nghe theo Lâm Thanh Đại, thử xem cách của nàng có được không.

“Anh Tử, người thử suy nghĩ xem ngày thường Tiểu Khả không thích cái gì nhất?”

Anh Tử suy nghĩ một chút mới nói: “Lúc này thật khó nghĩ, trong lòng ta cứ loạn lên...Nó ghét gì nhỉ? Để ta nghĩ thêm một lát xem nào!”

“Không nên gấp, cứ từ từ suy nghĩ một chút.”

Anh Tử gấp giọng nói: “Nhớ ra rồi. Ta nhớ có một lần đi qua phòng Tiểu Tứ mượn ít đồ, Tiểu Khả cũng đi theo, nhưng khi ra khỏi phòng nó nôn khan vài lần rồi từ sau đó không bao giờ vào phòng đó nữa, chỉ đứng chờ ở cửa.”

Lâm Thanh Đại khó hiểu: “Tại sao vậy?”

Anh Tử trả lời: “Ta nghĩ tại vì Tiểu Khả quen sạch sẽ rồi, mà tên Tiểu Tứ kia rất lòi thối, trong phòng bẩn thỉu mùi rất khó ngửi.”

Lâm Thanh Đại cũng cười nói: “Ta cũng nghe mọi người nói Tiểu Tứ chính là người hôi nhất, nhưng cũng không nghĩ tới ngay cả Tiểu Khả cũng không chịu nổi. Văn Hạo, vậy bây giờ phải làm sao?”

Đỗ Văn Hạo lúc này không có cách nào khác, nhân tiện nói luôn: “Đã vậy thì chúng ta bế Tiểu Khả tới phòng Tiểu Tứ, hy vọng sẽ có kỳ tích xuất hiện.”

Tiểu Tứ đang mơ mơ màng màng ngủ thì đột nhiên nghe tiếng gõ cửa, hán cũng không tức giận, chỉ mắng mắng hai câu rồi nằm ngủ tiếp. Nhưng tiếng gõ cửa lại to và gấp hơn, hán không làm gì khác là tức giận mắt nhắm mắt mở chạy ra mở cửa. Chỉ thấy dưới ánh trăng có ba người đứng, một người thì đang nâng nâng đồ vật gì đó, hán giật mình hoảng sợ, đang muốn hét lên thì nghe tiếng Anh Tử: “Tiểu Tứ, là ta, Anh Tử đây. Chúng ta có việc muốn để Tiểu Khả vào phòng người một lúc, người đợi tí rồi đóng cửa lại không nó bị lạnh nhé.”

Tiểu Tứ nhìn kỹ lại thì thấy có cả hai vị chương quỹ thì tất nhiên không có ý kiến gì, đứng im tại cửa. Liên đó hán thấy ba người mang đồ vật kia tiến vào, đặt ngay giữa phòng rồi nhanh chóng đi ra cho hán đóng cửa.

Tiểu Tứ nương theo ánh trăng nhìn lên mặt đất thì quả nhiên là Tiểu Khả, lằm bằm nói: “Canh ba nửa đêm Anh Tử làm cái gì mà lại mang Tiểu Khả tới đây cơ chứ? May là nó không ăn thịt, nếu không Tiểu Tứ này thật sự cũng bị nó ăn tươi mất thôi.” Nói xong hán bỏ giấy nhảy lên giường tiếp tục mơ nốt giấc còn dang dở.

Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại, còn có cả Anh Tử ngồi cách phòng Tiểu Tứ không xa chờ đợi kỳ tích xuất hiện. Thoang thoang đâu đó đã nghe thấy tiếng gà gáy sáng.

Đỗ Văn Hạo lười nhác ngáp một cái thật dài, vươn người uể oải rồi vung chân đánh thắt lưng một cái cho giãn gân cốt. Lâm Thanh Đại và Anh Tử cũng làm theo rồi cả ba cùng cười vang.

“Văn Hạo, đêm nay khổ cực cho người nhiều rồi, cứ phải theo Anh Tử chạy đi chạy lại.”

“Nói cái gì vậy? Tiểu Khả dù sao cũng là do ta mang về, nó có vấn đề gì ta cũng không yên tâm, đương nhiên phải vất vả một phen rồi.”

“Cảm ơn ngài, thiếu gia!”

“Tốt lắm, tất cả mọi người cũng không cần phải khách khí nữa, chúng ta dù gì cũng là người một nhà. Dư Đậu ghê tởm như vậy chúng ta còn hết sức cứu hẩn, nói gì đến Tiểu Khả đáng yêu kia? Ha ha.”

Ba người kể một câu người một chữ đang bắt đầu rôm rả thì đột nhiên nghe thấy một tiếng ầm rất to. Chỉ nhìn thấy cánh cửa phòng Tiểu Tứ trong khoảnh khắc vỡ ra một miếng lớn rồi theo đó là một bóng đen lao vụt ra. Dưới ánh trăng nhìn kỹ lại thì đó chính là một con hổ con!

Thanh âm lớn khiến rất nhiều người kinh hãi tỉnh dậy, đèn ở nhiều phòng xung quanh lập tức sáng lên. Mọi người ngay lập tức nhao xuống giường, mở cửa chạy ra xem có chuyện gì.

Anh Tử vô cùng hưng phấn chạy tới trước mặt Tiểu Khả gắt gao ôm cổ thân mật gọi tên nó. Đỗ Văn Hạo ban đầu còn định ngăn cản nhưng nhìn thấy bộ dạng Anh Tử như vậy cũng không đành, đột nhiên sinh ra một cảm giác xúc động không thôi.

Anh Tử lấy tay nhẹ nhàng vuốt ve lưng Tiểu Khả để cho nó an tĩnh lại, sau đó quay người vào phòng nhìn Tiểu Tứ không lộ vẻ tức giận nói: “Tiểu Tứ, người làm gì vậy hả? Cũng chỉ là một cái cánh cửa thôi mà, ta bồi thương cho người là được chứ gì?”

Thì ra lúc này Tiểu Tứ đang đứng ở gần cửa phòng ánh mắt hung hăng nhìn Tiểu Khả rồi liếc sang Anh Tử. Sau đó hẩn đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo ủy khuất nói: “Thiếu gia, ngài xem, Anh Tử chiều Tiểu Khả quá đi mà, tự nhiên đưa nó vào phòng ta ngủ rồi để nó phá cửa phòng của ta!”

Đỗ Văn Hạo vừa cười vừa nói: “Tiểu Tứ à, đúng ra chúng phải cảm ơn người mới phải.”

Tiểu Tứ nghe vậy thì vẻ mặt thộn ra, mờ mịt nhìn Tiểu Khả không hiểu gì cả.

Lâm Thanh Đại cười tiếp lời: “Đúng vậy, nếu không nhờ người, chúng ta không biết phải làm sao để cứu Tiểu Khả đây!”

“Nhờ ta?”

“Đúng, nhờ người!”

“Chưởng quỹ, ngài nói gì vậy? Ta vừa cứu Tiểu Khả sao? Nhưng ta một sợi lông của nó cũng chưa hề đụng tới mà?”

Anh Tử đứng dậy vừa cười vừa nói: “Không cần người phải làm gì cả, chỉ cần mùi trong phòng của người là quá đủ rồi, ha ha!”

Tiểu Tứ lại càng mờ mịt không hiểu gì, một hạ nhân ở bên cạnh đột nhiên cười nắc nẻ đến mức gập cả người lại: “Tiểu Tứ, nhất định vừa rồi Tiểu Khả không chịu được mùi hôi thối trong phòng người nên phá cửa mà chui ra rồi! Ha ha ha!”

Mọi người nghe vậy nhất thời đều cười ồ lên.

Lúc này một người khác lại nói: “Tiểu Tứ ơi công của người thật là lớn đó, ha ha!”

Tiểu Tứ mờ mịt bắt đầu lộ vẻ tức giận: “Ta có làm gì mà công lớn?”

“Người có biết tại sao Dư Đậu tự nhiên lại sùi bọt mép rồi cả người co quắp lại không?”

“Cái này có quan hệ gì tới ta đâu?”

“Đương nhiên có liên quan tới người!”

“Thiếu gia, người không được nghe kẻ khác ngậm máu phun người. Tiểu Tứ ta từ trước tới nay chưa hại ai bao giờ mà cũng chưa bao giờ có ý nghĩ đi hại ai bao giờ cả!”

Một người ở bên cạnh đột nhiên nói: “Buổi tối hôm trước bà nương của người tới không chịu được mùi chân thối của người bắt người đi rửa chân đúng không?”

“Thế thì sao?”

“Vậy sau đó người đổ nước rửa chân ở đâu?”

“Sao hả? Người nghĩ rằng ta đem nước rửa chân cho Tiểu Khả uống sao? Ta rửa chân xong đã ngay lập tức đổ xuống hồ rồi, làm sao cho Tiểu Khả uống được đây?”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đột nhiên liếc mắt nhìn nhau một cái. Đỗ Văn Hạo nhanh chóng lên tiếng: “Được rồi, chuyện này dừng ở đây, từ sau không được nhắc tới nữa. Trời giờ vẫn còn sớm, mọi người trở về đi ngủ thêm một chút đi.”

Mọi người thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cũng không ở lại xem náo nhiệt nữa, lần lượt trở về phòng tiếp tục đi ngủ.

Anh Tử thì chưa hiểu được nội dung gì bên trong, vội vàng lôi kéo người nọ lại muốn hỏi cho ra ngô ra khoai.

“Người nói Tiểu Tứ rốt cục làm thế nào hại Tiểu Khả của chúng ta?”

Hạ nhân kia có chút khó xử nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo tiến tới nói: “Được rồi Anh Tử, kỳ thật Tiểu Tứ không có làm gì Tiểu Khả, đây chỉ là do nó tự mình không biết mà dính phải thôi.”

Hạ nhân nọ cũng vội vàng chuẩn mất.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo và Anh Tử đang nói chuyện với nhau cũng chạy lại trước mặt Tiểu Tứ nói nhỏ vài câu. Tiểu Tứ nghe xong vẻ mặt lộ vẻ kinh ngạc và xấu hổ, liên tục gật gật đầu tỏ vẻ biết ý, sau đó thừa dịp mọi người không để ý lên vội vào trong phòng.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp với Anh Tử: “Sau này cần phải dạy cho Tiểu Khả, không phải ai đưa cho cái gì cũng gặm vào mồm, cũng không được trêu đùa quá đáng với mọi người, nó cũng lớn rồi, có thể gây nguy hiểm cho người khác!”

Anh Tử liên tục gật đầu, sau đó mang Tiểu Khả rời đi.

Đỗ Văn Hạo che miệng cười trộm, Lâm Thanh Đại thấp giọng nói: “Tốt rồi, cũng không nên cười nữa, người mau về phòng ngủ một lát đi”.

Đỗ Văn Hạo đuổi thắt lưng lưng biếng nói: “Giờ cũng không muốn ngủ nữa, sáng sớm nay phải đi phục chắn, ta muốn dẫn Ngốc béo đi ra ngoài thành Tây một chút.”

“Vừa lúc ta cũng muốn đi thành Tây kiểm chút được liệu, hay là cùng đi đi?”

“Được rồi, vậy thì hai người chúng ta đi, để cho Ngốc Béo ở nhà giúp đỡ mọi người!”

Lâm Thanh Đại ý vị thâm trường lườm hán một cái, nói: “Cũng được, ta về ngủ một lát nữa đã” Nói xong mặc kệ Đỗ Văn Hạo đứng đó, quay người bỏ về trước.

212. Chương 212: Thôn Trại Trong Núi

Trời sáng, Đỗ Văn Hạo cũng chuẩn bị xong xuôi, đi ra tiền đường xem Lâm Thanh Đại đã sẵn sàng đi thành Tây phục chắn với hán chưa.

Mới ra tới tiền đường, chưa nhìn thấy Lâm Thanh Đại đâu thì đã thấy năm sáu đại hán lưng lửng tiến vào. Đi đầu là một đại hán mắt xếch, khóe miệng nhếch lên, lông mi đen, thô, rậm rạp, mũi hướng lên trời, nhìn thấy hết cả lông mũi lơ mờ bên trong lỗ mũi, thật sự là khó coi.

Người nọ đi thẳng băng tới trước mặt Đỗ Văn Hạo lớn tiếng hỏi: “Nghe nói Ngũ Vị đường các người có một đại phu tọa đường tên là Đỗ Văn Hạo, y thuật rất cao, hẳn đâu rồi?”

Đỗ Văn Hạo nghe một mùi vị khó ngửi xộc vào mũi, nhúu nhúu mảy, thụt lùi hai bước rồi hơi khom người vừa cười vừa nói: “Đúng là tại hạ, không biết có gì chỉ giáo?”

Người nọ nhìn Đỗ Văn Hạo một chút, xoay người lại phía mấy người đằng sau cười ha hả.

Lâm Thanh Đại sáng nay đã rất có ý tứ mặc một bộ đồ mới, tóc tai cũng sửa cẩn thận, chậm rãi đi ra tiền đường. Vừa tiến vào nàng đã nghe thấy một trận cười vang, nhìn lại thì thấy có mấy nam tử, sau lưng đeo đại đao. Một nam tử trông như người dẫn đầu đang đứng trước mặt Đỗ Văn Hạo, có vẻ như muốn ép hắn vào góc tường, bộ dáng của nam tử này vô cùng kiêu ngạo. Lâm Thanh Đại không chậm trễ đi lại phía đó.

Người thấy một mùi thơm mát nức mũi, Đỗ Văn Hạo không cần quay lại đã biết ngay là Lâm Thanh Đại nhưng đột nhiên hắn vẫn quay người lại nhìn, đơn giản vì hắn đã nhận ra hôm nay Lâm Thanh Đại mặc một bộ trang phục mới mẻ trông rất bắt mắt.

Bộ đồ này đúng là Đỗ Văn Hạo chưa bao giờ thấy nàng mặc qua. Thân áo màu lam nhạt, cổ tay có thêu vài đóa diên vĩ (thuộc họ lay ơn, hoa này cứ lên Google nhiều lần) bằng sợi kim tuyến, nổi lên trên nền mây xanh biếc. Trước ngực áo thêu một vòng hoa vàng nhạt vòng quanh ôm lấy bộ ngực căng tròn, ống quần thoáng ẩn hiện dưới tà áo giống như làn dương liễu phất phơ trước gió. Cảnh này khiến Đỗ Văn Hạo ngẩn người, trơ mắt ra nhìn.

Mấy nam tử kia cũng chẳng khác gì Đỗ Văn Hạo, đều bị sự xinh đẹp của Lâm Thanh Đại khiến cho ngây người, chỉ ngây ngốc nhìn nàng.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo nhìn mình đắm đuối như vậy trong lòng sinh ra một cảm giác ngọt ngào nhưng đối với mấy nam tử kia thì lại vô cùng chán ghét. Khuôn mặt nàng đột nhiên nghiêm lại, hừ lạnh một tiếng khiến mấy người đó vội vàng thu ánh mắt trở về.

Lâm Thanh Đại tiến tới đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo, hướng về mấy người kia lạnh nhạt: “Mấy vị có việc gì?”

Tên cầm đầu cũng không dám giương hai tròng mắt nhìn Lâm Thanh Đại, lắp bắp nói: “Ừ, ừ...cái này,...chúng ta tìm Đỗ Văn Hạo, hả không, Đỗ tiên sinh của quý Đường tới xem bệnh cho lão Đại của chúng ta. Xin hỏi Đỗ tiên sinh có ở nhà không?”

Lão Đại? Đỗ Văn Hạo tự nhiên có cảm giác giống như xã hội đen trong thời hiện đại, hắn lén nhìn Lâm Thanh Đại nhưng thấy nàng vẫn có vẻ lạnh nhạt, không biểu cảm.

Lâm Thanh Đại bình thản nói: “Đỗ tiên sinh của Ngũ Vị đường chúng ta đang đứng trước mặt các người!”

Nam tử cầm đầu kia nói chuyện với mỹ nữ rõ ràng ôn nhu hơn rất nhiều, cười hì hì nói: “Ngài nói chính là vị này sao?”

Lâm Thanh Đại không đổi sắc mặt: “Chính là hắn!”

Nam tử kia đang muốn cười ầm lên nhưng nhìn thấy ánh mắt như điện của Lâm Thanh Đại thì không dám, chỉ chấp tay nói: “Cô nương không nên đùa cợt tại hạ. Nghe nói Đỗ tiên sinh là người am hiểu thần kỳ Hoa Đà, đương nhiên phải là một lão nhân gia mới đúng, đâu có thể là một tên tiểu oa oa như hắn được?”

Mấy nam nhân phía sau tùm tùm cười trộm nhưng bắt gặp ánh mắt lạnh như băng của Lâm Thanh Đại đảo qua vội cúi đầu không dám cười nữa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái...lão Đại gì kia trong nhà các người bị làm sao? Nói ra xem nào!”

Tên cầm đầu nhìn Đỗ Văn Hạo từ trên xuống dưới đánh giá lại một lượt nữa mới chấp tay nói: “Tôn giá có thật sự là Đỗ tiên sinh?”

“Không thể giả được!”

“Ai da, chân thành xin lỗi, thật là có mắt mà không nhìn thấy thái sơn. Xin lỗi, xin lỗi. Lão đại của nhà ta vốn là người yêu thích thương thuật, cách đây mấy hôm, khi đang luyện võ đột nhiên bất tỉnh nhân sự. Chúng ta đã tìm mấy vị đại phu nhưng đều không có chuyển biến, vì vậy mới tới đây mời Đỗ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo hỏi lại: “Mấy ngày rồi?”

Một nam nhân phía sau phát ra tiếng xé gió: “Ngươi cứ tới xem không phải sẽ biết ngay sao? Ở đây hỏi nhiều làm gì?”

Nam tử cầm đầu kia quay lại lập tức cho hắn một cái bạt tai: “Đỗ tiên sinh nói chuyện, đâu đến lượt ngươi lên tiếng, câm ngay cho ta!”

Người nọ liền bịt miệng, không dám ho he gì nữa.

Nam tử cầm đầu lại ôm quyền tạ lỗi: “Mong tiên sinh lượng thứ, mời tiên sinh theo chúng ta một chuyến.”

“Bây giờ chúng ta không thể đi được!” Đỗ Văn Hạo lắc đầu, “Lão đại của các người dù sao cũng đã bị bệnh mấy ngày rồi, không phải là chứng bệnh gì quá cấp bách. Chúng ta bây giờ phải tới thành Tây xem bệnh, chờ qua giờ ngọ ta sẽ tới chỗ các người.”

“Không được, lão đại của chúng ta không thể chờ được. Xin Đỗ tiên sinh tới chỗ chúng ta trước, người bệnh kia có thể để cho đại phu khác của Ngũ Vị đường đi xem được không? Lão đại của chúng ta thật sự là không đợi được. Chỗ này có một chút chần kim ứng trước, sau khi chữa bệnh tốt sẽ có trọng tạ!” Nam tử cầm đầu nói rồi mở túi ra bên trong đều là ngân lượng sáng loáng.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên sẽ không vì trọng kim mà thay đổi chủ ý, nhưng nghe nói người nọ bệnh tình cấp bách không thể chờ được thì có chút do dự không biết phải làm sao.

Lâm Thanh Đại nói nhỏ với Đỗ Văn Hạo: “Không có vấn đề gì, ta có thể để Tương nhi đi thành Tây lấy được liệu, người để Diệu Thủ đi phục chẩn, ta thấy mấy vị này nói như vậy thì lão đại kia thật sự rất nghiêm trọng, qua đó xem một chút đi. Ta đi cùng người!”

Nghe thấy vậy, Đỗ Văn Hạo rất nhanh liếc nhìn vào mắt nàng một cái, thấy trong đó ẩn chứa nhu tình thì không nghĩ được gì nữa, bất giác vội vàng gật đầu nói: “Tốt lắm, chúng ta cứ làm vậy đi.”

Không xa ngoài thành có một ngọn núi nhỏ tên là Chiêu Quân phong. Nghe nói ngọn Chiêu Quân phong này có một truyền thuyết rất lãng mạn. Ngày xưa có một tân nương vô cùng xinh đẹp, ba ngày sau hôn lễ, phu quân của nàng lên đường xuất chinh, nói rằng không thắng trận sẽ không về. Nàng từ đó hàng ngày đều lên đỉnh núi nhìn về phía xa xa, nhưng mãi không thấy bóng dáng phu quân. Nàng cũng cứ ở vậy, hàng ngày lên đỉnh núi ngóng trông cho đến khi lâm chung, người nhà đem táng lên đỉnh núi. Mọi người vì một nữ nhi si tình mà cảm động, gọi ngọn núi này là Chiêu Quân phong.

Trên núi có một thôn trại nhỏ gọi là Chiêu Quân tặc. Trên đường vừa đi vừa hỏi, bọn Đỗ Văn Hạo mới biết lão đại mà mấy đại hán kia nói chính là tộc trưởng trong thôn, cũng không phải là thảo khấu thổ phỉ gì.

Đỗ Văn Hạo vì muốn nhanh chóng đi xem lão đại kia bệnh tình thế này, nên cũng không câu nệ cùng mọi người vội vàng đi thẳng lên núi.

Bọn họ đi cũng đã mất mấy canh giờ, bỏ lại phía sau bao nhiêu cây cối nhưng vẫn chưa thấy bóng dáng ngôi nhà nào. Cả ngọn núi xem chừng chỉ có đúng một con đường mòn dẫn lên.

Từ phía xa nhìn lại thì thấy con đường này uốn lượn khúc chiết, lúc ẩn lúc hiện phía sau những tàn cây, giống như một con trăn khổng lồ núp mình dưới đám cỏ.

Đi thêm một lúc, qua một cái hạp cốc, Đỗ Văn Hạo cảm thấy người mình không còn một chút khí lực nào, kiểu này đi thêm một chút còn có thể, nhưng chắc không còn sức để đi xuống.

“Các người rút cuộc muốn dẫn chúng ta đi đâu? Chúng ta không đi được nữa!”

Lâm Thanh Đại nhìn thấy Đỗ Văn Hạo không thể kiên trì được nữa liền chủ động dừng lại, đỡ hắn ngồi trên một tảng đá ven đường, lạnh nhạt nhìn mấy đại hán kia nói.

Đại hán cầm đầu cũng chính là nhị đương gia của thôn trại cước lực rất tốt, lại thông thạo đường xá nên đi rất nhanh, lúc này đã bỏ xa bọn Lâm Thanh Đại, cũng không biết đã đi tới đâu rồi.

Mấy nam nhân kia quay lại định cười nhạo vài câu nhưng nhìn thấy ánh mắt Lâm Thanh Đại như điện thì không dám nói lung tung, đơn giản giải thích thôn trại ở ngay lưng chừng núi, sắp đến rồi. Đỗ Văn Hạo nghe thế cũng không biết làm gì hơn đành phải cố gắng đứng dậy đi tiếp.

Đi đến lưng chừng núi, quả nhiên nhìn thấy Nhị đương gia dắt theo mấy thớt ngựa đứng đợi, chấp tay nói: “Hai vị lên ngựa, chúng ta cần phải nhanh lên. Ngọn núi này tương đối cao, gió lớn sẽ hơi lạnh”.

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn trời nói: “Nhị đương gia muốn chúng ta đi bao lâu nữa?”

“Nói thật với tiên sinh, chúng ta giờ mới đi được nửa đường của ngọn núi này, bắt quá đoạn còn lại thì bằng phẳng để đi hơn rất nhiều!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cả kinh: “Cước lực của người thực sự rất tốt, làm sao có thể nhanh như vậy lấy ngựa rồi quay lại đây?”

Nhị đương gia cười nhẹ: “Ta làm sao nhanh được như vậy. Chúng ta có một mã điểm ở gần đây, ta vừa chạy tới đó mượn mấy con ngựa. Thôi xin mời hai vị lên ngựa, chúng ta phải nhanh lên.”

Đỗ Văn Hạo cũng không nói gì nữa, nắm cương ngựa nhảy lên, Lâm Thanh Đại cố tình đứng gần đợi cho hắn lên rồi mới nhảy lên một con ngựa khác. Hai người thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nhau, không biết là có ý tứ gì.

Đoạn đường này cũng rải đá khá gồ ghề, bậc đá làm thô sơ dài tít hút tạo thành một thông đạo xanh biếc trông khá bắt mắt.

Lúc này đã đi sâu vào trong lòng núi, nhiều đoạn núi đá lộ ra lởm chởm, thấp thoáng phía xa có một vài ngọn núi nhỏ hơn tạo thành mấy cái khe vực không biết được nông sâu thế nào.

Con đường trong núi càng đi càng hẹp, lại khúc khuỷu. Trên mặt đường rụng đầy lá, nhiều đoạn gấp phải dòng suối chảy qua ướt sũng, mặt đường trở nên trơn tuột.

Qua một đoạn đường lại trở nên gấp ghe khó đi, Đỗ Văn Hạo trở nên vô cùng khẩn trương, một bên là vách đá dựng đứng, một bên là vực sâu vạn trượng, đầu đó đưa lại tiếng nước đổ ầm ỉ, chắc là một cái thác rất lớn. Không khí lại heo heo lạnh khiến hắn phát run, quay đầu lại phía Lâm Thanh Đại, thấy nàng thần sắc tự nhiên thì không khỏi thầm xấu hổ.

Mãi miết đi đến khi hoàng hôn buông xuống, rốt cục bọn họ mới tới được thôn trại kia.

Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại chậm rãi xuống ngựa. Lâm Thanh Đại nhìn bộ dáng thống khổ của Đỗ Văn Hạo tiến đến nhẹ giọng hỏi: “Sao rồi, có phải mệt lắm không?”

Đỗ Văn Hạo miễn cưỡng cười: “Không có gì, nếu không có người đi theo, ta không bao giờ thêm đến cái nơi heo hút này để xem bệnh.”

Lâm Thanh Đại mỉm cười: “Ta làm sao để người yên tâm đi một mình với mấy tên thô lỗ đó?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Lâm Thanh Đại, thấy mắt nàng có chút lóe lên, trong lòng hiểu rõ, thấp giọng hỏi: “Người thế nào? Đi với ta có phải thấy vui hơn không?”

Lâm Thanh Đại cười nhẹ, mặt đỏ hết cả lên, liếc nhìn hắn với vẻ oán trách nhưng vẫn khẽ gật đầu.

Nhị đương gia thấy Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại ở một bên thăm thì to nhỏ, tưởng hai người đang nghị luận về khung cảnh nơi đây liền tiến lại nói: “Hai người hay là trước hết tới xem bệnh cho lão đại của ta một chút? Xem bệnh tình xong, tới chiều tối ta sẽ sai người đưa hai vị đi dạo quanh trại, chúng ta có rất nhiều chỗ đáng xem.”

Trong giọng nói của Nhị đương gia mang theo mấy vẻ tự hào nhưng Đỗ Văn Hạo lại không hề có hứng thú với điều đó: “Cũng không cần người phải phiền toái như vậy, ta đi xem bệnh cho lão đại các người, phiền người cho một hai nha hoàn tới chiều có một chút cho Thanh Đại tỷ, nàng không thật sự thoải mái, tốt nhất sai người nấu cho nàng bát canh nóng!”

Nhị đương gia nghe vậy thì vội vàng đáp ứng, sai người tới dìu đỡ Lâm Thanh Đại nhưng nàng khoát tay nói không cần.

Mấy người cùng nhau đi tới nhà tộc trưởng, đây chính là phòng lớn nhất trong thôn trại, bên trong bố trí rất trang nhã và sạch sẽ.

213. Chương 213: Thật Giả Bất Phân

Trong phòng, hai nha hoàn đang đứng bên một cái giường rất lớn, người nằm trên giường hẳn là Đại đương gia của bọn họ.

Người này thoát nhìn tầm hơn bốn mươi, là một trung niên cương trực, nằm thẳng trên giường, hai mắt nhắm nghiền, có vẻ rất mệt mỏi.

Một nha hoàn thấy Đỗ Văn Hạo tiến vào thì vội tránh qua một bên, mang tới một cái ghế cho hắn ngồi. Đỗ Văn Hạo không khách khí, ngồi xuống ghế rồi đưa tay lên chẩn mạch. Mạch của người này ban đầu đi động rất nhẹ, khi ấn lại lần nữa lại không cảm thấy gì.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, Nhị đương gia đứng bên cạnh thấy vậy vội tiến lên hỏi: “Tiên sinh, có phát hiện được gì không?”

Đỗ Văn Hạo không nhìn tới Nhị đương gia, đổi tay xem mạch đồng thời lên tiếng: “Những đại phu lúc trước nói thế nào?”

“Đều nói đây là kỳ chứng, không sờ thấy mạch, không biết phải điều trị thế nào.”

“Đại đương gia bị té xỉu như thế nào?”

“Ba ngày trước trại chúng ta tổ chức luận võ đại hội. Khi mọi người thi đấu xong hết thì ai cũng muốn lão Đại hiển lộ thân thủ một chút, ai ngờ...”

“Trước khi ngất có biểu hiện như thế nào?”

“Mồ hôi đầm đìa, hơi thở rất gấp, kể từ khi ngã xuống đất thì vẫn hôn mê bất tỉnh đến bây giờ.”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút liền sai hai nha hoàn cởi áo người này ra, Nhị đương gia vội nói: “Mấy đại phu lúc trước đều nói không được để lão Đại bị lạnh.”

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt nói với Nhị đương gia: “Người nếu để ta trị thì đừng nhiều lời, nếu không tin tưởng Đỗ Văn Hạo ta thì ta sẽ lập tức rời khỏi đây.”

Nhị đương gia không dám nói thêm nữa.

Đỗ Văn Hạo lấy tay sờ ngực trái người này, phát hiện trống ngực vẫn đập bình thường nhưng làn da thì nóng hầm hập.

Lại nhìn xuống phía dưới thì thấy xung quanh ống quần được bao bọc lớp này lớp khác, hắn liền sai nha hoàn mang kéo cắt hết những lớp quần áo bên ngoài, chỉ để lại một chiếc quần ngủ mỏng trong cùng.

Đỗ Văn Hạo lại sai người mang tới một đôi giày vải mới. Sau đó hắn lấy một chiếc áo khoác dày đặt bên cạnh lò than hồng. Mọi người nhìn vậy ai cũng có chút kinh ngạc, không biết vị tiên sinh trẻ tuổi tuần tú này rốt cục đang làm cái gì, chỉ cảm thấy hẳn cùng các đại phu khác xem bệnh hoàn toàn khác nhau. Xem hắn chữa bệnh tự nhiên lại mang đến cho người ta cảm giác như xem diễn trò, rất mới lạ.

“Nhị đương gia, các người có thể lui xuống, đóng cánh cửa lại thật chặt, khi nào ta gọi các người tiến vào cũng không muộn.”

“Vâng...”

“Còn không đi?”

“Được, được, chúng ta đi thôi”, nói xong khoát tay mang theo hai nha hoàn đi ra cửa, cũng thuận tiện đóng cửa lại.

“Nhị đương gia, đại phu này đúng là kỳ lạ, không nói, không giải thích điều gì, lại còn đem cái áo của Đại đương gia hơ nóng bên lòng lửa, thật là khó hiểu.”

Nhị đương gia không nhận được nói: “Đây không phải việc của các người, mau đi gọi Tiểu Mãn và tẩu tử (chị dâu) lại đây.”

“Vâng”

Một lát sau, Đỗ Văn Hạo mở cửa đi ra. Chỉ thấy đứng chờ trước cửa là mười mấy người, ngoại trừ Nhị đương gia cùng hai thị nữ lúc trước còn có hai nữ tử khác đứng ở phía trước, một trong hai người tầm ngoài ba mươi tuổi, nhìn mi thanh mục tú nhưng lại mặc võ phục, xem ra cũng là người biết võ công, trên trán lộ ra một khí thế tự tin nhưng không dọa người, hết sức thân thiện nhìn Đỗ Văn Hạo. Người còn lại khoảng mười sáu mười bảy tuổi, có vài nét giống nữ tử mặc võ phục kia nhưng lại có vài nét rất khác biệt. Ngũ quan tinh xảo, da dẻ trắng bóc, hai mắt to, tròn nhưng rất có thần, vóc người hơi gầy, mặc một bộ đồ màu lam nhạt, quần lụa mỏng, tạo nên một dáng vẻ khoan khoái động lòng người.

“Tiên sinh đã ra!”

Mọi người thấy Đỗ Văn Hạo tiến ra thì đều tiến lên chào hỏi, vẻ mặt ai cũng lộ rõ sự lo lắng.

Đỗ Văn Hạo lộ vẻ xấu hổ nói: “Tại hạ sợ là đã phụ lòng kỳ vọng của mọi người.”

Quý phụ mặc võ phục kia nghe lời đó thân thể nhất thời trở nên mềm nhũn, tê liệt ngã xuống đất. Cô gái bên cạnh vội đỡ lấy, la lớn: “Nương, người sao rồi?”

Nha hoàn cũng vội vàng chạy tới, cô gái giao mẫu thân cho bọn họ rồi tiến tới trước mặt Đỗ Văn Hạo. Nhìn mặt nàng thì đang rất cố gắng kìm nén để không bật ra tiếng khóc: “Tiên sinh, cha ta,...rất cuộc là sao rồi?”

“Ta thật sự đã thử qua tất cả biện pháp, nhưng hần trước sau vẫn không có một chút phản ứng nào.”

“Còn có biện pháp gì chưa thử không?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút, nhưng sau đó vẫn lắc đầu.

Cô gái quay lại nói với mấy người phía sau: “Các người trước tiên đưa phu nhân về phòng nghỉ ngơi, sau đó cũng đi làm việc của mình đi, ta muốn cùng Đỗ tiên sinh nói chuyện riêng một chút.”

Lời cô gái nói không nghĩ lại có trọng lượng rất lớn, ngay cả Nhị đương gia cũng vâng dạ rồi tất cả đều bỏ đi.

Cô gái lúc này mới lộ ra một tia cười khổ. Thế nhưng Đỗ Văn Hạo lại phát hiện hai bên má nàng khi cười lộ ra hai má lúm đồng tiền lớn rất có duyên.

Nghĩ không ra, lúc này Tiểu Mãn lại không nói về bệnh tình của Đại tộc trưởng, “Tiên sinh cũng mới tới nơi đây lần đầu, liệu có thể để Tiểu Mãn dẫn người đi dạo xung quanh một chút không? Dù sao tối nay tiên sinh cũng phải nghỉ ở lại thôn trại của chúng ta.”

Đỗ Văn Hạo cũng đoán ra vị cô nương Tiểu Mãn này là khuê nữ của Đại tộc trưởng, nhưng hần có chút ngạc nhiên về thái độ khá kỳ lạ của nàng.

“Cô nương, tại hạ thật không có lòng nào để đi dạo cùng cô nương vào lúc này, mong cô nương không trách cứ. Tại hạ dù sao vô cùng cảm kích tấm thịnh tình của cô nương.”

“Cứ gọi ta là Tiểu Mãn, tiên sinh xin đừng khách khí.”

“Tiểu Mãn cô nương!”

Tiểu Mãn xoay người chỉ ra phía trước mặt, nói: “Trước khi chúng ta tới, nơi đây hoàn toàn là một vùng hoang vu, nhưng hôm nay Tắc Tử thôn của chúng ta đã có vài trăm người an cư lạc nghiệp. Phía sau núi là Trà sơn, bên trái là nơi luyện binh, tập võ, bên phải là nơi ở của mọi người. Tại nơi đây chúng ta căn bản tự cung tự cấp, cuộc sống vô cùng thoải mái, hạnh phúc.”

Đỗ Văn Hạo không hiểu ý tứ của Tiểu Mãn, chỉ gật đầu.

“Đi thôi, ta đưa tiên sinh qua xem vườn hoa của ta và cha ta. Bây giờ đang mùa hoa trà nở rộ, rất đúng lúc.” Nói xong cũng không để ý tới việc Đỗ Văn Hạo có đồng ý hay không, quay người bước đi trước dẫn đường.

Đỗ Văn Hạo cảm thán trong lòng, chẳng biết phải làm thế nào, bất giác cất bước theo sau.

Xuống tới dưới lầu, một nha hoàn tiến tới khom người nói: “Thiếu chủ, phu nhân đã tỉnh dậy, đang cho mời người cùng Đỗ tiên sinh.”

“Đã nói là ta cùng Đỗ tiên sinh có việc mà, ta muốn đưa tiên sinh ra hậu sơn.”

“Vâng. Thiếu chủ!”

“Ta xem tiên sinh cũng không thật sự thích cưỡi ngựa, hay là chúng ta đi bộ, tới hậu sơn có đường tắt, cũng không chậm hơn mấy so với đi ngựa?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng gật đầu, hần lúc trước đúng là rất vất vả với đoạn đường lên núi rồi.

Trên đường đi Tiểu Mãn lại không nói nửa lời, chỉ lặng lẽ dẫn đường. Nhưng là cước lực của nàng rất tốt, một mực đi trước, không hề ngoảnh lại xem Đỗ Văn Hạo có đuổi kịp hay không, điều này khiến hần thở hồng hộc mà chạy theo, cũng may đoạn đường này không tính là xa.

“Tiên sinh, người xem.”

Đỗ Văn Hạo kỳ thật đã nhìn thấy một vùng sơn trà đỏ thắm. Nhưng điều khiến hần kinh ngạc chính là chỗ này vô cùng rộng, ước chừng mấy ngàn thước, bạt ngàn một màu sơn trà phơi mình dưới nắng, khí thế thật hoành tráng. “Thật là đẹp!” Đỗ Văn Hạo cảm khái.

Tiểu Mãn đắc ý cười nói: “Tổ gia gia của chúng ta chính là bắt đầu khai khẩn từ mảnh núi này. Không biết bao nhiêu năm rồi, gia gia cùng với mọi người trồng hoa trà ở nơi đây, mỗi ngày một mở rộng. Có phải rất lớn không?”

“Đúng vậy!”

“Tiên sinh có biết không, cha ta có bốn huynh đệ cùng hai tỷ muội. Một cô cô được gả ra bên ngoài, cô cô còn lại gả cho nhị thúc, cũng chính là Nhị đương gia của thôn trại chúng ta.”

“Ừm”

“Nhưng là ngài liệu có biết rằng có người muốn hại cha ta?”

Đỗ Văn Hạo không khỏi kinh ngạc, mà tự nhiên Tiểu Mãn nói chuyện này với mình làm gì?

Tiểu Mãn ngẩng đầu nhìn Đỗ Văn Hạo, đột nhiên nói một câu khiến hần vô cùng kinh ngạc: “Kỳ thật cha ta rất mạnh khỏe, người không có bệnh tật gì, phải không?”

Đỗ Văn Hạo không khỏi thất thanh kêu ầm lên trong lòng, nhưng hần chưa kịp nói gì thì Tiểu Mãn đã nhìn hần cười: “Khi ngài mới đi ra từ trong phòng, ta nhìn trên mặt ngài đã có được đáp án, cô cô ta nói rất đúng, ngài nhất định có biện pháp.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiểu Mãn, rốt cuộc ngươi muốn nói điều gì?”

Tiểu Mãn trả lời: “Ta muốn nói chính là, cha ta kỳ thật chưa chết, người thậm chí đã tỉnh lại rồi, phải không?”

Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt Tiểu Mãn rất kiên định, biết không thể che giấu, nhẹ nhàng gật đầu. Tiểu Mãn thấy vậy cao hứng nhảy dựng lên, giờ khắc này Đỗ Văn Hạo mới cảm giác được cô nương này có chút tương xứng với tuổi của nàng.

“Ngài mau nói cho ta biết, làm sao có thể chữa được bệnh của người vậy?”

“Cha người bất quá chỉ là trúng một chút trường khí, ta chỉ cần hơi nóng chiếc áo của hần, đặt lên bụng hần một chốc lát đã tỉnh lại, ta cho uống một chút nước mát thì đã không có việc gì, nhưng là cha người không cho ta nói với các người, hần cũng không nói nguyên nhân, cho nên...”

Tiểu Mãn cười, hai tròng mắt long lanh: “Cha ta phải dựa vào tiên sinh, mong tiên sinh chiếu cố, chờ tới khi tra ra ai là người hãm hại, chúng ta nhất định trọng tạ.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Gia sự của các người, ta thật sự không nên can thiệp, cha người đã tỉnh lại, ngày mai ta sẽ rời đi.”

“Không thể được!”

Đỗ Văn Hạo thấy Tiểu Mãn đột nhiên trầm mặt lại, trong ánh mắt lộ ra sát khí, nhất thời xuất hiện một cảm giác rất xa lạ.

Tiểu Mãn cơ hồ nhìn ra vẻ mặt Đỗ Văn Hạo, vội vàng hi hi cười: “Những người như tiên sinh không phải nhiệm vụ chính là chữa bệnh cứu người sao? Ngài làm sao có thể nhẫn tâm nhìn mẫu thân cùng với cô nhi như ta phải ứng phó hết thảy mọi việc đây?”

Đỗ Văn Hạo trả lời: “Ta chỉ có thể chữa trị cho cha người, chuyện khác ta không thể giúp được.”

“Không phải, ngài hoàn toàn có thể giúp được.”

Đột nhiên, sắc mặt Đỗ Văn Hạo đại biến, nhìn chằm chằm ra phía sau Tiểu Mãn.

Ánh mắt Tiểu Mãn ngay lập tức phát lạnh, không nhìn, xoay người đạp một cước ra phía sau, một tiếng hét thảm thiết vang lên. Tiểu Mãn xoay người chạy vào phía bụi cây, Đỗ Văn Hạo cũng vội vàng đuổi theo.

Chỉ thấy dưới đất có một người bịt mặt đang ôm bụng rên rỉ.

Tiểu Mãn đang muốn tiến lên xé khăn che mặt của người kia thì đột nhiên hấn vung tay lên một cái. Trong khi nàng không chú ý hành động này của hắn thì Đỗ Văn Hạo đã kịp phát hiện, nhanh nhẹn kéo một tay Tiểu Mãn về phía mình khiến người nọ đâm vào không khí. Lúc này mới nhìn rõ được trên tay người kia đang cầm một thanh chủy thủ sắc bén, chính Đỗ Văn Hạo vừa cứu Tiểu Mãn một mạng.

Tiểu Mãn vô cùng tức giận, đá thêm một cước vào bụng khiến người kia buông chủy thủ hai tay ôm bụng.

Tiểu Mãn nhanh chóng giật khăn che mặt của hắn, rồi giận dữ quát lên: “Hắc tử, thì ra là người!”

214. Chương 214: Bầu Trời Đầy Sao

Người tên Hắc tử kia hừ một tiếng, quay đầu không thèm nhìn Tiểu Mãn. “Nói, là ai sai người tới giám thị chúng ta?” Tiểu Mãn hỏi.

Người nọ im lặng không thèm để ý.

Tiểu Mãn suy nghĩ một chút, ngồi xổm xuống nói nhỏ với Hắc tử: “Hắc tử, Nhị thúc sai người tới, đúng không?”

“Không phải. Là ta tự mình tới, ta lo lắng Thiếu chủ đi một mình với người lạ, cho nên.”

Tiểu Mãn trợn mắt lên: “Phi, người coi ta là hài tử sao mà nói dối trơ trẽn như vậy? Lo lắng? Lo lắng người dùng chủy thủ ám toán ta hả? Cũng may tiên sinh nhanh mắt nhanh tay cứu ta một mạng, nếu không cũng đã xong với người rồi.”

Nói xong nàng nhặt thanh chủy thủ trên mặt đất lên, lắc lư trước mắt, cười lạnh nói: “Ta biết năm đó là Nhị thúc cứu người về, cho nên người vẫn đi theo hắn. Ta vốn vẫn đang buồn bực không biết ai hại cha ta, hôm nay xem người có nói ra không? Để xem ta xử lý người thế nào!”

Nghe Tiểu Mãn nói vậy, Hắc tử vội vàng cuống quýt lồm cồm bò dậy, quỳ xuống nói: “Thiếu chủ, thật sự không phải Nhị đường gia sai ta tới, xin người tin ta.” Hắn liên tục nắm vạt áo Tiểu Mãn dập đầu.

Tiểu Mãn không nhin được nói: “Người buông ta ra!”

Hắc tử vẫn coi như không nghe thấy, tiếp tục cầu khẩn.

Chỉ thấy hàn quang lóe lên, thanh chủy thủ đã cắm vào tay người thanh niên nọ!

Đỗ Văn Hạo giật mình hoảng sợ, thật không ngờ một cô nương xinh đẹp lại có thể ra tay tàn nhẫn như vậy.

Tiểu Mãn nói: “Hắc tử, ta nhìn ngươi và Tiểu Thúy coi như là tình đầu ý hợp, không nên vì một người không đáng như vậy mà phá hủy hạnh phúc của mình. Hôm nay ta tạm tha chết cho ngươi, bởi vì nể tình Tiểu Thúy đã từng cứu ta, nhưng nếu ngươi để ta gặp lại một lần nữa, cũng tự trách mình vận xui đi.” Nói xong ném chủy thủ đi.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên hôm nay tới nơi heo hút này lại bị dính dáng vào chuyện tranh quyền đoạt vị của thôn trại này. Nghe lời Hắc tử kia thì có vẻ đúng là Nhị đương gia có dính dáng ít nhiều đến chuyện này, nhưng là, với cái nhìn của Đỗ Văn Hạo thì vị Nhị đương gia kia không thật sự giống một người mưu sâu kế hiểm, làm ra cái việc gì mưu quyền soán vị. Mà với giọng điệu của Tiểu Mãn, hẳn là đã chắc chắn vị Nhị thúc kia chính là hung thủ đứng đằng sau. Vậy thì chỉ sợ một Tắc tử thôn này sắp lâm vào một hồi huyết vũ tinh phong!

Đỗ Văn Hạo nhẹ giọng với Tiểu Mãn: “Đỗ mỗ cũng hiểu một chút cảm giác của cô nương!”

Tiểu Mãn lẳng lặng bước đi, lạnh lùng nói: “Không phải nhiều lời! Việc hôm nay cứ thế đã. Ngày mai ta sẽ cho người dẫn ngươi cùng nương tử xuống núi, nhưng tối nay nhất định ngươi phải đảm bảo an nguy của cha ta, nếu ông ấy có chuyện gì không hay xảy ra, đừng nói là ngươi, ngay cả nương tử ngươi cũng đừng có mơ xuống núi được!”

Đỗ Văn Hạo sửng sốt, nhưng hẳn sửng sốt vì sự thay đổi giọng điệu của Tiểu Mãn, mà lại vì việc nàng ta nhằm Lâm Thanh Đại là thê tử của mình. Nghĩ tới Lâm Thanh Đại, trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi có chút lo lắng, mặc dù hẳn biết võ công của nàng cao cường, căn bản không cần lo lắng, mà hẳn có lo cũng vô ích. Thế nhưng, tâm lý của hẳn dù sao cũng có chút bất an, lên tiếng hỏi: “Thê tử của ta sao rồi? Có thể đưa nàng đến chỗ ta được không?”

“Yên tâm, nàng ta rất an toàn, ta sẽ cho người mang nàng đến chỗ ngươi đoàn tụ. Nhưng, ngươi tuyệt đối phải nhớ kỹ, những chuyện xảy ra hôm nay, tuyệt đối không được hé răng nửa lời, ngay cả với nương tử của ngươi. Hy vọng ngươi hiểu được chuyện này không có lợi lộc gì với phu thê nhà ngươi!”

“Đương nhiên, mấy việc này cô nương không cần phải dặn dò, Đỗ Văn Hạo ta quyết không hé răng nửa lời.”

Tiểu Mãn tựa hồ cảm giác chính mình có chút bất nhẫn, đột nhiên dừng bước, quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng vậy. Thực ra ta không có cách nào khác, tuyệt đối không thể để trại này bị loạn được, đây là cuộc sống của chúng ta, cho nên”

“Không cần giải thích, ta hiểu!” Đỗ Văn Hạo kỳ thật cũng không biết rõ chính mình hiểu cái gì.

“Vậy thì xin cảm tạ!”

“Cái gì?” Đỗ Văn Hạo nhất thời giật mình, sửng sốt một chút. Giờ hẳn mới hiểu thế nào là sự thay đổi của phụ nữ, cười khổ: “Không cần phải cảm ơn!”

“Ta sẽ tạ ơn ngươi thật tốt.” Tiểu Mãn nhìn hẳn một chút rồi lại thản nhiên nói tiếp, “Mạng của ta đối với ngươi là nhỏ, nhưng đối với ta, nó vô cùng quý giá!”

Hóa ra là nàng cảm ơn việc hẳn cứu lúc trước. Đỗ Văn Hạo giờ mới cảm giác được chính mình trở nên vụng về trước mặt cô gái tàn nhẫn này, không biết phải mở miệng thế nào.

Tiểu Mãn không nói thêm gì nữa, xoay người tiến về phía trước.

Đỗ Văn Hạo vẫn chậm rãi đi phía sau, gió núi thổi qua đưa tới mùi hương thơm dịu dịu, cũng không biết là mùi của hoa gì, mà cũng có thể là của mấy loại hoa dại nơi sườn núi này. Hay là đây là mùi thơm trên cơ thể Tiểu Mãn? Hẳn đột nhiên nghĩ tới Anh Tử, tuổi của hai người cũng không khác biệt nhau, mà cái mùi này lại làm hẳn nhớ tới mùi vị thơm ngát sâu kín của Anh Tử trong lần nàng mặc áo lót giúp hẳn tắm rửa.

Đỗ Văn Hạo nhìn bóng lưng của Tiểu Mãn, tự nhiên dâng lên một cảm giác thương tiếc, thôn trại này không biết đã phát sinh chuyện gì, nhưng nhiều khả năng những sự việc to tát này sớm muộn sẽ rơi hết lên đôi vai gầy yếu của nàng.

Đêm khuya.

Bầu trời đêm trên Chiêu Quân phong mang đậm không khí thần bí, gió núi vùn vụt qua Tắc tử thôn phát ra âm thanh rờn rợn. Đứng trên lầu nhìn ra xa không thể không sợ hãi mà than thầm phong cảnh nơi đây. Không chỉ là hùng vĩ, nó mang dáng dấp của một cái gì đó âm u huyền bí, sợ rằng người nào tới đây lần đầu cũng sẽ dễ dàng bị lạc đường.

Trong trại đèn đuốc sáng trưng, bao phủ cả thôn trong một màu đỏ rực, sáng không kém ban ngày là mấy. Tại mấy chỗ cao cao, hiểm yếu, có không ít tráng hán tay cầm cung, chăm chú nhìn ra xa thủ hộ, một chút lơ là cũng không có.

Giữa trung ương của trại có một cái đài cao, nhìn từ xa giống như một người khổng lồ, khoác trên mình chiếc áo choàng đen bóng loáng, tung bay phấp phật trong gió, hòa cùng phong cảnh tạo nên một hình ảnh trang nghiêm, hùng vĩ nhưng tràn đầy khấn trương.

Lâm Thanh Đại cùng Đỗ Văn Hạo sánh vai ngồi trên thềm đá trước nơi nghỉ của hai người, ngẩng mặt ngắm ngọn núi về đêm.

Lâm Thanh Đại lo lắng hỏi: “Người nói trên bầu trời bao la kia có bao nhiêu vì sao?”

“Hai!”

“Hai? Tại sao?” Lâm Thanh Đại kinh ngạc hỏi.

“Đúng vậy! Chỉ có hai vì sao sáng nhất!” Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng nâng cằm Lâm Thanh Đại, ôn nhu nhìn vào đôi mắt lấp lánh của nàng, yêu thương hôn một cái, “Bởi vì cả ngàn vạn vì sao trên trời, không có vì sao nào đẹp bằng hai mắt của nàng!”

Lâm Thanh Đại then thùng khẽ gạt tay hắn: “Ta hỏi người nghiêm túc, người lại hết lần này tới lần khác nói năng linh tinh gì vậy?”

Một tay Đỗ Văn Hạo vòng ra sau, ôm lấy eo lưng của nàng, đưa mắt nhìn bầu trời đêm, không trả lời. Lâm Thanh Đại thuận thế rúc vào lòng hắn, trái tim nhảy loạn lên nhưng trong lòng vô cùng ấm áp.

Nhưng là, nàng thực sự không thể nghĩ ra, Đỗ Văn Hạo tâm tư đang cảm thán không thôi, hắn chưa bao giờ ngờ rằng mình xuyên việt tới hơn ngàn năm trước lại có được cảm giác luyến ái ngọt ngào một thời của mình.

Đó là thời điểm đang học năm thứ ba, Đỗ Văn Hạo đã thầm yêu trộm nhớ nữ sinh có tên Mai Tử từ khá lâu, nhưng nghe đâu thoáng nàng đã có chỗ hứa hôn, mà mấy ngày vừa rồi có vẻ như mới cãi nhau với người yêu. Đúng vào hôm đó, hắn cùng nàng hàn huyên vài câu lông bông, sắp chia tay Đỗ Văn Hạo thuận miệng nói một câu: “Ăn cơm không? Ta mời!”

“Được! Ta cũng đang muốn đi ăn cơm!” Nghĩ không ra Mai Tử tự nhiên đáp ứng lời mời của hắn.

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ có thể mời nàng ra một quán ven đường ăn tối, uống hết hai cốc bia. Sau bữa ăn, hắn rủ nàng ra bờ sông ngắm cảnh đêm. Ai ngờ nàng tiếp tục đáp ứng.

Hai người tới được bờ sông cũng là lúc bầu trời đêm đã tràn ngập ánh sao như đêm nay. Hai người cũng ngồi như bây giờ, tay hắn cũng đặt ở eo lưng Mai Tử còn nàng thì ôn nhu dựa vào người hắn.

Hôm đó, tại bãi sông, hai người bọn họ, ôm cũng đã ôm, hôn cũng đã hôn, vuốt ve mạnh mẽ đều có cả, trừ mỗi điểm mấu chốt!

Sau đó, Mai Tử gục đầu vào lòng hắn khóc nức nở. Nàng trách hắn tại sao không thể hiện tình cảm với nàng sớm hơn? Nếu không nàng cũng đã trở thành bà nương của hắn rồi.

Đỗ Văn Hạo rất muốn nói nàng ta bỏ người kia, đi theo hắn, nhưng hắn biết, nàng với người kia thực sự có một chút khúc mắc. Tình yêu có thể là không mặn mà, nhưng có những chuyện không thể theo ý mình. Mặc dù hắn thực sự tiếc nuối mối tình đầu này, nhưng hắn không có lý do để trách nàng, cũng không thể trách bản thân. Tóm lại là trách số phận! Mà dù sao có một đêm như vậy, cũng đủ để hắn tiếc nuối và nhớ nhung cả một quãng đời!

Bây giờ Mai Tử sao rồi? Liệu có phải đang nhìn bầu trời đêm, tưởng nhớ tới buổi tối bên bờ sông hôm đó không?

Đang trầm ngâm suy nghĩ, đột nhiên bên tai Đỗ Văn Hạo vẳng tới tiếng nói của Lâm Thanh Đại: “Đang nghĩ gì vậy?”

“Đang nghĩ làm thế nào ”thân” được nàng!” Đỗ Văn Hạo mặt dày mà nói dối. Hắn cúi mặt xuống, nhìn thấy hai tròng mắt nàng phát sáng, thậm chí có chút long lanh, rất giống hai mắt Mai Tử trong đêm đó.

Đỗ Văn Hạo chậm rãi nhẹ đặt môi lên môi Lâm Thanh Đại, gắt gao mút đầu lưỡi nàng, hai tay mạnh mẽ tiến vào trong lòng nàng, nắm chặt lấy hai chỗ nhũ hoa rắn chắc, tận lực xoa bóp.

Lâm Thanh Đại thở gấp, cuống quýt giữ tay hắn: “Văn Hạo, không nên! Người đã đáp ứng ta rồi mà? Phải giúp ta giữ hiếu chứ?”

Đỗ Văn Hạo vẫn nghịch ngợm phía trong, cúi đầu ghé sát vào tai nàng thủ thủ: “Ta chỉ sờ một chút ở phía trên thôi, không động gì tới bên dưới cả, không có việc gì!”

Lâm Thanh Đại tựa hồ đã hoàn toàn vô lực phản kháng, mặc ý ma quỷ của Đỗ Văn Hạo tàn phá. Thế nhưng cứ một lúc tay Đỗ Văn Hạo lại nhăm nhe tiến xuống dưới, mà lần nào cũng bị nàng cật lực ngăn trở.

Đúng lúc này, thôn trại mơ hồ truyền đến thanh âm ông ông, nhất thời một không khí hỗn loạn tràn ngập.

Lâm Thanh Đại nắm chặt tay hắn, đẩy đầu hắn lên, lắng nghe một lát rồi thấp giọng: “Thôn trại dường như có biến!”

Đỗ Văn Hạo sớm đã đoán được sự việc, tiếp tục ghé miệng mút mút đầu lưỡi thơm tho của nàng, tranh thủ nói: “Không cần quan tâm, việc của bọn họ, không dính dáng tới chúng ta!”

Lâm Thanh Đại vội vàng co tay đẩy hắn ra, oán trách lấy tay áo lau lau nước miếng trên mặt, lệch đầu ra nói: “Người thật sự nhẫn tâm để cô nương Tiểu Mãn kia gánh vác mọi chuyện sao?”

Đỗ Văn Hạo ha ha cười: “Thì sao? Nàng ghen à?”

Lâm Thanh Đại đột nhiên xoay hẳn người sang phía khác, ngẩng mặt nhìn bầu trời đêm, thản nhiên nói: “Ta làm sao có thể ghen với người đây? Đối với người, xét cho cùng ta và Tiểu Mãn đâu có gì khác nhau là mấy?”

Đỗ Văn Hạo từ phía sau ôm lấy eo lưng của nàng, nhẹ nhàng vuốt ve phong nhũ (chep chep), hôn hôn vành tai, thấp giọng nói: “Chờ cho nàng hết kỳ hạn báo hiếu, ta đưa nàng về nhà ta, mỗi ngày đều nhìn nàng, lúc đó thật là vui!”

“Miệng lưỡi của người có trát mật không vậy?” Lâm Thanh Đại nghiêng mặt đi, rồi đột nhiên quay lại hôn nhẹ lên môi hắn, hai tròng mắt long lanh, tràn ngập hạnh phúc. Một lát sau, nàng lại thấp giọng nói: “Hay là chúng ta đi xem một chút, biết đâu lại có thể giúp nàng một phen?”

“Được!” Đỗ Văn Hạo tiếc nuối mà đáp ứng. Hai người đi ra phía ngoài, chỉ thấy khắp sơn trại đèn đuốc sáng trưng, người người nườm nượp kéo về trung tâm thôn trại. Đỗ Văn Hạo thuận tiện hỏi một thôn dân, được biết đây là Tiểu Mãn yêu cầu. Sau khi thương nghị với Lâm Thanh Đại, hắn quyết định đi tìm Đại đương gia hỏi một chút, thuận tiện phục chấn luôn.

215. Chương 215: Tam Đương Gia

Trong phòng của Đại đương gia, khi Đỗ Văn Hạo đang ngưng thần chẩn mạch, đột nhiên vị lão đại này hỏi: “Đỗ tiên sinh, tình hình ngoài kia thế nào?”

“Không tốt lắm, nữ nhi của ngài cho triệu tập toàn bộ nam nữ già trẻ của thôn đến khu vực trung tâm, nói là có chuyện trọng yếu cần tuyên bố.”

“Ồ, vậy cứ để tùy nó đi!” Lão trưởng thôn này tựa hồ cũng không thèm để ý tới cuộc nữ nhi của mình muốn tuyên bố cái gì.

Đỗ Văn Hạo không biết đang nghĩ tới cái gì, đột nhiên hỏi một câu không đầu không đuôi: “Đại đương gia ngài chẳng lẽ không sợ Tiểu Mãn và Nhị đương gia quan hệ trở nên không tốt sao?”

Trong bóng tối truyền đến một trận cười khê, tiếng cười phảng phất giống như của một người đứng xem kịch, những gì đang xảy ra hoàn toàn không liên quan tới mình: “Nó vốn vẫn như vậy. Trong trại ta đã có quy định, nếu ta không may chết đi, Nhị đương gia sẽ là người thay thế ta cai quản Tắc tử trại này. Mà hần cũng là Nhị thúc của Tiểu Mãn, vốn vẫn luôn cưng chiều nó, nhất định sẽ không chấp vạ nó đâu.”

“Nhưng là...”

”Đỗ tiên sinh, cảm ơn người đã giúp chúng ta giữ kín những bí mật này. Nhất định chúng ta sẽ trọng tạ!

Đỗ Văn Hạo thăm than một tiếng, nhưng cũng không hề đáp lời.

“Được rồi, Đỗ tiên sinh, người đã gặp qua hai người đệ đệ của ta chưa?”

“Chưa có, sau khi xem bệnh cho gia, ta cùng với Thiếu chủ Tiểu Mãn đi thẳng ra hậu sơn xem hoa trà.”

“Ồ, đứa nhỏ này, thật là!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, lão trưởng trại này đúng là dễ tin người, vạn nhất đúng là Nhị đương gia có chủ ý gì đó. Hoặc là hần bị chọc giận, cũng có khi do nhỏ Tiểu Mãn kia lợi dụng tình cảnh hiện nay gây nên nội chiến, Nhị đương gia không thể đứng im chịu chết được. Khi đó cái trại này trở thành một bãi chiến trường, không thể vãn hồi. Mà đến lúc đó chỉ sợ mình muốn thoát thân cũng không có khả năng.

Lúc này ở bên ngoài những tiếng ồn ào ngày một lớn, Đỗ Văn Hạo quyết định đi ra ngoài xem một chút.

Ở giữa một cái sân lớn, trung tâm của thôn trại có một bóng người nhỏ bé nhưng lại rất có khí thế, lớn tiếng nói với đám đông thôn dân: “Các hương thân phụ mẫu, hôm nay ta triệu tập mọi người tới đây, mục đích chính là muốn tra cho rõ ràng, ai là người làm hại cha ta!”

Tiểu Mãn đột nhiên nói rõ với mọi người rằng cha mình bị người khác làm hại, chứ không phải do bệnh tật gì cả. Đây giống như ném một cục đá thật to xuống mặt hồ phẳng lặng, một đợt sóng mạnh, nhanh chóng lan ra khắp mặt hồ. Tất cả mọi người đều bắt đầu rĩ tai nhau thấp giọng nghị luận.

Một lão gia đột nhiên nói lớn: “Thiếu chủ nói ra lời này có gì làm bằng chứng không?”

“Đương nhiên là có chứng cứ!” Tiểu Mãn ưỡn ngực cao giọng nói: “Ta vốn vẫn hoài nghi có người muốn ám hại cha ta, chỉ khổ nỗi chưa tìm được chứng cứ rõ ràng. Hôm nay chúng ta đã mời được một vị thần y đại danh鼎鼎 từ kinh thành tới, Đỗ tiên sinh của Ngũ Vị đường, người này am hiểu thần kỹ Hoa Đà. Đỗ tiên sinh đã xem bệnh cho cha ta và nói rằng cha ta bị một chứng bệnh giống như nhiễm độc, gọi là dương tà. Mọi người cũng hiểu, cha ta không thể tự nhiên lại bị tà độc được, nhất định phải có người ám hại! Hôm nay ta nhất định phải lôi người đó ra ánh sáng! Bất quá, ta làm việc gì cũng không muốn tuyệt đường của người khác, nếu người này có thể tự đứng ra nhận tội là tốt nhất, ta có thể giảm nhẹ hình phạt. Nhưng nếu để ta phải tra hỏi, khi bắt được thì hối sẽ không còn kịp nữa!”

Đám người ở dưới xôn xao một hồi nữa rồi đưa mắt nhìn nhau. Phảng phất ai cũng giống ai, có vẻ hoài nghi người ở bên cạnh, nhưng đợi mãi cũng không thấy có ai đi ra nhận tội.

Ánh mắt Tiểu Mãn chậm rãi nhìn chung quanh một chút rồi cười lạnh: “Không ai thừa nhận? Được, vậy để ta lôi hần ra. Người đâu, mau đưa Lưu Lão Tứ ra đây!”

Mấy người xung quanh liền dẫn Lưu Lão Tứ lên phía trước, rồi lập tức tản ra, để hần lẻ loi đứng một mình ở đó. Người Tiểu Tứ run lên cầm cập, hoảng sợ nhìn xung quanh.

Âm thanh Tiểu Mãn cực kỳ lạnh lùng: “Ta đã hỏi qua. Dương tà kia có tác dụng khiến cho huyết mạch lưu thông quá nhanh trong cơ thể, dẫn tới thần trí mê sảng, dương thoát. Mà một trong những con đường nhiễm độc lớn nhất chính là uống rượu! Lão Tứ, mấy ngày trước đây khi cha ta từ kinh thành trở về, trên đường có người gạ cha ta uống rượu, người có biết chuyện này không?”

Đám người phía dưới nhất thời lú lú nghị luận, đồng thời đưa ánh mắt nhìn Tiểu Tứ, không khỏi có chút khinh bỉ.

Lưu Lão Tứ hai chân mềm nhũn, quỳ rạp xuống đất, hai tay không ngừng tự vả vào mặt mình, lại dập đầu bình bình: “Ta đáng chết!”

Tiểu Mãn tiến lên đá một cước khiến cho người nọ ngã lăn trên mặt đất, lớn tiếng nói: “Người biết rõ thân thể cha ta không thể uống rượu, trong trại này cũng không ai không biết điều đó. Vậy mà người dám lừa ông uống rượu. Nếu không có lý do gì người cam đoan sẽ không làm vậy, nói mau, ai sai người làm?”

”Người nọ cúi đầu không nói.

Tiểu Mãn cả giận: “Người đâu, mang cả nhà Lưu Lão Tứ lên đây cho ta.”

Rất nhanh một phụ nhân cùng bốn hài tử được đưa đến. Cả đám người run như cầy sấy, ôm chặt lấy nhau, không dám mở mồm nói nửa lời.

Tiểu Mãn lạnh lùng nói: “Người dù sao cũng là người thân thuộc, có họ hàng với ta, vốn dĩ ta phải gọi người một tiếng thúc thúc. Nhưng ai ngờ người lại nhẫn tâm hạ độc thủ với cha ta, khiến ông hôn mê bất tỉnh đến giờ vẫn chưa mở được mắt ra. Tất cả các đại phu đều nói cha ta không thể sờ thấy mạch, may có Đỗ đại phu y thuật như thần, liếc mắt một cái đã biết rõ nội tình. Người rốt cuộc có nói cho ta biết hay không? Ai sai người?”

Cả người Lưu Lão Tứ vẫn không nhúc nhích, mồm cũng không hề cử động.

Lúc này đột nhiên có một nam tử tầm ba mươi tuổi, mặc một bộ bạch sam nhìn hết sức phiêu dật, tiến lên phía trước, nói với người nọ: “Người là người thông minh, Thiếu chủ hỏi người tốt nhất người nên trả lời rõ ràng, rốt cuộc ai là người sai người ép đại ca của ta uống rượu?”

Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi nha hoàn bên cạnh: “Người kia là ai vậy?”

“Là Tam đương gia của chúng ta, Kiện Hào bạch y cư sỹ.”

Lâm Thanh Đại nói: “Nhìn bộ dáng có vẻ không thích hợp với nơi đây?”

“Tam đương gia của chúng ta mặc dù sống ở thôn trại từ bé nhưng lại là người có học nhất, thi từ ca phú đều rất giỏi, lại còn có một thân võ công cao cường!”

Lâm Thanh Đại lạnh lùng cười: “Nói như vậy, Tam đương gia của các người đúng là văn võ song toàn rồi!”

“Đó là hiển nhiên!” Nha hoàn nọ không khỏi lộ vẻ sùng kính trong lời nói.

Lúc này Tam đương gia nhìn thấy Lưu Lão Tứ vẫn chưa nói gì, quay sang Tiểu Mãn thấp giọng nói vài lời. Thoạt nhìn dáng vẻ rất tự nhiên, nói xong cũng tiêu diêu đứng một bên nhìn Lão Tứ.

“Người không nói? Được lắm, người đâu!” Tiểu Mãn giận dữ.

Lập tức có hai đại hán đi lên, mỗi người một tay kéo hài tử lớn nhất của Lưu Lão Tứ sang một bên chờ đợi. Tiểu Mãn nói tiếp: “Ta đếm tới ba, nếu người không nói ra ai là người sai phái người làm, ta sẽ cho người treo đứa con lớn của người lên cột cờ đúng một ngày một đêm. Người có tin không?”

Lâm Thanh Đại có vẻ sững sốt: “Văn Hạo, người xem một cô nương như vậy sao lại có thể làm ra việc này?”

Hài tử kia sợ hãi khóc lớn: “Tiểu Mãn tỷ tỷ, không được, đừng làm vậy, buổi tối có sói, ta sợ lắm!”

Đám người nhất thời xao động một trận. Ngay lúc đó, chỉ thấy Nhị đương gia tiêu sái tiến lên, nói: “Tiểu Mãn, không nên gấp gáp quá như vậy, có chuyện gì cứ chậm rãi hỏi đi!”

Tiểu Mãn cười lạnh một tiếng, nói: “Người có thể chậm được nhưng ta thì không. Liệu không phải người muốn chậm rãi một chút rồi để cha ta chết oan uống chứ?”

Nhị đương gia nghe vậy thì ngậm miệng lập tức, cũng không nói thêm câu gì, quay người đi thẳng xuống.

Tam đương gia nói: “Tiểu Mãn, ta cũng vậy. Không hy vọng người lạm sát người vô tội. Những người này cho dù cùng Lưu Lão Tứ có liên quan, nhưng dù sao hài tử của hắn cũng vô tội mà?”

Đột nhiên Lưu Lão Tứ kêu thảm một tiếng rồi ngã xuống đất không động đậy.

Đỗ Văn Hạo thảm kêu không ổn, vội vàng rẽ đám người đứng trước sang hai bên, chạy lại thì thấy đám thê tử của Lưu Lão Tứ đang xúm quanh thân thể hắn khóc lóc thảm thiết.

“Mọi người tránh ra để ta xem rốt cuộc có chuyện gì xảy ra.”

Một vài người quay lại, có đôi chút ngạc nhiên nhưng dường như ngay lập tức đoán ra đây chính là vị thần y Đỗ tiên sinh nọ nên mau chóng tản ra hai bên, nhường cho hắn tiến đến. Đỗ Văn Hạo ngồi xổm xuống, cẩn thận xem xét một hồi. Hắn phát hiện khoe miệng người này có một tia máu tươi tràn ra, phỏng chừng hắn cắn lưỡi tự vẫn rồi.

Đúng lúc này Đỗ Văn Hạo nghe thấy phía sau có người nói: “Chắc là cắn lưỡi tự vẫn rồi!”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại phía tiếng nói thì thấy chính là vị được xưng là “bạch y cư sĩ” Tam đương gia. Người này nhìn gần thì mắt ngọc mây ngài, dáng vẻ tuấn lãng thư sinh, nhưng không hiểu sao Đỗ Văn Hạo vẫn cảm thấy có gì đó không thích hợp.

Bạch y cư sĩ mặt không chút thay đổi, hỏi Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh xem có đúng như vậy không?”

“Đúng là như vậy! Ta cũng đã xem xét kỹ rồi, lời này của Tam đương gia không sai! Chỉ sợ không còn kịp nữa!” Đỗ Văn Hạo đứng dậy khẽ liếc nhìn Tiểu Mãn.

Phụ nhân ở bên cạnh cùng bốn hài tử lập tức gào khóc lớn hơn.

Tam đương gia cũng than khóc một tiếng, nói: “Ôi, thật đáng thương. Người đầu, mau đem Lưu Lão Tứ đi. Tiểu Mãn, người xem ta đã nói không nên sốt ruột. Người nghĩ trong thôn này có ai muốn hãm hại đại ca đây? Ta nghĩ có thể hôm đó đại khái khí trời nóng bức, Lão Tứ nhất thời không đành lòng mời mời đại ca một chút rượu. Thật không ngờ đại ca cả ngày mệt nhọc, lại ham vui nên lúc múa côn mới xảy ra cơ sự như vậy.”

“Theo như lời tam thúc, xem ra Tiểu Mãn đa nghi rồi.” Ánh mắt Tiểu Mãn có chút gì đó tựa hồ rất không thích hợp.

Về mặt Tam đương gia ngược lại lại như không thèm để ý, vỗ vỗ vai Tiểu Mãn nói: “Tốt lắm, mọi người cũng nên giải tán đi. Thiếu chủ nhất thời nóng lòng, chỉ vì tình cảm với đại ca ta, mọi người không nên trách cứ nàng.”

Mọi người nghe Tam đương gia nói như vậy cũng nhanh chóng tản đi.

Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại trở về chỗ ở của mình.

Ánh trăng lén lút bò lên trên đỉnh ngọn núi, rồi chợt như xấu hổ lộ ra một nửa khuôn mặt, ẩn hiện phía sau những tàng cây âm u, dịu dịu. Cùng với đó là tiếng sói tru hòa với tiếng gió thổi lòng vòng trong núi khiến cho người ta có một cảm giác hết sức thanh lương nhưng thật sự là muốn dọa người.

Trên núi, nơi thất lưng của nàng “Chiêu Quân” có một mái đình nhỏ, theo ánh trăng có thể nhìn thấy hai người đang ngồi nơi đây. Lại gần sẽ nhận ra, nguyên lai là Đỗ Văn Hạo cùng Tiểu Mãn.

Tiểu Mãn lên tiếng hỏi: “Tiên sinh người có cho rằng buổi tối nay ta có chút quá nóng nảy, thực sự đã gây nên chuyện đả thảo kinh xà?”

“Ta đúng là có ý nghĩ như vậy.” Đỗ Văn Hạo có chút tư lự trả lời.

“Cha ta có nghĩ vậy không?”

“Cha người đã ngủ rồi, hắn không nói gì mà ta cũng không hỏi.”

Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt Tiểu Mãn rất cô độc, dưới ánh trăng lộ ra một vẻ tâm sự tràn ngập.

“Được rồi, trở về đi thôi, cũng muộn lắm rồi!”

“Tiên sinh xin mời về trước, ta muốn ở đây thêm một lát.”

“Vậy thì ta ngồi cùng với người thêm một lát.”

Tiểu Mãn nhìn Đỗ Văn Hạo một lát rồi cười khổ: “Tiên sinh sợ có người thừa dịp hại ta sao?”

Đỗ Văn Hạo cũng không biết nói thế nào nhưng đúng là hắn có ý nghĩ như vậy, “Người cùng với mẫu thân của người không giống những người chân yếu tay mềm trời gà không chặt!”

“Cũng có thể nói là như vậy!”

“Nhưng dù sao ngươi cũng không phải là nam nhân!”

Tiểu Mãn có chút cảm động, mặc dù ngày thường nàng tỏ ra rất kiên cường, nhưng dù sao cũng là một cô gái, ít nhất thì nội tâm không phải sắt đá.

Một hồi lâu Tiểu Mãn nói: “Ngày mai ta đưa hai người xuống núi.”

“Ngươi không phải muốn ta ở đây chăm sóc cha ngươi sao?”

Tiểu Mãn lắc đầu, nói: “Ta muốn tiên sinh bảo vệ cha ta, nên ta mới để hai người xuống núi.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lại càng kinh ngạc: “Ý ngươi là...” Rõ ràng Tiểu Mãn muốn hắn đưa cha nàng đi cùng.

Tiểu Mãn gật đầu nói: “Đúng vậy. Chúng ta nhất thời phải ký thác vào tiên sinh!”

“Ngươi có tính toán gì không?”

Đỗ Văn Hạo biết mặc dù Tiểu Mãn còn nhỏ tuổi nhưng nàng cũng không phải là hạng người an nhàn sung sướng, hơn nữa trong đầu lại vô cùng nhiều những ý tưởng mà người lớn cũng không thể sánh bằng.

“Ta cũng chưa biết nữa, tạm thời trước mắt cứ đưa cha ta xuống núi đã.”

“Ngươi cứ như vậy yên tâm giao cha mình cho ta sao?”

Tiểu Mãn cười nói: “Nếu không thì ta phải làm sao?”

Đỗ Văn Hạo không nói gì, hắn căn bản cũng không cần hỏi nhiều, bởi vì hắn biết Tiểu Mãn cũng không có ý định nói thêm gì nữa.

216. Chương 216: Thất Lạc Đích Nương Nương

Một hồi lâu Tiểu Mãn nói: “Ngày mai ta đưa hai người xuống núi.”

“Ngươi không phải muốn ta ở đây chăm sóc cha ngươi sao?”

Tiểu Mãn lắc đầu, nói: “Ta muốn tiên sinh bảo vệ cha ta, nên ta mới để hai người xuống núi.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lại càng kinh ngạc: “Ý ngươi là...” Rõ ràng Tiểu Mãn muốn hắn đưa cha nàng đi cùng.

Tiểu Mãn gật đầu nói: “Đúng vậy. Chúng ta nhất thời phải ký thác vào tiên sinh!”

“Ngươi có tính toán gì không?”

Đỗ Văn Hạo biết mặc dù Tiểu Mãn còn nhỏ tuổi nhưng nàng cũng không phải là hạng người an nhàn sung sướng, hơn nữa trong đầu lại vô cùng nhiều những ý tưởng mà người lớn cũng không thể sánh bằng.

“Ta cũng chưa biết nữa, tạm thời trước mắt cứ đưa cha ta xuống núi đã.”

“Ngươi cứ như vậy yên tâm giao cha mình cho ta sao?”

Tiểu Mãn cười nói: “Nếu không thì ta phải làm sao?”

Đỗ Văn Hạo không nói gì, hắn căn bản cũng không cần hỏi nhiều, bởi vì hắn biết Tiểu Mãn cũng không có ý định nói thêm gì nữa.

Bạn sẽ ủng hộ cho người dịch 10 Điểm khi đọc bài viết này:

Vipvandan. Vn:

Ngày hôm sau, khi trời vừa sáng rõ, Tiểu Mãn cùng mấy người đưa Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại xuống núi. Đường nhiên Đại trại chủ Lô Chính Thiên cũng bí mật được đưa đi cùng.

“Tiên sinh hiểu cho, cha ta đang ngủ rất say, ta không muốn đánh thức ông ấy. Đưa đến đây là được rồi, Tiểu Mãn xin phép quay về, tiên sinh hãy bảo trọng.” Xuống tới chân núi, Tiểu Mãn từ giã mọi người.

“Người cứ yên tâm!” Đỗ Văn Hạo cũng không biết mình tại sao lại đáp ứng thỉnh cầu của nàng, có thể do đôi mắt u sầu không hợp với tuổi kia?

Tiểu Mãn nhìn qua chiếc xe mà Lô Chính Thiên vẫn đang ngủ bên trong, rồi đột nhiên vỗ vai Đỗ Văn Hạo một cái giống như huynh đệ chào nhau, gật đầu quay đi không hề ngoảnh đầu lại một lần.

Lâm Thanh Đại nhìn theo dáng của Tiểu Mãn đã đi xa, nói: “Cô nương này vẻ ngoài rất kiên cường, kì thực trong lòng rất đau khổ”.

Đỗ Văn Hạo quay người nói một câu: “Đúng thế!”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại lại chỗ cái xe, Lô Chính Thiên đã mở mắt.

Đỗ Văn Hạo cười: “Người dậy rồi đấy à?”

Lô Chính Thiên thở dài ngồi dậy. Nhìn theo dáng của Tiểu Mãn, không nói câu gì.

Ba ngày sau.

Chiêu Quân phong vẫn chưa đưa tin đến, Lô Chính Thiên cũng không chút lo lắng, mỗi ngày chỉ ăn với ngủ và luyện võ, thời gian khác thì làm quen dần với Tiểu Khả, thời gian trôi qua rất nhanh.

Đỗ Văn Hạo vẫn hằng ngày khám bệnh như thường, trong lòng lại có phần sốt ruột. Cô nương tên Tiểu Mãn khiến người ta cảm thấy không yên tâm chút nào.

Chập tối hôm đó có một người lạ đến Ngũ Vị đường, nói là cần gặp Lô Chính Thiên, dù người này không nói thân thế của mình nhưng Đỗ Văn Hạo dựa vào trực giác của mình, cho rằng đây là người của Chiêu Quân phong nên để cho y một mình gặp Lô Chính Thiên. Quả nhiên, sau khi người này rời đi, Lô Chính Thiên nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiên sinh, có thể giúp ta một chuyện được không?”

“Chuyện gì vậy?”

“Tiểu Mãn cuối cùng đã tra ra người muốn hãm hại ta, nhưng lại không thể làm gì được người đó, bởi vì...”

“Người người nói là Bạch y cư sĩ?”

“Xem ra tên sinh gì cũng biết.”

“Ta một thư sinh trời gả không chặt thì giúp gì được cho người?” Đỗ Văn Hạo cũng không giải thích tại sao mình đoán được kẻ giấu mặt chính là Tam đương gia kia.

“Tiên sinh chắc chắn có thể giúp được, cụ thể như nào chúng ta có thể thương lượng mà”.

Đỗ Văn Hạo thật sự không muốn dính vào chuyện này nhưng nghĩ tới đôi mắt vô hồn của Tiểu Mãn hẳn bất giác thần xui quỷ khiến thế nào lại gật đầu.

Thôn trại trên Chiêu Quân phong vẫn lộ ra một vẻ bình yên vốn có, trẻ con vẫn nô đùa, đàn ông vẫn tập quyền, phụ nữ vẫn chăm hoa. Thế nhưng, ở sâu trong lòng ngọn núi này đang tích tụ một cơn sóng ngầm vô cùng lớn, chỉ trực nổi lên. Tam đương gia mấy ngày gần đây đã bỏ ngoài tai lời can ngăn của Nhị đương gia, công khai đăng đàn nghị sự, thậm chí hôm nay còn cùng mọi người bàn bạc xem nên làm lễ tang Đại đương gia như thế nào.

Tiểu Mãn lúc này im lặng ngồi ở phía dưới, nghe tam thúc rất hưng phấn thao thao bất tuyệt ở phía trên. Trông bộ dạng thì thật sự khác một trời một vực so với tác phong nho nhã tiêu sái ngày thường.

Một tiểu nha hoàn lặng lẽ từ cửa sau tiến đến bên Tiểu Mãn nói thầm vài câu. Chỉ thấy nàng gật đầu nhìn lên phía trên, bắt gặp Tam đương gia Lô Chính Lâm đang mỉm cười nhìn mình, cũng mỉm cười lại rồi nói nhỏ mấy câu với tiểu nha hoàn. Rất nhanh nha hoàn này gật gật đầu rồi lui xuống.

Nhị thúc, cũng là Nhị đương gia của thôn trại, ngồi bên cạnh thấy hành động của Tiểu Mãn có chút mù mờ. Tiểu Mãn nhẹ nhàng để tay mình lên bàn tay của nhị thúc, mắt vẫn nhìn Lô Chính Lâm trên đài, không nói gì thêm.

Tiểu Mãn về đến phòng của mình, mẩu thân vẫn nằm trên giường ngủ. Về mặt của bà lúc này rất bình thân, ba mươi tuổi nhưng nhìn không khác là mấy so với chị em Tiểu Mãn, một cơ thể đầy đặn, thon thả, khuôn mặt tròn trịa, ngũ quan xinh xắn,...bà có đầy đủ yếu tố của một người phụ nữ đẹp.

“Thiếu chủ, phu nhân vẫn chưa tỉnh lại, nô tỳ vẫn làm theo lời dặn dò...”

Tiểu Mãn vầy vầy cắt ngang lời, nói: “Cốc Vũ, chuyện kia người làm đến đâu rồi?”

“Ta nghĩ trước khi trời tối sẽ có tin tức”.

“Tốt, tam thúc bảo ta và nhị thúc, tứ thúc đi ăn cơm, người đừng để bất kì người nào vào đây, nếu có người cố tình vào thì xử lý theo cách mà tối qua chúng ta nói”.

“Được, thiếu chủ yên tâm”.

Tiểu Mãn đi đến trước cửa sổ, nhẹ nhàng mở ra, một cơn gió ùa vào trong, nàng hít một hơi thật sâu, bỗng có tiếng gọi.

“Tiểu Mãn nhìn gì đấy?”

Một nam tử áo trắng đi đến phía trước cửa sổ, tay cầm chiếc quạt, mặt quạt viết bốn chữ bạch y cư sĩ, bàn tay giống như tay con gái, búp măng, sạch sẽ.

Tiểu Mãn cười, nói: “Tam thúc, gần đây trên núi sao tự nhiên gặp nhiều loài thú lạ như vậy?”

Lô Chinh Lâm ngẩng đầu nhìn nàng tươi cười đáp: “Chắc đến chỗ chúng ta tìm thịt ăn”.

Tiểu Mãn không nói gì, hất xì một cái. Lô Chinh Lâm hỏi: “Sao? Tối qua chăm sóc mẩu thân người, chắc không ngủ được hả?” Nói xong đưa mắt nhìn vào trong phòng một chút.

“Không, mẩu thân ngủ rất ngon, Đồ tiên sinh nói mẩu thân bị kích động, tâm lực suy yếu, nghỉ hai ngày là khỏe.”

“Được, tốt lắm, người chăm sóc mẩu thân người đi. Ta đi tới mấy chỗ xem xét một chút, cha người vẫn chưa tỉnh, ôi, mà nhị ca khi nào mới hiểu được chuyện đây?...Ài...” Nói xong lắc đầu bỏ đi.

Cốc Vũ lẩm bẩm: “Cả ngày cầm cái quạt đi lung tung phe phẩy, không biết xấu hổ”.

Tiểu Mãn cười vỗ vai Cốc Vũ nói: “Cốc Vũ, tất cả những chuyện này đều sẽ kết thúc!”

...

Tại Ngũ Vị đường, Đồ Văn Hạo và Lô Chinh Thiên đang ở trong phòng bí mật nghị sự, đột nhiên trước cửa có một xe ngựa hoa lệ đi đến, khiến người xung quanh hiếu kì nhìn theo.

Xe ngừng lại, một nam nhân hơn 50 tuổi ăn mặc trông có vẻ bình thường, nhưng phong độ lại không bình thường chút nào bước xuống. Mỗi cử chỉ, bước chân đều lộ ra vẻ cao quý, phong độ khiến người ta không dám nhìn thẳng.

Người đó đi vào Ngũ Vị đường rồi đến trước quầy, nhưng không tìm đến Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu khám bệnh mà đi đến trước mặt Lâm Thanh Đại, cười nói: “Đồ Văn Hạo ở đây không?”

Lâm Thanh Đại nghĩ một lát, bất kì ai đến xem bệnh đều muốn gặp Đồ Văn Hạo nhưng thường đều gọi hắn là Đồ tiên sinh chứ không gọi trực tiếp tên hắn ra như vậy.

“Người có chỗ nào không khỏe sao?” Lâm Thanh Đại không trả lời mà hỏi lại.

“Không phải là tại hạ có chỗ nào không khỏe, mà là muốn mời tiên sinh nhà người đi chẩn bệnh một chút!”

Lâm Thanh Đại nói: “Đồ tiên sinh của鄙 đường chỉ chẩn bệnh cho những người nghị nan tạp chứng cùng cấp bách chứng. Xin mời tiên sinh sang bên kia trước.”

Người đó nghe vậy liền lấy trong lòng ra một tấm bái thiếp, nói: “Hoàn lại muốn mời tiên sinh khổ cực một chuyến đi xem bệnh giúp, bệnh tình nguy trọng, không chậm trễ được.”

Lâm Thanh Đại nhìn tấm bái thiếp được làm vô cùng tinh xảo thì có chút kinh hãi. Đến kinh thành bao lâu rồi nhưng nàng không như Đỗ Văn Hạo chỉ biết khám bệnh, trị bệnh, Lâm Thanh Đại ngược lại rất chú ý tới các gia đình giàu có, đặc biệt là hoàng thân quốc thích nơi đây. Nàng biết với xu thế phát triển hiện nay, sẽ có một ngày Ngũ Vị đường gia nhập hoặc có liên quan tới những thành phần này, nên đã để tâm nghiên cứu khá kỹ.

Nhìn bái thiếp một cái, Lâm Thanh Đại hít một hơi đứng dậy, cười và gật đầu nói vài câu hết sức khách khí, nào là không biết ngài là khách quý, có chút mạo phạm, nào là xin lỗi để ngài phải đợi, vân vân và vân vân, nói chung là thái độ khác trước căn bản không phải chỉ là trời và vực. Tiếp đó vội vàng bảo Anh Tử pha trà tận tình mời khách, còn mình cầm bái thiếp đi vào nội đường.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy cái thiếp, hỏi: “Người biết lai lịch của phủ này không?”

Lâm Thanh Đại khẽ nói: “Bái thiếp này là của Dịch Tuyền, phụ thân của của Dịch Nhạc ái phi của đương kim thánh thượng, hiện nay là một vị trung thư thị lang quyền cao chức trọng”.

Đỗ Văn Hạo đại khái hiểu rõ một chút về quan lại của triều Tống nên biết được trung thư thị lang tương đương với chức phó tổng lý, nhưng lại là quốc cữu, như vậy càng quan trọng. Hắn liền lập tức đi ra gặp mặt người kia, chào hỏi ngắn gọn rồi cùng đi lên xe ngựa. Đến nơi, Đỗ Văn Hạo dưới sự chỉ dẫn của nam nhân nọ, rẽ lòng vòng đến một chỗ trong viện.

“Người ở chỗ này chờ chút, ta đi bấm báo một tiếng”. Hắn thấp giọng nói.

Được một lát, nam nhân kia mang Đỗ Văn Hạo vào một phòng có mùi thơm mát quanh quẩn, đồ đạc sắp xếp đều là màu hồng nhạt, thậm chí ngay cả thảm cũng màu hồng nhạt.

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm đây rõ ràng là phòng của một người phụ nữ, không phải Dịch Tuyền đang tìm ta sao?

Đang buồn bực, đột nhiên nghe thấy một âm thanh phụ nữ yếu ớt và vô lực: “Đỗ tiên sinh tới rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo đứng cách một tấm bình phong vội vàng khom lưng thi lễ: “Kẻ hèn đây chính là Đỗ Văn Hạo”.

“Vào đi”.

Đỗ Văn Hạo hơi sợ, không biết bên trong là ai mà đã mạo muội xông vào, không ổn chút nào.

Nam nhân nọ nhỏ giọng nói: “Nương nương, người...cao quý”.

“Cao quý gì cơ chứ, ta như vậy rồi, nếu không chữa chạy sớm chút nữa thì e rằng nha hoàn trong Thượng thư phòng còn cao quý hơn ta ý chứ”.

Nam nhân kia nghe vậy mặt biến sắc, khom người làm ra một tư thế xin mời.

Đỗ Văn Hạo đưa hòm thuốc cho nam nhân kia, tiến vào trong bình phong. Hắn nhìn thấy phía sau rèm là một thân ảnh màu trắng, ẩn hiện nằm trên giường. Diện mục không rõ ràng nhưng có thể đoán được người này có vài phần tư sắc.

“Tiên sinh đến đây đi”. Tiếng nói nhỏ nhẹ.

“Vâng”. Đỗ Văn Hạo thi lễ, tạm thời không biết nói gì, chợt nhớ tới một câu trong tivi thường xuyên nghe được, nói: “Thảo dân bái kiến nương nương, cung chúc nương nương thiên tuế, thiên tuế, thiên thiên tuế”.

Nam nhân kia giật mình. Hạ thấp giọng nói: “Chỉ có hoàng hậu nương nương mới là thiên tuế, người đừng có nói năng hồ đồ”.

“Thật sao?” Đỗ Văn Hạo nghiêng nghiêng liếc một cái và nói: “Dạ, vậy thảo dân cung chúc nương nương vạn thọ vô cương”.

Nam nhân kia vội dậm chân: “Câu này càng không được, chỉ có Hoàng thượng mới xứng, người thật là...”

Lời của nương nương vọng ra: “Thôi được rồi, hắn không giỏi ăn nói, đừng soi mói nhiều như vậy”.

“Dạ, thưa nương nương”

“Ôi...nói cái gì vạ thọ, thiên tuế cơ chứ? Không phải ta đang có bệnh phải tìm đại phu sao? Quên đi, mau lại đây xem cho ta nào”.

“Đỗ tiên sinh xin mời bắt đầu. Nương nương đã nằm trên giường cả nửa năm nay, nghe nói Đỗ tiên sinh y thuật cao minh, mới vội tới tìm ngài.”

Đỗ Văn Hạo không nói gì thêm, ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh giường, một tiểu nha hoàn nhẹ nhàng nâng cánh tay trắng nõn từ phía trong rèm ra cho hắn chẩn mạch.

217. Chương 217: Cầu Tự

Chẩn bệnh. Chỉ có thể dựa vào hỏi.

Một tiếng thở dài rồi một giọng nói vang lên: “Cũng nửa năm rồi. Lần trước ta cùng Thánh thượng tuần du phía nam, trên đường đi bị cảm nhiễm âm hàn, đường xa mệt mỏi, ta cảm thấy choáng váng liền tìm Thái y xem bệnh. Thế nhưng sau khi quay về hai chân ta không còn khí lực, không bước đi nổi, cứ cử động thì đau đớn khó chịu”.

“Nương nương, chứng khí hư lần trước có dùng thuốc không?”

“Có! Thái y trong cung có kê đơn thuốc. Ôi, trước mặt tiên sinh ta không muốn nói nhưng cái phùng giá áo túi cơm đó hưởng bổng lộc trong cung mà không thể chữa bệnh cho chủ nhân”.

Nghe những lời của nương nương như vậy, nhưng Đỗ Văn Hạo lại không thể ăn nói bừa bãi.

Nương nương nói tiếp: “Hai chân ta đau đớn, cả đêm cũng không ngủ được. Hôm nay các khớp xương đã xưng phồng lên”.

Đỗ Văn Hạo hơi khó xử, đau khớp nhất định phải qua vọng chẩn, bắt mạch, chỉ hỏi bệnh cũng vô dụng không thể chữa trị được. Thế nhưng người bệnh lại là quý phi nương nương, kim chi ngọc diệp, sao có thể vén ống quần lên cho hắn xem bệnh được? Hắn chần chờ giây lát rồi nói: “Nương nương, phu nhân của thảo dân theo thảo dân học y thuật, cũng có chút bản lĩnh. Thảo dân không tiện xem bệnh cho nương nương. Nương nương có thể cho phép phu nhân thay mặt thảo dân chẩn bệnh được không?”

“Không sao, chỉ e trước khi nương tử người tới ai gia đã chết vì đau. Người đâu, mau vén rèm lên”.

“Nương nương, không thể” Nam tử khi nãy lại tiến lên nói.

“Địch Hoàn, lui ra!”

Rèm được cuộn lên, Đỗ Văn Hạo cúi đầu không dám nhìn, hắn chỉ nghe tiểu nha hoàn khẽ nói: “Tiên sinh, xin mời tới trước giường”.

Đỗ Văn Hạo tuân lệnh cúi đầu đi lên đầu giường. Hai cung nữ nhẹ nhàng kéo ống quần của quý phi nương nương lên. Chỉ mới có động tác như thế đã nghe nương nương rên rỉ đau đớn.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn chỉ thấy đầu gối của đôi chân trắng nõn nà sưng to hẳn lên. Hắn không dám chạm vào vì không hợp lễ nghi, thứ hai hắn sợ thánh thượng biết hắn sờ soạng nữ nhân của ông ta thì dù có giết mười tộc Đỗ gia nhà hắn cũng không đủ hả giận.

“Nương nương, trước đó có dùng thuốc không?”

“Hổ tiềm hoàn cùng Tục mệnh thang tán. Không những không giảm bớt mà bệnh càng nặng hơn”.

“Vậy là được rồi. Mạch của nương nương đập chồm hơn người thường rất nhiều, không ổn định. Đây là hàn thấp làm cho các khớp xương không linh hoạt, sẽ sưng lên, gây đau nhức. Bệnh tuy đã lâu nhưng vẫn chữa được”.

Quý phi nương nương nghe xong vừa mừng vừa sợ, bán tín bán nghi nhìn Đỗ Văn Hạo: “Nhiều Thái y đã xem bệnh nói không chữa được. Người có thật sự trị được không?”

Đỗ Văn Hạo cung kính nói: “Quý phi nương nương, thảo dân có thể trị được nhưng không dám tùy tiện dùng thuốc”.

“Vì sao?”

“Dựa vào tình trạng bệnh mà nói nương nương đã có năm Thái y xem bệnh, dùng năm loại thuốc khác nhau. Có loại thuốc làm tổn thương chánh khí. Nếu nương nương tin tưởng thảo dân, thảo dân mới dám cho thuốc. Nếu không nương nương dùng thuốc của thảo dân xong lại dùng thuốc của người khác, tình trạng bệnh không tiến triển thì lúc đó không dám nói ai chịu trách nhiệm”.

Quý phi nương nương nói: “Tiên sinh tự tin như thế, tiên sinh cứ chữa trị đi”.

Đỗ Văn Hạo kê đơn Ngũ đáp lý trung thang, hần khom người nói: “Nương nương uống xong bốn thang này, thảo dân sẽ quay lại phục chẩn”.

Quý phi nương nương cao hứng sai người đánh xe đưa Đỗ Văn Hạo về nhà.

Đỗ Văn Hạo quay về Ngũ Vị đường, không ngờ gặp lại Tiểu Mãn, hần hỏi ra mới biết khi Tiểu Mãn và Đỗ Văn Hạo quay về hậu sơn, nàng nhớ rõ những điều Đỗ Văn Hạo nói.

Trước kia nàng hoài nghi Nhị đương gia sau phát hiện ra mình đã mắc sai lầm nhưng để cho Lô Chính Lâm buông lỏng việc giám thị nàng, nàng giả vờ lạnh nhạt với nhị đương gia. Nàng biết nhị thúc ngày thường yêu quý mình, sẽ không so đo với nàng. Lúc này đây phụ thân nàng nằm một chỗ, Lô Chính Lâm không nhìn được muốn chiếm đoạt quyền thế, người trong nhà bí mật thì thảo, nàng lo sợ Lô Chính Lâm xuống tay với nhị thúc. Nàng vội phái người đi tìm Lô Chính Thiên thương nghị đối sách.

Tiểu Mãn vẫn cho thiếp thân nha hoàn Cốc Vũ chiếu cố cho mẫu thân nàng. Gọi là chiếu cố nhưng thực chất là giám sát xem mẫu thân nàng đang làm gì. Nàng đã sớm nghe nói Bạch y cư sĩ suốt ngày phe phẩy cái quạt ở cùng với mẫu thân nàng. Rõ ràng hai người đã không coi toàn bộ người trong trại ra cái gì. Lô Chính Thiên ngày càng hiểu rõ mọi chuyện nhưng một người là thân đệ, một người là thê tử. Ông ta chỉ biết than vãn suốt ngày. Không ngờ Lô Chính Lâm không chỉ muốn đoạt thê mà còn muốn đoạt vị. Không nỡ nhìn phụ thân mình ngày càng ủ ê buồn bã, trong lúc đó Lô Chính Lâm ngày càng có ý gia hại, Tiểu Mãn nhất quyết thừa cơ hội này diệt trừ Lô Chính Lâm.

Có thể nói Lô Chính Lâm mất hết sự trợ giúp, nhị ca và tứ đệ không dễ dàng tha thứ cho việc bại hoại như vậy trong nhà. Lô Chính Lâm chỉ còn cách tự sát, mẹ Tiểu Mãn thấy hết hy vọng, xấu hổ muốn tự sát. Nhưng Lô Chính Thiên vẫn có tình nghĩa với thê tử nên đã ra tay cứu.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy bộ dáng hoan hỉ của nàng. Nhưng hần cảm thấy buồn ngủ nên không giữ nàng ở lại lâu.

Hôm nay theo như lời hẹn Đỗ Văn Hạo lại tới Dịch phủ.

Hần còn chưa tới tiểu viện của quý phi nương nương, đã thấy Dịch Hoàn cười hì hì chạy tới, khom người đỡ hòm thuốc của Đỗ Văn Hạo, cung kính nói: “Tiên sinh thực sự là thần y, uống xong bốn thang của tiên sinh, nương nương đã có thể chống quải trượng đi lại được”.

Đỗ Văn Hạo nhìn nương nương quả thật đã rời khỏi giường đi lại tuy rằng bước chân vẫn còn chậm chạp.

“Nương nương cảm thấy thế nào?”

Dịch Nhạc tiến lên bắt chuyện với Đỗ Văn Hạo, ông ta cao hứng nói: “Cũng may đã mời được tiên sinh”

“Nếu như vậy nương nương chỉ cần uống thêm bốn thang nữa là có thể vứt quải trượng đi”.

Quả thật bốn ngày sau khi Đỗ Văn Hạo tới Dịch phủ, nương nương đã ra cổng nghênh đón Đỗ Văn Hạo.

“Ai gia sẽ ban thưởng hậu hĩnh cho tiên sinh, ngày mai ta phải vào cung. Ta còn muốn cảm tạ bàn tay diệu thủ hồi xuân của tiên sinh”.

“Thảo dân đa tạ nương nương, thế nhưng nương nương vẫn phải uống thuốc”.

“Tại sao? Không phải ta đã khỏe hẳn sao? Còn nữa, thánh thượng rất chán ghét mùi thuốc. Ý của tiên sinh là ta vẫn phải ở lại nhà phụ thân sao?”

Đỗ Văn Hạo thấy nương nương không kiên nhẫn nói tiếp: “Bệnh thấp khí chưa hoàn toàn hết, cần phải uống thêm ít thang nữa để phòng bệnh tái phát, tránh hậu họa về sau”.

Địch Nhạc suy nghĩ một chút rồi nói: "Tiên sinh đã nói thế, ta sẽ nghe lời tiên sinh, cứ nán lại ba ngày nữa. Sau này khi ta bị bệnh cho người tới mời người, người không được từ chối".

Đỗ Văn Hạo vội khom người nói: "Tiểu nhân tuân lệnh".

Hôm nay Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm đi dâng hương. Sau khi dâng hương, hai người ăn chay lấy lệ theo phong tục. Vấn đề là hôm nay trong miếu tự nhiên có rất nhiều người.

Bàn Vũ Cầm hỏi: "Tướng công, hôm nay là ngày mấy?"

Đỗ Văn Hạo chưa kịp đáp, một phụ nhân ở bên cạnh đã cười hỏi: "Cô nương cũng tới cầu tự Quan Âm hả?"

Bàn Vũ Cầm nghe vậy đột nhiên nhớ ra, nàng cười nói: "Ta đã quên không nhớ hôm nay là ngày nào, hèn gì trong miếu nhiều người vậy. Sớm biết..."

Phụ nhân nọ vội vàng nói: "Cô nương không nên ăn nói lỗ mãng vậy trước mặt Phật tử, cái gì người cũng nghe thấy".

Bàn Vũ Cầm là người mê tín nàng vội che miệng lén nhìn Đỗ Văn Hạo cười.

"Vũ Cầm, nàng có ý gì vậy?"

Bàn Vũ Cầm thấy phụ nhân kia đã đi khỏi nàng mới khẽ nói: "Hôm nay là ngày cầu tự duy nhất trong năm. Rất nhiều người thành thân đã lâu không có nhi tử hôm nay đều tới cầu khẩn Bồ Tát ban nhi tử cho mình".

"Ồ, thì ra là thế" Đỗ Văn Hạo nhìn Bàn Vũ Cầm khẽ hỏi: "Vậy nàng có sốt ruột không?"

Bàn Vũ Cầm đỏ mặt, quả mắng hắn: "Chẳng lẽ chàng không sốt ruột?"

Đỗ Văn Hạo cười nói: "Đương nhiên rất sốt ruột. Chúng ta phải cố gắng nhiều mới được".

Bàn Vũ Cầm càng xấu hổ, mắt tự nhiên nàng khẽ đánh hắn.

"Vị này có phải là Đỗ tiên sinh của Ngũ Vị đường không?" Giọng nói của một nữ nhân vang lên.

Một phụ nhân cao, đang mang thai, dáng vẻ khỏe mạnh, không giống như nữ nhân Giang Nam, đại khái là một nông dân khoảng chừng hơn ba mươi tuổi cười hì hì, bước tới phía hai người Đỗ Văn Hạo, đi cùng nàng ta cũng là một nam tử tuổi cũng tương tự, xem dáng vẻ có vẻ là trượng phu của nàng ta.

Đỗ Văn Hạo không nhớ nổi người đó là ai, người đó nói thế chứng tỏ đã gặp hắn nhưng hắn không có ấn tượng gì. Mỗi ngày hắn gặp bao nhiêu là người, sao hắn có thể nhớ kỹ từng người được? Hắn vội vàng chấp tay chào.

"Sao hôm nay Đỗ tiên sinh cũng tới nơi này?" Phụ nhân nọ hỏi hắn.

Đỗ Văn Hạo vội cười nói: "Đưa phu nhân đi dạo".

Phụ nhân nọ thấy dáng vẻ ngơ ngác của Đỗ Văn Hạo liền cười nói: "Đỗ tiên sinh không nhớ chúng tôi à? Thực sự quý nhân hay quên việc. Cách đây không lâu ta đã mời tiên sinh xem bệnh cho tướng công nhà ta. Chàng bị thương vào đùi khi đi săn, tiên sinh nhớ chưa?"

Nói tới đây Đỗ Văn Hạo rốt cuộc đã nhớ ra, hai bên nói chuyện xã giao vài câu. Lúc này trụ trì đã ra tới, ông ta chấp tay cười ha hả hỏi: "Đỗ tiên sinh tới, không tiếp đón từ xa, xin thứ tội".

"Không sao! Đại sư bận việc, Đỗ mỗ không dám quấy rầy".

"Tiên sinh khách khí quá. Sớm biết tiên sinh tới. Ta đã xuất môn nghênh đón tiên sinh. Mời tiên sinh vào trong".

Vì đã gặp phụ nhân và tướng công nàng kia. Tục ngữ có câu, mời không bằng ngẫu nhiên gặp. Nếu không ngại hãy cùng đi ăn cơm. Đỗ Văn Hạo nhân tiện mời vợ chồng phụ nhân cùng vào.

Vợ chồng phụ nhân thấy Đỗ Văn Hạo thành tâm yêu cầu nên không chối từ.

Trụ trì đi sắp đặt cơm chay, phụ nhân nọ khẽ nói với Đỗ Văn Hạo: “Thì ra tiên sinh là cố giao với trụ trì. Y thuật tiên sinh cao minh. Tới nơi nào cũng chữa bệnh cho người bệnh như vậy thật đáng quý”.

Đỗ Văn Hạo cười trừ.

Khi cơm chay bưng lên Đỗ Văn Hạo thấy phụ nhân ăn rất ít, hần tưởng nàng e lệ nên nói: “Đại tẩu, không nên e ngại. Hôm nay một người ăn cho hai người, phải ăn nhiều mới đúng”.

Phụ nhân đỏ mặt cầm đũa gắp chút thức ăn trên bàn, ngần ngừ không dám ăn.

Nam nhân nói: “Từ khi tiện nội hoài thai, tự nhiên chán ăn, có khi ba ngày không ăn bữa cơm nào, ta rất lo lắng nàng đói quá ảnh hưởng tới thai nhi. Hôm nay ta cùng nàng tới đây cầu Bồ Tát giúp đỡ”.

Đỗ Văn Hạo thấy khí sắc phụ nhân không tốt liền hỏi: “Có một số người khi hoài thai không muốn ăn. Đại tẩu có thấy chán thức ăn dầu mỡ, thích ăn chua không?”

Phụ nhân lắc đầu nói: “Chỉ cảm thấy bụng trương, không đói, ăn vào là đau bụng”.

218. Chương 218: Kết Hợp Nhiều Biện Pháp!

Phụ nhân cười khổ nói thêm: “Ngày thường khi ăn gì cũng chỉ có ngũ cốc, rau quả. Chúng ta nông dân còn có thể có cái gì khác để ăn đây?”

“Đại tẩu có mấy hài tử?”

Phụ nhân nọ than khóc một tiếng nói: “Không sợ tiên sinh chê cười, đây mới chỉ là lần mang thai đầu tiên, cho nên ta phải hết sức cẩn thận!”

Nam nhân đứng bên nói thêm: “Chúng ta thành thân đã được mười ba năm vẫn không có động tĩnh gì. Giờ Bồ Tát biết chúng ta thành tâm cầu tự nên mới nổi lòng thương xót.”

Đỗ Văn Hạo nhìn lại phụ nhân nọ, thấy nàng ta ngồi trên ghế có chút không thoải mái, liền nói với tiểu hòa thượng trong miếu mang tới một cái ghế to cho nàng ngồi. Dáng điệu nàng ta đứng lên ngồi xuống vô cùng khó khăn, bản thân hần cũng nhìn thấy nhiều phụ nữ mang thai mà mệt mỏi, nhưng người này có chút gì đó yếu đuối hơn hẳn.

“Đại tẩu, trông nàng có vẻ không ổn, đã từng nhờ bà đỡ nào xem giúp chưa?”

Phụ nhân lúc này đã ngồi thoải mái trên ghế, nàng ta thở dài một tiếng rồi cười nói: “Chúng ta chưa bao giờ tìm ai xem xét tình hình thai nhi cả. Phụ nữ ở thôn chúng ta đều tự chăm sóc mình, đâu có phải như tiểu thư đài các này nọ mà có điều kiện, tiền của được bà đỡ tới chăm sóc thường xuyên?”

Bàng Vũ Cầm nói: “Đại tẩu, hay là chị đi khám xem thế nào? Ta nhìn bụng chị, đoán có lẽ chị đang mang song thai đó”.

Phụ nhân mừng rỡ, vội vàng nói: “Nếu những gì phu nhân nói là đúng, ta nhất định sẽ mang biểu phu nhân đôi gà hồng đang độ đẻ trứng”.

Bàng Vũ Cầm cười to, nói: “Vậy thì chị chuẩn bị đi. Ta nhìn kỹ thì thấy chắc chắn chị mang song thai rồi”.

“Những người nông dân chúng ta không ngại có nhiều con. Càng nhiều người thì sẽ càng tốt cho công việc”.

Đỗ Văn Hạo cười phá lên. Hần kêu người nấu cho phụ nhân một chén canh hạt sen to. Phụ nhân nọ không muốn từ chối thịnh tình của Đỗ Văn Hạo nên lập tức ăn chén canh. Nhưng vừa ăn xong, nàng ta kêu to một tiếng “đau bụng quá” rồi ngã lăn ra khỏi ghế. Hai tay ôm chặt bụng, lăn lộn trên sàn nhà.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi, vội vàng tiến lên xem. Chỉ thấy phụ nhân nọ sắc mặt tái nhợt, người mướt mồ hôi, vẻ mặt đau đớn thống khổ khiến ai nhìn thấy cũng phải đau lòng.

Đỗ Văn Hạo vội vàng bắt mạch xem xét cho thai phụ, kinh hãi thấy quan mạch hai tay nàng đã cứng lại, nhưng mạch lực lại không phải dấu hiệu của hỉ mạch. Hần ta không khỏi thấy lòng trùng xuống, bèn kêu người đỡ phụ nhân ngồi lên rồi ấn vào huyệt hỷ. Sau một hồi nghỉ ngơi, phụ nhân nọ đã dần tỉnh lại.

“Đại tẩu, bình thường nàng có thấy chán ăn nhưng lại khát nước nhiều không?”

Phụ nhân gật đầu, cố sức nói: “Có, ta hay bị thế này lắm. Ta có thể không ăn gì cả ngày nhưng nếu không cho ta uống nước thì ngang bằng lấy mạng ta. Ta chỉ chịu được cùng lắm đến trưa là phải uống thật nhiều nước mới khỏi thấy khát”.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cảm thấy rất lo lắng, không biết làm cách nào để nói cho hai người kia biết rằng trong bụng phụ nhân chắc không phải là thai nhi. Điều đó quả thật quá tàn nhẫn, khiến hắn cảm thấy rất do dự. Bàng Vũ Cầm nhìn Đỗ Văn Hạo, đoán rằng hắn đã phát hiện ra điều gì đó, hơn nữa chắc chắn không phải tin tốt lành gì. Nhìn hắn mặt biến sắc, mồm há ra mà không nói nên lời, nàng quyết định tiến đến an ủi phụ nhân: “Đại tẩu, bụng chị to vậy nhất định làm việc không tiện, khổ cực lắm phải không?”

Phụ nhân cười nói: “Ai bảo chúng ta là phụ nữ làm chi, đúng không phu nhân? Chúng ta phải chấp nhận số mệnh thôi.”

Bàng Vũ Cầm nói chuyện với phụ nhân hồi lâu. Lúc này, Đỗ Văn Hạo mới thấp giọng nói: “Có một chuyện mà ta không biết phải nói ra thế nào bây giờ”.

Phụ nhân thấy vẻ mặt nghiêm túc của Đỗ Văn Hạo bỗng cảm thấy có chuyện gì đó không hay. Nàng dựa vào tay vịn của ghế, đứng dậy nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh, người là ân nhân cứu mạng của ta, có việc gì xin người cứ nói ra”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút rồi nói: “Vừa rồi ta đã bắt mạch cho nàng, phát hiện ra trong bụng nàng không phải là thai nhi”.

Lời nói vừa thốt ra khiến ba người còn lại cả kinh. Phụ nhân suýt nữa thì ngã từ trên ghế xuống, may mà Bàng Vũ Cầm kịp thời đỡ lấy tay nàng.

Thanh âm của nam nhân đã biến lớn, hắn nói: “Tại sao tiên sinh lại nói vậy, vợ ta đã mấy tháng nay không có kinh nguyệt rồi. Hơn nữa, bụng cũng ngày một to hơn, tính khí cũng thay đổi, không thích ăn thịt nữa. Những dấu hiệu đó không giống với người đang mang thai sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ban đầu, khi không thấy kinh nguyệt như bình thường, nàng có đi khám đại phu không?”

Phụ nhân tâm thần bấn loạn, hết lắc đầu lại gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Và các triệu chứng chỉ đến sau đó đúng không? Việc không muốn ăn và ăn thì đau bụng đó?”

Phụ nhân vô cùng kinh ngạc, vội vàng gật đầu.

Nam nhân cảm thấy có điều gì đó không hay nhưng thật sự vẫn khó mà tiếp nhận được: “Có thể nói rõ ra được không?”

Phụ nhân thấy nam nhân nói vậy không hài lòng, vội nói: “Tiên sinh đang nói, người im lặng nghe đi đã”.

Nam nhân lúc này mới im lặng, ngồi sang một bên lo lắng nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy lúc đó đại phu đã nói thế nào?”

“Đại phu nói triệu chứng đó là do vợ ta bị thiếu chất, ông ta kê cho vợ ta mấy thang thuốc bổ để uống. Sau khi uống bụng vợ ta mới to lên. Ai ngờ...”

Bàng Vũ Cầm thấy phụ nhân hai mắt rưng rưng. Nàng cuống quýt an ủi: “Đại tẩu đừng quá lo, chị vẫn chưa hết cơ hội mà?”

Ai ngờ phụ nhân cùng nam nhân cả hai đồng thanh thở dài một tiếng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại tẩu bị nhiệt huyết dạt dào, đồng thời còn bị trướng bụng. Giờ ta kê cho nàng một đơn thuốc, nếu dùng ngay và cẩn trọng thì cũng không phải là không còn cơ hội sinh con!” Nói rồi hắn kêu người cầm giấy và bút mực đến rồi ngay lập tức kê đơn.

Thấy vậy, hai vợ chồng phụ nhân nọ vừa buồn vừa vui bèn đỡ nhau đứng dậy tạ ơn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cùng Bàng Vũ Cầm hai người đẩy tâm trạng cũng ngồi thêm một lúc rồi mau chóng đi về nhà.

Vừa bước chân vào đến cửa nhà đã thấy Hàm Đầu khom người nói: “Sư tổ, hôm nay đã là trăng tròn, như lời sư phụ nói về việc trị liệu cho hài tử Bồ gia, đứa nhỏ này thân thể hư nhược, khẩu nhân tà, bộ dáng khó mà tự ăn được, nên chẳng phải thay đổi một chút?”

Mấy ngày nay Đỗ Văn Hạo vẫn một mực nghiên cứu và thử một số phương pháp trị liệu chứng Thi chú của đứa nhỏ Bồ gia. Nhưng là, hần nghiên cứu đủ thứ, suy nghĩ muốn nát cả đầu mà vẫn chưa ra được cách nào khả dĩ một chút cả. Một phần bởi Đỗ Văn Hạo không am hiểu nhiều về nhi khoa cũng như thân thể hài tử, mà ở thời cổ đại này mọi thứ máy móc hiện đại để có thể kiểm tra thân thể đều không có, cũng chỉ có phỏng đoán mà dùng phương thuốc thôi. Nghe lời Hàm Đầu hỏi cũng chỉ có thể thở dài: “Cũng đành phải thử xem thôi. Sư phụ người sao, hần có tới không?”

Hàm Đầu nói: “Sư huynh đã đi mời sư phụ rồi.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Sư phụ người có nghĩ ra biện pháp gì không?”

“Không. Cũng chỉ còn biện pháp ghi trên tấm da dê kia thôi.”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Chỉ sợ mấy cái đó không dùng được. Nhưng mà bây giờ trừ cách này thật đúng là không còn biện pháp nào khác, cứ thử xem sao vậy.”

Buổi tối, rốt cục Tiền Bất Thu cũng đã tới. Thời gian này lão bận rộn tui bụi với mấy chuyện trong cung, Đỗ Văn Hạo cũng không có nhiều thời gian để bàn luận.

Về mặt Tiền Bất Thu có chút lo lắng, cũng chưa có chuẩn bị thuốc ngay mà nói với Đỗ Văn Hạo: “Sư phụ, lần trước nói với người về đơn thuốc trong tấm da dê. Sau đó có chút thời gian, lão hủ cũng đã tra tìm thêm trong Thái y viện cũng như tàng thư trong cung. Mặc dù không tìm được cái gì chuẩn xác nhưng cũng có chút thành quả, khả năng thành công không phải là không có.”

“Thật vậy sao? Dù sao có hy vọng vẫn tốt hơn là mù mờ chẳng biết gì.” Đỗ Văn Hạo có chút ngạc nhiên.

“Ừ, muốn trị chứng bệnh này, không chỉ cần cổ phương nọ mà còn phải thực hiện phương pháp của đạo gia tác động vào tam thi trùng kia.”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng chẳng biết phải nói thế nào nữa. Hần giờ cảm thấy thất vọng cho cái gọi là trân bảo các của Thái y cục, cho cái tàng thư các của Hoàng cung. Lúc trước lão sâu rượi trông Trân bảo các Thái Y cục nói với hần cái nhìn của đạo gia về chứng bệnh này, hần đã cảm thấy có chút bàng môn tà đạo, nên nhất mực lo lắng không nghe. Bây giờ đương nhiên một người như Tiền Bất Thu cũng nói như vậy, hần ban đầu thì có chút bất mãn, nhưng cẩn trọng hơn một chút, lại thấy có chút mù mờ, hỏi lại: “Đạo gia tam thi trùng? Cái này có liên quan tới Thi chú sao?”

“Có liên quan! Hơn nữa còn liên quan rất lớn.”

“Nói ta nghe một chút xem sao.”

Tiền Bất Thu cười khổ: “Lão hủ thật không quen thuộc lắm với đạo thuật!”

“Vậy sao vừa rồi người lại nói cần có đạo thuật? Người không quen sao biết đạo thuật có thể dùng được?”

“Sư phụ, lão hủ chưa không có nói dùng đạo thuật để trị chứng bệnh này, chỉ nói là chứng bệnh này có thể cần đến sự phối hợp của đạo thuật mà thôi. Thực tế đạo thuật của đạo gia không chỉ dùng để bắt quỷ trừ tà.”

“Như vậy sao? Ta biết có một lão đạo biết mấy biện pháp này, lúc đó hần cũng nói với ta, nhưng ta không để ý tới. Hay là chúng ta đi thỉnh giáo hần một chút?”

“Vậy sao? Là ai?”

“Thủ hộ Trân bảo các của Thái y cục Trương Ngộ Đạo. Lão này có chút tà môn, nếu muốn hần nói ra phương pháp, chỉ cần tốn một chút rượu ngon là được.”

Lập tức, hai người mang theo Hàm Đầu cùng một bình rượu hảo hạng khá lớn, theo ánh trăng đi tới Trân bảo các.

Vận khí của bọn họ cũng không tệ lắm, lão đạo có ở nhà. Lão đang cầm một hồ lô rượu ngồi ở tiền viện Trân bảo các, khoan chân một mình ngồi trên cỏ, ngẩng mặt nhìn ánh trăng vừa uống rượu vừa ca hát.

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đại sư thật sự là cao hứng, một mình vừa uống rượu vừa ca hát, ha ha!”

Rượu nhiều khiến lão mắt mũi lem nhem, nghe tiếng nói quay đầu lại nhìn. Dưới ánh trăng sáng cũng mất chốc lát mới nhận ra được người tới là ai, đứng dậy chào: “Ồi chào, nguyên lai là Đỗ tiên sinh. Đêm hôm khuya khoắt còn muốn đến Trân bảo các tra duyệt y thư sao?”

“Không không, Đỗ mỗi lần này đến là cố tình tìm người. Vị này chính là đồ đệ Tiền Ất Tiền Bất Thu của ta, vị kia là đồ tôn của ta”.

Trương Ngộ Đạo vội vàng chấp tay chào, cười lớn: “Ha ha, ta đoán không sai thì mấy thầy trò các người tới mời ta uống rượu phải không?” Mũi lão đạo hếch lên, hít một hơi thật sâu, “ta đã nghe thấy mùi rượu rất thơm, là Tần thù tử! Có đúng hay không?”

“Mũi lão ca đúng là vô đối, ta mang tới một lo hảo tửu cho lão ca đây!”

“Ha ha ha!” Trương Ngộ Đạo đắc ý ngửa mặt lên trời cười dài: “Ta đã nói mà, biện pháp của ta nhất định không sai được! Thế nào, hài tử đã khỏi bệnh rồi chứ?”

“Chưa khỏi, à không, ta còn chưa dùng phương pháp của lão ca!”

“Tại sao?” Trương Ngộ Đạo trềng mắt hỏi lại.

“Bởi vì ta không nhớ đơn thuốc người nói lúc đó.”

Trương Ngộ Đạo dậm chân nói: “Ai nha, người, người này đúng là... Vì sao không sớm tới tìm ta? Ta nói ngay cho người a!”

”Không phải ta đang tới tìm người đây sao? Lần này cố tình tới thỉnh giáo mà.

“Tốt lắm, ngồi, ngồi, ngồi xuống đi. Chúng ta vừa uống rượu vừa nói chuyện.” Trương Ngộ Đạo vừa kéo ba người ngồi xuống vừa lắc lắc mấy chén rượu.

Đỗ Văn Hạo bẽ bộn kéo bả vai lão: “Không, hôm nay chính là trăng tròn, chúng ta không nhớ biện pháp chữa bệnh nên cố tình tới tìm người thỉnh giáo. Người nói ngay cho chúng ta để chúng ta trở về chữa trị luôn cho hài tử. Sau đó người lại một mình ca hát uống rượu.”

Lão đạo nghe vậy thì liến thoắng nói lại một lần nữa đơn thuốc kia, Tiền Bất Thu có vài điểm không rõ ràng liền hỏi lại. Đến khi Tiền Bất Thu gật đầu hài lòng, cả bọn Đỗ Văn Hạo mới cáo từ rời đi.

Trên đường về, Tiền Bất Thu cười ha hả nói: “Lúc này hẳn là sẽ không có vấn đề gì nữa.”

“Người tìm được biện pháp rồi sao?”

“Ừm, bất quá, biện pháp này chưa biết thế nào, cũng chỉ còn cách thử một lần mà thôi.”

“Cũng đành vậy.”

Trở lại Ngũ Vị đường, Bồ Linh cùng thê tử Tô Hỉ Chi chân chính trông thấy Tiền Bất Thu, lại nghe lão nói đã tìm được cách chữa trị thì vui mừng khôn xiết, nhưng khi biết cũng chưa chắc kết quả thì chỉ đành thở dài gật đầu.

219. Chương 219: Vu Y Thị Y

Tiền Bất Thu lấy đan sa và sáu vị thuốc khác cẩn thận nghiền nát. Dùng dấm chua làm tan đi mùi vị của rượu, lại lấy vải phong kín bọc thuốc, ba loại chỉ màu được dùng quần chặt vào ba cây kim được tẩm rượu, tất cả đặt lên đỉnh nồi đun cách thủy, sau đó tiếp tục hơ trên lửa nóng.

Mất thời gian khá lâu, khi lấy thuốc ra, quả nhiên giống như lời lão đạo nói, thuốc trắng như tuyết, Tiền Bất Thu mừng rỡ, lấy một con gà trống khỏe, đem cắt tiết, đã nát quả tim của nó và cả thịt, trộn thêm tiết

gà và thuốc đã hơi lửa xong, viên lại thành những viên thật nhỏ, cho hài tử uống. Tiếp đó dùng một chiếc túi cầm nhỏ cột vào trên đỉnh đầu hài tử, khối thuốc nghiền nát còn lại đặt lên bụng.

Đến khi xong mấy việc này cũng đã là canh ba.

Dùng thuốc này liên tục trong ba ngày, rốt cục ánh mắt của hài tử đã có biến hóa. Hai tròng mắt đã không còn ngậy ngốc như trước, giờ có thể chớp chớp, lại có thể di chuyển theo hướng tiếng động phát ra.

Sự chuyển biến này làm cho Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu đều mừng như điên, hai vợ chồng Bồ Linh lại càng muốn cao hứng hơn, ôm hài tử khóc rống lên. Những kết quả này rõ ràng chứng minh phương thuốc kia có hiệu quả.

Khi Lận thái y biết được tin tức này cũng vội vàng chạy tới, hai mắt long lanh. Mặc dù hiện tại đứa nhỏ này so với các hài tử cùng tuổi khác vẫn còn kém xa nhưng cũng đủ để lão vui mừng. Lúc này ai cũng hy vọng rằng dùng thuốc thêm một thời gian là có thể chữa trị tốt bệnh của hài tử rồi.

Tiền Bất Thu mang phương thuốc cũng như cách thức điều trị nói cho Lận thái y, lão sau đó liền đưa hài tử từ Ngũ Vị đường về nhà trực tiếp theo cách của Tiền Bất Thu chữa trị.

Việc chữa trị này có khá nhiều điểm lạ kỳ, bản thân Tiền Bất Thu ngần này tuổi đầu cũng chưa bao giờ sử dụng phương pháp thần thần bí bí thế này. Nhưng là, người mừng vui hơn cả có lẽ là Đỗ Văn Hạo. Cẩn thận cân nhắc một chút hẳn không chỉ có cảm khái hàng nghìn hàng vạn lần Tiền Bất Thu, lão dụng phương không có câu nệ vụ thuật rồi tà thuật hay thần thần quỷ quỷ gì cả, đơn giản là cảm thấy có thể dùng được là dùng. Hơn nữa việc chữa trị đến giờ mặc dù chưa thể nói là thành công hoàn toàn, nhưng ít nhất nó cũng có tác dụng rất lớn trong việc an ủi, động viên người nhà của hài tử, còn Đỗ Văn Hạo thì như trút được một gánh nặng ngàn cân.

Sử dụng đạo thuật để gia tăng tác dụng của y thuật thì Đỗ Văn Hạo chưa từng đọc được trong bất cứ y thư nào, cái này rõ ràng có chút không thuận mắt với những người hiện đại coi Trung y là gì đó bác đại tinh thâm. Mà đúng là nó bác đại tinh thâm thật, bởi nó còn rất nhiều điều mà các y giả vẫn chưa thể nhận thức hết được. Ví dụ như quất toa, bát hỏa quán y học Tây phương không giải thích được nhưng Trung y thì đã dùng những phương pháp này mấy nghìn năm qua để chữa bệnh. Đối với Tây phương, có thể đây là những phương pháp tà môn, nhưng sự thật lại chứng minh chúng có tác dụng hữu hiệu.

Chuyện này khiến Đỗ Văn Hạo không thể không có một cái nhìn mới với y giả cổ đại, muốn từ bọn họ học hỏi thêm.

Hôm nay Ngũ Vị đường có một bệnh nhân khá đặc biệt tới, Diêm Diệu Thủ tiếp chẩn.

Người này bị suyễn cực nặng, tay lúc nào cũng giữ ngực, bộ dáng vô cùng thống khổ. Diêm Diệu Thủ ý tứ nói tiểu nhị dìu đỡ hẳn ngồi xuống bên cạnh bàn.

“Người làm sao vậy?” Diêm Diệu Thủ có chút bực mình.

Người nọ lại không trả lời mà đưa mắt nhìn xung quanh, ý như muốn tìm kiếm người nào đó.

Diêm Diệu Thủ lại cúi gắt hỏi thêm một câu nữa, nhưng là người kia xem ra tính nết còn muốn thô lỗ hơn hẳn mấy lần, tiếng nói như xé gió: “Mọi người đều nói Ngũ Vị đường có một vị tiên sinh tọa đường tuần tú, sao nhìn mãi không thấy đâu nhỉ?”

Diêm Diệu Thủ nghe vậy ngược lại không hề tỏ vẻ giận dữ, nói: “Người tới xem bệnh hay tìm con rể?”

Người nọ nghe vậy nhất thời giận dữ, đứng bật dậy muốn đi. Thế nhưng đột nhiên hắn ngã ngồi lại trên ghế, thở hồng hộc từng ngụm từng ngụm có vẻ rất khó nhọc. Mọi người xung quanh thấy vậy cũng xúm lại xem náo nhiệt.

Hàm Đầu vội vàng kéo kéo Diêm Diệu Thủ: “Sư huynh, nói chuyện với người bệnh như vậy sư tổ sẽ trách phạt đó.”

Diêm Diệu Thủ thấy bộ dáng người nọ như vậy thì cũng cảm thấy có chút hối hận, nghe lời chỉ điểm của Hàm Đầu thì lại càng ảo não, vội vàng khom người tạ lỗi: “Xin hỏi ngài có chỗ nào không thoải mái, để ta xem cho?”

“Ta nghe nói y thuật của đại phu Ngũ Vị đường vô cùng cao minh, nhất định chữa được bệnh của ta. Hôm nay tới đây chính là tìm Đỗ tiên sinh.”

Diêm Diệu Thủ sau khi nghe vậy thì rớt cuộc thở phào, vừa cười vừa nói: “Đỗ tiên sinh chính là sư tổ của ta, là tọa đường của Ngũ Vị đường, nhưng là sư tổ ta chỉ xem những người có cấp bách chứng thôi.”

Nam nhân ngẩng đầu nhìn Diêm Diệu Thủ cười mỉa: “Người thử nói xem ta có phải cấp chứng không?” Nói xong cũng chỉ giương hai tròng mắt nhìn Diêm Diệu Thủ.

Diêm Diệu Thủ thấy nam nhân kia không nói thêm gì nữa thì lên tiếng: “Người muốn nói gì? Được rồi, nếu không có gì để nói nữa thì để ta xem bệnh cho người khác.”

Nam nhân kia lại khó khăn đứng dậy, tay ôm ngực nói: “Hừ, vậy thì rất đơn giản, người tự cho mình là y thuật cao minh, lại nói bệnh của ta không phải cấp chứng. Nhưng ta lại nghĩ người không trị được bệnh của ta? Có dám thử không? Nếu không được thì đền tiền cho ta!”

Bên cạnh vẫn còn nhiều người chờ được xem bệnh, Diêm Diệu Thủ không muốn cùng người ngang bướng này nói chuyện, đứng dậy nói: “Người đã nói Ngũ Vị đường ta không có khả năng chữa bệnh của người, vậy xin mời đi tìm đại phu khác cao minh hơn.” Nói xong làm dáng về tiễn khách.

“Diệu Thủ, không được vô lễ!”

Cùng với câu này là một người từ phòng sau đi ra. Đây là một nam tử trẻ tuổi, cau mày liếc Diêm Diệu Thủ một cái. Đương nhiên người này là Đỗ Văn Hạo.

“Đỗ tiên sinh tới!”

Một vài người bệnh nhận ra vội lên tiếng chào, bộ dáng có chút chờ mong.

Đỗ Văn Hạo gật đầu chào mọi người rồi mỉm cười đi tới bên người nam nhân nọ nói: “Người còn chưa cho hần xem, vì sao đã nói hần không trị hết bệnh của người? Hơn nữa, xem bệnh chính là phải đủ vọng vấn vấn thiết (nhìn, nghe, hỏi, sờ), người cái gì cũng không để người ta xem, vậy thì y thuật cao mấy cũng không thể trị bệnh của người được.”

Nam nhân nọ thấy bộ dáng mọi người rất cung kính với thanh niên này, biết đây chính là Đỗ đại phu mình đang tìm, vội vàng giữ ngực đứng dậy. Nhưng Đỗ Văn Hạo lại khoát tay giữ lại nói: “Ta nhìn bệnh của người không nhẹ, cứ ngồi nói chuyện đi.”

Đỗ Văn Hạo quay sang Diêm Diệu Thủ nói: “Người bệnh này để ta trị, bên trong ta đang châm cứu, người vào trông một chút, cứ giữ châm như vậy một lát nữa.”

“Vâng, sư tổ.”

Đỗ Văn Hạo nghe hô hấp của người kia liên hỏi: “Tiên sinh trước đây bị hen suyễn?”

“Đúng như tiên sinh nói, nhưng có một vị tiên sinh nói hen suyễn của ta không phải là hen suyễn bình thường.”

“Xin nói rõ hơn.” Đỗ Văn Hạo vừa nói vừa ra hiệu cho người kia tiếp tục, còn tay thì đặt lên cổ tay hần, bắt đầu chẩn mạch.

Mạch thông.

Người nọ nghĩ lấy hơi một lát, sau đó nói: “Hen suyễn này của ta đã lâu rồi, nhưng chỉ phát tác vào thời điểm trước tết Đoan Ngọ cho đến sau Trung thu, năm nào cũng vậy.”

“Ý của người là hen suyễn này chỉ có từ giữa mùa hạ tới trước đông?”

“Đúng vậy.”

“Vậy ngày thường khi phát tác người có đi tìm đại phu không? Mà sao hôm nay lại bị nặng như vậy?”

Nam nhân thở dài một tiếng: “Nói ra thật sự là dài dòng. Ta thỉnh thoảng vẫn đi xem vị tiên sinh kia, sau khi uống thuốc đều có thể tạm thời giảm bớt vài phần thống khổ, nhưng là vẫn không thể đoạn căn được.”

Tiên sinh kia thấy ta vô cùng phiền lòng, mỗi lần phát tác đều thống khổ không chịu nổi nên vừa rồi mới đề cử ta tới nơi này tìm ngài xem một chút.”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Khuyết điểm này của người làm sao mà bị?”

“Ta vẫn còn nhớ rất rõ, ba năm trước đi khi cả nhà ta đi tảo mộ đạp thanh. Thời tiết khi đó cũng hết sức nóng bức. Vì không muốn người nhà khổ sở, chúng ta quyết định khởi hành từ khi gà chưa gáy sáng. Chỗ đặt mộ tổ của nhà ta có sơn có thủy, người nhà vốn chuẩn bị rất nhiều đồ ăn định tới đây tảo mộ rồi dành cả ngày đi du ngoạn thanh thoi một phen. Chúng ta mặc dù đi sớm nhưng khi tảo mộ xong thì trời cũng nắng to, bắt đầu đi du ngoạn ta cảm thấy vô cùng nóng nực và khát nước. Thấy ở đó có một con suối trong mát vô cùng, ta liền uống vài ngụm, nhưng thật sự nước rất mát, ta không nhịn được uống thêm rất nhiều. Sau đó chúng ta lại ăn thêm rất nhiều đồ vật mang từ nhà đi. Mọi người vô cùng vui vẻ. Ai ngờ khi mặt trời vừa xuống núi ta bắt đầu thở hổn hển, cứ tưởng chỉ là mệt mỏi quá mà ra, không nghĩ kể từ đó về sau, hàng năm Đoan Ngọ bắt đầu suyễn, đến hết Trung Thu mới khỏi.”

Hỏi xong bệnh tình, Đỗ Văn Hạo nhìn lưỡi tượng, mạch tượng rồi đề bút viết một đơn thuốc. Thế nhưng đơn thuốc này lại vô cùng đơn giản, chỉ có ba vị thuốc chính theo phương ngôi tử cảm thang mà trong đó chủ yếu là lá trà và đạm đậu.

Nam nhân này cầm đơn thuốc thì tần ngần một lát rồi không khỏi lớn tiếng hỏi lại: “Tiên sinh, ta đã xem qua rất nhiều đại phu, không những thế hơn hai năm qua liên tục tìm hiểu các loại phương pháp và được thảo khải dĩ chữa được bệnh này. Tất cả các đại phu đều cấp cho ta bó lớn bó nhỏ, cũng chưa có ai cho ít thuốc như vậy...Liệu thể này có ổn không? Suyễn của ta vô cùng lợi hại đó.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Người cứ thử dùng đi thì biết!”

Nam nhân nọ bán tín bán nghi đi lấy thuốc rồi quay sang một người bên cạnh, cũng không quản Đỗ Văn Hạo đang ở gần đó có thể nghe được, hét lớn lên: “Đại phu này nói là bảy gói lá trà có thể chữa bệnh suyễn của ta?”

Đỗ Văn Hạo cũng không thèm nhìn sang, thản nhiên nói: “Cứ dùng thử đi, ta cũng không có biện pháp nào khác.”

Nam nhân kia thấy Đỗ Văn Hạo không thèm để ý thì cũng không thể làm gì khác hơn là rời đi.

Diêm Diệu Thủ chờ Đỗ Văn Hạo xem bệnh xong mới đi ra nhỏ giọng nói: “Sư tổ, ngôi tử cảm thang trong Thương hàn luận nói là dùng để trị các chứng nhiệt ngực, nhưng mà, chưa thấy nói về bệnh suyễn, liệu có được không vậy?”

“Ta đã nói rất nhiều lần rồi, biến thông! Phương thuốc là cái chết còn người bệnh là cái sống! Phương thuốc căn bản chỉ là căn cứ mà thôi.”

“Dạ, đồ tôn đã rõ ràng.” Kỳ thực trong lòng Diêm Diệu Thủ hiểu hay không có khi bản thân hắn còn không biết nữa.

Đỗ Văn Hạo cười lắc đầu, không nói gì nữa, đứng dậy đi vào hậu viện.

Bảy ngày sau.

Người nọ lần nữa tới Ngũ Vị đường, nhưng lúc này mang theo một bao lễ vật rất lớn, trước hết tại cửa cúi chào Diêm Diệu Thủ tạ lỗi lần trước, sau đó đi tới khách phòng của Đỗ Văn Hạo, cúi người hành lễ rất cung kính: “Tiểu sinh lần này tới để cảm tạ Đỗ tiên sinh, thứ nữa cũng là tạ lỗi với vị tiên sinh kia, là tiểu sinh không phải, lúc đó bệnh tình khổ sở, không kìm lòng được có chút vô lễ, chọc giận đồ tôn của ngài, thật vô cùng xin lỗi.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Bệnh của người đã đỡ nhiều rồi sao?”

Người nọ nói: “Tiên sinh, dùng thuốc của ngài ta cảm thấy mặc dù vẫn còn suyễn nhưng tâm lý lại vô cùng thông khoái. Nguyên lai cũng không biết chứng khó thở này có liên quan đến tâm lý buồn bực trong người.

Ta cảm giác thấy tâm lý rất thoải mái, dần dần việc hít thở cũng dễ chịu hơn nhiều, cái suyễn kia cũng dần dần biến chuyển tốt. Ban đầu như tiên sinh nói, khi suyễn thì phải dùng thuốc, nếu không thì khó chịu vô

cùng, nhưng dần dần khi suyễn ta có thể nhìn thấy một chốc lát mà không thấy thống khổ như trước đây, thật là mừng.”

Đỗ Văn Hạo gật gù đầu, nói: “Tốt. Vậy thì tiếp tục dùng thuốc đi, lấy thêm bảy gói nữa.”

Người nọ không nói thêm, vội vàng gật đầu cầm đơn Đỗ Văn Hạo đưa rồi rời đi lấy thuốc.

220. Chương 220: Thị Vệ Của Lục Hoàng Tử

Người nọ sau khi uống thuốc nửa tháng liên tục, không tái phát, cũng không xuất hiện.

Khoảng một năm sau, trong một lần xuất chẩn, Diêm Diệu Thủ ngẫu nhiên gặp lại người đó. Người nọ liếc mắt nhìn nhận ra ngay Diêm Diệu Thủ, liền tươi cười chào đón từ xa, Diêm Diệu Thủ thấy hân hân ta ngẩng đầu, ưỡn ngực không còn cảnh cong người, ôm ngực như lúc trước nữa.

Diêm Diệu Thủ liền hỏi: “Tại sao không thấy người tới nữa, bệnh của người thế nào rồi?”

“Ha, ha. Rất tốt, không còn đau đớn gì nữa. Đồ đại phu thực sự là thần y”.

Người nọ nhiệt tình mời Diêm Diệu Thủ đi uống rượu, Diêm Diệu Thủ thấy có người khen ngợi sư tổ của mình đương nhiên rất cao hứng, không từ chối, hai người vào tửu quán uống rượu một phen. Sau khi uống rượu xong, Diêm Diệu Thủ mặt đỏ tía tai, loạng choạng quay về Ngũ Vị đường.

Trở lại Ngũ Vị đường nhìn thấy Đỗ Văn Hạo hân hân kể lại việc này: “Sư tổ, có nhớ ngày trước chúng ta xem bệnh cho cái người bị hen suyễn không? Là cái người trong tết thanh minh, đi chơi, uống nước suối rồi bị khó thở ấy? ”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi gật đầu.

Diêm Diệu Thủ thực sự kính sợ Đỗ Văn Hạo, bình thường hân hân không dám nói chuyện. Lúc này dựa vào hơi men, lá gan lớn hơn, hân nói tiếp: “Bệnh của người đó đã khỏi hẳn, đồ tôn gặp hẳn, hẳn còn mời uống rượu. Sư tổ, đồ tôn nhớ ban đầu người dùng Ngôi Tử cảm thang, phương thuốc này có thể trị hen suyễn sao? Người hãy nói cho đồ tôn biết chuyện gì đã xảy ra được không?”

“Nếu là người, người định dùng thang thuốc gì để chữa bệnh ấy?”

“Nếu đổi lại là đồ tôn, chỉ dám dùng Tuyên Phế Bình suyễn được, sư tổ, tại sao lại dùng Ngôi Tử cùng Đậu Cẩm thanh nhiệt trong ngực?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hàm Đầu sẽ không thay đổi quan điểm đọc sách ngu ngốc đó, người cũng sẽ không biết cách biến hóa. Ngôi tử cảm thang không thấy có ghi chép trị hen suyễn, thế nhưng hãy nhớ phương thuốc cổ đại đều do con người viết ra, nhận thức con người có hạn. Mỗi đơn thuốc có tác dụng cơ bản, nhưng lại bao hàm rất nhiều tác dụng chúng ta không biết được, cần chúng ta phải tìm hiểu xem còn có tác dụng nào nữa. Cụ thể Ngôi Tử cảm thang có tác dụng trị liệu gì, nó trị liệu ức nhiệt lưu nhiều ngực, có khả năng trị chứng nhiệt nhiều tâm thần. Nếu như có thể ức nhiệt lưu nhiều ngực, vậy có thể trị hen suyễn không?”

Diêm Diệu Thủ suy nghĩ một lát rồi nói: “Cũng có thể”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhớ kỹ, người đó mắc bệnh do trúng độc đúng không?”

“Hãy nhớ kỹ ban đầu hẳn ta không phải bị suyễn. Hẳn đi đường vừa mệt mỏi, vừa nóng bức, khi uống quá nhiều nước lạnh, lại ăn thức ăn lạnh nên đương nhiên bị đau bụng”.

“Không sai, ban đầu trong bụng có vấn đề, ngực ức nhiệt. Thế nhưng biểu hiện của hẳn không phải là phiền mà là suyễn. Như vậy nếu chúng ta muốn thanh trừ ức nhiệt ở ngực, làm cho dễ chịu, Ngôi Tử cảm thang có thể thỏa mãn yêu cầu chữa trị chứng bệnh đó. Tất nhiên dùng phương phải trúng chứng bệnh, chỉ cần trúng bệnh thì bệnh nào phương thuốc ấy”.

Diêm Diệu Thủ hiểu ra, hẳn không nén được trầm trồ khen ngợi, cuống quýt vỗ tay tán thưởng.

Ngày nọ Đỗ Văn Hạo đang ngồi trong nội đường xem bệnh, đột nhiên nghe bên ngoài có tiếng huyên náo, không rõ đã xảy ra chuyện gì.

Tuyết Phi Nhi và Bàng Vũ Cầm liếc nhìn nhau, Đỗ Văn Hạo nói: “Để ta đi xem sao” Nói rồi hần chạy ra ngoài tiền đường, bên ngoài tiền đường có mấy thị vệ, đơn đao ngang hông khoa chân múa tay, nói gì đó.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi ra Diêm Diệu Thủ vội khom người nói: “Sư tổ, mấy vị quan gia tới xem bệnh nhưng lại không phối hợp hỏi chẩn, chỉ nói chuyện luyên thuyên, còn nói bọn đồ tôn chẩn bệnh không đúng. Nhưng sư tổ cứ yên tâm, bọn đồ tôn sẽ xử lý tốt việc này”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu xoay người muốn đi. Chợt nghe một thị vệ phía sau hét lên: “Ta muốn gặp thần y, người am hiểu thần kỹ Hoa Đà của Ngũ Vị đường các người”.

Đỗ Văn Hạo thoáng giật mình, nghe khẩu khí người này, chắc chắn không có bệnh gì nhưng chỉ đích danh muốn gặp hần, chẳng lẽ trong này còn có ẩn tình chi nữa?

Đỗ Văn Hạo nhìn mấy thị vệ, chấp tay nói: “Các vị quan gia, kẻ bắt tài này là Đỗ Văn Hạo, mấy vị tìm tại hạ có việc gì?”

Mấy thị vệ thoáng nhìn nhau, rồi quay sang quan sát Đỗ Văn Hạo từ trên xuống dưới.

Đỗ Văn Hạo không hài lòng, hần cau mày, đang muốn nói thì chợt có người phía sau kéo tay áo hần, hần quay nhìn thì ra là Lâm Thanh Đại.

Có Lâm Thanh Đại ở đây, ít nhất chuyện đánh nhau sẽ không xảy ra, Đỗ Văn Hạo khê ho nhẹ, đang định lên tiếng thì Tuyết Phi Nhi ở bên cạnh không nhịn được ánh mắt lạnh lùng của mấy người đó nói: “Mấy vị quan gia muốn xem bệnh, xin mời ngồi. Muốn nói chuyện phiếm xin sang đại sảnh. Nếu muốn quấy rối xin mời quay về. Ngũ Vị đường của chúng ta không phải là nơi có thể tùy ý tới gây rối”.

Thủ lĩnh đám thị vệ nghe vậy thì cười nhạt, có chút tiểu ý nói: “Ồ, Ngũ Vị đường các người không phải nơi để quấy rầy thì là nơi nào vậy?”

“Nơi chữa bệnh. Cũng là nơi chữa bệnh cho người. Nếu muốn quấy rối chúng ta cũng sẽ bồi tiếp”.

“Ôi chao, tiểu cô nương này lợi hại quá. Ý vào có ai đằng sau chống lưng hả?”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy, mày liễu dững dưng nói: “Không dám, bổn cô nương nói thật đó. Ta có thể nói qua cho các người biết một chút. Ca ca ta cũng chính là đại phu tọa đường Đỗ Văn Hạo, kiêm giáo sư của Thái y cục. Nhạc phụ của ca ca chính là Thôi quan của Khai Phong phủ, đồ đệ của ca ca chính là Thái y của Thái y viện Tiền Bất Thu. Ca ca ta đã từng xem bệnh cho Lễ Bộ thị lang Văn đại nhân cùng Ngự Sử Tiết đại nhân”.

Thị vệ đó cười nhạt nói: “Những người đó cũng cho là đại nhân vật sao?”

Tuyết Phi Nhi sững sờ, người này dám cả gan nói quan lục phẩm của triều đình như vậy chắc chắn lai lịch không nhỏ, Đỗ Văn Hạo đã nhiều lần nói ở kinh thành, dưới chân Thiên tử, chuyện đại quan dè chết người là bình thường, thực sự phải cẩn thận, không được đắc tội với những nhân vật quyền quý đó. Nghe những câu nói cuồng vọng chướng tai đó càng làm Tuyết Phi Nhi nổi giận, nàng liếc mắt nhìn hần lạnh lùng nói: “Cái đó không tính vậy việc ca ca ta vào cung xem bệnh cho nương nương có tính không?”

Thủ lĩnh thị vệ giật mình, nhưng sắc mặt vẫn thản nhiên như không, hần cười nhạt nói: “Không biết vị tiên sinh đó xem bệnh cho nương nương nào?”

“Tại sao ta phải nói cho người biết? Người xem bệnh thì xin mời, bằng không xin cứ tự nhiên, chúng ta còn phải xem bệnh cho người khác, đừng có ở đây quấy rối chúng ta có được không?”

“Thứ nhất huynh đệ chúng ta tới đây không phải quấy rối mà thực lòng muốn xem bệnh, chúng ta muốn mời Đỗ đại phu tự mình xem bệnh cho huynh đệ chúng ta. Thứ hai ta cũng tò mò muốn hỏi Đỗ đại phu xem bệnh cho nương nương nào vì tất cả nương nương trong cung đều do Thái y viện xem bệnh, không ra ngoài khám bệnh. Tại hạ có chút hiếu kỳ, xin thỉnh giáo”.

“Ta cũng trả lời người hai điểm. Thứ nhất ca ca ta chỉ xem chứng bệnh kỳ lạ, khó xử lý, nguy chứng, người không có bệnh, mà dù có bệnh nhưng với dáng vẻ nóng nảy như vậy ca ca ta cũng không xem cho người. Thứ hai ca ca chẩn trị cho nương nương nào trong hậu cung, ta không có nghĩa vụ nói cho người biết. Thôi được, xin mời về thôi”.

Tuyết Phi Nhi nói xin mời gì đó, thị vệ đó cũng không tức giận, hần cười cười, lấy kim bài ở thắt lưng rồi nói: “Không biết thứ này có thể làm cho Đỗ đại phu xem bệnh cho huynh đệ của ta không?”

Tuyết Phi Nhi hừ một tiếng, tiếp nhận kim bài, nàng khẽ liếc qua, người nàng run lên, cẩn thận nhìn lại rồi đưa cho Đỗ Văn Hạo, nói: “Ca, bọn họ là người của Lục Hoàng tử”.

Đỗ Văn Hạo khẽ rung mình, hần không thông thạo lịch sử, không biết Lục Hoàng tử chính là Tổng Triết Tông. Nhưng chỉ cần hai chữ Hoàng tử cũng làm hần chấn động. Hần không ngờ những thị vệ này là người của nhân vật lớn như vậy, hần vội chấp tay nói: “Thì ra là người của Lục Hoàng tử. Thất kính! Thất kính! Lục Hoàng tử của các vị thích Vi cô nương, tại hạ đã từng xem bệnh cho Vi cô nương”.

Đỗ Văn Hạo tưởng bọn họ sẽ kinh ngạc, không ngờ những người này hình như đã biết chuyện, không biểu hiện gì cả, Thủ lĩnh thị vệ cười nói: “Không sai, Đỗ tiên sinh, kỳ thật chúng ta là do Vi cô nương và Lục Hoàng tử phái tới”.

“Ồ?” Tới lượt Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên. “Có gì xin chỉ giáo?”

“Không dám. Trước tiên xin thỉnh giáo tiên sinh đã xem bệnh cho nương nương nào?”

“Nói thật tại hạ cũng không biết là ai chỉ biết phụ thân của nương nương là quan trọng triều, hình như họ Địch!”

Thủ lĩnh thị vệ cười thầm, thì ra là vị nương nương bị Hoàng thượng giam vào lãnh cung, hần không có hứng thú hỏi tiếp, vội chấp tay nói: “Chúng ta nghe nói y thuật tiên sinh cao minh vì thế mới nhân cơ hội lần này muốn mời tiên sinh xem bệnh cho mấy huynh đệ xem thân thể chúng ta có bệnh gì không? Không biết có được không?”

Đỗ Văn Hạo thản nhiên cười nói: “Quan gia khách khí quá. Xem ra trước tiên tại hạ phải xem bệnh cho mấy vị quan gia thì mới được nghe mệnh lệnh của Lục Hoàng tử và Vi cô nương đúng không? Nói vậy các vị cũng không dám mặc cả với mệnh lệnh của Lục Hoàng tử và Vi cô nương. Thực chất mấy vị quan gia vâng lệnh Lục Hoàng tử và Vi cô nương tới đây dò xét, đúng không?”

Thủ lĩnh thị vệ cười nói: “Đỗ tiên sinh quả nhiên thông minh”.

“Nếu vậy Đỗ mỗ cả gan tự bêu xấu mình. Xin mời ngồi, Trước tiên Đỗ mỗ xem bệnh cho ai đây?”

Thủ lĩnh thị vệ ngồi xuống, đặt tay lên bàn nói: “Đương nhiên là ta”.

Đỗ Văn Hạo không nói nhiều, đưa tay bắt mạch. Lát sau hần cười cười rồi lại lắc đầu, không nói câu nào.

Thủ lĩnh thị vệ ngạc nhiên hỏi: “Tại sao tiên sinh lại cười?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người có nghĩ thân thể của người khỏe lắm không?”

Thủ lĩnh thị vệ cười ha hả, vỗ ngực nói: “Đương nhiên. Thân thể ta rất khỏe”.

“Có chuyện gì vậy?” Nhìn thái độ của Đỗ Văn Hạo, hần đột nhiên thấy chột dạ, nghi hoặc hỏi thêm một câu.

“Ngày nào cũng đau bụng vào canh năm, đau như dao cắt. Không biết như này có tính là thân thể khỏe mạnh không?”

Thủ lĩnh thị vệ biến sắc, kỳ quái nhìn Đỗ Văn Hạo chằm chằm, lát sau mới chậm rãi hỏi: “Tại sao Đỗ tiên sinh biết bệnh của kẻ hèn này?”

“Rất đơn giản, tay phải người mạch hoạt, tay trái mạch đóng hậu tỳ vị. Nói cách khác tỳ vị người có bệnh. Hơn nữa mạch trái vi huyền, vô lực. Mạch chủ hai tay hậu thận. Nói cách khác người có bệnh tại thận thông. Mặc dù mới rồi chúng ta trò chuyện vui vẻ nhưng ánh mắt uể oải, nước da xám, giọng nói khàn khàn. Khi nói chuyện với người ta thấy miệng người cũng có bệnh, dường như rất nặng. Tất cả đều là biểu hiện của thận hư, tỳ tích nhiệt”.

221. Chương 221: Tiểu Vương Gia Bị Bệnh

Thủ lĩnh thị vệ chợt hiểu, hẩn chấp tay nói: “Tại sao tiểu nhân lại bị thận hư, tỳ bá, canh năm đau bụng vậy?”

“Rất đơn giản, canh năm tiêu chảy là do thận dương không đủ, mệnh môn* hỏa suy, biểu hiện chủ yếu của bệnh trạng là âm hàn nội thịnh. Bệnh của người xảy ra đã lâu, gây tổn hại thận. Bóng tối trước bình minh là lúc âm khí thịnh nhất. Mà lúc này dương khí chưa khôi phục lại, dạ dày không đóng lại, gây nên đau đốn vì thế lúc này bị tiêu chảy. Canh năm bị tiêu chảy có vẻ chỉ là tiểu bệnh nhưng kỳ thật không phải thế. Tích lũy theo năm tháng, tỳ thận dương nhiên bị tổn hao nhiều sẽ gây ra nguy chứng”.

Thủ lĩnh thị vệ cực kỳ hoảng sợ, đứng dậy, cúi rạp người thi lễ: “Xin tiên sinh hãy cứu mạng”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hiện tại nói cứu mạng người vẫn còn quá sớm, bệnh của người chưa tới tình trạng gọi là cứu mạng. Cứ yên tâm, ta kê cho người đơn thuốc, người từ từ điều trị khoảng nửa năm sẽ hồi phục như bình thường”.

Đỗ Văn Hạo nói xong đề bút viết ngay đơn Tích thật hoàn tiêu phúc thống, hẩn lại kê thêm Tứ thần hoàn* và Bát vị hoàn*, sau đó đưa đơn thuốc cho được quý đi lấy được.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Được rồi, thủ lĩnh quan gia đã xem bệnh xong, đến lượt vị quan gia nào đây?”

Thủ lĩnh thị vệ vội vàng khom người nói: “Đỗ tiên sinh, chúng tiểu nhân thất lễ. Xin ngài chớ trách chúng tiểu nhân. Kỳ thật Vương gia bị bệnh nặng. Chúng tiểu nhân đặc biệt tới mời tiên sinh vào Vương phủ xem bệnh”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn hẩn một cái: “Thật không? Vương gia các người bị bệnh cho các người tới mời ta nhưng các người lại giở trò, không sợ bị chém đầu sao?”

Thủ lĩnh thị vệ xấu hổ nói: “Là thế này. Bệnh của Vương gia rất kỳ quặc. Thái y của Thái y viện trong cung cũng thúc thủ vô sách, không còn cách nào khác phải mời danh y bên ngoài. Tuy nhiên lại sợ danh y hữu danh vô thực, làm chậm trễ việc trị bệnh cho Vương gia. Cho nên trước đó phải thử xem là danh y thật hay giả vì thế lúc này chúng tiểu nhân mới dò xét tiên sinh xem tiên sinh có thực là thần y như trong lời đồn không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vậy người thử nghiệm xong chưa?”

“Thực sự không dám gạt tiên sinh, tiểu nhân đã tới tìm Thái y xem qua bệnh của mình. Cũng chẩn bệnh như ngài nhưng tiểu nhân đều phải nói ra triệu chứng bệnh cho bọn họ trước. Nhưng đối với ngài tiểu nhân chưa nói bất kỳ điều gì, tiên sinh chỉ cần bắt mạch đã chẩn đoán chính xác chứng bệnh của tiểu nhân, thực sự đáng bội phục. Tiên sinh quả nhiên là thần y. Vương gia được cứu rồi! ”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vương gia các người bị làm sao?”

“Bệnh gì thì tiểu nhân không rõ, Vương gia thường xuyên mê man bất tỉnh vào buổi sáng, liên tục gặp ác mộng, sau khi tỉnh lại không nhớ gì cả, chỉ biết là gặp ác mộng. Thái y tới xem bệnh nhưng không tìm được nguyên nhân gây bệnh. Thái Hoàng thái hậu rất lo lắng. Chúng tiểu nhân vâng mệnh đi ra ngoài tìm danh y. Vì Linh Nhi cô nương, thiên kim tiểu thư của Điện tiền ti đô ngưu hậu Vi Ngạc, Vi đại nhân cùng Hoàng Thái hậu nỗ lực tiến cử tiên sinh, hai người còn nói tiên sinh không những am hiểu thần y phẫu thuật chữa thương của Hoa Đà mà còn là thần y đương thời, không ai có thể vượt qua ngài. Bệnh của Vi cô nương là do chính tiên sinh chữa khỏi. Thái Hoàng thái hậu nghe xong lệnh cho chúng tiểu nhân đi mời tiên sinh”.

“Nếu thế thì không trì hoãn nữa. Mau đi thôi”

Thủ lĩnh thị vệ cúi đầu đáp ứng rồi chạy ra cửa vẫy tay ra ngoài, một cái kiệu nhỏ tiến lại, Đỗ Văn Hạo khoác hòm thuốc ngồi kiệu. Mấy thị vệ đi theo sau hướng tới Lục Vương phủ.

Vương phủ kiến trúc tinh xảo, diện tích rất rộng, so với toàn trang viện nháo quý Đỗ Văn Hạo đã mua của Kiều gia còn to hơn gấp mấy lần, bài trí xa hoa, chạm khắc tranh, đình bàn lầu các, hành lang uốn lượn, cực kỳ tinh xảo. Trên đường đi Đỗ Văn Hạo thỏa sức thưởng thức cảnh đẹp của Lục Vương phủ, giống như trên tiên cảnh.

Đi tới trước cửa, thủ lĩnh thị vệ không được vào. Một nha hoàn búi tóc hai bên dẫn Đỗ Văn Hạo đi qua một con đường nhỏ tĩnh mịch đi qua một cái sân nhỏ đến trước một sương phòng chờ ở đó, tiểu nha hoàn đi vào trong bẩm báo.

Lát sau tiểu nha hoàn đi ra lễ phép nói: “Tiên sinh xin mời theo nô tì”.

Đỗ Văn Hạo đi theo tiểu nha hoàn đi vào đại sảnh, màn cửa kéo lên liền nghĩ thấy một mùi thơm ngát, nhìn theo hướng rèm cửa chỉ thấy bên trong có một cái giường lớn, trang trí hết sức tao nhã, sa trường buông xuống.

Tiểu nha hoàn ra hiệu Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên giường rồi khẽ nói: “Khởi bẩm Vương gia, Đỗ tiên sinh tới” vừa dứt lời một cánh tay thò ra nhẹ nhàng đặt trên gối bắt mạch. Một cái khăn sa mỏng che cánh tay chỉ lộ ra cổ tay.

Đỗ Văn Hạo thoáng nghi ngờ, hần thềm nghĩ Vương gia là một đại nam nhân, sao lại xấu hổ trốn trong màn trước để xem bệnh, thậm chí cánh tay cũng phải che đi. Với cái kiểu này Thái y nào có thể chẩn bệnh chính xác chứ? Khó trách không trị hết bệnh.

Nếu bản thân người ta đã tị hiềm, Đỗ Văn Hạo cũng không muốn nhiều chuyện, hần cúi nhìn, sắc mặt chăm chú, ngón tay nhẹ nhàng đặt trên cổ tay.

Hì

Đỗ Văn Hạo khẽ thở ra một hơi, trợn tròn mắt nhìn cổ tay để trần, lắc đầu, hai mắt bắt đầu nhắm lại, chăm chú chẩn mạch.

Lát sau Đỗ Văn Hạo lắc đầu cười gượng nói: “Bên trong là Vi cô nương đúng không? Đừng hí lộng Đỗ mõ vậy chứ”.

Từ trong giường truyền ra tiếng cười hì hì, một cô nương kiều diễm vén màn trường lên, nhô đầu ra nói: “Tiên sinh quả nhiên lợi hại, không chỉ có thể phân biệt nam, nữ mà còn có thể biết đó là ta”.

“Đổi lại là người khác Đỗ mõ không biết, nhưng khi cô nương ngã bệnh, Đỗ mõ nhiều lần bắt mạch cho cô nương, cho dù mạch tượng không nhìn thấy được nhưng cổ tay bằng thanh ngọc khiết của cô nương Đỗ mõ rất quen thuộc”.

Vi Linh Nhi đỏ mặt, liếc trộm Đỗ Văn Hạo một cái, nàng rời khỏi giường, cúi chào: “Tuân theo ý chỉ của Thái Hoàng thái hậu thử bản lãnh của tiên sinh. Nếu có chỗ nào đắc tội xin tiên sinh tha thứ”.

Đỗ Văn Hạo khẽ thở dài, trong lòng hần rất bất mãn với hành động này của Thái Hoàng thái hậu. Lão thái bà này cái gì cũng chơi đùa được, xem bệnh cũng muốn chơi đùa nữa. Nhưng người ta là Thái Hoàng thái hậu, hần có thể nói gì đây?

Đỗ Văn Hạo đứng dậy chấp tay nói: “Nếu không có việc gì Đỗ mõ xin cáo từ. Trong đường còn nhiều người bệnh đang đợi Đỗ mõ về chẩn trị”.

“Ai bảo không bị bệnh? Tiên sinh vẫn chưa trị bệnh cho Vương gia”

“Vương gia thật sự bị bệnh?”

“Đương nhiên. Ai dám nói giỡn chơi việc này. Chẳng qua là thử dò xét tiên sinh thôi. Tiên sinh hãy đi theo ta”.

Đỗ Văn Hạo đi theo Vi Linh Nhi ra phía sau, đi xuyên qua một hòn giả sơn, đi tới một căn phòng khác, trong phòng, màn trường đã kéo lên, một thiếu niên đang nằm trên giường, hai mắt nhắm chặt, mặt tái nhợt.

Bên đầu giường có một cái ghế thái sư, phía trước buông rèm, có thể mơ hồ nhận ra một người đang ngồi trên ghế, không nhúc nhích, yên lặng như một bức tượng.

Vi Linh Nhi tiến lên, cúi người nói: “Thái Hoàng thái hậu, Đỗ tiên sinh tới” Rồi nàng khẽ nói với Đỗ Văn Hạo: “Bên trong là Thái Hoàng thái hậu, mau quỳ xuống”.

Đỗ Văn Hạo có ấn tượng không tốt với Thái Hoàng thái hậu, lão thái bà này, sao có thể bắt hấn quỳ xuống hành lễ, hấn làm như không nghe thấy, không hiểu lễ nghi, chấp tay cất cao giọng nói: “Đỗ mỗ tham kiến Thái Hoàng thái hậu, cung chúc Thái Hoàng thái hậu tiên phúc như Đông Hải, thọ tỷ Nam Sơn, luôn luôn thanh xuân, xinh đẹp”.

Câu nói nửa vờ thiếu hiểu biết này người bên ngoài nghe xong cười thầm, nhưng người nọ chỉ hừ nhẹ một tiếng, không có vẻ gì là không hài lòng. Cái gọi là ngàn xuyên vạn xuyên, trước đó Thái Hoàng thái hậu luôn được người khác nịnh bợ, ai trông thấy Thái Hoàng thái hậu cũng đều cung kính, không dám nửa câu đùa giỡn. Không ngờ hôm nay Đỗ Văn Hạo không những không quỳ hành lễ, lại thuận miệng nịnh hót như thế.

“Quỳ xuống!” Vi Linh Nhi khẽ nói: “Quỳ xuống chào nói chuyện”.

Đỗ Văn Hạo vẫn làm ra vẻ hứng thú với đồ dùng tinh xảo bày biện trong phòng, không quỳ xuống.

“Thôi!” Giọng nói uể oải của Thái Hoàng thái hậu vang lên: “Linh Nhi, người hãy giải thích với hấn một chút về để hấn xem bệnh cho Hú nhi”.

“Dạ”.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống ghế bên giường, hỏi: “Vương gia bị làm sao vậy?”

“Mê man bất tỉnh tới giữa trưa. Người hãy xem rốt cuộc Vương gia bị bệnh gì?”

Đỗ Văn Hạo ngưng thần chẩn mạch, hấn lại lật mí mắt của Vương gia, vạch miệng để xem lưỡi. Hấn trầm ngâm giây lát rồi nói: “Lão phật gia, bệnh của tiểu Vương gia chỉ là có chút hoảng hốt”.

Thái Hoàng thái hậu khẽ nhếch mép cười, cười nhạt hỏi: “Có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo khom người nói: “Đúng”.

Thái Hoàng thái hậu lạnh lùng hỏi: “Vậy nên điều trị thế nào?”

“Tiểu nhân không dám!”

“Miễn tội cho người”.

“Tạ ơn ân điển của Thái Hoàng thái hậu” Đỗ Văn Hạo đắc ý tiến lên cúi dập người thi lễ: “Bệnh của Lục Vương gia chính là hàn tà xâm nhập cơ thể, phải dùng một nắm hương lớn xông rón, trừ bỏ hàn tà. Nếu không làm được thì hàn tà đã xâm nhập ngũ tạng lục phủ, khi đó phải dùng phương pháp Đại oa phanh”.

Thái Hoàng thái hậu nhú mày hỏi: “Đại oa phanh là gì?”

“Đó là chuẩn bị một cái đỉnh đồng, đổ nước hơn nửa đỉnh đồng, tiểu nhân kê một đơn thuốc, bỏ vào đỉnh đồng, sau đó nhóm lửa đun, đun tới khi sôi thì thôi”.

“Cái gì? Người muốn hun nóng cả người à?”

“Sẽ không, tiểu nhân sẽ chuẩn bị một phương thuốc tị nhiệt, cho dù đỉnh đồng đun nóng đỏ. Tiểu Vương gia vẫn cử động tự nhiên như thường”.

Thái Hoàng thái hậu liếc mắt nhìn Vi Linh Nhi chần chừ chốc lát rồi chậm rãi gật đầu: “Như vật phiên tiên sinh chữa trị”.

Đỗ Văn Hạo nói to: “Giờ tốt đã điểm, hãy đốt hương mang lại đây”.

Tiểu nha hoàn nhìn Thái Hoàng thái hậu, thấy bà khẽ gật đầu mới chạy đi đốt một nắm hương to mang lại đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười ý nhị tiếp nhận nắm hương, hấn cúi đầu thổi một hơi, khói hương bốc lên rồi lửa bùng cháy. Bên trong phòng sáng choang, đốm lửa nhỏ dần làm cho căn phòng rực rỡ giống như bầu trời đêm đầy sao.

Đỗ Văn Hạo lẩm bẩm, nắm hương cầm trong tay không ngừng đảo vòng quanh bụng của Tiểu Vương gia, hấn cao giọng nói: “Nếu như tiểu nhân không trừ hàn tà cho Tiểu Vương gia, vậy rõ ràng hàn tà đã

xâm nhập vào trong cơ thể. Còn không thì dùng hương xông khói quanh bụng như này có thể cứu được Vương gia”.

Nói xong nắm hương trong tay Đỗ Văn Hạo tiếp tục quay vòng quanh bụng Tiểu Vương gia, miệng hắn tiếp tục lầm bầm.

Sau một lúc Đỗ Văn Hạo ngừng nói: “Theo lẽ bình thường, đốt hương như vậy Vương gia phải tỉnh lại rồi. Xem ra phải dùng đỉnh đồng hun nóng mới có thể tỉnh dậy được”.

Đỗ Văn Hạo đang nói thì Tiểu Vương gia đã lồm cồm bò dậy, đáng vẻ ngơ ngác, hai tay liên tục xoa bụng, hai mắt liếc nhìn xung quanh hỏi: “Ta đang ở đâu vậy?”

* Mệnh môn là quả thận bên phải. Theo Nạn Kinh Tập Chú: “Tả giả vi thận, hữu giả vi mệnh môn. Mệnh môn giả, chư thần tinh chi sở xá, nguyên khí chi sở hệ.” (Bên trái là thận, bên phải là mệnh môn. Mệnh môn là nhà của tinh là các thần, là chỗ ràng buộc nguyên khí).

*TỨ THẦN HOÀN

Cách dùng: Bốn vị đầu tán bột mịn, dùng nước sắc Khương tảo làm thang trộn với bột thuốc thêm ít bột mì vừa đủ luyện thành hoàn, mỗi lần uống 12 - 16g với nước muối nhạt hoặc nước sôi nguội, trước lúc ngủ. Có thể làm thuốc thang sắc uống. Liều lượng và các vị thuốc có thể gia giảm tùy tình hình bệnh lý.

Tác dụng: Ôn tỳ thận, cố sáp chỉ tả.

Giải thích bài thuốc:

Bài này chủ yếu trị chứng tiết tả do tỳ thận hư hàn, sinh ra chứng tiêu chảy kéo dài vào buổi sáng sớm, lưng đau chân lạnh (do thận dương hư), người mệt mỏi, chán ăn (tỳ dương bất túc) do phép chữa ôn tỳ thận để chỉ tả. Trong bài:

- Bổ cốt chi bổ Mệnh môn hỏa, ôn dương tỳ dương là chủ dược.
- Nhục đậu khấu ôn tỳ sáp tràng.
- Ngô thù du ôn trung khu hàn.
- Ngũ vị tử toan liễm cố sáp thêm Sinh khương ôn tỳ vị.
- Đại táo bổ tỳ dương vị.

Các vị hợp thành một bài thuốc có tác dụng ôn tỳ thận, sáp tràng, chỉ tả.

*BÁT VỊ HOÀN

Kim quỹ yếu lược: Dùng cho chứng thận hư, bài thuốc chủ trị những người có công năng thận bị suy nhược.

Bài thuốc này còn có các tên gọi khác như Thận khí hoàn, Bát vị thận khí hoàn, Thôi thị bát vị hoàn.

Công dụng: Thuốc dùng trị các chứng đau lưng mỏi gối, mắt mờ, đái rắt, phù thũng, chân tay dễ bị lạnh, mạch hư nhược.

222. Chương 222: Vuốt Ve Đồi Gò Bồng Đảo

Tên Vương Gia nhãi nhép này dám giả vờ có bệnh, làm tình làm tội mình, Đỗ Văn Hạo tức đến độ nghiến răng ken két, chỉ muốn xông đến đập cho hắn một cái. Nhưng đây cũng chỉ là ý nghĩ trong bụng mà thôi, ngay cả sắc mặt của hắn cũng không được phép biểu lộ ra ngoài, chỉ nheo mắt cười, nói: “Tiểu Vương Gia, vi thần đã dùng pháp Hương Hỏa Cứu Huyết chữa khỏi bệnh cho Vương Gia rồi đó. Vương Gia xem, trên người còn chỗ nào thấy không thoải mái nữa không? Nếu vẫn còn, vi thần lại dùng pháp Hương Hỏa Cứu Huyết để chữa trị tiếp.”

“Còn, à không, không còn nữa rồi, bổn Vương khỏe lắm. Chẳng có bệnh tật gì cả, à không, có bệnh. Thực ra là có bệnh, nhưng đã được người chữa khỏi rồi. Giờ ta thấy mình khỏe như voi ấy, ha ha, người đứng là một thần y.” Khuôn mặt Vương Gia có đôi chút gượng gạo, miệng lắp bắp nói năng lung tung.

Tiểu Vương Gia kỳ thực không có bệnh gì hết, chỉ là giả vờ có bệnh để thử xem trình độ chữa bệnh của Đỗ Văn Hạo ra sao. Người có thể giả vờ có bệnh, nhưng mạch đập sao có thể giả vờ theo được, thế nên Đỗ Văn Hạo nhận ra ngay lập tức. Trong lòng hần ám ức lắm, nhưng không dám nói ra, thế nên hần cố tình dùng hương đốt cho tiểu Vương Gia một trận nhớ đời, sau đó còn làm bộ muốn bỏ tiểu Vương Gia vào cái lư đồng rồi lược hần lên chơi, tiểu Vương Gia nghe vậy, sợ chết khiếp vội vàng giả vờ tỉnh dậy nói bệnh khỏi rồi.

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Bệnh của tiểu Vương Gia đã được chữa khỏi, vậy vi thần xin được phép cáo từ.”

Thái Hoàng Thái Hậu cũng nhìn ra được dụng ý của Đỗ Văn Hạo, thầm khen y thuật của hần cao siêu, bèn gật gật đầu nói: “Người chờ một chút, Ai gia có chuyện này muốn bàn với người.”

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo kỳ thực cũng biết, bà lão Thái Hoàng Thái Hậu này bắt thị vệ, Vi Linh Nhi và Lục Vương gia giả vờ bị bệnh để thăm dò trình độ y thuật của hần, tuyệt nhiên không phải hiếu kỳ đến xem y thuật của hần cao siêu đến mức nào, lại càng không có thời gian rảnh rỗi để đùa giỡn, chắc chắn là Thái Hoàng Thái Hậu có một mục đích nào đó chưa tiện nói ra. Đỗ Văn Hạo vừa nãy xin phép đi về, chẳng qua là dùng chiêu lùi một bước tiến ba bước mà thôi, giờ đây Thái Hoàng Thái Hậu đích thân mở miệng nói có chuyện cần bàn, trong lòng bất giác thấp thỏm lo âu, không biết bà lão này định giở trò gì nữa đây.

Thái Hoàng Thái Hậu quay ra nói với Lục Hoàng Tử và Vi Linh Nhi: “Các người lui ra trước đi, Ai gia có việc riêng muốn bàn với Đỗ tiên sinh.”

“Tuân chỉ!” Lục Hoàng Tử và Vi Linh Nhi đều cúi người thi lễ đi ra ngoài, hai hàng cung nữ và thái giám cũng lui hết ra bên ngoài, bây giờ trong phòng chỉ còn mỗi Đỗ Văn Hạo và Hoàng Thái Hậu hai người mà thôi.

Trong phòng bây giờ im phăng phắc, khắp nơi đều tỏa ngát mùi hương trầm thơm mát, Đỗ Văn Hạo vẫn cảm thấy thấp thỏm lo lắng trong lòng, trong đầu hần đột nhiên nảy ra một ý nghĩ cổ quái: Lẽ nào bà lão này ở trong hậu cung cô đơn lạnh lẽo, muốn giở trò sàm sỡ mình? Nếu là như vậy thì nguy to rồi, phải làm thế nào bây giờ đây?

Trong khi Đỗ Văn Hạo vẫn đang mãi mê nghĩ hươu nghĩ vượn, thì Thái Hoàng Thái Hậu lên tiếng: “Ai gia gọi người đến đây chỉ là muốn nhờ người một việc.”

Lời nói đó của Thái Hoàng Thái Hậu vừa thốt ra, cũng đủ làm cho Đỗ Văn Hạo giật mình thon thót, hần vội cúi người đáp: “Vi thần không dám, Thái Hoàng Thái Hậu muốn vi thần làm việc gì, vi thần nhất định sẽ cố hết sức hoàn thành.”

Hần vừa dứt lời thì ý nghĩ đen tối lúc nãy lại càng trở lên mãnh liệt hơn, hần bèn lén lút nhìn trộm Thái Hoàng Thái Hậu ở phía sau cái rèm, trông thấy thân thể Thái Hoàng Thái Hậu cũng không tồi chút nào. Bà ta chăm sóc thân thể rất tốt, vóc dáng thuởn tha, không thua bất kỳ cô gái trẻ nào cả. Hần chỉ còn có mỗi khuôn mặt của Thái Hoàng Thái Hậu là không nhìn rõ được, nhưng lại nghĩ dù gì thì bà ta cũng từng là Hoàng Hậu, nên nhan sắc chắc cũng không đến nỗi nào. Một người đàn bà gọi cảm cuốn hút, thì tuổi tác không quan trọng, mà quan trọng chính là thân hình và dung nhan. Triệu Nhã Chi cũng đã sáu mươi tuổi rồi, nhưng vẫn là người trong mộng của biết bao nhiêu người đó thôi?

Thái Hoàng Thái Hậu hỏi: “Nghe nói người là giáo sư của Thái Y Cục, Ngự Lâm Thái Y Viện, Thái Y thừa, Tiền Bất Thu là học trò của người đúng không?”

Trong đầu của Đỗ Văn Hạo vẫn đang nghĩ bậy nghĩ bạ, tư tưởng linh tinh, nào có chú ý đến câu hỏi của Thái Hoàng Thái Hậu đâu, thế nên hần vội vàng kêu “Á!” một tiếng.

Thái Hoàng Thái Hậu có chút không vui, nhưng cũng nói lại một lần nữa cho hần nghe, Đỗ Văn Hạo vội vã cúi người đáp: “Thưa, đúng vậy.” Hần không hiểu Thái Hoàng Thái Hậu đột nhiên hỏi hần điều này là có dụng ý gì. Nhưng nghe giọng nói của bà ta, thì đây có vẻ không phải là chuyện xấu gì cho lắm.

“Ai Gia còn nghe nói người còn có một sở trường là tuyệt kỹ mổ bụng chữa bệnh, từ cổ chí kim chỉ có mỗi thần y Hoa Đà là biết tuyệt kỹ đó, người là người thứ hai đúng không?”

“Dạ thưa! Đúng vậy.”

Đỗ Văn Hạo thật thà không khách khí đáp.

“Ta lại nghe nói người ở phủ Khai Phong chuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng phương pháp đỡ đẻ mới cho các bà mẹ, sau khi áp dụng biện pháp đỡ đẻ mới đó thì hầu hết các sản phụ và hài nhi đều không bị trúng gió, có phải vậy không?”

Đỗ Văn Hạo lại gật gật đầu tán đồng, bất giác rung mình trong lòng, bà lão Thái Hoàng Thái Hậu này ở tít sâu trong hậu cung, vậy mà chuyện của mình bà ấy biết rõ như trong lòng bàn tay vậy, quả là một nhân vật không đơn giản, tầm thường chút nào.

Đỗ Văn Hạo rất dốt môn lịch sử, nếu hần học giỏi môn lịch sử thì có lẽ hần sẽ biết ngay, Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị này là vợ của Tống Nhân Tông, Tống Nhân Tông không có con trai. Thế nên truyền ngôi cho Tự Tử Tống Anh Tông, rồi lại truyền đến Tống Thần Tông, trong chuyện truyền ngôi này Tống Thần Tông hưởng lợi không nhỏ, thế nên Tống Thần Tông luôn cảm thấy có lỗi trong lòng, do vậy Tống Thần Tông hết mực tôn kính Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị, bất cứ chuyện gì cũng không dám làm ngược với ý của bà.

Sau khi thực thi biến pháp cải cách của Vương An Thạch, Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị liền trở thành đại diện cho thế hệ cũ, bà cực lực phản đối biến pháp cải cách. Mặc dù Tống Thần Tông hết mực ủng hộ Vương An Thạch, nhưng cuối cùng trước sự ỉ ôi khóc lóc, dùng đủ mọi cách, răn có mệnh có của Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị, thì Tống Thần Tông cũng buộc phải hai lần bãi quan của Vương An Thạch, thế mới biết Thái Hoàng Thái Hậu ghê gớm nhường nào.

Thái Hoàng Thái Hậu dừng một lúc lâu, mới chậm chậm lên tiếng: “Người còn trẻ như vậy, y thuật lại cao siêu. Nếu không trọng dụng, thì quả là lãng phí. Thế nên, Ai gia sẽ nói lại với Hoàng Thượng, để Hoàng Thượng phong cho người chức Ngự Lâm Thái Y Viện Viện Phán, và ban tặng cho người túi Tử Y Kim Ngự, người thấy thế nào?”

Ngự Lâm Thái Y Viện Viện Phán chính là Viện Phó của Thái Y Viện, quan cao đến lục phẩm, còn cao hơn cả chức Đề Cử của Thái Y Cục một cấp. Vì trong đời nhà Tống, Ngự Lâm Thái Y Viện chuyên trị bệnh cho hoàng thân quốc thích, còn Thái Y Cục chỉ quản lý dạy học, nên cấp độ của Ngự Lâm Thái Y Viện cao hơn Thái Y Cục. Chức quan Thái Y Thừa ở Thái Y Viện của Tiền Bất Thu cũng chỉ là quan tòng bát phẩm. Thái Hoàng Thái Hậu trực tiếp sắc phong cho Đỗ Văn Hạo lên quan chính lục phẩm, nhậm chức Thái Y Viện Viện Phán, quan chức của hần bây giờ đã hơn hần Tiền Bất Thu rồi, hơn nữa cũng chỉ có quan chức lên chính tam phẩm mới được ban tặng túi Tử Y Kim Ngự thì quan chức của hần cũng không nhỏ chút nào.

Được thăng quan tiến chức ai mà chẳng mừng, Đỗ Văn Hạo cũng không ngoại lệ. Nhưng trong lúc vui mừng như vậy, hần vẫn thầm lo lắng. Thái Hoàng Thái Hậu cũng không đứng tự nhiên để bật thăng quan cho hần làm gì, chắc chắn là có dụng ý nào đó, lúc này Thái Hoàng Thái Hậu có nói là nhờ hần làm một việc, nhưng không nói ra là làm việc gì, e rằng việc này cũng không phải là việc nhỏ. Thăng quan cho hần trước, rồi mới nhờ hần, làm cho hần không có cơ hội từ chối. Nhưng không biết chuyện mà Thái Hoàng Thái Hậu nhờ vả có phải là chuyện tày trời khó thực hiện hay không, nếu đúng là như vậy thì phải làm sao bây giờ? Nhưng, việc đã đến nước này rồi, chỉ còn mỗi cách chấp nhận làm quan trước đã, rồi tính sau vậy.

Đỗ Văn Hạo cúi người sát đất thi lễ: “Vi thần đa tạ Thái Hoàng Thái Hậu đã ưu ái. Nhưng, vi thần cũng chưa làm quan bao giờ. Chỉ e làm không tốt, thì sẽ làm phụ lòng tốt của Thái Hoàng Thái Hậu.”

“Người sợ cái gì cơ chứ? Làm gì có ai sinh ra đã biết làm quan đâu? Người cứ chăm chỉ vào làm, hoàn thành nhiệm vụ Ai gia giao phó là được rồi. Người làm tốt thì Ai gia lại thăng quan tiến chức cho người.”

Đỗ Văn Hạo vừa mừng vừa lo, có Thái Hoàng Thái Hậu đỡ lưng làm hậu phương vững chắc cho hần, thì mai sau lo gì không hưởng được vinh hoa phú quý, nhưng lại lo nhiệm vụ mà Thái Hoàng Thái Hậu giao phó quá khó, hần làm không tốt, e rằng hậu quả khôn lường. Làm quan là như vậy, quan càng to thì trách nhiệm càng lớn, quyền lực và nguy hiểm luôn là bạn đồng hành của nhau.

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Tuân chỉ, vi thần nhất định đem hết sức mình, hoàn thành ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu một cách tốt nhất có thể.”

“Ừm, được như vậy thì tốt.” Thái Hoàng Thái Hậu dừng một lúc lâu, rồi lại từ từ lên tiếng: “Người vào trong này.”

Đầu óc Đỗ Văn Hạo như muốn nổ tung, đúng là cái mồm thối, nghĩ cái gì thì đúng là cái đó. Bà lão này chắc là thêm muốn mình lắm rồi, phải làm cách nào đây? Hắn cảm thấy toàn thân mồ hôi đầm đìa, hai chân run bần bật, không biết nên vén màn chui vào, hay là quay người bỏ chạy.

“Vào đây nhanh lên!” Giọng Thái Hoàng Thái Hậu sắc lẹm đầy uy nghiêm.

Mẹ kiếp, nam tử hán đại trượng phu sợ cái đêch gì cơ chứ? Vào thì vào chứ sợ cái quái gì, bình đến tướng cản, nước đến đất vùi! Chỉ là ngủ với nhau thôi chứ có gì mà ghê gớm cơ chứ, nói cho cùng thì việc này đối với đàn ông mà nói thì cũng chẳng bị thiệt thòi cái gì cả, trong thâm tâm Đỗ Văn Hạo không ngừng khích lệ bản thân, lòng hắn đã quyết như vậy, nên Đỗ Văn Hạo tiến đến vén màn lên chui vào phía trong, hắn không dám ngẩng đầu lên, chỉ dám đứng thẳng hai tay buông thõng.

Thái Hoàng Thái Hậu ngồi trên một cái sạp mềm rộng rãi, bà vỗ vỗ vào chỗ ngồi bên cạnh mình, thấp giọng nói: “Đến đây, ngồi cạnh Ai gia.”

Thôi, xong rồi, sợ cái gì thì có cái đó, cái kiếp dĩ nam lần này mình làm là cái chắc rồi, Đỗ Văn Hạo đáp “Vâng!” một tiếng, liếc nhanh Thái Hoàng Thái Hậu một cái, bà ta ước chừng hơn bốn mươi tuổi, lông mày cong cong hình lá liễu, khuôn mặt trái xoan trắng hồng, đôi môi đỏ mọng đầy gợi cảm, ngoại trừ khóe mắt có vài nếp nhăn ra, thì phải công nhận rằng, bà ta rất đẹp. Đỗ Văn Hạo e dè cúi đầu đi đến ngồi bên Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu theo phản xạ, nhìn ngang nhìn dọc một cái. Rồi đưa tay lên, chậm chậm tháo từng cái cúc trên người ra, lộ rõ một cái yếm màu đỏ tươi phía bên trong.

Đỗ Văn Hạo hốt hoảng, miệng hắn khô đắng ngắt lại, tay chân luống cuống.

Giọng Thái Hoàng Thái Hậu triu mến nói: “Người xoa xoa vào ngực ta xem nào.”

“Hả?” Đỗ Văn Hạo run rẩy luống cuống đưa tay lên, bắt giắc liếc nhìn cặp vú to tròn, cao vút của Thái Hoàng Thái Hậu, một người đàn bà trung niên đã hơn bốn mươi tuổi rồi còn sở hữu được một cặp vú căng đầy, không có áo nâng ngực mà đôi gò bồng đảo vẫn cao vút như vậy, cũng thật là hiếm có. Nếu như cặp vú đẹp dễ này mà là của người đàn bà khác, bắt hắn phải vuốt ve, thì hắn chắc chắn sẽ cung kính không bằng tuân lệnh, tiến đến xoa ngay, nhưng đó lại là của Thái Hoàng Thái Hậu đương triều, là bà của đương kim Hoàng Thượng, nếu Hoàng Thượng biết hắn sàm sỡ Thái Hoàng Thái Hậu, thì hậu quả không cần nghĩ cũng đủ biết nó khủng khiếp thế nào rồi.

“Xoa đi! Người còn chờ gì nữa.” Thái Hoàng Thái Hậu lộ vẻ không vui.

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, nếu mình mà không sờ, thì bà ta sẽ nổi giận lôi đình, chắc chắn sẽ lôi mình ra ngoài chặt đầu. Vuốt ve đôi gò bồng đảo này hay là chặt đầu đây, đến thẳng ngu nó cũng chọn vuốt ve. Thế nên, Đỗ Văn Hạo gắng gượng đưa hai bàn tay ma quỷ của hắn lên đôi vú căng tròn của Thái Hoàng Thái Hậu.

Cặp vú của Thái Hoàng Thái Hậu nằm trọn trong lòng bàn tay hắn, tròn trịa mềm mại nhưng rất có tính đàn hồi. Lại trông thấy đôi môi của bà ta gợi cảm vô cùng, hắn định đưa môi lên hôn vào đôi môi đó.

Không ngờ Thái Hoàng Thái Hậu giơ tay lên đánh vào tay của hắn quát: “Người làm cái trò quỷ gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng rút tay lại, kêu á lên một tiếng, nhìn Thái Hoàng Thái Hậu một cách khó hiểu.

“Xoa cái bên trái ấy, ai bảo người sờ soạng lung tung thế hả?”

“Ồ” hóa ra bà ta chỉ muốn hắn sờ vú bên trái mà thôi, Đỗ Văn Hạo vẫn không hiểu Thái Hoàng Thái Hậu rốt cuộc muốn hắn làm gì, nhưng hắn cũng không dám hỏi. Đưa tay phải lên đặt vào vú bên trái của Thái Hoàng Thái Hậu, nhẹ nhàng xoa bóp, vuốt ve nó.

“Người thấy thế nào?” Thái Hoàng Thái Hậu hỏi.

“Dạ! Rất mềm, rất thích ạ! Thái Hoàng Thái Hậu thật biết giữ gìn, đầu vú vẫn mềm mại nhưng lại có tính đàn hồi, trơn mịn hơn cả thiếu nữ.”

“Vớ vẩn” Thái Hoàng Thái Hậu lại đánh vào tay hắn một cái “Ai gia hỏi người, người có cảm nhận được có một cục u trong ngực của ta không?”

“Hả? Cục u? Cục u gì cơ chứ?” Đỗ Văn Hạo đột nhiên thấy có gì đó không ổn, tay hắn ngừng vuốt ve.

“Cái cục u bên trong vú trái của ta đó! Mấy ngày gần đây Ai gia bỗng nhiên phát hiện, vú của ta có một cục ở bên trong, người sờ vào thử xem! Ai gia lo đã mắc phải căn bệnh gì đó rồi!”

“Hả?” Đến giờ Đỗ Văn Hạo mới ngã ngửa người ra, người hắn bỗng nhiên toát mồ hôi lạnh ầm ầm, thì ra Thái Hoàng Thái Hậu muốn hắn đến để khám bệnh, thế mà hắn cứ tưởng Thái Hoàng Thái Hậu muốn cùng hắn***, may mà lúc này hắn chưa kịp có hành động gì bừa bãi, chỉ làm theo những yêu cầu của Thái Hoàng Thái Hậu mà thôi, may nhất là lúc hắn định hôn Thái Hoàng Thái Hậu, nhưng không thành, nếu không giờ này hắn đã bị chu di mười tộc vì cái tội dám sàm sỡ Thái Hoàng Thái Hậu rồi.

223. Chương 223: Kiếp Nạn Đào Hoa

Đỗ Văn Hạo vội tập trung tinh thần. Cẩn thận, nhẹ nhàng xoa bóp vú bên trái của Thái hoàng Thái hậu. Quả nhiên, phát hiện ra vòng phía trên của vú trái có một cục u to như hạt đào. Nó cứng nhưng không cố định, bề ngoài nơi cục u vẫn trơn mịn, như vậy có nghĩa là cục u này không bám vào da phía bên ngoài.

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, nói: “Dạ, đúng vậy, đúng là có một cục u nhỏ”.

Thái hoàng Thái hậu lo lắng nói: “Nó là bệnh gì vậy? Có nghiêm trọng không?”

Đỗ Văn Hạo hỏi lại Thái hoàng Thái hậu: “Bẩm, thiên thái (kinh nguyệt) của Thái hoàng Thái hậu đã dừng lại chưa ạ (mãn kinh)?”

“Ừm, ta vẫn còn.”

“Ngày thường Thái hoàng Thái hậu có thấy khó chịu không? Kinh nguyệt có đều đặn không?”

“Kinh nguyệt của ta không đều, hơn nữa, mỗi lần ngày kinh đến ngực ta căng và đau vô cùng. Những thứ khác thì không có gì. Bệnh này của Ai gia liệu có nghiêm trọng lắm không?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Thái hoàng Thái hậu phát hiện ra cục u này khi nào vậy? Mới đầu nó to như thế nào?”

“Ta phát hiện nó cũng được gần hai tháng rồi, khi mới phát hiện thì nó đã to như thế này rồi, hồi trước ta cũng không để ý đến nó nhiều lắm.”

“Xin Thái hoàng Thái hậu đưa tay, cho vi thần bắt mạch.”

Thái hoàng Thái hậu đưa tay ra cho Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo một tay đỡ lấy cổ tay của Thái hoàng Thái hậu, một tay bắt mạch qua một sợi tơ quần quanh cổ tay của Thái hoàng Thái hậu. Hắn lại xem xét kỹ lưỡng lườn của Thái hoàng Thái hậu, trầm ngâm một lúc, nói: “Bẩm Thái hoàng Thái hậu, lườn của người nhạt lại có màng trắng, mạch yếu, ngực căng nhức, bên trong lại có u nhỏ, theo chẩn đoán ban đầu của vi thần, thì thưa Thái hoàng Thái hậu, bệnh người mắc phải có tên là u vú, bệnh này là do sơ gan mà ra, bệnh không đáng ngại lắm, chỉ cần uống thuốc trong một thời gian cục u sẽ tan ngay.”

Thái hoàng Thái hậu thở phào nhẹ nhõm, nói: “Lời nói của người quả nhiên giống với chẩn đoán của bọn phụ khoa ăn hại ở Thái Y Viện, vậy thì ta yên tâm rồi. ”Nói xong Thái hoàng Thái hậu bèn nịt lại váy áo gọn gàng.

Đỗ Văn Hạo thầm cảm nhận có một điều gì đó bất thường. Thái Y Viện có phụ khoa, phụ khoa của Thái Y Viện đều là do phụ nữ đảm nhận cả, tức là nơi này đã có những đại phu là nữ giới có thể chữa bệnh. Vậy sao Thái hoàng Thái hậu không mời bọn họ vào chẩn đoán bệnh cho bà, mà lại mời ta, một gã đàn ông đến để sờ mó vào ngực bà ta cơ chứ? Chỉ là không tin vào những đại phu phụ khoa ở Thái Y Viện hay sao? Hay là Thái hoàng Thái hậu còn có mục đích gì khác nữa? Nghĩ vậy, hắn liền e dè, gặng hỏi: “Có phải Thái hoàng Thái hậu đã gọi đại phu phụ khoa của Thái Y Viện vào xem bệnh cho người không vậy?”

“Xem rồi.”

“Vậy sao Thái hoàng Thái hậu còn bắt vi thần vào xem.”

“Ai gia không tin bọn chúng, Y thuật quá kém, để người vào khám bệnh, ta mới yên tâm được.”

Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên có cảm giác được quý trọng quá mức nên sinh ra sợ hãi. Nghĩ ngợi một lúc, bèn cười đáp: “Đây là do Thái hoàng Thái hậu vất vả quá độ, nên bị sơ gan, dẫn đến u vú, hơn nữa thường nhật nếu Thái hoàng Thái hậu không chú ý điều dưỡng tinh tâm, thì bệnh này sẽ rất dễ mắc lại.”

Thái hoàng Thái hậu thở dài nói: “Ai gia làm gì mà không biết điều này cơ chứ, cũng chỉ vì mọi việc lớn nhỏ trong ngoài của hoàng hậu, phi tần ở hậu cung, Ai gia đều phải lo hết cả, Ai gia cũng không có cách nào khác cả.”

“Thái hoàng Thái hậu, phi tần đều có còn là trẻ con nữa đâu, cũng nên để bọn họ tự lo cho bản thân mình chứ, mọi việc lớn nhỏ ở hậu cung đều do Thái hoàng Thái hậu một tay gánh vác, đương nhiên sẽ phải lo lắng phiền muộn nhiều, vì thần nghĩ Thái hoàng Thái hậu nên giữ gìn sức khỏe của mình là trên hết, hậu cung Phi tần mỹ nữ hơn ba nghìn người, Thái hoàng Thái hậu muốn quản bọn họ cũng quản không xuể, thế nên Thái hoàng Thái hậu phải có sức khỏe dồi dào, thì hậu cung mới yên bình được.”

Thái hoàng Thái hậu quay ra phía hần, liếc nhìn hần một cái, nhếch môi cười nói: “Người lại muốn thuyết phục Ai gia rồi đấy hả.”

Đỗ Văn Hạo vội vã đứng dậy, cúi người đáp: “Vi thần không dám, chỉ là vi thần lo lắng cho sức khỏe của Thái hoàng Thái hậu nên mới mạn phép khuyên giải, nếu có điều gì không phải, mong Lão Phật Gia xá tội.”

Thái hoàng Thái hậu nghe hần gọi mình là Lão Phật Gia, không khỏi phì cười, thầm nghĩ, từ trước đến giờ chưa có kẻ nào dám hỗn lão trước mặt mình cả, nhưng không ngờ thẳng nhãi ranh này lại to gan như vậy, nhưng cách xưng hô mà hần đặt cho mình nghe cũng hay hay, Thái hoàng Thái hậu làm sao biết được, biệt danh Lão Phật Gia là biệt danh chuyên dụng của Từ Hy Thái Hậu đời nhà Thanh, Từ Hy Thái Hậu thích tên này, thì dĩ nhiên Thái hoàng Thái hậu cũng thích nó.

Thái hoàng Thái hậu thở dài, than: “Ài! Người nói cũng có lý.”

“Nhưng, còn có cách gì khác nữa đâu, Ai gia có việc muốn nhờ người lại là việc có liên quan đến Phi tần ở hậu cung.”

Đỗ Văn Hạo thầm rùng mình một cái, công việc có liên quan đến hậu cung, thế thì phải vô cùng thận trọng, chỉ cần sơ xuất một cái là mất đầu như chơi. Hần có ý muốn từ chối lời đề nghị của Thái hoàng Thái hậu, nhưng khổ nỗi hần làm gì có cái gì để có thể mặc cả với Thái hoàng Thái hậu cơ chứ, thế nên Đỗ Văn Hạo chỉ còn mỗi cách cười gượng chờ Thái hoàng Thái hậu ban lệnh cho hần.

Thái hoàng Thái hậu nói tiếp: “Đệ tử của người Tiền Bất Thu của Thái Y Thừa, chắc đã nói cho người biết rồi, thời gian gần đây, Hoàng Hậu và mấy Phi tần đều lâm bệnh, đại phu phụ khoa của Thái Y Viện đều chẩn đoán được ngoài bệnh u vú ra còn một số triệu chứng rất kỳ lạ, hơn nữa mấy căn bệnh này chữa khỏi rồi lại tái phát, cứ thế liên tục, không thể nào chữa tận gốc được, mấy tên đại phu phụ khoa của Thái Y Viện đúng là một lũ ăn hại, thế nên Ai gia nóng ruột vô cùng!”

Nghe đến đây, có một ý nghĩ vụt lóe lên trong đầu Đỗ Văn Hạo. Phi tần mỹ nữ đều mắc bệnh u vú, thế thì mình sẽ phải sờ hết vú người này đến vú người khác sao?

Đây không phải là một chuyến đi tốt lành, mình đã sờ vú bà của Hoàng Thượng rồi, giờ lại sờ thêm những người đàn bà của Hoàng Thượng nữa, tuy mang tiếng là chữa bệnh, nhưng chắc chắn là Hoàng Thượng sẽ không vui, vậy cái đầu trên cổ mình sẽ không còn an toàn nữa, thế nên từ chối được chuyến đi này là tốt nhất. Sờ vú ai chẳng được, sao lại cứ phải sờ vú những người phụ nữ của Hoàng Thượng cơ chứ, thế nên hần vội vàng nói: “Bẩm Thái hoàng Thái hậu, bệnh phụ khoa không phải là sở trường của vi thần, hơn nữa mấy vị đại phu phụ khoa của Thái Y Viện đã khám rồi, bọn họ đã không chữa được, thì vi thần cũng còn làm gì hơn được cơ chứ?”

Thái hoàng Thái hậu liếc nhìn hần một cái: “Ai gia đâu có gọi người đi chữa bệnh cho bọn họ, Ai gia cũng biết, chữa trị căn bệnh u vú này, người cũng không có phương pháp nào cao siêu hơn bọn đại phu phụ khoa của Thái Y Viện cả, vả lại người còn là nam nhân, để người đi chữa bệnh này cũng không tiện. Ai gia có một việc rất quan trọng muốn giao cho người.”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy hần không phải đi sờ vú mấy người phụ nữ của Hoàng Thượng nữa, nên thở phào nhẹ nhõm, cúi người đáp: “Xin Lão Phật Gia cứ phân phó.”

“Ai gia muốn người điều tra rõ ràng, bệnh của Hoàng Hậu và các Phi tần là bệnh gì, tại sao lại không chữa tận gốc được căn bệnh đó.”

Tim của Đỗ Văn Hạo lại thót lại, điều tra rõ căn bệnh này, e rằng lại phải sờ vú người ta mất.

Thôi thì cứ tìm có mà nói với Thái hoàng Thái hậu vậy, hần nhất quyết không thể bị cuốn vào chuyện này nữa, danh tiếng thân y so với cái đầu trên vai hần, thì dĩ nhiên đầu hần quan trọng hơn rồi, chuyển đi này lành ít dữ nhiều, cứ tìm cách thoái thác, thoát thân trước cho an toàn. Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo bèn cúi người đáp: “Vi thần tuân chỉ, nhưng vi thần không được phép vào hậu cung, không tiện điều tra, sao Thái hoàng Thái hậu không đưa mấy người phụ khoa của Thái Y Viện vào điều tra có phải hơn không?”

“Nếu bọn nó có thể điều tra ra rõ ngọn ngành, thì ta còn nhờ người làm gì? Người cứ yên tâm, Ai gia sẽ hạ lệnh cho phép người tự do ra vào hậu cung, cái này không thành vấn đề.”

Tự do ra vào hậu cung, đây không phải là công việc tốt đẹp gì, lại phải đối mặt với ba ngàn người đẹp đã lâu chưa biết mùi nam nhân, trong lúc mê mẩn không giữ nổi mình, thì với cái tội dâm loạn hậu cung, sẽ chết chắc. Thế là Đỗ Văn Hạo lại làm mặt khổ đáp: “Bệnh u vú này. Hầu hết đều là do sơ gan mà ra cả, bệnh cũng do người mà nên, nên vi thần cũng không biết phải điều tra thế nào nữa.”

“Không đúng, hậu cung từ Phi tần Tiên Đế đến Phi tần của Hoàng Thượng tổng cộng có mấy chục người, nhưng chỉ có riêng mỹ nữ Trần Thị là không mắc phải bệnh u vú, cũng không mắc bệnh khác, đây không phải là chuyện đơn giản đâu.”

Đỗ Văn Hạo lại càng đau đầu hơn nữa, chữa bệnh cho mấy người đàn bà của Hoàng Thượng cũng chẳng sao, kể cả có sờ vú bọn họ đi chẳng nữa, chỉ cần có Thái hoàng Thái hậu bảo vệ thì cũng không có vấn đề gì. Thế nhưng một khi can thiệp vào cuộc đấu đá nhau nơi hậu cung, thì dù có là Thái hoàng Thái hậu đi chẳng nữa, chắc chắn bà ta sẽ vì bảo vệ quyền nghi của hoàng gia, hy sinh con tốt để bảo toàn con xe, cái chuyện giết người diệt khẩu này, tuyệt đối không được nhúng tay vào, thế nên Đỗ Văn Hạo vội vã chấp tay vái lạy thật sâu, nằm sát xuống đất, nói: “Vi thần khấu tạ Lão Phật Gia đã tin tưởng giao trọng trách cho thần. Nhưng, vi thần chỉ biết xem bệnh, không biết điều tra vụ án. Thực rất khó đảm nhận trọng trách này, mong Thái hoàng Thái hậu chọn người khác phù hợp hơn vi thần đi làm việc này.”

“Người không biết điều tra vụ án? Hừ, vụ án hạ độc giết người của Triệu chương quỳ của tiệm may áo Tường Vân, ở phủ Khai Phong không phải do chính người phá án đó sao? Người phá án tốt như vậy, còn nói không biết phá án?”

Lời này nói ra, giống như một gáo nước lạnh đổ vào đầu Đỗ Văn Hạo, mọi lời ăn tiếng nói, từng hành động của hần đều không thoát khỏi ánh mắt của Thái hoàng Thái hậu, Đỗ Văn Hạo bây giờ mới cảm nhận được cảm giác của Tôn Ngộ Không lúc bị Phật Tổ Như Lai đè dưới núi Ngũ Hành Sơn, liền e dè đáp: “Cái này, thật ra...”

“Được rồi, Ai gia biết người lo lắng cái gì rồi, người lo điều tra ra việc gì đó, lại dẫn hỏa thiêu thân, rước họa vào thân đúng không? Người yên tâm đi, việc này chỉ có người và Ai gia biết mà thôi, ngay cả Hoàng Thượng cũng không được biết nữa.”

Thái hoàng Thái hậu ngập ngừng đôi chút, chậm chậm nói: “Người có hiểu, Ai gia vì sao lại bắt người, một nam nhâm đến đây để chẩn đoán bệnh u vú của Ai gia không?”

Đúng là một câu nói làm thức tỉnh người trong mộng, Đỗ Văn Hạo lập tức hiểu ra vấn đề. Nguyên do Thái hoàng Thái hậu để mình sờ vú, là đã coi hần là người tâm phúc của bà rồi, để một gã nam nhân sờ vào ngực của mình rồi, thì còn có tin tức gì có thể xấu xa hơn thế nữa? Nếu muốn giết người diệt khẩu, thì Thái hoàng Thái hậu chỉ cần mỗi cái chuyện sờ vú này cũng đủ cắt đầu hần rồi, cần gì phải sợ hần điều tra ra được chuyện xấu gì trước kia để giết hần cơ chứ?

Thái hoàng Thái hậu để hần sờ vú mình trước, rồi mới nhờ hần làm nhiệm vụ, đúng là một sự sắp đặt hợp lý, cũng là nói rõ cho Đỗ Văn Hạo biết rằng, bà đã coi hần là tâm phúc của mình rồi, chắc chắn không vì hần điều tra ra được chuyện xấu ở nội cung mà giết hần.

Đỗ Văn Hạo tuy đã hiểu rõ vấn đề rồi, nhưng trong thâm tâm hần vẫn vô cùng lo sợ, thế nhưng, đâm lao thì phải theo lao, kể cả dầu sôi nước bỏng, hần cũng vẫn phải gắng sức tiến lên phía trước, cùng lắm cứ nói

là điều tra không có kết quả, nhất quyết không được cuốn vào những cuộc đấu tranh nơi hậu cung.

Thái hoàng Thái hậu trông thấy khuôn mặt của Đỗ Văn Hạo lúc sáng lúc sạm, thất thường bất định, không biết hẳn đang nghĩ gì, bèn tiếp tục nói: “Mỹ nhân Trần Thị là do tể tướng Vương An Thạch dâng lên, Hoàng Thượng yêu quý nó vô cùng, có một thời điểm Vương An Thạch bị bãi chức, rồi lại phục chức, chắc chắn là do Trần Thị đem nào cũng rỉ tai Hoàng Thượng năn nỉ. Hậu cung phi tần lần lượt mắc bệnh, nhưng chỉ có Trần Thị là không bị sao cả, việc này e rằng không hề đơn giản. Trong thời gian Vương An Thạch làm tể tướng, ông ta rất quan tâm đến Thái Y Viện, một nửa số người trong Thái Y Viện là người của ông ta, khi ông ta bị bãi quan, ta từng đề nghị Hoàng Thượng giải tán bọn ăn hại này đi, nhưng Hoàng Thượng không đồng ý, mặc dù bãi quan của Vương An Thạch, nhưng Tân Pháp vẫn được duy trì. Đây cũng là lý do tại sao Ai gia không mời bọn người trong Thái Y Viện đi điều tra. Ta đã cho người đi giám sát nhà người, biết người không hề tham gia vào việc Biện Pháp của Vương An Thạch, người lại là người thận trọng, thế nên người là người thích hợp nhất đảm đương nhiệm vụ này, người đã hiểu chưa?”

Lại một cuộc đấu tranh chính trị, Đỗ Văn Hạo làm sao mà không biết cung đình đấu đá nhau khốc liệt ra sao, hẳn như một cái lá nhỏ, sao có thể chịu được những cơn cuồng phong bão táp này cơ chứ. Nhưng, trước mắt hẳn hiện giờ là Thái hoàng Thái hậu, hẳn làm cách nào mới thoát thân được đây, chữa bệnh thì hẳn chỉ cần ngoái đầu một cái là xong, còn chuyện này thì hẳn nghĩ nát óc mà vẫn không biết nên làm thế nào cả.

Trông thấy mặt hẩn như đưa tang, Thái hoàng Thái hậu liền lạnh lùng nói: “Nơi đây chỉ có Ai gia với người hai người mà thôi. Người là người hiểu biết, Ai gia cũng không quanh co vòng vèo nữa, nói thẳng luôn nhé, lợi dụng xem bệnh cho Ai gia, làm trò gì, nói câu gì, người tự thân biết rõ hơn hết, đây là tội gì người cũng biết rõ rồi đây, tiến lên một bước. Thì từ giờ trở đi, người là người của Ai gia, Ai gia sẽ không bạc đãi người đâu. Lùi một bước, ha ha người nghĩ Ai gia là người từ thiện thì người đã nghĩ sai về Ai gia rồi đó.”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo giá lạnh vô cùng, thầm nghĩ bị mắc lừa lúc nào không hay, Thái hoàng Thái hậu mới đầu bắt hẩn khám bệnh u vú, không trực tiếp nói ra là để hẩn hiểu nhầm ý của bà, rồi đưa ra một cái bẫy trông vào đầu hẩn, thế mà hẩn còn thầm nghĩ là mình đã gặp số đào hoa, ai ngờ lại là kiếp nạn đào hoa.

224. Chương 224: Một Bước Lên Mây

Thái hoàng Thái hậu đã nói như vậy, Đỗ Văn Hạo còn cách nào khác nữa đây? Lẽ nào muốn danh bại thân liệt sao? Hẩn bèn nã nê bước lên phía trước một bước, cúi người đáp: “Vi thần tạ Lão Phật gia, vi thần nguyện ý theo hầu Lão Phật gia, dù khó khăn thế nào, cũng quyết không lùi bước.”

Thái hoàng Thái hậu nở một nụ cười nói: “Ừm, có thể chứ, người yên tâm, Ai gia không làm khó người đâu. Ai gia cũng biết người phụ trách khám bệnh hậu cung, cũng không tiện lắm, nên, Ai gia đã sắp xếp một đại phu phụ khoa của Thái Y viện là Hạ Cửu Bà đi làm trợ thủ cho người, khi cần kiểm tra các bệnh phụ khoa, thì người để bà ta giúp người. Hạ Cửu Bà là người của Ai gia, người này hết mực trung thành, nhưng năng lực có hạn, đầu óc ngu dần, mọi chuyện đều cần người dạy dỗ, nhắc nhở nhiều.”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo giờ mới thở phào nhẹ nhõm: “Đa tạ Lão Phật gia đã hiểu cho vi thần.”

“Các Phi tần ngoại trừ bệnh u vú ra, còn mắc phải những bệnh kỳ quái khác nữa, Ai gia nghĩ rằng chính Vương An Thạch là người đứng đằng sau vụ này, người phải giúp Ai gia điều tra ra manh mối sự tình, để cho hậu cung được bình yên.”

“Vâng, vi thần tuân chỉ.”

Thái hoàng Thái hậu ngắm nhìn Đỗ Văn Hạo một hồi lâu, rồi mới chậm rãi gạt đầu, vỗ vỗ bàn tay, từ bên ngoài đi vào một lão thái giám, dáng đi lệch thẹo tay cầm một cái phất trần, đứng khom lưng. Thái hoàng Thái hậu bảo ông ta đưa Đỗ Văn Hạo ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn lão thái giám này một cái, không ngờ lại là người quen, lần trước con gái của Ngưu Hâu Vi Ngạn ngã bệnh nằm ở Ngũ Vị Đường, Thái hoàng Thái hậu từng phái lão thái giám này đến thăm Vi Linh Nhi, còn tặng cho Đỗ Văn Hạo rất nhiều vải lụa, gấm vóc.

Hắn nhớ lão thái giám này họ Tiêu.

Đi theo Tiêu công công ra ngoài, lúc này Đỗ Văn Hạo mới phát hiện lưng mình ướt đầm mồ hôi, ngẩng đầu ngẫm nghĩ một lát, không biết chuyện này là phúc hay là họa.

Khi Đỗ Văn Hạo về đến nhà rồi thì bọn Bàn Vũ Cầm mới thấy yên tâm. Mọi người hỏi chuyện, Đỗ Văn Hạo chỉ nói Thái hoàng Thái hậu muốn đề bạt mình làm Thái Y Viện Viện Phán. Còn lý do vì sao được đề bạt, thì hắn chỉ qua loa vài câu, không dám nói tỉ mỉ sự tình.

Bọn Bàn Vũ Cầm nghe xong đều mừng ra mặt. Chỉ có Lâm Thanh Đại là tinh ý nhất, phát hiện ra thần thái của Đỗ Văn Hạo có đôi chút hoảng hốt bất thường, bèn hỏi riêng hắn, nhưng việc này quá hệ trọng, Đỗ Văn Hạo không dám nói bừa. Chỉ cười nói không có chuyện gì.

Ngày hôm sau, được đường mới mở được một lát thì có hai con ngựa phi nước đại đến trước tiệm, hai tên thái giám trong cung vội vàng xuống ngựa, đi vào bên trong, gặp Đỗ Văn Hạo liền bẩm báo: “Sắp có Thánh chỉ đến! Mời Đỗ tiên sinh và phu nhân mau chuẩn bị hương án nghênh tiếp Thánh chỉ!”

Mọi người trong nhà Đỗ gia đột nhiên hoảng loạn hết cả lên, không ngờ Thánh chỉ lại đến sớm như vậy. Cũng may mà Bàn Vũ Cầm là một người cẩn thận nên nàng đã sớm cho người chuẩn bị hương án. Tuy vậy, hai người cũng chỉ kịp thay áo mới chứ không kịp tắm rửa nữa. Xong đâu đấy, Đỗ Văn Hạo cùng Bàn Vũ Cầm bảo người hầu ra mở cửa rồi đến trước cửa chính cung nghênh tiếp. Còn Lâm Thanh Đại và những người khác thì tránh dạt sang hành lang hai bên.

Một lúc sau, có hơn mười thị vệ trong cung đến để hộ vệ một chiếc kiệu lớn bốn người khiêng. Chiếc kiệu lắc lư đi đến chỗ hai tên tiểu thái giám đang đứng chờ sẵn. Kiệu được đưa đến cổng chính thì hai tiểu thái giám bước tới vén màn lên, dịu dõ một lão thái giám từ trong kiệu bước ra.

Lão thái giám này có lẽ đã khá già, mặt đầy nếp nhăn, ngay cả hai tròng mắt nằm ở đâu cũng không nhìn rõ nữa. Lão ôm một cuộn vàng sáng lạng ở trước ngực, chậm rãi bước tới nhờ sự dịu dõ của hai tiểu thái giám, miệng cao giọng hét: “Đỗ Văn Hạo, Đỗ tiên sinh ở đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo chỉ thoáng nhìn một cái là nhận ra ngay vị công công này chính là Tiêu công công, người mà hôm qua Thái hoàng Thái hậu bảo ông ta đưa hắn ra khỏi cung đây mà. Hắn vội vàng đến trước mặt Tiêu lão công công thì lễ đáp: “Hạ quan là Đỗ Văn Hạo, cùng Bàn Thị, tham kiến Tiêu công công!”

Bàn Vũ Cầm cũng vội vã bước đến đứng sau Đỗ Văn Hạo nửa bước, cúi đầu thi lễ.

“Ừm, hương án đã bày chưa vậy?”

“Bẩm công công, đã bày rồi ạ.”

“Vậy thì tiếp chỉ!”

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm đưa Tiêu công công đến đại điện chính đường, nơi này đã bày sẵn hương án. Tiêu công công từ tốn bước vào chính giữa, nói: “Thái Y Viện Đỗ Văn Hạo, phu nhân Bàn Thị, hãy quỳ xuống.”

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm vội vàng vén vạt áo quỳ xuống.

Tiêu công công bèn đem cái cuộn vàng trước ngực mở ra, đầu ông lắc lư, miệng cao giọng đọc: “Phụng thiên thừa vận, Hoàng Đế chiếu viết: Nay Hoàng Thái hậu và những người khác trong cung đều mắc bệnh lạ, quần Y thúc thủ, lòng trầm như lửa đốt, ăn không ngon ngủ không yên. Nghe nói Các Đông Phủ huyện Đổng Đạt có Đỗ Văn Hạo hay cứu nhân độ tử, nhân từ độ lượng, sẵn lòng giúp đỡ mọi người. Phu nhân Bàn Thị Vũ Cầm, hiền lương thực đức, phò chồng làm việc nghĩa. Vậy nên Trẫm thăng chức cho Đỗ Văn Hạo lên chức Ngự Y Thái Y Viện Viện Phán, ban cho tước Tử Y Kim Ngự, được phép hành y hậu cung. Phong Bàn Thị Vũ Cầm lên lục phẩm phu nhân. Thưởng một trăm lượng hoàng kim, một viên trân châu, áo rộng ba chiếc, gấm vóc trăm cuộn. Khâm thủ! Tạ ơn!”

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm vội hô ba tiếng vạn tuế, tạ ân xong, bèn đứng dậy cung kính tiếp lấy Thánh chỉ.

Tiêu công công cười híp cả mắt lại nói: “Chúc mừng Đỗ đại nhân thăng quan tiến chức! Đỗ đại nhân mới chỉ là giáo sư của Thái Y Cục mà đã trực tiếp thăng lên quan lục phẩm Thái Y Viện Viện Phán, thực là một bước lên mây, có thể thấy được Hoàng ân thật là rộng lớn!”

Đỗ Văn Hạo vội vã cười gượng, khiêm tốn đáp lại vài câu, rồi từ trong người lấy ra một xấp tiền, hai tay cung kính đáp: “Tiêu công công ban chỉ vất vả quá, đây là một ngàn lượng bạc trắng. Gọi là chút quà mọn, sau này mọi việc trong ngoài cung, mong công công chỉ bảo, giúp đỡ cho.”

Đôi mắt híp tịt của Tiêu công công lập tức mở to hết cỡ. Thái giám đầu thích nữ sắc, cũng chẳng thể làm quan, vậy nên, gì chứ tiền thì bọn họ chết mê chết mệt. Bình thường thì mỗi lần thái giám đi ban Thánh chỉ cũng được đâu có vài chục lượng mà thôi, không hơn không kém. Vậy mà Đỗ Văn Hạo lại tặng cho ông ta tận một ngàn lượng bạc trắng khiến Tiêu công công mừng quýnh cả lên, đến nhận tiền tay cũng run bần bật. Khi cầm lấy xấp tiền, mắt cười mây nở, đem tiền dúm luôn vào trong lòng, chấp tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Mọi người đều bảo Đỗ đại nhân là người trọng nghĩa trung hậu, hôm nay gặp mặt lại đối xử tốt với ta như vậy quả là danh bất hư truyền! Ta không công mà nhận lộc cũng thấy có phần hổ thẹn. Về sau Đỗ đại nhân có việc gì sai bảo thì cứ tìm ta.”

“Về sau nhất định sẽ làm phiền công công rất nhiều đó.”

Đỗ Văn Hạo tính hết cả rồi, Tiêu công công là người thân tín của Thái hoàng Thái hậu, lần trước cũng là ông ta đại diện cho Thái hoàng Thái hậu đến thăm Vi Linh Nhi, lần này lại phụng mệnh ban truyền Thánh chỉ, điều này có thể nói lên rằng ông chính là người cận kề bên Thái hoàng Thái hậu, xem ra sau này mình phải lăn lộn trong hậu cung rồi. Có một người như vậy chiếu ứng cho hần thì mấy chuyện hậu cung còn lo lắng gì nữa. Thế nên Đỗ Văn Hạo mới đưa ra một số tiền lớn như vậy để lôi kéo ông ta về làm tai mắt cho mình.

“Được rồi, được rồi, chuyện đó không khó”, Tiêu công công nhìn ngang nhìn dọc, nhích lại gần thấp giọng nói: “Thái hoàng Thái hậu rất coi trọng Đỗ đại nhân, những ngày tươi đẹp của Đỗ đại nhân vẫn đang chờ ngài ở phía trước đó! Ha ha ha.”

“Hề hề, hạ quan vẫn phải nhờ công công giúp đỡ nhiều lắm.”

“Về sau chúng ta đều là người một nhà rồi, cái này dễ nói thôi”. Hai người đều ngầm hiểu ý của nhau, cùng nhìn nhau rồi cười một cái.

Tiến đưa Tiêu công công về xong, trong nhà Đỗ gia bỗng nhiên nhộn nhịp hẳn lên. Lâm Thanh Đại và những người khác đều đến chúc mừng vợ chồng Đỗ Văn Hạo. Bằng Vũ Cầm dặn dò người nhà hôm nay sẽ bày một bữa yến tiệc thật lớn, phát thiệp mời đi khắp nơi để ăn mừng phu quân nàng thăng chức lục phẩm Thái Y Viện, cũng là chúc mừng mình lên chức lục phẩm phu nhân.

Tối hôm đó Đỗ gia giăng đèn kết hoa, Khai Phong Phủ Thiếu Doãn Trang Quýnh Mưu, Khai Phong Phủ Thối Quan nhạc phụ của Đỗ Văn Hạo Bằng Cảnh Huy, cùng với Thái Y Viện Sứ, Viện Phán và thái y ở các khoa và những người đã từng mời Đỗ Văn Hạo đến khám bệnh gồm Điện Tiền Tư Đồ Ngu Hưu Vi Ngạn, Lễ Bộ Thi Lăng Văn đại nhân, Ngự Sử Huyết Hạc Huyết đại nhân và nhiều người khác đều đích thân đến chúc mừng Đỗ Văn Hạo. Thậm chí ngay cả Binh Bộ Lương Thảo Quân Nhu Đô Thống Chế Cao Kim Vĩ Cao tướng quân cũng phái người đến chúc mừng Đỗ Văn Hạo.

Quan phẩm của những người này đều ngang hoặc là kém hơn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo còn được nhà vua ban cho tước Tử Y Kim Ngự mà hàng tam phẩm mới được nhận, thế nên ngoại trừ nhạc phụ hần Bằng Cảnh Huy ra, những người khác đều là người chức kém hơn hần nên bọn họ đều muốn lấy lòng, nịnh bợ Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thân là Thái Y Viện Viện Phán nên trong Thái Y Viện hần có một phủ đệ riêng của mình. Nhưng Đỗ Văn Hạo không muốn chuyển vào ở trong Thái Y Viện bởi hần nghĩ, không nơi nào tự do thoải mái hơn nhà của mình cả.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo đến Thái Y Viện báo danh. Thái Y Viện Viện Sứ (viện trưởng của Thái Y Viện) cùng với Tiền Bất Thu và đám đồng liêu ra thiết tiệc khoản đãi hần.

Nhớ khi xưa Đỗ Văn Hạo mới có một chút tiếng tăm ở kinh thành, vậy mà bây giờ đã được phụng chỉ vào

hậu cung khám bệnh cho Cung Tần mỹ nữ, chỉ cần là người có đầu óc suy nghĩ đều có thể hiểu ngay ra được. Đỗ Văn Hạo là giáo sư bình thường trong Thái Y Cục, thế mà hắn được thăng thẳng lên chức chính lục phẩm Thái Y Viện Viện Phán, hơn nữa lại được ban tặng tước Tử Y Kim Ngự, có thể nói là một bước lên mây. Ngay cả ngũ phẩm quan Thái Y Viện Viện Sử (viện trưởng Thái Y Viện) cũng phải xum xoe, nịnh hót hắn, chứ đừng nói là người khác.

Tiền Bất Thu, hiện đang là nhi khoa Thái Y Thừa của Thái Y Viện là người vui mừng nhất. Sư phụ ông ta làm quan to rồi, ông ta biết cây to bóng mát nên chắc sẽ được nhờ bóng sư phụ mình, những ngày tươi đẹp sau này đang chờ đợi ông ta.

Phụ khoa Thái Y Thừa của Thái Y Viện Hạ Cửu Bà là một bà lão chạc tầm năm mươi tuổi đã nhận được mật chỉ của Thái hoàng Thái hậu để hỗ trợ Đỗ Văn Hạo điều tra nguyên nhân gây bệnh cho các Phi tần nơi hậu cung.

Thế nên bà ta cũng có ý ra lấy lòng Đỗ Văn Hạo. Bữa tiệc tiếp phong tẩy trần này, Đỗ Văn Hạo chèn chén no nê sảng khoái vô cùng.

Tuy đã cơm ngon rượu say, xong đầu óc Đỗ Văn Hạo vẫn rỗng tuếch. Hắn không thể nghĩ ra làm cách nào để điều tra được nguồn gây bệnh cho các Phi tần nơi hậu cung cả, hắn cũng không biết phải bắt đầu điều tra từ đâu, nghĩ một lúc bèn tính tìm riêng Hạ Cửu Bà ra một nơi để bàn bạc.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hạ đại nhân, ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu bốn quan nghĩ đại nhân cũng biết rồi đó. Hai người chúng ta phải hoàn thành trọng trách mà Thái hoàng Thái hậu đã giao phó nên bây giờ bốn quan muốn nghe ý kiến của đại nhân xem chúng ta phải hành sự ra sao.”

Đỗ Văn Hạo lần đầu tiên thốt lên từ “bốn quan” nên cảm thấy không quen miệng lắm. Có điều, hắn ngược thời gian quay về thời Đại Tống này cũng đã được hơn nửa năm rồi, hắn đều nghe những người làm quan thường hay xưng hô như vậy, nếu hắn không xưng hô như vậy, người khác lại thấy hắn kỳ kỳ. Hơn nữa, làm quan mà không ra dáng quan thì còn gọi gì là làm quan nữa chứ, lại không có cái uy của quan, mấy tên cấp dưới thấy vậy lại không nể trọng mình, như vậy thì rất khó ra lệnh cho chúng. Vậy nên, Đỗ Văn Hạo quyết định mình phải ăn nói sao cho ra dáng là quan.

Hạ Cửu Bà cung kính thưa: “Hồi bẩm Đỗ đại nhân, tỳ chức cũng đã khám xét qua cho mấy vị nương nương trong hậu cung rồi. Theo kết quả ban đầu cho thấy, bệnh tình cũng không phức tạp cho lắm, dùng thuốc cũng thấy có hiệu nghiệm, thế nhưng, bệnh tình cứ chữa khỏi lại tái phát, tỳ chức nghĩ mãi mà vẫn không hiểu lý do tại sao như vậy. Nghe nói Đỗ đại nhân y thuật như thần, tỳ chức vẫn mong mỗi được đại nhân vén màn sương mù giải thích cho tỳ chức hiểu.”

“Người đem kết quả chẩn đoán ra nói cho ta nghe xem nào.”

“Vâng!” Hạ Cửu Bà cẩn thận đem tất cả những kết quả chẩn đoán bệnh tình của các Phi tần hậu cung ra nói hết cho Đỗ Văn Hạo biết, đến cả bệnh u vú của Thái hoàng Thái hậu, bà ta cũng kể ra hết.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thấy bệnh tình nơi hậu cung cũng không có gì quá khác biệt cho lắm. Nhưng tại sao bệnh chữa rồi mà lại cứ tái phát liên tục như vậy thì hắn vẫn mông lung không hiểu, bèn ra lệnh: “Sáng sớm ngày mai, người cùng ta vào trong hậu cung chẩn đoán cho các vị nương nương.”

“Vâng! Tỳ chức tuân lệnh.”

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo đem theo Hạ Cửu Bà vào hậu cung.

Hậu cung thị vệ đã nhận được ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu nên Đỗ Văn Hạo và Hạ Cửu Bà được tự do ra vào hậu cung. Bọn họ chỉ bị thị vệ kiểm tra lệnh bài xong là được vào rồi.

Đỗ Văn Hạo không vội vã xem bệnh ngay mà hỏi mấy tên thái giám tình hình thì được biết Tiêu công công hôm nay rảnh rỗi. Hắn bèn kêu mấy tên thái giám dẫn đường đến thâm cung của Thái hoàng Thái hậu để thỉnh giáo Tiêu công công vài chuyện.

225. Chương 225: Đau Bụng Kinh

Tiêu công công trông thấy Đỗ Văn Hạo đến thì mừng lắm: “Đỗ đại nhân đến đây, sao không báo trước cho ta biết, để ta còn chuẩn bị mà ra nghênh đón đại nhân chứ?”

Đỗ Văn Hạo chấp tay cung kính đáp: “Tiêu công công khách khí quá, tại hạ mới đến đây lần đầu, chuyện nơi hậu cung cũng không rành lắm, thế nên đến đây để thỉnh giáo công công đây, mong công công tận tình chỉ bảo.”

“Đỗ đại nhân khách khí quá.” Tiêu công công biết Đỗ Văn Hạo đến đây là thành tâm muốn được ông chỉ dạy cho, nên cũng không khách khí nữa mà nói vào luôn vấn đề: “Trong hậu cung, người có quyền cao nhất là Thái hoàng Thái hậu, sau đấy là Hoàng hậu Cao Thị của Tiên Đế, Cao Hoàng Thái hậu một mực nghe lời và tôn trọng Thái hoàng Thái hậu, chưa bao giờ biết cãi lại lời của Thái hoàng Thái hậu cả. Ngoài ra còn có các Phi tần của Hoàng Thượng như Đức phi Chu Thị, Đình phi Võ Thị, Quý phi Tống Thị. Các Quý phi này đều là người của Thái hoàng Thái hậu. Chỉ có duy nhất một người không coi Thái hoàng Thái hậu ra gì, đó chính là mỹ nhân Trần Thị.”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Hôm qua hạ quan cũng nghe Thái hoàng Thái hậu nhắc đến người này, nghe nói đó là người của Vương An Thạch hiến cho Hoàng Thượng phải không?”

“Không sai! Con hồ ly tinh Trần Thị này rất xảo quyệt. Nó rất biết quyến rũ người khác, giọng nói ngọt ngào, lại biết ca vũ, ngâm thơ, làm câu đối nữa. Thế nên Hoàng Thượng yêu mến nó vô cùng, cũng vì có con hồ ly tinh này mà Vương An Thạch mới thăng quan tiến chức được chứ! Thái hoàng Thái hậu từ trước đến giờ đều nghi ngờ con hồ ly tinh Trần Thị này có liên quan mật thiết đến bệnh tình của các Phi tần nơi hậu cung, thế nên Thái hoàng Thái hậu mới nhờ Đỗ đại nhân đến đây để điều tra cho rõ, xem con hồ ly tinh Trần Thị đang giở trò quỷ quái gì nơi hậu cung này!” Không những vậy, Tiêu công công còn đem tính tình, sở thích của Hoàng hậu và Phi tần nói hết cho Đỗ Văn Hạo biết.

Từ phòng của Tiêu công công đi ra, Đỗ Văn Hạo thấy mình nhẹ nhõm đi rất nhiều, hẳn đem theo Hạ Cửu Bà đi đến tẩm cung của Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu Cao Thị là vợ của Hoàng Đế Tống Anh Tông, là mẹ của Hoàng Đế đương triều Tống Thần Tông. Địa vị tôn quý của Hoàng Thái Hậu chỉ kém mỗi Thái hoàng Thái hậu Tào Thị (vợ của Tống Nhân Tông) mà thôi.

Hắn đứng ngoài tẩm cung của Hoàng Thái Hậu chờ thông báo khá lâu, mới thấy một cung nữ chạy ra bẩm báo, rằng Hoàng Thái Hậu trong người khó chịu không tiếp khách được.

Đỗ Văn Hạo cau mày đáp: “Bổn quan không phải đến đây để chơi, mà là phụng chỉ đến khám bệnh, giờ Hoàng Thái Hậu khó chịu trong người, ắt là có bệnh, hãy để ta vào khám xem sao.”

Cung nữ cười khổ đáp: “Bẩm đại nhân, bệnh này của nương nương cũng không phải là ngày một ngày hai, mà đã có được mấy năm nay rồi. Có rất nhiều đại phu của Thái Y Viện đến đây khám cho nương nương rồi, nhưng cứ chữa khỏi rồi lại tái phát, tái phát xong lại khỏi, cứ luẩn quẩn như vậy suốt mấy năm, nương nương nói không cần đại phu đến chữa nữa, chỉ cần chịu đựng mấy ngày rồi cơn đau sẽ qua thôi, vậy nên mời đại nhân quay về cho.”

“Vớ vẩn!” Đỗ Văn Hạo hét lớn: “Nương nương của các người nói như vậy, thì các người cũng nghe như vậy sao? Nương nương bị đau chứ có phải các người bị đau đâu, ta nói vậy không đúng sao?”

Tiếng hét của hắn cũng khá to, làm cho mấy cung nữ nơi đây cũng phải run người vì sợ, lấp bắp quỳ xuống nói: “Nô tỳ biết tội rồi!”

“Hừ! Các người đi trước dẫn đường cho bổn quan đi khám cho Hoàng Thái Hậu nương nương, mau lên!”

Cung nữ vừa đứng nói chuyện với Đỗ Văn Hạo, bị hắn dọa sợ đến cứng cả người lại, run lấy bầy đi trước dẫn đường, xuyên qua một đại đường đến một cái khuôn viên. Đến đây cung nữ run rẩy nói: “Đỗ đại nhân xin dừng bước, để nô tỳ vào thông báo cho Hoàng Thái Hậu biết.”

Đỗ Văn Hạo đứng đây cũng loáng thoáng nghe được tiếng kêu gào rên rỉ đau đớn của một phụ nữ từ bên trong truyền ra. Tiếng kêu rên cứ âm ỉ không ngừng, kèm theo đó là tiếng rơi loảng xoảng của mấy đồ sành

sứ. Vội vàng hỏi cung nữ: “Có chuyện gì xảy ra vậy?”

Cung nữ đáp: “Nương nương đến kỳ kinh nguyệt bị đau bụng kinh, do đau quá nên mới như vậy!”

Đỗ Văn Hạo quay đầu ra bảo với Hạ Cửu Bà: “Hạ đại nhân, nương nương bị đau dữ dội như vậy, bà cùng cung nữ vào xem tình hình thế nào. Ta đứng bên ngoài chờ, có gì cần thông báo thì cứ ra ngoài gọi ta.”

Hạ Cửu Bà cúi người đáp lễ, bà ta là khách thường xuyên của tấm cung này, thường hay đến đây xem bệnh cho nương nương. Vả lại, bà ta cùng Đỗ Văn Hạo đều phụng chỉ đến đây khám bệnh, nên không chờ cung nữ dẫn đường, đã đi thẳng vào trong vườn trong của tấm cung, lên trên gác vén màn đi vào phía trong lầu.

Được một lúc, thì Hạ Cửu Bà đi ra, hướng về phía Đỗ Văn Hạo bẩm báo: “Thưa đại nhân, đây là bệnh cũ lâu năm của nương nương, đến ngày kinh nguyệt thì bụng bị chướng, đau nhức. Tỳ chúc đã bẩm báo với nương nương là đại nhân phụng chỉ đến khám bệnh, nên nương nương đã đồng ý cho đại nhân vào rồi.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong tin này thì trong lòng nặng trĩu, đau bụng kinh là bệnh phụ khoa thường gặp, ngày trước ở bệnh viện trung y của bá phụ hắn cũng thường xuyên gặp những người bệnh như vậy, họ cũng đau khủng khiếp dữ dội lắm, nhưng đau đến độ như tiếng kêu gào thảm thiết của Hoàng Thái Hậu, thì Đỗ Văn Hạo cũng chưa gặp bao giờ. Lại nghe cung nữ nói, đây lại là bệnh cũ lâu năm của nương nương, cũng đã có rất nhiều đại phu của Thái Y Viện đến khám rồi cũng không chữa khỏi được, Đỗ Văn Hạo cũng bất giác mất luôn tự tin chữa bệnh cho nương nương. Hắn không ngờ vừa vào hậu cung chữa bệnh, lại gặp ngay một ca bệnh quái ác như vậy, tâm trạng không khỏi trĩu nặng.

Hắn cất bước đi qua khu vườn vào trong một căn phòng, đập vào mắt là một chiếc giường hình con Phượng được đục đẽo rất tinh xảo, trên giường được giăng một chiếc màn mỏng, mơ hồ có thể thấy được một người phụ nữ nằm trong đó, đầu tóc rối bời. Người phụ nữ đó đang cố nhịn đau, miệng không ngớt rên rĩ. Một cánh tay của bà đưa ra khỏi màn, đặt lên một cái gối nhỏ để bắt mạch. Cánh tay run run, các ngón tay trắng nõn thon dài nắm chặt lại vào nhau. Nơi móng tay của bà còn dính mấy vết máu do cào vào da thịt.

Đỗ Văn Hạo không vội vã bắt mạch ngay, vắt áo ngồi xuống bên cạnh giường, nghiêng người nói: “Bẩm Hoàng Thái Hậu, vi thần là Đỗ Văn Hạo, phụng chỉ vào cung khám bệnh, nghe nói Hoàng Thái Hậu hành kinh bụng đau dữ dội, nên đến để chẩn đoán chữa bệnh.”

“Vậy người mau mau khám nhanh lên, khám xong rồi đi luôn đi, Ồi đau quá!”

Do là Thánh Chỉ của Hoàng Thượng, nên Hoàng Thái Hậu cũng không tiện từ chối, nhưng bụng bà đau như dao cắt, nên cũng không muốn nói nhiều, bao năm nay rồi, có bao nhiêu đại phu của Thái Y Viện đến khám chữa bệnh này rồi, cũng đâu có kết quả gì đâu, bà hầu như tháng nào cũng phải chịu đau như vậy, trong lòng Hoàng Thái Hậu chỉ biết thương thầm cho thân phận đàn bà của mình, còn đâu đã mất hết lòng tin để chữa căn bệnh này rồi. Thế nên chỉ muốn Đỗ Văn Hạo khám xong, rồi cuốn gói ra về càng sớm càng tốt.

Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Nếu nương nương đau đớn như vậy, xin nương nương cho phép vi thần châm cứu cho nương nương để giảm đau, sau đó rồi mới chẩn đoán bệnh, được không?”

Lúc này Hoàng Thái Hậu đau đến nỗi chỉ muốn đập đầu vào tường cho xong. Nếu như lúc này có ai đó cầm được cơn đau này cho bà, thì muốn bà làm gì bà cũng chịu. Nhưng lúc này ở trong màn, Hoàng Thái Hậu đã trông thấy Đỗ Văn Hạo rồi, trông hắn trẻ như vậy, nên Hoàng Thái Hậu cũng thất vọng lắm, bao nhiêu là đại phu gạo cội đều không có cách gì hay ho cả, thế mà hắn, một tên nhãi ranh miệng còn hôi sữa thì có cách gì hay hơn được cơ chứ. Chắc cũng chỉ là đến đây khám bệnh qua loa cho xong chuyện rồi thôi chứ làm nên trò trống gì. Nên Hoàng Thái Hậu đành lắc đầu nói: “Thôi không cần đâu! Người bắt mạch, kê vài đơn thuốc xong rồi thì đi đi.”

“Nếu vi thần không giảm đau được cho Hoàng Thái Hậu, thì bắt mạch cũng có ý nghĩa gì cơ chứ? Xin hãy cho phép vi thần giảm đau giúp nương nương, nếu thuận lợi thì cũng chỉ một tuần hương thôi. Bệnh đau bụng kinh của nương nương sẽ đỡ đi rất nhiều.”

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, Hoàng Thái Hậu bèn quay nghiêng mặt lại. Ngắm Đỗ Văn Hạo qua tấm màn mỏng, thầm nghĩ, sao Thái Y này trẻ như vậy mà không biết khiêm tốn gì cả? Nhưng, hắn lại do đích thân Hoàng Thượng chỉ đích danh đến hậu cung chữa bệnh, có lẽ cũng có chút tài mọn, cứ để cho hắn chữa thử

xem, nếu có hiệu quả, thì quá tốt rồi, còn không thì cũng có cơ đuổi hẩn về sớm, đỡ phải để hẩn lãng vãng ở đây cho gai mắt.

Thế nên Hoàng Thái Hậu bèn cau mày nói: “Cũng được, vậy ngươi còn chờ gì nữa mà không chữa ngay đi!”

Đỗ Văn Hạo nói một câu tuân lệnh, rồi đứng dậy, lùi một bước, lấy từ trong người ra một chiếc khăn màu đen, hẩn đeo chiếc khăn lên, che toàn bộ khuôn mặt, chỉ hở mỗi cái miệng của mình, rồi đưa tay ra phía sau đầu, thắt chặt chiếc khăn lại, sau đó nghiêng người nói: “Vi Thần sẽ châm cứu cho Hoàng Thái Hậu, mời Hoàng Thái Hậu cởi áo cho vi thần châm cứu.”

Chiêu này là do hội Lâm Thanh Đại chỉ cho hẩn. Đêm hôm qua, sau khi tiếp Thánh Chỉ, lệnh cho Đỗ Văn Hạo vào hậu cung chữa bệnh, tất cả nữ nhân trong nhà của Đỗ Văn Hạo đều có cảm giác không ổn, nên cố nghĩ mọi cách để hẩn không bị dính vào những việc lôi thôi không cần thiết nơi hậu cung, nếu không may mắc phải tội nào đó, cũng bị chu di cả nhà như chơi. Thế nên bọn họ họp nhau lại bàn tính, cuối cùng nghĩ ra chiêu che mặt chữa bệnh này. Phàm những bệnh phải cởi áo chữa bệnh thì nên che mặt lại chữa. Thà chữa không khỏi, còn hơn là vi phạm luật cấm.

Nhưng bọn họ đã đánh giá quá thấp tài năng của Đỗ Văn Hạo. Lúc này Hoàng Thái Hậu tận mắt chứng kiến Đỗ Văn Hạo bịt mắt châm cứu, nếu không phải là người kiêu căng tự đại, thì là người rất tự tin về y thuật của mình. Hoàng Thái Hậu trông thần thái của hẩn, thì thấy hẩn không phải là hạng người kiêu căng tự đại, lẽ nào y thuật của hẩn lại cao siêu đến như vậy ư? Trong lòng Hoàng Thái Hậu bỗng lóe lên một tia hy vọng.

Hai cung nữ thân cận vội cởi giúp áo váy cho Hoàng Thái Hậu, trên mình bà giờ đây còn mỗi cái yếm che thân.

Đỗ Văn Hạo đưa tay ra nói với Hạ Cửu Bà: “Đưa cho ta kim châm tam lăng.”

Hạ Cửu Bà vội vàng lấy trong hộp thuốc ra một cây kim châm, đưa vào tay phải của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Phiền ngươi dẫn đưa tay trái của ta đến huyệt Thiên Khu của nương nương!”

Hạ Cửu Bà vội vàng nắm lấy tay trái của Đỗ Văn Hạo đưa đến huyệt Thiên Khu của nương nương, nó nằm ở vùng bụng, hai bên cạnh rốn.

Đỗ Văn Hạo tay trái nhắm chuẩn huyệt, quay ra nói với Hạ Cửu Bà: “Chuẩn bị hai cái ống giác đến đây.”

Hạ Cửu Bà vội vàng lấy ra hai cái ống giác châm hai ngòi lửa vút vào trong ống, đáp: “Đã chuẩn bị xong.”

Tay phải Đỗ Văn Hạo châm kim tam lăng như chuồn chuồn chấm nước, hẩn châm hai cái vào hai bên huyệt Thiên Khu trên bụng Hoàng Thái Hậu, tốc độ nhanh như chớp, đột nhiên, có hai giọt máu lăn ra. Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Ống giác.”

Hạ Cửu Bà cầm lấy hai cây kim châm trên tay của Đỗ Văn Hạo. Đưa hai ống giác vào tay hẩn. Đỗ Văn Hạo xoay ngược cổ tay một cái, đặt ống giác mỗi bên một cái lên hai bên huyệt Thiên Khu đang chảy máu.

Máu tươi từ từ được hút ra. Cung nữ đứng gần đó đều kêu lên kinh hãi. Nhưng, Hoàng Thái Hậu lại cảm thấy cơn đau bụng giảm đi, cơn đau dữ dội ở phần bụng dưới giờ theo những dòng máu chảy ra ngoài, mà cũng từ từ tan biến, bỗng nhiên Hoàng Thái Hậu cảm thấy toàn thân thư giãn, thở phào nhẹ nhõm: “Ôi, thật là dễ chịu.”

Đỗ Văn Hạo dường như vẫn chưa chịu ngưng tay. Hẩn lại cầm lấy kim tam lăng châm vào huyệt Trung Cấp ngay dưới rốn của Hoàng Thái Hậu, sau đó lại dùng ống giác hút máu ra ngoài.

Tiếp đó, Đỗ Văn Hạo lại nói với Hạ Cửu Bà: “Đưa tay ta đến huyệt Tam Âm Giao của Hoàng Thái Hậu.”

Hạ Cửu Bà vội vã nắm lấy tay trái của Đỗ Văn Hạo đưa đến huyệt Tam Âm Giao ở phía trong bắp chân phía trên mắt cá của Hoàng Thái Hậu.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Đưa cho ta châm tam lăng loại mỏng, chuẩn bị ống giác!”

Hạ Cửu Bà lại đưa cho hẩn châm tam lăng loại mỏng, Đỗ Văn Hạo lại châm vào hai huyệt Tam Âm Giao trên hai bên chân của Hoàng Thái Hậu, khi hai huyệt chảy máu thì lại lấy ống giác hút ra.

Sau khi máu ở mấy huyết đạo đó mất đi đến nửa thì cơn đau của Hoàng Thái Hậu giảm đi rất nhiều, vui mừng khôn xiết. Lúc sau mừng rỡ nói: “Đỡ nhiều lắm rồi! Ai Gia cảm thấy nhẹ nhõm, đỡ đau hẳn đi rồi! Y thuật của nhà người quả chân cao diệu! Người tên gì ấy nhỉ?”

“Vi thần là Đỗ Văn Hạo. Nhờ ơn Thánh Thượng, được giao chức Thái Y Viện Viện Phán.”

“Thì ra là Đỗ Viện Phán, tốt, tốt lắm! Y thuật quả nhiên lợi hại. Chả trách Hoàng Thượng chỉ đích danh người vào hậu cung chữa bệnh, đúng là Ai Gia thật có phúc khi gặp được người.”

“Đa tạ Hoàng Thái Hậu quá khen.” Đỗ Văn Hạo lấy ống giác xuống, dùng bông diệt trùng ấn vào cầm máu cho Hoàng Thái Hậu “Bây giờ nương nương cảm thấy thế nào?”

“Ừm, vẫn còn đau, nhưng so với hồi nãy thì đỡ nhiều lắm rồi.”

“Vậy xin nương nương cho phép vi thần được tiếp tục điều trị cho nương nương”.

“Ôi, người vẫn còn cách trị đau nào nữa sao? Được được! Người cứ tiếp tục trị liệu cho ta.”

Đỗ Văn Hạo nói với Hạ Cửu Bà: “Đưa tay ta đến huyết Thần Khuyết của Hoàng Thái Hậu.”

Huyết Thần Khuyết nằm ngay tại rốn, sau khi Hạ Cửu Bà đưa tay Đỗ Văn Hạo đến huyết Thần Khuyết, Đỗ Văn Hạo liền giơ ngón tay gõ gõ lên bụng của Hoàng Thái Hậu, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, cứ như vậy một hồi. Sau đó, bảo Hoàng Thái Hậu lật người, nằm sấp xuống, hấn dò theo hai đường bên cột sống của Hoàng Thái Hậu rồi lại tiếp tục gõ từ trên xuống dưới.

Gõ được một tuần hương, thì Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên nghe thấy tiếng ngáy nho nhỏ phát ra từ miệng Hoàng Thái Hậu, hóa ra bà đã ngủ quên từ lúc nào không hay.

Đỗ Văn Hạo thu tay lại, đứng thẳng người dậy, vỗ vỗ vào lưng mình mấy cái cho đỡ mỏi, rồi quay người lại.

Cung nữ thân cận của Hoàng Thái Hậu đứng hầu hai bên, thấy Hoàng Thái Hậu ngủ quên như vậy, đã vui đến rơi cả nước mắt, thấp giọng nói: “Mỗi lần nương nương bị đau bụng kinh, đều không ngủ yên lành được, nương nương đã hai ngày nay không ngủ, lần này thực sự được ngủ ngon giấc rồi.” Nói rồi bèn kéo rèm xuống, rồi mới quay ra gỡ chiếc khăn đen trên mặt của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Cứ để nương nương ngủ một giấc đã, mấy ngày tới nương nương cũng sẽ không thấy đau nữa đâu. Xin nương nương yên tâm, và bảo với nương nương rằng sáng sớm ngày mai, ta sẽ quay lại kiểm tra lại cho nương nương.”

“Vâng!” Cung nữ chấp tay thi lễ đa tạ Đỗ Văn Hạo, rồi cung tiễn hấn và Hạ Cửu Bà rời khỏi tấm cung của Hoàng Thái Hậu.

226. Chương 226: Hoàng Hậu Nương Nương Nổi Giận.

Hạ Cửu Bà vẻ mặt sùng bái, nói với Đỗ Văn Hạo, “Đỗ thần y thật là thần kì, Hoàng Thái Hậu đau bụng kinh đã lâu, ty chức đã gọi không ít Thái Y trong Thái Y viện đến chữa trị, nhưng đừng nói là trị tận gốc, ngay cả làm giảm bớt cơn đau cũng không thể. Không ngờ đại nhân nhẹ nhàng mà đã có thể làm dứt cơn đau. Chỉ có mỗi điểm này mà tất cả đám Thái Y trong Thái Y Viện cũng không làm được.”

Nghe vậy nhưng Đỗ Văn Hạo lại không thể cười được, kĩ thuật Châm Viêm sau triều Tống đã có sự phát triển khoảng một nghìn năm, đương nhiên là mạnh hơn triều Tống rồi. Đặc biệt là ở thời hiện đại hiệu quả trị liệu khi lợi dụng những công nghệ kĩ thuật cao đối với Châm Viêm đã có sự nhận thức đúng đắn. Cho dù vẫn là những huyết đạo kia, nhưng thủ pháp Châm Viêm và chọn huyết đạo của các loại bệnh chứng lại tiên tiến gấp nhiều lần so với triều Tống. Đám Thái Y trong Thái Y Viện không thể làm được, mình có thể làm được, nhưng mình có kiến thức y học hơn họ cả nghìn năm, cho nên có thể khống chế được cơn đau thì không có gì là lạ.

Nhưng trong bụng Đỗ Văn Hạo biết rất rõ, ‘Châm Viêm dùng đau’ trong rất nhiều trường hợp chỉ là biện pháp trị phần ngọn, nếu như muốn trị tận gốc còn phải dùng thuốc. Nhưng bệnh đau kinh của Hoàng Thái Hậu phải trị liệu như thế nào thì hấn quả thực chưa nghĩ ra cách, cho nên bây giờ lắc đầu không vui, nói sang chủ đề khác: “Chúng ta bây giờ đến xem bệnh cho Hoàng Hậu nương nương.”

Hạ Cửu Bà đồng ý, chần chừ nói: “Đợi đại nhân, Hoàng Hậu tính tình có chút..., ừm, điều này...”

“Hoàng Hậu tính tình không tốt sao?”

Hạ Cửu Bà ánh mắt có chút lúng túng: “Thực ra cũng không phải là tính tình không tốt, đặt mình vào hoàn cảnh đó, với thân phận này thì ai cũng sẽ có tính tình không tốt thôi.”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên hỏi: “Có ý gì vậy?”

Hạ Cửu Bà ấp a ấp úng nói: “Không có ý gì, chính là..., điều này..., trong ba nghìn phi tần Hoàng Thượng lại chỉ sủng ái một người, Hoàng Hậu và các phi tần khác đương nhiên sẽ cảm thấy...điều này...”

Đỗ Văn Hạo lập tức hiểu ra, Hoàng Thượng chỉ yêu Trần Mỹ Nhân, để Hoàng Hậu và các phi tần khác nguội lạnh đơn chiếc một bên. Hoàng Hậu hiển nhiên cảm thấy khó chịu, thân phận đứng đầu đám phi tần của Hoàng Thượng, nhưng phải chịu sự hờ hững như thế, trong lòng tất nhiên không được thăng bằng, cho nên tính khí không tốt hoàn toàn có thể hiểu được. Trong lòng hẩn nhất thời dâng lên một chút đồng tình.

Hắn cười nói: “Bổn quan hiểu rồi, không sao. Người bệnh nổi giận cũng là chuyện thường gặp.”

Hạ Cửu Bà vâng vâng dạ dạ đáp: “Vâng! Chỉ là tính tình nường nường có chút...”

“Người...cái người nói chuyện không dứt khoát, có gì thì cứ nói thẳng ra, lẽ nào sợ nói sai thì bổn quan sẽ trị tội người sao? Ha ha”

Hạ Cửu Bà mặt hơi đỏ lên, vội vàng chấp tay nói: “Không dám, ty chức gan nhỏ không dám nói, điều này...ty chức nông cạn, quả thực không tìm được một từ thích hợp để nói, đợi đại nhân gặp rồi sẽ biết. Nếu như gặp phải lúc nường nường đang nổi giận thì đại nhân cần phải nhẫn nại hơn.”

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn bà ta: “Làm cái gì mà ra vẻ bí hiểm vậy. Sợ cái gì, người bệnh nổi giận bổn quan chưa phải chưa từng gặp, lẽ nào lại có thể nuốt sống chúng ta sao? Đi!”

Đến thềm cung của Hoàng Hậu, sau khi thông báo, lần này, không có chút rắc rối nào, hắn nhanh chóng được phép vào bên trong.

Đến chính điện, chỉ nhìn thấy Hoàng Hậu đang ngồi ở chính giữa khuê phòng, phía trước chắn một tấm trướng bằng lụa trắng, giống như khi gặp Thái Hoàng Thái Hậu.

Sau tấm màn trướng này chính là thê tử của Hoàng Thượng, liệu có mấy người có thể nhìn thấy thê tử của Hoàng Thượng chứ? Minh đến Đại Tổng chưa tới một năm đã có thể làm chức lục phẩm, được ban thưởng túi Tử Y Kim Ngư, rồi đầu tiên gặp được Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu của Hoàng Thượng, lại còn chạm vào ngực của Thái Hoàng Thái Hậu, sờ vào bụng và mông của Hoàng Thái Hậu, bây giờ lại gặp được thê tử của Hoàng Thượng, bây giờ sờ chỗ nào nữa đây?

Dù Đỗ Văn Hạo có chút dương dương tự đắc, nhưng vẫn nhắc mình đừng đắc ý quá mà dễ xảy ra sai lầm. Mất đầu thì sẽ chẳng còn vui nữa.

Chỉ đáng tiếc, khi Hoàng Thái Hậu của Hoàng Thượng ở sau bức trướng vén màn lên để Châm Viêm, thì hắn lại sợ chết cúi mặt, cho nên vẫn chưa nhìn thấy dung mạo. Bây giờ thê tử của Hoàng Thượng cũng tránh sau bức màn, nhìn không rõ ràng thì cũng không biết là xấu hay đẹp. Nhưng, ‘hiếu kì hại chết miêu’, làm người vẫn nên biết bổn phận của mình, trong hậu cung mà có ý nghĩ kì quái thì sẽ sớm bị rơi đầu.

Trong đầu Đỗ Văn Hạo rất nhanh chóng đã vứt đi những ý nghĩ bấy bề, chân bước không chần chừ, tiến về phía trước khom lưng hành lễ: “Ty chức Đỗ Văn Hạo, Viện Phán Thái Y Viện phụng chỉ coi sóc hậu cung, đặc biệt đến thỉnh an nường nường.”

Hoàng Hậu mỉm cười: “Đỗ Viện phán khách khí rồi, bổn cung nghe nói Thái Y Viện có một viện phán tài giỏi mới đến, rất trẻ, đang muốn mời đến xem bệnh cho bổn cung, thật may là ngài đã tới, mau ngồi xuống.”

Cung nữ hầu hạ bên cạnh bê lại một chiếc ghế, đặt một bên. Đỗ Văn Hạo cảm tạ, rồi vén tà áo ngồi xuống. Không nghe thấy Hoàng Hậu cho Hạ Cửu Bà ngồi, nên bà ta đương nhiên chỉ có thể khoanh tay cung kính đứng phía sau Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận liếc mắt nhìn Hoàng Hậu nương nương ở phía sau tấm màn, tấm màn ấy làm cho hắn cảm thấy hư vô mờ mịt như mây khói, tướng mạo không thể nhìn thấy rõ ràng, chỉ có thể thấy đường nét, đó là một khuôn mặt trái xoan, thân hình nhỏ nhắn thướt tha, giọng nói yếu điệu, nghe thật dễ chịu, nghe thấy những lời khách khí nhã nhặn của nương nương thì không giống như là tính tình không tốt. Tại sao Hạ Cửu Bà lại nói như vậy?

Tuy Hoàng Hậu ban cho ngồi, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn biết thế nào là tốt xấu, không dám ngồi hẳn mà chỉ đặt nửa cái mông xuống ghế, cung kính hỏi: “Nương nương cảm thấy chỗ nào không khỏe?”

“Ừm, toàn thân không còn sức lực, chóng mặt, đầu đau, cơ thể nóng lên.”

“Ồ, vậy kinh nguyệt của nương nương như thế nào?”

Hoàng Hậu thở dài một cái, quay đầu ngẩng mặt nhìn ra bên ngoài cửa sổ, buồn bã nói: “Nóng, nói đi nói lại thì vẫn là kinh nguyệt không đều, kinh huyết quá nhiều, ít thì cũng hơn hai mươi ngày rồi, cho dù may mắn Hoàng Thượng có giá lâm thì thần thiếp cũng không thể hầu hạ Hoàng Thượng được, thần thiếp trong lòng rất đau khổ, Người có biết không, Hoàng Thượng?”

Đỗ Văn Hạo không dám đáp lời, đành đợi cho thần trí nương nương quay trở về đã. Một hồi lâu, hắn quay mặt lại, lúc này mới dám hạ giọng hỏi: “Nương nương ăn uống và giấc ngủ như thế nào?”

“Ăn ngủ bất an, thức ăn mà ngự thiện phòng làm không có mấy thứ hợp với khẩu vị của bồng cung. Ngủ cũng không ngon giấc, luôn nằm mơ, có một chút tiếng động cũng làm tỉnh dậy, rồi không thể ngủ lại được. Đi tiểu tiện cũng khá nhiều, đại tiện thì bình thường.”

“Buổi tối đi ngủ có ra mồ hôi trộm không?”

Hoàng Hậu lắc đầu: “Không ra mồ hôi, chỉ là ngủ không yên thôi.”

“Triệu chứng này xảy ra bao lâu rồi?”

“Mấy năm rồi mà Thái Y Viện các người không ít lần phái Thái Y đến xem bệnh cho bồng cung. Bồng cung đã từng nói nhiều lần rồi, Hoàng Thượng sủng ái bồng cung, sẽ thường xuyên đến thăm cung ta, các người phải nhanh chóng trị khỏi bệnh này, để bồng cung có thể hầu hạ thật tốt cho Hoàng Thượng, nhưng người của Thái Y Viện đều là một đám ăn không ngồi rồi, chữa đi chữa lại cũng không khỏi.”

Hoàng Hậu vốn đang nói với vẻ ôn hoà thì bỗng giọng nói trở nên sắc nhọn, và càng lúc càng to. Nổi giận dùng dưng: “Cứ mỗi lần Hoàng Thượng đến, trên Long tháp đúng lúc vui vẻ nhất, cởi bỏ y phục thì lại phát hiện bồng cung kinh huyết đầm đìa, lập tức mất hết hứng thú. Bồng cung một tháng thì có tới hơn hai mươi mấy ngày đều như vậy, chỉ có mấy ngày là bình thường, Hoàng Thượng ban đầu còn an ủi bồng cung, đợi các người trị khỏi chứng băng huyết cho bồng cung. Nhưng cái đám ăn hại chỉ biết ăn không biết chữa bệnh các người không có lấy một tác dụng gì, bao gồm cả Trịnh Viện Sử các người. Đều là một lũ ăn hại.”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy những lời bi thương của nương nương, thầm nghĩ, một nữ nhân đã mắc phải băng huyết thì đương nhiên là chuyện phòng the của phu thê không hoà hợp, gây ra mâu thuẫn, chẳng trách nương nương lại tức giận chửi người. Có điều, nghe nương nương chửi Thái Y trong Thái Y Viện thì cho dù việc mình sau này có không trị khỏi bệnh cho Hoàng Hậu cũng không có quan hệ gì tới mình, nhưng lại luôn có một cảm giác như chỉ vào thẳng trọc đầu để chửi hoà thượng vậy. Trong lòng không dễ chịu lắm. Hơn nữa nghe tiếng chửi của Hoàng Hậu càng lúc càng ghê gớm hơn, mơ hồ cảm thấy không ổn.

Không đợi hắn cảm nhận ra điều gì không ổn, thì giọng Hoàng Hậu đã khản: “Đám ăn hại! Ăn hại! Đều là đám ăn hại! Lấy bổng lộc của triều đình mà ngay cả chứng băng huyết nhỏ của bồng cung cũng trị không khỏi, còn là Thái Y cái gì nữa? Bồng cung muốn đem tất cả các người ra trị tội!”

Nghe thấy lời này, Đỗ Văn Hạo ngồi không yên nữa. Đành phải to gan ra vẻ mặt đau khổ nói: “Nương nương, bệnh chứng thiên biến vạn hoá, không có ai dám nói đều trị khỏi được, lúc trước các vị Thái Y không trị khỏi bệnh của nương nương cũng là lẽ thường tình, Vi thần...”

“Câm mồm! Các người không trị khỏi bệnh của người khác ta mặc kệ, nhưng bệnh này của bồng cung các người trị không khỏi thì có biết sẽ có kết quả gì không? Có biết đối với bồng cung là tai hoạ gì không? Vốn Hoàng Thượng mỗi khi bãi triều là liền đến chỗ ta, nghe ta gảy đàn xướng ca, xem ta múa, cùng ta đối thơ

dưới ánh trăng. Nhưng khi ta mắc chứng bệnh này thì Hoàng Thượng dần dần không còn tới nữa. Đến bây giờ, bổn cung đã bao lâu không gặp Hoàng Thượng, các người có biết không? Sao? Các người nói bổn cung nên hỏi tội các người như thế nào?”

Nói đến đây, Hoàng Hậu đập đập vào tay vịn trên ghế, rồi đứng lên, tay chỉ vào Đỗ Văn Hạo, lớn tiếng quát: “Bây giờ con hồ ly Trần Mỹ Nhân đã đến, Hoàng Thượng chỉ sủng ái một mình ả, bổn cung còn trông cậy vào cái gì nữa đây? Đây đều là tội của đám Thái Y ăn hại các người, bổn cung sẽ trị tội tất cả các người. Cho vào tử lao. Người đâu, mau đưa hai tên này đi cho ta.”

Thái giám, cung nữ bên cạnh vẻ mặt cực khổ đồng thanh đáp rồi từ từ đi lên. Chắc chắn sự nổi giận như thế này của Hoàng Hậu không phải là lần một lần hai, mọi người đều biết Thái Y bị oan, cho nên cố ý trì hoãn.

Đỗ Văn Hạo bị dọa làm cho sợ hãi, vội đứng lên khua loạn tay: “Nương nương, vi thần bị oan, vi thần mới vào Thái Y Viện. Những chuyện này không liên quan đến vi thần.”

“Câm mồm! Còn dám giảo biện! Người đâu! Đem hắn ra ngoài! Các người đều chết hết rồi sao?”

Hoàng Hậu hô một tiếng rồi vén tấm màn tức giận bước nhanh ra, giơ tay tát một cái vào mặt cung nữ đứng bên cạnh.

Cung nữ này không dám tránh, thậm chí không dám đưa tay che mặt, chỉ như cái cọc gỗ đứng yên tại chỗ.

Hoàng Hậu nổi giận quát lớn: “Đám tiện tì các người từ lúc nào đã biết nghĩ cách làm thế nào để cảm dỗ Hoàng Thượng. Muốn được sủng ái để lên trời này! Ta cho người dắc sủng này! Ta cho người cảm dỗ Hoàng Thượng này!”

Vừa hét vào tai vừa liên tiếp tát bôm bốp vào mặt cung nữ đó, đánh đến nỗi mồ hôi cô ta chảy cả máu, đúng lúc cái tát cuối cùng đập vào chính giữa sống mũi cung nữ này thì nghe thấy một tiếng giòn tan vang lên, xương mũi của cung nữ này đã bị gãy, máu me bắn ra tung toé như suối chảy xuống theo khoeo miệng, làm y phục trắng bị nhuộm một mảng màu đỏ. Cơ thể cung nữ hơi run run, đứng không vững, dần dần không tự chủ được mà lùi ra sau nửa bước, nhưng biết là đã làm hỏng việc nên vội vàng đứng lại.

Nhưng động tác này vẫn bị Hoàng Hậu nhìn thấy, càng trở nên tức giận: “Được lắm, người...con tiện tì dám làm phản, còn dám tránh à? Được được, bổn cung cho người trốn”.

Hoàng Hậu đảo mắt nhìn loạn khắp nơi, nhìn thấy mấy cây đèn cây phía trước cửa sổ, liền chạy tới cầm lấy. Rút cây nến ra, quay người lại, hai mắt như phun ra lửa nhìn chằm chằm vào cung nữ đó, xông tới, giơ đèn cây lên cao rồi dùng hết sức đâm vào đỉnh đầu cung nữ.

227. Chương 227: Trị Không Được Thì Chặt Đầu

Đế đèn này ở đầu trước có một cái mũi cực nhọn. Nếu nó mà đâm trúng thì nhất định sẽ xuyên thẳng vào não, mất mạng ngay tại chỗ.

Không biết là cung nữ này là bị dọa mất hết hồn rồi hay là căn bản nàng không dám trốn tránh, cứ cố gắng đứng thẳng ở chỗ đó. Nhắm chặt hai mắt không nhúc nhích.

Đỗ Văn Hạo vừa sợ vừa giận, không nghĩ gì cả, chạy lên trước, nắm chặt cánh tay Hoàng Hậu trên không, mũi nhọn của đế đèn bị dừng đứng lại bên trên cách đỉnh đầu của cung nữ vài tấc.

Hoàng Hậu nương nương ngậy người ra, từ trước đến nay không ai dám làm như thế với nàng, quay mạnh đầu nhìn trừng trừng vào Đỗ Văn Hạo. Không dám tin là Đỗ Văn Hạo có gan lớn đến mức dám nắm tay mình để ngăn lại.

Đỗ Văn Hạo cũng ngậy người ra, hắn bị dung nhan mỹ miều của Hoàng Hậu nương nương làm cho kinh ngạc.

Không ngờ Hoàng Hậu nương nương lại là một tuyệt sắc mỹ nhân. Cái đẹp của Hoàng Hậu nương nương ngay cả nữ minh tinh nào đó trong thế giới hiện đại mà Đỗ Văn Hạo luôn ngưỡng mộ cũng chỉ như ngôi sao

thất sắc bên cạnh mặt trắng. Cho dù vì nường nường nổi giận dữ tợn mà dung nhan bị vắn vẹo, nhưng vẫn không thể che khuất được khuôn mặt tuyệt sắc.

Đỗ Văn Hạo đứng ngơ ngác nhìn Hoàng Hậu nường nường, thậm chí quên mình đang nắm chặt tay nàng để ngăn nàng hành hung. Việc này là mạo phạm Hoàng Hậu nường nường, là tội chết.

Hoàng Hậu cuối cùng cũng trở lại thần thái, mắt trợn lên quát lớn: “Nghịch thần to gan. Dám mạo phạm bốn cung? Bốn cung sẽ băm vằm ngươi ra. Tru di cử tộc.”

Đây thực sự là một đòn cảnh tỉnh, cái đầu mà Đỗ Văn Hạo bị dung nhan tuyệt mỹ của Hoàng Hậu nường nường làm cho ngây ra lúc trước cuối cùng cũng bị tiếng quát làm cho tỉnh lại, kêu ‘A’ lên một tiếng, trong tiềm thức muốn buông tay xuống rồi quay đầu bỏ chạy, nhưng thiên hạ rộng lớn như thế này thì mình có thể chạy đến đâu?

Việc cũng đã làm rồi, hắn có hối hận cũng bằng không, cúi đầu không dám nhìn Hoàng Hậu nường nường, thấp giọng nói: “Nường nường, nếu như người muốn bảo họ đánh chết vì thần, thì sẽ không còn ai có thể trị được bệnh này cho nường nường, Hoàng Thượng cũng sẽ không bước chân đến tẩm cung của nường nường nữa.”

Người Hoàng Hậu nường nường hơi run lên nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo, nói từng từ từng câu một: “Ngươi nói cái gì?”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy được kinh đạo trên tay nàng ta đã lỏng ra, không chú ý đến người cung nữ nữa, lúc này mới buông tay nàng ta ra, lùi một bước khom lưng xuống nói: “Bệnh của nường nường mười mấy Thái Y trước đều không có thuốc chữa, e rằng trên đời này chỉ có mình vi thần có thể trị được thôi. Nường nường chỉ cần trị khỏi bệnh, thì với nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành của nường nường, Hoàng Thượng nhất định sẽ sủng ái vô cùng, lại mau chóng đến chỗ nường nường.”

Trong tất cả đám thần tử, người dám ngay trước mặt khen ngợi dung nhan của Hoàng Hậu thì có một mình Đỗ Văn Hạo mà thôi.

Hoàng Hậu từ trước đến nay luôn rất tự phụ với dung nhan tuyệt thế của mình, khi còn nhỏ cũng không ít người khen mình xinh đẹp tuyệt luân, sau khi gả cho Hoàng Thượng, Hoàng Thượng đối với dung nhan của mình cũng không ngớt lời tán thưởng và càng sủng ái hơn. Nhưng mộng đẹp không dài, từ khi mình sinh bệnh, Hoàng Thượng cũng dần dần ít đến, sau này lại có Trần Mỹ Nhân. Hoàng Thượng lại càng không thấy bóng dáng đâu, mấy năm nay thậm chí ngay cả cơ hội nói mấy câu bình thường với Hoàng Thượng cũng không có, chứ đừng nói đến chuyện Hoàng Thượng sẽ giá lâm. Càng nghĩ càng đau lòng, cho nên tính cách cũng dần trở nên ương bướng tàn bạo.

Tự khen ngợi dung mạo xinh đẹp của mình cũng không thể bằng với người khác khen mình. Từ sau khi Hoàng Thượng không đến nữa, đã bao nhiêu năm Hoàng Hậu không nghe thấy người ta tán dương dung mạo tuyệt sắc của mình, bây giờ đột nhiên nghe thấy Đỗ Văn Hạo khen mình đẹp nghiêng nước nghiêng thành thì những kí ức nhạt nhòa giống như đầu xuân tuyết tan ra, cơ thể bất giác ấm dần lên, nghĩ lại cảnh ngày trước khi ở cùng với Hoàng Thượng, dựa vào lòng Người, để Người trang điểm cho đôi lông mày, không khỏi ngáy người ra. Ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, mây trắng đầy trời, buồn bã nói: “Ngài khen người ta dung mạo xinh đẹp cũng không biết là thật hay không...”

Đỗ Văn Hạo cúi đầu không chú ý đến ánh mắt của nàng, chỉ nghe thấy tiếng nói, cho rằng đang nói với mình, vội nói: “Vi thần đương nhiên là nói thật lòng! Dung mạo tuyệt mỹ của nường nường trên thế gian này không có người thứ hai! Cho dù tứ đại mỹ nhân như Tây Thi, Điêu Thuyền, Vương Chiêu Quân, Dương Ngọc Hoàn có hợp lại cũng không bằng một góc của nường nường! Tất cả những mỹ nhân trong thiên hạ khi nhìn thấy người đều không dám ngẩng mặt lên. Nếu như người tự nhận là thiên hạ dung mạo đệ nhị thì tất cả những nữ nhân trên thế giới này không có người dám xưng đệ nhất.”

Hoàng Hậu sững sốt, lúc này mới từ trong mộng tỉnh lại, nghe thấy hắn không ngớt lời tán dương vẻ đẹp của mình, nghe thấy rất dễ chịu, ngọt ngào cười: “Ngươi là kẻ khẩu thị tâm phi, chỉ sợ trong bụng lại đang chửi ta là độc ác thôi.”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ ‘người đoán thật đúng, người muốn trị tội lão tử, lão tử cũng vì mạng sống này mà nói hay cho người vài câu thôi, có điều những lời này không có trái với lòng. Tứ đại mỹ nhân lão tử chưa

từng gặp, cũng không biết có phải họ thật sự đẹp hơn người không, nhưng những nữ minh tinh điện ảnh trong thời hiện đại lão tử gặp không ít, quả thật không có người nào có thể so sánh với vẻ đẹp của người.’

Trong lòng hắn đã nghĩ như vậy, những lời a du nịnh nọt lại tiếp tục được nói ra không ngừng: “Từng câu của vi thần đều xuất phát từ tâm can! Dung mạo mỹ miều của nương nương làm hoa thẹn nguyệt hờn, chim sa cá lặn chỉ là chuyện bình thường, trước vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của nương nương, người mù cũng phải trợn mắt lên nhìn, cho dù là người chết cũng phải sống lại!”

Hoàng Hậu kêu một tiếng rồi ném đế nên trong tay xuống. Che miệng cười khanh khách chỉ vào hắn nói: “Miệng lưỡi trơn tru, người đang lấy lòng con gái nhà người ta đấy hả?” Vén chiếc màn trở về chỗ, ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo cười ha ha: “Vi thần đều là nói những lời trong tâm can, được nói về vẻ đẹp của nương nương thì cho dù có chết cũng cam lòng.”

“Thật sao?” Hoàng Hậu yêu kiều cười nói: “Người vừa nãy nói trên thế gian này chỉ có mình người chữa được bệnh của bổn cung?”

“Vâng, qua chẩn đoán biết được nương nương rất có thể là bị mắc chứng băng lậu, chứng bệnh này không khó trị. Vi thần có niềm tin sẽ trị khỏi cho nương nương. Chỉ cần nương nương khỏi bệnh, thì với dung mạo của nương nương Hoàng Thượng tự khắc sẽ lại đến.”

“Mười mấy Thái Y trong Thái Y Viện đều đã từng chữa cho bổn cung, nhưng y được đều không có tác dụng, người trẻ tuổi như vậy là lại dám mở miệng nói lời cuồng ngôn như vậy à? Y thuật của người phải chăng cũng mạnh giống như cái miệng lưỡi trơn tru của người? Được rồi, ta cho người thời hạn nửa tháng, chúng ta sẽ tính cả nợ cũ lẫn nợ mới. Đến lúc đó bổn cung sẽ lại trị người tội chết.” Nói đến đây thì Hoàng Hậu dừng lại một chút, khẽ cười. “Người không phải đã nói là nhìn thấy dung mạo của bổn cung thì chết cũng không tiếc sao? Người không phải đang trêu đùa bổn cung đấy chứ?”

Nịnh nọt quá mức rồi.

Đỗ Văn Hạo trong lòng thầm than khổ khi nghe những lời này của nương nương, nhưng quân vô hí ngôn (vua không nói chơi), mà Hoàng Hậu cũng là một phần của vua, đương nhiên sẽ không nói đùa, trị không khỏi sẽ mất đầu, vị Hoàng Hậu này quả thật là quá kiêu hoành bá đạo. Khuôn mặt xinh xắn này quả đúng như câu nói ‘Mạo nhược đào hoa, tâm nhược xà hạt’ (Dung mạo như hoa đào, tâm địa thì như rắn rết.)

Nhưng, một vị Hoàng Hậu bị đưa vào lãnh cung thì Đỗ Văn Hạo cũng không cần sợ, mình đã có kim bài miễn tử của Thái Hoàng Thái Hậu, không phải là nương nương có thể quyết định sinh tử của hắn, liền khom lưng nói: “Tất cả những lời của vi thần từng câu một đều là thật, nào dám trêu đùa nương nương. Chỉ có điều, vi thần là thị y của hậu cung, vẫn phải phụng ý chỉ của Hoàng Thượng và Hoàng Thái hậu, nếu như chỉ vì lý do nửa tháng không trị khỏi bệnh cho nương nương, nương nương chặt đầu vi thần, chỉ e rằng thần không thể lại tuân mệnh thánh chỉ và ý chỉ nữa thôi.”

Hoàng Hậu có chút sững sốt, khuôn mặt xinh xắn hơi cúi xuống: “Người dám dùng Hoàng Thượng và Hoàng Thái hậu để ép bổn cung?”

“Vi thần không dám, ăn lộc của vua, làm việc cho vua, giống như những gì lúc trước nương nương đã nói, dám Thái Y chúng thần chỉ cầm bổng lộc mà không biết làm. Hơn nữa, thánh chỉ của Hoàng Thượng và ý chỉ của Hoàng Thái hậu có ai dám kháng lại? Vi thần tất nhiên cũng không dám. Nếu như nương nương không tín nhiệm y thuật của vi thần, thì xin nương nương hãy mời một vị Thái Y khác, vi thần sẽ xin cáo lui. Chứ không dám với thời hạn nửa tháng mà lấy cái đầu của mình ra để đánh cuộc chữa khỏi bệnh cho nương nương.”

“Thế sao người vẫn còn nói thiên hạ chỉ có mình người có thể trị bệnh cho bổn cung? Khoác lác cái gì?”

“Vi thần đã từng nói chứng bệnh thiên biến vạn hoá, cho dù là cùng một loại bệnh thì đối với mỗi người lại khác nhau. Có thể trị khỏi cho một người, chưa chắc đã có thể trị khỏi cho người khác, cái gọi là ‘Đồng bệnh dị trị’ chính là đạo lý này. Hạn kỳ nửa tháng, nếu như không trị khỏi thì chặt đầu, đầu của vi thần có mười hay một trăm cái cũng không đủ để chặt. Thái Hoàng Thái Hậu đã từng nói rồi, phi tần trong hậu cung mắc nhiều bệnh, để vi thần chẩn trị, vi thần tuân mệnh thánh chỉ của Hoàng Thượng và ý chỉ của

Thái Hoàng Thái Hậu, đến những tấm cung khác để khám và chữa bệnh, nếu như nương nương đã không tín nhiệm thì vi thần xin cáo từ.”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo chấp tay, xoay người muốn đi.

“Đứng lại. Không được đi.” Hoàng Hậu tức giận quát lên: “Xem đi. Bệnh thì vẫn còn, mà người lại nói nhiều như thế, người như người đứng thật là...”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy giọng nói của nàng đã nhẹ xuống, trong lòng thầm tự phụ, quay người chấp tay nói: “Vi thần chỉ là muốn nói cho rõ, bệnh của nương nương vi thần chỉ có thể tận lực chữa trị, không dám nói là có thể trị khỏi hoàn toàn. Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu hạ chỉ cho vi thần vào hậu cung chữa trị cho các vị nương nương, vi thần có lòng muốn đem đầu mình cho nương nương, nhưng lại không có gan kháng chỉ của Thánh thượng và ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu.”

Đỗ Văn Hạo có thánh chỉ và có cả ý chỉ, Hoàng Hậu thật hết cách với hắn, nhưng trị khỏi chứng băng lậu là nguyện vọng lớn nhất của nàng, Đỗ Văn Hạo nói không sai, trị khỏi bệnh mới có cơ hội lại lần nữa đắc sủng. Nếu đã là Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu hạ chỉ cho hắn làm thị y của hậu cung, thì y thuật của hắn chắc không tồi, có hi vọng vẫn hơn là không có.

Hoàng Hậu gắt giọng: “Được rồi! Bồn cung không trị tội người, còn không được sao? Cũng không ra thời hạn cho người nữa. Người bây giờ trị cho bồn cung đi. Trị khỏi, bồn cung sẽ cho người không ít lợi ích đâu.”

Rắn không được thì mềm, viên đá trong lòng Đỗ Văn Hạo lúc này mới được đặt xuống, quay lại ngồi xuống chiếc ghế, chấp tay nói: “Nương nương, cung nữ này máu mũi không ngừng chảy, vẫn xin nương nương để cô nương ấy lui xuống để vi thần cầm máu. Tránh cho cô nương ấy ở đây ảnh hưởng đến việc vi thần chữa bệnh cho nương nương.”

Hoàng Hậu bực mình khua tay: “Người còn muốn lợi dụng người tốt à, lui ra mau.”

Nàng cung nữ vội vàng đáp dạ, ánh mắt cảm tạ nhìn về Đỗ Văn Hạo, rồi lui ra ngoài. Đỗ Văn Hạo kêu Hạ Cửu Bà ra ngoài xử lí chỗ xương gãy và chảy máu cho nàng cung nữ đó.

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Xem bệnh cần phải nhìn, nghe, hỏi, xin cho phép vi thần bắt mạch vọng chẩn.”

Nếu như vừa rồi khi Hoàng Hậu nương nương tức giận lao tới, tướng mạo đều đã bị hắn nhìn thấy, thì cũng không cần phải né tránh nữa, cho nên Đỗ Văn Hạo cũng không dùng khăn đen che mặt. Vị Hoàng Hậu nương nương này tính tình nóng nảy, nếu như trị không khỏi căn bệnh này, ai biết được nàng ta sẽ làm ra chuyện xấu gì, cho nên tất cả lấy việc trị khỏi làm đầu.

Hoàng Hậu liếc mắt buồn bã nhìn hắn: “Vậy, người hãy vào đây xem bệnh cho bồn cung đi.”

228. Chương 228: Nan Giải Vô Cùng

“Vâng.” Đỗ Văn Hạo nghe thấy nương nương đồng ý cho mình vào, trong lòng lập tức nhớ đến cảnh xem bệnh cho Thái hoàng Thái hậu trước đây, chắc không phải lại dùng chiêu này chứ? Tim hắn không khỏi đập loạn lên, đứng dậy liếc nhìn đám thái giám và cung nữ đang đứng đầy phòng, những người này không có vẻ gì là sẽ rời đi cả, mà Hoàng Hậu cũng không lên tiếng kêu chúng đi ra. Xem ra, vị Hoàng Hậu này tuy tính tình nóng nảy, nhưng lại không giống Thái hoàng Thái hậu, dùng thủ đoạn tâm kế để làm mình mắc câu.

Đỗ Văn Hạo thở phào nhẹ nhõm, thầm nghĩ mỹ nhân tuyệt sắc này đúng là thê tử của Hoàng Thượng, có người bên cạnh là tốt nhất để tránh tình ngay lý gian phiền phức.

Thái giám hầu hạ bên cạnh đi tới bê chiếc ghế của hắn vào trong bức màn, rồi nhẹ nhàng đặt bên cạnh giường Hoàng Hậu.

Cung nữ hai bên vén màn lên, Đỗ Văn Hạo bước vào trong và ngồi xuống ghế.

Trước tiên là vọng chẩn, hắn lại cẩn thận liếc nhìn dung nhan kiều mỹ tuyệt luân của Hoàng Hậu nương nương, trong lòng thở dài: “Ai da! Dung nhan như vậy e rằng tiên nữ trên trời cũng không bì kịp, nhưng tâm địa lại độc ác như vậy, lấy đi tính mạng của người khác mà coi như không có gì, đó đều là họa do quyền lực gây ra.”

Cho dù dung mạo của Hoàng Hậu có đẹp như hoa, Đỗ Văn Hạo rất muốn ngắm một lúc, nhưng lại không dám nhìn nhiều. Trêu tức chọc ghẹo Hoàng Hậu, một khi chuyện đến tai Hoàng Thượng, mặc kệ là thật hay không, chỉ cần Hoàng Thượng hơi nổi giận một chút là mình sẽ lãnh đủ.

Tuyệt đối không được lộ ra một chút ý háo sắc nào để nàng ta nắm được thóp. Cho nên, sau khi Đỗ Văn Hạo lướt nhìn khuôn mặt xinh xắn của nàng liền cúi đầu xuống, cẩn thận tỉ mỉ hỏi tình hình kinh nguyệt của Hoàng Hậu nường nường. Tiếp theo, đưa cổ tay lên chẩn mạch mới phát hiện mạch khí huyết thiếu, xem lưỡi thì thấy có một lớp tủa lưỡi mỏng. Hỏi kĩ bệnh sử thì đều là chỉ bị các chứng cảm mạo, không có mắc các những chứng bệnh đặc biệt nào khác.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bệnh của nường nường quả thật là băng lậu. Đợi vi thần kê đơn thuốc chắc có thể trị hết.”

Hoàng Hậu nhìn hẩn nói: “Đỗ viện phán, đừng trách bổn cung không nhắc người, mấy năm trước khi bổn cung mới mắc bệnh, thái y cũng nói bệnh này không khó chữa, kết quả thì sao? Bao nhiêu năm qua đi, những phương thuốc của đám thái y không dưới mấy hàng chục loại, nhưng đều vô hiệu. Đỗ viện phán cũng nói chứng băng lậu, lẽ nào Đỗ viện phán tự cho rằng mình cao minh hơn những thái y đó sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Đừng nói là dùng khác phương thuốc, cho dù là cùng một phương thuốc, liều lượng không tương đương nhau, bào chế khác nhau, loại thuốc trước và sau cũng không giống nhau thì hiệu quả của thuốc cũng khác nhau. Vi thần tất nhiên là không dám nói mình cao minh hơn những thái y trước, chỉ là Hoàng Thượng và Thái hoàng Thái hậu tín nhiệm cho vi thần làm thị y hậu cung, vi thần đương nhiên sẽ tận tâm tận lực, không dám lười biếng.

Đỗ Văn Hạo đem chuyện Hoàng Thượng và Thái hoàng Thái hậu ra nói, Hoàng Hậu cũng không nhiều lời nữa, nói: “Nếu Đỗ viện phán đã tự tin như vậy, thì hãy kê đơn trị bệnh đi, chỉ mong có công hiệu. Bổn cung rất trông chờ đấy.”

“Đa tạ sự tín nhiệm của nường nường. Có hiệu quả hay không phải dùng thuốc mới biết.”

“Lời này nói đúng, vậy nhờ tài nghệ của đại nhân rồi.” Hoàng Hậu đứng dậy quay người đi vào trong.

Đỗ Văn Hạo bây giờ mới thở phào nhẹ nhõm, dặn dò cung nữ và thái giám chuẩn bị giấy bút để kê thuốc.

Lúc này, sau khi Hạ Cửu Bà đã xử lí tốt chỗ xương mũi gãy và cầm máu cho nàng cung nữ đó thì nghe thấy Đỗ Văn Hạo muốn giấy bút kê đơn, vội vàng khua tay, ra hiệu bảo hẩn ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo có chút ngạc nhiên, vén bức màn bước ra, hạ giọng hỏi Hạ Cửu Bà: “Làm cái gì đấy?”

Hạ Cửu Bà vội nói: “Đỗ đại nhân, ngài có điều không biết, khi xem bệnh cho Hoàng Thượng, Thái hoàng Thái hậu, Thái hậu, Quý Phi, Đức Phi và Thái Tử, bất kể là kê đơn hay dùng thuốc đều phải trình lên hội đồng chuyên môn thái y viện do Trịnh viện sứ đại nhân chủ trì nghiên cứu, phải trên 70% các vị thái y tham gia đồng ý mới được, không thể tự mình kê đơn.”

“Ồ.” Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ sao lại còn phức tạp đến thế nữa, nhưng nghĩ đi nghĩ lại ở thời hiện đại khi xem bệnh cho những người lãnh đạo quốc gia cũng đều phải có một tổ hội chẩn. Cổ đại đương nhiên cũng như vậy, những người lãnh đạo cao nhất của đất nước dùng thuốc tất nhiên phải thật cẩn thận, không được phép để một nửa sai lầm xảy ra. Lập tức hỏi: “Vậy nên làm thế nào?”

“Trở về Thái Y viện, sau khi mời Trịnh viện sứ mở hội đồng nghiên cứu hội chẩn, thì lại kê đơn.”

Đỗ Văn Hạo gật gật, nghiêng đầu nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Đã sắp đến giờ Ngọ, cũng nên đi ăn cơm trưa thôi. Liền đem Hạ Cửu Bà ra cửa, chuẩn bị về Thái y viện.

Vừa ra khỏi chính đường môn của tấm cung Hoàng Hậu, liền nhìn thấy trên bậc cửa đang có một cung nữ quỳ khóc thút thít, cúi rạp đầu xuống nói với Đỗ Văn Hạo: “Tì nữ Tình Nhi đa tạ ơn cứu mạng của Đỗ đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo cúi đầu xuống nhìn, đó chính là nàng cung nữ lúc nãy suýt bị Hoàng Hậu dùng đế đèn đâm chết. Vì Đỗ Văn Hạo ngăn cản nên mới thoát chết, cảm kích nên mới quỳ bên ngoài dập đầu cảm tạ.

Đỗ Văn Hạo vội vàng kêu Hạ Cửu Bà đỡ nàng ta dậy, hạ giọng cười nói: “Người không nghe lời Hoàng Hậu trị tội ta, ta cứu người cũng là báo đáp lòng tốt của người, hai bên đều hoà, cho nên người không cần phải làm vậy.”

Khuôn mặt Tình Nhi bị Hoàng Hậu đánh cho sưng phù lên, môi thì bị rách, máu mũi vẫn chưa lau sạch, nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy, rơi lệ nói: “Đại nhân quá lời rồi, đại nhân mạo hiểm tính mạng cứu nô tì, nếu như vì nô tì mà hại chết tính mạng của đại nhân thì nô tì có vạn chết cũng không đủ tạ tội với đại nhân.”

Nói dứt lời, nước mắt không ngừng tuôn rơi, hai đầu gối mềm nhũn lại quỳ xuống.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đỡ nàng ta dậy: “Đừng làm thế, tính tình của nương nương các người nóng nảy như vậy, sau này hậu hạ nương nương nhất định phải cẩn thận. Hoàng Hậu muốn người làm thế nào thì người hãy làm thế đấy, tuân theo lời của chủ nhân chính là thiên chức của nô tì, không cần phải xem là đúng hay sai. Sau này, nếu như nương nương lại muốn người bắt người, thì bất kể là ai, người cũng không được nói gì mà lập tức thực hiện, nếu không ta có thể cứu người nhưng người khác chưa chắc đã có thể cứu người đâu. Nhớ kĩ chưa?”

Tình Nhi ánh mắt buồn bã, rơi lệ gật đầu: “Tình Nhi xin ghi nhớ ân đức của đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo lại an ủi nàng mấy câu, lúc này mới cùng Hạ Cửu Bà rời hậu cung trở về Thái Y viện.

Nếu như muốn Thái y viện hội chẩn, thì Đỗ Văn Hạo phải biết những thái y trước đó đã dùng thuốc như thế nào, sau đó kê đơn đưa lên hội đồng nghiên cứu. Cho nên, sau khi ăn xong bữa trưa, hắn liền bảo Hạ Cửu Bà lên bẩm báo với Trịnh viện sứ buổi chiều mở hội đồng nghiên cứu chứng bệnh băng lậu của Hoàng Hậu và cách dùng thuốc của mình, sau đó gọi ngự y phụ trách quản lí thuốc đem tất cả những phương thuốc mà các thái y trước đã kê cho Hoàng Hậu đến, xem xét từng thứ một.

Không ngờ rằng, sau khi xem hết số thuốc đó, Đỗ Văn Hạo cảm thấy trong lòng lạnh toát.

Thái y của thái y viện quả nhiên y thuật không giống nhau. Những phương thuốc có thể nghĩ ra để trị bệnh băng lậu cơ bản đều đã dùng đến. Có những cách dùng thuốc cầu tứ tinh xảo, mà ngay cả Đỗ Văn Hạo cũng có chút tự ti, những phương thuốc như vậy đều trị không khỏi bệnh của Hoàng Hậu nương nương, thì còn có cách nào nữa?

Đỗ Văn Hạo ngồi chờ dẫn trên ghế nhìn đồng thuốc bày đầy trên bàn, chợt cảm thấy sống lưng phía sau có mồ hôi lạnh chảy xuống. Hoàng Hậu nương nương nói hạn trong nửa tháng nếu không trị khỏi sẽ trị tội, bây giờ nghĩ lại, bất giác thầm cảm thấy may mắn, hồi nãy may không hành động theo cảm tính, không đáp ứng thời hạn nửa tháng của Hoàng Hậu, nếu không thì e rằng không còn đầu để mà trở về.

Cho dù không phải lo về tính mạng, nhưng trị không khỏi thì cũng thật mất mặt, nên làm thế nào mới tốt đây? Đỗ Văn Hạo cầm lấy phương thuốc, lại tỉ mỉ nghiên cứu. Trị khỏi băng lậu thì lợi ích có được không nhỏ, nhưng hắn vẫn chưa tìm ra được một nửa điểm mới lạ có tác dụng trị bệnh cho Hoàng Hậu.

Đúng lúc này, Tiền Bất Thu vén rèm bước vào phòng làm việc của Đỗ Văn Hạo, chấp tay nói: “Sư phụ. Người đang bận?”

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Đúng, mau vào đây ngồi. Ta đang xem lại những phương thuốc mà các thái y trước đã kê để trị bệnh băng lậu cho Hoàng Hậu nương nương. Những phương này người đã từng xem chưa?”

“Đa số đều đã xem.” Tiền Bất Thu sau khi ngồi xuống vuốt râu đáp.

Đỗ Văn Hạo nghi hoặc nói: “Theo ta thấy, những phương thuốc này đều khác biệt so với bình thường. Có dùng cả thuốc ‘tuần mãnh hổ lang’ (cực mạnh) để công phá, có cả ‘Ôn bổ khí huyết’, vân vân. Nhìn chung, trong những phương thuốc này có rất nhiều phương thuốc đáng lẽ ra phải rất công hiệu, tại sao lại không có hiệu quả vậy?”

Tiền Bất Thu trầm ngâm trong chốc lát rồi lắc đầu nói: “Hai phương thuốc trong số này là do lão hủ này nghĩ ra. Nói thật lão hủ cũng cảm thấy buồn bực, bệnh của nương nương thật là kì lạ, rõ ràng là băng lậu, làm theo những phương thuốc trị băng lậu lại như ‘Thạch ngư nhập hải’, không có bất kì hiệu quả nào.”

“Đúng vậy, kì lạ là ở chỗ này. Cách phân tích nói về các phương pháp chữa trị đều không sai, nhưng lại không có hiệu quả. Thật là kì quái.”

“Ha ha, đúng vậy, bây giờ đám người này phải trông cậy vào sư phụ rồi, người hãy dùng một phương pháp khác, thật độc đáo và đặc biệt. Lão tin tưởng sư phụ nhất định có thể tìm ra biện pháp.”

Đỗ Văn Hạo bắt lực đưa cánh tay ra lướt qua đồng thuốc trên bàn. Cười gượng nói: “Đừng hi vọng vào ta! Ta đã suy nghĩ cả một buổi trưa rồi mà vẫn chưa nghĩ ra cách gì, những cách ta có thể nghĩ ra thì các người cũng đều nghĩ ra rồi, thậm chí những cách ta chưa nghĩ được thì các người cũng nghĩ tới rồi. Nhưng vẫn không có tác dụng gì, ta thật không biết nên làm thế nào.”

Tiền Bất Thu gật gật đầu, trấn an Đỗ Văn Hạo: “Sư phụ không cần phải quá nóng lòng, chẩn bệnh kê đơn chính là như vậy. Thường trong những lúc không để ý mà lại có thể tìm được phương thuốc tốt, đây chính là cái gọi là ‘Diệu thủ ngẫu đắc’. Nếu không chúng ta trong buổi chiều nay sẽ hội chẩn sớm một chút, sư phụ nghe ý kiến của mọi người cũng tốt hơn là một mình suy nghĩ cực khổ.”

“Đành phải vậy thôi.”

Thời gian làm việc của buổi chiều đã đến rồi, trong Nghị sự đình của Thái Y Viện đã ngồi đầy người. Những hội nghị chuyên đề mà Thái Y Viện hội chẩn cho Hoàng Thượng và những người có địa vị cao nhất đều do chính Phó Viện trưởng và Thái Y các khoa chủ trì.

Hội nghị hôm nay gồm có Viện Sứ Thái Y Viện - Trịnh Cốc, Tả Viện Phán - Phó Hạc, Hữu Viện Phán - Đỗ Văn Hạo và Đại Phương mạch (chuyên gia về mạch), Phong khoa, Tiểu Phương mạch (Nhi khoa), Nhân khoa, sản khoa (nữ khoa), khoa răng miệng kiêm yếu hầu (gọi tắt là Khẩu Xoang khoa), Châm và Viêm khoa (gọi tắt là Châm viêm khoa), Tộc kiêm Thư Cầm khoa (gọi tắt “Chiến thương khoa). Chín Thái Y của chín khoa đều đã đến đủ cả.

Hội nghị sẽ do Viện Sứ Thái Y Viện - Trịnh Cốc chủ trì.

Trịnh Cốc là một ông lão già đến mức tóc tai, lông mày, râu ria đều đã bạc trắng, khuôn mặt đầy nếp nhăn, răng cũng chẳng còn mấy cái, miệng run run giới thiệu tình hình thị y ở hậu cung của Đỗ Văn Hạo, nói khách sáo vài câu rồi mới dẫn ra chủ đề: “Các vị. Đỗ viện phán sáng nay nhập cung chẩn trị bệnh băng lậu cho Hoàng Hậu nương nương, trưa nay lại xem những phương thuốc của các thái y trước đây, rồi đề nghị buổi chiều mở hội nghị nghiên cứu một chút vấn đề dùng phương thức nào để trị bệnh băng lậu cho nương nương. Chúng băng lậu của Hoàng Hậu nương nương chúng ta đều không lạ, mấy vị ở đây còn đích thân chẩn trị và kê đơn, nhưng nói thật là đều không thể trị khỏi. Bây giờ chúng ta hãy nghe thử cao kiến của Đỗ đại nhân. Đỗ Viện Phán, mời ngài nói một chút phương pháp của ngài.”

229. Chương 229: Lương Được Vị Tắt Lương Y

Đỗ Văn Hạo vốn vẫn tự cho rằng căn bệnh băng lậu kia không phải là quá khó, cho nên đã bảo Hạ Cửu Bà nói cho Viện Sứ đại nhân chiều nay sẽ tổ chức hội chẩn để nghiên cứu phương pháp của mình, ai ngờ buổi trưa xem những cách chữa trị của các Thái Y trước mới biết căn bệnh này quả thật là rất khó giải quyết. Đỗ Văn Hạo đã suy nghĩ cả một buổi trưa mà vẫn không tìm được phương pháp tốt, hẳn cũng muốn lợi dụng cuộc họp bàn này để nghe thử ý kiến của mọi người, cho nên cũng không đề nghị huỷ bỏ.

Nhưng bây giờ Trịnh Viện Sứ kêu hắn nói ra ý kiến của mình, thì Đỗ Văn Hạo hoàn toàn không đưa ra được cách nào, hắn ho khan hai tiếng, cười có chút khó xử, nói: “Chư vị. Chúng băng lậu của Hoàng Hậu nương nương, cách chữa thì các vị Thái Y trước đã dùng rất nhiều rồi. Nói thật, sau khi ta xin bái đọc lại từng phương thuốc thì cảm thấy rất bổ ích, cũng đã suy nghĩ thêm rất nhiều nhưng trước mắt vẫn chưa tìm được cách phối thuốc nào tốt hơn những cách ấy. Thật sự rất xin lỗi, ta kiến nghị hội chẩn hôm nay sẽ chú trọng thảo luận đến những phương pháp của các Thái Y trước đây, xem có thể tổng hợp lại, rồi tìm ra một cách phối hợp các dược liệu hiệu quả có thể trị căn bệnh của nương nương không, nếu không nương nương mà tức giận thì lại mắng Thái y trong Thái Y viện chúng ta là đồ ăn hại. Ta không biết các vị cảm thấy thế nào, còn ta đã nghe rồi, cảm thấy cách gọi này thật ảm ức khó chịu.”

Đám Thái Y nhún nhó lắc đầu cười, Thái y khoa Phong - Thừa Phùng Đức thở dài nói: “Đỗ đại nhân vừa mới đến, bây giờ chỉ mới bắt đầu nếm thử cái khổ của Thái y chúng ta thôi, những lời khó nghe hơn thế này còn rất nhiều. Trị khỏi là lẽ tất nhiên, nhưng trị không khỏi thì nào là lang băm, thùng cơm, ngu xuẩn...còn cách gọi nào mà chưa có chứ? Một số ít huynh đệ Thái y còn vì đó mà vào tù chịu tội. Dần dần ngài sẽ biết.”

Hữu Viện Phán - Phó Hạc xoa tay nói: “Phùng đại nhân, những lời như thế này nên nói ít đi thì tốt hơn.”

“Ta biết, ta biết. Ta cũng chỉ dám kêu cả ở trong viện chúng ta thôi, chưa từng nói ra bên ngoài.”

Trịnh Viện Sứ ho khan hai tiếng: “Vẫn nên nói về chủ đề chính đi. Đỗ đại nhân vô cùng cẩn trọng, muốn nghe thử ý kiến của mọi người trước rồi mới tìm phương pháp tốt để chữa một lần cho xong. Như vậy rất tốt. Chúng ta làm Thái Y, phải lấy chữ ”Ổn” làm đầu. Vậy mọi người hãy nói trước đây đã dùng thuốc như thế nào cho Đỗ đại nhân nghe, để có thể gợi ý tìm ra hướng giải quyết.”

Nghị sự đình lập tức yên tĩnh lại. Phàm là trong cuộc họp, người phát ngôn đầu tiên luôn là người chịu thiệt, cho nên mọi người đều không dám nói.

Trịnh Viện Sứ nhìn xung quanh, nói: “Thế này đi, Nữ khoa - Hạ đại nhân là người chẵn trị cho Hoàng Hậu nương nương nhiều lần nhất, cũng là toàn diện nhất. Hạ đại nhân hãy nói một chút về tình hình khám bệnh, rồi tiếp theo sẽ bắt đầu từ người bên tay phải của bốn quan, lần lượt nói là được rồi. Thái Y Thừa nói trước, cuối cùng là Phó Viện Phán.”

Thái Y Thừa của Nữ khoa - Hạ Cửu Bà cười nói: “Vậy được. Ty chúc sẽ là người đầu tiên ‘dẫn ngọc’. Có gì nói sai, mong Đỗ đại nhân lượng thứ.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười chấp tay gập đầu.

“Bệnh của Hoàng Hậu nương nương ty chúc đã nhiều lần chữa trị. Người tiếp chẵn sớm nhất chính là ty chúc. Hoàng Hậu nương nương kinh huyết đầm đìa không hết, huyết sắc đỏ tươi, thần sắc mệt mỏi mất sức, môi nhợt nhạt, tim thường đập nhanh, đầu đau choáng váng, đồ dẫn không linh hoạt, da còn có loáng thoáng những nốt ban nhỏ màu tím, ấn vào mà không đổi sắc. Lưỡi sạm lại, có một lớp tựa lưỡi mỏng, mạch trầm.”

Trịnh Viện Sứ nói: “Nói xem ngài phân tích như thế nào về chứng băng lậu của nương nương.”

“Nương nương vẫn chưa thể sinh dưỡng nên tính tình luôn không tốt, đó gọi là gan tàng huyết, lá lách (tì) thống huyết. Chứng băng lậu của nương nương vẫn là do căng thẳng, lo âu mà dẫn đến gan ứ hoá nhiệt, làm cho máu chảy nhiều, hơn nữa do ‘Biến pháp Vương An Thạch’ làm cho dân chúng khổ sở, Hoàng Hậu nương nương phải cùng hoàng thượng ngày đêm vất vả xử lý quốc sự, thường thâu đêm suốt sáng, quá lao lực nên dẫn đến tì thương, tì mất đi sự điều khiển, dẫn đến băng lậu kéo dài hàng tháng không dứt, lại thêm kinh huyết đầm đìa không hết làm cho cơ thể mất sức, đầu óc choáng váng mệt mỏi.”

Trịnh Viện Sứ gập gập đầu: “Hãy nói ngài đã dùng thuốc như thế nào đi.”

“Vâng. Chứng băng lậu của nương nương, ty chúc phân tích cho thấy nhiệt bách huyết hành (nhiệt nóng ép cho máu chảy ra), khí huyết lưỡng hư, cho nên dùng thuốc từ bốn thứ canh ngải tăng độ mát cho máu, cầm máu. Vốn nghĩ đợi sau khi huyết ngừng, lại dùng thang ‘Quy tì’ tẩm bổ khí huyết và tâm tì, nhưng thật sự ty chúc đã phải bó tay bất lực vì phương thuốc trước không có hiệu quả, đương nhiên cũng không thể tiếp tục phương thuốc sau!”

Nói xong, Hạ Cửu Bà vẽ mặt tỏ ra hổ thẹn, liên tục lắc đầu.

Trịnh Viện Sứ liếc nhìn Đỗ Văn Hạo, thấy hắn nhún nhún mày trầm ngâm không nói, liền nhìn về phía Thái Y Thừa khoa chuyên về mạch - Ngụy Triển đang ngồi bên cạnh Tả Viện Phán - Phó Hạc: “Ngụy đại nhân, ngài nói xem.”

Ngụy Triển là người có khuôn mặt đen, giọng lớn, cũng không rào trước đón sau, lên tiếng nói: “Vâng. Nữ khoa không phải là sở trường của ty chúc, nhưng ty chúc cho rằng những phân tích và cách dùng thuốc của Hạ đại nhân đều rất chuẩn xác. Nếu đã là ‘Huyết nhiệt vọng hành’, đương nhiên sẽ dùng thuốc tính hàn để trị nhiệt. Phương thuốc của Hạ đại nhân ty chúc trước đây cũng đã xem xét tỉ mỉ, nhưng không thấy chỗ nào không thoả đáng, Ty chúc quả thật không nghĩ được tại sao lại không có công hiệu. Thật hổ thẹn.”

Trịnh Viện Sứ đưa mắt nhìn Thái Y Thừa khoa Phong - Phùng Đức bên cạnh hẳn, nói: “Phùng đại nhân cũng là một trong những người chẩn trị sớm nhất cho Hoàng Hậu nương nương. Ngài nói đi.”

“Vâng, đại nhân.” Phùng Đức chấp tay nói: “Ty chúc cho rằng chứng băng lậu của nương nương do tình trí không toại, dẫn đến can khí ứ đọng. Khí tri trệ thì huyết sẽ bị tắc, lâu ngày sẽ hoá nhiệt hoá hoả, tổn thương mạch. Làm cho huyết không tuần hoàn, ngoài ngày của chu kỳ mà kinh vẫn nhiều. Huyết cách ngày kinh tích tụ ngưng kết, dần trở thành cữu huyết (kinh đau) dẫn đến băng lậu, nếu muốn trị căn bệnh này cần phải làm hết tắc, huyết cũ không đi thì huyết mới không thể sinh ra.

Cho nên ty chúc đã dùng thang ‘Huyết phủ trục ứ’ (làm cho huyết hết tắc) hoạt hoá huyết. Nhưng, vẫn như đá ném xuống biển, không có hiệu quả gì, mỗi lần nghĩ lại, quả thật làm cho người ta khó hiểu, không biết phải dùng cách gì nữa?”

Trịnh Viện Sứ lại nhìn về phía Tiểu Phương Mạch (Nhi khoa) - Tiền Ất: “Tiền đại nhân, ngài đã phân tích và chữa bệnh như thế nào?”

Tiền Bất Thu nói: “Bệnh của Hoàng Hậu nương nương, lão hủ mới tiếp chẩn, băng lậu của nương nương đã xảy ra nhiều năm, đó gọi là ‘Cữu Lậu đương công’, lão hủ tưởng rằng, lúc đó dùng cách phối hợp Hộ ứ và Cố sáp, ‘Hoạt huyết hoá cữu’. Nghĩa là đầu tiên loại bỏ tắc nghẽn làm sạch kinh, có thể lúc đầu khi dùng thuốc lượng kinh sẽ nhiều, nhưng sau đó sẽ dần dần giảm bớt. Cụ thể với chứng băng lậu của Hoàng Hậu nương nương, ra huyết đã lâu ngày, hư khí tích tụ, nên phải bồi bổ khí huyết rồi mới trừ tắc, chứ không thể chỉ một mực thông tắc nghẽn được. Trừ tắc không quên bổ huyết, tắc nghẽn bị trừ thì huyết sẽ tự động trở về bình thường.”

“Tiền đại nhân có thể giải thích một chút cách phối thuốc không?”

“Lão hủ đánh bạo không phối hợp tăng giảm thuốc theo các vị danh y, mà tự làm theo phương pháp của mình. Phương thuốc chủ yếu là cổ Ích Mẫu làm được liệu chính, trừ tắc sinh mới; Dịch Mạch làm phụ trợ để hạ huyết bế, thông nghẽn; Xuyên Khung làm khí được trong máu để thông khí huyết; Tàng Hồng Hoa, cổ Tiên Hạc dưỡng huyết, hành huyết và cầm huyết, trong hành có cầm. Các loại thuốc khác thì phối hợp theo phân tích. Lão hủ đã dùng phương thuốc này điều trị cho nhiều phụ nhân mắc chứng băng lậu, rất tâm đắc, nhưng với căn bệnh băng lậu của Hoàng Hậu nương nương lại không có tác dụng gì, lão hủ cũng cảm thấy rất khó hiểu.”

Nói xong, Tiền Bất Thu cũng lắc đầu lia lịa. Khuôn mặt tỏ vẻ hổ thẹn.

Tiếp theo, Thái Y Thừa của Ngoại khoa - Lý Khánh Thái giới thiệu: “Ty chúc có một phương thuốc cho sẵn, sử dụng lần nào cũng hiệu nghiệm, đã dùng nó trị khỏi cho nhiều người, chính là dùng Huyết Dư Thán (Dùng tóc đốt thành than). Huyết Dư Thán tính cân bằng, lực thuốc ôn hoà, có tác dụng cầm máu, tán瘀. Tóc là dư của huyết, lại là dung của thận, thận chủ tàng tinh, sinh ra tử, cho nên đốt thành than lại có công hiệu bổ âm, rất dễ điều trị băng lậu, cầm máu không để lại tắc nghẽn. Vừa có thể hoạt huyết lại vừa bổ âm. Ty chúc dùng phương thuốc này làm chủ, phân tích phối hợp thuốc, rất linh nghiệm. Nhưng, khi cho nương nương dùng, thì một chút tác dụng cũng không có. Ty chúc suy nghĩ khổ cực mà vẫn không thể lí giải.”

Thái Thừa Y khoa Miệng - Ngô Trung vuốt vuốt chòm râu lắc đầu nói: “Nói đến phương thuốc có sẵn, ty chúc cũng có một phương thuốc trị chứng băng lậu, vẫn là dùng rau cần, liên hành, mang lá của chúng sao khô, khi ăn thì cắt nhỏ cho vào nồi, làm canh mì ăn, rất có công hiệu. Phương thuốc này lần trước ty chúc cũng đã từng nói, nhưng chư vị đều cho là cách sơn dã, không thể dùng để trị bệnh cho Hoàng Hậu nương nương, cho nên chưa từng thử qua. Bây giờ phải chăng là nên thử một lần?”

Tả Viện Phán Phó Hạc lắc đầu nói: “Vẫn không được. Dùng cách này trị bệnh cho nương nương, nếu như để truyền ra ngoài thì chúng ta đều không cần ở lại Thái Y Viện nữa.”

Cái hộp mòm mở ra rồi, những Thái Y Thừa và Viện Phán này mỗi người phát biểu ý kiến của mình, đều đã nói cách của mình và bắt đầu đánh giá phương pháp của người khác.

Vốn người hành y không phục nhau. Những lão Thái y này thảo luận về phương thuốc của người khác, những ý kiến này nói cho cùng cũng không tránh được điểm yếu, rốt cuộc thì cách của mình cũng không có hiệu quả, hơn nữa các phương thuốc trị bệnh cho Hoàng Hậu đều đã thông qua nghiên cứu và quyết định

của hội đồng Thái Y viện. Những phương pháp này đều đã nhận được sự tán đồng, khi chữa trị lại không công hiệu, bây giờ ngồi nói thế chứ nói nữa cũng không dùng được nữa. Cho nên đều đi vào ngõ cụt, nhưng dù sao cũng có tác dụng nhất định bởi xét cho cùng buổi hội chẩn hôm nay chính là muốn khai phá suy nghĩ cho Đỗ Văn Hạo.

Những cách phối thuốc này, buổi trưa khi Đỗ Văn Hạo nghiền cứu qua đã có thể đoán ra tám, chín phần rồi, bây giờ nghe lại, cũng không có gì mới mẻ cả, cho nên mạch suy nghĩ vẫn như cũ, một chút cũng không mở mang thêm.

Đợi mọi người nói gần hết, Trịnh Viện Phán lúc này mới dừng lại, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, phương thuốc của các Thái Y trước đều đã nói ra rồi, không biết đại nhân phải chăng là đã có gợi mở gì chưa?”

Đỗ Văn Hạo cười gượng xua tay nói: “Chư vị đại nhân. Nói thật, những phương thuốc này trưa nay ta đều đã xem rất kĩ rồi, quả thật là thu hoạch không ít, thật sự chưa nghĩ ra cách nào tốt hơn cách của các vị. Nhưng, Hoàng Thượng và Hoàng Thái Hậu hạ chỉ cho ta làm Thị Y hậu cung, nếu như trị không khỏi chứng bằng lậu của Hoàng Hậu nương nương, quả thật không biết phải ăn nói như thế nào, hãy để ta suy nghĩ thật kĩ rồi mới kê đơn. Ta có một phương thuốc dân gian, có thể dùng trước, phương thuốc này tuy là dân gian nhưng hiệu quả khá tốt.”

“Điều này...Trịnh đại nhân cảm thấy thế nào?” Tả Viện Phán Phó Hạc luôn là người phản đối trị bệnh bằng các phương pháp dân gian, cho rằng quá mạo hiểm. Nhưng bây giờ Đỗ Văn Hạo lại nói ra, Đỗ Văn Hạo và hần tuy cùng là Viện Phán, một tả một hữu, phẩm vị tương đương nhau, nhưng Đỗ Văn Hạo lại được ban tui Tử Y Kim Ngư, quan tam phẩm mới có, ngay cả Trịnh Viện Phán cũng không có, lại là phụng chỉ làm Thị Y của hậu cung, về mặt này thì có quyền lực nhất định, cho nên ngay cả Trịnh Viện Sứ cũng phải kiêng nể hần vài phần, chứ càng đừng nói đến một Phó Hạc với chức Viện Phán Thái Y Viện như hần. Cho nên Phó Hạc cũng không phản đối rõ ràng, không phản đối trực tiếp, hần đã đá quả bóng đó sang cho Trịnh Viện Sứ.

Trịnh Viện Sứ chần chờ một lúc rồi nói: “Phương thuốc này nếu đã là do Đỗ đại nhân đưa ra, Đỗ đại nhân phụng chỉ làm Thị Y hậu cung, thì có quyền quyết định cách dùng thuốc, ý kiến của chúng ta chỉ là tham khảo thôi.”

Lời này của Trịnh Viện Sứ rất khéo léo, vừa không đắc tội với Đỗ Văn Hạo, lại cũng nhẹ nhàng gỡ bỏ được trách nhiệm.

Đỗ Văn Hạo tất nhiên là sẽ không tính toán những chuyện này, hần đã đưa ra phương thuốc thì đương nhiên phải có trách nhiệm với nó, cao giọng nói: “Ta có một phương thuốc gọi là ‘Tam Thất’. Vị thuốc này ta đã từng sử dụng làm loại thuốc chủ yếu trong khi chế lương dược ‘Thất Bảo Tán’ dâng lên cho Binh bộ, không chỉ hiệu quả cầm máu tốt, mà còn có đặc điểm cầm máu không lưu lại tắc nghẽn. Ta nghĩ tạm thời có thể dùng đối phó với chứng băng huyết này.”

230. Chương 230: Tam Thất Đôn Lão Mẫu Kê

Thái Thừa Y của Chiến thương khoa là Đảo Thường vui mừng nói: “Thất bảo tán! Ty chúc biết, đây là là một loại thuốc cực hiệu nghiệm. So với các loại thuốc khác có khi mạnh hơn cả trăm lần. Trên chiến trường Tây Hạ, tướng sĩ bị thương của chúng ta đã dùng loại Thất bảo tán này, bất kể là thương nặng đến đâu, máu chảy nhiều thế nào thì hầu như đều có thể cứu được tính mạng, loại Thất bảo tán này quả thật là đã cứu không ít người rồi.”

Các vị Thái Y Thừa khác không biết nhiều lắm về Thất bảo tán. Ở triều Tống, người ta vẫn chưa nhận thức được giá trị của Tam thất, các Thái Y của Thái Y viện cũng không phải là ngoại lệ. Nhưng Đảo Thường là một Thái Y Thừa của Chiến khoa thương, đương nhiên là biết. Nghe hần không ngưng lời tán thưởng, chúng Thái Y cũng phải liếc mắt nhìn.

Tiền Bất Thu cũng nói: “Tam thất của sư phụ ta quả thật là một loại lương dược có thể cầm máu, hoá tắc tan sưng, công hiệu vô cùng kì diệu.”

Trịnh Viện Sứ lộ vẻ kinh ngạc: “Hoá ra là như vậy. Xin mời Đỗ Thái Y chỉ bảo về phương thuốc Tam thất dân gian này.”

Trong Thái Y viện chỉ có Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu được ban thưởng Tử y Kim ngư. Tiền Bất Thu đã từng dùng canh Hoàng Thổ để trị khỏi bệnh cho Cửu Hoàng Tử cho nên nhận được nhiều sự coi trọng của Hoàng Thượng, lời hắn nói đương nhiên là không có ai dám phản đối. Bây giờ, ngay cả chính Viện Trưởng Thái Y Viện - Trịnh Cốc cũng nói như vậy, người khác đương nhiên là không thể nói gì, cùng nhau nhìn về phía Đỗ Văn Hạo, yên lặng chờ hạ văn của hắn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tam thất là một vị thuốc mà chỉ có mình ta có, phương thuốc của ta chính là dùng Tam thất tam tiền. Sau khi già nhỏ ra, cùng với ba cân gà mái già cho thêm lượng muối ăn vừa phải, đổ thêm nước chưng hầm một canh giờ, rồi uống canh ăn thịt là được.”

“Tam thất và gà mái già?” Đám người Trịnh Viện Sứ quay sang nhìn nhau, đều đang hoài nghi phương thuốc đơn giản như vậy, liệu có thể trị khỏi chứng bệnh của Hoàng Hậu nương nương không?

Đỗ Văn Hạo nói: “Tam thất ích khí dưỡng huyết, hoạt huyết hoá ứ ngừng đau, gà mái có thể bổ khí dưỡng huyết, hiệu quả trị bằng lựu là rất rõ rệt. Có điều, rất nhiều loại lựu được Hoàng Hậu đã dùng đều không thấy hiệu quả, cho nên phương thuốc này của ta chỉ sợ cũng không trị tận gốc được. Cứ dùng nó trước đã, để cầm huyết, rồi lại tra cứu tìm ra nguyên nhân làm y được trị bằng lựu vô hiệu. Các vị nghĩ sao?”

Ngoài Tiền Bất Thu vỗ tay tán đồng ra thì đám Thái Y đều quay ra nhìn Viện Sứ Trịnh Cốc, yên lặng chờ chỉ thị của hắn.

Trịnh Cốc trầm ngâm một lúc, nếu như ngay cả Thái Y Thừa của Chiến thương khoa - Đảo Thường cũng nói sáng được mà Tam thất tạo ra này hiệu quả trị liệu rất rõ rệt, cũng chính là nói Tam thất có giá trị được dụng lâm sàng thực tiễn, gà mái già thì càng khỏi phải nói rồi, chỉ dùng Tam thất và gà mái già, cho dù là phương pháp dân gian thì nếu có vấn đề chắc cũng không lớn lắm.

Dù sao thì Đỗ Văn Hạo cũng là phụng chỉ làm Thị Y hậu cung. Hắn là người quyết định, mọi người chẳng qua chỉ là giúp hắn nghĩ cách mà thôi, trị khỏi mọi người đều có công lao, trị không khỏi thì cũng không xảy ra vấn đề gì lớn lắm, trách nhiệm chủ yếu cũng là do Đỗ Văn Hạo gánh, cho nên Trịnh Cốc cắn răng, mạo hiểm thử một lần, cười nói: “Được rồi, phương thuốc này của Đỗ tiên sinh cho dù là đơn giản, nhưng thuốc dân gian trị đại bệnh, hoặc có hiệu quả kì diệu nào đó xảy ra cũng chưa thể biết được. Cho dù là trị ngọn mà không trị gốc, nhưng nếu có thể trị ngọn khỏi thì cũng là một chuyện thành công ngoài dự đoán.”

Nếu Trịnh Cốc đã nói như vậy, thì những người khác còn có ai dám phản đối chứ, đều nói theo và gật đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy được rồi, gọi người trong Ngự Dược Viện theo ta về một chuyến để đem bột Tam thất đến, hầm gà mái già cho Hoàng Hậu nương nương ăn, đợi sau khi ngừng bằng lựu thì sẽ suy nghĩ tiếp xem trị tận gốc bệnh này như thế nào.”

Ngự Dược Viện là nơi chuyên phụ trách về dược liệu trong hoàng cung, còn là bộ phận chuyên về thu mua thuốc, bào chế và bảo quản. Làm việc trong đó là những người được gọi là nội thị. Thông thường, sau khi Thái Y Viện kê đơn sẽ đem đến Ngự Dược Viện để phối chế. Đỗ Văn Hạo phái người gọi hai tên nội thị của Ngự Dược Viện đến, rồi cùng chúng trở về Ngũ Vị Đường lấy thuốc.

Đỗ Văn Hạo bây giờ đã trở thành quan viên lục phẩm của triều đình, có kiệu quan, không phải cười lừa nữa, hắn ngồi kiệu quan thông thả trở về Ngũ Vị Đường.

Để bảo đảm bí mật kinh doanh, số Tam thất này đã được tán thành bột. Hắn lấy ra một túi, đưa cho hai nội thị của Ngự Dược Viện. Hai người này rất cẩn thận cầm túi thuốc cho vào trong hộp rồi lên kiệu trở về.

Ngũ Vị Đường bệnh nhân rất nhiều, có không ít bệnh nhân ở tiền đường mà Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu không xử lí được đành chờ Đỗ Văn Hạo về. Vì vậy, buổi chiều hôm đó hắn không đi đến Thái Y Viện nữa mà ở quầy thuốc ngồi chẩn bệnh.

Đỗ Văn Hạo trong khi đang bận ở hậu đường thì phía tiền đường có một bệnh nhân đang tranh chấp với Diêm Diệu Thủ.

Người này dáng vẻ cao gầy trông hết như một cây trúc. Hắn ta cao hơn Diêm Diệu Thủ cả một cái đầu, khi bước vào cửa còn phải khom lưng xuống, cánh tay rất dài, có đôi chút giống tay vượn.

Hắn ta đang ngồi dựa vào cánh cửa, đầu tựa vào cây cột bên cửa, hai tay ôm bụng, khuôn mặt nhăn nhó, xếp hàng lầy số đợi khám bệnh.

Hôm nay có rất nhiều người nên tiền đường rất hỗn tạp. Cuối cùng khi đến lượt “Cây trúc” khám bệnh thì cơ thể hắn dường như không chống đỡ được nữa, người lắc lư như muốn ngã. Người phụ trách chăm sóc vội vàng tiến lên trước đỡ hắn đi đến ngồi phía trước bàn của Diêm Diệu Thủ.

Diêm Diệu Thủ nhìn thấy người này thân hình vừa cao vừa gầy, sắc mặt tái nhợt, trông rất tiêu tụy, ngắt đầu hỏi: “Huynh dài khí sắc không tốt, cảm thấy không khoẻ ở chỗ nào?”

“Aiiiiiii”

“Cây trúc” thở dài một tiếng rồi chỉ vào bụng của mình, yếu ớt nói: “Từ ngực đến bụng dưới đau ghê gớm, một lúc đau, một lúc lại dừng, khi đau thì không thể chịu được. Nghe nói Đỗ đại phu của quý đường y thuật như thần, có thể mời ra xem bệnh cho ta không?”

Tiền bạc không thành vấn đề, chỉ cần Đỗ đại phu có thể trị khỏi căn bệnh này cho ta, ta sẽ vô cùng cảm tạ!” Nói xong, hắn lấy từ trong áo ra hai đĩnh bạc, đủ 20 lượng, đặt phía trước Diêm Diệu Thủ.

Diêm Diệu Thủ lướt mắt nhìn đĩnh bạc cười nhạt, chỉ tay vào bảng cáo thị trên tường nói: “Huynh dài. Người đã quá xem thường Ngũ Vị Đường của chúng ta rồi, không phải là cứ bỏ ra nhiều tiền thì có thể làm cho Sư Tổ của chúng ta ra khám bệnh đâu. Cho dù trên người không có một đồng mà tìm đến Ngũ Vị Đường chúng ta, chúng ta cũng tuyệt đối không thờ ơ. Huynh dài có thể hỏi thăm người ta xem, Sư Tổ ta đã trợ cấp tiền giúp người bệnh chữa trị. Nhưng nếu muốn đưa tiền để Sư Tổ ta bỏ thời gian ra khám những bệnh nhỏ nhặt không nguy kịch, thì là điều không thể.”

“Ồ, xin lỗi, ta không có ý đó.” “Cây trúc” có chút xấu hổ, cầm bạc kéo trở lại đặt vào trong lòng, chấp hai tay nói: “Bệnh của ta thật sự cổ quái, có lẽ người khác trị không khỏi, cho nên phiền mời tôn Sư Tổ ra xem bệnh giúp cho ta, được không?”

”Thật xin lỗi, huynh dài. Vì bệnh nhân quá nhiều, đều muốn tìm sư tổ ta xem bệnh, mà rất nhiều người bệnh thật ra không có vấn đề gì lớn lắm, cứ như vậy lại làm cho những người bệnh thật sự cần sư tổ ta phải để tâm chẩn trị lỡ mất cơ hội. Hơn nữa sư tổ hiện giờ đã là Viện Phán Thái Y Viện, việc trong cung rất bận, quả thực không nhiều thời gian toạ đường, cho nên đã định ra quy tắc: Ngoài những căn bệnh nặng nghiêm trọng ra, thì những chứng bệnh khác đều phải để cho chúng ta chẩn trị ở tiền đường trước, nếu như trị không khỏi, chúng ta sẽ chuyển đến cho sư tổ chẩn trị.

“Bệnh của ta..., nói thật lòng, bệnh của ta các người thật sự trị không khỏi đâu!”

“Không phải chỉ là đau bụng thôi sao, có gì mà trị không khỏi chứ!” Diêm Diệu Thủ mở to chiếc quạt giấy, quay người nói với Hàm Đầu: “Sư đệ, đệ hãy nói cho vị huynh dài này biết chứng đau bụng này rốt cuộc là bị làm sao.”

“Vâng!” Hàm Đầu bước tới, hạ nhẹ một tiếng, lắc đầu ngâm nga nói: “”Hoàng đế nội kinh“: ‘Tuế thượng thái quá, vũ thấp lưu hành, thận thủy thụ tà, Dân bệnh phúc thống. “Linh xu ngũ tà”: ‘Tà tại tỳ vị, dương khí bất túc, âm khí hữu dư, tắc hàn trung tràng minh phúc thống. ’ ”Tổ vấn cửu thống luận“: ‘Hàn khí khách vu tràng vị chi gian, mô nguyên chi hạ, huyết bất đặc tán, tiểu lạc dẫn cấp, cổ thống. Nhiệt khí lưu vu tiểu tràng, tràng trung thống, dương nhiệt tiêu khát, tắc kiên can bất đặc xuất. Cổ thống nhi bế bất thông hĩ. ”Chư bệnh nguyên hậu luận“: ‘Phàm là bụng cực đau, tất bên trong có bệnh. Do phủ tạng có khí hư, khí lạnh đi vào giữa tràng vị màng nguyên. Kết tụ lại, chính khí và tà khí giao tranh, tương kích cho nên đau. ”Nội kinh“:...

“Cây trúc” trừng mắt lên nhìn Hàm Đầu, nghe hắn khoe hiểu biết về y thuật mà chóng hết cả mặt, thấy hắn ngân nga vui vẻ như thế thì có nửa canh giờ cũng không xong, “Cây trúc” lắp bắp cắt lời, nói: “Được rồi, cái này...những gì mà người nói ta nghe không hiểu, nhưng chứng đau bụng của ta..., các người thật sự không thể chữa khỏi được!”

Diêm Diệu Thủ gấp cái quạt trong tay lại, cười nhạt nói: "Huynh đài, không phải là chúng ta phô trương, nhưng nếu như người đã không tin vào y thuật của ta, thì ta có thể nói một chút về nguyên tắc trị liệu đau bụng, để người nghe xem ta có thể trị được cho người không."

Bệnh đau bụng đau nhức ở tề thượng thuộc thái âm tì, đau hai bên thiếu phúc thuộc quyết âm can. Đau ở chính giữa rốn, thuộc thiếu âm trùng nhâm. Bệnh vì có khí ngừng trệ, huyết ứ, hàn, nhạ, hư, thật, trùng, thực...

"Nói rất đúng!" "Cây trúc" ánh mắt sáng lên, vỗ tay nói: "Cơn đau này của ta chính là vì trùng!"

Diêm Diệu Thủ nhìn trên dưới hắn, nói: "Trùng? Ha ha, huynh đài xin cho biết niên canh?"

"35 tuổi."

"Ha ha, trong bụng có trùng, thường là có hải tử, Diêm mỗ hành y bao nhiêu năm nay, còn chưa từng nghe thấy một nam nhân hơn 35 tuổi còn muốn dả trùng." "Ta không có gạt người, thật sự là trùng..."

"Được rồi, nguyên nhân bệnh đau bụng của người rất cuộc là gì thì để đại phu xem rồi mới có thể nói được, còn nếu như người có thể tự nắm chắc thì hãy trực tiếp kê đơn diệt trùng không phải là được rồi sao, hà tất phải đến Ngũ Vị Đường xem bệnh chứ? Cho nên, nếu như tin tưởng thì Diêm mỗ chẩn bệnh cho người. Nếu không tin thì huynh đài hãy tự mình tìm thuốc diệt trùng đi, hoặc là mời cao minh khác. Thế nào?"

"Cây trúc" nhăn nhó lắc đầu: "Được rồi, nếu đã như vậy, thì phiền đại phu chẩn trị cho ta." Nói rồi, hắn đưa tay đặt lên gối chẩn mạch.

Diêm Diệu Thủ nhắc cánh tay lên bắt mạch, sau đó lại nhìn lưỡi, mỉm cười nói: "Huynh đài không cần phải lo lắng, bệnh này của người chẳng qua chỉ là khí hành không xuôi mà thôi, dùng phương 'Tích hành khí' là đã có thể trị được rồi."

Nói xong, nhắc bút kê đơn, đưa cho quày luyện thuốc.

Người này thở dài một hơi, mặt mày phờ phạc cầm thuốc do Diêm Diệu Thủ kê, lắc đầu bước đi.

Đỗ Văn Hạo sau khi chẩn bệnh và kê đơn cho những bệnh nhân không xử lý được ở tiền đường, thì nghe thấy Lâm Thanh Đại đang dẫn dò tới tổ chuẩn bị xe, cảm thấy có chút kì lạ. Bước vào hậu đường hỏi: "Thanh Đại tỷ, tỷ đi đâu vậy?"

"Đến Quách trang mua thuốc, có một số loại thuốc sắp hết rồi."

Quách trang ở thành Tây là một nơi buôn bán thu thập dược liệu, ở đó có rất nhiều người đều làm buôn bán thuốc, không ít người cũng hành y hỏi thuốc tại đó, có thể nói là có tiếng gần xa.

Đỗ Văn Hạo nói: "Đúng lúc quá, đệ luôn muốn đến xem thử Quách trang đó mà luôn không rảnh, may mà hôm nay có chút thời gian, đệ đưa tỷ đi."

Khuôn mặt xinh xắn của Lâm Thanh Đại ửng đỏ nhìn hắn, gật đầu đồng ý.

231. Chương 231: Tiểu Kiều Lưu Thủy

Gởi bởi người có lòng!

Các sơn trang đều nằm quần quanh trên ngọn núi nhỏ ở ngoại thành phía Tây. Trước thôn là một con sông, có tên là Phúc Thọ Hà, tương truyền con sông này nước sông chưa bao giờ cạn, nhưng hễ có ai hay uống nước sông này thì đều có được tuổi thọ rất cao, thế nên sông mới mang tên Phúc Thọ Hà.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại ngồi trên xe bò kéo đi ra khỏi thành. Xe bò vừa đi ra khỏi thành, thì Đỗ Văn Hạo bèn ôm Lâm Thanh Đại vào lòng, hai người ôm hôn nhau thắm thiết và thì thầm bên tai nhau những lời yêu thương.

Ông lão đánh xe rất biết ý, ngồi trên thành xe, kéo màn che của xe xuống, miệng còn cao giọng hò một bài sơn ca lạc điệu, quất dây giục bò tiến bước, cũng không làm phiền Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại tình tứ với nhau.

Đỗ Văn Hạo ôm hôn Lâm Thanh Đại một cách say đắm, bất giác đưa tay lên cởi nút áo trên người Lâm Thanh Đại, nhưng Lâm Thanh Đại đã nhanh tay tóm lấy tay của hắn sáng giọng: “Đứng đắn một chút đi! Được không? Lâu lắm rồi hai ta mới đến Quách gia trang, phong cảnh đẹp như vậy, sao lại không thưởng thức phong cảnh cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười cười, ngồi thẳng người dậy. Vén màn xe lên nhìn, xe đang đi đến một cây cầu đá hình cầu vòng, dưới cầu nước sông man mác, gió là đà vờn trên mặt sông. Hắn bất giác cảm thấy khoan khoái vô cùng, nói: “Phong cảnh quả là rất đẹp, sao ta lại không đi ngắm nó nhỉ?”

“Ngắm chứ.” Lâm Thanh Đại và Đỗ Văn Hạo hai người cùng đi xuống xe, gọi ông lão đánh xe đi qua cầu trước, còn hai người bọn họ từ từ đi phía sau để còn ngắm phong cảnh. Ông lão gật đầu đồng ý, ra roi quất bò đi trước.

Hai người đứng trên cầu thưởng thức cảnh đẹp trước mắt. Nước sông Phúc Thọ Hà trong vắt đến tận đáy, đứng từ phía trên cầu có thể nhìn thấy cá đang nô đùa ở dưới chân cầu. Lâm Thanh Đại nói: “Nghe nói cá của con sông này có thể chữa được bệnh.”

Đỗ Văn Hạo vòng một tay ôm lấy cái eo nhỏ xinh của Lâm Thanh Đại, liếc mắt nhìn ra xung quanh xem có ai không, rồi nhanh như tia chớp hôn chụt lên má Lâm Thanh Đại, nói: “Vạn vật trên thế gian này đều là thuốc, chỉ tiếc là chúng ta biết quá ít về chúng mà thôi.”

Lâm Thanh Đại nhẹ nhàng lách khỏi vòng tay của hắn, quay nghiêng người nửa cười nửa không, nhìn hắn: “Bốc thuốc cũng vậy, làm người cũng như vậy. Chàng hiểu thiếp được bao nhiêu đây?”

“Ta dĩ nhiên hiểu nàng chứ! Chúng ta ở bên nhau gần được một năm rồi còn gì?”

“Thời gian không nói lên điều gì cả. Có những người, ở với nhau cả một đời người, mà vẫn không hề hiểu nhau chút nào, cứ như là người xa lạ vậy. Nhưng có những người, chỉ ở với nhau dù chỉ một khắc, thậm chí chỉ một cái liếc mắt thôi, mà đã tâm đầu ý hợp rồi.”

“Đúng là thần giao cách cảm, câu nói của nàng tràn đầy thiên ý đó! Nếu như Tĩnh Từ Sư Thái ở Bạch Vân Xã nghe được câu này, chắc chắn rằng bà ấy sẽ khuyên nàng xuất gia bằng được, để không phải hối tiếc cái huệ căn hiếm có của nàng.”

Lâm Thanh Đại làm mặt hề, cười hì hì: “Thiếp xuất gia, chàng đành lòng sao?”

“Dĩ nhiên là không đành lòng rồi!” Đỗ Văn Hạo trông nàng kiều miễm đáng yêu như vậy, bất giác lại không cầm nổi lòng, đưa tay ra ôm nàng vào lòng, Lâm Thanh Đại lắc người lẩn tránh: “Đừng đùa nữa! Có người lên cầu kia.”

Đỗ Văn Hạo quay vừa đầu lại, liền nhìn thấy một đàn bò đang đi lên trên cầu, phía sau đàn bò có tiếng hét lớn: “Trên cầu có người không? Nếu nghe thấy, thì mời nhanh chân tránh ra, bò nhà ta rất khó bảo, húc vào người thì đừng trách.”

Mấy con bò đó mũi thở phì phò dẫm đạp lên những viên sỏi lát trên cầu đá, tiếng dẫm đạp ầm ầm dồn dập dường như sắp lên đến nơi. Cây cầu hẹp quá nhỏ, đàn bò xông lên chật cứng, khi Đỗ Văn Hạo định kéo Lâm Thanh Đại xuống cầu lẩn tránh đàn bò, thì Lâm Thanh Đại đã xông lên chắn ngay trước mặt hắn, chờ đàn bò xông đến, nàng đưa tay phất lên một luồng kinh lực, đàn bò đã bị đẩy dạt sang một bên.

Mặc dù mấy con bò này đều thuộc hàng hung hãn, nhưng dưới sức ép của chưởng lực từ tay Lâm Thanh Đại, bọn chúng không thể nào áp sát đến bên hai người được nửa bước, cuối cùng bị ép chặt cứng thành một đồng, chậm chậm từng bước một lên qua cầu.

Đỗ Văn Hạo nói với ông lão chăn bò: “Ông lão ơi, cầu bé như thế này, ông nên nhường cho người ta đi trước rồi mới cho bò qua chứ, nếu không mấy con bò hung hãn này húc người thì làm thế nào? May mà phu nhân của ta biết chút võ công, nếu không, bọn ta đã bị đàn bò của ông hất văng xuống cầu rồi.”

Ông lão đó gặp người đáp lễ liên tục, xin lỗi nói: “Thành thật có lỗi với tiểu huynh đệ quá, mắt của lão phu gần đây kèm nhèm không được tốt lắm, không nhìn rõ sự vật, nhìn cái gì cũng mờ mờ mịt mịt cả, không biết trên cầu có người, thật là đắc tội, đắc tội.”

Đỗ Văn Hạo định thần nhìn lại, mới nhận ra mắt ông lão đã sưng đỏ cả lên, khóe mắt có rỉ vàng như mủ chảy ra, nhìn trông khiếm nhã, bẩn thỉu vô cùng, thế nhưng người nông thôn lại thường rất thật thà, chất phác, chẳng ai quan tâm những tiểu tiết như vậy cả, Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Ông lão, bệnh mắt của ông đúng là không nhẹ chút nào.”

“Ừ, đúng vậy, đây là do nóng trong phát hỏa đó.”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “E rằng không phải nóng trong thôi đâu.”

“Ồ?” Ông lão nheo mắt liếc nhìn Đỗ Văn Hạo: “Nghe cách nói của các hạ, thì các hạ là một lang trung rồi!”

“Tại hạ Ngưu Vị Đường Đỗ Văn Hạo!”

“Đỗ Văn Hạo?” Ông lão dường như không biết đến danh tiếng của Đỗ Văn Hạo, liếc hẳn một cái nói: “Tiên sinh đến đây mua thuốc phải không?”

“Ha ha, tại sao ông lại không nghĩ là tại hạ ra đây là chẩn đoán, khám bệnh cơ chứ?”

“Người trong thôn chúng tôi đa số đều hiểu chút ít y thuật, mấy cái bệnh cỏn con này thì tự khám cho mình là được rồi, cần gì cứ phải chạy vào thành tìm đại phu chứ?”

“Nghe ông nói vậy, thì ông cũng học y phải không?”

“Hiểu một ít bề ngoài mà thôi, ài! Bị bệnh mà không tự chữa được cho mình thì kém quá! Thôi ta đi đây!”

Ông lão lắc đầu, thở dài, ra roi quất bò khuất bóng dưới chân cầu.

Chờ ông lão đó đi xa rồi, Lâm Thanh Đại cau đôi lông mày, nhỏ nhẹ hỏi: “Trên người ông ấy có mùi gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, đáp: “Là mùi của thuốc đắp làm mát hốc mắt. Ông ấy kê thuốc không đúng, nên bị phản tác dụng, bệnh ở mắt ngày càng nặng. Nếu trì hoãn thời gian chữa bệnh quá lâu, thì bệnh sẽ không thể chữa khỏi được nữa.”

“Vậy sao chàng không nói cho ông ấy biết?”

“Nói gì cơ chứ? Người ta căn bản không coi ta ra cái gì cả, một Thái Y Viện Viện Phán lừng lẫy như vậy, mà cũng không biết đến. Đi thôi, chúng ta vào thôn mua thuốc.”

Đỗ Văn Hạo dắt tay Lâm Thanh Đại đi xuống cầu, từ rất xa hình như ông lão nghe thấy điều gì đó. Ông đứng im, quay đầu lại, kinh ngạc ngó nhìn sang đầu cầu bên kia, ngăn người suy nghĩ.

Sáng ngày thứ hai, được đường vừa mở cửa. Người đầu tiên bước vào, tự xưng là Quách Kính, chỉ đích danh Đỗ Văn Hạo đến xem bệnh, không muốn bất kỳ một vị đại phu nào ngoài Đỗ Văn Hạo chữa bệnh cho mình cả. Những người hâm mộ tên tuổi của Đỗ Văn Hạo đến tìm hẳn chữa bệnh, nhiều đến không xuể, thế nên mọi người nơi đây cũng quá quen với việc này, làm cho Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu phải hết lời khuyên nhủ thuyết phục.

Người đó tự xưng mình cũng là một đại phu, nhưng kê đơn thuốc rồi mà vẫn không chữa được bệnh mắt của mình, nói là muốn người ta kiểm tra tình hình dùng thuốc hộ mình.

Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu đều nhìn vào đôi mắt của người này, rồi nghe người này trình bày tình hình dùng thuốc của mình xong, cả hai người đều há hốc mồm kinh ngạc, bèn kêu người ra hậu đường gọi Đỗ Văn Hạo đến.

Đúng lúc đó Lâm Thanh Đại đang ngồi nói chuyện với Đỗ Văn Hạo. Nghe thấy vậy, cũng đi theo Đỗ Văn Hạo ra bên ngoài, nhìn thấy bệnh nhân, liền thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Đây không phải ông lão chăn bò hôm qua gặp ở cầu đá sao?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu tiến lên phía trước ra hiệu bọn tiểu nhị đỡ người đó ngồi xuống.

Ông lão ôm lấy mắt hỏi: “Có phải Đỗ tiên sinh đó không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Chính là tại hạ.”

Ông lão đưa tay mò mẫm muốn bám lấy cái gì đó, thấy vậy Đỗ Văn Hạo liền đưa tay ra đỡ lấy, ông lão bắt được tay của hắn, chưa kịp nói câu gì thì nước mắt kèm theo những vệt mồ hôi vàng đã từ khoé mắt bị mừng mủ, chảy dài xuống.

Đỗ Văn Hạo vội vàng ngăn lại, nói: “Đừng vội, bệnh của ông không được khốc, có gì cần giúp đỡ cứ việc nói ra, chỉ có điều nước mắt ông không được chảy nữa, cái này không có ích gì cho đôi mắt ông hết.”

Ông lão vội đưa vạt áo lên quệt nước mắt, rồi run run nói: “Đỗ tiên sinh, xin ngài hãy tha thứ cho lão phu có mắt mà như mù. Hôm qua gặp mặt, mà không biết rằng tiên sinh là thần y Đỗ đại phu. Lại còn lừa bòn húc ngài nữa, khi về hồi mới biết rằng tiên sinh có tiếng như vậy, thật đáng hổ thẹn.”

“Không có gì, không có gì, đừng khách khí quá. Bệnh mắt của ông rốt cuộc là bị làm sao vậy?”

“Đó là một câu chuyện khá dài, lão phu vốn là một đại phu làng nhàng ở quê, hàng ngày ngoài làm việc đồng áng ra, còn biết cắt thuốc để buôn bán lấy tiền và còn xem mấy cái bệnh vặt cho những người trong thôn. Đầu xuân năm nay, đột nhiên mắc bệnh mắt này, cứ ý mình cũng là một đại phu, nên không cần mời người khác đến xem bệnh cho mình, mà tự mình kiểm tra, tôi nghĩ đây là nóng trong nên dùng những loại thuốc như Hoàng Liên, Sơn Ngôi, Cúc Hoa, Bạc Hà, toàn những loại thuốc mát lành để chữa, không ngờ bệnh ngày càng nặng thêm. Hôm qua, Đỗ thần y chỉ cần nhìn qua một cái, là biết bệnh của lão phu rồi. Còn nói đặc điểm dùng thuốc của tôi nữa, lão phu kinh ngạc vô cùng, lại biết tiên sinh còn tinh thông Thần Kỹ Hoa Đà nữa, thế nên lão phu vô cùng ân hận khi để lỡ cơ hội được tiên sinh chỉ bảo cho. Do vậy sáng sớm ngày hôm nay, bèn đích thân đến đây mong tiên sinh cứu giúp.”

“Ông lão, ông cứ yên tâm, tại hạ sẽ cố gắng hết sức để chữa khỏi bệnh cho ông.” Đỗ Văn Hạo cầm tay bắt mạch, cẩn thận xem xét lưỡi ông, rồi dò hỏi từng ly từng tí quá trình phát bệnh của ông, cười nói: “Mạch của ông trầm, nhịp mỏng, yếu dịch thị là âm hư huyết nhiệt, do sơ gan gây nên, chớ trách ông dùng mấy phương thuốc giải nhiệt trị độc đều không khỏi. Bệnh này không khó. Chỉ cần kê ba đơn thuốc là có thể chữa khỏi bệnh trên mắt của ông.”

Quách Kính mặt nghi ngờ, hỏi: “Lão phu biết thần kỹ của tiên sinh rất cao siêu, nhưng, mắt của lão đã nghiêm trọng như vậy rồi. Tiên sinh kê đơn thuốc gì trị liệu bệnh cho lão, uống thuốc là có thể chữa lành bệnh?”

Đỗ Văn Hạo cười cười, cất bút viết một đơn thuốc đưa cho ông ta, an ủi nói: “Có chữa được hay không, ông cứ uống rồi sẽ biết.”

Quách Kính tiếp lấy đơn thuốc, kinh ngạc nói: “Thưa Tiên sinh, mọi người ai cũng nói là bệnh của mắt đều do nhiệt mà ra cả. Nhưng phương thuốc mà tiên sinh kê lại không có bài thuốc nào làm thanh nhiệt tả hỏa cả, lão phu không hiểu như vậy có chữa được bệnh cho lão phu không?”

“Nóng có hư có thực, bệnh có trong có ngoài. Bệnh bên ngoài thì dùng Hoàng Liên, Thiền Thuế rửa cái là xong. Nhưng nhiệt nóng bên trong là do tỳ vị tụ hỏa, nên nhiệt công lên mắt, đây là chứng nội thực nhiệt. Phải thải được nhiệt bên trong thì mới chữa khỏi bệnh được. Ông hồi trước dùng các bài thuốc hàn lạnh nhưng hỏa, như vậy là không đúng với chứng bệnh, nên càng chữa bệnh càng nặng thêm. Ông không tìm đúng nguyên nhân của bệnh nên chữa không khỏi là lẽ đương nhiên rồi.”

Quách Kính chợt hiểu ra vấn đề, hổ thẹn chấp tay tạ ơn ra về.

Sau khi về, chỉ cần uống một thang thuốc thì cơn đau nhức giảm đi một nửa, uống hết ba thang thuốc, bệnh ở mắt quả nhiên được chữa lành toàn bộ.

Đưa ông lão Quách Kính về xong, Đỗ Văn Hạo quay lại nội đường. Gọi người chuẩn bị kiệu, sáng nay hắn phải đến Thái Y Viện làm việc. Thay xong quan phục liền lên kiệu, chiếc kiệu đứng đỉnh đưa hắn đến Thái Y Viện. Hắn vẫn vương vấn không biết món Tam Thất hầm gà mái đáng cho Hoàng Hậu thưởng thức, hiệu quả ra sao, nên sau khi đến Thái Y Viện báo danh xong, bèn đem theo Hạ Cửu Bà đến thẳng tẩm cung của Hoàng Hậu.

Nghĩ đến, mình sắp gặp được Hoàng Hậu nương nương sắc nước nghiêng thành, thì tim hắn đập rộn ràng. Muốn đến cung Long Hữu của Hoàng Hậu phải đi qua cổng cung Bảo Từ của Hoàng Thái Hậu. Đến cổng cung Bảo Từ Đỗ Văn Hạo dừng lại. Hắn nhớ ra cuộc hẹn ngày hôm qua, hắn đã hứa với Hoàng Thái Hậu

sáng nay phải vào xem bệnh đau kinh cho bà, thế mà chỉ vì nghĩ đến quốc sắc thiên hương của Hoàng Hậu mà hần suất chút nữa quên bém mất chuyện này. Hần lập tức quay người, bước vào trong cung Bảo Từ.

232. Chương 232: Tráp Bạch Ngọc

Gởi bởi người có lòng!

Đến cửa của tẩm cung, một cung nữ vui vẻ chạy đến đón. Chính là cung nữ hôm qua bị Đỗ Văn Hạo quát mắng một trận, chạy đến trước mặt hần, vén váy quỳ xuống, dập đầu, nói: “Nô tỳ Hàm Ngọc, đa tạ ơn nghĩa của đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo kỳ lạ đáp: “Ta có ơn huệ gì với người chứ?”

“Hôm qua, nô tỳ lỡ lời, đại nhân không nói cho nương nương biết, nên nô tỳ tránh được bị trừng phạt, nô tỳ vô cùng cảm kích ơn nghĩa của đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo dùng tay đỡ nàng dậy, nói: “Cái này thì có đáng gì đâu, đứng dậy đi, nương nương của các người có đây không?”

Hàm Ngọc đứng dậy đáp: “Dạ có! Nương nương đang chờ đại nhân đó, hỏi nô tỳ mấy lần xem đại nhân đã đến chưa. Bọn nô tỳ nói sẽ đến Thái Y Viện mời đại nhân đến, thì nương nương bảo là không cần, nói chắc là đại nhân bận việc nên đến muộn, đi giục đại nhân lại không hay, đại nhân đã hứa đến đây rồi, khi nào rảnh chắc chắn sẽ đến thôi.”

Đỗ Văn Hạo thâm thấy hổ thẹn, chỉ tại mê mẩn sắc đẹp của Hoàng Hậu, mà suất chút nữa quên mất việc của Hoàng Thái Hậu, hần cất bước đi vào trong, hỏi: “Bệnh đau kinh của nương nương ra sao rồi?”

“Dạ, cũng đã đỡ đi nhiều rồi, giờ chỉ còn đau âm ỉ một chút thôi, nương nương vui lắm, cứ khen đại nhân là thần Y giỏi nhất của Thái Y Viện.”

“Ha ha, để nương nương chê cười rồi.”

“Bọn nô tỳ đều nói, Đỗ đại nhân y thuật như thần. Nhất định sẽ chữa khỏi bệnh cho nương nương.”

Người khác càng tin tưởng Đỗ Văn Hạo bao nhiêu thì hần lại càng lo lắng bấy nhiêu, trong đầu luôn phải nghĩ nên dùng phương thuốc gì.

Vốn dĩ có thể dựa vào phương thức của vị Ngự Y trước đến chữa cho Hoàng Thái Hậu để tham khảo kinh nghiệm của người ta, nhưng chỉ vì say mê sắc đẹp của Hoàng Hậu, nên đầu óc lúc nào cũng nghĩ trong đầu nên chữa bằng bằng liệu của Hoàng Hậu nương nương ra sao. Đến bây giờ hần mới nhớ ra bệnh đau kinh của Hoàng Thái Hậu vẫn chưa tham khảo được chút nào phương thức của vị Thái Y trước đó, nhưng giờ thì đã muộn rồi. Thôi thì cứ chuẩn đoán kiểm tra trước cái đã, còn việc kê đơn thuốc ra sao, thì đằng nào cũng phải thông qua hội nghị Thái Y Viện, đợi nghiên cứu kỹ càng xong, rồi mới kê đơn được, nên cũng không nên hấp tấp vội vàng làm gì.

Đến cổng tẩm cung, cung nữ Hàm Ngọc nhắc: “Đỗ đại nhân, xin chờ một lát, nô tỳ vào bẩm báo một câu.” Nói xong Hàm Ngọc vội vàng đi vào trong, rất nhanh, Hàm Ngọc đã đi ra, vui vẻ đáp lễ: “Đỗ đại nhân, nương nương mời đại nhân vào.”

Đỗ Văn Hạo và Hạ Cửu Bà đi theo Hàm Ngọc, đi vào trong viện, xuyên qua một cái giếng trời, lên cầu thang vào đại sảnh.

Bố cục nơi đây cũng giống trong cung của Hoàng Hậu nương nương, cũng là một giải rèm trắng như tuyết, cắt ngang đại sảnh chia làm hai phần. Phía cách sau rèm trắng có một cái sập mềm, có một quý phụ ngồi phía trên, đó chính là Hoàng Thái Hậu.

Đỗ Văn Hạo vội vàng cúi người thi lễ: “Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo, bái kiến Hoàng Thái Hậu nương nương.” Hạ Cửu Bà cũng thi lễ như hần.

Một tiếng nói cất lên sau cái rèm trắng, lộ lên vẻ vui mừng: “Đỗ đại nhân vất vả quá, mời đại nhân ngồi.”

Cung nữ Hàm Ngọc vội vàng bê đến một chiếc ghế cho Đỗ Văn Hạo ngồi. Hạ Cửu Bà cúi đầu đứng bên cạnh hắn.

Hoàng Thái Hậu nói: “Đỗ đại nhân, đa tạ đại nhân chữa khỏi bệnh đau kinh cho Ai gia, Ai gia rất vui, y thuật của đại nhân quả là cao diệu.”

“Đa tạ nương nương khen thưởng, nhưng châm cứu làm giảm đau chỉ là một biện pháp nhất thời, nếu muốn trị tận gốc căn bệnh thì phải phối hợp với uống thuốc mới mong khỏi được. Thế nên hôm nay hạ quan đến đây để chẩn đoán kiểm tra lại bệnh chứng một lần nữa. Bệnh này của nương nương bắt đầu từ khi nào vậy?”

Khuôn mặt Hoàng Thái Hậu trở nên buồn bã nói: “Tiên Đế băng hà không được bao lâu, thì ta mắc phải căn bệnh này.”

Có lẽ là do trầm uất nên sinh bệnh. Hoàng Thái Hậu tuy là mẹ của Hoàng Thượng, nhưng nhìn bộ dạng cũng chỉ khoảng trên dưới ba mươi tuổi mà thôi, còn trẻ như vậy mà đã thành quả phụ cũng thật là đáng thương, Đỗ Văn Hạo cúi người hỏi: “Trước và sau khi nương nương bị đau kinh thì thường có biểu hiện gì?”

“Mỗi lần kinh đến trước mấy ngày, vùng bụng dưới của ta đau như dao cắt, miệng ho ra đờm, trong lúc hành kinh thì miệng vẫn tiếp tục ra đờm, càng lúc càng đau hơn. Được sáu bảy ngày sau, thì hết kinh, sự đau đớn cũng giảm dần theo đó. Nhất là khi đau, thì đau xé ruột xé gan. Ai gia muốn hỏi người, lần kinh nguyệt tới, người lại đến giúp Ai gia giảm đau được không?”

Đỗ Văn Hạo nghiêng người cung kính đáp: “Bẩm Hoàng Thái Hậu, thần có thể chữa trị ngày hôm nay với ngày mai, mỗi ngày một lần, sự đau đớn của nương nương sẽ hoàn toàn biến mất. Đến khi kinh của nương nương hết được mười ngày, thần sẽ điều trị thêm lần nữa để củng cố trị liệu. Chờ trước khi lần kinh nguyệt sau đến, khi nương nương mới cảm thấy đau thắt, vi thần sẽ chữa trị tiếp cho nương nương lần thứ ba. Cứ lặp đi lặp lại như vậy, bệnh đau kinh của nương nương sẽ được chữa khỏi.”

Hoàng Thái Hậu thở hắt ra một hơi, cười nói: “Như vậy thì tốt quá rồi, thật phiền Đỗ đại nhân quá.”

“Vi thần phụng chỉ hành y nơi hậu cung, đây là nghĩa vụ của vi thần, Thái Hậu nương nương được khỏe mạnh, cũng là phúc phận của vi thần. Nhưng vẫn là câu nói mà vi thần đã nói, châm cứu chỉ giảm đau nhất thời, không chữa được tận gốc căn bệnh. Muốn trị tận gốc thì phải phối hợp với chẩn đoán, biện chứng kết hợp với uống thuốc nữa.”

Hoàng Thái Hậu gật đầu nói: “Người xoa dịu được cơn đau cho Ai gia. Ai gia cũng yên tâm lắm rồi, chữa tận gốc ra sao. Cũng không nên hấp tấp vội vàng, Thái Y Viện đã chữa cho ta mấy năm rồi, cũng có chữa được cho ta đâu. Ai gia không yêu cầu người khắt khe như vậy, chỉ cần khi đau thì có thể giảm đau cho ta, cũng đã là một thành công to lớn rồi.”

Đỗ Văn Hạo chấp tay đáp: “Hoàng Thái Hậu bị chứng đau kinh này bao nhiêu năm như vậy, không chữa khỏi bệnh cho Hoàng Thái Hậu là do bọn hạ thần vô dụng, mỗi lần nghĩ đến, lại thấy buồn bực. Vi thần nhất định dốc hết sức lực, chữa tận gốc căn bệnh này cho Hoàng Thái Hậu mới thôi, để cho nương nương không phải e sợ căn bệnh này nữa.”

“Được như vậy thì quá tốt rồi. Ha ha” Hoàng Thái Hậu mở miệng cười: “Vay phiền Đỗ đại nhân chữa trị cho ta tiếp vậy.”

Đỗ Văn Hạo im lặng một lúc, rồi đáp: “Muốn chẩn đoán biện chứng chính xác, thì phải bắt mạch chẩn đoán, mong nương nương cho phép thuộc hạ của vi thần bắt mạch cho nương nương.”

“Không cần, người trực tiếp vào bắt cho ta cũng được. Chẩn đoán bắt mạch thì đích thân nhà người vào bắt là tốt hơn cả.”

Đỗ Văn Hạo giật thót mình, hắn nghe thấy lời mời phải vào sau rèm khám bệnh, bất giác nghĩ tới âm mưu của Thái Hoàng Thái Hậu, lẽ nào Hoàng Thái Hậu cũng có âm mưu gì sao? Nhưng Hoàng Thái Hậu cũng có bảo bọn cung nữ và thái giám lui ra ngoài đâu, vậy cũng đâu có giống chiêu ‘mời chàng vào rọ’ của Thái Hoàng Thái Hậu. Nên hắn liền vội vàng cúi người đồng ý lời mời của Hoàng Thái Hậu.

Hai cung nữ vén màn che lên, bê chiếc ghế của hần vào bên cạnh chiếc sạp mềm của Hoàng Thái Hậu. Sau khi Đỗ Văn Hạo cáo lỗi xong, liền ngồi xuống, xem lưỡi và bắt mạch cho Hoàng Thái Hậu, trầm ngâm hồi lâu, hần đứng dậy chấp tay nói: “Bẩm nương nương, an theo quy tắc của Thái Y Viện, vì thần phải quay về hội ý với Thái Y Viện mới được kê thuốc cho nương nương.”

“Phiền đại nhân quá.”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Xin nương nương cho phép vi thần được phép châm cứu một lần nữa để củng cố trị liệu.”

“Vẫn còn phải châm cứu nữa sao?”

“Đúng vậy. Hiệu quả của việc châm cứu giảm đau thời gian cũng ngắn, buộc phải liên tục châm cứu trị liệu mới có kết quả tốt được, chờ đến khi vi thần nghĩ ra phương thuốc trị liệu bệnh này tận gốc, thuốc vào dứt bệnh, thì không còn cần đến châm cứu nữa.”

“Vậy thì được, nhưng người chờ ta một chút!” Hoàng Thái Hậu đưa mắt ra hiệu cho cung nữ Hàm Ngọc. Hàm Ngọc gật đầu hiểu ý, bước vào sau hậu đường một lát rồi quay ra, trên tay bưng một chiếc tráp ngọc trắng trên có dát vàng, đứng cạnh Đỗ Văn Hạo.

Hoàng Thái Hậu nói: “Đây là phần thưởng của ta dành cho người, vì người đã giải thoát cho ta khỏi nỗi đau đớn đã dày vò thân xác ta bấy lâu nay, những cơn đau xé ruột xé gan giống như hàng trăm hàng ngàn con kiến gặm nhấm xương tủy của ta vậy. Ai gia rất vui, đợi đến khi người chữa lành hần bệnh cho Ai gia, Ai gia sẽ còn thưởng người nhiều thứ nữa.”

“Đa tạ Hoàng Thái Hậu ban thưởng!” Đỗ Văn Hạo vội cúi người thi lễ, sau đó lùi lại hai bước, quay người đi, rồi hần rút từ trong người ra một chiếc khăn màu đen, che mắt lại, rồi thít chặt nút khăn phía sau đầu, nói: “Mời Hoàng Thái Hậu mở áo để thần châm cứu chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu.”

Mấy người cung nữ hầu hạ Hoàng Thái Hậu tiến lại cởi bỏ quần áo trên người Hoàng Hậu ra, để bà nằm lên trên giường. Đỗ Văn Hạo gọi Hạ Cửu Bà vào, cũng giống như lần trước, Hạ Cửu Bà chỉ cho hần nơi cần châm cứu. Hần dùng kim tam lăng châm vào kinh lạc để cho máu chảy ra. Xong rồi, lại châm vào hai bên cột sống, eo, hông, bụng dưới, rồi bắt đầu tiến hành gõ ở khu đối mạch.

Sau khi mọi thứ hoàn tất, đợi Hoàng Thái Hậu mặc xong quần áo, ngồi lên chiếc sạp mềm, khi này cung nữ mới tiến đến gỡ khăn đen che mắt của Đỗ Văn Hạo xuống.

Trước khi được Đỗ Văn Hạo châm cứu chữa trị, Hoàng Thái Hậu vẫn cảm thấy vùng bụng dưới âm ỉ đau nhức, nhưng sau khi được châm cứu xong thì sự âm ỉ đau nhức đó dường như tan biến đi hết cả, có khi còn không cảm thấy một chút gợn đau nào nữa, bà liền vui vẻ mỉm cười, nói: “Ai gia gặp được tiên sinh, đúng là Ai gia có phước vô cùng.”

Đỗ Văn Hạo cúi người, đáp: “Đây đều là hồng phúc của nương nương.”

Hoàng Thái Hậu ngẩng nhìn Đỗ Văn Hạo một chốc, chằm chằm nói: “Tốt lắm, thôi người có việc thì cứ đi đi.”

“Tuân chỉ! Vi thần xin được phép cáo lui.”

Đỗ Văn Hạo cẩn thận đỡ lấy cái tráp ngọc mà Hoàng Thái Hậu ban thưởng cho hần, lùi ra đến cửa, mới dám quay người đi ra khỏi phòng và dẫn theo Hạ Cửu Bà đi ra khỏi cung Bảo Từ của Hoàng Thái Hậu.

Lúc đầu hần vốn định là sau khi ra khỏi cung Hoàng Thái Hậu thì sẽ trực tiếp đến thẳng cung Long Hữu của Hoàng Hậu, nhưng trên tay phải bưng cái tráp ngọc, cũng cảm thấy bất tiện. Thế nên hần quyết định quay về Thái Y Viện cất chiếc tráp ngọc, rồi mới đi đến cung Long Hữu thăm Hoàng Hậu nương nương quốc sắc thiên hương sau. Đến xem xem món gà mái hầm Tam Thất hiệu quả ra sao.

Đang lúc hần định quay người trở lại, từ xa ở phía dưới hàng đào, có hai cung nữ vẫy hần: “Đỗ đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo nhướn mắt ra nhìn hai cung nữ nọ, một người trong số đó hần không quen, còn một người thì là cung nữ thân cận bên mình của Hoàng Hậu tên Tình Nhi, mặt của Tình Nhi vẫn còn nhiều chỗ thâm tím, sống mũi vẫn phải bôi bột thuốc cao, trông thật tức cười.

Tình Nhi và cung nữ nọ bước nhanh về phía hắc, thi lễ thưa: “Đỗ đại nhân, nương nương của bọn nô tỳ muốn mời đại nhân đến chỗ nương nương một chuyến, lúc này bọn nô tỳ đến Thái Y Viện tìm đại nhân, được biết đại nhân đã vào cung, nên vội chạy vào, lại hay Đỗ đại nhân vào cung Bảo Từ nên bọn nô tỳ đứng đợi Đỗ đại nhân tại đây.”

“Ồ, vậy sao? Các người chờ ta quay về Thái Y Viện một lát, cất chiếc tráp ngọc này đi, sau đó sẽ đến ngay tẩm cung nương nương.”

“Đại nhân không cần quay về cất đâu, nương nương đang rất sốt ruột, nếu đến muộn, e rằng nương nương sẽ nổi giận.”

Đỗ Văn Hạo biết tính tình Hoàng Hậu nương nương nóng như lửa, hôm qua suýt chút nữa thì cái mạng con con của hắc cũng đi tiêu vì cái tính này của Hoàng Hậu, dù sao cái tráp ngọc này cũng là Hoàng Thái Hậu ban tặng, đem nó theo, lại càng thể hiện được mình rất lo lắng cho bệnh tình của nương nương.

Nghĩ vậy, hai người bèn đi theo Tình Nhi và cung nữ nọ đến cung Long Hữu của Hoàng Hậu, mọi người đi thẳng vào trong, đến luôn chính đường.

Tình Nhi bảo Đỗ Văn Hạo cùng Hạ Cửu Bà đứng đợi mình và cung nữ nọ vào bẩm báo. Lúc sau, hai người đó đi ra, trên mặt của Tình Nhi thì không sao, nhưng trên khuôn mặt mịn màng của cung nữ kia thì hiện rõ năm vết ngón tay lằn lên đỏ chót, mắt của cung nữ nọ vẫn còn đang ngấn lệ, giọng run run bẩm báo với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, nương nương mời đại nhân vào.”

Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi: “Người lại bị nương nương đánh à?”

Cung nữ nọ gật gật đầu, rồi lại vội vã lắc đầu. Sợ hãi ngoái lại phía sau nhìn một cái.

Lần trước Đỗ Văn Hạo cứu được tính mạng của Tình Nhi. Nên Tình Nhi rất có thiện cảm với hắc, bèn thấp giọng nói: “Nương nương trách bọn nô tỳ đi tìm đại nhân lâu quá. Nên mới đánh bọn nô tỳ.”

“Người cũng bị đánh à?”

Cung nữ nọ đáp thay: “Tình Nhi tỉ bị một cái đập.”

Đỗ Văn Hạo cau mày nói: “Tính tình của Hoàng Hậu nương nương cũng thật là...”

Tình Nhi vội ngắt lời của Đỗ Văn Hạo, nhắc: “Đỗ đại nhân! Nương nương mời ngài vào rồi đấy, nương nương đang chờ ngài đó.”

Đỗ Văn Hạo lắc lắc đầu, kẹp lấy cái tráp ngọc, vén vạt áo lên đi vào phía trong.

233. Chương 233: Gối Như Ý (1)

Gối bởi người có lòng!

Hoàng Hậu nương nương ngồi trên chiếc sập mềm, nhưng phía trước vẫn có rèm che, đây là quy định nơi hậu cung, không ai được phép phá bỏ quy định đó cả.

Đỗ Văn Hạo hơi thăm thắt vọng, đưa cái tráp ngọc cho cung nữ Tình Nhi cầm hộ, cung kính đi lên trước cúi người thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo, tham kiến Hoàng Hậu nương nương.”

Xem ra tinh thần Hoàng Hậu hôm nay rất tốt, mỉm cười nói: “Cuối cùng thì người cũng chịu đến thăm bổn cung rồi đấy.”

“Nương nương quá lời rồi, nghe cung nữ nói nương nương muốn triệu kiến vi thần, vì vẻ đẹp quốc sắc thiên hương của nương nương, cho dù vi thần không mang giấy đi chăng nữa, cũng lập tức chạy đến ngay bên nương nương với đôi chân trần này.”

Cũng do lần trước nịnh nọt quen rồi, nên lần này đứng trước mặt Hoàng Hậu, Đỗ Văn Hạo không ngớt lời nịnh bộ nạng.

Hoàng Hậu cười khanh khách, nói: “Nhà ngươi mồm mép cũng dẻo gớm, bây giờ cũng dám ăn nói lung tung trước mặt bốn cung rồi đấy hả?”

Đỗ Văn Hạo giật mình cái thót, đây là Hoàng Hậu, là vợ của Hoàng Thượng, đừng có đắc ý quá mà quên mất cái lễ phép quân thần, Hoàng Thượng mà biết được, thì chỉ có mà đem đến cái họa sát thân mà thôi, nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo vội vã cúi mình đáp: “Đây là do vi thần vui mừng quá độ, ăn nói lung tung, mong nương nương tha tội.”

“Vui mừng? Ngươi vui mừng cái gì chứ?” Hoàng Hậu hỏi.

Câu nói này, nghe như đang đùa giỡn vậy. Đỗ Văn Hạo chỉ muốn tát vào mặt mình một cái, hồi trước hẳn đâu có thói quen nịnh bợ, mồm mép dẻo quẹo thế này đâu, sao cứ ở trước mặt Hoàng Hậu, hẳn lại mồm mép thế không biết? Đúng là tuổi thọ cao rồi thì đều chán sống! Nền vội vã cúi người đáp: “Vi thần trông thấy nương nương tinh thần vui vẻ thoải mái, nên nghĩ thân thể nương nương đã khỏe mạnh, mới nghĩ phương thuốc thần kê cho nương nương uống có chút công hiệu, nên vi thần mới vui mừng đó ạ.”

Hoàng Hậu nở một nụ cười khoan khoái: “Ngươi đúng là tên mồm mép khéo léo, nhưng cũng đúng là nhờ bài thuốc của ngươi mà bệnh băng lậu hành hạ ta mấy năm nay, ngày nào cũng như ngày nào, ước ướm khó chịu, đến ngày hôm nay thì đã dứt hẳn rồi. Dùng bài thuốc gà mái hầm Tam Thất của nhà ngươi xong, thì cho đến đêm hôm qua, ta đã cảm thấy trong người sạch sẽ vô cùng, bốn cung cũng rất lấy làm vui mừng, thế nên hôm nay ta mới sai người đi tìm ngươi đến đây để ban thưởng cho ngươi. Nhưng cái bọn nô tỳ ăn hại này tìm ngươi nửa ngày trời mới tìm được, mà cũng không biết là do ngươi làm cao hay là bọn chúng vô dụng nữa.”

“Không không vi thần chỉ là một đại phu quen sao dám làm cao trước mặt nương nương cơ chứ, chỉ vì vi thần vừa đến chỗ Hoàng Thái Hậu xem bệnh. Hai vị cung nữ cứ đứng chờ vi thần bên ngoài cung Bảo Từ của Hoàng Thái Hậu. Việc này của vi thần làm hại bọn họ bị nương nương trách tội, vi thần cảm thấy áy náy vô cùng.”

“Sao? Ngươi thấy bốn cung trách phạt bọn chúng, nên thấy đau lòng lắm phải không? Được! Nể mặt nhà ngươi, từ nay về sau bốn cung sẽ cố gắng không trừng phạt bọn chúng nữa.”

Tình Nhi và cung nữ nọ vội vã quỳ xuống dập đầu nói: “Đa tạ ân điển của nương nương.”

Hoàng Hậu hôm nay tâm tình rất thoải mái, còn đưa tay ra hất hất ra hiệu cho hai cung nữ đứng dậy, rồi liếc nhìn vào chiếc tráp ngọc, dò hỏi: “Ngươi đến chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu, được ban thưởng vật gì hay vậy? Đưa cho bốn cung xem một chút có được không?”

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo vội lấy lại cái tráp ngọc trên tay của Tình Nhi đi đến trước cái rèm, cúi người cung kính: “Đây là tráp ngọc, vi thần vẫn chưa kịp xem xét kỹ xem nó là vật gì.”

“Quà của Hoàng Thái Hậu, nhất định là một vật quý hiếm, đưa đây cho ta xem cái nào!”

Một viên thái giám đứng cạnh Hoàng Hậu định đi đến đỡ lấy cái tráp ngọc trên tay của Đỗ Văn Hạo, thì bị Hoàng Hậu nương nương đứng dậy đập cho một phát, làm cho tên thái giám lảo lộn trên sàn: “Bốn cung đã kêu ngươi đến chưa? Đúng là đồ có mắt như mù!”

Viên thái giám đó vội vã nằm phục xuống đất tạ tội, Hoàng Hậu hứ một tiếng rồi ngồi về cái sập mềm, quay lại nhìn Đỗ Văn Hạo, khuôn mặt lạnh như băng của nàng lập tức quay ngoắt một trăm tám mươi độ, tươi như hoa mùa hạ, cười nói với hắn: “Ngươi đem nó lại đây, không cần câu nệ gì hết.”

Tình Nhi vội vã tiến lên vén màn hộ cho hắn.

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền bước luôn vào trong, hẳn không hề biết trong cung đình có những lễ nghĩa gì, nên hành lễ ra sao, hơn nữa hắn cũng là người đến từ tương lai, nơi mà trai gái rất dễ dãi với nhau, không bị trói buộc bởi những tư tưởng hủ tục của thời phong kiến, lại là một người trẻ tuổi không sợ trời đất gì cả! Nên cứ bưng cái tráp ngọc đi thẳng đến trước mặt Hoàng Hậu. Cúi người đưa cái tráp ngọc dâng lên quá đỉnh đầu của mình.

Hoàng Hậu ngồi trên một chiếc bệ, vốn đã cao hơn hắn rất nhiều, nhưng hắn dâng cái tráp ngọc lên đến quá đầu mình, cũng vừa vịn đến ngay trước mặt của Hoàng Hậu. Hoàng Hậu dùng những ngón tay thon

dài mỏng manh như khóm hoa lan, nhẹ nhàng ấn vào nút bấm trên tráp ngọc, chỉ nghe thấy tráp ngọc có tiếng kêu ken két nho nhỏ, rồi miệng tráp ngọc dần khê mở ra, từ khe hở trên miệng tráp ngọc, phát ra những tia sáng yếu ớt hắt vào khuôn mặt trắng như bông tuyết của Hoàng Hậu.

Hoàng Hậu hít một hơi thật sâu, có phần ghen tị cười cười nói: “Đúng là một món đồ hay. Hoàng Thái Hậu tặng người một vật vô cùng quý hiếm, người ở chỗ Hoàng Thái Hậu lại lập được công trạng gì rồi?”

Đỗ Văn Hạo cũng rất hiếu kỳ, nghiêng đầu ngó nhìn một cái. Thì thấy trong tráp có một vật hình chữ nhật nằm gọn trong đó!

Chiếc gối này được làm bởi những sợi vàng kết lại với nhau mà thành, trên mặt chiếc gối có những sợi chỉ vàng thêu hình một con rồng bay lượn và một con phượng vỹ cánh, bên cạnh rồng phượng còn có mây bay uốn lượn vào nhau, thần thái, màu sắc đều sống động vô cùng. Hai bên gối còn đính thêm vào rất nhiều chân chu mã não óng ánh, lung linh.

Hoàng Hậu nói: “Người có biết chiếc gối này gọi là gì, lý lịch ra sao, giá trị như thế nào không?”

“Vi thần không biết.”

“Chiếc gối này có tên là Vân Long Tường Phụng Như Ý Chẩm! Tiên Đế và Hoàng Thái Hậu ân ái với nhau vô cùng. Tất cả tình yêu của Tiên Đế đều dành hết cho Hoàng Thái Hậu, cho đến khi Tiên Đế băng hà, thì vẫn chưa bao giờ sách phong cho bất kỳ Phi Tần nào khác. Chiếc gối như ý này là sau khi Tiên Đế kế ngôi, chiếu lệnh những người thợ tay nghề giỏi nhất thiên hạ, mất năm năm mới làm ra được nó, nhưng không ngờ khi chiếc gối này vừa làm xong, thì Tiên Đế băng hà. Hoàng Thái Hậu mỗi lần nhớ đến Tiên Đế, đều ôm lấy chiếc gối như ý này mà khóc.”

Hoàng Thái Hậu Cao Thị là con gái của người chị của Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị (Tào Thị là dì của Cao Thị), từ bé đã vào cung cùng Thái Hoàng Thái Hậu. Tổng Nhân Tông không có con trai, liền mời người cháu là Triệu Thự (Tổng Anh Tông) vào cung, sau đó lập làm thái tử, Tổng Anh Tông mười sáu tuổi thì cưới Hoàng Thái Hậu Cao Thị làm vợ, sau khi Tổng Nhân Tông băng hà, thì Tổng Anh Tông lên nối ngôi, Cao Thị trở thành Hoàng Hậu, Tổng Anh Tông tại vị được năm năm thì mất, thọ ba mươi lăm tuổi, cả đời không nạp một Phi Tần nào cả, cả đời ông chỉ yêu một mình Hoàng Thái Hậu, chuyện tình của hai người từ đó mà trở thành một giai thoại bất hủ.

Đỗ Văn Hạo vốn dốt lịch sử, dĩ nhiên không thể biết chuyện này, nhưng nghe Hoàng Hậu nói vậy, cũng bất giác mũi lòng đau xót.

Hoàng Hậu nói: “Vậy mà ngày nay, Hoàng Thái Hậu lại đem di vật của Tiên Đế tặng cho người, nhất định là có dụng ý gì đó, nhưng đó là dụng ý gì cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Hoàng Hậu mắc bệnh đau bụng kinh hơn mười năm nay, vi thần dùng châm cứu giúp hoàng hậu giảm đau, chắc là vì thế nên Hoàng Thái Hậu ban thưởng cho vi thần đó.”

Hoàng Hậu kinh ngạc nói: “Người nói cái gì cơ? Người chữa khỏi được bệnh đau bụng kinh của Hoàng Thái Hậu sao? Thật không đấy?”

“Vi thần không dám nói chữa khỏi, chỉ là tạm thời giảm đau mà thôi, vi thần đang tìm một phương pháp để chữa trị tận gốc căn bệnh đó.”

“Cũng chẳng trách được, bệnh đau bụng kinh hành hạ Hoàng Thái Hậu hơn chục năm nay, mỗi lần đau là như xé ruột xé gan, ăn không ngon ngủ không yên, nhiều lần còn định chết đi cho xong chuyện, may mà được khuyên can kịp thời. Cũng chỉ vì căn bệnh quái ác này mà bao nhiêu đại phu của Thái Y Viện bị Hoàng Thượng khiển trách, trừng phạt. Vậy mà giờ đây người giảm đau được cho Hoàng Thái Hậu, làm cho Hoàng Thái Hậu thoát khỏi những cơn đau quái ác hành hạ hơn mười năm nay, chẳng trách Hoàng Thái Hậu lại vui mừng như vậy. Còn đem cả vật quý nhất của mình ra để ban tặng cho người.” Nói đến đây Hoàng Hậu cau mày trầm ngâm, tự nói một mình: “Nhưng trong cái hoàng cung muốn gì cũng có này, thì tại sao Hoàng Thái Hậu lại đem tặng người cái gối như ý di vật của Tiên Đế để lại cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo giật mình cái thót, Hoàng Thái Hậu tặng hẳn cái gối, người ngoài nhìn vào ai cũng nghĩ hẳn và Hoàng Thái Hậu có tình ý gì với nhau, lẽ nào Hoàng Thái Hậu tặng gối cho hẳn là muốn ám chỉ điều gì

ư? Cái ý nghĩ này vừa lóe lên, thì hần lại thầm nghĩ: Nghĩ ngợi cái nỗi gì cơ chứ? Người xem lại bộ dạng của mình đi, xem người là hạng người gì, lại còn nghĩ ngợi bậy bạ nữa chứ!

234. Chương 233: Gôi Như Ý (2)

Nghe xong lời giải thích như vậy của Hoàng Hậu, Đỗ Văn Hạo mới chợt hiểu ra vấn đề, tự cười thầm chế giễu bản thân nghĩ ngợi bậy bạ, linh tinh, bèn đáp lời Hoàng Hậu: “Vi thần nguyện hết sức mình, chữa tận gốc căn bệnh của Hoàng Thái Hậu, nhất quyết không làm phụ lòng ưu ái của Hoàng Thái Hậu.”

“Được như vậy thì tốt quá!” Hoàng Hậu gật gật đầu tán thành, cau mày đóng chiếc tráp ngọc lại: “Hoàng Thái Hậu ban tặng cho người một vật quý giá như thế này, bôn cung cũng sẽ ban tặng cho người một lễ vật, tuy không thể quý giá hơn của Hoàng Thái Hậu, nhưng cũng không thể là hạng tầm thường được, vậy thì tặng người cái gì cho phải nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Vi thần đa tạ ý tốt của nương nương, khám và chữa bệnh cho nương nương là trọng trách của vi thần, không dám mong đợi được ban tặng vật gì cả.”

Hai hàng mắt phượng của Hoàng Hậu chớp chớp: “Người chữa khỏi cho bôn cung bệnh bằng lựu, công lao đó không hề thua kém người giảm đau cho Hoàng Thái Hậu chút nào, vậy nên ban thưởng cho người là điều đương nhiên.”

“Vị thuốc đó của vi thần chỉ là cầm máu tạm thời, không thể nói là đã trị tận gốc được! Mong nương nương cho vi thần thêm mấy ngày nữa, dù cho vi thần phải nghĩ nát cả óc, cũng phải tìm cho ra phương thức trị liệu bệnh bằng lựu một cách tốt nhất cho nương nương, khi đó lĩnh thưởng e vẫn chưa muộn.”

“Câu này người nói không đúng, tuy rằng bây giờ người chỉ tạm thời trị được bệnh của ta, nhưng bôn cung cũng vẫn tặng thưởng cho người, về sau người trị tận gốc bệnh này, ta còn thưởng người nhiều hơn nữa. Nhưng, nếu người chữa không khỏi, tuy là ta đã hứa không trị tội người, nhưng những món quà ban thưởng cho người ta sẽ thu lại hết, không những vậy còn phạt lấy bổng lộc của người, đây gọi là có thưởng có phạt, sao, người thấy công bằng chứ?”

Đỗ Văn Hạo cũng cười theo nói: “Rất công bằng, chủ ý của nương nương công bằng vô cùng, nếu không chữa khỏi bệnh cho nương nương, thần nguyện bị phạt lấy bổng lộc của mình.”

“Vậy thì tốt!” Hoàng Hậu đứng dậy nói: “Người chờ ta một chút, bôn cung sẽ đích thân đi lấy bảo bối để ban tặng cho nhà người.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Không cần đâu, thưa nương nương!”

Hoàng Hậu dường như không nghe thấy lời hần nói, quay người đi vào trong nội đường. Đỗ Văn Hạo ôm tráp ngọc lui ra khỏi rèm. Hần đưa tráp ngọc cho Tinh Nhi cầm hộ, còn mình thì cúi đầu đứng đợi Hoàng Hậu ban tặng lễ vật.

Mỹ nữ Hoàng Hậu này sẽ tặng ta bảo bối gì đây nhỉ? Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ trong lòng, chắc chắn lại là một vật quý giá, hiếm có nào đây. Nhưng phàm là những đồ được ban tặng trong hoàng cung, thì hần mang về rồi cũng chỉ có nước đưa lên bàn mà thờ phụng chúng mà thôi, hoàng ân to lớn như vậy ai dám đem ra dùng lung tung, lại càng không được tặng hay bán cho người khác, hơn nữa cũng không được làm mất chúng, nếu không sẽ mắc vào tội bất kính. Thế nên, Hoàng Hậu ban tặng cho hần món đồ gì, thì theo một khía cạnh nào đó mà nói, nó là một cục nợ đúng nghĩa.

Không lâu sau, Hoàng Hậu bước ra trên tay cầm một cái tráp hình chữ nhật, cái tráp này nhìn nhỏ hơn cái tráp của Hoàng Thái Hậu tặng hần, nhưng dài hơn rất nhiều, bên ngoài còn nạm vàng khảm ngọc, cao quý vô cùng.

Hoàng Hậu vẫy tay ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo đi vào trong rèm, đích thân đưa tráp trao vào tay hần, nói: “Cái tráp này giờ đã thuộc về người rồi, đem về nhà mà xem. Nhưng người cũng nên nhớ chỉ được một mình người xem thôi, không được cho ai xem! Và còn nữa, người vẫn phải tận tâm chữa bệnh cho bôn cung, không được lơ là nghe rõ chưa! Thôi người đi đi.”

“Đa tạ nương nương đã ban thưởng!” Đỗ Văn Hạo cúi rạp người sát đất để thi lễ, xong rồi mới dám đưa tay tiếp lấy cái tráp trên tay Hoàng Hậu, thăm nghĩ, đây là vật báu gì mà Hoàng Hậu không cho mình giữ ra xem luôn tại đây nhỉ, đã thế lại chỉ cho một mình mình xem, rốt cuộc đây là báu vật gì không biết? Trong lòng hắn rất hiếu kỳ, hắn đưa tay đón lấy cái tráp rồi cứ thế lui ra đến cửa, sau đó đón lấy cái tráp ngọc mà Hoàng Thái Hậu ban tặng ở trên tay của Tình Nhi, cùng với Hạ Cửu Bà rời khỏi tầm cung của Hoàng Hậu.

Hạ Cửu Bà mừng ra mặt, cười nói: “Chúc mừng Đỗ đại nhân, được cả Hoàng Hậu lẫn Hoàng Thái Hậu ban thưởng những vật quý báu như vậy.”

Đỗ Văn Hạo cười gượng đáp: “Được ban thưởng càng nhiều, thì trách nhiệm càng lớn! Bệnh tình của hai vị nương nương cũng chỉ dừng ở trong giai đoạn tạm thời trước mắt mà thôi, bao giờ chúng ta trị được tận gốc căn bệnh thì lúc đó mới yên tâm được.”

“Vâng đúng vậy! Người ta hay nói khi gấp quá thì đành chữa trị tạm thời, còn nếu về lâu về dài thì nên chữa tận gốc, đại nhân chỉ cần nhắc tay, nhắc chân một cái là bệnh của hai vị nương nương đã đỡ được đến tám chín phần, theo ý của tại hạ, việc đại nhân chữa tận gốc mấy căn bệnh này thì chỉ cần mấy ngày nữa là xong thôi.”

“Thôi đừng nịnh bợ ta nữa, người nên suy nghĩ hộ ta xem nên chữa thế nào thì hợp lý hơn đây.” Đỗ Văn Hạo trợn mắt nhìn Hạ Cửu Bà một cái, rồi ôm hai cái tráp, đi về Thái Y Viện.

Đỗ Văn Hạo về Thái Y Viện cất hai cái tráp xong đâu đấy, liền gọi Viện Sử Trịnh Cốc đến thương lượng, hai người sau khi bàn bạc xong, bèn quyết định mở một cuộc hội nghị Thái Y Viện để bàn cách chữa bệnh đau bụng kinh cho Hoàng Thái Hậu nương nương.

Ăn xong bữa trưa, Đỗ Văn Hạo lại như thường lệ đem hết những phương án chữa bệnh của các đại phu của Thái Y Viện đã từng xem bệnh cho Hoàng Thái Hậu ra nghiên cứu từng cái một, cũng giống như lần trước, hắn học được rất nhiều điều, nhưng vẫn chưa tìm ra được hướng đi mới trong cách điều trị.

Đến chiều, trong phòng hội nghị của Thái Y Viện, Viện Sử Trịnh Cốc, Phó Viện Phán Phó Hạc, cùng với Cửu Khoa Thái Y Thừa, tất cả đã có mặt đông đủ.

Đỗ Văn Hạo thuật lại tình hình chẩn đoán bệnh sáng nay của hắn cho mọi người nghe, tất cả các Thái Y nghe Hoàng Hậu sau khi ăn món gà mái hầm Tam Thất xong, thì chứng băng lậu ầm ứ đã đỡ đi rất nhiều, nên vừa mừng vừa thẹn, bởi đây là chuyện mà các Thái Y trước đây chưa ai từng giải quyết được. Lại nghe, Đỗ Văn Hạo dùng thuật châm cứu giảm được cơn đau bụng kinh hành hạ Hoàng Thái Hậu hơn chục năm nay, lại càng kinh ngạc và mừng rỡ hơn, tất cả bọn họ đều chấp tay cung kính chúc mừng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Châm cứu cũng chỉ là một biện pháp chữa trị tạm thời, còn muốn chữa tận gốc căn bệnh của Hoàng Thái Hậu, thì vẫn mong các vị đại nhân góp thêm những ý kiến quý báu cho tại hạ.”

Vừa nói đến những ý kiến cụ thể, thì mọi người đã cảm như hén rồi, làm sao mà dám đưa ra những phương pháp trị liệu cho Hoàng Thái Hậu, bọn họ cũng chẳng muốn chuốc lấy trò cười vào mình làm gì.

Thế nên Viện Sử Trịnh Cốc đành phải chỉ điểm từng người phải nói, người đầu tiên là Hạ Cửu Bà.

Hạ Cửu Bà cũng không khách khí gì hết, đứng lên nói luôn: “Ty chức là người đầu tiên đến chẩn đoán bệnh đau bụng kinh của Hoàng Thái Hậu. Khi đó, Tiên Đế mới băng hà, Hoàng Thái Hậu ngày đêm kêu khóc đến mấy tháng liền. Thế nên khí huyết nghịch mà hỗn loạn, sau đó ngưng tụ thành cục dẫn đến đau bụng kinh, khi bệnh mới phát tác cũng không có gì nghiêm trọng lắm, sau khi điều dưỡng cũng đỡ đi nhiều, nhưng do Hoàng Thái Hậu đau buồn quá độ, nên gan bị kết đọng, dẫn đến sơ gan, sau đó thì biến thành đau bụng kinh, tháng nào cũng vậy, đau đến vô cùng. Dùng tất cả các phương pháp như châm cứu, xoa bóp, uống thuốc đều không có tác dụng.”

“Ừm, người nói biện chứng của người đi.”

“Khi mới phát bệnh, kỳ kinh của Hoàng Thái Hậu rất đều đặn, lượng cũng bình thường, nhưng máu có màu tím và đóng cục, mỗi lần ra được cục đó, thì nỗi đau mới giảm đi được một phần. Thường nhật, đau lưng nhức mỏi, ngực căng và nhức, chứng này là do khí huyết ngưng trệ, gan hoạt động bất thường, do kinh mạch tắc nghẽn mà ra. Phục chấn thì lòng bàn tay nóng, là do huyết dịch bị tổn thương, lâu ngày mang bệnh mà

ra; dịch tiết âm đạo đục nhờn và dính, màng lưỡi có màu tím, mạch đập yếu, là hiện tượng của khí trệ đàm huyết. Do vậy, ty chức cho rằng bệnh của Hoàng Thái Hậu là do khí huyết ngưng trệ mà ra.”

“Vậy phải trị bằng cách nào?”

“Nên làm mềm gan điều hòa khí tiết, làm tan ứ đọng. Ty chức dùng bài thuốc Cách Hạ Trục Ứ Thang. Dùng Tam Lăng, để hành khí phá tan ứ đọng, dùng Đào Nhân, Tô Mộc thông kinh giảm đau, Xuyên Đẳng, Thổ Hương Phụ, Xích Thược, Diên Hồ SÁCH, Tích Xác, Ô Dược để làm mềm gan điều hòa khí tiết; Đường Quý bổ máu, Cam Thảo dung hòa các thứ thuốc lại với nhau.”

Viện Sử Trịnh Cốc gật gật đầu: “Phương thuốc rất ổn định, không có vấn đề gì, sao lại không có hiệu quả nhỉ?”

Hạ Cửu Bà lộ vẻ hổ thẹn đáp: “Ty chức ngu dốt, không biết mình sai ở chỗ nào.”

235. Chương 234: Quà Tặng Của Hoàng Hậu

Ngọc Phương Mạch Thái Y Ngụy Triển nói: “Bệnh tình của Hoàng Thái Hậu, ty chức cũng có tham gia chữa trị.

Có điều ty chức cho rằng, phàm là đau bụng kinh dù là chứng hư hay chứng thực, đều không nằm ngoài các chứng hàn trệ, huyết trệ, khí trệ, nhiệt trệ. Người mắc chứng hư, thì là huyết hư hoặc khí hư, bị trường hơn là bị đau thì chủ yếu là do khí trệ, bị đau hơn bị trường, thì chủ yếu là do huyết tật. Hoàng Thái Hậu vừa bị trường vừa bị đau bụng, đều do khí huyết ngưng trệ mà ra cả. Thế nên Hạ đại nhân chẩn đoán hoàn toàn chính xác, chứng bệnh của Hoàng Thái Hậu đích thị là do khí huyết ngưng trệ mà ra.”

Các Thái Y khác đều lần lượt gật đầu tán thành.

Ngụy Triển lại nói tiếp: “Gan sơ đóng kết thì khí bị mất cân bằng, khí huyết ngưng trệ thì làm cho kinh mạch bị tắc nghẽn. Do máu bị nghẽn nên dẫn đến tử cung bị đau, thế nên phải dùng phương pháp mềm gan điều hòa khí tiết, làm tăng độ tuần hoàn của máu. Hạ đại nhân dùng phương thuốc Cách Hạ Trục Ứ Thang, rất phù hợp với chứng bị tắc nghẽn. Dĩ nhiên, ty chức cho rằng, bổ huyết mà dùng Đường Quý thì không bằng Thược Dược, Hồng Hoa. Còn làm mềm gan điều hòa khí tiết có thể dùng Thổ Hương Phụ, Dĩ Mộc Hương, nhưng phương pháp của ty chức dùng xong cũng không có hiệu quả gì cả, thật đáng hổ thẹn!”

Các Thái Y khác đều đồng ý cách biện chứng và phương thuốc của Hạ Cửu Bà nhưng trong bài thuốc gia giảm ra sao thì có phần không giống nhau.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thở dài: “Nói đến dùng thuốc, tại hạ và các vị đều giống nhau. Tại hạ cũng không hiểu tại sao, rõ ràng đã chẩn đoán chính xác như vậy. Tại sao không có chút tác dụng nào chứ? Tại hạ dùng gà mái hầm Tam Thất cũng chỉ cầm máu nhất thời mà thôi. Còn làm cách nào để trị khỏi hoàn toàn bệnh bằng lậu cho Hoàng Hậu, cũng chưa có chủ ý gì cả, ài!”

Nói nửa ngày, cũng không có kết quả gì, Viện Sử Trịnh Cốc đành tuyên bố giải tán cuộc họp.

Đỗ Văn Hạo kẹp hai cái tráp ngọc, ngồi lên kiệu đi về Ngũ Vị Đường. Bàng Vũ Cầm và người trong nhà đều nghe nói Đỗ Văn Hạo được Hoàng Hậu và Hoàng Thái Hậu ban thưởng nên rất tò mò muốn xem đó là vật gì.

Đỗ Văn Hạo rửa tay xong, cung kính đặt hai cái tráp ngọc lên bàn hương án, rồi dâng hương làm lễ cúng bái. Hắn mở cái tráp ngọc của Hoàng Thái Hậu ban tặng cho trước, lấy cái gói như ý được làm bằng hàng nghìn hàng vạn sợi vàng ra khỏi tráp.

Mọi người nhìn thấy đều tròn mắt kinh ngạc.

Ngốc Béo nuốt nước bọt ừng ực, lắp bắp nói: “Ôi trời đất, cha mẹ ơi! Tất cả đều được thêu bằng sợi vàng hết. Không biết người ta mất bao lâu mới làm xong được cái gói này?”

“Vừa tròn năm năm đó!” Đỗ Văn Hạo bùi ngùi đáp lại.

Ngô Thông thì đỡ đỡ nói: “Quá tuyệt, cái gối này chắc là đắt tiền lắm nhỉ, có đánh chết đồ tôn cũng đừng hòng bắt đồ tôn nằm gối lên chiếc gối này.”

Anh Tử cười giễu cợt: “Huynh đừng có mơ! Huynh làm gì có phúc mà được hưởng nó cơ chứ?”

Ngốc Béo hiểu kỳ trợn mắt nhìn Ngô Thông nói: “Bảo huynh gối lên cái gối này, sao huynh lại không chịu gối?”

“Thì dĩ nhiên là ta không chịu rồi, huynh nghĩ xem, dưới đầu huynh là một chiếc gối đắt tiền, quý hiếm như vậy, e rằng bị mất một cái có phải là mất ngủ không? Ngày nào cũng bị mất ngủ như vậy, thì sống làm cái quái gì chứ?”

Ngốc Béo giờ mới hiểu ra vấn đề, gật đầu liên tục đáp: “Đúng, đúng vậy! Nếu là ta ta cũng không ngủ được nữa.”

“Vậy tiên sinh về sau ngủ kiểu gì đây?” Nói xong hắn quay ra Đỗ Văn Hạo nhìn với ánh mắt thương hại.

Tuyệt Phi Nhi cười đáp: “Thôi được rồi, hai huynh đúng là ngốc, không phải lo lắng như thế, đây là vật quý mà Hoàng Thái Hậu ban cho, làm sao có thể gối lên nó mà ngủ được phải không? Cái gối này là dùng để cung phụng, kể cả sợ bị mất cũng không nên bày ra ngoài, mà nên cất giữ cẩn thận.”

Ngốc Béo lại gật đầu liên tục nói: “Đúng đấy đúng đấy! Đồ Hoàng Thái Hậu ban tặng cho mình, đừng nói là vật quý hiếm, thậm chí chỉ là một cái chổi cùn giẻ rách, chúng ta cũng phải cúng lạy nó đấy!”

Mọi người đều cười, Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo sao người còn chưa mở cái tráp còn lại ra, xem trong đó là vật quý hiếm gì, để cho mọi người cùng được mở rộng tầm mắt?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Cái tráp này ta cũng chưa kịp xem, không biết trong đó là cái gì nữa.”

Nói rồi, hắn đưa tay mở cái tráp ngọc ra. Bên trong cái tráp ngọc có một thanh cuộn được bọc trong miếng vải màu vàng.

Bàng Vũ Cầm hiểu kỳ nói: “Là một bức họa cổ?”

Đỗ Văn Hạo vẫn không lên tiếng, tim hắn bỗng dưng lo lắng đập loạn xạ, cẩn thận lấy cái thanh cuộn trong đó ra, một đầu đưa cho Bàng Vũ Cầm, còn đầu kia thì hắn giữ lấy, bảo Anh Tử cởi nút thắt ra, rồi chậm rãi trải cái cuộn ra xem, quả nhiên là một bức tranh. Trong tranh vẽ một cô gái, tóc đen, mày liễu, mắt phụng, miệng nhỏ như anh đào, tay cầm cái quạt tròn nho nhỏ, vật áo phấp phới trong gió, ngồi nghiêng trên một cái ghế đá cạnh Thái Hồ. Ánh mắt nhìn ngắm đôi chim sẻ đậu trên cành cây đối diện.

Đỗ Văn Hạo chỉ liếc nhìn một cái, tim hắn đã đập liên hồi, như muốn thoát ra khỏi lồng ngực vậy. Cô gái trong bức tranh không ngờ lại chính là Hoàng Hậu nương nương!

Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên khô đắng cả miệng, cảm giác như mình bị người khác dí tiền vào tay vu oan là kẻ trộm vậy.

Mấy người đều không ai chú ý đến thần sắc của hắn. Tuyệt Phi Nhi thở dài tấm tắc khen: “Ôi chao, hóa ra là một bức tranh vẽ một mỹ nữ.”

Bàng Vũ Cầm cũng khen: “Đúng vậy! Đẹp quá! Phu quân, đây là ai thế?”

Đỗ Văn Hạo có chút chột dạ, lại không dám giấu diếm, nếu không về sau mọi người biết rồi, thì không biết giải thích ra sao đây, bèn ngượng ngùng cười nói: “Là, hề hề, là Hoàng Hậu nương nương.”

Mọi người đều kinh ngạc kêu lên: “Á? Là Hoàng Hậu nương nương ư?”

Lâm Thanh Đại liếc nhìn Đỗ Văn Hạo với hàm ý sâu xa. Nhưng nàng không nói câu gì. Tuyệt Phi Nhi nhanh nhẹn nhanh miệng, vốn đã muốn mở miệng nói từ lâu: “Hoàng Hậu nương nương sao lại tặng ca hình của bà ta cơ chứ?”

“Hả? Đúng vậy, đích thị là như vậy! Cái gì nhỉ!” Đỗ Văn Hạo lắp ba lắp bắp, đang cố tìm ra cái cớ để nói, thì bỗng nhiên mắt hắn nhìn thấy chữ ký của người vẽ tranh trên bức tranh, tuy nhìn không rõ lắm, nhưng hắn nghĩ ngay ra một cái cớ, ung dung nói: “Các người chỉ biết người trong tranh là Hoàng Hậu nương nương, vậy các người có biết ai vẽ bức tranh này không?”

Mọi người đều xúm vào nhìn chữ ký trên bức tranh, Tuyết Phi Nhi đọc: “Lý Công Lân, Lý Công Lân là ai nhỉ?”

Diêm Diệu Thủ điệu bộ tao nhã, tay cầm quạt gấp phe phẩy, nói: “Lý Công Lân là một quan lớn trong triều, thư họa song tuyệt. Nghe nói sở trường của ông ta là vẽ tranh sơn thủy, không ngờ vẽ mỹ nhân cũng xuất sắc như vậy.”

Bàng Vũ Cầm dù gì thì cũng là con gái nhà quan, hiểu biết cũng rộng, bèn nói tiếp: “Lý Công Lân là quan Kiểm Pháp Ngự Sử triều đình. Ngoại trừ sở trường vẽ sơn thủy, chim chóc, hoa lá ra, thì ông còn sở trường vẽ ngựa, sau đó là vẽ mỹ nhân. Ông ta vẽ người, không dùng mực màu, mà chỉ dùng mực đen, đơn sơ mộc mạc, nhưng vẫn làm rung động lòng người.”

Đỗ Văn Hạo cũng không hiểu thư họa, kỳ thực hắn cũng chẳng biết Lý Công Lân là ai, thầm nghĩ, nếu đã là vẽ tranh cho Hoàng Hậu nương nương, thì tuyệt nhiên không phải nhân vật tầm thường. Thế nên chỉ là tìm cớ thoái thác mà nói đại ra vậy thôi, ai ngờ Bàng Vũ Cầm và những người này đều biết cả, liền vui vẻ nói: “Các người nói không sai một chút nào! Ta rất thích tranh của Lý Công Lân. Hôm nay chữa bệnh cho Hoàng Hậu nương nương, chẳng may nhìn thấy bức tranh này, thấy bức tranh đẹp quá, sống động như thật vậy, liền khen vài câu. Ai ngờ Hoàng Hậu tưởng ta thích bức tranh này, lại vì cảm kích ta tạm thời chữa khỏi bệnh cho người nữa, nên mới tặng ta bức tranh này đó.”

Tuyết Phi Nhi hiểu kỳ hỏi: “Sao lại nói là tạm thời chữa khỏi bệnh?”

“Đó là do ta chỉ chữa được tạm thời lúc này thôi, vẫn chưa trị tận gốc được.”

“Ồ!” Tuyết Phi Nhi lại ngắm nghía mỹ nhân trên bức tranh một cách tỉ mỉ, rồi nói: “Hoàng Hậu nương nương đẹp thật đấy, vậy hình mỹ nhân trong tranh này có giống người thật của Hoàng Hậu không?”

Đỗ Văn Hạo vốn định nói là người thật đẹp hơn trong tranh nhiều lắm. Nhưng, hắn lại có tật gật mình, e rằng nói ra nhiều quá thành lộ hết cả, nên chỉ gật gật đầu mà thôi.

“Ôi chào! Trên thế gian này, thật sự là có người đẹp như vậy sao?”

Bàng Vũ Cầm không nghi ngờ hắn chút nào, mỉm cười nói: “Đây là Hoàng Hậu nương nương đó! Không đẹp, thì Hoàng Thượng lấy về làm gì, đúng không hả tướng công?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý, rồi đem bức tranh cuộn lại rồi đặt trở lại vào trong tráp ngọc, chốt nó lại, xong đầu đó mới âm thầm thở phào nhẹ nhõm, hắn vẫn thắc mắc, Hoàng Hậu nương nương sao lại ban tặng cho mình bức tranh của người nhỉ? Đây là ý gì? Lẽ nào Hoàng Hậu nhìn ra được hắn mê mẩn sắc đẹp của mình, nên tặng tranh có vẽ hình của mình cho hắn ngắm nhìn đỡ thèm chướng? Cái này thì tình ý lộ liễu quá. Nghĩ đến đây, tim Đỗ Văn Hạo lại đập lên rộn rã. Nhưng cứ nghĩ đến Hoàng Hậu là vợ của Hoàng Thượng, thì lại thấy cổ hắn lạnh lạnh khó tả.

Sau khi đưa cho Bàng Vũ Cầm cất giữ hai cái tráp ngọc xong, Đỗ Văn Hạo lại ra hậu đường ngồi chẩn đoán bệnh.

Trong tiền đường Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu ngồi xem bệnh cho bệnh nhân. Một nam nhân vừa cao vừa gầy, thân hình siêu vẹo đi vào, chính là gã ‘trúc can’ bị đau bụng ngày hôm qua.

Hắn bước vào, đi thẳng đến trước mặt Diêm Diệu Thủ không nói không rằng chỉ vào mặt của Diêm Diệu Thủ quát tháo: “Ta tin vào Ngũ Vị Đường của các người mới đến chữa bệnh, ai ngờ các người lại là một lũ bất tài vô dụng, thật là uổng phí sự tin tưởng của ta dành cho các người!”

Tự nhiên có một người đến đây, chửi như tát nước vào mặt, Diêm Diệu Thủ cũng chẳng kịp có phản ứng gì, nhất thời cứ ngẩn người ra.

Tuyết Phi Nhi cười đón niềm nở, đi đến bên Trúc Can, đơn dả nói: “Vị đại ca này, có điều gì cứ từ từ nói, ngồi xuống uống miếng nước đã.”

Nói xong, Tuyết Phi Nhi ra hiệu cho tiểu nhị đứng gần đó bưng nước đến, người đó chỉ trông thấy cô nương này nhỏ nhắn, xinh xắn, mặt cứ cười nói đưa cho gã cốc nước. Người ta thường nói, không bao giờ tát vào khuôn mặt tươi cười cả, hơn nữa đây còn là khuôn mặt của một mỹ nhân nữa! Bèn đón lấy cốc nước, ho khan hai tiếng, rồi ngồi xuống.

Nhưng trong lòng vẫn âm ứ, lửa giận phừng phừng, cầm luôn lấy cốc nước đập mạnh xuống bàn, làm cho nước trong cốc bắn văng tung tóe lên tay của Diêm Diệu Thủ, Diêm Diệu Thủ tức giận quát: “Nhà người kỳ lạ thật đấy, có bệnh thì đến khám bệnh, sao lại giữ cái thói điên rồ ra thế làm gì?”

Tuyết Phi Nhi đứng bên cạnh nói: “Tiên sinh nói đúng đấy, đại ca thấy trong người khó chịu chỗ nào, cứ nói cho tiên sinh biết. Tức giận có hại cho sức khỏe đó.”

Trúc Can đáp: “Hôm trước ta đến đây tìm chính tên đại phu này kê cho ta một đơn thuốc chữa bệnh, nhưng bệnh của ta không những không khỏi, mà ngày càng nặng thêm.”

Bệnh nhân uống thuốc rồi mà bệnh không khỏi, khó tránh được bức xúc trong người, cái này Diêm Diệu Thủ cũng hiểu và thông cảm, nên cười gượng nói: “Không vội, không vội. Nói lại cho ta nghe triệu chứng của người, để ta xem xem chỗ nào có vấn đề.”

Trúc Can căm giận nói: “Mấy ngày hôm trước ta đã nói với người rồi. Trong bụng ta có giun, ta bị đau bụng là do giun quấy, nhưng người lại không chịu tin ta!”

Diêm Diệu Thủ muốn nói, người lớn thì làm gì có giun trong bụng, nhưng khi vừa định mở miệng nói, thì lại thôi, nên hỏi tiếp: “Có giun trong bụng như thế nào?”

“Ta cảm giác, toàn thân ta đều có giun bò lổm ngổm. Từ chỗ Đan Điền, bò lên đến dạ dày, rồi từ dạ dày bò đến chỗ hông ngang bụng, sau đó lại quay về chỗ Đan Điền, đi đúng một vòng như thế. Ta bây giờ còn nghe thấy tiếng mấy con giun bò trong bụng ta nữa kia!”

Nghe đến đây, Diêm Diệu Thủ cũng cảm thấy ngứa ngáy ở sau lưng, có chút gì đó ghê ghê và gai gai.

Trúc Can nói tiếp: “Nếu nó chỉ bò như vậy cũng không sao, nhưng bọn chúng còn cắn xé trong bụng ta, đau đến mức ta phải dùng tay đâm thật mạnh vào bụng, thì cơn đau mới vơi đi đôi chút.”

Diêm Diệu Thủ trầm ngâm một lát: “Nếu người vẫn nói có giun trong bụng cắn người, thì thôi đành vậy, ta sẽ kê cho người một đơn thuốc diệt giun.”

Trúc Can căm giận quát: “Người nói lung tung cái gì thế? Cái gì mà ta cảm thấy trong bụng ta có giun thì người đành kê thuốc giết giun cho ta? Ta nói thật đó, trong bụng ta đúng là có giun thật!”

“Ta cũng đâu có nói điều đó là giả đâu!” Diêm Diệu Thủ phe phẩy cái quạt, nói: “Người có triệu chứng như vậy, đích thị là trong bụng có giun đang cắn xé nội tạng của người. Thế nên mới đau đớn như vậy, khi người đâm thủng thục vào người, nội tạng bị chấn động, giun sợ quá nên trốn đi, do vậy cơn đau mới giảm đi, khi không đâm nữa thì giun lại chui ra cắn xé tiếp, nên người mới lại đau dữ dội hơn, ta nói thế có đúng không?”

Trúc Can cả mừng đáp: “Đúng đúng rồi! Lần này ông nói đúng rồi đó! Nó đúng là như vậy đấy, đại phu, ngài xem bệnh này nên chữa ra sao?”

“Dễ thôi! Ta kê cho người một đơn thuốc giết giun, sau khi người về đến nhà, đem cơm ra trộn với một ít hương liệu, ăn vào, dụ cho giun nó chui ra, sau đó uống cái đơn thuốc giết giun mà ta kê cho người, theo cách đó thì tất cả giun trong bụng của người sẽ chết hết.”

“Thật vậy sao?”

“Người cứ uống vào thì biết.” Diêm Diệu Thủ nở nụ cười bất đắc dĩ nói.

Sáng sớm ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo mặc quan phục lên kiệu đi đến Thái Y Viện.

Hắn vừa mới đi được một lúc, thì Trúc Can lại đến.

Lần này thì gã đứng luôn trước cổng của Ngũ Vị Đường mà lớn tiếng chửi bới, chửi Ngũ Vị Đường là một bọn lang băm, ăn hại. Không những không chữa được bệnh đau bụng cho gã, mà còn kê đơn thuốc lung tung. Làm cho bụng của gã càng ngày càng đau.

Diêm Diệu Thủ nói gì cũng vô ích, vội đi tìm Anh Tử vào bẩm báo với Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm gọi Diêm Diệu Thủ lên hỏi rõ ngọn ngành, nghe xong cau mày ra bên ngoài hỏi Trúc Can: “Vị đại ca này, bụng anh bị đau, trong bụng có giun phải không?”

“ Dĩ nhiên, nhưng ta đến tìm Đỗ đại phu của các người khám bệnh cho ta, nhưng các người lại không cho Đỗ đại phu ra khám cho ta, cứ để cho tên đại phu ăn hại kia làm bừa hại ta.” Trúc Can nhìn Diêm Diệu Thủ đứng ngay cạnh đó với ánh mắt khinh thường, lớn tiếng quát: “ Đây là tên lang băm ăn hại, không nên giữ hắn ở lại nơi này, nếu không sớm muộn gì hắn cũng hủy hoại hết danh tiếng của Ngũ Vị Đường của các người.”

Diêm Diệu Thủ cũng cảm thấy xấu hổ, ngán ngẩm, ngồi một bên không nói câu gì.

Bàng Vũ Cầm cười đáp: “Vậy tiên sinh lần này đến đây, vì bệnh tình nặng thêm hay là...”

Bàng Vũ Cầm vẫn chưa kịp nói hết, thì tên Trúc Can đã cướp lời: “Nói nhảm, nếu bệnh của ta khỏi rồi thì ta còn đến tìm Ngũ Vị Đường của các người làm gì?”

Hàm Đầu đứng bên cạnh tiến lên phía trước nói: “Người rõ thật kỳ quái, có bệnh đến xem bệnh, đừng có vô lễ với Tổ Sư Nương của bọn ta.”

Cũng có thêm mấy người bệnh nhân đến nói đỡ cho Bàng Vũ Cầm cùng mấy người: “Diêm tiên sinh y thuật rất tốt, có lẽ do nhà người đã không đem bệnh tình ra nói rõ cho tiên sinh nghe.”

“Đúng vậy, tiên sinh cũng là con người, nhất thời không biết đó là bệnh gì, cho người uống mấy đơn thuốc kê thử, cũng có thấy người chết đâu, cần gì phải hạ thấp, làm nhục người ta như thế để làm gì?”

“Đúng vậy đó, Ngũ Vị Đường nhà người ta, từ trước đến nay già trẻ đều nể trọng, người không tin thì đừng đến nữa, chứ cũng đừng đem những lời nói như thế ra để nói người ta.”

Bàng Vũ Cầm khoát khoát tay nói với Trúc Can: “Đúng là tiên sinh của Ngũ Vị Đường chúng tôi vẫn chưa chữa khỏi bệnh cho các hạ, trách nhiệm này thuộc về Ngũ Vị Đường chúng tôi, nhưng rất tiếc phu quân của tôi vừa lên Thái Y Viện, không thể khám cho các hạ được, mong các hạ cho phép bọn tôi đổi một đại phu khác, khám bệnh cho các hạ có được không?”

Trúc Can chưa kịp tiếp lời thì bên cạnh có một người nói: “Ai dà, sao người vẫn chưa cảm ơn người ta đi? Cái bệnh quái quỷ của người, đến hiệu thuốc khác, sớm bị người ta từ chối rồi, làm gì có chuyện đổi đại phu khám cho cơ chứ?”

Trúc Can cũng biết mình mắc phải một căn bệnh lạ, nên cũng chấp tay tạ ơn Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm gọi Hàm Đầu đến, để Hàm Đầu xem Trúc Can thế nào, còn mình quay về hậu đường.

Hàm Đầu biết gã này khó chơi, bèn cười cười ngồi xuống tiếp gã, hỏi: “Mấy ngày gần đây, bụng càng ngày càng đau không có dấu hiệu thuyên giảm đúng không?”

Trúc Can gật đầu, đáp: “Ngày nào cũng như ngày nào, tại hạ bị hành hạ, ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên. Khi cơn đau nó đến tại hạ còn nghe thấy có vật đang gặm xương của tại hạ nữa. Tiên sinh nhất định phải cứu tại hạ, nếu không tại hạ chết mất.”

Hàm Đầu gật gật đầu, đưa cổ tay Trúc Can lên bắt mạch, phát hiện mạch phù nhỏ mà nhu, sau khi ấn vào không thấy có cảm giác, kiểm tra lưỡi xong liền trầm ngâm suy nghĩ.

236. Chương 235: Đức Phi Nương Nương 1

Không có giun quấy, mà là do hư chứng, cái này e là...hứ!”

“Sao vậy?”

“Ta luôn có cảm giác là trong bụng ta có giun quấy, hồi trước thì vị đại phu kia bảo không có, sau đó lại nói là có, nhưng lại nói với cái vẻ không cam tâm, bây giờ lại đến lượt người nói trong bụng ta không có giun, Ngũ Vị Đường của bọn người rốt cuộc có ai chẩn đoán đúng căn bệnh của ta không?”

Hàm Đầu cũng không tức giận, đáp: “Chữa bệnh mà, làm gì có vị đại phu nào đều có thể lúc nào cũng chỉ cần cắt một bài thuốc một cái là chữa khỏi bệnh ngay cho người ta đâu, huynh đài cứ làm theo phương pháp chữa bệnh của ta xem thế nào đã, rồi tính sau, huynh đài thấy thế nào?”

“Phương pháp gì?”

Hàm Đầu cầm bút lên, vừa viết vừa đọc: “Bổ Trung Ích Khí Thang! Cho thêm nhiều Sâm vào, dùng rượu xào với Hoàng Phách cho năm phần vào bổ trợ. Uống liền ba mươi thang!”

“Á! Ta không tin, ba mươi thang thì thôi, cứ dùng tạm ba thang trước đã, nếu như vẫn không khỏi, thì người phải cho ta gặp Đỗ tiên sinh, ông ấy là Thái Y, ai cũng bảo y thuật của ông ấy cao siêu, ta chỉ tin ông ấy mà thôi!”

“Được!” Hàm Đầu xoa tay nói “Chúng tôi chữa không khỏi bệnh cho huynh đài, nhất định sẽ mời Sư Tổ của chúng tôi chẩn đoán cho huynh, xin huynh đài cứ yên tâm.”

Ngày hôm sau, Trúc Can lại đến Ngũ Vị Đường, trông hẩn tiêu tụy hơn trước rất nhiều.

Lần này gã không gào thét cũng không làm mình làm mẩy nữa, chỉ ngồi trước tiền đường, ôm lấy hai vai, nói: “Được rồi, hai vị đại phu đều là ăn hại, bụng của ta sắp bị cắt làm đôi rồi. Ta lần này đến đây, chỉ muốn gặp Đỗ tiên sinh mà thôi, nếu Đỗ tiên sinh không chữa cho ta, thì ta biết rằng bệnh của ta đã hết thuốc chữa rồi.” Sau đó, gã rút trong người ra một sợi dây thừng, nói: “Hôm nay, ta quyết định treo cổ trước cổng Ngũ Vị Đường của các người!”

Đêm hôm trước, Bằng Vũ Cầm đã đem toàn bộ sự việc ra nói với Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo biết được hôm nay Trúc Can sẽ đến đây tiếp, nên đã cho người đến Thái Y Viện xin nghỉ nửa ngày để chờ gã ta.

Ngô Thông chạy như bay vào trong thông báo, Đỗ Văn Hạo vội bước ra ngoài, chấp tay nói: “Vị huynh đài này, tại hạ là Đỗ Văn Hạo.”

Trúc Can vội đứng dậy khỏi chỗ ngồi. Gã tiến nhanh đến trước mặt Đỗ Văn Hạo rồi nhìn ngẩng hẩn từ trên xuống dưới, nhưng không nói một lời nào liền vén áo lên, quỳ xuống dập đầu côm cốp xuống nền nhà: “Tiên sinh cứu tôi với!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng đi đến đỡ gã đứng dậy: “Đệ tử của ta không chữa bệnh được cho huynh đài, làm huynh đài phải chịu khổ như vậy, thật là ngại quá.”

Trúc Can hai mắt đầm lệ, giọng nói nấc nghẹn, đáp: “Đỗ tiên sinh, tiên sinh mà không cứu ta nữa, thì ta chết mất!”

Đỗ Văn Hạo để gã ngồi xuống, đích thân đi rót trà cho gã, nói: “Đừng nóng vội, để ta khám cho huynh đài xem sao. Huynh đài hãy nói cho ta biết trước huynh rốt cuộc bị làm sao? Khi mới phát bệnh tình hình thế nào, từ từ bình tĩnh nói cho ta biết, càng tỉ mỉ, càng tốt!”

Trúc Can bèn đem hết đầu đuôi, ngọn ngành cơn bệnh ra nói cho Đỗ Văn Hạo nghe.

Khi gã nói Đỗ Văn Hạo cũng không chen ngang, chỉ ngồi im phăng phắc nghe gã kể lại, sau khi nghe xong, Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, nói: “Đưa ta bắt mạch cho huynh đã.”

Sau khi bắt mạch, xem lưỡi cho Trúc Can xong, Đỗ Văn Hạo trầm ngâm một lúc nói: “Huynh nói không sai, bệnh của huynh đúng là do trong bụng có giun mà ra!”

Trúc Can vỗ đùi cái đét, nói: “Đúng đó! Đỗ tiên sinh quả nhiên cao minh! Ta đã nói là có giun rồi, mà hai tên đệ tử của tiên sinh không chịu tin ta, lại còn nói ta mắc hư chứng gì gì nữa chứ!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Bọn họ biện chứng, khám không chính xác, nên không có biện pháp diệt trừ con giun trong bụng huynh được.”

“Nếu đúng là như vậy, thì tiên sinh hãy mau mau kê đơn thuốc cho ta uống, ta sắp bị mấy con giun đó hành hạ, gặm nhấm sắp chết đến nơi rồi.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không vội, không vội.”

Trúc Can nghe thế, càng nóng vội hơn, nói: “Tiên Sinh, ta sắp chết đến nơi rồi, tiên sinh vẫn nói không vội được sao?”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, đáp: “Ta sẽ kê cho huynh một đơn thuốc. Nhưng huynh phải nhẫn nại chờ đợi, bởi vì phương thuốc này rất đặc biệt, phải chính tay ta đi cắt thuốc mới được” Nói xong bèn rời đi.

Một lúc sau, Đỗ Văn Hạo quay lại. Đưa Trúc Can đến cửa của một căn phòng nhỏ, nói: “Viên được hoàn này phải dùng trong căn phòng không có ánh sáng này mới có tác dụng. Huynh uống xong viên thuốc này sẽ muốn đi vệ sinh nặng, trong phòng này có một cái bô cho huynh dùng, huynh cứ thoải mái mà đi ở trong này, ta phải xem xét đám phân của huynh thì mới nắm rõ được tình hình, huynh đi vệ sinh xong rồi, thì nhớ gọi ta, ta ngồi ở phòng ngoài chờ huynh.”

Nói rồi, Đỗ Văn Hạo mở cửa, căn phòng này tối vô cùng, Đỗ Văn Hạo móc trong người ra một viên được hoàn đưa cho gã uống, sau đó đi ra ngoài chờ.

Quả nhiên, không lâu sau, trong căn phòng đó vọng ra tiếng bèn bẹt của phân, kèm theo một mùi thối đặc trưng truyền ra bên ngoài. Làm cho người ta theo phản xạ, lùi lại phía sau mấy bước và đưa tay lên bịt mũi lại.

Chỉ một lúc sau, Trúc Can từ trong phòng nói vọng ra: “Tiên sinh, trong phòng này thối quá, tiên sinh đừng vào đây, để ta tự tay đưa phân của ta ra cho tiên sinh xem.”

“Không sao, huynh cứ mở cửa cho ta.”

Cửa được hé mở với một cái khe khá nhỏ, chỉ nhìn thấy Trúc Can đang bịt mũi, mặt ngượng đỏ tía tai.

Đỗ Văn Hạo không hề ngần ngại, mở toang cái cửa đi vào nhìn cái bôn toàn phân, quay đầu lại nói với Trúc Can: “Huynh lại đây mà xem xem trong đó có gì?”

Trúc Can lắc đầu nguầy nguậy, đáp: “Chỉ là những đám phân hôi thối bắn thỉu mà thôi, có gì đáng xem cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười chỉ vào đám phân bắn thỉu đó nói: “Huynh nhất định phải xem đấy.”

Trúc Can không thể hiểu nổi Đỗ Văn Hạo muốn gì, chỉ thấy hắn cứ muốn bắt mình đến xem, nên cũng đành phải che mũi ngó đầu đến xem xem, không ngờ trong cái đám phân bắn thỉu này, hắn trông thấy vô vàn những con dòi nhỏ, lổn nhổn ngoằn ngoèo, nhưng nhúc nhích trong đó.

Trúc Can mừng rỡ: “Ồi dà! Thì ra là mấy con giun này đã bị thải ra ngoài rồi! Đỗ Đại Nhân ngài đúng thật là Thần Y đương thời!”

Trúc Can đi ra sảnh ngoài, trả tiền thuốc xong, vẫn quay ra rồi rít tạ ơn Đỗ Văn Hạo.

Từ đó trở đi, căn bệnh đau bụng của Trúc Can được chữa khỏi hoàn toàn.

Sau khi Trúc Can dời đi, Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu vội đi vào căn phòng tối đó, nhìn vào đám phân trông bôn, vô cùng kinh ngạc, bọn họ hồ nghi đáp: “Sư tổ, trong bụng người này đúng là có giun thật sao?”

Hàm Đầu cũng chen vào nói: “Đúng đó sư tổ, đệ tử nghĩ gã chắc là mắc phải hư chứng, nhưng không ngờ, đệ tử cứ nghĩ trong bụng hắn không có giun, nhưng hắn lại thải ra cả đồng giun ở đây, đúng là đệ tử học nghệ không được tinh thông, thật đáng hổ thẹn!”

Đỗ Văn Hạo cười lớn: “Các ngươi không cần phải hổ thẹn, bởi vì các ngươi không hề chẩn đoán sai chút nào, trong bụng hắn không hề có giun.”

Hai người đều hỏi: “Không có giun? Thế cái đồng giun màu đỏ ở trong đám phân là gì thế ạ?”

“Hai đứa các ngươi cứ mở cửa sổ ra, để phòng sáng hơn rồi nhìn xem, nó là cái gì. Nhìn kỹ vào nhé, đừng có ngại mùi thối của phân đấy.”

Hai người vội vàng mở tất cả các cửa sổ của phòng này ra, rồi bịt mũi ngó vào trong cái bôn đựng phân, quan sát cẩn thận, một lúc sau, Hàm Đầu ngáp ngừng nói: “Hình như không phải là giun thì phải, nó không động đậy gì cả.”

Diêm Diệu Thủ cũng nói: “Đúng rồi đó, nó giống sợi chỉ màu đỏ hơn.”

“Không sai! Chính là dây chỉ đỏ.”

Hai người cùng kinh ngạc hỏi: “Sư tổ, thế chuyện này rốt cuộc là như thế nào ạ?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Khi nãy hắn ta thuật lại sự tình rất tường tận, nhưng hai người bọn ngươi sợ bị người ta mắng, nên trốn đi chỗ khác, do vậy mới không nghe thấy. Hắn nói cho ta biết, có một thời gian, hắn uống rượu say bết nhè ở nhà nhạc phụ, nhạc mẫu. Đến nỗi nhạc phụ, nhạc mẫu của hắn ta phải bảo nha hoàn đưa vào trong phòng nằm nghỉ. Nửa đêm hắn ta khát nước, tỉnh dậy tìm nước uống. Không ngờ, nha hoàn của nhà nhạc phụ, nhạc mẫu ngủ say quá, nên đành phải tự mình mò ra ngoài cổng để tìm nước, nhìn thấy có nước trong cái máng nước mưa, nước mưa dưới ánh trăng bạc ánh lên trong suốt, hắn ta do khát quá, nên không thèm suy nghĩ gì cả, uống no cả một bụng nước. Khi trời sáng, mới phát hiện ra, trong cái máng nước mưa đầy, bọ gậy nhung nhúc, hắn sợ quá, cứ lo mình uống bao nhiêu con bọ gậy màu đỏ đầy vào bụng, cộng thêm hôm đó, lại ăn uống vô độ nên bụng có phần khó chịu, bèn nghĩ ngay mình đau bụng là do bọn giun đỏ đó gây ra. Hắn ta càng nghĩ vậy, nên càng thấy bụng mình càng lúc càng đau.”

Hàm Đầu lúc này mới ngã ngửa người hiểu ra sự việc: “Thì ra là vậy, đây là một bệnh tâm lý, trong lòng lo lắng nên mới sinh ra bệnh.”

Diêm Diệu Thủ lúc này mới gấp quạt vào, cười nói: “Ha ha, thật không ngờ việc lại như vậy. Nếu biết sớm hắn ta có tâm lý lo sợ như vậy, thì ta cũng có thể chữa được!”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Ngươi đã trị cho người ta hai lần rồi, sao vẫn không chữa khỏi cho người ta?”

Diêm Diệu Thủ cảm thấy hổ thẹn, vội vã thu quạt lại, cúi người đáp: “Đồ tôn biết tội, đồ tôn không cẩn thận nghe ngóng bệnh nhân nói về bệnh tình của mình, nên mới không biết nguyên nhân của bệnh là gì, đồ tôn quả là sơ sẩy quá.”

“Đây không chỉ là sơ sẩy đơn giản như vậy!” Đỗ Văn Hạo ngấm nhìn hai người bọn họ một lúc, rồi lên tiếng nói: “Một đại phu giỏi, trước hết phải thông thạo vấn chẩn, không những biết hỏi mà còn phải biết lắng nghe người ta nói! Không chỉ có vậy, khi lắng nghe bệnh nhân nói thì có những tình tiết tưởng như không quan trọng, nhưng chỉ cần bệnh nhân nói cho người nghe, thì chắc chắn là họ cho rằng điều đó có liên quan đến căn bệnh của họ, nên người phải tập trung vào mà nghe! Có rất nhiều đại phu không biết lắng nghe bệnh nhân nói! Tự cho mình là thần y, chỉ cần bắt mạch của người ta xong, rồi lúc lắc cái đầu đoán người ta mắc bệnh này bệnh nọ, mà không hề chịu lắng nghe bệnh nhân rốt cuộc là bị bệnh gì. Phán không đúng bệnh, thì ý mình hiểu chút y thuật mà đi cãi lý với người ta, coi khám bệnh cứ như bói toán vậy, chỉ cần một tuần trà là chữa trị xong cho mấy người rồi, như vậy thì còn chẩn đoán chính xác bệnh được nữa không?”

237. Chương 235: Đức Phi Nương Nương 2

Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu đều hổ thẹn cúi đầu đáp: “Đồ tôn nguyện ghi nhớ lời sư tổ chỉ dạy.”

“Đây không phải là ta dạy cho các ngươi, mà là muốn nói cho các ngươi biết rằng, tất cả các đại phu nên có trái tim nhân từ của bậc cha mẹ, nói câu này thì dễ lắm, nhưng làm được chuyện đó thì có được mấy người! Tại sao lại như vậy? Bởi vì đối với quyền uy, tình thân, bệnh tình nghiêm trọng có lẽ người ta sẽ có trái tim nhân ái đó trong người, nhưng đối với những bệnh nhân bình thường thì sao chứ? Bọn họ rất dễ dàng khám qua loa cho xong chuyện, bởi bọn họ nghĩ, dù gì cũng chẳng phải bệnh gì ghê gớm, việc gì phải nghiêm túc chữa bệnh cho một sức cơ chứ. Nhưng ai ngờ, khi các ngươi cho đó là căn bệnh tầm thường thì người bệnh lại coi bệnh của họ nghiêm trọng, và to lớn như trời vậy! Y đức như từ mẫu, ý câu đó chính là phải coi người bệnh như người thân của mình, chăm sóc người bệnh như cha mẹ chăm sóc con mình vậy. Cần phải tỉ mỉ, cần thận kiểm tra bệnh tình của bệnh nhân, tuyệt nhiên không được lạnh lùng, vô tình, càng không được qua loa cho xong chuyện.”

Những lời nói này của Đỗ Văn Hạo, làm cho Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu hai người toát mồ hôi lạnh, cúi người lắng nghe, gật đầu tán đồng liên tục.

“Được rồi! Ta phải vào trong cung xem bệnh cho các nương nương đây. Hy vọng rằng ca bệnh vừa rồi có thể thức tỉnh y đức trong người của hai người!” Đỗ Văn Hạo nói xong khoát khoát tay đi vào trong hậu đường. Sau khi vào hậu đường, hắn được Anh Tử và Bàn Vũ Cầm mặc giúp quan phục, đội mũ quan lên kiệu đi vào trong cung. Kiệu rời khỏi cửa trong sự cung kính, e dè tiến đưa của Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu, lúc lư một lúc thì thấy Thái Y Viện ở trước mắt.

Vừa đến cổng của Thái Y Viện, người gác cổng liền gấp bụng thông báo: “Đỗ đại nhân, Đức Phi nương nương sai người đến mời đại nhân đến khám bệnh, giờ đang ở trong hoa phòng chờ đại nhân đó.”

“Đức Phi nương nương?” Đỗ Văn Hạo chưa kịp nàng bao giờ cả, bèn ngẩng đầu lên trời ngẫm nghĩ những sở thích của các Phi Tàn nơi hậu cung, Tiêu công công đã nói cho hắn biết hết rồi, Đức Phi nương nương vốn là một thường dân, từ một Ngự Thị biến thành một Phi Tử, mang trong người rất nhiều yếu tố truyền thuyết. Ngày trước nàng rất được Hoàng Thượng cưng chiều, làm cho rất nhiều Phi Tàn và nương nương nơi hậu cung cũng phải ghen tị. Nhưng về sau cũng vì mắc bệnh, nên mới bị Hoàng Thượng lạnh nhạt. Người ta hay nói cây đổ rồi thì lá cũng rơi theo, nhớ hồi trước cung Thánh Thụy đông vui tấp nập bao nhiêu, giờ thì tiêu điều, lạnh lẽo bấy nhiêu.

Nhưng có một điều phải khẳng định là Đức Phi nương nương vô cùng xinh đẹp. Nếu không phải vậy thì làm sao mà hậu cung bao nhiêu giai nhân mỹ nữ như vậy, nàng ta vốn chỉ là một Ngự Thị mà được như ngày hôm nay chứ. Có rất nhiều mỹ nữ xinh đẹp được thi tuyển chọn vào hậu cung, đến tận bây giờ cũng còn chưa biết Hoàng Thượng trông như thế nào nữa cơ.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đức Phi nương nương bị làm sao vậy?”

“Nương nương bị bệnh, cụ thể là bệnh gì, thì nô tài cũng không biết.”

Đỗ Văn Hạo bảo tên gác cửa gọi tên thái giám của Đức Phi nương nương vào hỏi chuyện, tên thái giám cũng không thổ lộ cho hắn được điều gì cả, nên bèn bảo ông ta dẫn mình vào cung.

Đỗ Văn Hạo vốn muốn dẫn theo Hạ Cửu Bà, nhưng Hạ Cửu Bà lại có một ca khám bệnh nên đã ra ngoài từ sớm, đến giờ vẫn chưa quay về. Thế nên, hắn đành một mình cấp theo hòm thuốc đi theo tên thái giám vào Hoàng Cung đến cung Thánh Thụy của Đức Phi nương nương.

Đi đến cổng, tên thái giám cung kính nói với hắn: “Đỗ đại nhân xin chờ trong giây lát, nô tài vào bẩm báo một tiếng.” Đỗ Văn Hạo được cung nữ mang trà đến hầu, được một lúc sau, tên thái giám đó quay lại, dẫn Đỗ Văn Hạo vào trong.

Trên một chiếc sập mềm phía sau rèm che, có một người đang ngồi trên đó.

Đỗ Văn Hạo vội tiến tới, cúi mình thi lễ nói: “Vi thần Đỗ Văn Hạo, tham kiến Đức Phi nương nương.”

“Đỗ đại nhân vất vả quá, mời Đỗ đại nhân ngồi” Giọng nói của Đức Phi nương nương mềm mại bay vào lỗ tai của hắn, dễ nghe vô cùng.

“Tạ ơn nương nương!”

“Đỗ đại nhân. Đại nhân xem bệnh cho ta qua tấm rèm che này, liệu có được không?”

“Cái này, thực ra trong bốn kỹ năng nhìn, nghe, hỏi và bắt mạch, thì nhìn là quan trọng hơn cả, nếu như nhìn không tốt thì chẩn đoán sẽ không chuẩn xác.”

“Vậy thì kéo rèm lên.” Giọng Đức Phi nương nương mềm mại nói.

Cung nữ đứng ngay cạnh đấy liền vội vàng tiến đến kéo tấm rèm che lên.

Đỗ Văn Hạo hướng mắt nhìn lên, chỉ thấy Đức Phi nương nương chạc tầm ngoài hai mươi tuổi, khuôn mặt như hoa Phù Dung, lông mày lá liễu, làn da trắng hồng như phấn, răng trắng đẹp đều, cánh tay nõn nà mềm mại. Mái tóc đen dài vấn cao, khắp đầu cài rất nhiều chân châu, lấp lánh trông rất bắt mắt. Đức Phi nương nương bận một chiếc váy đào hồng, cổ áo viền hoa sen gấp khúc, lộ ra chiếc cổ trắng ngần, trên cổ còn đeo một chuỗi hạt chân châu màu hoa đào lóng lánh chói lọi. Đúng là làn thu thủy nét xuân xanh, làm cho hoa ghen thua thắm, tuyết nhường màu da.

Từ bề ngoài mà nói, thì vóc người của Đức Phi nương nương rất đầy đặn. Nhưng eo của nàng rất nhỏ, nếu như nàng mà bước đi thì chắc chắn chiếc hông nàng lắc sẽ rất đặc biệt. Chiếc eo nhỏ đó ẩn chứa biết bao trái tim rung động của đa số nam nhân khi được chiêm ngưỡng nó.

Đỗ Văn Hạo chỉ liếc nhìn một cái, rồi lại vội vã cúi đầu xuống, không dám nhìn lâu, sợ phạm tội vô lễ.

Giọng nói êm ái của Đức Phi nương nương: “Đỗ đại nhân, bốn cung rất xấu phải không?”

Đỗ Văn Hạo giật thót mình, không biết Đức Phi nương nương nói câu này với dụng ý gì, càng không biết nên trả lời ra sao.

Đức Phi nương nương lại cười nói: “Người ngẩng đầu lên, để bổn cung nhìn người cái nào.”

Ồi trời đất ơi! Lẽ nào Đức Phi nương nương muốn ngắm mặt mình sao? Hay là lại có âm mưu gì đó giống Thái Hoàng Thái Hậu? Người ta hay nói câu một lần bị rắn cắn, mười năm sợ dây thừng. Đỗ Văn Hạo vừa nghe cái giọng có tình ý như vậy, thì trong lòng đã thấp thỏm bất an. Hắn từ từ ngẩng đầu lên, bốn mắt nhìn nhau, hai người dường như có đôi chút sững sờ.

Đức Phi nương nương bật cười, nụ cười giòn tan như muôn hoa đua nở: “Ha ha ha. Trong cung đều tương truyền, nói có một tiểu sinh anh tuấn ở Thái Y Viện, là Thái Y Viện Viện Phán gì đó. Phụng chỉ vào hậu cung khám bệnh, bổn cung cũng thấy kỳ lạ, tuổi của mấy ông lão trong Thái Y Viện cộng lại cũng gần nghìn năm rồi, làm gì có tiểu sinh anh tuấn nào cơ chứ? Nên nghĩ rằng, mấy tiểu ny tử, thêm nam nhân quá, thêm đến hóa điên cả rồi, hôm nay gặp mặt, quả nhiên danh bất hư truyền, ha ha ha.”

Mặt của Đỗ Văn Hạo nóng bừng bừng như phát sốt, trong bụng thầm nghĩ, lẽ nào Đức Phi nương nương gọi hắn đến đây chỉ là để xem hắn có phải là cái tên tiểu sinh anh tuấn đó không hay sao? Tiểu sinh anh tuấn, lại còn danh bất hư truyền, từ trước tới giờ, đây là lần đầu tiên có người phụ nữ nói mình như vậy. Nói thế làm cho Đỗ Văn Hạo cũng có ý muốn cầm lấy gương đồng soi lại xem, hắn thật sự có được coi là anh tuấn hay không.

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Bẩm nương nương, xin được để vi thần khám bệnh cho nương nương.”

Đức Phi nương nương hé miệng cười nói: “Không vội! Đợi đại nhân, đại nhân có biết rằng, bổn cung đã lâu chưa có khách đến đây không, bổn cung ngày nào cũng phải đối mặt với các cung nữ và thái giám, buồn chết đi được, hôm nay lại có một tiểu sinh anh tuấn như Đổng đại nhân đến chơi, thảo nào mấy con chim hỷ tước cứ kêu chí cha chí chóc trên cành cây. Bổn cung đã dặn dò người ở bày tiệc rượu trong vườn hoa trong viện Văn Quân rồi, mời Đổng đại nhân cùng bổn cung đối ẩm vài chén, chờ tiệc rượu tan rồi mới khám bệnh, đại nhân thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo lấy làm kinh hãi, nữ nhân của Hoàng Thượng muốn uống rượu cùng mình? Nàng ta không phải thêm nam nhân đến phát cuồng rồi chứ? Hay là cũng say mê mình, tên thư sinh này rồi? Mẹ kiếp, ngồi tiếp rượu nữ nhân của Hoàng Thượng, việc này không ổn chút nào, nếu mà Hoàng Thượng mà biết tin, thì mình chết chắc rồi, từ chối lời mời này là thượng sách, nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn ấp úng nói: “Cái này..., Vi thần đa tạ ý tốt của nương nương, chỉ là vi thần còn phải đi khám bệnh cho Hoàng Thái Hậu nữa, nên tình hình của nương nương vi thần khó mà đáp lại.”

Đức Phi nương nương u sầu thở dài, nãy nê nói: “Ồ vậy sao! Cũng chẳng trách, Hoàng Thái Hậu tôn quý vô cùng, ta chỉ là một nữ nhân cô đơn nơi hậu cung bao năm vô phúc không được gặp Hoàng Thượng mà thôi, có ai còn để ý quan tâm đến một người tầm thường như ta nữa!” Nói xong Đức Phi nương nương đưa vạt áo lên che mặt, khóc thút thít, còn tay kia vẫy vẫy ra hiệu: “Người đi đi.”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy giọng Đức Phi nương nương thê lương như vậy, liền nhớ đến Tiêu công công từng nói đến chuyện Đức Phi nương nương bị thất sủng, nàng đã mấy năm rồi không gặp được Hoàng Thượng, chứ đừng nói đến chuyện được Hoàng Thượng yêu quý lại nữa, điều này đồng nghĩa là nàng đã làm quả phụ mấy năm nay rồi. Hậu cung mỹ nữ nhiều vô kể, Hoàng Thượng đêm nào cũng làm chú rể, bận không xuể, e rằng đã sớm quên vị Đức Phi nương nương này từ lâu rồi. Nghe Đức Phi nương nương than vãn thảm thương như vậy, Đỗ Văn Hạo cũng bất giác mũi lòng, nên nghĩ, cũng chỉ là uống rượu ở vườn thôi mà, cũng có phải trốn vào trong phòng làm chuyện bậy bạ gì đâu, có gì mà ghê gớm chứ! Đi! Đi uống rượu, sợ cái đêch gì!

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy, bèn cúi người đáp: “Đức Phi nương nương ưu đãi vi thần như vậy, thế nên cung kính không bằng tuân lệnh, vi thần xin tiếp nương nương uống vài chén.”

“Thật không?” Đức Phi nương nương bỏ vạt áo xuống, nước mắt đầm nhòe hết đôi mắt phượng của nàng, nhưng vẫn ánh lên niềm vui sướng tột độ, “Thế còn Hoàng Thái Hậu nương nương thì người tính sao?”

“Bẩm, bệnh của Hoàng Thái Hậu nương nương cũng không gấp lắm, nên vi thần tiếp rượu nương nương và xem bệnh cho nương nương xong rồi mới đi cũng không muộn.”

“Vậy thì tốt, chúng ta đi thôi.”

Đỗ Văn Hạo đi theo Đức Phi nương nương và chúng cung nữ thái giám đi ra khỏi tẩm cung, xuyên qua một cái lầu các và một hành lang ngổn ngang của lầu rồi đến một vườn hoa bên cạnh một cái hồ nhỏ. Nơi này hoa tươi nở rộ, Đức Phi nương nương đến một cái đình nhỏ bên cạnh hồ ngồi xuống, trên cái bàn trong cái đình nhỏ đó, đã bày sẵn những món cao lương mỹ vị rồi.

Có hoa, có nước, có món ăn ngon, có gió mát, có mỹ nhân ngồi tiếp, cho dù Đỗ Văn Hạo có ý ngồi tiếp rượu với Đức Phi nương nương, nhưng dù thế nào đi nữa nàng vẫn là vợ của Hoàng Thượng, không cần thận là cũng mất đầu như chơi, nên hắn cảm thấy không thoải mái được như ở ngoài. Hắn cũng chẳng có tâm trí tận hưởng cảnh đẹp, người đẹp, mà chỉ lo sợ mình nói gì sai đắc tội với mỹ nhân bị Hoàng Thượng thất sủng từ lâu này.

Nữ nhân sợ nhất là bị hắt hủi, lạnh nhạt nơi thâm cung lạnh lẽo này, chỉ có mỗi một trái tim cô độc vô nơi đây, thế nên đừng có dại mà đi đắc tội với họ, bởi vì bọn họ có thể bộc phát bất cứ lúc nào, gặp người giết người, gặp quỷ giết quỷ, gặp phật cũng giết nốt.

238. Chương 236: Nương Nương Tỉnh Thân (1)

Đức phi chào hỏi mấy câu rồi nói Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, sai người mang tới một bầu rượu ngon. Hai người cũng khách sáo được vài câu thì mấy người hầu đều được cho lui ra ngoài, chỉ để lại một lão thái giám.

Sau khi rượu được rót ra, Đức phi cười hỏi: “Đỗ đại nhân đã thành thân chưa vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì nghĩ thầm phụ nữ ai cũng như con gà vậy sao? Cứ gặp là chỉ thích hỏi chuyện riêng của nhà người ta, toàn chuyện nhảm chán. Thế nhưng trên mặt hắn lại không biểu lộ một chút chán nản nào, vô cùng cung kính trả lời: “Hồi nương nương, vi thần đã thành thân rồi ạ!”

“Đã nạp thiếp chưa?”

“Vi thần cũng không có ý định nạp thiếp!”

“Ồ?” Đức phi có chút kinh ngạc, nhưng sau đó kín đáo quay sang hướng khác che dấu một hơi thở dài sâu kín.

Phàm là dân chúng bình thường trong thiên hạ hay đến những quan viên phú hộ giàu có, ai cũng đều mong muốn được cảm giác con cháu đầy đàn, trong nhà lúc nào cũng đông vui. Ngay cả những người nông dân nghèo khổ, nếu có điều kiện, ai là không muốn có thêm một vài người phụ nữ, vừa thêm vui cửa vui nhà, cũng là vừa có người giúp đỡ công việc đồng áng?

Đức phi nâng chén rượu uống một ngụm to, trên mặt lộ rõ vẻ ngạc nhiên.

Đỗ Văn Hạo thấy dung nhan Đức phi đỏ hồng lên giống như nước mật đào tươi mới, điểm xuyết thêm chút phấn hồng nhàn nhạt, đôi mắt phượng có chút long lanh, vô cùng xinh đẹp, không khỏi có chút thất thần. Khóe miệng người không cười mà như đang cười, Đỗ Văn Hạo vội vàng dẫn dắt sự chú ý của nàng: “Bẩm nương nương, vi thần nghe Lý Thái y của Thái y viện nói người bị chứng ho khan, vậy người cũng nên để ý một chút tới thân thể ngàn vàng của mình. Ban ngày cũng nên đi ra ngoài cho cơ thể, tinh thần sáng khoái hơn.”

“Không phải mấy người trong Thái y viện các người vẫn nói là ta không được ra ngoài lúc hoa nở đó sao? Bởi phần hoa đối với chứng ho khan của ta cũng không tốt?”

Đỗ Văn Hạo cười nhẹ đáp: “Kỳ thật chủ yếu nên cẩn thận vào mùa xuân, bây giờ thì không có gì đáng ngại.”

Đức phi buồn bã cười, thở dài: “Một thân thể tốt thì có thể làm được gì đây?”

“Có một thân thể tốt không phải là có tất cả sao?”

“Sẽ có tất cả?”

“Đương nhiên! Hoàng thượng nhiều năm như vậy không đến Thánh Thụy cung, nói vậy chính là lo lắng cho thân thể của nương nương bất an. Khi Hoàng thượng biết nương nương thân thể mạnh khỏe, mới có thể đến sủng ái nương nương được.”

“Người nói dối mà không biết xấu hổ sao?”

“Là vi thần nói thật lòng!” Dù sao hần cũng không có hoàn toàn nói dối, Hoàng Thượng không đến chắc chắn ít nhiều cũng có dính dáng đến chuyện quý thể của nương nương không tốt.

“Người thì biết gì!” Đức phi cũng thôi không thêm hơn thua với Đỗ Văn Hạo, giơ cái chén trên bàn lên nói: “Đỗ đại nhân, tới đi, không nói mấy chuyện phiền lòng này nữa, chúng ta uống rượu.”

Mấy chén Quỳnh tương trôi vào đến dạ dày Đỗ Văn Hạo phát hiện chính mình có chút xem thường loại rượu này. Thế nhưng điều khiến hần ngoài ý muốn lại là Đức phi dường như không coi đây là rượu, nàng uống muốn nhiều hơn hần vậy mà trên mặt cũng như thái độ không có biểu hiện gì khác biệt cả.

Đức phi đột nhiên có chút bất an, hỏi: “Đình này vốn là bồn cung cho sửa, cũng do bồn cung đặt tên. Đỗ đại nhân có biết tại sao ta lại gọi nó là Văn Quân đình không?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, một kẻ ngu cũng biết ý tứ trong đó, không phải hy vọng có thể lưu lại vạn tuế gia sao? Nhưng dù sao thì cả cái Thánh Thụy cung to đùng vậy cũng có giữ được Hoàng Thượng đâu? Nói ra có khi khiến người khác giận dữ, không vui. Vậy nên lựa chọn của hần sẽ là giả ngu, người ta vẫn nói hồ đồ mới là cảnh giới cao nhất của người làm quan. Về mặt hần trở nên mờ mịt, lắc đầu nói: “Vi thần xấu hổ, thật sự không biết!”

“Ai chẳng biết Văn Quân đình chính là giữ lại Hoàng Thượng, người thật không biết sao? Ha ha, Đỗ đại nhân, người thật là giảo hoạt, hay là người sợ bồn cung thương tâm? Dù sao thì người rất có tư cách làm quan, tâm tư vô cùng kín đáo! Hảo, hảo, hảo!”

Bị người khác nói toạc ra tâm tư của mình, Đỗ Văn Hạo có chút xấu hổ, vội lấp liếm: “Làm sao thể được, nương nương? Vi thần thật sự là không biết mà. Có phải Hoàng Thượng thực sự đã từng tới Văn Quân đình?”

“Đúng vậy, đó cũng là lần cuối cùng Hoàng Thượng tới Thánh Thụy cung của ta.” Đức phi buồn bã trả lời, tâm tình lại trở nên trầm lắng, có chút hoài niệm.

Đỗ Văn Hạo không dám cắt ngang dòng suy tưởng của Đức phi, thu hồi ánh mắt, cầm lấy chén rượu nhấp một ngụm nhỏ. lát sau, có lẽ nhờ một chút hơi rượu, mới lên tiếng: “Nương nương, kỳ thật phụ nữ ở nơi đây vẫn là tốt hơn nhiều so với hoa mẫu đơn ở trong vườn.”

Đức phi chậm rãi ngẩng đầu lên, nhìn hần nghi hoặc: “Có ý tứ gì?”

“Nương nương, phụ nữ cũng giống như hoa mẫu đơn, có lúc này lúc kia. Hoa mẫu đơn thì qua thời điểm đẹp nhất, sẽ trở nên tàn tạ, phụ nữ cũng vậy thôi, lúc này có thể xinh đẹp nhất thiên hạ, nhưng được bao lâu? Rồi cũng đến lúc cô đơn tịch mịch mà thôi.”

“Người lại muốn châm chọc bồn cung?”

“Không, không, vi thần không dám, nương nương, xin đừng hiểu lầm. Nương nương chưa từng nghe truyền thuyết về mẫu đơn và Vương mẫu nương nương sao?”

Đức phi cau mày: “Truyền thuyết gì?”

“Truyện kể rằng, ở trên thiên đình, một ngày nọ Vương mẫu nương nương mở hội bàn đào, sau một hồi uống rượu vào cao hứng, mới hạ lệnh cho các vị tiên hoa trong vòng một đêm tất cả đều phải nở rộ. Tất cả các loài hoa đều đáp ứng, nở rộ trong đêm, duy chỉ có mẫu đơn là không tuân theo mệnh lệnh. Vương mẫu nương nương vô cùng giận dữ, hạ lệnh đốt toàn bộ khu vườn mẫu đơn. Tuy nhiên, khi đốt, do không lưu ý, một mầm mẫu đơn đã rơi xuống hạ giới, lạc đúng vào trong thành Lạc Dương. Từ đó về sau, người dân thành Lạc Dương ai ai cũng yêu thích và trồng mẫu đơn, đây cũng trở thành nơi sản sinh ra những loại mẫu đơn đẹp nhất thiên hạ.”

“Với những cố sự, chuyện xưa bốn cung cũng có chút hứng thú, nhưng là, người tự đừng nói ra chuyện này, không phải là muốn khuyên bảo bốn cung điều gì sao?”

“Nương nương, sủng nhục bất kinh, khứ lưu vô ý, đây mới là nhân sinh cảnh giới cao nhất!”

Đức phi chấn động toàn thân, dừng lại nhìn hẩn một hồi lâu rồi mới chậm rãi nói: “Người khác chỉ biết giúp ta nghĩ biện pháp làm thế nào để lấy lòng Hoàng Thượng, trọng lấy được thánh ân, duy chỉ có người, lại đi khuyên ta cam chịu cảnh lạnh lùng!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, ta không có biện pháp gì giúp người lấy được thánh ân nên không thể làm gì khác hơn là khuyên người nhận mệnh mà thôi. Là một cung nữ thất sủng, không nghĩ được biện pháp gì, liệu có thể không chấp nhận vận mệnh được sao? Buồn bực như vậy, hẩn chấp tay nói tiếp: “Nương nương, chuyện thường nó vẫn xảy ra như vậy, nhiều khi càng tận lực đi cầu thì càng không được, ngoảnh mặt lơ đãng nhiều khi cơ hội lại tự tìm đến. Tất cả mọi việc đều có duyên số. Nương nương nếu chính mình không coi trọng mình thì sẽ có ai coi trọng nương nương đây?”

Thân thể Đức phi khẽ run lên, buồn bã nói: “Đúng vậy, suy nghĩ nhiều liệu có ích gì đây? Hay là trước hết lo lắng cho bản thân mình thật tốt đã.”

Đức phi đứng dậy, chậm rãi đi tới đình nhìn vào trong vườn mẫu đơn. Đỗ Văn Hạo cũng không quấy rầy, hẩn biết lúc này nàng ta muốn suy nghĩ một chút.

Một lát sau, Đức phi xoay người lại, nhẹ nhàng nói: “Đỗ đại nhân, xem ra hôm nay cho người tới đây xem bệnh cho ta là rất đúng.”

Đỗ Văn Hạo đột nhiên phát giác nàng ta đã không biết vô tình hay hữu ý thay đổi cách xưng hô là “ta” chứ không phải cái gì mà “bốn cung” này nọ cứ nhắc kia nữa. Điều này dù sao cũng đại diện cho việc nàng đã coi trọng mình hơn rất nhiều, thậm chí coi mình là người thân cận. Chính mình cũng không nên quá câu nệ nữa. Nghĩ vậy hẩn liền đứng dậy, khom lưng cười nói: “Bệnh tình của nương nương, kỳ thật chính bản thân nương nương cũng biết, chính là do tâm kết. Như lời vi thần nói, tâm kết cần được giải khai hết. Buông xuống hết thấy, sẽ là bầu trời rộng rãi, là biển cả vô biên.”

Đức phi thở dài: “Buông? Tâm kết nếu có thể nói buông xuống một cách đơn giản như vậy thì đâu còn gọi là tâm kết nữa đây?”

Quay trở lại ghé ngồi, bưng một chén rượu uống một hơi cạn sạch, Đức phi tiếp: “Mười năm trước, khi ta mới tiến cung, có một lần, Hoàng Thượng cho chúng ta theo hầu người tại thư phòng xem tấu chương. Hôm đó có một tấu chương khiến người vô cùng cao hứng, liền kêu mang rượu và thức ăn tới, dùng tại thư phòng luôn. Người uống khá nhiều, nhanh chóng ngã ngửa say.”

239. Chương 236: Nương Nương Tỉnh Thân (2)

Đỗ Văn Hạo lờ mờ đoán Đức phi đang kể lại thời gian mình sắp được sủng ái.

Đức phi nói tiếp: “Ta đứng ở một góc hầu hạ người dùng rượu, đột nhiên người nhìn ta rồi phá lên cười.” Đức phi nói đến đây trên mặt lộ ra nét hạnh phúc rạng ngời khiến cho ai nhìn thấy cũng phải động tâm.

“Hoàng Thượng ngoắc tay bảo ta tới bên, hỏi ta có cách nào giúp người vui vẻ hơn không. Lúc đó ta còn nhỏ, cũng không có sợ hãi gì, liền nói là ta biết đá chặn (nguyên văn là chiến tử). Người biết không, sở trường của ta chính là đá chặn đó? Mỗi lần ta có thể đá sáu bảy cái liền mà không bị rơi xuống đất. Vạn tuế gia nghe vậy thì cao hứng, gọi tiểu thái giám mang chặn tới cho ta đá. Sau đó Hoàng Thượng vô cùng vui vẻ nhìn ta đùa nghịch với cái chặn. Người uống rất nhiều, sau đó nhìn vào mắt ta, nói rằng ta có hai tròng mắt rất đẹp. Tối hôm đó ta lưu lại trong phòng của Hoàng Thượng.”

Đỗ Văn Hạo biết đây chính là thời điểm mấu chốt mà một con chim sẻ sẽ trở thành phượng hoàng. (Hic, nghĩ cũng lạ, mấy em này khi đó toàn 13 - 14 tuổi, nhiều em chưa dậy thì, ặc, ko dám tưởng tượng, mịa, lão này rơi vào thời đại của cu Hạo thì vào tù một gông)

“Từ đó về sau, Vạn tuế gia thường xuyên bảo ta vào thư phòng hầu hạ người xem tấu chương sau đó đá chặn cho người uống rượu giải sầu. Có nhiều lần người ta hứng cũng làm cho ta thị tẩm ngay ở trong thư

phòng (ý là thịt ngay tại trận đó). Một năm sau ta sinh hạ được một Hoàng tử, được sắc phong tài nhân, rồi tiếp trữ, đến Đức phi. Hết thấy mọi chuyện đều vô cùng tốt đẹp đến khi họ Trần hồ ly kia đột nhiên xuất hiện khiến Hoàng thượng quên ta!”

Đỗ Văn Hạo biết con hồ ly họ Trần kia chính là Trần mỹ nhân. Nghe lời này hắn cũng thấy ghê rợn, cố ý chuyển đề tài, chỉ lên trời nói: “Nương nương, con người chung quy không ai tránh được những chuyện không muốn. Nếu như con người cũng được như những đám mây kia, tùy tâm sở dục, tự do tự tại, thì thật là tốt biết bao!”

Đức phi đưa mắt nhìn về đám mây theo hướng tay Đỗ Văn Hạo, thở dài một tiếng: “Đám mây kia cũng có gì là tốt đâu? Suốt đời phiêu du theo gió, đến một mái ấm gia đình cũng không có!”

“Nương nương nhớ nhà sao? Nhà nương nương ở đâu vậy?” Hỏi lời này Đỗ Văn Hạo đột nhiên thấy trên cổ mình có cái đầu gà.

Cũng may nương nương không thềm để ý đến cái ngu ngốc của hắn: “Ta ở ngoại thành phủ Khai Phong thôi.”

“Như vậy là rất gần mà, đã bao lâu rồi nương nương chưa về thăm nhà?”

Đức phi một tay nâng má thơm mát, một tay cầm chén rượu đùa nghịch, một hồi lâu mới nói: “Đã nhiều năm rồi, bốn cung cũng không nhớ mình tiến cung năm nào, cũng chưa từng trở về thăm song thân.”

“Vậy sao nương nương không quay về xem một chút?”

Hai mắt Đức phi chợt sáng lên trong chớp mắt rồi lại trầm xuống, nói: “Ta rất muốn về nhưng chắc chắn Hoàng Thượng không đồng ý”.

“Nếu Hoàng Thượng đồng ý thì sao?” Đỗ Văn Hạo cảm thấy nàng rất đáng thương, ỷ vào rượu có chút hưng phấn.

Đức phi nghe hắn nói vậy cũng không giận dữ, chỉ đưa mắt nhìn hắn nói: “Người có biện pháp khiến Hoàng Thượng cho phép ta xuất cung về thăm thân sao?”

“Vi thần đương nhiên không có bản lĩnh đó, thậm chí đến nay vi thần còn chưa từng thấy dung nhan của Hoàng Thượng. Bất quá vi thần nghĩ có thể thông qua Thái hoàng Thái hậu.”

“Thái hoàng Thái hậu sẽ nghe lời người sao?”

“Đương nhiên không có khả năng đó, nhưng dù sao cũng thử đề nghị xem. Nương nương rất nhớ song thân mình phải không?”

“Phụ thân ta mới mất năm vừa rồi.”

“Ồ, thực sự xin lỗi.”

“Không có gì. Người nói như vậy, Thái hoàng Thái hậu cũng sẽ không để ý đâu.”

“Nếu vi thần nói, có thể Thái hoàng Thái hậu sẽ để ý. Vi thần tuân chỉ thị y hậu cung chính là chủ ý của Thái hoàng Thái hậu. Bệnh tình của nương nương chính bắt nguồn từ nguyên nhân sâu xa của việc nhớ thương thân nhân. Cách tốt nhất để trị bệnh chính là hồi hương để giải sầu. Biện pháp có tình có lý này rất có thể sẽ được Thái hoàng Thái hậu đồng ý. Chỉ cần Thái hoàng Thái hậu nói với Hoàng Thượng một câu là sẽ được ngay.”

“Nếu như vậy thì cứ làm thử đi!” Đức phi tỏ rõ sự hào hứng: “Người giúp ta việc này thật là tốt, muốn ta tạ ơn người thế nào đây?”

“Nương nương quá lời, hạnh phúc của nương nương chính là niềm vui của chúng thần rồi!”

Nói ra lời này, trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi có chút mất tự nhiên, nhưng hắn chưa kịp đổ tới mặt thì Đức phi đã cuống quýt lên tiếng: “Người yên tâm! Nếu người thật sự giúp được ta việc này, ta sẽ không quên đâu!”

Nói chuyện thêm một hồi rồi Đỗ Văn Hạo rời Thánh Thụy cung, trực tiếp đi gặp Thái hoàng Thái hậu. Hạo nói rằng nguyên nhân bị bệnh của Đức phi chính là do năm trước phụ thân mới mất, nhớ thương mà thành tâm bệnh, tất nhiên cũng có thêm thất “công lao” của Trần mỹ nhân kia. Nhưng nếu bây giờ Đức phi có thể được về thăm mẫu thân thì sẽ đỡ hơn rất nhiều. Thái hoàng Thái hậu nghe lời hạo thì cũng không thắc mắc nhiều, tự mình đi tìm Hoàng Thượng để nói chuyện. Hoàng Thượng đương nhiên vô cùng nghe lời Thái hoàng Thái hậu, lập tức ân chuẩn cho Đức phi về thăm nhà nửa tháng. Đương nhiên vì lý do Đức phi đang bị bệnh, thánh chỉ đồng thời lệnh Đỗ Văn Hạo đi theo thị y.

Thời kỳ này trong năm chính là lúc phong cảnh thiên nhiên thơ mộng nhất.

Đi ra khỏi thành là có thể nhìn thấy đường núi hai bên liễu rủ thướt tha, gió thổi phàn phật khiến cho người ta có một cảm giác thư thái mà lại man mác.

“Đỗ đại nhân, người có thấy gì không?” Đức phi vén màn xe nói với Đỗ Văn Hạo đi bên cạnh.

Đỗ Văn Hạo cười một con ngựa trắng, đi bên cạnh xe của Đức phi, nghe lời hỏi này thì hạ thấp người hỏi lại: “Nương nương cảm giác được điều gì lạ sao?”

“Mùi liễu rủ! Lâu lắm rồi ta không ngửi lại cái mùi tai tái này.”

“Mùi liễu rủ?” Đỗ Văn Hạo dùng sức hấp hấp cái mũi, nghi hoặc nhìn ngó mọi nơi, cố gắng hướng về mấy cây liễu gần nhất nhưng không thể nào ngửi thấy cái gì gọi là mùi liễu rủ.

Đức phi lườm lườm hạo trách móc: “Cái mũi của người đúng là hỏng rồi. Ai da, nhìn kia, có cái thủy xa (guồng nước)”

Ánh mắt nàng lúc này nhìn cái gì cũng thấy vô cùng thân thiết, cho dù là một thân cây, một nông phu, một con chó nhỏ hay một cái guồng nước cũng khiến nàng cảm thán.

Đỗ Văn Hạo tràn ngập thương xót nhìn Đức phi nhưng nàng lại không nhìn hạo, đưa mắt nhìn ra xa với vẻ háo hức như của đứa trẻ mới lần đầu được đi chơi.

Đột nhiên Đức phi hỏi: “Đỗ đại nhân, nhìn bộ dáng người thì có vẻ nhỏ tuổi hơn ta?”

Như thế nào mà đang thưởng thức phong cảnh đột nhiên quay ra hỏi tuổi? Đỗ Văn Hạo cung kính hạ thấp người đáp: “Hồi bẩm nương nương, vi thần đích xác nhỏ tuổi hơn nương nương. Vi thần giờ mới ngoài hai mươi tuổi thôi ạ! Nương nương nhìn bên ngoài trẻ hơn tuổi rất nhiều, vi thần chỉ đoán nương nương ngoài hai tám tuổi thôi.”

Đức phi che miệng cười khúc khích: “Hai tám? Ta nhìn già vậy sao?”

“Nương nương xin đừng trêu đùa vi thần.”

“Ai trêu đùa người? Xem bộ dáng người kia? Người cũng không kém ta mấy đâu, từ sau này cứ gọi ta là tỷ tỷ được rồi.”

Chết ta mất thôi. Đỗ Văn Hạo thiếu chút nữa ngã cả người xuống ngựa, vất vả lắm mới ổn định được thân hình.

Đức phi thấy vậy thì che miệng cười ha ha: “Nhìn người kia, ha ha. Chúng ta xưng hô như vậy cũng chỉ khi có hai người thôi, ta vốn cảm thấy có duyên với người mới nguyện ý nhận người làm đệ đệ, thật không có ý dọa người sợ đến như vậy. Mà thôi, nếu người sợ thì quên chuyện này đi.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng phân bua, giọng có chút lắp bắp: “Không, không..., không phải vậy, ta, thần, vi thần chỉ là không dám với cao.” Hạo nghĩ thầm nếu để Hoàng Thượng biết hạo nhận nữ nhân của lão làm tỷ tỷ, chỉ sợ cái miệng không còn để mà kêu tỷ tỷ nữa thôi. Tốt nhất là tránh đi mấy cái phiền toái này.

Đỗ Văn Hạo tới cái xã hội này nói lâu thì cũng chưa phải là lâu, mà nói ngắn thì cũng không phải ngắn. Nhìn chung cũng đủ cho hạo tiếp nhận được những thứ cơ bản để thích nghi với xã hội phong kiến cổ hủ này. Có lẽ những cái gì gọi là lễ nghi phép tắc cung đình hạo biết thì biết không ít, nhưng mà để hạo làm theo một cách trôi chảy, ví như chúc tụng, quỳ lạy rồi thưa bẩm này nọ, thì thực là có chút gượng gạo. Nhưng là, hạo vẫn luôn quán triệt một quan điểm rất rõ ràng, mấy thứ liên quan tới Hoàng Thượng thì tốt nhất là kính nhi viễn chi, tránh được càng xa càng tốt.

Đức phi thở dài nói: “Người nói gì mà với cao? Ta bắt quá chỉ là một cung nữ đáng thương bị bỏ rơi mà thôi, trong cung hiện còn mấy người coi trọng ta nữa đây? Hết lần này tới lần khác người nguyên ý bầu bạn uống rượu tâm sự cùng ta, sau đó lại mạo hiểm đi cầu Thái hoàng Thái hậu cho ta về thăm nhà. Kỳ thật trong lòng ta vô cùng cảm kích. Nếu người không nguyên ý gọi ta một tiếng tỷ tỷ, ta cũng không ép.”

240. Chương 237: Dương Liễu Y Y (1)

Đỗ Văn Hạo nghe lời nói của nàng thì cảm động không thôi, trong lòng mềm nhũn, có ý muốn đáp ứng. Ánh mắt hắn chuyển rời vào phía trong xe của Đức phi, thấy cung nữ thiếp thân của nàng lộ một nụ cười mỉm!

Cung nữ này vốn là người thân cận nhất với Đức phi, nhưng tại sao khéo miệng lại mỉm cười ý nhị như vậy?

Tâm niệm Đỗ Văn Hạo chợt hiểu rõ ràng. Đức phi này đang diễn trò!

Trong ba nghìn cung nữ tuyệt sắc mà có thể có được sự coi trọng của Hoàng Thượng, Đức phi đương nhiên không thể là người đơn giản. Mình là cái thứ gì? Chỉ là một Thái y lục phẩm nhỏ nhoi, nàng dựa vào cái gì mà phải liên tục mời mình uống rượu giải sầu, nghe kể chuyện xưa, lại còn có bộ dáng vô cùng đáng thương nhận làm tỷ đệ nữa chứ? Trên thế giới này tuyệt đối không có chuyện vô duyên vô cớ như vậy, nàng ta chắc chắn có một lý do gì đó!

Lý do này chỉ đơn giản lướt qua đầu Đỗ Văn Hạo, thậm chí còn không được một lượt, hắn đã hiểu rõ ràng Đức phi không phải hướng đến mình, mà là hướng đến Thái hoàng Thái hậu và Hoàng Thái hậu!

Một tên đại phu tọa đường thấp bé nhẹ cân tự đứng ở đầu nhảy vào ngồi ở ghế giáo thụ Thái y cục, lại thêm một bước lên mây, trực tiếp đảm nhận chức ngự lâm Thái Y viện Viện phán, phụng chỉ thị y hậu cung. Thăng quan tiến chức nhanh như vậy chỉ sợ từ trước tới thời Tống triều này không có mấy người. Nhưng cũng vì thế mà bất kỳ ai thính cái mũi một chút là có thể nhận ra được hết thảy mọi chuyện này đều do ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu. Mà đa phần cũng chỉ đoán già đoán non đây chính là hồng nhân bên cạnh Thái hoàng Thái hậu mà thôi.

Giang sơn này vốn là của nhà Thái hoàng Thái hậu mang tặng không cho Hoàng Đế, cho nên Vạn tuế gia này đương nhiên phải bảo sao nghe vậy, nhất nhất tuân theo ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu. Thậm chí đến ngay cả việc của Vương An Thạch, người mà Hoàng Thượng vô cùng ủng hộ, lại có Trần mỹ nhân đứng đằng sau cũng chỉ vì Thái hoàng Thái hậu không vừa ý cũng đã phải hai lần miễn chức Tể Tướng.

Mà lão nương của Hoàng Đế, tức là Hoàng Thái hậu, hơn mười năm mắc chứng đau kinh. Chết đi sống lại, thống khổ không để đâu cho hết, vậy mà chỉ có mình chữa được, dù rằng mới chỉ là giảm đau thôi nhưng tặng phẩm đã là trân bảo thế gian khó tìm rồi...Những chuyện như thế này ở hậu cung ai mà không biết?

Hoàng Thượng là một đại hiếu tử (đứa con có hiếu) vô cùng kính ái hai người là Thái hoàng Thái hậu và Hoàng Thái hậu. Đức phi đương nhiên biết điều này, và đương nhiên biết rằng đây chính là nơi thích hợp nhất để tiếp cận Hoàng Thượng. Mà tên đại phu này lại đang có được ấn tượng rất tốt từ phía hai lão bà kia, chỉ cần hắn nói mấy câu tốt về mình trước mặt hai bà già là có thể đến tai Hoàng Thượng rồi!

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ thông suốt, trong lòng không còn cái gì gọi là vui sướng nữa, đơn giản chỉ có một trận hàn ý chảy khắp sống lưng. Ở cái nơi gọi là hậu cung này, tất cả chỉ vì mục đích của mình, bất chấp thủ đoạn. Mà có thể nói Đức phi kia diễn xuất vô cùng tốt, nếu như ở xã hội hiện đại của Đỗ Văn Hạo, nàng ta ứng cử Oscar thì không ai dám đứng ra cạnh tranh nữa. Thế nhưng, mọi chuyện đều là thiên ý, nàng có giỏi đến mấy cũng không thể ngờ được chỉ một cái mỉm cười lơ đãng của cung nữ kia đã tiết lộ hết thảy!

Cái này dù sao cũng phải công nhận Đỗ Văn Hạo có đầu óc nhạy bén. Nhưng là, lúc này nhìn ánh mắt đầy khát vọng chờ mong của Đức phi, hắn không biết phải làm gì bây giờ? Cự tuyệt? Hay là tiếp nhận?

Đức phi ngược lại căn bản không biết trong đầu Đỗ Văn Hạo đang phiên giang đảo hải, chỉ thấy vẻ mặt hắn đắm chiêu khổ sở thì càng tỏ ra đau thương: “Nguyên tưởng rằng đã tìm được một người tri âm. Nhưng không nghĩ lại không có duyên như vậy! Ôi!”

Nhìn cặp mắt tràn đầy cảm xúc kia, Đỗ Văn Hạo thực sự cảm thấy vô cùng thông cảm với Hoàng Thượng, hẳn đương nhiên hiểu tại sao ông ta lại không thể thoát khỏi bầy rập của Đức phi.

Nhưng giờ không phải lúc nghĩ cho lão Hoàng Đế kia, mà phải nghĩ xem mình làm sao đối mặt với cô diễn viên tài năng này đây? Nghĩ tới nghĩ lui, vòng vo chán chê, cuối cùng Đỗ Văn Hạo nhận thấy tiếp nhận thì vẫn còn nhiều điểm lợi hơn so với cự tuyệt.

Đức phi này dù sao cũng là Hoàng phi từng được Hoàng Thượng ân sủng, lại vẫn nói sơn không chuyển thủy chuyển, ai biết tương lai Đức phi có lấy lại được ân sủng của Hoàng Thượng không? Hơn nữa, bây giờ chính mình đang đi theo Đức phi để chữa trị chứng bệnh tâm kết cho nàng ta, cứ giả giả thật thật như vậy cũng chẳng ai nói được gì. Thôi thì giờ cứ thuận thế mà làm đi, sau này cẩn thận mồm miệng một chút, không phải bạ đâu cũng tỷ tỷ đệ đệ là được. Dù sao đi nữa thì có một tỷ tỷ như thế này trong hậu cung cũng là có thêm một cánh cửa đi ra đi vào.

Đỗ Văn Hạo vẫn ngồi trên ngựa, khom người thi lễ: “Đa tạ nương nương! Hả, không, đa tạ tỷ tỷ, ngu đệ thật sự cảm tạ chân tình của tỷ tỷ, xin ra mắt tỷ tỷ!”

Đức phi nghe vậy thì hớn hở ra mặt, ánh mắt đầy chân tình: “Ừ! Phải thế chứ! Từ nay về sau tỷ ở trong cung sẽ không cô đơn nữa rồi. Văn Hạo, tỷ nói cho đệ biết, nhũ danh của tỷ là Liễu Nhi, cái này trong cung cũng chỉ có Hoàng Thượng biết mà thôi, nhớ không được nói với ai đấy!”

“Dạ, Liễu Nhi tỷ tỷ!”

Khuôn mặt tròn trĩnh của Đức phi có chút ửng hồng, cười giòn tan gật đầu với hắn, liếc mắt định nói câu gì xong lại thôi, quay mặt nhìn ra phương xa.

Xe ngựa cứ chậm chậm tiến về phía trước, hai hàng liễu hai bên đường theo gió phiêu lãng cứ lần lượt lướt qua như vút ve. Khuôn mặt xinh xắn của Đức phi đầy hoài niệm, chậm rãi nhớ về chuyện cũ, giọng điệu vô cùng hạnh phúc: “Những cây liễu kia cũng đã to như vậy rồi!”

“Đúng vậy, thật đẹp, thật vô cùng thoải mái!”

“Nếu đệ đi qua đây mấy năm trước thì sẽ thấy nơi này không có những cây liễu kia đâu!”

“Ồ, nguyên lai là những cây liễu này mới được trồng không lâu. Phải chăng chúng biết tỷ tỷ sắp về thăm nhà nên mới ước hẹn cùng nhau đợi ở nơi đây, xếp thành hai hàng vui vẻ chào đón?”

“Chỉ được cái dẻo mỏ!” Đức phi hờn dỗi nhìn hắn liếc mắt một cái, “Nghiêm chỉnh đứng đắn một chút xem nào? Ta nói không có liễu không phải là trước kia hoàn toàn không có gì, bất quá không phải liễu mà thôi.”

“Ồ, vậy chắc chắn trước kia chính là cô ảm thụ!”

“Ai nói là cô ảm thụ?”

“Liễu Nhi tỷ là Thất tiên nữ ngày xưa hạ phàm, hiển nhiên phải là cô ảm thụ chào đón tỷ rồi!”

Khuôn mặt Đức phi thoáng ửng đỏ: “Ta làm sao có thể so sánh với tiên nữ trên trời đây? Người nói cô ảm thụ nghênh đón Thất tiên nữ là sao?”

Đây là tích trong vở Thiên Tiên Phối, Đỗ Văn Hạo không dám chắc tại Tổng triều đã biết về truyền thuyết Ngưu Lang Chức Nữ, liền hỏi: “Tỷ có biết sự tích Đổng Vĩnh cùng Chức Nữ ngày xưa không?”

Những chuyện về Thiên Tiên Phối (chính là Ngưu Lang - Chức Nữ) xuất hiện đầu tiên trong Sưu Thần ký từ thời Đông Tấn, nội dung đại khái cũng giống với Thiên Tiên Phối hoàn chỉnh sau này, cho nên Tổng triều cũng có không ít người biết. Đức phi khẽ nghiêng đầu suy nghĩ một chút, nói: “Người muốn nói đến chuyện Đổng Vĩnh người bán thân chôn cha, sánh duyên cung tiên nữ Chức Nữ sao?”

Đỗ Văn Hạo vui vẻ nói: “Đúng vậy, Chức Nữ thực ra chính là nữ nhi thứ bảy của Vương mẫu nương nương, còn gọi là Thất tiên nữ. Bởi vì khâm phục tấm lòng hiếu nghĩa của Đổng Vĩnh, muốn cùng hắn kết duyên vợ chồng nên mới đứng ở trước một gốc cô ảm thụ chặn đường Đổng Vĩnh. Nàng cũng không tị hiềm mình là phận nữ, trực tiếp thổ lộ tấm chân tình. Đổng Vĩnh vô cùng cảm kích nhưng lại không muốn liên lụy tới nàng, nên đã nhất quyết cự tuyệt. Khi đó, Đổng Vĩnh đã hát thể này:

Đại tả thuyết thoại khiêm tư thốn, (Đại tỷ nói chuyện thật khó tiếp nhận)

Mạch lộ tương phùng chẩm năng thành hôn? (Người đứng gặp giữa đường như thế nào có thể kết phu thê?)

Hà hưởng ngã mai thân phó gia khứ vi nô oanh (Hưởng chi ta đây đã bán thân làm nô cho người ta)

Chẩm năng hại nhĩ đồng thụ khổ tân. (Làm sao có thể hại người chịu khổ theo!)”

Phụ thân của Đỗ Văn Hạo vốn vẫn rất thích nghe hát Hoàng Mai Hí, nhất là vở Thiên Tiên Phối, trong nhà thường mở đĩa nhạc có vở này để nghe. Khi còn bé Đỗ Văn Hạo nghe rất nhiều lần, lại được phụ thân kể đi kể lại muốn phát chán. Ai nghĩ giờ lại có tác dụng như vậy.

Hoàng Mai Hí là cách hát với giọng thuần phác, lưu loát nhưng tràn đầy vẻ trữ tình. Ở Tống triều có thể đã từng nghe qua nhưng không có được những phương tiện hỗ trợ như thời hiện đại, nên không thể hay bằng. Hơn nữa Đỗ Văn Hạo hát ở đây đương nhiên không thể coi là khá được. Mặc dù vậy, Đức phi vẫn tỏ ra rất hào hứng, mắt phượng lấp lánh: “Thật dễ nghe! Vậy thất tiên nữ nói sao?”

“Thất tiên nữ, cũng chính là Chức Nữ thấy Đồng Vĩnh cự tuyệt vậy thì giải thích rằng mối duyên này là Vương mẫu trên trời ban tặng cho Đồng Vĩnh vì tấm lòng hiếu thảo của hắn. Nếu Đồng Vĩnh không tin thì có thể hỏi ngay gốc côi ẩm thụ đây, nó thậm chí có thể mai mối cho hai người. Đồng Vĩnh hiển nhiên không tin, mới tiến tới hỏi cây côi ẩm thụ kia: “Côi ẩm thụ ơi côi ẩm thụ, ta cùng với vị đại tỷ xinh đẹp đây muốn kết thành phu thê, người có thể làm mai cho chúng ta không? Nếu người thực lòng mong chúng ta được hạnh phúc, hãy mở miệng nói cho ta nghe đi! Côi ẩm thụ ơi côi ẩm thụ!”

241. Chương 237: Dương Liễu Y Y (2)

Đỗ Văn Hạo lại bắt chước hát theo kiểu Hoàng Mai Hí, búng búng tay làm nhịp, điệu bộ vừa hát vừa đùa khiến Đức phi cười khanh khách: “Thế côi ẩm thụ có nói chuyện không?”

“Đương nhiên sẽ nói chứ! Côi ẩm thụ nói: “Đồng Vĩnh kia ơi hãy nghe đây. Người cùng Đại tỷ đây có duyên chồng vợ, hai người nhất định sẽ thành đôi, ta sẽ làm mai chúc phúc cho hai người”.

Đức vui vẻ vỗ tay: “Thật tốt thật tốt! Côi ẩm thụ này chỉ là một cái cây mà cũng hiểu được tình cảm nhân gian!”

“Đúng vậy, côi ẩm thụ chính là bà mối của Đồng Vĩnh cùng với Thất tiên nữ, còn gọi là bà mai Thiên Tiên Phối. Liễu Nhi tỷ tỷ là Thất tiên nữ cho nên ven đường khẳng định phải là côi ẩm thụ rồi!”

Đức phi cười khanh khách, sóng mắt lưu chuyển nhìn hắn: “Nếu ta là Thất tiên nữ, vậy Đồng Vĩnh là ai đây?”

“Đồng Vĩnh đương nhiên là...” (mịa cái thằng này, muốn chết đây) Đỗ Văn Hạo thuận miệng đang định nói “đương nhiên là ta” nhưng cái chữ “ta” kia vừa ra đến đầu lưỡi thì ngay lập tức được nuốt trở lại (trộm vía, số nó cũng may). Ài, đây chính là nữ nhân của Hoàng Thượng, nói ra không phải muốn chu di cửu tộc sao? Nhưng là, hắn cũng là người nhanh trí, nhồm miệng nhìn nụ cười quyến rũ của Đức phi nói: “Đồng Vĩnh đương nhiên là Hoàng Thượng Vạn tuế gia rồi!”

Nghe vậy Đức phi khẽ cau mày hừ khẽ một tiếng, không thèm để ý đến hắn nữa, đưa mắt nhìn về mấy cây liễu đến xuất thần. Nhất thời không nói chuyện gì nữa.

Lúc này gần như chỉ có tiếng xe ngựa lộc cộc chậm rãi vang lên như lưu luyến không muốn rời xa những cây liễu. Mãi một hồi lâu, Đức phi mới buồn bã nói: “Ngày trước nơi đây không có liễu, cũng không phải là côi ẩm thụ, ta cũng không nhớ đó là gì, nhưng chỉ biết rằng khi ta được Hoàng Thượng sủng ái, người biết nữ danh của ta là Liễu Nhi mới sai người trồng liễu dọc hai bên đường tới nhà ta. Hôm nay ta nhìn thấy cảnh này, ôi, cảnh thì còn, nhưng người đã mất lâu rồi. Ôi! Hoàng Thượng ơi, người có biết thiếp mong nhớ người thế nào không?”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng vô cùng cảm khái, xem ra lúc đó Hoàng Thượng thực sự vô cùng yêu thương và hết mực sủng ái vị phi tử có xuất thân bình dân này.

Xe ngựa tiếp tục lăn bánh về phía trước, chợt thấy có một hộ vệ tiến đến bẩm báo, nói là chỉ còn khoảng ba dặm nữa sẽ tới suối Tử Khê.

Đỗ Văn Hạo nhìn về mặt Đức phi, thấy nàng vừa hưng phấn, lại vừa thương tâm, liền cho rằng cái gọi là Tử Khê tuyền này đối với nương nương vô cùng có ý nghĩa. Không giấu nổi tò mò, hần hạ thấp người hỏi: “Tử Khê tuyền này có gì đặc biệt sao? Hần là phải rất đẹp!”

“Đúng vậy, Tử Khê tuyền này chính là nơi ta sinh hài tử!”

Tiêu công công đã từng nói qua nên Đỗ Văn Hạo cũng biết đôi chút về vị nương nương này. Đức phi cùng Hoàng Thượng sinh được tổng cộng hai hoàng tử và một vị công chúa. Trong số mười ba người con của Hoàng Thượng thì con lớn của Đức phi đứng hàng thứ sáu, gọi là Lục Hoàng tử, tên là Triệu Hú.

Năm người con trước của Hoàng Thượng đều chết yểu, do đó Lục Hoàng tử liền trở thành trưởng tử, vốn có hy vọng trở thành Thái tử, nhưng Hoàng Thượng lại hết lần này tới lần khác lần lựa không quyết. Căn bản Hoàng Thượng không thích Lục Hoàng tử, người lão thích chính là Cửu Hoàng tử, đây cũng là người lão muốn tương lai kế thừa đế vị.

Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân Đức phi bị thất sủng.

Đỗ Văn Hạo không giỏi về lịch sử cho nên hần không biết rằng, mấy năm nữa thôi, trước ý kiến của Tổng Thần Tông Hoàng Đế muốn lập Cửu Hoàng Tử làm Thái tử, quần thần nhất loạt phản đối bởi vì Cửu Hoàng tử bị tật ở mắt, Thần Tông không còn cách nào khác đành phải lập con lớn của Đức phi là Lục Hoàng tử làm Thái tử, sau này kế vị ngôi báu, chính là Tổng Triết Tông!

Nói cách khác, Đỗ Văn Hạo vừa rồi đã cùng thân mẫu của một vị Hoàng Thượng Tổng triều kết làm tỷ đệ!

Lúc Tổng Triết Tông kế vị cũng chỉ mới mười tuổi, nên mọi chuyện trong triều đều do Hoàng Thái hậu Cao Thị buông rèm nhiếp chính. Mà người này cũng đã được Đỗ Văn Hạo chữa trị chứng bệnh đau kinh, đã tặng cho hần một cái gối vô cùng quý giá kia. Bởi vì Tổng Triết Tông không phải là con của chánh thê nên Đức phi không thể làm Thái hậu, chỉ có thể được phong là Hoàng Thái phi. Tuy nhiên, Tổng Triết Tông đối với mẫu thân vô cùng hiếu thuận, ba năm sau khi hần đăng quang, lúc đó đã mười ba tuổi, hạ chiếu đem lễ nghi cùng mọi công việc, chức trách của một Hoàng Thái hậu ban cho Đức phi. Do vậy, Đức phi thực tế cũng không khác gì một Hoàng Thái hậu cả.

Hoàng Thái hậu Cao Thị mặc dù là buông rèm nhiếp chính nhưng cũng rất tôn trọng ý kiến của Đức phi, là mẹ ruột của Hoàng Thượng. Hai người trên thực tế chính là cùng nhau liên hợp chấp chính. Đến khi Triết Tông mười bảy tuổi thì Cao Thị chết, Triết Tông chấp chính, địa vị của Đức phi lại càng hiển hách.

Tất nhiên những chuyện đó Đỗ Văn Hạo lúc này không biết được. Lúc này ở đây vui đùa với Đức phi, thuận thể mà nhận làm tỷ đệ. Chắc chắn năm năm nữa, hần mới phát hiện được quyết định của mình lúc này anh mình cỡ nào.

Đỗ Văn Hạo nghe Đức phi nói sinh hài tử tại nơi thôn quê hoang dã này thì không khỏi thất kinh, đường đường một phi tử của Hoàng Thượng đương triều, làm sao có thể phải sinh hạ Hoàng tử ở bên ngoài như vậy đây?

Đức phi nói: “Năm đó, vào mùa hè, thời tiết rất nóng, cũng là lúc ta sắp lâm bồn. Vạn tuế gia thấy ta hoài thai nặng nề khổ cực liền tổ chức đi cắm trại ở bên ngoài thành để ta nghỉ ngơi. Khi đi tới Tử Khê tuyền, đột nhiên trong bụng ta cảm thấy đau nhức vô cùng, bà đỡ và các đại phu đi cùng xem xét và đều nói rằng do đi đường xóc nảy nên đã động tới thai, chuẩn bị sinh rồi. Lúc đó vạn tuế gia cùng tất cả mọi người đều hết sức lo lắng, hồi thành thì không kịp mà nơi định nghỉ ngơi cũng còn cách tới hơn mười dặm đường. Dưới tình thế cấp bách, An công công là thái giám bên người Hoàng Thượng nói rằng Tử Khê tuyền cũng là thần tuyền, là suối thiêng, có thể dựng trại tạm thời và sinh nở ở đó được. Không còn cách nào khác, chúng ta đành phải làm vậy, sai người lập tạm lều vải bên cạnh Tử Khê tuyền. Chuẩn bị hết thấy cũng mất gần tới hai canh giờ, đến khi xong xuôi thì ta cũng trở dạ và sinh hạ hài tử. Văn Hạo, dòng suối này nước mát, phong cảnh lại rất đẹp, chúng ta xuống đó chơi đùa một lát đi!”

Lần này Đỗ Văn Hạo có nhiệm vụ đi cùng Đức phi về nhà tỉnh thân (thăm thân). Nhiệm vụ này xét cho cùng thì cũng chẳng có gì đặc biệt, lại càng không có gì phải vội vàng, nên cũng đồng ý dừng lại nghỉ ngơi.

Cung nữ thiếp thân của Đức phi truyền lệnh hộ vệ đội tìm một chỗ bằng phẳng bên dòng suối để hạ trại.

Nơi này cỏ cây xanh ngát, một dòng suối nhỏ uốn lượn quanh co, gió không ngớt thổi vi vu, thật đúng là một nơi rất tốt để nghỉ ngơi.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy trong không khí đưa tới một trận gió, đập thẳng vào mặt, trong gió có những bọt nước li ti khiến cho người ta có cảm giác vô cùng mát mẻ và thoải mái.

Đức phi được cung nữ dìu đỡ xuống xe, nhưng vừa nhìn thấy khung cảnh cỏ xanh tươi tốt, nước biếc một màu, tâm lý trở nên vô cùng vui vẻ, chạy thẳng một mạch ra phía dòng suối, được một đoạn thì ném ngay đôi giày đi. Lúc này nàng chạy thoăn thoắt với đôi chân trần, hai tay nâng váy, trông giống như một đứa trẻ lần đầu được cha mẹ cho ra suối chơi. Chạy tới bờ suối, nàng bước xuống mấy bước, khom lưng chụm tay vốc một ngụm nước đưa lên miệng, hút mạnh một cái. Sau đó vươn thẳng lưng đứng dậy, mỉm cười nhắm liên hai mắt, muốn cảm nhận thật rõ hương vị mát lạnh của nước suối trong cơ thể.

Đỗ Văn Hạo chạy theo sau một đoạn, thấy cảnh này thì vội kêu lên: “Nương nương, mau lên đi, nương nương đang bị khuy suyễn, dính lạnh sẽ làm bệnh nặng thêm đó!”

“Không! Nước có lạnh một chút nhưng vô cùng thoải mái, người cũng xuống đây đi!” Đức phi nâng nâng tà váy xoay người nhìn hần cười.

Mấy cung nữ cũng vội vàng khuyên nhủ: “Nương nương, đứng ở trong nước không tốt đâu, xin người lên đây đi!”

“Ta không lên!” Đức phi một tay giữ váy, một tay yểu điệu té té nước, tiếng cười giòn giã vô cùng thích thú.

Đỗ Văn Hạo thì gấp gáp đến độ muốn nhảy xuống ngay để lôi nàng lên, nhưng vẫn cung kính thở dài: “Nương nương! Người mau lên đi, nếu dính lạnh thì chứng khuy suyễn của nương nương vì thần cũng không có biện pháp chữa khỏi đâu!”

“Người cũng không phải là Đồng Vĩnh, không cần người nhiều lời! Các người cứ mặc ta!” Đức phi vui vẻ đùa cợt, rồi buông váy ra, dùng cả hai tay té nước về phía mọi người.

Đỗ Văn Hạo cùng các cung nữ người trốn đông, kẻ chạy tây, cuống cuồng sợ bị ướt nhưng cũng không dám lùi về đằng sau. Đức phi thấy vậy lại càng vui vẻ, cười khanh khách không thôi.

242. Chương 238: Lại Thấy Quái Bệnh (1)

Tâm trạng người phụ nữ quả thật không biết đâu mà lần. Họ cứ thay đổi như chong chóng vậy. Vừa rồi còn buồn phiền muốn chảy nước mắt, thế mà giờ đã khanh khách cười. Quả là biến hóa khôn lường! Lúc trước, khi xem xét những giấy tờ ghi chép bệnh tật của Đức phi, Đỗ Văn Hạo đã biết nàng bị chứng khuy suyễn, nếu dính lạnh sẽ thành nặng hơn. Vậy mà gọi sao nàng cũng không chịu lên khỏi dòng suối. Thấy tình thế cấp bách, Đỗ Văn Hạo không kịp cả cởi giày vội nhảy xuống suối, lội nước đi về phía Đức phi. Tới nơi, hần đưa tay túm lấy ống tay áo nàng ta nói: “Liều Nhi tỷ tỷ, nghe lời đệ, lên bờ thôi!”

Vì đang lo lắng nên Đỗ Văn Hạo không nhận ra mình kéo Đức phi hơi mạnh tay. Bị Đỗ Văn Hạo kéo mạnh, Đức phi đứng không vững, lão đảo mém chút đã ngã xuống suối. Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội kéo Đức phi lại, nhưng không may, hần lại dẫm phải một tảng đá trơn tuột nên ngã sấp xuống khe suối.

Thấy Đỗ Văn Hạo ngã, Đức phi không nhịn nổi phá lên cười. Nàng cười nghiêng cười ngã, chân vấp vào tảng đá mà cơ thể cũng không còn sức để giữ thăng bằng nên ngã nốt xuống suối.

Khe suối này thật ra rất nông, nước chỉ đến đầu gối. Tuy không bị nguy hiểm gì đến tính mạng nhưng cú ngã đã làm cho cả Đức phi lẫn Đỗ Văn Hạo ướt như chuột lột. Đỗ Văn Hạo rất muốn đến dìu Đức phi đứng dậy và đưa nàng lên bờ nhưng khi nhìn thấy nàng, hần bỗng chững lại. Quần áo ướt, dính chặt, bó sát vào cơ thể Đức phi khiến hần có thể nhìn thấu những đường cong quyến rũ. Đỗ Văn Hạo mặt mày đỏ lựng, trống ngực đập thình thịch vội vàng quay người đi lên bờ nơi những cung nữ đang đứng ngây người ra nhìn bọn họ. Xấu hổ, hần giả bộ quát các cung nữ: “Các người muốn chết à? Sao còn vẫn đứng đó. Mau xuống dìu nương nương lên bờ ngay”.

Mấy cung nữ lúc này như chợt tỉnh giấc, vội vàng nhảy xuống suối lội nước đi về phía Đức phi rồi cởi áo ngoài của mình phủ mà phủ ra ngoài cho nàng. Sau đó, họ cùng dìu nàng lên bờ.

Hai cung nữ khác tiến về phía Đỗ Văn Hạo định dìu đỡ hắn nhưng Đỗ Văn Hạo đã khoát tay từ chối, nói: “Các người mau mau lo cho nương nương đi. Giúp người thay quần áo ấm nhanh lên. Nếu nương nương bị lạnh rồi có mệnh hệ nào thì ta với các người không chịu nổi trách nhiệm này đâu”.

“Tuân lệnh”, hai người cung nữ nói rồi nhanh chóng tiến lại dìu Đức phi đi. Đỗ Văn Hạo cũng tự mình leo lên bờ.

Lúc này, những tên hộ vệ đi kèm đã hạ xong trại bằng những cái lều vải họ mang theo. Đồng thời, những tên hộ vệ khác cũng đã tự giác tản ra xung quanh cảnh giới. Đức phi vào lều của nàng thay quần áo. Một cung nữ dẫn Đỗ Văn Hạo vào một cái lều khác, bên trong đã có sẵn hành lý của hắn.

Đỗ Văn Hạo vội vã thay quần áo rồi đi ra hỏi xem nương nương đang ở đâu. Cung nữ hầu hạ nàng lễ phép đáp: “Dạ bẩm Đỗ đại nhân, nương nương vẫn còn đang thay quần áo ạ”.

Đỗ Văn Hạo bèn chậm rãi đi dạo xung quanh ngắm cảnh. Trong đầu hắn bỗng tái hiện lại cơ thể ướt sũng, mềm mại và quyến rũ của Đức phi. Hắn muốn dứt hình ảnh đó ra khỏi đầu mà không sao làm được.

Không lâu sau đó, hắn nghe thấy tiếng Đức phi gọi: “Văn Hạo, đến đây. Ở đây có cái xích đu”

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn lên đã thấy Đức phi đang đi nhanh về phía rừng cây. Quả thật ở đó có một cái xích đu nhỏ. Đức phi ngồi lên xích đu, nhìn Đỗ Văn Hạo cười to rồi dịu dàng nói: “Trong cung làm sao có những trò vui thế này cơ chứ. Thích quá đi thôi”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng chạy tới kêu lên: “Nương nương, người vừa mới bị ngã xuống suối, bị nhiễm lạnh còn chưa khỏi, đừng có đu mạnh nếu không sẽ bị trúng gió đó”.

“Sợ gì chứ! Các người mau lại đây đẩy ta nhanh lên”.

Nghe Đức phi nói, mấy người cung nữ vội chạy đến đẩy xích đu cho nàng. Xích đu đưa càng cao, Đức phi càng thích thú cười to hơn. Miệng nàng vẫn liên tục giục đám cung nữ đẩy mạnh nữa.

Lão thái giám Trữ công công, hầu cận thân thiết của Đức phi đứng bên lo lắng. Lão gần chặt mắt vào mỗi lần lên xuống của cái xích đu, không ngừng kêu to: “Đừng có đẩy mạnh thế. Nguy hiểm quá! Ôi chao cẩn thận nương nương. Ôi cẩn thận! ”.

Đỗ Văn Hạo chỉ còn biết cười khổ. Hắn nói với Trữ công công, cũng là để trấn an chính mình: “Nương nương ở trong cung buồn phiền đã lâu, cũng vất vả lắm mới có được một chuyến đi ra ngoài chơi vui vẻ thế này. Nương nương quả thật là một cao thủ ngồi xích đu. Cao thế mà không thấy người sợ sệt chút nào cả. Nhưng ta vẫn thấy lo cho chúng khụ suyễn của người. Đu mạnh thế này sợ không tốt cho bệnh tình của nương nương”.

“Đúng vậy. Nhưng từ trước tới giờ ta chưa bao giờ thấy nương nương chơi đùa vui vẻ thế này”. Trữ công công mắt vẫn không rời Đức phi, tuy lão ta cảm thấy lo lắng nhưng không thể không nói là cũng thấy vui cùng nương nương.

Đúng lúc này, Đức phi đang ngồi trên xích đu đột nhiên ho một tràng. Một tay nàng vẫn bám vào xích đu còn tay kia che miệng, cúi gập người ho không ngừng. Cơ thể nàng như co dúm lại khiến ai nhìn thấy cũng phải kinh sợ. Tất cả mọi người đều lo lắng hét lên rồi chạy về phía nương nương.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy vậy cũng kêu lên: “Thôi, thôi dừng lại, không đu nữa”.

Không cần chờ nghe hắn nói thì mọi người cũng đang cố sức dừng cái đu lại. Hai cung nữ sắp lại gần. Lo lắng cho sự an toàn của nương nương, một người vội vàng nhảy lên giữ sợi dây ở phía bên cái đu để nó dừng lại. Một người khác ôm chặt lấy Đức phi, giữ nàng ngồi im trên xích đu. Sức nặng của ba người đã khiến cái đu không văng cao được nữa mà chỉ quanh quẩn qua lại một hồi. Cung nữ còn lại nhanh tay giữ nốt sợi dây bên kia rồi kéo mạnh để cái đu có thể dừng lại.

Khuôn mặt của Đức phi chuyển sang màu đỏ lựng. Nàng đã xuống được khỏi cái đu, đang khom lưng, ngồi chồm hổm trên mặt đất mà ôm bụng ho. Các cung nữ vội vàng thay nhau đỡ Đức phi, người vuốt ngực,

người đấm lưng nhưng nàng vẫn không có bất kỳ một chuyển biết tốt đẹp nào.

Đỗ Văn Hạo vội vàng chạy về lều vải, nơi có túi hành lý của hắn để lấy hộp ngân châm. Sau đó, hắn nhanh chóng chạy đến chỗ Đức phi, kêu cung nữ tránh ra hết rồi lấy tam lăng kim châm trong hộp ra. Quay qua Đức phi, hắn nhanh chóng châm một cây kim vào huyết thiếu thương ở ngón tay cái, một cây vào huyết thương dương ở ngón trở rồi tìm cách nặn ra vài giọt máu tươi.

Rất nhanh sau đó, cơn ho của Đức phi đã dần qua đi. Giờ nàng đang thở hổn hển, khó nhọc nghiêng mặt đưa mắt nhìn Đỗ Văn Hạo rồi cố gắng cười, nói: “Ta...”

“Đừng cố gắng nói gì cả! Vừa rồi nương nương mới bị ngã xuống suối ướt hết người. Sau đó lại ngồi xích đu đu mạnh thế thì sẽ dễ bị trúng gió thôi. Hàn tà đã xâm nhập khiến bệnh khụ suyễn tái phát. Giờ thì nương nương cần phải nghỉ ngơi thì mới khỏe lại được”.

Đức phi gạt đầu rồi để cung nữ dìu đỡ quay trở lại lều vải của mình nằm xuống nghỉ ngơi.

Đỗ Văn Hạo lo lắng dõi theo bước đi của Đức phi nương nương về phía lều vải rồi quay qua Trữ công công nói: “Trước kia nương nương có hay lên cơn ho như vậy không?”

“Thằng hoặc gì đó thôi. Nhưng cũng đã lâu lâu rồi nương nương không bị nên ta không nghĩ hôm nay bệnh tình của nương nương lại tái phát như thế này”.

“Đêm nay các người phải trông nom nương nương cẩn thận một chút. Có gì không ổn thì phải nhanh chóng báo cho ta ngay”.

“Vâng, thưa Đỗ đại nhân”, Trữ công công cúi người đáp lời.

Nghỉ ngơi một hồi Đức phi đã cảm thấy khỏe hơn. Nàng vẫn còn muốn ở lại đây chơi thêm vài ngày nữa nhưng Đỗ Văn Hạo ngăn cản. Hắn kêu người dọn dẹp lều trại chuẩn bị lên đường. Đức phi vẫn còn lưu luyến nơi này, nàng ngồi bên bờ suối chơi đùa đến tận khi hoàng hôn buông xuống, sương lạnh bắt đầu rơi. Đỗ Văn Hạo phải kiên trì thuyết phục nàng mới chịu rời gót lên xe. Cả đoàn tiếp tục lên đường, cố gắng tìm một dịch quán nào đó để có thể nghỉ ngơi ăn tối.

Đức phi cuối cùng cũng đã cảm thấy rã rời. Nàng nhẹ nhàng tựa vào cửa sổ phía trước, vẻ mặt mệt mỏi, nhìn không còn chút sức lực tinh thần nào. Thỉnh thoảng nàng còn nhẹ nhàng ho khan.

Đỗ Văn Hạo cưỡi ngựa đi bên cạnh, nghe tiếng ho bèn kéo màn xe lên. Nhìn thấy khuôn mặt mệt mỏi của Đức phi, hắn không khỏi có chút lo lắng, nhẹ nhàng quan tâm hỏi: “Nương nương, người cảm thấy thế nào?”

Đức phi nhướn miệng cười, nói: “Người không cần phải lo lắng nhiều cho ta. Ta chỉ hơi mệt một chút thôi. Đã lâu lắm rồi ta không được vui chơi thoải mái vậy nên cũng không tránh khỏi mất sức”.

Nói xong, Đức phi lại nhắm nghiền hai mắt lại nghỉ ngơi. Nụ cười vẫn đọng trên mặt nàng. Nhưng thỉnh thoảng, nàng vẫn phát ra những tiếng ho nhẹ.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt ửng hồng của nàng, trong lòng không khỏi dấy lên một cảm giác xao xuyến.

Đêm đó, Đức phi cùng đoàn người nghỉ lại ở dịch trạm.

Nửa đêm hôm đó, khi Đỗ Văn Hạo đang lơ mơ ngủ thì Trữ công công chạy vào lay hắn dậy, nói Đức phi đang cảm thấy rất khó chịu. Đỗ Văn Hạo kinh hãi vội vàng chạy tới cửa phòng nghỉ của Đức phi. Đứng ngoài cửa hắn đã nghe thấy những trận ho dồn dập như xé gió. Đỗ Văn Hạo vội đẩy cửa bước vào, chỉ thấy Đức phi đang ngồi phía mép giường thở gấp. Thấy Đỗ Văn Hạo đi vào, nàng cố gắng nở nụ cười, nói: “Văn Hạo, trước giờ mỗi khi ho ta đều bị ho khan, nhưng hôm nay ta lại thấy có cả đờm”.

Đỗ Văn Hạo an ủi Đức phi vào câu rồi nhìn lưỡi, bắt mạch cho nàng. Sau đó, hắn nhẹ nhàng nói: “Liễu Nhi tỷ tỷ không nên lo lắng quá. Người ngày hôm nay bị nhiễm phong hàn, đến nỗi hao suyễn phát tác. Giờ nghỉ ngơi, rồi sắc một thang thuốc uống là không cần phải lo ngại đâu”

“Ừ, có người ở bên cạnh thì ta đương nhiên là không cần phải lo lắng gì rồi”, Đức phi nói.

Nửa canh giờ sau khi uống thuốc, Đức phi đã nhẹ nhàng chìm vào giấc ngủ. Đỗ Văn Hạo lúc này mới có thể thở phào nhẹ nhõm rồi quay trở lại phòng mình.

Trời gần sáng, Đỗ Văn Hạo lại đi đến phòng Đức phi xem bệnh tình của nàng. Lúc này, đờm đã ít đi, các cơn ho khan cũng đã bớt nhiều. Hạo lại sai người tiếp tục đi sắc thuốc cho Đức phi. Sau bữa điểm tâm, khí sắc của nàng đã tốt hơn một ít. Chỉ có hơi thở là vẫn còn chút dồn dập.

Cả đoàn lại tiếp tục lên đường. Rút cục thì đến xế chiều hôm đó, họ cũng tới được Chu gia trang, cố hương của Đức phi.

243. Chương 238: Lại Thấy Quái Bệnh (2)

Đối với những người dân thường thì được sống trong cung là một điều mà tất cả mọi người đều mong muốn nhưng không phải là chuyện cứ cầu là được. Ai cũng nghĩ thâm cung là chốn thiên đường, được ăn sung mặc sướng, được hầu hạ Hoàng thượng. Nay, Đức phi hồi hương thăm quê cũng là niềm vui khôn xiết của người dân ở đó. Chuyện trong cung thường rất kín đáo, ít khi truyền được ra ngoài nên dù trong cung, Đức phi là một người bị thất sủng thì ở quê cũng có ai biết đây là đâu?

Lại nói tiếp chuyện đang xảy ra. Đến giờ, Đỗ Văn Hạo mới hiểu thế nào gọi là “vinh quy bái tổ áo gấm về làng”. Hạo ước chừng khéo phải có đến hàng vạn người kéo đến chúc mừng Đức phi nương nương.

Chu gia trang đã được thông báo trước về việc hồi hương của Đức phi nên toàn bộ gia trang được trang hoàng rực rỡ. Mọi người nghênh đón khéo phải đến mười dặm để đón nương nương, trang phục ai cũng long lẫy.

Khi nương nương được đưa về đến nhà, hàng loạt những thủ tục lễ nghi quy củ diễn ra, kéo dài một lúc lâu.

Ngay từ khi bắt đầu bước chân vào Chu gia trang, hai mắt của Đỗ Văn Hạo mở tròn thao láo không thể đóng lại được. Tình cảnh này khiến hạo liên tưởng tới những cảnh đoạn Nguyên Xuân tỉnh thân (về thăm nhà) trong phim Hồng Lâu Mộng ở thời hiện đại. Mặc dù thanh thể không hạo được như Hồng Lâu Mộng, nhưng dù sao đó cũng là phim ảnh, còn đây là đời thực. Chỉ vì một lý do thăm nhà thôi mà khiến cho mấy trăm người phải tất bật chuẩn bị, lại xếp hàng dài nghênh đón từ xa. Thật khiến người ta có chút khó thở.

Vào đến đại viện, mẫu thân của Đức phi dẫn tất cả mọi người trong nhà quỳ xuống dập đầu làm lễ. Đức phi vội vội vàng vàng chạy đến nâng mẫu thân dậy, tác phong của nàng lúc này hoàn toàn không giống một quý phi cao cao tại thượng, mà chỉ như một người con gái bình dị, ôm chầm lấy mẫu thân mà khóc ô ô. Già trẻ lớn bé thấy nương nương rơi lệ tràn đầy chân tình như vậy thì ai cũng cảm động mà rơi lệ theo.

Thời gian dần trôi mà Đức phi vẫn rất kích động. Nàng chưa khô nước mắt khóc cùng mẫu thân đã lại ngay lập tức lú lú riu riu nói cười cùng các tỷ muội của nàng.

Yến hội buổi tối được tổ chức khá to với những nhóm ca múa mua vui. Nhưng Đức phi cảm thấy không khỏe nên kêu kết thúc sớm để nàng có thể đi nghỉ.

Buổi sáng ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo lại sang thăm bệnh cho Đức phi. Hạo thấy sắc mặt nàng trở nên ửng đỏ hơn, hơi thở cũng gấp gấp hơn, có vẻ như chứng khuy suyễn lại bắt đầu tái phát. Hạo biết, tâm trạng quá mừng rỡ hay quá đau khổ đều không tốt cho những người bị bệnh này. Mà trong ngày hôm qua thì Đức phi đã trải qua hết cả hai tâm trạng đó nên việc bệnh tình gia tăng cũng là điều khó tránh khỏi.

Đỗ Văn Hạo cứ suy nghĩ liên miên chưa biết phải quyết định thế nào. Đó là bởi vì đi theo Đức phi chỉ có mình hạo là thị y chứ không có ai để hạo có thể bàn bạc cùng mà trong đạo lý nghề y thì phương pháp hội chẩn nhiều khi rất cần thiết khi cân nhắc các ca bệnh phức tạp. Nhưng không còn cách nào khác! Hạo đành tự nhủ sẽ phải một mình kiên trì đến cùng. Rồi hạo kê ma hoàng, hạnh nhân, cam thảo, cùng vài vị thuốc phụ trợ, bảo cung nữ sắc cho Đức phi uống.

Uống thuốc xong Đức phi cũng chỉ nằm lì ở trên giường cả ngày. Dáng điệu nàng vô cùng mệt mỏi, hô hấp nhiều lúc trở nên dồn dập, khuy suyễn mặc dù giảm đi rất nhiều, nhưng đôi khi lại nổi lên vài cơn đau bụng, hơn nữa lồng ngực còn có cảm giác buồn bực khó chịu, trên trán mồ hôi vã ra đầm đìa nhưng tại các nơi khác trên cơ thể thì không có giọt mồ hôi nào.

Việc Đức phi bị bệnh toàn bộ người dân trong thôn không ai biết gì hết. Mẫu thân của Đức phi yêu cầu tất cả người hầu hạ trong nhà tuyệt không được nói với bất kỳ ai, bằng mọi giá che dấu sự việc. Mọi người

trong nhà biết Đỗ Văn Hạo là thái y đi theo chăm sóc Đức phi nên cũng liên tục gắng hỏi và thúc giục hẩn dụng tâm chẩn trị.

Đỗ Văn Hạo liên thanh đáp ứng nhưng tâm lý trong lòng lại không ngừng kêu khổ.

Từ khi hẩn vào cung, những bệnh gặp phải toàn là quái bệnh. Đầu tiên là Hoàng Thái hậu, rõ ràng là đau bụng kinh, nhưng không hiểu sao hết lần này tới lần khác, dùng đủ mọi biện pháp, uống đủ các thứ thuốc mà không có chút tiến triển nào. Rồi đến Hoàng Hậu, một chứng bệnh băng lậu cũng không phải là nan chứng gì nhưng không hiểu sao bao nhiêu thái y đều phải bó tay. Bây giờ là Đức phi, cũng chỉ là một chứng bệnh khu suyễn thôi, nhưng là dùng thuốc xong lại đưa đến một đống những tật bệnh mới. Cái này khiến đầu óc hẩn không biết phải làm thế nào.

Tại nơi đây dù sao cũng chỉ có hẩn là biết về y thuật, ngoài ra chẳng có ai cả. Cứ nói là hẩn tài giỏi, nhưng là không phải bệnh gì cũng chữa được, hơn nữa, cái gì cũng thế, có người khác để bàn bạc nhiều khi chính mình cũng nảy sinh được các ý mới.

Nghỉ ngơi điều dưỡng hai ngày, sang đến ngày thứ ba, theo kế hoạch là Đức phi sẽ lên tế phần mộ tổ từ sáng sớm. Thế nhưng thân thể Đức phi vẫn không có nhiều biến chuyển, không có cách nào nhấc mình dậy nổi.

Tâm tình Đỗ Văn Hạo không biết là xúc động hay kích động nữa. Ông trời kia tựa hồ như muốn hẩn phải đối mặt với hết nghịch cảnh này tới nghịch cảnh khác. Bệnh Đức phi chưa biết làm thế nào cho tốt thì khí trời lại như có vẻ muốn chuyển lạnh.

Khí trời không thuận lợi càng khiến cho tâm tình Đỗ Văn Hạo thêm khó chịu.

Vì không muốn nhiều loạn quá trình suy nghĩ, phán đoán phương pháp chữa bệnh của mình, Đỗ Văn Hạo nhất mực kiên trì khuyên can cô di di mợ của Đức phi không nên ở lại trong phòng nường nường. Những người này dù là họ hàng ruột thịt thân thích, nhưng cũng có trời mới biết họ ở đây tận tình thăm hỏi quan tâm lo lắng là do thực tâm yêu quý nường nường hay còn có những dụng ý vụ lợi nào khác.

Đỗ Văn Hạo nghĩ những người này chắc cũng biết rằng Đức phi cần phải được nghỉ ngơi, mặc dù ở đây họ không có tìm cách nói chuyện với Đức phi, nhưng những lời xi xầm bán tán, rồi gắng hỏi thúc giục của bọn họ với Đỗ Văn Hạo không ít thì nhiều cũng ảnh hưởng tới sự nghỉ ngơi của Đức phi. Hơn nữa, cái cảm giác toàn đàn bà ồn ào nhắng nhít khiến Đỗ Văn Hạo cảm thấy không khí có chút ngột ngạt, đầu óc hẩn cũng không thể thanh thoát mà suy nghĩ được.

Sau nhiều nỗ lực, cuối cùng trong phòng Đức phi cũng chỉ còn có Đỗ Văn Hạo, lão thái giám thân cận và hai cung nữ của Đức phi mà thôi.

Đức phi vẫn nằm trên giường, hai trong mắt mở to. Nàng nhìn Đỗ Văn Hạo, muốn cười nhưng không thể nhếch miệng lên mà cười nổi một cách tử tế.

Nhìn thấy tình trạng khổ sở của Đức phi, Đỗ Văn Hạo cảm thấy vô cùng áy náy: “Liều Nhi tỷ tỷ, Văn Hạo vô năng, không thể chữa tốt bệnh của tỷ tỷ.”

Đức phi khó nhọc cười đáp: “Không thể trách đệ đệ được, đây là do tỷ tỷ không tốt, không nghe lời khuyên can của đệ đệ, không những nghịch nước mà lại còn ngồi xích đu nữa. Giờ lại làm khổ đệ đệ phải hao tâm tổn tính rồi.”

Những lời này lại càng khiến cho Đỗ Văn Hạo xấu hổ không thôi: “Không phải vậy, người bệnh vĩnh viễn không bao giờ sai, kẻ sai chính là đại phu, bản lĩnh không tốt, không chữa lành bệnh cho bệnh nhân. Hay là chúng ta quay trở lại cung, để đệ đệ hội chẩn với các thái y khác, rất có thể sẽ tìm được biện pháp phù hợp?”

“Cũng được!”

Đỗ Văn Hạo biết Đức phi vất vả lắm mới có được cơ hội nghỉ ngơi về thăm thân nửa tháng trời. Lúc này đi mới được có mấy ngày, chỉ trừ trường hợp bất đắc dĩ lắm, may ra nàng mới chịu quay trở về cung.

Trừ công công đi theo Đức phi bao nhiêu năm trời, đương nhiên cũng biết tâm tư trong lòng nàng, khom người nói: “Nường nường, vậy chuyện tế tổ kia...”

Đức phi thở dài một tiếng nói: “Quên đi, hồi cung thôi. Đêm qua ta lại vừa nằm mơ thấy Vạn Tùng gia gia đứng ở sau xích đu phía hoa viên, người liên tục gọi nhũ danh của ta, cùng ta vui đùa. Được người đấy xích đu thật là vui vẻ biết bao!”

Trữ công công nghe vậy thì thấy chua xót trong lòng, không nói gì thêm, vâng dạ rồi đi chuẩn bị các thủ tục hồi cung.

Đức phi nhìn thấy ánh mắt Đỗ Văn Hạo vô cùng uể oải, chợt cảm thấy rất áy náy, thấp giọng nói: “Văn Hạo, đệ không cần phải tự dằn vặt mình. Trên đời này không có đại phu nào là có thể trị bách bệnh. Ta đối với y thuật của đệ đệ vô cùng tin tưởng, bây giờ nhất thời chỉ là chưa tìm được phương thuốc thích hợp mà thôi. Mà nếu không thành công, thì cũng coi như là số ta không may thôi! Đệ đệ nhất định không cần tự trách mình.”

Đức phi càng nói như vậy, Đỗ Văn Hạo càng cảm thấy chua xót, bất giác mũi hần dâng lên một cảm giác cay nồng: “Tỷ tỷ, bệnh của tỷ tỷ đến giờ vẫn chưa phải đến lúc nguy cấp, xin tỷ tỷ yên tâm, đệ nhất định sẽ tìm cách chữa khỏi cho tỷ.”

“Ừm. Chuyến đi này xem ra cũng không uổng phí, ít nhất ta cũng tìm được một đệ đệ tốt, hết lòng hết dạ vì ta. Trở về đệ đệ cứ bình tâm cân nhắc cho kỹ lưỡng cách chữa trị bệnh này của ta.” Nói dứt lời từ từ nhắm hai mắt lại.

Lúc đi thì thông thả, nhưng khi về thì cả đoàn như có lửa đốt sau lưng, đi cứ như là gặp cướp, chẳng mấy chốc đã về tới trong cung.

Đỗ Văn Hạo vừa về đến nơi, lập tức đi tìm Hạ Cửu Bà để hội chẩn tìm cách chữa trị cho Đức phi. Biện chứng và cách dùng phương của Hạ Cửu Bà về cơ bản không có gì khác với Đỗ Văn Hạo cả. Điều này khiến cho hai người cảm thấy rất kỳ quái, tại sao lại không trị được chứ?

Đỗ Văn Hạo cũng đã bẩm báo với Thái Y viện Viện sử Trịnh Cốc để triệu tập gấp một cuộc hội chẩn với các Thái y của Thái y viện.

Trong số các thái y ở đây, không ít người đã từng chữa trị qua chứng bệnh của Đức phi, mà đa phần mọi người cũng biết Đức phi bị chứng khệ suyễn. Lần này mọi người cũng nhất mực tin rằng việc tái phát này giống như những lần trước, do đó, khi nghe qua Đỗ Văn Hạo giải thích biện chứng và phương pháp của mình thì mọi người đều gật gù, về cơ bản không sai biệt lắm với những biện pháp trước đây. Một số người có bổ sung thêm vài suy đoán của mình về biện chứng, kinh nghiệm chữa trị cho người khác, vân vân và vân vân. Tổng hợp hết ý kiến của mọi người, Đỗ Văn Hạo cũng tạm thời kê một đơn thuốc.

Nhưng là, sau khi uống mấy thang, bệnh tình Nương nương không những không thuyên giảm, ngược lại còn trở nên trầm trọng hơn.

244. Chương 239: Quần Áo Của Nữ Nhân! (1)

Đức phi dùng thuốc xong, cảm giác ngược lại càng trầm vầy, không có hứng thú và cũng không buồn ăn uống gì. Mồ hôi toát ra đầm đìa, các cung nữ liên tục lau khô, nhưng cứ lau hết lại đổ ra tiếp. Tinh thần và thể xác của Đức phi ngày một thêm uể oải.

Đỗ Văn Hạo cũng không kém gì, hần quả thực muốn phát điên lên rồi. Từ khi xuyên việt tới đây, chưa bao giờ hần gặp một ca bệnh khó đối phó như vậy. Hần đã vắt óc suy nghĩ nát cả đầu tất cả các phương pháp đông tây kim cổ, cả hiện đại lẫn cổ đại, tra cứu, lật tung cả tàng thư các lên. Cứ phát hiện ra được một điểm gì mới hần lại lập tức nghiên cứu, điều chỉnh, kê đơn, nhưng lần nào cũng như lần nào, không có bất cứ một hiệu quả gì.

Ngày hôm nay, Đỗ Văn Hạo lại cùng rất nhiều thái y trong Thái y viện thương nghị. Sau khi thương lượng kỹ lưỡng, lại một lần nữa thay đổi phương thuốc, đích thân Đỗ Văn Hạo mang đến Thánh Thụy cung cho Đức phi uống.

Đức phi đã từ lâu không rời khỏi giường, cung nữ thiếp thân phải giúp nàng hơi nhồm người dậy để uống thuốc, uống xong lại lấy một cái gối cao kê sau người để nàng tựa vào đầu giường. Đang muốn nói chuyện

thì đột nhiên ngoài cửa có người lớn tiếng: “Hoàng Hậu nương nương giá lâm!”

Đỗ Văn Hạo vừa nghe thái giám kêu to như vậy liền vội vào đứng dậy, chưa kịp ra tới cửa nghênh đón thì Hoàng Hậu đã vào đến nơi, trên mặt lộ ý cười tươi, Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người thi lễ. Mỗi lần nhìn thấy dung nhan tuyệt thế của Hoàng Hậu, trái tim Đỗ Văn Hạo đều như muốn nhảy loạn lên, trong đầu hắn cũng loạn xì ngầu trăm thứ ý nghĩ, nhưng đa phần là lo lắng và sợ hãi, đến mức cũng không dám ngẩng mặt lên nhìn nàng. Có lẽ hắn sợ không phải là sợ người khác, mà chính là sợ bản thân mình, sợ mình không thoát khỏi vòng mê muội của sắc đẹp chết người kia. Lần này cũng vậy, hắn chỉ có cúi đầu đứng thẳng.

Hoàng Hậu làm bộ như không thấy hắn, nhìn thấy Đức phi trên giường giãy dụa như muốn đứng dậy chào liền vội vàng tiến đến đỡ lấy, ân cần mà nói: “Muội muội thân thể không khỏe, không cần đa lễ. Hai tỷ muội ta đâu phải câu nệ như vậy? Miễn lễ, miễn lễ, mau nằm xuống nói chuyện đi.”

Cung nữ bên cạnh nhanh chóng mang tới một cái ghế cho Hoàng Hậu ngồi xuống cạnh giường rồi khép nép đứng bên hầu hạ.

Lúc này Hoàng Hậu mới quay đầu lại nhìn Đỗ Văn Hạo liếc mắt một cái. “Đỗ đại nhân người nhìn thấy bồn cung sao không hành lễ? Dù cho người là ai đi nữa, đừng nghĩ rằng mình chữa tốt bệnh của bồn cung mà trước mặt bồn cung có thể kiêu ngạo!”

Đỗ Văn Hạo biết lời này của Hoàng Hậu không nặng, không nhẹ, không thực là mắng hắn. Lời này đương nhiên chỉ tính là một câu nói đùa mà thôi, bất quá Hoàng Hậu nương nương có thể nói giỡn, nhưng chính mình lại không thể cho rằng nàng ta nói giỡn, mà cũng không thể nói giỡn lại được. Thế nên hắn làm bộ vô cùng sợ hãi, vội vàng cúi người hành lễ: “Vi thần không dám, vi thần không dám, tham kiến nương nương, xin nương nương tha tội.”

“Ừ, vừa rồi thấy người nhìn thấy bồn cung mà bộ dáng không được đúng lắm, không phải sao?”

“Chính thế!” Đức phi nương nương vẫn rất mệt mỏi nhưng thấy Hoàng Hậu nửa đùa nửa thật trách Đỗ Văn Hạo thì cũng không chịu được, tự nhiên phì cười tinh nghịch.

“Ồ? Giờ ta mới nghĩ ra, không ngờ trên đời này lại có người bệnh mà Đỗ đại nhân không thể chữa trị được sao?” Hoàng Hậu cố tình làm ra vẻ vô cùng ngạc nhiên, quay lại nhìn Đức phi nói: “Bồn cung nghe nói khuyết điểm của muội muội tái phát trầm trọng hơn, mới tới đây xem một cái. Vốn định tới thăm từ lâu rồi nhưng thân thể bồn cung dạo này cũng không được khỏe. Đúng rồi, may là gặp được thần y Đỗ đại phu đây, vừa rồi nhờ có thần y, chỉ động tay nhất chân một cái, cho ta đơn thuốc uống mười ngày đã thấy tiến triển rất nhiều, nghe nói muội muội tỉnh thân (về thăm thân) do ngã bệnh mà trở về, nên vội vàng tới thăm.”

Đức phi hiển nhiên cũng hiểu được chứng bệnh tế nhị của Hoàng Hậu, chính nó đã khiến cho Vạn tuế gia không muốn tới với Hoàng Hậu nữa. Tâm lý nàng không khỏi nảy sinh chút đồng bệnh tương liên, khó nhọc lên tiếng: “Cảm ơn tỷ tỷ! Chúc mừng tỷ tỷ đã lành bệnh.”

“Nếu thật sự dễ dàng như vậy, cứ đương nhiên mà lành hết bệnh thì chẳng còn gì để nói cả.”

Hoàng Hậu nói lời này thì ý nhị quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo, rồi tủm tỉm cười nói: “Quan trọng phải xem Đỗ đại nhân có chịu chữa trị dứt điểm chứng bệnh này cho bồn cung hay không thôi?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Vi thần không dám, vi thần không dám. Vi thần nguyện đem toàn lực chữa trị thật tốt chứng bệnh của nương nương.”

Nói gì thì nói, mình chưa chữa dứt điểm cho người ta mà đã được ban tặng phẩm giá trị đến như vậy, khác gì ứng trước tiền chữa bệnh đâu? Nhưng là, chữa tốt một chút được tặng ảnh, liệu có phải khi chữa dứt điểm thì tặng người không nhỉ? (Mịa thằng cu này, ăn giầy ăn cả bít tất đây mà)

Đức phi cũng nói: “Đúng vậy, tỷ tỷ xin hãy yên tâm, y thuật Đỗ tiên sinh rất cao minh, nhất định có thể chữa trị dứt điểm cho tỷ tỷ.”

“Có đúng vậy không? Y thuật hắn rất cao minh sao? Vậy sao còn không chữa trị tốt cho muội muội? Nhìn bộ dáng này của muội muội, thật là đáng thương mà. Thử hỏi nếu Hoàng Thượng nhìn thấy, người còn muốn đau lòng đến đâu?”

Hoàng Hậu nói chuyện với Đức phi cảm giác như không có gì để che giấu. Nàng nghĩ đến đâu nói đến đó, cũng không để ý rằng việc này có chút động chạm tới tâm tư của Đức phi. Nghe mấy câu của Hoàng Hậu, trong lòng Đức phi càng thêm chua xót, thêm phần tự thương tiếc cho bản thân mình. Nàng nghĩ tới việc cho dù bệnh tật có được chữa khỏi đi chăng nữa, chẳng biết khi đó Hoàng Thượng có thêm đoái hoài đến nàng hay không. Căn bản vấn đề không phải nằm ở bệnh tật. Bất chợt hai khóe mắt nàng hiện lên hai giọt nước long lanh, chậm chậm lăn xuống theo hai má.

Hoàng Hậu thấy vậy vội vàng dùng khăn tay, nhẹ nhàng lau cho Đức phi: "Ôi chao, muội muội, người đừng có buồn rầu như vậy. Tỷ tỷ ta chỉ nói đùa một chút thôi, người đừng có để ý. Người cũng biết tính ta vậy, đối với tỷ muội thân thiết, ta vẫn bộc trực như vậy, nghĩ sao nói thế, lần này thật xin lỗi mà, khiến muội muội thương tâm rồi. Kỳ thật Đồ đại nhân y thuật rất cao, chứng bằng lậu của ta bao nhiêu năm tất cả các thần y giỏi nhất trong thiên hạ đều bó tay, vậy mà hắn cũng chỉ nhìn qua một cái đã khiến ta hết chảy máu rồi. Chứng bệnh của muội muội cũng không phải là kỳ chứng gì, nhất định Đồ đại nhân sẽ chữa được. Muội muội yên tâm đi.

"Đa tạ tỷ tỷ quan tâm, muội muội không có ý trách cứ gì tỷ tỷ, muội hiểu mà. Chỉ là chứng bệnh này, muội cũng chẳng biết phải nói thế nào nữa, nếu Đồ đại nhân mà bó tay thì chẳng biết còn ai có thể giúp muội nữa đây."

"Được rồi, được rồi, đừng nói gì nữa, nghỉ ngơi cho tốt đi. Cứ yên tâm là được."

Hai người đang ngồi thủ thủ an ủi lẫn nhau thì có một cung nữ chạy từ ngoài cửa vào nói rằng có Trần Mỹ nhân tới thăm.

Tâm lý Đồ Văn Hạo chợt nhảy lên một cái, hắn chưa từng nhìn thấy Trần Mỹ nhân bao giờ, cũng không biết bộ dáng nàng ta như thế nào. Nhưng là, có thể vượt qua hàng ngàn người khác để được Hoàng Thượng sủng ái thì nhất định không phải là tầm thường. Nhìn được một lần thì cũng thỏa chí tò mò. Nhưng là, nữ nhân gia người ta ngồi nói chuyện với nhau, mình ở đây không phải là bất lịch sự sao? Nói gì đi nữa cũng không tiện. Tốt nhất lúc này nhân tiện Trần Mỹ nhân kia chưa tiến vào cần phải đứng dậy cáo từ thật nhanh.

Thấy Đồ Văn Hạo đứng dậy xin lui ra ngoài, Hoàng Hậu lạnh lùng đáp: "Đồ đại nhân, người không cần phải đi. Phải biết rằng một người nếu gặp dã thú ở trong địa phương của nó, đa phần muốn chạy trốn chết cũng không thoát được, vậy nên tốt nhất là đối mặt với nó, xem nó là hạng dã thú hung ác bậc nào, có khi lại tốt hơn! Đúng không? Muội muội?"

Đức phi làm sao dám nói không, vội vàng gật đầu hưởng ứng.

Trong lòng Đồ Văn Hạo cười khổ, người là Hoàng Hậu, nói gì đi nữa thì người kia cũng chỉ là một Mỹ nhân, ngay cả phi tử còn chưa tới, cấp bậc so với người thua kém biết bao nhiêu? Người hiển nhiên không sợ người ta, nhưng là, ta đây chỉ là một tên đại phu碌碌 phẩm hèn kém, so với người ta chẳng khác gì một con kiến. Người ta đủ khả năng đối phó với người cùng tất cả các phi tần khác, Thái hoàng Thái hậu còn phải bó tay chưa tìm được biện pháp gì. Ta đây mà nhờ mồm nói câu gì đó, không phải bị giẫm cho bẹp ruột sao?

Chỉ là, giờ Hoàng Hậu chính mồm nói ra mình không được đi, mình sao có lựa chọn đây? Giờ chỉ biết tận lực kiếm chỗ nào đó mà trốn kỹ, cấm có nói năng linh tinh, đừng để người ta để ý mà thôi.

Đang nghĩ vậy thì từ xa truyền đến một tiếng cười lạnh lạnh nhưng lại trong vắt đầy quyến rũ.

Tiếng cười này nghe thật sự hấp dẫn, nó không to nhưng dường như ai cũng có thể nghe rõ.

Chỉ chốc lát, một nữ tử xinh đẹp xuất hiện ở cửa, quần áo màu đỏ thắm, áo cũng tươi rói cùng một màu, trong tay cầm một chiếc khăn lụa hồng, khua khua trong không trung, nhìn rất vui vẻ, trẻ trung tràn đầy sức sống. Với bộ dáng hết sức đáng yêu kia, người đang tức giận nhất nhìn thấy nàng chắc cũng phải vui lên vài phần. Đây đúng là người được Hoàng Thượng sủng ái nhất - Mỹ nhân Trần Thị.

Đồ Văn Hạo len lén đưa mắt trộm nhìn, tim hắn như muốn nhảy lên, mồm thì khô đắng (sao không phải là nuốt nước bọt ừng ực nhỉ). Trần Thị này quả nhiên vô cùng xứng đáng với hai chữ Mỹ nhân với tất cả ý nghĩa đẹp đẽ nhất của hai từ này. Chỉ là, nàng và Hoàng Hậu nương nương có chút bất đồng, hai người đều đẹp, rất rất đẹp, nhưng một người thì mang vẻ đẹp thánh thiện, cao sang, một người thì phải nói mị,

trần đầy mị hoặc nhưng lại vô cùng đáng yêu. Từ bộ dáng, ánh mắt, vẻ mặt, mỗi cái nhắc chân nhắc tay đều khiến cho nam nhân đối diện trào lên cảm giác muốn yêu thương. Một hàm răng trắng muốt như ngọc, tề chỉnh không một tí vết, hai má lúm đồng tiền khiến cho khuôn mặt nàng càng thêm đáng yêu. Mỗi âm thanh cử chỉ của nàng đều muốn ngấm vào xương tủy của người đối diện. Đỗ Văn Hạo lúc này chợt cảm giác mấy khớp xương của mình đang phản đối, chỉ muốn khuy xuống.

Mị Nhi cô nương của Xuân lâu Đồng Đạt huyện kia (nhắc tới mới nhớ, chẳng biết bao giờ cu Hạo mới được sự em này) đã được coi là người có mị lực vô cùng lớn, nhưng mà lúc này so với Trần Mỹ nhân trước mặt thì Mị Nhi chỉ giống như một đại hán thô lỗ không hơn không kém. Khó trách Hoàng Thượng lại mê mẩn nàng ta đến vậy.

“Đức phi tỷ tỷ, nghe nói tỷ bị bệnh, muội muội đến thăm tỷ đây!” Trần Mỹ nhân mỗi bước đi là các bộ phận từ thất lưng trở xuống đều uốn lượn nhún nhảy theo nhịp, trái phải vãi cái đã tới gần giường. Nhưng đột nhiên nàng ta dừng lại, đưa một tay bịt mũi, tay kia phẩy phẩy liên tục cái khăn tay. Trong miệng phát ra tiếng lúng búng do đang bịt mũi: “Ôi chao, có phải tỷ tỷ đại tiểu tiện không không chế được, nên ra hết cả giường rồi phải không? Mấy tên cầu nô tài này, không biết yêu quý tỷ tỷ của ta, không biết phải phục vụ thế nào cho tốt? Ngày khác ta gọi Hoàng Thượng đánh gãy hết mấy cái chân chó của các người!”

Hoàng Hậu lạnh lùng nói: “Nên cắt đứt chân của mấy tên cầu nô tài mà ngay cả quy củ cơ bản trong cung cũng không hiểu!”

Trần Mỹ nhân phảng phất như lúc này mới nhìn thấy Hoàng Hậu, tỏ ra vô cùng lễ phép, ôi chao kêu lên một tiếng, yêu kiều đi đến thi lễ: “Nguyên lai là Hoàng Hậu tỷ tỷ cũng ở đây!”

“Ai là tỷ tỷ của người? Không biết lớn nhỏ gì cả!”

Trần Mỹ nhân ở trong cung có cấp bậc khá thấp. Tại thời Tống, đầu tiên là Hoàng phi, tiếp đến là Chiêu nghi, Tiệp hầu, sau đó mới đến Mỹ nhân. Dựa theo thứ bậc thế thiếp trong nhân gian, Hoàng Hậu chính là chánh thê của Hoàng Thượng, Hoàng phi là thị thiếp, cứ như vậy thì Mỹ nhân cũng chỉ giống như một nha hoàn được sủng ái mà thôi. Nói cách khác, cũng chỉ lớn hơn danh phận của một cung nữ một chút, khi gặp Hoàng Hậu nương nương, Mỹ nhân phải quỳ xuống bái kiến.

Trần Mỹ nhân nghe lời Hoàng Hậu nói, trên mặt không có chút biểu hiện gì gọi là thay đổi, sắc mặt vẫn đầy mị hoặc, chợt thở dài nói: “Ai da, Hoàng Hậu nương nương thứ tội, thân thể của ta gần đây xương cốt có chút không tốt, cũng không biết có phải vì phục vụ Hoàng Thượng quá nhiều không. Gần đây Hoàng Thượng cũng đã miễn cho ta khi thấy người cũng không phải hành đại lễ. Hoàn lại xin hai vị nương nương thứ tội mà miễn cho ta! Nếu nương nương không tin, có thể tìm Hoàng Thượng để hỏi!” Dứt lời cũng chỉ tiếp tục khom người thi lễ.

245. Chương 239: Quần Áo Của Nữ Nhân! (2)

“Ta đến để thăm Đức Ngũ Mạch nương, nghe nói người bị bệnh, mà giờ ngày một nặng. Mới đây có người mang đến cống cho Hoàng Thượng rất nhiều tiên quả, những người triều cống nói rằng tiên quả này có tác dụng tăng tuổi thọ, có thể trường sinh bất lão. Mọi người cũng biết, ta may mắn được Hoàng Thượng yêu quý, có gì ngon, quý đều ban cho ta dùng. Chỉ là lần này có rất nhiều tiên quả, chính Hoàng Thượng cũng nói thứ này rất tốt cho thân thể, mà ta chắc cũng ăn không hết! Cho nên ta mang tới đây biếu Đức phi nương nương, mời Đức phi dùng thử, hy vọng có thể mang lại chút hiệu quả cho cơ thể nương nương!” Nói rồi quay lại đằng sau vẫy vẫy tay, tiểu thái giám theo hầu vội vàng mang hai rổ hoa quả tiến vào, đặt lên bàn rồi khom người lui ra.

Trần Mỹ nhân lúc nào cũng ở bên Hoàng Thượng, đồ ngon vật quý, trân châu dị bảo cái gì cũng được Hoàng Thượng ban tặng đầu tiên. Nàng vốn dĩ không có hảo ý gì với những Hoàng Hậu cùng phi tần khác, nhưng là gần đây nghe thấy Đức phi nương nương bị bệnh, không hiểu sao lại thay đổi thái độ.

Hoàng Hậu lạnh lùng quay sang Đức phi nói: “Muội muội không cần để ý tới nàng ta! Tiểu nhân có quyền có thể thường cây này cây nọ! Mới vừa rồi ta nghe An công công nói muội muội thích ăn Lệ chi (vải), ta đã sai người mang tới cho muội một chút. Được rồi, Đỗ đại nhân, Đức phi hiện đang bệnh, liệu có thể ăn Lệ chi không?”

Không đợi Đỗ Văn Hạo lên tiếng, Trần Mỹ nhân đã lạnh như băng quay đầu sang phía hắn nói: “Người là ai? Vì sao dám ở đây nghe lén hai vị nương nương cùng bốn cung nói chuyện? Người đâu! Mang hắn ra ngoài đánh gãy chân cho ta!”

Mấy tên tiểu thái giám đi theo Trần Thị nghe vậy dạ ran chạy vào trong phòng, đang muốn lôi kéo Đỗ Văn Hạo thì Hoàng Hậu nương nương quát to lên một tiếng: “Dừng tay!” Nói rồi đứng dậy tiến tới mấy tên thái giám nọ, bốp bốp mỗi tên ăn hai cái tát nẩy dom đóm mắt, lỗ mũi cũng chảy máu lênh láng, kêu la thảm thiết. (À, bà này ở thời hiện đại mà cho vào đội bóng chày thì chẳng mấy mà thành sao)

Khuôn mặt xinh đẹp của Trần Mỹ nhân rốt cục cũng chuyển sang vẻ lạnh lùng: “Hoàng Hậu nương nương, bọn họ dù sao cũng là người trong tẩm cung của ta, đánh chó phải ngó mặt chủ, nương nương có gì không hài lòng cứ nói với ta, ta về sẽ trách phạt bọn họ, có sao lại động thủ đánh người như vậy?”

Hoàng Hậu tức giận quay mạnh người sang phía Trần Mỹ nhân, cặp mắt long lên tức giận: “Người nói là bốn cung giáo hóa bọn chúng không được đúng không?”

“Không dám, chỉ là ta cảm thấy cái tên Đỗ đại nhân này có chút không phải, tại sao lén lén lút lút đứng ở một góc nghe trộm chúng ta nói chuyện. Cho nên mới sai người giáo huấn hắn một phen, thật không biết là người của Hoàng Hậu, coi như là ta mạo muội đi!”

“Người nói cái gì?” Hoàng Hậu chỉ vào mũi Trần Mỹ nhân: “Người muốn ám chỉ rằng hắn là nam nhân của ta sao? Phi! Nhìn cho rõ ràng đi, vị này chỉ là Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân, là Thái y viện Viện phán, theo ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu và Hoàng Thượng thị y hậu cung, đây là theo ý chỉ làm việc! Người có tư cách gì chưa hỏi han sau trước mà đã cho tiểu nhân đánh gãy chân hắn? Nói cho người biết, cho dù Hoàng Thượng vô cùng sủng ái người, nhưng là Thái hoàng Thái hậu cũng đang cho người đi xác minh sự tình, không để cho người giương oai tác quái khắp nơi nữa!”

Trần Mỹ nhân vẫn cười lạnh, phảng phất không coi mấy lời dọa nạt của Hoàng Hậu vào đâu, vẻ mặt hờn hờ nhìn Đỗ Văn Hạo: “Ồi chao! Ta thật sự là có mắt không trông, nguyên lai là Đỗ Văn Hạo Đỗ Thái y hử, thật là có lỗi có lỗi, là ta sai rồi. Vạn tuế gia cùng Thái hoàng Thái hậu cũng rất hay nhắc tới ngài, không ngớt khen ngài là thần y Hoa Đà tái thế, là đệ nhất đại phu đương thời. Ngay cả chứng bệnh của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu nương nương, bao nhiêu năm nay đám Thái y vô dụng biết hưởng mà không biết báo ân của Thái y viện kia không trị được, vậy mà ngài có thể trị.Ồi chao, thật là thất kính, thất kính! Ta đây xin bồi tội với Đỗ đại nhân!”

Dứt lời Trần Mỹ nhân khom người thi lễ với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo kể từ khi Trần Mỹ nhân này tiến vào, đã bị nàng ta dẫn dắt cảm xúc thay đổi trắng đen, đen trắng không ngừng. Mới nhìn thì hắn nghĩ nàng ta là người xinh đẹp như vậy, ít nhất thì tâm tình cũng sẽ không đến nỗi nào, ai ngờ mở miệng ra lại chua ngoa đánh đá như vậy, lại còn xem chút nữa biến hắn thành đại phu cụt chân nữa chứ. Giờ đột nhiên lại quay ngoắt một trăm tám mươi độ, thành khẩn xin lỗi cùng hắn. Thật đúng là không thể chủ quan với mấy nữ nhân trong hậu cung này. Nhưng là dù gì người ta cũng là thân phận sủng nữ của Hoàng Thượng, mình không thể có chút không phải phép được, nên cũng vội vàng khom người hoàn lễ: “Nương nương xin đừng nói vậy. Chỉ là ty chúc chưa có cơ hội gặp qua người. Xin ra mắt nương nương!”

Trần Mỹ nhân còn không tính là Hoàng phi gì đó, nên hai người cũng không phải theo lễ quân thần, Đỗ Văn Hạo trước mặt nàng ta không cần phải xưng vi thần.

Trần Mỹ nhân lắc lắc cái eo thon, yếu điệu đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo, ngọt ngào nói: “Đỗ đại nhân, người hay là ngồi xuống đi?Ồi chao, không có ghế hả? Thiệt là, Đức phi nương nương à, Đỗ đại nhân tới đây là để xem khuyết điểm của tỷ tỷ, ít nhất tỷ cũng phải đối đáp tử tế với đại nhân một chút chứ, đơn giản là một chỗ ngồi tử tế thôi mà. Sao lại để lão nhân gia phải đứng thế này? Nếu là Đỗ đại phu đến khám cho ta, chắc chắn sẽ hầu hạ ngài như tổ tông! Hi hi, ời...hi hi!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Không dám, không dám, ty chúc làm sao dám ngồi trước mặt các nương nương cơ chứ?”

“Lời này của người không đúng rồi!”

Lúc này Đức phi đột nhiên ho khan vài tiếng mãnh liệt, Hoàng Hậu cũng vội vàng đỡ rồi vuốt ve ngực nàng một hồi lâu mới dừng lại được.

Hoàng Hậu lạnh lùng nói trong lúc vẫn nhìn Đức phi: “Người nếu thích mở mồm đùa nghịch thì ra ngoài tự nói một mình đi. Người không thấy Đức phi nương nương đang rất mệt mỏi sao? Nhìn bộ dạng nương nương thế này mà người không hiểu là như thế nào? Ta nghĩ giờ cũng không còn gì nói với người nữa, người nên lui ra đi.”

Trần Mỹ nhân lại không lộ vẻ tức giận, cũng không thèm đáp lại lời của Hoàng Hậu, chỉ quay người ngoắc tay gọi một tên thái giám vào. Tên này mang theo một chiếc hộp gấm, đưa cho Trần Mỹ nhân rồi lui ra. Trần Mỹ nhân nhận lấy, mang tới đặt trên giường, cạnh Đức phi, nhẹ giọng nói: “Tỷ tỷ, đây là một củ nhân sâm lâu năm, cũng là của vạn tuế gia ban cho ta. Ta trước nay vẫn giữ bên mình, chưa có dùng đến, vừa hay đúng lúc tỷ tỷ sức khỏe không tốt, ta mang đến tặng tỷ tỷ. Tỷ phải hiểu là Hoàng Thượng và chúng ta luôn lo lắng cho bệnh tình của tỷ tỷ. Rất mong tỷ tỷ chuyên tâm giữ gìn thân thể ngàn vàng. Sau này nếu cần cái gì cứ cho người tới tìm Hoàng Thượng, hoặc tới tìm ta cũng được. Nhất định chúng ta sẽ không tiếc bất cứ thứ gì để cung cấp cho tỷ tỷ. Thôi ta đi a!”

Trần Mỹ nhân trong lúc nói vẫn nhẹ nhàng lấy tay xoa xoa cái trán đầy mồ hôi của Đức phi. Sau đó nàng ta lui ra phía sau hai bước, hướng sang Hoàng Hậu thi lễ, lại không quên ban tặng cho Đỗ Văn Hạo một cái liếc mắt đầy ý vị trước khi lúc lắc cái mông rời đi.

Chờ cho Trần Mỹ nhân đi khuất hẳn, lúc này Hoàng Hậu mới thở hắt ra nói: “Thật đúng là xui xẻo mà! Vốn đang vui vẻ nói chuyện với muội muội, tự dưng ở đâu chui ra một con súc sinh, làm ta tức muốn chết mà. Mặc kệ nó đi, muội muội phải tận tình dưỡng sức, hai ngày nữa ta sẽ trở lại thăm muội. Đồ đại nhân, bệnh tình muội muội của ta giao hết cho người đó.”

Dứt lời nàng đứng lên mang theo đám người hầu rời đi.

Gian phòng bây giờ mới yên tĩnh trở lại, Đức phi thở hổn hển nói: “Văn Hạo, bỏ cái gối cho ta, ta muốn nằm nghỉ một chút.”

“Vâng, Liều Nhi tỷ tỷ.”

Đỗ Văn Hạo tiến lại đầu giường nhẹ nhàng gỡ bỏ cái gối đầu đi, hai tay chậm rãi nâng vai nàng đặt nằm thẳng xuống giường.

Đức phi thở dài nhẹ nhõm, xoay qua Trữ công công nói: “Người mang củ nhân sâm kia ném đi cho ta, cả hai rổ hoa quả nữa!”

Trữ công công không hề tỏ ra ngạc nhiên, vâng mệnh mang hộp gấm và hai rổ hoa quả rời đi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng không tỏ vẻ gì, nói nhẹ với Đức phi: “Tỷ tỷ nghỉ ngơi một chút đi, Văn Hạo xin lui xuống trước.”

“Không, giờ ta không muốn ngủ, vừa rồi đệ đệ châm một hồi, lại còn uống thuốc, rồi lại còn một ốc với con mụ Trần Mỹ nhân kia nữa, ta làm sao mà ngủ đây? Đệ đệ cứ ở lại đây với ta một lúc nữa.”

“Vậy hay là tỷ tỷ ăn chút gì nhé?”

Đức phi lắc đầu nói: “Giờ cái gì ta cũng không muốn ăn. Thôi đệ đệ cứ ở đây với ta, chờ khi nào ta ngủ hẳn thì hãy rời đi.”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo đành hoảng cảm ghé ngồi bên giường. Suy nghĩ một chút rồi lại cầm cổ tay nàng chẩn mạch, phát giác mạch tượng như có như không. Tình hình xem có vẻ xấu đi, chỉ sợ sắp đến giai đoạn nguy hiểm, ảnh hưởng đến tính mạng.

Đỗ Văn Hạo trong lòng cảm thấy buồn bực vô cùng. Hắn rất khó chịu khi bất lực trước một vấn đề gì đó. Đưa mắt nhìn Đức phi thấy hai mày liễu của nàng cau lại, hiển nhiên đang phải chịu đau đớn do bệnh tật mang lại, hắn càng cảm thấy thương xót. Kỳ thật làm một phụ nữ ở trong cung rất khó, muốn có được một địa vị tốt lại càng khó hơn. Những phụ nữ ở hậu cung của Hoàng Thượng thật ra ai cũng vô cùng bận rộn với những tranh đấu cả công khai lẫn lén lút, đấu ốc chẳng mấy khi được thanh thản. Nhất là với một

người có xuất thân hèn kém giống như Đức phi, để leo lên được vị trí như ngày nay, hẳn đã trải qua không ít đắng cay tủi nhục, không ít chuyện phải hao tâm tổn tính.

Đang trầm ngâm suy nghĩ, đột nhiên Đỗ Văn Hạo nghe tiếng Đức phi hoảng hốt phát ra âm thanh mệt mỏi: “Hoàng Thượng, Liễu Nhi rất mệt, rất nhớ Hoàng Thượng, người không đến thăm Liễu Nhi sao?” Lời này khiến hắn vô cùng chua xót trong lòng. Hắn lại càng đau lòng hơn vì mình không thể chữa trị tốt cho Đức phi được, thật là xấu hổ mà.

Không biết qua bao lâu, bên ngoài chợt vang tới tiếng ồn ào, hiển nhiên có không ít người đang tiến tới. Một cung nữ vội vàng chạy tới bẩm báo: “Nương nương, Hoàng Thượng tới!”

Tiếng kêu này đương nhiên không đánh thức được Đức phi. Nguyên lai nàng đã mê man được một lúc rồi.

Đỗ Văn Hạo vốn có ý muốn gọi Đức phi tỉnh dậy, nhưng là bây giờ Hoàng Thượng sắp tới, nếu làm vậy thì mất thời gian, hắn không muốn gặp Hoàng Thượng. Mà Hoàng Thượng cũng không có chỉ triệu kiến hắn nên bỏ đi cũng là ý hay. Giờ đang ở trong tấm cung của Đức phi, nàng ta lại đang ngủ say, chỉ có hai người, để Hoàng Thượng nhìn thấy, chỉ sợ cả Thái hoàng Thái hậu cũng không cứu hắn nổi. Ba mươi sáu kế tẩu vi thượng sách!

Đỗ Văn Hạo nghĩ rất nhanh, rồi vội vàng đứng dậy đi ra ngoài. Nhưng là vừa đi tới cửa liền nhìn thấy thị vệ trong bộ đồng phục màu vàng đã chỉnh tề xếp hai hàng ngay ngắn bên ngoài, nhìn ra xa một chút, mơ hồ còn thấy một cái chớp vàng chói đang di chuyển tới đây, khẳng định chính là đương kim hoàng thượng Tống Thần Tông!

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại hướng cửa sổ, định chạy ra từ đó, nhưng không nghĩ tới thị vệ đã đứng tràn ngập khắp nơi, ra khỏi cửa sẽ bị bắt gặp ngay, vội vàng khép cửa lại.

Trừ công công biết Đỗ Văn Hạo sợ cái gì, vội vàng ngoắc ngoắc cánh tay ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo chạy vào phòng ngủ của thiếp thân cung nữ: “Đại nhân tránh né tạm ở nơi đây đi!”

Đỗ Văn Hạo không nghĩ ngợi nhiều, cũng không khác gì một con chuột, lủi nhanh vào trong phòng phía sau. Mà cái phòng ngủ của cung nữ này lại không hề có cửa, chỉ là một bức màn mỏng, không che giấu hết người được. Đang loay hoay thì xoay người lại đã thấy mấy cung nữ vội vàng tiến ra cửa, bên tai tiếng ồn ào cũng đã đến, hắn không nghĩ được nhiều, giật ngay cánh cửa tủ quần áo ra chui vào trong đó.

Bên trong chỉ thấy xanh xanh đỏ đỏ, đều là quần áo của nữ nhân. Sau khi hắn đóng kỹ cánh cửa lại thì nhận thấy trong mũi tràn ngập một mùi thơm của nữ nhân.

246. Chương 240: Diệu Thủ Ngẫu Nhiên Đắc (1)

Ổn định chỗ trú thân đầu đây thì cũng đúng là lúc trong phòng vang lên những tiếng ồn ào không dứt. Sau vài tiếng hành lễ của bọn thái giám, cung nữ, là một tiếng kinh hô: “Ái phi! Người làm sao vậy?”

Nghe lời này Đỗ Văn Hạo đương nhiên biết đó khẳng định chính là đương kim Hoàng Thượng Tống Thần Tông. Thanh âm này nghe cũng không có khác biệt mấy với các nam nhân khác. Nếu không biết đó là Hoàng Thượng, nghe được tiếng nói không có gì đặc biệt này thì Đỗ Văn Hạo chắc rằng không ai dám khẳng định đó chính là bậc quân lâm thiên hạ, là vạn tuế gia!

Tiếp theo truyền đến âm thanh của ba người, đều là những tiếng non nớt, đi kèm với tiếng khóc lóc không thôi: “Mẫu thân! Mẫu thân!”

Đây chính là ba hài tử của Đức phi, lần trước nàng ta về quê thăm nhà cũng không mang theo. Nghe âm thanh lời nói Đỗ Văn Hạo biết chừng ba hài tử này cũng chỉ vài tuổi. Mặc dù có vẻ không gặp mẫu thân nhiều, nhưng tiếng kêu xé gió mẫu thân mẫu thân liên tục thể hiện tình cảm của chúng với mẫu thân không hề nhỏ tí nào.

Tiếp theo vang lên tiếng Trữ công công: “Vạn tuế gia. Đức phi đã ngủ thiếp đi!”

Ba! Một tiếng âm thanh bật tai xé gió vang lên, tiếp theo là âm thanh đầy tức giận của Hoàng Thượng: “Ngủ thiếp đi? Ngủ thiếp đi mà gọi mãi không tỉnh dậy sao? Mau! Các người mau tới xem cho Đức phi!”

“Dạ! Hoàng Thượng!” Đó là tiếng của Thái Y viện Viện Sử Trịnh Cốc. Lần này Hoàng Thượng tới thăm Đức phi đã mang theo các thái y trong Thái y viện. Điều này chứng tỏ Hoàng Thượng đã biết bệnh tình Đức phi nguy kịch. Nhưng là đã mấy năm rồi Vạn tuế gia không tới Thánh Thụy cung của Đức phi, làm sao hần biết cơ chứ? Chắc chắn phải có ai nói cho hần.”

Sau một lúc lâu, giọng điệu Trịnh Cốc run run, lộ rõ sự run sợ vô cùng: “Khởi bẩm Hoàng Thượng, Nương nương hiện do phong tà tái phát, xâm nhập sâu vào cơ thể, đến nỗi thần trí đã bất tỉnh rồi ạ!”

“Các người còn không mau tìm biện pháp cứu nương tình?”

“Dạ vâng!”

Trong khi Trịnh Cốc loay hoay tìm cách cứu tình Đức phi nương nương thì đột nhiên nghe thấy âm thanh “Văn Hạo”. Đức phi vẫn mê man kêu tên Đỗ Văn Hạo.

Trong đầu Đỗ Văn Hạo vù vù lên mấy tiếng, “chết ta rồi! ”. Thường thì mê ngủ hay là lúc bình thường, nếu Đức phi kêu Đỗ thái y, Đỗ đại nhân gì gì đó thì cũng không có gì đặc biệt. Nhưng là hết lần này tới lần khác, cứ mê sảng là lại kêu tên cứng cộm của hần, hơn nữa lại chỉ gọi Văn Hạo thôi, giọng điệu vô cùng thân thiết, kẻ ngu cũng biết được quan hệ không chỉ ở mức bình thường giữa đại phu và người bệnh. Hoàng Thượng đương nhiên chưa biết chuyện hai người đã kết bái tỷ đệ. Thực sự không biết nếu bình dâm chưa này mà đổ lên đầu hần thì cảm giác nó khó chịu thế nào đây!

Cũng may không biết là do âm thanh của Đức phi yếu ớt hay do Hoàng Thượng không để ý, nên nghe không rõ, mới hỏi lại: “Ái phi nói gì vậy?”

Trịnh Cốc đương nhiên nghe rất rõ. Trong đầu hần cũng một bực ong ong không khác gì Đỗ Văn Hạo. Hần biết nếu Hoàng Thượng nghe rõ được mấy lời này, chỉ sợ rằng không chỉ Đỗ Văn Hạo nguy hiểm mà ngay cả Thái y viện cũng chẳng may mắn gì. Chém một tên ngự y là Viện phán, đương nhiên những tên ngự y khác hoàn toàn có thể trở thành đối tượng tiếp theo. Mà thậm chí, từ nay về sau, cứ thấy Thái y là Hoàng Thượng tức giận. Những chuyện như thế này không hần là không có. Mặc dù không phải là chuyện tình cảm mờ mịt gì đó như lần này, nhưng là chỉ những chuyện lật vật không cứu trị được cho hoàng thân quốc thích cũng khiến các thái y chịu không ít cực khổ rồi. Chính vì vậy, không phải suy nghĩ nhiều, Trịnh Cốc ngay lập tức quyết định phải đánh lạc hướng Hoàng Thượng: “Khởi bẩm Hoàng Thượng, nương nương hình như gọi chính là Thái y viện Viện phán Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân!”

Lời này của Trịnh Cốc có thể nói là một mũi tên trúng mấy đích. Thứ nhất, cứu cho Đỗ Văn Hạo một mạng nhỏ, thứ hai là có thể đổ bớt chút trách nhiệm nặng nề cứu giúp Đức phi sang cho Đỗ Văn Hạo, đánh lạc hướng Hoàng Thượng một chút, mà hoàn lại lão cũng không hề nói dối Hoàng Thượng vì sự thật chính là Đức phi đã gọi tên Đỗ Văn Hạo mà.

“Đỗ Văn Hạo? Có phải chính là Đỗ ngự y mà Thái hoàng Thái hậu bảo hần tiến cung thị y không?”

“Dạ bẩm, chính là Đỗ đại nhân ạ!”

“Được rồi, ta nghe người khác nói khá nhiều, không phải là hần ta rất lợi hại sao, y thuật của hần không phải là có thể sánh với thần y Hoa Đà tái thế sao? Đức phi về nhà tình thân, hần phụ trách việc hộ tống thị y, như thế nào lại để xảy ra sự tình thế này? Mà giờ hần chạy đâu rồi?”

“Dạ bẩm, sáng nay Đỗ đại nhân có tham gia hội chẩn cùng các thái y trong Thái y viện về biện pháp chữa trị cho Đức phi. Sau đó đại nhân nói là vào cung phục chẩn cho Đức phi, có lẽ đã xong nên rời đi rồi, Hoàng Thượng không có gặp!”

“Vô dụng, toàn là một lúc vô dụng, nuôi chỉ tổ tốn cơm tốn gạo! Lang băm! Cả một lũ lang băm! Nói cho các người biết, không trị được bệnh cho Đức phi, ta sẽ hỏi tội cả lũ!”

Tiếp theo là hàng loạt tiếng đông đông phát ra từ đầu gối của các Thái y và cả các thái giám cùng cung nữ. Nhất loạt đều quỳ lạy sùi sụt lớn tiếng kêu tha mạng.

Xem bộ dáng Hoàng Thượng lần này dẫn theo không ít thái y, lại nghe nói chuyện như vậy thì chứng tỏ Hoàng Thượng thực sự không nghe thấy lời gọi vừa rồi của Đức phi. Cái lò lửa trong đầu Đỗ Văn Hạo rốt cục cũng nguội đi không ít.

Nhưng là hần nghe thấy Hoàng Thượng quát mắng các Thái y thì có cảm giác gì đó nuốt không trôi. Ban đầu thì sợ rằng Hoàng Thượng sẽ trách tội hần, gọi hần đến dạy bảo một hồi. Ai ngờ được rằng mấy người chỉ tôn thiên hạ này đều có chút giống nhau, có cái kiêu giạo cá chém thớt, cũng không để ý lỗi là của ai, ai cũng có thể phạt, phạt hết, trách tội hết.

Đúng lúc này thì Đức phi lại phát ra âm thanh sần nhợt: “Vạn tuế gia!”

Hoàng Thượng đang đứng gần mà mọi người đều đang quỳ sụp nên nghe rất rõ, vừa vui mừng lẫn sợ hãi tiến tới ôn nhu nói: “Liễu Nhi! Ái phi tỉnh dậy rồi sao? Cảm giác thế nào? Có còn mệt mỏi nữa không? Nếu không phải là Hú nhi tìm trẫm kêu khóc nói mẫu thân bệnh nặng, trẫm thực không biết ái phi đang phải chịu khổ cực thế này. Ôi! Thật xin lỗi ái phi, thiệt thòi cho nàng rồi. Tất cả đều là do công việc bận rộn, lâu rồi trẫm không có tới hậu cung thăm nàng!”

“Hu hu hu”, Đức phi nức nở. Nàng càng lúc càng khóc to hơn, rồi ôm lấy cánh tay Hoàng Thượng mà nói: “Vạn tuế gia. Liễu Nhi, hu hu, Liễu Nhi làm sao dám trách tội người, hu hu. Trong lòng Vạn tuế gia còn có Liễu Nhi, người vẫn còn nhớ đến Liễu Nhi là Liễu Nhi mừng lắm rồi. Liễu Nhi dù có phải chết ngay lúc này cũng cam tâm rồi”.

Tâm tình Đức phi lúc này thực sự tràn ngập hạnh phúc. Phải thấy rằng bệnh tình của nàng thực ra vẫn là tâm kết, do tâm lý uất ức buồn bực lâu ngày mà bệnh tình không thể thuyên giảm. Bao nhiêu năm nay nàng lúc nào cũng chỉ lo nghĩ làm sao có lại được sự sủng ái của Hoàng Thượng. Không những thế, đầu óc mặc dù mệt mỏi, buồn khổ nhưng vẫn phải lo nghĩ đối phó với các đối thủ khác trong cung, đặc biệt là Trần Mỹ nhân. Chính vì vậy, hôm nay vừa mở mắt bừng tỉnh đã nhìn thấy Vạn tuế gia thì tâm tình như một ly nước tràn ra, không thể kìm nén nổi, bao nhiêu uất ức buồn bực mấy năm nay được thể tuôn trào hết một lượt.

Vạn tuế gia vội vàng đỡ lấy thân hình Đức phi, để nàng dựa vào người mình, đưa tay che miệng Đức phi rồi nói: “Trẫm không cho nàng chết! Nàng là ái phi yêu quý của trẫm. Nàng phải sống để còn ở bên trẫm, để cùng trẫm đi chơi xích đu. Các người thật là một lũ vô dụng. Không mau cứu Liên ái phi của trẫm đi.”

Đồng đông đông, những tiếng đập đầu xé gió vang lên không dứt. Tất cả mọi người xung quanh chỉ dám đập đầu chứ không ai dám lên tiếng trả lời Hoàng Thượng.

Đúng lúc đó lại vang lên tiếng ho khan như muốn xé gió của Đức phi. Nàng cố hết sức kìm cơn ho rồi nói: “Hoàng Thượng, mong người nguôi cơn giận. Liễu Nhi ngày hôm nay còn có thể nhìn thấy Hoàng Thượng, còn được nằm trong lòng Hoàng Thượng thế này là đã vui sướng, mãn nguyện lắm rồi. Thần thiếp dù có phải chết cũng vẫn cam tâm mà”.

“Nàng đừng nói năng lung tung nữa. Cứ yên tâm đi, trẫm sẽ ở bên cạnh nàng mà. Nàng nhất định sẽ không làm sao đâu”.

Đúng lúc này trong phòng vang lên thanh âm của ba đứa trẻ, hai nam một nữ: “Bẩm phụ hoàng, mẫu thân bệnh tình nguy kịch. Hải nhi khẩn thiết xin phụ hoàng lập tức tìm danh y đến chữa bệnh cho mẫu thân!”

Chỉ nghe Tổng Thần Tông thở dài một tiếng rồi chậm rãi nói: “Các người ai có thể chữa bệnh cho ái phi của trẫm?” Hiển nhiên là những lời này Hoàng Thượng nói với các thái y lúc này vẫn đang quỳ ở đó.

Đáp lại câu hỏi của Hoàng Thượng chỉ là những tiếng đồng đông đập đầu không dứt. Và hiển nhiên Hoàng Thượng chỉ có thể nhìn thấy cảnh các thái y đập đầu chứ tuyệt nhiên không nghe thấy một câu trả lời nào cho câu hỏi của mình.

Các Thái y ở đây có ai là không biết chứng bệnh của Đức phi đâu cơ chứ? Người chưa từng trực tiếp chữa trị thì cũng đã từng hội chẩn, người trực tiếp chữa trị thì đều đã thất bại, thử hỏi có ai dám mạo hiểm đây? Ngay cả đến người được mệnh danh là đệ nhất thần y đương thời, thiện nghệ phẫu thuật thần kỳ của Hoa Đà còn chưa làm được gì tốt đẹp hơn. Những người ở đây giờ có dụng vào thì chỉ có nước chết mà thôi, không chữa được trước mặt Hoàng Thượng khiến người tức giận thì chỉ có chuốc họa vào thân. Do vậy, thà cứ cả lũ dập đầu tự nhận vô năng còn đỡ hơn.

“Ái phi, ái phi...”

Ngay sau đó vang lên tiếng kêu xé lòng của Tống Thần Tông. Nhưng không nghe thấy tiếng Đức phi đáp lại. Rõ ràng là Đức phi đã lại rơi vào cơn hôn mê.

Lại nghe tiếng Tống Thần Tông lạnh lùng nói: “Các người còn đợi đến bao giờ nữa. Mau tìm cách cứu tính mạng của ái phi trầm đi?”

Những tiếng đông đông dập đầu lại xé gió vang lên. Nhưng lúc này có thêm tiếng cầu khẩn cùng tiếng những hàm răng va vào nhau lạch cạch. Rõ ràng các thái y đã hoảng sợ tới cùng cực rồi.

Chưa lúc nào Tống Thần Tông cảm thấy cái chết đến gần với ái phi của ngài như lúc này. Tống Thần Tông cảm thấy vô cùng thương tâm, ghen ngào nói: “Ái phi, ái phi, nàng tỉnh lại đi. Đỗ Văn Hạo! Đỗ Văn Hạo đang ở đâu? Người đâu! Mau đi tìm hẩn bắt đến đây cho trẫm! Người đâu!”

Bên ngoài truyền đến tiếng những bước chân vội vã. Mọi người đang tuân lệnh Hoàng Thượng, chạy đi tìm Đỗ Văn Hạo.

Con người ta là thế đấy! Thường thì chẳng bao giờ biết quý trọng cái mình có cho đến khi bị mất đi. Thế mới biết Tống Thần Tông là một người đáng quý. Dù là hoàng đế nhưng người cũng sống khá tình cảm. Và dù xung quanh không thiếu gì cung tần mỹ nữ nhưng ngài vẫn là một người có tình có nghĩa, có trước có sau. Tuy mấy năm nay Tống Thần Tông chỉ sủng ái có một mình Trần mỹ nhân nhưng khi nghe nói Đức phi đang lâm trọng bệnh, ngài chợt nhớ lại những giờ phút mặn nồng cùng với nàng trước đây. Một niềm thương cảm bỗng dâng lên trong lòng. Hơn nữa, tin tức này lại chính là do hoàng tử nói cho ngài biết nên ngài cảm thấy rất thương tâm.

Lương tâm cắn rứt, trong đầu tràn đầy những hình ảnh vui vẻ hạnh phúc của mình với Đức phi lúc trước, Tống Thần Tông quyết tâm gạt chuyện quốc sự sang một bên, vội vàng chạy tới hỏi thăm nàng. Giờ đây được tận mắt chứng kiến tình thế nguy cấp của nàng, Tống Thần Tông càng thấy thương cảm hơn. Thấy tình thế vô cùng cấp bách, nhưng cái lũ thái y vô dụng này chỉ biết ở đây dập đầu, trách phạt chúng lúc này thì chẳng giải quyết vấn đề gì. Đương nhiên lúc này người được nghĩ đến, người có thể mang lại hy vọng cuối cùng sẽ phải là tên thần y kia, vì vậy Hoàng Thượng ngay lập tức tìm Đỗ Văn Hạo đến.

Trốn trong tủ quần áo, Đỗ Văn Hạo đã nghe và hiểu hết mọi chuyện diễn ra bên ngoài. Tim hẩn đập thình thịch, không biết giờ nên dừng cảm bước ra ngoài mà lĩnh tội hay cứ tạm thời trốn trong tủ quần áo của cung nữ rồi khi nào mọi thứ lắng xuống mới ra sau.

Trong khi Đỗ Văn Hạo đang giằng xé với những suy nghĩ không biết phải làm thế nào thì bỗng vang lên tiếng khóc nức nở của một hài tử: “Phụ hoàng, mẫu thân bị làm sao vậy? Sao mẫu thân không trả lời nhi thần? Sao mẫu thân không dậy chơi đùa cùng nhi thần? Mẫu thân ơi!”

Tống Thần Tông nghe vậy thì càng thêm thương xót, rưng rưng như muốn khóc theo hài tử đó, nói: “Mẫu thân người đang bị bệnh, có thần y tới chữa, mẫu thân người sẽ khỏe lại ngay.”

247. Chương 240: Diệu Thủ Ngẫu Nhiên Đắc (2)

Nghe Tống Thần Tông nói, hài tử đó càng nức nở khóc to hơn: “Nhi thần biết mẫu thân bị bệnh. Lúc trước khi xuất cung cùng mẫu thân, nhi thần nghe thấy mẫu thân ban đêm ho rất nhiều, cơ thể mệt mỏi, nhiều lúc còn bị đau đầu nữa. Nhi thần thường lấy khăn lạnh đặt lên trán mẫu thân cho mẫu thân khỏi mệt”.

Tống Thần Tông cảm động nói: “Nhi tử ngoan, nhỏ vậy mà đã biết thương mẫu thân, lo cho mẫu thân. Thôi con đứng sang đây đừng động vào mẫu thân để chờ thái y đến xem bệnh cho mẫu thân”.

“Mẫu thân nói không cần thái y nào cả. Mẫu thân muốn thứ hai sẽ xuất cung. Có một thần y thúc thúc sẽ đi theo cùng mẫu thân, hình như ông ấy là Đỗ đại nhân gì đó. Chỉ cần có ông ấy, mẫu thân cũng nói, chỉ có ông ấy có thể chữa cho mẫu thân thôi, hu hu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bỗng thấy chấn động toàn thân. Hẩn lặng đi mấy vài giây, rồi bỗng trong đầu như có một tiếng sét xé ngang, cảm giác vui mừng xen lẫn sợ hãi. Câu nói đó của hài tử khiến tâm trí hẩn như sáng ra, chợt cảm thấy hiểu ra mọi chuyện tại sao tất cả những phương pháp chữa trị từ trước đến giờ đều

không có hiệu quả gì đối với Đức phi. Hắn tự buộc mình bình tĩnh, suy nghĩ thật thấu đáo thêm một lúc nữa.

Cũng chẳng mất nhiều thời gian, Đỗ Văn Hạo thật muốn cười ha ha. Hắn quyết định đẩy cánh cửa tử quần áo bước ra. Rồi hắn vén màn cửa, hùng dũng bước vào trong phòng.

Trước mắt hắn là Đức phi đang nằm trên giường. Cạnh giường nàng là một người tuổi chưa đến ba mươi, mặc áo hoàng bào một bên ôm Đức phi, một bên ôm chặt một tiểu hài tử chừng hai, ba tuổi. Như vậy, người đó không ai khác mà chính là đương kim Hoàng Thượng Tống Thần Tông!

Đỗ Văn Hạo liền vén áo bào, quỳ xuống dập đầu nói: “Vi thần Đỗ Văn Hạo bái kiến Hoàng Thượng, chúc Hoàng Thượng vạn thọ vô cương.”

Tống Thần Tông lấy làm kinh hãi nói: “Người là Đỗ Văn Hạo sao? Người từ nơi nào hiện ra vậy?”

“Khởi bẩm Hoàng Thượng, vi thần đang trực bên chẩn bệnh cho Đức phi nương nương thì được báo Hoàng Thượng đột nhiên giá lâm. Vi thần thật ra không được Thánh thượng triệu kiến để chữa bệnh cho Đức phi nên không dám ở đó nữa. Nhưng vi thần chưa kịp đi thì Thánh thượng đã vào rồi. Trong lúc luống cuống tay chân sợ bị Thánh thượng bắt gặp nên vi thần đã trốn vội vào trong phòng của thiếp thân cung nữ. Vừa rồi vi thần nghe thấy Thánh thượng hạ lệnh triệu kiến vi thần nên vi thần mới dám cả gan đi ra.”

Thực ra kể cả Đỗ Văn Hạo có chút lý do chính đáng, Hoàng Thượng không triệu kiến thì phải tránh đi, nhưng là hắn đích xác đã ở trong tử quần áo của cung nữ thiếp thân của Đức phi, ngay sát chỗ Hoàng Thượng và Đức phi. Xét cho cùng, nếu bây giờ có người ghen ghét, quy cho hắn tội nghe lén Hoàng Thượng nói chuyện thì có muốn bào chữa e rằng cũng rất khó. Mặc dù hắn có lý do là Đức phi trực tiếp triệu kiến, nhưng khi Hoàng Thượng tức giận, chỉ cần ông ta có chút nghi kỵ thôi, cũng chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra. Bất quá, Đỗ Văn Hạo cũng có thể nói là rất may mắn, lúc này tất cả đám thái y kia nhìn thấy hắn như nắng hạn gặp mưa rào, đám quan lại đi theo thì cũng biết hắn y thuật cao thâm, mà căn bản hắn cũng chưa kết oán với ai ở đây, hơn nữa đang lúc sự vụ cần kíp, chính là lúc Hoàng Thượng rất cần hắn, nên chẳng ai để tâm dăm lén hắn một cái. Bản thân Hoàng Thượng cũng có chút không để ý, thúc giục hắn tới chữa trị cho Đức phi.

“Vậy sao? Thôi được rồi, người tới đúng lúc lắm. Đức phi lại vừa rơi vào hôn mê. Người nhanh đến đây xem bệnh cho nàng xem nào. Nhất định người phải tìm cách cứu sống Đức phi cho ta.”

“Vi thần tuân chỉ”.

Đỗ Văn Hạo dập đầu thêm cái nữa rồi đứng dậy lấy từ trong bọc của mình ra một cây kim châm. Sau đó, hắn vội vàng đi đến bên giường Đức phi, lật chăn mền, nhanh chóng cởi tú hoa hài, rồi tắt cửa nàng. Hắn cuộn khổ quần (váy áo) của nàng lên rồi cầm cây kim châm nhẹ nhàng đâm vào mặt trước bắp chân của Đức phi nương nương chỗ phong long huyết, rồi đến lâm khấp huyết trước khi chuyển sang nhân trung huyết.

Cây kim di chuyển qua các huyết, chỉ trong chốc lát Đức phi đã kêu ưm một tiếng rồi tỉnh lại, hai mắt lơ lơ nhưng đã có thể mở ra. Vừa nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, ánh mắt Đức phi đã lộ vẻ mừng rỡ, nàng nói: “Đỗ, Đỗ đại nhân, cảm ơn ngài”.

Vừa mới tỉnh dậy, đương nhiên Đức phi vẫn còn chút bất ngờ, nàng suýt chút nữa thì gọi Đỗ Văn Hạo. Nhưng là, có lẽ nhờ được trau dồi trong một môi trường phải đấu tranh liên tục, không lúc nào ngưng nghỉ, tâm thần nàng cũng trở nên linh mẫn hơn những người khác rất nhiều.

“Nương nương đừng cố gắng nói chuyện. Vi thần đã may mắn tìm được cách chữa cho nương nương chứng bệnh quái lạ này. Vi thần tin rằng nương nương sẽ rất nhanh chóng chuyển nguy vi an thôi”.

Đức phi nghe vậy thì cảm thấy vô cùng phấn khởi, nàng nói: “Vậy thì làm phiền ngài”.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước bàn đặt bút nghiên. Rồi hắn viết một đơn thuốc, kêu người đưa cho chủ quản phụ trách việc cất trữ và bốc thuốc trong viện nội thị để cho bọn họ lập tức theo đơn bốc thuốc cho Đức phi nương nương.

Theo quy định trong cung, để kê thuốc cho những người như Hoàng Hậu hay phi tử của Hoàng Thượng thì phải trải qua một quy trình hội chẩn giữa các thái y trong thái y viện. Giờ đơn thuốc này chỉ do một tay

Đỗ Văn Hạo kê ra mà không theo những trình tự thông thường nên tên nội thị không dám mang đi ngay. Hắn lúng ta lúng túng tay cầm đơn thuốc đứng nhìn Tống Thần Tông.

Tất nhiên Tống Thần Tông cũng biết về trình tự này. Nhưng thực tế cho thấy Đỗ Văn Hạo vừa dùng kim châm vài cái đã khiến Đức phi đang hôn mê cũng tỉnh lại ngay. Hoàng Thượng cũng đã nghe nói Đỗ Văn Hạo đã từng chữa bệnh thành công cho cả Hoàng Thái hậu lẫn Hoàng hậu. Như vậy xét về phương diện y thuật thì Đỗ Văn Hạo là người có thể tin tưởng được. Hơn nữa từ Trịnh Cốc đến những thái y còn lại đứng là lũ ăn hại, ngay cả đơn thuốc cũng không dám kê trong khi Đỗ Văn Hạo thì tỏ vẻ rất tự tin. Giờ nếu còn chần chừ này nọ thì không tốt cho quái bệnh của Đức phi chút nào. Tình thế cấp bách chắc chắn có thuốc sớm chừng nào sẽ tốt chừng đó. Nghĩ vậy, Hoàng Thượng quyết định bỏ qua quy định lần này, vung tay nói: “Thái hoàng Thái hậu đã rất tin tưởng mà tiền cử Đỗ ái khanh. Trẫm cũng đã ra Thánh chỉ cho Đỗ ái khanh vào hậu cung thị y. Giờ tình hình cấp bách, Đức phi đã rất nguy kịch nên không còn thời gian để các thái y trong Thái y viện tổ chức hội chẩn nữa. Các người cứ theo đơn thuốc của Đỗ ái khanh mà đi bốc thuốc đi”.

Những lời đó đã cho thấy rõ sự tính nhiệm của Hoàng Thượng đối với y thuật của Đỗ Văn Hạo. Điều này làm cho Trịnh Cốc và đám người còn lại vừa khiếp sợ lại vừa hâm mộ, thậm chí có thể nói là còn có vài phần đố kỵ. Nhưng có đố kỵ đến mấy thì cũng không ai dám lên tiếng gì, ngược lại còn cầu mong Đỗ Văn Hạo có thể chữa trị tốt cho Đức phi.

Ngự dược trong viện nội thị vội vàng đáp tuân lệnh rồi cầm đơn thuốc chạy ra ngoài.

Tống Thần Tông quay lại giường Đức phi, ngồi xuống đầu giường rồi nhẹ nhàng cầm tay nàng vỗ vỗ nhẹ, nói: “Ái phi, Đỗ ái khanh đã kê đơn thuốc cho nàng rồi. Giờ mọi người đang chuẩn bị thuốc rồi, uống xong là nàng sẽ bình phục nhanh thôi”. Rồi người quay đầu nhìn về phía Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói: “Đỗ ái khanh, trẫm nói vậy có đúng không?”

“Dạ bẩm Hoàng Thượng đúng như vậy ạ”, Đỗ Văn Hạo khom người khẳng định chắc nịch: “Phương thuốc này của vi thần ngay khi uống xong sẽ khiến nương nương toàn thân toát mồ hôi, các lỗ chân lông sẽ mở rộng hết ra. Đến tối khi người ấm lại, nương nương sẽ cảm thấy khỏe mạnh, khoan khoái hơn nhiều. Lúc đó vi thần sẽ tùy tình hình mà cân nhắc xem nên tăng thêm hay giảm thuốc đi.”

Hoàng Thượng nghe vậy cũng không lộ vẻ thay đổi gì nhiều trên mặt, chỉ lạnh nhạt nói: “Khanh làm tốt lắm! Bây giờ trẫm muốn cùng ái phi trò chuyện một chút. Các người tất cả thối lui ra ngoài kia chờ đi”.

“Chúng thần tuân chỉ! ”. Chúng thái y vội đáp một lượt rồi cùng nhau đi theo Đỗ Văn Hạo rời khỏi thềm cung của Đức phi. Đi tới hành lang bên dưới, lúc này họ mới dám đưa tay lau cái trán đã ướt mồ hôi lạnh, thầm kêu may mắn.

Trịnh Cốc đến bên nói khẽ với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, lần này ngài kê đơn thuốc gì cho nương nương vậy?”

Không đợi Đỗ Văn Hạo trả lời, Dích thái y, phó viện phán thái y viện đứng bên cạnh đã lên tiếng thấp giọng nói: “Trịnh đại nhân, Hoàng Thượng mới vừa rồi đã ân chuẩn cho Đỗ đại nhân là Hậu cung thị y, có thể kê đơn mà không cần hội chẩn với các thái y khác. Ta thiết nghĩ Trịnh đại nhân không nên hỏi nhiều. Đỗ đại nhân y thuật như thần, lần này một mình kê đơn chắc chắn đã tìm ra phương thuốc thần hiệu, có thể trị được bệnh cho nương nương. Thật là đáng khâm phục!”

Đỗ Văn Hạo nghe hắn nói trong nói ngoài cuối cùng cũng chỉ là muốn quy đẩy trách nhiệm cho một mình mình. Bọn họ chắc cũng sợ quái bệnh của nương nương nên giờ khi Đỗ Văn Hạo tự mình kê đơn cũng là giúp họ đẩy được trách nhiệm đi. Nghĩ vậy hắn không khỏi cảm thấy buồn cười, nhưng vẫn thần nhiên nói: “Phó đại nhân nói không sai chút nào. Lần này người kê đơn là một mình ta, nếu nương nương không khỏi thì cũng chỉ có một mình ta phải chịu đúng không? Cho nên đơn thuốc này ta không cần nói ra cũng được đúng không?”

Phó Hạc bị Đỗ Văn Hạo “đi guốc vào trong bụng” thì có chút xấu hổ mà cười hì hì. Rồi ông ta xoay mặt qua nhìn cây cối hoa cỏ, không nói thêm lời nào nữa.

Trịnh Cốc hết nhìn Đỗ Văn Hạo, rồi lại quay sang nhìn Phó Hạc. Ông ta khẽ thở dài rồi chấp tay sau lưng đứng lắc đầu.

Hoàng Thượng đang ở bên trong nói chuyện riêng cùng Đức phi nên tuy bọn họ ở ngoài cửa tận hành lang hạ nhưng hiển nhiên cũng không dám nói lớn gây ồn ào. Chúng thái y chỉ còn biết im lặng đứng chờ ngự dược viên sắc thuốc xong mang đến.

Một hồi lâu sau, trong sân của ngự dược viên thấp thoáng mấy nội thị mồ hôi mồ kê đầm đìa đang cầm theo thuốc chạy đến, đưa vào tẩm cung của Đức phi. Sau khi vị quan phụ trách việc nếm dược y trong cung thử thuốc và xác định không phải độc dược, lúc này thuốc mới được mang vào đưa cho Đức phi dùng.

Trong lúc này, Đức phi có vẻ đã trở nên khá hơn. Tổng Thần Tông vì muốn nàng tỉnh táo nên đã cùng nàng ôn lại chuyện cũ từ trước đến nay. Thấy Hoàng Thượng vẫn nhớ như in những chuyện cũ, Đức phi lại càng cảm động mà rúc vào trong lòng Hoàng Thượng khóc như mưa.

Chén thuốc qua bao công đoạn cuối cùng cũng được đưa tới. Hoàng Thượng tự mình bưng cho Đức phi uống.

Đức phi vui sướng vô cùng, nước mắt lưng tròng uống hết chén thuốc rồi lại nghiêng mình ngồi xuống tựa vào đầu giường cùng Tổng Thần Tông tiếp tục nói chuyện xưa chuyện nay.

Chỉ một lúc sau, quả nhiên đứng như những gì mà Đỗ Văn Hạo đã nói, toàn thân Đức phi đổ mồ hôi đầm đìa. Tổng Thần Tông vội sai người mang khăn lông đến rồi tự mình lau người cho nàng.

Thời gian cứ như vậy trôi qua, chưa đầy một canh giờ sau Đức phi đã kêu đói bụng.

Tổng Thần Tông mừng rỡ lập tức kêu người của ngự thiện phòng nấu nướng một chén canh thịt lớn cho Đức phi. Chén canh được đưa tới, Đức phi đã đói đến mức ăn một loáng hết sạch. Ăn xong, nàng lại nằm xuống nghỉ ngơi một lúc rồi đột nhiên nói mình muốn xuống đất đi lại một chút.

Nghe Đức phi nói vậy, Tổng Thần Tông mừng vui xen lẫn sợ hãi. Thực ra Đức phi vừa rồi tỏ ra mệt mỏi như vậy, giờ đột nhiên lại đòi xuống đất tự mình đi lại, chỉ sợ có gì đó bất thường. Nhưng thấy dáng vẻ của Đức phi vẫn khá tỉnh táo, Hoàng Thượng cũng không buồn hỏi ý kiến bọn Đỗ Văn Hạo, tự mình dìu Đức phi chậm rãi đi đi lại lại một vòng quanh phòng.

Đức phi tinh thần phấn chấn, quay qua Tổng Thần Tông mà nói rằng: “Vạn tuế gia. Thần thiếp cảm giác tinh thần tốt hơn nhiều rồi, cơ thể cũng khỏe lên hẳn. Phương thuốc này của Đỗ đại nhân đúng là thần dược”.

Chính mắt Tổng Thần Tông đã thấy Đức phi mệt mỏi nằm trên giường không dậy nổi. Giờ mới uống thuốc được một lúc mà đã ăn được, rồi còn xuống giường đi lại được, Tổng Thần Tông cảm thấy vui mừng khôn xiết. Ngài bèn đỡ Đức phi đến ngồi xuống một cái ghế, rồi tự mình cũng ngồi xuống một cái ghế bên cạnh và cho người truyền đám Đỗ Văn Hạo cùng các thái y khác vào.

Vào đến nơi, chúng thái y vội khấu đầu quỳ xuống.

Tổng Thần Tông mỉm cười mà nói: “Đỗ ái khanh mau mau đứng dậy. Người đâu, mang ghế lại cho Đỗ ái khanh ngồi”.

Lúc đó trong phòng có rất nhiều những thái y của Thái Y viện, thậm chí cả Trịnh Cốc cũng đang phải quỳ trên mặt đất. Vậy mà Tổng Thần Tông lại ban ghế cho một mình Đỗ Văn Hạo được ngồi có thể nói là vô thượng vinh quang. Đỗ Văn Hạo sau khi tạ ơn Hoàng Thượng thì cũng tiến đến, đặt mông mà ngồi xuống cái ghế đã được Hoàng Thượng ban cho.

248. Chương 241: Cuộc Hẹn Với Quý Phi (1)

Tổng Thần Tông dường như không hề để ý đến cả đám Thái Y quỳ dưới đất, mà chỉ mỉm cười nói: “Đỗ ái khanh! Cái phương thuốc này của người quả nhiên rất hiệu quả, tại sao lúc trước người không sử dụng, mà mãi đến khi Trẫm đến rồi người mới đem ra sử dụng hả?”

“Vi thần không dám làm lỡ mất thời gian chữa trị cho nương nương.” Đỗ Văn Hạo cẩn thận cười nói tiếp: “Vi thần cùng các vị Thái Y của Thái Y Viện đều cố gắng hết sức mình để chữa bệnh cho Đức Phi nương nương, chỉ là có một số tình huống mà bọn thần không biết, dẫn đến những biện chứng chẩn đoán bệnh của

chúng thần đều không chính xác, thế nên nường nường uống thuốc vào mà không thấy có hiệu quả gì cả. May mà có những lời nói của thập tam Thái Tử Điện Hạ làm cho thần bình tĩnh, vỡ lẽ ra biết mình sai ở chỗ nào, vì thần đã điều hòa lại phương thuốc, nên mới có hiệu quả như vậy.”

“Ồ?” Tống Thần Tông cũng tỏ ra vô cùng ngạc nhiên, liếc nhìn Tiểu Hoàng Tử Triệu Nghi bé nhỏ đứng cạnh đó một cái, rồi hỏi: “Đỗ đại nhân, rốt cuộc sự tình ra sao, người hãy nói cho Trẫm biết.”

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo ho nhẹ lên một tiếng để chỉnh lại giọng của mình, rồi mới nói: “Trong lần về quê thăm nhà này, nường nường đi qua suối Tử Khê, vì nhớ đến chuyện sinh hạ Hoàng Tử năm đó, mà lưu luyến, bịn rịn quên mất đường về. Bên suối gió to và độc, nên ngấm vào người của nường nường, làm cho nường nường đêm hôm đó về ho và thở gấp. Vì nường nường vốn có bệnh hen suyễn, nên vì thần cho đó là bệnh cũ tái phát, do vậy vì thần mới dùng hai vị thuốc Phê Ba Diệp Cao, Bán Bối Hoàn, để làm mát phổi trị ho, tuy ho có giảm, nhưng hai vị thuốc đó lại làm cho nường nường hô hấp gấp hơn, do vậy thần đã điều chỉnh lại phương thuốc, tuy rằng...”

Tống Thần Tông vội hỏi: “Người dùng phương thuốc gì mau mau nói rõ ra cho ta nghe!”

Đời nhà Tống từ Thái Tổ Hoàng Đế Triệu Khuông Dận đến nay, trải qua bao đời Hoàng Đế, họ đều vô cùng xem trọng y học, nên cũng có đôi chút hiểu biết về y thuật. Có vị Hoàng Đế còn đích thân, tự tay biên soạn và chỉnh sửa các biện pháp, và phương thức chữa bệnh. Tống Thần Tông cũng hiểu biết chút ít về y thuật, nên muốn nghe Đỗ Văn Hạo nói rõ xem phương thuốc của hắn ra sao.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Phương thuốc của hạ thần là Ma Hoàng, Hạnh Nhân, Quyền Thang Tử, Cam Thảo, Nga Quân Thạch, Bán Hạ và Trần Bì. Tuy nường nường đã hết ho, nhưng nường nường lại bị mắc phải các chứng như đi ngoài, tim bị rối loạn, mồ hôi ra nhiều, toàn thân nóng và thiếu sức, cộng thêm ăn không ngon miệng...v...v...Rất nhiều bệnh vặt khác. Sau khi về đến Thái Y Viện, thần tùy theo bệnh tình của nường nường phát tác ra sao mà cho thêm Bạch Thuật, Hoạch Đáp, Nhu Đạo Căn vào để chữa đi ngoài, và ra mồ hôi, không ngờ nường nường uống thuốc vào bệnh lại càng nặng hơn, nằm bẹp trên giường không dậy được. Khi chúng vì thần đang không hiểu tại sao lại như vậy, thì thập tam Thái Tử nói, trước khi Đức Phi nường nường về quê thăm nhà đã bị cảm gió, nên thần mới sực bình tĩnh, hiểu ra vấn đề.”

Tống Thần Tông kỳ lạ hỏi: “Bị cảm gió với bệnh tình của ái phi có liên quan đến nhau ư?”

“Có quan hệ vô cùng mật thiết” Đỗ Văn Hạo cúi người nói tiếp: “Bệnh của nường nường, bọn thần đều nghĩ là do bệnh cũ tái phát, mà không biết bệnh hen suyễn mà cộng thêm mỗi một sẽ làm cho hô hấp khó khăn, như vậy khi khí hàn độc bên ngoài xâm nhập vào kết hợp với hen suyễn, sẽ làm cho phổi bị tê liệt. Mà phổi bị tê liệt thì làm cho khí hàn độc không thoát ra ngoài được, mà phổi lại nối liền với ruột già. Khi khí hàn độc ở phổi bị áp chế, không thoát ra ngoài được, sẽ bị ép đi xuống ruột già, tạo ra chứng đi ngoài của nường nường. Do phổi bị nghẽn nên bị tụ hỏa, làm cho tức ngực, rối loạn tim mạch, cũng chính vì tụ hỏa nên ép cho mồ hôi tuôn ra ngoài cơ thể, nên nường nường mới ra mồ hôi nhiều như vậy. Những triệu chứng này vô cùng ăn khớp với mạch tượng của nường nường.”

“Mạch tượng ăn khớp như thế nào?”

“Hai tay của nường nường mạch mỏng yếu, mạch Nhân Nghênh và Hữu Thốn phù lên và có nhịp đập rõ hơn những chỗ khác. Mạch Nhân Nghênh nằm ở bên tay trái phía trước cổ tay một thốn. Mạch Nhân Nghênh thịnh thì tức là người bệnh mắc chứng cảm gió. Còn trước cổ tay một thốn lại là nguồn của lục phủ, làm tổn hại đến dương khí, nên có biểu hiện khí độc không thoát được ra ngoài. Mặc dù vì thần đã chẩn đoán được bệnh của nường nường, nhưng vẫn không hề biết trước đó nường nường đã bị cảm gió, thế nên đã làm cho thần có những biện chứng sai lệch về bệnh cho nường nường. Hôm nay, thần nghe lời của thập tam Thái Tử, đối chiếu với phản ứng của mạch tượng của nường nường thì mọi việc đã vô cùng sáng tỏ. Đến giờ thần đã hiểu nguyên nhân vì sao mà các Thái Y trước đây chữa đi chữa lại cho nường nường không có hiệu quả, mà ngược lại bệnh ngày càng nặng thêm rồi.”

“Nguyên nhân vì sao?”

“Bệnh của nường nường thực chất là do khí hàn độc bên ngoài kết hợp với hen suyễn bị kết tụ bên trong mà ra. Vậy mà vì thần đã kê nhầm thành những vị thuốc có tính khô và nóng cho nường nường uống, đơn thuốc như vậy sẽ làm cho dịch trong cơ thể bị mất, khi dịch bị yếu đi sẽ làm cho tụ nhiệt và sau đó sinh ra

nhiều biến chứng khác. Sau khi vi thần biết rõ nguyên nhân gây bệnh, bèn điều chỉnh phương thuốc của mình, dùng những vị thuốc hàn lạnh để tiết trừ khí hàn độc, đồng thời giải nhiệt làm tan tụ nhiệt, thúc đẩy sự bài tiết khí độc. Đồng thời trong phương thuốc này, vi thần còn chú ý đến tình hình khí và dịch bị tổn thương trong cơ thể của nương nương. Phương thuốc của thần dùng thêm một chút Nuy Nhụy Thang, nó làm cho khí hàn độc trong người nương nương được thải ra ngoài, tụ nhiệt cũng được giải, thế nên thần trí của nương nương đã tỉnh táo hơn rất nhiều.”

“Ha ha ha! ”Tống Thần Tông ngửa mặt lên trời cười lớn: “Tốt, tốt, tốt lắm, Đỗ ái khanh đúng thật là một thần y.”

Đức Phi nương nương cũng cười, rồi nhẹ giọng nói: “Đỗ đại nhân, đa tạ đại nhân!”

“Vi thần không kịp thời chẩn đoán chính xác làm cho nương nương phải chịu khổ, mong Hoàng Thượng trị tội.”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo vén vạt áo dài lên và lại quỳ xuống.

Tống Thần Tông vui vẻ khoát khoát tay nói: “Được rồi, tất cả đám Thái Y trong Thái Y Viện có hơn một trăm người, chỉ có một mình ngươi là chẩn đoán ra bệnh tình của nương nương, tuy là có chậm trễ một chút. Nhưng biểu hiện cũng rất xuất sắc rồi.” Nói đến đây, Tống Thần Tông mới quay đầu sang nhìn bọn Thái Y và Thái Y Viện Sử Trịnh Cốc, cười nhạt nói: “Các người bây giờ đầu đều bạc trắng cả ra, mà vẫn không sánh ngang tài được với Đỗ ái khanh trẻ người non dạ như vậy, thì các người hãy mau mau đi về mà tự suy xét lại bản thân mình đi!”

Bọn Thái Y và Trịnh Cốc cùng dập đầu như người ta dập tội vậy: “Chúng thần biết tội, mong Hoàng Thượng trừng phạt.”

“Thôi bỏ đi, tất cả lui hết ra đi.”

Bọn Thái Y cùng Đỗ Văn Hạo đều cúi người đi lui mấy bước rồi mới dám quay người ra khỏi tẩm cung của Đức Phi nương nương.

Đêm hôm đó, Hoàng Thượng ngủ tại cung Thánh Thụy. Đức Phi nương nương sau khi dùng thêm mấy đơn thuốc của Đỗ Văn Hạo kê cho, bệnh đã hoàn toàn được trị khỏi. Từ đó, Hoàng Thượng lại sủng ái lại Đức Phi nương nương, cứ cách ba đến năm ngày là Hoàng Thượng lại vào cung Thánh Thụy thăm nom, Đức Phi nương nương cũng coi như trong cái họa lại được cái phúc.

Đỗ Văn Hạo rời khỏi tẩm cung, mới phát hiện ra nơi sống lưng của hắn mồ hôi đầm đìa. Hắn hồi tưởng lại, nếu như lúc này không phải là do mấy câu nói của thập tam Thái Tử Triệu Nghi nhắc nhở, thúc tỉnh cho hắn tìm ra nguồn gốc căn bệnh, thì hắn cũng không biết giải quyết ra sao nữa. Với cơn giận lòi đờm lúc đó của Hoàng Thượng thì hắn gặp rủi ro là cái chắc rồi, không cần thận còn mất đầu như chơi ấy chứ. Đúng là gần vua như gần cọp vậy.

Nếu hắn có lòng với vua nhưng lại không muốn làm quan nữa, mà từ quan về ở ẩn, thì e rằng Hoàng Thượng cũng không cho. Hơn nữa nhiệm vụ Thái Hoàng Thái Hậu giao cho hắn còn chưa hoàn thành, kể cả Hoàng Thượng cho hắn đi, thì bà lão trẻ đó cũng tuyệt đối không tha cho hắn đi. Hiện giờ hắn chỉ còn mỗi một cách là cần răng chịu đựng, tiếp tục công việc của mình mà thôi.

Sau đó mấy ngày, Đỗ Văn Hạo vẫn cố gắng tìm hiểu bệnh tình của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu xem nên chữa thế nào để trị được tận gốc căn bệnh. Cũng may hiện tại, hắn chữa bệnh tạm thời hiệu quả cũng cao, nên cũng không phải gấp gáp vội vàng cho lắm. Thái Hoàng Thái Hậu bắt hắn đi điều tra hậu cung sao xuất hiện nhiều bệnh lạ như vậy, xem rốt cuộc có phải là do Trần Mỹ Nhân làm hay không, nhưng trước mắt hắn vẫn chưa tìm ra bất kỳ đầu mối nào cho ra hồn cả. Mà hắn cũng không để tâm lắm đến việc điều tra, bởi hắn không muốn mắc thêm vào những rắc rối trong cung, cũng lắm khi Thái Hoàng Thái Hậu hỏi, thì hắn cứ nói mình không đủ năng lực điều tra vụ án này, thế là xong.

Thời tiết ngày càng nóng, ve trên cành cây kêu mãi không biết chán, rất nhiều nơi đã lâu lắm rồi không có một hạt mưa rơi nào, toàn quốc đều đang đối mặt với nạn hạn hán hoành hành dữ dội. Hoàng Thượng ngày nào cũng bận tới mất tối mũi, Đỗ Văn Hạo cũng vậy. Nhưng Hoàng Thượng bận chuyện quốc gia đại

sự, còn Đỗ Văn Hạo thì đang bận tìm ra phương pháp trị tận gốc căn bệnh của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu nương nường.

249. Chương 241: Cuộc Hẹn Với Quý Phi (2)

Đức Phi nương nường không phải là người vong ân bội nghĩa. Sau khi được Hoàng Thượng sủng ái trở lại, nàng cảm thấy sung sướng, hạnh phúc vô cùng. Đức Phi nương nường biết tất cả những điều tốt đẹp này, là đều nhờ vào công của Đỗ Văn Hạo cả. Câu nói của Đỗ Văn Hạo làm cho nàng biết cách cân nhắc, thực ra buông tha chính là đoạt được, từ bỏ cũng chính là nhận được. Từ đó trở đi, Đức Phi nương nường đã điều chỉnh rất cân bằng trạng thái tâm lý của mình, không còn vì chuyện tranh nhau ân sủng của Hoàng Thượng mà cảm thấy uất ức nữa.

Từ mình mà suy đến người, Đức Phi nương nường giờ đây thỉnh thoảng cũng nhân lúc tâm tình Hoàng Thượng vui vẻ, nàng bèn nhẹ nhàng, khéo léo nhắc Hoàng Thượng đi đến chỗ Hoàng Hậu cùng các Phi Tần khác.

Tuy Hoàng Thượng thực sự không thích nghe những câu nói này chút nào. Vả lại, Hoàng Thượng cũng không phải là người không có chính kiến riêng của mình, nên dĩ nhiên không nghe lời nàng nói. Nhưng lần nào đến đây chơi, Đức Phi nương nường cũng đều lựa lời khuyên giải, nên Hoàng Thượng thấy nàng hay lo cho người khác như vậy, lại càng sủng ái, càng chiều nàng hơn.

Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu nghe nói Đức Phi nương nường hay khuyên bảo Hoàng Thượng để ý đến các Phi Tần khác, mà không hề có ý tranh giành, chiếm đoạt Hoàng Thượng về làm của riêng cho mình, nên đều khen nàng hết lời, và hay đưa nàng ra làm gương cho những người khác noi hậu cung.

Hôm nay, cung Thánh Thụy cho một tên thái giám đi mời Đỗ Văn Hạo vào, nói là Đức Phi nương nường mời hẳn. Đỗ Văn Hạo đi đến cung Thánh Thụy, thì trông thấy Đức Phi nương nường thần sắc vui vẻ, bên cạnh nàng đều là những người hầu thân tín, bèn nói: “Liều Nhi tỷ, có chuyện gì mà vui vậy?”

“Dĩ nhiên là có chuyện vui, nên mới gọi đệ đến đây chung vui chứ.”

“Hoàng Thượng đã sách phong cho Kỳ Nhi lên làm Từ Quốc Công Chúa rồi”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng vui thay cho Đức Phi nương nường. Cho dù, con trai và con gái của Hoàng Thượng được phong Vương, phong Công Chúa cũng chẳng phải là chuyện gì kỳ lạ cả, cũng giống như mặt trời mọc lên ở đằng đông vậy. Nhưng buổi sáng sớm mà được nhìn thấy mặt trời mọc thì tâm trạng của người ta cũng thấy thoải mái vô cùng. Chỉ là một chuyện đương nhiên vậy thôi, nhưng trong lòng hắn vẫn hết mực vui mừng, bèn cúi người đáp: “Chúc mừng Liều Nhi tỷ.”

Đức Phi nương nường vẫy tay bảo Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên cạnh mình, thấp giọng nói: “Đây cũng chỉ là một việc, còn một việc nữa đó là khi này Tổng Quý Phi đến tìm ta, nói là con gái Quý Phi sắp gả chồng mà đột nhiên ngã bệnh, muốn nhờ ta nói cho đệ đệ biết, liệu đệ có giúp con gái của Quý Phi chữa bệnh được không?”

Đỗ Văn Hạo trông thấy vẻ mặt của Đức Phi nương nường vô cùng đặc ý, bèn hiểu ngay tại sao nàng lại đặc ý như vậy. Bây giờ trong hậu cung này ai cũng biết, Hoàng Thượng ngoại trừ sủng ái Trần Mỹ Nhân nhất ra, còn sủng ái cả nàng nữa, thế nên địa vị của nàng càng ngày càng cao, cộng thêm việc nàng hay khuyên nhủ Hoàng Thượng chú ý đi thăm các Phi Tần Khác, do vậy các Phi Tần khác cũng cảm kích, và tìm đủ mọi cách để được làm thân với nàng.

Tổng Quý Phi cũng là một trong những Phi Tử của Hoàng Thượng, cũng là đối tượng khám bệnh của Đỗ Văn Hạo, nàng có thể trực tiếp cho thái giám đi mời hẳn vào hậu cung để xem bệnh cho con gái của nàng. Nhưng nàng không làm như vậy, mà rất khôn khéo đi nhờ vả Đức Phi nương nường trước, rồi bảo Đức Phi nương nường giúp mình. Nàng quả là một người khéo léo, biết điều.

Tôn ti trật tự trong hậu cung rất rõ ràng, trong đám Phi Tử thì Quý Phi xếp hàng cao nhất chỉ sau mỗi Hoàng Hậu mà thôi, còn xếp trên cả Đức Phi nương nường nữa. Thế nên Tổng Quý Phi còn cao quý hơn cả Chu, Đức Phi nhiều, nhưng Tổng Quý Phi lại không ý mình cao quý hơn, mà rất biết điều tự mình tìm đến Đức Phi để thương lượng. Đó là do hiện giờ Đức Phi được sủng ái, Tổng Quý Phi nể mặt Đức Phi nên mới

làm vậy. Chính vì Đức Phi được nể nang như vậy nên hậu cung có rất nhiều Quý Phi tôn quý đều phải tìm đến nàng để thương lượng. Phụ nữ đúng là rất ưa thích vẻ hào nhoáng bên ngoài, Đức Phi nương nương cũng là nữ nhân nên cũng không ngoại lệ. Do vậy chỉ cần có người biết nể mặt nàng, tôn trọng nàng, thì chỉ cần nhờ nàng giúp gì, thì nàng cũng vui vẻ giúp cho ngay.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Liều Nhi tử, con gái của Quý Phi nương nương bị làm sao vậy?”

Đức Phi nương nương lắc đầu nói: “Ta cũng không rõ lắm, nhưng mà ta trông Tổng Quý Phi có vẻ lo lắng, sốt ruột lắm. Con gái sắp lấy chồng đến nơi rồi mà đột nhiên ngã bệnh thế này tội nghiệp quá. Văn Hạo! Đề nhận lời đi xem giúp người ta được không? Ta đã đồng ý với người ta rồi!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý, kể cả không có Đức Phi nương nương ra mặt nhờ hấn, thì phụng chỉ vào hậu cung chữa bệnh cũng thuộc vào bổn phận của hấn. Nên hấn cũng phải tự đến đó mà chữa cho người ta, không đợi người ta phải đi cầu cạnh hấn, thì hấn mới chịu đi chữa.

Nhưng mà, hấn đã sớm nghe Tiêu công công kể cho hấn, vị Tổng Quý Phi này rất biết dùng mưu kế, hồi trước được sủng ái thì luôn độc chiếm Hoàng Thượng làm của riêng tận hơn một năm trời. Trong thời gian đó Tổng Quý Phi nghĩ ra đủ mọi cách để cho Hoàng Thượng không chú ý đi thăm các Phi Tần khác, làm cho Hoàng Hậu và các Phi Tần khác rất lấy làm tức giận. Do vậy bọn họ bèn thu thập chứng cứ, dâng lên cho Thái Hoàng Thái Hậu, và Hoàng Thái Hậu xử lý.

Hôm đó Hoàng Thượng cũng vừa vắng đi tuần ở phía nam nên không ở trong cung. Khi Hoàng Thượng quay trở lại, thì Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu đã thương lượng với nhau xong đầu đó hết rồi, không những đem những thói hư tật xấu của Tổng Quý Phi phơi bày ra trước mặt Hoàng Thượng, mà còn hiến dâng cho Hoàng Thượng một người con gái xinh đẹp của nhà họ hàng xa. Người con gái đó thân hình yếu đuối, thướt tha, xinh xắn vô cùng, nàng còn sở hữu đôi mắt to tròn quyến rũ mê hoặc lòng người. Quả nhiên Hoàng Thượng chết mê chết mệt người con gái đó, cộng thêm Thái Hoàng Thái Hậu cùng Hoàng Thái Hậu ngày nào cũng trách móc Tổng Quý Phi trước mặt Hoàng Thượng, thành ra Hoàng Thượng càng ngày càng ghét Tổng Quý Phi, từ đó Tổng Quý Phi bị thất sủng.

Nhưng rất đáng tiếc, người con gái đó mệnh bạc, được sủng ái chưa được bao lâu thì mang long thai, khi sinh nở do khó đẻ bị băng huyết qua đời. Hoàng Thượng cũng từ ngày đó ngày đêm ôm lấy quan tài của nàng mà than khóc, không thêm ngó ngàng tới việc triều chính nữa.

Nhưng, tuy là người con gái đó đã chết rồi, nhưng Tổng Quý Phi cũng vẫn không được Hoàng Thượng sủng ái lại nữa.

Đỗ Văn Hạo nói chuyện với Đức Phi nương nương thêm một lúc nữa, thì hấn mới rời khỏi cung Thánh Thụy mà đi đến cung Tiêu Hiền của Tổng Quý Phi

Vẫn chưa đi đến cổng, thì đã trông thấy một chiếc kiệu quan dừng ngay trước cổng. Thời gian hấn làm quan trong triều cũng không phải là ngắn, nên hấn chỉ cần thoáng một cái là đoán được tám chín phần đó là ngựa của ai, là kiệu của ai. Vì vậy mà hấn thoát nhìn đã nhận ra kiệu này là kiệu của Trần Mỹ Nhân.

Một lão thái giám đứng trước cổng tẩm cung của Tổng Quý Phi trông thấy Đỗ Văn Hạo vội vàng cung kính cúi người chạy đến, miệng cười rạng rỡ nghênh đón hấn: “Đỗ đại nhân, đại nhân đến rồi! Sao đại nhân không sai người đưa thư đến thông báo trước, để bọn nô tài ra nghênh đón đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo khoát khoát tay, thấp giọng nói: “Trần Mỹ Nhân ở bên trong phải không?”

“Thưa vâng! Trần Mỹ Nhân vừa mới đến được một lúc.”

Tuy Trần Mỹ Nhân cực kỳ xinh đẹp, làm cho người ta nhìn vào cũng đã thấy trong lòng thoải mái vô cùng. Nhưng Đỗ Văn Hạo rất không thích nàng ta, bởi vì hôm trước hấn vừa gặp nàng ta mà nàng ta đã muốn đánh gãy chân của hấn. Hấn cho đến bây giờ vẫn nhớ mãi chuyện ngày hôm đó.

Bây giờ, lại biết Trần Mỹ Nhân đang ở trong đó, Đỗ Văn Hạo bèn định quay người bỏ về.

Nhưng đi được hai bước, hấn lại dừng chân đứng lại, thầm nghĩ hấn tránh mặt Trần Mỹ Nhân, thì khác nào khiếp sợ nàng ta. Từ lần hấn trở tài trước mặt Hoàng Thượng ở tẩm cung của Đức Phi nương nương, được Hoàng Thượng khen ngợi hết lời xong, Đỗ Văn Hạo đi lại trong hậu cung không còn nơm nớp lo sợ như hồi

trước nữa rồi. Khi hắn đi khám bệnh, không có chuyện gì đặc biệt cũng không cần dẫn theo Hạ Cửu Bà nữa. Lần này, hắn đến đây là để chữa bệnh cho con gái của Quý Phi nương nương, việc gì phải tránh mặt ai. Mấy người phụ nữ bọn họ kéo bè kết đảng tranh giành Hoàng Thượng với nhau, thì có liên quan gì đến hắn đâu cơ chứ. Nghĩ vậy bèn quay người lại, để lão thái giám dẫn đường, bước vào trong tầm cung.

Vào đến bên trong đến hoa phòng, lão thái giám gọi bọn cung nữ lại hầu hạ Đỗ Văn Hạo, còn mình thì vội vã chạy vào trong bẩm báo.

Đỗ Văn Hạo ngồi không cũng chán, bèn đứng dậy đi đi lại lại ngắm hết toàn bộ hoa cỏ nơi đây. Hắn uống xong cả tuần trà cũng thấy nhạt miệng rồi, mà vẫn chưa thấy lão thái giám quay lại. Trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng có đôi chút tức giận, bèn chửi thầm: “Mụ Tổng Quý Phi này...cũng làm cao gồm.”

Trong lúc hắn đang tức giận, thì từ cổng của hoa phòng có một cái đầu thò vào nhìn. Đỗ Văn Hạo vẫn chưa kịp nhận ra đó là cái gì, thì cả thân mình của cái đầu đó đã chui hẳn vào trong phòng rồi. Hóa ra là một thiếu nữ.

Thiếu nữ này mặc một bộ váy màu hồng, tóc đen dài nhưng dường như không được chải chuốt cẩn thận, xõa ra hai bên vai duỗi thẳng xuống đến hông. Thiếu nữ này tầm mười ba, mười bốn tuổi, khuôn mặt thanh tú, nhưng lại có sắc vàng nhạt, hốc mắt thâm sâu, làm cho người ta trông thấy cũng có đôi chút sợ hãi.

Mắt của thiếu nữ đảo lên đảo xuống nhìn Đỗ Văn Hạo. Hai tay vịn vào cánh cửa, như muốn ngã đến nơi vậy.

Hai cung nữ đang đứng hầu bên cạnh Đỗ Văn Hạo vội vàng tiến đến đỡ thiếu nữ nọ: “Ồi chao Công Chúa! Sao Công Chúa lại đi ra ngoài vậy?”

250. Chương 242: Bỏ Quá Hóa Bệnh! (1)

Tiêu công công cũng nói với Đỗ Văn Hạo rằng, Tổng Quý Phi có một người con gái, được phong làm Khang Quốc Công Chúa. Hai đứa cung nữ gọi thiếu nữ nọ là Công Chúa, thì đích thị là Khang Quốc Công Chúa này rồi. Đỗ Văn Hạo đảo mắt quan sát thiếu nữ này một lượt, thì ra thiếu nữ này chính là người bệnh mà hắn sắp khám. Trông cô bé gầy gò đến phát tội, xem bộ dạng của cô bé này có vẻ bệnh tình cũng khá trầm trọng, Đỗ Văn Hạo tiến tới chấp tay thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo tham kiến Khang Quốc Công Chúa Điện Hạ.”

Khang Quốc Công Chúa nghe nói có một vị Thái Y sắp đến đây chữa bệnh cho mình, nên nhân lúc bọn tùy tùng không chú ý, âm thầm chạy đến đây thăm dò xem vị Thái Y đó ra sao: “Đại nhân chính là Thái Y Viện Viện Phán Đỗ đại nhân đến đây xem bệnh cho ta phải không?”

“Chính là vi thần”

Công Chúa được cung nữ đỡ đến cái ghế bên đối diện của Đỗ Văn Hạo, Công Chúa thở gấp vài hơi rồi nói: “Đỗ đại nhân, nghe Trần Mỹ Nhân nói, y thuật của đại nhân rất cừ, đúng không?”

Đỗ Văn Hạo cũng hơi ngậm kinh hãi, không ngờ Trần Mỹ Nhân lại khen hắn trước mặt con gái của Tổng Quý Phi: “Đa tạ Công Chúa đã quá khen, thần cảm thấy hổ thẹn vô cùng.”

“Đại nhân khiêm tốn quá rồi, nhưng hồi trước các Thái Y chữa bệnh cho ta đều là những ông lão, chưa bao giờ thấy một vị Thái Y nào trẻ như đại nhân cả, thật thú vị.”

Công Chúa thốt lên câu này làm cho Đỗ Văn Hạo chỉ biết nửa khóc nửa cười. Mấy người thuộc dòng dõi Vương Công Quý Tộc đều ăn nói như vậy cả, nhưng trong mắt của Đỗ Văn Hạo thì, vị Công Chúa trước mắt hắn chẳng qua cũng chỉ là một đứa trẻ không hơn không kém, nếu đem về thời hiện đại, thì cô nhóc này cũng chỉ là học sinh cấp hai mà thôi. Vậy mà ở đời nhà Tống này, cô bé đã sắp phải lấy chồng, làm vợ người ta rồi: “Công Chúa thấy trong người có chỗ nào không được thoải mái?”

“Sao? Đại nhân định xem bệnh luôn cho ta ư?”

“Vậy ý của Công Chúa là...?”

“Đại nhân theo ta về phòng của ta khám bệnh, trước mặt bao nhiêu người thế này e không tiện lắm.”

“Tuân chỉ! Nhưng mà, vi thần ngồi chờ vị thái giám vào bẩm báo với Quý Phi, suốt từ nãy vẫn chưa thấy ra.”

“Không cần để ý đến điều đó đâu, mẫu thân của ta hiện giờ đang bận lắm.” Công Chúa nói xong liền đứng dậy, hai cung nữ vội tiến lại đỡ Công Chúa dậy đi ra ngoài hoa phòng, Đỗ Văn Hạo cũng vội vàng theo sau.

Đi đến một cái đình dành để nghỉ ngơi hóng mát bên ngoài, thì Công Chúa đột nhiên dừng lại nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân xem bệnh cho ta tại đây cũng được. Ta không đi nữa rồi.”

“Vâng, thưa Công Chúa.” Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ Công Chúa này cũng kỳ lạ thật, lúc này không chịu khám bệnh trong hoa phòng, nhưng bây giờ lại đổi ý xem bệnh ở đây. Thôi thì dù sao cũng chỉ là chẩn mạch, xem lưỡi hỏi về bệnh tình ra sao mà thôi, cũng có làm gì trên người Công Chúa đâu mà lo. Nơi đây so với hoa phòng thì thoáng mát hơn nhiều, nghĩ vậy nên hắn cũng thuận chiều theo ý của Công Chúa.

Đỗ Văn Hạo ngồi lên chiếc ghế, liền hỏi: “Công Chúa thấy khó chịu ở đâu?”

Công chúa dường như không thèm để ý đến câu hỏi của hắn mà nói: “Đúng rồi, Đỗ đại nhân đã gặp Hữu Tướng Quân Vương Ngộ chưa?”

Đỗ Văn Hạo đã sớm biết Khang Quốc Công Chúa được hứa gả cho Hữu Tướng Quân Vương Ngộ rồi, hắn nhìn ra được trong ánh mắt của Công Chúa sự tò mò, hiếu kỳ. Nhưng trong thời cổ đại, nam nữ thành hôn, do cha mẹ mai mối sắp đặt, làm gì có mấy người đã gặp được mặt nhau trước khi cưới đâu. Có lẽ Khang Quốc Công Chúa cũng nóng lòng muốn biết phu quân tương lai của mình trông như thế nào, nên mới đột ngột hỏi hắn câu hỏi như vậy. Xem bệnh ở cái đình này đúng là hợp lý vô cùng, vì Công Chúa không muốn người khác nghe thấy mình muốn nói gì, hắn bèn trả lời: “Hồi bẩm Công Chúa, vi thần chưa từng gặp mặt Vương Tướng Quân.”

Công Chúa quả nhiên thất vọng vô cùng, quay đầu ra chỗ khác nhìn về nơi xa xăm, nhất thời không nói lên lời.

Cuối cùng, Đỗ Văn Hạo cũng chủ động bắt chuyện với Công Chúa: “Thưa Công Chúa, Công Chúa thấy khó chịu chỗ nào?”

Công Chúa bỗng thấy Đỗ Văn Hạo có đôi chút phiền toái, bèn gắt lên: “Người không có mắt hay sao, mà không nhìn thấy chân ta bị sưng đi lại vất vả hay sao?”

Đỗ Văn Hạo sững sốt, sững cả người lại, hắn phụng chỉ vào cung chữa bệnh, ngoại trừ Trần Mỹ Nhân nổi xung với hắn ra thì tất cả đều rất thuận buồm xuôi gió, ai nhìn thấy hắn cũng vui vẻ hòa đồng, thậm chí phải vô cùng khách khí với hắn. Vậy mà Công Chúa tự nhiên lại mở miệng hỗn láo với hắn như vậy, Đỗ Văn Hạo bất giác dùng dằng lửa giận, đang định phát tác thì thấy Công Chúa đứng dậy thì lễ xin lỗi: “Xin lỗi, Đỗ đại nhân, do trong lòng ta bây giờ đang rất rối bời, đắc tội với đại nhân, mong đại nhân xá tội.”

Đỗ Văn Hạo cũng hiểu Công Chúa sắp phải lấy chồng, trong lòng phiền muộn, chán nản, mà ngày thường Công Chúa cũng thuộc vào dạng ngang tàng, ngỗ ngược, thành thói quen rồi. Thế nên lúc này buột miệng nói ra cũng không phải là cố ý nói hắn, vả lại Công Chúa cũng thuộc vào loại trẻ con mới lớn, nên cũng chỉ cười nói: “Không sao, Công Chúa thấy trong người khó chịu chỗ nào?”

Công Chúa từ từ vén ống quần của mình lên, thì thấy hai chân của Công Chúa sưng to như hai cây chày đã cối màu trắng nõn vậy. Đỗ Văn Hạo bèn đưa tay ra, nhẹ nhàng ấn vào chân của Công Chúa tạo thành một vết lõm nhỏ, vết lõm đó phải chờ một thời gian khá lâu mới từ từ hồi phục lại như cũ.

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu nói: “Còn những triệu chứng gì nữa không?”

“Khát nước, toàn thân cảm thấy nóng nực và mất sức, không muốn ăn gì, đến tối cũng chẳng ngủ được gì cả.”

“Công Chúa đã mời vị Thái Y nào khám cho rồi?”

“Phụ Khoa của Thái Y Viện Hạ Thái Y, chính là cái bà lão, chỉ cần mở miệng nói ra là nhìn thấy cả hàm răng của bà ta đó.”

Đỗ Văn Hạo hơi cau mày, vị Công Chúa này thật không có lễ phép gì cả, đúng là từ bé đã được quen thói nuông chiều rồi, nên mới hỗn lão như vậy, do vậy ai cưới được Công Chúa, chưa chắc đã là một chuyện tốt lành gì cả. Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo bèn lạnh nhạt nói: “Hạ đại nhân là người có kinh nghiệm nhất trong Phụ Khoa của Thái Y Viện đó.”

Công Chúa chẳng thèm để ý nói: “Thế mà cũng có chữa được bệnh cho ta đâu!”

Đỗ Văn Hạo không muốn nhiều lời nữa, vì hắn biết rằng có nhiều lời với cái bọn con ông to được nuông chiều từ bé này cũng vô dụng, bèn hỏi: “Khoảng thời gian nào Công Chúa bắt đầu phát hiện ra triệu chứng bị sưng chân này?”

Công chúa lắc đầu: “Ta không nhớ nữa.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng kinh ngạc vô cùng, lẽ nào đầu óc của vị Công Chúa này có vấn đề hay sao, đến cả cái chân của mình bị sưng tự bao giờ mà cũng không nhớ: “Bẩm Công Chúa, thời gian bắt đầu phát bệnh là vô cùng hệ trọng. Phiền Công Chúa cố gắng nhớ lại xem.”

Công Chúa có chút đứng ngồi không yên, cuối cùng cũng kiên nhẫn ngồi nhớ lại mình bị phát bệnh vào thời gian nào: “Hình như cũng gần được một năm rồi, hay là hai năm rồi cũng nên, ai mà biết được chứ, dù sao thì một hai năm này cứ thấy khó chịu như vậy!”

“Vậy xin Công Chúa vui lòng đưa tay cho vi thần bắt mạch xem sao.” Nói xong, Đỗ Văn Hạo lấy cái gối bắt mạch trong thùng thuốc của mình ra đặt lên trên cái bàn đá. Công Chúa chu môi đặt tay lên cái gối, Đỗ Văn Hạo đặt tay lên cổ tay của Công Chúa bắt mạch, xong lại kiểm tra lưỡi của nàng xem thế nào, hắn im lặng hồi lâu, rồi nói: “Bẩm Công Chúa! Vi thần có chuyện này muốn hỏi Công Chúa, phiền Công Chúa nhớ lại cho thật kỹ cho vi thần được rõ, vì điều này vô cùng quan trọng.”

“Đại nhân cứ hỏi!”

“Cái lần đầu tiên Công Chúa Thiên Thái (kính nguyệt) là lúc nào?” Công Chúa hỏi lại: “Đại nhân hỏi cái này để làm gì?” Đỗ Văn Hạo đáp: “Bởi vì bệnh của Công Chúa có liên quan đến Thiên Thái không đều đặn, thế nên phải hỏi cho thật rõ.”

“Hình như là nửa năm trước thì phải, à không đúng! Tám tháng trước, cũng không đúng! Gần một năm rồi, à không đúng!”

Đỗ Văn Hạo cười khổ: “Bẩm Công Chúa, thời gian Công Chúa nói khác nhau cũng xa quá”

“Ai dè! Đều trách mẫu thân của ta! Nói ta lần đầu Thiên Thái, cơ thể yếu đi, nên cần ăn nhiều đồ nóng để bồi bổ, thế là mẫu thân bắt Ngự Thiện Phòng ngày nào cũng làm món thịt dê chiên, thịt gà hầm, lại còn ngồi bên cạnh ta ép ta phải ăn. Ăn nhiều đến nỗi ta phát buồn nôn, kết quả là lần Thiên Thái đó không đến được nữa, mấy tháng sau đó cũng không thấy đến lại nữa. Mẫu thân của ta lại càng sốt ruột hơn, không biết từ đâu mang về một hộp thuốc, nói là cái gì mà Thiên Hùng Lộc Tùng Kiến Tư Hoàn, bắt ta phải ăn! Kết quả là kính nguyệt của ta mãi chẳng thấy đâu, còn chân thì lại sưng vù lên. Ta buồn và chán quá nên mới không nhớ kỹ thời gian phát bệnh bắt đầu từ khi nào nữa”

Đỗ Văn Hạo cau mày nói: “Cái mà tên là Thiên Hùng Lộc Tùng Kiến Tư Hoàn gì gì đó, rốt cuộc là thứ thuốc gì thì vi thần cũng không rõ, nhưng theo cái tên của vị thuốc này mà suy đoán, thì có lẽ cũng là một vị thuốc bổ. Nhưng thưa Công Chúa, Công Chúa mới có Thiên Thái cũng không nên bồi bổ nhiều đồ ăn nóng quá như vậy.”

“Thật không? Ai nói vậy chứ?” Từ phía sau lưng hắn, có một giọng nói của một nữ nhân truyền đến.

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn, chỉ thấy cách đó không xa đi đến mấy nữ nhân, đi hàng đầu tiên, là một quý phụ, tuy không xinh đẹp như Hoàng Hậu, cũng không phong tình, gợi cảm như Trần Mỹ Nhân, và chẳng bằng Đức Quý Phi về vẻ đảm đảm, nhưng lại toát lên một vẻ cao quý diễm lệ, tôn quý tột cùng. Quý phụ đó đang mỉm cười nhìn về phía Đỗ Văn Hạo: “Vị này là Đỗ đại nhân phải không?”

“Không sai, người này chính là Thái Y Viện Đỗ đại nhân” Công Chúa chu môi lên đáp: “Mẫu thân, mẫu thân sao lại đến đây”

Nghe đến đây, Đỗ Văn Hạo liền biết ngay quý phụ này chính là Tống Quý Phi, bèn vội vã đứng dậy đi đến thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo tham kiến Quý Phi nương nương.”

Tống Quý Phi khoát khoát tay: “Không cần đa lễ, mời Đỗ đại nhân ngồi.”

Nói xong, tự mình ngồi xuống cái ghế đá gần đó, cười mỉm nói với Đỗ Văn Hạo: “Thật là ngại quá, lúc này ta có khách làm đại nhân phải chờ lâu, bây giờ mới có thời gian rảnh rỗi để ra đây, mong Đỗ đại nhân tha lỗi cho ta.”

“Vi thần không dám”. Đỗ Văn Hạo vén vạt áo sang một bên rồi cũng ngồi xuống ghế.

Tống Quý Phi hỏi: “Đỗ đại nhân vừa nói, khi mới có Thiên Thái không nên bồi bổ nóng (chủ yếu là đồ ăn, thuốc đại bổ có nhiều chất đậm, đặc tính của chúng la gây nóng trong trong cơ thể) là lẽ gì vậy?”

“Thời kỳ kinh nguyệt đầu tiên của con gái thì phải dùng đồ ăn mang tính nóng bồi bổ thay cho dùng thuốc, thức ăn có sẵn trong tự nhiên là sự lựa chọn không tồi để bồi bổ, ví dụ như: Uống nước đường có thể hỗ trợ bài kinh huyết ra ngoài, gân móng lợn xào với nấm hương có thể giảm đỡ những cơn đau nhức...v...v. Nhưng nếu dùng không đúng sẽ chỉ có hại mà không có lợi.”

“Vậy ý của người là, bổn cung bồi bổ cho Công Chúa là sai lầm sao?”

Đỗ Văn Hạo không trả lời trực tiếp, mà hỏi ngược lại: “Nương nương tại sao lại muốn bồi bổ những thứ nóng như vậy?”

“Con gái ta thân thể không được khỏe mạnh, đến kỳ kinh thì lúc có lúc không, chắc chắn là do huyết khô bế kinh (máu kinh đông thành cục gây ra tắc kinh), nên phải bồi bổ để hoạt huyết (lưu thông máu huyết), như vậy thì kinh nguyệt mới khơi thông được, chính vì vậy ta mới bắt nó ăn nhiều đồ ăn bổ dưỡng như vậy!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ai nói điều này cho nương nương vậy?”

Tống Quý Phi trả lời có vẻ ngượng ngùng, gượng gạo nói: “Bổn cung hồi trước cũng xem qua vài cuốn sách về y thuật, nên theo như hiểu biết của ta thì là như vậy, sao, người thấy không đúng sao?”

251. Chương 242: Bổ Quá Hóa Bệnh! (2)

“Dĩ nhiên là không đúng rồi, khi con gái của mình tuổi còn trẻ, khí huyết vẫn chưa đầy đủ, kinh nguyệt lúc có lúc không thì nguyên do chính là khí huyết trong người không đủ, đây là lẽ thường tình. Chỉ cần qua một thời gian, lớn thêm một chút, sẽ tự nhiên trở lại bình thường, mà không cần phải uống thuốc, cũng không cần phải bồi bổ, và càng không được bồi bổ lung tung. Công Chúa mới có Thiên Thái, nương nương đã bồi bổ một cách sai lầm, làm cho Công Chúa bị nóng trong dạ dày, âm huyết bị thiếu, do vậy mới bị khô huyết bế kinh, kinh nguyệt từ đó không còn đều đặn nữa.”

Tống Quý Phi tròn tròn con mắt hỏi: “Thật vậy sao?”

“Đúng vậy! Thừa nương nương, nương nương dùng thực phẩm bồi bổ nếu chỉ là phân lượng nhỏ thì cũng chỉ bị đình kinh (kinh nguyệt tạm thời bị ngắt) mà thôi. Nhưng nương nương lại bắt ép Công Chúa uống cái Thiên Hùng Lộc Tủng Kiến Tư Hoàng gì gì đó, nương nương nên biết rằng hai vị thuốc Thiên Hùng và Lộc Tủng rất là bổ, lại thuộc vào tính nóng, nên Công Chúa uống vào mà không bị phù chân thì mới là lạ.”

“Hà? Người nói con ta bị phù chân sưng to như vậy là do uống cái thuốc Thiên Hùng Lộc Tủng Kiến Tư Hoàn sao?”

“Đúng vậy, thứ thuốc đó cộng thêm với thức ăn bồi bổ của nương nương nữa, nên hậu quả mới ra như vậy.” Nói đến đây Đỗ Văn Hạo lắc đầu liên tục: “Trong Kim Nặc Yếu Lược có viết: ‘Kinh thủy bất thông kinh vi huyết, huyết bất lợi tắc vi thủy, danh duyệt huyết phân’ có nghĩa là gì nương nương có hiểu không?”

Tống Quý Phi và Công Chúa đều nhìn nhau, cùng lắc đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Câu nói này có nghĩa là: Kinh của nữ tử không thoát được, hoặc thoát được nhưng không suôn sẻ, vốn là do huyết kinh biến thành nước, nên sẽ xuất hiện bọng nước! Trong tình huống này, xuất hiện bệnh bọng nước, mà bản thể của bệnh bọng nước này vốn không phải là nước, nên không thể coi nó là

bọng nước bình thường mà chữa trị nó được, mà nó vốn là do kinh nguyệt không đều mà ra, bệnh này còn gọi là Huyết Phân. Thế nên khi nương nương bắt Công Chúa ăn uống bồi bổ, rồi lại ép Công uống thuốc bổ liều lượng cao, làm cho bế kinh càng ngày càng khô cứng, nước kinh do đó mà không thoát ra được, nên hình thành bọng nước. Chân của Công Chúa bị phù lên sưng to như vậy chính là do bọng nước gây ra.”

Tổng Quý Phi bây giờ mới chợt hiểu ra vấn đề, chống tay nói: “Chả trách, mời Hạ đại nhân đến đây, bà ta cứ chữa theo chứng bọng nước thông thường, kết quả càng chữa càng nặng thêm, hóa ra không phải là bọng nước bình thường, mà là do kinh huyết không đều dẫn mới dẫn đến bị bọng nước!”

“Chính xác!” Đỗ Văn Hạo cười nói, chẳng trách vị Tổng Quý Phi này năm xưa chiếm được sự sủng ái của Hoàng Thượng, chính là vì Quý Phi là người hết mực thông minh: “Khi này vì thần bắt mạch cho Công Chúa, phát hiện Công Chúa mạch phù mà nhu, dựa theo suy đoán của vi thần thì Công Chúa huyết hải phục nhiệt, nhiệt bế huyết khô, Mạch Xung không thịnh, Mạch Nhâm không thông, lại cộng thêm với những thứ bồi bổ sai lầm nên làm cho âm dịch bị tổn thương, hư hỏa thành viêm (nóng trong gây ra sưng tấy).”

Tổng Quý Phi nói: “Vậy nên dùng thuốc như thế nào cho hợp lẽ?”

“Nguyên nhân căn bệnh giờ đã rõ, nên dùng thuốc gì cũng rất rõ ràng, chỉ cần bài thuốc thanh trừ giải nhiệt, làm tăng khả năng tuần hoàn máu là ổn!”

“Ồ, vậy mời đại nhân hãy kê đơn cho Công Chúa, vì Công Chúa tháng sau là cưới rồi, phải chữa khỏi cho sớm, không lỡ hết mọi việc.”

Đỗ Văn Hạo bấm đốt ngón tay đếm đếm: “Xin nương nương cứ yên tâm, chỉ cần uống thuốc đúng kỳ, thì sẽ không lỡ chuyện thành hôn của Công Chúa đâu.”

Công Chúa lúc đầu vốn mặt mày ủ dột, nhưng bây giờ thì lại tươi như hoa, e thẹn cúi đầu ngượng ngùng.

Quả nhiên, sau khi được Đỗ Văn Hạo kê thuốc cho uống, chỉ cần uống có hai đơn mà bệnh tình của Công Chúa đã giảm đi đáng kể.

Hôm nay, Đỗ Văn Hạo vào cung Tiêu Hiền của Tổng Quý Phi để kiểm tra phúc chẩn cho Công Chúa.

Chưa đi vào đến viện thì đã nghe thấy trong viện huyên náo khác lạ, Đỗ Văn Hạo bèn hỏi vị thái giám dẫn đường xem bên trong đang làm gì.

Vị thái giám đó đáp: “Thưa Đỗ đại nhân, đây là do Vương Tướng Quân nghe nói Công Chúa bị bệnh nên đem đưa người đến thăm đó ạ, bọn họ đang ở trong tiền viện, lão nô dẫn đại nhân đi vòng sang đường khác để đại nhân phúc chẩn cho Công Chúa.”

“Sao cơ? Vị hôn phu của Công Chúa đã đến rồi ư? Sao Công Chúa không ra tiếp vậy?”

Viên thái giám cười đáp: “Đỗ đại nhân có lẽ bận quá nên sinh ra hồ đồ rồi, Công Chúa vẫn chưa lấy chồng, sao có thể xuất hiện trước mặt nhà chồng trước như thế được? Hơn nữa, đây còn là Vương Tướng Quân đích thân đến nữa, nên càng không được lộ diện.”

Đỗ Văn Hạo giờ mới hiểu, bèn gật đầu đồng ý.

Đi đến phòng của Công Chúa, nhưng Công Chúa không có trong đó. Viên thái giám bèn để Đỗ Văn Hạo ngồi chờ ở hoa phòng bên ngoài khuê phòng của Công Chúa, rồi tự mình đi tìm nàng.

Được một lúc sau, Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Tổng Quý Phi và Công Chúa kéo theo một đám người đi đến.

Đỗ Văn Hạo vội vã tiến đến thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo, bái kiến Quý Phi nương nương, bái kiến Công Chúa.”

Khuôn mặt của Công Chúa phị ra không nói câu gì chỉ hứ đáp lại một câu, rồi bước luôn vào trong phòng.

Tổng Quý Phi thì mặt mày vui vẻ, nói: “Đỗ đại nhân đến rồi đó sao! Mời đại nhân vào trong ngồi!”

Đỗ Văn Hạo theo vào trong phòng ngồi xuống, Tổng Quý Phi lấy ra một cái khăn tay che lấy mũi mình, giả vờ ho lên hai tiếng, nhìn nhìn Đỗ Văn Hạo như muốn nói điều gì đó, nhưng rồi lại thôi.

Mấy lần trước đến đây phúc chẩn, Công Chúa đều lập tức ngồi xuống, đưa tay đặt lên cái gối bắt mạch để Đỗ Văn Hạo kiểm tra. Nhưng lần này, Công Chúa lại ngồi một mình bên cửa sổ, nhìn ra phía ngoài, không thèm để ý đến ai cả. Đỗ Văn Hạo cũng thấy được có chuyện không ổn xảy ra, bèn đưa mắt nhìn Tống Quý Phi.

Tống Quý Phi lại ho nhẹ lên một tiếng: “Đỗ đại nhân, cái này ừm...”

“Nương nương có gì muốn nói, xin cứ nói.”

Tống Quý Phi nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, gật đầu đồng ý qua ánh mắt sắc ngời của hắn, ho khan hai tiếng, hiện rõ vẻ không được tự nhiên, cầm tách trà lên uống liền một hớp, rồi nói: “Chuyện là thế này, lúc này Vương Tướng Quân nói, mẫu thân của Tướng Quân mấy ngày hôm trước thấy trong người khó chịu, gọi Thái Y Viện Viện Phấn Phó Hạc Phó đại nhân đến khám, chỉ mấy ngày hôm sau mà mẫu thân của Vương Tướng Quân đã khỏe mạnh như trước. Lại hay Công Chúa cũng mắc bệnh, nên một mực giới thiệu, tiến cử Phó đại nhân đến khám cho Công Chúa, do vậy...”

Đỗ Văn Hạo giờ đã hiểu, thì ra Tống Quý Phi muốn đổi Thái Y đến khám cho Công Chúa, xem ra Công Chúa cũng muốn như vậy, dù sao cũng là phu quân tương lai của nàng giới thiệu, nên chắc cũng phải nể mặt đôi phần. Khi mà người ta đã không còn tin tưởng mình nữa, hoặc là có ý muốn đổi Thái Y, thì đó cũng là quyền lợi của người ta, mình cũng không nên mặt dày bám lấy Công Chúa chữa bệnh cho bằng được. Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo đứng dậy chấp tay đáp: “Ý của nương nương vi thần đã hiểu, vi thần xin được cáo lui.”

Tống Quý Phi vội vã đứng dậy, cười đáp: “Đỗ đại nhân, mong đại nhân đừng giận, kỳ thực bổn cung cũng nói với Vương tướng quân rồi, Công Chúa uống thuốc của đại nhân kê cho đã đỡ đi nhiều rồi, nhưng mà...”

Đỗ Văn Hạo cũng biết Tống Quý Phi không hề muốn đắc tội với mình, và càng không muốn vì chuyện này mà đắc tội với Đức Phi nương nương. Hồi trước, chính Tống Quý Phi còn đích thân đến nhờ Đức Phi nương nương bảo Đỗ Văn Hạo đến chữa bệnh cho con gái của Tống Quý Phi, vậy mà bây giờ Đỗ Văn Hạo đang chữa bệnh đang dở như vậy lại đòi thay bằng một Thái Y khác. Nên Tống Quý Phi cũng rất lấy làm khó xử, do vậy Đỗ Văn Hạo cũng vội vàng chấp tay đáp: “Nương nương không cần giải thích gì hết, vi thần hiểu, vi thần xin cáo từ!”

Đỗ Văn Hạo quay người đi ra ngoài cửa, nhưng trong lòng vẫn hơi có chút ảm ức.

Từ hồi mà Đỗ Văn Hạo chữa bệnh cho Đức Phi nương nương, hắn một mình kê đơn thuốc, còn Phó Hạc lại nhân cơ hội đó mà đổ hết trách nhiệm lên đầu hắn, Đỗ Văn Hạo cực kỳ khinh thường nhân phẩm của Phó Hạc. Mặc dù sau đó, Phó Hạc có đến tận nhà xin lỗi hắn, nhưng trong thâm tâm Đỗ Văn Hạo vẫn chưa tha thứ cho Phó Hạc, người ta thường nói đường dài mới biết ngựa hay, gió to mới biết cỏ tốt. Phải đến lúc người ta đối mặt với sự nguy cấp thì bản tính của người đó mới bộc lộ ra rõ rệt. Thế nên Đỗ Văn Hạo cũng biết rằng, hắn không thể kết giao được với Phó Hạc. Nhưng không ngờ, phu quân tương lai của Công Chúa lại một mực đòi đổi hắn cho Phó Hạc nên Đỗ Văn Hạo cảm thấy vô cùng uất ức, buồn chán.

Khi Đỗ Văn Hạo cảm thấy uất ức thì Tống Quý Phi lại cảm thấy buồn bã, tiu nghỉu. Sau khi Đỗ Văn Hạo ra về, Tống Quý Phi cứ mong mỏi nhìn theo bóng dáng của hắn mà chờ đợi như người mất hồn vậy.

Công Chúa thấy vậy cũng đi đến an ủi mẫu thân của mình: “Mẫu thân, mẫu thân đừng lo nghĩ nhiều nữa, nếu đây là người Vương Tướng Quân giới thiệu thì chắc cũng tốt thôi.”

Tống Quý Phi thở dài một tiếng, nói: “Đây không phải là vấn đề về bệnh, Phó Thái Y là Thái Y Viện Viện Phấn, y thuật dĩ nhiên cũng hơn người, Vương Tướng Quân giới thiệu người cũng không sai, ông ta chắc chắn sẽ trị được bệnh cho con thôi, nhưng Đỗ đại nhân đang chữa bệnh cho con ngon lành như vậy, bệnh của con cũng đỡ đi được gần nửa rồi, hiệu quả cũng rất tốt, lúc này đòi thay người ta, Đỗ đại nhân chắc chắn sẽ không vui, và sẽ có ý kiến về chúng ta.”

“Đỗ đại nhân có ý kiến về chúng ta thì đã làm sao cơ chứ? Bệnh của con, con muốn ai chữa thì người đó chữa, ông ta làm gì có quyền quản con chứ?”

“Nói thì nói như vậy, ài! Đỗ đại nhân bây giờ là người được Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu vô cùng nể trọng.”

“Thế thì làm sao? Vương Ngộ Tướng Quân cũng là người Hoàng Thượng nể trọng đó thôi.”

“Chính vì như vậy, mẫu thân mới đồng ý đổi Thái Y chữa bệnh cho con, việc này mà xử lý không tốt thì Đức Phi bên đó cũng sẽ không yên được đâu.”

“Hừ, Đức Phi nương nương là cái thá gì cơ chứ!”

“Người thì hiểu cái gì! Bây giờ ngoài Trần Mỹ Nhân ra, thì Hoàng Thượng sủng ái nhất vẫn là Đức Phi nương nương, một người như vậy mà ta có thể đắc tội với người ta được sao?”

Công Chúa cảm phần, thấp giọng nói: “Phụ Hoàng cũng thật là! Bao năm nay cũng không đến đây thăm mẫu thân, có lúc con hận ông ta lắm!”

“Câm mồm!” Tổng Quý Phi sợ đến xanh mặt mèo, nhìn ngang nhìn ngửa, chỉ có hai đứa cung nữ thân tín đứng ngay đó, hơn nữa bên ngoài hành lang dường như cũng không thể nghe thấy lời nói vừa rồi của Công Chúa, Quý Phi mới yên tâm, quát lên: “Sao người dám ăn nói như vậy hả? Nếu mà để cho Phụ Hoàng của người nghe được, thì hai mẹ con ta đừng mong sống được!”

“Vâng, hài nhi biết lỗi rồi.” Công Chúa chu môi lên đáp. Quý Phi nương nương nghĩ, dù sao cũng đã đổi Thái Y khám bệnh cho Công Chúa rồi, có lo lắng cũng vô ích, chỉ cần lần sau đến chỗ Đức Phi giải thích một chút là được.

Tổng Quý Phi lại than lên một câu: “Cũng chỉ có thể như vậy được thôi.”

252. Chương 243: Phụ Lòng Người Tốt! (1)

Sang đến ngày thứ hai, Đức Phi sai người mời Đỗ Văn Hạo đến cung Thánh Thụy.

Đức Phi đứng trên chiếc cầu trong hậu hoa viên, mặt mày tức tối, hai tay bấu vào thành lan can trên cầu, nhìn thẳng vào Đỗ Văn Hạo, trông rất đáng sợ, tức giận nói: “Bà ta có ý gì cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo cũng chẳng hiểu đầu đuôi mô tê ra sao: “Ai cơ?”

“Tổng Quý Phi chứ ai! Bà ta làm gì có quyền gì mà đòi người khác thay người, để cái tên Phó Hạc chữa bệnh cho con gái bà ta?”

Đỗ Văn Hạo lần đầu tiên thấy Đức Phi nương nương tức giận như vậy, ngày trước đến cả cung nữ thị tỳ của nàng làm sai việc, nàng cũng không tức như bây giờ, cùng lắm cũng chỉ nói một hai câu là thôi. Nhưng không ngờ hôm nay, Đức Phi nương nương lại tức giận đến vậy, nên Đỗ Văn Hạo đành cười đáp: “Nương nương không phải cũng nói rồi đó thôi, con gái của Tổng Quý Phi mà, người ta thích ai chữa bệnh cho mình thì đó là quyền lợi của người ta. Vả lại, ý đổi Thái Y lần này cũng là do phu quân tương lai của Khang Quốc Công Chúa Tướng Quân Vương Ngộ cực lực đòi thay, nên Tổng Quý Phi cũng rất khó xử. Thực ra vi thần cũng thấy chẳng có gì cả, Phó Thái Y y thuật cao siêu, kinh nghiệm lại phong phú, nên cũng chẳng có gì lạ cả.”

Đức Phi nương nương vung tay, nói: “Sao người cứ nói đỡ cho người ta thế? Bà ta rõ ràng là không nể mặt người, cũng chẳng nể mặt cả ta nữa! Hừ! Theo ta nghĩ thì bà ta rõ ràng là cố ý làm như vậy.”

Đỗ Văn Hạo trông thấy Đức Phi nương nương đang trong lúc tức giận, biết có khuyên giải thế nào cũng không có tác dụng gì, bèn đáp: “Liễu Nhi tỷ, tỷ vẫn chưa hoàn toàn khỏe mạnh đâu, nên nghỉ ngơi điều độ, sao đã xuống giường rồi? Phải cẩn thận lo cho thân thể của mình chứ?”

Đức Phi nương nương hít một hơi thật sâu, nói: “Người đừng chen ngang lời của ta, ta không thể để người phải chịu tội, chịu nhục như vậy.”

“Tỷ tỷ, đệ không hề tức giận gì đâu, tỷ cũng đừng tức giận như vậy, kể ra thì cũng chẳng có gì to tát cả.”

“Người đúng là người tốt nên bị lợi dụng! Người thì dễ nói, dễ thương lượng, chứ còn ta thì đừng hòng.”

“Đừng làm vậy Liễu Nhi tỷ! Tỷ đừng tự chuốc lấy cái bực vào mình nữa, thôi bỏ đi.”

Hai người vẫn đang nói chuyện, thì có một thái giám vội vã chạy lên cầu: “Nương nương, Tổng Quý Phi đến.”

“Bà ta vẫn còn mặt mũi đến đây ư?” Đức Phi nương nương dùng tay đập đến bộp một tiếng lên thành cầu đá, nói: “Người đi nói với Tổng Quý Phi rằng, ta không rảnh rồi! Và nói với bà ta rằng, từ nay trở đi mẹ con nhà bà ta đừng có đau ốm gì nữa, bởi vì đến lúc đó mời Đổ đại nhân đến trị bệnh thì có lẽ là không được đâu!”

“Dạ”

Tên thái giám vội vã chạy ra ngoài.

Đổ Văn Hạo cười khổ: “Liều Nhi tử, tử hãy bớt giận, không đáng để giận như vậy.”

Đức Phi nương nương ngẩng đầu lên nhìn Đổ Văn Hạo, rồi dùng ngón tay thon dài mỏng manh của nàng ấn ấn vào trán hắn, nói: “Người hiền thì bị người khác bắt nạt, ngựa hiền thì bị người khác cưỡi lên! Đạo lý này, người có hiểu không hả? Người là đệ của ta, ta không thể để ai bắt nạt người được!”

“Đệ!” Đổ Văn Hạo lẩm bẩm trong miệng: “Đệ cũng có bị ai bắt nạt đâu.” Câu nói này của hắn khá nhỏ, như là nói thầm trong bụng vậy, thực ra trong thâm tâm hắn cũng chẳng vui vẻ gì.

Ba ngày sau.

Đổ Văn Hạo vừa châm cứu trị liệu bệnh đau bụng kinh cho Hoàng Thái Hậu, đi ra khỏi tẩm cung Bảo Từ, trên đường về Thái Y Viện đi qua tẩm cung của Quý Phi nương nương, từ rất xa đã trông thấy có một người đi ra từ trong đó. Đổ Văn Hạo bây giờ mới định thần nhìn rõ thì ra là Thái Y Viện Viện Phán Phó Hạc.

Phó Hạc dường như không nhìn thấy Đổ Văn Hạo, đầu ngẩng cao, bụng ưỡn lên, bộ dạng dương dương tự đắc đi đến. Khi đi đến gần Đổ Văn Hạo mới làm ra vẻ rất kinh ngạc, lập tức nở một nụ cười, chấp tay nói: “Ôi! Đây không phải là Đổ đại nhân sao!”

Đổ Văn Hạo cũng chấp tay nói: “Phó đại nhân đi đâu thế này?”

Phó Hạc không trả lời, nhìn lại hướng của Đổ Văn Hạo vừa đi đến đây, bèn hỏi lại: “Đổ đại nhân, ngài lại vừa đi châm cứu cho Hoàng Hậu nương nương đó sao?”

“Đúng vậy.”

“Ồ! Đổ đại nhân quả nhiên lợi hại, không giống bọn tại hạ, ngày nào cũng hưởng bổng lộc của Hoàng Thượng, mà chỉ đi chữa mấy cái bệnh lật vặt.”

Đổ Văn Hạo cười nhạt nói: “Bệnh của Khang Quốc Công Chúa cũng không phải bệnh nhỏ đâu.”

“Đối với Đổ đại nhân mà nói thì dĩ nhiên cũng không phải bệnh nhỏ rồi, nghe nói Đổ đại nhân cho Công Chúa uống ba thang thuốc, mà chứng thân nhiệt của Công Chúa đã giảm đi rồi, tại hạ sao có thể so sánh được với đại nhân cơ chứ?”

“Không phải chứ, xem Phó đại nhân mặt mày vui như mùa xuân thế này, chắc là chữa bệnh cho Công Chúa rất thuận lợi thì phải?”

“Đúng vậy đúng vậy, nhờ hồng phúc của đại nhân, cũng tạm gọi là thuận lợi. Bây giờ, chân của Công Chúa cũng đã hết sưng phù rồi, hê hê hê.” Phó Hạc hiển nhiên không thể kiềm chế nổi niềm vui trong lòng, tuy lời nói vô cùng khiêm tốn, nhưng nghe ra thì đắc ý vô cùng.

Đổ Văn Hạo sững sờ chấp tay hỏi: “Tại hạ có thể thỉnh giáo Phó đại nhân biện chứng và kê thuốc cho Công Chúa được không?”

“Kẻ hèn này kê thuốc, không bao giờ giữ làm của riêng cả.” Phó Hạc nói câu này, rõ ràng là ám chỉ Đổ Văn Hạo lần trước kê thuốc cho Đức Phi nương nương nhưng không nói ra kê đơn thuốc gì: “Công Chúa miệng khát, thân nhiệt nóng, ăn uống không vào. Kẻ hèn kê đơn Quy Phụ Bát Vị Hoàn cộng thêm dùng phương pháp Dẫn Hỏa Quy Nguyên, chỉ cần dùng hai thang thuốc thôi, chân Công Chúa đã hết sưng rồi! Hê hê hê.”

“Chỉ cần kê hai thang thuốc mà đã tiêu trừ được chân phù cho Công Chúa? Cái này có vẻ không ổn lắm.” Đổ Văn Hạo cúi đầu suy nghĩ, hai lông mày dán chặt vào nhau, tự nói lầm bầm một mình, sau đó hắn ngẩng đầu nhìn vào Phó Hạc nói: “Phó đại nhân, cái bọng nước của Công Chúa e rằng không phải Long

Hỏa Thượng Đẳng đơn giản như vậy đâu, theo như biện chứng của tại hạ thì nó là Huyết Phân mới đúng, cái này...”

Phó Hạc neho mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, khoát khoát tay, lạnh nhạt nói: “Đồ đại nhân, Quý Phi nương nương đã mời kẻ hèn này chữa bệnh cho Công Chúa, theo quy định kê đơn thuốc cho Công Chúa ra sao, không cần phải mở hội chẩn ở Thái Y Viện. Bệnh của Công Chúa chỉ là bệnh nhỏ, cũng chẳng cần đại nhân phải lo lắng, kẻ hèn này tự tin mình có thể chữa khỏi được bệnh cho Công Chúa.”

“Tại hạ không hề có ý như vậy!”

“Đồ đại nhân chữa bệnh nơi hậu cung này rất bận, kẻ hèn này không dám làm lỡ thời gian của đại nhân đi khám bệnh cho các nương nương ở đây nữa. Kẻ hèn này, bây giờ cũng phải đi phúc chẩn cho Công Chúa, vậy nên cáo từ tại đây!” Phó Hạc đưa tay lên chấp chấp một cái, rồi quay người ưỡn ngực mà đi, đi được mấy bước lại quay đầu lại nói: “Đúng rồi, kẻ hèn này vừa rời khỏi cung của Quý Phi nương nương, nghe Quý Phi nương nương nói là chỉ còn mấy ngày nữa là ngày lễ thành hôn của Công Chúa rồi, không biết Đồ đại nhân có được mời không?”

“Không.”

Phó Hạc nghe xong vuốt vuốt hàm râu trắng, vui vẻ nói: “Thì ra là vậy! Kẻ hèn này lại nhận được thiệp mời, ài! Kẻ hèn này cũng không muốn tham gia cho lắm, nhưng Vương Tướng Quân và Quý Phi nương nương nói rồi, kẻ hèn là ân nhân của Công Chúa, không đi làm sao được, thế là cứ nài ép kẻ hèn này đi mãi, lại còn bắt kẻ hèn phải làm chủ hôn nữa, ài! Đúng là bất đắc dĩ!”

Đỗ Văn Hạo chỉ cười nhạt, không nói câu gì.

Phó Hạc chấp tay rồi quay người cất bước, miệng còn lẩm nhẩm hát đi vào trong cung Tiêu Hiền của Tổng Quý Phi.

Đỗ Văn Hạo nhìn theo bóng dáng của ông ta, nghĩ một cái gì đó rồi lắc lắc đầu đi thẳng đến Thái Y Viện.

Đến chập tối, tại chính đường cung Thánh Thụy của Đức Phi nương nương.

Tổng Quý Phi và con gái Khang Quốc Công Chúa ngồi ở đại điện chờ Đức Phi gần hai tiếng đồng hồ rồi mà Đức Phi mãi vẫn không chịu xuất hiện. Công Chúa sớm đã không chịu nổi mấy lần nói nhỏ với mẫu thân đòi về, nhưng Tổng Quý Phi chỉ mỉm cười lắc đầu.

Khi trời sắp tối đến nơi, thì Đức Phi xuất hiện: “Ôi chào! Thật đáng trách, lúc này muội ngủ quên mất, bọn nô tài này sợ làm ảnh hưởng giờ nghỉ của muội, làm muội không thể hầu hạ Hoàng Thượng, nên không dám đánh thức muội, làm cho tỷ cứ phải ngồi đây chờ một mình, thật có lỗi quá!”

Tổng Quý Phi vội vàng đứng dậy, đưa mắt lườm ra lệnh cho người con gái vẫn đơ ra như phỗng của mình, tiến đến cầm lấy tay của Đức Phi cười nói: “Muội nói gì lạ vậy! Tại tỷ đến không đúng lúc, làm phiền giờ nghỉ ngơi của muội, thần sắc của muội ngày càng tốt rồi đấy.”

Đức Phi nương nương cười đáp: “Đa tạ tỷ tỷ đã quá khen! Tỷ ngồi đi.” Đức Phi cầm lấy tay của Quý Phi đi đến trước ghế ngồi, hai người phân thành chủ khách mỗi người ngồi xuống một nơi.

Tổng Quý Phi lại đưa mắt lườm cô con gái vẫn ngây như phỗng của mình một cái. Khang Quốc Công Chúa mới từ từ, uể oải đứng dậy, tiến lên phía trước qua loa chấp tay thi lễ: “Bái kiến Đức Phi nương nương!”

Đức Phi giờ mới để ý đến Công Chúa, thấy chân của Công Chúa quả nhiên đã đi lại bình thường như trước rồi, bèn mỉm cười, nói: “Xem ra Phó Thái Y quả nhiên lợi hại!”

Tổng Quý Phi đang định nói thì Công Chúa đã đắc ý nói: “Cái đó là lẽ đương nhiên, Trần Mỹ Nhân nương nương nói rồi, trong Thái Y Viện không có bệnh nào mà Phó Thái Y không chữa được cả!”

Tổng Quý Phi lại vội vàng lườm mắt ra hiệu cho con gái mình, ám chỉ Công Chúa mau mau im miệng, không được nói nữa, sau đó cười nói với Đức Phi nương nương: “Muội muội, tỷ hôm nay cũng vì việc này mà đến cáo lỗi với muội đấy.”

253. Chương 243: Phụ Lòng Người Tốt! (2)

Đức Phi nương nương vẫn giữ nguyên nụ cười ban đầu: “Tỷ tỷ nói gì lạ vậy, làm gì có chuyện cáo lỗi với muội. Cũng chỉ vì con mình cả mà, chỉ cần có người chữa khỏi bệnh cho con mình là được rồi, bất kể là Đỗ đại nhân hay Phó đại nhân, đều như nhau cả mà. Sắp đến ngày Công Chúa thành hôn rồi, tỷ bận như vậy, sao còn đến đây làm gì? Chỉ cần chữa khỏi bệnh cho Công Chúa thì những cái khác không còn quan trọng nữa rồi.”

Tổng Quý Phi nghe xong, làm ra bộ rất cảm động, thậm chí đến nước mắt cũng như sắp rơi ra đến nơi. Quý Phi cầm chặt lấy tay của Đức Phi nương nương, nói: “Vương Tướng Quân một mực giới thiệu, tiến cử, nên tỷ cũng không tiện từ chối. Rốt cuộc, con gái của tỷ cũng sắp là người của Vương Phủ rồi. Muội thông cảm được cho nỗi khổ của tỷ, tỷ cảm động vô cùng.”

Đang nói chuyện, thì có một cung nữ chạy vào báo: “Nương nương, Đỗ đại nhân đến thăm.”

Tổng Quý Phi vui mừng nói: “Đỗ đại nhân đến thật đúng lúc. Tỷ đang muốn đến cáo lỗi với đại nhân đây. Muội, muội gọi đại nhân vào đây cho tỷ gặp mặt được không?”

“Dĩ nhiên là được, Quý Phi nương nương triệu kiến lễ nào Đỗ đại nhân lại dám không đến. Mau đi mời Đỗ đại nhân vào đây!”

Chỉ chốc lát, Đỗ Văn Hạo đã bước vào đến chính điện, nhìn thấy Đức Phi và Tổng Quý Phi đều có mặt ở đó, hắn cũng có hơi chút bất ngờ, sau đó trông thấy Khang Quốc Công Chúa thì lại vui mừng, cúi người thi lễ: “Vi thần tham kiến hai vị nương nương.”

Đức Phi mỉm cười nói: “Đỗ đại nhân không cần đa lễ, Quý Phi nương nương có lời muốn nói với đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo đa tạ xong, vén vạt áo lên, ngồi xuống, nói với Đức Phi nương nương: “Vi thần lần này đến đây, vốn là muốn nói đến chuyện bệnh tình của Khang Quốc Công Chúa, muốn nhờ nương nương chuyển lời cho Quý Phi, cũng vừa vãn Quý Phi nương nương ở đây rồi, nên không cần phiền nương nương chuyển lời hộ nữa.”

Tổng Quý Phi hơi sững người, sững sốt: “Bệnh tình của tiểu nữ làm sao vậy? Có chuyện gì không ổn sao?”

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Trưa hôm nay, vi thần gặp Phó đại nhân, đại nhân có nói về bệnh tình của Công Chúa cho thần biết, trong lúc trao đổi cho nhau về cách biện chứng, vi thần cảm thấy Phó đại nhân biện chứng cho Công Chúa rất không hợp lý. Vi thần e rằng nếu cứ chữa trị như vậy, thì bệnh tình của Công Chúa sẽ có biến chuyển không tốt.”

Khang Quốc Công Chúa cười khẩy: “Người sợ người khác chữa khỏi, nên sợ bị mất mặt đúng không?”

Tổng Quý Phi sa sầm nét mặt: “Sao người dám ăn nói như vậy với Đỗ đại nhân? Đỗ đại nhân trước đó trị bệnh cho người, hao tâm tổn tứ! Mau xin lỗi đại nhân đi!”

Khang Quốc Công Chúa chỉ hứ lên một tiếng, coi như không nghe thấy lời của mẫu thân mình nói, quay đầu sang một bên.

Tổng Quý Phi đúng là hết cách với cô Công Chúa được nuông chiều từ bé này, vội vàng quay sang Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thật có lỗi với tiên sinh quá, Công Chúa vẫn còn nhỏ, không hiểu lễ phép.”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng rất vui mừng khi nhìn thấy Khang Quốc Công Chúa, muốn bắt mạch cho Công Chúa xem bệnh tình tiến triển ra sao, để đưa ra ý kiến của mình, nhưng bây giờ hắn thấy Công Chúa có thái độ đột ngột như vậy, nên cũng từ bỏ luôn ý nghĩ đó, miễn cưỡng cười cười đáp: “Quý Phi nương nương tìm thần có chuyện gì ư?”

“Ừm, vẫn là chuyện đối đại phu lần trước, thật ngại quá, ta muốn được trực tiếp cáo lỗi với đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo vốn đã không để ý đến chuyện này nữa rồi, nhưng mà người ta cứ năm lần bảy lượt nhắc đến nó, nên cũng bị ám ảnh, lại cộng thêm giọng nói lúc này của công chúa, càng làm cho hắn thêm áy náy, vội vàng cắt ngang lời của Tổng Quý Phi: “Vi thần không dám, thưa Quý Phi! Bệnh của Công Chúa là Huyết Phân, chứ không phải Phó đại nhân chẩn đoán là Long Hỏa Thượng Đẳng đầu. Buổi chiều nay, vi thần đến Ngự Dược Viện lấy phương thuốc của Phó đại nhân kê cho Công Chúa ra xem, thần phát hiện Sâm, Nhung!

Đều thuộc dạng thuốc bổ, nóng! Lần trước vi thần đã giải thích cho Quý Phi biết rồi, bệnh của Công Chúa tuyệt đối không được dùng thuốc bổ, nóng, thậm chí ôn bổ cũng không được, nếu không sẽ thành trợ nhiệt mà phá huyết, e rằng sẽ xuất huyết rất nhiều. Theo thể trạng hiện nay của Công Chúa thì nếu mất máu nhiều quá sẽ có nguy hiểm đến tính mạng, không thể không suy xét được!”

“Rõ là dọa nạt vớ vẩn!” Khang Quốc Công Chúa hứ lên một tiếng: “Ta dùng thuốc của Phó đại nhân kê cho ta, chân đã hết sưng, cảm giác rất tuyệt, còn dùng thuốc của nhà người, tuy là làm giảm được nóng trong người ta, nhưng chân ta vẫn sưng phù lên, điều đó nói lên một điều là người trị không đúng bệnh! Người bây giờ còn nói là cái gì mà phá huyết, rõ là đồ vớ vẩn!”

Đỗ Văn Hạo tức giận đáp: “Vi thần có lòng tốt đến nhắc nhở, nhưng Công Chúa không tin, coi như vi thần nhiều lời vậy! Cáo từ!” Đỗ Văn Hạo nói xong đứng dậy đi về.

“Ôi chào! Giận rồi à? Lên mặt rồi à? Dọa ai thế?” Giọng của Khang Quốc Công Chúa eo éo như thái giám nói với theo trêu tức hẳn: “Theo như ta nghĩ thì người chẳng phải lòng tốt gì với ta cả, chẳng qua là người ghen tỵ với Phó đại nhân chữa được bệnh cho ta mà thôi. Chính vì vậy nên người mới quay ra dù dọa ta, để cho ta dỗi ý, để người tiếp tục chữa trị cho ta, dù sao Phó đại nhân cũng chữa cho ta gần xong rồi, giờ mà đổi thành người thì công lao thuộc hết về người, người lại được vênh mặt lên, ta nói không sai đúng không?”

Đỗ Văn Hạo tức đến độ muốn xông đến tát cho Công Chúa một cái, nhưng cũng chỉ dám hứ lên một tiếng rồi, chửi thầm trong bụng: “Mẹ kiếp! Đúng là lòng tốt đem cho chó nó gặm! Cáo từ!” Nói xong quay đầu đi luôn.

“Đỗ đại nhân xin dừng bước!” Tống Quý Phi vội vàng đứng dậy, đồng thời quay lại trách mắng con gái của mình: “Người! Người muốn làm mẫu thân tức mà chết sao? Đỗ đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo không hề có ý dừng lại, cứ bước xuống cầu thang đi thẳng ra ngoài.

Đức Phi nương nương lúc này mới lên tiếng: “Đỗ đại nhân, xin dừng bước!”

Đỗ Văn Hạo lập tức dừng lại quay đầu lại, chấp tay nói: “Đức Phi nương nương có chuyện gì muốn giao phó cho vi thần?”

Đức Phi nương nương bước tới bên Đỗ Văn Hạo, quay đầu lại nhìn hai mẹ con Tống Quý Phi trong tiền đường một cái, rồi cố ý nói thật to: “Văn Hạo! Đừng có chấp cái đứa mất dạy đó làm gì! Trên thế gian này, có loại người không biết sống chết là gì, ta tin vào y thuật của người, người bảo người ta dùng không đúng thuốc, chữa không đúng bệnh, ta tin chắc là người ta cũng sắp phát bệnh đến nơi rồi, cứ để bọn chúng chờ chết đi là vừa, hứ! Cái này gọi là đáng kiếp! Ta khuyên đại nhân, nếu như bệnh của bọn chúng mà phát tác, đến nhờ đại nhân, thì đại nhân cứ làm ơn đi, kẻo bọn chúng! Cứ để cho bọn chúng đau đớn mà chết đi, như vậy mới hay!”

Tống Quý Phi ngồi trong đại đường nghe thấy mấy câu nói vừa rồi mặt liền biến sắc, lo lắng vô cùng liếc nhìn lên mặt con gái của mình, xem rốt cuộc có biểu hiện ra những tình trạng mà Đỗ Văn Hạo vừa nói hay không. Còn Khang Quốc Công Chúa thì chỉ biết cắn môi, cảm hận nhìn chăm chú vào hình dáng của Đức Phi nương nương.

Đỗ Văn Hạo vội nhìn vào hai mẹ con Tống Quý Phi ngồi trong đại đường, chấp tay nói: “Vi thần không dám.”

Tống Quý Phi vội vã chạy ra ngoài, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, lúc này tiểu nữ có nhiều lời nói đắc tội với đại nhân. Ta thay mặt tiểu nữ tạ tội với đại nhân, mong đại nhân hãy tha lỗi cho nó, nó còn nhỏ, không hiểu lễ phép.” Nói xong chấp tay thi lễ.

Nói gì thì nói, Hoàng Đế và Phi Tần đều là quân, là bề trên. Đỗ Văn Hạo là thần, là bề tôi. Hai bên là quan hệ quân thần, cho dù đối phương là Quý Phi bị thất sủng lâu năm, nhưng phép quân thần thì vẫn còn đó, Đỗ Văn Hạo cũng không dám để Quý Phi nương nương xuống nước như vậy, bèn vội vã chấp tay đáp lại: “Thần không dám, nương nương làm thần tổn thọ rồi.”

Tống Quý Phi nói tiếp: “Ngày tiểu nữ đi lấy chồng cũng sắp đến rồi, mong Đức Phi nương nương và Đỗ đại nhân nể mặt đến dự.”

Đức Phi nương nương lúc này mới quay đầu lại, cười nhìn Tống Quý Phi nói: “Muội nhất định sẽ đến để uống rượu mừng Công Chúa. Đố đại nhân cũng đến cùng nhé, Quý Phi tỷ tỷ cũng đã mời rồi, Đố đại nhân cũng đừng chấp nhặt một đứa bé làm gì, đại nhân là người lớn, nên rộng lượng một chút.”

“Vi thần linh mệnh!” Đố Văn Hạo cúi người đáp. Hắn nói câu này cũng không nói rõ là tiếp nhận lời mời của Tống Quý Phi hay là tuân lệnh của Đức Phi nương nương.

Đức Phi cười tươi, quay đầu lại nói với Tống Quý Phi: “Nếu tỷ không còn việc gì nữa, thì muội còn có chuyện riêng muốn bàn với Đố đại nhân, được không?”

Tống Quý Phi nghe người ta đuổi khéo như vậy, cũng đành cười miễn cưỡng đáp lại: “Được chứ, vậy tỷ xin cáo từ!”

“Không tiễn!”

Tống Quý Phi kéo đứa con gái mặt mày còn đang hầm hầm tức giận ra khỏi cung Thánh Thụy. Đi đến cổng, bèn buông mạnh cánh tay của Công Chúa ra, dậm chân nói: “Người! Người! Tính mạng mẹ con nhà ta, sớm muộn gì cũng có ngày tiêu tùng bởi cái mồm thối của người đó!”

Công Chúa mặt ửng ngạnh chỉ hứ lên một tiếng rồi quay hẳn vào cung Thánh Thụy nói: “Vớ vẩn! Bọn chúng là cái thá gì mà nói con chứ? Con mắc tội gì với bọn chúng? Chuyện sống chết của con, không cần bọn chúng phải lo! Kể cả con có bị bệnh chết cũng là do con đáng kiếp! Không thèm bọn chúng phải quan tâm!”

Chát! Tống Quý Phi tát cho Công Chúa một cái. Tuy cái tát này rất nhẹ, như là bàn tay vuốt ve lên mặt vậy. Nhưng đối với Khang Quốc Công Chúa, thì đó chẳng khác gì tiếng sét nổ giữa trời xanh!

Khang Quốc Công Chúa vừa được sinh hạ không lâu, thì mẫu thân Tống Quý Phi bị thất sủng. Khi Công Chúa bắt đầu lớn lên, thì cả năm cũng khó gặp mặt Hoàng Thượng được lấy một lần, cùng Tống Quý Phi từ nhỏ hai mẹ con đã tựa vào nhau mà sống. Công Chúa như là hạt minh châu trong tay của Tống Quý Phi vậy, đừng nói đến đánh chửi, đến cả lời nói nặng nề cũng không có lấy một câu. Thế mà giờ đây, Công Chúa lại bị Tống Quý Phi cho ăn một cái tát vào mặt, Công Chúa cũng không ngờ lại có chuyện như vậy xảy ra với mình, chỉ ôm mặt mà nhìn mẫu thân, miệng run run rồi bật òa lên khóc, quay người ôm mặt chạy đi.

Tống Quý Phi vì nóng vội quá nên mới ra tay cho Công Chúa một cái tát, nhưng sau khi đánh xong lại cảm thấy vô cùng ân hận. Mắt nhìn con gái yêu của mình chạy bỏ đi, cũng vội vã chạy theo gọi tên con gái.

254. Chương 244: Ngày Đẹp Như Ác Mộng! (1)

Ngày thành hôn của Khang Quốc Công Chúa chớp mắt đã gần kề. Phủ Tướng Quân của Hữu Tướng Quân Vương Ngộ giăng đèn kết hoa, không khí vui mừng náo nhiệt.

Đây là lễ thành hôn của con gái Hoàng Thượng, phu quân của nàng lại là người có tiếng trong đội ngũ quân đội của nhà Tống, là Tư Lệnh của Bộ Giới Vệ trong kinh thành. Hoàng Thượng còn phái một viên hoạn quan thân tín nhất thay mặt cho mình tặng rất nhiều của hồi môn cùng với nhiều thứ khác, đưa đến phủ Tướng Quân, hầu hết các văn võ bá quan trong triều ai cũng đến chúc mừng ngày đại hỷ của Tướng Quân Vương Ngộ.

Mới sáng sớm, bên ngoài phủ của Đại Tướng Quân kèn trống ầm ĩ, kèn loa kêu lên rợp trời, một đội múa sư tử lẫn lộn, nhảy múa ngay trước cổng phủ, làm cho rất nhiều người dân hiếu kỳ quây lại xem, thỉnh thoảng lại cùng hô lên khen ngợi.

Trong phủ mọi thứ đã được chuẩn bị sẵn sàng, Vương Tướng Quân sai đội đi rước dâu đi đón dâu từ rất sớm, giờ lành bá thiên địa cũng đã sắp đến, nhưng đội rước dâu đến giờ này vẫn chưa thấy về. Tướng Quân trên người đã mặc sẵn đồ chú rể chỉnh tề, đứng trên hỷ đường, không ngừng ngẩng đầu mong ngóng, trong lòng có vẻ vô cùng sốt ruột.

Lúc này, bên ngoài con đường của Phủ Tướng Quân, xuất hiện một con tuần mã, đang phi như bay chạy đến, làm đội múa sư tử phải vội vã dạt tránh sang một bên. Những người đứng xung quanh đó cũng sợ đến xanh mặt, người lớn ôm lấy trẻ nhỏ vội vã lui vào trong tránh đường.

Con tuấn mã phi thẳng đến cổng của Phủ Tướng Quân, hí lên một tiếng dài rồi đứng sừng sững tại đó. Liên lúc đó, một bóng nam nhân nhảy từ trên mình ngựa xuống, mồ hôi nhễ nhại quăng luôn dây cương, phi người xông thẳng vào trong Phủ Tướng Quân.

Những người hiếu kỳ đều vây lấy xung quanh bàn tán: “Bị làm sao vậy? Có chuyện gì vậy nhỉ?”

“Đó là người của Phủ Tướng Quân, tôi biết người đó. Hay là có chuyện gì không hay xảy ra rồi? Ôi! Hôm nay là ngày cưới của Vương Tướng Quân mà lại có chuyện xảy ra...”

“Đúng vậy, giờ phút này mà xảy ra chuyện gì, thì đúng là đen cả đời.”

“Suyt! Nói nhỏ thôi. Hôm nay là ngày đại hỷ của Tướng Quân đừng nói những câu lảm nhảm, đen đủi như vậy! Cái gì mà đen cả một đời chứ? Ai gặp phải chuyện này, cũng đều một nhọc cả đời đó!”

“Ha ha, huynh nói câu này cũng không phải là câu lảm nhảm, đen đủi ư?”

Người đó vội vã bịt miệng, mặt mày lo lắng, sợ hãi.

Nam nhân đó dường như không để ý bên ngoài mọi người bàn tán xôn xao, người đó vội vã, phi người phóng vào trong Phủ Tướng Quân kêu to lên: “Tránh ra, mau mau tránh ra nhanh lên! Tướng Quân đâu? Tướng Quân đang ở đâu?”

“Tướng Quân đang chờ ở hỷ đường.” Gia nhân trong Phủ Tướng Quân nhận ra nam nhân này chính là người mà Vương Tướng Quân sai đi đón dâu, và cũng chính là quản gia của Phủ Tướng Quân, nên vội vàng mỉm cười đáp lại.

Gã quản gia vội vã, phóng người chạy luôn lên hỷ đường, hốt hơi hốt hải, thở không ra hơi: “Tướng Quân, không, không xong rồi! Có, có chuyện xảy, xảy ra rồi!”

Vương Ngộ thất kinh hỏi: “Xảy ra chuyện gì vậy? Công Chúa đâu?”

“Công Chúa đột nhiên bị ngất, mê man bất tỉnh rồi!”

“Cái gì?” Tướng Quân Vương Ngộ kinh hãi, hỏi lại: “Xảy ra chuyện gì?”

“Khi kiệu hoa vào đến trong cung, Công Chúa vừa lên kiệu hoa thì đột nhiên máu mũi phun ra như suối, không kìm lại được! Mọi người vội vàng tìm Thái Y đến chữa, nhưng Thái Y đã dùng hết cách mà máu vẫn không ngừng tuôn ra, nhiều đến nỗi đưng đầy cả một cái chậu con! Sau đó Công Chúa ngất lịm đi, bất tỉnh mê man như người chết, nhưng máu vẫn cứ chảy mãi không thôi! Lúc này trong cung bây giờ đang loạn hết cả lên rồi! Hoàng Thượng cho gọi Phó Thái Y của Thái Y Viện phải vào trong đó ngay lập tức! Các Thái Y khác trong Thái Y Viện cũng bắt đầu lục đục kéo đến rồi.”

Vương Ngộ kinh hãi, tay chân múa loạn, hét lớn: “Phó Hạc, Phó đại nhân đâu? Gọi ông ta mau mau cùng bốn Tướng Quân vào trong Hoàng Cung, cứu chữa Công Chúa! Đưa ngựa đến đây! Nhanh lên, ngựa đâu?”

Quản gia vội vàng đáp: “Tướng Quân, Tướng Quân không được phép đi!”

Vương Tướng Quân tức giận quát: “Tại sao?”

Quản gia cười khở: “Theo quy định, Công Chúa chưa bước chân vào Phủ Tướng Quân, vẫn chưa phải là người của Tướng Quân, bây giờ Tướng Quân mà dẫn người vào trong đó chữa bệnh, danh không chính, ngôn không thuận, sẽ làm cho người khác chê cười.”

“Mẹ kiếp! Người nói lảm nhảm, vớ vẩn cái gì đó! Người sắp chết đến nơi rồi, còn quy định cái chó gì? Lấy ngựa nhanh lên, Phó đại nhân đâu?”

Phó Hạc khi trước vẫn còn dương dương tự đắc, ngồi ở chính giữa hỷ đường, bây giờ nghe thấy có chuyện như vậy, sợ đến vỡ mặt. Chữa trị cho Công Chúa là do ông ta phụ trách, vậy mà lúc này lại xảy ra chuyện, ông ta chắc chắn sẽ không thoát khỏi có can hệ đến việc này. Nhưng bây giờ Hoàng Thượng tuyên chiếu cho gọi rồi, vả lại các Thái Y khác cũng có đấy nhưng có chữa được đâu, e rằng bệnh tình cũng rất nghiêm trọng, nên trong lòng Phó Hạc vô cùng lo lắng, sợ hãi. Nhưng không muốn thì cũng phải đi, nên đành phải lật đật chạy ra ngoài, leo lên ngựa cùng Vương Ngộ cười phi vào trong Hoàng Cung.

Trong cung Tiêu Hiền của Tổng Quý Phi hiện giờ vô cùng hỗn loạn.

Hoàng Thượng gả chồng cho con gái, Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu cùng với các Phi Tân khác cũng đều có mặt ở đây. Nhưng lại xảy ra việc không vui như thế này, cũng đành bất lực không biết làm gì cho phải.

Khuôn mặt của Tổng Thần Tông đành lại như sắt nguội, vòng tay ra đằng sau đi đi lại lại mấy lần, nằm trên giường là Khang Quốc Công Chúa đang hôn mê bất tỉnh. Máu trong mũi đã chảy ướt sũng cả vạt áo cưới đỏ thẫm, bên cạnh giường của nàng cũng đầm màu tươi của máu nhuộm lên.

Tổng Quý Phi ngồi bên giường nắm chặt tay của con gái, khóc lóc thảm thiết, ngược ánh mắt đáng thương lên nhìn Tổng Thần Tông: “Hoàng Thượng! Hoàng Thượng cứu con gái chúng ta đi.”

Trước giường của Công Chúa, các Thái Y của Thái Y Viện đã quỳ một loạt tại đó, ngay phía đầu là Viện Sử Trịnh Cốc, ông không ngừng lau mồ hôi đang chảy dài trên trán, trong bụng thì kêu thầm: “Sao dạo này đen đủi thế không biết? Toàn xảy ra những chuyện như vậy!”

“Ăn hại! Tất cả bọn người đều là một lũ ăn hại! Đến cầm máu cũng không biết cầm! Trẫm cần các người để làm nữa hả?” Tổng Thần Tông tức giận mắng chửi.

Mồ hôi trên đầu Trịnh Cốc vã ra như tắm, chảy tong tong như suối, giọng run run đáp: “Chúng thần, chúng thần khi này đã dùng hết các biện pháp, phương thuốc cầm máu rồi, nhưng mà...”

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Không phải mấy hôm trước đã khỏi rồi hay sao, mà bây giờ lại ra nông nỗi như thế này?”

Trần Mỹ Nhân đứng cạnh Tổng Thần Tông, ngó ngó cái đầu nhìn vào khuôn mặt với đôi mắt đang nhắm nghiền của Công Chúa nói: “Ài! Thật chẳng ra làm sao cả, sớm không bệnh, muộn không bệnh, lại bệnh ngay lúc này. Thiếp chưa từng nghe nói Khang Quốc Công Chúa có bệnh gì từ trước đến nay bao giờ cả! Chắc là có chỗ nào không ổn? Hay là mệnh của Vương Tướng Quân cao quá, khác Công Chúa của chúng ta?”

Hoàng Hậu lườm Trần Mỹ Nhân một cái nói: “Người thấy bây giờ chưa đủ loạn hay sao? Nói linh tinh, lảm nhảm cái quỷ gì thế?”

Trần Mỹ Nhân làm bộ tủi thân, tội nghiệp, nói với Tổng Thần Tông: “Đây cũng là ý tốt của Thần thiếp mà, sao Hoàng Hậu lại dữ vậy?”

Hoàng Thượng âu yếm vỗ về bàn tay của Trần Mỹ Nhân: “Được rồi, nàng bớt nói một hai câu, Phó Hạc đâu? Sao ông ta vẫn chưa thấy đến?”

Trần Mỹ Nhân đáp: “Hoàng Thượng xin chờ một lúc, chắc Phó đại nhân sắp đến rồi. Nghe nói Phó đại nhân mấy ngày gần đây chữa bệnh bọng nước cho Công Chúa...Hình như hiệu quả cũng khá tốt, chỉ kê cho Công Chúa uống ba thang thuốc, mà đã chữa khỏi được bệnh cho Công Chúa. Chỉ cần ông ấy đến, chắc chắn sẽ cầm được máu mũi cho Công Chúa thôi.”

Tổng Quý Phi cũng đem hết hy vọng đặt lên vai của Phó Hạc. Chốc chốc lại chạy ra cổng ngóng trông, sốt ruột vừa khóc vừa than: “Sao đến giờ mà vẫn chưa đến! Người ta sắp chết đến nơi rồi! Ôi! Con gái bé bỏng tội nghiệp của ta, hu hu hu hu.”

Hoàng Thái Hậu cau mày nói: “Tại sao không gọi Đỗ đại nhân đến đây chữa trị cho Công Chúa? Y thuật của Đỗ đại nhân cũng cao siêu lắm.”

Tổng Thần Tông cũng hỏi: “Đỗ ái khanh giờ đang ở đâu?”

Trịnh Cốc nhìn ra phía thần y Tiền Bất Thu ho khan một tiếng, ra ý bảo ông ta trả lời.

Tiền Bất Thu dập đầu nói: “Bẩm Hoàng Thượng! Sư phụ của vi thần sáng sớm hôm nay có một ca chữa bệnh gấp nên đã ra khỏi thành rồi. Nhưng, thần đã cho người đưa thư đi gọi sư phụ của thần mau mau quay về rồi.”

Tổng Thần Tông cau mày hỏi: “Đỗ ái khanh ra khỏi thành rồi? Con gái Trẫm lấy chồng, mà Đỗ ái khanh không đến tham dự sao?”

“Cái này!” Tiền Bất Thu cũng biết Đỗ Văn Hạo và Phó Hạc vì chữa bệnh cho Công Chúa nên hai người thành ra bất hòa, nhưng không dám nói rõ hẳn ra, bèn hướng mắt sang Đức Phi nương nương.

Đức Phi nương nương thở dài nói: “Bẩm Hoàng Thượng! Chuyện này cũng không thể trách Đỗ đại nhân được, kể cả không có chuyện Công Chúa đổ bệnh ngày hôm nay, e rằng Đỗ đại nhân cũng không dám đến tham gia lễ thành hôn của Khang Quốc Công Chúa.”

“Ồ? Chuyện này là thế nào?”

“Bởi vì, bởi vì Đỗ đại nhân nói, đại nhân không còn mặt mũi nào tham gia nữa.”

Tổng Thần Tông nhướn chiếc lông mày rậm lên hỏi: “Thế có nghĩa là gì?”

“Đỗ đại nhân bị Khang Quốc Công Chúa chỉ trích, khích bác, châm chọc, cạnh khoe, chửi rủa, làm gì còn mặt mũi nào đến đây tham dự nữa.”

Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong đều nhìn nhau một cái, Tổng Thần Tông trầm giọng hỏi:

“Chuyện này rốt cuộc là thế nào?”

“Thưa Hoàng Thượng! Chuyện là thế này, Khang Quốc Công Chúa bị bệnh lâu ngày, có rất nhiều Thái Y đến chữa đều không khỏi, Tổng Quý Phi nghe nói y thuật của Đỗ đại nhân cao siêu như thần, bèn nhờ tiện thiếp nói giúp với Đỗ đại nhân, nhờ Đỗ đại nhân đến xem giúp. Đỗ đại nhân rất sáng khoái đồng ý luôn không cần suy nghĩ gì cả, sau đó chữa bệnh kê đơn hiệu quả cũng khá tốt. Nhưng về sau Vương Ngộ Vương Tướng Quân cực lực giới thiệu, tiến cử Phó đại nhân chữa bệnh cho Khang Quốc Công Chúa, Khang Quốc Công Chúa cũng nhất quyết đòi Phó đại nhân chữa cho bằng được, Tổng Quý Phi thấy vậy cũng thuận tình đồng ý. Thế là Phó Thái Y đổi chỗ cho Đỗ đại nhân đến chữa bệnh cho Công Chúa.”

255. Chương 244: Ngày Đẹp Như Ác Mộng! (2)

Hoàng Hậu thấy vậy nói: “Y thuật của Phó đại nhân cũng không tồi. Ông ấy cũng cho ta vài phương thuốc dùng, hiệu quả cũng tốt, thế ông ta chữa trị cho Công Chúa thế nào?”

Tổng Quý Phi khóc lóc đáp: “Thưa Hoàng Hậu! Phó Thái Y kê thuốc cho Công Chúa uống, có tác dụng khá tốt, Công Chúa uống xong ba thang thuốc thì bong nước làm phù chân đã tan đi hết.”

Hoàng Hậu nói: “Thế cũng tốt mà, chỉ cần chữa khỏi bệnh, ai chữa mà chẳng như nhau. Chẳng lẽ Đỗ đại nhân lại hẹp hòi nhỏ mọn đến mức như vậy sao?”

Đức Phi nói: “Không, không, Thưa Hoàng Hậu! Đỗ đại nhân làm sao mà lại nhỏ nhen đến mức như thế. Hoàng Hậu chỉ biết một mà không biết hai, khi cái bong nước làm phù chân của Khang Quốc Công Chúa được Phó đại nhân làm xẹp đi rồi, thì cái rắc rối cũng bắt đầu từ đây mà ra.”

“Thế nghĩa là gì?”

“Hôm đó, Đỗ đại nhân đứng trước mặt tiện thiếp nói với Tổng Quý Phi và Khang Quốc Công Chúa là Phó đại nhân biện chứng chữa bệnh cho Công Chúa có vấn đề, nếu như cứ dựa theo phương thuốc của Phó đại nhân, thì tính mạng của Công Chúa cũng sẽ lâm nguy.”

“Tại sao Đỗ đại nhân lại nói như vậy?” Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu đồng thời hỏi cùng một câu, đến cả Tổng Thần Tông cũng chú tâm nghe ngóng.

Đức Phi nương nương đáp: “Thiếp không hiểu gì về y thuật cả, cũng không biết nên nói thế nào, nhưng mà lúc đó, Đỗ đại nhân rõ ràng là nói như vậy, Đỗ đại nhân nói là đã xem qua phương thuốc của Phó đại nhân, cho rằng phương thuốc đó hoàn toàn sai lầm, nói là bệnh của Công Chúa không phải như Phó đại nhân biện chứng là Long Hỏa Thượng Đẳng, mà là cái gì Huyết Phân gì gì đó. Nói chung nó nghĩa là gì thì thần thiếp cũng không hiểu rõ. Dù sao Đỗ đại nhân cũng nói là, nếu cứ dựa theo phương thuốc của Phó đại nhân chữa trị, có thể sẽ làm cho Công Chúa xuất huyết rất nhiều. Chuyện ngày hôm nay không phải đã ứng nghiệm lời của Đỗ đại nhân rồi đó sao?”

Hoàng Thái Hậu nghi ngờ hỏi: “Đỗ đại nhân thật là đã nói như vậy?”

“Thưa vâng! Nếu Hoàng Thái Hậu không tin thì cứ hỏi Tổng Quý Phi, hai mẹ con của Tổng Quý Phi đều đích thân nghe được lời nói của Đỗ đại nhân. Nhưng Khang Quốc Công Chúa nghe xong lại châm chọc, cạnh khỏe Đỗ đại nhân, rồi nói nào là Đỗ đại nhân muốn cướp công của Phó đại nhân, nào là Đỗ đại nhân ăn nói lắm nhằm dọa nạt vợ vãn. Nói chung là rất nhiều câu nói khó nghe, thế nên Đỗ đại nhân tức quá đành quay người bỏ đi.”

“Rốt cuộc là có chuyện gì, nói rõ ra xem nào!”

Đức Phi nương nương bèn đem hết sự tình ngày hôm đó kể ra hết. Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong, sắc mặt danh lại, quay đầu sang nhìn Tổng Quý Phi: “Những lời nói vừa rồi của Đức Phi có phải là sự thật không?”

Từ lúc con gái mình bị chảy máu mũi không ngừng, thì Tổng Quý Phi đã rất ân hận rồi, nếu mà biết trước thế này, thì sống chết gì Quý Phi cũng nhất quyết không đổi Phó Thái Y đến để chữa trị cho con gái mình. Quả nhiên bây giờ, lời nói của Đỗ Văn Hạo đã ứng nghiệm rồi, e rằng bây giờ muốn người ta đến chữa cho mình cũng chẳng được nữa rồi, bèn tuyệt vọng ôm lấy tay người con gái đang nằm bất tỉnh nhân sự của mình mà khóc lóc thảm thiết. Bây giờ nghe Thái Hoàng Thái Hậu hỏi vậy, cũng chỉ biết ngậm nước mắt mà gật gật đầu.

Thái Hoàng Thái Hậu tức giận quát: “Đỗ đại nhân là người Ai Gia đích thân chỉ định vào hậu cung chữa bệnh, vậy mà các người còn dám châm chọc, cạnh khỏe, chỉ chích, khinh thường người ta. Trong mắt các người có còn Ai Gia nữa không? Đỗ đại nhân tốt bụng chỉ rõ căn bệnh cho các người, vậy mà các người lại đem lòng tốt của người ta đem cho chó nó gặm! Được, được, được lắm! Người sinh ra đứa con gái ngoan ngoãn như vậy! Chết đi cũng tốt, để nó sống trên đời này lại đi làm trò cười cho người ta mà thôi, không cần chữa trị nữa! Đi! Tất cả Thái Y đứng dậy cả đi! Không cần chữa trị nữa đâu.”

Lời nói của Thái Hoàng Thái Hậu thì đến cả Hoàng Thượng cũng phải nghe. Tổng Quý Phi nghe vậy cũng cuống cuống, quỳ xuống dập đầu cầu xin: “Lão tổ tông, xin người nhân từ độ lượng, con biết con sai rồi, mong người khai ân!”

“Khai ân? Khai ân cái nỗi gì? Đứa con gái không biết trời cao đất dày này, thì cứ làm cái gì?”

Khi Thái Hoàng Thái Hậu còn đang nói, thì có một thái giám vội vàng chạy vào bẩm báo: “Bẩm Hoàng Thượng, các vị nương nương, Hữu Tướng Quân Vương Ngộ và Thái Y Viện Viện Phán Phó Hạc xin bái kiến.”

Thái Hoàng Thái Hậu vừa mới nói là không chữa nữa, giờ lại nghe có Phó Hạc đến, nên không ai dám ho he một câu nào, chỉ đưa mắt nhìn Thái Hoàng Thái Hậu.

Tổng Thần Tông ho nhẹ một tiếng thấp giọng nói: “Bẩm, Thái Hoàng Thái Hậu, Công Chúa trẻ người non dạ, người hãy tha thứ cho nó lần này, về sau nó vào Vương Phủ rồi, tính khí chắc sẽ...”

Thái Hoàng Thái Hậu trợn mắt nhìn Hoàng Thượng: “Hoàng Thượng không nghĩ rằng, tính khí của Khang Quốc Công Chúa như vậy mà gả cho người ta, thì có mà làm loạn hết nhà người ta lên không? Lúc đó bậc làm cha mẹ các người cũng khó mà tránh khỏi phiền phức! Nhưng mà thôi! Hoàng Thượng đã nói thế rồi, Công Chúa lại là con của Hoàng Thượng nữa, các người muốn làm gì thì làm, Ai Gia không muốn tham gia thêm vào nữa!”

Tổng Thần Tông mừng rỡ ra mặt, quay sang Tổng Quý Phi nói: “Sao không mau mau tạ ơn ân điển của Thái Hoàng Thái Hậu đi!”

Tổng Quý Phi vội vã dập đầu tạ ơn.

Bởi vì Công Chúa vẫn chưa phải là người của Vương Phủ nên Vương Ngộ không được phép vào trong tấm cung của Công Chúa, chỉ có thể đứng đợi ở bên ngoài. Viện Phán Phó Hạc vội vã chạy vào phía trong, quỳ xuống.

Tổng Thần Tông đáp: “Máu mũi của Công Chúa chảy ra nhiều lắm, không ai có cách gì cầm máu được cả, Phó ái khanh mau mau tìm cách chữa cho công chúa.”

Phó Hạc vừa nhìn thấy tình trạng của Công Chúa, máu me be bét nằm trên giường, đột nhiên tay chân cũng run lên lấy bầy, chậm chậm bước tới lấy thuốc ở trong hộp thuốc của mình ra.

Nhưng mỗi khi ông ta dùng loại thuốc cầm máu nào cầm máu cho Công Chúa, thì Tiền Bất Thu đều nhắc nhở ông một câu: “Phó đại nhân, cái ‘Thập Hồi Tán’ này đã dùng thử rồi, không có hiệu quả đâu; ‘Cực Giác Hòa’ cũng dùng rồi, vẫn không có hiệu quả, cái đó là ‘Kỳ Hoa Tán’ của đại nhân đúng không? Cũng dùng rồi, chẳng có kết quả gì cả. ‘Tứ Sinh Hoàng’ cũng thử rồi, càng dùng máu càng ra nhiều.”

Phó Hạc moi hết các loại thuốc cầm máu trong hộp thuốc ra, đều bị Tiền Bất Thu nói là dùng rồi, không có hiệu quả, Phó Hạc nghĩ Tiền Bất Thu nói lung tung, liền nhìn vào đám Thái Y, cũng thấy bọn họ nhìn lại mình, nên hiểu ngay lời của Tiền Bất Thu là thật.

Những thứ có thể cầm máu mà Phó Hạc có thể nghĩ ra để dùng thì mấy người kia cũng đã dùng rồi. Phó Hạc không nghĩ ra thêm cách nào được nữa, vội vàng quỳ xuống dập đầu tạ tội: “Bẩm Hoàng Thượng! Vi thần, vi thần bất tài!”

“Đồ ngu! Đồ ăn hại! Lang băm!” Tổng Thần Tông giận dữ quát lên, tiến đến đạp cho Phó Hạc một phát rõ kêu vào mặt, làm cho Phó Hạc gãy hai cái răng cửa, máu mũi máu miệng chảy ra đầm đìa: “Tên nô tài khốn kiếp, đáng chết này! Đồ ái khanh đã nhắc nhở cho người là người dùng thuốc không đúng rồi, vậy mà người không chịu nghe, làm cho Công Chúa ra máu không ngừng thế này. Người ỷ vào tài cán của mình, mà không tin tưởng người ta. Tổng Quý Phi và Công Chúa không hiểu gì về y thuật không nghe lời của Đồ ái khanh cũng không sao! Vậy mà người, đường đường lại một Thái Y Viện Viện Phán, lẽ nào cũng không hiểu người ta nói gì sao? Lời nói của trung thần thì khó nghe, người cứ tự coi mình là giỏi! Hôm nay Công Chúa gặp nạn này, đều là do người hãm hại mà ra cả! Người đâu, đưa tên nô tài đáng chết này ra ngoài chém đi cho rồi!”

Bọn thị vệ đứng bên ngoài xông luôn vào, bắt lấy Phó Hạc lôi đi, làm cho Phó Hạc sợ như đái cả ra quần, gọi cha gọi mẹ để cầu cứu!

Trần Mỹ Nhân thấp giọng nói với Trần Thần Tông: “Thưa Hoàng Thượng! Lúc này chúng ta cũng mới chỉ nghe lời một phía của Đức Phi nương nương. Khang Quốc Công Chúa máu chảy không ngừng, rốt cuộc có phải là do Phó đại nhân biện chứng sai bệnh hay không, vẫn chưa được rõ ràng cho lắm, hay là cứ giữ cho hẩn một mạng sống, chờ điều tra cho rõ xong rồi trừng phạt sau cũng không muộn.”

Tổng Thần Tông vô cùng sủng ái Trần Mỹ Nhân, nên lời nàng nói ra dĩ nhiên sẽ nghe theo, bèn khoát tay nói: “Vậy thì lôi Phó Hạc ra ngoài đánh ba mươi roi! Áp giải vào thiên lao, chờ Đồ ái khanh đến rồi tính sau!”

Bọn thị vệ bèn kéo Phó Hạc ra ngoài hành lang, ấn ông ta nằm sát xuống đất, lần lượt đánh ba mươi roi, Phó Hạc bị đánh đến bong da lở thịt, kêu gào thảm thiết.

Tổng Quý Phi nhìn vào con gái của mình, rồi đột nhiên kêu lên thất thanh, nói với Tổng Thần Tông: “Hoàng Thượng, Công Chúa hình như sắp đi rồi.”

Tất cả mọi người đều thất kinh, quay hết lại nhìn Công Chúa. Chỉ thấy trên trán Công Chúa mồ hôi đầm dề, môi trắng xanh, hai mắt nhắm nghiền, đã đến giai đoạn thở khí ra nhiều, hít khí vào ít, ngắc ngoải thoi thóp.

Tổng Thần Tông quay ngoắt đầu lại hỏi: “Đồ ái khanh vẫn chưa về sao? Cho người đi mời nhanh lên!”

“Tuân chỉ!” Đám thị vệ bên ngoài hô lên, vội vàng đi tìm Đồ Văn Hạo.

Thái Hoàng Thái Hậu lúc này cũng đã mềm lòng, nhìn thảm trạng của Công Chúa cũng không cầm nổi nước mắt: “E rằng, e rằng không kịp nữa rồi!”

Bên ngoài hành lang Hữu Tướng Quân Vương Ngộ đứng ngồi không yên, bèn vén áo đẩy bọn thị vệ sang một bên, chạy thẳng vào trong phòng, quỳ luôn xuống: “Thưa Hoàng Thượng! Tất cả tội lỗi đều là lỗi của thần, thần không nên tiến cử Phó Thái Y đến chữa bệnh cho Công Chúa, mong Hoàng Thượng hãy trừng phạt vi thần.”

Ngự Lâm Quân vốn là quân đội dành riêng cho Hoàng Thượng, nên rất có sự ưu đãi đặc biệt, chính vì vậy Hoàng Thượng mới đem con gái của mình gả cho Vương Ngộ. Và lại, đây cũng không phải là lỗi của Vương Ngộ, Vương Ngộ cũng chỉ muốn chữa khỏi bệnh cho Công Chúa mà thôi. Tổng Thần Tông dĩ nhiên không bao giờ vì con gái mình đang nguy cấp mà định tội người khác lung tung cả, nên khoát tay ra hiệu cho Vương Ngộ đứng dậy nói: “Người đến đúng lúc lắm, đi, đến đây mà xem Công Chúa.”

Vương Ngộ vốn đã nhìn thấy bên thành giường của Công Chúa máu me be bét, và thấy rõ Công Chúa cũng đang thoi thóp ngất ngoài. Nghĩ đến hôm nay là lễ thành hôn của mình, mà Công Chúa lại ngã bệnh, sắp chết đến nơi, bất giác cảm thấy đau xót, chua chát, thương cảm quỳ xuống ôm lấy thành giường mà khóc.

Tổng Thần Tông đảo mắt nhìn đám Thái Y một lượt, thở dài nói: “Các người đều là Thái Y, là đại phu y thuật cao siêu nhất trên toàn quốc, có ai có cách nào chữa trị cho Công Chúa, làm giảm nỗi lo của Trẫm không?”

Đám Thái Y cũng chỉ biết cúi đầu, không ai dám lên tiếng.

Cuối cùng Tiền Bất Thu ngẩng đầu lên nói: “Công Chúa ra máu không ngừng, dùng hết các bài thuốc cầm máu bên ngoài cũng không cầm được, thần nghĩ là do bọn thần chưa tìm được phương thuốc trị đúng căn bệnh, trong cơ thể của Công Chúa là do phá huyết vọng hành (do ăn nhiều, hoặc uống nhiều thứ bổ quá, dẫn đến nóng trong dễ làm cho người ta chảy máu cam mà ra), do vậy những cách cầm máu bên ngoài không có tác dụng. Thế nên muốn cầm máu nên phải tìm ra được nguồn mà cắt nó đi.”

Tổng Nhân Tông gật gù đồng ý: “Người nói hay lắm, bây giờ làm thế nào để cắt nguồn của nó? Đỗ ái khanh lại không có ở đây?”

“Sư phụ của vi thần tuy không có ở đây, nhưng cách dùng thuốc của sư phụ vi thần lại có ở đây! Và vi thần cũng đã hiểu cách dùng thuốc và biện chứng Huyết Phân của sư phụ rồi, chỉ cần vi thần tham khảo phương thuốc của sư phụ là sẽ biết cách làm, nhưng trước khi tham khảo, vi thần có thể thử dùng thuốc của sư phụ, xem có kết quả gì không?”

Tổng Thần Tông bây giờ cũng chỉ còn đành biết chấp nhận, chứ cũng không biết còn cách nào hay hơn, hơn nữa ý kiến của Tiền Bất Thu cũng khá hợp lý, liền gật đầu đồng ý: “Tiền ái khanh cứ làm gì mà mình muốn làm đi!”

Mấy người ở Ngự Dược Viện không chờ người khác giao phó, đã lập tức đi đến cầm lấy luôn phương thuốc của Đỗ Văn Hạo.

256. Chương 245: Nguyệt Thanh Cung (1)

Tiền Bất Thu cầm lấy phương thuốc của Đỗ Văn Hạo nhìn lại một lượt rồi thông báo: “Bẩm Hoàng Thượng! Bài thuốc này của sư phụ vi thần đích thị là trị Huyết Phân, dùng Tang Bì, Địa Cốt giải nhiệt trừ hư hỏa (tiêu trừ nóng trong), Quy Bản tiềm dương, Mạch Đông dưỡng âm vị (làm mát dạ dày, làm nhạt thức ăn), Đạm Thái, Mộc Nhĩ, Ngưu Tất để hoạt huyết thông kinh (điều hòa khí huyết, thông kinh nguyệt), dựa theo bài thuốc này, không những chữa được chứng khát nước khô cổ, mà còn có thể làm xẹp bọng nước, và không hề có chứng phá huyết vọng hành làm cho xuất huyết không ngừng, so với phương thuốc của Phó đại nhân ổn định và chắc chắn hơn nhiều.”

Tổng Thần Tông bây giờ chỉ còn quan tâm đến mỗi vấn đề là làm thế nào để cầm máu cho Công Chúa, nên hỏi: “Phương thuốc này bây giờ còn dùng được không?”

Tiền Bất Thu đáp: “Có thể dùng được! Theo như kết quả biện chứng của sư phụ vi thần thì, Công Chúa ra máu mũi không ngừng, các loại thuốc cầm máu đều vô hiệu, nguyên nhân là do Phó đại nhân dùng sai thuốc bồi bổ cho Công Chúa, như vậy lại vô tình làm tăng thêm tính phá huyết vọng hành, nếu như cái nóng bên trong người Công Chúa không tiêu trừ thì sẽ không bao giờ cầm được máu cho Công Chúa cả! Theo tình hình hiện nay, thì những biện chứng của sư phụ vi thần là hoàn toàn chính xác. Nhưng suy cho cùng thì phương thuốc này của sư phụ vi thần cũng không phải chuyên trị cầm máu chảy ra, có thể trị tận gốc căn bệnh, nhưng máu của Công Chúa cứ chảy thế này, thì e hiệu quả cũng không cao. Thế nên khi dùng phương thuốc này nên cân nhắc cho lượng vừa đúng, trong bài thuốc của sư phụ vi thần nên cho thêm

Thạch Cao, Tri Mầu (cây địa sâm) trị hỏa làm mát dạ dày, đồng thời dùng thêm phương thuốc cầm máu đặc trị của sư phụ vi thần ‘Thất Bảo Tán’ này là có thể hoàn toàn cầm máu.”

“Vậy thì người hãy mau mau lên đi!”

“Vi thần tuân chỉ!” Tiền Bất Thu đứng dậy đi đến bên bàn, cất bút viết phương thuốc, đưa cho người của Ngự Dược Viện. Lần trước trị bệnh cho Đức Phi nương nương, Tổng Thần Tông cũng đã nói rồi, Đỗ Văn Hạo phụng chỉ vào hậu cung chữa bệnh, tất cả mọi thứ đều được miễn hết, kê đơn thuốc không cần phải thông qua hội nghị của Thái Y Viện, thế nên bọn người trong Ngự Dược Viện không cần phải đưa cho Hoàng Thượng xem phương thuốc, đã vội vàng chạy đi bắt thuốc rồi.

Cùng lúc này, Tiền Bất Thu cũng sai người về Thái Y Viện đem hộp thuốc của Đỗ Văn Hạo đến đây, sau đó lấy thuốc Thất Bảo Tán ở trong đó ra rồi hòa vào nước, đút cho Công Chúa uống, rất nhanh máu trên mũi Công Chúa đã cầm được rất nhiều, không còn tuôn chảy như trước nữa.

Không lâu sau, Nội Thị của Ngự Dược Viện bưng lên một bát thuốc, Tổng Quý Phi trực tiếp đón lấy rồi đút cho con gái của mình uống.

Tất cả mọi người đều hồi hộp chờ đợi ngắm nhìn Khang Quốc Công Chúa. Nên biết rằng, đây chính là hy vọng cuối cùng của bọn họ rồi, nếu như vẫn không cầm được máu nữa, thì trong cái thời buổi, triều đại chẳng có dịch vụ truyền máu này, thì Công Chúa chắc chắn sẽ bị mất máu quá nhiều mà chết.

Sau khi uống thuốc vào xong, Tiền Bất Thu lại dùng kỹ thuật châm cứu học được của Đỗ Văn Hạo châm huyết cho Công Chúa, để tránh tình trạng năng rơi vào trạng thái hôn mê (bị shock!).

Sau một tuần trà, máu mũi của Khang Quốc Công Chúa chảy ra ngày càng ít đi, lại qua một lúc nữa, thì miệng ú ớ vài tiếng rồi mở mắt tỉnh dậy!

Mọi người trong phòng không kìm được sung sướng, hoan hô vang trời. Thái Hoàng Thái Hậu cũng không cầm nổi lòng, nở một nụ cười với Tổng Quý Phi đang ôm lấy con gái của mình khóc thút thít vì vui sướng. Hữu Tướng Quân Vương Ngộ thì vui quá, cứ thế dùng tay đập liên hồi xuống mặt đất cười lớn. Tổng Thần Tông càng nở một nụ cười rạng rỡ hơn ai hết, gật đầu liên tục: “Phương thuốc của Đỗ ái khanh quả nhiên hiệu nghiệm.”

Trong lúc mọi người đang vui mừng thì có một thái giám vội vã chạy vào thông báo: “Khởi bẩm Hoàng Thượng, Đỗ Văn Hạo Đổ đại nhân đến rồi.”

Tổng Thần Tông đang cười vui vẻ, đột nhiên nghiêm mặt, lạnh lùng nói: “Truyền hẩn vào đây!”

Một lúc sau, Đỗ Văn Hạo chạy vào, vén áo lên quỳ xuống thi lễ: “Vi thần đến trễ, xin Hoàng Thượng trách tội!”

Tổng Thần Tông trông thấy hẩn chạy đến đây mồ hôi nhễ nhại, đầu tóc quần áo xộc xệch, cũng cảm kích bài thuốc của hẩn chữa được cho Công Chúa, nên tuy từ khóe miệng nở ra một nụ cười, nhưng giọng nói thì vẫn lạnh lùng như băng tuyết: “Nhà người đến cũng đúng lúc thật! Khi trông cây thì chẳng thấy người đâu, nhưng khi ăn quả thì người lại có mặt.”

“Vi thần đáng chết!” Đỗ Văn Hạo không nhìn thấy nụ cười của Tổng Thần Tông, cũng không biết bệnh tình của Công Chúa cũng đã tạm thời qua cơn nguy kịch, nên không hiểu Hoàng Thượng nói câu này có ý gì, hốt hoảng đáp: “Xin Hoàng Thượng cho phép thần được xem bệnh cho Công Chúa.”

“Được, người đi xem đi, xem người còn có cao chiêu gì?”

“Vi thần tuân chỉ!”

Đỗ Văn Hạo đến mồ hôi trên mặt cũng không kịp lau, vén áo đứng dậy, thuận thế liền lướt mắt nhìn một lượt Thái Hoàng Thái Hậu và mấy người trong này, đều thấy trên mặt ai cũng nở một nụ cười, bất giác cảm thấy kỳ lạ. Nhưng hẩn cũng không muốn mất thời gian suy nghĩ, cúi luôn xuống đi đến bên giường bệnh của Công Chúa. Hoàng Thượng vẫn chưa ngồi xuống, thì hẩn cũng chẳng dám ngồi, cứ khom người đưa tay bắt mạch cho Công Chúa.

Công Chúa giờ này cũng đã tỉnh, nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, bèn hứ lên một tiếng, rút tay về, quay mặt sang Tống Quý Phi nói: “Mẫu thân! Mẫu thân đuổi tên đại phu bắt tài, vô liêm sỉ này đi! Hai nhi muốn Phó đại nhân đến chữa cho hai nhi.”

Thái Hoàng Thái Hậu tức giận đến run người, chỉ vào mặt của Khang Quốc Công Chúa mà nói với Tống Thần Tông: “Hoàng Thượng nghe đi! Nghe thấy chưa! Cái đồ ăn cháo đá bát, lấy oán trả ơn này, còn giữ nó lại làm gì nữa? Sao không lấy dây mà thắt cổ nó chết đi cho khuất mắt!”

Tống Quý Phi sợ hãi, thất sắc lúc này mà còn không tỏ thái độ gì, e rằng cả hai mẹ con về sau sẽ không thể sống một cách yên lành được nữa. Nghĩ vậy, bèn đưa tay lên tát một cái rõ kêu lên mặt Công Chúa!

Cái tát này rõ ràng mạnh hơn, kêu hơn cái lần trước rất nhiều, “Chát!” một tiếng vào mặt Công Chúa, làm mặt nàng ta lật hẳn sang một bên. Công Chúa đau quá cũng kêu lên thảm thiết, môi và lợi bị đánh rách đến rỉ máu.

Nhưng, Công Chúa khi này máu mũi ra nhiều đựng đầy được cả một cái hồ lô, thì một chút máu dính ở mép thế kia cũng có thấm vào đâu!

Tống Quý Phi quay sang con gái của mình mắng: “Đồ nghiệt chủng này! Khi này ngươi hôn mê bất tỉnh, chính là Tiên đại nhân dùng phương thuốc của Đỗ đại nhân và thuốc cầm máu đặc trị của ông ấy mới cầm được máu, cứu được mạng cho ngươi, vậy mà bây giờ ngươi lại không biết cảm ơn, lại quay lại trách mắng, nhục mạ người ta. Nếu hôm nay ta không đánh chết cái đồ nghiệt chủng này, thì làm gì còn mặt mũi mà nhìn liệt tử liệt tông nữa.” Tống Quý Phi nói xong liền quay người đi ra chỗ bình phong treo quần áo, lấy ra một sợi dây thừng, rồi quay lại định dùng nó siết cổ Công Chúa.

Mấy người đứng cạnh đó như Mỹ Nhân, Tiệp Trữ đều vội vã chạy đến ôm lấy Tống Quý Phi mà khuyên ngăn, và giành lấy sợi dây thừng trong tay của Quý Phi.

Nhưng càng có người chạy đến khuyên, Tống Quý Phi càng dữ tợn, hung hãn hơn, như muốn xông đến ăn tươi nuốt sống con gái mình vậy. Tống Quý Phi vừa khóc vừa mắng con gái của mình, nhớ đến những chuyện đau xót ngày trước, nước mắt, nước mũi, thậm chí nước dãi cũng văng lung tung, trông cũng không có vẻ gì là đang đóng kịch cả.

Khang Quốc Công Chúa đang ôm mặt khóc, trông thấy mẫu thân của mình đúng là tức giận, muốn giết mình thật, thì mới sợ quá lấy tay che miệng trốn sâu vào phía trong giường, đưa ánh mắt về phía phụ thân Hoàng Thượng Tống Thần Tông cầu cứu.

Tống Thần Tông cũng biết Tống Quý Phi thực ra cũng chỉ là làm trò trước mặt mọi người vậy thôi, có một người con gái như vậy thì đúng là mất mặt quá, vì vậy mà hiện giờ kêu gào như vậy cũng là đúng thôi, muốn nhân cơ hội này để mua chuộc lòng người, làm ra vẻ cho mọi người thấy là mình cũng rất nghiêm khắc với Công Chúa. Vì thế mà Hoàng Thượng cũng không thêm để ý đến ánh mắt cầu cứu của Công Chúa.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã hiểu có chuyện gì xảy ra rồi, bèn nói: “Xin nương nương bớt giận, Công Chúa hôn mê bất tỉnh suốt như vậy không biết sự tình, nên mới hiểu lầm vì thần như vậy. Thần nghĩ, không biết thì không có tội, vì vậy mà có gì không đúng cũng không đáng tội chết, mong Quý Phi nương nương khoan lượng cho Công Chúa!”

Tống Quý Phi chỉ đợi Đỗ Văn Hạo nói câu này, thì tay mới buông ra, dây thừng giờ đã bị Mỹ Nhân, Tiệp Trữ đoạt lấy cất đi. Sau đó mới tức giận, ngồi kể cho Công Chúa nghe những việc vừa xảy ra.

Khang Quốc Công Chúa cũng vừa mới tỉnh dậy, liền gặp ngay chuyện như vậy, cũng lơ mơ nghe mẫu thân của mình kể lại, lúc sau mới hiểu đã xảy ra chuyện gì. Công Chúa bây giờ mới biết thì ra suýt chút nữa mình đã bị chết, đều là do lỗi của Phó đại nhân đoán nhầm bệnh, cho uống nhầm thuốc mà ra cả. May mà có phương thuốc của Đỗ đại nhân mới cứu được mạng của mình, Công Chúa bất giác cảm thấy e thẹn xấu hổ vô cùng, bảo cung nữ đỡ mình dậy rồi cố gắng bò ra đầu giường, quỳ xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo dập đầu tạ tội.

Dù gì thì gì, Công Chúa cũng là bề trên, có làm gì sai thì cũng không cần phải quỳ lạy bề tôi như vậy, tất nhiên cái này cũng chỉ là Công Chúa cố tình làm cho Thái Hoàng Thái Hậu nhìn thấy để bà bớt giận. Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên cũng không dám tiếp nhận cái lạy của Công Chúa, nên cũng quỳ xuống dập đầu trả lễ.

Thái Hoàng Thái Hậu trông thấy Công Chúa biết sai mà sửa lỗi, thì nét mặt mới giãn ra, hiền hòa đôi chút: “Thôi được rồi, người mau nằm xuống đi.”

Hữu Tướng Quân Vương Ngộ cũng định tiến đến đỡ Công Chúa về giường nằm, nhưng lại không dám nên chỉ có thể lo cho Công Chúa bằng ánh mắt mà thôi. Khang Quốc Công Chúa cũng nhìn thấy Vương Tướng Quân mặc chiếc áo bào đỏ của chú rể, cũng đoán ra ngay được, đây là phu quân tương lai của mình, lại trông thấy Vương Tướng Quân quan tâm đến mình như vậy, mặt đỏ ửng lên, thẹn thùng quay đầu đi, nhưng trong tim thì rất lấy làm ngọt ngào êm ái.

Sau khi cung nữ dìu Công Chúa về giường nằm xong thì Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân phúc chẩn lại cho Công Chúa xem xem Công Chúa có thể qua cửa bái thiên địa được không, nếu có thể được thì đừng làm lỡ mất ngày lành tháng tốt này.”

Tổng Quý Phi hoang mang đáp: “Thưa lão tổ tông! Công Chúa thân thể yếu như vậy liệu có ổn không?”

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Cái này thì phải xem trình độ của Đỗ đại nhân rồi. Ngày lành tháng tốt đã định rồi, nếu đổi ngày thì e không được tốt lành cho lắm.”

Đỗ Văn Hạo cũng nhận lời đồng ý, tiến đến cầm lấy cổ tay Công Chúa bắt mạch, lúc sau quay ra nói: “Hồi bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, Công Chúa chỉ là do mất nhiều máu quá, vốn là nên nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, nhưng lễ thành hôn là ngày lành tháng tốt, cũng không nên bỏ lỡ, vì thần khai một phương thuốc, chỉ cần Công Chúa dùng nó, thì qua cửa bái thiên địa cũng không có vấn đề gì, nhưng sau đó phải nằm trên giường tĩnh dưỡng mấy ngày mới được.”

Mọi người lúc này mới thấy nhẹ nhõm hết cả người, Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Vậy thì làm nhanh lên đi, thời gian cũng không còn nhiều nữa đâu.”

“Tuân chỉ!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền đưa bút viết ra phương thuốc. Đỗ Văn Hạo hiểu rằng, Công Chúa mất nhiều máu như vậy, muốn hồi phục nhanh thì phương pháp nhanh nhất là lập tức truyền máu. Nhưng trong cái thời đại này, thì làm gì có cái điều kiện đó, nên chỉ có thể dùng nước muối và trung dược mà thôi, nên chấp tay nói: “Vi thần sẽ gắng hết sức mình.” Nói xong lại đưa bút viết một thang thuốc bổ huyết, sau đó kêu người chuẩn bị một bát nước muối đưa cho Công Chúa dùng.

Tất cả mọi người đều đi hết ra phòng ngoài đợi chờ, còn những Thái Y lui ra hết hành lang bên ngoài, để cung nữ thay quần áo cho Công Chúa.

Hữu Tướng Quân Vương Ngộ kéo tay của Đỗ Văn Hạo lại, lay lay người hấn cảm ơn liên tục: “Đỗ đại nhân, đa tạ đại nhân vô cùng, Công Chúa nói đại nhân như vậy, mà đại nhân không hề để bụng, còn gắng hết sức mình chữa trị, phục hồi thể lực cho Công Chúa để Công Chúa có thể thuận lợi hoàn tất lễ thành hôn đại điển ngày hôm nay, Vương mẫu cảm kích vô cùng!”

257. Chương 245: Nguyệt Thanh Cung (2)

Đỗ Văn Hạo đáp lại mấy câu khiêm tốn cho phải phép, còn trong bụng thì thầm nghĩ: “Ai bảo hôn thê chưa cưới của người là Công Chúa, còn nhạc phụ của người là Hoàng Thượng chứ. Ta biết ta không làm gì được người ta, nên ta lẩn tránh người ta, nhưng không ngờ là có lẩn tránh thế nào cũng không được, người ta cứ sai người đến tìm ta, ta còn cách nào khác nữa đâu.”

Vương Ngộ vỗ vỗ vào vai của Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại nhân quả là một người trượng nghĩa. Vương mẫu rất khâm phục đại nhân, muốn được cùng đại nhân kết giao huynh đệ, không biết Đỗ đại nhân có nể mặt mà đồng ý không?”

Đỗ Văn Hạo vội vã chấp tay đáp: “Đa tạ Vương Tướng Quân đã xem trọng hạ quan, hạ quan nào dám có ý từ chối!”

Vương Ngộ ha ha cười lớn: “Vậy là được rồi, từ nay về sau chúng ta là huynh đệ.” Hai người đều báo tên tuổi, Vương Ngộ tuổi lớn hơn một chút, nên làm đại ca. Tước vị và chức vị của Vương Ngộ là cha truyền con nối, nên tuổi còn trẻ mà đã là tướng quân. Hai người xong đầu đó liền chấp tay bái lạy nhau thì lễ kết giao huynh đệ.

Đám Thái Y của Thái Y Viện thấy Đỗ Văn Hạo kết giao huynh đệ với Hữu Tướng quân thì vô cùng ngưỡng mộ, dĩ nhiên cũng không tránh được sự ghen tị nữa. Viện Phán Phó Hạc suốt từ nãy đến giờ đều đứng đợi ngoài hành lang, chờ Hoàng Thượng trách phạt, trong bụng ân hận vô cùng vì không sớm nghe lời khuyên của Đỗ Văn Hạo, nếu biết sớm có kết quả như ngày hôm nay, thì đã làm theo lời khuyên của Đỗ Văn Hạo rồi.

Công Chúa sau khi uống thuốc bổ huyết mà Đỗ Văn Hạo kê cho, quả nhiên sắc mặt, thần thái tốt hơn lúc trước rất nhiều, có thể đi lại từ từ trong sự dịu dẽ của cung nữ rồi, nên việc bái thiên địa cũng không thành vấn đề nữa.

Chuyện Công Chúa ngã bệnh trong ngày thành hôn tuy làm cho mọi người lo lắng nhưng cũng không còn nguy hiểm đến tính mạng của Công Chúa nữa, nên Tổng Thần Tông vui mừng vô cùng, phân phó mọi người tiếp tục tiến hành tổ chức hôn lễ. Không những vậy, Hoàng Thượng còn trọng thưởng hai thầy trò Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu không ít vàng bạc châu báu, đồng thời còn niệm tình Phó Hạc biện chứng sai lầm bệnh cho Công Chúa không phải là cố ý, nên cũng xử lý nhẹ, chỉ đánh cho hai mươi roi là thôi.

Đến chiều, lễ bái thiên địa được tiến hành hết sức thuận lợi, sau đó Công Chúa được đưa vào phòng nghỉ ngơi tĩnh dưỡng.

Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu cũng được mời tham gia lễ thành hôn này, và được ngồi chính giữa làm chủ bữa tiệc. Vương Ngộ mời Đỗ Văn Hạo uống rất nhiệt tình sáng khoái, nên hắn cũng nhiệt tình hầu rượu, cho đến khi say khướt, không biết trời đất là gì nữa.

Trong cung gần đây xuất hiện một việc quái lạ, thời tiết đã vào hạ rồi, mà trong một đêm gió hàn mùa xuân thổi về, làm cho những cành mai đã rụng trong cung Nguyệt Thanh bỗng chốc lại khai hoa kết nụ, lấm tấm, lung linh như những giọt máu đào tươi rơi trên cành cây vậy. Và đương nhiên là có rất nhiều người đổ xô đến đây để xem điều kỳ lạ đó.

Thái Hoàng Thái Hậu biết chuyện cũng vội mời người đi xem bói, biết đây là điềm tốt lành, nhưng cũng không ai biết là nó là điều lành gì. Nhưng suy cho cùng điềm lành thì vẫn tốt hơn điềm xấu, thế là cung Nguyệt Thanh mấy ngày hôm nay đã bắt đầu trở nên vui vẻ nhộn nhịp, đến cả Hoàng Thượng lâu lắm rồi không đi qua cung Nguyệt Thanh cũng đến đây để vui chơi, ngắm cảnh.

Chủ nhân của cung Nguyệt Thanh là một Tiệp Trữ họ Lâm, có biệt hiệu là băng mỹ nhân, nói đến băng mỹ nhân thì người ta thường hay nghĩ ngay về một người con gái mang vẻ đẹp phong sương, lạnh lẽo, nhưng lại thanh tao, thoát tục, băng tuyết thông minh. Nhưng băng mỹ nhân của cung Nguyệt Thanh này lại không như vậy.

Biệt hiệu băng mỹ nhân của Lâm Tiệp Trữ có ý nói là nàng lạnh như nước băng trên đỉnh núi tuyết vậy, giống như một tảng băng nghìn năm không tan, đối với ai cũng lạnh như băng vậy, kể cả Hoàng Thượng cũng không ngoại lệ, hiếm khi trông thấy nàng cười, giống như là nàng sinh ra đã không biết cười vậy.

Lâm Tiệp Trữ từ nhỏ đã yếu người lắm bệnh, uống thuốc từ nhỏ cho đến lớn, là con của Tư Nông Khanh Chu, mười một tuổi vào cung làm thị nữ cho Thái Hoàng Thái Hậu, làm những việc đại loại như cắt cỏ tưới hoa, về sau Thái Hoàng Thái Hậu thấy Lâm Tiệp Trữ thông minh, lại ham đọc sách, chỉ cần có thời gian rảnh rỗi, là một mình tìm một nơi yên tĩnh đem sách ra xem, trông nàng cũng rất nho nhã, thanh tú, lại đa sầu đa cảm, cũng rất thương người, nhìn hoa thì thương cảm, nhìn nước thì lệ rơi. Thái Hoàng Thái Hậu thương nàng nên đưa nàng ra thư phòng, đọc sách cùng Hoàng Thượng, coi như một thư đồng học cùng Hoàng Thượng. Nàng lại chăm chỉ học hành, trí óc nhạy bén, nên thường hay được tiên sinh khen ngợi.

Khi Lâm Tiệp Trữ mười sáu tuổi, Hoàng Thượng tình cờ nhìn thấy và yêu thích nàng, sau đó sủng ái phong nàng làm Vĩnh Gia Quận Quân.

Lâm Tiệp Trữ trước khi vào cung có tên là Diên, nhưng Thái Hoàng Thái Hoàng Thái Hậu thấy tên đó đồng âm với từ Oan, nghe không được tốt lành cho lắm, nên đổi cho nàng một cái tên khác, gọi là Duyệt, hy vọng nàng sau này có tấm lòng rộng rãi làm vui lòng mình cũng như làm vui lòng người khác. Nhưng ai ngờ, nàng Lâm Duyệt này gặp ai cũng không làm cho người ta vui vẻ được cả, ngay cả Hoàng Thượng cũng vậy.

Vật càng ít thì càng hiếm, mà Hoàng Thượng lại cứ thích vẻ đẹp lạnh như băng của nàng, nên vô cùng sủng ái nàng, còn làm cho nàng một cái cung đặt tên là Nguyệt Thanh, phong cho nàng lên chức Tiệp Trữ.

Lâm Tiệp Trữ sinh cho Hoàng Thượng hai người con trai và một người con gái, nhưng tiếc thay, con gái của nàng lại chết yểu.

Cho dù rất được Hoàng Thượng sủng ái, nhưng Lâm Tiệp Trữ bản tính lãnh đạm, lạnh lùng ít nói, Hoàng Thượng sủng ái nàng, nàng cũng không coi đó là cái gì ghê gớm, cũng không giống các quý phi khác tìm đủ mọi cách để lấy lòng Hoàng Thượng. Lâm Tiệp Trữ mỗi năm một tuổi, Hoàng Thượng cũng có những niềm đam mê mới, dần dà rồi Hoàng Thượng ăn mãi một thứ cũng cảm thấy chán. Sau đó có Trần Mỹ Nhân, thì quên bằng luôn Lâm Tiệp Trữ, cơ hồ còn quên luôn là trong cung còn có một cái cung gọi là cung Nguyệt Thanh.

Nhưng Lâm Duyệt cũng chẳng thêm quan tâm, vẫn sống theo nhịp sống cũ của mình, thanh tịnh mà lại yên tĩnh, nhưng nàng lại được Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu vô cùng yêu quý. Thái Hoàng Thái Hậu yêu quý nàng vì dìu dắt nàng từ bé, Hoàng Thái Hậu yêu quý nàng vì thương cảm nàng, còn Hoàng Hậu yêu quý nàng vì trước giờ nàng không bao giờ tranh giành Hoàng Thượng. Do vậy, nàng ở trong cung Nguyệt Thanh cũng chẳng có ai dám bắt nạt nàng cả, chỉ là nơi đây thiếu vắng hơi của nam nhân mà thôi.

Lâm Duyệt ngoài Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu ra nàng còn rất thân với Đức Phi nương nương. Lâm Duyệt là người rất khó nói chuyện, thậm chí có phần coi thường người khác, nhưng lại rất hợp với người xuất thân bình dân như Đức Phi nương nương.

Lâm Duyệt thì cầm, kỳ, thi, họa, thơ, phú cái gì cũng biết, thậm chí đến những người văn nho, chữ nghĩa trong triều cũng biết Hoàng Thượng có một Tiệp Trữ nương nương thông minh, tài giỏi bên người. Lâm Duyệt ngày thường vô cùng lạnh lùng, cao ngạo, nhưng không hiểu vì sao nàng lại vô cùng hợp với Đức Phi nương nương, thậm chí đôi khi hai người còn thân nhau như chị em ruột vậy.

Đức Phi nương nương mấy ngày trước, lại được Hoàng Thượng sủng ái trở lại, nên Hoàng Thượng hay tặng Đức Phi nương nương mấy món quà nhỏ. Ngày hôm nay, Hoàng Thượng lại tặng cho Đức Phi nương nương một loại quả khô, đều là thứ ăn vặt mà con gái ai cũng thích ăn, Đức Phi nương nương biết Lâm Tiệp Trữ thích vừa ngồi đọc sách vừa ăn vặt, nên cho người đem một ít qua tặng nàng.

Lâm Tiệp Trữ rất lấy làm mừng, cũng thấy mình không có việc gì, bèn đi đến cung Thánh Thụy tìm Đức Phi nương nương nói chuyện.

Trong cung Thánh Thụy, Đức Phi nương nương đang thêu yếm hoa cho mấy đứa con của mình, nghe thái giám bẩm báo có Lâm muội muội đến chơi, vội buông xuống bảo người mời nàng vào.

Lâm Tiệp Trữ bận một bộ quần áo màu vàng nhạt, trong tay cầm một cái bọc đi vào trong, Đức Phi nương nương vội đứng dậy ra tận nơi tiếp đón, hai người sau khi hỏi han vài câu xong rồi ngồi xuống ghế. Đức Phi nương nương bảo thị nữ lấy thêm một ít đồ điểm tâm và những thứ hoa quả mà Lâm Tiệp Trữ thích ăn đem lên, rồi sau đó hai người cùng ngồi lên chiếc sập mềm nói chuyện.

Lâm Tiệp Trữ cầm một chiếc bánh lên cắn một miếng, nhấp một ngụm trà nói: “Tỷ tỷ, lúc này muội xem sách mệt rồi, thì cũng vừa vận tỷ cho người đem đồ ăn đến, thế nên mới đến đây để tạ ơn tỷ tỷ.”

“Chị em mình còn cảm ơn cái gì nữa chứ. Đúng rồi, nghe nói hoa mai lại nở trong cung Nguyệt Thanh của muội đúng không? Chuyện đó có thật không vậy?” Đức Phi nương nương vẽ mặt hiếu kỳ nhìn Lâm Tiệp Trữ.

“Đúng vậy, hôm qua Hoàng Thượng, Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu đều đến cung Nguyệt Thanh ngắm hoa, Hoàng Thượng xem xong còn vẽ một bức tranh nữa, hôm nay đã cho người treo lên rồi.”

“Như vậy thì tốt, muội này, tỷ nói thật lòng nhé! Hiếm lắm mới có dịp Hoàng Thượng đến cung Nguyệt Thanh thăm muội, muội đừng có nét mặt lạnh lùng như vậy nữa.”

Lâm Tiệp Trữ thản nhiên nói: “Hoàng Thượng đến là để ngắm hoa đó chứ!”

“Thì cũng vì muối mà đến đó thôi.”

Lâm Tiệp Trữ nhẹ nhàng chuyển đề tài câu chuyện sang một hướng khác: “Tỷ tỷ tặng muối mấy thứ quả khô ăn rất ngon, muối mấy ngày hôm nay thấy trời sắp vào hè rồi, cũng thêu mấy chiếc yếm nhỏ. Mấy đứa trẻ mặc ít, lại ham ngủ, nên dễ nhiễm lạnh, thêu sẵn như vậy để phòng cần dùng tới.” Nói xong đưa cái bọc trong tay tặng cho Đức Phi nương nương.

Đức Phi nương nương nhận lấy cái bọc, mở ra thì thấy trong đó là hai cái yếm nhỏ được thêu rất tinh xảo và cầu kỳ, chỉ cần nhìn một cái cũng đủ biết người làm ra nó đã kỳ công đến mức nào rồi. Con gái nhỏ tuổi của Đức Phi nương nương Từ Quốc Công Chúa mới hai, ba tuổi nên mặc vào sẽ rất hợp: “Cảm ơn muối! Muột thật có lòng quá!”

Lâm Tiệp Trữ đảo mắt nhìn Đức Phi nương nương dò xét, nói: “Thần sắc của tỷ càng ngày càng tốt, không biết tỷ uống thuốc linh đơn diệu dược gì mà hay vậy? Nói cho muối biết được không?”

“Tốt cái gì mà tốt! Người ta cũng sắp già đến nơi rồi đây này!” Tuy ngoài miệng Đức Phi nương nương chỉ nói như vậy, nhưng thực chất trong lòng lại rất đắc ý, đứng dậy lấy trong tủ ra một cái cẩm hộp, rồi quay lại đưa cho Lâm Tiệp Trữ nói: “Cái vật trong chiếc hộp này bảo dưỡng sắc đẹp rất tốt, tỷ tặng cho muối đó.”

258. Chương 246: Ôn Nghĩa Của Mỹ Nhân 1

Lâm Tiệp Trữ tiếp lấy cái hộp rồi mở ra. Chỉ thấy bên trong có ba viên dược hoàn nhỏ màu xám đen, bèn đưa lên mũi ngửi ngửi, thì thấy viên thuốc có vị thơm man mát, đặc trưng của thuốc đông y. Lâm Tiệp Trữ hé miệng cười, nói: “Thì ra tỷ tỷ có bảo bối cất giấu kỹ như vậy. Sao không sớm nói cho muối biết?”

“Xem muối nói kìa, đây là thuốc đặc chế của Đỗ đại nhân ở Thái Y Viện đặc chế cho ta đó, ông ấy mới đưa cho tỷ mấy hôm trước thôi. Đỗ đại nhân nói mấy viên thuốc này có bệnh thì có thể giảm đau, không có bệnh thì lại có thể dưỡng da, làm đẹp, bổ dưỡng tinh thần, à đúng rồi, nó còn có tác dụng an thần nữa. Đỗ đại nhân cũng mới đưa cho tỷ, không biết hiệu quả ra sao, nên vẫn chưa tặng cho muối dùng thử đó.”

Lâm Tiệp Trữ nghe xong cũng thấy tò mò, hiếu kỳ vô cùng, lại cầm cái hộp lên, ngắm nghía tỉ mỉ một hồi, rồi nói: “Vị Đỗ đại nhân này, chính là người mà tỷ hay nhắc với muối, Thái Y Viện Viện Phấn Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân đúng không vậy?”

“Đúng vậy.” Nhắc đến Thái Y Viện, Đức Phi nương nương đột nhiên nhớ ra một chuyện, bèn hỏi: “Đúng rồi, mấy hôm trước tỷ tỷ nghe muối nói, mẫu thân của muối đang bị bệnh, thế mấy ngày gần đây bệnh tình mẫu thân của muối đã đỡ đi chút nào chưa?”

Mẫu thân của Lâm Tiệp Trữ mà Đức Phi nương nương nhắc đến ở đây, kỳ thực là nghĩa mẫu của Lâm Tiệp Trữ, bà ấy họ Phùng, là Thị Tàn của Tiên Đế Tống Nhân Tông. Ông nội của Phùng Thị từng làm đến chức Binh Bộ Thị Lang, Phùng Thị chín tuổi đã vào trong cung. Lớn lên, được Tống Nhân Tông sủng ái, sinh hạ được hai người con gái.

Tống Nhân Tông phong cho Phùng Thị làm Thủy Bình Quận Quân. Sau đó Tiên Đế lại muốn sách phong cho bà lên cao nữa. Nhưng Phùng Thị lại là con người không màng danh lợi, không muốn nhận sách phong, nên cực lực từ chối. Thế nên đến tận lúc Tống Nhân Tông băng hà, Phùng Thị vẫn chỉ là một Thủy Bình Quận Quân mà thôi.

Chế độ Phi Tàn nơi hậu cung đời nhà Tống cũng có đôi chút phức tạp. Có đến hàng ngàn cấp bậc, đại để là khi mới nhập cung, phong hiệu là Ngự Thị, tăng thêm một cấp nữa là Quân, danh hiệu Quân thì có vô vàn cái, không cái nào giống cái nào cả, danh hiệu Thủy Bình Quận Quân của Phùng Thị chỉ là một trong số đó mà thôi, tước Quân thăng thêm một cấp nữa thì là Tài Nhân. Sau đó lại thăng tiếp lên thành Mỹ Nhân, tăng tiếp lên nữa là Tiệp Trữ, Chiêu Nghi, Chiêu Dung, Tu Viên, Tu Nghi, Tu Dung, Sung Noãn, Uyển Dung, Uyển Nghi, Thuận Dung, Quý Nghi...rất nhiều danh hiệu. Sau đó là đến tước hiệu Phi, bao gồm Quý Phi, Hiền Phi, Đức Phi, Thúc Phi, Tân Phi, và cuối cùng cao nhất là Hoàng Hậu.

Thế nên chức hiệu Thủy Bình Quận Quân của Phùng Thị, cũng được xem như là thuộc hàng thấp kém nhất trong các hàng giai nhân mỹ nữ rồi. Nhưng nói cho cùng thì Phùng Thị cũng là người của Tiên Đế, sinh

cho Tiên Đế hai người con gái, thế nên, cho dù chức hiệu không cao, nhưng địa vị của bà ở trong hậu cung cũng vẫn không phải là nhỏ.

Lâm Tiệp Trữ cũng sinh cho Hoàng Thượng hai vị Hoàng Tử được không lâu, thì bị thất sủng, nàng vốn là người thân thể yếu đuối, lại có thêm hai vị Hoàng Tử còn nhỏ tuổi. Phùng Thị thấy nàng đáng thương như vậy, bèn giúp nàng chăm sóc hai vị Hoàng Tử, yêu thương chúng như chính con của mình vậy, Lâm Tiệp Trữ cảm kích vô cùng, nên lạy bà làm nghĩa mẫu.

Lâm Tiệp Trữ đáp: “Mẫu thân suy cho cùng thì tuổi cũng đã cao, nên hay mắc những bệnh lật vặt. Mấy hôm trước, có gọi Thái Y đến xem rồi, cũng kê bao nhiêu là thuốc, nhưng bệnh của mẫu thân vẫn không chịu khỏi. Ôi, nhìn mẫu thân bị bệnh như vậy, muội cũng sốt ruột lo lắng lắm, nhưng muội không làm gì được để giúp mẫu thân cả.”

Đức Phi nương nương cũng không cầm lòng được bèn nói: “Đúng vậy, thật khổ cho muội quá.”

Hai người bọn họ lại ngồi nói chuyện thêm một lúc, thì Lâm Tiệp Trữ mới cầm cái hộp lên cáo từ ra về.

Đến giữa trưa ngày hôm sau, Lâm Tiệp Trữ lại đến cung Thánh Thụy chơi.

Đức Phi nương nương cũng đang vui đùa cùng ba đứa con của mình ở Hoa Viên, Lâm Tiệp Trữ thấy vậy liền cười hì hì, bước tới Hoa Viên. Thường nhật, muốn nhìn thấy băng mỹ nhân này nhếch môi lên cười thì còn khó hơn cả lên trời, không hiểu sao hôm nay nàng lại cười tươi rạng rỡ, tươi như hoa nở vậy, thấy thế Đức Phi nương nương bèn tiến lên phía trước cười nói: “Muội muội, hôm nay sao lại vui vẻ như vậy, có chuyện vui gì sao?”

Lâm Tiệp Trữ lại không nói câu nào, kéo luôn Đức Phi nương nương đến dưới bóng mát của gốc cây Hòe ngồi lên chiếc ghế ở đó, rồi nàng quay ngang quay dọc, nhìn xem có ai là người lạ lẫm vờn quanh đây không, rồi thấp giọng nói: “Tỷ tỷ, khi nào tỷ cũng cho muội gặp vị Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân được không?”

Đức Phi nương nương nghe xong, kinh ngạc cười nói: “Muội sao lại có hứng thú với Đỗ đại nhân như vậy? Đỗ đại nhân đã yên bề gia thất rồi.”

“Tỷ tỷ lại cười muội rồi!” Lâm Tiệp Trữ cười mỉm đáp. Nàng lấy trong người ra cái hộp mà hôm qua Đức Phi nương nương tặng cho mình, rồi mở nó ra. Trong hộp bây giờ đã thiếu đi một viên thuốc. Lâm Tiệp Trữ nói: “Đêm hôm qua, muội thao thức mãi mà không tài nào yên giấc, bèn nghĩ đến lời nói của tỷ tỷ, uống một viên thuốc này vào. Ai ngờ, chưa đến một tuần trà, muội đã ngon giấc, ngủ liền một mạch đến sáng lúc nào mà không hay! Tỷ tỷ, tỷ có thấy thần kỳ không? Vì thế nên muội muốn hẹn gặp Đỗ đại nhân một chuyện.”

Đức Phi nương nương vẫn có ý muốn đùa cợt Lâm Tiệp Trữ, nên nói: “Thần Y người ta bận lắm đấy, Thái Hoàng Thái Hậu này, Hoàng Thái Hậu này, rồi cả Hoàng Hậu nữa. Có bao nhiêu người đang chờ Đỗ đại nhân, thế nên thời gian của đại nhân cũng không còn nhiều nữa đâu, tỷ tỷ cũng không biết mình có hẹn được người ta không nữa.”

Lâm Tiệp Trữ thở một hơi dài thườn thượt nói: “Đúng vậy! Muội cũng biết là như vậy, muội muốn tìm Đỗ đại nhân là muốn hỏi xem, đại nhân có phương thuốc nào chữa khỏi bệnh được cho mẫu thân của muội không?”

Đức Phi nương nương ngưng luôn tiếng cười của mình lại, giọng an ủi: “Sao rồi, bệnh tình mẫu thân của muội vẫn chưa khá hơn được chút nào sao?”

Lâm Tiệp Trữ gật gù đầu đáp: “Vẫn chẳng đỡ hơn chút nào cả. Sáng hôm nay, muội đến tắm cung của mẫu thân, vừa vặn bắt gặp Đại Phương Mạch của Thái Y Viện là Ngô Khởi Minh Thái Y đang chẩn đoán bệnh cho mẫu thân. Khi Ngô đại nhân đi rồi, mẫu thân nói cho muội biết là bệnh tình của mẫu thân vẫn chưa có tiến triển gì tốt cả, cho đến bây giờ mẫu thân đến cơm cũng không ăn được nữa. Ngô Thái Y cũng đã làm hết cách, nhưng cũng đành bó tay chịu thua. Sức khỏe mẫu thân của muội ngày một kém đi, muội lo lắng, sốt ruột vô cùng, thế nên hôm nay muội mới lại đến đây cầu cạnh tỷ tỷ giúp đỡ, giúp muội được hẹn gặp Đỗ đại nhân một lần, để chữa trị cho mẫu thân.”

Đức Phi nương nương bèn đáp: “Muội nói gì mà lạ vậy, Đổ đại nhân là Thái Y Viện Viện Phán, phụng chỉ chữa bệnh cho hậu cung, muội cũng nằm trong hậu cung đó, muội cứ phái người trực tiếp đến mời Đổ đại nhân, muội đến việc làm như vậy cũng không dám làm hay sao? Mà cứ phải hao tâm tổn tứ đến cầu cạnh sự giúp đỡ của tỷ vậy.”

“Không phải tỷ tỷ nói là, Đổ đại nhân khám bệnh nơi hậu cung rất bận sao? Tỷ tỷ lại bảo, nghe nói mấy hôm trước Đổ đại nhân còn không có thời gian rảnh rỗi nữa, ngoại trừ Thái Hoàng Thái hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu và những Phi Tần nương nương ra, những người khác, chỉ cần không phải bệnh cấp bách, muốn được Đổ đại nhân khám bệnh cũng phải xếp hàng dài đằng dặc, muội muốn chờ, cũng không biết phải chờ đến bao giờ mới đến lượt mình, mà bệnh tình của mẫu thân thì ngày càng nặng.”

Đức Phi nương nương không dám đùa cợt với Lâm Tiệp Trữ nữa, nàng cầm lấy bàn tay mềm mại, mịn màng của Lâm Tiệp Trữ vỗ về an ủi: “Muội muội, muội cứ an tâm, tỷ bây giờ sẽ cho người đi tìm Đổ đại nhân, để đại nhân đến chữa bệnh cho mẫu thân của muội càng sớm càng tốt.”

Đến tầm chập choạng lơ mờ tối, Đức Phi nương nương đến cung Nguyệt Thanh của Lâm Tiệp Trữ, then thung nói với nàng: “Thật có lỗi với muội quá, Đổ đại nhân mấy ngày hôm nay, ngày nào cũng bận chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân, đây cũng là ý chỉ của Hoàng Thượng. Đổ đại nhân nói, đại nhân rất muốn đến khám cho mẫu thân của muội, nhưng tạm thời hai ngày gần đây, Đổ đại nhân không đến được.”

Lâm Tiệp Trữ miễn cưỡng nở một nụ cười nói: “Không sao đâu, đa tạ tỷ tỷ nhiều lắm.”

Đức Phi nương nương cũng rất lấy làm có lỗi, nghĩ một lúc, rồi nói: “Hay là để tỷ tỷ đi tìm Trần Mỹ Nhân nói vài lời, để Đổ đại nhân nghỉ phép nửa ngày nhỉ?”

Lâm Tiệp Trữ cắn nhẹ vào môi đáp: “Vâng, nếu được như vậy thì tốt quá.”

Thiên Nhan cung, là tẩm cung của Trần Mỹ Nhân, người đang được đương kim Hoàng Thượng sủng ái nhất hiện thời.

Mấy hôm nay, Đổ Văn Hạo ở đây suốt ngày để trị bệnh cho Trần Mỹ Nhân.

Trần Mỹ Nhân gần đây lúc nào cũng cảm thấy trong người mệt mỏi, ăn không ngon miệng, làm cho Hoàng Thượng lo lắng đứng ngồi không yên, do vậy Hoàng Thượng đã hạ chiếu cho Đổ Văn Hạo đến đây khám chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân.

Đổ Văn Hạo đành phải phụng chỉ đến đây, vẫn theo quy tắc nơi hậu cung, hẩn và Trần Mỹ Nhân được ngăn cách bằng một tấm rèm che. Sau khi chẩn đoán xong, hẩn phát hiện ra bệnh của Trần Mỹ Nhân mắc phải là chứng ngoại cảm phong hàn, hẩn đoán chắc là do Trần Mỹ Nhân và Hoàng Thượng đêm ở trong phòng vui vẻ nhiều quá, nên bị nhiễm lạnh, bèn nói: “Nương nương không nên lo lắng nhiều quá, chẳng qua mấy ngày hôm nay thời tiết thất thường, lúc nóng lúc lạnh, có lẽ nương nương đã nhiễm một chút phong hàn, chính vì thế nên ăn cũng không cảm thấy ngon miệng. Chỉ cần nương nương uống mấy bài thuốc điều hòa dịch vị, thì sẽ khỏi ngay thôi.”

Giọng của Trần Mỹ Nhân lười nhác: “Nhưng ta làm gì có triệu chứng phong hàn cơ chứ?”

“Gió độc xâm nhập cơ thể, mới đầu không có biểu hiện rõ ràng nào cả.”

“Được lắm, người nói ta bị phong hàn thì ta bị phong hàn vậy. Nên uống thuốc gì, thì người cứ kê đơn thuốc đó được rồi. Thân thể của ta nhức mỏi, mất sức, thì có bài thuốc nào hay để chữa đây?”

“Vâng, thân sẽ dùng châm cứu kết hợp với xoa bóp để hóa giải chứng nhức mỏi của nương nương, việc này thì cứ để Hạ Cửu Bà Phụ Khoa của Thái Y Viện, hoặc các Thị Y Phụ Khoa khác của Thái Y Viện giải quyết là được ạ!” Đổ Văn Hạo thật thà đáp lại.

Trần Mỹ Nhân vén luôn tấm rèm che lên, hiếu kỳ nhìn hẩn một cái: “Bà ta hả? Bổng cung không tin bà ta, không chừng bà ta lại lợn lành chữa thành lợn què, làm cho xương cốt trên người ta không có bệnh gì, lại thành ra có thêm bệnh nữa ấy chứ. Bổng cung chỉ tin tưởng một mình người mà thôi, mấy ngày hôm nay người cũng thể hiện trước mặt Hoàng Thượng nhiều lắm. Thái Y của Thái Y Viện nhiều như quân nguyên, nhưng có những biểu hiện xuất chúng như người thì chả được mấy người. Thôi không cần phải tìm người khác nữa, người cứ đích thân châm cứu và xoa bóp cho ta được rồi.”

Đỗ Văn Hạo giật mình thon thót, thấp thỏm lo lắng, vội nhìn trộm đôi làn thu thủy của Trần Mỹ Nhân một cái, mà cảm thấy trong người bất an vô cùng. Đây là nữ nhân mà Hoàng Thượng sủng ái nhất, châm cứu thì còn có thể được, chứ xoa bóp thì..., cái này phải đụng tay đụng chân vào da thịt của nhau nhiều lắm, nếu Hoàng Thượng mà biết được, thì chắc chắn sẽ không vui, mà không vui thì lúc đó chính là kiếp khổ nạn của mình cũng đã đến, nghĩ vậy vội cúi người đáp: “Vi thần, cái này, vi thần không am hiểu mấy cách chữa trị này lắm.”

“Thế hả? Nghe nói người châm cứu cho Hoàng Thái Hậu, chữa trị bệnh đau bụng kinh, rất có hiệu quả cơ mà, sao đến chỗ bồn cung, lại thành không biết thế?”

Sống lưng của Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cảm thấy lạnh lạnh, trong lòng hối hận vô cùng, nếu mà gọi Hạ Cửu Bà đi cùng thì đâu đến nỗi gặp chuyện khó xử như thế này, tình thế của hắn bây giờ khác nào đem dê vào miệng cọp, hắn muốn thoái thác, nhưng không tìm ra nổi một lý nào cho hợp lý cả, vội nói: “Hay là vi thần gọi Hạ Cửu Bà Phụ Khoa Thái Y Viện đến trợ giúp vi thần chữa trị cho nương nương, có được không ạ?”

259. Chương 246: Ôn Nghĩa Của Mỹ Nhân 2

“Không cần đâu! Hoàng Thượng bảo người vào hậu cung chữa bệnh là phụng chỉ hành sự, có Thánh Chỉ che đỡ cho người rồi, người còn sợ cái nỗi gì cơ chứ? Người chữa thì chữa nhanh lên, người không sốt ruột, nhưng bồn cung sốt ruột lắm rồi. Toàn thân ta đau đớn, nhức mỏi, nếu ta mà hầu hạ Hoàng Thượng không được như ý, thì tội của người to lắm đấy, biết không hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe Trần Mỹ Nhân đem Hoàng Thượng ra dọa mình như vậy, cũng không dám nói thêm điều gì nữa.

Trần Mỹ Nhân buông rèm xuống, mắt đưa sang hai bên, nhìn một cái ra hiệu, rồi vẫy vẫy tay bảo bọn cung nữ và thái giám lui hết ra ngoài, chỉ còn nàng và Đỗ Văn Hạo hai người ở lại trong cung mà thôi.

Trần Mỹ Nhân tự tay cởi bỏ xiêm y, dây đai thắt lưng, nằm phía trên chiếc sạp mềm. Chiếc sạp này chỉ dài bằng nửa thân người, nên khi Trần Mỹ Nhân nằm xuống, nàng phải co hai chân lên, càng tăng thêm những đường cong mỹ miều của nàng, mặt nàng quay nghiêng ra, nói với Đỗ Văn Hạo: “Người vào đây xoa bóp cho bồn cung.”

Phản ứng đầu tiên của Đỗ Văn Hạo là nghĩ ngay đến nàng ta hẳn phải có một âm mưu gì đó, Trần Mỹ Nhân là người được Hoàng Thượng yêu mến nhất. Phạm là người phụ nữ biết suy nghĩ, thì đều biết rằng, lúc này điều quan trọng nhất là duy trì sự sủng ái của Hoàng Thượng dành cho mình, nếu như trong thời gian này mà đi gian dối với người đàn ông khác, thì đó là một hành động ngu ngốc nhất trên đời. Thế nhưng, Trần Mỹ Nhân lại có hành động ngu ngốc như vậy, cách giải thích hợp lý nhất là, Trần Mỹ Nhân không ngu ngốc, mà là nàng đang có một âm mưu gì đó!

Nhưng âm mưu của Trần Mỹ Nhân rốt cuộc là gì? Đầu óc của Đỗ Văn Hạo quay cuồng suy nghĩ, cuối cùng hắn cũng đoán được đại khái hàm ý của Trần Mỹ Nhân.

Trong lúc này, Trần Mỹ Nhân đã cởi bỏ xong xiêm y của mình, để lộ ra cái yếm bó thân trên người: “Nhanh lên, người còn chần chừ cái gì nữa?”

Đỗ Văn Hạo tự khích lệ tinh thần: “Đây là do người tự tìm đến ta trước đấy nhé, lúc này cung nữ và thái giám đều nghe hết cả rồi. Người chỉ bắt ta vào đây để châm cứu, và xoa bóp cho người thôi.” Vả lại sau lưng hắn còn có Thái Hoàng Thái Hậu đỡ cho, hình tượng của hắn trong mắt của Hoàng Thượng cũng không tồi, chỉ cần biết giữ mình đúng mực, lấy cái cớ Thái Y xoa bóp tẩm quất cũng có thể biện hộ được hành động này của hắn.

Nghĩ đến đây, Đỗ Văn Hạo cúi người đồng ý, rút từ trong người ra chiếc khăn đen mà hắn đã chuẩn bị từ trước, hắn đưa khăn lên che toàn bộ khuôn mặt chỉ để hở mỗi cái miệng của mình. Rồi sau đó, đưa tay vào trong phía sau tấm rèm che vén nó lên, rồi bước vào bên trong.

Trần Mỹ Nhân trông thấy, phì cười ra tiếng: “Người làm cái trò gì vậy? Đeo một cái khăn vào làm gì thế?”

Đỗ Văn Hạo cao giọng đáp: “Nương nương thân thể tôn quý, làm sao vì thần dám đường đột nhìn vào. Thế nên, vì thần xoa bóp cho nương nương, bắt buộc phải đeo chiếc khăn đen này lên.”

“Người nói to vậy làm gì cơ chứ? Hừ thôi không cần nữa! Mấy người đại phu các người không phải lúc nào cũng đem cái câu cửa miệng ‘Lương Y như từ mẫu’ ra nói suốt ngày hay sao? Vậy thì, người cứ coi bốn cung là người thân, người nhà của người đi, đã là người trong một nhà rồi thì làm gì còn có sự e ngại nào nữa, đúng không? Thôi, người tháo khăn ra đi.”

“Vi thần không dám, nương nương là chủ, phép lễ giữa quân và thần thì phải rõ ràng, thần không dám phạm phải, cái này với lương y như từ mẫu là hai khái niệm khác nhau. Vi thần nhất quyết không được phép làm bừa.”

Trần Mỹ Nhân thở dài một hơi, lúc sau nói với giọng điệu đầy vẻ ranh mãnh: “Được! Người bắt đầu làm việc đi.”

Đỗ Văn Hạo dựa vào ký ức của hắn về thân thể của Trần Mỹ nhân mà cẩn thận đưa tay lên, sờ vào phía bả vai của nàng. Hắn muốn định vị từ vai của nàng rồi mới căn theo vị trí đó mà tìm vị trí của các huyết khác, như vậy thì hắn ra tay sẽ chuẩn xác hơn.

Không ngờ, hắn vừa sờ vào một cái, thì bỗng nhiên tay hắn dường như sờ vào cái gì đó mềm mềm, tròn trịa nhô lên phía trên, hắn ngăn người ra một lúc. Trần Mỹ Nhân thuộc loại thân hình mảnh dẻ, nhỏ nhắn, gầy nhưng đẹp, bả vai của nàng, chắc chắn không thể có nhiều thịt như thế này được! Ý, nó lại có sự đàn hồi nữa chứ, đây là bộ phận gì nhỉ, á! Hay đây là mông của nàng hay là_____?

Đỗ Văn Hạo có cảm giác như bị rần rần vậy. “Vút!” Lên một tiếng, hắn đã thu tay mình về chỗ cũ.

Trần Mỹ Nhân khanh khách cười, giọng nói ma mãnh: “Làm sao thế?”

“Nương nương! Sao nương nương lại xoa người lại vậy?”

“Người cũng có nói không cho ta được phép xoa người lại đâu! Hi hi hi.”

Đỗ Văn Hạo thầm kêu khổ trong lòng, thấp giọng nói: “Thưa Nương nương, nương nương mà cứ như vậy, thì vi thần không thể nào châm cứu định huyết chính xác được.”

Trần Mỹ Nhân vẫn không thôi cười, một lúc sau mới nhin được cười nói: “Được rồi, được rồi, lần này ta không đùa người nữa, ta nằm sắp xuống chỗ này, người làm gì thì nhanh tay nhanh chân lên.”

Đỗ Văn Hạo dùng đầu ngón tay của mình đi thăm dò trước, dựa theo ký ức của hắn, lại cẩn thận từng tý một sờ xuống, quả nhiên, chỗ này chính là bả vai của Trần Mỹ Nhân. Lúc này hắn mới thở phào nhẹ nhõm được một cái, từ chỗ này hắn định vị được huyết Phí Độ, cầm kim châm vào đó, rồi bắt đầu xoa bóp.

Trong Trung Y, xoa bóp là một phương pháp trị liệu vô cùng quan trọng, Đỗ Văn Hạo lại nắm bắt được phương thức xoa bóp của thời hiện đại. Ở thời hiện đại thì nghệ thuật xoa bóp dĩ nhiên sẽ tiên tiến hơn phương thức xoa bóp đời nhà Tống này rất nhiều. Cách thức, thủ pháp và tác dụng xoa bóp của Đỗ Văn Hạo không có một Thái Y nào đời nhà Tống có thể sánh ngang với hắn được cả. Thế nên, khi được hắn xoa bóp, Trần Mỹ Nhân rất nhanh liền cảm thấy toàn thân thoải mái vô cùng, giọng âu yếm nói: “Đúng là không tồi chút nào, không ngờ kỹ thuật xoa bóp của người lại giỏi như vậy, người mau mau dạy cho ta biết, để ta cũng xoa bóp giúp Hoàng Thượng, Hoàng Thượng nhất định sẽ rất vui đó.”

“Vi thần tuân mệnh.” Đỗ Văn Hạo đáp lời một cách vu vơ. Làn da của Trần Mỹ Nhân trơn mịn như tuyết vậy, chỉ cần đặt tay lên là có cảm giác sung sướng vô cùng, cho dù hắn đã che mắt, nhưng mùi hương thơm man mát từ da thịt của Trần Mỹ Nhân thì lại cứ phảng phất bay vào mũi hắn, hắn che được mắt, chứ không che được mũi của mình. Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cảm thấy trong người hắn có cảm giác cuộn cuộn trào dâng khó tả.

Trần Mỹ Nhân dường như cũng cảm nhận thấy cái cảm giác mờ ám trong thân thể của hắn, bèn cười nói: “Đạo đại nhân, nghe nói, đạo nhân vẫn chưa nạp thêm thiếp phải không?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Vâng, đúng vậy.”

“Đại nhân có muốn nạp thêm thiếp không?”

Đỗ Văn Hạo im lặng giây lát, rồi thấp giọng đáp: “Vi thần mới kết hôn không lâu, chuyện nạp thiếp thì chờ sau này mới bàn đến.”

Trần Mỹ Nhân nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân bây giờ cũng thuộc vào nhóm quần thần mà Hoàng Thượng rất xem trọng rồi, đại nhân xem xem, ở Đại Tổng chúng ta có ai có quyền có thế, mà không có tam thê tứ thiếp cơ chứ? Hay là đại nhân chưa tìm thấy người nào thích hợp? Không bằng, để bổn cung làm mối cho đại nhân. Trong cung của ta, các cung nữ đều thông qua hết các vòng sơ tuyển sàng lọc kỹ càng cả rồi, đại nhân muốn người có tài thì có tài, muốn có nhan sắc cũng có nhan sắc, Chờ chút nữa, ta sẽ gọi bọn chúng lại đây cho đại nhân ngắm, rồi chọn một hai đứa đem về mà làm thiếp, đây coi như là món quà tạ ơn của bổn cung, đa tạ Đỗ đại nhân đã chữa bệnh cho bổn cung, đại nhân xem thế có được không?”

Đỗ Văn Hạo lại càng hoảng sợ hơn, vội cúi người cười gượng đáp lại: “Vi thần đa tạ ý tốt của nương nương. Nhưng mà, chuyện nạp thiếp này, thần thật sự cũng không muốn. Mong nương nương xem xét và lượng thứ cho vi thần.”

Trần Mỹ Nhân hứ lên một tiếng, rồi lại ngọt ngào dụ dỗ Đỗ Văn Hạo: “Người cũng là nam nhân, mà đã là nam nhân thì ngoài miệng toàn nói không cần, nhưng thực ra lại đang mở cờ trong bụng vui mừng khôn tả! Ngoài mặt thì cứ nói không muốn nhìn cô nương xinh đẹp, nhưng mắt thì lại cứ dán lấy người ta, giống như khi này người sờ vào vú của ta vậy, lòng dạ, tâm địa của người thế nào? Ai mà không biết cơ chứ? Hi hi hi.”

Đỗ Văn Hạo không dám tiếp lời nữa, mặt hần hơi nóng nóng, may mà trên mặt còn bịt cái khăn đen, nên Trần Mỹ Nhân không nhìn thấy được điệu bộ đau khổ của hắn.

Trần Mỹ Nhân nói: “Thôi cũng chẳng sao, người quay về bàn với phu nhân của người trước đi đã, cứ nói đó là ý của bổn cung. Một trọng thần quan trọng như vậy, không có tam thê bảy thiếp, nói ra thì người ta cười cho! Người nên biết rằng, người ta cười, không chỉ cười một mình nhà người, mà còn cười vào mặt những người bề trên, cấp trên, chủ nhân của người, không biết làm người, không thấu tình đạt lý, không thấu hiểu người nữa.”

Đầu óc Đỗ Văn Hạo càng nghĩ càng thấy khó hiểu, tại sao hắn lại cứ gặp những chuyện như vậy chứ, chỉ còn mỗi cách âm thầm kêu khổ trong lòng.

Từ đó trở về sau, liên tục mấy ngày liền, Đỗ Văn Hạo đều phải ở trong tấm cung của Trần Mỹ Nhân châm cứu và xoa bóp cho nàng.

Dùng thuốc, châm cứu và xoa bóp cho Trần Mỹ Nhân xong, thì tình trạng sức khỏe của nàng cũng được khôi phục hoàn toàn, nhưng nàng lại cứ nói chỗ này đau, chỗ kia bệnh, nhất định không tha cho Đỗ Văn Hạo. Và lần nào cũng vậy, cứ ép hỏi Đỗ Văn Hạo về chuyện nạp thiếp, hỏi xem hắn đã bàn bạc với phu nhân của hắn chưa. Đỗ Văn Hạo vẫn thật thà trả lời, không muốn nạp thiếp. Thế là Trần Mỹ Nhân lại tiếp tục ca thán, khuyên bảo hắn, rằng hãy vì thể diện của mình, vì thân thể của mình mà đi nạp thiếp.

Lại đến ngày hôm nay, khi Đỗ Văn Hạo đang xoa bóp thì Trần Mỹ Nhân lại nhắc đến chuyện nạp thiếp, Đỗ Văn Hạo chỉ còn cách coi đó là chuyện nhắm nhĩ, bỏ hết ngoài tai, không thêm để ý.

Trần Mỹ Nhân nói chuyện này nhiều đến mức khô hết cả mồm cả miệng, Đỗ Văn Hạo vẫn giữ thái độ cứng rắn như cũ không muốn để ý đến chuyện này nữa. Trần Mỹ Nhân thấy vậy tức quá ngồi thẳng dậy, giật phăng cái khăn đen che mặt của hắn xuống, trợn mắt nhìn hắn: “Này! Người rốt cuộc có đồng ý hay không? Người trả lời ta đi chứ!”

Thân hình Trần Mỹ Nhân lồ lộ hiện ra với những đường cong yêu kiều tuyệt mỹ, tuy chỉ là bán lỏa thể, nhưng vô cùng hấp dẫn. Hai đôi gò to trắng như tuyết hướng lên thẳng vút, làm cho Đỗ Văn Hạo nhìn thấy cũng cảm thấy máu mũi suýt chút nữa chảy xuống âm âm. Hắn vội vã quay người đi nói: “Xin nương nương xá tội cho vi thần.”

“Quay người lại đây”. Giọng của Trần Mỹ Nhân lạnh như băng.

“Vi thần không dám.”

“Người dám không nghe lời ta hả? Quay người lại đây.”

Đỗ Văn Hạo đành phải chầm chậm quay người lại, nhưng mắt hắn lại nhắm tịt còn đầu thì cúi thấp xuống.

Trần Mỹ Nhân vừa tức giận vừa buồn cười: “Người nhắm mắt làm gì thế?”

“Vi thần sợ.”

“Người sợ cái gì?”

“Vi thần sợ mạo phạm với nương nương, đây là tử tội.”

“Bổn cung tha tội cho người!” Miệng của Trần Mỹ Nhân nở một nụ cười.

“Vi thần đa tạ nương nương.”

“Bây giờ người mở mắt ra!”

Đỗ Văn Hạo đành phải chậm chậm mở mắt ra, nhìn vào thân hình bán lỏa thể yếu đuối của Trần Mỹ Nhân, rồi lại vội vàng nhắm luôn mắt lại, cúi đầu xuống.

Trần Mỹ Nhân lại bật cười: “Người thấy thân hình bổn cung thế nào?”

Con tim của Đỗ Văn Hạo đập thình thịch, thấp giọng đáp: “Bẩm nương nương, sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành của nương nương, trên thế gian này không ai sánh nổi.”

Trần Mỹ Nhân cười khanh khách, đứng dậy mặc quần áo vào. Vỗ vỗ tay, một cung nữ cúi mình bước vào nghe lệnh.

Trần Mỹ Nhân ra lệnh: “Dem tất cả những nữ nhân dưới hai mươi tuổi gọi hết ra đây!”

“Vâng” Cung nữ đó tuân lệnh xong đi ra ngoài. Không lâu sau, đi vào tầm hai mươi mấy thiếu nữ, cúi đầu duỗi tay đứng thẳng ở đó.

Trần Mỹ Nhân liếc nhìn đám thiếu nữ một cái, nói: “Các người cởi hết áo quần trên người ra cho ta! Kể cả yếm lót trên người cũng phải cởi hết!”

260. Chương 247: Tặng Thiếp (1)

“Á!” Tất cả các cung nữ đều kêu lên kinh ngạc, không hiểu nương nương nói vậy là có ý gì. Hơn nữa, nơi đây còn xuất hiện một nam nhân nữa, làm sao họ dám cởi hết quần áo ra được? Thế nên tất cả đều đứng im không có ai dám động dậy gì cả.

“Các người làm sao vậy? Phải chờ bổn cung nói lần thứ hai sao? Đứa nào cởi ra chậm nhất sẽ bị lôi ra ngoài kia đánh ba mươi roi.”

Ngay lập tức, tất cả cung nữ đều đưa tay lên, nét mặt lo lắng, bối rối cởi hết quần áo xuống, không ai còn để ý đến sự hiện diện của Đỗ Văn Hạo có mặt tại đây, nhắm mắt nhìn bọn họ nữa. Rất nhanh, tất cả bọn họ giờ đây đều không một mảnh vải che thân, trần trụi đứng thành hàng ở chỗ đó.

Về mặt của Trần Mỹ Nhân càng thêm đắc ý, cười nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân nhìn xem bổn cung không nói dối đại nhân đúng không? Trong cung của ta, những cung nữ này, không những diện mạo xuất chúng, thân hình, vóc dáng cũng thuộc vào hạng tuyệt đỉnh đúng không? Thôi được rồi, đại nhân cứ chọn hai đứa trong bọn chúng đi, chọn ít quá thì lại không thể hiện được thành ý của bổn cung, nhiều quá thì lại sợ bọn chúng về làm phiền đại nhân. Hai người thiếp, cộng với phu nhân của đại nhân, là ba người, như vậy cũng hòm hòm rồi, còn phải để thừa mấy chỗ cho đại nhân, để về sau nhờ đại nhân gặp được người vừa ý mình, còn có chỗ để mà nạp thêm nữa chứ. Ý! Đỗ đại nhân, sao đại nhân lại quay người đi đâu thế? Quay người lại mà chọn đi chứ!”

Vừa nãy khi bọn cung nữ bắt đầu đưa tay lên cởi quần áo xuống, thì Đỗ Văn Hạo đã quay ngoắt người đi, không dám nhìn rồi. Trần Mỹ Nhân lúc đó chỉ mãi nhìn bọn cung nữ cởi quần áo, đắc ý mãi mà nói liên miện, nên không để ý thấy hắn đã quay người đi từ bao giờ. Bây giờ mới phát hiện ra, nên bắt hắn quay người lại.

Đỗ Văn Hạo cuống quýt chấp tay trả lời: “Vi thần đa tạ, đa tạ ý tốt của nương nương, chỉ là bây giờ, vì thần quả thực còn rất trẻ, cảm thấy việc này cũng không hợp lý cho lắm, hơn nữa vi thần cũng không có ý muốn nạp thiếp.”

“Nạp thiếp còn phải xem tuổi trẻ hay già sao? Người cứ đi dò hỏi xem, trong triều văn võ bá quan, có người nối nghiệp cha lên làm Vương Hầu, tuổi đời còn trẻ hơn người ấy, vậy mà người ta đã năm thê, bảy thiếp đầy ra rồi, thôi đừng có nói nhiều nữa! Mau chọn đi, nhanh lên!”

Đỗ Văn Hạo vẫn quay lưng lại, không chịu tuân theo ý chỉ của nương nương.

Còn đám cung nữ kia, nghe nói mình sắp được vị Thái Y Viện Viện Phán, quan chức chính lục phẩm này chọn về làm thiếp, thì vừa thẹn vừa mừng. Cung nữ được về làm lẽ cho các mệnh quan trong triều đình, là một việc vô cùng trọng đại, to lớn và may mắn. Tuy bọn họ đều làm ra vẻ thẹn thùng như vậy, nhưng trong lòng thì người nào người nấy cũng đều hóp bụng ưỡn ngực, làm đủ mọi cách để tôn thêm vẻ đẹp thân hình, làm cho vóc dáng của mình càng thêm hấp dẫn hơn nữa. Làm như vậy mong sẽ thu hút được ánh mắt chú ý của Đỗ Văn Hạo.

Nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn không chịu quay người lại, cứ liên miện cáo tội với nương nương.

Trần Mỹ Nhân bất đắc dĩ đành hứ lên một tiếng, nói: “Thế thì thế này, người không chịu chọn, thì bốn cung sẽ chọn hộ cho người hai đứa vậy!”

Trần Mỹ Nhân chậm chậm tiến đến đám cung nữ trần truồng như nhộng, hai mắt thi thoảng lại quét lên quét xuống trên thân thể của bọn họ, nòng đi hết phía đằng trước, rồi lại vòng ra phía đằng sau, nhìn ngắm xong đầu đấy, Trần Mỹ Nhân gọi hai đứa cung nữ thân hình mỹ miều, tướng mạo xinh xắn, ngực to, eo nhỏ, mông căng tròn nhất đứng ra phía trước, và nói: “Hai đứa cung nữ này, một người là người phục vụ thân cận của bốn cung, tên là Liên Nhi, còn người kia là cung nữ mới vào cung tên Tự Nhi. Hai người bọn chúng, bất kể tướng mạo, phẩm cách, hay hiền lương thực đức đều thuộc vào hạng đầu tiên, vợ đảm, làm thiếp cho người, đảm bảo người sẽ dễ chịu vô cùng. Mặc dù Liên Nhi từ trước đến giờ đều theo hầu ta, ta cũng có chút không đành lòng. Nhưng ta vốn là người như vậy, tặng đồ gì thì phải tặng đồ tốt nhất, thôi ta tặng cho người bọn chúng đây.”

Đỗ Văn Hạo cũng liếc mắt nhìn trộm hai cô gái đang trong thân thể lỏa lồ một cái, rồi lại nhắm mắt lại ngay lập tức, nói thật, hai người con gái đó, quả thật đúng là mỹ nhân giáng trần, so với những minh tinh sexy nhất thời hiện đại, hai người bọn họ cũng không hề thua kém chút nào. Nhưng Đỗ Văn Hạo cũng lơ mờ hiểu ra dụng ý tặng người của Trần Mỹ Nhân. Thế nên, trong bụng nghĩ nếu chối từ được thì cứ làm mọi cách để chối từ, mặt mày ủ rũ than: “Bẩm nương nương, cái này vi thần không thể tuân theo lệnh của nương nương được.”

Trần Mỹ Nhân mặt lạnh như tiền: “Sao hả? Lẽ nào người chỉ nghe lời của Thái Hoàng Thái Hậu? Không chịu nghe lời của bốn cung?”

Đỗ Văn Hạo bỗng rùng mình một cái, trong lòng cảm thấy có cái gì đó không ổn.

Trần Mỹ Nhân nhìn đám cung nữ một cái, rồi vẫy tay nói: “Các người lui ra trước đi!”

Bọn cung nữ đều lui hết ra ngoài, Trần Mỹ Nhân đi đến trước mặt của Đỗ Văn Hạo, lạnh lùng nói: “Hai người chúng ta đều là người thông minh hiểu biết cả, không việc gì cứ phải giấu giếm giấu giếm nữa. Bốn cung biết người làm việc cho Thái Hoàng Thái Hậu. Đúng rồi, Thái Hoàng Thái Hậu tuổi thọ cũng cao rồi đúng không? Năm nay sắp tám mươi rồi thì phải!”

Đỗ Văn Hạo sững sờ, Thái Hoàng Thái Hậu đã sắp tám mươi tuổi rồi? Vậy mà bà lão đó trông cũng chỉ trạc hơn bốn năm mươi tuổi, lưng không gù, eo không cong, cặp vú căng đầy. Khuôn mặt của bà ta mịn màng như có thể búng ra được cả nước vậy, chỉ có mỗi nơi khóe mắt là có vài nếp nhăn mà thôi. Trông bà ta cũng hơi già một chút, nhưng làm gì mà tận gần tám mươi tuổi cơ chứ? Thuật bảo dưỡng sắc đẹp trong cung đình quả thật bá đạo, cái này mà có thể đem về thời hiện đại, thì nhất định sẽ phát tài!

Nhưng, tâm tình của Đỗ Văn Hạo hiện giờ không phải để ý đến cái thuật dưỡng da làm đẹp đó. Câu nói của Trần Mỹ Nhân mang ý nghĩa gì, hắn hiểu rất rõ, trong lòng hắn bây giờ lạnh như băng, không dám hé môi thốt lên nữa lời.

Trần Mỹ Nhân đi vòng quanh người của Đỗ Văn Hạo, mặt hiện rõ vẻ đắc ý nói: “Đỗ đại nhân vẫn không biết sao? Hoàng Thượng đã nói rồi, Hoàng Thượng sắp sách phong cho ta lên làm Thục Phi, Hoàng Thượng sủng ái ta vô cùng, trên triều ai mà không biết điều đó! Đỗ đại nhân, đại nhân phụng chỉ đến hậu cung chữa bệnh, hậu cung ba ngàn giai nhân, kéo bè kết cánh nhiều vô số kể, đại nhân là người thông minh, đại nhân nên suy tính cho kỹ, đừng có đi nhầm đường, theo nhầm hướng, bám nhầm người, mà rơi vào vòng lạc lối. Nếu Hoàng Thượng không vui, e rằng sẽ có chuyện không ổn xảy ra.”

Đỗ Văn Hạo đầu vẫn cúi gằm, im lặng không nói nên lời, hắn đã hiểu rõ mọi vấn đề, nói nhiều quá sẽ thành lỡ lời, không thể hồ đồ được thêm chút nào nữa.

Trần Mỹ Nhân đột nhiên cười ha hả, ép sát khuôn mặt của nàng vào bên tai của Đỗ Văn Hạo, giọng nhỏ nhẹ: “Thân hình của ta ngươi xem có được không? Hi hi hi. Hoàng Thượng thích nhất chính là thân hình của ta đó. Đêm nào cũng vậy, Hoàng Thượng đều vuốt ve, hôn từ chân lên đến đầu. Đúng rồi, Hoàng Thượng còn nói, thân thể này của ta, chỉ dành cho một mình Hoàng Thượng mà thôi, người khác không được phép nhìn, cũng không được phép động vào. Nếu không, Hoàng Thượng sẽ móc mắt, chặt tay những kẻ nào vi phạm! Hi hi hi, Đỗ đại nhân đừng lo lắng quá, ta sẽ không tau với Hoàng Thượng là đại nhân đã ngấm thân thể của ta, đã vuốt ve đôi gò bồng đảo của ta đâu, đại nhân cứ yên tâm, hi hi hi.”

Đỗ Văn Hạo tức đến độ muốn nhảy dựng lên chửi mẹ chửi cha. Khốn kiếp! Sao cái lũ đàn bà thói tha nơi hậu cung này, toàn giở những cái trò như vậy? Mày muốn ông mày xoa bóp cho, ông mày không chạm vào người mày thì xoa cái nổi gì? Ông mày không muốn nhìn thân thể của mày thì mày lại chồm đến giựt cái khăn che mặt của ông mày ra, rồi ưỡn ngực bắt ông mày xem. Lại còn bắt ông mày quay mặt lại nhìn. Bây giờ lại còn tròng vào đầu ông mày cái vòng kim cô, giở cái trò mềm nắn rắn buông này ra cũng chỉ là muốn kéo ông mày nhập hội thôi chứ gì. Mẹ kiếp! Đúng là mặt đẹp như tiên, vậy mà tâm địa độc ác như rắn với rết!”

Chửi thì cứ chửi vậy thôi, chứ làm gì thì làm cũng phải cẩn thận, không được phép đi sai bất kỳ bước nào trong lúc này. Ý nghĩ của hắn lóe lên, nhanh như tia chớp, lập tức đưa ra luôn quyết định. Không được phép đắc tội với Trần Mỹ Nhân, những lời thì thầm như ngọn gió thổi bên gối còn ghê gớm hơn bất kỳ cơn gió quái ác nào trên thế gian này, nhất định không được phép để tai họa giáng vào đầu mình. Trần Mỹ Nhân muốn tặng thiếp cho mình, rõ ràng là nàng ta muốn lôi kéo mình, chỉ là hai đứa con gái thôi mà! Cùng lắm là đưa chúng về làm nha hoàn. Dù gì thì thê thiếp với nha hoàn cũng chẳng khác nhau là mấy. Tại nơi hậu cung này, nhất định phải biến thành một người gió chiều nào theo chiều đó, còn hơn là cứ ngu dại mà làm chim đậu trên cành, để cho súng săn bắn chết. Chỉ cần bên nào mình cũng không đắc tội là tốt rồi.

Đỗ Văn Hạo vội khom người đáp: “Vi thần đã hiểu, đa tạ nương nương đã nhắc nhở vi thần, cung kính không bằng tuân lệnh. Vi thần đa tạ ơn huệ của nương nương. Nhưng mà...”

Trần Mỹ Nhân trên mặt vốn đã nở nụ cười tươi như hoa rồi, nhưng khi nghe đến câu cuối Đỗ Văn Hạo nói “Nhưng mà...”. Thì ngay lập tức xì mặt ra nói: “Còn nhưng mà cái gì nữa?”

“Ngay một lúc thu nạp liền hai vị thiếp, vi thần e rằng phu nhân của vi thần không vui, mong nương nương cứ từ từ, từng người một. Cứ nạp một phòng thiếp trước đã, nếu không e rằng vi thần và phu nhân sẽ xảy ra xung đột mất.”

Trần Mỹ Nhân vui hẳn lên: “Đến mức như vậy sao, phu nhân của nhà ngươi cũng ghen ghê quá nhỉ? Nhưng mà, phụ nữ ai cũng vậy cả, đều chỉ muốn độc chiếm chồng mình làm của riêng cho mình thôi. Chuyện đã như vậy rồi thì thôi, ta sẽ tặng trước cho ngươi nha hoàn Liên Nhi thân cận nhất của ta, tặng từng người một như vậy cũng đỡ đột ngột, như vậy cũng tránh cho ngươi và phu nhân đỡ phải xung đột, lại thành ra bất hòa với nhau, bốn cung cũng không muốn như vậy.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng cũng hiểu, Trần Mỹ Nhân tặng nha hoàn thân cận nhất của mình cho hắn làm thiếp. Một là, nhân cơ hội này mà lôi kéo hắn về phía nàng. Hai là, bất kỳ đứa ngu nào cũng đoán ra được, Trần Mỹ Nhân tặng nha hoàn cho hắn, thực chất là để làm tai mắt cho nàng ta. Thế nên, chỉ cần cái tai mắt này gài vào hắn xong rồi, thì không tặng thêm cho hắn một đứa nữa cũng chẳng sao. Hắn cũng hiểu, cái tai mắt này bây giờ muốn từ chối cũng không được nữa rồi, bèn cung kính chấp tay đáp: “Vi thần đa tạ nương nương.”

Trần Mỹ Nhân cười vui vẻ, vỗ vỗ tay ra hiệu, gọi Liên Nhi vào trong, rồi nói: “Bốn cung đã đồng ý tặng

người cho Đỗ đại nhân làm thiếp rồi, Đỗ đại nhân tuy còn rất trẻ nhưng đã làm quan cao đến chính lục phẩm, lại được ban tặng tước Tử Y Kim Ngự, có thể thấy được Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu xem trọng Đỗ đại nhân đến thế nào rồi đấy. Người được về làm thiếp của Đỗ đại nhân, cũng giống như người với được cảnh cao vậy, về sau nhớ hầu hạ Đỗ đại nhân cho cẩn thận, không được phép lơ là đâu đấy.”

Liên Nhi vui mừng khôn xiết, vội vàng cúi lạy đáp: “Nô tỳ khấu tạ ơn nghĩa của nương nương, nô tỳ bái kiến Đại Lão Gia!”

Đỗ Văn Hạo cũng làm bộ ừ lên một tiếng cho xong, rồi đưa tay ra hiệu: “Được rồi, người đứng lên đi.”

Trần Mỹ Nhân nói: “Người về phòng chuẩn bị đồ đạc trước đi, chờ chút nữa cùng với đại nhân xuất cung.”

Liên Nhi vội vã đồng ý, đứng dậy rồi lại thi lễ một lần nữa, mới vui vẻ đi về chuẩn bị hành lý.

Trần Mỹ Nhân rất vừa lòng, liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, rồi lại nằm lên chiếc sạp mềm của mình, quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Nào đến đây, xoa bóp tiếp cho ta, ta chưa từng thấy ai có kỹ thuật xoa bóp bằng người cả. Không nói đến những cái khác, chỉ mỗi đôi bàn tay này của người thôi, cũng đủ dương danh thiên hạ rồi.”

261. Chương 247: Tặng Thiếp (2)

“Đa tạ nương nương đã quá khen.” Cũng chỉ là xoa bóp thôi mà, không cần dùng kim châm cứu, cũng chẳng cần phải cởi áo. Thế nên, Đỗ Văn Hạo cũng chẳng cần phải đeo khăn che mặt nữa. Thật ra, che khăn hay không che khăn cũng chẳng sao, khi này Trần Mỹ Nhân cũng cho hắn nhìn no nê đến tám chín phần trên toàn bộ thân thể nàng rồi.

Khi hắn đang xoa bóp thì có một thái giám hốt hơi hốt hải chạy vào giọng the thé bẩm báo: “Bẩm nương nương, có Lâm Tiệp Trữ cầu kiến.”

Trần Mỹ Nhân sững sốt: “Nàng ta đến đây làm gì vậy? Lần trước dùng cái chiêu hoa mai vớ vẩn dụ Hoàng Thượng đi xem một lần rồi. Lần này lại muốn giở trò gì nữa đây? Ừm người cứ ra mời nàng ta vào đây!”

Ngay sau đó, Trần Mỹ Nhân liền ngồi dậy, hướng về Đỗ Văn Hạo khoát tay ra ý bảo hắn ngồi lên cái ghế bên cạnh đó.

Một lúc sau, có một nữ tử chậm chậm tiến vào. Trên người nàng khoác toàn thân màu trắng, làn da trắng mịn như tuyết, dung mạo thanh tú, tao nhã, như tiên nữ giáng trần vậy.

Đây lẽ nào là Lâm Tiệp Trữ tuyệt đại mỹ nhân với vẻ đẹp mong manh lạnh lẽo như sương buổi sớm, có biệt danh băng mỹ nhân đây sao?

Đỗ Văn Hạo cũng đã sớm được Tiêu công công kể về mỹ nhân có vẻ đẹp mong manh như tuyết này rồi, hắn chỉ là vẫn chưa có duyên gặp được nàng, nên mới hiếu kỳ, tò mò như vậy.

Đỗ Văn Hạo định thần nhìn kỹ Lâm Tiệp Trữ, hắn có cảm giác nàng không xinh đẹp bằng Hoàng Hậu, cũng không phong tình, gợi cảm như Trần Mỹ Nhân, càng không có vẻ cao sang, quý tộc như Tống Quý Phi, và ngay cả nét hoạt bát, dễ thương cũng không bằng Đức Phi nương nương.

Thế nhưng, trên người nàng toát lên một vẻ yên tĩnh, mờ ảo trong không gian cô đọng, và tĩnh lặng không một bóng người, chính vì hương vị làm say đắm lòng người đó, khiến cho người ta không thể dời mắt khỏi nàng được.

Lâm Tiệp Trữ bước vào phía trong, theo quy tắc trong cung, thì phong hiệu của Lâm Tiệp Trữ còn cao hơn cả Trần Mỹ Nhân, thế nên các Mỹ Nhân gặp nàng đều phải cúi mình thi lễ. Nhưng giờ đây Trần Mỹ Nhân lại là người được Hoàng Thượng sủng ái nhất, còn Lâm Tiệp Trữ thì cũng đã thất sủng từ lâu, vả lại, lần này nàng đến đây cũng là có việc nhờ cậy đến người ta, nên khi Trần Mỹ Nhân vẫn còn đang ngồi trên cái sạp mềm cao vút chưa kịp động dậy gì, thì Lâm Tiệp Trữ đã cúi người hành lễ: “Lâm Duyệt bái kiến Trần muội muội.”

Câu này nói ra có hơi chút khác lạ, Trần Mỹ Nhân cười lên khanh khách vén rèm lên, đi tới đáp lễ: “Ồi chào tỷ tỷ! Tỷ tỷ muốn muối tổn thọ chết hay sao, tỷ tỷ là khách quý của Thiên Nhan cung, hôm nay đến đây thật vinh hạnh cho muội quá! Tỷ tỷ mau mau ngồi xuống đi.”

Trần Mỹ Nhân hết sức nhiệt tình kéo Lâm Tiệp Trữ ngồi lên chiếc ghế.

Lâm Tiệp Trữ đã kịp liếc nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, tuy nàng chưa từng gặp hắn bao giờ, nhưng trong tâm cung của Trần Mỹ Nhân xuất hiện một nam nhân trẻ tuổi như vậy, thì ngoài Đỗ Văn Hạo ra còn ai vào đây nữa? Thế nên Lâm Tiệp Trữ mỉm cười, gật gật đầu với hắn.

Nụ cười này của Lâm Tiệp Trữ như sơn hoa man mác, làm cho người ta có cảm nhận nó đẹp và tình tứ như gió mới mùa xuân vậy. Đỗ Văn Hạo toàn thân cứng đờ, mặt mũi đỏ ửng, gật đầu mở miệng cười đáp lại.

Lâm Tiệp Trữ nói với Trần Mỹ Nhân: “Cứ mấy lần nói đến đây thăm muội, nhưng lại thấy muội ngày nào cũng phải hầu hạ Hoàng Thượng mệt mỏi, nên tỷ thấy không tiện, mãi hôm nay mới đến đây thăm muội, mong muội lượng thứ cho tỷ tỷ!”

“Tỷ tỷ nói cái gì vậy, tỷ tỷ đến đây, cũng đã nể mặt muội lắm rồi. Tỷ tỷ nói không sai chút nào, muội ngày nào cũng phải hầu hạ Hoàng Thượng, cái thân của muội lại thuộc vào dạng mỏng manh dễ vỡ, tỷ cũng biết rồi đấy. Chỉ cần Hoàng Thượng hững hờ lên một cái là gỡ ra biết bao nhiêu là trò, làm cho muội cả một đêm cứ phải hầu hạ theo, thế nên thân thể xương cốt của muội cứ mệt mỏi rã rời. Cũng may, có Đỗ đại nhân đến châm cứu xoa bóp cho muội đỡ mệt, chứ nếu không chắc muội không đủ sức để hầu hạ nổi Hoàng Thượng thêm nữa mất.”

Lâm Tiệp Trữ cũng thuận theo dòng câu chuyện mà ngó sang Đỗ Văn Hạo, khẽ hỏi: “Vị này là?”

“Ồ, vị này chính là Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo, Đỗ đại nhân. Đỗ đại nhân, đây là Lâm Tiệp Trữ nương nương.”

Đỗ Văn Hạo vội vã đứng dậy cung kính cúi người thi lễ: “Ty chúc, à không, vi thần tham kiến nương nương.”

Theo quy tắc khi bái kiến Hoàng Hậu và các Phi Tần, thì nên xưng mình là “Vi thần”. Bái kiến những người thuộc hàng như Tiệp Trữ, Mỹ Nhân thì nên xưng mình là “Ty chúc” được rồi. Nhưng Trần Mỹ Nhân là người rất được Hoàng Thượng sủng ái, thế nên Đỗ Văn Hạo cũng đổi cách xưng hô với Trần Mỹ Nhân, hắn không xưng ty chúc mà xưng là vi thần, là có ý muốn đề cao, nịnh nọt Trần Mỹ Nhân. Cho nên khi hắn đã xưng vi thần với Trần Mỹ Nhân, thì cũng phải xưng vi thần với Tiệp Trữ, vì chức vị của nàng cao hơn Mỹ Nhân. Do vậy, hắn không dám tự nhiên xưng mình là ty chúc, vả lại trông Lâm Tiệp Trữ cô đơn, tao nhã như vậy hắn cũng không đành lòng hạ thấp người ta hơn Trần Mỹ Nhân.

Lâm Tiệp Trữ từ sau khi bị thất sủng, dường như không có một vị đại thần nào đứng trước mặt nàng tự xưng vi thần cả, thế nên khi Đỗ Văn Hạo xưng hô như vậy, cũng thấy sững sốt sững sờ, hiếu kỳ đưa mắt nhìn hắn, rồi đáp lễ: “Lâm Duyệt bái kiến Đỗ đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo thấy nàng đáp lễ như vậy cũng cảm thấy không phải, nên vội chấp tay thưa: “Vi thần không dám.”

Trần Mỹ Nhân vui vẻ cười nói chen vào: “Thôi được rồi, hai người thôi đừng cứ trả lễ cho nhau khách khí như vậy nữa, nếu không cứ một người đi, một người lại như vậy, e rằng đến sáng mai vẫn chưa thi xong cái lễ này mất. Thôi cả hai cùng ngồi xuống đi, Đỗ đại nhân có biết cung Nguyệt Thanh của Lâm tỷ tỷ xảy ra chuyện rất ly kỳ không?”

Đỗ Văn Hạo vui vẻ đáp: “Vâng, vi thần có nghe nói đến. Mấy hôm trước tiết xuân khí lạnh tràn về, cung Nguyệt Thanh hoa mai lại nở, Thái Hoàng Thái Hậu tìm người xem bói, nói đó là điềm tốt. Hoàng Thượng cũng đến đó ngắm hoa, việc ly kỳ như vậy vi thần cũng muốn đến đó thưởng thức, nhưng vì mấy ngày gần đây, hôm nào cũng bận nên không đi được. Thưa Lâm Tiệp Trữ nương nương! Những nhành hoa mai đó bây giờ vẫn chưa bị rụng chứ ạ?”

“Vẫn chưa đâu, Đỗ đại nhân muốn đến thưởng thức, Lâm Duyệt nhất định quét dọn sạch sẽ, chuẩn bị trà xanh tiếp đãi đại nhân.”

Trần Mỹ Nhân cười khanh khách nói: “Đỗ đại không thích uống trà đậu, đại nhân chỉ thích uống rượu thôi. Lần trước Khang Quốc Công Chúa thành thân, Đỗ đại nhân cùng với người huynh đệ kết nghĩa của mình là Vương Ngộ Vương Tướng Quân, uống say túy lúy không còn biết gì, làm cho phò mã say đến độ chẳng biết động phòng hoa trức ở đâu mà tìm nữa.”

Đỗ Văn Hạo bỗng chốc cảm thấy có đôi chút hổ thẹn, bèn cười trừ đáp: “Nương nương chê cười vi thần rồi!”

Lâm Duyệt cũng hé miệng cười: “Những người đọc sách, thì ai mà chẳng là Tửu Trung Tiên cơ chứ. Nếu tiên sinh thích uống rượu như vậy, tẩm cung của ta cũng có sẵn một chum Nữ Nhi Hồng. Rượu cũng ủ được mấy năm rồi, nếu đại nhân không chê rượu Nữ Nhi Hồng của ta nặng mùi nữ nhi, thì Lâm Duyệt nguyện cùng ngồi tiếp tiên sinh ngồi dưới gốc mai, xem hoa hưởng nguyệt, nhâm nhi mấy chén.”

Được thoải mái uống rượu dĩ nhiên sẽ có cảm giác vô cùng sảng khoái, nhưng nhâm nhi chén rượu dưới gốc hoa mai cũng rất say đắm lòng người, hơn nữa lại được ngồi đối ẩm cùng với người đẹp thuần khiết, trang nhã, thanh tao như tiên nữ giáng trần này, thì còn gì nho nhã, thanh đạm hơn được nữa. Đỗ Văn Hạo không kìm được nước miếng trong họng, nuốt đến ực một tiếng, đáp: “Như vậy thì tốt quá! Vi thần nghe nói rượu Nữ Nhi Hồng là rượu được ủ từ lúc con gái của mình mới sinh ra đời. Chờ ủ đến năm con gái mình mười tám tuổi, bước lên kiệu hoa đi lấy chồng, mới đem nó ra để đãi bạn và khách. Nếu vi thần mà uống vào thì sau này...”

Mới nói đến đây, Đỗ Văn Hạo chợt nhìn thấy thần sắc của Lâm Duyệt ảm đạm khác thường, thì thấy kinh hãi trong lòng, hần bỗng nhiên nhớ đến những chuyện hậu cung mà Tiêu công công kể cho hắn nghe. Lâm Tiệp Trữ có một người con gái với Tổng Thần Tông, nhưng khi mới sinh ra không được bao lâu thì bị chết yểu, e rằng hũ rượu Nữ Nhi Hồng đó, chính là hũ rượu được chôn khi nàng sinh ra người con gái đó. Hắn cảm thấy hối hận, hổ thẹn vô cùng, lúc này mà mở miệng xin lỗi người ta cũng không phải là cách hay, bèn ngay lập tức chuyển luôn đề tài nói chuyện, đánh lạc hướng Lâm Tiệp Trữ: “Về loại rượu Nữ Nhi Hồng có một bài hát rất hay, không biết hai vị nương nương có nhã hứng nghe thần hát không?”

Trần Mỹ Nhân cười nói: “Ái chà! Thì ra Đỗ đại nhân còn có tài lẻ này nữa sao, thế thì chúng ta cùng rửa tai mà nghe, tỷ tỷ thấy có được không?”

Lâm Tiệp Trữ miễn cưỡng cười trừ một cái, gật đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo e hèm một tiếng để lấy giọng, sau đó mở miệng hát:

“Ai là mùa thu đầu tiên của ta.”

“Chôn xuống cho ta một giấc mơ.”

“Hũ rượu này phải ủ trong bao lâu.”

“Mới đến lúc may mắn được mở hũ ra”

Đỗ Văn Hạo mới chỉ hát xong bốn câu đó, mà Lâm Duyệt trong phút chốc đã ngán lẹ, hai mắt chớp chớp, nói: “Bài hát này hay quá, có phải do tiên sinh viết không?”

Đây là bài hát Nữ Nhi Hồng do Mai Diễm Phương (một ca sĩ nổi tiếng của Hồng Kông) trình diễn, Đỗ Văn Hạo đáp: “Bài này không phải do vi thần viết, mà là do người khác viết. Vi thần ngoài việc khám chữa bệnh ra, thì thi ca, thơ thần, thần đều không biết, viết bài hát, và phổ nhạc thì thần còn dốt hơn nữa.”

“Tiên sinh khiêm tốn quá rồi đó. Khi chúng ta cùng ngồi nhấm nháp chén rượu Nữ Nhi Hồng, thì đem bài hát này ra hát cùng để trợ hứng, không phải rất tuyệt sao?”

“Được chứ sao không! Nói thật, lời của bài hát này vi thần cũng quên mất rồi. Chờ có thời gian rồi, vi thần sẽ cố nhớ ra lời bài hát này.”

“Vậy thì tốt quá! Nói như vậy thì chúng ta hãy hẹn nhau vào một buổi nào đó, mà thôi, hẹn hôm khác không bằng hôm nay, hay hôm nay luôn nhé?”

“Vâng! Hôm nay cũng được.”

“E rằng cái này không ổn!” Trần Mỹ Nhân đột nhiên chen ngang vào, nói: “Tỷ tỷ, người muội mấy hôm nay mệt mỗi đầu nhức lắm, thế nên Hoàng Thượng mới hạ chỉ cho Đỗ đại nhân vào đây để chữa bệnh cho muội. Bệnh của muội đến giờ vẫn chưa chữa xong, giờ đây muội không thể tách rời khỏi Đỗ đại nhân nữa bước được.”

Ánh mắt của Lâm Tiệp Trữ trở nên u ám, miễn cưỡng cười đáp: “Vậy chờ Đỗ đại nhân chữa bệnh xong cho muội, rồi qua chỗ tỷ tỷ vẫn chưa muộn.”

“Như vậy cũng không được, mấy ngày hôm nay trời vừa tờ mờ sáng, Đỗ đại nhân phải đến Thiên Nhan cung ngay, và phải đến tận tối mịt, hậu cung đóng cửa mới được ra về. Thân thể, gân cốt của muội lại yếu kiêu, mỏng manh, cao quý, không khỏe được như tỷ tỷ! Muội bây giờ một ngày cũng không thể rời xa Đỗ đại nhân được. Tỷ tỷ bây giờ chỉ có mỗi một cách là chờ bệnh của muội khỏi hẳn, rồi bảo Đỗ đại nhân đến cung Nguyệt Thanh của tỷ tỷ mà uống rượu thưởng trăng!”

Thực ra bệnh của Trần Mỹ Nhân đã khỏi từ lâu rồi, nhưng chỉ vì ích kỷ mà độc chiếm Đỗ Văn Hạo không muốn nhường cho ai cả, tính này của nàng chẳng khác gì những đứa trẻ hư được quen thói chiều chuộng, muốn gì thì phải lấy bằng được, cướp bằng được, kể cả mình không dùng đến, nhưng cũng không chịu buông tha, nhường cho người khác, chỉ muốn giữ làm của riêng cho mình mà thôi.

Nếu theo quy tắc trong cung, cổng của hậu cung chỉ cần trời tối là sẽ đóng cửa lại, người ngoài sẽ không được vào hậu cung. Bất kỳ người nào, với bất kỳ lý do nào kể cả Ngự Y trước khi trời tối đều bắt buộc phải rời cung, nếu không sẽ bị phạt tội rất nặng.

Cho dù buổi đêm có phát bệnh đột ngột, thì cũng chỉ có lúc đấy mới bắt đầu triệu hồi Ngự Y vào trong cung.

Đỗ Văn Hạo nhìn ra được vẻ mặt thất vọng, lo lắng, sốt ruột của Lâm Duyệt. Trong lòng cũng xao xuyến, đột nhiên hắn nhớ ra, Đức Phi nương nương có nhắc với hắn là, nghĩa mẫu của Lâm Duyệt đang bị bệnh, Thái Y cũng không chữa khỏi được, nên muốn mời hắn đến xem bệnh giúp. Trông Lâm Duyệt sốt ruột, lo lắng như vậy e rằng bệnh tình cũng khá nghiêm trọng. Trần Mỹ Nhân vốn đã không cần Đỗ Văn Hạo chữa trị nữa rồi, nhưng nàng ta lại cứ giữ hắn lại, không tha cho hắn đi, nên Đỗ Văn Hạo cũng bất giác sốt ruột thay cho Lâm Duyệt, mồ hôi trên trán toát ra như suối.

262. Chương 248: Trên Trời Rơi Xuống Một Bà Vợ Bé (1)

Đỗ Văn Hạo biết, Hoàng Thượng hay đến cung Thiên Nhan của Trần Mỹ Nhân vào buổi đêm. Nên ban ngày thời gian rảnh rỗi của nàng ta rất nhiều, do vậy hắn không có một chút thời gian rảnh nào cả.

Hơn nữa, lúc trước hắn cũng vừa mới biểu lộ lòng trung thành của mình với Trần Mỹ Nhân, bây giờ Trần Mỹ Nhân nói không thả cho hắn đi, thì hắn cũng đành chịu chết ở nơi đây, nếu mà có ý chống đối đòi ra đi, thì sẽ làm cho Trần Mỹ Nhân mất mặt, như vậy càng không nên. Do vậy Đỗ Văn Hạo còn mỗi cách cười tỏ ý xin lỗi Lâm Tiệp Trữ, tuyệt nhiên không dám nói thêm câu gì nữa.

Đỗ Văn Hạo nhận ra ý của Lâm Duyệt không phải là mời hắn đến cung của nàng để uống rượu ngắm trăng, mà là muốn hắn trị bệnh cho nghĩa mẫu của mình, tuy không nói ra nhưng nó lại ẩn ý trong từng câu nói của nàng. Trần Mỹ Nhân cũng nhận ra hàm ý đó của Lâm Tiệp Trữ, cười mỉa nói: “Tỷ tỷ vội vàng mời Đỗ đại nhân đi uống rượu ngắm trăng như vậy, có phải là có chuyện gì khác không?”

Lâm Duyệt ngần ngừ trong giây lát, hồi sau mới cất tiếng: “Tỷ tỷ không dám dẫu muội, tỷ mời Đỗ đại nhân đến uống rượu ngắm trăng, cũng chỉ là một lý do, còn lý do khác nữa là, nghĩa mẫu của tỷ bị bệnh rất nặng, tỷ muốn mời Đỗ đại nhân qua đó xem bệnh giúp.”

Trần Mỹ Nhân cười nhạt nói: “Muội biết ngay mà. Ngày thường có thấy tỷ tỷ đến cung Thiên Nhan của muội chơi bao giờ đâu. Nghĩa mẫu của tỷ tỷ tuy là người của Tiên Đế, nhưng chức hiệu cũng mới chỉ là “Thủy Bình Quận Quân” mà thôi, Đỗ đại nhân phụng chỉ vào cung khám bệnh, chỉ có Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Hoàng Tử, Công Chúa và các Phi Tàn mới được trực tiếp triệu mời Đỗ đại nhân đến chữa, những người khác thì tuyệt nhiên không được phép tự tiện mời Đỗ đại nhân. Thế nên tỷ tỷ chỉ có thể tìm các Thái Y khác ở Thái Y viện đến khám bệnh mà thôi. Còn muội thì theo nguyên tắc

cũng không được phép trực tiếp mời Đỗ đại nhân vào chữa bệnh, nhưng do Hoàng Thượng thương muội, nên hạ chỉ cho Đỗ đại nhân đến khám cho muội. Thế nên, dù cho Đỗ đại nhân có rảnh rỗi đi chăng nữa, tỷ tỷ cũng phải được sự đồng ý của Hoàng Thượng mới được phép mời Đỗ đại nhân đến chữa bệnh cho nghĩa mẫu của tỷ.

Lời của Trần Mỹ Nhân hoàn toàn là sự thật, nhưng Đỗ Văn Hạo nghe xong lại thấy khó chịu vô cùng. Người ta hay nói lương y như từ mẫu, bây giờ người ta có bệnh, đến tận đây tìm mình nhờ mình giúp, tuy hiện giờ mình cũng chẳng có việc gì, vậy mà lại không thể đi khám bệnh cho người ta.

Trái tim của Lâm Tiệp Trữ càng thêm nặng trĩu, Hoàng Thượng dường như đã quên hẳn nàng cùng với cung Nguyệt Thanh rồi. Lần trước Hoàng Thượng vào cung Nguyệt Thanh ngắm hoa mai, nhưng nàng thì lại cứ lạnh nhạt, không biết lấy lòng với Hoàng Thượng, thế nên đã bỏ lỡ mất cơ hội đó, nàng không biết đến bao giờ mới được gặp lại Hoàng Thượng nữa.

Nghĩ đến đây, Lâm Duyệt buồn bã đứng dậy, chấp tay thi lễ: “Nếu đã như vậy thì Lâm Duyệt không dám làm phiền nữa, xin được cáo từ.”

Đỗ Văn Hạo vội vã đứng dậy đáp: “Xin nương nương chờ một chút!”

Lâm Tiệp Trữ đứng lại quay về phía hắn nhìn chăm chú.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như nghĩa mẫu của nương nương buổi tối có thể xuất cung, hãy đưa nghĩa mẫu đến Ngũ Vị Đường, vi thần có thể chữa trị cho nghĩa mẫu của nương nương.”

Các nữ tử ở trong cung không thể dễ dàng xuất cung, đặc biệt là những Phi Tàn đã được phong hiệu. Thế nên Lâm Duyệt cũng chỉ biết cười khổ, cảm kích đáp: “Việc đó e rằng cũng không được, đa tạ ý tốt của tiên sinh.”

Chữa bệnh thì phải tranh thủ từng giờ từng phút, chỉ cần bỏ lỡ thời gian một cái, thì e rằng sẽ có nguy hiểm đến tính mạng người bệnh. Nhưng theo quy tắc ở trong cung, Đỗ Văn Hạo phụng chỉ vào hậu cung chữa bệnh chỉ có các giai nhân có chức vị Phi Tàn trở lên mới được phép gọi hắn đến chữa bệnh, còn những người khác tuyệt đối không được phép như vậy, hơn nữa Trần Mỹ Nhân cũng nhất quyết không buông tha cho hắn đi. Đỗ Văn Hạo lại càng không dám công khai chống đối lại Trần Mỹ Nhân, nếu không chỉ cần một câu nói bên tai Hoàng Thượng của nàng thôi, hắn cũng đủ rơi đầu rồi.

Nhưng đầu óc hắn rất nhanh nhạy, liền nghĩ luôn ra được phương pháp khác, bèn chấp tay nói với Lâm Duyệt: “Thưa Tiệp Trữ nương nương! Không biết Đức Phi nương nương dạo gần đây có khỏe không? Đức Phi nương nương vẫn còn bệnh hen suyễn trong người, tuyệt đối không được phép nhiễm lạnh. Vì thần mấy ngày gần đây, đều ở cung Thiên Nhan này chữa trị cho Mỹ Nhân nương nương, bận quá vẫn chưa có thời gian đi thăm hỏi Đức Phi nương nương, nếu Tiệp Trữ nương nương rảnh rỗi qua cung Thánh Thụy thì mang lời hỏi thăm của vi thần cho Đức Phi nương nương. Nếu Đức Phi nương nương vẫn còn chưa khỏe, có thể trực tiếp triệu thần vào cung Thánh Thụy chữa trị.”

Ý của Đỗ Văn Hạo đã nói rất rõ ràng, ngầm bảo với Lâm Duyệt hãy đi tìm Đức Phi nương nương giúp đỡ, chỉ cần Đức Phi nương nương kêu trong người có bệnh rồi cho mời Đỗ Văn Hạo đến xem, khi đó cứ đưa nghĩa mẫu của Lâm Duyệt đến nằm chờ sẵn ở cung Thánh Thụy của Đức Phi nương nương, thì Đỗ Văn Hạo sẽ xem được bệnh cho nghĩa mẫu của nàng. Lâm Duyệt vốn thông minh hơn người, sao lại không hiểu hàm ý của Đỗ Văn Hạo cơ chứ, trong lòng cảm kích vô cùng, hai mắt ánh lên sự mừng rỡ, gật gật đầu đáp lại: “Đa tạ tiên sinh! Ta sẽ nhắc giúp tiên sinh cho Đức Phi nương nương biết.”

Nói xong, thi lễ cáo từ ra về.

Trần Mỹ Nhân lạnh lùng nhìn Đỗ Văn Hạo chăm chăm, làm cho hắn cũng sởn cả gai ốc, một lúc sau mới lên tiếng: “Ý của ngươi là gì? Vòng vo tam quốc để đi chữa bệnh cho nghĩa mẫu của Lâm Duyệt đúng không? Đừng hòng! Ta đã nói trước rồi đó, kể cả Đức Phi nương nương có tuyên triệu ngươi đi nữa, ngươi cũng không được phép đi.”

“Cái này! Nếu Đức Phi nương nương mà trách tội thần, thì vi thần cũng không dám đương nổi đâu ạ!”

“Ngươi sợ cái gì? Có ta đây rồi! Ngươi phụng chỉ khám bệnh cho ta, trong lúc ta vẫn còn cảm thấy trong người vẫn chưa hết bệnh, thì ngươi không có quyền đi xem bệnh cho ai hết! Đây là quy định! Ngươi có hiểu

không?”

Đỗ Văn Hạo cúi người xuống, vẻ mặt đau khổ nói: “Hay là, để cho vi thần đi xem bệnh một lát, nhanh thôi, kê xong đơn thuốc là vi thần về ngay, không mất bao nhiêu thời gian đâu!”

“Không được!” Mặt của Trần Mỹ Nhân lạnh như băng nói: “Thái Y của Thái Y Viện chết hết rồi hay sao mà Lâm Duyệt cứ phải tìm người đến chữa bệnh cơ chứ? Lẽ nào trên đời này có mỗi mình Đỗ Văn Hạo người chữa được bệnh cho nghĩa mẫu của nàng ta sao? Ta không tin! Bọn họ có thể tìm người khác chữa bệnh, nhưng lại cứ không chịu tìm, thấy người ở đây chữa bệnh cho ta, bèn nghĩ đủ mọi cách để cướp người khỏi tay ta, muốn sinh sự, khiêu chiến với ta ư? Hừ! Ta chiều tất!”

Đầu của Đỗ Văn Hạo như muốn nổ tung lên, sao chỉ vì mỗi cái chuyện chữa bệnh con con như vậy, mà sao lại biến thành chiến trường tranh đấu, giành giật nhau của mấy người đàn bà nơi hậu cung như thế này. Trần Mỹ Nhân vì ý vào được Hoàng Thượng nuông chiều nên hành vi rất bá đạo, cũng vì lí do đó mà Trần Mỹ Nhân cũng chẳng coi ai ra gì, và cũng chẳng có ai dám động đến nàng, kể cả Đỗ Văn Hạo.

Đức Phi nương nương giờ này đang ở trong cung Thánh Thụy bàn chuyện với Lâm Tiệp Trữ.

Sau khi nghe Lâm Tiệp Trữ kể lại toàn bộ sự tình xảy ra ở cung Thiên Nhan, Đức Phi nương nương tức giận nghiêng răng ken két nói: “Con hồ ly tinh lẳng lơ đó thật là quá quắt! Được! Vậy chúng ta cứ làm theo cách của Đỗ đại nhân vậy! Bây giờ bảo ta bị bệnh, lập tức cho người triệu Đỗ đại nhân đến đây ngay lập tức.”

“Tỷ tỷ chờ một chút!” Lâm Tiệp Trữ vội vàng can ngăn Đức Phi nương nương: “E rằng không ổn.”

“Vì sao?”

“Khi muội vừa đi khỏi, thì thấy nàng ta cười nhạt một tiếng, dường như cũng đoán ra được dụng ý của Đỗ đại nhân rồi. Bây giờ e rằng nàng ta đang cầm cái Thánh Chỉ, bắt ép Đỗ đại nhân ở lại chữa bệnh, quyết không buông tha. Chỉ e bây giờ nàng ta cứ lấy cớ là bệnh vẫn chưa khỏi, không thể thiếu Đỗ đại nhân được nữa, Đỗ đại nhân cũng làm gì còn cách nào khác.”

“Không thử thì làm sao mà biết được?”

“Không được thử! Nếu như mình thử rồi mà nàng ta tìm cớ thoái thác cho xong thì cũng chẳng sao, nhưng nếu như nàng ta trở mặt từ chối thẳng thừng luôn, thì tỷ tỷ và nàng ta sẽ công khai tuyên chiến luôn rồi, tỷ tỷ khó khăn lắm mới được Hoàng Thượng sủng ái trở lại. Nếu như chỉ vì chuyện của muội, mà hại tỷ tỷ lại bị Hoàng Thượng thất sủng một lần nữa, thì muội thật có tội lắm.”

Đức Phi nương nương nghe xong, như một quả bóng xì hơi, ngán ngấm, chán nản đuổi người dài thườn thượt trên chiếc ghế. Đúng vậy, cho dù bây giờ Hoàng Thượng đã sủng ái Đức Phi nương nương trở lại, nhưng mức độ sủng ái của nàng so với Trần Mỹ Nhân thì xa đến một trời một vực. Một khi Trần Mỹ Nhân lấy chuyện này ra làm cái cớ để tố giác nàng trước mặt Hoàng Thượng, nói rằng nàng cố ý phá hoại, không cho Đỗ Văn Hạo chữa bệnh cho mình. Mà nói gì thì nói, Trần Mỹ Nhân được Hoàng Thượng đích thân hạ chỉ cho Đỗ Văn Hạo vào chữa bệnh, nên nếu Hoàng Thượng mà biết chuyện, rồi mở một cuộc điều tra, phát hiện ra Đức Phi nương nương giả bệnh, cố tình phá hoại công việc chữa bệnh của Đỗ Văn Hạo cho Trần Mỹ Nhân, thì Hoàng Thượng sẽ rất lấy làm không vui, cộng thêm con hồ ly tinh Trần Mỹ Nhân đêm nào cũng rỉ tai Hoàng Thượng nói xấu nàng, thì e rằng chuyện nàng bị thất sủng không phải trở thành một chuyện không thể nữa rồi.

Đức Phi nương nương lẩm bẩm nói: “Vậy, vậy thì phải làm thế nào bây giờ?”

Lâm Tiệp Trữ buồn bã đáp: “Tất cả đều là số mệnh cả rồi.”

Đức Phi nương nương đứng phắt luôn dậy: “Cái gì mà số mệnh với không số mệnh cơ chứ! Đừng nói nhảm! Tỷ không tin là người ta đến nước đường cùng rồi lại không có cách hay! Phải có một phương pháp nào đó chứ! Muội đừng chen ngang, để tỷ suy nghĩ một chút!”

Đôi mắt của Lâm Tiệp Trữ ngán lệ, gật đầu đồng ý, không thốt lên nửa lời, chỉ đưa mắt nhìn theo Đức Phi nương nương.

Đức Phi nương nương chấp tay ra đằng sau, đi đi lại lại trong phòng mấy vòng, cuối cùng đứng lại cắn nhẹ lên môi mình một cái, nói: “Con hồ ly tinh đó không phải bảo phải có Thánh Chỉ của Hoàng Thượng mới mời được Đỗ đại nhân đến chữa bệnh cho mẩu thân của muội sao? Vậy thì chúng ta hãy đến nhờ thẳng luôn Hoàng Thượng! Đem chuyện mẩu thân của muội ra nói cho Hoàng Thượng biết, cầu xin Hoàng Thượng khai ân, để Đỗ đại nhân đến chữa bệnh cho mẩu thân của muội!”

“Hả?” Lâm Tiệp Trữ đơ người ra một lúc, nói: “Chưa được mời gọi tiếp kiến Hoàng Thượng, mà mạo muội đến gặp Hoàng Thượng thì bị tội đó!”

“Sợ cái gì cơ chứ! Tỷ có phải bắt muội xông vào thẳng cung điện đi tìm Hoàng Thượng đâu, muội cứ đứng chờ ở đây! Lúc trước có vị công công ở Ngự Thư Phòng đến đây thông báo, nói rằng Hoàng Thượng đêm nay muốn đến cung Thánh Thụy qua đêm. Đến lúc đó tỷ tỷ sẽ lựa lời bẩm báo với Hoàng Thượng trước, nếu mà Hoàng Thượng đồng ý thì quá tốt! Còn nếu không thì muội sẽ đi ra cầu xin Hoàng Thượng! Nói gì thì nói, muội cũng là mẩu thân của hai Hoàng Tử của Hoàng Thượng, cầu xin chữa bệnh cũng chẳng phải xin đi đốt nhà, giết người, làm gì có tội tình gì mà lo chứ?”

Lâm Tiệp Trữ nghe xong, gật đầu đồng ý: “Ừm! Mẩu thân đối với muội, ơn nặng như núi, cho dù có bị trị tội, muội cũng cam lòng!”

Nét mặt của Đức Phi nương nương bây giờ mới dịu xuống một chút, nàng kéo tay của Lâm Tiệp Trữ lại và nói: “Tỷ tỷ chân thành nói thật cho muội nghe nhé! Tính tình của muội cũng nên thay đổi đi một chút, muội lạnh lùng với người khác thì không sao, nhưng với Hoàng Thượng mà cứ như vậy là không được. Nói theo cách của người dân thông thường thì Hoàng Thượng là phu quân của muội, là trượng phu trong nhà muội. Thế nào thì được gọi là trượng phu? Trượng phu tức là trong vòng bán kính một trượng thì muội phải làm tròn bốn phận của một người vợ với phu quân của muội. Tỷ không khuyên muội đi tranh giành Hoàng Thượng với người khác, mà muốn muội hòa đồng hơn một chút, thực ra trong lòng Hoàng Thượng vẫn thương yêu muội lắm đó.”

263. Chương 248: Trên Trời Rơi Xuống Một Bà Vợ Bé (2)

Lâm Tiệp Trữ trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu, bèn gật đầu đồng ý.

Quả nhiên đúng như Lâm Tiệp Trữ suy đoán, khi Lâm Tiệp Trữ vừa đi khỏi, thì Trần Mỹ Nhân đã bảo người gác cổng rằng, bất kể Đức Phi nương nương hay Lâm Tiệp Trữ đến đây lần nữa, đều nói là nàng trong người không khỏe, đã đi ngủ rồi, không tiện vào thông báo.

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ biết cười khổ, không nghĩ ra được cách nào khác hay hơn nữa.

Mãi đến chập tối, khi cổng của Hoàng Cung sắp đóng, thì Trần Mỹ Nhân mới gọi đến một chiếc xe ngựa, bắt Đỗ Văn Hạo dắt theo Liên Nhi rời khỏi Hoàng Cung.

Trên xe ngựa về Ngũ Vị Đường, Đỗ Văn Hạo hỏi han tình hình của Liên Nhi, được biết Liên Nhi năm nay mười sáu tuổi, là nô tỳ trong nhà của Trần Mỹ Nhân. Khi Trần Mỹ Nhân được triệu vào cung, thì Liên Nhi cũng theo Trần Mỹ Nhân vào cung làm cung nữ.

Khi xe ngựa đến Ngũ Vị Đường, thì trời cũng đã tối đen như mực.

Ngay cổng chính ngõ Cam Thủy, Bàng Vũ Cầm đã đứng đó ngóng chờ từ lâu. Mấy ngày hôm nay, Đỗ Văn Hạo toàn sáng sớm vào cung, tối mịt mới về đến nhà, nói là chữa bệnh cho Mỹ Nhân mà Hoàng Thượng sủng ái nhất. Nên lần này tối mịt hẳn mới về, mọi người trong nhà cũng đã quen với việc đó nên không để ý cho lắm, chỉ có điều lần này Đỗ Văn Hạo không ngồi kiệu như mọi khi, mà là ngồi xe ngựa, một chiếc xe ngựa được xếp vào hàng cao quý sang trọng!

Khi xe ngựa dừng lại, chiếc rèm trên xe được vén lên, thì có một thiếu nữ yêu kiều, thực nữ bước từ trên bọc xe xuống, trong ánh đèn lồng mờ ảo, khuôn mặt như búng ra sữa của thiếu nữ ánh lên vẻ thẹn thùng, ửng đỏ, trong tay của thiếu nữ còn cầm một chiếc bọc, đầu cúi xuống đứng phía đằng sau Đỗ Văn Hạo.

Tuyệt Phi Nhi nhanh nhẩu nói: “Ca ca! Vị cô nương này là ai vậy?”

Không đợi cho Đỗ Văn Hạo kịp lên tiếng trả lời, Liên Nhi đã vén áo lên, quỳ luôn xuống đất nói: “Dạ bẩm! Tiệp thiếp là Liên Nhi, thị nữ của Trần Mỹ Nhân nương nương, hôm nay nương nương đã tặng tiệp thiếp cho Lão Gia làm thiếp. Liên Nhi bái kiến tiểu cô cô!”

Nói xong, liền dập đầu xuống đất kêu lên ba tiếng côm cốp.

Tuyệt Phi Nhi và mấy người khác đều sửng sốt, khuôn mặt của Bàn Vũ Cầm cũng hơi thất sắc, nhìn vào Đỗ Văn Hạo không thốt nên lời. Nụ cười trên môi của Lâm Thanh Đại cũng hiện rõ vẻ chua chát, im lặng không nói câu nào. Anh Tử cũng xuất thân là một nha hoàn, nên thấy Liên Nhi có cùng cảnh ngộ với mình như vậy, bất giác cũng xao xuyến trong lòng, muốn tiến lên đỡ lấy Liên Nhi, nhưng lại không dám, chỉ dám trân trân nhìn vào Đỗ Văn Hạo.

Khi chưa được chủ nhân của mình đồng ý, Liên Nhi vẫn cứ quỳ dưới đất, không dám đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo vốn định giới thiệu thân phận của Liên Nhi cho mọi người trong nhà với tư cách là một nha hoàn cho mọi người biết, nhưng ai ngờ cô bé này lại thông minh như vậy, nàng đã sớm đoán được Đỗ Văn Hạo không muốn nạp thiếp, không chắc còn muốn bắt nàng về làm kiếp nha hoàn, mà lời giới thiệu đầu tiên của Đỗ Văn Hạo cho mọi người trong nhà có thể quyết định địa vị cả đời của nàng, dù sao nàng cũng đã có Trần Mỹ Nhân làm hậu thuẫn, nên mới cướp lời của Đỗ Văn Hạo nói luôn thân phận thê thiếp của mình ra trước như vậy. Chỉ cần bây giờ làm sáng tỏ nàng là thiếp của Đỗ Văn Hạo, thì mọi việc sau này sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo bây giờ cũng chỉ còn cách cười khổ, lắc đầu nói với Bàn Vũ Cầm: “Nương tử! Đây là lòng tốt của Trần Mỹ Nhân nương nương, nương nương cứ ép ta phải nạp thiếp, nên ta đành phải nghe theo, nếu không thì nương nương sẽ trị tội ta, ta cũng không dám kháng lệnh, nên...”

Bàn Vũ Cầm trông Đỗ Văn Hạo chán chường như vậy, cũng đoán được hắn đang nói thật, bèn cười đáp: “Tướng công còn nhớ không? Cha mẹ và bà của thiếp đã nói với thiếp rồi, Vũ Cầm đã về làm dâu nhà họ Đỗ rồi, thì là người của nhà họ Đỗ, cái tam tông tứ đức thiếp đã thuộc lòng cả rồi. Chuyện nạp thiếp thì lão gia có quyền quyết định hết, Vũ Cầm không dám có thêm ý kiến nào nữa.”

Đỗ Văn Hạo cảm kích vô cùng, cầm lấy tay của nàng nói: “Nương tử, ta, ta thật là...”

“Nhưng nàng yên tâm, ta với Liên Nhi sẽ không xảy ra chuyện gì đâu!” Nghe thấy câu nói này của Đỗ Văn Hạo, thân hình của Liên Nhi cũng rung động lên một cái, rồi lại từ từ cúi đầu xuống.

Bàn Vũ Cầm cười chua chát nói: “Lời của tướng công làm thiếp khó xử vô cùng. Hơn nữa Liên Nhi cô nương là do đích thân nương nương ban tặng, tướng công cũng không được phép trái lệnh. Mà ngay cả đối với một cô gái bình thường, nếu tướng công đã nhận lời lấy người ta làm thiếp rồi, thì làm sao tướng công lại nói lời không giữ lấy lời được cơ chứ? Nương nương ban tặng Liên Nhi là việc vui, cái lễ này phải làm cho ra trò mới được.”

“Anh Tử, người đi tìm người xem ngày, nếu hôm nay là ngày lành thì càng tốt, thì tối nay làm luôn cũng được.”

Liên Nhi mừng rỡ quay sang quỳ xuống dập đầu lạy Bàn Vũ Cầm, rồi mặt đất lại kêu lên ba tiếng côm cốp: “Liên Nhi đa tạ phu nhân khai ân, Liên Nhi khấu kiến phu nhân!”

“Được rồi, đứng dậy đi, về sau chúng ta đều là người một nhà, về sau chăm sóc tốt lão gia là được rồi!”

“Lời nói của phu nhân, Liên Nhi khắc ghi trong lòng, Liên Nhi sẽ phục vụ, hầu hạ lão gia hết mình!” Sau đó lại quỳ xuống dập đầu thêm mấy cái nữa, rồi mới đứng dậy.

Bàn Vũ Cầm giới thiệu Lâm Thanh Đại, Anh Tử và thân phận của những người khác ở trong nhà cho Liên Nhi, Liên Nhi cũng thi lễ chào hỏi từng người một.

Anh Tử cầm lấy ngày sinh tám chữ của Đỗ Văn Hạo và Liên Nhi đi tìm thầy xem bói. Không ngờ ngày hôm nay lại là ngày vô cùng tốt lành, nếu qua ngày hôm nay, thì phải đợi thêm mười ngày nữa mới có ngày tốt. Bàn Vũ Cầm biết vậy nên lập tức làm chủ trì, lo toan việc nạp thiếp cho Đỗ Văn Hạo.

Nghi lễ nạp thiếp tuy không cần lục lễ (cầu hôn, xem ngày sinh tháng đẻ, tặng lễ, tặng quà ăn hỏi, chọn ngày thành hôn, rước dâu), cũng không cần lễ bái thiên địa, nhưng vẫn cần phải có chút tặng phẩm thêm

vào cho nó phải phép, tuy rằng không phải làm lớn, nhưng cũng phải chu đáo tử tế.

Tiệc rượu cũng đã chuẩn bị xong xuôi đầy đủ cả, Trần Mỹ Nhân muốn Đỗ Văn Hạo nạp thiếp, thì hẳn đã thể làm to luôn cho xong, bèn sai người đến Thái Y Viện mời mấy vị Thái Y cao cấp đến, dĩ nhiên còn có cả Tiền Bất Thu nữa. Ngoài ra, lại mời thêm những người bạn thân như Lý Chính của tiệm thuốc trên phố, và còn cả những hàng xóm láng giềng ở kế bên nữa. Lại có những quan viên trong triều biết tin Đỗ Văn Hạo làm lễ, nghĩ Đỗ Văn Hạo bây giờ rất được Hoàng Thượng tin dùng, nên dù không có thiệp mời, cũng vui vẻ cầm quà đến chung vui, kết quả là bữa tiệc rượu này làm đến mười mấy bàn liền.

Thái Y Viện Viện Sử Trịnh Cốc kéo theo cả Cửu Khoa Thái Y Trú đến, nhưng Phó Hạc lại không thấy đến, lần trước Phó Hạc bị ăn ba mươi roi, đến bây giờ vẫn chưa đứng dậy đi lại bình thường được, chắc là do vậy nên không đến.

Do muốn bày vẽ cho Trần Mỹ Nhân biết. Lễ nạp thiếp trừ việc báỉ thiên địa ra, thì các trình tự đều không khác gì nghi lễ khi lấy vợ chính thức cả.

Liên Nhi toàn thân mặc áo phượng, đầu đội mũ phượng, còn Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm cũng thay bộ lễ phục, trong nghi thức này thì Liên Nhi phải bưng trà lên kính mời Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm hai người, rồi lại bảo người ghi chép lại lễ phẩm, việc nạp thiếp đến đây thì hoàn tất, mọi người cùng hoan hô chúc mừng.

Sau khi tiệc rượu tan hết, mọi người đưa Đỗ Văn Hạo và Liên Nhi đến một căn phòng đã được chuẩn bị từ trước, mọi người lại cùng hát lên một hồi, rồi mới giải tán quay người ra về.

Căn phòng này là do chính tay Bàng Vũ Cầm chuẩn bị cho Liên Nhi làm phòng ngủ. Trong phòng có ba gian phòng nhỏ, dù sao người ta cũng là người do Trần Mỹ Nhân ban tặng cho Đỗ Văn Hạo, không thể đối đãi người ta như nha hoàn được, thậm chí còn phải tử tế hơn cả hạng thê thiếp bình thường khác, nên Bàng Vũ Cầm cũng đã cho một nha hoàn tên là Lão Ma Tử đến phục vụ Liên Nhi.

Liên Nhi cũng không tự coi mình là một phu nhân cao quý, vừa vào đến trong phòng đã cởi ngay áo phượng, dỡ ngay mũ phượng, rồi quỳ xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo, cởi giày giúp hắn, giọng ngọt ngào nói: “Thưa lão gia! Để Liên Nhi tắm rửa cho lão gia.”

Nghĩ rằng ván đã đóng thuyền, nương tử của mình cũng đồng ý. Đỗ Văn Hạo cũng chẳng muốn tỏ ra thanh cao nữa, bèn “Ừ!” một tiếng đồng ý.

Liên Nhi mừng rỡ cởi quần áo giúp Đỗ Văn Hạo, đưa hắn ngồi vào trong bồn gỗ, cẩn thận xoa bóp, kỳ cọ cho hắn. Liên Nhi thật không hổ thẹn là nô tỳ thân cận bên người của Trần Mỹ Nhân, kỹ thuật xoa bóp, mát xa của nàng cũng rất điêu luyện, thành thực.

Sau khi tắm xong, Liên Nhi đưa Đỗ Văn Hạo lên giường, rồi tự mình đi tắm rửa xong cũng leo lên giường nằm cùng Đỗ Văn Hạo. Tuy đây mới là lần đầu tiên của Liên Nhi, nhưng nàng cũng thể hiện hết mình, bao nhiêu tư thế kỹ năng đều đem ra sử dụng hết, làm cho Đỗ Văn Hạo lên mây mấy lần trong đêm tân hôn này.

Bàng Vũ Cầm là vợ của Đỗ Văn Hạo thuộc vào hàng nhu mỳ, đoan trang hiền thực, lại được giáo dục tam tông tứ đức từ bé, tư tưởng phong kiến trọng nam khinh nữ vô cùng nặng nề, nên Bàng Vũ Cầm coi chuyện quan hệ giữa hai vợ chồng rất có quý tắc, từ trước đến giờ không có chuyện chủ động tiến tới, trừ phi Đỗ Văn Hạo yêu cầu thay đổi tư thế, chứ tuyệt đối không có chuyện chủ động phối hợp với Đỗ Văn Hạo, thậm chí đến cả kêu lên mấy tiếng sung sướng cũng không bao giờ có, vì sợ như thế sẽ mang tiếng là dâm dăng, do vậy chuyện chăn gối giữa nàng và Đỗ Văn Hạo cũng có phần nhàm chán, nặng nề.

Nhưng Liên Nhi là phận làm lễ, mà đã là thân làm lễ thì nhiệm vụ của nàng là phải phục vụ làm sao cho lão gia được hưởng thụ một cách sung sướng nhất. Hồi trước, khi Liên Nhi còn ở trong Hoàng Cung, nàng cũng đã được bồi dưỡng dậy dỗ cho kỹ thuật làm việc này, để về sau lỡ Hoàng Thượng để ý đến mình, còn biết cách làm cho Hoàng Thượng thỏa mãn, vui vẻ, lấy lòng Hoàng Thượng. Tuy là tỷ lệ cơ hội xảy ra việc Hoàng Thượng để ý đến cung nữ gần như bằng không, nhưng việc bồi dưỡng kỹ thuật này thì lại không được phép lơ là, bởi tuy tỷ lệ thấp như vậy nhưng không phải là không thể biến thành sự thật, những việc như thế cũng đã từng xảy ra trước đó rồi, nên việc học hỏi bồi dưỡng là hết sức cần thiết.

Đỗ Văn Hạo vô cùng thỏa mãn, sau mấy trận mây mưa với Liên Nhi xong, người cũng cảm thấy mệt mỏi, nằm bẹp trên giường, ôm Liên Nhi vào trong lòng, vỗ vỗ vào vai nàng nói: “Cũng không tồi chút nào!”

Liên Nhi then thùng chui vào trong lòng của Đỗ Văn Hạo trả lời: “Đa tạ lão gia đã quá khen! Về sau Liên Nhi sẽ làm tốt hơn bây giờ nữa!”

“Ừm, ta muốn hỏi nàng một việc, có phải Trần Mỹ Nhân sai nàng đến để giám sát ta không?”

Trong lúc đang mận nồng như thế này, Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên hỏi câu hỏi như vậy, Liên Nhi đột nhiên vùng dậy, lồm lổ quỳ luôn xuống dưới đất, dập đầu nói: “Thưa lão gia! Tiệp Thiếp không dám!”

“Nàng dám nói là không có?” Giọng của Đỗ Văn Hạo lạnh tanh như dao, nhìn chăm chăm vào Liên Nhi hỏi.

Liên Nhi ngập ngừng đôi chút, rồi lại dập đầu trả lời: “Thưa lão gia, mấy ngày hôm trước, nương nương đúng là có dặn dò cho Liên Nhi như vậy, nhưng trong lòng của Liên Nhi cũng có tính toán riêng cho bản thân mình. Lão gia đã nạp Liên Nhi về làm thiếp rồi, thì Liên Nhi dù là sống hay là chết thì đều là người của lão gia rồi, dĩ nhiên sẽ một lòng một dạ bảo hộ cho lão gia. Thế nên Liên Nhi quyết không bao giờ bán đứng lão gia, cũng như cãi lời lão gia cả!”

“Có thật vậy không?”

“Tiệp thiếp nếu mà nói dối nửa lời, thì sẽ bị sét đánh không toàn thân!” Liên Nhi lại dập đầu tuyên thệ.

“Nếu mà như vậy thì khi Trần Mỹ Nhân hỏi nàng, thì nàng định đối phó thế nào?”

“Những câu nào nên nói, những câu nào không nên nói, tiệp thiếp biết mình phải làm gì!”

Đỗ Văn Hạo ngấm nhìn Liên Nhi một lúc, rồi dịu giọng lại hỏi Liên Nhi: “Vậy nàng có đồng ý đem chuyện của Trần Mỹ Nhân ra kể cho ta biết không?”

264. Chương 249: Thuốc Không Đúng Bệnh! 1

Liên Nhi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, thân hình yếu đuối của nàng lại run lên một cái, giọng nói nhỏ nhẹ đáp: “Tiệp thiếp nếu biết chuyện gì dĩ nhiên sẽ nói cho lão gia biết! Nhưng Trần Mỹ Nhân hành sự rất cẩn thận, đến những người thân cận nhất nương nương cũng không tin tưởng, thế nên tiệp thiếp cũng không biết nhiều chuyện về nương nương cho lắm, e rằng cũng chẳng có gì để nói cho lão gia biết cả.”

“Có lẽ đối với nàng thì nó không có gì, nhưng đối với ta thì lại rất có tác dụng thì sao. Nàng cứ yên tâm, chỉ cần Trần Mỹ Nhân nương nương không làm gì cần quấy, ta quyết không vu oan cho nương nương. Nhưng nếu như nương nương làm những việc khuất tất, thì ta cũng không bao giờ làm ngơ đâu.”

“Tiệp thiếp đã hiểu!”

Đỗ Văn Hạo quay mặt sang ngấm nhìn Liên Nhi, hỏi thẳng luôn vào vấn đề: “Nơi hậu cung, bao nhiêu Phi Tần bị bệnh có phải là do Trần Mỹ Nhân nương nương giở trò không?”

“Tiệp thiếp không biết!” Liên Nhi dập đầu đáp: “Không phải Liên Nhi bênh cho nương nương, mà là do tiệp thiếp không hề biết gì về chuyện này cả, mong lão gia minh xét!”

Đỗ Văn Hạo kéo nàng lại vào trong lòng, sờ soạn lên thân hình mịn màng của nàng rồi gật đầu nói: “Lão gia biết nàng nói thật, kể cả nương nương có làm chuyện đó rồi đi chăng nữa, thì việc quan trọng như vậy cũng không thể để cho nàng biết được, nếu nàng biết được chuyện này rồi, thì làm sao mà nương nương lại ban tặng nàng cho ta để cản lại nương nương một cái chứ, đúng không? Người ta hay nói nhân nghĩa vợ chồng, mà vợ thì phải nghe theo chồng chứ, Trần Mỹ Nhân đại gì mà làm chuyện ngu ngốc như vậy!”

Liên Nhi nghe xong nấc lên từng tiếng, khóc thút thít trong lòng Đỗ Văn Hạo: “Lão gia thật là tốt! Tiệp thiếp đa tạ lão gia vô cùng!”

“Thôi được rồi! Chỉ cần nàng một lòng một dạ với ta, ta cũng sẽ như vậy với nàng!”

“Vâng! Tiệp thiếp đã hiểu rồi.”

Đỗ Văn Hạo lại thuận miệng hỏi tiếp: “Trước khi ta đến đây, thì các nương nương ở trong cung hay đi tìm vị Thái Y nào chữa bệnh vậy?”

“Ừm! Là Phó Viện Phán, đúng rồi, Phó Viện Phán có rất nhiều phương thuốc bí truyền để dưỡng da, làm đẹp hiển dâng cho Hoàng Hậu nương nương, và cho cả nương nương của tiện thiếp nữa! À không, bây giờ thiếp nên xưng là Trần Mỹ Nhân nương nương, nghe nương nương nói hiệu quả rất tốt!”

“Thật vậy sao? Cái nghệ thuật bảo dưỡng của Thái Hoàng Thái Hậu cũng là dùng phương thuốc bí truyền của ông ta đúng không?”

“Có lẽ là vậy! Những việc như vậy đều là bí mật, người ngoài ít người được biết lắm, thế nên tiện thiếp cũng không biết!”

“Trần Mỹ Nhân nương nương còn hay thân thích với ai nhất? Ai là người hay đến Thiên Nhan cung chơi?”

“Thế thì nhiều lắm, hồi trước khi Vương An Thạch vẫn còn làm tể tướng thì ông ấy và thuộc hạ rất hay đến chơi.”

“Nghe nói Trần Mỹ Nhân là do Vương An Thạch hiến tặng cho Hoàng Thượng đúng không?”

“Đúng vậy, mọi người đều nói ông ấy vì dâng tặng Trần Mỹ Nhân mà được Hoàng Thượng phong cho chức Tể Tướng.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lão gia của nàng tuy mới chỉ một lần được gặp mặt Hoàng Thượng, nhưng thấy Hoàng Thượng không phải thuộc hạng người hồ đồ chút nào. Cho dù Hoàng Thượng rất yêu quý Trần Mỹ Nhân, nhưng cũng không phải vì thế mà đem cái chức tể tướng quan trọng như vậy ban cho người khác một cách bừa bãi được, Vương An Thạch cũng là một người rất có thực tài đó.”

“Vâng, thưa lão gia!” Liên Nhi vẫn chưa biết Đỗ Văn Hạo rốt cuộc đứng về phe bên nào, nên cũng không dám nói bừa làm Đỗ Văn Hạo phật lòng, bèn nhẹ nhàng chuyển đề tài câu chuyện sang hướng khác: “Khi Phó đại nhân bận có việc không đến được, thì Đại Phương Mạch Thái Y Ngô Khởi Minh sẽ đến thay cho ông ta, nghe nói Ngô Khởi Minh đại nhân cũng có chút huyết thống với Phó đại nhân.”

Ngô Khởi Minh? Đỗ Văn Hạo vắt óc cố nhớ xem có ấn tượng gì không? Nhưng rốt cuộc Ngô Khởi Minh cũng chẳng để lại ấn tượng gì cho hắn cả, Ngô Khởi Minh chẳng qua cũng chỉ là một Thái Y thông thường ở Thái Y Viện mà thôi. Mà Thái Y thì có đến hàng trăm người, Đỗ Văn Hạo mới chân ướt chân ráo đến đây, nhưng ai cũng biết hắn, còn hắn thì chẳng biết ai cả. Nhưng nếu là cùng hội cùng thuyền với Phó Hạc thì Đỗ Văn Hạo đã có ngay ấn tượng không tốt về người này rồi.

Đang trong lúc nói chuyện, đột nhiên bên ngoài có tiếng bấm báo: “Lão gia, thiếu phu nhân, có khẩu dụ của Hoàng Thượng truyền đến, mời lão gia mau mau ra tiếp chỉ.”

Đỗ Văn Hạo lấy làm kinh hãi, đêm hôm khuya khoắt thế này rồi mà Hoàng Thượng lại có chỉ, không phải đã xảy ra chuyện gì rồi chứ?

Hai người đều vội vàng trở mình ngồi dậy, gọi thêm một đứa nha hoàn đến giúp thay bộ quan phục, vội vã chạy tới.

Một viên thái giám già đem theo mấy tên thái giám trẻ cùng đám đại nội thị vệ, đang ngồi ngay ở tiền đường uống trà, trông thấy Đỗ Văn Hạo đi ra, lão thái giám đó vội vã chấp tay nói: “Đỗ đại nhân! Muộn thế này rồi, còn đến đây phá hỏng giấc ngủ của đại nhân, nghe nói đại nhân mới nạp thiếp, không làm lỡ chuyện động phòng hoa chúc của đại nhân chứ? Ha ha ha!”

“Làm gì có, công công chê cười rồi, xin hỏi quý danh của công công là gì?”

“Ta họ Tôn, tên Hủ, là thái giám phục vụ cho Hoàng Thượng ở Ngự Thư Phòng.”

“Ồ thì ra là Tôn công công, ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu!” Đỗ Văn Hạo đã từng nghe Tiều công công nhắc đến viên thái giám già thân cận bên Hoàng Thượng, rất được Hoàng Thượng Tổng Thần Tông tin tưởng, chính là vị Tôn công công này.

“Ha ha, mời Đỗ đại nhân tiếp chỉ trước đã, việc này rất hệ trọng không thể chậm trễ thêm nữa!”

Đỗ Văn Hạo vội vã vén áo quỳ xuống tiếp chỉ.

Tôn công công cất cao giọng đọc Thánh Chỉ: “Hoàng Thượng khẩu dụ, truyền Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo lập tức vào cung, khám chữa bệnh cho mẫu thân của Lâm Tiệp Trữ là Thủy Bình Quận Quân Phụng nương nương, khám thử!”

“Thần lĩnh chỉ!”

Đỗ Văn Hạo trong lòng hơi có chút nghi hoặc, ban sáng hần ám chỉ cho Lâm Tiệp Trữ về bảo Đức Phi nương nương giả vờ bị bệnh để hần có thể vào trong cung chữa bệnh cho mẫu thân của Lâm Tiệp Trữ, nhưng chờ cả buổi chiều chẳng thấy có động tĩnh gì cả, không ngờ đêm hôm khuya khoắt lại nhờ được Hoàng Thượng hạ chỉ cho hần vào cung khám bệnh, nàng Lâm Tiệp Trữ này không phải đã thất sủng rồi hay sao? Hơn nữa ngay cả Hoàng Thượng nàng ta cũng lạnh lùng băng giá lắm, không biết làm cách nào mà nàng lại có thể bảo được Hoàng Thượng hạ chỉ cho mình vào cung chữa bệnh cho mẫu thân của nàng cơ chứ?

Sự việc này có lẽ nên quay lại vào buổi chiều chập tối ngày hôm đó.

Khi trời vừa chập tối, Tổng Thần Tông và đám tùy tùng đi đến cung Thánh Thụy của Đức Phi nương nương.

Đức Phi nương nương và Lâm Tiệp Trữ đã ăn mặc chỉnh tề, đứng chờ ở cổng nghênh giá, Đức Phi nương nương trông thấy Hoàng Thượng đang tiến lại gần từ đằng xa, liền rí tai nói nhỏ cho Lâm Tiệp Trữ nghe: “Muội đừng có mà đến nụ cười của mình cũng keo kiệt không ban cho người khác nữa đấy! Cái mà Hoàng Thượng muốn không phải là một tòa núi băng giá lạnh, mà là một người vợ biết ôn tồn, hỏi thăm, quan tâm, chăm sóc chồng.”

Tuy nói rằng Lâm Tiệp Trữ đã sinh hạ cho Hoàng Thượng hai người con trai và một người con gái, nhưng mỗi lần gặp Hoàng Thượng thì vẫn hồi hộp, tim đập rộn ràng, đến nỗi mồ hôi tay chảy ra ướt đầm cả lòng bàn tay, nên thấp giọng đáp lời: “Thưa tỳ tỳ! Muội biết rồi!”

Khi Hoàng Thượng đi đến gần, thì mới phát hiện ra bên cạnh nương nương còn có một nữ nhân khác đứng cạnh đó. Hoàng Thượng định thần nhìn kỹ, thì ra là băng mỹ nhân Lâm Tiệp Trữ, lập tức không giấu được vẻ ngạc nhiên.

Đức Phi và Lâm Tiệp Trữ quỳ xuống nghênh giá: “Thần thiếp khấu kiến Hoàng Thượng.”

“Đứng dậy đi! Băng Nhi, sao nàng lại ở đây?”

Băng Nhi là tên của Lâm Tiệp Trữ do đích thân Hoàng Thượng ban cho nàng, khi nàng vẫn còn được Hoàng Thượng sủng ái. Cái tên này cũng là do Hoàng Thượng nửa đùa nửa thật trêu nàng lạnh lẽo, băng giá như tuyết vậy. Lâm Tiệp Trữ sau khi bị thất sủng, cũng đã lâu lắm rồi không nghe thấy ai gọi mình tên này nữa, bây giờ nghe thấy thể thân thể đột nhiên run lên, nhớ lại những chuyện ngày trước, bất giác xốn xang trong lòng, hai mắt đã chột ngấn lệ rưng rưng. Lâm Tiệp Trữ nhất thời cứ đứng trơ ra như phỗng không biết nên trả lời Hoàng Thượng ra sao nữa.

Đức Phi nương nương thấy vậy, vội vã đáp lời thay Lâm Tiệp Trữ: “Thưa Hoàng Thượng! Cung Nguyệt Thanh của Tiểu Duyệt có gió xuân lạnh tràn về, làm cho hoa mai muôn nở. Trưa hôm nay, Tiểu Duyệt đến đây tặng cho thiếp một túi cánh hoa mai bị gió thổi rơi rụng xuống đất, nói rằng cánh mai rụng có thể làm bánh Mai Hoa Cao, mà bánh Mai Hoa Cao là vật mà Hoàng Thượng rất thích ăn, nên Tiểu Duyệt đích thân làm một ít qua đây, muốn dâng tặng cho Hoàng Thượng.”

Hoàng Thượng trông thấy Lâm Tiệp Trữ nở một nụ cười hiếm có trên đôi môi của nàng, lại nghe thấy nàng còn đích thân làm món bánh Hoa Mai Cao mang đến cho mình, thì mặt mày tươi cười, rạng rỡ đi đến trước mặt của Lâm Tiệp Trữ, thấp giọng nói: “Bông tuyết nhỏ của ta, sao hôm nay nàng lại biết cách thương Trẫm như vậy chứ?”

“Hoàng Thượng!” Lâm Tiệp Trữ vẫn không biết nên trả lời ra sao, nàng luôn cảm thấy ở bên cạnh Hoàng Thượng, làm việc gì, nói cái gì cũng không thể như ý mình được, như là biến thành một con người khác vậy.

Đức Phi nương nương trông thấy Lâm Tiệp Trữ vẫn cứ ngẩn người ta như vậy, vội vàng vòng tay ra sau lưng Lâm Tiệp Trữ chọc vào eo nàng một cái, làm cho Lâm Tiệp Trữ giật mình sức tỉnh, nàng vội vã trả

lời: “Bẩm Hoàng Thượng! Cây mai trong cung của Băng Nhi, mấy hôm trước có gió lạnh xuân về, làm cho cây mai lại một lần nữa ra hoa, Thái Hoàng Thái Hậu cho người xem bói, thì được biết đó là một điềm tốt lành. Băng Nhi nghĩ rằng, đây cũng là một dịp hiếm có, nên đích thân làm vài món điểm tâm dâng lên để Hoàng Thượng nếm thử, nhưng e mình không có phúc gặp được Hoàng Thượng, nên Băng Nhi mới đến đây để nhờ Đức Phi nương nương dâng tặng giúp Băng Nhi, bây giờ xong việc rồi, Băng Nhi xin được phép cáo từ!” Nói xong, Lâm Tiệp Trữ bèn cúi người lui ra.

Hoàng Thượng nghe thấy mấy câu này thốt ra từ miệng của Lâm Tiệp Trữ, thì vui mừng khôn tả, mừng rỡ nói: “Nàng đừng đi! Trẫm hiếm khi lại được Băng Nhi quan tâm đến Trẫm như vậy, Băng Nhi đã cất công đến đây rồi thì ở lại đây luôn, đêm nay ba chúng ta cùng ăn bánh Mai Hoa Cao thưởng thức cái đêm đặc biệt này!” Nói rồi Hoàng Thượng liền một tay dắt Đức Phi, một tay dắt Lâm Tiệp Trữ đi vào trong cung.

Đúng vào lúc này, cánh cổng bên của tẩm cung của Đức Phi nương nương hé mở ra, một bóng đen phóng ra khỏi đó, và mất dạng trong bóng đêm.

Thiên Nhan cung của Trần Mỹ Nhân.

Có tiếng rơi vỡ loảng xoảng, như là bị một người nào đó cầm lấy tách trà đập mạnh nó xuống đất vỡ choang, mảnh vỡ bắn rơi tung tóe khắp nơi.

“Người nói gì?” Đôi mắt phượng của Trần Mỹ Nhân trợn ngược lên, nhìn chăm chăm vào đứa cung nữ đang quỳ dưới sàn: “Hoàng Thượng lại đến tẩm cung của Đức Phi nương nương?”

“Vâng! Có cả Lâm Tiệp Trữ nương nương cũng ở trong cung Thánh Thụy nữa.”

Hai bàn tay của Trần Mỹ Nhân nắm chặt vào nhau, tức đến độ toàn thân run lên bần bật: “Đức Phi đúng là con tiện nhân lăng lợ, vô liêm sỉ! Đồ khổ rách áo ôm! Nó dám độc chiếm Hoàng Thượng ba ngày hôm nay rồi, đúng là đồ mặt dày thối tha! Giờ lại còn thêm cái con nửa người nửa xác ướp Lâm Tiệp Trữ nữa chứ, bọn chúng muốn tranh cướp Hoàng Thượng với ta hả? Được thôi! Có giỏi thì cứ tranh cướp với ta đi! Xem ai giỏi hơn ai!”

Loảng xoảng...! Choang...!

Trần Mỹ Nhân tức đến phát điên, nắm được những đồ sành sứ nào, đều quăng vút vỡ loảng xoảng trên sàn.

Các mảnh vỡ của lọ hoa, bình gốm, tách trà nằm ngổn ngang khắp trên nền nhà.

Đứa cung nữ quỳ phía dưới sàn sợ đến im thin thít, không dám ho he lấy một tiếng, chỉ dám quỳ dưới đó thu mình lại, như muốn trốn khỏi tầm mắt của Trần Mỹ Nhân vậy.

Trần Mỹ Nhân đập vỡ hết các thứ có thể đập vỡ được ở trong phòng, thì mới hả được một chút cơn giận đang ngùn ngụt bốc lên trong người. Trần Mỹ Nhân giờ này dường như cũng đã bình tĩnh hơn một chút, nhìn đứa cung nữ đang quỳ dưới sàn nhà: “Cái đồ ngu ngốc này! Sao vẫn còn quỳ ở đây làm gì nữa? Sao vẫn chưa đi theo dõi hai con hồ ly tinh đó tiếp đi, còn quỳ ở đây làm gì? Có tình hình gì mới lập tức báo về cho ta biết!”

Cung nữ đó thở phào nhẹ nhõm trong bụng, vội vã gập đầu đồng ý, rồi lui ra nhanh như tia chớp.

Lúc này, trong cung Thánh Thụy, tiếng đàn đang vang lên réo rắt.

Lâm Tiệp Trữ ngồi ngay phía trước cây đàn Cổ Tranh đánh đàn trợ hứng cho Đức Phi nương nương nhảy múa, đáng người pháp phối, lỏng lẻo. Hôm nay, Tống Thần Tông nhã hứng nổi lên ngút trời, Lâm Tiệp Trữ đã làm cho Hoàng Thượng có một cảm giác hoàn toàn mới mẻ về nàng, Tống Thần Tông suy đi tính lại, không ngờ đã sáu năm rồi mình đã không nói chuyện với người mà năm xưa lúc nào cũng uống rượu thưởng trăng với mình. Mấy năm gần đây, Lâm Tiệp Trữ đã trưởng thành hơn, say đắm lòng người hơn xưa rất nhiều. Và điều quan trọng nhất là, khuôn mặt băng giá lạnh lùng của nàng bây giờ cũng biết mỉm cười với người đàn ông của nàng rồi. Tống Thần Tông bây giờ nhã hứng đã lên đến đỉnh điểm, nên cũng lấy một cây sáo ra thổi, tiếng sáo vang lên thanh thoát hòa nhập với tiếng đàn và điệu múa của hai vị nương nương, tạo nên một bức tranh trữ tình đẹp như trong mộng.

Ngày trước, khi Tống Thần Tông và Lâm Tiệp Trữ vẫn còn ân ái với nhau, thì hai người vẫn thường thổi sáo đánh đàn hòa tấu cùng nhau như vậy, cho dù đã mấy năm không hòa tấu cùng nhau, nhưng rất nhanh,

hai người đã có thể phối hợp ăn ý với nhau rồi, không hề có chút gì gượng gạo hay xa lạ cả, mà ngược lại họ như hai người bạn tri âm lâu ngày không gặp, nhưng lại càng hiểu ý nhau hơn vậy.

Khi cuộc hòa tấu kết thúc, Tống Thần Tông đặt ống sáo trong miệng mình xuống, ngẩng nhìn Lâm Tiệp Trữ, dịu dàng nói: “Băng Nhi, sao trong âm khúc của nàng tiềm trữ một điều gì đó đau buồn thê lương vậy? Có tâm sự gì sao?”

Lâm Tiệp Trữ gật gật đầu, nàng ghi nhớ lời dặn của Đức Phi nương nương là không nên nói xấu Trần Mỹ Nhân trước mặt Hoàng Thượng. Dù sao Trần Mỹ Nhân vẫn là người được Hoàng Thượng sủng ái nhất hiện nay, nếu không xử lý cẩn thận sẽ làm cho Tống Thần Tông không những không đồng ý Đỗ Văn Hạo vào cung chữa bệnh cho mẫu thân của nàng, mà còn làm cho Tống Thần Tông thấy nàng đang đổ kỵ với Trần Mỹ Nhân, nên cố ý tìm lý do để hãm hại nàng ta.

“Là mẫu thân của Băng Nhi bệnh rồi.” Lâm Tiệp Trữ buồn bã nói.

Tống Thần Tông đi đến bên Lâm Tiệp Trữ rồi ngồi xuống, ôm lấy đôi vai của nàng, vỗ về nói: “Trầm hằng ngày bây giờ cũng ít quan tâm đến nàng, thể bệnh của Quận Quân thể nào rồi? Tìm Thái Y xem bệnh chưa?”

265. Chương 249: Thuốc Không Đúng Bệnh! 2

Lâm Tiệp Trữ hiểu rằng nụ cười của nàng bây giờ đáng giá hơn những giọt nước mắt của nàng nhiều. Rốt cuộc cũng là do nàng khác với những Phi Tần khác, nếu dùng lời của Đức Phi nương nương mà nói, thì do Tống Thần Tông đã quá quen với cái điệu bộ lạnh lùng băng giá của nàng rồi, thế nên nụ cười của nàng còn hiếm có hơn cả chuyện hoa mai mấy hôm trước nở hoa trở lại, nghĩ vậy nên Lâm Tiệp Trữ miễn cưỡng hé miệng cười: “Băng Nhi đã tìm Thái Y rồi, nhưng, Thái Y nói bệnh của mẫu thân phức tạp vô cùng, bọn họ cũng không có cách nào chữa trị cả, thế nên bệnh của mẫu thân ngày càng nặng, nhưng mẫu thân vẫn cứ khuyên Băng Nhi không nên lo lắng quá. Nhưng do Sĩ Nhi lần nào gặp bà, cũng khóc đòi Băng Nhi phải tìm được vị đại phu tài giỏi đến chữa bệnh cho mẫu thân.”

Sĩ Nhi tên là Triệu Sĩ, là con trai của Lâm Tiệp Trữ với Tống Thần Tông, là Thái Tử thứ mười hai của Tống Thần Tông.

Tống Thần Tông nói: “Sĩ Nhi nói cũng đúng, nếu không được thì mau đổi vị Thái Y khác đến khám xem sao.”

Lâm Tiệp Trữ xúc động vô cùng, vội vã hỏi Tống Thần Tông: “Vậy Hoàng Thượng nghĩ xem nên đổi ai cho thích hợp bây giờ?”

Tống Thần Tông nhìn nàng một cái, trầm ngâm đôi lúc rồi mở miệng nói: “Thái Y Viện người nhiều như vậy, có rất nhiều người y thuật cao siêu mà.”

Đôi mắt Lâm Tiệp Trữ mong mỏi nhìn Tống Thần Tông: “Băng Nhi đã đổi biết bao nhiêu Thái Y rồi, nhưng bọn họ đều bảo không chữa nổi, phải nhờ người nào y thuật cao hơn nữa, e rằng mới được.”

Tống Thần Tông lại nhìn Lâm Tiệp Trữ thêm một lần nữa, hai đường lông mày cau vào nhau, im lặng không nói.

Đức Phi nương nương nhìn ra ngay được, Tống Thần Tông đã hiểu ý của Lâm Tiệp Trữ chỉ người y thuật cao siêu chính là Đỗ Văn Hạo. Thế nhưng Tống Thần Tông vẫn cứ đánh trống lảng, rõ ràng là không muốn Đỗ Văn Hạo đi khám bệnh cho mẫu thân của Lâm Tiệp Trữ. Suy cho cùng, thì cũng là do Trần Mỹ Nhân đứng đằng sau đỡ trò mới nên như vậy. Trần Mỹ Nhân cứ kêu ca là bệnh của mình vẫn chưa khỏi, không thể thiếu Đỗ Văn Hạo được. Tống Thần Tông âu cũng là lo lắng cho bệnh tình của Trần Mỹ Nhân nên mới do dự như vậy, nên khi tìm Thái Y chữa bệnh cho nàng, thì cũng phải tìm Thái Y có y thuật cao siêu nhất để chữa, điều này cũng nên thông cảm cho Tống Thần Tông, ai bảo Trần Mỹ Nhân bây giờ là người mà Tống Thần Tông cưng chiều nhất.

Do vậy không thể để Tống Thần Tông mở miệng đi vào cái ngõ cụt này trước được! Đức Phi nương nương bèn nhanh nhẩu chen ngang vào: “Bẩm Hoàng Thượng! Đợi đại nhân nghe nói Hoàng Thượng hay bị ra mồ

hội tay, nên đặc chế ra một loại thuốc nhờ thiếp có cơ hội thì hiến dâng cho Hoàng Thượng sử dụng!”

Đức Phi nương nương bèn đem một hộp thuốc đến đưa cho Tổng Thần Tông.

Tổng Thần Tông tiếp lấy, cười cười nói: “Ừm, tốt lắm! Con mắt của Đỗ ái khanh quả nhiên không tồi chút nào, y thuật của Đỗ đại nhân Trầm rất yên tâm!”

“Đúng vậy, Đỗ đại nhân trị liệu các loại bệnh nan y, tạp chứng đều có rất nhiều kinh nghiệm và tâm đắc. Có rất nhiều bệnh các Thái Y khác nói là hết thuốc chữa rồi, vậy mà chỉ cần qua tay của Đỗ đại nhân thôi, mà căn bệnh cũng sẽ được trị khỏi!”

Lâm Tiệp Trữ lúc này hai mắt đầm lệ đáp: “Đúng vậy! Nếu như được Đỗ đại nhân xem bệnh cho mẫu thân của thiếp thì tốt biết bao, chỉ tiếc là mẫu thân của thiếp chỉ là Thủy Bình Quận Quân, không đủ tư cách triệu mời Đỗ đại nhân đến khám bệnh. Thần thiếp sau khi sinh hạ Sĩ Nhi và Khuất Nhi, may mà có mẫu thân lo liệu mọi bề, những năm tháng đó Sĩ Nhi và Khuất Nhi lại rất hay bị bệnh, đêm nào cũng khóc, thần thiếp thân thể lại yếu, đêm nào cũng thức trông như vậy cũng không lại, may mà có mẫu thân ôm hai đứa ru ngủ cho đến sáng hôm sau. Nhớ lại khi mới sinh, thần thiếp không có sữa cho hai con bú, lại tìm không được vú nuôi, hai con đói quá kêu khóc thảm thiết, lại là mẫu thân nấu cháo mớm cho hai con ăn. Khi hai con bệnh, mẫu thân lo lắng hơn cả thần thiếp lo lắng cho con, người đi khắp mọi nơi để tìm Thái Y chữa trị cho hai đứa...Hu...Hu...”

Nói đến đúng chuyện đau buồn của mình, Lâm Tiệp Trữ không cầm nổi lòng nức nghẹn, khóc đầm đìa không thôi.

Tổng Thần Tông cau mày nói: “Ồ vậy sao? Sao Trầm không biết chuyện này vậy?”

Đức Phi nương nương cười đáp: “Mấy năm đó Hoàng Thượng bận cải cách biến pháp, rất ít khi quan tâm đến hậu cung, mà mấy tên quân sự cũng toàn là những kẻ háms lợi, bịa truyện bảo Lâm Tiệp Trữ bị thất sủng, rồi bỏ mặc Tiệp Trữ không quan tâm, đến cả tiểu Hoàng Tử cũng phải chịu khổ lây, may mà có Quận Quân giúp đỡ lo liệu mọi bề từ bé đến lớn.”

Tổng Thần Tông gật gật đầu: “Đúng vậy, mấy năm nay Trầm cũng bận việc triều chính, không chăm sóc được mẹ con nàng, làm cho nàng phải chịu khổ nhục như vậy, lại còn làm liên lụy đến cả Quận Quân chịu khổ cùng ba mẹ con nàng, thật tội cho Quận Quân quá!”

Lâm Tiệp Trữ khóc lóc, buồn bã trả lời: “Đúng vậy! Bây giờ mẫu thân của thiếp bị bệnh rồi, vậy mà thiếp không thể tìm được vị Thái Y tài giỏi nào đến chữa bệnh cho mẫu thân, chỉ biết đứng nhìn mẫu thân chịu khổ, mà không biết làm thế nào cả!”

Tổng Thần Tông suy nghĩ một lúc thở dài nói: “Đúng vậy! Quận Quân chăm sóc Sĩ Nhi và Khuất Nhi bao nhiêu năm như vậy, Quận Quân cũng cao tuổi rồi, bị bệnh thì nàng cũng nên chăm lo cho Quận Quân. Thế này vậy, Trầm sẽ lập tức hạ chỉ lệnh cho Đỗ ái khanh đến chữa bệnh cho Quận Quân, hạ lệnh cho hần phải dốc hết sức chữa khỏi bằng được bệnh của Quận Quân mới thôi!”

Lâm Tiệp Trữ vui mừng lẫn lộn, quỳ xuống dập đầu tạ ơn: “Thần thiếp thay cho mẫu thân bái tạ long ân của Thánh Thượng!”

Tổng Thần Tông bèn viết luôn chiếu chỉ triệu Đỗ Văn Hạo, sau khi giải quyết xong chuyện này, Lâm Tiệp Trữ và Đức Phi nương nương đều vui mừng khôn tả.

Thế theo ý của Tổng Thần Tông, đêm hôm nay Đức Phi nương nương và Lâm Tiệp Trữ cùng phải hầu hạ Hoàng Thượng. Nhưng vì lần này Tổng Thần Tông đến đây vốn là muốn vui vẻ cùng Đức Phi nương nương, nên Lâm Tiệp Trữ cũng không muốn chen ngang vào giữa hai người. Hơn nữa với tính cách của Lâm Tiệp Trữ thì nàng không bao giờ chịu nằm ngủ ba người chung với nhau cả. Thế nên nhân lúc Tổng Thần Tông xuống chiếu gọi Đỗ Văn Hạo vào cung chữa bệnh, bèn tìm cơ chăm sóc mẫu thân rồi cáo từ ra về.

Đỗ Văn Hạo đi theo Tôn công công gấp rút đến cung Nguyệt Thanh của Lâm Tiệp Trữ, lúc này cũng đã là canh ba rồi.

Lâm Tiệp Trữ vẫn đứng ngóng ở cổng của tẩm cung, khi trông thấy từ đằng xa có mấy tên thái giám hộ tống hai chiếc kiệu đi đến, thì đoán ngay ra được đó là Đỗ Văn Hạo, bèn vội vàng đi đến nghênh đón.

Khi kiệu dừng lại, rèm kiệu vén lên, Đỗ Văn Hạo đeo theo hộp thuốc, từ trong kiệu bước xuống, đến trước mặt Lâm Tiệp Trữ thì lễ: “Đỗ đại nhân, cuối cùng đại nhân cũng đến rồi, Đa tạ đại nhân!” Lâm Tiệp Trữ vì quá vui mừng, nên giọng nói có phần run run.

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp lễ lại một cái thật sâu: “Xin nương nương đừng khách khí như vậy, mau đưa hạ thần đi gặp Quận Quân để chữa bệnh.”

“Được, xin hãy theo ta!”

Quận Quân Phùng Thị vốn cũng có tấm cung riêng của mình, nhưng do bị bệnh nên Lâm Tiệp Trữ đưa về đây chăm sóc bà cho tiện. Rất nhanh nàng đã đưa Đỗ Văn Hạo đến phòng nghỉ của Quận Quân.

Cung nữ đứng ở cửa phòng trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến bèn cúi người hành lễ, Đỗ Văn Hạo đi thẳng luôn vào trong phòng, chỉ thấy trong này có một chiếc giường to, trên đó nằm một bà lão gầy gò, tóc tai bạc trắng, mặt như sắp chết, hai mắt hờn sâu, duy có đôi má còn hồng hào đôi chút. Cổ của bà lằn lên những đường gân xanh to đậm, đôi tay gầy gò khô khốc đặt bên ngoài chiếc chăn, trông như vỏ cây từng trăm tuổi, nhần nhoe không còn sức sống.

Trên đầu giường đặt một chiếc chậu gỗ, trong chậu vẫn còn đọng một ít nước, hiển nhiên cái thau này là nơi chuyên dụng cho bà nôn ói tại đây.

Đỗ Văn Hạo cúi người nhẹ nhàng hỏi: “Thưa Quận Quân, người có nghe được tiếng của vi thần không?”

Hai mắt già nua của Phùng Thị mở ra đục ngầu nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, đôi môi động đậy nhưng không phát ra được tiếng nói.

Đỗ Văn Hạo vươn tay ra sờ vào trán của bà, thấy trán bà nóng rực, vừa lúc đó cung nữ cũng đã bê ra cho Đỗ Văn Hạo một chiếc ghế, hần liền ngồi xuống rồi quay ra hỏi Lâm Tiệp Trữ: “Quận Quân bị phát bệnh khi nào vậy? Khi mới phát bệnh thì có hiện tượng gì?”

“Cũng được gần một tháng rồi, mẫu thân hồi trước có mắc bệnh về dạ dày, rất hay lên cơn đau và bị trướng dạ dày. Mời mấy vị Thái Y đến chữa, thì bọn họ đều nói đây là bệnh cũ lâu năm rất khó chữa, chỉ có mỗi cách là từ từ mà trị. Khai mấy phương thuốc uống rồi mà vẫn không thấy đỡ hơn chút nào. Sau đó Phó Viện Phán tiến cử Đại Phòng Mạch Thái Y Ngô Khởi Minh đến đây chữa trị, Ngô đại nhân chẩn đoán là tỷ vị bị suy nhược, nên khai một phương thuốc, nhưng mẫu thân uống xong thì bệnh lại ngày càng nặng thêm.”

“Tại sao không đi tìm đệ tử của vi thần là Tiền Bất Thu?”

“Ta đi tìm rồi, nhưng Phó Viện Phán nói là Tiền đại nhân chỉ chuyên về tiểu phương mạch (chuyên về nhi khoa) mà thôi, mà Ngô Thái Y thì lại là người chuyên trị căn bệnh này, nếu như Ngô đại nhân đã hết cách chữa, thì người khác cũng vậy, nên không đồng ý cho Tiền đại nhân đến chữa.”

“Sao Phó Hạc lại có quyền nói như vậy chứ? Thái Y Viện có hàng trăm vị Thái Y, bao nhiêu nhân tài ẩn nấp đây ra đây, ông ta làm sao biết được cơ chứ? Vi thần ghét nhất cái thói hống hách này của Thái Y Viện!” Đỗ Văn Hạo càng nói lại càng tức giận, hần tự vỗ vào đùi mình một cái rồi lại nói tiếp: “Đồ đệ của vi thần Tiền Bất Thu khi chưa báỉ vi thần làm sư phụ, đã có tiếng là thần y rồi, tuy ông ấy chuyên về tiểu phương mạch, nhưng cũng là một đại phu đa khoa, bệnh gì cũng có thể biện chứng và điều trị được.”

Đang trong lúc nói chuyện, thì Quận Quân mở miệng, trợn mắt lên, miệng khạc khạc, cung nữ đứng cạnh đó vội vã đỡ bà dậy nằm úp bên phía cạnh giường. Quận Quân ọc lên mấy tiếng khan khô, nhưng chỉ nôn ra được một ít nước dịch vị trong dạ dày, rõ ràng là bà không còn gì trong bụng để mà ói nữa cả.

Một cung nữ khác vội vàng đem lên một bát nước ấm, đưa đến cạnh bà, Quận Quân uống liền một hơi gần đến nửa bát, rồi lại nhắm mắt nằm xuống.

Đỗ Văn Hạo nói: “Quận Quân thích uống nước ấm nóng hay uống nước lạnh vậy?”

“Nước ấm! Nhưng lại không muốn ăn cơm, cháo cũng không ăn được một chút nào.”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy cánh tay khô gầy trợ trợ của Quận Quân lại, đưa ba ngón tay lên chăm chú bắt mạch cho bà, được một lúc thì hần lại đổi tay bên kia nghe ngóng tiếp. Sau khi bắt mạch xong, hần bèn nhẹ

nhàng mở miệng của Quận Quân ra kiểm tra lưỡi của bà, sau đó hỏi tiếp về chuyện tiểu tiện, đại tiện, ngủ nghỉ và những thứ khác của bà.

Sau khi hỏi xong, Đỗ Văn Hạo nói: “Phương thuốc của Ngô Khởi Minh còn ở đây không?”

“Vẫn còn đây! Ta đã chép lại một phần khác rồi.”

“Xin nương nương đưa cho vi thần xem xét một chút.”

Lâm Tiệp Trữ vội bảo người đem phương thuốc của Ngô Khởi Minh lại cho Đỗ Văn Hạo xem. Đỗ Văn Hạo xem xong bèn lắc lắc đầu nói: “Đúng là tên lang băm, bắt tài vô dụng, hại người!”

Lâm Tiệp Trữ vừa kinh hãi vừa mừng rỡ: “Đồ đại nhân, ý của đại nhân là, bệnh mẫu thân của ta vẫn có thể chữa được?”

“Thưa nương nương! Bệnh của Quận Quân dĩ nhiên là có thể chữa được!” Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng “Vị Thái Y trước chẩn đoán là bệnh lâu năm là hoàn toàn sai lầm, nên biện chứng không chính xác, do vậy kê thuốc uống vào dĩ nhiên là không có tác dụng. Còn Ngô Khởi Minh chẩn đoán là tỳ vị suy yếu thì biện chứng hoàn toàn chính xác. Vành lưỡi của Quận Quân trắng, trong lưỡi thì hồng nhưng mà lại khô, mạch hẹp nhỏ, hơn nữa tần xuất lại đập nhanh, cộng thêm các triệu chứng ấn mạch khác, đích xác là tỳ vị suy nhược. Thế nhưng Ngô Khởi Minh dùng thuốc lại hoàn toàn sai lầm! Tỳ vị suy nhược sao lại có thể dùng thuốc có đặc tính khô nóng được cơ chứ? Dĩ nhiên, nếu dùng liều lượng ít thì cũng chẳng có ảnh hưởng gì to lớn cả, nhưng mà hắn lại cho người bệnh dùng một liều lượng lớn như vậy, dường như đã quá mức yêu cầu cần thiết của căn bệnh này, do vậy nên thuốc đã làm tổn thương dịch vị dạ dày! Người ta hay nói không những không nên nóng chính là lẽ đó!”

“Thì ra là như vậy!” Lâm Tiệp Trữ vội vàng hỏi: “Đồ đại nhân xem xem nên dùng thuốc như thế nào? Mau mau kê đơn cho mẫu thân của ta đi!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, đi đến bên bàn cầm bút viết một phương thuốc, đưa cho Lâm Tiệp Trữ nói: “Dịch vị dạ dày của Quận Quân bị tổn thương nặng nề, nên việc làm cấp bách trước mắt là nên bồi dưỡng dịch vị dạ dày, làm trơn tru dạ dày. Bài thuốc này của vi thần là Ích Vị Thang, nên dùng lửa nhỏ đun liu riu, dùng nước đun thuốc thay cho trà chốc chốc đưa cho Quận Quân uống, sau khi uống thuốc thì thân thể sẽ giảm sốt, cái nóng bên trong dạ dày cũng sẽ tự tiêu, sau đó thì nên bồi dưỡng bằng thức ăn để lại sức. Bệnh của Quận Quân cùng lắm chỉ cần uống năm thang thuốc, nửa tháng sau thì có thể khỏi hắn.”

Lâm Tiệp Trữ nửa tin nửa ngờ hỏi: “Mẫu thân của ta bị bệnh dày vò đã lâu, trong thời gian ngắn như vậy mà đã trị khỏi rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo mới nạp được thiếp, nên trong lòng rất vui vẻ, chỉ cười đáp: “Xin nương nương cứ yên tâm! Vi thần sao có thể so bì được với tên bắt tài Ngô Khởi Minh đâu! Biện chứng chẩn đoán thì chính xác, còn dùng thuốc thì...”

Lời hắn vừa mới nói đến đây. Thì nụ cười trên môi của Đỗ Văn Hạo chợt biến mất, đôi lông mày của hắn cau lại, dường như đang nói chuyện với Lâm Tiệp Trữ, lại giống như hắn đang nói chuyện một mình vậy: “Biện chứng chẩn đoán chính xác, tại sao lại kê một đơn thuốc sai lệch hoàn toàn với căn bệnh như vậy chứ? Ngô Khởi Minh dù gì thì cũng là một Thái Y của Thái Y Viện, đều là trong một vạn đại phu mới chọn được một, thế mà sao hắn ta lại mắc phạm phải một sai lầm vớ vẩn như thế này cơ chứ? Có điều gì đó không ổn!”

266. Chương 250: Manh Mối Hé Lộ! (1)

Lâm Tiệp Trữ làm theo lời dặn dò của Đỗ Văn Hạo, dùng Miên Hoa đã với Xán Điền Nguyệt lau lên trán, sau mang tai và dưới nách của Phùng Thị để giảm sốt.

Lúc này Tổng Thần Tông và Đức Phi nương nương vẫn đang mây mưa vùn vủ với nhau ở cung Thánh Thụy.

Cũng tại thời điểm này, cũng có một người thao thức không sao ngủ được, đó chính là Trần Mỹ Nhân.

Trời vẫn chưa kịp sáng, Trần Mỹ Nhân đã ăn mặc chỉnh tề đến thẳng cổng của cung Thánh Thụy chờ đợi, nhưng nàng không dám gọi cửa vì quy tắc này nàng rất hiểu. Nàng không muốn làm Tống Thần Tông tức giận, nhưng do nàng không ngủ được, nàng không ngờ Đức Phi lại dám độc chiếm Tống Thần Tông, giờ lại cộng thêm nàng ta liên kết với Lâm Tiệp Trữ công khai đối đầu với nàng, nên nàng càng nghĩ càng tức, đến nỗi hai bàn tay nàng nắm chặt lại vào nhau, xương kêu răng rắc.

Trần Mỹ Nhân vẫn đứng trước cổng cung Thánh Thụy, chờ Hoàng Thượng ngủ dậy.

Viên thái giám đứng chờ ở cổng, nhắc nhẹ với Tống Thần Tông: “Bẩm Hoàng Thượng và Đức Phi nương nương, Trần Mỹ Nhân đến nói có việc gấp cần gặp Hoàng Thượng, giờ đang đứng bên ngoài chờ đợi!”

Đức Phi nương nương lớn tiếng nói: “Thế thì mau đi mời Trần Mỹ Nhân vào đây!”

Viên thái giám đang định đáp lời lui ra, thì Tống Thần Tông khoát khoát tay, hôn nhẹ lên trán của Đức Phi nương nương một cái rồi nói: “Không cần đâu! Người ra bảo Trần Mỹ Nhân về đi, Trẫm sắp phải lên triều rồi, không còn thời gian nữa đâu, có chuyện gì thì để mai sau nói cũng không muộn!”

Đức Phi nương nương cũng chỉ im lặng, không nói câu gì, thầm nghĩ Hoàng Thượng đã không muốn cho nhà người vào trong rồi, thì việc này cũng chẳng có gì liên quan đến ta cả, nên cũng thấy đắc ý trong lòng.

Sau khi ăn mặc gọn gàng, chuẩn bị xong xuôi đâu đấy, Tống Thần Tông lại cúi xuống nói nhỏ vào tai của Đức Phi nương nương: “Trẫm đêm nay lại đến tiếp.”

Đức Phi nương nương nghe xong vui mừng khôn tả, đang định mở miệng nói thì Tống Thần Tông đã đưa ngón trỏ lên, nhẹ nhàng đặt lên đôi môi của nàng nói: “Nàng không cần phải nói cái gì cả, chờ Trẫm đến rồi, chúng ta nằm trên giường tha hồ mà đàm đạo tiếp.”

Đức Phi nương nương khắp khởi vui mừng gật đầu đồng ý.

Sau khi tiễn Hoàng Thượng lên triều, Đức Phi nương nương nhớ đến bệnh tình của mẫu thân Lâm Tiệp Trữ, bèn vội vã lên kiệu đi thẳng sang cung Nguyệt Thanh.

Khi đến bên phía ngoài cổng, thì nàng không còn nghe thấy tiếng kêu khóc như thường lệ nữa, trong lòng mừng rỡ, gọi đứa cung nữ lại hỏi chuyện: “Đêm hôm qua Đỗ đại nhân ở Thái Y Viện đã đến xem bệnh cho Quận Quân chưa?”

Cung nữ quỳ xuống đáp: “Hồi bẩm nương nương! Đỗ đại nhân hôm qua đến đây, kê một phương thuốc, sắc cho lão phu nhân uống rồi. Lão phu nhân uống xong thấy trong người khỏe lên rất nhiều, bây giờ đã ăn cháo được rồi!”

Đức Phi nương nương nghe vậy thì mừng lắm, nghĩ bụng cũng không uống công hai chị em hôm qua làm đủ mọi cách để thuyết phục Hoàng Thượng cho Đỗ Văn Hạo đến đây xem bệnh cho lão phu nhân.

Sảnh đường của Thái Y Viện.

Đỗ Văn Hạo cho người đến gọi Ngô Khởi Minh lên uống trà, rồi bảo bọn tùy tùng lui hết ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn ngắm Ngô Khởi Minh một hồi, làm cho ông ta cũng phải sồn tóc gáy, lúc này Đỗ Văn Hạo mới lên tiếng hỏi: “Ngô Thái Y, ngài hành y cũng lâu năm rồi đúng không?”

Ngô Khởi Minh cúi người đáp: “Hồi bẩm đại nhân, lão phu mười tuổi học y, hai mươi tuổi đi theo ân sư khám bệnh, hai mươi lăm tuổi thì xuất sư, cho đến bây giờ cũng được hơn ba mươi năm rồi!”

“Vậy thì ngài cũng có thể coi là một đại phu rất lành nghề rồi. Bọn quan bây giờ có vấn đề này muốn thỉnh giáo, mong Ngô Thái Y chỉ giáo!”

Ngô Khởi Minh bỗng cảm thấy bất an trong người, vội vã cúi người thi lễ: “Lão phu không dám!”

Đỗ Văn Hạo ngoắc ngoắc tay ra ý cho ông ta ngồi xuống, rồi hỏi: “Nghe nói Ngô Thái Y chuyên trị các bệnh của tì vị, dạ dày, nên bọn quan muốn thỉnh giáo Ngô Thái Y rằng, khi trị ‘tì vị suy nhược’ thì nên dùng bài thuốc gì?”

Ngô Khởi Minh vuốt vuốt bộ râu trắng của mình, mỉm cười trả lời: “Thưa Đỗ đại nhân! Tì vị suy nhược, bệnh này không khó chữa, cũng có rất nhiều bài thuốc để chữa nó. Lão phu chữa căn bệnh này thì hay dùng

bài thuốc Mạch Môn Đông Thang, trong đó bao gồm Kim Thạch Giải ba tiền, Bắc Sa Sâm ba tiền, Mạch Đông ba tiền, Chế Ngọc Trúc bốn tiền, Sinh Địa bốn tiền, Hoa Đáp bốn tiền, Sao Sơn Được sáu tiền, Liên nhục bốn tiền, Thanh Chích Thảo bốn tiền, ngoài ra còn có Tây Phong Đầu một tiền, để lửa nhỏ liu liu mà sắc thuốc.”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Phương thuốc của Ngô Thái Y sử dụng quả nhiên không sai chút nào, nhưng không biết Ngô Thái Y đã dùng phương thuốc này chữa cho người nào hay chưa?”

Ngô Khởi Minh nghe xong càng đặc ý đáp: “Cái này thì đương nhiên rồi, năm đó ân sư của lão phu lấy bài thuốc Mạch Môn Đông Thang này ở trong cuốn đó. Bài thuốc này bồi dưỡng dịch vị dạ dày chữa suy nhược, trị bệnh phổi, chủ yếu chữa trị các biến chứng phát sinh làm cho dịch vị dạ dày bị tổn thương, lão phu đã dùng phương thuốc này chữa trị cho bao nhiêu người rồi, vô cùng linh nghiệm.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười chấp tay nói: “Đa tạ Ngô Thái Y đã hết lòng chỉ dạy!”

“Đâu có, đâu có!” Được đường đường một vị Thái Y Viện Viện Phán thỉnh giáo về y học, Ngô Khởi Minh cũng thấy đặc ý và cảm kích trong lòng vô cùng: “Nếu so sánh với những cuốn sách lý luận y học bây giờ, thì lão phu không dám tự khen mình, nhưng với hơn ba mươi năm thu thập kinh nghiệm hành y của mình, thì thấy phương thuốc đó vô cùng hiệu nghiệm. Nếu như Đỗ đại nhân vẫn có nhã hứng thì lão phu có thể nói ra để Đỗ đại nhân chỉ giáo thêm cho lão phu.” Ngô Khởi Minh nói xong cầm lấy tách trà, mắt nhìn Đỗ Văn Hạo mỉm cười.

“Đúng là nên thỉnh giáo thật!” Nụ cười trên môi của Đỗ Văn Hạo đột nhiên biến mất, giọng lạnh lùng hỏi: “Ngô Thái Y đã có kinh nghiệm phong phú trong việc khám và chữa bệnh thì vị suy nhược như vậy, tại sao khi chữa trị căn bệnh này cho mẫu thân của Lâm Tiệp Trữ, Thủy Bình Quận Quân Phùng Thị, thì lại không dùng phương thuốc này vậy?”

Ngô Khởi Minh đang cầm tách trà, thối thối mấy hơi định đưa lên miệng uống, chợt nghe thấy câu nói này của Đỗ Văn Hạo thì mặt mày hoảng hốt, rồi ‘choang’ một tiếng, tách trà rơi luôn xuống đất.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói tiếp: “Ngô Thái Y, lời nói của bốn quan không to đến nỗi như tiếng sấm trên trời làm cho người khác phải lo sợ như vậy chứ! Hôm qua bốn quan phụng chỉ vào cung chữa trị cho Quận Quân Phùng Thị, vì muốn tìm hiểu bài thuốc của các vị Thái Y trước đó, nên may mắn mới đọc được phương thuốc của Ngô Thái Y, hắc hắc! Phương thuốc đó so với phương thuốc hôm nay của Ngô Thái Y là hoàn toàn khác nhau! Vậy lý do thực bên trong của nó là gì vậy? Mong Ngô Thái Y nói cho bốn quan được rõ!”

“Cái này” Giọng của Ngô Khởi Minh run run, mồ hôi trên trán túa ra như suối, chòm râu bạc của ông rung lên cầm cập, đầu cúi xuống không biết nên nói thế nào cho phải.

Ngô Khởi Minh hiểu rằng người trước mặt mình đây là Thái Y Viện Viện Phán chuyên về các tuyệt kỹ của Hoa Đà, sau khi đến Thái Y Viện, đã lần lượt chữa khỏi bệnh băng lậu và bệnh đau bụng kinh cho Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu. Rồi lại chữa khỏi cho Đức Phi nương nương khi các Thái Y khác đã bó tay chịu thua, thêm vào đó gần đây lại chữa trị được cho Khang Quốc Công Chúa, khi Công Chúa bị chảy máu không ngừng, đưa Công Chúa từ Quỷ Môn Quan trở về trần thế, nếu cứ ăn nói vớ vẩn, tìm cớ thoái thác lung tung với người ta thì không bao giờ có thể che mắt người ta được cả.

Ngô Khởi Minh hối hận vô cùng, cũng không ngờ rằng Đỗ Văn Hạo giả bộ thỉnh giáo ông ta để đưa ông ta vào bẫy, rồi lại dùng những lời nói đó đi cáo buộc ông ta vì sao lại cố tình kê đơn thuốc lung tung cho Thái Bình Quận Quân Phùng Thị.

Ngô Khởi Minh bị chính lời nói của mình cáo buộc lại mình, bây giờ muốn cãi, cũng không có đường để mà cãi với người ta nữa rồi, bèn hít một hơi dài rồi cúi thấp người thì lễ nói: “Bẩm Đỗ đại nhân, Lão Phu kê thuốc cho Thủy Bình Quận Quân đúng là không chính xác, đa tạ đại nhân đã chỉ dạy. Lão phu ngay bây giờ sẽ đi sửa đổi phương thuốc của mình, chắc chắn sẽ chữa khỏi bệnh cho Quận Quân nương nương.”

“Không cần đâu, bệnh của Phùng nương nương đã được bốn quan chữa khỏi rồi. Bây giờ cái bốn quan cần là muốn nghe Ngô đại nhân giải thích rõ vấn đề này, vì sao Ngô đại nhân lại trị bệnh hồ đồ như vậy cho Phùng nương nương? Nếu Ngô đại nhân không nói rõ nguyên nhân ra, bốn quan sẽ quy cho Ngô đại nhân tội bất tài mà đem ra ngoài kia xử chém, rồi bẩm báo lên trên.”

Ngô Khởi Minh hai chân mềm nhũn quỳ xuống, dập đầu lạy Đỗ Văn Hạo: “Xin đại nhân tha mạng! Lão phu không phải cố ý làm thế, đây là do lão phu một phút hồ đồ, nên mới kê sai đơn thuốc như vậy.”

Đứng trước những chứng cứ rành rành như vậy, Ngô Khởi Minh chỉ có một cách duy nhất là nhận tội, thừa nhận do bản thân mình khi chữa bệnh không được tận tâm, như vậy thì tội tình sẽ được giảm nhẹ đi hơn nhiều so với cái tội cố ý chữa sai bệnh.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lúc, khuôn mặt đang căng cứng của hắn lúc này mới buông lỏng xuống một chút, mắng mỏ Ngô Khởi Minh vài câu, bảo ông ta về sau kê đơn cẩn thận, chuyên tâm chữa bệnh, lần sau không được tái phạm nữa.

Ngô Khởi Minh nước mắt dàn dụa, dập đầu thề thốt, từ nay về sau sẽ cẩn thận chữa bệnh. Đỗ Văn Hạo lúc này mới khoát tay cho ông ta lui ra.

Chờ cho Ngô Khởi Minh đi khỏi, Đỗ Văn Hạo cầm đơn thuốc của ông ta kê cho Thủy Bình Quận Quân Phùng Thị lên kiệu đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu.

Khi đến tẩm cung, rất nhanh Đỗ Văn Hạo được mời vào bên trong.

Đỗ Văn Hạo đi đến chính phòng, thì đã trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu đã ngồi trên chiếc sập mềm dằng sau tấm rèm che, mờ mờ ảo ảo nhìn không rõ hình thể, Đỗ Văn Hạo tiến đến cúi người thi lễ: “Vi thần bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu, cung chúc Lão Phật Gia quý thể an khang.”

Tại đời nhà Tống thì phật giáo đã vô cùng hưng thịnh, và trở nên vô cùng quen thuộc với mọi tầng lớp người của triều đại này. Thái Hoàng Thái Hậu cũng theo tín ngưỡng của phật giáo, nên mỗi lần nghe Đỗ Văn Hạo xưng hô với mình như vậy, bất giác cảm thấy trong người vô cùng dễ chịu, bèn mỉm cười nói: “Người ngồi đi!”

Cung nữ đứng cạnh đó đã bê sẵn một chiếc ghế để đó cho Đỗ Văn Hạo, hắn đa tạ xong, bèn vén áo ngồi lên ghế.

Thái Hoàng Thái Hậu khoát khoát tay, hai bên tùy tùng đều lui hết ra ngoài. Trong phòng bây giờ lại chỉ còn mỗi Đỗ Văn Hạo và Thái Hoàng Thái Hậu hai người. Bất giác, Đỗ Văn Hạo nhớ đến tình huống lần trước hắn vào đây, bỗng thấy tim đập loạn xạ, mắt hắn lại ngược lên nhìn người ngồi đằng sau tấm rèm che mờ mờ ảo ảo kia, thầm nghĩ bà lão này đã gần tám mươi tuổi rồi, thật không thể tin được.

Không biết khi nào mới moi được bí quyết bảo dưỡng sắc đẹp của bà lão này đây.

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân điều tra cũng nhanh thật đấy! Mới gần một tháng mà đã phát hiện ra được điều gì mới rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo cúi người, chấp tay đáp: “Hồi Bẩm Lão Phật Gia! Vi thần có một số phát hiện mới nên mới đến đây bẩm báo cho Lão Phật Gia biết ngay!”

“Ồ? Các Phi tần nơi hậu cung bị bệnh nhiều như vậy, có phải là do con hồ ly tinh Trần Mỹ Nhân gây ra không?”

“Câu kết luận này vào thời điểm hiện nay thì cũng hơi sớm, nhưng mà vi thần đã phát hiện ra một ít manh mối để bẩm báo cho Lão Phật Gia!”

“Người phát hiện ra được cái gì? Mau mau nói ra đi!”

Đỗ Văn Hạo bèn đem chuyện của Ngô Khởi Minh dùng sai thuốc chữa trị cho Phùng Thị nương nương nói ra cho Thái Hoàng Thái Hậu biết.

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong, đưa tay lên đập mạnh xuống: “Được lắm, bọn chúng thật là quá quắt, chúng định làm phản à? Dám ra tay với cả các Phi Tần trong cung! Bọn chúng có còn coi Ai Gia ra cái gì nữa không?”

Đỗ Văn Hạo không biết tại sao Thái Hoàng Thái Hậu lại nổi giận như vậy, nên im thin thít không dám hỏi thêm câu nào nữa, cũng may Thái Hoàng Thái Hậu lại tự mình giải thích cho hắn nghe, nguyên do tại sao bà lại tức giận như vậy: “Phùng Thị là người cũ của Tiên Đế, bọn chúng đối xử với bà ta như vậy, rõ ràng là có ý muốn làm khó dễ Lâm Tiệp Trữ!”

Đỗ Văn Hạo vẫn không hiểu rõ vấn đề, mặt hần ngược lên ngơ ngác nhìn Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Con hồ ly tinh Trần Mỹ Nhân là một con Hoạn Thư không hơn không kém, mấy lần trước chỉ vì ghen tuông mà gây sự với biết bao nhiêu Phi Tàn nơi hậu cung. Trước khi con hồ ly tinh đó nhập cung Hoàng Thượng rất yêu quý Lâm Tiệp Trữ, nàng là người Hoàng Thượng sủng ái nhất thời bấy giờ. Sau đó Hoàng Thượng ân sủng Trần Mỹ Nhân, thất sủng Lâm Tiệp Trữ, tất cả đều là do con hồ ly tinh đó đứng giữa giở trò, dùng kế ly gián, làm hai người phải xa cách nhau, cái này Ai Gia cũng đã biết từ lâu rồi. Nhưng không ngờ, đã mấy năm rồi mà con hồ ly tinh này vẫn không chịu buông tha Lâm Tiệp Trữ, chỉ cần có cơ hội một cái là tìm cách hãm hại người ta, cũng không thèm để ý đến chuyện sống còn của Thủy Bình Quận Quân nữa! Hừ! Thật là không coi Ai Gia ra cái gì cả!”

Cứ có liên quan đến chuyện đấu tranh nơi hậu cung là Đỗ Văn Hạo chấp hành theo cái phương châm hần đã đề ra, đó là, chỉ nghe mà không nói, im lặng là vàng.

Thái Hoàng Thái Hậu nói tiếp: “Tên Ngô Khởi Minh cũng chỉ là một con tép con mà thôi, phía đằng sau nó chắc chắn có người sai bảo, và chắc chắn một điều là, kẻ đứng đằng sau đó chính là Trần Mỹ Nhân! Đánh rắn thì đánh đập đầu, chúng ta phải đánh làm sao cho nó chết luôn tại chỗ, không có cơ hội chạy thoát!”

Đỗ Văn Hạo không ngừng cảm thấy ớn lạnh trong lòng, bà lão này quả là một nhân vật ghê gớm.

267. Chương 250: Manh Mối Hé Lộ! (2)

Thái Hoàng Thái Hậu quay sang Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Người rất cảnh giác, rất đáng khen! Nhưng người nên nhớ điều này, không được làm gì kinh động trước, phải biết im lặng chờ đợi thời cơ! Nhớ thu thập những chứng cứ mà Trần Mỹ Nhân sai bảo người khác làm càn nơi hậu cung, làm cho rõ đồng đảng của nó có những ai, hoạt động ra sao, đến lúc đó thì chỉ cần một mẻ lưới là tóm gọn toàn bộ bọn chúng!”

Đỗ Văn Hạo cúi người tuân lệnh.

Nói đến đây, Thái Hoàng Thái Hậu dừng lại, một lúc lâu sau mới chậm chậm cất tiếng: “Nghe nói Trần Mỹ Nhân vừa tặng cho người một đứa thị tỳ về làm thiếp hả?”

Chuyện nạp thiếp của Đỗ Văn Hạo là một bữa tiệc công khai, mời biết bao nhiêu người, thế nên cái tin này Thái Hoàng Thái Hậu chắc chắn là đã biết từ lâu, nhưng trong bụng của Đỗ Văn Hạo vẫn không khỏi cảm thấy kinh hãi, lo lắng, vội vàng đáp: “Thưa đúng vậy! Trần Mỹ Nhân cứ uy hiếp và cưỡng ép thần phải nhận bằng được, nếu không thì nàng ta sẽ tố cáo vi thần cho Hoàng Thượng, để Hoàng Thượng trị tội vi thần. Vì thần nhất quyết không chịu, nhưng e rằng làm căng quá thì nàng ta trở mặt cáo tội vi thần trước mặt Hoàng Thượng thật, như vậy sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch to lớn của Lão Phật Gia về việc điều tra âm mưu của nàng ta nơi hậu cung, nên vi thần đành phải nhận lời. Nhưng Lão Phật Gia cứ yên tâm, vi thần sớm đã đoán trước được âm mưu của nàng ta, một là muốn nhân cơ hội này mà lôi kéo thần vào kết bè kéo đảng với nàng ta, hai là nàng ta sẽ có một đứa nội gián đến giám sát vi thần, vì thần không những không bị mắc lừa, mà còn thông qua tiểu thiếp của thần biết được không ít thông tin về bè lũ của Trần Mỹ Nhân. Trần Mỹ Nhân có quan hệ với Ngô Khởi Minh cũng là do tiểu thiếp của thần tiết lộ, thế nên vi thần mới từ đó mà phát hiện ra vấn đề ngày hôm nay.”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong, mới dịu dàng nói: “Ai Gia tin người là người hiểu rõ sự tình. Hôm nay, người đến đây báo cáo sự tình, cũng đủ để chứng minh được người cũng trung thành với Ai Gia. Vẫn những lời hỏi trước ta nói với người, điều tra, làm việc cho tốt, Ai Gia không bao giờ bạc đãi người cả.”

“Tuân Lệnh! Xin Lão Phật Gia cứ yên tâm, dù cho đó có là nơi nước sôi lửa bỏng đi chăng nữa, vi thần quyết không bao giờ từ chối cả!”

“Ừm!” Thái Hoàng Thái Hậu đứng dậy, đi đến bên tủ trà, lấy ra một cái cắm hộp, quay lại chỗ sạp mềm nói: “Người lại đây!”

Con tim của Đỗ Văn Hạo như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, thầm nghĩ, bà lão này lại định giở trò gì nữa, hần vội vã đáp lời, rồi vén tấm rèm che lên nghiêng người bước vào phía trong, đứng thẳng bên chiếc sạp mềm.

“Người quay người lại!”

Đỗ Văn Hạo lại càng hồi hộp, lo lắng hơn, không biết bà lão này bắt hắn quay lưng lại để giở trò gì nữa. Hắn dĩ nhiên không dám vô lễ đến mức quay hẳn lưng lại với Thái Hoàng Thái Hậu, nên cho dù hắn quay người rồi, cũng chỉ quay có một nửa người lại thôi.

Không ngờ, Thái Hoàng Thái Hậu ra một cái mệnh lệnh quả thật là làm hắn sờn hết cả tóc gáy.

Thái Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng bảo hắn: “Cởi quần áo của người ra!”

Thôi xong rồi! Phản ứng đầu tiên hiện ra trong đầu của Đỗ Văn Hạo là, một ngọn cỏ già đã nuốt gọn con bò non này! Bà lão này cuối cùng cũng làm thịt hắn luôn rồi!

Cho dù tướng mạo của Thái Hoàng Thái Hậu cũng chỉ tầm bốn, năm mươi tuổi, dáng vẻ cũng rất đoan trang, nhưng chỉ cần hắn nghĩ đến Thái Hoàng Thái Hậu đã gần tám mươi tuổi, thì hắn lại có cảm giác như đang phải đối mặt với một con yêu tinh biến hóa khôn lường vậy.

Nhưng mệnh lệnh của Thái Hoàng Thái Hậu thì làm sao có thể cãi lại được? Trừ phi hắn không sợ bị chu di cửu tộc. So với việc bị bà lão này xơi tái, thì hắn càng yêu quý, trân trọng tính mạng của hắn và gia đình hắn hơn. Hắn lại thầm nghĩ, thực ra lên giường với bà lão tám mươi tuổi này cũng chẳng có gì cả, chỉ cần nhắm mắt lại là mọi chuyện sẽ qua hết thôi. Vả lại, bà lão này trông vẫn còn rất trẻ, cũng không đến nỗi đau khổ cho lắm.

Nghĩ đến đây, hắn liền cắn răng, từ từ cởi giầy buộc áo trên người xuống.

Sau đó, lại định cởi tiếp cái nút cáo lót trên người hắn, thì Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Được rồi!”

Đỗ Văn Hạo ngẩn người ra, vẫn chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra, thì cảm giác thấy trên vai mình ầm lên, một lớp áo giáp đen tuyền đã vắt lên vai hắn: “Người mặc chiếc áo giáp bó thân này vào, xem có vừa người của người không?”

Đến lúc này Đỗ Văn Hạo mới ngã ngửa người ra, hì hục nửa ngày trời, hóa ra là bà lão này muốn tặng mình cái áo giáp bó thân. Bà lão bắt mình cởi áo ngoài ra để bảo mình thử xem có vừa không, mình lại hiểu nhầm bà lão này lần nữa rồi, cứ tưởng bà lão muốn lấy thân mình ra để báo đáp hắn, đúng thật là...!

Đỗ Văn Hạo nhanh chóng mặc luôn chiếc áo giáp này vào, không ngờ rất là vừa vặn, hắn đột nhiên nhớ đến tên Vi Tiểu Bảo cũng có bộ áo giáp này trong truyện Lộc Đỉnh Ký.

“...Ghê gớm thật đấy! Bẩm Lão Phật Gia, chiếc áo giáp này có phải đao thương bất nhập không?”

“Người quả nhiên thông minh.” Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười nhìn hắn, trông như một người mẹ hiền từ đang ngắm nhìn con trai mình đang thử áo vậy: “Chiếc áo này có tên là Nhuyễn Vi Giáp.”

“Cái gì? Nhuyễn Vi Giáp?” Đỗ Văn Hạo kêu lên thất thanh.

Thái Hoàng Thái Hậu quát lên: “Người gào thét cái gì hử!”

“Bộ áo giáp này thật tên là Nhuyễn Vi Giáp?”

“Đúng vậy! Có gì không đúng sao?”

Đỗ Văn Hạo đột nhiên nhớ đến nhân vật Hoàng Dung trong Anh Hùng Xạ Điêu của Kim Dung, nàng ta có một bảo bối, nó chính là chiếc áo Nhuyễn Vi Giáp này. Thì ra cái áo giáp này có thật trên đời, và cũng xuất hiện ở đời nhà Tống. Đỗ Văn Hạo cảm thấy nghi ngờ rằng hắn đang bay vào thế giới kiếm hiệp của Kim Dung, hắn dùng tay sờ cái bảo bối này: “Cái này hay thật!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghi hoặc hỏi: “Người đã từng nhìn thấy cái bảo bối này rồi sao?”

“Không phải, vì thần làm gì có điểm phúc được nhìn thấy cái bảo bối này cơ chứ, vì thần từ tên của nó mà phỏng đoán thôi.”

“Nhuyễn Vi Giáp mà, dĩ nhiên có nhiều gai nhọn như con nhím vậy.”

Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười: “Người nói không sai, trên chiếc áo giáp này có rất nhiều gai nhọn, không những đao thương bất nhập, mà còn có thể phản đòn cận chiến nữa.”

“Gai nằm ở đâu vậy?”

Thái Hoàng Thái Hậu thò tay vào phía bên phải của chiếc áo giáp vén lên, tìm thấy ở lớp phía trong có một cái cúc, Thái Hoàng Thái Hậu nắm chặt kéo mạnh xuống, sau đó nói: “Bây giờ người sờ thử xem sao!”

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên ngực xoa xoa một cái, bỗng thét lên á một tiếng đau đớn, tay của hắn như sờ vào đám cây sương rỗng vậy, hắn vội vã thu tay lại, trên tay hắn đã bị đâm thủng mấy lỗ, mấy giọt máu tươi vẫn còn đọng lại trên đó, may mà trước khi đưa tay lên sờ hắn đã có tâm lý chuẩn bị trước, nên không dùng lực mấy, nếu không thì bàn tay hắn chắc đã bị xuyên thủng rồi: “Thưa Lão Phật Gia, cái áo Nhuyễn Vi Giáp này không có độc chứ?”

“Người yên tâm, ta vẫn chưa bôi độc lên đâu, về sau nếu thấy cần thiết thì người cứ bôi độc lên.” Thái Hoàng Thái Hậu cười đắc chí, rồi lại kéo cái cúc đó xuống, rồi nói: “Bây giờ người sờ thử xem, không sao nữa rồi.”

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên một lần nữa, nhưng hắn vẫn rất cẩn thận, lại thấy cái áo lại trơn bóng như thường, hắn mừng rỡ đáp: “Cái áo này hay thật đấy, cái cúc lại ở trong khe áo ngay gần cánh tay duỗi xuống, vô cùng bí mật, không dễ bị phát hiện, nếu đối phương không để ý thì sẽ không thể biết được, hơn nữa nó lại rất tiện lợi, kéo một cái những chiếc gai nhọn sẽ hiện ra, kéo thêm một cái nữa thì những chiếc gai đó lại chui vào, đúng là một bảo bối hay!”

Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười quay về chỗ chiếc sạp mềm: “Người làm việc cho Ai Gia, chắc chắn sẽ gặp nguy hiểm, bọn chúng chỉ cần âm mưu bại lộ, bị dồn vào bước đường cùng thì e rằng sẽ chó cùng rứt giậu quay lại cắn mình, như vậy cũng rất nguy hiểm, mà ta lại không thể để một lũ thị vệ bên cạnh người để bảo vệ cho người được. Ai Gia đã tính trước được vấn đề này, nên mới tặng người cái áo giáp này. Ai Gia giữ nó cũng chẳng biết để làm gì, thôi thì tặng cho người, như vậy cũng có tác dụng hơn. Sau này Ai Gia còn nhiều việc cần nhờ người giải quyết nữa, trong đó cũng có khá nhiều nhiệm vụ nguy hiểm, có cái bảo bối này phòng thân cũng tốt.”

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ, cúi người tạ ơn: “Đa tạ Lão Phật Gia ban tặng cho vi thần, có vật này rồi, cho dù vi thần không thể chủ động tấn công, nhưng dùng để tháo chạy cũng thích hợp vô cùng, chỉ cần bảo toàn được tính mạng thì sau này sẽ có cách giải quyết hay hơn!”

“Đúng vậy! Về sau mà người cần đi bắt người, thì có thể gọi Tiểu Tiêu Tử, ông ta có thể điều động nội thị đến hỗ trợ cho nhà người.”

Tiểu Tiêu Tử là tên của Thái Hoàng Thái Hậu gọi Tiêu công công, còn bọn nội thị mà Thái Hoàng Thái Hậu vừa nhắc là một bọn tập hợp bởi các thái giám và cung nữ thân hình to khỏe, vạm vỡ chuyên phụ trách đi bắt các cung nữ, thái giám vi phạm nội quy nơi hậu cung. Bọn nội thị này được thống lĩnh bởi Tiêu công công, người mà Thái Hoàng Thái Hậu tâm phúc nhất.

Nói xong Thái Hoàng Thái Hậu cho gọi Tiêu công công đến, dặn dò ông ta phối hợp giúp đỡ Đỗ Văn Hạo. Tiêu công công vốn có giao thiệp rất tốt với Đỗ Văn Hạo, bây giờ lại có thêm mối hợp tác công việc này, nên đã thân lại càng thân hơn nữa.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo phải vào cung chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu, do kỳ kinh mới của Hoàng Thái Hậu sắp tới, dựa theo phương thức trị liệu đã định sẵn, trước khi có kinh thì Hoàng Thái Hậu phải châm cứu để tránh bị đau bụng kinh tiếp.

Khi Đỗ Văn Hạo vừa vào đến cổng hậu cung, thì có một viên thái giám đã chờ sẵn để đưa hắn đến tắm cung của Hoàng Thái Hậu.

Trên đường đi, từ xa Đỗ Văn Hạo đã trông thấy một cung nữ đang đứng cúi đầu, bị một viên thái giám trong cung của Thái Hậu chửi mắng. Đứa cung nữ đó bị mắng mà thần thái vẫn như là không có chuyện gì xảy ra vậy, dường như không thèm để ý viên thái giám kia đang nói gì. Điều này làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy hiếu kỳ vô cùng, hắn bèn thấp giọng hỏi viên thái giám đi cùng mình, nào ngờ viên thái giám đó cho biết, đứa cung nữ đó bị câm.

Đỗ Văn Hạo cũng hiểu ở nơi Hoàng Cung này, chuyện lạ gì cũng có, bản thân hắn cũng không tiện dò hỏi nên chỉ buông thông một câu: “Trông thật là đáng thương!”

Viên thái giám đi cùng hần vội nhìn ngang, nhìn dọc thấp giọng nói với hần: “Đại nhân đừng nói như vậy, đại nhân có biết ai cắt lưỡi cung nữ đó không?”

Đỗ Văn Hạo thấy tên thái giám mặt mày lo lắng như vậy, thì đoán ngay ra được chuyện này không tầm thường, là một bí mật không được tùy tiện nói ra, bèn hỏi: “Nếu mà không được nói, thì ta cũng chẳng cần hỏi ai cắt lưỡi của cung nữ đó, đa tạ công công đã nhắc nhở!”

Viên thái giám cười cười, nhỏ nhẹ đáp: “Đại nhân khách khí quá, nhưng mà chuyện này nói ra cho đại nhân biết cũng chẳng sao, chỉ cần đại nhân không mang nó lưu truyền khắp nơi là được, bởi vì chuyện này có liên quan mật thiết đến Hoàng Thượng.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý.

Viên thái giám liền nói: “Đứa cung nữ kia dám trộm cười khi Hoàng Thượng đặt tên cho một Tiệp Trữ nương nương, nên bị Hoàng Thượng hạ chỉ cắt lưỡi, chuyện này hồi đó làm chấn động cả nơi hậu cung này, sau đó một thời gian thì mọi người cũng không nhắc tới nó nữa.”

Đỗ Văn Hạo kỳ lạ hỏi: “Cười cái tên của Tiệp Trữ nương nương? Vậy vị Tiệp Trữ này tên là gì vậy?”

“Vị Tiệp Trữ đó họ Võ, tên Lập Đông, có lẽ sinh ra vào lúc lập đông nên đặt tên như vậy, nhưng Hoàng Thượng thích gọi nàng ta là Đông Nhi.”

“Tên là Lập Đông, cũng có gì đáng cười đâu nhỉ.”

“Nhưng mà cung nữ đó lại nói: ‘Đông, cũng là kết thúc! Số mệnh của nương nương không còn dài nữa rồi!’”

“Ài! Kết thúc ở đây, thực ra là có hàm ý ám chỉ vạn vật thu mình lại, giống như những vật dụng nên đến cuối mùa thu nên đem ra phơi phóng cho khô rồi cất vào kho, động vật cũng vậy, chúng phải thu mình lại tìm chỗ ngủ đông để tránh rét. Cung nữ này là do hiểu sai ý của từ này nên mới cười nương nương, thực ra cười tên người ta cũng không hay lắm, nhưng mà chỉ vì vậy mà bị cắt lưỡi thì đúng thật là...!”

Viên thái giám vội vàng cắt lời của hần nói: “Đỗ đại nhân, nhân hậu thương người, chỉ là trong nơi hậu cung này tai mắt rất nhiều, có không ít kẻ thích dẫm đạp lên thân thể người khác mà bước qua, cho nên đại nhân cũng nên cẩn thận lời nói, đừng để những kẻ tiểu nhân đó lợi dụng lời nói của đại nhân, đem tâu với Hoàng Thượng, lúc đó đại nhân chỉ có biết kêu oan nơi chín suối mà thôi!”

“Công công nói đúng lắm, ta đã ghi nhớ rồi!”

Nói xong Đỗ Văn Hạo chấp tay đa tạ.

Từ rất xa, Đỗ Văn Hạo đã thấp thoáng trông thấy tấm cung của Hoàng Thái Hậu. Hần đột nhiên cảm thấy mắc đi tiểu, sợ rằng chút nữa vào trong rồi xin đi cũng không tiện, bèn bảo viên thái giám không cần đi cùng hần nữa, thái giám nghe xong cũng đồng ý, quay đầu cáo từ ra về.

Chờ cho viên thái giám đi xa rồi, Đỗ Văn Hạo mới nhìn quanh quất xem có người nào hay không, liền vòng luôn ra sau một hòn non bộ, mở luôn quần ra tiểu tiện.

Khi hần vừa mới kéo quần lên buộc vào tử tế quay người định đi, thì bỗng nhiên nhìn thấy phía đằng sau cách hần không xa, từ hòn non bộ chui ra một bóng người, làm cho hần giật mình cái thót, không chờ cho Đỗ Văn Hạo kịp định thần lại, thì bóng người đó đã quỳ ngay xuống trước mặt của hần: “Đỗ đại nhân! Cứu mạng với!”

268. Chương 251: Bệnh Nóng Lạnh Của Võ Tiệp Trữ! 1

Khi Đỗ Văn Hạo kịp định thần lại thì mới nhận ra người quỳ trước mặt hần là một lão công công, lão quỳ bẹp người xuống, không trông rõ hình dáng.

“Cho hỏi công công là...?” Đỗ Văn Hạo ngờ ngợ hỏi.

Lão thái giám ngẩng đầu lên, mặt mày nhăn nhúm, nhưng lông mày và mắt của ông ta lại ánh lên sự hiền từ, lương thiện. Lão thái giám dập đầu nói: “Đỗ đại nhân! Lão nô là người của cung Lợi Càn đến đây để nhờ đại nhân chữa bệnh cho nương nương của lão nô.”

Trong đầu của Đỗ Văn Hạo ngay lập tức nghĩ hết một lượt những nơi mà các Phi Tàn của Hoàng Thượng ở, nhưng do Hoàng Thượng có quá nhiều Phi Tàn cộng thêm những người còn sót lại của Tiên Đế nữa, nhất thời hẳn không nghĩ ra được ai là chủ của cung Lợi Càn.

Lão thái giám thấy bộ dạng của Đỗ Văn Hạo lúng túng, thì ngoảnh mặt nhìn về phía xa, thấy có người đang đi đến, càng lúc càng gần, bèn vội vã đáp: “Đại nhân, có thể ra chỗ khác nói chuyện được không?”

Đỗ Văn Hạo trông thấy lão thái giám này có vẻ e sợ có người nhìn thấy, liền nghĩ ngay đến lời nói của tên thái giám khi nãy, chỗ nào cũng đầy rẫy tai mắt của người khác, có thể là chủ của cung Lợi Càn hình như không được Hoàng Thượng sủng ái, lại càng không phải là Phi Tử, nên không đủ tư cách triệu hắn vào cung chữa bệnh, do vậy, lão thái giám mới phải lén lút đi tìm Đỗ Văn Hạo, nhờ hắn đến chữa bệnh. Đỗ Văn Hạo biết vậy, nên gật đầu đồng ý đi theo lão công công ra chỗ riêng nói chuyện.

Lão thái giám đi phía trước dẫn đường, Đỗ Văn Hạo đi theo sau lưng ông ta, tránh khỏi đám người đang đi tới kia. Lão thái giám đưa hắn đến một chỗ khá kín đáo không một bóng người, đến nơi lão thái giám chấp tay thi lễ nói: “Đại nhân, nương nương của lão nô đã bệnh trong một thời gian dài, mãi vẫn không có tiến triển gì tốt cả, mà ngược lại ngày càng nặng thêm. Trong cung hiện giờ, mọi người đều truyền tai nhau là Đỗ đại nhân y thuật như thần, có thể làm người chết sống dậy. Vì thế, lão nô đứng ở cổng Hoàng Cung chờ đại nhân suốt, sau đó đi theo đại nhân đến đây, nhân cơ hội vừa rồi xông ra nhờ đại nhân giúp đỡ, mong đại nhân lượng thứ cho lão nô!”

Đỗ Văn Hạo khoát khoát tay nói: “Nương nương của công công là...?”

“Bẩm đại nhân! Họ của nương nương của lão nô là Võ, chức đến Tiệp Trữ.”

“Võ Tiệp Trữ?” Tim của Đỗ Văn Hạo đập lên thành thịch, đúng là nói Tào Tháo thì Tào Tháo đến, vừa rồi nói chuyện về Võ Tiệp Trữ, thì bây giờ có người của nàng ta đến nhờ mình đến đó chữa bệnh cho nàng. Chả trách lão thái giám phải lén lút không để cho người ngoài biết, thì ra chủ của cung Lợi Càn chính là Võ Tiệp Trữ.

Tiêu công công đã nói cho Đỗ Văn Hạo biết một số chuyện của Võ Tiệp Trữ. Võ Tiệp Trữ vốn trời sinh thông minh, trong cung lại thuộc hàng đẹp nhất nhì, nhưng nàng lại là người nhu nhược, yếu đuối, nên mặc dù được Tống Thần Tông rất sủng ái, nhưng nàng vẫn bị các Phi Tàn khác bắt nạt, bởi vì khi nàng bị bắt nạt, nàng cũng chẳng bao giờ đi mách Hoàng Thượng, mà chỉ âm thầm chịu đựng một mình, những người trong cung của nàng thấy nàng bị bắt nạt như vậy cũng không dám đi tố cáo, vì bọn họ cũng sợ mấy người nương nương kia trả thù. Do vậy, những năm tháng trong cung của Võ Tiệp Trữ càng ngày càng khổ sở, đau thương.

Trần Mỹ Nhân sau khi được Tống Thần Tông sủng ái, đi đâu cũng giở trò ly gián, nên rất nhanh hình ảnh của Lâm Tiệp Trữ và Võ Tiệp Trữ trong mắt Hoàng Thượng bị hủy hoại một cách nghiêm trọng. Hơn nữa, Tống Thần Tông mấy năm gần đây lại bận cải cách biến pháp, nên không có thời gian cũng như tinh thần đi điều tra kỹ về việc này, cộng thêm việc Tống Thần Tông sủng ái Trần Mỹ Nhân, nên đã lạnh nhạt những Phi Tàn khác, trong đó có cả tính tình nhu nhược, yếu đuối Võ Tiệp Trữ.

Nhưng cũng chính vì tính cách yếu đuối nhu nhược của Võ Tiệp Trữ, mà Tống Thần Tông cũng có vẻ quan tâm đến nàng hơn, do vậy đối với những lời bịa đặt của Trần Mỹ Nhân, thì Tống Thần Tông cũng chỉ bán tín bán nghi, thế nên cách một thời gian, Tống Thần Tông lại đến cung Lợi Càn qua đêm một hai lần. Điều này làm Trần Mỹ Nhân tức điên lên, không ít lần đến gây khó dễ với Võ Tiệp Trữ.

Thái Hoàng Thái Hậu đã dặn hắn rồi, không được phép làm kinh động đến Trần Mỹ Nhân, thế nên Đỗ Văn Hạo vẫn chưa được phép đối đầu công khai với nàng ta. Nếu bây giờ mà nhận lời đi giúp Võ Tiệp Trữ thì sẽ làm lỡ mất thời gian chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu, như vậy cũng không được, hơn nữa việc này cũng có thể làm cho Trần Mỹ Nhân không vui, lại làm hỏng hết kế hoạch của Thái Hoàng Thái Hậu, nên càng không thể được.

Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn hạ quyết tâm, lạnh lùng nói: “Thái Y Viện có nhiều Thái Y như vậy, công công sao không đi tìm các Thái Y khác đến xem? Công công cũng nên biết, bốn quan phụng chỉ vào hậu cung chữa bệnh, chỉ có Hoàng Hậu, Phi Tử mới được phép triệu hồi bốn quan. Từ Tiệp Trữ trở xuống khi nào có thời gian thì phải xem quyền quyết định của bốn quan cái đã. Vả lại, hôm nay bốn quan còn phải vào

châm cứu cho Hoàng Thái Hậu nường nường, tiếp sau đó lại phải đi chữa bệnh tiếp cho Trần Mỹ Nhân, đây là do Thánh Chỉ bắt bốn quan phải làm vậy, thế nên bốn quan e rằng cũng không có thời gian đến chữa bệnh cho Tiệp Trữ được.”

Lão thái giám nước mắt lã chã nói: “Nường nường của lão nô bệnh tình nặng lắm, đã tìm Thái Y trong Thái Y Viện rồi, nhưng bọn họ đều bó tay chịu thua, không chữa nổi, nếu như không phải bắt đắc dĩ thì lão nô cũng không dám đến làm phiền đại nhân.”

“Nường nường của công công bị bệnh gì?”

“Toàn thân của nường nường nóng, sốt cao, ăn uống, ngủ nghỉ cũng không đều đặn, và thường ăn rất ít. Có khi cả ngày nường nường chỉ uống nước, nên bây giờ người của nường nường gầy guộc như da bọc xương vậy. Thái Y Viện Viện Phấn chẩn đoán bệnh đó là Nhiệt Chứng (chỉ người bị nhiễm gió độc, ôn nhiệt, khí hàn độc biến hóa thành nhiệt mà thành, chủ yếu có biểu hiện: Người nóng mồ hôi ra nhiều, mặt đỏ trong người khó chịu, miệng khô thích uống đồ lạnh...). Cụ thể đó là chứng bệnh gì lão nô cũng không rõ lắm, nhưng đã uống rất nhiều thuốc rồi, mà vẫn chưa khỏi được bệnh.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong, suýt chút nữa thì mở miệng đồng ý giúp đỡ lão thái giám này, nhưng cuối cùng hắn vẫn nhịn được, lạnh lùng lắc đầu nói: “Thành thật xin lỗi lão công công, bốn quan bây giờ đúng là không có thời gian thật, bệnh của nường nường của công công cũng chưa phải bệnh gì gấp rút cho lắm, tạm thời không có nguy hiểm đến tính mạng, thôi hay công công cứ tìm Thái Y khác thử xem, thực ra trong Thái Y Viện có rất nhiều Thái Y còn giỏi hơn bốn quan, bốn quan đúng là không có thời gian đi chữa bệnh cho Võ Tiệp Trữ. Bây giờ bốn quan còn phải vào cung chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu, nếu cứ để Hoàng Thái Hậu đợi lâu như vậy, trách tội bốn quan, thì tội nặng lắm đó!”

Lão thái giám nghe xong, quỳ luôn xuống đất, nước mắt lưng tròng, rưng rưng đáp: “Lão nô đứng ngoài chờ đại nhân chữa bệnh xong cho Hoàng Thái Hậu rồi đưa đại nhân đến chữa cho nường nường của lão nô, như vậy có được không?”

“Cái này không được! Tiệp Trữ không được phép triệu hồi bốn quan đến khám bệnh, thành thật cáo lỗi với công công, bốn quan công việc rất bận, không có thời gian đến đó chữa cho nường nường của công công được.”

“Lão nô van xin đại nhân đó, nếu đại nhân không chịu chữa cho nường nường của lão nô, thì nường nường chỉ còn cách chờ chết mà thôi. Cầu xin đại nhân đại từ đại bi!” Nói xong lão thái giám dập đầu côm cốp xuống đất.

Đỗ Văn Hạo đưa tay đỡ lão thái giám dậy: “Lão công công, đừng làm như vậy, công công đi cầu xin người khác ấy, bốn quan thật sự xin lỗi công công!”

Đứng đó khuyên giải một lúc lâu, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn thấy lão công công vẫn cứ quỳ dưới đất, không chịu đứng dậy. Hắn bèn dứt lòng quay người bỏ đi, bước thật nhanh vào trong tấm cung của Hoàng Thái Hậu.

Hai canh giờ sau.

Đỗ Văn Hạo từ trong tấm cung Hoàng Thái Hậu đi ra.

Kỳ kinh của Hoàng Thái Hậu sắp đến, nên bụng của bà đã bắt đầu âm ỉ phát tác, nhưng khi mới bắt đầu đau thì Đỗ Văn Hạo đã kịp thời châm cứu giảm đau, không chế được cơn đau bụng kinh của Hoàng Thái Hậu

Trong đầu của Đỗ Văn Hạo suy nghĩ mãi mà không tìm ra được nguyên nhân tại sao, bệnh đau bụng kinh của Hoàng Thái Hậu cứ chữa mãi mà không khỏi.

Trên đường đi đến cung của Trần Mỹ Nhân, Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa nghĩ về điều này, bỗng nhiên có một âm thanh nhẹ nhàng kêu lên, gọi tên hắn: “Đỗ đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo định thần nhìn lại, hóa ra là lão thái giám hồi nãy, lão thái giám đứng trợ trợ bên hòn non bộ, dáng vẻ vô cùng đáng thương, tội nghiệp. Hai ngày hôm nay gió hàn xuân lại thổi về, cứ vù vù làm cho

tà áo mỏng tang của lão thái giám bay lên phần phật, trông lão đã đáng thương giờ lại càng tội nghiệp hơn nữa.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đi đến thấp giọng nói: “Công công sao vẫn ở đây vậy? Chỗ này gió to lắm, cẩn thận không cảm lạnh.”

Lão công công đỏ nước mắt, nước mũi giàn dụa không chờ cho Đỗ Văn Hạo kịp quay người đi, đã một tay chộp lấy cái vạt áo của hắn, quỳ xuống cầu xin: “Đỗ đại nhân, cầu xin đại nhân mở lòng từ bi, bỏ chút thời gian đến khám bệnh cho nương nương của lão nô. Nương nương mà cứ như thế này, e rằng không sống thêm được mấy hôm nữa đâu! Hu hu hu!”

“Bốn quan đã nói rồi, bốn quan bây giờ không có thời gian, công công đi tìm Thái Y khác đi, ví dụ như đệ tử của bốn quan Tiền Bất Thu, y thuật của ông ấy không thua kém gì bốn quan cả. Ông ấy có lẽ sẽ chữa được bệnh cho nương nương của công công.”

“Lão nô đi tìm rồi đó chứ, nhưng Thái Y Viện Viện Phán Phó đại nhân nói: ‘Thông thường các Thái Y chữa bệnh cũng phải làm theo quy định, Tiền Bất Thu đại nhân thì khám bệnh cho các Triệu Nghi nương nương trở lên, còn từ Tiệp Trữ trở xuống thì đi tìm các Thái Y thông thường khác mà chữa. ’ Phó đại nhân nói xong, bèn không đồng ý để Tiền Bất Thu đại nhân đến chữa bệnh cho nương nương của lão nô.”

Đỗ Văn Hạo nhú cặp lông mày lại, lầm bầm: “Lại là cái thằng ranh Phó Hạc này giở trò đây mà!”

Lão thái giám cũng chẳng nghe thấy Đỗ Văn Hạo lầm bầm cái gì, chỉ quan tâm đến việc khóc lóc cầu xin hắn đến chữa bệnh mà thôi. Đỗ Văn Hạo trông thấy lão thái giám này dập đầu đến máu me be bét, thậm chí cảm động trước tấm lòng trung thành của lão thái giám này. Nhưng hắn vì phải hoàn thành nhiệm vụ của Thái Hoàng Thái Hậu giao phó mà không thể đi chữa bệnh cho Võ Tiệp Trữ của lão công công này, nên cũng cảm thấy hổ thẹn vô cùng.

Hắn suy ngẫm một lúc, rồi đồng ý đi khám bệnh cho Võ Tiệp Trữ, đi đến đâu hay đến đó vậy, so với kết quả của việc đấu đá nhau nơi hậu cung này, thì mạng người vẫn quan trọng hơn.

Đỗ Văn Hạo đỡ lão thái giám đó dậy, nói: “Được rồi, bốn quan đi theo lão công công xem tình hình thế nào!”

Lão thái giám mừng rỡ: “Đa tạ! Đa tạ Đỗ đại nhân! Lão nô biết đã làm khó đại nhân, lão nô không biết lấy gì để báo đáp cả, chỉ biết kiếp sau nguyện làm trâu làm ngựa để đền đáp ơn đức của đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo cười khổ nói: “Được rồi, mau mau đưa bốn quan đi xem, bệnh tình nương nương của lão công công không thể chần chờ thêm giây phút nào nữa, thời gian của bốn quan cũng gấp lắm, Trần Mỹ Nhân vẫn đang chờ bốn quan đó, nếu mà Trần Mỹ Nhân mà biết bốn quan bỏ thời gian đi xem bệnh cho Võ Tiệp Trữ chắc chắn sẽ cáo tội bốn quan cho Hoàng Thượng biết. Đến lúc đó bốn quan cũng sẽ bị hành hạ đến hện lại lên mắt.”

“Vâng vâng vâng! Thật làm khó đại nhân quá! Mời đi theo lão nô.” Lão thái giám lấy vạt áo quẹt quẹt đôi mắt, vội vã bước nhanh dẫn Đỗ Văn Hạo đi đến một con đường vắng tanh, hun hút không có bóng người, rất nhanh hắn và lão công công đã đến cung Lợi Càn.

Đến cung Lợi Càn này làm cho người ta cảm nhận thấy đây là một nơi không gian tĩnh mịch, lạnh lẽo, hai bên đường cỏ dại mọc um tùm, lá khô, cành gãy chất đầy trên đường đi, người đi trên đó chốc chốc lại nghe thấy tiếng cành cây bị người ta dẫm lên, gây kêu rảng rảng, chỉ cần một cơn gió thổi đến là lá khô bay lên tứ tung, loạn xạ rơi lả tả khắp nơi. Đầm sen nơi đây, vẫn còn một ít bông sen úa tàn chưa kịp dọn dẹp, phát ra một mùi tanh hôi khó ngửi, ngay đến cả những con ếch bên đầm dường như cũng buồn bã, mệt mỏi, tất cả những khung cảnh trên vẽ lên nơi đây như một bức tranh tan hoang, tàn tạ, không một sức sống.

Đỗ Văn Hạo nhanh chân bước tới hỏi lão công công: “Lão công công họ gì vậy?”

“Không dám, lão nô họ Diệp.”

“Thì ra là Diệp công công, xem ra công công là người quản sự của Võ Tiệp Trữ nương nương rồi, vậy công công nhìn xem, vườn tược tàn tạ như vậy, sao không kêu người đi quét dọn?”

Diệp công công cười khở đáp: “Lão nô không phải là quản sự ở đây, mà quản sự là Trần Bà, bà ta không cho dọn.”

Đỗ Văn Hạo thấy kỳ lạ vô cùng, nên hỏi lại: “Thế nghĩa là sao?”

“Trần Bà không bố trí công việc dọn vườn, nên không có ai dọn cả, ai nhìn thấy cảnh tượng chướng tai gai mắt này mà đi dọn dẹp, thì sẽ bị bà ta bắt vào cung dọn dẹp, gánh phân, chặt củi, làm các việc nặng nhọc khác”

“Bà ta sao lại như vậy?”

Diệp công công ngần ngừ đáp: “Cái này! Lão nô cũng không rõ lắm!”

Chắc chắn lại là hậu quả của cái trò đấu đá nhau nơi hậu cung đây mà, Đỗ Văn Hạo cảm thấy đau xót, chua chát nơi cõi lòng. Đây chính là hậu cung, nơi sinh sống của bao nhiêu mỹ nhân, cuộc sống bọn họ như đám lá trên cành vậy, không biết mình khi nào thì rơi xuống, khô đi và biến mất.

Trong lúc đang mải nghĩ ngợi, thì hần đã đi đến cổng vườn phòng nghỉ của Võ Tiệp Trữ, trước cổng của cái vườn này, một vị cung nữ đứng đó, cung nữ đó trông thấy lão công công dẫn Đỗ Văn Hạo đi đến thì mừng rỡ bước đến nghênh đón.

Diệp công công dường như đã hoàn thành được một sứ mệnh nặng nề, cao giọng nói: “Tịch Mai! Mau vào bẩm báo cho nương nương biết, nói Đỗ đại nhân đã đến rồi!”

269. Chương 251: Bệnh Nóng Lạnh Của Võ Tiệp Trữ! 2

Cung nữ tên Tịch Mai vội vã đáp lời, rồi đi vào luôn phía trong phòng, trên đường đi vào đã kêu lên: “Nương nương, Đỗ đại nhân đến rồi! Đỗ đại nhân đến khám bệnh cho nương nương rồi!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng ngăn lại: “Đừng có gào lên thế! Người nói to vậy, Trần Mỹ Nhân mà biết được, ta biết phải làm sao đây!”

Diệp công công bỗng nhiên hiểu ý, vội vàng đuổi theo gọi: “Tịch Mai! Đừng! Đừng gào lên nữa! Mau cầm miệng lại! Đừng kêu nữa!...!...khụ...khụ...khụ!”

Lão thái giám kêu vội quá nên bị sặc, cúi người ho liên mấy cái.

May mà cung nữ Tịch Mai nghe thấy giọng của Diệp công công, nên cũng đã kịp dừng lại, vội vàng chạy vào phía trong.

Diệp công công khò khè thở không ra hơi dẫn Đỗ Văn Hạo đi vào trong, xuyên qua một rừng trúc, đi đến một căn viện nhỏ, bước lên trên bậc, hai bên cung nữ đều nghiêng người thi lễ, vén rèm lên nói: “Mời Đỗ đại nhân vào!”

Đỗ Văn Hạo bước vào trong phòng, thì thấy mặc dù tất cả cửa sổ của căn phòng này đã mở, nhưng nơi này vẫn phảng phất một mùi ẩm mốc, kèm theo mùi thơm của vị thuốc trung y, biến thành một mùi đặc trưng, quái dị, vô cùng khó ngửi.

Ngay trước ngưỡng cửa căn phòng có dựng một cái bình phong màu tím, Đỗ Văn Hạo theo lẽ dừng bước, Diệp công công quay sang hần cười hiểu ý, quay lại đi vào trong phía sau bình phong, nhẹ nhàng nói: “Bẩm nương nương! Đỗ đại nhân đến rồi.”

Mới đầu là hai tiếng ho, sau đó là một tiếng nói yếu đuối cất lên phía đằng sau bình phong: “Mau mời đại nhân vào đây.”

Diệp công công đi vòng ra ngoài, đưa Đỗ Văn Hạo vào sau bình phong, rồi giới thiệu hần cho Võ nương nương. Đỗ Văn Hạo mấp mờ nhìn thấy dáng một người con gái nằm trên chiếc sạp mềm phía sau tấm rèm che Lưu Tô (rèm che được đan kết bởi lông ngừ sắc và những sợi tơ) màu tím.

Có lẽ thu hút đôi mắt của hần nhất chính là bộ quần áo toàn một màu tím của Võ Tiệp Trữ. Hồi trước khi Đỗ Văn Hạo đi khám bệnh cho các nương nương khác, thì đều thấy bọn họ toàn dùng những chiếc rèm trắng mỏng bình thường, duy nhất chỉ có vị Võ Tiệp Trữ này là dùng rèm Lưu Tô, người không biết thì

thấy nó mới mẻ, bắt mắt, nhưng trong lòng Đỗ Văn Hạo thì nghĩ, Võ Tiệp Trữ chắc chắn vô cùng yêu thích màu tím, từ quần áo cho đến bình phong đều đặc một màu tím, mà màu tím thì thường làm cho người ta u buồn, nếu cứ ở mãi trong một nơi toàn màu tím như vậy dễ làm cho người ta có xu hướng tự kỷ, u uất, thậm chí còn làm cho người ta bị tinh thần phân liệt nữa.

Đỗ Văn Hạo tiến lên một bước thì lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo bái kiến Tiệp Trữ nương nương!”

“Đỗ đại nhân miễn lễ! Đưa ghế cho Đỗ đại nhân ngồi!” Giọng nói của Võ Tiệp Trữ vô cùng nhẹ nhàng.

Cung nữ đứng cạnh đó đưa đến một chiếc ghế đặt trước cái rèm Lưu Tô, rồi lại đặt cạnh đó một cái bàn nhỏ, chờ khi nào Đỗ Văn Hạo bắt mạch cần dùng thì đã có sẵn rồi.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống chiếc ghế, lôi từ trong cái hộp thuốc ra cái gối bắt mạch đặt lên chiếc bàn nhỏ, Võ Tiệp Trữ chậm chậm đưa tay ra đặt lên chiếc gối. Đỗ Văn Hạo nhìn cánh tay bé nhỏ của nàng, gồ lên những đường gân xanh to tướng, hẳn nhiên đây là kết quả của việc bồi bổ dinh dưỡng không đầy đủ. Không ngờ một nương nương ở trong Hoàng Cung này, lại có triệu chứng ăn uống không đủ dinh dưỡng, nếu có nói ra ngoài thì cũng chẳng ai tin.

Đỗ Văn Hạo cầm lấy cổ tay, đặt ba ngón tay lên xem xét, thì phát hiện ra nơi cổ tay của Võ Tiệp Trữ có một luồng nhiệt truyền vào ngón tay của hắn, bất giác cúi đầu trầm ngâm.

Bắt mạch xong, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nương nương thấy khó chịu ở đâu?”

“Nóng lắm.” Võ Tiệp Trữ chỉ nói có hai chữ như vậy.

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm: “Vi thần cần xem xét lưỡi của nương nương có hiện tượng gì không đã, nếu có gì mạo phạm mong nương nương xá tội!”

“Cái này là để chữa bệnh mà, không sao đâu!”

Cung nữ đi đến bên chiếc rèm Lưu Tô, rồi vén nó lên, trước mắt Đỗ Văn Hạo hiện lên một khuôn mặt trái xoan, thanh tú như trăng khuyết, lông mày cong hình lá liễu, nhưng có phần hơi cau vào nhau một chút, miệng nhỏ như hoa đào chớm nở, nhưng lại không có sắc hồng, lông mi dài trên đôi mắt sâu hờm vào trong vì bệnh, trên người nàng thoang thoang một mùi thơm man mác, làm cho người khác trông thấy nàng không khỏi chạnh lòng, thương tiếc, yêu quý nàng.

Thật đáng tiếc một tuyệt đại mỹ nhân như vậy, lại bị bao nhiêu người nơi hậu cung bắt nạt, hành hạ, một đóa hoa đẹp như vậy mà đang dần dần héo mòn, đúng là đáng tiếc.

Nhìn kỹ thêm một chút, trông đôi mắt phượng của Võ Tiệp Trữ có những vệt đỏ như máu, môi hơi bị sưng lên, sắc mặt đỏ ửng. Bây giờ cũng đang là mùa xuân, khí hàn rất lạnh, người nào cũng mặc một cái áo khoác dày và kéo tất dài kín chân, nhưng trên người của Võ Tiệp Trữ chỉ mặc một chiếc áo khoác mỏng, và chiếc váy dài màu tím, một nửa chiếc váy vẫn còn đóng đưa phía dưới chiếc sạp mềm. Rõ ràng là Võ Tiệp Trữ mặc chiếc váy này rất vội vã. Có thể thấy rằng, trước khi Đỗ Văn Hạo đến đây, Võ Tiệp Trữ mới vội vàng mặc áo vào, nên nơi ngưỡng cửa mới có một cái bình phong để che chắn.

Khi Đỗ Văn Hạo nhìn xuống phía dưới của chiếc váy, thì thấy ngay đôi chân của Võ Tiệp Trữ dẫm hằn xuống nền đá, hẳn thâm kinh ngạc, không ngờ vị Tiệp Trữ nương nương này để đôi chân trần dẫm lên trên sàn! Từ đây Đỗ Văn Hạo có thể đoán được cơ thể của Võ Tiệp Trữ rất nóng, nàng không biết làm cách nào để cho bớt nóng cả, nên mới nghĩ ra phương pháp này để làm mát cơ thể.

Võ Tiệp Trữ có vẻ nóng không chịu nổi nữa, bèn đưa mắt ra hiệu cho cung nữ gần đó, cung nữ đó vội vàng chạy lại, lấy một chiếc khăn ướt đặt trên chiếc bàn trà gần đó, nhẹ nhàng vắt khô đi, rồi dùng chiếc khăn lau lên trán, cổ và hai tay của Võ Tiệp Trữ, miệng nàng hé lên một nụ cười yếu đuối nhưng đầy mãn nguyện.

Lúc này, ánh mắt của Đỗ Văn Hạo dừng ở cạnh bên chiếc bàn gần đó, phát hiện có một chiếc bát sứ màu trắng, bên trong chiếc bát đựng nước nóng sôi sùng sục.

Đỗ Văn Hạo không khỏi hiếu kỳ hỏi: “Nước nóng này là cho nương nương uống hả?”

“Thưa vâng!” Khi vừa nói đến nước, thì Võ Tiệp Trữ như sực tỉnh, bèn đưa tay cầm lấy bát nước, uống ừng ực hết cả bát nước.

Đỗ Văn Hạo trầm giọng hỏi: “Có phải nương nương hay thấy khát nước đúng không?”

Võ Tiệp Trữ lắc đầu nói: “Ta không thấy khát nước, mà là chỉ thấy mình buộc phải uống nước nóng, thì trong lòng mới thấy thoải mái.”

Đỗ Văn Hạo dường như hiểu ra được điều gì đó, gật đầu hỏi tiếp: “Nương nương gần đây tiểu tiện ra sao?”

Võ Tiệp Trữ lắc đầu trả lời: “Một ngày ta tiểu tiện mười mấy lần, hơn nữa nước lại vàng, còn đại tiện thì không ổn lắm, đã mấy ngày nay rồi mà vẫn chưa đi được.”

Cái hiện tượng người nóng như lửa của Võ Tiệp Trữ, lại thích uống nước nóng làm cho Đỗ Văn Hạo cau mày suy nghĩ một hồi, rồi lại hỏi tiếp: “Người chữa trị cho nương nương khi trước là ai vậy?”

Diệp công công trả lời giúp Võ Tiệp Trữ: “Là Thái Y Viện Viện Phó Phó Hạc Phó đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, đứng dậy chấp tay nói: “Bẩm nương nương, vi thần đã kiểm tra xong hết rồi, bây giờ xin đi kê thuốc cho nương nương!”

Võ Tiệp Trữ nói: “Đa tạ Đỗ đại nhân, ta có mấy khoanh lụa đẹp, là Hoàng Thượng ban tặng cho ta, để ta bảo Diệp công công đi chuẩn bị cho Đỗ đại nhân mang về, cũng là biểu tạ lòng cảm ơn của ta!”

Đỗ Văn Hạo vội cúi người đáp: “Nương nương khách khí quá, chữa bệnh cho nương nương là bổn phận của vi thần.”

“Đại nhân khách khí rồi, ta biết để đại nhân đến đây chữa bệnh cho ta, là đã làm khó đại nhân lắm rồi. Ta không biết phải đa tạ công ơn của đại nhân thế nào cho phải, chỉ có thể đem vật tầm thường đó dâng tặng đại nhân, thể hiện lòng biết ơn của ta mà thôi! Xin đại nhân hãy thu nạp nó, nếu không ta sẽ luôn cảm thấy bất an trong lòng!”

“Cái này...Vi thần đa tạ nương nương, vậy vi thần xin được tiếp nhận món quà này của nương nương!”

Diệp công công đem khoanh lụa đến, Đỗ Văn Hạo đa tạ xong, vừa định ra khỏi cửa thì phía bên ngoài vọng đến một cái giọng the thé như vịt kêu, kêu lên quang quác: “Đỗ đại nhân đến rồi đúng không? Sao không có ai nói cho ta biết vậy? Mấy người trong phòng chết hết rồi hả?”

Tiếng nói vừa dứt thì một lão bà vừa lùn vừa béo vòng qua cái bình phong đi vào phía trong, trông thấy Đỗ Văn Hạo vội vã mở miệng cười, cúi người chào hỏi: “Vị này là Đỗ đại nhân đúng không? Lão thân bái kiến Đỗ đại nhân!”

Lão bà này có lẽ người béo quá, cái eo của bà ta to như cái thùng phi vậy, nên cúi người thì lễ cũng chẳng khác gì như không cúi người thì lễ vậy, chỉ là cái tay to như cái chày đã cối chấp bên hông nhún xuống một cái mà thôi.

Đỗ Văn Hạo vội cúi người đáp lễ, nhưng đôi mắt lại đưa về phía Diệp công công.

Diệp công công hiểu ý, vội nói: “Đỗ đại nhân, đây là...Đây chính là Trần Bà quản sự của cung Lợi Càn.”

Đỗ Văn Hạo sững sốt, nhìn lại cái bà lão phì nộn này, không đợi cho hắn kịp lên tiếng, Trần Bà đã nói trước: “Đỗ đại nhân, lúc này lão thân có nghe thấy con nha đầu Tịch Mai kêu gào, nói cái gì mà Đỗ đại nhân đến rồi, lão thân thấy kỳ lạ vô cùng, Đỗ đại nhân phải đi chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân ư? Trần Mỹ Nhân đang ngóng chờ đại nhân, sao đại nhân lại chạy qua đây được? Lão thân cũng không tin, nên đến đây xem thực hư ra sao, quả nhiên Đỗ đại nhân đến đây thật. Đỗ đại nhân! Đại nhân khám xong bệnh cho Trần Mỹ Nhân chưa? Trần Mỹ Nhân ngày nào cũng phải hầu hạ Hoàng Thượng, vất vả lắm, nếu mà thân thể ngọc ngà của Mỹ Nhân mà có gì bất trắc không thể hầu hạ Hoàng Thượng được, Mỹ Nhân chắc chắn là sẽ bị phạt, bọn nô tài như chúng ta cũng sẽ bị tội theo, lão thân nói như vậy, Đỗ đại nhân có thấy đúng không?”

Đỗ Văn Hạo tò mò ngăm nhìn kỹ lại lão bà này rồi hỏi: “Bà là người của cung của Võ Tiệp Trữ, sao không có lòng lo cho Võ nương nương chứ?”

“Bọn nô tài chúng ta không chỉ lo lắng cho người chủ của mình, mà còn phải lo lắng thay cho cả Hoàng Thượng nữa, mà Hoàng Thượng dĩ nhiên là phải được ưu tiên trước hết. Trần Mỹ Nhân là Phi Tàn được Hoàng Thượng sủng ái nhất, thì sức khỏe của Trần Mỹ Nhân mới là cái mà bọn nô tài quan tâm, lo lắng nhất, những chuyện khác chỉ đáng xếp phía đằng sau thôi, đại nhân thấy như vậy có đúng không?”

Lão bà này ăn nói lúc thì Hoàng Thượng, lúc thì Trần Mỹ Nhân, làm cho Đỗ Văn Hạo cũng thấy có đôi phần khinh bỉ, cười nhạt nói: “Bổn quan chữa bệnh như thế nào, tự mình biết sắp xếp, không cần bà phải nhắc nhở cho bổn quan biết.”

Trần Bà cười đáp: “Đúng vậy, đúng vậy, nhưng Trần Mỹ Nhân vô cùng yêu quý đại nhân, mong đại nhân đừng làm phụ lòng ưu ái của Trần nương nương!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ ngợi một lúc, quay ra nói với Võ Tiệp Trữ: “Bệnh của nương nương bổn quan phải quay về căn nhắc lại, không thể tự do định đoạt được, mong nương nương lượng thứ!”

Võ Tiệp Trữ buồn bã gật đầu, không nói câu gì.

Diệp công công thì nói với giọng như sắp khóc: “Đỗ đại nhân, bệnh tình của nương nương vô cùng nguy hiểm. Trong nương nương bây giờ tuy vẫn nói được, nhưng nương nương mấy ngày hôm nay vẫn chưa có hạt gạo nào vào bụng cả! Tính mệnh của nương nương bây giờ, đều hoàn toàn phụ thuộc vào đại nhân!”

“Bổn quan hiểu chứ! Nhưng việc này không thể vội vàng được, chờ bổn quan cân nhắc cái đã.” Đỗ Văn Hạo quay ra chấp tay với Diệp công công và Võ Tiệp Trữ, quét mắt nhìn Trần lão bà một cái rồi cầm hộp thuốc, kẹp khoanh lụa vào, vội vã bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo ra khỏi tẩm cung của Võ Tiệp Trữ đi thẳng đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu tìm Tiêu công công.

Tiêu công công vừa trông thấy Đỗ Văn Hạo, mở miệng cười nghênh đón: “Đỗ đại nhân quay lại đây có việc gì vậy? Hay là tìm lão uống rượu?”

Đỗ Văn Hạo nhìn quanh nhìn quất, thấp giọng trả lời: “Uống rượu thì chờ khi khác, bổn quan gặp phải chuyện rất lạ, muốn thỉnh giáo Tiêu công công đây.”

“Có chuyện gì thế? Đại nhân cứ nói cho lão nô biết, phạm là chuyện trong cung thì lão nô đều biết cả!”

“Dĩ nhiên làm gì có chuyện gì làm khó Tiêu công công được cơ chứ!” Đỗ Văn Hạo giọng càng trầm hơn lúc trước nói: “Tiêu công công, bổn quan muốn thỉnh giáo Tiêu công công một chuyện. Trong cung của Võ Tiệp Trữ có một lão bà, nói là quản sự của cung Lợi Càn gọi là Trần Bà gì gì đó. Hôm nay, bổn quan giành ra chút thời gian đến khám bệnh cho Võ Tiệp Trữ, lão bà này mồm mép the thé cứ đem Hoàng Thượng với Trần Mỹ Nhân ra dọa bổn quan, nên bổn quan nghĩ rằng bà ta có quan hệ rất mật thiết với Trần Mỹ Nhân!”

Tiêu công công cười nói: “Cái tình tiết nhỏ như vậy mà đại nhân cũng để ý đến ư? Đúng vậy, Trần Bà là lão bộc của nhà Trần Mỹ Nhân, sau khi Trần Mỹ Nhân được Hoàng Thượng sủng ái, thì bà ta vào cung cùng nàng ta, sau đó Trần Mỹ Nhân âm thầm sắp bà ta vào làm quản sự ở cung Lợi Càn của Võ Tiệp Trữ. Đỗ đại nhân cũng biết, tính cách của Võ Tiệp Trữ yếu đuối nhu nhược, ai cũng có thể dè dặt cười cợt lên được, nên Võ Tiệp Trữ cũng không hề có ý kiến gì về sự sắp đặt của Trần Mỹ Nhân cả. Thế nên từ đó trở đi, cuộc sống của Võ Tiệp Trữ chẳng khác gì địa ngục trần gian là mấy.”

270. Chương 252: Tiệp Trữ Nương Nương Hóa Điên! (1)

Đỗ Văn Hạo cau mày hỏi: “Việc này Thái Hoàng Thái Hậu có biết không?”

Tiêu công công đáp: “Dĩ nhiên là biết rồi!”

“Vậy tại sao không ra tay ngăn chặn?”

“Ngăn chặn? Ngăn chặn cái gì?”

“Ngăn chặn việc Trần Mỹ Nhân hiếp đáp Võ Tiệp Trữ chứ còn ngăn chặn cái gì nữa!”

“Hiếp đáp?” Tiêu công công cười nói: “Tất cả đều là con người cả, ai cũng ăn cơm trưởng thành, ai cũng có lúc phải biết cần răng chịu đựng, hậu cung Phi Tàn mỹ nữ nhiều như vậy, thiếu gì chuyện ăn hiếp, cãi nhau dẫu cơ chứ? Việc bọn họ tranh giành nhau Hoàng Thượng, Thái Hoàng Thái Hậu tuyệt đối không bao giờ nhúng tay vào, bởi vì đây là việc tất yếu xảy ra nơi hậu cung, chuyện đấu đá nhau nhiều không kể xiết,

Thái Hoàng Thái Hậu làm sao mà kiểm soát cho xuể được? Vả lại, chuyện tranh giành Hoàng Thượng của các Phi Tán thì thường là ai có bản lĩnh thì người đó thắng, ai không có bản lĩnh thì phải chịu, đơn giản như vậy thôi.”

“Thế tại sao Thái Hoàng Thái Hậu lại bắt buộc quan điều tra Trần Mỹ Nhân làm loạn nơi hậu cung chứ?”

Tiêu công công cười đáp: “Đỗ đại nhân à, đại nhân y thuật như thần, sao lại không hiểu điểm này cơ chứ? Nếu như Trần Mỹ Nhân chỉ vì tranh giành Hoàng Thượng, mà giở mấy cái trò láu cá ra, thì Thái Hoàng Thái Hậu cũng chẳng thèm để ý làm gì, thậm chí còn để mặc nàng ta muốn làm gì thì làm. Nhưng Trần Mỹ Nhân là người của Vương An Thạch dâng tặng cho Hoàng Thượng, Trần Mỹ Nhân vì cải cách biện pháp của Vương An Thạch mà không ít lần đưa ra những ý kiến vớ vẩn ảnh hưởng tới sự anh minh của Hoàng Thượng, làm ảnh hưởng đến sự tồn vong của sơn hà xã tắc, chính vì như vậy mà Thái Hoàng Thái Hậu mới không để yên cho Trần Mỹ Nhân đó.”

Đỗ Văn Hạo bây giờ mới hiểu ra hết vấn đề, bất kể Trần Mỹ Nhân có tác oai tác quái như thế nào nơi hậu cung, thì Thái Hoàng Thái Hậu cũng mặc kệ, nhưng chỉ cần nàng ta có dính líu đến sự cải cách biện pháp thì Thái Hoàng Thái Hậu nhất định sẽ ra tay trừng trị nàng ta, mà mình chính là vũ khí bí mật để ra đòn kết liễu Trần Mỹ Nhân.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi tiếp: “Trần Mỹ Nhân và Phó Hạc rốt cuộc có quan hệ gì với nhau?”

Tiêu công công hỏi lại: “Đỗ đại nhân sao lại hỏi câu như vậy?”

“Bởi vì bốn quan phát hiện Phó Hạc kê thuốc cho Võ Tiệp Trữ rất có vấn đề?”

“Thật ư? Mà cái này cũng chẳng có gì lạ, vì Phó Hạc và phụ thân của Trần Mỹ Nhân là bạn học! Đúng rồi, nghe nói Trần Mỹ Nhân có một người anh là con rể của Phó Hạc, hai nhà có quan hệ vô cùng mật thiết.”

Đỗ Văn Hạo giờ đã hiểu tại sao Phó Hạc lại giở trò với Võ Tiệp Trữ rồi, e rằng đây cũng là do Trần Mỹ Nhân chỉ thị cho Phó Hạc hành sự như việc đối phó với Thủy Bình Quân Quân Phùng Thị vậy. Cho dù Thái Hoàng Thái Hậu đã cảnh cáo hắn là không được phép kinh động đến Trần Mỹ Nhân, nhưng hắn trông thấy Võ Tiệp Trữ bị bắt nạt thảm hại như vậy, cộng thêm bệnh tình lại đang trong giai đoạn nguy hiểm, nên hắn cũng không thể nhắm mắt làm ngơ được. Nhưng Đỗ Văn Hạo buộc phải suy nghĩ hết sức thận trọng trước khi hành động, cũng may mà bệnh tình của Võ Tiệp Trữ vẫn chưa đến mức nguy hiểm đến tính mạng.

Nghĩ đến đây, Đỗ Văn Hạo cáo từ đi về, hắn chuẩn bị đi về Thái Y Viện lấy đơn thuốc của Phó Hạc chữa bệnh cho Võ Tiệp Trữ trước, nhưng mới đi ra khỏi cổng tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu chưa xa, thì từ rất xa hắn đã trông thấy Diệp công công đang quỳ bên lề đường, hai tay dâng cái cẩm hộp, dập đầu lạy hắn.

Đỗ Văn Hạo cau mày hỏi: “Diệp công công, công công làm cái gì vậy?”

“Đỗ đại nhân, đây là tài sản tích trữ bao nhiêu năm nay của lão nô, mong Đỗ đại nhân mở lòng từ bi cứu nương nường của lão nô với!”

“Diệp công công, công công cứ đứng dậy trước đi đã, không phải bốn quan không muốn cứu Võ nương nường, mà là, ài! Nói ra công công cũng không thể biết được, dù sao Võ nương nường của công công cũng không thể chết được đâu, công công cứ an tâm, bốn quan chắc chắn sẽ để ý đến bệnh tình của Võ nương nường, nhưng bây giờ bốn quan chưa có thời gian!”

Diệp công công vẫn không chịu đứng dậy, khóc lóc nói: “Đại nhân, bệnh của nương nường đã nặng hơn từ đêm hôm qua rồi, nương nường cả đêm không ngủ, không ăn không uống gì cả, hu hu hu! Nếu hôm nay đại nhân không đến chữa cho nương nường, lão nô sẽ quỳ tại đây cho đến chết!”

Đỗ Văn Hạo cũng không biết phải làm sao cho phải, hắn biết Diệp công công vì nóng lòng muốn cứu Võ nương nường, nên nhất định nói ra được thì sẽ làm được, nghĩ đến đây tay hắn nắm chặt lại, nghiêng rằng hạ quyết tâm đáp: “Được rồi, đi, bốn quan đi xem bệnh tình của Võ nương nường trước rồi tính sau.”

“Đa tạ! Đa tạ Đỗ đại nhân” Diệp công công đưa cái hộp châu báu dúi vào tay của Đỗ Văn Hạo: “Đây là chút ít lòng thành của lão nô, mong đại nhân nhận lấy cho!”

Đỗ Văn Hạo đẩy lại cái hộp từ chối: “Đỗ mỗ không phải là hạng người hám của! Công công mà vẫn còn như vậy thì bốn quan không đi nữa đâu!”

Diệp công công nước mắt giàn dụa, cấp chiếc hộp châu báu vào nách, dẫn Đỗ Văn Hạo đến cung Lợi Càn.

Vừa tới cổng tắm cung thì Trần Bà với thân hình béo lùn đã đi đến nghênh đón: “Đỗ đại nhân đến rồi à! Đại nhân có việc gì ư?”

“Bốn quan đến khám bệnh cho Võ Tiệp Trữ nương nương.”

“Cái này...” Trần Bà dùng thân hình to béo của mình chặn ngay đường đi nghiêm mặt nói: “Đỗ đại nhân, bệnh tình của Võ Tiệp Trữ nương nương từ trước đến giờ đều là do Thái Y Viện Viện Phó Phó Hạc Phó đại nhân khám bệnh, nếu bây giờ cần chữa bệnh thì lão thân bây giờ sẽ đi mời Phó đại nhân, không cần làm phiền Đỗ đại nhân nữa.”

Đỗ Văn Hạo hừ lên một tiếng lạnh lùng: “Bốn quan phụng chỉ chữa bệnh nơi hậu cung, chỉ cần bốn quan cần thấy phải chữa, thì sẽ chữa, bốn quan có quyền được làm như vậy, mong bà tránh ra cho!”

Giọng điệu của Trần Bà cũng trở nên lạnh lùng đáp: “Đỗ đại nhân, lời đại nhân nói không sai, nhưng Trần Mỹ Nhân vẫn đang chờ đại nhân đến khám bệnh, sao đại nhân lại lãng phí thời gian ở đây vậy? Mời Đỗ đại nhân mau mau quay về, chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân, đó mới là công việc chính của đại nhân, chỗ này có lão thân lo liệu rồi, không có vấn đề gì đâu.”

“Người lo liệu? Người lo liệu hay gớm, người làm cho Võ Tiệp Trữ biến thành như vậy, đây cũng là kết quả lo liệu của người ư!”

Đỗ Văn Hạo không thèm để ý, bước chân tiến vào, Trần Bà chỉ cười nhạt một cái, đột nhiên phát ra một chưởng đẩy Đỗ Văn Hạo lui ra ngoài, toàn thân lão đảo.

Đỗ Văn Hạo cũng không ngờ người đàn bà béo lùn này có lực tay lại khỏe như vậy, hơn nữa bà ta lại còn dám ra tay hạ thủ với đường đường một Thái Y Viện Viện Phán quan chính lục phẩm, được Hoàng Thượng ban tặng tước Tử Y Kim Ngự nữa chứ! Đỗ Văn Hạo tức giận nói: “Người định làm gì? Người dám động thủ với bốn quan sao?”

“Có gì mà không dám cơ chứ? Đỗ đại nhân có lẽ vẫn chưa biết lão thân quản sự tại cung Lợi Càn là theo ý chỉ của Trần Mỹ Nhân sao, trước khi đến đây Trần Mỹ Nhân đã nói rồi, vì sự an toàn của Võ Tiệp Trữ nương nương, lão thân có thể tùy ý hành sự, tất cả mọi hậu quả đều do Trần Mỹ Nhân làm chủ. Vậy nên Đỗ đại nhân, nếu đại nhân ăn nói có tình có lý, thì lão thân cũng nói chuyện có tình có lý. Nhưng nếu đại nhân thích lẩn tránh, thì lão thân cũng chiều đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo tức giận đến cực điểm, cười cười sửa sang lại quần áo: “Ha ha! Được! Vậy thì ta cứ lần tới đấy!”

“Tránh ra!” Đỗ Văn Hạo chắp hai tay ra phía sau, uốn ngược bước tới.

“Không biết lễ độ!” Trần bà cười khẩy, đưa song chưởng lên, vỗ mạnh lên ngực của Đỗ Văn Hạo.

“Ồi chào!” Trần Bà kêu lên một tiếng thảm thiết, vội rút tay về, thì thấy trên đôi bàn tay có lỗ chỗ các vết thủng, máu chảy đầm đìa: “Người? Người dùng trò tà thuật gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo ha ha cười lớn, bước lên thêm một bước, dùng vai của mình phi thẳng vào giữa ngực của Trần bà, đồng thời đưa chân ra ngoắc chân của bà ta.

“Ồi mẹ ơi!” Trần Bà kêu lên thảm thiết, ngã ngửa người xuống đất, hai tay hai chân chổng hết lên trời, bộ ngực đồ sộ của bà ta máu me be bét nhuốm ướt hết cả ngực áo.

Thì ra Đỗ Văn Hạo trong lúc sửa sang lại quần áo, đã âm thầm kéo cái cúc áo Nhuyễn Vi Giáp xuống, để cho những chiếc gai nhọn hiện ra sau chiếc áo bào, vì thế mà Trần Bà không hề biết gì, cho nên khi bị Đỗ Văn Hạo cho hai cú trời giáng mà vẫn không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã kéo lại chiếc cúc, thu những chiếc gai nhọn của áo Nhuyễn Vi Giáp lại, vỗ vỗ tay áo bước vào trong, sau đó ngoái đầu lại cười khẩy: “Lão Bà Bà, ta nói cho người biết là người đã bị trúng độc

của ta rồi đó, nếu muốn sống thì ngoan ngoãn đứng một bên chờ ta, chờ ta khám bệnh xong rồi, trong lòng vui vẻ có lẽ sẽ cho người thuốc giải!”

Nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy, Trần Bà cũng thấy cơn đau nơi bàn tay và trên ngực bây giờ bắt đầu cảm thấy tê dại, dường như đúng là bị trúng độc rồi. Trần Bà hồn siêu phách lạc, lật người dậy, quỳ xuống cầu xin: “Đỗ đại nhân! Lão thân có mắt như mù, mạo phạm Đỗ đại nhân, mong đại nhân thứ tội! Xin đại nhân tha mạng cho lão thân!”

Đỗ Văn Hạo không thèm quan tâm đến bà ta, dẫn theo Diệp công công đi vào bên trong.

Trần Bà vẫn cứ quỳ dưới đất, dập đầu côm cốp tạ tội, được một lúc sau, bà ta ngẩng đầu lên thì thấy Đỗ Văn Hạo đã đi xa rồi, bèn vội vã bò dậy đuổi theo, nhưng chỉ được vài bước, thì bà ta quay người ngược trở lại hoảng hốt chạy ra ngoài cổng. Đỗ Văn Hạo quay người lại nhìn, nhìn theo bóng hình của Trần Bà suy nghĩ rồi suy nghĩ một lát, sau đó liền quay sang Diệp công công thấp giọng dặn dò vài câu, Diệp công công gật đầu liền mấy cái đáp: “Việc Đỗ đại nhân dặn dò, lão nô khắc cốt trong lòng.”

Đỗ Văn Hạo bước chân tiến vào phía trong tẩm cung.

Mới một hôm không gặp, bệnh tình của Võ Tiệp Trữ bây giờ đã biến đổi nhanh chóng, hôm qua thì vẫn nói được, còn hôm nay thì đã không nhận ra người nữa rồi. Đỗ Văn Hạo đưa tay của Tiệp Trữ lên bắt mạch, rồi cẩn thận xem xét một lượt, xong xuôi đầu đó rồi nhưng hần cứ ngồi đấy, không kê đơn thuốc, mà cũng không về.

Được một lúc sau Trần Bà vội vã đi vào cùng một người khác, đó chính là Thái Y Viện Viện Phán Phó Hạc.

Trần Bà trông thấy Đỗ Văn Hạo vẫn chưa đi, cả giận nói: “Đỗ đại nhân, sao đại nhân lại đùa với lão thân như vậy! Phó đại nhân vừa kiểm tra cho lão thân, bảo lão thân không hề trúng độc gì cả, ám khí của Đỗ đại nhân vốn không hề có độc, sao đại nhân lại lừa lão thân? Làm cho lão thân lo lắng cả ngày trời!”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Người dám đem tính mạng của Võ Tiệp Trữ ra làm trò đùa, thì tại sao ta lại không cơ chứ? Nếu như người cảm thấy ám khí của ta nên bôi chất độc vào mới thấy hấp dẫn, thì được thôi, dù sao lần sau ta vẫn quay lại đây chữa trị cho Võ Tiệp Trữ. Nếu người lại cản trở ta tiếp, thì ta cũng đành bôi độc lên ám khí của ta vậy, ha ha ha!”

Trần Bà tức giận, mặt đỏ tía tai, nhưng không thể phản bác lại được câu nào cả.

Phó Hạc đứng ngay đó hứ lên một tiếng, trợn mắt ra hiệu cho Trần Bà, sau đó tiến đến chấp tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Thì ra là Đỗ đại nhân à! Lần trước do kẻ hèn này sức khỏe không được tốt, không thể tham dự lễ nạp thiếp của đại nhân được, nên vẫn chưa đến chúc mừng đại nhân, mong đại nhân thứ lỗi!”

“Không có gì!”

“Khà khà! Bệnh của Võ Tiệp Trữ vốn là do kẻ hèn này chữa trị, không ngờ Đỗ đại nhân cũng có nhả hứng với Võ Tiệp Trữ như vậy, nếu mà ở đây có người am hiểu thuật Hoa Đà như Đỗ đại nhân rồi, thì kẻ hèn này không dám múa rìu qua mắt thợ, vậy mong Đỗ đại nhân cứ chữa bệnh cho Võ Tiệp Trữ đi vậy!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Phó đại nhân nghĩ xa quá rồi, bốn quan cũng chỉ vì bị lão nô của Võ Tiệp Trữ bắm lấy đòi bốn quan đến đây chữa cho bằng được, hơn nữa hiện giờ ta cũng là đang phụng chỉ chữa bệnh nơi hậu cung nữa, thế nên phạm có Phi Tồn nào bị bệnh, bốn quan cũng nên có trách nhiệm đến khám chữa, chức trách của bốn quan là như vậy, không dám lười biếng mà bỏ bê công việc. Chính vì vậy nên bốn quan mới đến đây xem xét tình hình, khi đến đây thì mới biết Phó đại nhân là người phụ trách bệnh tình của Võ Tiệp Trữ, vì thế cho dù bốn quan đã xem xét bệnh tình của Võ nương nương, nhưng vẫn chưa kê đơn thuốc gì cả. Phó đại nhân y thuật cao siêu, Đỗ mỗ thật cũng chẳng dám làm bừa.”

Sắc mặt của Phó Hạc lúc này mới giãn ra đôi chút, chấp tay nói: “Đỗ đại nhân đã xem xét tình hình cho Võ nương nương rồi, thì đại nhân có những biện chứng ra sao?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Đỗ mỗ cho rằng nương nương mắc phải nhiệt chứng (thân thể bị chất nóng xâm nhập, hoặc khí dương trong cơ thể quá thịnh làm cho trong người nóng và khó ở), không có gì đáng ngại cả.”

Phó Hạc kinh ngạc, sau đó mừng rỡ gật đầu tán đồng: “Đúng! Đúng rồi! Đỗ đại nhân đúng là sáng suốt, chỉ cần xem xét một chút thôi mà đã biện chứng chính xác như vậy, kẻ hèn này khâm phục vô cùng!”

“Phó đại nhân quá khen rồi, không ngờ kết quả chẩn đoán bệnh của hai ta lại giống nhau đến như vậy, xin hỏi Phó đại nhân kê phương thuốc ra sao?”

Phó Hạc lắc đầu đáp: “Nhiệt chứng, thì nên làm mát, cho nên chắc chắn sẽ phải dùng các bài thuốc có thuộc tính đắng và mát là chủ yếu, cộng thêm Tê Giác, Linh Dương Giác, Hoàng Liên tất cả đều phải dùng với liều lượng lớn, như vậy sẽ giải được nhiệt trong cơ thể.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong khoát khoát tay nói: “Phó đại nhân kê thuốc quả nhiên sáng suốt, vậy bổn quan không làm phiền đại nhân nữa, xin được cáo từ!”

Phó Hạc chấp tay, nhìn theo bóng hình của Đỗ Văn Hạo đang khuất dần, khoe miệng hé lên một nụ cười hả hê đắc ý không dễ bị phát hiện của lão.

Ngày hôm sau, bệnh tình của Võ Tiệp Trữ quả nhiên có chuyển biến vô cùng tích cực, không những nhận ra được người khác, mà còn có thể húp cháo được nữa, đại tiện cũng đã thông, mặc dù vẫn còn một số đặc điểm của nhiệt chứng là phân vẫn còn màu đen, cứng, tiểu tiện thì vẫn có màu đỏ, vàng đục, nhưng như vậy cũng đã là tốt lắm rồi.

271. Chương 252: Tiệp Trữ Nương Nương Hóa Diên! (2)

Sang ngày thứ ba, bệnh tình của Võ Tiệp Trữ đã có tiến triển tốt hơn, nóng ở trong người đã thuyên giảm đi rất nhiều, và bây giờ đã xuống được giường đi lại, mặc dù vẫn được cung nữ dìu đỡ, nhưng đây cũng là một biểu hiện tốt lành.

Trần Bà thấy vậy lại vô cùng hoang mang lo lắng, vội chạy đến Thái Y Viện tìm Phó Hạc bẩm báo: “Phó đại nhân, sự việc bây giờ kỳ lạ lắm! Bệnh tình của con hồ ly tinh Võ Tiệp Trữ hiện giờ đang có tiến triển rất tốt!”

“Người nói sao?” Võ Hạc đứng phắt dậy.

“Hôm nay con hồ ly tinh đó đã tỉnh táo nhiều lắm rồi, đã có thể xuống giường húp hết nửa bát cháo, và còn nhận ra được người khác nữa cơ!”

“Sao lại như vậy được?” Phó Hạc chấp tay ra đằng sau đi đi lại lại trong phòng mấy vòng liền: “Người mau mau quay về, cho con hồ ly tinh đó ăn mấy quả lê ngay, nhớ kỹ là phải chính mắt người trông thấy con hồ ly tinh đó ăn hết mới thôi!”

“Ăn lê? Cái này có công hiệu gì không?”

“Cái này không cần người phải quan tâm, cứ làm theo ý của ta là được rồi!”

“Vâng!” Nói xong Trần Bà quay dít đi thẳng về cung Lợi Càn.

Buổi hoàng hôn ban chiều, khi trời chạng vạng tối, gió thổi hiu hiu, thời tiết mấy hôm trước còn lạnh buốt, vậy mà bây giờ dường như khí hàn đã thôi hẳn, mà thay vào đó là nguồn khí ấm chan hòa, ngồi trong phòng cũng cảm thấy nhiệt độ ấm áp như ở bên ngoài vậy.

Dưới gốc mai trong cung Nguyệt Thanh của Lâm Tiệp Trữ, đã đặt sẵn một chiếc bàn trà gỗ đồ cùng với hai chiếc ghế sập mềm được chạm trổ tinh xảo. Đỗ Văn Hạo và Lâm Tiệp Trữ nương nương hai người đang ngồi nhâm nhi hũ rượu Nữ Nhi Hồng, trên bàn còn bày biện thêm vài đĩa đồ nhắm và hai đôi đũa. Lâm Tiệp Trữ ra hiệu bảo cung nữ đứng đó phục lui ra ngoài, để hai người được yên lặng thưởng thức hoa mai và hàn huyên với nhau.

Cổng của Hoàng Cung vẫn còn hơn một canh giờ nữa mới đóng. Do hôm nay Hoàng Thượng đến cung Thiên Nhan với Trần Mỹ Nhân, nên nàng ta buông tha Đỗ Văn Hạo sớm hơn thường lệ, chính vì thế Đỗ Văn Hạo cũng có thời gian rảnh rỗi hơn. Lâm Tiệp Trữ vốn đã cho người đứng chờ sẵn ở bên ngoài, chờ cho Đỗ Văn Hạo rời cung Thiên Nhan là mời hắn đến ngay cung Nguyệt Thanh uống rượu thưởng hoa.

Đỗ Văn Hạo đưa chén rượu Nữ Nhi Hồng tràn đầy hương thơm kiều diễm như nhánh hoa mai đỏ, hắn đưa lên mũi hít một hơi dài, rồi tấm tắc khen: “Thơm quá! Cũng không rõ là mùi thơm của hoa mai, hay là của

chén rượu Nữ Nhi Hồng này nữa! Mà cũng có lẽ là của cả hai cũng nên. Còn gì thú vị hơn việc ngồi thưởng rượu bên gốc mai này nữa chứ!”

Lâm Tiệp Trữ cũng nâng chén cười đáp: “Đúng vậy, nhờ vào thần kỹ của tiên sinh mà gia mẫu của ta giờ đây đã xuống được giường đi lại rồi. Tính mệnh Gia mẫu của ta cũng như những nhành mai này vậy, vừa có bông này rụng đi thì đã có những bông khác nở rộ ra rồi, may mà có tiên sinh chữa trị cho gia mẫu, nếu không thì...”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Nương nương đã quá khen rồi, đó là do lệnh gia mẫu hiền từ lương thiện, người tốt thì gặp được trời giúp, gặp nạn thì cũng tai qua nạn khỏi mà thôi. Nào! Mời gửi mùi thơm của rượu thôi mà nước miếng của vi thần đã chảy hết cả ra rồi, mời nương nương! Chúng ta nâng trước một chén đã!”

Lâm Tiệp Trữ nhoén miệng cười đáp: “Lâm Duyệt chúc tiên sinh một chén!”

“Không dám! Mời nương nương!”

Hai người cùng nhìn nhau cười, sau đó cạn luôn chén rượu.

Cứ như vậy hai người một bên nói về hoa mai và các chuyện khác, một bên nhấp rượu thưởng thức cảnh đẹp. Sau khi uống xong mấy chén, khuôn mặt của Lâm Tiệp Trữ cũng đã ửng hồng, cứ nghe thấy Đỗ Văn Hạo xưng mình là nương nương, bèn dịu dàng nói: “Lâm Duyệt cảm tạ đại nhân cứu trị cho gia mẫu, cũng biết tiên sinh là người trọng nghĩa, từ nay về sau đại nhân cũng đừng khách khí với Lâm Duyệt nữa, từ hôm nay xin đại nhân cứ trực tiếp gọi tên của Lâm Duyệt là được rồi!”

“Cái này vi thần không dám!”

“Lẽ nào tiên sinh lại coi khinh Lâm Duyệt như vậy?”

“Không không! Vi thần, cái này...” Đỗ Văn Hạo nhất thời không biết phải nói thế nào cho phải.

Lâm Tiệp Trữ mỉm cười đáp: “Khi không có người ngoài, tiên sinh cứ gọi tên của ta, hoặc là tỷ tỷ cũng được, ta cũng sẽ gọi tên thân mật của tiên sinh, đúng rồi, ta vẫn chưa biết tên tự của tiên sinh nữa?”

Người Trung Quốc cổ thời xưa rất hay ký húy người khác gọi đích danh của mình, và coi đó là hành động vô lễ, bất lịch sự, thế nên người Trung Quốc khi xưa ngoài họ tên vốn có của họ ra, bọn họ thường hay lấy thêm tên “tự”, công dụng của tên “tự” chính là dùng để người khác xưng hô, kêu gọi ví dụ như: Quan Vũ họ là Quan tên là Vũ, tự là Vân Trường, nên người ta hay gọi là Quan Vân Trường; Gia Cát Lượng tên tự là Khổng Minh, người ta cũng hay gọi là Gia Cát Khổng Minh, hoặc Khổng Minh, chứ không trực tiếp gọi tên Gia Cát Lượng là lẽ như vậy.

Nhưng Đỗ Văn Hạo là người đến từ thế giới hiện đại, mà ở thời kỳ này thì làm gì còn người nào lấy tên tự nữa, khi nghe Lâm Tiệp Trữ hỏi như vậy, Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy áy náy, thẹn thùng đáp: “Vi thần chưa có tên tự.”

Lâm Tiệp Trữ cũng hơi cảm thấy bất ngờ, nhưng ngay sau đó đã mỉm cười nói: “Không sao, tiên sinh bây giờ cũng có thể lấy một tên tự được mà, cũng vẫn chưa muộn.”

“Vi thần, vi thần không biết lấy tên tự như thế nào cả, hay là nương nương lấy hộ thân một cái tên tự vậy.”

Lâm Tiệp Trữ trợn mắt nhìn hấn một cái nói: “Vừa mới ra kèo là không được gọi nương nương nữa rồi, tiên sinh coi khinh Lâm Duyệt đến mức vậy sao?”

Đỗ Văn Hạo vội vã đáp: “Không dám, vi thần à không, Văn Hạo cung kính không bằng tuân lệnh, mong Lâm tỷ tỷ hãy đặt cho Văn Hạo một cái tên tự.”

“Phải thế chứ!” Lâm Tiệp Trữ nhìn hấn rồi nhoén miệng cười: “Tiên sinh đã muốn ta đặt cho tiên sinh tên tự, vậy tiên sinh phải uống hết một chén để tỏ lòng rõ tấm lòng trước mới được!”

“Cái này là lẽ đương nhiên!” Đỗ Văn Hạo rót đầy chén rượu, đưa lên ‘ực’ luôn một tiếng cạn sạch chén rượu.

Lâm Tiệp Trữ chấp tay cười nói: “Tửu lượng của tiên sinh quả sinh phi phạm, tính tình lại sáng khoái, độ lượng! Hay lắm! Lâm Duyệt cũng xin cạn với đại nhân một chén!” Lâm Tiệp Trữ nói xong cũng ngửa miệng lên uống cạn chén rượu.

Lâm Duyệt đứng dậy, ngược đầu nhìn lên nhành mai phía trên, liền trầm ngâm nói: “Tiên sinh y thuật vô cùng cao siêu, e rằng trên đời này ít người sánh kịp, với trình độ y thuật này của tiên sinh, sau này chắc chắn sẽ làm nên nghiệp lớn, như con thuyền dương buồm hùng dũng ra biển khơi vậy! Hiện giờ, tiên sinh như cánh buồn căng tràn sức gió, đang nóng lòng chờ đợi để được căng buồm ra khơi. Theo ngụ ý của Lâm Duyệt, tiên sinh nên lấy tên tự là Vân Phàm (Vân Phàm có nghĩa là cánh buồm trước gió), tiên sinh thấy sao?”

“Vân Phàm? Tên hay quá!” Đỗ Văn Hạo mừng rỡ đứng dậy cúi người tạ lễ: “Đa tạ tỷ tỷ đã ban tên tự, sự kỳ vọng của tỷ tỷ Văn Hạo khắc cốt ghi tâm, không bao giờ dám quên.”

Hai người đang nói chuyện, thì có một viên thái giám vội vã chạy đến bẩm báo: “Bẩm báo nương nương, Đổng đại nhân, ngoài cung có Diệp công công của cung Lợi Càn đến cầu kiến, nói là bệnh tình của Võ Tiệp Trữ đột nhiên chuyển biến nghiêm trọng, mời Đổng đại nhân đến đó cứu chữa.”

Đỗ Văn Hạo lấy làm kinh hãi, vội quay ra chấp tay nói với Lâm Tiệp Trữ: “Bẩm nương nương! Vì thần phải đi xem một chuyến xem sao.”

Lâm Tiệp Trữ gật đầu đồng ý: “Nhanh lên! Trời sắp tối, Hoàng cung sắp đóng cổng rồi! Ta chờ tiên sinh quay lại.”

“Đa tạ!” Đỗ Văn Hạo vội vã đi ra ngoài cổng, thấy lão thái giám Diệp công công đã đứng chờ ở đó tự bao giờ, nước mắt giàn dụa nói: “Đại nhân, không xong rồi, nương nương bị điên mất rồi!”

“Cái gì? Có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Lão nô cũng không biết nữa, mời đại nhân mau mau đi xem!”

Đỗ Văn Hạo đi theo Diệp công công đến tấm cung của Võ Tiệp Trữ, Trần Bà trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến cũng muốn đứng ra ngăn chặn, nhưng rồi lại không dám và cũng không biết ngăn cản bằng cách nào cả.

Đỗ Văn Hạo vội vã xông thẳng vào bên trong tấm cung, chỉ nghe thấy trong đó truyền ra những tiếng gào thét rợn người, cùng với tiếng kêu vỡ loảng xoảng. Bên ngoài cổng có mấy đứa cung nữ, đứa nào đứa đấy đều ôm đầu hoảng hốt, có mấy đứa đầu bị rách toạc, máu me be bét đang đứng đó kêu khóc thảm thiết, còn có đứa thì chân dẫm vào mảnh sành vỡ, máu chảy không ngừng.

Hỏi ra thì mới biết, Võ Tiệp Trữ tự nhiên phát cuồng đập vỡ tất cả những gì có thể đập, trong tay lại cầm một con dao gọt hoa quả, chém lung tung, loạn xạ.

Võ Tiệp Trữ đối với người nào cũng rất khiêm nhường lễ phép, vậy mà bây giờ lại phát cuồng, chém người như chém chuối như vậy, nên ai cũng tỏ ra bất ngờ và sợ hãi.

Cũng may là cái rèm che trước cửa phòng làm bằng bông dầy, do mấy hôm trước gió lạnh tràn về, nên mới treo cái rèm bông này lên thay cho chiếc rèm mỏng trước đó. Khi Võ Tiệp Trữ phát cuồng, thì bọn cung nữ trong phòng đã chạy hết ra ngoài, Võ Tiệp Trữ thấy vậy cũng cầm dao đuổi theo, ra đến cửa thì bị hai đứa cung nữ to khỏe nhanh tay cầm lấy hai đầu chiếc rèm bông, mỗi người một bên, chắn ngang ngay cửa, nên Võ Tiệp Trữ mới không chạy ra ngoài đả thương người khác được nữa.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy, bảo mấy người bị thương mau tới Thái Y Viện băng bó, trị liệu vết thương, còn mình thì tiến bước xông thẳng vào phía trong phòng, hai đứa cung nữ kéo chiếc rèm bông thấy vậy, kêu lên: “Đại nhân đừng vào! Trong tay của nương nương có dao, nương nương đã chém mấy người rồi!”

Đỗ Văn Hạo quát lên: “Nhỡ nương nương cầm dao, tự làm thương bản thân mình thì làm sao? Phải cứu nương nương trước đã!”

“Sợ bị chém thì mau rút hết!”

Đỗ Văn Hạo vén rèm phi thẳng người vào bên trong, thì thấy trong phòng bừa bộn, các thứ lung tung, tanh bành hết cả lên, chỗ nào cũng có mảnh vỡ, cái bình phong màu tím giờ đây đã bị chém nham nhở nằm ngay dưới đất. Võ Tiệp Trữ tóc tai lòa xòa, cả thân váy dài màu tím, giờ đây đã rách bươm không còn hình dạng, trong tay cầm một con dao gọt hoa quả, đang chém loạn xạ lung tung trong phòng.

“Nương nương!” Đỗ Văn Hạo vội đưa tay ra, tìm mọi cách nói chuyện với Võ Tiệp Trữ: “Nương nương, vì thần là Đỗ Văn Hạo đây! Thần là Thái Y của Thái Y Viện, nương nương đừng sợ! Đưa dao cho thần, thần sẽ chữa trị cho nương nương, có được không?”

Võ Tiệp Trữ lập tức quay người lại, nhìn chăm chăm, như muốn ăn tươi nuốt sống hắn vậy, sau đó nàng đưa dao nhào đến định chém Đỗ Văn Hạo!

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng sợ đến kêu cha kêu mẹ, ôm đầu chạy luôn ra ngoài.

Mấy đứa cung nữ trông thấy hắn ôm đầu hốt hoảng, mặt mũi tái mét chạy ra ngoài như vậy, cũng thấy buồn cười, nhưng trong lúc nguy hiểm như thế này, không ai có thể cười được, hai đứa cung nữ thấy Đỗ Văn Hạo chạy ra ngoài, bèn vội vàng căng lại cái rèm bông, ngăn không cho Võ nương nương xông ra ngoài chém hắn.

Chỉ nghe thấy Võ Tiệp Trữ cầm dao đâm chém cái rèm che bùm bụp, may mà cái rèm này cũng khá dày, hơn nữa con dao gọt hoa quả trong tay của Võ Tiệp Trữ cũng thuộc dạng dao nhỏ, không sắc lắm, Võ Tiệp Trữ cũng chỉ chém lung tung vậy thôi, chứ cũng không có chủ ý xông ra ngoài, chứ nếu không cái rèm che này cũng không ngăn cản được nàng.

Đỗ Văn Hạo vốn định ý vào cái áo Nhuyễn Vi Giáp để khắc chế Võ Tiệp Trữ, nhưng ai dè Võ Tiệp Trữ cứ nhè cái đầu của hắn ra mà chém, mà đầu của hắn thì cũng có gì bảo vệ đâu, Đỗ Văn Hạo lại không biết võ, nên trong lúc hỗn loạn hắn cũng đánh mất luôn cái khí thế anh hùng mới đầu của hắn, cấp giơ lên chạy mất dạng.

Sau khi bình tĩnh lại, Đỗ Văn Hạo nhìn khắp sân vườn một lượt muốn tìm cái khiên hay cái gì đó để đỡ đòn, nhưng trong một chốc một lát hắn cũng chẳng tìm thấy cái vũ khí gì ra hồn cả, bên trong phòng, Võ Tiệp Trữ vẫn gào thét vung dao chém loạn xạ. Đỗ Văn Hạo lại sợ Võ Tiệp Trữ cầm dao tự đâm vào người mình, nên gấp rút nói luôn với Diệp công công: “Công công cởi cái bông ra cho ta mượn! Nhanh lên!”

Mấy hôm nay trời cũng trở lạnh, Diệp công công tuổi cao sức yếu, nên mặc chiếc áo bông khá dày, nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy cũng không biết hắn định làm gì, nhưng vẫn cởi áo bông ra đưa cho hắn, trong tình thế nguy hiểm như thế này, Diệp công công cũng không muốn hỏi Đỗ Văn Hạo nhiều làm gì cho mất thời gian.

Đỗ Văn Hạo quần chiếc áo bông lên cánh tay trái, vén rèm lên, lại xông vào phía trong lần nữa.

Võ Tiệp Trữ lại trông thấy Đỗ Văn Hạo xông vào, lại xông đến cầm dao bổ thẳng vào đầu hắn một lần nữa.

Đỗ Văn Hạo đưa tay trái lên đỡ, con dao chém thẳng vào tấm áo bông quần trên tay trái của hắn. Đỗ Văn Hạo định thuận thế cướp luôn con dao trên tay của Võ Tiệp Trữ, không ngờ nàng sau khi bị điên, động tác vô cùng nhanh nhẹn, tay nàng thu luôn con dao lại, cửa đứt tung chiếc áo bông quần trên tay của hắn, rồi đâm thẳng luôn vào bụng hắn. Đỗ Văn Hạo không thèm tránh né, khi con dao đâm thẳng vào bụng hắn, thì tay của hắn đã đưa ra định chop lấy tay cầm dao của Võ Tiệp Trữ, ai dè hắn lại chop trượt, Võ Tiệp Trữ lại rất nhanh thu dao về, cửa luôn một đường trên tay phải của hắn.

Cứ như vậy mấy hồi, chiếc áo bông trên tay trái của hắn bị đâm thủng lỗ chỗ, rách tả tơi, vùng bụng và ngực của hắn cũng xơi hai ba nhát đâm, nhưng may mà có áo bông và áo giáp Nhuyễn Vi Giáp bảo vệ nên hắn mới không bị thương.

Cuộc chiến tay không cướp dao này làm hắn học được một quy luật trong thực chiến.

Khi Võ Tiệp Trữ muốn đâm vào bụng hắn lần nữa, thì tay trái của Đỗ Văn Hạo đã kẹp được con dao trong tay của Võ Tiệp Trữ, tay phải cùng với thân thể của hắn vội vàng đề thẳng lên người, ép sát thân hình mảnh dẻ của nàng xuống đất, rồi tay phải giật luôn lấy con dao trong tay nàng.

272. Chương 253: Thâu Thiên Hoán Nhật! 1

Võ Tiệp Trữ sau khi bị Đỗ Văn Hạo đè xuống, tay vẫn nắm chặt con dao, thân hình quần quai, dẩy dựa hòng thoát khỏi tư thế bị Đỗ Văn Hạo đè lên.

Đang trong lúc Đỗ Văn Hạo không biết phải làm cách nào, thì thấy một cây trâm cài đầu trên bộ tóc lò xòa rồi bù của nàng, hấn vội cầm lấy, dùng nó đâm thẳng vào huyệt Khúc Trì của Võ Tiệp Trữ.

Tay phải của Võ Tiệp Trữ đột nhiên cảm thấy nhức mỏi vô cùng, tay cầm dao bây giờ cũng cảm thấy không còn lực nữa, Đỗ Văn Hạo thừa cơ bẻ ngược ngón tay của nàng ra, rồi cầm lấy con dao quăng ra phía xa.

Võ Tiệp Trữ vẫn phát cuồng, quằn quại vùng vẫy dưới người hấn, Đỗ Văn Hạo bắt đắc dĩ chộp lấy chân và tay của nàng, dùng cây trâm cài đầu châm vào các huyệt Thần Môn, Nội Quan và Thái Xung để Võ Tiệp Trữ bình tĩnh trở lại.

Cuối cùng Võ Tiệp Trữ cũng trở nên ngoan ngoãn hơn trước, nàng thở hổn hển nặng nhọc, đôi mắt phượng nhìn thẳng vào Đỗ Văn Hạo, người đang đè lên mình.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhẹ nhàng đưa tay ra vuốt mái tóc bù xù của nàng, âu yếm an ủi: “Võ nương nương, đừng sợ, vi thần là Đỗ Văn Hạo, là Thái Y, vi thần đến đây để chữa bệnh cho nương nương, xin nương nương cứ yên tâm.”

Võ Tiệp Trữ lúc này thần chí đã tỉnh, lại nghe thấy một giọng trầm ấm ngọt ngào như vậy, không kìm được ôm luôn lấy cổ của Đỗ Văn Hạo khóc lớn.

Tiếng khóc của nàng vọng lên thê lương, chua chát, tuyệt vọng vô cùng, nàng khóc như thể muốn đem hết những uất ức trong người thông qua tiếng khóc này mà phát tác hết ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo lật người, quỳ xuống, định đỡ Võ Tiệp Trữ đứng dậy, nhưng nàng bắt kể sống chết, cứ ôm chặt lấy cổ của Đỗ Văn Hạo, tâm trạng vô cùng kích động, hoảng loạn khóc lên rưng rức.

Đỗ Văn Hạo đành phải quỳ xuống, ôm chặt lấy nàng, nhẹ nhàng âu yếm vuốt ve bộ tóc lò xòa nhưng mượt mà như lụa của nàng, rồi lại cất giọng trầm ấm an ủi.

Bên tai hấn vọng đến giọng nói già nua của Diệp công công: “Nương nương không sao rồi! Đỗ đại nhân đến đây chữa bệnh cho nương nương rồi, xin nương nương bỏ Đỗ đại nhân ra, để đại nhân chữa bệnh cho nương nương.”

Võ Tiệp Trữ dường như chẳng thêm để ý gì cả, cứ ôm lấy Đỗ Văn Hạo khóc rầm rức, Đỗ Văn Hạo đành phải nhấc chân của nàng lên quắp vào hông của hấn, rồi ôm lấy nàng. Thân hình yếu đuối, nhỏ nhắn của Võ Tiệp Trữ nằm gọn trong lòng của hấn, Đỗ Văn Hạo cảm nhận thấy thân thể của nàng nóng như một lò lửa vậy.

Đỗ Văn Hạo ôm nàng đứng dậy rồi từ từ đi đến bên giường, mấy đứa cung nữ đi theo vội vã tiến lên trước, trải lại chăn gối, sắp xếp lại cho gọn gàng.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận đặt nàng nằm lên giường, nhưng Võ Tiệp Trữ vẫn không chịu buông hấn ra, Đỗ Văn Hạo bắt đắc dĩ cũng ngồi lên giường, để mặc Võ Tiệp Trữ rúc vào lòng của hấn khóc. Đỗ Văn Hạo liền quay ra hỏi Diệp công công và mấy đứa cung nữ: “Nương nương làm sao mà lại phát cuồng như vậy?”

Mấy đứa cung nữ cùng nhìn nhau, lăm bầm cái gì đó không rõ cho lắm.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Vậy trước khi nương nương phát cuồng có uống hay ăn thứ gì bậy bạ không?”

Tịch Mai nghĩ một lúc rồi đáp: “Thuốc thì không có uống, nhưng có ăn một quả lê do Kim Cúc gọt.”

Đỗ Văn Hạo nhíu mày hỏi: “Lê? Bệnh của nương nương thể này thì không được ăn lê!”

Kim Cúc e dè đáp: “Tại sao vậy? Bệnh của nương nương không phải là nhiệt chứng sao? Cha của tiện nữ nói rằng, lê có thể giảm nóng!”

Đỗ Văn Hạo trợn mắt quát: “Người thì biết cái gì? Thức ăn cũng là thuốc, ăn uống bậy bạ lung tung thì bệnh lại càng nặng thêm,” Nói xong hấn quay đầu lại nói với Diệp công công: “Diệp công công, về sau công công phải luôn ở bên cạnh nương nương, không được phép cho nương nương ăn bất cứ thứ gì hạ hỏa, giảm nhiệt, mong công công ghi nhớ trong lòng!”

Diệp công công cùng những người khác khom người đồng ý...

Lúc này, thì nghe thấy có tiếng bên ngoài truyền đến: “Phó Hạc Phó đại nhân đến!”

Đỗ Văn Hạo thất kinh, nhất định không thể để cho lão già này trông thấy tình cảnh trước mắt này, nếu không, không biết lão ta lại định giờ trở gì ra nữa. Trong tay của Đỗ Văn Hạo sẵn có cây trâm, bèn chọc luôn vào huyết Kiên Tĩnh của Võ Tiệp Trữ, làm cho nửa thân hình của nàng cảm thấy tê liệt, Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng gỡ nàng ra khỏi lòng mình, đứng dậy đi ra bên cửa sổ, gỡ bỏ cái áo quần quanh cái tay của mình, rồi vứt nó vào góc tường.

Võ Tiệp Trữ khóc nhìn Đỗ Văn Hạo, đưa tay ra kéo lấy hắn, Diệp công công vội vàng nắm luôn lấy tay của nàng, an ủi: “Nương nương, Phó đại nhân đến rồi, ông ta đến khám bệnh cho nương nương đó.”

Võ Tiệp Trữ rùng mình một cái, rồi ngoan ngoãn nghe lời Diệp công công, nằm cuộn tròn trên giường khóc rưng rức.

Phó Hạc vén rèm bước vào, trông thấy trong phòng đồ đạc bừa bãi, tung tóe khắp nơi, thì vô cùng kinh ngạc, nhưng khi trông thấy Đỗ Văn Hạo thì lại không cảm thấy kinh ngạc, hiển nhiên là ông ta đã được người báo trước là Đỗ Văn Hạo đã đến.

Phó Hạc chấp tay đáp: “Đỗ đại nhân, đại nhân đến nhanh thật đấy!”

“Bổn quan hay tin Võ Tiệp Trữ đột nhiên phát cuồng nên vội chạy đến đây xem tình hình thế nào, bổn quan phụng chỉ vào hậu cung chữa bệnh, do vậy có chuyện nghiêm trọng như vậy xảy ra, dĩ nhiên phải đến kiểm tra tình hình chứ!”

“Đúng vậy! Không biết nương nương tại sao lại phát cuồng như vậy?”

Đỗ Văn Hạo thản nhiên trả lời: “Cái này phải hỏi Phó đại nhân chứ nhỉ, đại nhân mới là người phụ trách chữa bệnh chính cho nương nương mà! Bổn quan chẳng qua là đến đây thăm dò, kiểm tra tình hình mà thôi. Nếu mai sau Hoàng Thái Hậu có hỏi đến, cũng có cái để mà trả lời!”

Phó Hạc nhếch mép cười: “Đỗ đại nhân quả nhiên rất tận tâm với trách nhiệm của mình!”

“Ha ha! Phó đại nhân đã đến đây rồi, thì bổn quan xin cáo từ vậy.” Đỗ Văn Hạo nói xong chấp tay ra sau lưng cáo từ ra về.

Phó Hạc nhìn theo bóng hình mang đầy vẻ thần bí của Đỗ Văn Hạo, bất giác cảm thấy bất an trong vô cùng. Phó Hạc sau một hồi chẩn đoán, viết một bài thuốc rồi cũng rời khỏi cung Lợi Càn ra về.

Phó Hạc cố tình đi rất chậm, quay đầu lại nhìn một cái, rồi rất nhanh vòng vào trong ngọn núi giả gần đó, đứng nhìn quanh như đang chờ đợi một điều gì đó.

Một lúc sau, thì thấy Trần Bà đem theo một đứa cung nữ Kim Cúc đi đến, cung kính cúi người chấp tay thi lễ với Phó Hạc: “Lão Thân bái kiến Phó đại nhân!”

Phó Hạc quay đầu lại, hẩn học nhìn vào mặt của Trần Bà, Trần Bà hoảng hốt cũng quay lại nhìn chăm chăm vào đứa cung nữ nọ: “Kim Cúc, ta bảo ngươi cho Võ Tiệp Trữ ăn lê, ngươi cho Tiệp Trữ ăn chưa vậy?”

“Dạ! Cho rồi!” Cung nữ Kim Cúc run rẩy đáp: “Nô tỳ làm theo đúng sự giao phó của Bà Bà, nô tỳ tận mắt nhìn thấy nương nương ăn hết lê mới thôi!”

Nét mặt của Phó Hạc không có chút gì thay đổi cả, Trần Bà thấy thế vội giang tay ra tát cho Kim Cúc một cái, làm cho mặt của Kim Cúc bị đánh lật hẳn sang một bên: “Ăn rồi? Ăn rồi sao Tiệp Trữ vẫn không có biểu hiện gì cả?”

“Đúng là ăn rồi mà, nương nương ăn xong thì phát cuồng cầm dao chém người, gặp ai là chém người đó, đều do Đỗ đại nhân đến chữa khỏi cho nương nương, làm sao mà trách nô tỳ được chứ!”

“Không trách được ngươi ư?” Trần Bà lại giơ tay tát vào mặt Kim Cúc một cái nữa.

“Thôi! Đủ rồi! Nó không nói dối đâu, theo phán đoán của ta, Võ Tiệp Trữ đúng là ăn lê xong thì có biểu hiện phát cuồng như vậy.”

Trần Bà vội cười đáp: “Phó đại nhân quả đúng là một thần y, mới cho con tiện nhân đó ăn một quả lê mà nó phát cuồng đến như vậy, quả nhiên lợi hại, lợi hại vô cùng! Ý, nhưng mà kỳ lạ thật đó, trong quả lê đó có bột thuốc độc gì mà làm cho con tiện nhân đó ăn vào lại bị điên như vậy?”

“Các người đúng là chỉ biết trò hạ độc vớ vẩn!” Phó Hạc cười nhạt, vẻ mặt dương dương tự đắc: “Các người không hiểu bệnh của Võ Tiệp Trữ thực ra là giả nhiệt chân hàn! Cái nóng của Võ Tiệp Trữ thực chất chỉ là hiện tượng giả bên ngoài mà thôi! Bệnh tình thực chất của Tiệp Trữ chính là hàn chứng! Theo nguyên lý mà nói thì bệnh này nên phò dương (làm tăng thân nhiệt bằng các bài thuốc trung y), nhưng lúc này mà cho ăn lê, thì sẽ gia tăng tính hàn, chẳng khác gì đổ thêm dầu vào lửa làm cho bệnh đã nặng lại càng nặng thêm, vì lê thuộc tính âm hàn, chính vì thế nên Võ Tiệp Trữ mới bị phát cuồng như vậy, các người đã hiểu chưa? Dùng thuốc trị bệnh để giết người, đó mới là cao thủ đó!”

Trần Bà và Kim Cúc đều cười lên vui sướng, luôn miệng khen Phó Hạc tài giỏi.

Phó Hạc đáp: “Phương pháp của ta làm, một là gia tăng hàn chứng trong cơ thể của Võ Tiệp Trữ, hai là muốn thăm dò xem bệnh của Võ Tiệp Trữ tại sao lại được chữa khỏi!” Phó Hạc quét mắt nhìn lại một lượt Trần Bà và Kim Cúc, chậm chậm nói: “Đỗ Văn Hạo chắc chắn là cũng chẩn đoán ra được bệnh của Võ Tiệp Trữ là giả nhiệt chân hàn”

“Hôm nọ hắn nói với ta bệnh tình của Võ Tiệp Trữ là nhiệt chứng là cố tình nói sai! Nên ta đoán chắc rằng, bệnh tình của Võ Tiệp Trữ đột nhiên có chuyển biến tốt, chắc chắn là do Đỗ Văn Hạo giả trò đằng sau lưng ta! Hai người bọn người để ý, theo dõi hắn kiểu gì mà để hắn giả trò được vậy?”

Trần Bà và Kim Cúc đều cúi đầu miệng im như thóc, không dám ho he câu nào.

Phó Hạc chấp tay ra sau lưng lạnh lùng nói: “Nếu như bệnh tình của Võ Tiệp Trữ đột nhiên được chữa khỏi một cách đột ngột, đáng ngờ như vậy, Trần Mỹ Nhân chắc chắn sẽ trách tội chúng ta, đến lúc đó các người chỉ có nước tự cắt đầu mình xuống mà tạ tội thôi!”

Trần Bà và Kim Cúc nghe xong hốt hoảng quỳ xuống, cuống quýt dập đầu xin tha tội.

Kim Cúc nói: “Nô tỳ nghi ngờ việc này chắc chắn có liên quan tới Diệp công công!”

Phó Hạc dơ chân lên đạp luôn một cái: “Cái này cũng cần nhà người phải nghi ngờ sao? Chắc chắn là do cái lão già đó giả trò rồi! Cái chính là rốt cuộc lão ta giả trò gì mới được cơ chứ! Cái này người đã điều tra rõ ràng ra chưa?”

Trần Bà nghiêng răng ken két đáp: “Xin đại nhân cho lão thân một chút thời gian, lão thân nhất định sẽ chop được lão ta, xem lão ta giả trò quỷ gì!”

“Ừm, bốn quan tin tưởng các người một lần nữa, nếu Võ Tiệp Trữ không chết, thì các người sẽ phải chết!”

“Tuân lệnh! Lão thân đã nhớ rồi!” Trần Bà dập đầu đáp.

Đêm hôm khuya khoắt, cánh cửa bên của cung Lợi Càn hé mở nhưng không hề phát ra một tiếng động nào dù là nhỏ nhất, bóng dáng của Tịch Mai, nô tỳ thân cận của Võ Tiệp Trữ phóng vụt ra ngoài, nhờ vào sự che đậy của màn đêm, nhẹ nhàng kín đáo đi đến bên ngọn núi giả cách tường của khuôn viên không xa. Tịch Mai nhìn quanh nhìn quất xem có ai không, rồi lặng lẽ chui luôn vào trong ngọn núi giả đó.

Một lúc sau Tịch Mai chui ra, trong tay có cầm một cái bao ôm trước ngực, sau đó chạy vội về phía chiếc cổng bên của cung Lợi Càn, mở cửa ra nhanh chóng chui vào bên trong rồi lập tức đóng cửa lại.

Tịch Mai vội vã đi về tắm cung, đi vào trong phòng của mình, cài cửa cẩn thận, rồi lấy ra một cái nồi đất dùng để sắc thuốc ở dưới gầm giường ra, sau đó lấy cái bao ở trong người rồi lại cẩn thận xé nó ra, thì ra ở trong bao này đựng toàn là lá thuốc đông y, trong đó còn có một tờ giấy, trên đó viết cách đun và dùng thuốc.

Tịch Mai xem xong, đốt luôn tờ giấy đó, rồi cho thuốc vào trong cái nồi đất, đổ nước vào, bắt đầu sắc thuốc.

Được một lúc sau, thuốc đã sắc xong, Tịch Mai đem nồi thuốc đặt ra một bên, lúc này mới thở hắt ra nhẹ nhõm, sau đó nàng thổi đèn, lên giường đi ngủ.

Nhưng Tịch Mai không hề biết rằng, từ lúc nàng đi lấy và sắc thuốc, luôn có một đôi mắt nham hiểm, theo dõi hành động của nàng từng ly từng tý một.

Sáng ngày hôm sau, bát thuốc được sắc cho Võ Tiệp Trữ dưới sự giám sát của Trần Bà đã được sắc xong, đích thân Trần Bà bưng lên cho Võ Tiệp Trữ.

Tịch Mai dìu Võ Tiệp Trữ ngồi dậy, cầm lấy một chiếc gối đặt ra phía sau lưng của Võ Tiệp Trữ, để Võ Tiệp Trữ ngồi dựa vào đó, rồi tiếp lấy bát thuốc trên tay của Trần Bà, nhấp thử xem thuốc có nóng không.

Đúng lúc này thì bỗng nghe thấy loảng xoảng, Trần Bà vội quay người lại nhìn, thì thấy bộ ấm chén dùng để uống trà đã rơi hết xuống đất, vỡ loảng xoảng, Diệp công công đứng ngay gần đó cười gượng gạo: “Xin lỗi! Lão nô vô ý quá!”

Trần Bà cười khẩy lên một tiếng, rồi bất thành linh thân hình to lớn của bà ta đột nhiên phóng vù đến bên giường của Võ Tiệp Trữ. Đét lên một tiếng giòn tan, hai tay của bà ta đã chụp lấy hai cổ tay của Tịch Mai. Trên hai tay của Tịch Mai lúc này mỗi bên đều cầm một bát thuốc đầy ứ ự!

Trần Bà phá lên cười ha hả: “Con ranh con, dám giở trò quỷ trước mặt ta hả? Ta bảo là tại sao nương nương lại đột nhiên phát cuồng như vậy, hóa ra là người hoán đổi bát thuốc của nương nương! Người muốn chết rồi phải không!” Trần Bà nói xong, hai tay kẹp lấy giành luôn lại hay bát thuốc lại, rồi thuận chân đạp luôn Tịch Mai một cái ngã dúm dụi.

273. Chương 253: Thâu Thiên Hoán Nhật! 2

Võ Tiệp Trữ quát lên: “Người làm cái trò gì vậy?”

Trần Bà đáp: “Bẩm nương nương, con nhãi ranh này dám đổi thuốc uống của nương nương! Hôm trước nương nương bị phát cuồng, chắc chắn là do con ranh này nó giở trò! Bây giờ lão thân bắt nó lại, dò hỏi cho rõ ràng!”

Trần Bà một tay vẫy tay ra hiệu, lập tức mấy đứa cung nữ gần đó xông hết lên, rút ra sợi dây đã chuẩn bị sẵn từ trước, trói chặt Tịch Mai lại, sau đó Trần Bà lại quay ra nhìn Diệp công công, rồi lại vẫy tay ra hiệu, bọn cung nữ lại ùa lên, ép chặt Diệp công công ngay dưới sàn, rồi cũng bị trói chặt lại.

Trần Bà đưa hai bát thuốc vừa cướp được trên tay của Tịch Mai đưa lên mũi ngửi ngửi, rồi đặt một bát thuốc xuống, sau đó đưa bát thuốc còn lại đến trước mặt của Võ Tiệp Trữ: “Nương nương, mời nương nương uống thuốc!”

Tay của Võ Tiệp Trữ run run tiếp lấy bát thuốc, mắt ngược lên nhìn Trần Bà, chằm chằm đưa bát thuốc kề lên miệng.

Trần Bà mỉm cười nói: “Nương nương mau uống thuốc đi, uống sớm thì bệnh mới mau lành được!”

Võ Tiệp Trữ đột nhiên đứng thẳng người dậy, sẵn có bát thuốc trong tay, cầm nó bỏ luôn xuống đầu của Trần Bà.

Trần Bà xoay người né được, bát thuốc trên tay của Võ Tiệp Trữ bay luôn xuống sàn, vỡ tan tành, các mảnh vỡ bắn tung tóe khắp nơi.

Võ Tiệp Trữ gầm lên: “Đê tiện! Các người định dùng thuốc để ám hại ta, một lũ khốn nạn! Ta có chết biến thành quỷ, cũng sẽ không tha cho các người đâu!”

Trần Bà xuề xòa cười đáp: “Nương nương hiểu nhầm rồi, lão thân đem thuốc đến là thuốc do chính Thái Y Viện Phó đại nhân kê đơn, bệnh của nương nương chính là do Tịch Mai và Diệp công công giở trò mà ra! Đằng sau bọn chúng chắc chắn có người sai bảo, nương nương cứ yên tâm giao việc này cho lão thân xử lý, lão thân chắc chắn sẽ có cách làm cho bọn chúng khai ra kẻ đứng đằng sau vụ này là ai.”

Võ Tiệp Trữ vừa tức vừa lo, hai mắt tối sầm ngất lịm luôn xuống giường.

Trần Bà nói với Kim Cúc: “Mau đi sắc lại cho nương nương một bát thuốc khác rồi đem đến đây cho nương nương uống!”

Đúng vào lúc này thì có một giọng nói cất lên phía sau lưng của Trần Bà: “Không cần như vậy đâu, nương nương đã ngắt đi rồi, nếu cứ dốc thuốc cho nương nương uống, nhất định sẽ bị sặc đó! Chờ cho nương nương tỉnh dậy rồi hẵng cho uống!”

Trần Bà và Kim Cúc cùng quay đầu lại, đã thấy Thái Y Viện Viện Phán đang đứng vuốt chòm râu bạc ngay tại cánh cửa, nên vội vã đồng ý, rồi lui sang một bên.

Trần Bà nói: “Phó đại nhân, Diệp công công và Tịch Mai đỡ trò tráo đổi thuốc cho nương nương, chẳng trách bệnh của nương nương ngày càng nặng thêm, bây giờ chúng ta nên làm thế nào?”

Phó Hạc cười nhạt nói: “Bà Bà! Lão phu chỉ là Thái Y Viện Viện Phán, những việc như thế này làm gì có tư cách xử lý cơ chứ? Nhưng mà, theo ý của lão phu thì Bà Bà là người được Trần Mỹ Nhân sai đến đây để bảo vệ cho sự an toàn của Võ nương nương, bây giờ có người muốn ám hại Võ nương nương, Bà Bà cũng nên điều tra cho rõ ràng, nếu không Trần Mỹ Nhân hỏi đến, Bà Bà định sẽ ăn nói thế nào với Trần nương nương đây?”

Trần Bà đắc ý cười hí lên như bò rống, gật đầu kêu hay.

Phó Hạc lại nói tiếp: “Lão phu tuy không có quyền thẩm vấn bọn chúng, nhưng lão phu cũng muốn biết bọn chúng hoán đổi thuốc như thế nào, do vậy khi Bà Bà thẩm tra bọn chúng, lão phu mạn phép xin được ngồi bên nghe ngóng, như vậy có được hay không?”

“Cái này không vấn đề!” Trần Bà gật đầu, thuận tay ra hiệu cho bọn cung nữ áp giải Diệp công công và Tịch Mai đi vào trong giữa khuôn viên của cung.

Bọn tùy tùng của Trần Bà đem đến hai chiếc ghế cho Phó Hạc và bà ta ngồi, Trần Bà trợn mắt, hung hăng nhìn thẳng vào mặt của Diệp công công hỏi: “Tên lão tặc này to gan thật, người dám âm thầm cho nương nương dùng thuốc bậy bạ, ta nói làm sao mà bệnh tình của nương nương lúc tốt lúc xấu như thế chứ, thì ra là do người đỡ trò sau lưng ta, ta biết người cũng không có gan làm việc tày đình như vậy, nói! Ai là người sai bảo người làm chuyện như vậy? Còn không thành thật nói ra mau lên, sẽ miễn được nỗi khổ về da thịt cho nhà người đấy!”

Diệp công công cười nhạt đáp: “Người nói cái gì mà ta chẳng hiểu gì cả!”

Trần Bà cười khẩy, đi đến bên cạnh Diệp công công, sau khi đi vòng xung quanh người của lão công công một vòng, thì bà ta đột nhiên tung nắm đấm lên, đấm thẳng vào eo của Diệp công công một cái, Diệp công công thét lên một tiếng đau đớn, suýt chút nữa ngắt đi vì khó thở.

Trần Bà gầm gừ: “Nói! Ai là người sai bảo các người hoán đổi thuốc vậy! Nếu không nói ra thì lão bà ta còn rất nhiều thủ đoạn hay ho, sẽ cho các người sống không bằng chết!” Bộ mặt nham hiểm của Trần Bà nhìn vào tấm thân gầy gò của Diệp công công đang kêu lên răng rắc, đau đớn tột cùng.

Diệp công công sau khi trấn tĩnh lại, biết rằng mình hôm nay khó qua được kiếp nạn này, nên muốn Trần Bà và Phó Hạc ra tay giết chết luôn bản thân mình cho nhanh gọn, bèn nói: “Tên họ Phó kia, nhà người cố tình biện chứng chẩn đoán sai lệch bệnh tình, dùng thuốc bậy bạ lung tung, các người định hại chết nương nương của ta ư! Nói cho các người biết, âm mưu của các người không bao giờ thành được đâu! Trời xanh có mắt, các người đừng hòng thoát được!”

Phó Hạc cười nhạt đáp: “Người không nói ta cũng biết ai đã sai bảo các người tráo đổi thuốc của ta cho Võ nương nương uống, đó chính là Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo! Ta nói không sai chứ?”

Diệp công công và cung nữ Tịch Mai đều sửng sốt, đưa mắt nhìn nhau, rồi đồng thanh đáp: “Không phải!”

“Phải hay không thì trong lòng các người tự biết!”

Phó Hạc cười một điệu cười nham hiểm, độc ác, rồi đưa tay ra vẫy một cái, một đứa cung nữ đi đến, cúi người nói với Phó Hạc: “Bẩm Phó đại nhân, chính là cái tên họ Đỗ đó đã sai bảo hai người bọn chúng tráo đổi thuốc uống của nương nương, nô tỳ có thể làm chứng!”

Diệp công công giận quá cười lớn mỉa mai, nói với cung nữ đó: “Người đúng là đứa vong ân bội nghĩa, mấy hôm trước nương nương còn bảo với ta là chuẩn bị một ít đồ trang sức, chờ đến mùa xuân năm sau sẽ xin

phép Hoàng Hậu để người ra khỏi cung mà lấy chồng, vậy mà không ngờ bây giờ người lại phản bội lại chủ của mình, đúng là đồ tiểu nhân, toẹt!”

Bị Diệp công công phun một bãi nước bọt vào mặt, Kim Cúc hần học nhìn thẳng vào mặt Diệp công công cười khẩy: “Ai thêm cái đó cơ chứ! Các người không bằng khai ra hết tên họ Đỗ kia đã chỉ bảo các người tráo đổi thuốc như thế nào, thì có lẽ Trần Mỹ Nhân sẽ thương tình mà tha cho hai cái mạng chó của các người!”

Diệp công công lại nhổ vào mặt của Kim Cúc một cái nữa.

Phó Hạc thấy sốt ruột liền lên tiếng: “Thôi ngay, đừng nói nhiều nữa, Kim Cúc mau nói hết mọi chuyện ra ngay trước mặt lão già này cho ta xem xem lão còn chối được nữa hay không?”

“Chỉ cần những chứng cứ này truyền đến tai của Trần Mỹ Nhân, thì Trần nương nương sẽ tự biết nên giải quyết như thế nào, kẻ nào muốn hãm hại Võ Tiệp Trữ chắc chắn sẽ không có kết quả gì tốt đẹp cả!”

Kim Cúc lau miếng nước bọt trên mặt đáp: “Mấy ngày hôm trước, lão già họ Diệp này mời cái gã họ Đỗ đến khám bệnh cho nương nương, mới đầu gã họ Đỗ đó không chịu, sau đó Diệp công công lại đi mời tiếp lần nữa, thì gã họ Đỗ đó đồng ý đến đây, và bệnh của nương nương được chữa khỏi...”

Diệp công công nghe đến đây bất giác cười lên một tiếng, khuôn mặt của Phó Hạc sầm xuống, giận dữ nói: “Người cười cái gì?”

“Cái này là cái Kim Cúc nhìn thấy ư? Ta đồng ý là ta đã mời Đỗ đại nhân đến đây, và đại nhân không hề khám bệnh cho nương nương, nhưng Kim Cúc người đã nhìn thấy Đỗ đại nhân kê đơn thuốc chưa? Đã nhìn thấy Đỗ đại nhân sai bảo ta tráo đổi thuốc chưa?”

“Chưa...” Kim Cúc đột nhiên ứ giọng lại.

Phó Hạc thấy vậy, thấp giọng nói: “Đồ ngu!”

Kim Cúc thấy Phó Hạc tức giận, sợ hãi nói: “Tuy là nô tỳ không trông thấy gã họ Đỗ đó sai bảo bọn chúng, nhưng chính mặt nô tỳ đã trông thấy Tịch Mai đi vào ngọn núi giả lấy thuốc, sau đó đun sẵn rồi đặt lên đầu giường của nương nương, sau đó dùng rèm che để che lại, tiếp đó là Diệp công công cố ý đánh lạc hướng của Trần Bà, để cho Tịch Mai tráo đổi thuốc cho nương nương uống. Nương nương uống xong thì bệnh tình chuyển biến tốt, do vậy chắc chắn là bọn chúng đã tráo đổi thuốc nên mới như vậy.”

“Ồ!”

Phó Hạc đứng lên tát luôn một cái, làm cho Kim Cúc xoay người lăn trên mặt đất.

Diệp công công nghe thấy Kim Cúc lỡ mồm như vậy, ha ha cười lớn: “Đúng vậy! Nói không sai một chút nào! Phó Hạc người cố ý kê sai đơn thuốc, nên nương nương của ta uống vào bệnh càng ngày càng nặng, ta tráo đổi thuốc cho nương nương uống thì bệnh tình có chuyển biến càng ngày càng tốt! Ha ha ha, điều này không phải chứng minh là người, tên tiểu nhân Phó Hạc này đang dở trò đó sao? Người đáng bị thẩm vấn là người mới đúng chứ!”

Sắc mặt của Phó Hạc đanh lại, vẫy tay lên, bảo hai tên thái giám đứng gần đó: “Đánh cho ta, đánh chết nó cho ta! Ta không tin là không cậy được mồm của lão già này! Nhất định phải moi cho được cái tên họ Đỗ đó làm cách nào chỉ bảo bọn chúng hãm hại Tiệp Trữ nương nương! Đánh! Lột da nó ra! Rút gân nó ra!”

Hai tên thái giám đó xông lên, rút ra chiếc roi đã được ngâm trong nước muối sẵn từ trước, quất tui bụi vào người của Diệp công công.

Hai tay của Diệp công công bị trói cứng ngược ra đằng sau, hàm răng nghiến ra ken két như sắp vỡ ra đến nơi rồi, nhưng vẫn cố gắng không phát ra tiếng kêu rên nào cả.

Sau khi bị quất mấy chục roi, lão công công cuối cùng cũng bị đánh đến ngất lịm đi.

Hai tên tiểu thái giám bèn buông hai sợi roi xuống, một tên đứng lên trước sờ sờ vào mũi của Diệp công công, vội vàng chạy đến bên Phó Hạc đang nhắm mắt dưỡng thần, e dè nói: “Phó đại nhân, Diệp công công đã ngất lịm đi rồi, hơi thở yếu lắm, e rằng không chịu thêm được...”

Phó Hạc trợn tròn con mắt, đưa mắt liếc nhìn viên thái giám, viên thái giám kinh hãi lùi luôn lại mấy bước, Phó Hạc lúc này mới quay đầu lại nhìn lên thân hình bị đánh cho bất tỉnh của Diệp công công, máu tươi đã nhuộm ướt cái áo rách bươm hằn lên hình roi vọt của ông, rồi lạnh lùng nói: “Đem thau nước lạnh vào đây, cho thêm muối vào trong đó, đổ lên người nó cho ta, giả vờ chết hả? Đừng hòng!”

Viên tiểu thái giám cong người tuân lệnh, không lâu sau đã bưng lên một chậu nước muối, đổ hết lên người của Diệp công công, do bị đau quá lão công công bừng tỉnh lại, nhưng vẫn không hề rên rỉ câu nào, chỉ biết cúi đầu thở khò khè nặng nhọc.

Trần Bà thấy vậy chen vào: “Đại nhân, hay là thăm vấn con tiện nhân Tịch Mai trước, lão thân có cách bắt nó khai ra tên họ Đỗ kia đã sai bỏ bọn nó hãm hại Võ Tiệp Trữ như thế nào!”

“Vậy được, thế người cứ làm đi.”

Trần Bà đi đến gốc cây tùng cổ quanh co khúc khuỷu, đưa tay lên cầm lấy một cành cây to như bắp tay của một đứa trẻ, rồi vận công bẻ luôn chiếc cành đó xuống, chỉ nghe thấy cành cây kêu lên một tiếng răng rắc khô không khốc đã bị gãy lìa rời khỏi thân cây, Trần Bà cầm lấy cành cây múa quay một đường trên không trung, tiếng cành cây quay cuồng trong không khí kêu lên những tiếng vùn vụt ghê rợn, rồi Trần Bà dừng lại, cầm cành cây vỗ vỗ vào lòng bàn tay của mình, từ từ tiến đến trước mặt của Tịch Mai, dùng cành cây thô kệch đó dí vào bộ phận phía dưới cơ thể của Tịch Mai, cười khẩy nói: “Con tiện nhân này, mày vẫn chưa bị mất trinh đúng không?”

Tịch Mai dường như đã đoán được cái trò ác hiểm của Trần Bà, hần học đáp lại: “Cẩu tặc! Có giỏi thì người giết chết ta đi!”

“Giết người ư? Yên tâm đi, lão thân sẽ cho người được toại nguyện, nhưng trước khi giết người, ta phải cho người chịu khổ một chút đã! Nói đi! Người chọn biện pháp tố cáo tên họ Đỗ kia đã sai bảo bọn người tráo đổi thuốc để hãm hại nương nương thế nào? Hay là hiến dâng cái trinh tiết của người cho cái cây gỗ to này? Ta đoán là người sẽ chọn cái thứ hai! Con tiện nhân này, người muốn hưởng thụ cảm giác khoái lạc khi cây gỗ này chui vào trong người người đúng không? Ha ha ha!”

Tịch Mai như là bị phát cuồng vậy, vịn người cố tránh khỏi cây gỗ to đó, gào thét: “Con đàn bà yêu tinh thôi tha! Đỗ đại nhân mới là người tốt, mới là người thực tình chăm lo cho nương nương, người muốn ta giúp người hãm hại Đỗ đại nhân ư, đừng có mơ!”

“Được! Để ta xem người cứng đầu cứng cổ đến mức nào!” Trần bà nhâng chân lên đạp luôn Tịch Mai ngã nhào xuống đất, sau đó dẫm luôn lên người nàng, dí nàng xuống, một tay cầm cây gậy to, một tay giằng lấy chiếc váy trên người Tịch Mai, xé rách ra!

“Dừng tay!” Một tiếng quát vang lên từ phía xa.

Trần Bà, Phó Hạc cùng quay đầu lại nhìn, thì trông thấy có một bóng người đang phi thẳng đến chỗ này.

274. Chương 254: Một Cỗ Phong Trần! (1)

Khi bóng dáng người đó chạy đến gần, thì tất cả mọi người đều nhận ra đó chính là Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo!

Đỗ Văn Hạo chạy đến thở hổn hển, mồ hôi nhễ nhại ướt đầm cả áo, xông đến trước mặt Trần Bà, chỉ tay vào mặt bà ta quát lớn: “To gan! Dừng tay lại!”

Trần Bà lần trước bị Đỗ Văn Hạo cho ăn mấy chiêu của Nhuyễn Vi Giáp, nên giờ trông thấy hắn xông đến, liền vội vã lùi lại mấy bước.

Đỗ Văn Hạo tiến lên phía trước chắn ngay trước mặt của Diệp công công, và Tịch Mai, rồi quay đầu lại nói: “Võ Tiệp Trữ đâu?”

Tịch Mai trông thấy Đỗ Văn Hạo đến đây, trong bụng vừa mừng vừa lo: “Nương nương vẫn ở trong phòng, đã bị bọn họ làm cho tức quá ngất lịm đi rồi! Đỗ đại nhân mau mau rời khỏi đây đi! Bọn chúng muốn làm hại đại nhân đó!”

Phó Hạc trông thấy Đỗ Văn Hạo chạy đến đây, trong lòng cũng thầm kinh ngạc, từ từ đứng dậy, cười nhạt nói: “Đỗ đại nhân đến rồi đó à? Kẻ hèn này đang điều tra một việc, đó là khi kẻ hèn này kê thuốc cho nương nương uống, thì bị hai đứa cháu nô tài này tráo đổi, kẻ hèn ngờ rằng phía đằng sau bọn chúng chắc chắn có người sai bảo, có ý đồ muốn hãm hại Võ Tiệp Trữ nương nương, do vậy kẻ hèn này bèn ở đây tra vấn bọn chúng!”

“Không cần điều tra nữa đâu!” Giọng nói của Đỗ Văn Hạo sang sảng: “Chính là ta đã sai bảo hai người bọn họ!”

Phó Hạc sửng sốt, ông ta không ngờ rằng Đỗ Văn Hạo lại nhận tội một cách dứt khoát như vậy, nhất thời cũng không biết nên mở miệng nói gì nữa.

Trần Bà mừng rỡ chen vào: “Ha ha! Đúng là chưa hỏi mà đã khai rồi! Phó đại nhân, bây giờ chúng ta nên trối hăn lại giao cho Trần Mỹ Nhân xử lý chứ!”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, quay sang nói với Trần Bà: “Có hai việc này nhà ngươi nên biết: Một là, tại sao bốn quan lại sai bảo hai người này tráo đổi thuốc của Võ nương nương, nguyên nhân là gì chứ? Thứ hai, quản lý mọi việc nơi hậu cung là do Thái Hoàng Thái Hậu quản lý, chỉ có Thái Hoàng Thái Hậu mới có quyền xét xử tội làm loạn nơi hậu cung mà thôi!”

Trần Bà lúc này há hốc mồm, cứng hết cả lưỡi lại không biết nói câu gì, bèn quay sang nhìn Phó Hạc.

Phó Hạc lạnh lùng nói: “Vậy thì chúng ta cùng đến trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu đối chất vậy, để kẻ hèn này xem xem Đỗ đại nhân sai bảo hai đứa cháu nô tài này tráo đổi thuốc uống của Võ nương nương là đúng hay là sai!”

“Hề hề! Không cần đi đâu!”

Khuôn mặt của Phó Hạc hiện lên vẻ đắc ý vô cùng, cười chế nhạo: “Tại sao vậy? Lẽ nào Đỗ đại nhân làm việc khuất tất nên không dám đến gặp Thái Hoàng Thái Hậu!”

“Ai làm việc khuất tất thì trong bụng người đó tự biết!” Đỗ Văn Hạo ghẹo cổ quay ra phía ngoài cổng trông ngóng cái gì đó, đột nhiên nét mặt của hắn trở nên vui mừng khôn tả: “Ta nói không phải đi tìm Thái Hoàng Thái Hậu, vì Thái Hoàng Thái Hậu đã đến đây rồi!”

Phó Hạc kinh ngạc quay đầu lại nhìn, quả nhiên từ rất xa tiến đến một đám người, đó chính là đám thuộc hạ của Thái Hoàng Thái Hậu.

Mọi người đều quỳ hết xuống nghênh giá Thái Hoàng Thái Hậu, Phó Hạc cũng vén áo quỳ xuống, nhưng trong bụng lại nghĩ thầm: “Bà lão này hôm nay đến đây làm gì nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo nhân lúc đang chờ Thái Hoàng Thái Hậu đi đến, vội vàng tiến đến cúi trối cho Diệp công công và Tịch Mai, nhưng Diệp công công đã bất tỉnh nhân sự không biết trời đất là gì nữa rồi. Đỗ Văn Hạo bảo Tịch Mai mang đến cho hắn một bát nước lã để hắn rửa sạch các vết muối trên người của Diệp công công đi. Sau đó Đỗ Văn Hạo lại chạy vào trong phòng, thì thấy Võ Tiệp Trữ đã ngất lịm nằm đó, hắn vội vã rút kim châm vào huyệt Độ, cứu nàng tỉnh dậy.

Võ Tiệp Trữ mở mắt ra trông thấy Đỗ Văn Hạo, như người sắp chết đuối với được cái cọc, cộng thêm với thần trí của Võ Tiệp Trữ bây giờ vẫn mê man, quay cuồng nên nàng lại đưa tay ra định ôm lấy cổ của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là không dám để cho Võ Tiệp Trữ ôm hắn thêm một lần nữa, vì bên ngoài còn rất nhiều người khác, nếu như để bọn họ trông thấy hắn đang ôm vợ của Hoàng Thượng thì sẽ không thể bảo toàn được cái đầu trên cổ hắn. Đỗ Văn Hạo rất trân trọng cái đầu của hắn, nên khi Võ Tiệp Trữ có hành động như vậy, hắn liền vội vã đẩy nàng ra, cúi người nói: “Bẩm nương nương! Thái Hoàng Thái Hậu đến rồi, đang ở phía bên ngoài đó, nương nương có điều gì uất ức thì nên đến thẳng trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu mà nói cho rõ ràng!”

Võ Tiệp Trữ rung người kích động vô cùng, nàng nói như thét gào lên vậy: “Nhanh! Mau đỡ ta ra gặp Thái Hoàng Thái Hậu!”

Mấy đứa cung nữ đứng ngay gần đó, vội vàng tiến đến đỡ lấy Võ Tiệp Trữ dậy, xốc lại quần áo cho tử tế, rồi dìu nàng ra ngoài.

Thái Hoàng Thái Hậu ngồi ngay phía ngoài, trông thấy Võ Tiệp Trữ đi ra, bèn quay đầu lại hỏi: “Người cảm thấy trong người thế nào?”

Võ Tiệp Trữ không nói không rằng, quỳ luôn đầu gối xuống sàn kêu cốp lên một tiếng: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu! Phó Hạc và mấy người của hắn lấy cớ đến đây chữa bệnh, thực chất là muốn hãm hại thần thiếp! Mong Thái Hoàng Thái Hậu làm chủ cho thần thiếp! Hu hu hu!”

Phó Hạc vội vã đáp: “Nương nương nhầm rồi, vi thần đâu có dám như vậy!”

“Câm mồm!” Thái Hoàng Thái Hậu quát lên, rồi cho người đỡ Võ Tiệp Trữ ngồi dậy, sau đó quay ra nhìn Diệp công công đang hôn mê bất tỉnh trên sàn đất hỏi: “Rốt cục là đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Phó Hạc dập đầu đáp: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, hai tên cầu nô tài này dám âm thầm tráo đổi thuốc uống, muốn hại chết Võ nương nương, vi thần đang tiến hành tra khảo bọn chúng. Hơn nữa...” Đang nói, Phó Hạc nhìn trộm Đỗ Văn Hạo một cái, rồi lại dập đầu nói tiếp: “Khi này Đỗ đại nhân nói rằng, chính đại nhân đã sai khiến hai đứa nô tài này tráo đổi thuốc của nương nương, vi thần tin rằng Đỗ đại nhân làm vậy, chắc là do Đỗ đại nhân chưa hiểu vấn đề gì, lại trông thấy hai đứa nô tài này bị đánh như vậy, nên động lòng thương hại, mới cố tình thốt ra rằng Đỗ đại nhân mới là người sai khiến hai đứa bọn chúng, mong Thái Hoàng Thái Hậu minh giám!”

Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt nói: “Người cũng khá biết ăn nói đấy chứ! Người đâu, đem tên cầu nô tài này trối lại cho ta!”

Phó Hạc cứ tưởng Thái Hoàng Thái Hậu cho người đến trối Đỗ Văn Hạo, trong lòng mừng thầm khắp khối, đang định mở miệng hô Thái Hậu anh minh thì đột nhiên trông thấy hai tên thị vệ đang tiến về phía mình, vòng dây một cái, Phó Hạc đã bị cuốn gọn như cái bánh trưng vậy.

Phó Hạc thất kinh, kêu gào phản trần: “Thái Hoàng Thái Hậu! Võ nương nương bị hai đứa nô tài là Diệp công công và cung nữ Tịch Mai hãm hại, chứ vi thần có làm gì đâu. Vi thần một lòng một dạ muốn chữa khỏi bệnh cho Võ nương nương, ai ngờ hai đứa cầu nô tài đó lại lén lút tráo đổi thuốc uống, nên bệnh tình của Võ nương nương mới ngày càng nặng như vậy, mong Thái Hoàng Thái Hậu minh xét, tại sao lại trối vi thần như vậy?”

Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt hỏi: “Người thật là một lòng một dạ chữa bệnh cho Võ Tiệp Trữ ư?”

Phó Hạc gật đầu như con rối bị giật dây đáp: “Vi thần một dạ trung thành, trời đất có thể làm chứng!”

Thái Hoàng Thái Hậu quay sang liếc Đỗ Văn Hạo một cái: “Đỗ đại nhân, đại nhân nói xem Phó Hạc là trung thần hay là gian thần vậy!”

Đỗ Văn Hạo bước lên trước, móc trong người ra một tập giấy vút đến trước mặt Phó Hạc nói: “Phó đại nhân nhìn xem, đây là cái gì?”

Tuy tay của Phó Hạc bị trối lại, nhưng không cần dùng tay để xem, cũng có thể nhận ra được những nét chữ trên xấp giấy đó chính là nét chữ của mình, là những bài thuốc mà Phó Hạc kê đơn chữa bệnh. Khi Phó Hạc nhìn kỹ hơn một chút nữa thì thất kinh, ông ta phát hiện ra những phương thuốc này chính là những phương thuốc chẩn đoán bệnh giả nhiệt chân hàn trước kia kê cho Võ Tiệp Trữ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Phó đại nhân dường như đã nhận ra nó rồi phải không? Không sai, những tờ giấy này là do bốn quan lấy trong bệnh án chữa bệnh của Phó đại nhân tại Ngự Dược Viện, dĩ nhiên trong này có cả những phương thuốc chữa bệnh giả nhiệt chân hàn giống như bệnh của Võ nương nương vậy! Trong những bệnh án đó, đại nhân đều dùng những bài thuốc nóng để chữa trị đúng căn bệnh giả nhiệt chân hàn, thế nhưng tại sao khi chữa cho Võ nương nương lại chữa theo kiểu bệnh giả nhiệt chứng vậy?”

Trên trán của Phó Hạc mồ hôi túa ra đầm đìa, khó khăn lắm ông ta mới nuốt ực được một cục nước miếng.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói tiếp: “Bởi vì Phó đại nhân hiểu rõ rằng, bệnh tình của Võ nương nương thực ra chính là giả nhiệt chân hàn, không được dính đến một chút đồ mang tính hàn lạnh nào cả, mà nên dùng đồ có đặc tính nóng là tốt hơn cả! Thế nhưng người lại cố tình làm như mình không biết gì, cứ căn theo

biểu hiện của bệnh nhiệt chứng mà chữa trị cho nương nương, bệnh tình của nương nương vốn là hàn chứng, vậy mà nhà người lại cho nương nương uống thuốc có đặc tính hàn vào, như vậy thì khác gì đổ thêm dầu vào lửa, khác nào đem lạnh mà còn quăng người ta vào bể đá đâu! Thế nên bệnh tình của Võ nương nương càng chữa càng nặng, thậm chí còn có nguy hiểm đến tính mạng nữa!”

Lúc này, Tịch Mai đã giúp Diệp công công lau sạch hết nước muối trên các vết thương, Diệp công công mới từ từ mở mắt tỉnh lại. Lão công công vừa nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói xong, trong lòng uất ức, thét lên một tiếng định xông đến tóm lấy Phó Hạc, nhưng lại bị Tịch Mai kéo lại, khuyên nhủ: “Công công đừng làm vậy, đã có Thái Hoàng Thái Hậu ở đây rồi, ông ta không thoát được đâu!”

Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục nói: “Bổn quan đã nhận ra bộ mặt lòng lang dạ sói, hiểm độc của nhà người, nên mới giả vờ có những chẩn đoán bệnh trùng khớp với nhà người, để nhà người bớt phải đề phòng bổn quan, đồng thời bổn quan còn dẫn dò Diệp công công đi thông báo cho Võ nương nương biết thôi không dùng thuốc của người nữa, mà âm thầm sai người tâm phúc ra hòn núi giả gần đó lấy phương thuốc của ta đã để sẵn tại đó, đem về sắc cho nương nương uống, quả nhiên chỉ mấy ngày thôi mà nương nương đã khôi phục được rất nhiều. Nhưng bổn quan lại không ngờ rằng, nhà người lại lòng người dạ thú, dám bắt nương nương ăn lê, cố tình làm cho bệnh tình thêm nặng hơn, và kết quả là nương nương đã phát cuồng! Khi bổn quan chăm cứu cho nương nương xong, thì một mặt âm thầm cho người đi giám sát người, một mặt cho người đi bẩm báo Thái Hoàng Thái Hậu, không ngờ người phát hiện được mưu kế thâm thiên hoán nhật của ta, rồi bắt lấy Diệp công công và Tịch Mai lại hòng dùng cực hình ép cung bọn họ để hãm hại bổn quan. May mà ta đã đến kịp lúc, ngăn chặn được âm mưu thâm độc của nhà người!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong, lạnh lùng nhìn Phó Hạc hỏi: “Phó Hạc, người còn gì để nói nữa không?”

Phó Hạc lúc này đã ổn định được tâm lý, bèn dập đầu đáp: “Mong Thái Hoàng Thái Hậu minh xét, vi thần chỉ là nhất thời hồ đồ chẩn đoán sai bệnh, suýt chút nữa thì hại mất Võ nương nương, sau khi nghe xong lời của Đỗ đại nhân, cảm thấy hổ thẹn vô cùng, không ngờ mình lại có sai sót tày đình như vậy, cảm thấy vô cùng nhục nhã! Vi thần chữa nhầm bệnh cho nương nương, tội đáng muốn chết, nhưng vi thần đúng thật là không hề có ý định hãm hại Võ nương nương, mong Thái Hoàng Thái Hậu minh giám!”

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Ai Gia đã hạ chỉ cho Đỗ đại nhân điều tra xem ai dám làm loạn nơi hậu cung này rồi, thế nên việc này ta giao hết quyền hành cho Đỗ đại nhân xử lý!”

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo cúi người lĩnh mệnh, đi đến trước mặt của Phó Hạc nói: “Phó đại nhân, có phải người cố tình có ý hãm hại Võ nương nương hay không, thì ta chỉ cần tìm người làm chứng hỏi là biết ngay thôi, trối Trần Bà và Kim Cúc lại!”

Thái Hoàng Thái Hậu đã nói từ trước rồi, chỉ cần Đỗ Văn Hạo cần truy bắt người thì tất cả bọn nội thị của Tiêu công công cũng phải nghe lời của hắn hết.

Hơn nữa vừa rồi chính miệng của Thái Hoàng Thái Hậu cũng đã truyền hết quyền hành định liệu cho Đỗ Văn Hạo xử lý những ai có ý đồ làm loạn nơi hậu cung, nên bọn nội thị dĩ nhiên lại càng nghe lệnh của hắn hơn ai hết. Chính vì vậy, khi Đỗ Văn Hạo lên tiếng, thì không chờ cho Tiêu công công kịp lên tiếng, đám nội thị đã xông đến trối gọn lấy Trần Bà và Kim Cúc lại, cuộn tròn dưới đất.

Đỗ Văn Hạo chỉ sang phía Diệp công công và Tịch Mai, rồi quay sang Trần Bà và Kim Cúc nói: “Lúc này các người đối xử với người ta như thế nào, thì ta sẽ đối xử lại với các người như vậy! Các người chọn đi, một là nói ra hết toàn bộ sự thật, hai là cũng sẽ phải chịu cực hình do các người phát minh ra! Thành thật thú tội thì sẽ được khoan hồng, còn nếu không thì sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, theo chính sách của đảng nhà nước Trung Quốc thì...Khà khà! À không, theo như quy định thì các người cũng biết rồi đó! Mau chọn đi nhanh lên!”

Trần Bà vẫn còn đang do dự, thì Kim Cúc đã quỳ xuống khóc lóc van xin: “Nô tỳ nguyện khai ra hết, mong đại nhân khai ơn cho nô tỳ!”

Hiện giờ Thái Hoàng Thái Hậu cũng đích thân nhúng tay vào, hơn nữa còn thâm tóm hết được các chứng cứ của Phó Hạc rồi, nên việc này có muốn giấu thì cũng chẳng giấu nổi nữa, tội hãm hại Phi Tần trong cung là tội chết, thế nên Trần Bà cũng cảm thấy sợ hãi, chủ động khai ra hết để mong được giảm nhẹ tội lỗi, nên đã quỳ ngay xuống dập đầu côm cốp nói: “Lão thân xin khai ra hết!”

Đỗ Văn Hạo kêu người đưa Phó Hạc và Kim Cúc vào hai phòng khác nhau, tạm thời giam ở trong đó, rồi mới để cho Trần Bà khai ra sự thật, đồng thời còn bảo bọn nội thị ghi lại khẩu cung của Trần Bà để làm chứng cứ về sau.

Trần Bà e dè, sợ hãi dập đầu nói: “Mấy ngày hôm trước, Phó Hạc nói với lão thân rằng, lão ta nhận được một mật chỉ, muốn mượn cơ chữa bệnh, để hãm hại Võ Tiệp Trữ nương nương, rồi bảo lão thân hỗ trợ, giúp đỡ giám sát việc uống thuốc của Võ nương nương, nếu có người ngoài nhúng tay vào thì phải lập tức thông báo ngay cho lão ta. Cái mật chỉ đấy có phải là của Trần Mỹ Nhân hay không thì lão ta cũng không nói, chính vì lão ta kê thuốc có vấn đề, nên Võ nương nương mới bệnh ngày càng nặng thêm. Về sau, khi Đỗ đại nhân đến đây, thì bệnh tình của Võ nương đột nhiên có chuyển biến tốt, nên Phó Hạc nghi ngờ ngay Đỗ đại nhân dở trò đằng sau lưng lão ta, vì thế lão ta đã ra lệnh bắt lão thân cho nương nương ăn lê, và nói rằng khi ăn lê vào thì bệnh tình của nương nương sẽ càng nặng thêm. Đồng thời lão ta còn bắt lão thân phải theo dõi Diệp công công và Tịch Mai, thế nên lão thân đã bảo Kim Cúc đi theo dõi, và phát hiện ra Tịch Mai đi ra ngọn núi giả đó lấy thuốc về đun sẵn, chuẩn bị cho việc tráo đổi thuốc uống ngày hôm sau của Võ nương nương. Sau khi bắt được hai người bọn họ, Phó Hạc lại âm mưu dùng thủ đoạn tra tấn hai người để hãm hại Đỗ đại nhân. Lão thân biết tội rồi, mong Thái Hoàng Thái Hậu khai ơn, tha cho cái mạng già của lão thân!”

275. Chương 254: Một Cối Phong Trần! (2)

Đỗ Văn Hạo lại cho người nhốt Trần Bà lại, sau đó đưa Kim Cúc ra hỏi, tất cả câu trả lời của Kim Cúc đều trùng hợp với của Trần Bà.

Cuối cùng, Đỗ Văn Hạo đem Phó Hạc ra hỏi tội: “Trần Bà và Kim Cúc đều đã khai ra hết rồi, tất cả mọi việc đều do nhà ngươi sai khiến, hòng hãm hại Võ Tiệp Trữ nương nương, ngươi phạm vào tội cố ý dùng sai thuốc chữa bệnh, tất cả các lời khai của hai người kia đều đúng sự thật, chứng cứ rành rành ra rồi! Nói đi, rốt cuộc ai là người đã mật chỉ cho người đi mưu hại Võ Tiệp Trữ nương nương hả? Có phải Trần Mỹ Nhân hay không?”

Phó Hạc dù sao cũng là một con cáo già lưu manh, đã sống hơn nửa đời người, kinh nghiệm đầy mình, chỉ trong một thời gian rất ngắn thôi mà ông ta đã hiểu ra rằng, nếu mà khai ra Trần Mỹ Nhân là chủ mưu thì sau này cũng sẽ không thoát khỏi bị giết chết, còn nếu không khai ra thì Trần Mỹ Nhân thế nào cũng nghĩ cách giải cứu cho mình, ít ra cũng giữ lại được tính mạng. Nghĩ vậy, Phó Hạc bèn sử dụng chiêu của Từ Thứ khi đầu quân cho Tào Tháo (Từ Thứ vốn là quân sư tài giỏi của Lưu Bị, sau khi mâu thuẫn của mình bị Tào Tháo bắt giữ mà phải rời khỏi Lưu Bị để về đầu quân cho Tào Tháo, nhưng mặc dù làm quan dưới trướng của Tào Tháo, ông không hề đưa ra bất kỳ kế sách nào, thậm chí không nói lời nào, để thể hiện tấm lòng trung thành của mình với Lưu Bị) đó là im lặng không nói câu nào.

Đỗ Văn Hạo thấy thế bèn hạ lệnh hành hình Phó Hạc, một trận mưa roi cứ thế trút lên thân hình còm cõi khô xương, già nua của Phó Hạc. Tuy bị đánh cực hình như vậy, nhưng Phó Hạc lại thể hiện được một nghị lực kiên cường, ông ta hứng chịu hết tất cả trận mưa roi, tuyệt nhiên không mở miệng khai ra bất cứ cái gì cả.

Lúc này Thái Hoàng Thái Hậu mới cất tiếng lên nói: “Thôi được rồi! Hắn ta cũng đã già yếu cả rồi, nếu cứ dùng hình mãi như thế này, e rằng cái mạng già của hắn chịu không nổi mà thăng thiên mất. Thôi thì nể mặt hắn phục vụ chữa bệnh lâu năm nơi hậu cung, lại cũng chịu một trận đòn roi khốc liệt như vậy rồi, ta nghĩ chuyện này nên dừng tại đây là được rồi. Ai Gia sẽ bảo với Hoàng Thượng, cách chức của hắn, cho hắn về quê dưỡng lão!”

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Thái Hoàng Thái Hậu một cái, cúi người tuân lệnh rồi kêu người cởi trói cho Phó Hạc.

Phó Hạc may mắn giữ được cái mạng già, nhưng cũng bị cách chức, quan vị mất hết, cộng thêm một trận đòn roi thật là khủng khiếp, trong lòng chua xót không biết là nên mừng hay nên buồn nữa, vất vả lắm mới quỳ được xuống tạ ơn tha mạng với Thái Hoàng Thái Hậu.

Phó Hạc bị đánh cũng khá nặng, bây giờ đi lại cũng rất khó khăn, Thái Hoàng Thái Hậu thấy vậy kêu mấy viên tiểu thái giám lấy một tấm ván, khiêng Phó Hạc về nhà dưỡng thương.

Còn với Trần Bà và Kim Cúc thì Thái Hoàng Thái Hậu giao toàn quyền xử lý cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo đến bây giờ vẫn không hiểu tại sao Thái Hoàng Thái Hậu lại buông tha cho Phó Hạc dễ dàng như vậy, nên khi chưa hiểu được ý của Thái Hoàng Thái Hậu thì hắn cũng không dám xử lý bữa bãi, bèn hạ lệnh bắt Trần Bà, Kim Cúc và mấy tên lâu la khác của hai người, tất cả đem nhốt vào đại lao chuyên dụng dành cho những tội nhân như bọn họ nơi hậu cung này.

Võ Tiệp Trữ thấy người hành hạ nàng là Trần Bà, Kim Cúc và Phó Hạc cùng bọn lâu la, kẻ thì bị bắt giam, kẻ thì bị hành hình, cách chức, nên tinh thần như được giải phóng, khoan khoái, mừng rỡ khôn tả, vội vàng quỳ trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu tạ ơn rồi rít, sau đó lại quay sang Đỗ Văn Hạo tạ ơn, nước mắt nước mũi giàn dụa, nhất thời không biết nên đền đáp công ơn của hắn làm sao cho phải, nên chỉ biết thi lễ tạ ơn với hắn mà thôi.

Thái Hoàng Thái Hậu phân phó Đỗ Văn Hạo phụ trách chữa bệnh và phục hồi cho Võ Tiệp Trữ xong đâu đấy rồi khởi kiện về tẩm cung của mình nghỉ ngơi.

Đỗ Văn Hạo sau khi tiễn đưa Thái Hoàng Thái Hậu xong, bèn chữa trị cho Diệp công công trước, may mà lão công công bị thương ở phần mềm, không hề có những tổn thương về gân cốt nghiêm trọng cả, chỉ cần tĩnh dưỡng vài ngày là khỏi.

Đỗ Văn Hạo sau khi tỉ mỉ phúc chẩn chữa trị tiếp cho Võ Tiệp Trữ thấy bệnh tình nàng không có biến hóa gì khác lạ, bèn kê lại cho nàng mấy đơn thuốc giống khi trước, đơn thuốc mà hắn kê Diệp công công và Tịch Mai trao đổi của Phó Hạc cho Võ nương nương tiếp tục uống.

Xong xuôi đâu đấy, Đỗ Văn Hạo liền đi đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu tiếp Đỗ Văn Hạo tại Mẫu Đơn Các, Mẫu Đơn Các nằm ngay chính giữa một cái hồ nhỏ nơi tẩm cung, bốn mặt đều là nước, trong hồ nuôi rất nhiều loại cá, thỉnh thoảng bọn chúng còn nhảy lên khỏi mặt nước đớp mồi, rồi lại rơi tõm xuống xé tan bầu không khí tĩnh lặng nơi đây.

Thái Hoàng Thái Hậu ngồi trên chiếc ghế đá trên một cái đình thoáng mát ở đó hỏi Đỗ Văn Hạo: “Người đã hiểu vì sao Ai Gia chỉ trục xuất Phó Hạc ra khỏi cung, mà không trị tội cũng như truy cứu ông ta không?”

“Vi thần không hiểu!” Đỗ Văn Hạo thành thực trả lời.

“Bốn cung rất thích bản tính thật thà, trong sáng của người, những kẻ đã lẫn lộn trong cung lâu năm thì rất hay ăn dối làm trá, lừa trên dối dưới, đứa nào đứa đấy đều đeo lên mặt mình một cái mặt nạ đúng nghĩa. Ngày nào bọn chúng cũng ra vẻ phục tùng, nhưng thực chất không biết đến một ngày nào đó, bọn chúng bán đứng người lúc nào mà người cũng không hay. Người nên giữ vững bản tính, lập trường vốn có của người, Ai Gia biết rằng điều đó là khá khó khăn, nhưng Ai Gia hy vọng rằng ít nhất khi người đối mặt với ta, người vẫn giữ được bản tính như vậy!”

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, đúng là từ nay về sau hắn cũng nên ít nói dối hơn, hiếm khi Thái Hoàng Thái Hậu bày tỏ lập trường rõ ràng như vậy với hắn, nên dù hắn có mặt dày đến đâu cũng cảm thấy hổ thẹn, nên vội vã gật đầu tuân chỉ.

Thái Hoàng Thái Hậu nói tiếp: “Cái lão già Phó Hạc thực ra gân cốt cũng khá cứng, người cưỡng ép lão ta dùng hình như vậy, e rằng sẽ lấy đi cái mạng già của hắn, mà không hề đem lại kết quả nào cả. Lão ta cứng đầu cứng cổ như vậy, tại vì tất cả hy vọng của lão đều đặt hết lên mình của Trần Mỹ Nhân, nếu như người thật sự đánh chết lão ta, thì bên phía Hoàng Thượng cũng khó ăn nói, chính vì vậy nên Ai Gia mới có quyết định như vậy. Ta cũng biết Trần Mỹ Nhân là người như thế nào, nếu ta đoán không sai, thì trong hai ngày tới đây chắc chắn thế nào cũng có những hành động mới, người cứ đợi đó mà xem.”

“Thái Hoàng Thái Hậu quả nhiên là có tầm nhìn xa trông rộng hơn người, vi thần khâm phục vô cùng!”

“Ừm! Người là một người lương thiện, cũng rất công bằng, liêm khiết, nhưng có quá nhiều người không phải như vậy, nhất là Trần Mỹ Nhân, từ khi nó giành được sự ân sủng của Hoàng Thượng, thì không còn coi ai ra gì nữa. Người bây giờ tiêu trừ mất Phó Hạc, Trần Bà thì chẳng khác nào bẻ gãy hai cái răng nanh của Trần Mỹ Nhân cả, chắc chắn nó sẽ không bao giờ cam tâm buông xuôi chuyện này đâu, nhưng mà người cứ yên tâm, có Ai Gia đây, có chuyện gì xảy ra thì cũng đã có ta đỡ mặt cho người rồi, công việc chính của người vẫn là nỗ lực điều tra cho ta, nhưng phải kín đáo cẩn thận!”

Đỗ Văn Hạo thật lòng không muốn nhúng tay vào công việc này thêm chút nào nữa, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu đã nói như vậy rồi, lại không dám không nghe lời, chỉ biết đau khổ cúi người tuân lệnh.

Thái Hoàng Thái Hậu nhận thấy vẻ mặt lo lắng, đau khổ của hắn bèn cười nói: “Sao? Người sợ rồi sao?”

“Thưa Không! Vì thần nguyện tận tụy hết mình để hoàn thành trọng trách mà Thái Hoàng Thái Hậu đã giao phó!”

Thái Hoàng Thái Hậu ngắm nhìn hắn một hồi lâu rồi chậm rãi gật đầu.

Ngày hôm sau, Bộ Lại hạ lệnh, cách chức Thái Y Viện Viện Phán của Phó Hạc, Đỗ Văn Hạo từ đó được thăng chức lên thành Thái Y Viện Tả Viện Phán, còn chức Hữu Viện Phán thì tạm thời bỏ không.

Hai chức Tả Hữu Viện Phán thực ra là ngang nhau cả, chỉ khác nhau ở chỗ là xem người nào đến trước hay đến sau mà thôi, giống như là các cơ quan, công ty trong thời buổi hiện đại, có rất nhiều phó giám đốc, phó phòng, phó viện trưởng vậy, bọn họ đều có quyền hành như nhau, chỉ có khác biệt duy nhất là trình tự đến trước, hay đến sau, hoặc là được thăng chức trước hay sau mà thôi, chính vì vậy khi Đỗ Văn Hạo được thăng lên chức Tả Viện Phán, cũng không được coi là thăng chức gì cả.

Lần trước Lâm Tiệp Trữ lấy tên tự cho hắn là Vân Phàm, nên Đỗ Văn Hạo đã đem cái tên tự đó báo cáo lên với Bộ Lại, thế nên trong bộ công văn mới này, Đỗ Văn Hạo đã chính thức sử dụng tên tự Vân Phàm của mình.

Khí hàn mùa xuân đến bây giờ vẫn chưa chịu đi, thời tiết vẫn vô cùng giá rét.

Kinh Thành vào buổi chiều tà chập choạng tối, nơi ngõ tối âm u của Phó Phủ gió thổi từng cơn, cuốn lấy bụi cát thổi cuộn tròn trên không trung, nơi đây bây giờ không có lấy một bóng người qua lại

Từ trong ngõ tối âm u truyền tới những bước chân rộn rã, khi đến gần mới nhận ra đó là đám tiểu thái giám đang đi đến, trong đó có mấy tên đang khiêng một tấm ván, trên đó có nằm một ông lão gầy gò, ốm yếu, miệng ông ta không ngừng rên rỉ, kêu than.

Uỳnh! Uỳnh! Uỳnh!

Cái vòng đồng nơi cánh cổng của Phó Phủ bị đập vào cánh cổng kêu lên uỳnh uỳnh mấy tiếng.

Một lúc sau cánh cổng được mở, người canh cổng của Phó Phủ thò đầu ra xem xét, thăm dò một lượt rồi hỏi: “Mấy vị công công có việc gì không?”

“Vớ vẩn! Không có việc gì, thì bọn ta chạy đến cái ổ chó này của người làm cái quỷ gì?”

Người canh cổng ngheo cổ, kinh ngạc nói: “Sao công công ăn nói kiểu gì mà lạ vậy?”

“Vậy người muốn bọn ta ăn nói với người thế nào? Nói cho người biết, lão gia nhà các người bị cách chức, rồi sau đó lại ăn một chập đòn roi, không biết đã chết hay chưa. Người định để mấy ông nội của người cứ phải đứng khiêng thế này mãi à? Mau ra mà lấy xác lão gia của người vào nhà nhanh lên để bọn ta còn về! Chúng ta đi thôi!”

Bọn thái giám đặt tấm phản mà Phó Hạc nằm trên đó xuống ngay trước cánh cổng, xong sau đó tất cả cùng phát áo bỏ ra về.

Người gác cổng nghe xong kinh hãi: “Lão gia! Lão gia bị làm sao vậy? Phu nhân! Phu nhân mau đến đây! Lão gia xảy ra chuyện rồi!”

Rất nhanh, trong phủ của Phó Hạc loạn cào cào, ánh đèn lồng chạy ngang chạy dọc, tiếng chân dồn dập, cộng thêm tiếng khóc lóc thảm thiết: “Lão gia, lão gia...!”

Tại cung Thiên Nhan của Trần Mỹ Nhân.

Ánh trăng ảm đạm treo trên mái hiên của tấm cung và một góc của cây hòe già cỗi trong vườn, bỗng có một con mèo đen trèo lên cây đó kêu “Meo!” lên một tiếng, làm cho bọn quạ trên cây nghe thấy, không kịp để cho con mèo đen vô tội thành công, đã vỗ cánh bay đi mất. Con mèo đen đó nhìn xuống căn phòng vẫn còn sáng đèn bên trong tấm cung, đôi mắt nó sáng xanh lên, trong bóng tối phát ra ánh sáng lập lòe lạnh lạnh.

Hương Noãn Các, là nơi mà Hoàng Thượng không hề biết tới tại Thiên Nhan Cung, nghe tên cũng khá hay, nhưng thực chất nơi đây chính là nơi mà Trần Mỹ Nhân dùng để dùng cực hình với những người nào làm nàng cảm thấy khó chịu, ngứa mắt. Những phòng hành hình trong Hương Noãn Các này vô cùng bí mật, ngay cả những cung nữ và thái giám ở Thiên Nhan Cung cũng không hề biết được.

Nơi cửa sổ của Hương Noãn Các, Trần Mỹ Nhân đang lạnh lùng nhìn vào một lão thái giám đang quỳ phía dưới đất.

Lão thái giám này họ Lại, vốn là nội thị nơi hậu cung, võ công không tồi chuyên phụ trách những việc an toàn nơi hậu cung. Chỉ vì một lần lầm lỡ mà mắc tội, theo luật là phải bị chém đầu, nhưng do Trần Mỹ Nhân van nài với Hoàng Thượng nên lão công công này mới thoát được cái chết, sau đó Trần Mỹ Nhân còn ban cho lão thái giám này không ít các ân huệ khác, nên lão thái giám giờ đây hết mực trung thành với nàng.

Trần Mỹ Nhân mới đầu định lợi dụng Võ Tiệp Trữ mắc bệnh sai Phó Hạc mang danh đến chữa trị, nhưng thực chất là âm thầm hãm hại, muốn dìm Võ Tiệp Trữ nằm sâu dưới đất mới cam lòng. Để đảm bảo công việc thêm phần thuận lợi, Trần Mỹ Nhân đã phái Trần Bà và Lại công công cùng hợp sức, giúp đỡ Phó Hạc trong công việc hãm hại Võ Tiệp Trữ. Nhưng ai ngờ, tất cả âm mưu của nàng đã bị người mà Thái Hoàng Thái Hậu hết mực tin tưởng là Đỗ Văn Hạo phá hỏng hoàn toàn.

Giờ đây Trần Mỹ Nhân khoác trên người một chiếc áo choàng màu hồng, đứng bên cửa sổ của Hương Noãn Các, bên ngoài trời tối đen như mực không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì.

Đêm nay Hoàng Thượng lại đến vui vẻ với Đức Phi nương nương, không đến chơi với nàng ở Thiên Nhan Cung nữa, điều này làm cho Trần Mỹ Nhân cảm nhận thấy dường như có một điều gì đó không ổn sắp sửa xảy ra.

Trong mấy ngày liên tiếp gần đây, Trần Mỹ Nhân từ hồi được sủng ái đến giờ, chưa bao giờ bị Hoàng Thượng lơ là lâu đến như vậy, nàng bây giờ như cảm nhận được sắp có một trận phong ba bão táp sắp ập tới.

Trần Mỹ Nhân thấp giọng hỏi: “Lão Lại Tử, người đã nhìn rõ ràng chưa?”

“Bẩm nương nương! Nô tài đã trông thấy rất rõ ràng, mới đầu Thái Hoàng Thái Hậu và Đỗ đại nhân dường như muốn giết chết Phó đại nhân thật, nhưng sau đó lại thay đổi tâm ý, chỉ cho Phó Hạc một trận đòn roi, cách chức rồi đuổi ra ngoài cung mà thôi.”

Lại thái giám trông thấy Trần Mỹ Nhân im lặng không nói câu nào, mà cứ đứng im ở đó suy ngẫm, Lại thái giám đã quá hiểu chủ nhân của mình, Trần Mỹ Nhân hội tụ đầy đủ đầy đủ sự cay độc mà bất kỳ người đàn bà xấu xa nào cũng có, ai mà đã động đến nàng thì sẽ phải đón nhận hậu quả vô cùng ghê rợn, bi thảm. Mỗi lần sắp có một trận cuồng phong, bạo vũ xảy ra, nàng đều đứng cạnh cái cửa sổ này rất lâu, sau đó đưa ra một quyết định, mà lần quyết định nào cũng có đầu người phải rơi xuống.

Cuối cùng, Trần Mỹ Nhân cũng mở miệng ra nói, giọng nói vẫn ngọt ngào, đầm ấm vô cùng: “Người nói xem, Phó Hạc bây giờ có còn tác dụng gì không?”

Lại thái giám rung mình một cái, thấp giọng hỏi: “Nương nương cao minh, lão nô chỉ biết làm theo ý chỉ của nương nương hành sự mà thôi.”

Trần Mỹ Nhân hứ lên một tiếng, vất vẻo ngồi lên chiếc ghế tựa gần đó, tay trái đặt lên chiếc bàn đặt cạnh đó, năm ngón tay của nàng gõ từng nhịp lên đó: “Phó Hạc có khai ra điều gì với bà lão đó không?”

“Thưa không! Ông ta luôn miệng nói rằng, ông ta chẩn đoán sai lầm nên mới như vậy.”

Trần Mỹ Nhân mỉm cười, nhưng tiếng cười của nàng lại làm cho người khác cảm thấy lạnh tóc gáy: “Vậy thì tốt!” Trần Mỹ Nhân nhẹ nhàng đứng dậy, đưa tay lên che miệng ngáp ngáp mấy cái.

Lại thái giám thấy vậy nói: “Thưa nương nương! Bây giờ cũng khá muộn rồi, mời nương nương về phòng nghỉ, nô tài xin cáo lui!”

“Ừm! Người về đi, Phó Hạc dù sao cũng già rồi, có những người già quá nên mắc chứng hồ đồ khó hiểu, những loại người như vậy thì cũng nên phải đi nghỉ sớm hơn. Ta nghĩ là người nên đi giúp ông ta đi nghỉ sớm đi là vừa rồi đây!”

276. Chương 255: Tiểu Hoàng Tử Bị Bệnh Nghiêm Trọng! (1)

Lại thái giám không ngờ Trần Mỹ Nhân lại muốn giết người diệt khẩu, mặc dù Phó Hạc bị đánh một trận thừa sống thiếu chết, nhưng vẫn không khai ra Trần Mỹ Nhân mới là người đứng sau mọi việc. Lại thái giám cứ tưởng Phó Hạc mồm miệng kín kẽ như vậy, thì nghĩ rằng Trần Mỹ Nhân sẽ tha cho cái mạng già của ông ta, hơn nữa Phó Hạc lại rất nghe lời, phục vụ Trần Mỹ Nhân hết mình, vậy mà cuối cùng cũng không thoát khỏi cái chết đang cận kề.

Lại thái giám lúc này vẫn hơi lưỡng lự vì câu nói ẩn ý của Trần Mỹ Nhân, lão ta vẫn chưa thấu hiểu cho lắm, nên quyết định hỏi cho rõ ràng, nghĩ vậy bèn e dè lên tiếng: “Vậy ý của nương nương là...?”

Trần Mỹ Nhân quay đầu lại nhìn Lại thái giám một cái.

Lại thái giám cảm nhận được trong ánh mắt của Trần Mỹ Nhân tràn đầy sát khí, lập tức hiểu ngay ra vấn đề, lão ta không hề đoán sai chút nào, bất giác cúi đầu sợ hãi.

“Hừm! Người không nở xuống tay phải không?” Trần Mỹ Nhân rít lên.

“Dạ! Không không! Tính mạng của nô tài là do nương nương ban cho, nô tài làm việc cho nương nương dù chết cũng không dám từ chối!”

“Ừm, đi đi, nhớ làm ăn cho nó gọn gàng sạch sẽ vào, dù sao lão ta cũng làm cho bổn cung rất nhiều việc rồi, để lão ta ra đi nhanh gọn, đỡ phải chịu nhiều đau đớn!”

“Tuân chỉ!”

“Và còn cái tên Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo nữa, tên này chuyên gây chuyện rắc rối, phá bĩnh ta, đúng là một tên rất đáng ghét, người nhân tiện tiễn luôn hẳn lên đường cho ta. Phải ghi nhớ là làm cho tự nhiên một chút, tốt nhất là giống như một tai nạn vậy! Như thế mọi người mới không nghi ngờ chú ý. Hiểu chưa?”

“Vâng, thưa nương nương! Xin nương nương cứ yên tâm, lão nô sẽ làm rất gọn gàng, sạch sẽ!”

Khi Lại thái giám chuẩn bị rời đi, thì Trần Mỹ Nhân lại hỏi: “Em gái của người sắp lấy chồng, đồ đạc cưới xin người đã sắm sửa xong chưa?”

“Bẩm nương nương! Lần trước nương nương đưa cho ít ngân lượng cũng đã đủ cho nó lo liệu rồi ạ!”

Trần Mỹ Nhân nở ra một nụ cười thân thiết, dịu dàng nói: “Chờ người làm xong cho ta việc này rồi, bổn cung cho sẽ tặng cho em gái người mấy đồ trang sức nữa, con gái mà, cả đời cũng chỉ có một ngày đó là quan trọng, đẹp đẻ nhất nên cũng phải làm cho nó có thể diện một chút!”

Lại thái giám nghe vậy vội vã cúi người tạ ơn.

Đỗ Văn Hạo cũng đã lâu lắm rồi không được ở nhà quây quần với Bàn Vũ Cầm, vì hẳn gần đây tuân lệnh Thái Hoàng Thái Hậu đi điều tra Trần Mỹ Nhân nên rất bận, hẳn rất lấy làm hối hận vì đã vào cung hành hạ, hoặc nếu hẳn có thuật phân thân thì tốt biết mấy, như vậy hẳn có thể vừa làm nhiệm vụ của Thái Hoàng Thái Hậu giao phó, lại vừa được ở nhà vui vẻ với mọi người.

Hôm nay, Đỗ Văn Hạo cũng chẳng có chuyện gì phải vào trong cung cả, nên hẳn ở nhà ăn bữa trưa với mọi người trong nhà.

Bàn Vũ Cầm dĩ nhiên sẽ đích thân xuống bếp làm mấy món hẳn thích, Đỗ Văn Hạo cũng *** ton đòi xuống bếp giúp đỡ nàng, nhưng Bàn Vũ Cầm nói đàn ông con trai mà xuống bếp thì sẽ chẳng có tiền đồ gì cả, nên đẩy hẳn ra không cho hẳn vào trong bếp.

Bàn Vũ Cầm nói chỉ cần Liên Nhi vào trong giúp đỡ là được rồi. Liên Nhi tay nghề rất khéo léo, nghệ thuật nấu ăn cũng không tồi, nên có Liên Nhi giúp đỡ Đỗ Văn Hạo càng không có cơ để chui vào bếp cùng nữa, hẳn đành lăm lăm bước ra ngoài.

Mấy ngày gần đây, Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu hai người được Đỗ Văn Hạo chỉ dạy thêm cho mấy kiến thức của y học hiện đại, nên đều có tiến bộ rõ rệt, còn về phụ khoa thì Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đều có thể giải quyết được những ca bệnh thông thường, cộng thêm Tiền Bất Thu biết Đỗ Văn Hạo dạo gần đây

cũng bận, nên cũng hay dành thời gian rồi đến Ngũ Vị Đường xem giúp mấy bệnh tạp chứng khó chữa, thế nên ngoại trừ việc phải phẫu thuật ra, mọi việc đều không cần Đỗ Văn Hạo phải ra tay. Nhưng mấy hôm nay, không hiểu tại sao Tiền Bất Thu lại không đến nữa, chẳng biết ông ta có việc bận gì.

Đỗ Văn Hạo hiếm lắm mới có một hôm nhàn rỗi như hôm nay, cũng chẳng muốn làm cái gì, mà cơm canh thì cũng phải đợi thêm một lúc nữa mới được ăn, thế nên hắn liền đi lòng vòng, loanh quanh trong nhà, vòng quanh thế nào lại đi đến phòng của Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại đang ngồi trước cổng, ngay chỗ ban công thêu thùa, trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến thì mừng rỡ, dừng tay bước tới nghênh đón hắn: “Văn Hạo, sao hôm nay đệ có thời gian rảnh rồi đến thăm tỷ vậy?”

“Đệ nhớ tỷ quá!” Đỗ Văn Hạo cũng đã lâu lắm rồi không ngồi nói chuyện với vị tỷ tỷ xinh đẹp này của mình, trong lòng hắn đột nhiên cũng cảm thấy xốn xang, rạo rức.

Lâm Thanh Đại trợn mắt nhìn hắn: “Chỉ được cái mồm mép tép nhảy!” Tuy nói vậy, nhưng trong lòng nàng lại cảm thấy ngọt ngào, ấm áp vô cùng.

Đỗ Văn Hạo chen lên thấp giọng đáp: “Tỷ tỷ! Chúng mình vào trong phòng một chút được không?”

“Định làm gì?” Lâm Thanh Đại thẹn đỏ cả mặt, nàng thực ra cũng biết ý đồ của Đỗ Văn Hạo, nhưng vẫn cứ hỏi vậy thôi.

“Đệ muốn hôn tỷ!”

“Đáng ghét!” Lâm Thanh Đại đưa mắt ra nhìn sang hai bên: “Gia nhân đều ở trong vườn đó, để người ta trông thấy không hay chút nào!”

“Tại đệ nhớ tỷ quá mà!”

“Đứng đây nói chuyện cũng hay mà!” Lâm Thanh Đại dịu dàng dỗ dành Đỗ Văn Hạo: “Chờ cho tỷ hết hạn tang, đệ đưa quà cưới đến, lúc đó cho đệ tha hồ hôn được không?”

“Ừm!” Đỗ Văn Hạo nghe Lâm Thanh Đại ngọt ngào với mình như vậy, thấy mình mà cứ đòi hỏi nữa thành ra quá đáng, nên cũng chỉ gật gật đầu đồng ý. Sau khi để Lâm Thanh Đại ngồi xuống chiếc ghế ở đó, Đỗ Văn Hạo cũng lấy một cái ghế nhỏ ngồi ngay cạnh nàng, hắn ngược đầu lên ngắm Lâm Thanh Đại nói: “Thanh Đại tỷ! Trông sắc mặt của tỷ mấy ngày nay hình như không được tốt lắm, có phải tỷ nghỉ ngơi không đủ không?”

Lâm Thanh Đại mỉm cười gật đầu đáp: “Có thể là do tỷ đã có tuổi rồi, ngủ mãi mà chẳng ngon giấc được, chỉ một tiếng động nhỏ thôi cũng đủ làm tỷ tỉnh dậy, thế là mắt của tỷ cứ mở thao láo đến tận sáng.”

“Có tuổi cái nỗi gì cơ chứ? Mắt ngủ? Sao tỷ không nói sớm! Để đệ bắt mạch cho tỷ xem nào!”

Đỗ Văn Hạo đưa tay ra bắt lấy tay của Lâm Thanh Đại, nhưng nàng rất nhanh rút tay lại, đỏ mặt e thẹn nói: “Đừng có động tay động chân như vậy nữa được không? Bệnh của tỷ không phải là bệnh thông thường, uống thuốc cũng không khỏi được đâu!”

“Sao cơ? Không phải bệnh thông thường? Vậy thì là bệnh gì cơ chứ?”

“Tâm bệnh!” Lâm Thanh Đại xoa xoa lên ngực của mình: “Là bệnh chỗ này này, tại đệ hết cả đó!”

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ nói: “Thì ra là do nhớ đệ quá nên thành bệnh sao? Vậy để đệ xoa cho tỷ!” Nói xong Đỗ Văn Hạo bèn vươn tay mình ra chộp vào bộ ngực xốp mềm của Lâm Thanh Đại.

“Muốn chết hả!” Lâm Thanh Đại đưa tay lên bắt lấy tay của Đỗ Văn Hạo bẻ ngược một cái, cánh tay của Đỗ Văn Hạo bị nàng vặn ngược lại, ngã nằm luôn xuống đất, không động đậy được nữa, Đỗ Văn Hạo chỉ biết kêu lên đau đớn: “Ồi cha mẹ ơi! Đau quá!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy vội vã thả tay của hắn ra, đỡ hắn đứng dậy, đỏ mặt nói: “Đau lắm phải không?”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, xoay xoay cổ tay của mình, khuôn mặt của hắn vẫn phụng phịu, giận dỗi: “Dĩ nhiên là đau rồi! Đau chết đi được! Sao tỷ lại nở lòng nào bẻ tay đệ đau như vậy!”

“Ai bảo tay chân của đệ cứ quờ quạng linh tinh chứ! Thật chẳng có tý quy củ nào cả!” Lâm Thanh Đại thấp giọng trả lời, rồi lại nhìn sang hai bên, nhẹ nhàng nói: “Cho tý xin lỗi nhé! Tỷ không cố tình làm đệ đau như vậy đâu!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Thực ra cũng có đau lắm đâu! Đệ biết tỷ ra tay rất có chừng mực, he he. Đúng rồi! Thế võ công này của tỷ tỷ có tên là gì mà lợi hại như vậy?”

“Phân Cân Thác Cốt Thủ!”

Đỗ Văn Hạo há hốc mồm ngạc nhiên, đây không phải tuyệt chiêu của Lục sư phụ của Quách Tĩnh trong Giang Nam Thất Quái trong bộ tiểu thuyết lừng danh Anh Hùng Xạ Điêu của Kim Dung đó sao? Đỗ Văn Hạo nghĩ, lẽ nào mình đúng là đi xuyên vào trong tiểu thuyết của Kim Dung rồi ư? Nhưng chỉ một thoáng suy nghĩ, hắn đã giải thích được hiện tượng này, thực ra cái chiêu Phân Cân Thác Cốt Thủ này cũng giống với mấy chiêu Cầm Nã Thủ của võ thuật hiện đại. Nghĩ đến đây, Đỗ Văn Hạo lại nhớ đến cảnh hắn lẫn lộn vật nhau với Võ Tiệp Trữ, hắn vừa phải cố hết sức, lại còn phải mạo hiểm tính mạng của mình mới thắng được nàng ta. Nếu như lúc đó hắn biết mấy chiêu Cầm Nã Thủ này thì mọi chuyện đã đơn giản hơn rất nhiều rồi, tuy rằng hắn được Thái Hoàng Thái Hậu tặng cho bộ áo Nhuyễn Vi Giáp để phòng thân, nhưng hắn lại thiếu những chiêu thức dùng để tấn công, về sau hắn làm việc cho Thái Hoàng Thái Hậu còn gặp nhiều chuyện nguy hiểm hơn nữa, nên biết thêm mấy chiêu tấn công đối với hắn là vô cùng cần thiết, thế nên Đỗ Văn Hạo nghĩ hắn biết thêm vài thế võ nữa cũng không hề thừa chút nào.

Đỗ Văn Hạo biết so với tuổi đời của hắn bây giờ mà mới bắt đầu học võ thì đúng là không thích hợp nữa, mà hắn cũng chẳng có thời gian rảnh nhiều đến mức đó, thế nên hắn quyết định chỉ học mấy thế phòng thân, học mấy chiêu Cầm Nã Thủ là thích hợp nhất với tình hình của hắn hiện nay, nghĩ vậy bèn nói: “Thanh Đại tỷ! Tỷ dạy đệ chiêu Phân Cân Thác Cốt Thủ này được không?”

“Đệ bây giờ làm quan đến chính lục phẩm rồi, lại cũng chẳng phải hiệp khách hành tẩu giang hồ, học mấy cái này để làm gì cơ chứ?”

“Để đệ phòng thân thôi! Nhờ đệ gặp người xấu mà lúc đó không có tỷ ở bên cạnh, đệ biết chút võ công cũng tốt hơn chứ đúng không?”

“Đệ nói phải lắm! Được, để tỷ dạy cho đệ! Phân Cân Thác Cốt Thủ chiêu thức rất là phức tạp, mà đệ lại chỉ học mấy chiêu để phòng thân thôi, thế nên tỷ nghĩ đệ không cần học hết toàn bộ chiêu thức, để tỷ chọn ra mấy chiêu đơn giản nhưng hiệu quả để dạy cho đệ là được rồi, hơn nữa đệ cũng rành các huyệt vị trên cơ thể của người, học mấy chiêu này là hợp lý và hữu hiệu nhất!”

“Tốt quá! Đúng rồi, Thái Hoàng Thái Hậu còn ban tặng cho đệ một bộ áo giáp đao thương bất nhập, không những vậy nó còn có thể châm kim phản kích đối phương, phòng vệ rất là hữu hiệu! Thế nên Thanh Đại tỷ cứ dựa vào điều kiện đó mà chọn chiêu dạy cho đệ!”

Lâm Thanh Đại nghe thấy vậy vô cùng hiếu kỳ, bèn bảo Đỗ Văn Hạo đem cho nàng xem hiệu quả của bộ áo giáp như thế nào, quả nhiên đúng như Đỗ Văn Hạo nói, Lâm Thanh Đại mừng rỡ: “Đây đúng là một vật báu hiếm có! Có chiếc bảo bối này, thì đệ có rất nhiều lợi thế, để tỷ nghĩ xem nên dạy đệ chiêu gì đây!”

Lâm Thanh Đại bản chất vốn thông minh, dựa theo kỹ thuật châm cứu rất có căn bản của Đỗ Văn Hạo, cộng thêm đặc điểm của bộ áo Nhuyễn Vi Giáp, rất nhanh nàng đã chọn được một số chiêu thức đơn giản, nhưng rất thực dụng để dạy cho Đỗ Văn Hạo.

Những chiêu thức đơn giản, thực dụng này cộng thêm với khả năng hiểu biết của Đỗ Văn Hạo về giải phẫu cơ thể người, nên hắn học một biết mười, rất nhanh đã nắm được yếu quyết, thành thực của các chiêu thức Phân Cân Thác Cốt Thủ mà Lâm Thanh Đại dạy cho hắn. Sau đó, Đỗ Văn Hạo cho gọi mấy người gia nhân trong nhà ra để hắn luyện tập thực chiến, quả nhiên hắn luyện tập rất có hiệu quả, sau khi đã học hết các chiêu thức, Đỗ Văn Hạo còn luyện tập đi, luyện tập lại làm nhiều lần để sử dụng cho thuần thục hơn nữa.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo và mấy người gia nhân đang luyện tập cao hứng, thì Anh Tử chạy ra gọi hắn vào dùng bữa.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại bèn đi vào đại sảnh ngồi vào chiếc bàn ăn, trên đó đã bày biện đầy đủ các món ăn mà hắn ưa thích, Lâm Thanh Đại ngưỡng mộ chỉ vào mấy món ăn ngon ở trên bàn nói: “Vũ Cầm

quả nhiên lợi hại, chỉ loáng một cái thôi mà đã đầy ắp một bàn ăn rồi, nhưng mà có nhiều món ăn như vậy mà Văn Hạo không uống một chút rượu, xem ra không hay chút nào đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nuốt nước bọt cái ực, ngượng ngùng nói: “Đa tạ ý tốt của Thanh Đại tỹ, nhưng buổi chiều đệ còn bận việc trong cung, nên không uống rượu được!”

Liên Nhi gấp cho Đỗ Văn Hạo mấy món ăn, rồi cười đáp: “Lão gia gần đây bận quá, nên không uống cũng không sao, chờ lão gia hết bận rồi, Liên Nhi và phu nhân lại làm mấy món rồi cùng ngồi hầu lão gia mấy chén.”

Bàng Vũ Cầm chen vào: “Đúng đó, lão gia không uống, thì chúng ta uống một chút, đã lâu lắm không uống rồi, cũng thấy hơi thèm thèm!”

Đỗ Văn Hạo giả vờ trợn mắt nhìn Bàng Vũ Cầm một cái nói: “Này này, nàng muốn làm phu quân của nàng chết thêm sao? Phu quân của nàng không được uống, thì nàng đừng hòng được uống!”

Bàng Vũ Cầm nghe xong cũng phải bật cười: “Được rồi! Không uống nữa! Rượu ở nhà mình cũng chả có loại nào tốt cả. Đúng rồi! Ở nhà của thiếp, cha thiếp vẫn chôn một hũ Nữ Nhi Hồng, nói rằng hũ rượu đó rất ngon, nhưng tiếc rằng khi mới lấy tướng công, thì hũ rượu đó vẫn còn chôn nơi hậu viện ở quê cũ của thiếp ở huyện Đồng Đạt, cho đến giờ vẫn chưa lấy nó ra uống, kể cũng tiếc thật!”

Nghe đến Nữ Nhi Hồng, Đỗ Văn Hạo mới giật mình nhớ ra chuyện hắn mấy hôm trước ngồi uống rượu Nữ Nhi Hồng với Lâm Tiệp Trữ dưới gốc cây mai, nhưng khi mới vừa nhắm nháp với nàng, thì vì chuyện Võ Tiệp Trữ bị Phó Hạc hãm hại làm cho phát cuồng mà phải dang dở. Ngày hôm đó, trước khi Đỗ Văn Hạo vội đi khám chữa cho Võ Tiệp Trữ, Lâm Duyệt đã nói với theo hắn rằng: “Trước khi trời tối, ta ở đây chờ tiên sinh!” Nhưng hắn vì bận phải chữa trị cho Võ Tiệp Trữ, và đối phó với Trần Mỹ Nhân mà quên mất cuộc hẹn với Lâm Tiệp Trữ, nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo thấy mình thật có lỗi với Lâm Tiệp Trữ quá.

277. Chương 255: Tiểu Hoàng Tử Bị Bệnh Nghiêm Trọng! (2)

Do vậy, Đỗ Văn Hạo nghe xong Bàng Vũ Cầm nói đến Nữ Nhi Hồng thì im bật không nói thêm câu nào nữa, chỉ lăm lăm và cơm vào miệng ăn, Bàng Vũ Cầm và những người khác thấy hắn đang nói cười vui vẻ đột nhiên im lặng lăm lăm như vậy, nên tưởng hắn suy nghĩ chuyện trong cung nên không ai nói thêm câu nào nữa.

Sau khi ăn xong, Đỗ Văn Hạo tắm rửa sạch sẽ lên kiệu vào trong hậu cung.

Đỗ Văn Hạo phụng chỉ khám bệnh nơi hậu cung, nếu như hắn muốn khám thì sẽ có rất nhiều việc đang chờ hắn, nhưng hiện tại hắn không muốn, trong đầu óc của hắn bây giờ chỉ toàn là mấy hũ Nữ Nhi Hồng mà thôi! Tuy rằng mới nhấp nhấp vài ngụm, mà bây giờ nghĩ lại vẫn thấy nước bọt túa ra như suối vậy.

Thế nhưng, bây giờ hắn có muốn không làm việc cũng không được, bởi vì khi hắn vừa mới vào cổng của Hoàng Cung thì đã thấy tên thái giám của Trần Mỹ Nhân đứng đợi ở đó mời hắn đến cung Thiên Nhan chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân.

Tuy rằng có đủ chứng cứ chứng minh Trần Mỹ Nhân là người đứng đằng sau sai khiến Phó Hạc, Trần Bà âm mưu hãm hại Võ Tiệp Trữ, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu lại không đi sâu vào điều tra, nên vị thế của Trần Mỹ Nhân vẫn như xưa, tuy rằng hiện nay bệnh tình của nàng ta cũng chẳng có gì đáng ngại nữa, nhưng nàng vẫn độc chiếm Đỗ Văn Hạo, bắt hắn phải xoa bóp, hầu chuyện nàng.

Khi Đỗ Văn Hạo đến chữa bệnh cho Trần Mỹ Nhân, thì hắn cứ ngỡ rằng nàng ta sẽ chất vấn hắn những chuyện có liên quan đến vụ án của Võ Tiệp Trữ, nhưng hắn đã lầm, Trần Mỹ Nhân tuyệt nhiên không hề đề cập đến chuyện đó một chút nào, dù chỉ một từ, một chữ, cứ như là không hề biết đến có chuyện đó xảy ra vậy. Trần Mỹ Nhân chỉ nói với hắn mấy chuyện vớ vẩn linh tinh không có chủ đích nào cả.

Đỗ Văn Hạo bây giờ muốn rời khỏi đây cũng không xong, bèn phải âm thầm chịu đựng hầu chuyện với Trần Mỹ Nhân, cho đến khi có một tên thái giám vào thông báo, bẩm báo rằng Hoàng Thượng vừa thương lượng, giải quyết xong một chuyện quân cơ đại sự, và hôm nay sẽ đến cung Thiên Nhan nghỉ ngơi. Trần Mỹ Nhân nghe xong mừng rỡ, bật người nhòe dậy trang điểm, rồi khoát tay ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo, bảo hắn ra về.

Khi Đỗ Văn Hạo rời khỏi cung Thiên Nhan, thì trời cũng đã chập choạng tối, chỉ cách thời gian Hoàng Cung đóng cửa có nửa canh giờ nữa. Bây giờ mà ngồi uống rượu thì chắc là không kịp nữa rồi, nhưng hắn lại nghĩ đến gốc mai của Cung Nguyệt Thanh, nhớ đến hương vị thơm ngon đậm đà của chén rượu Nữ Nhi Hồng, nhớ đến vẻ đẹp thanh tao, thuần khiết, trang nhã như nàng tiên trên Quảng Hàn Cung của Lâm Tiệp Trữ. Thế nên Đỗ Văn Hạo quyết định đến thăm cung Nguyệt Thanh một chuyến xem sao, lần trước dời đi vội vã như vậy, vẫn chưa có cơ hội quay lại nơi đó.

Khi Đỗ Văn Hạo vừa ra khỏi cung Thiên Nhan thì đã thấy viên thái giám đang đứng ngoài cửa mỉm cười với hắn nói: “Đỗ đại nhân bây giờ về đây à? Đúng rồi, có một cung nữ của cung Nguyệt Thanh đang chờ đại nhân đó.”

“Cung Nguyệt Thanh?” Đỗ Văn Hạo sững sốt, hắn đang muốn đến đó thăm Lâm Tiệp Trữ, vậy mà nàng đã phái người đến đây chờ hắn rồi, hắn vội hỏi: “Có chuyện gì không?”

“Nói là, he he, có bệnh gì gì đó, nhất định phải mời đại nhân đến đó khám bệnh. Vì lúc trước Trần Mỹ Nhân đã ra lệnh cho lão nô rằng, khi Đỗ đại nhân đang chữa trị cho nương nương thì không ai được phép quấy rầy cả, ngay cả Hoàng Thượng cũng nói như vậy, thế nên lão nô không dám vào thông báo với đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo cả giận nói: “Người thì biết cái gì! Bệnh của nương nương các người đã khỏi từ lâu rồi! Cung nữ kia giờ đang ở đâu?”

“Đang ngồi chờ ở hoa phòng.”

“Mau đưa ta đi!”

Khi Đỗ Văn Hạo vừa đi đến hoa phòng của Thiên Nhan Cung thì đã thấy một cung nữ đang đi đi lại lại nơi đó, hai mắt đỏ hoe, chứng tỏ rằng cung nữ đó vừa khóc xong, cung nữ này không phải là ai xa lạ mà chính là thị tỳ thân cận nhất của Lâm Tiệp Trữ, tên là Tuyết Liên. Tuyết Liên trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến, mừng quá chạy vội đến, chưa kịp nói câu gì mà nước mắt đã trực trào ra ngoài: “Đỗ đại nhân! Hu hu hu!”

“Sao thế? Có chuyện gì xảy ra vậy?”

“Tiểu Hoàng Tử bị bệnh rất nghiêm trọng! Nương nương đang lo lắng, sốt ruột lắm, nhưng bọn họ không chịu vào thông báo cho đại nhân gì cả! Hu hu hu”

Lâm Tiệp Trữ có hai người con trai với Tống Thần Tông, Khuất Nhi được một tuổi, mới chập chững biết đi, Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiểu Hoàng Tử bị bệnh, mà hắn thì cũng không biết gì về khoa nhi, nên cũng lo lắng vô cùng: “Sao không ra Thái Y Viện tìm đồ đệ Tiền Bất Thu của ta? Ông ta là chuyên gia chữa bệnh cho trẻ nhỏ đó!”

“Dạ đi rồi! Nhưng Tiền đại nhân hôm qua đã bị Trần Mỹ Nhân sai ra khỏi thành chữa bệnh cho một đứa trẻ là bà con của Trần nương nương!”

“Cái gì? Sao lại có thể trùng hợp được như vậy chứ?” Đỗ Văn Hạo bất giác ngược mắt lên nhìn cung Thiên Nhan này một cái, rồi lại hỏi: “Vậy những Thái Y khác của Thái Y Viện đâu cả rồi?”

“Dạ tìm rồi! Cũng có đến mấy người rồi, nhưng vẫn không chữa khỏi được.”

“Nương nương đang sốt ruột vô cùng, nên mới cho nô tỳ đến đây tìm đại nhân!”

“Tìm ta cũng không giải quyết được vấn đề gì cả! Ta không biết chữa bệnh cho trẻ nhỏ!” Đỗ Văn Hạo đau khổ trả lời.

“Cái này, nô tỳ cũng đã nghe mấy người ở Thái Y Viện nói qua rồi, nhưng mà nương nương muốn đại nhân nghĩ cách triệu hồi Tiền đại nhân quay về!”

“Việc này lẽ nào người cứ đứng đây chờ đợi ta đồng ý nữa sao? Người trực tiếp sai người đi gọi ông ta về không được ư? Bệnh của Hoàng Tử quan trọng hơn bệnh của người bà con của Trần Mỹ Nhân rất nhiều lần đó.”

“Nô tỳ biết! Nhưng nô tỳ không biết nơi ở của người bà con của Trần Mỹ Nhân nương nương ở đâu, thì nô tỳ biết đi đâu mà tìm cơ chứ! Bọn nô tỳ đã cố gắng dò hỏi rồi, nhưng mấy người ở đây đều trả lời là không biết, lại bảo đây đang là giờ nghỉ ngơi của Trần Mỹ Nhân nương nương nên phải chờ vào bẩm báo, thế là

nô tỳ cứ đứng đây chờ suốt từ nãy đến giờ! ”. “Mẹ kiếp!” Đỗ Văn Hạo nghe cung nữ Tuyết Liên nói như vậy bèn chửi thề trong bụng, hấn định đi vào trong cung Thiên Nhan hỏi Trần Mỹ Nhân, nhưng mới đi được vài bước hấn liền đứng lại suy nghĩ, Trần Mỹ Nhân tại sao lại phải nói cho hấn biết người bà con của nàng ở đâu cơ chứ? Nàng ta bây giờ chỉ mong cho Tiền Bất Thu cứ chết đi ở chỗ đó ấy chứ!

Nghĩ vậy hấn bèn quay sang nói với cung nữ Tuyết Liên: “Hoàng Thượng đâu? Đã bẩm báo với Hoàng Thượng chưa?”

“Ban sáng nô tỳ đã qua chỗ của Hoàng Thượng rồi, nhưng Hoàng Thượng phải thương lượng, thảo luận, bàn bạc việc quân cơ đại sự nên nô tỳ không được phép vào làm phiền, do vậy nô tỳ đã cho người đứng sẵn ở đó chờ Hoàng Thượng rồi!”

“Chỉ cần Hoàng Thượng bàn bạc xong xuôi đâu đấy là sẽ vào bẩm báo!”

“Ừm! Vậy thì Hoàng Thượng sẽ nhanh chóng nhận được cái tin này thôi, vì cuộc họp bàn cũng đã kết thúc rồi, bây giờ Hoàng Thượng sắp đến Thiên Nhan cung rồi đó.” Đỗ Văn Hạo nghĩ đến chuyện Hoàng Thượng mà biết việc Hoàng Tử bị bệnh nặng như vậy, ắt sẽ cho gọi hết các Thái Y đến khám bệnh, nếu như Hoàng Thượng hỏi đến bệnh tình của Hoàng Tử ra sao, mà hấn không biết tí gì, thì cũng nguy hiểm vô cùng. Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo quay sang nói với cung nữ Tuyết Liên: “Đi! Về Nguyệt Thanh Cung nhanh lên!”

Cho dù sở trường của Đỗ Văn Hạo không phải là nhi khoa, nhưng trong mấy thời gian gần đây, hấn liên tục chữa khỏi bao nhiêu là bệnh nan y khó chữa, do vậy hấn cũng có đôi chút tự tin. Cung nữ Tuyết Liên thì vừa dẫn đường cho hấn về Nguyệt Thanh cung vừa nước mắt nước mũi đầm dề, có vẻ lo lắng vô cùng.

Trong khu vườn nơi tắm cung Nguyệt Thanh của Lâm Tiệp Trữ nương nương, có mấy vị Thái Y của khoa nhi của Thái Y Viện đang đứng ở đó, dù sao đây cũng là Hoàng Tử bị bệnh, nên các Thái Y vô cùng coi trọng, không ai dám bỏ thời gian của mình ra đi chữa trị các bệnh nhân khác. Nhưng, các vị Thái Y này cũng chỉ biết cúi đầu thờ dài, im lặng không nói câu nào, hiển nhiên bọn họ cũng đang không có cách nào để chữa trị được cho Hoàng Tử cả.

Đỗ Văn Hạo bước nhanh đến, nghe thấy tiếng khóc của Lâm Tiệp Trữ nương nương vọng ra từ trong phòng: “Ôi! Hải nhi của ta! Con tỉnh dậy đi! Hu hu hu hu”

Đỗ Văn Hạo sững sốt, thất kinh lẽ nào Hoàng Tử đã...? Nghĩ vậy hấn vội vã bước lên bậc, vừa bước lên thì hấn đã nghe thấy tiếng khóc yếu ớt của một đứa bé vọng lên, tiếng khóc đó như tiếng của con mèo con đang rên rĩ vậy. Lúc này, Đỗ Văn Hạo mới thở hắt ra một hơi nhẹ nhõm, Hoàng Tử vẫn còn sống!

Bên ngoài cổng của tắm cung, hai đứa cung nữ trông thấy Đỗ Văn Hạo thì mừng rỡ vô cùng, một đứa vội chạy đến cúi người nghênh đón hấn: “Đỗ Văn Hạo Đãi đại nhân đã đến rồi!” Đứa cung nữ còn lại cũng vội vã vén rèm cửa lên, mời Đỗ Văn Hạo đi vào phía trong.

Trong phòng của Hoàng Tử lúc này cũng vô cùng bừa bộn, có hai vị Thái Y có kinh nghiệm lâu năm tại khoa nhi của Thái Y Viện tóc tai bạc phơ đang ngồi ở đó, hai người mặt mày ủ rũ, đứng dậy thờ dài một tiếng ai oán, Lâm Tiệp Trữ ngồi ngay gần đó khóc lóc như mưa, vội vàng ôm lấy Hoàng Tử, thút thít không thôi. Nhưng khi Lâm Tiệp Trữ vừa nghe thấy có Đỗ Văn Hạo đi đến, đứng thẳng luôn người dậy, ôm lấy Hoàng Tử xông thẳng ra ngoài, cũng vừa vặn Đỗ Văn Hạo đang vào trong phòng, hai người đụng luôn đầu vào nhau.

Lâm Tiệp Trữ nói không thành câu, nấc nghẹn: “Vân Phàm! Hoàng Tử không xong rồi! Hu hu hu hu!”

Lần đầu tiên nghe người khác gọi tên tự của mình, Đỗ Văn Hạo vẫn chưa quen cho lắm, chỉ thuận tay đỡ lấy Hoàng Tử xem xét: “Đưa cho vi thần xem nào!”

Lâm Tiệp Trữ từ từ trao Hoàng Tử vào tay của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ôm lấy Hoàng Tử đưa đến bên giường, nhẹ nhàng đặt xuống, rồi cởi quần áo Hoàng Tử ra để kiểm tra, sau đó quay sang hỏi Lâm Tiệp Trữ: “Nương nương! Hoàng Tử rốt cuộc là bị sao vậy?”

“Buổi chiều hôm trước, Hoàng Tử đột nhiên quấy kêu rằng bị đau bụng, cứ từng cơn từng cơn đau dần đến, sau đó thì cảm thấy buồn nôn, và bắt đầu nôn ra. Ta vội gọi mấy vị Thái Y của Thái Y Viện đến, sau khi xem xét đã kê xong đơn thuốc để uống, nhưng sau khi uống thuốc xong thì thấy hoàn toàn không có tác

dụng nào cả. Hoàng Tử đêm hôm đó hơi thở yếu ớt, đến sáng ngày hôm qua thì sắc mặt trở nên trắng bệch, không ăn thứ gì cả, lại hay ra mồ hôi lạnh. Ta lại cho người đi mời Thái Y đến khám, nhưng đều không chữa trị được cho Hoàng Tử, ta lo lắng, sốt ruột quá thì chợt nhớ đến Tiền Bất Thu, nhưng khi ta đến tìm ông ta thì Thái Y Viện nói là ông ta đã đi chữa bệnh cho người bà con của Trần Mỹ Nhân rồi, ta cũng không biết người bà con của Trần Mỹ Nhân ở đâu nữa, muốn vào tìm hỏi Trần Mỹ Nhân cũng không được, ta không biết phải làm thế nào nữa!”

“Cái này vi thần cũng đã nghe Tuyết Liên nói rồi! Xin nương nương đừng lo lắng quá, để vi thần khám xem triệu chứng của Hoàng Tử thế nào đã.”

“Ồ! Vậy nhanh lên! Hoàng Tử cứ khóc như vậy, khóc được một lúc lại quấy, cả đêm nôn mửa không ngủ được chút nào, và còn ra mồ hôi nữa, à đúng rồi, Hoàng Tử còn đại tiện ra máu nữa!”

Đỗ Văn Hạo trầm lắng đáp: “Đại tiện ra máu? Thế nó như thế nào?”

“Nó ở đâu? Đưa cho vi thần xem xem!”

Một cung nữ đứng gần đó đáp: “Nô tỳ đã đem đồ đi rồi!”

Lâm Tiệp Trữ cuống cuống hỏi lại: “Ai da! Bây giờ phải làm sao đây!”

“Nương nương đừng lo, để vi thần kiểm tra trước cái đã” Đỗ Văn Hạo đã cởi bỏ hết quần áo trên người của tiểu Hoàng Tử ra, rồi đặt tay mình lên bụng dò xét, bụng của Hoàng Tử trương lên như trống, rất nhanh tay của Đỗ Văn Hạo dừng lại vùng giữa phía bên trái của bụng, tỉ mỉ sờ nắn, thì thấy nơi đó như có vật gì nổi cộm lên! Đôi mắt của Đỗ Văn Hạo sáng hẳn lên, nhẹ nhàng ấn vào cái vật đó, Hoàng Tử đột nhiên khóc rống lên.

Đỗ Văn Hạo ngay tức khắc dùng nước rửa kỹ bàn tay của mình, rồi nhấc hai chân của Hoàng Tử lên, sau đó đưa ngón tay của mình đút thẳng vào lỗ hậu môn của Hoàng Tử, xong sau đó từ từ rút ra, thì thấy trên ngón tay có dính máu, bất giác gật gật đầu.

Sau khi rửa sạch ngón tay của mình, Đỗ Văn Hạo lại xem xét kỹ lưỡng lưỡi của Hoàng Tử, thì phát hiện ra lưỡi của Hoàng Tử lấm tẩm các đốm vàng nhơn nhớt, mạch nhu, nhanh, trong lòng Đỗ Văn Hạo giờ đây đã hiểu ra vấn đề rồi.

Thông qua vấn chẩn các hiện tượng bệnh tình của Hoàng Tử cộng với bắt mạch, xem lưỡi, mà đặc biệt là đám máu đỏ bám trên ngón tay của Đỗ Văn Hạo, thì hẳn đoán chắc rằng bệnh của thập tam Hoàng Tử là một loại bệnh rất thông thường xảy ra với trẻ nhỏ, nó có tên là bệnh “lồng ruột”

Bệnh lồng ruột là một hiện tượng bệnh thông thường rất hay xảy ra với trẻ nhỏ. Lồng ruột xảy ra khi một đoạn ruột lồng vào một đoạn kế cận, làm phương hại tính chất toàn vẹn mạch máu của ruột bị thương tổn. Hiện tượng này rất giống với chiếc ống nhòm có thể thu ra rút vào được vậy. Bệnh này thường là nguyên nhân gây ra tắc nghẽn đường ruột ở trẻ nhỏ, nhất là trẻ trong vòng hai tuổi đổ lại.

Trong quá trình chữa trị bệnh này ở thời kỳ hiện đại, các bác sĩ hay sử dụng phương pháp thông hơi, phương pháp này có thể chữa trị được hầu hết chứng lồng ruột, mà không cần phải động dao phẫu thuật. Thế nhưng, phương pháp này lại cần một bộ máy thông hơi y tế chuyên dụng, cùng phối hợp với cách chụp X quang mới đảm bảo an toàn tuyệt đối. Trong tay của Đỗ Văn Hạo hiện giờ làm gì có những thiết bị đó, cho dù bây giờ hẳn có thể tạm thời chế tạo ra được một cái ống bơm hơi, nhưng do từ khi Hoàng Tử phát bệnh cho tới giờ, cũng đã xấp xỉ bốn mươi tám giờ đồng hồ rồi, thời gian tốt nhất để bơm thông hơi cũng đã qua rồi, nên cũng chẳng sử dụng phương pháp này được nữa.

Nếu căn bệnh lồng ruột này không được phát hiện và cứu chữa kịp thời sớm, thì chỉ cần bệnh phát tác sẽ vô cùng nguy hiểm, ví dụ như: Bệnh sẽ làm cho ruột bị hoại thư, những vết thủng ở ruột sẽ làm viêm màng mỡ ở bụng...v...v...Sau này, thậm chí sẽ có thể đe dọa đến tính mạng!

Đỗ Văn Hạo bèn quay sang hỏi hai lão Thái Y đứng cạnh đó: “Hai người đại nhân biện chứng ra sao?”

Hai lão Thái Y đều cùng nhìn nhau một cái, rồi một người có vẻ lớn tuổi hơn cúi mình đáp: “Bẩm Đỗ đại nhân! Bọn lão phu đã kiểm tra xong cho thập tam Hoàng Tử, thấy bụng chướng khó chịu, trong người bị thấp nhiệt xâm nhập cơ thể tích tụ, ngưng trệ, dẫn đến kết quả là khí đồng âm không thông được, cộng

thêm nôn mửa là do khí trong cơ thể bị nén, chức năng tỳ vị, dạ dày bị đẩy lên thất thường. Đại tiện ra máu là do thấp nhiệt kết tụ nơi hạ tiêu, làm tổn thương mạch máu của ruột, nên mới có hiện tượng như vậy. Mạch tượng và lưỡi của Hoàng Tử đều có biểu hiện của thấp nhiệt. Bọn lão phu sau khi thương lượng xong chẩn đoán bệnh của Hoàng Tử chính là ruột bị tắc nghẽn dẫn đến thấp nhiệt.”

Lão Thái Y vừa đề cập đến ruột bị tắc nghẽn, thì trong đó có bao gồm cả căn bệnh lồng ruột của Hoàng Tử, do vậy các Thái Y chẩn đoán bệnh là hoàn toàn chính xác, điều này cũng trùng với ý của Đỗ Văn Hạo, hẳn thấy vậy bèn hỏi tiếp: “Vậy đại nhân đã kê thuốc gì rồi? Có kết quả ra sao?”

Lão Thái Y lớn tuổi chọc chọc vào người lão Thái Y đứng bên cạnh, lão Thái Y đó liền ho khan lên một tiếng, chấp tay đáp: “Ty chức kê các phương thuốc đều chủ yếu tập trung vào hóa giải thấp nhiệt, thông lục phủ, phá tích tụ. Phương thuốc đó chính là Đại Thừa Khí Thang, vì Hoàng Tử bị tương bụng nên cho thêm vào Sao Lai Đằng Tử, cộng thêm với Trắc Phách Diệp để làm mát, và cầm máu, ty chức còn cho thêm Bạc Thược vào để giảm đau nữa. Ngay đêm hôm trước chữa trị cho Hoàng Tử cho đến ngày hôm nay, tổng cộng kê cho Hoàng Tử bốn đơn thuốc rồi, nhưng đều không có kết quả gì cả.”

Nói xong, hai lão Thái Y già đều tỏ vẻ ái ngại, và xấu hổ.

278. Chương 256: Lựa Chọn Bất Đắc Dĩ (1)

Trị liệu các loại bệnh tắc ruột, biện pháp Trung y có không nhiều, còn nếu như ruột bị hoạt tử, thì đành phải tiến hành cắt ruột.

Hiện tại hài tử đã xuất hiện triệu chứng bị sốc, nói chính xác là tình huống đã rất nguy kịch. Đã mắc loại bệnh này, cho dù có tìm Tiền Ất tới thì lão cũng chưa chắc có thể nghĩ ra dụng phương nào cao minh hơn những đại phu nhi khoa này. Huống chi lúc này còn không biết tìm lão ở đâu.

Đỗ Văn Hạo quyết đoán kịp thời, quyết định phẫu thuật chỉnh phục (chỉnh sửa và khôi phục) bệnh lồng ruột cho hài tử! Nhưng, mổ bụng liệu thương không phải như là dùng thuốc, uống một thang thuốc cho dù không trị được, người bị chết thì bình thường vẫn được người ta chấp nhận, nhưng mổ bụng liệu thương là phương pháp trị liệu có tính tổn thương, phải mổ bụng ra mới được, đặc biệt là hài tử còn nhỏ như thế này, trị khỏi thì không sao, nếu không trị được thì e rằng sẽ bị người ta hoài nghi là cố ý mưu sát. Đỗ Văn Hạo đã từng gặp loại chuyện này, tuyệt đối không thể lơ đãng, đây là hoàng tử, càng phải cẩn thận hơn.

Đỗ Văn Hạo nói với Lâm Tiệp Trữ: “Nương nương, bệnh của Tiểu Hoàng tử là tắc ruột, đây là một loại bệnh rất nguy hiểm, tất cả thái y đều khám qua rồi, thuốc cũng dùng rồi nhưng không có hiệu quả gì cả. Tiểu hoàng tử hiện tại bệnh tình rất nghiêm trọng, nếu không nghĩ ra biện pháp, e rằng sẽ không trụ được lâu đâu! Vì thần có một biện pháp có lẽ có thể chữa được bệnh của tiểu hoàng tử, nhưng...”

Lâm Tiệp Trữ toàn thân run bắn, nắm lấy tay Đỗ Văn Hạo: “Vân Phàm! Người giúp ta cứu nhi tử của ta đi! Nhất định phải cứu nó! Cầu xin người đó! Người muốn gì ta cũng cho người! Cầu xin người đó!”

Đỗ Văn Hạo vỗ nhẹ lên bàn tay nàng ta: “Đừng gấp, xin nghe vì thần nói, hiện tại biện pháp duy nhất có thể chữa cho hài tử chính là mổ bụng liệu thương!”

Hả? Lâm Tiệp Trữ kinh hô một tiếng, cả người giống như bị đóng băng.

Nàng ta từng nghe nói Đỗ Văn Hạo thiện trường mổ bụng liệu thương, cũng từng nghe nói thần kỳ này chỉ có cổ đại thần y Hoa Đà mới biết, cũng biết là loại y thuật này là mổ bụng bệnh nhân ra, sau khi chữa khỏi bệnh thì khâu lại. Phương pháp trị liệu này chỉ tưởng tượng thôi cũng khiến người ta phải sợ hãi rồi. Trước đây nàng ta rất kính ngưỡng thần kỳ của Đỗ Văn Hạo, nhưng khi chân chính phải dùng biện pháp này để chữa cho nhi tử còn nhỏ của mình, không thể không khiến Lâm Tiệp Trữ do dự.

Dẫu sao thì Tống Triều không phải là xã hội hiện đại có trình độ khoa học phát triển, loại đại phẫu thuật như mổ bụng mổ đầu là chuyện rất tầm thường. Người thời này trị bệnh đều dùng thuốc thang, chỉ có trị mụn nhọt trên da mới dùng dao cắt, từ trước đến giờ chưa nghe ai nói mổ bụng trị bệnh cả, càng không có ai thấy qua, chỉ ghi trên sách là Hoa Đà thời Đông Hán biết loại kỹ thuật này mà thôi.

Cho nên không thể không khiến người ta hoài nghi biện pháp này thực sự có hữu hiệu hay không.

Ngày xưa Tào Tháo đau đầu, Hoa Đà chính là nói muốn phẫu thuật đầu cho lão, cuối cùng bị Tào Tháo chặt đầu. Danh y một đời mà lại chết một cách hồ đồ như vậy. Từ đó có thể thấy sự sợ hãi của cổ nhân đối với loại thủ thuật này, mình không thể giẫm lên vết xe đổ của Hoa Đà được.

Cho nên Đỗ Văn Hạo quyết định trước tiên phải xây dựng được lòng tin của Lâm Tiệp Trữ đối với mình, nhưng không thể nói thái quá và cũng không thể nói cam đoan, để tránh một khi phẫu thuật xảy ra sơ xuất thì mình lại chuốc họa vào thân.

Hắn cố gắng dùng khẩu khí kiên định để nói: “Nương nương, người chắc đã nghe nói rồi, thuật mổ bụng liệu thương là tuyệt kỹ mà chỉ có mình vi thần biết, vi thần ở Ngũ Vị đường được phô có một phòng phẫu thuật chuyên môn, thời gian trước đây đã dùng thuật mổ bụng liệu thương để chữa cho mấy chục bệnh nhân, toàn bộ đều khỏi, không hề xảy ra một ca tử vong nào! Trong đó còn bao gồm cả mẫu thân của Khảo công ti lang trung Chiêm Đề Chiêm đại nhân, nhi tử của Khai Phong phủ bộ khoái Đồng Bằng cùng với Tĩnh Từ sư thái chủ trì Bạch Vân am ở phủ Các Đông. Ngay ở kinh thành, cũng có hơn chục người bị mắc tuyệt chứng được vi thần dùng thuật mổ bụng liệu thương để chữa khỏi. Hiện tại trong Ngũ Vị đường của vi thần còn có mấy bệnh nhân sau khi trải qua phẫu thuật đang lưu viện để quan sát trị liệu, cho nên, môn kỹ thuật này vi thần rất thành thực.”

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, thần kinh đang kéo căng của Lâm Tiệp Trữ cũng được buông lỏng hơn đôi chút: “Nhưng, phạm là người bị mổ bụng đều sẽ không chết chứ?”

“Đương nhiên là không, vi thần đã làm nhiều ca phẫu thuật như vậy rồi, nếu mổ bụng ra mà làm chết người thì vi thần đã sớm bị bắt đem đi chặt đầu rồi!”

Lâm Tiệp Trữ thấy vậy liền mỉm cười: “Nói vậy cũng đúng, bệnh của nhi tử ta sau khi được mổ bụng liệu thương sẽ khỏi ư?”

Đỗ Văn Hạo trịnh trọng nói: “Nương nương, có một điểm vi thần phải nói trước với người: Thứ nhất, vi thần nhấn định sẽ tận tâm tận sức làm tốt ca phẫu thuật này, cố gắng để không xảy ra vấn đề gì. Thứ hai, đã phẫu thuật là sẽ có nguy hiểm, khả năng là sẽ xuất hiện những vấn đề ngoài dự tính hoặc là không thể khắc phục. Một khi xuất hiện những vấn đề này, có thể sẽ dẫn tới một số hậu di chứng, thậm chí có thể dẫn tới hài tử bị tử vong.”

Thần kinh của Lâm Tiệp Trữ lập tức lại banh ra: “Hả? Người không phải đã nói là sẽ không chết sao?”

“Nương nương, vi thần vừa rồi nói là từ trước đến giờ người được vi thần phẫu thuật chưa có ai gặp tử vong, nhưng vi thần cũng không dám mạnh miệng nói là sau này mỗi bệnh nhân đều tai qua nạn khỏi. Bởi vì vi thần đã nói rồi, phẫu thuật là có nguy hiểm, cụ thể là những nguy hiểm gì thì vi thần sẽ đưa ra một tờ giấy đồng ý phẫu thuật, bên trên sẽ liệt kê hết những nguy hiểm, tới lúc đó người có thể xem là biết. Nếu nương nương đồng ý để vi thần phẫu thuật cho hài tử, vậy thì nương nương đã biết về những nguy hiểm này. Một khi xuất hiện những nguy hiểm này, nương nương phải miễn tội cho vi thần thì vi thần mới dám làm phẫu thuật. Dẫu sao thì người được phẫu thuật cũng là hoàng tử, một khi xảy ra vấn đề gì, vi thần không gánh nổi tội đâu.”

Lúc này, hài tử ở trên giường bắt đầu lăn lộn và bật khóc thê thảm. Lâm Tiệp Trữ lại đau lòng đến rơi nước mắt, nàng ta nằm phục xuống ôm lấy hài tử, nước mắt rơi tí tách nên mặt nói: “Giờ...phải làm thế nào đây?”

Diệp công công bước lên trước, nói: “Nương nương, không bằng trước tiên cứ bẩm báo cho Hoàng thượng đã. Tìm Tiền đại nhân đến, xem xem ông ta có biện pháp nào ổn thỏa hơn không?”

Lâm Tiệp Trữ lo lắng nhất chính là cái này, thân là mẫu thân, nàng ta tất nhiên là đau lòng về hài tử của mình nhất. Nhưng nhi tử của mình lại mang thân phận hoàng tử, chỉ cần là hoàng tử, trên lý thuyết đều có thể kế thừa hoàng vị, và thành hoàng đế. Đặc biệt là đối với Tổng Thân Tông, tám nhi tử trước đều chết trẻ, cho nên ông ta đặc biệt coi trọng mấy nhi tử còn lại, không thể để chúng xảy ra vấn đề gì. Cho nên, hiện tại hài tử bệnh nặng cần phải mổ bụng liệu thương, sự tình trọng đại như thế này, phải bẩm báo cho hoàng thượng, để hoàng thượng định đoạt thì mới thỏa đáng.

Lâm Tiệp Trữ nghe Diệp công công liền vội vàng nói: “Đúng đúng, đã bẩm báo cho Hoàng Thượng chưa?”

“Vẫn chưa!”

Đang nói chuyện thì bên ngoài có một cung nữ đầu đầy mồ hôi chạy vào nói: “Nương nương! Nương nương! Hoàng thượng giá đáo!”

Bên tai vang lên tiếng bước chân hỗn tạp truyền tới. Một đội ngự tiền thị vệ tiến vào trước, tiến hành bố trí canh gác ở xung quanh thăm cung.

Lâm Tiệp Trữ ôm hài tử chạy ra ngoài, đứng ở hành lang ngóng chờ, Đỗ Văn Hạo cũng ra theo. Từ đằng xa có một đoàn người đang bước vào. Dưới cái ô màu vàng chính là Tống Thần Tông mặt mày lạnh lùng, nữ tử đi sát cạnh ông ta không ngờ lại là Trần Mỹ nhân được hoàng thượng sủng ái nhất.

Tất cả các thái y, thái giám và cung nữ ở trong vườn và trong nhà đều quỳ xuống nghênh giá. Đỗ Văn Hạo cũng vén áo quỳ ở hành lang.

Lâm Tiệp Trữ bước tới gần, quỳ xuống khóc: “Hài tử, hài tử nó không xong rồi!”

Tống Thần Tông bước lên trước, cúi người xuống nhìn, chỉ thấy sắc mặt của tiểu hoàng tử trắng bệch, trán đầm mồ hôi, bụng trương như trống, tiếng khóc yếu ớt, liền trầm giọng hỏi: “Hài tử bị sao vậy?”

“Hài tử bị bệnh rồi, hôm kia bắt đầu đổ bệnh, uống thuốc mà các thái y kê đều không đỡ. Tiền Ắt Tiền đại nhân xuất thành khám cho thân nhân của Trần nương nương, không biết khi nào mới về!”

Tống Thần Tông sầm mặt, quay sang nhìn Trần mỹ nhân: “Nàng phái Tiền ái khanh đi đâu rồi?”

Trần mỹ nhân miễn cưỡng cười nói: “Là tiểu nhi tử của thăm nương (thím) của thiếp bị tiêu chảy, muốn mời danh y tới khám, tiện thiếp liền bảo Tiền đại nhân đi, không ngờ tiểu Hoàng tử lại đột nhiên bị bệnh, nếu biết sớm thì thần thiếp đã không để ông ấy đi rồi. Thần thiếp sẽ phái người đi tìm ngay.”

Tống Thần Tông trong lòng biết rất rõ, nếu để Trần mỹ nhân phái người đi tìm, e rằng tìm tới sáng cũng chưa xong. Ông ta liền hỏi địa chỉ rồi quay người phân phó thị vệ thiếp thân, bảo hắn lập tức tìm Tiền Ắt về.

Tống Thần Tông nhìn Đỗ Văn Hạo, hỏi: “Đỗ ái khanh, bệnh của hài tử có biện pháp gì cứu chữa không?”

“Vì thần lúc trước đang thương lượng với nương nương về biện pháp trị liệu cho hài tử.”

Lâm Tiệp Trữ nói tiếp: “Đỗ đại nhân đã khám bệnh cho hài tử rồi, nói là chỉ có thể mổ bụng liệu thương mới có thể cứu được, nếu không e rằng không chịu đựng được bao lâu!”

Tống Thần Tông nhíu mày, hỏi: “Đỗ ái khanh, đúng là vậy ư?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thưa vâng, Hoàng thượng, lúc trước thần đã chẩn sát cho tiểu hoàng tử. Ruột trong bụng hoàng tử gấp khúc và chồng lên nhau, dẫn tới trường bụng không thông, phải xếp lại ruột. Dưới loại tình huống này, theo ngu kiến của thần, dùng thuốc rất khó có hiệu quả. Sự y trị của Bốc Phương Mạch thái y cũng đã chứng thật điểm này. Nếu sau khi khi liệt đồ Tiền Ắt trở về, nếu vẫn không nghĩ ra biện pháp tốt hơn, e rằng chỉ có thể mổ bụng liệu thương mà thôi. Có điều, mổ bụng liệu thương có sự nguy hiểm nhất định, không thể bảo chứng không xảy ra sơ xuất.”

Tống Thần Tông trầm ngâm một lát, phân phó trước tiên cứ bế hài tử vào phòng đặt lên giường. Sau đó gọi Đỗ Văn Hạo và cả mấy thái y thâm niên vào, lại hỏi kỹ biện chứng của mấy thái y, biện chứng của họ cũng giống như Đỗ Văn Hạo, chỉ có cách trị là khác. Bọn họ đều không biết mổ bụng liệu thương, cho nên tất nhiên không dám bình luận lung tung về tuyệt chiêu này của Đỗ Văn Hạo.

Đúng vào lúc này, đám người Viện Sử, Trịnh Cốc của thái y viện cũng được thông tri mà khẩn cấp chạy tới, Tống Thần Tông phân phó Trịnh Cốc và mấy vị thái y thừa khác tiến vào hội chẩn. Những thái y còn lại thì đợi ở trong vườn.

Thái y viện tả viện phán Phó Hạc đã bị cách chức, tiểu phương mạch thái y thừa Tiền Ắt thì bị Trần mỹ nhân phái ra ngoài còn chưa trở về, những thái y thừa còn lại liền hợp với Trịnh Cốc và Đỗ Văn Hạo, lại một lần nữa tiến hành hội chẩn bệnh tình của tiểu Hoàng tử. Kết quả nhận được giống như lúc trước, dụng phương mà mỗi người nói ra thì cũng na ná như những thái y trước.

Tiếng khóc của hài tử ở trên giường rất yếu ớt, bắt đầu xuất hiện hiện tượng co giật. Lâm Tiệp Trữ lúc mới đầu còn sợ làm chậm trễ các thái y hội chẩn, sau khi thấy kết quả hội chẩn vẫn tương đồng như những người trước, Lâm Tiệp Trữ cơ hồ như tuyệt vọng, ôm nhi tử khóc đến chết đi sống lại.

Tổng Thần Tông đi đi lại lại mấy vòng ở trong phòng, sau đó dừng lại trước mặt Đỗ Văn Hạo, chăm chú nhìn hẩn một lúc rồi trầm giọng hỏi: “Mổ bụng liệu thương, khanh có mấy phần nắm chắc?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ một lát, cúi người nói: “Nếu như hiện tại mổ bụng liệu thương ngay thì có bảy thành nắm chắc. Nếu kéo dài đến đêm, thì chỉ còn năm thành, còn nếu để tới sau canh năm sáng sớm, thì chỉ còn ba thành.”

279. Chương 256: Lựa Chọn Bất Đắc Dĩ (2)

Phẫu thuật chỉnh phục lại bệnh lồng ruột vốn không khó, chỉ cần mở khoang bụng ra, triển khai sắp xếp lại ruột là được, nhưng nếu ruột đã bị hoại tử, phải tiến hành cắt ruột, và nếu như ruột bị thủng dẫn tới viêm màng bụng, rồi lại dẫn tới những phát chứng khác. Vậy thì rất phiền phức, tính nguy hiểm cũng tương đối cao.

Từ tình huống chẩn sát hiện tại cho thấy vẫn chưa xuất hiện hiện tượng viêm màng bụng cấp tính, điều này cũng khiến hẩn yên tâm hơn một chút. Dầu sao thì Đỗ Văn Hạo chưa từng làm phẫu thuật cho một đứa trẻ hơn một tuổi lần nào. Có điều, hẩn từng phẫu thuật cho đứa con trai mới bốn năm tuổi của Đồng Bằng, bộ khoái của phủ Khai Phong. Lần đó không chỉ bị thủng ruột dẫn tới viêm màng bụng, mà còn cần tiến hành may ruột, phẫu thuật được tiến hành rất thuận lợi, cho nên, hẩn vẫn rất có lòng tin, tự nghĩ mình ít nhất cũng có thể nắm chắc tám chín thành, nhưng lần này dầu sao thì cũng là phẫu thuật cho hoàng tử, phải cẩn thận hơn nhiều, cho nên chỉ nói là bảy thành.

Bảy thành nắm chắc, đây là một xác suất rất khó khiến cho người ta đưa ra lựa chọn.

Tổng Thần Tông nhíu mày, tiếp tục đi đi lại lại trong phòng. Chuyện liên quan tới hoàng tử, ai cũng không dám đưa ra chủ ý lung tung, cho nên đều cúi đầu, ngay cả thở mạnh cũng không dám, chỉ sợ làm ảnh hưởng tới mạch suy nghĩ của Hoàng thượng.

Tổng Thần Tông sau khi đi đi lại lại mấy vòng, cuối cùng cũng dừng lại trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, khanh mổ bụng liệu thương, cần những trang bị gì?”

”Dụng cụ và dược phẩm cần thiết trong dược pho của vi thần đã có rồi, nhưng nếu quyết định mổ bụng liệu thương thì trước khi làm vẫn phải cần có một khoảng thời gian để chuẩn bị. Việc này có thể để cho nương tử và tiểu muội của vi thần phụ trách, hai người bọn họ trước giờ luôn là trợ thủ giúp vi thần thực hiện phẫu thuật, cũng đã giúp vi thần thực hiện thành công rất nhiều các ca phẫu thuật mổ bụng liệu thương.

“Ừ!” Tổng Thần Tông rốt cuộc cũng không phải là Tào Tháo thời Tam quốc, đặc biệt là Đỗ Văn Hạo lại nhắc tới hồ sơ bệnh án đã từng mấy chục lần mổ bụng liệu thương thành công làm cơ sở, lại thêm lúc trước đã trị khỏi tuyệt chứng, quá chừng cho mấy vị nương nương. Hàng lông mày rậm của Tổng Thần Tông cuối cùng cũng giãn ra, trầm giọng nói: “Được! Đỗ ái khanh, khanh trước tiên phái người đem tất cả những thứ cần thiết để mổ bụng liệu thương vào trong cung, nếu Tiền ái khanh về mà vẫn không có biện pháp, vậy thì sẽ mổ bụng liệu thương!”

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp ứng, dẫn mấy người hầu của Thái y viện lên xe ngựa rồi vội vàng chạy về Ngũ Vĩ đường.

Đám người Bằng Vũ Cầm vừa nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói phải vào cung làm phẫu thuật mổ bụng liệu thương cho tiểu hoàng tử, ai ai cũng không khỏi cảm thấy lo lắng. Nhưng hiện tại đã như tên đặt lên dây còng rồi, không thể không bắn. Cũng không nói nhiều nữa, gọi bọn Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi cùng nhau giúp chuyển dụng cụ phẫu thuật và dược phẩm lên xe ngựa. Bằng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi làm trợ thủ cho nên đương nhiên cũng lên xe cùng đi.

Lâm Thanh Đại và bọn Liên Nhi đều rất lo lắng, muốn đi theo, nhưng không có sự tuyên triệu của Hoàng thượng, không thể tùy ý tiến cung, chỉ đành ở trong nhà đằng đằng chờ đợi.

Tất cả dụng cụ cần thiết đều được chuyển vào trong hậu cung, khi bọn họ đang bê đồ thì ở bên kia đã tìm được một căn phòng yên tĩnh ở trong hoa viên phía sau tấm cung của Lâm Tiệp Trữ, Đỗ Văn Hạo liền chọn chỗ đó làm phòng phẫu thuật.

Tuy trời đã tối, nhưng Đỗ Văn Hạo sớm đã có kinh nghiệm phẫu thuật ban đêm, cũng đặc biệt thiết kế một đồ dùng có thể cung cấp ánh sáng ổn định. Sau khi bố trí xong, liền tiến hành vận hành thử, hiệu quả chiếu sáng tuy không bằng đèn mổ trong phòng phẫu thuật hiện đại, hơn nữa độ sáng cũng không ổn định lắm, nhưng về cơ bản cũng đạt được yêu cầu chiếu sáng cho phẫu thuật.

Lúc gần canh ba, thị vệ được phái đi tìm Tiền Ất cuối cùng cũng trở về. Trần mỹ nhân này cũng quá ác độc! Phái Tiền Ất tới tận một khe suối cách hoàng cung hơn trăm dặm, may mà thị vệ được phái đi men theo những dấu vết mà đội nhân mã đi trước để lại, tìm thấy được Tiền Ất. Sau đó trên đường phi ngựa như điên, dùng thời gian ngắn nhất để về tới hoàng cung.

Tiền Ất bộ dạng vô cùng nhếch nhác, mũi cũng rơi máu, đầu tóc tán loạn, ngay cả giấy cũng rơi mất một chiếc.

Trong mấy tiếng buổi sáng, tiểu hoàng tử mấy lần bị sốc rồi hôn mê, đều là Đỗ Văn Hạo châm viêm độ huyết chống sốc để cứu tỉnh lại. Tổng Thần Tông mất thấy nhi tử hô hấp càng lúc càng yếu, hôn mê liên tục, trong lòng nóng như có lửa đốt. Nhưng lại không hạ quyết tâm để Đỗ Văn Hạo mổ bụng nhi tử của mình được, làm như vậy với một đứa trẻ mới hơn một tuổi thực sự là quá khủng bố, chỉ nghĩ thôi trong lòng đã lạnh toát rồi. Cho nên mấy lần lời lên tới khóe miệng rồi lại đành nuốt xuống, vẫn quyết định để Tiền Ất khám trước xem thế nào. Dẫu sao thì Tiền Ất là người có uy nhất trong tiểu phượng mạch nhi khoa được Thái y viện công nhận, từng dùng Hoàng thổ thang để cứu tính mạng của Cửu hoàng tử mà Tổng Thần Tông yêu quý nhất, Tổng Thần Tông cũng rất coi trọng lão.

Tiền Ất cuối cùng cũng chạy tới nơi, Tổng Thần Tông thấy bộ dạng nhếch nhác của lão, trong lòng cũng cảm thấy cảm động, nói: “Tiền ái khanh đi đường khổ cực rồi.”

Tiền Ất quỳ xuống khấu đầu: “Vi thần tới muộn, xin hoàng thượng thứ tội.”

Tổng Thần Tông lại khen ngợi và khích lệ thêm mấy câu, rồi mới bảo lão đi khám bệnh cho hài tử.

Tiền Ất sau khi hỏi tình huống phát bệnh, chứng trạng và chẩn mạch xem lưỡi xong, lại hỏi biện chứng dụng phương của những thái y trước, trầm ngâm một lúc rồi cúi người nói: “Hoàng thượng, bệnh này của tiểu hoàng tử chỉ có cách mổ bụng liệu thương của ân sư Đỗ đại nhân mới có thể trị được.”

Khi Tiền Ất tới, không có một ai nói cho lão biết rằng hoàng thượng đã chuẩn bị bảo Đỗ Văn Hạo mổ bụng liệu thương cho hoàng tử. Trong quá trình Tiền Ất khám bệnh, Đỗ Văn Hạo cũng không có mặt, cũng chính là nói Tiền Ất căn bản không biết Đỗ Văn Hạo có ở đây. Lão khám bệnh xong, không ngờ lại chủ động đề xuất để Đỗ Văn Hạo làm phẫu thuật, điều này khiến Tổng Thần Tông rất chấn kinh, hỏi: “Ái khanh vì sao lại nói vậy?”

“Tiểu hoàng tử là mắc chứng tắc ruột, những thái y trước đã dùng thuốc rất đúng bệnh, vi thần tuy tự thấy có thể tìm thấy dụng phương tốt hơn, nhưng, thời gian đã kéo dài quá lâu, bệnh tình nguy cấp, dùng thang được để cứu nghịch cũng không kịp. Duy có mổ bụng liệu thương của ân sư, trực tiếp trừ đi nhân tố gây bệnh từ trong cơ thể thì mới có thể cứu vãn được.”

“Ồ!” Tổng Thần Tông chấp tay từ từ bước tới cạnh giường của hài tử, thấy nhi tử đã bắt đầu co giật, trong lòng đau nhói, không quay đầu lại, chỉ chậm rãi nói: “Nếu để ái khanh dùng thuốc để cứu trị, liệu có mấy phần nắm chắc thành công?”

Tiền Ất nghĩ một lát, cúi người nói: “Nếu là trước ngày phát bệnh thì có tám thành; Vào hôm qua, lúc bệnh nặng thì sáu thành; Khi bệnh nguy kịch vào chiều hôm nay thì có ba thành; còn lúc này, không tới một thành.”

Tổng Thần Tông đột nhiên quay đầu lại, nhìn chằm chằm vào Tiền Ất: “Lời này của ái khanh có thật không?”

“Vì thần không dám khi quân phạm thượng.”

Tổng Thần Tông từ từ bước ra cửa, nhìn màn đêm đen kịt bên ngoài một thoáng, cuối cùng cũng tuyên chỉ: “Truyền Đỗ ái khanh tới đây!”

Đám người Đỗ Văn Hạo và các thái y đều đợi ở trong sương phòng ở bên hông viện tử, thái giám vội vàng chạy tới, nói hoàng thượng cho truyền Đỗ Văn Hạo vào trong.

Tổng Thần Tông nhìn Đỗ Văn Hạo, chậm rãi nói: “Lúc này đã gần canh ba, lúc trước Đỗ ái khanh nói, canh ba làm phẫu thuật liệu thương có năm thành nắm chắc, có phải vậy không?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy câu này, liền biết Tiền Ất khẳng định cũng bó tay rồi. Hắn bước lên trước, cúi người nói: “Hồi bẩm Hoàng thượng, đúng là như vậy. Bệnh tình của hoàng tử đang nguy kịch, không thể kéo dài thêm nữa, xin thánh thượng sớm định đoạt.”

“Năm thành và một thành. Ài! Cho dù là ai cũng chọn cái trước, Đỗ ái khanh, khanh mổ bụng liệu thương đi!”

Đỗ Văn Hạo vén áo quỳ xuống, nói: “Thần tiếp chỉ! Thần nhất định sẽ cố hết sức để cứu trị tiểu hoàng tử.”

Kết quả này khiến Tổng Thần Tông trong lòng không yên tâm chút nào. Sáu nhi tử trước của ông ta cũng bị chết khi còn nhỏ như vậy, hiện tại lại gặp loại chuyện này, chỉ có thể cố gắng làm ngựa chết thành ngựa sống thôi. Tâm tình buồn bã vô cùng, phát tay nói: “Làm phiền Đỗ ái khanh rồi.”

Đỗ Văn Hạo khấu đầu rồi đứng dậy, phân phó thị nữ lập tức đưa hoàng tử tới phòng phẫu thuật ở hoa viên. Tại đó, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi hai người đã chuẩn bị cho phẫu thuật xong rồi, khi Đỗ Văn Hạo thay quần áo phẫu thuật và sát trùng, nhị nữ cũng cho tiểu hoàng tử uống thuốc mê, đặt trên bàn phẫu thuật, trùm khăn phẫu thuật lên.

Hai người đã phân công rõ, Tuyết Phi Nhi phụ trách giám thị hô hấp, nhiệt độ cơ thể, mạch, nói chung là các loại tình hình cơ thể của tiểu hoàng tử. Bàng Vũ Cầm làm trợ thủ thứ nhất, giúp Đỗ Văn Hạo hoàn thành các công tác phụ trợ như cầm máu, buộc ga - rô, thắt chỉ, cắt chỉ.

Thiết bị chiếu sáng được đốt lên, Đỗ Văn Hạo đứng trước bàn phẫu thuật, cầm dao phẫu thuật, ổn định lại tâm thành rồi bắt đầu hạ dao.

Sau khi mở khoang bụng, điều khiến Đỗ Văn Hạo hơi an tâm hơn một chút là không ngửi thấy mùi lạ, cũng không phát hiện vị tràng có tích dịch dẫn tới nhiễm trùng, ít nhất thì trước mặt vẫn chưa có hiện tượng bị thủng ruột.

Hắn dùng ngón cái và ngón trỏ chập vào nhau, từ từ ấn vào phần phần đầu ruột bị xếp chồng, khiến chỗ bị phù thũng tụt ra sau, cho đến khi toàn bộ phần ruột bị gấp khúc và chồng chéo trở về vị trí cũ.

Vách ruột đã bị phù thũng nghiêm trọng, sau khi kiểm tra lại kỹ càng, không phát hiện vết thủng, thật đúng là vạn hạnh trong bất hạnh. Đỗ Văn Hạo vội vàng dùng vải xô thấm nước muối ấm chườm phục lại ruột.

Sau thời gian một chén trà, thấy huyết quản đập đều, màu của ruột chuyển thành đỏ, hơn nữa còn bắt đầu co bóp, chứng tỏ là đã thông suốt rồi. Lúc này Đỗ Văn Hạo mới thở phào một hơi, tùy tiện cắt bỏ phần ruột thừa, rồi tiến hành khâu vết ổ lại.

Phẫu thuật tiến hành rất thuận lợi, mất máu không nhiều, trong cả quá trình phẫu thuật, tình hình sức khỏe của tiểu hoàng tử đều khá bình ổn.

Đỗ Văn Hạo đổ nước muốn để giải trừ thuốc mê cho hoàng tử. Hoàng tử từ từ tỉnh lại, mở hai mắt ra nhìn. Đỗ Văn Hạo sau khi xác nhận ý thức của vị tiểu hoàng tử này đã tỉnh táo mới sai Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi cẩn thận chuyển hoàng tử lên giường, sau đó khênh sang phòng bệnh ở bên cạnh.

Đỗ Văn Hạo biết Tổng Thần Tông khẳng định là đang rất nóng ruột, không kịp thay áo phẫu thuật, chạy luôn tới đại sảnh ở sau hoa viên.

Không biết từ lúc nào, nơi đây đã đầy là người.

Tổng Thần Tông đang ngồi ở giường mềm ở chính giữa đại sảnh, ngồi bên cạnh ông ta chính là Thái hoàng Thái hậu và Hoàng Thái hậu, những người còn lại bao gồm Hoàng hậu, Đức phi, Quý phi, Trần mỹ nhân, Lâm Tiệp Trữ, Võ Tiệp Trữ, Tần phi cùng với công chúa và mấy vị hoàng tử khác. Phàm là những người có danh trong hậu cung đều đứng ở hai bên.

Tối nay đúng là hậu cung danh nhân đại tụ hội, điều này không chỉ bởi vì tiểu hoàng tử bệnh tình nguy kịch, Hoàng thượng có mặt, mọi người đương nhiên phải tới trợ uy. Mà quan trọng hơn là hoàng tử đang tiếp nhận thần kỹ mổ bụng liệu thương vang danh thiên hạ. Đây có thể nói là một cơ hội được mở mang kiến thức ngàn năm khó gặp. Nếu không phải là Tổng Thần Tông đang ngồi yên như câu cá, đại bộ phận những người có mặt ở đây đều sẽ vây quanh phòng phẫu thuật, cổ thò cổ vào mà nhìn cảnh hiếm có này.

280. Chương 257: Kết Thân (1)

Người được phẫu thuật là nhi tử nhỏ tuổi nhất của mình, Tổng Thần Tông trong lòng đương nhiên vô cùng lo lắng. Nhưng, ông ta không thể đứng đợi ở ngoài phòng phẫu thuật, sự uy nghi của Hoàng Đế khiến ông ta lúc nào cũng phải giữ phong phạm. Thứ hai, ông ta cũng không dám nhìn người khác dùng dao mổ bụng nhi tử của mình ra, cho dù ông ta biết đó là đang trị bệnh.

Tổng Thần Tông không muốn có bất kỳ hành động không thỏa đáng nào với thần y Đỗ Văn Hạo đang cứu mạng nhi tử của mình. Ông ta biết, nếu Đỗ Văn Hạo có thể dụng loại thần kỹ mổ bụng liệu thương này để cứu mạng nhi tử của mình, tương lai nói không chừng cũng có một ngày phải cần hấn cứu tính mạng của mình hoặc là những thân nhân khác của ông ta, người có bản sự như thế này tuyệt đối phải lung lạc tâm của hấn thì mới có thể khiến hấn toàn tâm toàn ý phục vụ cho mình.

Thân làm Hoàng Đế, ông ta đương nhiên biết sự đáng quý của một nhân tài, đặc biệt là đối với người thiện trường môn thần kỹ mổ bụng liệu thương mà trên đời chỉ có một không hai này.

Thời gian phẫu thuật kỳ thật không phải là quá dài, nhưng đối với những người trong phòng mà nói thì giống như là đã trải qua một thế kỷ. Khi bọn họ nhìn thấy Đỗ Văn Hạo mặt mày tươi cười bước vào, cơ hồ những khuôn mặt đang cau lại tất cả mọi người đều đồng thời giãn ra.

Đỗ Văn Hạo bước lên trước, cúi người trước mặt Tổng Thần Tông, nói: “Hoàng Thượng, đại hỷ, tiểu hoàng tử đã bình an trải qua ca phẫu thuật, hiện giờ đã tỉnh lại rồi”

Người trong phòng không nén nổi vui mừng mà cất tiếng hoan hô một trận. Có điều Hoàng Thượng không động dậy nên không ai dám làm loạn, chỉ có Lâm Tiệp Trữ là vui mừng đến mức ôm mặt khóc hu hu.

Nghe thấy tin tức này, Thân hình của Tổng Thần Tông cũng run lên, từ từ đứng dậy, hỏi: “Nhi tử của trẫm vẫn sống chứ?”

“Khải bẩm Hoàng Thượng! Tiểu hoàng tử vẫn sống, ca phẫu thuật được tiến hành rất thuận lợi!”

“Giỏi! Giỏi giỏi! Khanh đúng là một thần y giỏi!”

Tổng Thần Tông ha ha cười lớn, sai bước ra ngoài. Đám người Thái Hoàng Thái Hậu nhao nhao bước theo. Lâm Tiệp Trữ bước tới cạnh Đỗ Văn Hạo, mặt nhòa lệ, thấp giọng nói: “Cám ơn người!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp lễ.

Mọi người tới trước cửa phòng phẫu thuật, thái giám đi trước cao giọng hô: “Hoàng thượng giá đáo!”

Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đang ở trong phòng chiếu cố cho Hoàng tử vội vàng vén váy quỳ xuống, cung chúc Hoàng Thượng vạn thọ vô cương.

Tổng Thần Tông còn không kịp mở miệng bảo họ bình thân, chỉ xua tay tỏ ý bảo họ đứng dậy, bước chân vẫn không ngừng, đi tới cạnh giường. Chỉ thấy nhi tử của mình đang yếu ớt nằm trên giường nhỏ, mắt nửa nhắm nửa mở nhìn Tổng Thần Tông, non nớt gọi một tiếng: “Phụ hoàng!”

Tiếng gọi này khiến lệ trong mắt Tổng Nhân Tông suýt nữa thì rơi xuống, may mắn là ông ta quay lưng về phía mọi người nên không ai thấy ông ta rơi lệ. Tổng Nhân Tông chẳng để ý gì đến uy nghi nữa, khịt mũi một cái rồi nói: “Tức nhi, nói cho phụ hoàng biết, bụng con còn đau không?”

Tiểu hoàng tử lắc đầu, nói: “Tức nhi không đau.”

“Ngoan lắm!” Tống Thần Tông khẽ xoa khuôn mặt nhỏ của hài tử, sau đó lùi lại hai bước, nói với những người khác: “Các người đến xem hài tử đi, nhưng đừng lâu quá.”

Lâm Tiệp Trữ là người đầu tiên lao lên, bịch một tiếng quỳ xuống cạnh giường, nước mắt tuôn như suối, run rẩy ôm lấy nhi tử một cách cẩn thận: “Tức nhi! Tức nhi của ta! Con dọa chết mẫu thân rồi! Hiện tại con thấy thế nào? Còn đau không?”

Tiểu hoàng tử lại khẽ lắc đầu, quay sang nhìn đám người Thái hoàng thái hậu và Hoàng thái hậu: “Tức nhi không đau nữa rồi!” Nói xong lại yếu ớt nhắm hai mắt lại.

Lâm Tiệp Trữ hoảng hốt quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, hài tử bị sao vậy? Sao nó không có tinh thần như vậy?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Trước khi làm phẫu thuật, thần đã cho hoàng tử dùng thuốc mê, loại thuốc này sẽ khiến hoàng tử thiếp đi, không cảm giác được đau đớn, tác dụng của thuốc còn chưa hết hẳn, cho nên tinh thần không được tốt. Sau khi trời sáng, tinh thần chắc sẽ khôi phục lại như bình thường, lúc đó có thể là vết thương sẽ hơi đau, nhưng không có ảnh hưởng gì nghiêm trọng cả.”

Đám người Lâm Tiệp Trữ như hiểu mà không hiểu gật gật đầu, tình cờ tay của nàng ta sờ phải cái ống nhỏ trên bụng hài tử, giật nảy mình nói: “Đây là gì vậy? Sao lại có ống dẫn ở đây?”

“Đây là ống dẫn lưu, sau khi phẫu thuật cho hoàng tử, cần phải...à, nói chung đây là một loại biện pháp trị liệu bắt buộc phải làm sau khi mổ bụng liệu thương, với hai ba câu thì không thể giải thích rõ được.”

Đỗ Văn Hạo không muốn giải thích quá sâu, dù sao thì bọn họ có nghe cũng chẳng hiểu, nói ra chỉ phí công, ngược lại còn càng làm họ thêm lo lắng, rồi lại tăng thêm gánh nặng tâm lý. Hắn lần này không cạy vị quản cho tiểu hoàng tử cũng là vì nguyên nhân này, không phải là tất cả phẫu thuật mổ bụng đều cần cạy vị quản, có thông khí rồi thì không cần thiết phải làm vậy.

Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười nói: “Hài tử mệt, muốn ngủ rồi.”

Lâm Tiệp Trữ nuốt lệ nói: “Đúng vậy! Tức nhi đã mấy ngày nay rồi chưa được ngủ yên giấc. Hiện tại bụng hết đau rồi, chắc có thể ngủ ngon.”

Tống Thần Tông mắt thấy nhi tử nhắm mắt ngủ rất yên lành, mỉm cười gật đầu, quay lại hỏi khẽ Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, khanh đã cứu được nhi tử của trẫm rồi, lập được công rất lớn. Nói đi, muốn trẫm thưởng cho khanh cái gì?”

Đỗ Văn Hạo biết rằng, lúc này quyết không thể dương dương tự đắc được, càng khiêm tốn thì càng có thể nhận được hảo cảm của Hoàng Thượng, liền cúi người nói: “Khải bẩm hoàng thượng. Vi thần chẳng có chút công lao nào, Tiểu Hoàng tử có phúc tinh chiếu sáng, chúng thần bảo hộ, cho dù không có thần thì cũng vẫn gặp hung hóa cát, ngộ nạn thành tường (gặp nạn lại hóa thành may mắn). Hơn nữa, vi thần từ một giáo thụ của Thái y viện không có phẩm cấp, lại trực tiếp được thăng lên thành Tả viện phán Thái y viện hàng lục phẩm, được thánh ân ban thưởng cho tui Tử y kim ngư. Long ân của thánh thượng rộng lớn, một nhà vi thần mang ơn đội nghĩa, thực sự là nghĩ không ra còn cần thêm gì nữa.”

Tống Thần Tông cười ha ha, sau khi hỏi thân phận của hai người Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi xong liền nghỉ ngơi một lát rồi nói: “Đỗ ái khanh có nhi tử chưa?”

Đỗ Văn Hạo có chút xấu hổ, cùng Bàng Vũ Cầm nhìn nhau rồi cúi người nói: “Vẫn chưa có.”

“Ừ, phụ mẫu còn khỏe mạnh chứ?”

Nhớ tới phụ mẫu còn đang sống ở ngàn năm sau, liền nói một cách hàm hồ: “Phụ mẫu của thần đều đã mất rồi.”

“Ồ!” Tống Thần Tông gật đầu, nói: “Phụ thê Đỗ ái khanh bước lên nghe phong tước!”

Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm vội vàng vén áo quỳ xuống.

“Đỗ ái khanh, trăm phong cho người làm Cẩm quân điện tiền ti vô đức tá kỵ úy, phong hiền thê Bàng thị là ngũ phẩm phu nhân, truy phong lệnh tôn làm Vô đức kỵ úy, lệnh từ là ngũ phẩm phu nhân.”

Cẩm quân điện tiền ti là thân binh của Hoàng Đế Tống triều, tương đương với cục cảnh vệ trung ương thời hiện đại, đều là thân tín của Hoàng Thượng. Chức vị Vô đức tá kỵ úy mà Tống Thần Tông phong cho Đỗ Văn Hạo là vô giai hàng ngũ phẩm. Vào thời kỳ của Tống Thần Tông, quan chức đều sử dụng vô giai, hơn nữa, đây chỉ là một hư chức, chỉ có thể nhận bổng lộc của cấp này, không phải là thực chức nên cũng không có thực quyền.

Tống triều vì để khống chế văn quan vô tướng, cho nên phân chia ‘quan’ và ‘chức’, thiết lập một số lượng lớn quan viên hư chức có cấp bậc tương đồng, có quan xưng chỉ có nghĩa là có thể nhận được bổng lộc của một cấp này, có ‘chức’ mới là có thực quyền. Chức thì phải cần có một bổ nhiệm khác của Hoàng Thượng. Còn quan viên có quan có chức được xưng là ‘chức sự quan’. Loại quan này phía trước danh xưng có mang theo các chữ như phán, tri, quyền, trực, quản, thích, đề cử, đề điểm, thêm thư và giám.

Cấp tỉnh, cấp thành phố, cấp hành chính của xã hội hiện đại cũng bắt chước những cái này, thiết lập ra rất nhiều những hư chức. Chỉ có vài người là đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo đơn vị, còn những người khác thì đều chỉ là hưởng thụ đãi ngộ, không hề có thực quyền. Ví dụ như những cán bộ cấp huyện, cán bộ cấp trưởng khoa.

Tống Thần Tông thường cho Đỗ Văn Hạo cũng chỉ là một cái tước hiệu hư vô mà thôi, thực chức của Đỗ Văn Hạo là viện phán của Thái y viện, chỉ là lục phẩm, nhưng hư chức của hắn đã là cấp ngũ phẩm, có thể lý giải là được thăng lên làm viện phán Thái y viện hàng ngũ phẩm, cũng coi như là thăng quan rồi. Ngoài ra còn truy phong cho phụ mẫu của hắn làm quan ngũ phẩm, cho nên vẫn rất cao hứng.

Sau khi hai người đứng dậy, Tuyết Phi Nhi liền thấp giọng chúc mừng Đỗ Văn Hạo.

Trần Mỹ nhân thấy ánh mắt của Tuyết Phi Nhi nhìn Đỗ Văn Hạo có chút thân mật, mắt ả liền đảo lia lịa, lập tức hiểu quan hệ giữa hai người, nói với Tống Thần Tông: “Hoàng Thượng, người quên muối tử của Đỗ đại nhân rồi, lần này nàng ta cũng đã lập được đại công, nên thưởng cho nàng ta mới đúng chứ!”

“Trần mỹ nhân nhắc nhở rất đúng.” Tống Thần Tông mỉm cười, hỏi Đỗ Văn Hạo: “Lệnh muối đã thành thân chưa?”

“Vẫn chưa ạ!”

“Ồ!” Tống Thần Tông quay sang nhìn Trần Mỹ nhân, nói: “Thế thì hơi khó rồi, dầu sao thì nàng ta cũng không thể làm quan, lại chưa thành thân nên không có cách nào phong thưởng cho phu quân của nàng ta, hay là thưởng ngân lượng cho nàng ta vậy.”

Tuyết Phi Nhi lần đầu tiên nhìn thấy Hoàng Thượng, rất là khấn trương, lắp bắp nói: “Hoàng Thượng, không cần đâu. Thái Hoàng Thái Hậu và các nương nương đã thưởng cho thảo dân nhiều đồ lắm rồi, còn để đầy trong nhà chưa dùng nữa.”

Tống Thần Tông mỉm cười: “Vậy ngươi muốn cái gì, nói đi, ngươi cũng có công, không thể chỉ thưởng cho hai người bọn họ mà lại không thưởng gì cho ngươi được.”

“Thật sự là không cần mà.” Tuyết Phi Nhi vốn miệng mồm lạnh lợi, nhưng lần này lại đỏ mặt không biết phải nói gì.

Trần mỹ nhân nhìn ra Hoàng Thượng vô cùng coi trọng thân y Đỗ Văn Hạo này, phong hắn là cẩm quân vô giai, rõ ràng là trong lòng muốn lung lạc hắn, liền cười nói: “Hoàng Thượng, thiếp thấy muối tử này của Đỗ đại nhân rất thông minh, tướng mạo cũng không tồi, lại chưa thành thân, rất xứng với Cửu hoàng tử của chúng ta. Hoàng thượng vì sao không không kết thân nhỉ?”

Tống Thần Tông ngây người, Cửu hoàng tử là nhi tử mà Tống Thần Tông yêu quý nhất, định để cho hắn tương lai kế thừa hoàng vị. Cửu vương phi tương lai rất có thể là hoàng hậu nương nương, là mẫu nghi thiên hạ, tất phải xuất thân danh môn, môn đăng hộ đối. Tống Thần Tông cho dù chưa đọc qua tư liệu về cuộc đời của Đỗ Văn Hạo, nhưng đại khái cũng biết được hắn không phải xuất thân từ danh môn gì, cưới muối muối của hắn làm hoàng hậu thì không hợp quy củ lắm.

Tống Thần Tông trầm ngâm, Trần mỹ nhân lập tức nhìn ra, cũng lập tức hiểu rõ ông ta đang nghĩ gì, biết rằng một chút cơ linh này không lung lạc được Hoàng Thượng, liền nói thêm: “Thiếp thấy Đỗ gia muội tử lan tâm tuệ chất, y thuật lại cao, tương lai nếu qua cửa làm thứ phi, chắc sẽ hòa hợp với Vương phi, đúng không hoàng thượng?”

Ý tứ trong lời nói của ả rất rõ ràng, để Tuyết Phi Nhi làm thứ phi của Cửu hoàng tử, cũng chính là làm thiếp, chứ không phải là chính thất nguyên phối, tương lai Cửu hoàng tử kế vị làm hoàng thượng, lại phong thành quý phi. Như vậy sẽ không ảnh hưởng tới kế sách lập hoàng hậu trong tương lai.

Tống Nhân Tông gật đầu lia lịa, thầm nghĩ chủ ý này không tồi. Thứ phi thì không cần phải xét đến môn hộ, nhà Đỗ Văn Hạo tốt xấu gì cũng là Vô đức kỳ úy hàng ngũ phẩm, không phải là một bách tính đầu trần, sẽ không làm bề mặt hoàng thất, cho nên ông ta liền nói: “Đỗ ái khanh, phụ mẫu đã không còn, trưởng huynh thay cha, ý của khanh thế nào?”

281. Chương 257: Kết Thân (2)

Đỗ Văn Hạo nhìn Tuyết Phi Nhi: “Cái này... vì thân và nàng ta chỉ là huynh muội kết nghĩa, phụ thân của nàng ta vẫn còn sống, vì thân không tiện làm chủ.”

“Vậy ư?” Tống Thần Tông có chút thất vọng, nữ hài này đã không phải là thân muội muội của Đỗ Văn Hạo, ý định kết thân cũng tan tành rồi, liền nhìn sang Trần mỹ nhân.

Trần mỹ nhân đề ra chuyện kết thân không phải là muốn lôi kéo Đỗ Văn Hạo mà là có dụng tâm khác, tất nhiên không đề ý đến lý do này, ả cười nói: “Vậy thì hết cách rồi, hay là Hoàng Thượng người cứ quyết định trước đi, dẫu sao thì có thể được gả cho Cửu hoàng tử của chúng ta cũng là một chuyện tốt lành, chắc phụ mẫu của nàng ta cũng sẽ rất vui mừng thôi.”

Tuyết Phi Nhi vừa xấu hổ lại vừa lo lắng, mặt đỏ rực hết nhìn Đỗ Văn Hạo lại nhìn Hoàng Thượng, muốn mở miệng nhưng lại không biết phải nói gì.

Tống Thần Tông nhìn Vô Tiệp Trữ ở bên cạnh, hỏi: “Ý nàng thế nào?”

Vô Tiệp Trữ là thân nương của Cửu hoàng tử. Vô Tiệp Trữ tính tình nhu nhược mà lại không có chủ ý. Tính mạng của bà ta là do Đỗ Văn Hạo cứu, cho nên thập phần cảm kích đối với Đỗ Văn Hạo, có thể kết thân với nhà hắn, để nhi tử của mình cưới muội muội của hắn, tương lai sẽ đối đãi với nàng ta thật tốt. Cho dù là kết nghĩa, nhưng xem ra Đỗ Văn Hạo đối với nàng ta cũng rất tốt, đây cũng coi như là một loại báo đáp, liền cười nói: “Được đó, Hoàng Thượng. Hôn sự này thiếp thấy rất hay.”

Tống Thần Tông lại gật đầu, Tuyết Phi Nhi đã gấp lúm rồi, nàng ta biết lời của Hoàng Thượng chính là kim khẩu ngọc ngôn, đã nói ra là không thể thay đổi, không đợi Tống Thần Tông mở miệng, liền vội vàng quỳ xuống dập đầu: “Hoàng Thượng, dân nữ không cưới đâu.”

Tất cả mọi người đều cả kinh, có thể được gả cho một vị hoàng tử rất có khả năng làm Hoàng Đế mà không chịu, đây quả thực là quá khiến người ta bất ngờ.

Trần mỹ nhân tựa hồ như đã đoán ra, mỉm cười nói: “Nha đầu ngốc, lệnh của phụ mẫu, lời của mai mối, đừng quên hôn sự của ngươi không phải là do ngươi làm chủ. Hơn nữa, Cửu hoàng tử mà ngươi cũng không cưới, vậy thì muốn cưới ai đây? Ngày mai bản cung sẽ tới nhà ngươi để thân, đây chính là do Hoàng Thượng mai mối, như vậy phụ thân ngươi chẳng phải là quá được nể mặt sao?”

“Ta mặc kệ? Kiểu gì thì ta cũng không cưới đâu!” Tuyết Phi Nhi nước mắt lưng tròng, mũi sụt sịt liên tục, tâm loạn như ma, nhưng ngoài câu ‘không cưới đâu’ ra thì không tìm được câu nào khác.

Lập Tiệp Trữ tâm tư tinh tế, cũng đã nhìn ra cảm tình của Tuyết Phi Nhi đối với Đỗ Văn Hạo nên vội vàng khuyên bảo: “Hoàng Thượng, chuyện này cứ để sau rồi hãy nói đi.”

Tống Thần Tông gật đầu. Trần mỹ nhân chen vào nói: “Chuyện này không thể dây dưa được, hay là Hoàng Thượng à, người giao chuyện này cho thiếp làm đi!”

“Được!” Tổng Thần Tông mỉm cười, Tuyết Phi Nhi đã không bằng lòng, ông ta cũng không muốn tiếp tục dây dưa chuyện này nữa, giao cho Trần mỹ nhân làm cũng vừa hay đúng với tâm ý của ông ta. Tổng Thần Tông quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, Túc nhi phải tiếp tục trị liệu như thế nào?”

Đỗ Văn Hạo cúi người nói: “Đêm nay là thời điểm quan trọng, vi thần lo lắng bệnh tình của tiểu hoàng tử sẽ có biến, định mang theo chuyết kinh và tiểu muội ở lại chăm sóc hoàng tử, xin hoàng thượng ân chuẩn.”

Chiếu theo quy củ của hậu cung, ngoại trừ Hoàng đế, hoàng tử và thái giám ra, nam nhân khác không thể qua đêm ở hậu cung. Hiện tại tiểu hoàng tử vừa trải qua phẫu thuật, vì sự an toàn của Hoàng tử, Hoàng đế cũng không có sự lựa chọn nào khác, liền gật đầu đồng ý: “Như vậy thì cực khổ cho ái khanh rồi. Hồi cung.” Sau khi chào hỏi Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu xong liền dẫn Trần mỹ nhân rời đi.

Thái Hoàng Thái Hậu lúc này mới nói với mọi người: “Hoàng Thượng nghỉ ngơi rồi, Túc nhi vừa mổ bụng liệu thương, cũng cần nghỉ ngơi, mọi người giải tán đi.”

Những người này vừa bỏ đi, Tuyết Phi Nhi liền hỏn hển nói: “Ca ca! Muội không lấy hoàng tử đâu!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Trai lớn cưới vợ, gái lớn gả chồng, muội cũng đến tuổi kết hôn rồi.”

Tuyết Phi Nhi hung hăng nhìn chăm chăm vào Đỗ Văn Hạo, giậm chân nói: “Huynh! Huynh...!” Sau đó xoay người chạy ra khỏi cửa.

Đỗ Văn Hạo vốn là chỉ nói đùa, thấy nàng ta tưởng thật, vội vàng đuổi theo, gọi: “Phi Nhi! Đợi đã...”

Tuyết Phi Nhi chạy vào trong vườn, đứng ở dưới một gốc cây đào, dùng chân đá gốc cây, kêu bình bình.

Đỗ Văn Hạo vội vàng kéo nàng ta lại, nói: “Đừng như vậy! Đây là hoàng cung đấy!”

“Không cần huynh quan tâm!” Tuyết Phi Nhi thuận thế đẩy một cái, Đỗ Văn Hạo mấy ngày nay theo Lâm Thanh Đại học phân cân thác cốt thủ, thói quen đã thành tự nhiên, không hề nghĩ ngợi, vung chưởng đỡ, Tuyết Phi Nhi rên lên một tiếng, ngã vào trong khóm hoa hồng. Đỗ Văn Hạo nhanh tay nhanh mắt nắm lấy tay áo nàng ta rồi kéo vào lòng, sau đó ôm lấy nàng ta.

Tuyết Phi Nhi bật khóc hu hu, đầm túi bụi lên bộ ngực săn chắc (hic, ngực thẳng cu Hạo này mà săn chắc sao?) của Đỗ Văn Hạo, nói: “Huynh không phải là muốn gả muội cho hoàng tử sao? Huynh còn quan tâm tới muội làm gì?”

Đỗ Văn Hạo cười bồi, nói: “Ta nào có quyền lực đó, vừa rồi chỉ là nói đùa thôi. Cưới hay không cưới chẳng phải là do muội tự mình quyết định sao, muội nếu không đồng ý cưới, chẳng lẽ người ta trói muội lại rồi bắt cưới à?”

“Vậy vì sao Trần mỹ nhân nương nương lại nói sẽ đi tìm cha muội. Ông ấy một khi đồng ý! Huynh không những không giúp muội, mà còn thông đồng với họ để khi phụ muội nữa, hu hu!”

Đỗ Văn Hạo thấy nàng ta khóc như mưa thì cũng thấy lo lắng, nghĩ tới phụ thân của Tuyết Phi Nhi ái tài như mạng, nếu nữ nhi có thể cưới hoàng tử, thì chẳng phải là sẽ cười đến nát cả mặt sao, mà thân làm nữ nhi thì nào có cái đạo lý đồng ý hay không đồng ý cưới. Hôn nhân thời cổ đại quan trọng là lệnh của phụ mẫu, lời của mai mối, chứ nữ tử căn bản là không có quyền quyết định. Đỗ Văn Hạo áy náy nói: “Thật xin lỗi, huynh vừa rồi không nên nói đùa như vậy.”

Tuyết Phi Nhi đương nhiên không phải vì câu nói đùa này của hắn mà khóc. Điều khiến nàng lo lắng chính là hôn sự của bản thân, ngẩng mặt lên hỏi: “Ca, muội nên làm thế nào bây giờ? Trần mỹ nhân nương nương đó nói muốn tới làm người mai mối để cầu thân.”

Đỗ Văn Hạo nghĩ ngợi một lát rồi mới nghiêm mặt nói: “Nói thực, Hoàng Thượng kỳ thật rất hài lòng đối với muội, mẹ của Cửu Hoàng tử là Võ Tiệp Trữ, huynh từng trị bệnh cho bà ta, thấy rằng tâm địa của bà ta cũng rất tốt. Mà huynh lại cứu bà ta một mạng cho nên trong lòng bà ta rất cảm kích, muội là muội tử của huynh, nếu bà ta thực sự làm mẹ chồng của muội, muội sẽ không phải chịu thiệt thòi đâu.”

Tuyết Phi Nhi dùng sức đẩy Đỗ Văn Hạo ra, nói: “Ca! Huynh có ý đồ chộc tức muội có phải không?”

Đỗ Văn Hạo đứng vững lại, nói: “Tuyết nhi, lời ta nói là thật mà, muội cũng không còn nhỏ nữa rồi, nên suy nghĩ về chuyện hôn sự đi.”

Tuyết Phi Nhi thực sự muốn cầm đá ném Đỗ Văn Hạo: “Huynh là đồ đầu gối! Muội không để ý đến huynh nữa! Hu hu hu.” Nói xong liêu quay người, lau nước mắt rồi chạy vào trong nhà.

Đỗ Văn Hạo đang muốn chạy theo thì đột nhiên phát hiện Lâm Tiệp Trữ và Bàn Vũ Cầm không biết từ lúc nào đã đứng ở cửa nhìn bọn họ, cho nên liền đứng lại. Bàn Vũ Cầm nhìn hắn, mỉm cười một cái rồi quay người chạy vào trong nhà theo Tuyết Phi Nhi.

Lâm Tiệp Trữ trù chừ một thoáng rồi chậm chậm bước tới: “Vân Phàm, ngươi cố ý giả vờ ngốc hay thực sự không biết vậy?”

“Gi cơ?” Đỗ Văn Hạo hỏi lại.

“Nếu ta đoán không sai, lý do mà muội tử kết nghĩa của ngươi từ hôn chính là bởi vì ngươi! Ngươi đừng nói với ta là ngươi không biết nàng ta thích ngươi nhé!”

Đỗ Văn Hạo làm sao mà biết được, Tuyết Phi Nhi là nữ hài đầu tiên quan tâm đến hắn sau khi hắn xuyên việt, chỉ là Tuyết Phi Nhi bình thường có chút tùy tiện, không giỏi và cũng thường xấu hổ không dám biểu đạt tình cảm của mình. Đỗ Văn Hạo tất nhiên cũng rất có hào cảm đối với Tuyết Phi Nhi. Nếu lúc trước không có hứa hôn với Bàn Vũ Cầm, và không phải Bàn Vũ Cầm là bạn trong khuê phòng của Tuyết Phi Nhi, giữa hai người Đỗ Văn Hạo và Tuyết Phi Nhi nếu cứ phát triển bình thường tiếp, rất có thể sẽ trở thành một đôi tình nhân, cuối cùng có thể ở bên nhau.

Nhưng vận mệnh thường không theo ý nguyện của người ta.

Thấy Đỗ Văn Hạo ấp úng không trả lời được. Lâm Tiệp Trữ cười nói: “Vân Phàm, ta biết ngươi là một người có tâm địa thiện lương, ngươi đối với thê tử nguyên phối của ngươi cũng rất tốt. Đây là phúc khí của nàng ta, nhưng, ngươi không thể vì điều này mà cô phụ tâm ý của Tuyết Nhi cô nương được. Nếu là như vậy, nàng ta e rằng cả đời cũng không được hạnh phúc. Vả lại ngươi đã nạp thiếp rồi, hơn nữa còn là Trần mỹ nhân ban thiếp, quý phu nhân cũng không phản đối, nghe nói còn giúp ngươi chuẩn bị sinh lễ. Chứng tỏ nàng ta là một nữ nhân bụng dạ rộng rãi, ngươi còn gì mà phải cố kỵ?”

Đỗ Văn Hạo có chút xấu hổ, thầm nghĩ Lâm Tiệp Trữ nói cũng không sai, bản thân mình ngay cả Trần mỹ nhân ban thiếp cũng tiếp nhận rồi, và tối hôm đó còn cho vào phòng, vậy thì còn lý do gì mà phải cự tuyệt tâm ý của Tuyết Phi Nhi. Kỳ thật, trước đây sở dĩ hai người mãi chưa đột phá được một bước này hoàn toàn là vì không có sự xuất hiện của phía thứ ba. Hiện tại đã xuất hiện rồi, còn bức hai người phải đối diện một cách chân chính. Mà chuyện này tất nhiên sẽ không thể để phía nữ mở miệng trước, bản thân mình là đại nam nhân, đương nhiên là mình nên chủ động.

Nghĩ tới đây, Đỗ Văn Hạo liền mỉm cười: “Duyệt nhi tử, ta biết nên làm thế nào rồi, chỉ là...”

“Chỉ là sao?”

“Ta lo Trần mỹ nhân nương nương sẽ phá rồi.”

Lâm Tiệp Trữ gật đầu, nói: “Đúng, ngươi ba lần bảy lượt phá hỏng chuyện của ả, ả đối với ngươi cho dù ngoài mặt luôn tươi cười, nhưng trong bụng thì không biết hận ngươi tới mức nào. Chuyện hứa hôn ngày hôm nay rõ ràng là mưu đồ của ả. Ắ nhìn ra Phi nhi thích ngươi, cố ý gây phiền phức cho ngươi, muốn chia rẽ các người.”

“Đúng vậy, nữ nhân này rất ác độc, ta biết.”

“Có điều không cần phải sợ ả, Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu nương nương đối xử rất tốt với ngươi, sáng sớm ngày mai ngươi cứ đến nói thẳng chuyện này cho họ, nói là ngươi muốn cưới muội muội kết nghĩa của ngươi, có điều ngươi phải mau chóng nạp nàng ta vào phòng. Nếu không Hoàng Thượng sẽ cho rằng là ngươi cố ý thoái thác, như vậy sẽ để lại ấn tượng không tốt!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, nói: “Ừ! Ta hiểu rồi.”

Hắn quay mặt nhìn vào nhà, lơ mơ có thể nghe thấy tiếng khóc thút thít của Tuyết Phi Nhi ở trong nhà truyền ra, trong lòng cảm thấy chút nóng bỏng. Có thể có một nữ hài vì mình mà từ chối gã cho hoàng thất, thực sự là phúc khí tu được từ kiếp trước, không thể phụ lòng một mỹ nhân như vậy được.

Nhưng, nên mở miệng với Bàng Vũ Cầm thế nào đây, và nói thế nào để Tuyết Phi Nhi bằng lòng để hấn nạp làm thiếp đây. Đỗ Văn Hạo trong lòng không có một chút tự tin nào.

Đúng vào lúc này, một thái giám vội vàng chạy tới, cúi người bẩm báo: “Nương nương, Đỗ đại nhân, Tiêu công công ở bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu cầu kiến Đỗ đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo hơi kinh ngạc, thấp giọng nói: “Mau cho mời!”

Lâm Tiệp Trữ biết bọn họ có chuyện riêng cần nói nên vào nhà trông nhai tử.

Một lát sau, Tiêu công công dẫn mấy thái giám vội vã đi tới.

Đỗ Văn Hạo ra đón, chấp tay nói: “Tiêu công công, sao vừa đi đã quay lại vậy?”

Tiêu công công nhìn ngó xung quanh, kéo Đỗ Văn Hạo sang một bên rồi thấp giọng nói: “Đỗ đại nhân, lúc trước Thái Hoàng Thái Hậu đã nói, Trần mỹ nhân tuyệt đối sẽ không chịu để yên đâu, cho nên trong ngoài Phó Hạc gia đều có người của chúng tôi mai phục, vừa rồi nhận được mật báo, nói Trần mỹ nhân muốn động thủ rồi. Thái Hoàng Thái Hậu mời ngài lập tức tới Phó Hạc gia, có một màn kịch hay đang đợi ngài tới xem đó!”

282. Chương 258: Đóng Vai Người Tốt (1)

Một lão phụ đang đứng trước giường của Phó Hạc, trong nhà còn có mấy người đang đứng, mặt ai cũng âu sầu. Mắt Phó Hạc nhắm chặt, giống như là đang ngủ. Một thái y tuổi tác tương đương với Phó Hạc sau khi chẩn mạch xong liền im lặng không nói gì.

Lão phụ mắt ngấn lệ, hỏi: “Lưu thái y, bệnh của lão gia nhà chúng ta thế nào rồi?”

Thái y này thở dài một tiếng, nói: “Phụ nhân, trừ ngoại thương ra, Phó đại nhân chủ yếu là lửa giận công tâm, hơn nữa còn bị phong hàn, phải tĩnh dưỡng tốt mới được, không thể chịu thêm chút kinh hãi nào nữa.”

Lão phụ nghe xong, không khỏi ôm mặt khóc thút thít.

Nhi tử Phó Đạo của Phó Hạc bước lên trước, khuyên nhủ: “Mẫu thân, người đừng quá thương tâm, bá phụ không phải đã nói là tĩnh dưỡng một khoảng thời gian là sẽ khỏi sao.”

Phó Đại dẫn thái y ra ngoài kê phương thuốc, lúc này mới thấp giọng nói: “Bá phụ, người và gia phụ là chí giao, hôm nay người có thể liệu mình tiến vào, văn bối cảm kích bất tận.”

Thái y xoa tay, thở dài: “Người ngàn vạn lần đừng nói vậy, cho dù là tất cả thái y đều không dám tới, bá phụ ta vẫn phải tới. Hiền chất, bá phụ vẫn phải nhắc nhở người một câu, phụ thân người đắc tội với Thái Hoàng Thái Hậu, chuyện này...”

Phó Đạo cảnh giác quay đầu lại nhìn, sau đó mới kéo thái y bước nhanh mấy bước rồi mới thấp giọng nói: “Bá phụ, ngày mai ta sẽ vào cung, nhất định phải nghĩ biện pháp gặp Trần nương nương, nàng ta và ta là thế giao, hơn nữa cũng là ái phi bên cạnh Thánh Thượng, ta nghĩ nàng ta sẽ không tự thủ bằng quan đầu.”

Thái y nhìn Phó Đạo, vẻ mặt rất phức tạp, một lúc sau mới lắc đầu nói: “Chúng ta trước tiên cứ chữa khỏi bệnh cho phụ thân người đã rồi hẵng nói.”

Thái y bước tới bàn, cầm bút viết phương thuốc rồi đưa cho Phó Đạo, sau đó chấp tay cáo từ. Phó Đạo tiễn lão ra ngoài.

Sau khi tiễn thái y xong, Phó Đạo quay về phòng của phụ thân, đột nhiên một bóng đen lướt qua, Phó Đạo hô một tiếng: “Là ai?”

“Xoẹt” một con mèo hoa béo múp từ trong phòng nhảy ra, nhẹ nhàng rơi xuống trước mặt hắn rồi lại mất hút trong bóng tối như một làn khói.

Phó Đạo nhìn về phía mà con mèo vừa đi, mắng: “Con súc sinh đáng chết, lúc nào cũng dọa tao, xem tao có đánh chết mày không nhé?”

Vừa nói tới đây thì bên tai truyền tới một tiếng hét xé ruột xé gan: “Cháy rồi, phòng củi ở hậu viện cháy rồi.”

Phó Đạo sợ đến nỗi cả người run lập cập, ngẩng đầu lên nhìn. Chỉ thấy hậu viện dày đặc khói, lập tức hoảng hốt chạy về phía hậu viện.

Vừa tới hậu viện liền nghe thấy tiếng lép bép do gỗ bị hỏa thiêu phát ra. Xung quanh đều vang lên tiếng hét, rất nhanh, ngọn lửa bùng ra khỏi nóc nhà, cả bầu trời đêm trở nên sáng rực!

Phó Đạo luống cuống nhìn đồng lửa không biết phải làm sao, chạy được mấy bước thì lại quay trở về, miệng hô loạn lên: “Cháy rồi! Mẹ nó! Cháy rồi!” Hắn chạy ra bên ngoài, thoát thân quan trọng hơn. Nhưng sau khi chạy được mấy bước thì đột nhiên lại nhớ chưa mang theo tiền bạc châu báu, cho nên lại chạy về phòng của mình. Vừa vòng qua góc nhà thì lại nhớ tới phụ thân còn đang nằm trên giường bệnh, trước tiên phải cứu phụ thân đã. Lúc này hắn mới cuống cuống chạy tới phòng của phụ thân.

Phó Hạc đang thiêm thiếp ở trong phòng thì đột nhiên nghe thấy tiếng hét kêu cháy ở bên ngoài, ngẩng lên nhìn thì chỉ thấy cửa sổ đều bị chiếu sáng, sợ đến nỗi cả người run rẩy, giãy dụa muốn bò xuống giường nhưng gân cốt toàn thân đều như bị đứt đoạn, chẳng động đậy nổi tí nào.

Lão bà của Phó Hạc từ bên ngoài chạy vào, nhào tới cạnh giường hét: “Lão gia! Mau chạy thôi! Cháy rồi! Lửa sắp lan về phía này rồi, mau chạy thôi!” Vừa quay đầu lại nhìn ra ngoài cửa, vừa sợ hãi dùng sức không ngừng kéo áo của Phó Hạc.

Phó Hạc tức giận nói: “Bà mù à? Không thấy là ta không động đậy được sao? Mau đỡ ta dậy!”

Lão phụ lúc này mới hồi phục lại tinh thần, cúi người muốn đỡ Phó Hạc dậy, nhưng thân thể của lão phụ vốn yếu ớt, lại thêm nhà bị cháy nên có mấy phần hoảng loạn, cố mãi cũng không thể kéo được Phó Hạc lên một chút nào, khiến Phó Hạc tức đến nỗi phải gào lên: “Mau! Mau đi gọi bọn Đạo nhi tới đây! Muốn thiêu chết lão tử à?”

“Được được! Người đâu? Mọi người chạy đi đâu hết rồi?” Lão phụ lúng ta lúng túng chạy ra cửa gọi nha hoàn và người hầu hai tiếng, nhưng không có ai trả lời. Bà ta cũng muốn chạy, nhưng không thể để trượng phu của mình ở lại không quản, cho nên lại lão đà lão đảo chạy về, trong miệng vừa chửi rủa vừa đỡ Phó Hạc dậy, nhưng vẫn không thể kéo lên được, lại chạy ra ngoài vừa khóc vừa chửi vừa gọi người.

Lúc này, ánh lửa đã chiếu sáng cả căn phòng, độ nóng đã hun cho căn phòng nóng rực như lò lửa.

Thế lửa sao lại lên nhanh như vậy? Phó Hạc trầm nghĩ trong đầu, nhưng lúc này đã không còn thời gian để nghĩ về vấn đề này nữa. Cái mà lão muốn làm nhất là mau mau chạy thoát khỏi sự uy hiếp đến sinh mạng của quý lửa. Lão ta cố gắng bò tới mép giường, cắn răng nhịn đau lặn một cái, cuối cùng cũng ‘bịch’ một tiếng lặn được xuống giường.

Toàn thân lão đều là vết thương, cái ngã này khiến lão đau đến nỗi suýt nữa thì ngất đi, cố gắng dùng hai tay chống xuống đất, muốn ngồi dậy. Nhưng đúng vào lúc này, trước mắt bỗng tối đi, lão thấy một đôi chân đi ủng đế bạc, quần ống túm màu đen, rõ ràng không phải là người nhà mình.

Phó Hạc sợ đến thót tim, không biết lấy sức từ đâu ra mà ngẩng được đầu lên, liền nhìn thấy một khuôn mặt che vải đen, ánh mắt như điện đang nhìn chăm chăm vào lão. Tay phải của người này đang cầm một thanh đơn đao sáng lấp lánh, hàn khí từ mũi đao xộc ra khiến lão còn không cảm thấy được sức nóng của ngọn lửa bên ngoài.

“Người...người muốn làm gì?” Phó Hạc kỳ thực cũng biết rằng, mình hỏi vấn đề này hình như quá thừa, nhưng vẫn hỏi theo bản năng.

Người đó dùng hành động để hồi đáp lão, đưa tay ra, giống như điều hâu bắt gà con, túm lấy lão rồi nhấc lên.

Đúng vào lúc này, lão phụ không gọi được ai nên quay lại, mắt thấy hắc y nhân đang túm lão gia của mình, sợ đến nỗi run lập cập, hỏi: “Ai đấy? Người muốn làm gì?”

Hắc y nhân nhấc Phó Hạc bước ra ngoài, không đợi lão phụ kịp phản ứng, nhấc chân lên, đá một cước vào bụng dưới của lão phụ, lão phụ không rên được tiếng nào, nằm bẹp trên đất.

Hắc y nhân cất đao ra sau lưng, đưa tay nhấc cả lão phụ lên, ẩn vào trong chỗ tối, trong chốc lát đã đi tới hậu viện đang hừng hực lửa cháy.

Thế lửa quá lớn, mà người mang nước đến dập lửa lại chẳng có mấy ai, đại bộ phận người hầu đều chạy tứ tán, đứng ở đằng xa xem náo nhiệt. Có một bộ phận nhỏ còn nhân cơ hội ăn trộm, lén lút lấy những vật đáng tiền rồi giấu đi, coi như là bị lửa thiêu.

Thế lửa tràn đi rất nhanh, đã có nhiều phòng bị bốc cháy, người áo đen xách hai phu thê Phó Hạc tới một sương phòng cách phòng ngủ không xa, ở đây lửa đã đốt cháy cả nóc phòng, xà nhà đã sụp đổ, cả căn phòng đã biến thành một đồng lửa vĩ đại, và cũng không có ai ở gần đây cứu hỏa cả.

Người áo đen cúi đầu lạnh lùng nói với Phó hạc: “Phó đại nhân, để cho người được làm một con quỷ lửa, tới chỗ của Diêm Vương gia cũng có cái mà ăn nói. Là Trần mỹ nhân nương nương sai ta tới lấy tính mạng của người, nghe rõ rồi chứ? Lên đường đi!”

Hai tay vung một cái, muốn ném phu thê Phó Hạc vào trong đồng lửa.

Đúng vào lúc này, ở phía sau người áo đen vang lên tiếng dây cung khe khẽ. “Vút vút!” Hai mũi lang nha điêu linh tiến từ chỗ ẩn náu bắn ra, rạch qua bầu trời đêm, bắn trúng vào hai bên vai sau của người áo đen.

Người áo đen hét lên một tiếng đau đớn, kinh đao trong tay yếu đi, do đó phu thê Phó Hạc may mà không bị rơi vào trong đồng lửa, chỉ rơi ở mép ngoài, nhưng vẫn bị nướng cho kêu thảm không thôi.

Người áo đen bị trúng hai mũi tên nhưng vẫn lâm nguy không loạn, rút đơn đao ở sau lưng ra, quay đầu lại, nhưng lập tức cả người cứng đờ.

Ở đằng sau hắn có mấy chục đại nội thị vệ xếp thành hình vòng tròn đang giương cung đặt tiễn, phía sau họ còn có một đám thị vệ tay cầm binh nhận.

Người áo đen biết rằng, đứng nói là mình đã trúng hai tiễn, cho dù chưa trúng thì muốn xông ra khỏi vòng vây của mấy chục đại nội thị vệ này cơ hồ cũng là điều không thể.

Hắn quay người lại muốn bắt phu thê Phó Hạc làm con tin thì tiếng dây cung lại vang lên, mấy mũi lợi tiễn bay tới, bắn trúng vào hai đùi của hắn, khiến hắn ngã quỵ xuống đất. Các thị vệ ào ào lao lên, rút đao thương ra chế trụ lấy hắn, những thị vệ khác thì rút dây thừng làm bằng gân bò ra trói chặt hắn lại.

Đồng thời vào lúc này, hai thị vệ xông tới mép đồng lửa, kéo phu thê Phó Hạc sắp biến thành thịt nướng trở lại.

Xong việc, các thị vệ tách ra hai bên, phía sau có một người đi ra, chính là Đỗ Văn Hạo.

Râu tóc của Phó hạc đều bị lửa thiêu rụi, đầu óc quay cuồng, nhìn thấy một người cúi xuống nhìn lão thì mới chăm chú nhìn lại, phát hiện chính là Đỗ Văn Hạo, lão lập tức gào lên: “Là người? Thì ra là người...người làm ra tất cả những chuyện này ư? Người vì sao lại muốn phóng hỏa đốt nhà của ta? Vì sao lại muốn giết ta?”

Đỗ Văn Hạo cười khổ, làm người tốt thực sự khó quá. Trong xã hội hiện đại, một lão thái thái bị ngã, bạn hảo tâm đỡ dậy, người ta còn nói là bạn đẩy ngã bà ta. Gặp tai nạn, bạn hảo tâm cứu người ta rồi đưa tới bệnh viện, có khi còn bị người nhà coi là người gây tai nạn rồi đòi bồi thường nữa. Chuyện kiểu này trên báo đăng đầy, không ngờ xuyên viện tới Tổng triều một ngàn năm trước, cứu cái lão gia hỏa này, còn bị lão vu cho là người phóng hỏa nữa. Đỗ Văn Hạo tức đến nổi chỉ muốn đá cho lão một cước.

283. Chương 258: Đóng Vai Người Tốt (2)

Có điều lần này hắn tới đây là để sắm vai người tốt. Cho nên mỉm cười phất tay một cái, đại nội thị vệ xách người mặc áo dạ hành tới, ném lên đất. Đỗ Văn Hạo đưa tay kéo khăn bịt mặt của hắn xuống, lạnh lùng nói: “Phó đại nhân, nhìn cho kỹ đi, người này mới là kẻ phóng hỏa đốt nhà ngài, muốn thiêu chết phu thê các ngài, ngài nhìn xem hắn là ai?”

Phó Hạc quay đầu nhìn thật kỹ, sau đó liền đại kinh thất sắc, chỉ vào người đó run rẩy nói: “Thì ra là người! Lại công công! Vì sao lại là người?”

Người này chính là Lại thái giám, sát thủ mà Trần mỹ nhân phái tới.

Hắn nhìn Phó Hạc, biết rằng chẳng còn hi vọng gì, cho nên không muốn nhiều lời, hừ một tiếng rồi quay đầu lại, nhắm mắt không nói gì.

Lão bà của Phó Hạc cũng nhận ra người áo đen muốn ném bọn họ vào trong đồng lửa không ngờ chính là thiếp thân thái giám Lại công công ở bên cạnh Trần mỹ nhân, người mà bọn họ hi vọng có thể nhờ cậy, cũng kinh hãi đến mức há miệng trợn mắt.

Phó Hạc lúc này mới nhớ tới vừa rồi người áo đen đã từng nói, là Trần mỹ nhân nương nương phái hắn tới lấy tính mạng của mình, vừa rồi dưới cơn hoảng loạn, lại thêm trước đó đã thống hận Đỗ Văn Hạo, cho nên không ngờ lại coi ân nhân là cừu nhân. Dưới tình cảnh này, đầu óc của lão đã vô cùng hoảng loạn, nhất thời không biết nên nói gì.

Đúng vào lúc này, từ đằng sau truyền tới tiếng khóc của Phó Đạo, nhi tử của Phó Hạc đã tìm được tới đây: “Phụ thân! Mẫu thân! Các người đang ở đâu vậy?”

Lão phụ vội vàng gọi: “Đạo nhi! Ta và phụ thân của con ở bên này! Mau tới đây!”

Rất nhanh, Phó Đạo liền chạy tới gần, thấy tình cảnh này thì giật nảy mình, nói: “Mẫu thân! Mẫu thân! Chuyện này là sao vậy?”

Phó Hạc vô cùng đau đớn, nói: “Còn sao nữa? Trần nương nương muốn giết chúng ta!”

“Hả?” Phó Hạc cũng ngỡ người, nhìn Lại thái giám, nói: “Lại công công, đúng là Trần nương nương phái ông tới giết chúng ta ư?”

Lại thái giám không nói gì, cũng không mở mắt nhìn hắn.

Phó Hạc mặt như đũa đám rống lên: “Còn hỏi cái gì nữa! Vừa rồi hắn muốn ném chúng ta vào trong đồng lửa hòng thiêu sống chúng ta, lúc đó hắn còn tự miệng nói ra nữa, còn có thể nhầm được ư?”

Phó Đạo trong lòng bùng bùng lửa giận, lẩm bẩm: “Vậy mà ta còn muốn để tới trời sáng thì đi tìm ả nhờ cứu phụ mẫu ta, không ngờ ả lại muốn giết phụ mẫu ta! Phụ thân, ả đây là muốn giết người diệt khẩu đó!”

Phó Hạc gật đầu, thở dài một tiếng: “Đừng hi vọng gì nữa, tối độc phụ nhân tâm. Trong mắt ả, có làm một con chó trung thành cũng chẳng qua là một con súc sinh có thể tùy ý giết mổ mà thôi.” Sau đó quay đầu lại nhìn Đỗ Văn Hạo, chậm rãi nói: “Đỗ đại nhân, ta có thể nói ra hết cho các người, chỉ cầu các người có thể bỏ qua cho người nhà của ta thôi!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Được! Ta bảo chúng sẽ hướng tới Thái Hoàng Thái Hậu để cầu tình cho ông.” Sau đó cúi xuống nhìn Lại thái giám đáng quý dưới đất, nói với đầu lĩnh của đại nội thị vệ: “Các người có cách nào cậy miệng tên hoạn quan này ra không?”

Tên đầu lĩnh đại nội thị vệ đó đắc ý cười nói: “Đỗ đại nhân yên tâm đi, cứ giao hắn cho huynh đệ chúng tôi, cho dù là một khối đá cũng phải khai hết.”

Buổi chiều ngày hôm sau.

Trần mỹ nhân uể oải nằm trên một chiếc giường rộng tám thước, nghĩ tới chuyện xảy ra trong mấy ngày nay.

Mình phái thái giám đi ám sát Đỗ Văn Hạo và Phó Hạc, cũng không biết kết quả thế nào rồi, sao một chút tin tức vẫn chưa có. Đã không nghe thấy tin tức hai người này chết bất đắc kỳ tử, cũng không thấy thái giám quay về bẩm báo, trong lòng ả ít nhiều cũng có chút bất an.

Có lúc, ả cảm thấy có chút mềm lòng, dẫu sao thì lão tiểu tử Phó Hạc này đối với mình cũng rất trung thành. Nhưng, ý nghĩ lập tức bị ả phủ định ngay, không thể mềm lòng như vậy được. Có trách thì chỉ trách Phó Hạc biết quá nhiều chuyện của mình, lưu lại lão thì sớm muộn gì cũng thành họa hại. Phàm là những người hoặc là những chuyện gây bất lợi cho mình đều không thể nhân từ nương tay được, nghĩ tới mục tiêu của mình là vị trí hoàng hậu, Trần mỹ nhân lại cảm thấy thoải mái.

Còn Đỗ Văn Hạo, thật đúng là một con chó khó nuôi, đã tặng một tiểu thiếp rồi mà vẫn vô dụng, chứng tỏ hẳn chỉ trung thành với Thái Hoàng Thái Hậu, mà lão thái bà này thì còn sống được bao lâu chứ? Cái tên họ Đỗ này đúng là đồ không có não, không nhìn rõ được cục diện, bỏ qua một chỗ dựa vững chãi như mình mà lại tìm tới lão thái bà sắp xuống lỗ đó. Loại người này lưu lại cũng vô dụng, chết đi là tốt nhất, chôn luôn thần kỳ mổ bụng liệu thương đi cùng. Á Liên nhi đó cũng là một con ngốc, tới hiện tại vẫn chẳng truyền về được tin tức nào hữu dụng, không biết có phải là đã thay lòng, bị tên tiểu tử Đỗ Văn Hạo này hớp hồn rồi không.

Trong lòng đang hồ tư loạn tưởng thì một cung nữ tiến vào bẩm báo, nói là Thái Hoàng Thái Hậu truyền ý chỉ, nghe nói là thân thể của ả không khỏe, bảo ả tới thăm cung của Thái Hoàng Thái Hậu để nói chuyện.

Trần mỹ nhân trong lòng hồi hộp, dấu sao thì gần đây Thái Hoàng Thái Hậu cũng thường hay qua lại các cung, thăm hỏi các phi tần bị bệnh, cũng thường gọi các phi tần thân thể không khỏe hoặc là tâm tình không tốt tới thăm cung của bà ta nói việc nhà. Trần mỹ nhân gần đây ngày ngày cùng Hoàng Thượng hoan ca cho tới tận khi trời sáng, quả thật là có chút mệt mỏi. Vốn ả cũng không muốn tới, nhưng không thể đắc tội với Thái Hoàng Thái Hậu được, chỉ đành uể oải thay y phục, trang điểm qua rồi đi.

Tới cửa cung của Thái Hoàng Thái Hậu thì thấy Tiêu công công đang đứng ở cửa nghênh tiếp.

Trần mỹ nhân có chút thụ sủng nhược kinh, tuy nói Tiêu công công là một nô tài, nhưng lão chính là thân tín của Thái Hoàng Thái Hậu, trong cung ai mà không biết, ngay cả Hoàng Thượng cũng vì nể mặt Thái Hoàng Thái Hậu mà kính lão ba phần, chứ đừng nói đến người khác. Có thể có được một nụ cười của lão đã là khó lắm rồi, đừng nói chi đến việc lão tự mình ra cửa nghênh đón.

Chắc chắn là nhờ kết quả mình những ngày gần đây được Hoàng Thượng sủng ái, ai mà không vắt óc suy tính hòng kết thân với mình chứ. Đương nhiên, trừ tên đầu đất Đỗ Văn Hạo đáng chết đó ra, nghĩ tới đây, trong lòng ả có mấy phần đắc ý.

Tiêu công công thấy Trần mỹ nhân xuống kiệu, mặt mày tươi cười bước tới, chấp tay nói: “Lão nô bái kiến nương nương!”

“Tiêu tổng quản ngài ngàn vạn lần đừng như vậy, nếu không sẽ làm bản cung tổn thọ đấy! Mau đứng dậy đi, giữa ngài và ta đâu cần phải khách khí như vậy.” Trần mỹ nhân vội vàng mỉm cười đỡ Tiêu công công dậy.

Tiêu công công nhìn Trần mỹ nhân từ trên xuống dưới, quan tâm hỏi: “Nương nương, hôm nay khí sắc của người sao trông không được tốt?”

Trần mỹ nhân sợ nhất là bị người khác nói mình xấu xí, nghe Tiêu công công nói vậy, vội vàng ôm lấy hai má, nói: “Thật ư?”

Tiêu công công mỉm cười, nói: “Hơi hơi thôi, là vì hầu hạ Hoàng Thượng mệt quá à?”

Trần mỹ nhân lập tức cười xán lạn như hoa: “Đúng vậy! Gần đây Thánh Thượng ngày nào cũng ở chỗ ta, nửa bước cũng không chịu rời. Eo ôi, ngài không biết Hoàng Thượng sủng ái ta thế nào đâu! Đòi ta ca hát rồi lại nhảy múa, còn muốn ta đánh đàn, ngâm thơ tác phú nữa, rồi lại trước hoa dưới trăng đối tôn ẩm tửu, hôn ta nữa, cho nên, ha ha, ta ngủ không đủ giấc, ài, mệt mỏi lắm!”

Tiêu công công nhìn bộ dạng mặt mày ái muội và đắc ý của Trần mỹ nhân, trong lòng thấy chán ghét, giống như không cần thận muốt phải một con ruồi to, chỉ muốn nôn ra. Có điều, loại người sống trong cung lâu như lão, có thể từ một tiểu thái giám trèo lên vị trí thái giám tổng quản như ngày hôm nay, tất nhiên là rất am hiểu đạo lý đối nhân xử thế, trên mặt tất nhiên là không để người ta nhìn ra nửa điểm sơ suất, nói: “Nương nương thật là cực khổ. Hoàng thượng sủng ái nương nương như vậy, khiến hậu cung tam niên giai lệ đều hâm mộ không thôi, muôn vạn sủng ái đều tụ tập trên người chính là mệnh tướng của tất cả nữ nhân trong thiên hạ. Nhưng phúc phận này cũng chỉ có mỹ nhân tuyệt sắc, thiên sinh lệ chất khuynh thành khuynh quốc như nương nương mới có được mà thôi.”

Trần mỹ nhân nghe thấy vậy quả nhiên cảm thấy dễ chịu, đắc ý ngẩng mặt lên trời mà cười. Sau đó dưới sự điều đỡ của Tiêu công công, thướt tha bước vào trong tấm cung, mỉm cười nhìn lão, hỏi: “Ngài cũng biết hân thưởng vẻ đẹp của bản cung ư?”

“Tất nhiên rồi, vẻ đẹp của nương nương đừng nói là loại nửa nam nhân như chúng ta, cho dù là người chết nằm trong quan tài cũng phải đẩy nắp quan tài ra mà mở mắt ngắm nhìn ý chứ!”

Trần mỹ nhân che miệng cười khúc khích: “Tiêu tổng quản, ngài xấu thật đó! Ta còn cho rằng chỉ có loại tiểu tử như Đỗ Văn Hạo mới có mồm miệng lấu lỉnh như vậy thôi, không ngờ ngài già vậy rồi mà lại là một...hi hi, cũng biết dùng những lời đường mật như vậy để lừa ta.”

“Ha ha, chúng ta là người quét dọn ở hậu cung, sao có thể sánh bằng Đỗ đại nhân. Hôm qua sau khi ngài ấy cứu được tiểu hoàng tử, Hoàng Thượng còn thăng quan cho ngài ấy nữa. Nếu cứ tiếp tục thế này, không tới vài năm là có thể xuất tướng nhập tướng, phong hầu phong tước nữa ý chứ!”

Trần mỹ nhân hừ khê một tiếng: “Tiêu công công, lòng dạ con người, giống như là mây trên trời, ai biết được khối mây nào có mang theo mưa? Nhìn thì trông rất đẹp, không biết chừng chỉ một trận gió thổi qua là tan tành mây khói đấy.”

“Đúng vậy, đúng vậy!” Tiêu công công gật đầu phụ họa, “Trần nương nương, Thái Hoàng Thái Hậu đang ở hoa viên đợi người, chúng ta mau tới đó thôi.”

284. Chương 259: Như Hoa Giải Ngữ (1)

Trần mỹ nhân gật gù đồng ý, nhưng trong bụng thì thầm chửi bới, nguyên rửa Thái Hoàng Thái Hậu. Thái Hoàng Thái Hậu rất thích các loài hoa cổ kỳ lạ, trong Hoàng Cung thì không ai không biết đến chuyện này, thế nên có rất nhiều vương công, đại thần trong cung đều nắm bắt được điểm này, bọn họ rất hay dâng tặng cho Thái Hoàng Thái Hậu nhiều kỳ hoa dị thảo, để lấy lòng bà.

Nhưng trong bụng của Trần mỹ nhân lại thấy rằng, nơi này là nơi bẩn thỉu nhất, hôi thối nhất trong hậu cung, nhất là đến ngày vào mùa, các thái giám phải đào bới lên để bón phân, thì cả cái vườn hoa này đều tỏa ra một mùi thối nồng nặc, làm cho người khác chỉ cần ngửi thôi cũng cảm thấy buồn nôn, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu lại rất thích kiến người khác tại đây, do vậy bất cứ ai đã vào đây rồi đều không được phép lộ ra một vẻ gì khó coi cả.

Khi đi đến chiếc cổng cong cong hình bán nguyệt của vườn hoa này, thì Tiêu công công thò đầu vào trong xem xét, rồi quay lại cười nói với Trần mỹ nhân: “Mời nương nương vào trong, Thái Hoàng Thái Hậu đang ở trong đó, lão nô đứng hầu bên ngoài này.”

“Phiền Tiêu tổng quản quá”. Nói xong Trần mỹ nhân nghiêng người thi lễ lấy lệ, rồi tiện tay cầm lấy gấu áo vén lên, một tay thì cầm một chiếc khăn tay, đưa lên mũi che lại, rồi cẩn thận bước từng bước vào bên trong, thật sự trong lòng Trần mỹ nhân ghét cay ghét đắng nơi này.

Sau khi đi qua những vườn hoa mênh mông rộng lớn như một tấm vải được thêu dệt sắc sỡ muôn màu muôn vẻ, thì từ xa Trần mỹ nhân đã trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu đang đứng dưới một gốc mai, dường như bà ta đang ngắm những chồi lộc non nở trên cành, trông Thái Hoàng Thái Hậu dường như rất có nhã hứng với cây mai, tựa như bà cứ ngắm những chồi non đó lại có cảm giác như hoa mai sắp nở vậy.

Trần mỹ nhân vội vã bỏ tay buông gấu áo, và khăn tay che mũi xuống, rồi vuốt vuốt, sửa sang lại áo váy, khoan thai bước đến trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu, cúi mình thi lễ: “Thần thiếp bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu.”

Thái Hoàng Thái Hậu “Ừm!” lên một tiếng, cũng không quay đầu lại, rời khỏi gốc mai đi đến bên vườn hoa, cúi người rồi chậm chậm ngồi xổm xuống, một viên thái giám vội vã chạy đến đưa cho Thái Hoàng Thái Hậu một cái xẻng nhỏ. Thái Hoàng Thái Hậu cẩn thận tỉ mỉ dùng chiếc xẻng nhỏ đó đào bới và diệt trừ những đám cỏ dại ngay gần những khóm hoa, sau đó lại dùng xẻng xúc xúc miến đất lên, rồi vùi vào gốc hoa, dùng tay vỗ vỗ lên đó, vừa vỗ vừa cất giọng hát, tiếng hát của bà như tiếng hát ru cho con vậy.

Trần mỹ nhân đứng cạnh đó cũng cười cười nói: “Thái Hoàng Thái Hậu chăm sóc hoa thật là chu đáo, chẳng trách trong vườn hoa này, có những bông hoa lại còn nở trái mùa nữa.”

“Đúng vậy, có những bông hoa nở trái mùa, không đúng thời điểm làm cho người khác vui vẻ, nhưng có những người xuất hiện không đúng thời thì lại làm cho người khác khinh ghét!” Nói đến câu sau thì Thái

Hoàng Thái Hậu cố tình kéo dài hân giọng của mình ra.

Trần mỹ nhân nghe thấy cũng có đôi chút ngượng ngùng, chỉ biết cười trừ không biết nên nói thế nào cho phải.

Thái Hoàng Thái Hậu sau khi đắp đất cho hoa xong, đứng dậy đưa cái xẻng nhỏ đó cho tên thái giám, Trần mỹ nhân thấy vậy vội bước đến dìu đỡ Thái Hoàng Thái Hậu đứng dậy, lúc này Thái Hoàng Thái Hậu mới quay mặt lại nhìn nàng, cau mày nói: “Ý! Sắc mặt của người đạo này hình như không được tốt lắm, gần đây người bận việc gì sao?”

Trần mỹ nhân giật thót tim, Tiêu công công khi trước cũng nói với nàng như vậy, bây giờ Thái Hoàng Thái Hậu cũng nói với mình như thế, lẽ nào cơ thể nàng đã tiêu tụy đến mức đó rồi sao? Nghĩ vậy bèn ngọt ngào đáp: “Ôi chào! Con mắt của Thái Hoàng Thái Hậu quả nhiên tinh tường, thần thiếp gần đây đúng là vô cùng mệt mỏi, lúc này Tiêu công công cũng nói thần thiếp như vậy, tất cả đều là do hầu hạ Hoàng Thượng mà thành đó ạ! Nhưng mà, chỉ cần Hoàng Thượng vui sướng, thì thần thiếp cho dù có mệt thêm nữa cũng vui lòng.”

Thái Hoàng Thái Hậu cười cười nói: “Bây giờ các người còn cậy sức trẻ, không chú ý chăm sóc bản thân, chỉ cần qua cái tuổi bốn mươi thôi là người sẽ biết hậu quả của nó để lại ghê gớm như thế nào. Vả lại, về sau này các người cũng đừng vui vẻ cả ngày lẫn đêm mãi như thế, người thì không sao, chứ Hoàng Thượng thì không thể như vậy được! Người nên nhớ rằng, Hoàng Thượng không phải là của riêng mình người, mà là của tất cả nhân dân Đại Tống này.”

Trần mỹ nhân lúc đầu vẫn còn tươi cười, nhưng càng về sau càng nghe thì thấy dường như bà lão Thái Hoàng Thái Hậu này đang trách nàng cố tình hút hết tinh lực của Hoàng Thượng vậy, thế nên trong bụng nàng không ngừng chửi bới, nguyên rủa bà lão này sao lại sống dai vậy, sao không chết quách đi cho rồi. Trong bụng nàng thì chửi bới như vậy, nhưng ngoài mặt vẫn phải tươi cười, luôn miệng nói “Vâng ạ!”

Sau đó hai người cùng đi đến bên một vườn hoa cúc rộng lớn, Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Người có biết vì sao hoa cúc lại nở vào dịp này không?”

“Đúng vậy, thần thiếp cũng thấy kỳ lạ, theo lẽ thường thì kim cúc đến kỳ lập đông mới nở, bây giờ đang là vào hạ, sao nó lại nở được như vậy, không những thế nó còn nở đẹp nữa chứ! Thái Hoàng Thái Hậu chắc hẳn phải là một Hoa thần trên thượng giới, nên mới có thể bắt hoa khi nào nở, thì nó sẽ nở ra như vậy, hi hi hi.”

“Nếu nói về Hoa thần thì đúng là Ai gia đã mời được một vị Hoa thần đó, người đó chính là Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo!” Nói xong Thái Hoàng Thái Hậu cong người cúi xuống đưa tay nhẹ vuốt lên bông kim cúc óng mượt, như đang vuốt ve khuôn mặt của một đứa trẻ vậy: “Tên tiểu tử Đỗ Văn Hạo đó, ngoại trừ việc khám chữa bệnh ra thì trồng hoa cũng rất khá, đám hoa cúc này, và những khóm hoa nở trái mùa đó đều là do Đỗ Văn Hạo chỉ dạy cho Ai gia phương pháp trồng đó.”

“Ồ? Đỗ tiên sinh lợi hại như vậy sao? Phương pháp trồng hoa này là như thế nào vậy, Thái Hoàng Thái Hậu có thể nói cho thần thiếp biết được không? Thần thiếp sau khi học xong rồi sẽ đem nó đi khoe cho người khác biết, hi hi hi.”

Trần mỹ nhân vốn dĩ chẳng ưa lá cành hoa cỏ gì cả, nàng chỉ làm bộ ra vẻ hiểu kỳ như vậy, chẳng qua là muốn nịnh bợ, lấy lòng Thái Hoàng Thái Hậu mà thôi.

Thái Hoàng Thái Hậu quả nhiên rất vui mừng, gật đầu nói: “Được chứ, cái bí mật này nói ra thì đơn giản vô cùng, chỉ cần nghĩ ra cách làm cho cái vườn hoa này thay đổi nhiệt độ nóng lạnh và ánh sáng mà thôi. Ví dụ như đám hoa cúc này, Đỗ đại nhân nói là hoa cúc không cần phải chiếu sáng quá lâu, một ngày không được chiếu sáng quá năm canh giờ đồng hồ, nếu dài quá thì hoa sẽ không nở, nhiệt độ cũng không nên để quá cao, khi nắng chiều tà của mỗi ngày buông xuống, thì dùng một tấm vải che màu đen chụp lên khóm hoa, còn ban ngày thì đặt cạnh hoa những tảng băng để hạ thấp nhiệt độ xuống. Khi mới bắt đầu Ai gia cũng không tin lắm, nhưng cũng cho người làm theo cách của Đỗ đại nhân, và thật thần kỳ là những bông hoa lại bắt đầu nở ra! Ha ha ha!”

Trần mỹ nhân cũng cười theo, luôn miệng nói “Quả nhiên thần kỳ thật!” Nhưng trong lòng nàng thì nghĩ thầm, tên Đỗ Văn Hạo quả nhiên biết lắm trò thật. Trần mỹ nhân đến bây giờ vẫn không hiểu được Thái

Hoàng Thái Hậu tìm mình đến đây rốt cục là có mục đích gì, lẽ nào bà ta lại muốn khoe mẽ với nàng về mấy cái bông hoa chết tiệt, vợ vẫn này sao?

Thái Hoàng Thái Hậu vẫn rất hứng thú với chuyện trồng hoa, một bên dẫn Trần mỹ nhân đi xem hoa, một bên thì cứ thao thao bất tuyệt nói cho Trần mỹ nhân biết phương pháp làm cho những bông hoa khác cũng nở trái mùa. Và những phương pháp đó cũng lại là do Đỗ Văn Hạo chỉ cho bà ta, giọng điệu có vẻ rất coi trọng Đỗ Văn Hạo. Trần mỹ nhân vừa đi vừa nghe, nhàm chán đến mức mấy lần suýt nữa thì ngủ gật, nhưng nàng vẫn cố tỏ ra tươi cười, hưởng ứng, đôi khi còn gật đầu lên tiếng khen ngợi nữa.

Cuối cùng Thái Hoàng Thái Hậu cũng dừng lại nói: “Thôi được rồi, Ai gia cũng thấy hơi mệt rồi, chúng ta tìm một chỗ nào đó ngồi nghỉ vậy.” Khi vừa nói đến đây thì Thái Hoàng Thái Hậu dường như nhớ đến một điều gì đó, bèn vỗ vào đầu mình nói: “Đúng rồi, đầu óc của Ai gia thật là...Ai gia gọi người đến đây là muốn cho người một vật rất hay, hôm nay trông người mệt mỏi như vậy, thì vật này vô cùng hữu dụng cho người, cái này xem như Ai gia đã đưa vật này cho đúng người cần nó rồi.”

Trần mỹ nhân nghe xong, vui mừng vô cùng, thì ra Thái Hoàng Thái Hậu cho gọi mình đến đây là có quà ban tặng cho nàng, tâm trạng của Trần mỹ nhân đang chán nản, ê chề đột nhiên quay ngoắt một trăm tám mươi độ, vui mừng khôn xiết.

Quà tặng của Thái Hoàng Thái Hậu thì nhất định không tồi chút nào, nhớ tháng trước khi Khang Quốc Công Chúa xuất giá lấy chồng, nghe nói sau này khi về thăm nhà, ngồi chơi với Thái Hoàng Thái Hậu trong vườn hoa này mất hai canh giờ, liền được Thái Hoàng Thái Hậu ban thưởng cho một viên Dạ Minh Châu to ngang quả trứng ngỗng, làm cho tất cả mọi người nơi Hoàng Cung đều phải hâm mộ, ghen tỵ. Nghĩ đến đây, nước dãi thêm muốn của Trần mỹ nhân cứ như trực trào ra ngoài, vội vã quỳ xuống tạ ơn: “Đa tạ sự ưu ái của Thái Hoàng Thái Hậu!”

Thái Hoàng Thái Hậu cười cười, lạnh nhạt buông luôn một câu: “Ai gia không ưu ái người thì ưu ái ai chứ, ta còn phải trông chờ vào người hầu hạ Hoàng Thượng nữa chứ!”

Thái Hoàng Thái Hậu nói xong liền vẫy tay ra hiệu cho Tiêu công công đang đứng ở cái cổng cong hình bán nguyệt: “Mau đi lấy quà của Ai gia ban tặng cho Trần mỹ nhân mang đến đây!”

Tiêu công công lên tiếng “Tuân chỉ!” rồi lui ra.

Thái Hoàng Thái Hậu lại dẫn Trần mỹ nhân đi sâu vào phía trong, đi đến một cái đình thoáng mát, liền bước vào trong đó ngồi nghỉ. Đám thái giám và nô tỳ theo hầu phía sau đó vội vã chạy lên trước dùng ống tay áo của mình phẩy phẩy bụi trên chiếc ghế đá, sau đó một đứa đặt một chiếc đệm mềm được thêu dệt rất công phu lên chiếc ghế đá đó, xong đầu gối rồi mới cúi người lui ra ngoài.

Thái Hoàng Thái Hậu vén váy lên ngồi xuống cái đệm mềm đó, ngược mắt lên nhìn khắp vườn hoa mênh mông, bát ngát của mình, rồi bất giác thở dài nói: “Ài! Chân tay của Ai Gia bây giờ đã già, sức lực cũng ngày càng yếu, cảnh đẹp như thế này, e rằng có lẽ sẽ không còn bao nhiêu ngày nữa để ngắm chúng nữa rồi.”

Trần mỹ nhân cúi người cười đáp: “Thái Hoàng Thái Hậu sao lại nói như vậy! Hồng phúc của người còn có thể hưởng thọ đến cả ngàn tuổi nữa, ngày đó còn dài lắm!”

Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt đáp: “Sống lâu như thế để làm gì? Bao nhiêu chuyện phiền phức, bao nhiêu người đáng kinh tởm, trông thấy lại gai mắt, phiền lòng, nhưng ta cũng chẳng có sức lực đâu mà đi quản những chuyện đó, có khi chết đi lại hay hơn!”

Tim của Trần mỹ nhân như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, cười đáp lại: “Thái Hoàng Thái Hậu thấy ai gai mắt thì bắt người đó thay đổi, nếu thay đổi không được thì đưa ra khỏi cung, nếu vẫn không được nữa thì đưa lên bộ hình nha môn để xử tội người đó, đem nhốt vào nhà lao, cả đời không thấy được ánh sáng, như vậy tức khắc Thái Hoàng Thái Hậu sẽ không còn phải phiền lòng nữa.”

Thái Hoàng Thái Hậu gật gù khen: “Ừm! Lời của người nói cũng có lý, Ai gia nghe lời của người, trị tội mấy đứa đó rồi nói vậy! Tuy là Ai gia đã tuổi cao sức yếu, có lẽ cũng không sống được thêm mấy ngày nữa, nên cũng muốn giải quyết cho sạch sẽ nơi hậu cung này cái đã, nếu không khi Ai gia không còn nữa thì sẽ có người lại lộng hành nơi hậu cung này.”

Trần mỹ nhân sau khi nghe xong câu này thì giật mình thon thót, ý của Thái Hoàng Thái Hậu dường như là...Lẽ nào bà lão này đã phát giác ra điều gì rồi sao?

Đang trong lúc Trần mỹ nhân thấp thỏm bất an thì từ xa Tiêu công công đã đem đến một vật, đi lên cầu thang rồi từ từ tiến đến gần, cúi người đưa tay lên nói: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu! Vật mà người cần đã được đem tới!”

Thái Hoàng Thái Hậu chỉ tay vào chiếc cẩm hộp đó rồi nói với Trần mỹ nhân: “Người mở ra xem xem, Ai Gia tin rằng người sẽ rất thích món đồ này của Ai Gia!”

Trần mỹ nhân mừng ra mặt, vội đưa tay tiếp lấy chiếc cẩm hộp từ trên tay của Tiêu công công, liếc nhìn Thái Hoàng Thái Hậu một cái, cẩn thận mở nắp hộp ra, thì thấy bên trong có một đồng viên thuốc màu đen tuyền.

Trần mỹ nhân trông thấy đồng thuốc này, đột nhiên mặt mày thất sắc, hai tay run run, kêu lên một tiếng, chiếc cẩm hộp trên tay nàng rơi luôn xuống đất, bao nhiêu viên thuốc ở trong đó rơi hết ra ngoài, vãi la liệt trên mặt đất.

Mấy tên thái giám đứng hầu bên cạnh vội vã cúi xuống, nhặt hết những viên thuốc rơi dưới đất lên, rồi dùng tay phủi hết bụi phía trên đó đi rồi lại bỏ vào lại vào bên trong cẩm hộp, sau khi thu nhặt đầy đủ xong, thì lại đưa đến trước mặt của Trần mỹ nhân.

Sắc mặt của Trần mỹ nhân bây giờ đã trở nên trắng bệch, môi run run nói: “Thái Hoàng Thái Hậu, đây là...?”

“Mấy viên thuốc này tốt lắm đấy, không tầm thường chút nào đâu! Ta nghe Hoàng Hậu nương nương nói là loại thuốc này có tên là Tẩm Hương Hoàn, Hoàng Hậu dùng nó suốt, rất có công hiệu, sử dụng thuốc này lâu ngày sẽ làm cho cơ thể toát ra một mùi thơm ngát, tốt vô cùng, nhưng đáng tiếc là Hoàng Hậu không chịu nói ra nguồn gốc của thuốc.”

Trần mỹ nhân trợn tròn mắt ngạc nhiên, cẩn thận ngắm kỹ càng chiếc cẩm hộp này. Loại thuốc này rất giống với loại thuốc mà nàng đã bảo Phó Hạc điều chế cho Hoàng Hậu nương nương sử dụng để bảo vệ nhan sắc, tên cũng giống nhau, mà ngay cả hình dạng chiếc cẩm hộp đựng thuốc cũng giống nhau, Trần mỹ nhân không hiểu vì sao loại thuốc này lại rơi vào tay của Thái Hoàng Thái Hậu được.

Trần mỹ nhân đưa mắt lên nhìn Thái Hoàng Thái Hậu, chỉ thấy bà lão đang mỉm cười nhìn mình, không giống với đang đùa cợt với nàng, bất giác kêu khổ trong lòng, lẽ nào Thái Hoàng Thái Hậu tin lời của Hoàng Hậu, tặng thuốc này cho nàng để bảo dưỡng nhan sắc sao?

285. Chương 259: Như Hoa Giải Ngữ (2)

Tẩm Hương Hoàn, tên của loại thuốc này chính là do Trần mỹ nhân đích thân mình đặt cho, cái gì mà uống vào sẽ làm cho cơ thể phát ra một mùi thơm ngát cơ chứ, tất cả đều là dối trá cả, vì muốn Phó Hạc chế ra loại thuốc này dâng cho Hoàng Hậu nương nương uống mà Trần mỹ nhân đã dành không biết bao nhiêu tâm sức của mình để Phó Hạc tuyên truyền, đồn thổi công hiệu có một không hai của loại thuốc này, nếu không thì vì sao mà Đỗ Văn Hạo chữa trị mãi cho Hoàng Hậu mà vẫn không khỏi, còn Hoàng Hậu thì không bao giờ nghi ngờ viên thuốc Tẩm Hương Hoàn mà mình đang dùng lại có tác hại như vậy cơ chứ?

Tiêu công công đứng bên cạnh đó cười nói chen vào: “Mỹ Nhân nương nương, loại thuốc Tẩm Hương Hoàn này chính là do Đỗ đại nhân nghe ngóng được từ Hoàng Hậu nương nương đó. Sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành của Hoàng Hậu nương nương đều là nhờ vào loại thuốc này đó! Đỗ đại nhân thấy đây là một bài thuốc quý, nên đã đem chuyện này bẩm báo với Thái Hoàng Thái Hậu. Thái Hoàng Thái Hậu dĩ nhiên là vô cùng hiếu kỳ, bèn cho gọi Hoàng Hậu nương nương đến để dò hỏi về việc này. Hoàng Hậu nương nương lúc đó đã nói ra hết sự tình, Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong bèn nói Trần mỹ nhân nương nương hiện giờ đang rất cần loại thuốc này, khuyên Hoàng Hậu không nên giấu diếm làm của riêng như thế. Vậy nên Hoàng Hậu nương nương đã đem loại thuốc này dâng lên cho Thái Hoàng Thái Hậu. Thái Hoàng Thái Hậu cũng đã nói rồi, hiện giờ người được Hoàng Thượng sủng ái nhất chính là Mỹ Nhân nương nương, đem thuốc này ban tặng cho Mỹ Nhân nương nương thì sẽ giúp cho nương nương hầu hạ Hoàng Thượng chu đáo hơn nữa.”

Lại là cái tên Đỗ Văn Hạo này giở trò! Trong bụng của Trần mỹ nhân bây giờ đang hỏi thăm ông bà ông vải của hần, thế nhưng ngoài mặt nàng vẫn tươi cười, niềm nở, đon đả đón lấy hộp thuốc, cung cung kính kính nói: “Đỗ đại nhân quả nhiên có lòng tốt, đây cũng là lòng tốt của Thái Hoàng Thái Hậu ban phát cho thần thiếp, thần thiếp lĩnh về sẽ từ từ sử dụng, mỗi lần sử dụng trong thâm tâm thần thiếp sẽ lại tăng thêm một phần cảm kích của thần thiếp với Thái Hoàng Thái Hậu, hi hi hi! Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, nếu như bây giờ không có chuyện gì nữa, thì thần thiếp xin được phép cáo từ ra về!”

“Người vội vàng cái gì cơ chứ! Ai gia còn chưa nói cho người cách sử dụng thuốc này ra sao mà người đã vội về rồi, Hoàng Hậu nương nương nói là khi sử dụng thuốc này cũng phải trọng giờ giấc, mà thuốc này uống vào giờ thân là thuốc có hiệu quả nhất!” Thái Hoàng Thái Hậu nói xong quay sang hỏi Tiêu công công: “Tiểu Tiêu Tử, bây giờ là giờ gì rồi nhỉ?”

Tiêu công công cúi người đáp: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, bây giờ là giờ thân ạ!”

“Ồ? Sao lại vừa vặn thế nhỉ? Vậy người cũng dừng về nữa, bây giờ dùng thuốc ngay tại đây cũng được, nhờ người về đến cung thì cũng đã quá giờ uống thuốc rồi, Tiểu Tiêu Tử gọi người bưng một bát nước ấm đến đây để Trần mỹ nhân dùng thuốc, nhanh lên!”

“Tuân chỉ! ”. Khi Thái Hoàng Thái Hậu đi chơi trong vườn hoa của mình thì bọn cung nữ thái giám theo hầu đều mang theo trên người những thứ đồ vật dụng cần thiết, khi nào Thái Hoàng Thái Hậu cần thì đều có thể lập tức bưng đến. Vậy nên khi Tiêu công công chỉ cần vẫy tay một cái là có một viên thái giám bưng nước đi đến ngay.

Sắc mặt của Trần mỹ nhân bây giờ trắng bệch hắc ra, tay nàng mềm nhũn, bỗng có tiếng “Loảng xoảng!” kêu lên, chiếc cấm hộp trên tay nàng đã rơi luôn xuống đất, Trần mỹ nhân liền sau đó trông thấy sắc mặt của Thái Hoàng Thái Hậu đánh lại đang trợn mắt nhìn mình, liền vội vã cúi xuống nhặt lấy chiếc hộp.

Thái Hoàng Thái Hậu lạnh lùng nói: “Sao thế? Người đối xử với đồ vật của Ai gia tặng cho người như vậy sao? Rơi hết lần này đến lần khác như vậy, lẽ nào người không thích nó?”

Trần mỹ nhân thất sắc, vâng vâng dạ dạ không biết nói gì thêm nữa.

Tiêu công công đứng bên cạnh giọng eo éo nói: “Xin Thái Hoàng Thái Hậu bớt giận, chẳng qua là Mỹ Nhân nương nương yêu quý món quà này quá nên mới như vậy, lão nô nói có đúng không vậy, thưa Mỹ Nhân nương nương?”

“Đúng vậy! Tiêu tổng quản nói đúng lắm!” Trần mỹ nhân miễn cưỡng nở ra một nụ cười, rồi cẩn thận nhặt từng viên thuốc rơi vãi trên đất bỏ vào trong chiếc hộp. Tuy ngoài miệng Trần mỹ nhân nói như vậy, nhưng trong lòng nàng bây giờ chỉ muốn cho nát bét hết đồng thuốc quý sứ này đi cho rồi, nhưng nàng không thể làm như vậy được, bởi vì nàng không dám hành động như vậy.

Lúc này nét mặt của Thái Hoàng Thái Hậu mới trở nên dễ nhìn đôi chút: “Ừm! Nước cũng đã bưng đến cho người rồi, người mau mau dùng thuốc đi. Ai gia thấy sắc mặt của người kém lắm!”

Trần mỹ nhân cố gắng lắm mới nặn ra được một nụ cười nở tươi trên mặt mình: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, hay là để thần thiếp mang về rồi uống, thần thiếp sợ nhất là uống loại thuốc này, mỗi lần uống đều phải có một loại nước uống Quế Hoa Lộ đặc biệt của mình mới uống được.”

Thái Hoàng Thái Hậu cau mày, đưa tay ra vẫy vẫy, hai đứa tiểu thái giám từ xa trông thấy vậy, vội vàng bưng lên một bát nước. Trần mỹ nhân trông thấy, bèn thềm kêu khổ trong lòng, bát nước này không phải thứ gì khác mà chính là thứ nước uống mà nàng vừa nói_____ Quế Hoa Lộ.

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Ai gia cũng thích uống loại Quế Hoa Lộ này, hàng ngày cũng hay dùng, nước uống Quế Hoa Lộ này của Ai gia do chính tay của Ngự Bếp trong cung điều chế ra, cũng có thể coi vào hạng tốt nhất hiện nay, nhưng có lẽ cũng không hợp với khẩu vị của người cho lắm, thôi thì người chịu khó dùng vậy!”

Trần mỹ nhân kinh ngạc vô cùng, thầm nghĩ lão bà này sao lại mang theo Quế Hoa Lộ để làm gì không biết? Lẽ nào chỉ là cố ý đưa nó đến để bịt miệng của mình sao? Thuốc này nhất quyết không được phép uống, phải tìm đủ mọi cách trốn khỏi nơi này mới được.

Trần mỹ nhân nghĩ vậy bèn tươi cười, ngọt ngào nói với Thái Hoàng Thái Hậu: “Thưa Thái Hoàng Thái Hậu, trước khi thần thiếp đến đây, không hề biết người tặng cho thiếp thứ hay như thế này, thế nên thần thiếp đã uống thuốc Mật Luyện Hoàn rồi, nghe các thái y nói là viên Mật Luyện Hoàn này vô cùng cao quý, không được phép uống cùng các loại thuốc khác, nếu không sẽ có hậu quả không tốt, ngày mai thần thiếp sẽ không dùng thuốc Mật Luyện Hoàn này nữa, mà sẽ sử dụng thuốc mà Thái Hoàng Thái Hậu vừa ban cho thần thiếp!”

Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt nói: “Người hôm nay lạ thật đấy, từ trước đến giờ làm gì có bệnh tật gì, người sợ là ta đầu độc người sao? Cái gì mà Mật Luyện Hoàn không được uống cùng các thứ khác cơ chứ, Ai gia chưa từng nghe thấy bao giờ cả? Mau mau uống thuốc vào nhanh lên!”

Trần mỹ nhân hai chân mềm nhũn ngồi phịch luôn xuống đất, rồi rất nhanh nằng chuyển nó thành tư thế quỳ, khẩn cầu: “Thưa Thái Hoàng Thái Hậu, thần thiếp không có ý đó, Mật Luyện Hoàn đúng là không được uống cùng các loại thuốc khác, nếu không hậu quả khó lường, xin Thái Hoàng Thái Hậu để thần thiếp mang thuốc về, mai thần thiếp sẽ sử dụng!”

Thái Hoàng Thái Hậu đập bàn quát: “Lời nói của Ai gia từ trước đến giờ không có ai dám không nghe cả! Người đâu, đến đây phục vụ nương nương dùng thuốc, nhanh lên!”

Khi Thái Hoàng Thái Hậu vừa dứt lời thì đám nội thị thân hình to khỏe đã đi đến trước mặt Trần mỹ nhân, không kịp để cho nàng ta kịp phản trần gì cả, không nói không rằng kẹp lấy hai tay của nàng, người thì giữ chân, kẻ thì giữ tay, Trần mỹ nhân bị dí người ép sát xuống đất, không động đậy được, Tiêu công công thấy miệng nàng ngậm chặt không chịu mở ra, bèn đưa tay cạy miệng nàng ra, nhưng lại sợ bị Trần mỹ nhân cắn vào, nên Tiêu công công rút luôn chiếc phát trần từ sau lưng mình ra, cẩn thận banh miệng của Trần mỹ nhân ra. Trần mỹ nhân vẫn cố giả vờ, lắc đầu, trong miệng nàng dường như muốn nói ra hai từ tha mạng.

Tiêu công công cười nhạt nói: “Mỹ Nhân nương nương, xin nương nương hãy ngoan ngoãn mà dùng thuốc đi, nếu lão nô không cẩn thận cạy gãy răng của nương nương thì thật không hay chút nào! Nương nương nói với Hoàng Hậu là thuốc Tẩm Hương Hoàn này có thể phát ra được mùi thơm, Thái Hoàng Thái Hậu đang chờ xem xem nó phát ra mùi thơm như thế nào đấy, nương nương mau uống đi!”

Tiêu công công bỏ luôn một viên thuốc vào trong miệng của Trần mỹ nhân, sau đó bóp mũi nàng, rồi đổ thẳng nước vào miệng, xong đầu đấy mới chịu buông Trần mỹ nhân ra.

Nhưng không ngờ, Trần mỹ nhân đã đưa tay vào trong miệng móc móc, chỉ nghe thấy “Oe! Oe...!” mấy tiếng, Trần mỹ nhân đã nôn ra viên thuốc cùng với những thứ khác ở trong dạ dày của nàng ra ngoài.

Thái Hoàng Thái Hậu lúc này không còn tức giận nữa, mà trầm nghĩ trong bụng, xem ra viên thuốc này thực sự vô cùng lợi hại, vậy mà Trần mỹ nhân để Hoàng Hậu ngày nào cũng sử dụng, còn mình thì đến một viên cũng không dám uống, hôm nay ta phải xem xem Trần mỹ nhân uống vào trong người rồi sẽ ra sao mới được, nghĩ vậy bèn lạnh lùng quay sang nói: “Tiểu Tiêu Tử, xem ra Mỹ Nhân hình như chê ít thì phải, đem cả hộp ra cho nó uống hết cho ta!”

“Lão nô tuân chỉ! Các người còn đợi chờ gì nữa hử, ấn xuống cho ta”. Tiêu công công vừa hạ lệnh xong thì tất cả bọn nội thị đều xông đến, ép Trần mỹ nhân dí xuống, Trần mỹ nhân kêu gào Hoàng Thượng đến cứu mạng, nhưng nơi đây là vườn hoa của Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thượng làm gì có ở đây mà đến cứu nàng được cơ chứ?

Lần này Tiêu công công cũng đã có kinh nghiệm rồi, ông ta bóp lấy miệng của Trần mỹ nhân, đổ toàn bộ hộp thuốc vào miệng nàng, sau đó lại bóp lấy mũi nàng đổ thêm nước Quế Hoa Lộ vào miệng nàng, rồi giữ chặt miệng của Trần mỹ nhân lại, hất cằm lên trên, không cho Trần mỹ nhân có cơ hội cúi xuống, cứ giữ như vậy, không buông tay ra.

“Phải như vậy chứ!” Thái Hoàng Thái Hậu chậm rãi đứng lên, nói với Tiêu công công: “Các người cẩn thận đấy, đừng để nó lại nôn ra một lần nữa, làm hỏng hết ý tốt của Ai gia, nếu nó mà còn nôn ra được thì các người phải ăn hết cho Ai gia” Nói xong Thái Hoàng Thái Hậu đứng đĩnh đạc rời đi.

Tiêu công công và đám thị vệ sợ quá, vội vã gật đầu đồng ý, rồi cứ nắm chặt lấy tay chân của Trần mỹ nhân, bóp chặt miệng nàng lại, không cho nàng có cơ hội nhúc nhích nào cả, chờ cho đến nửa canh giờ sau, xem

chùng đồng thuốc đã tiêu hóa hết trong bụng của Trần mỹ nhân rồi mới buông nàng ra.

Tiêu công công lại còn giả vờ cúi người xin lỗi, rồi đem đám nội thị rời đi.

Toàn thân của Trần mỹ nhân giờ đây rũ rượi, rã rời nằm bệt trong cái đình này, hai mắt nàng cảm hận dõi theo bóng dáng của Tiêu công công, chửi thầm trong bụng, nàng không dám to tiếng chửi, vì như thế nàng chỉ có rước thiệt vào thân mà thôi, thế nên đành nín nhịn chờ sau này tìm cơ hội để trả thù.

Nằm bẹp nơi đây nghỉ ngơi được một lúc, Trần mỹ nhân mới có sức đứng dậy, xiêu xiêu vẹo vẹo rời khỏi tấm cung của Thái Hoàng Thái Hậu.

Trần mỹ nhân biết rằng loại thuốc này tại sao lại phải chờ đến giờ thân uống, bởi vì uống xong sau hai canh giờ thuốc này mới có tác dụng, nàng không muốn mắc phải căn bệnh giống Hoàng Hậu, một căn bệnh mà Hoàng Thượng không có cách nào có thể gần gũi mình được, một khi mà bị thất sủng, thì tất cả đều là thảm họa đối với nàng.

Chính vì vậy, sau khi về đến tấm cung của mình, Trần mỹ nhân đã lập tức cho gọi người đem thuốc làm cho buồn nôn ra cho nàng uống, rất nhanh nàng “Ọe! Ọe...” lên mấy cái đã nôn ra rồi, nhưng nôn ra ngoài chỉ có dịch vị trong dạ dày, còn không thấy có viên thuốc nào được nôn ra cả.

Trần mỹ nhân tức đến phát khóc, bọn thái giám đó kìm kẹp nàng hơn nửa canh giờ liền, thuốc trong dạ dày của nàng đã tiêu hóa hết cả rồi, làm gì còn gì để nàng nôn ra được cơ chứ, bây giờ chỉ còn cách đại tiện xem có ra được thuốc không, nghĩ vậy Trần mỹ nhân bèn đi tìm thuốc đi ngoài uống vào.

“Nương nương! Nương nương bị làm sao vậy?” Đứa thị tỳ thân cận Tiểu Hân trông Trần mỹ nhân cuống cuống như con khỉ ăn ớt, thì lo lắng lên tiếng hỏi.

“Mau! Mau đi mời Lại Thái giám đến đây cho ta ngay!” Trần mỹ nhân thở hổn hển ra lệnh.

“Vâng!” Tiểu Hân vội vã lui ra.

Trần mỹ nhân không biết Thái Hoàng Thái Hậu rốt cục là có ý gì với nàng, lẽ nào chuyện của Phó Hạc đã bị bại lộ hết cả rồi sao? Rốt cục là đã sai sót ở công đoạn nào cơ chứ?

Trần mỹ nhân càng nghĩ càng hồ đồ, đột nhiên thấy bụng mình kêu lên òng ọc thì mừng rỡ, vội vã chạy bay vào nhà xí.

Nhưng tiếc là Trần mỹ nhân đã tính sai, những viên thuốc đó đã tiêu hóa hết rồi, hơn nữa những thứ trong dạ dày không thể trực tiếp đi vào luôn ruột già được, thuốc đi ngoài cũng không thể dồn ép những thứ trong dạ dày ép xuống hậu môn chui ra ngoài được.

Trần mỹ nhân thất vọng tràn trề, nàng lo lắng đứng ngồi không yên, ôm lấy bụng mình đi đi lại lại trong phòng, lúc này nàng cũng không dám đi tìm Thái Y bốc thuốc để hóa giải hiệu lực của thuốc Tẩm Hương Hoàn được, nếu như để Thái Hoàng Thái Hậu biết được, thì mọi chuyện của nàng sẽ bị bại lộ hết, bây giờ nàng chỉ biết cầu trời khẩn phạt cho tai qua nạn khỏi mà thôi.

Thế nhưng, ông trời cũng không thêm để ý đến nàng nữa.

Ngày hôm sau, kinh nguyệt của Trần mỹ nhân đến sớm hơn mọi kỳ, lượng kinh của nàng bây giờ cứ tuôn ra như suối vậy, thay bằng liên tục nhưng vừa được một lúc thì đã lại ụt nhẹp hết cả, làm nàng kinh hãi hơn cả là trong đám nước kinh của nàng còn xuất hiện những cục máu màu tím, đen!

Trần mỹ nhân dường như muốn phát điên lên, chỉ thấy Tiểu Hân quay lại báo là không tìm thấy Lại thái giám, bèn sai người đi thăm dò tình hình của Đỗ Văn Hạo thì được hay Đỗ Văn Hạo vẫn như ngày trước hành y nơi hậu cung, bệnh tình của thập tứ Hoàng Tử cũng đã khá lên rất nhiều, thậm chí bây giờ còn có thể xuống giường đi lại được rồi. Trần mỹ nhân lại sai người đến phủ của Phó Hạc dò xét tình hình, thì được biết phủ đệ của Phó Hạc bị lửa thiêu rụi đến gần một nửa, không tìm thấy tông tích của Phó Hạc đâu cả, cũng không biết ông ta đã bị thiêu chết, hay là đã bỏ trốn rồi nữa.

286. Chương 260: Động Thủ (1)

Những tin tức này cũng không làm cho Trần mỹ nhân e dè, nàng hiện giờ chỉ hy vọng duy nhất một điều là kỳ kinh này mau qua đi, chỉ cần Hoàng Thượng vẫn sủng ái nàng, thì nàng vẫn còn tất cả.

Thế nhưng lần này, may mắn dường như cứ muốn lánh tránh nàng.

Đêm hôm đó, Tổng Thần Tông xử lý xong hết mọi việc trên triều muốn đến Thiên Nhan cung vui vẻ.

Trần mỹ nhân nằm trên chiếc sạp mềm, bộ tóc đen bóng, mượt mà của nàng rủ xuống như những dòng thác che lên đôi vai, làn da trắng mịn màng trên khuôn mặt trắng mịn của nàng, lông mày hơi cau lại, hai môi mím chặt, trông như là đang có tâm sự gì vậy

Tổng Thần Tông vội vàng đi đến ôm Trần mỹ nhân vào lòng nói: “Cô bé của ta, nàng làm sao vậy?”

Trần mỹ nhân nằm trong lòng, ôm chặt lấy hai tay của Tổng Thần Tông, ủy mị nói: “Thần thiếp không có chuyện gì cả, chỉ là rất nhớ Hoàng Thượng mà thôi!”

Tổng Thần Tông cảm thấy trong lòng ấm áp vô cùng, so với đám Phi Tàn nơi hậu cung, thì Trần mỹ nhân là người biết cách nũng nịu nhất: “Nàng thật là, Trẫm chỉ mới mấy ngày không đến thôi mà đã nhớ Trẫm như vậy rồi sao?” Nói xong Tổng Thần Tông bèn lấy ngón tay mình nhẹ nhàng vuốt ve sống mũi của Trần mỹ nhân.

Trần mỹ nhân hơi uốn éo cái eo của mình nói: “Thần thiếp nhớ Hoàng Thượng vô cùng! Nhớ đến độ phát cuồng lên được ấy!” Nói đến đây, Trần mỹ nhân bất giác nhớ đến chuyện Thái Hoàng Thái Hậu hôm nay đã bắt nàng ghé gối như thế nào, càng nghĩ nàng càng cảm thấy uất ức, nhưng việc này tuyệt đối không được kể cho Hoàng Thượng biết được, bởi vì người hành hạ nàng chính là Thái Hoàng Thái Hậu, cả cái giang sơn này vốn là thuộc về bà ta, Hoàng Thượng từ trước tới giờ không dám ho he, cãi lời Thái Hoàng Thái Hậu bao giờ cả. Nếu bây giờ mà nàng đem chuyện này nói ra thì cũng chỉ làm tăng thêm sự phiền muộn cho Hoàng Thượng mà thôi, những việc làm ngu ngốc như vậy Trần mỹ nhân quyết không bao giờ làm cả. Chuyện ngày hôm nay chẳng khác nào như bị người khác cho ăn một cái tát gây cả răng, nhưng cũng không dám ho he gì, mà chỉ có thể nuốt hận trong lòng mà thôi, nghĩ đến đây Trần mỹ nhân lại càng cảm thấy tủi thân, hai mắt nàng giờ đã đỏ hoe hết cả lên.

Điệu bộ đáng thương, nhỏ bé của Trần mỹ nhân lại càng làm cho Tổng Thần Tông động lòng, bèn đưa tay ôm lấy nàng vào lòng, rồi thuận tay vén váy nàng lên, đưa tay vào chỗ kín của nàng mà sờ soạng.

Trần mỹ nhân bất đắc dĩ bắt lấy tay của Hoàng Thượng, ai oán nói: “Bẩm Hoàng Thượng, thần thiếp đã tới ngày Thiên Thái rồi, hôm nay e rằng Hoàng Thượng không được toại nguyện rồi!”

Tay của Tổng Thần Tông như bị rần rần, rút về rất nhanh, cười gượng nói: “Năm tháng trước không phải nàng đã có rồi sao?”

Nước mắt của Trần mỹ nhân rơi xuống như mưa đáp: “Thần thiếp cũng không biết sao lại có chuyện như vậy xảy ra nữa.”

“Được rồi, được rồi, mỗi mấy ngày thôi mà, chờ cho thân thể của nàng khỏe rồi, thì Trẫm sẽ ở bên nàng cả ngày, như thế đã được chưa?”

Trần mỹ nhân nghe xong, lại càng cảm thấy đau khổ hơn, bởi vì hồi trước nàng có nghe thấy Phó Hạc nói với nàng rằng, uống một viên thuốc Tầm Hương Hoàn này ít nhất phải bảy ngày sau mới hết, vậy mà nàng uống cả một hộp, không biết phải đến bao giờ mới hết được nữa. Đến ngày đó không biết Hoàng Thượng còn nhớ tới có một cái cung có tên là Thiên Nhan này không nữa.

Nghĩ đến đây, Trần mỹ nhân lại khóc như mưa, nước mắt rơi lã chã, người run rẩy nói: “Hoàng Thượng, những ngày gần đây thần thiếp không thể hầu hạ Hoàng Thượng được, nhưng thiếp nhớ Hoàng Thượng lắm, nhớ đến độ con tim nhói đau, Hoàng Thượng có thể thỉnh thoảng đến thăm thiếp được không? Thần thiếp rất hay mơ thấy ác mộng, thần thiếp bị kẻ ác bắt đi, bắt đi đến một nơi rất xa, dù cho thần thiếp có kêu khóc như thế nào đi chăng nữa cũng không thể nào nắm được bàn tay của Hoàng Thượng, hu hu hu...”

Tổng Thần Tông đau lòng đưa tay lên lau đi những giọt nước mắt cho nàng, rồi lại ôm nàng vào lòng nựng nói: “Cô bé của ta, thôi đừng khóc nữa, có Trẫm đây không có kẻ ác nào có thể bắt nàng đi được đâu cả, nàng cứ yên tâm. Mấy ngày nay, Trẫm sẽ thường xuyên đến thăm nàng, như vậy đã được chưa? Nếu như mà Trẫm bận quá mà không đến được, Trẫm cũng sẽ phái người đến đây để thăm nom nàng!”

“Hoàng Thượng nói thật chứ?” Hai mắt của Trần mỹ nhân ướt đẫm nước, mặt ngược lên nhìn Tổng Thần Tông.

“Dĩ nhiên là thật rồi! Trẫm là vua, mà vua thì không bao giờ nói đùa cả! Trẫm sẽ tranh thủ thời gian để ngày nào cũng đến thăm nàng, nhưng mà...” Nói đến đây, lông mày của Tổng Thần Tông cau lại, thở dài nói: “Mấy ngày hôm nay Trẫm rất bận, biến pháp gặp rất nhiều trở ngại. Lão già Tư Mã Quang đã câu kết với rất nhiều trọng thần trong triều, tất cả bọn họ cùng lên sớ, tâu biểu muốn Trẫm phế bỏ biến pháp cái cách đi. Lão già Tư Mã Quang đó được Thái Hoàng Thái Hậu đỡ lưng cho, nên bây giờ Trẫm vẫn chưa có cách nào giải quyết được cả, Trẫm cũng niệm tình lão ta làm vậy cũng là vì triều chính mà lao tâm khổ tứ như vậy, nên mới nhần nhịn lão ta, nhưng mà sự nhần nhịn của Trẫm cũng có giới hạn! Nếu mà lão ta mà quá đáng quá, thì Trẫm cũng không còn nể nang gì nữa, đừng tưởng Trẫm là người dễ bắt nạt!”

Trần mỹ nhân từ trước đến giờ đều không hề hỏi han gì đến chuyện triều chính của Hoàng Thượng cả, cái mà nàng quan tâm chỉ là làm thế nào bắt chặt lấy Hoàng Thượng, nên chỉ ôm chặt, nằm gọn trong lòng Hoàng Thượng, không chen ngang lời Hoàng Thượng.

Hoàng Thượng sau khi nói một thôi một hồi xong, lại ôm Trần mỹ nhân vào lòng, dỗ dành một lúc, mãi mới chờ được cho nàng thiếp đi, lúc này Hoàng Thượng mới đứng dậy bỏ đi.

Trong nơi hậu cung này Hoàng Thượng có cả tá Phi Tàn mỹ nữ, khi mà người nào đó đến kỳ kinh thì không được phép phục vụ Hoàng Thượng nữa, nếu mà để Hoàng Thượng chạm vào rồi gặp xui xẻo thì sẽ không còn là chuyện nhỏ nữa, chờ cho Tổng Thần Tông đi khỏi, Trần mỹ nhân mới mở mắt choàng dậy, kêu khóc thảm thiết.

Mới sáng sớm, Đỗ Văn Hạo vừa đi ra khỏi Ngũ Vĩ Đường, thì thấy trời ngày hôm nay đẹp vô cùng, hần bèn tản bộ ngắm cảnh đường phố.

Hần bước dọc theo con phố tiến về phía trước, cứ đi như vậy hồi lâu, thì hần phát hiện ra là mình đang bị người khác theo dõi, khi Đỗ Văn Hạo ngoái đầu nhìn lại, thì chỉ thấy trên phố đông đặc nào là người, nào là xe lừa, xe bò, xe ngựa và cả kiệu nữa, người đi người lại tấp nập vô cùng, nên hần cũng chẳng phát hiện được ai đang theo dõi hần cả.

Khi bước thêm được một đoạn, thì người trên phố cũng đã bớt đi hần, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn cảm nhận được có một đôi mắt vẫn đang theo dõi hần. Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn không đi tiếp nữa, mà đứng luôn lại một chỗ, quay đầu lại cẩn thận dò xét bốn phía. Cuối cùng, Đỗ Văn Hạo phát hiện ra đôi mắt đó phát ra từ cỗ xe ngựa sang trọng ở phía đằng xa kia.

Đây là ai mới được chứ? Đỗ Văn Hạo cũng không biết, trong lòng hần cũng hơi thấp thỏm lo lắng, hần suy ngẫm một lúc, rồi đưa mắt lên trông thấy phía trước mặt có hàng chữ Trà Lầu Phiêu Hương trong bụng hần hiện lên một chủ ý, nghĩ vậy bèn vén áo bước vào bên trong.

Chưởng quầy của trà lầu này là một ông lão họ Thái có quan hệ rất tốt với Đỗ Văn Hạo, Thái chưởng quầy mắc phải chứng phong thấp đã lâu, khi phát bệnh nghiêm trọng thì đến cả đi lại cũng thành vấn đề nữa. Nhưng từ khi uống thuốc của Đỗ Văn Hạo kê cho thì không chỉ đi lại được bình thường, mà đến cả cái nặng ông cũng không cần dùng đến nữa, chính vì vậy Thái chưởng quầy cảm kích Đỗ Văn Hạo vô cùng.

“Ồi! Đỗ đại nhân phải không? Sao đại nhân hôm nay lại có thời gian rồi đến đây vậy?” Thái chưởng quầy trông thấy Đỗ Văn Hạo đi vào, vội vã đi đến nhiệt tình đón chào hần.

Đỗ Văn Hạo thấp giọng đáp: “Ta phát hiện ra có một người đang theo dõi mình, nhưng không biết rõ người đó là ai, do vậy ta không đi nữa, mà rẽ vào đây ngồi chơi một chút!”

Thái chưởng quầy nghe xong ngạc nhiên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, thấy hần không thuộc tuýp người làm người khác phải chú ý đến, nhưng nghe lời kể của Đỗ Văn Hạo thì thấy giọng điệu của hần không phải là đang đùa cợt với lão chút nào. Thái chưởng quầy dù gì cũng là một người hiểu biết rộng lớn, trên mặt của

lão không hề có thêm bất kỳ một vẻ kinh ngạc nào thêm nữa, mà thay vào đó là một bộ mặt sỏi sỏi, cố ý cười nói thật to với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân lâu lắm mới đến đây chơi rồi, mời đại nhân lên lầu vào phòng riêng ngồi uống trà! Lão phu bây giờ sẽ đi đặt một ấm trà cho đại nhân” Thái chương quỳ nói xong lặng lẽ dẫn hắn lên lầu.

Khi lên đến chỗ góc quanh trên lầu, Thái chương quỳ giả bộ cúi đầu xuống nói với tiểu nhị, sau đó rất nhanh nhìn ra cửa, cuối cùng trông thấy một nam nhân trung niên đứng ở bên đường đối diện, đang nhòm ngó vào bên trong trà lầu này, bất giác thâm gật gật đầu.

Được một lúc sau, Thái chương quỳ đi xuống bưng ra một đĩa bánh ngọt và một đĩa quả khô, pha một ấm trà rồi bưng lên trên lầu, một lúc sau, Thái chương quỳ mới lại đi xuống.

Cuối cùng, nam nhân trung niên đứng chờ, dò xét ở cổng trà lầu cũng tiến đến dò hỏi: “Chương quỳ, trên lầu còn căn phòng riêng nào thưởng thức trà không?”

Đến trà lầu này uống trà hầu hết đều là khách quen, Thái chương quỳ đa phần đều quen biết bọn họ, thế nhưng nam nhân trung niên này thì lão thấy lạ hoắc. Người này mặc một chiếc áo cánh ngắn, trên áo vẫn còn hiện rõ rất nhiều nếp nhăn, sắc mặt bình tĩnh, ánh mắt sắc lạnh, và đặc sắc nhất chính là trên khóe miệng của người này có một vết sẹo dài, vết sẹo kéo dài xuống dưới cằm, làm cho người ta có chút gì đó hơi ghê rợn.

“Hết rồi, lúc này có một vị khách quan đã vào phòng riêng cuối cùng rồi”. Thái chương quỳ cúi người đáp.

“Ồ! Vậy sao, tiếc quá, vậy ta ngồi dưới này được rồi, cho ta một bình trà ngon!”

“Vâng! Mời khách quan!” Thái chương quỳ tự đi pha bình trà này, rồi đích thân mình đem đến, không những vậy Thái chương quỳ còn đem đến một đĩa lạc rang thơm phức. Nam nhân trung niên ngồi dưới này, chốc chốc lại ngẩng đầu lên trên nhìn, dường như đang chờ đợi một điều gì đó.

Chờ hơn một canh giờ đồng hồ, vị nam nhân trung niên này dường như không thể đợi thêm được nữa, bèn vén áo đứng dậy đi lên trên lầu, ngó đầu tìm kiếm khắp nơi. Thái chương quỳ vui vẻ tiến đến hỏi: “Khách quan? Khách quan muốn tìm người sao?”

“Ừm! Lúc này Đỗ đại nhân của Ngũ Vị Đường ngồi ở gian phòng nào vậy?”

“Ồ!” Thái chương quỳ nhìn ngấm lại nam nhân trung niên có vết sẹo dài này một lần nữa, rồi hỏi: “Khách quan muốn tìm Đỗ đại nhân sao không nói sớm! Đỗ đại nhân đã rời đi từ lâu rồi!”

“Đi rồi? Không thể thế được” Nam nhân đó kinh ngạc ngó vào mặt Thái chương quỳ một cái, rồi lại ngoái đầu nhìn lại cái cầu thang một cái, sau đó lại lướt nhìn một lượt xung quanh bốn phía: “Ông có mỗi một cái cầu thang để đi xuống đúng không? Ta ngồi suốt ở dưới đó từ này đến giờ, sao không thấy Đỗ đại nhân đi xuống vậy!”

“Ha ha, phòng trà riêng trên lầu hai phía sau có một cầu thang nhỏ dành riêng cho tiểu nhị lên xuống, có thể đi xuống bếp của cửa hàng, trong bếp có một cánh cửa thông ra ngoài, phía đó có một con ngõ nhỏ dẫn ra phía đông của đường cái lớn. Đỗ đại nhân là khách quen ở đây, nên đại nhân biết lối đi này, do vậy Đỗ đại nhân ngồi ở đây được một lúc, thì bèn đi ra ngoài bằng con đường đó.”

Nam nhân trung niên nghe xong dậm chân bùm bụp: “Ồi chào! Hổng hết chuyện rồi! Người có biết Đỗ đại nhân đi đâu không?”

“Đỗ đại nhân đi đâu cũng không nói rõ, lão phu cũng chẳng hỏi. Đỗ đại nhân là Thái Y Viện Viện Phán, có lẽ ông ấy đến Thái Y Viện cũng nên, mà cũng có lẽ ông ấy quay lại Ngũ Vị Đường rồi, hoặc là lại đến thăm nhà một người nào đó...!”

Nam nhân trung niên sốt ruột xoa tay vào nhau, đi vòng quanh một lúc rồi thở dài, rút trong người ra một sợi tiền ném về phía Thái chương quỳ, rồi hùng hục chạy xuống lầu dưới, đi sang phía xe ngựa đậu phía bên kia đường, rồi lao vút đi.

Sau khi nam nhân trung niên đi khỏi, thì ở trên phòng trà riêng nơi lầu hai, có tiếng mở cửa ken két, Đỗ Văn Hạo thò đầu ra ngó xuống lầu một cái, rồi hỏi: “Hắn ta tìm ta có chuyện gì vậy nhỉ?”

Thái chưởng quầy cười đáp: “Lão phu cũng không rõ nữa! Nhưng trông tướng hần dữ quá, lại có một vết sẹo dài như vậy.”

“Ta cũng trông thấy tên đó qua khe cửa này, tên này cũng ghê thật, chờ ta ở đây tận một canh giờ liền, may mà hôm nay ta không có việc bận gì, nếu không e cũng hỏng hết mọi việc vì hần.”

“Ha ha đúng vậy, nhưng mà người này tuy bộ dạng hung dữ vậy, nhưng nói năng vẫn rất tử tế, trông không có ý gì hung ác cả.”

“Hy vọng là như thế” Đỗ Văn Hạo hiện giờ không muốn gặp thêm rắc rối nào nữa, đưa tay lên vỗ vào nhau, chậm chậm xuống lầu đi về Ngũ Vị Đường, rồi lên kiệu đi vào trong Hoàng Cung.

Đỗ Văn Hạo đến Hoàng Cung liền đi thẳng đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, đem chuyện này ra nói với Tiêu công công.

Tiêu công công nghe xong Đỗ Văn Hạo kể có người theo dõi hần như vậy, cũng rất kinh ngạc: “Còn có cả chuyện này nữa sao? Lê nào Trần mỹ nhân lại phái người đi ám hại Đỗ đại nhân sao? Đại nhân đã nhìn rõ khuôn mặt của hần rồi chứ?”

“Nhìn rõ rồi, một khuôn mặt lạ hoắc, khóe miệng có một vết sẹo dài, hần ngồi trên một cỗ xe ngựa sang trọng, cứ bám đuôi theo dõi tại hạ suốt, khi tại hạ đi nhanh, hần cũng đi nhanh, tại hạ đi chậm hần cũng đi chậm lại, tại hạ vào trà lầu, hần cũng dừng lại luôn ở đó chờ.”

“Ồ? Nói như vậy thì dường như có điều gì đó không ổn rồi, Đỗ đại nhân thử nghĩ xem, nếu như người này có ý định xâm hại đại nhân thì cũng nên chọn nơi kín đáo mà ra tay mới đúng, sao hần ta lại đi trên một chiếc xe ngựa sang trọng như vậy để theo dõi đại nhân cơ chứ?”

“Đúng vậy, tại hạ cũng không hiểu tại sao lại như vậy, nhưng người này theo dõi tại hạ để làm gì cơ chứ?”

287. Chương 260: Động Thủ (2)

Tiêu công công mỉm cười, bưng tách trà lên miệng thổi thổi, nhìn vào lá trà trôi nổi trên đó, rồi nói tiếp: “Cây to thì chịu gió, người có tài thì hay được người khác để ý. Đỗ đại nhân bây giờ là người rất được Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu nể trọng, thế nên có một số người vì một số mục đích nào đó mà muốn kết thân, làm quen với đại nhân. Người này đi một cỗ xe ngựa sang trọng, thì chắc chắn là người có tiền có của, nếu như hần ta có việc muốn tìm đại nhân thì sau này chắc chắn sẽ lại xuất hiện. Hay là ta phái mấy người hộ vệ đi bảo vệ đại nhân?”

“Ồi đừng! Bốn quan vốn chỉ là một chức quan tòng ngũ phẩm nhỏ bé, không đủ tư cách được hộ vệ đi bảo vệ, nếu mà giám sát ngự sử mà biết được, tâu lên cho Hoàng Thượng thì việc này ngay cả Thái Hoàng Thái Hậu cũng không che đỡ nổi cho bốn quan đâu, cho dù ngự sử đại nhân không tâu trình cho Hoàng Thượng biết, thì bốn quan làm nhiều người chú ý đến như vậy cũng có ảnh hưởng không tốt!”

“Đỗ đại nhân nói cũng đúng!”

“Tiêu công công cứ yên tâm, tại hạ có bộ áo Nhuyễn Vi Giáp được Thái Hoàng Thái Hậu ban tặng cho, chắc là không có vấn đề gì đâu?”

“Vậy mong Đỗ đại nhân đặt vấn đề an toàn lên trên hết!”

“Tại hạ biết rồi, bây giờ tại hạ phải vào thỉnh an Thái Hoàng Thái Hậu cái đã.”

“Được thôi, lúc này Thái Hoàng Thái Hậu còn nhắc tới đại nhân đấy, đại nhân đứng đây chờ lão nô vào trong bẩm báo cái đã!”

Rất nhanh Thái Hoàng Thái Hậu đã tuyên chỉ mời Đỗ Văn Hạo vào tiếp kiến.

Đỗ Văn Hạo nhận lệnh liền đi vào phía trong, thì thấy Thái Hoàng Thái Hậu đang nằm trên chiếc ghế dài, vội vã tiến đến chấp tay nói: “Vi thần Đỗ Văn Hạo bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu lão phật gia!”

“Được rồi! Không cần phải đa lễ nữa, người ngồi xuống đi” Giọng nói của Thái Hoàng Thái Hậu có vẻ uể oải.

Cung nữ bèn bê đến cho Đỗ Văn Hạo một chiếc ghế, hẳn không khách khí mà ngồi luôn lên đó.

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Lúc này Hoàng Hậu đã sai người đến đây chuyển lời là đã không dùng thuốc Tầm Hương Hoàn, và bắt đầu dùng thuốc của người kê cho, gọi là cái gì gì cầm máu đó, Hoàng Hậu đã làm theo cách của người rồi, nhưng trong lòng vẫn luôn lo lắng là mình lại bị băng lậu tiếp.”

“Lão phật gia cứ yên tâm, sự chẩn đoán của vi thần tuyệt đối không thể sai được, mà kể cả có sai đi chăng nữa, cứ để Hoàng Hậu sử dụng phương thuốc cầm máu của vi thần, đối với Hoàng Hậu cũng chẳng có gì ảnh hưởng ghê gớm lắm.”

“Ừm! Ai gia đã cho con hồ ly tinh đó uống cả hộp thuốc đó rồi, xem nó còn ngộ nghĩnh được bao lâu nữa?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Loại thuốc này buộc phải sử dụng trong một thời gian dài mới có tác dụng, một khi ngừng không sử dụng nữa thì hiệu lực thuốc trong cơ thể sẽ yếu dần rồi mất đi hết, cho dù một lần dùng một liều lượng lớn cũng chỉ có thể như vậy mà thôi, thân thể chỉ có thể thu hút được một vài thành phần nhỏ của thuốc, còn phần lớn sẽ bị thải hết ra ngoài, không thể tích tụ trong cơ thể lâu được nữa. Do vậy, mặc dù Trần Mỹ Nhân uống cả một thùng thuốc như vậy, thì thời gian kéo dài cũng không đáng kể lắm, e rằng băng lậu chỉ kéo dài được vài ngày rồi lại hết thôi.”

“Thế thì bao nhiêu công sức của chúng ta đổ sông đổ bể hết cả rồi hay sao? Phải nghĩ ra phương pháp khác mới được!” Thái Hoàng Thái Hậu quay đầu lại hỏi Tiêu công công: “Tên họ Lại kia khai ra điều gì chưa?”

Tiêu công công đáp: “Vẫn chưa ạ! Gân cốt của tên họ Lại đó cứng lắm, hẳn bị bọn lão nô hành hạ chết đi sống lại như vậy mà không hề hé mồm ra lấy một câu. Nghe bọn chúng nói thì trên người lão ta bây giờ không còn có chỗ nào là lành lặn cả. Nếu cứ thế này mãi, e rằng lão ta không chịu nổi mất!”

Thái Hoàng Thái Hậu cau mày quát: “Đúng là một lũ ăn hại!”

Tiêu tổng quản vội vã cười xum xoe: “Thái Hoàng Thái Hậu cứ yên tâm, bọn nô tài đã dò xét được lão thái giám đó có một người em gái cùng cha khác mẹ, lão ta yêu quý đứa em gái đó nhất. Lão nô đã phái người đi bắt em gái của lão ta lại, về phương diện này, chắc chắn sẽ cạy mồm lão ta ra được thôi!”

“Các người toàn làm những chuyện thất đức như vậy! Sau này sinh con cẩn thận không có thí nhân (lỗ hậu môn) đó! Nhưng các người cứ yên tâm.”

Thái Hoàng Thái Hậu nói xong lại gật gật đầu: “Mà cũng chẳng sao, Ai gia không thèm quan tâm các người dùng thủ đoạn thất đức như thế nào, nhưng nhất định phải cạy được miệng nó ra cho ta, chắc chắn lão ta có rất nhiều chứng cứ của con hồ ly tinh đó!”

Tiêu công công gật đầu tuân lệnh.

Đỗ Văn Hạo đứng nghe hai người nói chuyện, mà lòng mày cau hết cả lại, muốn nói mấy người của Tiêu công công thật hèn hạ, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu đã nói rồi, bằng bất kỳ giá nào cũng phải cạy được miệng lão thái giám họ Lại kia ra, nếu bây giờ mà hắn nói cách làm của bọn Tiêu công công dễ tiện, e rằng Thái Hoàng Thái Hậu sẽ không vui, mà Thái Hoàng Thái Hậu một khi không vui, thì hẳn chắc chắn cũng sẽ có chuyện xảy ra.

Thái Hoàng Thái Hậu ngẫm nghĩ giây lát rồi nói tiếp: “Cho người đi xem tình hình con hồ ly tinh lẳng lơ đó bây giờ thế nào rồi, nhân tiện đưa nó đến đây để Ai gia xem xem nó còn trò gì nữa?”

“Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, con hồ ly tinh đó dường như cũng đã biết sợ rồi, bây giờ cứ giả vờ có bệnh, trốn tọt trong cung sống chết cũng không chịu ra ngoài, bọn nô tài đến đó mời nó đều bị bọn nô tài của nó từ chối không cho gặp. Con hồ ly tinh đó dường như đã nói điều gì đó với Hoàng Thượng, vậy nên Hoàng Thượng rất hay phái người đến đó thăm nom nó, nói chuyện cùng nó, chính vì như vậy nên bọn nô tài lại càng không có cơ để gặp nó nữa. Hay là chúng ta dùng biện pháp mạnh, cho người đến bắt nó về đây?”

Thái Hoàng Thái Hậu khoát khoát tay chặn lại: “Không cần đâu, những thứ mà chúng ta cần vẫn chưa đầy đủ, chưa đến lúc trở mặt với nó.”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một hồi, rồi quay sang Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Bẩm Lão Phật Gia, việc này không thể kéo dài thêm được nữa, nếu Hoàng Thượng không biết chân tướng sự việc, nghĩ rằng chúng ta ức hiếp Trần mỹ nhân thì chúng ta biết ăn nói thế nào đây? Hoàng Thượng dĩ nhiên không dám làm gì với Lão Phật Gia rồi, nhưng e rằng lúc đó lại trút hết sự giận dữ lên đầu bọn tay chân sai vật như chúng thần, cái này e rằng...”

“Điều này Ai gia cũng hiểu!” Thái Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng nhướm người đứng dậy: “Vậy thì phải xem xem bản lĩnh của các người có thể cạy được mồm lão thái giám họ Lại kia sớm hay muộn mà thôi.”

Tiêu công công vội vàng cúi người đáp: “Xin Thái Hoàng Thái Hậu cứ yên tâm, chỉ cần có em gái nó trong tay, nhất định nó sẽ phải khai ra thôi!”

Chiều tối ngày hôm sau, tại Thiên Nhan Cung.

Thị nữ thân cận nhất của Trần mỹ nhân Tiểu Hân chạy vào bẩm báo: “Bẩm nương nương, khi nãy Thái Hoàng Thái Hậu lại cho người đến hỏi hiệu quả của thuốc thế nào, và bảo rằng nếu thuốc có tác dụng tốt thì muốn cho nương nương dùng tiếp, chỗ Thái Hoàng Thái Hậu vẫn còn rất nhiều, hỏi rằng cho người đem đến đây, hay là...”

“Cút! Cút ra ngoài nhanh! Người mà không cút, ta sẽ băm người ra làm trăm mảnh vứt cho chó gặm!” Trần mỹ nhân gào lên.

Tiếp theo ngay sau đó có rất nhiều tiếng vỡ loảng xoảng vọng ra trong phòng của Trần mỹ nhân, không biết lại một thứ trưng bày đồ cổ nào trở thành vật hy sinh trong tay của nàng rồi.

Tiểu Hân sợ quá, vội vã chạy luôn ra ngoài, nàng biết rằng Trần mỹ nhân nương nương mấy ngày hôm nay, đêm nào cũng bị băng lậu chảy ra như suối, càng làm cho Trần mỹ nhân cứ như phát cuồng vậy, tính tình càng lúc càng xấu, thế nên Tiểu Hân rất biết điều, mỗi lần gặp chuyện như vậy đều phải tránh đi thật xa.

Nhưng đáng tiếc là Tiểu Hân là người hầu thân cận nhất, có muốn tránh đi e rằng cũng rất khó, trong lúc Tiểu Hân đang hoang mang không biết nên làm thế nào, thì thấy một viên tiểu thái giám đang vội vã chạy về phía này, đây chính là viên tiểu thái giám mà Trần mỹ nhân phái đi thăm dò tình hình nơi tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, trông thần sắc của tên tiểu thái giám này vô cùng lo lắng, nên Tiểu Hân hiểu ngay lại có việc xấu đến rồi, nghĩ vậy vội chạy ra ngăn tên tiểu thái giám lại: “Người vội vã, hoang mang cái gì vậy? Lại có chuyện rồi sao?”

Tên tiểu thái giám thở hổn hển đáp: “Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, và còn cả Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo Đổng đại nhân đem đến đây một lũ nội thị, trông bọn họ đến đây khí thế ghê lắm, e rằng sẽ có chuyện không hay xảy ra, người mau mau vào trong bẩm báo với nương nương nhanh lên!”

“Ta ư?” Tiểu Hân vội vã lắc đầu: “Ta không dám đâu! Thôi người vào bẩm báo giùm ta đi!”

Tên tiểu thái giám dẫm chân sốt ruột nói: “Vào đi nhanh lên, người sợ cái gì hả?”

“Ta, ta vừa bị nương nương mắng cho một trận lên bờ xuống ruộng rồi, tâm tình của nương nương bây giờ rất là không tốt, nương nương nói rồi bây giờ ai mà vào làm phiền nương nương sẽ bị băm vằm vứt xác cho chó ăn! Người đừng cảm hơn ta, thì người vào bẩm báo đi!”

Tên tiểu thái giám nghe xong sợ đến vỡ mật, tên thái giám quá hiểu tính tình của Trần mỹ nhân, hai người bọn chúng vừa lo vừa sợ, nhưng lại không có ai dám vào trong bẩm báo, trong lúc hai người đang thoái thác cho nhau thì đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân dồn dập từ xa vọng tới, cả hai cùng ngoái đầu lại nhìn thì nhất thời mặt trắng bệch cả ra.

Lúc này, trong phòng của Trần mỹ nhân là một mớ hỗn độn.

Bốn ngày rồi, ngày nào Thái Hoàng Thái Hậu cũng cho người đến đứng chờ bên ngoài cung Thiên Nhan, Trần mỹ nhân do vậy cũng không dám lộ đầu lộ diện. Đêm hôm qua, nghe nói Hoàng Thượng lại đến vui vẻ với Đức Phi nương nương, trong đầu của Trần mỹ nhân giờ đây dường như còn nghe thấy cả tiếng cười thỏa mãn của Đức Phi nương nương, tiếng cười của nàng ta như những mũi kéo sắc nhọn đâm xuyên qua những bức tường rồi sục thẳng vào màng nhĩ của nàng, Trần mỹ nhân càng nghĩ càng tức, nàng như sắp quy đến nơi rồi.

Trong phòng của nàng bây giờ có những thứ gì có thể đập phá được đều bị nàng đập hết cả rồi, nhìn quanh nhìn quất Trần mỹ nhân lại thấy có đồ nữa để đập liền tiến tới vung tay đập nốt, nàng dùng hết sức đập, dùng hết sức quăng, nàng làm như vậy như muốn trút hết sự tức giận, hờn giận ra ngoài. Thế nhưng, Trần mỹ nhân càng đập thì nàng lại càng tức, ngọn lửa giận trong lòng nàng càng ngày càng bốc lên ngùn ngụt, rất khó có thể dập tắt được.

Trần mỹ nhân kích động vô cùng, nàng gào rú như điên dại: “Chết hết đi! Chúng mày chết hết cả đi! Con mẹ yêu bà Thái Hoàng Thái Hậu, mày muốn hãm hại bà mày hả? Đừng có mơ! Bà mày là người được Hoàng Thượng sủng ái nhất, đứa nào dám làm gì bà mày chứ! Chúng mày chết hết đi! Rồi sẽ có một ngày, bà mày sẽ băm vằm mày ra cho chó nó ăn!”

“Người muốn băm vằm ai ra để nuôi chó đấy hả?” Bên ngoài cửa vọng đến một giọng nói lạnh lùng sát thủ.

Thái Hoàng Thái Hậu!

Trần mỹ nhân sợ đến phát khiếp, theo phản xạ tự nhiên chạy thẳng vào phòng phía trong.

Một tiếng quát xé gió vang lên, cùng với lúc đó là một tiếng “ầm” của cánh cửa bị đập tung ra: “Đứng lại!”

Trần mỹ nhân như bị dính phép định thân của Tôn Ngộ Không vậy, đứng im nơi đó không dám động đậy.

Bọn nội thị to cao lực lưỡng tự lúc nào đã xông hết vào trong, đứng thành hai hàng khoanh tay trước ngực, trợn mắt nhìn thẳng vào Trần mỹ nhân.

Trần mỹ nhân chậm chậm quay đầu lại, chỉ thấy đứng ngay ở cửa là Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu và còn một tên khốn không biết trời cao đất dày Đỗ Văn Hạo nữa, đứng sau bọn họ là Tiêu công công, ông ta đang nở một nụ cười nham hiểm nhìn thẳng vào mình.

Thái Hoàng Thái Hậu sắc mặt đanh lại, trông Trần mỹ nhân tóc tai bù xù, chân đất mắt toét, quần áo xộc xệch, mặt mày rử rượi đứng nơi đó, liền lên tiếng: “Ai gia tìm người có việc, vậy mà người dám năm lần bảy lượt thối thác, ở đây có mùi gì vậy? Là chuồng lợn hay sao? Thối quá đi mất, thối không thể ngửi được! Đem nó ra ngoài vườn nói chuyện với Ai gia nhanh lên!” Thái Hoàng Thái Hậu bịt mũi, neho mắt nhìn nơi này, rồi ghé tồm khinh khỉnh quay người bỏ đi. Đôi mắt phượng của Hoàng Hậu lúc này như muốn phun ra lửa, cắn hận nhìn Trần mỹ nhân một cái, rồi cũng quay người nói gót Thái Hoàng Thái Hậu đi ra ngoài.

Trần mỹ nhân nhìn vào đám nội thị to cao lực lưỡng, mặt mày hung dữ này cũng không biết phải làm sao cho phải, thì trông thấy đứa nô tỳ thân cận Tiểu Hân của mình đang lấp ló ngoài cửa, đột nhiên nảy ra một ý nghĩ, nàng vội vàng chạy ra phía Tiểu Hân, khi đi qua Tiểu Hân liền vội vàng nói: “Nhanh! Mau đi tìm Hoàng Thượng đến đây! Người cứ nói là ta sắp chết rồi! Bảo Hoàng Thượng đến cứu ta nhanh lên!”

Tiểu Hân gật gật đầu rồi lén lút chạy ra ngoài, tránh khỏi ánh mắt của đám nội thị, rồi vắt giò lên cổ ba chân bốn cẳng phóng vù đi mất dạng. Khóe miệng của Tiêu công công nhếch lên cười nhạt, ông ta thực ra đã nhìn thấy tất cả mọi chuyện, nhưng giả vờ coi như không biết chuyện gì cả, cái mà mọi người cần chính là chờ Hoàng Thượng đến đây xem náo nhiệt.

Trần mỹ nhân từ đằng xa đã trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu mấy người đang ngồi nghỉ trong một cái đình ở ngay cạnh hồ, nơi đó chính là nơi mà nàng và Hoàng Thượng cùng ngồi đối ẩm vui đùa. Trần mỹ nhân nghĩ đến đây cũng thấy trong bụng yên tâm được phần nào, vội vàng điều chỉnh lại quần áo, khoan thai bước đến.

Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu ngồi ngay ở đó, lạnh lùng nhìn Trần mỹ nhân một cái, còn Đỗ Văn Hạo và Tiêu công công thì một người đứng bên trái, người còn lại đứng bên phải, trông rất thần bí, khó dò.

Trong lòng của Trần mỹ nhân bây giờ không ngừng cầu nguyện, mong chờ Hoàng Thượng đến sớm hơn một chút để cứu lấy mình. Thế nên, Trần mỹ nhân tìm đủ mọi cách để kéo dài thời gian, tránh đỡ phải chịu cái thiệt ở trước mắt.

“Quỳ xuống!” Thái Hoàng Thái Hậu đột nhiên quát lên một tiếng, Trần mỹ nhân nghe như tiếng sấm bên tai, giật mình đánh thót, hai chân mềm nhũn quỳ khuỵu luôn xuống.

“Người thật to gan, dám giả vờ bị bệnh để lừa Ai gia! Ai gia cho người đến thăm người, mời người đến tắm cung của Ai gia vậy mà người dám nói dối là bị bệnh không đi được! Hừ! Nếu người cho gọi người là Hoàng

Thượng thì e rằng người còn chạy nhanh hơn cả Tôn Ngộ Không cười càn đầu vắn ấy chứ, ta nói có đúng không?”

288. Chương 261: Đột Biến! (1)

Trần mỹ nhân vẻ mặt đau khổ đáp: “Mong Thái Hoàng Thái Hậu tha thứ cho thần thiếp, thần thiếp đúng là bị bệnh, mấy ngày hôm nay toàn thân không có chút sức lực nào hết!”

“Vớ vẩn!” Hoàng Hậu ngồi ngay gần đó cảm phần lên tiếng nói: “Toàn thân không có chút sức lực nào? Lúc này tất cả các mảnh vỡ của những đồ gốm sứ trong phòng của người, đều là do người đập phá phải không? Người toàn thân không có sức lực nào sao lại có thể đập phá bừa bộn khắp nơi như thế được, xem ra sự phần uất trong người của người không hề nhỏ chút nào thì phải! Người cảm phần Thái Hoàng Thái Hậu, hay cảm phần bốn cung vậy?”

Trần mỹ nhân luôn miệng đáp không dám không dám, nàng ta nằm phủ phục trên mặt đất, trong bụng thầm nghĩ phải kéo thời gian càng dài càng tốt, chờ Hoàng Thượng đến rồi ắt sẽ giải thoát giúp nàng, nghĩ vậy nên Trần mỹ nhân cố gắng thở hổn hển, điệu bộ trông đáng thương vô cùng.

“Ha ha, ta nói người mấy câu mà người đã làm bộ tội nghiệp, đáng ghét như vậy rồi à!” Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt tiếp lời: “Ai gia lần trước tặng người mấy viên Tẩm Hương Hoàn sử dụng, người thấy hiệu quả thế nào?”

Trần mỹ nhân thầm nghĩ không xong rồi, hai con mụ này chắc chắn là vì cái của nợ chết tiệt kia mới đích thân tìm đến mình đây mà, bèn vội vã thấp giọng đáp: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, hiệu quả tốt vô cùng ạ!”

Thái Hoàng Thái Hậu kéo dài giọng của mình ra “Ồ!” lên một tiếng, rồi lại nói tiếp: “Nhưng mà, Ai gia lại thấy sắc mặt của người chẳng hề thấy có chuyển biến tốt lên gì cả, do người vốn sinh ra đã trông khổ sở như vậy, hay là mấy viên thuốc đó không có tí công hiệu nào cả thế?”

“Đích thị là có công hiệu đấy ạ! Mấy ngày gần đây thần thiếp đều thấy xương cốt của mình cũng nhẹ đi rất nhiều đó ạ!”

“Nếu đã như vậy thì tốt quá rồi, cũng đúng là giờ này là giờ thân, uống thuốc thì phải uống đúng giờ, người đâu, hầu hạ Trần mỹ nhân nường nường uống thuốc tiếp nào!”

Trần mỹ nhân nghe xong, lông tóc dựng đứng sợ vãi cả mồ hôi hột, ngồi phịch luôn xuống đất, hai tay buông thõng, nhưng không biết nên làm thế nào cho phải, cũng không thốt lên được nửa lời.

Hai đứa cung nữ to khỏe bước lên phía trước mặt Trần mỹ nhân, rồi trợn trừng mắt nhìn Trần mỹ nhân chằm chằm, một thái giám bưng đến một cái khay, trên đó có hai cái bát nhỏ, một bát thì đựng đầy những viên thuốc Tẩm Hương Hoàn màu đen nhánh, cái bát còn lại thì là bát nước Quế Hoa Lộ, hai đứa đi đến đặt xuống trước mặt của Trần mỹ nhân.

Thái Hoàng Thái Hậu thấy Trần mỹ nhân không có bất kỳ một phản ứng gì, liền hứ lên một tiếng rồi nói: “Sao vậy? Lẽ nào người lại bắt Ai gia mớm cho người uống như lần trước mới chịu uống hay sao?”

Trần mỹ nhân ngập ngừng đáp: “Thưa không ạ! Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, không biết hôm nay thần thiếp đã ăn phải thứ gì mà cảm thấy lạnh bụng vô cùng, thế nên vừa mới uống mấy bài thuốc trị lạnh bụng, bây giờ mà uống thuốc này vào thì e rằng sẽ nôn ra hết, như vậy sẽ phí phạm thuốc của Thái Hoàng Thái Hậu ban cho.”

“Vậy sao? Ha ha, lần này người không lừa được Ai gia nữa đâu, Ai gia có đem theo Đồ đại nhân đến cùng đây rồi, Đồ đại nhân là Thái Y Viện Tả Viện Phán, y thuật như thần, nếu người mà dám giả trò nói dối là dùng thuốc này dùng thuốc nọ, thì e rằng cũng chẳng có đất dụng võ nữa rồi!” Thái Hoàng Thái Hậu nói xong bèn quay đầu sang Đồ Văn Hạo đang đứng gần đó lên tiếng hỏi: “Đồ đại nhân, theo như người biết thì thuốc chữa bị lạnh bụng với thuốc làm đẹp hai thứ này có tương khắc nhau không, uống vào rồi có làm cho người ta nôn mửa không?”

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Dạ bẩm không có chuyện đó ạ! Theo như vi thần được biết Hoàng Hậu nương nương dùng loại thuốc Tẩm Hương Hoàn này mười năm nay rồi, trong thời gian đó Hoàng Hậu nương nương cũng có uống thuốc trị bị lạnh bụng, nhưng không thấy có hiện tượng nôn mửa nào xảy ra cả!”

Hoàng Hậu nghe Đỗ Văn Hạo nhắc đến việc mình dùng loại thuốc này đã mười năm rồi, lại nhớ đến mười năm đó khổ nhục vô cùng, bất giác lửa giận bốc lên ngùn ngụt, Hoàng Hậu nghiêng răng ken két cảm phần nói: “Không sai! Ai gia cũng dùng rồi, làm gì có chuyện tương khắc vớ vẩn nào đó làm cho người ta bị nôn mửa đâu!”

Sắc mặt của Trần mỹ nhân trắng bệch ra, rồi lại vội vã tìm một lý do khác: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu nương nương, bụng dạ của thần thiếp bây giờ đúng là rất khó chịu, không biết là do bị lạnh bụng hay không nữa. Lúc này thần thiếp còn bị ợ chua, nên sau khi dùng thuốc trị lạnh bụng thì thấy buồn nôn, thần thiếp không dám lừa dối Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu nương nương đâu! Có lẽ đây là do cả ngày hôm nay thần thiếp vẫn chưa có cái gì vào trong bụng cả nên mới bị như vậy. Xin Thái Hoàng Thái Hậu cho phép thần thiếp ăn trước một chút gì đó rồi quay lại đây uống thuốc có được không ạ?”

Thái Hoàng Thái Hậu chậm rãi gật gù đầu nói: “Ừm! Cái này cũng được, cho mấy người đem ít đồ ăn đến đây cho người ăn vậy.”

Không lâu sau Ngự Bếp trong cung đã bưng đến một đĩa điểm tâm ngon miệng. Thái Hoàng Thái Hậu để Trần mỹ nhân ngồi dậy ăn.

Trần mỹ nhân cố tình ăn rất là chậm, cứ từng viên từng viên một ngậm trong miệng rồi từ từ nhai, Thái Hoàng Thái Hậu cũng không có ý thúc giục nài, nhưng Hoàng Hậu thì lại không chịu được, cứ ngồi bên cạnh mà bóng gió cạnh khêu Trần mỹ nhân, nhưng Trần mỹ nhân coi như không nghe thấy gì, bỏ ra ngoài tai hết, nàng chỉ chăm chú vào việc chậm rãi thưởng thức món điểm tâm này từng tí từng tí một, trông mà sốt hết cả ruột. Trần mỹ nhân cứ như vậy, nàng vừa ăn vừa đưa mắt ra ngoài nhìn trông ngóng.

Cuối cùng, Trần mỹ nhân đã trông thấy từ xa có mấy người mờ mờ dầm dề chạy về phía tẩm cung của mình, người chạy ngay phía đầu chính là thái giám thân cận nhất của Hoàng Thượng Ninh công công! Chạy ngay sau lưng của Ninh công công chính là thị tỳ thân tín Tiểu Hân của mình. Bọn họ dường như không để ý thấy Trần mỹ nhân đang ngồi trong đình phía ngoài này, không còn ở trong phòng nữa, mà cứ hùng hục chạy thẳng vào phía bên trong phòng của nàng.

Trần mỹ nhân mừng rỡ đứng phắt luôn dậy, hất tung luôn cả cái đĩa điểm tâm của nàng xuống, đưa tay lên vẫy gọi: “Ninh công công! Ta ở đây này!”

Thái Hoàng Thái Hậu cũng không có biểu hiện gì muốn ngăn chặn hành động của Trần mỹ nhân cả, cứ để mặc nàng đứng đó mà vẫy gọi, còn mình thì chỉ ngồi đó cười nhạt.

Ninh công công nghe thấy, vội vàng đưa tay lên trán, liếc mắt dôi về phía Trần mỹ nhân, liền lập tức vẫy tay đáp lại, sau đó dẫn mấy đứa thái giám đi đằng sau cùng mình chạy về phía Trần mỹ nhân.

Sau khi vào trong đình, Ninh công công thở hổn hển cúi người thi lễ: “Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Trần mỹ nhân nương nương có chuyện rồi! Có chuyện không hay xảy ra rồi!”

Thái Hoàng Thái Hậu nhìn Ninh công công có chút kỳ lạ, cứ tưởng ông ta đến đây để tuyên chỉ giải cứu cho con hồ ly tinh Trần mỹ nhân này, Thái Hoàng Thái Hậu đã nghĩ sẵn ra cách để đối phó rồi, nhưng ai ngờ chuyện này lại không nằm trong dự kiến, Ninh công công giờ lại cứ luôn miệng nói không xong rồi, trông sắc mặt ông ta như vậy chắc không phải là làm bộ giả vờ gì cả, nên cũng kinh hãi hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Ninh công công lắp ba lắp bắp, nói không ra hơi: “Hoàng Thượng...! Hoàng Thượng...!”

Thái Hoàng Thái Hậu đứng phắt luôn dậy hỏi: “Hoàng Thượng bị làm sao hả?”

“Hoàng Thượng, Hoàng Thượng vừa mới bị choáng ngất xỉu rồi!”

“Cái gì?” Nét mặt của Thái Hoàng Thái Hậu thất sắc, còn Trần mỹ nhân thì khi vừa nghe thấy tin này còn khiếp sợ hơn nữa, chân tay rụng rời, hồn bay phách lạc, nàng xông luôn đến trước mặt của Ninh công công, nắm lấy hai tay của ông ta lay dử dội: “Hoàng Thượng đang ở đâu?”

“Đang ở...Ở trong Điện Cần Chính, tất cả là đều tại lão già Tư Mã Quang đó, ông ta câu kết với những lão thần lâu năm ở trong triều quỳ hết ở bên ngoài Điện Cần Chính tâu biểu, bọn họ nói rằng nếu Hoàng Thượng không chịu phẩy bỏ biến pháp cải cách, thì bọn họ sẽ quỳ cho đến chết ở Điện Cần Chính.” Hoàng Thượng có khuyên bọn họ thế nào đi chăng nữa, bọn họ cũng nhất định không chịu, Hoàng Thượng liền giả vờ bắt lấy một người trong số bọn họ nhốt vào thiên lao trị tội, hòng uy hiếp bọn họ, nhưng ai ngờ bọn họ cũng không sợ, vẫn cứ quỳ ở đó không chịu lui. Một lão già trong số bọn họ còn uy hiếp Hoàng Thượng, nói là nếu Hoàng Thượng không nghe sẽ đập đầu chết luôn tại đó, bảo rằng lấy máu mình để đổi lấy sự an minh cho Hoàng Thượng. Cách làm của bọn họ càng lúc càng quá đáng, làm cho Hoàng Thượng tức đến ngất hần đi, bây giờ trong Điện Cần Chính đang loạn vô cùng. Xin Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Trần mỹ nhân nương nương và Đỗ đại nhân nữa hãy đi cùng lão nô đến đó xem tình hình thế nào rồi!

“Hoàng Thượng” Trần mỹ nhân đột nhiên thét lên một tiếng chói tai, hai mắt trợn ngược, người mềm nhũn ra, ngất lịm ngã luôn xuống đất.

Thái Hoàng Thái Hậu chẳng thèm quan tâm đến nàng ta, nghe nói Hoàng Thượng tức đến độ ngất đi như vậy, nghĩ rằng chuyện cũng không phải là giả, bèn phát áo kéo theo mọi người cùng đi đến Điện Cần Chính.

Đỗ Văn Hạo do dự một chút, nhưng cuối cùng vẫn đi theo Thái Hoàng Thái Hậu, có hai người cùng bị ngất đi, nhưng dĩ nhiên là phải cứu Hoàng Thượng trước rồi, còn Trần mỹ nhân xem ra cũng chẳng có gì nguy kịch cho lắm.

Tiểu Hân và Ninh công công dĩ nhiên là không thể bỏ rơi Trần mỹ nhân được, nên vội vã chạy đến đỡ lấy Trần mỹ nhân ngồi dậy, rồi kêu người đem nước lạnh đến hắt vào mặt của Trần mỹ nhân, cuối cùng Trần mỹ nhân cũng dần dần tỉnh lại, nhưng ngay lập tức nàng ta liền bỏ dậy, kêu gào thảm thiết chạy thẳng luôn đến Điện Cần Chính đáng bộ xiêu xiêu vẹo vẹo trông thật thảm đáng thương vô cùng. Ninh công công và Tiểu Hân cũng vội vàng chạy đuổi theo Trần mỹ nhân.

Thái Hoàng Thái Hậu giờ đây đã đến Điện Cần Chính, nơi đây được canh phòng hết sức nghiêm ngặt, chỗ nào cũng có thị vệ canh gác. Bọn thị vệ trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Trần mỹ nhân, Tiều công công, Đỗ Văn Hạo mấy người đi đến, bèn tránh đường mời bọn họ đi vào trong điện, còn những người khác thì bị chặn lại hết ở ngoài cửa điện.

Khi mọi người đều đến Điện Cần Chính này, thì đã trông thấy có mấy viên quan đang quỳ ở đó, trông bộ quần áo quan phục mà họ mặc thì có thể đoán ra được là bọn họ đều làm quan tam phẩm trở lên, cũng không biết ai trong số bọn họ là Tư Mã Quang nữa. Những viên đại thần này hầu hết đều đầu tóc bạc phơ, tác phong trịnh trọng, mấy người trong bọn họ người thì cúi người kêu khóc thảm thiết, người thì chấp tay cầu nguyện, người thì mặt đơ như gỗ không biết là đang suy nghĩ điều gì.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy hơi kỳ quặc, thời còn học trung học, hẳn học môn lịch sử, thầy giáo đều dạy hẳn rằng Vương An Thạch biến pháp có rất nhiều hướng mới, rất có lợi cho công cuộc xây dựng đất nước, làm cho dân giàu nước mạnh, binh hùng tướng dũng, nhưng chẳng qua là biến pháp có lúc hơi vội vàng quá, làm tổn hại đến lợi ích của rất nhiều người, thế nên công cuộc biến pháp gặp rất nhiều trở ngại. Hồi đó hẳn học môn này cũng không được hứng thú cho lắm, nên hẳn cũng chẳng quan tâm, còn bây giờ đây hẳn được tận mắt chứng kiến làn sóng phản đối biến pháp, mới cảm nhận thấy nó to lớn như thế nào. Nếu mà Hoàng Thượng vẫn cứ một mực đỡ lưng cho Vương An Thạch thực hiện biến pháp e rằng vẫn còn nhiều trở ngại to lớn hơn nữa.

Mọi người đều đi ra phía sau hậu đường nơi Hoàng Thượng, có hơn chục người đang vây quanh cái Long Ý của Hoàng Thượng, Đỗ Văn Hạo không quen ai trong số này cả, nhưng trông cách bọn họ mặc đồ quan phục, và những hình trang trí trên đó thì hẳn cũng hiểu rằng quan chức của mấy người này chắc cũng là quan nhất phẩm, tước đến hầu gia, tướng quân, nhưng khuôn mặt của bọn họ lúc này thì ai nấy đều cau mày lo lắng cho sức khỏe của Hoàng Thượng.

Khi Hoàng Thượng đang phê duyệt tấu trình, thì bên cạnh lúc nào cũng có một vị Thái Y đứng trực ở đó, hôm nay vị Thái Y trực ở đây là Thái Y Thừa của Đại Phương Mạch Ngụy Triễn túc trực, lão Thái Y râu tóc bạc phơ này y học cực kỳ cao siêu, nhưng tính tình lại hơi cổ hủ, lúc này cũng đang ngồi ngay bên cạnh Long Ý bắt mạch cho Hoàng Thượng.

Đỗ Văn Hạo nhìn Ngụy Triễn một cái, thì thấy nét mặt ông ta đầy vẻ lo lắng, trên trán không ngừng toát

mồ hôi hột, Đỗ Văn Hạo tim đập rộn ràng, lẽ nào Hoàng Thượng đột nhiên phát bệnh như lại có thể nguy hiểm đến vậy sao?

Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo ngược mắt lên nhìn, thì chỉ thấy Tống Thần Tông đang nằm trên một chiếc giường, được đắp bởi một chiếc chăn có thêu rồng phượng sắc sỡ che từ cằm kín xuống tận chân, hai mắt nhắm nghiền, sắc mặt nhợt nhạt, hai tay đặt phía ngoài chăn đang nắm chặt lại vào nhau.

Trông thấy tình cảnh này, Trần mỹ nhân cũng chỉ biết khóc lóc sụt sùi mà thôi, nhưng chỉ khóc lên được hai ba tiếng thì nàng lại vội lấy tay che miệng mình lại, nức nghẹn, đôi mắt ngấn lệ ngăm nhìn Hoàng Thượng, Trần mỹ nhân muốn gọi Hoàng Thượng một câu, nhưng lại sợ làm phiền Thái Y chữa bệnh cho Hoàng Thượng, nên cũng chỉ biết đứng đó khóc rưng rức không dám lên tiếng.

Thái Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng đi đến bên giường của Hoàng Thượng, rồi quay sang Ngụy Triễn thấp giọng hỏi: “Bệnh tình của Hoàng Thượng thế nào rồi?”

Ngụy Triễn vội vã đứng dậy, cúi người đáp: “Hồi bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thượng...Bệnh tình của Hoàng Thượng...Cái này...”

Thái Hoàng Thái Hậu thấy Ngụy Triễn ngắc nga ngắc ngứ như vậy thì cũng đoán ra được bệnh tình của Hoàng Thượng vô cùng nguy cấp, chỉ e rằng tin này đồn ra bên ngoài sẽ dẫn đến một cuộc chính biến lật đổ, nên ngay lập tức đưa tay áo lên phất một cái, rồi quay người lại nói với mọi người ở trong Điện: “Đỗ đại nhân ở lại, những người khác đều lui hết ra ngoài Điện, không có lệnh của Ai gia thì không ai được phép vào đây cả!”

Những Hầu Gia, tướng quân đều cúi người lui ra hết, tất cả các thái giám, cung nữ cũng vậy, Trần mỹ nhân vừa lui ra ngoài, vừa nức nghẹn, khóc thút thít, miệng vẫn kêu: “Hoàng Thượng! Hoàng Thượng mau tỉnh lại đi, Hoàng Thượng!”

Khi mọi người đã đi ra ngoài hết, Thái Hoàng Thái Hậu mới đưa tay ra gọi Ngụy Triễn và Đỗ Văn Hạo đến bên cạnh, rồi Thái Hoàng Thái Hậu quay sang bên Ngụy Triễn đứng cạnh đó thấp giọng nói: “Người nói đi, bệnh tình của Hoàng Thượng rốt cục thế nào rồi?”

289. Chương 261: Đột Biến! (2)

“Cái này!” Ngụy Triễn quay đầu lại nhìn Tống Thần Tông đang nằm trên giường, không biết tại sao ông ta lại rùng mình lên một cái, hốt hoảng quỳ luôn xuống đất dập đầu nói: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, vi thần bất tài, lúc này vi thần bắt mạch cho Hoàng Thượng đến nửa ngày trời rồi mà vẫn không biết vì sao mà Hoàng Thượng lại ngất lịm đi như thế, vi thần không biết Hoàng Thượng đã mắc phải chứng bệnh gì nữa, mong Thái Hoàng Thái Hậu hãy trị tội thần!”

“Cái gì?” Thái Hoàng Thái Hậu cả giận quát lên: “Người cầm tay bắt mạch cho Hoàng Thượng cả nửa ngày trời như vậy, mà vẫn không biết bệnh tình của Hoàng Thượng là bệnh gì sao? Hứ!” Nói xong Thái Hoàng Thái Hậu bèn quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại nhân, người đi xem thử bệnh tình của Hoàng Thượng thế nào, rồi chữa luôn bệnh cho Hoàng Thượng đi!”

“Vâng! Vi thần tuân chỉ!”

Đỗ Văn Hạo cúi người tiếp chỉ xong, bèn nhanh chân bước đến bên giường bệnh của Hoàng Thượng, đưa tay lật mí mắt của Tống Thần Tông lên dò xét, rồi lại sờ vào tay chân của Hoàng Thượng, sau đó lại ấn ấn xuống, trầm ngâm một lúc, rồi mới ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh đưa tay ra bắt mạch.

Khi ngón tay của Đỗ Văn Hạo vừa động đến dây mạch của Hoàng Thượng thì hắn giật bắn mình rụt luôn tay về, rồi lại nhìn ngăm sắc mặt của Tống Thần Tông thật kỹ lưỡng, xong đầu gối Đỗ Văn Hạo lại từ từ cẩn trọng cầm chiếc tay còn lại của Tống Thần Tông lên bắt mạch, một tuần trà sau Đỗ Văn Hạo mới buông tay của Hoàng Thượng xuống.

Thái Hoàng Thái Hậu đi đến thấp giọng hỏi: “Sao rồi? Người đã tìm ra nguyên nhân gây bệnh của Hoàng Thượng chưa?”

Đỗ Văn Hạo lại cẩn thận ngắm nhìn đôi mắt đang nhắm nghiền của Tống Thần Tông, cúi người đáp: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, bệnh này của Hoàng Thượng là do mệt mỏi lâu ngày tích tụ mà thành, cộng thêm với việc lửa giận bốc lên mà công vào tim, nên mới làm cho người bị choáng ngất lịm đi như vậy.”

Ngụy Triễn lúc này mới kêu khẽ lên một tiếng, ngoái cái đầu râu tóc bạc phơ lại hiểu kỳ nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, miệng của ông ta run run như muốn nói ra điều gì đó nhưng rồi lại thôi.

Thái Hoàng Thái Hậu không hề để ý đến hành động kỳ quái của ông ta, hỏi: “Vậy thì nên chữa trị như thế nào?”

“Trước tiên là dùng kim châm châm cứu huyết đạo để hoạt khí, làm cho độ tích tụ đó tan ra, hồi phục thần thái, sau khi châm cứu xong thì sẽ không có vấn đề gì nữa, nhưng mà...”

Thái Hoàng Thái Hậu lo lắng: “Nhưng mà cái gì?”

“Hoàng Thượng yêu nước thương dân, ngày đêm làm việc không tiếc sức mình, sức lực cũng đã bị hao tổn đi rất nhiều. Hoàng Thượng từ nay về sau đặc biệt nên lưu ý không được giận dữ, hay u buồn! Nếu không bệnh sẽ lại tái phát, bệnh này có hại vô cùng đối với sức khỏe con người, mỗi lần phát bệnh đều rất nguy hiểm, nếu mà cứ để bệnh tái phát thêm thì e rằng sẽ có nguy hiểm đến tính mạng!”

Sắc mặt của Thái Hoàng Thái Hậu lúc này cũng hơi hơi biến sắc, bà nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, rồi im lặng ngắm nghĩ một lúc, gật đầu nói: “Vậy người mau mau chữa trị cho Hoàng Thượng đi, những việc khác cứ để cho Ai gia xử lý!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền đưa bút kê đơn thuốc. Đáng lẽ ra thì khi kê đơn, bốc thuốc cho Hoàng Thượng uống thì bắt buộc phải thông qua hội chẩn của Thái Y Viện xong rồi mới được có quyền quyết định kê đơn thuốc, nhưng lần trước Hoàng Thượng đã nói rồi, Đỗ Văn Hạo bây giờ kê đơn thuốc không còn phải thông qua hội chẩn của Thái Y Viện nữa, nên bây giờ hắn kê thuốc là trực tiếp đưa luôn cho Ngự Dược Viện đi lấy và sắc thuốc luôn.

Đỗ Văn Hạo lần này vào đây cũng không mang theo hộp thuốc của mình, nên hắn đành mượn của Ngụy Triễn mấy cây kim, rồi đem nó ra châm cứu huyết đạo cho Tống Thần Tông.

Cũng trong lúc này, Thái Hoàng Thái Hậu đã đi ra bên ngoài đại điện, đi đến trước tiền điện, lướt mắt nhìn một lượt đám đại thần đang quỳ dưới đó.

Mấy viên đại thần trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu đi tới, bèn ngược đầu chấp tay, rồi lại dập đầu thi lễ với Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu đang định mở miệng nói, thì đột nhiên cảm thấy đầu choáng mắt hoa, thân hình lão đảo, bà vội vã bầu lấy lan can của thành đá ngọc cạnh đó, viên thái giám đứng cạnh thấy vậy vội vàng chạy đến dìu đỡ.

Thái Hoàng Thái Hậu sau khi đứng ổn định xong rồi, liền đưa tay đẩy tên thái giám đang đỡ mình ra một bên, thậm chí bỏ luôn cánh tay đang vịn vào lan can của mình ra, Thái Hoàng Thái Hậu sau khi đứng ổn định xong, liền đưa mắt nhìn đám đại thần, rồi chậm chậm cất giọng nói sang sảng của mình: “Các vị ái khanh, các vị đều là những lão thần cao cấp của Đại Tống này, công lao của các vị là vô cùng to lớn, lần này vì giang sơn xã tắc mà mạo hiểm tính mạng của mình đến khuyên nhủ Hoàng Thượng, tấm lòng yêu nước của các vị có thể soi sáng như nhật nguyệt vậy!”

“Hu hu hu...”

Bên dưới bậc cầu thang giờ đây bắt đầu cất lên những tiếng khóc, cộng thêm với những tiếng dập đầu côm cốp xuống nền đất của các đại thần.

Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị vốn là Hoàng Hậu của Tống Nhân Tông, bây giờ đời vua đã truyền đến đời thứ ba rồi, vậy nên Thái Hoàng Thái Hậu không những là một lão thành trong Hoàng Cung, mà khi Tống Anh Tông nối ngôi, vì thể trạng ốm yếu, nên có một thời gian Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị đã từng buông rèm nhiếp chính (đứng đằng sau chủ trì triều chính), nhưng Thái Hoàng Thái Hậu là người rất biết suy nghĩ, bà không bao giờ ỷ thế mà chuyên quyền, trong thời gian bà nhiếp chính bà không bao giờ làm những việc

cần quấy bữa bãi cả, mà hầu hết đều cùng đồng tâm nhất chí với các lão thần, vậy nên quan hệ giữa Thái Hoàng Thái Hậu với bọn họ vô cùng tốt đẹp, rất được các vị lão thần nể trọng.

Thái Hoàng Thái Hậu hít một hơi thật sâu rồi mới nói tiếp: “Việc phế bỏ tân pháp, biến pháp thì nên từ từ hẵng tính, không được phép sử dụng những hành vi quỳ lạy, khóc lóc, liều chết như thế này mà ép Hoàng Thượng thay đổi ý kiến của mình. Lúc này Hoàng Thượng nghị chính cùng các vị thì đột nhiên bất tỉnh như vậy, theo phán đoán của Thái Y Viện Viện Phán Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân chẩn đoán thì, Hoàng Thượng do lửa giận công tâm làm cho đầu choáng mắt hoa, nên mới bị bất tỉnh như vậy. Đỗ đại nhân nói rồi, bệnh này của Hoàng Thượng rất dễ tái phát, mà một khi tái phát sẽ có nguy hiểm đến tính mạng, vậy nên tuyệt đối không được phép tái phát một lần nào nữa, nếu không thì...Ai gia tin rằng các vị ái khanh rất thấu hiểu cho Hoàng Thượng, sức khỏe của Hoàng Thượng bây giờ là rất quan trọng, Hoàng Thượng khỏe mạnh thì trăm họ bách tính mới có thể an cư lạc nghiệp được! Ta nói vậy các khanh thấy có đúng không?”

Lúc này, tiếng khóc của mấy vị đại thần ở dưới chân cầu thang đã phát ra từng hồi.

Thái Hoàng Thái Hậu cũng đau xót rơi nước mắt nói: “Việc các khanh đến đây khuyên nhủ Hoàng Thượng, Ai gia cũng biết, trong lòng cũng có tính toán riêng rồi, nhưng thân thể của Hoàng Thượng bây giờ không được phép chịu một kích động mạnh nào nữa, vì sức khỏe của Hoàng Thượng, mong các ái khanh hôm nay giải tán tại đây, Ai gia đa tạ các vị đại nhân vô cùng!”

Nói xong, Thái Hoàng Thái Hậu bèn run run cúi người xuống hành lễ tạ ơn.

“Thái Hoàng Thái Hậu xin đừng làm vậy!”

“Lão tổ tông...”

Đám đại thần ở dưới cầu thang giờ đây càng gào khóc to hơn, đầu đập xuống đất kêu cũng rõ hơn, có người còn quỳ bẹp người xuống vờn cánh tay già cỗi khẳng khiu ra, nước mắt nước mũi bay bắn tùm lum tứ phía.

Thái Hoàng Thái Hậu thấy đám đại thần sắp loạn đến nơi, mặc dù có mấy người đã động lòng, nhưng bọn họ vẫn không hề có ý giải tán cả, nghĩ vậy Thái Hoàng Thái Hậu không còn do dự gì nữa, liền nói: “Nếu các vị ái khanh vẫn muốn kiên trì quỳ ở đây không chịu lui về, không thèm để ý đến tình trạng sức khỏe của Hoàng Thượng thì Ai gia cũng đành phải quỳ xuống mà xin các ái khanh vậy!”

Thái Hoàng Thái Hậu nói xong bèn vén váy lên quỳ luôn xuống.

Đám đại thần bỗng gào khóc lên như điên, còn đầu thì đập xuống đất rền vang như sấm, có người đập đầu vào bậc thang bằng đá ngọc, máu me be bét, trong phút chốc, máu me lẫn với nước mắt, nước mũi bắn văng tung tóe khắp nơi.

Lão đại thần quỳ ngay chỗ đầu tiên, vừa khóc vừa bò lên trên, quỳ trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu, đưa tay ra đỡ lấy Thái Hoàng Thái Hậu: “Thái Hoàng Thái Hậu, mời người đứng dậy! Bọn thần không dám nhận đại lễ này của Thái Hoàng Thái Hậu, người làm như vậy chẳng khác nào giết bọn lão thần đi cho rồi!”

Những đại thần còn lại thì đập đầu như mưa rụng, tất cả đều đồng thanh kêu gào mong Thái Hoàng Thái Hậu đứng dậy.

Thái Hoàng Thái Hậu vẫn cứ quỳ ở đó nấc nghẹn nói: “Các vị ái khanh đều là đại thần có công lao to lớn với Đại Tống, giờ đây lại mạo hiểm tính mạng của mình đến khuyên bảo Hoàng Thượng, tất cả đều chỉ vì giang sơn xã tắc này mà thôi, bây giờ có nhận một cái lễ của Ai gia cũng là đáng lắm! Nếu các ái khanh vẫn không chịu đứng dậy thì Ai gia cũng sẽ quỳ ở đây cùng mới các người!”

Lão đại thần nọ nước mắt nước mũi nhoe nhoẹt, chậm rãi run run quay đầu lại, dương tay lên nói với mấy vị đại thần phía dưới bậc thang: “Các vị đồng liêu! Thái Hoàng Thái Hậu đã nói vậy rồi, tất cả đều nghe thấy hết cả rồi đúng không? Sức khỏe của Hoàng Thượng bây giờ là trên hết, chúng ta không nên làm khó Thái Hoàng Thái Hậu nữa, chúng ta nên để yên cho Hoàng Thượng an tâm tĩnh dưỡng, còn việc phế bỏ hay là không phế bỏ tân pháp thì từ từ hẵng tính, thôi thì chúng ta hãy giải tán đi thôi!”

Nói xong, liền quay lại cúi gập người xuống, nước mắt rơi lã chã: “Thần Tư Mã Quang, bái biệt Thái Hoàng Thái Hậu!” Ông ta nói xong liền đập đầu cồm cộp ba tiếng thật kêu, rồi lão đảo đứng dậy, một tay vịn vào

thành cầu, một tay vén áo xiêu xiêu vẹo vẹo đi xuống bậc thêm.

Lúc này, đám đại thần mới khóc lóc dập đầu kêu lên ba tiếng ùng ùng ùng, rồi cũng bái biệt lách tha lách thếch đứng dậy giải tán hết cả.

Thái Hoàng Thái Hậu vẫn cứ quỳ ở đó cho đến khi vị lão thần cuối cùng khuất khỏi tầm nhìn của bà, thì lúc này Tiêu công công mới tiến đến đỡ Thái Hoàng Thái Hậu xiêu xiêu vẹo vẹo đứng dậy, hai mắt của bà vẫn dõi theo đám đại thần đó, hai hàng nước mắt giờ này mới bắt đầu lăn xuống, Thái Hoàng Thái Hậu vịn vào Tiêu công công nặng nhọc quay người lại, khó khăn lắm hai người mới lại ra đến hậu điện của Điện Càn Chính.

Trong hậu điện, Đỗ Văn Hạo vẫn đang chăm cứu cho Tống Thần Tông, bốn bề bây giờ im phăng phắc, sắc mặt trắng nhợt nhạt của Tống Thần Tông lúc này mới bắt đầu có chút hồng hào trở lại, hai tay đang nắm chặt vào nhau giờ đây cũng đã buông thông ra. Cuối cùng, Hoàng Thượng cũng dần dần tỉnh lại, hai mắt mở to, miệng lẩm nhẩm nói: “Các vị ái khanh đâu cả rồi?”

Ninh công công vội vàng thấp giọng đáp: “Thái Hoàng Thái Hậu đến rồi, Thái Hoàng Thái Hậu đã khuyên nhủ mấy lão đại thần giải tán ra về rồi, Hoàng Thượng cứ yên tâm mà nghỉ ngơi một chút đi, Thái Y Viện Viện Phán Đỗ đại nhân đã kê thuốc cho Hoàng Thượng rồi, Đỗ đại nhân lại còn chăm cứu cho Hoàng Thượng nữa, bệnh của Hoàng Thượng sẽ khỏi nhanh thôi!”

Tống Thần Tông gật gật đầu, chậm chậm quay sang ngó nhìn Thái Hoàng Thái Hậu một cái rồi nói: “Lão tổ tông vất vả quá!”

Thái Hoàng Thái Hậu cười khổ nói: “Hoàng Thượng đừng nói như vậy, Hoàng Thượng cứ nghỉ đi!”

Tống Thần Tông lúc này mới nhắm mắt lại dưỡng thần, lúc sau lại mở miệng nói: “Mỹ Nhân! Cô nàng bé bỏng của ta, bây giờ nàng đang ở đâu?”

Ninh công công vội vã thấp giọng nói với Thái Hoàng Thái Hậu: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thượng đang gọi Trần mỹ nhân nương nương đó ạ!”

Thái Hoàng Thái Hậu thở dài một hơi, rồi khoát khoát tay: “Cho gọi nó vào đây!”

Lúc sau, cánh cổng màu đỏ hé mở, Trần mỹ nhân hai tay vén váy, bước vào bên trong, vừa mới bước vào đã khóc hu hu, vội vã chạy đến bên giường của Hoàng Thượng, nhưng mới đi đến gần đó đã quỳ luôn xuống, vừa quỳ vừa bò đến, khóc lóc méo máo: “Hoàng Thượng! Cô nàng bé bỏng của Hoàng Thượng đến rồi đây! Hoàng Thượng mau tỉnh lại đi!”

Tống Thần Tông ừ lên một tiếng, rồi hé mắt mở ra, cố gắng nghiêng mặt xuống để tìm gặp Trần mỹ nhân.

Ninh công công thấy vậy vội vã chạy đến, thận trọng đỡ Tống Thần Tông dậy, nói thầm vào tai Hoàng Thượng: “Thánh Thượng, Trần mỹ nhân đến rồi, đang ở trước giường thánh thượng đó!”

“Mỹ nhân!” Tống Thần Tông đưa tay ra run run nói: “Nàng đang ở đâu?”

Trần mỹ nhân chồm lên trước, nắm lấy tay của Hoàng Thượng đặt vào ngay chính giữa bộ ngực cao vút, căng tràn của mình, rồi áp ngay khuôn mặt xinh xắn như hoa, nhưng đang đầm lệ của nàng vào sát khuôn mặt tiều tụy của Tống Thần Tông, vừa cười vừa khóc: “Hoàng Thượng! Thần thiếp ở đây này! Cô nàng bé bỏng của Hoàng Thượng đang nằm trong lòng của Hoàng Thượng đây này! Cuối cùng thì Hoàng Thượng cũng đã tỉnh lại rồi, Hoàng Thượng làm cho thiếp sợ muốn chết! Hu hu hu!”

“Tiểu mỹ nhân của Trẫm, Trẫm cứ tưởng rằng không còn được gặp lại nàng nữa!” Tống Thần Tông nắm chặt lấy bàn tay của Trần mỹ nhân, hai người cùng ôm lấy nhau mà khóc.

Thái Hoàng Thái Hậu lại thở khê một cái rồi thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo và Ngụy Triễn: “Hai người đi theo Ai gia ra bên ngoài một chút!”

Ngụy Triễn và Đỗ Văn Hạo cũng chẳng muốn đứng đây cản trở Hoàng Thượng và Trần mỹ nhân tình tứ với nhau thêm một chút nào nữa, nghe Thái Hoàng Thái Hậu nói vậy bèn vội vã quay người ra khỏi hậu điện.

Sau khi ra khỏi hậu điện, Thái Hoàng Thái Hậu để Ngụy Triễn đứng chờ ở cổng, còn mình thì gọi Đỗ Văn Hạo đi ra một góc tại hành lang để hỏi chuyện: “Bệnh tình của Hoàng Thượng có nguy hiểm lắm không?”

Đỗ Văn Hạo chần chờ một lúc, rồi cúi người đáp: “Hồi bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, theo tình hình trước mắt mà nói thì, bệnh tình của Hoàng Thượng cũng không có gì nguy hiểm lắm, nhưng Hoàng Thượng nhiều năm vất vả bây giờ tích tụ lại nên khá nghiêm trọng. Nhưng xin Thái Hoàng Thái Hậu cứ yên tâm, vì thần chắc chắn sẽ chữa khỏi được bệnh cho Hoàng Thượng, nhưng Hoàng Thượng bắt buộc phải hợp tác với vi thần thì mới mong chữa khỏi được, và Hoàng Thượng nhất quyết phải tĩnh tâm điều dưỡng, không được phép nóng giận nữa.”

“Ừm! Ai gia sẽ bảo Hoàng Thượng hợp tác với người cẩn thận, Đỗ đại nhân, bệnh của Hoàng Thượng về sau ta trao cho người toàn quyền chữa trị, nhất quyết không được sơ suất đây nghe chưa!”

“Vi thần tuân chỉ.”

290. Chương 262: Lời Thẳng Thắn (1)

Thái Hoàng Thái Hậu lại dặn dò: “Nhớ là không được để lộ bệnh của Hoàng Thượng ra ngoài, ai hỏi thì bảo là sức khỏe của Hoàng Thượng vẫn rất tốt, vừa rồi chỉ là lo lắng quá nên mới ngất đi mà thôi.”

“Vi thần đã hiểu.” Đỗ Văn Hạo rụt rè hỏi một câu: “Vậy chuyện của ả hồ ly Trần mỹ nhân đó...không nói ra ư?”

“Với sức khỏe hiện tại và bộ dạng vừa rồi của Hoàng Thượng đối với con hồ ly đó, người cho rằng lúc này thích hợp để nói chuyện này ra ư?”

“Vâng vâng! Đúng là không thích hợp. Chỉ có điều, cứ kéo dài như vậy, chỉ sợ đêm dài lắm mộng, xảy ra thêm biến cố gì đó thôi.”

“Ai gia trong lòng tự có tính toán, người cứ cố gắng trị khỏi bệnh cho Hoàng Thượng là được rồi. Ai gia đi đây.”

“Vâng, vi thần cung tống Thái Hoàng Thái Hậu.”

Thái Hoàng Thái Hậu bước xuống thềm đá ngọc, đám Tiều công công đứng đợi ở đằng xa vội vàng nghênh đón, đỡ bà ta chậm chậm rời đi.

Đỗ Văn Hạo quay về cửa, giơng tai lắng nghe. Trong phòng lờ mờ truyền ra tiếng khóc thút thít của Trần mỹ nhân và tiếng an ủi của Tổng Thần Tông, hắn không dám đẩy cửa vào, liền bước tới cạnh lan can đứng đợi.

Ngụy Triển cười bồi bước lên, do dự một thoáng rồi thấp giọng nói: “Đỗ đại nhân, ngài nói xem, bệnh này của Hoàng Thượng...ha ha, cái này. Ty chức tài sơ học thiên, cái này...Ha ha ha.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười quay lại nhìn lão, thấp giọng nói: “Ngụy đại nhân là muốn nói, Hoàng Thượng vốn không có bệnh, vì sao bản quan lại khẳng khái nói là có bệnh, đúng không?”

Ngụy Triển vẽ mặt xấu hổ, nụ cười trên mặt càng vui vẻ hơn, cũng hạ thấp giọng, nói: “Y thuật của ty chức nào có thể sánh bằng đại nhân, chỉ là ty chức có chút hiểu kỳ, muốn được hiểu biết thêm, cho nên mạo muội hỏi như vậy.”

Thì ra, Ngụy Triển chẩn sát cho Hoàng Thượng, mạch tượng của Hoàng Thượng bình ổn, không có hiện tượng bị chứng đàm quyết (hôn mê do cơ quan hô hấp bị tắc), nhưng cứ mãi hôn mê không biết gì, gọi cũng không tỉnh. Dưới cơn hoảng loạn, mồ hôi lạnh đầm đìa, may mà Đỗ Văn Hạo tới, lúc này mới có thể thoát thân, không ngờ Đỗ Văn Hạo lại ngũ xuất kinh nhân, nói Hoàng Thượng mắc chứng đàm quyết. Mà Ngụy Triển lại không nhìn ra Hoàng Thượng có hiện tượng đàm quyết gì cả, nhưng Đỗ Văn Hạo là thượng ty, lại là đại hồng nhân của Thái Hoàng Thái Hậu, hắn không dám ngang nhiên cãi lại. Cho nên cứ hồ đồ mãi, cho tới lúc này thì thực sự là không nén nổi nghi hoặc trong lòng nữa rồi, mới rụt rè hỏi Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo có sao không biết Hoàng Thượng vốn không có bệnh chứng đàm quyết gì cả, có bệnh hay không thì chỉ chẩn mạch là biết rõ ràng. Chỉ có điều hắn hiểu rõ nguyên cớ trong đó, hiện tại, một đám lão thần triều đình liều mạng quỳ gối khuyên can, yêu cầu phế trừ tân pháp, mà tân pháp là mệnh căn của Tổng Thần Tông, phế trừ làm sao được.

Lúc Tổng Thần Tông đang ở trên điện Cần Chính vò đầu bứt tai không biết phải khuyên những lão thần này như thế nào, vừa hay thiếp thân thị nữ Tiểu Hân của Trần mỹ nhân chạy tới bẩm báo, nói là Thái Hoàng Thái Hậu muốn gây bất lợi cho Trần mỹ nhân. Sau khi tin tức này được thông qua Ninh công công để báo cáo lên Tổng Thần Tông xong, Tổng Thần Tông không biết Thái Hoàng Thái Hậu nắm được thóp gì của Trần mỹ nhân, nhưng Trần mỹ nhân trong lòng ông ta là không ai có thể thay thế, ông ta có lòng muốn giúp Trần mỹ nhân, nhưng lại không có lòng tin thuyết phục được Thái Hoàng Thái Hậu bỏ qua, cho nên biết rằng mình tới giúp cũng vô ích.

Một bên là mấy chục lão thần triều đình liệu mình can gián, một bên là Thái Hoàng Thái Hậu muốn giết chết nữ nhân mà mình yêu thương, hai bên đều không thể trêu vào được, Tổng Thần Tông chỉ đành giả vờ ngắt đi ngay tại điện Cần Chính.

Ngụy Triển không hiểu lý do, tất nhiên không tìm được biện pháp để giải quyết, cũng không biết vì sao Đỗ Văn Hạo rõ ràng biết Hoàng Thượng không có bệnh mà lại nói là có bệnh.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên không thể nói ra nguyên ủy bên trong cho Ngụy Triển biết được, hấn thu lại nụ cười trên mặt, lạnh lùng nói: “Y Thuật của Ngụy đại nhân cũng không tồi, chỉ là vẫn cần phải ma luyện thêm đó!”

Ý tứ trong lời nói này của hấn rất rõ ràng, bệnh của Hoàng Thượng là do lão biện chứng không ra, không phải là bởi vì nguyên nhân gì khác mà là vì năng lực của bản thân lão không đủ. Hấn tuổi còn trẻ mà lại lên mặt ông cụ non nói với một lão già đầu tóc bạc trắng như vậy, khiến người ta nghe thấy quả thực có chút nực cười. Nhưng Ngụy Triển tất nhiên không dám cười, người ta là thượng ty, hơn nữa y thuật quả thực là cao minh hơn mình nhiều, đương nhiên có quyền nói vậy, cho nên lão liên tục vâng dạ.

Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Ông về nhà trước đi, nơi đây giao lại cho bản quan là được rồi.”

Ngụy Triển cúi cười đáp ứng, quay người định đi thì Đỗ Văn Hạo lại gọi lão lại: “Ngụy đại nhân, tất cả những tình huống chẩn bệnh cho Hoàng Thượng ngày hôm nay, đừng nói cho người ngoài nghe nhé.”

Bảo mật cho bệnh nhân là y đức cơ bản của mỗi đại phu, đối với hoàng thất mà nói thì không chỉ là vấn đề y đức mà còn chính là yêu cầu cưỡng chế của nghề nghiệp. Tiết lộ những điều cơ mật này, kết quả dẫn tới có thể sẽ không thể nào đoán trước được. Ngụy Triển đương nhiên biết điều này, hiện tại Đỗ Văn Hạo lại đặc biệt nhấn mạnh thêm, lão càng cẩn thận hơn, cúi người nói: “Ty chức đã rõ, xin Đỗ đại nhân cứ yên tâm. Ty chức nhất định sẽ thủ khẩu như bình.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, nhìn bóng lưng xa dần của lão, mặt mày đắm chiêu.

Trên bậc thang lồ nhố những lão thần đang quỳ ở phía trước, hiện tại đã tạm thời bình ổn, nhưng mâu thuẫn chỉ sợ sẽ càng lúc càng gay gắt hơn, hiện tại dập đầu đến chảy máu, e rằng tương lai sẽ là chém đầu chảy máu!

Đúng vào lúc đang suy tư thì cửa điện mở ra, Ninh công công thò đầu ra nhìn Đỗ Văn Hạo, mỉm cười: “Đỗ đại nhân, Hoàng Thượng mời ngài vào.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng bước vào đại điện, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Tổng Thần Tông đã dậy, đang ngồi ở mép giường, một tay vuốt tóc Trần mỹ nhân, Trần mỹ nhân thì giống như một con mèo nhỏ đang cuộn mình ở dưới chân ông ta, mặt mang theo mấy phần đắc ý nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo bước lên trước, cúi người thi lễ: “Vi thần bái kiến Hoàng Thượng.”

Đỗ Văn Hạo vốn chuẩn bị khấu đầu, nhưng Trần mỹ nhân và Hoàng Thượng lại ở cùng một chỗ, mình khấu đầu với Hoàng Thượng, cũng chính là khấu đầu với ả ta, điều này không đáng.

Lúc này, Tổng Thần Tông tâm tình rất tốt, không hề lưu ý đến điểm nhỏ nhặt này, xua tay nói: “Đỗ ái khanh không cần phải đa lễ. Cho ngồi.”

Ninh công công bưng một chiếc ghế tới, Đỗ Văn Hạo liền ngồi xuống, rụt rè hỏi: “Hoàng Thượng, cảm giác của người đã khá hơn chưa?”

“Đã không còn vấn đề gì rồi. Vừa rồi đầu óc quay cuồng rồi không biết vì sao lại ngắt đi.” Tổng Thần Tông nói tới đây thì dừng lại một chút, nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo rồi mới chậm rãi nói tiếp: “Đỗ ái khanh,

bệnh này rốt cuộc là sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo cúi người nói: “Bệnh của Hoàng Thượng chính là khó thở dẫn tới hôn mê, chứng này vốn là do Hoàng Thượng tích lao thành tật (tích tụ mệt mỏi lâu ngày thành ra sinh bệnh), dẫn tới tỳ khí bị tổn thương, thấp trọc tụ bên trong. Lúc trước Thái Hoàng Thái Hậu có hỏi, vì thật đã đúng theo sự thực mà bẩm báo. Ý chỉ của người là bảo vi thần toàn quyền phụ trách chữa bệnh cho Hoàng Thượng.”

Tổng Thần Tông chăm chú nhìn Đỗ Văn Hạo một lúc rồi mới mỉm cười nói: “Đỗ ái khanh y thuật quả thực rất cao minh! Tốt! Rất tốt!” Xua tay bảo hần ngồi xuống, lại vuốt ve tóc của Trần mỹ nhân, hỏi tiếp: “Đúng rồi, Thái Hoàng Thái Hậu lúc trước dẫn các người đi tìm Trần mỹ nhân là có chuyện gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo trong lòng hơi lo lắng, lập tức nghĩ tới vừa rồi Trần mỹ nhân tuyệt đối đã bẩm tiếng với Hoàng Thượng. May mà lúc đó Trần mỹ nhân cố ý mượn cớ gì đó để kéo dài thời gian, Thái Hoàng Thái Hậu thì vẫn chưa kịp biểu lộ ý đến và chưa trở mặt. Nghĩ thông vấn đề này, Đỗ Văn Hạo hơi bình tĩnh lại một chút, cúi người nói: “Hồi bẩm Hoàng Thượng, khi vi thần đang chữa bệnh cho Hoàng Hậu nương nương thì ngẫu nhiên biết được Hoàng Hậu nương nương có một loại thuốc phù tâm được, có thể bảo vệ cho tuổi xuân không già đi, Hoàng Hậu đã dùng nhiều năm, nghe nói là phi thường có hiệu quả. Vi thần lúc chữa bệnh cho Thái Hoàng Thái Hậu, thuận miệng kể lại chuyện này, Thái Hoàng Thái Hậu rất cao hứng, muốn tìm Hoàng Hậu hỏi thuốc, nói là muốn cho các nương nương khác trong cung dùng thử xem thế nào, để họ trẻ mãi không già, cũng có thể phục dịch Hoàng Thượng được tốt hơn. Thái Hoàng Thái Hậu lúc trước là dẫn chúng thần đi tặng thuốc.”

Trần mỹ nhân ôn nhu nói: “Hoàng Thượng, thần thiếp vẫn còn ở tuổi thanh xuân, không cần phải dùng thuốc trợ nhan. Những thứ thuốc này trân quý dị thường, hay là để cho các nương nương khác dùng đi.”

Tổng Thần Tông mỉm cười gật đầu, đưa tay ra véo cái má vô cùng đầy đặn của Trần mỹ nhân một cái: “Bảo bối đúng là rất biết yêu thương người khác. Có điều hoàng hậu nương đã phục dụng có hiệu quả, mà Thái Hoàng Thái Hậu cũng có hảo ý như vậy, nàng nên uống đi, nếu không Thái Hoàng Thái Hậu sẽ rất không hài lòng, lúc đó thì hỏng bét đấy. Lão nhân gia người ghét nhất là người khác không chịu nhận hảo ý của người.”

Trần mỹ nhân uốn éo thân hình, nói: “Hoàng Thượng, thần thiếp cũng muốn lắm, chỉ là thần thiếp bị lạnh dạ dày, trước giờ luôn phải dùng thuốc chữa lạnh dạ dày, nghe nói hai loại thuốc này kỵ nhau, uống vào sẽ bị tổn thương thân thể! Lần trước Thái Hoàng Thái Hậu ban cho thiếp Tẩm hương hoàn, thần thiếp không biết là sẽ tương khắc. Sau khi uống vào, lập tức phản vị dẫn tới nôn mửa, mấy ngày sau mới đỡ, lúc này mới biết Tẩm Hương Hoàn này và chứng lạnh dạ dày của tiếp tương khắc, không uống được cùng lúc. Có điều đó là thuốc do Thái Hoàng Thái Hậu ban thưởng, cho dù tương khắc, thần thiếp cũng vẫn phải nhắm mắt mà uống, để không phụ lòng tốt của Thái Hoàng Thái Hậu.”

Trần mỹ nhân biết loại chuyện này càng kể lể một cách tội nghiệp thì càng có được sự đồng tình và ủng hộ của Hoàng Thượng.

Quả nhiên, Tổng Thần Tông nhú mày nói: “Đã tương khắc với bệnh của nàng, vậy thì nói với Thái Hoàng Thái Hậu là được, lão nhân gia là người hiểu chuyện, chỉ cần nói rõ ràng thì sẽ không phạt lòng đâu.”

Trần mỹ nhân tội nghiệp đáng thương nói: “Thần thiếp...thần thiếp không dám nói...!”

“Nàng đó! Sao mà nhát gan thế! Hừ, ngày khác trẫm sẽ nói với Thái Hoàng Thái Hậu cho!”

Trần mỹ nhân mừng rơn bỏ dậy, uyển chuyển làm một lễ, nói: “Thần thiếp bái tạ Hoàng Thượng!”

“Ừ!” Tổng Thần Tông lại nhìn Đỗ Văn Hạo. Hơi thu lại nụ cười rồi nói với Trần mỹ nhân: “Tiện đây, trẫm cũng nhắc nhở nàng một câu, trong hậu cung có chuyện gì thì cũng phải nhịn, đừng tranh cường đấu thắng với người khác, đặc biệt là phải thuận theo ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu. Ngàn vạn lần đừng khiến bọn họ không hài lòng, nếu không thì ngay cả trẫm cũng không bảo vệ được nàng đâu!”

“Vâng, thần thiếp sẽ nhớ kỹ lời dặn dò của Hoàng Thượng!”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy ánh mắt này của Hoàng Thượng, trong lòng rung động. Ông ta vì sao lại nói với Trần mỹ nhân như vậy trước mặt mình? Hần đảo mắt rồi lập tức hiểu ra. Minh là người mà Thái Hoàng Thái Hậu tiền cử, là hồng nhân trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu, Thái Hoàng Thái Hậu muốn chỉnh trị

Trần mỹ nhân, Tống Thần Tông không thể không biết, ông ta không hiểu Trần mỹ nhân rốt cuộc đã làm gì, nhưng đối với nữ nhân mà mình yêu thương, luôn có ý nghĩ muốn tìm cách bảo hộ. Hiện tại ở trước mặt mình dạy dỗ Trần mỹ nhân, hiển nhiên là vì muốn để mình truyền lời, nói chuyện này lại cho Thái Hoàng Thái Hậu, bảo là Hoàng Thượng đã dạy dỗ tốt ả ta rồi, xin Thái Hoàng Thái Hậu tha cho ả ta.

Mà Trần mỹ nhân này cũng đáp ứng vô cùng thành khẩn, không hề có bất kỳ phản biện nào, hai người một xứng một hòa, cũng không biết vừa rồi có phải đã thương lượng trước rồi hay không. Dẫu sao thì cũng có một điểm rất rõ ràng là Hoàng Thượng sẽ bảo hộ Trần mỹ nhân, muốn động đến ả thì trước tiên phải suy nghĩ đã.

291. Chương 262: Lời Thẳng Thắn (2)

Tống Thần Tông phát tay bảo Trần mỹ nhân ngồi cạnh chân mình, mặt tươi cười trở lại, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, lần này khanh đã cứu trẫm, muốn trẫm thưởng gì cho khanh đây?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng cúi người nói: “Vi thần thân là thái y, ra sức vì Hoàng Thượng là bổn phận của thần, không dám đòi ban thưởng.”

“Vậy không được. Khanh là thái y mà làm được việc thì đương nhiên vẫn nên thưởng.” Tống Thần Tông cúi đầu nhìn Trần mỹ nhân: “Bảo bối, nàng nói đi, chúng ta nên thưởng gì cho hần đây?”

Trần mỹ nhân ngửa khuôn mặt đỏ hây hây lên, cười tươi như hoa cúc, nói: “Hoàng Thượng, lần trước Đỗ đại nhân đã cứu mạng tiểu hoàng tử, vẫn còn thiếu muối tử của hần một phần thưởng. Lúc đó đã nói là muốn để Cửu hoàng tử nhận muối tử của hần làm vương phi, trước tiên cứ làm xong chuyện này cái đã!”

“Ừ, mỹ nhân nói cũng có lý, làm gì cũng phải làm từng chuyện một, mà ban thưởng thì cũng vậy.”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy khóe miệng Trần mỹ nhân nở nụ cười đắc ý, trong lòng lạnh toát, trong đầu thì hiện lên tình cảnh khi mới xuyên việt gặp Tuyết Phi Nhi. Nhớ rằng nửa năm nay, Tuyết Phi Nhi luôn luôn theo cạnh mình, lại nhớ tới bộ dạng khả ái và nụ cười dễ thương của nàng ta, rồi lại nhớ tới ánh mắt u oán ấy, không khỏi nhiệt huyết trào dâng, lại nghĩ tới mỹ nhân này giờ sắp làm vợ người khác, trong lòng liền cảm thấy chua xót. Lúc này mới phát giác, kỳ thực hình ảnh của Tuyết Phi Nhi là cắm rễ rất sâu trong tim mình rồi.

Nghĩ tới đây, trong lòng hần có một cỗ ý niệm khó có thể ức chế đang xộc thẳng lên đầu, đó là mình phải cưới nàng ấy, không thể để nàng ta thành tân nương của người khác được.

Đây là cơ hội cuối cùng, một khi Hoàng Thượng hạ chỉ hứa hôn thì mọi việc coi như đã rồi.

Đỗ Văn Hạo vén áo quỳ xuống dập đầu, nói: “Hoàng Thượng, vi thần, vi thần phạm tội khi quân, xin hoàng thượng thứ tội!”

Hoàng Thượng khẽ cau mày, nói: “Khanh giấu diếm chuyện gì ư?”

“Nay đó vi thần bẩm báo với Hoàng Thượng, nói rằng xá muối Tuyết Phi Nhi là chỉ muối muối kết nghĩa của vi thần. Trên thực tế, vi thần và Tuyết Phi Nhi sớm đã tâm tâm tương ái. Ngày đó nàng ta cực lực từ chối không xuất giá, cũng là bởi vì đã luyện ái vi thần. Vi thần trước đây vốn là linh y, gặp phải tặc khấu cướp không còn một văn tiền, lưu lại tới huyện Đồng Đạt, là Tuyết Phi Nhi trọng nghĩa tương trợ, thu lưu vi thần, lại tư trợ thần có được chỗ nương thân, rồi bất kể là gió mưa hiểm trở thế nào cũng đều luôn luôn ở cạnh vi thần. Về sau vì bất đắc dĩ mà cả nhà phải chuyển tới kinh đô, vì tránh miệng lưỡi người đời, hai người bọn thần mới kết bái huynh muội. Tuy là huynh muội, nhưng hai người vốn đã có lòng yêu thương nhau, chỉ là trước giờ chưa thể bộc bạch mà thôi. Ngày đó Hoàng Thượng thương nghị chuyện này, vi thần không dám nói ra rõ ràng, chỉ nói tới chuyện kết bái, thần đã phạm tội khi quân, xin Hoàng Thượng trách phạt!”

Tống Thần Tông cười ha ha, nói: “Không bức khanh thì khanh có chịu nói không? Ha ha, ngày đó hai người các ngươi liếc mắt đưa tình, trẫm đã nhìn ra bên trong có gì đó mập mờ rồi. Cho nên ngày đó không hề hứa hôn, loại chuyện nam nữ yêu nhau này, vốn chính là chuyện chỉ hiểu trong lòng chứ không thể nói ra. Ngày đó khanh không nói cho trẫm biết, muốn trước tiên phải có được sự đồng ý của phụ mẫu Tuyết Phi Nhi đã,

thậm chí còn không có ý đề thân, tự nhiên là không tiện nói ra chứ không phải là khi quân. Bỏ đi. Hôm nay khanh đã nói rõ ràng, trăm há có thể đoạt người yêu của người khác? Huống chi người là trọng thân của trăm, duy nguyện của trăm là muốn tốt cho người, sao có thể làm ra việc làm hỏng hết phong cảnh như vậy được?”

Đỗ Văn Hạo mừng rơn đập đầu, nói: “Hoàng Thượng thánh minh.”

“Được rồi, đứng dậy đi, ngồi xuống rồi nói!”

“Thần tạ chủ long ân!” Đỗ Văn Hạo bò dậy, tiếp tục ngồi xuống. Nói ra những lời này, trong lòng hắn cảm thấy vô cùng thư thái, cẩn thận nghĩ lại, trước lúc nói ra, đích xác là trong phé phủ đã tràn đầy nhu tình với Tuyết Phi Nhi.

Trần mỹ nhân không ngờ Đỗ Văn Hạo lại dám nói ra những lời này, hơi ngây người một lúc, sau đó mặt lập tức tươi cười, nói: “Ái chà! Đỗ ái khanh giấu diếm giỏi thật, tới lúc mấu chốt mới chịu nói ra. Nếu muốn một chút nữa để qua cửa rồi, lúc đó không phải sẽ có người ở sau lưng mắng ta đã chia rẽ uyên ương sao?”

Đỗ Văn Hạo ngoài cười nhưng trong không cười, chấp tay nói: “Vi thân biết tội, xin nương nường trách phạt!”

“Được! Bản cung muốn phạt người trong lễ thành thân với Phi Nhi cô nương phải uống say một trận, không động phòng được.”

Tống Thần Tông cười ha ha, nói: “Mỹ nhân, chủ ý của nàng khuyết đức quá, đêm động phòng hoa chúc, lúc bưng vàng đề dành chính là chuyện sương khói của nhân sinh, trong tiệc cưới mà uống say túy lúy thì há chẳng phải là quá mất hứng sao? Huống chi, làm khổ Phi nhi cô nương người ta phải khổ sở thui thui một mình, cũng không nhân nghĩa đâu.”

“Hoàng thượng nói đúng, nhưng Đỗ Đại nhân lừa gạt thiếp, hại thiếp suýt chút nữa thì phải làm kẻ xấu, chuyện này không thể bỏ qua như vậy được! Hoàng Thượng người phải xử lý công bằng, giúp thiếp vơi đi cực tức này!”

“Được rồi, đáng phát! Đỗ ái khanh, khanh phải làm gì đó để cho tiểu mỹ nhân hết tức đi!”

Đỗ Văn Hạo trong bụng chửi thầm, đồ hồ ly tinh. Một lòng muốn chia rẽ ta và Phi Nhi lại còn giả vờ nói là lão tử gạt người! Me kiếp! Phạt cái gì? Phạt lão tử lột trần ả đàn bà thói tha người ra nhé, thế thì lão tử đồng ý ngay!”

Hắn trong bụng thì nghĩ vậy, nhưng ngoài mặt thì vẫn vô cùng xấu hổ, nghĩ ngợi một lát rồi chấp tay nói: “Vi thân lừa gạt nương nường, cam nguyện chịu phạt. Phạt vi thân trong lễ thành thân, kính nương nường ba chén lớn, nếu không say thì không được vào động phòng hoa chúc.”

“Không được, không được!” Trần mỹ nhân xua tay liên tục. “Hoàng Thượng đã nói là không được để người uống say, vạn nhất người uống say rồi thì tội của ta lại càng lớn hơn sao?” Trần mỹ nhân chớp chớp đôi mắt to, đột nhiên vỗ tay cười nói: “Như thế này đi. Ta tạm thời chưa nghĩ ra ngay phải phạt người thế nào, cứ để người thiếu ta một cái phạt, khi nào ta nghĩ ra sẽ phạt người, thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nhướn mày, người lại nghĩ ra chủ ý xấu xa gì đây? Để lão tử thiếu người một cái phạt? Vậy tương lai người muốn lão tử thất cổ, lão tử cũng phải nghe theo à?

Không đợi hắn phản đối, Trần mỹ nhân đã ha ha cười nói: “Người yên tâm đi, ta sẽ không phạt người quá nặng đâu. Sẽ không bắt người phải làm chuyện xấu hoặc là chuyện trái với lương tâm, thậm chí cũng không bắt người làm chuyện gì nhục nhã khó coi cả, vậy được chưa?”

Tống Thần Tông cười nói: “Như vậy rất hay, Đỗ Văn Hạo, ý người thế nào?”

Đỗ Văn Hạo cười khổ, thăm khĩ, kim khẩu ngọc ngôn của ngài đã thốt ra rồi, lão tử còn có thể nói không ư? Hắn không muốn đáp ứng thì cũng phải đáp ứng. Cũng may mà ả ở ngay trước mặt Hoàng Thượng đã nói ra những hạn chế của việc xử phạt, Hoàng Thượng cũng sẽ không để ả thực sự làm ra chuyện gì bất lợi đối với mình, chẳng qua là muốn ả vui mà thôi. Tuy như vậy, hắn rốt cuộc vẫn lưu lại đường rút, hàm hồ nói mấy từ: “Vâng! Vi thân chịu phạt.”

Tổng Thần Tông cười cười, nói: “Đỗ ái khanh nhớ nhé, đã tình đầu ý hợp với Tuyết Phi Nhi cô nương thì nên đề thân với phụ mẫu của nàng ta, không thể cứ kéo dài như vậy được đâu. Trẫm còn thiếu nàng ta một cái phong thưởng, thế này đi, đợi khi nàng ta qua cửa rồi, trẫm sẽ sắc phong cho nàng ta làm lục phẩm phu nhân.”

Đỗ Văn Hạo hiện tại là hàm ngũ phẩm, phu nhân Bàng Vũ Cầm cũng được sắc phong là ngũ phẩm phu nhân, Tuyết Phi Nhi sau khi qua cửa là làm thiếp, cấp bậc tất nhiên phải thấp hơn nguyên phối một chút, cho nên được sắc phong là lục phẩm phu nhân. Cổ đại phong thiếp âm tử, bình thường chỉ phong nguyên phối, rất ít khi sắc phong cho thiếp thất, Tổng Thần Tông làm vậy đã coi như là ban ơn lớn lắm rồi.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy, thay Tuyết Phi Nhi tạ ơn.

Tổng Thần Tông vỗ vỗ Trần mỹ nhân, nói khẽ: “Nàng lui trước đi, trẫm có lời muốn nói với Đỗ ái khanh.”

Trần mỹ nhân dạ một tiếng, đứng dậy lui ra ngoài.

Tổng Thần Tông đứng dậy bước tới cạnh cửa sổ, nhìn ra tịch dương ở bên ngoài, chậm rãi nói: “Khanh rất khá! Khanh đã biết là trẫm giả vờ bệnh nhưng vẫn có thể bịa ra những lời nói có đầu có đuôi như vậy để giúp trẫm, khanh rất cơ linh và cũng rất biết cách tùy cơ ứng biến. Lão thần quỹ gối can gián và Thái Hoàng Thái Hậu muốn xử phạt Trần mỹ nhân. Hai chuyện này đều nhờ vậy mà được hóa giải, trẫm rất hài lòng.”

Đỗ Văn Hạo cúi người, nói: “Hoàng Thượng bận bịu trăm bề, bề tôi như thần đương nhiên phải ra sức mà nghĩ vì Hoàng Thượng, giúp Hoàng Thượng phân ưu.”

“Ừ!” Tổng Thần Tông gật đầu, mỉm cười ho khẽ một tiếng, nói: “Đỗ ái khanh bước lên nghe phong!”

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ, mấy ngày nay đúng là quan vận hạnh thông, vừa từ lục phẩm Thái y viện viện phán được thăng lên làm ngũ phẩm cấm quân điện tiền ty vũ đức tá kỵ úy, hiện tại lại được thăng quan tiếp, trong lòng hẳn vô cùng cao hứng, bước lên vén áo quỳ xuống.

“Trẫm phong khanh là Ngự tiền chính thị đại phu, phong nguyên phối phu nhân Bàng thị của khanh là ngũ phẩm phu nhân. Sau này trẫm thượng triều nghị sự, ra ngoài tuần thị, đều là do ngựa đi theo thị y (lo việc chữa bệnh). Cái chức Thái y viện viện phán chẳng để làm gì, người từ chức đi, chuyên tâm theo trẫm thị y.”

“Tạ chủ long ân.”

Ngự tiền chính thị đại phu là chức quan ngũ phẩm. Mà chức quan chính là thực chức, có thực quyền, là thái y ngự dụng của Hoàng Thượng, là một chi ngự y đội chuyên môn ở cạnh Hoàng Thượng, chỉ cần trị bệnh cho Hoàng Thượng, có quyền xử lý và điều động khá lớn.

Sau khi tạ hoàng ân, trong lòng Đỗ Văn Hạo lại hơi thấp thỏm, mặc dù là thị y cho Thánh Thượng là một chuyện vô cùng quang vinh, nhưng cũng có trách nhiệm rất lớn, hơn nữa làm bạn với vua như làm bạn với hổ, vinh diệu và nguy hiểm luôn cùng tồn tại với nhau. May mà mình chỉ là một Thái y chuyên nghiệp, chỉ cần trên phương diện chẩn luận đứng sầy ra sơ xuất gì, cố gắng không bị cuốn vào chính vụ thì cũng không có vấn đề gì lớn.

Rồi lập tức lại nghĩ, hiện tại đã là ngự dụng thái y chuyên chức của Hoàng Thượng, hậu cung thị y có thể miễn rồi, đây là điều mà Đỗ Văn Hạo hy vọng nhất, hẳn không muốn phải lặn lội trong hậu cung nữa, trong đó đều là một đám oán phụ, tình ngay lý gian không rõ ràng, nếu bị Hoàng Thượng hiềm nghi, e rằng đầu cũng khó giữ, hơn nữa hiện tại đã có hiện tượng bị cuốn vào vòng tranh đấu của hậu cung, sớm ly khai được cũng là việc tốt. Cho nên lần này được điều nhiệm làm chuyên chức đại phu của Hoàng Thượng, ly khai hậu cung, Đỗ Văn Hạo vô cùng cao hứng.

Có điều, bệnh của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu còn chưa trị xong. Không thể nửa đường bỏ dở, liền cúi người nói: “Hoàng Thượng, bệnh của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu vi thần trước giờ luôn là thần phụ trách chữa trị, nếu như giao cho thái y khác, vi thần lo lắng cách chữa trị trước sau bất đồng, sẽ dẫn tới lầm lỡ trong chẩn liệu.”

“Không sao cả, bệnh của hai người họ khanh cứ tiếp cứu chữa cho đến khi khỏi thì thôi. Còn những phi thần khác trong hậu cung nếu có bệnh thì triệu người thị y, chỉ cần đi được thì người cũng có thể đến giúp.”

“Vi thần tuân chỉ!”

Tổng Thần Tông quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, xua tay nói: “Được rồi, khanh lui đi!”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo do dự một thoáng rồi lại cúi người nói: “Hoàng Thượng, vi thần có một lời, không biết có nên nói hay không?”

“Có gì thì cứ nói ra đi.”

“Vi thần không dám.”

292. Chương 263: Kim Ốc Thiêm Kiều (1)

Tổng Thần Tông ồ một tiếng, lúc này mới từ từ quay đầu lại, nhìn Đỗ Văn Hạo, hỏi: “Trẫm có bệnh phải không?”

“Vâng, Hoàng Thượng thường ngày có cảm thấy da ngứa ngứa, bụng trướng, đại tiện rất, táo bón, ăn uống không ngon miệng, thỉnh thoảng lại buồn nôn, mắt hoa đầu vầng, mệt mỏi, chân như đạp lên đệm bông phải không?”

Tổng Thần Tông lần này rốt cục cũng quay hẳn người lại, trầm tư một lát rồi gật đầu, nói: “Đúng! Trẫm luôn cho rằng là vì vất vả quá độ, nghỉ ngơi không tốt, thân thể quá mệt mỏi, thị y trước đây cũng đã nói với trẫm đây là bệnh gì rồi.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu chỉ dùng những chứng trạng vừa rồi để phán đoán thì đây cũng không phải là bệnh gì nặng. Nhưng lúc trước vi thần chẩn mạch cho Hoàng Thượng, phát hiện Hoàng Thượng mạch huyền tế, lưỡi đỏ sậm, lại thấy sắc mặt của Hoàng Thượng trắng bệch không tự nhiên, da thịt khô nứt, dưới da mặt và chi dưới bị phù thũng ở cấp độ nhẹ. Vừa rồi mới đoán là long thể của Hoàng Thượng đã có những chứng trạng của tiểu bệnh. Bởi vì chứng này nhẹ và khó phát hiện, mà Hoàng Thượng trước giờ lại chưa từng mắc bệnh nặng nào, thân thể cho dù có chút không khỏe, cũng vì chuyên tâm vào đại sự biến pháp mà không bận tâm đến, cho nên không triệu thái y tới chẩn sát, chư vị thái y của Thái y viện do đó không thể nào biết được. Vừa rồi Ngự Triển cũng chuyên tâm vào vấn đề bị hôn mê của Hoàng Thượng, không chẩn sát kỹ toàn diện, cho nên không chẩn ra chứng này.”

“Ồ, bệnh này của trẫm là gì?”

”Hợp các chứng đã nêu trên lại, có thể phán định, bệnh này của Hoàng Thượng chính là thận đóng mở không thuận tiện, dẫn tới uế đờm tích tụ trong cơ thể gây ra chứng thận lao quan cách (thận yếu, tiểu tiện không thông và hay nôn mửa).

Thận lao quan cách mà Đỗ Văn Hạo nói chính là ‘thận suy kiệt mãn tính’ trong Tây y.

Tổng Thần Tông đối với y thuật cũng có biết chút ít, nghe thấy bệnh này là liên quan đến thận, không khỏi kinh hãi trong lòng, hơi biến sắc. Dẫu sao thì thận không tốt, đối với mình và đối với hậu cung giai lệ đều là một tin tức xấu, liền nhíu mày lại hỏi: “Bệnh này có nặng không?”

“Xin Hoàng Thượng yên tâm, chứng này chỉ là mới bắt đầu, không có gì nguy hiểm, để thần từ từ điều trị, tất sẽ có thể khỏi bệnh.”

Tổng Thần Tông lúc này mới yên tâm, gật đầu nói: “Ừ, vậy thì làm phiền Đỗ ái khanh vậy.”

“Đây chính là chuyện thần phải làm. Thần xin cáo lui.”

Đỗ Văn Hạo rời khỏi điện Cần Chính, trước tiên tới Thái y viện, đề bút hạ phương khai dược cho Tổng Thần Tông. Do trước đây Tổng Thần Tông chỉ là giả vờ ngứa cho nên phương thuốc trị liệu hôn mê mà Đỗ Văn Hạo kê cũng là để đánh lừa Thái Hoàng Thái Hậu và người khác mà thôi, tất nhiên không cần phải uống, sau đó cầm phương thuốc mới này tới Ngự dược viện để thay nguyên phương rồi để lại lời dặn.

Làm xong việc này thì trời cũng đã tối. Đỗ Văn Hạo đút thánh chỉ vào trong ngực, ngồi kiệu về Ngũ Vĩ đường.

Hắn vừa về tới Ngũ Vị đường, thì Ninh công công cũng dẫn người tới chính thức tuyên chỉ, bổ nhiệm Đỗ Văn Hạo làm Ngự tiền chính thị đại phu, và sắc phong cho Bàng Vũ Cầm làm ngũ phẩm phu nhân.

Ninh công công này là thái giám thiếp thân bên cạnh Hoàng Thượng, Đỗ Văn Hạo đương nhiên phải lung lạc lão thật tốt, bèn tặng cho Ninh công công một món đồ xa xỉ để tạ lễ tuyên chỉ. Ninh công công tức nhiên là cười híp cả mắt, luôn miệng khen Đỗ Văn Hạo trượng nghĩa và biết làm quan.

Sau khi Ninh công công dẫn người đi khỏi, cả Đỗ phủ lập tức sôi sục.

Đỗ Văn Hạo thắng quan rồi, hơn nữa còn làm Ngự dụng thái y của Hoàng Thượng, có điều, khiến bọn họ cao hứng nhất chính là Đỗ Văn Hạo đã thoát ly khỏi chốn hậu cung đầy thị phi. Cho dù theo Hoàng Thượng thị y cũng không phải là một chuyện nhẹ nhàng, cũng có nguy hiểm, nhưng chỉ cần không lảm lời, không dính vào chính sự, so với lẩn lộn trong hậu cung thì an toàn hơn nhiều.

Bàng Vũ Cầm rất cao hứng, liền muốn xuống bếp tự tay làm mấy món ăn ngon để ăn mừng, nhưng lại bị Đỗ Văn Hạo gọi lại, bảo Liên nhi đi làm, hắn có chuyện muốn nói với nàng ta.

Bàng Vũ Cầm thấy hắn thần thần bí bí, còn có chút xấu hổ, bất giác thấy rất hiếu kỳ, sau khi dặn dò Liên Nhi làm mấy món mà lão gia nhà mình thích xong thì theo Đỗ Văn Hạo vào phòng.

Đỗ Văn Hạo đóng cửa lại, kéo nàng ta tới trước cái bàn tròn rồi ngồi xuống ghế, tới lúc này, hắn vẫn chưa nghĩ ra là nên mở miệng thế nào.

Bàng Vũ Cầm mỉm cười, chớp chớp mắt nhìn hắn, nói: “Là liên quan đến chuyện của Phi Nhi à? Trần mỹ nhân đó không bức Phi Nhi phải gả cho Cửu hoàng tử nữa ư?”

Đỗ Văn Hạo càng xấu hổ hơn: “Nương tử thật là thông minh, vừa đoán cái là trúng ngay.”

“Chuyện này thì có gì mà khó đoán đâu, nếu là chuyện khác thì chàng không cần phải kéo thiếp vào trong phòng để nói đâu. Lần trước chàng dẫn hai người bọn thiếp vào cung để cứu trị cho tiểu hoàng tử, Trần mỹ nhân đó không phải đã gỡ trò, muốn gả Tuyết Phi Nhi cho Cửu hoàng tử sao? Lúc đó thiếp liền thấy chàng biến sắc, Phi Nhi thì càng không cần phải nói, cự tuyệt ngay tại đương trường. Hiện tại nhìn bộ dạng hí ha hí hửng của chàng, chắc là không phải việc xấu, nếu Trần mỹ nhân còn muốn gả Phi Nhi cho Cửu hoàng tử, chàng khẳng định là mặt dài như cái bơm rồi.”

Đỗ Văn Hạo cười ha ha: “Nếu trước đây ta khen nương tử thông minh thì còn có mấy phần cường điệu bên trong, lần này, chính là bội phục từ nội tâm, nương tử thực sự là rất thông minh, vừa đoán cái là đúng ngay.”

Bàng Vũ Cầm lườm hắn, cười mà như không cười, nói: “Chuyện này chàng nên đi nói cho Phi Nhi biết chứ sao lại chạy tới nói với thiếp? Chẳng lẽ bên trong còn có ẩn tình gì đó ư?”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy mặt nóng bừng, vâng dạ nói: “Đúng, còn có ẩn tình gì thì nàng đoán thử xem?”

“Không cần đoán, chàng kéo một mình thiếp vào phòng, lại áp a áp úng cả nửa ngày nói không thành lời, chắc là...đã có ý nghĩ gì đó đối với Phi nhi, muốn dùng để lấp liếm Trần mỹ nhân không?”

Đỗ Văn Hạo cười khổ: “Nương tử, nàng thật sự là còn thông minh hơn cả Gia Cát Lượng, là thế này...”

Đỗ Văn Hạo thuận lại qua loa tình hình cho Bàng Vũ Cầm nghe.

Bàng Vũ Cầm cười tùm tà tùm tùm, nghe xong liền thở dài, nói: “Nói thực, tướng công, chàng muốn nạp Phi Nhi làm thiếp, cái này thiếp sớm đã đoán được rồi. Phi Nhi theo chàng lâu như vậy, mục đích cũng không chỉ là theo chàng học y thôi đâu, báii chàng làm ca ca, trong lòng nàng ta có chàng, chỉ là chàng không chịu thổ lộ, mà đại cô nương như người ta thì càng không tiện thổ lộ, thiếp tất nhiên cũng càng không. Hiện tại Hoàng Thượng đã giúp hai người rồi, còn được thánh thượng tứ hôn nữa, còn có gì cần phải nói nữa đâu. Ngày mai thiếp sẽ tới nhà Phi nhi làm mai để thân!”

Đỗ Văn Hạo không ngờ mọi chuyện lại thuận lợi như vậy, mừng quá ôm chặt lấy Bàng Vũ Cầm, hôn nàng ta một cái, nói: “Nương tử đúng là hiền lương thực mẫu.”

Tối hôm đó, Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm nói lại chuyện này cho Tuyết Phi Nhi nghe, Tuyết Phi Nhi vừa vui lại vừa xấu hổ, cúi đầu không dám nhìn Đỗ Văn Hạo, trong lòng vô cùng ngọt ngào.

Ngày hôm sau, Bàng Vũ Cầm chính thức làm mai đề thân với phụ thân của Tuyết Phi Nhi. Hiện tại Đỗ Văn Hạo đã là ngũ phẩm quan viên của triều đình, lại là đại hồng nhân của Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thượng, Tổng chương quỹ phụ thân của Tuyết Phi Nhi tất nhiên bằng lòng ngay, dù là làm thiếp, nhưng có Hoàng Thượng sắc phong làm lục phẩm phu nhân, chuyện này có thể nói là một đại hảo sự quan tông diêu tổ, có ý nào lại từ chối.

Trình tự nạp thiếp so với cưới thê thì đơn giản hơn nhiều, nhưng Hoàng Thượng đã có sắc phong, nghi thức này tự nhiên không thể quá đơn giản, so với lúc trước nạp Liên nhi làm thiếp thì long trọng hơn nhiều. Yến tiệc linh đình, thiếp mời gửi khắp nơi. Thân phận của Đỗ Văn Hạo là gì chứ? Phàm là những người trong triều đình có đầu óc đều sẽ không bỏ qua cơ hội hiếm có này để lấy lòng hân, cho nên khách khứa như mây, tiệc cơ động đặt tới tận đường cái.

Lúc tới lễ hành văn xuất giá, Hoàng Thượng gửi thánh chỉ tới, Ninh công công tự mình ban chỉ, sắc phong Tuyết Phi Nhi làm lục phẩm phu nhân, lại ban cho mấy gánh lụa là châu báu là lễ vật. Tiếp theo, Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Tổng quý phi, Chu Đức phi, Lâm Tiệp Trữ, Võ Tiệp Trữ và Trần mỹ nhân đều lần lượt đưa hậu lễ tới để chúc mừng. Vinh dự này đủ để cho phụ thân của Tuyết Phi Nhi là Tổng chương quỹ cười đến không khép miệng lại được.

Đêm động phòng hoa chúc, Tuyết Phi Nhi mặc dù không có kinh nghiệm, nhưng do tính tình hoạt bát, gan lại lớn, dưới sự chỉ bảo của Đỗ Văn Hạo, rất nhanh liền vào vai, mê mên sướng khoái trên đỉnh vu sơn.

Đỗ Văn Hạo vui duyên mới, Hoàng Thượng cho nghỉ ba ngày.

Ba ngày sau, Đỗ Văn Hạo chính thức đảm nhiệm thân phận thị y của Hoàng Thượng. Cấp bậc y quan cao nhất của Tổng triều là Hoa An đại phu, hàm lục phẩm, chức Ngự tiền chính thị đại phu của Đỗ Văn Hạo kỳ thực đã không còn là chức xưng y quan nữa rồi. Bởi vì Tổng triều thái y dùng vũ giai, cho nên quan chức không hạn chế ở chức vụ y quan thực tế.

Chức ngự tiền chính thị đại phu này của Đỗ Văn Hạo có chức trách chủ yếu là theo Hoàng Thượng thượng triều nghị chính, loại cấp bậc thái y cao nhất này được gọi là Ngự dụng thái y, gọi tắt là Ngự y. Tác dụng chủ yếu là để phòng Hoàng Thượng lúc thượng triều nghị sự, tâm tình kích động đột nhiên đổ bệnh, có thể chữa trị kịp thời ngay lập tức.

Ngoài ra, là thái y chuyên trách của Hoàng Thượng, còn kiêm luôn nhiệm vụ bảo vệ sức khỏe, tức là chế định phương án bảo vệ sức khỏe cho Hoàng Thượng, khi Hoàng Thượng sinh bệnh cần hạ phương dụng được có thể chủ trì thái y viện hội nghị để tiến hành hội chẩn, và có quyền dựa vào đó để tập trung tài liệu thuốc chữa bệnh phục vụ cho việc cứu trị Hoàng Thượng. Địa vị hiện tại của hắn có thể lý giải là chủ tịch thái y của thái y viện, cấp bệnh tuy tương đồng với Thái y viện viện sử, nhưng thực quyền và sự tôn quý thì hơn hắn.

Dưới tình huống khẩn cấp, ngự y sẽ ngồi lên xe cứu hộ đầu tiên, phía sau có thái y viện, thượng dược cục, ngự dược viện các bộ môn giúp đỡ, cho nên thủ hạ mà hắn trực tiếp lãnh đạo không nhiều, chỉ đủ để cấp cứu là được rồi, chốc có mấy dược đồng lo thuốc cấp cứu và thiết bị, và hai y tá phụ trách giúp đỡ cấp cứu, mang dụng cụ cấp cứu và dược phẩm. Khi Hoàng Thượng thượng triều nghị sự thì đứng sau tùy thời đợi lệnh.

Đỗ Văn Hạo lần lần đầu tiên làm ngự y ở bên cạnh Hoàng Thượng, có chút khẩn trương. Tổng Thần Tông ở trên điện Cần Chính tảo triều nghị sự, hắn dẫn theo mấy y tá, được đồng đứng ở phía sau điện. Chỗ của bọn họ cách đại điện không quá xa, cung điện làm bằng gỗ nên có hiệu quả cách âm bình thường, cho nên có thể lơ mơ nghe thấy một số giọng nói, nhưng chỉ vo ve không nghe rõ là nói gì. Nhưng nghe thoại ngữ thì hình như là đang tranh cãi gì đó, chắc là minh phái biến pháp lại đầu vô miệng rồi.

Cho tới tận giữa trưa mới bãi triều, và không có chuyện gì xảy ra. Hoàng Thượng bình thường không cần ngự y đi theo. Cho nên sau khi Hoàng Thượng bãi về thăm cung điện Phúc Trữ thì Đỗ Văn Hạo cũng chẳng còn việc gì.

Đỗ Văn Hạo không hài lòng lắm với dụng cụ ngự y, rất nhiều dụng phẩm và dược phẩm cấp cứu đều không có, Đỗ Văn Hạo viết ra một danh sách rồi đưa cho cung phụng nội thị đi mua, sau đó ngồi vẽ phác thảo những dụng cụ cấp cứu cần thiết.

293. Chương 263: Kim Ốc Thiêm Kiều (2)

Lời mà Tống Thần Tông hôm đó ở phía sau điện Cần Chính dạy Trần mỹ nhân, Đỗ Văn Hạo không hề chuyển cáo lại cho Thái Hoàng Thái Hậu. Bởi vì hẳn biết, cho dù là chuyển cáo, Thái Hoàng Thái Hậu cũng sẽ không thèm để ý, bà ta đã nắm trong tay đầy đủ tội chứng của Trần mỹ nhân, với tính cách của bà ta, chắc chắn sẽ không nửa đường bỏ dỡ. Bởi vì Trần mỹ nhân chính là Vương An Thạch chủ trương biến pháp, bà ta tuyệt đối không thể dễ dàng tha thứ, đặc biệt là khi đã nắm được nhược điểm của ả.

Cho nên, mấy ngày sau, khi Đỗ Văn Hạo theo Tống Thần Tông vừa bãi triều lui về điện Phúc Trữ, trên đường liền bị thiếp thân thị nữ của Trần mỹ nhân là Tiểu Lan chặn lại, bẩm báo là Trần mỹ nhân bị Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu nương nương tự mình dẫn người tới tẩm cung bắt Trần mỹ nhân đi rồi rồi.

Tống Thần Tông chính là sợ sẽ có ngày này xảy ra, nhưng chuyện đáng sợ này rốt cuộc cũng vẫn đến, có tránh cũng tránh không được. Lần này Tống Thần Tông không thể giả vờ ngắt được nữa, không còn cách nào, chỉ đành dẫn bọn Đỗ Văn Hạo vội vàng vàng tới tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu.

Tới ngoài cửa chính điện liền nghe thấy tiếng quát hỏi gì đó của Thái Hoàng Thái Hậu, vội vàng rảo bước vào trong, kêu lên: “Lão tổ tông!”

Trần mỹ nhân giống như người chết đuối vớ được phao, liền mình lao lên trước nắm lấy áo Hoàng Thượng: “Hoàng Thượng! Cứu thần thiếp với!”

Tống Thần Tông nhú mày, nói với Thái Hoàng Thái Hậu: “Lão tổ tông, có chuyện gì vậy?”

Thái Hoàng Thái Hậu sầm mặt không nói gì, Hoàng Hậu bước tới cạnh Thái Hoàng Thái Hậu, nhẹ giọng nói: “Thái Hoàng Thái Hậu cũng là thấy Trần mỹ nhân khí sắc không tốt, thân thể không khỏe, cho nên mang Tẩm Hương Hoàn đến cho nàng ta. Nhưng nàng ta không biết vì sao lại không nói câu gì mà ném ngay thuốc xuống đất, vừa nhìn thấy Thái Hoàng Thái Hậu và chúng thiếp đã chạy ngay, còn hô hoán gọi Hoàng Thượng cứu mạng, cho nên lão tổ tông tức giận, cảm thấy đây là lòng tốt của chúng ta mà người ta lại coi là lòng lang dạ thú.”

Tống Thần Tông nghe xong, bán tin bán nghi nhìn Trần mỹ nhân, nhưng không dám nói là không tin, đành cười cười hòa giải: “Lão tổ tông đừng tức giận, cứ ngồi xuống đã rồi có gì thì từ từ nói.” Sau đó lại đánh mắt ra hiệu cho Hoàng Hậu, tỏ ý bảo nàng ta đỡ Thái Hoàng Thái Hậu ngồi xuống. Thái Hoàng Thái Hậu cười lạnh một tiếng, ngồi xuống ghế nhưng vẫn không nói gì.

Thấy Thái Hoàng Thái Hậu sầm mặt, Tống Thần Tông cũng không dám nói là đừng cho Trần mỹ nhân uống thuốc. Do dự một lúc rồi vẫn trầm giọng khuyên Trần mỹ nhân: “Thái Hoàng Thái Hậu là muốn tốt cho nàng thôi, trầm cũng thấy gần đây khí sắc của nàng không tốt, sắc mặt tiêu tụy, tinh thần ủ ẻ, quả thật là cần bồi bổ thân thể, uống thuốc này vào đi. Đây là hảo ý của Thái Hoàng Thái Hậu, đừng phụ lòng người.”

Tiểu thái giám bưng khay thuốc tới, Trần mỹ nhân tuyệt vọng nhìn Tống Thần Tông, run rẩy cầm lấy bát thuốc, thuốc đó đã hòa tan với quế hoa lộ, biến thành một bát nước thơm ngát và đen sì.

Trần mỹ nhân đưa bát thuốc tới cạnh miệng thì dừng lại, tay khẽ buông, choang một tiếng, bát thuốc rơi xuống đất, vỡ vụn, chỗ nào cũng thấy nước thuốc màu đen sì, ngay cả long bào trên người Hoàng Thượng cũng bị vấy bẩn.

Hoàng Hậu nương nương tức giận cười gằn, nói: “Hoàng Thượng, đây đã là bát thuốc thứ tư mà Trần mỹ nhân đánh rơi rồi đó. Nàng ta thà rằng đánh vỡ chứ nhất quyết không chịu uống.”

Tống Thần Tông nhú mày, hỏi Trần mỹ nhân: “Rốt cuộc là sao vậy?”

“Thần thiếp...thần thiếp vì vì thân thể lạnh run hư nhược, không có sức để bưng thuốc, cho nên...”

Thái Hoàng Thái Hậu cười lạnh: “Vậy được rồi, người đâu, dứt thuốc vào cho nàng ta đi!”

“Không không! Hoàng Thượng, thần thiếp không thể uống thuốc này được, nếu không thần thiếp sẽ chết...”

Tống Thần Tông cười khổ, cuối cùng lấy hết dũng khí ra nói với Thái Hoàng Thái Hậu: “Lão tổ tông, nàng ta dạ dày bị lạnh, uống thuốc này vào sẽ phản vị mà nôn mửa, phi thường khó chịu, không bằng...”

Thái Hoàng Thái Hậu cười lạnh: “Hoàng Thượng, người đừng chỉ nghe lời nó nói, cũng nên nghe xem người khác nói gì nữa, người đâu, dẫn Phó Hạc lên đây.”

Câu sau của Thái Hoàng Thái Hậu giống như là sét đánh, khiến cho Trần mỹ nhân mặt trắng bệch, trong lòng thầm kêu khổ, chẳng lẽ Phó Hạc đã rơi vào tay Thái Hoàng Thái Hậu rồi ư? Vậy thì thảm rồi!

Quả nhiên, không lâu sau, chỉ thấy hai thị vệ áp giải Phó Hạc người mặc áo tù, tay bị còng, chân bị xiềng tiến vào, quỳ trên đất.

“Thái Hoàng Thái Hậu, đây là chuyện gì vậy, trẫm sao càng lúc càng hồ đồ thế này.” Tống Thần Tông nhìn Phó Hạc, mặt vô cùng mê mang.

“Phó Hạc, còn không mau nói sự thật ra đi.”

“Vâng, tội thần nhận sự ủy thác của Trần mỹ nhân, làm ra một loại thuốc trứ nham, tên là Tẩm Hương Hoàn, nói là có thể dưỡng nhan làm đẹp, nhưng trên thực tế là độc dẫn mãn tính.”

Trần mỹ nhân đột nhiên giống như một con báo cái lao ra khỏi khe suối, động tác nhanh như thiểm điện rút kim châm từ trên đầu ra, đâm vào yết hầu Phó Hạc.

Phó Hạc thân thể suy yếu, lúc trước lại mang trọng thương, lại thêm bệnh nặng chưa khỏi, muốn né cũng né không nổi, mắt trợn trừng nhìn trâm vàng đâm vào yết hầu.

Những người có mặt ở đây đều không ngờ Trần mỹ nhân lại có thể giết người diệt khẩu, mà cho dù là biết thì không thể kịp thời ngăn cản, ngoại trừ một người, người này đương nhiên là Đỗ Văn Hạo.

Hắn đứng đối diện với Trần mỹ nhân, trong sát na mà Phó Hạc tiến vào, hắn đã thấy được hung quang trong mắt Trần mỹ nhân, trong lòng lạnh toát, đúng vào lúc này thì Trần mỹ nhân hành động. Đỗ Văn Hạo không kịp lấy thứ gì để đỡ, nhưng hắn biết, Phó Hạc là một nhân chứng vô cùng quan trọng, tuyệt đối không thể chết, nếu không sẽ không thể vạch trần âm mưu của ả.

Cho nên, hắn không kịp nghĩ nhiều, tung người nhảy ra, lao tới trước dùng lưng cản một màn này.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy lưng ngâm ngấm đau, hán có nhuyển vị giáp hộ thân, mũi châm đó tất nhiên không đâm xuyên qua được, nhưng lực đạo quá mạnh, vẫn cảm thấy hơi đau.

Trần mỹ nhân phản ứng cực nhanh, một chiêu không trúng, tay rung lên, lại một lần nữa đâm vào huyệt Thái Dương của Phó Hạc.

Đỗ Văn Hạo sao có thể để ả đắc thủ, sử ra phân cân thác cốt thủ mà Lâm Thanh Đại truyền thụ, túm một cái, cổ tay cầm trâm vàng của Trần mỹ nhân bị chế trụ, châm keng một tiếng rơi xuống đất.

Đỗ Văn Hạo đá trâm vàng đó ra xa, lúc này mới buông Trần mỹ nhân ra, cúi người nói: “Vi thân lỗ mãng, xin nương nương thứ tội!”

“Đồ ái khanh làm tốt lắm!” Thái Hoàng Thái Hậu lúc này mới có phản ứng, thấy Trần mỹ nhân không ngờ lại dám giết người diệt khẩu trước mặt bà, may mà Đỗ Văn Hạo cơ linh, kịp thời ngăn cản. Nếu không, chết không đối chứng, tất cả những thủ đoạn lợi hại sau này đều vô dụng. Kịch động khen Đỗ Văn Hạo một câu rồi nổi giận tiến lên trước đá Trần mỹ nhân ngã ngửa, hét lên: “Người...người, không ngờ lại dám giết người diệt khẩu!”

Trần mỹ nhân phủ phục trên đất, khóc thút thít: “Hắn...hắn ngấm máu phun người, vu hãm ta, ta sao có thể tha cho hắn!”

Đột biến vừa rồi khiến Tống Thần Tông rất ngạc nhiên, ông ta đâu sao cũng là một đấng quân chủ anh minh, biết Trần mỹ nhân đã dám giết người diệt khẩu, chứng tỏ chuyện mà Phó Hạc nói chính là chuyện đáng để ả phải ra tay giết người diệt khẩu. Trong lòng không khỏi lạnh toát, Thái Hoàng Thái Hậu đã nhúng tay vào chuyện này, mà chuyện này thì lại lớn đến mức đủ để khiến Trần mỹ nhân phải ra tay giết người diệt khẩu, e rằng khó mà giảng hòa được.

Tống Thần Tông nhìn Trần mỹ nhân, sầm mặt xuống rồi bước tới trước mặt Phó Hạc, nói: “Người vừa rồi đã nói, Tẩm Hương Hoàn mà Hoàng Hậu uống là độc được ư?”

“Hồi...hồi bẩm Hoàng Thượng, là độc dược, tội thần đáng chết, nhưng những gì mà tội thân đã nói ngàn vạn lần đều là sự thực.”

Trần mỹ nhân khóc ai oán: “Hoàng Thượng, hấn hãm hại thần thiếp, thần thiếp oan uống quá.”

Tổng Thần Tông không để ý đến ả, hiện tại cần làm rõ mọi chuyện. Ông ta không bằng lòng bảo hộ Trần mỹ nhân một cách vô nguyên tắc, bởi vì trước mặt ông ta là Thái Hoàng Thái Hậu, mà chuyện này chỉ sợ là không nhỏ, cho nên phát tay nói với Phó Hạc: “Rốt cuộc là có chuyện gì? Người nói thật hết ra đi!”

Phó Hạc dạ một tiếng rồi quỳ rạp trên đất, kể lại: “Trần mỹ nhân vừa vào cung không lâu, lúc đó nàng ta còn chưa được sủng ái, người mà Hoàng Thượng lúc đó sủng ái chính là Hoàng Hậu nương nương. Có một ngày, Trần mỹ nhân gọi thần tới, bảo thần nghĩ xem có cách nào khiến Hoàng Hậu nương nương không thể thụ thai không. Và bảo thần nghĩ biện pháp để thánh thượng không sủng ái Hoàng Hậu nương nương nữa. Thần vô cùng sợ hãi, nhưng không dám không nghe. Sau khi lật tra cổ tịch, cuối cùng phát hiện ra một phối phương, dùng mỹ hương, vỏ cây mẫu đơn, thủy ngân điều chế thành một loại dược hoàn, sau khi phục dụng đích xác có thể dẫn tới tác dụng trú nham, giúp da mềm mại căng mọng, hơn nữa có thể không thụ thai được, còn có thể khiến lượng kinh thủy (máu kinh) tăng, chu kỳ kinh nguyệt kéo dài liên miên bất tuyệt, quay đi quay lại. Sau khi nói cho Trần mỹ nhân biết, Trần mỹ nhân mừng rỡ, đặt cho thuốc này cái tên Tẩm Hương Hoàn, sau đó bảo thần dùng danh nghĩa là bí phương tổ truyền để hiến tặng cho Hoàng Hậu nương nương.”

Hoàng Hậu nương nương hét lên một tiếng, mắt phượng trợn tròn, lao tới muốn bóp cổ Trần mỹ nhân. Tổng Thần Tông hừ lạnh một tiếng: “Dừng tay! Trẫm còn chưa hỏi xong, không ai được làm điều xằng bậy!”

Hoàng Hậu lập tức dừng lại, hung hăng nhìn chằm chằm vào Trần mỹ nhân, trong mắt giống như phun ra lửa: “Thì ra là người giở trò quỷ! Hại ta khổ sở hơn chục năm! Hơn chục năm! Hu hu hu!” Nói tới câu sau cùng, nhớ tới mấy chục năm khổ sở, không nhịn được nữa, ôm mặt khóc hu hu.

Tổng Thần Tông giả vờ như không nghe thấy, quay sang hỏi Trần mỹ nhân: “Có chuyện này ư?”

Trần mỹ nhân phục xuống đất khóc rống lên: “Hoàng Thượng, đây đều là Phó Hạc ngậm máu phun người! Thần thiếp bị oan.”

Thái Hoàng Thái Hậu hừ lạnh một tiếng, nói: “Được, người đã nói người oan uống thì ai gia sẽ cho người gặp thêm một người, xem xem người rốt cuộc có phải là oan uống hay không nhé. Dẫn vào!”

Mấy thị vệ lại áp giải một nam nhân vào, cũng bị xiềng tay chân, khi bước vào thì quỳ xuống, chính là Lại thái giám bên cạnh Trần mỹ nhân.

Trần mỹ nhân thấy Lại thái giám, lập tức nín khóc, nhìn Hoàng Thượng một cách ai oán, thấy Hoàng Thượng sắc mặt âm trầm không để ý đến ả, thân thể của ả bắt đầu run lẩy bẩy.

Thái Hoàng Thái Hậu nói với Tổng Thần Tông: “Hoàng Thượng! Đây là nô tài trong tẩm cung của Trần mỹ nhân, mấy ngày trước, hấn phục mệnh đang đem lên vào nhà Phó Hạc, phóng hỏa đốt nhà, và ý đồ ném phụ thê Phó Hạc vào biển lửa. Cũng may ai gia đã sớm đề phòng chiều này, mai phục thị vệ ở nhà Phó Hạc, bắt được hấn ngay tại trận. Lại thái giám, là ai sai người tới giết Phó Hạc diệt khẩu, nói thực ra cho Hoàng Thượng nghe đi!”

“Vâng vâng, là Trần mỹ nhân sai nô tài tới ám sát Phó Hạc Phó đại nhân, ngoài ra Trần mỹ nhân còn muốn nô tài chế tạo ra một tai nạn, ý đồ mưu hại Đỗ đại nhân!”

Muội muội thân thiết nhất của Lại thái giám rơi vào trong tay Thái Hoàng Thái Hậu, bọn Tiêu tổng quản lấy chuyện này ra để uy hiếp, Lại thái giám cuối cùng đành kể lại toàn bộ tội ác. Vì để muội muội được bình an, Lại thái giám cũng không còn sự lựa chọn nào khác.

Đỗ Văn Hạo thất kinh, thì ra Trần mỹ nhân còn muốn động thủ với mình, may mà Lại công công đi mưu hại Phó Hạc trước rồi bị bắt. Nếu không, mình thương dễ tránh, ám tiễn khó phòng, ai mà biết được có thể tránh được sự ám sát của hấn hay không, Đỗ Văn Hạo nghĩ mà trong lòng lạnh run.

Trần mỹ nhân nói: “Hoàng Thượng, người đừng tin lời tên nô tài này, thần thiếp không sai hấn đi giết Phó Hạc đâu. Phó thái y và cha thiếp là thế giao, cũng coi là như là bá phụ của thiếp, thiếp sao lại sai người

đi giết ông ấy, hơn nữa thiếp và ông ấy vô oán vô cừ, giết ông ấy để làm gì chứ?” Trần mỹ nhân thấy sắc mặt của Tống Thần Tông càng lúc càng khó coi, dùng giọng nói cực kỳ ai oán để biện bạch cho mình.

“Câm miệng!” Tống Thần Tông quát to, những gì mà Phó Hạc nói lúc trước Tống Thần Tông còn bán tín bán nghi. Hiện tại lại có một nhân chứng chứng minh Trần mỹ nhân đã từng phái Lại thái giám đi giết người diệt khẩu. Hơn nữa, Trần mỹ nhân vừa rồi còn định giết người diệt khẩu, càng không đánh mà tự khai. Cho nên những gì mà ả nói là người ta ngầm máu phun người gì gì đó, rõ ràng là giả biện. Chuyện này chứng cứ đã rõ ràng, không thể chống chế được nữa.

294. Chương 264: Lãnh Cung (1)

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Hoàng Thượng. Tác dụng của Tẩm Hương Hoàn này, Hoàng Hậu đã dùng hơn mười năm, sự thống khổ mà nàng ta phải gánh chịu chính là chứng minh rõ ràng nhất. Những ngày nay kinh kỳ của Trần mỹ nhân một mực không dứt, không thể hầu hạ Hoàng Thượng, mà thời gian hành kinh của ả thường rất chuẩn, vì sao lần này lại kéo dài đến cả nửa tháng, cho tới tận ngày hôm nay vẫn chưa hết, duyên cớ trong đó Hoàng Thượng có biết không?”

Tống Thần Tông nếu như ngay cả chuyện này cũng đoán không ra thì hẳn chính là kẻ ngốc rồi, liền thở dài, nói: “Cũng là do Tẩm Hương Hoàn này ư?”

“Đúng vậy, chuyện này Đỗ đại nhân sớm đã phát hiện ra rồi, sau khi biết được công hiệu đặc biệt của nó, mấy ngày trước, Ai gia bức Trần mỹ nhân phục dụng một ít Tẩm Hương Hoàn, chính là muốn thử xem có đúng là thật hay không. Và quả nhiên là như vậy!”

Tống Thần Tông ồ một tiếng, quay người về phía Đỗ Văn Hạo, hỏi: “Chuyện này là Đỗ ái khanh tra ra ư?”

Nếu ngày đó không tận mắt thấy sự sủng ái của Hoàng Thượng đối với Trần mỹ nhân, hẳn sẽ không chút do dự mà thừa nhận là ngay. Nhưng hiện tại, hẳn có chút do dự, không biết là nếu thừa nhận chuyện này thì đối với mình sẽ là tốt hay là xấu. Nhưng Thái Hoàng Thái Hậu đã nói vậy rồi, hẳn hiện tại sao có thể lấp liếm được nữa, đành cúi người nói: “Dạ vâng!”

Lúc nói câu này, Đỗ Văn Hạo tuy cúi đầu, nhưng dư quang của mắt vẫn một mực nhìn chăm chú vào vẻ mặt của Tống Thần Tông, hẳn rõ ràng nhìn thấy trên mặt ông ta lóe lên một tia thất vọng.

Thất vọng? Đây là ý tứ gì chưa?

Đỗ Văn Hạo không hiểu, nếu như vẻ mặt của Tống Thần Tông là phần nộ, vậy thì hoàn toàn có thể hiểu được, người mà ông ta yêu thương bị mình vạch trần tội ác, dón vào tuyệt địa, vậy thì sao mà không tức giận được? Nếu như là khen ngợi, vậy thì cũng có thể hiểu được. Chứng tỏ trong lòng Tống Thần Tông vốn không quá coi trọng Trần mỹ nhân, ả ta đã phạm tội, đương nhiên cứ theo luật mà xử, mình có thể điều tra phá án ra tội ác hơn chục năm này, Tống Thần Tông tỏ vẻ khen ngợi mình cũng là đúng thôi.

Nhưng hiện tại lại là thất vọng, vì sao lại thất vọng chứ?

Đỗ Văn Hạo nghĩ thêm một lát liền đoán ra. Tống Thần Tông khẳng định là thất vọng vì mình không thể che giấu cho ả ta, trước khi chuyện này xảy ra đã không báo cáo cho Tống Thần Tông, để mất thời cơ tốt nhất để xử lý. Hiện tại tới giây phút sau cùng mới cho ông ta biết thì đã không còn cách nào cứu vãn nữa rồi.

Nghĩ thông điểm này, Đỗ Văn Hạo trong lòng sợ hãi, không thể để Hoàng Thượng cho rằng mình không trung tâm với ông ta được, vậy thì sự tin cậy vừa mới được hình thành đối với mình sẽ tan thành mây khói!

Đỗ Văn Hạo lập tức cúi người nói tiếp: “Ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu là bảo vi thần điều tra nguyên nhân của các quái bệnh của tần phi hậu cung, mà trong những quái bệnh này, dẫn đầu chính là bệnh băng lậu và hành kinh đau bụng chữa trị nhiều năm vẫn chưa khỏi của Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu. Vi thần trước sau vẫn không thể tìm ra nguyên nhân. Tiêu công công phái thị vệ mai phục ở nhà Phó Hạc, bắt sống sát thủ Lại thái giám. Phó Hạc đã khai ra hết cho chúng ta nguyên nhân một mực chữa không khỏi của bệnh này. Thì ra Phó Hạc căn cứ vào ý chỉ của Trần mỹ nhân nương nường, nghiên cứu chế tạo ra một loại thuốc có thể trụ nhan, nhưng tác dụng phụ chính là kỳ kinh kéo dài và không thể mang thai để hiến tặng

cho Hoàng Hậu nương nương. Vì thần và Tiêu công công sau khi nghe được lời khai của Phó Hạc, liền bẩm báo cho Thái Hoàng Thái Hậu. Cho nên Thái Hoàng Thái Hậu bức Trần mỹ nhân nương nương phục dụng loại thuốc này, nhằm kiểm nghiệm lời nói của Phó Hạc có phải là thật hay không.”

Tổng Thần Tông ồ một tiếng, lời giải thích này của Đỗ Văn Hạo ý nói là hắn không phải là ra sức đi điều tra Trần mỹ nhân. Mà là sau khi phụng ý chỉ chấn trị những quái bệnh của tần phi hậu cung, là do Phó Hạc chủ động khai chứ không phải là Đỗ Văn Hạo trực tiếp phá án. Phó Hạc không chỉ khai với một mình Đỗ Văn Hạo, cho dù lúc đó Đỗ Văn Hạo bẩm báo với mình, do tin tức đã lan rộng, bọn thiếp thân thái giám Tiêu công công của Thái Hoàng Thái Hậu cũng đã biết. Vậy thì mình cũng không thể tiến hành che giấu được nữa. Hơn nữa lúc đó Đỗ Văn Hạo vẫn chưa phải là thân tín của mình, không có biện pháp trực tiếp bẩm báo cho mình hay, cho nên bình tâm mà luận thì không thể trách Đỗ Văn Hạo được. Sau khi biết được điểm này, ánh mắt mà Tổng Thần Tông nhìn Đỗ Văn Hạo cũng trở nên hòa hoãn hơn nhiều.

Sự thay đổi của sắc mặt này không thể thoát khỏi mắt của Đỗ Văn Hạo, hắn lập tức thở phào nhẹ nhõm ở trong lòng, rồi lại liếc nhìn Thái Hoàng Thái Hậu, thấy bà ta mỉm cười, chắc chắn là biết dụng ý của quá trình giải thích này của mình rồi, cũng hi vọng chuyện này sẽ không mang tới phiền phức cho mình, mình có thể giải thích rõ ràng là tốt nhất.

Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Hoàng Thượng, Ai gia sở dĩ nói Đỗ đại nhân phá được án này là bởi vì Đỗ đại nhân chính là người vạch trần được chuyện Phó Hạc cố ý biện chứng sai, ý đồ mượn cơ trị bệnh để hại chết Võ Tiệp Trữ. Mà chuyện đó đã khiến Phó Hạc bị bãi quan miễn chức, dẫn tới sát tâm của Trần mỹ nhân nương nương đối với hắn, do đó mới phái Lại thái giám đi giết người. Cuối cùng từ đó mà có lời khai của Phó Hạc và Lại thái giám.”

Tổng Thần Tông không biết chuyện này, nhíu mày hỏi: “Phó Hạc vì sao lại hại Võ Tiệp Trữ?”

“Để hắn tự mình nói đi.” Thái Hoàng Thái Hậu bảo.

Phó Hạc dập đầu nói: “Là...Trần mỹ nhân nương nương sai thần làm.”

Ánh mắt của Tổng Thần Tông biến thành lạnh băng, chậm rãi quay đầu lại nhìn Trần mỹ nhân: “Quả thật có chuyện này ư?”

Trần mỹ nhân vô lực nằm sõng soài trên đất, nói: “Thần thiếp...thần thiếp bị oan...”

“Oan ư?” Thái Hoàng Thái Hậu cười lạnh, “Tiểu tiêu tử, đưa lời khai của Trần bà và Kim Cúc cho Hoàng Thượng xem.”

Tiêu tổng quản dạ một tiếng, từ trong ngực lấy ra một tờ khai hai tay dâng lên cho Tổng Thần Tông.

Tổng Thần Tông nhận lấy, ngón tay run run cầm đọc một lượt, rồi hai tay buông ra, mấy tờ giấy rơi lả tả xuống đất. Tổng Thần Tông hít sâu một hơi, ổn định lại tâm thần, lạnh lùng hỏi Trần mỹ nhân: “Người vì sao lại muốn giết Võ Tiệp Trữ?”

Trần mỹ nhân không trả lời, chỉ thút thít khóc. Ấ biết hiện tại chứng cứ đã rõ ràng, cho dù biện giải cũng vô ích, tất cả vinh hoa phú quý đều tan thành mây khói hết cả rồi.

Thái Hoàng Thái Hậu cười nhạt: “Ấ không chỉ sai Phó Hạc mưu hại Võ Tiệp Trữ thôi đâu, còn làm nhiều chuyện xấu xa khác nữa cơ.”

Thân hình của Tổng Thần Tông lại run lên, cười chua xót: “Còn nữa ư? Ấ còn làm gì nữa?”

“Lại thái giám, Phó Hạc, hai người các người kể lại những chuyện xấu mà những năm gần đây Trần mỹ nhân sai các người làm đi.”

Lại thái giám và Phó Hạc dập đầu đáp ứng, lần lượt khai ra hết. Nghe xong những lời khai này, Tổng Thần Tông sắc mặt đại biến. Thế mới biết được nguyên nhân chân chính mà hơn mười mỹ nhân trong hậu cung mà mình đã từng sủng ái, đại đa số đều chết bất đắc kỳ tử hoặc là tử vong ngoài ý muốn. Lúc đó mình còn cho rằng họ cũng giống như sáu hoàng tử đã chết của mình, đều là do ý trời. Không ngờ lại là do Trần mỹ nhân đồ kỵ, sai thái giám ám sát hoặc là bảo Phó Hạc mượn cơ chấn bệnh để hạ độc mưu hại. Tính sơ sơ thì trong mấy năm gần đây, trên tay Trần mỹ nhân không ngờ đã có mười mấy nhân mạng! Hơn nữa đại bộ phận đều là tần phi giai lệ may mắn được mình sủng ái.

Tống Thần Tông lúc này mới minh bạch, nữ tử động lòng người ở trước mắt này, nữ tử đã khiến mình ngày đêm mong nhớ, nâng niu như vật báu này, nữ tử ở trước mặt mình ngay cả một con kiến cũng không nỡ giết, yểu điệu thực nữ này không ngờ lại là một ả đàn bà ác độc như rắn rết. Lúc trước còn có lòng che chở, nhưng hiện tại thì đã không còn nữa rồi.

Tống Thần Tông mấy năm gần đây một mực tiềm tâm vào chuyện biến pháp, không có thời giờ để ý đến hậu cung, không ngờ hậu cung tranh sủng đã đạt tới mức độ thảm liệt như thế này. Nếu không giết Trần mỹ nhân thì e rằng khó mà thu thập được, liền thở dài một tiếng, nói với thị vệ ở sau lưng: “Giải ả đi, cứ luận tội mà trị.”

“Hoàng Thượng!” Trần mỹ nhân gào lên thảm thiết: “Thần thiếp cầu xin Hoàng Thượng tha cho thiếp một mạng.”

Tiêu công công phát tay, ra hiệu cho mấy cung nữ vai to eo thô bước vào cửa bắt Trần mỹ nhân đi.

“Chậm đã!” Thái Hoàng Thái Hậu quát một tiếng, bước tới bên cạnh Tống Thần Tông, thấp giọng nói: “Hoàng Thượng, chuyện này Ai gia lúc trước để nghiêm ngặt không chế phạm vi số người biết. Nếu như hiện tại đưa ả tới hình bộ, chuyện của hậu cung e rằng sẽ lộ ra ngoài, hơn nữa, tội của ả, án theo luật thì khi xử quyết sẽ để cho người trong thiên hạ chê cười, làm nhục đến tôn nghiêm của Hoàng gia.”

Tống Thần Tông gật đầu: “Có lý, lão tổ tông cho rằng nên xử trí thế nào mới là hợp lý?”

“Hậu cung tranh sủng, không trị tất loạn, theo ý kiến của Ai gia, nếu giết ả thì tiện nghi cho ả quá rồi, mà những tân phi giai lệ có ý đồ tranh sủng mưu hại người khác qua một đoạn thời gian nữa cũng sẽ quên. Không bằng ném ả vào lãnh cung, vĩnh viễn không cho ra để làm gương là tốt nhất.”

Tống Thần Tông không ngờ Thái Hoàng Thái Hậu lại tha cho Trần mỹ nhân không chết, dẫu sao thì đây cũng là nữ nhân mà mình yêu thương. Cái này gọi là nhất nhật phu thê bách nhật ân, bách nhật phu thê bĩ hải thâm (một ngày là vợ chồng trăm ngày ân tình, trăm ngày là vợ chồng thì tình còn sâu hơn biển). Tuy đã nói là đưa tới hình bộ để trị tội, nhưng sâu trong thâm tâm vẫn không đành lòng đưa người đầu ấp tay gối lên pháp trường. Hiện tại Thái Hoàng Thái Hậu có thể bỏ qua cho nàng ta, không khỏi khiến cho Tống Thần Tông vui mừng bất ngờ, liền gật đầu, giọng nói có chút run rẩy: “Được, xử trí với ả như thế nào thì tùy vào ý của lão tổ tông!”

Trần mỹ nhân thoát chết, không biết là nên vui hay nên buồn, phủ phục trên mặt đất khóc tỉ tê.

Tống Thần Tông lại thở dài một tiếng, hai tay chấp sau lưng, bước nhanh ra cửa.

Ông ta vừa ra khỏi cửa liền nghe thấy tiếng khóc lóc và gào thét thê thảm của Trần mỹ nhân ở đằng sau, còn có tiếng chửi rủa tức giận của Hoàng hậu, ông ta không quay đầu lại, cứ thế bước đi.

Trong nhà, Hoàng Hậu nương nương giống như sư tử cái, nhớ tới hơn chục năm bị ả hại cho hành kinh liên miên, không chỉ do đó mà thất sủng, thân thể và tâm lý đều bị tàn phá. Vừa nhớ tới những điều này, bà ta nào còn có thể không chế được lửa giận trong người, lao lên vừa cắn xé vừa cào cấu Trần mỹ nhân, tất cả những thủ đoạn có thể dùng đều dùng hết.

Trần mỹ nhân vốn là một nữ tử yêu kiều, căn bản không phải là đối thủ của Hoàng Hậu, lại thêm hai chân và tay còn bị cung nữ nắm chặt, đừng nói đến phản kháng, ngay cả năng lực chống đỡ cũng không có.

Thái Hoàng Thái Hậu phớt lờ không ngăn cản. Đỗ Văn Hạo thăm nghĩ Trần mỹ nhân hại Hoàng hậu nhiều năm như vậy lại được miễn tử tội, nhưng tội chết có thể miễn nhưng tội sống thì khó tha, bị như vậy cũng đáng, ho nên cũng không ngăn cản, mà thực ra thì hẳn cũng chẳng dám ngăn cản.

Trận đòn này Trần mỹ nhân không phải dễ chịu gì, Hoàng Hậu dầy vò Trần mỹ nhân đến chết đi sống lại, sau cùng mệt quá nên mới ngừng tay.

295. Chương 264: Lãnh Cung (2)

Lúc này, Trần mỹ nhân đã không còn là mỹ nhân nữa rồi, mà phải nói là huyết nhân mới đúng, cả người đầy thương tích, một nửa đầu bị cào rách, châm trên đầu cũng bị dứt hết ném đi khắp nơi. Máu và xương

trắng trên đầu lộ cả ra ngoài. Một mắt đã bị giật ra thành một cái lỗ máu, mũi gãy vẹo sang một bên, răng gãy mất vài chiếc. Trên mặt đầy là mảng máu, dung mạo đã hoàn toàn bị hủy rồi, quần áo lam lũ, trên mặt, trên ngực trên đùi đầy là những vết cào cấu máu chảy đầm đìa, xương sườn bị đá gãy, mấy ngón tay cũng bị bẻ gãy.

Mắt thấy Hoàng Hậu đánh đến không còn khí lực, Trần mỹ nhân cũng chịu tội đủ rồi, Thái Hoàng Thái Hậu lúc này mới hạ chỉ đưa Trần mỹ nhân đang hôn mê vào lãnh cung.

Lãnh cung là nơi chuyên dùng để giam giữ tần phi giai lệ có tội, cũng chẳng khác nào ngục giam, có nội thị giam cầm chuyên phụ trách việc trông coi. Ở bên trong chẳng sung sướng gì, điều kiện sinh hoạt cũng không có, chỉ có mỗi ngày hai bát cơm và một bát nước.

Sau khi dẫn Trần mỹ nhân đi, Thái Hoàng Thái Hậu lại hạ chỉ treo cổ Phó Hạc và Lại thái giám, hai người bọn chúng là thủ phạm trực tiếp mưu hại tần phi hậu cung, đáng ra cả nhà phải chịu tội chém đầu, nhưng bọn chúng đã cung khai tất cả tội ác. Thái Hoàng Thái Hậu không chỉ tha cho người nhà của bọn chúng mà còn cho chúng được chết toàn thân.

Xét thấy Trần bà và Kim Cúc là tông phạm, hơn nữa cũng khai nhận thật thà hành vi phạm tội, cho nên phạt năm mươi roi, đem Kim Cúc đuổi ra khỏi hoàng cung, bán thân làm nô. Thái Hoàng Thái Hậu sở dĩ muốn lưu lại một mạng cho Trần mỹ nhân, không phải là thương hại ả, mà là muốn để ả sống để làm gương cho người khác, chính trị gió mưa tranh sung càng lúc càng ác liệt trong hậu cung. Hiện tại Trần mỹ nhân chỉ còn lại nửa cái mạng, nếu không có ai chiếu cố thì ả sẽ chết, cho nên lưu lại Trần bà, bảo bà ta ở lãnh cung chiếu cố cho Trần mỹ nhân. Dẫu sao thì Trần mỹ nhân cũng từng là nữ nhân của Hoàng Thượng.

Hai ngày này, cái rét tháng ba đã tới.

Đỗ Văn Hạo dậy sớm, tuyết rơi cả đêm, tới khi trời sáng thì cả mặt đất được một tấm vải bạc bao phủ, trông vô cùng đẹp mắt.

Mấy ngày nay Đỗ Văn Hạo đều ở chỗ Tuyết Phi Nhi, rời giường ra ngoài muốn đi tìm Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm mấy ngày nay đột nhiên cảm thấy uể oải, cả ngày nằm co ro trên giường, ngay cả cơm cũng không buồn ăn. Bàng Vũ Cầm bị như vậy, Đỗ Văn Hạo nghi ngờ là vì mình liên tục nạp lương phòng thiếp thất, Bàng Vũ Cầm trong lòng chua xót nhưng không dám nói ra, cho nên giờ mới xa lánh mình. Lại thêm mình gần đây bận rộn chuyện trong cung, rất ít khi hỏi han việc trong nhà và sinh ý của Ngũ Vị đường. Thế là Đỗ Văn Hạo quyết định ra khỏi cửa trước tiên đi thăm nàng ta đã.

Bước tới cửa phòng Bàng Vũ Cầm, nghe thấy có tiếng người, trong phòng hình như có người đang khóc khe khe. Đỗ Văn Hạo đang muốn gõ cửa thì đúng lúc này bên trong có người nói: “Muội không nói thì hấn làm sao mà biết được, vốn là chuyện vui vô cùng, nhìn muội không ngờ lại ở đây thui thủi một mình, không phải là mất hết cả vui sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe ra là giọng nói của Lâm Thanh Đại, tiếp theo là tiếng khóc nghẹn ngào của Bàng Vũ Cầm, rồi một tiếng thở dài vang lên. Sau đó Bàng Vũ Cầm nói: “Bỏ đi, vốn cho rằng có thể cùng chàng ấy sống vui vẻ cả đời, chẳng ngờ chỉ mới hơn một năm mà chàng ấy đã có niềm vui mới rồi, nói cho chàng ấy thì chàng ấy cũng không nghe đâu, tâm tư không đặt ở chỗ muội mà.”

“Lại thế rồi, muội muội không phải là một người hẹp hòi mà, hơn nữa Liên nhi đó cũng là tứ hôn, Văn Hạo lúc trước cũng không có cách nào khác, hiện tại Trần mỹ nhân nương nương đã bị đẩy vào Lãnh cung, Liên nhi cũng không có chỗ nào để đi. Còn Phi Nhi, muội cũng đã nói, lúc trước nàng ta đã thích Văn Hạo, qua cửa cũng là chuyện sớm muộn. Tỷ thấy các người luôn luôn ân ái có thừa, hấn gần đây bận rộn việc trong cung, chắc là vì quá mệt mỏi nên không có thời gian để quan tâm đến muội.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng có chút chua xót, gõ cửa.

Hai nữ nhân đang nói chuyện thì nghe thấy bên ngoài có người gõ cửa, Lâm Thanh Đại tỏ ý bảo Bàng Vũ Cầm lau khô nước mắt trên má đi, sau đó mới hỏi ngoài cửa là ai đó.

“Là ta!” Đỗ Văn Hạo lười nhác đáp.

Lâm Thanh Đại vội vàng đứng dậy định ra mở cửa thì Bàn Vũ Cầm giữ lấy tay áo nàng ta lại, nói vọng ra cửa: “Tướng công chẳng không phải là định vào cung thị y sao? Vì sao vẫn chưa đi?”

“Vốn muốn tới rửa nàng ra ngoài, ai ngờ Thanh Đại tỷ tỷ cũng ở đây, hôm nay trời đổ tuyết, sao không ra ngoài đi dạo ngắm tuyết nhỉ.” Lâm Thanh Đại thấy Bàn Vũ Cầm cuối cùng cũng không nhịn được, cười trộm rồi gạt tay nàng ta ra, sau đó đứng dậy bước ra mở cửa.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo mặc quan bào màu đỏ tươi, lưng thắt dây da, đeo túi kim ngư màu tím, đầu đội mũ ngang, chân đi giày da đang mỉm cười nhìn mình, Lâm Thanh Đại thấy mà động tâm, một thiếu niên khí khái như thế này, y thuật cao minh, lại tuấn mỹ phong lưu, muội muội hỏi sao vẫn không thấy đủ. Khi mình gả cho hắn...nghĩ tới đây, Lâm Thanh Đại bắt đầu đỏ mặt.

“Mau vào đi, Văn hạo lão gia, hai người tâm sự đi nhé, ta tới tiền đường...” Nói xong, Lâm Thanh Đại để Đỗ Văn Hạo vào phòng. Bàn Vũ Cầm vốn đang ngồi, nhưng trước khi Đỗ Văn Hạo vào liền lại nằm xuống.

Đỗ Văn Hạo thấy Bàn Vũ Cầm tâm tình không tốt, cố ý trước tiên để nàng ta dịu đi đã, cho nên liền cười nói với Lâm Thanh Đại: “Tỷ tỷ, sao ta vừa đến tỷ đã muốn đi ngay rồi, ở lại nói chuyện đã. Mấy ngày trước thỉnh giáo công phu của tỷ tỷ, gần đây bận rộn nên không có thời gian để tập luyện, xin tỷ tỷ đừng trách.”

“Biết rằng đệ sẽ lười biếng mà, chuyện luyện công nếu như cứ mượn cớ để lười biếng thì không học được đâu. Dẫu sao thì hiện tại đệ cũng ở trong cung cả ngày, người muốn hại đệ cũng khó, cũng không cần phải học những cái này làm gì cho mệt người.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Đệ muốn luyện và nhất định phải luyện. Có điều để thư thư cho đệ mấy ngày đã. Lúc trước tỷ nói là sẽ dạy cho đệ cái khí khí, bộ bộ gì đó, đệ nghĩ chừng nào thì tỷ sẽ dạy đệ công phu chạy trốn.”

Lâm Thanh Đại hé miệng cười nói: “Đệ thật đúng là..., chưa đánh đã muốn chạy rồi, xem ra cũng không không phải là có ý định học võ công rồi. Thôi, các người nói chuyện đi, ta đi dạo trên tuyết đây.”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo nhìn Bàn Vũ Cầm đang nằm trên giường, thấy nàng ta quay lưng vào trong, rõ ràng là đang tức giận Đỗ Văn Hạo thì không khỏi mỉm cười, nhìn Đỗ Văn Hạo rồi bĩu môi về phía Bàn Vũ Cầm, sau đó bước ra cửa, quay người đóng cửa lại.

Đỗ Văn Hạo sửa sang lại quần áo, bước tới trước giường rồi ngồi xuống. Thấy Bàn Vũ Cầm vẫn không để ý đến mình, đưa tay ra ôm lấy bờ vai thơm của nàng ta rồi hỏi nhỏ: “Sao vậy, nàng giận ta à?”

“Không có...chỉ là hơi mệt thôi.” Bàn Vũ Cầm nói khẽ, vẫn không quay người lại.

Đỗ Văn Hạo đảo mắt, cười tủm tỉm, xoa xoa bàn tay đã lạnh cóng, sau đó từ từ rút một tay vào trong chăn, sờ lên người Bàn Vũ Cầm, nói: “Ồi lạnh quá, ta muốn sưởi tay.”

Bàn Vũ Cầm cảm thấy bàn tay lạnh như băng của Đỗ Văn Hạo luồn dưới áo của mình sờ vào trong, chạm vào da thịt, lạnh đến nỗi hét lên một tiếng, quay người lại bắt lấy tay của Đỗ Văn Hạo, oán trách hắn một tiếng, nhưng chưa kịp nói gì thì môi của Đỗ Văn Hạo đã đặt lên môi nàng.

“Tướng công, chàng đáng ghét lắm!” Bàn Vũ Cầm thở hổn hển hử hử né ra, dùng bàn tay nhỏ nhắn đập lên ngực Đỗ Văn Hạo,

Đỗ Văn Hạo cười xấu: “Ta còn có chỗ đáng ghét hơn cơ, nàng có muốn thử một chút không?” Nói xong, cả hai tay đều rút vào trong chăn, Bàn Vũ Cầm xấu hổ cổ giãy dụa, nhưng lại nửa đẩy nửa không. Do bàn tay lạnh buốt của hắn đang ve vuốt lên thân thể ấm áp của mình, thỉnh thoảng lại động một cái, để sờ nàng được tiện hơn.

“Cầm nhi, ta muốn cùng nàng...” Đỗ Văn Hạo cắn khẽ vào tai của Bàn Vũ Cầm, nói khẽ.

“Ấy, không được, sáng rồi, chàng còn phải vào cung để thượng triều cùng Hoàng Thượng nữa, mau đi đi, chàng...ấy...chàng đừng sờ nữa, cầu xin tướng công mà!”

“Hôm nay Hoàng Thượng không thượng triều, không cần phải đi thị y.” Đỗ Văn Hạo vừa hôn vừa sờ, không nghe ra câu nói khẩu thị tâm phi của Bàn Vũ Cầm, cởi phăng quần áo của mình ra rồi lao vào trong chăn, ôm lấy Bàn Vũ Cầm hôn loạn lên.

“Muốn ta không?” Đỗ Văn Hạo vừa hỏi, hai tay vừa sờ từ núi cao cho đến cốc thấp, từ nụ hoa cho đến khe suối trên người Bàn Vũ Cầm, khiến cho Bàn Vũ Cầm mặt đỏ bừng, hai mắt đê mê.

“Muốn!”

“Muốn nhiều thế nào?” Đỗ Văn Hạo biết Bàn Vũ Cầm đã chuẩn bị tốt cho mình rồi, hấn chuẩn bị lên ngựa mà cười.

“Ồi trời, tướng công, chàng sao mà hư thế. Thiếp, á...!” Bàn Vũ Cầm vận vẹo thân hình, giọng nói cũng biến thành gấp gáp.

“Nàng còn chưa nói cho ta nghe là nàng muốn ta đến thế nào?” Đỗ Văn Hạo tiếp tục hỏi.

“Muốn nhiều lắm, nhiều thật là nhiều...”

“Ta cũng muốn nàng!” Đỗ Văn Hạo ôm chặt lấy Bàn Vũ Cầm ở bên dưới, thốt lên.

Sau khi mưa to gió lớn qua đi, tất cả trở lại bình lặng.

Đỗ Văn Hạo ôm lấy Bàn Vũ Cầm định ngủ thì Bàn Vũ Cầm kéo hấn dậy: “Được rồi, tướng công, đừng lười biếng vậy nữa, mau dậy vào cung đi, bị trách tội thì không gánh nổi đâu.” Bàn Vũ Cầm lơ lửng ngồi dậy, muốn xuống giường tìm nội y quan bào mà hấn đã ném đi khắp nơi.

Đỗ Văn Hạo từ phía sau ôm chầm lấy thân hình trần truồng của Bàn Vũ Cầm, kéo vào trong lòng, sau đó đắp chăn lại cho nàng rồi nói: “Đừng gấp, để ta ôm nàng thêm đã, lâu rồi ta chưa được ôm nàng như thế này.”

Những ủy khuất trong mấy ngày hôm nay đều bị ôn tình vừa rồi hòa tan hết. Nàng ta ngoan ngoãn dựa vào ngực Đỗ Văn Hạo, lặng lẽ nghe tiếng tim đập của hấn, mắt lim dim hạnh phúc.

Đỗ Văn Hạo vuốt ve tấm lưng trần nhẵn nhụi như lụa của Bàn Vũ Cầm: “Cầm nhi, chúng ta cả đời này sẽ ở cùng nhau. Tin ta đi! Tuy nạp thêm lương phòng thiếp thất, nhưng nàng mới là nữ nhân mà ta yêu nhất!”

Bàn Vũ Cầm giật mình, chẳng lẽ tướng công vừa rồi đã nghe thấy mình và Thanh đại tỷ tỷ nói chuyện rồi ư, nàng ta nhồm dậy nhìn Đỗ Văn Hạo, thấy hấn cũng đang nghiêm túc nhìn mình, liền nói: “Chàng nghe thấy hết rồi à?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vốn không muốn nghe đâu, nhưng thấy nàng nói xấu ta, cho nên ta không nhịn được mà muốn nghe. Xem xem nàng có nói tới điểm quan trọng không?” Nói xong liền dùng tay bóp nhẹ cái mũi xinh của Bàn Vũ Cầm.

“Đáng ghét!” Bàn Vũ Cầm hờn dỗi trợn mắt nhìn hấn, có chút xấu hổ, áy náy nói: “Xin lỗi, tướng công, thiếp không nên nhỏ mọn như vậy.”

Đỗ Văn Hạo che miệng nàng, nói: “Nàng không có gì không đúng, cũng không có gì phải xin lỗi cả. Là ta không để ý đến cảm giác của nàng, sau này có tâm sự gì thì đừng giữ trong lòng, cứ nói ra đi. Bởi vì chúng ta còn sống với nhau cả đời mà, cứ như vậy thì sẽ ảnh hưởng tới cảm tình của chúng ta đó. Nàng hiểu không?”

Bàn Vũ Cầm vội vàng gật đầu, lại dựa vào lòng Đỗ Văn Hạo.

“Thanh Đại tỷ nói nàng có hỉ sự muốn nói cho ta nghe. Hiện tại có thể nói ra chưa?”

Bàn Vũ Cầm xấu hổ, cúi sâu đầu vào trong chăn, cười khúc khích.

296. Chương 265: Trường Công Chúa (1)

Đỗ Văn Hạo nâng đầu Bàn Vũ Cầm lên, để nàng ta nhìn thẳng vào mắt mình, nói: “Là ta sắp được làm cha ư?”

Bàn Vũ Cầm mặt lại đỏ lên, khẽ gật đầu.

Đỗ Văn Hạo vui mừng ôm chầm lấy Bàn Vũ Cầm, hưng phấn nói: “Ta biết mà, nhất định là tin tức tốt lành này, mà sao nàng biết vậy?”

“Tướng công, thiếp theo chàng học y đã hơn một năm rồi. Mà đây lại chính là thân thể của thiếp, thiếp chẳng lẽ lại không biết ư?”

“Không được! Để ta tự tay xác định đã!” Đỗ Văn Hạo nắm lấy tay Bàn Vũ Cầm, thử bắt mạch, quả nhiên là hỉ mạch, vui mừng quá nên hôn nàng ta một cái: “Vậy nàng vì sao lại không nói cho ta biết?”

“Thiếp cho rằng chàng không thêm quan tâm”, Bàn Vũ Cầm có chút phật lòng, nói.

Đỗ Văn Hạo giả vờ tức giận, nhẹ nhàng vỗ một cái lên cặp mông đầy đà của Bàn Vũ Cầm nói: “Không cho phép nàng nói như vậy, hài tử trong bụng nàng là cốt nhục của Đỗ gia, ta sao lại không thêm quan tâm chứ? Ta cao hứng còn không kịp nữa là, sau này không cho phép tức giận, phải ăn uống thật tốt, phải thường xuyên vận động, như vậy sẽ rất có ích cho hài tử.”

Bàn Vũ Cầm thấy Đỗ Văn Hạo quan tâm đến hài tử trong bụng mình như vậy, trong lòng ấm lên, nước mắt rơi lã chã.

“Đúng rồi, còn không cho phép nàng khóc nữa, biết chưa?” Đỗ Văn Hạo vội vàng lau nước mắt cho Bàn Vũ Cầm, sau đó hôn lên má nàng. Đột nhiên quỵ xuống, ghé tai vào sát cái bụng nhẵn nhụi của Bàn Vũ Cầm, nói: “Để ta nghe một chút động tĩnh của hài tử xem nào.”

Bàn Vũ Cầm ngăn ngăn nước mắt, mỉm cười khẽ đánh hấn một cái: “Hiện tại mới có hai tháng, sao có thể nghe thấy thanh âm gì? Vẫn còn sớm quá mà.”

“Ha ha, đúng đúng.” Đỗ Văn Hạo hôn lên bụng Bàn Vũ Cầm một cái rồi đắp chăn cho nàng, ôm nàng nằm xuống rồi đưa tay ra xoa nhẹ lên bụng nàng, thể hiện sự vui sướng khi sắp được làm cha.

Bàn Vũ Cầm ngẩng mặt lên nói: “Được rồi! Tướng công, chàng không phải là muốn dẫn thiếp ra ngoài một chút sao?”

“Không đi nữa! Bên ngoài trời đổ tuyết, đường trơn, đi không an toàn, vạn nhất nàng và hài tử bị ngã thì biết làm sao. Lát nữa ăn uống xong thì đi dạo trong vườn, bảo Anh tử đỡ nàng nhé, biết chưa?”

“Biết rồi.” Bàn Vũ Cầm ngoan ngoãn gật đầu. “Tướng công, chàng nên đi đâu thì cứ đi đi, đừng làm lỡ chính sự!”

“Ừ! Vậy nàng ngủ thêm một lát nữa đi. Ta mặc quần áo.” Đỗ Văn Hạo cẩn thận vén chăn rồi chui ra, lại vội vàng quay người lại đắp kín chăn cho Bàn Vũ Cầm, sau khi mặc quần áo xong thì hôn một cái lên trán nàng, nói: “Ta đi đây.”

Bàn Vũ Cầm gật đầu, trong lòng vô cùng ấm áp.

Đỗ Văn Hạo đi ra rồi đóng cửa lại xong, đứng ở dưới mái hiên, nghĩ ngợi gì đó rồi đột nhiên cất tiếng cười ha hả.

Đỗ Văn Hạo từ trong nhà đi ra ngoài, hần lần này không muốn ngồi kiệu mà lại chuyển sang ngồi xe ngựa, phóng thẳng tới hoàng cung. Trên đường, tiếng bánh xe chẹt lên tuyết lọt vào tai Đỗ Văn Hạo dường như cũng trở thành dễ nghe hơn. Cuộc sống tươi đẹp, thê tử ngoan hiền, tất cả đều tốt! Nghĩ tới đây, Đỗ Văn Hạo không nhịn được mà cất tiếng hát.

Từ xa đã nhìn thấy tường đỏ ngói xanh của hoàng cung bị tuyết phủ kín.

Lúc tới gần, Đỗ Văn Hạo từ trong màn xe nhìn thấy ở cửa hoàng cung có một bóng người quen thuộc đang đứng. Tuyết vẫn rơi rất to, người đó lại mặc áo mỏng manh, cơ hồ như đứng ở đó đã rất lâu rồi, gần như biến thành một người tuyết.

Xe ngựa tiến vào cửa thành hoàng cung, thị vệ nhận ra là xe ngựa của Đỗ Văn Hạo, liền cười bồi nghênh đón.

Khi xe ngựa dừng lại để kiểm tra, Đỗ Văn Hạo nhảy phắt xuống xe, ngẩng đầu lên nhìn kỹ, vì cách hơi xa nên nhìn không rõ được ai ra ai.

“Đỗ đại nhân, tuyết lớn thế này, ngài xuống xe làm gì?” Thị vệ ở cửa thấy Đỗ Văn Hạo xuống xe, vội vàng lấy ô ra che tuyết cho Đỗ Văn Hạo.

Một trận gió lạnh thổi qua khiến Đỗ Văn Hạo không khỏi rùng mình. Hắn chỉ vào người đứng ở cách đó không xa, hỏi: “Người này là ai vậy, tuyết lớn như thế này sao cứ đứng mãi ở đó, không sợ bị cọng à?”

“Hừ, ngài quan tâm làm gì, mau lên xe đi. Đó là Trần bà ở bên cạnh Trần nương nương. Nói Trần nương nương bị bệnh, muốn tìm thái y của Thái y viện tới khám bệnh, nhưng tìm vài lần đều công cốc, đại khái là vì không ai muốn đi cả, ai mà không biết Hoàng Hậu nương nương...Thôi! Ngài mau lên xe đi.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong, nhìn về phía đó rồi nghĩ ngợi một chút. Sau đó giẫm lên lớp tuyết dày đi đến trước mặt Trần bà. Tên thị vệ đó chẳng biết làm sao, cũng chỉ đành đi theo che ô cho Đỗ Văn Hạo.

“Trần bà!” Đỗ Văn Hạo gọi hai tiếng. Đối phương ánh mắt đã lơ đãng, không có phản ứng, Đỗ Văn Hạo lại gọi to thêm một tiếng: “Trần bà!”

“Người tuyết” lúc này mới có phản ứng, mắt nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo, sau đó đầu gối nhũn ra, quỳ xuống đất, hét lên một tiếng: “Đỗ đại nhân! Cứu mạng! Cứu mạng nương nương của chúng ta với!”

Đỗ Văn Hạo thấy mặt bà lão đã tím tái, cả người run rẩy, liền hỏi: “Nương nương của các người làm sao?”

“Nương nương, nương nương sắp chết rồi!” Trần bà nằm trên mặt tuyết khóc hu hu.

Đỗ Văn Hạo có chút giật mình, thăm cảnh Trần mỹ nhân bị Hoàng Hậu đánh đập hắn cũng đã thấy, có điều loại thương thế này cho dù rất thảm, nhưng đáng ra thì vẫn không đến mức mất mạng, sao có thể sắp chết được nhỉ? Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nương nương của các người sinh bệnh à?”

“Vâng!” Trần bà khóc thảm thiết, “Khi nương nương vào trong lãnh cung, lúc tỉnh táo lúc hôn mê, hôm qua da đầu và vành mắt trái bắt đầu sưng mủ. Toàn thân nóng rực như lò lửa, còn mê sảng gọi tên Hoàng Thượng. Đã mấy ngày rồi, ngoại trừ uống một ít nước ra thì chưa ăn một hạt cơm nào. Chiều hôm qua hai mắt trắng dã, không còn nhận ra ai với ai. Lão thân tới Thái y viện xin bọn họ cứu nương nương, nhưng không ai đi cả. Đỗ đại nhân, ngài là một người tốt, lão thân cầu xin ngài cứu nương nương đi, nếu không cứu nương nương, nàng ta e rằng chỉ sống được thêm một hai ngày thôi. Hu hu!”

Các cung tần một khi vào lãnh cung, dù sinh bệnh thì cũng chỉ có thể tự chịu, thái y không có nghĩa vụ chẩn trị. Cho nên Trần bà tới Thái y viện cầu xin mấy ngày mà cũng không có ai đi khám bệnh cho Trần mỹ nhân cả, bởi vì không ai muốn đắc tội với Hoàng Hậu.

Đỗ Văn Hạo sau khi hỏi kỹ chứng trạng, trầm ngâm một lát rồi nói: “Nương nương của các người chắc là da đầu và ngoại thương trên người không được xử lý tốt, tạo thành nhiễm trùng, dẫn tới sốt cao, cần phải thật cẩn thận và cứu trị kịp thời, nếu không sẽ thực sự dẫn tới chết người đó.”

Trần bà nằm trên đất gào thét: “Đỗ đại nhân, cầu xin ngài cứu nương nương của chúng ta với, lão thân biết nương nương có lỗi với ngài, cũng từng muốn hại ngài. Thế nhưng, nàng ta cũng đã bị phạt nặng rồi, hiện tại chỉ còn nữa cái mạng thôi, cầu xin ngài cứu nàng ta đi, lão thân kiếp sau sẽ làm trâu làm ngựa để báo đáp ân tình của ngài.”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi thở dài, nói: “Được, Thái Hoàng Thái Hậu cũng từng nói, muốn để nương nương các người sống để làm gương, không thể để ả chết nhanh như vậy được. Chữa trị cho ả cũng là phù hợp với ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu. Có điều, ta chỉ có thể kê đơn cho người thôi, người đi lấy thuốc rồi về sắc cho nương nương của các người uống. Cái này chỉ dựa vào chứng trạng mà người vừa nói để kê, có chuẩn hay không thì đành vào trông vào số mạng của ả vậy.”

“Đa tạ! Đa tạ Đỗ đại nhân! Ngài đúng là một người tốt! Cảm ơn! Cảm ơn ngài!” Trần bà dập đầu bình bình xuống đất.

Đỗ Văn Hạo quay về xe ngựa, lấy giấy và bút rồi mới nhớ ra là không có nước. Thị vệ canh gác hoàng thành vội vàng chạy tới hồ nước nóng để lấy nước về. Đỗ Văn Hạo cầm bút viết một phương thuốc rồi đưa cho Trần bà.

Trần bà lại nước mắt ngấn nước mắt dài dập đầu tạ ơn rồi vội vàng chạy đi.

...

Hậu cung, Long Hữu cung của Hoàng Hậu nương nương.

“Hoàng tẩu, tẩu cùng ta đi sẵn đi. Một mình ta đi thì chán lắm.”

Một nam tử trẻ tuổi bộ dạng tuấn tú, đeo mũ da hổ trắng, áo lông màu đồng quần chặt hông, trông rất gọn gàng, có điều cách ăn mặc của người này không giống người trong cung. Lúc này đang ngồi ở trong phòng của Hoàng Hậu làm nũng Hoàng Hậu.

Sau khi cung nữ trang điểm cẩn thận vấn lại những lọn tóc cuối cùng, dùng một cây châm đính ba viên châu liên màu lục to nhỏ không đồng đều để cố định, rồi lại nhẹ nhàng dùng cánh hoa mân côi đã ngâm nước cắm lên tóc mai. Sau đó nhìn vào vẻ mặt của Hoàng Hậu ở trong gương, thấy bà ta đã hài lòng thì mới cúi người lui ra sau.

Hoàng Hậu quay người lại, dí ngón tay lên trán hấn ta trách mắng: “Người đã không còn nhỏ nữa rồi mà vẫn còn tính trẻ con. Hoàng tẩu nói cho người nghe nè, hôm nay không được, thực sự là không được. Ta còn phải cùng Hoàng Thượng tới chùa Tướng Quốc dâng hương, Thái Hoàng Thái Hậu và mẹ người cũng đều đi cả!”

“Ta không cần phải đi ư?” Nam tử trẻ tuổi lo lắng hỏi.

Hoàng Hậu cười cười nhìn hấn, chỉnh trang lại cổ áo giống như hồ điệp của mình, phẩy mấy sợi tóc dính trên đó rơi xuống rồi đứng dậy, cung nữ trang điểm ở bên cạnh vội vàng chạy đến đỡ. Hoàng Hậu hòa nhã nói: “Người không cần phải đi. Trường công chúa, ta không phải đã nói với người rồi sao. Người đó, đâu có giống một nữ nhân gia đâu? Cả ngày nữ cải nam trang, ăn mặc như một tiểu tử. Thái Hoàng Thái Hậu bảo mẹ người quản giáo người mà cũng vô phương. Để rồi một ngày nào đó có một nữ tử si tình thấy người rồi chết mê chết mệt đòi gả cho người. Người xem phải làm sao đây?”

Bọn cung nữ ở bên cạnh đều ôm miệng cười trộm.

Thì ra nam nhân đẹp trai này chính là nữ cải nam trang. Người này chính là muội muội của đương kim thánh thượng Tống Thần Tông - Trường công chúa. Trường công chúa được gả cho danh họa nổi danh Trương Đôn Lễ của Tống triều. Trương Đôn Lễ này sau khi làm phò mã thì được phong làm tả vệ tướng quân và phò mã đô úy kiêm Tần châu quan sát sứ. Nhưng thời vận không tốt, về sau bị cuốn vào một vụ án thông đồng mưu loạn. Cả nhà bị chém đầu. Lúc đó Tần Quốc Trường công chúa đang ở kinh thành thăm viếng, Tống Thần Tông đau lòng vì muội tử, hạ chỉ xá tội cho nàng ta rồi từ đó lưu lại trong hoàng cung.

Trường công chúa nghe Hoàng Hậu nói vậy, bộ dạng không đồng ý, đứng dậy theo, nói: “Hừ! Làm nữ nhân thì có gì tốt đâu, ta chẳng thích làm nữ nhân một tí nào cả, làm nam nhân có thể cưỡi ngựa đi săn, làm tất cả những chuyện mà mình thích làm. Nhưng làm nữ nhân thì lại không thể, cả ngày phải ở trong nhà thêu thùa, sau khi thành thân thì phải giúp chồng dạy con, bỏ đi, không nói nữa, nói ra những điều này lại thấy bực mình!”

Hoàng Hậu bước tới cạnh nàng ta, ôn nhu nói: “Sao? Vẫn còn nhớ tới chuyện đó à? Đã là quá khứ rồi mà, đừng nghĩ ngợi nữa làm gì, hơn nữa cũng không phải lỗi của người.”

“Hoàng tẩu, tẩu biết trong cung từ trên xuống dưới, ngoại trừ hoàng huynh, hoàn tẩm và mẹ ta còn chịu nói chuyện với ta ra, những người khác đều nhìn ta như người chết, là tử thần may mắn thoát chết vậy!”

297. Chương 265: Trường Công Chúa (2)

Hoàng Hậu nói: “Không có ai như vậy đâu, là người cả nghĩ quá thôi. Chuyện hấn làm đâu có liên quan gì tới người. Hoàng Thượng biết vậy nên mới xá tội cho người, để người an tâm sống trong cung. Ai dám xem thường người chưa? Nơi đây có Hoàng Thượng, có mẹ của người, còn có ta nữa. Về lại chuyện đó cũng qua lâu lắm rồi, nên khóc thì cũng khóc rồi, nên thương tâm thì cũng thương tâm rồi, đừng cứ tự dày vò mình mãi lại gì, hấn chết cũng đáng đời, chúng ta còn sống thì cứ sống cho tốt.”

“Ài! Đúng rồi, còn sống thì cứ sống cho tốt đi.” Trường công chúa thở dài một tiếng, quất roi ngựa trong tay kêu tét tét, dọa cho Hoàng Hậu giật nảy mình. “Nhưng cả ngày cứ ở trong cung thì chán lắm. Sống có gì thú vị đâu! Ta thích cảm giác được phi ngựa trên thảo nguyên, như vậy mới sáng khoái.”

Hoàng Hậu cười nói: “Vậy thì có gì là khó đâu, ta bảo mấy thị vệ kỵ xạ hoặc là công công theo người đi săn, được không?”

“Bỏ đi, ta chán ngấy cái đám võ tướng thô lỗ và lũ hoạn quan bán nam bắt nữ đó lắm rồi!”

Hoàng Hậu vừa tức giận lại vừa buồn cười, đang muốn khuyên nhủ thì ở cửa có người bẩm báo: “Hoàng Hậu nương nương, Đỗ đại nhân của Thái y viện tới phục chẩn cho người.”

Hoàng Hậu vui mừng, vội vàng cho mời vào. Từ lúc Đỗ Văn Hạo vạch trần Phó Hạc, tìm ra nguyên nhân của bệnh băng lậu của Hoàng Hậu là do Tẩm Hương Hoàn mà Hoàng Hậu coi là bảo bối trụ nhan đó, sau khi bảo nàng ta ngừng uống, bệnh băng lậu kéo dài hàng chục năm cuối cùng cũng khỏi. Đỗ Văn Hạo mấy ngày nay lại kê thuốc cho nàng ta điều dưỡng thân thể, cảm thấy thần thanh khí爽, tinh thần rất tốt.

Tổng Thần Tông đẩy Trần mỹ nhân vào lãnh cung, trong lòng ít nhiều cảm thấy áy náy đối với Hoàng Hậu đã bị bệnh nhiều năm, lại thêm bệnh băng lậu của Hoàng Hậu đã được chữa khỏi, cho nên mấy ngày nay lại nổi lại tình xưa, vô cùng sủng ái Hoàng Hậu nương nương. Nàng ta tất nhiên là thập phần vui vẻ, trong lòng rất cảm kích Đỗ Văn Hạo.

Trường công chúa nghe nói có người tới, nàng ta ghét nhất là gặp người lạ, cho nên đứng dậy cáo từ.

Hoàng Hậu biết bản tính của nàng ta, cho nên cũng không giữ lại, cùng nàng ta ra ngoài. Không ngờ Đỗ Văn Hạo thị y ở hậu cung đã lẫn lộn rất quen, cung nữ thái giám đều rất thích hắn. Lại biết hắn là ân nhân của Hoàng Hậu, cho nên khi thông báo đã bảo dẫn hắn tới trong vườn của tẩm cung, chỉ đợi nương nương hạ chỉ tuyên triệu là để hắn vào tẩm kiến.

Hai người Hoàng Hậu nương nương và Trường công chúa vừa ra khỏi cửa, trong vườn phủ đầy tuyết trắng, Đỗ Văn Hạo đang đứng trước khóm hoa thưởng thức hoa tuyết.

Khi đông tới, những khóm hoa này lạnh quá mà rơi rụng, trông vô cùng đáng thương.

Hoàng Hậu thấy Đỗ Văn Hạo, vui mừng nói: “Trường công chúa, vị đó chính là Đỗ đại nhân, y thuật như thần, Hoàng huynh của người đã phong hắn là ngự y! Tính tình cũng vô cùng thân thiện, để ta giới thiệu hai người với nhau nhé!”

Trường công chúa nghe xong những lời này ngược lại còn thấy phản cảm. Có thể là bởi vì tào ngộ của mình nên cô ta luôn luôn có một phần địch ý và cảnh giác đối với người khác. Nghe xong những lời này, trong lòng cảm thấy khó chịu, thân nhiên nói: “Y thuật của hắn như thần thì có liên quan gì tới ta? Ta không có bệnh, mà dù có cũng không thềm nhờ hắn chữa. Hoàng tẩu, ta đi đây!”

Cầm roi da quất tét một tiếng rồi chấp tay sau lưng đi ra ngoài.

Thanh âm của Trường công chúa hơi lớn cho nên Đỗ Văn Hạo đã nghe thấy. Ở trong vườn chỉ có một mình mình là đại phu, những lời này đương nhiên là nói về mình, cho nên không khỏi liếc cô ta một cái. Hắn dấu sao cũng học pháp y, đương nhiên có thể nhìn ra sự khác biệt giữa nam và nữ, vừa nhìn thoáng một cái là biết nam tử trẻ tuổi anh tuấn tiêu sái này kỳ thực là một nữ tử mặc nam trang.

Điều này không ngờ lại dẫn tới sự chú ý của Trường công chúa, nàng ta đứng ở đó mặt đầy hứng thú quan sát hắn từ trên xuống dưới.

Đỗ Văn Hạo phớt lờ, cố ý làm như không thấy nàng ta, hành lễ với Hoàng Hậu, nói: “Vi thần tham kiến nương nương, vi thần tới phục chẩn cho nương nương. Nương nương sao lại có hứng thú một mình đứng đây đập tuyết tìm mai vậy?”

Trường công chúa hừ một tiếng: “Ê! Người có ý gì vậy, ta không phải là người à?”

Hoàng Hậu mỉm cười, kéo Trường công chúa một cái, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, vị này là Tàn Quốc Trường công chúa.”

Đỗ Văn Hạo giả vờ như là một ngư phủ nhà quê, lần đầu tiên được thấy chốn đào hoa, thập phần kinh ngạc nhìn Trường công chúa, chấp tay một cách khoa trương, nói: “Ồi chà, vi thần có mắt mà không nhận ra ngọc quý. Không thấy Trường công chúa ở đây, đã đắc tội rồi, xin công chúa thứ tội!” Nói tới đây, Đỗ Văn Hạo dường như phát hiện ra cách ăn mặc của Trường công chúa hình như không đúng lắm, lui ra sau một bước, ngạc nhiên nhìn Trường công chúa từ trên xuống dưới như nhìn thấy vật lạ rồi rụt rè hỏi Hoàng Hậu: “Hoàng Hậu nương nương, nàng ta thực sự là Trường công chúa ư?”

“Đúng, sao vậy?”

“Hắn...hắn là không phải là nam sao! Nam cũng có thể làm công chúa ư? Thực sự là lạ quá!” Đỗ Văn Hạo lộ ra vẻ mặt ngơ ngác.

Hoàng Hậu cười ha ha, cười đến mức ngửa tới ngửa lui, nước mắt trào cả ra ngoài, nói với Trường công chúa: “Ta đã nói rồi, người ăn mặc thế này, sớm muộn gì cũng xảy ra vấn đề! Ha ha ha, buồn cười chết ta mất thôi!”

Trường công chúa giận chần chừ, khiến cho hoa tuyết ở dưới chân bay lả tả, dùng roi ngựa chỉ vào Đỗ Văn Hạo: “Người nói linh tinh gì thế, bản công chúa là nữ mà!”

“Hả!” Đỗ Văn Hạo há hốc miệng, đủ để nuốt một quả trứng ngỗng vào, thốt lên: “Là nữ ư? Nữ sao lại có râu dài?”

Trường công chúa tức giận đến mức trợn trừng mắt, nói: “Râu dài cái gì? Ta chỗ nào có râu?”

Đỗ Văn Hạo lại gần nhìn thật kỹ: “Ồi trời, thì ra là tóc! Hắc hắc, xin lỗi, tóc phát phơ trước miệng làm ta tưởng là râu. Mắt của ta thật là...hắc hắc!”

Hoàng Hậu cười đến nỗi cúi gập cả người, nói: “Hai tên hề các người, cười chết ta mất thôi.”

Trường công chúa mặt đỏ rực, quất roi ngựa vào khoảng không, mắt hạnh trừng lên: “Xin lỗi! Lập tức xin lỗi bản công chúa ngay!”

“Vâng vâng!” Đỗ Văn Hạo giả vờ như đang hoảng hốt, cúi đầu chấp tay nói: “Thật sự là không phải với Trường công chúa, ta đã nhìn nhầm rồi. Người mặc một thân nam trang, trông rất giống nam nhân, làm ta tưởng người là nam. Ấc, nói nhầm rồi, người trông không giống nam chút nào, mà là trông giống nữ. Ấy, vẫn không phải, phì phì! Miệng ta thối quá đi, người là nữ mà, người vốn chính là nữ mà! Có điều, nói thực lòng, công chúa, cách ăn mặc này của người thực sự không tồi, nếu không nhìn kỹ thì khó mà nhìn ra người là nữ! Nhìn thân hình này, bộ dạng này, khí thế này, khẩu khí này của công chúa thấy đầy chất nam tính! Công chúa, không phải là ta nhìn người đâu, nhưng mà người nên mặc nam trang đi, nam trang thực sự là rất hợp với người. Không giống như mấy nữ nhân khác, không có ngực, không có eo mà còn dám mặc nữ trang, thực sự là khó coi chết đi được. Ấy! Công chúa, ta không phải là nói người đâu.”

Đỗ Văn Hạo lắp bắp nói không ngừng, nói đi rồi lại nói lại, càng lúc càng loạn, khiến Trường công chúa tức giận đến nỗi toàn thân run rẩy, muốn lấy roi quất hắn. Có điều, nàng ta cũng nghe nói người này là đại hồng nhân của Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu, đặc biệt là bệnh hành kinh đau bụng kéo dài hơn chục năm của mẫu thân mình cũng được hắn chữa cho không còn đau nữa. Mẫu thân thường nhắc tới hắn, Trường công chúa nghe mà mỗi cả tai, nếu đánh hắn, kiểu gì cũng bị mẫu thân trách mắng. Nàng ta tuy chanh chua, nhưng vẫn có chừng có mực.

Cả nhà trượng phu của Trường công chúa bị chém, chỉ có nàng ta được Hoàng Thượng miễn tội, trong Hoàng Cung luôn cảm thấy bị người ta ở sau lưng chỉ chỉ trỏ trỏ, cô vốn là người tâm cao khí ngạo, sau khi chuyện đó xảy ra, tâm cao khí ngạo lại biến thành nghi thần nghi quỷ, ra sức che giấu sự tự ti của mình, mà sinh ra tính tình hay tự ái một cách lệch lạc. Tuy ngoài mặt thì cả ngày hi hi ha ha như không có chuyện gì, mặc nam trang là muốn tranh cường, nhưng trong nội tâm lại rất đau khổ, hiện tại nghe xong lời trào phúng của Đỗ Văn Hạo thì cảm thấy ủy khuất vô cùng, bị thống từ đó mà sinh, “oa” một tiếng bật khóc rồi ném roi ngựa đi, ôm mặt chạy ra ngoài.

Việc này khiến Đỗ Văn Hạo choáng váng, thậm chí nghĩ chỉ là nói đùa thôi mà, Trường công chúa sao mà mặt mỏng thế, bèn bắt lực nhìn Hoàng Hậu cầu cứu.

Hoàng Hậu trừng mắt nhìn hắn, vội vàng đuổi theo kéo Trường công chúa lại, nói: “Đừng như vậy, Đồ đại nhân chỉ là nói đùa thôi mà. Người đừng để ý. Miệng của tên này thối lắm!” Nói xong, quay người lại trừng mắt với Đồ Văn Hạo, chu miệng về phía Trường công chúa, tỏ ý bảo hắn mau bỏ đi.

Đồ Văn Hạo hiểu ý, ngưng ngừng bước tới. Chắp tay nói: “Trường công chúa điện hạ, vi thần vừa rồi nói năng linh tinh, chỉ là nói đùa mà thôi. Kỳ thực Trường công chúa trông rất xinh đẹp lại đầy vẻ nữ tính. Cho dù người mặc nam trang nhưng vừa vào cửa là ta đã nhìn ra người là nữ rồi, đừng nói cái gì khác, chỉ khuôn mặt trắng mịn bằng khiết như ngọc, mắt phượng mỹ lệ vô bì, sống mũi cao như ngọc điêu, da thịt nõn nà như mỡ đông, đặc biệt là đôi môi anh đào đỏ thắm của Trường công chúa, làm gì có nam nhân nào trông như vậy được chứ? Con người ta bụng dạ hẹp hòi, mồm miệng thối khắm, thích trêu chọc người khác. Người đừng để ý, có chỗ nào đắc tội thì xin Trường công chúa bỏ quá cho!”

Trường công chúa người vẫn run run, tiếp tục khóc. Hoàng Hậu giảng hòa: “Trường công chúa, Đồ đại nhân cũng xin lỗi rồi, cũng bảo là chỉ nói đùa thôi, người đừng tức giận mà.”

Đồ Văn Hạo cũng cảm thấy mình hơi quá đáng. Trường công chúa gặp phải đại nạn như vậy, ở trong cung cũng cảm thấy vô cùng lạc lõng, mình còn lôi người ta ra trêu đùa, đích xác là có chút không phải. Để bù đắp, liền nghĩ ra một cách giúp nàng ta vui trở lại, cười bồi nói: “Đúng vậy, công chúa, người là đại nhân, đừng chấp tiểu nhân như ta làm gì, trong bụng tế tướng có thể chống thuyền mà, xin bỏ qua cho vi thần đi.” Nhướn mắt lên thấy nàng ta vẫn đang khóc, liền nói tiếp: “Người nếu như vẫn chưa hết giận, vậy thì người đánh ta hai cái đi, hay là đá ta hai cước cũng được?” Nói xong liền chống hông lên cho Trường công chúa đá.

Trường công chúa cười phì một tiếng, xong lại giậm chân cúi người khóc tiếp.

Hoàng Hậu cũng phì cười, sau đó lại nghiêm mặt trừng mắt nhìn Đồ Văn Hạo, nói: “Đều tại người cả! Trường công chúa muốn đi săn mà lại không có người đi cùng, đang buồn bực thì người lại tới làm loạn, khiến cho người ta phải khóc. Người tự giải quyết đi, ta mặc kệ đó!”

298. Chương 266: Băng Tuyết Nguy Hiểm (1)

Đồ Văn Hạo nghĩ sẽ dùng một cách rất tốt để thu hút sự chú ý của nàng, để nhanh chóng làm cho nàng quên đi những âm ức lúc này. Chiều này hắn đã từng dùng với Băng Vũ Cẩm rất hiệu quả, bây giờ cái mảnh cũ này lại được diễn lại, hắn lái lời sang một hướng khác: “Hoá ra Trường công chúa muốn đi săn nhưng lại không có người đi cùng à? Ta có thể đi. Nhà ta ba đời đều là thợ săn, thức ăn trên đĩa đều là giường cung bắn đại bàng mà có được đó”

Hoàng Hậu ngạc nhiên nói: “Ba đời thợ săn? Ta còn tưởng rằng tổ tiên người cũng hành y chứ, y thuật của người không phải là do tổ tông truyền lại sao?”

Đồ Văn Hạo ngẩn ra, tìm một lời nói dối khác: “À, đúng vậy, y thuật của thần đương nhiên là do tổ tông truyền lại. Nhưng thần nói là ba đời là thợ săn vì nghề săn cũng có thể học y mà, học y cũng có thể đi săn, tổ tiên của thần vừa là thợ săn vừa là lang trung, trị ngã bị tổn thương rất lợi hại.”

“Ồ”, Hoàng Hậu mỉm cười “Lời này cũng đúng, rất nhiều thợ săn biết trị tổn thương do ngã.”

Trường công chúa đã ngừng khóc, mắt đắm lệ nhìn hắn: “Người thật sự biết săn chứ?”

“Đương nhiên rồi, ta lúc nhỏ đã từng săn được một con lợn rừng đấy! Báo, hổ đều giết rất nhiều. Cũng chẳng đáng là gì.” Đồ Văn Hạo nói khoác không cần nghĩ trước.

“Vây được, người đưa ta đi!”

Những lời này của Đồ Văn Hạo đã gây được sự chú ý của nàng, làm nàng vui vẻ mà bỏ qua chuyện kia. Vốn nghĩ người ta là Trường công chúa, làm sao lại có thể đem theo thái y đi săn chứ, chẳng ra sao cả, hơn nữa Hoàng Hậu còn cần mình phục chần, cũng sẽ không để mình đi. Nhưng bây giờ vừa nghe thấy lời này của Trường công chúa thì hắn lập tức sợ hãi, thậm chí phải làm sao đây? Thật sự muốn mình đi cùng sao?

Đưa Công Chúa đi săn không phải là chuyện tốt đẹp gì, việc này phải đẩy đi mới được. Đối với chuyện này Đỗ Văn Hạo sớm đã có cách ứng phó, hần cười bồi làm ra vẻ bất lực, nói: “Trường công chúa muốn vi thần đi, vi thần cũng muốn đi, chỉ tiếc rằng Hoàng Thượng để vi thần làm thị y, không thể rời khỏi. Để đổi hôm nào có thời gian ta sẽ dẫn Trường công chúa đi săn. Nói thực ta lâu lắm cũng không đi săn rồi, nói đến cũng thấy ngứa chân ngứa tay.”

Hoàng Hậu cười nói: “Không sao, hôm nay Hoàng Thượng đến chùa Đại Tướng Quốc dâng hương, dâng hương xong còn phải nghe chủ trì thuyết pháp nữa, cả ngày hôm nay sẽ ở trong tự, cho nên hôm nay Hoàng Thượng không nghị chính, không cần đến người đâu.”

“Sao cơ? Thần...sao thần lại không biết nhỉ?” Đỗ Văn Hạo có chút tròn mắt lên, sớm biết thế này thì vừa nãy đã không nói khoác.

“Tối hôm qua vừa mới quyết định.”

“Như vậy sao...hôm qua vi thần đã nói là chiều nay đến xem lại chứng đau bụng kinh cho Hoàng Thái Hậu, tuy tạm thời không đau nữa nhưng trong lòng vẫn thấy không yên tâm.”

“Không phải vội một ngày làm gì, hơn nữa Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và ta hôm nay đều sẽ đi cùng Thánh Thượng đến Đại Tướng Quốc, không có thời gian phục chẩn.”

Đỗ Văn Hạo trong bụng kêu khổ không ngừng, không ngờ lại thành ra như thế này. Hần cười gượng nhìn Hoàng Hậu, lại nhìn Trường công chúa: “Việc này...thật ra...ừm...”

“Làm sao? Không dám đi?” Trường công chúa trừng mắt nhìn hần: “Người nói biết săn bắn không phải là nói khoác đấy chứ?”

Đỗ Văn Hạo “thuận gậy đánh rắn”, bây giờ mà nhận là nói khoác thì coi như xong, hần giương mắt lên nhìn về mặt chế giễu của Trường công chúa, trong đầu chỉ thấy tức giận chứ làm gì còn sự sợ hãi, lập tức ưỡn ngực cười nói: “Nói khoác cái gì chứ? Những gì ta nói đều là thật!”

“Vậy tại sao lại không dám đi?”

“Ai không dám đi chứ, không phải vì chuyện đó.” Đỗ Văn Hạo lại tìm một lời nói dối khác, đột nhiên có một trận hàn phong thổi qua đầu, nhìn thấy bầu trời u ám, cơ hồ như trận gió này đã đưa đến một chủ ý cho hần, hần chỉ lên đỉnh đầu nói: “Trường công chúa, ta không phải là không dám đi, mà thời tiết như thế này thì không thích hợp cho việc đi săn, nếu như chúng ta đi săn mà gặp phải bão tuyết, nếu như làm đông băng vi thần thì cũng không sao, nhưng làm đông băng nguy hiểm đến tính mạng của công chúa thì vi thần gánh vác không nổi trách nhiệm.”

“Ta không cần người chịu trách nhiệm! Nhanh lên, rốt cuộc thì có đi không? Ta không có thời gian lý sự với người đâu.”

“Trường công chúa, vi thần nói thật mà, hôm nay trận bão tuyết này không nhỏ đâu, nếu bị lạc trong bão tuyết thì rất nguy hiểm, hơn nữa với thời tiết này thì động vật cũng trốn hết, nhiều nhất cũng chỉ có thể săn được thỏ thôi, đi cũng chẳng vui gì.”

“Hừ! Đồ khẩu thị tâm phi! Thôi vậy! Ta tự đi!” Trường công chúa nói xong liền quay lưng đi.

Hoàng Hậu bắt đầu thấy giận, trừng mắt lên nói với Đỗ Văn Hạo: “Người như người thật là..., nếu đã biết săn thì còn nói đông nói tây làm gì, không mau đuổi theo Công Chúa đi, trời sẽ lập tức thay đổi thôi, nó một mình ra ngoài chúng ta không yên tâm.”

Đỗ Văn Hạo cười gượng, hần cũng không muốn bị Trường công chúa coi thường. Không phải là đi săn thú sao, chẳng có gì to tát cả. Trường công chúa đi săn, những tùy tùng mang theo chắc chắn không thể thiếu những người có sức khỏe, nếu gặp mãnh thú cũng không phải sợ. Hơn nữa hôm nay ra ngoài chưa chắc đã gặp được con mồi, còn nếu có thì cứ để Trường công chúa từ từ săn, mình đứng xem trò vui không ra tay thì sẽ không bị lộ tẩy. Còn nữa, những ngày đến triều Tống, cưỡi ngựa bắn tên đều đã luyện qua, tuy bắn tên chẳng ra sao nhưng những sai lầm nhỏ nhọ chắc sẽ không phạm phải, ít nhất cũng không mất mặt.

Nghĩ đến đây, Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Vi thần tuân chỉ Hoàng Hậu! Vi thần sẽ đưa Công Chúa đi săn.” Hần nhấn mạnh điểm này chính là vì muốn vin vào những lời vừa rồi của Hoàng Hậu để nói

rằng mình đưa Công chúa đi săn là do ý chỉ của Hoàng Hậu, nếu có xảy ra sai lầm gì thì cũng không thể trách tội được hẳn.

Hoàng Hậu không để ý nhiều đến hẳn, nghe hẳn nói đồng ý thì chỉ hơi nhướn mày vui vẻ, cao giọng gọi Trường công chúa lại: “Đợi đã! Đợi đại nhân đồng ý đi cùng con rồi!”

Trường công chúa đứng lại, mặt không chút cảm xúc quay người lại: “Người thật sự muốn đi? Ta không muốn ép người khác.”

“Ha ha, không thể nói là ép buộc. Thực ra vi thần cũng rất muốn mượn cơ hội này để ra ngoài cho thoải mái tâm trí, nhưng vi thần thích săn bắn thật sự, vậy mới kích thích, mới thể hiện được rõ bản lĩnh, chứ những cuộc đi săn đã được người ta sắp đặt thì săn được nhiều cũng chẳng vui gì.”

“Có ý gì?”

“Chúng ta cần phải đến những nơi hoang dã để săn bắn. Đừng đến bãi săn hoàng gia để săn những con thú được nuôi dưỡng rồi để cho người khác lừa thú đến trước mặt cho mình bắn thì có ý nghĩa gì. Đó không gọi là đi săn mà gọi là bắn tên.”

Trường công chúa nào có biết những lời nói hùng hồn về sự tệ hại của săn bắn của Đỗ Văn Hạo dụng ý chỉ là muốn làm giảm bớt khả năng săn được thú xuống mức thấp nhất có thể, để bớt đi cơ hội mình không săn được thú mà mất mặt, còn cho rằng hẳn thật là kẻ tài cao gan lớn, liền tỏ ra hứng thú nhìn hẳn: “Chủ ý của người rất hay, vậy được, chúng ta không đi đến bãi săn nữa. Đi săn thật sự, đem những con thú trở về! Trước đây khi còn nhỏ ta cũng đã từng cùng hoàng huynh lên núi săn bắn.”

“Nếu như vào núi thì đường đi sẽ rất xa.”

“Thế thì có sao, quát ngựa phi nhanh tới là được chứ gì.”

Đỗ Văn Hạo tiếp tục nói ra những lời làm khó nài: “Còn nữa, nếu như là đi săn thực sự thì không cần mang quá nhiều người. Vì không cần phải đi xung quanh tìm thú săn, chúng ta sẽ tự đi tìm. Mang theo mấy người là được rồi.”

Nếu như những nàng công chúa được nuông chiều từ nhỏ, khi nghe những lời này chắc sẽ sợ hãi mà rút lui, nhưng Đỗ Văn Hạo không biết rằng Trường công chúa đã từng cùng phu quân sống ở Tân Châu biên giới Tây Hạ một thời gian, không ít lần ra ngoài săn thú, ở đó lại không có bãi săn nên nàng hoàn toàn không để tâm, lập tức gật đầu nói: “Điều đó đương nhiên mới được coi là đi săn thật sự, ta từ trước tới nay cũng chỉ thường mang theo vài tùy tùng, chứ nếu để người ta lừa vật săn đến cho thì còn có ý nghĩa gì nữa.”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy nàng không do dự gì mà đồng ý, trong lòng thầm than khổ, thật đúng là gặp nạn, lời đã nói ra rồi thì chẳng có cách nào thay đổi được, chỉ có thể cắn răng lại thôi, hẳn chấp tay nói: “Vậy chúng ta đi thôi!”

Trường công chúa nhìn từ Đỗ Văn Hạo từ trên xuống dưới nói: “Người cứ mặc quan bào thế này để đi săn cùng ta sao?”

Đỗ Văn Hạo cúi đầu nhìn vào quan bào ngũ phẩm với tay áo rộng bay bay của mình nói: “Đúng vậy, bây giờ về nhà thay y phục cũng không kịp nữa, mặc quan bào cũng được. Đi săn mà, dùng mất điều khiển cung tên, dùng tâm chứ có liên quan gì đến y phục đâu! Mặc y phục giống đi săn cũng chưa chắc đã săn được thứ gì.”

Trường Công Chúa cười nhạt nói: “Được rồi, đợi một lúc nữa sẽ xem bản lĩnh của Đỗ đại nhân.”

“Ha ha, nói hay, khó mà thấy được Trường công chúa vui vẻ thế, tỳ chúc sẽ cùng Công Chúa đi săn thử, nhưng nói trước là với thời tiết này mà không săn được gì thì đừng có nói là ta đã làm chúng trốn đi hết nhé.”

Trường công chúa nghiêng mắt nhìn hẳn: “Đừng chỉ nói mồm thế, lợi hại thì sớm đưa ra chút bản lĩnh đi! Đi thôi.”

Ở cửa tấm cung tùy tùng của Trường công chúa đã chuẩn bị tốt mọi thứ. Quả nhiên chỉ có năm, sáu người, đều cưỡi những con ngựa lớn, trên vai mang theo con chim ưng săn hoặc dắt theo một con lang cầu khỏa

mạnh. Ngoài ra có mấy con ngựa vắt theo trường và đồ ăn thức uống.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy, hết sức khó xử nói: “Chuẩn bị thế này lẽ nào là muốn đi mấy ngày? Vì thần phụng chỉ Thánh Thượng làm thị y, chỉ sợ không có nhiều thời gian như vậy.”

Hoàng Hậu nói: “Không sao, Hoàng Thượng đã cho người nghỉ, Thái Y Viện nhiều thái y như vậy trước mắt cũng không có bệnh gì cần người phải ở lại. Người hãy cẩn thận mà dẫn Trường công chúa đi sẵn, Hoàng Thượng rất yêu quý hoàng muội này đây, làm cho Công Chúa vui thì Hoàng Thượng cũng vui. Việc ở nhà người cũng không phải lo, ta sẽ phái người đi thông báo cho họ, sẽ nói là người xuất thành làm việc.

Hoàng Hậu đã nói như vậy rồi thì Đỗ Văn Hạo chỉ còn có thể gật gật đầu thôi.

Trường công chúa hỏi: “Đỗ đại nhân có thể tự chuẩn bị ngựa và cung tên không?”

“Có thì có, nhưng ngại về nhà lấy, sợ lỡ mất thời gian, tiện dùng của Công Chúa cũng được.”

“Vây được!” Trường công chúa sai tùy tùng: “Dắt một con ngựa tới cho Đỗ đại nhân!”

Một người tùy tùng đem một con ngựa toàn thân đen bóng đến, sáng ngời như nước sơn, trên yên ngựa đã được treo một thanh đao, một bên khác thì lại treo trường cung và một hộp tiễn.

Trường công chúa nói: “Đỗ đại nhân thử chiếc cung này coi, xem có thuận tay không, độ cứng mềm có thích hợp không, nếu không được thì ta sẽ đổi lại cho.”

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn chiếc cung, hẳn đến triều Tống cũng được nửa năm rồi, cung tiễn là một trong những loại vũ khí quan trọng nhất trong thời đại này, hẳn đương nhiên là cũng hiểu biết về nó. Trong nhà cũng có, ngày thường không có việc gì làm cũng lôi trường cung ra chơi, thấy chiếc cung này chẳng qua chỉ là loại trường cung bình thường, giống như chiếc cung hắn đã từng luyện, không phải là loại đặc chế, liền cười nói: “Không cần thử, một tay sẵn giải thì cho dù dùng một cây cỏ cũng có thể sẵn được thú.”

Nghe Đỗ Văn Hạo nói lời này, Trường công chúa liền cười cười, nói có chút trêu chọc: “Tốt lắm, chúng ta đi thôi, thợ săn giỏi.”

299. Chương 266: Băng Tuyết Ngụy Hiểm (2)

Trường công chúa mặc dù đã ở lại trong cung nhưng dù sao cũng là người đã được gả đi, cho nên việc xuất nhập hoàng cung cũng không có hạn chế gì, họ lập tức lên ngựa đi ra ngoài thành.

Ở cổ đại, ngựa là một công cụ giao thông chủ yếu, cho nên Đỗ Văn Hạo lúc không có việc gì cũng thường xuyên luyện tập cưỡi ngựa, bay giờ cuối cùng cũng đã dùng đến, hẳn thúc ngựa tiến về phía trước, động tác hết sức thành thực, giống như một lão thủ cưỡi ngựa nhiều năm rồi vậy, hoàn toàn không lộ ra bất kỳ sơ hở nào.

Đã ra khỏi thành, phóng ngựa chạy theo quan đạo.

Trường công chúa cưỡi con ngựa màu mận, mặc bộ quần áo đi sẵn, quả thật trông rất có cảm giác anh tuấn. Đỗ Văn Hạo thúc ngựa đi bên cạnh nàng, Trường công chúa cũng không quay đầu lại, hỏi: “Hình như quan hệ của người và hoàng tẩu ta khá tốt?”

“Vi thần nào dám nói có quan hệ tốt gì với Hoàng Hậu nương nương, chẳng qua là thường xem bệnh cho Hoàng Hậu nương nương nên có chút quen thuộc mà thôi.”

Trường công chúa nhìn vào hắn: “Nghe nói người là Thái Y trẻ tuổi nhất trong Thái Y Viện, chức quan đã đến Ngự Sử, thật là đáng nể.”

“Không dám, những điều vi thần cần học hỏi còn rất nhiều.”

“Hừ, ghét nhất là những người giả tạo như người, đối với mỗi người lại nói chuyện một khác, chẳng hay gì cả.”

Đỗ Văn Hạo cười khan mấy tiếng, Công Chúa nói chuyện đúng là không biết nặng nhẹ, tuy muốn nhin nhưng vẫn nói một câu: “Vẫn là Trường công chúa tốt, nghĩ gì nói vậy, cũng không lo đắc tội với người khác.”

Trường công chúa giận nói: “Người có ý gì?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Lẽ nào không phải ư?”

Trường công chúa trừng mắt lên nhìn hắn, hừ một tiếng, quát mạnh roi vào mông ngựa phi lên phía trước và ném lại một câu: “Mặc kệ ngươi! Mau đi nhanh! Đừng có lè mề chậm chạp như đàn bà thế!”

Đỗ Văn Hạo nhìn Trường công chúa ở phía trước mà bụng thầm cười, đương nhiên cũng không cam tâm yếu thế mà quát ngựa một tiếng phi đuổi sát theo.

Hai người ra ngoài cũng được hơn hai canh giờ, cũng đã chính ngọ rồi.

Lúc này, bầu trời u ám đột nhiên tản mây ra, để lộ một bầu trời trong xanh, mặt trời từ phía sau lộ đầu lên, lan toả những tia nắng mềm mại ấm áp xuống mặt đất, gió lạnh cũng đã không còn cắt da cắt thịt nữa, cả mặt đất đều là tuyết trắng, từ ngọn cây trở xuống đều được mặc một chiếc áo màu trắng, trông rất đẹp.

“Ha! Cảm giác này thật tuyệt!” Trường công chúa nhảy xuống ngựa, dang hai tay ngẩng đầu lên nhìn trời xanh, lớn tiếng nói.

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn bốn phía bầu trời u ám, có chút kinh hãi, hắn nhớ tới trận chiến cuối cùng trong bộ phim “Trận gió bão hoàn mỹ”, mặt trời cũng xuất hiện, tiếp theo đó là một trận sóng lớn, bây giờ những dấu vết của bão tuyết lại vì sự xuất hiện khó khăn của mặt trời mà càng trở nên rõ rệt. Chỉ mong lần này họ sẽ không gặp phải chuyện như vậy.

Hắn vẫn chưa xuống ngựa mà lạnh lùng nhìn Trường công chúa phấn khởi như một đứa trẻ. Thầm nghĩ, nàng Công Chúa này cũng thật đáng thương, chồng chết, mình cũng suýt bị liên lụy mà chết, đây là một nỗi đau không tên, cũng may vẫn chưa có con, nhưng cũng vì thế mà không có tinh thần chống chọi lại, còn phải nhìn những ánh mắt khinh bỉ của người khác, thật là đáng thương.

Trường công chúa đột nhiên nói: “Khi còn bé ta đã theo hoàng huynh đến vùng này săn thú, nhớ là phía trước hình như có một cái hồ, trên mặt hồ có rất nhiều vịt hoang, các người đi xem bây giờ còn không.”

Hai thị tùng tuân mệnh, thúc ngựa đi, Trường công chúa lúc này mới lên ngựa, đoàn người từ từ đi về phía trước.

Con đường họ đi vẫn là quan đạo, ngoài những con chuột đồng thỉnh thoảng chui đầu ra thì không gặp bất cứ con thú săn nào. Một lúc sau hai thị tùng trở về bẩm báo: “Trường công chúa, nước trong hồ đó đã đóng băng, trên mặt nước không thấy có vịt hoang nào, không biết đã bay đi đâu hết rồi.”

Đỗ Văn Hạo chợt giật mình, ngồi trên ngựa đưa mắt nhìn về phía xa, quả nhiên nhìn thấy phía đó nước trong hồ sáng choang, lại ngẩng đầu lên nhìn bầu trời xanh đã bắt đầu thu nhỏ lại. Lẽ nào trận bão tuyết này rất lớn, những con vịt đó biết trước nên đã bay đến nơi an toàn sao?

Muốn khuyên Công Chúa nên trở về nhưng lại sợ bị nàng cười nhạo, đang do dự thì Trường công chúa quay người lại nói với đám tùy tùng: “Các người đi từ từ về phía trước quan đạo. Ta đi cạnh hồ, men theo hồ mà tiến, chúng ta sẽ gặp lại ở phía trước.”

Đám tùy tùng tuân mệnh, dặn dò Trường công chúa cẩn thận.

Trường công chúa quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo: “Này! Ta muốn đi đến bên hồ xem chút, người đi không?”

“Không phải hộ vệ vừa nói là hồ đã đóng băng rồi sao, không có thú săn, bây giờ đi đến đó cũng không săn được gì.”

“Người chỉ biết đi săn thôi à, ra ngoài đi săn là để hưởng thụ không khí tự do tươi mát, đó mới là điều quan trọng nhất!”

Đỗ Văn Hạo hơi ngần người, hoá ra Trường công chúa “say không phải ở rượu”, nghĩ lại cũng chẳng trách được, gặp phải chuyện như nàng ai cũng cảm thấy trong lòng trống trải.

Trường công chúa lại nói: “Ta nhớ rõ khi còn bé cùng hoàng huynh đến nơi này săn bắn, thấy bên hồ có một hòn đá rất to trông rất kì lạ, giống như một nam tử đang trầm tư. Ta muốn xem nó có còn ở đó không. Nếu như người không muốn thì cứ từ từ đi về phía trước với họ, ta một mình đi cũng được.” Nói xong thì thúc ngựa đi.

Đỗ Văn Hạo lăm bằm một câu, nữ nhân này đúng là nghĩ thế nào thì nói thế ấy, không thể để nàng đi một mình được. Người đi đến bên hồ, vạn nhất gặp phải chuyện gì không hay thì sao, vội vàng thúc ngựa đi theo hét: “Trường công chúa đợi đã. Ta sẽ đi với Công Chúa.”

Quan đạo cách hồ cũng chỉ có một đoạn, hai người thúc ngựa đến hồ, nước hồ trong suốt nhìn thấy cả đáy, bên hồ vài chục trượng quả nhiên đã kết một lớp dày, hai người đi đến bên hồ, Đỗ Văn Hạo cẩn thận đi theo sau Trường công chúa. Không ai nói gì.

Đi tới một chỗ, Trường công chúa dừng ngựa lại, nhìn xung quanh: “Ý, tảng đá đó đi đâu mất rồi?”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn đi, bên hồ ngoài mấy tiếng gió rít thì chẳng có gì.

Trường công chúa tiếp tục thúc ngựa về phía trước, ánh mắt dò tìm, mồm lẩm bẩm: “Thật sự có mà, chính là ở vị trí này, lúc đó còn muốn đem nó về cung, nhưng to quá nên thôi.”

Trường công chúa quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo đang đi theo sau mà không nói gì, đột nhiên hỏi: “Người có phải là cho rằng ta lừa người không?”

“Vi thần không dám.”

“Hừ! Cho người cũng không dám! Trường công chúa lập tức đứng lên ngựa, đưa mắt nhìn ra xa, đột nhiên vui mừng hét lớn: ”Tìm thấy rồi! Ở kia!”

Đỗ Văn Hạo nhìn theo hướng mà ngón tay nàng chỉ. Quả nhiên phía xa xa bên hồ có một điểm lồi nhỏ. Không để ý thì thật không nhìn ra. Đó chính là tảng đá mà nàng nói giống nam nhân à?

Trường công chúa đã vỗ ngựa phi nhanh về phía trước. Đỗ Văn Hạo đành phải đi theo.

Ngựa đã đến trước tảng đá. Thấy tảng đá này cách hồ nước có nửa đường tên bay, bây giờ nước trong hồ cũng đã gần đóng băng hết, sáng loá thật chói mắt. Tảng đá lớn cao khoảng ba trượng. Nhìn từ bên ngoài thì quả thật là một người đang ngồi suy nghĩ bên hồ nước. Có điều Đỗ Văn Hạo nhìn trái nhìn phải cũng chẳng thấy nó có điểm nào giống nam nhân cả, lẽ nào Trường công chúa đã nhìn thấy “cái ấy” giống nam nhân ư? Nhìn đi nhìn lại cũng chẳng nhìn ra.

Đang muốn hỏi Trường công chúa thì thấy nàng thúc ngựa dẫm lên mặt nước đã đóng băng cứng, bước đến tảng đá.

Đỗ Văn Hạo hoảng sợ khi nhìn thấy lớp băng cũng không dày lắm, nếu rơi xuống đây thì sẽ chẳng hay ho gì. Vội hét: “Công chúa quay lại đi! Mau quay lại! Nguy hiểm!”

Trường công chúa nếu nghe lời hấn thì sẽ không còn gọi là Trường công chúa nữa. Vó ngựa dẫm lên lớp băng, những bụi băng theo đó mà bay lên, rất nhanh đã đến được phía trước tảng đá lớn.

Đỗ Văn Hạo thẫn thờ rồi vỗ ngựa rời khỏi vị trí.

Còn chưa tới cạnh tảng thì thấy Trường công chúa đã xuống ngựa, trèo lên tảng đá.

Đỗ Văn Hạo giật mình: “Công Chúa! Đừng trèo lên đó! Đỉnh đá đã kết băng rồi, rất trơn đó!”

Trường công chúa chân tay cùng phối hợp, từ từ trèo lên trên. Còn đặc ý nói: “Ta muốn trèo lên đầu hấn! Nếu người sợ thì đi đi.”

Nói đến đây thì đôi giày da của Công Chúa trơn trượt, “A” một tiếng hét lên, trượt chân té xuống. Nàng đã bò lên cao khoảng một trượng, lực té xuống khá mạnh, giống như một hòn đá lớn vậy, bịch một tiếng, làm cho lớp băng vốn đã yếu mỏng bị đập một cái vỡ tan, thoát cái người rơi vào trong nước không còn thấy bóng dáng nữa.

Đỗ Văn Hạo sợ hãi đến mức hồn phi phách tán, hét âm ỹ gọi Trường công chúa! Thúc ngựa tới trước tảng đá, cái hố xung quanh tảng đá đã nứt rộng ra, hình như con hắc mã đã nhận thức được nguy hiểm, liền đứng ở chỗ cũ cách xa hố nước khoảng một trượng, hí âm vang mà nhất định không chịu tiến lên.

Nước xanh trong hố gợn sóng, băng ở cạnh đó còn không ngừng rơi xuống.

Đỗ Văn Hạo lập tức đứng dậy, lớn tiếng gào thét đến mức giọng cũng thay đổi. Không nghe thấy phản ứng gì của Trường công chúa, cũng không nhìn thấy động tĩnh gì trong hố. Hắn vỗ ngựa muốn đi gọi thêm mấy người. Ngẩng đầu lên thì thấy đám tùy tùng đều ở quan đạo, cách đó khá xa, chỉ có thể nhìn thấy mấy điểm nhỏ. Mấy tên tùy tùng đầy hoàn toàn không biết Trường công chúa đã rơi xuống hồ nước, nếu như mình phi ngựa đi gọi cứu binh đến thì e rằng Trường công chúa đã bị chết đuối rồi.

Không kịp nữa, phải cứu người đã! Đỗ Văn Hạo vội vàng cởi y bào.

Hắn đã tốt nghiệp chuyên ngành pháp y, hẳn biết người bình thường nếu chưa luyện tập bị chìm trong nước thì nội trong ba phút sẽ bị ngạt thở mà hôn mê, trong khoảng năm phút sẽ tử vong. Nói cách khác, nhiều nhất mình cũng chỉ còn thời gian năm phút để cứu.

Thời gian này đủ để hắn cởi y phục, cứu người là chuyện phải làm, mặc những y phục này lên người, bình thường không cảm thấy gì, nhưng một khi rơi xuống nước thì sẽ còn nặng hơn cả một hòn đá lớn. Sẽ giống như đôi tay của tử thần, kéo cứng bạn xuống đáy hồ. Kỹ năng bơi có tốt hơn nữa cũng không có quá nhiều sức lực để chống lại sức mạnh này, cho nên muốn cứu người thì cũng phải cởi y phục mới có thể bảo đảm được mình có sức cứu người và cứu chính mình.

Kỹ năng bơi của Đỗ Văn Hạo cũng tạm được, bơi hai vòng trong bể bơi cũng không thành vấn đề, môn thể dục cũng đã học cứu người trong nước như thế nào, dù rằng chưa trải qua thực tế bao giờ.

Phương pháp cứu người trong nước rất quan trọng, khi kề sát vào người bị chìm thì không thể tùy tiện nhảy tới đưa tay ra kéo. Người bị chìm ở trong hoàn cảnh tính mạng nguy hiểm thì đầu sẽ mất đi lý trí, sẽ ôm chặt lấy bất cứ thứ gì có thể ôm được.

Rất nhiều người xuống nước cứu người mà vì không đúng cách nên khi xông tới, bị người chìm dưới nước ôm chặt lấy. Kết quả là không thể lên được, ngược lại còn mất thêm một mạng.

300. Chương 267: Sống Sót Sau Kiếp Nạn (1)

Cách cứu người chết đuối chính xác nhất chính là giữ khoảng cách với người sắp chết đuối tầm hai mét. Người sắp chết đuối thường đưa tay lên phía trên múa may quay cuồng, khuỷu khớp loạn lên, người đến cứu có thể lợi dụng tình thế này lặn ra phía sau người sắp chết đuối rồi áp sát vào, sau đó đưa tay ôm vào nách của họ, như vậy sẽ thuận tay đưa đầu người sắp chết đuối kéo ra khỏi mặt nước, cũng tránh khỏi bị người đó bám vào mình, đồng thời sẽ không bị chết chìm cùng với họ. Một khi kéo được người sắp chết đuối ra khỏi mặt nước thì nên dùng tư thế bơi ngựa để bơi vào bờ.

Những phương pháp này về lý thuyết Đỗ Văn Hạo đều hiểu hết, nhưng hắn lại không hề có chút kinh nghiệm thực tiễn nào về việc cứu người sắp chết đuối cả, cũng chưa bao giờ bơi vào buổi trời lạnh căm căm như thế này, nhưng hắn đâu có sự lựa chọn nào khác nữa đâu. Tuy rằng Trường Công Chúa rơi xuống hố băng không can hệ gì đến hắn cả, nhưng nơi này cũng chỉ có một mình hắn với Công Chúa mà thôi. Nếu như Trường Công Chúa bị chết đuối, thì hắn có mồm năm miệng mười đi chẳng nữa cũng chẳng thoái thác được trách nhiệm của mình. Nếu như có một kẻ “tốt bụng” nào nữa bảo rằng chính hắn là người đã đẩy Công Chúa rơi xuống hố băng thì lúc đó Đỗ Văn Hạo chỉ có nước về châu ông bà ông vải mà thôi, Hoàng Thượng còn lâu mới tin lời hắn giải thích!

Hơn nữa, kể cả không có những giả thiết như trên vừa nói, cho dù người rơi xuống nước không phải là Công Chúa mà chỉ là một người phụ nữ nông dân bình thường, nhưng thân là một sinh viên đại học có học thức, văn hóa, giáo dục, đã nghe rất nhiều điều răn dạy nên ra tay cứu giúp người gặp hoạn nạn, thấy chuyện bất bình rút đao tương trợ, hơn nữa bản thân mình lại là một bác sĩ nữa, trong y đức thì điều đầu tiên đó là không được phép thấy chết mà không cứu, bất kể điều đó có liên quan đến y thuật hay không.

Do vậy, Đỗ Văn Hạo rất nhanh cởi bỏ áo mũ trên người, lột hết quan bào, chỉ còn mỗi một chiếc quần tam giác trên người (Đời nhà Tống có lẽ không có chiếc quần tam giác con con này, đây là do Đỗ Văn Hạo tự thiết kế rồi bảo Anh Tử may cho, không có chiếc quần tam giác này, khi mặc đồ hạo cảm thấy vô cùng khó chịu). Đang trong lúc Đỗ Văn Hạo định gieo mình xuống hồ băng cứu người, thì hạo đột nhiên dừng lại, cứu người sắp chết đuối dưới hồ băng khác với cứu người sắp chết đuối dưới hồ nước, những lớp băng xung quanh hồ băng vô cùng dễ vỡ, lại cộng thêm thời tiết lạnh như thế này, cơ thể của hạo rất dễ bị co rút, cứng ngắc lại, người sắp chết đuối và người đến cứu sẽ rất khó để có thể bò được ra ngoài. Người nào chưa nếm trải bơi trong mùa lạnh mà bơi trong trời lạnh thì chỉ cần mười phút thôi là sẽ mất hết cảm giác, chưa đến nửa tiếng đồng hồ sẽ bị đông cứng mà chết. Do vậy, làm cách nào thoát khỏi hoàn cảnh đóng băng này mới là điều mấu chốt để cứu người.

Đỗ Văn Hạo quay người lại thì thấy hai con ngựa vẫn đứng ở đó, lập tức có một ý nghĩ thoáng qua, hạo liền chạy đến rút trên yên ngựa ra một con dao rồi cắt luôn dây cương trên người ngựa xuống, như vậy hạo đã có một sợi dây, sau đó nối các đầu lại với nhau, hạo liền có một sợi dây khá dài, Đỗ Văn Hạo kéo sợi dây đến bên cái hồ băng rồi buộc hai đầu sợi dây vào bao của con dao vút xuống dưới hồ băng, sau đó hít một hơi thật sâu bay người nhảy vào hồ băng.

Khi ở bên ngoài hồ băng cởi bỏ đồ trên người xuống thì khí lạnh tràn ngập khắp cơ thể, thấu tận vào trong xương tủy, nhưng ngược lại khi hạo vừa nhảy xuống đánh chìm một cái thì lại không thấy lạnh như thế nữa, rất nhanh hạo đã đụng vào đáy hồ. Chỗ này chỉ cách cái bờ hồ có một chút, nước sâu không đến một trượng, nước có vẻ rất trong, ban ngày dường như có thể trông đến tận đáy. Đỗ Văn Hạo trấn tĩnh một lúc rồi lập tức phát hiện ra phía dưới nước có một vật gì đó màu trắng, và mấy cái vật áo đang trôi theo dòng nước.

Chắc chắn là Trường Công Chúa rồi.

Đỗ Văn Hạo bơi ra đó, quả nhiên không sai, hạo cách Công Chúa một đoạn không xa, thì thấy thân hình Công Chúa đang nằm bất động, có lẽ viên đá lúc này rơi xuống từ độ cao một trượng đã phá vỡ màng băng kết tụ trên mặt nước, sự va chạm mãnh liệt như vậy làm cho Công Chúa bị sặc nước nên mới ngất đi như vậy.

Công Chúa bị như vậy thì lại càng có lợi cho việc cứu trợ, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn vô cùng thận trọng bơi ra phía sau của Công Chúa, nắm lấy hai vai của nàng, rẽ nước nhấc lên, rất nhanh Công Chúa đã được đưa lên khỏi mặt nước.

Trường Công Chúa vẫn hôn mê bất tỉnh, Đỗ Văn Hạo lấy hết sức kéo nàng ra khỏi hồ băng, những mảng băng vỡ bị rơi kêu lên lạo xạo, Trường Công Chúa khi rơi xuống đây đã làm vỡ vụn lớp băng bên trên hồ băng, giờ đây chúng lại rơi vào trong nước.

Lúc này, cái lạnh thấu xương của nước băng làm Đỗ Văn Hạo cảm thấy như độ tuần hoàn máu trong cơ thể mình như ngưng trệ lại, hai hàm răng của hạo đập vào nhau kêu lên lập cập, hạo cũng đang mất dần sức lực một cách nhanh chóng. Đỗ Văn Hạo biết mình không còn nhiều sức lực nữa, hết lần này đến lần khác, hạo cố gắng kéo Công Chúa ra khỏi hồ băng, hạo lấy hết sức bình sinh công Công Chúa lên lưng mình, để hai tay của nàng thông xuống trước ngực của mình, sau đó dùng hai tay nắm lấy chiếc bao của con dao được buộc với cương ngựa, hạo không ngừng lay động dây cương, kêu gào con ngựa lùi lại!

Hai con ngựa này không phải hạo nuôi, nên không hiểu hạo cho lắm, bọn chúng cũng chẳng hiểu Đỗ Văn Hạo gào thét như vậy để làm gì, cứ đứng như phỗng, lạnh lùng nhìn hạo.

Đỗ Văn Hạo bực mình, hai tay hạo kéo giật sợi dây cương lại.

Hai con ngựa đột nhiên bị lực kéo của Đỗ Văn Hạo kéo lên mấy bước, lập tức nhận thấy phía dưới vô cùng nguy hiểm, liền gơ hay đôi chân trước đang bám chặt vào đất lên, mũi thở phì phò, hí lên một tiếng rồi lùi lại.

Đây chính là cái mà Đỗ Văn Hạo cần, hạo thấy phương pháp này có hiệu quả, bèn tiếp tục kêu gào lên, sau đó lại dùng lực giật ngược dây cương lại. Hai con ngựa lúc này sức mạnh ngàn cân, Đỗ Văn Hạo làm sao mà kéo lại nổi, hạo bị hai con ngựa kéo lê đi, người hạo như chiếc thuyền phá băng vậy, hạo bị kéo đến đâu thì băng trên mặt nước bị vỡ ra đến đâu, kêu lên rằng rắc rồi vỡ vụn ra.

Hai tay của Đỗ Văn Hạo đan chéo vào nhau nắm chặt lấy dây cương kéo lại từng bước một, dây cương càng lúc càng ngắn lại, khoảng cách với hai con ngựa cũng càng lúc càng gần, vết nứt của lớp băng cũng càng lúc càng tiến gần đến chỗ hai con chiến mã.

Mắt hai con chiến mã tròn tròn lên, bọn chúng nhận ra nguy hiểm đang tiến đến gần. Trong lúc nguy cấp theo bản năng tự nhiên của mình, hai con ngựa lùi lại càng lúc càng nhanh hơn, càng về phía gần bờ hồ thì băng đóng càng dày, mà băng càng dày thì càng có thể nâng đỡ được trọng lượng của hấn và Công Chúa, hai con ngựa cứ thế kéo ngược về phía sau, cuối cùng Đỗ Văn Hạo và Trường Công Chúa cũng ra khỏi cái hố băng đó, hai con ngựa kéo hấn và Công Chúa thêm một đoạn nữa rồi mới chịu dừng lại.

Đỗ Văn Hạo run rẩy trở mình bò dậy, hấn ôm lấy công chúa vào lòng, rồi nhanh chân chạy ra đến bờ hồ, bên bờ hồ lúc này tuyết phủ trắng xóa, hấn đảo mắt một lượt phát hiện ra nơi gần đó có một hòn đá khá vững chắc liền ôm Trường Công Chúa chạy ra chỗ đó, rồi cẩn thận đặt Công Chúa nằm lên đó.

Đỗ Văn Hạo úp đầu mình vào bộ ngực cao vút của Công Chúa nghe ngóng, thì phát hiện ra tim của Công Chúa vẫn còn đập, hấn lại đưa tay lên mũi thì cũng thấy có hơi thở, liền thở phào một hơi nhẹ nhõm. Từ lúc Trường Công Chúa rơi xuống hố băng cho đến lúc Đỗ Văn Hạo cứu Công Chúa thoát khỏi hố băng, thì thời gian mới chỉ dùng hết hơn một phút, Trường Công Chúa lúc này chỉ đang trong trạng thái hôn mê mà thôi, tim vẫn đập và vẫn còn hơi thở.

Tiếp sau đó Đỗ Văn Hạo phải nghĩ xem nên bảo vệ nhiệt độ cơ thể cho Công Chúa ra sao, toàn thân của nàng bây giờ đã ướt hết cả, rất nhanh sẽ bị đông cứng hết cả lại.

Đỗ Văn Hạo chạy về phía mặt băng ôm lấy chỗ đồ khi nãy mình cởi ra rồi lại chạy nhanh lại chỗ Công Chúa, hấn nhìn quanh nhìn quất không thấy có ai, bèn nghiêng răng, cởi hết sạch quần áo trên người Công Chúa ra.

Bộ ngực trắng mịn, tròn trịa của Trường Công Chúa nhô ra, eo nàng thon nhỏ, mông to đều đặn, nói chung chỗ nào cần to thì to, còn chỗ nào cần nhỏ thì sẽ nhỏ, còn nước da của Công Chúa thì không biết có phải do rơi xuống nước băng hay không mà còn trắng mịn hơn cả tuyết. Vùng tam giác kín của công chúa làm cho người ta không khỏi nghĩ ngợi lung tung.

Cho dù thân hình của Công Chúa mỹ miều như vậy, nhưng Đỗ Văn Hạo chỉ toàn tâm toàn ý vào việc cứu người, làm gì có thời gian để mà ngắm nghía cơ chứ. Đỗ Văn Hạo sau khi cởi sạch quần áo trên người Công Chúa xuống liền vội vã cầm quần áo của mình mặc vào cho nàng.

Sau khi xong xuôi mọi việc thì hấn cũng gần như đông cứng cả lại, liệu mình để cứu người khác là chuyện tốt, nhưng cũng không nên mù quáng mà hy sinh tính mạng của mình một cách ngu ngốc, hơn nữa lại còn bị chết cồng nữa lại càng không thể được, làm thế nào bây giờ?

Đỗ Văn Hạo run lấy bẫy, hấn cởi luôn cả cái quần tam giác ướt sũng của mình xuống, rồi ôm luôn lấy thân hình đang hôn mê bất tỉnh của Công Chúa để lấy hơi ấm, hấn đưa mắt nhìn tứ phía, đột nhiên ánh mắt của hấn ánh lên, hấn phát hiện ra trên ngựa của công chúa có một cái bọc nhỏ, Đỗ Văn Hạo bây giờ không cần biết trong cái bọc đó có cái gì, miễn là có một mảnh vải chắn gió đã là tốt lắm rồi. Nghĩ đến đó, hấn liền bỏ Công Chúa ra, khập khiễng chạy về phía con ngựa, đưa đôi tay gần như đóng băng của mình ra lôi cái bọc xuống, vừa mở bọc ra nhìn thì vui mừng khôn xiết, bên trong đó có tất cả các đồ quần áo của con gái! Trường Công Chúa có mấy vật dụng tùy thân không muốn người hầu của mình cầm hộ, bèn buộc vào con ngựa này, quả là may mắn cho Đỗ Văn Hạo vô cùng, hấn đang lạnh cóng sắp chết đến nơi rồi, nếu bây giờ mà đem thứ này mặc vào người cho Công Chúa thì mất thời gian quá, hấn sẽ bị chết cồng mất, nên hấn liền mặc luôn đồ của Công Chúa vào.

Đỗ Văn Hạo run rẩy hít một hơi khí lạnh vào sâu trong lồng ngực rồi mặc luôn chiếc quần màu đỏ của Công Chúa lên, còn cái yếm lót ngực của Công Chúa thì thôi hấn không mặc nữa, bèn vút sang một bên, rồi khoác luôn chiếc áo của Công Chúa vào.

Trên người có quần áo rồi, tuy là của con gái, không vừa lắm, nhưng ít ra là nó cũng giữ ấm cho Đỗ Văn Hạo rất nhiều. Bây giờ cả thân hình của hấn cảm thấy ấm áp vô cùng, giống như là đi tắm xông hơi vậy. Nhưng vẫn còn một bộ đồ để khoác bên ngoài nữa mà hấn không dám mặc vào, bởi vì đó là chiếc váy dài, chờ chút nữa thế nào cũng phải gặp người khác, đường đường một đấng nam nhi mà lại đi mặc váy của đàn

bà, chắc chắn sẽ bị người ta cười cho thối mũi. Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn thì vẫn thấy Công Chúa nằm bất động trên tảng đá, nên hắn vội nghĩ nhân lúc Công Chúa chưa kịp tỉnh lại thì hắn mau chóng đổi lại quần áo của mình với nàng.

Đỗ Văn Hạo cầm lấy giày của mình, rồi ôm lấy cái váy chạy lại chỗ Công Chúa, hắn tóm lấy tay Công Chúa lay lay mấy cái, rồi gọi lên hai tiếng, Trường Công Chúa vẫn nằm im thín thít, nhưng ngực nàng vẫn nhô lên hạ xuống thở ra đều đặn không có vấn đề gì.

Đỗ Văn Hạo cởi chiếc quan bào trên người Công Chúa xuống sau đó mặc chiếc váy dài lên cho nàng, trong lúc hắn đang thắt nút áo cho nàng, thì hắn phát hiện ra một ánh mắt lạnh như băng đang nhìn hắn chăm chăm, Đỗ Văn Hạo rung mình, tóc gáy dựng ngược, đôi mắt đang phát ra những tia sáng lạnh như băng đó chính là của Trường Công Chúa.

Đỗ Văn Hạo mừng rỡ: “Trường Công Chúa người tỉnh rồi sao?”

Trường Công Chúa ho mạnh lên mấy cái, rồi nghiêng đầu sang một bên ọ ọ mấy tiếng nôn ra toàn nước là nước, sau đó ôm lấy ngực thở hổn hển, nàng cúi đầu xuống thì thấy váy của mình đang hé mở như vậy thì sự phẫn nộ hiện ra trong đôi mắt nàng.

Đỗ Văn Hạo nhanh trí nói: “Trường Công Chúa, Công Chúa không sao chứ?”

Trường Công Chúa ừ lên một tiếng, rồi thều thào nói: “Ờ...ờ ta dậy!”

Đỗ Văn Hạo vội cúi xuống đỡ lấy Công Chúa, đúng lúc này thì tay của Công Chúa giơ lên, một cái bạt tai như trời giáng hướng thẳng vào mặt của Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo đưa tay lên kêu hét một tiếng bắt luôn lấy cổ tay của nàng, Trường Công Chúa kêu á lên một tiếng, tay còn lại liền vùng lên định tát tiếp, thì lại bị Đỗ Văn Hạo đưa chiếc tay còn lại lên túm lấy.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt đáp: “Vi thần biết thế nào Công Chúa cũng không thêm hỏi đầu đuôi ngọn ngành ra sao, và sẽ tát ngay vì thần để trả thù, trong các truyện tiểu thuyết đều viết thế cả, do vậy vi thần đã có chuẩn bị từ trước rồi.”

“Công Chúa cứ tưởng vi thần giả trò sàm sỡ với Công Chúa ư?”

Trường Công Chúa thở gấp, hai mắt trợn trừng căm hận nhìn Đỗ Văn Hạo, như thể muốn ăn tươi nuốt sống hắn vậy.

Đỗ Văn Hạo quăng luôn hai tay của Công Chúa ra, đứng dậy bức tức nói: “Công Chúa nên xem xét lại cho kỹ đi! Công chúa bị rơi xuống hồ, chính vì thần đã cứu Công Chúa lên, công chúa toàn thân ướt nhẹp, mà trời thì lạnh như vậy chẳng sớm thì muộn cũng sẽ bị đóng băng, vì thần đã đem quần áo khô của vi thần cho Công Chúa mặc. Vi thần làm sao biết được Công Chúa có mang quần áo theo mình đâu, lúc này vì thần cởi bỏ quần áo ướt của Công Chúa xuống thay bằng quần áo khô của vi thần, tất cả đều là do sự an nguy của Công Chúa, vi thần không hề có ý định xấu xa nào cả, đây là tình thế khẩn cấp, bắt buộc phải như vậy, nếu như Công Chúa thấy bị thiệt thòi, thì vi thần cũng chẳng còn cách nào nữa cả!”

301. Chương 267: Sống Sót Sau Kiếp Nạn (2)

Trường Công Chúa liếc mắt lên nhìn, thì thấy đồng quần áo nam mà mình vừa thay ra được vứt bên cạnh đó, chúng đã bị ướt sũng hết cả, rồi lại hướng mắt nhìn ra phía mặt băng đằng xa, thì thấy bên cạnh tảng đá lớn đó có một cái hố băng, và một vết nứt kéo dài tới gần đến đây, hai con chiến mã đang thương đứng đơn độc trên mặt băng nơi bờ hồ, đây cương trên mõm bọn chúng thông xuống dưới mặt băng.

Trông thấy tình cảnh như vậy, Trường Công Chúa mới nhớ lại chuyện vừa xảy ra khi nãy, nàng trèo lên hòn đá lớn rồi ngã xuống, hòn đá đổ xuống đập vỡ bề mặt băng trên hồ rồi rơi sâu xuống dưới nước, kéo theo cả nàng rơi xuống cùng, đầu đập xuống hố băng mà không biết mình đang ở đâu nữa, sau đó liền bất tỉnh nhân sự không biết gì nữa cả. Công Chúa sau khi tỉnh lại thì đã thấy mình nằm trên bờ rồi, xem ra vị Thái Y này đúng là đã cứu sống mình.

Trong lòng Công Chúa bây giờ vô cùng cảm kích nhưng cũng cảm thấy hổ thẹn, nàng lập tức nghĩ tới việc toàn bộ thân thể nàng đã bị gã Thái Y này trông thấy hết cả, không biết chừng hắn còn sờ soạng loạn lên

nữa ấy chứ, vậy thì sau này còn mặt mũi nào để nhìn người khác nữa? Công Chúa bắt giắc vừa giận vừa thất vọng, lại vừa đau khổ, ôm lấy hai đầu gối khóc rưng rức.

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên biết nàng vì sao lại khóc lên như vậy, hấn buộc lòng phải nghĩ cách tháo gỡ nỗi lo lắng, đau khổ, thất vọng trong lòng nàng, nếu không hậu quả sau này sẽ rất nghiêm trọng, khó lường. Nghĩ vậy bèn lên tiếng: “Trường Công Chúa, xin Công Chúa cứ yên tâm, vi thần khi thay quần áo cho Công Chúa thì xung quanh đây đều không có một bóng người nào cả, ngay cả mấy đứa tùy tùng cũng không có, bọn họ đang ở rất xa trông thấy chúng ta cũng chỉ là hai cái điểm nhỏ mà thôi, không nhìn thấy chúng ta ở chỗ này đâu, thậm chí ngay cả lúc Công Chúa rơi xuống hố bằng bọn chúng cũng chẳng biết nữa là, nếu không tất cả đã chạy đến đây giúp đỡ rồi. Do vậy chỉ cần chúng ta không ai hé miệng ra nói câu nào thì trình tiết của Công Chúa vẫn còn nguyên vẹn, không hề có ảnh hưởng gì cả. Xin Công Chúa cứ yên tâm, nếu thần mà nói ra chuyện này, vi thần sẽ chết không toàn thây.”

Trường Công Chúa ngược đầu lên, hai mắt nhắm lệ rồi quay đầu nhìn ra xung quanh, thấy bọn tùy tùng của mình đứng là đang ở rất xa, chỉ trông thấy chấm chấm vài điểm, không rõ ràng chút nào. Công Chúa liền quay đầu lại nhìn Đỗ Văn Hạo, tiếng khóc cũng đã nhỏ đi rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo trong lòng mừng hóm, như vậy là lời khuyên của hấn đã có tác dụng, nên cũng thở phào nhẹ nhõm, nói cho cùng thì đời Tống vô cùng phong kiến bảo thủ, trình tiết của người con gái rất là quan trọng, không giống như đời nhà Đường, chỉ cần làm theo đúng luân lý thông thường, không đi quá đà thì vẫn có thể chấp nhận được.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn đổi đề tài nói: “Trường Công Chúa, Công Chúa thấy trong người thế nào rồi? Công Chúa ngã từ trên cao xuống như vậy, ngay cả mặt bằng cũng vỡ vụn cả ra rồi, có bị thương chỗ nào không?”

Trường Công Chúa nắc nhẹ lên một tiếng, tay chân run run, dường như cảm thấy không có gì đáng ngại, bèn xoa xoa lên đầu nói: “Những nơi khác không có gì, nhưng đầu ta cũng hơi đau đau.”

Đây cũng nằm trong sự trù tính của Đỗ Văn Hạo, ngã từ trên cao như vậy xuống, rất dễ bị chấn thương sọ não, chỉ cần không bị chảy máu bên trong não đã là may mắn lắm rồi, bèn lên tiếng: “Để vi thần kiểm tra xem sao.”

Trường Công Chúa gật gật đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo vén làn tóc vẫn còn ướt sũng của nàng lên, kiểm tra vùng da đầu, không phát hiện ra vết rách chảy máu nào cả, bèn thở phào nhẹ nhõm, nói: “Công Chúa có cảm thấy chóng mặt buồn nôn không?”

“Không, nhưng đầu của ta vẫn đau.”

“Vậy Công Chúa cứ nằm nghỉ một lúc cho khỏe lại rồi hãy dậy.”

Trường Công Chúa cầm lấy hai cái đai lưng ở vạt áo mình định cột lại, thì vội vã dùng hai tay ôm lấy người, rồi hướng mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, sắc giọng nói: “Người quay người đi!”

Đỗ Văn Hạo suýt nữa thì phì cười, thầm nghĩ khi nãy thân thể nàng lỏng lẻo ra như thế ta đã nhìn không thiếu chỗ nào rồi, mặc thêm mỗi cái váy mà cũng bắt người ta phải quay mặt đi, đúng là nực cười, nhưng suy cho cùng thì Công Chúa vẫn là đàn bà con gái, mà đã là đàn bà con gái thì thường hay như vậy, Đỗ Văn Hạo bèn quay người đi, đưa hai tay lên che mắt lại.

Những tiếng sột sột soạt soạt rộn lên ở bên tay hấn, rất nhanh, Trường Công Chúa nói: “Được rồi, quay người lại đi.”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn một cái, chỉ thấy Công Chúa đã nai nịt gọn gàng, đang nghiêng nghiêng đầu dùng vò của túi bọc quần áo lau lau mái tóc vẫn còn đang ướt sũng của mình, sau đó đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, hai má của nàng bỗng chốc ửng đỏ hấn lên.

Đỗ Văn Hạo thầm kinh hãi trong lòng, công nhận Công Chúa đẹp thật, hấn ngồi xuống bên cạnh nàng, nhất thời cảm thấy ngưỡng ngưỡng, bèn lên tiếng để xua tan không khí im lặng này: “Trường Công Chúa, Công Chúa nói là hòn đá đó trông giống nam nhân, sao vi thần nhìn mãi mà không ra vậy nhỉ?”

Trường Công Chúa đưa tay lên chỉ: “Người nhìn đi, bên dưới cái đỉnh đó, trông nó có giống cái mũi của nam nhân các người không?” Đỗ Văn Hạo lúc này mới chú ý, nghiêng nghiêng đầu nhìn, đúng là cũng khá giống cái mũi của mấy viên quan già đã về hưu, bèn gật gật đầu nói: “Ừm! Đúng là cũng giống thật.”

Đỗ Văn Hạo cười thầm trong bụng, thế mà lúc trước hắn lại cứ tưởng Trường Công Chúa nhìn ra được hình hòn đá đỏ rất giống với của quý của đàn ông, nên mới nói hòn đá đỏ có phần giống nam nhân, nhưng hóa ra ý Công Chúa muốn nói là giống hình cái mũi của đàn ông, bèn cười ngặt nghẽo: “Lúc này Trường Công Chúa nói rằng muốn trèo lên đó cười, hóa ra là muốn cười lên đầu của nam nhân chúng tôi, chính vì thế mà hòn đá nam nhân mới tức giận làm cho Công Chúa bị ngã xuống dưới hố băng.”

Trường Công Chúa cũng cười phụ họa theo: “Lại còn cười lên đầu nam nhân các người nữa, lẽ nào ta lại bá đạo như vậy sao? Ta chỉ là thấy nó hay hay, nên mới trèo lên trên đó xem phong cảnh mặt hồ thôi, ai ngờ tảng đá đỏ trơn quá, làm ta trượt chân ngã xuống hố băng suýt chết, cũng suýt nữa hại chết vị thần y Đỗ Văn Hạo của chúng ta nữa chứ!”

Đỗ Văn Hạo cười gượng lên hai tiếng rồi đáp: “Nghĩ lại lúc đó cũng thấy nguy hiểm thật, nếu như không có hai con chiến mã đó kéo chúng ta lên, thì e rằng bây giờ chúng ta đã chết cồng trong cái hố băng đó rồi.”

Trường Công Chúa cười híp mắt lại: “Đúng vậy! Tiếc rằng ta không phải là mẫu thân của ta, nếu không kể cả bị rơi xuống hố băng cũng chẳng bao giờ chết được!”

Đỗ Văn Hạo kỳ lạ hỏi: “Sao Công Chúa lại nói như vậy?”

“Mẫu thân của ta ngày nào cũng tắm bằng nước lạnh, một năm bốn mùa không một ngày nào là không như vậy, mùa đông lạnh như thế này cũng không thèm dùng nước nóng để tắm, bà còn có thể đi chân trần trên tuyết nữa cơ. Mẫu thân không hề sợ lạnh, do vậy kể cả khi mẫu thân rơi xuống hố băng vừa rồi, chắc chắn cũng sẽ trèo lên được thôi.”

“Vậy sao? Thì ra Hoàng Thái Hậu lại là một người thích bơi vào mùa đông, ha ha!” Vừa nói đến đây, thì Đỗ Văn Hạo ngậm miệng luôn lại không dám cười thêm nữa, hắn bắt giác lẩm bẩm trong miệng: “Hoàng Thái Hậu một năm bốn mùa đều tắm bằng nước lạnh?”

“Chính xác, mẫu thân chưa từng ngắt quãng việc này bao giờ cả.”

“Hoàng Thái Hậu bắt đầu việc này từ khi nào vậy?”

“Ừm! Hình như là từ lúc Phụ Hoàng của ta băng hà thì phải, là một lão ni cô ở Am Ni Cô mách bảo mẫu thân làm vậy.”

“Lão ni cô ở Am Ni Cô? Chuyện này là sao vậy?”

“Phụ Hoàng băng hà, mẫu thân rất hay đi dâng hương cúng phật, chủ trì nơi đó liền mách bảo cho mẫu thân dùng cách đó để rèn luyện sức khỏe cho mình.”

Đỗ Văn Hạo liền hiểu ra ngay vấn đề, phương pháp này do lão ni cô ở Am Ni Cô chỉ dạy, thì chắc chắn không phải là dùng để rèn luyện sức khỏe, mà là dùng để tĩnh tâm dục vọng của mình. Tống Anh Tông chết từ rất sớm, nên sau khi Tống Anh Tông băng hà, Hoàng Thái Hậu trở thành một quả phụ trẻ tuổi, còn cả một quãng đời dài đằng đẳng đang chờ bà ở phía trước, lại không được phép lấy người khác, cũng không muốn tăng tị với ai cả, nên chỉ có thể dùng cách này để kìm hãm những ham muốn sinh lý trong cơ thể.

Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên hiểu ra hết cả: “Vi thần đã biết vì sao Hoàng Thái Hậu lại bị đau bụng kinh dai dẳng chữa mãi mà không khỏi rồi.”

Trường Công Chúa từ khi còn nhỏ đã cảm nhận được cơn đau bụng kinh hành hạ, dày vò mẫu thân mình ghê gớm như thế nào, cũng biết căn bệnh này kéo dài cả hơn mười năm nay rồi, mẫu thân của nàng do vậy đau khổ vô cùng, đến cả chuyện tự tử cũng đã từng nghĩ đến. Các Thái Y đều đành bó tay chịu thua, không thể nào chữa được, nhưng mấy thời gian trước Đỗ Văn Hạo dùng kim châm cứu cũng đã giảm được đau cho mẫu thân, nhưng vẫn chưa trị được tận gốc căn bệnh, giờ đây nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói là đã tìm ra nguyên nhân, bắt giác mừng rỡ, vội vã hỏi: “Nguyên nhân là gì vậy?”

“Là do tắm nước lạnh! Chính là do tắm nước lạnh đã nhiều năm nên mới bị bệnh như vậy!” Đỗ Văn Hạo thở dài, chậm chậm nói: “Hoàng Thái Hậu đau buồn khi mất Tiên Đế, thần chí suy nhược, tâm trí xúc

động, nên sử dụng phương pháp tắm bằng nước lạnh để kìm hãm sự xúc động trào dâng trong lòng, chính vì như vậy nên sinh ra khí huyết đảo lộn, khí huyết ngưng tụ dẫn đến đau bụng kinh. Trong khi những vị Thái Y ngày trước chữa bệnh cho Hoàng Thái Hậu, nhưng Hoàng Thái Hậu cứ tắm bằng nước lạnh suốt như vậy nên mới không trị được tận gốc, hơn thế nó lại ngày càng hoành hành dữ dội hơn.”

Trường Công Chúa nghe được bèn gật đầu liên tục nói: “Thì ra là như vậy, không ngờ, quả thật là không ngờ, vậy nên chữa trị bằng cách nào đây?”

“Khi biết nguyên nhân phát bệnh, thì việc trị liệu vô cùng đơn giản. Sau khi về nên khuyên Hoàng Thái Hậu từ bỏ việc tắm rửa bằng nước lạnh, dùng Hương Phụ ba lượng, Bán Hạ hai lượng, Gia Đáp và Hoàn Trà mỗi thứ một lượng năm tiền, Tích Thực, Diên Hồ, Đan Bì, Nhân Sâm, Đương Quý, Bạch Thuât, Hạnh Nhân mỗi thứ một lượng, Hoàng Liên bảy lượng, Xuyên Tượng, Viễn Chí, Cam Thảo mỗi thứ năm tiền, Quế Chi ba tiền, Ngô Thái Viêm một tiền năm phân, chia làm mười lăm thang thuốc, đun cùng nước gừng ép, uống nóng. Sau đó dùng nước nóng tắm gội, chỉ cần hơi ra mồ hôi là được. Trong thời gian trị liệu phải chú ý tránh gió lạnh, tay chân tuyệt đối không được tiếp xúc với đồ lạnh, và không được ăn đồ ăn sống, lạnh. Chỉ cần tĩnh dưỡng một thời gian là được, ngoài ra vi thần sẽ khai thêm mấy bài thuốc nữa để điều dưỡng cơ thể cho Hoàng Thái Hậu, làm thuận khí dễ ngủ.”

Những bài thuốc mà Đỗ Văn Hạo khai thêm cốt là để thanh trừ dục tính, thay thế cho việc tắm bằng nước lạnh, hẳn dĩ nhiên là không thể mở miệng cho Công Chúa biết được, nếu không cả hai đều thấy khó xử, ngượng ngùng.

Trường Công Chúa nghe xong mừng rỡ, sau khi nghỉ ngơi một lúc đã cảm giác thấy khỏe lên rất nhiều, bèn từ từ đứng dậy nói: “Chúng ta đi thôi!”

“Công Chúa đã khỏe hẳn chưa vậy?” Đỗ Văn Hạo đưa mắt quan sát nàng một cách tỷ mỉ.

“Chắc không sao đâu.” Trường Công Chúa duỗi tay, duỗi chân một lúc rồi nói: “Người đi dắt ngựa đến đây.”

Đỗ Văn Hạo liền cầm lấy đồng quần áo ướt sũng dưới đất lên, rồi dùng khăn quần chúng lại vào nhau, cột lên lưng ngựa. Đỗ Văn Hạo lại nối lại dây cương đã bị cắt ra buộc lại vào mõm ngựa, rồi kéo ngựa đến gần chỗ Công Chúa, Công Chúa vén váy phi người cưỡi lên ngựa, Đỗ Văn Hạo cũng nhảy lên ngựa đi theo.

Trường Công Chúa giật cương ngựa lại, nhưng con ngựa lại cầm đầu cầm cổ phóng về phía hòn đá tảng nơi hồ băng đó, Đỗ Văn Hạo trông thấy thất kinh, vội vã đuổi theo.

Cũng may mà khi Công Chúa cách hòn đá tảng đó khoảng một trượng thì ghì được cương ngựa xuống, nàng nhìn vào hồ băng và vết nứt dài trên đó, bất giác cảm thấy sợ hãi, quay người lại đưa mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, thấp giọng nói: “Đa tạ Đỗ đại nhân cứu mạng!”

“Không có gì, bảo vệ Công Chúa là bổn phận và trách nhiệm của vi thần.”

Trường Công Chúa nhìn vào mặt của Đỗ Văn Hạo, không hiểu tại sao khuôn mặt nôn nà của nàng lại dần ửng đỏ lên, giật cương ngựa quay đầu lại, giơ roi quất ngựa chạy quay lại vào bờ hồ rồi phóng thẳng ra chỗ đường cái.

Khi hai người ra đến đường lớn, mấy đứa tùy tùng đã đứng chờ ở đó từ bao giờ, trông thấy Công Chúa đã thay một bộ váy áo mới, bất giác cảm thấy kỳ lạ, nhưng không ai dám hỏi gì nhiều, bọn chúng cũng không biết Trường Công Chúa vừa đi dạo quanh quỹ môn quan mấy vòng rồi mới quay lại thế gian này, thấp thoáng trong áo váy của nàng là bộ quần áo của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy may mắn, không ngờ rằng Công Chúa vẫn còn sống sót, lại còn biết được thêm nguyên nhân phát bệnh của Hoàng Thái Hậu nữa, nên tâm tình của hắn thoải mái, sáng khoái vô cùng, hai người cùng ra roi quất ngựa phóng như bay.

Sau khi phi được một đoạn đường, Trường Công Chúa bèn quay đầu lại hỏi Đỗ Văn Hạo: “Người đã thành thân rồi phải không?”

“Thưa vâng!” Đỗ Văn Hạo trả lời ngắn gọn.

“Nàng ta đẹp chứ!”

“Ai cơ?”

“Nương tử của người ấy!”

“Đẹp!”

Hiển nhiên là Trường Công Chúa không hề thỏa mãn câu trả lời của Đỗ Văn Hạo, bèn hỏi tiếp: “Đẹp hơn ta chứ?”

Câu hỏi này đúng là khó trả lời vô cùng, Bàng Vũ Cầm đẹp hơn Công Chúa nhiều, Tuyết Phi Nhi thì hoạt bát dễ thương hơn Công Chúa, còn Liên Nhi thì biết nũng nịu hơn Công Chúa, Công Chúa có lẽ so với ba người bọn họ chỉ hơn mỗi cái là làm cho người khác thương hại, một sự thương hại xuất phát từ một tai nạn khủng khiếp, vẻ đẹp thê lương đó làm cho nam nhân phải động lòng mà dang tay ra bảo vệ nàng.

302. Chương 268: Đêm Mưa Tuyết Bao Bùng! (1)

Chờ mãi mà không thấy Đỗ Văn Hạo trả lời, Trường Công Chúa ngoeo đầu, sáng giọng nói: “Này! Ta đang hỏi chuyện người đấy...”

“Ừm! Vi thần có một vợ và hai thiếp, Công Chúa muốn hỏi người nào?” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Hả?” Trường Công Chúa không ngờ Đỗ Văn Hạo còn trẻ như vậy mà đã nạp hai người thiếp rồi, bèn nhếch mép lên nói: “Hừ! Thì ra là một tên đào hoa công tử, đàn ông các người đúng là gặp người nào là yêu người đó, chẳng có ai đáng tin được cả!”

Đỗ Văn Hạo chỉ cười khan lên hai tiếng cũng không trả lời.

“Vậy ta hỏi người, ta so với một vợ và hai thiếp của người thì sao hả?”

“Dĩ nhiên là Công Chúa đẹp rồi, nàng là Trường Công Chúa mà, làm gì có Công Chúa nào không xinh đẹp cơ chứ?”

Đây đúng là một câu nịnh bợ không hơn không kém, người nào nghe câu nói này cũng đều nhận ra hắn đang nói theo kiểu vuốt đuôi, xiểm nịnh, Trường Công Chúa nghe xong bất mãn lườm hắn một cái: “Ý của người là gì hả?”

“Ý của vi thần là Công Chúa xinh đẹp hơn ba người vợ của vi thần nhiều lắm!”

“Hừ! Vậy sao người lại đem hai từ Công Chúa của ta vào câu nói của người, lẽ nào ta không phải là Trường Công Chúa thì không xinh đẹp, không thể so bì được với ba người vợ của người sao?”

“Không không, thưa Công Chúa, nàng cho dù không phải là Công Chúa đi chăng nữa, thì vẫn vô cùng xinh đẹp, Công Chúa chính là tiên nữ trên thượng giới biến thành, đẹp đến không thể nào diễn tả nổi, ba người vợ của vi thần chẳng qua chỉ là con nhà thường dân, làm sao có thể so bì được với tiên nữ giáng trần cơ chứ.”

Trường Công Chúa nửa cười nửa không, nheo mắt nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy người nói xem ta đẹp như thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm trong bụng, người thì đẹp cái quỷ gì cơ chứ, ta cũng có cười người đâu cơ chứ. Trong lúc hắn đang tìm những từ ngữ đại loại như hoa nhường nguyệt thẹn để khen nàng, nhưng đột nhiên một luồng gió lạnh thổi đến, bất giác cảm thấy lạnh gáy, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy tại đường chân trời những đám mây xám, biến thành hàng nghìn hàng vạn đám mây quẩn quanh ngọn núi ẩn hiện bên trong.

“Lại bắt đầu rơi tuyết rồi!” Đỗ Văn Hạo vội vã chuyển đổi đề tài nói chuyện, chỉ ra phía chân trời nói: “Trường Công Chúa nhìn kia, trận bão tuyết này e rằng sẽ lớn lắm, chúng ta phải nhanh chân tìm chỗ tránh bão tuyết mới được!”

Trường Công Chúa nhếch mép nói: “Người đúng là tên nho sinh trói gà không chặt, chỉ là một trận bão tuyết vớ vẩn thôi mà, sợ cái gì chứ!”

Đỗ Văn Hạo cũng chưa trải qua trận bão tuyết nào bao giờ cả, nên cũng không thể hiểu rõ độ nguy hiểm của nó, nhưng hẳn lại cứ vô cơ cảm nhận thấy sự sợ hãi khủng khiếp tràn khắp cơ thể, thấp giọng nói: “Công Chúa! Bão tuyết không nên khinh thường, Công Chúa lại mặc ít như vậy, hơn nữa còn vừa mới rơi xuống nước, e rằng...”

“Ta còn không sợ, người sợ cái gì chứ! Đồ nhát gan, đồ thô để! Thôi được rồi! Ta nghe lời của người! Chúng ta mau mau đi tìm nơi trú ngụ tránh bão tuyết nhanh lên! Đi!” Công Chúa quát ngựa phi luôn lên trước, Đỗ Văn Hạo cũng vội vã theo sau.

Bọn họ cùng phóng người phi ngựa tiến thẳng lên phía trước thêm mấy dặm.

Trong lúc đang phi ngựa, Đỗ Văn Hạo đột nhiên cảm thấy lạnh lạnh trên má, đưa tay lên sờ thì hẳn phát hiện ra đó chính là mấy bông tuyết đọng trên mặt của hắn, thì ra trời bắt đầu rơi tuyết rồi!

Tuyết mới bắt đầu rơi, tung bay trong gió, rất nhanh sau đó gió cũng bắt đầu nổi lên, gió càng lúc càng to kèm theo những bông tuyết lạnh lẽo phát thẳng vào mặt, làm cho người ta có cảm giác đau buốt vô cùng. May mà bọn họ phi ngựa trên đường lớn, nên không lo lạc đường, nhưng do gió tuyết to quá làm cho tốc độ của bọn họ bị hạn chế đi rất nhiều.

Sau khi phóng ngựa sang phía tây được hai canh giờ, thì cũng đã đến giờ ngo, bọn họ đi đến một cái đồi, địa hình bắt đầu gập ghềnh, nhấp nhô, càng tiến về phía trước thì địa hình càng lúc càng dốc hơn.

Trên đường đi bọn họ cũng đi qua mấy cái thôn, nhưng đều quá cũ, Trường Công Chúa không chịu tạm thời tá túc ở đây, cứ muốn tìm những thôn khác to đẹp hơn.

Thế nhưng, bọn họ nhận ra được một điều đó là cơ hội một khi tuột khỏi tay thì sẽ không quay lại được nữa, sau khi đi qua những cái thôn cũ kỹ cuối cùng, thì trước mắt chỉ còn một màn tuyết trắng xóa, thêm một lúc nữa, trời bắt đầu tối dần lại, bọn họ không còn gặp được một cái thôn nào khác nữa, thậm chí cũng chẳng gặp được một người đi đường nào nữa.

Địa thế dốc ngược, gió tuyết càng lúc càng to, tuyết thì càng lúc càng dày, bốn bề mênh mông bát ngát một màu trắng bạc.

Trời sắp tối rồi, bão tuyết ngập trời thế này, đi vào đoạn đường bị ngập bởi tuyết này vô cùng nguy hiểm, Đỗ Văn Hạo và tùy tùng nhắc nhở Trường Công Chúa mau mau tìm chỗ cắm trại để tránh bão tuyết.

Mọi người giờ này đều hối hận vì đã không vào trong cái thôn cuối cùng đó tạm trú, nhưng xem ra không có ai có ý quay lại đó cả. Nhân lúc trời vẫn chưa tối hẳn bọn họ liền tìm đến một một khu rừng tùng bách bên cạnh vực núi để cắm trại dựng chân nghỉ ngơi, ba cái lều liền được dựng lên ở đó, hai cái lều to và một cái lều nhỏ, lều to dành cho Công Chúa, lều nhỏ dành cho Đỗ Văn Hạo, còn chiếc lều to nữa là dành cho lũ tùy tùng cùng chui vào trong đó trú ngụ, sau đó còn sắp xếp người đi tuần, đề phòng bị cướp hoặc thú hoang tấn công.

Gió tuyết quá lớn, không thể nào nổi lửa lên được, bốn chân của lều đều được buộc chặt vào dưới gốc cây tùng để tránh không bị gió thổi bay mất, may mà lần đi này mọi người đều chuẩn bị rất đầy đủ, bọn họ đều mang cây đèn chống gió, cây đèn này có khả năng chống gió cực tốt, rất thích hợp cho việc đi chơi dã ngoại ngoài trời.

Ba cái lều đều treo đèn chống gió lên, bọn tùy tùng liền đem lương khô và nước dùng đến cho Công Chúa và Đỗ Văn Hạo dùng.

Đỗ Văn Hạo ngồi trong lều, đem chăn cuộn quanh mình, để mặc quần áo dày dệp không thềm cởi ra, cứ thế há miệng ra mà ăn lương khô với nước trắng, hẳn cởi mũ quan buộc trên đầu mình xuống, rồi quần một chiếc khăn xung quanh đầu, sau đó cuộn tròn người lại nhắm mắt ngủ ngon lành.

Bên ngoài gió thổi vù vù, mặc dù căn lều chắn gió khá tốt, nhưng vẫn có những bông tuyết lọt vào bên trong qua những khe hở, nên chỉ một lúc sau chiếc chăn quần quanh người hắn đã bị phủ trắng xóa hết cả.

Không còn cách nào khác, Đỗ Văn Hạo liền ngồi dậy giữ sạch tuyết xuống, nếu không tuyết tan ra thành nước sẽ làm ướt hết cả chăn, như vậy sẽ không giữ ấm được nữa, và hắn sẽ bị nhiễm lạnh nghiêm trọng. Đỗ Văn Hạo vừa nằm xuống được thêm một lúc nữa thì hẳn phát hiện ra rằng hắn càng nằm càng thấy lạnh,

bèn mở mắt tỉnh dậy, thì lại thấy tuyết đã lại phủ kín cái chần của hắn rồi, hắn tức đến phát điên lên, trong bụng hắn thầm nguyện rửa Công Chúa không tiếc lời, nếu không vì Công Chúa thì bây giờ hắn đang nằm trên một chiếc giường ấm cúng ôm lấy vợ mình thủ thủ, làm gì có chuyện phải nằm chết lạnh ở cái nơi chết tiệt này.

Đỗ Văn Hạo không thể cứ mãi nằm một lúc lại phải thức dậy phủi tuyết như vậy, nên hắn phải nghĩ ra một cách giải quyết triệt để chuyện này mới được.

Đỗ Văn Hạo liền đứng dậy mở cái nút ở tấm rèm che của tấm lều ra, gió lạnh và tuyết liền cùng một lúc ùa hết vào bên trong, tạt vào mặt của hắn làm cho hắn suýt tý nữa thì chết sặc, Đỗ Văn Hạo liền chụp lấy chiếc rèm, chân trụ vững xong rồi lại thò đầu của hắn ra bên ngoài xem xét tình hình.

Khi hắn thò đầu ra ngoài thì phát hiện bên ngoài bây giờ tối om như mực, cho dù cảnh vật xung quanh đây được bao bọc bởi một màu trắng huyền ảo, nhưng lại không hề có một chút phản quang nào cả, bốn bề đều là rừng cây tùng bách, ánh sáng vô cùng yếu ớt, cộng thêm gió tạt phần phật làm cho hắn không thể nhìn rõ được mọi vật xung quanh.

Mặc dù tình cảnh lúc này vô cùng hiểm nghèo, nhưng hắn vẫn cởi thêm mấy nút rèm buộc ở cửa lều của mình ra, sau đó khom người chui ra ngoài, Đỗ Văn Hạo bò lổm ngổm dưới đất, dùng tay hất hất tuyết trên mặt đất, tìm mấy viên đá để chặn khe hở của chiếc lều lại, hắn vừa mới bò ra ngoài được một lúc thì tuyết đã rơi dày xuống nơi chân hắn cao đến mắt cá chân, trời thì tối, Đỗ Văn Hạo lại không rành nơi này nên hắn tìm nửa ngày cũng không tìm được một hòn đá vừa ý, không phải là viên to quá hắn không vác được, thì cũng là do nhỏ quá không đủ độ.

Lúc này, thị vệ phụ trách tuần tra đảm bảo an toàn nghe thấy những tiếng lạch cạch phát ra liền lên tiếng hỏi: “Ai đó?”

“Là ta đây!” Đỗ Văn Hạo đang bực mình tìm không ra viên đá nào, sáng giọng đáp lại.

“Ồ, thì ra là Đỗ đại nhân, đại nhân có chuyện gì vậy?”

“Lều của ta ép không tốt, tuyết cứ thế mà bay vào trong lều! Chần của ta bị tuyết phủ kín lên ướt hết cả, ta chui ra ngoài này tìm mấy viên đá để ép lều xuống che mấy cái khe hở đó.”

“Vậy hả, vậy để tại hạ giúp đại nhân.”

Gã thị vệ này suy cho cùng cũng là xuất thân là quân nhân, nên rất nhanh hắn đã tìm được mấy viên đá đến ép lều của Đỗ Văn Hạo xuống lấp hết mấy khe hở.

Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng cảm ơn, sau đó để gã thị vệ đó tiếp tục công việc tuần tra của mình, khi hắn định chui vào lều của mình ngủ tiếp thì phát hiện ra cách đó không xa ánh đèn le lét từ lều của Công Chúa phát ra, vô cùng yếu ớt, chiếc lều của Công Chúa cũng bị gió thổi tung mấy góc lều, e rằng bây giờ cũng bị tuyết bay vào trong không ít, nên Đỗ Văn Hạo liền nghĩ rằng nên tìm thêm mấy viên đá ép lều xuống giúp nàng, nên hắn quyết định đi ra bên đó xem sao.

Đỗ Văn Hạo đi đến bên lều của Công Chúa thấp giọng gọi nàng: “Trường Công Chúa! Trường Công Chúa!”

“Ừ...”

Trong lều vang lên tiếng rên khe khẽ.

Đỗ Văn Hạo giật mình định đưa tay lên cởi nút buộc rèm cửa của chiếc lều bước vào, nhưng lại thu tay về, bên trong đó là Công Chúa, em gái của Hoàng Thượng không nên tự do xông vào bên trong như thế được.

Lúc này trong lều lại vang lên hai tiếng rên khe khẽ, hình như đang kêu gọi điều gì đó nghe không rõ, lần đi săn này Trường Công Chúa không đem theo thị tỳ thân cận của mình, bên cạnh nàng giờ đây toàn là nam nhân, nên chỉ có thể tự mình chăm sóc mình mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nghe tiếng kêu của nàng có vẻ khác thường, Trường Công Chúa ban ngày bị ngã từ khoảng cách một trượng cao xuống vỡ nát cả mặt băng rồi rơi vào trong hố băng hôn mê bất tỉnh, lẽ nào lại bị bệnh rồi sao? Đỗ Văn Hạo lại lớn tiếng gọi thêm mấy câu nữa, nhưng vẫn chỉ nghe thấy tiếng của Công Chúa rên rĩ, không nghe được câu trả lời nào cả.

Đỗ Văn Hạo quyết định dù sao thì hắn cũng đã ngấm hết cả cơ thể của Công Chúa rồi, hơn nữa trong đêm gió tuyết bão bùng thế này, nàng cũng không thể nào cởi hết quần áo mà đi ngủ được. Nên hắn không câu nệ gì nữa, cứu người là trên hết!

Khi Đỗ Văn Hạo vừa đưa tay lên cởi nút buộc của cái rèm thì phát hiện ra không thể nào cởi ra được, hiển nhiên là Công Chúa trước khi đi ngủ còn buộc cả nút phía bên trong lều nữa, Đỗ Văn Hạo không còn cách nào khác chỉ còn biết mỗi một cách là cúi xuống vén chân lều lên chui vào phía trong.

Ngay giữa túp lều có treo một chiếc đèn chống gió, ánh đèn mờ ảo le lói đục đưa mỗi khi một đợt gió nổi lên hất những bụi tuyết bay vào bên trong, trên nền đất đã được trải một tấm thảm chống nước, chống ướt, trên đó có một chiếc chăn đang được cuộn tròn bởi thân hình của một người, chỉ hở ra mỗi bộ tóc xõa ra bên ngoài, bên trên được phủ đầy một màu tuyết trắng, trông như là tóc của bạch phạ ma nữ (con quỷ tóc trắng xinh đẹp) vậy. Hình thù trên chiếc chăn bây giờ đã bị tuyết bay vào qua các khe hở trong lều che phủ hết cả.

Đỗ Văn Hạo lại lên tiếng gọi Công Chúa hai tiếng nữa, nhưng vẫn chỉ là những tiếng rên rỉ vọng ra từ trong chăn trả lời hắn.

Đỗ Văn Hạo cuống cuống, vội vàng đập đập vào chăn để tuyết rơi hết xuống, sao đó gỡ một góc trên chăn của Công Chúa lên xem xét, cuối cùng hắn cũng trông thấy mặt của Công Chúa, trong ánh đèn hiu hắt mặt nàng hiện lên vàng lợt, nhạt nhòa, hai mắt nhắm nghiền, môi trắng nhợt run lên bần bật, hai tay ôm chặt ở trước ngực, thân hình mềm mại của nàng run lên từng hồi.

Đỗ Văn Hạo lay lay Công Chúa gọi: “Trường Công Chúa! Công Chúa bị làm sao vậy?”

Trường Công Chúa lúc này mới chậm chậm mở hai mắt ra run run đáp: “Đau quá, đầu ta đau quá, ta muốn nôn...Lạnh quá, lạnh quá!”

Đầu đau? Buồn nôn? Lạnh cóng? Đỗ Văn Hạo chợt nghĩ đến hiện tượng chảy máu trong não! Rất nhanh hắn lập tức gạt luôn ý nghĩ vừa rồi của hắn đi, bởi vì Công Chúa vẫn trả lời các câu hỏi của hắn một cách chính xác, điều đó chứng tỏ rằng nàng vẫn rất tỉnh táo, điều này không phù hợp với triệu chứng bị chảy máu trong não chút nào, hơn nữa từ khi trời còn chưa tối, hắn cũng đã kiểm tra kỹ càng vùng đầu của Công Chúa rồi, cũng không phát hiện ra có vết tích bị ngoại thương nào cả.

Hắn hồi tưởng lại tình huống ban sáng nay, Trường Công Chúa trượt chân ngã xuống thì chân nàng chạm vào mặt băng trước, chứ không phải đầu chạm xuống trước, vậy nên khả năng đầu bị chấn thương dẫn đến chảy máu bên trong có vẻ không hợp lý lắm.

Sau khi hắn cứu Công Chúa lên bờ rồi tỉnh lại, tuy nàng có nói đầu bị đau, sau đó lại không nhắc đến nữa, nhưng thần chí vẫn không được tốt cho lắm, có lẽ nàng vẫn chưa dứt cơn đau đầu ban sáng, mà chỉ cố chịu đựng đến tận bây giờ.

303. Chương 268: Đêm Mưa Tuyết Bão Bùng! (2)

Đỗ Văn Hạo lại nhớ lại từ lúc Công Chúa bị rơi xuống hố băng đến lúc hắn cứu nàng ra khỏi đó, thời gian chỉ xảy ra trong vòng trên dưới một phút, trong một thời gian ngắn như vậy, thì theo lẽ thường người sắp bị chết đuối không thể nào bị ngạt nước mà hôn mê bất tỉnh được. Nhưng khi hắn nhẩy xuống nước thì Trường Công Chúa đã bị hôn mê rồi, và còn chìm sâu xuống dưới đáy không động đậy gì nữa, những người bị chết đuối thông thường phải ba phút trở lên mới bị chết ngạt, điều này chứng tỏ rằng Công Chúa bị hôn mê không phải do ngạt nước mà là do chấn thương sọ não!

Chấn thương sọ não có thể do đầu bị va đập mạnh, hay bị vật nào đó đập mạnh vào đầu mà ra, mà cũng có thể là do khi bị ngã xuống hố băng, thì lực va chạm của hông, chân vào mặt băng đủ lớn cũng có thể dẫn đến chấn thương sọ não, trường hợp này thì phần đầu của người bị ngã rõ ràng không bị va đập, nhưng vẫn bị chấn thương sọ não, như vậy có thể phán đoán rằng Công Chúa bị chấn thương sọ não có thể là do bị ngã xuống lực va đập vào chân quá mạnh mà thành.

Tây Y chữa trị chấn thương sọ não không có phương pháp nào hiệu quả cả, nhưng Trung Y thì rất có ưu thế trong vấn đề này, thông thường thì hay kê bài thuốc có tên Bình Gan Hóa Đàm, Tiềm Dương Túc Phong

Thang, Đỗ Văn Hạo rất thích cho thêm Đới Hách Thạch vào bài thuốc này, sau đó đun một số lượng lớn lên dùng dần dần, bài thuốc này chủ yếu là lấy cái cốt bên trong thuốc để chữa trị, hiệu nghiệm vô cùng.

Nhưng lần đi săn này quá vội vã, hắn chỉ đem theo hộp thuốc trong đó chỉ có những vật dụng dùng để sơ cứu tạm thời, không có một phương thuốc chuyên dụng nào cả, nên dĩ nhiên cũng chẳng có vị thuốc tên Đới Hách Thạch.

Đỗ Văn Hạo đứng đó tính toán một hồi, rồi lại tỉ mỉ kiểm tra cẩn thận các vị thuốc có trong hòm thuốc của mình, nhưng không có một vị thuốc nào có thể thay thế Đới Hách Thạch được cả.

Lúc này Công Chúa lại run lên cầm cập, nàng đưa tay nắm lấy góc chăn bị Đỗ Văn Hạo mở ra rồi đắp lại lên trên đầu, miệng không ngừng rên rỉ: “Lạnh quá! Lạnh quá!”

Đỗ Văn Hạo đưa tay thò vào trong chăn sờ lên trán của Công Chúa xem xét, hắn thất kinh, đầu của Công Chúa bây giờ đang nóng bỏng như một hòn than vậy.

Sốt! Cầm lạnh! Chắc chắn là lúc Công Chúa rơi xuống hố băng bị nhiễm lạnh nên bị ngoại cảm phong hàn đây mà!

Ngoại cảm phong hàn là một loại bệnh thông thường, nhưng cũng vì là một bệnh thông thường, nên có cần đến bất kỳ loại thuốc nào thì trong tiệm thuốc đều có bán cả, hơn nữa bệnh cảm lạnh cũng không phải là bệnh cấp tính, nên trong hòm thuốc của hắn mang theo lúc này cũng không chuẩn bị loại thuốc đó.

Nếu như bây giờ không phải đêm tối gió tuyết bão bùng thì chuyện này không thể nào gây khó dễ cho Đỗ Văn Hạo được, hắn chỉ cần chạy ra ngoài vài vòng một cái là có thể hái về cả nắm thuốc để trị bệnh ngoại cảm phong hàn của Công Chúa, nhưng bây giờ ngoài bão tuyết ra lại còn một bầu trời tối đen như mực thế này, bảo Đỗ Văn Hạo biết tìm nó ở đâu bây giờ cơ chứ.

Xem ra, chỉ còn mỗi một cách là dùng kim châm cứu giảm đau để trì hoãn căn bệnh mà thôi.

Đỗ Văn Hạo liền chui ra khỏi lều của Công Chúa đi về phía lều của mình, hắn lôi hòm thuốc của mình ra rồi lấy mấy cây kim châm cứu cho Công Chúa.

Được một lúc lâu sau, Công Chúa đã thấy đỡ đau đầu, tuy nàng vẫn cảm thấy buồn nôn khó chịu, nhưng cũng đã có thể mở được mắt ra, nhìn Đỗ Văn Hạo một cái rồi miễn cưỡng nở một nụ cười yếu ớt: “Đa tạ Đỗ đại nhân!”

“Trường Công Chúa! Công Chúa thấy trong mình thế nào rồi?”

Hàm răng của Trường Công Chúa đập vào nhau kêu lạch cạch: “Đau đầu cũng đỡ một chút rồi, nhưng vẫn buồn nôn khó chịu, và bây giờ ta đang rất lạnh”

Lúc này bên ngoài kia bão tuyết vẫn đang thổi lên từng trận làm cho căn lều cũng phải xiêu xiêu vẹo vẹo theo, những đóm tuyết thổi vào trong rất nhanh đã bám đầy lên mọi vật ở bên trong căn lều, bao gồm cả Đỗ Văn Hạo.

Trường Công Chúa thì lạnh cóng co rúm người lại, cuộn tròn trong cái chăn của mình.

Đỗ Văn Hạo cũng bị lạnh cóng hết cả tay chân, hắn trông Công Chúa càng ngày càng yếu, sốt càng lúc càng cao, nếu cứ thế này mãi chỉ e bệnh tình của Công Chúa sẽ ngày càng nặng thêm, phải nghĩ ra cách nào giữ ấm cho nàng mới được.

Đỗ Văn Hạo cắn môi hét lớn lên một tiếng: “Trường Công Chúa, vi thần không phải là đồ trò hạ cấp, đề tiện với người nhưng hiện giờ không có thuốc, vi thần cũng hết cách rồi, chỉ còn mỗi cách là chui vào cùng với người để giữ ấm!” Sau đó Đỗ Văn Hạo rũ sạch tuyết trên người hắn, mở chăn ra rồi chui tọt luôn vào trong, hắn dang tay ra ôm chặt Công Chúa vào trong lòng mình.

Thân hình của Công Chúa bây giờ căng cứng, co rúm trong lòng của hắn, còn mặt của nàng thì áp sát vào mặt của hắn.

Đỗ Văn Hạo cảm giác được thân hình của Công Chúa đang run lên từng chập trong lòng của hắn như một con gà vừa được lôi ra từ thùng nước vậy, trong lòng của hắn bất giác cảm thấy thương Công Chúa vô cùng, hắn đưa tay quần chăn cẩn thận, rồi ôm ghì lấy nàng.

Được một lúc sau Trường Công Chúa miễn cưỡng nở một nụ cười với hắn nói: “Ài, người cứ ôm ta như vậy thì tính thế nào đây?”

“Vi thần sợ Công Chúa lạnh cóng chết mất! Công Chúa đang bị sốt! Trong hộp thuốc của thần cũng không có thuốc, bên ngoài cũng không hái được thuốc nữa, không ôm Công Chúa thì còn cách nào khác nữa đâu? Nếu Công Chúa không thích thì vi thần đi vậy!”

Trường Công Chúa càng ôm vào eo của hắn chặt hơn nữa, hứ lên một tiếng: “Hứ! Người lại chả thích quá còn lắm chuyện nữa!”

“Vi thần sao mà dám cơ chứ! Nàng là Công Chúa, vi thần làm sao dám dở trò gì với Công Chúa, lẽ nào vi thần chán sống rồi sao? Hoàng Thượng mà biết chuyện e rằng đầu của vi thần không còn nữa rồi!”

Công Chúa thấp giọng đáp: “Ta không nói cho Hoàng Thượng biết là được chứ gì.”

Câu nói này của Công Chúa rất dễ làm cho người ta phải suy nghĩ lung tung, Đỗ Văn Hạo bất giác cảm thấy máu nóng trong người cuộn cuộn dâng trào, hắn có cảm giác cái gì đó đang dần dần ngóc dậy, Đỗ Văn Hạo thất vía vội vã cong cái mông mình ra đằng sau một chút.

Nhưng không ngờ khi Đỗ Văn Hạo cong mông của hắn lại thì Công Chúa lại cứ dần người áp tới ôm chặt lấy, nàng ngước đầu lên nói: “Đừng động đây! Ta lạnh quá!”

Trong chăn lúc này, đôi mắt phượng của Công Chúa hờ khép, mặt ửng đỏ, hơi thở từ cái miệng anh đào của nàng phả ra thơm mát, khuôn mặt nóng bừng, đôi môi nhỏ xinh của nàng cứ thế áp vào mặt của Đỗ Văn Hạo, hắn bất giác muốn hôn lên đôi môi đó một cái.

Đúng lúc này, một luồng gió tuyết vù vù thổi đến, làm cả chiếc lều bị lật hết lên cả, hai người đang cuộn người trong chăn lúc này đã lơ lửng giữa màn đêm, chiếc đèn chống gió lúc này đã bị thổi bay đi mất, may mà chiếc chăn của hai người được Đỗ Văn Hạo cuốn rất chặt nên mới không bị gió cuốn bay đi.

Từ xa vọng đến tiếng chó sủa vang trời, và tiếng của bọn tùy tùng thét gọi: “Trường Công Chúa! Đỗ đại nhân! Hai người đang ở đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo gắng hết sức ngóc đầu dậy, neho mắt nhìn ra xa phía trước bầu trời đen như mực không trông thấy một ai cả, từ tiếng thét gọi của bọn tùy tùng vọng lại thì bọn chúng có thể ở phía ngoài căn lều bọn chúng, có lẽ lều của bọn chúng cũng bị gió thổi văng đi mất rồi, vậy nên bọn chúng mới vội vã đi tìm Công Chúa và Đỗ Văn Hạo, theo tình hình này thì căn lều của Đỗ Văn Hạo cũng bị cuốn theo chiều gió luôn rồi.

Đỗ Văn Hạo thét to lên trả lời: “Bọn ta ở đây! Ta và Công Chúa đều bình an cả! Trường Công Chúa bị bệnh rồi, lều cũng bị thổi bay mất rồi, mấy người mau đi tìm nó về nhanh lên!”

Bọn tùy tùng nghe xong liền đáp lại, rồi thuận theo chiều gió đi tìm lều về.

Trong đêm gió tuyết bão bùng này, không thể nào thấp đèn lên, nên Đỗ Văn Hạo cũng khá yên tâm là bọn tùy tùng không thể nhìn thấy hắn đang ôm lấy Công Chúa cùng chui trong một cái chăn ngủ với nhau, Đỗ Văn Hạo lại cuốn chăn lên nhét luôn đầu của Công Chúa xuống phía dưới, như vậy thì bọn tùy tùng có lại gần cũng không thể nào trông thấy Công Chúa được nữa.

Được một lúc sau, bọn tùy tùng cất giọng từ nơi cách đó không xa vọng lại: “Đỗ đại nhân! Không tìm thấy lều bạt đâu nữa cả, không biết bị gió cuốn đi đằng nào mất rồi, lều bạt của bọn tại hạ cũng bị thổi bay đi mất rồi!”

Đỗ Văn Hạo thất vọng tràn trề, thôi thế là chết cả nút rồi, trời bão tuyết, gió to như thế này nếu không có lều bạt để tránh gió thì chắc chắn sẽ phải bỏ xác lại nơi này mất.

Công Chúa nằm trong lòng hắn lúc này cũng chợt quay một cái, có lẽ bị bít kín quá nên cảm thấy khó chịu, nàng thò đầu ra ngoài lo lắng hỏi: “Làm thế nào bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo nghiêng răng nói: “Còn làm thế nào nữa, chúng ta phải đi ngược trở lại vào mấy cái thôn ở đó mà ở nhờ thôi, nếu không thì chúng ta sẽ chết cóng ở đây mất!”

“Ừm! Thế cũng được!”

“Công Chúa nhớ cuốn chặt cái chần vào, chần có thể chống gió lạnh, chờ chút nữa vi thần sẽ đỡ người lên ngựa!”

Đỗ Văn Hạo chui ra khỏi chần, lớn tiếng dặn dò mọi người dắt ngựa đến, rồi đi ngược lại tìm mấy cái thôn ở nhờ.

Lúc này, bão tuyết cũng đã ngưng thổi một chút, khi bọn tùy tùng lần lần dò theo ánh sáng phản xạ từ băng tuyết dắt ngựa đến cho Đỗ Văn Hạo và Công Chúa, thì lúc này Đỗ Văn Hạo cũng đã bế bồng chiếc chần cuốn chặt Công Chúa ở trong đó lên, rất nhanh hắn đã đưa Công Chúa đặt thẳng lên lưng ngựa.

Trường Công Chúa ngồi trên lưng ngựa, thân hình lắc lư trong gió, chiếc chần quấn quanh nàng rất nhanh đã bị tuột rồi rơi luôn xuống đất.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Công Chúa bị bệnh rất nặng, e rằng không thể cưỡi ngựa được, thôi để ta cưỡi cùng với Công Chúa vậy!”

Đám tùy tùng nghe xong liền vội vã đỡ Đỗ Văn Hạo lên ngựa của Công Chúa, hắn ngồi phía trước, còn Công Chúa thì ngồi đằng sau ôm vào eo của hắn, sau đó dùng một sợi dây cột chặt chiếc chần lần công chúa dính hắn vào người của Đỗ Văn Hạo.

Sau khi mọi thứ chuẩn bị hoàn tất, thì hai tên tùy tùng đi trước dò đường, còn ba đứa khác thì đi đằng sau chặn hậu, Đỗ Văn Hạo và Công Chúa thì đi ở giữa.

Sau khi ra khỏi khu rừng tùng bách quay trở lại đường lớn, ánh sáng lúc này cũng đã rõ hơn một chút, bão tuyết vẫn gào rú ghê rợn, con đường núi giờ đây lấp đầy tuyết, không thấy đường biên đâu nữa, chỉ cần bất cẩn một chút thôi là cũng có thể trượt chân ngã xuống sườn núi như chơi.

Đám tùy tùng đều xuống dắt ngựa đi cẩn thận dò dẫm từng tí một, một tên tùy tùng còn đích thân đến trước ngựa của Đỗ Văn Hạo nắm lấy cương dẫn đi cho chắc ăn.

Bão tuyết giờ đây càng lúc càng to, thỉnh thoảng lại gào rú lên những tiếng vù vù ghê rợn, những viên đá nhỏ lẫn tuyết bị gió thổi cuốn lên đập vào mặt đau rất vô cùng. Đường đi bây giờ rất khó đi, trong cơn cuồng nộ của bão tuyết thân hình của Đỗ Văn Hạo giờ đây cũng bị tê cứng hết cả.

Đoàn người đi được tầm hai canh giờ, thì gió tuyết càng lúc càng to, làm cho người ta không thể nào nhìn rõ đường đi, nên đành phải dừng chân chờ đợi.

Đúng vào lúc này, thì một cành cây bị gió tuyết thổi gãy rời, cuốn vào trong gió bay thẳng về phía Đỗ Văn Hạo, chọc đúng thẳng vào mắt của con ngựa hắn đang cưỡi phía dưới.

Ngựa bị cành cây chọc thẳng vào mắt đau đớn hất lên một tiếng dài chồm thẳng người lên, Đỗ Văn Hạo và Công Chúa suýt nữa thì bị hất bay xuống dưới lưng ngựa, may mà Đỗ Văn Hạo bám chặt vào lưng ngựa, còn Công Chúa cũng được buộc khá chắc ở phía sau lưng của hắn.

Còn tên tùy tùng dắt cương ngựa của Đỗ Văn Hạo thì không kịp phòng bị, đã bị con ngựa hí lên một tràng giật phăng dây cương trong tay của hắn, hắn thất kinh vội vã bay người chộp lại nhưng đã quá muộn, con ngựa chiến chồm lên phóng như điên đại xuống phía dưới.

Dãy núi này cũng không được cao cho lắm, giống như một cái đồi vậy, độ dốc của cái núi này cũng không cao, nên con ngựa chiến phóng nước đại như vậy cũng không dễ bị ngã văng xuống phía dưới chân núi.

Sự việc bất ngờ này làm cho mấy tên tùy tùng không kịp ra tay ngăn chặn, trong lúc bọn chúng chưa kịp định thần thì con chiến mã đã phóng đi như mũi tên mất dạng ngay trước mũi bọn chúng.

Mấy tên tùy tùng hồn bay phách lạc vội vã phóng ngựa hò hét đuổi theo, bọn chúng ồ ạt phóng theo xuống chân núi, kêu gào đến khản cả cổ nhưng trừ những tiếng gào rú của bão tuyết ra, thì không có một tiếng người nào trả lời bọn chúng cả.

Vết chân ngựa của bọn tùy tùng để lại in đầy đặc trên tuyết, do vậy không thể nào tìm ra được đâu là vết chân ngựa của Đỗ Văn Hạo, hơn nữa trời bão tuyết to lớn như thế này chẳng mấy chốc vết chân ngựa cũng sẽ bị gió tuyết thổi bay, hoặc che lấp hết cả. Bọn tùy tùng bèn sử dụng chó săn truy tìm, nhưng gió to như

vậy, mùi vị của Đỗ Văn Hạo cũng theo gió tan biến đi đâu mất, mấy con chó săn chỉ còn mỗi cách nghe cổ lên sủa bậy, mà không biết làm cách gì nữa cả.

Đỗ Văn Hạo lúc này nắm chắc lấy yên ngựa, hẳn không còn có thể đưa tay ra bảo vệ Công Chúa được nữa, hẳn chỉ còn biết mỗi một cách là cầu nguyện cho sợi dây buộc trên người Công Chúa đủ chắc chắn để cho nàng không bị văng xuống.

Con ngựa chiến của Đỗ Văn Hạo lúc thì chạy thẳng lên dốc núi, lúc thì cúi người như đi vào hang núi, trong bóng tối phi đi như bay.

304. Chương 269: Gặp Nạn Ban Đêm! (1)

Gió vẫn thét gào, tuyết rơi kín trời, màn đêm buông xuống làm cho người ta không thể trông thấy rõ thứ gì nữa cả, tính mạng của Đỗ Văn Hạo và Công Chúa lúc này đều phụ thuộc hết lên bốn chân của con chiến mã này. Cũng may dây buộc trên người của Công Chúa rất chắc, bị xóc lên xóc xuống lâu như vậy, mà vẫn chưa bị văng xuống đất.

Đỗ Văn Hạo muốn ghì cương ngựa lại, nhưng dây cương lại không có trong tay của hắn, hắn cũng không dám nhấc người dậy đưa tay ra bắt lấy dây cương trên mõm ngựa, vì hắn sợ rằng trời tối quá hắn mò không chính xác cái mõm ngựa ở đâu cả, bình thường hắn còn chẳng dám như vậy nữa là bây giờ ngựa đang phi nước đại thế này, nhảy lên nhảy xuống như vậy lại càng không dám.

Đỗ Văn Hạo cũng đã thử một cách là một tay bám lấy yên ngựa, tay còn lại thì túm vào cái bờm của nó rồi giật ngược lại thật mạnh để con ngựa dừng lại, nhưng cách làm của hắn không những không có tác dụng gì mà còn làm cho ngựa càng điên lên. Nó lồng lên hung dữ, hết phi chỗ này lại chồm chỗ khác, mấy lần suýt hất hắn văng xuống đất. Đỗ Văn Hạo hết cách chỉ còn biết giữ chặt yên ngựa, áp sát người xuống không dám động chân động tay lung tung nữa.

Con ngựa cứ lồng lộn lên, phóng đi như điên như dại khiến Đỗ Văn Hạo kinh hãi vô cùng. Đúng lúc này trong đầu hắn lóe ra một ý khá nực cười, hắn cảm thấy mình lúc này chẳng khác gì nhân vật Thường Sơn Triệu Tử Long trong Tam Quốc Diễn Nghĩa đang ôm thẳng nhóc A Đẩu chạy tránh khỏi sự truy sát của hàng vạn quân Tào Tháo. Con ngựa chiến của hắn sau khi bị kinh động phóng đi như điên dại. Đỗ Văn Hạo lo sợ con ngựa này cứ phóng một cách điên cuồng như thế chẳng may rơi xuống vực hay vấp phải hòn đá ngã xuống đập đầu vào cái cây nào gần đó đầu óc nát tan thì thật không hay chút nào cả.

Đỗ Văn Hạo cũng không dám nhảy khỏi lưng ngựa, đành phải đặt hết hy vọng lên con ngựa điên này. Ngựa là loại động vật thông minh, và ngựa cũng là một loài động vật biết yêu quý tính mạng của mình, chắc không đến nỗi tự nhiên đâm đầu vào vực sâu, vách núi hay cổ tình ngã xuống mà chết chứ! Con ngựa chiến này chạy như điên đại suốt từ nãy đến giờ mà không va vào đâu thì nếu như không phải là nó biết nhìn đường thì là đang phi trên một đồng bằng rộng lớn.

Đỗ Văn Hạo lúc này thà tin rằng con ngựa chiến này nó biết nhìn đường, còn hơn là đem tính mạng của mình và Công Chúa ra làm trò đùa, hắn đánh liều đánh cược một chuyến, quyết định nhảy ra khỏi lưng ngựa.

Đỗ Văn Hạo chốc chốc lại gào thét kêu gọi Công Chúa, kêu nàng ôm chắc lấy mình, thực ra cũng không cần hắn phải dặn dò như vậy, Trường Công Chúa cũng đã ôm chặt hắn chắc như cây dây leo rừng trăm năm cuốn quanh cây đa vậy. Công Chúa ôm chặt lấy eo của hắn, mặt nàng áp sát vào lưng hắn, dính chặt chẳng khác gì nam châm.

Khi con ngựa vẫn phi nước đại mang theo hai người trên mình nó thì điều mà Đỗ Văn Hạo lo lắng nhất đã xảy ra.

Hắn cảm nhận thấy con ngựa chiến chạy lên một sườn dốc và có vẻ là đang bị trượt chân xuống! Đây lẽ nào là tình huống ghê rợn nhất? Con ngựa bị mất trụ trước vô cùng nguy hiểm.

Hồi trước khi hắn học phi ngựa cũng đã biết làm thế nào để khắc chế thế ngựa bị mất trụ trước ra sau, nên khi gặp phải tình huống này hắn đã có phương pháp dự phòng. Đỗ Văn Hạo quăng mạnh người lên phía trước, như vậy sẽ tránh được tình huống khi ngã xuống thân hình của con ngựa lộn ngược lên sẽ đè lên mình

của người cưỡi ngựa, đồng thời hấn đưa tay lên đỡ ở phía trước, chỉ nghe bịch lên một tiếng, hấn và Công Chúa đã rơi xuống mặt tuyết.

Tuyết rất dày, cho dù hấn đã đưa tay lên đỡ nhưng do lực quán tính cùng với lực quăng người của hấn quá mạnh nên thân hình của hấn vẫn văng thẳng xuống nền tuyết, sau đó lăn lộn thành một đường kéo dài thêm một đoạn xa đến một, hai trượng rồi mới chịu dừng lại.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy đầu hấn ong ong, mắt hấn hoa lên, đây là dấu hiệu của hiện tượng chấn thương sọ não.

Hấn cố gắng thò đầu mình ra khỏi đồng tuyết, rồi rũ rũ vài cái, đột nhiên phát hiện ra trên lưng mình nhẹ bẫng, bắt giác kinh hãi, Công Chúa văng đi đâu mất rồi không biết!

Đỗ Văn Hạo sợ đến hồn siêu phách lạc, hấn quay đầu lại gào thét: “Trường Công Chúa! Trường Công Chúa! Công Chúa đang ở đâu thế?”

Chỉ có tiếng gió ù ù thét gào trên đầu hấn cùng với tiếng ngựa kêu bi thảm nơi đằng xa vọng đến trả lời hấn, còn Công Chúa vẫn im hơi lặng tiếng, Đỗ Văn Hạo run run đưa tay ra tứ phía dò dẫm, nhưng hấn mò đi mò lại trong tay hấn vẫn chỉ có tuyết và tuyết.

Đỗ Văn Hạo ngồi phịch xuống, tự nhủ phải bình tĩnh, nhất định phải bình tĩnh! Hít một hơi thật sâu, cố làm cho mình bình tĩnh trở lại, hấn bắt đầu suy nghĩ. Khi hấn quăng người ra phía trước thì theo quán tính, Trường Công Chúa sẽ văng theo hấn. Như vậy nàng sẽ bay ra phía trước trên đầu hấn mới đúng.

Ngốc thật! Chỉ một phút hoảng loạn mà đến cả một đạo lý thông thường như vậy cũng không biết, nghĩ xong Đỗ Văn Hạo tiến lên mò mẫm, hấn quỳ xuống tuyết bò lên mấy bước cuối cùng theo ánh sáng mờ ảo phản quang yếu ớt từ tuyết hấn phát hiện cách đó không xa có một đồng tuyết lù lù nhô lên.

Đỗ Văn Hạo mò đến, tóm lấy được một chiếc chân!

“Trường Công Chúa!” Đỗ Văn Hạo mừng không tả xiết, hấn thuận theo chiều của chân mò lên phía trên, quả nhiên đúng là thân hình mềm mại của Công Chúa. Đỗ Văn Hạo vội vàng ôm luôn nàng vào lòng rồi dùng sức lung lay, thét gọi nàng, tay của hấn bóp chặt vào thân thể của Công Chúa không rời.

Một lúc sau, cuối cùng thì Công Chúa cũng mở mắt ra, rên lên một tiếng.

Trường Công Chúa vẫn còn sống!

Đỗ Văn Hạo mừng đến phát cuồng: “Trường Công Chúa! Công Chúa thấy trong người thế nào? Có bị thương ở đâu không?”

“Đầu ta đau quá! Đau quá!” Trường Công Chúa khẽ rên lên đáp.

Cũng may là tuyết rơi rất dày, cộng thêm với việc nàng quần chần cũng khá chặt, nên ngã rồi nhưng không bị thương hay bị trầy xước gì cả. Nhưng chỉ vì khi trước Công Chúa đã bị chấn thương sọ não vẫn chưa khỏi, lần này lại ngã thêm một cú như trời giáng như vậy dĩ nhiên là vết thương sẽ nặng thêm.

Đỗ Văn Hạo lại quần chần bó chặt lấy công chúa, rồi dùng dây buộc chặt lại ôm khư khư trong người mình.

Cuồng phong bão tuyết cùng với sắc trời đen như mực trông chẳng khác gì nơi ở của các loài ma quỷ gớm ghiếc, những đám tuyết tung bay trong gió giống như móng vuốt của con quỷ dữ bay lộn trên không đang múa may quay cuồng, hất tung hết mọi thứ lên.

Cái mũ quan của Đỗ Văn Hạo cũng không biết bị gió thổi bay đi mất từ lúc nào, cho dù hấn cố hết sức rụt cổ xuống càng thấp càng tốt, nhưng cơn gió quái ác dường như luồn qua hết kẽ hở trên người hấn, từ cổ áo luồn vào, từ ống tay tuồn ra, ống quần cũng bị gió tuyết ghé vào hỏi thăm liên tục, cả người của Đỗ Văn Hạo bây giờ chẳng khác gì đang được ngâm trong bể đá vậy!

Cơ thể của Đỗ Văn Hạo bây giờ bị đông cứng lại như một que kem vậy, bộ quần áo mỏng của hấn không thể nào chống đỡ nổi những cơn gió quái ác như muốn ăn tươi nuốt sống đó. Trong tiết trời cóng buốt này, gió tuyết gào thét có thể thổi bay nhiệt lượng ít ỏi trong người hấn một cách không thương tiếc, làm cho hấn cảm thấy giá lạnh tăng lên gấp bội, chính vì vậy con người chống chọi trong trời bão tuyết thời gian vô cùng ngắn, ngắn hơn rất nhiều khi trời chỉ rơi tuyết mà không có gió.

Đỗ Văn Hạo hai răng đập vào nhau vang lên lập cập, hần run rẩy ôm chặt lấy Công Chúa, ngực và bụng của hần lúc này như dính chặt lấy cái chăn quấn quanh người Công Chúa, nhưng hần vẫn dùng bộ não đường như đã đóng băng của hần để nghĩ cách giải quyết thế nào cho hợp lý!

Nhất quyết phải tìm ra được nơi nào đó để tránh gió tuyết, nếu không chỉ không đầy nửa canh giờ nữa thôi là hần sẽ biến thành một ngọn băng đẳng chính hiệu! Trường Công Chúa tuy là được bọc lót khá cẩn thận, nhưng trong tình hình thời tiết xấu như thế này, e rằng cũng chẳng chịu quá nổi một canh giờ nữa.

Tìm nơi tránh gió, chỗ nào mới là nơi tránh gió đây?

Phải bình tĩnh, buộc phải bình tĩnh, câu nói đó được nhắc đi nhắc lại liên hồi trong đầu Đỗ Văn Hạo. Ông mày khó khăn lắm mới đi xuyên thời gian quay về quá khứ đến đời nhà Tống này không phải là để bị chết cồng như thế này***Mẹ kiếp! Ông mày là động vật cao cấp, thông minh hơn cả rắn, chuột, gấu rất nhiều, bọn chúng còn sống sót được trong tình trạng thời tiết khắc nghiệt như thế này, thì tại sao ông mày không nghĩ ra được cách để sống sót cơ chứ!

Đỗ Văn Hạo lòng rối như tơ vò, hần đưa mắt nhìn ra bốn hướng, trong miệng không ngừng lẩm bẩm: “Hốc cây! Nếu như có một cái hốc cây thì tốt biết mấy, nhưng trời tối thui thế này thì biết đi đâu mà tìm hốc cây cơ chứ***Mẹ nhà nó! Ông mày sắp đi đời rồi!”

Trong lúc hần đang thất vọng tràn trề, thì đột nhiên nghe thấy giọng Công Chúa phát ra từ trong bụng hần: “Hố tuyết!”

“Cái gì?” Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi lại.

“Hố tuyết! Tự tay đào một cái hố nhỏ, một cái hố tuyết nhỏ ấy!” Giọng của Công Chúa cao hơn lúc này một chút, nặng nhọc nói: “Đào một cái rãnh ở chỗ này trước, sau đó chui xuống lại đào sâu xuống tiếp, đào cho đến độ đủ để cho hai người chúng ta chui vào là đủ rồi, sau đó chúng ta cứ nằm trong đó mà tránh gió, như vậy chắc sẽ qua khỏi cơn bão tuyết này!”

Đúng rồi! Đỗ Văn Hạo đập cái bốp thật mạnh vào đầu mình, chiêu hay và đơn giản như vậy sao mình không nghĩ ra nhỉ! Không có hốc cây, nhưng có thể đào được cái hố tuyết ở đây! Dùng hố tuyết chắn bão tuyết! Trên tivi hồi trước đúng là người Eskimo rất hay làm nhà tuyết kiểu như vậy.

Người Eskimo thì dùng băng cắt thành gạch rồi xếp nó thành một cái nhà, lúc này không có thời gian để làm việc đó.

Hơn nữa vị trí này của hần thuộc vào sườn dốc tuyết không đủ để hần đào một cái hố đủ để hai người chui vào, nên Đỗ Văn Hạo đành phải trườn người xuống phía dưới chân núi.

Đỗ Văn Hạo để Công Chúa cuộn trong chăn ôm ngang ra, còn hần thì từng bước từng bước đi xuống dưới sườn núi.

Vị trí của hần hiện giờ là một cái đồi, không cao lắm, lúc trước ngựa lại đi dọc theo cái sườn dốc này, nên chân núi cách chỗ hần không xa lắm, vì vậy rất nhanh hần đã trườn xuống được đến chân núi.

Chỗ này tuyết rơi rất sâu, có khi ngập đến eo người, chân còn chưa chạm đến đáy, Đỗ Văn Hạo bèn đặt Công Chúa sang một bên rồi vừa lặn vừa bò thêm mấy bước nữa, nhận thấy chỗ này tuyết đã đủ sâu rồi, liền cúi xuống lấy tay đào bới điên cuồng.

Nhưng băng tuyết quá lạnh, rất nhanh tay của hần đã đóng băng hết cả lại, Đỗ Văn Hạo lại kẹp tay vào dưới nách run lên lập cập, thậm chí chỉ đào một cái rãnh tuyết nho nhỏ thôi thì đôi bàn tay của hần e rằng cũng không còn nữa rồi, chứ đừng nói đến một cái hố tuyết.

Làm thế nào bây giờ? Muốn tìm công cụ để đào, nhưng trời tối thế này biết đi đâu mà tìm bây giờ? Trong lúc hần đang não nề không biết giải quyết thế nào thì từ xa vọng đến tiếng hí thảm thiết của con chiến mã.

Chiến mã!

Hần chợt nghĩ ra trên mình con chiến mã đó có treo trường kiếm và cung tên của Công Chúa, thế là đã có vật dụng để đào tuyết rồi.

Đỗ Văn Hạo thuận theo tiếng kêu liền bò ngược lên phía trên vách núi, hấn nhờ vào ánh sáng mập mờ phản quang của tuyết trông thấy bóng dáng con ngựa mờ ảo hiện ra trong bóng đêm. Nó nằm trên nền tuyết, hai chân chống lên một cách quái dị, có lẽ lúc nãy nó phi qua một cái hố bị trượt chân, nên chắc bị ngã gãy chân rồi.

Hai chân của con ngựa đúng là đã bị gãy, trong thời tiết khắc nghiệt như hiện giờ, gãy chân đồng nghĩa với cái chết, bản thân Đỗ Văn Hạo bây giờ cũng không có gì để đảm bảo, lấy đầu ra sức lực mà cứu nó nữa, mà muốn cứu cũng chẳng có đồ nghề nào mà cứu cả. Bây giờ Đỗ Văn Hạo chỉ biết một cách tốt nhất là cầu nguyện cho con ngựa này gặp được điều may mắn, có người đến cứu kịp thời, cho dù hấn biết rằng cơ hội đó xảy ra gần như bằng không.

Hấn mò mẫm trên lưng con ngựa lấy ra ống đựng tên, cái ống này khá to có thể dùng nó để đào tuyết được! Bảo kiếm thì thôi không cần, nó quá mỏng, không tiện cho việc xúc tuyết, có khi chẳng may lại tự chém vào tay mình thì nguy to.

Hấn cầm lấy cái ống tên trườn xuống phía dưới chân núi, dưới ánh sáng mờ mờ ảo ảo, hấn dường như nhìn thấy có một dáng người liêu xiêu đứng trước gió, hấn hoảng hồn thất kinh, nhưng lúc sau thì nhận ra đó chính là Trường Công Chúa, nàng đã chui ra khỏi chần tự lúc nào, đứng đó nhìn hấn.

Đỗ Văn Hạo vội vã chạy đến đỡ lấy nàng: “Công Chúa làm cái gì vậy? Mau chui vào trong chần nhanh lên! Vi thần sẽ đào hố tuyết nhanh thôi!”

“Không! Hai người chúng ta cùng đào!”

“Hả? Không! Công Chúa bệnh nặng lắm!”

Trường Công Chúa đột nhiên quát lên: “Câm miệng! Một mình ngươi không được! Ngươi không biết đào thế nào, cũng không kịp đào nữa! Hai người cùng làm! Ta không muốn làm ngươi mệt chết rồi sau đó ta cũng bị chết cớ! Sống thì cùng sống! Mà chết thì cùng chết!”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy an ủi vô cùng: “Được! Cùng đào!” Hấn rút luôn một bó tên trong ống tên đưa cho Công Chúa nói: “Công chúa dùng tên đào, còn vi thần dùng ống tên đào!”

Hấn cầm lấy tay Công Chúa vừa bò vừa lăn thêm được vài bước đến chỗ tuyết đủ sâu liền cúi xuống bắt đầu đào.

“Muốn công việc hoàn thành mỹ mãn thì công cụ làm việc phải vô cùng tinh tế!” Câu nói này không sai chút nào, có ống tên và mũi tên làm công cụ đào tuyết, tốc độ đào tăng lên gấp chục lần, nhanh hơn dùng tay trần đào rất nhiều, ít ra cũng không bị cớ tay mà phải dừng công việc lại, mà hai thứ này lại vừa to bản vừa chắc chắn, dùng nó đào tuyết chẳng khác gì dùng xẻng cả.

305. Chương 269: Gặp Nạn Ban Đêm! (2)

Dựa theo sự sắp xếp của Trường Công Chúa, hai người đầu tiên quay mặt vào nhau đào thẳng xuống dưới, mỗi người phụ trách một nửa, sức mạnh của Đỗ Văn Hạo khỏe hơn Công Chúa, công cụ cũng thuận tay hơn nên đào rất nhanh, vì vậy mà sau khi tiến độ đào của hấn bỏ xa Công Chúa, thì hai người lại đổi vị trí cho nhau để đào tiếp.

Cứ như vậy, rất nhanh hai người cũng đào được một cái hố cao đến gần vai người, hai người liền chui luôn vào đó tránh gió, cảm giác gió trên đầu giờ đây không còn ghê gớm như lúc trước nữa.

Trường Công Chúa lúc này thở gấp nói: “Được, được rồi bây giờ đào ngang ra!”

Hai người lại tiếp tục đào sâu vào bên trong, Trường Công Chúa phụ trách đào sâu vào bên trong, còn Đỗ Văn Hạo phụ trách gạt tuyết hất ra phía ngoài. Hai người phối hợp vô cùng ăn ý, một lúc sau đã đào xong một cái hố tuyết như ý, Trường Công Chúa chui luôn vào trong, Đỗ Văn Hạo vẫn ở bên ngoài hỳ hực gạt tuyết.

Không biết đã chiến đấu trong bao lâu, một cái hố tuyết cuối cùng cũng đã hoàn thành.

Lúc trước, Trường Công Chúa chui ra khỏi chốn, nàng biết công dụng của chốn là vô cùng to lớn, không thể để nó bị mất được, nên đã nhét nó vào sâu trong đám cây, vì thế nên chốn không bị gió thổi bay mất, sau khi chạy ra ngoài cầm chốn chui vào trong phủ lên trên tuyết, hai người cùng ngồi xuống mà cảm giác tay chân rụng rời.

Nhưng tuyết vẫn theo gió ủa được vào bên trong cái hố tuyết này.

Đỗ Văn Hạo vội vã hỏi Công Chúa nên làm thế nào, Trường Công Chúa bảo hấn dùng vật gì đó bịt lấy miệng hố, chờ một lúc nữa gió tuyết sẽ phủ che hết cái hố tuyết này.

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền vội vàng cởi bộ quan phục trên người mình ra, bịt lấy miệng hố, sau đó dùng mũi tên đóng nó lên trên thành tuyết, còn bên dưới thì dùng tuyết chèn xuống.

Được một lúc sau thì tuyết không còn bay vào trong nữa, thậm chí còn không cảm thấy gió lạnh tuôn vào nữa. Đỗ Văn Hạo liền hé mở chiếc quan bào của mình ra nhìn, rồi đưa tay ra sờ sờ, quả nhiên miệng hố bây giờ đã phủ đầy tuyết đóng thành băng, Đỗ Văn Hạo liền đưa tay lên đẩy đẩy, quả nhiên băng tuyết đã phủ đầy cái miệng hố này vô cùng chắc chắn, e rằng cái rãnh tuyết bên ngoài bây giờ cũng bị lấp hết rồi.

Đỗ Văn Hạo lúc này lại lo lắng hỏi: “Trường Công Chúa, chờ lúc nữa chúng ta ra khỏi đây bằng cách nào? Lẽ nào chúng ta cứ bị nhốt thế này sao?”

Trong bóng tối giọng của Công Chúa rên lên khe khẽ đáp: “Không, trong tuyết có thông khí, cứ ở trong này cả một ngày cũng không sao cả đâu, chỉ cần chúng ta chờ cho gió bão qua khỏi lại đào ngược lên là sẽ ra khỏi đây được thôi.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong mới thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn không yên tâm, liền nói: “Hay là, vi thần dùng mũi tên này chọc một cái lỗ nhỏ để thông khí, có được không ạ?”

“Tùy người!” Giọng của Công Chúa yếu ớt vang lên.

Đỗ Văn Hạo dùng mũi tên chọc chọc lên phía trên, chọc cho đến khi xuất hiện một cái lỗ nhỏ rồi rút mũi tên lại, nhưng mặc dù bên ngoài gió vẫn thét gào, nhưng vẫn không thể nào lọt vào trong này được, có lẽ tuyết bên trên tích tụ khá dày, Đỗ Văn Hạo lại lo lắng nói: “Hay là chúng ta lại đào lên cao hơn một chút đi! Phía trên e rằng tuyết rơi dày quá!”

“Người nói thế là ý gì?”

“Nếu tầng tuyết bên trên mà mỏng quá sẽ bị sụp xuống, như vậy thì chúng ta lại phải đào một cái hố khác, ta không còn đủ sức để đào cái hố thứ hai nữa đâu!”

“Ồ! Công Chúa đã từng ở trong hố tuyết rồi sao?”

Trường Công Chúa không thèm đáp lại, miệng nàng lại rên lên hừ hừ: “Lạnh quá! Ta lạnh quá! Khụ khụ khụ!”

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới ngẩn người nhớ ra là Công Chúa bị ngoại cảm phong hàn, cộng với sốt cao nữa, giờ này lại còn phải ở trong hố tuyết lạnh đến co rúm hết cả người lại, lúc này đào tuyết mệt như vậy, chắc hẳn bệnh tình sẽ lại càng nặng thêm, giờ lại thêm bị ho nữa, lẽ nào đã chuyển đến bị viêm phổi hay sao?

Bên ngoài ít ra vẫn còn có ít ánh sáng có thể nhìn thấy được, còn bên trong này thì tối mò, giờ nắm ngón tay lên trước mắt mình cũng chẳng nhìn thấy gì nữa là, Đỗ Văn Hạo vội vã mò tới, ngón tay hấn chạm vào một vật gì đó tròn mềm và có độ đàn hồi, hấn giật thót mình, rụt luôn tay lại.

Lúc này hấn chạm vào chỗ đó, nhất thời cũng cảm nhận thấy thân hình của Công Chúa cũng run lên, cho dù cách qua một lớp áo nhưng hấn vẫn cảm thấy thân thể nàng đang nóng vô cùng. Đỗ Văn Hạo thầm kinh hãi, chỉnh lại phương hướng lần theo bờ vai của Công Chúa rồi chộp lấy, sau đó lồm ngồm bò đến ôm hấn Công Chúa vào trong lòng, ngay lập tức hấn cảm thấy thân thể của Công Chúa bây giờ nóng chẳng khác gì hòn than cả, sau đó hấn đưa trán của hấn dí sát vào trán của Công Chúa, thì thấy trán của nàng nóng chẳng khác nào nước sôi.

Đây không phải là tin tốt lành gì, cũng chẳng phải là do Công Chúa rung động trước hấn, mà đúng là Công Chúa đang bị sốt rất cao.

Lúc này Công Chúa lại còn bắt đầu ho lên dữ dội, như vậy là bao nhiêu điều rắc rối đã kéo đến hết cả, Đỗ Văn Hạo vội vã lên tiếng: “Công Chúa, trong người Công Chúa sao rồi?”

“Đau đầu lắm! Các khớp cũng đau nhức, lạnh nữa! Ta lạnh lắm!”

Đỗ Văn Hạo vội đưa tay ra bắt mạch, hần thấy mạch của Công Chúa căng phù dữ dội.

Nhiễm lạnh, sốt cao, các khớp đều đau nhức, mạch căng phù, đây là đúng là biểu hiện của Thái Dương Thương Hàn rồi. Nếu mà như vậy thì phải làm Công Chúa toát mồ hôi để hóa giải, sau đó phải làm thông phế phổi, đẩy hết khí hàn độc thoát ra theo đường mồ hôi, trị loại bệnh này phải dùng Ma Hoàng Thang! Thuốc để làm Ma Hoàng Thang rất dễ kiếm, những nơi lân cận đây chắc là có thể hái được, nhưng bây giờ thời tiết xấu như vậy, bên ngoài lại còn đang bão tuyết nữa, Đỗ Văn Hạo cũng chẳng biết làm sao, chỉ biết chờ đến sáng cho bão tuyết ngừng thổi rồi tính tiếp.

Trong tay hần hiện giờ không có thuốc, cũng không có kim châm cứu, nên cũng đành bất lực, Đỗ Văn Hạo ôm thân hình đang run rẩy của Công Chúa vào lòng rồi nói: “Công Chúa cứ nằm xuống trước để giữ ấm cái đã!”

Người của Trường Công Chúa mềm nhũn, thân thể như sợi bún dẻo ợt thuận theo chiều tay của Đỗ Văn Hạo nằm luôn xuống, thỉnh thoảng lại rùng mình một cái, ho lên sù sụ, trông rất đáng thương.

Chiếc chăn bông của Trường Công Chúa khá to bản, Đỗ Văn Hạo nằm nghiêng ôm lấy Công Chúa vào lòng, rồi đưa chăn lên cuộn vào, rất nhanh hai người đã nằm gọn trong chiếc chăn, Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy ấm áp vô cùng, đây cũng là vì một phần thân hình Công Chúa đang sốt cao, người nóng như lò lửa vậy.

Đỗ Văn Hạo nằm ôm Công Chúa như vậy, thỉnh thoảng hần lại thấy nàng run lên, hần biết Công Chúa phải toát mồ hôi mới được, nhưng xung quanh đây lấy đâu ra nước nóng, hần cũng chẳng có cách nào khác khác, chỉ biết ôm lấy nàng cho đỡ lạnh mà thôi.

Nhưng đúng lúc này, nguy hiểm lại giáng lên đầu hai người.

Đỗ Văn Hạo chờ nửa ngày trời mà không thấy Công Chúa nói câu nào, bất giác lo sợ, vội hỏi: “Trường Công Chúa, Công Chúa thấy trong người thế nào rồi?”

Trường Công Chúa đầu óc quay cuồng, mòng mị trả lời: “Ta, ta thấy khó chịu quá, buồn ngủ quá, để ta ngủ một lúc.”

Đỗ Văn Hạo thất kinh, cho dù bây giờ hần và Công Chúa đã ở dưới hố tuyết này tránh được bão tuyết bên ngoài, nhưng hố băng thì vẫn là do tuyết tạo nên, lạnh chẳng khác nào trong tủ lạnh cả, nhiệt độ trong này vô cùng thấp, và quan trọng nhất là lúc này không được phép ngủ gật, chỉ cần nhắm mắt ngủ thôi là sẽ không bao giờ mở mắt tỉnh lại được nữa. Hồng Quân (Một cái tên của quân đội Mao Trạch Đông) ngày trước trên núi tuyết, bao nhiêu là binh lính đã xảy ra tình huống y như thế này, ngủ vĩnh viễn luôn trên đó, do vậy Đỗ Văn Hạo phải tìm mọi cách để nàng tỉnh ngủ.

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay lên vỗ vỗ vào mặt của Công Chúa nói: “Này! Trường Công Chúa đừng ngủ nữa, ngủ là chết đó, phải tỉnh táo lên chút đi, tìm cách tỉnh táo lên một chút.”

“Ta, ta buồn ngủ quá, để ta ngủ một chút.” Trường Công Chúa lẩm bẩm đáp.

Đỗ Văn Hạo lại vừa vỗ vừa bẹo vào mặt của Công Chúa, Trường Công Chúa vẫn trả lời bằng một cái giọng càng lúc càng yếu, mấy lần ngủ thiếp đi, xong lại bị Đỗ Văn Hạo làm cho tỉnh dậy.

Đỗ Văn Hạo vội quát lên: “Không được ngủ! Mau nói cái gì đi, nếu Công Chúa không muốn chết!”

“Á?” Trường Công Chúa cũng biết ngủ như vậy là vô cùng nguy hiểm, nhưng nàng không thể cưỡng lại nổi cơn buồn ngủ, lại lẩm bẩm đáp: “Nói gì? Nói gì mới được cơ chứ?”

“Ừm! Công Chúa sao lại biết làm hố tuyết như thế này vậy?”

“Hố tuyết? Là, là ta và phu quân của ta hồi ở Tần Châu được mấy người dân ở đó dạy cho.”

“Phu quân của Công Chúa đối xử với Công Chúa có tốt không?” Đỗ Văn Hạo cố tìm ra chủ đề để nói chuyện.

“Tốt! Rất tốt là đằng khác! Nhưng sau đó không biết tại sao về sau lại bị như vậy!” Vừa nói đến đây Công Chúa lại ho lên sù sụ, tiếng của nàng trầm hẳn xuống, nhớ lại những năm mà phu quân của nàng có liên quan đến việc làm tình báo cho bên địch mà bị chu di cả nhà, chỉ còn mỗi mình nàng là còn sống sót, bất giác đau đớn, buồn rầu ho thêm mấy tiếng nữa.

Đỗ Văn Hạo nghe nàng nói chuyện buồn của mình như vậy, trong lòng vô cùng xúc động, tuy giọng nói của nàng rất yếu, nhưng xem ra Công Chúa lúc này cũng đã đỡ buồn ngủ đi rất nhiều, Đỗ Văn Hạo biết mình dẫn đúng câu chuyện, liền lên tiếng tiếp tục chủ đề vừa rồi: “Trường Công Chúa! Vi thần chưa đi qua Tần Châu bao giờ cả, nghe nói nơi đó là ở gần nước Tây Hạ, Công Chúa có thể nói cho thần biết nơi đó có gì hay không?”

“Chẳng có chuyện gì hay cả, chỉ toàn là chuyện đau buồn thôi.”

“Vi thần không tin, lẽ nào không có chuyện gì vui vẻ ở đó sao?”

“Không có!” Giọng nói của Trường Công Chúa lúc này lại càng ảm đạm hơn trước.

Đỗ Văn Hạo lo sốt vó, vội vã lay Công Chúa một cái nói: “Nghe nói Hoa ở nơi đó nghe rất hay, Công Chúa có thể hát cho vi thần nghe được không?”

“Hoa? Hoa gì mới được cơ chứ?”

“Hoa Tây Bắc ấy! Ài! Đó là bản sơn ca của vùng tây bắc mà Công Chúa không biết sao?”

Hoa Tây Bắc, cái tên này xuất hiện từ thời nhà Minh, thời nhà Tống trước thời nhà Minh gần cả trăm năm, nên bản sơn ca đời nhà Tống không phải là Hoa, do vậy Trường Công Chúa không biết cũng đúng, nàng nghe xong mỉm cười nói: “Ồ! Hóa ra là sơn ca hả! Người là đàn ông con trai cũng thích hát sơn ca sao?”

“Thích chứ, nhưng giọng hát của vi thần quá tệ, không dám hát, nhưng vi thần rất thích những bản sơn ca của vùng Tây Bắc, vi thần cũng biết vài bài nữa đó!”

“Thật sao?” Trong bóng tối, Trường Công Chúa cười nói: “Vậy người hát mấy câu cho ta nghe xem nào!”

“Ừm, được thôi! Nhưng mà, nếu vi thần hát không được hay thì Công Chúa đừng chê cười vi thần đó.” Đỗ Văn Hạo nói xong liền cất cao giọng hát của mình, những bản Hoa Tây Bắc đòi hỏi giọng phải cao khỏe, rất hợp với việc phá giấc ngủ của người khác, do vậy Đỗ Văn Hạo chỉnh lại giọng của mình, rồi mới cất giọng hát

“Thành Lan Châu có binh biến.”

“Bốn bề cổng thành đã đóng lại.”

“Người con gái ta yêu đã thay lòng đổi dạ.”

“Đôi mắt to tròn không còn nhận ra ta là ai nữa.”

Trường Công Chúa nghe đến đây thì phì ra cười: “Đây mà là Hoa Tây Bắc hả? Rõ ràng là sơn ca mà!”

“Công Chúa biết hát sao?” Đỗ Văn Hạo cố tình nói vậy để dẫn dụ nàng để nàng phải tỉnh táo mà nói chuyện với hắn.

“Biết chứ!”

“Vậy Công Chúa hát cho vi thần nghe xem nào! Như vậy cũng đỡ buồn ngủ!”

“Được thôi! Hát bài gì nhỉ, để ta nghĩ xem nào!” Lúc này, Trường Công Chúa cố gắng làm cho mình tỉnh táo hơn nữa, sau đó nàng bắt đầu cất tiếng lên hát:

“Quan lão gia tay cầm Thanh Long Đao.”

“Hoa Dung Đao đòi chém Tào Tháo”

“Người bây giờ phải đề phòng khi giao thiệp”

“Có ân với người mà người lại lấy thù báo oán” (Lời bài hát này dựa theo sách lịch sử Tam Quốc Chí, Quan Vũ được Tào Tháo che chở khi hoạn nạn, vậy mà sau này lại dấy binh đánh Phần Thành của Táo Tháo, chém Bàng Đức, bắt sống Vu Cấm.)

Đỗ Văn Hạo vỗ tay nhiệt liệt rất khoa trương nói: “Hay quá! Lời hát của Công Chúa rất uyển chuyển, réo rất vô cùng, không những giọng hát hay mà bài hát cũng tốt nữa! Đúng vậy, trên đời này phải đề phòng những kẻ lấy oán trả ơn, hồi trước vi thần đi chữa bệnh cũng toàn gặp những loại người như vậy, mình có ý tốt chữa bệnh cho họ, vậy mà bọn họ còn quay lại cắn mình một cái, bảo rằng mình chữa bệnh lung tung, đòi mình đền tiền. Có những người mắc phải những bệnh nan y khó chữa, mình có lòng tốt chữa trị cho họ, dĩ nhiên là cơ hội để chữa khỏi bệnh vô cùng thấp, chữa khỏi thì không sao, chữa không khỏi thì lại kiện mình bắt mình đền tiền, Ài!”

Trường Công Chúa cũng phụ họa thêm vào: “Đúng vậy! Trên thế gian này, hạng người nào cũng có!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, thâm nghĩ, trong xã hội hiện đại con người ta bị vật chất biến đổi như vậy đã đành, nhưng không ngờ ở thời nhà Tống cũng có những chuyện như vậy, xem ra quan niệm này không chỉ có riêng trong xã hội thời hiện đại, mà cả người cổ đại cũng vậy.

Mục đích của Đỗ Văn Hạo là phải làm cho Công Chúa nói chuyện, hẳn thấy Công Chúa rất rành về Hoa Tây Bắc, bèn ôm lấy nàng rồi vỗ vỗ vào lưng nói: “Trường Công Chúa! Công Chúa lại dạy cho vi thần mấy bài Hoa Tây Bắc, cũng chính là mấy bài sơn ca của Công Chúa nữa đi, vi thần rất muốn học!”

Trường Công Chúa biết dụng ý của Đỗ Văn Hạo, bèn đồng ý rồi cuộn tròn người vào trong lòng của hắn, cất lên tiếng hát nhẹ nhàng, từng câu từng chữ vô cùng rõ ràng. Đỗ Văn Hạo thấy nàng hát mệt rồi, bèn đem mấy bài hát thời hiện đại ra hát cho nàng nghe, nào là cái gì “Nửa vầng trăng đã mọc lên” rồi thì “Khang Định tình ca!” rồi thì “Thần thoại”...vv...Trường Công Chúa nghe xong thì thích thú vô cùng, nên cũng bắt Đỗ Văn Hạo dạy cho nàng.

306. Chương 270: Hái Thuốc! (1)

Ca hát là cách tốt nhất để giết thời gian, Đỗ Văn Hạo rất có kinh nghiệm trong chuyện này. Ở thời hiện đại uống rượu hát Karaoke hẳn cũng có tham gia, và thường là hát rất lâu.

Nằm trong cái hố tuyết này tránh bão, Đỗ Văn Hạo thấy Công Chúa nằm trong lòng hắn có cảm giác như đã đỡ đi rất nhiều. Mặc dù cơ thể nàng vẫn rất nóng, đầu đau như búa bổ, cả người nhức mõi, lại còn ho mãi không dừng, vậy nhưng Công Chúa vẫn cứ kiên nhẫn phối hợp với Đỗ Văn Hạo ca hát. Nàng biết rằng chỉ cần chịu đựng được đến sáng ngày hôm sau, bão tuyết sẽ ngưng lại, lúc đó Đỗ Văn Hạo sẽ đi hái được thuốc về đun cho nàng uống, khi đó nàng sẽ thoát khỏi lưỡi hái tử thần.

Cứ ca hát như vậy thời gian trôi đi vô cùng nhanh chóng, hai người đang nằm thi nhau hát thì bỗng thấy hố tuyết này cũng sáng lên một chút, thậm chí còn lơ mờ nhìn thấy hình bóng của nhau nữa.

Trường Công Chúa lúc này mừng rỡ nói: “Trời sáng rồi đúng không?”

Đỗ Văn Hạo ngược đầu lên nhìn lớp băng trên đầu mình, hắn mơ hồ nhìn thấy dường như có một tia nắng chui lọt được vào trong này, trông nó yếu ớt như bạn lặn dưới nước sâu ngược đầu lên nhìn ánh sáng mặt trời rọi xuống xuyên qua một làn nước dày vậy, Đỗ Văn Hạo cũng có cảm giác là trời đã sáng, nên hắn đáp: “Có thể là trời sáng rồi cũng nên! Chúng ta ra ngoài thôi!”

“Chờ một chút xem sao, nếu như bên ngoài vẫn còn bão tuyết thì biết làm thế nào đây?”

Nhờ vào tia nắng yếu ớt rọi vào, Đỗ Văn Hạo đã mập mờ trông thấy bóng hình của Công Chúa, nên hắn xoa xoa đầu nàng nói: “Công Chúa sốt cao như vậy, không chờ được nữa đâu. Nếu cứ đợi như vậy bệnh tình xấu đi thì biết làm sao, như vậy nguy hiểm lắm, hay là chúng ta cứ chọn thử một cái lỗ nhỏ, xem tình hình bên ngoài thế nào!”

“Vây cũng được!”

Đỗ Văn Hạo chui người ra khỏi chăn, rồi cuộn lại cho Công Chúa một cách cẩn thận. Sau đó hắn cúi người xuống lấy ống tên ra chọc thẳng lên lớp băng trên đỉnh đầu của mình.

“Chờ chút!” Trường Công Chúa đột nhiên lên tiếng: “Đừng đào ngay trên đỉnh đầu của mình, như vậy sẽ làm lớp băng sụt xuống đấy! Nếu như bão tuyết vẫn chưa ngừng thì chúng ta không còn chỗ ẩn nấp nữa đâu, người đào nghiêng chếch chếch ra một chút, như vậy sẽ không bị sụt xuống.”

“Đúng, đúng rồi!” Đỗ Văn Hạo thầm chửi mình đúng là đồ một sách, ngay cả đến cái lý thuyết thông thường đơn giản như vậy cũng không biết. Rửa xong, hắn bèn cầm lấy ống tên chếch chếch ra phía khác rồi bắt đầu chậm chậm khoét lớp tuyết trên đầu mình. Không lâu sau, hố tuyết dần dần sáng ra trông thấy, tay Đỗ Văn Hạo càng đào càng thấy dễ dàng, hắn biết khoảng cách của hắn với mặt đất đang càng lúc càng gần.

Lúc này hắn đã chắc chắn một điều rằng, bên ngoài lúc này trời đã sáng rồi, chỉ là không biết bão tuyết đã ngừng thổi hay chưa thôi. Hắn bỗng dừng tay lại không đào tiếp nữa, mà đưa tai của mình lên nghe ngóng, một màn tĩnh lặng im phăng phắc không có một tiếng động gì cả, làm cho hắn chẳng biết điều gì đang xảy ra ở phía trên đó.

Lớp tuyết trên đầu hắn lúc này rất mỏng, Đỗ Văn Hạo quyết định, dùng cảm đưa tay lên đâm luôn một phát, chỉ nghe bụp lên một tiếng khô khốc, lớp băng trên đầu hắn đã thủng một lỗ nhỏ

Phù!

Một trận gió lạnh lùa xuống làm cho Đỗ Văn Hạo sợ đến mất mật, nhưng sau đó hắn liền phát hiện ra, sau khi cơn gió lạnh đó ủa vào thì không thấy có kèm theo những bông tuyết cuốn vào trong đó, nên hắn định thần bình tĩnh lại, Đỗ Văn Hạo đưa tai lên nghe nhưng không hề nghe thấy tiếng gió gào thét bên ngoài nữa, lúc này hắn mới mừng rỡ, bèn ghé mắt lên nhìn

Chỉ thấy ở nơi xa thấp thoáng những bóng cây hộc toàn thân phủ tuyết giương mình trong một thế giới màu bạc huyền ảo.

“Trời sáng rồi, gió ngưng rồi!” Đỗ Văn Hạo hô lên mừng rỡ, hắn bây giờ không cần dùng ống tên nữa, mà dùng luôn đôi tay trần của mình đẩy lớp băng trên đầu mình ra một khoảng rộng đủ để một người chui ra ngoài. Rồi hắn quay đầu lại nói với Công Chúa: “Trường Công Chúa, vi thần ra ngoài trước xem xét tình hình, sau đó sẽ quay lại đón Công Chúa ngay!”

Trường Công Chúa lúc này cũng mừng rỡ đáp: “Được! Người cẩn thận một chút!”

Đỗ Văn Hạo chui ra khỏi hố tuyết, vừa bò vừa lặn ra ngoài. Hắn mặc kệ những bông tuyết đang bám đầy trên mình hắn mà đứng dậy dõng dạc ra tứ phía. Một thế giới màu trắng tinh khiết bao trùm hết tất cả tầm nhìn của hắn, và một vầng sáng tươi đỏ treo lơ lửng nơi đằng đông đang dần dần hé lộ.

Đỗ Văn Hạo tiến lên mấy bước, mỗi một bước đều ngập xuống đến tận đầu gối làm cho hắn đi lại vô cùng khó khăn. Hắn đi ngược lại ra chỗ hố tuyết rồi ngó vào trong gọi: “Trường Công Chúa! Bão tuyết đã ngừng thổi rồi, mặt trời cũng đã lên, nhưng bốn bề không có một bóng người nào cả, cũng chẳng có bóng dáng con vật nào hết, rất an toàn. Công Chúa cứ yên tâm nằm trong đó chờ vi thần đi hái thuốc về cho Công Chúa!”

Trường Công Chúa cũng lên tiếng đáp lại: “Ta, ta ở đây một mình sợ lắm! Người, thôi người cứ kéo ta lên đi!”

“Nhưng bên ngoài lạnh lắm, lạnh hơn bên dưới đó rất nhiều, bệnh của Công Chúa sẽ ngày càng nặng hơn đó!”

“Ta không biết! Khụ khụ khụ! Bệnh ta đã nặng lắm rồi, cũng chẳng sợ bệnh tình nặng thêm nữa! Ta muốn đi xem người hái thuốc ra sao, ta muốn ra ngoài, ta sợ lắm! Khụ khụ khụ!”

Đỗ Văn Hạo nghe lời nói của nàng như sắp khóc đến nơi, nên biết rằng nàng đang rất sợ. Phụ nữ thường rất yếu đuối, ngay cả một thân một mình ở trong một căn phòng tối cũng cảm thấy sợ hãi, nữa là một thân một mình giữa nơi đông không hiu quạnh không một bóng người này. Nghĩ vậy hắn bèn nói: “Vậy cũng được, Công Chúa đưa chân lên đây trước đã, sau đó vi thần sẽ kéo Công Chúa lên!”

Một lúc sau, một góc của chiếc chăn đã chui lên từ miệng hố. Đỗ Văn Hạo kéo chiếc chăn lên xong, liền rũ sạch tuyết trên đó, rồi nắm chặt lấy tay Công Chúa, kéo nàng ra khỏi hố tuyết.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo mới nhìn rõ thần sắc của Trường Công Chúa, tóc của nàng xõa xuống, rối bời, váy áo xộc xệch, trông nàng bây giờ lờ lững, lếch thếch như một người chạy tị nạn vậy. Đỗ Văn Hạo nín cười giúp nàng vỗ sạch đám tuyết dính trên người, sau đó dìu nàng ngồi lên chiếc chăn, tiếp đó cuộn tròn lại để nàng chui vào trong: “Vi thần sẽ hái thuốc bên quả núi đối diện, Công Chúa sẽ trông thấy vi thần, mà vi thần cũng trông thấy Công Chúa, có chuyện gì nguy hiểm, vi thần sẽ mau chóng quay lại, nếu như có bão tuyết, hay mãnh thú gì đến tấn công thì Công Chúa cứ chui xuống hố tuyết, nếu mãnh thú vẫn cố chui xuống theo thì Công Chúa hãy dùng tên mà đâm nó!”

“Ừm! Ta biết rồi, ngựa của ta đâu?” Trường Công Chúa vẫn nhớ đến con chiến mã của mình, nàng đưa mắt ra tứ phía, nhưng vẫn không trông thấy ngựa của mình đâu cả.

Đỗ Văn Hạo không đành lòng đem chuyện con ngựa chiến của nàng bị ngã gãy chân ra nói cho nàng biết, như vậy càng làm cho nàng thêm đau lòng, nghĩ vậy hắn bèn trả lời: “Có lẽ nó chạy đi mất rồi thì phải.” Đỗ Văn Hạo vẫn nhận ra được cái chỗ mà đêm hôm qua con ngựa đó bị ngã gãy chân, nhưng giờ không còn để lại dấu tích gì nữa, ngựa bị gãy chân như vậy, e rằng không tránh được trận bão tuyết đêm qua, giờ có lẽ đã bị chết vùi dưới đám tuyết rồi.

Đỗ Văn Hạo lúc này lại lên tiếng: “Vi thần đi xong rồi về ngay, Công Chúa đừng lo!”

“Ừm! Người cẩn thận nhé!”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, hắn cầm lấy ống tên trườn trên tuyết mà đi một cách khó khăn, sau đó lên đến sườn núi thì bò người ra leo lên trên đó.

Tuyết trên sườn núi mỏng hơn dưới chân núi rất nhiều, đường hắn đi là đoạn con ngựa chiến bị ngã gãy chân, hắn muốn đến đó tìm xem, xem còn cái gì có thể dùng được nữa không.

Trong trí nhớ của hắn thì vị trí con ngựa bị ngã cách chân núi không xa lắm, khi hắn đi đến nơi bèn đưa mắt ra nhìn bốn phía, tất cả nơi đây đều được phủ một màu trắng bạc mênh mông, bát ngát.

Dựa theo độ dày mỏng của tuyết, và độ to nhỏ của con ngựa, hắn nghĩ rằng kể cả con ngựa có bị vùi trong tuyết đi chăng nữa cũng không đến nỗi bị vùi sâu lắm. Đỗ Văn Hạo bẻ một cành cây, rồi chọc chọc vào mấy chỗ xung quanh.

Trường Công Chúa ngồi dưới chân núi đưa mắt theo dõi hắn, khoảng cách giữa hai người cũng không xa lắm nên nhìn rất rõ nhau. Nàng trông thấy Đỗ Văn Hạo cứ cầm cái que chọc chọc như vậy, không biết hắn đang làm cái trò gì, lẽ nào như vậy có thể tìm ra cây thuốc ư? Công Chúa thầm nghĩ, tên ranh này cũng khá là thần bí, y thuật thì kỳ lạ khác thường, nên có lẽ phương pháp tìm thuốc của hắn cũng quái đản không kém. Đột nhiên, Trường Công Chúa cảm thấy đầu đau như búa bổ, sau đó cảm thấy buồn nôn, sau khi rời khỏi hố tuyết, nhất là khi không có Đỗ Văn Hạo ôm, thì thân hình nàng lại bắt đầu run rẩy trở lại. Người nàng lúc này bắt đầu run lên cầm cập, đầu óc quay cuồng, ho lên sù sụ, nàng chỉ còn biết mỗi một cách là cuộn thật chặt cái chăn lại, rồi dõi mắt theo bóng dáng của Đỗ Văn Hạo, cũng không có sức để mà hỏi nhiều.

Cuối cùng, Đỗ Văn Hạo dường như chọc được vào một vật gì đó, hắn mừng rỡ vút luôn cành cây sang một bên, rồi cầm ống tên ra sức đào.

Đào được một lúc thì ống tên của hắn kêu rắc lên một tiếng, như là chạm vào một vật gì đó, Đỗ Văn Hạo vội vã bới đám tuyết lên, phát hiện ra dưới đó là một cái yên ngựa.

Đỗ Văn Hạo thầm kêu lên: “Tìm thấy rồi!” Hắn lại hì hục đào bới thêm một lúc, quả nhiên phía dưới đó là con ngựa chiến của Công Chúa đã chết tự lúc nào, thân người nó bây giờ cứng như đá tảng vậy, thanh bảo kiếm và cành cung vẫn nằm trên yên ngựa, bên cạnh có mấy mũi tên nanh sói rơi vãi lung tung gần đó, chắc là lúc ngựa bị ngã, mấy mũi tên nanh sói cũng bị rơi ra từ lúc đó.

Đỗ Văn Hạo vừa mừng vừa buồn. Mừng vì đã tìm thấy con ngựa chiến của Công Chúa, nhưng cũng rất buồn vì nó đã bỏ xác tại nơi này. Hắn khó khăn lắm mới rút được thanh trường kiếm và cung ra khỏi tuyết rồi đeo nó lên người. Nhưng Đỗ Văn Hạo lại trông thấy Công Chúa đang ngồi dưới chân núi theo dõi hắn nên hắn cố tình nói lên thật to: “Công Chúa! Vi thần nhặt được kiếm và cung rồi, nhưng không thấy con ngựa của Công Chúa đâu cả, không biết nó chạy đi đâu rồi!”

Khoảng cách tuy không xa nhưng Công Chúa cũng không thể nào nhìn thấy được con ngựa của nàng đã chết vùi trong tuyết, nên cũng gật gật đầu. Nàng cũng chẳng có hơi sức đâu mà trả lời hắn nữa.

Đỗ Văn Hạo đặt cung tên xuống bên cạnh con ngựa, chờ chút nữa quay lại sẽ lấy, nhưng bảo kiếm thì nhất định phải đeo cùng, phải có nó mới đào được thuốc!

Đỗ Văn Hạo lại kiểm tra xem còn đồ nghề nào hữu dụng nữa không, đột nhiên mắt hắn vụt sáng, hắn nhìn thấy chiếc yên ngựa.

Những phụ tùng đi kèm theo yên ngựa toàn bằng da, nhưng yên ngựa lại làm bằng sắt! Hơn nữa nó lại cong lên nữa, chỉ cần lột nó ra, sau đó đánh cong thêm nó lên là sẽ có một cái nồi để đun thuốc. Khi chưa phát hiện ra cái đồ này, thì Đỗ Văn Hạo đang lo rằng hái thuốc xong thì không biết đun thuốc bằng gì, giờ đây có cái đồ này rồi thì không cần phải lo lắng gì nữa.

Có nồi rồi, nhưng kiếm lửa ở đâu bây giờ? Trên người hắn cũng có mang lửa đâu, hắn tiếp tục tìm kiếm mong rằng ông trời sẽ thương xót hắn, mà cho hắn tìm thấy cái gì đó hữu dụng hơn nữa.

Trên người con ngựa vẫn còn một cái bọc nhỏ, đó là cái bọc đựng đồng quần áo ướt mà sau khi Công Chúa ngã xuống hồ băng trong hồ thay ra. Đỗ Văn Hạo lột luôn nó ra, hắn đưa tay mò mẫm loạn cả chiếc áo đó lên, đột nhiên hai tay của hắn mò thấy một vật gì đó cứng cứng, hắn vội mở ra xem, quả nhiên đó một cái hỏa liêm (Một dụng cụ dùng để đánh lửa đời nhà Tống).

Thì ra Công Chúa cải trang nam nhân, không phải mặc bộ áo cánh dài như bọn tú tài hay mặc mà là mặc bộ đồ gọn, ngắn của những người thợ săn hay mặc, mà ăn mặc như thế thì hỏa liêm là vật không thể thiếu được, thế nên bộ quần áo đó luôn luôn trang bị đồ đánh lửa này.

Đỗ Văn Hạo mừng không sao tả xiết, hắn nhét hỏa liêm vào trong người, còn cái yên ngựa cứ tạm thời bỏ đấy đi. Nó cũng hơi nặng nên không tiện đem theo người. Đỗ Văn Hạo quyết định đi hái thuốc xong trước rồi mới quay lại đây lấy cái yên ngựa, nghĩ vậy hắn bèn quay người đi xuống núi, bắt đầu đi tìm những vị thuốc cần cho bài thuốc Ma Hoàng Thang.

Ma Hoàng Thang là do Ma Hoàng, Quế Chi, Cam Thảo, Hạnh Nhân bốn vị thuốc kết hợp với nhau mà thành. Bốn vị thuốc này thường mọc ở những nơi cao ráo, trên sườn núi rất hay bắt gặp chúng. Chỉ cần dùng ống tên đào đào bới bới một lúc là cơ thể tìm thấy bọn chúng, do vậy Đỗ Văn Hạo rất nhanh gom đủ ba vị thuốc Ma Hoàng, Cam Thảo cùng với Hạnh Nhân.

Nhưng, Quế Chi thì hắn tìm mãi vẫn không ra, nguyên nhân là Quế Chi chủ yếu sinh trưởng ở Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, còn vị trí của hắn bây giờ là ở vùng núi phía tây của Khai Phong, do vậy Đỗ Văn Hạo tìm đến mỗi cả mắt cũng chẳng tìm thấy bóng dáng của Quế Chi đâu cả.

Làm thế nào bây giờ?

Quế Chi trong bài thuốc Ma Hoàng Thang này là vị thuốc không thể thiếu được, tuy rằng Ma Hoàng cũng có thể làm cho người ta toát mồ hôi, nhưng Quế Chi lại có tác dụng làm thông kinh mạch, làm ấm kinh lạc, hoạt khí thông dương, hỗ trợ dương khí, làm tăng nồng độ máu, toát mồ hôi, và là vị thuốc trị ngoại cảm thương hàn vô cùng hiệu quả, đây là cái mà Ma Hoàng không thể thay thế được.

Bệnh Thái Dương Thương Hàn làm khí huyết ngưng trệ, kinh mạch hỗn loạn, nên rất hay dẫn đến nhiều triệu chứng đau nhức. Những triệu chứng đau nhức này đều là do khí huyết vận hành không được thông suốt tạo nên những tích tụ trong động mạch, mà động mạch lại thông đến tim, vị thuốc Quế Chi lại thuộc về tim nên Ma Hoàng không bao giờ thay thế được tác dụng của nó.

307. Chương 270: Hái Thuốc! (2)

Đỗ Văn Hạo chán chường vô cùng, hắn ngồi phịch luôn xuống trên nền tuyết, mắt nhìn về phía Công Chúa. Nàng giờ đây đã biến thành một điểm đen nhỏ bé đang ngồi ở đó run lên từng hồi chờ đợi hắn, nhưng không có Quế Chi thì làm Ma Hoàng Thang kiểu gì bây giờ?

Trong đầu hắn bây giờ đang quay cuồng suy nghĩ nên tìm vị thuốc nào có thể thay thế được Quế Chi.

Tía Tô? Tía Tô cũng có thể làm cho người ta toát mồ hôi nhưng công hiệu lại chậm hơn Quế Chi, và nó cũng chỉ phù hợp với người ho có nhiều đờm mà thôi, không thích hợp lắm. Gừng cũng vậy, nó chỉ có tác dụng giải hàn, tác dụng của nó cũng khá yếu, chỉ khi nào bị mưa ngấm vào người, người bị nhiễm lạnh thì mới uống nước gừng cùng cho thêm chút hành, bỏ vào ít đường đồ đun lên uống thì có tác dụng dự phòng bị cảm lạnh, cho dù không thích hợp cũng chẳng biết tìm nó ở đâu nữa.

Hương Lô? Cái này thì hay dùng trong tình huống bị Cảm Mạo Phong Hàn, hoặc là dành cho những người bị đau bụng do trời nóng uống quá nhiều nước lạnh mà ra, nếu dùng nó cũng không đúng bài thuốc, mà vị thuốc này cũng chỉ mọc ở vùng Hồ Quảng mà thôi, gần Khai Phong chưa bao giờ thấy vị thuốc này cả.

Kinh Giới? Lúc này hẳn có trông thấy vị thuốc này, Kinh Giới có thuộc tính giải hàn cũng thuộc vào hạng thường thường bậc trung, nhưng dùng nó vào làm Ma Hoàng Thang cũng khá phù hợp cho bệnh Ngoại Cảm, Kinh Giới còn kết hợp với cả Phòng Phong, Khương Hoạt để trị bệnh cảm lạnh, sốt cao, nhức đầu cũng vô cùng hữu hiệu, cái này có thể dùng làm bài thuốc dự phòng cũng khá ổn.

Nghĩ thêm xem còn vị thuốc gì thay thế thích hợp nữa không nhỉ? Phòng Phong? Lúc này tìm hết cả dãy núi này, cũng chẳng thấy cái Phòng Phong này đâu cả, nếu tìm ra được vị thuốc này thì khá tốt, Phòng Phong không chỉ có thể làm toát mồ hôi, mà còn quan trọng hơn cả là nó có thể chữa trị được chấn thương sọ não! Tuy rằng không bằng Đới Sảo Thạch nhưng cũng có còn hơn không, nhưng Phòng Phong lại mọc ở vùng Đông Bắc và phía đông vùng Nội Mông, còn ở vùng Khai Phong này làm gì có nó xuất hiện đâu cơ chứ. Hơn nữa Phòng Phong lại chỉ là chủ yếu làm người ta toát mồ hôi là chính, không có tác dụng giải hàn, khó mà điều trị khỏi bệnh Ngoại Cảm Thương Hàn của Công Chúa, như vậy vị thuốc này cũng không thích hợp cho lắm.

Khương Hoạt? Vị thuốc này là một bài thuốc làm toát mồ hôi rất tốt, kết hợp với Phòng Phong, Tế Tân...v...v...Tổng cộng chín vị thuốc nấu thành Khương Hoạt Thang là một bài thuốc giảm đau, làm toát mồ hôi rất tốt, nhưng vị thuốc này đối với người nào tỳ vị yếu uống vào sẽ gây buồn nôn, Trường Công Chúa bị chấn thương sọ não đã có triệu chứng buồn nôn rồi, cho thêm vị thuốc này vào thì e rằng sẽ nôn cả ngày không dứt mất, do vậy không thể dùng nó được.

Bạch Chỉ? Tác dụng của Bạch Chỉ là làm thông mũi, người bị tắc mũi, rở nước mũi hay dùng loại thuốc này để thông mũi, nhưng thuốc này đặc tính lại ôn hòa nên cũng chẳng sử dụng được.

Tế Tân?

Mắt của Đỗ Văn Hạo sáng lên, đúng rồi! Tế Tân! Chính là nó rồi!

Hà Nam chính là nơi sản sinh ra Tế Tân, vị thuốc này rất thích hợp chữa trị Ngoại Cảm Thương Hàn, đau đầu nhức mỏi. Tế Tân có thể làm cho người ta toát mồ hôi tuy hiệu lực không thể so bì được với Ma Hoàng và Quế Chi nhưng khả năng giải hàn của nó cũng khá lớn, kết hợp với Ma Hoàng có thể nói là vô cùng hữu dụng, hơn nữa Tế Tân thuộc về tâm kinh! Cái này rất giống với Quế Chi, trong khi không có Quế Chi thì dùng Tế Tân thay thế là hợp lý nhất.

Đỗ Văn Hạo lại suy nghĩ thêm mấy vị thuốc giải hàn nữa, nhưng hẳn nhận ra rằng không gì có thể phù hợp hơn Tế Tân được nữa cả, bèn quyết định chọn Tế Tân làm thuốc thay thế.

Đỗ Văn Hạo cầm lấy ống tên bắt đầu đi tìm Tế Tân. Tế Tân ở đây rất dễ gặp, nên rất nhanh hẳn đã tìm ra nó, Đỗ Văn Hạo vui sướng chạy về, trên đường về hẳn còn nhặt một thanh củi khô về để nhóm lửa.

Đỗ Văn Hạo đến bên con chiến mã của Công Chúa. Hắn đặt thuốc cùng với củi lửa xuống, rồi gỡ lấy cái yên ngựa, tìm một hòn đá vừa tay bắt đầu nện vào cái yên ngựa, một lúc sau yên ngựa đã được đập thành một chiếc nồi xấu xí để đun thuốc.

Sau khi làm xong mọi thứ, Đỗ Văn Hạo vươn lưng ra rồi vỗ vỗ vào nó, quay đầu lại nhìn xuống Công Chúa cười một cái. Đột nhiên hắn thấy thần sắc Công Chúa rất lạ, hẳn đang không hiểu chuyện gì xảy ra, thì Trường Công Chúa đã kêu lên thất thanh: “Cẩn thận! Có sói đằng sau người đó!”

Đỗ Văn Hạo sợ đến hồn bay phách lạc, hắn quay đầu lại thì phát hiện ra cách đó tầm hơn trăm bước chân có ba con sói nhô đầu ra khỏi mồm đá gần đó.

Sắc mặt của ba con sói này vô cùng hung tợn, đang hướng ánh mắt sắc lạnh của chúng nhìn chăm chăm vào Đỗ Văn Hạo.

Ý nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu của Đỗ Văn Hạo là vắt giò lên cổ mà chạy! Nhưng khi hắn vừa quay người lại, thì bất giác đứng khựng lại, hắn lập tức nhớ đến bài văn học hồi cấp hai của hắn có một bài cổ văn có tên là “Sói”. Hắn nhớ đại ý bài đó là có một gã đồ tể trên đường đi về gặp phải sói, sau đó gã đồ tể này có một cuộc đấu trí, đấu sức với sói. Cuối cùng gã đồ tể cũng làm thịt được sói. Khi thầy giáo giảng bài có nói rằng nếu gặp sói tuyệt đối không được phép hoảng loạn, càng không được phép bỏ chạy, bởi vì tốc độ của con người tuyệt nhiên không thể so bì với sói được. Hơn nữa đầu và cổ sói rất cứng, nhưng phần hai bên sườn thì lại rất yếu, không chịu nổi một cú trời giáng vào đó được, do vậy đánh sói thì nên đánh vào đường cột sống sói là tốt nhất.

Nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn chưa chuẩn bị chiến đấu với sói, bởi vì hắn tìm mãi cũng chỉ có một mũi tên nanh sói còn sót lại nơi này, còn những mũi tên khác thì đem qua đào hố tuyết vứt hết lại ở đó rồi.

Đỗ Văn Hạo vội vã rút bảo kiếm trên người mình ra chỉ về phía ba con sói, ánh mắt hắn cháy lên hừng hực, hung tợn sáng quắc rọi thẳng vào ba con sói.

Ba con sói không bị ánh mắt của hắn dọa nạt cho khiếp sợ, mà phân làm ba hướng từ từ bao hướng về phía hắn vậy vào giữa.

Đỗ Văn Hạo không dám lùi lại, cũng không dám quay đầu, hắn hét lên: “Nhanh! Mau chui vào trong hố tuyết nhanh lên!”

Trường Công Chúa tuy rằng rất thích đi săn, cũng đã săn được rất nhiều sói, nhưng đây là do nàng có một lũ tùy tùng được trang bị vũ khí cẩn thận, cộng thêm cả một lũ chó để bảo vệ. Lúc này thì chỉ có mỗi mình Đỗ Văn Hạo bên cạnh nàng, trong tay cũng chẳng có vũ khí gì cả, nhất thời cũng hoảng loạn, xiêu xiêu vẹo vẹo đứng dậy, méo máo khóc lóc đáp: “Ta không...”

“Nhanh lên! Công Chúa phải nấp vào trong thì vi thần mới không có gì để lo lắng nữa, lúc đó mới có tinh thần để chiến đấu với sói!”

Trường Công Chúa nhìn thẳng vào ba con sói, theo phản xạ tự nhiên nàng lui lại một bước, rồi đứng lại, rồi lại tiến thêm hai bước gào lên: “Ta không vào đâu? Chúng ta đã nói rồi, sống thì cùng sống! Mà chết thì cùng chết!”

Đỗ Văn Hạo giật mình, quay đầu lại nhìn Công Chúa một cái, thấy nàng vẫn quán chẵn quanh mình, dây buộc lưng nhằng nơi eo, đầu tóc bù xù, mặt mũi nhem nhuốc, lời thôi lếch thếch đến nực cười, nhưng lúc này đây nàng lại làm cho hắn nhìn thấy được một vẻ đẹp khác lạ vô cùng, vẻ đẹp đó giờ đây đang toát lên một cách rực rỡ hơn bao giờ hết.

Chỉ liếc nhìn Công Chúa một cái, Đỗ Văn Hạo vội quay đầu luôn lại, chỉ trong thời khắc ngắn ngủi vậy ba con sói đã áp sát đến gần hắn! Nhưng khi thấy Đỗ Văn Hạo quay lại thì bọn chúng lập tức dừng bước, dùng ánh mắt sắc lạnh như dao nhìn chăm chăm vào Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo trợn mắt nhìn thẳng vào lũ sói, không dám quay đầu lại, hắn lại hét lên: “Trường Công Chúa! Vi thần cần tên! Chỗ này của vi thần có một ngọn tên rồi, những mũi còn lại đều ở trong hố tuyết cả, Công Chúa mau mau vào trong đó lấy ra rồi quăng ra đây cho vi thần!”

Trường Công Chúa cũng biết ở trong hố tuyết có tên, nàng cũng biết rằng Đỗ Văn Hạo nói vậy là lừa nàng chui vào trong hố để tránh nạn, nhưng nhất thời cũng không biết trả lời ra sao, nàng chỉ biết ứ ớ: “Ta! Ta!”

Đỗ Văn Hạo thấy ba con sói càng lúc càng tới sát bên mình thì lo sốt vó, hắn tức quá chửi ầm lên: “Mẹ kiếp ***Cô muốn chết thì kệ xác cô, chứ tôi chẳng muốn chết tý nào! Sao không chịu nhanh chân vào trong hố tuyết lấy tên cho tôi hử! Cô muốn hại chết tôi sao?”

Trường Công Chúa không ngờ Đỗ Văn Hạo lại chửi mình thậm tệ như vậy, tức quá đứng dậm chân tại chỗ, hất văng cái chần ra, quay người loạng choạng chui thẳng vào trong hố tuyết, thuận theo cái lỗ do Đỗ Văn Hạo đào sẵn trượt luôn xuống dưới.

Đỗ Văn Hạo lúc này cầm luôn thanh kiếm trong tay xuống dưới tuyết, rồi từ từ ngồi xổm xuống nhặt lấy cái cung cùng với mũi tên nanh sói lên. Sói và chó đều sợ động tác của người khi cúi xuống, ba con sói lúc này cũng theo bản năng đó dừng luôn lại, do dự đôi chút tính xem là nên có tấn công hay không.

Đỗ Văn Hạo ngồi xổm xuống dưới tuyết, nắm chắc cái cung âm thầm đặt tên lên dây, rồi từ từ kéo căng ra. Sau đó chậm chậm nhích hai chân lên chuyển thành tư thế quỳ, hít một hơi thật sâu, hắn biết bây giờ phải thật bình tĩnh, sau đó nhìn thẳng vào con sói đi đầu tiên để ước lượng khoảng cách.

Trong tay hắn chỉ có mỗi một mũi tên, nhất định phải một phát giết luôn một con mới được, còn lại hai con thì dùng kiếm đối phó cũng dễ dàng hơn, nên phát tên này nhất quyết không được phép bắn trượt!

Đỗ Văn Hạo đối với khả năng bắn tên của mình không có đến một chút tự tin, hồi trước hắn ở nhà tập bắn, hồng tâm cách có hai mươi mét thôi mà hắn cũng bắn trượt, do vậy hắn phải căn con sói đi đầu đó vào trong tầm hai mươi mét chân đổ lại mới bắn được. Ba con sói này khá to, có lẽ to bằng con bê con mất, cho nên trong vòng hai mươi mét thì cơ hội bắn trúng cũng rất lớn, sau đó khi khoảng cách chỉ còn mười mét thì hắn cũng đủ thời gian quăng cái cung xuống, rút kiếm lên đối phó với hai con sói còn lại.

Vị trí của Đỗ Văn Hạo lúc này là đứng phía sau xác của con ngựa chiến của Công Chúa, do vậy tầm nhìn của ba con sói cũng bị xác của con chiến mã che đi phần nào, nên không trông rõ trong tay Đỗ Văn Hạo có cung tên, mà chỉ thấy hắn quỳ xuống dưới bất động, bọn chúng từ từ cảnh giác tiến tới, tốc độ tăng dần lên, sau đó bước chân của chúng bắt đầu nhỏ lại.

Cuối cùng, con sói đi đầu xông đến Đỗ Văn Hạo, khi chỉ còn mười mét thì thân hình của nó hơi khựng lại một chút, mõm há to ra.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy lông tóc của mình dựng ngược lên, cảm giác sợ hãi trước nguy hiểm đang tràn khắp thân thể của hắn.

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên kéo cung kêu xoẹt lên một tiếng, cánh cung bây giờ đã kéo từ hình bán nguyệt thành hình trăng tròn, ngắm chuẩn vào con sói đi đầu.

Con sói đó trông thấy cung tên thì giật mình sợ hãi, đang định chồm tới thì khựng luôn người lại.

Đang lúc con sói khựng người lại như vậy, thì Đỗ Văn Hạo đã ngắm chuẩn chính giữa ngực của nó bắn vút một phát, mũi tên xé gió bay ra!

Mũi tên như một ngôi sao băng, xoẹt qua một cái, trúng luôn giữa ngực con sói!

Con sói kêu lên một tiếng đau đớn, ngã ngược ra đằng sau, liền sau đó nó vẫn bò dậy được, cúp đuôi chạy thẳng, con sói này là sói đầu đàn, nên khi nó bỏ chạy thì hai con kia cũng quay đầu bỏ chạy theo, ba con sói nháy mắt đã chạy ra xa hơn trăm bước.

Lúc này, con sói đầu đàn do vết thương quá nặng, không thể bỏ chạy được nữa, đành đứng trên mỏm đá, quay người lại nhìn Đỗ Văn Hạo.

Cũng trong lúc này, Trường Công Chúa đã bò ra được khỏi hố tuyết, trong tay cầm một đồng mũi tên nanh sói, mồm miệng thét gọi, xiêu xiêu vẹo vẹo chạy đến bên Đỗ Văn Hạo.

Nhưng chỉ chạy được vài bước thì Công Chúa liền dừng người lại, bởi vì nàng đã trông thấy Đỗ Văn Hạo đứng đó tay cầm trường cung, còn ba con sói đã chạy đi đâu mất.

Công Chúa vừa mừng vừa kinh ngạc, nàng đưa mắt nhìn khắp mọi nơi, thì phát hiện ra cách đó tầm trăm bước chân trên một mỏm đá có một con sói đang đứng trên đó, trước ngực của nó vẫn còn găm một mũi tên nanh sói.

Tiếp sau đó, con sói loạng quạng hai cái, đổ gục luôn xuống mỏm đá, chỉ còn lại hai con sói kêu hú bên cạnh, xong rồi cặp đuôi vẫy vẫy bỏ chạy, một lúc sau đã mất hút sau khe núi.

Tuy rằng Đỗ Văn Hạo tay cầm trường cung đứng hiên ngang trước gió, trông rất là oai hùng, nhưng thực chất thì chỉ có hắn mới biết được bản thân hắn lúc này ra sao. Hai chân của Đỗ Văn Hạo không ngừng run lên lẩy bẩy, tim hắn đập lên loạn xạ, như có hàng nghìn hàng vạn cái chuông kêu réo trong đó vậy. Đỗ Văn Hạo cảm giác toàn thân gân cốt của hắn như bị người khác cắt đi hết cả, hắn những tưởng mình phải ngồi

sụp luôn xuống đất vì sợ hãi, nhưng không hẳn vẫn đứng vững được, không những vậy lại còn có một dáng đứng rất oai phong nữa.

Trường Công Chúa trông thấy thế thì mừng như điên dại, nàng tập tễnh chạy trên tuyết đến bên cạnh Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lúc này trông rất phong cách, rất oai hùng, hẳn chậm chậm quay người lại, rồi nhoẻn miệng cười với Công Chúa: “Công Chúa đừng có lại đây, vì thần sẽ xuống ngay đây!” Công Chúa nghe hẳn nói vậy mới chịu dừng lại.

Đỗ Văn Hạo nhún vai trông vẻ rất bất cần đời, coi như không có chuyện xảy ra, hẳn bước xuống chân núi rồi chỉ tay về phía con sói hỏi: “Con mỗi kia có cần đi lấy về không?”

Trường Công Chúa vẫn còn rất sợ, nàng e rằng những con sói còn sống sẽ quay lại, nên nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy bèn lắc đầu lia lịa đáp: “Không không! Ta không muốn! Người mau xuống đây đi! Nhanh lên!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới khoác cái cung lên vai trông rất phong độ, rồi ôm lấy đồng thuốc cùng với bảo kiếm, củi lửa, và cả cái nồi xấu xí nhằm nhờ được hẳn tạo ra từ cái yên ngựa, từ từ đi xuống chân núi, sau khi xuống đến chân núi, hẳn vứt hết mấy thứ đó xuống đất, rồi lại nhoẻn miệng cười với Công Chúa.

Trường Công Chúa lại khóc, đôi mắt phượng của nàng ngấn lệ nhìn Đỗ Văn Hạo, rồi đột nhiên vồ thẳng vào người của hẳn, ôm chặt lấy, khóc rưng rức.

308. Chương 271: Lão Lang Trung Ở Sơn Thôn (1)

Hồi trước hai người ôm lấy nhau là do đêm tối vô cùng giá lạnh, công chúa lại sốt cao nên Đỗ Văn Hạo buộc phải ôm nàng giữ ấm, nhưng bây giờ là ban ngày ban mặt, cho dù là ở nơi chân núi vắng vẻ này, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn luống cuống tay chân, không biết nên làm thế nào cho phải.

Đỗ Văn Hạo nghe Công Chúa khóc thảm thương như vậy thì cẩn thận vỗ vỗ vào vai nàng, cố làm ra vẻ yên tâm nói: “Công Chúa làm sao vậy? Đang yên đang lành khóc lóc cái gì chứ?”

“Người làm ta sợ chết đi được! Người lại còn chửi ta nữa! Hu hu hu!”

“Vi thần làm gì mà Công Chúa lại sợ vậy?”

“Người bắn cung giỏi như vậy, lại cứ giả vờ không biết, người lừa ta, lại còn dùng những lời lẽ tục tĩu chửi mắng ta! Hu hu hu hu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cười đáp: “Vi thần không lừa Công Chúa đâu, vi thần rất lo sợ, Công Chúa không phát hiện ra chân của vi thần cũng đang run bần bật lên đây sao!”

“Người nói dối! Cách cả trăm bước như vậy, người còn bắn xuyên thủng ngực, tuyệt chiêu Bách Bộ Xuyên Dương cao siêu như vậy lại còn cứ giả vờ không biết, cứ dọa ta! Người lại còn chửi mắng ta nữa, người cố tình mắng chửi ta! Hu hu hu!”

Trường Công Chúa lúc này trong tay không có vũ khí gì cả, khi nàng chui vào lấy tên cho Đỗ Văn Hạo thì không trông thấy con sói đó tiến sát đến bên hẳn gần đến cả chục bước chân, chính vì gần như vậy, nên Đỗ Văn Hạo mới đột ngột rút tên bắn một phát trúng vào người nó, nhưng khi nàng chui ra thì con sói đã đã chạy ra xa đến cả trăm bước, thế nên Công Chúa cứ tưởng Đỗ Văn Hạo biết chiêu Bách Bộ Xuyên Dương, bắn một phát từ khoảng cách xa cả trăm bước giết chết con sói.

Đỗ Văn Hạo nghe Công Chúa nói như vậy thì trong lòng cũng vô cùng đắc ý, nhưng cũng cảm thấy có phần hổ thẹn, hẳn cười trừ lên hai tiếng, rồi trông sắc mặt Công Chúa không tốt, cộng thêm toàn thân run rẩy, thậm chí đến cả tiếng răng của nàng va đập vào nhau kêu lách cách hẳn cũng nghe thấy, nên bèn chặn ngang câu nói của Công Chúa: “Thôi, thôi được rồi! Vi thần sai rồi được chưa? Trông Công Chúa có vẻ lạnh lắm rồi đây này, mau đi tìm chăn cuộn vào cho ấm nhanh lên!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền chạy tới nhặt chăn lên, sau đó rũ sạch tuyết bám trên đó rồi khoác lên người Công Chúa, hẳn phúi phúi tuyết trên một tảng đá, rồi đặt chân lên đó làm đệm, bảo Công Chúa ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thuốc đã hái được rồi, vi thần đã kiểm được cái nồi sắt, vi thần sẽ nhóm lửa đun thuốc cho Công Chúa uống, Công Chúa cố chờ một lúc là có thuốc uống ngay!”

“Được!” Trường Công Chúa đưa tay lên gạt nước mắt còn bám trên mặt, sau đó nhìn Đỗ Văn Hạo một cách sâu kín.

Đỗ Văn Hạo ngồi ngay xuống bên dưới tảng đá mà Công Chúa đang ngồi, hẩn dùng mũi tên nanh sói phải hết tuyết ở dưới đất đi, rồi dùng bảo kiếm đào lên một cái hố dùng làm một cái bếp tạm thời để đun thuốc, hẩn nhét mấy thanh củi khô vào rồi chuẩn bị đánh lửa. Đỗ Văn Hạo từ khi đến đời nhà Tống thì hẩn đã học được cách lấy lửa từ hỏa liêm rồi, nên rất nhanh lửa đã được nhóm lên.

Trường Công Chúa trông thấy vậy đột nhiên lên tiếng: “Người lấy cái bọc trên người con ngựa của ta cầm đến đây, trong đó có bộ quần áo của nam nhân cần phơi khô, có thêm một chiếc áo thì sẽ ấm hơn một phần, hơn nữa, bộ quần áo đó cũng gọn gàng hơn bộ quan phục này của người, nên di chuyển sẽ thuận tiện hơn rất nhiều.”

Đỗ Văn Hạo sửng sốt, đưa mắt lên ngây dại hỏi: “Cái bọc?”

Trường Công Chúa lúc này giọng nói trở nên ảm đạm vô cùng: “Thôi đừng giả vờ nữa, bộ hỏa liêm mà người đang dùng là của ta đó, và còn thanh bảo kiếm cũng cột trên lưng con chiến mã của ta, dây cột đó không phải là bị đứt, mà do người tháo nó ra, còn cái yên ngựa này cũng giống với yên ngựa của con chiến mã của ta. Con chiến mã của ta chắc đã chết ở trên kia rồi đúng không!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy hai mắt của Công Chúa đỏ hoe, hẩn biết là Công Chúa đã đoán ra được chuyện gì đã xảy ra rồi, nghĩ vậy bèn đáp: “Ngựa chết rồi không thể sống lại được, xin thành thật... chia buồn với Công Chúa!”

Đỗ Văn Hạo đi lên trên sườn dốc, cầm lấy cái bọc, Trường Công Chúa lúc này đã lau khô nước mắt tiến đến lấy cái bọc, rồi rút cái áo ra đưa lên lửa hong cho khô.

Đỗ Văn Hạo dùng bảo kiếm để chỉnh sửa phân lượng của dược thuốc, hẩn chia cắt theo đúng tỉ lệ điều phối của bài thuốc rồi bỏ vào trong nồi, theo nguyên lý sắc thuốc, đun thuốc kiêng nhất là không được đun bằng nồi sắt, nhưng theo tình hình trước mắt thì cái đó không còn quan trọng nữa.

Trường Công Chúa giơ hai tay ra đưa chiếc áo lên hong, rồi quay mặt nghiêng nghiêng ngắm nhìn Đỗ Văn Hạo: “Cảm ơn người, lần đi săn này nếu mà không có người, ta, chắc ta đã chết từ lâu rồi!”

“Công Chúa nói gì lạ vậy? Nếu không có Công Chúa đề ra ý kiến đào hố tuyết, thì e rằng cả vi thần lẫn Công Chúa đã sớm chết cồng cồng từ lâu rồi!”

Trường Công Chúa nhướn miệng cười, nhưng ngay sau đó lông mày của nàng lại lập tức cau lại, dường như phải chịu đựng một cái gì đó rất đau đớn, Đỗ Văn Hạo thấy thế bèn thấp giọng hỏi: “Sao vậy? Công Chúa đau lắm sao?”

“Ừm! Đầu ta, và các khớp trên người ta đau quá, khụ khụ khụ! Ta vẫn lạnh lắm, nhưng chủ yếu vẫn là đau đầu. Đau lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Khi Công Chúa bị ngã xuống hồ nước, thân thể đập vào mặt băng, tạo ra chấn thương sọ não, đau đầu, buồn nôn là một trong những triệu chứng đặc trưng nhất của căn bệnh này. Sau đó Công Chúa còn bị nhiễm lạnh dẫn đến Ngoại Cảm Phong Hàn, hai thứ bệnh này kết hợp với nhau thì khó chịu vô cùng. Vi thần bây giờ đã hái được thuốc về, chủ yếu là trị Ngoại Cảm Phong Hàn, còn cái bệnh chấn thương sọ não, thì thuốc trên núi không đủ công hiệu, phải cần thêm những vị thuốc khác mà ở đây không thể tìm ra được, cũng may mà Công Chúa bị chấn thương sọ não ở mức độ nhẹ, do vậy có thể chờ được, đợi đến khi chúng ta vào đến một cái thôn nào đó, tìm đến hiệu thuốc, rồi vi thần sẽ kê đơn cho Công Chúa, bảo đảm uống xong sẽ khỏi bệnh!”

“Ừm! Người nói chí phải! Ta nghe người là được chứ gì.”

Hai người nói chuyện được một lúc, thì thuốc đã đun xong, sau đó Đỗ Văn Hạo cầm lấy đặt lên trên nền tuyết, nên thuốc rất nhanh đã ngấm đi ít nhiều, lúc này Công Chúa liền cầm luôn cả cái nồi uống ừng ực một phát hết luôn cả nồi thuốc.

Thuốc cũng hơi đắng, Trường Công Chúa uống đến cau hết cả lồng mảy lại, khuôn mặt nhăn nhó nói: “Có cái gì ngọt ngọt không? Đắng quá!”

Đỗ Văn Hạo cười híp cả mắt lại, hẩn loáng một cái đã moi ra một chùm quả rừng màu mận chín đưa cho Công Chúa: “Đây thưa Công Chúa! Cái này là lúc này vì thần lên núi tìm thuốc hái được đó!”

Trường Công Chúa hai mắt sáng lên sung sướng, vội tiếp lấy, chùm quả này quả nào cũng chín căng, mọng nước, toát ra một mùi thơm ngào ngạt hấp dẫn, bèn vui vẻ hỏi: “Đây là quả gì vậy?”

“Đây là quả dâu rừng! Chua chua ngọt ngọt rất ngon, hơn nữa nó còn có lợi cho việc đả thông khí huyết.”

“Thật sao?” Trường Công Chúa nghe xong bèn ngất luôn một quả dâu rừng cho luôn vào miệng ăn: “Ừm! Ngon thật đấy!” Công Chúa nói xong liền hái thêm mấy quả nữa bỏ vào miệng, đột nhiên hốc mắt nàng bỗng đỏ lựng lên.

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Sao vậy? Không ngon sao?”

“Không phải” Trường Công Chúa hít sâu một hơi rồi nói tiếp: “Ta biết người rất tốt với ta, bản tính của người cũng rất lương thiện, nhưng chỉ tiếc là...”

“Tiếc là...”

“Tiếc là ta không thể lấy người được!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong muốn ngã dập đầu xuống đất, đầu óc Công Chúa thật biết tưởng bở, hẩn đâu có ý gì đâu mà nàng lại nói như vậy, Đỗ Văn Hạo cười khan hai tiếng xong cũng chẳng biết nói gì thêm nữa.

Giọng nói của Trường Công Chúa lại vang lên sâu lắng: “Chúng ta đã đầu gối tay ấp với nhau, nếu như ta vẫn chưa lấy chồng, thì có lẽ đã tâu với mẫu thân cầu thân với người rồi, nhưng hiện tại ta là Trường Công Chúa, ta phải ở vậy thủ tiết cho người chồng quá cố của ta không được phép tái giá nữa, hơn nữa ta vừa là một góa phụ vừa là người có tội, cũng không thích hợp để làm vợ người, vì thế ta rất lấy làm tiếc, ta xin lỗi người!”

Đỗ Văn Hạo cười đau khổ, hẩn muốn giải thích tại sao hẩn lại đối xử với Công Chúa như vậy, nhưng lại nghĩ rằng có khi hẩn càng giải thích thì Công Chúa lại càng hiểu lầm, nên cứ giả vờ ngây người ra như không hiểu cái gì cả, cũng đỡ phải cảm thấy khó xử.

Trường Công Chúa lại thở dài một cái rồi nói tiếp: “Thôi! Người cứ đối xử tốt với vợ và hai người thiếp của người cho tốt vào vậy!” Nói xong Công Chúa lại bỏ thêm mấy quả dâu rừng vào miệng.

Hai người nhất thời lúc này cũng không biết nói gì thêm nữa cho đến khi Trường Công Chúa ăn hết chuỗi dâu rừng.

Đỗ Văn Hạo trông thấy nàng dường như đang suy nghĩ điều gì đó, liền lên tiếng cắt ngang, cười nói: “Nhìn Công Chúa kia, vẫn đối đúng không? Công Chúa uống loại thuốc đó là thuốc làm cho ra mồ hôi, chờ lúc nữa Công Chúa sẽ thấy toát mồ hôi, nhưng Công Chúa vẫn phải quần chắn lại, không được bỏ ra, hay là Công Chúa cứ nằm đây chờ vì thần, vì thần lại đi hái mấy chùm dâu rừng nữa cho Công Chúa được không?”

Trường Công Chúa uống thuốc xong có lẽ do tác dụng của thuốc hoặc cũng có lẽ là do ăn xong chùm dâu rừng bỗng nhiên thấy cơ thể khỏe lên rất nhiều, không còn cảm thấy nhức mỏi như ban nãy, Công Chúa bây giờ không muốn chui vào hố tuyết nằm một mình nữa, trong đó lạnh lẽo, âm u làm nàng sợ hãi, cộng thêm với việc nàng lo sợ hai con sói còn sống sót lúc này sẽ quay lại trả thù, liền vội vã lắc đầu nói: “Không được! Người nhìn xem mặt trời đã lên cao như thế kia rồi, ta không muốn ở đây một mình nữa đâu, thôi hay là chúng ta cùng đi tìm đường rời khỏi đây đi, đừng có đứng chờ ở đây mãi, không biết chừng mấy con sói nó lại kéo thêm bạn bè nó quay lại đây thì nguy to, ta vẫn có thể vừa ôm chắn vừa đi bộ được, người không phải bảo là phải đi tìm thuốc nữa sao, chúng ta tìm một cái thôn nào đó gần đây rồi vào trong đó tìm thuốc luôn cũng được mà, hơn nữa trên đường đi gặp mấy cây dâu rừng thì hái xuống ăn cũng thuận tiện nữa!”

Đỗ Văn Hạo thấy Công Chúa nói cũng có lý, theo như sắc trời hiện giờ, thì chắc cũng không có rơi tuyết nữa, bây giờ cũng là tầm giữa trưa, chắc là sẽ tìm được một cái thôn gần đây thôi, nghĩ vậy bèn gật đầu nói: “Vậy thì chúng ta đi thôi, để vì thần giúp Công Chúa quần chắn chặt lại cái đã!”

“Cái chần này to, hay chúng ta xé nó ra làm đôi, mỗi người một nửa!”

“Không cần, vi thần không cảm thấy lạnh!” Đỗ Văn Hạo hít một hơi sâu vào trong, ngực ưỡn lên trông cũng ra dáng khí khái anh hùng lắm.

Trường Công Chúa thấy vậy bèn bật cười: “Trông người lạnh đến co rúm cả người vào rồi mà vẫn còn ra vẻ ta đây, thôi nào nhanh lên, xé cái chần ra làm hai mau!”

Trường Công Chúa nói xong đang định đem cái chần ra xé làm đôi, thì Đỗ Văn Hạo đã nhanh tay ngăn lại nói: “Ồi Trường Công Chúa, bà nội của tôi, đừng có làm bừa như thế chứ! Công Chúa bây giờ rất cần toát mồ hôi! Nếu không toát mồ hôi được thì bát thuốc vừa rồi của vi thần sẽ thành lãng phí mất! Như vậy bệnh sẽ không khỏi được đâu! Thôi Công Chúa nghe lời thần đi!”

Đỗ Văn Hạo nói xong, bèn chỉnh lại cái chần của Công Chúa cho gọn gàng tử tế lại, sau đó dùng một sợi dây cột chắc lại một lần nữa để tiện cho Công Chúa đi lại, chiếc chần bây giờ ôm chặt lấy nàng từ đầu đến chân trông ấm áp vô cùng. Đỗ Văn Hạo lại dùng bảo kiếm chặt một cành cây xuống đưa cho Công Chúa làm cái gậy chống để đi lại cho dễ dàng hơn.

Sau đó Đỗ Văn Hạo liền đem bộ quần áo con trai mà Công Chúa vừa mới hong khô khoác ra bên ngoài chiếc quan phục của mình, sau đó bó chân lại cho cẩn thận, bộ quần áo này là dành cho mùa đông nên rất dày, mặc nó vào thì thấy ấm hơn rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo còn buộc cái nôi xấu xí mà hắn làm từ yên ngựa lên bên hông, cung tên và bảo kiếm thì đeo đằng sau lưng, hắn đưa mắt lên nhìn mặt trời, phán đoán phương hướng xong, liền quyết định đi về hướng đông. Đỗ Văn Hạo căn theo địa hình nơi này là thuộc vào dạng phía tây cao phía đông thấp, do vậy đi về phía đông sẽ đi vào vùng đồng bằng, ở đó tầm nhìn rất rộng, rất dễ phát hiện nơi nào có người ở, hơn nữa ở đồng bằng thì cũng dễ đi lại hơn, và cũng an toàn hơn trên núi.

Trường Công Chúa nằm hay ngồi đều không gặp phải vấn đề phiền phức nào cả, nhưng khi nàng đứng vậy thì lại khác, nàng cảm giác như mọi vật như đang xoay xung quanh đầu mình cứ quay cuồng, lộn tung cả lên làm cho nàng chóng mặt buồn nôn vô cùng, Đỗ Văn Hạo biết đó là triệu chứng của bệnh chấn thương sọ não đang phát tác, nên hắn chỉ biết dìu đỡ nàng đi chậm chậm, cũng may là nơi này địa thế cũng không có vách cao vực sâu nhiều lắm, đến đoạn nào hơi dốc một chút thì Đỗ Văn Hạo lại cõng Công Chúa lên để đi, vì hắn sợ rằng Công Chúa đang chóng mặt như vậy mà để nàng đi một mình không may ngã lộn cổ xuống dưới vực thì khổ.

Cứ như vậy hai người cùng trèo đèo vượt suối, đi được tầm khoảng hai canh giờ, trên đường đi cũng gặp khá nhiều quả dại, Đỗ Văn Hạo liền hái xuống cho cả hai cùng ăn cho đỡ đói.

Mặt trời bây giờ đã nghiêng về phía đằng tây, sắp xuống núi đến nơi, trong lúc hai người đang tìm nơi để đào cái hố tuyết nữa để qua đêm thì cả hai cùng phát hiện ra ở nơi cách chân núi dưới chân họ không xa có những cột khói ngùn ngụt bốc lên từ một thôn trang.

Đỗ Văn Hạo và Công Chúa mừng như bắt được vàng, cả hai người cùng gào thét như điên dại, tinh thần bọn họ bây giờ gia tăng lên rất nhiều, do vậy bước chân của hai người đều bắt giắc trở nên nhanh nhẹn vô cùng.

Trong lúc bọn họ đi xuống đến lưng chừng núi thì trông thấy một cậu bé chần cừ đang ngồi khóc trên một mỏm đá, trong lòng cậu bé ôm một con cừ non, cậu bé cứ gào thét không ngừng, tiếng kêu vô cùng đau đớn nào nề.

Đỗ Văn Hạo và Công Chúa liền tiến lại gần, thì thấy cậu bé mặc một chiếc áo bông dày, tay áo màu đen tuyền, khuỷu tay, đầu gối và mông đít cậu bé đều được vá vài miếng, có điều trên chỗ khuỷu tay và đầu gối đều đã xuất hiện hai cái lỗ rách nát, lộ hẳn cả miếng bông ở trong áo ra bên ngoài.

Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi: “Cậu bé, cậu bị sao vậy?”

Đứa bé quay đầu lại nhìn hắn một cái, hai mắt đỏ hoe, đưa tay vuốt vuốt con cừ non trong bụng mình, nấc lên đáp: “Con cừ non này bị ngã gãy chân rồi! Hu hu hu!”

Trường Công Chúa thấy vậy bèn hỏi: “Con cừ non này là của nhà cậu ư?”

Đứa bé lắc đầu đáp: “Con cừu này là của nhà Đinh đại hỷ (những nhà nào giàu có bên trung quốc thì người ta hay gọi nhà đó là đại hỷ).”

309. Chương 271: Lão Lang Trung Ở Sơn Thôn (2)

Đỗ Văn Hạo quay sang nhìn Công Chúa rồi thấp giọng nói: “Lúc trước vi thần còn khen Công Chúa có con mắt tinh tường, vậy mà Công Chúa không trông thấy cách ăn mặc của cậu bé này sao, trông cậu ta ăn mặc như vậy thì làm gì có tiền để nuôi cừu cơ chứ, chắc chắn là cậu ta chỉ chăn cừu thuê cho một nhà giàu có trong thôn mà thôi, bây giờ cừu bị gãy chân như vậy, thế nào về cũng bị chủ đánh chửi một trận ra trò, nên mới sợ hãi mà ngồi đây khóc như vậy.” Đỗ Văn Hạo nói xong lại lẩm bầm trong miệng: “Đúng là thời đại phong kiến xấu xa!”

Trường Công Chúa không nghe rõ câu nói lẩm bầm của hắn, chỉ cúi người xuống nói: “Cậu bé, đừng lo, cậu đưa con cừu non này ra cho vị thúc thúc này xem cho, thúc thúc đó là một lang trung, có thể sẽ chữa lành cái chân gãy của con cừu non đó, như vậy thì cậu về cũng không bị đánh chửi nữa rồi!”

Đỗ Văn Hạo sửng sốt, Trường Công Chúa muốn hắn chữa bệnh cho con cừu sao? Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì cứu nhân độ thế là trách nhiệm của người hành y trong thiên hạ, bất kể đó là động vật hay là con người đi chăng nữa, đã là một vị đại phu thì có thể giúp thì nên giúp.

Cậu bé dõi con mắt hiếu kỳ trông vào hai người nói: “Thật không?”

Trường Công Chúa trông thấy con mắt của cậu bé vô cùng đặc biệt, cộng thêm có phần kỳ lạ, mới cúi đầu xuống nhìn thì để ý thấy bản thân mình đang quần quanh người một cái chăn bông to tướng, què một cục, cái thôn này người nghèo đầy rẫy ra đấy, đến cả cậu bé nghèo khổ này ăn mặc rách rưới như vậy, người ta cũng không thấy gì lấy làm kỳ quặc, nhưng một người con gái lớn dùng thể này quần cái chăn hoa to tướng như vậy đi ra ngoài, thì ai nhìn cũng phải nghĩ rằng nàng như một sinh vật lạ từ trên trời rơi xuống vậy.

Gương mặt xinh đẹp của Trường Công Chúa bất giác thẹn lên đỏ ửng, nàng lập tức quăng luôn cái chăn quần quanh người mình xuống đất, lộ nguyên một bộ váy trắng dính đầy đất của mình ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo trông thấy hốt hoảng nói: “Đừng có làm vậy! Bệnh sẽ càng nặng đó Trường Công Chúa!”

Trường Công Chúa lườm hắn một cái rồi nói: “Không sao! Lúc này uống thuốc của người vào, trên đường đi đến đây ta cũng đã toát rất nhiều mồ hôi, hiện giờ ta cảm thấy khỏe hơn nhiều lắm rồi, không giống như lúc trước cứ run lên cầm cập mãi nữa. Hơn nữa, nếu cứ quần cái chăn đấy vào trong thôn, ta chắc bị người ta nhìn mà tưởng là người điên mất!” Trường Công Chúa sửa sang lại váy áo, vuốt vuốt lại mái tóc rồi bụ của mình, rồi quay sang Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi: “Trông ta thế này đã được chưa?”

“Quá được rồi thưa Công Chúa! Công Chúa vốn đã xinh đẹp sẵn rồi, nên cho dù nàng có rơi vào trong nước bùn đi chăng nữa thì cũng chẳng thể nào che giấu được vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của mình được đâu!”

“Người đúng là!” Trường Công Chúa nguyền Đỗ Văn Hạo một cái đầy ngụ ý, rồi cúi xuống nói với cậu bé chăn cừu: “Lời nói lúc này của ta là sự thật đó, vị thúc thúc này đúng là một lang trung, cậu đưa cho thúc thúc con cừu, thúc thúc đó sẽ chữa trị cho nó!”

“Nhưng cháu không có tiền mời thúc thúc xem bệnh!”

“Thúc thúc là người có trái tim nhân hậu, ông ấy sẽ không lấy tiền của cậu đâu!”

Ánh mắt của cậu bé ánh lên, ngập ngừng do dự một lát rồi bế con cừu lên đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo dò xét một lúc, rồi phát hiện ra chân sau của con cừu non này đã bị gãy, chỉ cần chạm nhẹ vào đó là đã cảm giác được cái xương bên trong đó gãy rời ra, điều này đối với hắn khá đơn giản, chỉ cần nối cái đầu khớp xương ấy vào với nhau, rồi đắp thuốc lên, cột thêm cái que vào là được, nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Cậu bé! Cậu tên gì vậy?”

“Cháu tên Đông Sinh!”

“Ồ! Đông Sinh trong thôn của cháu có tiệm thuốc nào không?”

Đông Sinh lắc lắc đầu trả lời.

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng thấy hơi thất vọng, nhưng hẳn sau một hồi suy nghĩ thì cũng biết rằng một cái thôn nghèo nhỏ như vậy thì đào đâu ra được một tiệm thuốc chứ.

Nhưng lúc này Đông Sinh lại lên tiếng: “Trong thôn có một vị lang trung họ Huyết, trong nhà của ông ta có rất nhiều thảo dược!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong mừng rỡ, trong thôn có một lang trung như vậy thì hẳn có thể tìm thấy mấy vị thuốc mà hẳn đang cần tìm để chữa khỏi bệnh cho Trường Công Chúa, Đỗ Văn Hạo mừng khắp khởi nói: “Vậy thì tốt quá rồi! Chân của con cừu non này của cháu chỉ cần ép một thanh gỗ lên, đắp thuốc vào đó rồi buộc nó vào là được. Ta hiện giờ không có thuốc ở đây, hay cháu dẫn chúng ta vào trong thôn tìm đến nhà của vị Tiết lang trung đó, ta sẽ mua thuốc, và chữa khỏi bệnh con cừu này giúp cho cháu, như vậy có được không?”

Đông Sinh đưa tay lên gạt nước mắt, rồi nhoẻn miệng cười đáp: “Đa tạ thúc thúc!”

Nói xong Đông Sinh bèn đưa cái roi lên lừa đám cừu từ dưới chân núi đi vào trong thôn, Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa nói chuyện cùng với Đông Sinh, được một lúc sau thì bọn họ đã đi vào trong thôn.

Con đường vào trong thôn vẫn còn dư âm của lớp tuyết dày đang dần tan chảy nên rất lầy lội, đàn cừu của Đông Sinh không hề e ngại sự lầy lội này, cứ thế bì bõm dẫm lên trên đó miệng kêu be be. Đỗ Văn Hạo cũng chẳng nề hà gì những đoạn đường lầy lội như nhớp như thế này, nhưng bây giờ hẳn phải diu dờ Công Chúa đi cùng, mà Công Chúa thì lại rất ngại đi vào con đường như thế này. Công Chúa một tay bám vào Đỗ Văn Hạo, một tay vén gấu váy, nhún chân lên bước đi. Nàng vốn đang bị chấn thương sọ não, đầu óc vẫn chưa ổn định vẫn còn hiện tượng hoa mây chóng mặt. Chính vì vậy, khi Trường Công Chúa phải tránh những vũng nước lầy lội thì nàng cứ nhún bên này, nhảy bên kia trông như là người ta đang nhảy tango vậy, hành động của Công Chúa lại càng làm cho những người dân trong thôn cũng phải nhìn nàng với con mắt hiếu kỳ, một người con gái xinh đẹp như vậy, mặc chiếc váy cao cấp như thế, nhún nhảy giữa cái thôn nghèo nàn rách nát này thì rất dễ thu hút sự chú ý của người khác.

Đông Sinh lừa cừu lên trước dẫn hai người đi đến một cái cửa của một căn vườn ở trong thôn rồi nói: “Đây là nhà của Tiết lang trung!”

Ba người vừa mới đi đến trước cổng vườn, thì đã nghe thấy có tiếng người kêu lên đau đớn phát ra từ trong vườn: “Ồi! Đau quá!”

Cổng của khu vườn lúc này đang rộng mở, Đỗ Văn Hạo ngó đầu vào xem xét thì thấy trong đó chất đầy củi lửa, và một ít thảo dược vừa được hái ngắt mang về, có một đứa nhóc đang ngồi đó cắt thuốc.

Bên giữa khu vườn có đặt một chiếc phản gỗ, trên đó có một đại hán trung niên đang nằm rên rĩ kêu thét không ngừng, cạnh đó có bảy tám người đều đang nói với nhau cái gì đó, giọng điệu vô cùng lo lắng.

Có một ông lão râu bạc đang ngồi xổm dưới đất, tay cầm lấy cổ tay của đại hán trung niên, hình như là đang bắt mạch.

Đỗ Văn Hạo đi đến chấp tay nói: “Xin lỗi! Cho hỏi đây có phải nhà của Tiết lang trung không?”

Ông lão râu bạc vẫn neho mắt chăm chú bắt mạch cho đại hán trung niên lên tiếng đáp: “Đúng vậy, đến khám bệnh hả?”

“Đúng vậy! À không, tại hạ muốn mua ít thuốc! Và một mảnh gỗ dùng để cột gãy xương!”

“Chờ chút nhé! Ta đang khám bệnh!”

Đỗ Văn Hạo trông điệu bộ của ông lão xem chừng cũng phải một lúc lâu nữa mới xong được, mà lúc này mặt trời đã gần xuống núi rồi, nơi ăn chốn ở vẫn còn chưa lo xong, nên hẳn vội chấp tay nói: “Tiết lang trung! Tại hạ cũng là một lang trung, thuốc ở đâu để tại hạ đi vào trong lấy, lấy xong sẽ trả tiền cho ngài!”

Ông lão râu trắng lúc này mới ngẩng đầu lên, trợn mắt nhìn vào Đỗ Văn Hạo, rồi lại quay sang bên nhìn Công Chúa, hai mắt của ông có đôi chút sưng sốt, lúc này mới lên tiếng đáp: “Thuốc ở trong phòng ấy, xin cứ tự nhiên!”

“Đa tạ! Xin hỏi cái niêu đất dùng để đun thuốc có thể cho tại hạ mượn một chút được không?”

“Ở căn phòng phía đông có một cái đó, cứ lấy mà dùng!”

“Đa tạ!” Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, những người trong thôn trang này quả là thật thà chất phác, không có ý đề phòng người lạ gì cả, nên hắn bèn để Công Chúa ngồi chờ ở trong vườn, còn mình thì bước vào căn phòng lấy thuốc. Chính đường của căn phòng này rất rộng, trên vách tường có một chiếc tủ nhiều ngăn dùng để đựng các phương thuốc ở trong đó, đại bộ phận thuốc ở trong này đều là chưa điều chế, vẫn còn rất nguyên vẹn, có loại thì khô cong, có loại thì vừa mới hái về, có loại thì mới đào về vẫn còn ẩm ướt, bên cạnh tủ thuốc này còn để mấy cái chậu sứ, Đỗ Văn Hạo mở chúng ra, thì thấy bên trong có rất nhiều lát thuốc, viên thuốc...vẫn đang được điều chế, có lẽ đây là những vị thuốc thông thường mà nơi này không có mọc, nên mới phải mua về từ nơi khác.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt quét khắp căn phòng, những vị thuốc mà hắn cần thì nơi đây cũng đều có cả, bỗng cảm thấy yên tâm vô cùng, hắn lại quay sang phía đông vén màn đi vào bên trong, thì thấy nơi này là một phòng bếp, trong này có hai cái bếp, bên trên có hai chiếc chảo lớn dùng để nấu thức ăn, còn một cái thì có đến bốn năm cái nồi niêu đất đặt phía trên đó, xem ra số người đến mượn phòng này của Tiết lang trung để đun thuốc cũng không ít chút nào.

Đỗ Văn Hạo trút ra ba tiền Đổi Trữ Thạch cho vào trong niêu đun thuốc, rồi cho vào đó một bát nước đầy, sau đó nhóm lửa bắt đầu đun thuốc, tiếp theo hắn lại đem bốn vị thuốc của Ma Hoàng Thang cho vào một cái niêu khác để đun.

Hai bài thuốc được đun lên xong Đỗ Văn Hạo mới thở hắt ra nhẹ nhõm, sau đó hắn lại tiếp tục ngồi điều chế thuốc trị gãy chân.

Sau khi thuốc được điều chế xong, hắn liền lôi từ bên trên cái trạm xuống hai tấm gỗ bản rồi đi ra ngoài vườn nói với Đông Sinh: “Đưa con cừu ra đây, rồi giữ nó nằm trên đất, ta chữa bệnh cho nó!” Nói xong Đỗ Văn Hạo lại quay đầu lại nói với Công Chúa: “Người lại đây ấn con cừu này xuống giúp ta với!”

Đông Sinh và Trường Công Chúa đều ngồi xuống, dí chặt con cừu xuống dưới đất, Đỗ Văn Hạo dùng tay sờ nắn chỗ xương bị gãy của con cừu xong bèn kéo xương xuống chấp hai đầu xương bị gãy vào lại với nhau, con cừu bị ấn dưới đất đau đớn giãy giụa không ngừng, nhưng đã bị Đông Sinh cùng Công Chúa dí chặt rồi nên nó đành phải chịu đau mà không thể nào làm gì hơn được nữa.

Thủ pháp của Đỗ Văn Hạo rất nhanh, không đợi cho con cừu kịp kêu lên đau đớn thì hắn đã đưa nó lên dính chặt hai đầu vào với nhau, bôi thuốc rồi dùng tấm gỗ bản ép vào buộc lại cho chắc chắn.

Đỗ Văn Hạo làm xong liền đứng thẳng người dậy, vỗ vỗ tay vào nhau, quay sang nói với Đông Sinh: “Được rồi, đã bó xong hoàn toàn rồi, chỉ cần hai tháng nữa là có thể bỏ cái kẹp này ra, thôi cháu về đi!”

Đông Sinh cười lên vui sướng, rồi cúi người tạ ơn Đỗ Văn Hạo, sau đó ôm lấy con cừu non chạy thẳng ra ngoài cổng, rồi lừa đàn cừu đi về luôn.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo nghe thấy bên tai mình một tiếng ho khan, hắn quay đầu lại nhìn thì thấy Tiết lang trung với bộ râu bạc phơ đang đứng ngay sau lưng vuốt vuốt bộ râu nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười nói: “Tiết lang trung.”

Tiết lang trung chấp tay nói: “Vị huynh đệ này có thủ pháp băng bó, tiếp cốt rất khá, xin hỏi các hạ tên họ là gì?”

Đỗ Văn Hạo bèn chấp tay đáp: “Tại hạ Đỗ Văn Hạo!”

Tiết lang trung nghiêng nghiêng đầu chăm chú nhìn vào Trường Công Chúa rồi hỏi Đỗ Văn Hạo: “Còn vị này là?”

“Vị này là! Ủm! Vị này là...”

“Ta là chị gái của hần”. Trường Công Chúa nhún vai trả lời.

“Chị gái?” Tiết lang trung hiểu kỳ nhìn hai người một cái rồi hỏi tiếp: “Hai người từ đâu đến, rồi lại định đi đến đâu vậy?”

Lông mày của Đỗ Văn Hạo hơi cau lại, thầm nghĩ ông lão này sao mà lại lảm chuyện vậy, ông quan tâm đến người ta từ đâu đến và đi đến đâu để làm cái gì chứ? Nhưng bây giờ đang là lúc hần phải nhờ vả vào người ta, nên cũng đành chấp tay đáp: “Hôm qua chúng tôi lên đường cùng một người bạn đi qua chốn này, thì gặp bão tuyết nên đã lạc nhau, chị của tại hạ chẳng may bị ngã làm cho đầu bị chấn thương, sau đó lại mắc phải chứng Ngoại Cảm Phong Hàn, may mà trên đường gặp được cậu bé chăn cừu nên được cậu ấy dẫn vào trong này, nói nơi đây của Tiết lang trung có thuốc, nên mới vào hỏi mua thuốc!”

“Ồ! Đỗ huynh đệ có thủ pháp tiếp cốt, nói xương khá thuần thực, có phải thủ thuật gia truyền hay không?”

“Ha ha, thủ pháp của tại hạ cũng tạm được thôi” Đỗ Văn Hạo thấy ông lão Tiết lang trung này cứ dò hỏi hần cặn kẽ như vậy nên cũng thấy khó chịu, bèn rút trong người ra một tờ ngân phiếu, hần cũng chẳng cần xem trong đó ghi bao nhiêu, đưa luôn cho Tiết lang trung nói: “Khi này tại hạ dùng một ít thuốc của tiên sinh đun thuốc, còn đây là tiền thuốc!”

Lão lang trung tiếp lấy tờ ngân phiếu, nhìn xong bất giác hai tay run run nói: “Hai mươi lượng? Ái chà! Tất cả chỗ thuốc trong nhà của lão phu cộng lại cũng không có giá bằng một nửa tờ ngân lượng này đâu, nhiều quá, ta không đủ tiền để trả lại!”

Đỗ Văn Hạo bèn cười nói: “Tại hạ thấy nơi này của tiên sinh khá rộng rãi, tại hạ với chị gái của mình muốn ở tạm ở đây một đêm, sáng sớm ngày mai tại hạ cùng chị sẽ rời đi, nhưng trước khi đi có khi còn cần mang theo một ít thuốc, vậy nên chỗ tiền này xin tiên sinh cứ giữ hết lấy!”

“Ha ha! Vị huynh đệ này đừng nói nghỉ lại ở đây một đêm, mà ở lại đây đến mười ngày nửa tháng cũng chẳng tiêu hết nổi chỗ tiền này đâu.” Ông lão cầm lấy tờ ngân phiếu này muốn nhét luôn nó vào trong người, nhưng lại thấy ngại ngại.

“Lão tiên sinh xin đừng ngại, tiên sinh cứ cầm lấy, chị gái của tại hạ có tính sạch sẽ vô cùng, mong tiên sinh hãy chuẩn bị một nơi ở sạch sẽ cho chị gái của tại hạ!”

“Không thành vấn đề! Tiểu nữ của ta sau khi lấy chồng thì khuê phòng của nó vẫn còn đấy, chăn ga gối đệm ta cũng đều giặt giữ sạch sẽ cả rồi, cũng không bẩn lắm đâu, phòng đó cứ để chị gái của Đỗ huynh đệ dùng. Lão phu sẽ cho người đi làm đồ ăn, chỉ là mấy món quê mùa đạm bạc mà thôi mong Đỗ huynh đệ đừng chê cười!”

“Không dám! Có mấy món ăn đạm bạc đã là tốt lắm rồi!”

“Vậy thì tốt!” Lão lang trung quay người lại gọi một lão bà lại bảo bà ta đi chuẩn bị đồ ăn, sau đó ông lão dẫn Đỗ Văn Hạo và Trường Công Chúa đi xem nơi ở. Lão lang trung này gia cảnh cũng khá tốt, nơi ở rất sạch sẽ, hơn nữa, ông còn cho Đỗ Văn Hạo ở một căn phòng ngay cạnh phòng của Công Chúa nữa.

Lão lang trung đang bận dẫn dò người đi lấy nước nóng lại cho Đỗ Văn Hạo và Trường Công Chúa rửa mặt thì đột nhiên có một người phụ nữ cao gầy chạy đến nói: “Tiết lang trung, ông đi xem hộ tôi với! Chồng tôi sắp chết đến nơi rồi!”

310. Chương 272: Đều Là Hoạ Từ Lòng Tốt Mà Ra (1)

Sắc mặt của Tiết lang trung hơi thay đổi, chấp tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Hai vị, xin cứ nghỉ ngơi thoải mái đi nhé.”

“Lão tiên sinh bận thì không cần phải để ý đến chúng ta đâu, cứ để chúng ta tự nhiên.” Đỗ Văn Hạo chấp tay nói.

Tiết lang trung lại chấp tay vội vàng đi cùng vị phu nhân đó.

Lúc này người hầu đã bê đến một ít nước ấm để cho họ rửa mặt. Đỗ Văn Hạo chợt nhớ ra nồi thuốc đang sắc trên bếp nên sau khi rửa mặt xong liền vội vàng đến nhà bếp xem canh xem Ma Hoàng đã sắc xong chưa, rồi bê lên để nguội. Đại Tinh Thạch cần phải đem hai bát nước sắc còn lại một bát mới được.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo đột nhiên nghe thấy trong sân có người khóc. Tiếng khóc thê lương tựa hồ như vị phu nhân vừa này đã gọi Tiết lang trung đi. Đỗ Văn Hạo đi tới bên cửa sổ nhìn ra ngoài sân, quả nhiên vị phu nhân đó đang quỳ trên mặt đất. Nam nhân trên cánh cửa được đặt trong sân lúc trước đã không kêu nữa, mắt lộn tròn trắng thờ hờn hể từng hơi một. Tiết lang trung đang ngồi xổm trên mặt đất, bưng một chén thuốc cho người bệnh uống. Nhưng thuốc vừa vào miệng thì rất nhanh đã chảy ra. Nam nhân đó đã không biết nuốt nữa.

Đỗ Văn Hạo trong lòng trầm xuống, vén màn lên bước ra sân. Bên cánh cửa có mấy người đứng vây lại xem, trên mặt lộ rõ vẻ buồn bã. Đỗ Văn Hạo mặc chiếc áo ngắn bình thường, trong thôn này đây là trang phục giản dị thường thấy nhất, cho nên không ai chú ý đến hắn.

Đỗ Văn Hạo cúi đầu nhìn người đàn ông trên cánh cửa. Chỉ thấy ngực hắn được cố định xương bằng mấy tấm ván và dùng vài quần quanh, vừa nhìn đã biết đây là thuật cố định xương khi xương ngực bị gãy mà người ta thường dùng nhất.

Nghe nam nhân này hít thở, Đỗ Văn Hạo nhăn mày trầm giọng nói: “Tiết lang trung, ta có thể chữa trị cho hắn không?”

Tiết lang trung đang vuốt chòm râu suy nghĩ nên làm thế nào cho phải, nghe thấy lời này liền gật đầu.

Đỗ Văn Hạo thấy hán tử trên cánh cửa khoảng hơn 30 tuổi, tinh thần đã cực kì suy sụp, giọng nói yếu ớt, thở dồn dập, đằng sau lưng có kê hai chiếc gối, quay đầu hỏi: “Sao lại không để anh ta nằm thẳng ra?”

“Không thể đặt nằm thẳng được”, phu nhân đó vừa khóc vừa nói: “Cứ đặt xuống là lại đau đớn vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, nói: “Vị đại ca này là bị gãy xương sườn, đúng không?”

“Đúng vậy, hôm qua lên núi đốn củi, ngã từ trên cây xuống. Tiết lang trung nói đã tổn thương đến xương sườn rồi, ông ấy cũng đã dùng bản nẹp để cố định xương lại.”

Đỗ Văn Hạo sau khi chẩn mạch và lưỡi cho bệnh nhân rồi trầm ngâm, một lát sau đứng lên nhìn xung quanh thì phát hiện ra một đồng trục ở góc tường, liền vào phòng ngủ lấy ra một chiếc dao chặt củi, rồi đến bên đồng trục, tìm một cây kích thước thích hợp, chặt một đốt mang trở lại, ngồi xổm xuống. Ra hiệu bảo mọi người không được nói gì, cầm ống trục áp một đầu vào trước ngực người bệnh, lặng yên lắng nghe.

Mọi người quay mặt nhìn nhau, không biết hắn đang làm gì, cũng may lúc họ bước vào đã nói hắn là lang trung, vừa rồi lại hỏi ý kiến của Tiết lang trung để chữa bệnh, Tiết lang trung cũng đồng ý rồi, cho nên cho dù nhìn thấy hành động quái lạ của hắn thì những người này đều không lên tiếng ngăn cản, chỉ nhăn mày nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo đặt ống trục ở khắp ngực bệnh nhân, nghe thấy bên phải có âm thanh. Âm thanh phổi hô hấp yếu ớt, có thể nghe thấy tiếng đờm của hai lá phổi.

Âm thanh nghe được từ ống trục quả nhiên là không bằng ống nghe, nhưng trước khi phát minh ra ống nghe thì những người làm y đều có thể tạm chấp nhận hiệu quả của cách nghe bệnh như thế này.

Đỗ Văn Hạo buông ống trục xuống đưa tay ra nhẹ nhàng ấn vào ngực người bệnh và những bộ phận khác, người bệnh bắt đầu kêu đau.

Đỗ Văn Hạo vừa ấn vừa hỏi, từ xương thứ 4 đến xương thứ 8 bên ngực phải của người bệnh bị đau nhức, hơn nữa xương chậu cũng bị áp đa, cho thấy xương chậu cũng bị gãy!

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm trong chốc lát rồi nói: “Tiết lang trung, vị huynh đệ này đã bị thương đến phổi rồi, nếu cứ tiếp tục nẹp bản cố định như vậy e rằng sẽ chết người đấy.”

Lời nói này giống như một hòn đá ném xuống mặt nước đang yên ả làm nó lập tức gợn sóng, mọi người đều ngẩng đầu lên nhìn hắn, bao gồm cả phu nhân đang nâng ống tay áo lau nước mắt.

Tiết lang trung ngẩng đầu lên nhìn Đỗ Văn Hạo: “Đỗ tiểu ca, lời này của ngươi là thế nào vậy?”

“Gãy xương sườn bình thường dùng cách cố định ngực đương nhiên không có vấn đề gì, nhưng gãy xương mà khiến cho phổi bị thương thì không thể dùng bản nẹp để cố định được.”

“Vậy sao? Tại sao lại thế?”

“Phổi bị thương giờ còn bị đè xuống sẽ làm phù thũng mà xuất huyết và tiết ra một phần lớn dung dịch bài tiết, nếu như cố định ngực lại sẽ áp chế một bên vết thương dẫn đến bị ho, động tác này làm cho vật bài tiết trong phổi và khí quản tích tụ lại, dễ dẫn đến phổi bị chướng, làm hô hấp vô cùng khó khăn, nghiêm trọng hơn sẽ khiến bệnh nhân tắt thở chết.”

Sắc mặt Tiết lang trung đột nhiên trầm xuống: “Đỗ tiểu ca, lời này của người có phải là nói quá nghiêm trọng không? Lão hủ này hành y đã hơn mười mấy năm, từng điều trị cho rất nhiều người bị gãy xương sườn, đều dùng cách cố định bằng bản nẹp này cả.”

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói: “Vậy đã có bao nhiêu người sau đó đã chết?”

“Sinh lão bệnh tử là chuyện thường tình, xương sườn đứt gãy vốn là bệnh nan y, có thể trị khỏi được cũng chỉ có một phần mười hoặc hai phần mười mà thôi, chết cũng có gì lạ.”

“Không thể trị khỏi không phải là do bản thân bệnh nghiêm trọng, mà là người trị bệnh bất lực. Bệnh tật trên thế gian này chỉ cần biết trị thì những bệnh nan y sẽ không còn là nan y nữa.”

Tiết lang trung sắc mặt khó coi nói: “Ồ, ý của Đỗ tiểu ca là người có thể trị được bệnh này?”

“Có thể, hơn nữa ít nhất cũng nắm chắc tám phần!” Đỗ Văn Hạo tiếp tục kiểm tra tình hình vết thương của người bệnh.

Lời nói vừa phát ra thì tất cả mọi người ở giữa sân đều thay đổi sắc mặt, vừa mừng vừa sợ, một người già trầm giọng nói: “Người không phải là đang nói dối chứ? Tiết lang trung đã nói chỉ có nắm chắc được hai phần sống thôi.”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên, nói với Tiết lang trung: “Nói thật, nếu như không bỏ cái cố định này đi, và không kịp thời trị phổi bị thương cho hắn thì đừng nói là hai phần, e rằng còn không qua nổi canh ba đêm nay.”

Tiết lang trung có chút giận không kìm nén được, hắn là một lão lang trung có chút tiếng trong sơn thôn gần đây, hơn nữa lại am hiểu những vết thương do ngã mà tạo thành, lại bị một tiểu bối hậu sinh nói chuyện chẳng nể nang gì như thế, không trực tiếp nói hắn nhưng cũng gần như nhắm vào hắn, liền bực mình nói: “Tiểu ca khẩu khí quá lớn rồi đó. Người nói không dùng bản nẹp cố định thì trị như thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Lập tức bỏ bản nẹp cố định, trị thương phổi, dùng những biện pháp khác chỉnh xương, nếu như còn chậm trễ thì e rằng rất nhanh sẽ mất mạng!”

Tiết lang trung hừ một tiếng, chấp tay nói: “Nếu Đỗ tiểu ca đã nắm chắc như vậy thì lão hủ không còn cách nào khác, đành giao anh ta cho người trị vậy, lão hủ không quản nữa.” Nói rồi đứng dậy hất tay áo quay người đi.

Mấy người đứng cạnh cửa là người nhà bệnh nhân, vừa nghe thấy lời này liền hoảng loạn lên, vội vàng chạy đến ngăn Tiết lang trung lại: “Tiết lang trung, ngài đừng đi. Ai mà lại không biết trong vùng nông thôn mấy dặm này chỉ có ngài là y thuật cao nhất, vết thương này vẫn cần ngài phải trị.”

Những người khác đều đồng thanh lên tiếng phụ họa, lại có mấy người quay đầu tròn mắt nhìn Đỗ Văn Hạo: “Tên này, người muốn làm loạn à? Đừng có nói bừa ở đây. Cái đồ miệng còn hôi sữa, mới học y mấy ngày cũng dám chỉ giáo Tiết thần y?” “Đúng vậy, mau đi đi!”

Đỗ Văn Hạo cười khở một tiếng, những nông phu thôn núi này đương nhiên là tin tưởng vào người có quyền uy ở đây, không ai tin một người qua đường cả, hơn nữa mình lại còn trẻ tuổi, họ không dùng gây gộc đuổi đi đã là khách khí lắm rồi. Lúc này giống với tình huống lúc mình mới vượt thời gian đến triều Tống. Thực ra bây giờ cũng không khác gì lắm, những người quen biết hắn thì đều sùng bái hắn là một thần y, nhưng người không quen biết thì sẽ không tin tưởng vào y thuật của hắn. Giống như lúc trước mình đối kháng với đồ đệ Tiền Bất Thu vậy. Muốn trách chỉ có thể trách mình quá trẻ.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy: “Lời tốt muốn khuyên một câu: ”Nếu như người bệnh thở khó khăn thì hay bỏ bản nẹp ra cho hần, lời này tin hay không thì tùy các người, ta đi.”

Đỗ Văn Hạo quay trở về phòng điều chế thuốc.

Tiết lang trung nhìn theo lưng hần, có chút suy nghĩ. Với sự cầu khẩn của mọi người, hần cuối cùng cũng quay lại tiếp nhận trị cho người đó.

Canh Ma Hoàng đã sắc xong, Đại Tĩnh Thạch còn chưa được, Đỗ Văn Hạo bê bát thuốc trở về phòng trước Trường Công Chúa thì thấy cửa đã mở, một lão phu nhân đang bê nước tắm từ ngoài vào. Đỗ Văn Hạo có chút tò mò, lẽ nào Trường Công Chúa rảnh rỗi quá nên đã đi tắm? Hần bê bát thuốc đứng trước cửa gọi: “Trường Công Chúa, thuốc đã sắc xong rồi, uống thuốc thôi.”

“Bê vào đây!” Giọng của Trường Công Chúa từ bên trong vọng ra.

Đỗ Văn Hạo chần chờ một lát, bê bát thuốc tiến vào.

Trường Công Chúa đang ngồi trên chiếc ghế mộc trước cửa sổ chải đầu. Tóc nàng rất dài thẳng tắp đến eo, đang ướt sũng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trường Công Chúa đã tắm rồi sao?”

“Ừ.”

“Vậy mau làm khô tóc đi nếu không bệnh sẽ nặng hơn đấy.”

“Không phải là có người sao, ta ốm rồi thì người lại chăm sóc ta.” Trường Công Chúa không quay đầu lại vừa nói vừa cười.

Đỗ Văn Hạo cười gượng: “Thuốc có ba phần là độc, uống thuốc chẳng tốt gì, cơ thể khỏe mạnh sao còn phải cố tình làm ra bệnh chứ?”

Trường Công Chúa lúc này mới quay người lại, cười mà như không cười nhìn hần: “Uống thuốc của người xong, bệnh của ta đã khỏe nhiều rồi, ngoài đầu hơi đau ra thì không có vấn đề gì cả. Hơn nữa người ta bắn chết đi được! Người không thấy sao? Như thế thì người còn bảo ta sao nhìn được mặt người khác nữa?”

Đỗ Văn Hạo bước tới, đặt thuốc lên bàn: “Mau lên, uống thuốc trước đã, đây là thuốc trị bệnh cảm, còn thuốc trị đau đầu vẫn chưa sắc xong, đợi một lát sẽ lại uống.” Một người hầu đi đến góc phòng lấy một bát lửa than chuyển đến phía sau Trường Công Chúa, rồi lại lấy chiếc khăn lông đứng bên cạnh giúp nàng lau khô tóc.

Trường Công Chúa cười hì hì bê bát thuốc lên uống. Một hơi đã hết sạch, đặt bát thuốc xuống không nói gì, lật tay lên đưa tới trước mặt Đỗ Văn Hạo.

“Làm gì vậy?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Quả dâu! Ta biết trong người người vẫn còn!”

“Hi! Mắt Công Chúa thật tinh nhanh.” Đỗ Văn Hạo lấy từ trong người ra hai chùm dâu, đặt vào tay Trường Công Chúa.

Trường Công Chúa nhận lấy quả dâu, đút vào miệng, vừa nhai vừa nói: “Ta biết người có vì người biết thuốc người sắc cho ta rất đáng, cho nên người đã giữ quả dâu lại, đúng không?”

“Đúng là cơ trí như quỷ!” Đỗ Văn Hạo dùng lược gỗ gõ nhẹ vào đầu nàng, hai người hai ngày nay vượt qua sống chết cùng nhau, tình cảm thật sự thân thiết giống như tỷ đệ.

Trường Công Chúa quay đầu làm mặt xấu hỏi: “Người đàn bà lúc nãy nói nam nhân của bà ta sắp không xong rồi là thế nào? Người đi xem chưa?”

“Xem rồi, hần là do từ trên cây ngã xuống, bị thương tới tận xương sườn và xương chậu rồi. Bọn họ đã dùng bản nẹp để cố định lại, làm người bị thương gặp khó khăn khi thở, ta đã nhắc nhở tên lang trung đó, nhưng hần không nghe, người nhà của người bị thương cũng chỉ cho rằng hần là thần y, không tin những gì ta nói, còn muốn ta đi khỏi đây, nếu không sẽ cho ta biết tay, ta đành phải trở về vậy.”

Trường Công Chúa nhăn mày nói: “Thật là chẳng ra sao cả. Nhưng chúng ta không thể thấy chết mà không cứu như vậy được.”

“Trường Công Chúa, không phải chúng ta thấy chết không cứu mà là người ta không để cho ta cứu!”

311. Chương 272: Đều Là Hoạ Từ Lòng Tốt Mà Ra (2)

“Nghĩ cách đi!” Trường Công Chúa đột nhiên đứng dậy: “Đây là chuyện lớn liên quan đến mạng người, nếu người đã chắc chắn phương pháp điều trị của họ sai thì không thể để họ làm càn được, bằng không sẽ chết người đấy! Chúng ta phải nghĩ cách để họ tin người! Nghĩ cách gì đây?” Nàng cúi đầu nghĩ ngợi rồi đột nhiên mắt sáng lên: “Đúng rồi, người đi nói với họ chân tướng đi, nói cho bọn họ biết ta là Trường Công Chúa. Người là thị y của đương kim Hoàng Thượng.”

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Ta lấy cái gì ra để chứng minh đây?”

“Trong áo của người không phải là có mặc một chiếc quan bào ngũ phẩm ngự y sao! Còn có mũ kim ngư tử y hoàng huynh ta ban thưởng nữa. Họ dám không tin à?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu: “Công Chúa nói không sai. Họ không tin ta cũng chẳng trách được vì chẳng ai lại dễ dàng tin một người xa lạ có thể trị thương cho người nhà họ cả. Ta phải tìm cách chứng minh năng lực của mình. Ít nhất phải chứng minh thân phận mình làm họ hiểu ta có thể trị bệnh được cho người thân họ.”

Dứt lời, Đỗ Văn Hạo cởi chiếc áo ngắn bên ngoài ra, chiếc quan bào nhún nhúm bên trong còn đang dính đầy bùn, hơn nữa đầu cái mũ quan mà lắc lư hai cái cánh dài trên đầu cũng không thấy nữa, tóc tai bù xù, nhưng bây giờ chẳng quan tâm nữa, sau khi sửa soạn xong vội bước đến trước tiền đường.

Không đợi hắn nói gì, những người đó đột nhiên nhìn thấy hậu viện xuất hiện một vị quan gia mặc quan bào nhún nhúm giống như dưa muối trong vò, còn dơ bẩn không chịu nổi, còn một số chỗ bị rách nát, có một chút giống như y phục nát người ta không dùng nữa vứt đi liền nhặt về mặc vào. Nhìn kĩ thêm thì lại phát hiện ra đó là người trẻ tuổi lúc này phát ngôn ngông cuồng, mọi người đều vô cùng kinh ngạc, lùi mấy bước, bao gồm cả Tiết lang trung, há mồm tròn mắt nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo chỉnh lại quan bào, ưỡn ngực, làm ra dáng quan, hắng nhẹ một tiếng: “Chư vị, ta thực không giấu nữa, thực ra ta là Đỗ Văn Hạo - ngự y của đương kim Hoàng Thượng, cô nương vừa này đi cùng ta là thân muội muội của đương kim Hoàng Thượng. Trường Công Chúa Tàn quốc!”

Mấy người đó lùi hai bước, nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo, không một người mở lời.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Ta nói rõ thân phận cũng chỉ là muốn mọi người biết những lời ta nói lúc này không phải là dọa người mà là thật. Nếu như không kịp thời dùng phương pháp chính xác để trị bệnh cho đại ca này thì hắn sẽ chết. Thân làm ngự y của Hoàng Thượng mọi người nên tin tưởng vào khả năng của ta. Được rồi, bây giờ có thể để ta cứu chữa cho vị đại ca này chưa?”

Mấy người đó nhìn nhau rồi đột nhiên bước nhanh tới cánh cửa, khom lưng khênh cánh cửa lên, không đợi Đỗ Văn Hạo kịp phản ứng đã bước ra ngoài, vị phu nhân phía sau vừa khóc vừa liên tục xoa tay nói: “Không trị nữa, chúng tôi không trị nữa.”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc nhìn Tiết lang trung: “Đây...đây là thế nào?”

Tiết lang trung có chút xấu hổ: “Điều này...lão hủ đi xem thức ăn đã làm xong chưa, tiểu ca hãy về phòng nghỉ ngơi trước đi.” Nói xong, tay cũng chẳng chấp chào mà thấp đầu đi vội như muốn tháo chạy.

Trong sân vốn đầy người mà thoát cái đã đi sạch không còn một ai. Đỗ Văn Hạo đuổi theo mấy bước gọi Tiết lang trung, hắn cũng không để ý tới, vội vàng rẽ vào góc phòng biến mất.

Đỗ Văn Hạo không rõ rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra. Hai tay vịn vịn: “Chuyện này rốt cuộc là sao?”

Không ai trả lời, đành phải buồn bực mà trở về phòng sắc thuốc, ngồi trong đó, mắt nhìn chiếc nồi đang đặt trên lò lửa. Nghĩ một lúc lâu vẫn không hiểu những người này tại sao lại đột nhiên bỏ đi.

Lại đợi một lúc lâu nữa, thuốc trên bếp cuối cùng cũng sắc xong. Hắn lại bê đến phòng Trường Công Chúa.

Trường Công Chúa đã hong khô tóc, đang búi lại đầu. Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo bước vào, vui mừng nói: “Người đến thật đúng lúc, ta vừa mới búi tóc, nhưng búi thế nào cũng không được, người giúp ta đi.”

Đỗ Văn Hạo đặt thuốc trước mặt nàng: “Mau uống thuốc đi, ta không biết búi tóc, tóc của ta cũng là do phu nhân búi hộ. Hay là ta đi tìm lão phụ lúc này giúp Công Chúa búi tóc. Thế nào?”

Trường Công Chúa lắc đầu nói: “Tóc bà ta búi xấu chết đi được, ta không thích cho nên mới tự làm, vậy bệnh của vị đại ca đây trị khỏi chưa?”

“Không được! Ta vừa mới lộ diện nói cho họ thân phận thì tất cả mọi người đều chạy mất, người nhà bệnh nhân khiêng người bệnh đi, Tiết lang trung cũng mượn cớ đi xem cơm tối được chưa mà trốn mất. Thật là chuyện lạ.”

Trường Công Chúa cười hì hì nói: “Ta biết. Họ chắc chắn là coi ngươi giống một kẻ điên, mà còn là kẻ điên biết võ chuyên môn đánh người, sợ người nổi điên hại người, cho nên chạy trước.”

Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ y bào, cúi đầu nhìn: “Ta tự nhiên như thế này sao thành thế được, chỉ là quan y có bản chửi và hơi nhẫn nại thôi, đầu không có mũ quan, tóc chưa búi đẹp, sao lại có thể giống người điên được! Thật là!”

Ngoài miệng dù nói như vậy nhưng cúi đầu nhìn kỹ một chút bộ dạng mình, quả thật có chút quái quái, cũng khó trách làm người ta sợ. Trong lòng đang cân nhắc xem nên làm thế nào, như thế nào mới có thể tìm được nhà người bệnh, rồi lại nghĩ người nhà bệnh nhân đều không muốn để mình chữa bệnh, tóm lại là không thể đi xem được. Nóng mặt đi tìm người ta chỉ sợ bị người ta tưởng là điên thật đánh cho một trận rồi trối đưa lên quan nha, thế thật là mất mặt.

Đỗ Văn Hạo có chút buồn bực nói: “Thôi vậy, không nói nữa, Công Chúa mau uống thuốc trước đi, đây là thuốc trị đau đầu.”

Trường Công Chúa nhăn mày uống thuốc, may mà lúc trước đã để lại hai chùm râu chưa ăn, vội dứt ngay vào mồm để dừng cái đắng lại.

Lúc này trời đã tối, Đỗ Văn Hạo thắp đèn dầu lên. Từ sau khi bị bộ dạng của Đỗ Văn Hạo dọa cho chạy mất, Tiết lang trung luôn không dám lộ diện, trong nhà hẳn có hai người giúp việc là một lão phụ và một đứa trẻ cũng không thấy đâu nữa.

Sau khi thắp đèn, hai người Trường Công Chúa và Đỗ Văn Hạo ngồi bên cạnh lò lửa, bụng đói kêu ầm ỹ, cũng ngại không thúc hỏi cơm nước đã chuẩn bị xong chưa.

Khi hai người đói đến mức ngực trước chạm cả tới lưng thì người đàn bà già lộ diện, dùng một cái mâm gỗ cũ nát bên trên là cơm canh đặt lên bàn tròn. Là một đĩa thịt khô, một đĩa trứng xào lá hẹ, một bát gà mái già hầm, còn có một đĩa đậu dũa, hai bát cơm trắng, ngoài ra còn có một chum rượu trắng và hai chiếc chén.

Cho dù đều là thức ăn dân dã, còn gà mái thì quá già, xé cả nửa ngày cũng chẳng xé ra được, nhưng hai người đều đã đói muốn chết rồi, nhai nuốt như hổ lang hết bát cơm trước rồi mới giờ chén rượu trắng lên uống.

Dù sao rượu ở nơi thôn dã này cũng là tự ủ, tay nghề cũng chẳng ra sao, nhưng khi hai người uống lại như rất ngọt.

Trường Công Chúa tửu lượng cũng không tồi, đã uống cùng với Đỗ Văn Hạo mấy chén, dưới ngọn đèn dầu, khuôn mặt đỏ ửng lên. Hai người kể lại những chuyện nguy hiểm vô cùng, đầu mạng với trời xanh, trong lòng vừa sợ hãi lại vừa cảm thấy ấm áp.

Nói chuyện rất vui vẻ, Đỗ Văn Hạo hỏi Trường Công Chúa chuyện cũ ở Tần Châu, Trường Công Chúa mượn rượu làm vui rồi kể một chút ít, đều là những chuyện vui vẻ ở quê cha đất tổ chứ tuyệt nhiên không nhắc đến cái chết của phu quân, có lẽ là không muốn động vào nỗi đau trong lòng nữa.

Đỗ Văn Hạo cũng tìm mấy chuyện vui trong chữa bệnh để kể, nói chuyện vui vẻ đến mức không biết từ lúc nào chum rượu đã uống hết sạch, lại gọi người đàn bà già đưa thêm một chum nữa.

Đang uống rất vui vẻ thì đột nhiên ngoài cửa sổ có tiếng kì lạ. Đỗ Văn Hạo có chút ngạc nhiên, say say mông lung hỏi: “Ai đấy?”

Không có câu trả lời, cửa sổ lại vọng lên mấy tiếng.

Đỗ Văn Hạo rất tò mò, đứng dậy, đi đến đẩy cửa sổ ra thì chỉ nhìn thấy một đứa trẻ đang ngồi xổm, đó chính là cậu bé Trung Sinh chần dè đã gặp lúc trước, đang ngồi xổm ngẩng mặt nhìn hắn, giọng có chút lo lắng: “Thức thức! Mọi người mau chạy đi, họ đã gọi bỏ khoái đến bắt mọi người rồi!”

Đỗ Văn Hạo ngăn ra: “Ai muốn bắt ta?”

“Mấy người Tiết lang trung!”

“Cái gì?” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc, đã tỉnh rượu một nửa. “Bọn họ sao lại muốn bắt chúng ta?”

“Cháu cũng không biết, vừa nãy cháu nghe bọn họ bàn bạc nên đi tới huyện thành bẩm báo như thế nào, cháu liền chạy đến cổng thôn xem có phải là thật không. Vừa rồi quả nhiên nhìn thấy từ bên ngoài thôn có rất nhiều bỏ khoái đang tới, họ cầm theo đèn lồng và đuốc, cho nên chạy tới đây nói cho thức, thức thức, mọi người mau chạy đi!”

“Được! Cảm ơn cháu, đứa trẻ ngoan!” Đỗ Văn Hạo lấy từ trong túi là một ít bạc vụn đưa cho Trung Sinh: “Cháu mau đi đi!”

Trung Sinh không nhận: “Cháu không cần! Mọi người mau chạy đi, những bỏ khoái đó rất hung dữ!” Nói xong quay người chạy đi, rất nhanh đã biến mất vào trong bóng tối.

Đỗ Văn Hạo đóng cửa sổ, xoay người trở vào trong, nói với Trường Công Chúa: “Tên Tiết lang trung đến huyện tố cáo chúng ta, huyện phải bỏ khoái đến bắt chúng ta, phải mau trốn thôi”. “Sao chúng ta lại phải chạy trốn hả? Chúng ta không phạm tội gì, dùng phòng nhà hắn, ăn cơm dùng thuốc của hắn đều có trả tiền, hơn nữa còn rất nhiều. Hắn sao lại báo nha môn phải bỏ khoái đến bắt chúng ta?”

Trường Công Chúa cười nói: “Đúng vậy, sao phải chạy? Ta vẫn đang mệt đây, huyện nha đến đúng là hợp với ý ta, không thể đi như thế này về kinh thành được, họ sẽ phải cho ngựa đưa chúng ta đi!”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu: “Không phải tự nhiên mà Tiết lang trung vội vàng đi tố cáo chúng ta đâu, chuyện không có đơn giản như vậy, trong đó tất có uẩn khúc!”

“Có uẩn khúc gì chứ, ban đầu vẫn tốt mà. Chỉ là ngươi lộ diện thân phận thì người ta tưởng rằng ngươi là kẻ điên nên mới chạy đi, muốn báo quan bắt kẻ điên thôi.”

“Bắt kẻ điên? Ha ha, bắt kẻ điên mà cần phải gọi bỏ khoái của nha môn đến sao? Mấy thôn dân cũng đủ rồi.”

Trường Công Chúa ngăn ra: “Đúng vậy, rốt cuộc là có chuyện gì nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo suy tính nói: “Ta nghĩ chắc có liên quan tới việc ta muốn chữa trị gãy xương sườn cho người bệnh đó, cụ thể thế nào ta cũng không rõ.”

“Ôi trời! Quan binh đến thì làm được gì! Uống rượu đi!” Trường Công Chúa là thân muội muội của Hoàng Thượng, nàng đúng là chưa gặp phải những chuyện gì làm nàng phải lo cả, đương nhiên là trừ việc tướng công của nàng bị trảm cả nhà ra.

Trường Công Chúa không phải là người dễ bị thuyết phục, Đỗ Văn Hạo đành vén tà áo ngồi xuống tự mình đợi xem cảnh nào nhiệt

312. Chương 273: Bảo Giáp (1)

Hai người đang uống rượu vui vẻ thì nghe thấy xung quanh phòng có tiếng hỗn tạp! Tiếng bước chân dồn dập. Mấy cánh cửa sổ và cửa chính như đồng thời bị phá ra, trường mâu, đao kiếm cùng giờ ra, chỉ về phía hai người.

Một đại hán cường tráng râu quai nón tay cầm đao hung tợn đứng ở cửa: “Ái chà! Giỏi thật, dám tặc to gan lớn mật, dám bắt cóc con gái nhà người ta, mạo nhận quan gia? Còn không mau lập tức quỳ xuống chịu trói!”

Đỗ Văn Hạo rất ung dung quay đầu đi, mắt liếc nhìn, chỉ thấy phía sau đại hán đó có mấy người đang đứng, chính là Tiết lang trung và mấy người nhà của người bị thương lúc này, ngoài ra còn có một người trung niên mặc quan bào màu xanh. Ở triều Tống, quan phục màu xanh là loại thấp nhất, từ cửu phẩm đến thất phẩm.

Đỗ Văn Hạo là ngũ phẩm, còn có tử y mũ cá mà quan tam phẩm trở lên mới có, đương nhiên sẽ không coi hạng quan bé như hạt vừng này ra gì, hơn nữa mình không có chút sai sót nào khi có ý tốt cứu giúp người, lại còn bị người ta mắng chửi là dâm tặc, trong lòng tức giận ném chiếc đĩa trên tay xuống: “Là kẻ khốn kiếp nào dám la lối om sòm ở đây, phá quấy nhã hứng uống rượu của lão tử? Còn không mau cút ra ngoài!”

“Người dám làm phản à!” Quan viên lục bào tức giận, cho rằng Trường Công Chúa là con nhà lành bị bắt cóc, vội vàng lên tiếng nói: “Cô nương mau tránh ra, để bản quan bắt tên dâm tặc này! Lên!”

Bổ khoái rung rung thiết liên, xích và thước sắt định nhào lên.

Trường Công Chúa được coi là con gái nhà lành đột nhiên đập mạnh bàn, đứng dậy phẫn nộ quát: “Dừng tay! Thật là phản ròi! Các người có biết chúng ta là ai không?”

Tiếng quát này phát ra làm đám bổ khoái giật mình đứng lại.

Đại hán râu quai nón là bổ đầu huyện nha nghe thấy cũng ngậy ra, vốn cho rằng nữ tử này là bị bắt cóc đi, nghe lời này mà sao thấy không đúng lắm, nhìn trên dưới Trường Công Chúa một lát rồi hỏi: “Các người là ai?”

“Đây là ngự tiền chính thị đại phu! Ta là...”

Nam nhân trung niên mặc lục bào đứng bên cạnh đại hán râu quai nón chưa nghe hết đã cười lớn ha ha: “Hắn là đại phu sao? Thế thì lão tử là vương gia rồi!”

Đám người đại hán cười ha ha.

Đỗ Văn Hạo đợi bọn chúng cười đủ rồi mới đứng dậy, lạnh lùng nói: “Kẻ hèn này chính là ngự tiền chính thị đại phu Đỗ Văn Hạo, vị này là thân muội muội của Hoàng Thượng, Tần quốc Trường Công Chúa!”

Quan viên lục bào càng cười lớn hơn, quay đầu nói với Tiết lang trung: “Người nói không sai, hẳn thật là điên rồi, ngay cả thị y Đỗ đại nhân của Thánh Thượng mà cũng dám mạo nhận, chẳng biết chừng mực gì cả.”

Đại hán râu quai nón cũng cười: “Nữ tử này xem ra cũng chẳng phải là loại lương thiện gì, dám mạo nhận Công Chúa! Theo ta thấy nhất định chúng là đôi gian phu dâm phụ rồi, cấu kết bắt cóc đàn bà và trẻ em rồi.”

Quan viên lục bào cười lớn ha ha: “Không sai! Xem bộ dạng của chúng khẳng định là lúc thuận lợi đã bán đi mấy cô nhi quả phụ, khi không thuận lợi thì chạy đến đây giả đồ làm khách để kiếm điểm buôn bán.”

Vừa nghe xong lời này thì một vật từ trong tay Trường Công Chúa bay ra, nhắm thẳng vào đầu quan viên lục bào.

Quan viên lục bào kêu lên một tiếng và đưa hai tay lên đỡ trán, khi buông tay xuống thì chỉ thấy lòng bàn tay đều là máu, cúi đầu nhìn thì trên mặt đất là một chiếc chén đang xoay tròn.

Quan viên lục bào phẫn nộ: “Ái chà, người! Cái đĩa tiện tì này dám đánh bản quan, làm phản thật rồi. Lên! Lên cho ta! Trói đôi gian phu dâm phụ này lại, treo chúng lên một đêm rồi tính tiếp!”

Đỗ Văn Hạo đã đẩy mũi nhọn đang chĩa vào người mình ra, nghe thấy lời này lập tức bỏ cái ghế đang ở dưới móng kéo ra. Thầm nghĩ chỉ cần không động đao kiếm thì mình dựa vào áo giáp và bột chà làm sai cốt cũng có tự tin có thể đối phó được với mấy bổ khoái này.

“Đứng lại!” Trường Công Chúa nghiêm giọng quát, trong bàn tay có một chiếc hộp nhỏ. “Cầm lấy, mở to cái mắt chó ra mà nhìn cho kĩ, đây là gì?”

Mấy bồ khoái bị dáng điệu của nàng làm cho ngẩn ra, đều đứng lại quay đầu nhìn quan viên lục bào.

Đèn trong phòng khá tối, quan viên nheo mắt nhìn, lẩm bẩm nói: “Đây là cái quái gì?”

Đôi mắt phượng hoàng của Trường Công Chúa nhìn chăm chăm làm cho quan viên càng sợ hãi phải lùi xuống một bước. Thầm nghĩ nữ nhân này còn có chút tà môn, lẽ nào thật sự có lai lịch lớn? Bồ khoái râu quai nón trợn mắt lên.

Hắn ẩn đao xuống, từ từ đi tới nhìn Trường Công Chúa, cẩn thận lấy chiếc hộp từ trong tay nàng, rồi lại lui về đưa cho quan viên lục bào.

Quan viên nhìn công chúa rồi nhận cái hộp, thấy bên trong là một miếng ngọc khảm nạm, trên chiếc hộp có hình phượng hoàng đang dang cánh bay, vô cùng kinh ngạc. Hình phượng hoàng này chỉ có con gái hoàng thân mới có tư cách sử dụng, bách tính bình thường ngay cả phu nhân quan phẩm cao cũng không có tư cách giữ.

Chẳng lẽ vị nữ tử ăn mặc quần áo tả tơi này lại là hoàng thân?

Quan viên lục bào cảm thấy hòng mình nghen nghen, chậm rãi mở chiếc hộp ra, bên trong có một ấn chương to bằng ngón tay cái, nó được làm từ ngọc, đó là một thứ bạch ngọc nõn nà cực kì hiếm gặp, đưa tay cẩn thận lấy ra, chất ngọc mịn màng không tí vết liền biết rằng đây không phải là vật thường, hắn càng cảm thấy kinh sợ, cẩn thận lật ngược lại xem, nghiêng về phía ngọn đèn mở ảo xem xét thật kĩ.

Viên quan lục bào này cũng đã lớn tuổi, mắt có chút mờ không rõ, nhìn bao lâu mà vẫn không nhìn rõ đây là vật gì, quay đầu nói với bồ khoái râu quai nón: “Người đến xem xem bên trên là cái gì?”

Bồ khoái này cũng đã qua vài lớp, cũng biết được mấy chữ, bước tới, đọc từng chữ một: “Thái, Thái quốc, ấn của Trường Công Chúa Thái quốc.”

Thái quốc? Còn đòi làm bồ khoái ư! Đỗ Văn Hạo không nhịn được nói: “Tàn! Chữ đó đọc là Tàn! Ấn của Trường Công Chúa Tàn quốc! Vị này là thân muội muội của đương kim Thánh Thượng, Trường Công Chúa Tàn Quốc!”

Mấy tên bồ khoái sợ hãi lùi lại mấy bước, thiết liên, xích trong tay đều buông xuống, thậm chí nét mặt hung tợn cũng thay thành nụ cười.

Tay của quan viên lục bào đều đã run cả lên, hắn chẳng qua chỉ là một điển sử của huyện thành, ở triều Tống, điển sử huyện ngoài còn chưa được liệt vào các quan viên thấp phẩm nhất. Hắn bình sinh sống lâu như vậy mà mới chỉ từng nhìn thấy Tri Châu của Tri Huyện, chứ chưa từng gặp hoàng thân quốc thích.

Hai chân hắn mềm nhũn ra, muốn quỵ xuống.

Bồ khoái râu quai nón có chút ngẩn ra, nghiêng đầu nhìn Trường Công Chúa, sao chẳng thấy có chút nào giống với công chúa trong truyền thuyết, nói với quan viên: “Đại nhân, bọn họ dám giả mạo mệnh quan triều đình thì đương nhiên sẽ dám mạo nhận Công Chúa rồi, không chừng Công Chúa này là giả.”

Lời này của bồ khoái râu quai nón chợt làm thức tỉnh viên quan lục bào. Hắn liên tục gật đầu, nhưng, hắn dù sao cũng lăn lộn làm quan bao nhiêu năm nay rồi, chuyện như thế này thà rằng tin chứ còn hơn là vĩnh viễn xui xẻo, vội thấp giọng hỏi: “Vậy làm thế nào đây?”

“Đại huyện ư! Đại nhân đến để làm rõ thật giả!”

Hoá ra quan sử huyện ư! Cấp cao đang xử lý một chuyện gấp, điển sử nghe nói có người mạo nhận mệnh quan triều đình, đây là tội chết, liền một mặt kêu người đi thông báo một mặt dẫn đám bồ khoái vội đi lấy thương đao xông đến. Nhưng không ngờ sau khi gặp mặt người ta lại lấy ngọc của Trường Công Chúa ra, hắn cũng không biết được thật giả.

Hắn đang không chú ý thì nghe thấy ý kiến này của bồ khoái râu quai nón, cảm thấy rất tốt, nếu như đối phương đã có khả năng là Công Chúa thật và quan viên triều đình, thì hắn cũng dùng giọng khách khí hơn để nói, thậm chí có chút cười cười: “Hai vị, bản quan không biết thân phận của hai vị, ngọc này cũng không

phân biệt được thật giả, phải đợi huyện úy đại nhân đến xử lý, trước lúc đó thì đành để hai vị ẩm ức rồi, tạm thời không thể rời khỏi gian phòng này. Ấn chương bản quan sẽ giữ lại để kiểm tra.

Đỗ Văn Hạo là người giỏi ăn nói, nghĩ rằng người ta cũng là nghe nói có người giả mạo quan viên triều đình đương nhiên là muốn đến xem, hành động thô lỗ cũng có thể lí giải được. Lập tức chấp tay nói: “Nói hay.”

Trường Công Chúa hừ một tiếng: “Nếu như làm hỏng ngọc của ta thì đầu của tất cả nhà người cũng không đủ để bồi thường đâu.”

Viên quan lục bào lại miễn cưỡng cười một cái, xua xua tay nói: “Tất cả đều lui ra.” Đám bổ khoái đều chấp tay lui ra ngoài cửa.

Trường Công Chúa lúc này mới từ từ ngồi xuống, dùng tay xoa xoa cái trán đang nhăn lại. Đỗ Văn Hạo lo lắng hỏi: “Công Chúa làm sao vậy? Lại đau đầu à?”

“Không phải, uống thuốc của người cảm giác đã khá hơn nhiều rồi, chỉ có điều vừa rồi bị bọn chúng làm cho tức khí nên đầu có chút choáng thôi.”

“Đợi một lát huyện úy đến làm rõ thân phận thì Công Chúa cũng đừng trách họ quá, họ cũng là làm theo chức trách thôi.”

Trường Công Chúa hung hăng nói: “Làm gì có chuyện dễ dàng thế! Chúng dám mắng sỉ nhục chúng ta, lẽ nào bỏ qua? Nếu không cho chúng biết mặt thì không được!”

Đỗ Văn Hạo nhìn vào dáng vẻ hung hăng của nàng cũng nghĩ đến thân phận Công Chúa, thì thấy nhà sắp có đại nạn, vốn đã mang theo đầy ẩm ức và sự tức giận rồi lại cộng thêm hai ngày khổ ải, còn bị người ta hiểu nhầm mà không thể nói cho rõ, đương nhiên là sẽ bốc hỏa rồi.

Cũng không tiện khuyên nữa, nâng chén rượu mời Công Chúa uống, kể một chút chuyện vui để thay đổi sự chú ý của nàng.

Chiêu này quả nhiên là dùng được với Công Chúa, rất nhanh nàng đã vui trở lại.

Hai người đang nói chuyện thì nghe thấy bên ngoài có tiếng bước chân dồn dập vào, cửa được mở ra, mấy người xông tới, vừa nhìn thấy hai người họ thì lập bấp quỳ xuống dập đầu: “Trường Công Chúa! Đổ đại nhân! Đã tìm thấy mọi người rồi!”

Những người này là thị vệ đi theo Trường Công Chúa.

Phía sau họ, viên quan lục bào và bổ khoái râu quai nón, còn có hai người nữa mặc quan bào tri huyện và huyện úy, vừa nghe thấy thì vội vàng chạy tới quỳ xuống dập đầu, thân hình run lên như cây sậy. Bên ngoài, mấy bổ khoái và mấy người thân của bệnh nhân cho dù không nghe rõ bên trong nói gì, nhưng nhìn thấy huyện thái lão gia đều quỳ xuống, biết rằng hai người bên trong là nhân vật lớn, rì rào như tổ ong vò vẽ bảo nhau cùng quỳ phục xuống mặt đất. Đặc biệt là hai tên viên quan lục bào và bổ khoái râu quai nón, vừa dập đầu vừa tự tát vào má và tự chửi mình không có mắt, dám động chạm đến Trường Công Chúa và Đỗ đại nhân, cầu xin được thứ tội.

Trường Công Chúa đang muốn nóng giận chửi mắng mấy tên tùy tùng vài câu thì nhìn thấy bộ dạng chúng tiêu tụy mệt mỏi, một người trong đó còn đeo dây đỡ cánh tay bị thương, nghĩ là chắc vì tìm mình mà họ cũng đã chịu không ít cực nhọc, lúc này cũng không muốn trách cứ gì nữa, hỏa cũng được dập.

Hỏi ra mới biết buổi tối hôm trước Đỗ Văn Hạo cùng Trường Công Chúa vượt gió tuyết đi, thì mấy người tùy tùng cũng lẫn vào gió tuyết để tìm, và một người trong đó đã bị trượt chân xuống sườn núi làm tay bị gãy.

Mấy người tùy tùng tìm cả một đêm không tìm được, đến ngày thứ hai lại tìm hơn nửa ngày, vẫn không có kết quả, họ mới chạy đến huyện thành lân cận, đưa ra lệnh bài chứng minh thân phận, yêu cầu địa phương phái người lên núi tìm kiếm.

313. Chương 273: Bảo Giáp (2)

Tri huyện và huyện úy huyện này vừa nghe thấy Trường Công Chúa và ngự y ngũ phẩm Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân đi săn bắn và gặp phải bão tuyết, sống chết không rõ thì vô cùng sợ hãi, đang vội vàng triệu tập dân tráng chuẩn bị liên hệ quân binh đến giúp tìm.

Đúng lúc đang bàn bạc thì nhận được báo cáo của điển sử là ở trong thôn phát hiện một nam một nữ tự xưng là quan sử triều đình, còn nói là ngự y Đỗ Văn Hạo, hoài nghi là kẻ điên giả mạo quan viên triều đình. Điển sử này là chức quan quá nhỏ nên không được tham sự bàn bạc chuyện lên núi tìm kiếm người cho nên hoàn toàn không biết thật sự có chuyện này, vừa nghe có người mạo nhận quan viên triều đình liền đưa người đến ngay.

Đám người huyện thái lão gia sau đã nghe được thông báo thì vô cùng sợ hãi, sợ điển sử lỡ mãng làm ra chuyện ngu ngốc, cả đoàn người này mới vội vàng chạy tới. Suýt thì tới trễ, cũng may đúng lúc Trường Công Chúa dùng ngọc ấn để chứng minh thân phận thì cái tên điển sử lỡ mãng vẫn chưa thật sự làm bị thương Trường Công Chúa và Đỗ đại nhân.

Trường Công Chúa thấy đám quan quỳ phục xuống đất xin tha tội, đặc biệt là cái tên điển sử lực bào và bỏ khoái râu quai nón dám mạo phạm tới mình trước đang tự đánh vào mặt mình làm cho miệng đầy máu tươi, trong lòng cũng hết giận: “Thôi đi! Đừng đánh nữa.”

Điển sử và bỏ khoái lúc này mới dừng tay. Điển sử lấy ngọc ấn của Công Chúa từ trong áo ra quỳ gối dâng lên bằng hai tay cho Trường Công Chúa.

Trường Công Chúa nhận lấy nhìn chút máu dính lên đó lại hơi nhăn mày, đặt xuống bàn.

Đỗ Văn Hạo cười ha ha cầm ngọc ấn lên, dùng rượu rửa sạch máu bên trên, lại dùng khăn lông lau khô, lúc này mới đưa cho Trường Công Chúa.

Trường Công Chúa khoe miệng hơi nở nụ cười, nhận lấy ngọc ấn cất vào người.

Nàng quay đầu lại nhìn đám người đang quỳ dưới đất, liếc mắt nhìn Tiết lang trung đang ở đằng sau, oan có đầu nợ có chủ, Trường Công Chúa bất giác cơn tức nổi lên, chỉ tay vào Tiết lang trung nói: “Cái lão thất phu người, chúng ta chẳng qua chỉ là ở tạm nhà người, tiền cũng không thiếu. Đỗ đại nhân là đệ nhất y giả trên thiên hạ, là ngự y của Hoàng Thượng, nhìn thấy tên lang băm nhà người chữa bệnh sai, có lòng tốt nhắc nhở và muốn giúp người trị bệnh, người không những không cảm kích còn vu khống hãm hại chúng ta, dẫn quan binh tới bắt chúng ta, thế là sao hả? Người mau nói rõ cho ta, nếu không ta nhất định sẽ bẩm báo lên Hoàng huynh chặt đầu cả nhà người.”

Tiết lang trung sợ đến mức gan muốn rụng ra, vừa rồi liên tục dập đầu nên máu tươi đã chảy đầm đìa đầy trán, bò từng bước phủ phục trên mặt đất, cuống quýt dập đầu: “Trường Công Chúa xin tha mạng, thảo dân là có trái tim lợn, nhìn thấy bộ dạng hai vị đáng nghi...à không...” Tiết lang trung tự mình bạt mấy cái bạt tai, răng già đã rụng hai cái, râu trắng cũng nhuốm máu đỏ tươi. “Thảo dân nói sai rồi, là thảo dân có mắt không trông, mạo phạm Công Chúa và Đỗ đại nhân, xin thỉnh xem hoàn cảnh nhà thảo dân còn một già một trẻ, tha cho thảo dân một cái mạng chó! Hu hu hu.”

Trường Công Chúa tức giận nói: “Ta hỏi người là người tại sao lại đi báo? Nói thẳng ra đi!”

Tiết lang trung dập đầu choáng váng, nào còn có thể nói được nửa câu.

Huyện thái lão gia rốt cuộc cũng là người trải nghiệm quan trường lâu, nên cũng biết cách hành xử, lập tức dập đầu với Trường Công Chúa: “Vi thần có lời muốn bẩm, không biết có thể nói không?”

“Nói đi!” Trường Công Chúa nghiêm mặt nói.

“Vi thần không dám.”

“Nhiều lời vậy! Mau nói đi!”

“Vâng.” Huyện thái lão gia dập đầu một cái, nuốt nước miếng nói: “Chuyện này muốn trách thì chỉ có trách chế độ bảo giáp mới (chế độ biên chế hộ tịch ngày xưa, để quản lý nhân dân theo nhiều tầng, một số nhà hợp thành một giáp, một số giáp hợp thành một bảo, giáp có giáp trưởng, mỗi bảo có một bảo trưởng).”

Trường Công Chúa ngẩn ra, nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo cũng thấy có chút kì lạ, chuyện này kéo từ hồi Vương An Thạch biến pháp, chen lời vào hỏi: “Có ý gì? Người nói rõ đi.”

“Vâng. Tân pháp ”điều lệ kì huyền bảo giáp” có viết: “Nếu trong bảo có người ngoài không rõ lai lịch đến, phải kiểm tra, đưa lên cho quan, nếu không sẽ bị trị tội không xét. Tiết lang trung là vì làm theo quy định nên mới đắc tội.”

Đỗ Văn Hạo khi trung học học lịch sử thầy giáo lịch sử đã từng giảng tỉ mỉ về chế độ bảo giáp trong biến pháp Vương An Thạch, một nội dung trong đó chính là hộ dân theo quy định 15 hộ thành một bảo giáp và khôi phục chế độ thập ngũ liên toạ, giữa họ phải có nghĩa vụ bảo bảo.

Nhưng, hẳn không biết chế độ bảo giáp của Vương An Thạch này còn nghiêm hơn cả tội liên đới trước kia, nghe huyện thái lão gia nói mới biết trong chế độ bảo giáp của Vương An Thạch còn có một quy định như thế này: “Trong một bảo, một người lạ đến mà hoài nghi cũng phải trình báo đưa lên quan phủ tra xét xem phải chăng là có tội.”

Sau khi biết được điều này, hẳn cũng hiểu tại sao Tiết lang trung muốn đi cử báo bọn họ. Đổi lại là mình không chừng cũng chỉ có thể làm như vậy. Ai bảo mình nói úp úp mở mở còn lỗ mãng tự xưng là ngự y của Hoàng Thượng. Ngự y thì tại sao lại có thể xuất hiện ở vùng núi non hẻo lánh này chứ, còn mang theo một mỹ nữ, quả thật là làm cho người ta phải nghi ngờ.

Cho nên việc này muốn trách là phải trách cái chế độ bảo giáp biến thái của biến pháp Vương An Thạch đó.

Ở phía sau Tiết lang trung có một người già cũng cố lấy dũng khí bò lên, dập đầu nói: “Thảo dân là người trong thôn, có lời muốn bẩm, không biết có thể nói không?”

Trường Công Chúa tức giận nói: “Có gì thì nói thẳng luôn, sao còn phải văn vẽ nữa, nói mau đi!”

“Vâng. Tiết lang trung bản tính lương thiện, ba năm trước trong bảo có một người bạn thân huyện lân cận đến, ở được vài ngày rồi sau đó bỏ khoái huyện lân cận đã đến dẫn đi, lúc này mới biết người bạn thân đó là trộm cướp. Cả bảo của Tiết lang trung mấy chục người bị liên đới, hoặc chết hoặc lưu đầy. Tiết lang trung cũng bị đi lưu đầy 3 năm, vì tuổi cao nên cho phép chuộc tội, bán sạch các thứ trong nhà kể cả chum vại mới miễn được khổ lao, cho nên Tiết lang trung là do ”một ngày bị rắn cắn thì mười năm sợ dây thừng”.

Chưa nói tội Tiết lang trung, mà trong đám dân chúng ở thôn này chỉ cần nhìn thấy có người ngoài vào thôn thì ai cũng hãi hùng khiếp vía, bạn thân đến làm khách cũng run rẩy sợ hãi, sợ đó là người đang phạm tội tháo chạy, liên lụy đến tính mạng cả nhà mình.”

Nói xong, trong tiếng than thở có cả tiếng khóc, bò xuống đất mà ghen ngào không nói tiếp.

Trường Công Chúa đối với biến pháp Vương An Thạch không có hứng thú, nàng cũng không quan tâm trong đó có quy định gì, nhưng nghe những lời này lại có chút quay trở về thần sắc bình thường, hơi quay lại nhìn Đỗ Văn Hạo, có ý hỏi hẳn nên làm sao.

Đỗ Văn Hạo biết triều đình đối với biến pháp bây giờ đang tranh chấp không ngừng, Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thái Hậu là người kiên quyết phản đối biến pháp, vì những lời phản đối trong triều ngày càng lớn, thế lực phản đối ngày càng mạnh nên thái độ của Hoàng Thượng đối với biến pháp bây giờ đã không còn kiên định như trước đây nữa. Nhưng tân pháp dù sao vẫn chưa được bỏ đi, vẫn hữu hiệu, cho nên Đỗ Văn Hạo không dám tùy ý đánh giá. Hắn hoà nhã nói: “Tiết lang trung cũng chỉ là vô tâm, không biết thân phận thật sự của chúng ta, người không biết không có tội, tha cho hắn một con đường sống đi.”

Tiết lang trung vừa khóc vừa liên tục dập đầu với Đỗ Văn Hạo.

Trường Công Chúa lúc này mới xua tay nói: “Nếu Đỗ đại nhân đã nói như vậy thì tha cho người.”

Xông vào mạo phạm công chúa thuộc vào một trong mười tội đại nghịch không thể tha thứ, là tội chết, chém đầu cả nhà. Tiết lang trung cho rằng lần này chết chắc rồi, nhưng vừa nghe lời này thì lập tức như người chết đuối lên được bờ. Thật là cảm kích vô cùng, nước mắt tuôn trào: “Thảo dân cảm tạ ân điển của Công Chúa!”

Trường Công Chúa nói: “Được rồi, đều ra ngoài cả đi! Ra đi!”

Những người còn lại đều vội dập đầu, lui ra ngoài cửa.

Nhưng lúc này bên ngoài cửa chợt có tiếng khóc lớn lên. Trường Công Chúa tức giận nói: “Là ai đang kêu gào ngoài kia?”

Một lão già quỳ bò vào, lấy hết dũng cảm mới dám nói: “Vâng, là người lúc này được Tiết lang trung trị thương vết thương đang trở nên nghiêm trọng, tính mạng vô cùng nguy hiểm, xin thỉnh Đồ đại nhân...”

Trường Công Chúa phẫn nộ nói: “Chúng có phải là muốn Đồ đại nhân trị thương cho không? Không phải là chỉ tin vào lang trung sơn dã họ Tiết gì đó sao? Ngay cả ngự y của đương kim Thánh Thượng cũng không coi ra gì, quần chúng làm gì! Đuổi hết ra ngoài đi!”

“Vâng vâng!” Tri huyện gật đầu, quay người ra.

“Chờ đã!” Đồ Văn Hạo kêu hấn dừng lại, quay đầu nói với Trường Công Chúa: “Chuyện này không thể trách họ, đơn thuần họ chỉ nhìn theo góc độ y học thôi, ta quá trẻ còn không đủ để người ta tin tưởng, những người này tố cáo chúng ta chẳng qua là hành sự theo luật định thôi, cũng không trách được họ!”

“Người quá tốt rồi đấy!” Trường Công Chúa trừng mắt lên nhìn hấn. “Vậy người thích làm gì thì làm đi, ta không quản nữa là được chứ gì?”

Đồ Văn Hạo biết Trường Công Chúa đang tức giận, bước tới thấp giọng nói: “Trường Công Chúa, cứu một mạng người xây bảy toà tháp mà!”

Trường Công Chúa cũng nhớ vì câu nói này, lúc trước chính nàng còn khuyên Đồ Văn Hạo nghĩ cách giải thích rõ ràng thân phận mình để trị thương cho người đó, bây giờ không để cho hấn đi trị cũng chỉ là vì tức giận hành động của chúng mà thôi. Nghe lời này của Đồ Văn Hạo cơn giận lập tức tan biến hơn một nửa, nghĩ ngợi một lúc thấy quả thật không nên đem cơn nóng giận trút lên người khác, chúng cũng là tình thế bất đắc dĩ. Liền sáng giọng nói: “Vậy người trị khỏi cho hấn đi!”

Đồ Văn Hạo mỉm cười: “Trường Công Chúa đã nói rồi, mau khiêng người bệnh vào đây.

Người già trong thôn vội vàng truyền lời ra, rất nhanh, mấy người thân của người bị thương đã khiêng người đó vào. Người trung niên lúc trước đã bắt Đồ Văn Hạo tránh ra về mặt đầy sợ hãi, dập đầu khóc nói: “Đồ đại nhân, thảo dân có mắt như mù, khẩn xin Đồ đại nhân cứu huynh đệ nhà thảo dân, thảo dân đã đắc tội với đại nhân, nguyện tự huỷ đi đôi mắt để chịu tội!”

Nói rồi, hấn đưa hai ngón tay lên mắt chuẩn bị thế móc mắt mình ra.

Đồ Văn Hạo vội vàng nói: “Được rồi! Không phải là trị bệnh cứu người sao! Người sống còn chưa có cứu được, các người đừng có quấy rối ta nữa, ta lấy hai tròng mắt của người làm gì? Ta sớm đã nói là đồng ý giúp các người trị rồi mà, mau khiêng qua đây để ta xem!”

Mấy người vội vàng khiêng một cái cánh cửa tới. Bên trên là một đại hán đang nằm, ngực kẹp bản đã được cởi ra, trông có vẻ đang hấp hối.

314. Chương 274: Lãnh Cung Âm U (1)

“Nếu như lúc tối làm theo ý kiến của ta, bỏ bản nẹp ra thì có lẽ sẽ không nghiêm trọng như thế này.” Xem ra sau khi họ biết mình là ngự y của đương kim Hoàng Thượng đã lập tức làm theo cách mà mình đã nhắc nhở lúc trước, gỡ bản nẹp ra.

Đồ Văn Hạo kiểm tra vết thương của người bệnh trước rồi kê một đơn thuốc, bảo được đồng của Tiết lang trung đi bốc thuốc và sắc lên, rồi kêu Tiết lang trung mang kim châm đến để châm ngừng đau cho người bị thương.

Đồ Văn Hạo thấy Tiết lang trung đứng ở phía xa mà nhìn với vẻ ngưỡng mộ thì thầm nghĩ lão già này vừa nãy cũng đã biết đúng sai, hù dọa cũng đủ rồi, liền gọi hấn tới: “Có muốn biết loại vết thương này nên trị thế nào không?”

Tiết lang trung là người chăm học hỏi, lại mới từ quỹ môn quan trở về, biết được Đỗ Văn Hạo là ngự y của đương kim Thánh Thượng, cơ hội này quả là khó có được. Cổ đại không giống như hiện đại là muốn học y thì có rất nhiều con đường, còn ở đây thì cơ bản đều là thầy trò tương truyền, người học y cũng rất ít đem kinh nghiệm quý báu của mình truyền ra ngoài. Khó khăn lắm mới có được cơ hội thỉnh giáo ngự y của Hoàng Thượng, việc này không thể bỏ qua được, đang do dự không biết nên thỉnh giáo thế nào thì Đỗ Văn Hạo lại chủ động hỏi, bất giác vui mừng nhìn sang, nhưng lo Đỗ Văn Hạo trêu đùa hấn, hoang mang hỏi: “Đại nhân, đại nhân có thật là sẵn lòng chỉ dạy cho thảo dân không?”

Đỗ Văn Hạo không phải là người nhỏ mọn, cười nói: “Lúc trước ta vốn muốn nói cho người nghe, nhưng người lại không chịu, bây giờ nói cho người là được rồi.”

Tiết lang trung mặt đỏ lên, rất ngưỡng chấp tay tạ lỗi, cúi đầu xuống nghe.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trị vết thương phổi bị dè xuống do xương sườn gãy gây ra có thể dùng thang Qua Uy phổi khô và Nhị Trần làm phương thuốc chủ yếu. Tuỳ theo triệu chứng mà thêm vị trị liệu như thang Nhị Trần để hành khí hoá đờm. Sau khi tổn thương ở phổi thì tất cả đờm ướt mà vật bài tiết dần dần có thể được Qua Uy dẫn ra khỏi phổi, giúp nhuận phổi hoá đờm, dùng xuất huyết phổi. Lấy Thanh Trần Bì dùng kết hợp có tác dụng gia tăng tác dụng giảm đau, Qua Uy khô tăng giảm kết hợp dùng sẽ làm lưu thông khí đình trệ trong phổi, khí lưu thông làm nước lưu thông, tăng cường làm sạch đờm ướt, có lợi cho sự bài tiết trong phổi, bảo vệ phổi.”

Đỗ Văn Hạo nói khá nhanh, Tiết lang trung lại đang kinh sợ cho nên chỉ nghe được như hiểu mà không hiểu, nét mặt vẫn sợ hãi nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nói đơn giản một câu thì đầu tiên sẽ phải chữa tổn thương ở phổi, khống chế nơi phát ra thể khí. Mặt khác làm lợi khí hoá đờm, khí lưu thông để máu lưu thông, lợi khí hoạt huyết, cải thiện tuần hoàn máu, có lợi để hô hấp. Mục đích chủ yếu mà ta chăm cứu chính là làm cho người bị thương bớt cơn đau cực độ.”

Tiết lang trung tĩnh tâm nghe cuối cùng cũng hiểu được một chút, đánh bạo hỏi, Đỗ Văn Hạo lại nói hết những gì đã biết một cách tỉ mỉ. Tiết lang trung rất cảm kích và liên tục chấp tay cảm ơn.

Lúc này huyện thái lão gia bước đến, cười bồi chấp tay nói: “Đỗ đại nhân, thôn nhỏ này không an toàn lắm, ti chức nghĩ nên thỉnh Trường Công Chúa di giá về huyện thành, ti chức đã sắp xếp xong, xe ngựa cũng đã chuẩn bị tốt, tuyệt đối không có nguy hiểm.”

Đỗ Văn Hạo có chút chần chừ, người bệnh bị ngã gãy xương, nhất thời không thể trị khỏi, nếu như bây giờ đi chỉ sợ cái mạng nhỏ bé của hấn khó giữ. Quay trở lại phòng nói với Trường Công Chúa. Trường Công Chúa nghe xong đương nhiên là nói sẽ đợi hấn mấy ngày, nàng cũng đang muốn lên núi săn bắn cho vui, khó khăn lắm mới có một chuyến ra ngoài nên không muốn về sớm như vậy, cũng không muốn về trong huyện thành vì ở đó chẳng có gì vui cả.

Đỗ Văn Hạo đem tin này nói cho huyện thái lão gia, thái lão gia cũng không có cách nào, chỉ có thể làm theo Trường Công Chúa, hấn điều động tất cả dân tráng, bổ khoái đến hết thôn nhỏ này, còn liên hệ với đội quân ở đây phải một đoàn người ngựa đến, thay đổi giả trang, ẩn nấp các nhà xung quanh nhà Tiết lang trung để bảo vệ Trường Công Chúa.

Chứng phong hàn và đau đầu của Trường Công Chúa dưới sự điều trị tận tình của Đỗ Văn Hạo mà rất nhanh đã khỏi rồi.

Mấy ngày này đem theo Đỗ Văn Hạo và tuỳ tùng lên núi săn bắn, Đỗ Văn Hạo lại luôn không ra tay, chỉ đi theo Trường Công Chúa, Trường Công Chúa vốn cũng không định săn bắn mà là muốn đi du ngoạn, hơn nữa nàng đã nhận ra hấn chỉ nói khoác là “thần tiên”, cho nên cũng không miễn cưỡng hấn ra tay, mấy ngày đi săn cũng chỉ bắt được mấy loại nhỏ như con thỏ, chẳng bắt được mãnh thú gì.

Người nông phu bị ngã gãy xương suýt chết đó với sự chữa trị của Đỗ Văn Hạo mà đã chuyển nguy thành an. Điều này quả thực làm cho Tiết lang trung càng ca tụng hấn không thôi. Cũng vì mình học được một chiêu chữa bệnh mới mà cảm thấy rất vui mừng.

Mấy ngày nay đi theo sau hầu Đỗ Văn Hạo, có lúc rảnh rỗi lại học hỏi y thuật, Đỗ Văn Hạo cũng không

giấu diếm mà chỉ dạy cho hần không ít phương thuốc, những gì mà Tiết lang trung thu hoạch được quả không nhỏ, từ nay về sau trở thành một thần y có chút danh tiếng ở vùng núi nhỏ này cũng coi như là kì ngộ.

Đỗ Văn Hạo đang chuẩn bị đưa Công Chúa đi săn du ngoạn thì Thái Hoàng Thái Hậu phái Tiêu công công đến tuyên chỉ, kêu Đỗ Văn Hạo lập tức về kinh, có chuyện khẩn cấp.

Đỗ Văn Hạo sau khi tiếp chỉ, hỏi riêng Tiêu công công, nhưng Tiêu công công cũng không biết Thái Hoàng Thái Hậu triệu Đỗ Văn Hạo về cung là vì lẽ gì, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo bất giác có chút lo lắng.

Đỗ Văn Hạo muốn trở về thì đương nhiên Trường Công Chúa ở lại cũng chẳng có ý nghĩa gì, liền mang theo vật sẵn được trở về.

Lần này đi một mạch cả trong đêm tối, nhanh chóng đã về tới kinh thành.

Đỗ Văn Hạo đi cả ngày đêm để vào tắm cung gặp Thái Hoàng Thái Hậu, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu lại nói tạm thời không còn việc gì, chỉ là hai ngày vừa rồi Hoàng Thượng đang cùng lão thần triều đình thương nghị vấn đề tân pháp, tranh chấp rất gay go. Thái Hoàng Thái Hậu sợ Hoàng Thượng lại sinh bệnh cho nên mới triệu gặp Đỗ Văn Hạo trở về, để hần kịp thời hầu hạ.

Buổi chiều tối hôm nay họ vội vàng trở về, Hoàng Thượng vẫn đang bàn bạc chuyện biến pháp trong chính điện, Đỗ Văn Hạo thậm chí còn không kịp trở về nhà thông báo, trực tiếp đem theo mấy nội thị đến chính điện, ở sau hậu cung chờ đợi lệnh.

Trường Công Chúa sau khi trở về chỗ Hoàng Thái Hậu khoe khoang chuyến đi săn của mình, cũng không kể về bị ngã xuống nước, trước khi về còn dặn tất cả tùy tùng không được phép nói chuyện trên đường gặp phải bảo tuyết, đó là vì nàng lo Hoàng Thái Hậu hoặc Hoàng Thượng lo lắng, sau này sẽ không để họ ra ngoài nữa.

Ăn xong bữa tối, Trường Công Chúa cầm mấy con thỏ mình săn được mang đến tặng cho tắm cung Hoàng Hậu.

Hoàng Hậu rất vui, dặn bọn thái giám cầm đến ngự thiện phòng nấu cho ngon, lại mang một vò hoàng tửu đến, hai người cùng nhâm nhi.

Đang uống rất vui vẻ, Hoàng Hậu đột nhiên buông đũa xuống không ăn nữa, thở dài. Trường Công Chúa có chút tò mò, hỏi: “Hoàng tẩu, tỷ làm sao vậy?”

“Ôi! Mấy ngày nay muội không ở trong cung nên có một số chuyện không biết, nhưng không biết càng đỡ phiền lòng.”

“Rốt cuộc là có chuyện gì phiền lòng?” Trường Công Chúa hỏi. “Hoàng tẩu nói ra xem ta có giúp được gì không?”

Hoàng Hậu nhìn nàng, xua đám cung nữ thái giám lui ra, thấp giọng nói: “Còn không phải là chuyện con hồ li tinh đó sao. Hôm đó đưa Hoàng Thượng đi chùa Đại Tướng Quốc, Hoàng Thượng cứ cố ý nhắc đến con hồ li tinh đó, nói ả đáng thương, có ý muốn tha tội cho ả, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và ta đều không đáp lời, nên Hoàng Thượng mới không nói nữa.”

“Con hồ li tinh nào?” Trường Công Chúa không hiểu hỏi.

“Trần Mỹ Nhân đó!”

Trường Công Chúa hơi nhăn mày, rất không vui nói: “Ả không phải đã bị đưa vào lãnh cung rồi sao?”

Hoàng Hậu gật gật đầu, bóc một quả nhãn đút vào mồm Trường Công Chúa, rồi nói: “Nhưng Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và ta đều thấy được trong lòng Hoàng Thượng vẫn không thể buông được ả, lại còn nói ả bị bệnh rồi, không biết đã khỏi chưa, còn nói ả sợ bóng tối, không biết buổi tối có thể ngủ ngon không, thật là...Ả đã bị ta làm cho rách mặt, có nhìn cũng chỉ là con bát quái xấu xí, không biết sao Hoàng Thượng vẫn còn thương nhớ ả.”

“Thái Hoàng Thái Hậu và mẫu thân ta nghĩ thế nào?”

“Thái Hoàng Thái Hậu cũng không ngờ Hoàng Thượng lại để ý nhiều đến con hồ li tinh đó đến thế, cho nên có chút hối hận lúc đầu không trực tiếp xử tử a, bây giờ muốn xử tử a cũng không có cơ nữa. Ôi! Hoàng tẩu của muội không có bản lĩnh, hồ li tinh đó đã áp chế hoàng tẩu muội mười mấy năm, lại còn không ngừng quay trở lại. Không thể hầu hạ Hoàng Thượng là thứ yếu, mười mấy năm đau khổ mới là điều ta không thể chịu đựng được. Mỗi lần nghĩ đến chuyện này ta hận đến mức phải nghiêng răng. Muội nghĩ xem, con hồ li tinh đó đã giết chết bao nhiêu phi tần hậu cung, nếu như không đền mạng thì sao có thể xứng đáng với những linh hồn oan uổng đã chết kia! Ôi! Đều là trách hoàng tẩu của muội không có bản lĩnh!”

Nói rồi, Hoàng Hậu buồn bã thương tâm, hai mắt đỏ lên.

Chuyện này Trường Công Chúa ít nhiều cũng đã được nghe, sau khi uống mấy chén rượu thì nhẹ giọng khuyên vài câu: “Hoàng tẩu, đừng lo lắng, chuyện này cứ giao cho ta.”

Hoàng Thượng mắt sáng lên, nói: “Muội định làm gì?”

“Việc đó còn có thể làm sao nữa, cứ như vậy thôi.” Trường Công Chúa đặt tay lên cổ làm ra động tác cắt ngang.

Hoàng Hậu vui mừng mà lo lắng nói: “Vạn nhất để hoàng huynh muội biết thì phải làm sao?”

Trường Công Chúa tự tin vỗ vỗ ngực mình, nói: “Tẩu tẩu yên tâm, đảm bảo không có ai biết, hơn nữa con hồ li tinh đó vốn là tội chết, chỉ vì Thái Hoàng Thái Hậu lúc đó hơi nương tay mà thôi, bây giờ nếu đã hối hận lúc đầu tha cho a thì giờ tiễn a lên đường là đúng rồi. Ta là thân muội của hoàng huynh lẽ nào vì một người đàn bà mà tìm ta báo thù sao?”

“Ha ha ha đúng là như vậy. Con hồ li tinh đó đáng tội lắm! Nhưng muội cũng phải cẩn thận đó.”

“Muội đã làm thì tẩu cứ yên tâm.”

.....

Tại lãnh cung.

Nơi này tuy nói là trong hoàng cung như lại là nơi chẳng ai muốn vào, bụi cỏ khô, cây cối già nua, bốn bề không chút sinh khí nào, khắp nơi đều là cô đơn tĩnh mịch tang thương, có chút đáng sợ.

“Nương nương, nô tài không có bản lĩnh, vẫn không thể mời được thái y đến xem bệnh, người hãy trách tội nô tài đi.” Trần bà quỳ gối xuống trước một chiếc giường cũ khóc lóc nói.

“Khụ khụ khụ, bà bà, người đừng đi tìm nữa, chúng ta như thế này rồi ai còn đến nữa?” Một giọng nói yếu ớt vọng lên trong căn phòng tĩnh lặng. Đó chính là Trần Mỹ Nhân bị đưa vào lãnh cung.

Trần bà nhìn thấy Trần Mỹ Nhân ho như vậy vội vàng đứng dậy đỡ nàng, vỗ vỗ vào lưng.

Dung nhan tiêu tụy, ánh mắt mất hồn, tóc búi tạm đằng sau còn có mấy lọn tóc rơi xoã xuống, chỉ mới có mấy ngày mà một người được sủng ái như hạt trân châu đã từ một đoá hoa xinh đẹp rạng ngời biến thành một cái cành khô lá héo, thật khó nhận ra.

“Ông trời một ngày nào đó muốn thu ta trở về, bà bà không phải chịu khổ nữa.” Trần Mỹ Nhân hờ hững nói, giọng nói tràn đầy sự tuyệt vọng.

“Nương nương, cầu xin người đừng nói như vậy nữa, bệnh của người thuốc của Đỗ đại nhân tuy cứu được tính mạng, nhưng lại không trị được tận gốc. Người bây giờ như vậy, vết thương không đỡ chút nào, nếu cứ như thế này thì chỉ sợ...nếu như nương nương có điều gì bất chắc thì lão nô cũng không sống nữa, sẽ đi theo nương nương.”

315. Chương 274: Lãnh Cung Âm U (2)

“Bà bà, tục ngữ nói rất hay ”người đang làm, trời đang xem“, nhất định là việc xấu đã làm trước đây quá nhiều mà bây giờ ông trời trừng phạt ta.” Một giọt lệ rơi xuống cánh tay khô ráp của Trần bà.

“Nương nương, người nghỉ ngơi một chút đi, lão nô mang cháo đến cho người, người đã một ngày không ăn gì rồi.”

Trần Mỹ Nhân mệt mỏi lắc đầu, nắm tay Trần bà nói: “Người đừng bận rộn làm gì, ta không muốn ăn.”

Trần bà vẫn đỡ Trần Mỹ Nhân nằm xuống, lau lau nước mắt, nói: “Nô tài sẽ nghĩ cách tìm người đến giúp, nô tài không thể để người đau ốm trong căn phòng rách mà không ai để tâm tới, cứ như vậy đợi chết được. Nô tài sẽ nghĩ cách đi tìm Hoàng Thượng!”

Trần Mỹ Nhân kéo tay Trần bà, cười ảm đạm nói: “Hoàng Thượng đã không còn nhớ ta là ai nữa rồi, đã quên kẻ đã vì người mà bỏ ra biết bao nhiêu thứ. Tìm người có ích gì!” Nói rồi cầm chiếc gối che lên mặt khóc đau đớn.

Trần bà nhìn thấy cũng không kìm nổi mà quay lưng đi che tay lên miệng khóc.

Trần Mỹ Nhân dù sao thì cũng không muốn chết như vậy, dừng lại, bi thương nói: “Phương thuốc mà người để Đỗ đại nhân kê cho ta vẫn có tác dụng, giúp ta trị khỏi ngoại thương, cơn sốt cũng bị đẩy lui, tạm thời giữ lại được nửa cái mạng này, ta nghĩ hay là người hãy đi tìm hãn, xem có thể kê cho ta thêm một đơn thuốc nữa không, giúp ta trị khỏi cơn đau, ho xuyên kéo dài này.”

Trần bà nức nở nói: “Vâng! Nô tì sẽ đi cầu xin ngài ấy, ngài ấy là người tốt, sẽ không thấy chết mà không cứu đâu.”

Đỗ Văn Hạo khi từ cung trở về đã là đêm khuya, về đến nhà cảm thấy hoa mắt chóng mặt, nghĩ là bị cảm lạnh rồi.

Người ta bảo là “y không tự trị được bệnh của mình” là đúng. Bàng Vũ Cầm vốn muốn đi gọi Tiền Bất Thu đến nhưng Đỗ Văn Hạo không muốn vì một chút bệnh này mà đi tìm hãn, liền bảo Diêm Diệu Thủ đến xem bệnh.

Diêm Diệu Thủ chẩn mạch xem lưỡi, xác định là bị ngoại cảm hàn phong nên đã kê một đơn thuốc. Đỗ Văn Hạo cũng không xem, giao cho Bàng Vũ Cầm đi bốc thuốc sắc.

Bàng Vũ Cầm đích thân sắc thuốc, đút cho hãn uống, thấy hãn uống xong và ngủ rồi mới đi nghỉ.

Buổi sớm ngày thứ hai, có người tới báo bên ngoài cửa có một lão bà bà đang quỳ dưới đất, xin gặp Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo bị bệnh nên Bàng Vũ Cầm đã sắp xếp cho Liên Nhi chăm sóc hãn, nhưng không cho ở cùng phòng, chỉ có thể canh nom. Lúc này hai người vẫn chưa ngủ dậy, Bàng Vũ Cầm vội vàng ra ngoài cửa xem.

Chỉ nhìn thấy một lão thái bà đang quỳ phục trước cửa trên mặt đất đầy tuyết, mặc một chiếc áo đơn giản vẻ mặt khiêm nhường, nhìn thấy Bàng Vũ Cầm đi ra vội vàng dập đầu nói: “Người, người là Đỗ phu nhân?”

Bàng Vũ Cầm gật đầu: “Bà tìm tướng công nhà ta à?”

“Đúng vậy.” Lão thái bà nói đến đây thì nước mắt tuôn rơi.

“Bà hãy mau đứng lên, mới vào phòng ngồi. Tướng công ta vẫn chưa dậy.”

Bàng Vũ Cầm đưa lão thái bà vào trong, bảo người mang trà nóng lên cho lão thái bà. Hoà nhã nói: “Thật là không may, tướng công của ta đang bị bệnh, không biết bà tìm tướng công ta có chuyện gì?”

Lão thái bà nghe thấy Đỗ Văn Hạo bị bệnh thì lập tức lo lắng, buông chén trà xuống và quỳ gối dưới đất. Bàng Vũ Cầm vội đỡ dậy, lão thái bà nói: “Phu nhân, lão thân cầu xin Đỗ đại nhân cứu nương nương nhà ta. Lúc trước Đỗ đại nhân đã cứu chữa cho nương nương nhà ta nhưng bây giờ lại bệnh rồi, bệnh rất nghiêm trọng, sắp không qua khỏi rồi, nếu như Đỗ đại nhân không ra tay cứu giúp sợ là sẽ...”

“Nương nương nhà ta là Trần Mỹ Nhân.”

Bàng Vũ Cầm đang định nói thì bên ngoài cửa có người gọi, nàng quay đầu nhìn thì hoá ra là Lâm Thanh Đại, liền đi ra cửa.

“Thanh Đại tỷ, có chuyện gì vậy?”

Lâm Thanh Đại vốn là muốn đến tám chuyện với Bàng Vũ Cầm, không ngờ lại nghe được họ đang nói chuyện, cho nên gọi nàng ra ngoài, kéo sang một bên: “Chuyện này không thể đồng ý được, Trần Mỹ Nhân đó trước đây đã làm nhiều chuyện ác, bây giờ người trong cung sợ tránh còn không kịp, đương nhiên sẽ không có ai ra tay giúp đỡ. Người đàn bà này chắc đã tìm nhiều người nhưng bất lực mới tìm đến Văn Hạo, chúng ta tuyệt đối không thể tự đâm đầu vào lửa được. Đợi lát nữa đừng nói cho Văn Hạo chuyện này.”

Bàng Vũ Cầm cảm thấy lời Lâm Thanh Đại nói cũng đúng: “Vậy ta sẽ đuổi bà ấy đi nhanh, nếu như để người khác nhìn thấy thì không hay.”

Nói xong, Bàng Vũ Cầm trở về phòng. Thấy lão thái bà đang quỳ vội vàng bước tới đỡ dậy, nhẹ nhàng nói: “Vừa nãy chị ta đến nói trong nhà có chút chuyện gấp cần phải đi giải quyết, ta không để ở cùng bà được, bà cứ về trước đi, đợi tướng công ta dậy, ta sẽ nói chàng chuyện của nương nương.”

Lão thái bà thấy Bàng Vũ Cầm đã có ý tiễn khách nên không tiện ở lại, đành phải đứng dậy, một lần nữa khom lưng cầu khẩn Bàng Vũ Cầm: “Nương nương nhà ta biết Đỗ đại nhân có tấm lòng nhân hậu, thỉnh Đỗ đại nhân cứu nương nương ta, ta van xin người.”

Bàng Vũ Cầm nói: “Bà cứ yên tâm, ta nhất định chuyển lời của bà.”

Lão thái bà vừa khóc vừa đi ra khỏi phòng, cứ ba bước lại quay đầu một lần nhìn.

Diêm Diệu Thủ đúng là đồ đệ của Tiền Bất Thu, đối với những loại cảm mạo này vẫn rất có phương pháp, sau khi uống thuốc và ngủ một giấc, mồ hôi ra đầy thì sáng ngày thứ hai Đỗ Văn Hạo đã cảm thấy người nhẹ nhõm hẳn. Thức giấc, rửa mặt súc miệng, ngồi kiệu đến hoàng cung.

Hoàng Thượng đêm qua nghị chính, ngủ rất muộn, bây giờ vẫn chưa dậy, Đỗ Văn Hạo tiện thời gian rảnh nên đến thăm cung của Hoàng Thái Hậu. Hôm qua đi về kinh thành muộn rồi đến thẳng chính điện thị y, nên chưa kịp đến thăm bệnh cho Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu thực ra chưa qua 40 tuổi, hơn nữa được sống an nhàn sung sướng nên nhìn có vẻ mới chỉ hơn 30 một chút, đúng là một người đàn bà có vận tốt. Nhưng trong hoàng cung, nàng lại không được coi là người đàn bà hạnh phúc vì không có một người đàn ông xứng ái yêu thương, ngày ngày chỉ có hình với bóng của chính mình, ngày mà dài như năm.

Trước đây nàng rất thích nhất là trước và sau căn phòng là màu đỏ, cũng trồng rất nhiều các loại hoa như mai vàng, hồng đỗ quỳ...nhưng từ sau khi tiên đế băng hà, nàng không còn mặc y phục màu đỏ mà mình thích nữa, tất cả đều đổi thành màu tím cho dù là tết cũng mặc màu ảm đạm, nhưng nàng sống khá hoà thuận, tính cách lương thiện, rất được Thái Hoàng Thái Hậu yêu mến.

Lúc này, Hoàng Thái Hậu đang mặc một bộ y phục làm bằng da cáo màu vàng nhạt, tuy mặc y phục dày như vậy nhưng vẫn không che lấp được sự thành thực đầy đặn.

Đỗ Văn Hạo giúp nàng chữa bệnh đau bụng kinh, giờ đã không cần buồng rèm chắn bệnh nữa. Vừa nghe hẳn đến liền hạ chỉ để hẳn trực tiếp vào gặp. Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo bước vào, Hoàng Thái Hậu mỉm cười nói: “Đỗ đại nhân hôm nay sao lại rảnh rồi đến đây vậy?”

Đỗ Văn Hạo bước lên trước khom lưng làm lễ, nói: “Chúc mừng Hoàng Thái Hậu!”

“Ai gia có chuyện gì đáng chúc mừng nhỉ?”

“Vi thần đã biết được nguyên do chứng đau bụng kinh của Hoàng Thái Hậu, lần này nhất định có thể trị tận gốc bệnh của Hoàng Thái Hậu.”

Hoàng Thái Hậu vui mừng nói: “Lời này có thật không?”

“Thần không dám nói đùa.”

“Tốt lắm, vậy tại sao ai gia lại bị đau bụng kinh? Nguyên do ở đâu?”

Đỗ Văn Hạo lại chấp tay làm lễ: “Hoàng Thái Hậu, vi thần có một câu hỏi, không biết có thể nói không?”

“Người cũng nói văn với ta cơ à?” Hoàng Thái Hậu liếc nhìn hẳn một cái. “Có gì cứ nói đi!”

Đỗ Văn Hạo chần chờ một lúc, cần thận hỏi: “Hoàng Thái Hậu nương nương, bình thường dùng nước lạnh để tắm đúng không?”

Hoàng Thái Hậu hơi ngần ra, đây là bí mật mà mười mấy năm nay nàng không truyền ra, ngoài người thân cận thì hầu như không có ai biết bí mật này, tại sao Đỗ Văn Hạo lại biết. Nàng liền gật đầu: “Đã rất nhiều năm từ sau khi tiên đế ra đi, cái thói quen này vẫn được giữ. Đỗ đại nhân, mời ngồi.”

Cung nữ bê đến một cái ghế cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ghé miệng ngồi xuống: “Vây mùa hè tắm cũng được, nhưng thời tiết như thế này mà người không sợ lạnh sao?”

Hoàng Thái Hậu buông tay xuống, đưa cho Đỗ Văn Hạo một miếng bánh đậu xanh, Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy nhận lấy. Hoàng Thái Hậu lại nói: “Không cảm thấy lạnh, nhưng không tắm thì lại cảm thấy thiếu một cái gì đấy.”

Đỗ Văn Hạo do dự một lúc, lại nói: “Nghe nói khi tiên đế còn, tình cảm của Hoàng Thái Hậu và tiên đế rất tốt, từ sau khi tiên đế băng hà, Hoàng Thái Hậu mới có thói quen này, phải không?”

“Đúng vậy.” Hoàng Thái Hậu ngẩng mặt lên thở dài.

Khi mà nữ nhân này đặc ý nhất lại là lúc mất đi chỗ dựa, không chỉ về mặt tinh thần mà cả chuyện tình ái cũng mất đi sự an ủi, nếu nghĩ như vậy thì hoàng cung thần thoại trong mắt dân chúng, cảm y ngọc, đồ ăn ngon nào có thể thay thế được một trái tim khát vọng ái dục?

Đối với một nữ nhân, duy chỉ có một chậu nước lạnh thật lớn mới có thể dập tắt được ngọn lửa nhục dục đang thiêu đốt trong lòng mà thôi.

Đỗ Văn Hạo cẩn trọng nói: “Hoàng Thái Hậu, người chưa từng nghĩ rằng bệnh đau kinh này có liên quan đến thói quen tắm nước lạnh của người sao?”

Hoàng Thái Hậu hơi ngần ra: “Chứng đau hành kinh của ai gia mà lại có liên quan đến thói quen này à?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Trước đây vi thần đã chẩn bệnh cho nương nương, thấy khi nương nương mắc kinh, tất sẽ đau bụng dưới trước, miệng phun nước bọt, chứng này vốn không khó trị, nhưng mười mấy năm trị không khỏi, vi thần vô cùng khó hiểu. Mấy hôm trước nghe Trường Công Chúa nói, Hoàng Thái Hậu từ sau khi tiên đế băng hà đã chỉ định người hầu chuẩn bị nước lạnh để tắm. Lúc đó mới chợt hiểu ra. Hoàng Thái Hậu đau lòng vì tiên đế mất, lại dùng nước lạnh để tắm, làm tăng bị thương, dẫn đến đau bụng kinh. Cho nên cái thái y trước đã dùng nhiều loại thuốc không sai nhưng lại trị không khỏi, đó đều là do Hoàng Thái Hậu luôn tắm nước lạnh.”

Hoàng Thái Hậu nghe xong thì kinh ngạc một hồi lâu, thở dài nói: “Hoá ra là như vậy, nhưng ai gia đã quen tắm nước lạnh rồi, nếu không như vậy thì ăn ngủ không yên.”

Đỗ Văn Hạo biết lập tức thay đổi thói quen bao nhiêu năm này là rất khó, tuổi xuân cô đơn, ngày tháng liên miên, chuyện này không ai có thể giúp, liền nói: “Tắm nước lạnh không phải là không được, rất nhiều người nhiều năm tắm nước lạnh những bách bệnh lại không sinh, có điều bệnh trước của Hoàng Thái Hậu chưa khỏi, nên trị khỏi trước rồi mới có thể dần dần tăng độ nước lên. Đợi vi thần kê đơn làm ôn kinh tán hàn, điều khí an thần cho Hoàng Thái Hậu rồi giảm nhiệt độ nước tắm, trong kì kinh nguyệt khoảng 7 ngày phải thay nước ấm tắm, cứ như vậy mới có thể trị tận gốc được.”

316. Chương 275: Chứng Nóng Hoài Không Thôi (1)

Hoàng Thái Hậu rất tín nhiệm y thuật của Đỗ Văn Hạo. Nghĩ một lúc cuối cùng cũng gật đầu đồng ý. “Vây được rồi, vì tốt cho ai gia nên ai gia sẽ thử vậy.”

Đỗ Văn Hạo nắm chính xác căn nguyên chứng bệnh của Hoàng Thái Hậu nên đương nhiên sẽ không xảy ra sai sót. Sau đó Hoàng Thái Hậu đã làm theo những gì Đỗ Văn Hạo nói, dùng thuốc mà Đỗ Văn Hạo đã kê, từ đó chứng đau bụng kinh đã được trị khỏi, công thêm Đỗ Văn Hạo kê đơn điều dưỡng thanh tâm tiết dục,

đương nhiên sẽ không được dùng nước lạnh tắm nữa, để tán lạnh tâm hỏa. Đây là những chuyện sau này, còn những chuyện tiếp nữa thì không nhắc tới.

Đỗ Văn Hạo đang nói chuyện với Hoàng Thái Hậu thì Trường Công Chúa đến.

Quay về hoàng cung lại gặp Trường Công Chúa, nghĩ đến những chuyện hai người đã ôm nhau ngủ trong tuyết, Đỗ Văn Hạo có chút không yên tâm, nhìn thấy dáng vẻ Trường Công Chúa như không có chuyện gì, mình lại giống như một tên trộm nên cảm thấy có chút xấu hổ.

Trường Công Chúa nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, vui mừng nói: “Ta tìm người khắp nơi, nghe nói người đến chỗ mẫu hậu nên ta tìm đến, quả nhiên là người ở đây, tốt quá rồi.”

Đỗ Văn Hạo cung kính nói: “Không biết Trường Công Chúa tìm vi thần có gì sai bảo?”

“Được rồi được rồi! Ở chỗ mẫu hậu ta người không phải giả vờ về gì nữa.”

“Ha ha, vậy Trường Công Chúa có gì muốn ta dốc sức làm vậy?”

“Ừ, như thế là được rồi. Ta tìm người đương nhiên là có chuyện, không chuyện ta tìm người làm gì. Lời này sao thấy nói không được tự nhiên vậy nhỉ, thôi, ta tìm người là vì bệnh của ta. Ta mấy ngày nay luôn cảm thấy nóng, người xem rốt cuộc là sao?”

Hoàng Thái Hậu vừa nghe con gái bệnh vội ần cần hỏi: “Có phải là mấy ngày nay bão tuyết mà con lại mặc ít quần áo nên bị hàn phong rồi không?”

Trường Công Chúa thăm cười trong bụng, nếu như mẫu hậu biết mình đã từng bị rơi xuống hồ nước suýt chết chìm, lại gặp phải bão tuyết suýt đóng băng thì không biết sẽ lo đến mức nào nữa, liền xua tay nói: “Mẫu thân không cần lo lắng, con ngoài cảm thấy nóng người ra thì không có chỗ nào không khỏe cả. Nay, để cho người khám bệnh mà còn không mau khám xem.” Đôi mắt hạnh nhân của Trường Công Chúa trừng lên nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười khan mấy tiếng, hỏi: “Có chảy nước mũi, ho, nuốt nước bọt đau nhức, đau đầu không?”

“Những cái khác không có, chỉ có nóng người thôi! Không tin người sờ thử xem!” Trường Công Chúa đưa tay ra nắm lấy tay Đỗ Văn Hạo đặt vào trán mình.

Hoàng Thái Hậu yêu thương nhìn đứa con gái của mình. Từ khi cả nhà con rể bị trảm, chưa từng nhìn thấy nó nói chuyện vui vẻ đến thế, nhưng từ sau khi mang theo Đỗ Văn Hạo đi săn trở về thì đã thay đổi, con người phóng khoáng hơn nhiều, cũng thích cười nói. Bây giờ cho dù là bệnh nhưng động tác lời nói lại rất nhẹ nhõm, đó đương nhiên là do trong lòng thoải mái dẫn đến. Hoàng Thái Hậu bất giác thấy vui trong lòng.

Đỗ Văn Hạo chạm vào quả nhiên là thấy trán Trường Công Chúa nóng bỏng, không khỏi nhăn mày: “Nếu như đã là nóng lại không phải chứng cảm ngoài, điều này cho thấy không phải là biểu hiện, nếu đã không phải là biểu hiện sao lại tiếp tục nóng? Công Chúa nóng mấy hôm rồi?”

“Lần trước ở trong thôn nhỏ đã bắt đầu nóng rồi. Ban đầu ta tưởng là phong hàn chưa khỏi, rồi phong hàn đã được người trị, nhưng cơn nóng vẫn không lui.”

Hoàng Thái Hậu lo lắng hỏi: “Sao cơ? Lần đó con đi săn bị phong hàn sao? Sao không nói sớm?”

“Mẫu thân! Đừng lo, hần đã sớm kê đơn điều trị, mới uống hai, ba thang đã khỏi rồi.”

Hoàng Thái Hậu oán trách nói: “Cái đứa trẻ này! Nói năng gì mà chẳng có quy tắc vậy, cái gì mà ”hần“, gọi ngài ấy là Đỗ đại nhân.”

“Vâng, Đỗ đại nhân!” Trường Công Chúa che miệng cười hì hì nhìn Đỗ Văn Hạo: “Hần còn nhỏ hơn con hai tuổi, rõ ràng là trẻ con, đại nhân cái gì chứ!”

Hoàng Thái Hậu quát lên: “Thật là càng lúc càng không có phép tắc. Mau xin lỗi Đỗ đại nhân đi.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không sao, không sao! Vẫn là Trường Công Chúa nói đúng.” Hần quay đầu lại nhìn Trường Công Chúa nói: “Nghe những gì Trường Công Chúa nói vừa rồi, giọng cũng không khàn, vậy ăn uống và đại tiểu tiện thế nào?”

Trường Công Chúa trừng mắt lên: “Này! Sao lại hỏi ăn uống và đại tiểu tiện cùng nhau vậy, người có ác tâm không vậy? Sau này người có thể tách chúng ra hỏi không?”

“Xin lỗi! Ta đã quen thói này rồi.”

“Người đương nhiên là quen với y học rồi, nhưng cũng phải có mấy việc kiêng kị chứ? Ta với mẫu thân không phải là người bình thường, phải có cách chăm sóc khác chứ!”

“Ha ha, đúng đúng. Vậy Trường Công Chúa ăn uống như thế nào?”

“Không sao, có thể ăn có thể uống. Đại tiểu tiện cũng rất bình thường! Đều trách người, ta cũng nói liền hai cái đó với nhau rồi.” Trường Công Chúa dậm chân nói.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vậy thì thật kì lạ, không giống như triệu chứng của cảm phong hàn, Công Chúa để ta xem mạch và lưỡi đi.”

“Được.”

Trường Công Chúa ngồi xuống ghế thái sư bên cạnh Đỗ Văn Hạo, đặt tay lên bàn trà. Đỗ Văn Hạo ngưng thần chẩn mạch, tự lẩm bẩm nói với mình: “Mạch đập chậm, số ngày nóng không giảm. Lại không có triệu chứng của cảm phong hàn như ho khan, nuốt đau nhức, mũi tắc... Chắc không phải là cảm phong hàn.”

Trường Công Chúa chen lời vào nói: “Đương nhiên là không phải. Vì thuốc người kê cho ta uống mấy ngày rồi, nếu như phải thì sớm đã trị khỏi. Hơn nữa triệu chứng ho ác hàn lúc trước uống thuốc xong đã khỏi, nhưng tại sao chỉ có cơn nóng là không giảm?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu, trầm ngâm một lát, vỗ đùi cười nói: “Không sai, chắc là như vậy!”

“Cái gì mà như vậy? Người tìm ra nguyên nhân rồi à?”

“Ừm, nguyên nhân này...” Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Hoàng Thái Hậu và hắng nhẹ một tiếng: “Thực ra cũng không có gì, ta sẽ kê thuốc cho Công Chúa, người cứ uống như đã kê thì bảo đảm khỏi.”

“Vậy sao?” Trường Công Chúa cũng nhìn Hoàng Thái Hậu như hiểu ra, gật gật đầu. “Vậy được rồi, người mau kê đơn đi.”

Đỗ Văn Hạo cầm bút kê một đơn Huyết Phủ Trục Ứ tăng giảm, đưa cho Trường Công Chúa. Trường Công Chúa nhân lấy đưa cho thị nữ đi theo mình mang đến ngự dược phòng, theo đơn mà bốc thuốc.

Hoàng Thái Hậu nhìn thấy bọn họ mãi mê nói, hắng giọng: “Chà! Ta chẳng quản các người nữa!”

Trường Công Chúa cười hì hì, làm mặt xấu nói với Hoàng Thái Hậu: “Mẫu hậu, con vừa rồi đến chỗ Thái Hoàng Thái Hậu, người nói rất hối hận vì lúc đầu không giết chết ả hồ ly Trần Mỹ Nhân mà lại tống vào lãnh cung, làm cho ả không thôi dụ dỗ Hoàng Thượng, sớm biết thế đã giết luôn rồi. Mẫu hậu, người thấy thế nào?”

Hoàng Thái Hậu liếc mắt nhìn nàng: “Con quản việc này làm gì?”

”Hoàng tẩu trong lòng uất ức, mười mấy năm bị ức hiếp mà không làm gì được. Khi con chưa xuất giá cũng không ưa gì tính của Trần Mỹ Nhân, bây giờ lại nghe hoàng tẩu nói ả hại biết bao nhiêu người như vậy cũng cảm thấy đáng chết, không thể để ả sống dễ dàng như vậy được, nếu không có một ngày hoàng huynh hồi tâm chuyển ý, xá miễn tội của ả, thì lúc đó ả lại quay lại chinh chúng ta, chỉ sợ sẽ không nường tay.

Hoàng Thái Hậu thở dài: “Thế thì đã làm sao? Bây giờ không thể bắt ả đi giết được. Thái Hoàng Thái Hậu đã quyết định giam ả vào lãnh cung, bây giờ lại giết ả rằng không hợp lý.”

“Mọi người đứng là sợ trước sợ sau, vừa nãy con vừa đi tìm Thái Hoàng Thái Hậu, người cũng có ý này, con cũng cảm thấy buồn bực, chuyện này có gì mà không thỏa đáng chứ!”

“Con thì hiểu cái gì! Thái Hoàng Thái Hậu có chủ kiến của mình!”

Trường Công Chúa hừ một tiếng rồi nói: “Mẫu hậu, con đã nghe thấy Thái Hoàng Thái Hậu nói nếu đột nhiên Trần Mỹ Nhân tự sát thì tốt. Trong lòng Thái Hoàng Thái Hậu rất hi vọng con hồ li tính đó sớm chết để tránh hậu họa về sau.”

“Tự sát? Nghe nói bệnh của ả rất nghiêm trọng, cũng rất tuyệt vọng, nhưng vẫn chưa đến mức tự sát.”

“Chuyện này chưa chắc, có những người đang sống sờ sờ mà tự dừng lại chết, ai cũng không biết tại sao chết, ai dám bảo đảm Trần Mỹ Nhân này sống trường thọ cơ chứ? Nói không chừng có một ngày ả nghĩ không thông nên một treo sợi dây thừng thắt cổ tự tử ý chứ.”

Hoàng Thái Hậu thở dài một tiếng: “Thôi đi! Nghe nói hoàng tẩu của con đã làm mù một mắt của ả, xương sườn bị đánh gãy mấy chiếc. Bây giờ còn trọng bệnh không khỏi, đã mất quá nửa mạng, tha cho ả đi.”

“Mẫu hậu! Người quá tốt rồi!” Trường Công Chúa cười như không cười nhìn Đỗ Văn Hạo, chỉ một ngón tay về hắn “Giống như hắn!”

Đỗ Văn Hạo vẫn lẳng lặng nghe, khi nghe thấy lời này thì ngượng ngùng cười.

Nói chuyện một lúc thì Đỗ Văn Hạo cáo từ rời tẩm cung Hoàng Thái Hậu.

Hắn vừa bước đi trước thì Trường Công Chúa chạy theo sau, kéo hắn sang một bên, thấp giọng nói: “Này! Người nói chúng nóng hoài không thôi này là tại sao? Nhìn thấy người lúc này úp úp mở mở nói với mẫu hậu ta, lẽ nào nguyên nhân còn không thể để mẫu hậu biết sao?”

“Đương nhiên là không thể!” Đỗ Văn Hạo nhìn trái nhìn phải cười quỷ quái nói: “Công Chúa muốn nói chuyện mình bị rơi xuống nước cho người nghe sao? Tiếp theo đó nói chuyện ta giúp Công Chúa thay quần áo?”

“Người muốn chết hả!” Trường Công Chúa nghĩ lại lúc ở bên sông Đỗ Văn Hạo đã cởi sạch quần áo mình ra để hong khô và cho mình mặc quần áo hắn, thì lập tức xấu hổ lúng túng đưa tay lên cổ đầu hắn. Đỗ Văn Hạo lấy tay ấn đầu nàng xuống, thấp giọng nói: “Trường Công Chúa! Đây là hoàng cung, không phải là động tuyết trong núi! Để người ta nhìn thấy thì Trường Công chẳng sao, nhưng cái đầu của ta sợ là không giữ được!”

Trường Công Chúa trợn mắt nhìn hắn, hất tay ra: “Sợ rồi à? Sợ thì lúc đầu đừng làm nữa!”

“Cái gì mà đừng làm? Bà cô công chúa của tôi ơi, thật là có lòng tốt mà không được báo đáp! Giống như bài hát đoá hoa đỏ mà người hát ý!” Hắn làm cái giọng nữ xướng của Trường Công Chúa ngân nga: “Người bây giờ mang ân tình biến thành thù hận...! Công Chúa đúng là điển hình của lấy oán báo ân!”

“Hi hi hi, người làm gì vậy? Ta chính là lấy oán báo ân đấy! Người cần ta đi!” Trường Công Chúa đưa tay lên trước mặt hắn.

Đỗ Văn Hạo liền nắm chặt lấy tay nàng, thấp giọng nói: “Người mà ép ta ta sẽ cắn thật đấy!”

“Xì!” Khuôn mặt xinh đẹp và đôi môi đỏ như thạch lựu của Trường Công Chúa xì nhẹ một tiếng, cười mà như không cười, nhìn xem xung quanh có người không, thấp giọng nói: “Lúc đó ở trên núi người không dám làm gì, thế mà đến hoàng cung gan lại to lên thế à?”

Đỗ Văn Hạo không dám tiếp tục trêu chọc nàng nữa, vội vàng nghiêm mặt ho nhẹ một tiếng: “Trường Công Chúa, người liên tục nóng không giảm chính là vì lúc đó khi ngã xuống hồ bị va đập chấn thương, bên trong cơ thể máu tụ chưa tan, đình trệ tại kinh mạch, cho nên thuốc mà ta kê cho người lúc đó chỉ mới trị khỏi những triệu chứng của cảm phong hàn, duy chỉ có nóng sốt là chưa trị khỏi vì không đúng chứng bệnh.”

Trường Công Chúa kì lạ hỏi: “Bên trong có máu tụ có thể dẫn đến nóng sao?”

“Đúng vậy, máu tụ bên trong sẽ dẫn đến nhiệt, tương tự như ung nhọt bên ngoài gây ra. Máu bị đình trệ ở kinh mạch, máu tắc không thông nên dẫn tới nhiệt. Đơn thuốc mà ta kê cho công chúa chính là làm hoá giải máu tụ, nhiệt tự nhiên sẽ có thể biến mất.”

“Ồ, y đạo cũng thật là phức tạp, cùng một chứng nóng mà lại có nhiều nguyên nhân khác nhau, cách trị cũng không giống. May mà ta không học y, nếu không đầu ta có nhớ đến nứt ra cũng chưa chắc đã nhớ được nhiều như vậy.”

“Đúng vậy, học y rất khổ. Trường Công Chúa, ta phải đi xem Hoàng Thượng dạy chưa, nếu như hôm nay Hoàng Thượng nghị chính thì ta phải đợi để hầu hạ.”

“Đi đi! Ta cũng phải đi rồi, ta đã đồng ý một chuyện với hoàng tẩu, phải đi chuẩn bị cho tốt.” Nói rồi xoay người bước đi.

Đỗ Văn Hạo nhìn bóng hình xinh đẹp của nàng, trong đầu như có ý nghĩ gì đó, cuối cùng lại lắc đầu bước đến tấm cung của Hoàng Thượng. Đi hỏi Ninh công công xem Hoàng Thượng có gì dặn dò không.

317. Chương 275: Chứng Nóng Hoài Không Thôi (2)

Hắn đang ở trong ngự hoa viên thì đột nhiên một lão thái bà từ trong bụi hoa chui ra, lăm bắm quỹ xuống dập đầu, làm cho Đỗ Văn Hạo giật cả mình. Thăm nghĩ tại sao một số cung nữ, thái giám này lại thích trốn trong bụi hoa rồi đột nhiên chui ra chặn mình, lẽ nào lại là một tần phi mà mình thị y có chỗ không tiện nên phải nỏ tài đến đây?”

Nhìn kĩ lại thì thấy đó chính là Trần bà, người thân của Trần Mỹ Nhân mà Hoàng Thái Hậu ban ơn cho đến chăm sóc Trần Mỹ Nhân khi bị giam vào lãnh cung.

Trần bà dập đầu nói: “Đỗ đại nhân, cầu xin người, hãy cứu nương nương nhà ta!”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên hỏi: “Thuốc lần trước không có hiệu quả sao?”

“Có hiệu quả, thuốc Đỗ đại nhân kê rất hiệu quả, vết thương ngoài da của nương nương đã đỡ nhiều rồi, chỉ có điều nội xương trong xương cốt vẫn chưa thấy đỡ, bệnh ngày càng nghiêm trọng, thỉnh đại nhân hãy cứu nương nương.”

Đỗ Văn Hạo thở dài, cứu người thì cứu đến cùng. Sau khi hỏi rõ tình hình bệnh thì thấy Trần bà đã mang sẵn giấy bút, liền nhắc bút kê đơn, cứ theo như vậy mà bốc thuốc.

Trần bà nghìn ân vạn tạ, đang định đi thì Đỗ Văn Hạo đột nhiên nhớ tới lời Trường Công Chúa lúc trước nói, lòng chợt dao động, trầm giọng nói: “Nương nương người gần đây tính tình thế nào?”

Trần bà khom người nói: “Nhờ phúc đại nhân, đều là dùng thuốc của đại nhân mà thần chí nương nương đã minh mẫn hơn nhiều, nhưng cả ngày chỉ khóc.”

“Đổi lại là người khác thì gặp phải nạn này chắc đã phát điên rồi.” Đỗ Văn Hạo nhìn trước nhìn sau rồi thấp giọng nói: “Thực ra, điên nhiều lúc cũng không phải là chuyện xấu, không ai lại đề phòng một kẻ điên cả, cho nên có lúc kẻ điên người lại còn sống lâu hơn người bình thường đấy!”

Trần bà ngẩn ra nhìn Đỗ Văn Hạo, như đã giác ngộ ra, lập tức khuôn mặt trở nên thê lương, chân mềm nhũn quỹ xuống, dập đầu nói: “Lão nô hiểu rồi! Lão nô thay nương nương tạ ơn cứu mạng của đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Lần trước ta nợ nương nương các người một tội, bây giờ coi như trả lại.”

“Vâng, trở về lão nô sẽ bẩm báo với nương nương.”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu. Nhìn quần áo bà ta sờn bạc thấy có chút không đành lòng, liền lấy từ trong áo ra một tờ ngân phiếu nhét vào tay Trần bà.

Trần bà ngẩn ra, nghẹn ngào nói: “Đỗ đại nhân, lão nô không thể nhận tiền của ngài được, ngài đã giúp quá nhiều rồi.”

“Có tiền thì có thể giỡn thần đuổi quỷ, có tiền luôn tốt. Tiền của nương nương của các người đều đã bị mất sạch, giữ lại một chút tiền này đề phòng vạn nhất, ít nhất cũng có thể...”

“..., nương nương và người có thể thêm một chút thức ăn, sinh bệnh thì phải chăm sóc bản thân hơn.”

Trần bà vừa khóc hu hu vừa dập đầu cảm tạ, tay cầm tiền cẩn thận cất vào trong áo. Đưa tay áo lên lau dòng nước mắt, nói: “Quần áo không phải là nương nương và lão nô không muốn lấy mà là những thứ ấy căn bản không thể mang vào cung, ở cổng cung bị thị vệ canh gác không cho mang vào, sớm biết như vậy thì lão nô đã khuyên ngăn nương nương không làm ra những chuyện thương thiên hại kỷ đó, báo ứng mà, báo ứng...đều là ông trời trừng phạt chúng ta.”

Đỗ Văn Hạo không nghĩ rằng thị vệ hoàng cung cũng sẽ dậu đổ bìm leo, ỨC HIẾP hai người đàn bà yếu đuối trối gà không chặt như vậy, Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Được rồi, người cứ về trước đi, có thời gian ta sẽ nói với thị vệ canh cổng.”

Trần bà vội vàng nói: “Đỗ đại nhân, ngài đừng làm vậy, hôm qua lão nô nghe thấy một cung nữ trong cung nói nương nương của họ gần đây bảo người canh gác bên lão nô rất nghiêm, ngài đừng đi nói nữa, tránh để liên lụy, còn về nương nương nhà ta thì...ôi...chỉ có nghe theo mệnh trời thôi, hi vọng ông trời thấy được nương nương đã biết hối hận nhận sai mà tha cho một con đường sống.”

Tuyết rơi không ngừng, gió lạnh thổi tới, quần áo kín từ đầu tới chân, y phục mà Đỗ Văn Hạo mặc rất ấm áp mà có lúc còn bắt giác rùng mình, lại nhìn Trần bà mặc quần áo mỏng manh, lạnh đến mức môi tím tái, thấy thật đáng thương.

“Được rồi, người về chăm sóc tốt cho nương nương, những chuyện khác để sau hãy nói đi.”

Sau khi Trần bà đi, Đỗ Văn Hạo tìm đến Ninh công công bên cạnh Hoàng Thượng, biết rằng Hoàng Thượng đêm qua ngủ muộn cho nên chưa dậy, cả ngày hôm nay cũng không sắp xếp chuyện nghị chính nên hẳn không cần đi theo thị y.

Đỗ Văn Hạo vui mừng vì có thời gian rảnh, liền lên kiệu trở về Ngũ Vĩ Đường.

Mấy ngày trước Đỗ Văn Hạo cùng Trường Công Chúa đi săn nên Ngũ Vĩ Đường có rất nhiều bệnh án mà Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu không chữa được đành lưu lại chờ hẳn về xử lý.

Những bệnh nhân này đều đã có địa chỉ liên lạc. Nghe nói Đỗ Văn Hạo rảnh rồi một ngày ngồi chẩn trị, Diêm Diệu Thủ lập tức phái người đi gọi những người bệnh đó đến, Đỗ Văn Hạo để Diêm Diệu Thủ và Hàm Đầu, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi cùng quan sát mình trị bệnh để nâng cao y thuật. Bận rộn cả một ngày, đến chiều tối khi châm đèn lên mới chưa xong tất cả.

Đóng cửa tiệm thuốc, ăn xong bữa cơm tối, Đỗ Văn Hạo liền đến rừng trúc hậu viên.

Mỗi ngày vào lúc này thì Lâm Thanh Đại thường luyện công ở rừng trúc phía sau Ngũ Vĩ Đường, Anh Tử cũng đi cùng. Nơi có Anh Tử đương nhiên sẽ chú hổ nhỏ Tiểu Khả.

Mấy tháng nay Tiểu Khả đã lớn không ít, đứng cũng đã ôm tới eo Đỗ Văn Hạo, có lẽ là vì luôn ăn chay, Đỗ Văn Hạo luôn cảm thấy giữa trán Tiểu Khả đã bốc đi một luồng sát khí, hoặc có thể nói là bá khí. Hắn vẫn luôn muốn thả hổ về rừng, ngoài bản tính hoang dã ngang bướng của hổ vẫn còn chưa nuôi dưỡng được thì chủ yếu là Anh Tử không nỡ rời xa nó.

Anh Tử bình thường biết chủ tớ rõ ràng, đối với những lời Đỗ Văn Hạo nói không dám không nghe, nhưng duy chỉ có bảo thả Tiểu Khả thì nàng liền ôm nó chạy đi.

Nói cho cùng thì cũng là do thời gian dài quá, nuôi dưỡng nó từ khi chỉ như con mèo trở thành một con mãnh hổ, ai nói không có tình cảm thì là giả.

Lúc này, Tiểu Khả đang nằm dài người trên bãi cỏ, ánh mắt lấp lánh nhìn Đỗ Văn Hạo, cái đuôi phe phẩy như cây roi mà vẫn chưa đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại mặc một chiếc áo ngắn, eo buộc đai trắng, đang luyện kiếm thuật, rất có khí khái, khuôn mặt trắng hồng làm người ta phải động lòng.

Lâm Thanh Đại nhìn Đỗ Văn Hạo bước tới thì vui mừng hỏi: “Văn Hạo, sao lại tới đây?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta đến tìm nàng để nói chuyện.”

Lâm Thanh Đại liếc mắt: “Thiếp thấy không giống, dáng vẻ của chàng hình như là có tâm sự.”

“Nàng thật thông minh!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười, đi tới phía Tiểu Khả bên cạnh, đang định ngồi xuống ghế đá.

“Đừng ngồi chỗ đó! Bệnh của chàng vẫn chưa khỏi, cẩn thận nhiễm lạnh. Trong rừng trúc này rất lạnh, dù sao thiếp cũng luyện xong rồi, chúng ta quay về phòng nói chuyện đi, sớm nay Cầm Nhi đã mang bánh táo

chua và bánh đậu xanh đến chỗ ta cũng với ít rượu mai, kêu người chuẩn bị chút đồ nhắm, chàng thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo lập tức lấy lại tinh thần, vỗ vỗ vào cái mông có tính đàn hồi của Tiểu Khả, người ta vẫn nói mông lão hổ không thể sờ tới, nhưng Tiểu Khả ở đây Đỗ Văn Hạo vẫn có thể tùy ý chạm vào, đó cũng cho thấy một cảm giác vừa lòng: “Được rồi, có rượu uống đương nhiên là chuyện tốt, thời tiết như thế này đúng là hợp để uống rượu. Bếp lò, rượu, món ngon, còn có cả mỹ nhân Thanh Đại nằm ở bên, thật còn gì bằng.”

Đỗ Văn Hạo vừa nghĩ đến rượu thì có chút hí hửng, thấy Lâm Thanh Đại yêu kiều tỏ vẻ mặt hờn dỗi thì vội vàng không nói nữa, giả vờ nhìn đang làm bộ thân thiết với Tiểu Khả, trong lòng lại có chút ngại.

Lâm Thanh Đại chuyển đề tài: “Chàng gần đây bận nhưng cũng cần để ý đến Cẩm Nhi, ta thấy cô ấy gần đây thần sắc không tốt lắm, sớm nay khi đưa bánh cho ta còn nói bụng hơi đau, chàng không thể không để ý tới được. Cô ấy đang mang thai đấy.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Nàng ấy vừa mới nói với ta rồi, chắc là hôm qua ăn nhiều bánh táo chua quá, bụng có chút không chịu được, ta đã xem rồi, không có vấn đề gì cả. Ha ha, nói đến chuyện này nàng còn lo lắng hơn cả ta đấy.”

Hai người từ từ đi ra khỏi rừng trúc, Anh Tử dắt theo Tiểu Khả đi phía sau. Lâm Thanh Đại nói: “Sao thiếp lại không lo lắng chứ, thiếp cũng muốn làm cô cô rồi.”

“Cô cô? Nàng không làm được rồi, đợi hiếu kì của nàng đủ thì phải làm dì của đứa trẻ chứ.” Đỗ Văn Hạo trêu đùa nói.

Lâm Thanh Đại mặt đỏ lên, lườm hắn một cái: “Nhìn chàng xem, chẳng có lúc nào là nghiêm chỉnh cả.”

“Thế ta bây giờ không nghiêm chỉnh sao?” Đỗ Văn Hạo làm bộ muốn hôn nàng.

“Chàng điên rồi!” Lâm Thanh Đại sắc giọng: “Anh Tử đang ở phía sau kia!”

Trở về nhà, Lâm Thanh Đại để Đỗ Văn Hạo vào trong phòng mình ngồi, rồi dặn Anh Tử đi vào bếp chuẩn bị ít đồ nhắm rượu, còn mình thì đích thân đi lấy rượu mai.

Đỗ Văn Hạo đứng ở hành lang, thấy đám người làm thuê đang bận rộn làm việc. Hôm nay trời nắng đẹp, đám người làm đều đem thuốc ra phơi, giờ đang thu gom thuốc lại.

Nhìn một lúc mới đẩy cửa vào phòng Lâm Thanh Đại. Lâu lắm rồi không đến đây, thấy rất nhiều dây mây ở dưới đất, giống như là đang bện cái gì đó. Đỗ Văn Hạo một mình ngồi thấy vô vị, lại ra ngoài hành lang đứng nhìn những người làm đang cười đùa trong sân thu thuốc.

“Tại sao lại đứng bên ngoài thế, phòng của thiếp có sói hay có hổ à?” Lâm Thanh Đại bê một vò rượu mai trở về, thấy Đỗ Văn Hạo đang đứng bên ngoài liền trêu ghẹo nói.

“Trong phòng nàng để nhiều dây mây để làm gì?”

Vào trong phòng, Đỗ Văn Hạo ngồi bên cửa sổ, một chậu hoa thủy tiên đang nở, toả mùi hương thơm nhẹ, thật là dễ chịu.

318. Chương 276: Bình An Là Phúc (1)

Lâm Thanh Đại cho thêm củi vào lò sưởi, nàng nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã theo học Trương lão đầu ở đối diện làm cho hài tử chiếc giường con. Ta nghe Trương lão đầu nói giường làm mây song ngủ êm hơn so với giường làm bằng gỗ, hơn nữa lại không làm bàn tay nhỏ bé của hài tử bị thương”.

Đỗ Văn Hạo thấy bất ngờ vô cùng. Ngày thường Lâm Thanh Đại có bao giờ làm công việc thủ thủ của nữ nhân đâu, thế mà giờ nàng lại tỷ mỉ gắng sức làm cái giường đó cho con hắn. Bàng Vũ Cẩm mới có thai hai tháng thôi mà Lâm Thanh Đại đã làm những thứ này cho nó rồi, Đỗ Văn Hạo cảm kích âu yếm nhìn Lâm Thanh Đại.

“Không phải tới tìm ta chỉ để uống rượu sao?” Khi quay lại phòng Lâm Thanh Đại thấy lạnh nên nàng với tay lấy cái áo khoác xanh ở giá khoác bên ngoài.

“Có một chuyện ta không biết thế nào nên mới tới thương nghị với tỷ”.

Đỗ Văn Hạo vừa nói đến đó thì Anh Tử cùng hai tiểu nhị nhà bếp đi vào, hần liền im lặng không nói nữa.

Anh Tử vui mừng nói với Đỗ Văn Hạo: “Hôm nay thiếu gia số đỏ, gặp lúc nhà bếp ra ngoài mua sắm, thấy một người mang một con hoẵng từ trên núi xuống liền mua về làm cho thiếu gia uống rượu. Bây giờ thiếu gia và phu nhân muốn uống rượu chưa để nô tỳ bảo nhà bếp mang lên?” Vừa nói, Anh Tử vừa bảo nhà bếp mang thức ăn lên. Nàng cũng bưng một bầu rượu Mai Tử hâm nóng để lên bàn.

Đỗ Văn Hạo nghe Anh Tử gọi là thiếu gia và phu nhân hần thoáng giật mình liếc nhìn Lâm Thanh Đại, Lâm Thanh Đại thấy cũng không phù hợp, nàng quát lên: “Anh Tử nói chuyện không có quy củ chút nào, không sửa chữa gì cả, đã bảo gọi ta là chủ nhà, không được gọi là phu nhân nữa”.

“Ồ” Anh Tử cười chum chim nhìn cả hai rồi nói khê: “Không phải đó là chuyện sớm muộn cũng xảy ra sao?”

“Nói linh tinh cái gì vậy! Càng lúc càng không có quy củ gì cả” Lâm Thanh Đại đỏ mặt, giận dữ nói.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Anh Tử thực sự rất hiểu chuyện, dạo này càng xinh đẹp, mặn mà. Thanh Đại tỷ, Anh Tử nói vậy chắc cũng muốn xuất giá rồi, chúng ta có nên tìm cho Anh Tử một người không nhỉ?”

Anh Tử xấu hổ, đỏ mặt nói: “Thiếu gia nói gì vậy? Nô tỳ là nha hoàn của phu nhân, cả đời này nô tỳ đi theo phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo chần động trong lòng, nói vậy có nghĩa là sau này hần cưới Lâm Thanh Đại cũng sẽ cưới ngay một nha hoàn nữa.

Sau khi mấy người Anh Tử đi khỏi, Lâm Thanh Đại rót rượu cho Đỗ Văn Hạo. Sau khi ngồi xuống nàng giận dữ nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thấy người mới vào trong cung đã học được điều xấu”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thanh Đại tỷ, tỷ có nghe câu không phải nam nhân xấu, nữ nhân không thương chưa?”

“Hừ, người nhiều chuyện quá. Thôi được, người nói đi. Tới tìm ta có việc gì?”

“Có một việc hôm nay ta cứ nghĩ mãi trong lòng không biết bản thân mình làm vậy có đúng không? Đây là sự lựa chọn giữa cái ác và y đức” Đỗ Văn Hạo nhón một viên đậu phộng bỏ vào mồm rồi ưu tư nói.

“Có phải là việc của Trần mỹ nhân không?” Rốt cuộc Lâm Thanh Đại đã hiểu Đỗ Văn Hạo tới tìm nàng vì việc gì.

Đỗ Văn Hạo gật đầu. Hần gơ chén rượu lên đối ẩm với Lâm Thanh Đại, miệng tấm tắc khen sau đó hần lại rót đầy chén của mình và Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại đứng dậy đi tới giường, nàng lấy ra một bao gì đó đi lại đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy khó hiểu khi Lâm Thanh Đại bảo hần mở ra.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận mở cái bao ra thì phát hiện bên trong có một cái khăn tay đã ố màu vàng, hần mở cái khăn ra nhìn. Thực ra cái khăn đó cũng không có gì đặc biệt, vốn nó cũng màu trắng. Ở chính giữa khăn có dấu vết màu đen, sờ tay vào thì thấy khá cứng. Đỗ Văn Hạo đã tốt nghiệp chuyên ngành pháp y nên hần biết ngay, hần cau mày, hỏi nhỏ: “Đây là vết máu hả?”

Lâm Thanh Đại gật đầu nàng cầm lại cái khăn nói: “Đúng vậy, đây là vết máu phụ thân ta thổ ra trước khi qua đời”.

Đỗ Văn Hạo thấy ánh mắt Lâm Thanh Đại nghiêm túc, vẻ cười cợt của hần biến mất. Hần chưa bao giờ nghe thấy Lâm Thanh Đại nói về phụ mẫu của mình. Hần chỉ biết cuộc hôn nhân bất hạnh của nàng đã làm cho nàng như chết đi. Nếu nàng không nói tới, liệu bản thân hần có dám hỏi hay không?”

Có vẻ như tâm trí của Lâm Thanh Đại quay về thời xa xưa, nàng nói: “Khi ta lên mười một tuổi, cha ta bị bệnh rất nặng. Gia đình ta đã tìm tới rất nhiều đại phu để chữa bệnh cho phụ thân nhưng ai cũng nói bệnh của phụ thân ta không chữa được. Mẫu thân ta suốt ngày dùng nước mắt rửa mặt. Cho tới một ngày có một lão nhân, ta vẫn còn nhớ người đó có gương mặt hiền lành, ánh mắt người đó sắc bén như một thanh kiếm, có thể xuyên thủng lồng ngực, người đó tìm mẫu thân ta và nói có thể trị được bệnh cho phụ thân ta.

Ta không biết tại sao mẫu thân ta lại đuổi người đó ra khỏi nhà, lúc đó ta không hiểu liền trách hỏi mẫu thân rằng tại sao có người tới cứu phụ thân mà mẫu thân không cho cứu?”

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại ướt lệ hấn liền đưa khăn tay của mình cho nàng. Lâm Thanh Đại cầm khăn tay, nàng mỉm cười với hấn rồi nhẹ nhàng lau nước mắt.

“Mẫu thân ta không giải thích gì cả chỉ đuổi người đó ra khỏi nhà. Thanh âm nói chuyện của mẫu thân và người đó làm phụ thân ta tỉnh giấc, ông hỏi đó là ai. Ta đã mau miệng mô tả tướng mạo của người đó và nói người đó muốn xem bệnh cho phụ thân nhưng mẫu thân không cho. Phụ thân ta lặng đi chốc lát rồi bảo hãy để cho người đó vào. Mẫu thân ta bắt đắ dĩ phải để người đó đi vào. Mẫu thân ta và ta ngồi ở trong một phòng khác chờ. Ta vẫn còn nhớ rất rõ lúc đó mẫu thân run bắn cả người, bà nắm chặt tay ta, miệng lầm bầm: “Người đã đi rồi sao người lại quay trở lại làm gì?”

“Sau đó thì sao?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Lâm Thanh Đại hít một hơi thật sâu như muốn gạt bỏ gánh nặng trong lòng nàng nói tiếp: “Sau đó người đó đi ra nói với mẫu thân ta là bệnh của phụ thân ta không thể chữa trị, đó là tâm bệnh. Vấn đề chỉ là khúc mắc trong lòng giết chết phụ thân ta. Khúc mắc này không giải khai được nên bệnh không chữa được. Nói xong người đó lắc đầu bỏ đi. Ta thấy mắt người đó đỏ giống như đã khóc. Ngày thứ ba phụ thân ta qua đời. Trước khi qua đời phụ thân ta thổ ra máu rồi bảo mẫu thân ta dẫn ta tới trước giường. Phụ thân căn dặn ta làm người không nên quá buồn bực. Đừng nghĩ rằng mọi việc mình làm là đúng, bất cứ việc gì cũng không được để cảm thấy hối hận với lương tâm của mình”.

Đỗ Văn Hạo không biết tại sao Lâm Thanh Đại lại kể chuyện này nên hấn không ngắt lời nàng, chỉ lặng lẽ lắng nghe.

Lâm Thanh Đại nói tiếp: “Mấy năm sau mẫu thân mới cho ta biết người đó vốn là ca ca của phụ thân, cũng là bá phụ của ta. Khi còn trẻ hai người xảy ra tranh chấp vì một chuyện nhỏ nhặt rồi trở mặt với nhau. Bá phụ nhất thời tức giận, phần uất bỏ đi. Mấy năm sau phụ thân nghĩ lại, cảm thấy hối hận. Phụ thân muốn cho người đi mời bá phụ quay về nhưng bá phụ vì sĩ diện nên cương quyết không quay về. Đến tận mấy hôm trước khi phụ thân ta qua đời bá phụ lại chủ động quay về, hai người cùng nhau khóc lóc để giải khai mối hận trong lòng phụ thân. Đáng tiếc vì điều đó đã ăn sâu trong tâm tưởng của phụ thân nên vẫn không thể loại bỏ được”.

Đỗ Văn Hạo không ngờ đằng sau cái khăn tay này lại có một câu chuyện đau buồn như vậy. Hấn thở dài nói: “Thanh Đại tử, tử muốn ta không phải hối hận chuyện gì?”

“Ừ” Lâm Thanh Đại quan sát Đỗ Văn Hạo.

“Tỷ biết ta hối hận”.

“Ta biết”.

Đỗ Văn Hạo giật mình hỏi: “Tỷ biết?”

“Là do hôm nha hoàn thân tín của Trần mỹ nhân tới cầu người cứu Mỹ Nhân, người đang bị ốm nằm trên giường. Chính ta đã bảo Cầm muội không nói cho người biết”.

“Nhưng Trần mỹ nhân muốn chết”.

“Người chết vì bệnh rất nhiều. Người cứu được mấy người?”

Đỗ Văn Hạo liền thở dài, lắc đầu nói: “Nhưng ta không thể thấy chết mà không cứu”.

“Người không cứu, cứ để thuận theo tự nhiên lại tốt cho bọn họ hơn. Người này vốn bị người khác dồn tới cái chết. Người làm thế liệu có ai tán thành ý đức của người không?”

Đỗ Văn Hạo nhú mày nói: “Thầy thuốc trước hết là cứu mình sau mới tới cứu người. Nếu không có nhân tâm sao có thể có ý đức?”

Lâm Thanh Đại cũng nhú mày nói: “Trong sử sách những thầy thuốc có ý đức thấy chết mà không thể không cứu có mấy người chết già? Biển Thước? Văn Chí hay Hàn Tông Thiệu, hay Khang Trọng Ân?”

Đỗ Văn Hạo thấy chán nản. Khi thần y Biển Thước chín mươi tuổi, Tần Vương Tần Vũ Vương mắc bệnh đau đầu, thỉnh mời Biển Thước tới chữa trị. Có người nói cho Biển Thước Tần Vũ Vương có một Thái y vừa tham lam vừa có tính đố kỵ, sợ rằng người đó sẽ gây bất lợi cho Biển Thước. Biển Thước không nghe vãn cổ tình đi cuối cùng quả nhiên Biển Thước bị viên Thái y đó phái người giết chết.

Danh y đời Chiến Quốc Văn Chí, khi Tề Vương bị mắc chứng lo buồn, thân thể suy nhược, sắp gần đất xa trời thì Tề Thái tử tìm tới Văn Chí, cầu Văn Chí chữa trị. Văn Chí không thể thấy chết mà không cứu. Ông quyết định dùng phương pháp chữa bệnh làm tức giận. Ông muốn Thái tử cam đoan sau khi chữa khỏi bệnh không được trị tội mình, Thái tử đồng ý. Văn Chí liền dùng đủ các biện pháp vô lễ chọc giận Tề Vương quả nhiên chứng lo buồn của Tề Vương được chữa trị nhưng Tề Vương ghi mỗi hận này, nhất định không nghe Thái tử giải thích, không chịu tha thứ cho sự vô lễ của Văn Chí. Cho dù Thái tử cầu xin thế nào cũng vẫn quyết định nấu Văn Chí trong vạc dầu.

Hàn Tông Thiệu cùng Khang Trọng Ân đều là danh y triều Đường. Đường Ý Tông có một nữ nhi bảo bối, coi như một viên ngọc quý. Khi trưởng thành công chúa đó được gả cho một tiến sĩ tân khoa. Vị công chúa này dù sống an nhàn sung sướng trong nhung lụa, cơ thể lại suy nhược, mắc nhiều bệnh. Bệnh mỗi lúc một nặng. Vị tiến sĩ phu quân của công chúa đã thỉnh nhiều danh y chữa trị, trong đó có mời hai vị danh y Hàn Tông Thiệu và Khang Trọng Thân. Lúc đó có người nhắc nhở hai vị danh y rằng vị tiến sĩ này bụng dạ hẹp hòi, không nên dây dưa với hắn. Nếu chữa khỏi thì tốt, còn nếu không chữa khỏi hắn sẽ trốn tránh đổ hết tội lên hai vị danh y. Hai vị danh y cũng không đành lòng thấy chết mà không cứu, không nghe lời khuyên vãn đi chữa bệnh. Tiếc thay bệnh của công chúa đã vào cao hoang, cả hai người cũng không thể chữa khỏi. Quả nhiên sau khi công chúa qua đời, vị tiến sĩ đó sợ Hoàng thượng trách tội không chăm sóc công chúa liền gán tội lên hai vị danh y. Hoàng thượng đau lòng, nổi cơn thịnh nộ ngay lập tức đem chém cả nhà Hàn Tông Thiệu và Khang Trọng Ân.

Phụ mẫu của Lâm Thanh Đại làm nghề buôn bán dược liệu nên những điển cố này đương nhiên nàng cũng biết. Khi nàng nói ra chuyện này làm Đỗ Văn Hạo há hốc mồm không nói gì được.

319. Chương 276: Bình An Là Phúc (2)

Lâm Thanh Đại cúi sát đầu vào Đỗ Văn Hạo nàng nói khẽ: "Văn Hạo, dù ta không biết rõ nội tình bên trong chuyện của Trần mỹ nhân nhưng ta có thể biết trong hậu cung chuyện đầu đá vô cùng tàn khốc. Người đặt mình vào trong đó, chỉ e lúc này có nhiều người e dè người nhưng không phải vì y thuật cao siêu của người."

Phải biết rằng nếu trong hậu cung có người mắc bệnh, người chữa khỏi đương nhiên tốt hơn nhiều so với chữa không khỏi. Người không chữa khỏi, không những trách người không chữa hết mà chỉ e còn mang tai họa tới cho người. Vậy y đức là gì? Y đức chính là mình còn sống trước. Bởi nếu người trị bệnh cho một người đáng ra đã bị ngâm hại chết, vậy có phải là y đức không? Vì thế không nên quá tích cực, đừng quá hồ đồ".

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: "Thanh Đại tỷ, thật không ngờ tỷ lại như vậy?"

"Thì đã sao nào?" Lâm Thanh Đại buồn rầu nói: "Văn Hạo, ta không thể không hành động như vậy. Bởi vì ta đã hứa sẽ gả cho người, người sẽ trở thành phu quân của ta. Ta chỉ muốn sống với phu quân của ta, ta không muốn thủ tiết. Ta chỉ nghĩ cho sự bình an của ta và người, cả đời này. Ta không cần vinh hoa phú quý, ta không cần quan cao, lộc nhiều, ta chỉ cần bình an, ta chỉ cần bình an sống với người thì dù có phải nhai trấu thay cơm ta cũng nguyện ý".

Đỗ Văn Hạo thấy lòng mình ấm áp, hắn cầm tay Lâm Thanh Đại nói: "Thanh Đại tỷ, tỷ yên tâm, ta sẽ cẩn thận vì mọi người ta sẽ tạm nhân nhượng vì toàn cục, ta sẽ làm được".

"Chỉ e mọi chuyện không thể lường toàn".

Màn đêm buông xuống.

Phía tây và phía đông Hoàng cung trông giống như ngoài nhân gian. Mấy ngày nay gió lạnh thổi, những nụ hoa mới nở không chịu được sự tàn phá của giá rét.

Trong góc sân của lãnh cung có một cây Hạnh đào cổ thụ, tán cây rậm rạp, cây cũng có vẻ vô tình với tâm tình của chủ nhân lãnh cung.

Đột nhiên một âm thanh vang lên, cánh cửa lãnh cung mở ra, gió lạnh thổi vào trong, cùng lúc đó một ở cửa cung xuất hiện một nữ nhân mặc váy đỏ thẫm, cười ngây ngô chạy ra ngoài, hai tay ôm ngực quát to: “Người cứ đuổi theo ta. Đuổi theo ta rồi ta xin Hoàng thượng phong người làm đại quan. Ha, ha, ha đuổi nhanh lên. Mau đuổi ta đi. Ha, ha, ha”.

“Nương nương, nô tỳ cầu xin người. Bệnh của nương nương vừa mới có chuyển biến tốt, tự nhiên bây giờ lại phát bệnh. Nương nương đừng chạy nữa” Trần bà chạy ra cửa, trong tay cầm một chiếc áo choàng đuổi theo Trần mỹ nhân.

“Ta không quay về, ta không quay về” Trần mỹ nhân cầm tay mình, hung hăng cắn một cái.

“Ôi chao nương nương, sao người lại cắn mình thế?” Trần bà hoảng sợ kêu lên. Trần mỹ nhân bỏ tay mình ra rồi chạy tới nấp sau một cây đào. Nàng chỉ để hé nửa gương mặt ra làm mặt quỷ.

“Người đừng tới đây. Cẩn thận không ta bảo Hoàng thượng chém đầu người. Không phải là lăng trì từng xẻo. Không phải là ngũ mã phanh thây”.

Trần bà đương nhiên nóng vội không để ý tới điều đó, bà ta không ngờ Trần mỹ nhân lại muốn làm một con khỉ, dùng hai tay, hai chân trèo lên cây.

“Nương nương, tuyệt đối không được, chỗ xương sườn của nương nương vẫn còn bị đau. Người đừng bò nữa. Nô tỳ không tới đó là được chứ gì?” Trần bà không sao cản được, hai tay giơ lên trời, ngoãn ngoãn lùi lại phía sau để đánh lừa Trần mỹ nhân.

“Người quỳ xuống cho ta, rồi bổn cung sẽ nói cho người biết suy nghĩ của ta” Không biết Trần mỹ nhân uống hết thần dược của Đỗ Văn Hạo nên khỏi bệnh hay không hay thần trí nàng không bình thường. Nàng không để ý tới vết thương ở xương sườn, cũng không cảm thấy đau đớn, hay tay nàng bám chặt lấy một cành cây nhỏ, hai chân treo lơ lửng, tinh nghịch như một chú khỉ con.

Trần bà vội vàng quỳ xuống: “Nương nương, người xem nô tỳ đã quỳ rồi. Người muốn nói gì hãy nói mau đi rồi còn quay về đi ngủ. Nô tỳ cầu xin nương nương”.

Trần mỹ nhân co chân đu lên cành cây. Không biết thế nào Trần mỹ nhân vẫn bám chặt vào cành cây, miệng lầm bầm gì đó một lúc lâu sau nàng cũng trèo lên được trên cành cây ngồi xuống, hơn nữa lại còn nhún nhảy, dưới sức nặng cành cây oằn xuống phát ra âm thanh kéo kẹt: “Đến đây, người đến đây chúng ta cùng ngồi xích đu chơi đùa, rất hay” Trần mỹ nhân hào hứng kêu lên. Cành cây càng bập bênh lên xuống nàng càng hào hứng.

Đột nhiên cành cây phát ra những tiếng gãy răng rắc, Trần bà sợ hãi vội vàng cầu khẩn nói: “Nương nương, nếu người không xuống, cành cây sẽ gãy đó”.

Trần bà chưa nói xong, cành cây gãy đôi rơi xuống đất, Trần mỹ nhân cũng nặng nề rơi xuống đất.

“Nương nương” Trần bà nhào tới ôm Trần mỹ nhân. Trần mỹ nhân đột nhiên hừ hai tiếng rồi mở mắt ra. Nàng nhéo mũi, vô thức sờ vào xương sườn của mình rồi lập tức bỏ tay ra, miệng méo xệch khóc ỉ ôi, chân tay vung loạn bậy, kêu ré lên: “Ta đói, ta muốn ăn bánh”.

“Được, được. Để nô tỳ đi lấy cho Nương nương” Trần bà vội đứng dậy đi vào trong phòng.

Trần bà vừa bước đi được vài bước, Trần mỹ nhân loạn choạng ngã xuống đất. Nàng bốc một nắm tuyết vụn bỏ vào miệng: “Bánh, bánh! Mỹ nhân muốn ăn bánh! Hi, hi, hi. Ôi, hi hi”.

“Ông trời ơi! Nương nương, không ăn được” Trần bà chạy tới nắm tay Trần mỹ nhân định ngăn không cho nàng bỏ tuyết vào miệng nhưng bị Trần mỹ nhân hung hăng cắn một cái. Trần bà kêu lên đau đớn rồi bỏ tay ra.

Trần mỹ nhân bỏ nắm tuyết vào nuốt ừng ực, nàng đứng dậy nhìn thấy cành cây gãy: “Đùi gà. Hi, hi. Mỹ nhân thích ăn đùi gà nhất” Trần mỹ nhân cầm cành cây, đưa vào mồm gặm, khi Trần bà giật lấy cành cây trong tay Trần mỹ nhân thì nàng đã gặm mất một đoạn vỏ.

Trần bà khóc lóc, bà ta định cậy miệng Trần mỹ nhân lấy vỏ cây trong miệng nàng ra nhưng bị Trần mỹ nhân đẩy ra. Sau đó Trần mỹ nhân nhảy múa một vòng quanh sân, không ra vũ điệu gì cả, vừa nhảy múa nàng vừa cởi xiêm y của mình, một nửa thân thể lộ lồ của nàng nhanh chóng hiện ra trong gió lạnh.

Trần bà vội vàng nhặt trang phục nàng cởi ra vớt trên đất đuổi theo choàng lên người nàng.

Trong lúc màn kịch đó đang diễn ra, có một hắc y nhân ẩn núp trên một cái cây ở góc tường. Hắc y nhân nở một nụ cười rồi nhảy xuống bỏ đi.

Long Hữu cung.

Hoàng hậu mặc một cái áo lụa mỏng nhưng không thấy giá lạnh vì trong phòng có lò sưởi. Thế nhưng ngay chính tại đây khung cảnh trông lại lạnh vô cùng, hình như còn giá lạnh hơn cái lạnh thấu xương của đêm đông.

Hoàng hậu cầm chén trà ướp hoa hồng từ tay thị nữ, nàng thổi cánh hoa trên mặt nước trà, đôi mắt phượng mở to nhìn Trường công chúa ngồi đối diện trong trang phục dạ hành, Hoàng hậu phất tay ra hiệu cho thị nữ lui ra ngoài rồi mới khẽ hỏi Trường công chúa: “Á hồ ly đó xong rồi hả?”

Trường công chúa cười ha hả nói: “Không nhưng nhìn rất đáng chê cười”.

“Người nói nhỏ thôi coi chừng người khác nghe thấy. Nói đi có chuyện gì?”

“Khi trời tối ta ngồi trên cây Hạnh đào ở góc sân, thầm nghĩ chờ khi Trần bà ngủ say ta sẽ xuống dùng dây thừng treo ả lên cây. Không ngờ khi ngồi trên đó ta lại được chứng kiến một trò hề rất hay”.

“Rốt cuộc có trò hề gì? Người đừng có thừa nước đục thả câu. Người mau nói đi”.

“Ả đó điên rồi” Trường công chúa bưng chén trà ướp cánh hoa trước mặt lên uống một ngụm sau đó nàng dùng tay áo lau nước vương ra khoe miệng, không có chút tác phong của quý phái nào của công chúa hoàng tộc, giống với một nữ nhân giang hồ hơn.

“Điên rồi?” Hoàng hậu giật mình. Xem ra Hoàng hậu còn thâm hiểm hơn cả Trường công chúa. Lúc trước đôi mắt của nàng còn buồn ngủ bây giờ sáng bừng lên, so với cây đèn lồng treo bên ngoài hiền có khi còn sáng hơn.

Trường công chúa khẽ gật đầu, nhìn vẻ bán tín bán nghi của Hoàng hậu cười nói: “Đúng vậy, nếu Hoàng hậu không tin, hãy tự mình đi kiểm tra. ả mặc một cái áo mỏng như của người đứng ngoài trời ca múa. Sau đó còn nhặt một cành cây gãy rơi trên đất gặm ăn. Ha, ha nhìn rất sướng. ả sống như vậy thà chết đi còn hơn”.

Đương nhiên Hoàng hậu rất tin tưởng lời của Trường công chúa, nàng liên tục gật đầu: “Đúng, bây giờ chuyện không đơn giản chỉ làm ả mất mặt. Dù sao Hoàng huynh của người cũng không thích một nữ nhân điên khùng. Ôi, hì hì”. Ánh mắt Hoàng hậu vô cùng dữ tợn, có cảm giác rằng đang vô cùng tức giận.

”Ta trốn ở tầng cây xem trò vui cả đêm cũng mệt mỏi rồi. Ta quay về cung ngủ đây. ả ta đã trở thành phế nhân, sẽ không còn ai tranh giành sự sủng ái với người. Hãy yên tâm đi. Ta đi đây”.

Hoàng hậu vô cùng phấn khởi vội đưa Trường công chúa ra cửa, ra tới hành lang thấy dưới chân lạnh giá mới cúi đầu nhìn. Thì ra Hoàng hậu không đi hài, không biết đã giẫm phải vật gì đó cứng cứng. Hoàng hậu vội phất tay áo từ biệt rồi chạy vội vào trong phòng.

Bỗng nhiên Bàng Vũ Cầm bị xảy thai.

Đỗ Văn Hạo hết sức buồn bã, Bàng Vũ Cầm suốt ngày nằm trên giường lấy nước mắt rửa mặt. Đỗ Văn Hạo một mực tự trách bản thân mình, Lâm Thanh Đại đã liên tục nhắc nhở hắn rằng Bàng Vũ Cầm không khỏe, nàng luôn kêu đau bụng nhưng mấy lần hắn kiểm tra bụng Bàng Vũ Cầm thấy không có vấn đề gì hắn lại nghĩ do đường ruột nên cũng không để ý tới, không ngờ nàng đã sớm có triệu chứng xảy thai.

Đã ba ngày Đỗ Văn Hạo không vào cung.

Lúc này Thái Hoàng Thái hậu có vẻ ỷ lại vào Đỗ Văn Hạo, một ngày không gặp hắn là cảm thấy bản thân mình không khỏe nên cho người gọi hắn vào cung ngắm hoa, tán gẫu, đánh cờ vân vân.

Tiêu công công tự mình tới thăm, trước chuyện như vậy cũng không biết nói sao, chỉ mang tới rất nhiều thuốc bổ, nói vài câu an ủi rồi than thở lắc đầu ra về. Hoàng Thái hậu và Trường công chúa cũng tới thăm nhưng không biết tại sao Trường công chúa lại không vào trong nhà.

Nàng chỉ đứng ở cửa nói hai câu nhạt nhẽo cùng Đỗ Văn Hạo, đưa tặng cái gì đó rồi cùng người của mình bỏ đi.

Lâm Thanh Đại thấy tâm tình Đỗ Văn Hạo không tốt, đã ba ngày nay tâm trạng hắn vẫn ủ dột như vậy. Tóm lại con người cứ ngồi lì một chỗ nhìn, tâm trạng kiểu gì cũng đau buồn, nàng liền trấn an Đỗ Văn Hạo: "Văn Hạo, người phải vào cung thôi, không nên ở nhà thế này. Vũ Cầm đã có Anh Tử và ta quan tâm chăm sóc. Người đừng lo lắng nữa."

"Ừ" Đỗ Văn Hạo lãnh đạm nói, tâm trạng hắn không vui vẻ chút nào.

Lâm Thanh Đại thở dài, nàng bưng một bát cháo yến cho Bàng Vũ Cầm rồi định đi ra, Đỗ Văn Hạo liền gọi nàng lại: "Thanh Đại tỷ, ta muốn cho Vũ Cầm quay về nhà mẹ để mấy ngày để xem tâm tình nàng có tốt hơn hay không?"

Lâm Thanh Đại xoay người lại nàng suy nghĩ một lát rồi nói: "Ta nghĩ cũng được nhưng trước tiên phải thăm dò tâm trạng của muội ấy. Ta sợ Vũ Cầm đa nghĩ lại tưởng người tức giận không muốn nhìn thấy muội ấy như vậy sẽ không hay lắm".

"Ta biết lúc này chỉ có tỷ mới có thể hỏi giúp ta xem Vũ Cầm có muốn về nhà gặp nhạc mẫu muội muội để tâm tình tốt hơn không? Tỷ hãy mau lên nhé".

"Được rồi để ta đi hỏi".

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại đi vào phòng Bàng Vũ Cầm nghe thanh âm nói chuyện của hai người hắn biết việc không xong liền thở dài một tiếng rồi quyết định đi vào Hoàng cung để giải khuây. Hắn sai người chuẩn bị kiệu và đi vào Hoàng cung.

320. Chương 277: Thất Tâm Phong (1)

Đỗ Văn Hạo đi theo cửa sau đến tẩm cung của Hoàng Hậu, trong lòng thầm nghĩ không biết Hoàng Hậu đã động thủ với Trần Mỹ Nhân hay chưa.

Nữ thị tì thân cận của Hoàng Hậu Tình Nhi dẫn đường phía trước, Đỗ Văn Hạo trông thấy mũi của Tình Nhi dường như vẫn bị vẹo sang một bên, bất giác cảm thấy tiếc nuối cho cô gái thanh tú này, hắn lên giọng hỏi: "Tình Nhi, mũi của người đã đỡ đi nhiều chưa?"

Tình Nhi trông thấy Đỗ Văn Hạo nhìn vào mũi của mình như vậy, thì theo phản xạ tự nhiên nàng đưa tay lên che mũi mình lại, mặt nàng ửng đỏ vì thẹn, sắc mặt ngưng ngững, lí nhí trả lời: "Cũng đỡ đi một chút rồi ạ! Mấy hôm trước Tiêu công công nói những lúc rảnh rỗi thì cứ đưa tay lên xoa xoa sẽ đỡ hơn chút."

"Vậy sao, thì ra Tiêu công công cũng đến đây rồi à?" Đỗ Văn Hạo biết Tiêu công công rất ít khi đến cung của Hoàng Hậu, bởi vì ai cũng biết rằng vị Hoàng Hậu này là người giận dữ thất thường, lúc thì tươi cười không ai bằng, lúc thì tức giận chẳng ai dám động đến, nói tóm lại là Hoàng Hậu nói chung là người thay đổi còn nhanh hơn cả thời tiết nữa, chính vì vậy mà bình thường ngoài Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thượng ra thì ai cũng phải nể sợ, ngay cả Hoàng Thái Hậu đôi khi cũng rất ít dấn động đến Hoàng Hậu.

"Vâng ạ!" Tình Nhi gật gật đầu đáp, sau đó lại dùng tay của mình đưa lên chỉnh chỉnh lại cái mũi, làm cho người khác trông thấy cũng phải thấy tức cười.

Đỗ Văn Hạo thấy Tình Nhi nói chuyện có vẻ giữ kẽ, không nói chi tiết cụ thể vấn đề, thì đoán rằng chắc Hoàng Hậu dặn Tình Nhi không được phép lảm chuyện, do vậy hắn cũng không làm khó Tình Nhi nữa, hai người một người đi trước, một người đi sau bước vào nội viện, ngay trước cổng đã có một viên tiểu thái giám cao giọng nói: "Đỗ đại nhân đến!"

Đỗ Văn Hạo vừa bước vào bên trong cổng thì cũng vừa đúng lúc Hoàng Hậu từ trong đi ra, hôm nay nàng khoác một bộ cẩm bào màu vàng, trên cổ còn quàng một chiếc khăn lông cáo, tay đeo một chiếc vòng mã

nào, cổ tay có đính những đường viền lông cáo, chân đi đôi giày tú hoa màu hồng, tóc được quấn tròn vắn cao lên, trâm cài trên đầu nàng buông thông xuống một hàng ngọc phỉ thúy lúc lắc, vừa đi vừa đung đưa trong ánh nắng, trông ánh ngọc lấp lánh đẹp đẽ vô cùng.

Bộ quần áo của Hoàng Hậu khá mỏng, hiển hiện những đường cong vô cùng sắc nét, chỗ nào cần cong thì cong, chỗ nào cần phẳng thì nó phẳng, và đặc biệt nhất chính là gương mặt xinh tươi như hoa của nàng, Đỗ Văn Hạo mỗi lần trông thấy sắc đẹp của nàng là mỗi lần thâm nuốt nước bọt ừng ực.

“Vi thần tham kiến Hoàng Hậu nương nương” Đỗ Văn Hạo tiến lên phía trước cúi người nghênh đón.

“Ta đang chuẩn bị ra khỏi cung đây, cũng may mà gặp ngươi ở đây!” Hoàng Hậu vừa nói vừa cười với Đỗ Văn Hạo, trong tay nàng còn cầm một chiếc lò sưởi nhỏ nhỏ được điêu khắc vô cùng tinh xảo, trên đó khắc một con phượng hoàng vỗ cánh tung bay trong đám mây uốn lượn trên không trung, cạnh đó là những vệt khói u uất quấn quanh ẩn hiện, bên dưới có bọc một chiếc vải thổ cẩm đề làm đệm cho nó, tránh cho người ta cầm vào khỏi bị bỏng.

Đỗ Văn Hạo đến đây cũng là thăm dò tình hình, xem Hoàng Hậu đã động thủ với Trần Mỹ Nhân hay chưa, hần nghe thấy Hoàng Hậu đang vội đi ra ngoài bèn cúi người nói: “Vậy Hoàng Hậu nương nương cứ bận việc của nương nương đi ạ! Vi thần không dám làm phiền nương nương nữa!”

Hoàng Hậu khoan thai bước xuống dưới cầu thang, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền lui lại một bước, Hoàng Hậu nói: “Xem ngươi nói kia! Bất kỳ lúc nào ngươi đến đây đều không có tồn tại hai chữ làm phiền gì cả, ta cũng chẳng có việc gì quan trọng cả, nhưng ta cũng muốn đến chỗ Trần Mỹ Nhân xem tình hình ra sao, nghe nói hình như nó bị điên rồi, hi hi hi!” Hoàng Hậu mỉm cười nói, nhưng ngay sau đó giương mắt nhìn thấy mình có gì đó hơi giống với người cười trên nỗi khổ của người khác thì có vẻ không hay chút nào, nên lại ho khan lên hai tiếng, rồi cất nụ cười của mình lại, khuôn mặt lại trở nên nghiêm túc lạ thường.

Tình Nhi đứng bên cạnh cũng e dè, cẩn thận bước đến dìu Hoàng Hậu bước xuống cầu thang, Tình Nhi e rằng chỉ cần xuất hiện một lỗi nhỏ con con thôi là cái mũi của nàng lại bị đánh thêm một cái nữa thì nó cứ vẹo sang một bên như vậy cả đời mất.

“Trần Mỹ Nhân điên rồi sao?” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Không phải chứ? Hôm qua vẫn còn bình thường mà hôm nay đã ra nông nổi như vậy rồi sao?”

“Ta cũng không tin lắm, vậy nên mới đi ra đó xem tình hình ra sao, nhân tiện ngươi cũng đến đây rồi, hay là đi cùng ta một chuyến, cũng là giúp ta xem xem nó điên thật hay điên giả vờ!” Hoàng Hậu nói xong liền chậm chậm bước đi.

Đỗ Văn Hạo cúi người đồng ý, trong đầu hần bây giờ chợt lóe lên câu nói của Lâm Thanh Đại nhắc nhở hần: “Nạn đắc hồ đồ (Bình thường rất thông minh, không dễ dàng gì có thể có một lần hồ đồ như vậy).” Nếu như hần biết sử dụng lời khuyên này một cách khéo léo thì đó chính một sự khảo nghiệm trí tuệ của hần.

Tra công công đứng bên cạnh Hoàng Hậu quay sang Đỗ Văn Hạo cười một cái rồi cung kính đưa tay ra phía trước làm một động tác ra ý xin mời.

Đỗ Văn Hạo vội vã bước theo sau chân của Hoàng Hậu tiến về phía chiếc cổng bên ngoài, một dãy khoảng chừng chục người đi theo Hoàng Hậu, nàng không ngồi kiệu nên mọi người đều lúi rúi nối đuôi nhau kéo thành một hàng khá dài phía sau lưng, ngay giữa bao nhiêu người như vậy nên Đỗ Văn Hạo cũng không thể đi đứng bằng vai phải lứa với Hoàng Hậu được, do vậy Hoàng Hậu cứ chậm rãi khoan thai bước đi trông vô cùng nho nhã, thì hần lại le te lúi rúi hai chân bước đằng sau trông vô cùng nực cười.

Hoàng Hậu quay mặt lại nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, thấy hần trông có vẻ hấp tấp, lo lắng bèn nhướn miêng cười với hần nói: “Đỗ đại nhân! Đại nhân nên thả lỏng một chút đi, không cần phải lo lắng đến như vậy!”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo muốn đưa tay lên lau mồ hôi phía trên đầu, nhưng lại thấy làm như vậy cũng hơi quá, nên đành nín nhịn thôi không lau nữa.

“Ài!” Hoàng Hậu thở dài một tiếng nhìn lên bầu trời, rồi quay đầu lại nhìn Đỗ Văn Hạo đang bước theo phía sau lưng mình nói: “Đỗ đại nhân, đại nhân lên trước đây một bước cho dễ nói chuyện! Ta cứ phải quay đầu lại như vậy đau quá cổ quá!”

Đỗ Văn Hạo lên tiếng đồng ý rồi bước lên phía trên đi sát bên Hoàng Hậu.

Hoàng Hậu liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, lại nhẹ nhàng nở một nụ cười nói: “Đỗ đại nhân! Thời tiết hôm nay cũng khá lạnh đó, trên đường còn rất nhiều nơi vẫn chưa tan tuyết đâu, vậy sao trên trán đại nhân lại lấm tấm cái gì mà lóng lánh vậy? Lẽ nào có điều gì lo lắng sao?”

“Đúng vậy! Nương nương quả nhiên có con mắt tinh tường, vì thần mấy hôm nay đang phải lo lắng một số việc trong nhà, thê tử lại mới bị sẩy thai nữa, nên vi thần ngủ cũng không được tốt, có lẽ bị nhiễm lạnh một chút nên mới ra mồ hôi như vậy, không có gì đáng ngại lắm đâu ạ!”

Thực ra, trong lòng Đỗ Văn Hạo có đôi chút lo âu, giả bộ bị điên là do Đỗ Văn Hạo ngụ ý ra ám hiệu cho Trần bà biết, lúc đó cũng chỉ là một lúc mềm lòng của bản tính nhân từ của hắn, chỉ vì cái đó mà đêm hôm qua Lâm Thanh Đại mới nhắc nhở hắn, làm hắn lo ngay ngáy đến tận ngày hôm nay, chỉ e rằng Trần Mỹ Nhân giả vờ điên cũng không giống điên, bị bại lộ ra ngoài, nếu Thái Hoàng Thái Hậu cho người đi điều tra ra chính là do hắn ra chủ ý như vậy thì có phải chết không, nhưng mà việc đã làm rồi thì cũng chẳng có gì phải ân hận nữa cả, chỉ còn mỗi một cách là kiên trì đến cùng vậy.

Hoàng Hậu thở dài nói: “Đúng vậy! Phụ nữ đúng là mệnh khổ, hết mang thai, sinh con rồi lại cho con bú, hơn nữa vợ người giờ còn bị sẩy thai thì lại càng đau buồn, những người đàn ông con trai các người thì cũng nên quan tâm đến vợ con mình đôi chút, đừng có về đến nhà mà lại chỉ tay năm ngón, việc gì cũng không muốn động tay vào, gặp chuyện gì tức giận bên ngoài lại về nhà đánh chửi vợ con, loại đàn ông như vậy là ta khinh ghét nhất đó. Đỗ đại nhân, vợ của đại nhân sinh sớm như vậy có phải là do đại nhân đánh mà chui ra sớm như thế không?”

Đỗ Văn Hạo giật mình cái thót, hắn cười khan lên một tiếng rồi đáp: “Bẩm nương nương! Vi thần nào dám có ý như vậy đâu! Thê tử của vi thần mới xảy ra chuyện như vậy, vi thần nâng như nâng trứng hứng như hứng hoa ấy chứ, vi thần bế nàng trên tay sợ rớt xuống, đưa nàng lên miệng ngậm sợ nàng tan mất, vi thần rất sợ xảy tay xảy chân với nàng, vi thần đối xử với thê tử của mình còn hiếu thuận hơn cả mẫu thân của vi thần nữa, ha ha ha!”

“Thật không?” Hai mắt phượng của Hoàng Hậu hơi nheo lại, nàng lại nhoẻn miệng cười với Đỗ Văn Hạo: “Nếu đúng là như vậy thì tốt, vậy thì thê tử nhà ngươi quả là có phúc lớn rồi đó!”

Vừa lúc đó có một cơn gió thoảng đến, Hoàng Hậu bất chợt hắt xì ra một cái, Tình Nhi vội vã chạy đến đưa chiếc khăn tay ra cho Hoàng Hậu dùng, Hoàng Hậu tiếp lấy chiếc khăn lau mũi của mình rồi tức giận nói: “Mất mũi của người để đi đâu thế hả, không thấy bốn cung đang hắt xì hay sao?”

Hoàng Hậu vừa nói xong là bàn tay lại giơ lên dấm trắng vào mũi của Tình Nhi, Tình Nhi làm sao dám né tránh, vội vã nhắm luôn mắt lại, thôi thế là xong, cái mũi này thế là vĩnh viễn cứ vẹo sang một bên như vậy rồi.

Nhưng nắm dấm của Hoàng Hậu lại dừng lại cách mũi của Tình Nhi chừng hai phân, sau đó từ từ hạ xuống rồi thu lại, Hoàng Hậu quay sang Đỗ Văn Hạo liếc nhìn một cái nói: “Suýt nữa thì quên mất, bốn cung đã hứa với Đỗ đại nhân rằng sẽ cố gắng không đánh bọn chúng nữa!”

Tình Nhi thấy vậy mừng rỡ vô cùng, vội vàng thi lễ nói: “Đa tạ ân điển của nương nương!”

Hoàng Hậu lại tiếp tục bước lên phía trước, hai hàng lông mày cau lại, đưa tay ra dụi dụi chiếc mũi của mình, dường như lại muốn hắt xì, Tình Nhi thấy vậy vội vã chạy đến đưa chiếc khăn tay cho Hoàng Hậu, nhưng Hoàng Hậu không tiếp lấy, mà ngẩng đầu lên, hướng mắt đưa về chiếc cổng của lãnh cung nơi xa xa, bất giác cảm thấy râu rĩ buông thông luôn một câu: “Ta nói sao lại cứ hay hắt xì như vậy, thì ra là đã gần đến nơi rồi, nơi này đúng là làm cho người ta có cảm giác khó chịu.”

Hàng người đi đến trước cánh cổng của lãnh cung, thái giám và cung nữ phụ trách canh giữ gác cổng vội vã quỳ xuống nghênh đón.

Tra công công tiến đến phía trước nói: “Hoàng Hậu nương nương muốn vào xem xét lãnh cung, mau mau mở cửa!”

Lão thái giám nghe xong lên tiếng đồng ý, rồi rút trong mình ra một chùm chìa khóa mở toang cánh cổng bằng đồng ra, khi cánh cổng được mở ra thì mọi người đã trông thấy Trần Bà đang đứng trong vườn quét

dọn

Trần Bà quay người lại, ngược đầu lên nhìn về phía trước cổng vừa được hé mở, thì thất kinh, vội vã vứt chiếc chổi trong tay mình xuống đất, rồi quỳ luôn xuống miệng hét lên thật to: “Lão nô tham kiến Hoàng Hậu nương nương!”

Hoàng Hậu nương nương không thèm để ý gì đến Trần Bà cả, khinh khỉnh bỏ mặc Trần Bà cứ quỳ ngay tại đó, nàng cau mày lại nhìn ra tứ phía, khi nhìn thấy một cây đào trong khu vườn này, thì trên mép nàng nở một nụ cười khinh miệt.

“Nương nương của người đâu? Càng ngày càng không ra thể thống, không có lễ phép gì rồi hay sao? Biết Hoàng Hậu nương nương đến rồi mà không ra ngoài nghênh đón hả?” Tra công công tiến đến quát hỏi.

“Hoàng Hậu nương nương tha tội, nương nương của lão nô...” Trần Bà sợ hãi lắp ba lắp bắp trả lời.

“Nương nương của người bị làm sao hả?” Hoàng Hậu nhẹ nhàng hỏi, sau đó đi đến trước mặt của Trần Bà, đột nhiên đưa tay lên che mũi mình lại, hét lên: “Trên người của người có mùi gì vậy?”

“Hoàng Hậu nương nương thứ tội, lão nô không biết nương nương đến đây, nên cũng chưa kịp thay quần áo, lúc này nương nương của lão nô bị đái dầm nên...” Trần Bà nói xong bèn chỉ chỉ ra phía sau lưng mình.

Tình Nhi đứng bên cạnh lên tiếng nói: “Nương nương, vậy nương nương đừng vào trong nữa, e rằng trong phòng đúng là toàn mùi này thôi!”

Hoàng Hậu hứ lên một tiếng, miệng nàng nhếch lên, đưa đầu lên ngó nghiêng nói: “Vậy nương nương của người lẽ nào cứ nằm trên giường như vậy chờ bốn cung đến thỉnh an hay sao?”

“Dạ không! Nương nương của lão nô không còn nằm trên giường nữa, lúc này lão nô có gọi Trần nương nương, nhưng Trần nương nương nhất định cứ ở trên cái thanh gió ngang ở giữa nhà, nhất định không chịu xuống.”

Ngồi trên cái gió nhà? Mọi người nghe xong đều kinh ngạc vô cùng, Hoàng Hậu liền quay sang Tra công công đưa mắt ra hiệu, Tra công công vội vàng đem theo hai viên tiểu thái giám chạy vào bên trong phòng xem xét.

Rất nhanh, Tra công công đã chạy ra ngoài hít một hơi không khí trong lành rồi mới lên tiếng nói: “Bẩm Hoàng Hậu nương nương, Trần Mỹ Nhân đúng là đang ngồi trên thanh gió giữa xà nhà, nô tài lúc này dùng gậy chọc chọc vài cái mà Trần nương nương nhổ luôn một bãi nước bọt vào mặt lão nô.”

“Ồ?” Hoàng Hậu nghe xong liền cảm thấy vô cùng hứng thú, quay ra mấy người phía sau nói: “Trần Mỹ Nhân từ khi nào mà biến thành khỉ như vậy hả?”

Cả đám người đều bật cười nghiêng ngả.

“Được rồi! Bốn cung vào trong đó xem xem con khỉ đó ghê gớm lợi hại như thế nào!” Nói xong Hoàng Hậu liền vén váy bước vào bên trong phòng.

“Hoàng Hậu nương nương xin chờ một chút! Nương nương của lão nô không nhận ra ai cả đâu, gặp ai cũng đánh cả, nương nương nhìn trên đầu của lão nô mà xem” Trần Bà rẽ đám tóc bạc trên trán mình ra, thì quả nhiên dưới đó là một vết bầm tím khá mới.

“Ta không sợ! Chỉ là một con khỉ nghịch ngợm vớ vẩn thôi mà, có gì mà phải sợ cơ chứ!” Hoàng Hậu cố ý nói với miệng lưỡi khiêu khích làm cho mấy người đi phía sau lưng nàng được cười lên một trận thoải mái.

Khi Hoàng Hậu vào đến bên trong thì thấy nơi đây quăng đầy quần áo, bừa bãi khắp nơi, không những vậy lại còn bốc lên một mùi hôi thối đặc trưng.

“Nương nương của các người không phải là đi vệ sinh hết ra chỗ này luôn đấy chứ?” Tra công công bịt mũi nói.

Hoàng Hậu lúc này ngẩng đầu lên nhìn, thì thấy một nữ nhân mặc một bộ váy màu hồng thắm, trên mặt trát đầy phấn hồng, tóc tai lò xo xòa rũ rũ, trên tóc còn cài một bông hoa màu đỏ, đang ngồi vắt vẻo trên xà nhà nở một nụ cười ngây dại.

Hoàng Hậu trông thấy bất giác không nhịn nổi cười, bèn buông ra một tràng cười ha hả.

Đỗ Văn Hạo trông thấy Trần Mỹ Nhân giả vờ điên cũng khá giống với người điên thực sự, nên bất giác cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm đi rất nhiều,

“Các người là ai, sao trông thấy bồn cung mà không quỳ xuống hả?” Trần Mỹ Nhân ngồi trên xà nhà lên tiếng hỏi mọi người phía dưới, không những vậy còn nhổ nước bọt phì phì xuống nữa.

Mọi người thấy vậy vội vã lui bước.

“Vậy người là ai?” Hoàng Hậu cười hỏi.

321. Chương 277: Thất Tâm Phong (2)

“Ta là ai, ta dĩ nhiên là Hoàng Hậu nương nương rồi!” Trần Mỹ Nhân đang đưa hai chân của mình, đắc ý nhìn xuống đám người ngay phía dưới chân mình, trên đỉnh đầu của nàng còn ẩn hiện một vết thương chưa lành, không biết là nàng bị thương tự bao giờ nữa.

“Hồn láo! Mau xuống đây nhanh!” Tra công công tức giận cầm lấy một cần trúc chọc thẳng vào người của Trần Mỹ Nhân.

Hoàng Hậu thấy vậy nhưng lại không hề tức giận chút nào, chỉ mỉm cười can ngăn Tra công công lại, sau đó đưa mắt lên nhìn Trần Mỹ Nhân đang vất vèo trên xà nhà, rồi hơi cúi mình xuống một chút nói: “Nương nương ở trên cao như vậy thì bọn vi thần làm sao bái kiến nương nương được cơ chứ? Sao nương nương không nhảy xuống đây! Nhảy đi! Mau mau nhảy xuống đây!”

Mọi người nghe xong đều kêu há lên một tiếng, Hoàng Hậu lập tức quay ngay đầu lại trừng mắt nhìn vào mọi người một cái rồi lại quay đầu lại nhìn Trần Mỹ Nhân thăm nghĩ người có giỏi thì nhảy xuống đây, nếu nhảy xuống đây thì bồn cung mới tin là người bị điên thật sự, nhưng mà từ trên cao như vậy nhảy xuống thì e rằng mạng sống cũng chẳng còn nữa rồi.

“Nương nương! Nương nương đừng nhảy xuống!” Trần Bà sợ hãi chạy lên phía trước cầu cứu nói.

Tra công công nở một nụ cười nham hiểm, rồi kêu người bắt lấy Trần Bà lôi ra ngoài, sau đó cao giọng nói với Trần Mỹ Nhân: “Nương nương mau mau nhảy xuống đây! Nhảy xuống đây rồi bọn nô tài mới bái kiến nương nương được chứ!”

“Phì!” Trần Mỹ Nhân đột nhiên nhổ luôn một bãi nước bọt bay thẳng vào mặt của Tra công công, Tra công công lúc đó đang đắc ý muốn cho mọi người thấy khả năng trêu chọc người khác của mình, nên không để ý đến bãi nước bọt đang bay đến, chính vì vậy mà bãi nước bọt đó dính ngay đúng mũi của ông ta, Tra công công bị dính bãi nước bọt đó thì thấy ghê tởm vô cùng, vội dùng gấu tay áo của mình chùi đi chùi lại, mấy đứa cung nữ đứng phía sau thấy vậy đều muốn phì cười, nhưng lại không dám.

Trần Mỹ Nhân trông thấy vậy bèn cười lên ha hả: “Được thôi! Vậy thì bồn cung sẽ xuống ngay đây, bồn cung sẽ cho các người xem một màn Tiên Nữ Rải Hoa, các người thấy thế nào?” Trần Mỹ Nhân nói xong bèn đứng hẳn luôn đây, làm tư thế định nhảy xuống phía dưới.

Xà nhà cách mặt đất đến hai trượng cao, nhảy xuống không chết thì cũng bị tàn tật cả đời.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới quay sang nhìn Hoàng Hậu thì thấy nàng tuy trên miệng lúc này đang nở một nụ cười vui vẻ, nhưng trong mắt của nàng lại hiện lên vẻ tàn nhẫn, sát thủ.

Trần Mỹ Nhân đột nhiên dừng lại, hình như tìm thấy một cái gì đó, trong mồm nàng bung búng nói cái gì cũng không nghe rõ nữa, chỉ thấy nàng vỗ vỗ vào cái cột nói: “Lăng hoa của bồn cung đâu rồi? Cái lăng hoa có đựng hoa mẫu đơn mà Hoàng Thượng hái cho bồn cung đâu rồi?”

Hoàng Hậu nghe vậy bất giác cảm thấy khó chịu, mất hết sự kiên nhẫn bèn nói: “Nếu người không chịu xuống đây, thì ta sẽ cho người đi lấy gậy chọc cho người xuống đây đây!”

Đỗ Văn Hạo đột nhiên tiến lên phía trước, tay che lấy miệng, trông hẩn gian tà hơn lúc nào hết, Đỗ Văn Hạo lúc này nở một nụ cười vô cùng đê tiện nói: “Nương nương! Vi thần là Đỗ Ngự Y, vết thương của nương nương vẫn chưa lành đâu, mau nhảy xuống đây để vi thần xem cho! Nhanh lên!”

“Ý? Ngự Y! Ta biết ngươi, ta đúng là biết ngươi, được! Ngươi đến đúng lúc lắm, mau đi lấy cái lẵng hoa cho ta, chỉ cần ngươi tìm được thì ta sẽ biểu diễn Tiên Nữ Rải Hoa cho các ngươi xem!”

Đỗ Văn Hạo lại thở dài ra một cái rồi quay sang Tình Nhi thấp giọng nói một câu, Tình Nhi lập tức chạy luôn ra ngoài, rất nhanh Tình Nhi đã quay lại, trên tay của Tình Nhi lúc này là một lẵng hoa trong đó có đựng một ít cỏ dại, và một cần gậy trúc dài.

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy, sao đó dùng cần gậy trúc đó nâng chiếc lẵng hoa lên cho Trần Mỹ Nhân: “Lẵng hoa tìm thấy rồi, nương nương mau xuống đây.”

Trần Mỹ Nhân sau khi cầm lấy lẵng hoa, thì sắc mặt bỗng nhiên trắng bệch ra, sau đó khua khua cái lẵng hoa trong tay rồi nhìn xuống mấy người đứng phía dưới.

Đỗ Văn Hạo để cây gậy trúc xuống dưới đất, rồi dang rộng hai tay ra nói: “Mau lên! Nhảy xuống đây nhanh lên, nương nương nhảy xuống đây vi thần sẽ đỡ nương nương! Tra công công mau đến đỡ nương nương nhanh lên!” Nói xong hẩn liền nháy mắt ra hiệu với Tra công công.

Tra công công lúc này gật đầu lia lịa: “Đúng đúng! Bọn nô tài sẽ đỡ nương nương! Mau nhảy xuống đây nhanh lên!” Nói xong cũng dang hai tay ra, làm bộ sẽ đỡ lấy Trần Mỹ Nhân khi nàng nhảy xuống.

“Được! Ta nhảy xuống đây!” Trần Mỹ Nhân quăng luôn lẵng hoa lên đỉnh đầu của Tra công công, sau đó nhảy luôn về phía ông ta.

Tra công công nghiêng đầu tránh lẵng hoa đang phóng về phía mình, thì chợt thấy Trần Mỹ Nhân cũng đang bay thẳng đến chỗ mình đứng, bất giác tim đập rộn ràng, vội vã lui lại đằng sau, định tránh sang một bên, nhưng không ngờ chân của ông ta lại đạp trúng cây gậy trúc mà Đỗ Văn Hạo để sẵn ở đó, liền trượt chân ngã người xuống đất.

Vừa vặn lúc này, thì thân hình của Trần Mỹ Nhân cũng đúng lúc rơi thẳng vào người của Tra công công, chỉ nghe thấy tiếng ạch một cái, Tra công công kêu lên thảm thiết, còn Trần Mỹ Nhân thì thản nhiên đứng dậy chạy nhảy đùa giỡn quanh cái cột gần đó.

Mấy đứa cung nữ thấy vậy vội chạy đến đỡ Tra công công dậy, nhưng ông ta lại kêu gào lên thảm thiết hơn: “Đừng! Ta bị gãy xương rồi! Ai da! Đau quá!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng vội chạy đến kiểm tra, quả nhiên ông ta bị Trần Mỹ Nhân ép cho gãy hai cái xương sườn, nhưng lại không có hiện tượng ho ra máu nên chắc chắn rằng phổi của Tra công công không bị thương gì cả, nên hẩn chỉ việc lo cho hai cái xương gãy của Tra công công mà thôi.

Hoàng Hậu nương nương muốn có ý hãm hại Trần Mỹ Nhân, nhưng không ngờ lại thành hại viên thái giám của mình, thì không khỏi tức giận đùng đùng, cho hai đứa cung nữ đi đến bắt Trần Mỹ Nhân quỳ xuống trước mặt mình.

Trần Mỹ Nhân lúc này đã thôi nói lảm nhảm, nhưng nàng vẫn cười ngây dại như lúc trước.

Hoàng Hậu nương nương hỏi liền mấy câu hỏi, nhưng Trần Mỹ Nhân cứ trả lời lung ta lung tung, cứ hi hi ha ha loạn xì ngầu cả lên. Hoàng Hậu chẳng biết làm thế nào nữa, cũng chỉ biết cho Trần Mỹ Nhân ăn hai ba cái tát trời giáng vào mặt, Trần Mỹ Nhân đau quá nằm lăn lộn ra đất ăn vạ, kêu gào khóc lóc bù lu bù loa hết cả lên, sau đó đưa tay lên cào cào khắp cơ thể mình, hết từ mặt cho đến tay chân, chỗ nào chỗ nấy máu chảy túa ra.

Hoàng Hậu trông thấy vậy vừa tức vừa buồn cười, lại thấy ghê tởm nên cho người gọi Trần Bà đến hỏi: “Con điểm hồ ly này bị điên từ khi nào vậy?”

“Dạ, cũng được mấy ngày rồi ạ! Bọn lão nô hồi trước cứ tưởng Trần nương nương bị sốt cao nên thành ra hồ đồ như vậy, nhưng ai ngờ lại ra nông nổi như thế này, Trần nương nương cứ phát điên như vậy, gặp cái gì là gặm cái đó, ngay cả đôi tay của lão nô cũng bị Trần nương nương cắn cho mấy cái đây này!” Trần Bà nói xong liền đưa tay ra cho Hoàng Hậu xem.

Hoàng Hậu liếc một cái, quả nhiên trên tay của Trần Bà có mấy vết cắn liền, các vết cắn đó đều rất sâu, cũng rất mới, rõ ràng là vừa mới cắn, Hoàng Hậu bèn quay người lại nói với Đỗ Văn Hạo: “Người đi xem xem nó điên thật hay giả vờ!”

Đỗ Văn Hạo tuân lệnh rồi đưa mắt ra hiệu cho mấy đứa cung nữ, mấy đứa cung nữ hiểu ý bèn tiến đến giữ chặt tay chân của Trần Mỹ Nhân lại, ép nàng sát hẳn xuống đất, sau đó Đỗ Văn Hạo tiến hành các phương pháp kiểm tra, từ bắt mạch đến xem lưỡi, từ đồng tử đến mép môi, rồi lại kéo giày của Mỹ Nhân ra, rồi cù lấy cù để vào lòng bàn chân của nàng xem Trần Mỹ Nhân phản ứng ra sao.

Sau một hồi ra về kiểm tra tỉ mỉ của mình, Đỗ Văn Hạo trầm ngâm đôi lúc rồi quay sang nói với Hoàng Hậu: “Trần Mỹ Nhân hưng phấn nói nhiều quá mức, vui mừng tức giận thất thường, lưỡi đỏ hồng, màng lưỡi ít, mạch nhỏ, cái này là do Đàm Kết Hóa Nhiệt mà ra, sau đó làm ảnh hưởng đến trạng thái tinh thần, đồng thời còn có hiện tượng Âm Hư, Dương Nhiệt lẫn lộn làm cho thần chí hỗn loạn, biện chứng của vi thần cho rằng Trần nương nương là do Âm Hư Hỏa Vượng mà ra, vậy nên phải dùng bài thuốc an thần chí, hạ hỏa bổ âm mới được.”

“Được rồi!” Hoàng Hậu khoát khoát tay nói: “Ai bảo người kê đơn thuốc cho nó cơ chứ, người chỉ cần nói cho ta biết là nó điên thật hay là điên giả vờ là được rồi!”

Đỗ Văn Hạo làm một bộ mặt khó hiểu nhìn Hoàng Hậu một cái, rồi lại đưa mắt nhìn xuống Trần Mỹ Nhân rồi nói: “Bẩm nương nương! Nếu như Trần nương nương như vậy không gọi là điên, thì e rằng trên đời này không có người điên nữa rồi!”

“Vậy ý của người là nó đúng là bị điên thật rồi hả? Hắc hắc! Con điểm hồ ly tinh này, người cũng có ngày hôm nay sao? Đúng rồi! Bệnh điên này của nó có chữa khỏi được không?”

Đỗ Văn Hạo lắc lắc đầu nói: “Không chữa khỏi được, bệnh này gọi là Thất Tâm Phong, tâm trí đã mất hết rồi, cho dù có là thần tiên trên trời đi chăng nữa cũng chẳng có cách nào chữa trị cho Trần nương nương được cả!”

“Ha ha ha! Tốt! Ha ha ha! Tốt lắm! Ha ha ha!” Hoàng Hậu ngửa mặt lên trời cười như điên dại.

Trần Mỹ Nhân đã bị điên như vậy rồi thì cũng chẳng cần phải giết đi để làm gì, suy cho cùng thì giết Trần Mỹ Nhân thì thế nào Hoàng Thượng cũng sẽ nghi ngờ mình, e rằng đến lúc đó Hoàng Thượng sẽ oán hận mình mất, khó khăn lắm mới được Hoàng Thượng ân sủng trở lại, lại vì chuyện của Trần Mỹ Nhân mà lại bị thất sủng một lần nữa thì đúng là cũng chẳng đáng chút nào. Bây giờ Trần Mỹ Nhân cũng đã bị điên rồi, dung mạo cũng đã bị hủy, người vừa bắn thủ lại hôi thối, đừng có nói đến Hoàng Thượng, e rằng ngay cả một nam nhân tầm thường nhất khi trông thấy Trần Mỹ Nhân lúc này cũng thấy ghê tởm, không buồn động đến rồi, thôi thì cứ để nó ở đấy làm trò cười cho thiên hạ càng hay.

Hoàng Hậu nghĩ đến đây bèn cười vang lên, sau đó vén váy dẫm đạp lên người của Trần Mỹ Nhân mà đi ra ngoài. Sau khi đi ra đến ngoài cửa Hoàng Hậu vẫn không ngớt được tiếng cười tặc tặc của mình.

Cuối cùng thì ngày hôm nay Hoàng Thượng cũng đến Điện Cần Chính nghị chính rồi, nhưng hôm nay không hề bàn luận đến chuyện biến pháp, nên sức khỏe của Hoàng Thượng cũng không có gì nguy hiểm cho lắm.

Sau khi ngồi cùng Hoàng Thượng nghị chính xong hết thì Đỗ Văn Hạo cũng trở về nhà.

Khi Đỗ Văn Hạo đang đi đến phòng của Bàng Vũ Cầm thì bất ngờ bắt gặp Liên Nhi ở đây, từ lúc vào làm thiếp đến giờ Liên Nhi đối với Bàng Vũ Cầm luôn luôn có một cái gì đó canh cánh trong lòng. Liên Nhi vô cùng thông minh lanh lợi, có lẽ là do ở trong cung đã lâu nên gặp bất kỳ người nào trong Ngũ Vị Đường đều mỉm cười đáp lễ, ngay cả người đầu bếp có thân phận hèn kém nhất trong nhà cũng vậy, nàng nói chuyện với bất kỳ ai đều vô cùng cẩn thận. Liên Nhi sống ở đây cũng được một thời gian rồi, nói chung là rất tốt, ngoại trừ nàng không dám quá thân với Bàng Vũ Cầm, cứ như sợ Vũ Cầm làm điều gì đó bất lợi với mình vậy.

Cánh cửa lúc này vẫn đang hé mở, khi Đỗ Văn Hạo đẩy cửa bước vào thì thấy hai người vẫn đang nói chuyện, Bàng Vũ Cầm tựa người trước giường, sắc mặt trông có vẻ không tốt cho lắm.

“Tướng công về rồi đấy à?” Bàng Vũ Cầm mừng rỡ nói, còn Liên Nhi thì thấp giọng lên tiếng: “Lão gia đã về rồi đó ạ!” Nói xong liền đứng sang một bên cúi người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo cười với Liên Nhi một cái rồi gật gật đầu, sau đó đi đến bên giường của Bàn Vũ Cầm ngồi xuống, hấn cầm lấy đôi tay lạnh ngắt của nàng, sau đó đưa đôi tay ấm áp của mình vuốt ve khuôn mặt của nàng, hấn chưa kịp nói gì, thì Liên Nhi đã lên tiếng: “Liên Nhi xin được cáo lui!”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn Liên Nhi một cái rồi nói: “Ừm! Nàng cứ bận việc của mình đi!”

“Liên Nhi muội cứ ở lại đây đi, ba người chúng ta cùng nói chuyện cũng được.” Đỗ Văn Hạo không ngờ Bàn Vũ Cầm lại muốn Liên Nhi ở lại, hấn không khỏi quay lại nhìn Vũ Cầm một cái, quả nhiên trong ánh mắt của nàng đã nói lên sự thật rằng nàng thật sự muốn Liên Nhi ở lại.

“Cầm Nhi muốn nàng ở lại thì nàng ở lại đây đi!”

“Dạ không ạ! Hồi nãy Liên Nhi sợ phu nhân nằm đây một mình buồn chán nên mới tìm đến nói chuyện với phu nhân, bây giờ lão gia về rồi, Liên Nhi tự biết phải cáo lui!” Liên Nhi nói xong liền quay người đi ra ngoài cổng.

“Liên Nhi bị làm sao vậy?” Đỗ Văn Hạo vén mái tóc rũ xuống trước mái của Bàn Vũ Cầm ra phía sau, gài lên trên tai của nàng rồi hỏi.

Bàn Vũ Cầm đáp: “Liên Nhi cũng chỉ đến đây nói chuyện với thiếp thôi, một cô gái ngoan hiền, chỉ tiếc rằng từ nhỏ đã sống trong cung, lớn lên trong ánh mắt dò xét của người khác, làm chuyện gì cũng vô cùng cẩn trọng, nói chuyện với thiếp lúc nào cũng e sợ đắc tội với thiếp, thật là tội cho Liên Nhi quá!”

“Ta lại cứ sợ rằng mấy nàng các người lại không hợp với nhau ấy chứ!”

“Liên Nhi là một cô gái lương thiện, dễ mến, lại biết lo liệu, sao lại không hợp được cơ chứ, giờ đây bọn thiếp hòa hợp nhau lắm, tương công nghe vậy có phải cũng vui lắm phải không?” Bàn Vũ Cầm đưa mắt chớp chớp với Đỗ Văn Hạo rồi nói.

Hiếm khi lại thấy Bàn Vũ Cầm có tâm tình tốt như ngày hôm nay, Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng cao hứng vô cùng, hấn cởi luôn giày ra trèo lên giường ôm luôn Bàn Vũ Cầm vào trong lòng, hai người cùng nói cho nhau những lời ngọt ngào yêu đương.

Khi Đỗ Văn Hạo từ phòng của Bàn Vũ Cầm đi ra thì trời cũng đã khuya rồi, từ lúc Bàn Vũ Cầm bị sảy thai, Đỗ Văn Hạo sợ nàng nghĩ ngợi lung tung nên toàn một mình ngủ ở thư phòng, không hề ở trong phòng của Tuyết Phi Nhi và Liên Nhi một lúc nào cả.

Khi Đỗ Văn Hạo đi qua phòng của Liên Nhi thì thấy trong phòng vẫn còn sáng đèn, hấn cũng chẳng buồn để ý, cứ tiếp tục bước đi, thì cánh cửa phòng của Liên Nhi đột nhiên hé mở.

“Lão gia!” Giọng của Liên Nhi vọng ra gọi.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy thì dừng bước, chỉ thấy Liên Nhi vẫn ăn mặc gọn gàng đứng đó, bèn lên tiếng hỏi: “Muộn thế này rồi sao nàng vẫn chưa đi nghỉ đi?”

“Lão gia, thiếp có chuyện này muốn nói với lão gia, không biết hiện giờ lão gia có rảnh rồi không?”

322. Chương 278: Người Đập Vỡ Chum Nước! (1)

Đỗ Văn Hạo từ trước đến giờ có ấn tượng rất tốt với Liên Nhi, tuy hấn đối với nàng không có tình cảm mặn nồng gì cho lắm, nhưng Liên Nhi lại cũng không phải loại người làm cho hấn cảm thấy chán ghét, hơn nữa kỹ thuật trên giường của nàng cũng thiên hình vạn dạng biến hóa khôn lường, rất biết cách làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy sung sướng, chính vì vậy những ngày bình thường Đỗ Văn Hạo cũng khá sủng ái Liên Nhi, vì thế mà khi hấn nghe thấy Liên Nhi nói có việc tìm mình thì cũng không muốn từ chối, nhưng hấn lại không muốn ở lại qua đêm với Liên Nhi nên nói: “Ngày mai có được không? Hôm nay cũng khá muộn rồi!”

“Thiếp chỉ làm phiền lão gia một lát thôi, không làm mất thời gian của lão gia đâu, cũng không muốn làm gì khó dễ với lão gia cả!”

Liên Nhi đã nói như vậy rồi, nên Đỗ Văn Hạo dù rất không muốn nhưng cũng phải cúi người đi sang phòng của Liên Nhi.

Khi hần bước vào trong phòng thì Liên Nhi đã nhẹ nhàng khép luôn cánh cửa lại, nàng thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi bên cạnh bàn đang ngắm nhìn chiếc áo mình đang thêu thì tiến lên phía trước rút cho hần một tách trà, sau đó nàng mới cất giọng nhẹ nhàng nói: “Tướng công! Liên Nhi có chuyện muốn nhờ tướng công, mong tướng công đồng ý!”

Tuy hai người đã lấy nhau rồi, nhưng Liên Nhi vẫn không thể nào tự nhiên, thân thiết bằng Bàn Vũ Cầm được, mà Đỗ Văn Hạo cũng chỉ ra ý cho Liên Nhi ngồi bên cạnh mình thôi, chứ cũng không động chạm gì vào thân thể của nàng cả.

Liên Nhi e dè ngồi xuống, hai tay đặt lên đầu gối, đầu hơi cúi thấp xuống, trông có vẻ hồi hộp, lo lắng lắm.

“Nói đi! Không cần khách khí như vậy làm gì, nói đi ta đồng ý là được chứ gì!”

Liên Nhi nghe xong, thì đột nhiên từ trên ghế quỳ luôn xuống trước mặt của Đỗ Văn Hạo, hần không ngờ nàng lại làm như vậy, người hần giật bắn lên, vội vàng nói: “Nàng làm gì vậy, mau mau đứng dậy đi, nàng vốn đã là thiếp của ta rồi, cần gì phải câu nệ như vậy chứ!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền đưa tay ra đỡ Liên Nhi đứng dậy.

Liên Nhi nhẹ nhàng nắm lấy tay của Đỗ Văn Hạo, sau đó mới đứng dậy, hai hàng lệ đang lăn dài trên khuôn mặt nàng, làm cho Đỗ Văn Hạo cũng phải cảm thấy thương xót vô cùng: “Tướng công! Hôm đó Trần Bà đến Ngũ Vị Đường tìm tướng công nhờ vả thiếp cũng đã nghe thấy, thiếp nghĩ có lẽ nương nương đã có chuyện gì xảy ra rồi, có lẽ nương nương đã bị bệnh rồi, có khi bệnh rất nặng nữa là đằng khác, nếu không thì Trần Bà đã không đến hần đây để nhờ cậy tướng công rồi. Thiếp cũng đã cho người đi nghe ngóng chuyện của nương nương, nghe nói nương nương sau khi bị đẩy vào lãnh cung thì bị bệnh suốt, bây giờ lại còn phát điên nữa. Hu hu hu! Hôm qua Liên Nhi nằm mơ thấy nương nương giờ đây ốm yếu, gầy gò thảm thương lắm, thiếp mơ thấy nương nương cứ nằm trên giường rên rỉ không ngừng, sau đó thiếp tỉnh dậy thì không sao ngủ tiếp được nữa, thiếp biết bây giờ bên cạnh nương nương không còn một ai nữa cả, cứ một thân một mình trong lãnh cung lạnh lẽo như vậy. Trong lòng thiếp chẳng khác nào có hàng vạn con dao đâm vào!”

Đỗ Văn Hạo không ngờ rằng Liên Nhi bảo có chuyện cần nói với hần lại là chuyện này. Nhớ hồi trước khi Trần Mỹ Nhân đưa nàng gả cho hần, vốn ý định của Mỹ Nhân là bắt Liên Nhi làm một đứa gián điệp ngay bên cạnh mình, nhưng ai ngờ Liên Nhi lại rất lương thiện, không đành lòng làm cái việc bội tình bội nghĩa đó nên nàng đã có một hành động như trong bộ phim Hồng Kông Vô Gian Đạo vậy. Sau khi sự việc qua đi, Đỗ Văn Hạo không hề trách móc gì nàng cả, hần biết thời gian Liên Nhi ở bên cạnh Trần Mỹ Nhân cũng đã rất lâu rồi, không thể trách được khi nàng bị Mỹ Nhân ép về làm thiếp của hần, nhưng sau khi về làm thiếp rồi thì Liên Nhi lại hết mực trung thành với hần, chưa bao giờ làm chuyện gì có ý đồ hãm hại hần cả. Giờ đây, Liên Nhi sau khi biết chuyện của Trần Mỹ Nhân thì khóc lóc thảm thương như vậy, thì Đỗ Văn Hạo cũng biết rằng tình cảm của nàng với Trần Mỹ Nhân vẫn còn rất sâu đậm, chính vì vậy hần cũng đoán ra được ý của nàng khi gọi hần đến đây, nghĩ vậy bèn lên tiếng hỏi: “Nàng muốn vào trong đó chăm sóc nương nương của mình phải không?”

“Vâng!” Liên Nhi rụt rè ngược đôi mắt đầm lệ của mình lên nhìn Đỗ Văn Hạo: “Thiếp biết lão gia vẫn còn những người phu nhân khác chăm sóc cho lão gia, mọi người trong Ngũ Vị Đường đều đối xử với Liên Nhi rất tốt, Liên Nhi tuy từ nhỏ đã là đứa tôi tớ của nương nương, nhưng nương nương đối với Liên Nhi lại như chị em vậy, thế nên...”

“Ừm! Ta hiểu rồi, thế này đi, bệnh của nương nương của nàng thì ta cũng đã kê đơn thuốc cho rồi, cũng không có vấn đề gì to tát lắm, Trần Mỹ Nhân hiện giờ phát điên như vậy cũng cần có người chăm sóc, nhưng có thể đưa nàng vào trong đó chăm sóc được cho nương nương của nàng được hay không thì ta không chắc đâu, cái này ta cũng phải hỏi Thái Hoàng Thái Hậu trước mới được!”

“Đa tạ! Đa tạ lão gia!” Liên Nhi vừa mỉm cười nói, nàng không ngừng cúi đầu tạ ơn Đỗ Văn Hạo, đầu nàng đập xuống nền đất cứ kêu lên côm cốp.

Đỗ Văn Hạo thấy thế cũng thấy xót vợ mình, nên vội vã chạy đến xách hần Liên Nhi lên rồi thuận thế ôm luôn nàng vào trong lòng mình.

Đỗ Văn Hạo ôm ghì lấy chiếc eo nhỏ bé của Liên Nhi, thấp giọng nói: “Nàng không yên tâm nương nương của nàng, nhưng ta cũng không yên tâm nàng nữa! Nói thật lòng chuyện này thì ta cũng phải hỏi Thái

Hoàng Thái Hậu trước đã, ta sẽ cố gắng hết sức thuyết phục Thái Hoàng Thái Hậu đồng ý cho nàng vào chăm sóc cho Trần Mỹ Nhân. Nhưng thật sự trong lòng ta lại không muốn nàng vào đó chút nào, ta rất thương nàng!”

Liên Nhi nghe xong thì vô cùng cảm kích, nàng quay người lại ôm luôn vào cổ của Đỗ Văn Hạo, áp sát khuôn mặt mịn màng man mát như khóm hoa sen của mình vào bên tai của hắn thầm thì nói: “Chờ cho bệnh tình của nương nương khỏe rồi thì Liên Nhi sẽ lại quay về phục vụ cho lão gia mà, Liên Nhi sống là người của lão gia, chết cũng là quỷ của lão gia, đời này kiếp này trong tim thiếp chỉ có mình lão gia mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo thở dài một cái, rồi hôn một nụ hôn thật sâu lên đôi môi của Liên Nhi: “Bệnh nương nương của nàng là Thất Tâm Phong (Là một loại bệnh do thất vọng chán chường nhiều quá nên mới hóa điên), nhưng nương nương lại cứ nghĩ mình lại là người bình thường, không biết bản thân mình có bệnh, cho nên việc gì nàng cũng phải nhường nhịn nương nương, bệnh này của nương nương nói thật là không có thuốc chữa, do vậy lần này nàng vào trong đó, e rằng nhất thời trong một thời gian ngắn cũng không thể quay về luôn được, ta sẽ nhớ nàng lắm đó...!”

Liên Nhi đưa tấm thân yếu đuối của mình thu gọn vào trong lòng của Đỗ Văn Hạo, run lên: “Lão gia đối với Liên Nhi tốt quá, Liên Nhi ghi nhớ câu nói này của lão gia, kể cả ngay bây giờ mà Liên Nhi có chết cũng vô cùng vui sướng! Liên Nhi sẽ dành thời gian rảnh rỗi quay về đoàn tụ với lão gia!”

“Được! Nhưng nàng đã vào cung chăm sóc Trần Mỹ Nhân nương nương rồi, vậy thì nàng cũng nên dồn tâm trí của mình vào đó, đừng có phân tâm mà chốc chốc lại chạy về nhà như vậy!”

“Vâng! Liên Nhi nghe lời dặn của lão gia!” Thân hình của Liên Nhi bây giờ nóng lên như một hòn lửa vậy, hai tay của nàng không ngừng vuốt ve thân hình của Đỗ Văn Hạo, rất nhanh ngọn lửa dục vọng trong người của Đỗ Văn Hạo đã bị những ngón tay như búp sen của nàng làm cho bốc lên ngàn ngút, người hắn bất giác cứng đờ, thở gấp, Liên Nhi lại thổ thở bên tai của Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia! Đêm nay hãy để Liên Nhi phục vụ lão gia được không?”

Đỗ Văn Hạo lúc này lửa tình đã bốc đến phun trào hết cả ra rồi, làm gì còn đủ sức mà kháng cự sự mời mọc nhiệt tình như vậy của Liên Nhi nữa cơ chứ, hắn không nói thêm câu nào, ôm luôn lấy eo của Liên Nhi nhấc bổng nàng lên trên giường.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo vào trong cung, hắn muốn đi đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu bái kiến để nói ra tâm nguyện của Liên Nhi trước.

Thái Hoàng Thái Hậu đã biết chuyện Trần Mỹ Nhân bị điên, cũng biết Đỗ Văn Hạo đã trực tiếp đến kiểm tra chứng thực rằng Mỹ Nhân đúng là đã bị điên không còn nanh vuốt gì để uy hiếp người khác được nữa, nên Thái Hoàng Thái Hậu cảm thấy nên đối đãi tốt một chút với người điên, như vậy lại càng thể hiện rõ mình là người bao dung, sẽ làm nhiều người cảm kích và ngưỡng mộ.

Cộng thêm người đến xin là Đỗ Văn Hạo nên Thái Hoàng Thái Hậu cũng có nể mặt hắn vài ba phần, vì thế Thái Hoàng Thái Hậu đồng ý rất nhanh chóng.

Đỗ Văn Hạo sau khi được Thái Hoàng Thái Hậu đồng ý, liền quay về nhà triệu tập hội nghị gia đình khẩn cấp, hắn đem chuyện của Liên Nhi ra bàn một hồi, tất cả mọi người thấy Đỗ Văn Hạo không hề phản đối, nên không ai có ý kiến nào trái chiều nào cả.

Hai ngày sau, Đỗ Văn Hạo lại được Thái Hoàng Thái Hậu triệu tập vào trong cung nói là có chuyện gấp cần gặp.

Khi Đỗ Văn Hạo đi đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, thì Tiêu công công đã trực tiếp đưa hắn vào trong vườn hoa, lúc này nhiệt độ nơi đây đột nhiên hạ thấp xuống, Thái Hoàng Thái Hậu thấy xót xa những khóm hoa đang trồng của mình vô cùng, do vậy mà hàng ngày đều không dám bê trễ công việc chăm sóc chúng, Thái Hoàng Thái Hậu ngoại trừ việc ăn ngủ ra thì hầu hết thời gian của bà đều dành cho việc chăm sóc khu vườn của mình.

Thái Hoàng Thái Hậu quay sang nói với Tiêu công công: “Người nói xem tiểu Tiêu tử, người với hoa thực ra cũng rất giống nhau, khi đến mùa khoe sắc thì đầu đầu cũng thấy nó đẹp làm cho người khác phải yêu mến, nhưng đến khi mắc bệnh thì lại ủ rũ không còn sức sống nữa.”

“Vâng đúng vậy đó thưa Lão tổ tông! Lời của người quả là đúng đắn vô cùng!” Tiêu công công lúc này đã đi đến bên Thái Hoàng Thái Hậu phát hiện trên tóc của bà có một ngọn cỏ khô mắc trên đó, liền nhẹ nhàng đưa tay lên gỡ nó xuống.

Đỗ Văn Hạo bước lên phía trước tham kiến, Thái Hoàng Thái Hậu lúc này vẫn đang quỳ dưới chồi non của một cây hoa, nhẹ nhàng dùng cái cuốc nhỏ bới bới gốc đất lên, khi thấy Đỗ Văn Hạo đi đến thì bà quay mặt ra cười với hắn một cái, rồi ra ý cho hắn ngồi xuống bên cạnh mình nói chuyện.

“Người đạo gần đây bận việc gì vậy?” Thái Hoàng Thái Hậu quay ra hỏi Đỗ Văn Hạo, nói xong liền vặt những chiếc lá bị sâu ăn thành từng lỗ nhỏ bỏ đi, sau đó lại hướng mắt vào tí mĩ tìm tòi, cứ như e rằng mình còn bỏ sót những chiếc lá sâu khác vậy.

“Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu! Vi thần đạo gần đây cũng không bận gì cả, chỉ là ở nhà nói chuyện phiếm với vợ mà thôi!”

“Ừm! Lại đây, Ai Gia dẫn người đi xem mấy ngày hôm trước có mấy khóm hoa Nguyệt Quý mới nở, chính là cái khóm hoa màu vàng mà người thích nhất đó, mấy hôm trước người nói rằng loài hoa này ở trong vườn không nên để lạnh, vậy mà mấy hôm nay lại nở hoa ra rồi, đúng là hay thật!”

Tiêu công công đứng bên cạnh nhẹ nhàng cẩn thận dìu đỡ Thái Hoàng Thái Hậu đứng dậy, sau đó lại cúi người xuống vỗ vỗ đám đất bám vào dưới gấu váy của bà, sau đó đưa chiếc gậy rồng trao vào tay của Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu một tay vin vào Tiêu công công, một tay đỡ lấy tay của Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cũng may mà có các người ở đây, cái thân già của ta đúng là ngày càng yếu đi nhiều quá rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vội lên tiếng đáp: “Dung mạo của Lão Phật Gia còn tốt lắm, cứ như hoa mẫu đơn nở rộ tươi tắn như nắng ban mai vậy, làm gì có chuyện già cả đâu cơ chứ!”

“Ha ha ha ha!” Thái Hoàng Thái Hậu cười một cách sảng khoái, xem ra tâm tình của bà cũng đang rất vui: “Người cũng biết cách làm người ta vui vẻ như vậy sao!”

Khi đi đến bức tường ở phía đông khu vườn, quả nhiên những khóm hoa Nguyệt Quý bây giờ đã có hai bông hoa đang nở rộ, còn những nụ hoa khác cũng chỉ chít ở trên cành, trên dưới khóm hoa bây giờ cũng đã được tưới nước lên, những cánh vàng mơn mớn đọng những giọt nước long lanh trông sáng lạng lạng thường, làm cho người nào nhìn thấy cũng đều thấy thích thú vô cùng.

“Đúng là rất đẹp! Thái Hoàng Thái Hậu có biết rằng khóm hoa Nguyệt Quý này cũng có thể làm thành thuốc được không?” Đỗ Văn Hạo vừa ngửi ngửi mùi hương thơm mát của hoa vừa hỏi.

“Nói đến chuyện có thể lấy hoa làm thành thuốc thì Đỗ ái khanh đúng là một chuyên gia rồi, Ai Gia lần này mời người đến đây cũng là muốn người đi xem giúp bệnh một người bạn già lâu năm của ta, hy vọng rằng người có thể làm cho ông ấy khỏe mạnh trở lại!”

Người bạn già lâu năm? Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ trong lòng, bạn lâu năm của Thái Hoàng Thái Hậu e rằng tuổi tác cũng khá cao rồi, mà tuổi tác đã cao thì...

Đỗ Văn Hạo không dám suy nghĩ tiếp thêm điều gì nữa, hắn chỉ đứng nơi đó giả vờ ngắm hoa Nguyệt Quý, chờ đợi câu nói tiếp theo của Thái Hoàng Thái Hậu.

“Đúng rồi, sức khỏe phu nhân của Đỗ ái khanh đã tốt hơn chưa?” Đỗ Văn Hạo không ngờ rằng Thái Hoàng Thái Hậu chuyển đổi đề tài câu chuyện đột ngột đến vậy, thì hắn nhất thời cứ ngây người ra, chẳng biết nên làm thế nào cho phải.

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ biết trả lời một cách vô thức: “Dạ! Đã đỡ nhiều lắm rồi ạ! Đa tạ Thái Hoàng Thái Hậu quan tâm!”

“Ừm! Đi thôi! Chúng ta ra ngoài uống tách trà cái đã, mấy hôm trước Hoàng Thượng đưa đến cho ta một loại trà cống nạp từ Vân Nam dâng đến có tên gọi gì mà là Diệu Thủ Quan Âm gì gì đó, tên nghe cũng hay, mà trà pha vào trong tách nhìn cũng đẹp, khi cho nó vào pha trong tách trà thì nó lại nở ra trông như một bông hoa đang nở rộ vậy, vị của nó cũng khá được, không đến nỗi nào!”

323. Chương 278: Người Đập Vỡ Chum Nước! (2)

Khi mọi người ra khỏi vườn hoa thì thấy khí trời bỗng trở lên lạnh hơn lúc trước khá nhiều, Tiêu công công thấy vậy bèn cho người vào trong cung lấy cho Thái Hoàng Thái Hậu một chiếc áo ra khoác lên người.

“Không cần đâu! Đồ ái khanh còn chưa mở miệng ra lo cho ta, mà người đã sốt vó lên như vậy rồi à!”

Tiêu công công thấy vậy bèn cười cười, Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng: “Tiêu công công lo lắng cho sức khỏe của Lão Phật Gia như vậy, thôi thì cứ khoác nó lên rồi đi ra bên ngoài cũng được, trong hoa viên dù sao cũng nóng, chênh lệch khá nhiều với nhiệt độ bên ngoài, Lão Phật Gia cũng nên giữ gìn sức khỏe của mình!”

“Được rồi! Được rồi! Ta khoác lên là được rồi chứ gì!”

Thái Hoàng Thái Hậu vẫn nhất định không chịu mở miệng nhắc đến tên của người mà Đỗ Văn Hạo sắp phải chữa trị, do vậy Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, chờ chút nữa nhắc đến thì lại không thể hiện sự nhiệt tình của mình, Thái Hoàng Thái Hậu đối xử với hắn từ trước đến giờ đều rất tốt, cũng không thể giả vờ quên mất chuyện mà Thái Hoàng Thái Hậu đã nhờ mình được, nghĩ vậy hắn bèn bạo dạn lên tiếng hỏi: “Lão tổ tông! Không biết lão tổ tông muốn vi thần chữa bệnh cho ai vậy, vị lão hữu đó của lão tổ tông bị bệnh gì vậy?”

“Là Quân Thực Lão Nhi...”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì sửng sốt vô cùng, hắn kinh ngạc như vậy thì là điều dĩ nhiên vì Quân Thực Lão Nhi chính là một nhân vật vô cùng nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc có tên Tư Mã Quang! Tư Mã Quang có tự là Quân Thực, hiệu là Vũ Phu, Đỗ Văn Hạo từ hồi còn nhỏ đã nghe một câu chuyện ngụ ngôn của Tư Mã Quang, ông ta lợi dụng trí não thông minh của mình để cứu bạn mình (Tư Mã Quang từ hồi nhỏ đã vô cùng thông minh lanh lợi, khi ông còn nhỏ đang chơi cùng chúng bạn trong sân nhà, thì có một người bạn của ông vì nghịch ngợm trèo lên chiếc chum đựng nước ở trong sân, chiếc chum này khá cao, tầm đến đỉnh đầu của một người lớn, chú nhóc nghịch ngợm đó trèo lên trên đỉnh chum, ngồi khoe mình tài giỏi, nhưng không may trượt tay ngã vào trong chiếc chum chứa đầy nước, mọi người xung quanh không biết làm thế nào để cứu bạn mình ra khỏi đó, vì xung quanh đấy không có ai là người lớn. Tư Mã Quang lúc này đã thể hiện trí óc siêu phàm của mình, ông liền nghĩ ra cách lấy viên đá đập vỡ chum nước, thể làm nước trào hết ra ngoài, đứa trẻ trong chum cũng thoát khỏi cảnh bị chết đuối!) Đỗ Văn Hạo từ nhỏ đã vô cùng khâm phục Tư Mã Quang rồi, nhưng chỉ là hắn vẫn chưa có dịp được gặp mà thôi, sau khi nghe Thái Hoàng Thái Hậu nói xong hắn mừng rỡ nói: “Là Tư Mã đại nhân sao? Là người danh tiếng lẫy lừng đó sao? Không biết Tư Mã đại nhân bị mắc bệnh gì vậy?”

“Tư Mã đại nhân cứ than vãn rằng ăn mãi mà không ăn được, cứ ăn vào một cái liền nôn ra ngoài hết, chỉ trong vòng mấy tháng nay thôi đã gầy xòm hẳn đi, ta trông thấy mà xót xa hết cõi lòng!” Nét mặt của Thái Hoàng Thái Hậu hiện rõ lên vẻ mặt buồn bã, đau khổ.

Đỗ Văn Hạo thầm kêu khổ trong lòng, mấy tháng chữa mãi mà không khỏi, e rằng tuổi già sức yếu, bệnh tật khó cưỡng lại ý trời, bây giờ có chữa cũng khó khăn vô cùng. Nhưng Thái Hoàng Thái Hậu đã mở miệng ra nhờ vả rồi, có muốn từ chối cũng không thể nữa rồi, nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo bèn chấp tay nói: “Vi thần tuân chỉ, chờ vi thần lát nữa sẽ đến phủ của Tư Mã đại nhân xem tình hình thế nào!”

“Không cần, ông ấy đang ở đây rồi!”

Hả! Đỗ Văn Hạo thầm kêu lên một tiếng nào nề, Tư Mã Quang là người chống đối lại phép biến pháp của Vương An Thạch cực lực nhất, là người không thể thiếu trong phái phản đối biến pháp của Thái Hoàng Thái Hậu! Hiện giờ ông ấy bị bệnh mà đã được Thái Hoàng Thái Hậu khiêng luôn vào hậu cung xem xét, điều này có thể thấy Tư Mã Quang có vị thế lớn lao như thế nào trong lòng của Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu liền dẫn Đỗ Văn Hạo đi vòng vèo trong cung một lúc đến một cái viện nhỏ, nơi này thì Đỗ Văn Hạo chưa từng thấy bao giờ, trước cổng căn viện này còn trồng một rừng Tương Ký Trúc, nhưng hỏi đó người ta không gọi theo cái tên nho nhã này mà chỉ gọi là rừng trúc thông thường mà thôi, rừng trúc mọc rất tươi tốt, lá xanh như ngọc phẩy thùy thon dài hắt hiu trong gió kêu lên xào xạc.

“Tiểu Tiêu tử, người đi xem xem Quân Thực Lão Nhi đang làm gì vậy, vào trong thông báo là Ai Gia đã cho mời Đồ ái khanh đến đây rồi!”

Tiêu công công lên tiếng tuân lệnh rồi bước vào trong, thì chợt nghe thấy có tiếng cười phát ra, nhưng trong tiếng cười lại có chút gì đó yếu ớt bệnh tật, khi dứt tiếng cười thì nghe hơi có vẻ the thét, giống như giọng của một tên thái giám vậy.

Tiêu công công đi đến cổng gọi lên hai tiếng: “Tư Mã đại nhân! Tư Mã đại nhân...”

“Đừng gọi to như vậy, ta chẳng qua là bị bệnh dạ dày hành hạ, chứ có phải bị điếc đâu mà gào to lên thế để làm gì!”

Tiêu công công mỉm cười, cánh cửa lúc này hé mở, một đứa thư đồng chạy ra bên ngoài cười nói: “Đại nhân nghe thấy giọng nói của Thái Hoàng Thái Hậu và Tiêu công công rồi, mau mau mời vào trong ạ!”

Đỗ Văn Hạo đi sát theo sau Thái Hoàng Thái Hậu, trong đầu hắn không ngừng suy ngẫm Thái Hoàng Thái Hậu cho mời Tư Mã Quang vào trong này lẽ nào chỉ là muốn chữa bệnh cho ông ấy thôi sao? Hay là còn có một lý do nào khác nhỉ?

Sau khi đi vào trong cổng, thì mọi người đã trông thấy một ông lão râu tóc bạc phơ mặc một chiếc áo dài màu xanh lục, đang ngồi nghiêng về phía cửa, sắc mặt hốc hác gầy gò, nhưng thần thái thì vô cùng nhàn nhã, khi trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu vào trong này rồi, vội đứng dậy cúi người thi lễ.

Thái Hoàng Thái Hậu thấy vậy lên tiếng nói: “Quân Thực Lão Nhi người thật là, ta bảo người nằm trên giường dưỡng bệnh, vậy mà người lại ngồi nhàn nhã nơi này, thật chẳng ra sao cả!”

Tư Mã Quang nhoẻn miệng cười không đáp, ông đưa mắt sang nhìn Đỗ Văn Hạo rồi hỏi: “Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu, vị này chính là Đỗ thần y đó ư?”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong thì cười lớn đáp: “Đúng đó! Ha ha ha! Người đừng có xem thường Đỗ ái khanh, bệnh của Ai Gia đều do Đỗ đại nhân chữa lành đó!”

“Vi thần không dám, vi thần từ lâu cũng đã ngưỡng mộ danh tính của Đỗ đại nhân, nghe nói y thuật của Đỗ đại nhân như thần, vốn đã có lòng muốn giao kết từ lâu rồi!”

“Chuyện đó để sau hẵng hay! Mau mau, để Đỗ đại nhân khám bệnh cho người trước cái đã!”

Đỗ Văn Hạo trước tiên hỏi việc ăn uống của Tư Mã Quang ra sao, đại tiểu tiện thế nào, toát mồ hôi nhiều hay ít, nhưng ngay sau đó Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên nghiêm hắt mặt lại, hai hàng lông mày của hắn giờ đây nhíu chặt vào nhau, trông vô cùng suy tư.

Tư Mã Quang trông thần sắc của Đỗ Văn Hạo như vậy nhưng ông vẫn thể hiện sự khoáng đạt của mình, bèn ngửa mặt lên trời cười nói: “Phàm những Thái Y ngày trước khám bệnh cho ta đều bảo rằng ta bây giờ chỉ còn mỗi một cách là nằm trên giường và chờ chết, ha ha ha! Đỗ đại nhân chắc cũng nói những câu như vậy phải không?”

Đỗ Văn Hạo lúc này thấy bệnh tình của Tư Mã Quang thấy cũng không có gì khả quan cho lắm, theo kết quả chẩn đoán của hắn thì rất có thể bệnh của Tư Mã Quang đã lan xuống ruột thừa, đang vào giai đoạn cuối, nếu không có gì ảnh hưởng thì có lẽ bệnh của Tư Mã Quang là bệnh Vị Lao, vì hồi đó không gọi là ung thư dạ dày nên Đỗ Văn Hạo cũng dùng luôn tên này thay thế cho nó, nhưng để cho tiện bề chẩn đoán hắn vẫn gọi nó là ung thư dạ dày, hơn nữa tình trạng của Tư Mã Quang cũng đã đi vào giai đoạn cuối rồi, cho dù y thuật của hắn có cao diệu thế nào đi chăng nữa thì cũng không thể nào cứu chữa được nữa rồi!

“Bệnh tình của đại nhân quả thực là vô cùng phức tạp, nhưng mà nếu đại nhân chịu khó hợp tác với ty chức, thì ty chức có thể liều thử một phen xem sao!” Bản thân Đỗ Văn Hạo cũng không nắm chắc có thể chữa trị thành công ca bệnh này hay không, nếu bệnh này ở thời hiện đại thì chắc chắn phải phẫu thuật, không những vậy đây lại là một ca đại phẫu, nhưng ở thời cổ đại này, ngoại trừ mấy bài thuốc chữa thương ở ngoài ra, thì những ca ngoại khoa như thế này vô cùng khó khăn và phức tạp, đến cả trợ thủ kiêm đồ tôn của hắn Diêm Diệu Thủ bảo trợ giúp cùng Đỗ Văn Hạo phẫu thuật chắc cũng chẳng dám nữa.

Tư Mã Quang nghe xong thì kinh ngạc nhìn vào Đỗ Văn Hạo một cái, sau đó lại quay sang nhìn Thái Hoàng Thái Hậu, rồi dùng một giọng nói nghi hoặc hỏi: “Ý của Đỗ đại nhân là, cái thân già này của ta vẫn còn có thể cứu chữa khỏi được?”

“Lại không phải thế sao? Đỗ ái khanh nói là cứu được, thì Ai Gia tin rằng Đỗ ái khanh có thể chữa trị được cho người, cứ yên tâm đi, bệnh này vào tay Đỗ đại nhân cũng trở thành vài thứ bệnh vặt vãnh tầm thường khác mà thôi!” Thái Hoàng Thái Hậu đắc ý đứng sau lưng của Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ vào vai của hắn ra điều khích lệ.

Tư Mã Quang đứng dậy đi đến trước hương án, dường như ông muốn tìm một vật gì đó, thưng đồng thấy vậy vội bước đến đưa cho Tư Mã Quang một quyển sách, Tư Mã Quang tiếp lấy rồi cầm nó trên tay, đi đến trước mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Thái Hoàng Thái Hậu cứ nhất định bắt ta ở lại nơi này, nói rằng như vậy thì Đỗ đại nhân đi lại sẽ tiện lợi hơn, ha ha, Đỗ đại nhân đã nói rằng ta sẽ không chết, thì ta tin lời của đại nhân. Đại nhân muốn chữa trị thể nào thì chữa trị, lão phu nghe lời đại nhân hết, đại nhân muốn lão phu hợp tác thế nào, lão phu cũng làm theo, chỉ cần Đỗ đại nhân không bắt lão phu nằm trên giường chờ chết là được rồi!”

“Nghỉ ngơi an dưỡng là một việc hết sức bức thiết, Tư Mã đại nhân vẫn có thể nằm trên giường mà đọc sách được mà!”

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, Tư Mã Quang thấy vui vẻ vô cùng: “Được, được! Lão phu cứ nằm trên giường xem sách cũng được, lão phu cứ tưởng là mình bị bệnh liệt giường như người chết rồi cơ đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cũng phải phì cười, hắn không ngờ Tư Mã Quang lại vui tính như vậy, trông ông ta như một lão ngoan đồng vậy: “Không những phải nằm trên giường, mà Tư Mã đại nhân còn không được phép tức giận nữa, nếu không thể kìm nén được, thì đại nhân cứ kêu đưa thư đồng đi pha một tách trà hoa nhài, uống vào sẽ đỡ liền đó!”

Tư Mã Quang tỏ vẻ không tin tưởng cho lắm, bèn nói: “Người nào cũng nói bệnh của ta hết thuốc chữa rồi, chỉ có mình Đỗ đại nhân là bảo ta uống trà vào là đỡ mà thôi.”

Đỗ Văn Hạo sau khi xem xét một hồi lại miễn cưỡng cười đáp lại: “Bệnh tình của đại nhân muốn gấp gáp cũng không thể được, e rằng phải từ từ tĩnh dưỡng mới được!”

“Ừ! Ta nghe lời của Đỗ đại nhân, bệnh của ta các Thái Y khác đều bảo hết thuốc chữa, duy chỉ có mình đại nhân là bảo vẫn còn cơ hội, ta cũng biết đại nhân y thuật như thần, Thái Hoàng Thái Hậu cũng rất mến mộ đại nhân, người mà Thái Hoàng Thái Hậu giới thiệu chắc chắn không phải là một người tầm thường.”

“Đa tạ Tư Mã đại nhân đã quá khen! Nhưng mà, bệnh của đại nhân, ty chức nhất thời vẫn chưa tìm ra được phương pháp nào tốt nhất cả, mong đại nhân cho ty chức thời gian cân nhắc.”

“Được chứ! Không cần phải vội đâu, có thể chữa khỏi cho ta trước khi ta chết là được rồi, ha ha ha!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cũng thấy ông lão này quả nhiên khác người, hắn liền đưa mắt lên nhìn ông ta một cái, một nhân vật lầy lù trong sử sách Trung Quốc, biên soạn ra một bộ sách vô tiền khoáng hậu Tư Trị Thông Giám không ngờ lại đáng yêu, dễ gần như vậy.

Sau khi đi khỏi nơi ở của Thái Hoàng Thái Hậu thì Đỗ Văn Hạo lại tình cờ bắt gặp Trường Công Chúa, trông nàng vẫn vậy, ăn mặc rất có khí khái nam nhi, phóng khoáng vô cùng, trong tay của nàng còn cầm một sợi roi ngựa dài tầm một mét, đang hót hơ hót hải chạy ra ngoài, có lẽ nàng lại có chỗ để nỏ đùa rồi!

“Ài! Người đi đâu vậy?” Đôi mắt của Trường Công Chúa cười nheo lại cong cong như ánh trăng lưỡi liềm vậy, miệng nàng mím lại trông như Phật Di Lặc vô cùng dễ thương.

Đỗ Văn Hạo đang suy nghĩ về bệnh tình của Tư Mã Quang, nên hắn đang đi trên đường đột nhiên có người gọi lại hỏi chuyện thì mới phát hiện ra người gọi mình là Trường Công Chúa, lúc này hắn mới dừng chân lại, cúi người thì lễ đáp: “Vi thần vừa từ cung của Thái Hoàng Thái Hậu ra, vi thần đang chuẩn bị đi về bây giờ đây ạ!”

“Người có rảnh rồi không?”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, ta làm gì có thời gian rảnh rồi đi chơi cùng người cơ chứ, nghĩ vậy bèn nhún miệng cười trả lời: “Thái Hoàng Thái Hậu muốn vi thần đi về kê vài đơn thuốc mang lại đây, hôm nay e rằng...”

Trường Công Chúa nghe xong thì thất vọng vô cùng, nàng chu môi chu mỏ lên nói: “Ta biết ngay là người sẽ từ chối mà, ta cũng có phải là bệnh dịch gì đâu mà ai gặp ta cũng phải trốn tránh thế nhỉ!”

“Trường Công Chúa hiểu lắm rồi, vì thần đúng là rất bận, khi nào hết bận rồi tự khắc sẽ tìm đến Công Chúa!”

“Thật hả? Khi nào vậy?” Trường Công Chúa không hề coi câu nói của Đỗ Văn Hạo vừa rồi là một câu nói khách khí, Công Chúa cho rằng hắn đã nói ra được như vậy, thì nàng phải nói cho ra chính xác thời gian.

Đỗ Văn Hạo ho khan hai tiếng, đang tìm cách trả lời sao cho phải thì phía sau có một người lên tiếng nói: “Đỗ đại nhân! Hóa ra đại nhân ở đây à? Đại nhân làm lão nô đi tìm khổ sở quá!”

Đỗ Văn Hạo quay người lại nhìn, thì phát hiện ra người vừa lên tiếng chính là lão thái giám hầu hạ bên người Hoàng Thượng, Ninh công công: “Hoàng Thượng vừa tuyên chỉ mời Đỗ đại nhân vào cung gấp!”

324. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (1)

Mấy ngày gần đây Tống Thần Tông đều buồn bực không yên, ít nói ít cười, ngoại trừ việc triều chính ra thì đều ngồi một mình buồn bã ở nơi thư phòng, và chỉ có một mình Ninh công công đứng hầu bên cạnh ra mà thôi. Giờ đây Hoàng Thượng nhất định không muốn gặp bất kỳ một ai nữa, điều này làm cho văn võ bá quan trong triều cùng với các Phi Tần nơi hậu cung phải bàn tán xôn xao hết cả lên, nhưng cũng chẳng có ai dám đến hỏi Hoàng Thượng nguyên do vì sao cả, ai cũng lo sợ nếu đến làm phiền mà để Hoàng Thượng tức giận, thì đến lúc đó chỉ có nước rước họa vào thân mà thôi. Vậy nên hầu hết ai nấy đều hành sự vô cùng cẩn trọng, trong cung ngoài cung không khí rất chỉ là ngọt ngào khó chịu.

Nhưng suy cho cùng thì cái giang sơn xã tắc này là của Hoàng Thượng, giờ đây Hoàng Thượng không vui, thì làm gì có ai vui vẻ được cơ chứ, Hoàng Thượng lúc này đúng là không cần giang sơn, cũng chẳng thêm mỹ nữ nữa, cái này không thích, cái kia cũng không ưa, dĩ nhiên mọi người trông thấy Hoàng Thượng ở trong hoàn cảnh này thì đều vô cùng lo lắng, sốt ruột. Nhưng người lo lắng sốt ruột hơn cả thì vẫn là Ninh công công.

Ninh công công ngày đêm hầu hạ bên cạnh Hoàng Thượng không rời nửa bước, thấy Hoàng Thượng như vậy thì cũng thấy xót xa vô cùng, nghĩ đi nghĩ lại mà vẫn không nghĩ ra cách nào làm cho Tống Thần Tông hết buồn cả. Đúng vào lúc này thì Tiêu công công đem theo khẩu dụ của Thái Hoàng Thái Hậu đến thăm Hoàng Thượng, Thái Hoàng Thái Hậu nghe nói mấy ngày hôm nay Tống Thần Tông khó ở trong người nên bảo Tiêu công công đến thăm hỏi tình hình.

Tiêu công công lớn hơn Ninh công công vài tuổi, hai người thường nhật cũng có quan hệ khá tốt với nhau, vậy nên khi nói chuyện cũng không hề khách khí gì cả, có gì nói đấy.

Hai người vừa gặp nhau đã vội tìm một nơi khuất bên ngoài cổng thư phòng của Hoàng Thượng để nói chuyện.

Ninh công công tường trình lại tình hình mấy ngày hôm nay của Tống Thần Tông một cách vắn tắt, ngắn gọn cho Tiêu công công nghe, sau đó ông thở dài ra một hơi. Tiêu công công nghe xong thì lại cười hỏi: “Ninh công công buồn vì không có cách gì để làm cho Hoàng Thượng vui vẻ lên đúng không?”

Ninh công công lắc lắc đầu, mặt mày ủ rũ, đưa tay ra xua xua nói: “Đúng vậy đó Tiêu tổng quản! Tiêu tổng quản nghĩ giúp lão nô vài chiêu được không? Lão nô đúng là hết cách rồi!”

“Những chiêu này thì ta làm sao mà nghĩ ra được cơ chứ?” Tiêu công công lúc này còn ra vẻ không biết làm thế nào cho phải, cứ như là chuyện này hoàn toàn không có liên quan gì đến mình vậy, điệu bộ tỏ ra vô cùng khẩn thiết.

Ninh công công dĩ nhiên cũng biết là con cáo già Tiêu công công này ắt có chiêu hay, nếu không thì làm sao mà ông ta từ một viên thái giám quèn mà một bước lên mây, lên được chức tổng quản cơ chứ?

Ninh công công nhướng lông mày lên cười, cúi người áp sát vào Tiêu công công thấp giọng nói: “Tiêu tổng quản hỏi đó cũng là người phục vụ Hoàng Thượng, cũng là do vài lời khen ngợi của tổng quản, nên nô tài mới có cơ hội ở bên phục vụ Hoàng Thượng bao nhiêu năm như vậy, nô tài đến giờ vẫn ghi nhớ Tiêu tổng quản đối xử tốt với nô tài như thế nào, hiện giờ nô tài đúng là hết cách rồi, mong Tiêu tổng quản đừng trông thấy người gặp nạn mà không cứu!”

“Quá lời rồi!” Tiêu công công tuy ngoài miệng nói như vậy, nhưng trong lòng thì cũng vui mừng lắm, vì những lời khen ngợi của Ninh công công thực ra cũng đúng với công lao của ông ta.

Tiêu công công đảo mắt ra tứ phía rồi nhích gần đến tai của Ninh công công, thấp giọng nói: “Nói thật nhé! Hoàng Thượng mấy ngày hôm nay đúng là rất không vui, vì Hoàng Thượng không thấy có cái gì mới mẻ cả, người cứ để ý xem Hoàng Thượng dạo gần đây hay đến tẩm cung của vị nương nương nào chơi, thì người cứ mời vị nương nương đó đến an ủi, thăm hỏi Hoàng Thượng, làm cho Hoàng Thượng vui, có những chuyện mà ta không nói ra người cũng hiểu rồi đấy, ta nói có đúng không?”

“Chiêu này không phải nô tài không nghĩ ra, nhưng...Nhưng mà, Hoàng Thượng cả ngày không thèm gặp mặt bất kỳ người nào cả!” Ninh công công nói xong lại đưa mắt ra nhìn cánh cửa thư phòng vẫn đang đóng im ỉm, rồi lại thở dài một cái.

“Hay là thế này...” Tiếng của Tiêu công công lúc này chẳng khác nào con muỗi vo ve bên tai của Ninh công công, thì thầm vài câu, sau đó Ninh công công nghe xong bất giác mỉm cười.

“Hay quá! Nô tài thấy hay vô cùng! Đúng là tổng quản rất tinh tường, nô tài bây giờ đi chuẩn bị đây.”

Tiêu công công vội choàng lấy kéo người Ninh công công lại, rồi dặn dò tiếp: “Nhưng không được phép...”

Ninh công công ra chiều đã hiểu ý, liền đáp: “Tiêu tổng quản cứ yên tâm, nô tài dĩ nhiên sẽ giữ mồm mệp của mình kín như bưng! Chờ cho tâm tình Hoàng Thượng tốt lên một chút, nô tài sẽ mời tổng quản uống rượu cảm tạ!”

“Tâm tình của Hoàng Thượng tốt lên thì bọn nô tài chúng ta mới có những ngày vui để sống được, đừng có nói những câu khách khí với ta như thế!” Tiêu công công phát phất ống tay áo làm bộ nói.

“Vâng! Vâng! Nhưng cảm ơn thì vẫn phải có chứ ạ! Ha ha, thôi nô tài đi chuẩn bị đây, hẹn gặp lại tổng quản sau.”

“Ừm! Hẹn gặp lại sau!”

Tiêu công công nhìn theo bóng dáng của Ninh công công đi vào trong thư phòng rồi mới quay người, vòng qua bên hành lang phía bên cạnh của thư phòng, rồi từ tốn bước xuống bậc thang ra về.

Ba năm một lần tuyển chọn người đẹp là một chuyện vô cùng náo nhiệt, thể theo luật pháp của đời Đại Tống thì phạm những con gái con nhà quan trọng triều tròn mười lăm tuổi đều phải tham gia lễ hội tuyển chọn này, khi có cô gái nào được chọn vào trong cung sẽ được học nửa năm các khóa đào tạo trong này, thời gian nửa năm này vô cùng quan trọng, rất nhiều cô gái trước khi vào trong cung thì người trong nhà cũng đã chuẩn bị sẵn hết cho nơi ăn chốn ngủ rồi, ngủ ở giường nệm êm ấm, ngày qua ngày đều có chế độ ăn uống khác nhau, dĩ nhiên những sự chuẩn bị này phải vô cùng kín đáo, không được phép hé lộ ra ngoài.

Khi mặt trời mới hơi ló dạng ở phía đông, thì bài tập đào tạo buổi sáng ở Nhạc Linh Cung cũng đã được bắt đầu, trong không trung có một tiếng đàn du dương vọng lại, làm cho biết bao nhiêu người hiếu kỳ kéo nhau đến đây xem náo nhiệt.

Buổi diễn tập buổi sáng bắt đầu được không lâu, thì Nhạc Linh Cung đã có mấy người đi đến, người nào người nấy đều mặc một chiếc áo dài màu xanh lục, tay cầm phát trần, không nói không rằng bước thẳng vào trong Nhạc Linh Cung, sắc mặt vô cùng nghiêm nghị.

Từ trước đến giờ cũng hay có người đến xem buổi tập ban sáng này, nhưng người phụ trách buổi tập này thường không cho người khác vào xem vì sợ làm ảnh hưởng đến tâm trí của các khuê nữ dài các ở đây, nhưng hôm nay thì không giống như mọi ngày, vì người đến xem hôm nay chính là Ninh công công, nô tài thân cận của Hoàng Thượng, ai dám ngăn cản ông cơ chứ!

Một lão thái giám từ xa trông thấy Ninh công công đi đến, bèn tiến đến cung kính nói vài câu chúc tụng, sau đó thấy sắc mặt của Ninh công công có vẻ như đang rất vui vẻ, thì mới dám mở miệng hỏi xem Ninh công công đến đây có việc gì.

“À! Ta chỉ đến đây xem xét tình hình một chút thôi, làm phiền Lý công công nhiều quá!”

Lão thái giám họ Lý này nghe xong thì đưa hai tay lên xua xua đáp: “Ninh công công sao lại nói vậy, nô tài không dám nhận đâu ạ! Nô tài ngày đêm có lúc nào là không mong ngóng ngài đến đây đâu!” Lão thái giám khuôn mặt bở dờ nở một nụ cười trên bộ mặt già cỗi khô cằn của mình, sau đó lão ta đưa Ninh công công đi vào bên trong phòng.

Ninh công công đi thẳng vào tiền đường, ngồi ngay chính giữa, hai tay hất gấu áo lên, từ từ ngồi xuống, chậm rãi nói: “Ha ha! Không biết người có bằng lòng đưa cho ta xem quyển sách ghi chép tuyển chọn cho ta nhìn một cái không nhỉ?”

Lão thái giám trầm nghĩ, Ninh công công là người hầu hạ bên Hoàng Thượng, xem danh sách tuyển chọn thì cũng vì Hoàng Thượng mà chọn chứ có còn ai khác nữa đâu, Hoàng Thượng cho Ninh công công đến xem thì mình cũng nên hợp tác cho thật tốt, dù sao về sau thì cũng là người của Hoàng Thượng cả, xem sớm hay muộn gì cũng như nhau cả, nghĩ đến đây lão thái giám vội vàng đi lấy bộ danh sách đích thân trao vào tận tay cho Ninh công công.

Ninh công công lúc này đang ngồi vắt hai chân vào nhau, liếc mắt dõi theo Lý công công, mép nhếch lên một cái rồi đưa tách trà lên miệng, nhẹ nhàng thổi thổi trên mép tách trà, kêu lên những tiếng phù phù nhỏ nhỏ.

Danh sách tuyển chọn tổng cộng có mười hai quyển, mỗi một quyển có mười hai người, trong đó đều có tranh minh họa, danh tính cùng với quê quán, họ tên của cha, làm đến chức gì, nói chung thông tin vô cùng đầy đủ, thực ra những thứ này Ninh công công chẳng bao giờ có hứng thú với nó cả, ông ta cứ mở hết trang này đến trang khác mà chẳng chú tâm chút nào, cứ như vậy thời gian chậm chậm trôi qua, được một lúc sau thì buổi tập ban sáng kết thúc, những giai nhân mỹ nữ đã xếp thành hàng ở ngoài cổng đi qua cửa phòng của tiền điện, rồi sau đó họ đi về phía phòng học thêu thùa làm nữ công. Xem người thật dĩ nhiên là chân thực hơn xem người trong tranh rất nhiều, nhưng Ninh công công lại không dám cả gan xông vào nhìn mặt, thứ nhất là điều này không hợp với quy định, thứ hai điều đó sẽ làm cho giai nhân mỹ nữ mất tự nhiên không thể hiện hết được vẻ đẹp vốn có của họ, do vậy hôm nay Ninh công công ăn mặc rất giản đơn, để dễ bề quan sát.

“Công công, có người đến rồi, có người đến rồi kìa!”

Ninh công công vẫn đang ngồi giở mấy trang trong danh sách tuyển chọn thì viên tiểu thái giám đứng bên cạnh thấy có người đang đi đến, vội vàng lên tiếng nhắc nhở.

Ninh công công lúc này mới ngược mắt lên nhìn, thì thấy ngay trước mắt mình một cô gái trẻ, khoác trên mình một bộ áo váy màu xanh, dáng người vô cùng yêu kiều thướt tha, mặc dù mặc nguyên cả màu xanh lên người như vậy, nhưng lại không hề làm cho người khác cảm thấy đơn điệu chút nào, mà ngược lại, nó có cảm giác như một cái gì đó vô cùng hàm súc, ẩn hiện trong đó là một tố chất cao quý.

Người con gái đó nhẹ nhàng đi qua trước cổng tiền điện, lúc đó có mấy lão bà sằng giọng quát mắng mấy người giai nhân mỹ nữ đang ngồi thêu thùa mà vẫn ngó mặt ra ngoài nhìn cô gái trẻ đẹp kia, bọn lão bà lúc này thì thoảng lại dùng một cây thước to bản gõ gõ vào lưng các nàng nói: “Nhìn cái gì mà nhìn! Mắt liếc như vậy thì trong lòng sẽ không ngay thẳng chút nào, mau mau nhìn thẳng cho ta xem nào!”

Ninh công công thấy vậy thì cười thầm, mấy lão bà bà này lẽ nào không sợ đắc tội với mấy vị giai nhân mỹ nữ này sao, không sợ về sau mấy người trong số họ trở thành Hoàng Hậu hay Quý Phi gì gì đó thì sẽ nguy to sao? Nhưng cũng may là đã có quy định rõ ràng rồi, bây giờ đối xử nghiêm khắc như vậy là để về sau ngày càng trở nên tốt hơn, nhưng dạy dỗ là một việc, còn thì cũng không nên đi quá đà mà thành làm càn, cần thận dò xét thì lực võ của mấy cái thước to bản ấy cũng chỉ dùng để dọa nạt mà thôi, không hề có ý nặng tay chút nào cả.

Ninh công công lúc này theo dõi một cách chăm chú, cẩn thận, đột nhiên trông thấy một nữ tử, khoảng chừng mười tám đôi mươi trông có vẻ cao trội hơn những người khác, thân hình không béo cũng không gầy, khuôn mặt hình trái xoan, mũi cao, nét mặt vô cùng nghiêm nghị, nàng không hề để ý chuyện vừa xảy ra bên ngoài này chút nào, Ninh công công trông nàng ta như vậy thì bàn tay nắm chặt lại, ông liền vội gọi lão thái giám lại dò hỏi.

“Ý của Ninh công công là hỏi số ba mươi sáu kia phải không ạ?” Lão thái giám cúi người nheo mắt nhìn

theo hướng tay chỉ của Ninh công công, lão ta rất cẩn trọng xem xét một cách tỉ mỉ, chỉ sợ nhìn sai người thì không hay chút nào.

“Có lẽ là người đó đó! Chính là cái người có dáng cao hơn hẳn những người khác đó!”

“Vậy thì đúng là số ba mươi sáu rồi, xin Ninh công công chờ nò tài xem xem tình hình cụ thể của nàng ta đã nhé!”

325. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (2)

Ninh công công khoát tay nói: “Không cần đâu, người gọi một lão bà quản giáo lại đây cho ta hỏi chuyện là được rồi!”

“Vâng!” Lão thái giám vội vã chạy luôn ra ngoài.

Rất nhanh, một lúc sau lão bà lớn tiếng ban nãy, giờ đây đã cười híp mắt đi vào bên trong, sau khi cúi người thì lễ xong liền đứng sang một bên, hai tay buông thõng chờ Ninh công công ra lệnh.

“Người có số ba mươi sáu kia tên là gì vậy?” Ninh công công dò hỏi.

“Bẩm Ninh công công, nàng ta tên là Dụ Cáp Nhi, năm nay mới mười lăm tuổi, phụ thân ở Hàng Châu!”

Ninh công công thấy không nên mất thời gian nghe ba cái chuyện gia cảnh, lý lịch này nữa, những chuyện này thì sau khi vào trong cung rồi điều tra tỉ mỉ sau cũng không muộn, nên cũng chẳng buồn hỏi thêm gì nữa, cái chính là Ninh công công muốn tìm hiểu tính tình của nàng ta.

“Nàng ta là người ở Hàng Châu thì dĩ nhiên mấy cái việc nữ công này cũng chỉ là chuyện vặt mà thôi, nhưng còn tính cách thì sao?”

Lão bà vội cười đáp: “Công công ngài đoán sai rồi!”

Ninh công công đưa mắt lên nhìn lão bà một cách kinh ngạc hỏi: “Sai? Ta sai ở chỗ nào hả?”

Lão bà mở miệng ra cười đáp: “Vị cô nương này không hề thích làm nữ công, nhưng lại vô cùng thích ca hát, nhảy múa, là một người rất cứng đầu đó ạ!”

“Ồ?” Ninh công công đúng là cũng rất kinh ngạc, điều này thật không giống với ý nghĩ ban đầu của ông chút nào cả, Ninh công công thầm nghĩ Hoàng Thượng dĩ nhiên không thích người nào khó bảo, suy đi tính lại Ninh công công lại đưa mắt đi tìm người khác, trong khi đang dò xét thì lão bà đứng bên cạnh lên tiếng: “Nhưng mà tâm địa của vị cô nương này lại rất tốt, rất hay ra tay cứu giúp người khác khi gặp chuyện bất bình, thường giúp đỡ những chị em yếu đuối bị bắt nạt trong nhóm, nhưng lại không hay gây rối, hơn thế nữa nàng còn rất thích đọc sách nữa!”

Ninh công công nở một nụ cười lãnh đạm nói: “Thật không ngờ nàng ta lại là một người văn võ song toàn, nếu như người đã nói nàng ta tốt như vậy, thôi thì người đưa ta đi xem xem sao đã!”

“Tuân lệnh!” Lão bà đi ra ngoài cửa lên tiếng gọi Dụ Cáp Nhi, vị cô nương dáng dong dỏng cao lúc này mới cúi đầu đi vào bên trong cúi người thì lễ.

Ninh công công tỉ mỉ đưa mắt dò xét nàng một hồi, quả nhiên thấy nàng có một phong thái vô cùng thanh tú, phóng khoáng, so với những người con gái yếu đuối gác thì nàng có một vẻ rất riêng biệt, nên trong lòng thầm gật đầu khen ngợi, sau đó Ninh công công mới lên tiếng hỏi: “Người ở đây đã quen chưa?”

“Cũng được!”

Lão bà nghe thấy nàng ta trả lời như vậy thì vội vã nói: “Ta đã dạy người hơn chục ngày trời rồi, vậy mà vẫn không biết cách trả lời Ninh công công như thế nào sao?” Nói xong lão bà bà lại lùi cái thước to bản ra.

“Chờ đã!” Ninh công công lúc này lên tiếng can ngăn lại.

“Người ngẩng đầu lên cho ta xem.”

Nàng con gái tên Dụ Cáp Nhi nọ liền nghe lời ngẩng thẳng đầu lên nhìn Ninh công công, Ninh công công ngấm xong bất giác thầm khen trong bụng, quả nhiên là đẹp, rất đẹp nữa là đẳng khác! Ninh công công thầm nghĩ, ngay cả mình là thái giám mà còn thấy sắc mạo của cô gái này phi phàm như vậy, e rằng cho người nam nhân khác đến nhìn thì chắc là chảy máu mũi ngay quá, nhưng mà nàng ta chỉ có mỗi cái tội là nét mặt nghiêm nghị quá, Hoàng Thượng trông thấy nàng cũng chưa chắc đã thích, Ninh công công thầm nghĩ mình vốn định đi tìm một gương mặt mới cho Hoàng Thượng được vui, nhưng nàng ta tuy rất xinh đẹp nhưng lại quá lạnh lùng, như vậy cũng chưa chắc được Hoàng Thượng yêu thích, thôi hay là cứ tìm người khác xem sao, nghĩ vậy Ninh công công liền khoát khoát tay nói: “Thôi được rồi! Người về đi!”

“Công công, công công đến đây chọn người cho Hoàng Thượng phải không? Tiểu nữ có thể gặp Hoàng Thượng được không?” Dụ Cáp Nhi nghe xong Ninh công công nói cũng không thêm quay người ra về, mà lại còn đứng đó hỏi một câu hỏi như vậy, làm cho tất cả mọi người đứng ở đó đều sửng sốt, giật mình thon thót.

Lão bà nghe thấy cũng vội tiến lên đẩy nàng đi ra ngoài cửa, nhưng không ngờ đẩy mãi mà không được, Dụ Cáp Nhi vẫn đứng vững như hòn thạch, có lẽ nàng cũng có luyện qua một chút võ công.

Ninh công công thấy vậy bèn cười nói: “Đúng vậy, sao? Người muốn gặp Hoàng Thượng ư?”

Dụ Cáp Nhi nhoẻn miệng cười lộ ra hai hàm răng trắng ngần: “Đã vào trong cung này, thì dĩ nhiên là muốn gặp Hoàng Thượng nên mới vào trong cung này rồi!”

Ninh công công cười đáp: “Người quả nhiên là cũng chẳng hề giấu diếm ý định của mình chút nào hết nhỉ, thôi thế này cũng tốt, nhưng ta nghĩ tính tình của người cũng phải sửa đi một chút, nếu không về sau sẽ mang cái thiệt vào người đấy!”

Dụ Cáp Nhi cúi người thi lễ đáp: “Vâng! Lời của Ninh công công Dụ Cáp Nhi nguyện ghi nhớ trong lòng, nếu như sau này có cơ hội báo đáp, Dụ Cáp Nhi nguyện không tiếc ngàn vàng để tạ ơn câu nói hôm nay của Ninh công công, Dụ Cáp Nhi xin được phép cáo từ!” Dụ Cáp Nhi nói xong bèn quay người ra về.

Ninh công công lúc này thấy nàng quay người bước đi thì đột nhiên đưa tay lên nói: “Chờ chút!”

Dụ Cáp Nhi dừng chân lại, quay đầu mỉm cười đáp: “Ninh công công còn có chuyện gì nữa ư?”

Ninh công công trầm ngâm giây lát rồi nói: “Lý công công, cô gái này ta muốn đem đi, nếu như đến chiều tối mà ta vẫn chưa đưa nàng quay lại đây thì người cũng không cần đợi đâu, ngày mai có lẽ ta sẽ cho người đến đây thông báo cho người một tiếng!”

Lý công công nghe xong thì cũng có chút ngần ngừ, dù sao thì làm vậy cũng không đúng với quy tắc trong cung, nên vội tiến đến nói: “Thưa công công! Cái này có nên nói một câu với Tiêu tổng quản không ạ?”

Ninh công công đứng dậy phất phất vạt áo của mình xuống cho phẳng phiu, rồi đưa mắt liếc nhìn Lý công công nói: “Cái này ta tự biết mình phải nên làm gì rồi, không cần người phải lo đâu!” Ninh công công nói xong, lại đưa mắt lên nhìn Dụ Cáp Nhi một cái, thì thấy trong mắt nàng hiện lên một niềm hạnh phúc khôn tả, trông có vẻ như rất tự tin về sắc đẹp của mình, cứ như chắc chắn rằng Hoàng Thượng sẽ chọn nàng làm Phi Tàn vậy, Ninh công công trông thấy vậy thì không khỏi lấy làm kỳ lạ.

Hai canh giờ sau, tại thư phòng của Hoàng Thượng.

Một nữ nhân ăn mặc như một cung nữ dâng lên một đĩa hoa quả bưng vào bên trong thư phòng, khi vừa bước đến gần chỗ hương án của Hoàng Thượng, thì nữ nhân đó ngược mắt lên nhìn Tổng Thần Tông đang bận cuốn lại mấy quyển sách trên bàn, lúc đó Ninh công công đứng bên cạnh liền lên tiếng hỏi: “Hôm nay hoa quả có những thứ gì vậy?”

“Bẩm Ninh công công, mấy thứ hoa quả này cũng chỉ là hoa quả vào mùa lạnh mà thôi, không có gì đặc sắc cả, lẽ nào công công muốn ăn những loại quả như vải, đào ở mùa nóng sao?”

“Đồ nô tài này! Người ăn nói kiêu gì thế hả? Lão nô chẳng qua là thay Hoàng Thượng hỏi vậy thôi!”

Tổng Thần Tông lúc bấy giờ mới phát hiện ra giọng nói khác lạ này, cũng càng không ngờ rằng lại có người dám dùng giọng lưỡi như vậy ngay trước mặt mình, bèn ngẩng đầu lên nhìn, thì thấy đứa nữ tì này thân hình dong dỏng cao, gương mặt thanh tú, thân thể yếu kiêu, thướt tha đang đứng ngay trước mắt của mình,

thì bất giác hai mắt sáng ngời, đứa thị tì tuy không thể nói là tuyệt sắc, nhưng lại mang một vẻ vô cùng riêng biệt, không giống với những nét đẹp thông thường, tựa như là khi người ta ngắm cảnh bình nguyên thì đột nhiên có một ngọn núi uyển chuyển, uốn lượn ngay cuối chân trời, trông vô cùng vô cùng khác lạ.

Dụ Cáp Nhi ngay lập tức nắm bắt ngay cơ hội ngàn năm có một này, nhân lúc Hoàng Thượng đang còn mải say đắm trước vẻ đẹp kỳ lạ của mình, nàng liền cúi luôn người xuống, khẽ cất giọng thổ thê nhẹ như oanh vàng lên nói: “Nô tỳ Dụ Cáp Nhi khấu kiến Hoàng Thượng.”

Tổng Thần Tông liền đặt luôn cuốn sách trong tay mình xuống: “Trẫm thấy người vô cùng lạ mặt, người hôm qua hình như không phải là người đúng không?”

“Nô tỳ cứ tưởng tâm tư của Hoàng Thượng đều đặt hết lên những trang sách rồi chứ, xem ra không hoàn toàn là như vậy!”

Ninh công công thấy vậy bước đến sẵn giọng quát: “Người ăn nói kiểu gì thế hả?”

Tổng Thần Tông thấy đứa cung nữ này không có gì lộ vẻ hoang mang, giọng nói vẫn rất tự tin không hề tỏ ra e dè, sợ hãi, so với những đứa cung nữ khác thì lại tỏ ra vô cùng thích thú, bèn khoát khoát tay nói với Ninh công công: “Nàng ta nói cũng đâu có sai đâu, đưa đĩa hoa quả lên đây cho Trẫm xem cái nào!”

Những câu nói mà Dụ Cáp Nhi vừa thốt ra khi này, là do Ninh công công và nàng đã bày sẵn với nhau hết cả rồi, điều này nói lên rằng Ninh công công đoán trước được rằng Hoàng Thượng nhất định sẽ không cáu giận về cách ăn nói của Dụ Cáp Nhi, bây giờ thì đã ứng nghiệm rồi, quả nhiên Hoàng Thượng không hề có một lời trách móc nào với Dụ Cáp Nhi hết, Ninh công công thấy vậy thì càng cảm thấy tự tin hơn, vội vàng đưa mắt ra hiệu cho Dụ Cáp Nhi tiếp tục hành động.

Dụ Cáp Nhi đang quỳ phía dưới, nhận được ám hiệu qua ánh mắt của Ninh công công bèn đứng dậy, dâng đĩa hoa quả lên đi đến bên Tổng Thần Tông, sau đó đưa bàn tay nhỏ gọn, mượt mà, thon thả như lá liễu của mình ra nhướn lấy một miếng dưa hấu đưa cho Tổng Thần Tông, miệng nàng vẫn không quên nở một nụ cười quyến rũ: “Hoàng Thượng ném thử cái này xem!”

Tổng Thần Tông quả nhiên đáp ứng thỉnh tình này của Dụ Cáp Nhi, tiếp lấy miếng dưa nhưng lại không ăn vội mà ngắm nhìn nàng một lúc rồi lên tiếng hỏi: “Lúc này người bảo rằng Trẫm ngày nào cũng ăn một thứ hoa quả như vậy sẽ không cảm thấy được sự mới lạ, vậy tại sao vẫn đưa cho Trẫm ăn thế?”

Ninh công công cũng không ngờ Tổng Thần Tông đột nhiên hỏi một câu oái oăm như vậy, nhất thời chưa có chuẩn bị gì trước, không khỏi đưa mắt lên nhìn Dụ Cáp Nhi một cái, mồ hôi trong tay của ông ta túa ra đầm đề.

Nhưng, chỉ thấy Dụ Cáp Nhi nhoẻn miệng cười nhẹ nhàng đáp lại: “Hoa quả tuy cùng một loại nhưng chắc gì đã cùng một cây, có cùng một vị, mỗi một bông hoa tuy cùng một loài nhưng chắc gì đã có sự đua nở giống nhau, nô tỳ nói như vậy có đúng không thưa Hoàng Thượng?”

Tổng Thần Tông nghe xong sững sốt, kinh ngạc vô cùng, tiếp sau đó là tiếng cười ha hả nói: “Ha ha ha! Cô bé này khá thú vị đấy!”

Ninh công công đã ba ngày rồi chưa trông thấy Tổng Thần Tông vui vẻ bao giờ, vậy mà hôm nay Tổng Thần Tông còn cười lớn như vậy, hơn nữa nụ cười này lại vô cùng sáng khoái, không hề gượng ép chút nào, thấy vậy bèn tiến lên trước nói: “Hoàng Thượng! Đứa cung nữ này thông minh lanh lợi, mồm mép khéo léo quá, sao lại có thể ăn nói với Hoàng Thượng như vậy được, thôi để nô tài đuổi nó ra ngoài, đổi đứa khác vào đây hầu hạ Hoàng Thượng!”

Tổng Thần Tông lúc này mới cắn một miếng dưa hấu nói: “Tiểu Ninh tử, người đừng giả bộ trước mặt ta nữa, những đứa cung nữ vào hầu hạ trong thư phòng của ta không phải do người lựa chọn thì còn là ai vào đây nữa? Nếu người thấy đứa nào chướng mắt thì nó làm gì có cơ hội vào được trong này cơ chứ!”

Ninh công công nghe xong cười khan lên hai tiếng rồi đáp: “Hoàng Thượng quả nhiên anh minh!”

Tổng Thần Tông lúc này ngắm nhìn Dụ Cáp Nhi rồi nói: “Thôi cứ để nàng ấy ở đây hầu hạ Trẫm cũng được, phải công nhận rằng nàng ta có tài ăn nói hơn người đấy tiểu Ninh tử!”

“Vâng!” Ninh công công trong bụng thầm nghĩ, nô tài đợi chính là câu nói này của Hoàng Thượng, Hoàng Thượng đã thích như vậy rồi thì mới chứng tỏ rằng công sức của nô tài không hề uổng phí, xem ra cô nàng Dụ Cáp Nhi này cũng được lắm, lúc trước ta cứ lo lắng nó cứ kéo dài cái mặt đầm lê của nó ra thì chết thật, nhưng bây giờ xem ra nó có vẻ cũng là đứa biết nghe lời, có vậy chứ. Một gương mặt xinh đẹp như vậy mà không cười thì kể ra cũng thấy phí phạm quá!

Tổng Thần Tông vừa ăn xong đưa thì Dụ Cáp Nhi đã cầm một chiếc khăn ướt lên rồi tiến về phía Hoàng Thượng, Ninh công công thấy vậy sẵn giọng quát lên: “Người chỉ cần dâng khăn lên cho Hoàng Thượng là được rồi! Ai cần người bước lên đây làm gì hả?”

“Nhưng lễ nào nô tỳ không phải đang phục vụ Hoàng Thượng hay sao? Làm gì có chuyện để Hoàng Thượng tự mình lau tay cho mình được!”

326. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (3)

Tổng Thần Tông nghe thấy thì không khỏi bật cười, chỉ vào bộ mặt không biết nói thế nào cho phải của Ninh công công, rồi đưa hai tay ra cho Dụ Cáp Nhi lau: “Ha ha! Trăm hôm nay đã thấy có người dám giấu mặt người rồi đó! Ha ha ha!”

Sau khi Hoàng Thượng lau tay xong, Dụ Cáp Nhi liền lui xuống, rồi bẩm báo với Tổng Thần Tông: “Bẩm Hoàng Thượng! Lúc này khi nô tỳ đi đến đây, có đi ngang qua một khu vườn, trong đó có rất nhiều hoa, nghe Ninh công công nói rằng, những bông hoa đó còn có thể dùng làm thuốc, và có thể ăn được nữa!”

Tổng Thần Tông lúc này lại đưa mắt lên nhìn Dụ Cáp Nhi cười nói: “Đúng vậy! Sao? Lễ nào người muốn vào trong đó xem sao?”

Dụ Cáp Nhi đột nhiên cảm thấy xấu hổ, cúi mặt cười đáp: “Vừa mới bước chân đến Kinh thành, nô tỳ trực tiếp vào trong cung luôn, hơn chục ngày nay, ngoại trừ lúc nào cũng phải đối mặt với mấy lão bà quân thú, thì nô tỳ chưa nhìn thấy một việc lạ mắt nào cả!”

Ninh công công lúc này nghe Dụ Cáp Nhi nói xong, mới cẩn trọng đưa mắt lên nhìn thần sắc của Tổng Thần Tông, ai ngờ Tổng Thần Tông sau khi nghe xong lại mỉm cười, đặt cuốn sách trong tay xuống, rồi đứng dậy vươn vai nói: “Cũng tốt! Trăm cũng đã lâu lắm rồi không vào trong Ngự Hoa Viên đi dạo rồi, nếu người muốn xem hoa như vậy, thì Trăm dẫn người đi xem cùng!”

“Không! Là nô tỳ hầu hạ Hoàng Thượng, đưa Hoàng Thượng đi xem mới đúng!” Dụ Cáp Nhi vội vã đưa hai tay đỡ lấy Tổng Thần Tông đi xuống dưới bậc thềm, miệng nàng cũng không quên nở một nụ cười thật tươi.

Ninh công công lúc này mới thầm khen ngợi Dụ Cáp Nhi, con nha đầu này cũng ghê gớm thật, mới chỉ một chút thời gian thôi mà đã đưa được Hoàng Thượng giam mình trong thư phòng này bấy lâu nay ra ngoài, đúng là mọi chuyện đều có cách giải quyết của nó, không có cách này thì cũng đã có cách khác, hay thật!

Đi được vài bước, Hoàng Thượng lại dừng chân lại quay sang nói với Ninh công công: “Người đi gọi Đỗ Ngự Y đến đây!”

Ninh công công từng người không hiểu tại sao lúc này Hoàng Thượng lại sai đi gọi Ngự Y đến, nhưng ông lại không dám hỏi nhiều, nên vội vàng tuân lệnh, quay người chạy đi tìm Đỗ Văn Hạo, sau một hồi tìm kiếm thì Ninh công công được biết Đỗ Văn Hạo đang ở trong tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, nên lúc này mới tất tưởi chạy đến truyền khẩu dụ của Hoàng Thượng cho Đỗ Văn Hạo nghe.

Đỗ Văn Hạo cũng không hiểu Hoàng Thượng lúc này gọi mình đến là có việc gì, nên cũng vội vàng nói gót chạy theo Ninh công công ra Ngự Hoa Viên.

Từ xa hai người đã trông thấy Tổng Thần Tông và một đứa con gái đang ở trong vườn hoa, tay không ngừng chỉ chỉ trỏ trỏ chỗ này chỗ kia, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền vội chạy đến trước mặt Hoàng Thượng cúi người thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo khấu kiến Hoàng Thượng!”

“Ừm! Đỗ ái khanh đến rồi đó à!” Tổng Thần Tông trông thấy Đỗ Văn Hạo liền mỉm cười gật đầu nói với hắn, sau đó đưa tay sang chỉ vào Dụ Cáp Nhi nói tiếp: “Còn đây là...Đúng rồi! Người tên là gì nhỉ?”

Dụ Cáp Nhi lúc này đang ngắm nhìn người con trai tuấn tú vừa đi đến đứng ngay trước mặt mình, lại thấy Hoàng Thượng và Ninh công công xem chừng rất nể trọng hẳn, nghe giới thiệu xong thì mới biết đây là vị Ngự Y danh tiếng lừng lẫy hầu hạ bên Hoàng Thượng, thì không khỏi hiếu kỳ đưa mắt ngắm nhìn Đỗ Văn Hạo một hồi lâu, nhất thời mê mải không để ý gì nữa, nhưng sau khi nghe Tống Thần Tông đột nhiên hỏi đến mình như vậy, mới hoảng hồn tỉnh lại, vội vã đáp: “Bẩm Hoàng Thượng! Nô tỳ tên Dụ Cáp Nhi!”

“Ồ, ồ! Trí nhớ của Trẫm thật là...Người lúc nãy cũng đã nói cho ta biết rồi, vậy mà Trẫm lại quên mất tên của người là Dụ Cáp Nhi, đúng rồi Dụ Cáp Nhi muốn vào trong Ngự Hoa Viên ngắm hoa, mà ta nghe nói Đỗ đại nhân thì thoảng cũng đến trồng hoa giúp Thái Hoàng Thái Hậu, chắc cũng có hiểu biết ít nhiều về hoa, nghe Dụ Cáp Nhi nói là hoa cũng có thể làm thành thuốc, thế nên Trẫm gọi người đến đây là để nghe người nói cho ta biết, những loại hoa ở đây, loại hoa nào có thể chế thành thuốc được.”

Đỗ Văn Hạo lên tiếng tuân lệnh, rồi liếc mắt nhìn trộm Dụ Cáp Nhi một cái, trông nàng vô cùng lạ lẫm, dường như hẳn chưa từng gặp nàng bao giờ, nàng không phải là đứa cung nữ hàng ngày hầu hạ Hoàng Thượng, vẻ mặt của Đỗ Văn Hạo lúc này hiện lên một vẻ khó hiểu, bỗng nhiên hẳn bắt gặp ánh mắt của Ninh công công, thấy mắt của ông ta cứ nháy lên liên tục, do vậy Đỗ Văn Hạo cũng đoán ra được phần nào. Những việc như thế này thì thái giám đúng là một chuyên gia, xem ra Hoàng Thượng cũng có vẻ ưa thích cô nàng Dụ Cáp Nhi này, Hoàng Thượng ngày nào cũng giam mình trong thư phòng như vậy, thật ra cũng có hại cho bản thân, và những người làm nô tài bên cạnh người cũng cảm thấy bất an, Đỗ Văn Hạo đang mải mê suy nghĩ thì Tống Thần Tông đã cất bước đi lên phía trước, do vậy hẳn lại phải vội vã cấp đít chạy theo sau.

Mấy người lúc này đã đi bộ xuyên suốt hết cả khu vườn Ngự Hoa Viên này, nơi đây tràn ngập những rừng liễu dịu dàng xanh mượt như ngọc, những khóm hoa muôn màu khoe sắc, đám Tường Vi e thẹn trong gió như đang chào đón khách đến thăm khu vườn, trong khoảng không tĩnh lặng này man mác một mùi hương thơm ngào ngạt, làm cho say đắm lòng người.

“Dụ Cáp Nhi! Trẫm từ trước đến giờ chưa trông thấy người bao giờ, người hỏi trước làm công việc gì ở trong cung vậy?” Tống Thần Tông lúc này bệnh tâm tư cũng đã đỡ nhiều, tâm tình bắt đầu cởi mở trở lại.

“Hồi bẩm Hoàng Thượng! Dụ Cáp Nhi năm nay mới tham gia tuyển chọn, và đã được chọn vào học nữ công làm Tú Nữ (người chuyên về thêu thùa).” Dụ Cáp Nhi trả lời mà cũng không thêm để ý đến Ninh công công nữa.

Ninh công công lúc này thì lo sốt vó, cái con bé Dụ Cáp Nhi này sao lại có thể quên hết những lời dặn dò của ta dặn cho nó từ trước chứ, sau khi nghe Dụ Cáp Nhi trả lời như vậy bèn len lét sợ hãi đưa ánh mắt lên dò xét sắc thái của Tống Thần Tông, quả nhiên Tống Thần Tông vẻ mặt khó hiểu, nhưng cũng may mà Tống Thần Tông không có vẻ gì tức giận cả: “Không phải chứ, vậy thì người làm sao...?”

Ninh công công lúc này vội bước lên phía trước giải thích: “Nô tài trông thấy Dụ Cáp Nhi rất thông minh, nhanh nhẹn, nên nô tài mới...Mong Hoàng Thượng xá tội cho nô tài!”

Tống Thần Tông gật gật đầu, Dụ Cáp Nhi liền chen ngang nói tiếp: “Hoàng Thượng! Hoàng Thượng nhìn bông hoa này đẹp chưa kìa! Hoa này tên là gì vậy? Đẹp quá!”

Bên ven đường lúc này có mọc lên một bông hoa với sắc đỏ tươi, đúng là trông vô cùng bắt mắt, Tống Thần Tông thấy nét mặt của Dụ Cáp Nhi mừng rỡ như vậy bèn cúi đầu xuống hít lấy một hơi, rồi mỉm cười nói: “Cái này đúng là người làm khó Trẫm rồi, Trẫm không biết nó là loài hoa gì nữa!” Nói xong Tống Thần Tông quay sang hỏi Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, người biết loài hoa này chứ?”

Cha của Đỗ Văn Hạo là một người rất ưa trồng hoa, từ bé hẳn đã học được khá nhiều từ cha của mình, nên cũng có chút kiến thức về các loài hoa, nhất là những loại hoa có thể chế được thành thuốc, cái này thì hẳn biết rõ như trong lòng bàn tay vậy, hẳn đưa mắt ra nhìn bông hoa đó một cái rồi đáp: “Hồi bẩm Hoàng Thượng! Hoa này gọi là hoa Lăng Tiêu, nó có thể làm mát máu giải trừ gió độc, chủ yếu điều trị chứng kinh nguyệt thất thường, tắc kinh, mẩn ngứa ở da, và trĩ ngoại. Gốc của loài hoa này còn có tác dụng hoạt huyết giải độc, làm giảm vết sưng, có thể dùng nó điều trị chứng phong thấp, hoặc điều chế nó để bôi vào những vết ngã xây xước bên ngoài, hoặc gãy xương, trật khớp.”

Dụ Cáp Nhi nghe Đỗ Văn Hạo nói một thôi một hồi những công dụng của nó như vậy, thì không khỏi hiếu

kỳ nhìn hẩn một cái rồi nói: “Chỗn Giang Nam thì có Ngõ Tử và Quả Hoa, xin hỏi Đỗ đại nhân rằng hai loại hoa này có thể dùng làm thuốc được không?”

”Trên lý thuyết thì bách hoa đều có thể dùng làm thuốc được, chỉ là xem người ta dùng nó như thế nào mà thôi. Hoa Ngõ Tử và Quả Hoa cũng đều có thể làm thuốc được, ví dụ như Ngõ Tử Hoa có thể hạ hỏa, thanh nhiệt, làm mát máu và giải độc, kết hợp với Hoàng Bản, Hoàng Liên, Hoàng phách...vv...Làm thành Hoàng Liên Giải Độc Thang có thể trị chứng nội nhiệt, tụ nhiệt tam tiêu làm cho trong người có hiện tượng nôn nóng, sốt ruột, thần trí hỗn loạn, nói năng lung tung, còn Quả Hoa thì toàn thân của nó đều có thể làm thuốc được hết, cái gì cũng tốt, hoa tán của nó thể phá hàn, hóa đờm trị ho, lại có thể trị đau răng, bế kinh đau bụng, còn quả của nó thì có thể làm ẩm dạ dày, khử hàn bình ổn gan mật, thường hay dùng để chữa bệnh nhiễm lạnh mà dẫn đến đau da dày, còn gốc của nó thì hỗ phong tiêu hàn, dùng để chữa bệnh phong thấp, đau nhức các khớp, thận suy, đau răng và đau lưng.

Dụ Cáp Nhi nghe xong thì nhướn miệng lên cười một cái: “Đỗ đại nhân y thuật quả nhiên tinh diệu, lại học rộng biết nhiều, am hiểu tường tận như vậy làm cho người khác nghe thấy vô cùng khâm phục.”

Tổng Thần Tông cười lớn: “Lời nói của ngươi có vẻ hơi thừa rồi đó, nếu Đỗ đại nhân không có tài đến thế, thì Trẫm cũng chẳng ủy thác nhiều trọng trách như vậy cho Đỗ đại nhân đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cúi người đáp: “Đa tạ Hoàng Thượng khen thưởng! Đa tạ Dụ cô nương khen tặng!”

Dụ Cáp Nhi cũng cúi người đáp lễ: “Đỗ đại nhân! Tiểu nữ không dám!”

Bốn người đi đến một cái đình, Dụ Cáp Nhi bèn dừng chân lại rồi nói: “Hoàng Thượng! Hay là chúng ta vào trong đó ngồi nghỉ một chút được không? Nghe Ninh công công nói Ngự Hoa Viên này to lắm, Hoàng Thượng đi dạo từ từ thôi, để nô tỳ đi lấy cho Hoàng Thượng tách trà và một ít điểm tâm, Hoàng Thượng nghỉ ngơi một chút rồi đi tiếp, như vậy cũng đỡ mệt hơn đấy ạ!”

Tổng Thần Tông nghe thấy điều nàng nói cũng có lý, bèn gật đầu đáp: “Cũng được, Trẫm cũng thấy hơi mệt rồi, vẫn là Dụ Cáp Nhi chu đáo nhất!”

Bốn người sau đó liền đi vào trong chiếc đình mát này nghỉ chân, phía sau bọn họ luôn có hai viên tiểu thái giám lèo đèo đi theo, khi thấy bốn người vào trong đình thì hai tên thái giám đó bèn nhanh chân chạy đến, bưng ra những hộp thức ăn đã chuẩn bị sẵn, bày lên trên bàn đá, rồi lại lui ra ngoài. Dụ Cáp Nhi lúc này rất nhanh nhẹn đã pha xong một tách trà dâng lên cho Tổng Thần Tông thưởng thức.

Tổng Thần Tông thấy Dụ Cáp Nhi nhanh nhẹn, tháo vát như vậy nên vô cùng thích thú, hớp một ngụm trà rồi nói: “Đỗ ái khanh mau ngồi xuống đi!”

Đỗ Văn Hạo bèn tuân lệnh ngồi xuống, Dụ Cáp Nhi thấy vậy cũng nhanh tay dâng lên cho hẩn một tách trà, Đỗ Văn Hạo sừng sốt, vội vàng đứng dậy từ chối.

“Ngươi cứ cầm lấy đi! Dù sao đó cũng là lòng tốt của Dụ Cáp Nhi mà!” Tổng Thần Tông vừa cười vừa nói.

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng đành phải đồng ý tiếp lấy tách trà, sau đó lại ngồi xuống.

“Dụ Cáp Nhi, ngươi cũng ngồi xuống đi, ngươi nói cho Trẫm biết chuyện nhà của ngươi nghe xem nào!”

“Nô tỳ không dám!”

“Có sao đâu! Trẫm bảo ngươi ngồi xuống, thì ngươi cứ việc ngồi xuống, đáng người của ngươi cao như vậy, lại đứng trước mặt của Trẫm, che hết cả ánh nắng ở trước mặt rồi đấy!”

Tổng Thần Tông hôm nay bị làm sao vậy, hôm nay lại có nhã hứng mà nói đùa, trêu ghẹo người khác vậy sao? Đỗ Văn Hạo đưa tách trà lên miệng, trong bụng vô cùng khó hiểu về hành động của Tổng Thần Tông.

Dụ Cáp Nhi nghe xong bèn đáp: “Vậy nô tỳ quỳ xuống đây được rồi!” Nói xong Dụ Cáp Nhi liền quỳ luôn xuống đất.

Tổng Thần Tông mỉm cười rồi đưa tay lên chỉ vào Dụ Cáp Nhi nói: “Này nhìn này! Vào trong cung chưa đầy mười ngày mà đã thế này rồi, được thôi! Ngươi muốn quỳ thì cứ việc quỳ ở đó đi, nào bây giờ kể cho Trẫm nghe chuyện nhà của ngươi được chưa, Ngươi có nhớ nhà không?”

Dụ Cáp Nhi từ lúc trước đến giờ đều cười nói rất vui vẻ, nhưng sau khi nghe Tống Thần Tông hỏi nàng câu hỏi này thì nụ cười trên môi nàng đột nhiên vụt mất, môi nàng mím chặt lại thấp giọng nói: “Dạ nhớ! Nhưng phụ thân của nô tỳ không cho phép nô tỳ được nhớ nhà!”

327. Chương 279: Bát Tiểu Giai Nhân (4)

Tống Thần Tông nghe xong thì thấy khó hiểu bèn hỏi: “Phụ thân của người tại sao không cho người nhớ nhà chứ?”

“Phụ thân nói rằng! Nô tỳ đã vào trong cung rồi thì nên toàn tâm toàn ý phục vụ Hoàng Thượng, không được phép có một ý nghĩ nhớ nhung nào khác, kể cả nhớ nhà cũng vậy! Nếu trong lòng chỉ có một mình Hoàng Thượng, thì chẳng khác nào trong lòng có nhà, có gia đình cả!”

Tống Thần Tông nghe xong thì cảm động vô cùng, một câu nói rất hay trong lòng có Hoàng Thượng chẳng khác nào trong lòng có nhà, có gia đình cả! Người con gái đang quỳ trước mặt mình đây, tuổi tác có khi cũng ngang tầm tuổi con của mình, nhưng lại ngoan ngoãn, vâng lời như vậy. Nếu như hôm nay không có duyên gặp gỡ thì có lẽ nàng cả đời này cũng không thể nào gặp được mình, cũng không biết mình trông như thế nào nữa, vậy thì làm sao mà có mình trong tim nàng được cơ chứ?

Thần sắc của Tống Thần Tông lúc này bỗng nhiên trở nên nặng nề, thở dài một tiếng, sau đó đưa mắt ra hiệu cho Ninh công công, Ninh công công nhìn thấy liền hiểu ý vội chạy đến bên Dụ Cáp Nhi đỡ nàng đứng dậy, rồi để nàng ngồi đối diện với Hoàng Thượng.

“Đúng là tình thương của bậc cha mẹ luôn luôn cảm động vô cùng! Ài! Đúng là khổ cho nàng quá!” Tống Thần Tông nói với giọng vô cùng cảm kích.

“Hoàng Thượng không cần phải cảm khái cho hoàn cảnh của nô tỳ như vậy đâu ạ! Nô tỳ thấy lời nói của phụ thân không sai chút nào, nô tỳ đã vào trong cung rồi thì nên hầu hạ Hoàng Thượng cho thật tốt, như vậy cũng là một cách báo đáp công ơn giáo dưỡng của phụ mẫu rồi!”

“Ừm! Ừm! Nói hay lắm” Tống Thần Tông tấm tắc khen ngợi.

“Vậy người dân quê người có cuộc sống ra sao?”

“Hôm nay hiếm thấy Hoàng Thượng vui vẻ như vậy, nô tỳ thấy không nên đề cập đến chuyện này nữa được không ạ?” Dụ Cáp Nhi đáp.

Tống Thần Tông nghe hiểu ra được thật ra trong lời nói của Dụ Cáp Nhi có một ẩn ý khác, mình đang muốn tìm hiểu xem tình hình thực thi biến pháp có kết quả ra sao, có thể nghe từ chính miệng của một thần dân nói ra là vô cùng quý báu, như vậy sẽ đáng giá hơn rất nhiều những viên quan lại trong triều chỉ bẩm báo lên những cái tốt, lại giấu nhẹm những việc không tốt lại, nghĩ đến đây Tống Thần Tông lại càng muốn biết ý ẩn đằng sau câu nói của Dụ Cáp Nhi, vì vậy Tống Thần Tông lại nói tiếp: “Người làm sao biết được Trẫm nghe những lời kể tình hình cuộc sống của bách tính nơi quê nhà của người thì lại không vui chứ! Thần dân của Trẫm có một cuộc sống no ấm thì Trẫm mới vui được!”

“Hoàng Thượng quan tâm, thương cảm cho dân chúng như vậy thì đúng là cái phúc của trăm họ, nhưng mà...” Dụ Cáp Nhi ngẩng mặt lên nhìn Ninh công công, không dám nói tiếp nữa.

“Không cần phải nhìn tiểu Ninh tử nữa đâu! Bây giờ là Trẫm hỏi chuyện người, người nhìn tiểu Ninh tử để làm gì?”

Ninh công công thấy vậy cũng mau mồm mau miệng nói: “Đúng vậy! Đúng vậy! Hoàng Thượng hỏi người cái gì thì người nên trả lời cái đó, người nhìn ta làm cái gì chứ!”

“Giang Nam vốn là một vùng đất giàu có, là nơi hội tụ làm ăn kiếm sống rất tốt của bách tính trăm họ, nên cũng có thể coi là quốc thái dân an, bách tính được cơm no áo đẹp!”

“Như vậy thì tốt rồi! Đúng rồi người có nghe qua Thanh Miêu Pháp (Mở các kho thóc Thường Bình, Huệ Dân...v...v...Tại các tỉnh huyện để cứu tế nhân dân sau khi thu hoạch hai mùa bị thiếu thốn lương thực, hạn mục pháp luật này là dùng để cưỡng chế sáp nhập, khi việc trồng trọt gặp khó khăn thì sẽ lấy lương thực

trong kho thóc của Thường Bình, Huê Dân...ra để cứu tế cho nhân dân, nhưng trên thực tế thì lại không có hiệu quả lý tưởng. Quan lại địa phương cường ép bách tính trăm họ phải đi vay mượn thóc lúa của quan phủ, rồi sau đó tự ý nâng cao lãi suất, làm cho bách tính khổ cực lầm than, Thanh Miêu Pháp do vậy biến thành nơi cho vay nặng lãi của nhân dân, thu vào lợi nhuận bất chính) chưa?”

Dụ Cáp Nhi lại quay ra nhìn Ninh công công, thì thấy hai đôi lông mày của ông ấy cau lại, lộ vẻ lo lắng, suy nghĩ một lúc rồi nói: “Dạ nghe qua rồi!”

“Ồ?” Tống Thần Tông nghe vậy liền rất lấy làm hứng thú, cái mà Tống Thần Tông muốn nghe chính là cái này, nên lên tiếng hỏi luôn: “Vậy người thấy nó thế nào, có tốt không?”

“Tiểu nữ vốn là giới nữ nhi, làm sao hiểu được những chuyện như vậy ạ!” Dụ Cáp Nhi thản nhiên trả lời.

Tống Thần Tông hơi có chút thất vọng, nhìn nàng một cái, nhưng lại thấy Dụ Cáp Nhi như có điều gì đó muốn nói, nhưng lại dường như không tiện nói ra, bèn cố ý sa sầm nét mặt xuống nói: “Không được giấu Trẫm điều gì đâu đó! Có cái gì thì người cứ nói cho ta nghe!”

“Bẩm Hoàng Thượng! Thanh Miêu Pháp tốt hay không, Cáp Nhi nói ra e rằng Hoàng Thượng cũng không tin, sao Hoàng Thượng lại không đích thân đi khảo sát tại các đồn điền xem sao, cái này gọi là trăm nghe không bằng một thấy đó ạ!”

Ninh công công nghe xong, đột nhiên ngẩng người ra chẳng hiểu sao nữa, con ranh Dụ Cáp Nhi này sao dám nói ra những lời như vậy được cơ chứ, nên vội vàng nói chen vào: “Mau câm miệng lại! Người tưởng là Hoàng Thượng giống người sao, Hoàng Thượng làm sao có thể tùy tiện rời cung xuống ruộng xem người ta trồng trọt cấy cày được hả?”

Nhưng lúc này Tống Thần Tông lại đập vào bàn kêu bốp lên một tiếng danh thép, làm cho Dụ Cáp Nhi và Ninh công công đều sợ đến tái mặt, vội vã quỳ luôn xuống đất.

“Thưa Hoàng Thượng! Điều là lỗi của nô tài, mong Hoàng Thượng bớt giận, nô tài sẽ tống cổ nó ra khỏi đây luôn!”

Ninh công công chưa kịp nói hết thì đã nghe thấy Hoàng Thượng ngửa mặt lên trời cười lớn: “Đúng! Đúng lắm! Sao mà Trẫm không nghĩ ra điều này nhỉ! Dụ Cáp Nhi quả nhiên nói đúng tâm trạng của Trẫm, được, rất tốt! Đây đúng là một biện pháp rất hay, trăm nghe không bằng một thấy! Tại sao không có người nào khuyên Trẫm như vậy nhỉ?”

Mọi người nghe Tống Thần Tông thốt ra những lời như vậy thì vô cùng kinh ngạc, mấy người ở đây đều mắt chữ o mồm chữ a nhìn nhau không nói nên lời.

“Hoàng Thượng!” Ninh công công lúc này đúng là chẳng hiểu mô tê đầu đuôi gì hết cả, Hoàng Thượng hôm nay bị làm sao vậy?

“Tiểu Ninh tử!”

Ninh công công nghe thấy vội vàng chạy đến quỳ xuống đáp: “Có nô tài!”

Hai mắt của Tống Thần Tông bây giờ sáng rực, áo bào phất lên, giọng trầm trầm nói: “Trẫm muốn vi hành một chuyến, chuyện này thì sẽ do các người sắp xếp cho Trẫm! Đồ ái khanh, người thấy thế nào?”

Hoàng Thượng vi hành là một việc không thể xem thường được, thường thì vi hành là một chuyện vô cùng hệ trọng, công việc bảo vệ an toàn cho Hoàng Thượng cực kỳ cấp thiết và quan trọng, Đỗ Văn Hạo cũng không dám tự mình quyết định, bèn vội vã lựa lời từ chối khéo câu hỏi của Hoàng Thượng: “Hoàng Thượng anh minh, vi thần không dám đưa ra những quyết định trọng đại như vậy!”

“Người đúng là tên xảo quyệt, thông minh! Y thuật cũng cao siêu, cái miệng lưỡi ăn nói bây giờ cũng tiến bộ nhiều lắm rồi đấy!” Tống Thần Tông cười lớn, sau đó trông thấy Dụ Cáp Nhi vẫn quỳ dưới đất như vậy, bèn nói: “Sao người vẫn còn quỳ ở dưới đó hả, thôi! Mau mau đứng dậy đi! Không phải người cũng muốn đi ra ngoài xem phong cảnh hay sao? Ngày mai Trẫm bắt đầu vi hành thì đem luôn người đi theo cùng là được chứ gì!”

Dụ Cáp Nhi cứ tưởng mình đang nằm mơ, những tưởng những câu Hoàng Thượng vừa nói ra là do mình nghe sai, nghĩ vậy bèn ngẩng đầu lên nhìn Tống Thần Tông, chỉ thấy Tống Thần Tông đang nhìn chăm chăm vào mình và nở một nụ cười thân thiện

“Hoàng Thượng nói thật ư?” Dụ Cáp Nhi giờ đây không còn tin nổi vào đôi tai của mình nữa.

Tống Thần Tông thấy vậy bèn ừ lên một tiếng, rồi lại quay về chỗ cũ ngồi xuống: “Tiểu Ninh tử! Nét mặt của ngươi bị sao mà hoảng hốt bất định như vậy, ngươi đang suy nghĩ cái gì thế?”

Ninh công công nghe thấy vậy bèn vội vã trả lời: “Bẩm Hoàng Thượng! Nô tài thấy chuyện này không được ổn thỏa cho lắm!”

Tống Thần Tông nghe thấy vậy bèn khoát khoát tay ra hiệu nói: “Chẳng có gì ổn thỏa với không ổn thỏa cả, thôi thì ngươi cùng Dụ Cáp Nhi đi vi hành cùng ta cũng được. À! Đúng rồi, gọi thêm cả Vương An Thạch đi cùng nữa, cho ông ta đích thân đi xem xem tình hình như thế nào, như vậy mới biết được thái độ của bách tính trăm họ với cái biến pháp này có hoan nghênh hay không? Có phải biến pháp làm cho dân chúng có thêm được lợi ích gì hay không?”

“Bẩm Hoàng Thượng! Nếu đúng thật Hoàng Thượng muốn đi vi hành, mà bên cạnh chỉ có nô tài cùng với Dụ Cáp Nhi e rằng không ổn, sự an toàn của Hoàng Thượng thì làm thế nào ạ?”

“Nô tỳ biết chút ít võ công!” Dụ Cáp Nhi nhanh miệng đáp.

Ninh công công nhìn nàng với con mắt khinh khỉnh nói: “Mấy thứ võ công của ngươi chỉ là vung chân khua tay cho đẹp mắt thôi, sao ngươi dám xuất ngôn cuồng ngạo là ngươi biết võ được cơ chứ? Việc an toàn của Hoàng Thượng là vô cùng quan trọng, làm gì có chuyện võ vẩn như vậy được!”

Đỗ Văn Hạo để ý thấy Tống Thần Tông đã hạ quyết tâm đi vi hành rồi, nên cũng lên tiếng: “Hay là chúng ta lựa ra hai đứa trong đám Thị Vệ Đại Nội đi theo cùng bảo vệ Hoàng Thượng!”

Tống Thần Tông nghe xong bèn lắc lắc đầu không tán thành: “Đi vi hành như vậy thì người nhất thiết không được phép đông, bây giờ đang thiên hạ thái bình, giữa thanh thiên bạch nhật mà đem mấy đứa Thị Vệ ra ngoài kia để làm cái gì? Những đứa Thị Vệ này chỉ e là số đông trong bọn chúng là tai mắt của các bá quan văn võ đại thần trong triều, chúng ta đi vi hành điều tra cái gì thì bọn họ cũng biết hết tất cả mọi thứ, như vậy nhất quyết là không thể được, nếu chúng ta muốn tận mắt chứng kiến tình hình hiện thực thì không nên đem theo những người này đi.”

Ninh công công nghe xong cảm thấy vô cùng khó xử đáp: “Vậy nên làm thế nào bây giờ ạ?”

“Phòng bệnh luôn quan trọng hơn là phòng cướp, Trẫm không sợ những tên cướp đường, nhưng lại vô cùng lo lắng cho sức khỏe của mình, mấy ngày hôm trước Trẫm cảm thấy trong người rất khó chịu, Đỗ ái khanh, lần này ngươi hãy vi hành cùng Trẫm một chuyến nhé!”

328. Chương 280: Vụ Mất Trộm Kỳ Quái (1)

“Vi thần tuân chỉ” Đỗ Văn Hạo khom người trả lời. Ninh công công lo lắng hỏi: “Hoàng thượng, cải trang vi hành là việc rất quan trọng, có cần thiết phải như thế không?”

Tống Thần Tông lấy từ trong tay áo ra một tờ giấy Tuyên Thành đưa cho Ninh công công nói: “Các người hãy xem đây là cái gì?”

Ninh công công cung kính nhận tờ giấy rồi cẩn thận mở ra cùng Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi chụm đầu vào xem thì thấy đó là một bức họa trên đó có vẽ một con đường, trên đường có một cây khô, trên cây khô có mấy con quạ đen, trên đường có vô số tử thi khô quắt do chết đói, còn có mấy người diu dắt nhau chạy nạn đang hấp hối. Cạnh đường là một khoảnh ruộng nứt nẻ, hoa màu dưới ruộng khô héo. Ở góc bức tranh có một dòng chữ: Hạn hán do An Thạch gây ra. An Thạch đi, ông trời cho mưa xuống.

Thì ra đây là một bức thư báo tin.

Tống Thần Tông thở dài nói: “Bức họa vẽ cảnh nạn dân này do một viên Tiểu Lại canh cổng vẽ. Người đó nói hình ảnh trong bức tranh này này là hắn nhìn thấy vào buổi sáng sớm ở cổng thành. Hắn nói tất

cả là do biến pháp mà ra, chỉ cần bãi bỏ biến pháp ông trời sẽ cho mưa xuống mười ngày liền. Nếu như là Thượng thư, đại thần dâng lên tấu có thể bỏ qua nhưng cái này là do chính mắt một tên Tiểu Lại canh cổng nhìn thấy mới khùng khiếp”.

Tổng Thần Tông đứng lên, chấp tay sau lưng đi tới ngôi đình hóng mát bên cạnh, thở dài nói: “Mấy ngày trước đó có hơn một ngàn dân chúng tới từ huyện Đông Minh tụ tập trước cửa nhà Vương An Thạch, oán trách biến pháp đã làm bọn chúng không còn kế sinh nhai, dân chúng muốn tìm Vương An Thạch đòi bãi bỏ biến pháp, còn đánh bị thương người của Vương phủ. Nha môn nghi ngờ có người đứng sau lưng xúi bẩy nên đã bắt mấy kẻ cầm đầu. Sau khi thẩm vấn kỹ càng vẫn không tìm ra người chủ mưu. Trẫm vốn tưởng hơn ngàn dân chúng này nhận tiền của người khác tới gây rối nhưng tất cả đều là dân chúng bình thường của huyện Đông Minh. Nếu chỉ có mấy người thì không sao nhưng đằng này có những hơn một ngàn dân chúng cùng nhau phản đối biến pháp. Sao bảo Trẫm không kinh hãi đây?”

Mấy người Đỗ Văn Hạo giờ mới hiểu vì sao mấy ngày nay Hoàng thượng trốn tránh ở trong Thượng thư phòng, chuyện gì cũng không giải quyết thì ra nguyên nhân là do chuyện vô cùng đau lòng này. Tổng Thần Tông đột nhiên muốn vi hành chính là muốn tra xét chuyện này. Biến pháp chính là tâm huyết cả đời của Tổng Thần Tông nếu không điều tra kỹ nguyên nhân thì không cam lòng.

Nếu Hoàng thượng đã có quyết định vi hành, ngăn cản không phải là hành động sáng suốt. Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Hoàng thượng, gia tử của thần võ công cao cường, lại thường xuyên qua lại giang hồ, quen thuộc ứng phó mọi việc. Nếu Hoàng thượng không ngại có thể cho gia tử đi cùng, có thể chiếu cố lẫn nhau”.

“Cũng được, nàng ta là người ngoài, không sợ việc tiết lộ tin tức. Tốt, người cứ mang theo gia tử” Tổng Thần Tông quay người lại, sắc mặt âm trầm, nhìn qua ba người một lượt: “Không ai được phép tiết lộ điều này, ngay cả tổ tông mình cũng không được. Tóm lại lần vi hành này mặc trang phục thường dân, ai dám tiết lộ tin tức, hãy mang đầu tới gặp Trẫm”.

Ba người vội vàng khom người thi lễ.

“Hoàng thượng, bọn nô tài dùng thân phận gì đi ra ngoài bây giờ ạ?” Ninh công công hỏi.

Tổng Thần Tông hỏi ngược lại: “Theo ý người thì thế nào?”

“Hoàng thượng, nếu như lần này chúng ta hoá trang thành thương nhân, ví dụ như hoá trang thành thương nhân buôn bán dược liệu, vậy thì Đỗ đại nhân đi cùng chúng ta chắc hẳn không có vấn đề gì”.

Sau khi nghe xong Tổng Thần Tông cảm thấy cũng hợp lý. Việc này ban đầu do một cung nữ buột miệng nói ra cũng đã được quyết định.

Đêm đó Đỗ Văn Hạo về nhà.

Trăng tròn, ánh trăng sáng, hoa toả hương thơm ngát, gió thổi nhẹ nhẹ. Sau khi ăn tối xong Đỗ Văn Hạo hẹn Lâm Thanh Đại đi ra vườn trúc ở hậu viện.

Hai người tìm một chỗ bí mật âu yếm với nhau một lúc rồi mới bắt đầu nói chuyện.

Từ khi có tình cảm của Đỗ Văn Hạo sưởi ấm, sắc mặt của Lâm Thanh Đại ngày càng tốt hơn, khuôn mặt nhỏ trắng hồng, hai hàng lông mày đen dưới đôi mắt tròn, to, đen nhánh, ánh mắt sáng ngời làm người khác không nhìn được, chỉ muốn hôn nàng.

Đỗ Văn Hạo vừa ôm vòng eo nhỏ nhắn của Lâm Thanh Đại, vừa cầm bàn tay nàng, gió thổi nhẹ lá trúc xào xạc. Ánh trăng ló ra từ trong mây, ánh sáng loé lên chiếu vào mặt hai người.

“Thanh Đại tỷ, ta thấy tỷ càng ngày càng xinh đẹp”.

“Thật không?” Lâm Thanh Đại nũng nịu quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo, nàng nhân cơ hội khẽ hôn lên má hắn.

“Ta nói thật” Đỗ Văn Hạo cười hì hì trả lời.

Lâm Thanh Đại cười khúc khích. Nàng không né tránh để Đỗ Văn Hạo tự do hành động trên người nàng.

“Thôi được rồi. Người tìm ta có chuyện quan trọng. Mau nói đi không lát nữa Vũ Cầm muội lại tìm người” Lâm Thanh Đại không nhẫn nhịn được khi đôi bàn tay Đỗ Văn Hạo đặt trên người nàng. Nàng lo lắng bản thân không nhịn được lại để chuyện đó xảy ra ở ngay vườn trúc này. Nghĩ tới chuyện đó nàng đỏ mặt xấu hổ.

Đỗ Văn Hạo đem chuyện Hoàng Thượng muốn đi vi hành kể cho Lâm Thanh Đại nghe và nói Hoàng Thượng đã đồng ý để nàng đi cùng bọn họ. Lâm Thanh Đại suy nghĩ một lát rồi nói: “Ta thì không muốn có bất kỳ liên quan nào tới trong cung, nhưng vì người phải đi nên ta cũng sẽ đi”.

“Ta cũng vậy những nghĩ tới việc chúng ta có nhiều cơ hội bên nhau hơn ta lại muốn tỷ đi cùng. Như vậy chúng ta...” Đỗ Văn Hạo không nhịn được hắt lại hôn Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại cười nhỏ nhẹ nói: “Ta đang trong thời kỳ thủ tiết, chúng ta không thể làm bất kỳ chuyện gì”.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên hiểu đạo lý này, hắn gật đầu nói: “Chuyện này ta hiểu rõ. Như vậy đã quyết định rồi. Ta đi nói mấy câu với Vũ Cầm, tỷ đi chuẩn bị đi. Sáng sớm mai lên đường. Chuyện này phải giữ bí mật, không thể tiết lộ cho bất kỳ ai, kể cả mấy người Vũ Cầm cũng không được biết”.

“Ừ, ta hiểu”.

Sáng sớm ngày hôm sau, trời vẫn còn mờ mờ, trên bầu trời vẫn còn mấy ngôi sao mai. Cổng thành đã mở ra, một chiếc xe ngựa đi ra khỏi thành, trên xe có bốn nam, hai nữ ăn vận như thương nhân.

Đây là lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Vương An Thạch. Đó là một lão nhân cao gầy, dáng vẻ yếu ớt, chòm râu bạc, đôi mắt to có thần, ông ta không nói nhiều. Đỗ Văn Hạo cau mày thầm nghĩ chẳng lẽ ông lão khô gầy này chính là học giả nổi tiếng Vương An Thạch trong lịch sử?

Sắc mặt Vương An Thạch có vẻ cao ngạo làm người khác có cảm giác xa cách vì thế Đỗ Văn Hạo cũng không nói chuyện nhiều với ông ta.

Tổng Thần Tông nhìn Vương An Thạch ngồi đối diện nói: “Lần vi hành này Trẫm chỉ muốn xem dân chúng rốt cuộc nghĩ gì về biến pháp. Chỉ e lần này sẽ làm khanh cực khổ”.

“Hoàng thượng để tâm tới chúng dân chính là cái phúc của bách tính thiên hạ, cũng là cái phúc của vi thần, làm gì có khổ cực gì. Vi thần cũng muốn đi theo bệ hạ để xem xét cuộc sống của dân chúng”.

Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại ngồi cùng một bên với Vương An Thạch, Dự Cáp ngồi bên cạnh Tổng Thần Tông, Ninh công công ngồi bên ngoài cùng người đánh xe. Hai mắt Lâm Thanh Đại khép hờ, không nói lời nào, sắc mặt nghiêm túc. Ngược lại Dự Cáp Nhị vén rèm xe lên, dáng vẻ phàn phẩn: “Hoàng thượng, lần này chúng ta ra ngoài sẽ đi đâu trước?”

Tổng Thần Tông sa sầm mặt: “Người có ý gì?”

Trước lúc xuất phát đã nói rồi Tổng Thần Tông giả trang thành ông chủ, Đại lão gia, đứng hàng thứ năm nên gọi là Ngũ gia. Ninh công công giả trang thành quần gia. Đỗ Văn Hạo cùng Vương An Thạch giả trang thành chưởng quỹ được liệu, Dự Cáp Nhị giả trang thành nha hoàn vì thế Dự Cáp Nhị vừa lơ lửng liền lè lưỡi nói: “Lão gia! Lão gia, trước tiên chúng ta đi đâu?”

Lúc này đột nhiên chiếc xe xóc nảy lên, Dự Cáp Nhị kêu lên một tiếng “ôi chao” nàng không cẩn thận ngã ngồi vào lòng Tổng Thần Tông. Ninh công công vén màn xe, bối rối nói: “Đánh xe không chú ý nên bánh xe trật xuống một chỗ trũng”.

Dự Cáp Nhị xấu hổ, nàng bối rối sờ mông mình.

Tổng Thần Tông thấy Dự Cáp Nhị cau mày lại liền cười hỏi: “Ngã đau không?”

“Có, đau quá! Ngũ gia, người có sao không?” Dự Cáp Nhị ân cần hỏi.

Tổng Thần Tông lắc đầu.

Lâm Thanh Đại xuống xe, nàng thấy bánh xe tụt xuống một chỗ trũng. Ninh công công đang ngồi xổm cố sức đẩy bánh xe lên nhưng xe chỉ lắc lư hai cái rồi đứng yên không lên khỏi hố được. Vương An Thạch nhô đầu ra khỏi xe nói: “Vậy để chúng ta xuống đây”.

Lâm Thanh Đại khoát tay nói: “Không cần, để tiểu nữ thử xem sao” Nói xong nàng đi ra sau xe, hai tay áp vào càng xe, nàng dùng sức đẩy mạnh. Mấy tiếng kéo kẹt vang lên, rốt cuộc cái xe cũng lên khỏi chỗ trũng.

Tống Thần Tông nhìn thấy cũng buột miệng khen: “Hảo công phu”.

Đỗ Văn Hạo vô cùng đắc ý như thể những lời khen đó là dành cho hắn.

Khuôn mặt xinh xắn của Lâm Thanh Đại đỏ lên, nàng tìm một hòn đá ở ven đường lấp chỗ trũng rồi cùng Ninh công công lên xe, tiếp tục lên đường.

Tống Thần Tông nói với Dụ Cáp Nhi: “Nha đầu, theo như người vừa nói chúng ta nên đi đâu trước?”

Dụ Cáp Nhi lắc đầu nói: “Đây là chuyện đại sự, nô tỳ chỉ là một nha đầu. Lão gia hãy quyết định hộ mọi người”.

Tống Thần Tông nhìn Vương An Thạch mỉm cười hỏi: “Ý của Vương khanh thế nào?”

Vương An Thạch nói: “Ngũ Gia, theo ý thuộc hạ không bằng chúng ta tới huyện Đông Minh”.

Tống Thần Tông chăm chú nhìn Vương An Thạch rồi chậm rãi gật đầu: “Chủ ý này hay. Huyện Đông Minh có hơn một ngàn người làm loạn trước cửa nhà người. Chúng ta nên tới huyện Đông Minh xem rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra. Từ đây tới huyện Đông Minh mất mấy ngày đường?”

Vương An Thạch lắc đầu.

“Theo lộ trình khoảng ba ngày sẽ tới huyện Đông Minh” Lâm Thanh Đại nói.

“Cô nương đã tới huyện Đông Minh?” Vương An Thạch hỏi.

Lâm Thanh Đại nói: “Huyện Đông Minh có sản vật Hoàng Gừng tiểu nữ đã tới đó mấy lần, Hoàng Mỹ ở đó làm thuốc cũng rất tốt”.

Vương An Thạch ồ lên một tiếng.

Vừa đi vừa nói chuyện, tới lúc hoàng hôn, xe ngựa chạy tới một trấn có tên là Văn Hà.

Trước kia Ninh công công làm một tiểu thái giám cũng thường xuất cung làm việc vặt nên cũng thạo chân chạy việc, lại được Dụ Cáp Nhi giúp đỡ cũng đỡ bề bộn. Lúc này dáng vẻ Dụ Cáp Nhi như một chú chim nhỏ xỏ lồng. Trên đường đi những câu nói của nàng chọc mọi người cười đùa, quên đi nỗi mệt nhọc trên đường. Chỉ có mỗi Vương An Thạch hai mắt nhắm lại, ra dáng một ông già cao tuổi, bĩu môi giống như ai đó thiếu bạc không trả ông ta.

Xe ngựa dừng lại trước cửa một khách điếm có tên là “Tiên khách lai”. Xem ra đây là một thôn trấn không lớn lắm. Bên trong khách điếm chỉ có một chường quỳ, phụ nhân chường quỳ và ba tiểu nhị. Trong điếm được quét dọn sạch sẽ, chỉ có hai bàn có khách ăn cơm. Tiểu nhị đứng ở cửa thấy có xe dừng lại trước cửa vội vàng tiến tới đón khách.

“Khách quan chỉ nghỉ ngơi một lát hay ở trọ?” Tiểu nhị cười hì hì, cung kính hỏi.

“Trước tiên xem qua rồi hãy nói” Ninh công công để bàn đạp xuống rồi dìu Tống Thần Tông xuống xe nói: “Ngũ gia, người xem khách điếm này thế nào?”

“Khách quan, khách điếm ”Tiên khách lai” của chúng ta là khách điếm tốt nhất trong trấn. Năm trước phòng trong khách điếm đã được sửa lại. Phòng trọ sạch sẽ. Hơn nữa giá cả phòng trọ cũng rất hợp lý” Tiểu nhị không đợi Tống Thần Tông trả lời đã vội giới thiệu.

Tống Thần Tông phát tay nói với Ninh công công: “Người đi xem rồi ở lại. Ta cũng mệt rồi”.

Ninh công công liếc nhìn vào trong khách điếm rồi nói: “Vậy ở trong này”.

Tiểu nhị nghe vậy vội khom người nói: “Được” sau đó hần dãn dò một tiểu nhị khác mang xe ngựa ra hậu viện rồi khom người nghênh đón đoàn người vào trong.

Đỗ Văn Hạo đi tới bên người Lâm Thanh Đại hỏi khẽ: “Một mỗi hả? Ta thấy sắc mặt tỷ không tốt lắm”.

“Không sao. Chỉ cần quan tâm chu đáo tới Ngũ gia là tốt rồi”.

329. Chương 280: Vụ Mất Trộm Kỳ Quái (2)

Vào trong khách điểm, tiểu nhị tìm một cái bàn kê gần cửa sổ bảo mấy người ngồi xuống. Dụ Cáp Nhi đi tới quây, ngón tay khẽ gõ xuống mặt quây, mắt nhìn thức ăn treo trên tường nói: “Có nhiều món ăn ngon vậy sao?”

Chương quỹ là một nam nhân lùn tịt khoảng hơn bốn mươi tuổi, mắt ti hí, ở khoé miệng có một nốt ruồi to, trên nốt ruồi có một sợi râu trắng, dài, ông ta cười lộ cả răng nói: “Cô nương thích ăn gì cứ việc cần dặn. Đầu bếp khách sạn chúng tôi được mời từ kinh thành tới, tay nghề khỏi chê”.

Dụ Cáp Nhi vỗ vỗ tay nói: “Vậy là tốt rồi, ta rất đói bụng” Nói xong nàng xoay người đi tới trước mặt mấy người Tống Thần Tông, nhìn thấy tiểu nhị đang dâng trà, nàng cầm chén trà chăm chú nhìn rồi nàng chỉ vào vết cấu bẩn trên chén nói: “Tiểu nhị, các người dùng chén này mời lão gia nhà ta uống trà sao?”

Tiểu nhị liếc xéo nhìn Dụ Cáp Nhi, buông ra một câu khinh thường: “Đi ra ngoài mà người vẫn nghĩ như đang ở nhà sao?”

Dụ Cáp Nhi nghe vậy giận dữ, “choang” một tiếng nàng cầm cái chén trên mặt bàn giận dữ đập vỡ làm cho tiểu nhị đó giật nảy mình. Dụ Cáp Nhi giận tái mặt quát to: “Những điều người nói không được, ở nhà thì dựa vào phụ mẫu, ra ngoài dựa vào bằng hữu. Chúng ta là khách hàng. Người chỉ là một tiểu nhị nhận tiền công của chương quỹ thế mà người lại làm hỏng công việc làm ăn của chương quỹ. Như thế này thì sao còn mong có khách quen?”

“Người, ta làm hỏng công việc làm ăn của chương quỹ lúc nào?” Tiểu nhị không nhịn được bắt đầu lớn tiếng cùng Dụ Cáp Nhi. Những khách ở bàn xung quanh cũng bắt đầu quay nhìn bàn bên này.

Dụ Cáp Nhi quay đầu nhìn chương quỹ nói: “Chương quỹ, nếu các người đối mới hoàn toàn khách điểm này thì mới có thể làm ăn lâu dài được. Tại sao các người không chú ý tới các chi tiết nhỏ nhặt như này? Vẫn tiếp tục làm ăn thế này trong một thời gian dài nữa, còn ai muốn tới khách điểm của các người không?”

Ninh công công từ trên lầu nhìn xuống khách phòng nghe thấy tiếng Dụ Cáp Nhi vội vàng đi xuống xem chuyện gì đang xảy ra.

“Ta thấy Dụ Cáp Nhi nói đúng đó. Chén uống trà các người cũng không rửa sạch sẽ vậy sao có thể làm chúng ta yên tâm về thức ăn của mình. Nếu không...”.

Chương quỹ thấy sáu người này đều là những người có tiền, ông ta nào có thể dễ dàng để khách hàng như vậy bỏ đi mất vì vậy ông ta vội ra khỏi quây đi tới trước bàn giảng hoà: “Các vị khách quan, thật ngại quá. Tiểu nhị này là do chúng tôi mới nhận vào làm. Có chỗ mạo phạm các vị khách quan, mong các khách quan tha thứ, để ta đổi lại chén trà khác cho các vị. Xin chớ tức giận”.

“Chính vậy, có hoà khí mới phát tài được, tiểu nhị người hãy học một chút đi” Dụ Cáp Nhi đắc ý nhìn về mặt hầm hầm mà không dám nói của tiểu nhị rồi ngồi xuống bên cạnh Lâm Thanh Đại.

Chương quỹ tức giận trừng mắt nhìn tiểu nhị rồi tự mình bưng khay trà đi đổi.

Tống Thần Tông chỉ vào Dụ Cáp Nhi cười nói: “Hãy nhìn cái miệng người kia, thôi hãy bỏ qua cho người ta”.

“Từ xưa tới nay nữ nhân đã nhiều lời” Vương An Thạch liếc nhìn Dụ Cáp Nhi, khinh thường nói.

Dụ Cáp Nhi trừng mắt nhìn: “Vương chương quỹ, ngài đừng nói vậy, lệnh từ cũng là nữ nhân đó”.

Vương An Thạch phẫn nộ nói: “Người chỉ là một nha hoàn. Sao người lại dám nói chuyện với ta như vậy?”

Tổng Thần Tông mỉm cười nhìn hai người, một ông già và đứa trẻ con cãi nhau cũng khá thú vị.

Trong lúc đang nói chuyện, chưởng quầy mang bình trà mới tới, ông ta khom người cung kính nói với Tổng Thần Tông: “Lão gia, các ngài dùng gì?” Ninh công công ngồi bên cạnh vội vàng nói: “Có món ăn và rượu ngon mang lên cho chúng ta nhưng vấn đề chính là phải sạch sẽ”.

“Đó là...các vị khách quan yên tâm sẽ không xảy ra chuyện thất lễ như vừa rồi nữa” Nói xong chưởng quầy mỉm cười lui xuống.

Mấy người nói chuyện, chậm rãi uống trà. Một lát sau thức ăn được mang ra. Sáu món ăn nóng. Tuy không thể nói tay nghề nấu ăn có thể so sánh với đầu bếp trong cung nhưng do mấy người đều đói bụng nên ăn cũng không cảm thấy gì. Sau khi ăn xong mọi người lên phòng trên lầu nghỉ ngơi.

Lâm Thanh Đại phụ trách bảo vệ an toàn cho Tổng Thần Tông nên phòng của nàng đối diện với phòng của Tổng Thần Tông, phòng Đỗ Văn Hạo và Ninh công công, phòng của Vương An Thạch lần lượt ở bên trái và bên phải phòng của Tổng Thần Tông. Nha hoàn của Tổng Thần Tông, Dụ Cáp Nhi thì ở phòng xép của phòng Tổng Thần Tông.

Sáng sớm hôm sau Đỗ Văn Hạo vừa tỉnh giấc đã nghe tiếng nữ nhân chửi mắng: “Ai da. Các người thực sự thiếu đạo đức, có bản lĩnh các người cứ ra đây cho ta. Người sáng mắt thì không làm gì khuất tất. Các người là cái chuyện hạ lưu này không sợ thiên lôi đánh chết hả?”

Đỗ Văn Hạo tròn mắt nhìn, hắn không thấy Ninh công công trong phòng vì vậy hắn vội vàng mặc quần áo đi ra cửa, hắn nghe thấy âm thanh đó vang lên ở hậu viện vì vậy hắn đi xuống lầu xem chuyện gì đang xảy ra.

Đỗ Văn Hạo đi ra hậu viện, hắn nhận ra Ninh công công và Dụ Cáp Nhi đang ở đó, tiếng chửi mắng là của Dụ Cáp Nhi.

“Đã xảy ra chuyện gì vậy?” Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi.

Ninh công công chỉ vào cái xe ngựa. Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhận ra bánh xe ngựa đã bị người ta tháo ra. Trục bánh xe được đỡ bằng mấy hòn đá to.

Tiếng chửi mắng của Dụ Cáp Nhi lập tức thu hút sự tò mò của khách trọ. Tất cả mọi người ra xem, đứng ở đó xì xào bàn tán.

Chưởng quầy cũng vội chạy tới nhìn thấy cảnh đó ông ta kinh hãi bước tới nói: “Tại sao có thể như thế? Buổi tối cánh cửa hậu viện của chúng ta đều đóng chặt, không một ai có thể tới đây”.

Dụ Cáp Nhi cười lạnh nói: “Ý của người là do chúng ta tự phá bỏ hả?”

“Chúng ta đóng kín cửa. Không phải mấy người thì chẳng lẽ...”.

Dụ Cáp Nhi nổi giận, túm cổ áo ông ta.

Nghe tiếng huyên náo, phu nhân của chưởng quầy chạy tới cười nói: “Cô nương không nên nóng vội. Ta sẽ đi tìm cho cô nương. Nếu không tìm được chúng ta sẽ đền bù cho mấy người cái xe khác”.

“Hừ. Các người tìm ở đâu? Chúng ta đang cần đi vội, các người lại tháo bánh xe của chúng ta. Các người có ý định gì vậy?”

“Không phải. Nhất định không phải chúng ta làm” Chưởng quầy giải thích.

Đỗ Văn Hạo đi tới bên Dụ Cáp Nhi nói: “Trước tiên người hãy buông chưởng quầy ra, không nên như vậy”.

Dụ Cáp Nhi thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy nàng mới bỏ tay ra rồi nhìn những người vây xung quanh xem nói: “Nếu người ngoài không vào trong này được, khẳng định là người của khách điểm làm”.

“Nói như vậy cũng không được. Đã là khách điểm đương nhiên phải có người ra vào tự do, không nhất định do người khách sạn làm” Một ông già bên cạnh có vẻ không hài lòng lên tiếng phản đối

Người đó nói: ‘Được nếu nói vậy thì lấy bánh xe của mấy người để làm gì? Nếu nói ăn trộm, trong khách điểm này có nhiều thứ đáng giá hơn rất nhiều so với cái bánh xe đó. Vậy ăn trộm cái bánh xe để làm gì?’

“Ta nghĩ những lời này cũng đúng. Ta cho rằng đây chỉ là ý định gây phiền phức”.

Dụ Cáp Nhi ngồi trên xe ngựa, hai chân vung vẩy, hai tay khoanh trước ngực nhìn phu thê chưởng quỹ nói: “Hãy mau đi tìm bánh xe ngựa cho chúng ta. Các người phải tìm thấy nếu không phải bồi thường cho chúng ta”.

Tên tiểu nhị đã cãi nhau với Dụ Cáp Nhi hôm qua lách quan đám đông, tức giận chỉ Dụ Cáp Nhi nói: “Ta xin hỏi vị cô nương này dựa vào cái gì mà bắt chúng ta phải bồi thường hả?”

Dụ Cáp Nhi nhảy xuống xe ngựa nài đi tới mặt đối mặt với tên tiểu nhị, giống như hai con gà chọi đang đối đầu: “Tại sao ta lại quên mất nhỉ? Ta thấy người chủ tâm trả thù nên tháo bánh xe ngựa của chúng ta đầu đi”.

“Người! Người ngậm máu phun người!”

“Phun người? Phun người hay không thì bản cô nương cũng đánh người” Dụ Cáp Nhi vừa nói vừa vén tay áo lên.

Tên tiểu nhị cười khẩy nói: “Người đánh ta hả? Được tới đây. Một xú nha đầu như người cũng dám đánh ta. Ta đứng đây cho người đánh. Ôi chao! Người đánh thật hả?”

Sau khi Dụ Cáp Nhi cho tên tiểu nhị đó một cái bạt tai, nàng lại vung tay muốn đánh nữa.

Tên tiểu nhị ôm mặt, lạnh lùng nói: “Lão tử ta không thể không giáo huấn cho người một trận” Nói xong hất vung tay đánh tới bộ ngực cao vút của Dụ Cáp Nhi.

“Muốn chết!” Dụ Cáp Nhi quát lên, thân hình mảnh mai của nàng né tránh một quyền của hắn, nàng tung chân đá một cước vào bụng tên tiểu nhị.

Tên tiểu nhị hét lên một tiếng “ôi chao” thảm thiết rồi hắn ôm bụng quỳ rạp xuống, mặt mũi trắng bệch hẳn sợ hãi nhìn Dụ Cáp Nhi.

Ánh mắt Đỗ Văn Hạo đột nhiên sáng lên khi hắn nhìn tên tiểu nhị đang quỳ gối.

Dụ Cáp Nhi dương dương tự đắc vung nắm tay hỏi: “Thế nào? Thử lại chứ?”

Tên tiểu nhị cuống quýt lắc đầu hắn đứng lên xoay người định bỏ đi thì Đỗ Văn Hạo kêu lên: “Đứng lại”.

Tiểu nhị đứng lại, ôm bụng nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo đi một vòng quanh tiểu nhị rồi cười nhạt nói: “Không sai người chính là người trộm bánh xe”.

“Các người! Các người đừng ý thể hiếp người!” Tiểu nhị lớn tiếng nói.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, hắn chỉ vào vai tiểu nhị nói: “Tại sao trên vai của người lại dính mỡ? Có phải mỡ dính lúc khiêng trục bánh xe không?”

Tên tiểu nhị nghiêng mặt nhìn quả nhiên hắn thấy trên vai có dính vết mỡ, hắn tái mặt nói: “Người nói cái gì vậy? Đây là mỡ trong nhà bếp dính vào ta”.

“Mỡ nhà bếp sao lại dính vào vai người? Hơn nữa đây là loại mỡ khác, không phải mỡ nấu ăn mà là mỡ bôi trơn trục xe, có mùi rỉ sắt”.

Tên tiểu nhị không kiềm chế được hít mũi mấy cái, mặt hắn càng tái, hắn nói: “Vậy thì đã sao? Có thể là ta đã dính mỡ trong lúc giúp khách tháo hàng trên xe ngựa xuống”.

“Ha, ha” Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn chưởng quỹ nói: “Tiểu nhị của quý điểm không chỉ có thói quen giúp khách tháo dỡ hàng hóa mà còn cả thói quen tháo bánh xe, đúng không?”

“Cái này”.

Phu nhân chưởng quỹ đứng bên cạnh đã nhận ra sự bất thường, bà ta cúi đầu nhặt một khúc gỗ, tức giận đánh vào lưng tiểu nhị: “Người không ra hồn gì cả. Rốt cuộc có phải người làm hay không? Người còn không lấy bánh xe ra lắp vào xe ngựa cho khách quan”.

“Chị dâu! Không phải đệ, thật sự không phải đệ” hai tay tiểu nhị vung loạn xạ, vừa trốn tránh vừa kêu lên. Nghe qua xưng hô thì thấy tiểu nhị chính là đệ đệ của chương quý, thảo nào chuyện như vậy lại xảy ra.

Đỗ Văn Hạo nhìn chằm chằm vào tiểu nhị như hắn đang suy nghĩ điều gì rồi nói: “Hãy để ta đoán xem người đem bánh xe để ở đâu. Chắc chắn là người giấu dưới đồng cỏ khô trong chuồng ngựa, đúng không? Hơn nữa người mới tháo ra lúc sáng sớm”.

Tiểu nhị hoảng sợ nhìn Đỗ Văn Hạo giống như hắn nhìn thấy quỷ vậy.

“Không cần phải ngạc nhiên” Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Chính hành động của người đã nói cho ta biết”

330. Chương 281: Nạn Dân Ngộ Độc Thức Ăn (1)

“Ta nói cho người lúc nào” Tiểu nhị tái mặt nói.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Trên đầu người có dính rơm rạ chắc chắn là do khi người chui vào đồng rơm rạ giấu bánh xe nên dính vào, dù người đã rất cẩn thận vuốt ve lại quần áo trên người nhưng người lại quên mất đỉnh đầu cũng có rơm rạ”.

Tên tiểu nhị bắt giắc đưa tay vỗ vỗ đầu.

“Không cần vuốt đầu nữa, bây giờ vuốt đầu vẫn còn ý nghĩa gì sao? Lúc này người xua tay ta đã nhìn thấy trên ống tay áo người có dính mỡ. Chắc hẳn là vết mỡ dính vào khi người tháo bánh xe. Ta nói cho người biết mỗi chiếc xe sử dụng mỡ bôi trơn không giống nhau. Sáng sớm nay cửa khách điếm vẫn chưa mở, chắc chắn vẫn chưa có khách trọ nào rời khỏi đây. Chỉ nhìn qua cũng biết mỡ này mới dính vào người. Người nói người giúp khách trọ cởi ngựa nên mỡ đó dính vào người. Chúng ta chỉ cần so sánh mỡ bôi trục xe là biết có phải người đang nói dối hay không. Chờ lát nữa tìm được trục bánh xe của chúng ta. Chúng ta sẽ so sánh mỡ ở trục bánh xe chúng ta có giống với mỡ ở ống tay áo của người không là biết người có phải là kẻ trộm hay không?”

Tên tiểu nhị hoàn toàn mất hy vọng, hắn há hốc mồm không biết nói gì nữa.

“Hay!” Từ phía sau vang lên âm thanh trầm trồ khen ngợi, Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn thì thấy đó là Tổng Thần Tông và Vương An Thạch. Âm thanh trầm trồ khen ngợi là của Tổng Thần Tông.

Tổng Thần Tông đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, Tổng Thần Tông khẽ liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Thật không ngờ Đỗ chương quý lại am hiểu phá án”.

“Đa tạ Ngũ gia khích lệ!” Đỗ Văn Hạo chấp tay cười nói: “Là do hắn là tên trộm rất ngu xuẩn. Giấu đầu hở đuôi, quá nhiều sơ sót”.

Dụ Cấp Nhi vỗ tay nói: “Thật tốt quá! Bắt được tên ăn trộm này rồi, hãy giải hắn đến quan phủ trị tội”.

Tên tiểu nhị hoảng sợ tới mức lùi lại phía sau, mắt hắn nhìn chương quý.

Chương quý khách điếm nghe Đỗ Văn Hạo nói xong nhìn thấy đệ đệ của mình lặng yên chấp nhận, ông ta nhất thời tức giận đến run cả người, chỉ vào hắn quát: “Người! Người là đồ vô liêm sỉ! Đúng là người!”

Phu nhân chương quý dậm chân hét lên với chương quý: “Tất cả do ông. Thiếp đã nói không cho hắn can dự vào công việc của khách điếm rồi!” Bà ta vác gậy tới nện cho tên tiểu nhị này mấy cái thật mạnh: “Người nói xem, tại sao lại muốn trộm bánh xe của khách?”

Tên tiểu nhị vừa trốn tránh vừa kêu lên: “Ai bảo bọn chúng là kiêu căng như vậy. Chúng còn hại đệ nữa”.

”Người! Người đúng là tai họa! Ta đánh chết người! Phu nhân chương quý đuổi đánh tên tiểu nhị.

Về mặt chương quý đau khổ, ông ta dậm chân nói: “Được rồi! Đừng đánh nữa. Mau mang bánh xe ra đây, lắp vào giúp quý khách”.

Tên tiểu nhị bị đánh đau nhức khắp người, nét mặt đau đớn hắn đi vào chuồng ngựa tới trước đồng cỏ khô, bới cỏ ra, bên trong lộ ra một bánh xe hình tròn, hai tiểu nhị khác tới hỗ trợ khiêng bánh xe ra.

Dụ Cáp Nhi luôn miệng nói muốn báo quan khiến chưởng quỹ khách điếm phải cung kính nhận lỗi. Ông ta phải miễn hoàn toàn tiền trọ và tiền rượu thịt để bồi thường, lúc đó Dụ Cáp Nhi mới đồng ý bỏ qua cho bọn họ.

Sau khi rời khỏi trấn Văn Hà, xe ngựa tiếp tục đi về huyện Đông Minh.

Hệ thống thủy lợi xây dựng bên ngoài kinh thành khá tốt. Hơn nữa dù có mưa tuyết và giá rét tháng ba nhưng tình hình hạn hán với hoa màu là không nghiêm trọng. Tuy nhiên càng đi về gần huyện Đông Minh càng thấy tình hình đồng ruộng có gì không ổn.

Tới xế chiều đã nhìn thấy những mảnh ruộng ven đường nứt nẻ, khô hạn, thỉnh thoảng còn bắt gặp cảnh nông dân ngồi trên bờ ruộng nhìn hoa màu khô héo, đổ rạp khóc không ra nước mắt.

Tâm trạng Tống Thần Tông và Vương An Thạch nặng trĩu. Hôm qua trong xe còn có tiếng nói cười, hôm nay không khí rất trầm lắng. Khi Hoàng thượng không vui, không ai dám tự tiện nói cười.

Trong lúc mọi người đang xúc động khi nhìn cảnh đồng ruộng hạn hán bên ngoài, bất chợt xe ngựa dừng lại. Thò đầu ra ngoài nhìn thì thấy có rất nhiều người đứng quanh một cây cỏ thụ ven đường, nhiều người còn đứng tràn ra đường, chắn lối đi.

Ninh công công quay đầu lại nói: “Ngũ gia, tiểu nhân đi xem đang xảy ra chuyện gì. Có nhiều người vây quanh như vậy xe chúng ta không qua được, phải bảo bọn họ tránh ra nhường đường”.

Dụ Cáp Nhi nghe nói có náo nhiệt cũng xuống xe, đi tới chỗ đám đông, chỉ lát sau nàng đã chạy trở lại nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ chưởng quỹ, ven đường có người bị bệnh, miệng sùi bọt mép, lẫn lộn trông sợ lắm. Hay ngài xuống đó nhìn xem đi”.

Đỗ Văn Hạo nghe nói có người bị bệnh hần liền đưa mắt nhìn Tống Thần Tông, Tống Thần Tông gật đầu nói: “Vậy ngươi hãy xuống xem thế nào. Chúng ta không thể thấy chết mà không cứu”.

“Được!”

Nói xong Đỗ Văn Hạo cầm cái rương khám bệnh tại nhà, xuống xe đi tới chỗ đám đông, hần thấy đám người đó quần áo tồi tả. Mỗi người đầu tóc rối bời, thần sắc uể oải, trong xe đẩy đều là những vật rách nát, dường như là những người dân chạy nạn tới đây xin cơm. Nhân tiện nói: “Chư vị, ta là đại phu, để cho ta tới quan sát một chút được không”.

Đám đông lập tức rạt ra hai bên nhường đường cho Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo đi vào trong xem xét thì thấy một nam tử hơn hai mươi tuổi đang nằm trên mặt đất, miệng sùi bọt mép, thân thể co giật giống như Dụ Cáp Nhi đã nói, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Đại phu, con ta đói, nó nhường hết cơm thừa, thức ăn thừa cho tôi còn bản thân nó thì ăn vỏ cây, rơm rạ nên mới như vậy” Một lão tóc bạc trắng trông vô cùng đáng thương ngồi dưới đất, lão cúi đầu, dậm chân, khóc rống lên nói.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Không phải! Hần không phải vì ăn vỏ cây bị như vậy mà do hần trúng độc. Phải nhanh chóng rửa ruột cho hần. Dụ cô nương, phiền cô mang túi nước lại đây cho tại hạ”.

“Được” Dụ Cáp Nhi vội chạy lại xe lấy túi nước.

Lão nhân đó lắp bắp kinh hãi: “Trúng độc? Tại sao lại trúng độc? Người nào mưu hạ độc con ta?”

“Không phải hần bị đầu độc mà là do hần ăn phải thức ăn có độc nên mới trúng độc. Bởi vì hần trúng phải độc có độc tính bình thường nên đây chỉ là phản ứng của dạ dày vì vậy có thể là do trúng độc thức ăn”.

Đỗ Văn Hạo đang nói thì phía sau có người nói: “Hay lắm! Thì ra Đỗ chưởng quỹ không những am hiểu y thuật mà còn nghiên cứu cả phương diện trúng độc sao?”

Đỗ Văn Hạo vội quay đầu nhìn thì ra đó là Tống Thần Tông, hần vội vàng đứng dậy, khom người nói: “Đa tạ Ngũ gia quá khen!”

“Nước đây rồi, mau cứu người đi”.

Dụ Cáp Nhi đưa túi nước cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lấy một ít muối bỏ vào túi nước để rửa ruột cho người nọ.

Người cha già tóc bạc đáng thương nghe Đỗ Văn Hạo nói con mình bị trúng độc thức ăn, nhất thời hiểu ra, đầm ngực, dậm chân nói: “Lúc trước đi ngang qua một thôn, có người hảo tâm cho một ít thức ăn thừa. Nó nhường cho ta những thức ăn còn ngon, nó chỉ ăn những thức ăn đã ôi thiu. Chắc chắn là do vậy rồi”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Thức ăn ôi thiu có rất nhiều vi khuẩn gây bệnh, rất nhiều tà độc. Thà rằng bị đói còn hơn ăn những thức ăn đó. Ăn vào chắc chắn mắc bệnh”.

Một lão nhân quần áo tả tơi ngồi bên cạnh giận dữ nói: “Vị tiểu ca này, làm gì chúng ta không biết điều ấy chứ nhưng chúng ta chạy nạn bên ngoài có thức ăn ôi thiu mà ăn cũng rất tốt rồi. Chúng ta làm gì được quyền lựa chọn”.

Lão nhân tóc bạc kia dập đầu nói với Đỗ Văn Hạo: “Đại phu, cầu xin ngài cứu con ta”.

Đỗ Văn Hạo vội đỡ ông lão dậy nói: “Lão nhân gia đừng lo lắng, tại hạ sẽ chữa khỏi bệnh cho hần. Hần trúng độc thức ăn cũng nhẹ. Tại hạ lại vừa dùng nước muối rửa ruột của hần. Lát nữa tại hạ cho hần uống thuốc nữa, chắc chắn không có gì đáng ngại”.

Lần này Đỗ Văn Hạo theo Tống Thần Tông vi hành hần phụ trách vấn đề sức khỏe của Tống Thần Tông vì vậy hần đã mang theo một cái rương có rất nhiều dược liệu thường dùng, cùng với cả một bộ đồ chữa bệnh nặng cấp cứu.

Vương An Thạch vuốt râu, ông ta trầm giọng hỏi: “Các người là người ở đâu, tại sao không ở nhà cấy cày mà lại kéo nhau tới đây ăn xin?”

Vương An Thạch vừa nói xong đám người đó đã nhao nhao phản nài: “Nếu có thể ở nhà cày ruộng, trồng cây, ai còn ra ngoài chịu khổ thế này làm gì”.

“Không phải vào lúc giáp hạt có thể vay tiền quan phủ mua lương thực rồi sẽ trả lại sau khi thu hoạch sao? Trong biến pháp có quy định rõ ràng rồi”.

Mọi người càng nhao nhao bàn tán, sắc mặt ai cũng vô cùng oán giận.

Một nam nhân trung niên sắc mặt vô cùng thù hận cười bi thương nói: “Ha, ha! Biến pháp? Chính vì biến pháp mà hại chúng ta tan cửa nát nhà”.

“Người nói vậy có ý gì?” Sắc mặt Vương An Thạch âm đạm.

Một lão nhân bên cạnh vội vàng kéo vai hần nói: “Câm miệng! Đừng ăn nói lung tung!”

Nam nhân trung niên tức giận nhổ bọt xuống đất rồi không nói gì. Nhất thời xung quanh rơi vào cảnh yên ắng.

Sắc mặt Tống Thần Tông ôn hoà, nói: “Chư vị hương thân, các vị là người phương nào?”

“Huyện Đông Minh” Lão nhân tóc bạc rơi lệ nói: “Ở đó không sống được nữa, đoàn chúng ta chuẩn bị vào kinh thành kiếm miếng cơm”.

Dụ Cáp Nhi nói: “Thật trùng hợp chúng ta cũng đang tới huyện Đông Minh. Nơi đó thế nào vậy?”

Nam nhân trung niên lúc trước tức giận nói: “Thế nào là sao? Nếu ở đó tốt thì chúng ta còn phải tha hương làm cái gì?”

“Đã bảo người không được nhiều chuyện”. Lão nhân nọ lại cố sức đánh mạnh nam nhân trung niên một cái.

Tống Thần Tông cười ha hả nói: “Đến đây ngồi nói chuyện đi! Bọn ta là người buôn bán, định tới huyện Đông Minh buôn bán dược liệu vừa lúc gặp mấy người các người, chúng ta hãy cùng nhau trò chuyện để hiểu thêm tình hình. Trên xe của ta có thức ăn, Cáp Nhi, người hãy mau đi lấy thức ăn mang lại đây”.

Ninh công công, Dụ Cáp Nhi và Lâm Thanh Đại vội chạy tới xe, luộc thịt bò, làm bánh bột mì ngoài ra còn có rượu và nước uống. Ninh công công mang tới một cái đệm cói cho Tống Thần Tông ngồi nhưng đã thấy Tống Thần Tông và Vương An Thạch đã ngồi bệt xuống bãi cỏ dưới gốc cây, ông ta đành ngượng ngùng mang cái đệm quay trở lại xe.

Những nạn dân này sáng mắt lên khi nghe nói có thức ăn nhưng ngại ngần không dám cầm ăn. Tống Thần Tông cười ha hả cầm lấy một miếng thịt bò ân cần đưa cho một đứa bé ngồi ngay bên cạnh mình nói: “Này! Ăn đi, thức thức cho cháu”.

Đứa bé đó nuốt nước bọt đánh ực một cái nó quay đầu nhìn phụ nhân trên mặt đã có nếp nhăn. Phụ nhân đó chắc hẳn là nương tử của đứa bé đó. Bà ta nhìn thấy con mình có ý muốn ăn, đương nhiên chuyện con cái được ăn no bụng là quan trọng hơn nên bà ta vội gật đầu để cho nó ăn.

Lúc này đứa bé đó mới cầm miếng thịt bò nhưng nó không ăn ngay mà lại chạy ra chỗ một lão nhân gầy trơ xương, hai mắt vô thần đang ngồi dựa vào cái xe cút kít, nó vừa để miếng thịt vào miệng lão nhân vừa nói: “Gia gia! Gia gia ăn đi”.

“Ngoan lắm!” lão nhân đó cầm miếng thịt bò, nuốt nước miếng, đưa lên mũi ngửi ngửi rồi lại đưa miếng thịt cho đứa bé nói: “Cháu ăn trước đi, lát nữa gia gia ăn”.

Tống Thần Tông thở dài, cầm một miếng thịt bò đưa cho một nạn dân bên cạnh mình nói: “Người cũng ăn đi, tất cả ngồi xuống ăn đi, trên xe có đủ thức ăn cho mọi người”.

Các nạn dân nhìn nhau rồi khom người cảm tạ rồi tất cả ngồi xuống đất xung quanh Tống Thần Tông, cầm thịt bò, bánh mì ăn ngấu nghiến.

Lâm Thanh Đại vội nói: “Đừng vội. Coi chừng bị nghẹn. Hãy uống nước đã! ”.

Lúc này sau khi rửa ruột bằng nước muối nam nhân đó đã nôn hết các dịch chất trong dạ dày. Sau khi dùng nước muối rửa lại một lần nữa Đỗ Văn Hạo bắt mạch rồi cười nói: “Được rồi, chất độc trong cơ thể mười phần đã bài trừ được bảy, tám phần chỉ cần uống thêm hai thang thuốc là khỏi hẳn”.

Đỗ Văn Hạo lấy thuốc, trên xe có bếp lò sắc thuốc. Lâm Thanh Đại phụ trách việc nhóm lửa sắc thuốc.

Lão nhân tóc bạc vô cùng cảm kích, luôn miệng nói cảm tạ khi thấy nhi tử của mình đã tỉnh lại, dù sức khỏe còn yếu nhưng không còn gì đáng ngại. Trước tiên lão nhân đó cầm hai miếng thịt bò để dành cho nhi tử của mình rồi mới cầm một miếng thịt khác bỏ vào miệng, vừa chậm rãi nhai vừa nói với Tống Thần Tông: “Vị đại gia này cần biết những gì nữa. Lão hán sinh trưởng ở huyện Đông Minh, có biết một số việc”.

331. Chương 281: Nạn Dân Ngộ Độc Thức Ăn (2)

Tống Thần Tông nói: “Trước tiên chúng ta hãy nói về thiên tai ở huyện Đông Minh. Tình hình thiên tai thế nào?”

Lão nhân tóc bạc cố nuốt một miếng thịt, thở dài rồi khẽ nói: “Thiên tai thì tính gì? Thiên tai không bằng nhân hoạ”.

“Hà? Nhân hoạ?” Tống Thần Tông và Vương An Thạch thoáng nhìn nhau: “Nhân hoạ? Người nào gây tai hoạ? Nhà môn quan phủ?”

Lão nhân tóc bạc lại liếc nhìn Tống Thần Tông rồi lắc đầu nói: “Cái này lão hán khó nói hết được. Dù gì mấy vị cũng tới đó, cứ tới rồi sẽ biết”.

Vương An Thạch hừ một tiếng nói: “Lão hán này, ăn lão cũng ăn rồi, uống lão cũng uống rồi. Tại sao lão lại ăn nói ấp a ấp úng, khó khăn vậy. Chẳng lẽ lão còn sợ chúng ta cáo quan bắt lão ư?”

Nam nhân trung niên lúc trước tay cầm bình rượu, ngửa cổ uống mấy ngụm lớn rồi cầm gậy nói chen vào: “Không sai! Nhận ân huệ của người thì suốt đời phải báo ân. Dù gì cuộc sống đau khổ vừa qua cũng làm ta cũng chán sống rồi. Ta không sợ chết, để ta nói cho các vị biết. Không sai, nhân hoạ chính là quan phủ. Chính là do tên cầu tặc Vương An Thạch ăn no không có việc gì làm mà đưa ra cái biện pháp chó má kia!”

“Người!” Vương An Thạch tức giận đến rìa mép rung lên, xem ra ông ta sắp phát hỏa, Tống Thần Tông vội kéo ông ta lại, nhẹ nhàng lắc đầu. Tống Thần Tông nhìn nam nhân trung niên hỏi: “Ta xem ra các người không vừa lòng với biện pháp”.

“Không phải chỉ là không hài lòng mà là hận thấu xương. Lần trước bọn họ đi kinh thành tìm con chó Vương An Thạch tính sổ, cha ta bị bệnh nên ta không đi được, bằng không ta nhất định đi, cho dù không thể đánh chết con chó sống dai đó thì cũng phải đập gãy hai chân hắn, chọc thủng một lỗ lớn”.

Vương An Thạch tức giận đến mức suýt ngất xỉu tại chỗ. Nếu không phải Tống Thần Tông ra hiệu cho ông ta không được phép thì ông ta đã sớm phun mưa nước bọt.

Phụ thân của nam nhân trung niên nhìn thấy sắc mặt Vương An Thạch bất thường. Mặc dù ông lão không biết thân phận thực sự của mấy người này ông vẫn có cảm giác không ổn nên kéo ống tay áo nam nhân trung niên: “Con à, hãy bớt tranh cãi đi”.

“Phụ thân! Bọn họ chỉ là thương nhân buôn bán dược liệu, lại là người xứ khác. Nói với họ cũng chẳng sao cả. Huống chi bọn họ lại tốt với chúng ta như vậy”.

Tống Thần Tông nói: “Đúng vậy, cứ thoải mái tâm sự những gì muốn nói. Không muốn nói bọn ta cũng không gượng ép. Hàng năm chúng ta phải đi đây đi đó buôn bán dược liệu nên chuyện của nhà nông chúng ta thực sự không biết vì thế mới tò mò hỏi mấy câu. Ha, ha”.

Mọi người thấy sắc mặt Tống Thần Tông ôn hoà, ra dáng một thương nhân giàu có. Lão nhân đó cũng không ngăn cản nữa, chỉ khẽ thở dài.

Nam nhân trung niên vừa nhai thịt bò vừa nói: “Ban đầu khi mới tuyên bố áp dụng biến pháp, mọi người xem cáo thị nói về biến pháp đều tỏ ra rất vui mừng”.

Cuối cùng sắc mặt Vương An Thạch cũng hiện lên sự vui vẻ: “Đúng vậy. Trước kia vào thời kỳ giáp hạt, dân chúng chỉ có thể tới các gia đình phú hộ trong thôn vay mượn, sống qua ngày. Dân chúng từ xưa tới nay đều thế. Ngày nay biến pháp sẽ thay đổi việc này, có thể nói, trước khi tới thời kỳ hạn hán thì hàng năm đã thu trước hai vụ hè và thu, đến thời kỳ giáp hạt có thể mượn tiền nông hoặc là lương thực của quan phủ. Với trợ cấp canh tác, cùng với tiền mượn các hộ gia đình lớn, làm sao có thể so sánh với việc mượn tiền của quan phủ có bảo đảm? Dân chúng được lợi ích thực tế, triều đình có tiền lời cả hai đều được lợi. Tại sao lại không hay? Các người không mượn tiền của quan phủ, mà lại vứt bỏ ruộng đất rời nhà đi ăn xin là vì sao?”

Nam nhân trung niên hừ một tiếng rồi nói: “Người nghĩ rằng chúng ta muốn như vậy hả? Người phải biết rằng biện pháp mượn tiền của quan phủ này không phải những người nghèo chúng ta có thể làm”

“Vì sao lại không mượn, không phải lợi tức rất thấp sao?”

“Rất thấp? Người nghe ai nói?”

“Quan phủ thông cáo chỉ có hai phân lãi, không cao mà”.

Hơi rượu đã ảnh hưởng tới nam nhân trung niên, hắn trừng mắt nói: “Hai phân lãi còn không nặng hả? Vị quan gia này vui tính thật. Mượn một trăm cân lương thực phải hoàn lại một trăm hai mươi cân. Hơn nữa chấp nhận hai phân lãi đó để vay chống đói cũng chỉ là gượng ép mà thôi. Nhưng không ngờ muốn vay cũng không được vay, buộc phải chờ mà lợi nhuận còn tăng cao hơn nhiều”.

“Gấp bội? Nói bậy! Đây là quy định của triều đình, ai dám tự sửa?”

“Quan phủ dám sửa!” Nam nhân trung niên uống một ngụm rượu: “Hai phân lãi không thay đổi. Còn thời gian triều đình đưa thì không phải nói, chỉ điều chỉnh thời gian hoàn lợi tức là khác ngay”.

“Người có ý gì?” Vương An Thạch trợn tròn mắt.

“Mượn tiền cho đến xuân hạ thì theo lý hẳn là thu hoạch vụ thu phải còn hai phần lợi tức đúng không?”

“Đúng vậy! Có chuyện gì sao?”

“Tại huyện nha Đông Minh chúng ta quy định, lợi tức gấp đôi. Mỗi lần đều thêm hai phần lợi! Nói cách khác trồng cây vụ hè giao một lần, đến vụ thu giao một lần nữa, một lần biến thành hai lần, hai phần lợi tức biến thành bốn phần”.

Vương An Thạch trợn tròn cả mắt, thật sự là không hỏi không biết. Vừa hỏi đã giật mình, lão tuyệt đối không tưởng tượng được rằng, quan phủ lại có thể biến đổi hai phần lợi tức thành bốn phần, tăng lên gấp đôi.

Khuôn mặt của Tổng Thần Tông cũng đã trở nên âm trầm, tức giận nói một câu: “Được lắm! Những cái quan này, tội phải diệt tộc”.

Nghe Tổng Thần Tông không kiêng nể mắng quan lão gia, khẳng định không phải quan phủ mà chỉ là người đi đường, sự cảnh giác trong lòng các nạn dân lập tức bay hết, lập tức mồm năm miệng mười kể ra hết.

Một cậu bé nói: “Huyện Đông Minh còn chưa tính là gì, cách đây vài ngày nghe một đám người chạy nạn kể lại mới gọi là quá đáng, nơi bọn họ lợi tức thu vào gấp ba. Sáu phần lợi! Mượn tiền thì phải sớm trả một lần, vụ hè một lần, vụ thu thêm một lần nữa!”

Đỗ Văn Hạo một mực yên lặng lắng nghe, nghĩ thầm: Thì ra việc trên có chính sách thì dưới có đối sách thì từ xưa đã có rồi! Từ việc ban ơn cho dân cuối cùng lại trở thành bức ép dân, tăng lợi tức cao như vậy không phải là đang bóc lột dân chúng sao.

Tổng Thần Tông cau mày nói: “Vậy các người có thể không vay mà! Việc này làm ra vốn là muốn giúp dân”.

“Giúp dân? Giúp cái rắm!” Người đàn ông trung niên vừa rồi xoa người hung hăng nhổ một bãi nước bọt xuống đất: “Triều đình làm ra hiến pháp Thanh Miêu (mạ non) này là có giới hạn! Từng huyện được vay bao nhiêu, thì quan phủ ép buộc năm nhà phải cùng mượn, cái này gọi là ”chia nhỏ mạ non“, người không muốn cũng phải vay”.

Lão nhân tóc trắng cũng nhin không được mà mở miệng nói: “Đúng vậy, hơn nữa những quan lão gia này vì đảm bảo sau thu hoạch phải hồi lại toàn bộ vốn, cho nên cho vay phần lớn là các hộ khấm khá hơn mà không phải là những hộ nghèo, chính là vì sợ nghèo thì không có cách nào hoàn trả, người cần vay thì không cho vay, người không muốn vay thì ép buộc vay”.

Một người trung niên vẻ mặt phúc hậu, xen vào nói: “Không sai! Nhà của ta ở trong thôn vốn có chút tiền của nhưng quan phủ đưa ra hiến pháp này bắt ép những người có chút tiền như chúng ta cùng một nhóm với những hộ nghèo, kết quả là những hộ nghèo không đủ tiền trả thì những hộ khấm khá hơn như chúng ta phải bồi thêm vào cho đủ. Cũng trở thành người nghèo, còn tiền thì chui vào túi của nha môn!”

Hán tử trung niên cũng cảm hận nói xen vào: “Trước kia những người nghèo khổ chúng ta còn có thể mượn tiền của những đại gia đình, nếu không có hiến pháp Thanh Miêu ban ra. Không cần vay thuế của quan nha, mà mượn của những đại gia đình thì thời kì giáp hạt gặp đại hạn cũng không phải chạy nạn như thế này?”

Sắc mặt Vương An Thạch tái mét, ông ta nói: “Tại sao lại như thế vậy?”

“Tại sao không như thế như vậy chứ?” Lão nhân tóc bạc nói: “Sau khi có biến pháp năm nào cũng có thiên tai. Đừng nói người nghèo chúng ta mà kể cả những gia đình nông dân có chút tiền bạc mà không có thu hoạch cũng không trả đủ tiền quan phủ cho vay. Không trả được tiền thì sao? Bắt người! Đánh cho tới chết, hành hạ cho tới khi còn không ra hình người! Buộc người thân, bằng hữu đập nổi bán sắt, cầm tài sản lấy tiền trả nợ mới thả người. Nếu không có tiền thì sao? Bán ruộng trả nợ? Vẫn không đủ? Bán nhà trả nợ. Trong nhà từ khúc gỗ mục cũng bán đi trả nợ. Không còn cái gì, không bỏ đi lang thang thì làm gì bây giờ? Ôi, lũ quan lại cùng một giuộc với nhau, chỉ khổ bá tánh bình dân”.

Đỗ Văn Hạo nghe lão nhân đó nói xong không khỏi thầm gật đầu. Xã hội hiện đại có văn bản rõ ràng cấm chính phủ buôn bán đó là kết quả của ngàn năm máu và nước mắt, vì sợ quan lại cấu kết mà làm hại dân chúng, Vương An Thạch ngược lại cổ vũ chính phủ kinh doanh, dùng quốc khố cho vay để kiếm tiền, chỉ cần quan nha cùng thương nhân cấu kết thì không phải là dân chúng sẽ càng bị bóc lột thậm tệ hơn sao.

Một nạn nhân khác cũng cảm giận nói: “Đúng thế. Hàng năm dù nhà ta cực khổ cũng có cái ăn lửng dạ nhưng bây giờ thì không còn cái gì mà ăn, chỉ có thể ra ngoài ăn xin”.

“Không chỉ có thế, nhà ta đã bị quan phủ bức chết mấy người, cha của hai tử bị bắt đi, ba ngoại, ông ngoại đều vì kinh sợ mà chết. May là ta trốn nhanh, bằng không cũng chắc chắn nằm trong nhà lao rồi”.

“Đều là do tên chó chết Vương An Thạch, nghĩ ra biện pháp làm chén cơm cuối cùng của chúng ta cũng bị cướp mất, con mẹ nó!”

Người này mở miệng là mắng. Mắng tới tấp, một người mở miệng những người khác cũng hò theo mắng. Mắng Vương An Thạch cùng với biện pháp, những người nông dân không được học qua lễ giáo của Khổng - Mạnh, tất nhiên là lời mắng rất khó nghe.

Vương An Thạch tức giận đến thiếu chút nữa thổ huyết, tay áo phất một cái, đứng dậy đi về xe ngựa khoanh chân ngồi hồi lâu, đột nhiên đứng dậy, đầu óc choáng váng, ngã rầm xuống đất.

Mấy người Đỗ Văn Hạo vội vàng chạy tới đỡ lão dậy, Vương An Thạch ổn định tâm thần, cảm giác đỡ hơn lúc này mới xua tay: “Ta không sao!”

Đỗ Văn Hạo ghé vào tai lão, thấp giọng nói: “Vương đại nhân ngài đừng nóng giận, chờ chúng ta đến huyện Đông Minh xem tình huống ra sao rồi nói sau. Dù sao bây giờ cũng chỉ là lời phỉ diện của vài dân chúng đi lánh nạn, không đủ để khẳng định”.

Vương An Thạch lắc đầu không nói gì, lão đảo tới nằm trong xe ngựa.

Lúc này, thuốc chuẩn bị cho trung niên hán tử bị ngộ độc đã sắc xong, Đỗ Văn Hạo lấy một chén cho hán tử uống vào. Còn lại rót vào bình, dặn dò người nhà cho hán tử phục thêm hai thang là khỏi.

332. Chương 282 Một Bát Nước Đục! (1).

Những người khác đang ngồi uống trà, thì bỗng nghe thấy có tiếng kêu lách cách nên đều ngoảnh mặt lại dò xét, chỉ thấy Vương An Thạch đặt mạnh tách trà xuống, đứng dậy, tay úp vào lồng ngực, mặt mày trắng như một tờ giấy, giọng run run nói: “Đúng là! Đúng là tức chết mất, lão phu! Lão phu không tin rằng tâm huyết cả một đời của lão phu đều là...!”

Ninh công công nghe thấy thì sợ rằng Vương An Thạch trong lúc tức giận lại thổ lộ thân phận của mình ra, liền vội vàng kéo kéo ống tay áo của ông ta, mọi người trông thấy cũng chẳng hiểu ra sao cả, nên Ninh công công vội vàng cười nói: “Chưởng quầy của chúng tôi cũng là người buôn bán lương thực, nên dĩ nhiên khi thấy công sức của mình đổ sông đổ bể thì vô cùng bức bối, đau xót, tức giận là chuyện không thể tránh khỏi, mọi người đừng để ý làm gì! Mọi người cứ tự nhiên dùng trà đi!”

Dụ Cáp Nhi nghe vậy cũng nhẹ nhàng thêm vào: “Vương chưởng quầy cũng đừng tức giận nữa, đây là công việc của quan phủ, những người dân thông thường như chúng ta quản làm sao được? Đỗ chưởng quầy thấy ta nói vậy có đúng không?” Dụ Cáp Nhi nói xong liền quay sang Đỗ Văn Hạo đưa mắt ra hiệu.

Đỗ Văn Hạo đứng lên đỡ lấy Vương An Thạch, lo lắng nói: “Vương chưởng quầy ngồi xuống uống tách trà bớt giận chút đi! Tức giận quá mức có hại cho thân thể lắm!”

Vương An Thạch nghe xong mới xiêu xiêu vẹo vẹo ngồi xuống, người chưởng quầy của quán trà này thấy vậy cũng vội vàng chạy đến đỡ lấy tách trà mới cho Vương An Thạch, xong rồi lại lui xuống.

Người quản sự lúc này nghe xong lời của Dụ Cáp Nhi nói mới cười cười lên tiếng: “Vị lão gia này đúng là một người có lòng nhiệt huyết, nhưng mà chuyện của quan phủ thì những người dân thường như chúng ta không nên can thiệp vào là tốt nhất. Hôm nay, bọn ta vốn cũng chẳng định nói về vấn đề này, mà chỉ vì do bốn vị các người tốt bụng quá nên mới cả gan thổ lộ tấm lòng của mình ra thôi, mong các vị đừng đem những lời nói của bọn ta truyền ra ngoài, không phải vì ta là kẻ nhát gan yếu bóng vía, nhưng nếu để quan phủ biết thì đến lúc đó Đông Gia sẽ gặp rất nhiều phiền toái.”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng nói: “Các người cứ yên tâm, đây chẳng qua chỉ là một câu chuyện tán gẫu bình thường mà thôi, làm gì có ai đem nó ra ngoài khoác lác làm gì cơ chứ!”

Tổng Thần Tông lúc này mới thấy miệng lưỡi dối trá, xảo quyệt của những viên quan trong triều, bọn họ không ngớt lời ca tụng biện pháp tốt đẹp, mỹ miều ra sao. Bây giờ thực tế bày ra trước mắt, mới thấy sự thật nó trần trụi đến không ngờ, lần này về cung nhất định phải điều tra cho rõ ngọn ngành mới được.

Mọi người ngồi thêm được một lúc thì hán tử bị ngộ độc thức ăn lúc này đã hoàn toàn hết đau, sau khi được Đỗ Văn Hạo phúc chẩn xong không thấy có vấn đề nghiêm trọng gì nữa, thì người quản sự mới cảm ơn rồi kéo đám người của mình dời đi.

Đỗ Văn Hạo và những người khác xong xuôi đầu đuôi cũng thu dọn hành lý tiếp tục lên đường.

Trên đường đi, Vương An Thạch mặt mũi trắng như tờ giấy, im lặng cúi đầu không nói câu gì, mọi người ai cũng biết ông ta lúc này rất buồn, một lòng vì dân vì nước vậy mà kết quả lại phũ phàng như thế này.

Khi trời chập choạng tối thì mọi người đã đi đến một cái trang viện tên Uyển Trang.

Trên đường đi ai cũng có suy nghĩ của riêng mình, nên không một ai lên tiếng nói chuyện, ngay cả thường ngày mồm mép nhanh nhẹn, riu rít suốt ngày như Dụ Cáp Nhi cũng nín như thóc, sắc mặt nghiêm nghị, Ninh công công cứ cảm giác như mình đang đánh một chiếc xe không một bóng người vậy, một sự im lặng thái quá bao trùm hết lên cả chiếc xe này. Trong lúc này thì chỉ có mỗi Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại là cứ đưa mắt nhìn nhau đầy ngụ ý suốt dọc đường đi, không thêm để ý đến bất kỳ ai cho đến khi xuống xe. Tống Thần Tông sau một hồi im lặng lúc này mới vỗ vỗ vào vai của Vương An Thạch nói: “Từ cổ chí kim thì đều có hiện tượng như vậy cả, bất kỳ ở triều đại nào cũng vậy, luôn luôn có những kẻ tham quan ô lại ăn bổng lộc của triều đình rồi lại đi bóc lột, ức hiếp dân chúng. Xem ra lần này Dụ Cáp Nhi đưa chúng ta đi xem không chỉ là trông thấy thái độ của dân chúng, mà còn cho chúng ta nghe thấy tiếng khóc lăm than của bọn họ!”

Wương An Thạch nghe xong cũng thở dài lắc đầu, nhưng vẫn im lặng không lên tiếng đáp lại.

Tống Thần Tông thấy vậy bèn quay sang Ninh công công nói: “Tìm chỗ nào nghỉ chút đi, tối làm chút đồ ăn ngon để uống rượu nhé! Chúng ta hôm nay phải vui vẻ một phen mới được, hai nữ nhi các người cũng nên chung vui, uống mấy chén cho tinh thần thoải mái!”

Uyển Trang là một trang viện nằm ở vành đai của Đông Minh huyện, được coi là nơi giàu có, nơi đây trồng rất nhiều mía, bởi vì bốn mặt của Uyển Trang giáp với núi nên hàng năm mưa thuận gió hòa, thời tiết cũng khá khác với những nơi khác. Nơi đây còn sinh sản một số lượng lớn vị thuốc Thiên Ma.

Dân chúng ở đây vẫn còn giữ gìn được một tập tục từ nhiều năm để lại, đó là những cô gái thôn nữ nơi này không đi lấy chồng ở ngoài thôn khác, còn nếu như có cô gái nào từ nơi khác về nơi này làm dâu ở đây thì gia trang (của hồi môn của cha mẹ để lại cho con gái: Trang sức, vòng đeo cổ, tiền bạc...vv...) phải nhiều hơn lên rất nhiều. Nhưng không vì như thế mà không có cô gái nào chịu về đây làm dâu, mà ngược lại có rất nhiều khuê nữ đều tìm cho mình một mái ấm ở nơi đây, do vậy Uyển Trang cũng là một trọng điểm của Đông Minh huyện.

Tống Thần Tông và mọi người ở lại một nhà nghỉ duy nhất tại Uyển Trang, bởi vì nơi này cách huyện thành không xa lắm, nếu như đi nhanh thì chỉ cần nửa ngày đã đến huyện thành rồi, chính vì vậy mà những thương nhân cùng với các quan gia đều không muốn dừng chân tại nơi sơn trang nhỏ bé này, cho nên nơi đây nhà nghỉ kinh doanh cũng không được tốt, vì thế mà Uyển Trang chỉ có một nhà nghỉ duy nhất cũng chính là vì lý do đó, nhưng vì là một nhà duy nhất nên nó cũng kiếm được chút đỉnh, không đến nỗi tiêu điều cho lắm.

Nhà nghỉ này có tên Thuận Phong, lấy từ trong “Nhất Lộ Thuận Phong” (Thượng Lộ Bình An) mà ra, chủ nhà nghỉ là một nam nhân trạc tầm trên dưới ba mươi tuổi, trông rất tháo vát nhanh nhẹn, trán anh ta hẹp, còn mặt thì lại rộng, lông mày nhạt, mắt bé, mũi thấp miệng rộng trông khá giống bộ mặt của một con tinh tinh, người này có tên Vương Khâu.

Nhà nghỉ không to, chỉ có ba tên tiểu nhị, nhưng lại thu xếp khá gọn gàng, sạch sẽ, dưới lầu là nơi dùng để nghỉ ngơi và ăn cơm, còn trên lầu là phòng nghỉ dành cho khách trọ, chẳng khác gì các nhà nghỉ thông thường là mấy. Nhưng, do nhà nghỉ này được xây dựng cạnh sông núi, non nước nên phong cảnh cũng khá hữu tình, thơ mộng. Đẹp nhất ở nơi đây có lẽ là một hành lang lộ thiên rộng rãi thoải mái, rất thích hợp cho việc ngắm phong cảnh.

Wương Khâu thấy Tống Thần Tông và năm người còn lại ăn mặc hơn người, nên trong lòng tự khắc biết ý, tự mình chạy đến phục vụ, còn mấy đứa tiểu nhị thì dắt xe ngựa ra hậu viện, sau đó Vương Khâu lại dẫn mấy người Tống Thần Tông lên lầu xem phòng của mình, anh ta còn không quên khoe khoang, khoác lác nơi nhà nghỉ này đã từng là sự lựa chọn nghỉ chân của một vị quan tam phẩm trong triều. Hơn nữa còn lưu

lại bút tích nơi đây, Vương Khâu cũng đã đem bút tích đó cất giữ cẩn thận, mọi người nghe xong cũng chỉ mỉm cười không nói gì, Vương Khâu thấy vậy bèn nghĩ rằng mọi người không tin mình, cho là mình khoác lác, anh ta liền đem luôn bút tích của vị quan tam phẩm đó ra khoe. Quả nhiên, bút tích đúng là của Hộ Bộ Viên Ngoại Đồng Hiền, nhưng người này do tham ô đồ vật viện trợ mà bị đày đi quan ải lao dịch rồi. Nhưng Vương Khâu lại không hề biết chuyện này, nên vẫn giữ lấy làm vật để ba hoa với người không biết gì.

“Thôi được rồi! Ta cũng mệt rồi, người mau đi chuẩn bị tiệc rượu trước đi, bọn ta nghỉ ngơi một lát rồi mới xuống lầu dùng bữa!”

Tổng Thần Tông uể oải ngồi xuống chiếc ghế đan bằng roi mây đặt ở gần cửa sổ đưa tay lên ra ý cho Vương Khâu biết ý dừng hẳn điều, hẳn nhai mất thời gian nữa.

Vương Khâu nghe xong cũng đành phải cuốn bút tích của Đồng Hiền vào, anh ta cứ nghĩ rằng Tổng Thần Tông chắc đang ghen tị với mình, nên cẩn thận gói ghém tỉ mỉ cứ như là sợ mấy người ở đây cướp mất không bằng, sau đó đặt bút tích về trong phòng mình cẩn thận đâu đấy rồi mới bảo người đi làm bữa tối.

Lúc này trong phòng của Tổng Thần Tông chỉ còn một người ở lại, đó chính là Ninh công công, ông ta đưa cho Vương Khâu thực đơn món ăn cần chuẩn bị, sau đó dẫn Vương Khâu ra ngoài, nhưng hai người mới đi được hai bước thì Vương Khâu lại quay người lại, cúi người thấp giọng hỏi: “Vị lão gia này! Người đang đùa với tiểu nhân hay sao?”

Ninh công công lúc này trông thấy Tổng Thần Tông có vẻ mệt mỏi, lo người không vui nên vội vã đưa Vương Khâu ra ngoài cửa, sau đó khép lại rồi đi thêm mấy bước, đến chỗ cầu thang đi xuống mới thấp giọng nói: “Ta làm gì mà người bảo ta đùa với người hả?”

Vương Khâu thấy nét mặt của Ninh công công nghiêm nghị, nên cũng không dám làm gì đắc tội với cái túi tiền trong tay của ông ta, nhưng trong thực đơn viết toàn những món mà mình đến nghe cũng chưa nghe qua bao giờ, chứ đừng nói đến gà đầu bếp bên dưới lầu rồi, nghĩ vậy bèn cười khan hai tiếng rồi hỏi: “Ngài xem lại mấy món này xem, chỗ của kẻ hèn này e rằng không làm nổi!”

Ninh công công ừ lên một tiếng, Vương Khâu liền nhìn thấy đôi mắt của ông ta hiện lên vẻ hung tợn, trừng trừng nhìn mình thì bất giác sợ hãi, cuống cuống giải thích: “Ngài chắc là đến từ kinh thành, hiểu biết rộng rãi, nhưng nơi này là nơi hẻo lánh, tuy là cũng nằm gần huyện thành, nhưng...”

Ninh công công phát tay trầm nói giọng nói: “Lão gia của chúng ta không giống với bọn sơn phu quê mùa như các người, chỗ này mà các người không làm được thì chỗ nào làm được?”

Vương Khâu lúc này thầm nghĩ, người này ngang ngược bá đạo, tuy ngoài miệng nói là thương nhân, nhưng người ta thường nói, ở kinh thành cứ mười người thì lại có một người làm quan, hơn nữa sáu người này đến đây, ai ai cũng tràn đầy vẻ quý phái, sang trọng, ngay cả đứa nha hoàn bên cạnh vị ngũ gia kia cũng xinh đẹp, tháo vát, mồm miệng khéo léo. Lại còn vị có tên Đỗ chương quỳ kia nữa, trông anh tuấn phóng khoáng hơn người, nghĩ tới đây Vương Khâu cảm thấy mình không được phép đắc tội với sáu người này.

“Làm thì có làm được, nhưng mà chưa chắc đã làm ra các món mà ngài đưa ra trên thực đơn này!”

“Chỉ cần làm được, người đưa lên cho ta xem, chúng ta một canh giờ nữa sẽ dùng bữa, người chờ được chứ lão gia của chúng ta không chờ được đâu!”

“Kẻ hèn hiểu rồi! Kẻ hèn này giờ sẽ đi tìm đến quán ăn Diệu Hương tìm bà chủ tiệm ở đó, nghe nói bà chủ bên đó cũng mở một quán ăn ở kinh thành rồi, nhưng sau đó không biết gì nguyên do gì mà đắc tội với vị công tử con quan nào mới...”

“Được rồi! Được rồi! Người là đàn ông đàn ang sao mà lảm chuyện thế không biết! Mau mau đi làm việc của người đi, nhiều chuyện quá!” Ninh công công chán nản cắt ngang câu nói của Vương Khâu, sau đó đưa tay lên đẩy nhẹ anh ta một cái, quay người trở lại trong phòng của Tổng Thần Tông rồi đóng cửa phòng lại.

Vương Khâu thấy Ninh công công đóng cửa xong mới thấp giọng chửi thề: “Ta nhổ vào mặt người! Ra về ta đây cái gì cơ chứ, chẳng qua là một tên nô tài cấp đuôi chạy theo chủ mà thôi! Có gì mà ghê gớm!” Nói xong bèn bước chân đi xuống lầu.

Ai ngờ Vương Khâu lại đứng ngay trước cửa phòng của Đỗ Văn Hạo mà chửi thề, nên hắn nghe thấy hết câu chửi của Vương Khâu. Đỗ Văn Hạo lúc này đã rửa xong mặt mũi sạch sẽ, đứng ngay ngoài cửa sổ hít thở không khí trong lành, nên tình cờ nghe được câu chửi này, không khỏi cười thầm trong bụng, hắn thầm nghĩ đều là con người cả, ngay cả Hoàng Thượng cũng chẳng địch lại nổi với trời, mà con người thì ai ai cũng có bản tính tự an ủi bản thân mình, đứng sau lưng chửi rửa người khác để cảm thấy trong lòng được dễ chịu hơn đôi chút mà thôi.

Sau một tuần trà, Vương Khâu thở hổn hển chạy ra ngoài, Tống Thần Tông và mấy người khác lúc này đã xuống lầu uống trà trò chuyện rồi.

Vương Khâu sau khi cúi người thi lễ với Tống Thần Tông xong liền quay sang nở một nụ cười lấy lòng Ninh công công, rồi chạy ra trước mặt ông ta nói: “Bà chủ của Diệu Hương nói rằng những món ăn này bà ta không phải là không làm được mà là do ở đây không có đủ phụ liệu, ngài xem hay là...”

Ninh công công nghe xong tức giận quát tháo: “Rõ là lảm chuyện! Nói như vậy thì khác nào không biết làm, nói như thế thì ai mà chả nói được!”

Vương Khâu nghe xong im bất không dám lên tiếng phản đối, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn chen vào: “Nếu mà bà chủ đó nói có thể làm được, thì ta nghĩ tay nghề chắc cũng khá, Ninh quân gia, hay là ông bảo đầu bếp ở Diệu Hương làm thử vài món sở trường của bọn họ cho chúng ta nếm thử xem sao, mọi người đều mệt rồi, Ngũ Gia ngài thấy thế nào?”

Tống Thần Tông nghe vậy bèn gật gật đầu, coi như là đã đồng ý.

Vương Khâu thấy vậy thì vô cùng cảm kích Đỗ Văn Hạo, Ninh công công thấy Tống Thần Tông gật đầu, nên cũng đành phải nói: “Vậy người đi đi, đồ ăn nhớ làm cho sạch sẽ vào, ngân lượng chắc chắn sẽ không thiếu cho người đâu!”

333. Chương 282 Một Bát Nước Đục! (2).

Vương Khâu vừa nghe thấy tên ngân lượng thì mắt liền sáng lên, hiểu việc vô cùng nhanh chóng.

“Vâng! Tiểu nhân sẽ đi nói với bọn họ, một canh giờ sau sẽ đưa đến đây ngay!”

Vương Khâu nói xong liền vui vẻ chạy ra ngoài.

“Văn Hạo! Văn còn một canh giờ nữa, người và Lâm cô nương ra ngoài mà đi dạo!” Tống Thần Tông đặt tách trà xuống nói.

Lâm Thanh Đại nhìn Tống Thần Tông một cách khó hiểu, rồi lại nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo hiểu ý của Tống Thần Tông muốn hắn ra ngoài nghe ngóng tình hình dân chúng ra sao, nhưng tại sao lại không phải là Vương An Thạch?

“Vâng thưa Ngũ Gia!” Đỗ Văn Hạo đáp xong liền đứng dậy ra ngoài.

“Ngũ Gia! Nô tỳ cũng muốn đi cùng!” Dụ Cáp Nhi ngập ngừng lên tiếng.

Tống Thần Tông mỉm cười nhìn Dụ Cáp Nhi rồi nói: “Đến huyện thành rồi thì người hãy đi, còn bây giờ thì đứng đi đâu lung tung nữa, ngồi đây tiếp chuyện với ta, kể cho ta nghe chuyện ở Giang Nam của người!”

Đỗ Văn Hạo thấy Dụ Cáp Nhi nghe Tống Thần Tông nói xong thì trong mắt hiện lên một sự bất an, nhưng lại biến mất rất nhanh ngay sau đó mà thay vào đó là một nụ cười tươi như hoa nở.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại ra ngoài nhà nghỉ, thì hai người bỗng nhiên cảm thấy trong người vô cùng thoải mái, Đỗ Văn Hạo nắm lấy tay của Lâm Thanh Đại bước đi vui vẻ, dù sao nơi này cũng chẳng có ai biết mặt hai người cả, vì thế mà Lâm Thanh Đại không hề ngại ngần để hắn cầm tay mình như vậy.

Hai người không đi ra những con đường cái lớn, mà lại đi vào những con đường nhỏ giăng đầy hoa Tường Vi, thời gian như vậy đối với hắn và Lâm Thanh Đại là vô cùng hiếm hoi, thường nhật họ muốn như vậy nhưng còn bốn người kia trông vào thì chẳng ra làm sao cả, do vậy hai người chẳng bao giờ được thấy thoải

mái hơn lúc này, nhưng bây giờ thì khác rồi, non xanh nước biếc, chim ca hoa nở, nơi tĩnh lặng còn thoang thoảng một mùi hoa thơm ngát, quả đúng là một nơi lãng mạn vô cùng.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi đến bên một khe suối, tìm đến một hòn đá phẳng ngồi xuống đó, trời lúc này cũng sắp tối, không ai qua lại, Đỗ Văn Hạo liền ôm luôn Lâm Thanh Đại vào lòng rồi hôn nàng một cái.

“Ừ...Á...Chàng thật là, thiếp không thở nổi nữa rồi!” Lâm Thanh Đại mặt lựng đỏ e thẹn nói, thân hình nàng giờ đây cũng đang mềm nhũn nằm trong lòng của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng tiếc rẻ buông tha cho Lâm Thanh Đại, hai người cùng ngồi thẳng lên, nhưng vẫn ôm nhau vô cùng tình tứ.

Lâm Thanh Đại nghiêng đầu lên hỏi hân: “Ngũ Gia muốn chúng ta ra ngoài làm gì nhỉ?”

“Ta nghĩ có khi Ngũ Gia thấy thương cho hai ta không có thời gian ở bên nhau mà tình tứ với nhau nên mới nói vậy!” Đỗ Văn Hạo nháy nháy mắt bông đùa với Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại đắm vào hân thềm thục, rồi lại yêu kiều nói: “Chẳng đứng đắn tí nào cả, người ta hỏi nghiêm túc đấy!”

“Ra ngoài chẳng qua là muốn nghe ngóng tình hình của thần dân bách tính ở Uyển Trang này như thế nào thôi mà, mục đích vi hành của chúng ta không phải là vì cái này hay sao?” Đỗ Văn Hạo cũng nghiêm túc trả lời.

“Hồi nãy thiếp cứ khó hiểu tại sao Ngũ Gia lại bắt chúng ta ra ngoài cơ?”

“Ta cũng không biết, ta cũng không biết Ngũ Gia rốt cục là đang nghĩ cái gì!”

“Vậy chúng ta đừng ngồi ở đây nữa, Ngũ Gia đã bảo chúng ta ra ngoài thì chúng ta cũng nên đi xem xét tình hình thế nào chứ!” Lâm Thanh Đại nói xong bèn kéo Đỗ Văn Hạo đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay ra chỉ lên trời nói: “Trời sắp tối rồi, chúng ta đi đâu tìm người mới được cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại cười lên khúc khích, nàng đưa ngón tay búp măng của mình lên chọc chọc lên trên trán của Đỗ Văn Hạo nói: “Thiếp thấy chàng đúng là không muốn đi, chàng có bao nhiêu ý nghĩ quái quỷ trong đầu thế này, cần gì thiếp phải nhắc nhở cho chàng nên làm thế nào cơ chứ, chúng ta đi thôi, không thì người của Ngũ Gia trông thấy chúng ta lười nhác thế này thì không hay chút nào đâu!”

Đỗ Văn Hạo làm gì có sức bằng Lâm Thanh Đại, giằng co thế nào được với nàng, bị nàng một tay nhấc bổng lên một cách dễ dàng.

“Được thôi! Nếu như Thanh Đại tỷ của ta nói như vậy rồi, thì chúng ta đi nghe ngóng tình hình vậy!” Đỗ Văn Hạo uể oải nói, sau đó vỗ vỗ bụi ở dưới quần mình.

Hai người đi ra khỏi con đường thơ mộng này, thì thấy cách đó không xa thấp thoáng có một ngôi nhà của một người nông dân, khói bếp nơi đó cũng đang bốc lên heo hắt, có lẽ cũng đang làm bữa tối cũng nên, nhưng hai người không thấy căn nhà đó lên đèn, mà chỉ nghe thấy có tiếng người nói chuyện trong đó.

Hai người bước vào trong viện, thì thấy nơi đây không to lắm, trong viện có trồng một cây táo, trên đó có treo một chiếc đèn chống gió, dưới gốc cây có một bé gái trạc năm sáu tuổi, đang cúi đầu nhặt đồ, bên cạnh có một ông lão đang ngồi đối diện ngay cửa đang sửa lại chiếc cuốc của mình.

“Ông lão ơi!” Đỗ Văn Hạo lên tiếng gọi, thì chỉ thấy đứa bé gái ngược đầu lên nhìn, hai mắt to tròn lấp lánh nhìn ra phía ngoài hàng rào, cô bé phát hiện thấy một nam một nữ đang đứng ở đó, bỗng chốc trở nên cảnh giác, lên tiếng gọi ông của mình.

Ông lão thấy cháu gái của mình gọi như vậy bèn từ từ quay đầu lại nhìn.

Ông lão vừa quay mặt lại nhìn thì Đỗ Văn Hạo bắt giác rung mình kinh hãi, chỉ thấy hai mắt của ông lão nhắm tịt lại, có lẽ bị sừng mù mắt, còn má bên trái thì chắc do bị bóng, cả khuôn mặt không còn độ cân đối nào nữa, bên trái thấp, bên phải cao, lông mày phía bên trái cũng không còn nữa, trong ánh chớp choạng hoàng hôn như thế này, thì khuôn mặt của ông lão trông vô cùng hung tợn, đáng ác.

“Tảo Nhi có chuyện gì vậy?” Ông lão có vẻ như không trông thấy Đỗ Văn Hạo đứng ngoài kia.

Cô bé đặt cái rổ nhặt đồ xuống, nhanh chân chạy đến bên ông lão rồi nắm chặt lấy tay của ông, chỉ về phía Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại, sợ hãi nói: “Bên ngoài cửa có hai người, Tảo Nhi không biết bọn họ là ai cả!”

Ông lão dường như đang mỉm cười, nhưng nụ cười của ông có lẽ còn làm cho người ta cảm thấy kinh hãi hơn không cười gập bội phần.

“Đừng sợ! Cháu cứ ra hỏi xem bọn họ đến đây làm gì?” Ông lão vỗ nhẹ nhẹ lên bàn tay của cháu gái mình an ủi nói.

Cô bé thấy ông mình nói như vậy rồi, mới cất giọng hướng về phía Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại trả lời: “Ông của cháu hỏi hai người đến đây làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Bọn ta đi qua chỗ này, khát nước quá nên muốn vào đây xin ít nước uống, làm phiền lão bá quá!”

Cô bé thấy vậy liền đỡ ông lão đi ra ngoài cổng, ông lão trông như một con chó cảnh sát hình sự, mũi ông không ngừng kêu lên kìn kịt nói: “Mấy người từ nơi nào đến vậy, có phải muốn vào huyện thành không?”

Lâm Thanh Đại nghe xong liền vội đáp: “Lão bá! Chúng ta đang muốn vào trong huyện thành đó, nhưng mà trời cũng đã tối rồi, nên đêm nay đành phải tạm thời tìm một nơi trú chân ở đây!”

Ông lão nghe xong liền gật gù đầu, rồi quay sang nói với cháu gái của mình: “Tảo Nhi mau đi xem trong chum còn nước hay không, mẹ của cháu sáng nay đi làm hình như có nói trong chum còn nước thì phải, mau đi múc cho khách đi!”

“Vâng ạ!” Tảo Nhi nghe xong liền quay người chạy vào trong chiếc lều cỏ, rất nhanh trong tay cô bé đã bung ra một chiếc bát đất đựng đầy nước, mặt nước sóng sánh, nên cô bé cứ dò dẫm từng bước một, cứ như sợ đổ ào hết nước ra ngoài vậy.

“Lão bá! Tối thế này rồi lão bá vẫn chưa ăn sao?” Lâm Thanh Đại quay sang cười thân thiện với Tảo Nhi, rồi tiếp lấy hai bát nước trên tay của cô bé, sau đó đưa cho Đỗ Văn Hạo một bát, còn mình thì tự đưa bát mình lên uống một ngụm, cảm thấy trong bát nước này sần sần, dường như trong bát nước này có gì, nàng liền cúi xuống nhìn thì thấy trong bát nước lúc này vẫn còn đọng một ít cát trong đó.

“Nhị vị! Trời sắp tối rồi, hai người uống xong thì nên mau chóng tìm một chỗ nào đó mà trú chân đi!” Ông lão nói với giọng thúc giục.

Thực ra cát ở trong bát nước này cũng không phải nhiều lắm, Đỗ Văn Hạo thậm chí cũng không để ý đến nó, uống xong một ngụm liền hỏi: “Cô bé, cha mẹ của cháu đâu?”

“Mẹ cháu vẫn chưa đi làm về, còn cha của cháu thì nằm ở trong phòng!” Giọng của Tảo Nhi trong trẻo vang lên, cặp môi của bé hồng hồng, chu lên trông dễ thương vô cùng.

Đỗ Văn Hạo lại uống thêm một ngụm nước nữa rồi hắt lên cau mày lại, có lẽ đã phát hiện ra trong bát nước có tí cát liền hỏi: “Ông lão ơi! Ông lão lấy nước ở nơi xa lắm sao? Trong nước vẫn còn nhiều cát thế?”

Ông lão nghe xong thì thở dài, rồi đưa tay lên phát phát ra ý cho hai người rời đi, rồi quay sang nói với Tảo Nhi: “Lấy hai bát nước lại, chúng ta vào trong nhà thôi!”

Đỗ Văn Hạo thấy ông lão có ý đề phòng mình, thầm nghĩ: “E rằng mình có hỏi cũng chẳng hỏi được cái gì, thôi thì chẳng hỏi nữa còn hơn!” Nghĩ vậy bèn moi trong người ra một cục ngân lượng đặt vào trong tay của Tảo Nhi, sau đó đưa hai bát nước cho bé.

“Đây là cái gì vậy?” Tảo Nhi cầm cục ngân lượng lên thắc mắc hỏi

Lâm Thanh Đại cười đáp: “Đây là tiền của hai bát nước đó!”

Ông lão vừa nghe đến hai chữ tiền tiền, liền run run đưa tay ra, Tảo Nhi thấy vậy bèn đặt cục ngân lượng bỏ vào trong tay của ông lão, ông lão cầm nó trong tay, nâng lên hạ xuống rồi bất giác kinh ngạc nói: “Ngân lượng?”

“Đúng vậy!” Lâm Thanh Đại trả lời.

Ông lão lắc lắc đầu đáp: “Chẳng qua chỉ là hai bát nước đục, hai người không cần phải trả tiền đâu, cầm lấy đi!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn đưa tay đẩy tay của ông lão ngược trở lại nói: “Lão bá cầm tiền này mà mua đồ cho cháu mình ấy! Chúng ta đi thôi!”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đang định quay người đi, thì nghe thấy ông lão gọi giật lại: “Hai vị xing dừng bước! Hai vị là...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ông lão! Chúng tôi là người đến Đông Minh huyện để buôn thuốc!”

Ông lão nghe xong thì thở hắt ra đáp: “Ồ! Thì ra là vậy! Nhưng tiền của các người ta không được phép nhận, các người cầm về đi!”

Lúc này, có một tiếng nói của người đàn ông vọng ra từ trong phòng: “Cha ơi! Mẹ của Tảo Nhi về rồi à?”

“Không phải đâu cha ơi! Đây là hai người qua đường đến đây xin uống nước!” Giọng của Tảo Nhi vang lên trong trẻo.

“Đừng để cho người ngoài uống nước, mẹ của con gánh nước từ nơi xa lắm, biết không!”

Nghe con trai mình nói vậy, ông lão không khỏi cảm thấy ngại ngùng, vội vàng cười trừ giải thích: “Hai người đừng để bụng nhé! Con trai tôi không có ý gì cả đâu! Chỉ là nó thương vợ nó, bây giờ nó đang bị bệnh nên mọi việc đều phải trông chờ hết vào vợ của nó, vợ nó hết làm ruộng rồi lại thu vén việc nhà, vất vả lắm, ta cũng già rồi, chân tay cũng không còn nhanh nhẹn như trước nữa!”

“Con trai của lão bị bệnh?” Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy bèn chấp tay nói: “Nếu như ông lão ông chê, tại hạ cũng là một lang trung, nếu có thể, xin cho phép tại hạ được khám cho con trai lão xem sao!”

Ông lão do dự một hồi rồi nói: “Thôi không cần đâu! Nhà của ta không còn tiền để khám bệnh nữa rồi, bây giờ uống thuốc chữa bệnh đối với những kẻ nghèo hèn như chúng ta là một thứ vô cùng xa xỉ, cố gắng chịu đựng qua được thì tự khắc sẽ tốt cả thôi!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn lên tiếng: “Lão bá! Chúng tôi cũng là những người đi lên từ trong khó khăn, nghèo hèn cả, mong lão đừng nghĩ ngợi nhiều, chúng ta gặp nhau như vậy cũng là một cái duyên, không bằng để cho vị đệ đệ này của ta xem bệnh cho con trai của lão thế nào, có những thứ bệnh không phải cứ chịu là sẽ khỏi được đâu, nếu như chữa khỏi được bệnh cho con trai lão, thì trong nhà sẽ có thêm một nhân lực nữa, như vậy thì cuộc sống sẽ đỡ vất vả hơn chứ!”

“Ông ơi! Để vị thúc thúc này vào chữa bệnh cho cha con đi! Chờ cho bệnh của cha khỏi rồi, cha sẽ công Tảo Nhi lên núi hái nấm!”

Lời nói của cô bé làm cho ông lão bùi ngùi xúc động, cuối cùng ông lão cũng gật đầu đồng ý: “Như vậy thì cảm ơn nhị vị rất nhiều!”

Tảo Nhi nghe vậy bèn mừng rỡ đỡ lấy ông lão, sau đó ông lão lấy chiếc đèn chống gió treo trên cây xuống, rồi dẫn đường cho Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi vào trong phòng, đây là căn phòng duy nhất trong chiếc viện này. Căn phòng tối tăm u ám, chỉ có một ánh sáng le lói hắt ra từ chiếc bếp lửa nhỏ trong phòng, trên giường là một vị đại hán đang nằm ở đó, trông không rõ mặt mày.

“Cha ơi! Vị thúc thúc này đến xem bệnh cho cha đó!” Tảo Nhi vui vẻ nói.

“Tảo Nhi! Mau treo đèn lên kia cho ông!” Ông lão nói.

Vị đại hán lúc này mới thở dài nói: “Cha ơi! Nhà chúng ta làm gì còn tiền xem bệnh nữa đâu, cha đúng thật là! Con nằm thêm hai ba ngày nữa là khỏi rồi!”

Tảo Nhi sau khi treo đèn lên thì trong phòng lúc này đã sáng hơn rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo thấy đại hán này chắc tầm hơn hai mươi tuổi, mặt mày bệnh hoạn, thân thể trông cũng khá cường tráng, nhưng sắc mặt thì lại ồm yếu chắc do bị bệnh lâu ngày nên vậy.

Đại hán nọ cũng đưa mắt lên dò xét Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại: “Tại hạ không có bệnh gì cả đâu! Mấy người đi đi, đừng nghe những lời cha ta nói!”

“Các hạ không cần phải lo lắng như vậy đâu! Ta xem bệnh không lấy tiền, chúng ta uống nước của nhà anh, thì cũng nên làm việc gì đó báo đáp chứ! Nếu như anh không có bệnh gì thì mọi người dĩ nhiên là không nói như vậy đúng không?”

Đại hán nghe vậy thở dài đáp: “Nếu đã như vậy thì đa tạ! Trong nhà tại hạ bây giờ chỉ có mỗi một chiếc ghế, vị đại tỷ này đành phải đứng vậy!”

Lâm Thanh Đại mỉm cười đáp: “Không sao, ta đứng cũng được!”

334. Chương 283 Thiên Ma (1).

Đỗ Văn Hạo lấy một chiếc ghế đưa cho Lâm Thanh Đại ngồi, còn mình thì ngồi lên bên mép giường, đại hán thấy vậy sắc mặt thẹn đỏ ngượng ngùng nói: “Đại phu! Tại hạ bị bệnh mấy tháng nay, cứ nằm ở trên giường suốt, đại tiểu tiện đều ở ngay tại đây nên giường giờ đây bẩn lắm! Đại phu...”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì mỉm cười nhẹ nhàng nói: “Không sao cả! Đại phu mà chê bệnh nhân bẩn thì không phải là một đại phu chân chính, người thầy khó chịu chỗ nào?”

“Chỗ nào cũng khó chịu cả!” Đại hán lại thở dài một cái, rồi chậm chậm nhấc tay mình lên nói: “Ví dụ như cánh tay này, nó cứ như bị tê liệt vậy, không đau không ngứa gì cả, nhưng mà bên trong thì lại như có hàng ngàn hàng vạn con kiến bò lổm ngổm trong đó, nhất là hai đôi chân, chẳng khác nào một khúc gỗ không hơn không kém, đại phu thử sờ mà xem! Không có lấy một cảm giác nào cả, cho dù có dùng đinh đóng đi nữa thì cũng không có cảm giác đau đớn, cứ như vậy nên tại hạ không có cách nào xuống giường được, cũng chẳng làm được việc đồng áng nữa, tại hạ bây giờ chẳng khác gì một người tàn tật cả! Hu hu hu!”

Đường đường là một người đàn ông, vậy mà bây giờ phải đưa gấu áo lên che mặt mà khóc rưng rức, quả cũng đáng thương.

Đỗ Văn Hạo chờ cho vị đại hán này bình tĩnh hơn một chút, rồi mới hỏi tiếp: “Thế những bộ phận khác trên cơ thể thì cảm thấy thế nào?”

Đại hán lại nắc lên đáp: “Trên mặt, lưng, vai, ngực, bụng đều có cảm giác tê dại, nhưng tay và chân thì nghiêm trọng nhất.”

“Để ta xem xem!”

Đỗ Văn Hạo bắt lấy tay của đại hán xoa xoa, bóp bóp một hồi, sau đó giở chăn đắp trên người của anh ta ra, một luồng khí tanh nồng, hôi thối đột ngột bốc lên, gã đại hán thấy vậy vội đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, thì thấy hắn cũng không có biểu hiện nhăn nhó cau mày ghê tởm gì mà chỉ thấy hắn vẫn chăm chú, nhẹ nhàng vén ống quần của mình lên lên, gã đại hán thấy vậy thì bất giác hai hàng lệ lại nhỏ dài trên gò má.

Đỗ Văn Hạo lại quan sát tiếp đôi chân của đại hán, thì thấy đôi chân không có dấu hiệu gì là co rút cả, hắn đưa tay mình lên xoa bóp, thậm chí bầu véo đôi chân của đại hán, nhưng quả đúng như lời anh ta nói, đôi chân của anh ta chẳng có chút cảm giác nào cả.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Người thử hoạt động chân của mình xem nào!”

Đại hán cố gắng hoạt động đôi chân của mình, quả nhiên ngón chân có hơi chút động đậy.

“Người thử co duỗi chân ra xem nào!”

Đại hán liền làm theo lời của Đỗ Văn Hạo, hai chân của anh ta quả nhiên có thể co duỗi được, nhưng cũng vô cùng khó khăn.

Đỗ Văn Hạo gật gù đầu nói: “Bệnh của người phát tác từ khi nào thế?”

“Ừm! Hình như là mới vào mùa đông năm ngoái, sau khi bận xong công việc đồng áng, thì tại hạ liền đến huyện Đông Minh tìm việc làm, ai ngờ đến lúc lập đông thì cảm thấy toàn thân tê dại, không còn cảm giác nữa, tại hạ cảm thấy sợ hãi vô cùng, nhưng trong tay lại chẳng có tiền, vì lúc trước tại hạ đã mua đồ mừng năm mới cho cha và con của mình rồi, làm gì còn tiền thừa mà mời đại phu nữa cơ chứ! Nghĩ vậy nên tại hạ cứ âm thầm chịu đựng, một tháng sau đó thì phát hiện ra tình hình càng lúc càng nghiêm trọng, đành nói là đi làm, mà đến cả đi lại bình thường tại hạ cũng thấy vất vả vô cùng.”

Đỗ Văn Hạo liền bắt mạch, xem lưỡi cho đại hán, rồi đột nhiên trở nên trầm ngâm tĩnh lặng: “Hai chân của người vẫn chưa bị hoại tử, cơ thể bị tê liệt là do gió độc xâm nhập vào kinh lạc, làm cho khí huyết bị tê liệt và ngưng trệ, hoạt động không được thông suốt, căn bệnh này không khó chữa cho lắm, chỉ cần làm thông kinh lạc, tiêu trừ gió độc là xong, còn về dùng thuốc thì theo lẽ thường sẽ dùng Tầm Uyên Thiên Ma Thang là tốt nhất, nhưng Thiên Ma lại quá đắt, e rằng người không đủ tiền để mà mua.”

Ông lão và đứa bé đứng bên cạnh nghe xong thì bốn mắt nhìn nhau, sau đó lại cùng trông vào Đỗ Văn Hạo một cách khó hiểu nói: “Tiên sinh cũng cho rằng con trai của ta bị gió độc xâm nhập kinh lạc sao?”

“Đúng vậy! Có gì sai sao?”

“Không dấu gì tiên sinh, con trai ta sau khi bị bệnh, chúng ta cũng có góp tiền đi Đông Minh huyện tìm một lang trung xem bệnh rồi, vị lang trung đó phán bệnh chẳng khác gì tiên sinh cả, nhưng mà chúng ta đưa tiền cho ông ta chữa rồi mà cũng có khỏi đâu!”

“Ồ? Vậy vị lang trung đó kê thuốc như thế nào?” Đỗ Văn Hạo cảm thấy kỳ quặc, nghi ngờ hỏi lại.

“Kê thuốc gì thì lão cũng không hiểu, nhưng đơn thuốc thì cũng chép về đây rồi, để lão đưa cho tiên sinh xem xem!”

Một lát sau, ông lão lấy ra một tờ giấy ghi phương thuốc chữa bệnh từ trong chiếc bàn cũ kỹ ra, phương thuốc này giờ đây cũng bị vò đến nhàu nhĩ, tả tơi hết cả, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền giơ tay đón lấy, ông lão nói tiếp: “Đây, chính là cái này này, năm ngoái kê đơn thuốc này, cứ tưởng là sẽ chữa trị được luôn để mà đón tết, nhà ta vì chữa căn bệnh này mà cũng tiêu không biết bao nhiêu là tiền, đem tất cả đồ sắm tết bán hết đi rồi. Con trai ta là nguồn lao động chủ lực trong nhà, nên bệnh khỏi nhanh ngày nào thì kiếm tiền sớm được ngày đó, bọn ta gom hết tiền lại đi ra huyện thành tìm đại phu đang hoàng hân hỏi để chữa bệnh, vậy mà ai ngờ cũng chẳng có một tý kết quả nào cả!”

Đỗ Văn Hạo sau khi cầm lấy phương thuốc, liền đưa nó sát vào ánh đèn xem xét một cách cẩn thận: “Phương thuốc nào mà chữa không khỏi bệnh thì có thể đi tìm đại phu mà hỏi cho rõ ngọn ngành! Trong những trường hợp như vậy thì phúc chẩn không phải tốn thêm tiền chữa bệnh đâu!”

“Đúng vậy! Chúng ta đi rồi, cũng tìm đến vị lang trung đó và ông ta cũng miễn phí phúc chẩn rồi, sau khi phúc chẩn xong thì nói bệnh này chỉ có thể dùng Thiên Ma! Thuốc không có hiệu nghiệm là do lượng không đủ, nên thử dùng trong một thời gian xem thế nào đã!”

“Lẽ nào không có một chút hiệu nghiệm nào sao?”

Ông lão gật gù nói: “Không những không hữu hiệu, mà bệnh tình thì lại càng ngày càng nặng thêm! Mới đầu thì còn có thể dò dẫm mà bước đi được, nhưng sau khi uống thuốc này vào thì hai tháng sau đến cả việc đi lại cũng không thể nữa rồi, về sau thì chỉ biết nằm trên giường mà thôi!”

“Sao lại không đi tìm ông lang trung kia tiếp!”

“Đi tìm rồi! Nhưng ông ta cũng rất kỳ lạ, xem xét đến cả nửa canh giờ rồi mà kết quả phúc chẩn vẫn như cũ, ông ta nói, ông ta dùng bài thuốc này chữa trị cho bao nhiêu ca bệnh bị nhiễm gió độc vào kinh lạc như thế này rồi, tất cả đều vô cùng hiệu nghiệm, do vậy cũng chẳng hiểu chuyện này rốt cục là ra sao nữa! Ông ta còn nói nếu bệnh này mà dùng phương thuốc ông ta kê không có hiệu nghiệm, thì ông ta cũng chẳng có cách nào khác nữa cả, sau khi về nhà bọn ta cũng thương lượng với nhau nghĩ rằng vị đại phu đó xem nhầm bệnh rồi, nên quyết định đi tìm vị đại phu khác đến xem!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cười khổ đáp: “Mấy người quả là toàn đoán mò rồi hành động hồ đồ, loại bệnh này không khó biện chứng, hầu hết các đại phu đều có thể biện chứng được, nhà của mấy người vốn cũng đã

không có tiền, nên dồn tiền lại mà chữa bệnh, chứ đừng chạy loạn hết chỗ này đến chỗ khác tìm đại phu chữa bệnh, vì xem đi xem lại thì cũng vẫn chỉ có một kết quả như vậy mà thôi!”

Ông lão nọ nghe xong thì kinh ngạc lắm, một hồi sau mới nói tiếp: “Đại phu! Đại phu nói đúng lắm! Chúng tôi cũng góp tiền đi tìm thêm hai vị đại phu nữa để khám bệnh, trong đó có một vị là có tiếng thần y, chỉ mới xem một lần thôi mà đã hết năm trăm tiền rồi! Con dâu của ta đi kiếm củi, một gánh nhiều lắm mới bán được mười tiền, như vậy thì phải đến tận hai tháng sau mới kiếm đủ tiền để khám bệnh, con dâu của ta giấu chồng của nó đem đặt chiếc áo bông đi, rồi bán hết củi đi vào trong huyện làm các công việc dọn dẹp, giặt giũ, hầu hết những công việc tay chân nặng nhọc nó đều làm hết rồi, sau khi gom đủ tiền đưa cho vị đại phu thần y kia, thì ông ta chỉ cần nửa tuần trà là đã buông ra được một câu kết luận y hết với vị đại phu trước! Làm bọn ta tức muốn chết!”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Vị thần y đó thu phí quả nhiên là hơi đắt, nhưng mà cũng không thể trách ông ta được, bởi vì bệnh của con trai lão nói đi nói lại nó vẫn là bệnh đó, làm sao có thể nói thành bệnh khác được, đúng không? Ông ta tuy dùng một tuần trà chẩn đoán bệnh cho con trai lão cũng xem như có lòng lắm rồi đó!”

Ông lão nghe xong bèn ôm mặt khóc nói: “Ta đến giờ cũng đã hiểu ra rồi, nhưng hồi đó ta không biết, ta cứ tưởng bọn họ không xem xét cẩn thận cho ta, cứ đi tìm người ta, bắt người ta xem lại, vị thần y đó cũng rất tốt, ông ta cũng vô cùng nhẫn nại giải thích cho ta nghe bệnh này rốt cuộc là như thế nào, tại sao lại dùng phương thuốc này, thậm chí còn giải thích tác dụng các vị thuốc trong phương thuốc nữa, và bảo rằng cứ uống thuốc này vào nhất định sẽ khỏi!”

“Y đức của vị thần y đó cũng không hề tồi chút nào, tuy ông ta thu phí có hơi cao, nhưng cũng không phải là hạng chăm chăm háms lợi, lừa tiền, bệnh của con trai lão thì ông ta cũng chẩn đoán, kê đơn chính xác lắm rồi, không có gì có thể trách móc ông ta được cả. Thực ra thì vẫn là câu nói đó, bệnh này không khó chữa, chỉ cần là một đại phu thì đều kê phương thuốc đó hết cả, không có sự lựa chọn nào khác, tiền xem bệnh của mấy người coi như lãng phí hết rồi!”

Ông lão bây giờ vô cùng ân hận, cứ dấm vào ngực mình thùm thụp, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đại phu! Đại phu quả là một con người thành thực! Nghe người ta nói thì không có một người đại phu nào lại thấu hiểu tình người như vậy, các đại phu khác chỉ mong bệnh nhân của mình cứ tìm đến mình mà chữa bệnh, rồi moi tiền của họ! Nhưng đại phu thì lại khuyên nhủ vô cùng thấu tình đạt lý. Ài! Nếu như lão nghe được những lời này của đại phu từ sớm thì đã không lãng phí bao nhiêu tiền của như vậy rồi! Nhưng mà lúc đó lão cũng không hiểu, những đồng tiền đó là bao nhiêu mồ hôi công sức khó khăn lắm mới gom góp vào được, vậy mà chỉ cần một vài lời phán mà đã tan biến hết cả! Lão cũng đã quỳ xuống van nài vị thần y đó xem lại cho kỹ, nhưng ông ta vẫn cứ phán như vậy, con dâu và cháu của ta cũng lại quỳ xuống van xin, ông ta lại vẫn phán như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy thì thở dài nói: “Vốn dĩ, người ta đã xem đúng bệnh rồi thì có phúc chẩn đến cả trăm lần đi chẳng nữa thì kết quả vẫn như vậy mà thôi!”

“Đúng vậy! Lão cũng nghe vị thần y đó nói như thế, lão cũng tuyệt vọng lắm, sau khi khám bệnh xong thì thần y bảo lão ra cắt thuốc, nhưng xem bệnh xong cho con trai mình thì lão làm gì còn tiền nữa, vay bà con hàng xóm cũng hết rồi, chủ nợ thì cứ dấm ngày lại đến giục trả nợ, lão làm gì còn tiền nữa đâu mà cắt thuốc nữa cơ chứ!”

Đại hán lúc này cũng thương tâm nói: “Đúng vậy! Trong nhà bây giờ cũng chẳng còn gì nữa rồi, vì chữa bệnh cho tại hạ mà thứ gì bán được, cầm được, mượn được đều không cánh mà bay đi hết. Cha của tại hạ, mùa đông rét mướt còn phải lên núi kiếm củi, kết quả là trượt chân bị ngã sừng húp cả mặt, hỏng cả mắt rồi! Hu hu hu!”

Ông lão lúc này cũng thở dài nài nói thêm vào: “Đều tại lão cả, tay nắm không vững, nên bị trượt chân ngã xuống, tiền chữa bệnh cho con trai ta giờ lại dùng hết để chữa cho ta rồi!”

Đỗ Văn Hạo liếc lên nhìn trộm gương mặt hung tợn của ông lão, giờ thì hắn mới hiểu nguyên do vì sao ông lão lại ra nông nổi thế, thì ra là vì kiếm tiền chữa bệnh cho con nên bị ngã thành ra như vậy, thế mà hắn cứ tưởng là ông ta bị bóng mà ra. Đỗ Văn Hạo thấy người trong nhà này khổ sở như vậy, mà nhất quyết không muốn nhận lạng bạc mà hắn trả cho một cốc nước, thì cảm thấy bọn họ quả là thật thà chất phác.

Gã đại hán lúc này lại ôm mặt khóc rầm rức: “Cha và phu nhân của tại hạ khổ sở gom góp tiền chữa bệnh cho tại hạ, vậy mà bệnh vẫn mãi không chịu khỏi! Vợ của tại hạ thì giờ đang đòi bán đất, đổi lấy tiền chữa bệnh cho tại hạ, tại hạ tức quá lấy một sợi dây mà nói rằng, nếu nàng bán mảnh đất này thì ta sẽ treo cổ tự vẫn ngay lập tức! Do vậy mà nàng ta mới không dám, tại hạ nghĩ rồi, nếu không chữa khỏi được nữa thì tại hạ sẽ từ bỏ nàng, tại hạ không thể để nàng phải chịu khổ cùng tại hạ được!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vỗ vỗ vào vai đại hán nói: “Đừng nhụt chí như vậy, bệnh của người thực ra cũng dễ chữa thôi, để ta giúp người, yên tâm đi không có vấn đề gì đâu!”

335. Chương 283 Thiên Ma (2).

Đại hán nghe vậy khoát tay khóc lóc nói: “Đại phu! Ngài là một người tử tế, tốt bụng nhưng đại phu nói là bệnh của tại hạ rất tổn kém, giờ đây trong nhà của ta chẳng còn gì nữa rồi, tất cả đều phải sống dựa vào vợ tại hạ hết, ta thà chết đi còn hơn!”

Tảo Nhi đứng bên cạnh thấy cha mình nói như vậy liền chạy đến ôm luôn vào đôi chân vô tri vô giác của đại hán mà kêu khóc: “Cha ơi! Cha không muốn Tảo Nhi nữa sao? Tảo Nhi biết nhóm lửa, biết đun nước cho cha rồi!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy vô cùng thương tâm, nàng bỗng nhớ lại số mệnh của bản thân mình, vội ôm Tảo Nhi vào trong lòng, nàng nức nhen không biết dùng từ ngữ gì an ủi Tảo Nhi cho phải cả.

Ông lão lúc này nước mắt nước mũi chảy ròng ròng nói với Đỗ Văn Hạo: “Không phải lão không tin tưởng đại phu, nhưng đại phu cũng nói rồi, đại phu phán xét kết quả y hết mấy người đại phu kia, bọn họ chữa cũng không khỏi, lẽ nào đại phu lại có thể?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, hần thắm nghĩ, vấn đề rốt cuộc là do đâu, hần lại chậm rãi nhìn lại phương thuốc một lần nữa, phối thuốc, dung lượng, cách đun thuốc đều không có gì sai cả, hần liền cau mày nói: “Vị thần y ở huyện Đông Minh tên gì vậy?”

“Họ Gia Cát, tên Tùng, nghe nói biệt hiệu của ông ta là ”Sấu Trúc“, bởi vì ông ta vô cùng yêu thích trúc, đằng sau căn phòng của ông ta trồng rất nhiều trúc!”

“Sấu Trúc? Có vẻ hay đây! Thế phương thuốc ông ta kê đâu?”

“Ông ta vẫn chưa kê!”

“Tại sao vậy?”

“Bởi vì chúng tôi đưa cho ông ta xem phương thuốc của vị đại phu trước, ông ta nói phương thuốc này được, không cần phải thêm thắt gì nữa, nếu ông ta có kê thì cũng giống như vậy, vậy nên cứ để nguyên như vậy mà cắt thuốc được rồi!”

“Vậy lão cắt thuốc rồi chứ?”

“Chưa! Gia Cát thần y bán thuốc đắt quá, kể cả có tiền lão cũng chẳng cắt ở đó đâu, bên ngoài đường đầy rẫy ra đấy, vừa rẻ vừa hợp lý, tất cả đều là thuốc mà, mua ở đâu mà chẳng như nhau!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì trong đầu lóe lên điều gì đó liền nói: “Thuốc đâu? Có còn thuốc thừa không?”

Ông lão lắc đầu nói: “Không còn nữa rồi, đều sắc hết sạch rồi!”

“Bã thuốc đâu?”

“Đổ hết đi rồi!”

“Đổ ở đâu?”

“Đổ ra sông đằng sau nhà, mọi lần đều là Tảo Nhi đi đổ bã thuốc, khi đó là khai xuân, nên bã thuốc có lẽ đã bị cuốn trôi hết đi rồi, sau đó thì không có tiền mua thuốc nữa, nên đành chịu, sao? Lẽ nào thuốc có vấn đề?”

“Bao nhiêu đại phu đều phán bệnh có kết quả giống nhau, kê thuốc cũng y hệt, nhưng lại không có hiệu quả, vậy chắc chắn là thuốc có vấn đề rồi.”

Đại hán đang nằm trên giường lúc này cùng với cha của mình đều đưa mắt nhìn nhau, đại hán nói: “Không phải chứ! Thuốc có lẽ không có vấn đề gì đâu!”

“Thuốc lão mua ở đâu vậy? Mua ở bọn bán thuốc ngoài đường ư?”

“Không phải!” Ông lão lắc đầu nói: “Bệnh này quan hệ đến sự sống còn trong nhà, lão làm sao có thể mua của bọn chúng được chứ, thuốc bọn chúng bán hầu như toàn là đồ giả cả, lão biết chứ, vậy nên lão mới đến tiệm thuốc của vị đại phu đầu tiên khám chữa ở Đông Minh huyện mua thuốc đó chứ!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tiệm thuốc đó có tên là gì vậy?”

“Huệ Dân Dược Phở! Chưởng quầy họ La.”

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm giây lát rồi nói: “Ngày mai ta vào trong thành, rồi đến tiệm thuốc đó xem thế nào thì sẽ biết ngay thôi!”

Tảo Nhi từ nãy đến giờ vẫn quỳ ôm đôi chân của cha mình im lặng nãy giờ mới ngước mắt lên nhìn, rồi âm thầm chạy thẳng một mạch ra ngoài, không một ai để ý đến cả, lúc sau Tảo Nhi bước vào tay bưng một cái niêu đất, không nói không rằng, đưa thẳng đến tay Đỗ Văn Hạo!

“Cái này là cái gì?” Đỗ Văn Hạo nhận lấy, ngửi thấy một mùi thơm phảng phất từ trong đó.

“Đó là bã thuốc của cha!”

“Bã thuốc!” ông lão vui mừng hét lên: “Không phải là đã đổ hết ra sông rồi sao?”

Tảo Nhi đáp: “Hồi trước thì đúng là đổ ra sông, nhưng sau khi đi khám nơi ông thần y râu bạc về, ông nói là không có tiền mua thuốc, nên cháu mới đem bã thuốc còn lại cho vào cái niêu đất này.”

“Con giữ bã thuốc này lại để làm gì?”

“Để cho cha dùng! Nhưng cha không chịu dùng bã thuốc nên suốt ngày mắng chửi Tảo Nhi nghịch ngợm! Hu hu hu!” Tảo Nhi vừa lau nước mắt vừa khóc lên hu hu.

Lâm Thanh Đại nghe xong thì cảm thấy xót thương Tảo Nhi vô cùng, nàng vội tiến đến nhẹ nhàng ôm bé vào lòng rồi gạt nước mắt của bé và nói: “Tảo Nhi ngoan lắm! Tảo Nhi rất biết thương cha của mình, thôi đừng khóc nữa!”

Tảo Nhi nấc nghẹn lên rồi gật gật đầu đồng ý, sau đó bò lên ôm vào vai nàng, gương đôi mắt đầm nước mắt của mình lên nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã đem bã thuốc đưa ra chỗ chiếc đèn chống gió kiểm tra một cách tỉ mỉ.

Khi Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên thì thấy mắt hấn sáng rực lên, ngón tay chỉ hấn vào một miếng bã khô rồi nói với Lâm Thanh Đại: “Nhìn xem này, nó là cái gì vậy?”

Lâm Thanh Đại cũng là người làm về thuốc nên chuyện này không thể làm khó dễ nàng được, sau một hồi xem xét, Lâm Thanh nói: “Thiên Ma!”

“Có đúng là Thiên Ma không?” Đỗ Văn Hạo hỏi ngược lại.

Lâm Thanh Đại nghe hấn hỏi vậy thì hơi sững người lại, nàng nhẹ nhàng đặt Tảo Nhi xuống rồi đưa cái bã kia lên cho vào miệng cắn một miếng, tiếp theo đó là một tiếng rộp giòn tan vang lên, Lâm Thanh Đại ý lên một tiếng, khuôn mặt vô cùng kinh ngạc nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu.

Lâm Thanh Đại cúi người xuống lật lật bã thuốc một cách thận trọng, rồi lại tìm thấy mấy miếng bã Thiên Ma, nàng đem hết chúng phân ra ngoài rồi lại tỉ mỉ kiểm tra lại, sau đó sắc mặt nàng trở nên phần nộ đến đỉnh điểm: “Là thuốc giả! Mấy cái Thiên Ma này đều là thuốc giả! Thảo nào mà uống vào mãi mà bệnh không khỏi, thì ra thuốc uống là đồ giả!”

Ông lão và đại hán lúc này mới sững người hoảng hốt, ông cụ vội vã chạy đến nhìn chăm chú mấy miếng bã của Thiên Ma giả, sau đó đưa ra trước cái đèn chống gió tỉ mỉ kiểm tra lại, gã đại hán cũng đưa tay ra chỗ Lâm Thanh Đại rồi nói: “Xin cho tại hạ được xem một chút!”

Lâm Thanh Đại liền đưa miếng bã của Thiên Ma giả đưa vào tay của đại hán, nhưng hai người này có hiểu gì về thuốc đầu, đưa lên xem xét nửa ngày rồi cũng chẳng hiểu mô tê gì cả, liền sau đó lại đưa mắt lên nhìn Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại cầm một miếng bã Thiên Ma giả lên, chỉ vào nói: “Để phân biệt Thiên Ma thật giả ra sao thì có một câu khẩu quyết thế này: ‘Anh ca tủy, tứ đồ tề, ngoại hữu hoàn điểm can khương bì, từng hương đoạn diện yếu lao ký’ (Tạm dịch: Cong như mỏ vịt, có bốn lỗ, bên ngoài giống vỏ gừng khô, bề mặt giống như Từng Hương, hãy nên nhớ kỹ điều này) miếng Thiên Ma này cho dù được đun qua qua, và cách một thời gian khá dài, nên ngoại hình cũng không dễ nhận ra, nhưng đồ giả thì vẫn là giả, khi cho vào miệng cắn thử, thì sẽ bị lộ diện ngay. Vị của Thiên Ma thật là trong đắng lại có ngọt, khi cho vào miệng cắn thì thấy nó giòn tan, nhưng sau đó thì lại thấy nó dính dính ở trong miệng.”

Ông lão nghe xong thì đang ngồi dưới ghế lập tức đứng hẳn dậy, thét lên một tiếng giận dữ: “Lão nương nhà bọn chúng! Bọn chúng dám lừa ta! Lão thề sẽ phanh thây bọn chúng!” Nói xong ông liền đi đến góc tường lấy chiếc cuốc lên phóng thẳng ra ngoài, làm cho Tảo Nhi sợ quá khóc lên oa oa.

Đỗ Văn Hạo trông thấy cũng vội vàng kéo giắt người ông lão lại nói: “Ông lão ơi! Đừng có xúc động như vậy! Nghe tại hạ nói đã!”

Ông lão thở hổn hển đáp: “Đại phu! Đa tạ đại phu đã nhắc nhở! Con trai của lão phu đã như thế này rồi, bọn chúng còn hãm hại làm cho cả nhà ta không còn con đường sống, hôm nay ta phải tìm bọn chúng giải quyết mới được! Bọn chúng mà không chịu ta sẽ liều chết với bọn chúng! Mau mau bỏ ta ra!”

Đỗ Văn Hạo cũng hét lên: “Ông lão! Lão nghe tôi nói cái đã! Nghe xong rồi mà lão vẫn muốn đi thì tại hạ quyết không can ngăn nữa!”

Ông lão lúc này bỗng nhiên cảm thấy cổ tay mình mất hết sức lực, cái cuốc phút chốc đã nằm trong tay của Đỗ Văn Hạo, ông lão không khỏi kinh ngạc, giương mắt nhìn vào anh chàng trẻ tuổi nho nhã này thầm nghĩ sao hán ta lại có một sức lực khỏe đến như vậy nhỉ. Minh lao động cả đời người rồi, cũng ít khi thấy người nào có thể cướp được cái cuốc trong tay của mình dễ dàng như vậy, thế mà...

Đỗ Văn Hạo lúc này đang thi triển tuyệt chiêu Phân Cân Thác Cốt Thủ của Lâm Thanh Đại dạy cho hắn, sau khi đoạt được cái cuốc trong tay ông lão, thì hắn ra ý bảo ông lão ngồi xuống, Tảo Nhi trông thấy ông mình quay về, và được Lâm Thanh Đại dỗ dành vài câu cũng không khóc nữa.

Ông Lão lúc này vẫn đang vô cùng tức giận khi bị Đỗ Văn Hạo dí ngồi xuống ghế, lão thở hổn hển mắt trợn ngược nhìn vào hai tay nắm chặt của mình, cứ như muốn giết người đến nơi vậy: “Có gì tiên sinh cứ nói!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Lão bây giờ đi ra tiệm thuốc nói chuyện thì cũng đã quá mấy tháng rồi, làm gì còn chứng cứ gì là lão mua thuốc của bọn họ, lão dựa vào đâu mà nói thuốc Thiên Ma của bọn họ là giả chứ?”

Ông lão nghe xong thì sững người, rồi lại vỗ vỗ vào ngực mình nói: “Dựa vào đâu? Dựa vào lương tâm chứ vào đâu! Bọn chúng bán thuốc giả mà lại dám chối là mình không bán đồ giả ư? Đừng hòng! Nếu bọn chúng không nhận ta sẽ cho chúng chết hết! Đưa cuốc đây cho ta!”

“Nếu như lão chết rồi thì gia đình lão sẽ ra sao? Con trai lão, cháu gái lão phải làm thế nào đây!”

Ông lão ngậy người ra, ngồi phịch xuống đất thở ra phì phì, phần nộ nói: “Lẽ nào cứ phải nhẫn nhịn thế này hay sao?”

“Không thể nhẫn nhịn được!” Đại hán lúc này gắng gượng đưa đôi tay lên xoa xoa nói: “Đến nha môn đánh trống kêu oan! Ta không tin rằng trên đời này không còn chỗ cho những người nghèo như chúng ta! Nếu không được nữa thì cả nhà ta treo cổ tự vẫn ngay trước cửa tiệm thuốc bọn chúng! Dù sao bây giờ ta sống cũng chẳng khác gì chết nữa cả!”

Ông lão cũng đứng phắt dậy nói: “Đúng lắm! Đi, liều chết với bọn chúng!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới lên tiếng: “Mấy người vội cái gì cơ chứ! Việc này ta có cách! Không cần phải liều mạng với ai cả, không những thế lại còn đòi được tiền thuốc, bắt chúng đền bù thiệt thòi nữa!”

Ông lão và đại hán lập tức thôi không kêu gào nữa, mà cùng đồng thanh hỏi: “Cách gì?”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn bọn họ một lượt rồi mỉm cười nói: “Đừng vội! Việc này cứ giao cho ta được rồi, sáng sớm ngày mai ông lão hãy cùng với ta đi vào trong thành rồi làm theo những sắp đặt của ta, ta đảm bảo rằng lão sẽ có tiền bồi thường, có món tiền này rồi lão có thể chữa được bệnh cho con trai mình, bệnh của huynh ấy vẫn còn cơ hội chữa được.”

Lời của Đỗ Văn Hạo vẫn chưa kịp nói xong thì bỗng có tiếng người xôn xao từ bên ngoài, tiếp sau đó là những tiếng chân dồn dập tiến lại gần đây: “Lão bá không xong rồi, Ngọc Lan nhà lão bị ngắt ngoài kia rồi!”

Những người trong căn phòng này sau khi nghe xong thì ngoại trừ đại hán nằm trên giường ra, tất cả mọi người đều phóng luôn ra ngoài xem xét tình hình.

Lúc này trời cũng đã tối, dưới ánh trăng mập mờ, chỉ trông thấy một người phụ nữ trung niên nắm lấy gấu quần của mình đứng trong khu viện, lông mày mỏng kéo dài, hai mắt nhỏ hí tịt lại, môi mỏng, trong tay cầm một sợi roi, chắc là lừa gia súc đi về, đang hốt hơ hốt hải chạy đến, chân của bà ta thâm tím lổ chỗ.

Ông lão lúc này xiêu xiêu vẹo vẹo chạy đến bên người phụ nữ trung niên đó nói: “Vương tẩu, chị nói sao?”

“Thím Vương! Mẹ của cháu làm sao rồi?” Tảo Nhi đã khóc suốt suốt cả buổi tối nay rồi, may mà được Lâm Thanh Đại dỗ dành một chút, mới ngừng khóc, vậy mà giờ đây khi nghe tin mẫu thân của mình như vậy, thì lại gào lên khóc nức nở.

Người phụ nữ trung niên này thấy trong phòng xông ra nhiều người như vậy, cũng không khỏi giật mình, hơn nữa trong số người này lại có hai người lạ hoắc mà bà ta chưa gặp bao giờ, xem cách ăn mặc cũng khác với người dân ở đây, trông có vẻ cao quý, nên cũng thầm nghĩ, không biết nhà này từ lúc nào mà có người bà con giàu có như vậy?

Ông lão thấy người phụ nữ này cứ nhìn chằm chằm Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại mà mắt cứ sáng ngời lên như bắt được vàng vậy lại sốt ruột giục hỏi: “Vương tẩu, ta đang hỏi chị đây!”

Người phụ nữ lúc này mới hoàn hồn trở lại, nhưng cũng vẫn không trả lời ông lão, mà chỉ vào Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại mà hỏi: “Bà con nhà lão đấy à?”

Ông lão cũng chẳng biết trả lời ra sao, thì Đỗ Văn Hạo lên tiếng: “Vương tẩu cứ nói chuyện của con dâu ông lão ra sao trước đi, nài ta bị làm sao vậy?”

“À, à! Ồ!” Người phụ nữ trung niên này không ngừng đảo mắt nói với ông lão: “Tôi lúc nãy đi thả bò về đến nhà thì phát hiện ra trên đồng có một cái bóng đen đen, lúc trước tôi cứ tưởng là dê nhà ai, sau đó đi đến gần thì tôi mới giật mình, thì ra là Ngọc Lan nằm ở đó, do vậy tôi mới chạy về đây gọi mấy người ra xem, Ai da da! Tôi sợ đến nỗi tim suýt nhảy ra ngoài đây này!”

336. Chương 284 Tiệm Bán Thuốc Giả 1).

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại sau khi rời khỏi nhà ông lão đi về phòng, Lâm Thanh Đại mượn cớ là trời vẫn còn sớm muốn mời Đỗ Văn Hạo ra nói chuyện, Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là không bao giờ từ chối cả.

Đỗ Văn Hạo biết tửu lượng của Lâm Thanh Đại như thế nào, thấy nàng tay chống cằm mắt phượng chớp chớp, nhưng hẳn là vẫn chưa say, bèn nói: “Thanh Đại! Nàng có chuyện gì muốn nói thì cứ nói ra đi!”

Lâm Thanh Đại đưa mắt ra bên ngoài cửa sổ nói: “Văn Hạo! Chàng thấy sắc trời hôm nay thế nào?”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên nhìn, thì thấy một khoảng không bao la rộng lớn, trăng thanh gió mát, mới thấy bầu trời đêm nay quả nhiên là tuyệt đẹp.

“Đối tửu đương ca, Nhân sinh kỷ hà” (một câu thơ nổi tiếng của Tào Tháo, tạm dịch: “Lấy rượu làm thơ, trên đời mấy khi được như vậy! ”) Đỗ Văn Hạo bất giác thở dài cảm khái.

Lâm Thanh Đại đứng dậy, chiếc váy của nàng cũng thấp thoáng bay nhẹ trong gió, lấp ló trong đó là một màu xanh nhạt, Đỗ Văn Hạo biết đó là chiếc váy lót bên trong của Lâm Thanh Đại, làn tóc mây rủ xòa xuống bên hông, thường ngày nàng đối với ai đều rất lạnh lùng, nhưng riêng với Đỗ Văn Hạo thì Lâm Thanh Đại lại hết mực hiền dịu, yêu kiều. Giờ đây, cũng là do những chuyện không vui trước kia, nên nàng mới trở nên đa sầu đa cảm như vậy.

“Văn Hạo! Thiếp muốn lên trên nóc nhà ngồi một chút, chàng có lên trên đó với thiếp không?” Hai hàng lông mày của Lâm Thanh Đại cau lại trên chiếc mũi dọc dừa dong dong cao, cái miệng nhỏ hờ khếch vể lên một gương mặt xinh đẹp như một nữ thần mặt trăng, làm cho ai trông thấy cũng phải kêu thảm.

Đỗ Văn Hạo nhìn Lâm Thanh Đại đến hồn bay phách tán, nàng hơn tuổi hắn một chút, nhưng trước mặt hắn nàng luôn vâng dạ, một mực nghe lời hắn nói, về e ấp thẹn thùng của nàng cộng thêm phần lạnh lùng vốn có của mình, làm cho Lâm Thanh Đại trở nên vô cùng đặc biệt. Nàng không nói nhiều như những người phụ nữ khác, nhưng từng câu nói nàng phát ra, câu nào cũng làm cho người ta phải say đắm, nàng không đeo bám người mình yêu, mà chỉ im lặng ở bên người đó, nàng có lẽ là một mẫu người phụ nữ lý tưởng mà bất kỳ người đàn ông nào cũng đều mơ ước.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo không lên tiếng, bèn quay người lại nhìn thì thấy hắn đang nhìn mình như ngây như dại, trong mắt của hắn ánh lên một tình yêu nồng nàn, Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn đứng luôn dậy đi thẳng ra bên ngoài, sau đó đứng ở hành lang quay người lại nhìn Đỗ Văn Hạo bằng ánh mắt ai oán.

Đỗ Văn Hạo lúc này xúc động vô cùng, hắn cũng vội vã chạy theo Lâm Thanh Đại ra ngoài hành lang, rồi ôm lấy chiếc eo nhỏ gọn của nàng, hắn chưa kịp lên tiếng thì Lâm Thanh Đại đã nói: “Văn Hạo! Thiếp muốn lên trên nóc nhà ngắm trăng! Chàng lên đó cùng thiếp được không?”

“Nóc nhà?” Đỗ Văn Hạo lập tức nhớ đến bộ phim Võ Lâm Ngoại Truyện (Một bộ phim hài nổi tiếng Trung Quốc năm 2006) trong đó nhân vật chính là Bạch Triển Đường và Đồng Tương Ngọc đều rất thích lên trên nóc nhà ngắm trăng, nghĩ vậy hắn cũng xúc động vô cùng đáp: “Được chứ! Nhưng ta không leo lên được đâu!”

“Thiếp kéo chàng lên!” Lâm Thanh Đại tung người bay lên trên, lúc sau đưa bàn tay ngọc của mình xuống rồi nói: “Nắm chắc lấy tay của thiếp!”

Đỗ Văn Hạo không chần chờ thêm một giây phút nào, nắm luôn lấy tay của nàng, sau đó hắn có cảm giác mình như đang cưỡi mây vậy, thân hình bay bổng lên trên không trung, vù một cái hắn đã bay lên trên nóc nhà.

Đỗ Văn Hạo có lẽ chưa chơi trò này bao giờ, nên cũng sợ hãi, hai mắt nhắm tịt lại, chỉ thấy gió bên tai mình kêu vù vù, một cánh tay ngọc lúc này đang ôm ngang hông của hắn, phảng phất đâu đây là một mùi thơm thoang thoảng man mát, hắn biết đó là mùi thơm trên thân thể của Lâm Thanh Đại.

Nhà nghỉ này có cả thấy là ba tầng lầu, tất cả đều được dựng bằng gỗ vật liệu, trên nóc nhà phía đông khác với nơi khác, chỗ này có vẻ bằng phẳng, có lẽ vợ của Vương Khâu cũng là người biết lo cho cuộc sống sau này, trên đây cũng phơi một ít loại rau khô, sau khi phơi khô xong thì có thể để dành ăn được trong mùa đông, hoặc vẫn có thể để dự phòng những lúc cần thiết. Những năm tháng gần đây cũng nên có những dự phòng như vậy cho tương lai.

Trên nóc nhà còn để một số cần trúc, chắc là dùng để phơi quần áo, sát bên tường có một chiếc ghế dài, trên đó đặt một chiếc rổ đựng đồ thêu thùa khâu vá, bên trong rổ còn có mấy thứ đang thêu dở chưa hoàn thành, ví dụ như một con hồ điệp đang cánh bay dưới ánh trăng, một bông hoa mẫu đơn to nở rộ...vv...

Lâm Thanh Đại đặt Đỗ Văn Hạo lên trên nóc nhà một cách chắc chắn, lúc này nàng thấy hai mắt của hắn nhắm tịt lại, bèn tiến lên phía trước nói: “Văn Hạo! Lên đến nóc nhà rồi, đứng vững vào!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong nở một nụ cười rồi mở mắt ra, trước mắt hắn lúc này là khuôn mặt xinh đẹp của Lâm Thanh Đại, nàng cũng nhướn mày lên mỉm cười, thấy vậy hắn liền hỏi: “Thanh Đại! Nàng cười cái gì vậy?”

“Thiếp cười chàng giả say chứ sao!”

“Cho dù rượu Nữ Nhi Hồng không thể làm ta say được, nhưng bên cạnh ta lúc này là một nàng tiên giáng trần, nếu như lúc này đây mà ta bảo là tỉnh táo, thì đúng là đang tự lừa dối bản thân mình!” Đỗ Văn Hạo nói xong bèn tiến đến cầm lấy tay của Lâm Thanh Đại.

Hai người liền tìm một nơi cao hơn một chút rồi ngồi xuống, nhà nghỉ lúc này vẫn còn một hai chỗ hắt ra ánh đèn mờ ảo, phía xa xa còn vang lên tiếng cho sửa ăng ăng, nhưng sau đó tất cả đã được bao trùm xuống bởi một màn đêm tĩnh lặng.

“Thanh Đại! Nàng nói xem, Ngũ Gia có thật hiểu hết được nỗi thống khổ của nhân dân bách tính không, Dụ Cáp Nhi bình thường hay cười nói vui vẻ, rất thích giúp đỡ người khác, giống như một cô gái ngây thơ trong sáng không hiểu sự đời, nhưng không biết tại sao ta lại cảm thấy nàng ta dường như có một tâm sự nào đó được chôn sâu trong lòng.”

Lâm Thanh Đại lúc này đã nhẹ nhàng gổi đầu của mình lên bờ vai của Đỗ Văn Hạo, mắt nàng hướng lên bầu trời bao la, rồi khẽ gật đầu một cái tán đồng ý kiến của hắn: “Thiếp cũng thấy như vậy, hôm nay thiếp thấy tâm tình của Ngũ Gia cũng không được tốt lắm, trông buồn bã thế nào ấy! Chàng nên biết rằng lấy rượu giải sầu thì lại càng sầu thêm, Ngũ Gia đúng thật là rất muốn làm một điều gì đó có ích cho dân chúng, còn Vương An Thạch, Vương đại nhân cũng vì nước vì dân, hết lòng phục vụ cho sự nghiệp dân giàu nước mạnh.”

“Còn về phần của Dụ Cáp Nhi, thì thiếp thường ngày cũng thấy nàng ta cũng khá tốt, cô bé này tuy rằng yêu ghét rõ ràng, lại mang trong mình một bầu nhiệt huyết, nhưng lại không hề nhắc gì đến người nhà của mình trước mặt thiếp cả. Cả ngày, ngoại trừ hầu hạ Ngũ Gia ra, thì chỉ còn mỗi việc ăn ngủ thôi, nhưng mà thiếp cũng thấy rằng nàng ta đối xử rất tốt với Ngũ Gia!” Nói đến đây giọng nói của Lâm Thanh Đại đột nhiên trầm hẳn xuống: “Nhưng nói cho cùng thì những Phi Tàn Mỹ Nhân ở trong cung thì ai mà không đối xử tốt với Hoàng Thượng cơ chứ?”

“Ài! Thôi không nhắc đến Dụ Cáp Nhi nữa, ở đây làm gì có ai không có chuyện cần giấu ở trong lòng mình cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại ngược mắt lên vừa vặn trông thấy chiếc cằm của Đỗ Văn Hạo đang hướng xuống, bèn cười dịu dàng nói: “Vậy trong trái tim chàng chứa đựng tâm sự gì thế?”

Đỗ Văn Hạo ôm lấy đôi tay nhỏ nhắn của Lâm Thanh Đại mân mê một hồi rồi thở dài đáp: “Có nhiều chuyện lắm, có nàng này, Cầm Nhi này, Phi Nhi này, và cả Liên Nhi nữa, à quên! Còn có cả những người dân nghèo đói nữa, hôm nay Ngũ Gia nói một câu đánh đúng vào tâm tư của ta!”

Hai người bắt giắc cùng thở hắt ra một hơi, rồi đưa mắt nhìn nhau, xong lại không thể nhịn được, bật cười lên hai tiếng, Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi! Chúng ta có vội vã, cuống cuống lên cũng chẳng có tác dụng gì cả đâu. Giờ đây Ngũ Gia và Vương chương quây xem chừng đã biết chuyện rồi đấy, chắc cũng nóng lòng như lửa đốt rồi. Ta nghĩ Ngũ Gia lần này đi vi hành thu hoạch được không ít những chứng cứ xác thực nhất, hoặc giả cũng để thấu hiểu nên cải cách biến pháp ra sao rồi. Biến pháp chỉ có thể cải cách, sửa đổi thì mới tiếp tục tiến hành được, nếu như cứ làm theo tình hình hiện nay, thì e rằng đất nước vẫn chưa kịp giàu mạnh, thì dân chúng đã khởi nghĩa, làm loạn lên hết cả rồi!”

Lâm Thanh Đại nghe xong cũng tán thành quan điểm của Đỗ Văn Hạo: “Văn Hạo! Chàng quả nhiên có một tầm nhìn xa trông rộng hơn người, Ngũ Gia trên suốt đường đi cứ khen chàng không những y thuật tài giỏi mà còn có một con mắt nhạy bén, sắc sảo nữa, xem ra chàng cũng đã nhận ra được vấn đề rồi đó!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nhướng lông mày lên nở một nụ cười vô cùng gian tà, hắn cong ngón tay lên rồi gõ gõ vào mũi của Lâm Thanh Đại nói: “Chính vì thế mà ta mới chọn nàng chứ!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy ngượng ngùng, then đỏ mặt dúi đầu của mình vào trong lòng Đỗ Văn Hạo.

Ánh trăng dần dần chui vào đám mây lơ lửng trên không, cảnh vật xung quanh mờ mịt vô cùng, trên nóc nhà nghỉ Thuận Phong có hai bóng người đang ôm nhau thắm thiết, bóng hình của họ giờ đây hòa quyện vào làm một, thỉnh thoảng lại nổi lên vài cơn gió, đêm càng lúc càng trở nên khuya vắng, tĩnh mịch.

Buổi sớm, ánh bình minh ló dạng chiếu sáng khắp nơi, không khí trong lành vô cùng, ánh nắng ban mai đẹp như thế này đối với những người không làm việc đồng áng thì thấy hết sức sáng khoái, nhưng đối với

những người bán mặt cho đất, bán lưng cho trời như những người nông dân ngày đêm làm việc đồng áng thì lại chỉ biết chửi cha chửi mẹ mà thôi.

Bên ngoài viện bây giờ mưa rơi lất phất, những giọt mưa đọng trên những cành chuối non bay lay lắt trong cơn gió lạnh, tiếng mưa rơi tí tách dưới mái hiên của ngôi nhà cổ làm cho những con nhạn nằm trên chiếc tổ được làm dưới mái nhà tưởng rằng mẹ chúng đưa mỗi bay về, tất cả lũ nhạn non đều lộ đầu ra dò xét, miệng chúng không ngừng kêu lên riu ra riu rít.

Đỗ Văn Hạo hôm nay dậy từ khá sớm, hắn định chút nữa sẽ đi đòi bồi thường cho ông lão mua phải đồng Thiên Ma giả kia, nhưng mà hắn cũng chẳng có gì phải vội vàng cả, hắn ngồi viết trước một phương thuốc trong đó có vị Thiên Ma.

Sau khi ra khỏi nhà nghỉ, Đỗ Văn Hạo đã nhìn thấy ông lão ngồi chờ ở bên kia đường, theo như được biết ông lão họ Cam, nên hắn giờ đây gọi ông lão là Cam lão. Cam lão có lẽ ngồi ở đây từ khá sớm, khi trông thấy Đỗ Văn Hạo đi ra liền mừng rỡ đứng dậy, chạy ngay lại: “Đỗ ân nhân!”

“Đừng gọi ta như vậy!” Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn bốn phía rồi lấy từ trong người ra một cục ngân lượng đưa cho Cam lão nói: “Cam lão! Lão đi ra tiệm thuốc Huệ Dân trước đi, cứ dựa theo phương thuốc Tần Uyển Thiên Ma Thang mà mua, sau đó tìm cơ xem bệnh mà ở lại tiệm thuốc, các chuyện khác lão không cần phải quan tâm, bởi vì những việc đó hãy để cho ta xử lý là được rồi!”

Cam lão gật đầu đồng ý, rồi đưa tay lên thận trọng đón lấy đơn thuốc cùng với cục ngân lượng, sau đó đi thẳng đến tiệm thuốc Huệ Dân, còn Đỗ Văn Hạo thì đi theo sau ông lão.

Tiệm thuốc Huệ Dân nằm ở khu vực trung tâm, khá là náo nhiệt, cách khu nhà trọ của Đỗ Văn Hạo cũng không xa, chỉ đi qua một hai con phố là đã đến rồi.

Tiệm thuốc này cũng thuộc vào hạng lớn, bên trong còn có mấy người đang đến cắt thuốc, khám bệnh, ngồi chính giữa là một ông lão râu hoa râm đang ngồi ngay tại chính đường vắn chẩn nữa.

Từ xa Đỗ Văn Hạo đã trông thấy Cam lão đi vào trong tiệm thuốc, nên hắn cũng chậm chậm vén áo lên tiến vào bên trong tiệm thuốc.

Có mấy tên tiểu nhị liền chạy đến đón đả, chúng thấy Đỗ Văn Hạo quần áo sạch sẽ, trên người còn đeo ngọc bội, liền biết đây là quý nhân, nên đều nở một nụ cười dài đến tận mang tai: “Vị lão gia này đến cắt thuốc hay khám bệnh vậy?”

“Đến cắt thuốc!” Đỗ Văn Hạo đưa mắt ra theo dõi, hắn trông thấy Cam lão đang ngồi cắt thuốc ngay chỗ quầy bán hàng, đơn thuốc của Cam lão cũng đã được bày ra trên đó. Đỗ Văn Hạo thấy mọi chuyện đều theo đúng kế hoạch liền đứng dậy tiến ra chỗ quầy bán hàng, lấy phương thuốc xuống đặt lên bàn, tên tiểu nhị trông thấy vậy bèn kêu lên: “Thiên Ma Câu Đằng Ẩm! Được! Mời lão gia ngồi chờ đôi chút, bọn tiểu nhân sẽ đi cắt ngay thuốc cho ngài! Nhanh thôi!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Ta không ngồi đâu! Ngươi nhanh lên, ta có việc gấp phải đi đây!”

“Vâng!” Tên tiểu nhị đó vội vội vàng vàng, bắt đầu một bên nhìn phương thuốc, một bên cắt thuốc.

Đỗ Văn Hạo thấy Cam lão đã cắt được mấy vị thuốc rồi, trong đó có cả Thiên Ma nữa, bèn đưa tay ra bốc lấy một cục Thiên Ma lên ngẩng ngó. Trong tim của Đỗ Văn Hạo sưng người một lát, hắn không cần nhìn thêm lần nữa cũng biết đó là thang thuốc Thiên Ma thật, hắn liền đưa mắt lên nhìn tên tiểu nhị nói: “Thuốc của bọn người cũng tốt đấy chứ!”

Tên tiểu nhị cười đáp lại: “Vâng! Thuốc này của bọn tiểu nhân đều nhập từ chỗ Thị Dịch Tư của quan phủ hết cả, tất cả đều là những vị thuốc tốt nhất, không phải thuốc tốt thì bọn tiểu nhân không dám bán đâu ạ!”

Đỗ Văn Hạo lại đưa mắt lên nhìn mấy bao thuốc Thiên Ma khác, tất cả đều là thuốc thật,

Rất nhanh, hắn liền nhặt một vốc lên kiểm tra lại, đặc biệt là đồng thuốc Thiên Ma, nhưng lạ thấy tất cả đều là thuốc thật, Đỗ Văn Hạo bất giác chẳng hiểu đầu mô tai nheo gì nữa cả.

Rất nhanh thuốc của Cam lão đã được cắt xong xuôi đầy đủ, ông lão xách thuốc lên cũng không nhìn Đỗ Văn Hạo thêm lần nào nữa đi luôn ra bên ngoài cổng, nhưng đi được hai bước bèn dừng chân lại, chấp tay ra sau vỗ vỗ vào hông của mình nói: “Lưng của ta mấy ngày hôm nay tự dưng đau quá, thôi thì hôm nay cũng đã cắt công đến đây rồi, nhân tiện xem bệnh luôn cũng được!”

Tên tiểu nhị đứng ở cạnh đó thấy vậy bèn lên tiếng nói: “Vậy mời lão ngồi, lão chịu khó ngồi chờ mấy vị khách trước xem xong, rồi sẽ đến lượt lão!”

Cam lão gật gù đầu đồng ý, sau đó ôm lấy bao thuốc của mình ngồi lên chiếc ghế băng dài chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã cắt thuốc xong, tên tiểu nhị bèn đặt bao thuốc xuống trước mặt hắn nói: “Thuốc đã cắt xong rồi! Lão gia tổng cộng là hai trăm sáu mươi bảy quan tiền!”

337. Chương 284 Tiệm Bán Thuốc Giả 2).

Đỗ Văn Hạo liền móc trong người ra một xấp ngân phiếu, mỗi một tờ là năm mươi lượng, hắn liền rút ra một tờ đưa cho tên tiểu nhị.

Tên tiểu nhị thấy vậy bèn cười cười nói: “Lão gia! Lão gia có tiền lẻ không? Cái này...Cái này nhiều quá, tiểu nhân không trả lại được!”

Đỗ Văn Hạo lại lật lại xấp ngân phiếu của mình, rồi cau mày nói: “Ta cũng không có tiền lẻ, ta đến huyện này cũng là để lấy thuốc, hôm qua mới đến đây thì người bạn cùng đi của ta bị bệnh, chính vì vậy mới đến đây cắt thuốc đó!”

Gã tiểu nhị nghe thấy vậy mắt liền sáng lên nói: “Bẩm lão gia! Tiệm thuốc Huệ Dân của bọn tiểu nhân có đủ hết các loại dược thuốc, mà giá cả lại còn rẻ hơn các nơi khác nữa, ngoài ra các loại thuốc ở đây đều thuộc vào hàng chất lượng cao. Lão gia đã muốn buôn bán thuốc, vậy sao không nhập luôn ở chỗ này của bọn tiểu nhân luôn cho tiện? Hay là thế này, đơn thuốc này bọn tiểu nhân miễn luôn cho lão gia, he he, mời lão gia vào trong phòng nói chuyện!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới đưa mắt lên nhìn tiểu nhị nói: “Ồ? Vậy hóa ra tiệm thuốc của người cũng là nơi buôn thuốc à?”

“Vâng ạ! Bán buôn, bán lẻ bọn tiểu nhân đều kinh doanh hết, tiệm thuốc của bọn tiểu nhân vốn đã có truyền thống lâu đời ở Đông Minh huyện này rồi, rất có danh tiếng và tín nghĩa, xin lão gia cứ yên tâm!”

“Vậy thì tốt! Ai buôn thuốc mà không muốn mình có lợi, chỉ cần giá cả hợp lý thì xong hết, gọi chưởng quầy của người đến đây để bàn bạc!”

“Vâng!” Tên tiểu nhị thấy Đỗ Văn Hạo dỡ ra một đồng tiền như vậy, đoán chắc là một tay buôn bán khét tiếng, nếu như hắn kéo được mối làm ăn này về cho chưởng quầy, thì chắc chắn chưởng quầy sẽ thưởng cho hắn rất là hậu hĩnh, nghĩ vậy nên mặt mày hơn hớn nói: “Lão gia mời theo tiểu nhân đến hoa phòng chờ đợi đôi chút, tiểu nhân sẽ đi mời chưởng quầy đến đây ngay!”

Đỗ Văn Hạo lại đi theo gã tiểu nhị vào trong hoa phòng, trong đó có một đứa người hầu đi đến pha một tách trà thơm cho hắn. Một lát sau, một ông lão béo tròn từ bên trong vội vàng chạy ra ngoài này, gã tiểu nhị khi này bèn đưa tay lên giới thiệu với Đỗ Văn Hạo chưởng quầy của hắn là La chưởng quầy. Đỗ Văn Hạo cũng lịch sự đứng dậy tự giới thiệu mình là một người buôn thuốc.

La chưởng quầy mặt tươi rói, bắt đầu khoe khoang rằng tiệm thuốc của mình bán toàn những loại thuốc chất lượng cao, mà giá cả lại vô cùng phải chăng, Đỗ Văn Hạo ngồi nghe cũng rất hứng thú, chờ cho hắn dùng hết cả vốn từ khoắc lác của mình đi rồi thì hắn mới mở miệng cười nói: “Tại hạ muốn mua một ít dược phẩm, nhưng quan trọng nhất thì vẫn là giá cả hợp lý, La chưởng quầy cũng biết rồi đó, người buôn thuốc như bọn tại hạ mà mua phải đồ đắt quá thì cũng chẳng kiếm được bao nhiêu cả!”

“Cái này là lẽ đương nhiên!” La chưởng quầy cười ha hả, đầu của ông ta gật như con rối bị giật dây vậy: “Mời tiên sinh theo tại hạ đến kho thuốc xem! Đảm bảo là tiên sinh sẽ cảm thấy vừa ý!”

La chưởng quầy nói xong bèn dẫn Đỗ Văn Hạo đi ra phía hậu đường của tiệm thuốc, sau đó đi vào một cái kho lớn, nơi này chất đầy la liệt đủ các loại thuốc, đại bộ phận đã được gia công thành miếng, rồi bao vào bằng bao tải, có mấy tên người làm cũng đang hong phơi thuốc ở đây, khi thấy La chưởng quầy đi đến thì tất cả đều đứng hết dậy tay buông thông xuống!

Đỗ Văn Hạo nhìn từng chiếc bao tải một, đột nhiên mắt của hắn sáng lên, đôi mắt hắn dừng lại trên một chiếc bao tải có ghi vắn, sau đó hắn cầm một tấm thuốc trong bao tải đó lên, rồi quay đầu lại nhìn La chưởng quầy cùng bọn lâu la của ông ta.

Nhưng hắn phát hiện ra là thái độ bọn họ cũng chẳng có gì thay đổi cả, khuôn mặt vẫn tươi cười vui vẻ, Đỗ Văn Hạo thầm cảm thấy kỳ quái, rồi lại tiến lên phía trước, đảo mắt kiểm tra hết đám thuốc đựng trong bao tải, rồi đưa tay ra nhặt thêm một bốc thuốc.

La chưởng quầy cũng không hiểu Đỗ Văn Hạo nhặt thuốc lên là để làm gì, chỉ dương mắt éch của mình lên nhìn với vẻ khó hiểu.

Đỗ Văn Hạo đem mấy viên thuốc hắn vừa lựa lên cho vào trong tách trà, sau đó vỗ vỗ tay, rồi đưa mắt ra nhìn đám người làm một cái, rồi ho khan lên một tiếng: “Ta có thể nói chuyện riêng với La chưởng quầy một lát có được không?”

“Được chứ! Tất cả bọn bay lui hết ra ngoài đi!” La chưởng quầy đuổi bọn người làm như lừa vịt, sau khi chờ cho bọn chúng đi hết rồi ông ta mới quay lại kho thuốc, cùng Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bàn bực.

Đỗ Văn Hạo rút từ trong người ra một chiếc thẻ bài rồi đưa cho La chưởng quầy xem.

La chưởng quầy tiếp lấy thẻ bài đó rồi nói: “Đỗ chưởng quầy, ngài là...?”

“Xem đi! Xem trên đó viết cái gì đi đã?”

La chưởng quầy đưa chiếc thẻ bài lên, ngắm nghía kỹ càng một hồi, rồi bất giác thân hình run lên bần bật, ngược sang nhìn Đỗ Văn Hạo lấp ba lấp bắp nói: “Đỗ chưởng quầy! Ngài...Ngài là...Thái Y của Thái Y Viện?”

“Không sai! Ngự Tiền Chính Thị Đại Phu chính là ta!” La chưởng quầy nghe xong vội vã đứng dậy vén áo quỳ luôn xuống: “Thảo dân tham kiến Ngự Y đại nhân!” Nét mặt của La chưởng quầy lúc này vô cùng khó hiểu, đường đường là một ngũ phẩm Ngự Y sao lại chạy đến cái huyện nhỏ này để buôn thuốc cơ chứ? Không đúng! Ngự Y thì không thể nào quản lý việc buôn bán thuốc được, vậy thì có nghĩa là vị Ngự Y này đến đây là để buôn thuốc hay là có mục đích nào khác? La chưởng quầy không dám nghĩ ngợi xa xôi thêm nữa, nhưng mà trong lòng ông ta lúc này có cảm giác vô cùng bất an.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Người không cần đoán già đoán non nữa làm gì, ta đến tiệm thuốc này của người chẳng phải mục đích để buôn thuốc mà là có hai chuyện mong La chưởng quầy giải thích cho bốn quan được rõ, nếu không tội buôn bán thuốc giả của nhà người cũng đủ để đóng cửa tiệm thuốc của người rồi, à quên! Người có lẽ cũng phải ăn thêm cơm tù nữa đấy!”

La chưởng quầy nghe xong thì mồ hôi toát ra như tắm, ông ta đập đầu kêu lên: “Bẩm đại nhân! Tiểu nhân từ trước đến giờ đều rất tuân thủ luật pháp, tiểu nhân làm gì có gan làm chuyện buôn bán thuốc giả, e rằng đại nhân đã nghe đứa tiểu nhân nào vu oan giá họa cho tiểu nhân rồi!”

“Vậy sao?” Đỗ Văn Hạo liền dùng tay chỉ lên mấy lát thuốc để ở trên mặt bàn rồi nói: “La chưởng quầy! Những lát thuốc này là do bốn quan lấy từ trong kho thuốc của người đúng không?”

“Vâng! Đúng ạ!”

“Người không thấy rằng, những thứ thuốc của người có vấn đề sao?”

Thân hình phốp pháp của La chưởng quầy run bần lên, ông ta liền hướng mắt lên nhìn vào những lát thuốc trên bàn, lấp bắp nói: “Nhưng...lát lát...thuốc này đều là...là giả hay sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, rồi nhấc một lát thuốc lên nói: “Cái này là gì?”

La chưởng quầy nhìn một cái rồi nói: “Hình như là, hình như là Hà Thủ Ô?”

“Không sai! Lát thuốc này vốn đúng là Hà Thủ Ô, nhưng trong túi đựng Hà Thủ Ô của người lại có thêm rất nhiều loại thuốc khác, người biết không?”

La chương quỳ nheo mắt lại nhìn một cách hiếu kỳ: “Có lẽ đều là Hà Thủ Ô...!”

“Sai! Cái này gọi là Hoàng Dược Thự! Nhìn bề ngoài thì nó trông rất giống với Hà Thủ Ô, nhưng Hoàng Dược Thự lại rẻ hơn Hà Thủ Ô rất nhiều, hơn nữa nó lại có độc, nếu uống vào sẽ dẫn đến suy gan, hư gan, từ đó sẽ làm hỏng luôn gan!”

La chương quỳ nghe xong sợ đến tái mặt, ngồi phịch luôn xuống đất nói: “Bẩm đại nhân! Không phải thế chứ! Tiểu nhân...”

“Không phải! Chờ chút nữa bốn quan đem chỗ thuốc này đem đến nha phủ kiểm tra, xem đến lúc đó nó là thật hay giả nhé!”

“Đại nhân tha mạng! Đại nhân tha mạng!”

Đỗ Văn Hạo chẳng thèm quan tâm đến La chương quỳ, hần lại nhặt thêm một lát thuốc nữa lên nói: “Người xem cái này là cái gì?”

La chương quỳ phủ phục dưới đất, hai mắt dương lên nhìn đáp: “Hình như là Bắc Giả thử phải!”

“Sai! Bắc Giả nhỏ hơn cái này, cái này là Hoàng Giả! Hoàng Giả có giá rẻ hơn Bắc Giả nhiều! Nhưng hiệu quả của hai thứ này chẳng khác nào một thứ trên trời, một thứ dưới đất! Người dám đem loại thuốc giả này cho người bệnh uống, thế thì người bệnh sao khỏi được cơ chứ?”

“Đại nhân tha mạng!” La chương quỳ lúc này đã dập đầu kêu lên côm cốp rồi.

Đỗ Văn Hạo hứ lên một tiếng, rồi lại cầm một lát thuốc khác lên hỏi: “Thế đây lại là cái gì?”

La chương quỳ nhìn lên một cái rồi lại nói: “Hình như...Hình như là Thiên Ma!”

Đỗ Văn Hạo cau mày lại nói: “Thiên Ma thì nói là Thiên Ma làm gì có chuyện hình như! Người đường đường là một chương quỳ của tiệm thuốc lẽ nào cũng không phân biệt được sao?”

La chương quỳ vẻ mặt đau khổ nói: “Bẩm Đại nhân! Tiểu nhân ngày trước là người buôn bán vải, nhưng lại làm ăn thất bát, nên sau đó chuyển sang Đông Minh thì thấy nơi đây mà buôn bán thuốc thì sẽ có lời để kiếm, do vậy tiểu nhân mới sinh ý mở một tiệm buôn thuốc ở đây, còn về chuyện thuốc thang thì tiểu nhân mù tịt không hiểu gì cả, do vậy mà tiểu nhân mới hay bị người khác...”

“Người muốn thoái thác trách nhiệm sao?” Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói.

“Không không! Tiểu nhân không dám! Những điều tiểu nhân nói đều là sự thật, tiểu nhân đúng là mù tịt về các loại thuốc, tiệm thuốc này của tiểu nhân cũng chỉ mới mở được có nửa năm, nếu đại nhân không tin thì đại nhân có thể cho người đi dò hỏi, ai cũng biết rằng tiểu nhân hồi trước ở Đông Minh huyện mở một tiệm bán vải. Mùa hè năm ngoái tiểu nhân mới đến tiếp quản tiệm thuốc Huệ Dân này, người chương quỳ hồi trước họ Lý, tất cả mọi người ở cái phố này đều biết điều đó!”

“Bốn quan không cần biết người có hiểu gì về thuốc hay là giả vờ không hiểu gì về thuốc, dù sao tiệm thuốc này của người bán là thuốc giả, tội này muốn trốn cũng không được! Ta nói cho người biết nhé! Ngoài kia có một ông lão, ông ta đến cùng với bốn quan. Tháng mười hai năm ngoái con trai ông ta bị mắc phải một chứng tê liệt, sau đó ông ta đến tiệm thuốc của người lấy thuốc, người khai phương thuốc là Tần Uyển Thiên Ma Thang uống liền mấy tháng, không những bệnh tình không khỏi, mà lại còn nặng thêm! Bốn quan sau khi tra xét thì phát hiện ra, phương thuốc mà người kê có Thiên Ma là thuốc giả! Hôm nay bốn quan đến tiệm thuốc của người tìm kiếm, quả nhiên thu được chứng cứ rành rành thế này, người còn gì để nói? Hứ! Nhà người nào có phải bán thuốc để cứu người, mà là bán thuốc hãm hại người khác thì có!”

“Người bị cái lợi làm lu mờ con mắt, đánh mất nhân tính, lẽ nào người không sợ bị Vương Pháp trừng trị hay sao?”

La chương quỳ lúc này đầu gật như củ hành ngóc lên ngóc xuống liên tục: “Đại nhân! Xin đại nhân tha mạng! Tiểu nhân đúng là không biết trong đó có thuốc giả! Đại nhân tha mạng!”

Đỗ Văn Hạo nghiêng nghiêng đầu nhìn vào thân hình đầy đà của La chưởng quầy thăm nghĩ, trông bộ dạng của ông ta thì dường như đúng là nói thật, lẽ nào ông ta thật sự không biết tí gì về thuốc nên bị người khác lừa gạt thật? Nghĩ vậy bèn hỏi: “Chỗ thuốc này người nhập từ đâu vậy?”

“Thị Dịch Ti! Tất cả chỗ thuốc này đều nhập từ Thị Dịch Ti!”

Thị Dịch Ti là nơi mà Vương An Thạch bố trí cho các quan địa phương một thị trường giao dịch mua rẻ bán đắt, các nguồn hàng đều nhập từ các nơi với giá vô cùng mạt hạng, sau đó vận chuyển sang nơi khác bán với giá cao hơn để kiếm tiền chênh lệch. Nhưng mà, giá cả của loại hàng này lại vẫn rẻ hơn giá bên ngoài thị trường một chút, mục đích của việc làm này là muốn kiếm thêm chút tiền, chứ không phải dùng nó để điều phối giá cả trên thị trường, nó chỉ có tác dụng kiếm tiền bổ trợ cho tài chính mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nghe xong, không khỏi kinh ngạc, hẳn không ngờ rằng Thị Dịch Ti lại làm những trò như vậy, nên trầm giọng nói: “La chưởng quầy! Người bán thuốc giả tội đã rất nặng rồi, nếu như người còn vu oan cho mệnh quan triều đình thì tội còn nặng hơn nữa! Thậm chí là bị chu di cứu tộc đó!”

“Tiểu nhân không dám, tiểu nhân đúng là nhập hàng từ Thị Dịch Ti, bởi vì Thị Dịch Ti quy định rồi, thuốc chỉ có thể nhập từ đó mà thôi, nếu như tự tiện lấy thuốc từ những tay buôn thuốc thì tiệm thuốc sẽ không được tiếp tục kinh doanh nữa. Cái quy định này thì tất cả các tiệm thuốc ở Đông Minh huyện này đều biết cả, tất cả các tiệm thuốc ở đây đều buộc phải nhập thuốc từ Thị Dịch Ti, tiểu nhân không dám nói dối đại nhân, mong đại nhân minh xét!”

Theo quy định thời Bắc Tống thì quan lại nắm bắt tất cả các nguồn dược thuốc, nghiêm cấm bất kỳ hành động nào tự ý buôn bán thuốc, nhưng về sau thì điều lệ này đã dần được mở rộng, đối với những người buôn thuốc cũng chỉ mắt nhắm mắt mở cho qua, thế nhưng điều lệ vẫn giữ nguyên đó không phé bỏ đi. Chính vì vậy mà nhiều khi quan phủ lại dùng điều lệ này đi làm khó dễ người khác.

Đỗ Văn Hạo hiểu ý liền gật gật đầu đồng ý: “Được rồi! Nếu người đã nói như vậy, bốn quan lần này tạm thời tin người, còn về chuyện thuốc giả thuốc thật thì phải chờ bốn quan tra xét xong rồi hẵng hay! Vậy chuyện của ông lão ngoài kia người định giải quyết thế nào đây?”

La chưởng quầy dập đầu nói: “Tiểu nhân xin bồi thường!”

“Được! Vậy người ra ngoài kia giải quyết chuyện của người đi, bốn quan xem người giải quyết ra sao!”

“Vâng!” La chưởng quầy sau khi dập đầu xong liền bò dậy chấp tay vái chào, rồi quay người ra ngoài tiền đường, Đỗ Văn Hạo đưa tay chỉ về phía Cam lão, La chưởng quầy nhìn thấy Cam lão xong liền cúi người kêu người đem tiền ra bồi thường cho Cam lão, cả thấy là hai trăm lượng.

Hai trăm lượng là một số lượng tiền lớn, Cam lão làm sao mà ngờ được mình được bồi thường nhiều đến như vậy? Lão vừa vui mừng vừa sợ hãi, không biết nên làm thế nào cho phải!

338. Chương 285 Người Phụ Nữ Bị Bệnh Bướu Cổ! .

Đỗ Văn Hạo mỉm cười quay sang ông lão gật đầu ra ý bảo ông có thể cầm lấy số tiền này mà ra về, Cam lão nhìn vào đồng tiền ở trên tay, hai mắt rưng rưng, bất ngờ quỳ luôn xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo dập đầu côm cốp rồi đứng dậy đưa đồng tiền trong tay ra cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo biết ý liền đưa tay ra nhón lấy một đồng ngân lượng trong đó rồi nói: “Có chuyện gì lão cứ đến tìm ta!”

Cam lão trông thấy Đỗ Văn Hạo chỉ nhón lấy một cục ngân lượng nhỏ trong tay mình như vậy thì cũng sững sốt vô cùng, rồi lại nghe Đỗ Văn Hạo thốt lên có chuyện gì cứ tìm hắn thì hai hàng nước mắt cảm kích chảy dài trên khuôn mặt già nua của ông. Cam lão luôn miệng cảm ơn, rồi mới cúi người xiêu xiêu vẹo vẹo ra về.

Đỗ Văn Hạo lại quay lại hậu đường tìm La chưởng quầy dò hỏi cho rõ ngọn ngành tình hình nhập nguồn hàng ra sao, xong hắn lại dạy bảo La chưởng quầy thêm vài câu nữa rồi mới chịu bỏ về.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo cả đêm trước không sao ngủ được, cứ đến nửa đêm thì bọn chuột ở trên lầu cứ cắn nhau chí chọe, nên hắn cứ nửa mê nửa tỉnh, mãi đến gần sáng mới chợp mắt được một chút, nhưng cũng chỉ được một lúc thì hắn không sao ngủ thêm được nữa, bụng hắn cứ réo lên ùng ục cứ như đang có hội đồng diễn múa trống ở trong đó vậy. Đỗ Văn Hạo bất đắc dĩ bật người nhòm dậy mò xuống dưới bếp tìm cái gì đó ăn cho đỡ đói.

Khi hắn mò xuống dưới bếp thì không ngờ đúng lúc đó đầu bếp nhà nghỉ đang hú hí với vợ của mình, tiếng giường cứ vang lên cọt két đều đặn, Đỗ Văn Hạo cảm thấy nó còn đều hơn cả tiếng chuột kêu chín chít phía trên lầu. Đỗ Văn Hạo đói quá không biết làm thế nào, đành liều đưa tay lên gõ cửa, nhưng khi đưa tay lên thì hắn lại nghe thấy tiếng vợ của gã đầu bếp rên lên từng chập, Đỗ Văn Hạo nghe thấy nước bọt cứ nuốt ừng ực, hắn thầm nghĩ mình cũng lâu lắm rồi chưa gần gũi vợ, tuy rằng mấy ngày gần đây vẫn luôn được hôn lên đôi môi nhỏ nhắn của Lâm Thanh Đại nhưng so với việc mà đôi vợ chồng đầu bếp đang làm này thì nó cách nhau quá xa, nhưng việc quan trọng nhất với hắn bây giờ là không được phép suy nghĩ bậy bạ, nếu không chắc hắn sẽ không kiềm chế nổi bản thân mình nữa.

Nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo lại sợ có người bắt gặp hắn đang lén lút đứng ở đây, cho rằng hắn bệnh hoạn đi nhìn trộm vợ chồng nhà người ta sinh hoạt, nếu mà để chuyện này đồn ra ngoài thì Đỗ Gia làm gì còn mặt mũi nào mà nhìn bàn dân thiên hạ nữa chứ, nghĩ vậy hắn liền co chân nhẹ nhàng đi nhanh ra phía ngoài, nhưng do trời lúc này vẫn còn chưa sáng nên cửa vẫn còn đóng kín, hắn liền mở cửa bước ra ngoài tiếng cửa kêu lên ken két.

Nghe thấy tiếng cửa kêu lên như vậy thì có tiếng người hỏi vọng ra: “Ai đó?”

Đỗ Văn Hạo lên tiếng trả lời: “Khách trọ ở lầu trên!”

Tiếng nói đó nghe xong thì im bật, không thấy lên tiếng nữa, Đỗ Văn Hạo liền bước luôn ra ngoài, lúc này trời bắt đầu có những hạt mưa lất phất rơi xuống.

Ra khỏi nhà nghỉ khi này cũng còn khá sớm, ở nơi xa xa đã xuất hiện bóng dáng của mấy cậu bé mục đồng đi chăn trâu, cùng với mấy quán ăn vừa mới mở hàng.

Đỗ Văn Hạo đang đói bụng, nên hắn tìm luôn một quán ăn gần đấy, nơi này đặt đầy những lồng hấp bánh bao, hương thơm bay ra ngào ngạt, Đỗ Văn Hạo đưa mũi lên hít hít mấy hơi rồi nuốt nước bọt ực lên một tiếng.

Lúc này có một người phụ nữ trạc ngoài hai mươi tuổi mặc một bộ quần áo hoa hoét lõe lẹt, nhưng cũng khá sạch sẽ, động tác của nàng ta cũng nhanh nhẹn tháo vát, trên eo có thắt một chiếc tạp dề màu thau đồng, tay cầm chiếc chổi cán dài thấy có người đang đứng trước cửa tiệm liền dừng tay quét dọn, đặt luôn chổi ở trên tay xuống, nhanh chân bước đến tươi cười đón đả chào mời: “Khách quan muốn dùng gì? Bồn tiệm có bánh bao nóng hổi và cháo dưa chua, dưa chua là do bồn tiệm tự tay muối lấy, rất ngon miệng!” (Ở Trung Quốc, từ trước đến giờ mọi người đều có thói quen ăn sáng bằng cháo trắng với dưa chua, nếu muốn ăn thêm món khác thì có bánh bao, bánh tráng...vv...)

Đỗ Văn Hạo lại nuốt nước bọt kêu ực một cái rồi vén áo lên đi đến một cái bàn cạnh cửa sổ rồi ngồi xuống, người phụ nữ bán hàng kia thấy vậy vội chạy đến lấy khăn lau qua mặt bàn, rồi lại đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo tươi cười chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo thấy người phụ nữ này ăn mặc chất phác, mộc mạc nhưng dáng điệu lại có phần đoan trang, đứng đắn, chỉ mỗi tội đôi mắt của nàng ta lại giống hình tam giác hướng xuống, theo như sách tướng số viết thì người phụ nữ này rất biết tính toán, và vô cùng khôn ngoan, nhưng bị cái là có tướng sát chồng. Đỗ Văn Hạo lại nghĩ mình đến đây có phải để chọn vợ đâu, mình đến đây là để tìm cái ăn cho đỡ đói cơ mà, vậy nên hắn liền mỉm cười nói: “Cho ta sáu cái bánh bao, một đĩa dưa chua và một bát cháo!”

“Vâng! Tổng cộng hết bảy mươi quan tiền!” Người phụ nữ mỉm cười đáp, nhưng chân vẫn không chịu dời đi cứ đứng đó chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo hơi sững người thắc mắc, bình thường không phải ăn trước rồi mới trả tiền sau hay sao? Hơn nữa mấy thứ này cũng chỉ có chục quan tiền mà thôi, sao ở đây lại thu đắt như vậy, hay đây là nơi chuyên chặt chém khách hàng.

Người phụ nữ nọ thấy sắc mặt của Đỗ Văn Hạo như đang chần chừ suy nghĩ thì vội mỉm cười giải thích: “Khách quan chắc chắn không phải là người của nơi này rồi, ngày trước chúng tôi bán hàng cũng không có cái giá đắt đỏ như thế này đâu, nhưng bây giờ cái gì cũng lên giá cho nên những người như chúng tôi cũng không còn cách nào khác cả, tôi cũng cần phải chăm lo cho gia đình mình nữa, khách quan thấy tôi nói có đúng? Hơn nữa bây giờ có rất nhiều dân tị nạn, ăn đồ xong rồi không trả tiền, chúng tôi cũng có phải giàu có gì cho cam, chính vì vậy nên mong khách quan thông cảm cho!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong trầm nghĩ cô ả này cũng khéo mồm khéo miệng ra phết, đưa tiền trước đưa tiền sau cũng như nhau cả, không đến nỗi mình đưa tiền rồi người ta lại quýt không cho mình ăn chứ? Nghĩ vậy hắn bèn móc ra một sêu tiền đưa cho chị ta, người phụ nữ kia sau khi nhận tiền xong thì mặt tươi roi rói, chỉ một lát sau đã bưng đồ ăn mà Đỗ Văn Hạo yêu cầu lên.

Đỗ Văn Hạo thấy đồ ăn lên thì không khách khí gì nữa, cầm luôn bánh bao cho vào miệng, hương vị bánh của quán này cũng khá ngon, nhất là bát cháo đun rất vừa vặn, Đỗ Văn Hạo ở nhà cũng được Bằng Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại nuông chiều, nên hắn ăn đồ gì cũng vô cùng kén chọn, những đồ ăn thông thường hắn không bao giờ dă động đến, nhưng hôm nay bát cháo này làm cho hắn cảm thấy vô cùng ngon miệng, vì thế hắn liền gọi thêm bát nữa.

Người phụ nữ thấy hắn ăn ngon miệng như vậy nên cũng thấy thích thú: “Bát cháo này của khách quan tôi không lấy tiền!”

Hai người đang cười nói chuyện với nhau thì từ trong phòng có một cậu bé chừng năm sáu tuổi ăn mặc phong phanh đi ra, cậu chạy đến bên người phụ nữ rồi nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo đang húp cháo, đôi mắt của cậu bé toát lên một vẻ thèm khát, lưỡi cậu ta cứ liếm môi liên tục.

“Mẹ ơi! Con đói!” Cậu bé cất giọng nói đáng thương của mình lên.

Người phụ nữ nọ ngượng đỏ cả mặt, quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo một cái rồi cúi xuống dỗ dành cậu bé: “Bảo Nhi ngoan! Vào trong kia bảo cha làm cho mà ăn, mẹ đang bận!”

Cậu bé cứ dùng dằng kéo gấu váy của người phụ nữ, đôi mắt không chịu rời khỏi bát cháo trên tay của mẹ mình, miệng kêu lên khẩn thiết: “Mẹ lúc nào cũng nói như vậy! Từ tối qua đến bây giờ con chưa ăn được cái gì rồi!”

Người phụ nữ nghe vậy vội quay người gọi vọng vào trong phòng: “Cha nó ơi! Mau đưa con vào ăn đi, thiếp đang tiếp khách ngoài này!”

Trong phòng không có tiếng đáp lại, người phụ nữ vội vàng gỡ tay cậu bé ra khỏi váy của mình rồi quay người đi đến bên bàn của Đỗ Văn Hạo.

Cậu bé thấy người phụ nữ kia không quan tâm đến mình nữa bèn cong môi lên, nước mắt nước mũi bắt đầu chảy như mưa.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa cho cậu ta một cái bánh bao, cậu bé thấy vậy thì chỉ sững người ra, hai mắt trân trân nhìn Đỗ Văn Hạo, thì thấy hắn mỉm cười nhân từ, bèn chạy đến chop luôn chiếc bánh ăn ngấu nghiến.

Người phụ nữ kia quay lại thấy con mình đang ăn đồ của khách nên vội vã chạy đến ngăn lại.

“Bảo Nhi! Sao con hư vậy! Không được phép ăn đồ ăn của khách, mau đặt xuống nhanh lên!” Nói xong bèn đưa tay giành lấy chiếc bánh bao.

“Này bà chủ! Chiếc bánh này ta cũng không ăn nữa, chị cứ nhận lấy tiền này sau đó móc cho cậu bé bát cháo lại đây!” Đỗ Văn Hạo ngăn người phụ nữ đó lại nói.

Người phụ nữ nọ thấy vậy thì ngượng chín cả người, nói năng lắp bắp không giống như vẻ hoạt bát ban đầu nữa: “Khách quan! Cái này...Cái này...Sao có thể như vậy được! Không...Không được!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười thấy cậu bé đã ăn xong chiếc bánh bao hắn đưa rồi, nhưng vì do vội vội vàng vàng mà nuốt nên cậu bé bị mắc nghẹn, nước mắt nước mũi chảy ra đầm dề, hai mắt trợn ngược lên, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa tay ra vỗ nhẹ lên lưng cậu ta rồi nói: “Không sao đâu! Chị cứ đi móc bát cháo lại đây!” Người phụ nữ kia cảm kích nhìn Đỗ Văn Hạo rồi gật gật đầu đồng ý, một lúc sau thì chị ta bưng

đến một bát cháo, rồi ngồi xuống dùng thìa bón cho con mình ăn, cậu bé thấy có cháo ăn không quản cháo nóng hay nguội nữa, đưa miệng lên húp xụp luôn một cái. Đỗ Văn Hạo trông thấy cảnh như vậy, bỗng chốc cảm thấy tim mình thắt lên đau nhói.

“Bà chủ này! Chị làm ăn có tốt không?” Đỗ Văn Hạo lúc này bèn đưa luôn ba chiếc bánh bao còn lại cho cậu bé ăn, còn mình thì vừa húp cháo vừa hỏi chuyện.

Người phụ nữ thấy không có khách ở đây, nên cũng ngồi xuống chỗ đối diện với Đỗ Văn Hạo đáp: “Cũng tạm tạm! Đây là những người buôn bán đi qua chỗ này ăn là chính, nói chung là cũng sống được!”

“Chị có làm đồng áng không?”

“Không! Ngày trước làm đồng áng còn có thể miễn cưỡng duy trì được cuộc sống, nhưng bây giờ thuế má quan phủ ra cao quá, thành quả cả một năm trời tất cả đều phải đem nộp cho quan hết, thôi! Không nói nữa, dù sao làm nghề này cũng đủ kiếm sống qua ngày rồi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này xoa xoa lên đầu cậu bé đang hì hục gặm từng chiếc bánh bao, cũng không thèm quan tâm người lớn đang bàn chuyện gì, mà chỉ nhắm nhăm ăn cho no bụng mà thôi.

“Về sau thì cho dù khổ mấy cũng nên cho con mình ăn uống cẩn thận, chúng còn nhỏ cần nhiều chất, đừng bắt chúng phải nhịn!”

Người phụ nữ nghe xong thì gật đầu lia lịa, e thẹn đáp: “Trong nhà của tôi vẫn còn một mẹ già, sức khỏe cũng yếu, tất cả gia đình đều trông mong hết vào cái cửa hàng này, hắc hắc, về sau sẽ không thể này nữa, không thể nữa...!”

Khi Đỗ Văn Hạo ăn xong bát cháo, thì cậu bé cũng chén xong những thức ăn còn lại trên bàn, đôi mắt của cậu sáng ngời hạnh phúc, hai mắt cậu nhìn Đỗ Văn Hạo cười híp cả lại, Đỗ Văn Hạo lúc này mới để ý, chú nhóc này đang trong thời kỳ thay răng, khi cười lên thì lộ cả hai cái răng sữa ra, nhìn rất đáng yêu.

Lúc này trời cũng đã sáng, Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ chắc giờ này Tống Thần Tông và mấy người kia cũng đã thức dậy, liền đứng lên cáo từ ra về.

Người phụ nữ nọ dắt theo cậu bé đứng ra ngoài dõi theo hình bóng của Đỗ Văn Hạo cho đến khi khuất hẳn, lúc này cậu bé mới ngược mắt lên nói với mẹ của mình: “Mẹ ơi! Tại sao mỗi lần mẹ đều quay vào trong phòng gọi cha nó ơi! Cha của con không phải đã qua đời khi con mới hai tuổi sao?”

Người phụ nữ nở một nụ cười đau khổ đáp: “Bảo Nhi! Con còn nhỏ, có rất nhiều chuyện con vẫn chưa hiểu được đâu, mẹ một thân một mình nuôi con, và phải chăm sóc bà nữa, mỗi lần mẹ thấy có vị khách nào ăn mặc sang trọng đến mẹ đều dặn con ra ngoài hỏi mẹ đòi ăn, thực ra là cũng có ý để lại một ít cho bà của con đó!”

Cậu bé lắc lắc đầu tỏ vẻ không hiểu: “Vậy tại sao mẹ biết rằng mấy người ăn mặc sang trọng nhất định sẽ cho Bảo Nhi ăn?”

Người phụ nữ nọ mỉm cười rồi đưa tay lên xoa xoa đầu của con trai mình, sau đó hôn lên trán của bé rồi nói: “Mẹ cũng không biết nữa! Mẹ cứ làm như vậy, nếu may mắn thì con có cái ăn, dù sao thì mấy người đó đều là những người có tiền, họ cũng không tiếc một hai quan tiền nhỏ nhoi này đâu!”

“Dù sao thì Bảo Nhi cũng chẳng hiểu mẹ đang nói cái gì, nhưng chỉ cần ngày nào cũng có một vị khách như ngày hôm nay thì Bảo Nhi ngày nào cũng được ăn bánh bao, bánh bao mẹ làm ăn ngon lắm!”

Người phụ nữ ôm đứa con trai bé bỏng của mình vào lòng, rồi hôn chùn chụt lên trán, sau đó đứng dậy nói: “Thôi nào! Chúng ta vào đưa đồ ăn sáng cho bà nào!”

Cậu bé nhón miệng cười rồi xoa xoa lên chiếc bụng căng tròn của mình, sau đó dắt tay mẹ mình vào trong nhà.

Đỗ Văn Hạo chậm chậm bước về phía nhà nghỉ, mưa vẫn rơi lất phất trên đầu hắn, nhưng cũng đã đỡ hơn ban sáng rất nhiều, những hạt mưa bụi li ti bắn lên trên người chỉ làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy man mác, chứ không hề cảm thấy lạnh một chút nào cả.

Khi đi đến cổng của nhà nghỉ, Đỗ Văn Hạo thấy trước cổng có một người phụ nữ trạc tuổi bà chủ bán bánh bao lúc nãy đang ngồi ở đó, nhưng chị ta không có được động tác nhanh nhẹn như bà chủ bán bánh bao, tóc tai lòa xòa, quần áo rách nát, một bên chân còn mất một chiếc giày, không biết chiếc giày còn lại vứt đi đâu nữa, trong lòng chị ta còn ôm một tấm chăn dùng để cuốn em bé, người phụ nữ này cứ ngồi trước cửa mà khóc lóc thảm thiết.

Đỗ Văn Hạo tiến lên phía trước đang định lên tiếng hỏi, thì người phụ nữ đó đã nghe thấy có tiếng chân người đi đến, vội ngẩng mặt lên, Đỗ Văn Hạo mới phát hiện ra khuôn mặt của nàng cũng có phần thanh tú, nhưng cổ của nàng ta thì lại bị phù lên to tướng, trông cứ như một quả bưởi treo lủng lẳng ở trên cổ vậy, cảm giác cả khuôn mặt của người phụ nữ này vì cái cục u đó mà làm cho biến dạng, người nào không quen nhìn vào cục u này thì sẽ thấy kinh tởm cực độ.

Đỗ Văn Hạo đang muốn hỏi thì cánh cửa của nhà nghỉ mở ra, từ trong bước ra một vị cô nương, áo hồng váy trắng, hai bím tóc cột sang hai bên vai, bước đi khoan thai trông yêu kiều thực nữ vô cùng.

“Đỗ chường quây sao dậy sớm vậy? Tiểu nữ cứ tưởng mình là người dậy sớm nhất mới phải chứ?”

Vị cô nương này không phải ai khác mà chính là Dụ Cáp Nhi.

Dụ Cáp Nhi lúc trước cũng không để ý người phụ nữ ngồi trước cửa nhà trọ, bởi vì khi Đỗ Văn Hạo đi đến bên nàng ta, thì nàng ta đã im thinh không khóc nữa, nước mắt chỉ đọng lại trên mi rưng rưng trực rơi xuống mà thôi.

Khi Dụ Cáp Nhi đi qua người phụ nữ thì bất giác quay đầu lại nhìn, chắc là do chiếc bướu trên cổ của người phụ nữ trông khủng khiếp quá, nên Dụ Cáp Nhi nhìn xong cũng sợ xanh cả mặt, người phụ nữ nọ thấy thần sắc của Dụ Cáp Nhi như vậy bèn vội vàng cúi luôn đầu xuống, khóc rưng rức.

Dụ Cáp Nhi thấy vậy liền chạy đến bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi: “Chị ta bị sao vậy? Cái cổ của chị ấy...!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vội ra hiệu cho Dụ Cáp Nhi đừng nói tiếp nữa, mà đưa tay chỉ chỉ vào người phụ nữ nọ ra ý, Dụ Cáp Nhi hiểu ý bèn nhẹ nhàng đi đến lên tiếng hỏi: “Vị tỷ tỷ này sao lại ngồi ở đây vậy?” Dụ Cáp Nhi hỏi xong bèn đưa mắt ra nhìn, thì thấy người phụ nữ kia ôm trong mình một em bé đang ngủ rất say, nàng thấy vậy bèn nói tiếp: “Ngoài trời lạnh như thế này! Chúng ta vào trong phòng nói chuyện nhé! Đừng để em bé ở ngoài trời lạnh như thế này!”

Dụ Cáp Nhi nhìn vào chiếc chăn quấn của em bé, thì thấy em bé có vẻ được mẹ của mình ôm chặt lấy, nên không cảm thấy lạnh lắm, nhắm mắt ngủ ngon lành.

Người phụ nữ đó lắc đầu khóc lóc đáp: “Tôi không muốn sống nữa rồi! Nhưng đứa bé này còn quá nhỏ, nên tôi cứ ngồi trước cửa nhà nghỉ này xem ai có lòng tốt thu nhận nó!”

Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi nghe xong thì hoảng hốt, Dụ Cáp Nhi lửa giận bốc lên ngàn ngút, ngồi luôn xuống bên cạnh người phụ nữ đó, chỉ vào đứa bé trong lòng của nàng ta rồi nói: “Chị làm mẹ kiểu gì vậy? Đứa bé còn nhỏ như thế này mà chị đã muốn đem nó cho người khác! Có phải là cái chế độ Thanh Miêu làm chị mất hết con đường sinh sống rồi không? Chị cứ nói cho tôi biết, tôi sẽ giúp chị!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong không khỏi nhin được cười, Dụ Cáp Nhi muôn đời vẫn vậy, nàng thích nói cái gì thì nói cái đó. Giờ đây, Dụ Cáp Nhi cứ thấy ai bị cực khổ là việc đầu tiên đem cái chuyện Thanh Miêu ra nói, nàng muốn giúp người ta ư? Thế ai sẽ đứng ra bảo lãnh cho nàng đây!

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn tiến lên phía trước, người phụ nữ nọ theo bản năng lùi về phía sau, cố ý giữ một khoảng cách với người đàn ông lạ mặt này.

“Chị trốn tránh cái gì cơ chứ! Người ta là người có vợ con đang hoàng cả rồi, mà vợ của người ta xinh đẹp hơn chị gấp vạn lần, ô! Tôi không có ý này đâu, ý tôi là vị tiên sinh này đã có vợ rồi, hơn nữa cũng có tôi ở đây rồi cơ mà!” Dụ Cáp Nhi tự thấy mình nói năng nhảm nhí nên vội lên tiếng tự bào chữa.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ Dụ Cáp Nhi người cũng chỉ nghe Lâm Thanh Đại kể mới biết vậy thôi, đã biết tình hình gia đình nhà ta thế nào đâu mà nói to thể chứ.

“Chồng của chị có biết chị đến đây không?” Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi.

Người phụ nữ nghe thấy Đỗ Văn Hạo hỏi như vậy thì ôm mặt gào khóc, Dụ Cáp Nhi thấy vậy bèn vội vã nói: “Chị khóc nhỏ thôi, đứa bé đang ngủ!”

Người phụ nữ nọ nghe thấy Dụ Cáp Nhi nhắc nhở như vậy bèn nén nhịn, nuốt nước mắt ngược trở lại thôi không khóc nữa: “Tên của tôi là Tiểu Liên, nhà ở Lý Thôn tại ngoại ô Đông Minh huyện, bởi vì không chịu nổi sự đánh đập của chồng mình nên mới chạy ra ngoài này!”

“Thật không có vương pháp gì hết, thật là quá quắt, sao lại có người tự do đánh người quá đáng như vậy chứ?” Dụ Cáp Nhi bực tức quát lên.

Đỗ Văn Hạo trông thấy trên mặt của Tiểu Liên có những vết bầm tím, trên môi vẫn còn vết tụ máu, chắc là cũng ngồi ở đây khá lâu rồi: “Đi thôi! Vào trong kia uống tách trà nóng rồi nói tiếp!”

Tiểu Liên nghe thấy vậy thì lắc đầu lia lịa đáp: “Thưa nhị vị khách quan! Nếu nhị vị có lòng tốt thì hãy thu nhận đứa trẻ này cho tôi, cha của nó e rằng sẽ lấy người khác, mẹ kế chắc là sẽ đối xử với nó rất hà khắc, tôi thật lòng không muốn nó lớn lên trong sự hành hạ của người khác như vậy, cầu xin nhị vị mở lòng thương!” Nói xong Tiểu Liên quỳ luôn xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo dập đầu lạy tạ.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội vã ra ý cho Dụ Cáp Nhi đỡ Tiểu Liên dậy, Dụ Cáp Nhi thấy vậy cũng lựa lời khuyên giải: “Chị có chuyện gì thì chờ ăn uống xong chúng ta sẽ bàn tiếp, chờ chúng ta dùng bữa xong, chúng ta sẽ đi tìm người đàn ông bạc bẽo kia tính chuyện, nếu hấn mà dám cả gan đánh chị, chúng tôi sẽ bắt hấn ra quan phủ!”

Tiểu Liên nghe xong liền thở dài một cái, rồi nhìn vào đứa trẻ trong lòng của mình nói: “Cái này cũng không trách anh ta được, tất cả đều là do tôi mắc bệnh này, nếu không thì anh ấy cũng không bao giờ đối xử với tôi như vậy cả!”

“Chị vẫn còn nói họ tên chồng bạc bẽo của mình như vậy nữa sao?” Dụ Cáp Nhi tức giận quát lên.

“Dụ Cáp Nhi, đưa chị ấy vào trong ăn chút gì trước đi đã, có bệnh thì chữa bệnh chứ đừng nói đến cái chết vội như vậy!”

“Đúng vậy đấy! Vị Đỗ chương quầy này là một thần y đó, chị gặp phải chúng tôi là có phúc lắm đấy!”

Tiểu Liên nghe thấy Dụ Cáp Nhi nói như vậy, liền đưa mắt lên quan sát vị thư sinh tuấn tú trẻ tuổi này, nàng ta bất giác ứng đồ khuôn mặt cúi đầu thấp giọng nói: “Thần y không phải đều là những người râu tóc bạc phơ hay sao?”

Dụ Cáp Nhi nghe xong thì cười khanh khách: “Tuy là Đỗ chương quầy của chúng tôi có trẻ một chút, nhưng vẫn là một thần y đó!”

Đỗ Văn Hạo đứng là không biết nói Dụ Cáp Nhi thế nào cho phải, con nha đầu này cái gì cũng có thể nói được, bất kể là những lời nói nên hay không nên nói nữa.

Dụ Cáp Nhi dìu Tiểu Liên đi vào phía trong nhà trọ, vừa vặn lúc này thì Vương An Thạch cũng bước tới.

“Vương chương quầy dậy rồi đó hả!” Dụ Cáp Nhi nhướn miệng cười chào hỏi.

Vương An Thạch đối với Dụ Cáp Nhi rất biết giữ khoảng cách, không thích kiểu bông đùa, nhí nhảnh trẻ con của Dụ Cáp Nhi chút nào, nếu nàng không phải là Ngự Thị của Hoàng Thượng thì ông ta có lẽ cũng chẳng thèm để ý đến Dụ Cáp Nhi dù chỉ là nửa con mắt. Nhưng mà Vương An Thạch vì nể mặt Tổng Thần Tông nên cũng gật đầu đáp lại câu chào của Dụ Cáp Nhi.

Vương An Thạch lúc này mới để ý có một nữ nhân bên cạnh Dụ Cáp Nhi nên lên tiếng hỏi: “Đây là ai vậy?”

Tiểu Liên thấy vậy bèn e dè cúi đầu, Dụ Cáp Nhi nhanh nhẩu nói: “Chị ấy bị bệnh! Chị ấy lại bị chồng đánh đập ghê quá nên nhất thời không muốn sống nữa, muốn đi tự tử, may mà gặp được tiểu nữ và Đỗ chương quầy khuyên bảo chị ấy vào trong này ăn chút đồ, Vương chương quầy không biết chứ, đứa bé mà chị ấy đang ẵm này ngoan lắm, trông lại dễ thương nữa, chị ấy đang lo không có ai chăm sóc nó đây này!”

Dụ Cáp Nhi cứ ba hoa chích chòe, mồm năm miệng mười nói một tràng giang đại hải, Vương An Thạch nghe xong thì cau mày lại, gật gật đầu: “Chúng ta còn bao nhiêu việc phải giải quyết, làm gì có tâm trí đâu mà đi lo việc của người khác cơ chứ!” Nói xong bỏ đi ngay trước mặt của Dụ Cáp Nhi.

“Lão ngô lão dĩ cấp nhân chi lão, ấu ngô ấu dĩ cấp nhân chi ấu (đây là câu nói nổi tiếng của Mạnh Tử, nó có nghĩa là: Mình tôn trọng người già trong nhà của mình thì cũng nên tôn trọng người già khác nữa. Mình yêu quý những đứa trẻ trong nhà của mình, thì cũng nên yêu quý cả những đứa trẻ khác nữa), tiểu nữ nói có đúng không hả Vương chường quây?”

Vương An Thạch không ngờ Dụ Cáp Nhi lại dùng câu nói như vậy để châm chọc mình, bất giác cảm thấy thẹn thùng, xấu hổ vô cùng, nên đành ho khan lên một tiếng rồi chấp tay ra sau hông bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bước lên phía trước len lén đưa ngón cái của mình lên gơ về phía Dụ Cáp Nhi biểu thị tán thưởng câu nói của nàng, Dụ Cáp Nhi thấy vậy liền nhoẻn miệng cười đắc ý.

“Cái lão già này ngày nào cũng treo mấy cái nhân nghĩa đạo đức trên miệng của mình, đến lúc cần thể hiện thì lại phui như phui bụi, không châm biếm đả kích lão ta vài câu không được!” Dụ Cáp Nhi thấp giọng nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy không khỏi thâm khâm phục con nha đầu này.

Dụ Cáp Nhi lúc này đã dẫn Tiểu Liên đi vào trong phòng, sau đó bảo tên tiểu nhị ở đây đi nói với đầu bếp làm một bát mì cho Tiểu Liên ăn, Tiểu Liên mới đầu không chịu nhưng thấy Dụ Cáp Nhi hầm hầm nổi giận, liền cúi đầu xuống húp xì súp. Sau khi ăn xong thì nàng ta có vẻ trấn tĩnh khá nhiều, rồi bắt đầu đem chuyện của mình ra kể cho Dụ Cáp Nhi và Đỗ Văn Hạo nghe.

“Khi tôi mới mười bảy tuổi thì cưới một người con trai tên Lý Trung ở thôn Lý. Thực ra khi mới kết hôn thì anh ấy đối xử với tôi rất tốt, trong nhà mẹ chồng mất sớm, còn cha chồng là một người hòa nhã, nên tôi ở nhà chồng cảm thấy vô cùng thoải mái, không bao giờ phải để ý đến sắc mặt của người khác mà sống cả, anh ấy cũng không để cho tôi phải làm việc gì nặng nhọc cả, những năm đó là những năm hạnh phúc nhất của đời tôi. Nhưng cuộc sống đẹp đẽ chưa được bao lâu, thì sau khi tôi có con, bỗng trên cổ mình đột nhiên mọc lên một cục u, mới đầu vì cảm thấy nó không có biểu hiện gì làm tôi phải đau đớn nên không để ý đến nó, nhưng ai ngờ cục u mọc lên càng lúc càng to, chưa đến nửa năm mà nó đã to bằng quả lê. Từ đó trở đi chồng tôi bắt đầu đối xử với tôi ngày càng tệ, mới đầu thì chê tôi nấu ăn không ngon, sau đó thì bắt tôi đi làm ruộng, còn anh ấy thì vào hội với mấy tên ất ơ ở trong thôn, rồi lên trên huyện đánh bạc, vào lầu xanh. Chơi chán trên huyện rồi lại về đánh đập tôi không thương tiếc, tôi vì không chịu nổi sự đánh đập đó của chồng nên mới...”

“Hắn ta trông chị khó chịu, ngứa mắt như vậy sao không từ bỏ luôn đi?” Dụ Cáp Nhi chen vào hỏi.

Đỗ Văn Hạo vốn định ngăn không cho Dụ Cáp Nhi nói như vậy, nhưng hắn không kịp lên tiếng, thời cổ đại này khác với thời hiện đại lắm, nhưng Dụ Cáp Nhi lại có hơi hướng của người hiện đại, cũng có thể nàng ta chưa lấy chồng thành ra cũng không hiểu hết đạo lý này. Người thời xưa đều có một điều rất cổ hủ, bất kể đó có là Vương Tôn quý tộc, hay là những người nông dân chân đất mắt toét, từ bỏ vợ mình luôn là một việc làm đáng xỉ nhục, không những người phụ nữ bị xã hội ruồng bỏ, mà đến người nhà của người phụ nữ xấu số đó cũng bị cả xã hội khinh ghét.

Quả nhiên Tiểu Liên nghe xong thì biến luôn sắc mặt, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đi tới giải thích: “Ý của Dụ Cáp Nhi chính là chồng của chị nên đối xử với chị tốt hơn một chút, anh ta đã lấy chị rồi, thì cũng không nên đánh đập chị như vậy!”

Tiểu Liên nghe xong thì sắc mặt mới giãn ra, hài hòa hơn khi nãy nhiều, rồi đáp: “Anh ấy không dám bởi vì anh ấy biết tôi không có tội lỗi gì cả, hơn nữa cha chồng là do tôi một tay hầu hạ cho đến khi ông ấy nhắm mắt, do vậy anh ấy không dám từ bỏ tôi. Nếu như anh ấy bỏ tôi, tôi sẽ đập đầu tự tử ngay tại bàn thờ của nhà họ Lý!”

Dụ Cáp Nhi không ngờ Tiểu Liên lại có hành động như vậy bèn nói: “Chị bây giờ cũng đã không muốn sống nữa rồi, lại còn định chờ hắn ta viết giấy từ bỏ chị nữa sao? Bây giờ chị mà chết đi, thì có lẽ hắn ta lại càng mừng rỡ hơn ấy chứ, lúc đó hắn ta sẽ càng có cơ để lấy người mới!”

Lời nói của Dụ Cáp Nhi tuy rằng khó nghe, nhưng Tiểu Liên cũng hiểu dụng ý của nàng, nên khuôn mặt vốn đã đau khổ giờ lại càng trở nên thê thảm hơn.

Dụ Cáp Nhi lại khuyên nhủ: “Thôi đừng khóc nữa! Chị cứ khóc mãi thế này thì đến cả bát mì mà chị vừa ăn cũng khóc bay luôn hết ra ngoài đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong lại không kìm nổi phì cười ra một tiếng, Tiểu Liên nước mắt nước mũi giàn dụa cũng phải phì cười.

Dụ Cáp Nhi thấy Tiểu Liên cười thì quay sang chỉ vào Đỗ Văn Hạo nói: “Chị để cho Đỗ chương quầy xem xét bệnh tình ra sao đã, giờ ta phải đi tìm Ngũ Gia!” Nói xong liền đứng dậy định đi thì Đỗ Văn Hạo gọi giật lại hỏi: “Tìm Ngũ Gia làm gì vậy?”

Dụ Cáp Nhi nở một nụ cười ranh ma đáp: “Nói với Ngũ Gia đồng ý cho Tiểu Liên ở lại đây, như vậy thì chị ấy sẽ đỡ phải ở bên ngoài buồn tủi một mình, nhờ chị ấy nghĩ quần rồi tự tử thì làm sao?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn mỉm cười đáp: “Người cũng đừng đi vội, chị ta lúc này vẫn có ý e dè ta, cứ để ta một mình ở đây thì chị ta nào dám để ta xem bệnh cơ chứ?”

339. Chương 286: Cắt Bỏ .

Văn Hạo giúp Tiểu Liên kiểm tra phần u nang ở cổ một cách cẩn thận. Ấn vào thì cảm thấy những khối lớn nhỏ không đồng đều...Dùng hai ngón tay theo cổ họng đi xuống, bóp nhẹ thì cảm thấy trơn tuột, mềm, phạm vi không rõ ràng. Lúc không đè lên thì màu sắc của da vẫn bình thường. Kết luận là u nang tuyến giáp trạng, liền nói với Tiểu Liên: “Cái u trên cổ của cô là bướu cổ, ta có thể phẫu thuật để cắt bỏ”.

Tiểu Liên khó hiểu, ngờ vực nhìn Đỗ Văn Hạo. Đừng nói là nang, thời cổ đại không ai có thể nghe mà hiểu được những lời này, bởi vì ngoại khoa giải phẫu cắt bỏ thời Tống thì nhiều nhất chỉ là trị liệu các loại vết sưng hay là vết thương lở loét ở bên ngoài. Còn giải phẫu ở bộ vị trọng yếu như phần cổ, không có phương pháp gây tê lại không nắm giữ được tri thức về kháng khuẩn, giải phẫu cơ hồ là đại biểu cho việc tử vong. Cho nên thường thì đối với loại u này chỉ dùng tính chất tiêu sưng của Nhuyễn Kiên để trị liệu. Nhưng đối với u nang cỡ lớn thì hiệu quả không tốt.

Đỗ Văn Hạo giới thiệu sơ lược quá trình giải phẫu để Tiểu Liên hiểu rõ, nhưng mà bởi vì Đỗ Văn Hạo còn quá trẻ tuổi, y thuật không đủ để làm cho nàng tin nhiệm. Cũng may có Dụ Cáp Nhi hoa ngôn xảo ngữ, hướng chi Dụ Cáp Nhi cũng mong muốn chữa tốt bệnh này giành được lòng tin của trượng phu, cho nên rất nhanh đáp ứng.

Vương An Thạch buổi tối uống mấy chén, đáng lo nhất là người dùng rượu để giải sầu, lúc buồn mà cùng rượu nhập vào sầu thì cảm giác đều giống nhau, chẳng những tổn hại đến sức khỏe mà còn thương tâm hơn. Vả lại Vương An Thạch không thể so sánh với mấy người trẻ tuổi như Đỗ Văn Hạo, người đã già không thể chịu nổi dần vật đau khổ, nửa đêm canh ba nằm lên giường là trần trọc, đầu đau như búa bổ, miệng khô khốc. Chịu đựng tới hừng đông mới rời giường chuẩn bị rời khỏi phòng tìm chút cháo nóng lót dạ.

Đi xuống lầu, vừa vặn gặp phải Dụ Cáp Nhi chuyên môn làm cho người ta đau đầu, bị châm chọc vài câu trong lòng cực kỳ không thoải mái, liền trở về phòng, muốn tránh xa tiểu nha đầu này. Lần nữa đi tìm gì đó lót dạ, không ngờ ra khỏi cửa lại gặp Dụ Cáp Nhi cùng Đỗ Văn Hạo, còn có một cô gái khác ở phía sau.

“Chào buổi sáng Vương chương quý!” Dụ Cáp Nhi hơi khom người, chào hỏi Vương An Thạch.

Vương An Thạch gật nhẹ đầu, trên mặt không biểu hiện gì, hẩn đối với Dụ Cáp Nhi suốt ngày riu rít không biết mệt mỏi này không thể nói là có hảo cảm. Hẩn cảm thấy lời nói kia của Khổng Tử là có căn cứ, tóc dài thì kiến thức eo hẹp, chỉ là vì nể mặt hoàng thượng mới không thể không sống chung.

Tiểu Liên thấy Dụ Cáp Nhi hành lễ với Vương An Thạch, cũng vội vàng cúi đầu khom người, lúc này Vương An Thạch mới nhìn rõ nữ tử bên người Dụ Cáp Nhi, trên cổ nàng ta có một cái bướu thịt lớn như trái bưởi, vẻ mặt thê lương buồn bã, trên tay còn ôm một bọc tã lót. Liền thuận miệng hỏi: “Là người thân của người hả?”

”Người thân của ta sao lại ở chỗ này? Là một người bệnh, Đỗ chương quý xem bệnh cho nàng, chúng ta đi nói với Ngũ gia một tiếng. Tìm cho nàng một gian phòng, lấy thêm cho nàng một ít thức ăn.

Vương An Thạch hơi nhíu mày, nghĩ thầm: Dụ Cáp Nhi chỉ thật sự là quá nhiệt tình rồi, như thế nào lại có thể tùy tiện đem một người xa lạ đến đây?

Đỗ Văn Hạo thấy Vương An Thạch tức giận. Đoán được suy nghĩ của hắn, liền tiến lên giải thích: “Nữ tử này là người dân ở gần đây, bởi vì không có tiền xem bệnh nên ở ngoài khóc lóc, ta cùng với Dụ Cáp Nhi thấy vậy không đành lòng cho nên mới đưa nàng vào đây”.

“Tùy các người thôi, dù sao lúc này Ngũ gia tâm tình không tốt, không muốn xuất môn, các người có một ngày rảnh rỗi”. Vương An Thạch lạnh lùng nói sau đó phất tay áo bỏ đi.

Dụ Cáp Nhi nghe thấy trong lời của Vương An Thạch mang theo sự châm chọc, hiểu rằng hắn không vui vì việc họ tự tiện quyết định, liền cố ý lớn tiếng nói: “Đúng vậy! Chúng ta tất nhiên không có bận rộn như ngài đâu, vội vàng là chuyện tốt, sợ nhất là không bận rộn”.

Đỗ Văn Hạo sau khi nghe vậy, muốn ngăn cản, ai ngờ Vương An Thạch sau khi nghe xong lập tức dừng bước, đi đến trước mặt Dụ Cáp Nhi, ánh mắt như muốn phun ra lửa. Đưa tay chỉ vào mũi Dụ Cáp Nhi, Tiểu Liên ở một bên Dụ Cáp Nhi sợ hãi, không tìm được mà lùi lại mấy bước, ai ngờ vấp vào bậc thang ở dưới chân, người không đứng vững, tiếp đó ngã sắp xuống, bọc tã trên tay cũng bay ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhanh tay nhanh mắt, phi tới tiếp được bọc tã, còn Tiểu Liên thì ngã ngồi trên mặt đất.

Dụ Cáp Nhi tức giận trừng mắt nhìn Vương An Thạch rồi tiến lên đỡ tiểu liên dậy. Tiểu Liên vội vàng đem nhận lấy bọc tã, quan sát hài tử thì thấy không có việc gì lúc này mới an tâm. Nàng ta khiếp đảm nhìn vào lão già đang chỉ tay vào Dụ Cáp Nhi nét mặt đang tràn ngập phẫn nộ, không nhìn được sợ hãi, run run nói với bọn họ: “Tiểu muội tốt bụng, đừng vì ta mà tranh cãi, ta nghĩ ta nên đem hài tử đi thôi”.

Dụ Cáp Nhi thấy Tiểu Liên muốn đi, liền đưa một tay giữ lấy tay áo nàng ta, tay kia nhẹ nhàng đẩy tay của Vương An Thạch ra, giọng nói kiên định: “Vương chương quỹ, ngài có việc phải đi ra ngoài cơ mà, tiền thuê nhà của Tiểu Liên là do ta trả, không cần ngài quan tâm”.

Đỗ Văn Hạo sợ hai người âm ỉ thì đối với Dụ Cáp Nhi cũng không có lợi. Dù sao thì vị trí của Vương An Thạch trong lòng Tổng Thần Tông rất cao, tuy rằng Tổng Thần Tông cũng yêu quý Dụ Cáp Nhi, nhưng mà trong mắt của nam nhân, có giang sơn mới có nữ nhân, nữ nhân chỉ là thứ yếu, là vật để giải sầu mua vui mà thôi. Dụ Cáp Nhi tuổi còn nhỏ quá, chính là ghé con không sợ hổ, cho nên nàng ta không cần biết kẻ kia là Vương An Thạch hay là Lý An Thạch, kết quả cuối cùng là làm hại bản thân mà thôi. Liền nói xen vào: “Vương chương quỹ, vừa rồi chúng ta vốn định báo với Ngũ gia một tiếng, nhưng mà thấy ông ta vẫn chưa rời giường nên không dám quấy rầy, ngài đừng chấp nhặt Dụ Cáp Nhi, nàng ta chỉ ác khẩu chứ lòng dạ đôn hậu”.

Vương An Thạch “hừ” một tiếng buông tay xuống. Hắn cũng không phải là kẻ không nói đạo lý, hơn nữa Đỗ Văn Hạo cũng không có trêu chọc mình, thế là đành phải tạm thời nuốt giận.

Một buổi sáng như vậy, Vương An Thạch vừa rời khỏi giường, mà tiểu nha đầu Dụ Cáp Nhi không biết trời cao đất rộng kia lại dám cãi lại một câu như vậy, nếu không phải là Dụ Cáp Nhi rất được hoàng thượng yêu mến, Vương An Thạch đã sớm phát cáu lên với nàng, hắn tức giận đi hai vòng tại hậu viện của khách điếm, trong miệng lầm bầm một câu: “Chỉ có nữ tử cùng tiểu nhân là khó nuôi mà thôi!”

Nghe thấy có người ở tiền viện thông báo ăn điểm tâm, lúc này Vương An Thạch mới vác khuôn mặt u ám thông thả bước về tiền viện, thấy Ninh công công ở phía xa xa đang từ trên lầu đi xuống với dáng vẻ vội vàng, hắn liền tiến lên tiếp đón: “Sao lại vội vàng như vậy hả Trữ quản gia, có phải là thân thể của Ngũ gia không được khỏe?”

Ninh công công cười lắc đầu. Chỉ chỉ lên gian phòng phía trên lầu của Dụ Cáp Nhi, nói: “Đỗ chương quỹ muốn cắt khối u trên cổ cho nữ tử có tên là Tiểu Liên kia, ta đi chuẩn bị cho hắn một số vật dụng”.

Vương An Thạch vừa nghe thấy, còn tưởng là mình nghe lầm, trong đầu hắn không có khái niệm về thuật giải phẫu tiên tiến như vậy, tất nhiên là không thể hiểu được, liền nghĩ thầm: Vốn tự tiện đem người về là đã quá lắm rồi, sao còn dám ở nơi này động dao động kéo ở nơi này hành nghề y, rõ ràng là muốn làm đổ tổ mà. Nhân mạng là quan trọng, nhất định không thể để hắn dính vào!

Thấy Ninh công công vội vã rời đi, Vương An Thạch đưa một tay túm lấy ống tay áo của Ninh công công, thần sắc cực kỳ kinh ngạc: “Ngài, ngài nói cái gì? Một khối thịt lớn như vậy sao có thể cắt đi? Đây không

phải là việc hoang đường sao? Nhanh, đi tìm Ngũ gia đi, vạn nhất xảy ra chuyện gì, người ta lại kiện chúng ta lên nha môn thì không hay rồi”. Nói xong buông lỏng tay áo của Ninh công công ra định đi lên lầu.

Ninh công công thấp giọng nói: “Ngài đừng lo lắng, ngay cả bụng của tiểu hoàng tử Đỗ chương quý còn có thể mổ ra để chữa bệnh, cắt cái khối u lớn trên cổ người ta là cái gì chứ. Hơn nữa, hần là một người trầm ổn, chuyện không thể làm được thì ta nghĩ hần sẽ không quyết định làm đâu, ta còn phải đi chuẩn bị, không bồi tiếp ngài được nữa”.

Hai người đang nói, đột nhiên nghe tiếng hất xì từ trên phòng, kèm theo đó là tiếng mở cửa. Tống Thần Tông vận eo bẻ cổ, ngáp dài từ trong cửa đi ra, quan sát phía dưới lầu. Hai người kia cũng vừa vận ngón đầu lên nhìn.

Tống Thần Tông khê chau mày chỉ vào hai người Vương An Thạch, nói: “Còn tưởng là ai phá mộng đẹp của ta, thì ra là hai người các người, còn không tranh thủ thời gian ở trong phòng mà ngủ. Ở dưới lầu ầm ĩ cái gì?”

Vương An Thạch thấy Tống Thần Tông đã rời giường vội vàng đi lên lầu, ai ngờ do tuổi tác đã cao lại còn vội vàng, mà lại không kịp điều chỉnh cước bộ thể nên bị trượt chân, kêu thảm một tiếng lăn xuống thang lầu, lại tới bên cạnh Ninh công công, ôm lấy cái hông không ngừng rên rỉ.

“Xem người đi, vội vàng làm gì, Trữ quân gia! Nhanh dìu Vương chương quý đứng lên, xem ngã có bị gì không”. Nói xong Tống Thần Tông cũng đi xuống.

Ninh công công đỡ Vương An Thạch lên, thay hần phải đi bần đất trên người, hỏi xem trên người hần có chỗ nào bị thương hay không.

Vương An Thạch bất chấp cái hông khô quắt đang đau đớn, vội vịn lấy thang lầu, nói: “Ngũ gia, ta có việc gấp cần tìm ngài, tiểu tử Đỗ Văn Hạo quá lớn mật, dám tùy tiện mang một nữ tử tới đây”.

“A, người nói cái gì, người nói là Đỗ Văn Hạo...hần dám đùa giỡn dân nữ?” Tống Thần Tông kinh hãi.

Ninh công công vội vàng giải thích: “Không phải, không phải! Đỗ chương quý chuẩn bị cắt một khối u trên cổ cho nữ nhân kia”.

“A!” Tống Thần Tông sau khi nghe xong, vỗ ngực thở dài một hơi: “Ta đã nói rằng hần không phải là loại người cậy mạnh bắt nạt kẻ yếu mà, hóa ra là như vậy, điều đó thì không sao”.

Vương An Thạch vội vã tới trước mặt Tống Thần Tông: “Không phải, ngài còn chưa biết khối u trên cổ nữ tử kia lớn thể nào đâu, ngài nên đi xem”.

“Trữ quân gia, rút cuộc là đã xảy ra chuyện gì?” Tống Thần Tông thấy Vương An Thạch gấp gáp như vậy cũng không có biện pháp nào khác đành phải hỏi Ninh công công.

Ninh công công liền đem trước sau sự tình nhất nhất mà nói ra.

Sau khi Tống Thần Tông nghe xong, nói: “Thì ra là như vậy, nếu như chỉ là cắt khối u thì đừng lo lắng. Ta cũng không cần đi xem, ta tin tưởng vào y thuật của hần, người ta đi xem bệnh cho người khác, chúng ta không nên tới làm phiền. Đi, hai người các người cùng ta đi dạo trong thành, nghe nói ở Đông Minh huyện có loại quấy gì đó rất nổi danh, ta cũng đang đói, thuận tiện đi thưởng thức xem hương vị của nó ra sao”.

Ninh công công nói: “Nghe nói khách điểm của lão bản kia có món điểm tâm sáng gọi tên là đế cơ (là con đế, chắc là đế chiên đây mà, híc) hương vị quả thật không tệ, trước nay vẫn chưa có cơ hội đi ăn. Vương chương quý ngài cũng không nên lo lắng, thật ra cái khách điểm nào đó so với bên ngoài cũng không khác hơn bao nhiêu. Ngũ gia, ngài chờ ta trong chốc lát. Ta đi đến phòng bếp mượn vài thứ cho Đỗ chương quý cái đã”.

Vương An Thạch vừa nghe nói Ninh công công muốn xuống bếp lấy gì đó, liền vội vàng nói: “Cái gì, bếp ư?”

“Vương chương quý, người quay trở lại đi, đừng ầm ĩ làm gì, việc này giao cho hần là được rồi”. Nói xong, Tống Thần Tông đưa tay kéo một tay của Vương An Thạch đi ra cửa.

Lại nói, Vương An Thạch đột nhiên bị Tống Thần Tông nắm tay kéo đi, nhất thời không kịp phản ứng, bàn tay ấm áp của Tống Thần Tông rõ ràng đang đặt trên mu bàn tay khô quắp của Vương An Thạch, kết thành một khối. Trong lòng Vương An Thạch ngổn ngang trăm mối cảm xúc, những tình cảnh từ trước đến nay hai người cùng đàm luận quốc sự, nghị luận hiến pháp hiện lên trong đầu, một giọt lệ nóng hổi rơi vào mu bàn tay của Tống Thần Tông, Tống Thần Tông đang đi ở phía trước Vương An Thạch có chút chấn động, cũng không quay đầu lại, nhưng mà trong hốc mắt cũng thoáng ngấn ánh lệ.

Trong phòng giải phẫu đơn giản, Đỗ Văn Hạo đang rất bận rộn. Lần này Đỗ Văn Hạo theo Hoàng thượng đi vi hành có mang theo cả một bộ thiết bị giải phẫu, bảo Ninh công công tìm đến một cái bàn dài, cùng một ghế cao hơn cái bàn dài một chút. Đưa chiếc bàn dài đặt nằm ngang, sau đó đặt ghế ở trước, dùng gối mềm kê đầu, bảo Tiểu Liên nằm ngửa xuống, đầu gối cao lên ghế, và còn đặt ở dưới bờ vai của Tiểu Liên một cái gối mỏng.

Tư thế này làm cho khối u trên cổ nàng lộ ra hoàn toàn. Sau khi xúc thuốc gây tê và đợi cho nó thấm vào phần cổ, hắn đưa tay chạm giữ phần xương ức sát tĩnh mạch, cắt vào phần da nhẵn, tách phần bì cắt, hiện ra mô liên kết với những thớ thịt ở cổ. Buộc ga - rô, cắt đứt phần thịt trước tĩnh mạch, sau đó lại nói rộng lớp da lên trên để có thể nhìn thấy rõ phần u nang cần cắt bỏ.

Sau đó, hắn cắt dọc một đường theo chiều cao của cổ, từ từ đưa các phần cơ trước cổ cùng phần mô bao lấy tuyến giáp trạng vắt sang một bên, lưỡi dao hơi nghiêng tiếp tục hạ xuống thớ thịt. Lúc này toàn bộ khối u đã lộ ra ngoài. Ở bên ngoài u nang được một lớp màng quần quanh, tiếp theo hắn kê dao sát u nang, sau khi tách phần u nang với tuyến nhọt thì cẩn thận dùng kim kẹp lấy phần cuống, sau đó cắt đứt.

Tiếp đó, sử dụng phương pháp cầm máu cùng tẩy trừ những mảnh vụn tích trong mạch máu, tiếp theo khâu lại phần tổn thương của tuyến giáp trạng, theo thứ tự đến phần cơ đã rẽ ngang sang một bên, tới cảnh bạch tuyến, cảnh khoát cơ, khâu lại mô liên kết cùng phần da bên ngoài, đặt ống dẫn dẫn mủ và dịch.

Hai canh giờ sau, mấy người Tống Thần Tông cuối cùng cũng thông thả từ bên ngoài trở về, vào đến cửa khách điểm thì thấy Đỗ Văn Hạo đang một mình ngồi ở phía trước, nhàn nhã thưởng thức trà thơm.

Tống Thần Tông xoa xoa tay, sải bước về phía trước, vừa cười vừa nói: “Trông dáng vẻ người nhàn nhã như vậy, hắn là giải phẫu thành công rồi”.

Đỗ Văn Hạo đang chăm chú nhìn vào cửa sổ không hề phát hiện rằng Tống Thần Tông đã tới trước mặt, lúc này mới vội vã đứng dậy. Lại bị Tống Thần Tông nhẹ nhàng ấn vai xuống khiến cho hắn ngồi trở lại vị trí ban đầu.

“Ngũ gia đã trở về, lúc này không có bẩm báo trước với ngài, bởi vì lúc đó ngài còn đang yên giấc, về sau ta nghe Ninh công công nói rằng đã kể lại với ngài cho nên ta cũng không có lên lầu nữa”.

Vương An Thạch cùng Ninh công công cũng tiến lên ngồi xuống, lão bản của khách điểm cười hì hì đích thân bưng tới ba tách trà cùng với ấm trà đi tới rót cho từng người.

“Ngũ gia, chương quỹ hiệu thuốc của ngài y thuật thâm sâu vô cùng, ngày hôm trước ta vừa nói với hắn là mấy đêm gần đây không thể ngủ yên, hắn chỉ dùng hai cây kim châm mấy cái vào cổ ta. Ngài đoán xem việc gì đã xảy ra? Thật kinh ngạc là ngày hôm qua ta có thể ngủ một giấc tới tận khi trời sáng, hôm nay cô gái Tiểu Liên đáng thương kia may mắn mới gặp được các ngài, nếu không nàng ta chết thì chưa nói, nhưng mà hài tử mất mẹ mới là đáng thương vô cùng”.

Ninh công công ra hiệu bảo lão bản khách điểm nhanh rời khỏi đây, chờ cho lão bản đi rồi, Vương An Thạch không nhịn được mà ca tụng: “Tiểu tử người nhìn như vậy mà thật sự có bản lĩnh. Nàng kia sao rồi?”

“Đang nghỉ tạm ở trong phòng, nghỉ ngơi chừng một hai ngày sẽ khôi phục”.

Vương An Thạch suy nghĩ một chút rồi nói: “Ta nghĩ trước tiên nên đưa nàng ta về nhà cái đã”.

Ninh công công cùng với Tống Thần Tông chỉ vào Vương An Thạch, cười nói: “Lão phu tử nhà người gấp gáp cái gì?”

Vương An Thạch cười gượng, nói: “Ngũ gia lại giễu cợt lão phu rồi, ta chỉ muốn vào giáo huấn cho trưởng phu của nàng ta một phen, để cho sau này nàng ta đỡ phải chịu sự ngược đãi của nam nhân mà thôi”.

Ninh công công cùng Đỗ Văn Hạo nhìn nhau cười. Đỗ Văn Hạo thay Vương An Thạch châm nước dâng trà, nói: “Vẫn là Vương chưởng quỹ suy nghĩ so với ta chu đáo hơn, ta chỉ có thể chữa trị cho vết thương bên ngoài của nàng ta, Vương chưởng quỹ lại muốn khuyên răn trượng phu của nàng hồi tâm chuyển ý, như vậy mới thực sự là giúp người đó”.

Wương An Thạch chấp tay đứng dậy, Tống Thần Tông vội vẫy tay với Vương An Thạch, chỉ chỉ tách trà trên bàn, nói: “Hiện giờ chưa cần phải đi, dù sao Văn Hạo nói nàng ta còn phải lưu lại nghỉ ngơi một hai ngày, giờ còn chưa vội vàng, sáng sớm mai sẽ bảo quản gia đi cùng người...giờ ngồi xuống uống trà đi đã”.

“Ngũ gia, ta nghĩ hay là chờ nàng ta uống thuốc xong thì nhanh chóng đưa về nhà, một nữ tử đẳng hoàng cũng không thể tùy tiện mà ở bên ngoài được, sau này sẽ là cái cớ để cho nam nhân mắng mỏ, không phải là chúng ta làm hại nàng ta sao?”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy Vương An Thạch mặc dù là một lão già bảo thủ, nhưng mà tâm địa lại không xấu, hơn nữa những lời này nói ra cũng có đạo lý, liền nói với Tống Thần Tông: “Ta nghĩ Vương chưởng quỹ nói không sai, ta suy nghĩ không đủ chu đáo, Vương chưởng quỹ đi trước một bước, sau đó chúng ta sẽ đem Tiểu Liên trở về. Chuẩn bị tốt cho nàng ta đường thương tận tại nhà”.

Mấy người đang nói, Dự Cáp Nhi cười hì hì cười hì hì từ hậu viện đi tới, đến nơi trước tiên là hành lễ với Tống Thần Tông, sau đó vui vẻ nói: “Ngũ gia, ngài biết không Đỗ chưởng quỹ đã khâu lại miệng vết thương cho Tiểu Liên rất là khéo, tuyệt đối không giống như cái người nào đó nói là sẽ để lại vết sẹo lớn như miệng bát, ta nghĩ nhiều nhất cũng chỉ lớn bằng nửa móng tay”.

Tống Thần Tông nhìn Dự Cáp Nhi, nghiêm khắc hỏi: “Người bảo cái người nào đó là ám chỉ ai vậy?”

Dự Cáp Nhi không hề phát hiện ra vẻ mặt bất thường của Tống Thần Tông, cũng không để ý Đỗ Văn Hạo đang nháy mắt ra hiệu với nàng, nhanh nhẩu nói: “Còn không phải là Vương...”

“Câm miệng!” Tống Thần Tông đột nhiên rống lớn một tiếng, làm cho mọi người đang ngồi sợ tới mức đứng bật dậy. Lúc này Dự Cáp Nhi mới phát hiện sắc mặt của Tống Thần Tông đang không được tốt.

“Người cứ hễ mở miệng là nói cái gì mà từ nhỏ đã đã phụ thân kể cho nghe liệt nữ truyện, đọc cho nghe hiếu đức kinh, ta đang muốn hỏi người, người có hiểu thế nào là tôn lão kính kính không?”

Dự Cáp Nhi chưa từng thấy Tống Thần Tông lớn tiếng đối với mình như vậy, thoáng ngẩn người một lúc, sợ tới mức cái miệng nhỏ nhắn hơi méo đi. Đôi mắt to lộ ra vẻ ủy khuất.

“Ngay cả ta cũng chưa từng vô lễ với Vương chưởng quỹ như vậy, người là cái quái gì mà dám hỗn láo với lão nhân gia. Tới đây, quỳ xuống cho ta”.

Đỗ Văn Hạo quan sát thấy vẻ ủy khuất trong mắt Dự Cáp Nhi trở thành một vẻ gì đó rất khó diễn đạt, thần sắc này rất phức tạp, có oán hận, nhưng vẻ kiên nghị thì càng nhiều hơn.

Dự Cáp Nhi cắn cắn môi, từ từ quỳ xuống.

“Ngũ gia, Dự Cáp Nhi còn nhỏ, ta nghĩ hay là bỏ qua đi, ta cũng có phần không đúng, không hiểu rõ tình huống mà lại ở một bên nói mớ”. Vương An Thạch thấy Tống Thần Tông đã giúp mình trút giận, cũng không chấp nhặt nữa mà muốn dàn xếp ổn thỏa.

“Dâng trà thỉnh tội cho Vương chưởng quỹ”. Tống Thần Tông ra hiệu bảo mọi người ngồi xuống, sau đó lạnh lùng nói với Dự Cáp Nhi.

Trên đường đi Ninh công công được Dự Cáp Nhi hỗ trợ rất nhiều, hai người đối xử với nhau coi như là khá tốt, nhưng lúc này cũng không dám mở miệng đỡ lời hộ nàng, đành phải đưa cho nàng một chén trà để nàng dâng trà thỉnh tội với Vương An Thạch.

“Wương chưởng quỹ, là nô tỳ không biết tốt xấu, không nên nói năng lỗ mãng, mong ngài rộng lượng nô tỳ vi phạm lần đầu, nhận chén trà thỉnh tội này, tha thứ cho sai lầm của nô tỳ, nô tỳ cam đoan về sau sẽ không tái phạm. Nếu như tái phạm, nô tỳ tự nguyện cắt lưỡi đoạn cảnh”. (Cảnh là cổ)

Ai cũng nhìn ra nàng xưng hô một nô tỳ hai nô tỳ, rõ ràng trong lòng Dự Cáp Nhi rất uất ức, nhưng thần sắc lại vô cùng cung kính, ngôn từ lại không có nửa điểm mạo phạm, ngay cả Tống Thần Tông đang nổi

giận cũng không nói thêm lời nào. Về phần Vương An Thạch cũng ra vẻ nghe lời nhận lỗi của Dụ Cáp Nhi, hơn nữa còn vội vàng tiếp nhận tách trà trên tay của Dụ Cáp Nhi, ra hiệu cho Ninh công công đỡ Dụ Cáp Nhi lên.

“Nô tỳ không dám, nô tỳ có tội”. Dụ Cáp Nhi bướng bỉnh không chịu đứng dậy. Xem ra tính cổ chấp của nàng ta so với lão nhân Vương An Thạch tuyệt đối chỉ hơn chứ không kém. Ninh công công tự thân tới đỡ mà vẫn không chịu đứng lên.

“Tốt lắm! Tốt lắm! Người đứng lên đi. Nền nề mặt Trữ quân gia một chút”. Tổng Thần Tông có chút không nỡ, dù sao Dụ Cáp Nhi cũng chỉ là hài tử mười lăm mười sáu tuổi, trước nay vẫn được bao bọc trong vòng tay cha mẹ, tất nhiên tính cách có phần tùy hứng.

Dụ Cáp Nhi sau khi nghe Tổng Thần Tông nói lời này thì mới đứng dậy, cũng không nói thêm lời nào mà đứng yên nơi đó, mấy người đứng nơi này có phần lúng túng.

Đỗ Văn Hạo vội vàng lên tiếng phá vỡ cục diện bế tắc: “Vương chương quý, không phải là ngài còn muốn tới nhà của Tiểu Liên hay sao? Ta tìm một tiểu nhị đi cùng với ngài, ngài đi một mình chúng ta không yên tâm lắm”.

“Để cho Dụ Cáp Nhi đi cùng là được. Nàng ta tuy còn ít tuổi nhưng cũng có chút công phu mèo cào”.

Mọi người không ai ngờ rằng Tổng Thần Tông lại đem ra một chủ ý như vậy, ngay cả Vương An Thạch cùng với Dụ Cáp Nhi cũng ngạc nhiên, mọi người đều rất kinh ngạc đưa ánh mắt quét về phía Tổng Thần Tông, chỉ thấy Tổng Thần Tông từ từ nâng chung trà lên, nhẹ nhàng nhấp nhấp trà lên bỏ qua một bên, kê sát vào miệng nhấp một ngụm, sau đó mỉm cười nhìn mọi người.

Sau một lúc Ninh công công mới hồi phục tinh thần, khoa trương cười ha hả nói: “A! Đúng! Đúng! Ngủ gia nói rất đúng, ta nghĩ bây giờ các người nên xuất phát ngay đi thôi, đợi lát nữa ta cùng Đỗ chương quý sẽ đưa nàng ta trở về”.

Dụ Cáp Nhi thấy Tổng Thần Tông có ý trêu chọc mình, cắn răng hất cái bím tóc nhỏ lên, đưa một tay ra làm tư thế mời Vương An Thạch. Đỗ Văn Hạo cùng Ninh công công nhin cười, chỉ thấy Vương An Thạch có chút xấu hổ, sau đó trấn tĩnh trở lại. Cười khan với Tổng Thần Tông một tiếng, tiếp đó chấp tay sau lưng, khoan thai bước ra khỏi cửa.

Vương An Thạch cùng Dụ Cáp Nhi sau khi hỏi được chỗ ở của Tiểu Liên cùng trượng phu của nàng liền lên đường. Dĩ nhiên trên đường đi một lão già đi phía trước, vẻ mặt không hề lộ ra một tia vui vẻ, chỉ chấp tay sau lưng đi thẳng, một cô bé cầm cành liễu đi sát phía sau, bắt chước khuôn mặt nhỏ của nàng ta là lười làm mặt quỷ với bóng lưng trước mặt. Cứ như vậy đi chừng một canh giờ thì tới Lý gia thôn.

Cuối cùng Vương An Thạch cũng đứng trước cổng thôn. Lão không quay đầu lại, hi vọng người đi phía sau tiến lên nói chuyện cùng mình, cho dù là một câu “đây là Lý gia thôn” hay là lời vớ vẩn gì đó cũng tốt rồi. Nhưng lão đã nhầm, Dụ Cáp Nhi thấy lão dừng lại thì cùng dừng lại cách đó vài bước.

Cổng thôn có một gốc cây đu rất lớn, trên cây mọc trĩu quả, trên cây quả dày đặc tạo nên một màu xanh bóng. Thỉnh thoảng có gió thổi qua, tiếng quả đu kêu lên phần phật. Hai người đứng dưới gốc cây.

Ở đây quả đu kêu phần phật là vì nó mỏng, hình dạng như đồng tiền, có màu xanh của lá, nhiều quả mỏng mọc sát vậy nên gió thổi phát ra tiếng kêu.

340. Chương 287: Hồi Tâm Chuyển Ý .

Một nam tử lừa trâu tới cổng thôn. Thấy có hai người xa lạ đang đứng ở đó, liền hỏi: “Các người tới tìm người hay là lạc đường?”

Vương An Thạch “Khụ khụ” hai tiếng không nói gì, Dụ Cáp Nhi đành phải tiến lên nói: “Vị đại ca này, chúng ta tìm một người trong thôn lên là Lý Trung, hắn có ở đây không?”

Nam nhân này thấy Dụ Cáp Nhi dáng vẻ xinh xắn, ăn mặc cũng thập phần diễm lệ. Nghĩ tới nữ nhân ở cái nơi không sạch sẽ tới tìm Lý Trung, thời gian gần đây trong thôn đã có lời đồn là lão bà của Lý Trung mắc

một loại quái bệnh rất kinh khủng, Lý Trung liền đi ra bên ngoài tìm kỹ nữ ở đâu đó để cùng chung chăn chiếu, trong thôn có miêu tả qua, những nữ nhân này tướng mạo cùng trang điểm chắc không khác lắm so với cô gái đang đứng trước mặt.

Dụ Cáp Nhi thấy ánh mắt của anh chàng chăn trâu nhìn mình đột nhiên trở nên rất quái dị, trong mắt lộ vẻ căm ghét cùng khinh thường, điều này làm cho Dụ Cáp Nhi cực kỳ khó chịu.

Đương nhiên! Loại ánh mắt này Vương An Thạch cũng đã nhìn thấy, trước đó lão cũng đã nghe Ninh công công nói tên Lý Trung cũng không phải là kẻ tốt đẹp gì, hút hít, gái gú chuyện gì cũng đều làm. Chắc hẳn người kia hiểu sai về Dụ Cáp Nhi. Nghĩ tới đây, Vương An Thạch quay đầu nói với Dụ Cáp Nhi: “Tôn nữ. Đi thôi, người này chắc là không biết tỷ tỷ của người đang ở chỗ nào, chúng ta đi tìm thôi”.

Một tiếng ‘tôn nữ’ của Vương An Thạch thật sự là có chút đột ngột, Dụ Cáp Nhi đang tự hỏi tại sao ánh mắt của nam nhân kia lại nhìn mình như vậy, đột nhiên nghe thấy Vương An Thạch gọi mình như thế, liền ‘A!’ một tiếng, cũng không có nói thêm lời nào.

Nam nhân sau khi nghe xong lời của Vương An Thạch, cảm thấy có phần không đúng, hai người đã là ông cháu, thì làm sao có thể là loại người đó, dù sao loại người này làm việc cũng phải tránh người nhà, nếu không thì làm sao có thể ngẩng mặt lên nhìn họ.

Hán tử kia vội vàng mỉm cười chỉ vị trí nhà của Lý Trung, thốt lên: “A! Thì ra người là muội tử của Tiểu Liên! Ha ha, ta còn tưởng rằng, tưởng rằng...Các người tiến về phía trước, đi đến một lối rẽ khá rộng, sau đó rẽ trái một đoạn ngắn, gặp một cái sân nhỏ ở phía trước có một hàng đào thì đó là nhà Lý Trung.

Chờ người nọ bỏ đi, Dụ Cáp Nhi đi đến trước mặt Vương An Thạch, thấp giọng hỏi: “Hắn tưởng rằng ta là gì?”

Vương An Thạch cười thầm, nói: “Hắn tưởng rằng người là...Ha ha, là gì đó của Lý Trung”.

Dụ Cáp Nhi là người thông minh, nghe Vương An Thạch gợi ý một chút, nàng lập tức hiểu rõ, lập tức quát to một tiếng, phần nọ nói: “Thật là quá đáng. Hắn xem ta là loại người gì cơ chứ, ta phải đi tìm hắn làm cho ra lẽ”.

Vương An Thạch, nói: “Được rồi! Người không biết không thể trách, muốn trách thì trách tên súc sinh Lý Trung này làm bậy, làm ảnh hưởng tới suy nghĩ của người khác. Đi thôi!” Nói xong, bản thân Vương An Thạch đi trước cất bước vào thôn.

Dụ Cáp Nhi đi ở phía sau đột nhiên cảm thấy tiểu lão đầu này cũng rất tốt, vừa rồi nếu không phải có câu gọi ‘tôn nữ’ của lão thì người kia còn đi nói xấu sau lưng mình. Nghĩ tới đây, cuối cùng Dụ Cáp Nhi cũng hé miệng cười, vội vàng đuổi theo đi song song cùng lão.

Hai người đi tới vị trí mà nam tử chăn trâu kia chỉ dẫn, trước cửa còn có một hồ nước nhỏ, Vương An Thạch đi tới trước cổng thấy cổng tre khép chặt, ba gian nhà cỏ hướng về phía Nam Bắc triều, mảnh sân nhỏ được quét dọn cực kỳ sạch sẽ, chỉ cần nhìn qua là biết Tiểu Liên chăm lo cho cái nhà này hết sức gọn gàng ngăn nắp. Một nữ tử tốt như vậy cũng không cần đến, mắt của nam tử kia quả thật là bị mù mà.

Trong nội viện dưới một cây đào có xích một con chó đen lớn, nó đang uể oải nằm dưới tàng cây lim dim đôi mắt, nghe tiếng bước chân lập tức ngẩng mõm lên sủa.

“Có ai ở nhà không?” Dụ Cáp Nhi hướng về trong sân gọi lớn, nhưng không có người trả lời.

”Vương chương quỳ, Tiểu Liên nói thời gian gần đây Lý Trung rất ít về nhà. Chắc là còn không biết lão bà của mình đã rời nhà đi ra ngoài đâu.

“Đồ khốn nạn!” Vương An Thạch phần nọ thấp giọng mắng nhiếc.

Một gia đình bên cạnh nghe thấy có tiếng người nói chuyện, cùng với âm thanh chó sủa, liền thò đầu ra xem thì thấy hai người xa lạ mặc áo gấm, đeo đai ngọc, người này liền bước ra cửa. Chỉ vào nhà của Lý Trung nói với Vương An Thạch cùng Dụ Cáp Nhi: “Các người tìm Lý Trung phải không, hắn không ở nhà. Hắn là đến nhà Vương Ngũ đánh bài rồi”.

Dụ Cáp Nhi hỏi: “Xin hỏi nhà Vương Ngũ ở nơi nào vậy?”

Người nọ đi tới trước cổng, cẩn thận đánh giá Dự Cáp Nhi. Dự Cáp Nhi sợ người này giống như anh chàng chặn trâu trước cổng làng nghĩ mình là loại nữ nhân không đáng hoàng, cho nên vội vào quay đầu chỉ vào Vương An Thạch, nói: “Ta cùng gia gia ta tới để tìm Tiểu Liên”.

Trong lòng Vương An Thạch cười thầm, tiểu nha đầu này cũng có thể gọi một tiếng gia gia thân thiết như vậy.

Người nọ “A!” một tiếng, lắc đầu nói: “Ài! Cái tên Lý Trung này thật sự là kẻ có phúc mà không biết hưởng, các người không cần phải đi tìm Tiểu Liên, Tiểu Liên đi rồi, cái nhà này không thể tiếp tục ở lại nữa rồi, nếu còn ở nữa, thì e rằng sẽ bị thằng nhãi Lý Trung này đập chết tươi cũng chưa biết chừng”.

“Con mẹ nó, kẻ nào nói xấu lão tự vậy!” Từ phía sau truyền tới thanh âm của một người đàn ông, người ở cách vách biến sắc, vội vàng chạy vào trong nhà, “Rầm!” Một tiếng, cửa được đóng lại.

Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi cùng quay lại nhìn, chỉ thấy một thanh niên cường tráng, áo mở phanh ra, ống quần vén lên cao, trên nét mặt lộ ra vẻ nghi ngờ hướng về phía bọn họ đi tới.

Đi đến trước mặt, người nọ đầu tiên là nhìn vào Vương An Thạch, sau đó con mắt nhìn chằm chằm vào Dự Cáp Nhi, lập tức lộ ra hào quang. Khóe miệng lệch sang một bên, bộ dáng lưu manh, tiền bước đi đến gần Dự Cáp Nhi ghé sát vào ngửi ngửi. Dự Cáp Nhi nhú mày, vội rút lui hai bước tới núp ở sau lưng của Vương An Thạch.

Xem ra, người này đúng là Lý Trung.

“Các người tìm ai vậy?” Trong miệng Lý Trung ngậm một cây cỏ đuôi chó. Bộ mặt vốn khá bảnh trai lại lộ ra thần sắc tục tĩu, miệng thì nói chuyện mà ánh mắt lại nhìn chằm chằm vào Dự Cáp Nhi, nhìn từ trên xuống dưới không bỏ sót chỗ nào.

Vương An Thạch tiến lên một bước ngăn ở trước mặt Dự Cáp Nhi. Mở miệng nói với giọng lạnh lùng: “Chúng ta đến để tìm người”.

Lý Trung khoa trương “A!” lên một tiếng, dừng bước lại, đi đến trước mặt Vương An Thạch, nói: “Nhìn qua trang phục của hai vị thì đều là người có tiền, các người không tìm lợn người chứ. Lý Trung ta dường như không có thân thích như các người”.

Vương An Thạch mỉm cười, chỉ vào phòng, nói: “Người tới thì đều là khách, tại sao người không mời chúng ta vào nhà nói chuyện?”

Lý Trung hừ một tiếng, nói: “Hừ! Các người nhất định là lão bản của Vạn Xuân Viên tới đây để đòi tiền đúng không. Người về bảo với bà ta rằng: Lý Trung không phải là kẻ qua đêm với cô nương nhà người ta mà không trả tiền, cho ta vài ngày, chờ hôm nay ta thắng tiền nhất định sẽ đích thân đưa tiền tới trả cho các người”.

Sau khi nghe xong, Dự Cáp Nhi chán ghét nhở một bãi nước miếng lên mặt đất, nói: “Cái miệng của người buông lời sạch sẽ chút cho ta, cái gì mà Vạn Xuân Viên chứ, chúng ta tới đây là tìm người để phân xử”.

Lý Trung vừa nghe vậy, biết người mới đến không có quan hệ cùng Vạn Xuân Viên, trong lòng cũng không lo lắng nữa, nhưng vừa nghe hai chữ ‘phân xử’, thì lại cảm thấy khó hiểu.

“Dường như ta không quen các người, các người từ đâu tới?”

Phơi nắng dưới ánh mặt trời gay gắt làm cho đầu óc Vương An Thạch cũng có phần choáng váng. Đứng ngoài đường lâu như vậy, một lão nhân như Vương An Thạch có phần không chịu được, thấy Lý Trung cũng không có ý mời bọn họ vào nhà, liền nói: “Người đã không muốn để cho chúng ta vào nhà nói chuyện, chúng ta tìm một chỗ nào râm mát ngồi nói chuyện một chút”.

Lý Trung có phần mất kiên nhẫn, người ở nhà bên lại thò đầu ra nghe trộm, Lý Trung lo sợ rằng hai người này tìm tới đây là có việc gì đó. Lo lắng người nhà bên nghe được sẽ đi loa truyền lung tung, có thể sau này mình sẽ không thể nào ở Lý gia thôn nữa, Lý Trung phát tay, ý bảo hai người Vương An Thạch và Vương An Thạch vào cửa.

Lý Trung dẫn Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi tới một cái phòng ở phía Đông, xem ra đành là nhà chính, nhưng mà trong này cũng chỉ có một cái bàn và bốn cái ghế dài, bên tường đặt một số nông cụ, ngoài ra không có vật gì khác.

Dự Cáp Nhi thấy thần sắc Vương An Thạch mệt mỏi, liền nói với Lý Trung: “Cho chúng ta xin chén nước”.

Lý Trung vốn định phát tác, nhưng thấy người nói chuyện là một cô nương xinh đẹp. Dù sao thì cô nương này so với những cô gái đầu bảng ở Vạn Xuân Viên thì còn xinh đẹp hơn vài phần, cho nên hần đáp lời: “Lão bà của ta không biết đi chết nơi nào rồi. Trong nhà chưa chắc đã có nước, để ta đi kiểm xem”. Nói xong liền đi ra cửa, rất nhanh sau đó bưng về hai bát nước.

“Vận khí của hai người không tệ, chỉ còn có hai bát, uống xong rồi nói gì thì nói đi, ta còn phải đi đánh bạc thắng lại tiền của ta”.

Vương An Thạch bưng bát nước lên uống. Chỉ thấy Dự Cáp Nhi liền ngăn lại, lấy một cái trâm màu bạc từ trên đầu xuống khuấy khuấy trong chén. Thấy màu sắc không bị biến đổi, lúc này mới để cho lão uống.

Lý Trung thấy vậy mắt hững nói: “Người làm vậy là có ý gì, ta có lòng tốt cho các người uống nước, người còn lo lắng trong đó có độc hay sao?”

Dự Cáp Nhi mỉm cười, nụ cười này làm cho mắt của Lý Trung tròn lên, một tiểu mỹ nhân thật mê người, “ừc!” Hần nuốt nước miếng một cái, nghĩ thầm: Nếu có thể chung chăn với nàng một đêm, lão tử chết sớm mười năm cũng cam tâm.

“Nghe nói trước kia ngươi là một người làm lụng chăm chỉ mà! Tại sao giờ đã lại chơi bời, cờ bạc, gái gú như vậy?”

Dự Cáp Nhi thấy Vương An Thạch đã uống xong thì đưa bát nước của mình cho lão uống.

“Người uống đi! Ta hết khát rồi!” Vương An Thạch từ trước đến nay rất ít chú ý đến tiểu cô nương này, hôm nay mới phát hiện ra rằng: Thì ra là nàng cũng cẩn thận và chu đáo như vậy, trong lòng không nhịn được mà cảm động.

“Gia gia người uống đi. Cháu không khát, đi đường xa như vậy, chắc hẳn là rất mệt mỏi”.

Vương An Thạch liếc nhìn nàng, thấy ánh mắt nàng chân thành tha thiết, trong nội tâm có phần cảm động, liền nhận lấy bát nước uống một ngụm.

Lý Trung ngồi ở trên ghế dài, một chân bắc lên ghế, Dự Cáp Nhi trầm mặt lại, còn chưa mở miệng, Vương An Thạch đã nghiêm nghị nói: “Không có quy củ, người bỏ chân xuống cho ta!”

Lý Trung ngẩn ra, bản thân đang muốn phát tác, bỗng nhìn thấy ánh mắt sắc bén của lão nhân kia, toàn thân phát ra khí thế uy nghiêm, lời muốn rời khỏi miệng của hắn bị chặn lại. Nghĩ một chút, sau đó đem chân đặt xuống dưới, trong lòng khó hiểu. Hai người này từ đâu tới đây, tại sao lại còn quan tâm tới việc mình ngồi như thế nào chứ.

“Ta hỏi người điều này”. Dự Cáp Nhi nói: “Tại sao người lại đuổi nương tử của người ra khỏi nhà?”

Lý Trung vừa mới khôi phục tinh thần. Thì thào nói: “Ta! Ta làm gì, cần các người quản đến hay sao?”

Dự Cáp Nhi than nhẹ một tiếng: “Không phải người làm gì thì chúng ta đều quản đến, mà là một gia đình êm đẹp như vậy lại chính bản thân người phá hoại, người không cảm thấy rất là đáng tiếc hay sao?”

Lý Trung hừ một tiếng. Vốn định tiếp tục bắc chân lên ghế, nhưng vừa thấy vẻ mặt của Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi, đành phải buông tha cho ý muốn này: “Chuyện của nhà chúng ta liên quan gì đến các người, lại nói về lão bà của ta thì không thấy còn tốt, nếu nhìn thấy thì lại tức giận, vừa nhìn thấy đã cảm thấy chán ghét”.

Vương An Thạch buông bát nước xuống, nghiêm nghị nói: “Vợ của người thì đáng ghét cái gì hả? Người ta cũng là do người cam tâm tình nguyện cưới hỏi đảng hoàng rồi mới bước vào nhà người, hầu hạ cha già, rồi còn sinh con cho người, trước đó tại sao người không chán ghét?”

Lý Trung tức giận, từ ghế đứng lên, hung dữ nói với Vương An Thạch: “Người rót cuộc là ai, dựa vào cái gì đến nhà ta rồi còn nói với ta những lời như vậy, ta ghét bỏ nàng ta thì sao nào, người có thể làm gì ta hả?”

Dụ Cáp Nhi tiến lên, nhìn chằm chằm vào vẻ mặt đang tức giận của Lý Trung, cười nhạt một tiếng, nói: “Người ghé thăm cái buồng trên cổ nàng, làm cho nàng không được xinh đẹp như trước kia, phải không?”

Lý Trung ngẩn ra. Không biết tại sao vừa nhìn thấy mỹ nhân này thì mình không thể tức giận nổi.

“Ta! Chuyện của ta không cần các người quản tới, người cũng đã hiểu rằng nàng ta không còn dễ nhìn như trước kia, sao còn hỏi ta làm gì?”

“Người vợ cùng chịu cảnh nghèo hèn với mình không thể ruồng bỏ, đạo lý này mà người cũng không hiểu hay sao?” Vương An Thạch nói.

Lý Trung cười gằn một tiếng, đáp lời: “Thật đúng là bã cá, xấu như vậy khiến cho Lý Trung cả ngày phải sống với một quái vật, ta thà chết còn hơn”.

Dụ Cáp Nhi nghe xong lời này, cũng tức giận mà quát lên: “Cái tên căn bã nhà người, vậy người chết đi cho ta! Người nhìn lại mình xem, một đại nam nhân. Cả ngày ngoại trừ việc tham hoa háo sắc, bài bạc rượu chè, không làm được việc gì cho đàng hoàng, người thì có cái gì mà chê nàng chứ”.

“Người! Người là cái quái gì chứ, vì sao người muốn ta chết thì ta phải chui vào chỗ chết chứ”.

“Ha ha, là tự người nói muốn chết đó chứ, có phải ta bảo người đi chết đâu, chỉ là nhìn bộ dáng hoảng sợ của người, chỉ dám nói mà không dám làm, nếu thật sự bảo người đi chết, không khéo lại mới chỉ làm xước tý da đã làm âm ỉ khiến cho tất cả mọi người trong thôn đều biết”.

“Ta là một đại nam nhân, không đến mức yếu ớt như người nói đâu, xem đây!” Nói xong hất vén tay áo của mình lên, chỉ thấy trên cánh tay trái có một vết sẹo từ rất lâu, quanh co ngoằn ngoèo giống như một con rết bò trên đó vậy.

“Vết sẹo này là do lúc trước, sữu quý xấu xí kia mang thai em bé muốn ăn táo chua, ta lên núi đi hái không cẩn thận mà bị té xuống từ trên núi, lúc đó xương cốt lộ ra có thể thấy được, nhưng ta ngay cả một tiếng rên cũng không phát ra”.

Vương An Thạch giật mình, thấy bộ dáng tức giận của Lý Trung, nói: “Xem ra người cũng không phải là loại người tội ác tày trời giống như người khác kể lại, ta cảm thấy Tiểu Liên nói cũng đúng, nàng kể rằng trước kia người đối với nàng rất tốt, hiểu rằng người cũng không phải là một kẻ vô tình. Ài! Đáng tiếc đã muộn rồi, nếu nàng biết rằng bây giờ người vẫn còn tốt với nàng thì cũng không nghĩ đến việc tìm con đường chết”.

“Cái gì! Người bảo Tiểu Liên...nàng làm sao hả?” Lý Trung lập tức đứng lên, thoáng cái đã đứng trước mặt Vương An Thạch, cơ hồ muốn nâng cổ lão của tiểu lão đầu này lên.

Dụ Cáp Nhi hiểu được ý tứ của Vương An Thạch, liền theo ý của lão mà nói tiếp: “Người hàng ngày hết đánh rồi mắng chửi người ta, người ta làm sao mà chịu được, không phải là người hỏi chúng ta là nàng giờ thế nào sao? Ta cho người biết, Tiểu Liên của người đã giao Bảo Nhi cho chúng ta nuôi dưỡng, chúng ta chỉ đến báo trước cho người một tiếng mà thôi”.

“Tiểu Liên, nàng ra sao rồi?” Trên trán của hắc lộ gân xanh. Con người chính là như vậy, bình thường thì chán ghét không quan tâm đến, nhưng lúc mất đi mới hiểu được sự quý trọng.

Vương An Thạch hai tay dang ra, vô tội nói: “Chúng ta không biết! Nàng chỉ nói là sống không còn ý nghĩa gì nữa, trước kia người đối xử với nàng rất tốt. Giờ đây người không còn tốt với nàng như lúc trước nữa, nàng cảm thấy sống không còn ý nghĩa, chỉ bằng tự tìm cái chết để giải thoát!”

“Tiểu Liên!” Lý Trung khàn giọng gọi, xông tới cửa, sau đó lại chạy trở lại: “Nàng ở đâu? Tại sao các người không cứu nàng? Những kẻ giàu có như các người lại có tâm địa độc ác như vậy, trông thấy người ta tìm đến cái chết mà không khuyên can, các người cứ ra ngoài cho ta!” Lý Trung phẫn nộ túm lấy cổ áo Vương An Thạch kéo ra ngoài, Dụ Cáp Nhi sợ rằng Lý Trung sẽ làm cho Vương An Thạch bị ngã cho nên tiến tới ngăn lại. Lý Trung đang trong cơn tức giận, đâu thèm để ý tới một nữ tử chân yếu tay mềm, vung tay đánh

ra một quyền, Dụ Cáp Nhi nghiêng người tránh né, bắt lấy cánh tay hắn, dựa vào thể đang tiến mà đẩy Lý Trung ra xa, thân thể hắn nặng nề đập vào vách tường.

“Người! Một tiểu cô nương như ngươi tại sao lại có sức mạnh như vậy? Các ngươi rốt cuộc là rốt cuộc là ai? Trả lại Bảo Nhi cho ta”. Lý Trung một lần nữa nhào về phía Dụ Cáp Nhi.

Ai ngờ vừa đón đỡ vừa nói: “Xem ra không phải ngươi lo lắng cho Tiểu Liên mà là sợ Lý gia các ngươi không còn người hương khói chứ gì? Ta đã nói ngươi không phải là hạng người tốt lành gì. Thế mà gia gia ta còn bảo rằng ngươi không phải là kẻ xấu”.

Lý Trung đã được kiến thức về quyền cước của Dụ Cáp Nhi, không dám tùy tiện động thủ nữa, khóc lóc nói: “Xin các ngươi, nói cho ta biết Tiểu Liên đang ở nơi nào?”

Lúc này ở ngoài cửa có người hô lớn: “Lý Trung có ở nhà không?”

Dụ Cáp Nhi nghe thấy giọng của Ninh công công, liền bước ra cửa, Lý Trung chạy theo ra xem có chuyện gì, chỉ thấy một nam tử đứng ngoài cửa, bên người còn có một nữ nhân ôm một bọc tã, Lý Trung vừa nhìn thấy. Lập tức kinh hãi, còn tưởng là ảo giác, không nhận được mà vuốt vuốt cặp mắt của mình.

Dụ Cáp Nhi vừa cười vừa nói: “Nhìn không rõ thì tiến lên mà xem đi, nhìn xem là ai đã trở lại”.

Lý Trung vừa nghe xong lời của Dụ Cáp Nhi, quả nhiên lập tức tiến tới gần hơn quan sát vợ con của mình, nhìn thấy trên cổ nàng được bọc một lớp vải trắng, cái bướu thịt dọa người kia đã không còn nhìn thấy, lại khôi phục khuôn mặt thanh tú động lòng người trước kia. Lý Trung nhất thời không biết nói cái gì cho phải nói cái gì cho phải, chân tay luống cuống đứng ở trong sân, hai người một ngoài một trong đứng đối mặt nhau. Điều cảm thấy tâm tình rất kích động.

”Lý lang, thiếp đã trở về. Trong mắt Tiểu Liên rưng rưng lệ, khóe miệng run rẩy, mỉm cười nhìn nam nhân trước mặt đang xấu hổ, ôn nhu cất lời.

Vương An Thạch tiến lên phía trước, vỗ vỗ bả vai của Lý Trung, chỉ vào Tiểu Liên mà nói: “Đại phu của chúng ta đã giúp nương tử của ngươi cắt đi cái bướu trên cổ, sau này vết sẹo cũng không quá nửa tấc, tóc hoặc là cổ áo cao là có thể che khuất. Ta thấy ngươi cũng có lòng ăn năn nên không dạy dỗ ngươi một trận, sau này đối xử cho tốt với vợ con”.

“Ngươi còn đứng đó làm gì, chẳng lẽ còn muốn cho Tiểu Liên tiếp tục bỏ nhà ra đi sao?” Dụ Cáp Nhi đi đến bên cạnh Lý Trung trêu chọc nói.

Lý Trung lúc này mới hồi phục lại tinh thần, vội vàng mở cửa ra, bước nhanh tới đón, đi đến trước mặt Tiểu Liên, chăm chú nhìn bàn tay nhỏ bé của thê tử, nghẹn ngào nói: “Cái bướu trên cổ nàng đã không còn nữa! Thật sự như vậy sao?”

Tiểu Liên mỉm cười gật nhẹ đầu.

Lý Trung mừng rỡ như điên, đưa tay ôm lấy Tiểu Liên cùng với hải tử vào trong lòng ngực của mình, nói: “Vậy là tốt rồi! Vậy là tốt rồi! Ta cuối cùng cũng không phải lo lắng người trong thôn nói rằng nương tử của ta là một quái vật. Ha ha! Cuối cùng cũng không sợ bị kẻ khác xem thường nữa rồi! Ha ha ha! Tiểu Liên nàng không xảy ra chuyện gì là tốt rồi, vừa rồi ông cụ kia nói rằng nàng đã chết, dọa cho ta sợ chết khiếp!”

“Ngươi còn muốn cho Tiểu Liên đi tìm chết à?” Dụ Cáp Nhi thấy một nhà đoàn tụ cũng vạn phần xúc động, đứng ở bên người Vương An Thạch vừa cười vừa nói.

Lý Trung nói: “Đương nhiên ta không nỡ để nàng tìm đến cái chết rồi, chỉ là trong thôn có một số tên khốn nạn thường xuyên cười nhạo cái bướu thịt trên cổ Tiểu Liên, ta cũng bị bọn họ chê cười, trong lòng cảm thấy khó chịu, cho nên càng nhìn Tiểu Liên thì lại càng thấy không vừa mắt”.

Vương An Thạch vuốt vuốt chòm râu cất lời thành khẩn: “Ai cũng có lúc bị bệnh hay gặp tai họa, vợ chồng hai người nên ủng hộ đùm bọc lẫn nhau, còn người ngược lại không đi tìm người chữa bệnh cho nàng mà còn hắt hủi ngược đãi nàng, lại còn đánh đập, đó không phải là điều mà nam nhân không nên làm ra”.

“Đúng vậy! Lão nhân gia ngài dạy rất đúng!” Lý Trung có phần ngượng ngùng, nói.

“Giờ đây Tiểu Liên đã trở lại, sau này sống cho tốt. Không nên đánh đập mắng chửi nàng, nữ nhân bên ngoài dù xinh đẹp thì cũng chỉ là chồng hờ vợ tạm, một đêm vui vẻ, người nói có đáng không?” Ninh công công mở lời.

Lý Trung liên tục gật đầu, nói: “Cảm ơn các vị đã cứu nương tử cùng hài tử của ta, ta cũng không biết các vị là ai, vừa rồi có chỗ nào mạo phạm thì kính xin lão nhân gia cùng vị cô nương này đừng nên trách cứ”.

“Không sao! Mục đích chuyến đi này của chúng ta đã đạt được, chúng ta cũng nên đi thôi”.

Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi đi ra cửa sân, đã thấy xe ngựa Ninh công công đưa tới cách đó không xa.

“Các vị là đại ân nhân của Lý gia chúng ta, tại sao có thể cứ như vậy mà bỏ đi, Tiểu Liên nhanh sang nhà Lý thăm ở cách vách xin ít thực vật, để cho các vị ăn chút gì rồi đi cũng không muộn”.

“Không được! Chúng ta phải sớm trở về. Bướu thịt trên cổ Tiểu Liên tuy đã được cắt bỏ, nhưng thân thể vẫn còn yếu đuối phải nghỉ ngơi an dưỡng vài ngày, cần thoa thuốc ngoài da và uống thuốc của chúng ta mang đến, người phải nhớ kỹ mà chăm sóc cho nàng mới được”.

Lý Trung không biết nói như thế nào mới tốt, lập tức quỳ gối xuống dưới chân Vương An Thạch, dập đầu liên ba cái, Ninh công công đưa tay đỡ hắn lên, nói: “Được rồi! Mang theo hài tử cùng nương tử của người vào nhà đi”.

Lúc này, cách đó không xa có ba nam nhân đang ngó ngó nghiêng nghiêng, trong đó có một người hô lớn: “Lý Trung, chúng ta đang chờ người tới đánh bài, nhanh lên nào!”

Lý Trung quay đầu lại đáp: “Không đánh, sau này ta cũng không đánh nữa”.

Vương An Thạch nhìn Dự Cáp Nhi cùng Ninh công công, ba người hiểu ý gật đầu mỉm cười. Vào lúc này, mặt trời đã ngã về phía tây. Mục đồng cũng đã trở về.

Tâm tình bọn họ rất vui vẻ, nhưng ở trong huyện thành thì Tống Thần Tông cùng Đỗ Văn Hạo thì lại hết sức buồn bực.

Mấy người Vương An Thạch đi rồi, Đỗ Văn Hạo đem chuyện buổi sáng mình tới hiệu thuốc Huệ Dân nói với Tống Thần Tông. Sau khi Tống Thần Tông nghe được việc tiệm bán thuốc của huyện nha lại có thể giả dối làm hại đến Cam lão hán, thiếu chút nữa thì tan cửa nát nhà, thì đột nhiên trở nên giận dữ, cầm lấy ấm trà trong tay ném mạnh xuống đất, một tiếng “Rầm!” vang lên khiến cho chuông quầy cũng phải chạy tới, Đỗ Văn Hạo không mở cửa, chỉ nói là không có chuyện gì, chuông quầy lúc này mới rời đi.

Tống Thần Tông thở hồng hộc đứng bên cửa sổ, nhìn ánh nắng mặt trời chiều lên giường, trong nội tâm lo lắng: “Là ta điều động vật tư từ các nơi thị dịch ti, giá cả đã được định trước, hiện tại lại trở thành phương tiện để bọn chúng bóc lột dân chúng, trở thành tai họa của nhiều người! Thật là đáng cười! Ta muốn đem cả nhà bọn sâu mọt này, tịch thu tài sản giết kẻ phạm tội. Phóng thích sự buồn bực trong lòng ta”.

Đỗ Văn Hạo không dám có ý kiến, loại vấn đề quốc gia đại sự này hắn không nên xen vào, “nan đặc hồ đồ” (ít khi hồ đồ) bốn chữ này dễ nói, nhưng chính thức làm thì không phải ai cũng làm được, rất nhiều người chỉ sợ người khác không biết mình thông minh, lại thông minh không đúng lúc. Kết quả là thông minh quá sẽ bị thông minh hại.

Tống Thần Tông ở trong phòng đi đi, đi lại mấy vòng, sau đó đứng lên, trầm giọng nói: “Không được! Chuyện này không thể nghe lời từ một phía, ta không tin, đường đường là quan nha mà lại làm ra việc hại dân hại nước như vậy! Văn Hạo, người đi một chuyến, làm rõ chuyện này cho ta. Cần phải nắm được chứng cứ rõ ràng!”

Đỗ Văn Hạo khom người nhận lệnh, suy nghĩ một chút rồi thấp giọng nói: “Ngũ gia! Có câu bắt kẻ thông dâm thì bắt cả hai, bắt giặc thì bắt vương, muốn phân biệt thật giả chỉ cần đến hiệu thuốc Huệ Dân thì sẽ hiểu rõ”.

341. Chương 288: Buông Lưới .

“Đi đến nơi xảy ra? Làm sao mà mà xâm nhập vào?” Tống Thần Tông hỏi.

“Lúc chúng ta đi trên đường, không phải là những nạn dân đã nói rồi sao, muốn buôn bán cùng thị dịch thì chỉ cần dứt lốt là có thể được tham gia. Bỏ ra một số vốn có thể kiếm được rất nhiều tiền, chỉ là tiền này đều là của triều đình. Lúc ấy ta không thể nào tin được là quan phủ lại làm ra loại sự việc này, hiện giờ gặp phải chuyện Cam lão hán cùng tiệm bán thuốc Huệ Dân, ta đã có phần tin rồi. Hiện tại chỉ thiếu bằng chứng, tự mình đi xem là có thể phân biệt được thật giả”.

“Ý của người là?”

“Ngũ gia. Thần đã nghĩ kỹ, ta đến được phố mua thuốc giả Huệ Dân. Sau đó đưa hối lộ để xem có thể đem những thuốc này bán cho thị dịch thì hay không, tiếp theo lại bảo Vương đại nhân đi mua hàng, xem có thể đưa nhóm hàng này trở về hay không, chẳng phải như vậy là có bằng chứng rồi sao?”

“Rất tốt!” Tống Thần Tông vỗ tay hô lớn: “Biện pháp này rất hay. Người lập tức đi lo liệu ngay! Lập tức!”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo lĩnh mệnh xoay người bước ra, Tống Thần Tông đột nhiên gọi hắn quay lại: “Ta đi cùng với người! Bọn chúng chỉ là một tiểu huyện nha, không có người nào nhận ra ta. Ta muốn tận mắt nhìn xem nhìn xem bọn súc sinh này bóc lột dân chúng như thế nào!”

Đỗ Văn Hạo có phần do dự, thấp giọng nói: “Ngũ gia, người muốn đi thì nên bình tĩnh, đừng quá tức giận, hai chúng ta thì không thể chống lại được nhiều nanh vuốt như vậy, muốn trị bọn chúng, thì chỉ cần sau khi điều động nhân mã, bọn chúng không thể chạy thoát được.”

“Yên tâm. Trong lòng ta hiểu rõ!”

Hai canh giờ sau, Tống Thần Tông trong mắt lửa giận bùng bùng, chân bước nhanh ra khỏi nha môn, dẫm lên con đường ổ đá xanh tạo nên những tiếng thành thịch. Đỗ Văn Hạo đi theo đằng sau, trong ngực hắn ôm một chồng ngân phiếu, đây là do vừa rồi bọn họ đem mấy xe dược liệu trà trộn vào bán cho dịch tư nha môn mà đổi được tiền. Đương nhiên, điều này là do trước đó Đỗ Văn Hạo dùng phương pháp đưa tiền cho La chương quỹ của dược phố Huệ Dân nhờ hắn giúp đỡ đưa hối lộ để kết giao. Dùng tiền nhanh chóng có thể làm cho tất cả quan lại lớn nhỏ của thị dịch ti đồng ý.

Vị quan tai to mặt lớn Đề Cử đại nhân của thị dịch ti trông thấy số tiền lớn của Đỗ Văn Hạo, hai con mắt nhỏ sáng lên, vừa quen biết một lúc đã xưng huynh gọi đệ, rất thống khoái mà mua toàn bộ dược liệu của Đỗ Văn Hạo với giá cao gấp đôi so với ngoài thị trường, mà ngay cả liếc mắt cũng không thèm liếc qua một cái, lập tức phân phó đưa dược liệu vào trong kho hàng.

Đây là lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo đưa hối lộ, mới đầu có chút gượng gạo, nói chuyện có phần lo lắng không yên tâm. Nhưng lúc đưa tiền ra, hai mắt đối phương sáng rực lên tiếp nhận, lại cảm thấy quá dễ dàng. Tống Thần Tông đóng giả làm người hợp tác. Nghe cuộc đối thoại của Đỗ Văn Hạo từ đầu đến cuối, lửa giận bốc tới đỉnh đầu. Hàm răng Tống Thần Tông cắn chặt lại, lúc này mới có thể áp chế lửa giận không bộc phát, sau khi ra khỏi đại môn của nha môn, thì cũng bất chấp mình là vua của một nước mà buông ra câu chửi tục.

Hiện tại chỉ cần chờ bọn Vương An Thạch trở về, đóng giả làm người mua thuốc đi tới tìm những dược liệu đó, để xem có thể mua dược liệu về hay không.

Vương An Thạch, Dụ Cáp Nhi cùng Ninh công công trở lại dược phố, Vương An Thạch nghe Đỗ Văn Hạo kể những sự việc vừa trải qua, lão không có tức giận, bởi vì lão căn bản tin rằng không thể có loại chuyện này, lão và Tống Thần Tông suy nghĩ cũng không khác nhau là mấy. Một đường đi tới chức vụ hiện nay, sau khi thi cử đề danh lão cũng chưa từng trải qua chuyện này, nếu không có bằng chứng xác thực thì lão không tin thế gian lại có loại sự việc xấu xa tới mức này, chỉ ngây như phỗng mà trừng mắt nhìn Đỗ Văn Hạo. Đường như là không hề tin vào việc này. Sau đó nhìn tới sắc mặt tái nhợt vì tức giận của Tống Thần Tông mới biết rằng đây là sự thật.

Thấy Vương An Thạch như vậy. Đỗ Văn Hạo hiểu rõ tính cách của lão phu tử này, chỉ sợ lão sẽ không kìm nén được sự phẫn nộ. Vận nhất mà đã thảo kinh xà chẳng phải sẽ trở thành kiếm củi ba năm thiêu một

giờ sao? Lo lắng lão đi nhập hàng sẽ lộ tẩy, cho nên sau khi bàn bạc thì quyết định để cho La chương quỹ của được phò Huệ Dân dẫn lão đi, nhưng dặn dò lão tận tụy tiết kiệm lời nói, không được tiết lộ thân phận, Vương An Thạch cũng biết đại sự quan trọng, nhất định phải coi trọng đại cục, đành phải gắng gượng đè ép lửa giận rồi tính sau.

Sau khi La chương quỹ biết được Đỗ Văn Hạo chính là ngũ phẩm ngự y đại phu. Hắn ta sợ muốn chết, đương nhiên không dám trái lời Đỗ Văn Hạo, nghĩ thầm lúc này cố gắng cũng là một cơ hội lấy công chuộc tội, tương lai có thể được xem xét, cho nên đầu tiên là giúp Đỗ Văn Hạo đưa hối lộ bán được, sau đó lại thu xếp mang theo Vương An Thạch đi thu được.

Đến khi trời tối, Vương An Thạch cùng La chương quỹ trở về mang theo một xe được liệu, Đỗ Văn Hạo lập tức kiểm tra. Quả nhiên chính là số được liệu mà buổi trưa bọn họ vừa bán cho thị dịch ti nha môn.

Tổng Thần Tông lại lần nữa không nén được lửa giận đang sôi sục, lạnh lùng hạ lệnh cho Vương An Thạch đi tới nơi đóng quân tiết lộ thân phận, điều khiển quân đội tới bao vây nha môn, bắt hết toàn bộ bọn quan lại liên quan tới thị dịch tư.

Không đợi Vương An Thạch đáp ứng thì ở bên ngoài chợt nghe tiếng ở huyên náo rối loạn ngoài cửa sổ, âm thanh khóc cha gọi mẹ liên tục vang lên. Dụ Cáp Nhi vội vàng chạy đến bên cửa sổ nhìn ra bên ngoài, vui vẻ nói: “Không cần đi điều binh lính nữa. Phía dưới có rất nhiều binh sĩ đã tới!”

Mọi người vừa nghe vậy đều nhanh chóng chạy tới cửa sổ quan sát, vừa nhìn quả nhiên là thấy rất nhiều binh lính cầm vũ khí nhanh chóng tiến đến.

“Tiểu Trữ Tử. Người đi xuống dưới lầu hỏi chương quỹ của khách điểm xem xảy ra chuyện gì vậy?”

“Ngũ gia. Bây giờ ta có cần phải đi tìm người điều binh tới không?” Vương An Thạch mở miệng hỏi.

“Tạm thời không cần. Để xem dưới lầu xảy ra chuyện gì rồi tính sau”. Khuôn mặt Tổng Thần Tông trở nên âm trầm, Vương An Thạch biết điều lui xuống.

Rất nhanh Ninh công công chạy tới, thần sắc khẩn trương tới trước mặt Tổng Thần Tông thấp giọng muốn nói, ai ngờ Tổng Thần Tông đang lúc tức giận, quát lớn: “Nói lớn một chút cho ta. Người lâu ngày không có miếng cơm nào vào bụng hay sao thế?”

Thời gian gần đây, Tổng Thần Tông rất hay nổi nóng. Ngay cả Ninh công công cùng Đỗ Văn Hạo, hai người bình thường rất ít bị mắng cũng không thể không hạ cẩn thận hơn.

Ninh công công vừa nghe, vội vàng điều chỉnh giọng nói, nói lớn: “Là người dân vây công thị dịch ti. Tiếp theo là binh lính tiến tới dùng vũ lực để trấn áp, bắt hết bọn họ tới nha môn, bởi vì người quá đông nên tạm thời giam ở hậu viện”.

“Nói cái gì! Hỏi nguyên nhân vì sao, vì sao vô duyên vô cớ mà nhiều người như vậy tới bao vây nha môn?”

“Đã hỏi rồi. Cư dân nói là Thị Dịch Ti thu mua lương thực cùng rau dưa với giá cao, làm cho giá thị trường tăng cao đột ngột, không ít tiêu thương bị phá sản, dân chúng không mua được thực phẩm cho cuộc sống hằng ngày cho nên mới xảy ra tình trạng như vậy”.

“Phản! Phản, cái loại quan này giữ lại làm gì, đợi ta đi tìm người bắt bọn cẩu quan này”. Còn không đợi Tổng Thần Tông bốc hỏa, Vương An Thạch đã không kiềm chế được, ngay lập tức xông ra ngoài cửa.

Vương An Thạch vừa mới phát hỏa, Tổng Thần Tông lại bình tĩnh trở lại, quát: “Người quay lại cho ta”.

“Vương ái khanh nói rất đúng, nhưng người không thể đi một mình, người hãy mang theo Lâm cô nương để phòng ngừa vạn nhất”.

“Ngũ gia, ta nghĩ nên để Lâm cô nương ở lại bên cạnh ngài, để cho Dụ Cáp Nhi đi cùng ta là được rồi, ta nghĩ nàng có thể phụ trách được. Không riêng mồm miệng lanh lợi, công phu của nàng cũng không tồi, hơn nữa ta sẽ để lộ thân phận, hẳn là sẽ không xảy ra vấn đề gì lớn”.

“Ngũ gia. Ta cảm thấy Vương chương quỹ nói có lý, hãy để cho Thanh Đại tỷ tỷ cùng ta ở lại bên cạnh ngài thì hay hơn”. Đỗ Văn Hạo cũng nói.

Tổng Thần Tông nghĩ một chút rồi phất tay, Vương An Thạch yêu cầu dẫn theo Dự Cáp Nhi ra ngoài, Tổng Thần Tông lại nói: “Dự Cáp Nhi, người đi đi, các người nhớ cẩn thận”.

“Ngài yên tâm. Ta sẽ chiếu cố tốt cho Vương đại nhân”. Dự Cáp Nhi hiểu Tổng Thần Tông muốn nói gì, liền biểu lộ thái độ.

Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi vừa đi, Tổng Thần Tông ngồi ở phía trước cửa sổ nhìn tình cảnh hỗn loạn dưới lầu, thần sắc nghiêm túc, không nói một lời nào. Ba người Đỗ Văn Hạo cũng chỉ yên lặng mà đứng một bên chờ tin tức của Vương An Thạch cùng Dự Cáp Nhi.

Thời gian phẳng phất như đọng lại, trôi chậm chạp như đang trải qua một thế kỷ, cuối cùng Tổng Thần Tông cười một tiếng làm cho bọn họ tỉnh lại giống như vừa một phen du ngoạn chốn thần tiên. Một người Đỗ Văn Hạo, lúc này eo đã mỏi chân đã tê rần, Tổng Thần Tông đang lạnh lùng như vậy đột nhiên cười làm cho Ninh công công suýt nữa thì ngã chống vó.

“Ngũ gia, tại sao ngài lại cười à?” Ninh công công vịn thành cửa sổ cận thận quan sát thần sắc của Tổng Thần Tông, lo ngại trong nụ cười này còn mang theo ý tứ gì.

Tổng Thần Tông liếc nhìn ba người bọn họ, thấy bộ dáng mệt mỏi của mỗi người, vừa cười vừa nói: “Tại sao các người lại đứng, nhanh ngồi xuống đi”.

Giống như là tội phạm được đặc xá, Đỗ Văn Hạo là người đầu tiên ngồi xuống, miệng không nhìn được mà “ôi!” một tiếng, thấy Tổng Thần Tông nhìn mình, có phần xấu hổ, vội vàng giải thích: “Mấy ngày trước đây không cẩn thận bị sái lưng, cho đến giờ vẫn chưa khỏi hẳn”.

“Ừm! Ta biết người không phải là người hay kêu ca, các người có biết tại sao ta cười không?”

“Không biết!” Ba người cùng trả lời.

Tổng Thần Tông chỉ chỉ Lâm Thanh Đại, ở bên ngoài Lâm Thanh Đại ngoại trừ khi ở trước mặt Đỗ Văn Hạo nói nhiều hơn một chút, thì dọc theo con đường này kể cả khi ở chung một phòng với Dự Cáp Nhi cũng rất ít nói chuyện. Cùng với ba nam nhân khác thì càng ít nói hơn. Thấy Tổng Thần Tông đột nhiên chỉ vào mình. Chẳng biết tại sao khuôn mặt thoáng cái đỏ hồng lên.

“Ta cười vì ba chuyện, chuyện thứ nhất là về Lâm cô nương”.

“Ngũ gia, ta...ta có cái gì đáng cười?” Lâm Thanh Đại trộm liếc nhìn Đỗ Văn Hạo, thấy hần thấy hần ù ù cạc cạc, trong nội tâm càng cảm thấy khó hiểu.

“Cười tỉnh cảm của người đối với Văn Hạo cất giấu rất sâu, nếu con mắt mà cũng biết nói dối thì ai có thể nhận ra chứ?”

Lâm Thanh Đại vừa nghe vậy, khuôn mặt càng đỏ hơn. Đỗ Văn Hạo vẫn đang suy nghĩ, rốt cuộc là Tổng Thần Tông cười điều gì, vì sao tự nhiên lại có thể thoải mái nói giỡn với mọi người như vậy, khiến cho hắn cảm thấy kỳ quái, hắn vốn là một người hiểu lòng người. Làm sao có thể giấu diếm được hắn, hắn là phía sau câu chuyện này có điều gì đó không ổn.

“Làm cho Ngũ gia chê cười rồi, vẫn là không thể gạt được con mắt của Ngũ gia, chuyện đáng cười thứ hai là gì vậy?” Đỗ Văn Hạo cố ý chuyển chủ đề, để cho Lâm Thanh Đại khỏi phải xấu hổ tới mức tìm cái lỗ nào mà chui xuống.

“Việc thứ hai, tất nhiên là cười Dự Cáp Nhi cùng Vương lão phu tử”.

Ba người vừa nghe xong đều mỉm cười, Tổng Thần Tông nói tiếp: “Đừng thấy lão phu tử hàng ngày nét mặt khó gần, ngoại trừ tính tình hơi nghiêm túc thì tâm lòng rất tốt. Nhưng thấy Dự Cáp Nhi dám hỗn với hắn cho nên mới tức giận! Ta thì theo ý của hắn mà mắng cho Dự Cáp Nhi một trận, thứ nhất là cảnh tỉnh Dự Cáp Nhi, với tính cách của nàng thì sau này ở hậu cung sẽ phải chịu khổ, ta tuy chưa bao giờ hỏi đến việc hậu viện nhưng ta cũng biết ‘nhiều nữ nhân thì nhiều chuyện thị phi’. Không thể để cho Dự Cáp Nhi muốn làm gì thì làm. Thứ hai là nhân cơ hội này để cho bọn họ hiểu thêm về đối phương, các người xem hôm nay bọn họ rất thân thiết, ngay cả tiếng gia gia cũng đã gọi. Các người nghĩ lại xem, quả thật là lão phu tử chiếm được tiện nghi rất lớn, Dự Cáp Nhi gọi hắn là gia gia, như vậy chẳng phải bồi phận so với ta còn lớn hơn hay sao?”

Mọi người lại cười, Ninh công công thấy trong lời nói của Tống Thần Tông cũng không có gì nghiêm trọng, liền vội vàng hỏi tiếp: “Điều thứ ba đáng cười là gì?”

Tống Thần Tông đột nhiên ngừng cười, đứng dậy chỉ xuống dưới lầu, trầm giọng nói: “Cười chính mình, cười vậy mà cả ngày ngồi ở trên Kim Giám Điện tưởng rằng trăm họ an khang sung túc, nghe văn võ bá quan cả ngày ca tụng công đức của ta, ta liền cho rằng đó là sự thật, liền lấy làm tự hài lòng, thật ra ta sai rồi, trên thế gian này thì kẻ đáng cười nhất chính là bản thân ta. Éch ngồi đây giềng, tầm nhìn hạn hẹp”.

Ba người vừa nghe, vội quỳ trên mặt đất, Đỗ Văn Hạo nói: “Hoàng Thượng, đây không phải là lỗi của ngài, kẻ sai là những người trong nội tâm có một chữ ‘tham’, không thấy được lòng tốt của ngài đối với họ, ‘ăn công lương cầm bổng lộc’ lại làm việc trái với tấm lòng của ngài. Đây không phải là lỗi của ngài”.

“Hoàng Thượng, Đỗ đại nhân nói rất đúng, không phải lỗi của ngài”. Khi mà Ninh công công còn chưa dứt lời, đột nhiên ở cửa ra vào vang lên một tiếng “rầm!”, Lâm Thanh Đại quát một tiếng lao ra khỏi cửa, chỉ thấy một bóng đen lóe lên sau đó nhảy xuống lầu.

Lâm Thanh Đại trở lại gian phòng, nói với Tống Thần Tông: “Ngũ gia, xem ra chúng ta không thể ở lâu lại nơi này, lời của chúng ta vừa có khả năng đã bị kẻ khác nghe thấy”.

Thần tình của Tống Thần Tông hồ hững, lắc đầu nói: “Không! Chúng ta cứ ở chỗ này chờ Vương An Thạch cùng Dụ Cáp Nhi, ta muốn ở xem bọn họ biết thân phận thực sự của ta rồi còn muốn làm gì nữa”.

“Hoàng Thượng chúng ta nên đi thôi, Lâm cô nương nói rất đúng. Bây giờ chúng ta chỉ có bốn người. Mặc dù Lâm cô nương vô công lợi hại, nhưng cũng là ít người không đánh lại được nhóm đông”, Ninh công công khuyên.

“Các người đừng nói thêm gì nữa, ta ở chỗ này chờ, ta đường đường là hoàng đế của Đại Tống, lẽ nào không thể chống lại được bọn rùa đen rụt đầu?”

Mọi người thấy không thể khuyên bảo, đành phải đóng cửa lại, Lâm Thanh Đại đứng phòng thủ ở cửa ra vào, Đỗ Văn Hạo thì đứng ở cửa sổ quan sát tình thế bên dưới.

Sau nửa canh giờ, dưới lầu đột nhiên truyền đến một loạt tiếng bước chân dồn dập: “Ngũ gia! Ngũ gia! Không hay rồi, dưới lầu đột nhiên có rất nhiều nạn dân đang xông tới. Nói là muốn lấy tiền của Ngũ gia mua lương thực để phát cháo, các vị nhanh đi đi”.

Lâm Thanh Đại mở cửa ra xem xét, thì ra là lão bản của khách điểm, chỉ thấy thần sắc lão bản bối rối, vào cửa xong vội vàng đóng cửa lại, đi đến trước mặt Tống Thần Tông, nói: “Không biết là ai nói Ngũ gia ở đây, nhanh lên kéo không còn kịp, ngài đi ra trước, ta sẽ sai tiểu nhị ngăn cản một lúc, chỉ sợ rằng ngăn cản cũng không được lâu đâu”.

Không kịp nghĩ nhiều, Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại bước qua lão bản của khách điểm, quan sát phía dưới, quả nhiên thấy ở phía dưới khách điểm có nhất nhiều nạn nhân đang hùng hổ tiến tới, sắp xông lên đến nơi.

“Hoàng Thượng hãy để cho Thanh Đại tỷ đưa ngài đi trước theo hướng cửa sau”, Đỗ Văn Hạo vội vàng nói.

Tống Thần Tông gặp phải tình thế này cũng không thể không đi được nữa, đứng dậy đang muốn rời đi cùng Lâm Thanh Đại, đột nhiên cửa sau mở ra, mấy người Đỗ Văn Hạo khấn trương nhìn lại, không ngờ lại là hai người Vương An Thạch cùng Dụ Cáp Nhi.

“Hoàng Thượng, chúng ta đã trở về”. Dụ Cáp Nhi vọt tới trước mặt Tống Thần Tông.

“Người các người gọi tới đâu?” Tống Thần Tông nhìn phía sau họ không thấy người nào, lòng trầm xuống, âm thanh nói chuyện có chút run rẩy.

“Hoàng Thượng đừng vội, chúng ta đã tìm được người, bọn họ đang trên đường tới đây, Dụ Cáp Nhi cùng ta đều lo lắng cho an nguy của người nên vội vàng trở về trước, ai ngờ khi định bước vào cửa thì phát hiện tình huống không ổn cho nên vội vàng vào theo cửa sau”.

Ninh công công sốt ruột nói: “Đáng lẽ các người nên tìm vài người đi theo, làm sao bây giờ? Có kẻ loan tin Ngũ gia có tiền, làm cho rất nhiều nạn dân tới đây gây rối loạn muốn Hoàng Thượng mua lương phát cháo,

việc này phải làm sao cho tốt đây?”

“Ta nghĩ muốn mua lương phát cháo là giả, có người phát hiện Hoàng Thượng cải trang là thật, là muốn thừa dịp hỗn loạn mà muốn làm phản mới là mục đích chính”.

“Văn Hạo nói rất đúng, hiện tại ra ngoài tìm người cũng không hợp với tình hình, ta nghĩ đi cũng không thể đi rồi, bọn chúng dám đến tất nhiên là đã có chuẩn bị, cửa sau cũng đã không thể đi được, không bằng ở lại chờ viện binh thôi”, Tổng Thần Tông nói xong lại ngồi xuống.

“Hoàng Thượng, vừa rồi chúng ta phát hiện một thân ảnh quen thuộc trong đám người này, người này là kẻ cầm đầu gây ra hỗn loạn”, Vương An Thạch đột nhiên nghĩ tới điều gì, đi đến trước mặt Tổng Thần Tông nói.

“Thân ảnh quen thuộc? Người nhận ra? Là ai vậy?” Tổng Thần Tông cảm thấy sự tình có phần kỳ lạ, Vương An Thạch nhận biết thì hẳn phải là kẻ làm quan, đã là kẻ làm quan, vậy chuyện này nhất định không phải là ngẫu nhiên xảy ra.

“Lữ Huệ Khanh!”

Tổng Thần Tông suy nghĩ, trong triều quan đã ngoài tứ phẩm thì nhiều vô số, cái tên Lữ Huệ Khanh một điểm ấn tượng cũng không có: “Lữ Huệ Khanh hiện tại có chức vụ gì?”

“Khi trước là thủ hạ vi thần, về sau vì biến pháp mà trở mặt, làm thủ hạ của người khác, là kẻ tiểu nhân bội bạc, tên tiểu nhân này là kẻ âm ỉ nhất trong đám người, không biết chuyện này có liên quan gì đến hắn hay không”.

Tổng Thần Tông trầm ngâm một lát, rồi nói: “Ta nhớ ra rồi, trước kia người ở trước mặt ta hết lòng nói tốt cho người này, lúc đó nói với ta những gì nhỉ?”

Vương An Thạch xấu hổ, ngượng ngùng nói: “Vi thần từng nói Huệ Khanh là người có đức có tài, mặc dù là nho giả đời trước nhưng không thể xem nhẹ. Người học để vương chi đạo có thể sử dụng, chỉ có Huệ Khanh mà thôi”.

“A! Xem ra con người này đã thay đổi, mặc kệ chuyện này có phải là hắn là người khởi xướng hay không, lát nữa cũng không thể để hắn chạy thoát”.

“Vâng!”

Đang nói, đột nhiên nghe thấy thanh âm âm ỉ từ xa tới gần ngoài hành lang, có người lớn tiếng hô: “Chúng ta đi bảo Ngũ gia kia bỏ tiền mua lương thực cho chúng ta, những kẻ có tiền này cả ngày rượu chè phè phỡn, còn chúng ta thì sắp chết đói đến nơi, không thể để cho hắn ngồi yên thấy chết mà không cứu, ngồi yên không quan tâm đến, các người nói có đúng hay không?”

“Đúng vậy, đúng vậy, tiền bạc của những kẻ như vậy đủ cho chúng ta ăn uống trong một năm”.

“Đi, chúng ta đi tìm Ngũ gia yêu cầu cấp cái ăn cho chúng ta”.

“Đi! Chúng ta đi tìm bắt hắn mua lương thực cho chúng ta”.

Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại liếc nhìn nhau, Dự Cáp Nhi tiến tới nói với Lâm Thanh Đại: “Tỷ tỷ, tỷ ở bên cạnh bảo vệ hoàng thượng, công phu của ta không cao nên chỉ có thể cùng Đỗ đại nhân ngăn cản ở lối ra vào, nếu như ngăn cản không nổi thì tỷ lập tức mang theo hoàng thượng nhảy ra cửa sổ chạy trốn, không cần lo cho chúng ta”.

“Dự Cáp Nhi nói rất đúng. Hiện tại quan trọng nhất là phải bảo vệ an toàn cho hoàng thượng, nàng đi đi”. Đỗ Văn Hạo nói với Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại vừa mới đi tới bên người Tổng Thần Tông, đột nhiên cửa bị đẩy bung ra, Vương An Thạch quan sát thì kẻ cầm đầu chính là tên tiểu nhân Lữ Huệ Khanh kia!

“Các người muốn làm gì?” Vương An Thạch đi tới trước cổng hét lớn một tiếng, dùng ánh mắt sắc bén nhìn chằm chằm vào Lữ Huệ Khanh.

Đôi mắt ánh mắt gian tà của Lữ Huệ Khanh nhìn vào người trong phòng, mặc kệ Vương An Thạch nói gì, đột nhiên chỉ vào Tống Thần Tông, nói: “Người này chính là Ngũ gia, mọi người lên cho ta, nếu hần không chịu trả tiền, chúng ta liền cướp đoạt”. Nói xong xông về phía Tống Thần Tông.

Lâm Thanh Đại thấy Lữ Huệ Khanh vọt tới, đưa chân lên đá một cước. Không ngờ Lữ Huệ Khanh cũng biết chút công phu, sớm có phòng bị, hần lắc eo một cái, cúi thấp đầu lập tức tránh thoát một cước của Lâm Thanh Đại, lại lao thẳng về phía Tống Thần Tông.

Lâm Thanh Đại trở tay bắt lấy Lữ Huệ Khanh, lẳng không ném hần văng ra ngoài, Lữ Huệ Khanh không ngờ rằng bên người Tống Thần Tông còn có một cao thủ như vậy, lão đảo mấy bước mới có thể đứng vững, lạnh lùng nói: “Xem ra các ngươi không muốn giao tiền ra, mọi người tiến lên cướp cho ta!”

Các nạn dân nào biết rằng người mà bọn họ muốn cướp chính là đương kim Hoàng Thượng, nghe Lữ Huệ Khanh hét lên một tiếng như vậy, đều chen chúc tràn lên, tình cảnh lúc này cực kỳ hỗn loạn.

Văn Hạo cùng Dự Cáp Nhi bảo hộ Vương An Thạch cùng Ninh công công, người thật sự là quá nhiều, Đỗ Văn Hạo nhanh chóng lấy lại sự tỉnh táo. Hần phát hiện có một số người không phải là dân chạy nạn, bởi vì bọn chúng không phải đang lao về phía tiền tài mà tay cầm vũ khí, xem ra là muốn lấy mạng bọn họ. Phát hiện ra điểm bất thường này, Đỗ Văn Hạo không hề hạ thủ lưu tình, dùng phân cân thác cốt thủ mà Lâm Thanh Đại giao cho hần nhanh chóng đâm trúng nhiều người tạo ra một lối đi thẳng tới vị trí của Lâm Thanh Đại. Lữ Huệ Khanh biết công phu của mình không bằng Lâm Thanh Đại, không có biện pháp bắt Tống Thần Tông ở sau lưng nàng, đang muốn móc ám khí trong ngực ra. Ai ngờ sau lưng vang lên tiếng gió, bả vai đột nhiên đau đớn kịch liệt, hần ‘a’ một tiếng, phi tiêu trên tay rơi xuống mặt đất.

“Tất cả không được vọng động. Chúng ta là mệnh quan triều đình, ta là ngũ phẩm ngự y, ai còn dám động chân động tay, ta lập tức bắt hết bọn ngươi”.

Dân chạy nạn vừa nghe là người của triều đình thì thần sắc lập tức trở nên lo lắng, “bịch bịch!” mấy tiếng, tất cả đều quỳ xuống. Lữ Huệ Khanh cười lạnh một tiếng, nói: “Người sai người tới bắt chúng ta? Người của người đâu? Người nói người là ngũ phẩm ngự y, người có bằng chứng không?”

Đỗ Văn Hạo ra hiệu bảo Lâm Thanh Đại bảo vệ Tống Thần Tông cho tốt, lo sợ có người nhân cơ hội ra tay đối với Tống Thần Tông, sau đó móc từ trong ngực ra lệnh bài ngũ phẩm ngự y, mọi người thấy thế, càng không dám vọng động.

Lữ Huệ Khanh cười lớn một tiếng, nói: “Chỉ sợ là các ngươi nhặt được từ nơi nào đó, hừ! Mọi người không nên tin vào những kẻ này”.

Lữ Huệ Khanh còn chưa dứt lời, từ ngoài cửa rất nhiều binh lính tay cầm tấm chắn cùng với côn đi tới, cầm đầu là một quan quân, vọt tới trước mặt Tống Thần Tông quỳ xuống: “Hoàng Thượng! Mạt tướng hộ giá chậm trễ, tội đáng muôn chết”.

Lữ Huệ Khanh cùng những kẻ bên cạnh thấy tình thế không ổn, đang muốn chạy trốn, Đỗ Văn Hạo chụp lấy cánh tay Lữ Huệ Khanh. Lữ Huệ Khanh đang muốn phản kháng, một chưởng vỗ lên ngực Đỗ Văn Hạo, đột nhiên cảm thấy bàn tay đau đớn như bị vật gì đó đâm vào, nhanh chóng hạ xuống, hét lớn một tiếng, ngã ngồi trên mặt đất.

Quan quân ra lệnh cho thủ hạ đuổi hết dân chạy nạn đi, mọi người lúc này mới thở dài một hơi, Tống Thần Tông cũng bị dọa tới mức đổ mồ hôi lạnh. Lâm Thanh Đại lui qua một bên, mọi người đều quỳ gối trước mặt Tống Thần Tông. Tống Thần Tông tiến tới. Hai tay đưa lên, sang sảng nói: “Chúng ái khanh hộ giá có công, tất cả đứng dậy đi, lần này cải trang vốn định xem hiến pháp Thanh Miêu sau khi được áp dụng thì dân chúng sẽ được hưởng phúc như thế nào, không ngờ lại gây ra sự việc tai hại như vậy, trời đất trong sáng thanh minh liêm khiết, vậy mà đột nhiên xuất hiện nhiều sự việc khiến cho người ta nhìn vào mà giật mình, loại tham quan như vậy không trừng trị thì dân chúng không có ngày yên ổn tốt đẹp. Giang sơn Đại Tống ta sớm muộn gì cũng bị hủy hoại trên tay những người này, cho nên những kẻ đáng chết thì phải chết, nên chết thì phải chém, không thể nương tay”.

Tống Thần Tông đi đến bên người Lữ Huệ Khanh, lúc này Lữ Huệ Khanh đã không còn dáng vẻ kiêu ngạo như hồi nãy, mà giống như một con chó bị nhúng nước ngồi xụi lơ trên mặt đất, đầu cúi thấp tận ngực, mồ hôi lạnh nhỏ từng giọt trên mặt đất, không dám ngẩng đầu nhìn Tống Thần Tông ở trước mặt.

“Người chính là Lữ Huệ Khanh?”

“Bẩm hoàng thượng, chính là tội thần”.

“Ta nhớ ra rồi. Người đã từng nhiệm chức Thái Tử Trung Doãn, Sùng Chính Điện Thuyết Thư (chuyên giảng giải cho Hoàng Đế những vấn đề về sử sách), kiêm chức Kinh Diên Quán Các, là người kiểm nghiệm văn tự của ba điều lệ (quy hoạch kinh tế quốc gia, cải cách hiến pháp cũ, ban bố phát hành tân pháp), quan chủ quản của Tư Nông Tự, Quốc Tử Giám và Quân Khí Giám, Vương ái khanh, trầm nhớ có nhầm không?”

“Hoàng Thượng, ngài không có nhớ nhầm ạ”.

“Hoàng Thượng, tội thần biết sai rồi, tội thần đáng chết, tội thần là do bị người khác sai khiến, kính xin Hoàng Thượng tha cho tội thần một mạng này”.

Tổng Thần Tông khinh miệt nhìn Lữ Huệ Khanh, nói: “Ta vốn cũng muốn tha cho người một mạng, vì dù sao người cũng là một kẻ có tài”.

“Đa tạ ân không giết của Hoàng Thượng, tội thần nhất định sẽ tận tâm tận lực phụ tá Vương đại nhân, toàn lực thực hiện biến pháp, để không phụ đại ân đại đức của Hoàng Thượng”. Lữ Huệ Khanh vội vàng tỏ rõ thái độ.

“Người đừng có gấp, lời của trẫm còn chưa nói hết, vốn không muốn giết người, vốn không muốn giết người, nhưng trẫm không thể dùng loại tiểu nhân bỉ ổi hay vấy đuôi làm bộ thương xót, người tay có tài, nhưng không có đức, cho nên người như người giữ lại sớm muộn gì cũng để lại tai họa cho muôn dân, người đâu! Lôi đi cho ta!”

“Hoàng Thượng, xin tha mạng! Hoàng Thượng, xin tha mạng!”

“Vương An Thạch”.

“Có thần!”

“Lệnh cho người lập tức đem người đến bắt tri huyện về tra hỏi cho ra thân phận những kẻ ăn hối lộ ở Thị Dịch Ti, phải tra xét cho bằng được”.

Tổng Thần Tông hạ lệnh chém đầu toàn bộ những quan lại nhận hối lộ tại Thị Dịch Ti. Sau khi trở lại kinh thành, hạ chỉ chém đầu cả nhà Lữ Huệ Khanh, tịch thu tài sản.

342. Chương 289: Phương Thuốc Tuyệt Diệu .

Trong thời gian mấy người Đỗ Văn Hạo đi theo Tổng Thần Tông tận lực chỉnh đốn mọi việc ở huyện Đông Minh thì ở trong hoàng cung xuất hiện một sự việc không lớn cũng chẳng nhỏ.

Quả thật là không lớn, là bởi vì tính mạng người không đáng lo ngại, chỉ là bỗng do nước nóng, nói sự việc không nhỏ là bởi vì người này là Triệu Hú nhi tử của Chu Đức Phi, Lục hoàng tử của đương kim hoàng thượng.

Triệu Hú từ nhỏ rất nghịch ngợm, theo như lời bà vú kể lại thì hẳn thường hay cắt quần áo của phi tần, cung nữ. Đợi đến khi người ta mặc vào thì phát hiện ra một cái lỗ lớn trên mông. Ngoài ra còn hay bắt con rết hay con kiến bỏ vào dưới chăn đệm của họ. Cung nữ trông thấy Lục hoàng tử như vậy vừa lo lắng vừa sợ hãi, mỗi lúc trời tối đều phải kiểm tra cẩn thận mới dám lên giường đi ngủ. Nhưng lần này Lục hoàng tử không hại được ai, mà lại tự làm cho mình bị thương.

Nói ra rất dài dòng, Lục hoàng tử ghét nhất là đến trường, đối với Thái Tử Thái Phó thì tới mức nghiêng răng nghiêng lợi, vốn người này là lão sư của hoàng Thái Tử nên chuyên môn dạy bảo cho Thái Tử mà thôi, nhưng thời gian gần đây lão sư này còn kiêm dạy học cho các thái tử khác khiến cho Lục hoàng tử hậm hực vô cùng. Đó là do nhất thời không thể tìm được người phù hợp, nhưng bọn nhỏ không thể không học hành, cho nên hoàng hậu tập trung các hài tử lại một chỗ, tạm thời cứ để cho Thái Tử Thái Phó dạy dỗ rồi tính sau.

Thái Tử Thái Phó này không thể không nói qua, từ trước là viện sĩ Hàn Lâm Viện, là một lão đầu hơn năm mươi tuổi, tính cách cổ quái, là người ngay thẳng, là kẻ tài hoa hơn người, rất được Tổng Thần Tông xem trọng, một lòng muốn lão dạy dỗ Thái Tử thành một vị minh quân làm cho đất nước hưng thịnh. Những điều này không cần nói nhiều nữa, lại nói vào ngày đi học đầu tiên, Lục hoàng tử để phân trên chiếc ghế của lão sư. Lão sư không hề hay biết đặt mông ngồi xuống. Kết quả không cần nghĩ cũng có thể đoán ra, buổi học không có thành công. Lão sư bị một thân hôi thối, cảm giác ghê tởm vài ngày không tiêu tan, khóc lóc chạy tới cáo trạng với Thái Hoàng Thái Hậu cùng Hoàng Thượng. Chu Đức Phi bị lưỡng cung hậu chỉ mắng cho tới tấp mặt mày, nhưng mà không nỡ đánh nhi tử của mình. Trong lòng Lục hoàng tử cuồng hỉ, bị mắng thì cũng có thể chịu được, chỉ cần không bị đánh là tốt rồi. Lục hoàng tử làm lại chiêu cũ, ngày hôm sau cửa mắt một chân của cái ghế mà lão sư ngồi. Lần này thật đáng thương cho lão sư, mắt không được tinh tường, chỉ nhìn mặt trên của ghế, đâu hiểu được phía dưới có vấn đề, sau lần ngã xuống thì lão sư nằm trên giường trọn bảy ngày mới có thể ngồi dậy. Vốn là Lục hoàng tử tưởng rằng lão già kia hẳn là sẽ không đi dạy nữa. Ai ngờ sau bảy ngày thì đích thân Thái Hoàng Thái Hậu dẫn lão sư đến đây, Lục hoàng tử vốn rất sợ Thái Hoàng Thái Hậu nên không dám gây chuyện nữa. Thời gian gần đây ngồi nghe giảng nhưng không để tâm vào sách vở mà chỉ lo nghĩ làm sao để trị lão già kia, làm cho hắn không thể đến đây nữa. Mà lão sư cũng có ý mượn việc công báo thù tư, chuyên môn đưa ra câu hỏi cho Lục hoàng tử, không trả lời được thì lập tức ăn thước. Vào một buổi sáng, tay Lục hoàng tử đau tới mức cả chiếc đũa cũng không đưa lên nổi.

Chu Đức Phi đau lòng vô cùng, nhưng mà cũng không dám nói gì, dù sao thì lão sư này đối xử với học trò thế nào đều được, Thái Hoàng Thái Hậu đã trao quyền như vậy thì ai còn dám ý kiến?

Lục hoàng tử nghĩ ngợi nửa ngày, cuối cùng cũng nghĩ ra được một tuyệt chiêu rất cay độc, hẳn sai thái giám bưng một chậu nước sôi đặt lên cửa, nửa đóng nửa mở, hẳn muốn chậu nước này úp lên cái mặt dày của lão sư. Thế là Lục hoàng tử ngồi trên ghế, hai tay chống má, vui thích nghĩ tới thảm trạng của lão nhân đáng chết kia.

Ai ngờ, Thái Tử Thái Phó thông minh hiểu rằng Lục hoàng tử sẽ không dễ dàng buông tha cho mình, thế là bèn tới sớm hơn mọi khi rất nhiều, trốn ở một gốc cây đại thụ gần đó quan sát, cho nên toàn bộ quỷ kế của Lục hoàng tử đều lọt vào mắt, thế là nghĩ ra một kế. Về mặt âm hiểm đi về phía phòng học.

Lúc này Lục hoàng tử đang vui vẻ ngồi ở hàng ghế thứ nhất, lão sư đi tới cửa, Lục hoàng tử thấy trong tay lão sư cầm một cái bình đế. Đây chính là trò chơi mà mình thích nhất, lại nghe tiếng đế kêu ở bên trong, biết đó là một con đế cụt, do ham chơi nên quên mất cái bẫy đặt trên cửa.

Lão sư đi tới cửa, cũng không đẩy cửa ra, mà là lớn tiếng kêu lên: “Lục hoàng tử, trong tay lão sư có quá nhiều sách vở, người mau tới giúp lão sư cầm lấy cái bình được không?”

“Ta đến đây!”

“A!” Một tiếng hét thảm vang lên, tất cả hài tử trong phòng đều sợ hãi, không còn kịp ngăn trở, sự tình cứ như vậy diễn ra. Cũng may chiếc chậu không lớn, nước sôi trên cửa cũng đã nguội đi nhiều, nếu không Lục hoàng tử còn thảm hại hơn.

Lão sư quỳ gối trước mặt Thái Hoàng Thái Hậu khóc lóc kể lể, nói rằng bản thân mình cũng không biết ở trong chậu có nước sôi, nếu như biết thì tuyệt đối sẽ không đùa giỡn như vậy, Thái Hoàng Thái Hậu cũng biết là lão sư sẽ không làm như vậy, dù sao sự tình cũng đã xảy ra, giải quyết vấn đề như thế nào mới là quan trọng.

Tìm ai đây?

Thái Hoàng Thái Hậu cùng Chu Đức Phi đều chỉ tin tưởng Đỗ Văn Hạo, nhưng hắn không có ở đây, nói là về nhà thăm người thân, tất nhiên bọn họ không biết là hiện tại hắn đang theo Hoàng Thượng cải trang vi hành.

“Thái Hoàng Thái Hậu, có câu danh sư xuất cao đồ; hay là chúng ta tìm đồ đệ của Đỗ đại nhân thử xem”. Chu Đức Phi thấy khuôn mặt nhỏ nhắn của nhi tử khóc đến mức thê thảm vô cùng, con mắt sưng húp lên giống như quả mận đào, khuôn mặt cũng sưng phù lên, cực kỳ khó coi, nên vội vã nói với Thái Hoàng Thái Hậu.

“Ài, được rồi, vậy hãy cho người xuất cung một chuyến đem đồ đệ của Đỗ Văn Hạo đếm xem xét thử xem, giờ đây thái y trong nội cung, không có người nào có thể làm tốt. Đi thôi, nhanh nào, vết thương của hài tử không thể chậm trễ”.

Hôm đó, Tiền Bất Thu đã bị triệu vào cung, nơm nớp lo sợ, trong lòng lo lắng, khi vào cửa cung trông ngực nện thùng thùng, sau khi vào cửa thì lão đảo muốn ngã, trong lòng thầm mắng mình không có tiền đồ, không phải là chỉ xem bệnh cho một hài tử thôi sao. Nhưng mà sau khi thấy vết thương của Lục hoàng tử cũng giật nảy mình.

Mười ngày sau, mấy người Đỗ Văn Hạo trở về mới biết được chuyện này, Chu Đức Phi nghe kể mới vỡ lẽ ra là Đỗ Văn Hạo và Hoàng Thượng cùng đi một chuyến đến huyện Đông Minh, thế là vội vàng cho người gọi hần tiến cung, bảo hần khám lại cho Lục hoàng tử.

Đỗ Văn Hạo vào cung, đi thẳng tới nội cung của Chu Đức Phi. Từ sau khi trị bệnh cho Chu Đức Phi, Chu Đức Phi cảm thấy không thể rời xa vị đệ đệ này. Bất cứ chuyện tình lớn nhỏ cũng không tìm Tống Thần Tông, mà đều đi hỏi ý kiến của Đỗ Văn Hạo, quan hệ của hai người rất tốt.

Mới vào cửa, liền gặp Chu Đức Phi thân bận một bộ y phục màu lam vô cùng xinh đẹp, thân thiết uốn éo đi tới đón chào.

“Văn Hạo, ta còn tưởng rằng thật sự là người đi thăm người thân, còn đang rất lo lắng, người chưa từng nói qua cho tỷ tỷ về thân thích của người đó! Tại sao không nói với tỷ tỷ một tiếng đã ra đi, thì ra là đi cùng Hoàng Thượng làm chính sự, nhanh tới đây, để cho tỷ tỷ xem một chút”. Nói xong thì lập tức vươn tay ra sờ lên khuôn mặt của Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo mỉm cười trong nội tâm có chút xấu hổ nhưng cũng không trốn tránh.

“Vừa nhìn thoáng qua đã biết người ở bên ngoài không có ai chiếu cố, nên mới gầy như vậy, để ta chuẩn bị cho người một số điểm tâm người thích, còn yến xào nữa, còn nhiều thứ thật bổ dưỡng”.

“Đa tạ Đức Phi nương nương”.

“Ta bảo người gọi ta là tỷ tỷ cơ mà. Đi ra ngoài một chuyến là quên mất rồi”. Chu Đức Phi thân mật kéo tay Đỗ Văn Hạo đi vào nội viện.

“Thương thế có Lục hoàng tử ổn định rồi chứ?”

“Nhắc tới cũng thật là kỳ lạ, Tiền đại nhân lau lên khuôn mặt bóng nặng của Hú nhi một lớp thuốc mỡ, cũng không có mùi gì kỳ lạ, sau không tới mười ngày thì Hú nhi đã khỏi hẳn”.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy kỳ quái, nghe nói bị phỏng rất nghiêm trọng, tại sao không tới mười ngày mà đã khỏi hẳn rồi?

“Đã khỏi rồi tại sao tỷ tỷ còn gọi ta tới khám lại?”

Chu Đức Phi cười nhẹ một tiếng, dừng bước lại, tiến đến bên người Đỗ Văn Hạo nhỏ giọng nói: “Tỷ tỷ không nói thế thì người không đến đây rồi!”

Đỗ Văn Hạo nở nụ cười. Qua một cái cái cầu nhỏ, gặp một đám hài tử đang vui đùa, Chu Đức Phi vội vàng hỏi cung nữ đang đi ở một bên: “Tại sao lại để cho Lục hoàng tử xuất môn, không phải đã bảo rằng trong thời gian này không được ra khỏi cửa hay sao? Tiền đại nhân nói, thời gian này không được ra ngoài ánh nắng mặt trời, bảo nó vào nhà đi, nói rằng Đỗ đại nhân tới khám lại vết bỏng”.

Cung nữ nghe xong, chạy tới chạy tới túm lấy Lục hoàng tử kéo vào nhà.

“Ài, Hú nhi luôn làm cho ta lo lắng, người nói xem khi nào nó mới có thể hiểu chuyện?”

“Tỷ tỷ cũng chớ quá sốt ruột, nam hài tử lúc nhỏ phải nghịch ngợm một chút mới tốt”. Đỗ Văn Hạo an ủi nói.

Vào phòng, Lục hoàng tử thấy Chu Đức Phi cùng Đỗ Văn Hạo bước vào cửa, vội vàng từ trên ghế đứng dậy, chạy đến bên người Đỗ Văn Hạo thân thiết nói: “Văn Hạo thúc thúc, Hú nhi nhờ người lắm, đã lâu rồi người không đến chơi với ta”.

Đỗ Văn Hạo thấy trên mặt Lục hoàng tử quả nhiên là không có bất kỳ dấu vết nào chứng tỏ là bị phỏng, trong nội tâm không nhận được mà âm thầm cảm thấy kỳ lạ. Bị bỏng thì cũng như các vết thương khác, sau khi liền da thì cũng phải để lại một chút vết sẹo chứ, tùy vị trí mà độ sâu cạn không giống nhau mà thôi. Hơn nữa phần da còn có thể hơi nhăn nhúm so với bình thường, nhưng trên mặt của Lục hoàng tử một chút dấu vết cũng không thể nhìn ra, thật đúng là thần kỳ.

“Văn Hạo thúc thúc, người đang suy nghĩ gì đấy?” Lục hoàng tử đối với những người khác vẫn luôn hờ hững không quan tâm, chỉ duy đối với Đỗ Văn Hạo thì rất yêu thích, đại khái là nội tâm của hài tử có loại tôn sùng anh hùng, cảm thấy Đỗ Văn Hạo rất giỏi bởi vì có thể chữa trị tốt cho nhiều người mà những đại phu khác không thể chữa trị nổi, với lại cùng mẫu thân của mình có quan hệ tốt như vậy, có câu ‘yêu ai yêu cả đường đi’ cho nên mới như vậy.

Đỗ Văn Hạo nghe Lục hoàng tử gọi mình, lúc này mới hồi phục tinh thần, vừa cười vừa nói: “Ta suy nghĩ, tại sao trên mặt cháu không có một vết sẹo nhỏ nào, thường thường thì tình huống như vậy đều lưu lại vết sẹo”.

Lục hoàng tử kéo tay Đỗ Văn Hạo để cho hắn ngồi xuống, sau đó ngồi cạnh Đỗ Văn Hạo, cất lời: “Đó là bởi vì Tiên đại nhân là đồ đệ của Văn Hạo thúc thúc! Mẫu thân nói danh sư xuất cao đồ mà lại!”

Đỗ Văn Hạo cùng Chu Đức Phi nở nụ cười, Chu Đức Phi trêu mếu xoa xoa đầu của Lục hoàng tử, nói với Đỗ Văn Hạo: “Người hãy xem xét lại cho nó một lần nữa, có gì khác thường không, ta vẫn chưa yên tâm lắm”.

Đỗ Văn Hạo đành phải một lần nữa cho bắt mạch cho Lục hoàng tử, thì quả thật là vết bỏng đã khỏi hẳn, càng cảm thấy diệu kỳ.

Từ hoàng cung trở về, Đỗ Văn Hạo không có về thẳng nhà, mà là trực tiếp đi đến nơi ở của Tiên Bất Thu, hắn nóng lòng muốn biết rốt cuộc Tiên Bất Thu dùng phương thuốc thần kỳ nào mà lại có thể triệt để trừ đi vết sẹo trên khuôn mặt của Lục hoàng tử.

Nhà của Tiên Bất Thu cách Ngũ Vị Đường không xa, chỉ cách một con sông, đi qua cầu là tới.

Tiên Bất Thu thấy là Đỗ Văn Hạo đến đây, vội ra khỏi cửa đón tiếp, sai người trong nhà giặt gà chuẩn bị rượu thịt, mời Đỗ Văn Hạo vào phòng ngồi xuống.

Sau khi nói chuyện phiếm một lúc, Đỗ Văn Hạo đi thẳng vào vấn đề: “Ta vừa mới xem xét lại cho Lục hoàng tử, thấy nó đã hoàn toàn khôi phục”.

“Hắn là không để lại vết sẹo”.

“Nhưng có một điều ta nghĩ mãi không ra, người cho Lục hoàng tử dùng thuốc gì mà lại được như vậy, trước kia ta cũng từng trị liệu cho người bị bỏng nhưng không có hiệu quả tốt như vậy, người nhanh nói cho ta biết đi”.

Tiên Bất Thu đắc ý cười, dâng trà thơm lên cho Đỗ Văn Hạo, vuốt vuốt chòm râu, nói: “Không cần vội vàng, không nên vội vàng, lát nữa chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện”.

Đỗ Văn Hạo làm sao mà không vội được cơ chứ, cũng không uống nước, đặt chén trà xuống, nói: “Người đừng có mà thừa nước đục thả câu nha! Biết rằng ta đang rất sốt ruột mà cứ kéo dài thời gian”.

Tiên Bất Thu cười to: “Cũng được, không nói sợ là đợi lát nữa rượu ngon cùng thức ăn ngon đưa lên đây lại ảnh hưởng tới tâm tình thưởng thức của ngài, ngài phải biết là lần này ta lấy ra Nữ Nhi Hồng đã lên men nhiều năm, bình thường không có nữ uống đâu”.

“Người làm cho ta sốt ruột rồi đó”. Đỗ Văn Hạo nghiêng răng nghiêng lợi nói.

Tiên Bất Thu mỉm cười đứng dậy nói: “Đi! Đưa ngài đi xem thứ kỳ diệu này”.

Tiên Bất Thu dẫn theo Đỗ Văn Hạo đến thư phòng của mình, nơi này ngay cả các phu nhân Tiên Bất Thu cũng không cho đi vào.

Đóng cửa lại, Tiên Bất Thu tiến đến bên giá sách lấy ra một bình thuốc nhỏ màu lam đưa cho Đỗ Văn Hạo: “Ngài mở ra nhìn xem”.

Đỗ Văn Hạo vặn mở nắp bình, cũng không phải là không có mùi hương gì như lời Chu Đức Phi nói, ngược lại ản ản có mùi hương thoang thoang bay ra.

“Không biết đây là cái gì, sao không có vị thuốc nhỉ”. Đỗ Văn Hạo nói, sau đó cẩn thận đóng kín nắp bình đặt lại trên giá sách.

“Ngồi xuống cái đã, rồi ta sẽ từ từ nói cho ngài biết”.

Hai người ngồi xuống, Tiền Bất Thu lúc này mới thông thả nói: “Khi ta còn trẻ bị nước nóng đổ vào người, làm cho bụng bị phồng rộp cả da. Người nhà dẫn ta tìm một lão thái thái trong thôn xin một thứ thuốc, kết quả là vết phồng khỏi hẳn mà không lưu lại vết sẹo. Việc này đã qua nhiều năm, sau đó ta ngẫu nhiên biết được phương thuốc này được truyền cho người anh kết nghĩa của ta, liền đăng môn cầu phương. Vừa vặn lúc này Lục hoàng tử bị nước nóng gây thương tích, liền đem ra dùng”.

“Thần kỳ như vậy ư? Vậy người còn không mau nói cho ta biết dùng cái gì để làm ra thứ thuốc đó?”

Tiền Bất Thu nhìn Đỗ Văn Hạo cười một cách quỷ dị, nói: “Con chuột!”

Đỗ Văn Hạo lập tức há to miệng, con mắt so với bình thường cũng mở to hơn rất nhiều. Trợn mắt há hốc mồm mà nhìn sang Tiền Bất Thu: “Người dùng con chuột làm thuốc để bôi lên mặt của Lục hoàng tử?”

Tiền Bất Thu mỉm cười gật đầu.

Đỗ Văn Hạo ngồi không yên, đang muốn đứng dậy nói chuyện, đột nhiên phu nhân của Tiền Bất Thu ở ngoài cửa, nhẹ giọng gọi: “Lão gia, đã chuẩn bị xong rượu và thức ăn rồi, người cùng Đỗ đại nhân vừa ăn vừa nói chuyện nha”.

Tiền Bất Thu đứng dậy nói với Đỗ Văn Hạo: “Nào, chúng ta đi uống rượu trước, rượu nguội uống sẽ không ngon”.

Đỗ Văn Hạo làm sao mà bằng lòng cơ chứ, dùng yên một chỗ không đi, Tiền Bất Thu cười to đưa ngón út về phía Đỗ Văn Hạo, nói: “Ngài ấy! Đúng là một si y, đi thôi, chúng ta vừa ăn vừa nói, dù sao ngài biết được rằng lấy con chuột làm thuốc cũng không cảm thấy buồn nôn, đi thôi”. Nói xong, đưa tay kéo Đỗ Văn Hạo ra cửa.

Sau khi ngồi xuống, rượu thơm thịt ngon đã được bày sẵn, tất cả nha hoàn đều lui ra. Tiền Bất Thu nâng chén nói: “Trước tiên kính sư phụ một ly, xem như tẩy trần cho ngài”.

Đỗ Văn Hạo luôn luôn là một kẻ thích rượu ngon, rượu ngon mà không uống thì quả thật là phí phạm, Tiền Bất Thu vừa lên tiếng, Đỗ Văn Hạo đã uống một hơi cạn sạch, sau đó cảm khái nói: “Hảo tửu! Quả là hảo tửu”.

“Được rồi, rượu đã uống, nói rồi ăn, nói đi”.

“Ngài đó...” Tiền Bất Thu mỉm cười lắc đầu.

“Đơn thuốc này quả thật là được chế thành từ con chuột nhỏ không có lông sơ sinh”.

“Không phải chứ. Sao buồn nôn vậy?” Đỗ Văn Hạo cắt đứt lời nói của Tiền Bất Thu. Đôi mày hơi nhíu lại.

“Chính là do ngài muốn nghe, ta đã nói rồi, nên ăn cơm trước”.

Đỗ Văn Hạo đành phải đầu hàng: “Được rồi, được rồi, người nói tiếp đi ta sẽ không cắt lời nữa, tốt nhất là người nên nói một hơi cho xong luôn đi”.

Tiền Bất Thu bằng lòng gật nhẹ đầu, tiếp tục nói: “Nhất định phải là phải nhớ rõ, phải là không có lông mới có hiệu quả, sau khi đặt được điều kiện trên, thì ngâm vào dầu vùng trong”.

“Nhưng làm sao có thể tìm được con chuột nhỏ không lông?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Chuột nhỏ không lông rất khó tìm, nhưng ở nông thôn vào lúc thu hoạch vụ thu, có thể dễ dàng tìm được”.

“Thì ra là như vậy. May mà ta hỏi người cẩn thận, người tiếp tục nói đi”.

“Sau đó đem bột lại thật kín, mặt khác trước đó phải cho vào trong bình một lượng vừa phải vỏ cây táo, vỏ cây lựu, Mã Xỉ Hiện được nghiền nhỏ trộn lẫn vào nhau. Sau khi ngâm một thời gian dài thì có thể dùng được, phương pháp: Dùng bông khủi trũng nhúng vào dầu vừng, sau đó lúc bôi chỗ đau thì nhất định phải bôi từ ngoài vào theo từng vòng tròn, dần dần cho đến khi mỡ cao bao trùm cả mặt phỏng, một ngày mười ba lần, phương pháp trị liệu này nếu như cường độ bị phỏng càng nhẹ thì càng có hiệu quả”.

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền tục thở gấp, nói: “Người thật đúng là lợi hại, hơi một chút lại đem ra một kỳ chiêu, nhưng mà nếu như để cho Chu Đức Phi cùng Lục hoàng tử biết được rằng cái thứ người bôi lên mặt Lục hoàng tử là thứ này thì...Ha ha, hẳn là người sẽ thảm đó”.

Tiền Bất Thu ha ha cười hai tiếng: “Bọn họ có thể không để cho ta dùng phương thuốc này sao? Vậy thì trên mặt Lục hoàng tử phải lưu lại vết sẹo suốt đời rồi”.

“Người dùng có mà đặc ý!” Đỗ Văn Hạo làm ra bộ dáng hung dữ, nhưng trong nội tâm lại vô cùng vui vẻ, có thêm một phương thuốc có thể trị bệnh cứu người đương nhiên là tốt, mặc kệ nó là vật gì, có thể chữa bệnh cứu người là thứ tốt, con chuột không lông vạn tuế, ha ha!

Chuyện này khiến cho Đỗ Văn Hạo một lần nữa hiểu hơn về đạo lý, đó chính là người mạnh còn có người mạnh hơn, bản thân còn có rất nhiều thứ cần phải học tập, quyết không thể thỏa mãn với chút thành tích nhỏ bé trước mắt, hẳn còn muốn cố gắng để giỏi hơn nữa.

Đỗ Văn Hạo vừa về đến nhà lại bắt đầu bận rộn, giờ đây Ngũ Vị Đường hẳn không có thời gian quan tâm tới nữa, trong nội cung không phải vị nương nương này khó chịu, tâm hoảng khí đoản; thì vị nương khác cả đêm không sao ngủ được, tất cả đều phải do Đỗ Văn Hạo tới xem xét.

Hôm nay, Đỗ Văn Hạo giống như thường lệ, mỗi ngày tiến cung đều tới xem qua cho Thái Hoàng Thái Hậu, đã thành thói quen. Nếu như không đi, Thái Hoàng Thái Hậu nhất định sẽ cho người đến gọi, trải qua mấy tháng điều trị thì thân thể của Thái Hoàng Thái Hậu đã khá hơn nhiều, tinh thần càng lúc càng tươi tốt.

Từ trong nội cung của Thái Hoàng Thái Hậu thì gặp một tiểu thái giám cách đó không xa đang đi đi, đi lại ở một cái ngõ nhỏ. Hai tay của hắn đan vào nhau xoa xoa bóp bóp, bộ dáng vô cùng gấp gáp.

“Đồ đại nhân. Ngài đã đi ra rồi, chủ tử nhà ta đang tìm ngài khắp nơi. Biết được rằng ngài đang ở trong nội cung của Thái Hoàng Thái Hậu, nô tài mới không dám quấy rầy mà ở đây chờ”. Tiểu thái giám gặp Đỗ Văn Hạo đi ra, vội vàng tiến lên nghênh tiếp, nói với dáng vẻ lo lắng.

“Người ở trong nội cung của ai?” Trong nội cung quả thật là có quá nhiều người. Đỗ Văn Hạo làm sao có thể nhớ rõ nhiều người như vậy.

“Ở trong nội cung của Lâm Tiệp Trữ nương nương”.

“A, là lão thái thái cảm thấy không được khỏe ư?”

“Không phải, là Thập Tứ Hoàng Tử không được khỏe, Tiệp Trữ nương nương lo lắng cho nên mới...”

Còn chưa tới cửa đã nghe thấy tiếng Lâm Tiệp Trữ khóc thút thít, trong lòng Đỗ Văn Hạo cảm thấy căng thẳng, chẳng lẽ mình đã tới chậm, nếu quả thật là bệnh nghiêm trọng thì tại sao bọn thái giám lại không dám đi vào bẩm báo, nhân mạng mới là quan trọng. Cước bộ của Đỗ Văn Hạo không kìm được mà nhanh hơn, ba bước xông vào gian phòng của Thập Tứ Hoàng Tử Triệu Quật.

Chỉ thấy Lâm Tiệp Trữ đang ngồi ở trước giường của hài tử, giống như trước mặc một thân y phục trắng thuần, trên búi tóc buộc một dải lụa màu trắng phấn. Trên mặt còn có mấy giọt lệ châu, theo tiếng khóc của Lâm Tiệp Trữ mà rung động.

“Nương nương, hài tử làm sao vậy?” Đỗ Văn Hạo tiến tới, chỉ thấy một hài tử chừng năm tuổi, sắc mặt tái nhợt, hai mắt nhắm nghiền nằm trên giường, Lâm Tiệp Trữ thì nắm chặt lấy bàn tay bé nhỏ của hài tử, tay không ngừng gặt lệ.

Lâm Tiệp Trữ thấy Đỗ Văn Hạo tiến tới, càng thương tâm hơn, che mặt mà khóc, khóc không thành tiếng.

Bà vú ở bên cạnh Thập Tứ Hoàng Tử nhỏ giọng nói: “Đều là ta không tốt, không kịp thời mặc thêm áo ấm cho Thập Tứ Hoàng Tử, cho nên mới khiến Thập Tứ Hoàng Tử bị cảm lạnh. Ta thật đáng chết”.

“Nương nương đừng khóc nữa, trước tiên hãy đứng dậy để cho ta kiểm tra bệnh tình của Thập Tứ Hoàng Tử, được không?” Mỗi lần nhìn Lâm Tiệp Trữ, trong nội tâm Đỗ Văn Hạo đều sinh ra một loại cảm giác khó nói. Dường như nữ nhân này được sinh ra từ nước, một câu thơ, một khúc nhạc, một lời nói cảm động, khiến cho người ta không nhin được mà thương tâm rơi lệ. Nam nhân yêu mến sự nhu nhược của nữ tử này, bản thân không nhin được mà sinh ra một loại dục vọng muốn bảo vệ nữ tử này. Có thể làm được thì có thể thỏa mãn lòng hư vinh thật lớn của một nam nhân, nàng ta bao giờ cũng như vậy, một chút sóng gió cũng không chịu nổi, động một chút lại thúc thủ vô sách. Nhưng nam nhân cũng rất e sợ, bởi vì nữ nhân như vậy sẽ làm cho nam nhân vô cùng động tâm.

Lâm Tiệp Trữ nghe lời Đỗ Văn Hạo nói, bà vú ở một bên vội vàng dìu dắt Lâm Tiệp Trữ tránh sang một bên. Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bắt mạch cho Thập Tứ Hoàng Tử.

“Hài tử có triệu chứng gì không?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Bà vú đáp: “Có đó! Bị tiêu chảy”.

Sau khi Đỗ Văn Hạo bắt mạch cảm thấy hài tử cũng không lo ngại, chỉ là mùa này lúc thì lạnh lúc thì nóng, phải ăn mặc theo thời tiết. Tiểu hài tử bị cảm lạnh nên sinh ra tiêu chảy là chuyện bình thường.

“Nương nương không nên lo lắng, không có gì trở ngại đâu”.

“Sao lại không sao? Hài tử nằm trên giường không thể ngồi dậy, người lại bảo là không có chuyện gì?” Lâm Tiệp Trữ có phần không tin vào lời nói của Đỗ Văn Hạo.

Lúc này Thập Tứ Hoàng Tử nghe được tiếng người khác nói chuyện, liền mở hai con mắt, nhỏ giọng nói: “Nương, đau bụng quá”.

Lâm Tiệp Trữ nghe thấy hài tử gọi mình, vội đứng dậy tiến lên đi đến bên giường ngồi xuống, cố gắng nở nụ cười, sờ lên trán hài tử, an ủi: “Ngoan. Đỗ đại nhân sẽ trị chứng đau bụng cho Quạt nhi”.

Thập Tứ Hoàng Tử tên là Triệu Quạt, Lâm Tiệp Trữ cùng Tống Thần Tông cũng gọi nó là Quạt nhi.

Thập Tứ Hoàng Tử nghe nói thái y, thần sắc lập tức trở nên khấn trương. Cẩn thận kéo chăn sang, phủ kín thân thể mình, đôi mắt tràn ngập địch ý gườm nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Ta không đau nữa. Ta không cần phải uống thuốc, đáng lắm!” Triệu quạt yếu ớt nói.

Đỗ Văn Hạo vừa cười vừa nói: “Thập Tứ Hoàng Tử sợ phải uống thuốc sao?”

“Nói thừa, đánh chết ta cũng không uống thuốc đáng”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rồi nói: “Cũng được, sẽ không uống thuốc, chúng ta uống nước đường cũng được”.

“Người gạt người!”

“Ta là người lớn, ta sẽ không lừa gạt người, nếu không tin lát nữa ta đưa nước đường lên là được, trước tiên cháu uống trước một ít nếu cảm thấy dễ uống thì uống cho hết, như vậy có được không?”

Thập Tứ Hoàng Tử suy nghĩ, nhìn nét mặt Đỗ Văn Hạo thì cũng không có ý trêu đùa mình, lúc này mới gạt đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, Lâm Tiệp Trữ vội vàng đi theo ra ngoài, kéo Đỗ Văn Hạo ra xa căn phòng hơn một chút lúc này mới oán trách nói: “Hài tử không hiểu chuyện, người đã lớn rồi mà còn theo nó gây rối, đêm qua nó đã bắt đầu tiêu chảy rồi, người không nhanh cho nó uống thuốc còn uống nước đường làm gì?”

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Tiệp Trữ vì ái tử mà lo lắng, vội giải thích: “Mùa này hài tử tuổi nhỏ không chịu nổi khí trời lúc tốt lúc xấu, cho nên mới sinh ra đau bụng, hài tử đều không thích uống thuốc, vốn đã khó chịu nếu như bắt ép thì càng thêm không hay, ta có biện pháp khiến cho Thập Tứ Hoàng Tử hết tiêu chảy, người yên tâm đi”. Nói xong, Đỗ Văn Hạo bước ra.

“Người...nhưng...điều này”. Lâm Tiệp Trữ không biết phải nói gì cho phải, lúc này Diệp công công tiến tới, trấn an nàng: “Nương nương đã tin tưởng Đỗ đại nhân có biện pháp thì cứ để hần chữa bệnh cho Thập Tứ Hoàng Tử đi. Lão nô tin tưởng hần sẽ không làm ẩu đâu”.

343. Chương 290: Dạo Chơi Ngoại Thành .

“Chúng ta không biết về việc này, nhưng không uống thuốc thì cũng không được, ài. Ta tin vào Đỗ Văn Hạo, được chưa!” Lâm Tiệp Trữ thất vọng than một tiếng, xoay người trở về phòng.

Chỉ chốc lát sau, đã thấy Đỗ Văn Hạo bưng tới một cái chén, cười tỉm tỉm bước vào.

Đi đến bên giường của Thập Tứ Hoàng Tử, Đỗ Văn Hạo thấy Thập Tứ Hoàng Tử nhìn mình với vẻ mặt hoài nghi, hần ra hiệu bảo cung nữ đỡ Thập Tứ Hoàng Tử ngồi dậy, sau đó chỉ vào một chén nước màu hồng còn đang bốc khói nghi ngút, nói: “Thử xem, mùi hương rất dễ chịu không?”

Thập Tứ Hoàng Tử đưa sát vào ngửi ngửi. Đôi mắt sáng lên, nói với Lâm Tiệp Trữ: “Nương, thơm quá đi! Là mùi gì vậy?”

Lâm Tiệp Trữ nghe thấy cũng ngồi xuống xem, lắc đầu nói: “Thơm quá, lại có hương trà, Đỗ đại nhân, ngài cho cái gì vào vậy? Thật sự có thể chữa khỏi bệnh cho Quạt nhi sao?”

Đỗ Văn Hạo gật nhẹ đầu, nói với Thập Tứ Hoàng Tử: “Cháu uống một ngụm đi, uống xong sẽ có thể khỏi bệnh”.

Thập Tứ Hoàng Tử nghe nói thuốc hay như vậy cũng có phần động tâm, cho dù có đắng một chút, nhưng chỉ uống một ngụm thì cũng không sao cả, chỉ cần mình đưa thuốc uống thật nhanh là được. Nghĩ vậy liền nhận lấy chén thuốc từ tay Đỗ Văn Hạo, một hơi uống hai ba ngụm, cung nữ tiến lên dùng khăn ướt nhẹ nhàng lau đi nước dãi bên khóe miệng của Thập Tứ Hoàng Tử.

“Nương, thật sự là rất dễ uống đó, lần sau nếu hài nhi có bệnh thì sẽ mời Đỗ đại nhân tới xem bệnh cho hài nhi, thuốc của hần là thứ dễ uống nhất trong các phương thuốc của thái y đó”.

Đỗ Văn Hạo thấy nó đã uống xong thuốc, lúc này mới nói lớn: “Mùa này trẻ em rất dễ cảm lạnh, cho nên tiêu chảy không phải là vấn đề gì lớn, sau này nếu như lại gặp tình trạng như vậy thì dùng một nhúm nhỏ Ngạnh Mễ, nhen lửa rang khô cho đến khi nào chuyển sang màu vàng. Sau đó đem hầm cùng với lá trà, đường đỏ. Nấu như thành Hồng Đường Trà Diệp Chúc, để nguội rồi dùng. Ăn liên tục ba ngày, hiệu quả vô cùng tốt. Không cần cho hài tử uống thuốc, hài tử đều sợ thuốc mà”.

Lâm Tiệp Trữ lúc này mới chợt hiểu ra, khó trách Quạt nhi lại thích uống như vậy, quả nhiên là không giống phương thuốc bình thường. Được Đỗ Văn Hạo giải thích một hồi, trong lòng Lâm Tiệp Trữ yên tâm, vội vàng nói lời cảm tạ Đỗ Văn Hạo.

Đêm đó, Thập Tứ Hoàng Tử không có tiếp tục bị tiêu chảy.

Trở lại kinh thành, chớp mắt đã trôi qua nửa tháng, Tổng Thần Tông cho phép Đỗ Văn Hạo nghỉ hai mươi ngày, do hiểu rằng chuyến đi vừa rồi hần vô cùng vất vả. Vừa bận rộn xem bệnh cho người ta, lại vừa có công hộ giá. Sự tán thưởng của Tổng Thần Tông đối với hần càng gia tăng. Trải qua một thời gian mệt mỏi như vậy, Đỗ Văn Hạo cũng nhân cơ hội tranh thủ thời gian nghỉ ngơi cho tốt vài ngày cùng với người nhà.

Mấy ngày nay thời tiết rất tốt, mấy ngày liên tiếp đều là đêm mưa ngày ngừng, ban ngày có ánh mặt trời ấm áp chiếu xuống, cũng không cảm thấy nóng bức, thời tiết như vậy dạo chơi thì thật là tốt, vốn cả nhà chuẩn bị vui vẻ mà du ngoạn vùng ngoại thành một phen. Đỗ Văn Hạo không có ở Ngũ Vị Đường, mặc dù không có hần chẩn bệnh nhưng sinh ý của nơi đây cũng vẫn ngày càng phát đạt. Ngũ Vị Đường vẫn cả ngày được người ta vây chặt nước không ngấm qua được, muốn làm ăn không phát cũng chẳng được, Lâm Thanh Đại còn chuẩn bị thuê thêm hai tiểu nhị giúp việc.

Sinh ý tốt hơn, tất nhiên mọi người đều rất bận rộn, vì bận rộn nên tất cả mọi người đều có phần không quan tâm tới Đỗ Văn Hạo, chỉ có khi trời đã tối mới có người rảnh rỗi trò chuyện cùng hần, cùng hần uống rượu, Đỗ Văn Hạo cũng không cảm thấy bất mãn.

Tổng Thần Tông vừa từ huyện Đông Minh trở về đã trưng trị tham quan, những nơi khác tiếp tục thực hiện biến pháp Thanh Miêu, những kẻ ở đó cũng không dám gây rối nữa, quy quy củ củ mà án theo điều mục làm việc, dân chúng đều cảm thấy biến pháp Thanh Miêu thật sự là có lợi cho bản thân. Tất cả đều không bỏ đi tỵ nạn nữa mà đều trở về nhà làm ruộng. Tổng Thần Tông cùng Vương An Thạch cũng rất vui vẻ,

hai người bọn họ cũng không có rảnh rỗi, có lẽ cả thiên hạ giờ đây cũng chỉ có Đỗ Văn Hạo là thanh thoi. Hạo cảm thấy rất thích ý. Có rượu ngon, có giai nhân, chẳng phải là sẽ rất sung sướng hay sao?

Lại trải qua một đêm mộng đẹp, khi tỉnh lại thì trời đã sáng rồi, thời gian gần đây hằng đêm hạo đều có Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi, Lâm Thanh Đại uống rượu cùng, thời gian trôi qua khoái hoạt như thần tiên. Buổi sáng nếu như muốn ngủ nướng thêm một lúc thì cũng không có ai thúc giục tiến cung, điều này đối với Đỗ Văn Hạo mà nói, quả thật là một việc hết sức hạnh phúc.

Lười biếng duỗi cái lưng mệt mỏi. Cũng không muốn mặc lại quần áo, hạo đi đến bên cửa sổ mở cửa ra, trong sân bọn tiểu nhị cùng nha hoàn đang bận rộn, không ai chú ý tới việc Đỗ Văn Hạo đã thức giấc.

“Có ai không!” Đỗ Văn Hạo khoa trương hét lớn một tiếng, lập tức có người quay đầu lại nhìn.

“Thiếu gia, ngài đã dậy. Ta sẽ lập tức gọi phu nhân tới”. Tiểu nhị nói xong vội vàng chạy đi, rất nhanh sau đó Bàng Vũ Cầm đã đi tới.

“Tướng công, chàng đã thức dậy?” Bàng Vũ Cầm sắc mặt hồng nhuận, cất lời.

Đỗ Văn Hạo gật nhẹ đầu, ngáp một cái: “Ta vừa tỉnh giấc, nàng mặc quần áo cho ta đi”.

Có nha hoàn nghe thấy vậy bưng miệng cười trộm, Bàng Vũ Cầm oán trách nói: “Chàng thật là xấu, lớn như vậy rồi còn đòi người ta mặc quần áo cho, ta đang bận lắm. Gọi Phi Nhi đến đây đi”.

“Không, muốn nàng mặc cho ta kia”. Đỗ Văn Hạo thấp giọng làm nũng Bàng Vũ Cầm.

“Văn Hạo, có người đến từ trong nội cung”.

Lâm Thanh Đại đi tới, thấy Đỗ Văn Hạo cùng Bàng Vũ Cầm đang đứng đó liếc mắt đưa tình liền nói lớn.

“Không phải chứ, còn chưa tới hai mươi ngày” Đỗ Văn Hạo kinh hô.

Bàng Vũ Cầm che miệng cười khẽ, nói: “Ta đi lấy nước rửa mặt cho chàng, chàng nhanh mặc y phục đi”. Nói xong liền đi ra.

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng, thấy Lâm Thanh Đại vẫn đứng nơi đó không có rời đi, liền hỏi: “Là ai vậy! Là người của Hoàng thái hậu sao?”

Lâm Thanh Đại lúc này mới đến gần, nói: “Không phải, là người của Lâm nương nương, nói là có chuyện cùng chàng thương lượng”.

“Ta không muốn đi, mặc cho bọn họ nói ta khó tính”. Đỗ Văn Hạo lại bắt đầu giả trò làm nũng.

Lâm Thanh Đại ghé sát vào nói nhỏ: “Ta không phải là Cầm nhi hay là Phi Nhi, làm nũng đối với ta, không có tác dụng đâu!”

Đỗ Văn Hạo cười tí tởn, nói thăm dò: “Còn không phải đều giống nhau hay sao?”

Lâm Thanh Đại vội quay đầu nhìn nhìn sau lưng, sợ là có người nghe thấy, hiển nhiên cũng không dám vươn tay đánh Đỗ Văn Hạo, chỉ là khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ ửng lên. Nhỏ giọng nói: “Không biết xấu hổ, ai thêm để ý tới người”. Nói xong, phất ống tay áo, nhẹ nhàng lướt đi.

Một canh giờ sau, Đỗ Văn Hạo xuất hiện ở trước mặt Lâm Tiệp Trữ.

“Đỗ đại nhân, thật là xấu hổ, lại phải gọi người tới đây”. Lâm Tiệp Trữ ngồi ở trước sân nhỏ dưới mái đình nghỉ mát, trên tay cầm một quyển sách, phía trước có một ly hương trà, độ đáng cực kỳ thanh nhã.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nói: “Không có vấn đề gì”.

Trong nội tâm thì thầm nghĩ, dù sao người cũng đã gọi ta tới, còn xấu hổ cái gì nữa.

Hôm nay Lâm Tiệp Trữ mặc một bộ y phục bằng lụa mỏng màu quả vải, trên cần cổ thon dài đeo một chuỗi hạt ngọc trai trắng tinh khiết, làm nổi bật nước da trắng nõn của nàng.

“Không biết nương nương tìm vi thần là có chuyện gì cần phân phó?”

“Là như thế này”. Lâm Tiệp Trữ buông sách, đứng dậy nói: “Hôm nay mẫu thân cảm thấy khí trời rất tốt, muốn đi dạo ngoại thành, ta không muốn làm bà cụt hứng, nhưng lại lo lắng mẫu thân đi ra ngoài mệt nhọc, cho nên mới nghĩ tới Đổng đại nhân”.

Đổng Văn Hạo lập tức hiểu ra, đã đến đây rồi, người trong nhà cũng rất bận rộn, chỉ bằng cùng Băng mỹ nhân này xuất môn một chuyến, tuy chỉ nhìn mà không sờ được, nhưng cũng cứ coi như là cảnh đẹp ý vui đi.

Đạp thanh du,

Thập thúy tích,

Miệt la cung giáo liên bộ niếu

Yêu chi lan thảo khinh diệu,

Hành quá thượng lâm xuân hảo.

Ở vùng ngoại thành cách đây không xa có một nơi rất tuyệt hảo để đi chơi tết thanh minh, xem ra là mấy người Lâm Tiệp Trữ không thường xuyên tới đây. Hôm nay hoàng thân quốc thích nhân ngày đẹp trời xuất cung ra ngoài rất là có khí thế, gia nhân mang theo đồ ăn cùng vật dụng cần dùng, Lâm Tiệp Trữ mang theo dưỡng mẫu Phùng thị cùng với tiểu nữ nhi Hình Quốc công chúa và hai mươi mấy người hầu. Đoàn xe được kỵ mã hộ vệ xung quanh cuộn cuộn đi ra khỏi thành, không có mất nhiều thời gian đã đi tới một vùng đất xinh đẹp hoa cỏ thơm ngát, chim chóc hát ca.

Mọi người xuống xe, Lâm Tiệp Trữ đặt nữ nhi xuống để cho bà vú chăm sóc, cánh tay nàng hơi mở ra, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời xanh lam, hít sâu một hơi. Không tìm được mà đọc lên câu thơ:

”Lục xuất phi hoa nhập hộ thì,

Tọa khán thanh trúc biến quỳnh chi”.

Dịch thơ:

Sáu cánh hoa vừa hé,

Trúc biếc hoá cảnh quỳnh.

Đổng Văn Hạo thấy Lâm Tiệp Trữ tâm tình rất tốt, liền mỉm cười tiến lên phía trước, đọc tiếp:

”Lục thủy phong sơ hoãn,

Thanh lâm lộ tảo hi.

Mạch lũng duy triều sô,

Tang dã nhân mộ quy.

Bách thiết bi hoa tấn,

Bình vu lai khứ phi.

Nương nương ta cảm thấy phong cảnh ở đây rất đẹp, người có thấy phù hợp hay không?”

Lâm Tiệp Trữ cười một tiếng, khoe miệng hình trăng non hơi nhếch lên, gật đầu nói: “Hay lắm, không ngờ Đổng đại nhân còn là một người yêu mến thi từ”.

“Xấu hổ. Chỉ là học đòi văn vẻ, không tính là yêu mến”. Đổng Văn Hạo nghĩ thầm, khi mình còn học đại học, mình cũng yêu thích cổ tử và cũng có chút bản lĩnh thế mà không thể làm lay động tâm hồn thiếu nữ.

“Hay cho một câu chỉ là học đòi văn vẻ, nói thật là hay! Đây là lần đầu tiên ta nghe có người nói như vậy, thật là thú vị”.

Đổng Văn Hạo lúc này mới nhớ tới, lời này được nói ra đầu tiên trong Quan Trường Hiện Hình Ký của tác giả Lý Bảo Gia, trong hồi 42 của ông ta có viết: “Thích chiếm tiện nghi, âm mưu lén lút, học đòi văn vẻ, tranh thủ thời gian”. Nhưng mấy câu trên không thể để cho Lâm Tiệp Trữ nghe thấy được.

Đỗ Văn Hạo cũng không hay đi sâu nghiên cứu, dù sao chỉ cũng hơi hiểu chứ không thể nói ra tỷ mỉ, đành phải làm bộ thường thức cảnh đẹp bốn phía, lúc này Hình Quốc công chúa ở cách đó không xa gọi Lâm Tiệp Trữ: “Nương, con cùng với Tiểu Thúy bắt được một con sâu rất nhiều chân, người mau tới đây xem đi”.

“San nhi, không được tùy tiện bắt sâu chơi. Có thể là sâu biết cắn người đó”. Lâm Tiệp Trữ vội đi về phía Hình Quốc công chúa, Đỗ Văn Hạo cũng nhanh chóng đi theo ở phía sau.

Khi đến gần xem xét, sắc mặt của Lâm Tiệp Trữ lập tức thay đổi, chỉ thấy trên tay của cô bé bốn tuổi là một con rết.

“Trời ơi, con nhanh buông nó ra, vật này...” Lâm Tiệp Trữ còn chưa kịp nói hai từ ‘có độc’. Thì Đỗ Văn Hạo đã nhẹ nhàng mà giật giật ống tay áo của nàng, nàng quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo, chỉ thấy ánh mắt của hắn ra hiệu bảo mình không nên làm đứa bé sợ.

“Công chúa ngoan ngoãn, không nên dùng sức nắm con sâu đó, chân của nó sẽ bị đau, cháu hiểu không?”

Đôi mắt ngây thơ của Hình Quốc công chúa mở lớn ngây ngô nhìn Đỗ Văn Hạo rồi gật gật đầu, bàn tay hơi nói lỏng một chút, con rết lập tức ngo ngoe cử động. Lâm Tiệp Trữ nhìn không được mà hét lên một tiếng, bị dọa cho sắc mặt trở nên trắng bệch.

“Công chúa đã từng thấy sâu khiêu vũ chưa?” Đỗ Văn Hạo tận lực làm cho giọng nói của mình trở nên thoải mái, bởi vì con rết trên tay công chúa dài chừng một gang tay, nếu như nó mà cắn thì hậu quả thật sự là không tưởng tượng nổi.

Hình Quốc công chúa lắc lắc đầu.

“Cháu đặt nhẹ nhàng đặt nó lên một một mảnh lá cây, sau đó nó sẽ khiêu vũ cho cháu xem, nhưng lúc đó cháu phải thu tay về cho thật nhanh, nếu không sẽ không thấy được nó khiêu vũ, cháu hiểu không?”

“Vâng ạ”. Hình Quốc công chúa nghe lời ngồi xổm người xuống, đem con rết trong tay đặt lên một mảnh lá cây, sau đó bàn tay nhỏ bé nhanh chóng đưa lên, quả thật là con rết vươn đầu định cắn, cũng may Hình Quốc công chúa đưa tay lên rất nhanh, con rết liền vịn vẹo thân hình mấy cái muốn bò đi.

Lâm Tiệp Trữ cảm kích nhìn Đỗ Văn Hạo, sau đó vội vàng bế nữ nhi lên, nhắc chân lên muốn dẫm chết con rết.

“Nương nương không nên làm thế, con rết cũng là một vị thuốc tốt, nhất là con rết dài như vậy càng khó có được”. Đỗ Văn Hạo tiến lên ngăn cản. Sau đó móc ra một cái khăn rồi để con rết leo lên cái khăn, sau đó tìm một cái tấm trúc xâu từ đầu tới đuôi con, tiếp đó cẩn thận đưa lên.

“Đồ đại nhân, ở cùng một chỗ với ngài thật sự là học thêm được rất nhiều kiến thức, vậy ngài nói cho ta nghe một chút đi, con vật độc hại này còn có ích lợi gì?” Lâm Tiệp Trữ hiếu kỳ mà hỏi thăm.

“Dứt phong trị chuột rút, công độc, tán kết, thông kinh mạch, giảm đau, tục ngữ có nói: Lấy độc trị độc. Lời này dùng để chỉ về con rết là vô cùng đúng đắn. Nói ví dụ về việc lấy độc trị độc thì tán nhỏ cùng với Hùng Hoàng pha với mật ong chế thành thuốc cao. Thoa ngoài da thì vết thương độc hại cùng với sưng phù nhiễm khuẩn, thì có tác dụng rất lớn”.

Lâm Tiệp Trữ gật đầu tán thành: “Vậy có phải là trên thế gian này, thì vạn vật đều có tác dụng của bản thân nó”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rồi nói: “Hắn là vậy, chỉ là có rất nhiều thứ chúng ta chưa phát hiện ra được công hiệu của nó mà thôi”.

“Các người thật là giỏi, hiểu biết thật nhiều thứ”. Trong mắt của Lâm Tiệp Trữ lộ ra thần sắc hâm mộ.

“Nương nương không nên chỉ nhìn thấy người khác tài giỏi, Hoàng Thượng từng nói trong hậu cung chỉ có nương nương là tài hoa xuất chúng, có thể cùng Hoàng Thượng ngâm thơ tác phú, đàn cầm và đàn sắt cùng phối hợp”.

Lâm Tiệp Trữ cười khỏ một tiếng, đem hài tử trong tay giao cho bà vú, sau đó chỉ chỉ về dòng suối nhỏ cách đó không xa, nói: “Đồ đại nhân...Chúng ta đến bên kia nói chuyện một lát được không”.

Hai người đi đến bên dòng suối nhỏ, sau đó tìm một phiến đá sạch sẽ, Đỗ Văn Hạo lấy chiếc khăn ra lau cho sạch mặt đá rồi mời Lâm Tiệp Trữ ngồi xuống, chính mình thì tìm một tảng cách đó chừng một mét ngồi xuống.

Suối chảy róc rách, gió nhẹ nhàng thổi. Hương hoa thơm mát, Đỗ Văn Hạo có chút thất thần, tình thơ ý hoạ như vậy, nếu như đi cùng Lâm Thanh Đại đến đây thì thật là tốt.

“Đỗ đại nhân đang suy nghĩ gì vậy?” Lâm Tiệp Trữ thấy Đỗ Văn Hạo nhìn chăm chăm vào nước suối, ánh mắt có phần thất thần, liền mở miệng hỏi.

“A, Không có suy nghĩ gì cả thưa nương nương”. Mặt Đỗ Văn Hạo đỏ lên, vội vàng nói.

Lâm Tiệp Trữ mỉm cười, than nhẹ một tiếng, chỉ vào con cá đang tự do bơi đùa trong nước, bỗng nhiên dâng lên một nỗi buồn vô cớ, cất lời: “Chúng nó thật là hạnh phúc”.

“Trong mắt của nương nương, mọi vật đều tốt, chỉ có mình là không được khoái hoạt hay sao?”

“Không đối gạt Đỗ đại nhân, ta không thích hợp để làm một nữ nhân trong thâm cung, lời này ta cũng chỉ dám nói với ngài”.

Trong nội tâm của Đỗ Văn Hạo dâng lên một niềm xúc động, một nữ nhân cao ngạo như vậy, gặp ai cũng không muốn hạ thấp mình để cùng tâm sự, dù là với nam nhân của mình là Hoàng Thượng, cũng rất ôn hòa, không thân cũng không lạnh nhạt. Nhưng lại đối đãi với bản thân mình như với bằng hữu, Đỗ Văn Hạo không nhận được mà thở dài một hơi, cũng không biết nên nói cái gì.

“Nghe Hoàng Thượng nói, ba vị phu nhân của Đỗ đại nhân đều những tuyệt sắc giai nhân tài sắc vẹn toàn”.

Đỗ Văn Hạo ha ha gượng cười hai tiếng, lúc này không nên nói về nữ nhân khác, lúc này bất cứ là ai hẳn đều làm như vậy. Kiên kị, tuy quân tử thẳng thắn vô tư, nhưng hẳn cũng không muốn nói về vấn đề này.

“Không phải ba vị, Thanh Đại tỷ tỷ còn đang để tang, cho nên chưa có thành thân”.

“Chỉ cần trong lòng có nhau là đủ. Chỉ là phải đợi Lâm Thanh Đại một thời gian nữa”. Lâm Tiệp Trữ nói.

Dường như câu chuyện có phần nặng nề. Đỗ Văn Hạo vội vàng đổi đề tài: “Đúng rồi, mấy ngày hôm trước nghe Trữ công công, người cùng Dự Cáp Nhi ở cùng với nhau rất vui vẻ, như vậy là tốt rồi, nương nương có thêm một người bầu bạn đỡ buồn chán”.

Lâm Tiệp Trữ nghe đến Dự Cáp Nhi liền mỉm cười. Nàng cùng Lâm Thanh Đại giống nhau, khuôn mặt rất ít khi tươi cười. Xem ra Dự Cáp Nhi quả thật là có bản lĩnh làm cho một nữ nhân lạnh lùng sinh lòng yêu thích, Đỗ Văn Hạo cười khổ mà nghĩ thầm.

“Nàng ta là một nha đầu tinh quái vô cùng, từ trước đến giờ ta vẫn cho rằng trong hậu cung chỉ có ta như vậy, hôm nay gặp nàng mới biết thì ra cũng có một nữ tử giống như ta, không tranh quyền đoạt lợi, không oán, không nghĩ, không âm thầm mưu mô...Nhưng mà cuộc sống của nàng so với ta thì đặc sắc hơn nhiều”.

Đỗ Văn Hạo hiểu rằng nửa câu còn lại nàng muốn nói đến cái gì, đích xác trong thâm cung có những việc như vậy. Không hề khổ tâm để suy nghĩ làm sao mà giữ Hoàng Thượng bên cạnh mình, lúc trên đường đi tới huyện Đông Minh hẳn cũng phát hiện ra, mặc dù Dự Cáp Nhi đối với Tống Thần Tông rất tốt, nhưng trong lòng của nàng ta thì cũng không chỉ có Tống Thần Tông. Nàng không phải là một nữ tử bình thường, “buồn giận mừng vui không hề hiện lên nét mặt” đây không phải là điều mà với độ tuổi của nàng bây giờ có thể thể làm được, thế mà nàng lại thể hiện một cách suýt soát.

“Nương nương, không biết người có đồng ý với ý kiến này của vi thần”. Đỗ Văn Hạo nói.

“Đỗ đại nhân cứ nói, đừng ngại”.

“Mỗi người đều có cách sống của riêng mình, hạnh phúc cũng giống như vậy. Chỉ cần lúc này người cảm thấy mình rất hạnh phúc, thì đó chính là khoái hoạt mà không ai bằng”.

Đôi mắt của Lâm Tiệp Trữ sáng lên, dùng ánh mắt kỳ quái nhìn Đỗ Văn Hạo: “Suy nghĩ của Đỗ đại nhân thật là kỳ lạ, không giống như những người khác, nhưng mà ta lại cảm thấy rất đúng, nhưng điều kỳ lạ này ngài biết được từ đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười. Tất nhiên là hắn không thể nói rằng, đây là điều mà hắn được học vào năm thứ hai đại học, cô gái mà hắn thầm mến đã nói cho hắn biết, về sau cô bé đó chết, chết vì bị bệnh máu trắng, trước khi cô bé đó chết còn cho rằng còn sống tức là hạnh phúc.

“Là tự mình nghĩ như vậy, hi vọng nương nương sẽ không chê cười”.

Lâm Tiệp Trữ nở nụ cười. Hôm nay, nàng cười rất nhiều. Đỗ Văn Hạo nghĩ hẳn là chính nàng ta cũng cảm thấy kỳ lạ.

“Thật là kỳ lạ. Không ngờ nói chuyện cùng với Đỗ đại nhân lại thoải mái như vậy, làm cho ta cảm thấy trong lòng rất nhẹ nhõm”.

“Đó là vinh hạnh của vi thần”. Đỗ Văn Hạo cảm thấy những lời này có phần quá mức hiện đại. Nhưng mà cũng may vẻ mặt của Lâm Tiệp Trữ cũng không hiện lên nét kinh ngạc, dù sao nữ nhân này đọc nhiều sách vở kiếm thức uyên bác, hiểu biết rộng rãi, mặc dù chưa từng nghe qua, nhưng hẳn là rất nhanh có thể hiểu được.

Lâm Tiệp Trữ quay đầu quan sát cách đó không xa, thấy Phùng Thị một thân một mình ở dưới tàng cây hóng mát, có chút không đành lòng, liền đề nghị đi tới đó.

Hai người vừa đi vừa nói.

“Đỗ đại nhân, tuổi còn trẻ mà biết nhiều điều như vậy, không biết chứng thấp khớp của mẫu thân ta có phương pháp nào có thể trị liệu hay không?”

Đỗ Văn Hạo cũng biết khớp cơ thể Phùng Thị đều mắc bệnh tật, rất hay đau nhức, thời gian gần đây mình liên tục điều dưỡng cho bà ta cho nên giờ đây mới đỡ hơn chút ít.

Hiện này chứng thấp khớp tại ngón tay thuộc dạng bệnh viêm khớp mãn tính, loại bệnh này phần lớn sinh ra do người bị bệnh thường hay dầm nước lạnh, hoặc là do cảm lạnh mà không xử lý sớm, hẳn khi theo càng lâu thì càng xâm nhập sâu, lúc này mới thành bệnh, loại bệnh này rất là không dễ chịu! Đối với người bệnh mà nói thì là một sự thống khổ không thể diễn tả được. Đau tới mức các đốt ngón tay cũng không thể duỗi thẳng ra, loại đau nhức ở trong tận trong xương tủy, chỉ có bản thân người bị bệnh mới có thể cảm nhận được một cách sâu sắc.

“Đương nhiên là có”.

Lâm Tiệp Trữ cho rằng Đỗ Văn Hạo nói đùa với mình: “Không phải chứ? Thật sự chữa được ư?”

Đỗ Văn Hạo chỉ chỉ một mảnh hoa cây cải dầu rất lớn ở bên cạnh, gọi hai người hầu tới phân phó bọn họ vào bên trong bắt mấy con ong mật.

“Không phải ngài lại tiếp tục lấy độc trị độc đấy chứ? Ong mật có độc đó”. Lâm Tiệp Trữ cảm thấy hôm nay được chứng kiến rất nhiều điều mới lạ, nam tử anh tuấn phong lưu phóng khoáng trước mặt không chỉ có y thuật rất cao minh, biết nhiều hiểu rộng lại thông thuộc đạo lý, không phải chỉ có trong sách cổ mới có nam tử hoàn mỹ như vậy ư? Nghĩ đến đây Lâm Tiệp Trữ có phần xấu hổ sờ lên mặt của mình, phát hiện đã nóng rần lên.

“Lát nữa nương nương quan sát sẽ biết liền, có phải là nương nương cảm thấy nóng bức. Nhanh tới ngồi dưới gốc cây, hôm nay thời tiết cũng còn hơi nóng, bị cảm nắng sẽ không tốt đâu”. Đỗ Văn Hạo sai người hầu đặt một cái ghế ở bên cạnh Phùng Thị, sau đó bảo Lâm Tiệp Trữ ngồi xuống đợi.

Lâm Tiệp Trữ nghĩ đến chuyện tình không nên nghĩ, trong nội tâm chợt dạ không dám nhìn Đỗ Văn Hạo, mà ngoan ngoãn vâng lời ngồi xuống.

Chỉ chốc lát sau, người hầu quả thật đã mang về hơn mười con ong mật đặt ở trong một cái lồng để mang tới.

“Phùng nương nương, tay của người gần đây rất đau nhức phải không?”

Phùng Thị gạt nhẹ đầu, khó khăn cử động nhấc tay lên, cất lời: “Ăn cơm cũng phải có người giúp đỡ, ài, ta đã trở thành phế nhân rồi”.

Đỗ Văn Hạo xem xét tay của Phùng Thị, phát hiện các đốt ngón tay sưng phồng lên thì hiểu rằng rất là đau đớn, liền trấn an: “Không có gì đáng ngại, ta thử dùng ong mật để châm vào các chỗ sưng trên đốt ngón tay của người, để xem người có dễ chịu hơn không”.

“Đỗ đại nhân, làm vậy mẹ của ta có bị đau hay không?” Lâm Tiệp Trữ lo lắng hỏi thăm.

Đỗ Văn Hạo nhìn nàng mỉm cười, không nói thêm lời nào, Lâm Tiệp Trữ cảm thấy có chút ngượng ngùng, vội quay đầu làm bộ nhìn mấy cung nữ đang chơi đùa cùng nữ nhi.

“Đừng lo lắng, Đỗ đại nhân làm việc rất đúng mực, ta thà rằng để cho ong mật châm vào tay còn hơn cả ngày đau tới mức cơm nước không muốn uống, đêm không thể ngủ, loại cảm giác này thật sự là sống không bằng chết, Đỗ đại nhân, người cứ làm đi”. Phùng Thị nói.

Đỗ Văn Hạo bẻ gãy cánh của ong mật, nhẹ nhàng mà kề sát vào các đốt ngón tay của Phùng Thị. Sau đó cầm một cọng cỏ nhẹ nhàng mà giật giật cái dít nhọn của ong mật, chỉ nghe Phùng Thị kêu nhỏ một tiếng. Lâm Tiệp Trữ đang muốn nói chuyện, chỉ thấy Đỗ Văn Hạo liếc nhìn mình, lúc này mới vội vàng bưng kín miệng mình lại.

Một lát sau, Đỗ Văn Hạo đem ong mật thay đổi một vị trí khác. Cũng dùng phương pháp tượng tự mà tiếp tục cho ong mật đâm vào đốt tay Phùng Thị. Mấy lần như vậy, hơn mười con ong mật đã châm lên bảy tám chỗ trên các đốt ngón tay sưng phù của Phùng Thị, càng về sau Phùng Thị càng không kêu lên nữa, ngược lại vẻ mặt lại càng thêm thoải mái.

Nhìn ong mật trên đất, Đỗ Văn Hạo lại nhìn bộ dáng của Phùng Thị, biết bà ta thoải mái hơn rất nhiều, liền đứng dậy nhẹ nhàng mà xoa xoa cái chân đang ê ẩm của mình, cất tiếng hỏi: “Phùng nương nương, người cảm giác đã khá hơn chút nào chưa?”

“A!” Phùng Thị thở dài một hơi: “Thật là thoải mái! Quả thật là Đỗ đại nhân có biện pháp, lão thân thật sự không đau, tại sao có thể như vậy, thật kỳ diệu”.

“Thật ra cũng không có gì, cổ nhân đã sớm dùng biện pháp này để trị bệnh thấp khớp, mỗi lần như vậy dùng ong mật châm lên quanh các đốt ngón tay bị sưng, theo như trung y Kinh Lạc Huyệt Vị, mỗi lần đâm vào năm huyệt vị, nếu có thể chịu được đau, hiệu quả sẽ rất nhanh chóng, nương nương có thể chịu nhiều ong mật châm vào như vậy, vi thần rất là bội phục đó!”

“Lúc đầu đúng là hơi đau, nhưng về sau cảm thấy vị trí bị sưng thoải mái hơn nhiều, mặc dù lúc ong châm vào thì đau nhưng giờ đây cảm thấy thoải mái”. Nói xong, vươn ngón tay ra cho mọi người xem, quả nhiên các đốt ngón tay đỡ sưng hơn nhiều.

344. Chương 291: Ninh Công Công .

“Không ngờ Đỗ đại nhân lại có nhiều nhiều biện pháp kỳ diệu đến như vậy.” Lâm Tiệp Trữ dùng ánh mắt trìu mến nhìn Đỗ Văn Hạo làm cho hắn bất giác rung mình, không ngờ lúc trước Lâm Tiệp Trữ mặt đỏ lên là vì..., không thể nào, không thể nào như thế được...Không được nghĩ ngợi lung tung!

Lúc này đây dạo chơi ngoại thành cũng coi như là đã thỏa thích mà trở về, chỉ là khi hồi cung Đỗ Văn Hạo mượn cớ trong xe quá nóng thế là hắn cưỡi ngựa đi cùng người hầu. Trong nội tâm Lâm Tiệp Trữ có chút mất mát, cũng không biểu lộ ra ngoài, đành phải hờn dỗi dìu Phùng Thị lên xe. Trên đường còn thỉnh thoảng mượn cớ là quá nóng nực, mấy lần vén rèm xe lên vụng trộm đưa mắt nhìn thân ảnh của Đỗ Văn Hạo ở phía trước, miệng nở nụ cười e ấp, trong nội tâm phát ra sự ngọt ngào.

Hôm nay, Thái Hoàng Thái Hậu mang theo Đỗ Văn Hạo cùng mấy vị nương nương đi vào hậu hoa viên ngắm hoa, Dự Cáp Nhi cũng tới. Trong các nương nương thì nàng có bối phận thấp nhất, thân phận cũng chỉ là một Tài Nhân nhỏ bé, những người khác thấp nhất cũng là Tiệp Trữ. Nhưng mà dường như Thái Hoàng Thái Hậu rất thích nghe nàng hát điệu hát dân gian xứ Giang Nam, kể chuyện xưa của Giang Nam. Đương nhiên điều này một phần cũng là do tuổi nàng còn nhỏ, thứ hai cũng có liên quan tới tính cách của Dự Cáp Nhi.

Đỗ Văn Hạo là người cảm thấy ít vui vẻ nhất, cùng một đám nữ nhân đi dạo thì có gì vui thú chứ? Đúng vậy, vấn đề đi tản bộ không riêng gì người hiện đại đi dạo phố, mà người xưa cũng có dạo hoa viên hay là đi dạo thành thị. Đó là việc mà nam nhân không thích nhất, Đỗ Văn Hạo tổng kết ra một điều, đó chính là phạm việc gì có liên quan đến dạo chơi thì nữ nhân đều không biết một mảy lông là gì, cả đám lú lú nói chuyện suốt ngày. Ở cùng với cả một đám nữ nhân của người khác trong thời gian lâu như vậy, dù không muốn thì chuyện thị phi cũng rất dễ xảy ra.

Hôm nay Đỗ Văn Hạo cũng giống như vậy, trước đó đã từ chối Thái Hoàng Thái Hậu một phen. Thấy Thái Hoàng Thái Hậu đang rất cao hứng, không để cho mình trở về, còn nói lát nữa thuận tiện giảng giải cho các nương nương làm sao có thể dưỡng nhan, dưỡng sinh...v v...Đỗ Văn Hạo âm thầm kêu khổ, liên tục nháy mắt cho Tiêu công công. Ai ngờ Tiêu công công là kẻ rất khôn ngoan, lúc này mà giúp Đỗ Văn Hạo thì không phải là tự mình tìm lấy phiền toái sao? Thế là làm bộ như là không hiểu Đỗ Văn Hạo đang ra hiệu điều gì! Trong nội tâm Đỗ Văn Hạo tức giận vô cùng, đi ở sau lưng Thái Hoàng Thái Hậu còn quay đầu đưa tay chỉ vào mũi Tiêu công công, môi mấp máy mắng thầm mấy câu. Tiêu công công không cần đi theo, tất nhiên là vô cùng mừng rỡ, ở một bên không ngừng cười trộm, đáng về cười trên nỗi đau của người khác.

“Dụ Tài Nhân, người thuộc nhiều điệu hát dân gian xứ Giang Nam như vậy, nếu ai không biết thì còn tưởng người được sinh ra từ gánh hát?” Triệu quý phi nghe thấy Thái Hoàng Thái Hậu ở bên mình mặt tươi như hoa đang kể về chuyện của Dụ Cáp Nhi, lập tức hếch cái môi mỏng của mình để ‘đưa tay che ánh dương quang’ (đây là chỉ ghen ghét nên làm kẻ cản trở mọi móc nói xấu người khác).

Vài nương nương bên cạnh vốn đều không có được sự yêu thích của Thái Hoàng Thái Hậu, giờ đây có người nói như vậy tất nhiên là sự tức giận trong lòng được giải tỏa, đều phá lên cười.

Dụ Cáp Nhi quay đầu lại nhìn Triệu quý phi mỉm cười, nói: “Không phải thế đâu, lúc trước Hoàng Thượng cũng hỏi ta như vậy. Lúc trước, có một gánh hát ở sân sau nhà ta, từ lúc nhỏ ta thường cùng vài mấy ca ca cũng nhau trèo lên đầu tường để xem hát”.

“Hừ! Một nữ hài tử không ở trong nhà học tập nữ công gia chánh cho tốt, còn trèo lên tường để nghe người ta hát, thật không ra thể thống gì”. Hoàng hậu khinh thường nói.

“Hoàng hậu nương nương nói rất đúng. Lúc nhỏ ta cũng không hề ra khỏi khuê phòng một bước”. Lưu quý phi nói.

Thái Hoàng Thái Hậu hiểu rằng các nương nương đang cố ý nhằm vào Dụ Cáp Nhi, thế là liền đưa mắt để xem xét phản ứng của nàng ta, chỉ thấy nàng không hề tức giận. Hoàng hậu nương nương nghe lời này liền “ừ!” một tiếng tỏ vẻ đồng ý, sau đó nói với Lưu quý phi: “Thảo nào mà làn da của tỷ tỷ trắng trẻo xinh đẹp như vậy”.

Lưu quý phi đắc ý đưa tay sờ lên khuôn mặt của mình, đáp lời: “Đúng vậy đó!”

“Thì ra nguyên nhân là do cả đời không có bước ra ánh nắng mặt trời cho nên mới trắng như vậy!” Dụ Cáp Nhi buột miệng nói.

Mọi người đầu tiên là ngẩn ra, sau đó bật lên tiếng cười so với lúc nãy còn lớn hơn rất nhiều, ngay cả Thái Hoàng Thái Hậu cũng không nhịn được mà cười khanh khách. Đỗ Văn Hạo ở gần đó nghe bọn họ gièm pha lẫn nhau. Miệng lưỡi của Dụ Cáp Nhi trên đường đi tới huyện Đông Minh, mấy người Đỗ Văn Hạo đều đã được lĩnh giáo qua rồi. Những nữ nhân trong hậu cung này trong mắt Đỗ Văn Hạo thì phần nhiều chỉ là những bình hoa để ngắm cho thích mắt. Nhưng mà Dụ Cáp Nhi thì rất bất đồng, tuy rằng phụ thân của nàng là một Tri phủ, nhưng trong việc dạy dỗ con cái không phân biệt nam nữ, ở thời cổ đại một phụ thân như vậy rất hiếm gặp. Thế là từ nhỏ Dụ Cáp Nhi đã cùng với các đại ca học và chơi đùa cùng nhau, ví dụ như cưỡi ngựa bắn cung thì phụ thân của nàng cũng để cho nàng học, cho nên tính cách của nàng mới trở thành như bây giờ, điều này cũng là do Lâm Thanh Đại nói cho hắn biết. Đỗ Văn Hạo thấy Dụ Cáp Nhi dám cho Lưu quý phi một câu như vậy, trong lòng không kim được mà cảm thấy lo thay cho nàng. Trong hậu cung, tốt nhất là không nên đắc tội với bất cứ người nào, đó mới là thượng sách.

“Người...người sao dám nói với ta như vậy, người chỉ là một Tài Nhân nhỏ nhoi, người...” Lưu quý phi vọt tới bên người Dụ Cáp Nhi, hùng hổ nói.

Thái Hoàng Thái Hậu vừa cười vừa nói: “Được rồi, ‘người không phạm ta thì ta cũng không phạm người’, là do người bảo Dụ Tài Nhân là con hát, người ta mới nói người như vậy, lại nói Dụ Tài Nhân cũng không nói gì thêm mà còn khen người trắng. Chính người cũng thừa nhận mà”.

Lưu quý phi thấy Dụ Cáp Nhi có Thái Hoàng Thái Hậu làm chỗ dựa, cũng không dám nói cái gì nữa, chỉ tức giận ném cái khăn lụa trong tay.

Thái Hoàng Thái Hậu thì nói với Dụ Cáp Nhi: “Được rồi! Ai gia vẫn còn muốn nghe những điệu hát dân gian của người, chúng ta tiếp tục hát xướng nào”.

Dụ Cáp Nhi nhìn trộm Lưu quý phi đang giận tới mức sắc mặt tái nhợt, nàng nhếch cái miệng nhỏ thì thầm nói với Thái Hoàng Thái Hậu: “Thái Hoàng Thái Hậu. Để con đi xin lỗi Lưu nương nương đã. Con không phải cố ý, sống trong nhà dưỡng thành thói quen như vậy. Nghĩ cái gì thì nói cái đó, Hoàng hậu nương nương nói rất đúng, tính cách của con như vậy là không tốt, nhất định phải sửa đổi, miệng nói lung tung như vậy rất dễ đắc tội với nhiều người”.

Thái Hoàng Thái Hậu thấy Dụ Cáp Nhi hiểu việc như vậy, liền vỗ vỗ tay nàng, nói: “Tốt lắm! Không ngờ con còn ít tuổi mà biết nghĩ như vậy, vậy con đi đi”.

Dụ Cáp Nhi nhu thuận “ạ” một tiếng, khi đi qua Hoàng hậu còn cung kính mỉm cười với nàng ta, Hoàng hậu cũng mỉm cười với Dụ Cáp Nhi, xem như là động viên nàng mạnh dạn lên.

Dụ Cáp Nhi đi đến trước mặt Lưu quý phi, cúi người thật thấp khiêm nhường nói: “Lưu nương nương, vừa rồi là muội muội không tốt, không nên nói ra lời xúc phạm người như vậy, bây giờ tới đây để người quở trách”.

Lưu quý phi thấy Dụ Cáp Nhi chủ động tiến đến nhận lỗi, cảm thấy đã lấy lại được mặt mũi, có phần đắc ý cười khẽ một tiếng, nói: “Hiểu mình sai là tốt rồi, khi tỷ tỷ tiến cung sợ rằng muội còn mặc quần yếm đó, đừng tưởng rằng có người sủng ái người, thì người không cần biết trời cao đất dày là gì. Phải biết rằng hậu cung là nơi tôn nghiêm, nói chuyện với những quý phi như ta thì phải khách khí một chút”.

Bởi vì tất cả mọi người đều dừng bước, cho nên Đỗ Văn Hạo bất tri bất giác cũng tiến tới gần, hắn thấy Dụ Cáp Nhi hơi khom người. Mặt quay về phía mình, rõ ràng trong ánh mắt ngẩn lẹ.

“Muội muội đã hiểu, sau này nhất định sẽ chú ý tới điều này”. Thanh âm của Dụ Cáp Nhi có phần biến đổi, có thể nghe ra là nàng đang nghẹn ngào khóc.

“Ồ! Ta chỉ là dạy dỗ người một chút, người cảm thấy ủy khuất cái gì hả?” Lưu quý phi tất nhiên cũng nghe ra, chưa phát giác ra thanh âm của mình quá lớn, giống như là muốn cho toàn bộ mọi người trong hậu hoa viên nghe thấy mình dạy dỗ Dụ Cáp Nhi.

“Muội muội không dám. Lưu nương nương dạy bảo rất đúng”. Nước mắt của Dụ Cáp Nhi rơi lộp bộp trên chiếc giày của chính nàng, in thành một đóa nước mắt.

Mọi người vốn đều đang đứng xem kịch vui, bỗng phát hiện nét mặt của Thái Hoàng Thái Hậu trầm xuống, có mấy người vội vàng bước ra giả vờ làm người tốt, cất lời hòa giải.

“Được rồi, được rồi. Hôm nay chúng ta cùng Thái Hoàng Thái Hậu dạo chơi hoa viên, Dụ Cáp Nhi đã hiểu sai rồi thì coi như đã xong việc, chúng ta vừa đi vừa nói, Thái Hoàng Thái Hậu còn muốn nghe Dụ Tài Nhân hát xướng nữa”.

“Đúng vậy! Đúng vậy! Ở nơi này thật là nắng nóng, chúng ta tìm chỗ nào râm mát nghỉ ngơi một lúc”.

Trong nội tâm Đỗ Văn Hạo suy nghĩ, hôm nay Dụ Cáp Nhi này làm sao vậy. Trong mắt của hắn Dụ Cáp Nhi là một nữ tử rất kiên cường, cho dù là đánh nhau với nam nhân, nếu như thua cũng sẽ không khóc. Chẳng lẽ là do sống giữ một đám nữ nhân tranh quyền đoạt lợi, không chịu nổi áp lực sao?

“Được rồi, Dụ Tài Nhân đến bên cạnh ai gia (tiếng thái hậu hoặc hoàng hậu tự xưng mình sau khi chồng mất), trò chuyện cùng ai gia”. Thái Hoàng Thái Hậu ôn nhu nói.

Dụ Cáp Nhi lại cung kính khom người trước Lưu quý phi một cái, sau đó lui ra sau ba bước, lúc này mới đến bên người Thái Hoàng Thái Hậu, nâng cánh tay của Thái Hoàng Thái Hậu lên, cái mũi còn khê thút

thít, trong hốc mắt vẫn còn ngấn nước.

“Hừ! Người giả bộ giỏi lắm!” Lưu quý phi thì thầm một tiếng.

Tuy là nói thầm, nhưng mà Thái Hoàng Thái Hậu và vài vị nương nương cùng với hoàng hậu ở phía trước đều nghe được. Thái Hoàng Thái Hậu đột nhiên dừng bước lại, quay đầu lại trừng mắt nhìn Lưu quý phi, lớn tiếng quát lên: “Phụ mẫu của người dạy dỗ người đối nhân xử thế như vậy ư? Không nên quá ích kỷ như vậy, thật là không rộng lượng chút nào”.

“Con...con cũng không có nói gì mà”. Lưu quý phi ngập ngừng nói.

Hoàng hậu thấy Thái Hoàng Thái Hậu muốn phát tác, vội đỡ nhẹ Lưu quý phi, thấp giọng nói: “Đúng rồi, người đi về trước đi. Không phải người nói rằng lúc xế chiều còn phải đi tới Linh Ẩn tự sao?”

“Ta...ta nói muốn đi khi nào...”. Lưu quý phi vẫn chưa nói xong thì Hoàng hậu đã ra hiệu thái giám ở bên người mời Lưu quý phi ra khỏi đám người.

Đỗ Văn Hạo ở cạnh đó thấy Lưu quý phi bị thái giám mời đi, hẩn phát hiện trong ánh mắt của Lưu quý phi bắn ra những tia cười hận, hẩn không nhìn được mà một lần nữa lo lắng cho cô nàng Dự Cáp Nhi lỗ mãng này.

“Thái Hoàng Thái Hậu, Dự Cáp Nhi hát cho người nghe một điệu hát dân gian Giang Nam nha”. Dự Cáp Nhi không đành lòng làm hỏng sự hào hứng của mọi người, thế là nàng nén lệ, vừa cười vừa nói.

“Hay lắm! Vậy thì hát một bài nào. Đi! Phía trước có một hành lang uốn khúc, chúng ta tới đó ngồi nghe”. Thái Hoàng Thái Hậu lại cao hứng chỉ vào một cái hành lang uốn khúc ở gần đó, ở phía trên hoa tường vi màu hồng nhạt mọc kín, mọi người cũng không dám làm Thái Hoàng Thái Hậu tức giận nữa.

Đi đến dưới hành lang gấp khúc. Dự Cáp Nhi đặt chiếc khăn của mình lên ghế đá, sau đó dìu Thái Hoàng Thái Hậu ngồi xuống, những vị nương nương khác đều ngồi xuống vây quanh Dự Cáp Nhi.

“Đỗ ái khanh, tới đây, trên đường đi người cũng không có nói chuyện, nhanh tiến tới bên cạnh ai gia, gọi cho chúng ta một ít trà và bánh, ta thấy chỗ này không tồi. Chúng ta ở chỗ này nghe Dự Cáp Nhi ca xướng một lúc, vừa uống chút trà giải nhiệt”.

Chu Đức Phi ngồi ở bên cạnh Hoàng hậu vội đứng dậy đi phân phó bọn thái giám làm đưa trà bánh tới.

Đỗ Văn Hạo thấy mấy vị nương nương nghỉ ngơi, bản thân cũng đang muốn tìm một chỗ mà ngồi xuống. Không ngờ Thái Hoàng Thái Hậu nhìn thấy mình, thế là đành phải đi tới ngồi bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu.

”Bột cừu, ngân bột cừu chi phi lai phi khứ phi nghĩa ô.

Nghĩa ô kiều đầu tài căn bồ (hồ lô bồ)

Đại bồ tiểu bồ đô đã (trích) liễu thặng điểm bồ chủ (để thỉnh tượng phu thông

Trượng phu hiềm ngã bồ thang khổ thanh thủy uyển trà hiềm ngã hồn,

Bạch mẽ chữ phạm hiềm ngã ô tế sa chúc bố hiềm ngã thô,

Thế đầu lạc phát tố ni cô.

Ni cô tố vật thành. Hoa hoa nhai cầu xả bố quần

Bố quần xả cá khuyết. Y thường lão sư bồ vật chuyển.

Tam nguyệt tam, tứ nguyệt bát, sơn lý bà nương bái bồ tát.

Chu bính mãn hoài tác (niệm sát) thanh sài hôi mãn diện sát,

Trường mao hoa, mãn đầu sấp, mãn cước hoa hài đái hài bạt.

Thượng giai duyên hãm tiểu phẩm. Hạ giai duyên uy (khiếu) đại mục (niệm mã) thông

Lộ tẩu khứ ngô lạc oa, xuất cước lưu khứ tượng thất bát,

Hồi đầu hoàn yếu mạ ngã tam bá điền ngạn hiệp.

Vật tri tự kỷ cước bản khoát vật khoát?

Hoành hướng lượng lượng thất thốn tam, trực hướng lượng lượng nhất xích bát.

”

(DG: Híc phần bài hát dân gian này mình chả hiểu gì, nhờ ai cũng hem dịch được, mình copy bản hán viết đây, ai thích tìm hiểu thì nghiên cứu nhá.)

Rất nhanh trà bánh được đưa lên, mọi người say sưa ăn điểm tâm xem Dụ Cáp Nhi ở bên cạnh hát xướng, còn có thể nhảy múa nữa. Bất tri bất giác làm cho mọi người quên đi chuyện tình không vui vẻ vừa rồi.

“Dụ Cáp Nhi, trí nhớ của muội thật là tốt, nếu như đổi lại là tỷ, thì không thể nhớ rõ nhiều ca từ như vậy đâu”. Chu Đức Phi đứng dậy đích thân đưa tới cho Dụ Cáp Nhi một chén nước, Dụ Cáp Nhi vội vàng khom lưng nói lời tạ ơn.

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm: ‘Vẫn là Đức Phi tỷ tỷ biết đối nhân xử thế. Khó trách Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng thái hậu cùng hoàng hậu đều yêu mến nàng như vậy. Hôm nay, xem ra muốn sống trong hậu cung thì không thể giống như Lưu quý phi, mà nhất định phải cẩn thận, thông minh và còn phải ăn nói khéo léo, mới có thể trụ được ở nơi này.

“Từ nhỏ đến lớn muội nghe hát rất nhiều, đương nhiên sẽ nhớ kỹ trong đầu, tỷ tỷ chúng ta cùng hát một khúc đi”.

Chu Đức Phi sững sốt một chút, chỉ thấy hoàng hậu vừa cười vừa nói: “Đúng đó, như vậy rất hay, ta cũng đã từng nghe muội hát bài ‘ánh trăng’ nào đó nghe cũng rất êm tai”.

Chu Đức Phi đỏ mặt lên. Đi đến trước mặt hoàng hậu làm nũng: “Tỷ tỷ nghe muội hát lúc nào? Về ca hát muội một điểm cũng không thông”.

Hoàng hậu vươn tay ra, nhẹ nhàng cốc lên cái trán của Chu Đức Phi, nói: “Ngày sinh nhật của Hoàng Thượng, lúc đó có ta cùng với Lâm Tiệp Trữ đều ở trong nội cung uống rượu. Không phải muội đã hát cho Hoàng Thượng nghe sao. Muội mà nói là đã quên mất, ta thì nhớ kỹ lắm đó”.

“Nhưng...nhưng...” Chu Đức Phi có phần thẹn thùng, lắp bắp.

Thái Hoàng Thái Hậu vừa cười vừa nói: “Tại sao? Chỉ muốn hát cho Hoàng Thượng nghe, lại không muốn hát cho chúng ta nghe vậy?”

Chu Đức Phi “Ồi chào!” hai tiếng, giận dữ dậm chân, quay đầu đưa tay khê đánh Dụ Cáp Nhi, oán trách: “Người thật là xấu, được rồi! Đợi lát nữa tỷ tỷ hát xong, nhất định sẽ thu thập người”.

Dụ Cáp Nhi thì che miệng cười khúc khích, đi đến ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo.

“Nguyệt lượng xuất lai lượng đường đường đả khai lâu môn tẩy y thường, tẩy đắc bạch bạch đích, sái đắc thúy thúy đích. Nguyệt nhi loan loan tượng tiểu thuyền đái yêm nương lương khứ thải vân chi nam. Phi liễu thiên lý vạn lý lộ phượng hoàng lạc tại ngô đồng thụ thông phượng hoàng phượng hoàng nhất bãi đầu tiên cái ngọa ốc hậu cái lâu thông đông lâu tây lâu đô cái thượng tái cái nam lâu già thái dương”.

Dịch nghĩa:

“Ánh trăng chiều sáng, mở cửa đi ra giặt quần y phục và xiêm áo, giặt giũ cho sạch sẽ, để phơi nắng cho khô. Mặt trăng hình lưỡi liềm như chiếc thuyền nhỏ lướt trên mây đi về phía Nam, bay qua ngàn dặm đường. Phượng Hoàng ở trên cây ngô đồng, Phượng Hoàng! Phượng Hoàng! Đầu tiên bay trên mái ngói, bay qua Đông Lâu, Tây Lâu, rồi sau đó cho ánh mắt trời ở Nam Lâu.”

Đỗ Văn Hạo có phần kinh ngạc, đây là lần đầu tiên hắn nghe Chu Đức Phi tỷ tỷ ca hát. Tuy không phải là tuyệt vời vô cùng, nhưng cũng có thể nói là: Véo von như chim hoàng oanh, lãnh lót động lòng người. So với Dụ Cáp Nhi thì có nhiều hơn một phần nhu tình cùng ý vị thành thực.

Dụ Cáp Nhi sau khi nghe xong, đầu tiên là đưa tay vỗ liên hồi, hầu hết mọi người đều có ý nghĩ giống như Đỗ Văn Hạo, đều bị giọng hát của Chu Đức Phi làm cho kinh ngạc đến ngây người. Mọi người đều quên vỗ tay, sau khi Dụ Cáp Nhi dẫn đầu lúc này tiếng vỗ tay mới vang lên ào ào.

“Đỗ đại nhân, Ninh công công nói là có chuyện muốn tìm ngài, phiền ngài qua đó một chuyến”. Chẳng biết lúc nào, một tiểu thái giám đi đến sau lưng của Đỗ Văn Hạo nhỏ giọng nói.

“Ninh công công? Là Hoàng Thượng tìm ra sao?” Đỗ Văn Hạo nhìn tiểu thái giám, cất lời.

“Nô tài không biết”.

Thái Hoàng Thái Hậu liếc nhìn Đỗ Văn Hạo, sau đó nói: “Được rồi. Người đi đi, ta biết người ở đây cũng cảm thấy khó chịu, bức rứt. Tất cả đều là nữ nhân, không có ai nói chuyện cùng người, nếu như Tiểu Ninh Tử gọi người thì hơn phân nửa là hoàng thượng tìm người có việc gì đó, cứ đi đi, chúng ta nghỉ ngơi ở đây là được rồi”.

Đỗ Văn Hạo như là được đại xá, vội đứng dậy. Sau đó vẫn không quên nhắc nhở: “Lão nhân gia, một lát nữa phải nhanh chóng trở về, gió sắp thổi rồi, đầu của người không thể thụ phong được”.

Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười gật nhẹ đầu, phất phất tay áo. Đỗ Văn Hạo nhìn Chu Đức Phi, hai người nhìn nhau mỉm cười, sau đó Đỗ Văn Hạo lập tức cất bước, rời khỏi hậu hoa viên.

Ra khỏi hậu hoa viên, thấy một thái giám đứng chờ sẵn ở cửa ra vào, bên người còn có một cỗ kiệu.

“Mời Đỗ đại nhân lên kiệu”. Thái giám cung kính xốc màn che lên, làm một thủ thế mời vào.

“Tại sao còn phải ngồi kiệu, đi bộ không phải là nhanh hơn sao? Có phải xuất môn đâu?” Đỗ Văn Hạo khó hiểu hỏi.

“Bởi vì là phải đi đến nhà của Ninh công công, cho nên lúc này mới phải mời ngài lên kiệu, ra khỏi cửa cung sẽ có xe ngựa đón ngài”.

Đỗ Văn Hạo bước lên cỗ kiệu nói với thái giám: “Tại sao? Ninh công công không ở trong cung ư?”

“Vâng! Không ở trong cung. Ninh công công bị bệnh, đã nằm ở nhà hai ngày nay rồi. Thật sự là đau đớn không thể chịu được, cho nên lúc này mới phải cho người tới mời ngài tới xem xét”.

‘Hắn bị bệnh khi nào, sao ta không biết?’ Đỗ Văn Hạo tự nhủ. Bất tri bất giác, cỗ kiệu đã ra khỏi hoàng cung, quả nhiên có một chiếc xe ngựa đang chờ ở đó, trên xe là một người mặc trang phục quản gia, thấy cỗ kiệu đi đến, lập tức xuống xe nghênh đón.

”Đỗ đại nhân, làm phiền ngài rồi, lão gia nhà ta thật sự là là đau nhức không chịu được cho nên mới phải mời ngài tới xem. Nô tài họ Tưởng, là quản gia của Ninh phủ”.

Đỗ Văn Hạo đáp một tiếng rồi lên xe, xe ngựa đi rất nhanh từ cửa cung hướng về phía trung tâm mua bán.

Từ xưa dường như trong phủ đệ của thái giám đều có tam thê tứ thiếp. Đỗ Văn Hạo suy nghĩ, những thái giám này nghiêm khắc mà nói thì đều là những quái vật không phải nam cũng chẳng phải nữ, quan trọng nhất là không còn công năng cơ bản nhất của một người đàn ông, vậy những nữ nhân kia sao còn cam tâm tình nguyện chịu làm thê thiếp. Chẳng lẽ bọn họ xem trọng tiền bạc hơn ham muốn của thân thể hay sao?

Đỗ Văn Hạo đang đoán mò, đột nhiên xe ngựa dừng lại. Tưởng quản gia vén màn xe lên, nhìn Đỗ Văn Hạo cười lấy lòng: “Đỗ đại nhân, đã đến rồi! Mời ngài xuống xe”. Nói xong, đưa tay đỡ Đỗ Văn Hạo xuống xe.

Chỉ thấy ở trước mặt là hai đầu sư tử lớn được điêu khắc bằng đá cẩm thạch, trong miệng có ngậm viên châu, hai mắt trừng trừng, rất có khí thế. Trên cửa ra vào có một tấm biển, ở phía trên có khắc hai chữ ‘Ninh phủ’, tường xanh ngói đỏ, đại thụ xanh biếc tỏa bóng râm, đúng là một nơi rất tốt để tĩnh dưỡng.

Lúc này đã thấy Ninh công công Ninh Đức Tài thân mặc một bộ y phục tơ lụa màu trắng, đích thân ra khỏi cửa tiếp đón, sau lưng còn có bốn năm nữ tử xinh đẹp trẻ tuổi đi theo, mỗi người đều có vài phần tư sắc, còn chưa đi đến trước mặt Đỗ Văn Hạo, đã hai tay ôm quyền, cười lớn một tiếng rồi cất lời: “Xấu hổ quá! Đỗ đại nhân, nghe nói ngài đang cùng Thái Hoàng Thái Hậu đi dạo hoa viên, thật sự là ta không còn cách nào khác cho nên mới phải mời ngài đến xem bệnh cho ta”.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt của Ninh công công tái nhợt, đôi môi cũng không có tí huyết sắc nào, mí mắt xanh xám, xem ra thật sự là bị bệnh rồi.

”Ninh công công đã mắc bệnh như vậy rồi, sao còn rời giường làm gì. Đi! Đi nhanh một chút, nhanh về nằm đi. Để cho ta xem ngài rốt cuộc là bị làm sao.

Ninh công công thân mật nắm lấy tay của Đỗ Văn Hạo, mấy phu nhân ở phía sau thì khon người làm lễ, đều ồ ạt hô lên: “Tham kiến Đổng đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo không nhịn được mà cảm thấy phần da phía sau lưng nổi lên rần rật, toát mồ hôi lạnh, hắn cố cười hai tiếng. Thấp giọng nói vào bên tai Ninh công công: “Công công diễm phúc thật không cạn nha! Các vị phu nhân dung nhan đều xinh đẹp như hoa, thật là làm cho Đổng mỗ hâm mộ không thôi”.

Ninh công công cười to, đột nhiên ôm lấy bụng mình, bàn tay đang giữ Đỗ Văn Hạo cũng nắm chặt hơn, mấy nữ nhân vội vàng tiến lên tranh nhau đỡ lấy Ninh công công, tranh nhau hỏi han: “Lão gia, ngài làm sao vậy?”

Ninh công công đẩy họ ra, không hề vui vẻ cất lời: “Các người một ngày ít dùng tiền bạc của ta đi, thì sẽ không đau nữa”.

Đỗ Văn Hạo nhịn cười, thấy mấy nữ nhân nhanh chóng thối lui sang một bên, không dám nói tiếp nữa.

Ninh công công kéo tay Đỗ Văn Hạo vào cửa chính. Đỗ Văn Hạo quan sát ngôi nhà, chiếm diện tích ước chừng trăm mẫu, liền âm thầm suy nghĩ Ninh công công cũng không phải là đèn đã cạn dầu không biết dùng tiền của trong nội cung. Nhà cửa như vậy so với những vị quan nhị phẩm tam phẩm chỉ hơn chứ không kém.

“Đổng đại nhân, ngài vừa mới nói mấy vị phu nhân của ta xinh đẹp. Huynh đệ chúng ta nói vui vài lời, ngài cũng đừng quá để ý”. Đại sảnh, Ninh công công phân phó người dâng trà cho Đỗ Văn Hạo, sau đó vừa cười vừa nói.

“Ninh công công không cần khách khí như thế, cứ nói đi đừng ngại”. Đỗ Văn Hạo quan sát bình trà cùng với chén trà đều là những đồ sứ tốt nhất, phẩm chất hoàn toàn có thể so sánh với đồ sứ ở trong hoàng cung.

“Ngài nên nói về Thanh Đại tỷ tỷ của ngài kia kìa, đó mới gọi là tuyệt sắc giai nhân, mấy vị phu nhân của ta chỉ là dong chi tục phấn (hạng phấn son tầm thường). Đâu đáng để thưởng thức”.

Đỗ Văn Hạo có phần mất hứng, một thái giám lại nói về Thanh Đại tỷ tỷ như vậy, nhưng hắn là người ẩn giấu thái độ rất tốt, chỉ cười cười, nói: “Được rồi, ta vừa rồi thấy ngài đau, dường như là ở dạ dày”. Nói xong, mang hộp thuốc lấy ra chiếc gối bắt mạch đi đến bên người Ninh công công ngồi xuống, ra hiệu hắn đặt tay lên gối.

“Nói ra cũng có chút không phải, đã lâu lắm rồi, Đổng đại nhân cũng biết. Ở bên người hoàng thượng, thường thường là ăn bữa hôm, bỏ bữa mai, cứ như vậy thời gian dài cho nên mới sinh ra căn bệnh này. Cũng đã tìm vài tiểu thái y xem qua, cũng để cho bọn họ khai phương bốc được, nhưng đều không có tiến triển gì. Cho nên lúc này mới phải cầu tới ngài”.

Đỗ Văn Hạo gật nhẹ đầu, dấu hiệu tắc mạch, hiểu rằng Ninh công công là bị bệnh loét dạ dày, loại bệnh này trước kia hắn đã nghe Diêm Diệu Thủ nói qua một phương thuốc trị liệu rất hay, đó chính là lấy gan của con ba ba còn tươi sống, tiếp đó dùng lửa nhỏ rang cho thành màu vàng ngói, sau đó nghiền thành bột, tiếp theo ngâm vào rượu trắng, (Ước Khuyến Hào Thăng), đóng nắp bình. Mỗi ngày lúc lắc vài lần cho nó nhanh hòa tan hơn, ngâm như vậy mười ngày. Sau đó, mỗi ngày vào buổi sáng và buổi tối lúc bụng đói uống một thìa, dùng liên tục cho đến lúc khỏi bệnh.

Đỗ Văn Hạo ghi lại phương thuốc này cho Ninh công công. Ninh công công lập tức xem qua, những thứ ghi trên đó cũng không khó tìm. Thế là vội vàng phân phó hạ nhân đi chuẩn bị. Quả nhiên, Ninh công công sau khi đã dùng phương thuốc này của Đỗ Văn Hạo, thì đại khái một tháng sau, dạ dày không còn đau nhức nữa.

[/QUOTE]

345. Chương 292: Ngũ Canh Tả .

Mây mù bay lượn xung quanh, phủ khắp bên ngoài thành Lạc Dương, những đám khói mờ mờ lại được những cơn gió thổi bay dốc thẳng lên trời. Muôn vàn cỏ cây tắm mình trong mưa xuân mênh mông mát lạnh, sức sống càng thêm tràn trề. Đứng ở trên núi Phượng Hoàng ở vùng ngoại thành cách kinh thành không xa, Đỗ Văn Hạo có cảm giác như là đang đứng trước bức tranh Xuân Vũ Lạc Dương Đồ.

Thật ra nói cho chính xác thì thời điểm này là mùa hè, nhưng mà năm nay khí hậu ẩm ướt, mặc dù trời rất ít mưa nhưng cũng không có nóng nhanh như năm trước.

Trời không mưa cho nên có cảm giác rất oi bức, mấy ngày nay mỗi ngày Đỗ Văn Hạo mang theo Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi cùng Lâm Thanh Đại đi dạo chơi, vào lúc tiếng gà gáy sáng cất lên lần đầu tiên đã cùng ba cô gái đánh xe ra khỏi thành, sau đó gửi xe ở một khách điểm nhỏ dưới chân núi, sau đó cả bốn người đi bộ lên núi.

Hôm nay, khi đến giữa sườn núi thì lại có mưa tí tách từ trên bầu trời rơi xuống, mưa như sợi tóc khẽ vuốt ve lên khuôn mặt của mỗi người, mát lạnh rất là thoải mái, những mệt mỏi trước đó giống như là đã bay theo mưa phùn, không khí rất nhanh trở nên ẩm ướt, đồng thời trên bầu trời cũng có những tia chớp lóe lên. Những hạt mưa bao trùm cả tòa núi làm cho lòng người càng thêm vui vẻ.

“Tướng công, thiếp đi không nổi nữa”. Thân thể của Bàn Vũ Cầm sau đợt sẩy thai lần trước, tuy nói rằng đã khôi phục không ít, nhưng vẫn không chịu nổi vất vả奔波 như vậy.

Đỗ Văn Hạo đứng ở trên mỏm nhô ra của một tảng đá. Đang ở đó nhìn xuống cảnh đẹp dưới núi, chỉ thấy Bàn Vũ Cầm đứng ở cạnh một lùm trúc, thân mặc một chiếc váy sa mỏng màu xanh biếc, giống như muốn nhô ra những chất lỏng màu lục, gió nhẹ lướt qua chiếc váy làm cho nó bay lật phất hài hòa cùng cảnh núi, cảnh này cùng cây cỏ cùng tương hỗ, từ trên nhìn xuống cảm thấy rất thú vị.

Lâm Thanh Đại đi ở cuối cùng, thật ra nàng là người đi nhanh nhất, nếu nàng muốn đi lên trước thì sẽ không có người nào có thể theo kịp cước bộ của nàng.

“Cầm nhi, muội đứng ở đó. Ta tới dắt muội đi”.

Lâm Thanh Đại không biết hái được từ đâu một nhánh hoa dại đỏ rực như lửa, thân mặc một bộ váy dài bằng vải bố, mái tóc của nàng bị sương sớm trong núi làm ướt át, ánh mắt trời chiếu xuống hai gò má, nét mặt vui vẻ, xem ra hẳn là đang ngắm nhìn Đỗ Văn Hạo.

Tuyết Phi Nhi đứng ở bên người Đỗ Văn Hạo, hai tay đang giữ chặt cánh tay Đỗ Văn Hạo cũng hơi buông lỏng, leo một chặng đường như vậy nhưng nàng cũng chỉ khẽ thở dốc.

“Các nàng đó! Ta xem sau này mỗi ngày đều phải luyện tập thân thể một chút mới có thể leo núi, các nàng đều mệt rồi sao?” Đỗ Văn Hạo cười lớn nói.

“Chỉ có Cầm nhi tỷ tỷ không chịu được, còn muội cùng Thanh Đại tỷ tỷ thì không có vấn đề gì”, Tuyết Phi Nhi nói.

Lâm Thanh Đại đi đến bên người Bàn Vũ Cầm thấy nàng rất mệt mỏi, mồ hôi trên trán không ngừng chảy xuống, liền tiến tới nắm lấy cánh tay của nàng, cất lời: “Đi thôi, Văn Hạo! Chúng ta đi chậm thôi, Cầm nhi đã ra rất nhiều mồ hôi, trên núi gió lớn coi chừng bị lạnh”.

“Được rồi, phía trước có một lều cỏ, chúng ta dừng lại nghỉ ngơi một lúc đi, dù sao vẫn còn sớm”. Đỗ Văn Hạo nói xong, lại nắm tay Tuyết Phi Nhi đi lên phía trước.

“Hay là mọi người đi lên phía trước đi, muội thật sự là rất mệt mỏi. Để muội ở đây nghỉ ngơi một lát, chờ mọi người xuống núi rồi cùng trở về là được”, Bàn Vũ Cầm cất lời.

“Nói cái gì vậy, cùng tiến lên thì tất nhiên phải đi cùng tới đỉnh núi. Không sao đâu! Nếu mệt mỏi thì chúng ta không đuổi theo bọn họ, chúng ta đi từ từ là được mà!” Lâm Thanh Đại cổ vũ Bàn Vũ Cầm hai người nắm tay thông thả đi lên núi.

“Tỷ tỷ, thời gian tỷ thủ hiếu đã sắp xong chưa?” Bàn Vũ Cầm hỏi.

“Hỏi điều này làm gì, còn lâu mà”, Lâm Thanh Đại trả lời.

“Để xong rồi thì cùng tướng công thành thân”.

Lâm Thanh Đại “a” lên một tiếng, kinh ngạc nhìn Bàn Vũ Cầm, chỉ thấy Bàn Vũ Cầm đang nhìn mình mỉm cười. Mặt Lâm Thanh Đại nóng lên, thì thào nói: “Cầm nhi, đừng có nói lung tung”.

Bàn Vũ Cầm cười khanh khách, sau đó dừng bước. Ở phía trước Đỗ Văn Hạo cùng Tuyết Phi Nhi đã không còn thấy bóng dáng.

“Muội...muội cười cái gì. Cười đến mức làm lông tơ trong người ta dựng ngược hết rồi đây này”, Lâm Thanh Đại rớt cuống chột dạ, mở miệng nói nhỏ.

“Đừng cho là muội không biết gì nha! Khuôn mặt tử đỏ bừng rồi kia, để lúc nào muội phải nhắc nhở tướng công một câu, chàng ngày ngày để bận rộn chuyện tình trong nội cung, lại ủy khuất tử tử phải chờ đợi”.

Mặt Lâm Thanh Đại càng nóng lên, nàng làm bộ lau mồ hôi mà đưa tay lên che khuôn mặt của mình: “Cầm Nhi, muội...”

Bàn Vũ Cầm cười khê, vỗ lên tay của Lâm Thanh Đại, lại nói tiếp: “Nếu không có tử, tướng công cũng sẽ không ở lại Ngũ Vị Đường, như vậy muội cũng sẽ không quen biết chàng, cho nên muội còn phải cảm ơn tử nữa là. Giờ đây Tuyết Phi Nhi cũng đã xuất giá, thân thể của muội cũng không còn khỏe mạnh như trước. Tướng công đáng ra đã có một hài tử, nhưng muội...” Nói tới chỗ này, thanh âm của Bàn Vũ Cầm có phần nghẹn ngào.

“Đừng nghĩ nhiều như vậy, chuyện lần trước chỉ là xảy ra ngoài ý muốn, muội còn trẻ như vậy, còn có rất nhiều cơ hội”.

“Ài, không nói nữa, chúng ta đi nhanh một chút đừng để bọn họ chờ chúng ta quá lâu”. Bàn Vũ Cầm cắt đứt lời Lâm Thanh Đại, sau đó nắm tay nàng tiếp tục tiến về phía trước.

“Tử tử, hai người đi nhanh một tý, chúng ta đã đến rồi”. Âm thanh dễ nghe của Tuyết Phi Nhi cách đó không xa vọng tới, lúc xa lúc gần, vang vọng ở trong núi một lúc lâu không dứt.

Trở lại Ngũ Vị Đường, Lâm Thanh Đại tìm một cơ hội đem chuyện về Bàn Vũ Cầm nói với Đỗ Văn Hạo, nàng cảm thấy trong lòng vẫn còn có chút khúc mắc, bảo Đỗ Văn Hạo nên tìm cách khuyên giải nàng, nếu không sau này lại trở thành tâm bệnh.

“Không nên lo lắng, lòng nàng ta hiểu mà. Đợi đến lúc mang thai hài tử thứ hai, tâm tình của nàng hẳn sẽ tốt lên”, Đỗ Văn Hạo không cho là đúng, đáp lời.

Lâm Thanh Đại cũng không biết nói gì nữa. Lúc này Ninh công công sai người tới gọi, nói là Hoàng Thượng lệnh cho Đỗ Văn Hạo tiến cung. Đỗ Văn Hạo không dám ở lâu, chỉ đành đánh ứng buổi tối trở về sẽ tìm Bàn Vũ Cầm nói chuyện, sau đó vội vàng ra đi.

Đỗ Văn Hạo vào cung, trên đường gặp phải Dự Cáp Nhi mang theo hai cung nữ tiến vào.

“Đỗ đại ca, huynh muốn đi vào bên trong à?” Dự Cáp Nhi thích xưng hô với Đỗ Văn Hạo như vậy, dù sao mọi người đã sống chung với nhau hơn mười ngày, Dự Cáp Nhi rất tán thưởng cách đối nhân xử thế của Đỗ Văn Hạo.

“À! Nương nương muốn đi đâu vậy?” Đỗ Văn Hạo dừng bước lại, thấy Dự Cáp Nhi bận y phục màu hồng, mái tóc buông dài rất xinh đẹp. Thân thể thon dài, chiếc eo nhỏ nhắn mê người, tuy còn chưa tới tuổi thành thục nhưng môi son thanh đậm cùng với khuôn mặt nhuận hồng tản ra sức sống thanh xuân, giống như là một nụ hoa sinh cơ dạt dào đang chờ tới thời điểm hé nở. Da thịt mềm mại, thần thái thông dong, đôi mắt xinh đẹp linh hoạt, má đào còn mang theo nụ cười hàm ẩn như u lan tỏa hương, quả thật là một cô bé động lòng người.

“Chuẩn bị trở về, vừa từ trong cung của hoàng hậu đi ra, hai ngày trước hoàng hậu đến nhà nói rằng rất yêu thích chiếc gối thêu, cho nên hôm nay ta đưa đến cho tử tử ấy”.

Đỗ Văn Hạo không khỏi than dài trong lòng, nói thật, một cô nương còn ít tuổi như nàng có thể làm cho Thái Hoàng Thái Hậu cùng hoàng hậu yêu mến thật không dễ dàng. Bởi vì nếu như một nữ nhân nào đó

được sủng ái, bình thường mà nói, hoàng hậu rất ghen ghét và căm thù những nữ nhân khác mà được Hoàng Thượng thương yêu mến.

“Ta đi gặp Hoàng Thượng một chuyến, nghe nói có chuyện gì đó cần tìm ta”, Đỗ Văn Hạo chuẩn bị cáo từ.

“Có phải là chuyện sáng sớm nay Phú đại nhân sinh bệnh?”

“Cái gì, Phú đại nhân bị bệnh ư?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm: Khó trách lại gọi mình tới, thì ra là Phú Bất bị bệnh.

“Sáng nay khi lâm triều, Phú đại nhân nghe Hoàng Thượng cùng chúng đại thần thương nghị hiến pháp Thanh Miêu thì có phần kích động, bất ngờ tại đường trường vãi phân ở trong quần rồi lâm bệnh”.

“Nương nương, tin tức thật là linh thông”, Đỗ Văn Hạo vừa cười vừa nói, dù sao thì bãi triều mới chỉ trong chốc lát, Dự Cáp Nhi đã biết lúc thượng triều chuyện gì xảy ra, ở kinh thành nàng không thân không thích, người làm quan ngoại trừ Ninh công công thì còn ai có thể cho nàng biết?

Dự Cáp Nhi cười một tiếng, đưa khăn thơm lên nhẹ nhàng che trước mũi, nhỏ giọng nói: “Ta cũng không phải là người thứ nhất biết được chuyện này, là hoàng hậu nói cho ta biết, nói là lúc ấy Hoàng Thượng cảm thấy quá thối nên không tiếp tục thương nghị xong việc, vội vàng sai người khiêng Phú đại nhân đi, bãi triều sớm hơn mọi ngày. Vừa lúc ta đến nơi ở của hoàng hậu cho nên mới biết được”.

Đỗ Văn Hạo sợ ở bên kia Hoàng Thượng chờ sốt ruột cho nên vội vàng cùng Dự Cáp Nhi cáo từ.

“Đúng rồi! Đỗ đại ca, lát nữa huynh xong việc rồi thì đến chỗ ta một chuyến nha, lần trước Thanh Đại tỷ tỷ nói là ưa thích mật hoa hồng, ngày hôm trước Thái Hoàng Thái Hậu cho một ít, huynh tới lấy về cho tỷ tỷ nha”.

“Hay là nương nương giữ lại mà dùng đi”.

“Nhiều lắm, đưa cho tỷ tỷ một ít ném thử, một mình ta dùng cũng không hết”, nói xong, Dự Cáp Nhi mang theo cung nữ rời đi.

Đỗ Văn Hạo cũng không để tâm nữa, lập tức bước nhanh.

Đến Càn Thanh cung, không có trông thấy Hoàng Thượng, chỉ có Ninh công công cùng vài thái giám với Phú Bất. Đỗ Văn Hạo bước vào cửa cũng không nghĩ thấy ‘hương hoa tuyệt vời’, chắc hẳn là đã tắm rửa thay quần áo.

Sau khi Đỗ Văn Hạo thỉnh an Phú Bất thì lập tức ngồi xuống xem mạch cho Phú Bất.

Thấy Phú Bất đại nhân nằm ở trên giường tinh thần không tốt, uể oải hơi thở không thịnh, trong lúc xem mạch lại phát hiện giống như là ‘tỳ thận dương hư’. Nhận tiện hỏi: “Có phải là đại nhân có thói quen tiêu chảy vào mỗi sáng sớm hay không?”

Phú Bất gật nhẹ đầu, yếu ớt nói: “Ài, mỗi ngày vào lúc gà gáy sáng thì liền rời giường vào cầu tiêu. Hôm nay...Ài”. Nói tới đây Phú Bất ảo não thở dài, hung hăng đâm vào cái gối bên giường: “Đều là do cái bụng hại người này, làm cho ta xấu mặt”.

Lần này đi đến huyện Đông Minh, Đỗ Văn Hạo nghe Vương An Thạch nói về vị Phú Bất đại nhân là người không hề kiêu căng ngạo mạn, là một vị quan chính trực thanh liêm, yêu thiện ghét ác, có đủ bốn đức tính của kẻ làm quan: ‘chân, chân, anh, thần’; tính tình lại vô cùng hiểu thảo, hiểu lễ nghi. Nhưng mà cùng Vương An Thạch bất hòa bởi vì không đồng ý với biện pháp Thanh Miêu. Tổng Thần Tông là một vị vua yêu mến hiền tài cho nên cũng không vì Phú Bất không đồng ý với biện pháp của hắn mà nổi giận với Phú Bất.

“Phú đại nhân không nên lo lắng, mọi người đều có lúc không khỏe, lại về căn bệnh của ngài, ty chức cho ngài một đơn thuốc chỉ cần dùng đều đặn một thời gian là không sao nữa”.

“Người chính là vị Đỗ thái y Đỗ Văn Hạo mà Ninh công công nói đến đó sao?” Đây là lần đầu tiên Phú Bất gặp Đỗ Văn Hạo. Ngày thường Đỗ Văn Hạo ở phía sau cùng, vì vậy đương nhiên là vẫn vô đại thần trong triều rất ít khi gặp hắn, đều chỉ nghe thấy danh tiếng thôi, ít khi gặp mặt.

“Chính là tại hạ”, Đỗ Văn Hạo trả lời.

Phú Bật điềm đạm mỉm cười, nói: “Tuổi trẻ đầy triển vọng”.

“Ty chúc chỉ làm hết phận sự của mình thôi, còn phải học tập rất nhiều”.

“Tốt lắm, không nên kiêu ngạo, cũng không nên tự phụ, y học cũng phải học hỏi không ngừng”.

“Phú đại nhân nói rất đúng”, Đỗ Văn Hạo nói liền xong đứng dậy đi đến bàn viết phương thuốc.

Phú Bật hỏi: “Tại sao phải như vậy? Dạ dày của ta từ trước đến nay vẫn không tốt, cái tật xấu này hình thành ý niệm trong đầu, buổi tối dù là ăn bất cứ thứ gì, trời vừa sáng là không thể ngủ nữa, muốn không dậy cũng không thể được”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, sau đó lại ngồi xuống, nói với Phú Bật: “Trung y cho rằng đây là do ‘tỳ thận dương hư’ mà tạo thành bệnh này, bởi vì thận dương là gốc rễ của dương khí, bệnh này có tên là tả vào buổi sáng hay còn gọi là Ngũ Canh tả”.

“Người nói là bệnh này không phải do dạ dày tạo thành, mà là có liên quan tới tỳ thận? Tạo sao thế?” Phú Bật không cho là đúng, hỏi Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo kiên nhẫn giải thích: “Ngũ Canh tả còn gọi là ‘Thận tả’. Đã từng có một danh y nói rằng vào lúc gà gáy sáng đến rạng sáng ‘là dương trong ngày, âm trong đêm’ (thiên chi âm âm trung chi dương dã). Bởi vì dương khí lúc này không thịnh, hư tà lưu lại mà không tan, dẫn tới tả vào sáng sớm”.

Thật ra những lời này là của một danh y vào triều Thanh nói, nhưng mà Đỗ Văn Hạo hiểu rằng Phú Bật hiển nhiên là sẽ không biết, sau Đại Tổng còn có Nguyên, Minh, Thanh... Ở triều đại này không biết còn có dân quốc, sự biến đổi về hợp tác cùng Tây An, càng không biết về kính râm, quần jean cùng đặc khu kinh tế, cho nên không cần phải nói ra. Chỉ cần trị bệnh cho tốt là được rồi.

Lại nói về căn bệnh Ngũ Canh tả này, là liên quan đến cách tính thời gian bằng tiếng gà gáy sáng ở thời cổ đại. Thời cổ, một ngày được chia làm sáu khoảng thời gian: Rạng sáng, trong ngày, xế chiều, hoàng hôn, buổi tối, kê minh (thời điểm gà gáy sáng). Trong đó: ‘Rạng sáng, trong ngày, xế chiều thì thuộc về dương. Hoàng hôn, buổi tối, kê minh thì thuộc về âm’. Mà lúc gà gáy sáng là thời điểm chuyển hóa âm dương. Ý tứ của các bậc tiền bối là vào lúc gà gáy sáng hay là Canh Năm là thời điểm bị tiêu chảy, bởi vì dương khí lúc này chưa xuất hiện mà âm khí thì đang dần biến mất, từ đó làm cho âm khí trong bụng thịnh, còn dương khí thì suy yếu. Bởi vì dương khí thì ấm áp, mà trong bụng không đủ độ ấm thì thức ăn ở trong dạ dày hấp thu khí lạnh, dạ dày và ruột không được làm ấm. Không thể giữ được các vật ở bên trong nên dẫn tới tiêu chảy.

Phú Bật nghe xong, nửa hiểu nửa không, dù sao bản thân lão cũng không phải là đại phu cho nên không hiểu cũng là chuyện bình thường. Nhưng mà Phú Bật này có một tật xấu, đó chính là rất hay truy hỏi căn cứ, kỹ càng sự việc. Tuy rằng lão không có nghiên cứu về y thuật nhưng cũng rất muốn biết nguyên nhân gây ra căn bệnh này của mình.

“Đỗ đại nhân, ngài có thể nói cho ta biết sẽ trị căn bệnh này như thế nào hay không, bản thân ta rất ghét uống thuốc, có phải là sẽ phải dùng thuốc trong một thời gian rất dài không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười trả lời: “Có một phương thuốc tên là Tứ Thần Hoàn, chuyên trị loại tiêu chảy này, ngài sợ uống thuốc thì ta sẽ cho thêm vào trong thuốc một ít mật ong như vậy sẽ không đắng nữa”.

Ninh công công ở một bên nghe vậy cười trộm, cảm thấy giống như là Đỗ Văn Hạo đang dỗ một đứa bé uống thuốc vậy.

Phú Bật thấy Ninh công công cười mình, liền lên tiếng: “Người cười cái gì?”

“Không, không cười gì cả, ta chỉ muốn nói: Sớm biết có thể cho mật ong vào trong thuốc thì lần trước ta khi ta bị bệnh đã yêu cầu Đỗ đại nhân làm vậy, vì ta cũng sợ đắng”.

“Ta vốn bị tiêu chảy nên không dám uống mật ong, vì sợ đắng nên không dám uống thuốc, nếu không hôm nay làm sao mà bị xấu mặt như vậy chứ”. Phú Bật cau mày, vẻ mặt khổ sở vô cùng.

“Không có gì đáng ngại, tràng vị của ngài không có vấn đề”. Đỗ Văn Hạo giải thích.

Phú Bật nghe vậy thì vui mừng, lập tức ngồi dậy nói với Đỗ Văn Hạo: “Từ trước đến giờ ta cũng rất thích xem sách y thuật, tuy rằng không thấu triệu được như ngài, nhưng cũng có phần hứng thú. Ngài có thể nói cho ta biết Tứ Thần Hoàn rốt cuộc là bốn vị thuốc nào không?”

Ninh công công ở một bên cắt lời: “Tại sao Phú đại nhân lại biết được rằng trong đó có bốn vị thuốc?”

“Đúng vậy! Có bốn thuốc chính, Phú đại nhân nói không hề sai”, Đỗ Văn Hạo nói.

Phú Bật đắc ý nhìn Ninh công công, nói: “Ta đã nói rồi, ta có xem qua y thư mà”.

Đỗ Văn Hạo cùng Ninh công công liếc nhau, không nhìn được mà đều nở nụ cười.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bốn vị thuốc chủ yếu trong Tứ Thần Hoàn là: Phá Cố Chỉ, Nhục Đậu Khấu, Ngũ Vị Tử, Ngô Thủ Du, ngoài ra còn có hai vị thuốc là gừng cùng táo đỏ, hai vị này dùng để điều hòa. Trong tất cả các bài thuốc trong cổ thư có nói: ‘Đây là Túc Thiếu Âm được’. Túc Thiếu Âm chính là ‘Túc Thiếu Âm Thận kinh’, trong đó có nói rằng đây là bài thuốc bổ thận. Đại phu Ưng Ngang thời Thanh nói: ‘Hễ là tả lâu dài thì đều là do tính hỏa của thận suy yếu, không thể chuyển trách từ vị, cổ nhân có nói về tả như thế này: ‘Nước ra không thể khống chế, thận là thủy trong Ngũ Hành, tỳ là thổ trong Ngũ Hành, có câu thổ khắc chế thủy...’”

“Ta hiểu ý của ngài rồi, cái này giống như chúng ta thường nói: ‘Bình tới tướng đỡ, nước tới đắp đất chặn’. Cho nên muốn bổ tỳ thì phải khống chế thủy trong cơ thể. Có đúng vậy hay không?” Phú Bật cướp lời, nói.

Đỗ Văn Hạo bội phục gật đầu.

Phú Bật cao hứng. Lại hỏi: “Phá Cố Chỉ là thứ gì, có phải là những giấy vụn, giấy loại của sách cũ không cần dùng đến không?” (Phá Cố Chỉ là tên 1 loại thuốc, nhưng mà nếu dịch ra nghĩa thì nó có nghĩa là: Trang giấy rách nát. Cho nên Phú Bật mới hỏi như vậy).

Đỗ Văn Hạo nhìn không được mà cười to, lão thái giám ở một bên cũng cười theo, nhưng Phú Bật vẫn không hề tức giận, hỏi tiếp: “Đó là cái gì? Nhanh nói cho ta biết, lần sau có người bị bệnh như lão phu, thì ta cũng có thể khai phương bốc được cho hắn”.

”Phú đại nhân có lòng hiếu học, thật là khiến cho ty chức bội phục vô cùng. Phá Cố Chỉ là danh xưng thật sự là Bổ Cốt Chi, vốn nó là một loại quả họ đậu, người xưa còn gọi nó là Bổ Cốt Chi, Phá Cố Chỉ hoặc là Hắc Cố Tử. Trong y thư cổ đại ‘ Bản thảo cương mục’ có nói rằng vị thuốc này có thể giúp ‘tráng hỏa ích thổ’.

“Ồ, thật là hay. Giờ ta đã hiểu được rồi, không cắt lời ngài nữa, ngài tiếp tục nói đi”.

”Nhục Đậu Khấu làm ẩm tỳ thận, hơn nữa ‘Sáp tràng chỉ tả’, có thể nói là vị thuốc gốc của phương thuốc, Ngô Thủ Du làm ẩm tỳ vị hơn nữa ‘tán hàn lợi thấp’, Ngũ Vị Tử có thể làm ẩm tràng vị, ‘sáp tràng chỉ tả’, đó là bốn vị chủ yếu của phương thuốc này. Từng có danh y nói rằng, đây là bốn loại thuốc thần kỳ, trị thận tiết niệu như thần vậy. Cho nên mới gọi là Tứ Thần Hoàn, ngoài bốn vị thuốc chính này thì còn có hai vị thuốc: Gừng, táo. Ở trong Thương Hàn Luận đại phu Trương Trọng Cảnh thường xuyên dùng tới hai vị thuốc này, nói hai vị thuốc này dùng chung có thể dùng điều hòa Doanh Vệ. Gừng có thể ‘tán hàn hành thủy’. Táo có tác dụng tẩm bổ tỳ vị, cũng có tác dụng với bệnh Ngũ Canh tả. Cho nên tổng hợp cả phương thuốc gồm có sáu vị thuốc, có thể nói là đã rất đầy đủ.

Phú Bật không ngừng gật đầu. Trên khuôn mặt cũng lộ ra vẻ khâm phục Đỗ Văn Hạo.

“Giảng thật là hay, khó trách Hoàng Thượng không gọi ai khác mà chỉ hỏi ngài, quả là không hề sai, sau này lão phu cũng chỉ tìm ngài để xem bệnh cho ta”.

Ninh công công tiến lên trêu đùa: “Phú đại nhân, ngài nghe đã hiểu rõ ràng chưa?”

Phú Bật “ừ!” một tiếng xem như trả lời.

“Để cho Đỗ đại nhân ‘khai căn kê đơn’ cho ngài, ngài nằm xuống nghỉ ngơi cho tốt đi”.

“Được rồi, vậy làm phiền Đỗ đại nhân vậy”.

“Phú đại nhân, ngài khách khí rồi! Để ty chức kê đơn cho ngài”.

Từ Càn Thanh cung đi ra, Đỗ Văn Hạo liền gặp Tiểu Tề là thiếp thân nha hoàn của Dự Cáp Nhi, hẳn là cô nương này đã đứng chờ ngoài cung từ trước. Thấy Đỗ Văn Hạo đi ra, vội vàng mỉm cười tiến lên nghênh tiếp.

“Sao người lại ở chỗ này?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Nương nương lo rằng ngài quên không qua lấy mặt hoa hồng, cho nên sai nô tỳ ở đây chờ ngài”. Tiểu Tề có khuôn mặt tròn, con mắt nhỏ nhỏ, cười cho người ta cảm giác đôi mắt không đẹp, nhưng hàm răng thì mọc rất đều lại trắng nõn.

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm: Đã lo ta quên thì sao không bảo Tiểu Tề đưa đến luôn, cần gì nhất định phải gọi mình qua lấy, xem ra Dự Cáp Nhi tìm mình có việc gì đó.

Tiến tới Nhạc Đồng Cung của Dự Cáp Nhi, Đỗ Văn Hạo còn đang suy nghĩ không biết Dự Cáp Nhi tìm mình có việc gì, khi bước vào cửa không chú ý tới bậc cửa tý thì ngã nhào.

“Đồ đại nhân, ngài đi thông thả một chút”. Tiểu Tề không dám cười, vội vàng tiến tới đỡ.

Đỗ Văn Hạo vội bám lấy khung cửa, vừa cười vừa nói: “Đại khái là do mệt nhọc, thời gian gần đây hơi vất vả”.

Tiểu Tề dìu Đỗ Văn Hạo bước vào cửa, Nhạc Đồng Cung này so với các cung điện của những quý phi khác thì nhỏ hơn rất nhiều. Nghe nói nơi này từ trước là nơi ở của một mỹ nhân rất được Hoàng Thượng yêu mến, về sau mỹ nhân kia vì khó sinh mà chết, chỗ này từ trước đến nay không hề dùng đến. Các phi tử khác đều không muốn ở, ngược lại Dự Cáp Nhi không để ý đến việc này, thế là Tổng Thần Tông liền sai người tu sửa lại nơi này làm chỗ ở cho Dự Cáp Nhi.

Trong vườn có rất nhiều cây trúc, cũng chưa lớn lắm, đại khái là sau khi Dự Cáp Nhi đến ở mới được trồng, nhưng mọc rất tươi tốt.

“Mời Đồ đại nhân đến lương đình chờ nô tỳ đi gọi nương nương tới”, Tiểu Tề nâng váy, chạy vào trong nhà.

Đỗ Văn Hạo một mình đứng trong vườn quan sát khắp nơi, ngắm đình đài lầu các, nghe chim hót, ngửi hương hoa. Một lát sau, đột nhiên nghe sau lưng có tiếng người nói: “Ta đã sai công tượng tu sửa lại giống như nhà của ta ở Giang Nam, Đồ đại ca xem có được không?”

Đỗ Văn Hạo không quay đầu lại, chỉ nói một tiếng ‘đẹp’, lúc này Dự Cáp Nhi đã tiến đến bên cạnh, Đỗ Văn Hạo ngửi thấy một mùi hương thoang thoảng giống như hoa nhài.

“Thân thể của Phú đại nhân không trở ngại rồi chứ?”

“Đã tốt rồi, không có gì trở ngại nữa, đã khai phương bốc được cho hẳn rồi, dùng vài lần là sẽ khỏi hẳn”.

Hai người vừa nói chuyện vừa đi tới đình nghỉ mát ngồi xuống, cung nữ nhanh chóng bưng tới một ít hoa quả cùng điểm tâm sau đó lui xuống.

Dự Cáp Nhi lấy một quả anh đào trên mâm trái cây đưa cho Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo vội vàng tiếp lấy nhưng không có ăn.

“Tại sao không ăn? Sợ ta hạ độc trong quả anh đào này ư?” Dự Cáp Nhi nhìn Đỗ Văn Hạo, giống như cười mà không phải cười, cất lời.

“Người nói như vậy, chẳng phải là người chuẩn bị hạ độc vào quả anh đào này sao?”

Dự Cáp Nhi nở nụ cười. Đỗ Văn Hạo cho quả anh đào vào miệng, quả nhiên hương vị ngọt ngào vô cùng.

“Ăn ngon chứ?”

Đỗ Văn Hạo gật nhẹ đầu trả lời: “Ngon lắm!”

“Hôm nay ta đến hậu cung, nghe hoàng hậu nói Lưu quý phi đã mang thai”. Về mặt của Dự Cáp Nhi có phần cô đơn.

Đỗ Văn Hạo hiểu rằng Dự Cáp Nhi đã đi vào vấn đề chính, cũng không vội tra hỏi mà muốn để cho nàng nói hết lời.

“Vài ngày gần đây hoàng thượng đều ở trong nội cung của các phi tử khác, ta không gặp được hần”.

Đỗ Văn Hạo vẫn không nói gì, bởi vì căn bản là hần không biết nói cái gì cho phải, Dụ Cáp Nhi cũng không phải là gì của mình, hần biết nói gì đây?

Dụ Cáp Nhi thấy Đỗ Văn Hạo chỉ cúi đầu uống trà, không nói lời nào, bèn nói tiếp: “Thật ra ta không muốn làm phiền ngài, thật sự là vậy”.

Ngay cả từ “ngài” cũng đã nói, xem ra chuyện mà Dụ Cáp Nhi muốn mình lo liệu hần là tương đối ‘xương’ đây.

“Nương nương không nên khách khí, chỉ cần là có thể làm được, ta sẽ cố gắng hết sức”. Đỗ Văn Hạo lưu lại cho mình một đường lui, thầm nghĩ: ‘Ta không nói nhất định sẽ làm được mà chỉ nói là sẽ cố gắng hết sức’. Bài học này là hần học được ở trong nội cung.

“Chỉ cần ngài muốn làm, thì nhất định sẽ làm được”, Dụ Cáp Nhi làm ra dáng vẻ đáng thương, nói.

“Xin nương nương nói rõ”.

“Ta muốn ngài nói với Hoàng Thượng là Lưu quý phi thật ra không có mang thai, chỉ là mắc một thứ kỳ quái nào đó”.

Đỗ Văn Hạo ngẩn ra. Nếu như mình làm vậy thì chẳng khác nào một tên Phó Hạc thứ hai. Chẳng lẽ Dụ Cáp Nhi muốn bước vào vết xe đổ của Trần mỹ nhân ư?

346. Chương 293 Dụ Cáp Nhi .

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ nhưng lại không để lộ cho Dụ Cáp Nhi biết, hần cảm thấy cô nương này thực ra không đơn giản, từ khi tiếp xúc hần đã cảm thấy nữ nhân này có chuyện gì đó, nhưng mình cũng không phải là Phó Hạc, thậm chí công danh bổng lộc cũng không cần. Tất cả mọi thứ bây giờ hần đã rất thoả mãn rồi, một nơi có thể dừng bước, một ngôi nhà có ba nữ nhân yêu thương mình như mạng sống, còn có rất nhiều bằng hữu, Đỗ Văn Hạo cảm thấy mình không phải là người tham lam, hần có thể sống như vậy cả đời.

“Vậy có phải Lưu Quý Phi thật sự mang thai không?” Đỗ Văn Hạo biết rõ rồi nhưng vẫn hỏi lại.

Dụ Cáp Nhi cười, đẩy mâm đựng hoa quả đến trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Việc này không cần người phải quan tâm, ta chỉ cần khi Lưu Quý Phi tìm người để xem bệnh thì người nói ả hoàn toàn không có mang thai là được rồi.”

“Nương nương hận Lưu Quý Phi?” Đỗ Văn Hạo nói thẳng, không muốn Dụ Cáp Nhi đi quá xa, đến lúc ấy không còn cơ hội quay đầu lại.

“Đúng vậy, ta hận ả.” Dụ Cáp Nhi không phải là loại người nói vòng vo.

Dụ Cáp Nhi thẳng thắn như vậy, Đỗ Văn Hạo lại cảm thấy nàng vẫn không phải là một người toan tính thủ đoạn, chẳng qua chỉ là muốn báo thù, vì hôm đó Lưu Quý Phi đã chế nhạo nàng là một con hề nên nàng mới tức giận mà thôi.

“Ta đã đoán được nương nương muốn làm gì rồi, nhưng người nương nương nhờ có đáng tin không?”

Dụ Cáp Nhi mỉm cười, trong nụ cười ẩn chứa một luồng sát khí: “Ta nghe nói trước khi ta đến đây hậu cung có một người là Trần Mỹ Nhân, sau đó vì tranh sự sủng ái mà bị đẩy vào lãnh cung, kết quả rất thảm, trước là điên, sau đó là chết, đúng không?”

“Nương nương làm việc, vi thần không dám hỏi nhiều, chỉ là hi vọng nương nương đừng quá tính toán, dù sao đứa trẻ trong bụng Lưu Quý Phi cũng là cốt nhục của Hoàng Thượng.” Đỗ Văn Hạo còn muốn nói thêm là: Hoàng Thượng đã sủng ái người như vậy, người nhần tâm làm Hoàng Thượng đau lòng ư. Nhưng hần không nói, hần cảm thấy mình đã hơi nhiều lời rồi.

Dụ Cáp Nhi có ý bảo Đỗ Văn Hạo ăn quả anh đào, mình cũng ngậm một quả trong mồm, rồi nhẹ nhàng nhỏ hạt ra lòng bàn tay, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đồ đại ca, người ta nói quả anh đào ăn ngon nhưng khó trồng, có phải không?”

Đỗ Văn Hạo không nói gì cả.

“Con người cũng như vậy. Hãy nhìn đám phi tử cả ngày oanh ca yến hót, trang điểm như những cành hoa, làm như vậy là để cho ai xem? Chẳng phải là để cho một nam nhân xem sao, nhưng nam nhân này lại chỉ có một đôi mắt, hẳn còn phải nhìn giang sơn của mình, nhiều mỹ nhân như vậy hẳn lại không thể nhìn hết, Hoàng Hậu cũng chỉ có một, những người khác bất kể lúc nào cũng có thể bị rơi vào quên lãng. Có những người cả đời có lẽ cũng chỉ gặp được Hoàng Thượng một lần rồi mãi mãi không nhìn thấy nữa, người nói xem, cuộc sống như vậy thì có ý nghĩa gì chứ?”

Đỗ Văn Hạo không biết nên nói như thế nào mới tốt, lại là một nữ nhân oán trách chốn thâm cung, lại là một nữ nhân đang cố ngoi đầu dậy, đáng tiếc nàng không biết nàng cho sù thông minh cũng không thể giữ được lòng của một nam tử; đừng nói là Hoàng Thượng, cho dù là một nam nhân bình thường cũng sẽ không cả đời chỉ hướng tâm tư về một nữ nhân.

“Nương nương bây giờ không phải đang rất tốt sao?” Lời nói của Đỗ Văn Hạo có chút cứng nhắc, không có bất kì sức thuyết phục nào.

“Ta nghĩ ta có thể tốt hơn. Ta phải mang thai cốt nhục của Hoàng Thượng trước Lưu Quý Phi.” Dụ Cáp Nhi hận thù nói.

“Đa tạ sự tín nhiệm của nương nương, chỉ sợ vi thần lực bất tòng tâm.”

Dụ Cáp Nhi không cười nữa, nàng nhìn Đỗ Văn Hạo, ánh mắt u ám mà kiên định: “Ta sẽ không để người làm phò hạc thứ hai đâu, vì ta sẽ không ngu ngốc như Trần Mỹ Nhân, ta sẽ không một thân một mình, ta thậm chí sẽ để Hoàng Hậu cam tâm tình nguyện nhường vị trí đó cho ta.”

Những âm thanh rất quen thuộc, Đỗ Văn Hạo nhớ lại Trần Mỹ Nhân đã từng nói những lời này với mình trong lúc sấm hối. Năm đó Trần Mỹ Nhân cũng lòng đầy tự tin như thế này, tưởng rằng có được Hoàng Thượng sẽ có được cả thiên hạ, nàng hi vọng có thể một mình mà đoạt được “kê khuyến thăng thiên” (cả họ được nhờ) (*), nàng hi vọng ba nghìn sự sủng ái sẽ thuộc về mình, những điều nàng hi vọng quá nhiều, cuối cùng lại chẳng có một thứ gì, chỉ có cô lẽ bóng hình dưới ánh đèn xanh, cô đơn lẻ bóng.

“Vậy người cho ta thời gian để suy nghĩ đi.” Đỗ Văn Hạo không muốn chọc giận nữ nhân đang nôn nóng có được thành công này, nữ nhân này quả thật không giống Trần Mỹ Nhân, nàng không khoa trương như thế, cũng không thể hiện rõ ràng, nhưng đều là người, thời gian dài một chút, nàng còn không ẩn chứa lòng dạ lang sói sao?

Dụ Cáp Nhi thở dài. Lúc này Tiểu Tề đang xách một chiếc làn trúc đi tới, đặt lên trên chiếc bàn đá, Dụ Cáp Nhi ra hiệu cho nó lui xuống, rồi nói với Đỗ Văn Hạo: “Bên trong là đồ ta cho Thanh Đại tỷ tỷ, làm phiền Đỗ đại ca mang về cho tỷ ấy, còn có một ít anh đào cũng mang về cho ba tỷ tỷ thưởng thức.”

Đỗ Văn Hạo liền đứng dậy cảm tạ.

Dụ Cáp Nhi đích thân tiễn Đỗ Văn Hạo ra cổng, nói: “Cho người thời gian ba ngày để suy nghĩ, ta sẽ không ép người, vì ta biết người và Thanh Đại tỷ tỷ là người tốt, ta sẽ không ép người tốt làm chuyện xấu.”

Đỗ Văn Hạo xách chiếc làn và cong lưng cúi chào, thấy Dụ Cáp Nhi bước vào cửa, mới quay người lên kiệu, trong lòng lại nghĩ: Dụ Cáp Nhi à, Dụ Cáp Nhi, thông minh như người, biết rõ là chuyện không tốt tại sao lại còn muốn làm chứ?

Tiến Đỗ Văn Hạo ra cổng xong, Dụ Cáp Nhi bước vào cửa, thấy Tiểu Tề bước tới hỏi: “Nương nương, Đỗ đại nhân nói như thế nào?”

“Nếu như hắn đã đồng ý thì ta sẽ cảm thấy coi thường hắn.”

Tiểu Tề không hiểu: “Chuyện này không phải là bớt một người biết thì càng an toàn hơn một chút sao?”

“Là ta cố ý để hắn biết, ta muốn xem xem lúc ta gặp nguy nan hắn có đưa tay ra tương trợ không.” Giọng của Dụ Cáp Nhi có chút lạc đi.

Tiểu Tề đỡ Dụ Cáp Nhi lên đình nghỉ, thấy khuôn mặt Dụ Cáp Nhi có chút buồn bã liền nhẹ giọng an ủi: “Đỗ đại nhân là người tốt, nhất định sẽ...”

Dụ Cáp Nhi cắt lời Tiểu Tề, nói: “Cái gì là người tốt?”

Tiểu Tề không nói được gì nữa, đáng thương nhìn chủ nhân của mình, có chút bối rối không biết nên làm thế nào.

“Ta chỉ cảm thấy hắn không phải là người thấy lợi quên nghĩa, Tiểu Tề, ngươi phải nhớ kĩ, trên thế giới này không có người tốt và người xấu tuyệt đối.”

“Nương nương, người nói nô tì nghe không hiểu.”

Dụ Cáp Nhi cười nhạt, kéo tay Tiểu Tề, nói: “Ngươi còn năm năm nữa là có thể xuất cung rồi, nếu như có thể, ta sẽ cầu xin Hoàng Thượng ban ân, sớm thả ngươi ra ngoài để thành thân.”

Tiểu Tề cảm kích nói với Dụ Cáp Nhi: “Nương nương, đa tạ người.”

Lúc này nụ cười của Dụ Cáp Nhi đột nhiên biến mất, nàng nắm thật chặt tay Tiểu Tề, Tiểu Tề đau quá mà nhăn cả mặt, kêu “Ai” một tiếng.

“Ta đối tốt với ngươi thì ngươi cũng phải toàn tâm trung thành với ta, nếu không ta sẽ làm cho ngươi khó mà sống nổi.”

Tiểu Tề tuy nói là lớn hơn Dụ Cáp Nhi ba tuổi, nhưng từ sau khi được điều từ cung Chu Đức Phi đến đây làm cung nữ hầu hạ bên cạnh thì từ đáy lòng nàng thật sự có chút sợ vị nương nương trước mặt người khác thì cười, sau lưng thì lại lạnh lùng này.

“Nương nương yên tâm, Tiểu Tề không dám.”

“Không dám thì tốt, ở bên cạnh ta thì hãy cắt cái gan ngươi thật cẩn thận vào trong lòng, ta chỉ cần tim của ngươi, sự trung thành của ngươi. Hiểu chưa?”

“Nô tì hiểu rồi.” Một cơn gió thổi qua, Tiểu Tề không khỏi run người lên, cảm thấy trái tim như đã bị ngọn gió này làm cho lạnh cóng....

Đỗ Văn Hạo trở về đến nhà. Đưa chiếc làn cho Lâm Thanh Đại, rồi một mình ngồi đóng cửa trong thư phòng đến tận khi dùng bữa tối, Tuyết Phi Nhi đến cửa thư phòng gọi hắn, hắn mới bước ra.

Ra đến cửa liền ngửi thấy mùi thơm của bánh hoa hồng, thấy Tuyết Phi Nhi đang cầm một miếng ăn, khoe miệng còn dính một chút vụn bánh.

“Ăn gì mà ngon thế, cũng không biết cầm một ít đến cho ta.” Đỗ Văn Hạo nói nói chọc đùa, rồi cúi đầu gặm một miếng bánh trong tay Tuyết Phi Nhi.

“Á á á, Thanh Đại tỷ tỷ không phải là có quen biết vị Dụ nương nương hay ở bên cạnh Hoàng Thượng đó sao. Mật ong hoa hồng mà người cho còn thơm hơn mật ong mà chúng ta mua ngoài chợ, Thanh Đại tỷ đã để lại một ít để tẩm bổ cho Cầm tỷ tỷ, chỗ còn lại thì mang đi làm bánh hương hoa hồng rồi.” Tuyết Phi Nhi vừa ăn vừa cười nói, thấy trong tay chỉ còn một miếng nhỏ thì vội cho hết luôn vào mồm, đắc ý nhìn Đỗ Văn Hạo.

Quả nhiên là cả mồm đầy mùi thơm. Đỗ Văn Hạo cảm thấy cũng có chút đói, liền dắt Tuyết Phi Nhi đến phòng dùng cơm.

Khi đến đó thì thấy ngoài bánh hương hoa hồng ra thì còn có nhiều thức ăn ngon miệng, Bàn Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại đã ngồi vào vị trí của mình đợi họ.

“Tướng công, chàng bận gì vậy, cả buổi chiều không thấy bóng dáng đâu.” Bàn Vũ Cầm mỉm cười rồi đứng dậy nhường chỗ cho Đỗ Văn Hạo.

Sau Đỗ Văn Hạo ngồi xuống thì ba nữ nhân mới ngồi. Đỗ Văn Hạo thấy trước mặt mình có một đĩa anh đào tươi ngon, không cần hỏi cũng biết đó chính là những thứ Dụ Cáp Nhi đã sai Tiểu Tề đặt vào trong chiếc làn.

“Xem sách, ngủ.” Đỗ Văn Hạo trả lời ngắn gọn.

Lâm Thanh Đại thấy đáng vẻ chẳng có tinh thần của Đỗ Văn Hạo liền cười nói: “Được rồi, mọi người đều đã đói, ăn trước đi đã.”

Tuyết Phi Nhi đột nhiên đề nghị uống rượu, Đỗ Văn Hạo đang không vui, mượn rượu giải sầu cũng tốt, liền đồng ý.

Bàng Vũ Cầm cũng thất tinh thần Đỗ Văn Hạo không tốt nên cũng không hỏi nhiều nữa! Bốn người không ăn mấy thức ăn mà chỉ thấy bình rượu cũng đã cạn đến gần đáy.

Tuyết Phi Nhi vừa uống rượu mặt đã đỏ lên, cảm thấy cả cổ như đều đỏ, không không để ý Bàng Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại đang ngồi cùng, liền dựa vào vai Đỗ Văn Hạo, mắt nhắm lại, rượu Dương Mai quện với hương vị của bánh hoa hồng làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy có chút rượu không làm người say mà người lại tự say rồi.

“Rượu ngon, rượu ngon!” Tuyết Phi Nhi giơ chén rượu lên đổ vào mồm mình, không cẩn thận nên đã đổ vào người Đỗ Văn Hạo, cũng không giúp lau đi, xem ra đã say rồi.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Là muội tự mình đòi uống rượu, thế mà lại say đầu tiên, đúng là không biết xấu hổ.”

“Phi Nhi ngoan, ăn chút thức ăn đi, không uống nữa, tửu lượng của muội vốn không tốt mà.” Bàng Vũ Cầm yêu thương giành lấy chén rượu của Tuyết Phi Nhi

Tuyết Phi Nhi nghe thấy lời này liền ngồi thẳng dậy, cười một cách ngu ngốc với Bàng Vũ Cầm, đứng dậy, lảo đảo, suýt nữa ngã xuống đất, Bàng Vũ Cầm vội vàng chạy ra đỡ.

“Bảo nha hoàn đưa Phi Nhi về phòng đi, ta thấy nàng ấy say rồi đấy.” Đỗ Văn Hạo nói

“Không cần, dù sao thiếp cũng thấy hơi say rồi, thiếp sẽ cùng về với Phi Nhi, để Thanh Đại ngồi với chàng.” Bàng Vũ Cầm nói rồi đỡ Tuyết Phi Nhi ra cửa.

“Cầm Nhi, nàng đừng ngủ vội, đợi một lát ta sẽ đến.” Đỗ Văn Hạo nghĩ tới lời của Lâm Thanh Đại, nên nói như vậy với Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm nghe vậy liền dừng lại, nhưng không quay đầu, không nói lời nào, lại đỡ Tuyết Phi Nhi đi.

Lâm Thanh Đại đến ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo, tiếp đầy rượu cho hắn, rồi lại nhìn hắn, thấp giọng nói: “Là Dụ Cấp Nhi làm cho chàng không vui?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Lâm Thanh Đại, cầm chén rượu một hơi uống cạn, ăn một miếng thức ăn, rồi gật gật đầu.

Lâm Thanh Đại mỉm cười nói: “Nếu như chàng cảm thấy không dễ nói chuyện với Dụ Cấp Nhi thì để ta hẹn gặp với nàng ấy, giữa nữ nhi với nhau thì dễ nói chuyện hơn.”

“Nàng có biết cần phải nói gì không?” Đỗ Văn Hạo hỏi lại.

Lâm Thanh Đại lắc đầu. Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy nàng tìm ả để nói gì?”

Lâm Thanh Đại lại rót đầy rượu cho Đỗ Văn Hạo, lần này thì tự giơ chén rượu của mình lên nói: “Chàng không nói sao thiếp biết được, nào, uống đi.” Nói rồi chạm chén vào chiếc chén trong tay Đỗ Văn Hạo, rồi tự uống hết.

Đỗ Văn Hạo cười cười, ba nữ nhân này trong nhà có ba tính cách khác nhau, Bàng Vũ Cầm hiền lành ôn hoà, Tuyết Phi Nhi hoạt bát đáng yêu, nhưng họ đều chỉ có thể yêu thương mà không thể làm tri kỉ, tục ngữ nói rất hay: Cuộc đời mà có được một tri kỉ là đủ rồi, còn theo Đỗ Văn Hạo, một Lâm Thanh Đại luôn lạnh lùng trước mặt người khác lại là người hợp với tâm ý mình nhất, đây lẽ nào chính là tri kỉ trong truyền thuyết nói sao?

“Văn Hạo, chàng cười gì vậy?” Lâm Thanh Đại đặt chén rượu xuống, nhìn Đỗ Văn Hạo đang nhìn mình cười.

Đỗ Văn Hạo nắm tay nàng, nàng vội vàng quay đầu nhìn, thấy đối diện có hai nha hoàn đang đi tới, liền hất tay ra, nhẹ giọng nói: “Có người!”

Đỗ Văn Hạo biết Lâm Thanh Đại rất kiêng kỵ việc bị người khác đàm tiếu sau lưng, cho nên cũng không miễn cưỡng nữa, đợi sau khi hai nha hoàn đi rồi Đỗ Văn Hạo lại nói: "Sắp rồi, sẽ rất nhanh có thể trước mặt người hầu nắm tay nàng."

Lâm Thanh Đại ngại ngùng, nói: "Được rồi, nói chuyện chính đi."

Đỗ Văn Hạo cũng nghiêm túc lại, ngồi thẳng người dậy, nhìn Lâm Thanh Đại nói: "Lấy nàng về chính là chuyện chính của ta."

Đôi mắt Lâm Thanh Đại lấp lánh vẻ cảm động, khoé miệng nàng mím mím, làm ra vẻ tức giận: "Nếu như chàng còn không nói thì ta sẽ đi đấy, một lát nữa chàng còn phải đi tìm Cầm Nhi mà, ta không ở đây cùng nói chuyện ba hoa với chàng đâu, để người khác nhìn thấy lại cười cho."

"Ta không phải là không nói, chỉ là lo nói ra nàng cũng không giúp được gì." Đỗ Văn Hạo nói.

Lâm Thanh Đại nghe xong thì đứng lên, lạnh nhạt nói một câu: "Vậy được rồi, ta không ở đây với chàng nữa." Nói xong thì định bước ra cửa.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên hiểu tính cách của Lâm Thanh Đại, vội gọi lại: "Được rồi, quay lại đây, ta nói cho nàng rồi sẽ đi."

Lâm Thanh Đại lúc này mới cười cười, đi về phái Đỗ Văn Hạo, ngồi xuống: "Nói đi."

Đỗ Văn Hạo liền mang chuyện nói với Dụ Cáp Nhi sáng nay kể tỉ mỉ cho Lâm Thanh Đại nghe một lượt.

"Văn Hạo, chuyện này quả thật là khó giải quyết." Lâm Thanh Đại nghe xong cũng không vui vẻ gì.

"Rất khó giải quyết, nhưng Dụ Cáp Nhi chỉ cho ta thời gian 3 ngày để suy nghĩ."

"Chàng có dự tính gì không?"

"Tạm thời chưa nghĩ ra."

"Vậy để thiếp đi nói chuyện với nó, nhưng sẽ không nói chuyện đó. Chỉ nói chuyện nhà cửa thôi."

Đỗ Văn Hạo cười, véo nhẹ chiếc mũi của Lâm Thanh Đại, khích lệ nói: "Biết là nàng sẽ hiểu lòng ta mà, nhưng đừng để nàng ta nhìn ra ý đồ nhé."

"Chàng yên tâm, đúng lúc ta vừa làm một ít bánh hương hoa hồng, mượn hoa hiến phật, là một lý do tốt nhất."

"Vẫn là Thanh Đại của ta lợi hại!"

"Nhưng Văn Hạo, ta cảm thấy chúng ta nên chuẩn bị trước." Lâm Thanh Đại còn lo lắng.

"Ta hiểu ý của nàng. Chỗ Lưu Quý Phi ta nghĩ chúng ta không thể đi trước, như vậy lại thấy rất kì quặc, từ phía hậu cung bây giờ mà nói, Lưu Quý Phi chắc sẽ mời ta đến trước khi Dụ Cáp Nhi tìm ta."

"Vậy thì tốt."

"Được rồi, vậy chúng ta chia ra hành động."

Linh Ẩn tự.

Đây là nơi mà Dụ Cáp Nhi đã nói, dùng lời của nàng mà nói lại thì đó chính là lý do tốt nhất để ra vào cung. Nàng còn hẹn gặp Hoàng Hậu nhưng nàng biết Hoàng Hậu sẽ không đi, vì nàng đã gài tay chân của mình bên cạnh Hoàng Hậu, đó là một người cùng quê nàng, ở Lạc Dương đồng hương Giang Nam cũng không nhiều, nhưng thật là may mắn khi bên cạnh Hoàng Hậu lại có một người Giang nam, cho nên nàng rất nhanh đã có thể làm quen được, hơn nữa còn luôn mang đến những lợi ích cho hắn, thời gian dài, thái giám đó đương nhiên đã trở thành thân tín của Dụ Cáp Nhi, đây chính là đặc điểm của nàng, "không phí sức thổi tro", dễ dàng mà thu nhập được môn hạ của mình.

Trước đây nàng đã từng nghe thái giám đó nói Hoàng Thượng hai ngày nay sẽ đi đến chỗ Hoàng Hậu, cho nên Hoàng Hậu rất an tâm, chuyên tâm đợi chờ, đây là lúc mà trừ khi thiên vương lão tử ra thì ai cũng không thể gọi Hoàng Hậu đi, vì vậy Dụ Cáp Nhi mới đi, đương nhiên Hoàng Hậu không thể đi được, lại

cũng không thể không để Dụ Cáp Nhi đi, nếu như để nàng trong cung của mình, rồi để Hoàng Thượng nhìn thấy, nói không chừng lại không để tâm đến mình nữa, cho nên Hoàng Hậu vội vàng để cho nàng ra ngoài, còn nhờ nàng giúp mình quyên 200 lạng bạc làm tiền hương hỏa cho miếu tự.

Lâm Thanh Đại ngồi trong thiền phòng tiếp khách phía hậu viện của Linh Ẩn tự, Đỗ Văn Hạo và trụ trì của Linh Ẩn Tự có quan hệ không tồi, cho nên trụ trì đương nhiên sẽ không tiếp đại bạc bèo với người bên cạnh Đỗ Văn Hạo.

Bây giờ đã là giờ ngọ, ánh mặt trời chiếu thẳng xuống tán cây xanh ở trong sân, tường viện ánh lên màu vàng hạnh nhân, nóc điện mây xanh xám, những cây cổ thụ tán rậm che cả bầu trời màu xanh biếc...tất cả đều đắm chìm trong sắc đỏ của hoa hồng.

Một tiểu sa di (hoà thượng mới xuất gia) chấp hai tay bước vào cửa, thấy Lâm Thanh Đại đang ngồi nhắm mắt vẽ hạt châu trước cửa sổ, miệng lẩm bẩm mấy từ, trên bàn đặt một cuốn kinh thư. Trong chiếc lò hương phẳng phất một mùi thơm mát, tiểu sa di nhẹ giọng nói: “Nữ thí chủ, nương nương đã đến cửa lớn rồi.”

Lâm Thanh Đại lúc này mới mở mắt ra, nhẹ nhàng nhếch khoé miệng, ừ một tiếng, tiểu sa di liền lui đi.

Lâm Thanh Đại ra khỏi thiền phòng, thì thấy ở phía xa có một nữ tử trẻ tuổi đang đi đến, thấy nàng mặc cả người trang phục màu xanh, cổ ngọc thon dài, bộ ngực nõn nà như bạch ngọc nửa che nửa hở, được lớp áo trên ngực quấn lại, mộ đôi chân thon dài cân xứng như ẩn như hiện dưới lớp váy, ngay cả cảnh sen thanh tú đẹp đẽ cũng phải im tiếng trước vẻ đẹp này. Nữ tử này trang điểm ăn mặc vô cùng lộng lẫy, nhưng vẻ đẹp này lại trái ngược với thần thái, dường như kém hơn rất nhiều. Đôi mắt to hàm chứa nụ cười, hàm chứa sự thanh tú và yêu kiều, nước che sương bao quanh, hàng mi dập dờn, khoé miệng xinh xắn, môi đỏ hơi hé, đây là một nữ tử đẹp từ cốt đẹp ra, dường như nàng có thể hấp dẫn nam nhân, lay động thần kinh nam nhân bất cứ thời khắc nào. Lâm Thanh Đại thầm nghĩ, có điều mới có mười mấy tháng sao lại có thể thay đổi lớn như thế, một Dụ Cáp Nhi thanh thuần có tài, nhiệt tình giản dị ở huyện thành Đông Minh đã đi đâu mất rồi?

Lâm Thanh Đại vội bước lên trước chấp thay thi lễ, Dụ Cáp Nhi cười cười rồi vội vàng đích thân đỡ Lâm Thanh Đại lên, thân thiết nắm cánh tay Lâm Thanh Đại, nói: “Biết ngay là tỷ tỷ nhất định sẽ nhớ ta, cho nên không ngừng đi ngựa tới đây.”

Lâm Thanh Đại nghĩ, Linh Ẩn tự này là ngôi chùa cách kinh thành gần nhất, cho dù xuất cung đi đường từ từ thì cũng sớm phải đến rồi, cái câu không ngừng ngựa của người chắc chắn có cái vẻ của nương nương, cho nên mới để mình đến từ sớm và đợi đến bây giờ.

“Vất vả cho nương nương rồi, vốn nghĩ mang đồ vào trong cung cho nương nương nhưng ta quả thật có chút cảm giác sợ hãi khi tiến cung.” Lâm Thanh Đại giải thích.

“Ra ngoài cũng tốt, ta cũng muốn ra ngoài đi lại một chút, ở trong cung buồn đến muốn phát bệnh ra.” Dụ Cáp Nhi vui mừng nắm tay Lâm Thanh Đại nhưng vẫn chưa bước vào thiền phòng, mà còn gọi tiểu sai đi lúc này đến sai bảo: “Ta và Thanh Đại tỷ tỷ muốn lên núi đi dạo, các người hãy chuẩn bị cho chúng ta một chút thức ăn chay ngon miệng, một lát chúng ta xuống núi sẽ dùng.”

Tiểu sa ni đó có lẽ rất ít khi nhìn thấy một nữ tử xinh đẹp mà ăn mặc nóng bỏng như vậy, nên không dám ngăn đầu, chỉ dám cúi đầu tuân lệnh, rồi quay người lui đi.

“Các người không cần phải đi theo, chúng ta một lát sẽ xuống.” Dụ Cáp Nhi quay người nói với mấy thị vệ ở phía sau, rồi kéo tay Lâm Thanh Đại bước lên núi.

Con đường nhỏ quanh co thông tới hậu sơn vắng vẻ, ở giữa còn có thiền phòng bị hoa cỏ che phủ.

Sơn quang trong suốt, tiếng chim ca xướng hoan hỉ, những đầm nước sâu đỏ bóng càng làm người ta cảm thấy được cảnh kì ảo trong trái tim. Vạn vật như đang yên lặng, chỉ nghe thấy tiếng vang vọng lại của chuông chùa.

“Tỷ tỷ, mới chỉ có mấy tháng không gặp mà tỷ tỷ hình như gầy hơn một chút?” Dụ Cáp Nhi nhìn Lâm Thanh Đại, ân cần hỏi han.

“Vậy sao?” Lâm Thanh Đại xoa xoa khuôn mặt mình và hỏi lại.

Dụ Cáp Nhi cười, hai người đi tới nửa sườn núi thì thấy một chiếc đình nghỉ, Lâm Thanh Đại thấy cơ thể của Dụ Cáp Nhi đâu phải dành cho việc leo núi, nhất định đã cảm thấy mệt rồi, liền kiến nghị vào trong đình nghỉ một lát rồi mới đi tiếp.

“Nương nương trong cung vẫn tốt chứ? Ta thấy thần sắc muội rất tốt.”

“Tỷ tỷ hôm nay gặp ta không phải là định nói chuyện nhà chuyện cửa chứ?” Dụ Cáp Nhi nhìn vào đôi mắt của Lâm Thanh Đại, rồi kéo tay nàng ngồi xuống. Ở vị trí này có thể nhìn thấy cả đại điện của Linh Ẩn Tự.

Lâm Thanh Đại trong lòng cả kinh, Dụ Cáp Nhi này xem ra quả thật không có nhìn ra, Lâm Thanh Đại mỉm cười, lấy từ trong chiếc bọc vải ra một chiếc hộp gấm, đưa cho Dụ Cáp Nhi, bảo nàng mở ra xem.

Dụ Cáp Nhi nhận chiếc hộp và mở ra, chỉ thấy bên trong đặt bốn miếng bánh hương hoa hồng. Bánh có màu hoa hồng, tám cạnh giống như những cánh của hoa hồng vậy, bên trên bề mặt còn tạo hình hoa hồng, trông có vẻ rất tinh xảo, còn có cả hương thơm phùng phức.

“Đây là dùng mật ong hoa hồng mà muội cho ta đấy, không ngờ muội vẫn còn nhớ ta thích hương vị này, cho nên ta đã làm một ít bánh hương hoa hồng để cho muội nếm thử, hi vọng muội không chê là tốt rồi.” Lâm Thanh Đại đương nhiên sẽ không nói về mình trước mà tìm một đạo cụ khác để tung gạch nhử ngọc.

Dụ Cáp Nhi vẻ mặt mừng rỡ, cẩn thận cầm một miếng bánh lên và nhẹ nhàng cắn một miếng, chậm rãi nhai, không khỏi gật đầu liên tục, rồi cho cả cái vào mồm ăn.

“Ừm, thật là ngon quá, có mùi vị của quê nhà chúng ta.” Dụ Cáp Nhi không ăn tiếng mà đóng chiếc hộp lại, đặt lên chiếc bàn đá.

“Thích ăn thì tốt, sau này ta sẽ làm rồi bảo Văn Hạo mang một ít vào trong cung cho muội ăn, dù sao bảo muội ra ngoài cũng không tốt.” Lâm Thanh Đại cố ý nhắc đến Đỗ Văn Hạo.

“Đỗ đại ca gần đây khỏe không?” Dụ Cáp Nhi quả nhiên hỏi.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Hôm kia ta đến huyện thành gần đó mua thuốc, hôm qua mới trở về, Cầm Nhi đưa mật ong hoa hồng cho ta, nói là nương nương bảo Văn Hạo mang về, lại không nhìn thấy bóng dáng của Văn Hạo, ta muốn muội nên bảo Cầm Nhi đi bảo người chuyển lời, thật là mệt mỏi.”

Dụ Cáp Nhi đương nhiên sẽ không tin Lâm Thanh Đại và Đỗ Văn Hạo chưa gặp nhau, nhưng nàng không hỏi gì cả, mà nói: “Hôm kia ta có tìm Đỗ đại ca, ta muốn đại ca mang mật ong này giao cho tỷ, tỷ nhất định sẽ tìm gặp ta, vì huynh ấy không muốn đắc tội hoặc làm hại ta, cho nên bảo tỷ tỷ ra mặt.”

“Hai người sao vậy? Văn Hạo đã đắc tội với nương nương sao? Chẳng trách Cầm Nhi nói hôm qua Văn Hạo sau khi trở về nhà giao mật ong cho muội ấy thì một mình ra ngoài uống rượu, ta đợi đến tối muộn cũng không đợi được, nên đã nói với Cầm Nhi là ta muốn gặp nương nương, bảo muội ấy chuyển lời đến nương nương một tiếng.” Lâm Thanh Đại tỏ ra rất kinh ngạc, làm cho ai nhìn thấy cũng sẽ không nghĩ là nàng đang giả vờ, bây giờ hình như ngay cả Dụ Cáp Nhi cũng đã tin rồi.

347. Chương 294 Trùng Hợp .

Dụ Cáp Nhi cười nhạt, ánh mắt hoàn toàn không lộ ra vẻ thuần phát nguyên sơ như khi cô ấy khóc ngày trước, đôi mắt ấy bây giờ đã hiện lên vẻ thành thực: “Đỗ đại ca sao lại có thể đắc tội với ta chứ, chỉ là muốn huynh ấy giúp ta một chút mà thôi.”

Lâm Thanh Đại thở dài: “Ta đã nói rồi mà, Văn Hạo cái gì cũng tốt, chỉ có điều tính cách quá thẳng, nếu như thật sự đắc tội với nương nương thì ta nghĩ đó cũng là do vô tâm, có điều chỉ là giúp đỡ thôi thì ta nghĩ chàng chắc sẽ không từ chối.”

“Tỷ tỷ nếu thật sự không biết thì hôm nay tìm muội đến lẽ nào chỉ là muốn ta thưởng thức bánh thôi sao?” Dụ Cáp Nhi còn có chút không tin.

“Nếu như không phải thì nương nương cho rằng một thảo dân như ta còn có thể có chuyện gì tìm nương nương chứ?”

“Ta còn tưởng rằng tỷ tỷ và ta giống nhau, nếu không có chuyện sẽ không lên tam bảo điện.”

“Sao cơ, nương nương tìm ta có chuyện à?”

“Tỷ tỷ theo ta đến đây.” Dự Cáp Nhi dắt tay Lâm Thanh Đại đi ra ngoài đình, chỉ về phía hoàng cung ẩn hiện phía không xa, nói: “Tỷ tỷ chắc cũng biết, ta thực ra không muốn đến nơi đó.”

“Tỷ tỷ biết.”

Dự Cáp Nhi có chút kinh ngạc, tiếp tục mỉm cười nói: “Đúng vậy, ai cũng biết nơi đó là nơi sẽ ép người ta đến mức người không ra người, quỷ không ra quỷ, nhưng muội muội vẫn đến đó, vì muội không còn cách nào khác.”

“Nghe Văn Hạo nói, nương nương trong cung quan hệ rất tốt với mọi người, Hoàng Thượng cũng đối với nương nương không tồi.”

Dự Cáp Nhi thuận tay bứt một cành hoa dại nhỏ bên cạnh: “Người cũng giống như bông hoa này vậy, hoa có một mùa, người có một đời, vô cùng ngắn ngủi.” Ngửi khí càn hương có chút bi thương.

“Ta thấy nương nương không phải là một người bi quan, gần đây tâm trạng không tốt sao? Nếu đã biết đời người chỉ có mấy chục năm, tại sao không vui vẻ mà sống?” Lâm Thanh Đại an ủi nói.

“Ta cũng nghĩ như vậy, nhưng ta bây giờ không thể làm như thế.” Nói rồi, Dự Cáp Nhi bóp nát bông hoa trong tay, làm cho cánh tay trắng nõn của nàng bị dính một ít màu xanh của cành.

“Tại sao không thể?”

“Ồi, được rồi. Không nói những chuyện này nữa, hôm nay tỷ tỷ đã rất vui, nhắc đến những chuyện không vui không tốt, cho nên không nói vẫn tốt hơn, chúng ta tiếp tục đi, phong cảnh ở đây thật đẹp, trước đây ta chưa từng đến nơi nào ở kinh thành mà đẹp như nơi này.” Nói rồi Dự Cáp Nhi đột nhiên chuyển chủ đề, kéo tay Lâm Thanh Đại tiếp tục đi về phía trước.

Lâm Thanh Đại lòng thầm nghĩ Dự Cáp Nhi quả thật là một người kì lạ, lúc nóng lúc lạnh làm cho người ta khó có thể hiểu được, có điều không được nóng vội, chẳng phải là còn một bữa cơm cần ăn với nhau sao, đến lúc đó nói tiếp cũng không muộn, cho nên cũng không nói nhiều nữa mà đi theo Dự Cáp Nhi.

Cùng lúc đó.

Đỗ Văn Hạo đã hẹn gặp phục chẩn cho Phú Bật đại nhân, cùng lúc bước vào cửa thì hần nghe thấy tiếng chuông của Linh An tự, vang vọng xa xăm...

“Đỗ đại nhân, ngài đến thật đúng giờ.” Quản gia của Phú Bật nhận được thông báo của người gác cổng nên đã vội vàng chạy ra nghênh tiếp, cung kính nói.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy nội viện có tiếng náo động, lại thấy ngoài cửa có mấy chiếc xe ngựa và kiệu thì nghĩ chắc trong nhà Phú Bật hôm nay có khách.

“Hình như ta đến không đúng lúc, hay là ngày mai ta lại đến, dù sao bệnh của Phú đại nhân ta thấy cũng đã tốt hơn nhiều rồi, đến muộn một ngày cũng sẽ không sao.” Nói rồi Đỗ Văn Hạo chuẩn bị cáo từ bước đi.

“Chớ đi, Đỗ đại nhân. Lão gia nhà tiểu nhân đã dặn dò, nói nếu ngài đến thì đưa ngài vào phòng lớn dùng trà trước, rồi tiểu nhân sẽ đi mời lão gia đến.” Quản gia vội vàng giữ lại.

Đỗ Văn Hạo đành phải đi theo quản gia vào trong phòng lớn.

“Trong nhà hôm nay thật náo nhiệt nhỉ.” Đỗ Văn Hạo thấy nha hoàn gia đình không ngừng bê bát đĩa ra vào rồi mở gà một vịt ở trong phòng cơm và nhà bếp.

“Đó là lão gia mới mấy người bằng hữu tốt đến dùng cơm, đều là những đại thần sắp xie tuổi với lão gia, có lẽ cũng sắp tan rồi.”

Bước vào phòng lớn, quản gia ò người hầu dâng trà lên cho Đỗ Văn Hạo, rồi đi gọi Phú Bật.

“Đồ đại nhân, lão gia mời ngài tới ngay, nói Tư Mã đại nhân đột nhiên bị ngất.” Một nha hoàn lão đảo chạy tới phòng, một tay bám cửa, một tay đỡ ngực, chạy nhanh đến mức thở hổn hển.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy liền xách hòm thuốc đi theo nha hoàn ra cửa.

Trong phòng cơm quả nhiên có mười mấy vị đại thần đang đứng, thấy Tư Mã Quang nằm dưới đất, mười mấy lão nhân vừa nãy còn đang bê rượu hoan hỉ chúc mừng thì bây giờ lại luống cuống không biết làm thế nào.

Phú Bật kéo Đỗ Văn Hạo đến chỗ Tư Mã Quang, gấp gấp nói: “May mà ngài ở đây, lúc nãy ngài ấy vẫn bình thường, sao đột nhiên lại ngã từ trên ghế xuống, chúng ta không dám làm gì khác, đành phải chờ ngài đến.”

“Các vị đại nhân tạm thời lui ra ngoài trước đi, để cho Tư Mã đại nhân có chút không gian, bảo người mở hết tất cả các cửa sổ ra.” Đỗ Văn Hạo dặn dò nói, rồi quỳ xuống, nhìn thấy khuôn ăm t Tư Mã Quang đã tái nhợt, hai môi ngậm chặt, lông mày nhíu lên, có thể nghĩ thấy mùi rượu thoang thoảng.

Nha hoàn vội vàng mở tất cả các cửa sổ ra, không khí trong phòng lập tức tươi mát thoáng đãng hơn rất nhiều, các vị đại thần cũng không giúp được gì nên đành nghe theo lời Đỗ Văn Hạo mà lui cả ra, chỉ có Phú Bật là vẫn lo lắng đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo và Tư Mã Quang.

“Phú đại nhân, Tư Mã đại nhân sao lại bị ngất vậy?” Đỗ Văn Hạo vừa hỏi vừa dùng tay mở mắt Tư Mã Quang ra xem, rồi bắt mạch cho ắn.

”Đang nói đến chuyện biến pháp thì ngài ấy đã xảy ra tranh cãi với Vương đại nhân, thực ra cũng không thể coi là tranh cãi, tuy mấy người chúng ta bình thường trong triều sẽ luôn giữ vững ý kiến của mình nhưng đều sẽ không thật sự ghi thù, nếu không mỗi tháng hội hào anh chúng ta cũng sẽ không thể tụ tập lại được.

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, từ mạch có thể thấy Tư Mã Quang có lẽ không phải là do vấn đề về tim và đại não: “Tư Mã đại nhân đã uống rượu?”

Phú Bật có chút ngại, giống như một đứa trẻ đã làm việc xấu vậy, cong lưng thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Vốn chúng ta không để cho ông ấy uống, nhưng ông ấy cứ cố chấp đòi uống, chúng ta cũng không cho ông ấy uống rượu mạnh, chúng ta uống Nữ Nhi Hồng, còn ông ấy chỉ uống Hoa Điều, hơn nữa vẫn chưa uống hết một bình. Ôi chà, sớm biết thế đã...đều tại ta.”

“Phú đại nhân không cần phải tự trách mình. Vốn các ngài tuổi cũng đã cao, uống ít rượu cho vui vẻ cũng được.”

“Đúng, đúng, đúng.” Phú Bật liên tục nói ba lần, rồi chỉ vào Tư Mã Quang: “Văn Hạo, Tư Mã đại nhân cứ để nằm đây có được không? Chúng ta không dám động vào ông ấy.”

“Mang đệm và gối đến đặt lên trên và dưới của ngài ấy, bây giờ vẫn không thể động nhiều vào ngài ấy, đợi ngài ấy tỉnh lại thì chắc sẽ hỏi rõ tình hình rồi đưa lên giường nằm cũng không muộn.”

“Được ời, ta sẽ gọi người mang tới ngay.” Phú Bật bước nhanh ra cửa ra lệnh cho người hầu đi làm.

Không lâu sau, Tư Mã Quang cuối cùng cũng khó khăn mở mắt dậy, trong mơ hồ dường như cảm thấy cơ thể mình đang bay bay ở khắp nơi: “Có phải ta đã chết rồi không?”

Đỗ Văn Hạo ngồi trên chiếc ghế bên cạnh Tư Mã Quang, nghe thấy lời này liền đứng dậy và quỳ xuống bên cạnh hắn, thấy Tư Mã Quang đã mở mắt, liền nói: “Tư Mã đại nhân, là ta, Đỗ Văn Hạo, ngài đã khoẻ hơn chưa?”

Tư Mã Quang nhìn chăm chú vào khuôn mặt đối diện mình, mày rậm mắt to mũi thẳng, vẻ mặt ân cần, người này hình như mình đã từng gặp ở đâu, Đỗ Văn Hạo? Đúng rồi, đó là vị Thái Y đã từng xem bệnh cho mình, lẽ nào mình chưa chết?

“Ta đang ở đâu đây?” Tư Mã Quang nhìn bốn phía, thấy mọi thứ thật lạ lẫm, không phải là nhà của mình, cũng không phải là phán sinh của triều đình.

Đỗ Văn Hạo nghĩ thấy trong miệng Tư Mã Quang có một mùi gì đó giống như là mùi của thứ gì đã thối rửa, lòng không khỏi kinh ngạc.

Phú Bật bước tới trước, nắm bàn tay lạnh của Tư Mã Quang, áy náy nói: “Tư Mã đại nhân, đây là nhà ta, ngài vừa mới bị ngã ngã xuống đất, may mà Đỗ đại nhân lại đến xem bệnh cho ta, nếu không chúng ta đều lo lắng chết mất.”

Tư Mã Quang đã hiểu ra, đột nhiên ôm bụng kêu đau, hấn kêu lên một tiếng, rút tay của mình ra khỏi bàn tay của Phú Bật, hai tay ôm chặt bụng, mồ hôi toát ra trên trán.

“Tư Mã đại nhân, ngài có phải là đau dạ dày không?” Đỗ Văn Hạo thấy dáng vẻ của Tư Mã Quang như vậy thì đã hiểu ra một chút.

“Ôi, không phải xem bệnh cho lão phu đâu, xem rồi cũng vô dụng.” Tư Mã Quang thở dài, ôm bụng ngồi dậy.

“Cái lão hồ đồ này lại nói cái gì vậy, có lẽ là bệnh đau dạ dày của ông lại tái phát, thêm nữa là tranh cãi với Vương đại nhân, tức đến mức máu trào lên nên mới bất tỉnh, cái gì mà không xem bệnh chứ, Văn Hạo, ngài đừng nghe lão hồ đồ này nói linh tinh.” Phú Bật tức giận nói.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu cho nha hoàn bên cạnh cùng mình đỡ Tư Mã Quang lên ghế, hai tay của Tư Mã Quang vẫn ôm chặt bụng, khoe miệng hơi nhăn lại, cảm giác có vẻ đau rất ghê gớm.

Đỗ Văn Hạo cầm kim châm vào huyết hổ khẩu của Tư Mã Quang, Tư Mã Quang lúc này mới từ từ trở lại bình thường.

“Không giấu gì các ngài, trước đây khi ta bị đau rất nghiêm trọng thì Hoàng Thượng đã sai Thái Y đến xem cho ta rồi.”

“Vậy họ nói thế nào?” Đỗ Văn Hạo thấy Tư Mã Quang đã đỡ hơn, liền thu kim lại.

Tư Mã Quang cười khổ hai tiếng, xua xua tay, làm ra vẻ bất lực: “Nói ta nhiều nhất cũng chỉ có thể sống thêm được hai tháng, cho nên không cần phải xem nữa, thật đấy.”

Phú Bật nhìn Đỗ Văn Hạo, thấy hắn không có chút biểu hiện kinh ngạc nào, thậm chí chắc Đỗ Văn Hạo cũng đã nhìn ra, nghĩ đến đây thì mũi có chút cay cay, lão ta mượn cơ ra ngoài đi vệ sinh, rồi vội vàng ra ngoài lau nước mắt.

“Tư Mã đại nhân không cần phải quá bi quan. Mệnh là của mình, người khác nói không tính, ngài cứ kiên trì uống thuốc châm cứu, ta thấy hai tháng không phải là người khác nói cũng coi là đúng được.” Đỗ Văn Hạo thực ra trong lòng cũng hiểu căn bệnh này của Tư Mã Quang nhất định là rất nghiêm trọng, nhưng hắn đã có một thói quen, đó là không thích để bệnh nhân của mình nói đến cái chết, hơn nữa chứng ung thư đều có thể dựa vào ý chí của mình mà kháng cự lại được, Tư Mã Quang tại sao lại không thể chứ?

Qua một lúc, Phú Bật đỡ hai mắt bước vào, miễn cưỡng tạo ra một nụ cười, trông còn khó coi hơn cả khóc.

“Văn Hạo, hay là để Tư Mã đại nhân nghỉ ngơi một lát trước đã, ta thấy hình như ông ấy đã không còn đau nữa rồi.” Phú Bật muốn có mấy lời nói với Đỗ Văn Hạo.

“Đúng vậy, ta muốn ngủ một chút. Phú đại nhân tìm cho lão phu một gian phòng nhỏ, ngài chắc sẽ không lo lắng ta chết ở đây sẽ làm cho gia đình ngài không may mắn chứ?”

Hạng Phú Bật như có cái gì đang chặn lại, hấn khó khăn lớn mới nuốt được nước bọt, giả vờ tức giận nói: “Cái lão già này, mắc bệnh mà còn chọc giận được ta, ta chẳng thêm để ý đến ông, người đâu, đỡ Tư Mã đại nhân vào phòng khách nghỉ ngơi, tìm hai người đến hầu hạ.”

Tư Mã Quang cười lớn, chỉ tay vào Phú Bật nói: “Ta biết ngay là ngài sợ nhất ta kích ngài mà, được rồi, ta đi ngủ đã, làm phiền Đỗ đại nhân rồi.” Nói rồi liền đứng dậy, nha hoàn bên cạnh vội chạy đến trước đỡ Tư Mã Quang ra ngoài.

Trong căn phòng lớn chỉ còn lại hai người Đỗ Văn Hạo và Phú Bật, Phú Bật đi đến chỗ Đỗ Văn Hạo và vỗ vào vai hắn, trầm giọng nói: “Kết quả của ngài có giống với kết quả của các vị Thái Y khác không?”

Đỗ Văn Hạo biết mấy lão đại thần này có tình cảm rất tốt với nhau, bây giờ đều là lão nhân vào tuổi thất thập rồi, thấy ai sinh bệnh trong lòng cũng khó chịu, cho nên liền an ủi: “Bệnh của Tư Mã đại nhân quả

thật là rất nghiêm trọng, nhưng ta nghĩ nếu như có thể cắt bỏ được một phần dạ dày mắc bệnh của ngài ấy thì tình hình có lẽ sẽ tốt hơn.”

Phú Bát rất kinh ngạc: “Ngài nói là cắt bỏ phần dạ dày có vấn đề trong bụng lão già đó sao?”

Đỗ Văn Hạo biết Phú Bát sẽ ngạc nhiên, vì cho dù là những người có kinh nghiệm nhất trong Thái Y Viện cũng sẽ kinh ngạc, dù sao phẫu thuật ngoại khoa ở cổ đại vẫn chưa thành thực, thậm chí ngoài một số vết thương bên ngoài còn chưa có ai dám mổ bụng mổ ngực để cứu chữa cho tính mạng một người.

“Đúng vậy.” Đỗ Văn Hạo bình tĩnh nói.

Phú Bát hiển nhiên là có chút kích động, khi nói chuyện đầu lưỡi không ngừng nghĩ: “Nhưng ông ta, ông ta tuổi đã cao như vậy, sao có thể chịu nổi sự dày vò như vậy, ta thấy không do đâu.”

Phú Bát kích động nên đã nói từ “không cần đâu” thành “không do đâu”, lúc này Đỗ Văn Hạo cũng hiểu rõ được tâm trạng của Phú Bát, nên không cười, mà cũng không cười nổi.

“Phú đại nhân cứ yên tâm, ta sẽ về suy nghĩ thật kĩ, cố gắng nhanh nhất có thể tìm ra phương án giải quyết, ta cũng biết bệnh của Tư Mã đại nhân không thể kéo dài được nữa.”

Quản gia của Phú Bát tiễn Đỗ Văn Hạo tới cửa, thấy dáng vẻ đầy tâm sự nặng nề của Đỗ Văn Hạo, liền bước lên nói: “Đỗ đại nhân đang suy nghĩ về bệnh tình của Tư Mã đại nhân phải không?”

“Đúng vậy.” Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên trời thở dài một tiếng.

“Ngài cũng không cần phải quá đau buồn, sinh tử hữu mệnh, phú quý tại thiên, tất cả đều là số mệnh.”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu, không nói gì nữa, chấp tay làm lễ, xoay người xách hòm thuốc bước ra cửa.

Quả nhiên, Đỗ Văn Hạo vừa từ trong nhà Phú Bát đi ra thì bên Lưu Quý Phi đã phái người đưa xe đến Ngũ Vị Đường đợi.

Lâm Thanh Đại còn chưa trở về, Đỗ Văn Hạo không biết tình hình tiến triển bên nàng thế nào, đành phải đến chỗ Lưu Quý Phi xem một chút rồi tính tiếp.

Hai canh giờ sau.

Lâm Thanh Đại đã trở về Ngũ Vị Đường, nghe Anh Tử nói Đỗ Văn Hạo cũng mới trở về, liền vội vàng đến thư phòng của Đỗ Văn Hạo để tìm hắn.

“Văn Hạo!” Lâm Thanh Đại lớn tiếng gọi, Đỗ Văn Hạo từ trong thư phòng bước ra.

“Là một nữ nhi thì đừng hét lớn như vậy, làm ta giật mình suýt nữa ngã từ trên ghế xuống.” Đỗ Văn Hạo mở cửa đứng ra trước cửa cười nói.

Lâm Thanh Đại che miệng cười, bước vào trong. Đỗ Văn Hạo đang định đóng cửa vào thì Lâm Thanh Đại vội nói: “Mở cửa ra, ta nói xong sẽ đi.”

Đỗ Văn Hạo lại mặc kệ, vẫn đóng cửa lại, Lâm Thanh Đại đang muốn đứng lên ngăn cản thì Đỗ Văn Hạo lại bước tới trước cửa sổ, mở cửa ra, rồi làm trò nói: “Như thế này thì nàng chắc đã yên tâm ta sẽ không trêu chọc gái nhà lành rồi chứ.”

Lâm Thanh Đại ngồi trước cửa sổ, rót cho mình một chén trà, một hơi uống hết rồi lau miệng, nói: “Không thêm ba hoa với chàng. Bên chàng có tiến triển gì không?”

Đỗ Văn Hạo bước tới, ngồi trước mặt Lâm Thanh Đại, nhìn nét mặt Lâm Thanh Đại, nói: “Một tin tốt và một tin xấu, nàng muốn nghe tin nào trước?”

Lâm Thanh Đại trừng đôi mắt to tròn xinh đẹp lên nhìn Đỗ Văn Hạo: “Đáng ghét, tốt trước, xấu sau.”

Đỗ Văn Hạo làm ra vẻ thần bí, đứng dậy ghé sát vào tai Lâm Thanh Đại, nhìn xung quanh không thấy có người liền hơi thở một cái vào tai nàng.

Lâm Thanh Đại không phòng bị, giật nảy mình lên. Khuôn mặt nàng cũng đỏ rục, đang định giơ tay lên đánh lại thì thấy đối diện có hai nha hoàn đang đi tới, đành phải buông tay xuống, giả vờ lau mồ hôi.

“Được rồi, nói tin tốt trước, đó là Lưu Quý Phi thật sự không có thai.”

Lâm Thanh Đại vừa nghe thì cả người chấn động, cánh tay không cẩn thận đập vào chén trà trên bàn, “choang” một tiếng, chén trà rơi xuống đất vỡ thành nhiều mảnh.

“Được lắm, đây là chiếc chén được làm từ sứ thanh hoa thượng hảo, nàng làm vỡ một chiếc thì đã không còn hoàn chỉnh nữa, nàng phải đền ta một chiếc giống y hệt mới được.” Đỗ Văn Hạo lớn tiếng nói.

“Chàng nói nhỏ thôi, chàng sợ người ta không biết ta đang ở trong thư phòng của chàng sao, mau nói cho ta biết đi, đây rốt cuộc là chuyện gì?”

“Sáng nay ta đến nhà Phú Bật đại nhân trước, lại đúng lúc Tư Mã Quang đại nhân đổ bệnh, hơn nữa bệnh cũng không nhẹ.”

“Đây chính là tin xấu mà chàng muốn nói cho ta sao?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, nói tiếp: “Xem ra Tư Mã đại nhân phải dùng đến phẫu thuật rồi, ôi, ta cũng không nắm chắc, việc này ta phải suy nghĩ cho cẩn thận, không nói cho ông ấy vội. Sau đó khi từ trong phủ Phú Bật đại nhân đi ra đến cửa thì thấy xe ngựa của cung Lưu Quý Phi đang đợi trước cửa, cho nên ta đi luôn. Đến cung Lưu Quý Phi, hoá ra nương nương vốn muốn ta kê cho một ít thuốc an thai, cho nên ta tiện thể bắt mạch luôn cho, mới phát hiện ra nương nương hoàn toàn không mang thai.”

“Vậy ai đã nói người mang thai?” Lâm Thanh Đại hỏi.

“Ta cũng đã hỏi, nương nương nói mình tự cho rằng như vậy, vì hai tháng nay không thấy kinh nguyệt, còn thường xuyên thích ngủ, miệng thêm đồ chua, đây đều là biểu hiện của mang thai, cho nên nương nương đã cho rằng mình đã mang thai rồi.

“Việc này thì tốt rồi, tránh cho chàng phải khó xử.” Lâm Thanh Đại vui mừng nói.

“Đúng vậy, có điều Lưu Quý Phi lại ủng hộ công vui mừng một trận, ta thấy đáng về kinh ngạc như sắp ngã đi của người, trong lòng cũng thấy khó chịu.”

Lâm Thanh Đại không hiểu, nghi hoặc hỏi: “Vậy tại sao người lại xuất hiện những phản ứng giống như mang thai mà chàng vừa nói?”

“Ta đã bắt mạch cho Lưu Quý Phi, quả thật là không thấy mạch hỉ, có lẽ là khoảng thời gian trước mắc phong hàn, thêm nữa là tác dụng của thần kinh, tưởng rằng được Hoàng Thượng sủng ái hai lần liền có thai, thực ra chẳng qua chỉ là trong cung lạnh lẽo và ăn uống không ngon miệng thôi. Ta đã kê cho người ít thuốc, chắc tháng sau sẽ trở lại bình thường.”

“Haizz”, Lâm Thanh Đại thở dài một tiếng: “Nữ nhân trong hậu cung một ngày ngoài việc nghĩ đến làm thế nào để làm cho Hoàng Thượng được vui thì chắc chỉ nghĩ đến có thể duy trì hương hoả cho Hoàng Thượng mà thôi.”

“Sớm biết thế đã không để nàng đi gặp Dụ Cáp Nhi.” Đỗ Văn Hạo nói.

Lâm Thanh Đại như chợt nhớ về điều gì đó, nói: “Hôm nay thực ra đi gặp nó, trong lòng cũng mới biết được rất nhiều chuyện, hiểu được sự khổ sở của một tiểu cô nương.”

“Nó có nói cho nàng chuyện của Lưu Quý Phi không?”

Lâm Thanh Đại lắc đầu, nói: “Không có, từ đầu đến cuối không hề nhắc đến cái tên này.”

“Xem ra chúng ta thật sự xem nó rồi.” Đỗ Văn Hạo cảm khái nói.

“Ta cảm thấy cũng đúng, thực ra nó và Trần Mỹ Nhân không giống nhau. Trần Mỹ Nhân là đặc sủng mà kiêu ngạo, còn nó lại đem tất cả tâm sự cất giấu ở trong lòng, không hề lộ ra, trái tim nó rất to, là sự to lớn mà những người như chúng ta không thể tưởng tượng nổi.”

“Vậy về tình cảm, cả một ngày mà hai người không nói ra được kết quả ư?” Đỗ Văn Hạo cười nói.

“Cũng không phải, nó nói với ta, thực ra nó không phải là muốn có hài tử với Hoàng Thượng, mà là muốn giống như Lâm Tiệp Hảo sống tự do tự tại không tranh đoạt ở trong cung.”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, khinh thường nói: “Một Thanh Đại thông minh như vậy mà cũng để một tiểu cô nương che mắt, có thể sao? Nếu thật sự như vậy thì nó sẽ không đối phó với Lưu Quý Phi nữa.”

Lâm Thanh Đại đập nhẹ vào tay Đỗ Văn Hạo đang đặt trên bàn, trách nói: “Chàng đừng có sốt ruột, ta vẫn chưa nói xong mà.”

Đỗ Văn Hạo ngáp một cái, rõ ràng là không có hứng thú tiếp tục, muốn dừng lại. Hắn đứng lên, nói: “Thôi, chúng ta không nói về nó nữa, dù sao Lưu Quý Phi cũng không có mang thai thì không có chuyện gì phải nghĩ cả. Cũng không còn sớm nữa, nghỉ ngơi đi.” Nói rồi liền làm ra bộ dạng chuẩn bị ôm lấy Lâm Thanh Đại. Lâm Thanh Đại vội vàng tránh người ra khỏi cánh tay của Đỗ Văn Hạo, chuồn tới cửa, đặc ý đứng nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Là chàng không nghe, sau này đừng có hối hận đấy!”

“Không hối hận, không hối hận. Nữ nhân các nàng đều giống nhau, khẩu thị tâm phi!”

“Hừ, không nói với chàng nữa, có điều nếu Lưu Quý Phi không có mang thai thì sáng sớm ngày mai chàng hãy vào cung nói với Dụ Cáp Nhi nhi.” Nói rồi, Lâm Thanh Đại nhảy lên, biến mất vào không trung.

“Xem nàng kia, ta cũng sẽ không thật sự ”ăn” nàng, vậy mà còn ở trước cửa nhà mình giở võ công ra với ta, chẳng có hứng thú gì cả.” Đỗ Văn Hạo lầm bầm mất hứng nói.

“Ta đúng là sợ chàng ăn ta đấy, có bản lĩnh thì đuổi theo ta đi! Ha ha.” Giọng của Lâm Thanh Đại không biết từ nơi nào truyền vào, Đỗ Văn Hạo cũng biết là giọng của nàng đang ở nơi xa vọng vào như đang ở bên tai, nên cũng không tưởng thật, tự mình cười ngốc nghếch mấy tiếng rồi bước ra khỏi thư phòng, đi về phía gian phòng của Bàng Vũ Cầm.

Trong Ngự Hoa Viên

“Ngài nói cái gì, ngài nói Lưu Quý Phi không mang thai, không phải là ngài đang muốn đùa ta vui chứ?” Dụ Cáp Nhi mặc một bộ y phục lục mông màu vàng, eo buộc chiếc đai màu trắng, bên trái eo còn kết hình bướm bướm, tóc búi cao, lộ ra chiếc cổ trắng mịn, trên cổ có đeo một chiếc vòng dương chi, xem ra giá trị không nhỏ.

Đỗ Văn Hạo đứng đối diện với Dụ Cáp Nhi, hơi cong lưng, thấp giọng nói phải, rồi không nói thêm gì nữa.

Dụ Cáp Nhi cười lớn mấy tiếng, làm cho chú chim nhỏ trên cây cũng phải giật mình tỉnh giấc, phập phập mấy tiếng bay từ trong cây ra.

“Vậy tại sao ả ta lại nói khắp nơi là đã mang thai? Ngài chắc không phải là không đành lòng nên lừa ta chứ?” Dụ Cáp Nhi vẫn không tin, ánh mắt sắc bén nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo.

“Nương nương nếu như không tin có thể tìm Thái Y khác đi xem.” Đỗ Văn Hạo hồ hững trả lời.

Dụ Cáp Nhi thấy vẻ mặt Đỗ Văn Hạo không chút thay đổi, biết lời mình nói đã không đúng, cho nên vội đổi một bộ mặt khác, bước tới chỗ Đỗ Văn Hạo, thân thiết nói: “Ta sao lại có thể không tin Đỗ đại ca ngài chứ? Chỉ là nhất thời vui mừng thôi. Đúng rồi, vậy Lưu Quý Phi đó bây giờ tốt không?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy trong lời nói của Dụ Cáp Nhi có mấy phần đặc ý, liền đáp: “Tâm trạng e là không tốt.”

348. Chương 295 Tiểu Lão Nhi .

Dụ Cáp Nhi hừ một tiếng, nói: “Lần này ta không cần phải khổ tâm lao lực để đối phó với ả nữa, ông trời chắc đã thấy ta đáng thương.”

Đỗ Văn Hạo nghĩ, bất kể ai cũng không phải là người đáng thương, nhưng người ai đó lại là người đáng thương nhất, cho nên nói: Nữ nhân tội gì phải đi làm khổ nữ nhân?

Hai người đang nói chuyện, Tiểu Tề vội vàng bước tới, đến bên cạnh Dụ Cáp Nhi, thì thào mấy tiếng vào tai, làm cho Dụ Cáp Nhi mặt mày hớn hờ. Đỗ Văn Hạo nghĩ chắc là Dụ Cáp Nhi đã sai Tiểu Tề đi chứng thực chuyện của Lưu Quý Phi.

Quả nhiên, Dụ Cáp Nhi che miệng cười: “Xem ngài kia, hay là đi xem người ta đi. Nghe Tiểu Tề nói tối qua Hoàng Thượng có tới, nói không có hoả, lại không lưu lại qua đêm ở đó, mà đến chỗ Chu Đức Phi, cho nên Lưu Quý Phi chỉ trong một đêm qua đã đổ bệnh rồi, vừa mới tuyên Thái Y đến xem bệnh, ta cũng qua đó xem thế nào.”

Đỗ Văn Hạo không muốn không muốn thêm rắc rối nữa, dù sao cũng chẳng có quan hệ gì với mình, liền lấy lý do đi đến chỗ Tư Mã đại nhân xem bệnh cho ông để cáo từ.

Dụ Cáp Nhi mỉm cười một cái, gọi Tiểu Tề lui xuống, đến bên hồ thì dừng bước, quay lại nhìn Đỗ Văn Hạo vẫn đứng ở chỗ cũ, khẽ gọi hắn đến bên hồ: “Đỗ đại ca, có phải ngài cũng thấy ta đã thay đổi nhiều?”

“Đâu có, nương nương.”

“Kỳ thực là ta tin tưởng ngài nên mới có thể trước mặt ngài mà không giấu diếm, che giấu gì cả, vì đại ca ta cũng tầm tuổi ngài, từ nhỏ có gì ta đều nói với đại ca ta, nhưng năm ta lên chín tuổi thì đại ca ta đã mắc bệnh nặng mà mất rồi, từ đó những lời tự đáy lòng mình ta chẳng tìm được ai để chia sẻ được nữa.”

Đỗ Văn Hạo không hề chú tâm nghe, mặc Dụ Cáp Nhi tự độc thoại một mình, mà lúc này điều quan trọng nhất với nàng là cần có người nghe.

“Mấy ngày này không biết vì sao Hoàng thượng không đến tẩm cung của ta nữa, ta không giống bọn họ, ta sẽ không mua chuộc Ninh công công để lấy được lòng Hoàng thượng.”

“Nhưng người không vui.” Đỗ Văn Hạo cuối cùng cũng nói ra một câu.

“Đúng, ta không vui, bởi lúc này ta như con chim hoàng yến trong lồng sắt, chỉ có những khi người làm chủ nhân nhớ đến ta mới đến bên lồng sắt chơi đùa với ta trong chốc lát, nhưng chim hoàng yến của người nhiều quá, mà Dụ Cáp Nhi ta lại mãi mãi không phải là một con chim hoàng yến đẹp để lộng lẩy nhất.”

“Thực ra khi chưa tiến cung người cũng đã biết sẽ như thế này rồi, không phải sao?”

“Người đang nói là ta tự chuốc lấy cực khổ, tự tìm nỗi buồn sao?” Dụ Cáp Nhi lạnh lùng nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cung kính đáp: “Vi thần không dám.”

Dụ Cáp Nhi chỉ thở dài một tiếng nói: “Thanh Đại tỷ tỷ nói rất đúng, mỗi người có một mệnh, nếu mệnh ta đã như vậy, ta sẽ nhận mệnh ấy.”

“Xin nương nương bớt lo buồn, vi thần xin cáo lui.” Đỗ Văn Hạo không muốn nghe những lời lảm bảm, than vãn của Dụ Cáp Nhi nữa, đành nói lại một lần là mình phải đi.

“Ngài biết không? Cô cô của ta trước đây là thê thiếp của Thụy Vương gia đấy, sau khi mang cốt nhục của Vương gia, vì nhận được sự yêu thương sâu đậm của Vương gia mà bị các thê thiếp khác ghen ghét, nên bị hãm hại, chưa đến 30 tuổi mà đã phải lìa đời.” Dụ Cáp Nhi như thể không nghe thấy lời cáo từ của Đỗ Văn Hạo, vẫn cứ một mình ở đó mà nói không ngừng.

Đỗ Văn Hạo nhìn Dụ Cáp Nhi mà không nói một lời, cũng không dám bước đi, chỉ đứng ở đó mà nghe nàng tiếp tục lảm bảm.

“Trời cao có mắt mà!” Dụ Cáp Nhi hét lớn lên một tiếng, khiến Đỗ Văn Hạo giật cả mình, nghĩ rằng đây mới là từ Trảo Oa quốc gọi trở về. Không biết sao nàng lại bỗng nhiên hét lên một câu không đầu không cuối như thế, hắn kinh ngạc nhìn nàng nhưng nàng lại không nói gì cả.

Lát sau, Dụ Cáp Nhi quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo một lúc rồi mỉm cười khó nhọc mà phát phát tay, Đỗ Văn Hạo cũng không biết là Dụ Cáp Nhi nói gì, chỉ biết là mình đã có thể đi, vì vậy mà liền khom người lui xuống.

Tiểu Tề đến bên Dụ Cáp Nhi, nhìn Dụ Cáp Nhi đang trông theo con cá chơi đùa trong hồ nước, hai tay nắm chặt lấy chiếc vòng bảo hộ bằng đá mà như thế nắm lấy một thứ có thể cứu được mệnh cổ cây. Lòng nàng không chút rung động, đôi lông mi dài chớp chớp, khuôn mặt không biểu lộ chút cảm xúc nào.

“Nương nương, Đỗ đại nhân hình như có vẻ không yên lòng.”

“Đã nhận ra rồi, nên mới bảo hẩn ta đi.” Dụ Cáp Nhi cuối cùng cũng buông lỏng tay ra, giờ mới nhận thấy mười ngón tay đều đỏ lên rồi, nàng đưa hai tay chà xát nhẹ nhàng vào nhau, nhìn hình ảnh Đỗ Văn Hạo dần dần đi xa, trong ánh mắt hiện lên một tia thương cảm.

Cung Càn Thanh

Ninh công công cẩn thận bước đến án tiền của Hoàng thượng, đem một tập tấu chương đặt xuống một bên góc của trác án, thấy Tổng Thần Tông một tay cầm bút lông đỏ thắm đang viết không ngừng cái gì đó, một bay thì nhẹ nhàng buông xuống theo bờ vai, Ninh công công bước lên phía trước, buông cây phát trần trong tay xuống, nhẹ nhàng nói: “Hoàng thượng, nô tài đến bẩm bẩm cho người.”

Tổng Thần Tông hạ cây bút trong tay xuống. Xoa xoa đôi mắt mệt mỏi, suốt một đêm, những ngón tay của ngài đều phải phê duyệt các tấu chương từ khắp nơi gửi đến.

Sau khi mặc thường phục vi hành, Tổng Thần Tông càng không dám lười nhác một chút nào.

Ngài trước sau tin rằng bản thân biến pháp không có vấn đề mà vấn đề là ở người chấp hành biến pháp, ngài biết rằng những gì trong lần vi hành này nhìn thấy được chỉ là một bộ phận cực nhỏ những tham quan ô lại, ngài cũng đoán được còn có rất nhiều những tham quan ô lại phá hỏng biến pháp như thế, giang sơn này không thể để mất từ tay mình được, nhưng mà, nên xử lý vấn đề này như thế nào thì vẫn chưa tìm ra được biện pháp tốt, chung quy vẫn không thể bãi hết chức các quan này được, thật khổ não.

Ngài mệt mỏi dựa lưng vào thành ghế, cảm nhận lực đâm của Ninh công công đang đâm trên vai mình: “Tiểu Ninh tử, Đỗ Văn Hạo sao còn chưa đến?”

“Hồi bẩm Hoàng Thượng, đã đi gọi rồi ạ, nói là đang cùng các thái y khác đang bàn về bệnh tình của Tư Mã đại nhân tại thái y viện.”

“À, vậy không nên thúc giục hẩn. Họ phải bàn bạc cẩn thận một chút mới đúng.”

“Nô tài cũng nghĩ vậy. Nên nếu bọn họ đã thống nhất thì sẽ tới đây thôi ạ.”

“Ừ, hẩn làm việc là yên tâm rồi.” Nói xong, Tổng Thần Tông mệt mỏi mà ngáp một cái.

“Hoàng thượng, người cả đêm không chợp mắt, nô tài thấy mà đau lòng, hay là người lên giường nghỉ ngơi chốc lát, chờ Đỗ đại nhân đến rồi nô tài lại gọi người cũng chưa muộn.”

Tổng Thần Tông lắc đầu, vừa nghe đã đứng dậy mỉm cười nói: “Đỗ Văn Hạo đến rồi.”

Ninh công công không tin, đi tới phía cửa mở cửa ra, quả nhiên thấy Đỗ Văn Hạo đang bước mạnh mẽ về phía thư phòng.

“Hoàng thượng, người đúng là thần rồi. Sao người biết là Đỗ đại nhân đến rồi?” Ninh công công kinh ngạc quay đầu nhìn Tổng Thần Tông.

Tổng Thần Tông hiểu ý cười, nói: “Những người khác đều nhẹ nhàng mà bước, sợ làm phiền ta, chỉ có Đỗ Văn Hạo mỗi lần đến đều bước những bước mạnh gây ra tiếng như vậy, hơn nữa đi đến cửa là dậm dậm hai chân phủi bụi đất, làm như thể sợ người khác không nghe thấy vậy, ha ha.”

Đang nói chuyện dở thì đã thấy Đỗ Văn Hạo đi tới cửa, Ninh công công nhìn sang quả nhiên Đỗ Văn Hạo đang chà chà hai chân vào bậc cửa, rồi sau đó mới bước vào môn hạm quỳ xuống đất hành lễ.

“Tham kiến Hoàng thượng.” Đỗ Văn Hạo cao giọng nói.

Tổng Thần Tông đưa mắt nhìn về mặt kinh ngạc của Ninh công công, nhìn cười mà cho Đỗ Văn Hạo đứng dậy, gọi Ninh công công mang đến cho hẩn một cái ghế: “Đỗ ái khanh, nghe nói gần đây ngươi bận nhiều việc hả?”

“Hôm nay khí trời thay đổi thất thường, cho nên trong cung rất nhiều nương nương thân thể không khỏe, thần lúc này quả có chút bận rộn.”

“Bận chút cũng tốt, ngồi xuống nói chuyện đi.” Vừa nói, Tổng Thần Tông đi về chỗ của mình, đang định ngồi xuống thì Đỗ Văn Hạo nói.

“Nghe thị vệ ngoài cửa nói Hoàng thượng đã mệt cả một đêm, vì thần có một thỉnh cầu.”

“Nói đi.” Tổng Thần Tông ngồi xuống, một tay vung lên.

”Hoàng thượng nên yêu quý thân thể của mình, thân thể mệt nhọc như vậy không chịu nổi đâu, ý của vi thần là người nên ăn chút gì đó sau đó vì thần và Ninh công công sẽ cùng người đi dạo ngự hoa viên.

Tổng Thần Tông chỉ vào đồng tấu chương cao như núi, nói: “Trẫm sợ là không có thời gian đi dạo nữa, người cũng nhìn thấy đấy, dân chúng khắp thiên hạ đều trông chờ vào cây bút này của ta mà có cơm ăn áo mặc.”

Đỗ Văn Hạo chấp hai tay nói “Hoàng Thượng cũng biết người không phải chỉ là Hoàng Thượng của thần và Ninh công công mà còn là Hoàng Thượng của Thái Hậu, Hoàng Hậu, là Hoàng Thượng của tất cả dân chúng thiên hạ này, cho nên sức khỏe của người là quan trọng nhất, nếu như người mệt mỏi thì chẳng phải dân chúng ngay cả cơm ăn áo mặc cũng không thể dựa vào người được ư?”

Tổng Thần Tông cười lớn. Ninh công công cũng thừa dịp bước lên trước nói: “Hoàng thượng, người xem nô tài khuyên người cũng không nghe, Đỗ Văn hạo đại nhân là đại phu, đây là chén cơm manh áo của người ta, lẽ nào người không tin lời đại phu?”

“Được rồi, được rồi, tai Trẫm bị lời nói của hai người làm cho rối tung lên rồi, thôi được, vậy sẽ ăn chút gì đó rồi sau đấy đi dạo một lát, về sẽ xem sau.”

Ninh công công vui vẻ dìu Tổng Thần Tông, sau đó nói với Đỗ Văn Hạo: “Sớm biết đại nhân có tiểu pháp này, hôm qua nên gọi ngài đến rồi.”

Đỗ Văn Hạo hết nhìn Tổng Thần Tông lại nhìn Ninh công công, ba người không hện mà cùng nở nụ cười.

Sau khi ăn cơm xong, Tổng Thần Tông dẫn Đỗ Văn Hạo và Ninh công công đến ngự hoa viên tản bộ, mặt trời không lớn, ánh mặt trời ấm áp chiếu lên người, Tổng Thần Tông cảm thấy hai bên vai cũng thoải mái hơn nhiều.

“Văn Hạo này, bệnh của Tư Mã đại nhân thực sự không có thể điều trị được nữa như các thái y nói sao?” Tổng Thần Tông vẫn gọi Đỗ Văn Hạo như vậy từ lúc ở huyện Đông Minh.

“Thưa Hoàng thượng, từ sớm vi thần và các thái y của thái y viện đã bàn bạc kỹ rồi, mọi người đều cho rằng không có thuốc nào cứu được, nhưng mà lại không đồng ý biện pháp của thần.”

Tổng Thần Tông phát phát tay, nói: “Không nên nghe theo ý kiến của họ. Bọn họ là việc trong cung lâu rồi, đều luôn lo sợ, e dè, cái dũng cảm đã bị mất vì chén cơm và cái mũ ô sa rồi, thậm trí có người còn lo sợ đến mức ngay cả đầu mình cũng đánh mất, bởi thế điều đầu tiên bọn họ làm không phải là chữa bệnh cứu người mà là nghĩ cách bảo vệ cho mình, không nghe lời bọn họ, Trẫm chỉ nghe lời của người. Người vừa nói biện pháp của người mạo hiểm, ta muốn nghe xem đó là biện pháp mạo hiểm như thế nào.”

“Chính là, chính là mổ bụng Tư Mã đại nhân để xem tình hình ruột cuộc nghiêm trọng như thế nào.” Đỗ Văn Hạo muốn nói là làm phẫu thuật, nhưng hắn biết giải thích cái này còn phiền toái hơn, tốt hơn là nên nói thông tục để hiểu một chút.

Quả nhiên sự kinh ngạc của Tổng Thần Tông không có thấp hơn với so với Phú Bất lúc trước, chỉ cần nhìn hắn mở to hai mắt, há hốc miệng, giơ quạt trong tay lên không trung một hồi lâu mới như từ trong mộng tỉnh lại, nhìn Đỗ Văn Hạo nghi hoặc mà nói: “Cái, cái gì, người định mổ bụng một người hơn 60 tuổi ra xem sao?”

Cho dù Đỗ Văn Hạo đã giúp con trai Tổng Thần Tông chữa lành vết thương nhưng Tổng Thần Tông vẫn không thể quen với loại y thuật này, đặc biệt là đối với việc mổ bụng của một người già.

Đỗ Văn Hạo nghĩ lời mình nói đã làm Hoàng thượng kinh hoàng, cười một cách khổ sở nói: “Thế nên các quan thái y mới không đồng ý ý kiến quả thần, nhưng vi thần rất muốn thử một lần.”

“Không được. Xương khớp của một người già như thế không thể chịu đựng nổi vết dao lặn qua lặn lại như vậy được. Người cho rằng là giết thị heo sao?”

“Hoàng thượng” Ninh công công vội vàng nhắc Tổng Thần Tông những lời này có chút không ổn.

Tống Thần Tông cũng phục hồi tinh thần lại, dùng quạt đập đập vào đầu mình: “Đúng, đúng, không được nói như vậy, nhưng mà ý thì cũng chẳng khác là bao, dù sao biện pháp này của nhà ngươi cũng quả thật quá mức mạo hiểm.”

“Vậy vi thần hiểu rồi.” Đỗ Văn Hạo nhẹ giọng nói.

Tống Thần Tông than nhẹ một tiếng: “Trẫm biết người muốn tốt cho Tư Mã Quang, nhưng dù sao người cũng đừng làm cái đó với hắn, cố gắng để hắn còn hai tháng được sống, nếu như người, trẫm chỉ sợ,”

“Vi thần tưởng rằng có hi vọng vẫn luôn tốt hơn không có hi vọng. Bây giờ các thái y đã hết cách rồi vậy sao không để vi thần thử một lần?”

“Trẫm cũng biết cái đạo lý này, nhưng mà”, ôi!

”Vi thần hi vọng có thể trưng cầu ý kiến của Tư Mã đại nhân, nếu ngài ấy đồng ý cho thần được thử, thần sẽ không từ bỏ biện pháp này. Dù sao đây cũng là hi vọng cuối cùng của Tư Mã đại nhân.

Tống Thần Tông trầm ngâm một lúc lâu, gật đầu nói: “Ừ, được rồi, trẫm biết cứ gặp bệnh nhân là cái tính bướng bỉnh của người lại dâng lên. Trẫm cũng không nói thêm gì nữa, hỏi hắn một chút cũng tốt, dù sao thân thể cũng là của chính hắn.”

“Dạ, vi thần biết rồi.”

“Nhưng mà Văn Hạo này, trẫm tin người mới đem lão già của Tư Mã đại nhân giao cho người, người nhất định không được làm ta thất vọng đấy.”

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Vi thần sẽ tận tâm tận lực, không phụ thánh ân.”

Từ hoàng cung đi ra, trời bỗng nhiên âm u lại, gió Bắc hướng phía dưới chiếc áo choàng mà thổi, những cánh lá trên đường bị cuốn lại, bay lượn khắp không trung, có người hô lớn: “Sắp mưa rồi, mau về nhà thu dọn xiêm y thôi.”

Vốn tâm trạng đang nặng nề, Đỗ Văn Hạo nghe thấy âm thanh này, như thể nhìn thấy Đường Tăng luôn lăm lăm trong “Nguyệt quang ngọc hạp”, không khỏi đứng trước cỗ xe ngựa mà cười một cái, có người từ phía sau đâm phải Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo quay đầu lại, chỉ nhìn thấy một người phụ nữ đang ôm một đứa bé, cúi thấp đầu bước về phía trước, không để ý đâm phải chính mình, xấu hổ cười với Đỗ Văn Hạo, rồi lại vội vàng ôm đứa bé chạy đi.

“Văn Hạo, chàng đứng đờ người ra đó làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe tiếng chỉ thấy Lâm Thanh Đại trong một bộ đồ trang, một đôi giày hoa hồng để đen, thoạt nhìn tấp nập sáng anh tú, như một nam nhi tuấn tú.

Bầu trời đột nhiên âm âm lên một tiếng nổ lớn, một tia chớp loé qua chân trời, có người có chuyện vui mà uống hét to lên, từ chỗ Đỗ Văn Hạo bọn họ mà đi qua. Đỗ Văn Hạo không kịp giải thích cho Lâm Thanh Đại vội kéo nàng lên xe hương về phía đông thành.

Mưa đã rơi xuống rất nhanh, lách tách mà rơi lên mái xe, trên đường khắp nơi đều là người đi đường chạy trốn mưa.

“Văn Hạo, sao chàng lại đi ngược đường thế?” Lâm Thanh Đại mở rèm cửa sổ ra xem phát hiện thấy phương hướng không đúng.

“Ta đang do dự không biết có nên đến phủ Tư Mã đại nhân một chuyến không, vừa lúc gặp được nàng, nàng cùng ta đi một chuyến.”

“Tại sao cần ta đi cùng người, vậy Tư Mã Quang đại nhân có phải một hung thần tàn ác không?”

Đỗ Văn Hạo cười to: “Người ta là nhà nho lớn đương đại, học phú ngũ xa, sao có thể là hung thần tàn ác được? Ông ấy mà nghe nàng hình dung về ông ấy như vậy, thế nào cũng kinh hoàng đến trợn trừng mắt, ha ha” hô to một tiếng điều khiển, xe ngựa thẳng đến Tư Mã Quang phủ.

Đến trước phủ của Tư Mã Quang, sau khi gõ cửa, cửa mở ra rồi, một người dưới trong Tư Mã Quang phủ đang cầm ô đứng trước cửa: “Ai đây? Mưa to thế này, thật là!” Chỉ nhìn thấy một đôi nam thanh nữ tú đứng trước cửa, trên người cũng bị nước mưa làm cho ướt hết cả.

“Các người làm gì thế?” Người dưới không chút hiếu khí nói.

“Làm phiền báo cho Tư Mã đại nhân một tiếng là Đỗ Văn Hạo cầu kiến.”

Miệng người dưới không biết lầm bầm gì, xoay người vào trong đóng cửa lại.

Đỗ Văn Hạo kéo Lâm Thanh Đại đến dưới mái hiên trú mưa, Lâm Thanh Đại oán giận nói: “Nhìn chàng kìa, đến lúc nào không đến, cứ muốn đến lúc mưa đi, đây nhìn xem cái mùi thối của bọn hạ nhân cậy thế nhà.”

“Trời mưa, cả trời và người đều yên tĩnh lại, hơn nữa nếu là lúc ánh nắng tươi sáng đến nói không chừng hoá xa của Tư Mã đại nhân bốc lên thành nóng nẩy.”

Lâm Thanh Đại bĩu môi, nói: “Giờ ta mới biết là khám bệnh cũng cần xem thời tiết đấy, thật buồn cười!”

Lúc này cửa mở ra rồi, chỉ nhìn thấy vồng tài cái người dưới kia mang ra hai cái ô vẻ mặt tươi cười đi tới chỗ Đỗ Văn Hạo, đem ô cung kính mà đưa cho hắn: “Đỗ đại nhân, vừa rồi đã tắc tội nhiều, lão gia nhà tôi đang trong đại sảnh chờ ngài và tôn phu nhân.”

Lâm Thanh Đại a lên một tiếng. Khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ hết đến cả cổ, Đỗ Văn Hạo trộm cười mở ô ra, cố ý tiến đến bên tai Lâm Thanh Đại nói: “Phu nhân, xin mời!”

Tư Mã Quang thần sắc mệt mỏi tựa vào một cái tháp tượng mềm, trên người đắp một cái chăn mỏng, bên cạnh là một người hầu bộ dạng như thư đồng đang ngồi trên ghế trúc dài, trước mặt là một cái tiểu án, bên trên có văn phong tứ bảo, xem ra đằng sau có vật gì đó.

Đỗ Văn Hạo bước vào cánh cửa. Lâm Thanh Đại đi theo sau. Bỏ ô xuống bên cửa, sau đó đến bên Đỗ Văn Hạo, không dám nhìn vào người đang nằm ở đối diện.

“Đỗ đại nhân, mưa lớn mà vẫn đến đây, hẳn là vì bệnh tình của lão phu?” Giọng nói của Tư Mã Quang rất nhỏ, lại thêm tiếng mưa ở ngoài nữa, Lâm Thanh Đại hoài nghi người đối diện chỉ là cử động môi thôi bởi vì nàng chẳng nghe thấy gì.

Đỗ Văn Hạo tiến lên mấy bước. Đi tới Tư Mã Quang tháp tiền, nhẹ nhàng tìm đến chỗ ghế dài ngồi cùng thư đồng đó. Sau đó quay lại ra ý bảo Lâm Thanh Đại cũng đến bên ghế ngồi xuống.

“Ty chức đúng là vì thân thể ngài mà đến.”

“Vừa rồi Ninh công công cũng đã đến rồi.” Tư Mã Quang nhìn Lâm Thanh Đại đang ngồi gần cửa một lúc, thấy nửa người nàng ướt hết rồi, quay sang bên cạnh nói: “Đi gọi tiểu thư lại đây, bảo tiểu thư lấy bộ xiêm y nào sạch sẽ cho Đỗ phu nhân đây thay.”

Thư đồng đi ra khỏi cửa rồi.

“Nếu Ninh công công đã đến rồi, nếu vậy Tư Mã đại nhân cũng đã biết mục đích chuyến đi này của ty chức, không biết Tư Mã đại nhân nghĩ sao?” Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm nếu Ninh công công đã tới trước, như vậy sẽ không còn phải khó khăn mở miệng nói nữa.

Tư Mã Quang cười hai tiếng. Đột nhiên ho khan lên, khiến cả khuôn mặt già nua cũng đỏ cả lên, Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy đấm lưng cho hắn, lúc này mới đỡ nhiều.

“Ha ha, nhìn ta thân cốt thể này mà còn có nhiều người nhớ thương, buổi sớm trời chưa sáng Phú đại nhân đã tới rồi, ngài đoán xem lão già này đã mang đến cho lão hủ cái gì nào?”

Đỗ Văn Hạo lắc lắc đầu.

“Ngài chắc chắn không thể biết được, hân mang đến cho ta một cuốn dạy nấu ăn, nói là món ăn nhà bếp nhà ta không bằng nhà bếp nhà hân, ngài nói có buồn cười không chứ?”

Đỗ Văn Hạo có chút cảm động, trước giờ hắn vẫn cho rằng hai vị đại quan của triều đình này bất đồng chính kiến như Hoà Thân và Kỷ Hiểu Lam người nọ không muốn gặp người kia mà trong phim vẫn diễn. Thực tế hôm nay thấy lão nhân này mới biết nhân gian hoá ra vẫn có chân tình.

“Phú đại nhân thật là nhiệt tâm nhiệt tình.”

“Nói cho người biết, người đừng có nói lại với cái lão già kia, thật ra món ăn nhà bếp nhà lão nấu chẳng ngon tý nào, canh nhạt chỉ có nước không, soi vào có thể nhìn thấy cái mặt của lão già này.” Nói xong Tư Mã Quang cười lên một tiếng như một đứa trẻ vậy, Đỗ Văn Hạo cũng mỉm cười theo.

“Phải rồi, nói chuyện đi xa quá rồi. Ta nghe Ninh công công nói Hoàng thượng rất không đồng ý với biện pháp mà ngài muốn mổ bụng ta ra, còn nói các thái y của thái y viện cũng đều không tán thành phương pháp này, ha ha, Đỗ Văn Hạo, ngài cũng có lúc cô lập không ai giúp, ha ha.”

“Cha, cha cho gọi con?” Một thiếu nữ e thẹn đứng bên cửa, cung kính nói.

Tư Mã Quang đang cười, bỗng nghe thấy tiếng người gọi mình, lại sắc lên một tiếng, vừa cười vừa ho khan nói: “Đứa con xui xẻo này, làm cha người giật cả mình, mau mau, đưa Đỗ phu nhân đi thay xiêm y mới đi, đừng để Đỗ phu nhân bị lạnh.”

“Vâng, thưa cha, Đỗ phu nhân xin mời theo tiểu nữ.” Thiếu nữ xem ra là một người hay thẹn thùng, từ đầu tới cuối không dám nhìn lấy Đỗ Văn Hạo một lần, chỉ nói một câu với Lâm Thanh Đại rồi lui xuống.

Sau khi Lâm Thanh Đại và thiếu nữ lui ra, Tư Mã Quang đến bên Đỗ Văn Hạo ra vẻ thần bí nói nhỏ vào tai hắn: “Tiểu tử này diêm phúc cũng không nhỏ đâu, tìm được cả một phu nhân xinh đẹp như thế, ha ha.”

Đỗ Văn Hạo cười gượng một tiếng. Thầm nghĩ đúng là càng nhỏ rồi, tục ngữ nói chẳng sai, già rồi lại hoá trẻ con, như hôm nay từ Tư Mã Quang thì đúng là nhìn rõ được điều đó. Hơn nữa đã biết mình mắc phải chứng bệnh không cách cứu chữa, thật khiến người ta khâm phục.

“Tư Mã đại nhân ngài vẫn chưa nói ngài nghĩ như thế nào?”

Tư Mã Quang giả hoạt cười: “Ngài đoán coi?”

Đỗ Văn Hạo thiếu chút nữa té xỉu: “Ty chúc không đoán được.”

“Ngài nếu đã không đoán được ta sẽ không cho ngài mổ bụng lão phu nữa.”

Đỗ Văn Hạo lại lần nữa suýt té xỉu, đây không phải là rõ ràng rồi sao, lão nhân này đã đồng ý cho mình giải phẫu cho hắn, hoàn lại cố ý cho mình là thừa nước đục thả câu, thật sự là một lão nhân đáng yêu.

Một chốc sau, Lâm Thanh Đại từ cửa bước vào, Tư Mã Quang lên lút lấy tay xoa xoa tay Đỗ Văn Hạo, miệng quay về hướng cửa, Đỗ Văn Hạo xoay người vừa nhìn, suýt nữa không nhận ra được.

Chỉ thấy Lâm Thanh Đại toàn thân mặc váy màu lam, khắp váy điểm xuyết những cánh hoa nhỏ màu tím như những ngôi sao, bên trong là lớp áo mỏng màu trắng sữa. Bên eo thắt một chiếc dây màu tím có cả trang sức. Hiện lên là một dáng người thon dài cân xứng. Mái tóc bị ướt từ nãy vẫn còn chưa khô, chiếc khăn dây màu trắng cố ý mà như vô tình được quàng lên phía sau lưng bay bay nhẹ nhàng, linh động vô cùng. Đôi lông mày cong cong không chút phẩn thật làm mê lòng người, làm da trắng muốt. Đôi môi màu hồng nhỏ nhắn không điểm mà phảng phất như có mùi thơm dịu dịu, như thể một tiên nữ giáng xuống trần gian.

Lâm Thanh Đại để cho hai người đàn ông trước mặt nhìn đến mức tự xấu hổ mới giả vờ ho lên một tiếng, sau đó đi đến bên ghế ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo quen nhìn Lâm Thanh Đại trong bộ dạng của đoản trang nhã nhặn, bỗng chốc trang điểm thành một thiếu nữ thế này đúng là nhất thời không kịp phản ứng gì. Thấy Lâm Thanh Đại ho như vậy mới hồi phục tinh thần trở lại, cung Tư Mã Quang bốn mắt nhìn nhau, đều tự trộm cười một cái.

Từ đại sảnh của Tư Mã Quang đi ra, thiếu nữ ban nãy mới từ một bên sảnh bước ra, nhìn thấy họ lại như con thỏ nhỏ nhút nhát vội vàng trở vào.

Lâm Thanh Đại thấp giọng nói: “Lúc ta và cô nương này đi thay y phục phát hiện một bên chân của cô nương ấy lúc bước đi có chút khập khiễng, ta cũng không tiện hỏi, nhưng hỏi cô ấy rồi, vẫn chưa thành thân, một thiếu nữ xinh đẹp mà lại bị đôi chân làm liên lụy, chẳng trách vẫn trong khuê phòng mà chưa đính hôn, chàng có thể xem chân cho cô ấy không?”

Đỗ Văn Hạo sau khi đã nghe xong thì nghĩ rằng nào cũng đã tới đây tiện thể xem chưa luôn đôi chân, liền gạt đầu, hai người bước quay trở lại đại sảnh nói với Tư Mã Quang: “Tư Mã đại nhân, nghe nói lệnh tăng có tật ở chân, có thể cho phép ta xem cho lệnh cơ một chút được không?”

349. Chương 296: Bàng Mẩu Mặc Trọng Bệnh.

Tư Mã đại nhân quay sang nữ nhi mỉm cười hiền lành. Nhưng khi nói đến tật ở chân của nữ nhi, lão lại trùng xuống, lạnh lùng nói: “Lão đệ, tiểu nữ có tật ở chân đã rất lâu rồi, rất nhiều danh y đã chữa trị qua nhưng vẫn không có hiệu quả gì. Nha đầu vì thế cũng chịu không ít đau khổ. Vô luận là uống thuốc hay thoa ngoài da, bao nhiêu năm qua chưa hề gián đoạn, chỉ là trị liệu nhiều quá khiến cho nó ngày một thống khổ mà thôi. Cứ mong chờ rồi lại thất vọng, càng chữa nhiều thì càng nhiều người biết nữ nhi có tật hơn khiến nó càng đau buồn. Đa tạ Đỗ đại nhân hảo tâm nhưng chắc bệnh của tiểu nữ cứ để vậy thôi. Người cứ tập trung xem bệnh cho lão hủ là tốt lắm rồi”.

“Chứng bệnh của Tư Mã đại nhân để cho ty chức trở về trước hết suy nghĩ và chuẩn bị phương pháp trị liệu, sau đó sẽ tiến hành trị liệu. Thời gian cũng không lâu lắm. Nhưng về nữ nhi, nếu như đã có bệnh, đương nhiên phải chữa trị, ngài như thế nào lại không cố gắng mà cứ để cho nữ nhi bị mãi như vậy?”

Tư Mã Quang lắc đầu: “Quên đi, không có nhiều hy vọng nữa đâu!”

“Chân của Lệnh Thiềm đã từng bị thương sao?”

“Không phải. Không biết như thế nào nữa, tự dung đau quá nên trở thành như vậy. Đau ở đầu gối”.

“Đây có lẽ là một loại bệnh tật do di chứng của bệnh tật khác để lại, hay là để ty chức xem qua một chút đã?”

Tư Mã Quang lại lắc đầu thở dài: “Cũng không ích gì đâu.”

Đỗ Văn Hạo nhướng mày: “Đại nhân có vẻ không tin tưởng vào y thuật của ty chức?”

“Cứ xem như vậy đi.” Tư Mã Quang lại nói thẳng thắn không hề có ý che đậy, “Nếu trị không hết, cần gì phải phí công?”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại liếc nhanh ra phía ngoài cửa, chỉ thấy nữ tử kia đã đứng ở đó, hai mắt lệ lưng tròng lắng nghe những gì bọn họ đang nói.

Lâm Thanh Đại ở bên cạnh nhìn thấy tình cảnh này cũng không đành lòng, nói chen vào: “Tư Mã đại nhân, ngài hẳn phải biết, y thuật của Văn Hạo đây không như các y giả bình thường khác. Hẳn chính là người am hiểu thần y phẫu phúc chữa thương mà thể gian từ xưa tới nay chưa có ai làm được ngoài thần y Hoa Đà. Một người như vậy mà ngài không thể tin tưởng thì còn có đại phu nào đáng để đặt lòng tin nữa đây?”

Tư Mã Quang nghe lời của Lâm Thanh Đại thì có chút trầm ngâm, rồi liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, thở dài: “Đã như vậy thì làm phiền Đỗ đại nhân rồi”. Tiếp đó ngoắc tay nữ nhi nói: “Tuệ Nhi, mau lại đây, Đỗ đại nhân xem bệnh cho người”.

Tuệ Nhi khập khiễng đi tới trước mặt bọn họ, nghiêm cẩn thi lễ, cúi đầu không nói lời nào.

Đỗ Văn Hạo chỉ chỉ nói nàng nằm xuống, vén tà váy lên. Sau đó hắn chậm rãi vén chiếc quần lót (quần lót này là cái quần lụa ở trong, không bé tí xíu như bây giờ đâu, nó vẫn dài quá gối đó, anh em đừng có tưởng bở) của nàng lên, chăm chú nhìn khu vực đầu gối khiến khuôn mặt nàng đỏ hồng lên mắc cỡ, rồi nghiêng đi một hướng khác không dám nhìn Đỗ Văn Hạo.

Dù sao chỗ đau của nàng cũng ở phía trên bắp đùi gần đầu gối, đây là một bộ vị rất nhạy cảm, tuyệt đối không thể cho nam nhân xem, trừ trượng phu của mình. Nhưng nói là vậy thì cũng hơi quá, trước đây cũng

đã từng có nam nhân khác xem chỗ này của nàng rồi, chẳng qua đó là các đại phu lừng công chân run, ngoài ra còn có nhiều nữ đại phu khác nữa. Còn nam tử trẻ tuổi thì Đỗ Văn Hạo chính là người đầu tiên.

Cũng chẳng biết Đỗ Văn Hạo có hiểu điều này không nhưng trên mặt hắn vẫn lạnh như tiền, không có biểu hiện gì khác lạ cả, bình tĩnh hỏi thăm: “Đau ở nơi nào?”

Tuệ Nhi lúc này mới xoay người lại chỉ chỉ vào chỗ đau nhưng vẫn không nói lời nào.

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng xoa xoa bóp bóp chỗ nàng vừa chỉ, Tuệ Nhi ôi chao kêu lên một tiếng, khuôn mặt đỏ hồng lên. Tiếng kêu này không chỉ là đau đớn mà còn là sợ hãi thất thố, là tiếng kêu giải thoát cho bao kìm nén từ nãy tới giờ, dù sao đây cũng là lần đầu tiên trong đời nàng bị một nam nhân trẻ tuổi đụng vào. Thậm chí thân thể mềm mại của nàng cũng nhẹ nhàng run rẩy.

Nhưng tất cả diễn biến nội tâm của Tuệ Nhi đối với Đỗ Văn Hạo như chẳng có ý nghĩa gì, đơn giản chỉ là một tiếng kêu đau đớn. Hắn thấy đầu gối nàng sau vài động tác xoa bóp không hồng cũng không nóng lên, chỉ có chút sưng trướng liền một tay nâng mắt cá chân của nàng lên, một tay đè lên bắp đùi, chậm rãi giúp nàng vận động các khớp chân theo các hướng. Đỗ Văn Hạo phát hiện chân nàng không thể gập lại nhiều, sau mỗi lần co duỗi thì kêu lên rất đau đớn.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đau nhức thế này đã bao lâu rồi?”

Tư Mã Quang nói chen vào: “Đã nhiều năm rồi, ta nhớ khi nàng mười lăm tuổi thì ta cho đính hôn, chỉ sau một năm đã phát hiện bệnh rồi, thông gia nói với ta không thể lấy một người bệnh về làm vợ làm dâu được, nên trả về.”

“Cha!” Tuệ Nhi kêu lên, khuôn mặt đã trở nên trắng bệch. Nước mắt trào ra không ngớt. Hiển nhiên nàng đã bị cha động đến nỗi đau thâm kín và cay đắng nhất!

“Được, được, không nói không nói, cha không nói nữa.”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo nổi lên một sự chua xót khó tả. Một cô gái như hoa như ngọc, chỉ vì một cái chân tật mà bị người ta thối hôn, sự đả kích này đối với nàng chắc chắn không phải tầm thường, khó trách nàng ta trở nên trầm mặc ít nói như vậy. Nếu như cái chân đau này không chữa khỏi, chỉ sợ cả đời này nàng sẽ trở thành một bà quả phụ suốt ngày buồn bực chán nản, cảm lạnh không nói một lời. Mà hiện giờ phụ thân Tư Mã Quang của nàng lại cũng bị mắc tuyệt chứng, một khi phụ thân mất đi, thật không biết nàng sẽ đối phó với sự nghiệt ngã của thế gian, của dư luận như thế nào đây? Nhất định phải tìm cách chữa thật tốt cho nàng!

Đỗ Văn Hạo lại hỏi nàng các cảm giác khác xuất hiện khi bị đau, lịch sử bệnh tật, cuối cùng mới xem lưỡi, chẩn mạch, rồi cúi đầu trầm tư.

Tư Mã Quang trong mắt cũng không hiện lên sự kỳ vọng gì, hắn đương nhiên không hề có ý nghĩ Đỗ Văn Hạo có thể chữa trị hết cho nữ nhi của mình. Ngược lại, trong đầu hắn lại có một ý rất kỳ lạ, hắn đã nhìn thấy Tuệ Nhi nhìn trộm Đỗ Văn Hạo, ánh mắt của nàng ta ngoài sự ngưỡng ngùng còn có một chút hưng phấn.

Đỗ Văn Hạo chậm rãi kéo quần trong (nói quần trong cho nó lạnh, các bác lại cứ tưởng tượng lung tung) của nàng xuống, vẻ mặt vẫn đầy trầm tư. lát sau hắn từ từ đứng lên, cất giọng nói: “Chúng bệnh khiến cho Tuệ Nhi cô nương đây bị đau sưng ở đầu gối là một loại có tính chất giống với tỷ chứng. Nguyên nhân là do vệ khí suy yếu, khí huyết ngưng trệ, kinh mạch có dấu hiệu không thông, nói chung là tổng hòa nhiều yếu tố đó lại càng khiến cho bệnh nặng hơn. Điều quan trọng là tỷ chứng này đã xuất hiện lâu, trở thành mãn tính rồi.”

Tư Mã Quang nghe hắn nói như vậy thì khuôn mặt không hề giãn nở ra thêm chút nào, thở dài thườn thượt trong ruột, thầm nghĩ một tên đại phu trẻ tuổi có được danh tiếng nhiều khi may mắn đóng vai trò rất lớn. Nhưng bên ngoài thì vẫn lãnh đạm gặt đầu: “Trước kia cũng có không ít đại phu nói như vậy, lời của người tuyệt không sai lệch so với họ.”

Đỗ Văn Hạo vẫn lộ vẻ đăm chiêu: “Bọn họ dùng thuốc thế nào? Có đơn thuốc ở đây không?”

“Không có. Chúng ta không biết gì về y, giữ đơn thuốc làm cái gì đâu. Có bệnh thì cứ tìm đại phu, để các đại phu xem rồi tự khai đơn cấp thuốc là được rồi.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì ngay lập tức lắc đầu: “Đây là một thói quen rất không tốt. Ngài phải biết rằng, phàm những người có bệnh, được đại phu thăm khám và kê đơn thì sau đó nhất định phải lưu lại đơn thuốc để những đại phu tới chẩn lần sau có thể cân nhắc. Cái này không chỉ đối với việc chứng bệnh tái phát, mà ngay cả đối với những chứng bệnh khác phát sinh sau này. Phải biết rằng đa phần các loại bệnh tật đều có liên quan với nhau, nhiều khi cái sau bắt nguồn từ cái trước. Trên thực tế đã có nhiều trường hợp do dùng thuốc không đúng mà phát sinh bệnh mới từ một chứng bệnh cũ. Hơn thế nữa, việc chữa trị không dứt khoát một chứng bệnh hoàn toàn có thể là nguyên nhân gây ra hàng loạt chứng bệnh khác sau này. Đồng thời, việc chữa bệnh đa phần là phải chữa nhiều lần, sử dụng thuốc cũng khác nhau. Ví dụ đơn giản nhất là ban đầu dùng thuốc mạnh sau đó phải liên tục theo dõi, bệnh tình thuyên giảm thì thay đổi phương thuốc, dùng điều hòa, bồi bổ,... Chính vì vậy, việc lưu lại các đơn thuốc trước đó là rất quan trọng, tránh cho y giả lần sau không đi lại con đường của người trước. Bởi đa phần mỗi chứng bệnh có nhiều cách chẩn trị, dùng phương khác nhau, nhiều đường quanh co lắt léo, đôi khi y giả phải phỏng đoán, thậm chí thử sử dụng cách này rồi sang cách khác, đặc biệt đối với các nghi nan tạp chứng.”

Tư Mã Quang nghe Đỗ Văn Hạo giải thích một hơi dài lê thê như vậy thì có chút hiểu ra, nhưng cũng chỉ biết cười khổ mà nói: “Nói thật, ngài nói vậy thì ta cũng hiểu, nhưng là lão hủ này thân thể vẫn còn tốt lắm, từ nhỏ tới giờ lão hủ chưa biết mùi vị của chén thuốc nó như thế nào. Cho dù bây giờ tuổi cao, sức khỏe có phần giảm sút, nhưng bệnh tật hiện nay cũng chỉ là ngẫu nhiên dính phong hàn mà thôi. Bọn nhỏ trong nhà này cũng như vậy, thân thể đứa nào cũng mạnh khỏe, không cần đến thuốc thang. Duy chỉ có Tuệ Nhi của ta bị tật ở chân. Chính vì vậy mà nhà ta chưa bao giờ có thói quen lưu phương thuốc cả!”

Đỗ Văn Hạo cũng không quá thất vọng về việc không có đơn thuốc cũ, hần bình thần nói tiếp: “Không sao. Ta cũng chỉ nói vậy thôi, có thì tốt, không có cũng không phải là quá xấu. Dù sao ta cũng có chẩn đoán của mình, nên sẽ tự mình kê đơn thuốc mới. Muốn trị tý chứng mãn tính này cần phải dùng Đan tham Dưỡng huyết để hoạt huyết. Phương thuốc hoạt huyết này dùng ý khí tương hợp để thông đạt khí huyết, thúc giục khí huyết vận hành để tán tật, hoạch đáp, trạch tả, kiện tỳ, lợi thấp. Mộc qua thư cân, nhị uy linh giúp hỗ trợ tiêu trừ phong hàn, thông lạc, thân cân thảo bổ trợ hoạt động của các chi, gân cốt, ngũ tạng cũng có tác dụng làm mạnh mẽ gân cốt, mộc thông lợi ẩm, tiết nhiệt, tế tân hỗ phong chỉ thống.”

Chẳng hiểu sao Đỗ Văn Hạo lại có hứng nói một tràng giang đại hải cách thức chữa trị cũng những loại được thảo cần dùng như vậy, trong khi hẳn biết rõ người nghe có đến chín phần mười không hiểu và không cần nghe mấy cái đó. Quả thật Tư Mã Quang và nữ nhi của lão ngậy ngốc nhìn Đỗ Văn Hạo, vẻ mặt trước và sau khi nghe hẳn nói không có gì khác biệt. Lão rút cuộc lắc đầu sau khi Đỗ Văn Hạo kết thúc bài giảng của mình: “Thôi được rồi, người nói chúng ta không hiểu gì đâu, hay là cứ trực tiếp khai phương hạ dược đi, nói thể chứ nói nữa chúng ta cũng không sáng hơn được đâu.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu, đi tới bên cạnh bàn, đề bút viết một đơn thuốc, đưa cho Tư Mã Quang: “Ta khai một đơn thuốc, gọi là Tuyên Tý thang gia giảm. Khi nấu thuốc, đun ba chén còn hai là được, chia làm ba lần sáng trưa chiều mà uống thuốc, nhớ phải uống nóng. Bã thuốc sau khi uống không được đổ đi, pha chế thêm khoảng sáu bát nước, đun thêm trong lửa nhỏ khoảng thời gian một ấm trà, chờ cho nước sôi liu riu, ước chừng còn khoảng năm chén nước thì dùng khăn lông sạch thấm nước đó lau rửa chỗ đau.

Trước tiên ta khai đơn dùng mười thang. Nếu có cải thiện, ta sẽ tới xem lại, điều chỉnh cách dùng cho những lần tiếp theo. Nếu không cải thiện, ta thực không có biện pháp nào khác, đành phải nhờ các đại phu cao tay hơn!”

Tư Mã Quang lắc đầu: “Không cần phải nhờ đại phu khác đâu, lão hủ ta tin người là được. Bao nhiêu đại phu đã thử chữa trị nhưng có ai thành công đâu? Lần này nếu người không chữa được thì coi như tiểu nữ không may mắn rồi, còn nếu người chữa được, lão hủ nợ người một món ân tình cả đời!”

“Không dám! Dù thế nào ty chức cũng gắng hết sức. Lát nữa ty chức sẽ cho người mang thuốc tới. Cáo từ!”

Rời khỏi phủ đệ của Tư Mã Quang thì trời cũng gần đến hoàng hôn, mưa nhỏ cũng đã ngừng, hai người điều khiển xe nhân nhả giẫm lên những tảng đá nhỏ trên đường mà hướng về nhà.

“Hôm nay sao có gì mà tỷ lại cao hứng như vậy?” Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại từ lúc lên xe tới giờ không ngừng cười tùm tùm liên tục mà cất tiếng hỏi.

“Ta cười mị lực của đệ à!” Lâm Thanh Đại đưa mắt kiêu mị nhìn Đỗ Văn Hạo trợn lên, có ý trách móc cười nói: “Đệ đệ không phát hiện nữ nhi của Tư Mã Quang có ánh mắt khác lạ khi nhìn mình sao? Ha ha, đây là một loại ánh mắt sùng bái, nhưng lại có phần vui sướng, và tất nhiên xen chút hạnh phúc nữa.”

Đỗ Văn Hạo chỉ chỉ vào Lâm Thanh Đại nói: “Vẫn biết là tỷ không biết nói lời hay mà, ài, có câu gọi là miệng cái gì đó không nôm ra được rằng ngà mà! Ôi chao, bố người ta, cứu, cứu, có người mưu sát trượng phu. Ôi chao, cứu, không được đánh, đánh chết ta thì tỷ không có nam nhân rồi!”

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo cứ rống lên to như vậy khiến nhiều người trên đường ghé mắt lại tò mò nhìn xem thì vừa tức vừa buồn cười, hung hăng nhéo một cái thật đau lên vai hắn, oán trách nói: “Ta bắt quá chỉ đánh nhẹ đệ một cái, đệ xem phản ứng của đệ đi, sợ có ai đó trong cả thiên hạ này không nghe thấy sao? Đệ cứ chờ đấy, xem ta thu thập đệ thế nào đây.”

Lâm Thanh Đại nói rồi lại dùng tay đập đập nhẹ vào người Đỗ Văn Hạo. Là một người biết võ công và rất giỏi võ công, nhưng nàng cũng là một người phụ nữ cổ đại biết lễ giáo, nên đương nhiên khi đánh Đỗ Văn Hạo, chỉ là thâm tình yêu mến, chỉ là những cái vuốt ve hơi mạnh một chút của hai người trêu đùa nhau.

Tay đánh, còn miệng Lâm Thanh Đại không ngừng kêu “Ta sẽ thu thập đệ thật tốt, để lần sau không dám to mồm nữa này!” Đỗ Văn Hạo thì được thể kêu oai oái, bộ dáng muốn cho cái xe trở thành tâm điểm chú ý của tất cả mọi người đi trên đường.

Thanh Đại thì có vẻ ngày một bất lực trước cái mồm to và cái da mặt dày của Đỗ Văn Hạo: “Thật hết cách với đệ, chỉ là đánh nhẹ nhàng vậy mà cũng kêu oai oái lên là sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy thì nhếch miệng cười, quay về phía Lâm Thanh Đại làm cái mặt quỷ: “Ôi chao! Cái gì? Tỷ nói đánh như vậy mà là nhẹ nhàng sao. Tỷ đừng quên mình là một võ lâm cao thủ, mỗi cái vung tay nhắc chân là có thể lấy đi tính mạng người khác rồi. Với một chưởng rồi của tỷ, ta đây ít nhất cũng bị nội thương không nhẹ rồi.”

Lâm Thanh Đại ngồi ở trong xe, thấy Đỗ Văn Hạo vẫn mở miệng cãi cố, liền đuổi chân ra đập nhẹ vào hông hắn một cái. Đương nhiên cái đập này chẳng có gì là nặng nề cả, Đỗ Văn Hạo quay lại cười híp mắt: “Sao lại có cảm giác co dãn thế nhỉ?”

Lâm Thanh Đại nghe hắn nói mà mờ mịt chưa hiểu đầu cua tai nheo gì: “Cái gì co dãn?”

Thấy Lâm Thanh Đại vậy, Đỗ Văn Hạo lại làm vẻ mặt ngờ nghệch: “Khi một cước của tỷ chạm vào hông của ta, ta cảm giác được nó thật mềm mại, co dãn. Những ngón chân của tỷ thật nhẹ nhàng, mềm mại không hề cứng nhắc, phối hợp cùng động tác vô cùng đáng yêu của tỷ, tất cả khiến ta thấy rất thoải mái. Ta nghĩ hông của mình nhiều thịt hơn những ngón chân của tỷ, đương nhiên tỷ cũng sẽ cảm nhận được nhiều sự co dãn hơn ta. Thực sự ta có thể cảm nhận được điều đó trong động tác của tỷ.”

“Biến đi, hừ, cái...của ngươi một chút thịt cũng không có, thoải mái gì mà thoải mái? Ngươi chỉ được cái nói năng lung tung. Mà thật ra ngươi nói cái mấy cái gì ta nghe cũng không hiểu lắm.”

Lúc này bên cạnh có một chiếc xe trâu trên xếp đầy ngói xanh vượt qua xe của Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại, trên xe có một tiểu hài tử nắm nắm tay mẫu thân ngồi bên cạnh liên tục cười đùa. Điều khiển xe trâu là một ông lão cùng mấy người trang hán, điệu bộ rất vui vẻ vừa đi vừa nói chuyện. Đương nhiên chuyện của những tráng hán này chỉ xoay quanh chủ đề về các cô nương. Bọn Đỗ Văn Hạo có thể nghe rõ tiếng họ đang bàn tán về hai cô nương mới gặp trên đường, một người mặt trắng hồng, một người thất đấy lưng ong, hai người một thì xinh đẹp một thì đáng vẻ mị hoặc khiến những tráng hán ở đây gần như chia làm hai phía. Họ bàn luận rất sôi nổi, nhiều lúc trên mặt mấy nam tử trẻ tuổi còn hiện lên sự hưng phấn, có người còn nhảy hẫng xuống xe thao thao bất tuyệt như là đang bảo vệ nữ nhân của mình vậy.

Đỗ Văn Hạo một bên vui vẻ nhìn đoàn người đi qua, tay thì vòng qua ôm lấy eo lưng Lâm Thanh Đại: “Cái này gọi là cảm giác thần bí, hiểu không?” Lúc này sắc trời đã muộn, người đi trên đường đã ít đi rất nhiều. Lâm Thanh Đại thấy hành động của Đỗ Văn Hạo như vậy thì cũng không có ý tứ rõ ràng, nhẹ nhàng đưa tay xuống muốn gỡ tay hắn ra.

Đỗ Văn Hạo đương nhiên không dễ dàng buông tha như vậy. Hắn ghé sát đến bên lỗ tai Lâm Thanh Đại, thổi nhẹ nhàng. Lâm Thanh Đại đột nhiên cảm giác một luồng nhiệt khí ấm áp tràn vào trong tai, nàng nhận ra hành động của Đỗ Văn Hạo, trong lòng có chút xao động, trái tim giống như mặt trống đang bị gõ vang lên những tiếng bình bình. Mặc dù đây không phải là lần đầu tiên bọn họ gần gũi với nhau như vậy nhưng lần nào trống ngực nàng cũng gia tăng tốc độ rất nhanh.

“Ta không hiểu, không biết cái gì gọi là cảm giác thần bí gì gì đó, đệ tập trung lái xe đi, những người kia đang nhìn chúng ta đó!” Lâm Thanh Đại cũng không mạnh mẽ cự tuyệt, chỉ quay đầu đi hướng khác, ngượng ngùng nói.

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại mắc cỡ, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ lựng lên, nghĩ cũng không nên làm quá, dù sao bên đường vẫn đang có người, liền ngồi thẳng dậy, ho khan hai tiếng nói: “Để ta đọc cho tỷ nghe một bài thơ ta rất thích nhé!”

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo đã nghiêm chỉnh đứng đắn trở lại thì trên mặt cũng không còn màu đỏ hồng nữa. Nàng cũng ngồi thẳng lên, chỉnh lại thân thể một chút, nhưng vẫn không quên bảo trì một khoảng cách nhất định với Đỗ Văn Hạo, hỏi lại hắn: “Thơ gì? Do ai viết? Mà người viết là nam hay nữ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thoáng ngạc nhiên, cười nói: “Trời ạ, sao mà nhiều vấn đề vậy? Đến một vị giám khảo ở trường thi cũng không hỏi nhiều như tỷ đâu.”

Lâm Thanh Đại móc chiếc khăn thơm mát trong tay áo ra, nhẹ nhàng đưa lên miệng xoa xoa nhẹ khóe miệng, sau đó ghé mắt thoáng nhìn hắn, rồi ngay lập tức trở lại bộ dạng lạnh lùng, thản nhiên nói: “Được rồi, cũng không phải là quan trọng lắm, nếu là đệ thích, chắc sẽ không phải là một bài thơ kém cỏi, bất quá, quan trọng nhất vẫn là không phải đệ viết là được rồi!”

“Ta đâu có khả năng làm thơ cơ chứ? Tỷ tỷ thừa biết điều đó mà. Bảo ta ngoáy bút kê vài đơn thuốc thì còn được, chứ nói ta múa bút làm thơ thì ta chịu.” Đỗ Văn Hạo cũng biết mình biết người, thành thật nói.

Lâm Thanh Đại nghe vậy muốn cười lớn, nhưng cầm lòng được, cũng không thèm nhìn sang Đỗ Văn Hạo, vậy vậy cái khăn trong tay qua trước mặt hắn, nói: “Vậy đệ đọc cho ta nghe đi.”

“Vậy tỷ thực sự muốn nghe? Tốt lắm, khụ khụ.” Đỗ Văn Hạo ho ho vài tiếng để chuẩn bị đọc. Kỳ thật bài thơ hắn sắp đọc ra cũng chẳng phải là nổi tiếng gì, đơn giản là một bài hắn rất thích từ khi học đại học. Bài này do một tác giả cũng không phải là người cổ đại gì cả, mà là một phụ nữ bình thường, có tên là Tịch Mộ Dung sáng tác.

”Nhân nhược năng chuyển thể

Thế gian nhược chân hữu luân hồi

Na yêu, ngã ái

Ngã môn tiền sanh tăng kinh thị thập yêu?

Nhĩ nhược tăng thị giang nam tập liên đích nữ tử

Ngã tất thị nhĩ hạo oản hạ thác quá đích na nhất đoá

Nhĩ nhược tăng thị na cá đào học đích ngoan đồng,

Ngã tất thị tòng nhĩ đại trung điệu lạc đích na khóa tiệm tân đích đạn châu,

Tại lộ bàng thảo tùng lý,

Mục tổng nhĩ hào bất tri tình địa viễn khứ.”

(Tạm dịch: ”Người nếu có thể chuyển thể,

Thế gian nếu thật có luân hồi,

Như vậy, ta yêu.

Chúng ta kiếp trước từng là cái gì?

Nếu nàng từng là Giang Nam nữ tử,

Ta nhất định là đóa hoa bị nàng bẻ gãy

Nàng nếu từng là đứa trẻ trốn học đi chơi,

Ta nhất định là viên ngọc rơi ra từ trong túi nàng

Tại bụi cỏ ven đường,

Đưa mắt dõi theo nàng dứt áo đi xa.” - Ài, chẳng hay tí nào cả, bác nào có cao kiến thì dịch giùm bài thơ này nhé)

Đỗ Văn Hạo đọc đến chỗ này thì dừng lại. Hắn cũng không quay đầu lại xem vẻ mặt của Lâm Thanh Đại như thế nào, chỉ chăm chú nhìn con đường trước mặt rồi quay sang nhìn cái ngõ nhỏ dẫn vào nhà.

“Đã đọc xong rồi sao?” Rất lâu sau đó, khi chiếc xe đã rẽ vào ngõ nhỏ, những giác quan dường như mới quay trở lại với Lâm Thanh Đại giúp nàng thoát nên lời. Nàng nhướn đôi mi đen cong vút cất tiếng hỏi, thanh âm lộ rõ vẻ cô đơn.

“Vẫn chưa hết. Nhưng đệ nghĩ tỷ không muốn nghe cho nên thôi không đọc tiếp nữa”, Đỗ Văn Hạo trả lời. Đến lúc này hắn mới quay sang nhìn Lâm Thanh Đại. Giữa ráng trời chiều, khuôn mặt thon dài xinh đẹp của nàng lấp lánh trông thật xinh đẹp. Hàng mi thuần dài, sống mũi thẳng, cao, đôi môi mọng quyến rũ, cảm hơi vênh ra phía trước, làn da ở cổ trắng ngần. Ở Lâm Thanh Đại, mọi đường nét đều toát lên một vẻ quyến rũ khó tả.

Lâm Thanh Đại quay đầu lại đúng lúc Đỗ Văn Hạo đang chăm chăm nhìn vào nàng. Bốn mắt nhìn nhau khiến nàng ban đầu thấy sững sốt, sau thì bối rối khôn tả. Nhưng Lâm Thanh Đại trấn tĩnh lại rất nhanh. Nàng nở nụ cười yếu ớt, cup mắt, nhẹ giọng nói: “Đó mà là một bài thơ sao?”

“Đúng vậy”.

“Nói vậy! Làm gì có bài thơ nào như vậy chứ! Ta tuy không biết làm thơ viết văn nhưng cũng biết chút ít về thơ Bình Khánh. Nghe những từ đệ vừa đọc chẳng giống ca từ trong một bài thơ chút nào”.

“Thế tỷ bảo nó là cái gì nếu không phải là thơ?”

Lâm Thanh Đại nhẹ nhàng: “Ta cũng không biết nữa. Nhưng những từ ngữ đó làm cho người nghe không khỏi cảm thấy chưa xót, chỉ muốn đắm chìm luôn vào đó thôi. Đệ đọc tiếp đi, ta muốn nghe nữa”.

Đỗ Văn Hạo thăm thì vào tai nàng: “Khi nào về đến nhà đệ sẽ nhớ lại rồi viết ra cho tỷ để tỷ có thể nghiên cứu dần dần”.

Đỗ Văn Hạo vừa nói xong thì xe đã dừng lại ở cửa Ngũ Vị Đường. Tuyết Phi Nhi đang đứng dựa cửa ngó quanh ngó quẩn, thấy Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại về thì vội quay đầu hô to: “Cầm Nhi tỷ tỷ, Văn Hạo ca ca với Thanh Đại tỷ tỷ đã về đến đây rồi.”

Tiểu nhị của Ngũ Vị Đường vội vàng chạy ra giữ lấy xe ngựa, chờ cho Đỗ Văn Hạo cùng Lâm Thanh Đại đi xuống xe xong thì đem cả xe lẫn ngựa ra hậu viện cất.

Lâm Thanh Đại cố ý bước thật mau đi lên trước Đỗ Văn Hạo. Do đó hai người bọn họ một trước một sau tiến vào bên trong.

Tuyết Phi Nhi bước nhanh về phía Đỗ Văn Hạo, thân thiết kéo cánh tay hắn rồi thoải mái tựa đầu vào khuỷu tay hắn. Đỗ Văn Hạo đưa tay ra xoa xoa đầu nàng, nói: “Nàng đứng ở cửa làm chi vậy?”

“Thiếp chờ chàng”.

“Nàng muốn ta hả? Thế hôn một cái nha?”

“Không phải bây giờ!” Tuyết Phi Nhi xoay mặt né tránh nụ hôn của Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Nãi nãi của Cầm Nhi tỷ tỷ bị bệnh. Nhị tỷ của Cầm Nhi tỷ tỷ sang đây báo, muốn chàng qua đó xem bệnh một chút. Thiếp đứng đây chờ chàng lâu lắm rồi đó, bụng đói bắt đầu réo ục ục rồi đây này. Thế mà chàng không tỏ ra chút thương xót nào sao? ”, nàng phụng phịu.

Đỗ Văn Hạo thừa dịp chưa ai chú ý đến hai người bọn họ liền cúi đầu thật nhanh hôn phớt lên khuôn mặt tròn tròn xinh đẹp của Tuyết Phi Nhi rồi nói: “Thế này được chưa? Nàng cần gì phải chờ ta đâu, nhanh đi ăn chút gì đi cho khỏi đói. Ta đến chỗ Cẩm Nhi xem có chuyện gì. Nãi nãi bệnh chắc nàng ta cũng sốt ruột”.

“Chàng thật là...àì, thôi được rồi. Nhưng sao chàng không đi vào cung mà lại cùng Thanh Đại tỷ tỷ đi đâu đến giờ mới về vậy?”

“Ta gặp tỷ ấy trên đường về. Thôi để nói chuyện sau. Giờ nàng mau mau đi ăn cơm đi. Kêu Thanh Đại tỷ tỷ đi ăn luôn nữa, tỷ ấy cũng chưa ăn gì đâu”.

Vừa nói, Đỗ Văn Hạo vừa nhanh chóng bước về phía phòng Bàng Vũ Cẩm.

Vừa bước vào Đỗ Văn Hạo đã thấy Bàng Vũ Cẩm hai mắt đỏ hoe, chắc là đã khóc nhiều. Ngồi cạnh nàng là Nhị tỷ Bàng Vũ Đình.

Thấy Đỗ Văn Hạo bước vào, hai tỷ muội vội vàng đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo kêu lên một tiếng “Nhị tỷ” để chào Bàng Vũ Đình, sau đó đi tới bên cạnh Bàng Vũ Cẩm, ôm lấy bà vai nàng nói: “Ta từ trong cung ra thì gặp Thanh Đại tỷ tỷ. Vậy nên ta đưa tỷ ấy đi cùng đến nhà Tư Mã đại nhân một chuyến để xem bệnh cho ông ta luôn. Ta về hơi muộn một chút, nàng với Nhị tỷ đã ăn cơm chưa vậy?”

Bàng Vũ Cẩm nghe Đỗ Văn Hạo nói xong là bắt đầu xụt xịt. Nàng đưa khăn thơm lên chấm nước mắt, nghẹn ngào nói: “Nhị tỷ qua nói nãi nãi lại bị bệnh rồi. Đầu đau, toàn thân nhức mỏi, người nóng, nhưng cơ thể lại thấy rét. Nãi nãi lớn tuổi như vậy rồi không biết có nguy hiểm không nữa. Mà người lại chỉ tin tưởng chàng, muốn chàng đến xem bệnh thôi. Thiếp chờ mãi chờ mãi mà không thấy chàng về nên sốt ruột quá.”

“Không sao, không sao, nàng đừng khóc nữa mà. Ta biết là ta sai rồi. Thôi giờ ta đã về đây rồi, chúng ta nhanh chóng qua chỗ nãi nãi xem người làm sao?”

“Nhưng chàng vẫn còn chưa ăn cơm mà?” Bàng Vũ Cẩm hỏi, giọng đượm vẻ lo lắng cho tương công của mình,

Đỗ Văn Hạo đưa tay lau giọt nước mắt ở khóe mắt nàng rồi lên tiếng an ủi: “Ta không sao mà. Nhịn đói một bữa cũng có chết được ngay đâu. Chúng ta đi xem bệnh cho nãi nãi trước đã”.

Bàng Vũ Đình ngồi một bên nghe hai người bọn họ nói chuyện tình cảm nên không muốn xen vào. Giờ nghe Đỗ Văn Hạo nói sẽ lên đường ngay nàng mới đặt chén trà đang uống dở lên bàn rồi đứng dậy nói: “Nếu không thì cứ đến nhà tỷ đi. Trong lúc Văn Hạo đi xem bệnh cho nãi nãi, tỷ sẽ kêu người chuẩn bị cơm tối luôn”.

Nghe Bàng Vũ Đình nói vậy, Đỗ Văn Hạo chấp tay quay sang nói: “Vậy phải làm phiền Nhị tỷ rồi”.

Ra đến cửa, Đỗ Văn Hạo để ý thấy Bàng Vũ Cẩm dường như có chuyện gì đó muốn nói với mình, nhưng cứ ngập ngừng định nói lại thôi. Tinh thần nàng cũng lộ rõ vẻ lo âu hốt hoảng.

Lên xe rồi, Bàng Vũ Cẩm càng lộ rõ vẻ lo âu gì đó. Nhiều lúc Bàng Vũ Đình hay thậm chí cả Đỗ Văn Hạo nói nàng cũng có vẻ không nghe thấy và rõ ràng đang không để tâm vào câu chuyện. Thấy vậy, Đỗ Văn Hạo cất tiếng: “Cẩm nhi, nàng đang có tâm sự gì sao?”

Bàng Vũ Cẩm bỗng trở nên hốt hoảng. Nàng quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo, vội vàng lắc đầu nói: “Không, không có gì cả. Thiếp làm gì có tâm sự nào đâu”.

Đỗ Văn Hạo nghĩ chắc nàng đang băn khoăn chuyện mình cùng Lâm Thanh Đại cùng nhau đi về như vậy, nhưng do trong xe còn có cả Bàng Vũ Đình nên hắn không tiện để giải thích thêm. Hắn chẳng còn biết làm gì khác, chỉ biết trấn an nàng: “Nàng đừng lo, chắc nãi nãi sẽ không sao đâu”.

Ai ngờ Bàng Vũ Cẩm vừa nghe xong những lời này thì lại nghẹn ngào thút thút khóc.

“Cẩm nhi, thôi đừng có khóc mà. Nãi nãi sẽ không sao đâu”, Bàng Vũ Đình cũng lên tiếng an ủi.

Đỗ Văn Hạo cảm giác mọi chuyện không đơn giản như hần nghĩ nữa, bèn thấp giọng hỏi: “Cầm nhi, rốt cuộc thì nàng làm sao vậy? Nhìn thần sắc nàng không được tốt cho lắm”.

Bàng Vũ Cầm nghen ngào, rốt cục cũng quyết định nói ra suy nghĩ của mình: “Cũng tại thiếp không tốt. Nếu không phải vì thiếp thì nãi nãi đã không đổ bệnh như vậy.”

Nghe những lời này, Đỗ Văn Hạo càng thấy ngạc nhiên hơn, nói: “Chuyện là thế nào vậy? Rốt cuộc nàng đã làm gì?”

“Lúc trước nãi nãi bị bệnh cho người đi tìm chàng thì chàng lại vừa tiến cung. Nãi nãi lại không tin tưởng vào tay nghề hai người Diêu Thủ với Hàm Đầu nên thiếp đã chủ động đi xem bệnh cho nãi nãi rồi tự mình kê thuốc cho người uống. Cũng tại thiếp không tốt”, Bàng Vũ Cầm vừa khóc vừa nói.

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Nàng đi xem bệnh cho nãi nãi hôm nào vậy? Sao ta không biết gì về chuyện này?”

Bàng Vũ Cầm lúc này mới ngẩng đầu lên, nắc nghen muốn nói mà không thành lời. Lòng tràn đầy sự thương xót, Đỗ Văn Hạo đưa tay ra ôm nàng vào lòng, không còn nghi ngại việc Bàng Vũ Đình đang ngồi đối diện liệu có chướng mắt khi nhìn thấy hay không nữa. Hần nghĩ dù sao thì Bàng Vũ Đình cũng là Nhị tỷ của Cầm nhi, chắc sẽ hiểu và thông cảm được.

Đỗ Văn Hạo an ủi một lúc Bàng Vũ Cầm mới nguôi ngoai được một chút, vừa khóc vừa nói: “Khoảng mấy ngày trước đây, mấy hôm mà tướng công bận đi xem bệnh cho Lâm nương nương và Trữ công công ý, thiếp đợi mãi không thấy tướng công về nên sốt ruột một mình đi về nhà. Thấy nãi nãi đang phát bệnh, đầu đau thân nhức mỏi, ngoài nóng trong lạnh nên thiếp đoán chừng nãi nãi bị thương hàn. Thiếp nghĩ nếu làm gì đó khiến nãi nãi đổ mồ hôi thì sẽ giúp nhiệt cơ thể lan đi. Ai ngờ uống thuốc xong nãi nãi không những không bớt bệnh mà từ mấy ngày hôm nay bắt đầu khó ăn, khó uống, mắt cũng lơ lơ chậm chạp. Hôm nay Nhị tỷ qua nói ngay cả hơi thở nãi nãi cũng rất yếu ớt. Tọa nữa tướng công xem thử xem, nếu là do thiếp làm bệnh tình của nãi nãi nặng lên thì đúng là thiếp không còn mặt mũi nào mà sống trên cõi đời này nữa”.

”Nàng đừng nói lung tung như thế chứ. Nói ta nghe bệnh tình nãi nãi lúc trước thế nào? ’ Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Người thì thấy lạnh nhưng cũng có những lúc nóng rần lên. Đầu đau nhức mỏi khắp toàn cơ thể. Nhưng lại không bị đổ mồ hôi. Sắc mặt tái nhợt, nói chuyện gì cũng không có tinh thần”.

Đỗ Văn Hạo nghe Bàng Vũ Cầm mô tả xong đã phần nào hình dung ra cơ sự.

Đi thêm một đoạn nữa, xe ngựa đã đến trước cửa Bàng Vũ Cầm nương gia.

Bàng mẫu nằm trên giường, mơ mơ màng màng dường như không còn nhận thức. Mọi người trong nhà đông đủ ngồi quây quần quanh giường Bàng mẫu. Đỗ Văn Hạo sau khi chào hỏi mọi người một vòng bắt đầu bắt tay vào chẩn bệnh.

Hắn bắt mạch, xem lưỡi, kiểm tra thôi hỏi để chắc chắn về phán đoán của mình rồi lấy bút, vội vàng kê đơn và đưa cho Bàng Vũ Cầm tìm phương bắt được bốc thuốc cho Bàng mẫu.

Bàng Vũ Cầm tiếp nhận đơn thuốc. Liếc qua đơn, nàng bất ngờ kêu “hả” một tiếng. Chỉ thấy trong đơn thuốc mà Đỗ Văn Hạo kê có một loại thuốc duy nhất là nhân sâm năm tiền.

Bàng Vũ Cầm sợ hãi nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Phu quân, cái này...Nãi nãi bệnh nặng như vậy, nếu chỉ dùng một loại thuốc như vậy thì có tác dụng gì không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Có được hay không thì phải thử mới biết được chứ!”

Phụ thân của Bàng Vũ Cầm là Bàng Cảnh Huy vượt chòm râu dài nói: “Văn Hạo kê đơn thuốc luôn rất khác người nhưng lại vô cùng hiệu quả. Lần trước kê đơn cho di nương con cũng vậy. Thôi nhanh đi chuẩn bị nhân sâm cho nãi nãi đi”.

Trong nhà Bàng Cảnh Huy đương nhiên lúc nào cũng có sẵn nhân sâm nên không cần phải đi đâu khác mua. Trong chốc lát, loại nhân sâm tốt nhất đã được mang tới. Tự tay Bàng Vũ Cầm giúp nãi nãi của nàng ăn.

Sau đó, mọi người trong nhà lại quây quần ngồi xung quanh giường Bàng mẫu. Như một ngọn đèn đang lay lắt, lão nhân hai mắt nhắm nghiền, môi nhợt nhạt vô sắc, sắc mặt tái nhợt. Bàng Vũ Cầm ngồi dựa sát vào Đỗ Văn Hạo, định hỏi hắn điều gì đó nhưng lại do dự liền thôi.

Chỉ chót lát sau đó, Bàng mẫu nhẹ giọng rên rỉ một tiếng rồi chậm rãi mở mắt ra.

“Nãi nãi tỉnh rồi”, Bàng Vũ Cầm vừa mừng vừa sợ, ôm lấy đầu của Bàng mẫu mà khóc lóc thảm thiết không thôi.

Bàng mẫu chậm rãi quay đầu nhìn từng người bọn họ, trên mặt lộ rõ vẻ vui mừng: “Cầm nhi à, còn có cả Văn Hạo sao, các con tới được là tốt rồi. Nãi nãi không sao đâu mà”.

Bàng Vũ Cầm nhìn mẫu thân mà lau những giọt nước mắt đang lăn chã rơi. Rồi nàng đưa tay đắp lại chăn cho Bàng mẫu, ôn nhu nói: “Nãi nãi đương nhiên là không sao rồi. Đã có Văn Hạo ở đây, con ma bệnh sợ quá bỏ chạy mất rồi”.

Nghe Bàng Vũ Cầm nói, mọi người trong phòng không nén nổi mà cười ha hả.

350. Chương 297: Mang Thai.

Bàng mẫu vẫn rất mệt mỏi, cố gắng nói nhỏ với Bàng Vũ Cầm: “Ta ăn từng ít một thôi. Mang cho ta ít nước nữa”.

Bàng Vũ Cầm vội vàng sai người mang nước ấm đến, rồi tự mình định giúp giữ cho Bàng mẫu uống. Đỗ Văn Hạo nói: “Để nãi nãi ăn thêm ít nhân sâm trước rồi uống nước cho trôi”.

Bàng Vũ Cầm nghe vậy thì vội sai hạ nhân mang thêm một ít nhân sâm nữa đến. Bàng mẫu ăn sâm, rồi uống nước ấm, một lúc sau đã thấy khỏe hơn, tinh thần minh mẫn hơn. Bà kêu người đỡ mình dậy, nửa nằm nửa ngồi dựa vào giường cùng Bàng Vũ Cầm bọn họ trò chuyện những câu chuyện thường ngày.

Người nhà Bàng gia thấy cảnh này thì vừa mừng vừa sợ, ai cũng trầm trồ khen Đỗ Văn Hạo y thuật như thần.

Đêm đó, vợ chồng Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm ở lại Bàng gia.

Nằm trên giường, Bàng Vũ Cầm tình cảm dựa sát vào phu quân nhẹ nhàng hỏi: “Tướng công, nãi nãi rốt cuộc là bị bệnh gì vậy? Là thiếp đã kê đơn không đúng phải không?”

“Không phải, nàng kê đơn thuốc không sai mà”.

Bàng Vũ Cầm buồn bã nói: “Phu quân, chàng không cần phải an ủi thiếp đâu. Thiếp biết là chàng chỉ nói vậy để an ủi thiếp thôi mà”. Sống cùng Đỗ Văn Hạo bấy lâu nay, Bàng Vũ Cầm đương nhiên hiểu phu quân của nàng, nàng cũng cảm nhận được rõ ràng cách làm của mình có gì đó không ổn. Thế nhưng lúc này lòng nàng vẫn rối như tơ vò, thêm vào cảm giác hối hận khiến nàng không thể minh mẫn được.

“Không phải ta đang an ủi nàng đâu. Ta nói sự thật mà, nàng suy đoán đúng, và phương thuốc nàng kê cũng không sai”.

Bàng Vũ Cầm ngẩng đầu, hai mắt đã rơm rớm nhìn Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy tại sao thuốc đó lại không trị được bệnh cho nãi nãi mà còn làm cho bệnh tình của nãi nãi trở nên nặng hơn”.

“Bởi vì nàng chưa có nhiều kinh nghiệm kê thuốc, đặc biệt là kê thuốc cho người già. Người già cơ thể không được khỏe, không thể kê thuốc như cho những người bình thường được. Dù nãi nãi có biểu hiện của bệnh thương hàn, nàng không thể chỉ dùng những thứ thuốc thông thường để chữa bệnh đó. Phải dùng thêm tái tạo tán Đẳng Dược để bổ trợ cho Giải Biểu thì mới có tác dụng. Nàng liên tục cho nãi nãi dùng mỗi Giải Biểu thì không chỉ không có tác dụng mà thậm chí còn gây ra tác dụng ngược: Mồ hôi toát ra nhiều khiến cơ thể mệt mỏi, thần khí suy giảm, ăn uống không được. Rồi miệng không thể nói, mắt lơ đãng không còn tinh nhanh. Khi tình huống này xảy ra, chỉ cần cho ăn thêm nhân sâm Thang Từ Phục khô sẽ giúp nguyên khí khôi phục, cơ thể có lại sức lực.”

Bàng Vũ Cầm trong chuyện vợ chồng lễ giáo là một người hiền thực, có chút phục tùng chồng, nhưng bản chất nàng là một người thông minh, nhanh hiểu. Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo giải thích, nàng hiểu ra ngay sự việc, rằng nàng kê thuốc thì không sai nhưng khi kê lại không để ý đến đặc điểm cơ thể của người bệnh nên thuốc Giải Biểu đã xảy ra tác dụng ngược, gây tổn thương đến dương khí của Bàng mẫu.

Bàng Vũ Cầm đi theo Đỗ Văn Hạo học y thuật đã gần một năm nay. Ngày thường nàng vô cùng chăm chỉ, cứ có thời gian rảnh là lại đọc sách về y thuật. Hơn nữa, nàng cũng được Đỗ Văn Hạo chỉ điểm thêm nên kỹ năng ngày một tốt hơn. Cầm thấy cũng khá tự tin vào tay nghề của mình, Bàng Vũ Cầm mới tự tin kê đơn chữa trị căn bệnh thương hàn đơn giản cho nãi nãi. Nhưng nàng không ngờ rằng việc kê đơn thuốc còn phụ thuộc vào thể trạng của bệnh nhân nên chút nữa đã gây ra đại họa. Kinh nghiệm lần này giúp nàng nhận ra rằng “kỳ hoàng nhất đạo, bác đại tinh thâm”. Y thuật không chỉ cần kiến thức mà còn cả kinh nghiệm nữa. Mình mới chỉ bắt đầu đặt chân lên một con đường dài bao la bất tận mà thôi.

Vẫn cứ nói là Trung y dễ học mà khó giỏi. Dễ bởi vì nó bắt nguồn từ những thứ rất đời thường, các phương thuốc đôi khi rất gần giống với những món ăn, thức uống hàng ngày, kiến thức cơ bản, các vị thuốc đơn giản cũng không khác là mấy so với các loại rau quả, dược thảo bình dân mà rất nhiều nhà đều trồng trong vườn. Tuy nhiên, Trung y lại rất khó để thành tài, bản thân nó đòi hỏi người học phải có sự trau dồi hàng ngày, có sự trải nghiệm không ngừng qua những kinh nghiệm thực tế. Nó không phải như Tây y, thuốc theo bệnh, cứ bị bệnh gì thì tìm đúng loại thuốc đó, ai cũng có thể mua, có thể bán được. Trung y mặc dù có đơn thuốc, có những bệnh chứng rõ ràng, nhưng là nó phụ thuộc vào mỗi giai đoạn bệnh, mỗi thể trạng của bệnh nhân. Với mỗi một loại bệnh, không những khác nhau ở các giai đoạn, mà còn khác nhau ở mỗi người bệnh.

Theo cách chẩn bệnh của Trung y, mỗi khi xem bệnh đều phải trải qua bốn giai đoạn, vọng (nhìn) - văn (nghe) - vấn (hỏi) - thiết (sờ - chẩn mạch). Điều này thể hiện là với mỗi người bệnh đều phải có sự tham khảo kỹ lưỡng, chẩn đoán chính xác các chứng bệnh, từ đó mới kê đơn, cho thuốc. Hơn nữa, sau mỗi lần điều trị, lại phải khám lại để thay đổi thuốc.

Lại nói ở thời đại của Đỗ Văn Hạo, mặc dù Trung y vẫn khá được coi trọng, nhưng thực tế số người theo học ngày một ít. Một phần cũng do yếu tố thị trường, mọi người đều có xu hướng muốn đơn giản, nhanh gọn, cái này thì Tây y hơn hẳn Trung y. Tây y bệnh gì nếu đơn giản thì cứ ra hiệu thuốc, mua đúng loại bệnh là được, vừa dễ mà vừa nhanh khỏi. Mặt khác, nguyên liệu cho Trung y ở thời hiện đại thì ngày một thiếu, chất lượng cũng không đảm bảo. Nhưng, điều khiến mọi người không đủ kiên nhẫn theo Trung y chính là sự rắc rối của phương pháp trị bệnh, sắc thuốc rồi uống thuốc. Việc chẩn mạch bằng tay dù là thầy thuốc giỏi đến mấy nhưng khi so với cái tai nghe của Tây y thì cũng không dám khẳng định rằng mình nghe đúng hơn.

Ngày thứ hai, sau khi uống thuốc đầy đủ, Bàng mẫu cơ bản đã khỏi hẳn, đã có thể xuống giường đi đi lại lại. Việc ăn uống nọ kia cũng đã dần trở lại như bình thường. Chờ đến tối, sau khi ăn uống xong xuôi, thấy cơ thể Bàng mẫu không có gì đáng lo ngại nữa vợ chồng Đỗ Văn Hạo mới cáo từ, lên đường về Ngũ Vị Đường.

Một ngày nữa lại trôi qua.

Sáng sớm hôm nay, Lâm Thanh Đại dậy rất sớm. Vừa rời giường nàng đã chuẩn bị đi đến rừng trúc ở hậu viện định đi vài đường quyền. Mở cửa phòng, nàng ngạc nhiên vô cùng khi thấy một tờ giấy được vớt ở ngoài cửa. Trên tờ giấy viết những dòng chữ nhỏ nhưng ngay ngắn như sau: “Hôm trước đệ đã đọc một phần bài thơ cho tỷ nghe rồi, phần còn lại của bài thơ đó như sau:

”Nhĩ nhược tăng thị diện bích đích cao tăng

Ngã tất thị diện tiền đích na nhất chú hương

Phân thiêu trứ

Bồi bạn quá nhĩ nhất đoạn tính mục đích thì quang

Nhân thử, kim sanh tương phùng

Tổng an đắc hữu ta tiền duyên vị tẫn

Khước hựu ngân hoảng hốt

Vô pháp tử tế địa khứ phân biện

Vô pháp nhất nhất địa hướng nhĩ thuyết xuất.”

(Tạm dịch: Nàng nếu từng nghĩ sẽ làm một vị cao tăng

Ta nhất định sẽ đến đại diện thấp một nén nhang thành ý

Nhang cháy dần...

Ta sẽ được làm bạn với nàng trong một khoảng thời gian

Bởi vậy, nếu kiếp này có gặp lại

Cũng là vì duyên phận chúng ta còn gắn kết với nhau

Tuy có dẫn đo

Biết mình khó mà đón nhận

Cũng không thể dễ dàng thổ lộ với nhau)

Lâm Thanh Đại đọc xong người chợt thấy nóng bừng lên. Nàng xoay người bước trở lại vào trong phòng rồi đóng cửa lại. Qua cửa sổ, Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo từ trong thư phòng đi ra vội vàng cúi đầu ngồi sụp xuống ghế, người nóng bừng như thể vừa làm chuyện gì không tốt nên không dám nhìn thẳng vào người đối diện. Đến khi nhìn thấy vạt áo trường bào của Đỗ Văn Hạo đi xa dần khuất khỏi tầm mắt mình, rồi tiếng kéo kẹt cánh cửa đóng mở vang lên, Lâm Thanh Đại mới vỗ vỗ ngực mình thở dài một cái. Nàng một lần nữa đọc những chữ cái dường như đang nhảy múa trên tờ giấy rồi thở dài.

“Ôi Văn Hạo, một đời hồng nhan Lâm Thanh Đại ta đã gắn bó với đệ. Ba cái dòng ngăn ngủi này làm sao mà đệ che được mắt ta. Tâm trạng ý tứ đệ thế nào chẳng lẽ ta lại không biết sao. Những lời đệ nói khiến tim ta loạn nhịp mất rồi”, Lâm Thanh Đại cười buồn. Nàng phóng tay buông rơi trường kiếm rồi buông mình ngã xuống giường, nhẹ nhàng đặt trang giấy với những câu thơ tình cảm lên ngực, sau đó nhắm nghiền hai mắt lại tận hưởng những phút giây hạnh phúc.

Là một người có thể nói là rất không may mắn, góa chồng khi chưa thực sự được làm vợ. Thế nhưng, lẽ giáo cổ đại đã biến Lâm Thanh Đại thành một người cứng rắn, nàng tự đóng cửa lòng mình, chấp nhận số phận của mình để thờ chồng, chính xác hơn là thờ một thứ quan niệm cổ hủ của thời đại này. Thế nhưng, từ khi gặp Đỗ Văn Hạo, tư tưởng hiện đại của hắn đã ngày một ngấm vào những người sống cùng hắn, Lâm Thanh Đại cũng không phải là ngoại lệ. Cùng với y thuật cao thâm của hắn, đặc biệt là phẩm chất chân chính của một lương y đã thực sự khiến nàng phải động tâm. Không biết từ lúc nào, cánh cửa lòng của nàng đã trở nên yếu ớt trước sức ép mạnh mẽ từ bên trong, chỉ cần một tác động nhỏ, nàng có thể bùng nổ với những tâm trạng đã bị dồn nén bao lâu nay. Và thời điểm đó đã đến, chính là khi hai người ở với nhau dưới giếng khô. Kể từ đó, Lâm Thanh Đại đã thực sự trở lại với cuộc sống của một cô gái đang tuổi thanh xuân đẹp nhất của cuộc đời.

Khoảng lặng của Lâm Thanh Đại bị cắt ngang bởi tiếng gõ cửa. Lâm Thanh Đại thấp giọng che đi sự bức bối vì bị làm phiền không đúng lúc nói: “Ai đây?”. Vừa nói, nàng vừa bước về phía cánh cửa để mở ra.

Chỉ thấy Đỗ Văn Hạo khuôn mặt tươi cười đang đứng trước cửa nhìn chăm chăm vào nàng, trên tay cầm hai cái nhu mễ cao (bánh bao hấp?) nóng hổi gói trong lá sen.

Lâm Thanh Đại bỗng chớp mắt đỏ dừ, ngập ngừng nói: “Đệ...Không phải đệ đã đi rồi sao?”

“Đệ cũng đi được một đoạn rồi, nhưng đi ra đến cửa thấy có người bán nhu mễ cao. Biết tỷ thích ăn món này nên đệ đã mua cho tỷ hai chiếc đây. Nào, đưa tay đây nào”. Nói xong, Đỗ Văn Hạo đặt hai chiếc nhu mễ cao vào tay Lâm Thanh Đại rồi quay người trực rời đi.

“Văn Hạo...”, Lâm Thanh Đại định nói câu gì đó, nhưng rồi lại ngập ngừng dừng lại.

“Có việc gì vậy?”

“Ừm, cũng không có gì. Thôi đệ mau mau vào cung bái kiến Hoàng Thượng đi. Nghỉ liền hai ngày rồi, không biết Hoàng Thượng có việc gì cần sai bảo không. Rồi còn các nương nương trong hậu cung, người bệnh nặng người bệnh nhẹ đang chờ đệ đến chẩn bệnh. Thôi đi mau đi”.

Đỗ Văn Hạo xoay người nhìn thẳng vào Lâm Thanh Đại cười: “Thì đệ đang định đi đây mà”, rồi hắn khoát tay vội vã rời đi.

Đợi đến khi bóng dáng của Đỗ Văn Hạo khuất hẳn, Lâm Thanh Đại mới để cho cảm xúc của mình bùng tỏa. Nàng cúi đầu, hít hà cái hương thơm không thể cưỡng lại của cái nhu mễ cao gói trong lá sen. Rồi nàng thấy cay cay nơi sống mũi, một giọt lệ đã rơi ra đậu lên chiếc lá sen, theo gân lá chảy tận vào bên trong chiếc nhu mễ cao.

”Ngã nhược tăng thị na giang nam thả liên đích nữ tử

Ngã hựu như hà xá đắc thác quá đích nhĩ giá nhất châm.”

Lâm Thanh Đại cao hứng lắm bấm hai câu thơ yêu thích, rồi quyết định lui về phòng đóng cửa lại.

Đỗ Văn Hạo lên kiệu đi vào hậu cung. Vừa vào đến nơi, hắn đã nghe nói Chu đức phi đang muốn tìm mình có việc gấp.

Hắn với Đức phi đã kết bái tỷ đệ. Đỗ Văn Hạo biết tỷ tỷ kết nghĩa của hắn nếu không có việc gì gấp chắc chắn sẽ không làm phiền hắn. Giờ nàng ta sốt ruột tìm hắn như vậy nhất định là đã có chuyện gì đó xảy ra rồi. Đỗ Văn Hạo vội vã bước lên tẩm thất dẫn vào Chu đức phi tẩm cung.

Chỉ thấy Chu đức phi đang mặc một bộ quần áo lụa mỏng màu xanh biếc, trang sức trên đầu kêu rinh rinh có thể nghe thấy từ xa. Nàng đang đứng trước cửa, chắc là biết hắn đến nên ra trước để chờ.

“Nương nương tìm ta có chuyện gì vậy?” Đỗ Văn Hạo thấy Chu đức phi ánh mắt khẩn trương, chính mình cũng tự nhủ cần phải đi nhanh hơn nữa.

Chu đức phi ra dấu cho những cung nữ và thái giám đứng gần đó lui cả ra, rồi kéo Đỗ Văn Hạo đến chỗ cái ghế đá dài kê dọc theo hành lang. Khi cả hai đã yên vị trên chiếc ghế đó, Chu đức phi thấp giọng nói: “Văn Hạo, Lưu quý phi bị bệnh rồi”.

“Lưu quý phi ý hử? Ha ha, nàng ta mà bị bệnh thì tự khắc sẽ có người sốt ruột, không nhọc tỷ tỷ làm ơn. Nhìn tỷ tỷ kìa, sao mà phải cấp bách sốt ruột thế. Nàng ta mà bệnh thì thái y sẽ đến kiểm tra chữa trị mà”, Đỗ Văn Hạo vừa cười vừa nói.

“Nếu chỉ có thế thì ta cần gì phải tìm đệ gấp gáp thế này. Ta vội vàng muốn nói cho đệ biết là bởi vì chuyện còn liên quan đến cả Dự tài nhân nữa. Dự tài nhân bị cho là cố ý ngả lên người Lưu quý phi, khiến quý phi bị động thai. Giờ không biết có giữ được hài tử đó không nữa. Hoàng Thượng đang tức giận lắm đó”.

“Hài tử nào cơ?” Đỗ Văn Hạo cả kinh. Mấy ngày hôm trước chính hắn đã đi kiểm tra sức khỏe cho Lưu quý phi, rõ ràng thấy nàng ta không mang thai, thế thì lấy đâu ra hài tử trong bụng cơ chứ? Không hiểu chuyện này rốt cục là như thế nào đây?

“Lưu quý phi không phải là đang mang bầu sao? Buổi sáng hôm nay, không biết trời xui đất khiến thế nào mà Dự tài nhân lại vào ngự hoa viên chơi. Ta nghe cái người luôn ở bên hầu hạ Hoàng Thượng Trữ công công nói nàng ta gặp Lưu quý phi. Rồi không biết nói nhau những gì mà một lúc sau thấy Lưu quý phi ngã lăn ra đất, kêu gào thảm thiết”.

“Tại sao lại như thế được? Thế thái y chẩn bệnh nói sao?” Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng thấy vô cùng ngạc nhiên.

”Đó...điều tệ nhất là Thái y viện nữ khoa thái y thừa Hạ Cửu Bà sau khi khám xong thì nói Lưu quý phi trong bụng đang mang thai một hài tử trong khi chính đệ là người khẳng định Lưu quý phi không hề mang thai.

Giờ thì Đỗ Văn Hạo đã hiểu ra mọi chuyện. Rõ ràng hắn đã khám cho Lưu quý phi cẩn thận, nên mới để Dự Cấp Nhi khẳng định chắc chắn nàng ta không mang thai. Vậy chẳng lẽ Lưu quý phi thông đồng với Hạ Cửu Bà muốn hãm hại Dự Cấp Nhi sao? Dù sao Lưu quý phi ở trong cung cũng được một thời gian khá lâu rồi, tất nhiên sẽ có quan hệ tốt với Thái y viện nên không thể loại trừ khả năng này. Bảo sao Chu đức phi lại vội vã tìm hắn đến thế. Chuyện này nếu không giải quyết cẩn thận khéo sẽ thành to chuyện đây.

Nghĩ xong, Đỗ Văn Hạo nói với Chu đức phi: “Đa tạ tỷ tỷ. Ta biết rồi.”

“Văn Hạo, rốt cuộc là có chuyện gì đang xảy ra hử? Ta thì ta tin tưởng vào đệ, nhưng những gì Hạ Cửu Bà nói thì...Ta không biết nghĩ sao cho phải nữa”.

“Tỷ tỷ không cần lo lắng quá. Đệ đi ngay đây, đừng để người khác nhìn thấy đệ vào đây mà rồi liên lụy đến tỷ tỷ”, Đỗ Văn Hạo vừa nói vừa đứng dậy chuẩn bị rời đi.

Chu đức phi kéo tay Đỗ Văn Hạo nói: “Ta sợ cái gì đâu. Cứ nói đệ đến đây xem bệnh cho ta là được chứ gì. Nhưng tốt nhất đệ cũng nên đi đi. Máy người tay chân của nương nương chắc chắn đã thấy đệ đi vào đây rồi. Thế nào Hoàng thượng cũng cho người truyền gọi đệ ngay thôi”.

Đỗ Văn Hạo không khỏi cảm thấy cảm động, đang định thi lễ cảm tạ Đức phi thì bỗng thấy một cung nữ vội vã chạy tới, chỉ ra ngoài cửa nói: “Nương nương, Hoàng thượng phái người đến tìm Đỗ đại nhân, lệnh cho Đỗ đại nhân phải lập tức đến đồng cung Lưu quý phi”.

Chu đức phi vỗ vỗ vào vai Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi đi đi, đừng sợ gì cả. Trong cung còn có tỷ tỷ ta đây. Nếu có người muốn gây khó dễ cho đệ, bất quá ta sẽ đến tìm Thái Hoàng Thái Hậu với Hoàng Thái Hậu để cầu xin cho đệ”.

Đỗ Văn Hạo hướng về phía Chu đức phi nở nụ cười cảm kích rồi cất bước đi về phía cửa.

Hắn vội vàng chạy tới chỗ Lưu quý phi đồng cung. Còn chưa vào đến nơi, tai hắn đã nghe thấy tiếng kêu như heo bị chọc tiết của Lưu quý phi: “Ôi chao Hoàng thượng ơi, thần thiếp đau đến chết mất thôi. Nếu đúng là thần thiếp đã mất đi hài tử trong bụng thì thần thiếp cũng không muốn sống nữa. Tiểu...”

Đỗ Văn Hạo đi qua cánh cửa, chỉ thấy Lưu quý phi tóc tai xõa xượi áo sống xõ lệch nằm trên giường. Tổng Thần Tông ngồi ở phía trước giường, mặt đờm vẻ u sầu. Dụ Cáp Nhi đứng gần phía cửa. Cạnh nàng ta không ai khác mà chính là Hạ Cửu Bà của Thái y viện.

“Vi thần tham kiến Hoàng thượng”, Đỗ Văn Hạo tiến lên thi lễ.

Tổng Thần Tông ngẩng đầu lên nhìn Đỗ Văn Hạo nhưng vẫn chưa nói gì. Nhưng Lưu quý phi vừa nhìn thấy hắn đã kêu lên một tiếng vừa dài vừa thảm thiết nghe rất bi thương. Tổng Thần Tông thấy vậy thì nhủ mày, đứng dậy bước về phía Đỗ Văn Hạo, trầm giọng nói: “Đỗ ái khanh, có đúng là mấy ngày hôm trước chính khanh đã thăm bệnh cho Lưu quý phi nương nương không?”

“Khởi bẩm Hoàng thượng, đúng là năm ngày trước vi thần có qua thăm bệnh cho Lưu quý phi nương nương”, Đỗ Văn Hạo vừa nói vừa nhìn qua chỗ Lưu quý phi, chỉ thấy nàng ta quay đầu qua lại, tiếp tục kêu lên những tiếng bi thảm.

“Lúc đó, hình như khanh đã kết luận là Lưu quý phi không hề mang thai?” Tổng Thần Tông nói, hung hăng nhìn chằm chằm vào Dụ Cáp Nhi.

Đỗ Văn Hạo nghiêm mặt nói mà không hề có chút do dự: “Đúng vậy. Lúc đó vi thần có nói với Lưu quý phi rồi. Bình thường thì nguyệt sự của người không đều và không hề có dấu hiệu đang mang thai long tử. Vi thần cũng có kê cho Quý phi một đơn thuốc giúp điều kinh”.

“Ta đã nói rồi, Quý phi thật sự không mang thai”, Dụ Cáp Nhi đứng gần đó thấp giọng nói.

“Người cầm miệng ngay cho ta”, Tổng Thần Tông quát lớn. “Đỗ ái khanh, trăm trước giờ vẫn tin tưởng vào y thuật của khanh, nhưng có khả năng nào là khanh lúc đó đã bắt mạch rồi chẩn bệnh nhằm cho Quý phi nương nương không?”

Đỗ Văn Hạo lãnh đạm cười một tiếng nói: “Tâu Hoàng thượng, nếu như ngay cả một hỉ mạch mà vi thần cũng không nhận ra thì vi thần quả không xứng để xưng làm ngự y”

Tổng Thần Tông gật đầu, sắc mặt vẫn lộ rõ vẻ nửa tin nửa ngờ. Dù sao thì chuyện này cũng có dính dáng, liên lụy đến hài tử của chính mình. Tổng Thần Tông liên tiếp đã có sáu bảy nam tử bị chết yểu nên ngài rất coi trọng sự an nguy khi có nương nương nào đó mang bầu.

Đỗ Văn Hạo dần hiểu ra mọi chuyện. Liếc mắt nhìn Lưu quý phi đang nằm trên giường, hắn cười nhẹ rồi cất tiếng: “Hoàng thượng, muốn biết Lưu quý phi có mang thai Long tử không vi thần có một biện pháp rất dễ dàng thực hiện.”

Tổng Thần Tông lập tức nói: “Nói mau. Đơn thuốc gì cơ?”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn Hạ Cửu Bà. Khi đến bên cạnh bà ta, hắn vừa cúi khom người vừa cất tiếng nói: “Bà nói Lưu quý phi đang mang bầu đúng không?”

“Đúng vậy”, Hạ Cửu Bà khẳng định một cách chắc chắn, rồi thản nhiên liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lại đi về phía giường Lưu quý phi hỏi: “Mấy ngày trước đây khi ta kê đơn thuốc cho nương nương, nương nương có sử dụng qua chưa?”

“Rồi. Hạ đại nhân nói đơn thuốc mà người kê đó một mặt có tác dụng làm hư thai!”

Tổng Thần Tông nghe vậy chợt cau mày lại. Hành động này diễn ra rất nhanh, nhưng không thể qua mắt được Đỗ Văn Hạo. Trong lòng không khỏi bị chấn động, Tổng Thần Tông trầm giọng nói: “Nói như vậy chứng tỏ rằng chính là vì đơn thuốc của Đỗ Văn Hạo mà Lưu quý phi nương nương bị sảy thai sao?”

“Chắc Đỗ đại nhân không cố tình mà chỉ bất cẩn chút thôi. Người nào trong cuộc sống cũng có lúc phạm phải sai lầm mà”, Hạ Cửu Bà nhìn Đỗ Văn Hạo cung kính trả lời.

Đỗ Văn Hạo xoay người đối mặt với Tổng Thần Tông nói: “Vi thần tự tay kê đơn thuốc nên không thể không rõ về nó. Nếu thật sự là Lưu quý phi đang mang thai, như vậy đơn thuốc của vi thần quả thật là có hiềm nghi”.

Tổng Thần Tông nghe xong thì nhíu đôi mày rậm lại có vẻ không hiểu gì: “Đỗ ái khanh nói thế là sao trăm không hiểu?”

Lưu quý phi vẫn đang kêu rên thảm thiết trên giường nhưng vẫn luôn để ý không bỏ qua lời nào trong câu chuyện của bọn họ. Vừa nghe Hoàng thượng nói vậy, nàng ta lập tức ngồi dậy nói: “Hoàng thượng, thần thiếp sớm biết Dụ Cáp Nhi với Đỗ đại nhân có quan hệ không bình thường, ai ngờ họ câu kết dở trò. Bởi vì một lần, thần thiếp không cẩn thận nên lỡ lời nói nàng ta một câu rằng nàng ta đang diễn trò. Chắc là vì thế nên Dụ Cáp Nhi vẫn ghi hận thần thiếp. Hơn nữa, thần thiếp cũng có nghe thấy người khác nói Dụ Cáp Nhi muốn tìm người gây hại cho hài nhi trong bụng thần thiếp. Ôi Hoàng thượng ơi, hài tử mà không còn thì thần thiếp không còn muốn sống nữa. Ngài phê chuẩn cho thần thiếp được chết đi. Đẳng nào cũng sẽ có người thay thế rồi, thần thiếp có chết cũng không oán trách mà.”

Tổng Thần Tông nghe xong những lời này của Lưu quý phi thì đôi lông mày đang nhíu chặt đã giãn ra được chút ít. Ngài quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo cất tiếng hỏi: “Đỗ ái khanh, trăm muốn nghe khanh giải thích mọi chuyện xem nào?”

Đỗ Văn Hạo thần sắc không hề thay đổi, khom người nói: “Là như thế này, thưa Hoàng thượng...”

“Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu nương nương giá lâm! Chu đức phi nương nương giá lâm!” bỗng từ ngoài cửa có thanh âm bén nhọn cất lên.

Mọi người cả kinh, vội vàng tách ra đứng sang hai bên khom người thi lễ. Tổng Thần Tông vội vàng ra ngoài nghênh đón, quả nhiên thấy Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu cùng Hoàng Hậu nương nương. Ngoài ra lại còn có thêm Chu Đức phi nương nương đang bước nhanh đến. Nhóm họ tổng của Hoàng thái hậu dẫn đầu là Tiêu công công thì đi sau đó.

“Nãi nãi, sao người lại đến đây vậy?” Tổng Thần Tông vội vàng tiến lên thi lễ. Trong phòng Lưu quý phi lúc này đã im bất những tiếng kêu thê lương.

Thái hoàng thái hậu đi vào trong phòng, liếc mắt thấy Lưu quý phi đang nằm trên giường thì cất giọng hỏi: “Mọi chuyện thực ra là thế nào vậy?”

Lưu quý phi nghe Thái hoàng Thái hậu hỏi như vậy, định mở miệng nói điều gì đó nhưng lại bị Dụ Cáp Nhi đưa tay lên giữ chặt miệng lại khiến nàng không thể nói nên lời.

Thái hoàng Thái hậu đi tới chỗ Đỗ Văn Hạo, hỏi: “Người nói xem có chuyện gì?”

“Bẩm Thái hoàng thái hậu, Lưu quý phi thật sự không mang thai. Hơn nữa, vi thần còn có biện pháp chứng minh cho kết luận này của mình”.

Thái hoàng Thái hậu nhìn hắn chăm chú trong chốc lát rồi gật đầu nói: “Ai gia tin tưởng người không chẩn bệnh sai. Người không cần phải lo lắng. Người đứng sang một bên đi, Ai gia tự có lý luận của mình”.

“Vi thần tuân chỉ”, Đỗ Văn Hạo khom người nói.

Thái hoàng Thái hậu bước tiếp về phía Hạ Cửu Bà đang quỳ gần Hoàng thái hậu nói: “Hạ đại nhân, người là thái y của Thái y viện. Mấy hài tử của Hoàng Thái hậu cũng đều do người tiếp sinh đúng không?”

“Dạ đúng như vậy thưa Thái hoàng Thái hậu.” Hạ Cửu Bà kính cẩn trả lời.

“Ừ, nếu cũng đều là người của Thái y viện, loại chuyện này chúng ta hôm nay sẽ không thể không tra rõ ngọn ngành. Văn Hạo, người mới nói có một đơn thuốc mang ra thử một lần, có thể biết ngay trong bụng Lưu quý phi có phải là đang mang hài tử hay không. Biện pháp đó là gì, hãy nói ra để mọi người cùng nghe một chút đi.”

“Vi thần tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo đáp lời Thái hoàng Thái hậu rồi thản nhiên nói tiếp, “nếu Lưu quý phi nương nương và Hạ đại nhân cùng nói là quý phi mang thai và hài tử trong bụng hiện không thể cứu được, vậy biện pháp của vi thần rất đơn giản, dùng dọa thai được!” (Thuốc nạo thai đó bà con)

“Cái gì? Người nói cái gì?” Hạ Cửu Bà nghe thấy vậy thì không nhin được, kêu to lên, “thai nhi của quý phi nương nương chính là long thai đó...”

Thái hoàng Thái hậu phát tay nói: “Không cần lo lắng, Ai gia cảm giác là có thể, nếu không thể giữ được vậy đằng nào cũng thế thôi, đây chính là biện pháp tốt nhất để chứng minh Đỗ Văn Hạo trong sạch.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vô cùng cảm kích Thái hoàng Thái hậu, chấp tay tạ ơn rồi chỉ lên đầu mình nói: “Tạ ơn Thái hoàng Thái hậu, vi thần nguyện ý lấy đầu mình đảm bảo. Nếu sau khi dùng dọa thai được, Quý phi nương nương sản ra hài tử, vi thần lập tức tự sát để tạ tội!”

“Tự sát? Người cũng khôn đấy nhỉ!” Lưu quý phi đầy giọng oán hận nói, “Mình người chết là đủ sao? Không mang cửu tộc nhà người tru diệt thì làm sao có thể hả hết mối hận trong lòng ta?”

“Vi thần chấp nhận mọi sự trừng phạt!” Đỗ Văn Hạo lạnh lùng trả lời, “bất quá, đây là vi thần dùng tính mạng của người thân thích, họ hàng của mình ra đánh cược thì phải đảm bảo tuyệt đối công bằng. Vi thần kính đề nghị Thái hoàng Thái hậu chỉ định một người làm trọng tài, đồng thời cũng xin Thái hoàng Thái hậu cắt cử người tiến hành giới nghiêm toàn diện nơi tẩm cung của quý phi nương nương, nghiêm cấm không cho ai ra vào cho đến khi kết quả cuối cùng được công bố để tránh có người giở trò. Mặt khác, cũng mời mấy bà đỡ ở ngoài cung vào để làm chứng cho khách quan, những người này sẽ đồng thời kiểm tra hạ vật của nương nương, xác định xem đó có phải là thai nhi hay không!”

Lưu quý phi nghe vậy thì trợn ngược lên, hung tợn nói: “Thúi lắm! Ý người đây là...”

Thái hoàng Thái hậu lập tức khoát tay chặn lại, thản nhiên nói: “Chủ ý này cũng có lý! Sự tình đến mức này rồi thì cứ làm như vậy đi, dù sao Đỗ đại nhân cũng đã mang cửu tộc của mình ra đảm bảo rồi. Vậy chuyện này cứ giao cho Hoàng hậu nương nương phụ trách làm đi, Hoàng Thượng nghĩ thế nào?”

Đỗ Văn Hạo chữa trị khỏi căn bệnh hành hạ Hoàng hậu cả chục năm trời, khiến nàng lại được sự ân sủng của Hoàng Thượng. Hoàng hậu đối với hắn muốn cảm kích rơi nước mắt, đương nhiên tình cảm thân thiết với hắn sẽ không ở mức bình thường. Thái hoàng Thái hậu tiến cử Hoàng hậu đương nhiên có tính đến việc này và đây cũng là việc khiến Đỗ Văn Hạo thêm phần cảm kích Thái hoàng Thái hậu.

Tổng Thần Tông đương nhiên đối với Thái hoàng Thái hậu nói sao nghe vậy, càng hướng chi Hoàng Thượng cũng muốn kết quả chính thức, nên không phải đối gì: “Được, nếu lão tổ tông cũng đã nói như vậy thì cứ theo đó mà tiến hành đi.”

Thái hoàng Thái hậu gật đầu rồi nói: “Trước khi tiến hành việc này, cũng cần phải nói rõ thêm, Đỗ Văn Hạo, theo người thì chuyện này khi nào có thể tra rõ xong?”

“Hôm nay dùng dọa thai được thì trong vòng ba ngày nhất định có kết quả.” Đỗ Văn Hạo nói rồi lại quay sang Hạ Cửu Bà nói: “Hạ đại nhân, người có ý kiến gì không?”

Hạ Cửu Bà cũng không dám nói lung tung, cái trán mồ hôi lạnh lấm tấm, run run giọng nói: “Cái này...đại...Đỗ đại nhân nói không sai.”

Tổng Thần Tông cũng không để ý nhiều, hướng hai người Đỗ Văn Hạo và Hạ Cửu Bà nói: “Trong mấy ngày này Đỗ ái khanh và Hạ ái khanh không thể rời khỏi kinh thành, sẽ có người thủ hộ hai người, tạm thời hai người chịu ủy khuất một chút vậy.”

“Dạ bẩm Hoàng Thượng, vi thần thì không sao, nhưng chỉ sợ là bệnh của Tư Mã đại nhân không thể chậm trễ được.” Đỗ Văn Hạo vẫn cẩn thận nói.

“Không sao, chờ một chút không có vấn đề gì, lâu như vậy còn đợi được, giờ chỉ có ba ngày thôi, không phải lo lắng.”

Thái hoàng Thái hậu cũng tiếp lời: “Được rồi, cứ quyết như vậy đi, Đỗ đại nhân, người mau mau cấp thuốc cho quý phi nương nương đi.”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo khom người đáp ứng.

Lưu quý phi lúc này mới thực sự hoảng sợ, lắp ba lắp bắp nói: “Thái hoàng Thái hậu...”

“Không cần phải nhiều lời! Ai gia đã quyết định làm như vậy rồi, không còn gì để bàn nữa.” Thái hoàng Thái hậu đứng dậy, quay đầu lại nhìn Lưu quý phi một chút, thấy ánh mắt nàng ta lộ rõ vẻ bối rối thì không khỏi cười lạnh một cái. Sau đó bà quay sang Hoàng hậu nương nương nói: “Nơi này giờ giao cho người cùng tiểu Tiêu tử, phải nhớ rõ, cho dù là một con chuột nhắt cũng không được phép tới gần quý phi nương nương.”

“Vâng!” Hoàng hậu nương nương và thái giám tổng quản Tiêu công công đồng loạt khom người đáp ứng.

Thái hoàng Thái hậu đi tới bên người Đỗ Văn Hạo, nhẹ nhàng vỗ vỗ bờ vai của hắn rồi dẫn theo Dụ Cáp Nhi dời đi.

Hạ Cửu Bà vừa thấy bóng đoàn người của Thái hoàng Thái hậu rời đi khỏi tầm mắt thì vội vàng hướng Tổng Thần Tông nói: “Hoàng Thượng, việc này không công bằng chút nào, thân thể Lưu quý phi bây giờ vô cùng bạc nhược, làm sao có thể chịu đựng được sự dằn vặt của thuốc độc thai, hay là trước hết cứ tìm cách chữa khỏi bệnh cho nương nương đã?”

“Không nói nhiều nữa, làm theo ý chỉ của Thái hoàng Thái hậu!” Tổng Thần Tông thậm chí còn không buồn liếc mắt nhìn Hạ Cửu Bà một cái, phất tay áo bào rồi đi ra cửa.

Lưu quý phi tuyệt nhiên không hề nghĩ mọi chuyện lại phát triển thành cái dạng này, vừa hận vừa sợ, bi thảm cất tiếng khóc xé gió gọi Hoàng Thượng: “Hoàng Thượng, Hoàng Thượng, người đừng đi, xin người đừng đi, người đi thần thiếp sẽ không sống được nữa đâu. Thái hoàng Thái hậu rõ ràng là thiên vị Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi, chính bụng của thần thiếp, thần thiếp phải biết rõ hơn người khác chứ?”

Tổng Thần Tông nghe vậy thì dừng cước bộ, ngửa mặt lên trời thở dài một tiếng, nhưng không hề quay mặt lại, nói một câu: “Thái hoàng Thái hậu mang theo Dụ Cáp Nhi chính là vì không muốn cho nàng ta và Đỗ Văn Hạo có cơ hội tiếp xúc với nhau, người không nên suy nghĩ nhiều. Nếu Thái hoàng Thái hậu đã để cho Hoàng hậu trông nom chuyện này, trăm cảm giác không có gì gọi là không công bằng cả. Người cứ yên tâm mà tĩnh dưỡng đi, nếu thật sự có người nghĩ muốn hãm hại hài tử của trẫm, trẫm quả quyết không buông tha, nhưng nếu không phải...” giọng Tổng Thần Tông trở nên chậm rãi, chắc nịch, “trẫm cũng không để cho Đỗ ái khanh phải chịu ủy khuất!”

Dứt lời, Tổng Thần Tông phất tay áo dứt khoát rời đi.

Hoàng hậu đợi cho Hoàng Thượng đi hẳn mới quay sang bọn cung nữ thái giám của Lưu quý phi, trợn mắt quát: “Còn không cuốn xéo ra khỏi đây? Chẳng lẽ các người muốn bọn cung đem cả lũ ra đánh sao?”

Nghe lời này, cả đám nam nữ lập tức ôm đầu cúi người chạy ra như ong vỡ tổ.

Hoàng hậu khẽ phất tay lên một cái, lập tức đội cận vệ của Thái hoàng Thái hậu tự động tản ra, cứ ba bước một tốp, năm bước một trạm gác, đem tầm cung của Lưu quý phi nương nương vòng trong vòng ngoài vây kín lại.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã viết xong đơn thuốc cho độc thai được, đưa cho Hạ Cửu Bà xem qua, xác nhận không có nhầm lẫn gì mới giao cho viện thị ngự dược viên đi lấy thuốc, rồi sắc cẩn thận để mang tới

cho Lưu quý phi.

Nhìn chén thuốc dọa thai trước mặt, Lưu quý phi đầy vẻ đáng thương đưa mắt nhìn Hoàng hậu, trong đầu suy nghĩ mọi cách làm sao để từ chối không uống chén thuốc này. Thế nhưng Hoàng hậu lạnh lùng nói: “Cho người hai lựa chọn. Thứ nhất là tự mình đổ thuốc vào miệng mà uống, thứ hai là để người khác giúp người uống.”

Để người khác giúp đương nhiên là tránh giữ chân tay, mạnh mẽ bứt há miệng rồi đổ thuốc vào, cái này chẳng sung sướng gì, kết quả cuối cùng vẫn là phải uống. Lưu quý phi hiển nhiên hiểu không còn cách nào khác nên bưng chén thuốc lên với vẻ mặt đau khổ cố gắng nuốt bằng hết.

Lúc này Đỗ Văn Hạo với mỉm cười, chấp tay sau lưng rời đi.

Trong phòng, Hạ Cửu Bà đứng dậy, đang muốn hướng tới bên giường Lưu quý phi thì nghe tiếng Hoàng hậu lạnh lùng: “Người muốn làm gì? Người mà bước gần thêm một bước nữa bốn cung sẽ kêu người dùng côn đánh tới chết!”

Hạ Cửu Bà nghe vậy thì vô cùng hoảng sợ, trong cung không ai là không biết tính tình của Hoàng hậu nương nương. Mặc dù hiện giờ căn bệnh của Hoàng hậu đã khỏi, nhưng không ai dám chắc cái tính nóng nảy bực đầu đánh đó ngày trước đã khỏi hay chưa. Chính vì vậy, cẩn tắc vô áy náy, cứ giữ lấy cái mạng nhỏ của mình đã. Hạ Cửu Bà nghĩ vậy thì vội vàng lùi lại mấy bước, chỉ dám đưa mắt liếc nhìn Lưu quý phi, tỏ rõ sự bất lực.

Hoàng hậu nương nương chỉ vào Hạ Cửu Bà nói: “Người đâu, mang nạng ta ra ngoài, trông coi thật kỹ cho ta, nếu để xảy ra sơ suất gì thì bốn cung sẽ hỏi tội các người.”

Hoàng hậu sau khi đuổi hết tất cả mọi người của Lưu quý phi ra ngoài, lại sai kiểm tra kỹ lưỡng còn ai hay không, có phát hiện dị thường gì hay không, bố trí cảnh giới đâu đó rồi mới quay sang Tiêu công công nói: “Nơi này giờ giao cho người trông coi, Thái hoàng Thái hậu nói người cũng đã nghe thấy rồi, xảy ra chuyện gì thì cả hai chúng ta đều không thoát đâu, khi ngủ cũng cố gắng mở mắt ra mà nhìn nạng ta! Có chuyện gì thì lập tức báo cho bốn cung.”

Tiêu công công kính cẩn tuân lời.

Hoàng hậu sau đó cũng rời đi khỏi phòng.

351. Chương 298: Nham Biến (căn Bệnh Ung Thư).

Tiêu công công hướng Lưu Quý phi nói: “Nương nương xin hãy tạm nghỉ ngơi tại đây một lát, lão nô chờ ở ngoài phòng hậu dụng, có chuyện gì xin nương nương cứ gọi.”

Lưu Quý phi hừ một tiếng rồi mát mẻ nói: “Ai dám làm phiền Thái hoàng Thái hậu cùng Hoàng hậu cơ chứ? Ta đâu dám để nô tài cao quý các người chiếu cố đây?”

“Nương nương, thôi thì để mọi chuyện ổn thỏa, trước khi mọi chuyện rõ thực hư trắng đen, người cứ để đám nô tài chúng ta ở đây hầu hạ nương nương, mong nương nương chiếu cố.”

Lưu Quý phi nghe vậy thì khẽ giãy dựa ngồi dậy từ trên giường, tóc tai bù xù trông như một Mẫu Dạ Xoa, hai mắt tròn tròn hướng về phía Tiêu công công quát to lên: “Cái gì? Người nói cái gì? Các người sẽ hầu hạ ta sao? Ngay cả những thiếp thân cung nữ của ta cũng sẽ bị đuổi đi hết sao? Rõ ràng là ta bị ủy khuất, thế mà ta lại bị đối xử như là tội nhân vậy!”

Tiêu công công vẫn rất bình tĩnh. Ông ta không tỏ vẻ kiêu ngạo nhưng cũng không hề siểm nịnh Lưu Quý phi chút nào. Cúi khom người xuống, ông ta cất giọng: “Thiếp thân cung nữ của nương nương tạm thời không thể hầu hạ nương nương mấy ngày này, tạm thời thì cung nữ Ôn Bà của Hoàng hậu sẽ giúp nương nương. Nàng ta hầu hạ cũng tốt lắm, nương nương đừng lo”. Vừa nói, ông ta vừa vỗ tay mấy cái. Tức khắc từ ngoài cửa đi vào một người. Đó là một nữ tử cao lớn, vừa vào đã cất tiếng nói thô thô chào một tiếng “Nương nương”.

Lưu Quý phi thấy vậy thì ngẩn người ra. Đang định lên tiếng kêu gào thì thấy Ninh công công tay cầm phát trần, vẻ mặt vui vẻ bước vào, nàng ta bèn im bật. Ôn Bà thấy Ninh công công bước vào thì cũng vội vàng bước sang một bên rồi khoanh tay đứng im đó.

Tiêu công công cùng Ninh công công đưa ánh mắt nhìn nhau một chút, rồi Tiêu công công nói: “Tốt lắm, ta sẽ đi xem còn có cái gì cần chuẩn bị nữa không. Ninh công công, ngài đến đây thật là tốt quá”. Nói xong, ông ta quay sang Ninh công công cười chào rồi bước đi ra cửa.

“Ninh công công, ông tới vừa đúng lúc lắm. Mau mau giúp ta đuổi mụ cung nữ hung thần ác sát này đi với. Ta không cần cung nữ nào khác đâu, chỉ muốn cung nữ của ta thôi. Người đi nói với Hoàng thượng cho ta, tình cảnh của ta hiện giờ vốn rất đáng thương mà. Hải tử cũng không còn, vậy mà bọn họ còn đối xử với ta như vậy”. Lưu quý phi bù lu bù loa khóc tướng lên nói với Ninh công công, mong tìm được một sự trợ giúp nào đó.

“Nương nương hiện nay Hoàng thượng trong người cũng không được khỏe. Những chuyện thế này nô tài quả thật không dám làm phiền đến Hoàng thượng, mong nương nương thông cảm cho nô tài”, Ninh công công vẫn bình tĩnh, nhẹ nhàng đáp lời.

Lưu Quý phi vừa nghe xong tinh thần đã thấy rúng động, vội vàng hỏi: “Hoàng thượng có phải đang đau lòng cho ta không?”

“Đúng vậy, Hoàng thượng đương nhiên là rất đau lòng, nhưng lúc này người còn phải nhìn ý tứ của Thái hoàng Thái Hậu. Hoàng thượng dù sao cũng không thể bất hòa với Lão tổ tông của người được, nương nương nghĩ xem có đúng không ạ?” Ninh công công vừa nói vừa cười, đi tới bên giường Lưu Quý phi ngồi xuống.

Lưu Quý phi nghe xong những lời này nhất thời như bị chấn động tinh thần, cơ quắp ngồi liệt ở trên giường, mắt rưng rưng chuẩn bị khóc òa lên lần nữa. Ninh công công thấy thế, sợ rằng Lưu Quý phi sắp sửa khóc rống lên liền vội vàng đứng dậy, lùi ra xa một chút, khuôn mặt tươi cười rồi cất tiếng nói: “Hôm nay nô tài đến là muốn nói cho nương nương hay biết Ôn Bà là người do Hoàng Hậu chọn lựa và gửi đến đây hầu hạ nương nương. Hoàng Hậu sợ nương nương trong người đang không khỏe, đứng dậy, đi lại khó khăn nên phải chọn người to khỏe một chút. Ôn Bà sức khỏe hơn người, có thể nâng cả tảng đá nặng hai trăm cân ý chứ nên chắc sẽ hầu hạ được nương nương rất tốt. Nương nương không phải lo lắng nhiều đâu, cứ yên tâm nghỉ ngơi tĩnh dưỡng thôi”. Nói xong, ông ta phẩy tay, đảo phát trần rồi xoay người bước đi, mặt vẫn còn tủm tỉm cười.

Đi ra đến ngoài cửa, Ninh công công lập tức trầm mặt, kêu hai thái giám canh cửa cùng Ôn Bà đến rồi thấp giọng dặn dò: “Các người làm việc cho nghiêm túc. Nếu có chuyện gì không hay xảy ra thì các người khó mà giữ được mạng sống của mình đó”.

“Nô tài hiểu rồi ạ”, tên thái giám nói.

“Nô tỳ hiểu ạ”, Ôn Bà cũng vội đáp lời.

Ninh công công đi xuống cầu thang. Trước khi rời đi, ông ta quay đầu, nhìn lại cửa phòng Lưu Quý phi cười lạnh một tiếng rồi thấp giọng tự nhủ: “Người nghĩ người là ai cơ chứ. Đỗ Văn Hạo thì là ân nhân của ta, tài nhân cũng đã cùng ta kết bái huynh muội! Người mở to mắt xem đã chọc vào ai. To gan thật”, vừa nói, ông ta vừa nghênh ngang bước đi.

Đỗ Văn Hạo về nhà, phía sau hắn hôm nay có thêm mười mấy thị vệ. Ngày thường, Đỗ Văn Hạo luôn biết lấy lòng tất cả mọi người. Hắn thậm chí còn bỏ công xem bệnh miễn phí cho các thị vệ lẫn người nhà họ nên bọn họ đối với hắn ta luôn rất cảm kích. Hôm nay, tuy những thị vệ này đang làm cái việc canh giữ hắn, nhưng suốt dọc đường đi, bọn họ cùng Đỗ Văn Hạo nói chuyện rất vui vẻ. Cười cười nói nói một lúc đã về đến nhà.

Thủ lĩnh thị vệ vui vẻ vuốt cái bụng mình nói: “Đỗ đại nhân, tuy chúng ta đang làm việc thật nhưng bụng thì đói lắm rồi. Chúng ta chẳng ý tứ gì đâu, Đỗ đại nhân đừng có tiếc chúng ta chút thịt rượu đấy nhé”.

Đỗ Văn Hạo cười to nói: “Ngày thường bao người trong nhà chẳng có ai chịu tiếp rượu ta cả, hôm nay các người tới thật tốt quá, ta có cơ hội thỏa mãn cơn thèm rượu của mình rồi. Vậy chẳng phải hay lắm sao?”

Mọi người nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì đều phá lên cười, nói: “Thế thì chúng ta phải cho Đỗ đại nhân sắm khoái một bữa mới được. Mười mấy huynh đệ hôm nay coi như nghỉ ngơi đi, chúng ta cùng Đỗ đại nhân thư giãn một bữa cho thật thoải mái nào”.

“Không có vấn đề gì. Chúng ta đi thôi”, Đỗ Văn Hạo nói rồi mời mọi người vào nhà.

Người ở Ngũ Vị Đường bỗng chốc thấy quan binh ở đâu đến nhiều như vậy thì bất ngờ, chưa biết phản ứng thế nào. Lâm Thanh Đại đang muốn tiến lên hỏi bỗng thấy Đỗ Văn Hạo cũng có mặt trong đám quan binh đó, tay còn bá vai, bá cổ mọi người, vừa đi vừa cười cười nói nói rất chi là vui vẻ.

“Văn Hạo, là khách của người mời đến à?” Lâm Thanh Đại tiến lên hỏi Đỗ Văn Hạo.

“Tỷ mau mau vào kêu Cầm nhi thu xếp cho ta mười gian phòng hảo hạng để các vị huynh đệ đây nghỉ ngơi. Sau đó xuống nói nhà bếp chuẩn bị những món ăn ngon nhất, đem cùng những vò rượu hảo hạng nhất lên đây cho ta”.

Lâm Thanh Đại thấy nhiều người như vậy nên không tiện hỏi thêm. Tuy rất tò mò nhưng cũng đành bỏ đấy, vội chạy vào hậu viện chuẩn bị những việc mà Đỗ Văn Hạo vừa giao phó.

Ba ngày sau đó, trong cung cử người kêu Đỗ Văn Hạo vào ngay, nói Lưu Quý phi có chuyện.

Đỗ Văn Hạo ngay lập tức lên đường vào cung. Thái hoàng Thái hậu, Hoàng thái hậu, Hoàng thượng, Hoàng Hậu, Dụ Cáp Nhi cùng Hạ Cửu Bà, tất cả những người liên quan đều đã có mặt đầy đủ.

Thái hoàng Thái hậu hòa ái hướng về phía Đỗ Văn Hạo vẫy tay nói: “Đỗ Văn Hạo, Ai gia đang chờ người đó. Mau đến đây ngồi cạnh Ai gia đi”. Đỗ Văn Hạo vội vàng đi về phía Thái hoàng Thái hậu đang chỉ, bên kia người là chỗ của Hoàng thượng và Dụ Cáp Nhi.

Đỗ Văn Hạo tiến lên thi lễ chào Thái hoàng Thái hậu cùng mọi người, sau đó mới đi đến chỗ ngồi mà Thái hoàng Thái hậu dành cho mình.

“Tốt lắm, vậy là mọi người đều đã đến đông đủ cả rồi, Hoàng Hậu, người có thể bắt đầu việc của mình rồi”, Thái hoàng Thái hậu quay về phía Hoàng Hậu nói.

“Dạ bẩm Lão tổ tông xin người chờ chút. Con sẽ kêu người mang những gì mà Lưu Quý phi thả ra ngay đây”, Hoàng Hậu sau khi nói xong câu này thì vội vàng móc từ trong túi ra một cái khăn thơm bịt kín mũi của mình lại.

Ngay sau đó, một người cung nữ nhưng bộ dạng có vẻ đã già từ trong nội thất cung Lưu Quý phi đi ra, theo sau bà ta là hai cung nữ khác. Một người trong họ cầm một cái thùng gỗ. Từ trong thùng bốc ra một mùi hôi thối vô cùng kinh tởm khiến tất cả mọi người trong phòng đều không thể chịu nổi. Tổng Thần Tông vội lấy tay bịt mũi, tay kia phất phất như muốn xua cái mùi khó chịu đó đi, chán ghét nói: “Các người mang cái này vào đây làm gì, không mau vứt ngay đi, thối chết người đi được”.

Thái hoàng Thái hậu cau mày, bịt kín mũi nói: “Chớ vội. Hoàng thượng cũng cố nhịn một chút, hôm nay dù gì cũng phải làm rõ trắng đen mọi chuyện mới được”.

Hoàng Hậu lúc này đang cố đứng gần cửa cho đỡ mùi, lên tiếng nói: “Hoàng thượng, trong cái thùng đó là tất cả những gì thả ra từ trong bụng Lưu Quý phi trong ba ngày qua”.

“Nhanh nhanh nói rõ ra xem nào. Đừng có dài dòng như thế, Người muốn đầu độc tất cả mọi người ở đây sao”.

Hoàng Hậu cười trộm: “Vâng, mấy ngày hôm nay Ôn Bà là người hầu hạ Lưu Quý phi rất cẩn thận, tất cả những gì Lưu Quý phi thả ra đều được cất giữ trong cái thùng này. Hay là để bà ta nói cho công bằng”.

“Được rồi ai nói cũng được. Mau lên không ta sắp không chịu được nữa rồi”.

Ôn Bà nghe vậy vội vàng tiến lên phía trước, dập đầu nói: “Khởi bẩm Hoàng thượng, lão thân cùng năm cung nữ khác được Hoàng Hậu sắp xếp cho đến đây hầu hạ Lưu Quý phi, trong ba ngày đêm vừa rồi đã cố gắng hết sức hoàn thành nhiệm vụ của mình. Trong mấy ngày đó không hề thấy nương nương bị đau bụng hay làm sao. Tất cả những thứ nương nương thả ra cũng không thấy có gì bất thường, không có dấu hiệu gì của thai nhi cả”.

“Các người đã kiểm tra thật cẩn thận chưa đấy?” Thái hoàng Thái hậu nghiêm giọng, lên tiếng hỏi.

Nhận thấy thái độ đã có chút nghiêm trọng hơn mức bình thường của Thái hoàng Thái hậu, Ôn Bà vội vàng xoay người về phía Thái hoàng Thái hậu run run nói: “Lão thân thật không dám có chút sơ suất nào. Hàng ngày lão thân đều một mực chăm chú để ý đến Lưu Quý phi, một khắc cũng không dám rời. Lưu quý phi mà có kêu ca gì lão thân chắc chắn sẽ biết ngay lập tức. Nhưng thật sự là không có ạ”.

“Nếu như vậy, chúng ta đi ra chỗ nào khác nói chuyện thôi. Gian phòng này ô uế mùi không thể chịu được. Cho mang cái thứ uế vật kia đi ngay đi”, nói xong, Thái hoàng Thái hậu đứng ngay dậy, quay sang Đỗ Văn Hạo mỉm cười ra điều khích lệ rồi đưa tay khoát hẳn đi theo, sau đó quay sang nhìn Tống Thần Tông một chút, rồi bước nhanh đi ra ngoài.

Tất cả mọi người cũng vội vàng đứng dậy đi theo Thái hoàng Thái hậu. Bước ra đến ngoài, Thái hoàng Thái hậu hít hà không khí tươi mát bên ngoài rồi lập tức sai cung nữ đóng cửa cung Lưu Quý phi lại cho thối khí khỏi bốc ra ngoài.

Thái hoàng Thái hậu dẫn mọi người tới ngồi ở Lương Đình Hạ. Tống Thần Tông thấy Hạ Cửu Bà đứng buông thong, nhưng không thấy rõ lắm về mặt, nhân tiện nói: “Hạ Cửu Bà tiến lên đây ta hỏi chuyện”.

“Vâng, Hoàng thượng”, Hạ Cửu Bà nghe Hoàng thượng nói vội vàng tiến lên phía trước.

“Mới đó những gì Ôn Bà nói người có nghe rõ không”.

Hạ Cửu Bà vội vàng quỳ phục trên mặt đất nói: “Hoàng thượng thứ tội, tất cả đều là lỗi của vi thần. Là do vi thần chẩn bệnh không đúng, vi thần tội đáng chết vạn lần”.

Dụ Cáp Nhi vừa cười lạnh vừa nói: “Hừ, Hạ Cửu Bà, lúc trước không phải người một mực cam đoan trong bụng Lưu Quý phi có hài tử sao? Đỗ đại nhân còn hỏi lại người thật cẩn thận, người vẫn một mực khẳng định như vậy. Chính người nói vì ta không may xô ngã nàng ta và vì Đỗ đại nhân cho nàng ta dùng Đọa thai dược nên nàng ta mới bị xảy mất hài tử trong bụng, có đúng như vậy không? Thế sao lúc đó người không nói vi thần đáng chết mấy câu đầy vẻ thương hại này đi”.

“Vi thần...vi thần không biết ạ, chắc vi thần tuổi già vụng về nên chẩn bệnh không chính xác, mong nương nương rộng lượng mà...”

“Nếu tuổi già vụng về thì sẽ không muốn đi hại người như vậy. Người hưởng bổng lộc của Hoàng thượng, vậy mà lại làm cái chuyện vô lương tâm này. Nếu không phải nhờ Đỗ đại nhân nghĩ ra cách kiểm tra như thế này thì chẳng phải mục đích xấu xa của người đã thành hiện thực rồi sao?”

“Dụ Cáp Nhi”, Thái hoàng Thái hậu làm bộ nghiêm khắc mà trừng mắt nhìn Dụ Cáp Nhi một cái. “Mau lui ra, Hoàng thượng còn chưa lên tiếng người đã ba hoa gì cơ chứ?”

“Dạ vâng”, Dụ Cáp Nhi nghe vậy bèn không nói năng thêm gì nữa, từ từ thối lui đứng sang một bên.

Tống Thần Tông trầm ngâm chốc lát rồi nói: “Nói như vậy thì tất cả là do Hạ Cửu Bà chẩn bệnh nhầm, còn Đỗ ái khanh đã bắt đúng bệnh, có đúng không?”

“Dạ, đúng như thế ạ”, Hạ Cửu Bà lúc này mới dám ngẩng đầu lên một chút trả lời câu hỏi của Tống Thần Tông.

Đỗ Văn Hạo ngồi một bên một mực yên lặng không nói câu nào. Kỳ thực, hắn sớm biết mọi chuyện sẽ xảy ra như thế này. Bình thường lúc trước Dụ Cáp Nhi dù có nói trời nói biển gì hắn cũng không mấy khi để tâm, mà quả thật lúc đó hắn cũng chẳng còn lòng dạ nào để nghe cả, nhưng bây giờ, càng ngày hắn càng nhận ra Dụ Cáp Nhi không phải là loại người thích dành ân sủng tranh đoạt quyền. Nàng mới vào cung trong một thời gian ngắn, có vẻ cũng được lòng mọi người nhưng tại sao lại gây thù chuốc oán gì với Lưu Quý phi để nàng ta phải nhằm đích xác Dụ Cáp Nhi mà hãm hại như vậy. Nhưng nghĩ lại, hành động của Lưu Quý phi nếu thành công thì quả thật là một mũi tên mà trúng hai đích, vừa đánh được Dụ Cáp Nhi mà còn hạ được cả hắn nữa. Có thể do Lưu Quý phi biết hắn cùng Dụ Cáp Nhi cùng có mặt trong chuyện đi đến Đông Minh nên cho rằng hắn cùng Dụ Cáp Nhi là một phe. Giờ mà hạ được cả hai một lúc thì không phải là quá tốt sao? Ôi lòng dạ của độc phụ này quả thật là hiểm ác.

“Văn Hạo, tại sao khanh cứ ngồi im không nói năng câu nào vậy?” Thái hoàng Thái hậu thấy Đỗ Văn Hạo ngồi im một bên thì lên tiếng hỏi.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Chuyện được giải quyết rõ ràng như vậy thì tốt quá rồi. Nếu như lỗi không phải của thần với Dụ nương nương thì thần cũng có gì để nói đâu”.

Đỗ Văn Hạo không nói bởi vì hắn biết làm thái y mắc sai lầm đôi lúc vẫn có thể chấp nhận được. Vậy nên lần này Hạ Cửu Bà đã đứng ra giúp Lưu Quý phi thoát khỏi chuyện này rồi. Hắn cũng không muốn làm mọi chuyện âm ỉ hơn vì hắn thật ra cũng không có chứng cứ gì chống lại Lưu Quý phi cả. Vậy nên tốt nhất là im lặng, chẳng đại gì chuốc thêm họa vào thân.

Tổng Thần Tông đứng dậy nói: “Vậy là chuyện đã rõ ràng rồi, Đỗ ái khanh cũng đã giải được nỗi oan khuất. Hạ Cửu Bà chẩn bệnh sai, nói năng lung tung đúng là đáng ghê tởm. Phạt đánh Hạ Cửu Bà năm mươi trượng, cắt bổng nửa năm. Lưu Quý phi chưa rõ mọi chuyện đã đổ lỗi cho Đỗ ái khanh, đúng là không nên, phạt lệ ngân ba tháng, chuyển chỗ đó thưởng cho Đỗ ái khanh.”

Hạ Cửu Bà vội vàng dập đầu tạ ơn. Quân thần trong cung là thế đó, dù Hoàng thượng có ban thưởng hay phạt thì cũng vẫn là ân điển của Hoàng thượng. Có bị phạt nặng chừng nào đi chăng nữa thì cũng vẫn phải tạ ơn.

Sáng sớm ngày thứ hai, tại phủ đệ tiền Tư Mã Quang.

Một cỗ xe lớn đang dừng trước cửa. Mấy nữ nhân dùng xe đẩy đẩy Tư Mã Quang từ trong phủ ra. Đây là những nữ nhân làm y tá trong Ngũ Vị Đường của Đỗ Văn Hạo. Gần đây, Ngũ Vị Đường đã được sửa sang, có thể gọi đó là một phòng giải phẫu chính thức nên Đỗ Văn Hạo cho tuyển thêm mấy người làm y tá. Họ đều được tuyển chọn và đào tạo về chuyên môn rất kỹ càng.

Tư Mã Quang nằm ngửa ở trên xe đẩy, ánh mắt có chút gì đó lo lắng, bồn chồn.

Hôm nay Đỗ Văn Hạo cho người tới phủ đệ của Tư Mã Quang, thông báo hắn đã chuẩn bị xong cho việc giải phẫu nên sẽ đưa Tư Mã Quang sang để chữa trị. Dù sao đây cũng là một phương pháp trị liệu vô cùng lạ lẫm mà Tư Mã Quang chưa từng biết qua nên ông ta cũng không muốn công bố rộng rãi chuyện của mình. Ông ta chỉ đi sang có một mình, không có người thân hay bạn bè nào đi cùng. Những người này cũng không hề biết hôm nay Tư Mã Quang sẽ được phẫu thuật, thậm chí ngay cả Hoàng thượng cũng không hề hay biết.

Trong chuyện này Đỗ Văn Hạo cũng có cùng quan điểm với Tư Mã Quang. Hắn đột ngột sai người tới báo gấp cho ông ta rồi quyết định phẫu thuật ngay lập tức, cũng là muốn tránh cho mọi người tập trung đến xem náo nhiệt, ảnh hưởng đến sự tập trung của mình.

Đỗ Văn Hạo cũng đang đi theo xe đẩy. Hắn mỉm cười với Tư Mã Quang, nói: “Tư mã đại nhân, ngài cảm thấy sao rồi? Có lo lắng sốt ruột không?”

Tư Mã nghe xong mặt giãn ra một chút. Ông ta cười hắc hắc: “Lão hủ đã chuẩn bị chỗ chôn cho mình rồi thì có gì mà phải lo lắng nữa đây”.

“Vậy là tốt rồi, ông cứ yên tâm đi. Ta sẽ cố gắng hết sức, nhất định sẽ có thể chữa khỏi bệnh cho ông”, Đỗ Văn Hạo mỉm cười trấn an

Tư Mã Quang mắt nheo nheo mỉm cười nhìn Đỗ Văn Hạo trêu chọc nói: “Chữa không hết cũng không sao. Tiểu lão đệ chỉ cần vớt cái trái tim ở trong bụng ta đi thì cho dù có chết trên bàn mổ, biến thành quỷ liễu cũng không thể tìm đến người mà đòi mạng được. Ha ha”

Đúng lúc này, bỗng từ ngoài cửa xuất hiện một người vội vã chạy vào. Đó là một nam tử trung niên, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, vừa thấy Tư Mã Quang nằm trên xe đẩy đã chạy vọt tới đứng bên cạnh lão rồi lắp bắp hỏi: “Lão gia! Lão gia ngài định đi đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên để có thể nhìn kỹ nam tử đó hơn. Vừa thấy mặt hắn ta, Đỗ Văn Hạo đã giật mình sửng sốt. Lộ rõ trên mặt nam tử đó là một đạo đao ba tròng rất đáng sợ, giúp Đỗ Văn Hạo nhận ran ngay đây là người mình từng gặp qua. Mà đó không phải ai khác, chính là người đã theo dõi hắn lần trước, từ khi hắn bước lên xe ngựa cho đến khi hắn quyết định vào trà lâu rồi dùng kế kim thiền thoát xác để “cắt

đuôi”. Lúc ấy đứng sau cánh cửa Đỗ Văn Hạo đã có cơ hội quan sát kỹ càng con người đó nên giờ đây hẳn dễ dàng nhận ra ngay. Ngay những gì hắn ta vừa nói với Tư Mã Quang thì có thể thấy hẳn chính là phó tông của Tư Mã Quang.

Quả nhiên, Tư Mã Quang cười mà đáp lại lời hắn: “Người đã trở về sao? Ta không có việc gì. Đỗ ngự y sẽ chữa bệnh cho ta, giờ ta đang chuẩn bị qua phủ hắn”.

“Đỗ đại nhân, vị này là quản gia ở phủ của ta, cũng là một người họ hàng thân thích. Anh ta cũng mang họ Tư Mã, tên chỉ có một chữ Đạo. Mấy hôm trước đây nhà anh ta có việc gấp nên phải lên đường về quê vài ngày”.

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Hóa ra ngài là Tư mã quản gia, quả là biệt lai vô dạng”.

Tư Mã Đạo vừa mừng vừa sợ, vội chấp tay đáp lễ: “Đỗ ngự y sẽ giúp lão gia nhà ta chữa bệnh sao? Vây thật tốt quá”.

“Đúng vậy. Chẳng lẽ lần trước người theo dõi ta chính là muốn tìm ta đến xem bệnh cho lão gia nhà người sao?” Đỗ Văn Hạo hỏi ngay.

“Ha ha đúng là như thế.” Tư Mã Đạo dánh về ngưỡng ngừng đáp.

”Nếu thế vì sao không nói thẳng cho ta biết mà cứ hết lần này tới lần khác đi theo dõi ta từ xa?”

“Cái này...” Tư Mã Đạo có chút ngập ngừng chưa biết trả lời sao, mắt liếc sang nhìn cái xe đẩy cùng với Tư Mã Quang.

Tư Mã Quang cười nói: “Dù sao Đỗ đại nhân cũng thân thiết với những người ủng hộ cho biến pháp, dù ta không chắc ngài đối với biến pháp có thái độ ra sao. Lão hủ thì ngài biết rồi đấy, lúc nào cũng kiên quyết một mực phản đối biến pháp nên Tư Mã Đạo hắn cũng muốn thăm dò ngài một chút xem thái độ của ngài thật sự là thế nào rồi mới tìm cơ hội để nói chuyện nói ngài. Con người hắn lúc nào cũng cẩn thận thế đấy nhưng không hiểu thăm dò ”khéo léo” đến mức nào mà lại làm cho ngài hiểu lầm ha ha”.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu ra mọi chuyện, chấp tay nói: “Không sao”.

Hắn trước giờ không để ý, nhưng giờ khi nghe Tư Mã Quang nói vậy, Đỗ Văn Hạo mới nghĩ lại về thái độ của hắn đối với biến pháp. Lâu nay hắn dường như chưa bao giờ thể hiện bất cứ thái độ nào đối với biến pháp cho người khác hay biết. Trước khi đi xuyên thời gian, lúc hắn còn học ở trung học thì sách vở đều viết về biến pháp với những lời lẽ rất tích cực, cho rằng ý tưởng của biến pháp về thực chất là rất tốt, rất tiến bộ.

Những người như Tư Mã Quang có thể nói là bảo thủ, lại chỉ chuyên nhìn một mặt của vấn đề nên cứ nhìn thấy vài nhược điểm của biến pháp là đã ra sức phản đối rồi. Nhưng Đỗ Văn Hạo đã có thời gian đi vi hành cùng Hoàng thượng, hắn chứng kiến được nhiều điều hơn, nghe được nhiều phía hơn nên nhận thức của hắn cũng tiên tiến hơn.

Mọi người lúc này đã đi ra khỏi phủ Tư Mã Quang. Xe đẩy của viện giải phẫu của Đỗ Văn Hạo cũng khá hiện đại, thiết kế có thể mở ra xếp lại, có bánh xe để đẩy đi chứ không cần nâng lên nâng xuống. Một lúc sau Tư Mã Quang đã được đẩy lên một cỗ xe ngựa to, Đỗ Văn Hạo cùng Tư Mã Đạo cũng ngay lập tức lên xe ngựa.

Đỗ Văn Hạo thật ra không muốn cho những người thân thích của Tư Mã Quang đi theo, sợ họ sẽ quấy rầy khiến hắn khó chuyên tâm vào việc phẫu thuật. Sau khi bàn bạc với Tư Mã Quang, quyết định chỉ có con trưởng của Tư Mã Quang là Tư Mã Dong cùng con gái là Tuệ Nhi đi theo. Bọn họ nhanh chóng lên xe và đoàn gồm 5 người lên đường đi tới Ngũ Vị Đường.

Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi ra nghênh đón Tư Mã Quang rồi đưa ông ta vào phòng giải phẫu, chuẩn bị cho buổi phẫu thuật.

Đỗ Văn Hạo lấy ra một bức “giải phẫu tri tình thư” (thư đồng ý cho phẫu thật). Mặc dù Tư Mã Quang đã đồng ý cho phẫu thuật nhưng hắn biết rõ khi giải phẫu có thể xảy ra rất nhiều những vấn đề ngoài tầm kiểm soát. Nếu không may có điều gì xảy ra với Tư Mã Quang thì ông ta làm sao mà đứng ra giải thích

giúp hẳn được nữa. Vậy nên hẳn quyết định phải để người nhà của Tư Mã Quang ký vào bức thư này để phòng trước.

Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo đem giải phẫu tri tình thư đưa cho con trưởng của Tư Mã Quang là Tư Mã Dong và nói: “Tư mã công tử, đây là thư đồng ý phẫu thuật, người hãy xem qua đi. Trong đó có nói rõ mục đích của cuộc phẫu thuật, phương pháp cũng như những sự việc ngoài ý muốn có thể sẽ xảy ra trong quá trình phẫu thuật. Nếu như sau khi xem xong người vẫn đồng ý cho ta làm phẫu thuật thì sau này, nếu những chuyện không may đó xảy ra người cam đoan sẽ không truy cứu trách nhiệm. Khi đó, chỉ cần người ký tên vào đây thì ta sẽ chuẩn bị phẫu thuật cho lệnh tôn. Còn nếu như người không đồng ý thì ta không thể phẫu thuật được.”

Tư Mã Dong cầm bức thư xem qua một lượt, thân thể bắt đầu run rẩy, lo lắng. Hắn chỉ vào dòng chữ phía đầu bức thư nói: “Đỗ ngự y, chỗ này, chỗ này viết thế là có ý gì?”

“Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn vào chỗ Tư Mã Dong đang chỉ rồi nói: ”Khi một người mắc phải thũng lỵ (khối u) thì có thể có hai loại mà phải phẫu thuật ra mới biết được. Thứ nhất là lành tính thì chỉ cần phẫu thuật cắt đi là có thể khỏi được, nhưng nếu rơi vào loại thứ 2 là ác tính thì phẫu thuật cũng khó có thể khỏi được, nhất là khi đã bị di căn thì việc trị liệu sẽ vô cùng phức tạp, khó khăn. Nói cách khác, trong cơ thể lệnh tôn lúc này đã có nham tế bào rồi, đây là một dạng tà độc, không chừng đã di căn. Phẫu thuật có thể trị hết, cũng có thể sẽ đỡ được phần nào nhưng cũng có thể chẳng có tác dụng gì cả”.

Tư Mã Dong thưa dạ nói: “Nếu như vậy thì làm phẫu thuật để làm gì?”

“Tư mã công tử, giải phẫu không phải là vạn năng cũng giống như thuốc uống, không phải cứ một loại thuốc là trị được bách bệnh. Ta không thể đảm bảo với người bất cứ chuyện gì được, chỉ có thể cố gắng làm hết sức mình mà thôi”.

Tuệ Nhi quay sang huynh trưởng của mình nói: “Ca, bệnh của cha tất cả các đại phu khác đều đã bó tay hết rồi, chỉ còn có Đỗ ngự y là còn cố phẫu thuật cho cha. Chúng ta làm gì có lựa chọn nào khác. Nếu như không phẫu thuật, cha cũng chỉ còn nước chờ chết, còn nếu phẫu thuật thì chúng ta vẫn còn có chút hy vọng”.

Tư Mã Dong rơi lệ nói: “Chuyện này ta biết nhưng người xem này, trên này có viết nếu phẫu thuật cũng có thể sẽ chết. Như vậy nếu không phẫu thuật thì còn có thể sống thêm vào bữa, nhưng nếu phẫu thuật có thể sẽ chết ngay, vậy nên ta mới băn khoăn.”

Tuệ Nhi nói: “Nhưng là, chẳng lẽ chúng ta cứ đứng trơ mắt nhìn phụ thân chết dần chết mòn sao?”

“Ta không có ý như vậy. Ta...ta chỉ không biết nên làm sao bây giờ?” Tư Mã Dong thống khổ mà ngồi chồm hổm trên mặt đất, hai tay ôm đầu khóc hu hu.

Tuệ Nhi cũng ngồi xổm xuống đất bên cạnh anh mình, nói: “Ca, ta tin tưởng vào tay nghề của Đỗ ngự y, hai hôm trước hẳn kê cho ta đơn thuốc chữa tật ở chân, mới dùng được vài ngày ta rõ ràng đã có cảm giác khá hơn rất nhiều, không những chân bớt đau mà giờ còn co duỗi được nữa. Người cũng biết cái chân tật của tiểu muội rồi, tiểu muội đã phải chịu thiệt thòi với nó bao nhiêu năm nay, biết bao nhiêu đại phu thử chữa trị mà có ai giúp nó khá khẩm hơn tẹo nào đâu. Thế mà Đỗ ngự y trong có vài ngày đã giúp cho cái chân tật của ta tốt hẳn lên, người xem đi”.

Tuệ Nhi đứng thẳng người lên, đi đi lại lại vài vòng trong phòng. Mặc dù vẫn có chút khó khăn nhưng so với lúc trước quả thật đã khá hơn rất nhiều, hoạt động cũng linh hoạt hơn. Tuệ Nhi quay qua Tư Mã Dong nói: “Ca, người xem cái chân ta tốt lên được như vậy là minh chứng rõ nhất cho y thuật cao minh của Đỗ ngự y. Cho nên ta thật lòng tin tưởng hẳn nhất định có thể làm được điều gì đó cho bệnh tình của phụ thân.”

Đỗ Văn Hạo lần đầu tiên nghe Tuệ Nhi thổ lộ hết về cái chân tật của nàng cũng như tình trạng từ sau khi uống thuốc nên tâm lý không khỏi lấy làm vui mừng. Tuy nhiên, không thể so nó với việc giải phẫu. Vậy nên hẳn không thể thúc giục mà chỉ có thể đứng im nhìn bọn họ tự phân tích rồi đưa ra quyết định.

Tư Mã Dong mấy ngày hôm nay không có chú ý đến cái chân của tiểu muội hẳn, phần là còn đang lo lắng cho bệnh tình của phụ thân. Giờ hẳn mới chợt dạ nhìn vào bước đi của tiểu muội thấy rõ ràng chân nàng ta đã tốt hơn rất nhiều. Hắn bỗng thấy vui mừng vô cùng, những lo lắng buồn bực cất chứa trong tim dần

tan biến, vội đứng lên nói: “Tốt lắm. Ta sẽ không bán khoán nữa. Xin mời Đỗ ngự y giải phẫu chữa thương cho phụ thân”.

Hắn cầm lấy cây bút, nhưng khi nhìn những dòng chữ về sự nguy hiểm và những sự việc ngoài ý muốn có thể xảy ra khi giải phẫu, hắn lại trùng xuống, nước mắt lại tuôi rơi. Tay hắn run rẩy, muốn hạ bút ký mà không thể làm được.

Tuệ nhi thấy vậy cũng ghen ngào, nói: “Ca, sinh tử do mệnh phú quý tại thiên”.

Những lời này làm cho Tư Mã Dong cả người chấn động. Hắn chậm rãi gạt đầu rồi không do dự đặt bút ký và viết tên mình. Rồi hắn nhẹ nhàng trả lại cả tờ giấy lẫn cây bút, xoa người chấp tay nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ngự y, tất cả trông chờ vào ngài”.

Đỗ Văn Hạo cũng chấp tay hoàn lễ: “Đỗ mỗ nhất định tận tâm tận lực, sẽ cố gắng hết sức chữa bệnh cho Tư mã đại nhân”.

Thong phòng giải phẫu, Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi đã làm tốt công việc chuẩn bị cho buổi phẫu thuật. Tư Mã Quang sau khi uống ma túy được đã bắt đầu hôn mê, tất cả những gì trong dạ dày đã được tống ra, nước tiểu cũng đã được hút sạch. Sau khi dùng ma túy được thì còn phải dùng thêm thuốc kháng khuẩn để chống nhiễm trùng.

Đỗ Văn Hạo bắt đầu bắt tay vào việc phẫu thuật. Hắn cố gắng giữ cho mình thật bình tĩnh nhưng sao vẫn không khỏi cảm thấy run run. Tuy hắn đã được học về giải phẫu, lý thuyết đã nắm rõ lắm rồi nhưng lần này lại là giải phẫu cho một trong những học giả vĩ đại nhất trong lịch sử Trung Quốc, người đã biên soạn nên bộ biên niên thể thông sử đầu tiên của Trung Quốc. Ông ta khi còn bé đã cơ trí hơn người, dùng trí đập bể chum cứu bằng hữu, chuyện nổi tiếng đó ở Trung Quốc không ai là không biết đến. Bây giờ, chính hắn lại đang chuẩn bị động dao phẫu thuật trị bệnh cho một danh nhân như vậy, nếu nói không lo lắng gì thì chỉ là nói xạo.

Hắn còn lo lắng vì một lý do nữa. Người bệnh này có chiến công hiển hách, nhưng giờ đây cũng đã là một lão nhân hơn sau mười tuổi rồi. Lại còn mắc phải nham chứng, chứng bệnh tối nguy hiểm nữa chứ. Thông thường, con người ta ngoài năm mươi tuổi là phẫu thuật đã khó khăn rồi, đây lại còn là lần đầu tiên hắn phẫu thuật dạ dày nữa chứ nên lấy đầu ra kinh nghiệm gì. Nhưng lúc này Đỗ Văn Hạo không còn lựa chọn nào khác, chỉ biết hy vọng lão thiên gia không đẩy mình vào con đường khó khăn.

Ngừng thở, Đỗ Văn Hạo cầm trong tay con dao giải phẫu vững vàng đặt lên khoảng bụng khô gầy của Tư Mã Quang, từ chỗ bụng trên vạch một đường ở chỗ giữa tuyến hạ hành xuống.

Khi khoang bụng được mở ra, hắn liền tròn mắt. Lão thiên gia quả là trêu ngươi, đã ban cho hắn một người bệnh vô cùng nguy cấp.

Tất cả các bộ phận quanh dạ dày của Tư Mã Quang đã có dấu vết của nham biến (mầm bệnh ung thư)!

Đỗ Văn Hạo bỗng như trầm xuống. Nham tế bào đã bắt đầu di căn.

Làm sao bây giờ? Tiếp tục giải phẫu hay đóng lại chờ chết?

352. Chương 299: Hoàng Thượng Lâm Bệnh.

Đầu óc Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rất nhanh, hắn cân nhắc xem đối với từng lựa chọn thì có ưu điểm, nhược điểm gì. Rồi hắn quyết định rằng việc lựa chọn tốt nhất không nên đến từ phía hắn, cho dù hắn là người rõ hơn ai hết những hậu quả hệ lụy của từng lựa chọn. Tốt nhất hắn sẽ phân tích kỹ càng cho người nhà Tư Mã Quang rồi để họ tự mình quyết định.

Làm nghề y, vấn đề rủi ro luôn luôn song hành. Người có thể là một thầy thuốc giỏi, cứu được nhiều bệnh nhân, nhưng chắc chắn có những người người không chữa được. Thực tế đã có rất nhiều trường hợp, thầy thuốc chữa khỏi bệnh thì được bệnh nhân cảm ơn, khen ngợi không ngớt lời, nhưng khi không chữa được, hoặc sai lầm khiến bệnh nhân bị nặng thêm hay bỏ mạng, thì dù chỉ là một lần duy nhất trong đời, cũng đủ khiến người thân bại danh liệt. Vậy nên trong quy định của thời hiện đại, các thầy thuốc khi chữa bệnh

đều phải nói rõ cho bệnh nhân hậu quả nếu có thể của việc chữa trị, với những trường hợp không chắc chắn thì bệnh nhân hoặc người nhà luôn được yêu cầu phải ký cam kết chấp nhận rủi ro.

Đỗ Văn Hạo đi tới bên cửa sổ, phía bên ngoài cửa sổ là khoảng sân hậu viện nơi Tư Mã Dong với Tuệ Nhi đang đứng. Gọi hai người bọn họ lại, hắn nói: “Bệnh của lệnh tôn quả thật còn nặng hơn những gì ta đã dự tính trước. Trong cơ thể người, tà độc đã bắt đầu di chuyển ra rất nhiều các bộ phận khác. Bây giờ có hai lựa chọn: Một là ta sẽ dừng việc phẫu thuật lại, khi đó lệnh tôn sẽ sống nhưng nhiều nhất chỉ có thể là hai ba tháng. Cách thứ hai là tiếp tục giải phẫu, khi đó sẽ có hai khả năng: Thứ nhất là trong khi giải phẫu hoặc trong vòng vài ngày sau khi giải phẫu, cơ thể không còn đề kháng đủ để chống lại những mầm bệnh ung thư, cái chết sẽ khó tránh khỏi, nhưng khả năng thứ hai là giải phẫu mà thành công tốt đẹp thì lệnh tôn sẽ còn có thể sống ít nhất là năm năm nữa”.

Một đằng là chết trong lúc đang phẫu thuật, chết sau khi phẫu thuật vài ngày hoặc ba tháng, với một đằng là sống được thêm năm năm, thoát đầu ai nghe cũng muốn chọn ngay phương án sau. Tuy nhiên, xác suất cho khả năng đó lại rất thấp so với việc chết khi phẫu thuật.

Huynh muội Tư Mã Dong nhìn nhau buồn bã, ánh mắt đầy vẻ lưỡng lự. Tư Mã Dong nhất thời không biết quyết định sao, cất giọng hỏi muội muội: “Làm sao bây giờ?”

Tuệ Nhi cất tiếng bi ai: “Nếu như bây giờ đình chỉ việc giải phẫu, phụ thân nhiều nhất chỉ có thể sống được ba tháng, còn nếu tiếp tục giải phẫu, khả năng phụ thân sống thêm được tận năm năm. Cá nhân ta muốn chọn cách thứ hai. Chúng ta đã cố gắng như vậy, cho dù phẫu thuật có bị thất bại thì ở nơi cửu tuyền, phụ thân cũng sẽ có thể mỉm cười. Chúng ta liều lần này vậy, mọi người nghĩ sao?”

Tư Mã Dong rơi lệ gật đầu: “Ta cũng cùng quan điểm như vậy. Đỗ ngự y, xin mời ngài tiếp tục giải phẫu cho cha ta”.

Đỗ Văn Hạo hiểu cảm giác của những người ở đây, họ thực ra đang đánh cuộc mạng sống của chính cha mình, nhưng lại đánh cuộc bằng khả năng của người khác - tức là Đỗ Văn Hạo chứ không phải là một cái gì thuộc sở hữu của mình. Do đó, bản thân họ cảm thấy có sự bất lực, và chỉ biết đặt niềm tin vào sự may rủi của số mệnh mà thôi.

Biết rằng lúc này có nói gì cũng không ý nghĩa, Đỗ Văn Hạo chỉ gật đầu rồi quay trở lại bàn giải phẫu.

Theo những quan sát về tình trạng của nham biến, hắn nhanh chóng quyết định các thủ thuật giải phẫu. Đầu tiên sẽ phải tách riêng phần dạ dày, các mạch máu phía bên trái sẽ phải phân riêng ra, khâu kết lại với nhau. Bởi vì các tế bào ung thư đã xuyên thấu tương mô, sẽ dùng băng gạc khâu trùm lại để tránh không cho tế bào ung thư ở khoang bụng di chuyển sang các bộ phận khác.

Tại phía trong khoang ổ bụng, cũng cần phải có giải pháp tẩy rửa kỹ càng, ngăn cách đại tràng, ruột với khu vực nham biến. Đỗ Văn Hạo trước khi tiến hành cắt bỏ khối u, cần phải xếp các bộ phận như ruột, tràng sang một bên, tạm thời dừng hoạt động của dạ dày và các bộ phận tiêu hóa để đảm bảo vệ sinh cũng như thuận tiện cho việc cắt bỏ khối u.

Các động mạch là khó khăn nhất, kỹ thuật thô sơ ở thời cổ đại này không cho phép Đỗ Văn Hạo sai sót, dù chỉ là một ly. Sau khi đã quan sát, nghiên cứu kỹ lưỡng, Đỗ Văn Hạo dùng dao mổ cẩn thận lách vào đầu của khối u, lúc này dính liền với thành dạ dày, được bao quanh bởi một lớp màng mỏng. Chỗ này cũng khá gần động mạch chính đi tới gan.

Tiếp đó, Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng cắt đứt toàn bộ những mạch máu nhỏ li ti nối liền khối u này với các phần dạ dày xung quanh, dùng cả dao và kéo mổ, cẩn thận tách rời khối u ra. Sau khi thấy phần khối u đã lộ hẳn ra ngoài, hắn mới dám bắt đầu xử lý đến phần chân khối u, nơi bám vào thành dạ dày.

Đây thực sự là đoạn khó giải quyết nhất. Ngoài phần thịt dính liền, khối u cũng được kết nối bởi không ít các mạch máu, bao gồm cả động mạch và tĩnh mạch. Do đó, chỉ một sơ suất nhỏ cũng có thể gây tổn thương lớn cho dạ dày.

Đỗ Văn Hạo nói Bàng Vũ Cầm dùng kim mổ cẩn thận giữ chặt lấy khối thịt nhô ra, còn hắn thì hết sức thận trọng cắt từng chút từng chút một. Khối u này có màu trắng đục, khác với bề mặt dạ dày nên cũng không khó để phân biệt, khả năng cắt vào thành dạ dày là không cao. Tuy nhiên, vẫn là điều kiện dụng cụ

thời đại này thực sự quá thiếu thốn, Đỗ Văn Hạo chỉ biết cẩn cẩn chú ý từng li từng tí một. Và rồi thì hẳn cũng lỗi được khối u đó ra.

Phần màng dạ dày bị thương tổn do khối u để lại được tẩy trùng cẩn thận.

Tiếp đó các bộ phận tiêu hóa và dạ dày được đưa trở về vị trí. Những cái kim lúc trước dùng để chặn sự lưu thông trong ruột được bỏ ra, đảm bảo hệ tiêu hóa và dạ dày hoạt động trở lại bình thường.

Mặc dù không dám chần chừ mất thời gian, nhưng trước khi khâu ổ bụng lại, Đỗ Văn Hạo vẫn rất cẩn thận kiểm tra mọi thứ trong bụng của Tư Mã Quang, đảm bảo đều về đúng vị trí.

Bởi vì Tư Mã Quang đã già nên cơ thể không thể chịu được thời gian giải phẫu dài, Đỗ Văn Hạo đã rất chú ý việc này, luôn tiến hành các công việc theo kiểu đồng thời. Lúc trước, khi phải xử lý chuyện Lưu Quý phi trong cung mang thai giả, cũng nhân chuyện này, hắn đã có nghiên cứu kỹ đối với chuyện giải phẫu dạ dày. Hắn đã cẩn thận đem các bước thực hiện viết ra cụ thể, lại so sánh những gì mình học được với tưởng tượng của chính bản thân. Từ đó liên tục diễn luyện nhiều lần, các bước cũng xem xét để lược bớt, đảm bảo người bệnh có thể sống sót trong điều kiện kỹ thuật thấp kém ở thời cổ đại này.

Bản thân hắn đã đề ra mấy phương án giải phẫu khác nhau. Điều cơ bản là phải triệt để trừ bỏ khối u, tránh có những biến chứng về sau. Khi đảm bảo được điều đó, vấn đề đặt ra chính là tiến độ. Phải làm thế nào rút ngắn thời gian giải phẫu càng nhiều càng tốt. Chính vì vậy hắn đã có những sắp xếp trong đầu, với mỗi trường hợp thì sẽ làm như thế nào để việc rút bớt các công đoạn không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe người bệnh.

Có thể nói công sức bỏ ra chuẩn bị mấy ngày nay không có uổng phí. Sau khi mở ổ bụng ra, những gì chứng kiến đều không nằm ngoài các tình huống hắn đã dự tính trước. Chính vì vậy, động tác của hắn vô cùng thuần thực, nhanh chóng, không một chút do dự. Người ngoài nhìn vào thì phải phát cảm giác như hắn đã làm công việc này cả ngàn lần rồi.

Thế nhưng vẻ mặt của Tuyết Phi Nhi và Bàn Vũ Cầm thì vô cùng căng thẳng.

Lúc này, các giai đoạn chính đều đã cơ bản hoàn thành, việc của hắn giờ chỉ là chuẩn bị các công việc trước khi khâu ổ bụng.

Trước hết, hắn cần tới các dụng cụ hỗ trợ tiêu hóa, đặt ống thực quản. Đồng thời Đỗ Văn Hạo cũng cẩn thận đặt thêm các ống nhỏ vào khoang đại tràng, để phòng trường hợp bị tràn dịch.

Cuối cùng, hắn thận trọng thực hiện súc rửa khoang bụng thật sạch sẽ rồi mới khâu đóng ổ bụng lại.

Giải phẫu hoàn thành, lúc này Đỗ Văn Hạo mới cảm thấy toàn thân mệt mỏi rã rời, giống như từng mảnh, từng mảnh thân thể một bọc như nhau run lên cầm cập, chỉ muốn nằm lăn xuống đất. Nhưng hiểu rõ vai trò của mình lúc này, hắn mạnh mẽ chống chọi lại, nhìn sang phía Tuyết Phi Nhi đang làm nhiệm vụ giám sát bệnh nhân sau phẫu thuật, hỏi: “Thế nào?”

“Mạch bác, hô hấp ôn hòa, dường như bình thường! Không có vấn đề gì!”

“Tốt lắm! Quán thuốc vào cho bệnh nhân tỉnh dậy, sau đó đưa vào phòng bệnh đặc biệt, cắt cử người thay phiên trông coi, ngày đêm quan sát, tuyệt đối không được lơ là, chủ quan. Đợi sau khi người bệnh tỉnh dậy, lưu ý đặt nằm với gối kê cao, dốc xuống để các dịch vị trong khoang bụng chảy ra. Mặc khác, cũng trợ giúp cho hô hấp nhiều hơn, giảm các tác động tới vết khâu, vừa giúp vết thương mau lành, cũng tránh cho bệnh nhân đau đớn.”

“Ừ, tiếp rõ rồi.” Tuyết Phi Nhi gật đầu nói.

“Còn nữa, mọi người cũng nên giúp đỡ, khuyên bảo bệnh nhân hít sâu, càng nhiều càng tốt. Mỗi khi hô hấp đều nên hít thật sâu. Cũng không được nằm im suốt ngày, cần phải cử động, khi nào có thể thì mau xuống giường, vận động thân thể một chút. Quan sát cẩn thận lượng nước tiểu và các dịch vị khoang bụng chảy ra.”

“Vâng”

Bàng Vũ Cầm mặc dù cũng mệt mỏi, nhưng nàng mệt vì căng thẳng nhiều hơn là mệt mỏi về thân xác, giờ nhìn thấy Đỗ Văn Hạo mồ hôi nhễ nhại thì vô cùng thương xót, lấy khăn yêu thương lau mồ hôi, cười nhẹ: “Phu quân, những cái đó chàng đều đã dạy cho chúng thiếp rồi mà! Chàng yên tâm đi, mọi người cũng đã có nhiều kinh nghiệm chăm sóc bệnh nhân sau phẫu thuật rồi.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta đương nhiên biết vậy, chỉ là Tư Mã đại nhân đây có chút bất đồng, không chỉ về thân phận mà cả về chứng bệnh nữa, do đó mới muốn có chút quan tâm đặc biệt hơn.”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy gật đầu nhẹ nhàng: “Thiếp hiểu! Để thiếp tự thân phụ trách hộ lý đi.”

Khi đưa Tư Mã Quang ra khỏi phòng giải phẫu, con trai Tư Mã Dong và nữ nhi của Tư Mã Quang cùng mấy người khác nhẹ nhàng chạy vội tới cửa đón. Mấy người nhìn phụ thân mình bất tỉnh thì đưa ánh mắt lo lắng có ý dò hỏi Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đến thời điểm này có thể nói là giải phẫu đã thành công tốt đẹp, tuy nhiên, mấu chốt vẫn là phải xem mấy ngày nữa tình hình Tư Mã đại nhân thế nào. Mấy ngày tới phải để ý thật kỹ lưỡng.”

Mấy người nghe vậy thì cũng cảm thấy mơ hồ, chưa biết cụ thể thế nào. Tư Mã Dong rất cục sốt ruột hỏi thêm: “Đỗ đại nhân, vậy rốt cuộc gia phụ liệu có sống được thêm năm năm nữa không vậy?”

“Rất xin lỗi, ta thực sự chưa thể nói được vào lúc này. Chúng ta không có cách nào khác ngoài việc đợi thêm mấy ngày nữa. Tuy nhiên, chúng ta nhất định sẽ tận tâm tận lực chăm sóc cho lão gia.” Đỗ Văn Hạo cũng chỉ biết cười khổ mà giải thích.

Mấy người đi tới phòng nghỉ của Tư Mã Quang thì phu nhân Ngô thị cũng đã ở đó, ngoài ra còn có rất nhiều hạ hàng, thân bằng hảo hữu nhận được tin báo cũng đang lo lắng ngồi chờ tin. Nhìn thấy Tư Mã Quang được đẩy đến, ít nhất là vẫn còn thở, còn sống, tâm lý vốn đang nặng nề như hòn đá tảng cũng được nhẹ nhõm đi phần nào. Họ lú lú rú rú bước đến hỏi han không ngừng.

Đỗ Văn Hạo không muốn giải thích nhiều liền yêu cầu bọn họ toàn bộ rời khỏi phòng bệnh, mỗi lần chỉ hai người một có thể lưu lại thăm nom, rồi lại thay phiên nhau kể vào người ra. Thân bằng bạn hữu của Tư Mã Quang bắt đầu thảo luận xem làm cách nào để cắt cử người trông nom chăm sóc ông. Lão bà của Tư Mã Quang Ngô Thị thì mong muốn chính mình sẽ phụ trách việc này nên Đỗ Văn Hạo nói Bàng Vũ Cầm chuẩn bị thêm một cái giường trong phòng bệnh để Ngô Thị có thể thuận tiện lưu lại đó nghỉ ngơi chăm sóc chồng. Phiên đầu tiên đã được kết luận sẽ do Ngô Thị với nữ nhi Tuệ Nhi lo liệu, sau đó thì sẽ đổi cho những người khác để có thể nghỉ ngơi. Thảo luận xong, những người khác liền lui hết ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo cùng Bàng Vũ Cầm lúc này bắt đầu cảm thấy mệt mỏi! Sau khi trở lại phòng mình, Đỗ Văn Hạo mới lấy bút kê một đơn thuốc đưa cho Bàng Vũ Cầm: “Nàng theo phương bắt được, ban đầu thì cho thuốc qua đường ống xông, từ từ từng chút một. Đợi đến khi thông khí thì mới rút ống xông, uống thuốc như bình thường nhưng chú ý là uống ít một, chia làm nhiều lần.”

Bàng Vũ Cầm cầm đơn thuốc nhìn một chút: “Đây là đơn thuốc giúp kháng khuẩn giảm sốt, nhưng những vị thuốc này còn tác động đến máu, rõ ràng giúp hoạt huyết hóa đờm tiểu thanh nhiệt giải độc, vì sao lại phải dùng trong trường hợp này vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tư Mã đại nhân bị bệnh ở dạ dày, nói chính xác thì là ”khiếu vị nham” (ung thư dạ dày), đối với loại bệnh này nguy hiểm nhất là những nham tế bào di căn sang các bộ phận khác. Điều này ta một lần đã nói với nàng rồi, nàng còn nhớ không?”

Đỗ Văn Hạo đã mang rất nhiều những kiến thức y học hiện đại ra dạy cho Bàng Vũ Cầm, kể cả những kiến thức về tế bào. Tất nhiên, Bàng Vũ Cầm là một người thông minh nên chưa quên ngay những kiến thức đó được, nàng gật đầu: “Đúng là chàng đã nói, thân thể con người ta thực ra là do rất nhiều các tế bào nhỏ tạo thành”.

“Đúng vậy, cách giải thích đó là đơn giản nhất. Việc nham biến di căn là nguyên nhân chính khiến người mắc bệnh ung thư ngày càng nặng hơn, gây nên tử vong. Thường thì việc phẫu thuật chỉ có tác dụng trong khoảng ba năm, sau đó nham biến dạ dày sẽ có nguy cơ di căn tiếp, cho nên ngay sau khi giải phẫu phải áp dụng lập tức phương pháp trị liệu. Thêm nữa, việc phẫu thuật thường khiến cho các tế bào khác trong cơ thể yếu đi, dễ mắc bệnh hơn, khi đó, các tế bào ung thư thừa dịp mà vào, gây bệnh cho các tế bào khác,

đó chính là di căn. Do đó, trong năm tiếp theo sau khi phẫu thuật, phải thật chú trọng vào các hiện tượng như đàm, lao, tụ độc. Đó là lý do tại sao ta phải kê thêm những thứ thuốc giúp hòa đàm, giải độc, hoạt huyết hóa tật. Nếu có thể tăng cường sức đề kháng chống bệnh cho cơ thể thì sẽ giảm được nguy cơ di căn của nham tế bào. Đó, tất cả là vậy đó!”

“Thiếp hiểu rồi. Vậy thì lý do chính của đơn thuốc mà phu quân kê này chính là để bồi bổ, hóa đàm, giải độc, hoạt huyết hóa cứu, nhằm mục đích ngăn ngừa sự di căn của nham tế bào.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Không sai, toàn bộ dạ dày của Tư Mã đại nhân đã bị cắt đi rồi, ta phải dùng một phần ruột giúp ông ta làm thành dạ dày nhân tạo, đương nhiên sẽ không thể so với dạ dày nguyên lai được, việc ăn uống cũng sẽ bị ảnh hưởng nhiều. Hơn nữa việc phẫu thuật cũng đã gây tổn hại đến sức khỏe, sức đề kháng của cơ thể chắc chắn đã giảm đi rất nhiều. Do vậy, trong vòng một năm sau khi phẫu thuật phải thật chú trọng việc bồi bổ cơ thể, nâng cao sức khỏe. Những thứ thuốc này có mục đích vậy đó, mà tiếc rằng có vài loại thuốc vô cùng hữu hiệu khác nhưng ngoài kia không thấy có bán”

Bàng Vũ Cầm ngạc nhiên nói: “Là thuốc gì ạ?”

“Đông trùng hạ thảo”. Đây là một loại dược liệu rất tốt, giúp bồi bổ cơ thể nhanh, đặc biệt hữu hiệu cho những người mà tuổi đã cao, thể chất yếu. Đông trùng hạ thảo có khả năng cải thiện hệ thống miễn dịch cho cơ thể người, tăng cường năng lực đối kháng với những nham biến. Nếu như có thể mua được loại dược liệu này thì sẽ là tốt nhất.

Bàng Vũ Cầm suy nghĩ một chút rồi nói: “Sao từ trước tới giờ thiếp chưa bao giờ từng nghe đến loại dược liệu này nhỉ. Quả thật rất lạ tai?”

Thật ra, đông trùng hạ thảo cổ xưa đã có nhiều người biết đến. Sử sách Tấn triều có ghi lại là đông trùng hạ thảo được sử dụng làm dược liệu. Sau đó ở Minh triều, loại dược liệu này cũng được ghi lại là thứ thuốc truyền thống đông y hữu dụng. Sang đến Thanh triều, quyển “Thanh Triều Địch” (một quyển sách trung dược) cũng có ghi lại. Nhưng những người ở Tống triều thì không mấy ai biết đến loại thuốc này.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thuốc này ở Trung Nguyên không có, chủ yếu chỉ có ở những vùng núi cao lạnh lẽo tuyết phủ quanh năm. Cho nên Trung nguyên y giả có rất ít người biết đến nó”.

“Vậy sao phu quân biết về nó?”

“Ta ý hử? Nàng không nhớ trước kia ta từng làm linh y bốn tẩu giang hồ sao? Một lần trùng hợp ta có gặp qua một người, nói đúng hơn là một tăng lữ, hẳn ta có loại dược liệu này. Hẳn có nói loại dược liệu này sẽ giúp tăng cường sức khỏe nên ta có mua thử một ít. Kiểm nghiệm thử thì thấy đúng là cái thứ đông trùng hạ thảo này tốt thật”.

Bàng Vũ Cầm gật đầu nói: “Thuốc này tốt như vậy thật sao? Tiếc là Thổ Phiên cách Trung nguyên chúng ta đến hàng ngàn dặm, làm sao mà có thể đến đó mua được cơ chứ”.

“Đúng vậy”, Đỗ Văn Hạo gật đầu xác nhận. “thật ra, chúng ta cũng không nhất thiết phải đến tận Thổ Phiên để tìm mua đông trùng hạ thảo. Ngay ở phía tây của Thục Địa cũng có thể tìm thấy loại dược liệu này, có điều chất lượng không thể tốt như ở Thổ Phiên được”.

Hai người đang nói chuyện, đột nhiên tiểu nhị ở tiền đường vội vã chạy tới thông báo: “Tiên sinh, Ninh công công tới, nói có chuyện rất gấp, truyền cho ngài phải cùng ông ta vào cung ngay lập tức”.

Đỗ Văn Hạo nghe xong lấy làm kinh hãi. Ninh công công là thái giám lúc nào cũng thường trực ở bên cạnh Hoàng Thượng. Giờ hẳn đột nhiên đích thân đến đây thế này chẳng lẽ trong cung có chuyện gì cấp bách lắm sao? Hắn vội vàng chạy ra ngoài tiền đường, chấp tay nói: “Ninh công công, có chuyện gì vậy?”

Ninh công công sắc mặt âm trầm, thấp giọng nói: “Ta sẽ nói cho ngài nghe trên đường đi. Còn giờ thì chúng ta lên đường nhanh cho kịp”.

Thậm chí không để cho Đỗ Văn Hạo kịp chuẩn bị xe hay gọi người khiêng kiệu, Ninh công công kêu hắn ngồi luôn lên xe ngựa của ông ta cùng tiến cung. Đỗ Văn Hạo chỉ kịp gọi Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi cùng Diêm Thiệu Thủ, Hàm Đầu, dặn dò bọn họ vài câu về việc chăm sóc cho bệnh tình của Tư Mã Quang rồi lập tức lên xe theo Ninh công công lên đường.

Đi được một đoạn, Ninh công công lúc này mới cất tiếng nói: “Hoàng Thượng ngã bệnh”.

“Hả? Chuyện khi nào?” Đỗ Văn Hạo giật mình hỏi.

“Mới đây thôi”

“Có triệu chứng gì không?”

“Bất tỉnh không biết gì nữa cả. Cụ thể bệnh trạng thế nào thì chúng ta cũng không rõ ràng lắm. Chắc ngài phải đến xem thì mới biết được”.

“Nhưng nguyên nhân là vì sao?”

“Còn chuyện gì ngoài biến pháp cơ chứ!” Ninh công công trầm giọng nói. “Hoàng Thượng từ sau khi đi vi hành trở về thì không còn tin vào vị quan lại nào nữa. Người tự mình phái ra mật thám, cử đến các nơi ngầm hỏi dân chúng thái độ và suy nghĩ của họ về biến pháp. Mấy ngày hôm nay, những tin tức mật báo không ngừng đổ về. Hoàng Thượng xem ra tâm trạng không được tốt, người suy nghĩ rất nhiều. Lúc giữa trưa, Thái hoàng Thái hậu cùng Hoàng Thái hậu cầm một đồng tấu chương đến tìm Hoàng Thượng, cũng lại là những tấu chương phản đối biến pháp, hơn nữa đều do Tri phủ tri châu từ khắp nơi gửi về và đều nói dân chúng địa phương đang tạo biến phản đối biến pháp rất dữ. Hoàng Thượng xem hết, nói đã biết rồi nhưng Thái hoàng Thái hậu và Hoàng Thái hậu vẫn chưa thôi. Họ thậm chí còn khóc lóc nhằm khuyên giải Hoàng Thượng phế bỏ tân pháp. Nhưng không biết làm sao mà Hoàng Thượng đột nhiên cảm thấy trời đất quay chuyển, đầu óc choáng váng rồi lập tức té xỉu”.

Đỗ Văn Hạo trầm giọng hỏi: “Hoàng Thượng trong khoảng thời gian này có uống thuốc thang điều độ và đầy đủ không?”

Ninh công công thở dài nói: “Hoàng Thượng lúc nào cũng nói mình không có bệnh gì cho nên thuốc thang người lúc uống lúc không, ta có nói mãi mà cũng không được.”

Đỗ Văn Hạo lấy làm kinh hãi: “Tại sao lại thế, không phải ta đã nói lúc trước rồi sao, bệnh tình của Hoàng Thượng dường như càng ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn nên phải kiên trì chịu khó uống thuốc, chữa trị trong thời gian dài”

“Lần trước Hoàng Thượng cũng đã hứa sẽ làm như vậy rồi”.

“Nhưng giờ thì Hoàng Thượng không muốn uống. Ai có thể khuyên bảo ép buộc được ngài cơ chứ? Hoàng Thượng nói ngoại trừ việc ăn uống không thấy ngon miệng thì ngài chẳng thấy mình có bệnh gì cả. Cho nên ngài nói chúng ta không cần phải cố gắng lên làm gì”.

Đỗ Văn Hạo vội la lên: “Hoàng Thượng đang mắc phải bệnh viêm cầu thận mãn tính. Loại bệnh này thường chỉ ẩn bên trong nhưng đó không hề là một bệnh nhẹ đâu. Nhiều người chỉ đến khi bị bệnh phát tác, xuất hiện những di chứng vô cùng nghiêm trọng mới biết bệnh của mình nặng nhẹ như thế nào. Thêm nữa, bệnh này bình thường cũng không phát tác ngay, mà cũng rất dễ bị nhầm lẫn với những chứng bệnh khác, chẳng hạn như suy kiệt cơ thể, tiêu hóa kém hay các bệnh tương tự thế. Lần trước khi ta khám cho Hoàng Thượng đã phát hiện ra những triệu chứng ban đầu của chứng bệnh viêm cầu thận này ở người, cũng đã giải thích cho người nghe tình trạng và hậu quả của căn bệnh này rồi mà. Nếu người không kiên trì điều trị thì bệnh chắc chắn sẽ nặng hơn đó”.

Ninh công công cười cười mà nói: “Không nghiêm trọng đến mức đó chứ? Chúng ta ngày ngày vẫn hầu hạ bên cạnh Hoàng Thượng thấy người vẫn khỏe mạnh lắm mà. Còn vụ lần trước Hoàng Thượng té xỉu ngài cũng biết rồi, đó là do người cố tính làm vậy để tránh khỏi những khó xử khi các vị đại thần quý cả ngày đêm can gián chuyện biến pháp mà người thì vẫn chưa có biện pháp gì. Lần này ta nghĩ cũng vậy thôi, lý do phân nửa chắc cũng tại vì Thái hoàng Thái hậu cùng Hoàng Thái hậu đang cất lực than khóc phải đổi nên người lại giả vờ lần nữa ý mà”.

Đỗ Văn Hạo vẻ mặt đau khổ nói: “Nhưng Hoàng Thượng cũng thật sự đang mắc bệnh đó. Ngài có nhớ câu chuyện của Thái Hoàng Công xưa kia không? Lúc bệnh còn nhẹ thì cứ chủ quan, không chịu chạy chữa ngay, để đến lúc bệnh phát tác nặng lên thì cứu chữa không kịp nữa rồi”.

Ninh công công sắc mặt trầm xuống, hỏi: “Đồ đại nhân nghĩ thế nào mà lại đem tên hôn quân Thái Hoàn Công ra so sánh với Hoàng Thượng anh minh của chúng ta?”

“Ta không phải có ý so sánh như thế. Ta là đại phu, chỉ nghĩ về khía cạnh bệnh tật mà thôi. Suy cầu thận là một loại bệnh rất nghiêm trọng. Mắc phải bệnh này một khi đã đến giai đoạn phát tác thì rất khó chữa trị. Gặp tình huống đó chắc ta cũng phải bó tay thôi”

Ninh công công liếc mắt nhìn sang Đỗ Văn Hạo, nói: “Đại nhân không phải đang nghiêm trọng hóa vấn đề lên đó chứ?”

Đỗ Văn Hạo trả lời: “Thôi, quên đi. Chờ một lát ta trực tiếp thăm bệnh cho Hoàng Thượng xem sao đã. Nếu đúng là vấn đề bệnh đó khiến Hoàng Thượng ngắt đi thì quả thật không thể chủ quan thêm được”.

Xe ngựa rất nhanh đã đi tới hoàng cung, dừng lại trước tấm cung của Hoàng Thượng. Tổng Thần Tông lúc này đang nằm trên long sàng, hai mắt nhắm nghiền. Thái hoàng Thái hậu, Hoàng Thái hậu cùng Hoàng Hậu đứng một bên, lo lắng nhìn chăm chăm vào Hoàng Thượng.

Trước giường của Hoàng Thượng có kê một cái ghế dài, trên đó ngồi một người...Đó không phải ai khác mà chính là Chánh thị của Thái y viện Thừa Ngự Triển. Lần này ông ta lại bị triệu tới, đang ngồi bắt mạch cho Hoàng Thượng mà vẻ mặt đầy đau khổ. Hiển nhiên là ông ta vẫn không thể phát hiện ra nguyên nhân tại sao mà Hoàng Thượng lại hôn mê như vậy. Chỉ bất quá, do đã có kinh nghiệm từ lần trước nên lần này ông ta không dám nói lung tung, chỉ cố gắng trì hoãn kéo dài thời gian chờ Đỗ Văn Hạo tới.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, Ngự Triển thở phào nhẹ nhõm, vội vàng bước lên phía trước chấp tay cung kính: “Đồ đại nhân, ngài đã tới rồi. Hoàng Thượng lại vừa té xỉu lần nữa. Ty chúc y đạo nông cạn, hay là xin mời Đồ đại nhân chẩn trị cho Hoàng Thượng xem sao”.

Đỗ Văn Hạo là ngự y của Hoàng Thượng nên không thể chối từ việc đó. Hắn ngồi xuống chiếc ghế dài, đưa tay ra bắt mạch cho Hoàng Thượng. Quả nhiên, hắn cũng không phát hiện ra mạch đập có gì bất thường, hiển nhiên là Hoàng Thượng đang giả vờ bị ngắt.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo dự định sẽ lợi dụng cơ hội để nói về căn bệnh suy cầu thận mãn tính của Hoàng Thượng, từ triệu chứng, nguyên căn đến những hậu quả của nó. Hắn cũng dự định sẽ kêu Hoàng Thượng cùng Thái hoàng Thái hậu các nàng phải coi trọng chuyện đó, trị liệu sớm, đều, nghiêm túc theo những gì mà hắn kê ra, bằng không thì sau này sẽ có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Nhưng trước hết phải làm cho Hoàng Thượng tỉnh lại đã.

Đỗ Văn Hạo từ trong túi cấp cứu lấy ra chiếc kim châm rồi bắt đầu châm vào mấy huyệt của Tổng Thần Tông. Hoàng Thượng cũng biết ý nên cùng hắn phối hợp, chỉ chốc lát đã lo lắng tỉnh dậy. Nhưng rồi người lại tiếp tục nhắm mắt không nói gì, ánh mắt trông có vẻ rất đờ đẫn.

Nhưng chỉ cần Hoàng Thượng tỉnh lại là Thái hoàng Thái hậu mọi người đều đã có thể cảm thấy nhẹ nhõm. Thái hoàng Thái hậu thấp giọng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Hoàng Thượng bị làm sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo quay sang Thái hoàng Thái hậu cung kính nói: “Lão tổ tông, Hoàng Thượng té xỉu chính là vì đã mắc phải chứng Thận lao sở”.

“Thận lao sở?” Thái hoàng Thái hậu ngạc nhiên hỏi.

“Dạ đúng vậy”, Đỗ Văn Hạo thần sắc trịnh trọng, đứng dậy nói: “Hoàng Thượng ngày đêm quan tâm, lo lắng triều chính, đặc biệt là với biến pháp. Thường xuyên ăn uống thất thường, tinh thần không tốt, lao luyện quá độ khiến cho cơ thể rơi vào suy nhược. Bên ngoài thì phong nhiệt, gặp cơ thể yếu thì nhanh chóng ngấm vào. Lâu dài lan đến các tạng phủ, gây nên chứng viêm cầu thận, chánh hư từ thật, cơ thể nóng lạnh thất thường”.

Thái hoàng Thái hậu cau mày nói: “Người nói thế Ai gia thấy khó hiểu lắm. Thôi cứ nói thẳng xem bệnh tình của Hoàng Thượng có nặng lắm không?”

“Bắt đầu vào thời kỳ nghiêm trọng rồi đấy ạ”, Đỗ Văn Hạo cố gắng tỏ vẻ nghiêm túc để Thái hoàng Thái hậu có thể thấy được sự nghiêm trọng của vấn đề, nói: “Chứng viêm thận này có thể nói là một thứ bệnh

mãn tính, đôi khi gây nên nhiều tác động nghiêm trọng, khiến tỳ thận suy bại, trọc âm không tiết, tính khí thất thường, ảnh hưởng đến tim mạch, bài tiết...”

Thái hoàng Thái hậu cùng Hoàng Thái hậu, Hoàng hậu không khỏi lo lắng nhìn nhau rồi quay qua hỏi Đỗ Văn Hạo: “Nghiêm trọng vậy sao? Hoàng Thượng bình thường vẫn khỏe mạnh, không có gì đáng lo ngại mà. Hôm nay bất quá tức giận chút mà ngắt đi, sao đến nỗi vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vi thần tuyệt đối không dám phóng đại sự thật đâu ạ. Lần trước khi chẩn bệnh cho Hoàng thượng, vi thần đã nhìn ra Hoàng thượng có mầm mống của bệnh này nên cũng đã khai phương kê được cho Hoàng thượng dùng, nhưng người không chịu kiên trì uống thuốc gì cả. Vi thần cũng đã nói khi mắc phải bệnh này, Hoàng thượng nhất định không được để cơ thể mệt nhọc cũng không được tức giận. Tĩnh dưỡng là vô cùng cần thiết. Vi thần vừa phục chẩn thấy bệnh tình của Hoàng thượng so với lần trước có vẻ đang nặng lên, nếu không nghiêm khắc trị liệu thì sẽ gặp nguy hiểm đó”.

Thái hoàng Thái hậu nói: “Không phải Ai gia đã giao cho người nhiệm vụ chăm sóc cho sức khỏe của Hoàng thượng sao?”

“Nhưng là Hoàng thượng không chịu nghe theo lời của vi thần mà kiên trì uống thuốc, cũng không chịu tĩnh tâm điều dưỡng gì hết”.

Thái hoàng Thái hậu nói: “Hoàng thượng làm sao mà không muốn tĩnh tâm điều dưỡng cơ chứ. Nhưng cai quản đất nước, bình an thiên hạ là một trọng trách lớn, đòi hỏi hẳn phải lao tâm khổ tứ, tâm tâm tận lực, muốn tĩnh tâm nghỉ ngơi cũng không phải là một điều muốn là được”.

Hoàng thái hậu đứng bên cạnh cũng hòa nhã nói chen vào: “Đỗ đại nhân, mong ngài có thể giúp cho Hoàng thượng cách thức nào đó tốt nhất để có thể hiệu quả trị bệnh”.

Thái hoàng Thái hậu cũng nói: “Đúng thế. Mấy ngày tới thôi người chịu khó lưu lại trong hậu cung, đỡ phải đi đi về về, chiếu cố chăm lo cho sức khỏe của Hoàng thượng một chút. Tiểu Ninh Tử, người hỗ trợ an trí cho Đỗ đại nhân một chỗ ở, cứ tìm một phòng trống ngay trong tẩm cung của Hoàng thượng là được, nhờ có việc gì thì còn có thể giải quyết được ngay”.

Đỗ Văn Hạo cùng Ninh công công hai người khom người vâng lệnh.

Đỗ Văn Hạo đề bút viết đơn thuốc, giao cho Thái y viện ngự dược đích thân theo phương bắt được. Tuy Hoàng thượng đã hồi tỉnh trở lại nhưng Thái hoàng Thái hậu, Hoàng thái hậu cũng như Hoàng Hậu không ai dám nhắc câu nào đến chuyện phế trừ biến pháp nữa, đành cáo từ rời đi.

Sau khi chờ các nàng lần lượt rời đi hết, Tổng Thần Tông mới trở mình ngồi dậy, quay sang Đỗ Văn Hạo mà cười nói: “Khanh lại lần nữa giúp trẫm thoát khỏi chuyện khó xử rồi. Khanh làm rất tốt!”

Đỗ Văn Hạo thi lễ rồi nói: “Hoàng thượng, bệnh suy thận của ngài thật sự đã nghiêm trọng hơn rồi đó. Phải nghiêm trọng trị liệu thôi”.

Tổng Thần Tông cười nói: “Lúc này trẫm đã nghe khanh nói hết rồi. Khanh nói như vậy cũng đúng, sao cũng được miễn là Thái hoàng Thái hậu với Hoàng thái hậu không khóc lóc đòi trẫm phế trừ biến pháp nữa”.

“Hoàng thượng, vi thần thật sự không nói quá lời đâu! Nếu như Hoàng thượng không kịp thời và nghiêm túc chữa trị căn bệnh này thì khéo còn nguy hiểm đến tính mạng đó”.

Tổng Thần Tông nhú nhú mày: “Chuyện này lần trước khanh cũng đã nói qua với trẫm rồi. Nhưng trẫm vẫn thấy cơ thể mình chẳng có chỗ nào không ổn cả, trừ việc tâm lý nhiều khi không thoải mái lắm. Thỉnh thoảng cũng bị mất ngủ, nhưng cái đó thì có nghiêm trọng gì đâu đúng không? Thôi khanh cứ kê một đơn thuốc cho trẫm uống điều trị bệnh là được chứ gì?”

“Nhưng thưa Hoàng thượng, bệnh này không phải cứ điều trị là có kết quả tốt một cách dễ dàng. Phải đối chứng hạ được, và nghiêm khắc uống thuốc theo kế hoạch điều trị. Nếu người cứ lúc uống lúc không thì việc điều trị sẽ không có hiệu quả gì đâu”.

“Thôi được, Thái hoàng Thái hậu cũng vừa mới nói rồi, cho khanh ở lại bên cạnh trẫm vài ngày tập trung chữa bệnh. Khanh cứ nhắc nhở đốc thúc trẫm, trẫm cũng sẽ không làm khó khanh đâu, sẽ theo yêu cầu của

khánh mà uống thuốc đầy đủ. Thế là được rồi chứ hả?”

Tổng Thần Tông lại một lần nữa thành công trong việc giả ngất để trốn tránh Thái hoàng Thái hậu và các nàng đến khóc than can gián. Hơn nữa, Đỗ Văn Hạo có thể nói là biết cách cường điệu sự việc nên áng chừng trong vài bữa nữa Thái hoàng Thái hậu các nàng chắc sẽ không đỡ chiêu khóc than để ép mình phế trừ biến pháp nữa. Nghĩ vậy nên tâm tình Tổng Thần Tông vô cùng cao hứng, cười ha ha rồi đứng lên đi tới bên thư án tiền ngồi xuống.

Vốn dĩ tâm tình đang rất tốt nhưng khi nhìn thấy đồng tấu chương trên bàn, Hoàng thượng không tránh được việc cảm thấy buồn bực. Nụ cười lại tan biến, Hoàng thượng bỗng chốc trở nên ngẩn ngơ, người thờ ra một lúc. Rồi người thở dài và chậm rãi cầm tấu chương lên bắt đầu phê duyệt.

Đỗ Văn Hạo không thấy Hoàng thượng nói cho phép hần rời đi. Mà thuốc còn chưa được mang tới nên hần lẳng lặng đứng ở góc tường phía sau. Dù gì thì Thái hoàng Thái hậu cũng đã lệnh cho hần phải luôn túc trực chăm sóc cho sức khỏe của Hoàng thượng rồi còn gì.

Một lát sau, Tổng Thần Tông đột nhiên giơ tay, đập một phát thật mạnh xuống trác án. Nghe bịch một cái, Đỗ Văn Hạo hoảng sợ liếc mắt nhìn, chỉ thấy Tổng Thần Tông sắc mặt xanh mét, tay cầm một bản tấu chương ném xuống đất. Rồi Hoàng thượng đứng dậy, tay bắt chéo sau lưng không ngừng đi đi lại lại trong phòng.

Đỗ Văn Hạo vội vàng quay đi chỗ khác, khoanh tay mà đứng im. Tốt nhất hần không nên quan tâm đến những chuyện không thuộc phận sự của mình.

Cứ đi tới đi lui hết vòng này đến vòng khác một hồi, bỗng Tổng Thần Tông đột nhiên đứng lại, tay chỉ Đỗ Văn Hạo lớn tiếng nói: “Khánh thử nói cho trẫm biết xem nào, biến pháp rốt cuộc thì là tốt hay không tốt?”

353. Chương 300: Biến Pháp Chi Biện.

Vậy thì tóm lại Đỗ Văn Hạo nghĩ thế nào về biến pháp? Tính đến thời hần thì biến pháp đã tồn tại được hàng nghìn năm. Chỉ cần để ý đến lịch sử một chút là biết biến pháp cuối cùng cũng bị thất bại. Đó không phải là một lựa chọn đúng đắn mang tính lịch sử. Ngoài nguyên nhân dễ nhận thấy nhất là bản thân biến pháp chưa phải là một chính sách hoàn thiện, việc thực thi nó cũng phát sinh nhiều điểm bất lợi ngoài dự tính. Chẳng hạn như việc các quan lại lợi dụng những chính sách của biến pháp để làm lợi cho bản thân. Rồi Vương An Thạch, cha đẻ của biến pháp lại là một người có thể nói là cao ngạo tự phụ. Những điều này nhiều khi không phải chỉ vài dòng trong sách lịch sử là có thể nói rõ cho thế hệ sau hiểu được.

Còn tính đến bây giờ thì biến pháp cũng đã tồn tại được hơn hai mươi năm. Rất nhiều vấn đề liên quan đến nó đã được các quan lại làm tấu chương bẩm báo cho Hoàng thượng. Những ngày vi hành trước đó lại càng giúp Hoàng thượng thấy rõ hơn thực tế của việc thực thi biến pháp ở trong dân chúng như thế nào. Nên có thể nói, giờ đây trong bụng Tổng Thần Tông đã rõ hơn ai hết những ưu điểm cũng như khuyết điểm của biến pháp. Ngay lúc này đây, câu hỏi mà Tổng Thần Tông đưa ra quả thật không phải là muốn tìm kiếm một đáp án cho nó, mà chỉ là thuận mồm mà thốt ra thôi.

Đỗ Văn Hạo trong nháy mắt tự nhủ phải suy nghĩ thật kỹ trước khi trả lời câu hỏi này. “Không được hồ đồ” là những gì hiện ra trong đầu hần. Không cần suy nghĩ nhiều cũng biết được lúc này hần phải chịu hai tầng áp lực. Thứ nhất là không được để lộ ra rằng mình là người của tương lai, không được đề cập đến những vấn đề lịch sử vốn khá rõ ràng trong đầu hần. Thứ hai, quan trọng hơn cả chính là việc hần đang nói chuyện với Hoàng Thượng, mà Hoàng Thượng là ai cơ chứ? Có thể nói năng hồ đồ sao? Biến pháp mặc dù không thuận lợi, nhưng cũng đang là thứ mà ông ta hy vọng, nói linh tinh không hợp ý thì không biết cái đầu có còn trên cổ hay không.

Suy nghĩ cẩn thận một hồi, Đỗ Văn Hạo khom người nói: “Hoàng thượng, biến pháp là vấn đề quốc gia đại sự. Vi thần chỉ là một tiểu ngự y, đầu óc lúc nào cũng chỉ nghĩ đến thang này thuốc kia. Đối với những chuyện chính sự như vậy, thật sự vi thần không dám to gan bình luận.”

“Trẫm hôm nay chính là muốn nghe quan điểm của một người không biết gì về chính sự như khanh. Khanh không phải lo lắng nhiều, cứ thoải mái nói những gì khanh nghĩ. Dù thế nào trẫm cũng sẽ thứ tội cho khanh”.

Đỗ Văn Hạo có chút sửng sốt. Nhưng kinh nghiệm đã bảo cho hắn không nên xúc động mà nói năng lung tung. Mặc dù hồi trung học hắn đã được học về biến pháp của Vương An Thạch và nghiên cứu, đánh giá về nó, nhưng đó là những kết luận trong quá trình hơn một ngàn năm, của rất nhiều các vị học giả nghiên cứu đi nghiên cứu lại vấn đề. Do đó, chắc chắn những nhận xét này đều sẽ rất khách quan và chính xác, nhưng Đỗ Văn Hạo cũng biết những lời này nói ra chắc chắn Tống Thần Tông sẽ không muốn nghe. Chẳng phải “thuốc đắng già tật, sự thật mất lòng” hay sao. Lời thật sẽ luôn là khó nghe, cho dù Hoàng thượng có xá tội cho tất cả những gì mà hắn nói ra thì Đỗ Văn Hạo cũng quyết định mình chẳng tội gì mà cao hứng đi sờ cái vuốt sắc của con cọp cho chuốc họa vào thân.

Nghĩ tới đây, Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Hoàng thượng, vi thần thật sự không có nhiều hiểu biết về biến pháp nên không biết phải nói gì bây giờ?”

Tống Thần Tông chăm chú nhìn hắn trong chốc lát, “hừ” một tiếng rồi chỉ tay vào tấu chương nằm trên mặt đất nói: “Vậy khanh thử xem qua cái tấu chương kia xem nào”.

“Vâng ạ”, Đỗ Văn Hạo tiến lên, khom lưng cúi xuống nhặt lấy tấu chương rồi chăm chú đọc. Đây là tấu chương mật về vấn đề quân bị đến từ thành đô phủ lộ nơi biên giới tiếp giáp với quốc gia Đại Lý. Tấu chương có nói người dân ở đó vì phản đối Thanh Miêu pháp đã tạo biến. Quan phủ điều quân trấn áp khiến bạo dân phải lùi dần vào núi rồi tập hợp lại thành một nhóm loạn quân. Những cuộc chiến giữa nhóm loạn quân này với quan quân triều đình khiến dân chúng chết vô số, chưa kể đến gia súc vật nuôi...Thừa dịp này, các bộ tộc phiến loạn cũng tập hợp quân, liên tục gây phiền nhiễu khiến đời sống dân chúng vùng đó cũng như công cuộc dẹp loạn gặp vô cùng khó khăn.

Đỗ Văn Hạo xem xong thì khom người đặt lại bản tấu chương lên long án. Sau đó đứng khoanh tay im lặng không nói một lời.

Thấy Đỗ Văn Hạo cứ lặng im không nói gì, Tống Thần Tông cất tiếng: “Khanh thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một chút rồi kính cẩn nói: “Dân chúng bình thường chỉ cần có chút cơm để ăn, nếu không bị đói sẽ không bao giờ đến mức gây biến tạo phản. Việc này chắc hẳn còn nguyên gì đó chứ không chỉ riêng vì Thanh Miêu pháp. Tuy nhiên việc đó chắc phải quy điều tra thì mới biết chính xác mà nói được. Vi thần không sống ở địa phương đó nên không dám nói bừa.”

“Khen cho câu nói không điều tra thì không biết chính xác mà nói được của khanh! Nói cho cùng, khanh đã đi theo trẫm vi hành một thời gian, đối với Thanh Miêu pháp nhiều ít thì cũng đã biết qua. Chúng ta ở tận đây, để điều tra được rõ ràng không phải là điều dễ dàng. Trẫm muốn nghe những suy đoán của khanh về vấn đề này vậy. Trẫm đã nói hôm nay khanh cứ thoải mái nói những gì khanh nghĩ, trẫm hứa sẽ không trách phạt gì”.

“Đa tạ long ân của Hoàng thượng”. Đỗ Văn Hạo nghĩ nhanh, Hoàng thượng đã hai lần cho phép hắn thoải mái nói ra những suy nghĩ của mình chứng tỏ người cũng coi trọng hắn. Nếu hắn hết lần này đến lần khác từ chối không nói gì thì không phải sẽ làm Hoàng thượng mất hứng lắm sao. Nghĩ vậy, hắn nghĩ thêm một chút rồi nói: “Vi thần cho rằng Thanh Miêu pháp về cơ bản là một chính sách tốt và tiến bộ, có thể tránh cho dân chúng phải chịu khổ trước những hành động cho vay nặng lãi, lại giúp triều đình có thể gia tăng nguồn thu, như vậy chẳng phải là nhất cử lưỡng tiện, song thắng hành động sao.”

Tống Thần Tông mặt lộ vẻ mỉm cười, gật đầu nói: “Khanh coi như cũng có chút kiến thức về An Thạch biến pháp. Quả thật là biến pháp đã giúp cho quốc khố đầy lên thật. Nhưng khanh nói xem, nếu đây cũng là một chính sách tốt cho dân chúng thì sao họ lại không ủng hộ mà hết lần này đến lần khác, hết nơi này đến nơi khác phản đối dữ vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, biến pháp nếu như làm cho quốc khố gần đầy thì tất nhiên tiền đó từ đâu ra mà không phải là từ hấu bao của dân chúng. Trong khi dân chúng trước giờ phần lớn là vẫn đói nghèo, nhiều người thậm chí đến bát cơm cũng không có thì làm sao họ ủng hộ được cơ chứ. Tuy nhiên thật khó có thể tìm lời hợp lý để giải thích cho Hoàng thượng hiểu được nên Đỗ Văn Hạo quyết định phải chuyển đề tài:

“Lần trước, khi vi thần theo Hoàng thượng đi vi hành, vi thần từng cùng Vương An Thạch Vương đại nhân trò chuyện về biến pháp, nghe nói Thanh miêu pháp từng được Vương đại nhân xem xét, kiểm chứng và thông qua. Vương đại nhân cũng đã từng có lần áp dụng thí điểm về Thanh miêu pháp trong một vùng và được họ vô cùng hoan nghênh”.

“Không sai. Nhưng tại sao khi áp dụng trên cả nước thì lại kích khởi dân chúng phản đối như vậy?”

“Vi thần nghĩ rằng, khi áp dụng thí điểm tại một vùng, phạm vi áp dụng có thể nói là khá nhỏ nên những điểm tốt của Thanh miêu pháp được tận dụng rất tốt. Nếu có phát sinh vấn đề gì rắc rối thì ngay lập tức có thể giải quyết, khắc phục. Như vậy, biến pháp đã được thực thi đúng với ý tưởng ban đầu của nó, và tất nhiên là toàn ý tốt cho cả quốc gia lẫn người dân. Nhưng khi áp dụng mở rộng cho toàn đất nước thì không dễ dàng như khi áp dụng thí điểm cho một vùng. Nhiều nơi gặp khó khăn không thể giải quyết ngay, mỗi cùng lại giải quyết một kiểu khiến bắt đầu xuất hiện bất đồng giữa các vùng. Rồi những tham quan ô lại bắt đầu xuất hiện, mượn biến pháp để làm lợi cho bản thân, bóc lột của dân chúng. Điều này đã khiến Thanh miêu pháp bị biến dạng, không còn giữ được những ưu điểm như nguyên bản ban đầu.”

Đỗ Văn Hạo dự đoán những lời này sẽ không khiến Tống Thần Tông cảm thấy bất ngờ vì thế nào cũng có người tâu với Hoàng thượng rồi. Thật ra, quan lại trong triều hầu như ai cũng biết phương châm ban đầu của biến pháp là “Vi chi dĩ, hoàn nhi mưu chi” (sử dụng trước, trả dần sau) nhưng rồi Vương An Thạch vì quá nôn nóng với mục tiêu làm được cái gì đó nhân dịp năm mươi năm thành lập đất nước Trung Quốc nên đã vội vàng mà bỏ qua quy luật làm việc tự nhiên, do đó Thanh Miêu pháp đã gặp phải tác dụng ngược.

Những lời này của Đỗ Văn Hạo nếu nói ra những ngày biến pháp mới bắt đầu được áp dụng chắc chắn sẽ khiến Tống Thần Tông vô cùng tức giận. Nhưng lúc này tình huống đã có sự thay đổi lớn. Nhất là khi Hoàng thượng đã có cơ hội được chứng kiến tận mắt những gì mà tác dụng ngược của biến pháp gây ra, chắc người sẽ cân nhắc cẩn thận hơn. Quả thật, Tống Thần Tông giật mình, mặt lộ vẻ hoài nghi chăm chăm nhìn Đỗ Văn Hạo rồi hỏi lại: “Khanh nói rõ hơn một chút xem nào? Biến pháp đã bị biến đổi gây tác dụng ngược như thế nào?”

Những lời Đỗ Văn Hạo vừa nói chính là những đánh giá của các học giả đối với biến pháp mà hắn được học thời ở trung học. Giờ Hoàng thượng muốn hắn nói rõ hơn, quả thật chẳng còn cách nào khác nên hắn đành kiên trì nhớ lại những kiến thức đó, rồi cân nhắc từng câu chữ để nói với Tống Thần Tông: “Lần vi hành trong dân chúng vừa rồi, thần nghĩ Hoàng thượng đã nhìn thấy phần nào vấn đề đó. Thanh miêu pháp ban đầu là cho phép dân chúng tự nguyện có vay hay không, nhưng khi áp dụng đã bị các quan lại biến thành ép buộc. Những người không muốn vay thì phải vay, những người muốn vay thì lại không được vay. Lãi suất cũng bị đội lên rất nhiều lần. Như vậy biến pháp không còn là một chính sách hỗ trợ cho dân chúng mà lại trở thành gánh nặng cho dân chúng mất rồi”.

Tống Thần Tông gật đầu đồng ý, trầm giọng nói: “Trẫm đã cho điều tra không ít quan lại như vậy, và đã trừng phạt rất nặng, theo ý kiến của người tại sao lần sóng phản đối vẫn không ngừng?”

“Con người ta ai ai cũng háms lợi cả. Vì tiền bạc của cải thì chỉ cần biết việc gì có mang lại lợi nhuận là con người ta sẽ không ngại mà phạm luật. Dùng quyền lực quan lại đi kiếm tiền đối với quan lại từ xưa đến nay mà nói vẫn là cách kiếm tiền có thể coi là dễ dàng nhất, cho nên những quan lại có thể kháng cự lại mối lợi này có thể khẳng định là không có nhiều.”

Tất nhiên những con người không có trái tim này luôn rất giàu có.”

“Cũng đúng. Thế khanh cảm giác được vấn đề lớn nhất của Thanh miêu pháp lúc này là gì?”

Thấy Hoàng thượng chăm chăm hỏi mình - một thái y trẻ tuổi - việc quốc gia đại sự như thế này, Đỗ Văn Hạo không khỏi cảm thấy rung động trong lòng. Hắn muốn cân nhắc kỹ càng, nhưng rồi không hiểu sao hắn vẫn thốt lên: “Quan thương sẽ khó có thể sáng suốt để phân định rạch ròi được hai chuyện đó”.

Tống Thần Tông trong lòng cảm thấy chần chừ, chậm rãi hỏi: “Khanh nói vậy có ý gì?”

“Chính phủ nên là cơ quan kiểm soát các vấn đề kinh tế xã hội, chứ không nên tham gia trực tiếp”.

Đỗ Văn Hạo thật ra không có chuyên môn về kinh tế học nên kỳ thật, hắn không hiểu nhiều về các nguyên lý kinh tế. Nhưng ở trung học hắn đã được học về Kinh tế chính trị, lại sinh sống ở xã hội hiện đại nên

những tin tức nóng, những nguyên lý nổi tiếng ngày ngày xuất hiện trên báo chí phần nào tác động đến hần, khiến hần không muốn nhớ cũng đã ghi dấu ấn trong đầu.

Đối với Đỗ Văn Hạo thì như vậy, nhưng với Tống Thần Tông, trước giờ ngài chưa bao giờ nghe qua những lời nói như vậy. Hoàng thượng ngạc nhiên mà hỏi lại: “Cái gì là chính phủ? Cái gì là cơ quan kiểm soát?”

“Chính phủ chính là quan phủ triều đình, là nha môn. Đơn giản mà nói, đối với các hoạt động kinh tế của quốc gia, triều đình nha môn nên là người giữ gìn trật tự, xây dựng và đưa ra những thể chế, quy tắc rồi kiểm tra việc áp dụng xem có đúng như đã đề ra hay không? Nếu như không có vấn đề gì, triều đình có thể an hưởng thái bình. Nếu như có chuyện thì phải đứng ra triệt để giải quyết, trừng phạt thẳng tay những kẻ vi phạm để người khác nhìn làm gương, không dám vi phạm tiếp. Nhưng dù gì thì triều đình cũng không được đứng ra trực tiếp buôn bán kinh thương. Nếu triều đình làm vậy, quan lại sẽ lợi dụng chức quyền mà vơ vét cho đầy túi tham, việc này lịch sử ngàn năm đã có nhiều minh chứng lắm rồi. Đương nhiên, cũng có trường hợp mà triều đình có thể kinh doanh buôn bán, khi đó phải tách quốc khố ra, thành lập bộ phận kinh doanh quốc doanh tự chủ hạch tính độc lập và cùng phải thiết lập nên công ty giám sát, kiểm tra cơ chế kinh doanh đó.

Đỗ Văn Hạo tuân một tràng, lại sử dụng một số từ ngữ chỉ có trong xã hội hiện đại khiến Tống Thần Tông nghe xong mà thấy ong ong, không hiểu ra sao. Có vài chuyện như nha môn kinh thương hay quan viên lợi dụng chức quyền gì đó thì Hoàng thượng còn hiểu và cũng biết đó là bệnh chung của bất cứ triều đình nào mà chưa có biện pháp hữu hiệu để giải quyết. Nhưng với đề xuất của Đỗ Văn Hạo thì ngài vẫn còn ù ù cạc cạc chưa hiểu đầu cua tai nheo gì, bèn cau mày hỏi lại: “Cái gì là công ty, cái gì là quốc doanh?”

“Công ty chính là một tổ chức cơ cấu chuyên môn về việc buôn bán, quốc doanh ngụ ý triều đình quan phủ làm ăn kinh doanh. Quan viên triều đình muốn kinh doanh phải tách ra độc lập thì mới không thể lấy quyền lực triều đình ra hậu thuẫn, tránh được tình trạng lạm dụng chức quyền mà ngư lợi”.

Thì ra là vậy. Đạo lý này nếu phân tích vậy thì Tống Thần Tông đương nhiên có thể hiểu rõ, nhưng là có một vấn đề mà Hoàng thượng nghĩ chưa ra, bèn hỏi luôn: “Nhưng nếu không kiếm tiền thì làm sao lấp được đầy quốc khố?”

“Hoàng thượng, biến pháp ngay từ đầu có nêu rõ chỉ khi dân chúng an cư lạc nghiệp thì mới có thể quốc thái dân an”.

“Thì đương nhiên là vậy! Khanh có ý tưởng gì cụ thể hơn không?”

Tất nhiên là Đỗ Văn Hạo sẽ có ý tưởng, vì những điều này trong sách của hần khi học ở trung học cũng đã có nói qua rồi. Tuy không nhớ hết tất cả những gì trong sách nói nhưng quả thực, nếu cần phải nói Đỗ Văn Hạo vẫn có thể nói được. Nhưng vấn đề là có nên dùng những kinh nghiệm đúc kết qua bao nhiêu năm của thể hệ tương lai để thay đổi quá khứ hay không? Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một hồi rồi tự nhủ, nếu những điều hần tiết lộ mà có thể giúp tu chỉnh biến pháp, đem lại những lợi ích thiết thực thì chắc nói ra một ít cũng không sao.

Đỗ Văn Hạo ho nhẹ một tiếng, nói: “Bẩm Hoàng Thượng, vi thần nghĩ rằng cái chưa được của Thanh miêu pháp chủ yếu nằm ở việc các quan lại thi hành nó không đúng với ý tưởng ban đầu, thậm chí còn biến hóa nó theo hướng có lợi cho bản thân. Chỉ cần các quan lại có quyền lực tham dự vào, họ sẽ vì lợi ích cá nhân mà làm sai biến pháp. Rồi cuối cùng đáng nhẽ là “huệ dân chính sách” (chính sách tốt cho dân) thì Thanh miêu pháp lại biến thành “hại dân chính sách! Cho nên, nếu muốn Thanh miêu pháp giữ nguyên như tư tưởng ban đầu, chỉ phát huy ưu điểm của nó thì phải tiến hành cải cách, phải tách quan lại khỏi việc kinh doanh. Nói cách khác, phải biến “quan làm kinh doanh” thành “dân làm kinh doanh”, đưa nó hoạt động theo những quy luật kinh tế của thị trường, từ đó mới có thể thực hiện song doanh được.”

Đỗ Văn Hạo liên tiếp dùng những thuật ngữ và kiến thức của kinh tế chính trị học hiện đại trong lời nói của mình khiến Hoàng Thượng lại càng trợn tròn mắt, câu hiểu câu không: “Khanh nói rõ hơn chút xem nào? Như thế nào để có thể cải cách biến pháp?”

“Quan phủ cùng quan buôn giờ phải tách biệt hẳn nhau ra. Đối với quan buôn thì phải tiến hành phân chế cải tạo!” Đỗ Văn Hạo cố gắng mãi mà vẫn không sao tìm được những từ ngữ thích hợp để có thể giải thích cho Hoàng Thượng nghe. Cái khái niệm quan buôn, ngay ở thời hiện đại còn khó tách bạch ra, nói gì tới

thời cổ đại này. Hần suy nghĩ một chút và thấy có khi cứ dùng các thuật ngữ hiện đại lại còn dễ hiểu hơn, bèn nói: “Quan buôn ở đây có thể hiểu là những quan lại có dính dáng đến chuyện tiền nong của quốc khố, có khả năng kiếm thêm tiền từ các nguồn của quốc khố. Những quan buôn này phải tách bạch ra so với các quan lại thực hiện nhiệm vụ cụ thể đơn thuần, không dính dáng tới vấn đề quốc khố.”

Lòng vòng một hồi, Đỗ Văn Hạo nhìn mặt của Hoàng Thượng thì cảm thấy mình cũng bị lây cái sự mù mờ từ ông ta. “Hoàng Thượng, đơn giản mà nói chính là đơn vị được giao việc cho dân vay vốn theo Thanh miếu pháp phải độc lập hoàn toàn với đơn vị phụ trách quốc khố, mà trước giờ thường là quan phủ thực hiện cả hai. Đồng thời phải cải cách phú thương, đưa vào khuôn khổ hoạt động. Quan buôn với phú thương có thể kết hợp hình thành nên một thứ, cứ gọi là xí nghiệp đi. Xí nghiệp sẽ tiến hành hoạt động cho vay trên cơ sở Thanh Miếu pháp, khi làm vậy họ sẽ thu được lợi nhuận cùng nhau hưởng. Lợi nhuận sẽ được chia trên cơ sở góp vốn của hai bên.”

Đỗ Văn Hạo lúc này đã mang khái niệm về mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần để giải thích về Thanh miếu pháp cho Tống Thần Tông nghe. Hần nhìn vẻ mặt kinh ngạc của Tống Thần Tông, tiếp tục nói: “Cái gọi là xí nghiệp này phải thực hiện hạch toán độc lập. Tức là thế này, quan phủ cử ra một người, có thể là quan lại trong bộ máy của phủ đó, tham gia vào việc quản lý phần góp vốn của quốc khố. Người này phải tách bạch hoàn toàn với các nhiệm vụ, quyền lực khác trong hệ thống quan quyền, đảm bảo không tự tư tự lợi. Xí nghiệp có cả phần góp vốn của thương buôn, tư nhân. Phần góp vốn của quan phủ không được vượt qua một nửa. Có thể chia tất cả vốn của một xí nghiệp ra làm nhiều phần nhỏ, mỗi phần đại diện cho một đơn vị lợi ích, gọi là cổ phần. Mỗi cá nhân góp vốn được nhận số cổ phần tương đương với giá trị vốn mình góp. Cổ phần này còn đại diện cho tiếng nói của người góp với cả xí nghiệp. Mỗi khi có vấn đề lớn, sẽ tiến hành bỏ phiếu, rồi quyết định dựa trên quy tắc thiểu số phục tùng đa số. Như vậy, người góp nhiều vốn sẽ có nhiều tiếng nói, nhiều quyền lợi hơn.”

“Chờ một chút!” Tống Thần Tông thấy Đỗ Văn Hạo lại chuẩn bị nói tiếp liền giơ tay chặn ngay họng hần lại: “Người nói chậm một chút đi, trầm nghe không rõ.” Đồng thời đi lại long án ngồi xuống, đưa tay vẫy vẫy ý bảo Đỗ Văn Hạo cũng ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy ánh mắt đầy hứng thú và chờ mong của Tống Thần Tông thì gánh nặng trong lòng đã được giải khai. Hần liền khom người tạ lỗi, rồi lễ phép ngồi xuống, nhưng cũng chỉ dám ghé ghé cái mông vào cái ghế. Trong đầu thì bắt đầu suy nghĩ thêm nên giải thích tiếp như thế nào. Suy nghĩ một hồi, hần đem mọi kiến thức mà hần còn nhớ về công ty cổ phần, rồi công ty trách nhiệm hữu hạn ra giải thích cho Tống Thần Tông nghe. Hần cũng nói qua về việc tái cơ cấu, rồi chuyển đổi mô hình, cả về việc hợp cổ đông lẫn mô hình quản lý trong công ty như hội đồng quản trị, ban giám đốc rồi các cấp trưởng phòng, ban giám sát. Biện pháp biểu quyết thường được dùng khi ra quyết định. Còn cả việc làm sao để thành lập nên những doanh nghiệp nhà nước lẫn tư nhân rồi hợp doanh, cách nào thì hợp lý nhất để có thể áp dụng và quản lý những chính sách trong Thanh Miếu pháp.

Đỗ Văn Hạo mặc dù tốt nghiệp đại học về y khoa nhưng chuyên ngành pháp y. Trong số những môn học hần được học ở trường ngoài những kiến thức chuyên môn về y dược, hần còn được học những môn đại cương về luật dân sự hay luật công ty. Thêm nữa hần cũng đã từng tìm hiểu qua về vấn đề này khi đi thi tuyển xin việc nên cũng có được những kiến thức cơ bản nhất.

Tống Thần Tông chăm chú lắng nghe những gì Đỗ Văn Hạo nói. Tuy chưa thật sự hiểu được ngay những gì hần đang giảng giải nhưng chỗ nào không hiểu, Tống Thần Tông lại hỏi lại ngay, mãi mê tìm hiểu đến mức thuốc đưa lên cũng không có động tay mà nâng lên uống. Hai người liên tục hỏi han, giảng giải, thoáng chốc đã nhiều canh giờ trôi qua và cuối cùng, Tống Thần Tông cũng hiểu được hết những khái niệm mới mà Đỗ Văn Hạo đã đưa ra đó.

Cuối cùng Đỗ Văn Hạo chốt lại: “Nếu áp dụng cơ chế phân luồng, thực hiện biện pháp hạch toán độc lập giữa những quan phủ và quan buôn thì sẽ tránh được việc quan lại triều đình lợi dụng chức quyền khi thực thi Thanh miếu pháp. Đồng thời cũng tránh được việc chia bè chia phái trong đội ngũ quan lại hay việc cấu kết làm liều ở những quan chức địa phương. Việc phân chia, xác định lợi tức cũng có thể linh hoạt căn cứ trên thực trạng việc cất trữ lương thực và nhu cầu thị trường ở địa phương đó, tránh việc tạo cầu giả để đẩy lợi tức cao lên. Một việc hết sức quan trọng đó là phải tạo ra các cơ chế cho phép các địa phương có sự tự do nhất định trong phát triển. Bản thân những người dân, phú hộ, thương nhân của mỗi địa phương

hay trên cả nước đều phải được quyền tự do cạnh tranh với nhau. Luật lệ đưa ra phải công bằng, bảo vệ quyền lợi của những người góp vốn, đặc biệt là với những xí nghiệp có cả phần vốn của quan phủ. Có như vậy mới thúc đẩy mọi người đồng tâm hiệp lực cùng phát triển xí nghiệp, tạo động lực cho mọi người dân phấn đấu làm giàu.”

Đối với Tống Thần Tông mà nói, đây là một cái quan điểm hoàn toàn mới, mới so với tất cả những gì đã từng xảy ra từ các thế hệ trước, mới cả với những gì mà ông ta có thể tưởng tượng được. Ngồi mấy canh giờ mới có cảm giác lơ mơ hiểu được những gì hắn nói, nhưng sau đó Tống Thần Tông vẫn phải trầm ngâm một lúc khá lâu rồi mới nói: “Biện pháp của khanh thực sự là rất mới lạ. Bất quá, Trẫm nghe nói khi dùng thuốc, chẩn bệnh khanh cũng vẫn hay có những phương pháp rất mới lạ, khác người, nên cũng không coi đây là điều gì đáng ngạc nhiên. Chỉ là, những quan điểm này quả thật là quá mới, ngay bản thân trẫm cũng chưa thể lĩnh hội ngay, nói gì tới những người khác.” (Mịa, lão này tự tin quá ta)

“Chính vì vậy, để thực hiện thì cần phải tuần tự như tiến. Trước tiên tiến hành thí điểm ở quy mô nhỏ, sau khi thành công thì mới mở rộng ra. Lúc đó mọi người đã nhìn thấy một mô hình thành công thì sẽ dễ bị thuyết phục hơn. Chỉ là chúng ta cần phải kiên nhẫn một chút mà thôi.” Đỗ Văn Hạo dường như đã tính trước tất cả những lo lắng của Tống Thần Tông.

Tống Thần Tông mỉm cười: “Ha ha, hôm nay khanh được phen giáo huấn trẫm nhỉ...”

Đỗ Văn Hạo kinh hãi vội vàng khom người nói: “Vi thần không dám! Vi thần chỉ là...”

“Không cần phải lo lắng thế. Khanh nói không sai, trẫm cũng đã chừng mực nào đó phát hiện ra biện pháp chỉ có những tác dụng nhất thời và trong ngắn hạn, có thể nói chỉ là giải pháp nhất thời. Các biện pháp trong đó cũng chưa được thực hiện một cách cương quyết, đúng với tôn chỉ: “Vi chi dĩ, hoãn nhi mưu chi” (sử dụng trước, hoãn trả sau) mà trẫm thực sự đã đề ra. Ân khan bộ pháp thì cũng khá là tiên tiến, giúp trẫm sáng ra rất nhiều. Rất tốt. Giờ thì trẫm muốn biết thêm suy nghĩ của khanh biện pháp cũ, khanh cứ thoải mái nói xem nào”.

Đỗ Văn Hạo đang rất cao hứng nên suy nghĩ một chút rồi khom người nói: “Trước tiên phải nói về Mộ dịch pháp”

“Được. Trẫm nghe đây”

“Mộ dịch pháp quy định về việc thuê người. Hiện nay cần có biện pháp để các gia đình phú hộ, các địa chủ từ lớn tới nhỏ, từ kinh thành cho tới các địa phương khác, giải phóng các lao động làm thuê, những người làm nha hoàn, gia đình, vân vân trong những nhà này. Cái này rất có thể cần các nguồn kinh phí từ triều đình, hỗ trợ cho các địa chủ, phú hộ. Cũng phải xuất tiền để hỗ trợ các gia đình nông dân gặp khó khăn về tài chính. Vấn đề này mặc dù nghe có vẻ không tốt, nhưng thực ra lại rất có lợi bởi người nông dân được giải phóng, sức lao động được tăng cao, năng lực làm việc cũng sẽ tăng cao. Sức dân được bồi dưỡng thì quốc gia có lợi. Có thể nói là nhất cử lưỡng tiện.”

Tống Thần Tông nghe vậy thì mỉm cười nói: “Vậy vì sao một chính sách nhiều lợi ích như vậy lại bị nhiều người phản đối, thậm chí có không ít người phản đối rất kịch liệt?”

”Khởi bẩm Hoàng Thượng! Mấu chốt chính là từ trước tới nay mọi người vẫn có tâm lý sợ bị thiệt. Việc giải phóng những nha hoàn, gia đình không có việc trong các gia đình giàu có có thể không ảnh hưởng tới các gia đình này nhiều, nhưng nó cũng khiến họ bị thiệt thòi. Bản thân triều đình nếu có chính sách, có xuất ngân quỹ ra nhưng chưa chắc lúc đến tay họ thì được đúng như theo luật định.

Trên thực tế, có rất nhiều gia đình nghèo khó, bao gồm cả những hộ không có nam, những hộ chỉ có một nam, vân vân, đều muốn nhận được trợ giúp. Chính sách này nếu không làm cẩn thận sẽ không đạt hiệu quả. Việc quyết định hộ nào được giúp đỡ, hộ nào không, phân chia thế nào, vân vân, đều phải do các quan phụ mẫu địa phương quyết định. Thế nhưng chính sách lại không đề cập tới quyền lợi của các quan lại phụ trách việc này. Hơn nữa, ngân sách của các địa phương cần dùng vào rất nhiều việc, không biết cân đối thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Do đó, nếu lợi ích không được đảm bảo, mà nghĩa vụ lại nhiều, các quan lại sẽ không muốn thực hiện.”

Khuôn mặt Tống Thần Tông trầm ngâm một lát rồi khê sáng lên, chậm rãi nói: “Tốt lắm, khanh hãy nói tiếp ý kiến của mình về các biện pháp khác trẫm nghe.”

”Dạ vâng! Tiếp theo thần xin nói về Dịch pháp. Các quan phủ phụ trách dịch ty đều được phép làm nhiệm vụ bình ổn giá cả, thu mua vật tư hàng hóa tích trữ. Lúc khan hiếm thì xuất ra để tránh tình trạng giá cả lên cao, lúc thừa thì xuất tiền mua vào kho để giá cả không đi xuống. Đồng thời việc bình ổn giá này của các quan phủ cũng nhằm hạn chế sự lũng đoạn thị trường của các thương buôn lớn. Nhìn chung, đây cũng là một biện pháp có nhiều lợi ích, nhưng là, nó giống với Thanh miêu pháp, không tách rời được quan lại và quan buôn. Quyền lợi tập trung quá nhiều ở một số người.

Nếu để cho các quan phủ nhúng tay vào vấn đề kinh tế thì sẽ có nhiều điều lo ngại. Lúc trước ở Đông minh huyện vi thần đã xem xét rất rõ ràng, vốn việc mua bán phải theo giá thị trường để đảm bảo quyền lợi của dân chúng, nhưng thực tế các quan lại đã tiến hành mua bán không công bằng, sử dụng quyền lực của mình để ép dân, mượn cơ hội để trục lợi. Cái này nhìn chung là bệnh của đa số quan lại, khó mà trách một ai đó được. Hơn nữa, vi thần vẫn cảm giác biện pháp này có chút không ổn.”

Tổng Thần Tông không tỏ vẻ ngạc nhiên, nhưng giọng có chút tò mò: “Không ổn ở chỗ nào?”

“Dạ bẩm! Quốc gia thiết lập dịch ty, kỳ thật chính là nhằm mục đích đối phó với một số ít thương nhân có vốn lớn, chiếm thị phần chủ yếu, thực hiện các thủ đoạn lũng đoạn thị trường nhằm trục lợi cho mình. Sở dĩ quan phủ có thể làm việc này bởi trên thực tế đối mặt với quan phủ chính là đối mặt với triều đình, nên không ai có gan và dạn dột mà dấy vào cả. Thế nhưng khi quan phủ kinh doanh, can thiệp vào thị trường với vai trò không khác gì mấy so với một thương nhân lớn khác thì mọi chuyện lại trở nên không ổn. Vốn quan lại dịch ty phải đảm bảo cạnh tranh công bằng thì giờ lại trở thành một thương nhân quá lớn, quyết định hoàn toàn thị trường mà không ai dám phản đối và có thể can thiệp. Thừa Hoàng Thượng, độc quyền chính là dịch nhân lớn nhất của phát triển kinh tế, có cạnh tranh thì mới có phát triển. Do đó, Dịch pháp nhìn từ khía cạnh này có thể nói là không thành công.”

Đỗ Văn Hạo nói một hồi trở nên vô cùng cao hứng, thao thao bất tuyệt, đến khi nói xong đoạn này mới chợt dạ ngẩng đầu nhìn Tổng Thần Tông. Hắn chỉ thấy sắc mặt ông ta đã trở nên xanh mét, tâm lý không khỏi lạnh run, chỉ sợ hứng khởi nhất thời của mình đã khiến cho Hoàng Thượng tức giận trong lòng, vội vàng thưa dạ: “Vi thần đại mồm nói bậy, kính bẩm Hoàng Thượng lượng thứ!”

Tổng Thần Tông dừng lại một chút, rồi chậm rãi nói: “Không sao, trầm đã nói, đêm nay khanh nói gì trầm cũng xá tội cho khanh, không phải quá lo lắng như vậy. Hơn nữa, người cũng không phải là nói bậy thiếu suy nghĩ. Trầm nhận thấy từ trước tới giờ mỗi lời người nói ngoài sự suy nghĩ sâu sắc còn khiến trầm có cảm giác từng trải, lại có một tấm lòng độ lượng, yêu thương dân nghèo. Đỗ Văn Hạo à Đỗ Văn Hạo, khanh tuổi còn trẻ như vậy, y thuật đã đến bậc đương kim ngũ y trước đây, hơn nữa thuật trị quốc lại có nhiều điểm hơn người. Ha ha, không nghĩ ra bên người trầm lại còn có một nhân tài đến bậc này.”

Đỗ Văn Hạo thực sự không biết Tổng Thần Tông nói những lời này xuất phát từ nội tâm hay chỉ là nói ngược những suy nghĩ trong lòng, kinh sợ nói: “Vi thần không dám nhận, vi thần thực chỉ có chút tài lẻ về y thuật, còn cái gì gọi là thuật trị quốc thì vi thần thật không dám nhận!”

“Ha ha, không cần phải khiêm tốn, khanh hãy nói thêm về các biện pháp khác cho trầm nghe đi.” Tổng Thần Tông khoát tay cười.

Nói mãi từ đầu tới giờ, nói ngược nói xuôi mãi cuối cùng xem chút nữa thành xôi hỏng bỏng không, cái đầu cũng không giữ nổi. Bây giờ đã tới nước này thì chỉ còn biết liều mình đánh cược một phen mà thôi. Vừa rồi cũng có thể coi như là thoát một phen hú vía, ngược lại còn được Hoàng Thượng khích lệ. Nhiệt huyết Đỗ Văn Hạo tự dưng trào lên, hắn cảm nhận được mình có thể đóng góp một chút cho biện pháp, cho quốc gia, cho dân tộc. Không chừng sau này còn có cái gọi là “Đỗ Văn Hạo biện pháp” gì đó có thể giúp Đại Tống trở thành một siêu cường trên thế giới. Cái này so với việc giúp đỡ một số hữu hạn nhân thông qua y thuật của mình thì lớn lao hơn không biết bao nhiêu lần. Nghĩ vậy, hắn khom lưng nói tiếp: “Thủy lợi pháp nông điền cùng với Thuế pháp đều là những biện pháp rất có lợi cho dân cho quốc gia. Hai biện pháp này nếu kiên quyết thì hành thì sẽ mang lại nhiều thành quả. Chỉ là, theo ngu ý của vi thần, thực hiện biện pháp này thì dân chúng cũng không thật sự có nhiều lợi ích.”

Theo như những gì Đỗ Văn Hạo nghe nói thì biện pháp này không thực sự được như mong đợi. Dương nhiên là với lợi thế của cả ngàn năm sau này, có người tổng kết cho hắn hưởng lợi mà thôi. Tổng Thần Tông thực thi biện pháp Thủy lợi nông điền cùng với phương điền đích xác không được tốt. Đỗ Văn Hạo không phải

là quan phủ, không phải là người thực thi các biện pháp, cũng không phải là người trực tiếp chịu tác động của các biện pháp này, nhưng hẳn lại là người biết rõ những gì sẽ xảy ra sau này, và tất nhiên hẳn có thể gợi ý cho Tổng Thần Tông những điều mà người khác không thể gợi ý được.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Thưa Hoàng Thượng, Bảo giáp pháp có tác dụng không lớn bởi vì việc thực thi quá nghiêm khắc. Điều này mặc dù có tác dụng răn đe mọi người làm theo nhưng ngược lại khiến cho dân chúng có cảm giác mất an toàn, cũng ảnh hưởng tới cảm giác hạnh phúc, yên bình nên thực sự có thể nói là phản cảm với dân chúng.”

“Ừ, sao nữa?” Tổng Thần Tông không hề tỏ thái độ gì.

Đỗ Văn Hạo nuốt một miếng nước bọt vào bụng, trái tim khẽ nhảy lên một tiếng, rồi cuộc chấp nhận liều một phen, chấp tay nói: “Hoàng Thượng, vi thần cho rằng để giải quyết triệt để vấn đề, ngoài việc khuyến khích dân chúng làm việc, kinh doanh, không bằng cho phép dân chúng và thương buôn của chúng ta buôn bán với ngoại quốc, lấy thêm nguồn thu từ ngoại quốc về cho ngân khố quốc gia.”

Ánh mắt Tổng Thần Tông có chút động, nhưng cũng không phải là hờn giận, nhú mày nói: “Ồ, vậy nên làm như thế nào?”

Đỗ Văn Hạo đáp luôn: “Khởi bẩm, nên thành lập những công ty quốc doanh chuyên làm nhiệm vụ buôn bán với nước ngoài. Triển khai thông thương với các nước như Đại Lý, Thổ mặc, Đại Liêu, thậm chí cả các nước Tây phục. Mua các sản vật của họ, đồng thời bán các đặc sản chúng ta có nhiều. Trước mắt, tốt nhất là thực hiện buôn bán với Cao Ly, Nhật Bản, tham gia cùng các tuyến thương mại của họ.”

“Cái này cũng không phải là một chủ ý quá mới mẻ.” Tổng Thần Tông thản nhiên cười nói, “các triều đại trước đây cũng đã từng làm như vậy, ví dụ như con đường tơ lụa Tây Vực, không phải cũng là đồng dạng như khanh nói hay sao?”

Đỗ Văn Hạo điềm tĩnh lễ phép trả lời: “Dạ đúng, nhưng bất quá những cái này đều có quy mô quá nhỏ, hơn nữa hàng hóa buôn bán ra bên ngoài còn ít, chưa thực sự là những cái mà có thể bán được với giá cao.”

“Nghe lời này, có vẻ như khanh biết chúng ta có sản vật gì đó có thể bán ra bên ngoài với giá cao?” Tổng Thần Tông lộ nét hứng thú.

Kể từ khi xuyên việt tới đây, trong đầu Đỗ Văn Hạo vẫn luôn luôn nghĩ tới việc làm một vài vật phẩm của xã hội hiện đại để kiếm tiền ở thời cổ đại này. Chỉ là hẳn vẫn vô cùng bận rộn với việc hành y, chẩn bệnh, cấp thuốc cứu người, thời gian gần đây lại tất bật với các công việc trong triều nên căn bản không có thời gian cho ý tưởng đó. Bây giờ nhân dịp được nói chuyện với Hoàng Thượng, có cơ hội không chừng giúp được Đại Tổng tăng cường quốc lực, nên vội khom người nói: “Dạ bẩm Hoàng Thượng, vi thần có một chút bí phương và phát minh có vài phần độc đáo, có thể dựa theo đó chế tạo ra các sản phẩm được xã hội hoan nghênh. Những sản phẩm này không những có thể tạo việc làm cho rất nhiều người trong xã hội, tạo thêm thu nhập cho dân chúng mà còn qua đó khiến cho ngân sách quốc gia được tăng cao nhờ việc thu thuế.”

Vẫn đang khom người nói nên Đỗ Văn Hạo không phát hiện lúc này Tổng Thần Tông đã không còn nét cười nữa, ánh mắt trở nên lạnh lùng, khóe miệng còn chứa một tia châm chọc, thản nhiên nói: “Ồ, bí phương gì? Phát minh gì vậy? Có phải là dược phẩm không?”

354. Chương 301: Cản Áp Tử Thương Giá!

Đỗ Văn Hạo e dè đáp: “Vâng, nhưng cũng không phải hoàn toàn như vậy, những bệnh lật vật thông thường thì có thể mở xương chế biến thành thuốc để bán đại trà, ngoài ra vi thần vẫn còn một số phát minh về các sản phẩm dùng trong đời sống hàng ngày, cái này có thể mở xương đầu tư, nhưng vi thần có một yêu cầu.”

“Yêu cầu gì?” Tổng Thần Tông lạnh lùng nói.

“Ban bố chế độ luật bảo vệ thương hiệu sản phẩm, bảo hộ bản quyền phát minh.”

Tổng Thần Tông kinh ngạc cau lông mày lại tỏ ra vô cùng khó chịu: “Thế nghĩa là gì?”

“Đó chính là khi vi thần phát minh ra một sản phẩm, sau đó sẽ dán nhãn mác hiệu sản phẩm lên nó, cái này chứng tỏ rằng sản phẩm đã thuộc về vi thần, và chỉ có vi thần mới có quyền phát hành buôn bán nó, người khác nếu muốn bán sản phẩm này thì buộc phải trả tiền cho vi thần thì mới được phép bán, cái này gọi là mua bản quyền sử dụng.”

“Nếu người ta không tuân thủ như vậy, thì sẽ coi như là phạm luật, và như vậy sẽ phải chịu trách nhiệm của pháp luật, và sẽ bị pháp luật trừng phạt theo quy định.”

Sắc mặt của Tổng Thần Tông lúc này đã sa sầm xuống hết mức có thể, chỉ lạnh lùng hỏi lại: “Còn gì nữa không?”

Đỗ Văn Hạo cũng đã phát giác ra được thần sắc không vui của Tổng Thần Tông, bất giác suy nghĩ xem mình đã nói sai ở chỗ nào, đồ của mình phát minh ra mà người khác muốn sử dụng thì dĩ nhiên phải đưa tiền cho mình rồi, lẽ nào nói như vậy cũng không đúng sao? Nghĩ vậy hắn bèn cố gắng kiên trì nói tiếp: “Vi thần cho rằng, quốc khố lúc này trống rỗng, nguyên nhân chủ yếu là do ba yếu tố, đó là: Quan, binh và phí. Quan chức hiện nay quá nhiều, quân đông mà không tinh, các công tác hành chính chi tiêu hoang phí, ba vấn đề này không giải quyết được thì những lợi ích mà biến pháp mang lại cũng chẳng khác gì một cốc nước nhỏ chẳng thể cứu nổi cả một tòa nhà đang cháy cả!”

Đối với ba yếu tố nan giải này, Tổng Thần Tông dĩ nhiên cũng không phải là lần đầu tiên nghe, từ hồi Tổng Nhân Tông tích cực tiến hành chính sách “Khánh Lịch Tân Chính” (là tên một chế độ cải cách của Tổng Nhân Tông, nhưng hiệu quả thu lại không tốt) là một chính sách nhằm vào ba yếu tố trên, nhưng cuối cùng vẫn thất bại. Bởi vì để giải quyết được ba vấn đề này, thì lại liên quan đến những quốc sách cơ bản của triều Tổng và cũng liên quan đến rất nhiều người nữa, hơn nữa những lợi ích của nó đem lại cơ bản cũng chẳng có những công hiệu đặc biệt nào cả.

Nhưng Tổng Thần Tông nghe thấy Đỗ Văn Hạo chỉ ra những cái bất cập làm cho mình đau đầu bấy lâu nay, nên cũng có chút tán thưởng, sắc mặt lúc này cũng đã giãn ra đôi chút, sau đó còn gật gật đầu ra hiệu cho hắn nói tiếp.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng thấy vững tâm, bèn tiếp tục nói: “Thần cho rằng, muốn đất nước giàu mạnh thì nhất thiết phải phát triển mạnh hai mặt công nghiệp và thương nghiệp, đặc biệt là về mặt phát triển thương nghiệp, phải hỗ trợ, khuyến khích thương nghiệp, từ bỏ những chính sách bất lợi, kìm hãm thương nghiệp phát triển, một đất nước văn minh cao độ là một đất nước có nền thương nghiệp phát triển, dân chúng linh hoạt trong việc làm giàu.”

“Đủ rồi!” Tổng Thần Tông lúc này đúng là đã nổi giận thực sự, đập vào bàn chất lên một tiếng khô khốc: “Người muốn thần dân thiên hạ trở thành những kẻ hám lợi, bất lương hay sao? Người muốn dân chúng lúc nào cũng cơ hội, có cái gì thì cũng đem ra buôn bán ư? Ừm! Người còn ý nghĩ gì nữa?”

Đỗ Văn Hạo lúc này đã sợ đến xanh mét cả mặt mày, khi Hoàng Thượng vỗ bàn đập ghế cũng đã làm hắn hoảng sợ lùi về sau hai bước rồi, những câu nói của Tổng Thần Tông chẳng khác nào tiếng sét giữa trời xanh giáng hắn vào đôi tai của hắn, làm cho hắn đang chìm đắm trong việc phân tích làm cho dân giàu nước mạnh cũng phải giật mình bừng tỉnh, Đỗ Văn Hạo lúc này cuống cuống vén áo lên quỳ xuống nói: “Vi thần biết tội!”

Trung Quốc từ hồi Thương Ưởng (còn có tên Vệ Ưởng, là người thực hành biến pháp cho nước Tần thời chiến quốc, làm cho nước Tần dân giàu nước mạnh về sau thống nhất Trung Quốc) biến pháp bắt đầu cho đến những năm cuối đời nhà Thanh đều thực hành những chính sách trọng về nông nghiệp mà kìm hãm thương nghiệp, những chính sách này không chỉ xuất phát từ tư tưởng Nho Giáo “Trọng lợi khinh nghĩa”, mà còn là tình hình trong nước của Trung Quốc ảnh hưởng lên nó nữa. Hơn nữa Trung Quốc thời cổ đại thì cũng vẫn thuộc vào một đất nước có diện tích trồng trọt, cây cấy vô cùng rộng lớn, vậy nên nông nghiệp dĩ nhiên sẽ rất phát triển. Hơn nữa theo quan điểm của người xưa thì phát triển nông nghiệp không chỉ đảm bảo vấn đề cấp thiết nhất là có cơm ăn, không bị chết đói, mà còn giải quyết được vấn đề quản lý nhân sự, vì người nông dân cả đời họ chỉ có một lý tưởng duy nhất đó là có một mẫu ruộng để cấy cấy, sau đó lấy vợ sinh con, như vậy đã là quá đủ đối với họ rồi.

Còn đối với bọn con buôn hám lợi thì không những đi ngược lại hoàn toàn với tư tưởng nho giáo còn nặng nề trong tư tưởng của người Trung Quốc, mà còn làm cho nông dân vì lợi ích của đồng tiền mà bỏ rơi ruộng

đất, từ bỏ công việc cày cấy mà đi buôn bán, như vậy hệ thống nông nghiệp sẽ trở nên vô cùng bấp bênh, vì chỉ cần cả nước xuất hiện một số lượng lớn người đi buôn bán thì hệ thống quản lý chính trị của nhà nước sẽ gặp phải nhiều vấn đề vô cùng nan giải, do vậy coi trọng nông nghiệp tự làm tự ăn mà kìm hãm thương nghiệp là một chính sách hàng đầu của các triều đại trong lịch sử Trung Quốc. Cũng vì người hưởng lợi nhiều nhất trong chính sách này thì vẫn là Hoàng Đế trong chế độ phong kiến. Vậy nên Đỗ Văn Hạo mang kiến thức của người hiện đại đem đi khuyên giải cho người đứng đầu trong chế độ phong kiến từ bỏ chính sách nông nghiệp chuyển sang phát triển kinh tế là chuyện hết sức hoang đường, hoang đường chẳng khác gì người ta bắt ép gà trống đẻ trứng, bảo lợn leo cây cà.

Tuy ở thời nhà Tống thì thương nghiệp cũng đã có những sự phát triển nhất định, tư bản chủ nghĩa cũng đã manh nha xuất đầu lộ diện, nhưng từ khâu sinh trưởng sản xuất đến những điều kiện xã hội và những quan hệ cho thuê đồn điền thì việc phục dịch thuế má và công thương nghiệp đều bị chế độ phong kiến cường chế, kìm hãm, những nét tư tưởng văn hóa đặc trưng (chủ yếu là tư tưởng Nho Giáo) cùng với chế độ chuyên chế vô cùng cứng nhắc, thậm chí chế độ của thời nhà Tống còn cứng nhắc hơn cả thời nhà Đường nữa, điều này làm cho đại bộ phận dân chúng trở nên nghèo đói, do vậy bọn họ cũng chẳng có khả năng kinh tế mà mua bán sản phẩm, như vậy cũng chẳng thể nào hình thành được một thị trường buôn bán sản phẩm trong cả nước.

Chính vì nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp tự làm tự ăn nên cũng làm cho thị trường thời này thiếu hụt sự mua bán trao đổi và tiêu thụ hàng hóa, thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa chính vẫn chỉ là tơ tằm, bạc gia công, những đồ sành sứ mỹ nghệ cao cấp...vv...Những thứ này thì lại thuộc vào những loại sản phẩm xa xỉ cao cấp chỉ dành cho giới thượng lưu sử dụng, do vậy dẫn đến phạm vi tiêu thụ mua bán sản phẩm sẽ bị thu nhỏ. Chính vì tình hình xã hội, hoàn cảnh kinh tế như vậy nên không thể mở ra những công xưởng sản xuất sản phẩm theo quy mô lớn như kiểu cạnh tranh của tư bản chủ nghĩa. Đỗ Văn Hạo không tìm hiểu cận kề tình hình văn hóa cũng như chính trị của đời nhà Tống, nên bệ nguyên những nguyên tắc của thời hiện đại lắp vào hệ thống này, do vậy sẽ vô cùng khập khểnh và không thực tế, chính vì thế mà Tống Thần Tông chẳng mấy hứng thú với ý tưởng này của hắn.

Cũng may mà Tống Thần Tông giữ lời của mình, nên dù ông ta vô cùng tức giận nhưng cũng tha thứ cho Đỗ Văn Hạo và những lời nói phi lý của hắn. Tống Thần Tông lúc này cũng chỉ biết cảm giận trừng mắt nhìn về phía Đỗ Văn Hạo mà phát tay lên nói: “Thôi người ra ngoài đi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì thấy mình như vừa được chết đi sống lại vậy, hắn lùi lại vài bước, rồi quay người đi ra ngoài.

“Đứng lại! Quay lại đây!” Giọng của Tống Thần Tông lạnh lùng cất lên.

Đỗ Văn Hạo bỗng thấy thân hình của hắn bây giờ cứng đờ như đá, chầm chậm quay người lại, từng bước từng bước một đi về chỗ đứng của hắn vừa nãy để chờ lệnh.

Tống Thần Tông nhìn hắn một lúc, rồi hỏi: “Bệnh của Tư Mã Quang thế nào rồi?”

Đỗ Văn Hạo nghe Tống Thần Tông hỏi hắn về tình hình bệnh tật của Tư Mã Quang thì thở hắt ra một cái nhẹ nhõm, hắn thấp giọng đáp: “Hồi bẩm Hoàng Thượng! Trưa ngày hôm nay, vi thần đã làm một ca phẫu thuật mổ bụng cho Tư Mã Quang đại nhân rồi ạ, mọi việc đều diễn ra suôn sẻ, bệnh tình của Tư Mã Quang đại nhân vô cùng nghiêm trọng, đại nhân cũng vừa mới làm phẫu thuật xong, nếu muốn biết công hiệu ra sao thì phải chờ một thời gian quan sát nữa mới biết được ạ!”

“Vậy sao?” Gương mặt của Tống Thần Tông lúc này mới nở ra được một nụ cười: “Y thuật của người rất cao, có thể nói là thiên hạ đệ nhất rồi, nên có lẽ bệnh tình của Tư Mã Quang cũng sẽ ổn thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe Hoàng Thượng khen ngợi mình như vậy cũng hiểu ra rằng Tống Thần Tông lúc này cũng hơi quá đà với hắn, đòi hỏi ở hắn quá cao nên bây giờ mới nói những câu như vậy, hắn biết rằng Hoàng Thượng thực chất đang dùng chiêu vừa đánh vừa xoa, trước thì làm cho hắn sợ đến gần chết, vậy mà bây giờ lại khen ngợi hắn, trong thâm tâm hắn cũng cảm thấy được an ủi đi rất nhiều, liền vội vã cúi người nói: “Thưa không phải như vậy đâu ạ! Bẩm Hoàng Thượng, bệnh của Tư Mã Quang đại nhân đúng là vô cùng nghiêm trọng, bệnh của ông ấy có tên là ung thư dạ dày, là một loại bệnh do tế bào ung thư xâm nhập vào dạ dày mà ra, loại ung thư này đã bắt đầu di căn sang các bộ phận khác, chỉ cần nó di căn ra toàn thân thì đến cả thần tiên cũng không chữa khỏi được cho Tư Mã Quang đại nhân nữa!”

“Vậy bây giờ nên làm thế nào?”

“Bởi vì tể bào ung thư đã bắt đầu di tán vì vậy hiện giờ điều đáng lo nhất là ca phẫu thuật vừa rồi có lẽ vẫn chưa hoàn toàn cắt bỏ hết những tế bào ung thư đó trong cơ thể của Tư Mã đại nhân, bởi vì nó có thể ẩn chứa trong huyết dịch, hoặc tuyến hạch của bệnh nhân sau đó sẽ di căn sang những bộ phận khác, như vậy sẽ không còn cách nào để trừ bỏ được tế bào ung thư này được nữa. Nhưng mà vì thần đã kê một đơn thuốc cho Tư Mã đại nhân chủ yếu là dùng để bổ trợ nguyên khí, bình ổn khí huyết.”

“Ừm! Như vậy là tốt rồi, người nhất định phải tìm đủ mọi cách chữa trị cho Tư Mã Quang, người này là người có tài hiếm có!”

“Vi thần tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo nghĩ ngợi một lúc rồi lại nói thêm vào: “Bẩm Hoàng Thượng! Vi thần biết ở Thổ Phồn có một loại thuốc có tên Đông Trùng Hạ Thảo có thể bổ trợ nguyên khí, bình ổn khí huyết, nếu có được loại thuốc này thì rất có lợi cho việc điều trị căn bệnh ung thư của Tư Mã đại nhân, loại thuốc này chỉ có ở Thổ Phồn còn ở nơi này thì không tìm thấy nó, đúng rồi, loại thuốc này cũng rất có ích cho việc chữa trị bệnh thận của Hoàng Thượng nữa!”

Đông Trùng Hạ Thảo là loại thuốc vô cùng có ích nhưng ở thời nhà Tống thì loại thuốc này vẫn chưa được phát hiện ra, cũng không quý hiếm như thời hiện đại, và dĩ nhiên cũng không dễ để bảo quản nó, chính vì lý do đó mà nước Thổ Phồn khi cống nạp cho nước Tống không hề có loại thuốc này, loại thuốc này thời đó có thể nói là không có ai biết đến nó cả, chính vì vậy cho nên Tống Thần Tông nghe Đỗ Văn Hạo nói xong cũng hiếu kỳ hỏi: “Đông Trùng Hạ Thảo?”

“Thưa vâng! Đó là một loại thuốc vô cùng đặc biệt và kỳ lạ, vào mùa đông thì nó là một con giun nhỏ, nhưng đến mùa hè thì nó lại biến thành một loại thảo dược nhỏ, loại dược thảo này chỉ sinh trưởng ở nơi ít người sinh sống cho đến những đồng cỏ trên những dãy núi tuyết cao, chính vì điều kiện hoàn cảnh sinh trưởng vô cùng khắc nghiệt nên số lượng cũng vô cùng ít, và cũng rất khó tìm!”

Loại Đông Trùng Hạ Thảo này bề ngoài thì trông rất giống với những loại cỏ thông thường, cơ hồ như không khác nhau một chút nào, cho dù có dí sát mắt vào nó nếu như không phải là người có kinh nghiệm thì cũng chẳng nhận ra được.

“Ha ha, cái này hay đấy, loại thuốc này có tác dụng gì vậy?”

“Tác dụng của nó vô cùng lớn, bệnh thận mà Hoàng Thượng mắc phải bây giờ là chứng suy thận, cách chữa trị cơ bản nhất của căn bệnh này là bổ thận, hoạt huyết và đào thải chất độc ra ngoài. Trong đó bổ thận thì chủ yếu là bổ khí, Đông Trùng Hạ Thảo có vị ngọt mát, hiệu lực rất lớn nhưng tính thuốc lại rất ôn hòa âm dương, nhiệt hàn đều có thể dùng nó. Khi mà bổ dương thì có thể dùng nó kết hợp với Ngũ Hoàng Dân, Bạch Thuật; còn khi bổ huyết thì kết hợp với Đương Quy, Hoàng Tinh; Hoàng Uy, Bạch Thuật kết hợp với nó thì có thể bổ khí, nếu Hoàng Thượng có vị thuốc này thì việc chữa bệnh suy thận của Người trở nên đơn giản vô cùng!”

Tống Thần Tông nghe thấy giọng nói của Đỗ Văn Hạo nghiêm túc, trịnh trọng như vậy thì ngoan ngoãn lắng nghe, sau đó thấp giọng hỏi: “Bệnh của Trẫm có thật là rất nghiêm trọng không?”

“Thưa vâng! Bệnh tình của Hoàng Thượng hiện giờ vẫn chưa thể hiện rõ ra, nhưng chờ đến khi nó phát tác rồi thì rất khó chữa khỏi, loại bệnh này muốn chữa thì nên ra tay từ sớm là tốt nhất!”

Tống Thần Tông chấp hai tay ra đằng sau đi đi lại lại, sau đó đứng lại nói: “Công hiệu của loại thuốc này ra sao?”

“Vi thần lấy một ví dụ rất dễ hiểu như thế này, nếu không có vị thuốc này bệnh của Tư Mã Quang đại nhân thì chỉ có bốn phần thành công, và chỉ có thể sống được thêm năm năm nữa, nhưng nếu có vị thuốc này thì khả năng thành công tăng lên ít nhất là bảy phần!”

“Vậy bệnh của Trẫm thì sao?”

“Bệnh của Hoàng Thượng cũng khác với bệnh của Tư Mã Quang đại nhân, cho dù không có vị thuốc này, chỉ cần Hoàng Thượng làm theo những lời dặn dò của thần, điều dưỡng thân thể, thì có thể chữa khỏi, còn khi có vị thuốc này vào thì tiến độ chữa bệnh của Hoàng Thượng sẽ tăng lên rất nhiều, chính vì vậy khi có

loại thuốc này thì sẽ làm cho thời gian khỏi bệnh của Hoàng Thượng sớm hơn dự kiến rất nhiều, còn đối với Tư Mã Quang đại nhân thì vị thuốc này làm tăng khả năng thành công chữa lành căn bệnh của ông ấy.”

Thực ra độ khó của việc chữa trị căn bệnh suy thận mãn tính này cũng không hề kém cạnh với việc chữa bệnh ung thư dạ dày của Tư Mã Quang, hơn nữa tác dụng của Đông Trùng Hạ Thảo dành cho bệnh suy thận mãn tính có tác dụng lớn hơn bệnh ung thư dạ dày rất nhiều, do vậy Đông Trùng Hạ Thảo có tác dụng trị liệu cho bệnh quan trọng hơn cho Hoàng Thượng, có thể nói rằng có vị thuốc này sẽ làm gia tăng khả năng thành công chữa bệnh cho Hoàng Thượng, nhưng hắn không dám nói ra. Hắn thực chất cũng không nắm chắc khả năng thành công chữa khỏi bệnh cho Hoàng Thượng, để Hoàng Thượng đỡ phải lo lắng, do vậy Đỗ Văn Hạo mới nói kiểu mập mờ như vậy.

“Thì ra là vậy à...” Tống Thần Tông lại đi đi lại lại mấy vòng nữa rồi nói: “Vị thuốc này có mua được không?”

“Theo tương truyền, thì từ đời Đường, Đường và Thổ Phồn đã có đi lại với nhau, hồi đó Thổ Phồn đã dâng cho Hoàng Đế đời Đường, khi đó Dương Ngọc Hoàn Dương Quý Phi đã sử dụng loại thuốc này, nhưng sau đó thì không thấy có ai nhắc đến nó nữa. Hiện giờ Thổ Phồn đang tứ bề tan rã, thành vô số bộ lạc nhỏ rồi, do vậy loại thuốc này không còn xuất hiện ở Trung nguyên nữa, nhưng mà theo như vị thần dự tính theo đường biên giới tiếp giáp với Thổ Phồn có thể sẽ tìm thấy nơi bán loại thuốc này.”

“Vậy thì tốt, người vẽ hình dạng của nó đi, Trẫm sẽ sai người đi tìm nó về!”

“Tuân lệnh!”

Tống Thần Tông lại đi đi lại lại thêm mấy vòng nữa, rồi lại đứng lại nhìn Đỗ Văn Hạo, sau đó chậm chậm lên tiếng: “Trẫm lần trước có xem Lưu Dân Đồ, lại còn đem các người đi vi hành nữa, sau đó những thứ mà ta thấy, ta nghe làm cho ta phải suy nghĩ nếu biến pháp đem đến cho bách tính sự khổ đau vậy thì chi bằng không có biến pháp, khi đó ta đã có ý tạm ngừng tiến hành tân pháp. Hôm nay lại nhận được rất nhiều mật báo của mật thám gửi về, hầu hết mật báo đều nói rằng có rất nhiều người bất mãn với tân pháp, cộng thêm với chuyện Thái Hoàng Thái Hậu ngày nào cũng khóc lóc ỉ ôi với ta, làm cho ta càng muốn tạm ngừng cải cách biến pháp lại một thời gian. Trẫm đã quyết định ban bố mệnh lệnh miễn toàn bộ phí đi lại trong Khai Phong Phủ, hạ lệnh Tư Tế và Tư Nông cùng lo liệu đến kho lương thực của cả nước, điều giảm binh lực ở Hi Hà, thấu hiểu và giúp đỡ dân chúng ở Chư Châu cung cấp thóc giống, miễn hết các nô dịch cùng với thuế đồn điền của dân chúng nơi đó.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong kinh ngạc đến há hốc cả miệng ra không hiểu tại sao Tống Thần Tông nghe hắn bàn chuyện quốc sự xong lại có những quyết định như vậy, tạm ngừng toàn bộ quá trình tiến hành cải cách tân pháp. Kỳ thực Tống Thần Tông vốn đã có ý dừng tiến hành tân pháp từ trước rồi, nhưng chỉ là trong lòng vẫn đau đầu không nỡ lòng hạ quyết tâm tạm dừng nó lại, nhưng sau khi nghe Đỗ Văn Hạo phân tích tình hình xong, đã nhìn nhận ra mặt hạn chế cũng như khuyết điểm của tân pháp, những lời nói của Đỗ Văn Hạo chẳng khác nào đóng vai trò giọt nước làm tràn ly mà thôi, chính vì giọt nước này mà Tống Thần Tông mới hạ quyết tâm tạm dừng tiến hành cải cách tân pháp lại.

Tống Thần Tông nói ra những lời này xong bỗng nhiên cũng cảm thấy trong người nhẹ nhõm đi rất nhiều, trên mặt liền lộ ra một nụ cười thoải mái, dễ chịu: “Được rồi, Trẫm ra cho người một nhiệm vụ là bây giờ người về nhà đem những lời người vừa nói khi nãy viết lại tường tận từng chi tiết đến cho ta xem!”

“Vâng thưa Hoàng Thượng! Có phải về chuyện Đông Trùng Hạ Thảo không ạ?”

“Vớ vẩn! Dĩ nhiên là không phải rồi! Ta muốn người ghi lại những lời nói lúc nãy chúng ta cùng bàn về phép trị nước, ta cũng nghĩ rồi, chặn nguồn nước lại thì chi bằng khai thông một dòng nước mới, tư tưởng cũng vậy, nên có những ý tưởng mới mẻ cải cách, như vậy có lẽ sẽ tìm ra được một đường lối mới hợp lý hơn, cái mà người nói cái gì mà thành lập công ty nhà nước tiến hành mậu dịch buôn bán trên toàn quốc, rồi lại mở xưởng sản xuất sản phẩm gì nữa đó, nghe có vẻ kỳ quái nhưng Trẫm lại thấy nó vô cùng mới mẻ, chính vì vậy Trẫm mới bảo người về nhà suy nghĩ cho kỹ rồi viết lại cho Trẫm xem, để Trẫm nghiên cứu kỹ càng xem xem có cái nào hay mà áp dụng được không?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng thấy bất ngờ vô cùng, nhất thời không hiểu ý tứ lời nói của Tống Thần Tông có nghĩa là gì.

Tổng Thần Tông lại nói tiếp: “Người không cần viết tư tưởng cải cách của cả một đất nước to lớn như vậy, chỉ cần viết làm sao để quản lý một cái huyện hoặc một cái xã nào đó, cũng không cần người phải đao to búa lớn gì cả chỉ cần người tìm ra những phương thức cụ thể là được rồi, dĩ nhiên là người cũng nên cho thêm ý kiến về nâng cấp và cải tạo tân pháp nữa. Phép trị nước và phép chữa bệnh cho người ta nghĩ cũng hao hao giống nhau, người cần chữa bệnh cho một người nào đó, thì đầu tiên người phải nắm bắt được nguyên nhân rồi đưa ra phương thức chữa trị, trị nước cũng vậy người muốn quản lý một đất nước cho tốt thì cũng phải tìm ra được đường lối đúng đắn, Trẫm rất muốn xem người có những đường lối đúng đắn, chính xác nào dành cho đất nước này!”

Đỗ Văn Hạo không biết tại sao Tổng Thần Tông khi này còn mắng hấn một trận tơi bời như vậy, thế mà bây giờ lại muốn hấn ghi chép lại những ý tưởng mà Tổng Thần Tông cho là vớ vẩn đó lại, rồi còn đem về nghiên cứu nữa chứ. Chính vì vậy, trong lòng hấn bất giác cảm thấy hồ nghi, nhưng lại không dám hỏi nhiều, mà chỉ dám đoán già đoán non ở trong bụng mình mà thôi, nghĩ vậy bèn cúi người đồng ý.

Tổng Thần Tông lại nói tiếp: “Mấy người bên Thái Hoàng Thái Hậu đến giờ này vẫn chưa biết chân tướng sự việc, nhưng có người ở bên cạnh bọn họ lo liệu Trẫm cũng yên lòng, bởi sức khỏe của Trẫm bây giờ cũng đã khá hơn nhiều rồi, nhưng những lời nói của Thái Hoàng Thái Hậu thì không thể không nghe được, Tư Mã Quang cũng vừa trải qua một cuộc phẫu thuật, nên cũng rất cần người ở bên cạnh, như thế này vậy, người ban ngày cứ ở đây mà chữa bệnh, còn đến tối thì có thể về, như vậy có lẽ là tốt hơn cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền tuân lệnh đồng ý, sau đó quay người đi ra ngoài. Lúc vừa ra đến ngoài thì hấn cảm thấy cột xương sống của mình lạnh toát. Khi này hấn mạnh mẽ đưa ra những kế sách trị nước lại không ngờ giúp cho Tổng Thần Tông có được quyết tâm tạm dừng cải cách biến pháp, nhưng mà chỉ hiềm một nỗi, những ý tưởng của hấn quá đề cao kiếm tiền buôn bán lấy lời làm cho Hoàng Thượng tức giận, cũng may mà Hoàng Thượng đã có lời tha tội cho hấn từ trước nên hấn mới thoát tội, nhưng Đỗ Văn Hạo cũng không tránh khỏi một phen khiếp sợ kinh hồn bạt vía.

Đỗ Văn Hạo được Ninh công công sắp xếp cho một căn phòng ở ngay bên cạnh tẩm cung của Hoàng Thượng, nơi này cái gì cũng có, lại còn có thêm mấy viên thái giám và cung nữ phục vụ mình nữa.

Đỗ Văn Hạo về đến phòng, lúc này thấy toàn thân mỏi mệt rã rời, sức lực cứ như bay đi đâu hết vậy, hấn quẳng người nằm trên giường, tim của hấn giờ đây vẫn đập thành thịch thịch sợ hãi, đúng là ở bên cạnh vua chẳng khác nào ở bên cạnh cọp, chẳng biết lúc nào mất mạng nữa.

Nằm được một lúc, Đỗ Văn Hạo mới trở mình ngồi dậy trước bàn giấy, hấn đưa bút lên vẽ hình Đông Trùng Hạ Thảo lên đó, rồi lại bắt đầu đưa bút viết về những tư tưởng đường lối của mình cùng với những ý kiến cải cách nâng cấp tân pháp.

Những ý tưởng này vốn đã cuộn cuộn chảy trong đầu của hấn từ rất lâu rồi, nhưng khi đưa bút lên viết thì mới thấy ý tưởng của hấn có rất nhiều chỗ rất không làm hấn ưng ý, hấn cứ hý hục viết rồi lại xóa, xóa rồi lại viết, cứ như vậy cho đến khi trời tối mịt rồi mới viết được một đoạn khởi đầu.

Khi trời gần tối thì có một cung nữ cầm đèn bước vào, Đỗ Văn Hạo bèn ngẩng đầu lên hỏi: “Hoàng Thượng đâu?”

“Hoàng Thượng vẫn đang ở trong thư phòng phê duyệt tấu chương ạ!”

Khi cung nữ vừa nói đến đây thì bên ngoài bỗng nhiên có tiếng sét kêu lên đùng đùng, làm cho cung nữ cũng phải giật mình sợ hãi, chân tay run run làm cho cái đèn lồng trên tay rơi luôn xuống đất.

Tiếp sau đó là một tia chớp kéo dài trên bầu trời, làm cho căn phòng của Đỗ Văn Hạo ánh lên một ánh sáng màu bạc ghê rợn, cung nữ thấy vậy hồn phiêu phách lạc, nét mặt trắng bệch trông như một con ma nữ trong những bộ phim ma vậy, làm cho Đỗ Văn Hạo trông thấy cũng phải giật mình cái thót.

Một trận gió tiếp đó kéo đến làm cho cửa sổ của căn phòng va đập vào nhau kêu lên cạch cạch, Đỗ Văn Hạo liền bước đến bên cửa, đang định đóng nó lại thì lại nghe thấy một tràng âm thanh nổ trên đỉnh đầu của hấn, làm chấn động cả mấy cái cửa sổ kêu lên ken két.

Lẽ nào sắp mưa rồi sao?

Đỗ Văn Hạo thấy vậy mừng rỡ, đã mấy tháng nay không có một giọt mưa nào rồi, đất đã khô nứt hết cả ra, lúc này mà có một trận mưa kéo đến thì đúng là ứng nghiệm câu nói nắng hạn gặp phải mưa dầm rồi. Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy vui sướng vô cùng, liền vén áo bước thẳng luôn ra bên ngoài ngửa mặt ngược nhìn bầu trời sấm sẹt trên đầu mình.

Đột nhiên, có tiếng rơi độp một cái, một hạt mưa to bằng hạt đậu rơi luôn vào giữa mặt của hắn, đúng là trời mưa rồi sao? Không cần chờ Đỗ Văn Hạo dơ tay ra dò xét, những hạt mưa nặng hạt bắt đầu rơi lên trên mặt hắn kêu lên tanh tách, tiếp sau đó mưa rơi xuống càng lúc càng mau, rất nhanh tiếng lộp độp đã vang lên rộn rang khắp nơi trong vườn.

“Mưa rồi! Đúng rồi *** Mưa rồi!”

Đỗ Văn Hạo dang thẳng hai tay ngửa mặt lên trời cười lớn, viên quan chức nhỏ canh thành vẽ bức Lưu Dân Đồ đã thề rằng, chỉ cần tạm dừng biến pháp thì trong vòng mười ngày, nếu không có mưa thì hắn ta sẽ nguyện bị chặt đầu để chịu tội. Quả nhiên Hoàng Thượng vừa tạm dừng biến pháp thì đến tối đã có bão vũ đến rồi, lẽ nào trong cõi u minh trời đất này lại đúng là có ý trời thật sao?

Tên tiểu thái giám thấy Đỗ Văn Hạo đứng trần bên ngoài trời mưa như vậy thì vội vã cầm cái ô chạy lại che cho hắn: “Đỗ đại nhân, đại nhân mau quay về phòng đi không bị nhiễm lạnh mất!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới đi ra chỗ hành lang bên ngoài trời, nhưng nhất định không chịu chui vào trong phòng nữa, hắn vẫn đứng ở hành lang, vịn vào lan can dõi mắt nhìn khắp khu vườn đang được che phủ bởi những hạt mưa nặng trĩu, thỉnh thoảng còn ánh lên bởi những tia chớp nhấp nháy, Đỗ Văn Hạo sau khi vui sướng quá độ giờ đây lại ngây dại thất thần.

Đúng là nhìn người khác gánh nước thì chẳng bao giờ cảm thấy nặng nhọc, nhưng khi chính mình đưa đòn gánh lên vai thì mới thấy đôi vai mình như muốn gãy làm đôi vậy, khi bình phẩm một chính sách của người khác ra sao thì vô cùng dễ dàng, nhưng khi chính mình đứng ra thiết lập một chính sách khác thì mới thấy khó khăn muôn trùng. Đã mấy canh giờ trôi qua rồi, hắn khó khăn lắm mới viết được vắn vện một đoạn mở đầu ngắn ngủi, nhưng hắn vẫn thấy đoạn mở đầu đó vẫn chưa làm hắn hài lòng cho lắm! Ài! Thật đúng là không biết nên hoàn thành nhiệm vụ Hoàng Thượng giao phó kiểu gì cho hợp lý đây.

Cũng may mà Hoàng Thượng không quy định cho hắn thời gian là bao lâu, thôi thì cứ từ từ mà tính, nhưng cũng không nên nói lung tung gì đến chuyện làm ăn buôn bán thế nào thế nào nữa, cứ tìm hiểu trước xem người xưa họ quản lý đất nước ra sao đã. Kinh tế đời nhà Tống là đi theo đường lối phát triển tiểu nông vừa và nhỏ, vậy nên muốn phát triển cũng phải dựa vào cái kinh tế tiểu nông này mà học hỏi, sau đó dựa trên đó mà tạo ra đường lối mới, cuối cùng là hoàn tất đem nộp cho Hoàng Thượng, ít ra cũng không đến nỗi làm Hoàng Thượng xem xong rồi chê cười lần nữa.

Sau khi có được ý tưởng mới mẻ này, Đỗ Văn Hạo liền bắt đầu đi tìm những quyển sách của người xưa bàn về chuyện quản lý đất nước như thế nào về xem. Hắn cứ suy đi tính lại suốt như vậy được một lúc thì mắt của hắn sáng lên, đúng rồi! Sao mình lại không đi tìm Tư Mã Quang thảo luận nhỉ, ông lão này không phải là đang biên soạn bộ sách có tên Tư Trì Thông Giám (đây là một tác phẩm vô cùng nổi tiếng của Trung Quốc, nó bao gồm lịch sử, chính trị, tư tưởng của người Trung Quốc bắt đầu từ thời nhà Chu đời Xuân Thu Chiến Quốc cho đến thời Ngũ Triều) đó sao? Đây là một bộ sách tổng quát các cách thức quản lý trị nước của các triều đại trước kia. Chỉ cần nghe ông ấy giảng một hồi thôi, là cũng biết nên viết như thế nào rồi, cần gì phải mở sách dò tìm tài liệu nữa chứ!

Nghĩ đến đây thì Đỗ Văn Hạo cảm thấy chuyện phải nộp bài cho Hoàng Thượng cũng đã có cách đối phó rồi, nên thở hắt ra một cái nhẹ nhõm. Chờ đến tối cổng Hoàng Cung đóng lại rồi thì Đỗ Văn Hạo mới lên kiệu rời khỏi Hoàng Cung đi về Ngũ Vĩ Đường.

Lúc này Tư Mã Quang cũng đã tỉnh lại, Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đang chăm sóc ông ấy, sau đó hai người cho thuốc sát trùng, chống viêm từ từ thông qua ống truyền vào trong dạ dày, nơi này còn có phu nhân của Tư Mã Quang và hai người con của ông ta nữa.

Đỗ Văn Hạo kiểm tra ống dẫn lưu, sau đó lại hỏi lượng nước tiểu, cuối cùng là bắt mạch cho Tư Mã Quang, Đỗ Văn Hạo thấy tình hình của ông ta bây giờ rất ổn, không có biểu hiện nguy cấp nào cả, do vậy hắn cũng hơi yên tâm một chút, suy cho cùng thì Tư Mã Quang cũng đã tuổi cao sức yếu, qua đợt phẫu thuật này,

thân thể của ông ta trở nên vô cùng suy yếu, khi Đỗ Văn Hạo khám bệnh cho ông, Tư Mã Quang cũng chỉ mở mắt ra cười với hắn một cái rồi lại nhắm mắt lại, ngủ thiếp đi.

Đỗ Văn Hạo thấy trong lỗ mũi của ông vẫn đang cắm ống dẫn, nói chuyện không tiện nên hắn cũng biết vấn đề trị nước của hắn giờ này chưa thể phó thác được cho Tư Mã Quang được, chắc phải chờ thêm hai ba ngày nữa mới giải quyết xong.

Mưa rơi đúng đủ một đêm, đến ngày hôm sau thì ngớt. Đỗ Văn Hạo vào cung đem dâng lên bức tranh mà hắn vẽ hình dáng của Đông Trùng Hạ Thảo lên cho Tống Thần Tông. Tống Thần Tông hôm nay lên triều thì vẫn vô bá quan đều bàn luận rằng chính vì do tạm dừng tân pháp mà trời mới đổ mưa.

Tống Thần Tông lúc này cũng chẳng hỏi han đến chuyện hắn viết ý tưởng đường lối quản lý, cai trị đất nước ra sao nữa, dường như Tống Thần Tông biết rằng Đỗ Văn Hạo nhất thời cũng chẳng viết ra được cái gì ra hồn cả.

Đến buổi chiều tối khi Đỗ Văn Hạo trên đường về Ngũ Vị Đường thì thấy mưa lại bắt đầu rả rích rơi.

Bệnh tình của Tư Mã Quang lúc này cũng đã ổn định khá nhiều, không có hiện tượng nguy hiểm nào xuất hiện làm cho người khác phải lo lắng nữa, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy được an ủi đi rất nhiều, mặc dù điều kiện chữa trị thời nhà Tống này vô cùng lạc hậu, thiếu thốn, nhưng chế độ tiết trùng của hắn lại vẫn tiến hành một cách nghiêm khắc và thành công. Ống thông vào dạ dày của Tư Mã Quang đã được rút xuống, ông ta vẫn đang nằm mê man trên giường có vẻ vẫn rất mệt mỏi, Đỗ Văn Hạo thấy vậy nên cũng không tiện hỏi chuyện Tư Mã Quang nữa.

Ngày hôm sau trời lại mưa cả ngày, chờ cho Đỗ Văn Hạo về đến nhà thì trước thềm nhà hắn đã xuất hiện rất nhiều vũng nước lổn nhổn.

Đối với ca phẫu thuật của Tư Mã Quang mà nói, thì khi trời nóng sẽ làm cho vết mổ trở nên vô cùng khó chịu, bởi vì trời nóng thì sẽ dễ ra mồ hôi, mà ở thời cổ đại này mà làm phẫu thuật thì ra mồ hôi rất dễ dẫn đến vết mổ bị nhiễm trùng, do vậy trời cứ mưa mãi thế này cũng là một điều tốt lành, tuy là có chút ẩm ướt nhưng cơ hội xảy ra nhiễm trùng sẽ giảm đi trông thấy, đúng là ông trời có mắt.

Đỗ Văn Hạo vào đến bên trong phòng bệnh của Tư Mã Quang, thì đã thấy ông ta đã xuống giường đi lại được rồi, mặc dù vẫn có người dìu đỡ nhưng bệnh tình của ông ta lúc này cũng khá khả quan. Phu nhân của Tư Mã Quang cũng đang ngồi khâu vá lại quần áo cho ông, mặc dù ông chức vụ rất cao, nhưng lại vô cùng liêm khiết, làm quan bao năm như vậy mà cũng chẳng có bao nhiêu tiền của, đến cả quần áo của ông cũng phải khâu vá lại mà dùng chứ không mua đồ mới. Đỗ Văn Hạo lúc này mới để ý phu nhân của Tư Mã Quang, tuy bà nhỏ hơn ông ta những mười tuổi, nhưng mấy ngày gần đây vất vả chăm ông mà đầu tóc cũng đã bạc phơ hết cả, sắc mặt cũng tiêu tụy đi khá nhiều.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền đi đến chấp tay nói: “Phu nhân! Xin phu nhân cứ nghỉ ngơi cho khỏe, những việc nữ công như thế này vô cùng nhọc nhằn, phu nhân cứ sai một đứa nha hoàn đó nào làm là được rồi, phu nhân ngày nào cũng phải chăm sóc Tư Mã đại nhân như vậy rất mệt đấy, phu nhân cần phải cẩn thận không thì ngã bệnh mất!”

Ngô Thị nghe xong Đỗ Văn Hạo nói liền đặt đồ nữ công trên tay mình xuống, gật đầu cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Không sao đâu! Làm phiền Đỗ đại nhân nhiều quá, nếu không nhờ y thuật thần thông của đại nhân, e rằng lão gia của ta đã không còn hy vọng gì nữa rồi!”

Khi hai người vẫn đang nói chuyện thì từ bên ngoài có một tiếng nói của một cô gái nói vọng vào: “Mẫu thân! Con đã bảo là việc đó cứ để con làm rồi mà con mới vào bếp có một lúc mà mẫu thân đã dành lấy việc của con rồi!” Tiếp sau đó là một cái đầu tết tóc bím cùng với gương mặt tươi cười lộ vào nhìn Đỗ Văn Hạo và Ngô Thị, đó chính là Tuệ Nhi.

355. Chương 302 Y Đạo Y Quốc!

Đỗ Văn Hạo vô cùng kinh ngạc, mấy ngày trước hắn gặp Tuệ Nhi, trông nàng vô cùng thương tâm, sắc mặt u uất, vậy mà bây giờ sắc mặt của nàng lại trông rất sáng sủa, hoạt bát, trông thấy chân của Tuệ Nhi vẫn

còn khập khiễng, Đỗ Văn Hạo bèn lên tiếng: “Chân của nàng đã đỡ đi nhiều rồi đấy, đi lại tuy vẫn còn chậm chạp nhưng cũng đã là tốt lắm rồi. Mấy ngày hôm nay trời lại mưa dầm dề để chân bị nhiễm lạnh!”

“Đa tạ Đỗ đại nhân đã quan tâm!” Tuệ Nhi nói xong liền đưa mắt nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, nghe hắn cất tiếng quan tâm đến mình như vậy bất giác gương mặt xinh đẹp của nàng ửng đỏ, rồi từ từ ngoảnh mặt sang phía khác.

Thần sắc của Tư Mã Quang bây giờ cũng đã đỡ hơn rất nhiều, ông ta mới chỉ đi vài bước ở trong căn nhà này đã thở không ra hơi, phải nhờ con trai của mình dìu về bên chiếc ghế ở cạnh giường mình rồi chậm chậm ngồi xuống, đây là một yêu cầu của Tuyết Phi Nhi đề xuất ra, nàng muốn Tư Mã Quang cố gắng xuống giường hoạt động càng sớm càng tốt.

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay lên bắt mạch cho Tư Mã Quang, một lúc sau hắn mỉm cười nói: “Sức khỏe của Tư Mã đại nhân đang hồi phục rất nhanh, cũng không có bệnh chứng nào làm cho chúng ta phải lo lắng thêm cả, cái này cũng là do thân thể của Tư Mã đại nhân từ xưa đến giờ có một thể chất rất tốt, ít khi bị bệnh, nguyên khí tràn trề!”

Tư Mã Quang nghe xong cũng có phần đắc ý, bèn vuốt vuốt râu nói: “Ha ha! Cũng may mà nhờ có bàn tay kỳ diệu của Đỗ lão đệ, nên lão phu mới có thể cây già này lộc!”

Hai người cùng quay vào nhau mà cười, Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Bệnh của Tư Mã đại nhân không phải là qua một lần phẫu thuật mà có thể chữa khỏi hoàn toàn được, về sau vẫn phải tuân thủ những quy trình chữa bệnh nghiêm khắc của ti chức đề ra, sau đó còn phải uống thêm một vị thuốc chỉ có ở Thổ Phồn có tên Đông Trùng Hạ Thảo thì bệnh của đại nhân mới có những tiến triển tốt. Vị thuốc này ở Đại Tổng chúng ta không có bán, nhưng ti chức đã bẩm báo với Hoàng Thượng, Hoàng Thượng đã bảo ti chức vẽ ra hình thù của nó rồi cho người đi ra biên giới tiếp giáp với Thổ Phồn tìm mua, nếu có thể, thì Hoàng Thượng cũng sẽ phái người đi hẳn vào Thổ Phồn mà mua cũng được.”

Tư Mã Quang nghe xong, bất giác hai hàng lệ từ khóe mắt già nua của ông ta túa ra chứa chan, sau đó Tư Mã Quang quỳ luôn xuống, mặt hướng về Hoàng Cung dập đầu nói: “Hoàng Thượng! Ôn nghĩa của Hoàng Thượng lão thần dù cho thịt nát xương tan cũng không dám quên, lão thần không biết lấy gì để báo đáp công ơn của Hoàng Thượng!”

Con trai của Tư Mã Quang, Tư Mã Dung cùng con gái Huệ Nhi trông thấy ông ta quỳ xuống lạy như vậy, hai người cũng lập tức quỳ xuống dập đầu côm cốp, sau đó mới đứng lên đỡ Tư Mã Quang ngồi dậy.

Tư Mã Quang đưa tay lau nước mắt của mình đi, rồi quay sang Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đa tạ Đỗ lão đệ đã tận tâm tận lực chữa bệnh cho lão phu, công ơn của lão đệ lão phu luôn luôn khắc cốt ghi tâm!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Tư Mã đại nhân đừng khách khí như vậy, hơn nữa ti chức lúc này cũng có chuyện muốn nhờ đại nhân đây, mong đại nhân chỉ bảo cho ti chức.”

Tư Mã Quang vui vẻ đáp: “Lão đệ không khinh thường lão ca này, thì về sau đừng khách khí như vậy nữa, cứ gọi đại nhân đại niếc cái gì nghe nó xa lạ ra, lão đệ cứ xưng hô với ta là lão ca, chúng ta là hai người bạn không cần phân biệt tuổi tác của nhau, như vậy có được không?”

“Cái này ti chức không dám!” Đỗ Văn Hạo vội vã trả lời.

“Sao lại không dám cơ chứ, lão đệ đã ra tay cứu mạng lão phu như vậy, lại còn tìm cách mua thuốc tốt cho lão phu dùng nữa, lão phu cảm kích vô cùng, hơn nữa lão phu đã nghe tiếng Đỗ lão đệ có trái tim nhân từ, đôn hậu đối đãi với mọi người từ lâu. Đỗ lão đệ không hề phân biệt giàu sang phú quý, hay nghèo hàn cơ nhờ đều ra tay giúp đỡ không nề hà gì cả, trái tim nhân ái như vậy quả là trên đời hiếm gặp, lão phu vô cùng khâm phục Đỗ lão đệ, nếu Đỗ lão đệ không chê bai gì lão phu mong lão đệ hãy gọi lão phu là lão ca, còn nếu chê bai lão phu thì cứ gọi là Tư Mã đại nhân cũng được!” Tư Mã Quang nói xong còn làm bộ tức giận râu tóc rung lên bần bật.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đứng dậy chấp tay nói: “Tư Mã lão ca đã coi trọng lão đệ như vậy, lão đệ chỉ còn cách cung kính không bằng tuân mệnh!”

“Ha ha ha! Như vậy mới đúng chứ! Lão đệ có chuyện gì cứ nói đừng ngại, lão ca sẽ dốc hết sự hiểu biết của mình ra giúp lão đệ!”

“Thế thì tốt quá, chuyện là thế này, Hoàng Thượng đã hạ chỉ tạm dừng tiến hành cải cách biến pháp rồi!”

“Cái gì? Lão đệ nói sao?” Tư Mã Quang vừa mừng vừa kinh ngạc, đứng bật luôn dậy làm rách luôn vết khâu của ca phẫu thuật trên bụng miệng kêu lên ối chao một tiếng, Tuệ Nhi đứng cạnh đó vội vã chạy đến dìu đỡ Tư Mã Quang từ từ ngồi xuống, Tư Mã Quang vẫn không thêm quan tâm đến vết rách đó, vội vã hỏi tiếp: “Lời của lão đệ là thật đấy chứ?”

“Ha ha, tiểu đệ không dám đem chuyện này ra nói đùa đâu!”

“Ha ha! Ha ha ha!” Tư Mã Quang ôm lấy bụng mình ngửa mặt lên trời cười lớn, hai hàng lệ lăn dài trên gương mặt già cỗi nhăn nheo của mình: “Hoàng Thượng anh minh! Hoàng Thượng anh minh! Ha ha ha ha!”

Tuệ Nhi cũng vui mừng thay cho cha của mình, nàng đưa mắt quay nhìn Đỗ Văn Hạo rồi thấp giọng nói với cha của mình: “Phụ thân! Phụ thân đừng mừng rỡ như vậy vội, Đỗ đại nhân vẫn đang chờ người chỉ dạy một số vấn đề nữa kia!”

“Ừ! Đúng rồi” Tư Mã Quang cố nhịn cười lại, một tay ôm bụng, một tay vuốt vuốt bộ râu hoa râm của mình nói: “Mong Đỗ lão đệ đừng trách lão ca, lão ca vui quá nên mới thô lỗ như vậy!”

“Ha ha Lão ca vì dân vì nước, nghĩa trọng tình thâm, lão ca không hề thô lỗ chút nào, tiểu đệ vô cùng khâm phục lão ca!”

“Thôi thôi! Đỗ lão đệ đừng khen lão ca này nữa, nói đi, lão đệ muốn hỏi gì?”

“Đệ muốn hỏi về phép trị nước!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói.

“Cái gì? Lão đệ là một Ngự Y, lão đệ hỏi cái này để làm gì? Lẽ nào lão đệ nhầm chán việc chữa bệnh rồi hay sao mà định đổi nghề sang làm chính trị vậy hả?”

“Ha ha ha! Tiểu đệ không dám có ý nghĩ xa xỉ như vậy, chỉ là nghe Tư Mã lão ca đang biên soạn một bộ tuyệt tác có tên Tư Trì Thông Giám bắt đầu từ các vị vua đời nhà Châu cho đến đời Ngũ Đại (thời Ngũ Đại là thời đại khi nhà Đường sụp đổ thì Trung Quốc trải qua thời kỳ phân tranh lần lượt bao gồm các nước Hậu Lương, Hậu Đường, Hậu Tấn, Hậu Hán và Hậu Châu, đời Ngũ Đại sau đó được Triệu Khoang Dân tiêu diệt và lập ra nhà Đại Tống), trong đó có bình luận về các sự kiện lịch sử, do vậy tiểu đệ muốn đến thỉnh giáo đôi chút.”

Tư Mã Quang nghe xong sửng sốt vô cùng, sau đó lại cười ha ha trả lời: “Không sai, lão ca ta đang biên soạn một bộ sách như vậy, nhưng mà tên sách vẫn chưa nghĩ ra, vậy mà lão đệ đã khen ngợi bộ sách của lão ca có tên Tư Trì Thông Giám thật là coi trọng lão ca quá, tên sách hay như vậy lão ca không dám nhận!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhớ ra bộ sách Tư Trì Thông Giám này Tư Mã Quang hoàn thành nó xong, Tổng Thần Tông khen ngợi không tiếc lời mới đặt ra cái tên này. Bây giờ bộ sách này vẫn còn chưa viết xong, thế nên cái tên Tư Trì Thông Giám mà Đỗ Văn Hạo vừa đề cập đến bây giờ chưa hề tồn tại và xuất hiện, nghĩ vậy nên Đỗ Văn Hạo liền chấp tay mỉm cười nói: “Nghe nói lão ca viết bộ sách này là để đánh giá, bình phẩm các phép trị nước, chính trị, lịch sử, nó bao gồm ngàn năm lịch sử từ trước đến giờ, cùng với những ý kiến đánh giá của mình về phép trị nước qua các thời kỳ nữa, do vậy tiểu đệ muốn tìm hiểu đôi chút, mong lão ca chỉ dạy!”

Tư Mã Quang vô cùng sung sướng, ông ta đưa tay lên vuốt vuốt bộ râu của mình, rồi bắt đầu nói về bộ sách này của mình, trong bộ sách này ông đưa ra những lời bình phẩm của bản thân về cách trị nước, chế độ cai trị qua các thời kỳ lịch sử, vết thương của ông vẫn chưa lành, nên ông nói chuyện cũng khá khó khăn, do vậy Tư Mã Quang nói rất ngắn gọn xúc tích, nếu như mà cứ giới thiệu rườm rà thì có lẽ mất cả hai canh giờ nữa cũng không nói hết.

Đỗ Văn Hạo rất chăm chú lắng nghe, nhưng sau khi nghe xong, thì vẫn hoang mang không biết nên viết thêm gì nữa, nếu hấn cứ bê nguyên những lời này của Tư Mã Quang vào sách của hấn thì Tổng Thần Tông chắc chắn sẽ phát hiện ra, bởi vì chỉ e rằng những quan điểm được Tư Mã Quang viết vào sách đã sớm được bẩm báo, trình tấu lên Tổng Thần Tông rồi, nếu mà hấn cứ chép nguyên văn như vậy thì Tổng Thần Tông sẽ phát hiện ra ngay.

Đỗ Văn Hạo lại bắt đầu hỏi những vấn đề có liên quan đến kinh tế, có những biện pháp cụ thể nào để quản trị hành chính, Tư Mã Quang cũng giúp hắn phân tích rõ ràng, từng ly từng tý đều nói ra hết, Đỗ Văn Hạo nghe xong cảm thấy có ích vô cùng, hai người cứ ngồi bàn chuyện với nhau như vậy cho mãi đến tận nửa đêm canh ba.

Bên ngoài mưa vẫn rơi tí tách không ngừng, Bàng Vũ Cầm thỉnh thoảng lại vén rèm lên đi vào nói: “Tướng Công, đêm đã khuya rồi, tướng công để cho Tư Mã đại nhân sớm được nghỉ ngơi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn đứng dậy chấp tay nói: “Đa tạ Tư Mã lão ca! Lời dạy của lão ca làm cho lão đệ mở rộng tầm mắt!”

“Ha ha ha! Không ngờ lão đệ lại quan tâm đến vấn đề trị nước như vậy, đúng là hậu sinh khả úy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn cáo từ cùng Bàng Vũ Cầm về phòng.

Anh Tử lúc này liền đi tới cởi áo và đem nước đến cho Đỗ Văn Hạo rửa chân, khi nàng giúp Đỗ Văn Hạo rửa chân thì thấy sắc mặt của hắn đỏ dần, ngơ ngác không biết là đang suy ngẫm cái gì, bèn cười nói: “Thiếu gia làm sao vậy? Nói chuyện với Tư Mã đại nhân mới có một đêm đã bị ngáy dại, đỏ dần hết cả người như vậy sao?”

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ ừm lên một tiếng xong rồi lại tiếp tục đờ mặt ra.

Bàng Vũ Cầm trông thấy bèn suýt lên một tiếng, thấp giọng nói: “Đừng cắt ngang suy nghĩ của thiếu gia, để thiếu gia suy nghĩ!”

Anh Tử nghe xong thì lè lưỡi ra rồi lại tiếp tục rửa chân cho Đỗ Văn Hạo.

Sau khi rửa sạch chân cho hắn, Anh Tử liền kéo bàn chân hắn lên, tiếp tục bấm huyết bàn chân cho hắn, lúc này Đỗ Văn Hạo mới bừng tỉnh, cười nói:

“Kỹ thuật xoa bóp giỏi hơn hồi trước rồi đấy!” Anh Tử cười nói: “Hi hi! Cái này làm nhiều thành quen, tất cả đều do thiếu gia chỉ dạy tận tình cả!”

“Vậy người có biết tại sao người ta lại bấm huyết dưới lòng bàn chân không?”

“Thiếu gia đã nói rồi, bàn chân của con người bao gồm hết tất cả lực đại kinh mạch, gắn liền với Gan, Tỳ, Vị, Thận xuyên suốt toàn thân huyết mạch và kinh mạch, là nơi có khả năng điều giải lực phủ ngũ tạng, do vậy khi kích thích các huyết vị dưới lòng bàn chân sẽ giúp cho máu huyết thông suốt, Hi hi! Nói như vậy đã đúng chưa ạ?”

“Ừm! Không sai!” Đỗ Văn Hạo cúi đầu ngắm nhìn dưới cái cổ trắng ngần của Anh Tử ẩn hiện cái khe ngực, bất giác thất thần, nhưng Đỗ Văn Hạo lại vội vã đưa ánh mắt của hắn sang chỗ khác rồi lại nói tiếp: “Ái! Chỉ tiếc là ta chỉ hiểu việc chữa bệnh cho người mà không biết cách quản lý đất nước!”

“Quản lý đất nước? Thiếu gia là một đại phu tốt là được rồi, còn phép cai trị, quản lý đất nước thì cứ để cho Tư Mã đại nhân và những đại thần khác lo!”

“Bây giờ ta không thể chỉ biết chữa bệnh mà còn phải học cách quản lý đất nước nữa, đây là yêu cầu của Hoàng Thượng đối với ta!”

“Hả?” Bàng Vũ Cầm và Anh Tử đều há hốc mồm kinh ngạc: “Hoàng Thượng muốn thiếu gia quản lý đất nước sao?”

“Cũng không hẳn là như vậy, mấy hôm trước ta và Hoàng Thượng có nói chuyện với nhau về mấy ý tưởng làm thế nào để cai trị và quản lý đất nước, Hoàng Thượng cũng khá hứng thú với ta, muốn ta viết một chính sách quản lý đất nước đưa cho Hoàng Thượng xem, ta chỉ là một thầy thuốc, làm gì có ý tưởng gì hay để đề xuất ra ý kiến trị nước cơ chứ!”

Bàng Vũ Cầm lúc này cũng lên tiếng nói: “Chẳng trách lúc tướng công mới về đến nhà, là lập tức tìm đến Tư Mã đại nhân để bàn đến chuyện trị nước, thì ra là như vậy!”

“Đúng vậy! Tiếc là ta và ông ấy bàn cả một đêm rồi mà vẫn không thể cất bút lên viết ra được cái gì cả!”

“Sao vậy?”

“Những điều ông ấy nói thì đều rất có lý, nhưng tất cả những thứ đó đều là ý tưởng và đường lối của ông ta, nếu ta cứ bê nguyên những lời của ông ta cho vào của ta thì Hoàng Thượng chắc chắn sẽ phát hiện ra, bởi vì Hoàng Thượng hiểu rất rõ nguyên lý quản trị đất nước của ông ấy, có khi còn rất quan tâm đến bộ tuyệt tác trị quốc sách mà ông ấy đang dày công viết ra nữa, do vậy nếu ta cứ bê nguyên ý tưởng của ông ta vào thì Hoàng Thượng lại trách ta không có ý tưởng riêng của mình, không sáng tạo!”

Bàng Vũ Cầm nghe xong cũng gật gật đầu nói: “Nhất thiết phải viết ra được một ý tưởng có sáng tạo, một ý tưởng mà Hoàng Thượng từ trước đến giờ chưa bao giờ gặp, như vậy Hoàng Thượng mới chú ý đến nó, hơn nữa ý tưởng này là ý tưởng mà tướng công phải vô cùng quen thuộc.”

“Ý tưởng gì mà quen thuộc với ta? Thế thì có mỗi chuyện chữa bệnh mà thôi!”

Anh Tử vui vẻ nói chen vào: “Đúng rồi! Sao thiếu gia không dùng đạo lý chữa bệnh cho người mà áp dụng vào chuyện cai trị, quản lý đất nước ấy, trị nước cũng như trị bệnh mà!”

Hai mắt của Đỗ Văn Hạo sáng ngời lên nói: “Ừ, đúng rồi! Dùng ý tưởng chữa bệnh áp dụng vào trị nước! Đây đúng là một ý tưởng vô cùng sáng tạo, nhưng e rằng chúng ta nghĩ ra được, thì Hoàng Thượng chắc cũng đã biết rồi, hay là đem những ý tưởng của ta ra so sánh với ý tưởng của Tư Mã đại nhân, rồi từ đó đưa ra kết luận riêng cho mình, như vậy có lẽ sẽ tốt hơn!”

Bàng Vũ Cầm nghe xong vui vẻ đáp: “Đúng vậy! Nhưng mà, nhất định phải có lý lẽ riêng của mình, không thể bê nguyên cái nguyên lý trị bệnh vào trị nước được, nói gì thì nói thì hai thứ này cũng rất khác nhau!”

“Cái đó là đương nhiên rồi!” Đỗ Văn Hạo có được chủ ý này thì vui mừng khôn xiết, bất giác đưa tay lên bẹo má của Anh Tử nói: “Đúng là Anh Tử của ta thông minh thật đấy!”

Anh Tử then đỏ cả mặt, cúi đầu, trong lòng không giấu nổi niềm hạnh phúc.

Đỗ Văn Hạo đi đôi tất vào, sau đó kéo giày lên buộc lại, chạy thẳng luôn đến thư phòng cất bút bắt đầu viết lại những ý tưởng của mình vừa mới nghĩ ra. Khi hắn đã có ý tưởng rồi, thì dĩ nhiên cũng biết nên viết như thế nào, chính vì vậy khi vừa đặt bút xuống, nét mực đã như rồng bay phượng múa kín đầy cả trang giấy.

Bàng Vũ Cầm và Anh Tử lúc này trông thấy Đỗ Văn Hạo như vậy cũng không dám làm phiền hắn nữa, Anh Tử đem nước rửa chân của hắn đi đổ, còn Bàng Vũ Cầm thì pha cho hắn một tách trà, Anh Tử lại bê lên một ngọn nến nữa, sau đó hai người cứ đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo, người nào trong tay cũng có đồ nữ công của mình, ai làm việc của người đó im lặng ngồi chờ Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cứ viết xong lại ngừng, ngừng xong lại viết, có lúc hắn lại đứng dậy đi đi lại lại mấy vòng, rồi lại ngồi xuống viết tiếp, cứ như vậy hắn viết đến canh năm thì mới xiêu xiêu vẹo vẹo đứng dậy, hắn đã viết được mấy chục trang lấy y đạo mà luận đàm trị nước của mình. Xong xuôi đâu đó hắn mới mãn nguyện cởi quần áo của mình ra mà ôm Bàng Vũ Cầm đi ngủ.

Hắn chỉ ngủ một canh giờ thì trời cũng đã sáng, trong lòng Đỗ Văn Hạo vẫn còn có việc, nên hắn liền dậy từ khá sớm.

Ngày hôm nay mưa vẫn dầm dề rơi rả rích.

Tuyệt Phi Nhi hôm nay đích thân xuống bếp chuẩn bị bữa sáng, nàng trông thấy mắt của Đỗ Văn Hạo đỏ ngầu, trông rất mệt mỏi thì thấy thương hắn vô cùng, liền mở miệng nói: “Hoàng Thượng cũng thật đúng là, biết tướng công đêm về còn lo chuyện chữa bệnh cho Tư Mã đại nhân, ban ngày thì lại mời tướng công vào cung, làm gì có ai bắt người ta làm việc cật lực để chết như vậy chứ!” Bàng Vũ Cầm đứng cạnh đó cũng chỉ biết chu môi lên cũng thể hiện rõ bộ mặt không hài lòng.

Đỗ Văn Hạo ngáp dài một hơi rồi cười nói: “Nhận bổng lộc của triều đình, thì dĩ nhiên phải tận tâm tận lực rồi, còn việc ở trong cung thì ta cũng không thấy mệt mỏi gì cả. Phi Nhi, phu nhân của Tư Mã đại nhân rất hay khách khí, vậy nên có chuyện gì nàng cứ đi qua đó giúp hộ ta nhé, cho dù bên cạnh có hai con chăm sóc nhưng chân của Tuệ Nhi vẫn chưa khỏi hẳn còn Tư Mã Dung thì lại là đàn ông không có tính tỉ mỉ, cẩn thận gì cả.”

“Được, được rồi, thiếp đã biết rồi!” Tuyết Phi Nhi thấy Đỗ Văn Hạo đã ăn xong, bèn nói: “Thôi tướng công mau đi đi, đi sớm về sớm.” Tuyết Phi Nhi không chờ Đỗ Văn Hạo nói xong liền đem cái ô nhét vào trong tay của hắn, rồi đưa hắn ra cổng lên kiệu.

Đỗ Văn Hạo lên kiệu xong vẫn cố thò đầu ra dặn dò: “Vậy ta đi đây, nàng phải nhớ...”

“Tướng công nhiều chuyện quá! Nhớ rồi, nhớ rồi! Ha ha ha” Tuyết Phi Nhi cười lớn, nàng đưa tay lên vẫy vẫy ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo mau mau lên đường, sau đó thấy kiệu của hắn đã đi khuất thì mới quay người đi thẳng đến phòng của Tư Mã Quang.

Đỗ Văn Hạo sau khi vào cung, đến điện Cần Chính, Hoàng Thượng lúc này đang lên triều, hắn nghe Ninh công công nói Hoàng Thượng vừa nhận được tin tình báo quân đội, dường như là chuyện quân cơ bên Thổ Phồn, Hoàng Thượng đang triệu tập quần thần thương thảo.

Đỗ Văn Hạo đành ôm trong người kẻ sách mà hắn lĩnh hội áp dụng từ y đạo ra để trị nước, ngồi chờ nơi hậu điện

Cho đến tận trưa, Hoàng Thượng cho người đem luôn cả bữa ngự thiện buổi trưa vào trong điện Cần Chính, xem ra mọi người trong đó đang thảo luận rất gắt gao, đến cả ăn uống cũng không thể ngừng được.

Đến chiều mưa vẫn chưa ngừng rơi, lúc to lúc nhỏ, Đỗ Văn Hạo cứ ngồi trơ mắt nơi hậu điện mãi cũng thấy nhàm chán, thấy vậy bèn mở cửa bước ra ngoài, đầu đội mưa rơi lất phất trên đầu chạy vào trong cái đình thoáng ở trong hoa viên, rồi ngồi lên cái ghế đá ở trong đó. Đỗ Văn Hạo gọi một tên tiểu thái giám mang cho mình một bình trà đặc đến. Hôm qua hắn ngủ ít quá nên người vô cùng mệt mỏi, Đỗ Văn Hạo định ngồi chỗ này uống tách trà đặc cho tỉnh ngủ, ai ngờ trà chưa kịp đến thì hắn đã ngủ gục trên cái bàn đá ở đó từ lúc nào mà không hay.

“Đỗ đại nhân, Đỗ đại nhân...”

Đang trong lúc say giấc nồng thì bên tai của Đỗ Văn Hạo có một tiếng gọi, hắn mở mắt ra thì thấy khuôn mặt một người đang áp sát ngay trước mắt, hắn không khỏi giật mình suýt ngã ngựa người ra đằng sau.

“Đỗ đại nhân, xin lỗi đã làm đại nhân giật mình!”

Đỗ Văn Hạo nhìn kỹ lại người này, thì nhận ra đó chính là Diệp công công ở tẩm cung của Chu Đức Phi nương nương đang mỉm cười với hắn.

“Ha ha, lúc này bốn quan vừa nằm mơ thấy ác mộng nên mới giật mình như vậy, thật là ngại quá, không ngờ bốn quan lại nằm ngủ ngay giữa ban ngày, ha ha! Đúng rồi! Diệp công công đến tìm bốn quan có việc gì vậy?” Đỗ Văn Hạo đưa tay lên dụi dụi mắt sau đó vươn vai hỏi.

“Lão nô biết Đỗ đại nhân rất mệt, vừa này gặp Ninh công công thì ông ấy có nói cho lão nô biết rồi, lão nô vốn không định làm phiền Đỗ đại nhân, nhưng phu nhân của Đỗ đại nhân vào trong cung, bảo là tìm đại nhân có chuyện vậy nên bảo lão nô đến đây để thông báo cho đại nhân đó!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới phát hiện ra hắn không biết từ lúc nào trên người có thêm một chiếc áo nữa, chắc là do lúc này nằm ngủ viên tiểu thái giám khoác lên cho hắn khỏi lạnh.

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Sao cơ? Cầm Nhi vào trong cung rồi sao?”

“Vâng! Phu nhân đang ở ngoài cổng, lão nô lúc đó đang trên đường về cung, khi đi qua cửa cung thì gặp phu nhân ở đó, phu nhân nói Tư Mã đại nhân...”

Đỗ Văn Hạo vừa nghe đến đây thì cảm thấy lo lắng muôn phần, lẽ nào bệnh tình của Tư Mã Quang có tín hiệu xấu hay sao? Nếu không phải như vậy thì Cầm Nhi không bao giờ vội vàng vào trong cung để tìm mình cả, Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy bèn nói: “Hả? Có phải bệnh tình của Tư Mã đại nhân xấu đi rồi không? Vậy thì công công nên nói sớm cho bốn quan biết chứ, bốn quan phải đi luôn đây, bốn quan phải ra nói trước cho Ninh công công biết một câu, sau đó bốn quan sẽ ra khỏi cung ngay!”

Diệp công công nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, bèn kéo tay hắn lại mỉm cười nói: “Đỗ đại nhân nghe lão nô nói xong cái đã!”

“Vừa đi vừa nói không được sao?” Giọng của Đỗ Văn Hạo vô cùng sốt ruột và lo lắng, đang định chạy đi thì Diệp công công lại kéo hần lại, Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì lại càng cuống hết cả lên.

“Thôi được rồi, vậy thì Đỗ đại nhân cứ đi tìm Ninh công công trước vậy, nhưng đừng có nói là bệnh tình của Tư Mã đại nhân có biến cố nhé, bởi vì người bị bệnh là phu nhân của Tư Mã đại nhân!”

“Hả? Không phải Tư Mã đại nhân sao? Công công làm bốn quan lo sốt vó lên rồi đây này!” Đỗ Văn Hạo thở phào nhẹ nhõm, sau đó dừng chân lại không chạy đi đâu nữa cả.

Diệp công công lúc này mới tiến tới nói tiếp: “Đại nhân vẫn chưa kịp nghe hết lời của lão nô nói đã vội vội vàng vàng đòi đi rồi, nghe phu nhân của đại nhân nói rằng Tư Mã đại nhân đang hồi phục rất tốt, giờ có thể tự xuống giường đi lại được rồi, mặc dù vẫn cần có người dìu đỡ, nhưng phu nhân của Tư Mã đại nhân do mệt mỏi quá độ mà cũng ngã bệnh rồi. Nghe phu nhân nói là cao đồ của Đỗ đại nhân đã chữa trị cho bà ấy nhưng lại không có kết quả gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tư Mã Phu nhân bị bệnh chắc không phải là bệnh tầm thường, nếu không Cẩm Nhi cũng không vội vã chạy đến đây làm gì, bốn quan phải quay về xem một chuyến mới được. Dù gì thì Hoàng Thượng cũng đang phải bàn chuyện quân cơ, có lẽ đến tối mới xong, bốn quan đi tìm Ninh công công nói trước vài câu cái đã.”

Đỗ Văn Hạo tìm đến bên Ninh công công hỏi chuyện của Hoàng Thượng đã tiến triển ra sao rồi, hần nghe nói bên trong đó đang bàn tán xôn xao, vô cùng quyết liệt, không biết đến bao giờ mới xong. Đỗ Văn Hạo bèn đem chuyện phu nhân của Tư Mã Quang bị bệnh nói cho Ninh công công biết, Ninh công công nghe xong bèn nói: “Chỗ Hoàng Thượng hiện giờ cũng chẳng có vấn đề gì, Đỗ đại nhân cứ quay về trước chữa bệnh cho phu nhân của Tư Mã đại nhân trước đi đã, sau đó quay lại đây cũng được, lão nô sẽ chờ đại nhân ở đây!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền gật đầu cảm ơn, sau đó vội vội vàng vàng lên kiệu ra khỏi cung, quả nhiên Bàng Vũ Cầm đã đứng đợi hần ở cổng cung tự lúc nào, sau vài câu hỏi đơn giản, hai người bèn cùng nhau quay về Ngũ Vị Đường.

Đỗ Văn Hạo đi vào trong phòng bệnh của Tư Mã Quang, hỏi trước hần cho Ngô Thị chăm sóc Tư Mã Quang, nên cũng chuẩn bị cho nơi này thêm một chiếc giường. Ai ngờ, vì chăm sóc cho Tư Mã Quang mà phu nhân của ông ấy đã ngã bệnh nằm luôn trên cái giường đó.

Lúc này Đỗ Văn Hạo chỉ trông thấy Tư Mã Quang đang ngồi trên chiếc ghế gần giường, Tuệ Nhi thì buồn bã quỳ ngay phía trước giường, còn Ngô Thị thì đang nằm trên đó, hai mắt nhắm nghiền hơi thở yếu ớt.

“Đỗ đại nhân, đại nhân đã về rồi! Mẫu thân!” Tuệ Nhi trông thấy Đỗ Văn Hạo đi vào trong phòng bèn vội vã đứng dậy, khập khiễng đi đến bên hần, sau đó lại quay lại nhìn mẫu thân của mình đang nằm trên giường, nàng chỉ nói lên được mấy câu mà mắt đã đỏ hoe, nức ngen lên.

Đỗ Văn Hạo đi đến bên giường rồi ngồi xuống, hần thấy Tuệ Nhi thương tâm như vậy, bèn lên tiếng an ủi: “Đừng lo lắng quá! Để ta xem xem thế nào đã!”

“Vâng!” Huệ Nhi nghe xong liền đứng sang một bên chờ đợi.

“Cẩm Nhi, lúc trước có phải Diệu Thủ khám bệnh cho phu nhân không?”

“Vâng, thiếp đã cho người đi gọi Diệu Thủ đến đây ngay bây giờ đây!”

Bàng Vũ Cầm vừa nói xong câu này, thì đã nghe thấy có tiếng nói từ bên ngoài vọng vào: “Sư tổ! Người đã về rồi!”

Đỗ Văn Hạo quay đầu ra cửa thì đã thấy đồ tôn của hần Diêm Diệm Thủ đang bước vào trong này.

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên khoát khoát ra ý bảo Diệu Thủ không nói gì vội, sau đó hần quay sang nhẹ nhàng hỏi Ngô Thị: “Lão phu nhân, phu nhân nói cho tại hạ biết chỗ nào không được khỏe?”

Giọng của Ngô Thị yếu ớt, đứt quãng trả lời: “Ta thấy hơi mệt, toàn thân nóng bừng!”

Đỗ Văn Hạo lại dò xét cẩn thận sắc mặt của bà ta, thì thấy mặt của Ngô Thị đỏ ối, đưa tay lên trán thì thấy nóng như nước sôi, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Lão phu nhân, phu nhân đưa lưỡi ra cho tại hạ xem xem!”

Ngô Thị nghe xong bèn há miệng cho Đỗ Văn Hạo xem lưỡi, hắn đưa mắt ngó vào thì thấy màng lưỡi trắng có một lớp màu lợt trắng nhờn nhờn dính trên đó.

Đỗ Văn Hạo xem xong bèn nói: “Lão phu nhân muốn uống nước không? Để tại hạ bảo Tuệ Nhi đi pha ít nước cho lão phu nhân uống nhé, được không?”

Tuệ Nhi nghe xong định tự mình đi lấy nước thì bỗng nghe thấy Ngô Thị lên tiếng nói: “Đúng là ta có khát nước, nhưng ta không muốn uống đâu. Đừng đi lấy nữa, để ta ngủ một chút rồi sẽ khỏe lại ngay thôi!” Ngô Thị nói xong liền nhắm luôn mắt lại.

“Mẫu thân! Mẫu thân đừng ngủ nữa, mẫu thân đã ngủ như vậy hai ngày rồi, Đổng đại nhân đang hỏi mẫu thân đó, mẫu thân đừng ngủ nữa!” Tuệ Nhi đứng bên cạnh đó lên tiếng, nước mắt nàng cũng lăn theo lời nói của nàng, tuôn rơi lã chã.

Đỗ Văn Hạo nghe Tuệ Nhi nói vậy cũng kinh ngạc vô cùng: “Hai ngày? Lão phu nhân đã ngủ được hai ngày rồi sao?”

“Cũng không hẳn là như vậy, ngày hôm trước thì không đến nỗi, nhưng đêm hôm qua thì nặng hơn hẳn, mẫu thân cứ ngủ vùi như vậy cho đến tận bây giờ, chính vì vậy tiểu nữ mới bảo Bàng phu nhân đi mời đại nhân về!”

“Diệu Thủ! Người xem bệnh cho lão phu nhân từ lúc nào vậy?”

Diêm Diệu Thủ đáp: “Là ngày hôm trước, trưa hôm đó sư tổ vào trong cung vậy nên đồ tôn đã xem bệnh thay cho sư tổ, từ đó đến nay đồ tôn đã xem bệnh tổng cộng là hai lần hôm trước và hôm qua, mỗi hôm một lần.”

“Khi đó bệnh tình của lão phu nhân ra sao?”

Tuệ Nhi đáp: “Khi mới bắt đầu, thì chỉ thấy mẫu thân hơi có hiện tượng sốt cao, sau đó Diêm đại phu kê thuốc cho mẫu thân uống thì đêm hôm đó mẫu thân toàn thân đều ướt nhẹp, do ra mồ hôi ra quá nhiều ngấm vào hết quần áo, chính vì vậy mà cả đêm mẫu thân không ngủ được cho đến tận sáng hôm nay. Tiểu nữ vốn định bảo Đổng đại nhân đến xem thể nào thì nghe hôm nay Đổng đại nhân có việc vào trong cung không có thời gian rảnh rỗi, do vậy tiểu nữ định chờ đến đêm nay đại nhân quay về xem thể nào, nhưng không ngờ mới đến trưa ngày hôm nay thì bệnh tình của mẫu thân lại quá nặng, thở ra nhiều hơn là hít vào, gọi mãi mà không tỉnh lại, do lo lắng quá mới nghĩ đến việc vào trong cung tìm đại nhân quay về xem xem.”

Đỗ Văn Hạo quay sang Diêm Diệu Thủ hỏi: “Diệu Thủ, người đem phương thuốc của người kê cho lão phu nhân ra đây cho ta xem nào!”

Diêm Diệu Thủ liền móc trong người ra phương thuốc, hai tay dâng đến cho Đỗ Văn Hạo xem.

Đỗ Văn Hạo xem một lúc rồi thở dài đứng dậy đi ra cái bàn giấy ở góc phòng, Tuệ Nhi trông thấy vậy cũng đi theo sau hắn rồi chuẩn bị hết bút nghiên, đứng cạnh mài mực, rất nhanh Đỗ Văn Hạo đã viết xong đơn thuốc rồi đưa cho Diêm Diệu Thủ.

Diêm Diệu Thủ đưa lên xem một cái thì kinh ngạc vô cùng, đang định mở miệng hỏi thì thấy Đỗ Văn Hạo đã khoát khoát tay ra hiệu, Diêm Diệu Thủ chỉ biết im lặng đi ra ngoài tiền đường để bốc thuốc.

Rất nhanh thuốc đã được đun xong, Tuệ Nhi liền cầm lấy bón cho mẫu thân của mình uống.

Đến tầm chiều chiều chập choạng tối, cơn sốt trong người của Tư Mã phu nhân cũng đã thuyên giảm, người cũng bắt đầu tỉnh táo trở lại.

Tư Mã Quang trông thấy thì mừng rỡ vuốt vuốt bộ râu của mình, cảm ơn Đỗ Văn Hạo rồi rít, còn Tư Mã Dung và Tuệ Nhi cũng nước mắt ngấn nước mắt dài tạ ơn hắn.

Đỗ Văn Hạo trông thấy Diêm Diệu Thủ vẫn đang vô cùng thắc mắc, bèn cười nói: “Người nói xem, người biện chứng chữa bệnh cho lão phu nhân thể nào?”

“Thưa sư tổ! Đồ tôn thấy lão phu nhân tai mặt đỏ ối, sốt cao không ngừng, thì biện chứng nó là Ôn Nhiệt Chứng, phương thuốc đầu tiên thì khai bài thuốc Trà Ngôi Dược. Nhưng sốt vẫn không giảm, đồ tôn lại biện chứng tiếp có lẽ lão phu nhân là Âm Hư Nội Nhiệt, lại khai bài thuốc có Sanh Địa, Thạch Giải cùng với rất nhiều bài thuốc hàn lạnh khác, nhưng lão phu nhân lại càng sốt nặng thêm, cả đêm vì thế mà không ngủ được, mồ hôi ra nhiều, thở gấp, đồ tôn ngu muội không biết bệnh tình của lão phu nhân rốt cuộc là ra sao nữa!”

“Ừm! Vậy người có để ý thấy tuy lão phu nhân sốt cao như vậy, nhưng lại không thấy khó chịu bên trong không?”

Diêm Diệm Thủ nhất thời trợn tròn mắt cũng không hiểu tại sao.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Khi này ta hỏi lão phu nhân có khát nước không, tuy là lão phu nhân có nói là khát, nhưng lại nhất quyết không chịu uống nước, điều này chứng tỏ rằng bệnh chứng của lão phu nhân không phải là Ôn Nhiệt, người lẽ nào mấy ngày hôm nay không để ý sao? Mấy ngày hôm nay khí trời âm u mù mịt, mưa dầm cũng lâu, chỗ nào cũng có mùi ẩm mốc, người ở trong phòng rất dễ cảm nhận sự ẩm thấp khó chịu, vậy nên phải thanh nhiệt để hóa giải sự ẩm thấp đó. Nhưng người lại dùng các bài thuốc có vị hàn lạnh, như vậy càng làm cho sự ẩm thấp bên trong bị chế ngự không thông thoát ra ngoài cơ thể được. Sau đó người lại chẩn đoán là Âm Hư Nội Nhiệt, như vậy càng làm tăng thêm ẩm nhiệt trong cơ thể, vì thế nên lão phu nhân mới ra nhiều mồ hôi, thở gấp như vậy, chỉ cần kê đơn thuốc có các vị Quế, gừng thì dương khí sẽ được thông suốt, người lúc đó cũng sẽ khỏe lên nhất nhiều!”

Diêm Diệm Thủ lúc này mới ngộ ra được, cúi người nói: “Phương pháp của sư tổ quả nhiên kỳ diệu!”

“Không phải là phương pháp của ta kỳ diệu, mà là khi biện chứng thì không thể giới hạn trong các loại bệnh ở bản thân của người bệnh được, có lúc phải tham khảo những yếu tố xung quanh người bệnh nữa, như vậy mới biện chứng chính xác được!”

Diêm Diệm Thủ nghe xong hổ thẹn đáp: “Đồ tôn hiểu rồi!”

356. Chương 303: Oan Gia Ngõ Hẹp Gặp Nhau!

Đỗ Văn Hạo dạo gần đây rất bận, trong cung ngoài cung hắn đều phải lo hết, chạy đi chạy lại, khó khăn lắm mới lo xong việc chữa bệnh cho Tư Mã Quang thì lại lo lắng sức khỏe của Hoàng Thượng, thế nên hắn phải lên xe vào lúc nửa đêm để vào cung khám bệnh.

Sau chuyện Lưu Quý Phi giả vờ có thai, Đỗ Văn Hạo lĩnh ngộ được một đạo lý trong chuyện này, đó là chuyện của mấy chị em trong cung thì hắn càng ít tiếp xúc vào càng tốt, ai cũng nói tâm tư của người phụ nữ như kim trong bể, làm cho người khác chẳng biết đầu mà lặn. Ngày trước Đỗ Văn Hạo cho rằng Dự Cáp Nhi là một người con gái không bị nhiễm thói hư tật xấu trong cung, nhưng sau đó hắn phát hiện ra rằng, người con gái nào đã được Ninh công công ngắm phải, và được ba người cầm đầu Hậu Cung yêu quý thì không hề đơn giản chút nào. Có lẽ nàng ta trước mặt người khác giả vờ ngoan hiền, không tranh giành với ai bao giờ, nhưng thực chất trong lòng nàng ta lại còn muốn tranh giành hơn người khác rất nhiều.

Dự Cáp Nhi có lẽ biết Đỗ Văn Hạo cố ý lảng tránh khỏi phải gặp mình, hai tháng đã trôi qua rồi cũng không đến làm phiền, cho dù có đồ gì muốn đem đến cho Lâm Thanh Đại, cũng đều nhờ thái giám ở trong cung trực tiếp đem đến cho Ngũ Vị Đường.

Đỗ Văn Hạo nghe Ninh công công nói mấy ngày trước Dự Cáp Nhi xuất cung cùng Thái Hoàng Thái Hậu đi thắp hương, trên đường về chẳng may bị nhiễm mưa lạnh cũng đều gọi Thái Y khác đến xem bệnh, Hoàng Thượng trông nàng ta ngày càng gầy gò ốm yếu thì lại càng thấy thương tâm, đau lòng vô cùng, mấy lần định gọi Đỗ Văn Hạo đến chữa trị, nhưng đều bị nàng khéo léo khước từ.

Đỗ Văn Hạo nghĩ tốt nhất là cả đời này nàng ta cũng đừng tìm đến hắn nữa, nhưng không ngờ hắn mới nghĩ vậy thôi mà hai ngày gần đây đều không may bắt gặp nàng trên đường.

Chuyện này muốn nói thì cũng nên bắt đầu từ chuyện của một người họ Triệu, chức Tiệp Trữ mới được Hoàng Thượng sủng ái.

Ngày mừng năm tháng sáu, cũng vừa vặn là ngày sinh nhật của Triệu Tiệp Trữ vừa tròn mười bảy tuổi, có lẽ mới là người được Hoàng Thượng ân sủng, nên cũng có vẻ dương dương tự đắc. Nàng ta trước đó một tháng đã rêu rao rằng sẽ tổ chức một bữa tiệc sinh nhật cho ra trò, theo luật lệ trong cung thì bắt đầu từ Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu trở xuống đến các phi tử khác ở trong cung, không được phép tổ chức sinh nhật. Nhưng Hoàng Thượng vì nghĩ nàng ta mới xa nhà nên cũng nhún vai đồng ý mà thôi. Bởi vì nàng ngày nào cũng vậy, cứ mặt mày ủ rũ không cười không nói gì cả, nên Hoàng Thượng mới mềm lòng đồng ý cho nàng tổ chức sinh nhật, những Phi Tàn khác thì còn lâu mới có được đặc cách như vậy. Vị Triệu Tiệp Trữ này dĩ nhiên là không thể bỏ qua cơ hội mà có khi cả đời cũng khó mà có được này, nàng ta cho mời hết những vị quan trong triều có chức tam phẩm trở lên, Đỗ Văn Hạo cũng nằm trong số được nàng ta mời đến.

Ngày hôm đó, trời cũng khá đẹp, trong khuôn viên của Triệu Tiệp Trữ đều rộn ràng ánh nắng, hoa tươi đua nở, chim ca ríu rít vô cùng vui vẻ, đèn đỏ được treo từ bên ngoài vào sâu tít trong hậu viện, con sư tử đá bên ngoài cổng cũng được buộc vào cổ một bông hoa màu đỏ to tướng, trong phòng giờ đây như được biến thành một màu đỏ lan rộng khắp mọi nơi.

Khi Đỗ Văn Hạo mới đến đây hẳn cứ tưởng giờ đây hẳn rất đông người, dù sao thì Triệu Tiệp Trữ cũng là người được Hoàng Thượng rất sủng ái, các quan lại trong triều không nể mặt nàng thì cũng phải nể mặt Hoàng Thượng nữa chứ, ai ngờ lúc này người cũng không phải đông lắm, chỉ lèo tèo vài móng người lác đác ngồi tản mát ở đình, và trong mấy phòng chờ nói chuyện với nhau.

“Đỗ đại nhân đến!” Người canh cửa tấm cung của Triệu Tiệp Trữ trông thấy Đỗ Văn Hạo đến thì hô lên thông báo.

Đỗ Văn Hạo đến chỗ bàn giấy gần đó ghi danh tính mình vào đó, rồi đặt lễ vật xuống tiến vào trong cung, đột nhiên hắn nghe thấy phía sau có người gọi hắn, Đỗ Văn Hạo bèn dừng chân đứng lại ngoảnh đầu nhìn ra phía sau.

Hắn chỉ trông thấy một người mặc một bộ váy tơ tằm uyển ương nguyệt nha quần, thanh tao nho nhã, chân đi đôi giày tú hoa màu hồng, tóc tết theo kiểu Phi Nguyệt, trên đó còn cắm một chiếc trâm Khổng Tước lấp lánh, nữ tử đó nhoẽn miệng cười tươi đi đến bên hắn nói: “Đỗ đại nhân đến sớm thật đấy!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhận ra, nữ tử xinh đẹp đó chính là Dụ Cáp Nhi, phía sau nàng là tên tiểu thái giám Tiểu Tề hai tay bưng lễ vật đứng đằng sau, Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng mỉm cười đáp lại: “Nương nương đến cũng sớm mà!”

Hai người cùng sánh vai bước vào trong cổng, bên trong có một tên thái giám chạy đến tươi cười đưa tay lên thi lễ với hai người: “Mời Dụ nương nương và Đỗ đại nhân lên phòng dùng trà, nương nương của nô tài cũng sắp tới rồi!”

“Không cần làm phiền công công như vậy đâu, ta với Đỗ đại nhân đi đi lại lại trong này cũng được rồi, nghe nói hoa viên của Triệu nương nương rất đẹp, ta muốn vào trong đó xem không biết có được không?” Dụ Cáp Nhi nói xong thì đưa mắt ra bốn phía dò xét, không hề để ý vị công công trước mắt thêm một lúc nào nữa.

“Dĩ nhiên là được ạ! Để nô tài đưa hai vị đi xem”, tên tiểu thái giám trả lời.

Dụ Cáp Nhi nghe thấy vậy bèn khoát khoát tay nói: “Không cần đâu! Hôm nay người cũng bận rồi, chúng ta tự mình đi được, chỉ cần người không lo lắng về chuyện chúng ta chẳng may dẫm phải những kỳ hoa dị thảo trong hoa viên của Triệu nương nương là tốt rồi, ta nói vậy có đúng không Đỗ đại nhân?”

Đỗ Văn Hạo cũng không tiện từ chối lời mời thịnh tình của Dụ Cáp Nhi trước mặt người khác, nên cũng đành phải gật đầu đồng ý.

Viên tiểu thái giám thấy vậy vội vã gọi đến một đứa cung nữ nói: “Vậy mời hai vị cứ tự nhiên, lát nữa mời nương nương và Đỗ đại nhân đến phòng Nhược Đồng ở phía đông dùng bữa, mong nương nương và Đỗ đại nhân đừng bỏ lỡ, Hoàng Thượng cũng sẽ đến đó ạ!”

Dụ Cáp Nhi nở một nụ cười nhạt, trong ánh mắt của nàng hiện rõ lên vẻ hồ hởi hơn bao giờ hết.

“Nghe nói mấy ngày trước sức khỏe nương nương không được tốt lắm, không biết hôm nay thế nào rồi, đã khỏe lại chưa?” Đợi cho viên thái giám kia đi rồi thì Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi dưới sự dẫn dắt của đứa cung nữ nọ, một bên chào hỏi những quan lại đi ngược chiều đến, một bên bước vào trong hoa viên của Triệu Tiệp Trữ.

“Tiểu muội vẫn chưa thể quen được cái khí hậu miền bắc này, lúc nóng lúc lạnh, chẳng thể nào thoải mái dễ chịu bằng được thời tiết của Giang Nam, hơn nữa thời tiết miền bắc còn vô cùng ẩm ướt, chính vì thế mà tiểu muội toàn mắc phải mấy cái bệnh lật vặt, may mà vấn đề không lớn lắm, uống vài thang thuốc là khỏe lại rồi, không có gì đáng ngại lắm.” Dụ Cáp Nhi vừa nói, vừa đưa tay lên hái lấy một bông hoa màu vàng bên đường đưa lên mũi ngửi.

“Xin lỗi nương nương! Loại hoa này nương nương của nô tỳ không cho phép...” Đứa cung nữ đi cùng hai người đứng cạnh đó e dè lên tiếng.

Dụ Cáp Nhi nghe xong quay lại nhìn đứa cung nữ đó một cái, đứa cung nữ nọ trông thấy ánh mắt sắc như dao của nàng thì hồn phách lên mây, sợ quá không dám nói thêm câu nào nữa, đứa cung nữ giữ dây do sợ hãi mà đã cố tình bước chân chậm lại cách Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi một đoạn khá xa.

“Vậy thì tốt, nương nương cũng nên chú ý đến sức khỏe của mình hơn.” Đỗ Văn Hạo giờ đây tận mắt trông thấy Dụ Cáp Nhi cầm bông hoa khi nãy trong tay đang từng cánh hoa một ngắt vứt xuống dưới đường, sau đó lại đặt nó vào trong lòng bàn tay, nắm chặt lại đến cho nát nhừ rồi tung vứt nó lên cao, vung vãi khắp vườn.

Đỗ Văn Hạo nhìn vậy thì có chút băn khoăn nhưng vẫn không nói gì. Khi hai người đi đến một ngã ba trong vườn, đứa cung nữ nọ mới vội chạy đến cúi người, lấy hết can đảm nói: “Bẩm nương nương, bên trái là hậu hoa viên rồi!”

Dụ Cáp Nhi khó chịu đưa tay lên khoát khoát hai cái, đứa cung nữ nọ biết ý bèn lùi lại ra phía sau.

Đỗ Văn Hạo đã muốn tìm cơ tách ra từ lâu, thấy đứa cung nữ lùi xuống như vậy đang định mở miệng thì nghe thấy Dụ Cáp Nhi thở dài lên một tiếng ngẩng đầu lên nhìn hắn, Đỗ Văn Hạo phát hiện ra trong mắt của nàng phút chốc đã nước mắt nhạt nhòa, sắc mặt trở nên đáng thương vô cùng.

“Tiểu muội biết Đỗ đại ca giờ đây rất sợ muội, lần trước việc của Lưu Quý Phi tiểu muội đã làm liên lụy đến Đỗ đại ca, cũng may là vẫn chưa có chuyện gì xảy ra, nhưng mà...”

Đỗ Văn Hạo không chờ cho Dụ Cáp Nhi nói xong bèn cướp lời nói: “Nương nương không cần phải tự trách mình như vậy, lỗi cũng tại vi thần, tại sao vi thần dám trách nương nương được cơ chứ?”

Hai mắt của Dụ Cáp Nhi ánh lên, hai dòng nước mắt bắt đầu lại lăn dài trên má chảy xuống dưới cằm, trông vô cùng đáng thương.

Phàm là nam nhi, bất cứ ai trông thấy nữ nhi với đôi mắt long lanh và dòng nước mắt lấp lánh vậy chắc cũng không tránh được niềm thương cảm. Đỗ Văn Hạo nhất thời không biết nên nói thế nào, hắn suy nghĩ một chút rồi bất giác mỉm cười, khiến Dụ Cáp Nhi ngạc nhiên nói: “Đỗ đại ca cười gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo ra ý bảo nàng và hắn tiếp tục đi tiếp, vì có người nào đó từ con đường khác đang tiến lại gần đây, Dụ Cáp Nhi đành phải kín đáo quay người nghiêng ra rồi rút khăn tay lau nước mắt đi, rồi đi theo Đỗ Văn Hạo.

“Đỗ đại ca, đại ca vẫn chưa nói tại sao đại ca lại cười như vậy, có phải do tiểu muội vừa khóc nên chảy hết son phấn hóa trang trên mặt không?”

Đỗ Văn Hạo lắc lắc đầu cười nói: “Không phải, vi thần trông thấy nương nương tội nghiệp như vậy đột nhiên nhớ đến một câu thơ!”

Dụ Cáp Nhi cũng là một người yêu thích thơ phú, nên khi nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy bèn vội vàng hỏi: “Thật sao? Là bài thơ nào vậy? Do ai viết?”

Đỗ Văn Hạo thấy Dụ Cáp Nhi hứng thú như vậy bèn lúc lắc cái đầu đọc bài thơ đó lên: “Năm ngoái giọt lệ tương tư chảy, đến hết năm nay mới tới cầm. Câu thơ này vi thần nghĩ nương nương đã nghe qua rồi, đúng không?”

Nhưng không ngờ Dụ Cáp Nhi gương mặt ửng đỏ đưa tay lên che miệng của mình, đưa mắt lên liếc Đỗ Văn Hạo một cái, rồi cúi đầu xuống thấp giọng nói: “Đây là thơ của ai vậy? Tại sao tiểu muội chưa từng nghe ai nói đến bao giờ cả, có phải là của Đỗ đại ca tự làm ra để chế nhạo muội đó không?”

Đỗ Văn Hạo kêu á lên một tiếng rồi đáp: “Đây là do Tô Tiểu Muội em gái của Tô Đông Pha Tô Thúc làm đó, vì thần cứ tưởng rằng nương nương nghe qua rồi chứ!”

Dụ Cáp Nhi nghe Đỗ Văn Hạo giải thích như vậy, cũng biết có bài thơ như thế, nên cũng cười gượng nói: “Tiểu muội đúng là rất thiếu hiểu biết, vậy Đỗ đại ca hãy thử đọc cho tiểu muội nghe xem, muội cũng muốn biết nguyên văn của cả bài thơ đó có ý là gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo dò xét Dụ Cáp Nhi một cách thận trọng, Dụ Cáp Nhi thấy hắn nhìn mình như vậy bất giác tức giận nói: “Xem Đỗ đại ca kìa, tiểu muội không ăn thịt đại ca đâu mà lo, muội cũng biết điều đại ca nói là sự thật, bài thơ đó cũng là có thật, Đỗ đại ca cứ đọc nguyên văn cả bài thơ đó ra đi, muội không tức giận đâu.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong mới bắt đầu nói: “Tô Đông Pha và em gái của mình rất hay trêu ghẹo nhau. Đông Pha trên miệng có một bộ râu nên em gái ông ta thấy vậy mới chọc rằng: ‘Muốn gõ vào răng mà không thấy, chỉ nghe thấy tiếng từ râu ra.’ Còn Tiểu Muội của Đông Pha thì lại trán dô nên Đông Pha mới chế giễu rằng: ‘Chưa ra khỏi đình dăm ba bước, trán thì đã chạm ngay cổng rồi.’ Tiểu Muội lại cười nhạo chiếc cằm dài của Tô Đông Pha rằng: ‘Năm ngoái giọt lệ tương tư chảy, đến hết năm nay mới tới cằm.’ Tô Đông Pha lại thấy đôi mắt của Tiểu Muội hơi sâu vào trong nên đáp lại rằng: ‘Mấy lần rửa mặt khó lắm thay, chỉ vì hai mắt hôm ao này...’”

“Ha ha ha! Tiểu muội hôm nay đúng là được mở rộng tầm mắt rồi, muội nhất định phải kể cho Hoàng Thượng nghe mới được, nhưng cằm của muội lại không dài như vậy, tại sao Đỗ đại ca lại cười muội như thế chứ?”

“Thực ra vì thần không phải cười nương nương đâu, vì thần sao dám cười nhạo nương nương cơ chứ? Vì thần chỉ không muốn nương nương không vui như vậy thôi, chính vì vậy nên vì thần mới nghĩ ra chuyện cười này để làm cho nương nương vui vẻ hơn mà thôi!”

“Tiểu muội lại thấy rằng Đỗ đại ca chê mặt của muội dài thì đúng hơn đó, Đỗ đại ca đừng có chối như vậy nữa...”

Đỗ Văn Hạo biết Dụ Cáp Nhi cũng đang đùa lại mình nên cũng vui vẻ đáp lại: “Nếu như mặt của nương nương mà dài như vậy thì e rằng nước mắt tương tư của viên thái giám canh cổng của nương nương chắc phải mười năm nữa mới chảy xuống cằm được mất!”

Dụ Cáp Nhi nghe xong thì cười lăn cười bò, hai người lại tiếp tục đi đến bên một dãy hành lang dài, chỗ này toàn một màu hoa tường vi màu trắng hồng, hương thơm tỏa ra thơm mát.

“Tiểu muội cứ tưởng rằng Đỗ đại ca không còn biết trêu đùa muội vui vẻ như vừa rồi nữa đấy.” Tuy câu nói này của Dụ Cáp Nhi có vẻ ngẫu hứng, nhưng trong lời nói lại tràn đầy vẻ cảm kích.

“Vi thần không dám!”

Dụ Cáp Nhi đi đến đây, đột nhiên dừng chân lại, chỗ nàng đứng vừa vặn có một cành hoa rơi đúng vào bờ vai của nàng, rồi nàng đưa một cái nhìn sâu lắng về phía Đỗ Văn Hạo nói: “Đừng có trước mặt muội mở miệng ra là vì thần vì thiếp mãi như vậy, muội coi huynh là huynh trưởng của muội, mong Đỗ đại ca đừng như vậy nữa. Hôm trước Đỗ đại ca mượn cơ về trước, không muốn nghe tiểu muội nói về mấy chuyện ngày xưa nữa, muội biết đại ca không muốn ở gần muội thêm một phút nào nữa. Sau đó, muội cũng về suy nghĩ rằng tại sao Đỗ đại ca lại có thể xưng hô tỉ đệ với Chu Đức Phi nương nương được, nhưng với muội thì không thể xưng hô huynh muội được cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo không biết nói gì nữa cả, bởi vì hắn cũng chẳng biết nên nói thế nào cho phải cả.

Dụ Cáp Nhi vẫn tiếp tục nói: “Tiểu muội vốn cũng định không làm phiền Đỗ đại ca nữa, cứ để sự việc tiến triển theo cách tự nhiên vốn có sẵn của nó, nhưng hôm nay trông thấy Đỗ đại ca ở ngoài cổng, không biết tại sao, tiểu muội muốn cho Đỗ đại ca biết rằng muội đối xử với ai cũng không giống như đối xử với Lưu Quý Phi.”

“Nương nương hơi quá lời rồi, vi thần không có ý gì khác cả, chỉ là gần đây nương nương cũng biết rồi đấy, vi thần bận hết việc trong cung rồi lại đến ngoài cung, không thể nào lo lắng hết cho xuế được, mong nương nương thông cảm cho vi thần.” Đỗ Văn Hạo đúng là không muốn ở bên cạnh Dự Cáp Nhi thêm một phút nào nữa, hắn bây giờ chỉ mong có một người nào đó chạy ra gọi hắn đi ăn cơm cho nó nhẹ nợ, hắn cũng chẳng muốn quan tâm đến chuyện Dự Cáp Nhi nói, cũng chẳng muốn có thêm một người em gái như vậy nữa. Có những lúc một người con trai thích hoặc không thích một ai đó thì cũng chẳng có lý do nào hết cả. Thích thì là thích, không thích thì chỉ là không thích, đơn giản vậy thôi.

“Đỗ đại ca có biết không? Khi một người đánh mất người mà mình yêu quý nhất sẽ muốn làm điều gì nhất không?” Dự Cáp Nhi có lẽ cũng không thích nhìn khuôn mặt quan trường của Đỗ Văn Hạo nữa, nên mới quay đầu đi nói câu như vậy.

Đỗ Văn Hạo lặng thinh không nói, người không phải rất yêu Hoàng Thượng đó sao? Lẽ nào người đã thay đổi, lẽ nào người lại yêu ta sao?

Đỗ Văn Hạo nghĩ ngợi một lúc rồi ngập ngừng nói: “Vi thần chưa có cảm giác đó, vi thần thật sự không biết là sẽ làm như thế nào cả!”

“Nếu như lúc sáng sớm đại ca mới bước ra khỏi nhà, thì Thanh Đại tỷ của đại ca nói rằng tỷ tỷ sẽ chờ đại ca đến tối đi xem hội hoa đăng, nhưng đến lúc đó thì tỷ đã chết rồi, thì đại ca cảm thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo giật mình cái thót, hắn nói luôn mà không cần suy nghĩ: “Thanh Đại tỷ công phu giỏi như vậy, chắc không có chuyện gì đâu! Nếu có chuyện thì cũng chỉ có vi thần gặp chuyện bất trắc mà thôi!”

Dự Cáp Nhi nghe xong nhoeo miệng cười, môi nàng nhếch lên hờ một hàng răng trắng bóng, trông nàng ngây thơ trong sáng vô cùng, Đỗ Văn Hạo lại cảm nhận được Dự Cáp Nhi đã lại quay về là chính nàng khi xưa, khi hắn mới quen biết nàng.

“Muội biết đại ca rất thương Thanh Đại tỷ, đại ca chỉ mong chuyện xấu nhất xảy ra với mình, chứ cũng không đành lòng để chuyện xấu xảy ra trên người của Thanh Đại tỷ cả.”

“Đó là điều dĩ nhiên rồi.” Đỗ Văn Hạo trả lời chắc nịch.

Ánh mắt của Dự Cáp Nhi dần dần ảm đạm hắt xuống, nàng chẳng buồn đi nữa, mà ngồi luôn hắt xuống chiếc ghế gỗ trong dãy hành lang này, trong mắt nàng hiện lên sự buồn bã vô bờ.

“Tiểu muội nhớ rằng, muội đã kể cho đại ca nghe muội có một người anh trai cũng trạc tuổi Đỗ đại ca, muội và anh trai mình sống với nhau từ bé, huynh ấy rất tốt với muội.”

Thanh Mai Trúc Mã ư? Vậy tại sao không cưới luôn trước khi bị vào cung chứ? Có lẽ không phải là anh ruột của người. Đỗ Văn Hạo nghĩ bậy bạ lung tung như vậy, vì hắn đọc được trong ánh mắt của Dự Cáp Nhi một tình yêu đã chôn sâu tận đáy lòng. Xem ra hắn đã có một phen ăn dưa bở rồi! Nhưng Đỗ Văn Hạo từ trước đến giờ chưa một lần hắn hỏi nghe Dự Cáp Nhi kể chuyện riêng của nàng cho hắn bao giờ cả, vậy nên khi nghe nàng nói vậy cũng âm ừ đồng ý.

“Huynh ấy là con trai của cô cô của muội.”

Đỗ Văn Hạo sững sốt, mắt hắn mở to ra, không phải chứ, cô cô của Dự Cáp Nhi không phải là thiếp của Vương Gia hay sao? Vậy thì anh trai của nàng cũng là Hoàng Thân Quốc Thịch rồi còn gì nữa?

“Hai người chắc yêu nhau lắm phải không?” Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng lên tiếng hỏi.

Dự Cáp Nhi ngược mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo đang ngồi đối diện ngay trước mặt mình, nàng cười với hắn một cái rồi nói tiếp: “Đỗ đại ca muốn nghe chuyện của tiểu muội rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo ngồi đó nghe thấy Dự Cáp Nhi nói như vậy bất giác cười gượng lên một cái, nhưng trong lòng lại thâm nghĩ, người đã có ý kể chuyện cho ta nghe rồi, thì ta muốn tránh cũng chẳng thoát được, sớm muộn gì cũng phải nghe, thôi thì nghe trước cho nó sớm chợ, nghe xong còn đi ăn cơm, nếu không ăn cơm xong rồi mới nghe chắc là cũng quên bồng hết rồi cũng nên, người cứ bày tỏ hết cõi lòng ra cho thoải mái, ta cũng giải phóng luôn đôi tai của ta, đôi bên cùng có lợi.

“Mời nương nương nói tiếp! Vi thần vẫn đang nghe đây.” Đỗ Văn Hạo tìm một chỗ dựa thoải mái, sau đó dựa lưng vào một cái hàng rào bằng trúc, dùng để làm chỗ đỡ cho cây tường vi leo lên, hẳn là còn sợ đang nghe thì gật mất nên hẳn ngồi hơi chếch lưng với Dụ Cáp Nhi, như vậy khi hẳn không may đang gật gù thì cũng không dễ bị Dụ Cáp Nhi nhìn thấy.

“Sau khi cô cô mất, cha của muội rất lo lắng người đàn bà hại chết cô cô của muội bắt nạt huynh ấy, nên ông đã tìm đến Vương Gia thương lượng, rồi đưa huynh ấy về Giang Nam. Cũng may là sau đó, sự việc hãm hại cô cô của muội bị bại lộ, người đàn bà đó bị đuổi ra khỏi nhà, nghe nói sau này bà ta về làm vợ của một người họ Lưu.”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, cứ như là đang nghe chăm chú lắm vậy, đến lúc này thì hẳn vẫn còn khá tỉnh táo, bỗng có một cơn gió man mát thổi đến, đập vào mặt của hẳn, làm hẳn đã có đôi chút gật gù buồn ngủ.

“Từ đó trở đi, muội và huynh ấy ngày nào cũng ở bên cạnh nhau, đối xử với nhau rất tốt, rồi cho đến một ngày...Đỗ đại ca, đại ca vẫn nghe muội nói đấy chứ?”

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại mỉm cười, một nụ cười quyến rũ có thể làm chết bao nhiêu người, Dụ Cáp Nhi lúc này mới lại nói tiếp: “Cho đến một ngày huynh ấy biến mất, không thấy đâu nữa!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới bắt đầu chăm chú nghe câu chuyện của Dụ Cáp Nhi, đột nhiên nghe đến câu “huynh ấy biến mất, không thấy đâu nữa!” thì há lên một tiếng, người ngồi thẳng lên, quay đầu lại nhìn Dụ Cáp Nhi, chỉ thấy khóe mắt của nàng giờ đây đã có một hàng lệ tuôn dài.

“Đúng vậy, huynh ấy không biết đi đâu nữa rồi!”

“Sao lại có thể biến mất được chứ? Một người lớn phải khác một đứa trẻ chứ, huynh ấy khi đó cũng được coi là người lớn rồi chứ nhỉ?”

“Đúng vậy, đó là hồi mừng hai tháng hai năm ngoái, huynh ấy đưa muội cùng nhị ca, tam ca, tứ ca đi ra ngoại ô thả diều, sau đó mấy người bọn muội chơi đùa rất vui vẻ, chơi được một lúc thì huynh ấy đột nhiên biến mất, bọn muội đều không ai hay biết chuyện gì đang xảy ra cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong, cũng thấy câu chuyện của nàng đã đến hồi cao trào, vội quay mặt lại nói: “Sau đó thì thế nào?”

Dụ Cáp Nhi nhất thời nhắm mắt lại, dưới hàng mi mắt đen tuyền của nàng nhỏ xuống hai hàng nước mắt.

“Bọn muội đã đi tìm rồi, thậm chí còn đi báo quan nữa, một tháng sau thì bọn muội tìm ra huynh ấy!”

Đỗ Văn Hạo thở phào nhẹ nhõm nói: “Như vậy thì tốt rồi, có phải là huynh ấy bị bọn cướp bắt đi, rồi đến tổng tiền nhà muội không?” Trong đầu Đỗ Văn Hạo đã bắt đầu nghĩ đến những tình huống giống như trong những bộ phim mà hẳn đã từng xem ở thời hiện đại.

Dụ Cáp Nhi cười méo máo, nắc nứu đáp: “Nếu như chỉ vì tiền, thì cha của muội chắc chắn sẽ chuộc lại huynh ấy bằng mọi giá, cho dù có khuynh gia bại sản đi chăng nữa, chỉ cần bọn chúng tha cho huynh ấy, thì cha của muội cái gì cũng có thể làm được.”

Đỗ Văn Hạo lại cảm thấy chuyện lại đến hồi gay cấn nên hỏi tiếp: “Rồi sao?”

Dụ Cáp Nhi gật gật đầu, rồi đưa chiếc khăn tay lên lau lau nước mắt, tiếp tục nói: “Khi bọn muội tìm được huynh ấy thì đồng thời cũng tìm được một bức thư nói rằng huynh ấy là con trai của Vương Gia, chính vì vậy nếu không vì huynh ấy thì Vương Gia đã không từ bỏ một người đàn bà tên Ngô Tình rồi, bọn cướp vì báo thù cho người đàn bà tên Ngô Tình này mà đã bắt cóc huynh ấy.”

Đỗ Văn Hạo trông thấy thần sắc của Dụ Cáp Nhi đang từ đau thương bỗng chốc trở nên căm hận, hàm răng trên của nàng cắn chặt vào hẳn môi dưới, cảm giác như máu của môi dưới như sắp trực trào ra đến nơi rồi vậy.

“Bọn chúng cuối cùng cũng đưa thi thể của huynh ấy trả về phải không?” Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã tỉnh cả ngủ, hẳn không ngờ rằng Dụ Cáp Nhi lại có một quá khứ đau buồn như vậy.

“Hứ! Bọn chúng làm gì có chuyện tốt bụng như vậy, bọn muội phát hiện ra xác của huynh ấy nằm bên cạnh mộ của cô cô, khi đó xác của huynh ấy đã thối rữa hết cả rồi, bọn muội đứng cạnh xác của huynh ấy thì mới phát hiện ra bức thư đó!”

“Vậy thì không đúng rồi, nếu mà đã là ám sát, thì dĩ nhiên bọn chúng sẽ không hy vọng có người biết bọn chúng là hung thủ được, tại sao bọn chúng lại dám cả gan để lại bức thư tự tố cáo mình như thế được?” Đỗ Văn Hạo nghi hoặc hỏi.

“Khi đó quan phủ cũng nghĩ như vậy, sau đó cha của muội cũng đi dò hỏi xem người đàn bà hồi trước bị Vương Gia từ bỏ đích xác tên là Ngô Tình, hơn nữa bà ta còn vào làm vợ của một người ở Giang Tây, người này mà không phải ai khác chính là Tuần Phủ Giang Tây đại nhân.”

“Ý của nương nương là bọn chúng to gan để lại bức thư như vậy vì bọn chúng đã có người đỡ lưng đằng sau, không sợ có người đến trả thù ư?” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên.

“Việc này sau đó được cha muội dùng tiền mua người điều tra việc này, thì biết được chính người đàn bà Ngô Tình đó đã thuê người trên giang hồ làm việc đó!”

Đỗ Văn Hạo càng nghe thì càng thấy tình tiết chuyện này càng ngày càng giống mấy bộ phim chuyên đi trả thù của Hồng Kông: “Quan phủ không cho người đi tìm bọn chúng ư?”

Dụ Cáp Nhi cười lạnh lên một tiếng đáp: “Quan phủ cũng cho người đi điều tra và quả nhiên phát hiện ra Ngô Tình là người đứng đằng sau vụ việc, sau đó vị Tuần Phủ đại nhân cho người đến khuyên giải cha của muội nói rằng huynh ấy dù sao cũng không phải con đẻ của ông, rằng Vương Gia bây giờ cũng chẳng để ý đến huynh ấy nữa, và hơn nữa mẫu thân của huynh ấy cũng đã qua đời, và chúng ta cũng chẳng thể đầu lại nổi vị Tuần Phủ đó, nghe nói Tuần Phủ đại nhân có một người anh làm quan rất to trong triều đình.”

“Vậy sau khi nương nương vào cung thì đã biết ai là người làm quan to đó chưa vậy?”

Dụ Cáp Nhi thở dài một cái, rồi quay sang Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nếu như muội mà nói ra, thì về sau Đỗ đại ca đã là đại ca thật sự của muội rồi, vì chúng ta khi đó đã là người cùng hội cùng thuyền rồi, đại ca có đồng ý gia nhập không?”

Đỗ Văn Hạo không trực tiếp trả lời nàng, mà lại hỏi ngược lại: “Vi thần chỉ muốn hỏi nương nương một điều rằng, nương nương hiện giờ và Dụ Cáp Nhi ở Đông Minh Huyện là cùng một người phải không? Nương nương vào cung không phải là để phục vụ Hoàng Thượng, mà là để trả thù có phải không?”

Dụ Cáp Nhi gật gật đầu đồng ý, rồi nói: “Muội vẫn là muội, muội không bao giờ là người đóng kịch trước mặt Đỗ đại ca cả, muội tin đại ca và Thanh Đại tỷ, và cả Ninh công công nữa.”

“Hả! Còn cả Ninh công công nữa!” Đỗ Văn Hạo há hốc miệng kinh ngạc.

“Không! Ông ấy không biết chuyện này đâu, Ninh công công là người hầu thân tín của Hoàng Thượng, muội không dám mạo hiểm như vậy đâu, muội biết điều này chứ!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới thở hắt ra một cái nói: “Nương nương không thấy rằng mình đang đơn cô thế cô hay sao?”

“À! Kỳ thực khi muội, Dụ Cáp Nhi này trông thấy huynh ấy chết thảm ngay trước mặt mình như vậy thì trái tim của muội cũng đã chết theo từ khi đó rồi, nếu như không phải vì báo thù cho huynh ấy, thì ngày hôm đó muội cũng đập đầu chết ngay bên mộ của cô cô rồi, làm gì mà phải ngày nào cũng cúi người, chào hỏi tươi cười với kẻ thù của mình cơ chứ?”

“Đúng rồi! Nương nương nói rằng kẻ thù của nương nương là một quan to trong triều, quan to đến mức nào vậy?”

Dụ Cáp Nhi nở một nụ cười giảo hoạt đáp: “Chắc chắn đại ca không thể nào tưởng tượng được đâu. Đó là Binh Bộ Thượng Thư Lưu Húc!”

“Hả! Không phải chứ?” Đỗ Văn Hạo vẫn chưa hết kinh ngạc, câu chuyện của Dụ Cáp Nhi quá đổi động trời, một cô gái vì trả thù đã dấn thân vào trong cung, cố gắng lấy lòng những người cần lấy rồi bắt đầu kết bè kết phái để thực hiện mục đích của mình, cái này sao mà giống trong phim truyền hình hiện đại vậy!

Dụ Cáp Nhi chợt im một chút, rồi cười nói: “Thật không ngờ Đổ đại ca lại có thể làm cho muội buột miệng nói cho đại ca biết người đó là ai. Bí mật này trước giờ muội vẫn tự nhủ sẽ phải giữ thật kỹ. Thôi chết rồi, vậy là đại ca đã trở thành người cùng hội cùng thuyền với Dụ Cáp Nhi rồi!”

Đổ Văn Hạo nét mặt nghiêm túc đi đến bên Dụ Cáp Nhi thấp giọng nói: “Nương nương cũng biết rằng thế lực của nhà họ Lưu mạnh như thế nào rồi đấy, đến cả Hoàng Thượng còn phải nể họ vài ba phần, nương nương sao có thể?”

Dụ Cáp Nhi hứ lên một tiếng cười lạnh đáp: “Gã họ Lưu đó thực chất cũng không biết muội là ai, cũng có nghĩa là ông ta ở ngoài ánh sáng mà muội thì lại ở trong bóng tối, muội cũng chẳng trực tiếp làm gì ông ta cả, chỉ giải quyết việc cháu gái của ông ta trước cái đã.”

Đổ Văn Hạo lúc này mới chợt hiểu ra hết mọi chuyện, hấn trợn mắt lên nhìn vào Dụ Cáp Nhi, còn nàng thì cười với vẻ đắc ý, hai tay khoanh ở trước ngực, đứng dậy đi đến bên Đổ Văn Hạo, giọng nói vô cùng thân thiết: “Đổ đại ca!”

“Đừng có xưng hô lung tung như vậy! Người định hại ta hay sao? Ta là người đã có gia thất rồi, đừng có gọi ta như vậy, ta có thể đảm bảo với người rằng ta sẽ không nói chuyện này ra đâu, người đừng kéo ta vào chuyện rắc rối này, ta không mắc lừa người đâu.” Đổ Văn Hạo nói xong liền quay người đi luôn.

“Đổ đại ca! Đại ca nên biết rằng, vật mà người ta không bao giờ tin được chính là miệng lưỡi của mình, bởi vì tai và mắt vĩnh viễn chỉ là người nghe và người trông thấy mà thôi, còn miệng lưỡi mới là cái đem những việc mà mình nghe và nhìn thấy được đi nói cho người khác biết, muội không bao giờ tin vào sự đảm bảo của người khác, trừ phi người đó là người cùng một hội với muội!”

357. Chương 304: Đại Tỷ Phu Bị Bệnh!

Đổ Văn Hạo ghét nhất Dụ Cáp Nhi ở điểm hay giở nhiều trò âm mưu, chơi xấu người khác, tuổi còn nhỏ như vậy mà lại có một bộ não suy nghĩ già dặn không kém những người tuổi cha tuổi ông mình là mấy. Tuyết Phi Nhi lớn hơn nàng ta mấy tuổi, nhưng cũng không thể nào ranh ma bằng Dụ Cáp Nhi được, cho dù mục đích của nàng là vì người sư huynh thanh mai trúc mã của mình đi chăng nữa, thì cũng không nên như vậy!

Đổ Văn Hạo sau khi nghe Dụ Cáp Nhi nói thì mặt hấn đánh lại đáp: “Vậy nương nương muốn vì thần làm thế nào đây? Vì thần cũng chẳng có hứng thú gì với màn đấu đá nhau trong cung cả, vì thần chẳng qua là nghe nương nương kể một câu chuyện mà thôi, nếu như chỉ vì câu chuyện còn con này mà nương nương muốn lôi kéo vì thần vào chuyện thị phi thì e rằng cũng hơi quá đáng rồi đấy!”

Dụ Cáp Nhi có lẽ cũng không thể ngờ được là một người thường nhạt nho nhã, lịch sự như Đổ Văn Hạo lại có thể trở nên lạnh lùng, nghiêm túc đến như vậy, lúc này nét mặt đánh thép của Đổ Văn Hạo cũng làm cho nàng cảm thấy ngượng ngùng, xấu hổ. Dụ Cáp Nhi mất một lúc mới ấp a ấp úng trả lời: “Thực ra thì muội cũng không có ý cường ép Đổ đại ca, nhưng chẳng qua muội chỉ muốn đại ca hiểu cho muội rằng, muội không phải là một người âm mưu nham hiểm gì cả, huynh có thể không muốn trở thành người cùng hội cùng thuyền với muội, vậy cứ coi như Dụ Cáp Nhi đã nhìn nhầm người rồi, đại ca cũng đã lên tiếng bảo đây chỉ là một câu chuyện còn con mà thôi, nếu đã là một câu chuyện còn con thì dĩ nhiên là có lúc là sự thật có lúc là bịa đặt. Đổ đại ca cứ coi như mình chẳng có việc gì để làm đến đây nghe Dụ Cáp Nhi lảm nhảm cũng được!” Dụ Cáp Nhi nói xong liền đứng dậy cúi đầu lướt người qua mặt Đổ Văn Hạo đi mất.

Đổ Văn Hạo thấy vậy cũng chẳng thèm đuổi theo, cũng chẳng buồn nói thêm câu nào nữa, chỉ im lặng nhìn theo dáng người dong dỏng cao của Dụ Cáp Nhi dần dần biến mất sau những khóm hoa. Đổ Văn Hạo còn cố tình đi đi lại lại trong hoa viên thêm một lúc nữa, rồi mới đi ra ngoài, cũng vừa vặn là giờ ăn tối nên hấn cũng vào phòng ăn luôn. Khi vào trong này thì Đổ Văn Hạo để ý không thấy có Dụ Cáp Nhi xuất hiện ở đây, nghe mấy viên quan nói rằng, nàng kêu trong người không được khỏe đã bỏ ra về trước rồi.

Lúc này, Đổ Văn Hạo không biết sao tinh thần của hấn bỗng chốc trở nên lo lắng, bất định, Triệu Tiệp Trữ cũng là lần đầu tiên hấn gặp mặt, nghe nói nàng là một người con gái vô cùng xinh đẹp, nhưng hôm nay gặp rồi, thì Đổ Văn Hạo cũng chỉ cảm thấy bình thường chẳng có gì nổi bật cả, hấn lúc này chợt nghĩ nếu bên cạnh Hoàng Thượng lúc nào cũng có những người con gái thanh cao, thoát tục như Lâm Tiệp Trữ

thì e rằng trong hậu cung chẳng bao giờ xảy ra chuyện đấu đá nhau đến mức không còn nhân tính như vậy. Nhưng nghĩ lại cũng phải thông cảm cho các mỹ nhân nơi thâm cung, ở đây nếu mà không có chút thủ đoạn thì làm sao lấy lòng được một người đã ngầm nhằm mỹ nhân như Hoàng Thượng được cơ chứ?

Triệu Tiệp Trữ hôm nay mặc một bộ váy dài màu đỏ, đeo một chiếc dây lưng thêu hoa vàng, một chiếc vòng ngọc trai lấp lánh trên cổ, khoác bên ngoài một bộ gấm bào ánh bạc, trên đầu cài một chiếc trâm phượng ngọc lủng liếng, mặt nàng đánh một lớp phấn nhẹ, nhưng trông cũng khá hấp dẫn, duy nhất có một điều là trông nàng cũng chẳng có vẻ đẹp gì đặc sắc cả, nàng có lẽ cũng chỉ được coi là có chút nhan sắc mà thôi.

Triệu Tiệp Trữ thực ra cũng chỉ đi ra ngoài gặp mặt mọi người một chút, rồi nâng vài chén rượu gọi là tượng trưng, rồi lại đi vào trong, những người ngồi ở đây thấy vậy bắt đầu thăm thỉ to nhỏ với nhau, Đỗ Văn Hạo đối với những chuyện tầm phào tán gẫu đó cũng chẳng có gì hứng thú, chỉ chăm chăm vào các món ăn cùng rượu thơm trên bàn, nên hắn cứ cắm đầu cắm cổ vào thưởng thức ngon lành, sau khi no say thoải mái đang định cáo từ ra về thì đột nhiên nghe tiếng gọi:

“Đỗ đại nhân định về rồi ư?”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã ngà ngà say, vừa bước đến cổng thì bỗng nghe thấy có người gọi mình, thì quay đầu lại nhìn, nhưng do vì trời tối quá nên hắn cũng chẳng nhận ra người gọi hắn là ai nữa.

“Hoàng Thượng đang tìm đại nhân để truyền khẩu dụ đây, may quá nô tài đuổi kịp đại nhân rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe giọng nói, xưng hô cùng với chuyện Hoàng Thượng muốn tìm mình, thì cũng đoán ra được đó là ai rồi, hắn tìm một chỗ có ánh sáng tốt hơn một chút để nhìn rõ hơn người vừa mới lên tiếng, quả nhiên không ngoài sự dự đoán của hắn, Ninh công công đang khoanh tay đứng cúi người về mặt méo mó chờ đợi. Đỗ Văn Hạo trông thấy bộ dạng của ông ta cũng không nhận được, bất giác mỉm cười một cái.

“Trông bộ dạng của Công công kìa! Có phải dạ dày khó chịu không?” Đỗ Văn Hạo bước đến vỗ vỗ vào vai của Ninh công công nói.

Ninh công công cười khổ đáp: “Ài! Nô tài làm sao mà so bì với đại nhân được? Hoàng Thượng lúc này ngồi ăn thấy đại nhân dường như không vui, nên rất lo lắng, nói là đại nhân chắc là do lo lắng cho việc làm sao tìm ra được một chính sách hoàn hảo để trị quốc nên mới mệt mỏi như vậy, vì thế mà Hoàng Thượng đã đồng ý ân chuẩn cho đại nhân về nhà tĩnh dưỡng vài ngày, đại nhân mệt mỏi thì được Hoàng Thượng quan tâm như vậy, còn nô tài mệt mỏi thì nào có ai biết đâu?”

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, Hoàng Thượng cũng quả là để ý vô cùng kỹ lưỡng, lúc này rõ ràng là mình có vẻ không vui, nhưng Hoàng Thượng lại tưởng mình suy nghĩ quốc sách mà mệt mỏi, chán chường như vậy, thực ra thì mình đã làm cũng hòm hòm rồi, chỉ là chưa dâng lên cho Hoàng Thượng ngự lãm mà thôi. Thế nhưng, Hoàng Thượng đã ân chuẩn cho mình nghỉ ngơi tĩnh dưỡng mấy ngày rồi, tội gì mà không đồng ý, mấy ngày này không vào trong cung cũng tốt, đỡ phải chẳng may bắt gặp Dụ Cáp Nhi mà cảm thấy gượng gạo, như vậy cũng tốt. Ở nhà thì cũng có thể xem xét lại đường lối quốc sách ra sao cho nó cẩn thận hơn một chút, mình không trông mong gì Hoàng Thượng xem trọng mình quá, nhưng cũng không nên để Hoàng Thượng cảm thấy mất mặt vì tin tưởng mình.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn ôm lấy vai của Ninh công công mà nói: “Ninh công công! Ai mà không biết Ninh công công ngài vất vả thế nào cơ chứ! Hay là để bốn quan nói với Hoàng Thượng một câu, để công công cũng được tĩnh dưỡng mấy ngày? Mà về sau công công cũng đừng xưng hô nô tài này nô tài nọ nữa nghe nó chướng tai lắm, thật đấy, chướng tai vô cùng, lại còn giả tạo nữa!”

Ninh công công nghe xong thì cười ha hả đáp: “Thôi bỏ đi! Lão nô cũng chỉ có mỗi ở trước mặt của Đỗ đại nhân là có thể nói đùa được thôi, còn trước mặt người khác thì đừng hòng bắt lão nô thốt ra hai chữ mệt mỏi, đi thôi, lão nô đưa đại nhân ra ngoài, hiếm khi Hoàng Thượng cho đại nhân nghỉ ngơi vài ngày như vậy, Đỗ đại nhân nên nhân cơ hội này mà nghỉ ngơi cho nó thoải mái!”

Nói xong hai người liền đi thẳng ra ngoài cổng.

“Công công không nên dễ dàng mà tin người khác như vậy, cẩn thận bốn quan đem chuyện này đi rêu rao khắp nơi đó!” Đỗ Văn Hạo vừa cười vừa trêu ghẹo Ninh công công.

Ninh công công nghe xong cũng trừng mắt nhìn hắn, rồi đưa tay lên chỉ chỉ vào mặt của Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Lão nô biết đại nhân sẽ không nói ra đâu, tiểu Dụ Cáp Nhi nói đúng, đại nhân là một người rất đáng tin cậy! Nếu không thì lão nô cũng chẳng ăn nói như vậy trước mặt của đại nhân rồi!”

Ninh công công vừa nhắc đến Dụ Cáp Nhi thì Đỗ Văn Hạo bỗng cảm thấy khó chịu trong lòng, hắn miễn cưỡng nở ra một nụ cười, rồi lảng sang chủ đề khác nói: “Mệt rồi thì cũng nên nghỉ, cũng không nên cố quá, công công mà bị bệnh, thì ai chăm sóc Hoàng Thượng đây?”

“Ha ha! Đỗ đại nhân nói câu này lão nô thích nghe, nhưng đây là sứ mệnh, là trọng trách của lão nô! Lão nô không thể chối từ nó được!”

Đỗ Văn Hạo và Ninh công công vừa đi vừa nói thì đã ra đến ngoài cổng, sau khi đưa hắn lên kiệu, Ninh công công liền mỉm cười đưa tay lên vẫy tạm biệt, rồi quay người đi vào trong.

Lúc này ánh đèn lồng treo trước cổng của Ngũ Vị Đường đang đong đưa trước gió, cổng đã được đóng kín, bên trong đại đường vẫn còn ánh đèn hắt ra le lói, Đỗ Văn Hạo đứng ở ngoài cổng bất giác thấy trong người trào dâng một nỗi niềm khó tả. Từ trước đến giờ hắn không cảm thấy về nhà lại có cảm giác gần gũi và thân thiết như vậy, đây là nhà của mình, gia đình của mình, nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo phảng phất trông thấy sự hiền dịu, đảm đang của Bàn Vũ Cầm, sự hoạt bát, nhanh nhẹn của Tuyết Phi Nhi, và còn có Lâm Thanh Đại, người mà chỉ có hắn nàng mới mỉm cười duyên dáng dịu dàng, cuối cùng là Liên Nhi, nàng đang chăm sóc Trần Mỹ Nhân nơi Lãnh Cung. Đỗ Văn Hạo bỗng nở một nụ cười đầy ngụ ý ở trên miệng, chậm chậm bước đến gõ cổng.

“Ai thế?”

Đỗ Văn Hạo nghe ra được đó là tiếng nói của Hàm Đầu, bèn lên tiếng trả lời: “Ta đây!”

Rất nhanh, cánh cổng đã được mở ra, Hàm Đầu lúc này đang cởi trần, trên vai còn vắt một chiếc khăn mặt, hai mắt cười híp tịt lại ân cần lên tiếng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Sư tổ! Đồ tôn nghe giọng là biết ngay người đã về, sao hôm nay sư tổ về sớm thế?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Nghe lời người nói thì hình như là ta không được phép về đây vậy!”

Hàm Đầu nghe xong liền vội tránh người sang một bên, hai tay đưa ra mời Đỗ Văn Hạo vào trong, cúi người đáp: “Không không! Ha ha! Đồ tôn cứ tưởng sư tổ đang bận việc ở trong cung cơ! Bữa tối hôm nay, phu nhân còn nói rằng không biết sư tổ ở trong cung có tốt không, sư tổ mau vào đi, để con đi bẩm báo với phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền bước vào cửa, Hàm Đầu cũng nhanh chân tiến đến cài cửa lại, sau đó đi ra phía tiền đường.

“Hàm Đầu! Người bận gì thì cứ đi làm đi, ta tự đi được rồi!”

Hàm Đầu quay đầu lại đáp: “Vâng! Hôm nay cũng có đại tỷ phu (anh rể cả - nhưng để đại tỷ phu nghe cho nó pờ rồ) của phu nhân đến đây, nên phu nhân giờ này có lẽ đang ngồi trong phòng nói chuyện với tỷ phu của mình đó ạ!”

“Sao? Đại tỷ phu đến rồi ư? Sao không cho người vào trong cung thông báo cho ta biết một tiếng?” Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa nói.

Hàm Đầu đi theo phía sau hắn vừa cười vừa đáp: “Người bệnh lúc nào cũng cảm thấy bệnh tình của mình chẳng có gì nghiêm trọng cả, nên nói là hôm nay sư tổ bận việc trong cung, không nên cho người vào làm phiền, rồi cứ bảo sư huynh đến khám cho, vì thế mà đồ tôn mới không cho người vào trong cung thông báo cho sư tổ đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo lúc này đã vào trong tiền đường, quả nhiên hắn trông thấy cánh cổng tương phòng ở mặt phía đông vẫn đang hé mở, có tiếng người ngồi nói chuyện với nhau ở trong đó.

Từ khe cửa nhìn vào thì có thể trông thấy Diêm Diệu Thủ đang đứng bên cạnh giường, Bàn Vũ Cầm thì ngồi ở trước giường an ủi tỷ phu của mình: “Tỷ phu! Tỷ phu đừng suy nghĩ nhiều nữa, uống thuốc của Diêm Diệu Thủ kê cho này nếu mà vẫn không có gì khởi sắc thì bọn muội sẽ cho người vào trong cung mời tướng công của muội về chữa cho tỷ phu.”

“Không cần phải cho người đi gọi đâu! Ta đã về đây rồi!” Đỗ Văn Hạo đứng ở ngay cửa lên tiếng chen vào.

Bàng Vũ Cầm nghe thấy tiếng của hắn thì ngay lập tức quay người lại nhìn, quả nhiên Đỗ Văn Hạo đang đứng ở ngay cửa, nàng vừa mừng vừa kinh ngạc, đứng luôn dậy chạy đến đón tướng công của mình: “Tướng công! Chàng sao lại về thế? Có phải là có người chạy vào trong cung nói cho chàng biết không? Thiếp đã nói là tạm thời không nên vào trong cung làm phiền tướng công rồi!” Bàng Vũ Cầm trông thấy Đỗ Văn Hạo lúc này có vẻ gầy hơn lúc trước, nên nàng cảm thấy xót phụ quân mình vô cùng, nhưng chỉ là ở đây đang có người ngoài, nên cũng không tiện biểu lộ ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo kéo lấy bàn tay của Bàng Vũ Cầm lại, rồi vỗ vỗ nhẹ lên đó: “Không có ai vào thông báo cho ta biết cả đâu! Cái này là do Hoàng Thượng thấy ta mấy ngày hôm nay cũng vất vả, nên đã hạ chỉ cho phép ta ở nhà nghỉ ngơi tĩnh dưỡng mấy ngày, đại tỷ phụ bị làm sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo đi đến bên giường, thì thấy một người thanh niên, tuổi tác trên dưới ba mươi tuổi, trong bóng đèn hiu hắt, ánh mặt của người thanh niên này hiện lên âm đạm, mệt mỏi, hai mắt của người này cũng đang mở to ra nhìn hắn, rồi cất lên một giọng yếu ớt nói:

“Đồ lão gia! Thảo dân không thể đứng dậy bái kiến được, mong lão gia thứ lỗi!”

“Đại tỷ phụ nói gì vậy! Sao lại gọi đệ là lão gia? Tất cả đều là người trong một nhà cả, đừng xưng hô xa lạ như thế, tỷ phụ cứ gọi tên đệ cũng được rồi!”

“Không! Không! Đại nhân là quan ngũ phẩm trong triều, chức còn to hơn cả huyện đại lão gia nữa, đây là quy định không được phép loạn!”

“Quy định gì cơ chứ, đây là ở trong nhà, thôi đừng khách khí nữa, để đệ xem bệnh cho tỷ phụ xem nào! Tỷ phụ có chỗ nào khó chịu?”

“Mấy ngày hôm trước bọn ta nhận được gia thư, nói là Bàng mẫu bị bệnh rất nặng, mà tỷ tỷ của người sức khỏe lại không được tốt, thế là ta một mình một ngựa đi về thăm, nhưng thật đen đủi trên đường đi ta lại đổ bệnh, mới đầu thì thấy nó cũng chẳng có gì đáng ngại cả, cứ nghĩ là chỉ bị nhiễm một chút lạnh, toàn thân nhừ nhừ mất sức. Hơn nữa phần vì muốn nhanh chóng tới nơi thăm mẫu thân nên chỉ tìm đại một cái y quán trên đường đi mua vài thang thuốc uống. Ai ngờ sau khi uống thuốc xong thì cảm thấy trong người vô cùng khó chịu, không những sốt cao mà còn bị đau bụng đi ngoài nữa, trên đường đi ta suýt chút nữa thì đã bỏ mạng rồi!” Nói xong đại tỷ phụ của Đỗ Văn Hạo thở ra hổn hển.

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền quay sang Bàng Vũ Cầm nói: “Nàng viết thư cho đại tỷ phụ đúng không?”

“Không! Bức thư đó là do mẹ của thiếp viết, trong thư mong muốn thấy đại tỷ quay về, nhưng đại tỷ lại có thai, đại tỷ phụ thương đại tỷ đường xá lặn lội vất vả, nên mới ngày đêm chạy vội về đây thế này, ai biết trên đường đi lại bị bệnh khổ như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong gật gật đầu, đây là lần đầu tiên hắn gặp mặt đại tỷ phụ, bởi vì khi hắn lấy Bàng Vũ Cầm thì đại tỷ của nàng đã lấy chồng xa rồi, do vậy vẫn chưa có cơ hội gặp mặt, hắn chỉ nghe nói đại tỷ lấy một thương gia có tên Lý Kiện. Đỗ Văn Hạo nhớ lại hồi hắn học đại học, trong khu ký túc xá của hắn có một người anh lớn tuổi cũng có tên này, do vậy khi mẹ vợ của hắn nhắc đến cái tên này thì hắn cũng đã có ấn tượng và nhớ luôn trong lòng rồi.

Nghe chuyện của Lý Kiện, Đỗ Văn Hạo cũng thấy có chút thương cảm, lên tiếng an ủi: “Đại tỷ phụ đừng nóng vội, huynh có thấy mệt mỏi lắm không?”

Lý Kiện chỉ ừm lên một tiếng.

“Bài thuốc mà vị thầy thuốc kê cho huynh, huynh còn giữ nó không?”

Diêm Diệu Thủ nghe xong bèn bước đến bên Đỗ Văn Hạo đưa đơn thuốc ra nói: “Sư tổ! Người xem xem, chỉ có mấy tờ như vậy!”

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy xem xét xong rồi trả lại cho Diêm Diệu Thủ. Thực ra, ngay khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo trở về, Diêm Diệu Thủ đã cảm thấy mình có chút may mắn, hắn nhìn đơn thuốc thì biết rằng trình độ của mình và người thầy thuốc kia cũng ngang tầm nhau. Thế nhưng giờ đây Diêm Diệu Thủ thấy Đỗ Văn

Hạo trả lại mình đơn thuốc như vậy thì rõ ràng đơn thuốc có vấn đề, do vậy hắn vội chạy ra ngoài cổng bảo Hàm Đầu thôi không đun thuốc nữa.

“Đại tỷ phu! Huynh có thể nói cho đệ biết toàn bộ quá trình phát bệnh cùng với việc trước khi phát bệnh huynh ăn những thứ gì, làm những cái gì được không?”

Lý Kiện nghe xong liền gật đầu đồng ý, rồi đột nhiên đưa mắt lên nhìn Bàn Vũ Cầm, Đỗ Văn Hạo hiểu ý liền quay sang Bàn Vũ Cầm nói: “Nàng đi nấu cho ta bát cháo được không? Ta khi này uống rượu cảm thấy hơi khát nước, lúc này ở trong cung mà ta thèm bát cháo nàng nấu quá!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy nhướn miệng cười tươi như hoa, gật gật đầu rồi bước luôn ra ngoài.

Lý Kiện thấy Bàn Vũ Cầm đi rồi mới bắt đầu mở miệng nói: “Chỗ này chúng ta chỉ còn hai người đàn ông với nhau, thì ta cũng không dám dẫu người điều gì nữa, nương tử của ta hiện giờ đang có thai, ta và nàng đều có tình cảm vô cùng mặn nồng, nên vẫn chưa nạp thêm người thiếp nào cả! Nhưng người cũng biết đấy, đàn ông con trai mà...”

“Đại tỷ phu cứ nói tiếp đi, cái này đệ hiểu!” (Mịa, còn hơn cả hiểu đấy chứ) Lý Kiện nghe xong liền tiếp tục nói: “Ta và một cô gái tên Tiểu Ngọc ở Lưu Xuân Quán trên huyện thành có quan hệ khá tốt với nhau, điều này phu nhân của ta cũng biết, nhưng cũng chẳng nói gì cả. Ngày hôm đó, ta qua đêm với Tiểu Ngọc thì đột nhiên có người nhà đến tìm nói là Bàn Mẫu bị bệnh, phu nhân của ta nghe xong thì lo lắng quá mà ngất đi, ta làm sao còn tâm trí đâu mà ở lại với Tiểu Ngọc nữa, thế là vội vã chạy về!” Nói đến đây đột nhiên Lý Kiện cảm thấy mất sức, ngừng lại không nói nữa, Đỗ Văn Hạo bèn đến bên chiếc bàn rót một cốc nước nóng đưa cho Lý Kiện.

Được một lúc, thì Lý Kiện lại thều thào nói tiếp: “Ai ngờ, đêm hôm đó mưa to quá, ta không thể nào chờ cho đến trời sáng được, tuy là Tiểu Ngọc có khuyên ta rằng từ huyện thành về nhà ta phải mất hai canh giờ liền, nhưng ta lại quá lo lắng cho phu nhân của mình, thế là cứ đội mưa cưỡi ngựa chạy về, nhưng vì mưa ướt đường trơn, nên khi đi qua một chiếc cầu thì con ngựa xảy chân ta liền ngã luôn xuống nước, cũng may là nước cũng không sâu, nên ta và ngựa cũng lên bờ bình an, nhưng toàn thân ướt nhẹp. Ta không mấy quan tâm, vẫn cưỡi ngựa chạy được hơn mười dặm thì cảm thấy khó chịu quá, không chịu nổi nữa bèn tìm một thầy thuốc khám xem sao. Thầy thuốc nói là ta bị Hư Chứng bảo ta uống thuốc của ông ta sẽ khỏi, ta liền uống luôn rồi lại tiếp tục lên đường, nhưng ai ngờ bệnh tình của ta ngày càng nặng, người cứ run lên vì lạnh, tay chân nhức mỏi, trong đêm tối ta lại đi tìm tiếp thầy thuốc khác.”

“Thầy thuốc nói sao?”

“Thầy thuốc nói rằng ta do mệt mỏi quá độ, nên uống Tứ Vật Thang cho thêm cái gì mà Chí Mẩu, Địa Cốt Bì cùng với Đan Khê Đại Bồ Âm Hoàn gì gì đó cho ta uống, nhưng cũng chẳng có công hiệu gì cả.”

“Đại tỷ phu có trí nhớ quả là siêu phàm, đến cả mình uống tên thuốc là gì cũng ghi nhớ rõ đến như vậy!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười khen ngợi.

Lý Kiện chỉ thở dài ra một cái rồi lại nói tiếp: “Liên tục uống thuốc, thay thuốc, lại liên tục bị các thầy thuốc hỏi trong một thời gian dài như vậy cho dù là một đứa bé cũng biết là mình đang uống cái gì!”

“Ừm! Huynh cứ tiếp tục nói tiếp đi!”

“Sau khi uống thuốc xong, ta lại thấy chẳng có tác dụng gì cả, mà ngược lại cảm thấy bệnh tình càng trầm trọng hơn, ngay cả đến việc xuống giường đi lại cũng cảm thấy khó khăn, do vậy lại đành tìm đến mấy vị thầy thuốc nữa ở trên thị trấn đến chữa trị, trong đó có một vị nói rằng bệnh của ta không cần uống thuốc, chỉ cần uống một bát sữa mẹ là khỏi, ta cũng chẳng biết nó có hiệu nghiệm hay không, nhưng cũng cho người đi tìm những người phụ nữ vừa mới sinh nở để xin sữa uống. Nhưng không ngờ sau khi uống xong thì ngày hôm sau ta chẳng ăn được thứ gì nữa cả, ta cứ nghĩ rằng mình sẽ chết trên đường mất, nhưng may mà ta nhớ ra em rể của mình là Ngự Y do vậy mới thuê người đánh xe đến đây tìm Đỗ đệ cứu mạng!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng thấy cảm khái vô cùng, xem ra đại tỷ phu trên đường đi đúng là ném trải bao nhiêu là đau khổ rồi.

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên bắt mạch, rồi lại xem lưỡi, xong rồi nói: “Mạch của đại tỷ phu chậm ấn mạnh vào thì thấy nó rất cứng, tay bên phải hiện tượng này lại càng rõ hơn, cái này là do thân thể bị nhiễm lạnh nên

mới bị nghen như vậy, huynh không cần phải lo lắng, chỉ cần uống vài thang thuốc là khỏi thôi, việc của huynh bây giờ nhắm mắt tĩnh dưỡng lại cho khỏe người!” Lý Kiện thấy Đỗ Văn Hạo nói như vậy liền cũng không tiện hỏi thêm nữa, chậm rãi nhắm mắt tĩnh dưỡng.

Đỗ Văn Hạo rất nhanh đã kê xong một đơn thuốc rồi giao cho Diêm Diệu Thủ dẫn dò nói: “Mau đi cắt thuốc nhanh! Cứ uống trước một bát, tới giờ sữ thì lại uống thêm bát nữa, nếu như phát hiện thấy trên người của người bệnh có nốt đỏ thì dừng để bệnh nhân giải nó, sau khi trời sáng thì chắc sẽ khỏi thôi.”

Khi trời chập tối, thì có một vị công công truyền khẩu dụ của Hoàng Thượng bảo Đỗ Văn Hạo vào trong cung.

Đỗ Văn Hạo chỉ biết cười khổ lắc đầu ngao ngán, nhưng cũng lập tức lên kiệu vào cung, sau khi đến Điện Cần Chính thì Ninh công công thông báo rằng Hoàng Thượng đang nghị chính, nhưng đàm luận đã nửa ngày trời rồi mà mãi vẫn chưa xong, Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng đành phải ngồi chờ phía bên ngoài điện.

Cho đến tận đêm khuya thì nghị chính mới kết thúc.

Tổng Thần Tông lúc này sắc mặt sáng lạng, cười tươi roi rói, trông không hề có dấu hiệu mệt mỏi nào cả, khi trông thấy Đỗ Văn Hạo liền mỉm cười gật đầu.

Đỗ Văn Hạo trông thấy vội vã chạy đến thi lễ: “Vi thần bái kiến Hoàng Thượng!”

Tổng Thần Tông liền đứng lại hỏi: “Trẫm giao việc cho ngươi, ngươi làm đến đâu rồi?”

Đỗ Văn Hạo không ngờ Tổng Thần Tông gọi hắn đến là vì hỏi chuyện này, do vậy hắn liền móc luôn từ trong người ra tập Y Đạo Luận Trị Quốc mà hắn đã chuẩn bị từ lâu ra nói: “Vi thần đã chuẩn bị xong rồi! Vi thần đã suy đi xét lại khá lâu, nhưng vẫn không biết có hợp ý của Hoàng Thượng hay không? Mong Hoàng Thượng đừng chê cười vi thần!”

“Thật sao?” Tổng Thần Tông vẫn không hề tiếp lấy tập tài liệu của hắn mà nói: “Ngươi cùng Trẫm đến Ngự Thư Phòng, Trẫm muốn nghe xem cái kế sách mà ngươi nói rốt cục nói về cái gì!” Nói xong liền bước luôn về phía Ngự Thư Phòng của mình.

Tổng Thần Tông nghị chính cả một ngày trời, giờ lại nghe một người ít có kiến thức về mảng quản trị đất nước này đúng là cũng làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy lo lắng đứng ngồi không yên.

Tổng Thần Tông lúc này đã ngồi trên bàn nghị án, Ninh công công cũng đã dâng lên một tách trà cho Tổng Thần Tông. Đỗ Văn Hạo lại một lần nữa đem tập tài liệu của mình dâng lên, Tổng Thần Tông giờ này mới tiếp lấy văn thư của hắn đặt lên trên bàn, sau đó một bên thưởng thức trà đạo, một bên xem xét bài viết của Đỗ Văn Hạo.

Tổng Thần Tông xem xét vô cùng kỹ lưỡng, cứ như xét nét từng từ từng chữ một vậy, thỉnh thoảng còn im lặng trầm ngâm, rồi có lúc lại đưa bút lên viết viết làm cho Đỗ Văn Hạo càng thêm thấp thòm. Hắn đem những đạo lý trong Y Đạo ra để áp dụng vào chính sách quản trị đất nước không biết có được hợp lý hay không? Hắn chỉ sợ Hoàng Thượng xem xong rồi lại mù quáng làm theo thì hắn có tội chết mất.

Cuối cùng, Tổng Thần Tông xem xong liền đặt bút xuống, ngẩng đầu lên rồi nhìn về phía Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Ha ha! Đỗ Văn Hạo, chính sách mà ngươi đề ra vô cùng khác biệt đó!”

Khác biệt? Hoàng Thượng dùng từ này hình dung bài viết của mình thì có thể thấy nó có phần hợp lý, tạm chấp nhận được, chỉ sợ mỗi là Hoàng Thượng kêu là không tốt mà thôi. Đỗ Văn Hạo nghe xong mà thổ hất ra nhẹ nhõm, hơn nữa hai từ khác biệt này cũng có vẻ là một lời khen ngợi, do vậy hắn càng cảm thấy tự tin hơn bao giờ hết, vội cúi người đáp: “Bẩm Hoàng Thượng! Vi thần chỉ rành về mặt Y Đạo, do vậy lúc suy tính kế sách không biết từ lúc nào đã đứng trên phương diện đó mà suy xét tình hình, chắc chắn là còn nhiều chỗ không hợp lý, nhưng đối lấy một nụ cười của Hoàng Thượng cũng đã là một thành công rất lớn rồi đó ạ!”

“Ha ha ha! Ngươi ngồi xuống đi!” Về mặt Tổng Thần Tông tỏ ra khá thoải mái.

“Tuân chỉ!” Đỗ Văn Hạo cúi người tạ ơn, rồi ngồi xuống chiếc ghế đặt ở cạnh đó, rồi nghiêng người chờ đợi Tổng Thần Tông.

Tổng Thần Tông tiếp tục nói: “Kế sách của người có nhiều chỗ Trẫm xem cũng không hiểu, có quá nhiều từ vựng làm Trẫm không biết đâu mà lần, mấy chỗ này người giải thích cho Trẫm nghe được không?”

Đỗ Văn Hạo đúng là trong bài viết này cho thêm rất nhiều từ vựng của thời hiện đại vào, hẳn không thể nào nghĩ ra được những từ này trong cổ văn nó có nghĩa là gì, biểu đạt ra sao, nên cứ bê nguyên chúng vào trong bài viết của mình, cái này chẳng trách Tổng Thần Tông xem xong mà cứ như vịt nghe sấm vậy. Vì vậy, khi nghe Tổng Thần Tông yêu cầu, Đỗ Văn Hạo liền vội vã đứng dậy giải thích.

Tổng Thần Tông liền đem những đoạn khó hiểu nói cho Đỗ Văn Hạo nghe: “Đoạn mở đầu bài viết của người nói có viết: ‘Nhân chi sinh, khí chi tụ dã, tụ dã trạch vi sinh, tán trạch vi tử’ (tạm dịch: Sức sống của con người là nằm trong nguyên khí được tụ hội lại, nếu khí của con người không tụ hội lại được, thì người đó không có thể sống sót được nữa). Người đem pháp luật ra so sánh với tinh khí của người, nói rằng nếu không có pháp luật, thì chẳng khác gì người không có tinh khí, đây chính là câu này: ‘Nhân vô tinh khí trạch tử, Quốc vô pháp độ trạch vong (tạm dịch: Người không có tinh khí thì sẽ chết, nước mà không có pháp luật sẽ không tồn tại)’. Câu này người dẫn chứng rất tốt, từ khi Trẫm lên ngôi đến nay, pháp lệnh ban bố cũng không ít, vậy theo ý của người pháp luật của ta còn thiếu những điều gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đáp: “Tinh khí của con người truyền đi khắp thân thể, pháp luật của một quốc gia cũng nên đề cập đến mọi vấn đề to nhỏ, từ quy định chế độ của một đến nước, đến quy định thiết kế kết cấu, chức năng của bộ máy quốc gia, rồi để trị các tội nghiêm trọng, đến để điều chỉnh quan hệ dân sự, dùng để cân bằng thương nghiệp trong xã hội, và các biện pháp trị tội, giải quyết tranh chấp, tố tụng trong thương trường, rồi luật hành chính quản lý trong bộ máy hành chính của một quốc gia...vv...”

Tổng Thần Tông nghe xong thì há hốc mồm kinh ngạc hỏi: “Nhiều thế cơ à?”

“Đây chỉ là một cách nói khái quát mà thôi, còn các chi tiết về phân phối từng bộ môn trong bộ máy quản lý thì còn rất nhiều.”

“Ồ? Phân phối thế nào?”

“Cái này thì nhiều vô kể, ví dụ như: Pháp luật hành chính, có thể phân thành (thu thuế như thế nào), (Mở rộng và quản lý công thương, nói nôm na theo kiểu tiếng Việt là quản trị và kinh doanh), cùng với luật pháp về xuất nhập khẩu nữa. Ở thành thị thì nên xây dựng bộ luật quản lý thị chính, quản lý vệ sinh công cộng, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, và còn quản lý về tài nguyên thiên nhiên quốc gia, quản lý tài nguyên quốc gia thì lại có , ...v...v...Tiếp đến là nói về dân pháp và luật kinh doanh, cái này cũng vô vàn vô cùng, ví dụ như để điều chỉnh về quan hệ mua bán song phương, dùng để bảo vệ tài sản sở hữu dùng để điều chỉnh về ý thức của dân chúng với tài sản sở hữu của mình, ngoài ra còn có , , ...v...v...Trong luật kinh doanh còn có dùng để xử lý giải quyết những vụ cạnh tranh phi pháp, ”

Tổng Thần Tông nghe đến đây thì thấy chóng hết cả mặt vội lên tiếng: “Thôi! Thôi được rồi, bao nhiêu là luật lệ như vậy đề ra để làm gì?”

“Mỗi một bộ luật đều có tác dụng riêng của nó, giống như con người vậy, người có móng tay, râu tóc, lông mi, nước mắt...Chỗ nào cũng có tác dụng của nó!”

“Những bộ luật này người có thể làm ra sao?”

“Thần đại khái cũng biết, nhưng mà đây cũng chỉ là do thần tự lần mò mà ra, không có điều tra hiệu quả cụ thể, nếu như muốn ban bố những bộ luật này, thì phải có thêm thời gian nghiên cứu, rồi mới dựa theo thực tế mà ban bố những bộ luật gì, tuân tự ra sao, thứ nào quan trọng thứ nào không! Từ dễ đến khó ra sao thì mới thực sự phát huy tác dụng được!”

Tổng Thần Tông nghe xong thì trợn mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, dường như bây giờ mới tin lời hắn nói là sự thật: “Nếu người không phải là thần y thì có lẽ Trẫm đã bắt người tham gia vào biên tập tân pháp rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Vi thần xin tuân theo ý chỉ của Hoàng Thượng!”

“Ừm! Trẫm hỏi tiếp người câu này! Người đem việc đồng áng ra so sánh với dạ dày, dạ dày phụ trách tiếp nhận và tiêu thụ thức ăn, là nguồn sống để sinh tồn, cách ví von này của người vô cùng chính xác, người trên đó viết rằng có nói: ‘Vị bất hòa tắc ngoại bất an’ (tạm dịch: Dạ dày không yên ổn thì sẽ dẫn đến ăn ngủ không yên)”

Đỗ Văn Hạo lại kính cẩn giải thích: “Dạ bẩm Hoàng Thượng, đối với con người mà nói, khi dạ dày mất cân bằng thì không chỉ ảnh hưởng đến lục phủ, mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ khí trong cơ thể con người, từ đó mà dẫn đến các loại tai ương bệnh tật, điều này cũng giống như việc trị quốc có đề ra rằng nông nghiệp là căn cơ, là cơ sở của một quốc gia, nếu như nông nghiệp có vấn đề thì quốc gia đó cũng sẽ có vấn đề xảy ra, luận điểm này rất hay, cũng rất dễ hình dung.”

Đỗ Văn Hạo cúi người đáp: “Đa tạ Hoàng Thượng đã khen thưởng!”

Tổng Thần Tông lại nói: “Người nói về việc tăng cường sinh trưởng cho nông nghiệp có vẻ long trọng, chỉ nói về chuyện chăm chỉ cày cấy, dựa theo nguyên tắc trồng trọt mà tiến hành nhưng dường như không có một đường lối cụ thể nào cả?”

358. Chương 305: Đồn Điền Thí Nghiệm Tại Biên Cương!

Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Sản xuất nông nghiệp, không thể nào tách rời được với công việc mở rộng diện tích cày cấy, nên việc mở rộng ruộng đất là vô cùng cấp thiết. Từ khi Đại Tổng ta khai quốc trở lại đây thì quốc thái dân an, nhân dân vô cùng tích cực tham gia khai hoang trồng trọt, diện tích cày cấy do vậy mà cũng được mở rộng ra rất nhiều, cứ như vậy thì những vùng đất hoang vắng đã được khai phá triệt để và sẽ không còn đất hoang mà khai thác thêm nữa, hơn nữa chúng ta cũng không có đủ nhân lực để khai hoang, do vậy để phát triển nông nghiệp, thì bắt buộc phải nâng cao sản lượng sản xuất của từng mẫu đất lên. Chính vì vậy, công việc lúc này sẽ đòi hỏi rất nhiều vào sự kỹ lưỡng tỉ mỉ của từng hộ, ví dụ như chúng ta có thể sản xuất theo kiểu tập trung lại cùng sử dụng những loại sản phẩm tốt nhất, cải thiện phương thức thủy lợi, phát triển ngành nông nghiệp theo một thể thức lập thể!”

“Nông nghiệp lập thể? Thế có nghĩa là gì?”

“Ví dụ như là: Lợi dụng cát sỏi dưới lòng sông để làm vật dụng xây dựng, hồ nước thì thả cá, còn đất thừa thì trồng lúa, cây ăn quả, rau củ hoặc những loại hoa quả gì gì đều được cả, nói chung là trồng trọt hỗn hợp, lợi dụng mọi thứ một cách tối đa, phát triển nông lâm nghiệp, chăn thả cá kết hợp với trồng trọt...vv...”

Cho dù người xưa đã biết đến việc trồng trọt hỗn hợp, nhưng họ lại không được quảng bá, nghiên cứu rộng rãi như thời hiện đại. Hơn nữa ý thức, kinh nghiệm trồng trọt của nông dân thời xưa đều thuộc vào loại thô sơ, không có được một tư duy hệ thống như thời ngày nay, càng không thể xem nó như một kỹ thuật hiện đại để quảng bá cho dân chúng được, người nông dân bình thường còn chưa dễ gì hiểu được, huống hồ là Tổng Thần Tông. Hoàng Đế đương triều suốt ngày ở trong cung làm sao mà hiểu hết được công việc đồng áng ra sao, do vậy nét mặt trở nên nghi hoặc cũng không phải là điều đáng ngạc nhiên.

Cha mẹ của Đỗ Văn Hạo đều có xuất thân từ nông thôn nên khi hắn còn nhỏ rất hay được cha mẹ hắn dắt về quê chơi, do vậy hắn cũng được chứng kiến nhiều thứ ở nơi đây, từ chuyện trồng trọt đến chăn nuôi ra sao, hắn đều biết hết. Thêm nữa hắn lên lớp học môn địa lý cũng được truyền bá một số kiến thức về nông nghiệp, vả lại ở thời hiện đại hắn cũng được chứng kiến bao nhiêu thành quả của ngành nông nghiệp tạo dựng nên do vậy khi hắn đem những thành tựu từ tương lai quay về một nghìn năm trước như vậy dĩ nhiên sẽ là một sáng kiến mang tính đột phá của thời nông nghiệp thời nhà Tống rồi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Để vi thần lấy một ví dụ rất đơn giản về mô hình nông nghiệp lập thể, khi trồng lúa thì có thể thả cá và bèo trong đồng ruộng, như vậy cá vừa có cái ăn, mà lợn, vịt cũng có cái chúng cần, không những thế nó làm sạch, phân hủy những nguyên liệu khí mê tan trong đầm nước, một công mà được vô khối việc!”

“Khí mê tan?” Tổng Thần Tông đối với từ này cảm thấy lạ lắm vô cùng.

Đầm khí mê tan thì ở quê của Đỗ Văn Hạo nhiều vô kể, do vậy hắn rất hiểu về nó, nghe Tổng Thần Tông hỏi vậy nên vội vàng giải thích: “Làm sạch, phân hủy khí mê tan chính là giải quyết làm sạch phân bón ở trong đầm, như vậy vừa vệ sinh sạch sẽ lại còn có thể dùng nước đó để tưới bón cho đồng ruộng, đây là một cách bón phân hữu cơ tốt nhất thuận tiện nhất. Ngoài ra khí mê tan mà thông qua một thiết bị xử lý đặc biệt sẽ biến thành một khí đốt vô cùng an toàn tiện lợi, vừa có thể nấu cơm nấu nước, mà chất thải của nó lại còn là mồi ăn cho cá nữa!”

“Hay! Hay lắm!” Tống Thần Tông nghe rất nhập tâm, vô cùng hứng thú lên tiếng nói: “Trẫm không ngờ người lại hiểu biết về nông nghiệp một cách rành rọt như vậy, những biện pháp này của người nghe rất hay!”

“Đa tạ Hoàng Thượng đã quá khen, nếu muốn phát triển nông nghiệp, thì còn một phương pháp nữa là gia tăng dân số, vì thần có một biện pháp làm gia tăng dân số một cách vô cùng nhanh chóng!”

Tống Thần Tông nghe thấy mắt sáng lên hỏi: “Ồ? Người nói Trẫm nghe xem sao!”

Gia tăng tốc độ tăng trưởng dân số để trở thành một nguồn nhân lực dồi dào là một vấn đề giải quyết vô cùng cấp bách đối với các triều đại của mỗi vị Hoàng Đế. Trong thời buổi nông nghiệp phát triển hạn chế như thời nhà Tống này thì dân số chính là nguồn nhân lực chính, nguồn binh lực chính, nguồn sức mạnh chính của cả một quốc gia. Dân số mà đông, thì sẽ có nguồn lao động phụ trách khâu sản xuất lương thực, sẽ có nguồn binh lực dồi dào để bảo vệ biên cương tổ quốc, như vậy quốc gia sẽ trở nên vô cùng phồn vinh thịnh vượng, do vậy khi nghe Đỗ Văn Hạo nói đến cách gia tăng dân số thì Tống Thần Tông bất giác cảm thấy hứng thú vô cùng.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Muốn tăng cường dân số thì phải có chế độ khuyến khích tăng trưởng dân số, điều chỉnh những yếu tố, chế độ khách quan hạn chế việc gia tăng dân số.”

“Làm thế nào để khuyến khích? Và làm thế nào để điều chỉnh những chế độ hạn chế đó?”

“Bách tính thường không muốn gia tăng dân số là vì bọn họ không đủ sức mà nuôi con cái, người giàu có tiền ăn của để thì ta không bàn tới, chúng ta nên quan tâm đến những người nghèo khó, bọn họ mà có thêm một người mới nữa, thì tức là bọn họ sẽ có thêm một miệng ăn, nếu như người nào không đủ ruộng đất để nuôi, hay họ là những người làm thuê cơm không đủ no, áo không đủ mặc thì sinh nở là một vấn đề rất đáng suy nghĩ với bọn họ, chính vì vậy mà lựa chọn phương pháp nào hợp lý nhất để bọn họ không có ý nghĩ về gánh nặng nuôi dưỡng và sinh nở nữa thì mới có thể khuyến khích sinh nở được!”

“Phương pháp gì?”

“Phương pháp triệt để nhất dĩ nhiên là phải tiến hành một cuộc cải cách ruộng đất.”

“Cải cách ruộng đất ư? Cải cách ra sao?”

“Thu hồi hết lại ruộng đất về triều đình quản lý, cấm không cho bất kỳ ai tiến hành buôn bán ruộng đất, sau đó ban bố lệnh bao đất, thầu đất, hạn định là ba mươi năm, sau đó lại phân phối điều chỉnh lại ruộng đất, nhưng mà việc này dường như lại không thể thực hiện được!”

“Vì sao không thể thực hiện được cơ chứ?” Tống Thần Tông hỏi.

“Dạ bẩm! Bởi vì như vậy thì các địa chủ sẽ không đồng ý với chính sách như vậy, ngoại trừ việc dùng biện pháp mạnh mà thu hồi lại, thì e rằng quốc khố trong chính phủ cũng không đủ tiền mà mua nổi hết số đất đang có!”

Tống Thần Tông nghe vậy liền hỏi: “Vậy những chế độ nào đã kìm hãm sự tăng trưởng dân số vậy?”

“Chế độ kìm hãm tăng trưởng dân số trước mắt chính là chế độ thu thuế, Đại Tống thi hành hai bộ luật thu thuế, thuế đất và thuế thân đánh lên mỗi đầu người. Thuế thân là một trở ngại vô cùng to lớn cho việc tăng trưởng dân số! Bởi vì trong nhà có thêm người mới thì chẳng khác gì việc phải nộp thêm tiền cả, do vậy mà những người nông dân thường chỉ cần nguồn nhân lực tạm được để lo việc đồng áng xong là không muốn sinh nở thêm nữa!”

Tống Thần Tông nghe xong thì ngây người ra nói: “Ý của người là muốn trừ bỏ thuế thân sao?”

“Cũng không hẳn như vậy! Nói một cách chính xác là đem thuế thân bỏ vào thuế ruộng đất, cái này gọi là thuế Thôi Đình Nhập Mẫu! (Đình ở đây chính là đầu người, còn mẫu ở đây là ruộng đất). Thuế này có nghĩa là khi ruộng đất nhiều thì thuế thân cũng nhiều theo, khi ruộng đất ít thì thuế thân sẽ giảm đi, như vậy thì sẽ không vì chuyện thuế thân mà hạn chế sinh nở rồi!”

Tống Thần Tông nghe xong đứng thẳng người dậy, chấp tay ra phía sau chậm chậm đi đi lại lại trong phòng rồi nói: “Phương pháp này của người cũng không tồi, nhưng không biết là có tiến hành được không thôi!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đáp: “Tiến hành thuế Thôi Đình Nhập Mẫu thì người nào ruộng đất càng nhiều thì thuế sẽ càng cao, địa chủ dĩ nhiên sẽ không hài lòng, muốn tiến hành bộ luật này thì trở ngại chắc chắn là sẽ có!”

“Ừm! Cái này Trẫm phải suy ngẫm thật kỹ mới được, người nói tiếp đi, ta thấy người so sánh ngành công nghiệp không khác gì với phổi của người, khí trong người đến từ trong phổi, người mà không có phổi thì sẽ không hít thở được, mà không hít thở được thì tức là tính mạng không còn nữa, một nước mà không có nền công nghiệp thì cũng sẽ bị diệt vong. Luận điểm này của người cũng có một đạo lý nhất định, người nói nên phát triển thêm dệt trên một quy mô lớn, nhưng ta không biết người có những kế hoạch cụ thể ra sao?”

“Cái này thì liên quan tới vấn đề lần trước vi thần đã nói rồi, vi thần có những phương thuốc vô cùng hữu dụng, có thể làm thành một mặt hàng mà tiêu thụ, và vi thần cũng còn những phát minh nhỏ khác dùng để nâng cao khả năng sinh sản. Những mặt hàng và thiết bị này nhất định sẽ được thần dân bách tính tin tưởng mua dùng, chỉ là mặt hàng sản phẩm này bán hàng chạy quá thì sẽ bị những kẻ háms lợi bắt trước làm theo, như vậy sẽ làm tổn hại đến lợi ích vốn có của vi thần, do vậy khi chưa có một chế độ bảo vệ vi thần không dám công bố mặt hàng sản phẩm cùng với thiết bị này.”

“Ừm, vậy người nói xem nên làm cái gì trước? Nên ban bố bộ luật nào?” Tống Thần Tông nghe ý này của Đỗ Văn Hạo ngày hôm nay đã không còn sự cáu giận như trước nữa.

“Luật về tài sản trí tuệ chính là để bảo vệ sản phẩm của người nào phát minh ra nó, và chỉ có một mình người đó mới được có quyền sản xuất tiêu thụ nó. Nếu như người khác muốn sản xuất nó thì phải trả một khoản tiền, còn về chuyện bao nhiêu tiền thì hai bên có thể thương thảo hội ý, nếu chưa được đồng ý mà đã tiến hành sản xuất tiêu thụ thì sẽ bị quy vào tội làm hàng nhái, hàng giả, như vậy sẽ phải bồi thường cho người đã phát minh, thậm chí người vi phạm còn phải chịu phạt, có khi còn phải ngồi tù nữa!”

“Cái này!” Tống Thần Tông nghe xong nét mặt hiện lên một chút chần chừ do dự: “Lần trước đúng là người có nói qua cho Trẫm nghe về chuyện này rồi, Trẫm cảm thấy nó không được ổn cho lắm, ban bố điều luật thì đơn giản vô cùng, nhưng nếu dân chúng không chịu trả tiền cho người phát minh, mà cứ làm nhái, làm giả theo thì làm sao, Trẫm không thể cho người đi bắt hết bọn họ vào được chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì im lặng chẳng biết nên nói thế nào nữa, hẳn biết người xưa làm gì có cái ý thức độc quyền, hay phải mua bản quyền đâu cơ chứ. Do vậy hắn đột nhiên đưa vào một cái vấn đề bản quyền trí tuệ tân tiến như vậy về thời cổ đại, bách tính nhân dân dĩ nhiên là không thể nào chấp nhận nổi rồi. Xem ra, hắn đã đi vào đúng con đường sai lầm của Vương An Thạch đã từng đi, hắn đã quá vội vã hấp tấp mau chóng thành công y hệt như Vương An Thạch vậy, như vậy thì cái phát minh của hắn giờ chỉ còn mỗi một cách bảo vệ duy nhất chính là bảo mật, giấu thật kỹ không cho ai biết mà thôi.

Tống Thần Tông trông thấy vẻ mặt của Đỗ Văn Hạo cứ ngây ra như vậy thì bất giác mỉm cười nói: “Thế này vậy! Người cứ làm đi, phát minh thử đi, nếu như đó là một phát minh tốt thì Trẫm sẽ bảo vệ cái phát minh đó cho người, không cho phép bất kỳ ai được phép làm nhái nó cả!”

“Đa tạ Hoàng Thượng!” Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Vậy những kỹ thuật của công nghiệp thì vi thần để lúc sau nói vậy!”

“Cũng được!” Tống Thần Tông cầm lấy bài viết của Đỗ Văn Hạo lên rồi nói: “Trong bài tấu trình này người có nói, huyết mạch trong cơ thể người vận động không ngưng nghỉ, tuần hoàn một khối, lại nói rằng trong có viết: ‘Gan có máu mà làm cho hoạt động, chân có máu thì đi lại được, tay có máu thì có thể cầm nắm được’. Người đem thương nghiệp ra so sánh với huyết mạch, nói rằng thương nghiệp, kinh doanh là động cơ để thúc đẩy sự vận động của cơ thể con người. Về điểm này thì Trẫm không cùng quan điểm với người, từ xưa tới nay tất cả mọi người đều trọng nghĩa mà khinh lợi, trọng nông nghiệp mà áp chế thương nghiệp, là một tôn chỉ mà các triều đại từ đời này qua đời khác đều tuân thủ theo một cách không khoan nhượng. Vì từ cổ chí kim nhân dân đều an cư lạc nghiệp cũng thấy đất nước nào bị diệt vong đâu?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đáp: “Nhưng mà, từ xưa đến nay những người đảm bảo cơm no áo mặc thì trong mười nhà cũng chỉ có một nhà đáp ứng được điều kiện này mà thôi. Đây chính là hậu quả của việc không xem trọng phát triển thương nghiệp, kinh tế. Nếu như chú trọng vào phát triển kinh doanh kinh tế thì dân chúng bách tính sẽ có cơm ăn áo mặc, sẽ trở nên giàu có hơn bây giờ rất nhiều.”

“Thật sao?” Tống Thần Tông nhếch mép lên cười mỉa mai, nhưng mà lần này Tống Thần Tông không hề cảm thấy giận dữ như lần trước, cũng chẳng buồn dỗi co thêm với Đỗ Văn Hạo làm gì nữa, chỉ nhẹ nhàng chuyển sang một đề tài khác để nói chuyện: “Vấn đề này bây giờ tạm thời không bàn đến nữa. Ta tiếp tục bàn luận tiếp những vấn đề khác trong bản tấu này của người. Trong bài người đem việc quân ra so sánh với chân, tay quyền cước, coi quân địch là ngoại cảm lục dâm (ngoại cảm lục dâm bao gồm: Phong, hàn, thử, thấp, tháo, hỏa sáu loại ngoại cảm tà khí xâm nhập cơ thể gây nên ốm yếu), rồi lại coi nội loạn là thất tình nội thương (thất tình bao gồm: Hỷ, nộ, ưu, tư, bi, khùng, kinh là trạng thái tinh thần của cơ thể biến hóa mà thành; Vui (hỷ) quá thì hại tim, tức (nộ) quá thì hại gan, lo lắng (ưu) quá thì hại phổi, suy nghĩ (tư) quá thì hại tỳ (lá lách), sợ (khùng) quá thì hại thận) rồi lại dẫn câu nói trong ra rằng: ‘Người hiểu biết không chữa khi bị bệnh mà thường là phòng ngừa mình bị bệnh, trị quốc không nên chờ đến khi nội loạn rồi mới trị, mà nên trị quốc sao cho nội loạn xảy ra. Người bị bệnh thì mới uống thuốc, nước bị loạn rồi mới trị như vậy chẳng khác nào khát nước rồi đâm đầu xuống giếng tìm nước uống, giặc đến chân rồi mới đi chuẩn bị dao, tất cả đều đã quá muộn!’ Người lại dẫn từ trong ra nói: ‘Nước thông suốt chảy thì mới không có ao tù nước đọng, hình khí trong cơ thể người cũng có quy luật như vậy, khi hình không động thì tinh sẽ không thông, tinh mà không thông thì sẽ dẫn đến tụ khí.’ Người nói thành lập quân đội là phòng vệ với những việc bất ngờ xảy ra, điểm này nói rất hay. Còn về cụ thể thì người có đưa ra đường lối thiết lập bộ đội chuyên nghiệp hóa, quán triệt tinh hoa hóa quân đội! Vậy phải tinh hoa như thế nào cho phải?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Bẩm Hoàng Thượng! Mong Hoàng Thượng cho thần mạn phép được nói, quân đội Đại Tống của ta có gần trăm vạn quân, nhiều hơn Liêu, Hạ, Thổ Phồn...rất nhiều lần, vậy tại sao mỗi lần đi chinh phạt thì lại thua nhiều hơn thắng?”

Về mặt của Tống Thần Tông lúc này trở nên khó coi vô cùng, nhưng rất nhanh lại khôi phục lại như cũ, nhẹ nhàng lên tiếng: “Vậy người nghĩ sao?”

“Vấn đề của chúng ta ở chỗ binh lính không tinh nhuệ, tướng tá thì bất tài vô dụng, quân đội thiếu những bài luyện tập chuyên nghiệp, binh sĩ thì chủ yếu là lao dịch mà thành, khi vào trận chiến cùng lắm cũng chỉ nắm vai trò hòa theo mà thôi, không hề có chút gì là có tính chiến đấu cả.”

“Đặc biệt là chuyện quan văn là thống soái quân đội, tướng soái lại bị thay đổi quá nhiều, binh sĩ không biết tướng cầm quân là ai, tướng cầm quân cũng chẳng biết binh sĩ mình ở đâu nữa, vì thần cũng biết rằng chế độ này là dùng để hạn chế tướng soái nơi biên cương có binh trong tay sẽ làm càn, thậm chí còn có thể xưng bá một phương nữa. Nhưng mà, chế độ này lại ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng đến sức mạnh chiến đấu của quân đội.” Tống Thần Tông nghe xong thì vô cùng kinh ngạc đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo một lúc lâu, rồi mới chậm chậm nói: “Chẳng có mấy người dám nói những câu như vậy ở trước mặt của Trẫm như vậy đâu, ha ha người hôm nay cũng cả gan lắm!”

“Vi thần thấy Đại Tống chúng ta lớn như vậy mà lại bị bắt nạt không làm gì được, cảm thấy bất bình vô cùng, chính vì vậy mới bạo dạn nói ra những câu tự đáy lòng mình như vậy, mong Hoàng Thượng thứ tội!”

“Ha ha! Nói như vậy thì người đúng là có một dạ trung thành lắm! Người nói cũng không sai, tình hình Đại Tống của chúng ta hiện giờ đúng là như vậy, Trẫm từ trước đến nay đều vô cùng lo lắng việc này, xa thì chưa nói, ngay đến việc tây chinh Tây Hạ mà trận chiến tại thành Vĩnh Thành, hai mươi vạn quân cùng tướng lĩnh Đại Tống đều bại trận. Nguyên nhân thất bại của cuộc tây chinh này suy cho cùng thì cũng chỉ có nguyên nhân đó mà thôi! Nhưng mà, đây là di nguyện của Thái Tổ Hoàng Đế đặt ra, Trẫm không tiện thay đổi!”

“Nếu như không thay đổi, thì chúng ta chắc chắn sẽ lại có những trận thua khác nữa!” Đỗ Văn Hạo lên tiếng nói.

Tống Thần Tông nghe xong thân hình hơi rung động, rồi lại chậm chậm gật gật đầu, sau đó hai tay chấp ra đằng sau lưng, từ từ đi đi lại lại trong căn phòng.

Đi được mấy vòng, thì Tống Thần Tông liền đứng lại, rồi quay người lại nói: “Người có biết tại sao tối hôm nay ta lại gọi người vào đây gặp ta không?”

“Vi thần không biết!”

“Nhã Châu ở Thành Đô là nơi tiếp giáp với Thổ Phồn, ở Nhã Châu thì lại bùng phát bệnh dịch làm cho

người và gia súc chết hàng loạt, những người thầy thuốc nơi đó đang không biết làm sao cả, đều đã bó tay chịu thua. Đúng lúc này thì bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn nhân cơ hội đến gây hấn ở biên giới, giờ đã đánh chiếm thành Nhã Châu, Tri Phủ Nhã Châu và Chỉ huy thống lĩnh quân đội, cùng với các quan lại ở đó đều đã tử trận. Trầm hôm nay cũng đã hạ chỉ, phong Hán Tu làm Chinh Tây Đại Tướng Quân lãnh một vạn cấm vệ quân cùng với ba vạn quân ở Thành Đô xuất Quân chinh phạt bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn. Hôm nay, Trầm gọi người đến đây là muốn người xuất quân cùng đến Tây Vực để an ủi dân chúng.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng kinh ngạc, thì ra Hoàng Thượng hôm nay gọi hấn đến đây là bảo hấn xuất chinh. Mấy hôm trước hấn cũng hay tin Thổ Phồn đến quấy nhiễu ở biên giới, vậy mà không ngờ hôm nay Hoàng Thượng đã quyết định xuất binh đánh Thổ Phồn rồi.

Thời nhà Tống, Thổ Phồn vẫn ở trong trạng thái phân tranh, nội chiến liên miên, cả nước bị tách ra làm rất nhiều bộ lạc to nhỏ, trong bốn trăm năm liền không có lấy một năm nào là thống nhất cả. Lần này đến quấy nhiễu biên giới của Đại Tống là một trong các bộ lạc của Thổ Phồn, có tên là Sơn Tây. So với Đại Tống mà nói thì dân số của Thổ Phồn vốn đã không nhiều, giờ đây phân ra làm nhiều bộ lạc như vậy thì đã ít lại càng ít, Tống Thần Tông xuất quân bốn vạn như vậy chẳng khác nào dùng dao mổ trâu đi cắt tiết gà cả.

Đỗ Văn Hạo chưa từng tham gia bất kỳ một trận chiến nào ở thời cổ đại cả, sau khi nghe xong thì tim của hấn cứ nhảy lên thon thót. Lần viễn chinh này xuất phát từ Đông Kinh Khai Phong Phủ đến đất thực ở Thành Đô, đường xá vô cùng xa xôi vất vả, nhưng mà trong lời nói của Hoàng Thượng thì dường như có một sự sắp xếp nào khác thì phải, Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn đồng tai lên nghe ngóng chờ đợi.

Tống Thần Tông tiếp tục nói tiếp: “Sau khi nghe xong những đường lối chính sách mà người mới vạch ra thì Trầm đã thay đổi quyết định của mình, Trầm không biết những lời mà người nói có tiến hành thực thi được hay không. Nhưng mà, nghe cũng có thấy nó khá có lý, do vậy Trầm đã quyết định cho người một cơ hội để người có thể bộc phát tài năng của người ra, Trầm muốn xem xem cái luận điệu Y Đạo Trị Quốc này của người rốt cuộc có thực hiện được hay không!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì sửng sốt vô cùng, hấn viết bài tấu trình này chẳng qua là do Tống Thần Tông ra nhiệm vụ cho hấn, không muốn Tống Thần Tông tỏ ra khinh thường hấn mà thôi, hấn có bao giờ nghĩ đến việc thực tế chính sách của hấn bao giờ đâu cơ chứ, ai ngờ hôm nay Tống Thần Tông xem xong lại quyết định luôn như vậy, lại còn nói là cho hấn một cơ hội để thi thố tài năng nữa chứ, nghe đến đây Đỗ Văn Hạo đột nhiên cảm thấy mình lẽ nào đã được thăng chức lên làm một vị tể tướng đi theo con đường biến pháp của Vương An Thạch?

Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây thì bất giác tim đập chân run, miệng hấn trở nên khô khốc, không biết nên nói sao cho phải, lắp ba lắp bắp nói: “Bẩm Hoàng Thượng!...Vi thần...Vi thần...!”

“Đỗ ái khanh quỳ xuống nghe chỉ!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy thì chỉ muốn nhảy dựng lên, nhưng vẫn vội vã vén áo lên quỳ xuống.

Tống Thần Tông chậm chậm nói: “Trầm phong người làm Câu Quán Nhã Châu Thường Bình Quảng Bình Huệ Thương, kiêm chức Câu Quán Nông Điền, Thủy Lợi, Bảo Giáp, Nghĩa Dũng, Dệt May. Người có thể thi hành chính sách mới của người ở Nhã Châu, Trầm sẽ hạ chỉ nghiêm cấm bất kỳ ai cũng không được can thiệp vào việc người làm ở đó. Người có thể yên tâm ở Nhã Châu mà tiến hành cải cách theo ý của người. Hạn của người là ba năm, nếu như người có những công hiến to lớn thì Trầm sẽ trọng dụng người!”

Ở đời nhà Tống thì cấp bậc cơ cấu cao cấp hành chính khu vực chủ yếu bao gồm bốn bộ phận: Soái, Tào, Hiến, Thương. Bốn bộ phận này được đích thân Hoàng Thượng ủy thác, Soái chính là An Phủ Sứ là người quản lý về mặt quân đội; Tào là Chuyển Vận Sứ, là người chuyên phụ trách bảo đảm cung cấp kinh phí đến các địa phương khác, đồng thời còn kiểm sát quan lại; Hiến là Hình Ngục Công Sự, chuyên quản về lao ngục; Thương là Đề Cử Thường Bình Ti, ngoài việc cung cấp cứu tế ra, hàng ngày còn phải lo việc nông nghiệp, thủy lợi, bảo giáp, dệt may...Dưới các huyện phủ có các bộ phận khác là Câu Quán Quan.

Do vậy, Tống Thần Tông bổ nhiệm Đỗ Văn Hạo làm chức Câu Quán Nhã Châu Thường Bình Thương này cũng giống với chức Cục Trưởng Bộ Dân Chính, Cục Trưởng Bộ Nông Nghiệp, Cục Trưởng Bộ Thương Nghiệp kiêm Bộ Trưởng Vũ Trang...Bình thường thì các Câu Quán quan chức vô cùng thấp, chỉ là thất

phẩm quan, Đỗ Văn Hạo giờ đây đã là Ngự Tiền Chính Thị Đại Phu, quan đến ngũ phẩm, theo lẽ thường thì hẳn đi đảm nhiệm chức vụ quan Câu Quản nhỏ bé này thì chẳng khác nào bị cách chức cả. Nhưng, thực tế thì đây là Tống Thần Tông muốn tặng cho hắn một vùng đất để hắn thử nghiệm chính sách của mình, cho hắn ở Nhã Châu làm việc mà không bị kiểm chế, hắn có thể dựa vào tư tưởng, cách nghĩ, đường lối riêng của mình để thi hành chính sách mới mẻ của hắn. Do vậy, quyền lực của Đỗ Văn Hạo lúc này cũng tương đối là to, đồng nghĩa với việc Nhã Châu bây giờ đã là một thành phố trực thuộc trung ương, đặc khu kinh tế vậy. Còn Đỗ Văn Hạo chính là thị trưởng thành phố, được toàn quyền phụ trách xây dựng vùng kinh tế mới này.

Tống Thần Tông thực ra cũng có tính toán của riêng mình, một mặt là do Đỗ Văn Hạo đưa ra quá nhiều đường lối tư tưởng mới mẻ về mặt công, nông, thương, binh mà mình từ trước đến giờ chưa từng được nghe qua, do vậy vô cùng hứng thú với kế sách của hắn. Tống Thần Tông suy đi tính lại cũng thấy trong đường lối tư tưởng mà Đỗ Văn Hạo vạch ra đều có những điều được đề ra vô cùng hợp tình hợp lý, cũng muốn thử xem hắn thực hiện chính sách mới mẻ đó có hiệu quả ra sao, do vậy mới hạ quyết tâm bổ nhiệm hắn như vậy. Mặt khác, Tống Thần Tông lại lo lắng đường lối mới mẻ của Đỗ Văn Hạo không được thành công, làm cho tình hình biến pháp hiện nay vốn đã như một mớ bòng bong lại càng trở nên rối loạn hơn. Chính vì thế mà Tống Thần Tông mới cho hắn đi ra biên giới để thử nghiệm. Nhã Châu nơi đó cách xa kinh thành, cách xa trung ương, cho dù có xảy ra vấn đề gì đi chăng nữa cũng chẳng ảnh hưởng gì lớn lắm đến tình hình của đại cục.

Đỗ Văn Hạo mới đầu cứ tưởng mình được phong chức làm tể tướng, sau khi nghe xong mới biết mình bị phân phối ra cái nơi chó ăn đá gà ăn sỏi, mù cang chải làm một viên Câu Quản bé tí tẹo như vậy cũng cảm thấy thất vọng vô cùng. Nhưng, bây giờ hắn dời khỏi được kinh thành, xa rời vua chúa, người ta thường nói ở bên cạnh vua chẳng khác nào ở bên cạnh một con cọp, do vậy âu cũng là một điều tốt với hắn. Hơn nữa Hoàng Thượng còn ban cho hắn nguyên hắn một vùng đất rộng lớn cho hắn thả sức tung hoành, thực hiện những chính sách mới mẻ của hắn, như vậy làm hắn cảm thấy làm một Ngự Y trong triều hầu hạ Hoàng Thượng có ý nghĩa hơn rất nhiều. Ngoài ra, nếu hắn chẳng may làm ra trò thì có khi lại được Tống Thần Tông trọng dụng cũng nên, nghĩ vậy nên Đỗ Văn Hạo mừng rỡ vội vã dập đầu tạ ơn.

Tống Thần Tông lại nói: “Người có thể đem theo gia quyến cùng với đại quân của Hàn Tu mà tây tiến, khi đến được Thành Đô rồi thì người cứ chờ đợi ở đó, chờ cho đại quân quét sạch xong bọn Thổ Phồn, thu lại Nhã Châu rồi thì người có thể đến Nhã Châu mà tiến hành chính sách mới mẻ của người. Người nên ghi nhớ là đừng để Trẫm phải thất vọng đấy!”

“Vi thần nguyện đem hết sức mình ra để làm việc, quyết không thể để phụ lòng mong đợi của Hoàng Thượng!”

“Được như vậy thì quá tốt rồi! Thôi được rồi, bây giờ người có thể ra về được rồi đấy, ba ngày sau người sẽ tây tiến cùng đại quân.”

“Vi thần tuân chỉ!”

Khi Đỗ Văn Hạo về đến nhà của mình thì cũng đã đêm hôm khuya khoắt cả rồi.

Khi Đỗ Văn Hạo đi qua phòng của Lâm Thanh Đại thì thấy bên trong vẫn còn hắt ra ánh đèn mờ, thấy vậy bèn dừng chân lại tiến đến gõ cửa.

Có tiếng nói dịu dàng truyền ra từ trong phòng nói: “Ta ngủ rồi, ai vậy? Có chuyện gì không?”

Đỗ Văn Hạo nghe thế bèn mỉm cười nói: “Sao hôm nay lại ngủ sớm như vậy?”

Trong phòng lúc này vang lên tiếng của một vật gì đó vừa rơi xuống dưới đất, sau đó Lâm Thanh Đại nói tiếp thêm một câu: “Văn Hạo, đề sao về giờ này vậy? Chờ tý một chút nhé, tý sẽ ra mở cửa ngay đây!”

Đỗ Văn Hạo vẫn đứng ở bên ngoài cửa chờ đợi, thì bỗng thấy Bàng Vũ Cầm bưng lên một chiếc khay từ trong nhà bếp đi lại, Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ Lâm Thanh Đại chắc đúng là đã đi nghỉ rồi, giờ đây hình như cũng mới ngồi dậy chuẩn bị mặc lại quần áo để ra đón mình, nhưng lúc này trời cũng khuya rồi, nếu như đem chuyện hắn vừa được bổ nhiệm đến Tứ Xuyên Nhã Châu làm chức Câu Quản nói ra, thì e rằng cả nhà sẽ không khủ được mắt, dù sao thì vẫn còn ba ngày để chuẩn bị, ngày mai nói cũng không muộn, nghĩ vậy bèn nói: “Thanh Đại! Nàng thôi không phải chuẩn bị nữa đâu, cứ đi ngủ đi, mai ta sẽ quay lại tìm nàng!”

Trong phòng lúc này cũng im lặng không có tiếng trả lời lại nữa, cho đến khi Bàn Vũ Cầm sắp bước gần đến nơi, thì ánh đèn trong phòng của Lâm Thanh Đại mới vụt tắt.

“Tướng Công! Sao chàng lại đứng đây vậy?” Bàn Vũ Cầm vừa nói vừa đưa mắt lên trông vào phía căn phòng của Lâm Thanh Đại, nét mặt vô cùng tò mò hỏi.

“Lúc này ta thấy phòng của Thanh Đại tỷ vẫn còn sáng đèn, nên muốn vào trong đó tìm nàng ta nói vài câu, ai ngờ khi ta vừa đi đến thì đèn nó lại vừa tắt rồi, ta cũng đang định ra về đây!” Đỗ Văn Hạo bịa chuyện nói.

Bàn Vũ Cầm nghe vậy bèn mỉm cười một tay cầm chiếc khay, một tay thì quắp vào cánh tay của Đỗ Văn Hạo nói: “Đi thôi! Minh về đi ăn trước cái đã, ngày mai đến tìm Thanh Đại tỷ cũng chưa muộn mà, chàng chắc là chỉ ở đây một đêm thôi đúng không? Mai chàng lại phải vào cung?”

“Không! Lần này thì ta không cần phải vào cung thêm lần nào nữa rồi, ha ha ha! Về sau ta sẽ được ở nhà vui vẻ với mấy người rồi!” Đỗ Văn Hạo còn cố tình nói to lên hai từ “mấy người”, sau đó lại quay đầu nhìn về phía căn phòng của Lâm Thanh Đại, hẩn mơ hồ nghe thấy một tiếng thở nhẹ phát ra từ nơi đó.

Bàn Vũ Cầm dường như cũng không hiểu ẩn ý trong câu nói của Đỗ Văn Hạo, vẫn nhẹ nhàng dựa người vào hẩn, hai người cùng bước về phòng ngủ.

Đỗ Văn Hạo đi qua phòng của Tuyết Phi Nhi, thì thấy trong đó tối mù mịt không có lấy một ánh đèn nào cả thì lên tiếng hỏi: “Sao không thấy tiểu nha đầu Tuyết Phi Nhi đâu nhỉ, lẽ nào cũng ngủ rồi sao?”

“Sau bữa tối hôm nay thì Phi Nhi đòi về nhà thăm cha của muội ấy rồi, chàng nói xem tiểu nha đầu này ngày nào cũng gặp cha mình rồi thế mà vẫn bảo nhớ, thiếp nghĩ chắc là chàng ít về nhà, Phi Nhi ở đây cũng thấy chán, còn Thanh Đại tỷ thì mấy hôm gần đây lại bận việc ở tiệm thuốc, cũng đi sớm về muộn. Thiếp cũng không có thời gian để ngồi nói chuyện Phi Nhi, thế nên chắc muội ấy cảm thấy chán quá mới đòi về tìm cha mình chơi cho đỡ buồn, do vậy thiếp cũng đồng ý để nàng ấy đi rồi, hay là bây giờ thiếp cho người đến gọi Phi Nhi về nhé?”

“Thôi! Không cần đâu! Ngày mai hẵng hay, đêm nay ta muốn ngủ với một mình nàng là được rồi.”

Nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy Bàn Vũ Cầm liền mở một nụ cười tươi, nét mặt tràn đầy hạnh phúc. Khi Bàn Vũ Cầm và Đỗ Văn Hạo đi về đến cửa phòng của nàng thì Anh Tử nghe thấy tiếng chân của hai người vội chạy ra ngoài cửa phòng, tiến đến đỡ lấy cái khay trên tay của Bàn Vũ Cầm. Sau lưng của Nàng vẫn là chú hổ con Tiểu Khả, lúc này nó đã có kích thước bằng một con chó to rồi.

“Thiếu gia người vừa về đấy ạ?” Anh Tử trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến bèn nở một nụ cười chào đón, rồi bưng chiếc khay thức ăn đi vào trong phòng.

“Ừm! Anh Tử, phu nhân hiện giờ sức khỏe vẫn chưa được tốt lắm, người đừng có suốt ngày cứ chăm chăm trông nom Tiểu Khả mà quên mất phu nhân của người đấy nhé! Nếu người mà lơ là việc chăm sóc phu nhân là ta không tha cho người đâu đấy!” Khi Đỗ Văn Hạo đang nói thì Tiểu Khả đã tiến đến bên hẩn, le cái lưỡi to lớn của nó ra liếm liếm lấy cánh tay của Đỗ Văn Hạo làm cho hẩn có cảm giác buồn buồn đến sờn gai ốc.

Anh Tử sau khi thấp sáng đèn lên liền đưa Bàn Vũ Cầm và Đỗ Văn Hạo dẫn đi vào trong phòng, sau đó đặt một chiếc đèn lên bàn, sắp cho Đỗ Văn Hạo một đôi đĩa, xong đâu đấy mới ngượng ngùng quay sang hẩn nhovn miệng cười gật gật đầu nói: “Anh Tử biết rồi ạ!”

Bàn Vũ Cầm ngồi bên cạnh cũng lên tiếng bênh vực Anh Tử nói: “Anh Tử đối xử với thiếp rất tốt, nhưng chỉ khi đến tối thì Tiểu Khả nhất định không theo một ai cả, chỉ thích theo chân của Anh Tử thôi, Anh Tử đến đây thấp hương đuổi muỗi cho thiếp mà nó cũng đi theo đến đây!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng múc lên một thìa cháo đưa lên miệng mình thổi thổi, sau đó đút vào miệng hút soap lên một tiếng, gương mặt của hẩn hiện rõ lên sự mãn nguyện tấm tắc khen: “Phu nhân của ta nấu cháo vẫn là ngon nhất trên đời này, đến cả đầu bếp trong cung Ngự Thiện của Hoàng Thượng cũng chẳng bằng, ngon, ngon thật!”

Bàn Vũ Cầm cầm lấy đôi đĩa rồi đưa đến khay thức ăn gấp lên cho Đỗ Văn Hạo một miếng gì gì đó màu đỏ cho vào bát của Đỗ Văn Hạo, mỉm cười nói: “Cái này là mấy ngày trước thiếp mới làm đó, hôm qua bọn

thiếp cũng ném thử rồi, chờ chàng mãi mà không thấy về, cho nên mấy người trong nhà cũng đã ăn qua hết cả rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn bỏ miếng đó vào trong miệng ném thử, thì bất giác hần cảm thấy hương thơm ngào ngạt, khẩu vị mềm mại, mới bỏ vào miệng mà đã tan hết ra rồi, ngoài ra nó còn có một mùi vị vô cùng thanh đạm.

“Ngon quá! Nhưng mà ta không biết đó là thứ gì nữa, ta biết phu nhân của ta tay nghề nấu ăn tuyệt đỉnh rồi, mau nói cho biết đây là món ăn gì vậy để ta được mở rộng tầm mắt!”

Anh Tử nghe thấy hai người bọn họ nói chuyện với nhau tình tứ như vậy thì thấy ở lại cũng không tiện, bèn thi lễ xong rồi đem Tiểu Khả dẫn ra bên ngoài.

359. Chương 306: Cuộc Hẹn Mơ Ước.

Bàng Vũ Cầm sau khi thấy Anh Tử ra ngoài, bèn đứng dậy đi ra khép cửa lại rồi quay lại ngồi vào chỗ của mình, về mặt của nàng lúc này hiện lên vô cùng thần bí, đưa mắt liếc nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng Công! Sao chàng không nói cho thiếp biết chàng ăn vào thấy nó có mùi vị gì sao?”

Đỗ Văn Hạo lại gấp một miếng nữa lên đưa vào trong miệng rồi nhắm mắt từ từ thưởng thức, nghiền ngẫm món ăn lạ miệng này, một lúc sau hần mới lên tiếng: “Nói thật ta không nhận ra được, có lẽ là đậu phụ hay sao ấy, nhưng mà vị thơm này không biết là vị thơm của loại hoa nào nữa, mặt khác khi ăn vào thì đường như nó lại không phải là mùi thơm của hoa. Thật khó hiểu!”

Bàng Vũ Cầm nghe xong thì vô cùng khâm phục gật gật đầu nói: “Công nhận tướng công của thiếp lợi hại thật đấy! Tồi qua Tuyết Phi Nhi và Hàm Đầu đánh cược với nhau, Tuyết Phi Nhi nói rằng nếu như Hàm Đầu đoán ra được món ăn này làm từ cái gì thì sẽ đưa cho Hàm Đầu năm mươi quan tiền, nhưng ai ngờ Hàm Đầu ăn cả cái một đĩa to rồi mà vẫn không đoán được nó làm từ thứ gì, nhưng hôm nay tướng công mới chỉ ăn có hai miếng thôi mà đã đoán biết được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn đắc ý nói: “Nàng quên rồi sao? Tướng công của nàng là một người tham ăn mà!”

Bàng Vũ Cầm nghe thấy vậy bèn bẽn lẽn che miệng cười, Đỗ Văn Hạo rất nhanh đã húp hết sạch cả bát cháo, Bàng Vũ Cầm thấy vậy bèn nhanh tay múc thêm cho hần một bát nữa.

“Nàng vẫn chưa nói cho ta biết món ăn đó được làm từ cái gì đâu đó?” Đỗ Văn Hạo nói.

“Món ăn này được thiếp và Thanh Đại tỷ đặt một cái tên rất hay, Hoa Hương Đậu Phụ!”

“Tên hay lắm! Nói xem làm nó bằng cách nào vậy?”

“Thiếp đã sử dụng năm loại hoa đang đua nở ở trong vườn nhà mình, rồi ngắt cánh hoa của chúng xuống rửa cho sạch sẽ, sau đó nghiền nát nó ra, rồi bỏ bã đi, chỉ lấy nước ép từ cánh hoa để lại, sau đó cũng nghiền nát đậu phụ ra rồi trộn đều nó lên, cho thêm một ít muối vào, lúc này thì không nên cho thêm thứ khác vào, sau khi nó định hình rồi thì cho vào hấp là xong!”

“Đơn giản như vậy thôi sao?” Đỗ Văn Hạo nghe xong mà chẳng thể tin nổi vào tai mình nữa.

Bàng Vũ Cầm thấy vậy cũng nghiêng đầu nói: “Thật mà! Thiếp nói dối chàng để làm gì cơ chứ, chàng không tin ngày mai cứ đi hỏi Thanh Đại tỷ ấy!” Bàng Vũ Cầm nói xong thì cong môi lên hờn dỗi, Đỗ Văn Hạo chỉ chờ có vậy, hần liền xông tới hôn luôn lên đôi môi của Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm thấy vậy bèn nhẹ nhàng đẩy Đỗ Văn Hạo ra, nét mặt ngượng ngùng e thẹn đưa tay lên ôm lấy môi của mình, hai mắt tình tứ, âu yếm liếc nhìn Đỗ Văn Hạo, nhỏ nhẹ e thẹn nói: “Nỡm! Người ta đợi chàng lâu như vậy rồi, thế mà chàng chỉ hôn một cái là xong chuyện luôn hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy, biết ngay là Bàng Vũ Cầm đang có ý định khêu gợi mình, xem ra xa nhau một thời gian cũng có lợi ra phết, nhưng Đỗ Văn Hạo chưa bao giờ thấy được Bàng Vũ Cầm lại có những hành động mời gọi hần như vậy bao giờ cả. Ở trước mặt của mọi người thì Bàng Vũ Cầm là một quý phụ, ở trong bếp thì nàng là một nhà nội trợ tài ba, còn ở trong phòng the bây giờ thì nàng là một người phụ nữ

có khát vọng thực sự. Nghĩ đến đây, Đỗ Văn Hạo bất giác cảm thấy trong người mình nhộn nhạo khó tả, dù sao thì giờ cũng đã no bụng rồi, hầu hạ nàng ta một chút trả ơn cũng đáng làm lắm. Nghĩ vậy, Đỗ Văn Hạo bèn đứng dậy ôm luôn Bàn Vũ Cầm vào trong lòng, bế thốc nàng lên quăng luôn lên giường, sau đó hẩn nhanh tay hắt rèm che xuống, rồi như một con sói đói chồm lấy Bàn Vũ Cầm.

“Á! Tướng công! Chàng xấu thế! Chàng nhẹ nhàng một chút chứ...Á! Ôi! Chàng chạm vào chỗ này của thiếp buồn quá, ái! Ha ha ha đáng ghét!...”

Sau đó căn phòng vang lên những tiếng thở dốc của Đỗ Văn Hạo và những tiếng rên nhẹ của Bàn Vũ Cầm, đúng lúc này đột nhiên có một trận gió thổi đến, cửa sổ căn phòng bật mở, ánh đèn trong phòng lúc này đã bị cơn gió thổi tắt.

Một canh giờ sau, căn phòng lại sáng đèn trở lại.

“Cầm Nhi! Nàng lại trở dậy làm gì vậy?” Đỗ Văn Hạo thấy Bàn Vũ Cầm mặc mỗi chiếc áo lót màu hạt dẻ trườn qua trên người hẩn dậy thấp đèn bèn lên tiếng hỏi.

Bàn Vũ Cầm quay đầu lại, đi đến bên giường nói: “Tướng Công! Chàng cứ ngủ trước đi, chàng mấy hôm nay cũng khá mệt rồi, thiếp bây giờ sang bên phòng của đại tỷ phu xem bệnh tình của huynh ấy ra sao rồi, huynh ấy bị bệnh ở nhà của chúng ta, thì chúng ta cũng phải chăm sóc cho cẩn thận, nếu không đại tỷ của thiếp không tha cho thiếp đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy bèn kéo Bàn Vũ Cầm lại nói: “Ta đã dặn Hàm Đầu và Diệu Thủ rồi, nàng không cần phải đi nữa đâu, hơn nữa đây cũng là tỷ phu của nàng, nàng chăm lo người ta suốt thế cũng bất tiện, nếu nàng muốn đi thì không bằng để ta đi thì sẽ tiện hơn.”

Bàn Vũ Cầm thấy Đỗ Văn Hạo nói xong liền ngồi luôn dậy, thì cũng nghĩ lời nói của Đỗ Văn Hạo cũng có lý, bèn đáp: “Thôi! Được rồi! Chúng ta ngủ thôi! Thiếp cũng không đi nữa!” Nói xong bèn thổi đèn lên giường.

“Tướng Công! Thiếp nghe Diệu Thủ nói chàng hôm nay kê thuốc cho đại tỷ phu không giống với hồi trước, gần đây thiếp cũng không dám khám bệnh cho người khác nữa rồi, thiếp sợ khám sai cho người ta lắm. Chàng nói thiếp nghe xem bệnh của đại tỷ phu rốt cuộc là bệnh gì vậy?” Trong bóng tối Bàn Vũ Cầm nép lên trên ngực của Đỗ Văn Hạo dò hỏi.

Đỗ Văn Hạo sau khi quần chiến với Bàn Vũ Cầm một trận kịch liệt xong cũng cảm thấy khá mệt, nhưng từ khi Bàn Vũ Cầm theo hẩn học y thì nàng luôn rất chăm chỉ học hỏi, cho dù có mấy lần vấp ngã, nhưng cũng có rất nhiều tiến bộ, có một cô học trò chăm chỉ như vậy, Đỗ Văn Hạo sao dám sao nhãng việc dạy dỗ của mình được, lúc này hẩn chỉ biết che miệng kín đáo ngáp lên mấy cái rồi đáp: “Hồi trước mấy vị thầy thuốc đều cho rằng bệnh của đại tỷ phu là chứng Hư Hàn, do vậy dùng thuốc Trĩ Mẫu, Hoàng Phách...Nhưng thực tế thì nên phải trừ thấp, giải trừ tích tụ, nhưng do mấy vị thầy thuốc hồi trước đều dùng các loại thuốc trị khí huyết nên bệnh tình mới càng ngày càng nặng thêm như vậy!”

“Nói như vậy thì bệnh của đại tỷ phu là do tích tụ chứ không phải tán hàn nhiệt?”

“Cầm Nhi! Nàng càng lúc càng thông minh rồi đấy, ta mới nói có một chút như vậy mà đã hiểu ra vấn đề rồi, đại tỷ phu bị ngoại cảm là do thấp khí ngưng trệ dẫn đến toàn thân nhức mỏi, nếu như ta dùng các bài thuốc để bình ổn dạ dày phá đờm, hành khí cùng với các bài thuốc trị dạ dày khác nữa thì coi như đại tỷ phu đã được chữa đúng bệnh uống đúng thuốc rồi!”

“Ồ? Thế mà sao thiếp lại không nhìn ra được vậy nhỉ? Diêm Diệu Thủ chắc cũng không nhìn ra được, bởi vì lúc này khi thiếp bưng khay cháo lên cho chàng thì cũng bắt gặp Diệu Thủ trên đường, Diệu Thủ nói may mà chàng quay về kịp thời, đúng lúc, khi đó thiếp nghĩ chắc Diệu Thủ cũng không khám được bệnh cho đại tỷ phu rồi!”

“Thôi được rồi! Đừng nghĩ ngợi thêm nữa mệt óc, dựa vào cái y thuật này không phải một chốc một lát là thành công ngay được đâu, phải đọc nhiều sách, chữa thêm nhiều bệnh, rồi từ đó rút thêm ra các kinh nghiệm, đó mới là những điều then chốt nhất. Thôi ngủ đi, ta cũng mệt lắm rồi!”

“Được rồi!” Bàn Vũ Cầm nhẹ nhàng trả lời, rồi ngoan ngoãn nằm gọn trong cánh tay của Đỗ Văn Hạo, nàng cũng mệt lắm rồi, rất nhanh Bàn Vũ Cầm đã chìm vào giấc ngủ.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa môi lên hôn nhẹ vào vàng trán cao cao của nàng, sau đó hắn mới nhắm mắt lại, hắn lập tức nghĩ tới cuộc sống mới ở một môi trường hoàn toàn xa lạ, mới mẻ, bất giác cảm thấy hơi hộp trong lòng, cứ như vậy hắn không khỏi thấy mình bỗng nhiên tỉnh như sáo, không còn buồn ngủ nữa. Đỗ Văn Hạo cứ thế quay người mãi trên giường mà cũng không tài nào chợp mắt thêm được chút nào, mãi cho đến khi gà gáy sáng thì hắn mới cảm thấy gật gù hai mắt lơ lơ thiếp đi.

Đến sáng sớm ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo đã mở mắt tỉnh dậy, bên cạnh hắn Bàn Vũ Cầm vẫn say trong giấc nồng, Đỗ Văn Hạo bèn xuống giường chuẩn bị đi đến phòng của đại tỷ phu Lý Kiện để xem xét bệnh tình của huynh ấy ra sao.

Khi Đỗ Văn Hạo vừa bước ra khỏi cửa thì hắn bỗng trông thấy một bóng người mặc một bộ áo màu trắng vụt qua nơi góc tường, hắn trông bóng hình đó vô cùng quen thuộc, bèn đoán ra ngay đó là bóng dáng của Lâm Thanh Đại đi ra phía sau vườn múa kiếm luyện quyền, nghĩ vậy bèn nổi gót theo sau: “Thanh Đại!” khi chỉ có hai người với nhau Đỗ Văn Hạo đã bỏ đi chữ tỷ ở đằng sau rồi, do vậy hắn mới lên tiếng gọi Lâm Thanh Đại như vậy.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã thấy Lâm Thanh Đại khoác trên mình một chiếc áo màu trắng, trước ngực có thêu một bông hoa mẫu đơn màu xanh, bên dưới nàng mặc một chiếc váy Lục Yên Thủy Bạch Hoa, tay cầm một thanh trường kiếm, trên tóc có cài một nhánh hoa Ngọc Lan, ánh mắt sáng ngời, nhưng nàng chỉ đưa mắt lên nhìn hắn một cái rồi lạnh lùng nói: “Thì ra là Đỗ đại nhân đó hả, có chuyện gì không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì không tin nổi vào tai mình nữa, hắn thầm nghĩ lẽ nào hôm qua hắn không chịu đợi nàng ra ngoài mời hắn vào phòng mà giận hắn, nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn tìm cách làm trò lấy lòng của nàng, nên giả bộ thở dài một cái, đưa tay lên tóc mình rồi nói: “Đúng là ta có chuyện muốn tìm tỷ để nói, không biết tỷ có thời gian hay không?”

Vốn lúc đầu Đỗ Văn Hạo chỉ gọi nàng là Thanh Đại không thôi, vậy mà bây giờ hắn lại đổi giọng gọi nàng là tỷ tỷ, khoảng cách giữa hai người giờ đây bỗng chốc được kéo ra hẳn ra, cứ như ai cũng không trông thấy ai cả, trong mắt của họ bây giờ đối phương đều trở nên vô hình.

“Vậy thì mau nói đi! Nói xong rồi thì ta còn vào rừng trúc để luyện kiếm!” Lâm Thanh Đại thấy thái độ của Đỗ Văn Hạo như vậy thì tỏ rõ sự thất vọng, nàng không phải là người giống như Bàn Vũ Cầm, lúc nào cũng tự cúi đầu nhận lỗi, cũng không giống như Tuyết Phi Nhi có gì nói đấy, vô tư trong sáng, nàng chẳng bao giờ chủ động biểu đạt thái độ của mình bao giờ cả, tuy nàng vô cùng hy vọng Đỗ Văn Hạo nhìn nàng với ánh mắt triu mến như xưa, nhưng nàng quyết không bao giờ mở miệng yêu cầu hắn phải làm như vậy bao giờ cả, thậm chí đến hành động ngụ ý ra hiệu cũng không hề có nữa.

Đỗ Văn Hạo cũng biết tính nết của Lâm Thanh Đại ra sao, hắn biết nàng không bao giờ cúi đầu van xin hắn bao giờ cả, muốn nàng tự mình đi làm hòa thì khó lên bằng trời, cho dù Lâm Thanh Đại có tình cảm với hắn đến mấy, cũng chỉ âm thầm dùng hành động mà biểu hiện cho hắn thâm hiểu, chứ nếu bảo nàng đứng trước mặt hắn mà nói ra những lời yêu thương ngọt ngào thì có lẽ lúc đó mặt trời đã mọc từ đằng tây rồi.

Đỗ Văn Hạo biết vậy nên hắng giọng lại một cái, rồi tiến lên trước một bước, Lâm Thanh Đại thấy vậy thì sa sầm nét mặt lùi lại một bước, Đỗ Văn Hạo lại càng cười thâm trong bụng, chỉ là sáng ra mới đến tìm nàng thôi mà, làm gì mà nổi giận đối xử với mình tệ như vậy, nghĩ vậy bèn ra nghiêm túc nói: “Là thế này! Hoàng Thượng muốn ta đến Tứ Xuyên Nhã Châu làm Câu Quan Quan Thường Bình Thương trong vòng ba năm, tất cả mọi người trong nhà đều phải theo ta hết. Do vậy, Ngũ Vị Đường e rằng giờ đây chỉ có một mình nàng lo liệu rồi, không biết rằng nàng có...”

Đỗ Văn Hạo nói đến đây thì cố tình ậm ờ thêm vài cái, rồi đưa mắt lên liếc trộm Lâm Thanh Đại, chỉ thấy lúc trước khuôn mặt của nàng cúi gằm xuống im lặng không nói, nhưng sau khi nghe hắn nói vậy thì bất giác đôi mắt phượng của nàng mở to ra, nét mặt trở nên vô cùng kinh ngạc.

“Chàng nói sao cơ?” Lâm Thanh Đại cuối cùng cũng đưa đôi mắt của mình lên nhìn vào Đỗ Văn Hạo, nhưng đôi mắt đó giờ đây từ chỗ lạnh lùng băng giá, đã trở nên rưng rưng muốn khóc.

Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy thì không kìm lòng mình được nữa, đang định bước đến an ủi nàng thì Lâm Thanh Đại phất lên một chưởng đẩy lui Đỗ Văn Hạo ra xa mấy bước, Đỗ Văn Hạo không có chuẩn bị gì

nên bị nàng đẩy bất ngờ như vậy ngã ngửa về phía sau, đập luôn cả mông xuống đất kêu bịch lên một tiếng. Đỗ Văn Hạo bị ngã một cú đau điếng nghiêng rằng đưa tay xoa mông xuyết xoa.

“Chàng! Chàng định là nói rằng chàng chỉ đem theo Cẩm Nhi và Tuyết Phi Nhi đi, bỏ mặc ta ở đây cô đơn một mình cùng với cái Ngũ Vị Đường sao? Chàng nói xem có phải chàng thật lòng muốn như vậy không?” Lâm Thanh Đại chỉ vào Đỗ Văn Hạo nói, giọng nói của nàng lúc này cũng bắt đầu trở nên run rẩy.

Đỗ Văn Hạo lúc này đang lồm cồm bò dậy, một tay vịn vào thân cây hòe cạnh đó, miệng cười khổ chỉ vào Lâm Thanh Đại mà trả lời: “Nàng lợi hại như vậy thì ai dám lấy nàng làm vợ cơ chứ! Ta cũng đã nói hết câu đầu...!” Đỗ Văn Hạo lúc này cũng chỉ là buột miệng mà nói ra thôi, ai ngờ Lâm Thanh Đại nghe thấy hai tiếng “lợi hại” thốt ra, rồi cộng với câu không ai dám lấy buột ra từ miệng Đỗ Văn Hạo càng làm cho nàng cảm thấy sự nghi ngờ của mình là hoàn toàn đúng, gã nam nhân đứng trước mặt nàng lúc này giờ đây đã không còn thuộc về nàng nữa rồi, những lời thề non hẹn biển năm xưa, những lời ngọt mật dưới ánh trăng đã bị câu nói vô tình của hắn bóp nghẹt một cách dễ dàng không thương tiếc.

Lâm Thanh Đại vô cùng thất vọng nhìn Đỗ Văn Hạo, nàng cố gắng kìm nén những giọt nước mắt trực trào ra bên ngoài, lạnh lùng cười đáp: “Thôi được rồi! Chàng không cần phải nói nữa, chàng nói nữa cũng chẳng có tác dụng gì nữa rồi, chàng khi nào muốn đi thì nói cho ta biết một câu, ta sẽ trả nốt số tiền còn lại cho chàng!” Lâm Thanh Đại nói xong bèn quay ngoắt người bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại hiểu nhầm mình như vậy thì cả kinh, lúc trước hắn cũng chỉ buông lời trêu chọc nàng thôi, vậy mà nàng lại tưởng thật, do vậy khi hắn thấy Lâm Thanh Đại quay người bỏ đi như vậy bèn vội vã chạy luôn đến ôm choàng lấy nàng vào trong lòng mình.

Lâm Thanh Đại không hề có cử chỉ kháng cự nào cả, một mùi vị sao mà quen thuộc đến thế, nước mắt nàng không kìm được nữa, trào ra chảy dài trên má.

“Trông nàng kìa! Cái gì mà trả tiền lại cho ta cơ chứ, cả đời này nàng là người của Đỗ Văn Hạo ta rồi, nàng trả cho ta được không?” Đỗ Văn Hạo ghé miệng mình lên bên tai của Lâm Thanh Đại thì thầm nói.

“Đến lúc này rồi mà chàng vẫn còn giấu cợt thiếp như vậy sao? Thiếp thừa nhận rằng thiếp không nên yêu một người dễ dàng như vậy, nhưng mà thiếp đã yêu rồi, vậy mà bây giờ chàng ăn ốc bỏ vỏ, chàng sung sướng rồi lại muốn hắt hủi thiếp, muốn ruồng bỏ thiếp!”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy tim mình quặn lại, hắn liền đưa tay quay người của Lâm Thanh Đại lại đối diện với mặt mình, chợt trông thấy lúc này gương mặt của nàng ướm đầm nước mắt. Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa tay lên mặt nàng nhẹ nhàng lau đi, sau đó ôm chặt nàng vào trong lòng mình nói: “Ngốc ạ! Ta cho dù có đến chân trời góc biển cũng không bao giờ bỏ quên nàng được!”

“Nhưng mà...Nhưng mà chàng lúc nãy nói là sẽ đem mọi người trong nhà đi, chỉ để lại Ngũ Vị Đường cho một mình thiếp chăm lo, chàng rõ ràng lúc nãy nói như vậy mà...!” Lâm Thanh Đại nói với giọng vô cùng tủi thân, nàng ép người mình lên vai của Đỗ Văn Hạo nức nặn nói.

“Ta vốn là muốn định đến thương lượng với nàng, hỏi nàng có đồng ý đi theo ta vào Tứ Xuyên Nhã Châu không? Còn Ngũ Vị Đường thì ta giao cho Hàm Đầu chăm lo là được rồi, nhưng nàng lại cứ xa cách với ta, vậy nên ta mới trêu đùa nàng như vậy đó, ai ngờ nàng lại tưởng thật! Thanh Đại! Cô bé ngốc nghếch yêu của ta! Ta sao nỡ lòng nào mà bỏ rơi nàng một mình cao chạy xa bay được cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại nghe hắn nói vậy mới phì cười, đưa tay lên đấm thùm thụp vào ngực của hắn oán trách nói: “Đáng ghét!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa môi lên đặt vào gương mặt của Lâm Thanh Đại hôn một cái nói: “Vậy bây giờ nàng phải nói cho ta biết là nàng muốn lấy ta rồi đi Tứ Xuyên Nhã Châu hay là từ chối ta mà ở lại Ngũ Vị Đường hả?”

Lâm Thanh Đại then thùng mỉm cười, nàng quay người đi không để ý đến Đỗ Văn Hạo nữa, hai tay nàng cầm chặt lấy thanh trường kiếm, cúi đầu không nói câu gì cả.

Đỗ Văn Hạo gian xảo chớp chớp đôi mắt của mình rồi cố ý thở dài lên một tiếng nói: “Nàng không nói tức là biểu hiện nàng từ chối ta rồi, vậy là bây giờ ai đi đường nầy ‘Hải thượng sinh minh nguyệt, thiên hạ cộng thử thời, thiên trường địa cửu hữu thời tận, thử hận miên miên vô tuyệt kỳ’ (Đỗ Văn Hạo lấy hai câu thơ

đầu trong bài thơ của Trương Cửu Linh đời nhà Đường để nói lên tâm trạng của mình, nhân tiện cũng là trêu đùa Lâm Thanh Đại, câu thơ này tạm dịch: Mặt biển lúc này lơ lửng một vầng trăng sáng lấp lánh, giờ đây ta và nàng cùng ngồi dưới đó mà tận hưởng giây phút thần tiên này, nhưng trời đất cũng có lúc phải có lúc tận diệt, giây phút đẹp đẽ này không thể mãi mãi tồn tại cùng với thời gian được nữa!)"

Lâm Thanh Đại lúc này cũng biết Đỗ Văn Hạo đang nói trêu nàng, nhưng trái tim nàng vẫn thót lên, nàng liền quăng luôn thanh kiếm trong tay mình xuống đất, ôm luôn lấy cổ của Đỗ Văn Hạo nói: "Không được nói lung tung như vậy! Chàng đừng...bỏ rơi thiếp!"

Câu nói cuối cùng của Lâm Thanh Đại rất nhỏ, như tiếng vo ve của con muỗi bên tai Đỗ Văn Hạo vậy, nếu như không phải hai người bây giờ đang áp sát mặt vào nhau thì Đỗ Văn Hạo cũng chẳng nghe thấy gì cả, hần thấy vậy không khỏi nhin được cười nói: "Vậy nàng đồng ý thành thân với ta rồi!"

"Ừm! Thiếp không phải đã đồng ý chàng từ lâu rồi hay sao? Chỉ là, hạn để tang của thiếp vẫn còn!"

"Thôi cứ thành thân trước cái đã, đỡ phải để cho người ta thấy nàng lằng nhằng đi theo ta mà nói ra nói vào, chờ cho nàng hết hạn để tang rồi mới động phòng chính thức như vậy có được không?"

Lâm Thanh Đại nghe thấy Đỗ Văn Hạo nghĩ cho mình một cách chu đáo như vậy thì đưa con mắt cảm kích lên nhìn một cái, rồi kiễng chân lên hôn luôn vào môi của hần.

Đỗ Văn Hạo lúc sau mới đem chuyện hần muốn thành thân với Lâm Thanh Đại nói cho Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi nghe, kết quả là hai người bọn họ đã có dự tính sẵn từ trước rồi, do vậy liền lập tức chuẩn bị lễ cưới, cùng quà cưới luôn. Không một ai biết Lâm Thanh Đại vẫn phải để tang, chính vì vậy mà chẳng có ai lời qua tiếng lại cả, ngoài trừ những người trong nhà đều biết chuyện của Lâm Thanh Đại ra thì chẳng còn ai để ý nữa cả, chính vì thế mà lễ thành thân của Đỗ Văn Hạo vô cùng náo nhiệt. Cho dù đây chỉ là một lễ nạp thiếp thôi, nhưng lễ thành thân của hần lần này của hần chẳng kém cạnh chút nào so với lần hần lấy chính thất (Chính thất ở đây là chỉ Bàng Vũ Cầm) cả. Hoàng Thượng, Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Chu Đức Phi nương nương, Lâm Tiệp Trữ nương nương cùng với Trường Công Chúa và nhiều người khác nữa đều đem quà đến tặng cho hần. Tổng Thần Tông còn đích thân viết một bài thơ mừng cho Đỗ Văn Hạo, việc này lại làm chấn động cả Kinh Thành, Hoàng Thượng đã nể mặt Đỗ Văn Hạo như vậy rồi, ai còn dám không đến chúc mừng hần nữa? Văn Võ bá quan trong triều bất kể lớn nhỏ ngoại trừ người nào bị bệnh không đến được, còn đâu thì đều có mặt đông đủ cả.

Bữa tiệc rượu này làm cho Đỗ Văn Hạo say đến quên cả trời đất, sau đó cái xác của hần được mọi người khiêng hần vào trong căn phòng tân hôn của hần với Lâm Thanh Đại, may mà Lâm Thanh Đại vẫn còn hạn tang không thể động phòng được, chứ với cái bộ dạng này của hần thì e rằng chuyện động phòng là không thể làm được nữa rồi, nếu mà như vậy thì Lâm Thanh Đại quả là quá tử thân.

Ngày hôm sau, Lâm Thanh Đại đã vắn làn tóc dài mượt của mình lên cao, nàng giờ đây đã là phu nhân thứ tư của Đỗ Văn Hạo.

Mọi người sắp phải xuất phát rồi, cả nhà đều bận rộn chuẩn bị hành lý, Đỗ Văn Hạo cũng không biết nên giúp người nhà sắp xếp ra sao nên đi ra tiền đường khám bệnh.

Mọi người đều biết Đỗ Văn Hạo sắp phải rời khỏi kinh thành ít nhất là ba năm, có mấy người vốn định kéo dài thời gian chữa bệnh của mình lúc này biết tin đều lần lượt kéo đất quỳ xuống van xin hần cố gắng tận dụng thời gian ít ỏi hần còn ở đây mà ra tay cứu chữa.

Tiền Bất Thu sau khi biết sự phụ Đỗ Văn Hạo của mình sắp phải đến Tứ Xuyên làm Câu Quản, thì lập tức chạy đến trước mặt Hoàng Thượng cầu xin cho mình được phép đi theo hần vào Tứ Xuyên cùng, Tổng Thần Tông tuy không muốn Tiền Bất Thu đi theo cùng hần chút nào nhưng cũng không biết làm cách nào khác, cũng đành ân chuẩn cho ông ta đi theo Đỗ Văn Hạo.

Tiền Bất Thu để người nhà chuẩn bị hết đồ đạc cần mang theo, còn mình thì đến hần Ngũ Vị Đường để giúp Đỗ Văn Hạo.

Phía trước tiền đường có Hàm Đầu cùng với Diêm Diệu Thủ chẩn đoán trước, chỉ có các ca bệnh nan y khó chữa thì mới đến tay Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu ngồi ở phía sau hậu đường.

Nơi hậu đường lúc này người xếp hàng dài đông đúc, cũng may mà có thêm Tiền Bất Thu giúp đỡ chứ nếu không thì...

Một người phụ nữ trung niên vừa ngồi xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo đã rên lên không thôi, tay đưa lên trán nói: “Đỗ Ngự Y à! Chúng tôi nghe nói ngài sắp phải rời kinh thành, nên chúng tôi mới kéo đến đây chữa bệnh đông như vậy, may mà tôi mấy ngày gần đây có đến thăm người nhà ở kinh thành nên mới biết được tin này, do vậy mới vội đến đây, ở tiền đường đồ tôn của tiên sinh nói rằng không chắc chữa được bệnh đau đầu cho tôi, bảo tôi ra ngoài này tìm tiên sinh, mong tiên sinh chữa giùm bệnh đau đầu cho tôi, nếu không tôi bị đau chết mất!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Chị cứ nói chứng bệnh của chị cho ta nghe xem?”

“Đã hai năm nay rồi! Lúc đau lúc không, nhưng một khi nó phát tác thì đau lắm! Đau đến độ cứ như đầu của tôi sắp vỡ ra làm hai vậy, mắt tôi cũng bị căng cứng ra hết cả, đến tối không tài nào mà tôi có thể ngủ được gì cả!”

“Ồ vậy sao! Chị để ta thử kiểm tra mạch của chị một chút nhé!”

Sau khi chẩn mạch xong, Đỗ Văn Hạo phát hiện ra mạch căng trớn, sau đó lại xem lại lưỡi thấy mặt lưỡi hồng, màng lưỡi có lớp màng màu vàng, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Chị không phải lo lắng đâu! Chỉ cần kê vài thang thuốc là khỏi thôi” Nói xong hắn liền đưa bút lên viết đơn thuốc.

Người phụ nữ trung niên thấy vậy bèn hỏi: “Đỗ Ngự Y! Bệnh của tôi rất cuộc là bệnh gì vậy? Nó đã hành hạ tôi đau đớn suốt hai năm nay rồi, tôi đã xem qua mấy vị thầy thuốc rồi, nhưng đều không có tác dụng gì cả, tiên sinh có thể nói cho tôi hiểu rõ được không? Bây giờ tiên sinh không còn ở đây nữa rồi, về sau tôi lại bị đau thì tôi biết tìm ai mà chữa bây giờ!”

“Ha ha, được để ta nói cho chị biết, bệnh của chị chính là chứng đau đầu Can Dương, gan trong cơ thể người thông qua mắt, khi chị bị đau đầu thì mắt của chị bị căng ra, đó chính là triệu chứng của Can Dương, chỉ cần uống thuốc thanh trừ Can Dương là khỏi thôi!”

Người phụ nữ trung niên nghe xong thì cũng chẳng hiểu mô tê trời đất gì cả, vội cười cười hỏi: “Vậy làm sao mà bị đau đầu vậy? Tiên sinh nói cho tôi biết được không?”

“Được thôi!” Đỗ Văn Hạo kiên nhẫn giải thích: “Đầu là nơi tụ hội của các Dương, khí huyết của lục phủ ngũ tạng hội tụ cũng là ở đây, bất kể ngoại cảm tạo nên hay là do tạng phủ bị nội thương đều có thể làm cho đau đầu, ngoại cảm đau đầu thì thường là do bị gió, lạnh, thấp, nhiệt...Tạo ra, hơn nữa những thứ này lại rất hay hỗn tạp vào với nhau. Ngoài ra nội thương dẫn đến đau đầu thì thường là do Can Dương, Suy Thận, Khí Suy, Đờm Đục, Tụ Huyết...Tạo ra mà nên, trong đó Can Dương là chứng hay gặp nhất, do vậy cần phải hồ phong giải khí độc, bình ổn gan là có thể trị được.”

Người phụ nữ kia nghe xong, vẻ mặt vẫn vô cùng khó hiểu, đây âu cũng là lẽ thường tình, Trung Y uyên sâu khó lường, có nhiều lý luận gắn liền với cả học thuyết của Âm Dương Ngũ Hành, rất khó để cho người bình thường có thể am hiểu được lý luận của Trung Y. Bình thường các sinh viên của trường Trung Y khi sắp tốt nghiệp mà bị hỏi các chứng bệnh biến ra sao thì cũng ù ù cạc cạc như người bình thường hết.

Đỗ Văn Hạo thấy người phụ nữ đó chẳng hiểu mô tê cái gì bèn mỉm cười nói: “Chị không hiểu cũng chẳng sao đâu, tôi kê cho chị một phương thuốc có thể trị tận gốc căn bệnh này, chị không cần lo khi tôi không còn ở đây mà khi bị đau đầu không tìm ra được ai chữa nữa cả! Đỗ Văn Hạo nói xong bèn đưa bút lên kê thuốc, sau đó đưa cho người phụ nữ đó nói: “Chị bây giờ ra tiền đường mà cất thuốc!”

Người phụ nữ kia tiếp lấy sau khi tạ ơn thì liền đứng dậy đi ra tiền đường rồi tìm đến quầy tính tiền chỗ Ngô Thông cất thuốc.

Sau khi thuốc cất xong xuôi đâu đấy, Ngô Thông đang định bao thuốc lại thì người phụ nữ đó lại nói: “Chờ! Chờ chút!” Sau đó chị ta liền rút trong người ra một tờ giấy đưa cho Ngô Thông nói: “Vị tiểu ca này, anh xem cho tôi xem, những thứ thuốc mà anh vừa cất cho tôi với những thứ viết ở trên này có giống nhau không?”

Ngô Thông thấy vậy bèn tiếp lấy rồi cẩn thận dò xét từng tí một, sau đó nói: “Không sai, tất cả đều giống nhau!”

“Vậy không được rồi!” Người phụ nữ đó cầm lại đơn thuốc của mình vội vã chạy ra hậu đường tìm đến Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ Ngự Y! Ngài kê đơn thuốc cho tôi e rằng không chữa khỏi bệnh cho tôi được!”

“Sao vậy?” Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi.

Người phụ nữ đó liền moi trong người ra đơn thuốc rồi đưa cho Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh xem đi, đây là đơn thuốc mấy hôm trước tôi xem ở Huệ Nhân Đường người ta khám bệnh cho tôi rồi kê thuốc đó! Lúc này khi tôi đi cắt thuốc thì tôi thấy phương thuốc này trông quen quen, sau đó tôi đưa cho người cắt thuốc xem xem có giống nhau không, thì anh ta nói phương thuốc đều giống nhau cả, nhưng mà Đỗ Ngự Y tôi uống thuốc này gần nửa năm rồi đều không thấy khỏi!”

“Thật sao?” Đỗ Văn Hạo tiếp lấy phương thuốc đó rồi cẩn thận xem lại, quả nhiên đúng như vậy ngay cả liều lượng cũng không hơn kém là bao, hắn thấy vậy bèn cau mày lên suy nghĩ, sau khi xem xét đi xem xét lại hắn cũng không biết vấn đề nó nằm ở chỗ nào cả.

Trong lúc không biết nên giải quyết ra sao thì Đỗ Văn Hạo trông thấy Tiền Bất Thu cũng vừa khám xong cho một người bệnh liền tiến tới hỏi ông ta: “Bất Thu! Người lại đây xem dùm cho ta bệnh đau đầu của vị đại tẩu này!”

Tiền Bất Thu nghe vậy bèn gật đầu đồng ý, sau đó ông ta vuốt vuốt chòm râu của mình hỏi chứng bệnh, rồi sau khi bắt mạch xem lưỡi xong bèn xem đơn thuốc của người phụ nữ đó, ông ta im lặng một lúc lâu sau rồi mới lên tiếng: “Thanh trừ Can Dương là biện pháp trị đau đầu thông thường nhất, do vậy nếu nó không có tác dụng thì chứng tỏ rằng Quy Kinh không đúng, không phải Quyết Âm làm cho đau đầu, hoặc có lẽ do các đường kinh lạc khác làm cho bị đau đầu cũng không biết chừng, nếu đau đầu quá mức thì có lẽ là do Quy Kinh!”

Đỗ Văn Hạo đứng cạnh đó cũng gật đầu nói: “Nói đúng lắm! Phải hỏi tình hình kỹ thêm chút nữa mới được!” Thấy vậy hắn bèn quay sang người phụ nữ trung niên đó hỏi: “Chị thử kiểm tra kỹ xem chị bị đau chỗ nào nhất?” Người phụ nữ kia bèn đưa tay đưa lên đầu cảm giác, sau khi sờ đến góc lông mày thì kêu lên ối chao một tiếng rồi nói: “Đúng rồi! Chỗ này làm cho tôi cảm thấy đau đớn nhất!”

Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu cùng đưa mắt nhìn nhau rồi đồng thanh nói: “Túc Dương Minh Vị Kinh?”

Đường kinh lạc Túc Dương Minh Vị Kinh có đường chính là bắt đầu từ cánh mũi huyệt Nghênh Hương, sau đó theo dọc theo sống mũi hướng lên trên, hai bên cạnh giao nhau tại cuối đường sống mũi rồi cùng đi vào mắt, người phụ nữ này khi đưa tay lên trán chạm vào góc lông mày thì cảm thấy đau đớn tột cùng, do vậy có thể nói rằng chị ta bị đau đầu là do Dương Minh Vị Kinh.

Đỗ Văn Hạo sau khi xem xét kỹ lưỡng xong bèn tiến đến gần người phụ nữ đó nói: “Chị ngáp một hơi thật sâu vào xem sao!”

Người phụ nữ thấy vậy bèn nghe lời Đỗ Văn Hạo ngáp một hơi thật sâu, khi chị ta vừa mở miệng ra thì có một mùi hôi nồng bốc ra, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn ngồi thẳng người ra hỏi: “Chị đại tiện tiện ra sao?”

“Tiểu tiện thì không sao, nhưng đại tiện thì nhiều lúc đi mãi mà không ra, khi cố sức cho nó ra thì toàn là những thứ khô cứng!”

“Chị mở miệng ra, rồi thè hết lưỡi ra ngoài cho ta xem xem!”

Người phụ nữ đó làm theo hết lời của Đỗ Văn Hạo sau khi xem xét tỉ mỉ thì phát hiện ra cuống lưỡi của chị ta có màng màu vàng, lúc này hắn mới chợt hiểu ra vấn đề liền quay sang cười với Tiền Bất Thu: “Đau ở Dương Minh, Dương Minh thì lại thông qua vị, đại tiện khô cứng, Dương Minh tị hỏa do vậy mới tạo ra chứng đau đầu! Thì ra mới đầu ta dự đoán đau đầu là do Quy Kinh mà ra quả là một sai lầm lớn!”

Tiền Bất Thu nghe xong cũng vuốt vuốt bộ râu của mình nói: “Đúng vậy! Không trừ Dương Minh mà cứ triệt Quyết Âm thăm nào trị mãi mà không khỏi được bệnh!”

Đỗ Văn Hạo cũng gật đầu đồng ý, xong rồi hắn lại đưa bút lên viết đơn thuốc rồi đưa cho Tiền Bất Thu xem: “Người xem phương thuốc này thế nào?”

Tiền Bất Thu cầm lên xem rồi gật đầu đáp: “Ừm! Cát Căn, Thạch Cao đều thuộc vào đặc tính của Dương Minh, lần này chắc chắn sẽ chữa khỏi bệnh được!”

Đỗ Văn Hạo cũng cảm khái nói: “Người ta thường hay nói không hiểu kinh lạc của phủ tạng thì mở miệng ra nói, đưa bút ra viết đều sai hết, hiểu nguyên lý khí hóa của kinh lạc, biết cách điều thuốc, thì có hiệu nghiệm hơn rất nhiều lần, câu nói này không sai chút nào cả. Bất Thu! Kinh nghiệm của người đầy mình, nhất là đối với biện chứng kinh lạc vô cùng tài giỏi, về sau ta phải học hỏi thêm người rất nhiều!”

Tiền Bất Thu nghe vậy vội chạy đến cúi người đáp: “Sư phụ nói quá rồi!”

Sau khi nhận được đơn thuốc mới, người phụ nữ trung niên đó liền dùng mấy thang, ngay sau đó đại tiện thông suốt, chứng đau đầu cũng giảm hẳn, cũng không cần phải đến phúc chẩn thêm lần nào nữa cả.

360. Chương 307: “rồng Đến Nhà Tôm”.

Đỗ Văn Hạo sau khi đem chuyện mình phải đến Thành Đô Phủ Nhã Châu Lộ làm chức quan Câu Quán nói cho mấy người Bàng Vũ Cẩm biết xong, thì tất cả bọn họ đều rất vui mừng. Cho dù cả nhà phải rời khỏi nơi kinh thành phồn hoa đô thị này và chuyển đến một nơi khí hậu còn gầy gò tận biên ải xa xôi nhưng không ai cảm thấy không bằng lòng hay gì cả. Sự bình an của Đỗ Văn Hạo đối với cả nhà mới là điều quan trọng nhất, làm bạn với vua chẳng khác nào làm bạn với hổ, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ mình không biết lúc nào sẽ bị rơi đầu. Những ngày tháng như vậy mọi người trong nhà Đỗ Văn Hạo đã hết chịu nổi rồi. Chính vì vậy mà sau khi biết tin, tất cả đều vui vẻ thu dọn hành lý, rồi còn mua thêm rất nhiều đồ dùng hàng ngày khác nữa, mọi người chuẩn bị mua sắm cứ như là bọn họ sắp bị di tản đến một hoang đảo âm u vắng lặng vậy, ai nhìn thấy thứ gì cũng đều muốn mua, đều muốn mang theo, do vậy mà bây giờ trong nhà đã chật ních bao nhiêu đồ là đồ.

Đỗ Văn Hạo cũng chẳng quan tâm đến bọn họ muốn sắm sửa cái gì, ai thích gì thì cứ đi mà mua, cùng lắm là lại làm thêm mấy cỗ xe ngựa vận chuyển là xong chứ có khó khăn gì đâu cơ chứ.

Việc hiện giờ mà Đỗ Văn Hạo cần phải làm vẫn còn mấy chuyện, tất cả đều có liên quan đến chuyện hẩn chuyển đến Nhã Châu thi hành sách lược của mình. Việc trước mắt bây giờ của hẩn là phải đi tìm Cao Kim Vĩ - một người am hiểu về lĩnh vực quân sự, bởi vì chức trách của hẩn sắp làm tới đây bao gồm cả Bảo Giáp và Nghĩa Dũng, hai thứ này nói nôm na là một tổ chức dân sự và quân sự, gọi tắt là dân binh. Trong tận sâu đáy lòng của mình, Đỗ Văn Hạo có một nguyện vọng, một hoài bão là đào tạo cho Đại Tổng một đạo quân tinh nhuệ, do vậy hẩn phải bắt đầu từ hòn gạch xây dựng đầu tiên đó chính là dân binh. Chính vì thế hẩn mới đến Binh Bộ để tìm Cao tướng quân để học hỏi.

Lần trước hẩn thông qua Cao Kim Vĩ Cao tướng quân bán được một số lượng lớn thuốc phòng trừ bệnh dịch, thuốc giải độc cùng với mặt nạ phòng độc. Vụ đó hẩn kiếm được rất nhiều tiền, Cao tướng quân cũng vì có mấy loại thuốc đó mà khi tây chinh đã đánh tan quân Tây Hạ, thế như trẻ tre, đốc quân thẳng đến uy hiếp trực tiếp đến tận kinh thành của Tây Hạ.

Tuy rằng sau đó bị bại trận ở Vĩnh Thành, nhưng trận đó không có liên quan gì đến các loại thiết bị mà Đỗ Văn Hạo cung cấp cả, do vậy Đỗ Văn Hạo cũng không phải vì thế mà bị liên quan đến trận chiến đó cả. Cho dù kết quả cuối cùng cũng là thua trận, nhưng do có những chiến công từ các trận chiến khác mà Cao tướng quân còn được thăng chức nữa.

Trong thời gian ở kinh thành cung cấp những thiết bị cần thiết cho quân đội, Đỗ Văn Hạo cũng không ít lần đem lễ vật đến dâng tặng cho Cao tướng quân, lần này đến thăm hỏi, hẩn dĩ nhiên cũng đem theo một món quà đắt giá đến ra mắt, do vậy mà Cao tướng quân cũng vô cùng vui vẻ, ông ta còn ra tận cổng miếu cười hớn hở nghênh tiếp Đỗ Văn Hạo vào trong phòng khách.

Sau khi ai nấy đã an tọa đầu đầy hết cả, Đỗ Văn Hạo mới đem chuyện mình sắp phải đi Nhã Châu làm Câu Quán ra nói cho Cao tướng quân biết. Tuy là trong triều bây giờ ai cũng biết tin này rồi, vì suy cho cùng thì Đỗ Văn Hạo hiện nay đang là người được lòng Hoàng Thượng nhất, chuyện hẩn bị điều sang một nơi khác dĩ nhiên thu hút rất nhiều sự chú ý của mọi người, cũng chẳng có ai cho rằng Đỗ Văn Hạo bị điều ra biên ải như vậy là một sự trừng phạt, hay cách chức cả, mà tất cả mọi người đều nhất trí cho rằng Hoàng Thượng để vị Ngự Y của mình thân chinh ra biên ải làm một chức quan nhỏ bé như vậy tuyệt đối không phải là chuyện đơn giản như bề ngoài vốn có của nó, ai cũng biết rằng đó chắc lại là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng được Đỗ Văn Hạo gánh vác, có thể đây cũng là do Hoàng Thượng muốn đào tạo Đỗ Văn Hạo

trưởng thành hơn trong con đường làm quan trước mắt. Chỉ cần một ngày nào đó mãn nhiệm kỳ Đỗ Văn Hạo quay lại Kinh Thành thì lúc đó hẳn sẽ thăng tiến như điều gặp gió, một bước lên mây, quan cao chức trọng khi đó chỉ là một việc quá đỗi đương nhiên.

Chính vì vậy mà Cao tướng quân cũng hiểu điều này, thế nên lúc này cũng dùng những lời có cánh để nịnh nọt Đỗ Văn Hạo, luôn miệng ca tụng hẳn là một cận thần thân tín nhất của Hoàng Thượng, sau này chắc chắn sẽ thành đạt.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng dùng những lời lẽ khiêm tốn của mình mà đáp lại: “Hoàng Thượng bổ nhiệm ti chức làm Cầu Quản Nhã Châu Thường Bình Thương kiêm Cầu Quản Bảo Giáp, Nghĩa Dũng, ti chức đối với việc quân vô cùng ngu muội, thật không biết nên bắt đầu từ đâu, chính vì vậy mới chạy đến đây để thỉnh giáo tướng quân!”

Cao tướng quân nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì bất giác cảm thấy trong người vui vẻ hẳn lên: “Chúng ta đều là anh em trong một nhà cả, đừng có khách khí như vậy, Đỗ lão đệ đã yêu cầu ta như vậy thì lão ca ta làm sao có thể chối từ được cơ chứ! Ta sẽ giới thiệu cho đệ một người để người đó trợ giúp cho lão đệ, như vậy lão đệ sẽ không có vấn đề gì khó khăn nữa cả.”

“Ồ? Người đó là ai vậy?” Cao tướng quân nghe vậy bèn đứng thẳng người lên nói: “Đỗ lão đệ cứ ngồi đây chờ ta một lát để ta gọi người đó ra đây, sau đó sẽ giới thiệu cho lão đệ biết sau!” Nói xong Cao tướng quân vội cho người ra hậu đường mời người đó ra ngoài nói chuyện.

Khi người đó bước ra thì Đỗ Văn Hạo thấy người này trạc tầm bốn mươi tuổi, thân hình cao lớn vạm vỡ, tuy thân hình cao to như vậy nhưng sắc mặt của người này lại vô cùng tiêu tụy, tinh thần uể oải đang bước lên phía trước tiền đường cúi người thi lễ.

Cao tướng quân thấy vậy bèn nói: “Đỗ đại nhân! Vị này là người mà năm ngoái tây chinh Tây Hạ, lập được rất nhiều công trạng đại tướng quân Lý Phổ! Lý Phổ! Vị này là người thân tín nhất bên cạnh Hoàng Thượng, Ngự Y Đỗ Văn Hạo Đỗ đại nhân!”

Lý Phô nghe Cao tướng quân nói vậy bèn vội vã tiến lên cúi người thi lễ nói: “Lý Phổ bái kiến Đỗ đại nhân!”

Cao tướng quân giới thiệu thêm: “Lý Phổ là một tướng tài năm đó khi tây chinh Tây Hạ được mệnh danh là một hổ tướng, chức lên đến Phi Hổ Đại Tướng Quân, là tiên phong của cả một đạo quân dũng chiến, người này chính là người đầu tiên đốc quân uy hiếp đến tận kinh thành của Tây Hạ đó!”

Lý Phổ nghe vậy thì nét mặt trở nên ngại ngùng, thấp giọng đáp: “Tướng quân bại trận! Không dám nhiều lời!”

Đỗ Văn Hạo nghe Cao tướng quân giới thiệu như vậy thì kinh ngạc vô cùng, hẳn trông bộ dạng của Lý Phổ bây giờ nghèo nàn lếch thếch, đâu rồi cái phong độ đại tướng một thời gào thét ra lửa, oai hùng kiêu dũng nữa chứ.

Cao tướng quân thấy dáng vẻ nghi ngờ của Đỗ Văn Hạo như không tin lời mình nói, thì thở dài ra một tiếng tiếc rẻ rồi nói: “Trước trận chiến ở Vĩnh Thành, Lý Phổ rất nhiều lần đưa ra những ý kiến đúng đắn của mình đề lên cho Chủ Soái Từ Hỷ biết, nhưng mà Từ Hỷ suy cho cùng cũng chỉ là một tướng văn, không am hiểu gì về quân sự cả, cộng thêm với việc tự mãn tự kiêu, cho mình là đúng, hết lần này đến lần khác từ chối những lời kiến nghị của Lý Phổ, tự theo ý mình, phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác, bỏ qua rất nhiều thời cơ trong chiến trận nên Đại Tổng mới bị thảm bại như vậy. Sau đó Từ Hỷ không những bị chết trận mà còn làm cho Lý Phổ và những người khác chịu liên lụy nữa. Sau khi Đại Tổng xa lầy ở trận Vĩnh Thành thì Lý Phổ cùng với Khúc Trân phải liều mình mới thoát khỏi vòng vây của quân địch. Nhưng khi bỏ về đến đây thì lại mắc vào tội thua trận, lão tướng Khúc Trân thì bị giáng chức xuống làm chức Hoàng Thành Sứ bé nhỏ, Lý Phổ thì còn thê thảm hơn, không những bị đuổi ra khỏi quân đội, mà còn bị giáng chức xuống làm cai ngục của Phủ Khai Phong.”

Phi Hổ Đại Tướng Quân là một chức tương đương với đại úy của thời bây giờ, thế mà hiện nay bị giáng xuống chức cai ngục, chẳng trách mà trông bộ dạng Lý Phổ thất vọng, u uất đến nhường vậy.

Cao tướng quân nói: “Đỗ đại nhân! Lý Phổ tướng quân từ khi khổ đọc binh thư, đoạt được chức Võ Thám Hoa cho đến giờ vậy mà chỉ được làm một chức quan cai ngục quèn như vậy đúng là trong lòng rất chi thất

vọng, không cam tâm, huynh ấy cũng là người cùng quê với bốn quan, hôm nay cũng vừa vặn đến đây thăm ta, cũng đúng lúc thì Đỗ đại nhân đến đặt vấn đề với ta, do vậy ta mới tiến cử Lý Phổ đến để phò tá cho đại nhân, ha ha ha!” Nói xong Cao tướng quân bèn quay sang Lý Phổ nói: “Lý tướng quân! Đỗ đại nhân thì chắc tướng quân cũng biết rồi đúng không! Đỗ đại nhân là người thân tín nhất của Hoàng Thượng bây giờ đó, lần này đại nhân phụng chỉ đến Thành Đô Phủ Nhã Châu Lộ Thường Bình Thương làm Câu Quản kiêm Bảo Giáp, Nghĩa Dũng, muốn tìm một người am hiểu về quân sự để giúp đỡ, bốn quan thấy tướng quân là người vô cùng thích hợp với chức vụ này nên đã mạo muội tiến cử tướng quân cho Đỗ đại nhân rồi, không biết ý của Lý tướng quân ra sao?”

Lý Phổ nghe xong thì mừng rỡ vô cùng, từ khi gia nhập quân đội hai mươi năm nay, chức lên đến Phi Hổ Đại Tướng Quân, đối với những việc trong quan trường thì vô cùng am hiểu, Đỗ Văn Hạo hơn một năm gần đây danh tiếng lẫy lừng, được lòng cả Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu, Lý Phổ cũng hiểu rằng nếu bản thân mình mà đi theo Đỗ Văn Hạo thì sau này chắc chắn sẽ lấy lại được danh tiếng như xưa, do vậy sau khi nghe Cao tướng quân nói xong thì ngay lập tức vén áo lên quỳ luôn xuống nói: “Mặt tướng Lý Phổ nguyện sống chết phò tá giúp đỡ Đỗ đại nhân hoàn thành việc lớn!”

Đỗ Văn Hạo sau khi biết Lý Phổ là một dũng tướng năm xưa từng đem quân chinh chiến đánh thắng tới cổng kinh thành Tây Hạ, thì vô cùng khâm phục, nghe Lý Phổ nguyện theo phò tá mình như vậy thì cảm thấy vui mừng vô cùng. Hoàng Thượng cũng đã nói rồi, chỉ cần hấn đến Nhã Châu thì hấn có thể tiến hành cải cách hoàn toàn theo ý tưởng của hấn, Hoàng Thượng cũng chẳng hề hạn chế hấn cải cách trong cả quân đội nữa, do vậy hấn cũng có thể cải cách quân đội theo ý hấn muốn, nhưng trong tay hấn lại không hề có một đạo quân nào cả, mà Hoàng Thượng cũng chẳng hề điều động cho hấn gì cả, chính vì thế mà có một viên tướng như Lý Phổ am hiểu quân sự, thì việc cải cách quân đội đối với hấn sẽ trở nên thuận lợi hơn rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn tiến lên một bước, đưa tay ra đỡ lấy Lý Phổ rồi nói: “Lý tướng quân xin mời đứng dậy! Đỗ mỗ có được một vị tướng tài ba như Lý tướng quân giúp đỡ thì còn gì tốt hơn thế nữa!”

Cao tướng quân thấy vậy thì mở miệng cười ha hả, rồi phân phó người nhà bày tiệc rượu ra, ba người cùng ngồi uống rượu một cách vui vẻ sảng khoái với nhau một chập.

Sau khi tiệc rượu tàn hết, Lý Phổ bèn cáo từ đi về nha môn thông báo từ chức quản ngục cho quan phủ biết, rồi sau đó lại về nhà nói với phu nhân của mình chuẩn bị hành lý cùng Đỗ Văn Hạo đi Nhã Châu.

Tại ngoại ô của kinh thành, một cỗ xe ngựa sang trọng đang đỗ bên hàng cây bạch dương thẳng tắp, trên xe lúc này hình như không có lấy một bóng người, ngựa thì nhàn nhả cột bên cạnh đó gặm cỏ một cách chậm rãi.

Lúc này, trên xe mới đứng đưa bước xuống một nữ tử, tóc nàng dài vấn hấn lên uốn lượn như những làn sóng mây trời, trên đó còn đeo một chiếc Thủy Nhai Sinh Yên Quan, khảm trổ một bóng hải đường lấp lánh, hai bên buồng thông hai hàng dây tử ngọc dài đến ngang vai, ngay giữa trán thì có một miếng ngọc Loan Ngọc Nguyệt cong cong như mặt trăng lưỡi liềm, tai đeo đôi khuyên Thương Sơn Bích Ngọc, toàn thân khoác một bộ áo màu đỏ vàng xen lẫn nhau, bên hông đeo một miếng ngọc bội Cửu Khổng Linh Lung, đai lưng có gắn hai hàng ngọc trai Lưu Tô, hai tay được khoác bởi một chiếc khăn Vân Thanh Dụ Vũ dài thướt tha, trông rất hợp với bộ áo váy mà nàng đang mặc, một vẻ kiêu sa kiêu diễm, lung linh ánh ngọc toát ra, trông nàng giờ đây giống như một nàng tiên giáng trần vậy.

“Tiểu Tề! Không phải là người nói rằng Đỗ đại ca và Thanh Đại tỷ ở chỗ này chờ ta ư? Tại sao đến giờ này rồi mà vẫn chưa thấy hai người bọn họ đến đây gì cả vậy? Người mau mau đi tìm cho ta mau lên!” Người vừa lên tiếng chính là Dụ Cáp Nhi.

Dụ Cáp Nhi đứng chờ ngay dưới hàng Bạch Dương, còn Tiểu Tề thì đang dẫn dò hai viên tiểu thái giám đứng ở gần đó mau đến che nắng cho Dụ Cáp Nhi, còn mình thì đưa mắt ra đảo khắp nơi, khi ánh mắt của Tiểu Tề trông thấy từ nơi xa có hai bóng người đang tiến lại gần đây thì ngay lập tức hấn liền phóng người như bay chạy thẳng đến chỗ hai cái bóng người đó.

Quả nhiên đó chính là Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đang tiến lại đây, hai người cùng lúc đi đến một chiếc đình được dựng ở gần đó, liền nhấc chân bước vào.

“Đỗ đại nhân, nương nương của tiểu nhân đã đến rồi!” Tiểu Tề thở không ra hơi đứng dưới cái đình nói.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mỉm cười đáp: “Người mau đi mời nương nương đến đây! Ta và Thanh Đại có vài món ăn ngon chờ nương nương đến để cùng thưởng thức đây”

Tiểu Tề thấy vậy bèn tuân lệnh quay người đi mời Dụ Cáp Nhi đến đây, một lúc sau thì một bóng hồng đã bước theo Tiểu Tề tiến về phía cái đình này, bóng hồng đó dáng người thướt tha lả lướt trong gió trông bắt mắt vô cùng.

Rất nhanh Dụ Cáp Nhi đã đi đến nơi, rồi cùng Tiểu Tề bước vào trong đình.

Dụ Cáp Nhi đến hôm nay vẫn ngại không dám nhìn trực diện vào Đỗ Văn Hạo, ánh mắt của nàng giờ đây dường như lúc nào cũng muốn trốn tránh hắn, nàng miễn cưỡng tiến đến bên cạnh Lâm Thanh Đại, khi Lâm Thanh Đại cúi người thi lễ thì Dụ Cáp Nhi đã lên tiếng can ngăn, rồi tự thân mình bước đến đỡ lấy Thanh Đại, sau đó gọi Thanh Đại là tỷ tỷ vô cùng thân mật, xong đâu đấy rồi Dụ Cáp Nhi mới quay đầu sang Đỗ Văn Hạo mà nhạt nhẽo nói lên một câu Đỗ đại nhân. Lâm Thanh Đại thấy vậy cũng đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, trông thấy hắn lúc này cũng đang vô cùng gượng gạo, rất mất tự nhiên. Thanh Đại thấy vậy bèn mỉm cười kéo Dụ Cáp Nhi lại đến bên Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, còn mình thì ngồi bên cạnh Dụ Cáp Nhi, sau đó đích thân rót rượu cho nàng ta rồi nâng cốc lên nói: “Nào! Nương nương! Bọn ta cũng sắp phải đi xa rồi, vì duyên số cho chúng ta gặp được nhau mà hãy cạn chén rượu này, Văn Hạo chàng cũng nâng cốc lên đi! Chúng ta cùng uống một chén rượu chia tay với nương nương nào!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng đưa tay ra nâng rượu lên, Dụ Cáp Nhi nghe Lâm Thanh Đại nói sắp đi xa thì kinh hãi đưa mắt ra nhìn vào hai người hỏi: “Tỷ tỷ! Tỷ nói sao cơ? Ai sắp đi rồi, tỷ tỷ sắp đi sao? Tỷ định đi đâu vậy?”

Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn ra ý cho Đỗ Văn Hạo lên tiếng trả lời, còn mình thì nâng cốc rượu trong tay lên uống một hơi cạn sạch.

“Đúng! Đúng là như vậy! Vì thần lúc trước cứ tưởng Hoàng Thượng đã nói cho nương nương biết rồi chứ! Hoàng Thượng đã phong cho vi thần chức Câu Quân ở huyện Tứ Xuyên Nhã Châu Lộ, ba ngày sau vi thần cùng với gia quyến sẽ di dời vào trong Tứ Xuyên Thành Đô rồi! Ý của Thanh Đại là trước khi vào trong đó muốn gặp nương nương một lần cuối để nói chuyện, vi thần nghĩ vào cung gặp nương nương sẽ cảm thấy bất tiện nên mới mạo muội cho người vào nhắn cho nương nương hẹn gặp ở ngoài này!”

“Sao lại có thể như vậy được cơ chứ? Sao hôm qua Đỗ đại ca không nói cho muội biết cơ chứ? Có phải là do chuyện ân oán thù địch của muội làm cho Đỗ đại ca phải từ bỏ kinh thành mà trốn chạy vào nơi xa xôi hẻo lánh đó hay sao? Nơi đó đường xá gập ghềnh vất vả, lại là nơi rừng sâu hoang dại đại ca có biết không vậy? Để muội đi nói với Hoàng Thượng, muội không muốn báo thù nữa, muội không nghĩ ngợi lung tung nữa, chỉ cần Đỗ đại ca và mọi người không vào trong đó, muội làm gì cũng cam lòng!” Giọng nói của Dụ Cáp Nhi lúc này hiện lên vô cùng xúc động, chén rượu trong tay của nàng lúc này đã đổ hết cả xuống bàn.

“Đây không phải là lỗi của nương nương đâu, thật đó, chuyện vi thần vào Tứ Xuyên nhậm chức tuyệt đối không có liên quan gì đến nương nương cả!” Đỗ Văn Hạo nói xong bèn đem thuật lại câu chuyện hắn cùng với Hoàng Thượng đang chuẩn bị thực hiện kế hoạch cải cách mới, mà người thực hiện lần này là hắn cho Dụ Cáp Nhi nghe.

Dụ Cáp Nhi vô cùng thất vọng, nàng lắc đầu quầy quậy, rồi đưa chén rượu lên uống cạn, sau đó đập mạnh chén rượu đó xuống mặt bàn quay sang Lâm Thanh Đại nói: “Thanh Đại tỷ! Tỷ hãy rót thêm rượu cho muội uống, hôm nay muội không say không về!”

Lâm Thanh Đại biết tâm trạng của Dụ Cáp Nhi đang bị kích động đến cực điểm, bèn lên tiếng khuyên can: “Về sau chúng ta vẫn còn cơ hội gặp mặt mà, hơn nữa nương nương cũng có thể đến Tứ Xuyên thăm bọn ta, và ngược lại bọn ta cũng có thể đến kinh thành thăm nương nương!”

“Thanh Đại tỷ đừng an ủi muội nữa, chuyện đi này không biết đến bao giờ mới gặp lại được nhau nữa rồi! Nếu Dụ Cáp Nhi vẫn còn sống đến lúc đó thì đúng là chúng ta sẽ còn có cơ hội gặp nhau, chỉ e rằng...” Dụ Cáp Nhi nói đến đây liền nâng luôn cốc rượu trong tay mình lên uống cạn sạch, nàng không chờ cho Thanh Đại kịp rót thêm đã đưa tay cầm lấy bình rượu tự mình rót lại cho mình đầy tràn ly rượu.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cau mày nói: “Nương nương bắt buộc phải sống, không những vậy phải sống thật khỏe mạnh, vui vẻ, cho dù không phải là sống cho người khác, nhưng nương nương cũng nên sống cho gia đình mình vui lòng!”

Dụ Cáp Nhi nghe vậy thì sững người lại, nàng liền mở miệng cười hỏi: “Ý của Đỗ đại nhân nói là?”

“Nếu nương nương không ngại thì vi thần nguyện được làm đại ca của nương nương!”

Dụ Cáp Nhi nghe xong bèn ngay lập tức đổ luôn cốc rượu trong tay xuống dưới đất, nàng đứng luôn người dậy nói: “Thật chứ?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu rồi nở một nụ cười nói: “Đúng vậy! Nhưng giờ đây ta không còn ở bên cạnh muội mà chăm sóc cho muội được nữa rồi!”

Dụ Cáp Nhi nở một nụ cười hạnh phúc đáp: “Chỉ cần huynh chịu làm đại ca của muội, cho dù có ở chân trời góc biển đi chăng nữa, muội cũng cam long làm muội muội của huynh!” Nói xong Dụ Cáp Nhi vô cùng xúc động nắm rịt lấy bàn tay của Đỗ Văn Hạo không buông.

“Nhưng muội phải hứa với huynh một điều!” Đỗ Văn Hạo nói.

Dụ Cáp Nhi do dự đôi chút rồi cũng gật đầu đồng ý đáp: “Đỗ đại ca cứ việc nói!”

Đỗ Văn Hạo ra ý cho Dụ Cáp Nhi ngồi xuống bên cạnh mình, sau đó hắn trịnh trọng lên tiếng dạy bảo Dụ Cáp Nhi nói: “Không phải là ta sắp đi xa không còn ở gần bên muội mới mạnh mẽ nhận muội làm em gái của ta, mà là ta vô cùng lo lắng cho muội, muội không phải là một người có tính hẹp hòi, có những lúc con người có thể vì một chuyện nào đó mà phải hy sinh rất nhiều thứ để đoạt được thứ mà mình mong muốn, muội lại là một người vô cùng thông minh, đạo lý đó chắc muội cũng hiểu, đó chính là có những lúc muội bỏ ra rất nhiều tâm huyết của mình, nhưng chưa chắc muội cũng thu lại kết quả như mình mong đợi được cả, thế giới này có rất nhiều thứ không công bằng như vậy, ta muốn muội phải sống, phải sống thật hạnh phúc, muội đừng vì một chuyện gì đó mà để bụng, mà suy nghĩ tổn hại tinh thần mình đến mức như vậy nữa!”

Dụ Cáp Nhi nghe xong thì cắn vào môi của mình đáp: “Muội biết ý của huynh là gì rồi, muội cũng không muốn như vậy. Bởi vì muội biết muội không thể chọi lại với bọn họ, nhưng muội lại không cam tâm một chút nào cả!”

“Vậy thế nào mới làm cho muội cảm thấy cam lòng? Diệt cỏ tận gốc, hay là để con cháu của muội với con cháu của người ta tiếp tục tiếp nối nỗi lòng hận thù của hai nhà, sau đó lại truyền từ đời này sang đời khác, rồi cứ thế mà đấu đá nhau chết đi sống lại muội mới cam lòng hay sao?” Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói.

Dụ Cáp Nhi cũng có chút sợ hãi mỗi khi trông thấy khuôn mặt của nghiêm khắc của Đỗ Văn Hạo, ánh mắt của hắn làm cho nàng không có đủ dũng cảm với tự tin để nhìn thẳng vào ánh mắt nghiêm nghị đó, do vậy Dụ Cáp Nhi lúc này chỉ còn biết cúi đầu xuống đáp: “Vậy thì ca ca của muội cứ phải chết oan uổng như vậy hay sao?”

“Vậy muội cũng muốn mình chết rồi xuống dưới suối vàng gặp lại ca ca của muội, như vậy thì ca ca của muội mới cười vui vẻ mà đến đón muội hay sao?” Đỗ Văn Hạo dường như tức giận đến độ đập bàn quát tháo.

“Vậy...Vậy thì huynh nói muội nên làm thế nào đây! Lẽ nào muội cứ phải nhẫn nhịn mãi hay sao?”

“Ta muốn muội phải từ bỏ ý định của muội đi!”

“Không thể như thế được!” Dụ Cáp Nhi hét to lên.

Lâm Thanh Đại trông thấy hai người như muốn cãi nhau to với nhau đến nơi liền vội vã chạy đến bên Dụ Cáp Nhi ôm nàng vào lòng vỗ về, rồi sau đó quay sang Đỗ Văn Hạo lườm hắn một cái, rồi lại nhẹ nhàng an ủi Dụ Cáp Nhi: “Văn Hạo cũng là muốn tốt cho muội nên mới nói như vậy, cho dù muội có được Hoàng Thượng cưng chiều đến mức nào, mạnh mẽ đến đâu, nhưng ta nghĩ đó cũng chưa chắc đã là một điều tốt, chuyện hậu cung ra sao thì ta cũng không hiểu lắm, nhưng một người con gái muốn có được sự sủng ái của Hoàng Thượng là một việc vô cùng khó khăn, hơn nữa thù hận cũng không nên kéo dài mãi đến như vậy?”

“Thanh Đại tỷ và Đỗ đại ca hãy để cho muội có một thời gian suy nghĩ cái đã, thật đấy! Mọi việc đến quá bất ngờ, hai người bây giờ cùng bị điều đến Tứ Xuyên cả rồi, giờ chỉ còn mỗi một mình muội ở cái kinh

thành lạnh lẽo cô đơn này, muội về sau chẳng còn có ai để mà tâm sự nữa rồi, muội không ép hai người cùng phải theo muội trả thù, muội chỉ cần có một người anh trai giúp muội giải tỏa ưu phiền, cùng muội tâm sự mà thôi. Trời xanh đối với muội quả là không công bằng gì hết, đại ca của muội thì bị người ta hại chết, còn Đỗ đại ca lại bắt muội phải sống hạnh phúc, muội sống hạnh phúc làm sao được cơ chứ!” Nói đến đây thì hai mắt của Dụ Cáp Nhi ửng đỏ, đôi vai của nàng run lên nắc nhen.

“Muội sống hạnh phúc vui vẻ cũng chính là điều mà đại ca của muội ở dưới suối vàng mong muốn, huynh ấy chắc chắn không mong muốn muội suốt ngày phải sống trong hận thù đâu! Ta đã nói rồi, trên thế gian này không bao giờ có sự công bằng nào cả, muội muốn công bằng chẳng qua đó chỉ là sự công bằng cho riêng một mình muội mà thôi, vậy khi muội có được công bằng cho riêng mình rồi thì người khác liệu có thấy công bằng hay không?”

Dụ Cáp Nhi nghe xong chỉ biết im lặng không nói câu nào cả, nàng chỉ ngồi lặng thính một chỗ uống rượu ừng ực, Lâm Thanh Đại thấy mình và Tiểu Tề cứ ngồi đây cũng cảm thấy bất tiện bèn mượn cớ dẫn Tiểu Tề ra ven hồ đi dạo, chỉ để một mình Đỗ Văn Hạo và Dụ Cáp Nhi hai người ngồi lại với nhau, như vậy cả hai sẽ nói chuyện với nhau thoải mái hơn.

Một lúc lâu sau, Dụ Cáp Nhi đã uống đến độ hai má đỏ ửng lên, hai mắt lơ lơ chớp chớp, trông có vẻ đã ngà ngà say.

“Thôi được rồi! Chúng ta đến lúc phải về rồi, ta còn phải vào trong cung nói lời tạm biệt với Thái Hoàng Thái Hậu nữa, đi thôi!” Đỗ Văn Hạo nói xong thì đứng luôn người dậy.

Dụ Cáp Nhi thân hình lảo đảo cũng đứng dậy theo Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo trông thấy nàng ta xiêu xiêu vẹo vẹo như vậy bèn vội chạy đến bên cạnh đỡ lấy, còn Dụ Cáp Nhi thấy hấn đỡ nàng như vậy cũng như say như tỉnh liếc Đỗ Văn Hạo một cái, miệng mấp máy điều gì đó, nhưng lại không nói được lên lời, hai người cứ như vậy rời rời khỏi chiếc đình.

Khi ra khỏi đình thì Đỗ Văn Hạo bèn lên tiếng gọi Lâm Thanh Đại và Tiểu Tề lại, sau đó để hai người bọn họ đến bên diu đỡ Dụ Cáp Nhi lên xe, khi đưa Dụ Cáp Nhi lên xe ngựa xong thì Lâm Thanh Đại một mình đi xe quay về Ngũ Vị Đường, còn Đỗ Văn Hạo vì thuận đường vào cung nên ngồi chung xe với Dụ Cáp Nhi.

Trong xe, Đỗ Văn Hạo ngồi ngay đối diện với Dụ Cáp Nhi, hấn trông thấy nàng ủ rũ nằm ở một góc của xe, hai mắt hờ khếp, gương mặt buồn buồn, trên cả đoạn đường đi cả hai người không ai nói với ai một câu nào cả cho đến khi xe ngựa đi đến cổng của Hoàng Cung.

“Được rồi! Tiểu Tề! Người mau đến diu nương nương của người về, rồi pha một chút trà già rượu cho nàng ta uống! Ta phải quay về luôn đây kéo người nhà ta lo lắng!” Thực ra lúc này Đỗ Văn Hạo thấy mình đã uống rượu say không muốn vào gặp Thái Hoàng Thái Hậu, vì hấn say như vậy mà đến bái kiến người ta thì vô cùng thất lễ, do vậy Đỗ Văn Hạo mới lấy cớ là người nhà lo lắng mà đi về già rượu, mai vào bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu cũng không muộn, nhưng Dụ Cáp Nhi nằm bên cạnh nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói như vậy thì choàng mắt tỉnh dậy nói: “Đỗ đại ca, có phải là trước khi huynh đi thì muội không được gặp huynh thêm một lần nữa có phải không?”

Đỗ Văn Hạo thở dài một cái, rồi ngồi xuống bên cạnh Dụ Cáp Nhi nói: “Bây giờ có rất nhiều việc đang chờ ta đi giải quyết, có lẽ chúng ta sẽ không có cơ hội gặp lại nhau nữa, muội cũng nên biết cách tự chăm sóc bản thân mình cho tốt, đừng làm điều gì dại dột!”

Dụ Cáp Nhi lúc này cũng đã mềm lòng lắm rồi, nàng nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy bèn gật đầu đáp: “Vâng! Đỗ đại ca cứ yên tâm, muội đã suy nghĩ rồi, muội đã mất đi một vị đại ca rồi, giờ đây muội không thể để Đỗ đại ca của muội phải đau lòng thất vọng về muội thêm một phút giây nào nữa, muội sẽ nghe lời khuyên của huynh, người ta không làm gì mình thì mình cũng không làm gì người ta cả, huynh yên tâm, muội sẽ không tự mình đi kiếm chuyện với bọn chúng nữa, muội sẽ nhẫn nhịn bọn chúng!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy Dụ Cáp Nhi nói vậy thì đưa mắt lên ngắm nhìn nàng thật lâu, không nói câu nào cả.

Xe ngựa của Dụ Cáp Nhi lại không vào trong Hoàng Cung nữa, mà thể theo ý của Đỗ Văn Hạo, Tiểu Tề liền quất xe đi về nhà của hấn, khi xe đến trước cổng nhà thì Lâm Thanh Đại đã đứng ở cổng đỡ hấn xuống,

Đỗ Văn Hạo sau khi liêu xiêu bước xuống liền dõi mắt trông theo chiếc xe đã đi xa của Dự Cấp Nhi.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã ngà ngà say, sau khi đi vào trong đến sau cổng thì đột nhiên Ngô Thông vội vã chạy đến nói: “Tiên sinh! Hàn đại nhân đến chơi đó, ngài đợi tiên sinh đã nửa ngày rồi!”

“Hàn đại nhân?” Đỗ Văn Hạo dửng dưng người vẫn xiêu vẹo bước tới, hai con mắt lơ đãng của hắn đưa mắt ra nhìn Lâm Thanh Đại ra vẻ không biết đó là ai cả.

“Ai da! Hàn đại nhân chính là đại tướng quân lần này tây chinh xuất quân đi đánh Thổ Phồn Hàn Tu đại nhân đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì chẳng khác nào tiếng sét đánh ngang tai của hắn, rượu trong người hắn cũng đã tỉnh hơn nửa phần, Hàn Tu là đường đường một tây chinh đại tướng quân, ngày trước cũng là người tham gia các việc quốc gia đại sự vô cùng quan trọng với Hoàng Thượng, cũng có vẻ ngang với chức “phó tể tướng” đương triều (Chức “phó tể tướng” này ở thời đó đều xưng là Tể Chấp)! Chức này tương đương với chức phó tổng bí thư của nhà nước hiện nay (Một chức quan vô cùng to rồi đấy!) Quan phẩm lên đến chính nhị phẩm! Theo lẽ thường thì Đỗ Văn Hạo mới là người phải đến nhà ông ta mà bái kiến chứ, làm gì có chuyện để Hàn Tu một chức quan cao như vậy phải đến bái kiến hắn, hơn nữa lúc này Đỗ Văn Hạo lại có phần say rượu, nếu mà tiếp đãi Hàn Tu lúc này thì vô cùng thất lễ với người ta, nhưng chẳng lẽ lại cứ để người ta chờ mình tỉnh hẳn rượu rồi mới tiếp hay sao, như vậy lại càng không được.

Chẳng còn cách nào khác, Đỗ Văn Hạo được Lâm Thanh Đại dìu cho đỡ chân nọ đá chân kia bước vào trong phòng, khi đến phòng khách thì trông thấy trong đó lúc này đã có một người lớn tuổi, râu tóc bạc phơ, mặt đầy nếp nhăn đang ngồi ở đó, ông ta dường như đang cúi đầu xuống không biết là đang suy nghĩ điều gì nữa!

Ngô Thông thấy vậy bèn nhanh nhẩu chạy đến giới thiệu: “Hàn lão gia! Đây chính là thiếu gia của bọn tiểu nhân đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo từ trước đến giờ chưa từng gặp Hàn Tu một lần nào cả, nên sau khi nghe Ngô Thông giới thiệu xong đang định cúi người thi lễ thì Hàn Tu tuy tuổi đã già nhưng động tác lại cực kỳ nhanh nhẹn cướp lấy tiên cơ chấp tay thi lễ với hắn trước: “Lão phu Hàn Tu bái kiến Đỗ Ngự Y!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy ông ta có thái độ như vậy thì thất kinh, vội vã chấp tay cung kính đáp: “Hàn đại nhân! Đại nhân làm như vậy thì ti chức tổn thọ mất! Ti chức không dám! Ti chức không biết đại nhân đại giá đến đây, nên vẫn có hèn uống rượu bên ngoài, giờ mới về đến nhà, thật là thất lễ với đại nhân quá, mong đại nhân thứ lỗi cho ti chức!”

Hàn Tu nghe vậy thì cười lên ha hả nói: “Vân Phàm huynh khách khí quá, lão phu sau khi biết mình được làm việc với Vân Phàm huynh thì lấy làm vinh hạnh vô cùng, do vậy mới mạo muội đích thân đến đây bái kiến!”

Người Trung Quốc ngày xưa khi đến tuổi trưởng thành thì đều phải lấy một cái tên tự, Đỗ Văn Hạo là người hiện đại xuyên thời gian bay về quá khứ nên hắn không có tên tự như người thời cổ, nhưng sau khi quen biết Lâm Tiệp Trữ thì được nàng đặt cho một tên tự là Vân Phàm, có nghĩa là: Dương cánh buồm lớn trên đại dương bao la rộng lớn! Sau đó hắn cũng đã đem tên tự của mình bẩm báo lên cho Bộ Lại biết, chính vì vậy mà cả triều đình trên dưới đều biết đến tên tự của hắn, người Trung Quốc khi xưa gọi tên tự với nhau là thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau, cũng là phép lịch sự trong khi giao tiếp, mà đã cùng làm quan trong triều đình, cùng là đồng liêu với nhau nên không có phân biệt tuổi tác, chính vì thế mà không được gọi là anh, em, chú, bác thậm chí đến cả hiền đệ hay lão đệ đều không được phép tùy tiện xưng hô, tất cả mọi người đều phải gọi tên tự của người đối thoại để thể hiện sự tôn trọng, cái này cũng giống với thời cách mạng, mọi người hay gọi nhau là “đồng chí”.

(Thực ra thì cách xưng hô “đại nhân” với nhau, thì đến thời nhà Thanh mới thực sự trở nên thịnh hành, đời nhà Tống dường như không có cách xưng hô này với nhau, cùng lắm thì chỉ gọi chức quan của đối phương mà thôi, cũng giống như nhà thư pháp vĩ đại nhất của Trung Quốc là Vương Hi Chi làm quan thời Đông Tấn lên đến chức Hữu Tướng Quân, chính vì thế mà mọi người hay gọi ông là Vương Tướng Quân, cách xưng hô này còn lưu giữ được đến thời hiện đại ngày nay. Đỗ Phủ từng làm quan đến chức Tả Thập Di, sau đó được mọi người gọi là Đỗ Thập Di, về sau ông lại nhậm chức Kim Hiệu Công Bộ Viên Ngoại Lang, mọi

người lại gọi ông là Đỗ Công Lang. Tô Thúc đời Tống thì từng làm chức Minh Điện Hàn Lâm Học Sĩ, nên mọi người gọi Tô Thúc là Tô Học Sĩ. Nhưng vì để độc giả cảm thấy dễ hiểu hơn, ăn nhập câu truyện hơn nên dịch giả mới để đại từ nhân xưng là “đại nhân” cho tiện, mong các vị độc giả thông cảm, vì tiếng Việt chúng ta phiên dịch đại từ nhân xưng đòi hỏi vô cùng kín kẽ, không như tiếng trung chỉ cần “tôi”, “anh” là dùng hết được cho các ngôi nhân xưng trong truyện, nếu dịch giả cũng làm như vậy sẽ không phù hợp với tiếng Việt cũng như văn hóa Việt của mình.)

Hàn Tu tự là Tử Hoa, điều này thì Đỗ Văn Hạo cũng biết, từ khi Lâm Tiệp Trữ nói cho hắn biết việc quan trọng của tên tự trong xã hội đời Tống thì hắn rất chú ý đến nó, đặc biệt là người nào hay xưng tên tự với mình thì càng nên để ý, nếu mà đối phương biết tên tự của mình mà mình lại không biết tên tự của người ta, thì đúng là một chuyện vô cùng xấu hổ và mất mặt. Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo đã lên hẳn Bộ Lại của triều đình mà điều tra tên tự của các quan lại trong triều, nhất là nên ghi nhớ tên tự, ngoại hiệu của những nhân vật quan trọng trong triều, như vậy chỉ có lợi cho hắn mà thôi. Hàn Tu giờ đây cũng đã hơn sáu mươi tuổi rồi, tóc đã bạc trắng, ăn nói trịnh trọng, vậy nên Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy xưng hô tên tự của ông ta là Tử Hoa mà cứ cảm thấy nghẹn giọng lại không thốt ra lời, vì thế nên hắn gọi luôn quan chức của ông ta ra cho nó nhẹ nhõm.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn chấp tay nói: “Hàn Tể Chấp quá khách khí rồi, Tể Chấp hôm nay đến đây chẳng khác nào rồng đến nhà tôm, ti chức lấy làm vinh hạnh vô cùng! Không biết hôm nay Tể Chấp đến đây có điều chi đây bảo vậy?”

Hàn Tu nghe vậy bèn cúi người đáp: “Vân Phàm huynh khách khí quá rồi, nếu như Vân Phàm huynh không chê bai thì xin gọi lão phu là Tử Hoa được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mừng rỡ, vội chấp tay nói: “Vâng! Tử Hoa huynh!”

Hàn Tu thấy vậy liền mỉm cười đứng dậy, sau đó cúi người một cái thật lâu: “Lão phu đợt này đến đây là để đội ơn ân đức cất nhắc của Vân Phàm huynh!” Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cả kinh, nhưng trông bộ dạng của Hàn Tu vẫn cứ đứng đó mà thi lễ, không thấy ông ta đứng dậy gì cả, bèn vội vã chạy đến đưa tay ra đỡ lấy nói: “Tể Chấp, à không! Tử Hoa huynh quá lời rồi! Văn Hạo làm sao có phúc có đức để làm ân nghĩa cho cho Tử Hoa huynh cơ chứ?”

Hàn Tu lúc này mới chịu đứng dậy, hai mắt của ông ta lúc này đã nhật nhòa nói: “Vân Phàm huynh, cái chức Tể Chấp của ta cũng đã bị bãi chức được mười năm nay rồi, lão phu từ Chi Phủ cứ thế xuống dần xuống dần đến chức Chi Châu huyện, rồi đến Đại Danh Phủ, đến năm đầu của năm Nguyên Phong (Nguyên Phong là niên hiệu của Tống Thần Tông) thì là Chi Sự ở Định Châu, thật là đáng hổ thẹn vô cùng, nếu không có Vân Phàm huynh trước mặt Hoàng Thượng nói khéo cho lão phu, rồi cất nhắc lão phu lên, thì lão phu giờ đây chắc vẫn lợ mọ ở cái nơi không ai biết tới đây cả, giờ đây lão phu lại có cơ hội lấy lại danh tiếng khi xưa rồi! Thật đa tạ Vân Phàm huynh vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo giờ mới hiểu tại sao Hàn Tu lại thi lễ với mình như vậy, ông ta làm quan mười năm nay cũng gặp không ít vận đen đủi, từ một người làm chức phó tổng bí thư cả nước vậy mà sau đó bị giáng chức thị trưởng thành phố (đoạn này tác giả lấy luôn chức vụ của thời hiện đại ra nói cho độc giả dễ bề liên tưởng, chính vì thế nên dịch giả cũng dịch theo mạch của tác giả.) Đây cũng là một bước thụt lùi lớn trên con đường làm ăn chính trị của Hàn Tu. Nhưng mà hắn không biết mình đã làm gì đâu mà ông ta bảo tạ ơn mình đã cất nhắc ông ta nhỉ? Suy nghĩ một lúc hắn vẫn không hiểu, bèn đứng dậy mỉm cười nói: “Tử Hoa huynh có lẽ nhầm rồi, Văn Hạo đâu có tư cách mà đòi cất nhắc Tử Hoa huynh! Thật không dám nhận những lời tạ ơn của lão huynh!”

361. Chương 308: Tình Này Không Thể Nhặt Phai.

Hàn Tu nghe vậy thì liền đưa vạt áo lên lau lau hai hàng nước mắt của mình, hiển nhiên tâm trạng của ông ta lúc này đang vô cùng xúc động, giọng nói có phần nắc nghẹn của ông lại cất lên: “Vân Phàm huynh đừng khách khí với lão phu như vậy nữa! Hoàng Thượng đã đem hết mọi chuyện ra nói cho ta biết rồi, nếu như không có Vân Phàm huynh nói giúp cho ta, hết mực tiến cử ta làm Nguyên Soái ở trước mặt của Hoàng Thượng thì ta làm sao được làm lên chức đại tướng quân tây chinh lần này, không những vậy Vân Phàm huynh còn bảo lãnh cho lão phu kiêm chức Đề Cử ở Thành Đô Phủ Lộ cai quản Thường Bình Ti, thật không

biết lấy lời gì để nói lên sự xúc động của lão phu lúc này, nếu không có sự giúp đỡ của Vân Phàm huynh thì không biết lúc này lão phu vẫn còn chết dí ở cái nơi Định Châu kia!”

Thì ra sau khi Tổng Thần Tông ủy nhiệm Hàn Tu làm Tây Chinh Đại Tướng Quân, lại bổ nhiệm Đỗ Văn Hạo nhiệm chức Câu Quản Nhã Châu, trong mắt của Tổng Thần Tông thì công việc cải cách của Đỗ Văn Hạo ở Nhã Châu quan trọng hơn rất nhiều việc Hàn Tu đi trừng phạt bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn, suy cho cùng thì đối phó với bộ lạc Thổ Phồn nhỏ bé chẳng là cái gì đối với Tổng Thần Tông cả, điều mà Tổng Thần Tông mong muốn đó chính là thành quả cải cách của Đỗ Văn Hạo đem lại hiệu quả ra sao, Tổng Thần Tông đối với những nguy hại tích tụ trong lòng Đại Tống lúc này đã không thể ngồi yên được nữa rồi, còn những biến pháp của Vương An Thạch thì Đỗ Văn Hạo lại không chấp nhận, nhưng không cải cách không được, hiện nay Tổng Thần Tông đem hết tất cả hy vọng của mình đặt lên đôi vai của Đỗ Văn Hạo, xem hẳn cải cách vùng biên cương đó thu lại kết quả tốt hay không? Chính vì vậy mà Tổng Thần Tông mới cho gọi Hàn Tu đến rồi cố ý tiết lộ nguyên do đề bạt ông ta lên chức Tây Chinh Đại Tướng Quân, cũng thêm mắm dặm muối vào bảo là do Đỗ Văn Hạo tiến cử bảo lãnh cho ông ta nhậm chức Đề Cử Thành Đô Phủ Thường Bình Ti.

Đề Cử Thành Đô Phủ Thường Bình Ti là người lãnh đạo cao nhất của Thành Đô Phủ, chuyên phụ trách toàn bộ các lộ phủ Thường Bình Thương, Đỗ Văn Hạo làm chức Câu Quản Nhã Châu thực chất cũng là thuộc hạ của ông ta, nhưng sau khi được Tổng Thần Tông nhắc nhở, thì ngài thượng cấp Hàn Tu lại ngay lập tức chạy đến nhà của thuộc hạ của mình để bái kiến tạ ơn, ông ta cứ nghĩ rằng quan chức mà ông hiện giờ có được đều là nhờ công lao của Đỗ Văn Hạo đã tiến cử bảo lãnh cho ông ta trước mặt Hoàng Thượng mà thành.

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên không thể biết được chuyện Tổng Thần Tông nói như vậy với Hàn Tu, nhưng trong lúc trò chuyện, thì chỉ sau một hai câu thôi hẳn cũng đoán ra được đại khái sự việc rồi, nên cũng hiểu được dụng ý của Tổng Thần Tông dành cho mình. Một điều hiển nhiên cho thấy, Tổng Thần Tông làm như vậy là tạo điều kiện môi trường thuận lợi nhất có thể cho hẳn mặc sức biến pháp ở Nhã Châu. Tổng Thần Tông biết Hàn Tu vốn là người cũ của Vương An Thạch, là một nguồn lực vô cùng đáng kể trong kế hoạch biến pháp của ông ta, nhưng sau khi Vương An Thạch bãi quan về quê thì Hàn Tu cũng bị cách chức đẩy đi nơi khác làm quan. Chính vì vậy mà bây giờ Tổng Thần Tông mới sắp xếp cho Hàn Tu phải mang ơn Đỗ Văn Hạo, như vậy thì ông ta mới toàn tâm toàn ý mà ủng hộ Đỗ Văn Hạo thực hiện cải cách biến pháp của hẳn một cách thoải mái nhất, bởi vì khi Hàn Tu đã vô cùng cảm kích Đỗ Văn Hạo rồi, thì dĩ nhiên sẽ không có ý muốn ra mặt cản trở hẳn. Điểm này thì có lẽ Tổng Thần Tông cũng đã nói rõ hoặc ám chỉ cho Hàn Tu hiểu rồi.

Quả nhiên, sau khi Hàn Tu lau xong nước mắt bèn đứng dậy nói: “Vân Phàm huynh, Thánh Thượng đã nói rồi, huynh sẽ thực hiện biến pháp cải cách tại Nhã Châu, và lão phu phải toàn tâm toàn ý ủng hộ và giúp đỡ huynh, lão phu biết lão phu sẽ phải là một hậu thuẫn vô cùng vững chắc cho huynh, bảo đảm cho các biến pháp có được sự ủng hộ và an toàn tuyệt đối, quyết không để ai được can thiệp vào cả!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì vô cùng mừng rỡ, hẳn cũng đứng dậy ôm quyền đáp lại: “Nếu được như vậy thì thật đa tạ Tử Hoa huynh nhiều lắm!” Trong lòng của Đỗ Văn Hạo lúc này thì luôn miệng khen Tổng Thần Tông quả là anh minh, tất cả những việc cần giải quyết đều nghĩ thay cho hẳn hết cả rồi, nghĩ vậy hẳn càng quyết tâm phải cải cách cho ra trò, không được để Hoàng Thượng phải thất vọng. Nghĩ rồi Đỗ Văn Hạo lại lên tiếng hỏi Hàn Tu: “Tử Hoa huynh đã chuẩn bị xong xuôi hết cả chưa? Chúng ta bao giờ xuất phát vậy?”

Hàn Tu đáp: “Hoàng Thượng nói rằng hai ngày sau chúng ta sẽ xuất phát, tình hình quân sự bây giờ vô cùng khẩn cấp, chúng ta phải đi ngay đi đêm để đến Thành Đô Phủ càng sớm càng tốt, Vân Phàm huynh còn đem theo gia quyến như vậy, thiết nghĩ cũng không cần phải theo luôn cả đại quân đi cùng một lúc đâu! Như vậy mọi người trong nhà của huynh sẽ vô cùng mệt mỏi! Dù sao thì đại quân đến trước cũng phải thu phục lại Nhã Châu trước cái đã, sau khi quét dọn sạch sẽ tàn binh ở đây, lão phu còn phải chỉnh đốn khôi phục lại trật tự của nơi này, đưa dân chạy nạn quay lại nhà của bọn họ đoàn viên, để hoàn tất việc này thì cần thời gian ít nhất là một tháng, do vậy đại nhân cứ từ từ đi theo sau cũng không sao, chỉ cần đến khi trật tự được lập lại tại Nhã Châu, đại nhân cũng kịp đến là được rồi, dù sao thì đến sớm cũng phải đợi mà!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười đáp: “Như vậy thì tốt quá rồi, nhưng mà Hoàng Thượng cũng đã hạ chỉ

bảo ti chúc đi theo quân đội rồi!”

“Chính vì vậy mà ngày mai khi chúng ta rời khỏi kinh thành lên đường đi Thành Đô sẽ phân ra làm hai hướng, ta sẽ đi trước còn Vân Phàm huynh đi sau. Hoàng Thượng đâu có bảo rằng chúng ta không được phép tách nhau ra mà đi đâu! Nếu đi như vậy thì gia quyến của Vân Phàm huynh cũng sẽ không vì đường xa xa xôi mà cảm thấy mệt mỏi gì nữa!”

“Ồ! Tử Hoa huynh suy nghĩ thật là chu đáo, đa tạ!”

Hàn Tu nghe vậy bèn vuốt vuốt bộ râu hoa râm của mình ngẫm nghĩ một lát rồi lại nói tiếp: “Giờ đây cả nhà của Vân Phàm huynh đều tây tiến hết cả, cũng chẳng có thân binh tùy thân mà bảo vệ, đường đi đến Thành Đô cũng gập ghềnh trắc trở, cướp bóc thế nào thì không ai biết trước được điều gì cả, chuyện an toàn là điều vô cùng quan trọng, thế này vậy! Lão phu sẽ để lại năm ngàn quân cấm vệ lại đằng sau cho Vân Phàm huynh thống lĩnh, còn lão phu sẽ dẫn đại quân còn lại đi trước càn quét lũ giặc ở phía trước dọn đường sẵn cho Vân Phàm huynh!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn hỏi: “Như vậy có được không?”

“Không thành vấn đề! Nhân số của cả bộ lạc Tây Sơn của nước Thổ Phồn bao gồm tất cả già, trẻ, trai, gái cũng không đến năm vạn người, trai tráng trong bộ lạc tính ra nhiều nhất cũng chỉ tầm một hai vạn là cùng, hơn nữa bọn chúng cũng chỉ là một bọn ô hợp không phải là tinh binh gì cả. Ta thống lĩnh ba vạn năm ngàn quân còn lại đều có trang bị vũ khí tinh nhuệ, vì thế mà việc đối phó với bọn Tây Sơn này quá dư sức, bọn chúng so với đại quân này của ta chẳng khác nào lấy trứng chọi với đá cả, xin Vân Phàm huynh cứ an tâm! Chuyện binh định Nhã Châu chẳng qua là vấn đề thời gian, hơn nữa việc quân luôn luôn phải để lại một đạo quân dự bị ở phía sau, nếu không phải gặp lúc bất trắc cần dùng đến thì đạo quân đó cũng không cần phải tham chiến, chính vì vậy đạo quân mà Vân Phàm huynh thống lĩnh vừa có nhiệm vụ làm quân dự bị, vừa bảo vệ gia quyến cho huynh, sắp xếp như thế cũng là thỏa đáng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mừng thầm trong lòng, nhưng ngoài miệng hấn vẫn nói thêm vài câu khiêm tốn, sau đó Hàn Tu lại ra sức khuyên can, cuối cùng Đỗ Văn Hạo làm ra vẻ miễn cưỡng chấp nhận, thế là bây giờ hấn đã có trong tay năm ngàn quân.

Sau khi tiễn Hàn Tu ra về, Đỗ Văn Hạo cảm thấy vui vẻ hơn bao giờ hết, hấn lại gọi Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi, Lâm Thanh Đại đến, cả nhà mở một hội tiệc rượu vui mừng uống đến say mềm.

Sáng sớm tinh mơ ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo đã thức dậy rồi, đây là ngày cuối cùng của hấn ở kinh thành, những người cần phải bái biệt thì hấn phải nhanh chóng hoàn tất trong hôm nay, người đầu tiên mà hấn phải nói lời tạm biệt dĩ nhiên chính là Thái Hoàng Thái Hậu rồi!

Sau khi chuẩn bị xong, Đỗ Văn Hạo liền lên kiệu đi vào trong cung hướng thẳng đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu mà tiến, hấn cứ mãi mê vừa đi vừa suy nghĩ nên khi đến cổng tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu rồi cũng không để ý thấy Tiêu công công cũng đang đi tới.

Tiêu công công tay cầm phát trần, tà áo phát phơ bay trong gió, trông thấy Đỗ Văn Hạo cứ cầm đầu cầm cổ mà đi như đang suy nghĩ việc gì đó bèn tiến đến gần hấn, rồi nheo mắt cười chờ đợi hấn bước tới, đột nhiên kêu lên một tiếng: “Đồ đại nhân đang suy nghĩ cái gì vậy?”

Tiếng hét đột ngột của Tiêu công công rất to, làm cho Đỗ Văn Hạo cũng phải giật mình bừng tỉnh, sau đó hấn ngẩng đầu lên thấy người vừa hỏi mình là Tiêu công công bèn mỉm cười bước tới nói: “Tiêu công công, công công đứng ở trước cổng cung làm gì vậy? Công công làm cho ta giật mình như vậy thật không hay chút nào cả, Ha ha ha!”

Tiêu công công cũng mỉm cười đáp lại: “Tại lão nô thấy đại nhân dường như đang có tâm sự gì đó nên mới lên tiếng hỏi đại nhân vậy thôi, đại nhân có việc gì khó xử cứ nói cho lão nô biết, có lẽ lão nô sẽ giúp được gì cho đại nhân chăng?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nhướn miệng cười rồi đưa tay ra vỗ vỗ lên vai của Tiêu công công nói: “Tiêu công công thật là hiểu ta quá! Có lẽ Tiêu công công giúp được ta thật đó, nhưng e rằng vấn đề của ta lại làm công công mất thời gian thôi, hơn nữa việc này cũng không dám làm phiền công công, ta có thể tự mình

giải quyết được. Hôm nay vào đây cũng là vì ta sắp phải rời xa kinh thành rồi muốn gặp Thái Hoàng Thái Hậu để nói lời từ biệt!”

Tiêu công công nghe vậy cũng gật đầu đồng ý, rồi ông ta lại đưa tay cúi người xuống nói tiếp: “Đỗ đại nhân giờ đây gặp nhiều chuyện vui nên trông thần thái cũng sáng ngời, sáng khoải hẳn lên! Đúng rồi! Lão nô vẫn chưa kịp đến để chúc mừng Đỗ đại nhân! Đỗ đại nhân cùng Hoàng Thượng đi vi hành khảo sát tình hình dân chúng, lại có một chuyến thăm quan phong cảnh hữu tình cùng với mỹ nhân của mình, chẳng trách khi về đã có tin vui rồi!” Tiêu công công nở một nụ cười đầy hàm ý.

“Ha ha ha! Đây có lẽ là hồng phúc của ta!” Đỗ Văn Hạo cười đáp.

“Mỹ nhân thì không chỉ dùng để nhìn mà thôi, nếu đã thích rồi thì hãy lấy người ta về làm thê thiếp, Đỗ đại nhân nên biết rằng mỹ nhân chỉ khi nào trở thành của mình rồi thì mới an toàn được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn đưa tay dẫn dẫn Tiêu công công một cái rồi cười lớn: “Tiêu công công! Thật không ngờ Tiêu công công đến cả đạo lý này cũng...Ha ha ha!”

Tiêu công công cũng cười lớn lên đáp: “Lão nô thì đúng là chỉ có thể ngắm được mà thôi! Ha ha ha!”

Hai người cùng mỉm cười vui vẻ bước vào trong tấm cung, Đỗ Văn Hạo lúc này bỗng nhiên ngửi thấy một mùi vô cùng khó ngửi thì biết ngay rằng Thái Hoàng Thái Hậu đang chuẩn bị bón phân cho vườn hoa của mình.

Tiêu công công thấy vậy bèn tiến lên phía trước thấp giọng nói: “Thái Hoàng Thái Hậu lại sắp sửa mở thêm một vườn trồng rau bên cạnh vườn hoa mới nữa, hiện giờ Thái Hoàng Thái Hậu đang rất vui vẻ, nên đã trồng một số loại rau theo mùa, hôm qua mới bón phân cho bọn chúng, chính vì vậy mà bây giờ Đỗ đại nhân mới ngửi thấy một mùi khó chịu như vậy đây!”

“Ồ, thảo nào! Thái Hoàng Thái Hậu không ngờ vẫn còn chăm chỉ cần cù đến như vậy, ăn rau của chính mình trồng hẳn sẽ ngon hơn bình thường rất nhiều!”

“Đúng vậy đó! Thái Hoàng Thái Hậu cũng nói như vậy, đi thôi! Lúc này mà chúng ta trực tiếp đến vườn rau thì chắc Thái Hoàng Thái Hậu cũng vẫn đang ngồi trong đó cũng nên!” Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn gật đầu, bước chân nới gót đi theo sau Tiêu công công đến một mảnh đất khá rộng nằm ngay bên cạnh hoa viên của Thái Hoàng Thái Hậu, nơi này đang đang phủ lên mình một màu xanh ngọc biêng biếc, những khóm rau đang mọc lên rất bắt mắt, nhưng mùi thì lại có phần hơi bị nặng, có lẽ do mới bón phân nên mùi mới nồng lên như vậy.

Đỗ Văn Hạo dôi mắt nhìn quanh thì trông thấy Thái Hoàng Thái Hậu bận một bộ đồ ngắn, ống quần xắn lên đến tận đầu gối, đầu đội một chiếc nón lá viền xanh, tay cầm một chiếc cuốc nhỏ, chiếc cuốc này so với những chiếc cuốc thông thường của nông dân thì nó nhỏ gọn, tinh xảo hơn rất nhiều. Thái Hoàng Thái Hậu vẫn mãi mê cặm cụi vừa cuốc vừa nói điều gì đó với bọn thái giám và cung nữ đang đứng ở bên cạnh đó, tất cả bọn chúng đều đứng thẳng người không ai dám bịt mũi lại cả, lại còn không ngừng gật đầu nghe lời dặn dò, dạy bảo của Thái Hoàng Thái Hậu nữa chứ.

“Bẩm Thái Hoàng Thái Hậu! Đỗ đại nhân đến rồi ạ!” Tiêu công công vội vã tiến lên phía trước lên tiếng nói.

Đỗ Văn Hạo cũng vội vã nới gót theo Tiêu công công bước đến cúi người thi lễ.

Thái Hoàng Thái Hậu nghe thấy tiếng của Tiêu công công bèn ngẩng đầu lên nhìn, quả nhiên trông thấy Đỗ Văn Hạo đang cúi người thi lễ với mình, bèn đưa tay lên vẫy vẫy ra hiệu cho hắn đi lại chỗ của mình. Đỗ Văn Hạo trông thấy bèn vén áo bước qua con mương rồi tiến đến bên Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu cười híp mắt lại nhìn Đỗ Văn Hạo một cái rồi nói: “Đến đây để nhìn lão tổ tông (Thái Hoàng Thái Hậu giờ đây thì thoảng cũng hay tự xưng với Đỗ Văn Hạo và mấy người khác là lão tổ tông, vì như vậy sẽ tạo cảm giác thân thiện hơn) lần cuối?”

Đỗ Văn Hạo cũng vội vã tiến đến đáp: “Sao lão tổ tông lại nói như vậy? Trông sức khỏe của người vẫn còn tốt lắm, nhất định sẽ sống đến muôn tuổi!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì bật cười sảng khoái nói: “Ta sống lâu như vậy thì ăn hết của cả con cháu à! Người vẫn còn nhớ đến chuyện từ biệt ta trước khi lên đường như vậy, Ai Gia cảm thấy vô cùng vui mừng, người đã chuẩn bị xong hết cả chưa? Người cần gì cứ nói, đừng có đến lúc đi rồi mới lại cảm thấy hối hận! Ha ha ha!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng mỉm cười tán đồng, lúc này hắn trông thấy trên trán của Thái Hoàng Thái Hậu lấm tấm mồ hôi bèn ra ý bảo cho đưa thái giám đứng gần đó cầm lấy cái khăn đến đưa cho hắn, rồi tự mình cung kính dâng lên cho Thái Hoàng Thái Hậu.

Nhưng không ngờ Thái Hoàng Thái Hậu cũng chẳng buồn tiếp lấy khăn trên tay của hắn, mà mỉm cười đưa trán ra trước mặt của Đỗ Văn Hạo nói: “Người lau hộ Ai Gia được không? Tay của ta đang bẩn lắm!”

Đỗ Văn Hạo sửng sốt chẳng biết nên xử lý ra sao cả, Tiêu công công đứng bên cạnh thấy vậy bèn vội vã lấy ngón tay của mình ra chọc chọc vào lưng của Đỗ Văn Hạo, lúc này hắn mới sực tỉnh là mình lên làm gì. Đỗ Văn Hạo sau khi hiểu ý bèn cẩn thận đưa khăn lên lau những giọt mồ hôi trên trán của Thái Hoàng Thái Hậu.

Đỗ Văn Hạo sau khi lau xong bèn đưa khăn lại cho viên thái giám đứng bên cạnh, rồi dịu dõ Thái Hoàng Thái Hậu: “Lão tổ tông! Lão tổ tông phải nhớ hai mùa xuân, thu phải uống thuốc mà vi thần đã chuẩn bị sẵn cho lão tổ tông đấy! Lão tổ tông cũng đừng bỏ dở giữa chừng không uống, như vậy không có lợi cho sức khỏe của người chút nào cả!”

“Người cái gì cũng tốt! Chỉ mỗi tội là lắm điều quá!” Thái Hoàng Thái Hậu làm bộ ra vẻ nghiêm nghị quở trách Đỗ Văn Hạo.

Tiêu công công đứng bên cạnh bèn mỉm cười chen vào: “Lão tổ tông! Lão tổ tông cứ chê Đỗ đại nhân lắm chuyện, giờ thì Đỗ đại nhân sắp phải đi xa rồi, đến lúc đó muốn nghe đại nhân lắm chuyện cũng khó rồi!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy bèn phì cười, rồi ra ý bảo mọi người tìm một chỗ thoáng mát ngồi nói chuyện tiếp.

Mấy người sau khi đi đến một cái đình thoáng mát tránh nắng bèn ngồi xuống, mấy đứa cung nữ bèn vội vã đi lấy nước pha trà, Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Nói thật ra là trong cái Thái Y Viện này có hàng trăm Thái Y nhưng ta lại chỉ tin mỗi mình người thôi, người bây giờ đi rồi thì Ai Gia tìm ai mà xem bệnh cho Ai Gia bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo sau khi rót cho Thái Hoàng Thái Hậu một tách trà xong bèn nói: “Sức khỏe của lão tổ tông vẫn còn mạnh khỏe lắm, thường ngày lão tổ tông cũng nên chú ý đừng để bị nhiễm lạnh, cũng chú ý không ăn uống lung tung là được, nếu giữ được như vậy thì lão tổ tông chẳng cần khám bệnh nữa đâu! Nếu có lúc nào đó cảm thấy nhớ vi thần thì viết cho vi thần một bức thư, vi thần nhận được sẽ không quản ngày đêm để kịp về đây thăm lão tổ tông!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong thì thở dài một cái, rồi nắm chặt lấy tay của Đỗ Văn Hạo, nhìn hắn với con mắt triu mến tràn đầy tình thương nói: “Đột đi này đường xá xa xôi, người lại còn đem theo gia quyến nữa, người cũng mệt lắm. Ở đó người cũng không có kinh nghiệm làm quan, phàm chuyện gì người cũng nên cẩn thận xử lý, Hoàng Thượng xem trọng người, để người đi đến một nơi quan trọng như Nhã Châu nhậm chức, Ai Gia cũng không thể nào vì yêu mến người mà không buông tha cho người đi được, người đến đó trăm sự đều phải hết sức cẩn thận!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cảm kích tốt độ, bà lão trước mặt hắn giờ đây tóc đã bắt đầu bạc dần, hắn có cảm giác bà lão này không còn là một người bình thường nữa, trong mắt hắn bây giờ vị trí của Thái Hoàng Thái Hậu không còn là một người cao cao tại thượng mà là một người thân thiết nhân từ, Hoàng Thượng trước mặt bà lão còn phải nể sợ, cung kính ba phần, nhưng trước mặt hắn Thái Hoàng Thái Hậu lại cho hắn một cảm giác bà là một bà lão nhân từ, hiền hậu, một người đáng kính, đáng nể. Thái Hoàng Thái Hậu không nở rời xa hắn là sự thật, bởi hắn cũng không nở rời xa Thái Hoàng Thái Hậu: “Lão tổ tông cứ an tâm! Vi thần mỗi năm sẽ về thăm người một lần, nhân tiện đem những giống hoa lạ ở Tứ Xuyên về cho lão tổ tông gieo trồng!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong liền vỗ lên lưng của Đỗ Văn Hạo bồm bộp nói: “Được! Người đi đi, người vẫn còn phải đi từ biệt Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu nữa! Ai Gia không nín kéo người thêm nữa! Người đi

đi!”

Thái Hoàng Thái Hậu nói xong bèn quay đầu đi chỗ khác, không muốn nhìn Đỗ Văn Hạo thêm nữa.

Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy sống mũi của mình cay cay, giọng nói của hắn cũng đột nhiên run run, hắn lúc này cũng không muốn đứng dậy ra về, hắn không ngờ giờ phút chia tay lại cảm động như vậy. Một lúc sau, Đỗ Văn Hạo lấy hết can đảm đứng hẳn người dậy, rồi cúi người thi lễ một cái thật sâu rồi cung kính nói: “Văn Hạo xin cáo từ lão tổ tông! Lão tổ tông nên giữ gìn sức khỏe cho thật tốt!” Đỗ Văn Hạo nói xong bèn quay người bước ra khỏi đình.

“Đỗ Ngự Y, xin đừng bước!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy Tiêu công công gọi mình bèn dừng chân đứng lại, rồi lén đưa tay lên lau đi những giọt nước mắt vẫn còn đọng nơi khóe mắt của mình.

Tiêu công công lúc này cũng đã nhanh chân chạy đến bên hắn đưa cho hắn một cái bọc nói: “Đây là lão tổ tông bảo lão nô đưa cho Đỗ đại nhân! Lão tổ tông lúc này xúc động quá, không dám níu kéo Đỗ đại nhân ở lại thêm chút nữa, mong Đỗ đại nhân đừng để bụng!”

“Công công nói gì lạ vậy? Ta làm sao để bụng được! Trong lòng ta lúc này cũng cảm thấy buồn lắm!”

Tiêu công công nghe vậy bèn thở dài một cái sau đó cúi vào tay Đỗ Văn Hạo quả của Thái Hoàng Thái Hậu rồi quay người bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo sau khi ra khỏi tấm cung của Thái Hoàng Thái Hậu mới mở cái bọc ra xem, thì thấy bên trong đó có hai chiếc vòng tay làm bằng vàng, một chiếc bên trên trạm trổ một con rồng, còn chiếc kia thì khắc hình một con phượng, kỹ nghệ điêu khắc vô cùng tinh xảo, chỉ đưa mắt nhìn cũng biết ngay đây là một vật vô cùng quý hiếm, do một nghệ nhân danh tiếng làm ra.

Bên dưới hai chiếc vòng tay còn có một mảnh giấy nhỏ, trên đó có ghi vài dòng chữ nhỏ: “Chiếc vòng này vốn là vật hồi môn khi Ai Gia mới xuất giá lấy chồng, Ai Gia yêu quý nó vô cùng, hôm nay đem nó tặng cho người, Đỗ Văn Hạo!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy thì hai mắt của hắn bỗng chốc mờ đi, hai hàng nước mắt cứ thế chảy dài xuống, hắn liền quay người lại hướng về tấm cung của Thái Hoàng Thái Hậu mà lạy một cái thật lâu.

Hoàng Thái Hậu lúc này dường như cũng đoán được Đỗ Văn Hạo đã sắp đến tấm cung của mình rồi, cũng gần như đã chuẩn bị xong mọi thứ, những hòm to nhỏ được xếp đầy ở giữa phòng khách, Trường Công Chúa ngồi bên cạnh Hoàng Thái Hậu, hôm nay nàng không mặc bộ đồ ngắn gọn như mọi khi nữa, nàng giờ đây bận một chiếc váy dài màu lam, cổ và ống tay được nhuộm một màu xanh ngọc biếc như làn nước mùa thu, nếu để ý kỹ sẽ trông thấy trên đó còn thêu những vệt mây nhàn nhạt, bên ngoài Trường Công Chúa khoác trên mình một chiếc khăn mỏng màu trắng như tuyết, tóc nàng bồng bênh sóng lượn, cho dù có rất nhiều trâm chu trang sức, nhưng nàng chỉ cầm một bông hoa trắng cài lên trên mái của mình, phía trên búi tóc cài một chiếc trâm óng ánh. Thần sắc của Trường Công Chúa thất thần, đầu cúi xuống bàn tay nàng quấn chặt chiếc khăn lại, lặng thinh không nói lời nào cả.

“Văn Hạo! Ai Gia cũng không có gì để tặng cho người được cả, đây có lẽ chỉ là những thứ dùng để đi đường cần dùng đến mà thôi, người đến Tứ Xuyên tất cả mọi việc đều phải tự mình lo liệu hết, chính vì vậy mà bốn cung đã cho người lo liệu thay cho người sẵn hết đây rồi, tuy là nó không đáng giá, nhưng cũng là một chút tấm lòng của Ai Gia!”

Đỗ Văn Hạo vốn trước khi đến đây tâm trạng cũng đã buồn thối ruột ra rồi, mọi người đều đối đãi với hắn quá ư là tốt, làm cho hắn không biết làm thế nào để đáp trả cả. Lúc này Đỗ Văn Hạo ngoài sự cảm kích ra cũng chỉ biết cảm kích mà thôi, tất cả mọi người đối với hắn không bao giờ ra dáng là một kẻ bề trên đối với kẻ dưới cả, ai cũng vô cùng chân thật, dùng những lời lẽ mộc mạc, những hành động chân thành nhất đối đãi với hắn, nhưng cũng chính vì như vậy mà lòng của hắn càng lúc càng trở nên nặng trĩu, thịnh tình của mọi người đối với hắn quả là quá lớn: “Hoàng Thái Hậu lo liệu cho vi thần chu đáo như vậy, vi thần cảm kích vô cùng, vi thần không biết ăn nói, không biết dùng lời lẽ nào để biểu đạt tâm trạng cảm kích của vi thần lúc này nữa!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy cũng mỉm cười nói: “Không cần người phải nói cảm ơn gì cả, Ai Gia biết người sắp lên đường đến Tứ Xuyên, do vậy cũng cảm thấy rất buồn, hôm qua ở tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu cũng khóc lóc ghê lắm!”

Đỗ Văn Hạo không biết xử lý ra sao, bởi hắn cũng buồn lắm, chỉ biết gật gật đầu, Trường Công Chúa ngồi bên cạnh cũng sụt sùi, hai mắt buồn buồn, nàng tiến đến bên Đỗ Văn Hạo lấy trong người ra một gói cắm hương đưa cho hắn nói: “Người biết không? Ta không phải là người biết nữ công, nhưng sau khi hay tin người sắp đi Tứ Xuyên Thành Đô bèn đến chỗ mẫu thân bảo mẫu thân dạy cho ta thêu thùa, cái gói cắm hương này là do chính tay ta làm ra, trong đó có đựng những thứ cỏ cây, hương liệu mà ta hàng ngày đi hái, sau bao ngày tích tụ mà thêu thành đó! Người đừng cười tay nghề của ta nhé! Người nhận lấy làm kỷ niệm!” Trường Công Chúa nói xong cũng không đợi cho Đỗ Văn Hạo đưa tay tiếp lấy thì đã luôn vào trong người của hắn, rồi quay người nhanh chân bước ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo ngậy người ra, Trường Công Chúa tặng gì không tặng, lại tặng mình một vật như thế này, vật này thì thường là do những người yêu thương nhau mới tặng nhau thôi, bình thường ai tặng cơ chứ!

Nhưng Đỗ Văn Hạo không dám nghĩ bậy bạ lung tung thêm phút giây nào nữa, nói thật là hắn chẳng biết nên giải quyết việc này ra sao nữa, Hoàng Thái Hậu trông thấy tâm trạng thất thần của hắn bèn nói: “Nó cũng không biết tặng người vật gì cho phải cả, đây đúng là vật đầu tiên nó tự tay làm! Người cứ nhận lấy làm kỷ niệm, đừng phụ tấm lòng tốt của nó!”

“Đa tạ Hoàng Thái Hậu và Trường Công Chúa đã ban tặng lễ vật! Vi thần nhất định sẽ lưu giữ nó vô cùng cẩn thận!” Nói xong, Đỗ Văn Hạo bèn cẩn thận rút chiếc bọc cắm hương vào trong tay áo của mình.

“Hoàng Thái Hậu! Bây giờ người tuyệt đối phải kiêng lạnh, bởi vì thân thể của người không được phép tiếp xúc với nước lạnh nữa, bất kể thời tiết là mùa hè hay mùa đông đi chăng nữa, nhất quyết không được tắm nước lạnh nữa!” Đỗ Văn Hạo lại cố gắng dặn dò những lời cuối cùng của hắn cho Hoàng Thái Hậu hay.

Hoàng Thái Hậu nghe xong thì mỉm cười gật đầu đồng ý: “Ai Gia biết rồi, người cứ yên tâm, lúc này có người của Hoàng Hậu có đến dặn dò một câu rằng, nhất định phải mời bằng được người đến đó ăn cơm, nơi đó giờ đây cũng đã bày biện đầy đủ tiệc rượu hết rồi, Ai Gia thấy thời gian cũng không sớm nữa, người mau mau đi ngay đi kéo muộn!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn vội vã đứng dậy cúi người thi lễ cáo từ, Hoàng Thái Hậu cũng đứng dậy đi đến trước mặt của Đỗ Văn Hạo dặn dò hắn như một người mẹ hiền dặn dò con trai mình sắp lên đường đi xa: “Mùa này nghe nói mưa gió rất nhiều, người đem theo gia quyến lên đường cẩn thận đừng để mệt mỏi quá mà lại bệnh ra. Chỉ là lên đường nhậm chức thôi! Người cũng không nên vội vã mà làm gì, an toàn là trên hết, khi đến nơi rồi thì nhớ viết thư cho ta và Thái Hoàng Thái Hậu biết là người đã đến nơi rồi, đừng để mọi người ngóng chờ tin tức của người nhé!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong nhất thời nắc nhen không nói thêm được câu nào nữa, hắn xúc động đến cực điểm, chỉ biết gật gật đầu như sắp khóc đến nơi vậy.

Sau khi đi khỏi tẩm cung của Hoàng Thái Hậu, Đỗ Văn Hạo thấy trên dậu tường của hoàng cung liễu xanh, hoa đỏ phủ đầy hai bên, nhưng trong lòng hắn lúc này lại cảm thấy vô cùng thê lương, một nỗi buồn khó tả như thể ăn sâu vào tận sâu thẳm đáy lòng hắn, hắn cúi đầu xuống lầm nhảm hát bài hát nhạc trẻ mà hắn thường hay hát để xua tan nỗi đau khổ đang gặm nhấm trái tim hắn lúc này!

“Anh Bạn! Hôm nay cũng là ngày anh sắp phải đi xa rồi, cạn chén rượu này, quên đi nỗi buồn của cuộc lữ hành cô độc nơi chân trời, say đến sập trời, lỡ đất mới thôi!” (Lời bài hát trẻ mà Đỗ Văn Hạo rất hay hát ở thời hiện tại.)

Đúng vậy, tại Long Hữu Cung lúc này, Đỗ Văn Hạo đang nâng cốc để giải sầu, ngoại trừ Hoàng Hậu ra, Chu Đức Phi nương nương cùng Dự Cáp Nhi cũng đến đây chia tay với hắn, trong bữa ăn, tâm tình của tất cả mọi người đều rất không tốt, sau khi đóng cửa cung lại, anh một cốc tới một chén, chén tạc chén thù được một lúc lâu thì mấy hũ rượu lâu năm cũng đã cạn gần hết.

“Đỗ, Đỗ đại ca! Ha ha! Hôm nay chúng ta phải uống cho thật thoải mái mới được, lúc này đây nên có người làm thơ mới phải, có rượu có thơ nó mới toàn vẹn!” Dự Cáp Nhi nói lú lú cả lưỡi lại, giọng nói của nàng như vừa cười vừa khóc vậy, điệu bộ trông vô cùng buồn bã, thương tâm.

“Dụ Cáp Nhi nói rất đúng! Chu Đức Phi làm một bài đi, ta có chút say rồi, chẳng biết làm thơ như thế nào nữa rồi!” Hoàng Hậu ngà ngà người nói, trong đám cung nữ, phi tần nơi hậu cung thì nàng là người có tửu lượng cao nhất.

Chu Đức Phi nghe vậy bèn gật đầu đồng ý, rồi chiếc châm cài đầu của nàng cũng lắc lư lấp lánh theo đầu của nàng: “Được! Ta sẽ làm một bài, Văn Hạo cũng nên làm một bài! Coi như là tặng bọn ta trước lúc đi xa!”

Hoàng Hậu và Dụ Cáp Nhi đều phụ họa thêm vào, ai cũng khen ý kiến của Chu Đức Phi là rất hay.

Chu Đức Phi suy nghĩ một lúc rồi lên tiếng ngâm: “Tương cự tại tâm bất tại duyên, ly sầu biệt hận trang hoan nhan. Hồng tồ tế thủ châm mãn tửu, lục liễu nhu điều bả xuân bàn. Tôn tiền nhân lệ già bất trụ, tửu hậu mộng lung hiếu phong tàn. Điều an vô tâm sơn thủy sắc, tiêm giác lục nguyệt dạ thâm hàn. (Tạm dịch: Xa cách do tâm không do phận, ly sầu biệt hận vờ làm vui. Tay hồng nhỏ nhẹ rượu tràn ly, liễu xanh bóng xuân trời vương vấn. Rượu đầy khó che đôi dòng lệ, gió tàn lóng lánh ánh nguyệt mờ. Yên ngựa vô tâm non với nước, tháng sáu mà lạnh cõi lòng thương!)”

Duyên phận như cơn gió, đến cũng là duyên, đi cũng là duyên, không đến không đi cũng là duyên.

Bài thơ này Chu Đức Phi làm hay quá, mọi người đều chìm đắm trong từng từ từng chữ của bài thơ, chỉ là bài thơ này quá đối buồn, ít ra là đối với tâm trạng của mọi người lúc này.

“Đỗ đại ca! Đại ca cũng làm một bài đi!” Dụ Cáp Nhi nói chen vào.

“Ta làm gì biết làm thơ với thần cơ chứ! Rượu vào rồi thì càng không biết làm nữa!” Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng từ chối.

Hoàng Hậu nghe vậy cũng thở dài nói: “Đỗ đại nhân nói đúng! Nếu như không biết làm thì thôi, nhưng người cũng nên đọc một bài để mọi người làm kỷ niệm, để lần sau người quay về đây còn có cái để nói chứ!”

Chu Đức Phi ngồi bên cạnh cũng nói chen vào: “Ừm! Đọc một bài đi, bài gì cũng được chỉ cần không làm cho mọi người cụt hứng là được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn cúi đầu xuống trầm ngâm một lúc, hần đột nhiên nhớ ra bài Thái Tang Tử của Na Lan Dung Nhược (Một nhà thơ nổi tiếng người nhà Thanh Trung Quốc), bèn ngâm lên: “Thâm thu tuyệt tái thủy tương ức, mục điệp tiêu tiêu. Hương lộ điều điều, lục khúc bình sơn hòa mộng diêu. Giai thì bội tích phong quang biệt, bất vi đẳng cao. Chỉ giác tiêu hồn, nam nhận quy thì canh tịch liêu” (Tạm dịch: Đêm thu biên giới thâm thương nhớ, gió cây xào xạc thổi từng cơn. Đường về quê hương còn xa lắm, quanh co vòng núi mộng phiêu diêu. Xa rồi mới biết tình nồng ấm, không phải cô thân nơi xứ người. Tiêu hồn lạc phách mộng quanh quanh, lạc lõng nhận bay hướng trời nam.)

Khi Đỗ Văn Hạo ngâm xong bài thơ này thì mọi người bắt đầu khóc lên rầm rức.

Đỗ Văn Hạo sau khi rời khỏi tấm cung của Hoàng Hậu thì cũng có phần say, miệng hần lúc này vẫn còn thơm mùi rượu, hần suy nghĩ rất nhiều, cảm ngộ cũng rất nhiều. Nhưng hần chưa từng thổ lộ ra ngoài, cái cảm giác nói không ra câu, thốt không nên lời này làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy vô cùng ức chế, hần bèn phần uất ngựa mặt lên trời mà hét to lên một tiếng, sau đó lại thở dài lên một tiếng náo nề, thất vọng.

Lúc này đột nhiên hần nhớ đến người thiếp Liên Nhi bé bỏng của hần, giờ này nàng vẫn ở trong lãnh cung chăm sóc Trần Mỹ Nhân, Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên muốn gặp mặt nàng vô cùng.

Cho dù Liên Nhi vốn là do Trần Mỹ Nhân ban thưởng cho hần, ép hần thành thân với nàng, hần cũng không có tình cảm sâu nặng gì nhiều lắm với Liên Nhi cả, nhưng nói cho cùng nàng cũng là người con gái đã từng đầu ấp vai kề với hần, trước lúc đi xa gặp nàng lần cuối âu cũng là lẽ đương nhiên.

Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn liêu xiêu bước đến Lãnh Cung.

Lãnh Cung lúc này có lẽ còn không bằng được căn nhà dân dã của một người dân thông thường nữa, bên trong lạnh lẽo, phòng ốc cũ nát tối tăm, trên nóc nhà giăng đầy mạng nhện đan xen chẳng chặt, cánh cổng của Lãnh Cung hở khép, trước cổng có một chiếc chối dựng ở đó, mặt sân rơi đầy lá khô, xem ra cũng khá lâu rồi không có người đến quét dọn.

Người gác cổng Lãnh Cung thì dĩ nhiên đã biết Đỗ Văn Hạo, nên khi trông thấy hắn đi đến thì vội vã chạy lên phía trước thì lễ với hắn, rồi nhanh chóng mở cổng Lãnh Cung mời hắn bước vào, thậm chí đến cả câu hỏi tại sao hắn đến đây cũng không thốt ra lấy nửa lời.

Khi Đỗ Văn Hạo bước vào trong viện thì phát hiện ra bên trong không có lấy một bóng người, gió đông chốc chốc lại thổi lên cuốn bay những đám lá khô rơi trên chiếc bàn đá nằm ở ngoài sân, trong vườn lúc này chỉ còn duy nhất một cái cây vô danh đang nở rộ hoa, cũng may là hoa của nó mang một màu đỏ rực làm sáng cả một góc vườn đứng đưa trước gió trông tươi sáng vô cùng. Đột nhiên một tiếng “rắc!” khô khốc vang lên, Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn, thì trông thấy một cành cây của cây Hạch Đào bị gió thổi gãy rơi xuống ngay dưới chân của hắn, trên đó vẫn còn vương hai quả Hạch Đào còn non mọc trên đó.

“Trần Bà!” Đỗ Văn Hạo đứng ở trong vườn cao giọng gọi, khi tiếng gọi của hắn vừa dứt thì cửa phòng chợt hé mở.

Từ trong đó, một bà lão có bộ tóc bạc trắng bước ra, hai mắt nhắm lại đứng ở ngay cổng ngóng nhìn, sau khi trông thấy Đỗ Văn Hạo thì lập tức nở ra một nụ cười hạnh phúc, chạy xuống bậc cầu thang, rồi cúi người nói: “Lão nô nói rằng ngoại trừ Đỗ đại nhân thì còn ai còn nhớ đến mấy người lão nô ở đây nữa, Đỗ đại nhân mau mau vào đây!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy Trần Bà khắc khổ như vậy bất giác động lòng trắc ẩn, một thời gian không gặp bà ta mà trông bà ta đã già hẳn đi, tóc đã bạc đi nhiều trông thấy.

Hai người bước vào trong phòng, thấy căn phòng cũng được dọn dẹp khá là sạch sẽ, nhưng đồ vật bên trong có phần tồi tàn đôi chút, trông rất giống với cách bố trí của những người dân thôn thường, một chiếc giường, một chiếc bàn, hai chiếc ghế, còn lại chẳng còn vật nào khác nữa cả.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt ra bốn phía ngóng nhìn, nhưng cũng không phát hiện ra có một người nào khác nữa cả, thấy vậy tim của hắn bỗng nhiên nặng trĩu xuống: “Nương nương của người đâu?”

Trần Bà thấy gương mặt của Đỗ Văn Hạo như vậy bèn vội vã đáp: “Đại nhân nhìn lên trên kia kìa!”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên nhìn thì trông thấy một nữ tử đầu tóc lòa xòa đang ngồi trên xà nhà, tim hắn bỗng nhiên thất lại, nhớ khi xưa nàng đẹp đẽ tuyệt trần, giờ đây ác quỷ hung thần chẳng sai. Trần Mỹ Nhân trông bây giờ thật tội nghiệp.

362. Chương 309: Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy!

Đỗ Văn Hạo thất kinh chỉ về phía Trần Mỹ Nhân trên xà nhà nói: “Nương nương...!”

“Thật là ngại quá! Bọn ta cứ tưởng có ai đến, nên vội vã leo lên trên này, Đỗ đại nhân chờ ta một chút nhé, ta sẽ xuống ngay đây!” Nói xong Trần Mỹ Nhân bèn ôm lấy cái cọc từ từ tuột xuống phía dưới, Trần Bà thấy vậy bèn vội vã chạy đến đỡ lấy nàng.

“Đỗ đại nhân! Hôm nay sao rảnh rỗi đến thăm ta vậy, hay là đại nhân nhớ Liên Nhi rồi hả?” Giọng nói của Trần Mỹ Nhân có vẻ yếu ớt, mệt mỏi, một tay không ngừng day day hai huyệt thái dương của mình.

Đỗ Văn Hạo trông thấy một bên mắt của Trần Mỹ Nhân đã không còn nữa, mặt mày xanh mét, đôi môi trắng bệch, thì vội hỏi: “Nương nương lại cảm thấy trong người không được khỏe hay sao?”

Trần Mỹ Nhân đi đến trước mặt Đỗ Văn Hạo, ngồi xuống nở một nụ cười đau khổ, sau đó nàng đưa tay ra hiệu bảo Đỗ Văn Hạo ngồi xuống chiếc ghế đặt bên cạnh mình, Trần Bà thấy vậy bèn vội vã chạy đi pha trà đem lại.

“Liên Nhi cho đến lúc này vẫn chưa biết là ta đang giả điên, ngày đêm phục vụ ta không rời nửa bước, ta thật hối hận khi ngày trước đối xử với nó một cách tệ hại như vậy, nếu sớm biết được thế này ta chẳng bao giờ đối xử với nó tệ như thế cả, khụ khụ khụ! Còn về phần ta, cái thân tàn ma dại này coi như cũng bỏ đi rồi, cứ sống một cuộc đời thừa như vậy, đến lúc nào đó ta từ già cõi đời này coi như cũng là một sự giải thoát cho ta rồi.”

“Xin nương nương đừng bi quan như vậy! Mọi việc rồi cũng sẽ qua thôi!” Đỗ Văn Hạo lên tiếng an ủi.

“Qua thế nào được! Ta sắp chết đến nơi rồi, đây này!” Trần Mỹ Nhân đau khổ lấy đầu của mình đập nhẹ vào thành giường, mồ hôi trên trán vã ra lấm tấm, Trần Mỹ Nhân thở gấp một hồi, sắc mặt vô cùng khổ sở đáng thương.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đứng dậy đi ra góc tường lấy chiếc ghế trúc đặt xuống trước mặt Trần Mỹ Nhân rồi ngồi xuống nói: “Nương nương bệnh rồi! Để ta xem xem bệnh tình của nương nương ra sao cái đã!”

Trần Mỹ Nhân nghe vậy bèn đưa tay ra cho Đỗ Văn Hạo bắt mạch, tay của Trần Mỹ Nhân lúc này lạnh toát, mạch trầm đứt đoạn, Đỗ Văn Hạo thấy vậy nét mặt thất kinh, sau đó hắn lại xem lưỡi của nàng ta, rồi lại hỏi chế độ ăn uống, ngủ nghỉ ra sao, xong đầu đầy Đỗ Văn Hạo lại để Trần Mỹ Nhân nằm xuống.

Vừa lúc này thì Trần Bà đã bừng nước đi đến, Đỗ Văn Hạo trông thấy bèn lên tiếng hỏi: “Sức khỏe của nương nương kém như vậy người đã cho người đi tìm người đến xem chưa? Hay là vẫn chẳng có vị Thái Y nào chịu đến khám bệnh cho nương nương? Nếu không có ai chịu đến tại sao người lại không thông báo cho ta biết hả?”

Trần Bà đặt tách trà lên trên bàn xong, liền đi đến bên cạnh Đỗ Văn Hạo, khổ sở đáp: “Lão nô đã đi tìm rồi, cũng tìm được một vị Thái Y già đến khám, ông ta nói rằng đầu của nương nương bị đập vào tường, miệng la hét khó chịu nên cho rằng nương nương mắc chứng Thực Nhiệt, do vậy phải uống thuốc dịu mát giải nhiệt. Nhưng sau khi uống xong mấy đơn thuốc của ông ta, thì không thấy nương nương có tiến triển tốt lên, mà ngược lại bệnh tình của nương nương ngày càng trầm trọng, lúc này nương nương liền quyết định không cho phép lão nô đi tìm bất kỳ một vị Thái Y nào khác nữa. Nương nương nói rằng thôi thì cứ để kệ nó, ra sao thì ra nương nương không muốn quan tâm đến nó nữa. Lão nô khi đó khuyên bảo nương nương thế nào cũng không được, lão nô cũng định đến tìm đại nhân, nhưng lại nghe nói đại nhân phải phục vụ cho Hoàng Thượng nên...Ài! Điều là do lão nô đáng chết, lão nô bất tài không chăm sóc cho nương nương hẳn hoi từ tế!” Nói đến đây Trần Bà bỗng bật khóc, nước mắt rơi xuống lã chã, buồn tủi vô cùng.

Trần Mỹ Nhân nằm trên giường lúc này thân hình cuộn tròn, hai mắt nhắm lại, thều thào nói: “Trần Bà! Đây không phải là lỗi tại người, đây là ông trời đang trừng phạt ta đó, ta gây ra tội lỗi thì ta phải trả giá, người đừng buồn nữa!”

Trần Bà nghe thấy vậy thì lại càng thêm đau buồn, nước mắt nước mũi chảy ra như suối.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Bệnh này của nương nương vị Thái Y đó đã chẩn đoán không chính xác! Bệnh này không phải là chứng Thực Nhiệt, theo như mạch chứng của nương nương cùng với tâm trạng mệt mỏi, chán nản, hơi thở gấp gấp, mồ hôi lạnh ra nhiều, chân tay lạnh cóng thì có thể thấy rằng bệnh của nương nương là Dương Suy!”

“Á!” Trần Mỹ Nhân nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy bất giác kêu lên thê thảm. Trần Bà đứng cạnh đó bèn lên tiếng hỏi: “Có nghiêm trọng không?”

“Dĩ nhiên là vô cùng nghiêm trọng rồi! Dương khí mà bị thoát thì thân thể sẽ mệt mỏi, tâm trạng chán chường, phải nhanh chóng kê một bài thuốc Tân Cam Ôn Nhiệt với liều lượng lớn để vận hồi lại dương khí, ổn định tinh thần! Cũng may là hôm nay ta ở đây, do vậy bệnh tình của nương nương sẽ do đích thân ta chữa trị, người yên tâm có ta ở đây nương nương sẽ không có gì nguy hiểm đâu, bệnh này chỉ cần có Đáp, Sâm Cao Ly, Gừng Pháo, Pháo Phụ Tử và Viêm Cam Thảo, mỗi một loại lấy mười tiền, sau đó sẽ dần dần giảm lượng xuống cho đến khi bệnh hoàn toàn khỏi hẳn!”

Trần Bà nghe xong thì thở phào một hơi nhẹ nhõm nói: “Đa tạ Bô Tát đã bảo hộ! À không! Đa tạ Đỗ đại nhân đã ra tay cứu giúp! Đỗ đại nhân! Ngài đúng là Bô Tát tái thế!”

Trần Mỹ Nhân nghe vậy bèn thở dài nói: “Thôi kệ đi! Không cần chữa đâu, chữa khỏi bệnh cho ta rồi thì sao chứ? Ta khỏi bệnh rồi vẫn cứ phải sống một cuộc sống nhục nhã như một con chó vậy! Như thế còn khó chịu hơn cái chết rất nhiều!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn lên tiếng: “Nương nương...”

“Thôi được rồi! Người không cần khuyên ta nữa đâu! Người cũng đừng lãng phí tâm huyết chữa bệnh cho ta nữa, người hôm nay đến đây là đón Liên Nhi về hả? Nếu như vậy thì để nó theo chân người về đi, nó dù

sao cũng là thê thiếp của người rồi, ta không thể ngày nào cũng chiếm hữu nó mãi như thế được, như vậy đối với người cũng không hay chút nào cả!”

Đỗ Văn Hạo ngáp ngừng đôi chút rồi nói: “Ừm! Thế này vậy! Nương nương cứ nghỉ ngơi trước đi, ta còn có chuyện muốn nói với Trần Bà đấy!”

Đỗ Văn Hạo nói xong bèn bước ra ngoài cửa, Trần Bà thấy vậy liền nổi gót leo đèo theo sau, sau khi khép cửa lại hai người bèn đi đến bên gốc Hạch Đào nói chuyện.

“Sao không trông thấy Liên Nhi vậy?” Đỗ Văn Hạo ngồi xuống chiếc ghế đá đặt dưới gốc Hạch Đào nói.

Trần Bà đứng cạnh đó liền lên tiếng đáp: “Đỗ đại nhân cũng trông thấy chỗ này rồi đấy, nương nương ngủ ở phòng chính, mấy hôm trước đột nhiên căn phòng đó gặp trận mưa lớn nên bị dột, chỗ dột đó lại đúng ngay giường của Trần Mỹ Nhân, do vậy Liên Nhi liền kê giường sang chỗ khác. Nhưng nó vẫn sợ nương nương bị cảm lạnh, cộng thêm mấy ngày hôm nay bệnh tình của nương nương càng lúc càng nặng nên nó đã đi tìm người đến xem có sửa được hay không, bây giờ cũng đã là mùa thu rồi, gió cũng độc lắm, nếu không sửa nhanh e rằng nương nương sẽ chống đỡ nổi thêm được nữa mất!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng chỉ ừm lên một tiếng, những việc ở trong cung hắn cũng hiểu đôi chút, khi người ta bị thất thế thì có rất nhiều người cũng hùa theo vào để bắt nạt, để hành hạ, đây là việc quá đỗi thường tình trong cung rồi, hơn nữa Trần Mỹ Nhân lại là một nhân vật ghê gớm như vậy, ai mà không thù không ghét cơ chứ! Do vậy chắc bây giờ cũng chẳng có người nào chịu đứng ra giúp đỡ nàng ta cả.

“Chuyện phòng ốc thì ta sẽ đi tìm Tiêu công công đến giúp, ông ta là tổng quản của Hậu Cung mà, chuyện vật vãnh này không là gì với ông ta cả đâu!”

Trần Bà nghe vậy thì lại nước mắt nước mũi tèm nhèm chảy xuống: “Đỗ đại nhân! Lần nào cũng phải làm phiền đại nhân giúp đỡ nương nương của lão nô như vậy lão nô cảm kích vô cùng! Nhưng đại nhân xin hãy cẩn thận không lại đắc tội với những Phi Tàn khác trong cung, vì bọn họ vẫn căm thù nương nương lắm, lão nô đa tạ đại ân đại đức của đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo cũng thở dài nói: “Ta cũng sắp phải đi xa rồi, sức khỏe của nương nương lại như vậy, ta thật không yên tâm một chút nào cả! Ài! Chúng ta phải nghĩ cách nào mới được!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền trầm ngâm suy nghĩ. Trần Bà đứng cạnh đó nghe hắn nói vậy thì vẻ mặt thất kinh nói: “Sao cơ? Đại nhân sắp đi xa rồi? Đại nhân đi đâu vậy? Khi nào mới về?”

Đỗ Văn Hạo lúc trước không nói cho Trần Mỹ Nhân biết hắn sắp phải rời xa kinh thành vì sợ nàng buồn, nỗi buồn của nàng khi phải xa hắn không giống như với Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu hay những người khác, đó là sự chia tay của một người bạn thân thiết, sau này sẽ có dịp gặp lại. Nhưng với Trần Mỹ Nhân thì lại khác, nếu nàng biết hắn sắp đi xa nàng chắc chắn sẽ rơi vào cảnh tuyệt vọng, sẽ mất đi chỗ dựa cuối cùng của đời nàng, chính vì thế mà hắn không thể nói được, hắn cũng không đủ dũng khí để cho nàng biết chuyện đó nữa: “Ừm! Đúng vậy! Ta phụng chỉ của Hoàng Thượng vào Tứ Xuyên Nhã Châu Lộ nhậm chức, tất cả gia quyến của ta đều phải theo ta vào trong đó, ta sắp xuất phát rồi!” Đỗ Văn Hạo cất lên một giọng buồn buồn nói, hắn thậm chí còn không đủ dũng khí để ngẩng đầu lên nói với Trần Bà nữa.

Trần Bà nghe hắn nói vậy thì bất giác lùi lại hai bước, suýt chút nữa thì ngã ngửa người xuống, bà cố gắng vịn vào cành cây gần đó đứng cho vững, giọng nói đau đớn vô cùng: “Sao lại có chuyện như vậy được cơ chứ?” Nói xong Trần Bà quỳ luôn xuống giữa mặt lên trời gào khóc thảm thiết.

363. Chương 309 Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy! 2

“Trần Bà! Bây giờ không phải là lúc để người than thân trách phận như vậy, ta thấy nương nương cũng không muốn chữa bệnh, nếu tình hình vẫn cứ kéo dài như vậy thì e rằng tính mạng của nương nương có lẽ cũng chỉ còn sống được một hai năm nữa mà thôi, chúng ta phải nghĩ cách gì đó để cứu vãn tình hình này!”

Trần Bà nghe xong lập tức đứng hắn người dậy, lắc lắc đầu tuyệt vọng nói: “Đỗ đại nhân! Đại nhân không cần phải lo lắng cho nương nương của lão nô thế mãi đâu, nương nương đã có lão nô lo cho rồi, chỉ cần lão nô vẫn chưa chết thì lão nô nhất quyết không thể để cho nương nương tắt thở trước mình được!”

“Ài! Chuyện này thôi cứ để đó cho ta suy tính, người chỉ cần cắt thuốc theo đúng phương thuốc của ta, rồi cho nương nương uống đúng giờ là được rồi!”

Đột nhiên cánh cổng vang lên ẦM một tiếng rất lớn, rồi bị mở toang ra, một nữ tử nhanh chóng xông hẳn vào trong vườn. Nàng ăn mặc vô cùng đơn giản, áo thô màu vàng nhạt, hai ống tay áo vắn cao, đầu tóc trang điểm đều rất nhẹ nhàng, tóc tết hai bên, kết lại vào nhau như hình cánh bướm, trên mái tóc nàng không có bất cứ thứ trang sức nào cả, tóc ở hai bên mai của nàng xõa xuống ngang vai, nữ tử đó không phải là ai khác, chính là Liên Nhi, người thiếp mà Đỗ Văn Hạo lâu lắm rồi chưa gặp.

“Bà Bà!” Liên Nhi thở gấp nói, sau đó nàng quay sang Đỗ Văn Hạo vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ nói: “Tướng công! Sao tướng công lại đến đây vậy?” Đỗ Văn Hạo lâu lắm rồi mới gặp được Liên Nhi, trông nàng gầy, và tiêu tụy hơn trước rất nhiều, nhưng nàng vẫn còn trẻ nên không dễ nhận ra sự thay đổi thất thường đó. Hai mắt của nàng lúc này cũng ngấn nước, trông bộ dạng vô cùng đáng thương.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đứng dậy đi về phía Liên Nhi, nhưng nàng lại cảm thấy ngượng ngùng e thẹn, chỉ biết cúi người xuống thi lễ rồi nói một câu tướng công.

Đỗ Văn Hạo tiến đến trước mặt nàng đưa tay lên lau đi những giọt nước mắt còn đọng trên hàng mi của nàng, nhẹ nhàng nói: “Sao vậy? Có người bắt nạt nàng sao? Nói cho ta biết để ta dạy cho bọn chúng bài học!”

“Bọn họ thật quá đáng! Không những đuổi thiếp ra khỏi cửa, mà còn đẩy thiếp ngã xuống đất nữa!” Liên Nhi tủi nhục nói với Đỗ Văn Hạo

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn ôm Liên Nhi vào lòng, rồi đưa tay ra vỗ nhẹ vào lưng của nàng an ủi. Trần Bà lúc này thấy mình ở đây có vẻ dư thừa bèn nhân lúc hai người không để ý, bèn lẳng lặng bỏ đi.

Được một lúc sau, Liên Nhi lên tiếng hỏi: “Tướng công sao hôm nay lại đến đây vậy?”

“Ta không được phép đến đây thăm Liên Nhi của ta sao? Nhìn nàng kia! Lẽ nào nàng không nhớ ta sao?”

Liên Nhi nghe xong hai má ửng đỏ, cúi đầu e thẹn đáp: “Thì đây cũng là lần đầu tiên tướng công đến thăm thiếp mà!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì nhướn miệng cười, rồi hẩn lại đưa tay ra ôm Liên Nhi vào lòng nói: “Hôm nay ta đến đón nàng về!”

Liên Nhi nghe xong liền theo phản xạ tự nhiên lách ra khỏi cánh tay của Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng công đã hứa với thiếp để thiếp chăm sóc cho nương nương rồi, nương nương hiện giờ...!”

“Được rồi! Được rồi! Ta biết rồi! Nhưng Hoàng Thượng đã ra lệnh cho ta phải vào Tứ Xuyên Thành Đô làm quan trong đó, ngày hôm sau là xuất phát rồi, Cẩm Nhi, Thanh Đại, Phi Nhi đều theo ta vào trong đó, ta rất nhớ nàng, nên hôm nay mới vào đây đón nàng về!”

Liên Nhi nghe xong thì cũng có một phản ứng giống y hệt của Trần Bà, gương mặt của nàng hiện lên một vẻ tuyệt vọng, hàm răng của nàng cắn chặt vào môi tưởng chừng như muốn rách đến nơi, trông nàng lúc này xúc động còn hơn cả lúc này khi trông thấy Đỗ Văn Hạo vào đây thăm nàng nữa.

“Nương nương lúc này đang bị bệnh nghiêm trọng như vậy, tướng công lại sắp phải đi xa, không biết nương nương về sau sẽ thế nào nữa?” Liên Nhi buồn bã nói, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn lên tiếng hỏi: “Chuyện này ta sẽ nghĩ cách giải quyết, nhưng bây giờ ta hỏi nàng, nàng có muốn đi cùng ta không?”

“Thiếp...Thiếp!”

“Nàng thấy khó xử lắm sao?”

“Không phải như vậy, chỉ là thiếp đi rồi thì nương nương sẽ ra sao đây, thiếp không yên tâm, Bà Bà tuổi cũng đã cao, mắt mũi kém nhem, tay chân chậm chạp, thiếp đi rồi thì ai chăm sóc nương nương đây...!”

“Liên Nhi! Người cứ đi đi!”

Cả Liên Nhi và Đỗ Văn Hạo cùng quay người lại nhìn, Trần Mỹ Nhân không biết đã đứng ở trước cửa tự bao giờ, Trần Bà lúc này cũng đứng cạnh đó một tay dìu đỡ Trần Mỹ Nhân.

Liên Nhi thấy vậy bèn vội vàng chạy đến bên Trần Mỹ Nhân sụt sùi nói: “Nương nương! Liên Nhi không đành lòng nào rời xa nương nương!”

Trần Mỹ Nhân liền đưa tay ra vuốt vuốt mái tóc của Liên Nhi rồi nói: “Liên Nhi tốt bụng của ta! Ta không thể vì mình mà làm lỡ hạnh phúc của người được, người đã là người của Đỗ đại nhân rồi, người sống là người của người ta, chết cũng là ma của người đó, đạo lý này người cũng phải biết chứ, đã có Trần Bà lo liệu cho ta rồi, người cứ yên tâm theo Đỗ đại nhân đi đi!”

Liên Nhi nghe vậy thì lắc đầu quây quây nói: “Không! Liên Nhi không đành lòng! Sức khỏe của nương nương yếu lắm, lại không chịu uống thuốc nữa, nương nương cứ như vậy thì Liên Nhi sao yên tâm được! Ý! Sao hôm nay nương nương nói chuyện lại bình thường như vậy được, hay là bệnh của nương nương đã khỏi rồi?” Liên Nhi nói đến đây thì cảm thấy có gì đó không bình thường, nàng liền đưa mắt lên nhìn Trần Mỹ Nhân một cách khó hiểu.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn tiến lên nói với Trần Mỹ Nhân, cắt ngang lời nói của Liên Nhi: “Chuyện của Liên Nhi chúng ta tạm không bàn tới! Bây giờ ta kê cho nương nương một phương thuốc, nương nương mau uống vào, ta thấy trên trán nương nương vẫn còn vết bầm tím kia kia, có lẽ là cho va đập vào vật cứng nào đó rồi, lần sau nương nương nên cẩn thận đừng làm như vậy nữa!”

Liên Nhi thấy vậy bèn chen vào nói: “Hôm trước nương nương đập đầu của mình vào tường nên mới bị bầm tím như vậy đó!”

Trần Mỹ Nhân lúc này cầm hắc luân lấy gấu áo của Đỗ Văn Hạo, nhất gừng nói: “Đỗ đại nhân đừng vì sức khỏe của ta mà hao tổn tâm trí nữa! Người đem Liên Nhi đi đi, dù sao ta cũng không muốn sống một cuộc sống đời thừa đau khổ như thế này nữa, ta giờ đây chẳng qua là đang chờ cái chết cận kề mà thôi, khi ta chết rồi thì Trần Bà cùng với Liên Nhi đều được giải thoát!”

Trần Bà và Liên Nhi nghe xong thì đều khóc lên như mưa, Trần Mỹ Nhân cũng không kìm nổi lòng mình ôm cả hai người lại, sụt sùi thút thít.

Đỗ Văn Hạo lại là một người rất sợ trông thất cảnh tượng như thế này, hắc luân hạ quyết tâm, hắng lên một tiếng rồi nói: “Thôi đừng khóc nữa! Ta có cách này có thể đưa nương nương rời khỏi Lãnh Cung, sau đó sẽ đưa nương nương về quê đoàn tụ với gia đình!”

Hả? Cả ba người cùng đồng thanh kêu lên một tiếng vừa ngạc nhiên lại vừa mừng rỡ.

Đỗ Văn Hạo lúc này chỉ mỉm cười thần bí, rồi thì thảo với ba người vài câu, ba người đều gật gật đầu ra vẻ hiểu ý, sau đó Đỗ Văn Hạo liền đi vào trong phòng cất bút lên viết hai phương thuốc đưa cho Trần Bà với Liên Nhi, rồi hắc luân dặn dò hai người nên tiến hành kế hoạch ra sao.

Đỗ Văn Hạo sau khi rời khỏi chỗ ở của Trần Mỹ Nhân, hắc luân vòng, loanh quanh một hồi thì đã ra đến cổng, đây là Ngự Thư Phòng của Hoàng Thượng, khi mới đến đây nếu không có người dẫn đường chỉ lối, thì chắc chắn sẽ bị lạc trong này mất.

“Đỗ đại nhân đã đến rồi đó hả!” Viên thái giám tay cầm phất trần đã đứng trước cửa tự lúc nào đang cúi người ôm tay thi lễ trước mặt Đỗ Văn Hạo. Thường thì bước chân của Đỗ Văn Hạo vốn rất nhẹ nhưng viên thái giám này cho dù lúc đó đang đứng ngáp ngủ đã ngay lập tức có thể nghe thấy bước chân của hắc luân bước tới mà ra nghênh đón, chắc ở trong cung lâu ngày nên viên thái giám này đã luyện được chiêu Thuận Phong Nhĩ (đôi tai của gió), chỉ cần một tiếng động nhẹ thôi cũng đủ làm tên thái giám này chú ý, do vậy khi Đỗ Văn Hạo đi đến viên thái giám này đã chuẩn bị xong xuôi tư thế để nghênh tiếp hắc luân.

Đỗ Văn Hạo tiến lên phía trước đưa tay chỉ vào phía trong thấp giọng hỏi: “Ta có thể vào được không?”

“Hoàng Thượng vừa mới ngủ dậy, mấy hôm nay trời nóng quá, Hoàng Thượng chỉ nghỉ trưa có một lúc thôi, lúc này Ninh công công đã lệnh cho nô tài bê trà vào trong đó rồi, có lẽ lúc này Hoàng Thượng đang phê duyệt bản tấu. Xin đại nhân cứ ngồi uống trà một lúc để nô tài vào bẩm báo với Hoàng Thượng!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cất tiếng cảm ơn, loáng một cái viên thái giám kia đã nhanh chân chạy vào trong thư phòng rồi.

Nơi phía trước cổng của Thư Phòng có đặt một bình hoa cao hơn nửa người, bên trong đặt những bức thư pháp, tranh họa của Hoàng Thượng, một bên đặt một chiếc bàn, trên đó có một chiếc hương lò nhỏ nhắn tinh xảo tỏa ra hương thơm ngào ngạt, không cần ngửi Đỗ Văn Hạo cũng biết, đây chính là mùi hương trầm mà Hoàng Thượng yêu thích nhất.

“Văn Hạo đến rồi sao?” Tống Thần Tông đang ngồi cầm cùi phê duyệt tấu chương, đầu vẫn không ngước lên mở miệng hỏi, Ninh công công đứng cạnh đó liền gạt đầu rồi đưa tay ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo vào trong.

Đỗ Văn Hạo vào đến bên trong bèn tiến đến cúi người thi lễ: “Vi thần Đỗ Văn Hạo tham kiến Hoàng Thượng!”

Tống Thần Tông lúc này mới ngẩng đầu lên, trông thấy sắc mặt của hắn buồn bã, lông mày cau lại, trên miệng hắn miễn cưỡng nở ra một nụ cười khổ sở, Tống Thần Tông trông thấy vậy bèn đặt bút xuống đứng dậy đi đến bên hắn nói: “Ta xem ngươi dường như đang có chuyện gì cần cầu xin thì phải, nói đi! Ngươi còn muốn Trẫm giúp ngươi việc gì, bây giờ nói ra vẫn chưa muộn đâu!”

364. Chương 309 Không Muốn Sống Cuộc Đời Thừa Như Vậy! 3

“Vi thần hôm nay đến đây mục đích chủ yếu là khấu tạ ơn đức của Hoàng Thượng! Hoàng Thượng suy nghĩ thật là chu đáo cho vi thần, bổ nhiệm Hàn Tu đại tướng quân làm chức Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ Thường Bình Ti, và bảo với ông ấy rằng đó là do vi thần cố ý cất nhắc ông ta trước mặt Hoàng Thượng, như vậy chẳng khác nào để ông ta phải biết ơn vi thần, sau đó Hoàng Thượng lại không ngừng dặn dò ông ta không được phép can dự vào công cuộc biến pháp của vi thần! Hoàng Thượng đối với vi thần quả là ân trọng như núi vậy, vi thần cho dù có chết cả trăm ngàn lần cũng không biết làm gì để báo đáp Hoàng Thượng cả!” Tống Thần Tông nghe xong thì mỉm cười nói: “Không làm thì thôi! Nhưng đã làm thì phải làm cho ra trò! Hôm nay ngươi đến cũng đúng lúc lắm, Trẫm đang định cho người nói cho người biết rằng Trẫm đã tìm cho người một trợ thủ vô cùng đặc lực, đó chính là Tô Thức Tô Tử Chiêm!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói: “Tô Đông Pha?”

Tống Thần Tông nghe vậy bèn hỏi: “Ai là Tô Đông Pha?”

Ngoại hiệu Tô Đông Pha này của Tô Thức dĩ nhiên lúc này vẫn chưa có, hoặc có lẽ chưa có người biết đến, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng bào chữa: “Cái này vi thần lỡ miệng, ha ha ha! Là Tô Thức! Ông ta sẽ cùng với vi thần đến Nhã Châu sao?”

“Đúng vậy! Trẫm đã hạ chỉ cho Bộ Lại bổ nhiệm ông ta làm chức Chi Châu của Nhã Châu, Trẫm đã cho Tiểu Ninh Tử cùng người đến Hoàng Châu tuyên chỉ, Tiểu Ninh Tử sẽ nói cho ông ta biết ý của ta, rằng chức vụ của ông ta cũng là do người đề cử với ta, cho ông ta lại biết ơn của người, nếu không chắc ông ta sẽ phải ở Hoàng Châu cả đời dưỡng lão mất ha ha ha!”

Tô Thức ngày trước đã từng nhậm chức Chi Châu của huyện Từ Châu, nhưng vì vướng vào vụ án “Ô Đài thi án” (đây là vụ án mà Ngự Sử Trung Thừa Lý Định lấy những lời trong bài thơ của Tô Thức ra định tội ông phỉ báng tân pháp cải cách của triều đình, Tô Thức sau đó bị giam ở Ô Đài bốn tháng.) Tô Thức sau vụ án đó thì may mắn giữ được mạng sống, rồi bị giáng chức đi làm Đoàn Luyện Phó Sử ở Hoàng Châu, chức này tương đương với chức phó bộ trưởng dân binh của huyện, ngoài ra ông cũng không có tư cách phê duyệt những công văn ở Hoàng Châu. Lần này Tô Thức đột nhiên lại được đề bạt trở lại, chắc chắn sẽ vô cùng biết ơn người đã tiến cử ông, mà người đó không phải ai khác chính là Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nghe Tống Thần Tông lại cố tình sắp đặt cho người khác phải biết ơn mình như vậy thì cười đáp: “Bẩm Hoàng Thượng! Thần luôn được Hoàng Thượng suy nghĩ chu đáo như vậy quả không tốt chút nào cả! Ha ha ha!”

“Tất cả đều vì một mục đích, đó chính là tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người tiến hành cải cách. Tô Thức cho dù là người phản đối biến pháp, nhưng cũng không phải là phản đối hết tất cả những thứ của biến pháp, ông ta còn tán thành những cái hay, cái lợi của biến pháp nữa, ví dụ như: Miễn Dịch Pháp (luật bãi bỏ lao dịch.) Khi mới đầu thì ông ta vô cùng phản đối, nhưng sau đó thì ông ta phát hiện ra pháp lệnh mới này rất có lợi với dân chúng. Hơn nữa ông ta lại là người liêm khiết, một lòng yêu nước thương dân, tận tụy

trong công việc. Mỗi nơi ông ta đến, ông ta đều tham gia vào công tác thủy lợi, cứu tế dân chúng, giảm thuế, miễn thuế, am hiểu nỗi khổ của người dân, ông ta là một vị quan tốt, rất có ích cho người, có ông ta trợ giúp người sẽ đỡ vất vả đấy! Trẫm sẽ bảo Tiểu Ninh Tử ngầm ra ý với ông ta, để ông ta ủng hộ biến pháp của người. Hơn nữa trong Thánh Chỉ của Trẫm cũng có nói rồi, người có toàn quyền quyết định trong phạm vi cai quản của người, ông ta không có quyền can thiệp, người cứ yên tâm!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong mà vô cùng xúc động, hắn không biết làm gì hơn, chỉ biết cúi người thi lễ tạ ơn, thầm nghĩ Hoàng Thượng suy nghĩ thật chu đáo, tạo dựng cho hắn một môi trường làm việc thuận lợi nhất có thể, nếu hắn không làm ra trò ngông gì thì thật mất mặt quá.

Tổng Thần Tông lại nói: “Có chuyện này ta muốn nói cho người biết, bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn rất nhiều lần xâm chiếm biên giới, cướp bóc hành hạ dân chúng vô cùng dã man, Trẫm đã mật chỉ cho Hàn Tu nếu có thể thì nên thừa thắng xông lên quét sạch bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn để tiêu trừ hậu hoạn về sau luôn! Nhưng lại không được phép khuếch đại chiến tranh sang các bộ lạc khác, Trẫm không muốn trở mặt với Thổ Phồn!”

“Vâng, thưa Hoàng Thượng! Tây Hạ, Đại Liêu đều đang rình rập cơ hội! Lúc này chúng ta không nên có thêm một địch thủ nữa!”

“Người hiểu như vậy là tốt!” Tổng Thần Tông nở một nụ cười vui vẻ, rồi lại thấp giọng nói: “Trẫm nói cho người biết nhé! Trẫm đã nghĩ kỹ rồi, một khi quét sạch bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn thì Trẫm sẽ bổ nhiệm cho người làm Tây Sơn Vương, ở đó người có thể cải cách theo tư tưởng, đường lối riêng của mình người, tất cả thu nhập đều không cần phải cống nạp cho triều đình! Toàn bộ lợi nhuận thu được người toàn quyền xử lý, phân phối! Người có thể thành lập một đội quân mới, tiến hành cải cách ruộng đất, cải cách quân đội...v...v...Như vậy cũng có nghĩa là, chỉ cần lấy được Tây Sơn thì Trẫm sẽ giao toàn bộ Tây Sơn cho người, để người muốn làm gì thì làm!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì mừng rỡ, hắn không ngờ mình có thể làm Tây Sơn Vương, ha ha ha! Nghĩ đến đây hắn liền vén áo quỳ xuống dập đầu nói: “Vi thần khấu tạ Hoàng ân, vi thần nguyện lấy hết sức mình ra để báo đáp lòng mong đợi của Hoàng Thượng!”

Tổng Thần Tông vô cùng hài lòng gật đầu nói: “Được như vậy thì tốt! Bình thân! Người đi đi!”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy ngẫm nghĩ một lúc, ngập ngừng muốn nói điều gì đó nhưng rồi lại thôi.

Tổng Thần Tông thấy vậy bèn lên tiếng hỏi: “Sao vậy? Còn có chuyện gì nữa ư?”

Đỗ Văn Hạo chỉ đưa mắt ra liếc sang hai bên ho nhẹ một tiếng rồi lại im như thóc, không nói thêm câu nào nữa.

Tổng Thần Tông trông thấy điệu bộ của hắn như vậy bèn hiểu ý, quay đầu sang nói với Ninh công công: “Tiểu Ninh Tử người bưng mấy đĩa hoa quả lên cho Đỗ đại nhân đi! Trời nóng như thế này Đỗ đại nhân đã toát hết mồ hôi rồi kìa! Có lẽ là cảm nắng rồi cũng nên, chắc lúc này đi đường bị trúng nắng rồi! Những người khác cũng lui hết cả ra đi!”

Ninh công công và mấy viên thái giám, cung nữ đứng cạnh đó đều lập tức lui ra hết ngoài, Tổng Thần Tông lúc này mới lên tiếng: “Được rồi! Có chuyện gì người nói ta nghe xem nào!”

Đỗ Văn Hạo biết Ninh công công rất nhanh sẽ quay lại đây, do vậy hắn không muốn lãng phí thời gian bèn đi thẳng vào luôn vấn đề: “Hoàng Thượng hãy cứu lấy Trần nương nương!”

Tổng Thần Tông nghe thấy vậy thì lập tức đứng thẳng người dậy hỏi: “Mỹ Nhân làm sao rồi?”

“Vi thần mấy hôm trước đến đón Liên Nhi! Hoàng Thượng cũng biết Trần nương nương đem Liên Nhi gả cho vi thần, nên nàng vốn là nô tỳ cũ của nương nương, giờ đây khi Liên Nhi sắp phải theo thần vào Tứ Xuyên chính vì thế nàng vô cùng lo lắng cho nương nương của mình, Liên Nhi e rằng một mình Trần Bà không chăm sóc nổi Trần nương nương. Trần nương nương bây giờ bị bệnh vô cùng nghiêm trọng, hơn nữa bệnh của nương nương lại là một bệnh truyền nhiễm rất chi là nguy hiểm!”

Tổng Thần Tông nghe xong thì thất kinh nói: “Tình hình bây giờ thế nào? Người mau mau nói cho Trẫm biết!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy Tống Thần Tông vẫn còn rất quan tâm đến Trần Mỹ Nhân như vậy thì trong lòng mừng thầm, hắn giả bộ ngần ngừ đôi lúc rồi nói: “Có lẽ nương nương do vì quá thương nhớ Hoàng Thượng nên mắc phải chứng Thất Tâm Phong, cái này thì Hoàng Thượng cũng biết rồi đấy. Ngày nào nương nương cũng dầm mưa dãi nắng, gập gù cũng ăn, do vậy mới bị nhiễm bệnh, loại bệnh này lây truyền rất nhanh, phải nhanh chóng cách ly Trần nương nương càng sớm càng tốt!”

“Hả?” Tống Thần Tông nghe xong bất giác kêu lên thất thanh, gương mặt trở nên trắng bệch, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói tiếp: “Bệnh này của Trần nương nương không thể một sớm một chiều mà chữa khỏi ngay được, tuy nơi ở của Trần nương nương xa với những nương nương khác, nhưng loại bệnh này lây truyền rất nhanh, do vậy vi thần mong Hoàng Thượng nghĩ ra cách gì đó mà giải quyết càng nhanh càng tốt!”

Vừa đúng lúc này thì Ninh công công đã bưng lên một đĩa hoa quả, trông thấy Tống Thần Tông vẻ mặt căng thẳng đi đi lại lại trong phòng, bất giác cảm thấy lo lắng vô cùng.

“Đồ đại nhân! Vừa xảy ra chuyện gì vậy?” Ninh công công đặt đĩa hoa quả đặt lên trên bàn rồi vội chạy đến bên Đỗ Văn Hạo dò hỏi.

“Được rồi! Không nên phí phạm thời gian nữa, sự việc gấp gáp, Trẫm giờ sẽ đi tìm Thái Hoàng Thái Hậu!” Tống Thần Tông nói xong bèn bước luôn ra phía ngoài cửa, đưa cung nữ đứng chờ ngoài cổng thấy Hoàng Thượng đi ra bèn giật ô lên che nắng cho Tống Thần Tông.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng nói gót chạy theo nói nhỏ vào tai Tống Thần Tông: “Hoàng Thượng đã nghĩ ra nên nói với Thái Hoàng Thái Hậu như thế nào chưa? Vi thần lo rằng...!”

Tống Thần Tông nghe vậy bèn khoát khoát tay ra ý bảo Đỗ Văn Hạo không cần nhiều lời, sau đó sải chân thẳng tiến về tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu.

Đỗ Văn Hạo cũng biết Tống Thần Tông nói cho cùng cũng không phải là hôn quân, hơn nữa Hoàng Thượng lại là một người vô cùng thông minh, trông điệu bộ của Hoàng Thượng rất tự tin, chắc rằng mình chỉ cần đứng bên cạnh phụ họa một hai câu thì chắc cũng chẳng có vấn đề gì cả.

Đỗ Văn Hạo và Ninh công công cùng nói gót theo bước Tống Thần Tông đi đến cổng tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, đưa gác cổng trông thấy Hoàng Thượng đi tới liền vội vã chạy đến nghênh giá, còn người khác thì chạy thẳng vào trong tẩm cung bẩm báo. Rất nhanh, Tiều công công đã đi ra nghênh đón, rồi ông ta thông báo cho Hoàng Thượng biết Thái Hoàng Thái Hậu đang ở trong vườn cây.

Tống Thần Tông cùng với mấy người liền thẳng bước tiến ra vườn cây của Thái Hoàng Thái Hậu, khi vừa mới đến đây thì Tống Thần Tông liền dừng bước đưa mắt ra nhìn bốn phía, rồi cất tiếng cười sảng khoái nói: “Xem ra sức khỏe của lão tổ tông càng ngày càng khỏe ra, khu vườn này được lão tổ tông chăm sóc tốt quá! Đúng là có cảm giác thanh đạm của chốn điền viên!”

365. Chương 310: Đại Quân Tây Chinh!

Tiêu công công mỉm cười nói: “Đúng vậy! Lão tổ tông đã bỏ bao nhiêu tâm huyết vào cái vườn hoa này, tuy rằng gương mặt của lão tổ tông có bị phơi đen đi một chút, nhưng mà sức khỏe lại khỏe ra trông thấy, về đêm lão tổ tông ngủ rất ngon giấc, thông thường toàn là ngủ một mạch đến sáng luôn!”

Tiêu công công nhân lúc Tống Thần Tông đang đưa mắt ra bốn bề trông ngắm, bèn lén lút đưa ánh mắt sang dò hỏi Đỗ Văn Hạo như muốn nói Hoàng Thượng hôm nay đến đây làm gì, nhưng Đỗ Văn Hạo lại làm bộ như không biết chuyện gì, chỉ nhún vai một cách miễn cưỡng, Tiêu công công thấy vậy cũng chỉ biết đoán già đoán non mà thôi. Dạo gần đây, Hoàng Thượng rất ít khi đến thăm viếng Thái Hoàng Thái Hậu, mọi người đều biết sau khi Tống Thần Tông vi hành ở Đông Minh Huyện về thì vô cùng bận rộn, ngoại trừ hằng ngày có mấy người Hoàng Hậu hay đến thỉnh an ra, Hoàng Thượng dường như biến mất hẳn, không thấy tăm hơi đâu cả. Nhưng hôm nay, Tống Thần Tông lại đến đây, lại còn có cả Đỗ Văn Hạo đi theo nữa, do vậy Tiêu công công nhất thời không đoán ra được dụng ý của Tống Thần Tông đến đây làm gì.

Tống Thần Tông gật gật đầu nói: “Lão tổ tông hiện giờ đang ở đâu vậy?”

Tiêu công công vội vã cúi người đáp: “Khi nãy lão tổ tông vừa mới quay về phòng của mình, giờ chắc lão tổ tông đang gột rửa thân mình, thay đổi quần áo! Nó tài đã bẩm báo với lão tổ tông rồi, Hoàng Thượng mời đến Thượng Phòng nghỉ ngơi chờ đợi một chút, trên đó có trà Hoa Hồng và trà Kim Hoa để giải nhiệt, hai loại trà này là do đích thân lão tổ tông pha chế đó ạ!” Tiêu công công nói xong bèn cúi người đưa tay ra hiệu mời Tổng Thần Tông.

“Không cần phải vội! Không cần phải vội! Trẫm đi lăng quăng, dạo mát một chút để ngắm cảnh cái đã, lâu lắm rồi không đến đây, Trẫm cũng muốn thưởng thức khu vườn của lão tổ tông một chút, nhân tiện tìm một gốc cây ăn quả nào đó rồi tự mình hái xuống ăn thử! Các ngươi chắc chưa có cảm giác đó bao giờ đúng không? Ăn như vậy có cảm giác còn ngon hơn cả khi mình đem chúng rửa sạch rồi cho lên đĩa rất nhiều lần!” Tổng Thần Tông vừa nói vừa nhắm mắt lại tưởng tượng cứ như mình đang ném hoa quả một cách ngon lành vậy.

Mọi người thấy vậy đều mỉm cười tán thành, Tiêu công công cũng thôi không mời Hoàng Thượng lên Thượng Phòng uống trà nữa, trong lòng thầm nghĩ mình quả là đa nghi, hôm nay chắc là Hoàng Thượng nhàn rồi nên đến chơi vậy thôi, làm gì có việc gì quan trọng đâu.

Tiêu công công lúc này dẫn Tổng Thần Tông cùng Đỗ Văn Hạo đi dạo xung quanh trong vườn, đi được tầm khoảng một tuần hương thì ba người đã đi dạo hết cả khu vườn. Lúc này Tiêu công công bèn mời Tổng Thần Tông và Đỗ Văn Hạo lên Thượng Phòng dùng trà, sau đó tự thân mình đi mời Thái Hoàng Thái Hậu đến.

Đỗ Văn Hạo từ lúc đến đây vẫn chưa hé môi nói ra một câu nào cả, hẳn trông Hoàng Thượng dường như đến đây là để dạo chơi hơn là bàn công chuyện, do vậy hẳn cũng chiều theo ý của Tổng Thần Tông muốn dạo chơi thì cùng dạo chơi, nhưng thực chất trong lòng hắn lại rất sốt ruột, đứng ngồi không yên.

Trong lúc hắn đang ngồi suy ngẫm thì Thái Hoàng Thái Hậu đã ăn mặc gọn gàng, sáng sủa, sáng khoáy tiến đến, mọi người thấy vậy ai cũng đứng hết dậy thi lễ.

Thái Hoàng Thái Hậu đưa mắt sang nhìn Đỗ Văn Hạo rồi mỉm cười nói: “Có phải ngươi muốn đến đây để làm ta rơi nước mắt thêm một lần nữa không? Ai Gia cứ tưởng ngươi đã lên đường đi rồi chứ! Sao giờ này vẫn còn lớn vồn ở kinh thành vậy? Lẽ nào ngươi lại thấy tiếc sơn hào hải vị ở đây, không chịu nổi cảnh đi xa màn trời chiếu đất, cơm bụi canh đất khổ sở hả?”

“Bẩm lão tổ tông! Vi thần không bao giờ có ý nghĩ như vậy cả, nếu mà thần có ý nghĩ như vậy thì chẳng khác nào đã phụ lòng mong đợi của lão tổ tông và Hoàng Thượng!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì mỉm cười rồi quay sang bên Tổng Thần Tông nói: “Hoàng Thượng! Sao hôm nay lại rảnh rỗi đến thăm Ai Gia vậy?”

“Lão tổ tông thứ tội, tôn nhi thật bất hiếu, khi nào rảnh rỗi thì không đến thăm người, thật không nên như vậy!” Tổng Thần Tông thấy Thái Hoàng Thái Hậu nói vậy bèn cúi người đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng sửng sốt thầm nghĩ Tổng Thần Tông quả là đáng nể, vừa gặp mặt Thái Hoàng Thái Hậu đã nhanh chóng đi thẳng luôn vào vấn đề, không hề có ý vòng vo Tam Quốc nào cả.

Thái Hoàng Thái Hậu lúc này đã đi đến bên một chiếc ghế rồi ngồi xuống, mọi người thấy Thái Hoàng Thái Hậu đã an tọa rồi thì cũng lục đục ngồi xuống, Thái Hoàng Thái Hậu sau khi thấy mọi người đã yên vị bèn lên tiếng: “Ai Gia biết Hoàng Thượng có chuyện đến tìm, hay là Hoàng Thượng hối hận không muốn cho Văn Hạo đi vào trong Tứ Xuyên hả? Nếu mà như vậy cũng tốt, về sau Ai Gia có bệnh tật gì còn có người khám cho, Ai Gia chẳng tin ai cả chỉ tin một mình Văn Hạo thôi!”

Hoàng Thượng nghe thì mở miệng cười lớn đáp: “Lão tổ tông đã không nỡ để Văn Hạo đi thì cứ giữ lại, chỉ có điều là chim ưng mà lúc nào cũng ở bên mẹ của mình nó sẽ không bao giờ biết bay, biết săn mồi được cả!”

“Hoàng Thượng nói đúng lắm! Ai Gia chẳng qua là nói đùa vậy thôi! Nói đi, lúc này đến tìm Ai Gia chắc là có chuyện gấp phải không? Nếu không phải chuyện gấp chắc Hoàng Thượng cũng chẳng bao giờ đến tìm Ai Gia như bây giờ cả!”

“Lão tổ tông quả nhiên anh minh, bọn người lui hết ra ngoài đi, còn Đỗ ái khanh thì ở lại đây được rồi!”
Tống Thần Tông nói xong khoát tay ra hiệu cho những người xung quanh lui hết ra ngoài chờ đợi.

Thái Hoàng Thái Hậu thấy Tống Thần Tông bỗng nhiên thu lại nụ cười lúc nãy của mình, nét mặt trở nên vô cùng nghiêm túc thì bất giác cảm thấy sợ hãi vô cùng.

Tống Thần Tông ngưng thần nhìn Thái Hoàng Thái Hậu một hồi lâu rồi mới chậm chậm nói: “Lão tổ tông! Hậu Cung lúc này phát hiện ra một bệnh ôn dịch đang hoành hành!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì há hốc mồm kinh ngạc đứng bật dậy nói: “Hả? Ai truyền nhiễm vậy? Ôn dịch phát tán từ bao giờ, đã truyền nhiễm cho ai rồi?”

“Lão tổ tông không phải lo lắng như vậy!”

“Không lo lắng sao được cơ chứ? Bệnh ôn dịch chỉ cần lây lan truyền nhiễm thì sẽ vô cùng nguy hiểm, Hoàng Thượng nói xem Ai Gia làm sao lại không lo lắng được cơ chứ?”

Tống Thần Tông ngập ngừng đôi chút rồi mới thấp giọng nói: “Là Trần Mỹ Nhân lây lan căn bệnh truyền nhiễm!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong bèn à lên một tiếng, rồi chậm chậm ngồi xuống ghế, đưa mắt lên nhìn Hoàng Thượng, rồi lãnh đạm nói: “Là nó à! Không sao! Nó cũng đã như vậy rồi, sao? Hoàng Thượng đến lúc này mà vẫn chưa quên được nó hay sao? Hoàng Thượng quả là một người nặng tình nặng nghĩa!”

Đỗ Văn Hạo thấy Tống Thần Tông lúc này có phần khó xử bèn vội vã tiến lên giải tỏa vấn đề: “Bẩm lão tổ tông! Chuyện này là do vì thần khi đến đón người thiếp thứ tư của vi thần là Liên Nhi đi Tứ Xuyên thì phát hiện ra mắt của Trần Mỹ Nhân lồi hết ra ngoài, mắt mũi vàng ớn, trong lòng sinh nghi bèn tiến đến bắt mạch cho nàng ta thì phát hiện trên người Trần Mỹ Nhân nổi đầy hạch nhỏ. Thần cũng chẳng quan tâm đến nó làm gì, nhưng bệnh dịch này một khi mà phát tán có lẽ sẽ nguy hại đến lão tổ tông và Hoàng Thượng cùng với các vị nương nương khác nơi Hậu Cung! Chính vì vậy mà thần đã trực tiếp đến tìm Hoàng Thượng bẩm báo đó ạ!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe xong thì ừ lên một tiếng, nét mặt lúc này mới giãn ra, hoàn hoãn hơn một chút nói: “Thì ra là như vậy, nếu như là Văn Hạo nói thì Ai Gia nghĩ rằng không phải là giả! Nhưng mà Ai Gia vẫn phải đích thân đến xem nó ra sao! Có đúng thật là nó như vậy không?”

“Lão tổ tông! Bệnh dịch này truyền nhiễm nguy hiểm lắm, lão tổ tông không nên đi là tốt nhất!” Tống Thần Tông vội vã tiến đến khuyên ngăn Thái Hoàng Thái Hậu.

Thái Hoàng Thái Hậu liền phát tay ra, đứng thẳng người dậy nói: “Văn Hạo! Người đỡ Ai Gia đứng dậy, chúng ta xem xem tình hình thế nào! Có Văn Hạo ở đây rồi Ai Gia còn sợ cái gì cơ chứ!”

Đỗ Văn Hạo nghe Thái Hoàng Thái Hậu nói vậy bèn vội vã chạy đến đỡ lấy Thái Hoàng Thái Hậu, chậm chậm bước ra ngoài, Tống Thần Tông cũng vội vã bước theo sau.

Khi vừa mới ra khỏi cổng thì bỗng nhiên gió nổi ùng ùng, mây mù kéo đến bầu trời trở nên xám xịt, những đứa cung nữ che ô cho Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thượng đều bị gió thổi bạt đi, dáng người liêu xiêu lẹo xẹo.

Tống Thần Tông thấy vậy nói: “Lão tổ tông! Gió to như thế này chắc là sắp có giông rồi! Hay là hôm khác chúng ta đi cũng được, việc gì phải gấp gáp như vậy!”

Thái Hoàng Thái Hậu đưa tay ra xua đi nói: “Việc này mới là việc đáng lo! Hậu Cung có bao nhiêu người như vậy, chẳng may bị truyền nhiễm thì vô cùng nguy hiểm, dù gì thì đường cũng không xa lắm, ta nghĩ rằng chúng ta sẽ đến đó trước khi trời đổ mưa đó! Tiểu Tiêu Tử người không cần đi theo Ai Gia đâu có Văn Hạo ở đây rồi, người ở nhà thông báo cho các Thái Y khác chuẩn bị sẵn một bát canh gừng nóng cho ta là được rồi!”

“Vâng thưa lão tổ tông!” Tiêu công công lên tiếng đáp.

“Đi thôi!” Thái Hoàng Thái Hậu nhè nhẹ vỗ lên lưng của Đỗ Văn Hạo, hần liền hiểu ý vội vàng đưa tay ra dìu lấy Thái Hoàng Thái Hậu tiến về phía trước.

Khi vừa mới tới cổng của Lãnh Cung thì những giọt mưa to như hạt đậu bắt đầu rơi xuống lộp bộp, Đỗ Văn Hạo vội vã dìu Thái Hoàng Thái Hậu đi vào dưới mái hiên tránh mưa, Tổng Thần Tông và mấy người khác cũng nhanh chóng bước theo sau.

Cánh cổng của Lãnh Cung lúc này vẫn im lìm vắng lặng, một trận gió to thổi đến cánh cổng không cần người ra mở đã tự động hé ra, rồi bỗng nhiên ụp một tiếng đập vang lên rất to cánh cổng giờ này đã mở toang hẳn ra, nhưng trong kia cũng vẫn chẳng có lấy một bóng người nào chạy ra để ý đến nó cả.

Thái Hoàng Thái Hậu liền đưa mắt nhìn vào bên trong, rồi lấy trong người mình ra một chiếc khăn tay đưa lên miệng mình che lại rồi nói: “Trời mưa to gió lớn thế này chắc cũng chẳng có ai chịu ra ngoài đâu, chúng ta không cần vào trong đó ngay bây giờ đâu, chờ cho mưa nhỏ xuống rồi, chờ bọn chúng đi ra là được!” Tổng Thần Tông thấy vậy cũng nói chen vào: “Trẫm cũng nghĩ vậy! Bây giờ chỉ còn biết làm như vậy thôi!” Tổng Thần Tông nói xong bất giác cảm thấy lành lạnh, có lẽ khung cảnh nơi đây tạo cho người ta có cảm giác lạnh lẽo nên ai nhìn vào bao giờ cũng thấy sờn tóc gáy.

“Ha ha ha! Chim cò bay lả bay la, bay đi bay đi, ta cũng muốn...”

Mọi người đột nhiên nghe thấy tiếng nói trong trẻo của Trần Mỹ Nhân vọng ra từ bên trong, tất cả đều cùng lúc ngó đầu ra nhìn, thì thấy một nữ tử đầu đội mũ phượng xông ra ngoài mưa chạy nhảy múa may, đột nhiên một tia sét xanh giáng thẳng xuống cành cây của gốc Hạch Đào trong vườn, sau đó có tiếng của Trần Bà chạy theo gọi thất thanh: “Nương nương! Mau quay lại!”

Trần Mỹ Nhân vẫn cứ mãi mê chơi đùa nhảy múa dưới gốc cây, dang hai tay ra, đầu ngẩng lên trời bỏ ngoài tai lời gọi của Trần Bà. Nàng ta cứ để mặc cho những giọt mưa nặng trĩu rơi vỡ tung tóe lên khuôn mặt, trên thân hình mảnh mai của mình, gió thổi cuộn cuộn hất tung bộ quần áo của nàng lên phấp phới phiêu di, sau đó lại làm cho nó quấn quanh thân hình của nàng, thể hiện những đường cong linh lung tuyệt diệu. Trần Mỹ Nhân hai mắt nhắm lại môi nở nụ cười, hai tay chậm chậm dang rộng sang hai bên như đang muốn ôm lấy một vật gì vậy.

Từ khi Trần Mỹ Nhân bị giam vào trong Lãnh Cung cho đến nay, đây mới là lần đầu tiên Thái Hoàng Thái Hậu gặp mặt nàng, chỉ thấy khuôn mặt của nàng lúc này ngổn ngang vết sẹo đan nhau chẳng chịt, một bên mắt cũng đã bị mù, một bên mắt thì lồi hẳn ra ngoài, trông vô cùng kinh khiếp liền bất giác lùi lại hai bước, hai hàng lông mày của Thái Hoàng Thái Hậu bất mãn cau lại vào nhau nói: “Nó, nó sao lại bị điên thế này vậy?”

366. Chương 310 Đại Quân Tây Chinh! 2

Tổng Thần Tông trông thấy Trần Mỹ Nhân như vậy thì trái tim cũng thất cả lại, đau đớn nghẹn ngào không nói nên lời, chiếc mũ phượng đó là vật mà Trần Mỹ Nhân đem theo vào cung, nàng rất hay đeo nó cho mình xem, đó là vật vô cùng quen thuộc với mình, nhưng mình dường như đã quên hẳn nàng ta rồi, Tổng Thần Tông giờ đây cảm thấy có lỗi vô cùng, nhưng khi trông thấy gương mặt kinh khiếp của Trần Mỹ Nhân thì lại giật mình kinh hãi, bao nhiêu tình cảm thương xót trào dâng ban nãy đã vụt biến mất tăm mất dạng, Tổng Thần Tông chỉ biết thở dài rồi quay mặt đi không nói câu gì nữa.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới lên tiếng nói: “Lão tổ tông! Khi vi thần mới đến đây, Trần nương nương nghe bên ngoài có động tĩnh bên trèo luôn lên xà nhà, ngày trước vi thần thấy có gì đó không ổn, nhưng sau đó mới biết rằng nương nương ngoại trừ mắc phải bệnh Thất Tâm Phong ra, nàng còn ăn đất, ăn cát nói chung là gặp gì cũng ăn, chính vì thế nên thần không chú ý không được, chính vì ăn uống lung tung như vậy nên hiện giờ Trần Mỹ Nhân đã mắc phải một căn bệnh truyền nhiễm vô cùng nguy hiểm, lão tổ tông và Hoàng Thượng tuyệt đối không được đến gần nàng ta!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền bước đến khép cánh cổng lại, chỉ để hở ra một chiếc khe nhỏ, hai tay của hắn vẫn giữ lấy hai cái vòng kéo cửa bên ngoài để đề phòng nếu Trần Mỹ Nhân chạy vô đến, hắn còn nhanh tay khép kịp cánh cổng lại, nhằm cách ly với thế giới bên ngoài. Những đứa cung nữ theo hầu lúc này cũng vây quanh lại để bảo vệ đề phòng bất trắc xảy ra với Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu.

Có vòng bảo vệ an toàn tuyệt đối như vậy rồi, Thái Hoàng Thái Hậu và Tổng Thần Tông mới cảm thấy yên tâm, đứng xem Trần Mỹ Nhân qua khe cửa hẹp.

Mưa đến cũng nhanh mà đi cũng nhanh, chỉ sau một trận mưa như vậy thì cũng đã trời quang mây tạnh, không khí trở nên mát mẻ.

Mọi người thông qua khe cửa trông thấy Trần Bà đi từ trong phòng ra mang theo một bộ quần áo đến bên Trần Mỹ Nhân rồi cẩn thận khoác lên người nàng, sau đó dìu nàng đi vào trong phòng. Nhưng mọi người không ngờ rằng lúc này không biết đứa cung nữ nào chẳng may đá phải chiếc chõi dựng ở ngay cổng đổ xuống phát ra tiếng động, Trần Mỹ Nhân nghe thấy tiếng động đó thì lập tức quay luôn đầu lại, mừng rỡ trông ra phía cổng bên ngoài, rồi chỉ ra đó mà nói với Trần Bà: “Trần Bà! Người xem kìa Hoàng Thượng đến đón ta rồi kìa!” Trần Mỹ Nhân nói xong liền phi thẳng người luôn ra cổng, Trần Bà thấy vậy vội vã lật đật đuổi theo ôm luôn lấy Trần Mỹ Nhân, nước mắt chảy ròng ròng nói: “Nương nương! Mau quay về đi, bộ dạng của nương nương bây giờ đừng nói đến Hoàng Thượng, mà ngay cả thái giám trông thấy cũng sợ hãi! Chúng ta về phòng thôi! Trần Bà sắc cho nương nương thuốc uống, đến giờ uống thuốc rồi!”

Trần Mỹ Nhân nghe xong khuôn mặt trở nên sầu thảm, ngồi phịch luôn xuống đất.

Bên ngoài cổng Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu thông qua khe cửa hẹp có thể trông thấy rõ bộ dạng của Trần Mỹ Nhân, ai cũng nhìn thấy Trần Mỹ Nhân bây giờ diên diên khùng khùng không khác gì lời miêu tả của Đỗ Văn Hạo, dường như trên người của Trần Mỹ Nhân bây giờ rất khó làm cho người ta liên tưởng tới một mỹ nhân nhan sắc tuyệt trần, cử chỉ đoan trang kiêu diễm như xưa kia nữa. Gương mặt của nàng, cổ nàng, tay chân đều mang một màu vàng ớn, nhất là con mắt, nó vàng đến mức ai nhìn cũng không thể nào quên được, có lẽ ai trông thấy cũng phải khiếp sợ mà lui lại vài bước.

“Lão tổ tông! Chúng ta không được ở đây quá lâu, bệnh truyền nhiễm này có độ lây lan vô cùng mạnh, cẩn thận vẫn là trên hết!” Đỗ Văn Hạo thận trọng nói.

Thái Hoàng Thái Hậu lúc này mới kịp hoàn hồn lại, đưa tay lên phất một cái ra hiệu cho mọi người cùng lui lại về phía sau.

“Ài! Đúng là cái phận đàn bà!” Thái Hoàng Thái Hậu đột nhiên thốt lên một câu không đầu không đuôi, rồi cứ thế im lặng không nói câu nào nữa, mọi người cũng lục đục kéo theo đi về tẩm cung, ai cũng mang trong mình một niềm tâm sự khó tả.

Sau khi uống một bát canh gừng nóng, Đỗ Văn Hạo cảm thấy thân thể của mình ấm lên rất nhiều, chỉ có Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thượng sắc mặt đanh lại, âm trầm không nói câu gì cả, do vậy mọi người cũng không dám thốt lên lấy nửa lời.

“Nó đã dở sống dở chết như vậy rồi, thì không bằng ta làm phúc cho nó bớt phải chịu khổ vậy, việc này không thể kéo dài mãi được nữa, Tiểu Tiêu Tử người mau mau đi dẫn người đến đó nhanh lên, bất kể những ai đã từng tiếp xúc với nó đều không được giữ lại để trừ hậu họa về sau.”

Tiêu công công gật đầu tuân lệnh, đang định lui ra ngoài thì đột nhiên Tổng Thần Tông lên tiếng: “Chờ chút!”

“Lão tổ tông! Tôn nhi có một việc không biết có nên nói hay không!”

“Hoàng Thượng cứ nói!”

Tổng Thần Tông nghe vậy bèn đưa tay ra vẫy ra hiệu cho mọi người lui hết ra ngoài chỉ còn mỗi Đỗ Văn Hạo ở lại, sau đó Tổng Thần Tông liền bước đến trước mặt của Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Nếu như thời gian sống của Trần Mỹ Nhân không còn là bao nữa thì lão tổ tông hãy tha cho nàng ra khỏi cung, trong nhà của nàng vẫn còn cha mẹ, hai người đó có thể chăm sóc được cho nàng, cho dù nàng bị bệnh mà chết thì cũng coi là lá rụng về cội rồi! Như vậy há chẳng tốt hơn sao!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy bèn ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Ài! Thôi vậy, thôi vậy, Ai Gia không hiểu Hoàng Thượng nghĩ gì nữa, Trần Mỹ Nhân là một đứa ác độc như vậy, thế mà đến tận bây giờ Hoàng Thượng vẫn dõ lời, cầu xin cho nó. Ai Gia mặc kệ các người muốn giải quyết thế nào thì tùy, dù sao nó cũng đã thân tàn ma dại như thế rồi, e rằng cũng chẳng sống thêm được bao lâu nữa, Ai Gia cũng mệt mỏi lắm rồi, các người lui ra hết cả đi!”

Đỗ Văn Hạo nghe Thái Hoàng Thái Hậu phán xong thì thấy hòn đá nặng trĩu treo lơ lửng trong bụng của hắn suốt từ này đến giờ đã được gỡ xuống, thầm nghĩ may mà mình gặp Hoàng Thượng tấu trình việc này

trước, nếu không thì kết quả cũng chưa chắc đã được tốt đẹp như thế này. Hắn đã nắm đúng thóp của Hoàng Thượng, biết Hoàng Thượng vẫn còn khá nặng tình với Trần Mỹ Nhân, chắc chắn sẽ lo lắng, cầu xin cho nàng, quả nhiên Hoàng Thượng đã làm đúng y như hắn đã dự liệu.

Sau khi ra khỏi tấm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, Tổng Thần Tông bèn quay sang Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Trần Mỹ Nhân bây giờ ta giao hết cho ngươi rồi, ngay tối hôm nay ngươi phải đưa ngay nàng ra khỏi cung không được chậm trễ, Trần Mỹ Nhân sau khi rời cung thì ngươi sắp xếp cho Trần Bà theo hầu, lo liệu mọi thứ, nàng ta giờ đây không còn khả năng tự chăm sóc bản thân mình nữa rồi, có người đi cùng cho đỡ khổ thân!”

“Bẩm Hoàng Thượng! Vi thần đã hiểu! Vi thần sẽ đi lo liệu ngay bây giờ đây ạ!” Đỗ Văn Hạo đáp.

Tổng Thần Tông lúc này mới trông vào Đỗ Văn Hạo một lúc, cảm khái chậm chậm nói: “Cảm ơn ngươi đã cứu Trần Mỹ Nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng sửng sốt, trông thấy ánh mắt của Hoàng Thượng pha lẫn một nỗi niềm khó nói vô cùng, lẽ nào Hoàng Thượng đã biết mình lừa dối người và Thái Hoàng Thái Hậu rồi sao? Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây cũng không dám nghĩ thêm nữa, cúi người đáp: “Vi thần nguyện đem hết sức mình không phụ lòng mong mỏi của Hoàng Thượng, cho dù là dầu sôi lửa bỏng cũng không bao giờ chối từ!”

“Ừm! Hy vọng rằng Mỹ Nhân sau khi rời khỏi cung sẽ làm lại cuộc đời, đời này kiếp này dứt gánh giữa dòng, dứt mối tơ trời, không được cùng nàng đầu bạc răng long, nguyện kiếp sau được nối tiếp mối nhân duyên này cùng với nàng!”

Hai canh giờ sau, một cỗ xe ngựa dừng ngay trước cổng của Hoàng Cung, Lâm Thanh Đại và Bàng Vũ Cầm đứng ở cạnh xe vẻ mặt vô cùng sốt ruột, lo lắng.

“Thanh Đại tỷ! Tỷ nói xem tướng công đã làm xong việc chưa vậy?” Bàng Vũ Cầm lúc này đã rất sốt ruột, nàng rất lo cho Đỗ Văn Hạo, mồ hôi trên tay nàng không ngừng túa ra, lau thế nào cũng không hết được.

Lâm Thanh Đại nét mặt nghiêm nghị, lặng thinh không đáp, hai mắt của nàng đau đau trông về cánh cổng của Hoàng Cung, thực ra nàng cũng không biết nên làm thế nào cả, chỉ biết đứng đây im lặng chờ đợi mà thôi. Tuy là toàn bộ kế hoạch Đỗ Văn Hạo thiết kế vô cùng kín kẽ, toàn vẹn không một khe hở nào, nhưng nàng biết Thái Hoàng Thái Hậu không bao giờ muốn buông tha cho Trần Mỹ Nhân cả, chính vì thế cho dù kế hoạch có vẹn toàn đến đâu, nhưng vẫn phải xem ý của Thái Hoàng Thái Hậu, bởi vì chỉ có Thái Hoàng Thái Hậu mới là nhân vật then chốt nhất.

“Đến rồi! Đến rồi kìa!” Tuyết Phi Nhi đang đứng ở cổng của Hoàng Cung nói lên lanh lảnh, lúc này cánh cổng Hoàng Cung hé mở, có bốn năm người đang vội vã chạy ra ngoài, người đi đầu kia không phải ai khác mà chính là Đỗ Văn Hạo.

“Văn Hạo! Mấy người ra được ngoài rồi hay quá!” Tuyết Phi Nhi vội vã chạy lên trước nghênh đón, mọi người lúc này đã trông rõ Liên Nhi và Trần Bà đang dìu đỡ một người đáng người thanh tú, nhưng gương mặt vô cùng bệnh hoạn nhanh chân đi về phía mình.

Khi lên xe xong, Đỗ Văn Hạo liền đưa cái bọc của mình cho Trần Bà rồi dặn dò nói: “Ta đã cho mấy người giúp việc đứng ở ngoài thành chờ hai người rồi, trên đường về nhà hai người nhất thiết phải xưng hô với nhau là mẹ con, nương nương tốt nhất là không nên nói mình họ Trần!”

Trần Bà cảm động nước mắt nước mũi chảy ra như mưa gột đầu liên tục không biết nói gì, sau đó tiếp lấy chiếc bọc trên tay của Đỗ Văn Hạo, còn Trần Mỹ Nhân thì nắm chặt lấy bàn tay của Đỗ Văn Hạo nức nhen nói: “Lần này chia tay không biết bao giờ mới được gặp lại, ơn cứu mạng của Đỗ đại nhân, Tiểu Thu (tên của Trần Mỹ Nhân) nguyện kiếp sau báo đáp!”

Đỗ Văn Hạo nở một nụ cười đáp lại: “Nương nương nên bảo trọng, trong bọc kia có đủ ngân lượng cho hai người về đến nhà, nhưng đường xá xa xôi, nương nương phải kiên trì uống thuốc mới được!”

367. Chương 310 Đại Quân Tây Chinh! 3

Trần Mỹ Nhân lúc này đã khóc không lên tiếng, nói không ra lời nữa, nàng chỉ biết đưa đôi mắt cảm kích của mình nghen ngào nhìn vào Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo thấy trời cũng sắp chập choạng tối, e sợ đêm dài lắm mộng, vội vã giục hai người mau chóng lên đường: “Được rồi! Được rồi! Chỗ này không nên ở lại lâu, hai người mau đi đi kéo muộn!”

Liên Nhi lúc này vội vã chạy đến trước cỗ xe, cúi thụp người xuống quỳ lạy trước mặt Trần Mỹ Nhân, đau buồn nói: “Nương nương! Liên Nhi không được hầu hạ người nữa rồi, nương nương phải cố gắng trân trọng sức khỏe của mình!”

“Liên Nhi ngoan lắm! Trước đây ta đối xử không tốt với ngươi, may mà lại gả ngươi cho Đỗ đại nhân, chuyện xấu lại thành chuyện đẹp, chẳng may lại gặp được quý nhân phù trợ, ngươi cũng có được một nơi nương tựa vững chắc, ta cũng vô cùng yên tâm rồi, nếu như có ngày gặp lại, ngươi hãy đến Tô Châu thăm ta, ta sẽ rất nhớ ngươi và Đỗ đại nhân đó!”

Lúc này người đánh xe đã ra roi quất ngựa, âm thanh vang vọng trong không trung, cỗ xe cuốn bụi xé gió phóng đi.

Sáng sớm ngày hôm sau, cánh cổng của Đỗ Phủ giờ này đã rộng mở, tiếp đó là từng cỗ xe ngựa từ trong nối đuôi nhau đi ra ngoài, người thì ngồi, người thì kéo hàng, người thì đánh ngựa, số lượng cỗ xe lên đến mấy chục cỗ, Đỗ Gia ngoại trừ Hàm Đầu cùng với mấy người giúp việc trong nhà ở lại tiếp tục công việc ở Ngũ Vĩ Đường ra, tất cả mọi người trong nhà đều lũ lượt đi theo Đỗ Văn Hạo vào Tứ Xuyên hết.

Tiêu công công đại diện Thái Hoàng Thái Hậu đích thân đến đây tiễn đưa Đỗ Văn Hạo lên đường nhậm chức, Ninh công công thì theo hần đến Hoàng Châu để ban chỉ cho Tô Thúc, do vậy mà ông ta đã ngồi trên một cỗ xe đem theo cả ngự tiền thị vệ đến đây từ rất sớm.

Bà nội cùng với cha mẹ của Bàng Vũ Cầm, cha của Tuyết Phi Nhi, và các đồng liêu trong triều, bạn bè thân thiết của Đỗ Văn Hạo tất cả đều đến đây tiễn biệt hần, cái ngõ nhỏ của Đỗ Phủ giờ đây trở nên vô cùng náo nhiệt đông đúc.

Sau khi người nhà của Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi khóc lóc dặn dò con của mình xong, thì mọi người đều lần lượt lên xe rồi hướng về phía người đưa tiễn vẫy tay chào tạm biệt, cả đại đội xe ngựa lũ lượt rầm rập kéo nhau ra cổng phía nam của kinh thành.

Chỗ này, Hàn Tu đã dẫn bốn vạn Cẩm Vệ Quân chỉnh tề chờ đợi xuất phát từ bao giờ, khi đoàn xe ngựa của Đỗ Văn Hạo đến nơi thì mọi người nhất tề xuất phát.

Ra khỏi Kinh Thành chừng được mười dặm đường thì cả đại đội đi đến Tổng Biệt Đình. Nơi này đã có người của Bộ Lại, Binh Bộ đứng chờ từ sớm, sau một hồi cùng nhau nói những lời chúc tụng, khách khí với nhau xong thì tất cả cùng cạn chén rượu tiễn biệt, bắt đầu từ bây giờ đoàn quân đã chính thức bước lên con đường tây chinh đầy gian khổ.

Khi đoàn quân đi được thêm hơn mười dặm đường nữa, thì Hàn Tu đem Cẩm Vệ Quân phân làm hai nhánh, một nhánh có năm ngàn quân do Đỗ Văn Hạo thống lĩnh đoạn hậu từ từ theo sau, số còn lại thì do Hàn Tu thống lĩnh đi trước dọn đường.

Năm ngàn quân Cẩm Vệ này đều là quân đội thân tín của Hoàng Thượng, họ đều là những người đã thông qua những sự lựa chọn khắt khe nhất, ai nấy đều giáp trụ sáng ngời, gươm giáo sắc lạnh, nét mặt kiên nghị, trông oai phong hùng dũng, khí thế vô cùng.

Công việc đầu tiên của Đỗ Văn Hạo lúc này là kiểm duyệt lại toàn bộ tướng sĩ dưới trướng mình một lượt, sau đó tự giới thiệu mình cùng với phó tướng Lý Phổ của hần, sau đó đại quân tiếp tục tây tiến đến Hoàng Châu.

Khi trời chập choạng tối, đại quân liền dừng chân dựng trại, lần này Hàn Tu xuất chinh thì đại bộ phận đạo quân vận chuyển lương thảo đều bỏ lại đằng sau cho đạo quân của Đỗ Văn Hạo quản lý, do vậy lương thực đối với hần lúc này không phải là một việc đáng lo.

Vốn dĩ khi ra trận thì không ai được phép uống rượu cả, nhưng đạo quân của Hàn Tu thống lĩnh lúc này là ba vạn năm ngàn quân, dư sức làm cỏ cả bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn, do vậy đạo quân của Đỗ Văn Hạo thực chất cũng chẳng cần tham chiến, chính vì vậy Đỗ Văn Hạo sau khi trưng cầu ý kiến của mọi người, nhất là người quản lý trật tự trong quân đội xong, liền mời hết các tướng tá chỉ huy tất cả đều vào trong lều của mình bày tiệc uống rượu xả láng.

Những tướng tá chỉ huy trong đại quân đều là những con sâu rượu, bợm nhậu nên sau vài tuần rượu các tướng soái, chỉ huy đã anh anh em em với nhau vô cùng thân thiện, ai cũng cầm lấy ly rượu của mình ra đích thân mời Đỗ Văn Hạo, rồi luân miện thề thốt mình sẽ trung thành với hãn như thế nào.

Sau vài tuần rượu như vậy, Đỗ Văn Hạo cũng trở nên xuề xòa, thế là hãn gọi hết luôn những tướng sĩ còn lại trong doanh trại vào trong lều mình uống rượu, đồng thời còn nâng cao tình trạng ăn uống tiêu chuẩn của quân sĩ lên một bậc, toàn bộ ba quân đều không biết bản lĩnh đánh trận của Đỗ Văn Hạo ra sao, nhưng bọn họ lúc này cảm thấy hãn tuy là một người rất được Hoàng Thượng trọng dụng, nhưng lại không hề tỏ ra hơn người ngạo mạn, mà ngược lại hãn vô cùng bình dị dễ gần, do vậy ai cũng hết lời khen ngợi hãn, làm thân với hãn.

Trong lúc mọi người đang ngồi trong lều uống rượu vui vẻ, thì có một viên tướng một tay cầm cốc rượu, một tay thì ôm lấy cái đầu của mình, nét mặt vô cùng đau khổ tiến đến bên Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ tướng quân! Mặt Tướng Từ Tam kính người một cốc!”

Đỗ Văn Hạo từ lúc trước đã được Hoàng Thượng sách phong lên làm Cẩm Vệ Quân Điện Tiền Ti Vô Đức Kỳ Ngự đại tướng quân, quan chính ngũ phẩm. Ở đời Tổng, võ quan mà làm đến chính ngũ phẩm như hãn là được coi có chức khá cao rồi, giờ hãn lại phụ trách thống lĩnh đại quân tây chinh cùng với Hàn Tu nữa, do vậy những võ tướng theo hầu hãn đều xưng hãn là Đỗ tướng quân.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn viên tướng kia một cái rồi hỏi: “Người làm sao vậy? Đau đầu hả?”

“Dạ vâng! Đầu của ti chúc đúng là có chút đau!”

Đỗ Văn Hạo trông mặt mày của viên tướng này nhăn nhó, mồ hôi trán túa ra như suối bèn cười nói: “Thôi được rồi! Ta trông bộ dạng của người cũng đoán ra được người đang rất đau, lại đây để ta xem cho người!”

“Ài!...Không có vấn đề gì đâu! Tướng quân cứ an tâm, mặt tướng không có vấn đề gì cả đâu!”

“Đây là mệnh lệnh!” Nét mặt của Đỗ Văn Hạo lạnh lùng, sắc mặt của hãn lúc này trầm hãn xuống nói: “Nếu người mà bị bệnh thì khi tiền phương cần đến các người viện trợ, sao có sức khỏe để tiếp sức cho đại quân đi trước! Nếu mà đại quân của Hàn tướng quân đột nhiên cần đến chúng ta thật thì người làm thế nào hả? Quân sĩ không có được sức khỏe tốt nhất nhất thì làm sao đánh thắng kẻ địch được cơ chứ?”

Lý Phổ lúc này cũng đã ngà ngà say, ông ta hôm nay uống cũng khá nhiều, ngồi ngay cạnh đó thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy bèn quay sang Từ Tam cười ha hả nói: “Người đúng là không biết trời cao đất dày gì cả, Đỗ tướng quân vốn là Ngự Tiền Chính Thị Đại Phu chuyên khám chữa bệnh cho Hoàng Thượng đó! Người được Ngự Y của Hoàng Thượng đích thân ra tay chữa trị cũng không biết sao? Người đúng là phúc bấy mươi đời rồi đấy! Mau mau tạ ơn Đỗ tướng quân nhanh lên!”

“Dạ! Dạ!” Từ Tam mặt đỏ lựng lên cười trừ đáp, sau đó hãn ta tự nốc cạn cốc rượu trên tay mình, rồi ôm đầu đến bên Đỗ Văn Hạo ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đau được mấy ngày rồi?”

“Được bảy tám ngày nay rồi!” Từ Tam trả lời, Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn sa sầm nét mặt nói: “Sao người không nói sớm cho ta biết?”

“Hề hề! Mặt tướng cứ tướng mấy ngày nữa là sẽ khỏi thôi, ai ngờ nó lại càng lúc càng nặng thêm.”

“Đồ ngốc! Người chưa nghe câu che dấu nợ thì nghèo, che dấu bệnh tật thì chết sao? Có bệnh sao có thể âm thầm chịu đựng như vậy? Nếu người cứ chịu đựng mãi như thế này thì cần những đại phu như ta làm gì chứ hả? Bệnh nhỏ mà không chữa thì sẽ dẫn đến bệnh lớn, đến lúc đó sẽ chuyển biến thành bệnh nan y, nguy hiểm vô cùng hiểu chưa?”

“Vâng! Vâng! Ha ha! Mặt tướng hồ đồ quá!”

“Ngoại trừ đầu bị đau ra, người còn thấy mình có những hiện tượng nào khác nữa không?”

“Dạ! Mặt tướng còn thấy mình sợ lạnh nữa, mấy hôm nay lại còn bị sốt, ho, nhưng cũng không có gì nghiêm trọng lắm!”

“Ồ! Người đưa tay ra đây cho ta xem nào! Để ta bắt mạch cho người trước đã!”

Sau khi bắt mạch xem lưỡi xong, Đỗ Văn Hạo thấy mạch của hấn phù đập nhanh, màng lưỡi mỏng trắng bột, hấn liền nói: “Được rồi! Bệnh của người đúng là không có gì nghiêm trọng cả, chẳng qua là chứng Phong Nhiệt Nhức Đầu thôi, ta kê cho người Tang Cúc uống, chỉ cần uống vài thang thôi là người sẽ hết đau đầu ngay thôi!”

“Dạ vâng! Ha ha! Đa tạ Đỗ tướng quân đã ra tay cứu chữa!”

Đại quân xuất chinh ngoại trừ việc lương thảo cùng với vật dụng hằng ngày ra, thuốc thang cũng là một vật không thể thiếu, trong quân đội của hấn lúc này cũng mang đầy ắp mấy bao thuốc theo hấn, do vậy mà thuốc thang của Từ Tam không phải là một vấn đề quá khó với hấn lúc này.

Đỗ Văn Hạo liền cho gọi Thị Phụng Vệ Bình (một chức quan chuyên việc chuẩn bị giấy tờ) mang đến bút nghiên cho hấn, Đỗ Văn Hạo sau khi cầm bút lên liền viết luôn một phương thuốc rồi bảo Từ Tam đến Quân Y cắt thuốc. Bọn tướng sĩ trông thấy Đỗ Văn Hạo quan tâm đến sức khỏe thuộc hạ của mình, lại còn đích thân chủ động ra tay chữa trị cho kẻ dưới như vậy, tất cả đều vô cùng cảm động, do vậy mà bọn họ đều lũ lượt cầm rượu lên kính hấn. Còn có những người thấy mình có một số bệnh vặt vãnh cũng nhân cơ hội này bảo Đỗ Văn Hạo chữa cho, Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là không từ chối ai cả, hấn một bên uống rượu, một bên khám bệnh cho họ, không khí trong lều lúc này trở nên huyền ảo nhưng lại rất ấm áp tình người.

Sau khi uống thuốc của Đỗ Văn Hạo kê cho, bệnh của Từ Tam đã thuyên giảm thấy rõ, hấn vui mừng khôn xiết, và bắt đầu từ đó, Từ Tam lại càng nể trọng Đỗ Văn Hạo hơn.

368. Chương 311: Trong Đêm Có Quỷ!

Đại quân lại đi thêm được mấy ngày nữa, giờ đây chỉ cách Hoàng Châu cũng không xa lắm, Đỗ Văn Hạo e sợ quân đội của hấn quen thói mấy ngày nay rượu chè phê phỡn, mất hết kỷ luật, tinh thần phân tán, nên hấn quyết định hạ trại duyệt binh, chỉnh đốn lại kỷ luật thép trong quân đội, như vậy cũng đỡ để cho Tô Thức trông thấy khỏi phải khinh thường hấn.

Những viên tướng theo Đỗ Văn Hạo thường ngày cười nói vui vẻ, phóng khoáng, nhưng khi đến lúc Đỗ Văn Hạo hạ trại duyệt binh thì tất cả mọi người đều không còn vẻ mặt cười đùa như mọi khi nữa, trông ai cũng nghiêm túc, nhất là khi bọn họ thấy Đỗ Văn Hạo đối xử với họ như anh em như vậy, nên tất cả đều không muốn hấn bị mất mặt trước Tô Thức. Chính vì vậy giờ duyệt binh chưa đến, bọn họ đã chỉnh tề đứng đợi bên lều của Đỗ Văn Hạo từ sớm, người nào người nấy đều ngẩng cao đầu, ngực ưỡn lưng thẳng, trông vô cùng hiên ngang, khí phách.

Đỗ Văn Hạo ngồi ở ngay lều chính của doanh trại quân đội, Quân Tào (tên một chức quan) phụ trách kỷ luật trong quân đội lúc này đã đi đến dâng lên cho hấn danh sách tướng sĩ theo cùng hấn, Đỗ Văn Hạo liền lần lượt điểm danh, khi hấn điểm danh đến tên Từ Tam thì không nghe thấy ai trả lời cả, mà chỉ nghe thấy tiếng khàn khàn khọ khệ đáp lại, Đỗ Văn Hạo sững người không hiểu vì sao, khi hấn ngẩng đầu lên nhìn thì chỉ thấy Từ Tam đứng ở phía trước, miệng hấn ngáp ngáp nói không thành lời, chỉ đưa tay lên ra hiệu rằng mình đã đến.

Đỗ Văn Hạo cau mày lại hỏi: “Người bị làm sao vậy?” Một viên tướng đứng bên cạnh Từ Tam liền cười nói đỡ cho hấn: “Từ Tam bắt đầu từ hôm qua đã nói năng có vấn đề rồi ạ! Hôm nay khi hấn thức dậy thì bỗng thấy mình không nói ra lời được nữa!”

“Ồ!” Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục điểm danh, sau khi toàn bộ quân đội đã tề tụ đông đủ, hấn bèn đứng dậy bắt đầu phát hành quân lệnh, ban bố những kỷ luật nghiêm minh trong quân đội, kỷ luật thép mới là cơ sở của thắng lợi, sau khi nói xong những lời rỗng tuếch mà ai cũng biết từ khi nhập ngũ đó xong, thì mọi người được hấn cho giải tán ra về.

Khi Từ Tam chuẩn bị đi, thì Đỗ Văn Hạo bèn gọi giật hấn lại nói: “Người đứng lại! Để ta xem xem người rốt cuộc bị làm sao cái đấy!”

Từ Tam vội vã cúi người tiến lại bên Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo liền bảo hấn ngồi xuống, rồi đưa mắt lên quan sát hấn một lúc, Đỗ Văn Hạo lẳng lặng chẳng nói thêm câu nào nữa, hấn cầm lấy tay của Từ Tam để bắt mạch sau đó lại xem lưỡi, hấn phát hiện mạch tượng của Từ Tam y hệt lần trước, bệnh tình không có gì tiến triển tốt cả, hơn nữa phương thuốc mà Đỗ Văn Hạo kê cho Từ Tam thuộc vào loại thuốc mát, liều nhẹ không thể nào làm cho hấn bị mất khả năng nói ra lời như vậy được, trong này chắc chắn phải có nguyên nhân nào đó, nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn thấp giọng hỏi: “Hai ngày gần đây có ăn uống bậy bạ, lung tung gì không?”

Từ Tam nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy bèn mở miệng đáp lại, nhưng miệng hấn chỉ mở ra ngáp ngáp không nói được lên lời, mặt hấn đỏ lựng lên lấy hết sức bình sinh nhưng vẫn vô vọng.

Từ Tam lúc này vô cùng khó xử, hấn không biết nên nói thế nào, bèn đưa tay ra quờ lấy viên Nha Tướng đứng bên cạnh đó, ra ý cho hấn ta nói hộ giúp mình.

Viên Nha Tướng đó vốn là chiến hữu vô cùng tốt của Từ Tam, thấy hấn làm vậy cũng ngường ngượng gãi đầu gãi tai cười trừ nói: “Bẩm tướng quân! Chuyện là thế này, sau khi Từ Tam uống thuốc của tướng quân kê cho hấn xong thì bệnh tình của hấn thuyên giảm rất nhiều, nhưng hấn vẫn cảm thấy đầu của hấn còn hơi đau đau, hấn vốn định đến bảo tướng quân phúc chẩn cho hấn, kê thêm vài đơn thuốc nữa cho hấn uống. Nhưng hấn lại sợ làm phiền tướng quân nhiều quá, cũng đúng lúc đó thì mặt tướng cũng vừa uống say về, nên đã mạnh miệng bảo hấn là chữa bệnh đau đầu dễ lắm! Chẳng cần làm phiền tướng quân làm gì, mặt tướng cũng có thể chữa thay cho hấn, sau đó mặt tướng kê cho hấn uống năm tiền Tế Tân, không ngờ hấn nghe lời mặt tướng thật, hấn cầm luôn bài thuốc của mặt tướng kê cho hấn chạy đến Quân Y đòi năm tiền thuốc, sau khi uống xong không lâu liền cảm thấy đầu càng lúc càng đau, nói chuyện cũng vô cùng khó khăn!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì thở dài nói: “Sách Y Học có viết rằng: ‘Người ngoài không biết nói lằng nhằng, không hiểu đạo lý chữa lung tung, đến khi dùng thuốc cứ làm bừa, lẽ nào không phải là lang băm?’ Người cũng là một người biết chút ít về y thuật, vậy sao lại không biết câu nói này hả?”

Viên Nha Tướng nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cảm thấy ân hận vô cùng, hấn bèn chấp tay nói: “Bẩm tướng quân! Mặt tướng biết mình đã sai rồi, mong tướng quân hãy mở lòng nhân từ mà cứu chữa cho hấn!”

“Bệnh tình lúc này của hấn tuy cũng không nguy hiểm lắm, nhưng mà người về sau cũng không nên kê thuốc bừa bãi như vậy nữa, nếu người cứ làm bừa như vậy sẽ thành làm hại người khác đấy!”

Viên Nha Tướng nghe xong liền gật đầu tuân lệnh, rồi lại ngẫm nghĩ một lúc nói: “Bẩm tướng quân! Tế Tân không phải là loại thuốc chuyên chữa nhức đầu sao? Ông nội của mặt tướng là một lang trung, ông đã từng nói với mặt tướng rằng Tế Tân là thuốc chữa nhức đầu, mặt tướng còn tận mắt chứng kiến ông nội dùng Tế Tân chữa được bệnh đau đầu rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không sai! Tế Tân đúng là thuốc trị nhức đầu, nhưng mà bệnh nhức đầu thì có rất nhiều loại, không phải bệnh nhức đầu nào cũng có thể dùng Tế Tân chữa được, Tế Tân là vị thuốc cay đắng, tính của nó bột, chuyên trị bệnh Phong Hàn Nhức đầu, nhưng bệnh của Từ Tam là Phong Nhiệt Nhức Đầu, bản thân hấn cũng cảm thấy sợ lạnh, người lại dùng Tế Tân chữa cho hấn thì chẳng khác nào đổ thêm dầu vào lửa cho căn bệnh của hấn cả! Đầu lại nơi hội tụ của các Dương, Tế Tân sẽ là thuốc dẫn Dương Nhiệt hướng lên, do vậy Từ Tam sẽ càng cảm thấy đau đầu hơn, ngoài ra Tế Tân là vị thuốc rất dễ làm hao tổn khí huyết cơ thể con người, khi uống nhiều nhất cũng chỉ một tiền thôi, đắng này người lại cho tận năm tiền! Như vậy là vô cùng nguy hiểm người biết không? Nếu người biết rằng khi dùng mỗi một mình thuốc Tế Tân với liều lượng lớn sẽ làm cho người ta bị suy kiệt đường hô hấp mà dẫn đến tử vong, thì chắc là người sẽ không bao giờ dám kê đơn bừa bãi như vậy cả!”

Nha Tướng nghe xong thì toàn thân toát mồ hôi lạnh nói: “Vậy hấn có phải đã trúng độc của Tế Tân rồi không?”

“Ừm! Từ Tam hiện giờ đang trong trạng thái trúng độc mức độ nhẹ, nhưng cũng không có vấn đề gì lớn cả đâu, vẫn có thể uống tiếp Tang Cúc, cho thêm Vi Lồ, Mao Căn là được rồi!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền cất

bút lên viết đơn thuốc rồi sau đó đưa cho Nha Tướng nói: “Người mau mau đi cắt thuốc cho Từ Tam uống đi! Sau khi uống xong thang thuốc này thì bệnh của hần sẽ khỏi thôi, đầu cũng hết đau, mà miệng cũng nói được nữa!”

Nha Tướng nghe xong liền cúi người tạ ơn xong rồi liền vội vã chạy đi ra Quân Y cắt thuốc cho Từ Tam.

Đại quân lại tiếp tục lên đường hành quân, giờ đây Đỗ Văn Hạo không còn ngày nào cũng gọi tướng sĩ đến lều của mình mở tiệc uống rượu nữa, mà hần đổi thành cách ngày mới mở tiệc uống rượu, và định ra quy định, ngoại trừ những tướng sĩ đến lều của hần mới được phép uống rượu, còn đâu ngoài ra nếu hần phát hiện ai uống rượu ở ngoài sẽ bị trừng phạt theo luật.

Khi mới truyền lệnh này được có mấy hôm, thì những tướng sĩ thường ngày hay đến lều của Đỗ Văn Hạo uống rượu, không coi luật lệ hần vừa ban bố ra cái gì, bọn họ vẫn lên lút uống rượu một mình, Đỗ Văn Hạo sau khi phái quân đi kiểm tra thì liền phát hiện ra, ngay lập tức hần mời ngay người đó đến lều của hần rồi phạt người vi phạm luật đó ba mươi roi ngay trước mặt tướng sĩ khác, từ đó trở đi, không còn ai dám vi phạm thiết quân lệnh của Đỗ Văn Hạo nữa.

Sau khi đánh xong ba mươi gậy, Đỗ Văn Hạo bèn đích thân đến thăm người bị đánh, rồi chữa trị cho hần. Mấy viên tướng sĩ phạm tội thấy vậy lại vô cùng cảm kích hần, và tự nhận thấy mình có lỗi nên đã hứa với Đỗ Văn Hạo rằng bọn họ lần sau sẽ tuân lệnh hần, quyết không bao giờ phạm luật lần thứ hai.

Việc này tuy nhỏ nhưng lại có ý nghĩa vô cùng lớn lao, Đỗ Văn Hạo không những quan hệ với tướng sĩ của mình ngày càng thân mật hơn, mà còn duy trì được sự nghiêm minh trong kỷ luật quân đội của hần, thiết lập được sự uy tín vô cùng to lớn trong đại quân của hần.

Bây giờ đại quân chỉ còn cách Hoàng Châu hai ngày đường nữa là tới.

Hành quân nhiều ngày như vậy, nên Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy mệt mỏi. Ngày hôm đó, hần đang ngồi trên xe ngựa hai mắt díp lại vào nhau, người hần lắc lư theo từng nhịp của xe ngựa, đang trong lúc hần ngủ gà ngủ gật như vậy, thì đột nhiên xe ngựa dừng luôn lại, Lâm Thanh Đại bèn đưa tay ra đẩy nhẹ hần một cái nói: “Văn Hạo! Nơi này phong cảnh đẹp lắm, mọi người đều đi đường mệt rồi, hay là chúng ta ngồi nghỉ ở đây nhé?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới mở mắt ra, rồi vén rèm nhìn ra bên ngoài, đôi mắt hần chợt sang hần lên, trước mắt hần bây giờ là một dòng thác chảy xuống thẳng tắp, một luồng khí mát rượi đập vào mặt hần, trên mặt hần lúc này vương vấn lấm tấm những hạt nước bắn lên, cạnh đó có một thảm cỏ tươi, đúng là một nơi phong cảnh hữu tình, nên thơ.

Đỗ Văn Hạo vội vàng truyền lệnh cho phó tướng Lý Phổ của mình bảo với mọi người ngoại trừ đội quân thị vệ của hần ra, đại quân tiếp tục hành quân thêm năm dặm đường nữa thì ngồi nghỉ một canh giờ để chờ.

Sau khi truyền lệnh, đại quân tiếp tục hành quân, còn Đỗ Văn Hạo và những người khác thì đánh xe đến bên thác nước rồi dừng xuống.

Sau khi xe dừng lại bên thác nước, Đỗ Văn Hạo bèn dắt mấy người vợ của hần cùng xuống đây ngắm cảnh, Diêm Diệu Thủ thì chỉ đạo mấy đứa thị vệ đến bên thác nước dựng lều bạt ở gần đó. Liên Nhi và mấy đứa nha hoàn khác bèn đến bên xe đem đồ ăn xuống, thời tiết cũng hơi nóng, nhưng lại không có mặt trời, hai bên đường đều là những gốc liễu xanh mượt là nơi rất thích hợp cho việc nghỉ ngơi.

369. Chương 311 Trong Đầm Có Quỷ! (2)

Tuyệt Phi Nhi vô cùng thích thú, nàng vút luôn cả đôi giày Tú Hoa của mình sang một bên, cầm lấy tay của Liên Nhi nói: “Đi nào Liên Nhi! Chúng ta cùng đến bên thác nước rửa chân cho mát nào!”

Liên Nhi lúc này then thùng đáp: “Phi Nhi và hai tỷ tỷ đi trước đi, muội và bọn nha hoàn chuẩn bị đồ ăn cho thiếu gia cái đã!”

Từ khi chia tay với Trần Mỹ Nhân xong, Liên Nhi luôn cứ hay giữ kẽ với mọi người, nàng giờ đây thích ngồi cùng với mấy đứa nha hoàn hơn, và ít nói chuyện với mọi người, lúc nào trông nàng cũng bận rộn làm việc, ngay cả với Đỗ Văn Hạo nàng cũng e dè, cung kính, cẩn trọng.

Đỗ Văn Hạo thấy Liên Nhi nói vậy bèn cười nói: “Liên Nhi! Nàng cứ đi đi, những chuyện vặt này cứ để cho mấy đứa nha hoàn lo liệu là được rồi, nàng đã là thiếp của ta rồi, nếu như nàng cứ bắt mình bận bịu như vậy, thì chẳng khác nào là tranh công tiếc việc của bọn chúng cả, lẽ nào nàng muốn cướp công ăn việc làm của bọn chúng sao?”

Liên Nhi nghe xong thì mỉm cười ngại ngùng, hai má ửng đỏ.

Anh Tử đứng cạnh đó cũng cười nói: “Thiếu gia nói đúng đó, nhị phu nhân và tam phu nhân cứ đi rửa chân cho mát, chỗ này đã có bọn nô tỳ lo cho rồi, cũng chẳng có gì cả đâu, đều là những thứ làm sẵn rồi, chẳng mất thời gian đâu!”

Đỗ Văn Hạo thấy nơi này cũng ít người qua lại, vô cùng thanh tĩnh bèn nói: “Chúng ta có phải đi nhầm đường hay không? Chỗ này sao mà lại yên tĩnh như vậy nhỉ?”

Lý Phổ nghe vậy bèn tiến đến, ông ta không ngừng dùng ống tay áo đưa lên quạt quạt, mồ hôi nhễ nhại chảy đầm đìa ướt hết cả áo nói: “Bẩm đại nhân! Đại nhân quả nhiên tinh tường, đường chúng ta đi là một con đường tắt, binh sĩ đi trước dò đường phát hiện ra con đường mới đi này! Đại nhân không cần phải bận tâm đâu, ti chức đã cho người đi kiểm tra lại rồi, vô cùng an toàn! Đại nhân cùng người nhà của mình có thể ngồi nghỉ tại đây, ti chức sẽ đưa đám thị vệ đi tuần quanh đây cho đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng hài lòng, bèn gật đầu đồng ý. Đợi cho mấy người đi hẳn, hẳn liền quay sang Anh Tử nói: “Người có thể đem Tiểu Khả ra ngoài cho nó thở được rồi đấy! Trời nóng thế này cho nó uống chút nước lấy sức đi!”

Anh Tử nghe vậy thì mừng rỡ vô cùng, nàng liền chạy lại xe của mình, chui vào phía trong tháo xích ra cho Tiểu Khả, con hổ liền tung mình nhảy luôn xuống xe, sau đó nó chạy vòng quanh người Anh Tử hai vòng, rồi lại chạy đến trước mặt Đỗ Văn Hạo quỳ xuống đưa lưỡi ra liếm liếm tay của hắn.

Mấy gã thị vệ của Đỗ Văn Hạo cũng biết hắn nuôi hổ, con hổ này hiền như con mèo vậy, nó không ăn thịt, tính tình vô cùng ngoan ngoãn, dễ chịu, và rất chi là nhát gan, chính vì thế mà mọi người đều không sợ nó.

Đỗ Văn Hạo thấy Tiểu Khả liếm liếm tay mình bèn nói: “Nó hình như nóng lắm rồi! Đưa nó đi tắm một cái cho mát!”

Anh Tử nghe xong bèn gật đầu hiểu ý, nàng kéo luôn Tiểu Khả đến bên thác nước, Tuyết Phi Nhi và Liên Nhi đang ngồi trên mỏm đá gần thác nước, thấy Anh Tử đi đến, bèn cười lên khanh khách sau đó dùng gáo nước hắt về phía Tiểu Khả, tiếng cười giòn tan của bọn họ vang dội khắp nơi sơn cốc này.

Tiểu Khả rón rén bước đến bên thác nước, sau khi đưa chân trước ra dò dẫm độ sâu, cùng với nhiệt độ của nước xong mới dám dẫm chân xuống, Anh Tử thấy vậy bèn thả dây xích của Tiểu Khả ra, con hổ liền tung người nhảy xuống hồ nước dưới chân thác kêu lên tùm một tiếng, nước bắn tung tóe khắp nơi, làm cho mấy người con gái đứng gần đó đều cười lên vui vẻ.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã tháo giày ra, chân trần bước xuống dưới đầm nước lạnh, một cảm giác mát rượi tràn ngập khắp cơ thể của hắn.

Tuyết Phi Nhi quay sang Lâm Thanh Đại nói: “Tỷ tỷ! Nước mát thật đấy, hay là chúng ta xuống dưới đầm tắm mát một chút đi!”

Bàng Vũ Cầm đứng cạnh đó thấy vậy lên tiếng nói: “Cái này có vẻ không ổn lắm! Nơi này hoang vu vắng vẻ thế này!”

“Sợ gì chứ! Bảo đám thị vệ lui ra phía xa, còn những người đàn ông khác thì bảo họ tránh mặt đi là được chứ gì!”

Đỗ Văn Hạo ngồi cạnh đó cũng nghe thấy mấy người nói chuyện, bèn mỉm cười nói với Diêm Diệu Thủ: “Mấy người bọn người lui vào trong rừng kia hóng mát một chút đi!”

Mấy người này nghe xong liền hiểu ý, vội vã cúi đầu lui vào tít xa hơn mười trượng, ngay cả Ninh công công cũng biết điều lui ra ngoài rừng theo cùng mấy người kia luôn.

Nhưng, Bàng Vũ Cầm vẫn cảm thấy có chút do dự, Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn nói: “Ta có cách này! Chúng ta sẽ cho bọn thị nữ đem lều bạt giăng xung quanh cái đầm này, như vậy sẽ chẳng có ai nhìn thấy chúng ta tắm dưới này cả!”

Tuyệt Phi Nhi nghe xong thì vỗ tay nói: “Quá tuyệt! Mau mau làm đi!”

Thế là mọi người liền hạ lệnh cho mấy đứa thị tỳ giăng bạt che xung quanh cái đầm nước dưới chân thác lại, không để chừa ra một khe hở nào cả.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười ha hả nói: “Mấy người phụ nữ các người thật đúng là...! Đến cả tắm rửa cũng phải phiền phức đến như vậy, cứ mặc nguyên quần áo mà xuống có phải là xong rồi không?”

Tuyệt Phi Nhi thấy vậy bèn trợn mắt nói: “Thế thì có ý nghĩa gì chứ? Cởi sạch hết ra rồi tắm có sướng hơn không!”

“Hả?” Đỗ Văn Hạo trợn tròn mắt lên.

Tuyệt Phi Nhi bèn cười lên khanh khách, sau đó tự tay cởi nút buộc trên váy của mình xuống rồi chui vào sau tấm lều che, sau đó rất nhanh nàng đã cởi sạch toàn bộ quần áo trên người xuống, rồi thò mỗi cái đầu ra ngoài, để lộ cả bộ ngực trắng nõn của mình híp mắt cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Tướng công! Chàng có muốn vào tắm cùng không?”

Một bồn tắm tự nhiên, lại có người đẹp tắm cùng nữa, chắc chắn sẽ vô cùng hấp dẫn, Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn mở miệng cười hắc hắc, hần liền từ từ cởi quần áo của mình xuống.

Đúng lúc này từ nơi xa có một giọng nói của một người phụ nữ vọng đến: “Không được! Không được tắm ở đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy thì kinh hãi, hần quay người lại nhìn, thì thấy cách đó không xa đang có một người phụ nữ trung niên chạy lại đây, xem cách ăn mặc của bà ta thì có lẽ là một người nông dân, trên tay còn cầm một cái giỏ màu xanh.

Đỗ Văn Hạo thấy vô cùng kỳ lạ, tại sao những tên cảnh vệ lại không hề ngăn chặn bà ta lại, hần liền lên tiếng hỏi: “Người là ai? Đến đây làm gì?”

Người phụ nữ đó trông thấy Đỗ Văn Hạo thân mặc quan phục, thì biết hần là người làm quan nên vội vã cúi người đáp: “Thảo dân là người dân ở thôn gần đây, lúc trước vì đi hái rau rừng về cho lợn ăn thì một quá bèn nằm ngủ trong động!” Đỗ Văn Hạo nghe bà ta nói xong mới chợt hiểu tại sao bọn cảnh vệ không phát hiện để ngăn chặn bà ta lại, hần bèn lên tiếng hỏi tiếp: “Lúc này người nói gì vậy?”

“Bẩm đại lão gia! Nơi này có ma, không được phép tắm rửa đâu, nếu mà tắm ở đây sẽ bị mắc bệnh nghiêm trọng, nhẹ thì bị nằm liệt giường, còn nặng thì sẽ mất mạng!”

Mấy người vợ của Đỗ Văn Hạo đứng sau lều nghe vậy thì sợ hãi vô cùng, bọn họ thà tin lời của bà lão nói, chứ không dám đem mình ra thử nghiệm xem lời nói đó là thật hay giả, do vậy tất cả đều nhanh tay tèo lên bờ mặc luôn quần áo vào.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì cau mày nói: “Người sao lại biết nơi này có quỷ?”

Người phụ nữ đó liền đáp: “Sao lại không biết được! Chuyện này dân phụ đã từng trải qua rồi, sao lại có thể không biết được cơ chứ!”

Lúc này mấy người vợ của Đỗ Văn Hạo đã ăn mặc quần áo chỉnh tề, chui ra khỏi lều che, người phụ nữ trông thấy từ trong lều che bước ra bốn mỹ nhân đẹp như tiên nữ giáng trần, thì vô cùng hoảng sợ, bà ta đứng ở đó mà tay chân run cầm cập, hai mắt như muốn lồi hẳn ra ngoài.

Tuyệt Phi Nhi thấy vậy bèn nhẹ nhàng nói: “Ta thích nhất là nghe chuyện ma quỷ, cái đầm nước này có quỷ thật không vậy? Thím kể cho ta nghe được không?”

Người phụ nữ đó chần chừ một lúc rồi mới mở miệng nói: “Đó đã là chuyện của mười lăm năm về trước rồi, hồi đó dân phụ cũng trẻ đẹp như mấy vị phu nhân này! Bất kỳ người đàn ông nào trông thấy dân phụ đều phải nuốt nước bọt thèm muốn! Ha ha!” Người phụ nữ nói đến đó liền bật miệng cười ha hả làm cho Tuyệt Phi Nhi và những người khác cũng phải bật cười theo.

Người phụ nữ đó lại tiếp tục kể: “Dân phụ nhớ rằng chuyện là thế này! Ngày hôm đó thời tiết cũng giống với hôm nay, nhà của dân phụ ở ngay sau cái thác này, có một con đường tắt dẫn đến đây rất nhanh, hôm đó dân phụ và chị dâu của mình hai người sau khi làm xong hết công việc, thì thấy thân hình nhom nhóp khó chịu, áo quần đều bị mồ hôi thấm ướt hết cả, thế là hai người chúng tôi bèn bàn với nhau đến thác nước này để tắm, cái đầm này vì nằm ở nơi vắng vẻ, không gần đường đi, nên rất ít người qua lại nơi đây, chính vì thế nên chúng tôi vui đùa ở đây nửa canh giờ liền. Bởi vì là ban ngày nên trời vẫn sáng, quần áo lại phơi ở trên cây nên chúng tôi cũng hơi lo lắng có người đi qua nhìn thấy, vì thế nên cũng không dám tắm lâu, đang định đi về thì chị dâu của dân phụ đột nhiên kêu lên thấm thiết rồi ngã xuống cái đầm nước này, dân phụ lúc đó không biết xảy ra chuyện gì, vội chạy đến đỡ chị dâu dậy rồi dìu lên bờ, nhưng chị dâu lúc này đã ngất lịm đi rồi, dân phụ liền làm theo cách của ông lang trung trong làng dạy cho dân phụ là ấn vào huyệt Nhân Trung cho chị dâu tỉnh lại, sau đó quả nhiên chị dâu của dân phụ đã tỉnh lại, nhưng khi về đến nhà thì chị dâu bị bệnh, nửa tháng sau thì mất, còn dân phụ thì ngoài việc làm cơm, hái rau rừng ra đều không thể làm được việc gì khác nữa!”

370. Chương 311 Trong Đầm Có Quỷ! (3)

Tuyết Phi Nhi nghe xong bèn nói: “Không thể như thế được! Làm gì có quỷ giữa ban ngày, người ta không phải hay gặp quỷ vào ban đêm, và quỷ hay xuất hiện ở những nơi hoang vu hẻo lánh sao? Nơi này không những có người ở, mà còn là ban ngày nữa, có lẽ thím đã tưởng tượng quá nhiều rồi!”

Người phụ nữ đó nghe vậy bèn thở dài nói: “Dân phụ cũng hy vọng mình đã suy nghĩ nhiều, nhưng sau đó người trong thôn tìm đến một thần bà vô cùng linh nghiệm đến làm phép, khi bà ta vừa vào trong nhà của dân phụ thì liền thay đổi hẳn nét mặt, rồi nhanh chóng lui ra ngoài rồi nói trong phòng của dân phụ âm khí quá nặng, sau đó bà ta phán rằng chị dâu của dân phụ bị con quỷ dưới đầm nó tóm đi rồi, nghe nói con quỷ đó là oan hồn hay vương vẩn dưới đầm, hễ ai xuống đó liền bám lấy cho đến chết!”

Người phụ nữ vừa dứt lời thì Tuyết Phi Nhi đã bắt đầu cảm thấy sợ hãi, nàng vội vã dựa vào vai của Liên Nhi nơm nớp lo lắng.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Như vậy cũng không đúng, tại sao đến giờ bà vẫn còn sống?” Người phụ nữ liền trả lời: “Dân phụ cũng hỏi thần bà tại sao như vậy, thì bà ta nói rằng dân phụ sinh vào mùa đông nên số rất cao, chính vì vậy nên mới thoát chết, nhưng không vì thế mà thoát nạn được, dân phụ từ đó sức khỏe luôn rất không tốt, có lẽ đã bị quỷ bám vào người rồi, những oan hồn đã quỷ đó chỉ tìm cơ hội là nhập vào người sống để được sống lại thôi!”

Liên Nhi nghe xong thì kêu á lên một tiếng kinh hãi, toàn thân nàng run lên cầm cập, chạy thẳng đến bên Đỗ Văn Hạo rồi rúc người vào lòng hắn.

“Thôi được rồi! Xem người dọa người thiếp của ta sợ đến xanh mặt rồi đây này, quỷ với ma rõ là vớ vẩn!” Đỗ Văn Hạo thấy Liên Nhi sợ như vậy bèn trầm giọng nói.

Người phụ nữ kia thấy Đỗ Văn Hạo sa sầm nét mặt xuống bèn vội vã cầm miệng lại, không dám nói thêm câu nào nữa.

Lâm Thanh Đại thấy người phụ nữ này bị Đỗ Văn Hạo làm cho sợ hãi thì cảm thấy không bằng lòng, tuy nàng biết hẳn không tin vào ma quỷ, nhưng cũng không nên làm người lớn tuổi hơn mình phải sợ hãi như vậy, do vậy nàng bèn tiến tới khuyên giải: “Thiếu gia của chúng tôi không có ý gì đâu xin thím đừng sợ! Nhưng tôi thấy chuyện này có vẻ trùng hợp lắm! Thế về sau có thêm ai bị như vậy nữa không?”

Người phụ nữ đó bèn đáp: “Về sau mọi người đều nghe chuyện này xong liền không cho phép ai được tiếp cận dòng thác này để tắm rửa nữa, những người trong thôn còn lo sợ người ngoài thôn không biết mà đến tắm nên cũng đã dựng một tấm biển ở đây, có lẽ do đêm qua gió to quá nên nó chắc là bị thổi bay xuống dưới đầm nước kia rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn đứng lên đưa mắt theo dõi, quả nhiên ở cách đó không xa hắn phát hiện thấy một tấm biển, hắn liền vội vã chạy đến nhặt lên xem xét, quả đúng như người phụ nữ kia đã nói tấm biển có đề dòng chữ: “Nơi này có quỷ, không được dừng chân tắm rửa ở đây!”

Đỗ Văn Hạo trông vậy liền lên tiếng cười hềnh hếch đắc chí, nhưng lại lo mấy người thê thiếp của hắn sợ hãi nên cầm cái biển đó quăng luôn vào trong bãi cỏ gần đấy, rồi mới chậm chậm quay lại chỗ cũ.

Lâm Thanh Đại thấy hắn quay về bèn lên tiếng hỏi người phụ nữ kia: “Vậy khi đó hai người có đi tìm thầy thuốc về khám bệnh không?”

“Tìm rồi! Dĩ nhiên là tìm rồi! Thầy thuốc trong thôn chúng tôi đã khám bệnh cho rồi, ông ta nói rằng tôi và chị dâu bị chứng Hư Nhiệt, thế là kê cho chúng tôi một đơn thuốc để uống, ai ngờ đến sáng ngày hôm sau thì thấy toàn thân lạnh ngắt, hai chân nhức mỗi, hai người chúng tôi lại uống thêm một ngày thuốc nữa thì càng kinh hãi hơn, tay chân lúc đó không thể co duỗi, đi lại bình thường được nữa!”

Tuyết Phi Nhi lúc này mới chỉ vào đôi chân của người phụ nữ kia vẻ mặt khó hiểu nói: “Nhưng tôi trông thấy hai chân của thím chẳng có dấu hiệu gì cả là sao?”

“Chuyện là thế này! Sau khi chị dâu của tôi mất được hai năm, thì có một hôm mọi người trong nhà tôi đều ra ngoài làm việc hết cả, khi đó trời đột nhiên mưa như trút nước, chỉ có một mình tôi ở trong nhà, ngoài sân vẫn đang phơi quần áo mà không ai thu lại cả. Tôi nằm trên giường trông thấy thì vô cùng sốt ruột, bởi vì nằm liệt trên giường cả hai năm trời không biết hai chân mình thế nào nữa, chỉ biết lúc đó do vội vã mà cố gắng xuống giường ra ngoài cất quần áo cho khỏi bị ướt thôi. Sau khi thu dọn hết đồng quần áo vào nhà, thì mọi người cũng vừa vắn về đến nơi, thấy tôi đứng đó thì vô cùng kinh ngạc, sau đó mọi người bảo tôi cố gắng đi lại xem sao, mặc dù lúc đó hai chân tôi nhức mỗi, thiếu sức nhưng vẫn cố gắng lết đi được, và bắt từ đó trở đi, chỉ cần không phải tiết trời mưa dầm, ẩm ướt thì đôi chân của tôi không có vấn đề gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn nói móc người phụ nữ kia: “Thế người có đi tìm thần bà trong thôn của người hỏi xem rốt cuộc là tại sao người bỗng nhiên đi lại được như vậy không?”

“Có, hỏi rồi! Thần bà nói rằng đây là do phụ thân của dân phụ ngày nào cũng thờ trời khấn phạt, nên đã cảm động trời xanh, chính vì thế mà dân phụ mới đi lại bình thường được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy không nhịn nổi cười gật gật đầu nói: “Vậy người tại sao vẫn nói người bị tàn phế không làm nổi việc gì nữa?”

Người phụ nữ đó bèn đáp: “Tuy chân của dân phụ có thể đi lại bình thường được, nhưng mười lăm năm nay ngày nào cũng sau buổi trưa thì dân phụ lại phát sốt, toàn thân nhức mỗi, đầu óc quay cuồng, thần bà nói rằng con quỷ ngày trước vẫn còn bám lấy dân phụ chưa chịu buông tha, chính vì thế nên dân phụ mới bị như vậy!”

Lâm Thanh Đại nghe xong cũng thấy buồn cười: “Thím có lẽ không phải là gặp quỷ đâu mà là bị bệnh đó! Văn Hạo chàng bắt mạch cho Thím ta xem xem! Thím hôm nay cũng gặp may đấy nhé, tướng công của tôi cũng là một thầy thuốc, thím cứ để cho chàng khám cho!”

Người phụ nữ kia ngạc nhiên hỏi: “Mấy người không phải gọi ông ta là đại nhân hay sao? Sao giờ ông ta lại biến thành thầy thuốc rồi?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì cất giọng trầm ấm nói: “Cái này không quan trọng, nhưng mà nếu như người đồng ý để ta xem bệnh cho người thì có lẽ ta sẽ giúp được người diệt trừ căn bệnh quái ác hành hạ người suốt mười lăm năm nay đây! Người có đồng ý không?”

Người phụ nữ kia nghe xong vẫn còn chần chừ, do dự, Tuyết Phi Nhi thấy vậy bèn hứ lên một tiếng nói: “Ài! Thiếu gia nhà chúng tôi là một người nổi tiếng lắm đó, hi hi! Thím đừng có bỏ qua cơ hội ngàn năm có một này, có rất nhiều người bỏ cả núi tiền ra để nhờ thiếu gia nhà chúng tôi khám bệnh cho cũng không được nữa đâu đấy!”

Người phụ nữ kia nghe vậy thì tin ngay, vội vã chìa tay ra để Đỗ Văn Hạo bắt mạch cho mình.

Nhưng Đỗ Văn Hạo lại không gấp gấp bắt mạch vội, mà hỏi bà ta: “Ngoại trừ những triệu chứng mà người đã nói từ trước, kinh nguyệt hàng tháng của người có đều đặn không?”

Người phụ nữ kia nghe xong thì đột nhiên mặt đỏ hết cả lên, cúi đầu xuống không nói nên lời.

Tuyết Phi Nhi lại phá lên cười nói: “Ồi chao! Thím ơi là thím, thím còn biết ngượng gì nữa à? Chỗ này ngoại trừ thiếu gia nhà chúng tôi ra thì tất cả đều là phụ nữ hết cả, chuyện kinh nguyệt hàng tháng ai cũng

biết rồi, thím còn ngưng ngưng cái gì nữa, thiếu gia nhà chúng tôi là thầy thuốc, hỏi thím như vậy cũng là muốn chữa bệnh cho thím thôi, thím cứ ngưng nguẩy như vậy thì sao thiếu gia biết đường mà khám được, lẽ nào thím muốn mình bị bệnh cả đời hay sao?”

Người phụ nữ kia lúc này mặt đỏ như gấc, bà ta đưa mắt ra nhìn tứ phía rồi mới e thẹn lấp bắp trả lời: “Kính nguyệt...vẫn...vẫn đều đặn, nhưng mà cái...cái...gì mà mỗi lần kinh đến...cái đó gọi là gì nhỉ...nó nhiều lắm...có lần ra nhiều đến nỗi như mình đi tiểu tiện vậy, nếu vào đúng thời tiết như thế này thì cả đống quần của tôi cũng sẽ ướt sũng mất!”

Nói đến đây gương mặt người phụ nữ kia cúi xuống, xấu hổ không biết để đầu cho hết, mặt bà đỏ chín lên như một cái lò nung lửa vậy, Liên Nhi trông thấy bộ dạng của bà ta như vậy cũng cảm thấy ngại ngùng, nàng bèn đưa khăn tay lên che mặt e thẹn lặng lẽ bỏ ra ngoài. Lúc này chỉ còn mỗi Bàng Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại tâm lý vững vàng, nét mặt bình thản ngồi ở đó im lặng lắng nghe mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn nói: “Người há miệng ra để ta xem lưỡi của người thế nào nào!” Sau đó hẩn ra ý bảo người phụ nữ kia há miệng le lưỡi ra, Đỗ Văn Hạo trông thấy lưỡi bà ta dính dờm, màng lưỡi trắng trắng, sau khi bắt mạch thì thấy mạch đập yếu bèn nói: “Vị lang trung ngày trước kê thuốc cho người, người còn nhớ trong đó có ghi những loại thuốc gì không?”

Người phụ nữ kia ngại ngùng lắc đầu đáp: “Dân phụ một chữ bẻ đôi cũng không biết, hơn nữa nếu đi cắt thuốc gì thì cũng là do người nhà của dân phụ đi cắt cho cả, sau đó sắc thuốc xong thì bưng lên cho dân phụ uống, cái nước đen đen đó dân phụ chỉ biết uống thôi, chứ hỏi người ta ghi thuốc kê đơn làm gì cho một xác mình cơ chứ! Đại nhân dường như cũng là người có học đúng không? Chắc là một vị tú tài nên mới có bao nhiêu người theo hầu như vậy! Quả là uy phong! Tướng công của dân phụ không được như đại nhân, đại nhân ra ngoài thì có người theo hầu, còn tướng công của dân phụ ra ngoài chỉ có mỗi một con chó vàng đi theo mà thôi!”

Tất cả mọi người nghe đến đây thì bật cười nghiêng ngả, ngay đến cả một người suốt ngày nghiêm nghị như Lâm Thanh Đại cũng không nhịn được cười.

371. Chương 312 Nhất Đại Văn Hạo Ăn Rau Đại

Đỗ Văn Hạo thấy người phụ nữ này nói cũng đúng, vì bà ta là người nông dân chân đất mắt toét, lấy đầu ra tiền mà học chữ, hơn nữa học chữ đối với thời Tống thì chỉ dành cho đàn ông, ngoại trừ các tiểu thư khuê phòng ra, thì hầu hết phụ nữ đều không được học chữ, hẩn thấy vậy cũng không muốn quay sang hỏi Tuyết Phi Nhi xem lúc này nàng xuống dưới đầm nước tắm cảm giác ra sao nữa, nhưng Tuyết Phi Nhi lại lên tiếng hỏi hẩn: “Thiếu gia! Trong đầm kia rốt cục là có quỷ không vậy?”

Người phụ nữ kia nghe vậy thì chen luôn vào: “Phu nhân còn trẻ đẹp thế này thì chắc chắn con quỷ dưới đầm kia nó thích lắm, phu nhân đừng đi ra cái đầm kia nữa, nếu không thì nguy hiểm lắm...”

“Thôi! Không nói mấy cái chuyện quỷ quái vớ vẩn nữa, trên đời này làm gì có ma với quỷ! Chẳng qua là do hôm đó người và chị dâu của người mồ hôi ra nhiều, cộng thêm nước ở trong đầm lại thuộc tính âm hàn, chính vì thế mà khi hai người xuống dưới đầm tắm thì bị khí hàn xâm nhập, dẫn đến cảm đột ngột, nước lạnh chui qua lỗ chân lông mồ hôi thấm vào trong người, chính vì thế mà hai người mới bị bệnh nghiêm trọng như vậy, cái này chẳng có liên quan gì đến ma quỷ cả hiểu chưa?” Tuy giọng nói của Đỗ Văn Hạo không to, nhưng nét mặt lại vô cùng nghiêm khắc, người phụ nữ kia nghe xong thì kinh hãi, nét mặt nơm nớp lo sợ, không dám nói thêm một câu nào nữa.

Đỗ Văn Hạo trông thấy tiết trời còn tốt, gió thổi hây hây, hẩn nhận thấy tiết trời đẹp như thế này mà mấy vị phu nhân của mình không được nô đùa dưới thác thỏa thích thì quả là đáng tiếc, vì thế Đỗ Văn Hạo bèn tiếp tục ra hiệu đồng ý cho mấy người thê thiếp của mình dựng lều lên xuống dưới đầm tắm tiếp, sau đó hẩn đưa mắt ra nhìn người phụ nữ với nét mặt lo âu kia nhẹ nhàng nói: “Ta là đại phu đến từ kinh thành, người cứ yên tâm để ta chữa bệnh cho người!”

Người phụ nữ trông thấy Đỗ Văn Hạo kéo theo cả một đạo quan quân đông như vậy, thì biết hẩn chẳng phải là một đại phu bình thường, nên cũng không dám từ chối, vội vàng cúi đầu nói: “Dạ vâng! Xin thiếu gia chữa trị cho dân phụ!”

“Đừng gọi ta là thiếu gia, gọi ta là đại phu được rồi, hoặc là thầy lang cũng được mà! Người ngồi xuống đi, ta có một số vấn đề cần hỏi người, sau đó mới khám bệnh kê thuốc cho người uống được!”

“Dân phụ...Dân phụ không có tiền mua thuốc đâu!”

“Ta có thuốc! Ta miễn phí tặng không cho người là cùng chứ gì, như vậy người đã yên tâm rồi chứ? Ta thấy người cũng là người tốt bụng đã nhắc nhở cho chúng ta biết cái đầm này có quỷ nên mới đặc cách cho người như vậy đây!”

“Ha ha! Mọi người trong thôn đều nói dân phụ là người tốt cả đấy!”

Đỗ Văn Hạo lại bắt đầu hỏi lại căn kẽ từng chi tiết phát bệnh của người phụ nữ kia, hắn đã nắm rõ được tình hình của bà ta khi mới phát bệnh: Toàn thân lạnh ngắt, hai chân nhức mỏi, nhất là bụng chân dưới là đau nhức hơn cả, chân không co duỗi đi lại được, sau khi được người nhà khiêng về thì đã mời rất nhiều đại phu đến chữa nhưng đều không có hiệu quả nào cả, bệnh tình cứ kéo dài như vậy được mười lăm năm nay rồi.

Đỗ Văn Hạo lại cẩn thận xem xét nét mặt của bà ta thì thấy mặt mày sạm đen, trán nóng, khi vẫn chân thì biết đau bà ta hay bị đau nhức, bắp chân dưới căng cứng nhức mỏi, chóng mặt mất sức, kinh nguyệt bình thường nhưng bằng huyết nghiêm trọng, lưỡi của bà ta có đờm, màng lưỡi trắng, mạch đập yếu, có lẽ do mắc bệnh lâu năm nên chuyển biến thành khí hư dẫn đến bị viêm, khí trong người lại không đủ. Đỗ Văn Hạo định kê một đơn thuốc Bổ Trung Ích Khí Thang để làm mát giải nhiệt, nhưng trong lòng hắn vẫn cảm thấy có gì đó không thỏa đáng, nhưng lại không biết nó không thỏa đáng ở chỗ nào, cất nhắc một hồi lâu hắn lại hỏi tiếp: “Bao nhiêu năm nay người đã uống thuốc gì người có biết không vậy?”

Người phụ nữ kia bị căn bệnh này hành hạ đến tận mười lăm năm trời, chữa trị bao nhiêu lần không khỏi, thấy thuốc đến chữa trị, cất thuốc liên miên, nên bà ta nghe thầy thuốc nói nhiều thành biết mình đang uống thuốc gì, do vậy bèn mỉm cười đáp: “Biết chứ! Không biết ngài muốn hỏi loại thuốc của vị đại phu nào?”

“À...Ừm! Người thầy thuốc chữa bệnh cho người gần đây nhất!”

“Ồ! Người đó là lang trung họ Lý ở thôn đông, người ta hay gọi ông ta là Lý lang trung, dân phụ uống thuốc ông ta kê cho đã hai năm rồi, dân phụ thuộc lòng cả bài thuốc ông ta kê cho dân phụ, có Hoàng Uy, Sâm, Bạch Thuật, Thăng Ma, Sài Hồ, Đương Quy, Tiểu Hoàng Uy, Trần Bì, Thanh Hao, Địa Cốt Bì, Viêm Thảo!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì giật thót mình lên, đây lẽ nào không phải là bài thuốc Bổ Trung Ích Khí Thang sao? Hắn lúc này cũng đang định dùng bài thuốc này để kê cho người phụ nữ này sử dụng, không ngờ rằng đã có người cho bà ta uống đã hai năm nay rồi, hiệu quả hắn cũng đã thấy, bà ta vẫn bị bệnh tình hành hạ một cách khổ sở. Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy ngượng chín người, hắn ho khan lên một tiếng rồi hỏi: “Bài thuốc này người uống vào không có chút hiệu quả nào sao?”

“Vâng, đúng vậy, chẳng có hiệu quả gì! Dân phụ vô cùng tức giận, chạy thẳng đến nhà của Lý lang trung mà mắng chửi ông ta, bắt ông ta miễn tiền thuốc thang cho dân phụ!”

“Vậy nếu như ta cũng không thể chữa được bệnh cho người thì người cũng chửi mắng ta đúng không?” Đỗ Văn Hạo trêu đùa bà ta.

Người phụ nữ kia nghe vậy thì hai má đỏ ửng đáp: “Dân phụ không dám! Lý lang trung vốn là một người bà con xa của dân phụ, chính vì vậy mà dân phụ mới dám chạy đến mắng chửi ông ta, đại phu là quan ở kinh thành đến đây, dân phụ làm gì có gan mà làm như vậy, hơn nữa đại phu cũng vì lòng tốt mới khám cho dân phụ, lại còn tặng thuốc nữa, cho dù bệnh chữa không khỏi, dân phụ cũng không nên tìm đại phu mà chửi bới, mà nhieác móc! Trên đời này làm gì có vị đại phu nào dám nói mình chữa được bách bệnh đâu!”

“Ha ha! Người hiểu điều đó thì tốt rồi, nhưng mà người cứ yên tâm, ta có lẽ sẽ chữa khỏi được bệnh cho người!” Đỗ Văn Hạo tuy ngoài miệng nói như vậy, nhưng trong lòng của hắn chẳng có tí chắc chắn nào cả, hắn suy ngẫm xem xem hắn đã chẩn đoán sai ở khâu nào, theo lẽ thường thì do bệnh lâu năm nên làm cho thân thể người bị suy yếu là một chuyện đương nhiên, và chứng bệnh thường thấy chính là do Hư Chứng

Phát Nhiệt mà ra, trong tình huống này thì nên dùng Bồ Ích Khí Thang là chuẩn nhất rồi! Nhưng mà thực tế cho thấy rằng nó không có hiệu quả, vậy thì bệnh tình không phải là Hư Chứng Phát Nhiệt rồi!

Nên biết rằng, bệnh lâu năm cũng không phải vấn đề to lớn cho lắm, nó bao gồm Thực Chứng và Hư Hàn, Đỗ Văn Hạo e ngại rằng hần đã biện chứng sai, sau khi suy xét một hồi hần lại một cách tỉ mỉ, hần hỏi lại triệu chứng phát bệnh của người phụ nữ kia thêm một lần nữa, rồi lại dò xét kỹ lưỡng thêm một lần nữa, xem xem mình đã biện chứng sai ở chỗ nào.

Đỗ Văn Hạo còn hỏi thêm trong mười lăm năm đổ lại đây, khi căn bệnh tái phát hành hạ thì bà ta xử lý ra sao, được một lúc thì Đỗ Văn Hạo lại phát hiện ra khi bà ta thường có hiện tượng nóng lạnh khác thường, miệng khô đắng, chóng mặt, phát hiện ra điều này ánh mắt của hần chợt vụt sáng lên, chứng bệnh của bà ta phải dùng Tiểu Sài Hồ Thang kết hợp với Đạt Nguyên để giải Thiếu Dương, tiêu trừ khí độc.

Đỗ Văn Hạo sau nắm rõ bệnh tình bèn gọi một đứa thị tỳ đem giấy bút đến, rồi viết cho một phương thuốc bảo đứa thị tỳ đó mau mau chạy đi cắt thuốc, sau đó hần lại quay sang người phụ nữ kia nói: “Ta kê cho người một phương thuốc, thuốc cũng sẽ cắt tặng cho người, người về sử dụng là sẽ khỏi ngay thôi!”

“Vâng! Đa tạ Thiếu gia!” Đỗ Văn Hạo nghe thấy bà ta đột nhiên lại xưng mình là thiếu gia bất giác cau mày lại, nhưng lại nghĩ bà ta cũng là do mừng rỡ nên gọi mình như vậy để tỏ lòng kính trọng mà thôi, vì vậy hần lại mỉm cười gật đầu.

Sau khi tiễn người phụ nữ kia đi xong, thì Đỗ Văn Hạo liền nhanh chóng len lén đi đến gần chiếc lều căng gần đầm nước, trong đó vọng ra những tiếng cười nói lạnh lạnh, hần bèn vén rèm bước vào bên trong, thì thấy bốn người thê thiếp của hần chỉ quần quanh mình một chiếc áo lót đang nô đùa với nhau ở dưới nước. Đỗ Văn Hạo thấy vậy máu trong người sôi sục hần lên, hần cởi tung hết quần áo trên người nhảy ùm xuống nước nô đùa cùng với mấy vị phu nhân xinh đẹp như tiên của mình.

Lại nói đến người phụ nữ kia sau khi được Đỗ Văn Hạo kê thuốc cho, về đến nhà đem câu chuyện bà ta gặp hôm nay kể cho mọi người trong nhà nghe, có người khuyên bà không nên uống thuốc của Đỗ Văn Hạo, có người lại nói cứ uống đi, dù sao cũng đã bị bệnh mười lăm năm rồi, có chết đi đâu mà sợ. Người phụ nữ kia nhớ lại khuôn mặt nhân từ của Đỗ Văn Hạo thì lại nghĩ ông ta không những khám bệnh cho mình, còn miễn phí tiền thuốc nữa, mình cũng chẳng có gì để ông ta phải hại mình cả, mà ông ta cũng chẳng rồi hơi đi hại một người nông dân chân đất mắt toét như mình cả. Nghĩ vậy bà ta bèn đem thuốc lên sắc uống, không ngờ sau khi uống được mấy thang thuốc thì bệnh tình thuyên giảm đáng kể, được một thời gian sau thì căn bệnh của bà ta hoàn toàn khỏi hẳn.

Người nhà của người phụ nữ kia thấy bà ta khỏi bệnh thì cảm kích vô cùng, bọn họ đều cho rằng Đỗ Văn Hạo là thần tiên ở trên trời giáng trần chữa bệnh cho bà ta, thế là mọi người trong nhà đều lập bài vị, ngày ngày thờ cúng Đỗ Văn Hạo phù hộ độ trì cho cả gia đình họ. Còn về phần Đỗ Văn Hạo thì hần không hề biết mình vừa được lập bàn thờ (mặc dù hần vẫn còn sống), hần vẫn âm thầm dẫn quân tây tiến, đại quân đi thêm mấy ngày đường nữa thì đến được địa giới của Hoàng Châu.

Từ chỗ địa giới mà đại quân vừa mới đi tới cách Hoàng Châu Châu Nha (Châu Nha ở đây là bộ máy chính phủ cai quản của cả Hoàng Châu) còn nửa ngày đường đi, đội trinh sát đi trước đưa tin về báo nói rằng các quan lại ở Hoàng Châu đã đứng chờ đợi đại quân ở Tổng Biệt Đình của Hoàng Châu từ rất lâu rồi.

Thì ra Hoàng Châu Châu Nha đã sớm nhận được thông báo của Bộ Lại, biết được khâm sai đại thần Ninh công công sắp đến để tuyên truyền Thánh Chỉ, do vậy mà quan lại của Hoàng Châu đã phái người đứng đây chờ đợi đã được mấy ngày nay rồi, bọn họ không ngờ đạo quân do Đỗ Văn Hạo lại hành quân chậm như vậy, nhưng không ai dám tự ý bỏ đi, chỉ biết khổ sở đứng ở đây chờ đợi, cuối cùng cũng đợi được đến ngày hôm nay.

Đỗ Văn Hạo cùng Ninh công công bước đến Tổng Biệt Đình, từ xa họ đã thấy mấy chục viên quan lại đang đứng đó chờ đợi, sau khi thấy hai người đi đến thì mấy viên quan lại đứng đợi bèn tiến đến rồi cúi người chấp tay thi lễ, trong đó có một vị cao tuổi nhất mình mặc quan bào đứng ngay hàng đầu tiên, trông thấy quan chính ngũ phẩm Đỗ Văn Hạo và Ninh công công đi đến bèn vội vã chạy lên trước ngênh đón: “Ti chức Diệp Nhất Vinh, Huyện Ủy Hoàng Châu, đại diện Chi Châu lão gia đến ngênh đón nhị vị khâm sai, không biết nhị vị là...?”

Lý Phổ lúc này đứng cạnh Đỗ Văn Hạo đã tiến lên giới thiệu: “Đây là truyền chi khâm sai Ninh công công, còn vị này là Ngự Tiền Chính Thị Đại Phụ, kiêm Ngự Tiền Cẩm Quân Điện Tiền Tì Võ Đức Kỳ Ngự, Thành Đô Phủ Nhã Châu Câu Quán Quan Đỗ Văn Hạo, Đỗ đại nhân! (Chức vị của cu Hạo dài quá!)”

Diệp Nhất Vinh nghe xong mặt mày hớn hở cúi người chấp tay nói: “Nhị vị đại nhân đường xá xa xôi vất vả quá! Chi Châu Ngự Văn Đức của Hoàng Châu ở trong thành chờ đợi đã lâu, nơi đây bọn tì chức đã bày sẵn tiệc rượu kính chờ nhị vị đại nhân! Mời nhị vị cùng các tướng sĩ vào đây nghỉ ngơi đôi chút!”

Ninh công công gật đầu nói: “Đỗ Ngự Y! Vậy chúng ta cùng vào trong đình nghỉ ngơi chút vậy!”

Chương 312 Nhất đại văn hào ăn rau dại! (2)

Đỗ Văn Hạo đáp: “Được! Lý Phổ! Người để đại quân dừng lại nghỉ ngơi nửa canh giờ, sau đó chúng ta sẽ xuất phát, rồi đóng trại ngoài thành!” Lý Phổ nghe xong bèn cúi người tuân lệnh, sau đó quay người ra ngoài truyền lệnh.

Đỗ Văn Hạo và Ninh công công lúc này mới bước hẳn vào trong đình, Diệp Nhất Vinh vội ra lệnh cho hai đứa nha dịch phía sau mình phóng ngựa vào trong thành báo cho quan Chi Châu biết tin mà chuẩn bị.

Trong đình lúc này, tiệc rượu cũng đã được bày sẵn, Huyện Ủy Diệp Nhất Vinh cùng với mấy người tùy tùng đều cúi người xuống hết cỡ rót rượu mời Đỗ Văn Hạo và Ninh công công, sau khi giới thiệu cho hai người biết về phong tục tập quán, phong cảnh của Hoàng Châu xong thì Đỗ Văn Hạo và Ninh công công đã đánh chén no say, Diệp Nhất Vinh cũng là người biết uống rượu nên mấy người bọn họ uống rượu với nhau vô cùng vui vẻ, nhưng trong đó có mấy người không uống nổi đành rút lui đứng ra bên ngoài.

Sau một canh giờ, Đỗ Văn Hạo và Ninh công công đều đã ngà ngà say, còn Diệp Nhất Vinh thì đã say mềm ra rồi, chân nọ đá chân kia đứng không vững nữa.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nói: “Thôi được rồi! Chúng ta vào thành thôi!”

Từ chỗ này vào trong thành thì mọi người không được ngồi xe ngựa nữa, mà phải chuyển sang ngồi kiệu, đây là quy định riêng chuyên dành cho các quan trong triều. Ninh công công lúc này là quan khâm sai nên kiệu của ông ta đi đầu tiên, đi phía trước kiệu của ông ta là một đội Đại Nội Thị Vệ kèn trống rợp trời đi trước mở đường, kiệu của Đỗ Văn Hạo thì theo ngay sau lưng của ông ta, còn đội Thị Vệ của hắn thì đi đoạn hậu phía sau cùng, các vị phu nhân của hắn thì ngồi kiệu nhỏ hơn leo đèo theo sau hắn vào trong thành.

Ở cổng thành lúc này, Chi Châu Ngự Văn Đức thân mặc quan bào, thống lĩnh quan lại và Hương Thân (Hương Thân bao gồm những người có học thi đỗ cao nhưng chưa làm quan, những người địa chủ có học hành, những viên quan lại đã về hưu...) đứng chờ sẵn để nghênh đón đoàn quân của Đỗ Văn Hạo.

Khi chiếc kiệu của Ninh công công vừa mới đến nơi thì Ngự Chi Châu đã vội vã tiến đến cúi người thi lễ, Ninh công công thấy vậy bèn vén rèm che của chiếc kiệu lên gật đầu nói: “Không cần đa lễ! Hương án trong nha môn đã được bày biện xong chưa vậy?”

Ngự Văn Đức nghe vậy mỉm cười đáp: “Bẩm! Đã chuẩn bị xong hết rồi, chỉ là...”

“Sao vậy?” Ninh công sa sầm nét mặt lại hỏi.

“Hồi bẩm công công! Người tiếp chỉ của Thánh Thượng là Tô Thúc Tô Tử Chiêm đang bị bệnh nặng không thể đến đây được, do vậy không trực tiếp nghênh giá đón chỉ của Thánh Thượng được!”

Tô Đông Pha tên tự là Tô Tử Chiêm, cho dù bị cách chức đến Hoàng Châu làm một chức quan nhỏ, nhưng nói cho cùng thì ông ta cũng là một đại văn hào lớn thời bấy giờ, Ngự Chi Châu khi nhắc đến ông ta thì cũng tỏ ra vô cùng khách khí.

“Cái gì?” Ninh công công sững người hỏi, ông từ nơi xa xôi đến đây để tuyên chỉ, vậy mà người tiếp chỉ lại bị bệnh liệt giường không ra tiếp chỉ được, đúng là một tình huống trở trêu, chưa bao giờ gặp phải. Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy bèn vội lên tiếng hỏi: “Vậy bây giờ ông ấy ở đâu?”

“Dạ bẩm! Tô Tử Chiêm đang tĩnh dưỡng ở trong nhà mình!”

Ninh công công thấy vậy bèn nói: “Mau mau dẫn đường nhanh lên, ta và Đỗ Ngự Y cùng đến đó xem tình hình thế nào!”

“Tuân lệnh!” Ngụy Văn Đức bèn phân phó viên quan phụ trách tiếp đãi đưa gia quyến của Đỗ Văn Hạo vào một dịch trạm nghỉ ngơi, sau đó ra lệnh cho mấy người Hương Thân ra về, đến tối mới lại mời bọn họ quay lại phủ dự tiệc, sau cùng ông ta và các quan lại khác mới lên kiệu đi trước dẫn đường cho Ninh công công và Đỗ Văn Hạo ra ngoài thành tìm đến nơi ở của Tô Thức.

“Chờ một chút!” Ninh công công vén rèm che kiệu lên nói: “Bọn người chạy ra ngoài thành làm cái gì vậy?”

Ngụy Văn Đức bèn hạ kiệu xuống, vén rèm lên rồi cúi người đáp: “Bẩm công công! Tô Tử Chiêm ở một ngọn núi ngoài thành phía đông có tên là Đông Pha Sơn, chúng ta đi tìm ông ta thì dĩ nhiên phải ra khỏi thành rồi!”

“Cái gì? Ông ta không phải là Đoàn Luyện Phó Sứ hay sao? Tự nhiên mò ra ngoài thành lên núi ở làm gì?”

“Cái này! Có lẽ mỗi người có một ý tưởng riêng của mình, ông ta có lẽ thích cuộc sống trên núi chăng?”

“Người nói vớ vẩn gì thế! Ông ta là quan, không phải là nông dân! Thôi được rồi! Cứ đi đến đó trước rồi tính sau!”

Thế là đoàn người rờn rần nhau lần lượt ra khỏi thành, khi ra khỏi thành được một lúc thì cả đoàn người bắt đầu phải leo núi, tuy nói là núi nhưng thực chất nó chỉ là cái đồi nhỏ, hai bên sườn dốc trồng đầy cây tùng bách.

Trên đỉnh đồi giữa khu rừng nhỏ thấp thoáng ẩn hiện một gian nhà cỏ, bên sau gian nhà là một vườn rau, trồng các loại rau xanh quả ngọt, phía trước nhà có một cái sân nhỏ, trong sân có đặt vài cái mẹt đựng đầy rau dại, cạnh đó có hai người phụ nữ ngồi trên ghế đá, đang sắp đấm rau dại thành từng bó, gần đó có hai đứa trẻ cũng cúi người xuống nhặt rau cùng hai người phụ nữ kia.

Bọn họ lúc này đã ngược mắt lên trông thấy cách chỗ bọn họ không xa đang có một đoàn người kéo đến, đứa trẻ lớn hơn vội đứng dậy chỉ về phía đám người đang đi đến hỏi cái gì đấy, rồi sau đó nó chạy thẳng luôn vào trong nhà, ngay sau đó một người trẻ tuổi từ bên trong nhà bước ra, đứng trước cổng đưa tay lên ngóng nhìn.

Khi kiệu vừa đến cổng của gian nhà cỏ thì đều dừng hết cả lại, rồi mọi người mới từ từ bước xuống kiệu ra ngoài.

Người trẻ tuổi kia lúc này đã ra đến ngoài cổng, hai người phụ nữ kia cũng đứng hẳn dậy, tay dắt theo đứa trẻ cùng hướng ra ngoài ngóng trông.

Người trẻ tuổi kia giờ đây đã nhận ra Ngụy Chi Châu, bèn vội vã tiến đến cúi người thi lễ nói: “Chi Châu đại nhân đến rồi đó ư!”

“Ừm! Tô công tử!” Ngụy Chi Châu cũng cúi người đáp lễ, sau đó ông ta liền quay sang Đỗ Văn Hạo và Ninh công công giới thiệu nói: “Vị này là Tô Mai, là con trưởng của Tô Tử Chiêm!” Sau đó ông lại chỉ vào hai đứa trẻ đang đứng trong sân nói: “Còn người kia là nhị tử Tô Tạo, và người này là tam tử Tô Quá!”

Hai nữ nhân đứng gần đó lúc này bèn vội vã dắt hai đứa trẻ vào trong nhà, sau đó bước ra trả lễ đáp: “Thần thiếp tham kiến Chi Châu đại nhân!”

Ngụy Chi Châu lại quay sang Đỗ Văn Hạo và Ninh công công giới thiệu tiếp: “Nhị vị đại nhân! Đây là thê thiếp của Tô Tử Chiêm, cả hai đều họ Vương, gọi họ là Vương Thị. Còn đây là hai vị đại nhân từ kinh thành mới đến, một người là khâm sai tuyên chỉ Ninh công công, còn người này là Đỗ Ngự Y!”

Hai vị phu nhân của Tô Thức nghe xong liền cúi người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã liếc nhìn hai vị phu nhân này một cái, hẳn thấy hai người đều còn khá trẻ, xem chừng tuổi tác bọn họ, một người tầm trên dưới ba mươi tuổi, người còn lại có lẽ chưa đầy hai mươi tuổi nét mặt vô cùng non nớt.

Ngụy Chi Châu lúc này cung kính chấp tay nói: “Không biết Tử Chiêm huynh bệnh tình ra sao, có ở trong nhà không?”

“Ài! Bị bệnh như vậy rồi còn đi đâu được nữa, vẫn đang nằm trên giường trong nhà, mời các vị đại nhân mau mau vào trong!”

Đỗ Văn Hạo mới bước vào đến sân nhà thì thấy nơi đây nghèo nàn, đơn sơ một cách thái quá, hần lại quét mắt nhìn vào đám rau dại đặt trong cái mẹt ở giữa sân, rồi thấp giọng hỏi Ngụy Chi Châu: “Bọn họ không phải là ăn những thứ rau cỏ này chứ?”

Ngụy Chi Châu bị hần hỏi vậy, mặt mũi hiện lên một sự ngại ngùng khó xử đáp: “Thưa vâng! Bổng lộc của Tô Tử Chiêm huynh mỗi tháng chỉ vón vện có năm trăm quan tiền, không đủ để nuôi cả nhà sáu miệng ăn. Trong nhà có ba người con trai không giúp được gì, do vậy ông ấy mới đề xuất với Nha Huyện rằng cho ông ta ra ở đây để khai hoang, trồng mấy loại rau củ nâng cao đời sống hằng ngày. Bây giờ không phải là vụ mùa, lương thực dự trữ cũng đã dùng hết, không ăn rau rừng thì lấy gì mà sống?”

“Phía sau nhà không phải là đang trồng rau củ hay sao?”

“Chỗ rau đó là để mang vào trong thành bán lấy tiền để mua các vật dụng sinh hoạt hàng ngày đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì buồn bã vô cùng, hần không ngờ một đại văn hào vĩ đại của Trung Quốc lại nghèo khó đến mức trong nhà không đủ ăn, phải đi hái rau dại về để cầm hơi qua bữa như thế này. Xem ra vụ án Ô Đài đem đến hậu quả quá to lớn cho Tô Thức, không biết tình hình sức khỏe của ông hiện nay ra sao nữa, mình phải vào xem xét mới được.

Nghĩ vậy hần bèn nổi gót của hai vị phu nhân vào trong phòng của Tô Thức. Trong căn nhà cỏ này mọi thứ vô cùng đơn sơ, giản tiện, các vật dụng trong nhà thì vô cùng rẻ tiền, góc bếp thì được đắp bằng đất, trên đó đặt một chiếc nồi đã nứt một quai, nắp nồi thì có một đường nứt khá to. Đỗ Văn Hạo đưa mắt vào trông cái nồi đang bốc hơi kia thì thấy dường như nó đang nấu thứ gì đó, khi hần mở vung ra thì phát hiện trong đó chỉ toàn là rau dại trộn với ít cơm cám đang sôi sùng sục.

Lúc này người vợ chính thất của Tô Thức mới vén rèm bước vào trong phòng riêng của Tô Thức nói: “Lão gia! Có Ninh công công và Đỗ Ngự Y từ kinh thành đến đây để tuyên Thánh Chỉ, à! Còn cả Ngụy Chi Châu cũng đến rồi nữa!”

Đỗ Văn Hạo nhân lúc vợ của Tô Thức không để ý bèn len lén đưa mắt ra nhìn vào phía trong phòng của Tô Thức, chỉ thấy trên giường lúc này có một người đàn ông gầy như da bọc xương, tầm tuổi trung niên, dưới cằm ông ta râu mọc lung tung, hốc mắt trũng sâu, đang đắp trên người một cái chăn mỏng, gối trên một chiếc gối trúc nhỏ, khó khăn lắm mới mở được mắt ra nhìn xung quanh.

Bên cạnh giường của ông ta có ngồi hai đứa bé trai, một đứa tầm bảy tám tuổi, đứa kia có lẽ chỉ ba bốn tuổi đang dương đôi mắt to tròn đen nhánh lên nhìn mọi người đứng ở bên ngoài. Đỗ Văn Hạo trông thấy sức khỏe của người đàn ông trung niên kia yếu ớt không có sức sống như vậy thì bất giác cảm khái vô cùng, ai mà ngờ được cái người gầy gò ốm yếu không có sức sống kia lại là Tô Đông Pha, tác giả của hàng loạt những bài thơ hùng hồn, khí phách có một vị trí độc tôn nền văn học Trung Quốc thời Tống cơ chứ?

Chương 312 Nhất đại văn hào ăn rau dại! (3)

Tô Thức lúc này mới ngất quăng thều thào nói: “Mại Nhi! Mau mau đỡ ta ngồi dậy, quỳ xuống tiếp chỉ mau lên!” Tô Đông Pha vừa nói vừa gắng gượng ngóc đầu dậy, rồi lấy hết sức mình chống tay đỡ lấy thân mình ngồi dậy.

Người con trưởng Tô Mại vội vàng chạy đến bên giường đỡ lấy vai của cha mình, đang chuẩn bị đỡ ông ta ngồi thẳng dậy, thì Đỗ Văn Hạo vội vàng hét lên: “Đừng động đây! Mau để Tô tiên sinh nằm xuống! Mọi người cứ nghe Ninh công công nói trước cái đã, sau đó ta sẽ xem bệnh cho tiên sinh!”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo bèn tiến đến đưa tay ra ấn vào vai của Tô Thức, để ông ta nằm hần xuống, tuy rằng nằm trên giường tiếp nhận Thánh Chỉ là việc đại nghịch bất đạo, nhưng sức khỏe của Tô Thức không cho phép ông ta ngồi dậy, do vậy coi như cũng không phải có ý khinh thường Thánh Chỉ, nên Ninh công công cũng hiểu ý mà không làm khó Tô Thức.

Ninh công công nở một nụ cười ra nói với Tô Thức: “Tử Chiêm à! Huynh cũng được coi là may mắn rồi đó, huynh biết người đang ngồi trước mặt huynh là ai không? Vị này là thần y đệ nhất thiên hạ hiện nay, là Thái Y Ngự Dụng riêng của Hoàng Thượng, Ngự Tiền Chính Thị Đại Phụ họ Đỗ tên Văn Hạo, tự Văn Phàm. Có Đỗ đại nhân ở đây, cho dù Diêm Vương có đến đây cũng chẳng thể đem Tử Chiêm huynh đi được đâu, ha ha ha!”

Vừa mới nghe Ninh công công nói xong thì người vợ của Tô Thức, Vương Nhuận Chi, và người thiếp của ông ta là Vương Triều Vân đều mừng rỡ vô cùng, hai người đồng loạt vén váy quỳ luôn xuống đất nói: “Ngự Y đại nhân! Mong người hãy cứu lấy tướng công của thần thiếp!”

Ba người con trai trông thấy vậy cũng quỳ luôn gối xuống dập đầu xuống đất kêu lên côm cốp.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì kinh hãi nhanh chân chạy đến đỡ lấy mọi người đứng dậy, đồng thời hẩn quay sang hai vị phu nhân nói: “Hai vị phu nhân đừng làm như vậy! Mau mau đứng dậy! Vân Phàm tuy chưa từng quen biết gì với Tử Chiêm huynh, nhưng Vân Phàm đã ngưỡng mộ đại danh của Tử Chiêm huynh đã lâu, lần này lại còn tiếp nhận Thánh Chỉ của Hoàng Thượng đến đây, cũng được coi là đồng liêu với nhau, Vân Phàm nhất định sẽ dùng hết sức mình để chữa trị cho Tử Chiêm huynh!”

Mấy câu nói của Đỗ Văn Hạo lúc này đã thắp lên một niềm hy vọng vô cùng to lớn cho cả gia đình Tô Thức, đây không chỉ là việc Đỗ Văn Hạo chữa khỏi bệnh được cho Tô Thức, mà còn có ý nghĩa khác, đó chính là Tô Thức một lần nữa được Hoàng Thượng tin tưởng trọng dụng trở lại rồi.

Bọn họ chỉ biết tin là sẽ có quan khâm sai đến đây để tuyên Thánh Chỉ thôi, chứ không hề biết nội dung của Thánh Chỉ là gì cả, do vậy trong lòng ai cũng suy đoán xem nó là họa hay là phúc. Bây giờ nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cả nhà của Tô Thức đã hiểu ngay rằng, nội dung trong Thánh Chỉ chắc chắn là có tin vui sắp đến, do vậy nét mặt ai nấy đều trở nên rạng rỡ.

Ninh công công nói: “Tử Chiêm huynh lúc này bị bệnh không ngồi dậy được thì ta cũng có thể hiểu được cho huynh, vậy thì để cho con trai trưởng của huynh quỳ xuống nhận chỉ thay cho huynh vậy!”

Tô Thức lúc này mới nở ra một nụ cười đầy miễn cưỡng nói: “Đa tạ! Đa tạ công công!”

Con trai trưởng của Tô Thức là Tô Mai nghe xong vội vã vén áo quỳ luôn xuống đất chờ nghe Thánh Chỉ.

Ninh công công lúc này bèn lấy trong người ra một cuộn vải màu vàng, sau đó chậm chậm mở nó ra, rồi e hèm một cái cao giọng đọc Thánh Chỉ, sau khi đọc xong bèn trao Thánh Chỉ vào tay của Tô Mai. Tô Mai sau khi tiếp lấy Thánh Chỉ bèn dập đầu tạ ơn, sau đó đứng dậy đem Thánh Chỉ dâng lên cho Tô Thức.

Tô Thức cũng đã nghe xong nội dung của Thánh Chỉ, biết Hoàng Thượng đã phong mình làm Chi Châu của Thành Đô Phủ, Nhã Châu Lộ. Tô Thức trước khi bị cách chức thì ông ta đã từng đảm nhiệm Từ Tầu Chi Châu, do vậy lần này nhậm chức coi như là ông ta đã hồi phục lại chức vụ cũ ngày xưa của mình rồi. Tô Thức lúc này vô cùng xúc động, hai hàng nước mắt bắt đầu rơi xuống lăn tăn, người con trưởng Tô Mai liền chạy đến bên cha mình đỡ ông ngồi dậy, rồi hướng ông về hướng bắc, Tô Thức bèn chấp tay lại nói: “Vi thần đa tạ long ân của Hoàng Thượng!”

Ninh công công lúc này liền lên tiếng: “Ân nghĩa của Hoàng Thượng thì dĩ nhiên phải tạ ơn rồi, nhưng mà Tử Chiêm huynh à! Nếu như không có Đỗ Ngự Y ở trước mặt Hoàng Thượng tiến cử cho huynh, e rằng cái Thánh Chỉ này huynh cũng không đủ tư cách để mà nhận rồi!”

“Hả?” Cả gia đình của Tô Thức đồng loạt kêu lên một tiếng, rồi cùng nhau nhìn về phía Đỗ Văn Hạo.

Ninh công công thấy vậy bèn mỉm cười giải thích: “Tử Chiêm huynh chắc không biết! Đỗ Ngự Y vốn là Ngự Tiễn Chính Thị Đại Phu, kiêm Cẩm Vệ Quân Điện Tiền Ti Võ Đức Kỵ Úy chính ngũ phẩm, Đỗ Ngự Y không chỉ y thuật như thần, mà còn có những cái nhìn độc đáo về biến pháp nữa! Hoàng Thượng sau khi nghe Đỗ Ngự Y đàm luận xong thì lập tức phong cho Đỗ Ngự Y làm chức Câu Quán Nha Châu Thường Bình Thương, để ông ta tiến hành biến pháp ở Nhã Châu! Biến pháp của Đỗ Ngự Y hoàn toàn khác với cái biến pháp của Vương An Thạch, Đỗ Ngự Y sau khi tiếp chỉ bèn ở trước mặt Hoàng Thượng tiến cử Tử Chiêm huynh lên làm đồng liêu với ông ta, làm Chi Châu của Nhã Châu! Đỗ Ngự Y nói rằng Tử Chiêm huynh là một đại nho sĩ đương đại! Thi ca của huynh cổ kim hiếm gặp! Lại nói Tử Chiêm huynh khi làm quan thì vô cùng am hiểu nỗi khổ của dân chúng, yêu dân như con! Hoàng Thượng nghe xong thì nể mặt Đỗ Ngự Y mà hạ chỉ phong cho huynh lên làm chức Chi Châu Nhã Châu, huynh đã hiểu chưa vậy?”

Tô Thức chưa nghe xong Ninh công công nói đã nước mắt chảy dài, nhìn vào Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Đỗ Ngự Y! Ti chức có tài có đức gì mà được Đỗ Ngự Y yêu mến như vậy! Nhuận Chi, Mai Nhi! Sao vẫn còn chưa tạ ơn đại nhân đi! Mau lạy tạ Đỗ Ngự Y nhanh lên!”

Do tâm tình lúc này quá đổi xúc động Tô Đông Pha đột nhiên ho lên khò khè, gạt hết cả người lại.

Nhưng khi vợ con của Tô Thức vừa mới định quỳ xuống lạy tạ thì Đỗ Văn Hạo đã tiến đến ngăn lại nói: “Đừng làm như vậy! Đây là ân điển của Hoàng Thượng, ta cũng chẳng có công lao gì cả! Việc cấp bách nhất bây giờ chính là chữa bệnh cứu người! Tử Chiêm huynh! Bệnh tình của huynh bây giờ đã chuyển biến vô cùng nghiêm trọng rồi, huynh bây giờ đã có hiện tượng khí huyết suy kiệt rồi, nếu kéo dài thêm nữa e rằng sẽ nguy hiểm đến tính mạng!”

Mọi người nghe xong vội vã lui ra để cho Đỗ Văn Hạo ngồi lên giường xem bệnh cho Tô Thức. Đỗ Văn Hạo sau khi ngồi lên thành giường bèn chăm chú xem xét Tô Thức, hần thấy trên trán ông ta mồ hôi lấm tấm, hai gò má ửng đỏ, đưa tay lên sờ thì thấy nóng vô cùng, Đỗ Văn Hạo liền hỏi: “Huynh có cảm thấy lạnh không?”

“Ừm! Ngồi dậy thì lạnh, nhưng khi nằm xuống thì lại thấy nóng, nóng đến đột toát mồ hôi!” Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn nói: “Há lưỡi ra cho tại hạ xem!”

Đỗ Văn Hạo trông lưỡi của Tô Thức thì thấy màng mỏng và khô, Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Còn có chỗ nào trong người khó chịu nữa?”

“Xương sườn bên trái vẫn thấy đau nhức, khi ho thì trong đờm có màu đỏ!”

Trong lúc nói chuyện thì Tô Thức lại bắt đầu ho lên dữ dội, trong tiếng ho của ông nghe được cả tiếng ho của đờm, người thiếp Vương Triều Vân của ông ta bèn vội lấy một chiếc khăn lại cho ông nhổ đờm vào trong đó, Đỗ Văn Hạo đưa mắt ra nhìn thì quả nhiên trông thấy trong đờm của ông có máu.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi tiếp: “Hằng ngày ho ra đờm có nhiều không?”

Tô Thức vẫn ho khù khụ rồi không ngừng thở hắt ra một cách khó nhọc, người vợ Thuận Chi của ông bèn trả lời thay cho chồng mình: “Ho nhiều lắm! Có khi nhiều đến đầy cả ba tách trà này!”

Đỗ Văn Hạo đưa tay ra bắt mạch thì thấy mạch của Tô Thức nhỏ yếu, dây mạch bên phải thì trơn không có lực, hần cũng thầm đoán ra được căn bệnh đến bảy tám phần rồi, hần lại lên tiếng hỏi tiếp: “Bệnh kéo dài được bao lâu rồi?”

Vương Nhuận Chi và Vương Triều Vân cùng đưa mắt nhìn nhau, rồi suy ngẫm, được một lúc thì Nhuận Chi lên tiếng đáp: “Cũng khá lâu rồi! Bọn thiếp cũng cho đi mời đại phu đến khám rồi, nhưng đều không có kết quả gì cả, bệnh tình của tướng công thì ngày càng nặng thêm!” Nói đến đây thì Vương Nhuận Chi nức lên nghẹn giọng.

Đỗ Văn Hạo ngược đầu lên nhìn trần nhà của căn phòng này, hần cơ hồ như nhìn được cả ra bầu trời bên ngoài, hần lại tiếp tục nhìn lên trên bức tường được dựng bằng vôi vữa, chỗ nào cũng có lỗ hổng, Đỗ Văn Hạo thở dài lên một tiếng rồi nói: “Tử Chiêm huynh mùa đông nào cũng phải chịu lạnh đúng không?”

Tô Thức khó khăn lắm mới dứt được cơn ho thập tử nhất sinh của mình, ông từ từ lên tiếng đáp: “Đúng vậy! Căn nhà cổ này không chịu nổi gió lạnh mùa đông! Ta thì cũng chẳng thấy có vấn đề gì! Chỉ khổ cho vợ con của ta thôi!”

“Huynh còn nói là không vấn đề gì! Ha ha! Bệnh này của huynh có tên gọi là bệnh Mùa Xuân, tại sao gọi nó như vậy? Là tại vì mùa đông huynh bị nhiễm lạnh, hàn khí xâm nhập vào cơ thể rồi thấm khí độc vào trong cơ thể, sau đó nó liền ẩn náu ở trong đó, đợi khi đến mùa xuân khi huynh chẳng may nhiễm cảm thì khí độc đang ẩn náu trong cơ thể của huynh sẽ được dịp bùng phát. Khi huynh mới phát bệnh chắc là huynh sẽ cảm thấy đau đầu, nóng lạnh thất thường đúng không?”

“Đúng vậy!” Tô Thức vô cùng kinh ngạc đáp, ông không ngờ rằng Đỗ Văn Hạo chỉ nhìn ông một cái thôi mà đã nói ra bệnh tình mấy tháng nay của ông rồi, điều này làm ông cảm thấy vô cùng khâm phục trình độ y thuật của Đỗ Văn Hạo.

“Mấy người tìm đại phu đến khám bệnh cho Tử Chiêm huynh người ta kê thuốc thế nào? Có còn đơn thuốc không?”

“Vẫn còn!” Vương Triều Vân đáp: “Để thần thiếp đi lấy cho tiên sinh!”

Vương Triều Vân liền chạy ra cái tủ ở góc tường sau một hồi bới tìm, cuối cùng nàng cũng tìm ra đơn thuốc đưa cho Đỗ Văn Hạo xem.

372. Chương 313 Tình Hình Quân Sự Khẩn Cấp

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy đơn thuốc rồi đưa mắt lên nhìn một cái nói: “Ma Hoàng, Hạnh Nhân...! Hầu hết đều là thuốc dùng để bài thoát dịch thể trong người, phân lượng của Ma Hoàng lại ít, còn những vị thuốc bài thoát lại quá nhiều, Tử Chiêm huynh vốn đã nhiễm khí lạnh ẩn chứa trong người, sức khỏe của cơ thể không đủ để chống lại được, vậy mà còn bài thoát, như vậy chẳng khác nào càng uống thuốc càng mất khí, làm gì có sức để chống lại khí hàn nữa! Chính vì dùng bài thuốc này nên bệnh tình của huynh mới được thể hoành hành, chuyển biến ác tính như vậy!”

“Hả” Nhị vị phu nhân nghe xong thì cũng người kinh sợ: “Thế có nghĩa là sao?”

“Bệnh của Tử Chiêm huynh vốn là do khí độc đã xâm nhập cơ thể từ trước, đến khi mùa xuân về, Tử Chiêm huynh gặp phải cảm gió nên khí lạnh đó chuyển thành khí độc hành hạ cơ thể, chúng ta hôm nay có thể gọi nó là khí hàn đến muộn, bệnh này thì có thể dùng Ma Hạnh Cam Cao Thang để chữa trị. Bởi vì tuy nó có những triệu chứng như nhức đầu, nóng lạnh thất thường nhưng nguyên do căn bệnh thì vẫn là do chứng khí hàn đến muộn kia, chính vì thế chúng ta phải thanh giải nó, mà cách thanh giải tốt nhất là làm cho đổ mồ hôi. Vị đại phu lúc trước khám cho Tử Chiêm huynh không hiểu sao lại khai nhầm đơn thuốc, ông ta dùng Ma Hoàng, Hạnh Nhân tưởng rằng bài thoát là có thể giải tỏa khí hàn, nhưng ông ta không biết rằng cái bài thoát dịch khí này chỉ là bài thoát dịch thể trong cơ thể con người, mà dịch thể ở đây bao gồm cả khí huyết, khí huyết bị bài thoát thì sẽ làm cho người ta mất sức, mà mất sức thì làm sao đối chọi được với khí hàn đến muộn kia, chính vì vậy mà bài thuốc của ông ta đã làm tổn hại đến khí huyết trong cơ thể của Tử Chiêm huynh, và làm cho khí hàn đến muộn kia càng được có cơ hội để hoành hành. Ông ta có lẽ không biết rằng dùng thuốc Ma Hoàng để chữa cho căn bệnh này sẽ làm cho người bệnh ho ra máu rồi chuyển biến thành bệnh nan y vô cùng nghiêm trọng, có khi còn nguy hiểm đến tính mạng con người nữa! Đúng là lang băm giết người không cần dao!”

Nghe Đỗ Văn Hạo giải thích xong thì Vương Nhuận Chi và Vương Triều Vân đều giậm chân xuống đất tức giận nói: “Chả trách mà sau khi lão gia uống thuốc xong bệnh càng lúc càng nặng thêm, lúc nào cũng thấy đau đầu, khô miệng, thì ra là do tên lang băm đó! Vậy bây giờ phải làm thế nào đây?”

“Cái này không vội!” Đỗ Văn Hạo nói: “Vị đại phu tiếp theo kê thuốc ra sao?”

Vương Triều Vân lại chỉ vào tay Đỗ Văn Hạo nói: “Đơn thuốc được kẹp hết vào với nhau đấy, tiên sinh cứ gỡ nó ra là thấy, nó ở đằng sau ấy!”

Đỗ Văn Hạo lại lật sang trang khác xem, hần liền cau mày nói: “Quê Chi Ôn Đả Chư Thang? Lang băm, ăn hại! Đúng là một lũ sâu mọt ăn hại! Quê Chi mà uống vào khí dương bốc lên đánh nhau với khí lạnh, nếu không cẩn thận thì người sẽ bị đột tử ngay tức khắc!”

Nhị vị phu nhân cùng Tô Thức nghe xong thì mặt mày thất sắc vội hỏi: “Ông ta cũng kê sai phương thuốc sao?”

“Đúng vậy! Không những thế còn kê sai hoàn toàn” Đỗ Văn Hạo nghiêng răng ken két nói: “Cắt thuốc như thế này không những không giải trừ được khí hàn, mà còn dẫn hỏa công tâm, tổn hại chân khí!”

Đỗ Văn Hạo tức đến độ thở dốc, không chờ mọi người kịp có phản ứng gì thì hần đã lại nói tiếp: “Tử Chiêm huynh nhiễm bệnh cũng khá lâu ngày rồi, bệnh của huynh đã chuyển biến thành bệnh Thiếu Dương Quân Hỏa rồi, Thiếu Dương Quân Hỏa là hiện tượng Dương Khí đã được hỏa nhiệt tương hỗ, cho dù trong người có khí hàn đến muộn nhưng hàn nhiệt hai khí lại hội tụ cùng một chỗ và xảy ra xung đột với nhau, khí huyết trở nên hỗn loạn, do vậy phải thanh trừ khí hàn đến muộn trước sau đó mới dẫn nó thoát khí qua đường mồ hôi, phải tuần tự từng cái một mới mong khỏi bệnh. Đại phu khi trước khám bệnh cho Tử Chiêm huynh đã sử dụng thuốc bài trừ khí dịch lung tung, làm cho khí huyết thất thoát ra ngoài, tổn hại sức khỏe nên lúc này phải dùng Bạch thực Cam Thảo Thang Phả để văn hồi lại tình hình, nhưng huynh lại được một tên lang băm khác cho dùng thuốc Quê Chi Ôn Đả Chư Thang không những không văn hồi được mà còn làm cho đờm ra nhiều hơn, khí huyết đảo lộn, dẫn đến ho ra máu, tình hình của Tử Chiêm huynh bây giờ là vô cùng nghiêm trọng!”

Đỗ Văn Hạo giải thích một thôi một hồi xong Tô Thức và người nhà của ông ta đều nghe ù ù cạc cạc như vịt nghe sấm vậy, nhưng bây giờ họ đều có thể biết được một chuyện, đó chính là hai người đại phu lúc trước

là bọn bắt tài chữa bệnh lung tung, dùng thuốc bừa bãi chính vì thế mà bệnh tình của Tô Thúc mới càng lúc càng nặng, giờ đây nghe thấy hai chữ nghiêm trọng thì rất lo lắng, bèn vội vàng lên tiếng hỏi: “Đỗ Ngự Y! Bây giờ phải làm thế nào đây?”

“Phải giữ một phần dương, rồi trừ một phần nhiệt!” (xin lỗi các vị độc giả, mình không phải là người am hiểu nhiều về trung y nên cũng chẳng hiểu nó có ý gì nữa, mong các bạn thông cảm, có vị độc giả nào làm thuốc trung y hiểu được có thể pm cho mình!)

Câu giải thích này của hắn làm cho tất cả mọi người đều lắc đầu ngao ngán, chẳng ai hiểu nổi hắn đang nói cái gì, chỉ dương mắt ra nhìn hắn mà thôi (Đấy thấy chưa! Ngay cả người Trung Quốc như họ còn không hiểu, chẳng trách được mình he he!)

Đỗ Văn Hạo chỉ lẳng lặng tiến đến chiếc thư án đặt gần đó, đưa bút lên viết một đơn thuốc rồi nói: “Tình hình bệnh tình của Tử Chiêm huynh lúc này đã rõ hơn bao giờ hết, căn bệnh này bắt buộc phải dưỡng khí âm để giữ nguyên khí, đại khái như chúng ta trồng rau, muốn rau con sinh trưởng thì phải dưỡng mầm tươi gốc chăm sóc cẩn thận bảo vệ sức khỏe cho nó, đây chính là nguyên lý của dưỡng khí âm để giữ nguyên khí, vì Tử Chiêm huynh ngồi dậy thấy lạnh, mà nằm xuống lại nóng và toát mồ hôi, mà toát mồ hôi kiểu này lại không thể thanh trừ khí hàn đến muộn, mà lại làm cho khí âm thoát ra, chính vì thế nên phải dùng Mẫu Lệ để cầm mồ hôi, sau đó dùng A Giao bồi bổ chân khí, dùng Tiên Thạch hòa hoãn khí âm lạnh, nhuận tràng ích thận, vị, đây mới chỉ là bài thuốc sơ khai ban đầu, vì nó vẫn còn thiếu một loại thuốc dẫn nữa!”

“Thuốc dẫn đó có tên là gì vậy?” Nhị vị phu cùng đồng thanh hỏi.

Đỗ Văn Hạo trầm tư một lúc rồi mới nói: “Là sữa mẹ!”

“Hả? Còn phải cần sữa mẹ để làm thuốc dẫn nữa hay sao?” Nhị vị phu nhân cùng đỏ mặt kinh ngạc hỏi.

“Đúng vậy, sữa của con người vốn là nơi tồn trữ của huyết dịch, có thể hồi phục sức khỏe, dẫn thông kinh lạc mà bất kỳ các vị thuốc khác không thể thay thế được!”

“Nhưng mà bây giờ chúng ta biết đi đâu tìm sữa bây giờ?” Nhị vị phu nhân sốt ruột nói.

Ngụy Chi Châu lúc này mới lên tiếng nói: “Việc này không khó, sau khi vào trong thành lão phu sẽ lập tức cho người đi tìm xem ai mới sinh nở, rồi đến xin người ta một hai bát, đơn giản vô cùng!”

Ninh công công cũng cười nói chen vào: “Một ý rất hay! Mau mau cho người đi tìm trước đi, chỗ này cái gì cũng không có, không có thuốc uống, cũng chẳng có thuốc dẫn, vào trong thành là hay nhất. Nói cho cùng thì bệnh của Tử Chiêm huynh cũng phải chữa cho đàng hoàng, sau khi khỏi bệnh còn phải lên đường nhậm chức nữa, ai lại còn ở trên cái nơi đồng không mông quạnh, đồi núi heo hút như thế này để trồng rau bao giờ! Tử Chiêm huynh! Huynh thấy ta nói có đúng không?”

Tô Thúc miễn cưỡng nở một nụ cười đáp: “Cứ theo ý công công mà làm!”

“Vậy thì tốt, mời nhị vị phu nhân mau mau thu xếp hành lý chúng ta cùng xuống núi luôn bây giờ! Ngụy Chi Châu! Người mau mau gọi người đến khiêng Tử Chiêm huynh vào thành, đúng rồi, đem đơn thuốc cùng với thuốc dẫn ghi lại cho người đem vào trong thành chuẩn bị trước đi, chờ người của chúng ta xuống núi vào trong thành thì đã có thuốc sẵn để dùng luôn rồi, như vậy tiện cả đôi đường!”

“Vâng! Đúng vậy!” Ngụy Chi Châu bèn vội vã gọi hai tên nha dịch chạy đến bên Đỗ Văn Hạo tiếp lấy đơn thuốc trong tay của hắn rồi nhanh chóng chạy về thành trước chuẩn bị thuốc thang. Sau đó Ngụy Văn Đức liền sai người dỡ bỏ cánh cửa của căn nhà cỏ này của Tô Thúc, sau đó ông ta cho bốn người lực lưỡng mỗi người một chân giường cứ thế mà khiêng Tô Thúc xuống núi.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng không ngồi lên trên kiệu của mình nữa, mà lẻo đẻo đi theo chiếc giường của Tô Thúc từ từ xuống núi. Trông Đỗ Văn Hạo không chịu ngồi kiệu thì Ninh công công cũng xuống đất cúi bộ đi theo với hắn, Ngụy Chi Châu cùng với những quan lại khác trông thấy hai người bọn họ như vậy thì ai dám ngang nhiên mà ngồi trên kiệu xuống núi nữa.

Lúc này Đỗ Văn Hạo đưa tay ra gọi Ngụy Chi Châu lại bên hắn rồi nói: “Chi Châu đại nhân! Đại nhân đối xử với thuộc hạ của mình có phần không công bằng rồi đây! Người trông thấy một đại văn hào nổi tiếng

như Tô Thức nghèo nàn, bệnh tật triền miên như vậy mà chẳng ra tay cứu tế cho ông ta thì thôi, đằng này người lại cứ để kệ ông ta sống chết mặc bay tiền thầy bỏ túi là ý gì vậy?”

Ngụy Văn Đức nghe vậy thì cười đáp: “Ngự Y đại nhân! Chắc đại nhân không biết rồi, chúng tôi cũng cứu tế cho gia đình Tô Tử Chiêm nhiều lắm đấy! Bọn ti chức cũng thường xuyên cho người đến thăm nom, nhưng Tử Chiêm huynh toàn lấy tiền cứu tế của bọn ti chức mua gạo, mì rồi phân phát hết cho những người nghèo khổ, Tử Chiêm huynh còn cứng giọng nói rằng ông ấy có thể chịu khổ được, tiền bạc cứu tế cho ông ta đều phân phát cho những người cần nó hơn ông ta! Lần này bị bệnh, ti chức cũng cho mời đại phu đến khám cho Tử Chiêm huynh rồi! Nhưng mà ở nơi này chẳng có ai y thuật tài giỏi cả, chính vì thế mà bệnh của Tử Chiêm huynh càng ngày càng nặng thêm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn thở dài nói: “Đại văn hào Tô Tử Chiêm quả là một con người nhân hậu, không phục không được! Ài! Nếu mà như vậy thì ta đã trách nhầm người rồi!”

“Không dám! Không dám! Đây đúng là do ti chức đã chăm sóc không được chu đáo!”

Khi vào đến dịch trạm ở bên trong thành Hoàng Châu, mọi người bèn sắp xếp cho cả gia đình Tô Thức ở phòng ngay bên cạnh phòng của Đỗ Văn Hạo.

Viên nha dịch chạy về trong thành từ sớm đã lo liệu được một bát sữa mẹ đem dâng lên cho Đỗ Văn Hạo, sau đó hẩn bèn đem bát sữa mẹ đó pha thêm một ít bột Cam Túc, rồi đổ thêm với một ít nước Tuyết Lê ép, rồi đem cho Tô Thức uống cùng với thuốc đã được kê sẵn của hẩn.

Sau khi cho Tô Thức dùng thuốc xong, Đỗ Văn Hạo lại dặn dò người nhà của ông ta rằng liều lượng thuốc của Tô Thức uống là rất nhiều, nhiều như ông ta uống trà hằng ngày vậy, ngay cả buổi đêm cũng không được phép ngưng nghỉ.

Đêm hôm đó, Nha Môn đã bày sẵn tiệc rượu cho mời Ninh công công, Đỗ Văn Hạo cùng với các tướng lĩnh lãnh đạo quân đội, mọi người cùng mổ trâu, mổ gà khao thưởng ba quân đóng trại bên ngoài thành.

Đỗ Văn Hạo lúc này vẫn lo lắng bệnh tình của Tô Thức không ổn định, dễ biến chứng thay đổi phức tạp, do vậy hẩn cũng không dám uống nhiều, hẩn chỉ uống đến mức cho phép, xong liền đứng dậy ra về.

Đêm hôm đó, Đỗ Văn Hạo đem theo Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi đến thăm Tô Thức hai lần trong đêm, sau khi tận mắt trông thấy Tô Thức uống liền một liều lượng lớn thuốc thang như vậy, ba người mới cảm thấy yên tâm cho bệnh tình của ông ta. Sau khi dùng thuốc xong, Tô Thức bèn nhắm mắt ngủ một cách ngon lành, những đốm mồ hôi lạnh lấm tẩm trên đầu ông ta lúc này đã khô đi phần nào, môi của ông ta cũng trở nên hồng hào, miệng cũng đỡ đắng, nhưng gương mặt thì vẫn còn hốc hác xanh mét, xương sườn phía bên trái lại đau âm ỉ, nhưng mọi người cảm thấy mừng nhất chính là Tô Thức đã ít ho ra đờm, và trong đờm cũng không có kèm theo máu như lúc trước nữa.

Chương 313 Tình hình quân sự khẩn cấp! (2)

Đỗ Văn Hạo sau khi phúc chẩn xong liền đi ra khỏi phòng của Tô Thức, khi mới đi ra ngoài thì hai người vợ của Tô Thức đã chạy theo hẩn thấp giọng hỏi: “Đỗ đại nhân! Sức khỏe của Lão gia thân thiếp tiến triển thế nào rồi?”

“Thuốc đã đúng bệnh! Nhưng căn bệnh này vô cùng khó chữa, chữa trị thời gian lại lâu, chắc phải cần mấy ngày nữa mới biết được kết quả, chỉ cần đều đặn liên tục uống thuốc, thì bệnh chắc sẽ khỏi hẩn thôi!”

Hai vị phu nhân nghe đến đây thì thở hắt ra nhẹ nhõm.

Bệnh tình của Tô Thức vô cùng hiểm nghèo, Đỗ Văn Hạo cũng không dám khinh xuất, chính vì thế mà ngay sáng sớm ngày hôm sau, hẩn đã đem theo Tiền Bất Thu cùng đến phúc chẩn với hẩn, hai người cùng ngồi hội chẩn với nhau thì sẽ nắm được nhiều phần thắng hơn, nhất là đối với những căn bệnh phức tạp như Thương Hàn này thì Tiền Bất Thu kinh nghiệm đầy mình, có lẽ ông ta sẽ giúp ích được rất nhiều cho Đỗ Văn Hạo.

Khi Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu hai người vừa đến phòng của Tô Thức thì ông ta cũng đã tỉnh dậy và đang nằm nói chuyện với vợ con của mình, Tô Thức trông thấy Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu đến đây thì

vội vã bảo hai vị phu nhân đỡ mình ngồi dậy, dựa lưng vào đầu giường cố gắng đưa đôi tay yếu ớt của mình lên ôm quyền thi lễ nói: “Vân Phàm huynh đến rồi đó à?”

Đỗ Văn Hạo thấy thần sắc của Tô Thức lúc này khô héo, không còn sức sống! Tuy sức khỏe đã hồi phục dần dần nhưng vẫn vô cùng yếu, bệnh tình có lẽ vẫn chưa có chuyển biến theo bước đột phá, cảm giác như căn bệnh vẫn đang hoành hành tác oai tác quái trong thân hình gầy gò, hốc hác của Tô Thức. Nhưng ông ta lúc này dường như đỡ hơn lúc ở trên núi rất nhiều, sắc mặt so với lúc đó cũng khá hơn, ít ra trong lúc này ông vẫn thể hiện được phong thái an nhàn không còn khổ sở, đau đớn như lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo gặp ông nữa, Đỗ Văn Hạo thấy thần sắc của Tô Thức có chuyển biến như vậy thì mỉm cười vui vẻ đáp lại: “Tử Chiêm huynh, xem ra thần sắc của huynh cũng khá hơn trước nhiều rồi! Ha ha ha!”

“Đúng vậy! Ta cảm thấy tinh thần và sức khỏe đỡ hơn trước rất nhiều rồi, cả thân người cùng với đầu óc cũng cảm tỉnh táo ra hẳn! Ài! Cái mạng này của Tô mỗ cuối cùng cũng nhặt được về rồi, may mà có thần y Vân Phàm huynh ra tay cứu giúp, đây cũng coi là tạo hóa an bài cho Tô mỗ rồi...”

“Ha ha! Tử Chiêm huynh nói hay lắm! Nào đưa tay đây để tại hạ xem cái nào, bệnh tình của huynh lúc này phải chú trọng hơn nữa mới được!”

Đỗ Văn Hạo sau khi kiểm tra một hồi xong bèn mỉm cười nói: “Không có vấn đề gì nữa rồi! Tử Chiêm huynh cố gắng uống thuốc đều đặn, bệnh tình cũng sẽ khỏi nhanh thôi! Tại hạ vẫn còn phải chờ sức khỏe của huynh hồi phục rồi mới lên đường nhậm chức được!”

Tô Thức thấy vậy cũng cười đáp lại: “Được thôi! Đa tạ Vân Phàm huynh!”

Đỗ Văn Hạo sau đó liền quay sang Tiền Bất Thu rồi giới thiệu nói: “Đây là đệ tử của tại hạ, Thái Y Viện Tiểu Phương Mạch Thái Y Thừa, Ngự Thích Tử Y Kim Đái, mọi người thường xưng tụng Tiền Bất Thu là một vị thần y có tài có đức. Hôm nay tại hạ đem ông ta đến đây là cùng xem bệnh của Tử Chiêm huynh tiến triển ra sao!”

Tô Thức nghe xong thì nét mặt mừng rỡ chấp tay nói: “Danh tiếng của Tiền Thái Y như sét đánh ngang tai! Nghe nói Tiền Thái Y từng dùng Hoàng Thổ Thang chữa trị bệnh cho Hoàng Tử, chỉ một thang thuốc là khỏi bệnh, đúng là thần y giáng thế!”

Tiền Bất Thu nghe vậy chỉ mỉm cười đáp: “Không dám! Đó chẳng qua là trò trẻ con mà thôi, so với sự phụ của tại hạ thì chẳng đáng là gì cả!”

Tô Thức nghe vậy bèn đáp: “Đúng vậy! Đỗ Ngự Y còn biết mổ bụng trị thương, tuyệt kỹ này cổ kim chưa từng có bao giờ cả! Thần kỹ này đã từng cứu chữa bệnh tình cho Thập Tứ Hoàng Tử, hơn nữa cách chữa bệnh này thời Đông Hán mới chỉ có một thần y tên Hoa Đà là thông thạo, nhưng chuyện đó cách đây cũng lâu lắm rồi, và danh tiếng của Hoa Đà thì từ cổ chí kim không ai dám so bì cả, vậy mà không ngờ thời đại này lại có Đỗ Ngự Y cũng biết thần kỹ đó, tại hạ rất lấy làm vinh dự khi được Đỗ thần y trị bệnh giúp cho!”

Đỗ Văn Hạo không ngờ danh tiếng của mình còn bay được đến cái nơi Hoàng Châu khỉ ho cò gáy này, hẳn bất giác cũng có mấy phần đắc ý, nhưng Đỗ Văn Hạo không biết rằng kỹ thuật ngoại khoa phẫu thuật mổ bụng trị thương ở thời nhà Tống này vĩ đại không khác gì thời hiện đại Einstein phát hiện ra thuyết tương đối cả, chính vì thế mà một đồn mười, mười đồn trăm, trăm đồn vạn, cứ thế chuyện hần phẫu thuật mổ bụng cứu chữa Hoàng Tử trở thành một câu chuyện thần thoại mà người dân nào ai ai cũng thuộc lòng hết cả.

Tiền Bất Thu thấy vậy bèn lên tiếng nói: “Tử Chiêm huynh có lẽ không biết! Tư Mã đại nhân mắc phải chứng bệnh nan y khó chữa, tưởng chừng sắp từ biệt cõi đời này, thì cũng may nhờ ân sư của tại hạ ra tay cứu giúp nên mới tai qua nạn khỏi!”

Tư Mã Quang, tự Quân Thực cùng với Tô Thức, Vương An Thạch là tam đại danh nho đời nhà Tống lúc bấy giờ, ba người cùng được tiền bối Âu Dương Tu cất nhắc đề bạt, và đều được Phạm Trọng Yêm, Tăng Khổng vô cùng nể trọng và tán thưởng. Do vậy Tô Thức và Tư Mã Quang coi như là cũng đã quen biết nhau từ lâu. Tô Thức nghe nói Tư Mã Quang mắc phải bệnh nan y khó chữa cứ tưởng chết rồi nên vô cùng lo lắng, giờ ông lại nghe Tư Mã Quang được Đỗ Văn Hạo dùng thần kỹ phẫu thuật mổ bụng mà chữa khỏi thì cảm khái vô cùng: “Đỗ Ngự Y quả nhiên là thần y giáng thế, không ai sánh kịp!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ mỉm cười đáp: “Không dám! Tư Mã Quân Thực vẫn còn cần đến một vị thuốc nữa, nó có tên là Đông Trùng Hạ Thảo. Loại thuốc này chỉ sinh sản ở trên núi tuyết của Thổ Phồn mà thôi! Lần này tại hạ đến Nhã Châu nhậm chức, cũng có mục đích là tìm ra vị thuốc này đem về chữa trị cho Tư Mã đại nhân! Thôi được rồi! Bất Thu người mau mau xem bệnh của Tử Chiêm huynh ra sao, xong rồi chúng ta còn về sớm để ông ấy nghỉ ngơi nữa!”

“Vâng thưa sư phụ!” Tiền Bất Thu vuốt vuốt bộ râu của mình xong bèn ngồi xuống, ông ta đã được Đỗ Văn Hạo thuật lại toàn bộ bệnh tình, cùng với trình trạng khám bệnh của mấy người thầy thuốc ngày trước khám bệnh cho Tô Thức rồi! Do vậy sau một hồi kiểm tra, xem xét xong bèn trầm ngâm giây lát mở miệng cười nói: “Tử Chiêm huynh! Ân sư của tại hạ biện chứng vô cùng chuẩn xác, dùng thuốc cũng vô cùng cẩn thận! Tử Chiêm huynh có yên tâm đi! Bệnh tình của huynh có ân sư ra tay chắc chắn sẽ khỏi thôi!”

Cho dù Đỗ Văn Hạo là Ngự Y của Hoàng Thượng, được Hoàng Thượng vô cùng trọng dụng, lại biết thần kỹ, nhưng hẳn lại còn quá trẻ, chính vì vậy mà người bệnh thường cảm thấy không được yên tâm, nhưng bây giờ bên cạnh hắn xuất hiện một vị đại phu râu tóc bạc phơ, chứng chạc, điềm tĩnh như Tiền Bất Thu mở miệng ra nói đảm bảo như vậy, thì cả gia đình của Tô Thức đều thầm vui sướng trong lòng, họ biết căn bệnh của Tô Thức không lâu nữa chắc chắn sẽ khỏi hẳn, do vậy tất cả cùng đồng thanh lên tiếng tạ ơn rồi rít.

Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu sau khi khám bệnh xong xuôi cho Tô Thức bèn đứng dậy ra về, cả hai đều không nói với nhau câu nào mà trực tiếp đi đến chiếc bàn tròn trong phòng của Đỗ Văn Hạo, rồi ngồi xuống đó, Diêm Diệu Thủ thấy vậy bèn đứng bên ngóng đợi, còn Anh Tử đã nhanh tay dâng lên hai tách trà thơm phức, sau khi Anh Tử lui ra ngoài xong thì Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng hỏi: “Bất Thu! Người nghĩ bệnh tình của Tử Chiêm huynh thế nào?”

Tiền Bất Thu nghe xong liền vuốt vuốt râu nói: “Hôm qua bệnh tình ra sao thì đệ tử không biết, nhưng với tình trạng của ngày hôm nay thì khí âm trong người bị tổn hại nghiêm trọng, khí huyết thì tàn, xem ra bệnh tình vô cùng nguy hiểm!”

“Đúng vậy! Nhưng so với tình hình nguy kịch hôm trước thì bệnh tình cũng đã thuyên giảm đi khá nhiều rồi, ta muốn tham khảo ý kiến của người xem cách dùng thuốc của người thế nào, sau đó xem xem phương thuốc ta kê có vấn đề gì không?”

Tiền Bất Thu nghe vậy bèn cúi người đáp: “Đệ tử không dám! Cách dùng thuốc của sư phụ vô cùng chuẩn xác, biện chứng thì tinh chuẩn, đệ tử vô cùng khâm phục!”

“Thôi đừng nịnh bợ ta nữa! Nói chuyện tử tế một chút đi, chữa khỏi bệnh sớm còn sớm lên đường nữa chứ! Tình hình quân sự bên thành đô bây giờ đã chính thức khai chiến rồi, mặc dù quân ta chắc chắn sẽ giành được thắng lợi, nhưng ta vẫn cảm thấy lo lắng lắm, mọi thứ quân dụng, lương thực đều nằm hết phía hậu quân do ta quản lý, nếu ta không nhanh chân tiếp ứng e rằng sẽ xảy ra nhiều chuyện không đáng có!”

“Đệ tử đã hiểu!” Tiền Bất Thu nói xong bèn vuốt râu trầm ngâm, ngẫm nghĩ một lúc xong ông ta bèn lên tiếng nói: “Bệnh tình của Tử Chiêm huynh đang trong giai đoạn nguy kịch! Cách thức của sư phụ là cứu mạng ông ta xong trước, rồi mới nghĩ cách chữa trị là vô cùng chính xác, nếu như tính mạng của ông ta đã giữ được như vậy rồi thì bệnh tình sẽ có thay đổi tích cực. Nhưng dư chứng của căn bệnh vẫn còn nằm đấy, sách y học có câu ‘Dương dị phu nhĩ tân nan hồi’ (tạm dịch: Khí dương dễ hồi phục nhưng dịch huyết trong người lại rất khó lấy lại được như xưa). Đệ tử nghĩ rằng dựa vào những bài thuốc mà sư phụ đã kê làm cơ sở chính rồi sau đó cho thêm mấy vị thuốc nhuận gan, bổ thận như vậy sẽ giúp Tử Chiêm huynh qua được cơn nguy kịch hiện nay!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong gật gật đầu nói: “Người nói đúng lắm, nhuận gan bổ thận vô cùng chính xác, bây giờ Thảo Mộc không linh nghiệm bằng Linh Giới, ta cho thêm Sinh Giải Giáp và Sinh Quy Bản vào, người bệnh nào cần bổ thận nhuận gan thì chắc chắn không thể thiếu mấy vị thuốc này được!”

“Sư phụ quả nhiên dùng thuốc như thần, đệ tử khâm phục vô cùng!”

Khi hai người đang mãi bàn bạc, thì bên ngoài có tiếng gõ cửa, Diêm Diệu Thủ vội vàng chạy ra mở cửa, thì thấy có một viên tướng đứng ngay trước cửa, dáng vẻ cao lớn, người này không phải ai khác mà chính

là phó tướng của Đỗ Văn Hạo, Lý Phổ, ông ta trông thấy Đỗ Văn Hạo bèn cúi người thi lễ: “Mặt tướng bái kiến tướng quân!”

“Mời vào!” Đỗ Văn Hạo liền đứng dậy đi ra tiếp Lý Phổ: “Mời ngồi! Người uống trà nhé!”

Lý Phổ lúc này không buồn ngồi xuống nữa mà quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Bẩm tướng quân! Có tình hình quân sự cấp bách vừa mới đưa đến!”

“Ồ!” Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn quay sang Tiền Bất Thu nói: “Người mau mau viết đơn thuốc rồi đưa sang cho Tô Tử Chiêm sắc thuốc mau lên, ta đi công chuyện bây giờ!”

Đỗ Văn Hạo nói xong bèn đưa Lý Phổ đi vào trong phòng.

Vào đến trong phòng thì có một tên binh sĩ tiến đến thi lễ, sau đó hẩn móc trong người ra một cuộn giấy đã được phong kín cẩn thận dâng lên cho Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ tướng quân! Thành Đô Phủ báo tin gấp, đây là thông điệp quân sự mà Hàn Nguyên Soái gửi cho tướng quân, mời tướng quân duyệt trình!”

Đỗ Văn Hạo vội vã đưa tay đỡ lấy, binh sĩ kia sau khi đưa cho Đỗ Văn Hạo xong bèn cúi người thi lễ đi luôn ra ngoài.

Lý Phổ lúc này đã rút sẵn một con dao nhỏ ra dâng lên cho Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo đỡ lấy rồi dùng nó cắt một đường mở cuộn giấy đó ra xem, khi mới mở ra đọc thì sắc mặt của Đỗ Văn Hạo trở nên trắng bệch.

Trong thư của Hàn Tu gửi cho Đỗ Văn Hạo có viết, tình hình tiền phương bây giờ rất nguy kịch, bộ lạc Tây Sơn của Thổ Phồn vô cùng thiện chiến, sức tấn công mạnh như thể chẻ tre, các lộ quân của Thành Đô Phủ đã hoàn toàn bại trận, lúc này quân Tây Sơn đã sắp chiếm đóng được Đặng Châu, ép sát đến tận cửa ngõ của Thành Đô rồi.

Hàn Tu nói rằng ông ta cùng với đại quân lúc này đã đi đến đại phận biên giới của Thành Đô, và ngày đêm hành quân để cứu trợ cho Thành Đô, nếu ông ta không đến kịp e rằng đạo quân Tây Sơn kia sẽ san Thành Đô thành bình địa mất, chính vì vậy bây giờ Hàn Tu đang gấp rút, gia tăng tốc độ hành quân hòng kịp đến giữ vững trận địa.

Đỗ Văn Hạo sau khi xem xong tình hình bèn giao bức thư đó cho Lý Phổ, Lý Phổ xem xong liền trầm giọng nói: “Bẩm tướng quân! Mặt tướng có một ý như thế này không biết có nên nói hay không?”

“Lý tướng quân cứ nói!”

Chương 313 Tình hình quân sự khẩn cấp! (3)

“Tuân lệnh! Các đại quân tinh nhuệ của Đại Tổng ta đều tập trung hết ở các vùng Tây Bắc tiếp giáp với Tây Hạ, và phía Đông Bắc tiếp giáp với biên giới với Đại Liêu, các bộ lạc của Thổ Phồn từ trước đến giờ đều rất ít gây sự với Đại Tổng, đặc biệt còn có bộ lạc Hà Nhiếp Đào Giác Tư La nhiều khi còn giúp đỡ Đại Tổng chúng ta tấn công Tây Hạ nữa, bọn họ cũng có thể coi là đồng minh của chúng ta, vậy mà theo mặt tướng được biết, thì ở Thành Đô bây giờ không có tinh binh, chỉ có vài đạo quân nhỏ không đáng kể, hơn nữa binh lực lại toàn là những người già yếu, còn bộ lạc Tây Sơn thì lại trẻ khỏe, chinh chiến lâu năm, sức chiến đấu cũng khá mạnh, chính vì vậy mà thế trận của bộ lạc Tây Sơn thắng như chẻ tre như vậy không có gì lạ cả, nhưng cũng không nên vì vậy mà xem thường bọn chúng. Mặt tướng còn nhớ thời nhà Đường, thì hai nước Thổ Phồn và Đại Đường cũng giao tranh với nhau mấy lần, cả hai đều ở thế giằng co không ai hơn ai cả, và đợi cho đến khi nhà Đường bị nội loạn thì Thổ Phồn đã thừa cơ đánh thẳng đến Tràng An. Đến thời Đại Tổng chúng ta thì tuy Thổ Phồn đã bị tan rã ra thành nhiều bộ lạc nhỏ nhưng cũng không nên vì thế mà khinh địch!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn nói: “Đúng vậy! Theo như tin tức Hoàng Thượng đã nói cho ta biết thì lần này bộ lạc Tây Sơn đã dốc hết binh lực vào cuộc chiến này, binh lực tuy có lúc thét lên tầm ba vạn, nhưng thực chất có lẽ cũng chỉ có một vạn mà thôi, cũng tại do trận đánh Tây Hạ tại thành Vĩnh Lạc quân đội Đại Tổng tổn hại nghiêm trọng, điều động không ra được tinh binh, chính vì thế mà Hoàng Thượng chỉ phái có bốn vạn Cẩm Vệ Quân ra để dẹp loạn Thổ Phồn mà thôi, nhưng thực chất bốn vạn quân đó lại bao gồm cả các lộ quân ở Thành Đô nữa. Đại quân của ta chiếm thiên thời địa lợi, do vậy đánh bại quân Thổ Phồn sẽ không thành vấn đề, chính vì thế mà Hàn Nguyên Soái mới để lại năm ngàn quân cho ta đoạn hậu, ông ta nói chỉ cần dùng ba vạn năm ngàn quân cũng đủ để dập tan một vạn quân của bộ lạc Tây Sơn rồi, nhưng

xem tình hình hiện nay thì ba vạn lộ quân ở Thành Đô chưa kịp tụ họp với Hàn Tướng quân mà đã bị đánh tan tác hết cả rồi, tình hình quân sự xem ra đang ở trong tình thế vô cùng khẩn cấp, ba vạn lộ quân tiến tới Thành Đô trước chưa đánh đã thua, Hàn Nguyên Soái trong tay bây giờ chỉ còn năm ngàn quân Cẩm Vệ, e rằng bọn họ không thể đỡ nổi thế công của Tây Sơn, ta thấy tình hình bây giờ đang rất khẩn trương!”

Lý Phổ nghe vậy bèn thấp giọng nói: “Mặt tướng là người xuất thân trong quân đội, tông quân cũng đã hơn hai mươi năm nay biết rất rõ thực lực quân đội của Đại Tổng, nói thực lòng thì các lộ quân của Thành Đô tuy có đến ba vạn nhưng không hề có chút chiến đấu chút nào, Hàn Nguyên Soái nói rằng ông ta lãnh đạo ba vạn năm ngàn quân nhưng thực chất biết chiến đấu thì chỉ có năm ngàn quân cẩm vệ binh đi sau của ông ta mà thôi. Ba vạn quân kia đến Thành Đô chưa đánh đã chạy hết cả, cho dù có đứng lại chiến đấu thì lại toàn là những binh lính già cả, yếu ớt làm sao đủ sức chống lại với Tây Sơn được! Chính vì vậy mà bọn họ không đánh đã chạy, nếu có đánh thì cũng chỉ là tự tìm cái chết cho mình mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cau lông mày lại hỏi: “Nói như vậy thì theo tình hình thực tế thì quân của Tây Sơn nhiều gấp đôi quân của ta sao?”

Lý Phổ liền gật gật đầu, ông ta trầm ngâm giây lát rồi lại thấp giọng nói: “Hàn Tu cũng là người chưa cầm quân đánh trận bao giờ, lần này xuất quân không biết sự lợi hại của bộ lạc Tây Sơn, ông ta lại quá khinh địch e rằng...!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì gương mặt biến sắc nói: “Việc quân không thể chậm trễ! Lập tức nhổ trại lên đường!”

Lý Phổ chấp tay đáp: “Mặt tướng tuân lệnh!”

Lý Phổ trầm ngâm đôi lúc rồi nói: “Bẩm tướng quân! Thế còn Tô Thức chúng ta giải quyết thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo không hề chần chừ nói luôn: “Đem theo luôn! Vừa hành quân vừa chữa trị cho ông ta! Không chết được đâu mà lo!” Đỗ Văn Hạo bây giờ đã biết tình hình trước mắt đã vô cùng nghiêm trọng rồi, hẳn nhất định phải ngày đêm hành quân mới hòng bắt kịp đạo quân của Hàn Tu. Ngự Chi Châu sau khi nghe được tin tức Đỗ Văn Hạo nhổ trại tây chinh, thì liền bừng tỉnh cơn mơ, ông ta vội vã chạy ra khỏi phủ nhanh đến nỗi chân quên cả mang giày, nhưng khi Ngự Chi Châu đánh kiệu ra ngoài cổng thành thì đạo quân của Đỗ Văn Hạo đã nhổ trại đi tự bao giờ rồi.

Ninh công công cũng xuất chinh theo cùng đại quân của Đỗ Văn Hạo, trên đường đi ông ta ngồi cùng một xe với Tô Thức, Ninh công công nhân lúc này bèn đem hàm ý của Hoàng Thượng ra nói cho Tô Thức biết, Tô Thức bây giờ mới hiểu người Ngự Y trẻ tuổi kia bây giờ đang gánh trên vai một trọng trách vô cùng to lớn, đó là tiến hành cuộc biến pháp lần thứ hai.

Thái độ của Tô Thức đối với biến pháp vô cùng thực dụng, chỉ cần biến pháp nào có lợi với dân chúng thì ông ủng hộ vô cùng nhiệt tình, không bao giờ phản đối cả, chính vì thế nên sau khi biết Đỗ Văn Hạo sắp sửa biến pháp thì cũng không nói thêm câu nào nữa, mà chỉ âm thầm chờ đợi xem kết quả ra sao, nếu tốt thì ông ta gơ cả hai tay ủng hộ, còn nếu không tốt thì...Ninh công công lúc này lại dặn dò, bảo ban thêm một lúc nữa Tô Thức giờ đây mới biết ông ta tuy hiện giờ là Hoàng Châu Chi Châu, còn Đỗ Văn Hạo chỉ là một chức Cầu Quản bé nhỏ, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn còn giữ chức Ngự Tiền Thị Chính Đại Phu, quan chính ngũ phẩm, ngoài ra hẳn còn Tử Y Kim Đái là biểu tượng cho chức quan chính tam phẩm, do vậy bất kể thế nào thì Tô Thức cũng còn kém xa Đỗ Văn Hạo về mặt chức tước, hơn nữa chức quan Chi Châu này của Tô Thức cũng là do Đỗ Văn Hạo cầu xin với Hoàng Thượng mới có được (mặc dù đây hoàn toàn là do chủ ý của Tống Thần Tông, nhưng Tô Thức làm sao biết được.) Chính vì thế mà Tô Thức có muốn làm khó dễ Đỗ Văn Hạo trong việc biến pháp cũng không được. Vả lại biến pháp không phải cái gì cũng xấu cả, phải xem hiệu quả ra sao mới có quyền nói nó tốt xấu được. Tô Thức là người thông minh, ông ta dĩ nhiên là hiểu cái đạo lý này.

Chính vì vậy mà những lời nói của Ninh công công lại càng làm vững chắc thêm ý nghĩ của Tô Thức hiện nay, ông ta có thể ủng hộ hoàn toàn Đỗ Văn Hạo, cho dù biến pháp có thành công hay không, bởi vì ông tin Đỗ Văn Hạo là một người hết mực thương dân, biến pháp chắc chắn sẽ do dân, và vì dân, một người đang làm quan cao trong triều đình sung sướng như Đỗ Văn Hạo, lại có thể tự nguyện đi ra một nơi chiến loạn nguy hiểm này tiến hành biến pháp, nếu không phải là người có lý tưởng cao đẹp, vì nước thương dân

thì quyết không bao giờ có hành động như vậy cả. Tô Thức là một người có học suy nghĩ chín chắn, vì vậy ông sẽ dốc toàn bộ tâm sức của mình ra để tạo điều kiện tốt nhất cho Đỗ Văn Hạo biến pháp.

Đại quân sau khi hay tin quân đội khẩn cấp bèn ngày đêm hành quân không biết mệt mỏi, Đỗ Văn Hạo trước khi lên đường cũng đã kịp triệu tập tướng sĩ truyền đạt tình hình khẩn cấp cho ba quân biết, do vậy giờ đây tốc độ hành quân của hắn nhanh hơn ngày trước rất nhiều.

Lúc này những tướng sĩ trong đại quân của Đỗ Văn Hạo tuy chưa bao giờ tham gia trực tiếp đánh trận bao giờ, nhưng nói cho cùng thì khi đã vào quân đội rồi thì luôn có một dòng máu tràn đầy nhiệt huyết chảy trong thân thể của họ, do vậy sau khi biết tin tình hình tiền phương khẩn cấp, ai nấy cũng cảm thấy phấn khích vô cùng, khí thế hùng dũng hiên ngang, sĩ khí vụt tăng lên ngút trời.

Đỗ Văn Hạo sau đó lại đem tình hình tiền phương ra báo cho Tô Thức biết, Tô Thức lập tức thể hiện thái độ cho dù ông ta có chết giữa đường nhưng cũng không nên vì bệnh tình của ông ta mà làm lỡ mất thời cơ của đại quân. Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng cảm động.

Chính vì thế mà ngay sau lúc đó, Đỗ Văn Hạo hạ lệnh xuất chinh, cấm đại quân uống rượu, còn Tô Thức cũng vì vội vã đi theo đại quân mà quên không mang đồ dụng theo mình, nhưng ông ta vẫn không hề nề hà, cứ thế người không mà đi theo Đỗ Văn Hạo tây chinh.

Đại quân của Đỗ Văn Hạo mang theo một số lượng lớn đồ quân dụng, hắn hành quân được một đoạn thì thấy tốc độ của đoàn quân dần dần chậm lại, hắn vô cùng lo lắng tình hình của tiền phương sợ đến không kịp để tiếp viện, nhưng trong tay hắn chỉ có năm ngàn binh sĩ, Đỗ Văn Hạo không thể phân binh ra được nữa, do vậy đại quân vẫn phải cố gắng kéo theo cả một đồng quân dụng nặng nề, ba quân vì thế vô cùng mệt mỏi, xuống sức rất nhanh.

Nhưng ba quân không vì thế mà nhụt chí, tất cả mọi người đều cắn răng chịu đựng, tất cả cho tiền tuyến.

Lý Phổ thấy tình hình quân đội như vậy cũng không ổn, vì có khi đại quân của Đỗ Văn Hạo chưa kịp thấy quân địch cũng đã mệt chết đi rồi, chính vì thế mà ông liền nghĩ ra một chủ ý là dọc đường hành quân thuê thêm xe ngựa để chở đồ quân dụng. Đỗ Văn Hạo nghe thấy hợp lý vì như vậy không những bảo tồn được sức lực của ba quân, mà lại còn gia tăng được tốc độ hành quân nữa, ngoài ra tiền thuê xe ngựa cũng không phải là đắt. Sau khi được sự đồng ý của Đỗ Văn Hạo, Lý Phổ bèn trên đường đi thuê thêm hàng loạt xe ngựa chở hàng, đại quân vì thế mà tốc độ hành quân tăng lên thấy rõ.

Trong khi hành quân thì gia đình của Tô Thức được sắp xếp ở trong hai chiếc xe ngựa, một xe thì chở nhị vị phu nhân cùng với Tô Thức, còn một xe thì chở ba người con trai nhỏ tuổi của ông ta.

Tô Thức lúc này đã biết tình hình tiền tuyến đang rất khẩn trương, ông là người đọc sách, chưa bao giờ dẫn quân đánh trận chính vì thế mà lo lắng không yên, trong lòng thầm nghĩ mình vừa mới được bổ nhiệm làm Chi Châu ở Hoàng Châu, thì nơi đó đã bị Tây Sơn đánh chiếm mất rồi, không biết sao này làm quan sẽ ra sao đây.

Nhưng ngược lại với sự lo lắng của Tô Thức là sự tự tin của Đỗ Văn Hạo, bởi hắn tin một khi đại quân của hắn tới hội tụ cùng với Hàn Nguyên Soái thì Tây Sơn tất bại, do vậy mà khi rảnh rỗi hắn thường tìm đến xe của Tô Thức nói chuyện, rồi nhân tiện chữa bệnh cho ông ta.

Đại quân hành quân được mấy ngày thì bệnh tình của Tô Thức dưới sự chăm sóc chu đáo của Đỗ Văn Hạo đã khôi phục lại rất nhanh, nhưng do Tô Thức mắc bệnh lâu ngày tinh thần có phần bạc nhược, ngồi lên nằm xuống vẫn cảm thấy vô cùng khó khăn.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn gọi Tiền Bất Thu lại cùng hội chẩn, tìm cách cứu chữa cho Tô Thức một cách có hiệu quả nhất.

Hai người sau khi hội chẩn xong bèn quyết định cho thêm ba tiền Mẫu Lệ, mười tiền Quy Bản, rồi còn mỗi buổi sáng tối cho Tô Thức ăn thêm một bữa ngũ sen trộn với đường làm điểm tâm. Ăn như vậy sẽ có lợi cho việc phục hồi sức khỏe nhanh hơn.

Mấy ngày sau, khi Đỗ Văn Hạo đã kiểm tra phúc chẩn cho Tô Thức xong xuôi thì gương mặt vốn đang rất căng thẳng của hắn bỗng nhiên trở nên dịu hẳn xuống, chậm chậm nói: “Tử Chiêm huynh! Chúc mừng

huynh đã qua được thời kỳ nguy hiểm, tất cả các triệu chứng đã giảm đi hơn nửa, chờ cho tại hạ chuyển sang bài thuốc phục hồi nữa là huynh có thể điều dưỡng thân thể, bệnh tình tự khỏi!”

Nhị vị phu nhân của Tô Thức nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy thì vô cùng xúc động, cả hai đều mừng rỡ nước mắt chảy xuống vui mừng.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Bệnh mùa xuân của Tử Chiêm huynh kéo dài đã lâu, không thể một chốc một lát mà khỏe hẳn ngay được, vẫn cần vài ngày tĩnh dưỡng nữa mới thực sự khỏi bệnh được!”

Mấy ngày sau, Đỗ Văn Hạo cho thêm mấy bài thuốc phục hồi, tĩnh dưỡng sắc cho Tô Thức uống, quả nhiên khi đại quân tiến đến địa giới của phủ Thành Đô thì bệnh tình của Tô Thức đã khỏi hoàn toàn.

Vậy nhưng, chiến sự không hề đơn giản như chữa bệnh, Đỗ Văn Hạo vừa mới đi vào trong đến địa giới của Tứ Xuyên thì đã có tin báo khẩn cấp truyền đến cho hắn.

Ngày hôm đó, đại quân của Đỗ Văn Hạo mới vào đến huyện Đông Quảng An bên rìa địa giới Tứ Xuyên, cách Thành Đô vẫn còn mấy trăm dặm đường nữa, nhưng tin báo khẩn của tiền phương đã làm cho hắn không còn thời gian có thể nghỉ ngơi được nữa.

Đỗ Văn Hạo sau khi mở tin báo thì bỗng nhiên sắc mặt tái nhợt, đại quân của hắn mặc dù ngày đêm lặn lội nhưng cũng vẫn không cứu viện kịp cho tiền phương, Đặng Châu đã thất thủ, đại quân của Hàn Tu mạo hiểm đột kích giờ đang bị vây khốn, năm ngàn Cẩm Vệ quân đã hy sinh hơn nửa ba vạn lộ quân Thành Đô chưa đánh đã chạy, sau đó bị truy kích chết hơn một vạn, quân Tây Sơn bây giờ đã áp sát Thành Đô, tình hình vô cùng nguy ngập.

373. Chương 314: Nghịch Chuyển!

Ngày ngày hôm đó Đỗ Văn Hạo quyết định hạ trại, sau đó hắn cho gọi Lý Phổ cùng với Tô Thức vào trong lều của hắn bàn bạc, phân tích tình hình quân sự. Viên Quân Tào (một chức quan chuyên lo chuyện bút giấy trong doanh trại quân đội.) lúc này đã đem bản đồ chiến trận ở Tứ Xuyên đến rồi trải ra cho cả ba người cùng xem, sau đó Quân Tào chỉ vào các vị trí trên bản đồ nói: “Lý tướng quân! Quân đội của bộ lạc Tây Sơn đã áp sát đến cửa ngõ thành Thành Đô rồi, còn quân của chúng ta vẫn còn đang ở Đông Quảng An cách nơi chiến sự tận mấy trăm dặm đường, mặt tướng không biết nhị vị tướng quân sẽ dùng cách nào để đẩy lui quân địch?”

Bảo Tô Thức làm thơ, viết văn, làm công tác xử lý hành chính thì còn được, chứ bàn về chuyện quân sự thì ông ta không đủ trình, do vậy Đỗ Văn Hạo không muốn làm khó Tô Thức mà chỉ quay sang Lý Phổ, một viên tướng dày dạn trận mạc mà dò hỏi ý kiến của ông ta.

Lý Phổ thấy vậy bèn lên tiếng: “Quân địch liên tiếp chiếm đóng Nhã Châu, Đặng Châu, Thục Châu và bây giờ đại quân của chúng lại đang uy hiếp đến tận cửa ngõ của Thành Đô, chính vì vậy mà lúc này sĩ khí của chúng đang rất cao! Đây quả là một vấn đề nan giải!”

“Thứ nhất, chúng ta không thể đánh chính diện với bọn chúng ngay lúc này được, mà phải tạm thời tránh khỏi cái khí thế của chúng, thứ hai quân địch rốt cuộc là có bao nhiêu, vị trí cụ thể ở chỗ nào thì chúng ta không hề được biết, do vậy tốt nhất là không nên hành động bừa bãi, phải vô cùng cẩn trọng cất nhắc cẩn thận. Thứ ba, quân đội trong tay chúng ta lúc này chỉ có năm ngàn người, và lại mang theo một khối lượng lớn đồ dùng quân dụng nữa, do vậy người ít mà đồ nhiều, khó mà thắng địch. Nếu theo như đúng dự đoán thì quân địch lúc này ít nhất có một vạn người, có lẽ còn cần cộng thêm cả những binh sĩ đầu hàng theo địch nữa, do vậy mà con số này không nhỏ chút nào. Chính vì thế mà tình hình của chúng ta hiện nay bất kể quân số, hay sĩ khí, thế lực đều không thể bằng với quân địch được, tránh giao tranh trực diện là một biện pháp an toàn và khôn ngoan nhất lúc này. Thứ tư, quân đội của chúng ta ngày đêm hành quân đến đây, đường xá xa xôi mỗi một, vị trí lúc này cách Thành Đô còn cả một đoạn đường dài mấy trăm dặm, nếu chúng ta vẫn cứ kiên trì tiến tới thì quân địch chỉ cần dặt dãi lao là quân ta thua sẽ chắc! Tổng kết bốn điều đã nêu ở trên, mặt tướng cho rằng chúng không nên đánh trực diện với bộ lạc Tây Sơn ngay lúc này!”

Đỗ Văn Hạo và Tô Thức nghe xong đều gật đầu đồng ý, nhưng nếu cứ đứng đây chờ đợi cũng không phải là cách, do vậy Đỗ Văn Hạo bèn lên tiếng hỏi: “Vậy đại quân của chúng ta bây giờ phải làm gì?”

“Trước tiên, chúng ta phải khẩn cấp thông báo cho triều đình tăng cường viện binh, thứ hai, phái một đội trinh sát đi do thám tình hình quân địch, thứ ba thì theo như mặt tướng được biết thì Thành Đô Phủ tướng thành vững chãi, lương thực dồi dào, nếu như Hàn tướng quân cùng với các lộ quân của Thành Đô chịu khó giữ thế thủ đến cùng thì e rằng bộ lạc Tây Sơn nhất thời cũng không thể làm gì nổi, Hàn tướng quân nếu chịu khó chống đỡ thì có lẽ sẽ cầm cự ở đó được một thời gian khá dài, chính vì thế mà công việc trước mắt của chúng ta là lập tức thành lập một đội kỵ binh tinh nhuệ, sau đó phóng thẳng đến Thành Đô cầm cự, giằng co với quân địch, hợp sức với Hàn tướng quân giữ vững trận địa để chờ quân tiếp viện của triều đình!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì gật gù nói: “Đây là một cách rất hay! Ta cũng nghĩ rằng một vạn quân địch đến đây chẳng qua là cố gắng cướp bóc được bao nhiêu thì được thôi chứ không bao giờ dám ở lại đây lâu cả, bởi vì mục đích của bọn chúng cũng không phải là đánh chiếm Thành Đô, mà chỉ là do bộ lạc của chúng hiện giờ quá đói nghèo khó thiếu thốn nên mới phát động chiến tranh để cướp bóc giảm nhẹ sự nghèo đói của chúng mà thôi. Bộ lạc Tây Sơn chẳng qua cũng chỉ là những tên cướp ngày, khi nào cần tiền thì đi cướp, cướp xong rồi thì chạy! Do vậy bọn chúng uy hiếp Thành Đô chẳng qua là chỉ muốn kiếm thêm chút đỉnh, vơ vét thêm một chút của cải mà thôi, bọn chúng tuyệt nhiên không hề có ý chiếm đóng. Chính vì vậy mà đạo quân của chúng ta sẽ dùng phương pháp đánh du kích quấy rối đại quân của chúng, chờ cho quân địch mệt mỏi, đội hình phân rã, lòng quân e sợ thì chúng tất sẽ lui binh, chờ cho bọn chúng lui binh thì đại quân của chúng ta kết hợp với đại quân của Hàn tướng quân trong thành thừa cơ truy sát, thắng lợi nhất định sẽ nằm trong tầm tay của chúng ta, cái này gọi là: ‘Địch đến thì ta lui, địch dừng trại thì ta quấy rối, địch mệt mỏi thì ta đánh, địch lui thì ta đuổi!’”

Lý Phổ nghe xong thì há hốc mồm kinh ngạc đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, ông ta không ngờ Đỗ Văn Hạo ngoại trừ là một thần y ra lại là một người rất biết dùng binh, Lý Phổ lúc này vô cùng thán phục hẳn, ôm quyền nói: “Không ngờ tướng quân lại lâu thông binh pháp như vậy, mặt tướng khâm phục vô cùng, kế này quả nhiên tuyệt diệu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ mỉm cười không nói, hần thềm nghĩ trong bụng, ta làm gì mà giỏi như thế cơ chứ, đây chẳng qua là mượn lời của Mao Chủ Tịch (Mao Trạch Đông) mà thôi, đây vốn là tôn chỉ thành công trên con đường trình chiến của lão Mao, ông ta kinh nghiệm thực chiến đầy mình, và đây chính là chiến lược du kích nổi tiếng nhất của ông, nó đã giúp ông đánh tan quân Nhật, hạ gục quân Tưởng Giới Thạch để trở thành vị lãnh tụ đầu tiên của Trung Quốc, mở ra một thời kỳ xã hội hiện đại phồn vinh. Chiến lược của lão Mao vô cùng thực dụng đánh bại biết bao nhiêu là quân địch, không lợi hại mới lạ! Tình hình của mình bây giờ chẳng khác gì tình hình của lão Mao khi giao tranh với quân Tưởng Giới Thạch cả, quân của lão Tưởng đông gấp mấy lần quân của lão Mao nhưng cuối cùng vẫn bị lão Mao dùng đòn du kích phản bao vây này hạ gục. (Xem ra Trung Quốc cũng giống Việt Nam mình quá! Ngày trước Bác Hồ cũng dùng chiến tranh du kích mà hành hạ quân Pháp đến hên lại lên, đúng là anh hùng thì ý tưởng luôn có phần giống nhau.). Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy lại càng cảm thấy tự tin hơn, chỉ cần hần hành động theo đúng như dự tính, rồi đại quân cứu viện đến là sẽ làm cỏ cả bộ lạc Tây Sơn, nhân tiện diệt cỏ diệt tận gốc, triệt để cắt bỏ cái ung nhọt khó chịu này đi luôn, cho cả bộ lạc Tây Sơn về sau sẽ vĩnh viễn biến mất trên bản đồ quân sự của Thổ Phồn!

Sau khi suy xét kỹ càng xong đầu đuôi, Đỗ Văn Hạo liền phái Lâm Thanh Đại đi thám thính tình hình quân địch, lợi dụng đêm tối mà tiến hành lối đánh du kích quấy rối bọn chúng: “Lý Phổ! Người bây giờ chọn ra bốn ngàn quân tinh binh, khỏe mạnh trong năm ngàn binh sĩ này ra rồi thành lập một đội kỵ binh, tất cả đều mặc đồ nhẹ, chỉ mang theo người tầm khoảng mười lăm ngày đường lương thực là được rồi! Đội kỵ binh của chúng ta ngoại trừ mã đao ra còn phải mang theo cung nỏ và hỏa tiễn, đội quân này sẽ do đích thân ta dẫn, Tử Chiêm huynh! Huynh dẫn một ngàn quân sĩ còn lại hộ tống lương thảo và các đồ vật dụng quân đội đoạn hậu theo sau bảo vệ gia quyến là được rồi! Trên đường đi huynh phải để ý đến tình hình của tại hạ báo về!”

Lý Phổ nghe xong bèn nói: “Đỗ tướng quân! Hay là tướng quân cùng với Tô Chi Châu đi sau đoạn hậu, hộ tống lương thảo, còn quân kỵ thì cứ để mặt tướng dẫn quân đi trước nghênh địch được rồi! Đỗ tướng quân cứ an tâm, tại hạ nhất định sẽ làm theo kế sách của tướng quân một cách nghiêm chỉnh!”

Tô Thức thấy vậy cũng khuyên bảo Đỗ Văn Hạo: “Đỗ Ngự Y vẫn còn nhiều trọng trách cần gánh vác nữa, không được phép mạo hiểm ra trận như vậy, Đỗ Ngự Y cứ để Lý tướng quân đi trước đánh giặc là được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì lắc đầu đáp: “Không được! Phải đích thân tại hạ đi mới được, lệnh quân đã ra

rồi không ai được khuyển bảo nữa! Đúng rồi Tử Chiêm huynh! Trên đường đi đoạn hậu phía sau huynh nên liên lạc với quan phủ địa phương, rồi thu nạp thêm Bảo Giáp Binh vào đội ngũ của mình, như vậy có nghĩa là huynh vừa hành quân vừa chiêu binh mãi mã như thế sẽ thành lập được thêm một đạo quân mới, lực lượng của ta như vậy sẽ hùng hậu hơn!”

Tô Thúc trầm ngâm giây lát rồi đáp: “Tự ý chiêu nạp Bảo Giáp Binh là tội chết đó!”

“Tội chết sao? Lần này tây chinh thất bại tất cả chúng ta cũng sẽ mất đầu cả! Lẽ nào điều này huynh không hiểu hay sao? Một trong hai cái huynh định chọn cái nào đây?” Đỗ Văn Hạo tức giận nói.

Tô Thúc nghe xong chỉ im lặng không nói thêm câu nào nữa.

Đỗ Văn Hạo thấy Tô Thúc khó xử như vậy bèn lên tiếng an ủi: “Tử Chiêm huynh cứ an tâm, trước khi xuất phát khởi hành cuộc tây chinh này, Hoàng Thượng đã đích thân bảo đảm với tại hạ rồi, tại hạ có thể tự ý chiêu binh mãi mã để thành lập một đội quân hoàn toàn mới! Đây cũng là chức trách của tại hạ, huynh chỉ cần dùng danh nghĩa của tại hạ đi chiêu binh mãi mã sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu! Huynh cứ yên tâm, tại hạ có Thánh Chỉ ở đây rồi, hơn nữa tình hình quân sự đang căng thẳng như thế này, chúng ta cũng bắt buộc phải có hành động như vậy, Hoàng Thượng chắc chắn sẽ hiểu cho chúng ta thôi!”

Tổng Thần Tông đã từng nói với Đỗ Văn Hạo rằng chỉ cần hấn dẹp tan bộ lạc Tây Sơn, thì sẽ phong Đỗ Văn Hạo lên làm Tây Sơn Vương, cho phép hấn thành lập một đạo quân hoàn toàn mới, nhưng không hề nói với hấn rằng hấn được phép tự do chiêu binh mãi mã trong địa giới của Đại Tống rồi thành lập một đạo quân mới bao giờ cả, nhưng tình hình chiến sự lúc này vô cùng khẩn trương, Đỗ Văn Hạo làm gì còn quan tâm đến nó nữa, hấn chỉ biết bây giờ việc cần nhất là giải vây cho Thành Đô, xong sau đấy giải thích sau cũng chưa muộn. Hơn nữa lúc này quân đội của bộ lạc Tây Sơn vô cùng thiện chiến, các lộ quân Thành Đô thì yếu ớt cùng cực, không có sức chiến đấu nào cả, vả lại trong tay hấn thì chỉ có mỗi bốn ngàn quân, làm sao có thể địch nổi với quân của Tây Sơn. Chính vì thế nên Đỗ Văn Hạo mới nóng lòng chiêu binh mãi mã như vậy, nếu như hấn cứ ngồi đợi quân tiếp viện của triều đình, thì e rằng quân tiếp viện chưa kịp đến nơi thì Thành Đô đã bị quân địch cướp sạch chỉ còn tro bụi cái thành trống không rồi! Đỗ Văn Hạo lúc này đặt việc binh lên hàng đầu, chỉ cần hấn có đủ quân đội thì Thành Đô sẽ được cứu vãn.

Tô Thúc nghe Đỗ Văn Hạo nói Hoàng Thượng đã cho phép hấn như vậy thì cho dù trong lòng vẫn có chút hồ nghi nhưng cũng biết tình hình đang nguy cấp, không làm cũng không xong, suy đi nghĩ lại cũng chỉ còn nước tin tưởng Đỗ Văn Hạo mà thôi. Sau khi cân nhắc thiệt hơn Tô Thúc liền ra quyết định liền ngay sau đó, ông lập tức liên lạc với các quan phủ địa phương thu nạp thêm Bảo Giáp Binh, dựng cờ chiêu binh mãi mã.

Do đại quân của Đỗ Văn Hạo là quân đoạn hậu vận chuyển và bảo vệ lương thực nên ngựa cũng rất nhiều, cộng thêm với số ngựa trên đường đi hấn mua để chở hàng nữa thì kỵ binh giờ không hề thiếu ngựa để cưỡi. Chính vì thế mà rất nhanh Đỗ Văn Hạo đã thành lập xong một đội kỵ binh của riêng mình, sau khi thành lập xong, hấn liền ban bố sắc lệnh rồi ngay lập tức bốn ngàn kỵ binh của hấn phóng thẳng lên tiền tuyến nghênh địch. Tốc độ của kỵ binh rất nhanh, chỉ hai ngày thôi đã đến được địa phận Thành Đô rồi.

Trên đường đến đây, Đỗ Văn Hạo gặp rất nhiều dân chúng chạy đi tị nạn, sau một hồi thăm hỏi, Đỗ Văn Hạo biết quân địch lúc này đã đứng trước cửa ngõ của Thành Đô rồi, bây giờ trong thành tướng lĩnh vẫn đang liều mình cố thủ, quân Tây Sơn nhất thời cũng khó thể công phá được. Sau mấy lần tấn công, công phá không thành công, đại quân Tây Sơn thương vong trầm trọng. Bọn chúng biết không thể hạ thủ được Thành Đô bèn quay mũi giáo sang các thôn làng không có sức phòng thủ ở bên cạnh Thành Đô hòng cướp bóc, đập phá để xả hận.

Chương 314 Nghịch chuyển! 2

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn nhanh chóng cùng Lâm Thanh Đại bàn bạc phương thức tấn công, Đỗ Văn Hạo nghĩ rằng hấn và Lâm Thanh Đại cùng nhau đi thăm dò tình hình của địch, nhưng Lâm Thanh Đại không nghe, nói rằng Đỗ Văn Hạo không biết võ công, hấn đi rồi sẽ chỉ là gánh nặng cho nàng, làm nàng phân tâm không thể hoàn thành nhiệm vụ được.

Đỗ Văn Hạo không biết nói thế nào nên đành chấp nhận ý kiến của Lâm Thanh Đại, để một mình nàng đi dò la tin tức, nhưng trong thâm tâm của hấn thì lo ngại cho Lâm Thanh Đại, nhờ nàng có mệnh hệ

nào thì...

Trong lúc Lâm Thanh Đại đi dò la tin tức, thám thính tình hình, thì Đỗ Văn Hạo gọi người ra mời những người dân tị nạn vào trong lều dò la tình hình của quân địch.

Trong lúc nói chuyện với dân chúng thì có mấy người bị bệnh vô cùng nghiêm trọng, sốt cao mệt mỏi, trướng bụng, đại tiện ra máu, thậm chí còn có người do sợ quá mà hóa điên! Đỗ Văn Hạo phát hiện ra những người có bệnh trạng như vậy rất giống với bệnh Thương Hàn Liệt Tính, căn bệnh này có khả năng truyền nhiễm vô cùng kinh khủng!

Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo bèn lập tức nhanh chóng ra lệnh cách ly mấy người này ra để quan sát, sau đó hẩn liền ra tay cứu chữa, nhưng mọi thứ đều đã quá muộn, có hai người trong số đó đã chết vì căn bệnh truyền nhiễm này!

Đỗ Văn Hạo bèn cho người tìm hiểu lai lịch của hai người bị bệnh mà chết này, sau khi điều tra xong thì hẩn phát hiện bọn họ đều là người của Nhã Châu, những người còn sống lúc này cũng nói cho hẩn biết Nhã Châu bây giờ đang có một bệnh dịch truyền nhiễm vô cùng nguy hiểm, căn bệnh này trong lịch sử Trung Quốc gọi là Dương Chứng Tử, Dương Chứng Tử là căn bệnh truyền nhiễm cấp tính bao gồm cả Thương Hàn, người mắc bệnh này chết rất nhiều, quân của bộ lạc Tây Sơn vì sợ bị truyền nhiễm nên chỉ ăn uống bằng lương thực mà bọn chúng mang theo, sau đó chúng giết hại toàn bộ dân chúng mà chúng gặp phải.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng phẫn nộ, hẩn lớn tiếng chửi rủa của bọn Tây Sơn cầm thú, mất nhân tính! Nhưng cũng từ đây mà hẩn phát hiện ra một kế sách phá địch mới, nguyên lý phát bệnh của Thương Hàn thường xuất phát từ trong phân của người bệnh, chỉ cần xử lý khéo léo là hẩn đã có trong tay một vũ khí hóa học vô cùng lợi hại.

Nếu như hẩn dùng loại vũ khí hóa học mới này đối phó với quân Tây Sơn, thì quân địch sẽ bị hoảng loạn, sức mạnh theo đó mà cũng bị giảm sút, bệnh Thương Hàn thường sau một tháng sẽ phát bệnh vô cùng nghiêm trọng, Đỗ Văn Hạo có thể lợi dụng thời gian này mà kéo giãn đội hình của quân địch rồi mới thừa cơ quăng chất độc hóa học vào trong doanh trại của quân địch, đợi cho bọn chúng phát hiện ra thì cả đại quân của Tây Sơn cũng đã bị truyền nhiễm Thương Hàn cả rồi, như vậy có khi không cần hẩn phải ra tay mà quân địch cũng tự phải rút lui.

Vũ khí hóa học kiểu này ở thời cổ đại thường rất ít người biết sử dụng nó, do vậy để phát hiện ra sức mạnh tiềm ẩn trong nó là chuyện không thể, hơn nữa bệnh truyền nhiễm Thương Hàn này tiềm ẩn trong cơ thể con người tầm một tháng sau thì mới phát bệnh, nhưng quá trình phát bệnh của nó lại diễn ra loại vô cùng nhanh chóng, cho dù lúc đó ra tay chữa trị có thể thoát khỏi cái chết, nhưng nó lại cần thời gian trị liệu rất dài, không thể một chốc một lát mà khỏi ngay được. Chính vì vậy mà một khi căn bệnh truyền nhiễm này phát bệnh và lây lan thì người mắc bệnh cho dù không chết thì cũng bị mất sức, đi lại khó khăn, đến lúc đấy thì làm gì còn sức mà chiến đấu nữa, khi đó bọn chúng chỉ là những con cừu non ngoan ngoãn chờ đợi đại quân của Đỗ Văn Hạo đến xử lý mà thôi.

Đỗ Văn Hạo sau khi suy xét kỹ lưỡng bèn lập tức cho người ra moi hết phân trong người của hai xác người chết do Thương Hàn lúc nãy ra, rồi lại phái người đi tìm những người bị nhiễm Thương Hàn khác, rồi tìm phân của bọn họ. Đỗ Văn Hạo sau khi có được mẫu vật trong tay bèn tiến hành xử lý sơ bộ, bây giờ những đồng phân trong tay hẩn đã trở thành một thứ vũ khí sinh học vô cùng lợi hại, chúng hiện giờ đã được chiết xuất thành một dạng chất lỏng được gói gọn trong một cái bọc kín kẽ, chỉ cần ném ra một cái là bệnh dịch ngay lập tức có thể lây lan truyền nhiễm.

Về mặt của Lâm Thanh Đại thì nàng làm việc vô cùng nhanh nhẹn, hiệu quả. Nàng chỉ cần dùng một ngày thôi mà đã thu thập được hầu hết tin tình báo của bên địch, sau đó nàng liền đánh dấu lên bản đồ những điểm quan trọng, không những vậy trên đường do thám Lâm Thanh Đại còn tóm được một tên lính cao cấp của bộ lạc Tây Sơn nữa.

Đỗ Văn Hạo sau khi tra hỏi xong mới thực sự biết rõ tình hình quân địch, đúng là bộ lạc Tây Sơn lần này đã dốc toàn bộ binh lực vào cuộc chiến, không những vậy chúng còn vay mượn được một vạn đạo quân của mấy nước láng giềng, chính vì thế mà tổng binh lực của chúng lúc này lên đến hai vạn năm ngàn quân.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới trầm ngâm suy nghĩ, hai vạn năm ngàn quân cũng là một con số không nhỏ, chả

trách mà đại quân của Hàn Tu không thể cưỡng lại nổi, thì ra là tin tức tình báo khi trước đã báo sai, quân địch rõ ràng mạnh hơn dự đoán rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn sai người áp giải tên tù binh đó xuống, rồi cho gọi Lý Phổ và Lâm Thanh Đại lại cùng bàn bạc phân tích tình hình để đưa ra kế hoạch tác chiến.

Đỗ Văn Hạo giờ đây đã đem ý nghĩ dùng vũ khí hóa học tấn công cho hai người kia nghe, Lý Phổ và Lâm Thanh Đại đều không biết là loại vũ khí mới này có tác dụng hay không, nhưng đây đã là suy nghĩ của Đỗ Văn Hạo thì chắc không có vấn đề gì cả, vì dù sao hắn là người am hiểu về mặt này hơn ai hết.

Sau một hồi thương thảo, Đỗ Văn Hạo ra lệnh cho Lâm Thanh Đại mang theo hai mươi quân sĩ nhanh nhẹn nhất lên đường. Tất cả cùng đóng giả thành dân chúng thông thường, Đỗ Văn Hạo trao cho Lâm Thanh Đại phụ trách dùng khí sinh học này hạ độc quân địch. Lâm Thanh Đại dựa theo những gì mà nàng đã thu thập, biết được quân địch sẽ đi đâu để cướp bóc, nên nhân lúc bọn chúng thối gạo nấu cơm bèn mang cái bình nước chứa đầy virus Thương Hàn kia đổ vào nguồn nước nấu cơm của bọn chúng.

Kinh công của Lâm Thanh Đại cao diệu tuyệt đỉnh, nàng cầm theo cái bình nước đó thâm nhập vào lòng địch như đi vào chỗ không người, nàng khéo léo đến từng chỗ cắm trại của quân Tây Sơn rồi hạ độc.

Về mặt Lý Phổ thì sau khi có được những thông tin do Lâm Thanh Đại cung cấp, ông ta đã phục kích, tiêu diệt thành công hai ngàn quân Tây Sơn đang trên đường đi cướp bóc của dân chúng, sau khi đánh tan bọn chúng, Lý Phổ còn cố tình thả sót một số ít rồi tha cho chúng ra về.

Những tên lính được tha về liền chạy vào đại doanh trại của Tây Sơn đem tình hình báo lên cấp trên, lãnh đạo quân Tây Sơn sau khi biết tin tức giận vô cùng, ngay lập tức chỉnh đốn đại quân, hướng thẳng vào bốn ngàn kỵ binh do Đỗ Văn Hạo dẫn dắt rồi bao vây vào giữa.

Nhưng, Đỗ Văn Hạo không hề ứng chiến, mà lại lợi dụng ưu thế tốc độ của kỵ binh, thoát khỏi vòng vây quân địch, sau khi thoát khỏi vòng vây thì kỵ binh của Đỗ Văn Hạo cũng không hoàn toàn bỏ chạy, mà cứ giữ khoảng cách nhất định với quân Tây Sơn. Quân kỵ của hắn như một bóng quỷ chấp chờ lúc ẩn lúc hiện, vô cùng quỷ dị. Chỉ cần đợi đến ban đêm, quân địch cắm trại nghỉ ngơi thì kỵ binh của Đỗ Văn Hạo bèn tiến đến đánh trộm, hắn lợi dụng tầm bắn xa của cung nỏ kết hợp với hỏa tiễn, rất nhanh đã thiêu trụi bốn đại bản doanh của quân Tây Sơn. Quân Tây Sơn vô cùng ức chế, vì mỗi lần bọn chúng ủa ra đánh thì Đỗ Văn Hạo lại lẩn trốn như trạch, không biết đâu mà lần.

Cứ như vậy bốn ngàn quân kỵ của Đỗ Văn Hạo xỏ mũi dắt hai vạn quân Tây Sơn chạy lung tung khắp nơi, hắn rất biết duy trì khoảng cách an toàn, địch tiến thì hắn lui, địch lui thì hắn lại tiến. Quân Tây Sơn lúc này bị Đỗ Văn Hạo hành hạ đến hện lại lên, khổ sở vô cùng, bọn chúng chỉ thấy Đỗ Văn Hạo nhớn nhoe trước mặt mà không thể nào làm gì nổi. Còn Lâm Thanh Đại thì cũng nhân cơ hội mà không ngừng phát tán bệnh dịch, đồng thời nàng còn thu thập tin tức báo lại cho Đỗ Văn Hạo biết, do vậy đường đi nước bước của quân Tây Sơn đều bị Đỗ Văn Hạo nắm thóp, càng làm cho hắn được thể quấy rối quân địch kinh hơn trước.

Quân Tây Sơn cứ thế bị quấy rối làm cho một số bộ phận tách rời khỏi đại quân, đôi mắt nhạy bén của Đỗ Văn Hạo cũng nhìn ra được điểm đó, vì vậy chỉ cần thấy đội quân nào bị tách rời là hắn liền tập trung binh lực truy sát tiêu diệt luôn. Kiểu cách vừa đánh vừa chạy như thế này làm cho quân Tây Sơn mệt mỏi uể oải, thương vong hàng loạt.

Cũng đúng lúc này thì Tô Thức đã vừa vận đem quân viện trợ đến nơi tham chiến.

Tô Thức làm công tác vận động vô cùng có hiệu quả, trên đường hành quân ông ta không ngừng chiêu mộ Bảo Giáp Binh cùng với các lộ quân khác nhập vào, không ngờ số lượng lúc này lên đến tận hai vạn quân.

Bây giờ lực lượng giữa hai bên đã có thay đổi rõ rệt, ngoài ra quân Tây Sơn lúc này lại mắc phải bệnh dịch truyền nhiễm do Lâm Thanh Đại thả ra, do vậy sức chiến đấu cũng đã giảm đi rõ rệt.

Đỗ Văn Hạo sau khi biết tin liền dự tính được trong một ngày không xa nữa, quân Tây Sơn sẽ hạ lệnh rút binh quay về Thổ Phồn, vì vậy hắn liền quyết định đem theo hai vạn quân xát nhập vào với bốn ngàn quân kỵ của hắn theo đường tắt bày bố phục kích trên đoạn đường rút lui của quân Tây Sơn.

Quả nhiên, mấy ngày hôm sau quân Tây Sơn do bị bệnh dịch hoành hành, sức mạnh đại quân giảm đi hơn nửa, lại hay tin triều đình Đại Tông đã phái binh chi viện cho Thành Đô nên sợ hãi quyết định hạ lệnh lui binh về Thổ Phồn.

Đường rút lui của quân Tây Sơn lúc này đi đúng vào con đường mà Đỗ Văn Hạo đã mai phục sẵn từ trước, khi quân Tây Sơn đi đến chỗ này thì đại bộ phận binh sĩ đã bị mắc bệnh Phong Hàn, Quân Y của chúng cần bản chữa trị không xuể vì số lượng bị truyền nhiễm quá lớn. Vì quân sĩ Tây Sơn lúc này ai nấy đều mắc bệnh cả, sức khỏe suy yếu, do vậy tốc độ hành quân vô cùng chậm chạp, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo đợi mãi vẫn không thấy bóng dáng của bọn chúng đâu, nhưng hắn vẫn kiên trì chờ đợi, quả nhiên từ xa hắn trông thấy con mồi của hắn đang uể oải bước những bước chân nặng trĩu chui vào cái bẫy mà hắn đã giăng sẵn từ lâu.

Quân Tây Sơn đến giờ vẫn không hề hay biết là mình đang đi vào miệng hố của tử thần, vì thế đoàn quân vẫn lầm lũi bước những bước chân khó nhọc chầm chậm tiến tới.

Lúc này bốn bề bỗng nhiên nổ lên một tiếng hô động trời, tứ phía vang lên những tiếng thét vang dội, Đỗ Văn Hạo cầm đầu bốn ngàn quân kỵ binh làm quân tiên phong, dốc thẳng vào chính giữa quân địch, thế như chẻ tre, gươm đao vung lên đầu rơi máu chảy, hắn cùng bốn ngàn kỵ binh giờ đây xông vào quân địch như chỗ không người, ra sức chém giết, tiếng thét đau đớn hòa lẫn với tiếng gươm đao va chạm vào nhau tạo nên một cảnh tượng vô cùng tàn khốc, bi thảm.

Mặc dù hai vạn quân do Tô Thức chiêu nạp chưa từng tham gia đánh trận bao giờ, thậm chí đến cả luyện tập chính quy cũng chưa có, do vậy sức chiến đấu vô cùng kém cỏi. Nhưng quân Tây Sơn lúc này hầu hết đều bị nhiễm bệnh, sức tàn lực kiệt đến cả gươm giáo còn không vác nổi nữa là chiến đấu, chính vì thế mà bây giờ đại quân Tây Sơn đã trở thành mục tiêu sống động để cho hai vạn quân tiến hành luyện tập trận chiến đầu tiên của họ.

Trận chiến bây giờ không còn đúng theo nghĩa của nó nữa, mà nó đã biến thành một cảnh đồ sát thực sự, Đỗ Văn Hạo cầm đầu quân kỵ đi đến đâu đầu rơi đến đó, không đầy hai canh giờ đồng hồ toàn bộ quân Tây Sơn đã bị tiêu diệt hoàn toàn. Quân sĩ Đại Tông lúc này vốn đã căm hận quân Tây Sơn mấy tháng gần đây giết người dã man, nên trong đầu bọn họ lúc này không còn tồn tại hai từ tù binh nữa, mà trong đầu bọn họ chỉ tồn tại hai chữ đồ sát và đồ sát mà thôi, do vậy mà đại quân Tây Sơn đến cả tư cách đầu hàng làm tù binh cũng không được, toàn bộ quân đội đều bị giết sạch hoàn toàn.

Chương 314 Nghịch chuyển! 3

Đỗ Văn Hạo vốn lúc đầu định ngăn chặn cuộc đồ sát đẫm máu này, nhưng quân Đại Tông lúc này đã giết người đến độ đỏ cả mắt, không cần biết quân Tây Sơn là ai, cứ gặp là chém, quân Tây Sơn do vậy cứ đổ xuống như khúc chuối, tình hình vô cùng hỗn loạn, Đỗ Văn Hạo muốn truyền đạt mệnh lệnh của mình cũng không được nữa, hắn đành bất lực nhìn quân Tây Sơn bị giết như những con gà tội nghiệp.

Sau khi đồ sát kết thúc, Đỗ Văn Hạo đứng trên mỏm núi đưa mắt ra nhìn bãi chiến trường, lúc này xác người la liệt khắp nơi, máu chảy nhuộm đỏ cả một khoảng đất rộng lớn, đây là lần đầu tiên hắn tham gia chiến tranh, vẻ bi tráng của cuộc chiến thời thượng cổ làm cho trái tim của hắn rung lên mãnh liệt.

Khi tên quân sĩ cuối cùng của quân Tây Sơn đổ gục xuống đất thì nơi đây liền vang lên những tiếng thét thắng lợi động trời, tất cả binh sĩ cùng múa vũ khí trong tay mình hướng về phía Đỗ Văn Hạo hoan hô chiến thắng.

Đỗ Văn Hạo cũng cảm khái vô cùng, cuối cùng thì cũng đã kết thúc, một trận chiến không cân sức, nhưng cũng đủ thể hiện khả năng cầm quân của hắn không hề tồi một chút nào. Sau đó Đỗ Văn Hạo liền cho người chạy về phía Thành Đô thông báo tin thắng lợi cho Hàn Tu biết, Hàn Tu nghe xong thì cảm động đến rơi nước mắt. Tin tức Đại Tông thắng trận rất nhanh được lan truyền đi khắp nơi, ai nấy đều hoan hô mừng rỡ.

Hàn Tu sau đó liền đem những quân sĩ còn sót lại của mình ra hội tụ với đại quân của Đỗ Văn Hạo, xong sau đấy Đỗ Văn Hạo bèn giao lại toàn bộ quân đội cho Hàn Tu nắm giữ, nhiệm vụ của hắn giờ đã kết thúc, hắn phải gánh vác một trọng trách khác nữa, một trọng trách vô cùng nặng nề, và quan trọng, đó là cải cách biến pháp.

Trong bụng của Hàn Tu lúc này cũng biết rằng tuy bây giờ ông nắm trong tay đại quân, nhưng uy tín của ông ta thì thua kém hẳn Đỗ Văn Hạo, ông biết rằng trên danh nghĩa thì ông là người lãnh đạo đại quân, nhưng trên thực tế thì vị trí, tầm ảnh hưởng của Đỗ Văn Hạo đã khắc sâu trong từng trái tim của mỗi quân sĩ rồi.

Bộ lạc Tây Sơn sau khi đại quân thua trận thì chẳng khác nào rã mất đầu, Đỗ Văn Hạo, Hàn Tu, Lý Phổ, Tô Thức bèn thương lượng rằng bây giờ đại quân nên thừa thắng xông lên xóa sổ luôn cả bộ lạc này, rồi chiếm đóng toàn bộ địa phận của chúng, sau đó đem toàn bộ đất đai của Tây Sơn sát nhập hoàn toàn vào lãnh thổ của Đại Tống.

Sau khi thương lượng bàn bạc xong, đại quân liền tiến quân sâu vào bên trong, chiếm đóng toàn bộ đất đai của Tây Sơn mà không gặp phải sự kháng cự đáng kể nào cả, Sau khi bình định xong Tây Sơn thì đại quân tiếp viện của triều đình phải đến cũng vừa vặn đến nơi, vì vậy mà các bộ tộc lân cận không dám ho he câu nào, tất cả đều co vòi rút cổ lại giương mắt ếch ra nhìn Đại Tống chiếm đóng Tây Sơn mà không dám hé răng nói thêm câu nào cả.

Mọi việc xong xuôi đâu đấy thì Đỗ Văn Hạo liền viết sớ thông báo cho triều đình biết là hắn đã dẹp tan được Tây Sơn, đang chờ đợi Hoàng Thượng phong tước Tây Sơn Vương cho hắn, chính vì vậy mà trong thời gian chờ đợi này Đỗ Văn Hạo vẫn chưa được tiến hành biến pháp ở đây (ở đây tức là chỉ Tây Sơn, chứ Đỗ Văn Hạo vẫn có quyền thi hành biến pháp ở Nhã Châu).

Đỗ Văn Hạo biết công việc trước mắt của hắn hiện giờ là khôi phục lại đời sống cho dân chúng sau cuộc chiến thảm khốc vừa rồi, sau đó lại khôi phục lại trật tự ở Thành Đô, xong đâu đấy hắn mới thực hiện cải cách ở Nhã Châu. Đỗ Văn Hạo biết rằng hắn trước mắt phải tích lũy kinh nghiệm cải cách ở Nhã Châu xong rồi mới có thể tiến hành cải cách ở Tây Sơn được.

Chính vì thế mà sau khi hắn bố trí đại quân của mình đóng ở những vị thế quan trọng ở Tây Sơn xong rồi mới đem theo Lý Phổ quay lại Nhã Châu nhậm chức.

Nhã Châu sau trận chiến thương tích đầy mình, nơi nào cũng bị chiến tranh tàn phá một cách nghiêm trọng, toàn bộ thành ấp nơi đây chẳng có lấy nổi một bóng người, cả một khoảng đất rộng lớn trở nên heo hút, lạnh lẽo, không có sức sống gì nữa cả.

Bây giờ tiết trời đang là mùa hè nên kéo theo rất nhiều dịch bệnh, Đỗ Văn Hạo cũng xem chút nữa thì mắc phải bệnh ghê ở đây, nhưng hắn biết bản thân hắn không được phép dừng lại, bây giờ không phải là lúc nghỉ ngơi của hắn, tất cả người dân ở kinh thành Nhã Châu bây giờ đều không có nhà để về, không có nơi để ở. Nhiệm vụ trước mắt của Đỗ Văn Hạo lúc này là nhanh chóng tìm ra nơi ăn chốn ở cho bọn họ nếu không những người dân này sẽ trở nên bất mãn rồi tạo phản. Dân dĩ thực vi thiên (câu thành ngữ này lấy ở trong sách của Ban Cố, có nghĩa là lý tưởng cao nhất của dân chúng là được cơm no ấm bụng.), đây là ý tưởng bình dị nhất của tất cả bần dân trong thiên hạ, giờ đây ruộng đồng hoang vắng, rất nhiều người dân trong trận chiến này đã mất đi ruộng vườn của mình, không có thức ăn họ đành phải tìm rau rừng quả dại ăn với gốc cây, sẵn củ để sinh tồn. Nếu tình trạng này vẫn cứ tiếp diễn như vậy thì hậu quả vô cùng nghiêm trọng.

Đỗ Văn Hạo lúc này đã đem theo một tốp người đến Nhã Châu Châu Phủ để xem xét tình, sức khỏe của Tô Thức, ông ta bây giờ cũng chưa hoàn toàn khỏi bệnh, Đỗ Văn Hạo bèn cho người tìm giúp ông ta một nơi có vẻ còn toàn vẹn nhất cho ông ta trú chân ở tạm, còn hắn thì suốt ngày rong ruổi trên lưng ngựa lo lắng cho dân chúng, hết mình vì công việc xây dựng phục hồi sau chiến tranh.

Khi Đỗ Văn Hạo đi đến Nha Môn của Châu Phủ thì phát hiện nơi đây còn bảo tồn khá là hoàn hảo, phòng ốc bên trong cùng với các thiết bị trong nhà đều còn nguyên vẹn, dường như chưa bị phá hại một chút nào cả, Đỗ Văn Hạo lại cho Lý Phổ đi kiểm tra kho lương thực ở đây, thì phát hiện bên trong trống không chẳng có một thứ gì.

Lý Phổ thấy vậy tức giận dậm chân chửi thề, mấy người đi theo Đỗ Văn Hạo lúc này bèn quay sang nhìn hắn thì thấy hắn cau mày lại suy nghĩ điều gì đó, Lâm Thanh Đại đứng cạnh đấy thấy vậy bèn tiến tới khuyên hắn: “Thời tiết nóng thế này, chàng tìm chỗ nào mát mà đứng, cẩn thận không lại bệnh ra đấy...”

Đỗ Văn Hạo nghe xong chỉ ừ lên một tiếng rồi vẫn cứ đứng nguyên chỗ cũ, một lúc lâu sau hắn mới đưa mắt lên nhìn mọi người, rồi sau đó Đỗ Văn Hạo bèn đưa tay ra hiệu cho Lý Phổ tiến lại chỗ mình rồi nói:

“Người mau mau đi dán giấy thị chúng, nói rằng nơi đây tạm thời dùng để làm nơi ở cho những người không còn nhà cửa, bất kỳ ai không có nhà cửa đều có thể đến đây ở tạm!”

Lý Phổ đáp: “Bẩm đại nhân! Đây là nơi của Châu Nha, chúng ta có cần thông báo cho Tô đại nhân biết, rồi sau đó mới quyết định không ạ?” Đỗ Văn Hạo nghe xong vẫn kiên định nói: “Không cần đâu! Cứ để dân chúng ở tạm đây trước cái đã, bên phía Tô đại nhân thì tối nay ta sẽ nói cho ông ta biết, người mau mau đi làm đi, ta phải đi kiểm Hàn tướng quân để bàn chuyện cứu tế cho dân chúng đây.”

Lý Phổ nghe xong thì ngạc nhiên nói: “Bẩm đại nhân! Đó là lương thực dành riêng cho quân đội, Hàn tướng quân chắc gì đã đồng ý!”

Lâm Thanh Đại thấy Lý Phổ có vẻ lảm chuyện bèn tiến lên nói: “Đỗ đại nhân bảo người làm thì người cứ đi làm đi, nếu bây giờ dân chúng vào đây ở mà không có thức ăn thì ai mà sống nổi cơ chứ?”

Lý Phổ nghe xong vội vã lui ra ngoài.

Lâm Thanh Đại thấy Lý Phổ đi rồi bèn nói: “Văn Hạo! Để thiếp đi cùng chàng nhé!”

Đỗ Văn Hạo suy ngẫm một lát rồi nói: “Không cần đâu! Ta chỉ cần đem theo hai tên quan binh được rồi!” Nói xong hắn liền đem theo hai tên quan binh hướng thẳng doanh trại của Hàn Tu đi đến.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo đã ngồi trong lều của doanh trại quân đội, thời tiết vô cùng nóng nực Đỗ Văn Hạo mặc dù đã phanh áo hết cỡ, nhưng vẫn cảm thấy nóng bức khó chịu khôn tả, nơi đây thỉnh thoảng cũng có gió thổi vào, nhưng lại là gió nóng, làm cho Đỗ Văn Hạo đã nóng lại càng thấy nóng thêm.

Một lúc sau một ông lão râu tóc bạc phơ thân mặc giáp trụ đầu ngẩng cao, bước vào trong lều của Đỗ Văn Hạo, đây không phải ai khác mà chính là Hàn Tu, ông ta trông thấy Đỗ Văn Hạo thì cười lên ha hả: “Đỗ Ngự Y đến rồi đó hả! Thật ngại quá, không biết đại nhân đến thật là thất lễ, không biết gia quyến của đại nhân sắp xếp thế nào rồi?”

Đỗ Văn Hạo thấy thế bèn mỉm cười tiến đến chấp tay nói: “Lần này tại hạ đến đây là có việc muốn nhờ đến Hàn đại nhân giúp đỡ.”

Hàn Tu nghe xong bèn đưa tay ra ý mời Đỗ Văn Hạo ngồi xuống.

Sau khi ngồi xuống, Hàn Tu mới đáp: “Đỗ đại nhân không nên khách khí như vậy, đại nhân đã có việc tìm đến lão phu, lão phu chắc chắn sẽ không có lý do để từ chối đại nhân cả!”

Đỗ Văn Hạo bèn mỉm cười nói: “Tại hạ lần này đến đây là hỏi mượn đại nhân một thứ!”

Hàn Tu đưa con mắt khó hiểu lên nhìn Đỗ Văn Hạo, tuy nét mặt lúc này trông có vẻ mệt mỏi, sắc mặt sạm đen, nhưng ánh mắt thì vẫn cháy lên rừng rực, tưởng chừng như không bao giờ tắt vậy, ông ta biết hẳn nói đây không phải chuyện tầm thường nên Hàn Tu bèn vội vã lên tiếng: “Không biết Đỗ đại nhân muốn mượn vật gì, lão phu chỗ này ngoại trừ binh sĩ ra thì không biết Đỗ đại nhân muốn gì nữa?”

Đỗ Văn Hạo chỉ mỉm cười nói: “Cái mà tại hạ cần mượn là lương thực!”

Hàn Tu nghe xong thì sững người lắp bắp hỏi lại: “Đỗ đại nhân! Ngài nói sao cơ...Mượn lương...lương...thực sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu mỉm cười nói: “Tại hạ mượn lương thực để cứu tế dân chúng!”

Hàn Tu thấy vậy lắc đầu đáp: “Đỗ Ngự Y! Đại quân mấy vạn người cũng phải có cái ăn chứ, không phải là lão phu không muốn cho mượn, mà là không thể cho Đỗ đại nhân mượn được!”

“Hàn tướng quân! Tướng quân cũng biết rằng, sau trận chiến này có quá nhiều người dân tan hoang của nhà, tại hạ trên đường đến đây tận mắt chứng kiến dân chúng phải moi rễ cây lên ăn, có người còn bán cả con mình đi nữa, chúng ta không thể thấy chết mà không cứu được, Hàn đại nhân thấy tại hạ nói có đúng không?”

“Nỗi khổ của dân chúng thì lão phu biết! Nhưng, lương thực trong quân đội lúc này cũng không còn nhiều, cho dù có cho đại nhân mượn đi nữa cũng không thể duy trì trong thời gian dài được!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu tán đồng, rồi thở dài nói: “Lời của đại nhân nói đúng lắm, nhưng hiện giờ tại hạ chỉ còn mỗi cách này để giải quyết tình hình nguy cấp trước mắt mà thôi, nhất thời không thể lo về lâu về dài được, nhưng nếu vấn đề không giải quyết ngay bây giờ e sẽ có loạn!”

Hàn Tu ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Vậy đại nhân định phân phối số lương thực này ra sao? Nạn dân nhiều như vậy, lương thực sao đủ cho bọn họ dùng được!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Tại hạ đã để Châu Nha làm nơi ở tạm thời cho những người không nơi nương tựa, sau đó sẽ đặt ở đó một chiếc nồi lớn để nấu cháo, rồi phân phát cho từng người một, tại hạ nghĩ tạm thời cũng chỉ có thể giải quyết như vậy được thôi!”

“Nếu mà như vậy thì được! Nào, mời đại nhân theo lão phu đi lấy lương thực cứu tế cho dân chúng!”

Lúc trời chập choạng tối thì Đỗ Văn Hạo mới vui vẻ quay về đến nơi ở của Tô Thức, hắn thấy nơi đây đã có khói bếp bốc lên, hắn liền trông thấy Liên Nhi và Tuyết Phi Nhi đang ở trong nhà dọn đồ.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn tiến tới nói: “Hai người làm gì vậy?”

Tuyết Phi Nhi thấy Đỗ Văn Hạo về đến bèn vui vẻ nói: “Tô đại nhân nói rằng chúng ta vẫn chưa có nơi ở, nên đem căn phòng ở phía tây ra nhường cho chúng ta, thiếp và Liên Nhi đang dọn dẹp đồ đạc!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy sa sầm nét mặt nói: “Vậy nhị vị phu nhân và ba vị công tử thử đâu?”

Liên Nhi trông thấy nét mặt không vui của Đỗ Văn Hạo thì lí nhí đáp: “Dạ, ở đây có tổng cộng bốn căn phòng, Tô đại nhân ở cùng với hai vị phu nhân, ba vị công tử ở chung một gian, còn hai gian thì dành cho chúng ta!”

“Không được! Sức khỏe của Tô đại nhân vẫn còn yếu, trời thì nóng, phòng ở đây lại hầm hập thế này, làm sao có thể để ba người cùng ở trong một gian phòng được? Ngoài ra vẫn còn một phòng làm phòng bếp để lấy chỗ ăn cơm nữa, mấy người lẽ nào để Tô đại nhân ngồi ăn bên ngoài sân hay sao? Sao mấy người lại thiếu hiểu biết như vậy nhỉ? Chúng ta có thể dựng mấy cái lều ở bên ngoài cũng được, nhanh lên mau thu dọn hết đồ đạc cho ta!”

Tuyết Phi Nhi và Liên Nhi nghe xong thì vội vã gọi nha hoàn đến thu xếp đồ đạc lại đem ra ngoài.

374. Chương 315 Bước Biền Pháp Đầu Tiên.

“Vân Phàm huynh về rồi đó sao?” Giọng nói của Tô Thức bỗng nhiên từ trong phòng vọng ra ngoài hồi.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiếng của Tô Thức liền nhấc chân bước vào bên trong phòng của Tô Thức, vừa vào đến bên trong Đỗ Văn Hạo đã trông thấy Tô Thức đang ngồi trên một chiếc ghế nhỏ đặt giữa phòng, trong phòng lúc này chẳng có một ai khác cả, hắn thấy vậy bèn tiến đến chấp tay nói: “Tử Chiêm huynh! Không biết huynh cảm thấy trong người như thế nào?”

“Bây giờ đã không còn gì đáng ngại nữa rồi!” Tô Thức nói xong bèn mỉm cười đưa tay lên ra ý cho Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, rồi tự mình đứng dậy ra rót cho hắn một tách trà.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa hai tay ra đỡ lấy tách trà trên tay của Tô Thức xong liền uống một hơi cạn sạch, sau đó hắn liền chêm chẹp cái miệng của mình một cái rồi mới đặt tách trà xuống, Tô Thức thấy vậy chỉ mỉm cười liền rót thêm cho hắn một tách nữa nói: “Chuyện mượn lương thực ra sao rồi?”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ có lẽ là Lâm Thanh Đại khi về đây đã đem chuyện hắn đi mượn lương thực kể cho Tô Thức nghe rồi, thấy vậy hắn bèn đem câu chuyện hắn vừa mới ở chỗ Hàn Tu về kể cho Tô Thức nghe một lượt.

Tô Thức nghe xong thì gật đầu tán đồng nói: “Cách làm của Vân Phàm huynh rất hợp lý! Không ngờ huynh lại có những ý nghĩ chu đáo cho dân chúng như vậy!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đáp: “Tử Chiêm huynh e rằng nhất thời không thể chuyển đến đó ở Châu Nha được rồi, bởi Châu Nha đã bị tại hạ...”

Tô Thức nghe đến đây bèn cắt lời của Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã biết rồi, Vân Phàm huynh làm rất đúng, việc quan trọng trước mắt nhất bây giờ phải sắp xếp nơi ăn chốn ở của dân chúng ổn định cho xong đâu đất đã rồi mới làm gì thì làm được!”

“Tử Chiêm huynh biết không? Quan lại của Châu Nha ngoại trừ một số đã chết trận, thì những người khác cũng đã tháo chạy khỏi đây, vẫn chưa quay lại! Có lẽ phải một thời gian nữa cái Châu Nha của huynh mới có thể vận hành như xưa được!”

“Đúng vậy! Trong thời gian này nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta là phải ổn định tâm lý cho dân chúng, phục hồi trật tự nơi đây, kể cả có ngồi lên chức quan Chi Châu mà không lo liệu chuyện cấp thiết trước mắt thì e rằng cũng chẳng ngồi lâu được!”

Hai người cứ vậy nói chuyện thêm được một lúc thì vợ của Tô Thức là Vương Nhuận Chi hốt hơ hốt hải chạy vào chỉ ra ngoài cửa hầm hấp tức giận nói: “Đồ đại nhân! Đại nhân đang làm cái gì vậy! Tôi nghe nói dạo gần đây Nhã Châu buổi đêm hay có bão, người khác thì không sao, nhưng sức khỏe của mấy vị Đỗ phu nhân cũng không được khỏe cho lắm, đại nhân không thể để bọn họ ngủ ngoài đường như vậy được, như vậy sẽ rất dễ sinh bệnh!”

Lúc này ở sau lưng của Vương Nhuận Chi, Liên Nhi vội vã chạy theo vào, gương mặt bối rối, sợ hãi lí nhí nói: “Thưa thiếu gia! Bọn thiếp không có vấn đề gì cả đâu, là Tô phu nhân muốn...”

Tô Thức nhất thời không hiểu mô tê đầu đuôi sự tình ra sao cả, ông thấy mọi người có những biểu hiện khác thường như vậy bèn lên tiếng hỏi: “Rốt cuộc là có chuyện gì xảy ra vậy?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng lên tiếng giải thích nói: “Tô phu nhân không cần phải lo lắng như vậy! Thân thể của mấy vị phu nhân của tại hạ còn tốt lắm, hơn nữa bọn họ vẫn còn rất trẻ, trời cũng nóng như thế này, không đến nỗi bị nhiễm bệnh đâu! Nằm ngoài trời có khi lại cảm thấy thoáng mát, phu nhân xem tiết trời nóng nực thế này mà nằm ngoài hóng gió thì không phải là mát mẻ hơn hay sao?”

Wương Nhuận Chi nghe xong vẻ mặt vẫn tỏ vẻ không vui, chạy thẳng đến trước mặt Tô Thức trách móc: “Lão gia! Chuyện này không thể như thế được, chúng ta đã bàn bạc với nhau rằng sẽ nhường lại hai căn phòng cho Đỗ đại nhân! Ba đứa nhỏ thì dù sao đều là con trai, ở chung với nhau cũng được, không biết thiếp làm như vậy có điều gì sai, mà Đỗ đại nhân không vẫn không chịu đồng ý?”

Tô Thức lúc này mới nghe hiểu chuyện gì đang xảy ra, ông vô cùng cảm động, liền liên tưởng đến lời nói của Hoàng Thượng dành cho Đỗ Văn Hạo, Tống Thần Tông đánh giá hắn là một người nói được làm được, hành sự vô cùng điềm tĩnh, chuyện gì suy nghĩ cũng vô cùng thấu đáo, đầu óc thông minh, nhạy bén, nếu như cho hắn một khoảng không gian để hắn mặc sức tung hoành thì hẳn chắc chắn sẽ làm lên chuyện lớn, nhất định sẽ không là cho mọi người thất vọng, nghĩ đến đây Tô Thức liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Vân Phàm huynh cũng mệt mỏi cả ngày hôm nay rồi, không thể để huynh căng bạt ngủ ở ngoài đường như vậy, huynh nghe lời ta dọn vào trong này ở, mọi người ở chung với nhau lại không phải vui vẻ náo nhiệt hơn sao?”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi định lên tiếng nói thì Tô Thức đưa tay gạt đi, cắt ngang lời của hắn: “Thôi được rồi! Chuyện này coi như ta nói là xong, nói cho cùng thì đây cũng là tình cảnh đặc biệt, do vậy chúng ta phải lựa thế mà sống, mấy đứa trẻ nhà ta cũng không nên nuông chiều chúng quá, phải cho chúng nếm mùi đau khổ thì chúng mới hiểu thế nào là sung sướng được!”

Wương Nhuận Chi nghe vậy bèn gật đầu nói: “Lão gia nói phải lắm! Đỗ đại nhân đừng từ chối mãi như vậy nữa, đây chẳng qua là một nơi tránh mưa tránh gió thôi mà, tôi tin đây chẳng qua chỉ là tình huống tạm thời thôi, chỉ cần chúng ta còn sống thì lo gì sau này không có chỗ ở, đạo lý này chắc Đỗ đại nhân cũng hiểu! Tôi tin rằng Đỗ đại nhân cùng với lão gia sẽ nhanh chóng khôi phục lại nơi này trong thời gian nhanh nhất có thể!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng cảm kích vô cùng: “Tô phu nhân nói phải lắm! Tại hạ bất tài, nguyện ghi nhớ những lời dạy bảo của phu nhân!”

Cũng đúng lúc này thì bên ngoài cửa sổ vọng vào tiếng sấm rền vang, tiếp sau đó là những tia lửa điện xe rách bầu trời, loảng ngoảng nhằng nhịt nối đuôi nhau lóe lên những ánh sáng bạc xuyên qua những đám mây đánh thẳng vào gốc hòe phía bên ngoài sân. Tiếp sau đó bên ngoài sân vang lên một tiếng hét thất thanh, Đỗ Văn Hạo mặt mày thất sắc đứng thẳng người dậy phóng luôn ra bên ngoài, chỉ trông thấy Tuyết

Phi Nhi đang ôm lấy Lâm Thanh Đại mặt mày tái mét vì sợ hãi. Lâm Thanh Đại lúc này cũng chỉ đứng đó hướng về Đỗ Văn Hạo mỉm cười với hắn một cái, rồi cúi xuống thấp giọng nói với Tuyết Phi Nhi điều gì đó, Tuyết Phi Nhi nghe xong bèn gật gật đầu, sau đó chạy luôn vào túp lều gần đấy.

Một lúc sau, mưa rơi như trút nước, từng giọt mưa nặng hạt rơi lộp bộp dưới sân, rồi bắn tóe lên như hình con cóc nhảy, không khí bây giờ trở nên vô cùng mát mẻ, gió thổi vù vù xua tan đi cái nóng gay gắt của ban ngày. Nhưng, Đỗ Văn Hạo không vì như vậy mà cảm thấy sảng khoái hơn chút nào, nét mặt của hắn vẫn đượm một nỗi lo âu vô bờ bến, Đỗ Văn Hạo liền quay sang Tô Thức nói: “Trận mưa này e rằng không nhỏ! Tại hạ phải ra ngoài kia xem dân chúng thế nào rồi, không biết là họ có cần giúp đỡ gì không?”

Tô Thức thấy vậy bèn đáp: “Ta cũng đi!”

“Tử Chiêm huynh đừng đi, bệnh tình của huynh cũng vừa mới khỏi, bị nhiễm thêm lạnh vào lại lần nữa e rằng có hại cho sức khỏe!”

“Không sao đâu! Sức khỏe của ta, ta biết! Lúc này mà ta cứ ru rú ở trong nhà thì làm sao xứng đáng với chức Chi Châu của ta được! Đi, chúng ta đi thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn bật cười sảng khoái, sau đó hai người liền bước luôn ra bên ngoài, hai tên thị vệ theo hầu cũng vội vã chạy theo bật ô che chở cho hai người đi tuần.

Hai người trên đường đi tuần lúc này vô cùng bận rộn, một người là Chi Châu, người còn lại là Câu Quản tuy hai chức quan to nhỏ khác nhau, nhưng giờ họ lại chung một nhịp đập trái tim, đó là nhịp đập của lòng yêu nước thương dân. Trên đường đi hai người đem những người không có chỗ trú mưa đưa hết về Châu Nha lánh tạm, rồi bảo với Tiền Bất Thu đun nước gừng nóng để họ uống cho đỡ lạnh. Sau đó Đỗ Văn Hạo lại bàn bạc với Hàn Tu, Tô Thức lên kế hoạch xây dựng lại thành ấp nơi đây, xong đâu đấy Đỗ Văn Hạo mới chịu quay về nghỉ ngơi.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo dậy từ rất sớm, bởi vì Tô Thức nhất quyết không cho hắn và gia đình dọn ra ngoài ngủ trong lều, nên hắn liền đưa bốn vị phu nhân của mình ở lại trong hai căn phòng mà Tô Thức đã nhường lại cho hắn. Còn Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ cùng ở trong một căn lều, bên cạnh lều của hắn là lều của Anh Tử với con hổ con Khả Nhi.

Sáng sớm trời quang mây tạnh, những con ve đáng ghét lại bắt đầu kêu lên vo vo, nghe mà lộn hết cả ruột, Đỗ Văn Hạo ghét nhất cái bọn ve này, sáng ra đã kêu ầm ĩ cả lên, làm cho người ta vô cùng khó chịu. Chính vì vậy mà khi mặt trời mới ló dạng, thì Đỗ Văn Hạo cũng đã tỉnh dậy ra ngoài vận động, Lý Phổ thấy hắn ra ngoài cũng vội vã chui ra theo.

“Đại nhân! Sao ngài dậy sớm như vậy? Hôm qua đại nhân và mấy người khác đều nghiên cứu trùng tu lại nơi ăn chốn ở cho dân chúng đến khuya mới ngủ, mặt tướng nghĩ rằng đại nhân nên ngủ thêm một lúc nữa!”

Đỗ Văn Hạo bèn vừa đi vừa cài áo nói: “Thôi! Không cần ngủ thêm nữa đâu, hôm nay ta còn nhiều việc phải làm lắm, chúng ta mà ngủ nướng thì chuyện của dân chúng ai đứng ra giải quyết! Thời gian bây giờ là vàng bạc, đi thôi! Chúng ta ra chỗ Châu Nha xem tình hình mọi người ra sao!”

Lý Phổ nghe xong bèn cúi người tuân lệnh, ông ta vốn là con nhà lính, chịu khổ cũng quen rồi, nhưng ông ta không ngờ rằng trông Đỗ Văn Hạo với dáng người nho nhã, mảnh khảnh thư sinh như vậy mà cũng biết chịu khổ như mình, thậm chí có lúc còn hơn mình thì vô cùng khâm phục. Lý Phổ tin rằng Đỗ Văn Hạo là một vị quan yêu nước thương dân nhất mà ông từng gặp từ trước đến nay, hắn không chỉ quan tâm đến dân chúng từng li từng tý, mà còn đem hết sức mình ra tận tụy lo lắng cho sự an nguy của mọi người nữa, một con người vì dân vì nước như hắn, trên đời quả là hiếm có vô cùng.

Trật tự của Nhã Châu sau khi được khôi phục lại như cũ, thì những quan lại trước kia đã lục đục kéo về, trong số bọn họ cũng có một số người bị chết trong loạn lạc, Đỗ Văn Hạo cũng không gấp gáp trong việc bổ xung thêm quan viên nữa, vì nhiệm vụ trước mắt của hắn bây giờ là lương thực, phải có lương thực đầy đủ thì mới ổn định được lòng dân.

Trước mặt của Đỗ Văn Hạo giờ đây là những người dân khốn đốn sau chiến tranh, bọn họ không còn nhà để ở, không còn gạo để ăn, chiến tranh đã cướp đi tất những gì mà họ đã có, nhà cửa bị tàn phá, người thân bị chết trận, đồn điền bị hủy hoại, tiền của bị cướp bóc, họ đã mất tất cả. Người dân bây giờ chỉ biết trông

chờ vào hân, vào đồ cứu tế của triều đình mà thôi. Tình hình Châu Nha lúc này mọi thứ đều ngổn ngang, trẻ con khóc lóc đòi ăn, người lớn thì quặt quẹo nằm thu lu một góc. Trong số đó vẫn còn đó những người dân bị nhiễm Phong Hàn, bệnh dịch này vẫn đang hoành hành tác quái và dường như không có dấu hiệu nào kết thúc nào cả.

Tất cả những hình ảnh này in đậm trong tâm trí của Đỗ Văn Hạo, tàn dư để lại sau chiến tranh bao giờ cũng âm ảm và khốn nạn như vậy.

Vấn đề đau đầu nhất của Đỗ Văn Hạo lúc này là hân cũng không có đủ lương thực để cung cấp cho nạn dân, lương thực của Hàn Tu cung cấp cũng chỉ có hạn, không thể duy trì mãi được, Đỗ Văn Hạo biết giờ đây tất cả dân chúng chỉ trông chờ vào số lương thực này, nhưng đến một ngày nào đó số lương thực này hết rồi thì hân phải giải quyết sao đây?

Trong lúc ngổn ngang mọi bề thì nạn chết đói, bệnh dịch luôn luôn rình rập chờ đợi để cướp đi tính mạng của dân chúng một cách không thương tiếc, sự đe dọa của nó ngày một lớn dần và càng lúc càng trở nên đáng sợ.

Đỗ Văn Hạo biết hân không thể chần chừ thêm được phút giây nào nữa, sau khi suy tính kỹ càng, hân lập tức quay về phân phó công việc. Đầu tiên, hân cho Tiền Bất Thu đem theo Diêm Diệu Thủ, Bàng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi cùng với mấy vị đại phu của các tiệm thuốc trong Nhã Châu này tham gia vào việc cứu tế, chữa trị cho dân chúng. Đỗ Văn Hạo từ đây đã nhanh chóng thành lập được một đội y tế, đội y tế này sẽ phụ trách chữa trị cho các nạn dân trong Nhã Châu. Sau đó, Đỗ Văn Hạo lại tuyển chọn trai tráng trong thành đưa ra bên ngoài xử lý rác thải, rồi phân phối bọn họ rắc nước diệt trùng để diệt trừ mầm mống lây bệnh truyền nhiễm. Đồng thời, Đỗ Văn Hạo cho người vận chuyển lương thực từ chỗ Hàn Tu về Châu Nha nấu cháo cho dân chúng ăn, tình hình trước mắt Đỗ Văn Hạo chỉ có thể giải quyết được đến đó mà thôi, hân vẫn chưa nghĩ ra kế sách lo liệu sau này, mà hân giờ đây cũng chưa có đủ thời gian để suy xét chuyện đó.

Đỗ Văn Hạo sau khi sắp xếp xong, hân vẫn cảm thấy chưa đủ bèn sai Lý Phổ dẫn một đội quan lại trong nha phủ, cùng với mấy tên bổ khoái đi vào trong thành áp tìm đến mấy người buôn gạo điều tra, dò hỏi xem bọn họ còn bao nhiêu lương thực nữa.

Lý Phổ đoán rằng những người buôn gạo chắc chắn là sẽ còn kho dự trữ lương thực riêng của bọn họ, nhưng khi chưa biết được hư thực của sự việc, Lý Phổ cũng không dám tự do hành động, như vậy cũng chẳng khác gì đi cướp của người ta cả.

Mấy ngày sau đó, Đỗ Văn Hạo cùng với Tô Thức đem theo quan lại của mình đi sâu, dò xét tình hình của các thôn làng bên cạnh thành Nhã Châu. Sau khi khảo sát tình hình khôi phục của thôn làng xong, bọn họ đều hay tin đồn điền ruộng lúa nơi đây vẫn còn giữ được khá là nguyên vẹn, mọi người do vậy nên mừng rỡ vô cùng. Chính vì thế mà ngay ngày hôm đó, đoàn người do Đỗ Văn Hạo dẫn đầu liền trực tiếp ra xem xét tình hình ruộng lúa ở đây ra sao, vừa ra đến nơi thì tình hình quả đúng như người trong thôn nói, ruộng lúa nơi đây vẫn còn bảo tồn nguyên vẹn như chưa từng xảy ra chuyện gì. Suy cho cùng thì mục đích của bộ lạc Tây Sơn đến đây cũng chỉ là vì cướp bóc tiền của, khi đó ruộng lúa vẫn còn chưa trở bông, nên chúng cũng chẳng làm gì được, vì vậy mà những đồng ruộng nơi đây mới thoát khỏi kiếp nạn.

Nhưng, Đỗ Văn Hạo cũng không thể mừng rỡ được lâu, vì quân Tây Sơn không thu hoạch được lúa thì hân cũng chẳng thu hoạch được, vì lúa cũng đã trở bông đâu! Mà theo như tình hình trước mắt thì dân chúng trong thành đang cần một khối lượng lớn lương thực để duy trì cuộc sống bọn họ, kho thóc trong Nhã Châu thì cũng bị chiến tranh hủy hoại hết cả, lương thực của Hàn Tu thì cũng đang dần cạn kiệt, giờ đây người dân trong thành lại bắt đầu quay trở lại thời kỳ bới rễ cây mà ăn. Đỗ Văn Hạo quyết định không thể đợi thêm được nữa, hân vốn định chờ cho tình hình của Nhã Châu khôi phục xong đâu đấy rồi mới tiến hành cải cách biện pháp, nhưng bây giờ thời cuộc cấp bách hân không còn sự lựa chọn nào khác là tiến hành cải cách sớm hơn dự định.

Về đến thành Nhã Châu thì Đỗ Văn Hạo hay tin Lý Phổ đã điều tra chính xác tình hình lương thực của hội những người buôn gạo, cùng với vị trí kho hàng tàng trữ lương thực của bọn họ. Theo như khai báo thì số lượng tích trữ lương thực của bọn họ vô cùng lớn, vì những kho dự trữ này được cất giấu vô cùng bí mật nên trong lúc loạn lạc, quân Tây Sơn không hề phát hiện ra nó, chính vì thế mà kho lương thực của hội những người buôn gạo này vẫn còn nguyên vẹn, chưa có ai động tới cả. Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mừng rỡ

vô cùng, nhưng Lý Phổ lại nói cho hần biết một tin làm hần tất luôn nụ cười trên môi của mình xuống, tin đó là mấy hộ buôn gạo giờ đây không chịu hạ giá bán gạo cho Đỗ Văn Hạo, càng không muốn quyên góp từ thiện cho dân chúng trong thành, Đỗ Văn Hạo nghe mà tức điên lên, đúng là gian thương! Gian thương thì đời nào cũng có, ngay cả thời hiện đại cũng vậy, nơi nào mà xảy ra thiên tai thì bọn chúng liền nâng cao giá tiền lương thực, đục nước béo cò. Lý Phổ thấy vậy bèn ra ý bảo Đỗ Văn Hạo cưỡng chế thu lấy số lương thực đó.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì hiểu ngay hàm ý của Lý Phổ, ngoài mặt thì bảo thu hồi của cải vào hỗ trợ lương khổ quốc gia, nhưng thực chất hành động này chẳng khác nào đi cướp cả. Đỗ Văn Hạo cũng không nhẫn tâm ăn không của bọn gian thương, vì suy cho cùng thì đây cũng là công sức của bọn chúng tích trữ bao nhiêu năm, tư tưởng tư lợi thì bất kể người làm kinh doanh nào cũng có, do vậy cũng không thể trách chúng được. Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn bảo Lý Phổ triệu tập hội buôn gạo đó lại về Nha Phủ, sau đó đôi bên sẽ cùng bàn bạc cách giải quyết ổn thỏa với nhau.

Mấy hộ buôn gạo sau khi biết tin Lý Phổ dò la ra tông tích kho gạo của chúng thì ai cũng lo lắng đứng ngồi không yên, tất cả chỉ lo sợ trong tình hình khốn khó như thế này Đỗ Văn Hạo sẽ hạ lệnh cướp hết số gạo mà chúng tích trữ bao nhiêu năm nay. Tuy bọn chúng vô cùng cảm kích Đỗ Văn Hạo dẹp loạn giặc Tây Sơn cho Nhã Châu, nhưng người làm ăn kinh doanh lâu năm như chúng đều là những con cáo trên thương trường rồi, không bao giờ chịu mất không như vậy cả. Do vậy trước khi được Đỗ Văn Hạo mời đến Nha Môn thì tất cả bọn chúng đều đã liên kết với nhau lại, rồi cùng tìm cách đối phó với hần.

Đỗ Văn Hạo lúc này dẫn theo Hàn Tu, Tô Thức cùng đến Nha Môn hẹn gặp hội buôn gạo kia, sau khi đọc xong Thánh Chỉ tuyên bố mình đã nhậm chức Câu Quán Nhã Châu xong, thì Đỗ Văn Hạo ban bố nội dung cải cách biến pháp mới của hần cho mọi người biết, tất cả hội buôn gạo kia nghe xong thì thấy vô cùng lo lắng, muốn dị nghị vài lời, nhưng trông khí thế của hần hùng hồn như vậy thì chẳng ai dám hé miệng ra hỏi, cả lũ đều xanh mét mặt mày đưa mắt nhìn nhau, lúc sau mới giả bộ đưa tay lên chúc mừng Đỗ Văn Hạo nhậm chức Câu Quán ở Nhã Châu.

Đỗ Văn Hạo sau đó liền giới thiệu thân phận của Hàn Tu cho hội buôn gạo biết, bọn chúng nghe xong thì biết đây là người đang nắm giữ binh quyền của Thành Đô, kiêm chức Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ Thường Bình Thương phụ trách nhiệm vụ điều độ lương thực. Cả bọn biết Hàn Tu giờ đây là người cầm quyền sinh sát bọn họ ở trong tay, do vậy tất cả đều vội vã đứng dậy thi lễ với Hàn Tu để tỏ lòng kính trọng.

Hội buôn gạo này hiểu rằng Hàn Tu giờ đây mới là người có quyền cao nhất ở đây, hơn nữa ông lại có khả năng điều động lương thực của cả tỉnh, nếu như thất lễ với Hà Tu thì sau này con đường làm ăn của họ đều bị ảnh hưởng không nhỏ. Chính vì thế mà thái độ của chúng với Hàn Tu thậm chí còn cung kính hơn cả với Đỗ Văn Hạo.

Ánh mắt sắc bén của Đỗ Văn Hạo cũng nhận ra được sự thay đổi này, do vậy hần bèn để Hàn Tu lên tiếng nói trước, Hàn Tu cũng là nhân vật lẩn lộn nhiều năm trong quan trường, ông cũng nhận thấy ánh mắt của Đỗ Văn Hạo có ẩn ý, nên bèn ho khan lên hai tiếng rồi ôm quyền cung kính nói: “Các vị bây giờ cũng biết rồi đấy! Vị đại nhân đứng cạnh ta đây là Đỗ Ngự Y một người rất được Hoàng Thượng trọng dụng, y thuật của ông ta thiên hạ khó có ai bì được. Hoàng Thượng cũng đã ban bố Thánh Chỉ bổ nhiệm Đỗ Ngự Y đảm nhận chức Câu Quán của Nhã Châu, đồng thời còn ủy thác Đỗ Ngự Y tiến hành cải cách tân pháp ở đây. Bốn quan cho dù chức trách lên tới Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ Thường Bình Thương nhưng cũng không được phép can dự vào công cuộc cải cách biến pháp của Đỗ Ngự Y. Chính vì vậy mà bây giờ Đỗ Ngự Y mới là người có quyền quyết định toàn bộ sự việc ở đây nên giải quyết ra sao! Đừng nói là các vị ngồi đây đều phải tuân theo mệnh của Đỗ Ngự Y, mà đến ngay cả bản thân của bốn quan cũng phải tôn trọng quyền quyết định của ông ta, không được phép thay đổi, hay dị nghị gì cả! Nếu các vị thấy điều này không ổn rồi đi tố cáo lên triều đình, thì cũng chẳng có tác dụng gì cả, bởi vì đây là ý chỉ của Hoàng Thượng, thử hỏi trên đời này còn ai dám cãi lời Hoàng Thượng nữa?”

Hội buôn gạo nghe xong, thì tất cả đều cảm thấy chùng hững, trong bụng thầm kêu khổ, bọn chúng cứ tưởng bám được lấy Hàn Tu để lấy cớ từ chối sự điều động lương thực của Đỗ Văn Hạo, ai ngờ ông ta cũng không dám động vào hần ta, trong bụng thầm oán trách Hàn Tu kém cỏi, nếu như bây giờ mà Đỗ Văn Hạo ra lệnh cưỡng chế thu hồi lúa gạo thì đúng là đi tong cả vốn lẫn lãi, nhưng đây lại là ý chỉ của Hoàng Thượng, đi đâu mà kiện mà kêu khổ bây giờ? Mặc dù, Hoàng Thượng ở tít tận kinh thành, nhưng lúc này đến cả vị

Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ Thường Bình Thương Hàn Tu nắm trong tay mấy vạn binh mã này cũng không dám dấn động gì đến hần ta, thì mấy tên con buôn nhỏ bé như chúng thì sao dám ho he cơ chứ, Hàn Tu đã lên tiếng không can thiệp vào, thế thì đồng nghĩa với việc gã thanh niên trẻ tuổi này sẽ là người nắm toàn quyền quyết định ở Nhã Châu này rồi!

Hàn Tu lại tiếp tục lạnh lùng nói: “Ta đã đem những việc lợi hại ra nói hết cho các người biết rồi đấy! Từ nay trở đi Đỗ Ngự Y tiến hành biến pháp ra sao, bất luân đúng sai, nếu có ai dám có ý phản đối, giở trò phá hoại thì đừng trách bốn quan vô tình!”

Những đứa buôn gạo lúc này đều chỉ biết đưa mắt lên nhìn nhau một cách tội nghiệp, nhưng nói cho cùng thì bọn chúng cũng đều là những kẻ thức thời, tuy trong bụng vô cùng ức chế nhưng cũng chỉ biết ngậm bồ hòn làm ngọt, miễn cưỡng nở ra một nụ cười, rồi đồng thanh tán đồng lời nói của Hàn Tu, tất cả cùng đồng ý phục tùng tuyệt đối ý kiến của ông, quyết không có ý giở trò phá hoại.

Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy thì mỉm cười chấp tay lên đa tạ Hàn Tu, sau đó lại quay sang Tô Thức giới thiệu.

Việc Tô Thức được bổ nhiệm làm chức Hoàng Châu Chi Châu, trong đó bao gồm cả Nhã Châu đã được quan lại nơi đây gián tiếp cáo thị khắp nơi, chính vì thế mà mọi người đều đã sớm đã nghe tiếng, nhưng giờ đây mới được gặp tận mặt Tô Thức, lúc này hội buôn gạo mới đưa mắt ra trông Tô Thức dò xét, thấy ông gầy gò ốm yếu, tuổi tầm trung niên, nhưng vẫn giữ được phong độ của một nhà nho tao nhã, hơn nữa Chi Châu lại còn có thể cai trị được Câu Quan, do vậy cả lũ đều mừng hóm trong bụng như người chết vớ được phao chết đuối, vì thế mà tất cả bọn chúng đều vội vã đứng dậy chấp tay thi lễ, hồng lấy lòng của Tô Thức.

Tô Thức sau khi được Đỗ Văn Hạo giới thiệu cũng chỉ nói vài câu vô cùng ngắn gọn: “Các vị! Lúc này Hàn tướng quân cũng nói rồi, do vậy bốn quan cũng không cần nhiều lời nữa, bốn quan tuy là một Chi Châu nhưng cũng không được phép can thiệp vào công việc của Đỗ Ngự Y, bốn quan tin rằng tân pháp chắc chắn sẽ có lợi cho dân chúng, cứu rồi bọn họ ra khỏi cảnh đói nghèo, không những vậy bốn quan sẽ dốc hết sức mình ra để phò tá Đỗ Ngự Y trong công cuộc đổi mới tân pháp này. Do vậy, bốn quan hy vọng mọi người cùng đồng tâm hiệp lực trợ giúp Đỗ Ngự Y có một môi trường làm việc tốt nhất! Có như vậy thì dân chúng mới có được cuộc sống ấm no hạnh phúc!”

Bọn buôn gạo nghe xong lại được một phen chưng hửng lần nữa, nhưng suy cho cùng tân pháp không biết nó lợi hại ra sao, đây cũng là chuyện của tương lai, chuyện bây giờ là phải xem xem Đỗ Văn Hạo giải quyết kho thóc của chúng thế nào rồi mới nghĩ đến chuyện ủng hộ tân pháp hay không.

Đỗ Văn Hạo sau khi nghe Tô Thức nói xong bèn mỉm cười lên tiếng: “Mọi người không nên lo lắng như vậy! Đúng như Tô Chi Châu đã nói, biến pháp là dựa trên cơ sở do dân và vì dân, nếu như bốn quan có chỗ nào làm không tốt, chưa đáp ứng được nhu cầu của dân chúng, thậm chí còn làm tổn hại họ nữa thì mấy người cứ trực tiếp đề xuất cho bốn quan được biết, bốn quan nhất định sẽ tiến hành sửa đổi, còn nếu sửa đổi vẫn không được thì có thể phê bỏ nó đi. Lợi ích của dân chúng mới là hàng đầu! Bốn quan luôn luôn tin rằng, nếu như tân pháp của bốn quan không làm cho dân chúng có được cuộc sống hạnh phúc ấm no, thì tân pháp của bốn quan không bao giờ tồn tại lâu dài được. Một chế độ có được duy trì tốt hay không, thì đều phải có sự ủng hộ của tất cả mọi người, nhất là những người như các vị, nếu tân pháp không nhận được sự ủng hộ hết mình thì nó cuối cùng cũng sẽ bị đào thải mà thôi. Nhưng bốn quan đảm bảo với mọi người rằng, với cái tân pháp mới này tất cả mọi người ai cũng đều có lợi cả!”

Tô Thức từ trước đến giờ không hề hay biết Đỗ Văn Hạo rốt cục tiến hành tân pháp như thế nào, trên đường đi cũng dò hỏi hần nhiều lần, tuy Thánh Chỉ có nói ông ta không được phép can dự vào công cuộc đổi mới tân pháp của Đỗ Văn Hạo, nhưng nếu như tân pháp của Đỗ Văn Hạo lại giống với của Vương An Thạch, không những không cải thiện được tình hình nghèo khổ của dân chúng, mà còn làm khổ bọn họ nữa, nếu theo như tính cách của Tô Thức e rằng khó tránh khỏi một trận cãi vã với Đỗ Văn Hạo. Nhưng, bây giờ nghe Đỗ Văn Hạo nói mục đích tân pháp của hắn là phục vụ cho dân, giúp người dân có được cuộc sống ấm no và hạnh phúc, chứ không phải tăng thêm thu nhập cho triều đình, thông cảm thấy khâm phục vô cùng, Tô Thức sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói xong liền đứng luôn dậy vỗ tay ủng hộ.

Hội buôn gạo thì cũng là những người hiểu sự đời, gặp qua nhiều chuyện lớn nhỏ, nên họ còn lạ gì mấy viên quan lại chỉ biết nói những lời trống rỗng, nhưng lần này bọn họ thực sự đã bị Đỗ Văn Hạo cảm động, bởi

vì không phải vị quan nào cũng dám mạnh miệng công khai ủng hộ lợi ích của dân chúng trước mặt bao nhiêu người như vậy. Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói xong thì mặc dù trong lòng chúng vẫn còn lo lắng chờ đợi hần đi vào vấn đề chính mà bọn chúng đang rất quan tâm, đó chính là ý kiến của Đỗ Văn Hạo về kho gạo của bọn họ, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn cứ thao thao bất tuyệt về tân pháp nên chúng cũng chỉ biết im lặng chờ đợi. Đúng lúc này hội buôn gạo lại thấy Tô Thức đứng dậy vỗ tay khen ngợi Đỗ Văn Hạo thì tất cả bọn họ cũng đều đưa tay lên vỗ theo, hòng làm cho Đỗ Văn Hạo mãi mê tân pháp, nhân tiện vỗ tay tăng bốc hần lên sẽ làm cho hần quên luôn kho thóc của mọi người thì lại càng tốt.

Đỗ Văn Hạo thấy mọi người đều đưa tay lên vỗ tay ủng hộ mình như vậy thì cũng không ngờ tới mọi người lại ủng hộ tân pháp như thế, mới đầu chỉ có một mình Tô Thức vỗ tay, nhưng bây giờ tất cả những người có mặt ở đây đều vỗ tay tán thưởng như vậy, vì thế hần càng thấy mình phải quyết tâm biến đổi tân pháp cho tốt hơn.

Đợi cho tràng pháp tay kết thúc, Đỗ Văn Hạo mới mở miệng nói tiếp: “Tân pháp mà bốn quan sắp sửa thực thi sẽ được tiến hành từng bước một, bây giờ bốn quan sẽ tiến hành hai hạng mục tân pháp đầu tiên, hạng mục thứ nhất là phế bỏ các biến pháp cũ của Vương An Thạch đang được thực thi ở đây!”

Vừa mới nghe Đỗ Văn Hạo ban bố bộ luật đầu tiên như vậy thì hội buôn gạo đều kinh ngạc vô cùng, phế bỏ tân pháp của Vương An Thạch là một việc vô cùng trọng đại, không được sự đồng ý của Hoàng Thượng thì ai cũng không được phép phế bỏ nó cả, vậy mà Đỗ Văn Hạo vừa đến Nhã Châu chưa ấm đít đã ban lệnh hủy bỏ thì quả thật là một hành động to gan lớn mật, nhưng cả Tô Thức và Hàn Tu thì đều thấy đó là việc bình thường, bởi vì hai người đều biết Tống Thần Tông đã đình chỉ một số điều luật trong tân pháp rồi, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo làm vậy cũng chẳng có gì là lạ cả. Tô Thức và Hàn Tu đều biết chỉ có phế bỏ tân pháp của Vương An Thạch, thì Đỗ Văn Hạo mới tiến hành được tân pháp của hần.

Đỗ Văn Hạo lúc này ngậm ngừng một lúc rồi mới nói tiếp: “Tân pháp thì phải dựa trên tôn chỉ do dân và vì dân, nhưng với tình hình trước mắt thì Nhã Châu huyện của chúng ta vừa trải qua một cuộc chiến khốc liệt, chính vì vậy mà vấn đề cần giải quyết trước mắt bây giờ là lo cho dân chúng có cơm ăn không bị chết đói, nhưng kho thóc của Nhã Châu bây giờ không đủ cung cấp cho dân chúng, bốn quan biết các vị thương gia ở đây vẫn còn tích trữ một khối lượng lương thực rất lớn, do vậy việc cứu tế dân chúng lúc này bốn quan chỉ có thể trông chờ được vào các vị mà thôi!”

Hội buôn gạo nghe đến đây thì giật mình cái thót, đúng là tránh được nhất thời cũng không tránh được cả đời, bọn chúng cứ ngỡ rằng Đỗ Văn Hạo mãi mê tân pháp mà quên đi chuyện thóc lúa này rồi, nhưng không ngờ hần lại đột ngột vào đề một cách trực diện như vậy, nên tất cả mọi người trong hội buôn gạo đều giương tròn mắt lên nhìn nhau mà không biết nói gì. Nhưng chỉ trong giây lát, có người nhạy bén nhận thức được tình hình hiện nay, người này biết Đỗ Văn Hạo không phải là kẻ có thể qua loa cho xong được, nếu như bị ép vào thế cùng thì chắc chắn hần sẽ giở trò cường ép thu hồi, đến lúc đó có muốn giữ cũng không giữ được nữa, thôi thì cứ thành thật mà quyên góp, có khi như vậy lại tạo được hình ảnh tốt với Đỗ Văn Hạo, về sau làm việc còn được hần che chở nữa.

Nghĩ vậy nên người đó vội vàng đứng dậy chấp tay nói: “Đồ đại lão gia! Lão gia muốn bao nhiêu cứ việc nói ra, thảo dân nhất định sẽ đáp ứng cho lão gia, quyết không hai lời! Mọi người ở thành Nhã Châu này đều là bà con hàng xóm với nhau cả, yêu thương giúp đỡ nhau trong lúc hoạn nạn là việc nên làm (Đúng là miệng lưỡi của bọn gian thương, thật đáng kinh tởm), ai mà chẳng có lúc gặp phải khó khăn! Hơn nữa thảo dân cũng nhờ Đồ đại lão gia đánh đuổi quân địch nên mới giữ được kho lương thực, nếu không thì bây giờ chắc tất cả đã bị quân giặc lấy đi hết rồi! Thảo dân quyên góp như vậy không dám có ý nào khác, mong đại nhân hiểu cho tấm lòng thành của thảo dân!”

Những người buôn gạo khác cũng đều là người thông minh, thấy người kia muốn gây ấn tượng như vậy thì cũng không chịu thua kém, tất cả cùng nhau tiến đến chấp tay nói: “Đúng vậy! Đồ đại lão gia cần bao nhiêu cứ nói bọn thảo dân quyết không hai lời!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn mỉm cười đứng dậy chấp tay đáp: “Đa tạ các vị đã nể mặt bốn quan như vậy! Nhưng mà, các vị đã hiểu lầm ý của bốn quan rồi, lần này bốn quan mời các vị đến đây không phải là vì chuyện này, dĩ nhiên nếu các vị có lòng hảo tâm, từ bi hỷ xả, làm việc từ thiện như vậy thì bốn quan không những không ngăn cản, mà còn thay mặt dân chúng đa tạ lòng tốt của các vị nữa! (Công nhận cu Hạo cao tay thật! Bớt bọn chúng phải tự mở miệng mình ra nói tự nguyện quyên góp cho dân, còn hần thì cũng

không bị mang tiếng là ép buộc, hay mắc nợ bọn chúng!) Cái mà bọn quan định nói là điều luật thứ hai trong tân pháp!”

Hội buôn gạo nghe Đỗ Văn Hạo xong thì cũng người không biết nên làm thế nào, trước khi đến đây trong lòng bọn họ luôn luôn sợ hãi Đỗ Văn Hạo cưỡng ép bọn chúng phải cống nộp lương thực để cứu tế cho dân, nên tìm đủ mọi cách để đối phó, nhưng không ngờ đến đây rồi lại thấy Đỗ Văn Hạo vòng vo tam quốc mãi rồi mới đả động đến quyền góp lương thực, cả hội đang định quyền góp để lấy lòng hân thì Đỗ Văn Hạo lại nói mục đích tìm họ đến đây không phải là chuyện quyền góp lương thực, nhưng hội buôn gạo lúc này cũng đã trót nói mình tự nguyện quyền góp rồi nên cũng không tiện rút lại lời nói. Hơn nữa đối với bọn họ quyền góp lương thực chẳng qua là nấu vài nồi cháo to phân phát cho dân chúng là xong, vừa không tốn gạo lại còn được tiếng là người tốt nữa, nhưng so với việc bị Đỗ Văn Hạo cưỡng chế thu hồi mất cả chỉ lẫn chài thì còn đỡ hơn rất nhiều, nên nghĩ đến đây thì tất cả người trong hội buôn gạo đều thầm thở phào trong bụng. Nhưng sau đó lại nghe Đỗ Văn Hạo sắp ban bố tân pháp thứ hai thì lại cảm thấy lo lắng, vì không biết tân pháp này có ảnh hưởng gì đến lợi ích của bọn chúng không?

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Biến pháp ngày trước có một hạng mục gọi là Thanh Miêu Pháp, hạng mục này chuyên dùng để hỗ trợ cho nhân dân những lúc chưa thu hoạch, nhưng mà hạng mục này có một căn bệnh vô cùng cố hữu đó là quan phủ nhúng tay vào quản lý nó, quan phủ không những bóc lột toàn bộ lợi ích của nhân dân, mà còn ngang nhiên cho thuê ruộng đất với giá cắt cổ, cưỡng chế sản xuất! Kết quả là Thanh Miêu Pháp không những làm cho dân chúng không hưởng được ích lợi gì mà ngược lại còn tăng thêm gánh nặng cho họ! Chính vì thế mà tân pháp của ta phải rút ra kinh nghiệm xương máu của nó!”

Thanh Miêu Pháp có liên quan vô cùng chặt chẽ với hội buôn gạo, chính vì thế mà mới nghe đến đây hội buôn gạo đã nín thở nghe xem cuối cùng tân pháp của Đỗ Văn Hạo là có lợi hay có hại với chúng.

Đỗ Văn Hạo tiếp tục nói: “Thanh Miêu Pháp làm cho quan phủ lạm dụng chức quyền, thu lợi của dân. Chính vì vậy mà tân pháp mới của ta sẽ chuyển đổi quyền vay mượn của Thanh Miêu Pháp từ tay quan lại sang tay của dân chúng. Từ bây giờ trở đi các hình thức vay mượn của Thanh Miêu Pháp đều do nhân dân đảm nhận, quan phủ không được phép can thiệp!”

“Vậy nhưng, cũng không thể để dân chúng tự do vay mượn nhau như vậy, bởi vì như thế sẽ lại đi vào vết xe đổ của tân pháp cũ, cho nên ta sẽ thành lập một công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân cổ phần cho vay mượn trong biến pháp mới của ta!”

Thế nào là công ty cổ phần cho vay mượn? Tất cả mọi người tại đây đều mắt chữ o mồm chữ a chẳng hiểu mô ta gì cả, Đỗ Văn Hạo cũng biết mình đã áp dụng thuật ngữ chuyên ngành của thời hiện đại áp dụng vào đây, nên chả trách ngay cả một đại văn hào văn hay chữ tốt như Tô Thức cũng chẳng hiểu mô tê gì cả.

Đỗ Văn Hạo biết vậy nên cũng đã chuẩn bị sẵn, hắn đem những kiến thức và kết cấu trong công ty ra nói cho mọi người hiểu, sau nửa canh giờ giải thích, thì hội buôn gạo cũng hiểu ra hết ý nghĩa trong lời nói của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy mọi người cũng đã nắm được ý tưởng của hắn nên lại tiếp tục giảng giải: “Chế độ này không phải là cưỡng chế, hay ép buộc mà nó làm theo tôn chỉ tự nguyện, những quan lại đại biểu cho triều đình gia nhập công ty thì cho dù hàng tháng vẫn được nhận bổng lộc của triều đình, nhưng lại không được có quyền hành gì cả, như vậy cũng có nghĩa là một khi quan chức triều đình đã chấp nhận làm nhân viên trong công ty rồi, thì họ sẽ không có quyền hành gì nữa. Bọn họ chỉ là đại biểu thay mặt cho triều đình đầu tư vào công ty mà thôi, về mặt pháp luật thì quyền biểu quyết của bọn họ cũng giống với người dân đầu tư thông thường, tất cả đều phải dựa vào số vốn đầu tư mà quyết định, số ít phải phục tùng số nhiều, bọn họ không hề có chút đặc quyền nào khác cả!”

Hội buôn gạo nghe xong thì mừng rỡ ra mặt, gật đầu tán thưởng, một người trong số họ còn lên tiếng nói: “Nói như vậy thì khi bọn thảo dân gia nhập đầu tư vào công ty thì có thể tự mình tiếp tục cho vay lương thực đúng không ạ?”

Thanh Miêu Pháp làm cho quan lại lũng đoạn thị trường, ngăn cấm người dân cho vay cho mượn, chính vì thế mà người trong hội buôn gạo kia mới lên tiếng hỏi như vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn mỉm cười gật đầu nói: “Đó là điều dĩ nhiên!”

Hội buôn gạo nghe xong thì mừng vui khôn tả, nên biết rằng trước khi tân pháp của Vương An Thạch được ban hành, hội buôn gạo ngoài trừ việc mua bán gạo đổi lấy tiền ra, bọn họ còn có một nguồn thu nhập lớn khác, là trong lúc vụ mùa chưa chín có thể cho dân chúng vay gạo, vay thóc. Sau đó chờ đến mùa thu hoạch thì lợi nhuận đã tăng vọt lên theo thành một con số khổng lồ, nhưng sau khi Thanh Miêu Pháp của Vương An Thạch ra đời thì con đường làm ăn này của bọn họ đã bị bóp nghẹt, do vậy sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói rằng bọn họ lại có thể làm ăn như xưa thì cả lũ đều mừng rỡ ra mặt.

Đỗ Văn Hạo thấy hội buôn gạo mừng rỡ như vậy cũng không vội vàng lên tiếng ủng hộ bọn chúng, hay nói ra ý kiến của mình mà chỉ nói: “Thế này vậy! Bây giờ ta cho các người thương lượng nửa canh giờ, sau đó các người nói cho ta nghe ý kiến của các người! Tôn chỉ của ta vẫn như cũ, đây là tự nguyện không hề ép buộc!”

Nói xong, Đỗ Văn Hạo bèn cùng Tô Thúc và Hàn Tu rút hết ra bên phòng bên ngoài, để lại hội buôn gạo ở sau hậu đường bàn bạc riêng với nhau.

Tô Thúc vừa ra đến ngoài đã thấp giọng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Vân Phàm huynh! Phương pháp này của huynh không biết có vận hành được hay không?”

Đỗ Văn Hạo cũng không biết hẳn bệ nguyên cung cách thương mại, kinh doanh từ thời hiện đại mang vào thời cổ đại vận dụng có kết quả ra sao? Mô hình kinh doanh kiểu công ty có thích hợp với môi trường kinh tế của thời nhà Tống hay không? Tất cả hẳn đều không nắm chắc được, vì thế mà sau khi nghe Tô Thúc hỏi vậy cũng chỉ biết cười khổ đáp: “Tại hạ bây giờ cũng không thể trả lời huynh ngay lúc này được! Chỉ có thời gian mới trả lời được cho chúng ta biết điều này!”

Tô Thúc và Hàn Tu nghe xong bèn gật đầu khen phải.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Tử Chiêm Huynh và Tử Hoa huynh suy nghĩ hộ tại hạ xem nếu như hai người là người trong hội buôn gạo kia thì hai người có muốn gia nhập vào trong công ty cổ phần cho vay mượn này không?”

Tô Thúc và Hàn Tu cùng quay sang nhau nhìn một cái, rồi trầm ngâm giây lát, một lúc sau thì Hàn Tu lên tiếng nói: “Tại hạ thấy phương pháp của Vân Phàm huynh cũng có chỗ hợp lý, suy cho cùng bọn chúng đều là dân buôn, có lợi như vậy lẽ nào bọn chúng lại không làm, chỉ cần có tiền thì cho dù có phải mạo hiểm đến mấy bọn chúng cũng làm, chính vì vậy mà tại hạ nghĩ rằng, bọn họ sau khi cất nhắc lợi hại xong đâu đấy thì sẽ gia nhập thôi! Cái lợi của bộ luật tân pháp mới của Vân Phàm huynh ở chỗ bọn chúng có thể cho vay gạo thóc, có cơ hội kiếm tiền như vậy tội gì không kiếm chắc cơ chứ. Bọn chúng dựng kho thóc lớn như vậy mục đích cũng dùng là để ém hàng rồi cho vay, chính vì thế khi Vân Phàm huynh đồng ý cho bọn chúng cho vay thóc gạo như vậy thì bọn chúng chắc chắn sẽ gia nhập công ty thôi!”

Tô Thúc cũng đứng ở cạnh đó gật đầu nói thêm vào: “Đúng vậy! Bách tính bây giờ đang gặp cảnh lâm than, khổn khó như vậy, làm gì còn có tiền mà mua lương thực nữa, nhưng bọn họ lúc này vẫn còn ruộng đồng, tuy đã bị tàn phá, nhưng chỉ cần tu sửa lại là có thể trồng trọt được rồi. Chính vì vậy mà chỉ cần hội buôn gạo cho vay với lãi suất hợp lý, thì dân chúng chắc chắn sẽ đồng ý đi vay thôi! Hơn nữa bây giờ hội buôn gạo mở kho thóc ra cho vay rồi chờ đến vụ mùa sau thu lãi, sẽ có lợi hơn việc cứ để chúng mốc ở trong kho! Chính vì lý do này mà lão phu nghĩ hội buôn gạo sẽ gia nhập công ty cùng chúng ta mà thôi!”

375. Chương 316 Nghi Vấn Của Công Ty.

Hàn Tu thấy vậy cũng nói: “Mà vấn đề then chốt nhất lúc này là Vân Phàm huynh đã đảm bảo công ty là của mọi người, ai cũng có quyền lợi của mình ở trong đó, chính vì thế nên chắc ai cũng muốn tham gia vào, hơn nữa quan lại đầu tư vào công ty thì chỉ là đại biểu của triều đình, về mặt pháp luật vẫn phải phục tùng đa số, không có quyền hành tuyệt đối nào cả, ngoài ra quan lại ở chính quyền địa phương lại không được phép nhúng tay vào trong công cuộc điều hành của công ty, tất cả cơ chế trong công ty đều do cổ đông vận hành quản lý, như vậy hội buôn gạo sẽ cảm thấy vững tâm khi đầu tư hơn, lão phu nghĩ bao nhiêu quyền lợi như vậy hội buôn gạo ngu gì mà không nghe!”

Tô Thúc thấy vậy cũng cho thêm ý kiến của mình vào nói: “Công ty vẫn còn một mặt có lợi khác làm cho lão phu vô cùng thích thú, đó chính là Vân Phàm huynh nói nó là cái gì mà hữu hạn...hữu hạn...!”

Đỗ Văn Hạo thấy Tô Thức lắp bắp không nói lên lời bèn gợi ý nói: “Trách nhiệm hữu hạn!”

“Đúng! Đúng rồi! Trách nhiệm hữu hạn! Những người kinh doanh sợ nhất chính là lỗ vốn, một khi mà lỗ vốn rồi thì tiền mất tật mang, không những tiền tiền đầu tư rơi vào tay kẻ khác, mà còn làm liên lụy đến cả gia đình nữa. Vậy mà ý tưởng của Vân Phàm huynh là thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, cái này có nghĩa là khi công ty đầu tư bị lỗ vốn thì công ty có bao nhiêu tài sản sẽ phải bù bấy nhiêu tiền, tiền bạc của cổ đông lúc đấy cũng sẽ được bảo vệ an toàn. Cổ đông không phải moi tiền túi của mình ra để mà bù lỗ nữa, thật là hay quá!”

Hàn Tu nghe xong cũng trầm ngâm nói: “Vậy nếu như có người cố tình đến công ty vay mượn một số tiền lớn, vượt quá cả tài sản của công ty, đến lúc đòi nợ thì người đó không có năng lực trả nợ, công ty cũng không có đủ tiền để bù đắp, thì không phải đối với các chủ nợ trong công ty là một điều không công bằng hay không?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đáp: “Đầu tiên, đầu tư kinh doanh thị trường thì phải mạo hiểm, mỗi một công ty kinh doanh đều phải có nghĩa vụ kiểm tra rõ ràng tiềm lực kinh tế, cũng như tài sản của người hợp tác với mình, nếu đối phương không có tiềm lực kinh tế mà vẫn đến vay với một khoản tiền lớn thì công ty phải có nhiệm vụ điều tra rõ ràng xem có nên cho vay hay không? Dĩ nhiên, mở công ty thì phải có tiền, không có tiền thì mở sao được công ty! Và nếu muốn thành lập một công ty thì vẫn còn phải cần có một chế độ cung cấp điều tra tình hình đăng ký của công ty đó ra sao, việc này sẽ do quan phủ quản lý, nhiệm vụ của quan phủ lúc này mới trở nên quan trọng, vì chỉ có quản lý chặt chẽ thì mới không có hiện tượng người không có tiền mở công ty đi lừa gạt người khác. Quan phủ có một trọng trách vô cùng đặc biệt không những phải kiểm tra xem nơi nào có tiền mới được thành lập công ty, mà còn phải theo sát nó hàng năm, xem nó có còn kinh doanh nữa không, tình hình kinh thu nhập kinh tế có lãi, hay là thâm hụt. Nếu như quan phủ phát hiện ra công ty nào làm ăn thất bát, lỗ vốn thì phải ra tay kịp thời, ngăn chặn không cho phép công ty đó được tiếp tục kinh doanh nữa. Và chúng ta phải thành lập thêm một chế độ đặc biệt nữa là chế độ phá sản, chế độ phá sản được tạo ra nhằm để bảo vệ quyền lợi cho các chủ nợ khi công ty không đủ sức gánh đỡ thâm hụt kinh tế!”

Đỗ Văn Hạo nói đến đây liền biết hẳn đang dùng từ ngữ chuyên ngành của kinh tế thời hiện đại, nên Tô Thức và Hàn Tu đều như vịt nghe sấm, ù ù cạc cạc chẳng hiểu gì cả, hai người nhất thời chỉ biết há hốc mồm ra chờ đợi hẳn giải thích lại một lần nữa.

Đỗ Văn Hạo liền nhẫn nại giải thích lại toàn bộ, thế nào là chế độ đăng ký thành lập công ty, thế nào là chế độ sát hạch hàng năm, và thế nào là chế độ phá sản.

Tô Thức và Hàn Tu nghe xong đều kinh ngạc vô cùng, Hàn Tu lúc này chỉ biết lắp ba lắp bắp nói: “Vân Phàm huynh! Bao nhiêu việc phức tạp như vậy huynh làm thế nào mà nghĩ ra được vậy?”

Đỗ Văn Hạo chỉ mỉm cười đáp: “Làm nhiều thì biết thôi! Chỉ là không biết những chế độ này có phù hợp với điều kiện hiện nay không? Dân chúng không biết có chấp nhận được không nữa?”

Tô Thức lắc lắc đầu nói: “Vân Phàm huynh đã nghĩ ra được những thứ phức tạp như vậy, lại còn bàn bạc thêm với hai người bạn ta nữa, nên lão phu lúc này chỉ muốn nói câu này! Lão phu nghĩ rằng những chế độ mà Vân Phàm huynh nêu ra vô cùng khó hiểu, đừng nói đến những người dân thông thường, mà ngay đến cả lão phu và Hàn tướng quân nghe xong phải khó khăn lắm mới hiểu được hàm ý sâu xa của nó! Chế độ này e rằng khó mà ban bố rộng rãi được!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đáp: “Đúng vậy! Điểm này tại hạ cũng nghĩ qua rồi, làm việc gì cũng phải từng bước từng bước một, tại hạ cũng không gấp gáp trong việc ban bố chúng, cũng không vội vã trong việc thành lập chúng, do vậy tại hạ mới quay sang trưng cầu ý kiến của hội buôn gạo! Nếu như bọn chúng đồng ý thành lập công ty, thì chúng ta sẽ có vật để mà kiểm nghiệm xem hiệu quả của nó ra sao! Nếu như không được như ý, thì chúng ta sẽ từ từ điều chỉnh từng chế độ một, dù sao thì đây cũng là lần đầu tiên, không có thử nghiệm sao biết được kết quả ra sao?”

Hàn Tu và Tô Thức nghe xong bèn đưa mắt lên nhìn nhau rồi cùng gật gật đầu, Tô Thức nói: “Ý tưởng của Vân Phàm huynh rất đúng! Ít ra với cái chế độ này thì dân chúng cũng cảm thấy nó có thu hút hơn, có tiềm lực hơn là Thanh Miêu Pháp!”

Hàn Tu cũng tán đồng: “Vân Phàm huynh tách rời quan phủ với chế độ công ty ra như vậy có thể tránh được việc quan phủ lợi dụng chức quyền mà bóc lột dân chúng! Nhưng, Vân Phàm huynh muốn dân chúng tin tưởng việc này thì huynh phải thành lập một bộ pháp luật rõ ràng, sau đó ban bố ra ngoài, như vậy dân chúng mới dám tin vào tân pháp mới của huynh!”

Đỗ Văn Hạo cười đáp: “Ha ha! Tầm nhìn của nhị vị huynh dài quả nhiên xa rộng, những ý kiến đề xuất cũng vô cùng chính xác, làm cho tại hạ cảm thấy mình càng lúc càng tự tin để tiến hành tân pháp rồi đây! Tại hạ dự định sau khi thành lập công ty xong rồi sẽ ban bố một bộ luật tư pháp mới, và sẽ thi hành trong phạm vi vùng Nhã Châu này. Thực ra, chế độ thành lập công ty có ưu điểm lớn nhất là có thể quy tụ tài sản, tiền của các nơi vào một chỗ, nhất là khi có thêm lực lượng kinh tế hùng hậu của quan phủ Thường Bình Thương gia nhập, thì chúng ta có thể lợi dụng nguồn kinh tế hùng hậu của nó mà khuếch đại thành thế của công ty ra, chỉ có như vậy mới trụ vững được dưới sự thử thách đầy mạo hiểm của thị trường được!”

Đỗ Văn Hạo lại cho thêm những từ chuyên ngữ của hiện đại vào, nên Tô Thúc và Hàn Tu đều cảm thấy vô cùng mới lạ, mặc dù hai người bọn họ không hiểu từng từ từng chữ, nhưng cũng có thể hiểu được đại khái nội dung trong lời hắn nói, sau khi suy ngẫm một lúc thì cả hai cùng gật đầu tán đồng.

Tô Thúc đã từng làm chức Chi Châu, nên cũng từng quản lý qua Thường Bình Thương, do vậy cũng hiểu nó vận hành ra sao, vì vậy ông bèn lên tiếng hỏi Đỗ Văn Hạo: “Cách làm của Vân Phàm huynh có nghĩa là dân chúng tự đầu tư vốn cho công ty, rồi công ty nhờ đó mà kiếm lời cho mình, cái này e rằng không cần động tới cả ngân khố của chính phủ nữa, như vậy thì triều đình sẽ không kiếm thêm được tiền, tuy là có lợi cho dân chúng nhưng lại không có lợi cho triều đình! Điều này nếu đến tai Hoàng Thượng ắt sẽ có dị nghị!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười đáp: “Tử Chiêm huynh nói trúng chỗ ngứa của vấn đề rồi đây! Đúng là chúng ta phải giải quyết vấn đề này, không thể cứ để người dân chỉ mở một công ty, như vậy sẽ làm cho thị trường bị lũng đoạn, mà chúng ta phải bắt họ mở nhiều công ty, như vậy có hai điều lợi. Điều lợi thứ nhất, khi công ty mở nhiều ra rồi thì sẽ có cạnh tranh, nhiều công ty cho vay mượn sẽ tạo ra lãi suất thấp xuống, cái này thì dân chúng sẽ được hưởng lợi. Dĩ nhiên, chúng ta cũng phải có biện pháp phòng trừ các công ty thông đồng với nhau rồi thét giá cao ngất trời. Đối với loại thông đồng này thì quan phủ chúng ta phải nhúng tay vào giải quyết. Nhưng giải quyết ở đây không là chúng ta sẽ đi bắt bớ người ta, mà là sẽ trừng phạt về mặt kinh tế, nếu như những công ty đó vẫn còn tồn tại những hành vi không chịu sửa đổi thì chúng ta sẽ treo bằng kinh doanh của họ lại, không cho họ kinh doanh nữa!”

Cái kiến thức quản lý hành chính thị trường này đối với Tô Thúc và Hàn Tu mà nói thì vô cùng mới mẻ, cả hai đều chưa bao giờ nghe đến nó cả, do vậy cả hai đều cảm thấy kiến thức của Đỗ Văn Hạo quả là sâu rộng.

Đỗ Văn Hạo lúc này vẫn thao thao bất tuyệt nói: “Điều lợi thứ hai, đó là khi công ty có nhiều rồi thì ắt sẽ phải nộp thuế, và thuế sẽ đánh vào nguồn thu nhập của công ty, công ty nào thu nhập càng cao thì thuế sẽ càng cao, như thế triều đình cũng có thêm một khoản lợi nhuận khổng lồ! Bất kỳ một chế độ nào đều phải tồn tại nguyên tắc đôi bên cùng có lợi, dân chúng có lợi, triều đình cũng có lợi, nếu làm được như vậy thì chế độ này mới có thể tồn tại lâu dài được!”

Hàn Tu và Tô Thúc nghe xong đều gật đầu tán đồng, Hàn Tu lúc này mới vuốt vuốt bộ râu của mình rồi quay sang nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Nói thực lòng! Khi trước Hoàng Thượng khen ngợi tân pháp của Vân Phàm huynh vô cùng mới mẻ, và hấp dẫn. Lão phu trong lòng lúc đó đã có mấy phân hiếu kỳ, hôm nay nghe xong quả nhiên mới cảm nhận được hết hàm ý của trong lời nói của Hoàng Thượng, quả nhiên tân pháp của huynh từ cổ chí kim chưa từng có bao giờ cả! Về sau thì lão phu không biết thế nào, nhưng chỉ riêng mỗi hai hàng mục ngày hôm nay cũng đủ lão phu biết được tân pháp của Vân Phàm huynh chắc chắn sẽ thành công!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn chấp tay đáp: “Đa tạ Tử Hoa huynh đã khen ngợi! Thật ra việc thành lập công ty vẫn còn rất nhiều công đoạn phải hoàn thành, chứ không phải chỉ có mỗi là cho vay mượn đơn giản như thế này cả!”

“Vẫn còn có thể làm việc gì khác nữa?” Tô Thúc đứng cạnh đó tò mò hỏi.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Ví dụ như, chúng ta có thể đem Thị Dịch Ti đưa vào trong công ty, rồi tiến hành kinh doanh!”

Tô Thức ngạc nhiên hỏi: “Ý của Vân Phàm huynh là để công ty mua rẻ bán đắt, áp chế giá cả hay sao?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Đúng vậy! Chỉ cần kinh doanh có lãi thì công ty đều có thể nhúng tay vào làm, từ việc sản xuất chế tạo sản phẩm, đến kinh doanh buôn bán, bất kỳ lĩnh vực nào công ty cũng đều có thể làm cả! Dĩ nhiên, không thể việc gì cũng đưa công ty cho vay mượn làm cả, chúng ta có thể thành lập một công ty khác chuyên làm những mảng này, như vậy thì thị trường sẽ đa dạng hóa hơn, nhưng chuyện này để sau hẵng tính, vì chúng ta còn phải thử nghiệm xong cái công ty cho vay mượn kia đã!”

Tô Thức thấy vậy bèn tán đồng nói: “Đúng vậy! Chúng ta phải làm cho xong một công ty để lấy kinh nghiệm trước đã, xem nó làm việc hiệu quả ra sao rồi mới tính bước tiếp theo được! Chỉ cần chúng ta làm tốt, thì công ty sẽ thành một biểu tượng kiểu mẫu thu hút thêm được những doanh nhân khác gia nhập vào, cộng thêm với việc làm lợi cho dân chúng nên chắc chắn ai cũng sẽ biết đến nó. Đến lúc đó thì mô hình công ty sẽ trở thành đầu câu chuyện của mọi người, một truyền mười mười truyền trăm, cứ như vậy mọi người sẽ tò mò tìm hiểu cách vận hành của nó ra sao, dần dần mọi người cũng sẽ hiểu hết nguyên lý hoạt động của nó! Như vậy thì quảng đại quần chúng sẽ hiểu thêm về công ty mà chúng ta không cần phải lo lắng giải thích cho họ nữa!”

Cả ba người lúc này cùng nhìn nhau rồi tủm tủm cười đắc ý, sau đó lại tiếp tục bàn bạc các vấn đề thao tác cụ thể trong kinh doanh.

Hiện giờ trong kho của Nhã Châu lương thực và ngân lượng đều không có, nhưng vẫn còn vị Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ Thường Bình Thương ở đây, nên Hàn Tu có thể lợi dụng chức vụ của mình để giải quyết vấn đề này, ông ta có thể ngay ngày hôm sau lên đường đến Thành Đô điều động lương thực và tiền bạc ở đó để hỗ trợ cho Nhã Châu, đây cũng là một phần trong phạm vi trách nhiệm của ông ta. Hàn Tu tin rằng ông có thể hoàn thành nhiệm vụ này, bởi triều đình đã đồng ý vận chuyển đồ cứu tế đến Thành Đô rồi.

Sau đó ba người lại bàn bạc xem ai có thể làm đại biểu cho quan phủ gia nhập công ty, nhưng việc này phải suy nghĩ cho kỹ bởi vì người này không những cần phải có đầu óc kinh doanh vô cùng nhạy bén, làm việc liêm khiết công bằng, ngoài ra phải nhận được sự tin tưởng của hội buôn gạo, chính vì vậy người này tốt nhất phải là người đã từng làm quan ở đây.

Ba người mới chân ướt chân ráo đến đây, vẫn chưa quen ai cả, sau khi bàn bạc xong bèn quyết định trao quyền quyết định chọn lựa đại biểu của triều đình làm việc trong công ty cho hội buôn gạo, sau đó ba người mới làm công tác tư tưởng cho viên quan đó.

Vấn đề sau khi bàn bạc xong xuôi, ba người liền quay lại hậu đường.

Hội buôn gạo lúc này vẫn đang tranh luận vô cùng sôi nổi, Đỗ Văn Hạo trông thấy trên nét mặt của bọn họ vẫn không tin rằng ông trời tự nhiên ban phát cho họ một cơ hội kiếm tiền tốt đến như vậy, tất cả đều không biết chuyện này đối với họ liệu có nguy hiểm gì không? Chính vì vậy mà lúc này vẫn chưa quyết định xong được vấn đề.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười nói: “Các vị bàn bạc thế nào rồi? Đã quyết định hợp vốn làm cổ đông chưa?”

Hội buôn gạo lúc này không ai dám lên tiếng trả lời, chỉ im lặng cúi đầu, không khí trong phòng bỗng nhiên trầm hẳn xuống.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng cảm thấy khó xử vô cùng: “Sao vậy? Mọi người không muốn cho vay mượn kiếm tiền nữa hay sao?”

Một người cao tuổi trong số bọn họ bèn đứng lên ôm quyền đáp: “Đồ đại lão gia! Không phải bọn thảo dân không muốn kiếm tiền, nhưng mà...”

“Có gì cứ nói, đừng lấp bắp như vậy!”

Ở thời nhà Tống thì người ta ăn nói không được tự do như thời hiện đại, chỉ cần nói sai một câu là cũng có thể bị mất đầu, đặc biệt là khi nói chuyện với người làm quan, chính vì thế mà những người trong hội buôn gạo lúc này đều vô cùng lo lắng, ai nấy đều đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo mà không dám lên tiếng, người cao tuổi kia lúc này cũng chỉ đưa mắt sang hai bên nhìn ngang nhìn dọc, rồi lại cảm như hén.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười nói: “Lão tiên sinh có gì cứ nói, không phải lo lắng gì cả! Ta lúc trước cũng đã nói rồi, ta gọi mọi người đến đây là để bàn bạc làm việc, không hề có ý cưỡng ép ai cả, có gì thắc mắc cứ việc nói ra, nếu sau này mà có người vì chuyện ngày hôm nay mà bị quan phủ tìm đến, thì đích thân ta sẽ đến tận nhà người đó dập đầu tạ tội, các người lúc đó thậm chí có thể chửi rửa ta cũng chẳng có vấn đề gì cả!”

Nghe Đỗ Văn Hạo đã nói hết nước hết cái như vậy rồi, thì người cao tuổi lúc này bèn hạ quyết tâm nói: “Vâng! Đỗ đại lão gia đã nói như vậy rồi, mà lão phu vẫn giữ kẽ như vậy thật không ra gì cả, dù sao tính mạng của mọi người cũng đều do đại lão gia một tay cứu giúp, nếu không có đại lão gia ra tay đánh đuổi quân giặc thì giờ này người thân từ lớn đến nhỏ trong nhà của lão phu cũng đã phơi xác ngoài đường rồi, lão phu giờ đây cũng đã bảy mươi rồi, còn có gì để mà phải sợ nữa!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Lão tiên sinh không phải lo lắng gì cả, ta đem danh dự của ta ra đảm bảo với lão tiên sinh rằng lão tiên sinh nói ra bất kỳ điều gì đều không có tội!”

“Đa tạ Đỗ đại lão gia!” Lão tiên sinh trong hội buôn gạo bèn cúi người nói: “Hội buôn gạo chúng tôi đúng là chưa từng gặp qua thể loại công ty mà đại lão gia đề cập đến bao giờ, cũng chưa từng tham gia vào bao giờ cả! Đại lão gia nói vậy thì hội buôn gạo chúng tôi đều tin, nhưng về sau khi đại lão gia đi rồi, đối một vị quan khác đến đây, ý của ông ta lại không giống với lão gia, hội buôn gạo lúc đó chỉ e rằng đem tiền đầu tư vào công ty sẽ không thu hồi lại được thì sao?”

Sau khi lão tiên sinh kia nói xong thì những người khác cũng không nề hà gì nữa, tất cả đều nhao nhao xông lên hỏi Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo đúng là bị câu hỏi của lão tiên sinh kia làm khó, đúng là hắn đã nghĩ sự việc quá đơn giản rồi, cái cơ chế công ty này xuất phát từ Châu Âu, mà nơi đó thì ý thức về kinh tế cũng như pháp luật của bọn họ cũng đã có những cơ sở vững vàng, điều kiện phát triển kinh tế thị trường cũng thuận lợi hơn Trung Quốc rất nhiều, người Trung Quốc thời xưa vẫn còn nặng nề nhiều quan điểm lạc hậu, cổ hủ, nhất là đối với việc làm ăn buôn bán thì rất dễ bị khinh thường, đặc biệt là thời nhà Tống, con buôn luôn có vị trí thấp nhất trong xã hội thời đó, vì vậy thành lập công ty là một việc xem chừng đơn giản nhưng lại rất khó.

Hơn nữa thời nhà Tống lại thuộc vào thời phong kiến, tư tưởng vua chúa nặng nề, từ cổ đến nay thời đại phong kiến Trung Quốc cai trị đất nước đều phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố con người, căn bản không có loại pháp chế nào tồn tại cả. Tất cả kể từ Hoàng Thượng cho đến dân chúng đều không có ý thức cơ bản về pháp luật, vậy mà chuyện thành lập công ty lại đòi hỏi cần có một bộ luật hoàn thiện và vững mạnh để bảo hộ, thì nó mới có thể phát huy được tác dụng, ví dụ như trách nhiệm hữu hạn của các cổ đông, chỉ có ở trong môi trường pháp luật mới có thể bảo vệ được quyền lợi của bọn họ, không có pháp luật thì lấy đâu ra làm chỗ dựa cho họ. Điều này lại trái ngược hoàn toàn với tình hình chính trị của nhà Tống lúc này, bởi vì yếu tố con người ở đây có thể quyết định mọi thứ, chỉ cần ta làm quan thì ta là cha mẹ của người, ta muốn gì người cũng phải theo, ta muốn cổ đông giải tán thì các người phải giải tán, ai không nghe thì gô cổ nó bắt vào nhà lao là xong chuyện!

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên cũng không bao giờ có thể từ bỏ dễ dàng được, pháp luật cũng phải đi lên từ yếu tố con người. Không phải bất kỳ nước nào khi mới thành lập đều có một bộ luật hoàn hảo để duy trì trật tự ngay được cả, pháp luật cũng đều phải từng bước từng bước mà hoàn thiện. Đỗ Văn Hạo nghĩ rằng hắn cũng có thể thực hiện được điều này, bắt đầu từ Nhã Châu làm nên, hắn sẽ biến Nhã Châu dần dần thành một nơi pháp trị, chỉ cần hắn không làm gì ảnh hưởng đến quyền lợi của Hoàng Thượng, không động đến hiến pháp, không vận động dân quyền, không dây dưa đến Hoàng quyền, thì biến Nhã Châu thành một nơi pháp trị như hắn muốn là hoàn toàn có thể, chỉ là công việc phải từ từ từng bước một hoàn thành, không được hấp tấp vội vàng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hoàng Thượng đã ủy quyền cho bốn quan tiến hành biến pháp ở Nhã Châu rồi, mà đã biến pháp thì phải có một bộ pháp lệnh hoàn chỉnh, bộ pháp lệnh này sẽ thông báo cho toàn bộ dân chúng trong Nhã Châu này biết, mọi người đều có thể giám sát nó, dĩ nhiên sự lo lắng của các vị ta cũng hiểu được. Thế này vậy! Ta ở đây đảm bảo cho các vị, trước khi ta rời khỏi đây, những cổ đông đã đầu tư vào đây lúc đó sẽ được quyền rút tiền lại, để bảo vệ quyền lợi của mình, quyết định này của ta cũng sẽ được viết vào trong bộ tư pháp mới sắp ban bố của ta.”

Lão tiên sinh trong hội buôn gạo nghe vậy bèn lên tiếng hỏi: “Không biết ai sẽ là người đại biểu triều đình gia nhập vào trong công ty?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Ta và hai vị đại nhân sau khi thương lượng xong, để quyền lựa chọn này cho các vị cổ đông! Việc này đều do cổ đông toàn quyền quyết định!”

Lão tiên sinh kia nghe vậy bèn lắc đầu nói: “Câu nói này có lẽ sẽ đắc tội với đại nhân mất, nếu như chưa xác định người nào làm đại biểu gia nhập thì e rằng chẳng có ai dám gia nhập làm cổ đông cả!”

Mọi người khác thấy vậy cũng gật đầu tán đồng, bọn họ đều hiểu quá rõ tác phong làm việc của quan lại ra sao, chỉ cần làm quan thì cho dù chức quan đó bé tẹo như hạt vừng thì cũng là quan, là phụ mẫu của dân, đều có quyền đứng trước mặt dân mà gào thét ra lệnh.

Đỗ Văn Hạo lại bị câu nói này làm cho á khẩu, điểm này hẳn cũng chưa hề nghĩ đến, nên đành bất đắc dĩ hỏi lại lão tiên sinh kia: “Vậy người nói xem ta phải làm thế nào đây!”

Lão tiên sinh kia liền cúi người cung kính đáp: “Bẩm đại lão gia! Chủ ý đều do lão gia nghĩ ra, lão gia lại rất hiểu biết về vấn đề này, nếu công ty đầu tiên thành lập mà không có sự tham gia của lão gia thì e rằng chẳng có ai biết nên điều hành nó ra sao cả. Nếu như không phải lão gia tham gia vào làm đại biểu thì người khác không biết sao chứ lão phu nhất quyết không tham gia làm cổ đông!”

“Ta ư?” Đỗ Văn Hạo vô cùng ngạc nhiên, hắn đưa mắt lên nhìn Tô Thức, rồi lại quay sang nhìn Hàn Tu, rồi quay sang nói với lão tiên sinh kia: “Nhưng theo quy định thì sau khi gia nhập vào công ty thì ta không còn được phép quản lý các mảng khác nữa, mà Hoàng Thượng đã đích thân bổ nhiệm ta làm chức Cầu Quản ở đây rồi, ta không thể từ chức để gia nhập công ty cùng các người được!”

Hàn Tu cũng là một người am hiểu tinh tế, ngày xưa ông là một người ủng hộ biến pháp của Vương An Thạch nhiệt tình nhất, đã từng là trợ thủ vô cùng đắc lực trong công cuộc biến pháp của Vương An Thạch, hai mươi năm biến pháp làm cho Hàn Tu am hiểu được rất nhiều thứ, trong đó ông biết rằng biến pháp bước đầu tiên là vô cùng quan trọng, nếu thành công được thì sẽ có được một cơ sở vô cùng vững chắc làm bệ phóng cho thành công sau này, do vậy Hàn Tu liền thấp giọng nói: “Đỗ Ngự Y! Bốn quan thấy lời nói của lão tiên sinh này cũng rất hợp lý! Cái cơ chế làm việc của công ty ra sao thì ngoài đại nhân ra, ai cũng chẳng hiểu gì cả. Nếu như đại nhân không tham gia, thì mọi người cũng không biết vận hành nó. Mặt khác, sau khi đại nhân đánh đuổi quân giặc khỏi đây thì vị trí của đại nhân trong lòng dân chúng là rất cao, chỉ cần có sự hiện diện của đại nhân trong công ty thì mọi việc sẽ được giải quyết ổn thỏa, như vậy cũng dễ dàng để đánh bóng tên tuổi cho công ty hơn!”

Tô Thức lúc này cũng nói chen vào: “Hàn tướng quân nói rất đúng! Hay là như vậy, chúng ta cứ để Đỗ đại nhân vào đảm nhận chức vụ đại biểu xong rồi phái thêm một người nhanh nhẹn, biết cách làm ăn đi theo học hỏi đại nhân. Chờ cho mọi việc vào guồng xong, mọi nếu thấy người đi theo học Đỗ đại nhân đã đủ tư cách thay thế thì để người đó lên thay Đỗ đại nhân luôn. Sau khi Đỗ đại nhân rút ra khỏi công ty thì sẽ lại tiếp tục công việc hành chính của mình. Dĩ nhiên trong thành phần cổ đông thì Đỗ đại nhân và người đi theo nếu có tham gia bỏ phiếu biểu quyết thì cũng chỉ được tính một phiếu thôi, các vị thấy ta giải quyết như vậy có được không?”

Mọi người nghe Tô Thức nói vậy xong thì đều vỗ tay tán thưởng.

Lão tiên sinh kia lại hỏi tiếp: “Vậy trong công ty thì ai là người cầm đầu? Chúng ta có phải bầu một người nào lên lãnh đạo không?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Dĩ nhiên là cần chứ! Người lãnh đạo công ty gọi là chủ tịch hội đồng quản trị, nhưng phạm tất cả các việc quan trọng trong công ty thì chủ tịch không được phép tự ý quyết định, mà phải thông qua cổ đông bỏ phiếu quyết định. Những việc nào mới được coi là việc quan trọng? Cái này thì phải xem tình hình cụ thể ra sao, ví dụ như có một cổ đông mới gia nhập, cổ đông cũ rút lui, khước trương quy mô...v...v...Cổ đông trước khi quyết định một việc trọng đại đều phải bỏ phiếu biểu quyết theo số nhiều mới được ra quyền quyết định. Thế nào gọi là biểu quyết đa chiều? Cái này có nghĩa là phiếu bầu nhiều, và cổ phiếu nhiều, điều này có nghĩa là khi quyết định một việc nào đó, thì số phiếu bầu đều phải nhiều hơn một nửa tổng số phiếu bầu, và số phần của cổ đông cũng phải nhiều hơn một nửa số cổ phần của công ty!”

Mọi người nghe xong thì ngay lập tức bàn luận xôn xao, dường như ai cũng lộ vẻ mặt hớn hở sung sướng, bởi vì quan phủ thường là bên có cổ phiếu nhiều hơn số cổ đông còn lại trong công ty, nên sử dụng cách biểu quyết đa chiều này thì cho dù quan phủ có cổ phần nhiều hơn cổ đông khác bao nhiêu thì chỉ cần số lượng phiếu bầu không đủ vượt quá một nửa tổng số phiếu bầu thì bọn họ cũng chẳng có quyền quyết định được. Như vậy thì quyền lợi của các cổ đông khác, nhất là những cổ đông nhỏ đều được bảo vệ rất an toàn.

Lão tiên sinh kia trầm ngâm giây lát rồi lại lên tiếng hỏi: “Vậy những cổ đông rút lui thì số nợ của công ty phải làm thế nào đây?”

“Cổ đông trước khi rút lui phải chịu trách nhiệm gánh nợ cùng với công ty, do vậy khi rút lui phải thanh toán đầy đủ số tiền mình phải chịu trách nhiệm, sau khi thanh toán đầy đủ rồi thì lúc đó mới được phép rút lui!”

“Đây chỉ là Đỗ lão gia nói mà thôi, lão gia còn ở đây thì chúng tôi tin, nhưng mai sau, khi lão gia không còn ở đây nữa, thay vào đó là một vị quan khác đem cái chế độ này phế bỏ đi thì lúc đó chúng tôi vẫn phải chịu trách nhiệm trả nợ cho công ty sao? Như vậy thì thật là không công bằng!”

Đỗ Văn Hạo lại bị lão tiên sinh này hỏi cho cứng đờ cả lưỡi lại, điều này không những có thể xảy ra, mà khả năng xảy ra điều đó là rất cao, muốn giải quyết vấn đề này, thì hẳn chỉ còn mỗi cách là ban bố pháp lệnh, nhưng cái này lại vô cùng khó thực hiện. Cho dù không được triều đình trực tiếp ban bố pháp lệnh đi chăng nữa, thì cũng phải có sự đồng ý của triều đình mới được ban bố pháp lệnh, như vậy mới được coi là hợp lệ, dân chúng mới yên tâm.

Nhưng, đây không phải là một chuyện dễ dàng chút nào, muốn triều đình đồng ý thì phải thông qua rất nhiều các tầng, các cấp, sau đó lại phải xem ý tưởng của Hoàng Thượng ra sao, nhưng đó cũng chưa phải là bước cuối cùng, vì một khi triều đình đồng ý thì cũng đồng nghĩa với việc cả nước được phép ban bố sắc lệnh của Đỗ Văn Hạo, như vậy mặc dù biến pháp của hắn chỉ được phép cải cách ở Nhã Châu thôi, nhưng thông qua việc ban bố sắc lệnh này mà làm ảnh hưởng đến toàn quốc, và gây nên một nỗi niềm bất an trong toàn dân chúng, đây không phải là điều mà Tống Thần Tông mong muốn. Tống Thần Tông đúng là muốn xem kết quả của biến pháp của Đỗ Văn Hạo ra sao, nhưng cũng không muốn biến pháp của hắn làm chấn động toàn quốc như vậy, đây cũng là lý do tại sao mà Tống Thần Tông đưa hắn ra tít tận Nhã Châu để tiến hành biến pháp.

Đỗ Văn Hạo cũng hiểu điều này, nên khi hắn đang định mở miệng giải thích thì Tô Thức đã cướp lời hắn nói: “Các vị! Làm ăn thì bao giờ mà chẳng phải mạo hiểm, cái này thì không cần bốn quan phải nhắc nhở các vị cũng biết đúng không? Bây giờ Đỗ đại nhân mở ra con đường kiếm tiền cho các vị rồi, có cơ hội kiếm tiền thì cũng phải có khả năng bị mất tiền chứ! Bất kỳ kinh doanh thứ gì thì hai chữ được và mất luôn luôn song hành, nếu như lúc nào cũng nhắm nhắm trong đầu kiếm tiền mà không chịu mạo hiểm thì tốt nhất đừng kinh doanh nữa cho mệt xác!”

Lão tiên sinh kia nghe xong liền gật đầu tán đồng đáp: “Chi Châu đại nhân nói chí phải! Được! Lão phu đồng ý gia nhập! Dù sao thì tính mạng gia đình lão phu cũng là do Đỗ đại nhân ra tay cứu mới được sống sót, cho dù có bị thua lỗ thì cũng coi như là báo đáp ơn cứu mạng của Đỗ đại nhân!”

Lão tiên sinh nói câu này làm cho người khác cảm thấy ngược đời, người ta rõ ràng là có ý bày ra cơ hội cho ông ta kiếm tiền, còn nói đây là tự nguyện, ông ta không muốn làm thì thôi, chẳng ai ép, thế mà lúc nào cũng ngoài miệng nói rằng nhờ ơn Đỗ đại nhân cứu giúp mới được bảo toàn sinh mạng, ông ta tham gia vào công ty là để trả ơn Đỗ Văn Hạo, đúng là lưỡi không xương nhiều đường lắt léo, miệng lưỡi của bọn gian thương luôn luôn xảo quyệt như vậy! Không lúc nào là không sợ thua thiệt. Nhưng Đỗ Văn Hạo không hề oán trách ông ta, mà cho rằng dù sao ông ta cũng đã ủng hộ hắn do vậy hắn liền đưa tay lên nói: “Đa tạ lão tiên sinh đã ủng hộ và tin tưởng! Lão tiên sinh muốn mua bao nhiêu cổ phiếu?”

Lão tiên sinh e dè hỏi: “Quan phủ bây giờ đã có bao nhiêu cổ phiếu rồi?”

“Toàn bộ công ty đã phát hành một ngàn cổ phiếu, một cổ phiếu tương đương với một gánh lương thực, cũng có nghĩa là công ty sau khi thành lập sẽ có hai mươi vạn cân lương thực để cho vay mượn, như vậy là cũng đủ rồi, nếu như vẫn không đủ thì công ty sẽ tăng thêm cổ phiếu, hoặc thành lập một công ty khác để phát hành cổ phiếu. Ngoài ra, công ty cũng có thể cho vay ngân lượng, vì vậy công ty vẫn còn phải có thêm cổ phiếu để đổi lấy ngân lượng, chúng ta sẽ chiếu theo tỷ lệ lương thực mà tính ra tỷ lệ ngân phiếu mà phát

hành cổ phiếu, tổng mức có thể lên đến mười vạn lượng. Về sau nếu cần sẽ có thể gia tăng, nhưng vì biến pháp quy định chính phủ không được phép giữ quá một nửa số cổ phiếu của công ty, nên chính phủ chỉ mua bốn trăm chín mươi cổ phiếu thôi! Lão tiên sinh định mua bao nhiêu vậy?”

“Ồ, vậy...vậy thì...vậy thì...” Lão tiên sinh ngẫm nghĩ một lúc rồi mới e dè nói: “Cho ta mua mười cổ phiếu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì suýt ngất, thời nhà Tống thì một gánh thóc tầm khoảng một trăm hai mươi cân, mười gánh thóc là một ngàn hai trăm cân. Dân số gia đình thời đó thường là năm người một nhà, từ bây giờ cho đến vụ thu hoạch sau vẫn còn ba tháng, mỗi một hộ dân một tháng ăn hết năm mươi cân lương thực, ba tháng là một trăm năm mươi cân. Điều này nói lên rằng, mỗi một hộ dân thường thì vay mượn một trăm năm mươi cân là đủ dùng đến vụ mùa rồi, lão tiên sinh mua cổ phiếu chưa đủ số lượng mười hộ dân vay mượn như vậy đúng là...

Nhưng khuôn mặt của Đỗ Văn Hạo vẫn giữ được vẻ điềm tĩnh hàng ngày, hắn không hề tỏ ra giận dữ, bước đi đầu tiên bao giờ cũng vô cùng khó khăn, nói cho cùng thì vị tiên sinh này cũng đã giúp hắn có được bước đi đầu đời trên con đường biến pháp rồi, chính vì thế mà hắn phải cố vũ ông ta, quyết không được nặng lời: “Rất tốt! Mười cổ phiếu đã thuộc về lão tiên sinh rồi! Còn có ai muốn mua cổ phiếu nữa không?”

Những người buôn gạo khác lúc này đều giương hai mắt ra nhìn nhau, một lúc lâu sau có thêm hai người nữa bước ra, mỗi người lại mua thêm mười cổ phiếu nữa.

Đang trong lúc Đỗ Văn Hạo cảm thấy thất vọng tràn trề về sự quá dè dặt trong kinh doanh này, thì có một người tai to mặt lớn trông rất ra dáng một người làm ăn lớn, đứng ra hét lớn: “Mấy người bọn người coi đây là trò trẻ con hay sao? Cầm có mỗi mười cổ phiếu mà đòi đi buôn à, về mà cầm thóc nuôi gà nuôi vịt đi cho xong! Mẹ kiếp! Ta đem hết số lương thực trong nhà của ta đổi ra hết cổ phiếu! Ta vừa tính rồi, tổng cộng ít nhất cũng phải hai trăm bảy, tám mươi cổ phiếu!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mừng rỡ vô cùng, cuối cùng cũng có người biết làm ăn thật sự xuất hiện, hắn liền tiến lên chấp tay nói: “Xin hỏi vị đại ca này danh tính là gì vậy?”

Người to lớn kia vội vã đáp lại: “Bẩm đại lão gia Tại hạ...à không! Tiểu nhân họ Mễ, là người con thứ mười trong nhà! Mọi người thường gọi là Mễ Thập Nhị!”

Người Trung Quốc khi xưa nhà đông con thì có nghĩa là nhiều phúc, do vậy mà người Trung Quốc vì muốn thể hiện nhà mình nhiều phúc nên đều tự nhận mình là người con thứ mười trong nhà, thực chất vị Mễ đại ca này là con thứ hai trong nhà, nhưng lại cứ nhận như vậy là cố ý để cho người khác biết, nhà của anh ta vô cùng lắm của, lắm phúc mà thôi (Ngoại trừ Hoàng Thượng, và mấy người nắm thế bầy thiếp ra, chứ nhà bình thường chắc chẳng có ai để được nhiều như vậy cả!)

376. Chương 317 Những Căn Nhà Làm Bằng Trúc.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn chấp tay nói: “Ha ha! Thì ra là Mễ chưởng quầy! Họ của Mễ chưởng quầy mới nghe đã biết là có liên quan đến lúa gạo rồi ha ha! Xem ra Mễ chưởng quầy sinh ra là đúng là để đi buôn gạo thật! (Vì họ Mễ có nghĩa là gạo, chính vì thế nên Đỗ Văn Hạo mới nói vị Mễ chưởng quầy như vậy.)”

Mễ Thập Nhị nghe vậy bèn đáp: “Ha ha! Đa tạ Đỗ đại lão gia đã khen ngợi! Đỗ đại lão gia nói đúng lắm, tổ tiên của tiểu nhân đúng là nhà chuyên buôn gạo! Nghề buôn gạo của nhà tiểu nhân đã truyền được mấy đời rồi!”

“Mễ chưởng quầy mới ra tay một cái mà đã mua nhiều cổ phiếu như vậy, thật đúng là người biết cách làm ăn!” Đỗ Văn Hạo tươi cười nói, gặp phải con cá sộp như vậy không khen ngợi ông ta vài câu thì thật có lỗi quá.

“Vâng! Đa tạ Đỗ đại lão gia! Thực ra thì nhà Mễ gia của tiểu nhân buôn gạo bao nhiêu đời không bị phá sản toàn dựa vào hai chữ chắc chắn. Nhưng hôm nay, tiểu nhân dốc hết cả kho thóc của mình vào để mua cổ phiếu là vì, thứ nhất, tiểu nhân vô cùng tin tưởng Đỗ đại lão gia, từ lúc trước khi đại lão gia lên tiếng nói cho mọi người nghe về tân pháp của người, thì tiểu nhân đã rất tin tưởng lão gia rồi! Biến pháp của lão gia đúng là đều lấy dân làm trọng, thực sự phục vụ cho dân chúng, làm cho dân chúng được hưởng lợi.

Tiểu nhân chính vì nhận thấy lão gia là người vì dân như vậy nên ra luôn quyết định đem hết số gạo ra mua cổ phiếu, đây cũng là một mẹo vặt của tiểu nhân khi đi buôn. Còn điều thứ hai, đó chính là lúc này vị tiên sinh kia đã nói, nếu như không có Đỗ đại lão gia dẫn quân đánh đuổi quân Tây Sơn thì cả gia đình của tiểu nhân chắc đã bỏ mạng nơi này rồi, mang ơn thì phải trả ơn, người ta thường vay một đấu thóc thì trả một bị gạo, vậy mà đây lại còn là ơn cứu mạng nữa, vì lẽ đó mà tiểu nhân sẽ làm hết sức của mình để trả ơn cho đại lão gia! Đây cũng là nguyên tắc làm người của Mễ gia, không giống như người nào đấy nói thì hay lắm, nhưng đến lúc làm thì lại...Hề hề hề! Đúng là đồ kém cỏi không ra dáng đàn ông chút nào cả!”

Mễ Thập Nhị vừa dứt lời thì lão tiên sinh kia nghe xong mà ngượng chín cả người, chỉ biết đứng đó cười trừ mà thôi.

Đỗ Văn Hạo lúc này vô cùng vui mừng, vì cuối cùng cũng có người am hiểu vấn đề như vậy, nên cười nói: “Mễ chương quây! Xin mời ngồi! Vẫn còn ai muốn mua cổ phiếu nữa không? Những người mua cổ phiếu lúc trước nếu muốn thay đổi thì cũng có thể thay đổi, trước khi lên danh sách cổ đông đều có thể sửa đổi được, Nào! Có ai không?”

Lúc này lại có một người nữa đứng ra nói: “Mễ chương quây nói phải lắm, tài lực của tiểu nhân không hùng hậu như ông ta nên chỉ có thể mua tám mươi cổ phiếu mà thôi!”

“Tiểu nhân nhận thêm một trăm cổ phiếu nữa!”

Lão tiên sinh nói lắm ban đầu thấy mọi người mua nhiều như vậy, bèn thấy trong tay mình chỉ có mỗi mười cổ phiếu thì cảm thấy mất mặt vô cùng, vả lại có bao nhiêu người mua cổ phiếu như vậy, mọi người đều cùng chung số phận cả, có chết thì đều chết chung với nhau, chính vì thế mà lão tiên sinh cũng vững dạ hơn, vội vàng đứng dậy nói: “Đỗ đại lão gia! Lão phu muốn mua thêm có được không?”

“Được chứ!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói.

“Vậy cho lão phu nhận tám mươi cổ phiếu nhé!”

Mới nghe thấy lão tiên sinh kia đòi đổi cổ phiếu thì hai người mới đầu cũng chỉ mua mười cổ phiếu cũng đứng dậy nói theo: “Tiểu nhân cũng nhận tám mươi cổ phiếu!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nói: “Thành thật xin lỗi, số cổ phiếu của ba vị cổ đông vừa mua cộng với số cổ phiếu vốn có của quan phủ lúc này đã lên đến chín trăm bốn mươi cổ phiếu rồi, cộng thêm ba người các vị mỗi người mười cổ phiếu nữa là chín trăm bảy mươi cổ phiếu, mà tổng số cổ phiếu chỉ có một ngàn, chính vì vậy mà bây giờ chỉ còn mỗi ba mươi cổ phiếu để danh cho ba vị, vì thế mà mỗi người bây giờ nhiều nhất cũng chỉ được nhận thêm mười cổ phiếu nữa thôi!”

Ba người này vốn giờ đây thấy mọi người mua nhiều quá, mà mình chỉ mua có mười cổ phiếu nên cảm thấy xấu hổ đứng ra mua làm dáng mà thôi. Thực chất ba người cũng đã tính rồi, nếu mỗi người mua tám mươi cổ phiếu nữa sẽ là vượt quá con số một ngàn, chính vì thế nên sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy bèn làm bộ tiếc rẻ nói: “Vậy thì tiểu nhân mua thêm mười cổ phiếu nữa vậy!”

“Được rồi! Như vậy là có tổng cộng sáu vị chương quây đã gia nhập làm cổ đông, cộng với đại biểu quan lại nữa là bảy người cổ đông. Bây giờ việc trước mắt của chúng ta là làm một danh sách cổ đông, sau đó đưa cho mọi người xem xét, xong rồi mỗi người sẽ ký lên đó, nên nhớ rằng khi các vị đã đặt bút ký là các vị đã chính thức trở thành một cổ đông chính thức của công ty, và cổ phiếu cũng bắt đầu có hiệu nghiệm, chính vì vậy mà bây giờ các vị không được phép hối hận nữa. Bây giờ cần theo quy định các vị phải viết vào thời gian quy định đem lương thực và tiền bạc đến giao cho công ty, còn về phần của đại biểu triều thì ngày mai Hàn tướng quân sẽ lên Thành Đô vận chuyển về đây, xin các vị hãy yên tâm! Còn việc này nữa mà bốn quan cần phải nhắc nhở các vị nữa là, nếu mà các vị không giao tiền và lương thực theo đúng thời hạn sẽ bị coi là vi phạm vào quyền và trách nhiệm của cổ đông, các vị sẽ phải bồi thường thiệt hại cho các cổ đông khác, ta nói vậy các vị đã hiểu chưa?”

Sáu vị cổ đông nghe xong liền đồng thanh nói đã hiểu hết rồi.

“À! Vẫn còn việc này nữa, công ty của chúng ta vẫn còn thiếu một cái tên, không biết nên gọi nó là gì?” Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi lại quay sang Tô Thức hỏi: “Tứ Chiêm huynh! Huynh là một đại văn hào danh tiếng lừng lẫy, huynh giúp tại hạ nghĩ cái tên cho công ty được không?”

“Vân Phàm huynh quá khen rồi!” Tô Thức mở miệng cười nói: “Thực ra tên của công ty mục đích là để cho dân chúng nhìn, chính vì thế nên càng đơn giản dễ nhớ càng tốt, không cần thiết phải văn thơ, nho nhã làm gì, mục đích của biến pháp là do dân và vì dân, chính vì thế mà công ty cũng làm theo tông chỉ này, không bằng chúng ta gọi nó là ‘Huệ Dân Mễ Hàng’ (Tiệm gạo Huệ Dân) không biết ta đặt tên như vậy, chư vị thấy thế nào?”

Hàn Tu nghe xong thì xoa xoa hai tay vào nhau cười nói: “Cái tên này hay lắm! Vừa đơn giản dễ hiểu, dân chúng nhìn vào cái là hiểu, lại có ý nghĩa!”

Đỗ Văn Hạo và các cổ đông khác nghe xong cũng đều gật đầu đồng ý.

Sau khi có tên rồi thì Đỗ Văn Hạo lại đề xuất tiếp ý kiến của mình: “Vẫn còn thiếu một vị quan đại biểu cho triều đình nữa, mong chư vị đề cử lấy một người cho bốn quan biết!”

Sáu người cổ đông sau khi thương lượng xong liền thấy lão Áp Ti Hầu Trung (Cái chức Áp Ti này làm tôi nhớ đến tên Tống Giang trong truyện Thủy Hử) phụ trách thu thuế kho thóc của Nha Môn là người trung thực, chân thành, hiểu biết làm ăn là người thích hợp nhất cho cái chức vụ này, do vậy tất cả đều nhất chỉ đề cử ông ta ra làm đại biểu.

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn cho người đi gọi Hầu Chung lại, sau khi giới thiệu sơ qua tình hình của công ty, cùng với cách thức thao tác, hẳn lại nhấn mạnh cho ông ta biết một khi ông ta đồng ý gia nhập vào công ty đảm nhiệm chức vụ giám đốc, thì không được phép kiêm chức Áp Ti nữa, dĩ nhiên bổng lộc của triều đình thì ông ta vẫn được nhận như xưa, nhưng chỉ là ông ta không còn quyền hành của một Áp Ti nữa.

Hầu Chung cũng chẳng quan tâm đến cái quyền hành Áp Ti bé tẹo của ông ta vừa bị Đỗ Văn Hạo tước đi một cách không thương tiếc, mà ông ta chỉ quan tâm là mình được hẳn xem trọng mà thôi, chính vì vậy mà sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói ông ta đã vui vẻ nói: “Đa tạ Đỗ đại lão gia đã cất nhắc ti chức! Đỗ đại lão gia đã tin tưởng lão phu như vậy, thì lão phu nghe lệnh của lão gia là xong chứ gì! Chức Áp Ti lão gia không muốn lão phu làm nữa, thì lão phu sẽ không làm nữa! Lão phu cũng chẳng hiểu Đỗ đại lão gia sách phong cho cái chức giám đốc là muốn lão phu đi làm cái gì nữa! Nếu như lão phu có gì sơ suất xin Đỗ lão gia lượng thứ, lão phu cái gì không làm được chứ chuyện chạy bộ, viết sách, chép con số thì lão phu tin rằng mình sẽ không làm cho lão gia phải thất vọng!”

Tất cả cổ đông nghe Hầu Chung nói xong thì bật cười nghiêng ngả, tiếp sau đó là chọn ra người nào sẽ ngồi vào chỗ chủ tịch hội đồng quản trị, cái này chắc không cần phải hỏi, dĩ nhiên mọi người đều nhất trí bầu Đỗ Văn Hạo ngồi vào vị trí đó, Đỗ Văn Hạo thấy mọi người đã bầu mình như vậy thì cũng không từ chối: “Đa tạ các vị đã tin tưởng! Hiệu quả làm việc của công ty này ra sao đều liên quan trực tiếp đến công việc biến pháp của bốn quan, chính vì vậy bốn quan sẽ gắng hết sức mình ra để làm cho công ty ngày một tốt hơn, ngày một hưng thịnh hơn!”

Đỗ Văn Hạo sau đó lại đề cử Mễ Thập Nhị vào làm chức tổng giám đốc, ông ta giờ đây sẽ phụ trách quản lý và xử lý công việc hàng ngày của công ty, bởi vì Mễ Thập Nhị có cổ đông nhiều nhất trong công ty nên khi ông ta được Đỗ Văn Hạo cất nhắc như vậy cũng chẳng có ai có ý kiến gì cả.

Sau đó Đỗ Văn Hạo chỉ đạo cho Mễ Thập Nhị cầm bút viết một bản danh sách cổ đông lên, bầy cổ đông đều lần lượt cầm bút rồi ký tên mình lên đó, xong đầu đuôi Đỗ Văn Hạo liền cầm con ấn lên đóng dấu đỏ lên đó, bây giờ bản danh sách đã có hiệu lực, và cổ phiếu bây giờ chính thức được ban phát ra.

Tiếp theo sau đó, mấy vị cổ đông dưới sự chỉ đạo của Đỗ Văn Hạo lại thương thảo đề ra một bản lịch trình, nội quy của công ty, rồi tất cả cùng bỏ ra một khoảng tiền vốn mua lấy mồn căn phòng ở nơi trung tâm náo nhiệt của thành Nhã Châu để làm văn phòng giao dịch của công ty. Có văn phòng giao dịch rồi, thì phải cần có kho hàng dự trữ của công ty nữa, do vậy mọi người lại bỏ tiền xây dựng thêm một kho hàng nữa, nhưng bây giờ thì mọi người cứ dùng tạm kho hàng của quan phủ trước đã, ngoài ra Thị Dịch Ti cũng đã bị tân pháp của Đỗ Văn Hạo đình chỉ làm việc rồi, nên hẳn đem luôn nơi giao dịch của Thị Dịch Ti biến thành địa điểm giao dịch tạm thời của công ty.

Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục tổ chức một cuộc hội nghị đầu tiên của cổ đông, sau đó tiến hành bầu phía quyết định đề ra lãi suất cho vay mượn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Theo như lẽ thường thì ta không nên yêu cầu cổ đông để mức thu lãi suất chìm xuống mức thấp đến như vậy, nhưng mà, đây là do tình hình bắt buộc nên ta mới làm như vậy, bởi vì dân chúng vừa mới gặp phải nạn chiến tranh, có rất nhiều người không còn nơi ăn chốn ở, nhà cửa tan hoang, ruộng vườn bị phá hoại, tổn thất vô cùng to lớn, nếu như bây giờ chúng ta để lãi suất cao quá thì đời sống của dân chúng sẽ vô cùng quẫn bách, tuy họ có thể cắn răng chịu đựng đi vay của chúng ta để sống, nhưng đó cũng chỉ là do họ không còn cách nào khác, chính vì thế mà nếu chúng ta để mức thu lãi suất quá cao sẽ làm gia tăng gánh nặng cuộc sống của họ. Bởi vậy ta mới mạo muội thỉnh cầu chư vị rằng trong năm nay, các vị hãy để mức thu lãi suất thấp xuống hơn một chút! Mục đích cũng chỉ là giúp đỡ bách tính trong lúc khó khăn, để cho bọn họ có thể tai qua nạn khỏi, sau này khi tình hình kinh tế khôi phục rồi, chúng ta sẽ tăng lãi suất thu nhập lên cũng chưa muộn! Dĩ nhiên, đây cũng chỉ là ý kiến riêng của ta, chúng ta vẫn phải thông qua hình thức bầu phiếu không ghi tên để trưng cầu ý kiến của mọi người, mỗi một cổ đông đều có ý kiến, quyền lợi, cũng như cách nhìn của riêng mình, ý kiến của ta vừa đưa ra không hề có tính ép buộc nào cả, các vị không cần nhất thiết phải nghe theo, cứ làm những gì mà các vị muốn, đó là quyền lợi của các vị!”

Mễ Thập Nhị nghe xong thì cười lên ha hả nói: “Chủ tịch hội đồng quản trị! Chủ tịch cứ làm chủ là được rồi, các cổ đông khác nhất định sẽ làm theo chủ tịch thôi mà!”

Đỗ Văn Hạo thầm kêu khổ trong bụng, con người thời cổ đại sao mà thật thà, dễ thương như vậy, mình cho họ quyền tự do quyết định, thế mà bản tính cả nể trong con người họ vẫn còn nặng nề như vậy, ngay cả những người có đầu óc tư lợi như mấy người buôn gạo này mà khi bị dính dáng với quan phủ cũng trở nên ngoan ngoãn như mấy con cừu vậy, Đỗ Văn Hạo thầm than vãn tư tưởng cổ hủ tồn tại con người Trung Quốc không ngờ lại nghiêm trọng như vậy, đến cả bọn con buôn đầu óc nhanh nhẹn thế này mà còn không tránh khỏi, thế thì những người dân bình thường thì không biết sao nữa, đúng là văn hóa cổ đại của Trung Quốc không thích hợp với làm ăn buôn bán thật. Xem ra mình lại phải bỏ công quảng bá tư tưởng quyền lợi cho mọi người hiểu biết thêm về việc này vậy, ài! Nhiệm vụ này chắc hẳn là vô cùng nặng nề lắm đây!

Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Cái này nhất quyết không được! Lúc trước ta cũng đã nói hết ngọn ngành các điều lệ trong công ty cho mọi người biết rồi, việc bầu cử quan trọng như thế này nhất quyết phải thông qua hội nghị của cổ đông, bỏ phiếu đa chiều mới được quyền quyết định! Để cho mọi người thảo luận thêm phần tập trung hơn, ta đề nghị đưa ra ba phương án như thế này, phương án thứ nhất, dựa vào lãi suất vốn có của Thanh Miêu Pháp mà chúng ta sẽ thu lãi suất theo tỉ lệ gấp đôi, phương án thứ hai là lãi suất tỉ lệ gấp một chấm năm, phương án thứ ba là tỉ lệ một một. Nếu như trong quá trình bỏ phiếu mà ba phương án này không thấy xuất hiện số đông phiếu bầu thì chúng ta sẽ loại trừ phương án nào ít phiếu bầu nhất, rồi lại bỏ phiếu lần nữa, các vị cũng có thể đề xuất ý kiến của mình nói xem thu lãi suất bao nhiêu là hợp lý nhất lên trên phiếu bầu, chúng ta sẽ bỏ phiếu cho đến khi xuất hiện phương án nào đoạt được nhiều phiếu bầu nhất mới thôi!”

Mọi người đều gật đầu tán thưởng.

Lúc này nhiệm vụ phát phiếu được chính giám đốc mới được bổ nhiệm là Hầu Chung đảm nhiệm, sau khi mọi người được Hầu Chung phát phiếu cho liền lấy bút ghi lên trên phiếu rồi lại giao trả cho Hầu giám đốc, Hầu giám đốc sau khi đảo lộn các phiếu lên xong bèn đưa cho Mễ Thập Nhị đọc kết quả của cuộc bỏ phiếu.

Kết quả của cuộc bỏ phiếu đầu tiên làm cho Đỗ Văn Hạo vô cùng kinh ngạc, tất cả các cổ đông đều chọn phương án thứ ba, tức là thu mức lãi suất tỉ lệ một một với lãi suất của Thanh Miêu Pháp.

Đỗ Văn Hạo trong lòng vừa mừng vừa lo, mừng vì với một lãi suất thấp như vậy, người dân ở Nhã Châu huyện sẽ nhanh chóng giải quyết được vấn đề lương thực khan hiếm trước mắt. Còn Đỗ Văn Hạo lo vì hắn cảm thấy mấy vị cổ đông này hành động chưa hề có ý tưởng độc lập, cũng như chưa ý thức được giá trị của tấm phiếu bầu trong tay họ. Có lẽ lúc mới bỏ phiếu Đỗ Văn Hạo đã lấy thân phận là một ông quan phụ mẫu khuyên mọi người để mức lãi suất thấp giúp đỡ dân chúng, nên cổ đông ở đây đã bị lời nói của hắn tạo thành áp lực, vì vậy mà tất cả trở nên thụ động, bất giác quên mất quyền lợi của mình, một phần là vì họ cũng là những người mang tư tưởng văn hóa cổ đại, đối với những tư tưởng mang tính hiện đại như thế này làm sao hiểu hết được mình nên làm thế nào mới được cho là đúng. Hơn nữa, nơi đây còn có Hàn Tu Đề Cử Thành Đô Phủ Lộ và Tô Thức Hoàng Châu Chi Châu ngồi đây, mấy người buôn gạo lúc này thà thu ít lãi suất còn hơn là đắc tội với hai vị đại quan lão gia này.

Vấn đề là như vậy, nên Đỗ Văn Hạo cũng thầm tự trách mình đã quá lo lắng cho dân chúng mà làm mất đi tính công bằng trong kinh doanh, do vậy hắn hạ quyết tâm lần sau công ty có bất kỳ việc gì cần bỏ phiếu quyết định hắn phải tuyệt đối gỡ bỏ cái bộ dạng quan lão gia của hắn xuống, để cho mọi người đỡ bị áp lực như ngày hôm nay. Chỉ có công bằng trong các cổ đông, ý thức luật pháp và quyền lợi rõ ràng thì công ty mới có thể vận hành trơn tru như ý được.

Thực thi Thanh Miêu Pháp ngày trước có tính cưỡng chế vô cùng to lớn, ép buộc mười người gộp lại thành một bảo rồi phân phối ruộng đất. Bây giờ Đỗ Văn Hạo không thể dùng phương pháp đó được, hắn đề nghị dựa vào giá trị sản lượng ruộng đất, nhà cửa để làm vật thế chấp khi vay mượn, vật thế chấp cho vay mượn này khi người vay mượn đến kỳ không trả nổi nợ, sẽ bị cưỡng chế thu hồi, hoặc người vay nợ có thể có thể bán nó để trả nợ. Nếu không có những thứ như ruộng đất, nhà cửa làm vật thế chấp, thì người vay nợ có thể cung cấp người bảo lãnh tài sản cho công ty biết, và người bảo lãnh đó sẽ có trách nhiệm nếu người đi vay không trả nổi nợ, người bảo lãnh sẽ chịu thay.

Thời cổ đại tuy cũng có người bảo lãnh, và chế độ thế chấp của cải, nhưng không thể nào so bì được với những quy định đã vô cùng hoàn thiện như thời hiện đại được. Đỗ Văn Hạo lúc này đã đưa chế độ đảm bảo trong bộ dân pháp của thời hiện đại vào trong này, do vậy mà mọi người đứng đó nghe xong vô cùng kinh ngạc, ai nấy đều thấy rằng điều lệ mà hắn vừa đưa ra rất rõ ràng mạch lạc, dễ hiểu. Hơn nữa những điều lệ này có tính an toàn rất cao, quyền lợi của công ty được bảo vệ vô cùng kín kẽ, không hề có chút sơ hở nào.

Tiếp theo sau đó, hội nghị cổ đông còn để ra một quyết định, đó là ngày trước buổi chiều ngày hôm sau tất cả tiền bạc, lương thực của các cổ đông bắt buộc phải giao nộp hết cho công ty, sang ngày thứ ba sẽ bắt đầu tiến hành cho khai trương công ty. Nhưng trước đó, Mê chương quỳ sẽ phụ trách, lo liệu việc thuê mướn nhân công, và làm con dấu cho công ty, sau đó là dán cáo thị quảng cáo, tuyên truyền cho dân chúng biết trên đời này có một công ty sắp ra đời, và mọi người có thể đến đó để vay mượn lương thực, tiền bạc với mức lãi suất vô cùng thấp.

Những người trong hội buôn gạo bây giờ mới ý thức được một công ty hiện đại được thành lập nên thế nào, cổ đông bao gồm những quyền lợi gì, điều hành ra sao, tất cả mọi người đều được mở mang đầu óc ra rất nhiều, đây cũng là kết quả sơ bộ của Đỗ Văn Hạo, khi hắn miệt mài, nhẫn nại không ngừng nghỉ giải thích, giảng giải, dạy bảo cho bọn họ về những điều lệ dân pháp hiện đại.

Sau khi mọi việc hoàn tất, Đỗ Văn Hạo mừng rỡ vô cùng, vì cuối cùng sau bao nhiêu ngày tháng ấp ủ, một công ty hiện đại đã được mọc lên trong thời cổ đại. Nhưng, hắn lúc này vẫn chưa thể cảm thấy yên tâm được, vì tình hình dân nơi ẩn chốn ở của dân chúng bị tàn phá sau chiến tranh vẫn chưa được giải quyết triệt để, do vậy vậy trước khi hội buôn gạo ra về, Đỗ Văn Hạo còn dặn dò kỹ lưỡng bọn họ đừng quên giúp đỡ, cứu tế người dân nơi đây, sau đó hắn lại cùng với Tô Thức đi tuần ở trong thành Nhã Châu xem có ai cần sự giúp đỡ không. Dưới sự hào phóng của hội buôn gạo, không lâu sau các nạn dân trong thành đã lần lượt xếp hàng nhận phân phát lương thực, mãi cho đến khi trời tối hắn rồi thì Đỗ Văn Hạo và Tô Thức mới chịu ra về.

Tối hôm đó, Bàn Vũ Cầm đích thân xuống bếp làm vài món ngon miệng rồi mời Hàn Tu, Tô Thức và Tiền Bất Thu đến dùng bữa.

Trong bữa cơm, Đỗ Văn Hạo cũng chúc mừng đội ngũ y tế của Tiền Bất Thu đã thành công trong việc phòng trừ dịch bệnh trong thành Nhã Châu, nhưng thần sắc của Tiền Bất Thu vẫn vô cùng ảm đạm, nét mặt không vui: “Bẩm sư phụ! Theo đúng như yêu cầu của sư phụ, đệ tử đã thu xếp xong đội dọn dẹp rác bẩn, và làm công tác diệt trùng, tất cả tiến hành hết sức thuận lợi! Tuy trong thành bây giờ bệnh dịch đã được giải quyết, nhưng mà tình hình bệnh dịch ở các vùng lân cận vẫn chưa có chuyển biến nào tốt cả!”

“Sao lại như vậy?” Đỗ Văn Hạo dừng đưa lại hỏi.

“Huyện Nhã Châu là vùng đồi núi, núi cao đèo sâu, rừng cây tươi tốt, nhưng cũng chính vì như vậy mà độ ẩm lại rất cao, vì thế mà các mầm mống bệnh dịch sẽ có điều kiện phát triển rất nhanh, cộng thêm với việc nơi đây các hộ dân định cư tản mạn, mà những người mắc bệnh truyền nhiễm thì phải hơn chục ngày sau mới phát tác, một khi bệnh tình phát tác thì bệnh dịch sẽ lây lan ra cả một thôn! Đệ tử sức lực có hạn, không thể nào làm tròn vẹn được công tác phòng chống dịch bệnh ở từng thôn như vậy, ngoài ra khi một thôn bị bùng phát dịch bệnh thì mọi người trong thôn lại tìm cách di tản ra khắp nơi để tránh bệnh, chính

vì vậy mà tốc độ khuếch tán của bệnh dịch ngày càng nhanh, phạm vi ảnh hưởng ngày càng rộng!”

Đỗ Văn Hạo khi trước cũng đã có kinh nghiệm phòng chống bệnh Dịch Hạch ở Đông Đạt huyện, cho dù bệnh Thương Hàn dễ bề chữa trị hơn bệnh Dịch Hạch, khả năng tử vong cũng thấp hơn nó, nhưng cũng không thể vì thế mà coi thường bệnh dịch Thương Hàn này được. Đỗ Văn Hạo biết đối với những loại bệnh dịch có khả năng truyền nhiễm lây lan mạnh mẽ thì hẳn phải tiến hành biện pháp cách ly, tức là thành lập hẳn một khu dùm để cách ly người bệnh, sau đó mới tiến hành chữa bệnh. Nhưng để làm được việc đó hẳn phải có trong tay số lượng nhân lực vô cùng lớn, bây giờ quân đội của hắn đã được cấm ở những nơi trọng yếu của Tây Sơn nhằm đề phòng các bộ lạc khác đánh úp, do vậy bây giờ trong tay hắn không có lấy một binh một tốt, công tác cách ly vì vậy đã trở thành một vấn đề vô cùng nan giải với hắn lúc này.

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Công việc phòng chống dịch bệnh vẫn là vấn đề cấp thiết trước mắt cần giải quyết, không được chậm trễ! Một khi căn bệnh bùng phát trở lại, hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng! Cũng may mà lần này công tác phòng chống dịch bệnh cũng khác với lần ta làm ở Đông Đạt huyện. Lần bệnh dịch đó còn lợi hại hơn căn bệnh này rất nhiều, vì bệnh Thương Hàn này dù sao cũng không phải là bệnh nan y, do vậy chúng ta dễ bề chữa trị hơn, vì thế không cần đến phương pháp cách ly tuyệt đối như lần trước chúng ta vẫn có thể khống chế được nó. Thế này vậy! Đêm hôm nay người lập tức tổ chức phân phát đầy đủ thuốc thang, bắt đầu từ ngày mai, chúng ta sẽ tập hợp tất cả các đại phu lại, sau đó phân thành nhiều tổ đội, rồi từng đội phụ trách một khu, nhớ phân chia khoanh vùng cho nó đều đặn, các đội sau khi phân chia xong sẽ lên đường thi hành nhiệm vụ phòng bệnh và chữa bệnh kết hợp với việc tuyên truyền phòng trừ dịch bệnh cho dân chúng nghe nữa, như vậy cũng giúp tự bản thân người cũng ý thức được các phòng ngừa dịch bệnh lây lan. Loại bệnh này chủ yếu là lây lan qua đường ăn uống! Chỉ cần chúng ta ngăn chặn những nguồn nước và nguồn thức ăn bị ô nhiễm thì có thể khống chế được khả năng lây lan trên diện rộng của nó! Do vậy lần này việc tuyên truyền ý thức phòng chống bệnh dịch cũng quan trọng không kém phần chữa bệnh! Chỉ cần dân chúng biết được nguồn phát bệnh, thì bệnh dịch cũng sẽ khó lây truyền được!”

Tiền Bất Thu nghe xong liền cúi người tuân lệnh.

Tô Thúc ngồi cạnh đó cũng lên tiếng nói: “Tình hình trước mắt là hội buôn gạo đã mở kho phân phát lương thực cho nạn dân rồi, như vậy là chúng ta coi như cũng đã tạm thời giải quyết được việc ăn uống của nạn dân trong thành. Còn khi Hàn tướng quân đến Thành Đô vận chuyển lương thực về đây, thì chúng ta cũng nên phân xét tình hình cho rõ ràng, sau đó sẽ lên danh sách rồi mới phân phát lương thực, như vậy không chỉ cứu tế được cho dân chúng, mà còn đảm bảo được nguồn lương thực không bị ô nhiễm! Ngoài ra khi lương thực của triều đình đến đây thì công ty cũng đã có đủ tài lực để tiến hành cho vay rồi!”

Công ty của Đỗ Văn Hạo chủ yếu đem lương thực ra cho những người vẫn còn ruộng đồng vay mượn, để đến mùa vụ tới bọn họ sẽ thu lại những đồng lợi nhuận đầu tiên, sau đó là tìm đến những người có khả năng thế chấp tiến hành cho vay ngân lượng, như vậy những người vay mượn sẽ có tiền để làm việc khác, công ty sẽ lại nhận thêm được khoản thu nhập ngân lượng mới. Giờ đây ai muốn vay bao nhiêu cũng không thành vấn đề, vì khả năng tài chính của công ty là vô cùng đáng kể. Còn những hộ dân không còn có gì có thể thế chấp, hay đồng ruộng của họ đã bị phá hoại, cùng với những người kinh doanh bán hàng ở trong thành bị phá hoại do chiến tranh thì hẳn sẽ đem đồ cứu tế của triều đình trợ giúp cho họ. Dĩ nhiên, đây chỉ là biện pháp tạm thời, có lẽ số lương thực cứu tế cũng chỉ cầm cự được trong mấy ngày thôi, nhưng như vậy cũng đủ để cho những người không có thể chấp, không có ruộng lúa có cái để mà cầm hơi, còn đối với những người có thể chấp, có khả năng vay mượn thì bọn họ đã có đủ vốn để làm ăn, như vậy tình hình trong thành sẽ được đi vào ổn định hơn.

Chính vì vậy mà sau khi nghe Tô Thúc nói thế, Đỗ Văn Hạo cũng gật đầu đồng ý nói: “Đúng vậy! Bắt đầu từ ngày mai chúng ta sẽ tiến hành công việc như đã vạch ra, à quên còn một việc nữa, Tử Chiêm huynh có lẽ cũng không để ý đến, đó là nạn dân bây giờ đang ở nhờ trong Châu Nha của huynh chúng ta phải nghĩ cách giải quyết nơi ăn chốn ở cho bọn càng nhanh càng tốt. Cho dù bây giờ Tử Chiêm huynh chưa muốn vội vàng nhậm chức làm việc, nhưng dân chúng người ta cũng đang lo sốt vó tìm nơi làm nhà kia kia. Việc này chúng ta phải giải quyết ra sao đây?”

Tô Thúc thấy vậy bèn nói: “Ngày trước khi chúng ta xuống thôn đi khảo sát tình hình, thì ta phát hiện ra một nơi có sông có núi, ngoài ra nơi đó chỗ nào cũng mọc đầy trúc xanh. Trúc ở nơi đó mọc rất tươi tốt, và

chắc khỏe, hơn nữa giá cả lại không đắt, chúng ta có thể dùng tiền cứu tế của triều đình để hỏi mua trúc ở đó rồi xây dựng nhà cửa cho dân chúng, đây cũng là một giải pháp tạm thời thôi, vì làm nhà bằng tre trúc cũng chỉ có thể làm mấy gian nhà đơn giản mà thôi, nhưng so với tình hình bây giờ cũng tốt lắm rồi, vì dù sao bây giờ đang là mùa hè, thời tiết nóng nực, nằm trong nhà trúc người ta cũng thấy mát hơn! Phải an cư thì mới lạc nghiệp được, có nơi ở mới rồi thì ta tin rằng dân chúng sẽ nhanh tay bắt tay vào làm việc kiếm sống thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì suýt xoa nói: “Ý kiến của Tử Chiêm huynh quả là tuyệt vời! Sao mà tại hạ lại không nghĩ ra được nhỉ?”

Tô Thức nghe vậy thì mỉm cười nói: “Tại ở quê nhà của ta có rất nhiều người làm nhà bằng trúc như vậy, bọn họ đều là những người nghèo khó, không đủ tiền để xây nhà, chính vì vậy nên mới phải chặt trúc xuống để dựng nhà. Tuy nhà làm bằng tre trúc vào mùa đông thì sẽ rất lạnh, nhưng như vậy còn hơn là nằm ngoài trời!”

Những cây trúc mọc ở bên ngoài kia không phải là không có người quản lý, bởi vì nó thuộc vào phạm vi đất đai của địa chủ nơi đó, nhưng do tốc độ tăng trưởng của trúc rất nhanh, có lẽ chỉ cần hai ba năm là trúc đã mọc lên cao vút rồi, chính vì vậy mà giá cả của nó so với gỗ mộc thì rẻ đi rất nhiều, bây giờ nhân số của nạn dân ở trong thành cũng khá đông, nếu mà mua gỗ về xây nhà thì là một vấn đề lớn, Đỗ Văn Hạo với khoản tiền cứu tế có hạn không thể nào kham nổi, nhưng với căn nhà làm bằng trúc thì số tiền đó dư sức mua cả một khu rừng trúc. Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo phái quân của hắn đi vào những rừng trúc lân cận hỏi mua trúc, mấy người địa chủ rừng trúc nghe nói có người muốn mua trúc, không những vậy số trúc này là dùng để xây nhà cho nạn dân, nên mấy người đại chủ đều ra giá rất thấp. Do bây giờ Hàn Tu vẫn chưa lên đường ra Thành Đô lấy tiền cứu tế của triều đình nên Đỗ Văn Hạo phải viết giấy mua nợ, tuy vậy mấy người địa chủ bán trúc kia đều vui lòng cho hắn nợ, vì mọi người đều biết đây dù sao cũng là việc công ích, vừa có tiếng lại vừa tích đức.

Sau khi mua được trúc rồi thì Đỗ Văn Hạo lại viết giấy cáo thị triệu tập những người thợ mộc và thợ làm nhà để làm nhà cho dân chúng. Cáo thị vừa đưa ra thì có rất nhiều người đến báo danh, bởi vì khi làm thợ xây nhà này, bọn họ không những được Đỗ Văn Hạo bao ăn, mà còn được hưởng thêm một chút tiền công nữa. Ý tưởng dựng nhà bằng tre trúc của Tô Thức không những giải quyết được nơi ăn chốn ở của nạn dân, mà còn tạo ra công ăn việc làm (làm thợ xây nhà) cho nhiều người khác, chính vì vậy mà bà con đều vô cùng biết ơn Đỗ Văn Hạo và Tô Thức.

Sắp xếp, dọn dẹp mọi thứ xong đâu đấy Đỗ Văn Hạo đem theo quan lại đến Nha Môn bắt đầu đăng ký điều tra tình hình dân số của dân chúng để tiện bề lên kế hoạch xây nhà cho hợp lý.

Những người nạn dân lúc này coi Đỗ Văn Hạo chẳng khác nào Thánh sống cả, nên vừa trông thấy Đỗ Văn Hạo đi đến đã vội vàng dập đầu lạy tạ, cảm ơn hắn đã lo cho dân chúng tận tâm như vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy mọi người làm thế bèn vội vã chạy đến nâng họ dậy, ngay ở hàng đầu tiên có một cậu bé tầm mười một, mười hai tuổi cứ nhìn Đỗ Văn Hạo như muốn nói điều gì đó nhưng rồi lại thôi. Ánh mắt sắc bén của Đỗ Văn Hạo cũng nhận ra được sự khác thường này, nên hắn cũng đưa mắt lên quan sát cậu bé, thì thấy cậu bé này cao cao gầy gầy, trông vô cùng lém lỉnh, nhanh nhẹn. Đỗ Văn Hạo liền lập tức cho gọi cậu bé đó tiến lên trước cho hắn hỏi chuyện, cậu bé bỗng nhiên bị Đỗ Văn Hạo gọi đích danh như vậy, chỉ biết cúi đầu lằm lằm không dám bước tới.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mỉm cười hỏi: “Cậu bé! Tên cậu là gì? Sao cậu lại nhìn ta với con mắt như vậy, cậu có gì muốn nói với ta sao?”

Cậu bé lúc này nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì thấy hắn cũng nhân từ, thân thiện, bao nhiêu sợ hãi tự nhiên biến mất, cậu bé mạnh dạn lên tiếng: “Cháu nghe vị tỷ tỷ kia nói rằng đại nhân là một đại phu có đúng không?” Cậu bé nói xong bèn đưa tay ra chỉ vào Tuyết Phi Nhi, ra ý nói rằng chính là nàng đã nói với cậu như vậy.

Đỗ Văn Hạo cũng biết trong thời gian gần đây Diêm Diệu Thủ, Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi và hai vị phu nhân của Tô Thức đều ở đây chăm lo, săn sóc mấy người bị bệnh ở đây, nên khi thấy cậu bé kia hỏi như vậy Đỗ Văn Hạo bèn ân cần hỏi: “Sao vậy? Có phải cậu bị bệnh không?”

Cậu bé liền lắc đầu nói: “Dạ! Không phải, cháu từ khi sinh ra đời thì mẹ của cháu đã nói là cháu chưa bao giờ bị bệnh cả! Ngay cả mùa đông cháu cởi trần ra mà mồ hôi cứ chảy đầm đìa nữa là...!”

Cậu bé vừa nói đến đây thì có tiếng cười ở nơi khác vọng ra khúc khích, Đỗ Văn Hạo nghe cậu bé nói vậy cũng phì cười hỏi: “Vậy cậu hỏi ta là đại phu là để làm gì vậy?”

Cậu bé kia nhoẻn miệng cười đáp: “Mọi người đều nói Đỗ đại lão gia làm quan khác nhiều ông quan khác, là một lão gia thật lòng muốn giúp đỡ dân chúng, hơn nữa y thuật lại cao, còn chữa bệnh tặng thuốc miễn phí cho tất cả mọi người nữa! Chính vì thế nên cháu mới hỏi đại lão gia như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì bật cười ha hả: “Không sai! Ta đúng là một đại phu, chính vì thế ta khám bệnh cho mọi người cũng là lẽ đương nhiên, ai bảo ta là quan phụ mẫu của nhân dân cơ chứ, tất cả việc ta làm, đều là trách nhiệm của ta! Làm quan không phải là để ức hiếp dân chúng, mà làm quan là để phục vụ dân chúng!” Nói đến đây Đỗ Văn Hạo bèn đưa tay ra vỗ vỗ lên vai của cậu bé nói: “Cậu vẫn chưa nói cho ta biết cậu tên là gì đấy!”

“Cháu tên Hầu Tử (hầu tử trong tiếng Hoa có nghĩa: Con khỉ)!” Cậu bé nhanh nhẩu đáp.

Một cô bé trạc tuổi Hầu Tử đứng cạnh đó cười lên khanh khách nói: “Chính vì cậu ta suốt ngày chạy nhảy, leo trèo nên mọi người mới gọi cậu ta là Hầu Tử đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo bèn chêm vào: “Ồ! Nếu mà như vậy thì có nghĩa là cậu khá nhanh nhẹn, láu cá đó! Khi tôi bằng tuổi cậu, tôi cũng hay chạy nhảy như cậu lắm!”

Hầu Tử nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy thì mừng rỡ ra mặt, cậu ta dương dương tự đắc, vén luôn ống quần lên rồi chỉ ra cây hòe ở ngoài sân, rồi quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Đại lão gia! Bây giờ lão gia đếm đến mười là cháu có thể trèo lên cây hòe kia rồi, sau đó lão gia lại đếm đến mười lần nữa là cháu đã xuống đến đây rồi, cháu nói vậy lão gia có tin không?”

Mấy người quan lại đứng ở sau lưng Đỗ Văn Hạo lúc này sa sầm nét mặt nói: “Thằng nhóc này mau ra chỗ khác chơi! Người cứ tưởng Đỗ đại lão gia nhân nhả lắm sao mà ngồi đây chơi mấy cái trò vớ vẩn ấy với người hả? Đại lão gia còn nhiều chuyện để làm lắm biết không?”

Hầu Tử nghe xong thì câm bặt, im lặng cúi đầu không dám ho he câu nào cả.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì khoát khoát tay nói: “Được! Vậy thì ta bắt đầu đếm rồi đấy nhé! Nơi này có bao nhiêu người làm chứng rồi đấy! Cậu mà không làm được thì lần sau đừng nói dóc như vậy nhé!”

Mọi người ở đây nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy thì ngay lập tức reo hò cổ vũ, còn Hầu Tử thì mừng rỡ ra mặt, quăng luôn đôi giày cỏ buộc ở chân ra, sau đó Hầu Tử cúi người lấy đà, một chân duỗi ra đằng sau chuẩn bị tư thế, rồi quay sang Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu ra ý cho hắn là cậu ta đã chuẩn bị sẵn sàng.

Đỗ Văn Hạo bèn đưa tay lên phát một cái nói: “Bắt đầu! Một! Hai!”

Lúc này thân hình của Hầu Tử nhanh như con sóc, phóng nhanh như điện xẹt đến bên gốc cây, mọi người cũng đều đưa mắt ra dõi theo thân hình nhanh nhẹn như cơn gió của Hầu Tử, khi Đỗ Văn Hạo đếm đến mười thì Hầu Tử đã leo tít lên cây, chui vào những đám lá rậm rạp trên đó rồi, khi Đỗ Văn Hạo bước đến bên thân cây ngược đầu lên nhìn thì không thấy bóng dáng của Hầu Tử đâu nữa.

“Hầu Tử! Cậu ở đâu vậy?” Đỗ Văn Hạo lên tiếng gọi.

“Đỗ đại lão gia! Cháu ở đây cơ mà!” Lời nói của Hầu Tử lúc này phát ra ở tít trên ngọn cao nhất của gốc cây, Đỗ Văn Hạo nghe thấy được tiếng lá xào xạc đưa trong gió, hắn bắt giắc lui lại hai bước, ngẩng đầu lên nhìn, thì trông thấy trên ngọn cây bóng dáng Hầu Tử đang lấp ló trên đó dơ tay vẫy vẫy chào hắn.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Cậu xuống đây phải cẩn thận đấy! Nào, bắt đầu! Một! Hai!”

Bóng dáng của Hầu Tử đột nhiên lại biến mất một cách nhanh chóng, Đỗ Văn Hạo vừa mới mở miệng ra đếm thì đã thấy thân hình của Hầu Tử nhảy xuống từ một cành cây gần mặt đất nhất, sau khi nhảy xuống mặt đất thì Hầu Tử đã đứng trước mặt của Đỗ Văn Hạo miệng cười tươi roi rói.

“Đỗ đại lão gia thấy chưa! Cháu không hề nói dóc nhé!” Hầu Tử nói với giọng đầy vẻ đắc ý.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn gật đầu tán thưởng nói: “Đúng là rất nhanh, cậu cừ lắm!”

“Đỗ đại lão gia về sau cần Hầu Tử làm việc gì lão gia cứ việc nói, cháu rất thông thạo nơi đây, tất cả ngõ ngách trong thành Nhã Châu cháu đều thuộc lòng hết, tất cả các đường đi trên núi, dưới sông không nơi nào là cháu không biết cả!” Hầu Tử cười nói với vẻ vô cùng đắc ý.

Lúc này Bàng Vũ Cầm đã tiến đến nói với Hầu Tử: “Vậy cậu biết các đường tắt trên núi không?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy thì quay đầu lại tò mò hỏi Bàng Vũ Cầm: “Nàng hỏi đường tắt lên núi làm gì vậy?”

Bàng Vũ Cầm đáp: “Đồ cứu tế hiện nay của chúng ta không đủ cung cấp cho người dân ở đây nữa rồi! Chỉ mấy ngày nữa thôi e rằng...Chúng ta phải nghĩ cách khác để giải quyết việc ăn uống cho các nạn dân ở đây, hội buôn gạo cũng quyên góp hết mình rồi, nhưng vẫn không đủ. Thiếp nghĩ rằng, trên núi chắc chắn sẽ còn rau rừng quả dại có thể ăn được. Chúng ta sẽ phái một số người lên trên núi hái rau rại, với cây quả trên đó về, một mặt chúng ta có thể dùng nó làm lương thực, một mặt thì chúng ta có thể phơi khô tích trữ!”

Hầu Tử nghe xong thì vỗ vỗ ngực nói: “Không có vấn đề gì! Tiểu đệ sẽ dẫn mấy vị tỷ tỷ lên núi hái rau quả!”

Viên quan lại đứng ở gần đó lại trừng mắt nói Hầu Tử: “Thằng ranh này ngươi xưng hô lung tung hỗn láo cái gì vậy? Mấy vị này đều là phu nhân của Đỗ đại lão gia, ngươi phải gọi họ là phu nhân hiểu không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì chỉ mỉm cười nói: “Ta thấy cậu ta gọi là tỷ tỷ cũng hay, tuổi tác của mấy vị phu nhân cũng vẫn còn trẻ mà, hơn nữa cậu ta gọi như vậy cũng thuận miệng rồi! Cứ để cậu ta gọi như thế thế đi!”

Hầu Tử nghe xong thì vô cùng đắc ý, quay luôn đầu lại le lưỡi với mấy viên quan lại kia, sau đó cậu ta vội vã chạy đến bên Lâm Thanh Đại và Bàng Vũ Cầm cung kính nói: “Tiểu đệ ra mắt các vị tỷ tỷ!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy thì mỉm cười thích thú, còn Bàng Vũ Cầm thì đưa tay ra xoa xoa lên đầu Hầu Tử nói: “Thế cha mẹ của cậu đâu?”

Hầu Tử buồn bã đáp: “Ông bà, cha mẹ, anh chị em của tiểu đệ đã bị quân giặc giết hết cả rồi! Tiểu đệ trong lúc loạn lạc nhanh chân trèo được lên cây nên mới thoát được!”

Bàng Vũ Cầm nghe xong thì thấy thương hại Hầu Tử vô cùng: “Thật đáng thương! Vậy về sau cậu định sinh sống thế nào?”

Hầu Tử lau đi hai hàng nước mắt trên má nói: “Tiểu đệ có thể chịu khổ được, cùng lắm là đi làm khuôn vác, không đến nỗi bị chết đói đâu!”

Bàng Vũ Cầm thở dài quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng công! Hầu Tử còn nhỏ tuổi như vậy sao đi làm công việc khuôn vác nặng nhọc đó được, cậu ta có một thân một mình tội nghiệp như vậy, sao có đủ năng lực tự chăm sóc bản thân mình, hay là chàng kiếm việc gì giúp cậu ta làm, cho cậu ta còn có cái mà sinh sống!”

Hầu Tử tính tình vô cùng nhanh nhẹn, nên khi nghe Bàng Vũ Cầm nói như vậy, thì liền nhanh nhẩu nói: “Vâng! Thế thì hay quá, tiểu đệ cái gì cũng làm được! Tiểu đệ không ngại gian khổ nữa!”

Bàng Vũ Cầm đã nói như vậy rồi nên Đỗ Văn Hạo cũng không tiện từ chối, hần suy nghĩ một lúc lâu, nhưng vẫn chưa nghĩ ra công việc nào thích hợp cho cậu bé mới mười một, mười hai tuổi này: “Cậu nhanh chân nhanh tay như vậy, hay là cậu đi theo ta làm chân chạy vặt, truyền tin! Chờ sau này xem còn việc gì thích hợp hơn thì ta sẽ nói cho cậu biết!”

Hầu Tử nghe xong thì vô cùng mừng rỡ, cậu ta lập tức cúi người dập đầu ôm cộp tạ ơn: “Đa tạ đại lão gia! Đa tạ phu nhân!”

377. Chương 318: Tòa Lâu Đài Trên Núi

Mấy ngày sau, các ngôi nhà bằng trúc xanh được dựng lên thay thế các ngôi nhà bị tàn phá sau chiến tranh, và dần dần cũng đi vào quy hoạch với một quy mô khá lớn, từ đây dọc trên đường phố của thành Nhã Châu mọc lên những căn nhà ngay ngắn, thẳng hàng. Trong nhà, người dân đem những chiếc lá lau sấy ra phơi khô, rồi dùng nó trải ra làm chỗ nằm, như vậy không những có thể chống ẩm, mà còn mát mẻ nữa. Nhà cửa sau khi được sửa sang đàng hoàng xong thì dân chúng bắt đầu lục đục chuyển đến ở, nhưng do nạn dân quá đông, nhà cửa vẫn chưa dựng lên đầy đủ nên Đỗ Văn Hạo cùng mấy người công nhân đều gia tăng tốc độ làm việc, công việc càng lúc càng khẩn trương. Không lâu sau, thành Nhã Châu đã được các căn nhà bằng trúc che lấp đi những dấu tích kinh hoàng do chiến tranh để lại, mà thay vào đó là một quần thể kiến trúc mới tuy đơn sơ nhưng lại vô cùng lạ mắt.

Sau khi đến đây được nửa tháng thì Đỗ Văn Hạo cảm thấy bản thân hần đường như gầy đi rất nhiều, có những lúc hần ba ngày không chợp mắt được chút nào cả. Bởi vì công việc tu sửa, xây dựng lại nơi đây luôn luôn cần đến sự chỉ đạo của hần, chính vì vậy mà gánh nặng công việc, cộng với sự tận tụy hiem có của hần khiến hần trở nên vô cùng tham công tiếc việc, bất kỳ chuyện gì cũng làm cho Đỗ Văn Hạo phải lo lắng thu xếp. Nhưng chắc trời xanh cũng cảm thấy thương hại cho hần nên liên tục mấy ngày hôm nay trời đột nhiên trở nên mát mẻ, âm u, không có mặt trời, cũng chẳng có mưa rơi, chính vì thế mà tiến trình xây dựng của Đỗ Văn Hạo trở nên thuận lợi hơn rất nhiều và tốc độ xây dựng được tăng lên trông thấy. Sau đó lại đến chuyện công ty Huệ Dân, do công ty mới mở nên việc cần giải quyết cũng vô cùng nhiều, Đỗ Văn Hạo cùng với quan lại vì thế cứ chạy đi chạy lại, lúc bên này xây nhà, lúc bên kia xử lý công việc của Huệ Dân.

Nhưng, cũng may mà các cổ đông trong công ty Huệ Dân đối với công việc cho vay mượn đều vô cùng thành thực, bởi ngày trước bọn họ kiếm tiền chủ yếu đều nhờ vào cái trò cho vay mượn này, nên Đỗ Văn Hạo không phải lo lắng thêm khoản này nữa, ngoài ra vị giám đốc Hầu Chung, Hầu Áp Ti làm việc cũng rất nhanh nhẹn, tận tụy với công việc, việc gì ông ta cũng đều giải quyết cũng mau chóng, Hầu Chung rất biết cách quản lý công ty, nên giờ đây Đỗ Văn Hạo càng lúc càng đỡ đi được nhiều việc. Công ty Huệ Dân nhờ vậy mà vận hành càng ngày càng trơn tru.

Nhắc thêm đến chuyện lương thực, vì thời gian này đã qua mùa thu gặt, cộng thêm với hậu quả chiến tranh để lại, nhân dân vẫn chưa có lương thực để giải quyết chuyện ăn uống của mình, ngoài ra hội buôn gạo mở kho cứu tế cũng chỉ có hạn, nên người dân bắt đầu chuyển sang mục tiêu khác, đó là đi ra công ty Huệ Dân vay mượn lương thực, vì lãi suất vô cùng thấp nên người dân đến vay càng lúc càng đông. Trong đoàn người lũ lượt kéo đến vay mượn lương thực này, thì cũng có một bộ phận dân chúng cầm giấy tờ nhà, hoặc là nhờ người bảo lãnh để vay thêm tiền buôn bán, làm ăn. Công ty Huệ Dân do vậy mà sau mấy ngày đã cho vay hết hơn nửa số lương thực trong kho, số tiền cho vay cũng tăng lên chóng mặt, các cổ đông bây giờ thì đổ hết cả mất, họ chưa bao giờ cho vay nhiều đến như vậy trong đời cả, tất cả đều xoa tay vui mừng ra mặt, bởi họ biết rằng, tuy là họ cho vay với lãi suất thấp, nhưng số lượng cho vay lại rất nhiều, nếu công ty mà cứ tiếp tục làm ăn như vậy thì bọn họ kiếm được lời hơn ngày xưa gấp trăm lần, chính vì thế mà các cổ đông lại tiếp tục gia tăng vốn kinh doanh, tất cả cổ đông đều bị cảnh tượng làm ăn tốt đẹp trước mắt làm cho vô cùng kích động.

Công ty Huệ Dân bây giờ đã đi vào guồng, làm ăn càng lúc càng phát đạt, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo không cần phải lo lắng công việc ở công ty nhiều như trước nữa, giờ đây hần đã giao hết công việc trong công ty cho giám đốc Hầu Chung lo liệu, còn mình thì chuyên tâm vào công việc xây dựng lại thành Nhã Châu.

Thái độ làm việc của Đỗ Văn Hạo được rất nhiều người dân nơi đây nể phục, các Hương Thân, cùng với những nhà buôn giàu có đều bỏ tiền, bỏ sức ra hỗ trợ thêm cho hần, không khí làm việc của thành Nhã Châu bây giờ trở nên náo nhiệt hơn bao giờ hết, chính vì thế mà tinh thần Đỗ Văn Hạo càng lúc càng lên cao, hần lại quyết định làm thêm những việc khác nữa.

Vào một hôm buổi trưa, trời nắng chang chang, Đỗ Văn Hạo sau một buổi sáng làm việc cật lực đang ngồi nghỉ dưới một gốc cây hòe, hần lúc này không muốn ăn thứ gì cả, mà chỉ húp một ít cháo rồi gật gà gật gù dựa lưng vào gốc cây, ngủ thiếp đi.

Trong cõi mơ hồ, Đỗ Văn Hạo cảm thấy mình đang bước vào một hoa viên, trong đó có biết bao nhiêu là kỳ hoa dị thảo, đường đi quanh co, chim kêu riu rít hòa quyện vào mùi hương thơm của hoa lá, tạo ra một cảm giác thanh thoát lạ thường. Từ nơi xa vắng, hân dường như nghe thấy có tiếng đàn réo rắt vọng lại, Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cảm thấy thân hình của mình nhẹ bẫng, bước đi của hân càng lúc càng nhẹ, cứ như vậy hân bước tới nơi phát ra tiếng đàn phát ra.

Từ xa Đỗ Văn Hạo trông thấy một chiếc đình nho nhỏ, gió mát thổi lên nhẹ nhàng làm cho chiếc rèm che của chiếc đình bay lên hạ xuống, trông vô cùng ảo diệu. Hân trông thấy ngồi trong đình lúc này là một thiếu nữ mặc bộ quần áo thanh thoát, tay đang ôm chiếc đàn, nàng dường như không phát hiện ra sự xuất hiện của Đỗ Văn Hạo. Từ nơi xa Đỗ Văn Hạo cũng không nhìn rõ gương mặt của thiếu nữ đó ra sao cả, nó mập mờ như ảnh như được cách bởi một tấm rèm che vậy.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo đang ngơ ngẩn ngẩn nhìn, thì bỗng nhiên có một giọng nói vọng lại: “Đại nhân! Đại nhân đã đói bụng rồi phải không, nơi đây thiếp đã chuẩn bị sẵn tiệc rượu chờ đại nhân rồi! Mời đại nhân lại đây dùng bữa với thiếp!”

Đỗ Văn Hạo đang trong lúc mơ hồ thì hân trông thấy một thiếu nữ yêu kiều không biết ở đâu hiện ra, gương mặt của nàng đẹp như hoa nở, nàng đang mỉm cười tiến tới hân nhẹ nhàng, tao nhã như đoá ngọc lan bên lan can cửa sổ. Dáng ngọc của nàng bắt mắt làm cho Đỗ Văn Hạo phải nuốt nước bọt kêu ực lên một tiếng, đôi chân hân bắt đầu bước theo sau thiếu nữ đi vào trong đình.

“Đại lão gia tỉnh dậy đi! Đại lão gia!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy có người đang gọi tên mình thì cố gắng mở mắt ra, hân chỉ thấy một gương mặt mờ mờ nhễ nhại, áp sát vào mặt của hân, Đỗ Văn Hạo giật mình cái thót, rồi ngay lập tức đưa tay lên đẩy khuôn mặt đó ra chỗ khác, sau khi hân đưa mắt nhìn kỹ thì phát hiện ra, gương mặt đầy mờ mờ kia là của Hầu Tử.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì chửi thầm trong bụng, cái tên ranh này đánh thức mình dậy chẳng đúng lúc tí nào cả, đang trong lúc thần tiên như vậy, mình còn chưa kịp nhìn rõ nhan sắc của người thiếu nữ xinh đẹp kia, cũng chưa kịp được cùng nàng đối ẩm dùng bữa, tiếc quá. Đỗ Văn Hạo lúc này ngáp dài lên một tiếng, rồi đưa tay dụi dụi mắt hỏi: “Có chuyện gì thế? Có phải ta ngủ gật lâu lắm rồi không?”

Hầu Tử liền ghé sát vào tai hân nói: “Đại lão gia! Cháu phát hiện ra một nơi vô cùng thú vị muốn dẫn đại lão gia đi xem! Đại lão gia có muốn đi không?”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã đứng thẳng người dậy, đưa mắt ra nhìn bốn phía thì thấy mọi người lúc này đã bắt đầu làm việc rồi, hân cũng không biết mình đã ngủ được bao lâu nữa, chỉ chép miệng tiếc rẻ khi giấc mơ đẹp bị tan vỡ một cách lãng nhách như vậy, ở bên cạnh hân lúc này, Hầu Tử với ánh mắt vô cùng thần bí nháy nháy với hân, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Cậu không đưa các vị phu nhân lên núi hái quả đi, còn ở đây làm cái gì vậy?”

Hầu Tử đáp: “Chính là mấy vị phu nhân bảo cháu đến đây gọi đại lão gia đó! Đi thôi, chúng ta đi luôn đi! Cháu đảm bảo đại lão gia đến đó sẽ thấy nơi đó vô cùng thú vị!”

Đỗ Văn Hạo vẫn còn ám ức bị Hầu Tử phá hỏng giấc mơ đẹp, cảm thấy vô vị nên phát tay nói: “Cậu và Diêm Diệu Thủ đi đi! Chờ chút nữa ta còn phải về Nha Châu một chuyến nữa, vẫn còn bao nhiêu là việc đang chờ ta giải quyết đây này!”

Hầu Tử thấy Đỗ Văn Hạo từ chối không muốn đi, thì vội vàng nói: “Đại lão gia không tin sao? Thật đấy, nơi đó hay lắm, cháu đã tìm một con ngựa đến đây cho đại lão gia rồi, đại lại gia cưỡi nó đến đấy sẽ tiết kiệm được thời gian hơn! Như vậy chắc cũng kịp cho lão gia quay về làm việc!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn đưa mắt lên nhìn, quả nhiên cách đó không xa hân trông thấy một con ngựa được cột ở dưới gốc cây tự bao giờ: “Thôi được rồi! Vậy ta đi cùng ngươi xem xem nó thế nào, nhưng sao chỉ có một con, ngươi không cưỡi ngựa sao?”

Hầu Tử nghe vậy thì nhớn miệng cười đáp: “Đại lão gia cứ yên tâm! Cháu chạy bộ có khi nhanh ngang với đại lão gia cưỡi ngựa đó!”

Đỗ Văn Hạo ra vẻ không tin, người mà đòi đua với ngựa hỏ, người bốc phét thì cũng phải vừa vừa thôi chứ, Hầu Tử trông nét mặt nghi ngờ của Đỗ Văn Hạo thì cũng đoán được ý của Đỗ Văn Hạo, bèn cười nói: “Đại lão gia cứ lên ngựa đi! Cháu dẫn đường, cho dù đại lão gia có đi trước cháu thì cũng chẳng biết đường đâu, do vậy đại lão gia không phải lo cháu chạy không nhanh bằng đại lão gia cưỡi ngựa nữa!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu, thằng ranh này ăn nói quỷ quyệt, lém lỉnh thật, nghĩ vậy hắn bèn mỉm cười tiến đến bên con ngựa kia, Hầu Tử đứng cạnh hắn liền đưa tay ra đỡ hắn lên ngựa, sau khi lên ngựa Đỗ Văn Hạo bèn gọi Lý Phổ lại dặn dò ông ta thêm mấy câu, sau đó rong ngựa theo Hầu Tử hướng về phía đông mà đi.

Sau khi ra khỏi thành, Đỗ Văn Hạo mới thật sự cảm nhận được bước chạy thần tốc của Hầu Tử, trên đường đi tốc độ của cậu ta dường như ngang hỏ với tốc độ cưỡi ngựa của hắn, hơn nữa thể lực của Hầu Tử cứ như dùng không hết vậy, cậu ta giữ tốc độ rất đều, nhưng dường như không cảm thấy mệt mỏi muốn nghỉ chút nào cả. Sau khi đi được khoảng năm dặm đường, thì Hầu Tử chạy đến ghì cương ngựa hộ Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Đại lão gia! Chúng ta đến nơi rồi!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn gật đầu, rồi nhanh chân xuống ngựa, hắn đưa mắt ra nhìn xung quanh thì thấy nơi đây chẳng có thứ gì hết cả, đây chẳng qua là một nơi thôn quê hoang dã chẳng có gì đặc biệt, lúc trước hắn vốn đã tức Hầu Tử phá hỏng giấc mơ đẹp của hắn, giờ lại thấy cái nơi mà Hầu Tử quảng cáo chẳng có gì đặc biệt, nên Đỗ Văn Hạo liền tức giận nói: “Người chắc là gián điệp của sơn tặc phải không? Có phải bọn chúng phái người đến lừa ta lên đây để bắt ta không?”

Hầu Tử nghe xong thì chẳng hiểu mô tê gì cả, cậu ta ngơ ngác hỏi lại: “Gián điệp là cái gì cơ đại lão gia?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì bật cười, hắn biết mình lại dùng từ hiện đại, chả trách mà Hầu Tử cứ ngây mặt ra chẳng hiểu gì cả, thấy vậy hắn liền lên tiếng giải thích: “Gián điệp có nghĩa là một người có bản chất là một kẻ vô cùng xấu xa, sau đó lại giả bộ làm người tốt, rồi trà trộn vào nơi những người tốt ở mà làm những chuyện xấu xa!”

Hầu Tử nghe xong thì không vui chút nào cả, cậu ta bèn dẩu mỏ lên cãi: “Cháu mà là người xấu à! Còn lâu ý!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì không nhịn được cười nói: “Thôi được rồi! Ta nói đùa đấy mà! Cái nơi mà người nói thú vị rốt cuộc là nằm ở đâu vậy?”

Hầu Tử sau khi kiểm được một chỗ kín đáo xong bèn đem ngựa cột lại vào đó, rồi quay lại chỉ vào ngọn núi sau lưng của Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ trên núi cơ! Nhưng vì ngựa không leo lên được, nên cháu mới để đại lão gia đến đây dắt ngựa đi trước đã! Đại phu nhân nói rằng nơi đây chắc chắn sẽ có con đường tắt để lên, nhưng cháu vẫn chưa tìm ra nó!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền gật đầu rồi bước theo Hầu Tử vào trong núi, đi được một lúc thì hắn cảm thấy đôi chân của hắn nặng như đeo chì, thở dốc liên tục, Đỗ Văn Hạo nghĩ chắc có lẽ mấy hôm gần đây hắn nghỉ ngơi không được tốt, có lần hắn còn thức liên ba ngày ba đêm, không hề chớp mắt, sau đó lại cộng thêm với việc ăn uống không đầy đủ nên mới xảy ra tình trạng mất sức nhanh như vậy.

Đi được thêm một canh giờ nữa, thì Hầu Tử mới chịu dừng lại.

Đỗ Văn Hạo sau khi dừng chân đứng lại bèn ngồi luôn xuống nghỉ ngơi, rồi đưa mắt lên nhìn, hắn liền phát hiện ra nơi đây là một khu đất bằng phẳng, dường như là một nơi do con người tạo ra, cách đó không xa là một khu rừng rậm rạp. Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn lên tiếng hỏi: “Chúng ta đến rồi phải không?”

Hầu Tử im lặng không đáp mà chỉ gật gù đầu, rồi đưa tay lên chỉ về phía bên tay phải của Đỗ Văn Hạo ra ý cho hắn nhìn về phía đó. Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn quay người lại nhìn, thì ngay lập tức hắn bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh ngạc vô cùng. Cách chỗ hắn đứng không xa có một cây cầu đá, bên kia chiếc cầu đá có một trạch viện (như kiểu biệt thự của thời hiện đại) vô cùng lớn.

Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy liền vội vã đứng thẳng người dậy, Hầu Tử liền nói: “Đại lão gia! Chúng ta đi thôi, các phu nhân đang ở trong đó chờ đại lão gia đến đó!”

Đỗ Văn Hạo liền ngay lập tức đi đến bên chiếc cầu, hắn phát hiện ra phía dưới cây cầu này là một dòng sông khá lớn, nước chảy xiết, bên đầu cầu có dựng một tấm bia đá, trên đó có khắc mấy chữ: “Kha Gia Hà”

(Con sông của nhà họ Kha)

Đỗ Văn Hạo trông vậy bèn mỉm cười nói: “Nhà ai mà ghê gớm như vậy nhỉ! Đến cả con sông này cũng là của riêng nhà người ta cơ đấy!”

Cây cầu này dài tầm hơn mười trượng, được dựng vô cùng chắc chắn.

Vật liệu làm nên cây cầu này cũng vô cùng đặc biệt, dường như toàn bộ được làm bằng đá Đại Lý, không những kiên cố, mà còn khí phái. Trên thành cầu được khắc trạm nhiều hoa văn vô cùng bắt mắt, xem ra cây cầu này có lẽ được người trong gian trạch viện kia dựng lên.

Sau khi bước qua cầu, Hầu Tử liền nhanh chân đi trước Đỗ Văn Hạo đến trước cánh cổng của trạch viện, cánh cổng lúc này đang hé mở, Hầu Tử liền đưa tay mở nó ra, Đỗ Văn Hạo đi theo sau liền đưa mắt lên quan sát cánh cổng của trạch viện, thì thấy nó cao gấp ba lần chiều cao của người bình thường, cánh cửa dày lớn trông vô cùng khí phái.

Sau khi bước vào trong viện thì cảnh tượng trước mắt làm cho Đỗ Văn Hạo há hốc mồm kinh ngạc, nếu mà dùng hai từ trang viện để hình dung cái trạch viện này thì quả thật không tương xứng một chút nào, bởi tòa kiến trúc trước mặt hẳn không còn có thể dùng hai từ trang viện để hình dung nó nữa, mà nên dùng hai từ lô cốt để hình dung nó có lẽ sẽ hợp lý hơn, toàn lô cốt sừng sững trước mặt hẳn như một gã khổng lồ to lớn, lưng dựa vào vách núi phía sau, trông vô cùng hiên ngang hùng vĩ, còn cánh cổng dẫn vào trong lâu đài này thì lại được làm bằng sắt, trước cổng có một cái ao nhỏ, nước trong vắt, có thể nhìn xuống tận đáy.

Đỗ Văn Hạo chậm chậm bước đến cánh cổng sắt này, hẳn thấy cánh cổng này thấp hơn cánh cổng ngoài kia một chút, định đưa tay lên ấn nó thì cho dù hấn cố hết sức thế nào đi chăng nữa cũng chẳng xê dịch nổi cánh cổng này lấy một phân, Hầu Tử thấy vậy bèn nói: “Lúc này cháu và các vị phu nhân cũng đều không vào được bên trong, sau đó vị tứ phu nhân của đại lão gia liền trèo tường vào trong xong rồi mới mở được cánh cổng này!” Hầu Tử nói xong liền chỉ vào một dãy tường rất cao sừng sững bên cạnh. Bờ tường này đúng là rất cao và kiên cố, người bình thường chắc chắn không thể nào trèo qua nó được, nhưng đối với Lâm Thanh Đại mà nói thì đây chỉ là chuyện vặt mà thôi.

Hai người đang mãi đứng ngoài nói chuyện, thì một cánh cửa sổ nhỏ trên chiếc cổng sắt này mở ra, chỉ hở mỗi đôi mắt, đôi mắt đó trông thấy Đỗ Văn Hạo liền vội nói: “Đại lão gia chờ một chút! Thiếp sẽ gọi người đến mở bây giờ đây!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn hỏi: “Mấy người bọn người sao dám tự tiện đi vào nhà người ta như vậy hả?”

Hầu Tử đáp: “Dạ, cái trại viện này hiện giờ làm gì có người ở đâu ạ!”

Trong lúc Đỗ Văn Hạo đang mãi suy ngẫm thì đột nhiên cánh cổng sắt kêu lên ken két, rồi hé mở ra, tiếng kêu nặng nề của nó làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy ghê hết cả răng.

Lúc này Lâm Thanh Đại đã bước ra ngoài, gương mặt của nàng ánh lên một nụ cười hiếm có, Lâm Thanh Đại liền bước tới bên Đỗ Văn Hạo nói: “Cánh cổng sắt này hay thật đấy! Văn Hạo, chàng biết không? Cánh cổng này có một điểm vô cùng kỳ lạ là người đứng phía ngoài không nghe thấy tiếng của người đứng phía trong, nhưng người đứng phía trong cánh cổng này lại nghe được tiếng của người đứng bên ngoài cổng, chàng thấy có hay không? Văn Hạo, chàng mau mau vào mà xem!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn bước vào trong cánh cổng, quả nhiên cảnh tượng bên trong vô cùng khác lạ, tuy không thể so bì được với các Tẩm Cung của các vị nương nương trên kinh thành, nhưng nó cũng có thể được coi là vô cùng nguy nga, và tráng lệ. Nơi đây chỗ nào cũng có các ô cửa sổ, và đường hành lang được điêu khắc vô cùng tinh diệu, nhưng chỉ tiếc một nỗi là, có lẽ nơi này đã bị bỏ hoang khá lâu, nên khung cảnh có vẻ âm u, hoang phế, trông vô cùng ảm đạm. Bên trong viện lúc này hoa cỏ mọc đầy khắp nơi, vô cùng lộn xộn, có vẻ như đã lâu lắm rồi không có người cắt tỉa chúng nữa, trên nóc nhà cũng giăng đầy mạng nhện cang tạo cho nơi đây một vẻ hoang vắng, tĩnh lặng.

“Mấy người sao lại biết cái trạch viện này không có người ở vậy?” Đỗ Văn Hạo quay sang Lâm Thanh Đại lên tiếng hỏi.

Lâm Thanh Đại đáp: “Bọn thiếp lúc mới đến đây cũng không biết nơi đây có người ở hay không! Nhưng Cẩm Nhi phát hiện ra cánh cổng ở đây cũng đã bị rỉ nên Cẩm Nhi suy đoán rằng, một căn nhà to lớn thế này, chủ nhân của nó ắt cũng thuộc vào dòng dõi trâm anh thế phiệt, do vậy không thể để cánh cổng nhà mình bị rỉ một cách vô duyên như thế này được, hơn nữa trên đường từ chiếc cầu đi vào bên trong này, bọn thiếp cũng không hề phát hiện ra có dấu chân người, bởi vì mấy ngày hôm nay trời mưa, đừng xá lầy lội, nhưng nơi đây tuyệt nhiên không có một vết bùn bẩn, cũng như vết chân người đi lại nào cả, chính vì thế cho nên...”

Đỗ Văn Hạo nghe Lâm Thanh Đại nói xong bèn đưa mắt ra nhìn tứ phía nói: “Hay là bọn họ đi thăm họ hàng xa thì sao? Cái tính tò mò của mấy người rồi sẽ có ngày phải rước họa vào thân đấy biết không hả? Thôi chúng ta đi thôi, ta cứ tưởng cái gì hay lắm!”

Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn vội nói: “Văn Hạo! Chàng đừng tức giận như vậy, chàng từ từ nghe thiếp giải thích cái đã! Lúc bọn thiếp vừa mới vào đến đây thì cũng có cùng ý nghĩ giống như chàng vậy! Cũng nghĩ hay là mấy người ở đây đi thăm người thân rồi cũng nên! Nhưng, sau khi bọn thiếp đi ra phía sau của cái trạch viện này thì phát hiện nơi đó có mấy ngôi mộ liền, trông chúng còn rất mới. Hơn nữa bọn thiếp cũng để ý thấy đồ đạc ở đây đều lâu lắm rồi không có ai dẫm động vào cả, trong thư phòng thiếp còn phát hiện có một bức thư nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng ngán ngẩm nói: “Mấy người các nàng cũng to gan thật đấy, nhà cửa của người ta mà các nàng điều tra, dò xét kỹ như vậy để làm gì cơ chứ?”

Hầu Tử đứng cạnh đó liền nhanh nhẩu đáp: “Cái này là vì cháu và mấy vị phu nhân phát hiện nơi đây có dự trữ rất nhiều lương thực!”

Hầu Tử vừa mới dứt lời, thì đôi mắt của Đỗ Văn Hạo vụt sáng lên, nói gì thì nói, bây giờ mà mọi người trong thành Nhã Châu cần nhất vẫn là lương thực. Chính vì thế cho nên khi nghe đến hai chữ lương thực, Đỗ Văn Hạo liền tỏ ra vô cùng phấn khích nói: “Có bao nhiêu vậy? Có nhiều không?”

Lâm Thanh Đại lúc đó liền đắc ý nói: “Nhiều đến mức mà chàng cũng không thể tưởng tượng ra được!”

Đỗ Văn Hạo há hốc mồm lên kinh ngạc, rồi bật cười hả hê: “Thật như vậy sao? Không thể tin được!”

Lâm Thanh Đại thấy thần sắc của Đỗ Văn Hạo bỗng chốc trở nên phấn chấn như vậy, nàng liền kéo luôn tay áo của hắn nói: “Đi! Để thiếp dẫn chàng đi xem nó nhiều như thế nào! Đến lúc đó chàng sẽ tin rằng thiếp đã không nói dối chàng!”

Đỗ Văn Hạo lại thấy dường như có điều gì đó không phải, bèn nói: “Thôi không được đâu! Chúng ta phải cho người đi dò xét tình hình chủ nhân của trạch viện này trước rồi hẵng tính sau! Thành Nhã Châu vừa mới bị quân Tây Sơn đến cướp phá, chúng ta không thể làm đạo quân Tây Sơn thứ hai được! Đi thôi! Trước khi mọi thứ chưa được điều tra rõ ràng thì ai cũng không được đụng đến bất kỳ đồ gì ở trong trạch viện này!”

Lâm Thanh Đại thấy bộ dạng của Đỗ Văn Hạo rất nghiêm túc, không có vẻ gì là đùa với mình, nên đành phải kêu mấy người Bàng Vũ Cầm đi ra ngoài hết cả, không ai được phép ở lại trong đó nữa. Đỗ Văn Hạo cũng không đi vào trong xem xét nữa, mà quay người dẫn Hầu Tử đi luôn ra ngoài.

“Đại lao gia! Xin lão gia đừng giận! Mọi người chúng cháu về sau sẽ không làm như vậy nữa!” Hầu Tử thấy sắc mặt của Đỗ Văn Hạo lúc này đang lạnh, e dè nói.

“Tự động xâm nhập gia cư bất hợp pháp là việc mà chúng ta không nên làm! Hôm ta cũng đã bước theo mọi người vào trong này rồi, chính vì thế mà ta cũng sai, cho nên mọi người cũng không cần phải xin lỗi gì ta cả! À, đúng rồi! Hầu Tử cậu có vẻ rất rành đường đi lối lại ở Nhã Châu đúng không? Vậy cậu đi điều tra cho ta xem căn trạch viện này rốt cuộc là như thế nào, chủ nhân của nó là ai, như vậy có được không?”

“Vâng, thưa đại lão gia! Cháu đã biết mình phải làm gì rồi!” Hầu Tử nhanh nhẩu đáp.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn mỉm cười gật đầu, rồi quay ra nói với mọi người: “Chuyện ngày hôm nay chúng ta phải tuyệt đối giữ bí mật, kể cả những người dân đi theo chúng ta vừa rồi, chúng ta cũng phải dặn dò cho kỹ càng, không được phép để ai tiết lộ ra ngoài!”

“Ngày hôm nay có rất nhiều người đi theo Lý đại gia về trước rồi, còn những người khác vì hái quá nhiều rau dại, và hoa quả không có chỗ để đựng nên cũng đã về từ sớm rồi, chính vì thế mà nơi này chỉ có mỗi cháu và bốn vị phu nhân biết thôi, cháu đảm bảo với đại lão gia rằng, cháu sẽ không tiết lộ chuyện này lấy nửa câu!” Hầu Tử quả quyết nói.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn mỉm cười nói: “Vậy thì tốt, thôi! Chúng ta về thôi!”

Khi mọi người vừa về đến thành Nhã Châu thì trời cũng bắt đầu chập choạng tối

Khi vừa về đến nhà, Đỗ Văn Hạo bèn kêu bốn vị phu nhân của mình đi vào trong phòng, sau đó hần liền đóng trái cửa lại, Bàng Vũ Cầm, Lâm Thanh Đại, Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi bốn người hôm nay cũng biết là mình đã làm phải việc sai trái, nên bây giờ cả bốn người đều im lặng, không ai dám ngồi xuống cả, tất cả đều đứng im chờ Đỗ Văn Hạo lên tiếng dạy bảo.

Đỗ Văn Hạo sau khi thấy bốn vị phu nhân của mình ngoan ngoãn, cúi đầu biết lỗi thì hần bắt đầu trình trọng lên tiếng: “Mấy người các nàng hôm nay tự do xâm phạm vào nhà riêng của người khác đúng là quá lắm! Việc ngày hôm nay tuyệt đối không được phép cho ai biết? Kể cả gia đình của Tô đại nhân, mấy người cũng không được phép nhắc đến, tất cả đã nghe hiểu rồi chứ?”

Lâm Thanh Đại nghe Đỗ Văn Hạo trách móc như vậy cũng cảm thấy có lỗi vô cùng, vì hôm nay nàng chính là người phi thân qua tường vào bên trong mở cánh cửa sắt ra: “Văn Hạo! Chàng đừng trách ba người bọn họ, tất cả đều là do một mình thiếp gây ra cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đập bàn quát: “Kể cả là ý của nàng đi chẳng nữa, thì cũng đã sao? Chẳng nhẽ ba người còn lại không thấy nàng làm sai hay sao mà còn hùa vào theo nàng làm gì nữa? Bởi vậy mà ba người bọn họ cũng có lỗi, rõ ràng biết nàng làm sai mà không có ai đứng ra khuyên bảo nàng gì cả, thế cũng có nghĩa là có lỗi!”

“Bọn thiếp hôm nay biết mình đã sai rồi! Văn Hạo! Chàng đừng giận nữa!” Bàng Vũ Cầm thấy dáng điệu hùng hổ của Đỗ Văn Hạo như vậy cũng chỉ dám cúi đầu lí nhí vài câu, nàng không dám ngẩng đầu lên mà nhìn Đỗ Văn Hạo nữa.

Đỗ Văn Hạo thấy bốn người bọn họ có thái độ biết lỗi chân thành như vậy bèn thở dài lên một tiếng, rồi khoát tay lên nói: “Thôi được rồi! Mấy nàng cũng vất vả cả ngày hôm nay rồi, ta cũng không nói các nàng nữa, mấy người chắc cũng mệt rồi phải không? Thôi, đi nghỉ sớm đi!” Đỗ Văn Hạo nói xong bèn ngả người nằm xuống chiếc giường được làm bằng trúc, nhắm luôn mắt lại.

Tuyết Phi Nhi đang định nói thêm câu gì nữa thì Bàng Vũ Cầm đã đưa mắt ra ý cho nàng không nói nữa, tối hôm nay Đỗ Văn Hạo quyết định nằm ở đây với Bàng Vũ Cầm, nên Lâm Thanh Đại, Tuyết Phi Nhi, và Liên Nhi đều biết ý lui sang căn phòng còn lại, rồi khép cửa lại.

Bàng Vũ Cầm sau khi đưa ba người kia ra khỏi phòng, bèn tiến đến bên Đỗ Văn Hạo nằm xuống, do hôm nay phải lên rừng hái quả, trèo đèo vượt núi nên Bàng Vũ Cầm vừa nằm xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo đã nhắm mắt ngủ luôn, để Đỗ Văn Hạo chững hờ nằm bên cạnh nghĩ ngợi lung tung. Trong đầu của hần bây giờ đột nhiên nhớ đến cái trạch viện hôm nay.

Một căn trang viện cổ, nằm ở nơi thâm sơn cùng cốc, phía sau viện lại có những ngôi mộ mới đắp, con sông mang cái tên Kha Gia Hà, một kho lương thực với khối lượng tích trữ đến cả bản thân hần cũng không thể tưởng tượng ra được. Đỗ Văn Hạo tuy lúc này đang nhắm mắt, nhưng trong đầu hần lúc này vẫn đang mãi mê suy nghĩ về căn trạch viện đó. Thường thì những người có tiền có thế một khi xây trạch viện, thì họ thường xây nó ở nơi nào ồn ào tấp nập nhất, nhưng trạch viện này lại không như vậy, nó được xây ở trên núi, một nơi hẻo lánh không người qua lại. Cái quy mô của trạch viện đó chẳng khác gì một tòa lâu đài cả, một công trình kỳ vĩ như vậy không biết xây bao nhiêu lâu mới hoàn thành được như vậy? Và không biết người chủ của nó là một người như thế nào? Những ngôi mộ mới được đắp lên như vậy, thì có lẽ mọi người trong đó cũng vừa mới chết, nhưng tại sao họ lại chết đột ngột như vậy? Lẽ nào cái chết của bọn họ là do quân Tây Sơn gây ra? Nhưng tình hình xem ra lại không phải như vậy, nếu như quân Tây Sơn phát hiện ra cái trạch viện này, thì nó không thể còn được bảo tồn một cách toàn vẹn như vậy cả, ít ra thì cũng bị bọn chúng lấy hết các thứ trong phòng đi mới phải, nhưng đồ đạc vẫn còn nguyên vẹn. Khu trạch viện này chắc chắn vẫn còn người ở đó, nếu không thì ai đã đắp mộ lên như vậy? Vậy thì bây giờ người đó đang ở đâu?

Lẽ nào người đó vẫn ở trong cái trạch viện đó? Khả năng này cũng có thể xảy ra lắm! Đỗ Văn Hạo cứ thế nằm nghĩ miên man, rồi hần ngủ gục lúc nào mà không hay.

Cứ như vậy Đỗ Văn Hạo ngủ một mạch luôn đến sáng hôm sau, khi hần tỉnh dậy thì phát hiện Bàn Vũ Cầm đã dậy từ lúc nào, lúc này nàng đang ngồi chải chuốt bên bàn trang điểm của mình.

Khi thấy Đỗ Văn Hạo choàng dậy, thì Bàn Vũ Cầm bèn quay đầu lại mỉm cười nói: “Tướng công! Sao chàng không ngủ thêm một chút nữa đi!”

“Thôi không cần ngủ nữa đâu! Bây giờ cũng đã muộn lắm rồi, ta vẫn còn một đồng việc cần phải giải quyết đây này!”

Đỗ Văn Hạo sau khi dứt lời bèn, xuống giường nhanh chóng mặc quần áo vào, rồi đi ra ngoài, đến công trường làm việc, khi đến nơi thì hần phát hiện nơi đây chỉ có lác đác vài người làm việc, bao nhiêu người khác không biết đã đi đâu hết cả. Đỗ Văn Hạo cảm thấy kỳ lạ vô cùng, hần bèn đi tìm Lý Phổ hỏi cho ra nhẽ, khi từ xa trông thấy Lý Phổ, Đỗ Văn Hạo đã vội lên tiếng hỏi: “Bây giờ đã mấy giờ rồi mà sao vẫn không có ai đến làm việc vậy hả?”

Lý Phổ thấy vậy bèn cúi người đáp: “Bẩm đại nhân! Ngày hôm qua đột nhiên có mười mấy người công nhân đột nhiên bị bệnh, ti chức đã cho người đi mời đại phu đến xem rồi, ti chức nghĩ rằng có lẽ bọn họ làm việc nhiều quá nên mới bị bệnh như vậy! Chính vì thế mà ti chức đã tự phép cho bọn họ nghỉ nửa ngày, rồi đến chiều họ sẽ lại tiếp tục làm việc!”

“Bị bệnh rồi sao? Vậy sao người không thông báo cho ta biết hả?” Đỗ Văn Hạo sốt ruột nói.

“Ti chức thấy đại nhân mấy ngày gần đây cũng làm nhiều việc quá nên ti chức không muốn làm phiền đại nhân nữa, vả lại mấy người kia chắc là bị dính mấy cái bệnh lật vặt thôi mà, gọi mấy vị đại phu trong thành đến chữa chắc là không có vấn đề gì đâu ạ!”

Đúng vào lúc này thì Đỗ Văn Hạo đột nhiên trông thấy phu nhân của Tô Thức Vương Nhuận Chi vội vã chạy đến nói: “Đỗ Ngự Y! Tôi có việc muốn tìm đại nhân, may mà đại nhân lại ở đây, may quá!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Tô phu nhân có chuyện gì vậy?”

“Lúc nãy tôi đang giặt đồ ở bên sông, thì bỗng nhiên ngửi thấy một mùi hôi thối lạ thường, tôi liền ngược dòng đi lên thượng nguồn tìm hiểu tình hình xem sao, thì đột nhiên phát hiện ra trên thượng nguồn có một số xác chết chưa được chôn cất đàng hoàng nằm ở đó! Cả thân hình đều trương phềnh nổi lênh bênh trên mặt nước!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy thì giật mình kinh hãi vội nói: “Lý Phổ! Không phải ta đã bảo người là cho người đi dọn xác chết, rồi đem ra ngoại thành thiêu hết rồi hay sao? Tại sao lại vẫn còn xác chết nào ở đây nữa vậy?”

Lý Phổ lúc này thấy Đỗ Văn Hạo tức giận như vậy thì ấp a ấp úng đáp: “Mạt tướng! Mạt tướng sẽ đi hỏi lại cho rõ ràng, đúng là ngày trước mạt tướng đã làm theo lệnh của đại nhân rồi, có thể mấy xác đó mạt tướng xơ xốt mà bỏ qua nó!”

Vương Nhuận Chi thấy vậy bèn nói: “Đây là một chuyện vô cùng hệ trọng. Con sông này vốn là nguồn nước của cả cái thành Nhã Châu này! Mấy cái xác đó dường như không phải là bị giết chết thì phải! Lẽ nào họ bị bệnh dịch mà chết? Nếu mà như vậy thì tình hình nguy cấp rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì dây thần kinh trong đầu của hần bỗng nhiên căng ra, Vương Nhuận Chi cũng là một người hiểu biết, hết mực thông minh, nàng ta nói rất có lý, nguồn phát bệnh truyền nhiễm chủ yếu của Thương Hàn chính là nguồn nước, nếu như những người đó mà chết vì bệnh Thương Hàn thì e rằng cả thành Nhã Châu này lại một lần nữa đối mặt với một trận bệnh dịch mới bùng phát trở lại mất.

Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây, lập tức nhớ đến chuyện Lý Phổ nói có rất nhiều người thợ, công nhân sáng nay bị bệnh xin nghỉ, hần đột nhiên cảm thấy lo lắng vô cùng, Đỗ Văn Hạo biết tình hình không thể chậm trễ được nữa, hần liền đem theo Vương Nhuận Chi và Lý Phổ lên trên thượng nguồn tìm mấy cái xác kia xem tình hình ra sao.

Khi vừa đi đến nơi thì cả ba đều không thấy mấy cái xác kia đâu nữa, Vương Nhuận Chi lúc này kinh ngạc vô cùng: “Ý! Mấy cái thi thể lúc nãy ở đâu rồi? Rõ ràng lúc nãy còn nổi trướng hết cả chỗ này mà?”

Đỗ Văn Hạo vội vã chạy đến bên chỗ Vương Nhuận Chi chỉ cho hắn, Đỗ Văn Hạo liền cúi xuống dùng mũi hít hít, nhưng hắn cũng không ngửi thấy một mùi vị gì lạ cả, sau đó hắn lại kiểm tra mấy viên đá gần đó một cách cẩn thận, nhưng cũng không tìm ra thêm bất kỳ tung tích nào cả, sau khi tìm kiếm kỹ lưỡng tất cả mọi nơi, Đỗ Văn Hạo bèn đứng dậy nói: “Tô phu nhân! Phu nhân không nhớ nhầm chỗ đấy chứ?”

“Không thể nào nhầm được! Chỗ này vẫn còn cái cây kia mà, lúc đó khi tôi mới đến đây, nhìn thấy cảnh tượng kinh hãi như vậy, sợ đến kinh hồn bạt vía, hai chân mềm nhũn ra không đứng dậy nổi, do vậy tôi phải dựa vào nó, sau đó mãi mới mò về để thông báo cho đại nhân biết đó chứ!”

Mấy người của Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục lần theo bờ sông để tìm xem có tung tích gì nữa không, nhưng cuối cùng bọn họ cũng chẳng tìm thấy bất kỳ dấu vết nào khác lạ cả.

Lý Phổ lúc này mới thở phào nhẹ nhõm, cười nói: “Tô phu nhân! Có lẽ lúc đó phu nhân nhìn nhầm thật rồi, có khi lúc đó nhìn mấy viên đá này thành mấy cái thi thể người cũng nên, bọn mặt tướng đã tìm hết rồi cũng có thấy cái thi thể nào đâu? Mặt tướng đã nói rồi mà, mấy hôm trước mặt tướng đã thu dọn sạch sẽ hết rồi, bờ sông này mặt tướng cũng đã đi kiểm tra mấy lần rồi, làm gì có chuyện sơ sót như vậy!”

Tô phu nhân lúc này cũng chỉ biết nhìn ra bốn hướng rồi tự mình cứ lầm bầm nói một mình: “Không thể như thế được! Tôi đã nhìn thấy tận mắt, rõ ràng là có mấy cái xác ở đây mà, lúc đó mùi hôi thối bốc lên kinh lắm!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới thở phào nhẹ nhõm nói: “Tô phu nhân! Mấy ngày hôm nay, phu nhân cũng bận lắm rồi, có lẽ mệt quá nên nhìn nhầm cũng nên! Thôi được rồi, không có thi thể ở đây là tốt lắm rồi, chúng ta quay về thôi!”

Đỗ Văn Hạo tuy ngoài miệng nói mạnh mẽ như vậy, nhưng trong lòng vẫn lo lắng đứng ngồi không yên, sau khi về đến thành Nhã Châu, hắn liền lập tức đi đến chỗ mấy người công nhân bị bệnh ban sáng để xem xét tình hình.

Nhưng, kết quả kiểm tra của hắn làm cho hắn không thể nào yên tâm thêm được nữa, một số người trong số mấy người này đúng là đã bị truyền nhiễm bệnh Phong Hàn, nhưng vì trong thành Nhã Châu lúc này cũng vẫn có người mắc bệnh Phong Hàn, nên cũng không thể khẳng định bọn họ bị truyền nhiễm từ nước sông khi nãy, hơn nữa lúc nãy cũng đã tìm thấy mấy cái thi thể đó đâu mà đoán chắc mấy cái thi thể đó cũng bị bệnh Phong Hàn mà chết được, chính vì vậy bây giờ ra kết luận vẫn còn hơi sớm.

Cho dù như vậy, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn giữ được bình tĩnh, cũng may mà mấy ngày sau đó, trong thành không có hiện tượng bùng phát dịch Thương Hàn, nên hắn mới thở hắt ra nhẹ nhõm.

Vừa đúng lúc này thì Hàn Tu cũng đã nhận được lương thực cứu tế của triều đình, vì thế mà khi ông vận chuyển chúng từ Thành Đô về đây cũng vừa vận cứu tế cho Nhã Châu, làm cho tình hình của Nhã Châu càng lúc càng trở nên ổn định.

Ngày hôm nay, người thiếp của Tô Thức là Vương Triều Vân hẹn Bàng Vũ Cầm đi lên phố mua một ít đồ, Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã ở đây hơn một th

ph đồ, lặt y c

Nhã

Ấ

Á

à

Ê

à

V r 2

Tiền Duyệt nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy bèn vội vã nói: “Đây là một chút lòng thành của tiệm gạo Vạn Thịnh, mong Cậu Quân đại nhân vui lòng thu nạp!”

Đỗ Văn Hạo bước lên phía trước quan sát xe ngựa, rồi hần đưa tay lên đếm, sau đó quay sang Tiền Duyệt nói: “Cái xe này của người e rằng phải tiêu mất mấy trăm lạng đấy nhỉ!”

Tiền Duyệt nghe vậy vội đáp: “Đồ đại nhân chê cười thảo dân rồi! Tiệm gạo Vạn Thịnh từ trước đến giờ đều nhập gạo hầu hết từ dân chúng cả, ở nhà của thảo dân vẫn còn ba mẫu đất nữa, vì thế mà cũng không tốn kém đến mức như đại nhân nói đâu ạ!”

Đỗ Văn Hạo nhìn vào những bao thóc căng đầy nằm trên xe ngựa, bèn cười nói: “Người có biết rằng trong căn phòng kia còn một vị Chi Châu đại nhân đang ngồi trong đó không? Ta nghĩ người nên tặng thêm cho ông ta đi! Người chỉ tặng cho mỗi mình ta mà quên mất ông ta cũng là một Chi Châu huyện thì e rằng người đã đắc tội với Chi Châu đại nhân rồi đấy!”

Tiền Duyệt nghe xong thì sững người lại, nhưng rất nhanh gã liền đưa tay lên huýt sáo ra lệnh, ngay lập tức từ trong rừng bước ra một người kéo theo đằng sau một chiếc xe ngựa chở đầy thóc gạo đi đến, Tiền Duyệt lại nói tiếp: “Thảo Dân đa tạ đại nhân đã nhắc nhở, ha ha ha! Nếu Đồ đại nhân đã đồng ý nhận cho tại hạ, thì mong đại nhân cũng có vài lời tốt đẹp hộ thảo dân trước mặt của Chi Châu đại nhân được không ạ?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới đưa mắt lên quan sát kỹ gã Tiền Duyệt này, hần thầm nghĩ đúng là họ thế nào thì người thế đấy, có tiền thì mua tiên cũng được. Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn mỉm cười lên tiếng gọi mọi người trong nhà lại: “Dem tất cả lương thực ở đây dỡ xuống rồi vác vào trong kho!”

Tiền Duyệt nghe xong thì mừng rỡ vô cùng, hần liền đi xuống giúp đỡ mấy đứa người ở trong nhà của Đỗ Văn Hạo bê gạo vào trong sân, nhưng hần cũng không dám đưa mắt lên nhìn trong sân lúc này có ai đang ngồi ở đó, sau khi bốc vác xong thì Tiền Duyệt liền lên tiếng cáo từ ra về.

Đỗ Văn Hạo sau khi đưa Tiền Duyệt đi ra ngoài cửa, dõi mắt theo hai cỗ xe ngựa của hần dần dần khuất dần, trên miệng hần lúc này liền nở một nụ cười vô cùng khó hiểu.

“Văn Hạo! Sao chàng lại có thể làm như vậy...” Lâm Thanh Đại đi đến bên Đỗ Văn Hạo hỏi hần đầy vẻ bất mãn và nghi ngờ.

Nhưng, Đỗ Văn Hạo chỉ quay sang Lâm Thanh Đại cười mà không đáp.

Người ở trong nhà của hần lúc này mới nói: “Thiếu gia! Lương thực nhiều như vậy, bọn con đặt ở đâu cho nó hợp lý bây giờ?”

“Những bao lương thực này tạm thời cứ để trong hai phòng của bốn vị phu nhân cái đã!” Đỗ Văn Hạo nói.

Lúc này, Tô Thúc và Vương Triều Vân đã bước ra đến bên ngoài.

Tô Thúc sau khi nhìn cả một sân chất đầy lương thực, ông cũng biết Đỗ Văn Hạo không phải là một tham quan, ông biết hần làm vậy chắc chắn là có một dụng ý khác, nên cũng không phản nản gì cả.

Trong bữa tối, lại có thêm mấy người làm ăn buôn bán lục đục đến tặng hần lựa là, gắm vóc, cùng với một ít rau tươi, Đỗ Văn Hạo thu nhận hết một cách vô cùng tự nhiên.

Vương Triều Vân lúc này tỏ ra vô cùng lo lắng, nàng liền đem ý nghĩ của mình ra nói với Tô Thúc.

“Lão gia! Đồ đại nhân làm sao vậy? Nếu mà Đồ đại nhân mà cứ làm như vậy thì dân chúng sẽ nhìn chúng ta bằng con mắt nào đây?”

Tô Thúc không trả lời câu hỏi của Vương Triều Vân mà kéo nàng vào ngồi sát bên cạnh mình, sau đó đặt hai tay của nàng lên đùi của mình, ông không trả lời câu hỏi của nàng, mà chỉ đưa tay nàng lên vuốt nhẹ nói: “Nàng dạo gần đây vất vả quá! Chỉ mới có một tháng trời thôi mà bàn tay của nàng đã thô ráp như vậy rồi!” Tô Thúc nói một giọng vô cùng thương xót.

Bên ngoài sân ba đứa nhỏ con của hai người vẫn đang nô đùa vui vẻ, thỉnh thoảng lại có mùi rau thơm bay vào trong phòng thơm phức, Vương Triều Vân bèn dựa đầu của mình lên vai của Tô Thúc, trán của nàng như vô tình, hay hữu ý cứ cọ vào bộ râu của ông ta nói: “Thiếp không vất vả gì đâu! Chỉ cần có thể được đi theo lão gia thì nỗi khổ nào thiếp cũng đều thấy nó ngọt ngào vô cùng!”

Tô Thức thăm cảm thấy hạnh phúc, rồi đưa tay mình ra cầm lấy bàn tay của Vương Triều Vân, âm thầm lặng lẽ một hồi lâu rồi nói: “Ta cũng không biết Vân Phàm huynh đang làm chuyện gì nữa, nhưng từ hồi gặp huynh ấy đến giờ, nhất cử nhất động của huynh ấy ta đều biết, huynh ấy dám nói dám làm, rất mạnh mẽ, nhưng không bao giờ tham tiền cả. Vân Phàm huynh chưa bao giờ chèn ép dân chúng, không hề kén kiêu ra dáng làm quan, thấu hiểu lòng dân, không hề có chút gì tư lợi cả. Hơn nữa, theo ta được biết thì huynh ấy chữa bệnh cũng đã kiếm được rất nhiều tiền rồi, Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu ban tặng châu báu ngọc ngà cho huynh ấy nhiều không thể đếm xuể được! Lẽ nào huynh ấy lại đi tham mấy cái thứ tầm thường này sao? Vân Phàm huynh làm như vậy chắc chắn là có dụng ý riêng của mình!”

Vương Triều Vân nghe xong liền nói: “Thiếp từ trước đến giờ cũng thấy Đỗ đại nhân là người như lão gia nói, nhưng có những người càng ngày càng tham, Đỗ đại nhân không biết...?”

Tô Thức thấy vậy thì mỉm cười rồi nhìn Vương Triều Vân nói: “Nếu như Vân Phàm huynh đã thay đổi thành người xấu như vậy, thì việc gì huynh ấy phải cố tình diễn kịch trước mặt mọi người làm gì, hơn nữa, huynh ấy có thể lấy những lý do khác mà đem những đồ sang chỗ khác mà cất nó lại, như vậy, như vậy thì cũng chẳng bị mọi người dị nghị gì cả!”

Vương Triều Vân nghe vậy bèn cong môi lên nói: “Dù sao thì thiếp cũng không biết Đỗ đại nhân đang nghĩ cái gì? Hy vọng ông ta giống với những gì mà lão gia đã nói, mong rằng ông ấy đang có một mục đích khác!”

Nhã Châu lúc này bỗng nhiên nổi lên một tin đồn thất thiệt, đó là vị Cầu Quân đại nhân mới đến nhậm chức là một con người háms tiền, đầu óc vô cùng tư lợi, nói rằng ông quan này vì muốn tàng trữ vật phẩm do các phú thương đem tặng, mà đã cho xây dựng cả một cái kho để chứa, thậm chí còn có người nói Đỗ Văn Hạo ngoài mặt là đến đây cứu tế cho dân chúng, nhưng thực chất đến đây là để bòn rút, nhận tiền hối lộ là chính.

Sáng sớm ngày hôm nay, Bàng Vũ Cầm mặt mũi buồn bã cùng với Anh Tử đi từ chợ về đến phủ, trong lòng nàng lúc này đầy một bầu tâm sự, nên không để ý đến phía trước mặt mình là Vương Triều Vân, suýt chút nữa thì Bàng Vũ Cầm đâm thẳng vào nàng ta.

Vương Triều Vân trông thấy Bàng Vũ Cầm sa sầm nét mặt như vậy, bèn quay sang nhìn Anh Tử, nhưng Anh Tử không dám tra lời, bất đắc dĩ Vương Triều Vân bèn lên tiếng hỏi: “Anh Tử! Có phải người làm cho phu nhân của ngươi tức giận như vậy không?”

Anh Tử vội đáp: “Nô tỳ không dám! Phu Nhân lúc nãy đi chợ, thì nghe thấy mọi người bàn tán về thiếu gia, do vậy...”

“Anh Tử!” Bàng Vũ Cầm quay lại quát Anh Tử lên một câu, Anh Tử sợ quá không dám nói thêm câu nào nữa cả.

Vương Triều Vân lập tức hiểu ra luôn vấn đề, nàng liền ra ý cho Anh Tử đem rau vào trong nhà trước, sau đó liền tiến tới cầm lấy tay của Bàng Vũ Cầm nói: “Đi nào! Hôm qua tỷ và Xảo Nhi đi ra bờ sông rửa rau, thì phát hiện ra một loại rau quả mọc ở dưới nước đem về nấu lên ăn rất ngon, vừa thơm vừa ngọt, lại vừa miệng nữa! Hôm qua tỷ mới hái đem về cho lão gia và đại tỷ (Vương Nhuận Chi) ăn thử, hai người bọn họ đều khen ngon, hôm nay chúng ta đi ra đó hái thêm một ít mang về nhé!” Nói xong Vương Triều Vân bèn kéo lấy tay của Bàng Vũ Cầm lôi đi.

Bàng Vũ Cầm thấy vậy bèn nói: “Vân tỷ! Muội hôm nay không muốn đi chút nào cả, muội cảm thấy khó chịu trong người lắm! Muội muốn nằm nghỉ một chút!”

Vương Triều Vân biết Bàng Vũ Cầm đang rất buồn nên nàng nhất quyết phải kéo Bàng Vũ Cầm đi bằng được: “Lẽ nào muội lại để cho tỷ đi một mình hay sao? Thôi đi nào! Đại tỷ và Thanh Đại đang phơi thuốc ở hậu viện, không có thời gian đi cùng chúng ta rồi. Muội cũng biết Phi Nhi và Liên Nhi thì dính với nhau như hình với bóng ấy, hơn nữa hai đứa chúng nó tỷ cũng không hay nói chuyện, chỉ còn mỗi mình muội thôi! Nào đi thôi!” Vương Triều Vân cố gắng thuyết phục Bàng Vũ Cầm.

Bàng Vũ Cầm thấy vậy chỉ biết thở dài, để mặc cho Vương Triều Vân kéo mình đi đâu thì đi.

Khi đến bên bờ sông, Bàng Vũ Cầm ngồi lên một tảng đá gần đó rồi cởi giày để sang một bên, sau đó đưa cả hai chân ngâm xuống dưới nước. Vương Triều Vân cũng làm y hệt như Bàng Vũ Cầm đều thả hai chân

của mình xuống dưới dòng nước mát lạnh, đột nhiên Vương Triều Vân hét lên một tiếng thất thanh, Bàn Vũ Cầm đang mải mê chạy theo suy nghĩ của mình cũng phải giật mình choàng tỉnh lại, nàng vội vã hỏi: “Vân tỷ! Tỷ bị làm sao vậy?”

Vương Triều Vân phì cười nói: “Tỷ cứ tưởng muội không còn để ý đến bên cạnh mình đang có người ngồi cơ chứ!”

Bàn Vũ Cầm nghe xong thì ngượng ngùng mím môi lại cười, sau đó đưa tay ra đẩy nhẹ Vương Triều Vân rồi nói: “Vân Tỷ! Tỷ xấu thật đấy! Muội cứ tưởng tỷ bị rắn nước nó cắn cơ!”

Vương Triều Vân nghe vậy thì bật cười khanh khách nói: “Thôi! Biết cười lên là tốt rồi đấy, đừng để ý người ta nói cái gì cả, người ta không trông thấy gì, không nghe thấy gì dĩ nhiên sẽ nghĩ ra thêm nhiều chuyện hoang đường khác rồi thêm mắm dặm muối vào, muội có nghe đến một tin đồn rằng, ngày xưa có một người bị què, nhưng một hôm có một tin đồn nói rằng người ấy chạy rất nhanh, thế là một đồn mười, mười đồn trăm, mấy ngày hôm sau tất cả đều biết đến người đó với đôi chân của thần gió! Tất cả đều là tin đồn mà thôi, Đồ đại nhân là phu quân của muội, muội phải tin ông ấy chứ!”

Bàn Vũ Cầm lúc này cúi đầu xuống nhìn vào đôi chân trắng ngần của mình đang bị mấy cây cỏ nước quấn vào xung quanh, cảm giác buồn buồn khó tả, nàng thở dài ra một hơi rồi nói: “Ngày Hoàng Thượng cho chàng đến đây nhậm chức, cha của muội vô cùng lo lắng, ông ấy nói rằng chàng làm Ngự Y cũng đã tốt lắm rồi, nhưng làm quan thì không phải ai cũng làm được cả, trong người chàng vẫn còn thiếu cái khí cốt để làm quan!”

379. Chương 320: Phong Tiêu Tiêu Hề!

Vương Triều Vân nghe xong bèn trịnh trọng nói: “Cầm Nhi! Những người làm quan trong quan trường cần những thứ gì thì đều không thể tách rời được hai thứ là gạo khí và khí cốt, đó là tiền đề để làm nên một người ngay thẳng, một người ngay thẳng chính khí mà làm quan thì dân chúng mới được nhờ! Còn làm quan mà thủ đoạn, tham ô, thì chỉ hại dân hại nước mà thôi!”

Bàn Vũ Cầm thấy vậy bèn đáp: “Vân tỷ nói đúng lắm, chính vì thế mà tỷ tỷ xem tướng công của muội bây giờ xem! Chàng không còn là một người ngay thẳng nữa, mà chàng đã biến chất rồi! Chàng đã biến thành một viên quan tham lam, sâu mọt của dân chúng!”

Vương Triều Vân nghe vậy thì mỉm cười, đưa ngón tay thon dài của mình lên chọc chọc vào vầng trán của Bàn Vũ Cầm nói: “Thế mà lúc này muội còn nói muội tin tưởng tướng công của mình cơ đấy! Đồ đại nhân là người như thế nào có lẽ muội biết rõ hơn tỷ rất nhiều. Bây giờ ngay cả muội không tin tưởng con người của Đồ đại nhân nữa, thì dân chúng làm sao mà lại không nghĩ Đồ đại nhân là một người tham lam, bòn rút của dân chúng như vậy! Muội cũng đã nghĩ như vậy rồi, thì tỷ chắc cũng phải nghi ngờ Đồ đại nhân đang lợi dụng chức quyền của mình để buôn gian bán lận, lấy tiền hối lộ đúng không?”

“Không phải! Không phải đâu! Tướng công của muội không phải là người như vậy! Chỉ là muội nghe người dân trong thành bàn tán đến chàng, nói chàng không ra một cái gì cả, nhưng còn chàng thì cứ để mặc ngoài tai, cứ xuề xòa để mặc cho dân chúng nói mình, muội thật không hiểu được tướng công của muội muốn làm cái gì nữa!”

Vương Triều Vân lúc này liền co đôi chân mình lên, rút khỏi mặt nước, sau đó đặt nó lên trên mặt tảng đá để mặc cho ánh nắng chiếu rọi vào đôi chân trắng nõn của mình, rồi nàng quay sang Bàn Vũ Cầm nói: “Việc gì cuối cùng cũng sẽ để ngày sáng tỏ mà thôi! Việc muội cần làm nhất bây giờ là chuyên tâm đi tìm loại rau quả đó cùng với tỷ!”

Bàn Vũ Cầm nghe xong thì bất giác hỏi lại: “Thật là có loại rau quả đó sao hả Vân tỷ?”

Vương Triều Vân lúc này đã đi xong giấy rồi, nghe Bàn Vũ Cầm hỏi lại nàng liền quay đầu lại trả lời: “Dĩ nhiên rồi! Tỷ lừa muội để làm gì chứ! Muội đi giấy vào đi nhanh lên! Chúng ta bây giờ đi kiểm mỗi người một cảnh trúc, bởi vì loại quả đó nằm sâu dưới lớp bùn dưới sông, chính vì vậy mà chúng ta cần phải có một thứ dụng cụ để moi nó lên, lúc này chúng ta vội đi ra khỏi nhà quá mà tỷ quên mất không mang theo thứ để đào, nhưng tỷ thấy dùng cành trúc cũng được rồi!”

Bàng Vũ Cầm sau khi đi giấy xong thì nghe từ nơi xa có giọng nói của Tuyết Phi Nhi, nàng liền lên tiếng gọi, rất nhanh Tuyết Phi Nhi và Liên Nhi hai người liền chui ra ở khu rừng gần đó. Hai người liền vội vã đi đến chỗ Bàng Vũ Cầm, gió thu man mác thổi bay làn tóc xanh uốn lượn trong gió: “Nhị phu nhân, Cầm tỷ tỷ, hai người làm gì ở đây vậy?” Tuyết Phi Nhi gương mặt ửng đỏ chạy đến cầm lấy tay của Bàng Vũ Cầm ân cần hỏi, còn Liên Nhi thì chỉ im lặng ngoan ngoãn đứng ở gần đó mỉm cười không nói.

Vương Triều Vân liền lên tiếng đáp: “Cầm tỷ tỷ của hai người tâm trạng không được vui nên ta đưa Vũ Cầm ra đây ngắm cảnh, đi dạo cho đỡ buồn, ta cũng đang định tìm loại rau lạ ở đây, may quá có hai người ở đây rồi, chúng ta cùng đi tìm được không?”

Tuyết Phi Nhi nghe Vương Triều Vân nói Bàng Vũ Cầm có chuyện không vui như vậy, bèn lo lắng quay sang hỏi Bàng Vũ Cầm: “Cầm tỷ tỷ! Tỷ bị làm sao vậy?”

Bàng Vũ Cầm cũng thấy ngưỡng ngưỡng chỉ lắc đầu nói: “Không có gì đâu, đừng nghe nhị phu nhân nói! Thôi! Chúng ta đi đào rau đi!”

Đỗ Văn Hạo mấy ngày hôm nay bận đến bù đầu bù cổ, dường như không ai là trông thấy bóng dáng của hắn ở đâu cả, cứ thoát ần thoát hiện, như một con trạch vậy.

Bây giờ các công trình kiến trúc trọng điểm trong thành Nhã Châu về cơ bản đã được hoàn tất, những người bị mất nhà trong chiến tranh, không nơi nương tựa giờ đây đều đã có nhà mới, xong đâu đấy Đỗ Văn Hạo lại kêu gọi những phú thương mở kho nấu cháo cứu tế thêm cho dân chúng.

Còn việc phòng chống bệnh truyền nhiễm cũng vô cùng thuận lợi, đội y tế được Đỗ Văn Hạo phái đi làm việc đều làm ăn vô cùng hiệu quả, bọn họ quán triệt hết tư tưởng đường lối mà Đỗ Văn Hạo đã vạch ra, bệnh truyền nhiễm Thương Hàn cũng được khống chế một cách có hiệu lực.

Mọi việc bây giờ đã dần dần đi vào quỹ đạo, Đỗ Văn Hạo lại bắt đầu nhắm vào việc phát triển nông nghiệp theo hướng đa chiều, còn có tên gọi là nông nghiệp lập thể.

Công việc đầu tiên trong nông nghiệp lập thể là Đỗ Văn Hạo phải tìm được hộ dân để thử nghiệm trước. Thế là hắn đi ra ngoài thành tìm đến một nhà nông dân có ao nước đằng hoàng, sau đó hắn liền truyền bá tư tưởng nông nghiệp lập thể là gì, cách thức xây dựng nông nghiệp lập thể như thế nào, mô hình vận hành nó ra sao cho nhà nông dân đó nghe. Nói cho cùng thì mô hình nông nghiệp lập thể này cũng đơn giản, chỉ cần lợi dụng hết nguồn tài nguyên mà mình có trong tay thì cái gì cũng có thể làm được.

Hộ nông dân kia sau khi nghe xong Đỗ Văn Hạo giảng giải thì tất cả đều há hốc mồm kinh ngạc, những thứ mà hắn nói đều vô cùng mới mẻ, và đơn giản, ai cũng nghĩ tại sao ngày trước mình không nghĩ ra nhỉ, thao tác nó cũng đơn giản, chẳng có gì nặng nhọc cả, nhưng lợi ích thu được lại vô cùng to lớn, xem ra sau này sẽ lợi nhuận sẽ tăng nhiều hơn xưa gấp mấy lần.

Sau khi hoàn thành công tác tìm điểm thử nghiệm nông nghiệp lập thể, Đỗ Văn Hạo liền triệu tập những hộ nông dân có kinh nghiệm lại vào với nhau, rồi đưa họ đến điểm thử nghiệm tiến hành làm mẫu, rồi giải thích cho họ nghe về mô hình nông nghiệp mới mẻ này.

Hiện trường giải thích bao giờ cũng có hiệu quả hơn là ngồi nghe giảng không, những hộ nông dân sau khi chứng kiến tận mắt những lý luận của Đỗ Văn Hạo được áp dụng ra sao, thì bắt đầu cảm thấy ngứa ngáy tay chân, ai cũng muốn ngay lập tức chạy về nhà của mình rồi thử nghiệm một phen, xem xem kết quả thu được sẽ ra sao.

Nông nghiệp lập thể là đường lối phát triển nông nghiệp vô cùng quan trọng của các hộ nông dân vùng núi, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo đặc biệt chú trọng đến nó, do vậy hắn thường hay thức khuya dậy sớm suốt ngày bận rộn với công việc đồng áng, sau khi tiến hành xong công tác tư tưởng, thì hắn lại quay ra chỉ đạo các hộ nông dân tiến hành thực tế.

Đúng vào lúc này, thì có một tin xấu bay đến chỗ của Hàn Tu, Hàn đại tướng quân.

Hàn Tu sau khi nhận được tin bèn cho gọi Đỗ Văn Hạo và Tô Thức cùng đến doanh trại quân đội của ông ta, sau đó đem bức thông điệp mật mở ra cho hai người cùng xem.

Đỗ Văn Hạo đưa bức thông điệp đó lên xem xong thì kinh hãi vô cùng, trong bức mật báo này nói đến các bộ lạc lân cận Tây Sơn đang tập trung binh lực lại hùng đoạt lại đất đai của bộ lạc Tây Sơn.

Sau một hồi thương thảo, Đỗ Văn Hạo hạ quyết tâm nói: “Bây giờ mà bẩm báo với triều đình để điều động Cẩm Vệ Quân đến đây viện trợ chắc là không kịp rồi, chúng ta phải tìm biện pháp đối phó khác ngay, tại hạ nghĩ chúng nên dùng biện pháp cũ, đó là tự ý chiêu binh mãi mã, tăng thêm quân số để đối phó với tình hình hiện nay!”

Hàn Tu nghe xong thì im lặng, ngẫm nghĩ một lúc rồi mới chậm chậm nói: “Đỗ Ngự Y, chúng ta chiêu binh mãi mã phải có Thánh Chỉ của Hoàng Thượng mới làm được, Hoàng Thượng lo sợ nhất là các tướng biên ải tay nắm trọng binh, chính vì vậy mà Hoàng Thượng đã siết chặt, khống chế tướng tá biên cương cầm nắm binh, sau đó còn ban lệnh bất kỳ ai tự phép gia tăng quân số trong quân đội của mình sẽ bị chu di cửu tộc!”

Tô Thức thấy vậy cũng nói: “Đúng vậy! Văn Phạm huynh, lần trước chúng ta tự ý chiêu binh mãi mã, bổ xung binh lực lên được mấy vạn đại quân, tuy nhiên tình hình lúc đó cấp bách, do vậy mới vi phạm vào luật cấm của triều đình. Nếu như lần này chúng ta lại tự ý tăng cường binh lực, thì chắc chắn sẽ phạm vào lệnh cấm do Thái Tổ Hoàng Đế để lại, một khi Viện Kiểm Sát biết chuyện tâu lên Hoàng Thượng, thì e rằng Hoàng Thượng cho dù thấu hiểu, thông cảm chúng ta đến mấy cũng không thể nào bảo hộ cho chúng ta được nữa!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Vậy mấy vị nói xem chúng ta định giải quyết thế nào đây? Theo tình hình trước mắt bây giờ chúng ta có trong tay đạo quân có sức chiến đấu nhất vẫn chỉ là năm ngàn Cẩm Vệ Quân đã đánh tan quân Tây Sơn, còn lại tất cả đều là lính mới, tuy nói là binh lực lên đến mấy vạn, nhưng tất cả đều không có kinh nghiệm chiến trường, bọn họ cũng chỉ mới tham gia có một trận chiến, mà trận chiến đó quân địch do mắc bệnh nên mới không đủ sức chiến đấu, do vậy lính mới của chúng ta mới giành thắng lợi được! Còn bây giờ quân địch của chúng ta lại khác, đều là đại quân dày dạn chiến trường nhất của Thổ Phồn, sức chiến đấu của chúng mạnh hơn chúng ta quá nhiều, thực lực hai bên quá mất cân bằng. Bây giờ bọn chúng tụ họp lại với nhau nhằm nhe mảnh đất Tây Sơn hùng cứ lại cho bằng được, khí thế bọn chúng đang vượng như vậy, e rằng quân khó mà địch lại được!”

Hàn Tu nghe Đỗ Văn Hạo phân tích xong tình hình bèn nói: “Nói thì nói như vậy! Đỗ Ngự Y, lão phu có điều này có lẽ đại nhân không muốn nghe, nhưng lúc này đây lão phu không nói không được! Lão phu cần phải nhắc nhở đại nhân rằng, lệnh cấm của Thái Tổ Hoàng Đế không ai được phép vi phạm cả! Đại nhân đã hiểu chưa vậy?”

“Thật sao?” Đỗ Văn Hạo như muốn nhảy dựng lên nói: “Thế thì tại hạ cũng nhắc nhở với tướng quân một câu rằng, tướng ở ngoài trận có thể không nghe Thánh Chỉ! Hàn tướng quân và Tô Chi Chi! Nếu hai người sợ sệt, không dám làm thì cứ để đấy cho tại hạ! Một mình tại hạ làm là được rồi! Tại hạ quyết không thể nhắm mắt làm ngơ khi để quân Thổ Phồn cướp lại mảnh đất Tây Sơn của mình cả! Có lẽ nhị vị không biết chứ Hoàng Thượng đã nói rồi! Chỉ cần chiếm được Tây Sơn, Hoàng Thượng sẽ phong cho tại hạ làm Tây Sơn Vương! Nếu nhị vị vẫn sợ hãi như vậy, thì cứ ngồi ở đây mà rụt đầu lại, tại hạ sẽ tự mình lo liệu hết!”

Hàn Tu và Tô Thức nghe xong thì thâm kinh hãi, hai người đều không ngờ Hoàng Thượng lại tin tưởng Đỗ Văn Hạo như vậy, bất giác cả hai cùng đưa mắt lên nhìn nhau, rồi cùng đứng dậy, hướng về Đỗ Văn Hạo cúi người thi lễ: “Nguyên nghe lời chỉ đạo của đại nhân!”

Hai người bọn họ trước khi đến đây đều đã được Tổng Thần Tông đích thân nói cho họ rằng, bọn họ được như ngày hôm nay tất cả đều là do Đỗ Văn Hạo cất nhắc mà lên cả, nên cũng vì thế mà có phần nể mặt hắn. Hơn nữa những lời Đỗ Văn Hạo vừa nói đều hợp tình hợp lý, nếu như vẫn cứng nhắc giữ luật cũ, không biết biến hóa thì thật là đáng xấu hổ, chính vì vậy mà cả hai sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói xong bèn đứng dậy nghe theo hắn.

“Vậy thì tốt! Chúng ta bây giờ lập tức chiêu binh mãi mã luôn! Đồng thời báo tin quân sự khẩn cấp lên cho triều đình biết để tăng thêm quân tiếp viện!”

Sau khi buổi họp kết thúc, cả thành Nhã Châu bây giờ bắt đầu sôi lên sùng sục, trong thành ngoài phố, ở khắp mọi nơi đều dựng cờ chiêu binh chống giặc ngoại xâm.

Trong những ngày khôi phục lại sau chiến tranh, dân chúng cơm không đủ no, áo không đủ mặc, cho dù

“Ta cười là vì một người sinh ra trong một gia tộc có tiền, gia thế hiển hách như vậy, sao lại rơi vào hoàn cảnh khốn nạn như vậy! Nhưng ta đoán có lẽ Lão Cửu đó chẳng qua là bày trò ra như vậy thôi, chứ trạch viện nhà của người ta còn đầy, đi vào đó làm kiếp con hát làm gì! Thế mà cậu cũng tin sao?”

Hầu Tử nghe xong liền đáp: “Đúng thật mà đại lão gia, vị cô nương đó mới vào đó được một thời gian ngắn thôi, vả lại tuổi còn nhỏ nên chưa tiếp khách được! Vị cô nương đó còn mời cả sư phụ đến để học cầm kỳ thi họa mà! Cháu cũng trông thấy vị cô nương đó rồi! Cháu chỉ cần nói tên của đại lão gia ra thôi là Lão Cửu đã sợ xanh mặt mèo đem vị cô nương đó ra cho cháu xem mặt luôn!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền đưa tay lên vỗ mạnh tay mình xuống lưng của Hầu Tử kêu lên một tiếng quát, Hầu Tử bị đau kêu lên oai oái: “Thằng ranh con này! Sao người dám lấy danh nghĩa của ta mà vào lầu xanh tìm cô nương hả? Sau này chắc người cũng là một tên thích đi hái hoa ven đường (thích đi lầu xanh)!”

Hầu Tử chỉ biết gãi gãi đầu cười hềnh hếch đáp: “Đại lão gia không biết chứ vị cô nương tên Kha Nghiêu kia xinh đẹp lạ thường! Khi cháu mới gặp cô ấy mà đã như ngây như dại rồi, công nhận là đẹp hết chỗ chê!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn đưa mắt khinh khỉnh nói: “Một tên nhãi ranh miệng còn hôi sữa như người thì biết gì về cái đẹp cơ chứ?”

Hầu Tử le lưỡi ra nói: “Đại lão gia không tin cứ đến đó mà nhìn, cô ấy mới mười bốn tuổi thôi, mà trông cao ráo dễ nhìn, chỉ mỗi tội là sắc mặt quá đối lạnh lùng, gặp ai cũng chẳng cười, nghe nói Lão Cửu còn tự ý đặt cho cô ấy một cái tên là Lãnh Nguyệt, cháu thấy cái tên này hơi khó nghe!”

Đỗ Văn Hạo cũng gật gù nói: “Ta cũng thấy cái tên này khó nghe!”

Hầu Tử nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói như vậy thì hai mắt sáng lên nói: “Thật chứ?”

Đỗ Văn Hạo lại giơ tay lên định đánh, thì Hầu Tử đã nhanh nhẹn chạy sang chỗ khác tránh né, Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Cái gì mà thật với giả! Ta cho người đi điều tra việc ở trạch viện, thế mà người đã lẳng nhăng chạy sang Lạc Diêu Viện để chơi rồi! Không cho người ăn đòn không được!”

Hầu Tử nghe vậy chỉ mỉm cười ma mãnh, sau đó e dè bước đến gần Đỗ Văn Hạo, thấp giọng nói: “Đại lão gia xin đừng đánh cháu vội! Lúc cháu gặp Lãnh Nguyệt, cháu đã hỏi rằng cô ta có quen Kha Minh không, đại lão gia biết cô ta trả lời ra sao không?”

“Không quen!” Đỗ Văn Hạo nói luôn không cần suy nghĩ.

“Sao đại lão gia lại biết được vậy?” Hầu Tử khó hiểu hỏi lại.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đứng dậy nói: “Thì ta đã nói rồi đó thôi, đây chẳng qua là chiêu bài của Lão Cửu để đánh bóng tên tuổi của mình thôi, cậu sao lại nghĩ một tiểu thư danh giá trong dòng họ trâm anh thế phiệt như Kha gia lại phải vào lầu xanh làm con hát nhỉ? Để ta nói cho cậu biết nhé, thứ nhất nếu cô ấy đúng là con của Kha Minh vậy thì khi Kha Minh giết vợ và ba con của mình thì chẳng có lý do gì để không giết cô ấy cả, giết một người và giết một trăm người đều là giết người, về mặt tính chất thì chúng chẳng khác nhau là mấy, thứ hai cho dù Kha Minh không giết cô ấy, thì cả dòng họ Kha gia cũng không thể nào để cô ấy bơ vơ một mình nơi này mà không quan tâm cả! Và điều thứ ba cũng là điều quan trọng nhất, nếu cô ấy là dòng dõi Kha gia, thì cái trạch viện trên núi kia giàu có thế nào cậu cũng biết rồi, cô ấy việc gì phải tự hạ thấp mình đi làm kỹ nữ để nuôi sống bản thân mình cơ chứ!”

Hầu Tử nghe xong thì thấy Đỗ Văn Hạo nói vô cùng có lý, nên đành nói: “Vậy thì để cháu đi điều tra tiếp xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đi đi! Về sau cậu cũng đừng đến những nơi như Lạc Diêu Viện nữa, nếu không cậu không thọ lâu được đâu!”

Hầu Tử vẫn còn trẻ con nên chắc chắn không hiểu hết hàm ý trong câu nói của Đỗ Văn Hạo, chỉ mỉm cười gật đầu rồi quay người bước ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy Hầu Tử đã đi bèn đứng dậy quay vào trong phòng, nhưng khi mới định bước vào trong thì bên ngoài có một viên binh sĩ chạy vào trong thông báo: “Bẩm đại nhân! Bên ngoài có người muốn tìm gặp ngài!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn bước ra ngoài cổng nhìn, khi hắn vừa mới ra đến cổng, thì đã trông thấy ở đó có một nữ nhân ăn mặc diêm dúa, lòe loẹt mỉm cười đứng đó chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Người này ta đâu có quen đâu!”

Viên binh sĩ thấy vậy bèn cười thầm trong bụng đáp: “Dạ đây là bà chủ của Lạc Diêu Viện ở trong thành đó ạ! Bà chủ muốn mời đại nhân và Lý tướng quân đến đó dự tiệc!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn thầm nghĩ, những loại người này đúng là ghê gớm, dám đến tận doanh trại quân đội tìm mình và Lý Phổ, dự tiệc cái nỗi gì! Mục đích đến đây là mời mình đến chơi lầu xanh của họ ta thôi mà, có gì là lạ! Ý, hình như cô gái tên Kha Nghiêu kia hình như cũng ở trong cái Lạc Diêu Viện này thì phải, sao mà trùng hợp như vậy nhỉ! Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Người ra bảo người ta về trước đi, ta và Lý Phổ sẽ đến sau!”

Sau khi thu dọn, chuẩn bị xong Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ bèn lên đường dự tiệc.

Ở phía tây thành Nhã Châu, đường đi quanh co, khúc khuỷu, rặng liễu rủ xuống nên thơ, là một nơi nổi tiếng lãng mạn trong thành Nhã Châu, nơi này khung cảnh hữu tình, là một địa điểm vô cùng thích hợp để khai kỹ viện, chính vì vậy mà kỹ viện nơi đây mọc lên như nấm, và kỳ lạ một điều là khi quân Tây Sơn đến đây cướp phá, thì bọn chúng lại không hề động chạm gì đến nơi đây cả. Toàn bộ thành Nhã Châu chỉ còn mỗi chỗ này là còn nguyên vẹn, và giữ được vẻ phồn hoa vốn có của nó.

Lão Cừ đúng là một người rất biết làm ăn, suy nghĩ vô cùng chu đáo, Lão Cừ biết Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ sắp đến đây, nên đã chuẩn bị sẵn hai cái kiệu chờ cách doanh trại quân đội một đoạn không xa, như vậy khi Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ lên kiệu vào trong Lạc Diêu Viện, thì sẽ không có ai biết được ai người vào trong đó chơi bởi cả! Hai người sau khi lên kiệu, đoàn người liền ngay lập tức khởi kiệu đi thẳng đến khu ăn chơi bậc nhất thành Nhã Châu.

Đỗ Văn Hạo nghe Lý Phổ nói rằng, kỹ viện nơi đây xây dựng cũng phải có cách thức riêng của nó, phía trước cổng tốt nhất là nên trồng dương liễu, có hàm ý là e ấp, e thẹn; bên ngoài cửa sổ tốt nhất là nên có dòng lưu thủy, có hàm ý là tình bất tận. Bên trong thiết kế nên chú ý các điểm sau, tiền đường phải rộng, các đình, viện phía trong phải đẹp, xung quanh nên trồng hoa, bên cạnh đó có thể dựng vài hòn non bộ, cạnh đó là có một cái ao cá lãng mạn. Phòng nơi đây rèm che nửa vời, các họa tiết hoa văn trong phòng phải tinh xảo, và không thể thiếu được các yếu tố cầm kỳ thi họa, bút nghiên, mực giấy, căn phòng này phải toát lên một sự tao nhã, thanh lịch quyết không phải là nơi chợ búa bán rau bán thịt. Có như vậy thì khi khách vào trong này mới có cảm giác mình lạc vào chốn thần tiên, tất cả các nỗi tức giận, mệt nhọc, uể oải đều bay đi hết cả. Tiếp sau đó là thức ăn, điểm tâm, hoa quả, cốc chén, bát đĩa, tất cả đều phải thiết kế tinh hoa đẹp mắt và sạch sẽ. Lạc Diêu Viện là một kỹ viện tốt nhất của Nhã Châu, đầu bếp được mời về từ kinh thành, phục vụ cũng vô cùng chu đáo, đồ ăn nơi đây thanh đạm, nhưng rượu lại rất nồng, trà thì thơm mát, tách uống lại vô cùng sạch sẽ. Người hầu trà, hầu rượu đại bộ phận là những thiếu nữ xinh xắn, lời ăn tiếng nói nhẹ nhàng uyển chuyển, động tác thì dịu dàng, hiền thực không có vẻ gì thô lỗ cả. Chính vì vậy mà có rất nhiều người thích đến lầu xanh hưởng thụ như vậy!

Có lẽ do đã được Lão Cừ dặn dò cẩn thận nên hai chiếc kiệu sau khi đến nơi đã tự giác đi ra đằng cổng

có nói là tại hạ lạm dụng binh quyền, rồi cách chức của tại hạ, tại hạ đến lúc này vẫn không tài nào hiểu nổi, mong Ninh công công chỉ dạy đôi điều!”

Ninh công công lúc liền nháp một ngụm trà lên, rồi thấp giọng nói: “Đỗ lão đệ à! Không phải lão nô dọa lão đệ đâu! Lão đệ vừa từ quỹ môn quan quay về đó, lão đệ có biết không hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì kinh hãi vô cùng: “Hả? Rốt cuộc là có chuyện gì vậy?”

“VẬY lão nô hỏi lão đệ một câu nhé! Lần này ai là người cầm quân tiêu diệt bộ lạc Tây Sơn?”

“Là tại hạ!”

“Thế lão đệ có được phép sử dụng binh quyền không?”

“Ồ!” Đỗ Văn Hạo cố gắng nhớ lại rồi đáp: “Không có, lẽ nào là vì lý do này sao?”

“Ha ha, Tây Chinh đại tướng quân Hà Tu mới là người cầm quân đánh giặc, tại sao lại thành lão đệ cầm quân đánh giặc được? Về phần thắng bại chúng ta không cần bàn đến vội, chỉ riêng cái việc lão đệ tự ý lạm dụng binh quyền này thôi, lão đệ cũng đã bị chặt đầu rồi!”

“Nhưng việc này là do Hàn tướng quân ủy quyền cho tại hạ! Ông ấy đem năm ngàn Cẩm Vệ Quân giao cho tại hạ, để cho tại hạ chỉ huy, hơn nữa, tịa hạ cũng là Cẩm Quân Điện Tiền Ti Vô Đức Kỳ Ủy mà!” Đỗ Văn Hạo càng nói càng thấy khó hiểu.

“Vân Phàm lão đệ! Tại sao lão đệ lại khôn ba năm mà đại một giờ như vậy cơ chứ? Cái chức đó của của lão đệ chẳng qua là một cái chức không, chỉ có hưởng bổng lộc, mà không được phép cầm binh, lão đệ đã hiểu chưa! Hàn tướng quân đem hậu quân cho lão đệ thống lĩnh, tuy là cũng là vi phạm vào việc lạm dụng binh quyền, nhưng cái này không nghiêm trọng lắm, nếu chỉ là việc cón con như vậy thì cũng không thể trị tội lão đệ được! Nếu như lão đệ ngoan ngoãn dẫn quân đến Thành Đô Phủ Lộ giao cho Hàn tướng quân thì cùng lắm là chỉ bị phạt một ít bổng lộc vậy thôi! Nhưng mà, lão đệ lại làm một việc vô cùng ngu ngốc, không thể nào cứu chữa nổi!”

“Chuyện gì vậy?”

“Chiêu binh mãi mã!”

“À! Cái này...Công công có lẽ không biết, lúc đó việc quân khẩn cấp, quân Tây Sơn đã vây quanh kinh thành rồi, mà các lộ quân Thành Đô lúc đó cũng đã đại bại, trước sau đều không có quân đội, nếu như tại hạ không lập tức chiêu binh mãi mã đến giải vây, e rằng Thành Đô thất thủ thì vô vàn bách tính trăm họ sẽ chết một cách vô cùng thảm!”

“Đỗ lão đệ! Sao lão đệ không biết suy nghĩ nó chu đáo hơn một chút?” Ninh công công thấp giọng nói: “Thành Đô thất thủ thì thôi chứ làm sao! Khi đó Hoàng Thượng lại phái binh đến đoạt lại, lão đệ sao phải lo cái chuyện này thay cho Hoàng Thượng làm gì? Lại còn chiêu binh mãi mã, thành lập một đại quân đến mấy vạn người, đây có phải là việc lão đệ phải làm không? Còn nữa, mấy ngày trước, lão đệ lại lấy lý do các bộ lạc Thổ Phồn muốn cướp lại Tây Sơn lại tiếp tục khuếch trương binh lực, việc này có nghĩa là gì? Nói nghiêm trọng thì là mưu phản! Nếu lúc đó lão đệ ngoan ngoãn ngồi chờ viện binh đến đoạt lại Nhã Châu, rồi tiến hành biện pháp như vậy có tốt hơn không? Nhưng lão đệ lại cứ thích nhảy lên làm tướng quân, động đến binh quyền làm gì có chuyện đơn giản như vậy! Đỗ lão đệ à! Lão đệ có thể làm mọi thứ, nhưng binh quyền tuyệt đối đừng có dây dưa vào, đây là câu nói tâm huyết nhất của lão nô dành cho lão đệ đó!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu ra vấn đề, bây giờ hắn mới hiểu đúng là hắn đã làm một việc vô cùng đại dột!

Thời nhà Tống binh quyền là một việc vô cùng kiêng kỵ, từ Tống Thái Tổ bãi quyền các tướng bắt đầu, qua đến mấy đời Hoàng Đế, ai cũng nghĩ ra đủ mọi cách để khống chế binh quyền, phân tán binh lực trong tay của các tướng quân, thời Tống là trọng văn khinh võ, quan văn cầm binh rất nhiều, để có thể khống chế binh quyền, Hoàng Đế đã dùng hết mọi cách, mục đích chỉ có một đó là Hoàng Thượng nắm hết binh quyền trong tay, nghiêm cấm bất kỳ ai cầm binh, rồi cắt đứt xưng vương.

Đỗ Văn Hạo chiêu binh mãi mã, đã phạm đúng vào điều đại kỵ này của Hoàng Thượng, cho dù Tống Thần Tông đã cho phép hắn được thành lập một đội quân ở Tây Sơn, nhưng ý của Hoàng Thượng là xây dựng quân đội ở biên giới bộ lạc Tây Sơn, mục đích là lấy quân đội của Thổ Phồn chống lại Thổ Phồn, chứ không

phải là cho phép hấn chiêu binh mãi mã trong khu vực Nhã Châu, hay bất kỳ nơi khác của Đại Tống, đã thể hấn còn hai lần gia tăng binh lực, chính vì thế nên mới có hậu quả như ngày hôm nay.

Ninh công công nói: “Những hành động của lão đệ các Ngự Sử Đài đều biết hết cả, nên đều tấu trình lên Hoàng Thượng, tất cả bọn họ đều nói y luật trị lão đệ, sau khi cách chức lão đệ xong sẽ áp giải lão đệ đến Đại Lý Tự chặt đầu trị tội!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì giật thót tim, hấn cảm thấy mồm miệng của hấn đắng ngắt cả lại, cổ của hấn cảm thấy ngứa ngứa, cứ như đang có một lưỡi dao sắc lạnh đang kề lên trên đó vậy.

Ninh công công lại nhấp thêm một ngụm trà nữa nói: “Hoàng Thượng sau khi nhận tấu trình xong vô cùng tức giận, vốn định phái Tiên Điện Thị Vệ đến đây để bắt lão đệ, nhưng Thái Hoàng Thái Hậu biết được bèn đem theo Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu đến can ngăn Hoàng Thượng, hề hề! Lão đệ công nhận có một hậu phương vững chắc thật đấy, đến cả Lâm Tiệp Trữ, Chu Đức Phi nương nương cũng đến cầu cứu Hoàng Thượng tha cho lão đệ! Tất cả bọn họ đều nói hành động của lão đệ là vì an nguy của sơn hà xã tắc, nên mới làm như vậy, sau khi tiêu diệt xong quân Tây Sơn lão đệ đã giao lại binh quyền cho Hàn tướng quân rồi, nếu như nói lão đệ lạm dụng binh quyền thì cũng đều có thể hiểu được! Tất cả mọi người đều bảo Hoàng Thượng giảm nhẹ tội trạng của lão đệ. Hoàng Thượng lúc sau mới hết giận, sau đó viết sớ giao cho Đại Lý Tự xem xét, rồi bảo bọn họ cho ý kiến!”

Đại Lý Tự lúc đó tương đương với tòa án tối cao thời hiện đại, Đỗ Văn Hạo không ngờ là mình đã phạm vào một trọng tội như vậy, giờ đây hấn còn làm kinh động đến cả tòa án tối cao nữa.

Đỗ Văn Hạo bất giác cười cổ, không biết ai đã giúp hấn qua khỏi cơn nguy cấp này nữa.

Ninh công công tiếp tục nói: “Mấy tên khốn của Đại lý Tự đó không những không giúp lão đệ, mà còn chơi trò đổ thêm dầu vào lửa, ai cũng muốn lão đệ phải chịu tội chết mới cam lòng, như vậy càng tôn lên vẻ quyền uy của chúng! Sauk hi thương lượng, tất cả bọn chúng đều thống nhất tội trạng của lão đệ, đáng bị bị treo cổ! Gia sản của lão đệ sung công hết! May mà Thái Hoàng Thái Hậu có người ở Đại Lý Tự nên sau khi biết chuyện, lão tổ tông gọi Đại Lý Tự Khanh và Ngự Sử Thái Trung Thừa đến chửi cho một trận, sau đó bọn họ quay về sửa lại tội trạng thành cách chức, đi đây ba năm!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì không biết nói thế nào cho phải, những người này sao mà lại ác độc đến như vậy, hấn một lòng tận trung với triều đình mà không ngờ lại bị đối xử như vậy, trong lòng hấn bỗng nhiên trở nên băng giá vô cùng.

Ninh công công thấy vẻ mặt rũ rượi của Đỗ Văn Hạo, bèn đưa tay lên vỗ vỗ vào vai hấn nói: “Đồ lão đệ! Cũng may mà ngày trước lão đệ cứu được thập tứ Hoàng Tử, Lâm Tiệp Trữ liệu mình cầu xin cho lão đệ, Thái Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu và Hoàng Hậu cũng năm lần bảy lượt đến cầu cạnh Hoàng Thượng! Lão đệ y thuật như thần, là một nhân tài hiếm có, nhưng mảđi đây ba năm thì nặng quá, do vậy Hoàng Thượng sau khi suy ngẫm bèn cho lão đệ cái quyền chuộc tội!”

381. Chương 322: Tứ Phương Tầm Y.

Trong lòng Đỗ Văn Hạo lúc này vô cùng thất vọng, hấn hiện giờ cảm thấy bản thân mình không thể nuốt trôi kết quả tồi tệ như thế này. Hấn không ngờ rằng hấn hết lòng hết sức vì triều đình, thậm chí quên mình liều chết để đánh đuổi quân Tây Sơn ra khỏi bờ cõi Đại Tống, vậy mà lại bị coi là lạm dụng binh quyền, có ý tạo phản. Còn gì đau đớn hơn chuyện mình vì người ta mà sống chết, tận tâm như vậy mà bị coi là phản nghịch, nhưng, ngẫm nghĩ lại một lúc Đỗ Văn Hạo lại chẳng thấy có gì phải hối tiếc cả, bởi vì cũng trong đời nhà Tống này có một vị tướng tên Nhạc Phi, chiến công của ông ta còn hiển hách hơn hấn gấp hàng ngàn, hàng vạn lần rồi cuối cùng cũng bị Hoàng Đế Đại Tống chặt đầu.

So với Nhạc Phi thì hấn cảm thấy mình may mắn hơn ông ta rất nhiều. Bây giờ, Đỗ Văn Hạo nghĩ đến các vị nương nương cùng với Thái Hoàng Thái Hậu lo lắng cho mình như vậy, thì cũng cảm thấy được an ủi rất nhiều, nghĩ vậy hấn bèn hướng về hướng đông, rồi quỳ xuống dập đầu nói: “Đa tạ lão tổ tông! Đa tạ các vị nương nương, không có các vị thì Đỗ Văn Hạo giờ đây đã hồn bay dưới suối vàng rồi! Công ơn to lớn của các vị, Đỗ Văn Hạo ngàn đời cũng không dám quên ơn! Nếu kiếp sau có duyên gặp lại, Văn Hạo xin nguyện

đem hết sức mình ra báo đáp công ơn!” Nói xong Đỗ Văn Hạo lập tức dập đầu xuống đất kêu lên côm cốp mấy tiếng, rồi mới thẳng người đứng dậy.

Ninh công công đứng cạnh đó trông thấy Đỗ Văn Hạo đau đớn như vậy, cũng cảm thấy mũi lòng, bèn lên tiếng an ủi hân: “Đỗ lão đệ! Lão đệ đừng buồn nữa, ít ra thì Hoàng Thượng cũng chỉ là cách chức cầm quân của lão đệ thôi! Còn chức Ngự Y thì vẫn còn, ngay cả cái túi Tử Y Kim Đái cũng có thu lại đâu! Do vậy Đỗ lão đệ vẫn còn nhiều hy vọng lắm!”

Đỗ Văn Hạo vẫn vô cùng buồn bã đáp: “Chắc Hoàng Thượng thấy cái tay nghề y thuật của tại hạ vẫn còn dùng được, nên mới không thu về đó thôi!”

“Hề hề! Đỗ lão đệ à! Lão đệ đừng nản chí như vậy chứ! Cái chức tướng quân Điện Tiền Ti Vô Đức Kỵ Ủy đó chẳng qua là một cái chức có tiếng mà không có miếng, còn cái chức Nhã Châu Câu Quân thì cũng bé tí tẹo, chẳng có gì gọi là hấp dẫn cả! Lão nô trên đường đi đến đây để ý thấy bọn đây nơi đây, chẳng khác gì bọn man di mọi rợ, càn rỡ căng tai cả, ta thấy nơi đây không thích hợp cho lão đệ chút nào cả!”

“Vậy thì tại hạ phải đi đâu bây giờ? Hoàng Thượng có thêm chỉ thị gì không?” Đỗ Văn Hạo hỏi lại.

“Cái này thì trước mắt Hoàng Thượng vẫn chưa đề cập đến gì cả! Nhưng mà, bây giờ cái chức Câu Quân của lão đệ cũng đã bị cách đi rồi, cái Nhã Châu này thì lão đệ không còn ở thêm một giây một phút nào nữa cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì buồn rầu nói: “Biến pháp cũng chỉ vừa mới bắt đầu ở Nhã Châu một thời gian ngắn, bây giờ tại hạ không còn ở đây nữa, thì phải làm sao bây giờ?”

Ninh công công nghe vậy thì mỉm cười nói: “Cái này thì Hoàng Thượng cũng đã dặn dò rồi, biến pháp nơi đây sẽ giao cho Tô Thức, Tô Chi Châu đại nhân tiếp tục tiến hành, lão đệ chỉ việc đem những ý tưởng của mình ra nói cho ông ta biết, để ông ta tiếp tục hoàn thành là được rồi. Lần này, vốn cả Tô Thức cùng với Hàn Tu cũng sẽ chịu chung hình phạt lạm dụng binh quyền với Đỗ lão đệ. Nhưng, Hoàng Thượng nói rằng hai người bọn họ sau khi đến đây nhậm chức, cũng đã vô cùng vất vả, khó khăn rồi, như vậy cũng đồng nghĩa với việc bọn họ đã chịu sự trừng phạt rồi. Công việc cải cách của Nhã Châu vẫn còn rất nhiều gấp ghềnh trắc trở, hãy để cho hai người đó đem công chuộc tội mà hoàn thành nốt công việc đang còn dang dở này. Chính vì thế mà Hoàng Thượng không hạ chỉ trừng phạt hai người bọn họ nữa, nhưng mà lão nô cũng sẽ nói cho bọn họ biết sự lợi hại của sự việc lần này.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cảm thấy có lỗi vô cùng: “Cái này tất cả đều do tại hạ làm liên lụy đến hai người bọn họ cả!”

“Không hân như vậy! Đỗ lão đệ trẻ người non dạ, còn hai người kia thì tuổi già kinh nghiệm phong phú, nhẽ ra phải tìm đủ mọi cách ngăn cản Đỗ lão đệ lạm dụng binh quyền như vậy. Nhưng, bọn họ không những không ngăn cản, mà lại còn hùa theo lão đệ, như vậy chẳng khác nào làm hại lão đệ cả. Chính vì vậy mà nói theo cách khác thì chính bọn họ mới là người hại lão đệ, chứ không phải lão đệ hại họ. Đỗ lão đệ đã hiểu chưa vậy?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì vội vã lên tiếng giải thích: “Không phải như vậy! Bọn họ cũng đã khuyên can tị hạ rồi, chỉ là tại hạ cứng đầu không nghe mà thôi!” Nói đến đây Đỗ Văn Hạo ngáp ngừng giấy lát, rồi lại buồn buồn nói: “Đem công việc tại đây giao cho bọn họ, vậy thì tại hạ làm gì bây giờ? Lẽ nào lại quay về kinh thành tiếp tục làm Ngự Y sao?”

Ninh công công nghe xong bèn lắc đầu nói: “Tạm thời lão đệ đừng về kinh thành vội, Ngự Sử Đài đang dâng tấu nói rằng Hoàng Thượng xử phạt lão đệ như vậy là quá nhẹ, có phần thiên vị lão đệ một cách thái quá! Chính vì thế mà bọn chúng vẫn quyết tâm không muốn buông tha cho lão đệ, bọn chúng vẫn cứ dựa vào cái tội lạm dụng binh quyền của đệ mà cáo buộc! Còn nói Hoàng Thượng quá nuông chiều lão đệ, nếu không trị tội lão đệ e rằng sẽ thành nội loạn. Bọn chúng giờ đây ngày nào cũng tấu trình Hoàng Thượng yêu cầu rút lại mệnh lệnh, bắt lão đệ về kinh thành trừng trị, cũng may mà có lão tổ tông đỡ cho một phần, nhưng đám Ngự Sử Đài này đều là những lão thần trong triều, khí thế vô cùng thịnh. Hoàng Thượng giờ đây cũng cảm thấy khó xử, nên luôn tìm cách trốn tránh bọn họ, bây giờ mà lão đệ lại tỏ mặt về kinh thành thì chẳng khác nào đổ thêm dầu vào lửa, làm khó cả Hoàng Thượng lẫn lão tổ tông cả! Chính vì vậy mà trước khi lão nô đến đây, lão tổ tông đã dặn dò ta khuyên lão đệ lánh tránh đi một thời gian, chờ cho gió

yên biển lặng rồi hăng tính tiếp. Lão đệ cố gắng phiêu bạt bên ngoài vài năm, chờ mọi chuyện im ắng rồi Hoàng Thượng sẽ hạ chỉ truyền lão đệ về cung!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì thất vọng đến cùng cực, thậm chí có lúc hắn đã có ý nghĩ buông xuôi tất cả: “Ninh công công! Nếu như bị đi đây thì sẽ đi đây đến đâu vậy?”

Ninh công công nghe xong có phần kinh ngạc, nhưng cũng trả lời: “Những nơi bị đầy đều cách kinh thành khoảng tầm ba ngàn dặm đường, ví dụ như Thành Đô Phủ Lộ này, nơi đây cũng có khá nhiều tù nhân bị đầy đến đây. Ngoài ra còn có Chương Châu Lộ, Túc Châu Lộ Nam Bộ, Quảng Nam Tái Lộ, Phúc Kiến Lộ, tất cả những nơi này đều thuộc vào phạm vi bị đi đây. Mấy nơi này đều là các nơi mà bọn man di mọi rợ sinh sống, cuộc sống của những nơi này vô cùng khó khăn, khổ cực. Nhưng mà, Đỗ lão đệ cứ an tâm! Có lão tổ tông che chở cho lão đệ rồi, bọn Ngự Sử Đài cũng không có cách nào động đến một cái lông chân của lão đệ đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì thở dài một tiếng rồi nói: “Thôi, bỏ đi! Tại hạ không muốn làm phiền mọi người nhiều như vậy nữa, bọn Ngự Sử Đài không phải là muốn đầy tại hạ đến những nơi như vậy sao? Tại hạ cũng chẳng thấy có gì mà phải sợ cả! Tại hạ chiều hết, đi đây thì đi đây chứ có gì mà đáng sợ như vậy! Những nơi đó chắc cũng cần đến đại phu chứ! Thôi thì tại hạ dùng ba năm đi đây của mình dùng nghề y chữa bệnh cho những người dân ở đó vậy! Đây coi như là một cách chuộc lại tội lỗi của mình!”

Ninh công công nghe vậy thì thất kinh, ông ta đưa luôn tay ra vỗ lên vai của Đỗ Văn Hạo kêu bốp lên một tiếng nói: “Đừng có ngốc ngếch như vậy chứ lão đệ! Lão tổ tông và Hoàng Thượng tìm đủ mọi cách để che đỡ cho lão đệ như vậy, mà sao lão đệ lại làm thế hả! Đỗ lão đệ hành động như vậy chẳng khác nào khinh thường mấy người bọn họ cả! Đỗ lão đệ à! Lão đệ đừng có nản chí như vậy, lão đệ vừa rồi nói đi chữa bệnh cho thiên hạ cũng là một ý kiến vô cùng sáng suốt! Hoàng Thượng cũng đã nói để Đỗ lão đệ hành y thiên hạ rồi đem y thuật của mình ra truyền thụ cho người khác, nếu mà chỉ có mỗi một mình lão đệ y thuật cao diệu, thì cả đời lão đệ liệu có thể chữa khỏi được bao nhiêu người? Nếu lão đệ chịu khó đem sở học của mình ra truyền thụ cho người khác, để người ta kế tục được y thuật cao siêu ủa lão đệ, lúc đó thì khắp thiên hạ sẽ có thêm nhiều vị y giả có y thuật cao siêu như lão đệ, và đó cũng là hồng phúc của bách tính! Đỗ lão đệ cũng đừng chỉ đi mỗi một nơi như vậy, còn rất nhiều nơi, nhiều người nữa đang chờ lão đệ đến cứu chữa, như vậy Đỗ lão đệ mới có thể chữa bệnh được cho rất nhiều người!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì hồ nghi hỏi lại: “Hoàng Thượng có thật là nói như vậy không?”

Ninh công công nghe xong thì chỉ mỉm cười, rồi đưa tay lên cổ mình ra hiệu: “Đỗ lão đệ à! Lão nô vẫn còn muốn giữ cái đầu đội nón này của ta lắm, không muốn nó bị rơi xuống sớm như vậy cả! Cho dù lão nô có to gan lớn mật thế nào đi chăng nữa, lão nô cũng không dám giả truyền ý chỉ như vậy đâu! Đây là khẩu dụ của Hoàng Thượng, nói rằng lão đệ có thể dùng chức Ngự Y mà tầm y, đây cũng là một cách lập công chuộc tội! Bây giờ lão nô còn phải hồi kinh bẩm báo cho Hoàng Thượng đã! Đỗ lão đệ mấy năm này tứ phương tầm y, truyền thụ y đạo, cứu chữa dân chúng cũng sẽ vô cùng vất vả, thôi thì như vậy cũng giảm nhẹ phần nào tội lỗi mà lão đệ đã gây ra!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đáp: “Thôi thì đành thế vậy! Nếu đã là khẩu dụ của Hoàng Thượng thì tại hạ đành tuân lệnh vậy! À còn việc này nữa! Ở thành Nhã Châu này tại hạ đã dựng lên một công ty vay vốn trách nhiệm hữu hạn Huệ Dân, bây giờ tại hạ lại phải rời đi như vậy, thì không biết công ty sẽ vận hành ra sao, tại hạ đã từng đảm bảo cho các cổ đông trong công ty rằng các chính sách của chính phủ đối với công ty không gì có thể thay đổi được! Chính vì vậy mà tại hạ hy vọng rằng người kế nghiệp của tại hạ đừng để các cổ đông trong công ty phải chịu thiệt, đừng để tại hạ đã bị giáng chức như vậy, lại còn ôm thêm cái tiếng xấu nữa!”

Ninh công công nghe xong mỉm cười nói: “Cái này thì Đỗ lão đệ cứ việc an tâm lớn đi! Hoàng Thượng đã nói rồi, các cải cách biến pháp của lão đệ vẫn sẽ được duy trì như xưa! Hoàng Thượng rất muốn xem thành quả của việc biến pháp sẽ ra sao, lão nô cũng sẽ dặn dò với Tô Thức, bảo ông ta phải áp dụng hoàn toàn tất cả các đường lối của lão đệ vào công việc cải cách ở đây!”

“Cũng không cần thiết phải bê nguyên vào như vậy, hy vọng Tử Chiêm huynh có thể linh động, biến hóa nó, bởi vì ngay cả bản thân tại hạ cũng không biết hiệu quả của việc biến pháp sẽ cho kết quả ra sao! Chỉ cần làm cho biến pháp có lợi cho cả dân chúng, lẫn triều đình là được rồi, nếu cần thì cứ cải tiến không sao cả,

biến pháp mà! Làm gì cũng phải mò mẫm mà ra cả thôi!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Được thôi! Nếu như vậy thì lão nô sẽ chuyển lời này của lão đệ cho Tô Thức biết” Ninh công công cười nói.

Sau khi nói chuyện xong với Đỗ Văn Hạo, thì Ninh công công cho gọi thêm Hàn Tu và Tô Thức lại, rồi mắng cho cả hai người một trận. Cả Hàn Tu lẫn Tô Thức nghe xong đều sợ để toát mồ hôi hột, luôn miệng cáo lỗi, sau đó lại hướng về phía đông tạ ơn Hoàng Thượng.

Tiếp sau đó là Đỗ Văn Hạo bàn giao những công việc còn lại trong biến pháp cho Tô Thức.

Trong lúc hai người đang bận rộn thu xếp thì Lão Cừ của Lạc Diêu Viện đến bái kiến.

Đỗ Văn Hạo lúc này chẳng còn tâm chí đâu giải quyết các việc vụn vặt khác, nhưng do hấn đã nhúng tay vào rồi, nên cũng không tiện từ bỏ giữa chừng, vì thế mà khi nghe có Lão Cừ đến, hấn liền đi ra ngoài gặp mặt. Khi vừa ra đến ngoài cổng, thì Đỗ Văn Hạo đã trông thấy bà ta đứng dưới bóng cây, tay không ngừng phành phạch cái quạt. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ trời trưa nắng gắt như thế này không biết con mụ Tú Bà này đến đây tìm mình làm gì không biết.

“Đồ đại nhân! Thảo dân đúng là hết cách rồi mới đến tìm đại nhân!” Lão Cừ trông thấy Đỗ Văn Hạo đi ra khỏi cổng, bèn vội vã bước đến nghênh đón.

“Có chuyện gì vậy?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Lão Cừ sau một hồi nhìn ngang nhìn dọc, rồi dằng điếu vô cùng khó sử nói: “Là Lân Nguyệt bị bệnh rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười nhạt nói: “Người không phải là bảo ta đi chữa bệnh cho khoa hô của người đấy chứ?” Lão Cừ nghe xong thì sợ hãi đến độ mặt cắt không còn hột máu, vội vàng giải thích: “Không! Không phải đâu ạ! Do Lân Nguyệt một mực đòi gặp đại nhân đó ạ! Thảo dân nói thế nào cũng không được, chính vì vậy mà thảo dân mới đến đây tìm đại nhân!”

“Muốn gặp ta sao?” Đỗ Văn Hạo biết Lân Nguyệt muốn tìm hấn thì chắc chắn là có việc, nhưng mà hấn vẫn cứ giả bộ kinh ngạc.

“Vâng! Đúng vậy, Lân Nguyệt muốn gặp đại nhân!” Lão Cừ nhắc lại.

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Vậy thì người kêu Lân Nguyệt cô nương ra đây đi, sau đó sẽ tìm nơi nào đó để nói chuyện, bây giờ ta đang rất bận, không có thời gian!”

Lão Cừ nghe xong thì cảm kích đến rớt nước mắt đáp: “Vâng! Vậy thì đại nhân xem chúng ta gặp mặt nhau ở đâu thì tiện ạ? Tối nay thảo dân sẽ đưa Lân Nguyệt cô nương đến gặp đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, cái nơi nhớ bản đó ta thêm gì đến, bèn nói: “Đến cái đình phía trước mặt kia kìa!”

“Vâng! Vâng, được ạ! Vậy thảo dân xin được phép cáo từ!” Lão Cừ nói xong bèn vội vã cáo lui.

Bàng Vũ Cầm không biết tự lúc nào đã đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo: “Bà ta chính là Lão Cừ của Lạc Diêu Viện hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy bèn quay đầu lại gật gật đầu. Lần trước sau khi ra về từ Lạc Diêu Viện hấn đã đem tất cả mọi chuyện cho Bàng Vũ Cầm nghe rồi, nên giờ đây Bàng Vũ Cầm mới hỏi câu như vậy.

Bàng Vũ Cầm nói tiếp: “Sao vậy? Kha Nghiêu muốn gặp chàng sao?”

“Đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Vậy nàng ta có biết rằng chúng ta đã đem bút tích của nàng ta ra, đem ra so sánh với bút tích của bức thư trong cái trạch viện trên núi của Kha gia không?”

“Không biết, thôi chờ đến lúc gặp thì chúng ta sẽ biết Kha Nghiêu tìm ta có việc gì!” Đỗ Văn Hạo đáp

Hai canh giờ sau, bên chiếc đình cạnh doanh trại quân đội của Đỗ Văn Hạo.

Hoàng hôn như huyết, trời bỗng nhiên rơi tí tách những hạt mưa nhỏ xuống, khi Đỗ Văn Hạo bước đến chiếc đình, thì cách đó không xa có một cỗ xe ngựa dừng ngay dưới gốc cây gần đấy, sau đó một bóng hồng mặc bộ áo váy màu xanh nhạt bước xuống, rồi đi vào chiếc đình.

Kha Nghiêu vẫn bận bộ áo váy lần trước, khi nàng lần đầu gặp Đỗ Văn Hạo, chiếc cổ tay màu xanh lục, chiếc váy màu xanh nhạt được che bởi chiếc khăn màu xanh ngọc, cổ áo hình lá sen màu xanh thanh đậm. Vẻ đẹp của Kha Nghiêu hòa quyện với màu xanh, làm cho nàng trở nên thanh tú, đôi lông mày cong như vẽ, đôi mắt sáng trong dịu dàng, mái tóc để xõa đen nhánh, trông vô cùng tao nhã. Mưa nhỏ lách tách làm

Đỗ Văn Hạo lúc này đang ở trên lầu dọn dẹp lại đồng sách y học của mình, chuẩn bị thu gom chúng lại để lên đường rời khỏi Nhã Châu, nơi đây còn có cả Diêm Diệu Thủ và Tiền Bất Thu cùng dọn dẹp giúp hắn.

Đỗ Văn Hạo nghe thông báo như vậy bèn cười nói với Lý Phổ: “Chuyện này ta nghĩ rằng người nên thông báo cho Tô đại nhân biết! Người tìm ta thông báo được ích gì!”

Lý Phổ nghe vậy thì mỉm cười đáp: “Mặt tướng biết đại nhân nhất định sẽ nói câu đó, chính vì vậy mà mặt tướng đã đi hỏi Tô đại nhân rồi, Tô đại nhân nghe xong liền bảo mặt tướng đến đây tìm đại nhân!”

Tiền Bất Thu đứng gần đó nói: “Sư phụ! Đệ tử nghĩ rằng chúng ta nên đến đó xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy, vẫn đứng đĩnh đưa tay lên phủi phủi bụi dính trên vạt áo mình rồi nói: “Gian tế gì vậy?”

Lý Phổ đáp: “Chúng ta vừa đi vừa nói được không?”

“Được!” Đỗ Văn Hạo nói xong bèn đưa tay chỉ ra cổng, ra ý vừa đi vừa bàn việc.

Sau khi xuống lầu, hắn trông thấy Vương Triều Vân và Bàn Vũ đang đứng nói chuyện với nhau, Vương Triều Vân vừa trông thấy Lý Phổ đi xuống bèn lên tiếng hỏi: “Có phải Lý tướng quân vừa nói bắt được hai đứa gian tế của Thổ Phồn không?”

Lý Phổ đáp: “Vâng thưa nhị vị phu nhân! Mặt tướng cùng Đỗ đại nhân chuẩn bị đi xem xét tình hình đây!”

Bàn Vũ Cầm thấy vậy bèn nói: “Trời dường như cũng sắp mưa rồi! Mấy người đi sớm về sớm!”

Hai người cùng mỉm cười gật đầu, sau đó liền ra cổng cưỡi ngựa phi thẳng đến doanh trại quân đội. Khi vừa đến nơi, quả nhiên Đỗ Văn Hạo đã trông thấy hai nam nhân ăn mặc kỳ dị, trời nóng thế này mà họ vẫn mặc quần áo lông thú, trên đầu còn đội một chiếc mũ lông khỉ lớn đang đứng dưới gốc cây.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn tiến đến, hai người kia dường như nhận ra Đỗ Văn Hạo, sau đó nói một tràng tiếng dân tộc, Đỗ Văn Hạo nghe mà chẳng hiểu bọn họ nói gì cả, một tên binh sĩ đứng cạnh đó thấy vậy bèn cầm roi tiến đến quát: “Nói gì vậy hả?”

Lý Phổ lúc này thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Bọn chúng biết nói tiếng của chúng ta!”

Trong hai người, có một tên béo hơn một chút nói: “Nói gì! Bọn ta nói gì nhỉ!”

Tên binh sĩ kia nghe vậy, bèn vung roi lên quát vào người tên béo này, nhưng chắc vì quần áo hắn mặc khá dày, nên sau khi tên binh sĩ kia đánh xong, tên béo này chẳng có cảm giác đau đớn gì cả, mà ngược lại còn vênh mặt lên sách mé nói: “Sức yếu như thế này mà còn dám đánh với dũng sĩ Thổ Phồn sao?”

Lý Phổ nghe vậy thì bùng bùng lửa giận, giật luôn sợi roi trong tay tên binh sĩ kia, rồi cười lạnh nói: “Không phải sức bọn ta yếu, mà là vì bọn người ăn mặc nhiều quá, trời nóng thế này mà còn sợ lạnh sao? Người đâu! Mau lột hết mấy cái áo trên người chúng ra, ta lâu lắm rồi mới ra tay đánh người như thế này, đang ngứa tay đây! Xem xem hôm nay người có biết đau là gì không?”

Mấy viên binh sĩ nghe vậy liền sấn đến lột hết quần áo trên người hai tên gian tế xuống, Đỗ Văn Hạo vốn lúc đầu định lên tiếng khuyên can, nhưng hắn lúc này cũng đang chán đời, nên cũng không muốn chen vào, cứ để mặc mọi người muốn làm gì thì làm. Đỗ Văn Hạo không muốn dây dưa vào, nên tự tìm một gốc cây gần đó ngồi xuống, một tên binh sĩ thấy vậy bèn tiến đến đưa cho hắn một bát nước, thế là Đỗ Văn Hạo giờ đây vừa ngồi uống nước vừa thưởng thức màn tra tấn không mất tiền này.

Quả nhiên, sau khi lột quần áo chúng ra, sau một trận đòn của Lý Phổ hai tên Thổ Phồn đã bắt đầu thở dốc, rồi sau đó kêu gào thảm thiết.

Đỗ Văn Hạo thấy Lý Phổ đánh cũng đã tay rồi, nên gọi hắn lại ra ý ngồi xuống nghỉ ngơi uống nước, còn mình thì từ từ tiến đến trước mặt hai tên kia nói: “Nói đi, các người đến đây định làm gì?”

“Chúng tôi vâng lệnh tướng quân đem thi thể người chết vứt lên thượng nguồn để nó ung thối chảy xuống hạ lưu, như vậy mấy người các người sẽ bị dính bệnh!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây lập tức nhớ tới chuyện của Vương Nhuận Chi nói với mình, bèn bắt giắc kinh ngạc hỏi: “Các người làm chuyện này được bao nhiêu lâu rồi?”

“Lần trước chúng tôi vừa mới làm, thì bị người khác phát giác, nên mới phải khiêng sang chỗ khác, sau đó khi định rút thì thể lần thứ hai thì bị bắt!”

“Tướng quân của các người còn bảo các người làm gì nữa?”

“Không làm gì nữa cả!”

Lý Phổ nghe vậy lập tức cầm roi sẵn số tiến tới, hai tên Thổ Phồn kia thấy vậy sợ quá thét lên: “Tráng sĩ tha mạng! Đúng là không có gì nữa!”

Lúc này một tên binh sĩ đem đến cho Đỗ Văn Hạo một chiếc túi được làm bằng da thú, nói: “Bẩm đại nhân! Vật này là bọn thuộc hạ lấy được khi mới bắt được bọn chúng! Không biết nó là vật gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo cầm túi đó lên nhìn, thì phát hiện ra trong túi đựng đầy Đông Trùng Hạ Thảo.

382. Chương 323: Ra Roi Quất Ngựa

Đỗ Văn Hạo trông thấy gói Đông Trùng Hạ Thảo này đang ở trong tay của mình, thì cảm thấy sung sướng vô cùng, hắn chạy luôn đến bên của Lý Phổ nói: “Thật là kỳ diệu! Ta đã lấy được loại thuốc quý hiếm này rồi! Bây giờ người phải người mau mau phóng về kinh thành báo tin ngay lập tức! Chỉ cần có loại thuốc này thì căn bệnh của Tư Mã đại nhân và Hoàng Thượng đều sẽ được chữa khỏi thôi! Giờ ta sẽ viết đơn thuốc, và cách dùng rồi đưa cho người kia, việc này vô cùng gấp, người phải nhanh chóng làm cho ta việc này luôn đi!”

Lý Phổ nghe xong bèn chỉ vào hai tên gián điệp Thổ Phồn nói: “Vậy hai tên này chúng ta sẽ giải quyết chúng ra sao đây?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong bèn cười nói: “Đó là việc của Lý tướng quân mà! Tướng quân muốn làm gì thì làm, ta không có quyền can dự vào!”

Lý Phổ cũng cảm thấy hai tên gián điệp này biết nói tiếng của Đại Tổng, nên ông ta cũng dè chừng, không

Ông lão đáp: “Người sao lại có thể thấy được như vậy! Mấy ngày hôm nay có lẽ dọn nhà nên mệt quá, do vậy cũng thấy trong người có đôi chút khó chịu!”

Kha Nghiêu nghe xong bèn nói: “Hãy để cho ca ca của tiểu nữ xem bệnh cho lão nhân gia, huynh ấy là Ngự Y đó!”

Đỗ Văn Hạo bị Kha Nghiêu làm cho dở khóc dở cười, nhưng hắn cũng thấy tốc độ say mê y học của Kha Nghiêu nhanh hơn của Bằng Vũ Cầm rất nhiều, đây là nàng còn chưa được ai chỉ dạy đấy! Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì vô cùng hứng thú, nếu có một đệ tử như Kha Nghiêu thì cũng không tồi chút nào, bây giờ nàng đã nói thân phận mình ra rồi, thì mình cũng chẳng có lý do gì từ chối cả, cứ chiều theo ý của nàng là được rồi.

Ông lão nghe Đỗ Văn Hạo là một Ngự Y, thì vội vã mời hắn về nhà mới của mình, sau đó lại cho người đem trà lên mời Đỗ Văn Hạo, xong đâu đấy ông lão mới mời hắn bắt mạch cho mình, Kha Nghiêu thấy vậy bèn chăm chú theo dõi từng động tác của Đỗ Văn Hạo, nàng chuyên tâm đến nỗi chỉ sợ một cái chớp mắt của mình thôi cũng có thể bỏ qua một chi tiết nhỏ trong quá trình chữa bệnh của hắn.

Đỗ Văn Hạo một bên bắt mạch cho ông lão, một bên lên tiếng hỏi: “Lão nhân gia! Xin hỏi tại hạ nên xưng hô với lão nhân gia ra sao đây!”

“Ta họ Thành, tiên sinh cứ gọi ta là Thành lão hán là được rồi!”

“Dạo gần đây lão có cảm giác khó chịu nào không?” Đỗ Văn Hạo vừa hỏi, vừa đưa mắt lên quan sát sắc mặt của Thành lão hán, hắn phát sắc mặt của ông lão có phần tái nhợt, không có sức sống.

“Cũng không có cảm giác gì khó chịu đặc biệt nào cả, chỉ là mỗi khi đi vào nhà xí, thì màu sắc của cái vật bắn bắn đó không giống như thường ngày!” Ông lão có lẽ không biết nên nói với Đỗ Văn Hạo về cái đại tiện của mình thế nào, nên mới nghĩ nửa ngày, mới nghĩ ra cái từ đó.

“Là màu gì vậy?” Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng hiểu ông lão đang nói về cái gì.

“Vật bắn bắn là cái gì vậy?” Đỗ Văn Hạo không ngờ, Kha Nghiêu đứng cạnh đó lại lên tiếng hỏi như vậy.

Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Là đại tiện!”

Kha Nghiêu nghe xong thì mặt mũi đỏ lựng lên, chỉ biết ồ lên một tiếng, rồi im lặng không dám nói thêm câu nào nữa.

“Màu đen” Ông lão trả lời.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì vô cùng cảnh giác hỏi tiếp: “Ngoại trừ là màu đen ra, thì lão có thấy tim mình đập nhanh, ra mồ hôi và chóng mặt không?”

Ông lão ngẫm nghĩ một lúc, rồi lắc đầu, vừa đúng lúc này thì có một bà lão đi vào, có lẽ là vợ của ông lão nói: “Lão quên rồi sao, buổi sáng ngày hôm trước khi lão đang cắt cỏ cho lợn ăn, lão nói là lão cảm thấy tim lão đập nhanh, đầu óc quay cuồng hay sao?”

Ông lão lại nói: “Bà thì biết cái gì! Khi đó trời nắng như vậy, người nào mà chả bị như thế!”

Bà lão thấy vậy bèn ngập ngừng nói: “Thầy thuốc vừa hỏi ông như vậy, ông cũng có nhớ đâu!”

Ông lão nghe vậy thì sắc mặt đanh lại nói: “Mau đi làm cơm đi, đừng đứng đây làm phiền người khác nữa!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mỉm cười nói với ông lão: “Trời nắng nóng thế này, mà lão vẫn chịu khó làm việc vậy sao?”

Ông lão đáp: “Ta sợ con dâu nên mới phải làm như vậy đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe thế thì bật cười, ông lão cũng phá lên cười không ngừng, Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Ông lão! Đưa cho tại hạ xem lưỡi của ông lão một chút, rồi sau đó lại bắt mạch tiếp!”

383. Chương 324: Hư Thực Không Phân

Đỗ Văn Hạo sau khi chẩn đoán xong, thì trầm ngâm đôi lúc, sau đó hần lại hỏi: “Lão nhân gia! Khi mới bị bệnh thì đại tiện của lão là không thông, đúng không nhỉ?”

Ông lão nghe vậy thì kinh ngạc hỏi lại: “Đúng vậy! Sao tiên sinh lại biết thế?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Lão nhân gia không những đại tiện không thông, mà còn hay cảm thấy chóng mặt, thân thể tê dại, đúng không?”

Ông lão nghe vậy thì lại càng cảm thấy kinh ngạc hơn, lão theo phản xạ đưa tay lên bóp bóp vào cánh tay của mình nói: “Tiên sinh! Tiên sinh đúng là quá thần rồi! Lão phu bị bệnh ra sao, tiên sinh đều biết được hết!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Bệnh chứng và mạch tượng đã nói cho tại hạ biết như vậy! Lão đã tìm đại phu khám cho mình, nhưng càng khám bệnh càng nặng hơn, đúng không?”

Ông lão nghe xong thì chỉ biết há hốc mồm, ngoái đầu lại nhìn ra phía ngoài cửa. Bà lão lúc này cũng nghe thấy lời nói của Đỗ Văn Hạo, bèn vội vã lui ra ngoài cổng ngó nghiêng, trông bộ dạng vô cùng lo lắng, hoảng sợ.

Ông lão thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh! Tiên sinh nói nhỏ thôi, đây là bà lão lén lút lấy tiền tiết kiệm trong nhà ra, tìm vị Linh đại phu khám cho ta đó, nếu chuyện này mà để cho con cháu của lão biết được thì nguy hiểm lắm, nhất quyết không được tiết lộ ra ngoài, nếu không không thì cả nhà này sẽ tan hoang, tanh bành lên mất!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Lão đừng lo! Tại hạ không nói cho bất kỳ một ai biết cả đâu! Lão nói cho ta biết, Linh đại phu đã kê cho lão đơn thuốc như thế nào được không?”

Ông lão đáp: “Cái này thì lão phu cũng không biết, nhưng mà ta vẫn còn lưu một ít ở lại đây, để ta đưa cho tiên sinh xem nhé!”

Nói xong ông lão bèn tiến đến chiếc tủ, rồi từ trong đó lấy ra một cái bọc màu xanh, sau đó ông lão mở cái bọc ra, rồi lấy ra hai viên thuốc đưa cho Đỗ Văn Hạo xem.

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy hai viên thuốc rồi ngẫm nghĩ một hồi, hần cau mày nói: “Bị Cấp Hoàn? Đây là loại thuốc chữa táo bón Thực Hàn, rất có công hiệu trong việc tiêu trừ những khí hàn tích tụ trong cơ thể. Vậy nhưng, bệnh của lão là Dương Hư Âm Kết, cái này còn gọi là Hạ Tiêu Âm Hư, bởi vì dương khí không tự vận hành nên không lưu thông được, do vậy bị dẫn đến Âm Kết dưới Hạ Tiêu, đây là chứng táo bón Hư Hàn, chứ không phải là Thực Hàn, biện chứng hư thực không phân, dĩ nhiên dùng thuốc sẽ không đúng bệnh! Lão nhân gia! Tuy đại tiện của lão đã thông được, nhưng rất nhanh lại bị vón cục và không thông nữa, ngoài ra bệnh tình giờ đây càng lúc càng trở nên nguy ngập, chính vì dương khí không vận hành được như vậy, nên cơ thể mới bị tê dại, tại hạ nói đúng chứ!”

“Đúng vậy! Tiên sinh nói không hề sai một chút nào cả! Đại tiện mới thông được hai ngày hôm nay, thì lại bị tắc, tay chân của lão phu thì tê dại nhưc mỗi vô cùng!” Ông lão thở dài nói: “Không ngờ, tiên sinh tuổi đời còn trẻ mà y thuật lại cao siêu đến như vậy! Tiên sinh chỉ cần xem bệnh qua một cái thôi mà đã nói không sai một chút nào cả!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Theo như mạch tượng hiện tại của lão, thì sau này lão vẫn còn sử dụng các loại thuốc khác nữa! Và những loại thuốc này cũng là dùng sai, không chữa đúng bệnh, do thế nên bệnh tình đã nặng lại càng nặng thêm!”

Ông lão lúc này chỉ còn biết trợn tròn hai mắt lên mà nhìn Đỗ Văn Hạo, ông nghĩ rằng người trẻ tuổi ngồi trước mặt mình bây giờ, không phải là người thường nữa, mà là một vị thần tiên giáng trần, ông cứ đờ người ra như vậy một lúc rồi mới nói: “Lão phu quả thật vô cùng khâm phục tiên sinh, đúng là ta đã sử dụng loại thuốc khác! Sau khi dùng thuốc của Linh đại phu xong, thì ta thấy thân thể càng lúc càng đau nhưc, tê dại, đại tiện không thông, bất kể thứ gì cũng đều không ăn được, mặc dù lão vẫn còn trong tay mấy viên thuốc của Linh đại phu để lại, nhưng lão chỉ dám để đó, không dám dùng thêm nữa. Bà lão sau khi dùng hết tiền tiết kiệm cất thuốc cho ta, bèn lén lút nói cho con trai ta biết, con trai ta bèn lại giấu giếm đưa

cho ta tiền đi mời vị đại phu ở thôn bên cạnh khám bệnh! Sau đó ta lại cắt thêm thuốc để dùng! Nhưng, sau khi dùng liều đầu tiên thì vẫn thấy đại tiện không thông! Ta lại dùng thêm ba liều nữa, thì đại tiện mới bắt đầu thông. Tuy vậy, đại tiện thông thì thông rồi, nhưng nó chảy ra cứ như là nước vậy, làm cho cả thân thể của ta lạnh vô cùng, toàn thân nhức mỏi, đứng ngồi không yên. Ta thấy vậy bèn thôi không dùng thuốc nữa, và vậy là đại tiện lại không thông!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy nói: “Thế lão vẫn còn giữ đơn thuốc đó không?”

Ông lão đáp: “Vẫn còn hai bao ở đây này, để lão phu lấy cho tiên sinh xem!”

Ông lão lại đi về chiếc tủ, rồi lấy ra hai bao thuốc đưa cho Đỗ Văn Hạo xem, Đỗ Văn Hạo mở ra xong liền hứ lên một tiếng nói: “Đúng là lang băm! Đây là Thừa Khí Thang! Hơn nữa lượng dùng lại quá lớn, Thừa Khí Thang chuyên trị Dương Minh Phủ Thực Chứng, dùng Hàn trị Hàn, chẳng trách lão bị những hiện tượng như vậy! Lão dường như vẫn còn tìm vị đại phu khác khám bệnh cho nữa đúng không?”

“Đúng vậy! Hai ngày hôm trước, lại có một vị Linh đại phu nữa đi qua đây, bà lão thấy lão phu đau khổ như vậy, lại lén lút mời vị Linh đại phu đó đến xem cho ta, sau khi đưa cho ông ta sáu lượng, khai thuốc xong, thì ta không đủ tiền đi cắt thuốc nữa, nên đành chờ xem còn cách nào xoay sở, ai ngờ trong lúc này thì tiên sinh đến đây!” Ông lão nói.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy ông lão đưa cho tại hạ xem đơn thuốc cả vị đại phu đó!”

Ông lão nghe xong liền rút ra từ trong người một tờ giấy, rồi đưa cho Đỗ Văn Hạo xem.

Đỗ Văn Hạo đưa tờ giấy lên, lướt một lượt, rồi xé nó ra thành trăm mảnh, vò nó lại vút luôn xuống đất nói: “Đúng là quá may mắn! Ông lão! Vị Linh đại phu này kê cho lão đơn thuốc có tên là Hoàng Tề! Đơn thuốc này chuyên trị Âm Hư táo bón, bệnh của lão vốn là Dương Hư Âm Kết, nếu như lão dùng loại thuốc này rồi thì chắc chắn dương khí sẽ bị tổn thương nghiêm trọng, đến lúc đó có khi có nguy hiểm đến tính mạng nữa!”

Ông lão nghe xong thì sợ đến toát mồ hôi lại, e sợ nói: “Hả? Nguy hiểm như vậy sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Lão nhân gia! Tại hạ nói cho lão biết nhé, bệnh của lão là dương khí bị suy kiệt, chính vì vậy mà ruột non của lão không đủ sức vận chuyển, nên dẫn đến táo bón. Loại bệnh của lão nếu như không dùng thuốc lung tung, thì rất dễ chữa trị, có khi chỉ cần dùng Tề Xuyên cùng Nhục Quế hay là Bán Lưu Hoàn để ôn dương, là có thể chữa được rồi. Lão cứ yên tâm! Tại hạ sẽ chữa trị tận gốc căn bệnh này của lão, tại hạ cần giấy bút để kê thuốc!” Bà lão đứng đó nghe vậy bèn lật đật đi tìm giấy bút đưa cho Đỗ Văn Hạo kê thuốc, nhưng trong nhà lại chẳng lấy đâu ra giấy bút cả.

Ông lão nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cảm ơn rồi rít, nhưng vẫn không biết lấy đâu ra bút giấy cho hắn kê thuốc cả. Đỗ Văn Hạo bèn quay sang Kha Nghiêu nói: “Trong hộp thuốc của ta có giấy bút đó, phiền Kha muội lấy giúp cho ta!”

Kha Nghiêu đứng cạnh đó nghe Đỗ Văn Hạo chữa bệnh nhập tâm đến quên hết tất cả, nhưng khi nghe thấy Đỗ Văn Hạo cần giấy bút, thì nàng liền mở hộp thuốc của Đỗ Văn Hạo ra, rồi đưa tay vào lấy giấy bút mực nghiên cho hắn. Sau đó nàng lại cung kính đứng bên cạnh hắn xem hắn viết đơn kê thuốc. Đỗ Văn Hạo sau khi viết xong, Kha Nghiêu bèn nhanh nhẹn tiến đến, cầm đơn thuốc lên thổi cho khô mực, rồi mới trao nó cho ông lão,

Đỗ Văn Hạo sau khi kê thuốc xong, hắn bèn quay sang ông lão dặn dò: “Ông lão nên nhớ rằng, ẩm thực của lão lúc này nên chú ý thanh đạm, không được uống rượu, không được mệt mỏi quá sức, và nhất thiết không được phép tức giận!”

Ông lão nghe xong, lại cảm ơn rồi rít, rồi đứng dậy tiễn Đỗ Văn Hạo ra tận cổng. Đúng lúc này, bỗng nhiên từ đâu vang tới một tiếng mắng của người phụ nữ: “Ông già chết tiệt kia! Vẫn còn có thời gian nói chuyện phiếm với người khác nữa sao! Ông muốn lợn nhà bị chết đói hết cả sao hả? Tôi thấy ông ngày nào đến giờ ăn cũng là người đầu tiên nhảy vào mâm, thế mà sao lại cứ hay quên cho lợn ăn hả? Ông chỉ biết mình đói mà không biết lợn đói hả?”

Kha Nghiêu nghe vậy thì quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một người phụ nữ trạc tuổi trung niên, dáng hình béo tròn, hai tay chống nạnh, gương mặt đanh ác đứng ở dưới hành lang của căn nhà, chỉ ra phía cổng mà chửi

bói.

Kha Nghiêu nói: “Lão nhân gia! Kia có phải là con dâu của lão không?”

Ông lão nghe vậy bèn ra ý bảo bọn người Đỗ Văn Hạo mau mau rời đi, Đỗ Văn Hạo cũng đã để ý thấy ông lão đã lén lút đem đơn thuốc mình vừa kê cho ông dút vào trong tay áo, sau đó ông lão liền ngoáy đầu lại quát con dâu mình: “Mày không thấy tao đang nói chuyện với khách đây hả? Tao chuẩn bị đi rồi, đừng có mà chửi nữa! Trời cũng đã tối đâu hả, kêu cái gì mà kêu, đúng là...”

Kha Nghiêu lúc này định bước lên nói vài câu, thì nàng đã bị Đỗ Văn Hạo nhanh tay can lại.

Nhưng Kha Nghiêu thấy vậy bèn nói: “Đỗ đại ca! Sao huynh không để muội nói chuyện với người phụ nữ chưa ngoa đó chứ! Sao chị ta lại có thể đối xử với người lớn tuổi như vậy, thật đúng là...”

Đỗ Văn Hạo lúc này trông bộ dạng tức giận của Kha Nghiêu vô cùng thú vị, môi nàng cong lên, đôi mắt vốn đã to tròn giờ lại còn trợn ngược hẳn lên, hẳn cũng không muốn xảy ra xích mích gì với người khác, hơn nữa đây cũng là chuyện riêng nhà người ta, người ngoài cũng không tiện chen vào, do vậy hắn liền vội vã lên tiếng giải thích: “Đây là chuyện riêng nhà người ta, mình chen vào làm gì! Hơn nữa, họ đều là người nhà quê, chân đất mắt toét, nói chuyện toàn kiểu không trên không dưới như vậy! Lẽ nào muội muốn bọn họ ăn nói nho nhã, có học hay sao? Làm gì có chuyện ngược đời như vậy! Muội thật giống Phi Nhi quá, lúc nào cũng muốn chen vào chuyện người khác để quẩn!”

Kha Nghiêu thấy vậy bèn nói: “Muội với Phi Nhi không giống nhau!”

“Có điểm nào không giống nhau!” Đỗ Văn Hạo nói.

Kha Nghiêu ngẫm nghĩ một lúc nói: “Cha của muội nói rồi! Cãi nhau, to tiếng là biểu hiện của sự hèn kém, muội có thể lấy đức thu phục lòng người!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì phát bật cười thành tiếng, hắn bỗng nhớ lại cha của Hoàng Phi Hồng trong một bộ phim cùng tên, câu cửa miệng của ông ta lúc nào cũng là lấy đức thu phục lòng người.

“Huynh cười cái gì vậy?” Kha Nghiêu hỏi.

“Không có gì! Ta không cười muội đâu! Thôi, chúng ta về thôi! Chúng ta cũng chẳng có việc gì ở đây nữa rồi!” Đỗ Văn Hạo nói.

Sau khi về đến trang viện, sau một hồi thu dọn, quả nhiên người đông thì việc gì cũng nhanh chóng, nhẹ nhàng, cả cái trang viện giờ đây đã được dọn dẹp vô cùng sạch sẽ, mấy đứa nha hoàn lúc này cũng đã chuẩn bị cơm nước. Mấy người của Lý Phổ còn không biết tìm ở đâu ra một đồng rơm, ông ta giờ đây đã dùng chúng lợp lại mái nhà một cách kín kẽ, và chắc chắn.

Kha Nghiêu lúc này đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng rồi! Đỗ đại ca! Huynh vẫn còn chưa nói cho muội biết bệnh của ông lão rốt cuộc là bệnh gì đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn đưa tay lên bụng của mình, xoa xoa nói: “Chờ ăn cơm xong rồi nói có được không?”

Kha Nghiêu nũng nịu nói: “Đừng mà! Bây giờ nói được không hả Đỗ đại ca! Muội nghĩ rằng, chắc là con dâu của ông lão cho ông lão ăn uống linh tinh, nên đại tiện của ông lão mới có màu như vậy, muội nói không biết có đúng không vậy?”

Đỗ Văn Hạo cố tình ra vẻ nói: “Không phải là muội muốn mượn sách của ta sao? Hay là muội đọc sách y học của ta xong rồi tự tìm đáp án cho mình đi!”

“Đáng ghét!” Kha Nghiêu sẵn giọng nói.

Chờ cho Kha Nghiêu đi khỏi, Lâm Thanh Đại bèn bước đến, Đỗ Văn Hạo thấy trên người của nàng còn đọng một ít bụi, bèn đưa ống tay áo của mình lên phủ đi cho nàng, còn Lâm Thanh Đại thì thấp giọng nói: “Vừa xong thiếp còn thấy cô nhóc Kha Nghiêu đó còn làm nũng với chàng cơ đấy!”

“Đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Cô bé này, sao đến đây lại đổi tính đổi nết, cứ như là bị người nào cho ăn phải bùa mê thuốc lú gì vậy. Có lúc nó nói chuyện, làm bao nhiêu việc rất kỳ quái, thiếp chưa từng bao giờ thấy nó làm nũng như thế bao giờ cả, không biết tại sao nó lại tự nhiên có hứng với y thuật đến như vậy nữa!” Lâm Thanh Đại nói.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì nhún vai, ra ý bản thân hẳn cũng không hiểu vì sao. Đúng lúc này, thì trên trời bỗng vang lên một tiếng nổ dữ dội, và Kha Nghiêu vội vàng chạy ra khỏi phòng, hai tay bịt tai lại nói: “Trời ơi! Sắp mưa rồi hay sao ấy? Muội không muốn nằm ngủ với Liên Nhi và Tuyết Phi Nhi đâu, hai người đó còn nhát gan hơn cả muội nữa!”

Bàng Vũ Cầm lúc này cũng từ trong phòng đi ra nói: “Chỗ này cũng chỉ có tất cả tổng cộng có tám phòng thôi, người của chúng ta nhiều như vậy, vậy thì muội nói xem muội muốn ngủ với ai chứ hả?”

Kha Nghiêu không nói chỉ chu môi lên đáp lại, rồi đi đến bên Lâm Thanh Đại lắc lắc vạt áo cầu nàng, mặt của Kha Nghiêu ửng đỏ, rồi mỉm cười nói: “Muội có thể nằm ngủ với Lâm tỷ tỷ được không?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Ta và Cầm Nhi, cùng với Anh Tử, công thêm con hổ Khả Nhi ngủ cùng một phòng rồi, nếu như muội không chê con hổ nhỏ đó có mùi, thì muội đến ngủ với ta cũng được!”

Kha Nghiêu nghe xong bèn nhanh nhẩu đáp: “Vâng! Không sao đâu! Muội chẳng ngại gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Phòng ở đây vốn cũng không to, đừng ngủ đông như vậy, trời nóng như thế này, bốn năm người chen chúc trong một căn phòng bé tý tẹo như vậy, e rằng...”

Kha Nghiêu nghe xong thì biết Đỗ Văn Hạo lên tiếng phản đối, nên nàng chỉ biết cúi đầu đi vào trong phòng của mình, trên trời lúc này lại vang lên tiếng sấm nữa, lần này Kha Nghiêu không thấy chạy ra ngoài nữa, mà chỉ nghe thấy tiếng nàng kêu gào ở trong phòng vọng ra.

Sau khi ăn cơm xong, mọi người bèn ra ngoài sân ngồi hóng mát, gió thổi hây hây, vô cùng mát mẻ.

Lý Phổ ngồi được một lúc thì lên tiếng cầu nhàu nói: “Thời tiết đúng là quỷ quái, sấm kêu ầm ầm như thế mà chẳng thấy có mưa gì cả, muốn làm người ta bị nóng hầm hập mà chết hay sao?”

Hầu Tử là người chưa bao giờ ngồi im được một chỗ cả, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo mới nói do mông của cậu ta nhọn quá nên mới như vậy, Hầu Tử nghe Lý Phổ cầu nhàu như vậy bèn nói: “Khi chúng ta mới đi qua đây, thì cháu nghe thấy cách đây không xa có tiếng nước kêu, nếu như có một con sông nước trong mát mẻ, thì chúng ta có thể xuống đó chơi đùa cho mát đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cũng thấy đây là một điều thú vị, hơn nữa hẳn cũng cảm thấy thân hình của mình cũng đã bắt đầu bốc mùi. Nên hẳn nghĩ, nếu như lúc này được chơi đùa dưới nước thì còn gì thú vị bằng! Nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo liền bảo Hầu Tử và ba người nữa đi tìm xem dòng sông đó ở đâu.

Lúc này, Kha Nghiêu lại bắt đầu rón rén bước đến bên Đỗ Văn Hạo rồi thỏ thẻ nói: “Đỗ đại ca! Huynh có nghĩ là phía sau núi này có thú dữ không nhỉ?”

Bàng Vũ Cầm ngồi cạnh Đỗ Văn Hạo đang phe phẩy chiếc quạt, nghe vậy bèn quay sang lắc đầu nói: “Cái này khó nói lắm! Nơi này chỗ nào cũng là rừng sâu, núi cao, có thú dữ xuất hiện thì cũng chẳng có gì lạ cả!”

Đỗ Văn Hạo cũng gật đầu tán đồng câu nói của Bàng Vũ Cầm, Kha Nghiêu nghe vậy bắt giắc rung mình, nàng e sợ đưa mắt ra nhìn tứ phía nói: “Vậy lúc này muội trông thấy cánh cửa phòng hình như bị hỏng rồi thì phải!”

Tuyết Phi Nhi bỗng từ đâu liền nói chen vào: “Chẳng sao cả đâu, chỉ cần lấy một cây gậy gỗ đỡ lấy cánh cửa là được rồi!”

Kha Nghiêu nghe vậy chỉ há mồm lên, chứ không dám nói tiếp, nàng nhanh tay bê luôn chiếc ghế mình đang ngồi đến bên cạnh Đỗ Văn Hạo, rồi ngồi xuống điệu bộ vô cùng lo lắng.

Lúc này, bên ngoài cổng bỗng nhiên có một bóng người đi lại, Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn, thì ra là Thành lão hán, thấy vậy hẳn bèn đưa tay lên ra ý chào hỏi ông lão.

Thành lão hán cầm theo một chiếc làn trúc đi đến bên Đỗ Văn Hạo rồi ngồi xuống, Kha Nghiêu ngồi bên cạnh cũng ngó đầu ra tò mò nhìn vào trong chiếc làn, nàng trông thấy bên trong có một ít hạt Anh Đào màu hồng bóng láng, cầu cạnh, trông vô cùng hấp dẫn.

Thành lão hán nói: “Đỗ tiên sinh! Trong nhà đúng là không còn có gì tốt hơn để khoản đãi các vị được cả, lúc này lão đi cắt rau về cho lợn, thì thấy bên hồ có cây ăn quả, trông vô cùng hấp dẫn, thế là lão liền ngắt nó xuống ăn để giải khát, ăn xong cũng thấy rất ngọt miệng, Anh Đào thực ra cũng chẳng phải là cái gì lạ lẫm cả, nhưng lão thấy ngon quá nên mang đến đây cho các người nếm thử!”

Mọi người nơi đây chưa từng trông thấy hạt Anh Đào nào lại có màu tím, và bóng láng như vậy bao giờ, tất cả nghe nghe vậy bèn xúm lấy xung quanh ông lão để xem. Thành lão hán thấy vậy bèn đưa chiếc làn lên đưa cho Kha Nghiêu, Kha Nghiêu liền nhón một hạt lên nếm thử, rồi nài lại phân phát cho từng người một ăn, quả nhiên vị của hạt Anh Đào này vô cùng ngọt, và ngon miệng.

Đỗ Văn Hạo liền quay sang nói với Thành lão hán: “Lão nhân gia! Không phải là lão không tiện đi mua thuốc ư?”

Ông lão nghe xong thì sững người lại, nét mặt trở nên khó xử, lúc sau chỉ cười cười đáp: “Cũng không hẳn như vậy! Cái chính là cũng tại lão thấy bệnh của mình cũng chẳng phải là bệnh gì to tát cả, không nhất thiết phải tiêu tiền hoang phí như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội nói: “Tại hạ nghĩ lão nên tranh thủ thời gian đi mà cắt thuốc! Bệnh này nếu chữa rồi thì nó chỉ là một loại bệnh vặt vãnh, không đáng gì cả. Nhưng, nếu như lão không chịu chữa trị thì e rằng sau này lão có lẽ sẽ phải tiêu cả đồng tiền để chữa trị đó!”

Thành lão hán nghe vậy chỉ cười trừ ha ha hai tiếng, rồi lại không nói thêm gì nữa, lúc này Hầu Tử bỗng nhiên từ cửa chạy vào bên trong, gương mặt vui vẻ nói: “Đại lão gia! Đúng là có một con sông thật, nó nằm ngay dưới phía chân núi đằng kia, nước sông mát lạnh, trong vắt. Tất cả mọi người cùng ra đó tắm thôi! Lý đại ca đang đứng ở bên sông chờ mọi người đó!”

Thành lão hán nghe vậy bèn đứng dậy nói: “Đúng vậy! Mấy người trẻ tuổi các người nên đi ra đó bơi lội, tắm rửa cho mát đi! Vậy lão ở đây cũng không tiện làm phiền mọi người thêm nữa, mọi người cùng nhau đi đi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Lão nhân gia! Lão tốt nhất là đừng có quên lời dặn dò của tại hạ dành cho lão! Nếu như con cháu của lão không cho lão tiền đi cắt thuốc, thì lão cứ đến tìm tại hạ, tại hạ sẽ cho lão tiền để mua thuốc!”

Thành lão hán nghe xong thì vô cùng cảm động gật gù đầu ra ý cảm ơn, rồi sau đó cầm lấy chiếc gậy chống, lưng thưng ra về.

Kha Nghiêu ngồi cạnh đó lên tiếng nói: “Tại sao chúng ta lại phải cho tiền ông lão để ông lão đi cắt thuốc?”

Nói là đi chợ, nhưng khu chợ của Thanh Giang Trấn chỉ là một đoạn đường ngắn mà thôi, những người bán hàng nơi đây, hoặc ngồi hoặc đứng, không giống với những người bán hàng trong kinh thành, bọn họ có tiệm, có sạp hàng hoành, còn nơi đây thì vô cùng đơn sơ, tạm bợ. Các thương hộ của Thanh Giang Trấn cũng chỉ có vài hộ, bọn họ chủ yếu bán các đồ bán buôn như đồ gia dụng thường ngày, chợ nơi đây tuy không to lắm, nhưng lại vô cùng đông đúc.

Lâm Thanh Đại cùng mọi người đều thấy rau xanh, hoa quả nơi đây đều vô cùng tươi tốt, hơn nữa giá cả lại rất rẻ, chính vì vậy mà chưa không lâu sau tất cả ai cũng đã mua đầy chiếc làn sách theo bên người. Thành lão hán lúc này cũng không vội vàng đi mua thuốc, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy có phần kỳ quái, hắn thấy cái tiểu trấn này chỉ có mỗi một tiệm thuốc duy nhất, bèn đem theo ông lão vào bên trong đó, Kha Nghiêu thấy vậy cũng leo đèo bước theo hai người vào bên trong cùng.

Chưởng quầy của tiệm thuốc xem ra cũng quen biết Thành lão hán, nên vừa mới thấy ông lão bước vào thì đã tươi cười nghênh đón, hai người sau khi hỏi han nhau vài câu, thì Đỗ Văn Hạo bèn nói rõ mục đích đến đây của mọi người cho chưởng quầy nghe, rồi nói cho vị chưởng quầy biết tình hình bệnh tật của Thành lão hán cho Chưởng quầy nghe, vị chưởng quầy nghe xong thì mỉm cười nói: “Thành lão đúng là cũng có mấy lần đến đây cắt thuốc, nhưng uống mấy lần vẫn không khỏi gì cả!”

Thành lão hán thấy vậy thì nét mặt bỗng nhiên trở nên khó xử, một lúc lâu sau mới lên tiếng nói: “Thật ra...Thật ra, lão cũng chẳng thấy mình có bệnh gì cả, hay là chúng ta thôi không cắt thuốc nữa...”

Chưởng quầy nói: “Thành lão hán, lão như vậy là không đúng rồi! Có bệnh thì phải uống thuốc chứ! Mấy cậu con trai của lão, ai cũng hay lam hay làm, đều có thể kiếm tiền về cho lão, lão đừng nhỏ nhen như vậy chứ! Thôi cứ để đây, tôi đi bốc thuốc cho lão!”

Thành lão hán đáp: “Cái này thì lão hiểu, nhưng mà...”

Đỗ Văn Hạo thấy Thành lão cứ ấp a ấp úng như vậy, thì thấy có vẻ kỳ lạ, bèn thấp giọng hỏi: “Hay là con dâu của lão không cho lão tiền mua thuốc hả?”

Thành lão hán trầm ngâm đôi lúc, rồi ông cúi đầu gật gật im lặng không nói.

Kha Nghiêu lúc này bèn liếc sang Đỗ Văn Hạo một cái, rồi quay sang nói với Thành lão: “Con dâu của lão đúng là con mụ dạ xoa chết bầm! Đi! Chúng ta cùng về tính sổ với mụ ta!”

“Không, không! Thực ra là do hoàn cảnh nhà của ta nghèo quá, không có tiền mua thuốc, cũng không phải là nó không muốn cho ta tiền cắt thuốc, mà thực sự là ta không có tiền!”

“Mụ ta đối xử với lão như vậy, mà lão vẫn còn bênh vực cho mụ ta sao?” Kha Nghiêu âm ỉm nói.

384. Chương 325: Căn Bệnh Hoành Hành Tại Nhà Nghỉ.

Đỗ Văn Hạo nghe Kha Nghiêu nói như vậy bèn đưa tay lên khoát khoát nói: “Thôi, bỏ đi đừng làm như vậy! Lão nhân gia, lão đem phương thuốc đây cho tại hạ, để tại hạ cắt thuốc dùm cho lão!”

Chưởng quầy đứng cạnh đó cũng nói: “Đúng đấy! Lão còn không mau đưa đơn thuốc đây cho tôi, tôi đến trưa là đóng cửa rồi, không mở cửa nữa đâu!”

Kha Nghiêu thấy vậy bèn lên tiếng: “Ông lão! Nếu như con dâu của lão không chịu đưa tiền cho lão cắt thuốc, thì Đỗ đại ca sẽ trả tiền dùm cho lão, lão nên biết rằng trên đời này không phải người nào cũng giống với con dâu lão cả đâu, bởi vì thế gian này không phải ai cũng thấy tiền sáng mắt, chỉ nhận tiền chứ không nhận người như bà ta cả!”

Chưởng quầy nghe Kha Nghiêu nói ra như vậy, cũng không ngờ một cô gái xinh đẹp, trẻ tuổi lại có thể thoát ra những lời như thế, tuy rằng lời của nàng hơi khó nghe, nhưng lại vô cùng có lý, thấy vậy bèn nói: “Vị cô nương này nói đúng lắm, con dâu của lão ghê gớm, sư tử Hà Đông như vậy, cả cái trấn này ai mà chả biết, nó mà cho tiền lão thì mới trời sụp, không cho tiền lão thì là lẽ đương nhiên rồi!”

Thành lão hán nghe xong, thì ngồi trầm ngâm suy nghĩ, một lúc lâu sau mới ngượng ngùng lấy từ trong tay áo ra đơn thuốc của Đỗ Văn Hạo rồi đưa cho chưởng quầy, chưởng quầy đưa tay tiếp lấy, vô cùn kinh ngạc,

rồi đi đến bên quầy thuốc lấy cân ra đong thuốc nói: “Thành lão à! Để tôi nói cho lão biết nhé, bệnh này của lão vẫn còn vô cùng nghiêm trọng, có phải là dạ dày của lão không tốt, đại tiện có màu không vậy?”

Thành lão hán nghe vậy thì chỉ im lặng gật đầu trả lời.

Chưởng quầy lại nói tiếp: “Cái này là do tôi xem đơn thuốc của vị tiên sinh này kê nên biết được, bài thuốc này có một ít thuốc chuyên trị ruột non và dạ dày, vậy nên bệnh của lão phải chữa càng nhanh càng tốt, không được kéo dài thêm nữa!”

Thành lão hán đáp: “Ta biết rồi!”

Chưởng quầy rất nhanh đã cắt xong thuốc, rồi gói gém cẩn thận đưa cho Thành lão hán, sau đó liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh chính là đại phụ khám bệnh cho Thành lão hán phải không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu.

Chưởng quầy thấy vậy thì bất giác cảm thấy vô cùng khâm phục vị đại phu trẻ tuổi ngồi trước mặt ông ta, sau đó ông ta liền tấm tắc nói tiếp: “Hậu sinh khả úy à! Đúng là hậu sinh khả úy, phương thuốc này tiên sinh kê vô cùng cao diệu, các vị thuốc đều kê rất vừa vặn, chỉ cần nhìn thôi là cũng biết là một cao thủ rồi! Không biết tiên sinh có ý định định cư ở Thanh Gian Trấn, hay chỉ là đi qua thôn này thôi!”

Kha Nghiêu đứng cạnh đó nhanh nhẩu nói: “Lẽ nào ông muốn Đỗ đại ca của ta ở lại tiệm thuốc của ông để khám bệnh hay sao?”

Chưởng quầy nghe vậy thì nở một nụ cười đôn hậu đáp: “Cái chỗ nhỏ bé này của chúng tôi dĩ nhiên không thể nào giữ chân được một vị cao thủ trong ngành y ở lại đây được, Thành lão hán hôm nay gặp được các vị, đúng là có phúc vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo lúc này chỉ ngồi tùm tùm cười, không hề lên tiếng gì cả, sau đó hắn liền đưa Thành lão và Kha Nghiêu rời khỏi tiệm thuốc kia.

Thành lão r giữ n để

“Tỷ Tỷ!” Kha Nghiêu vòng tay ôm lấy Lâm Thanh Đại, khóc rầm rức.

Ba ngày sau, đoàn người của Đỗ Văn Hạo cũng đã nghỉ ngơi xong xuôi, tất cả cùng đến cáo biệt với gia đình của Thành lão hán, gia đình của Thành lão hán cũng đã chuẩn bị sẵn cho bọn họ lương khô và hoa quả, sau đó còn tiễn đoàn người ra đến tận mười dặm, sau đó mới lưu luyến ra về.

Khi ra khỏi thị trấn Thanh Giang, đoàn người của Đỗ Văn Hạo lại chậm chậm đi thêm được mấy ngày đường nữa, thì bọn họ đã rời khỏi địa phận của Nhã Châu, vào đến Gia Châu.

Gia Châu Châu Phủ nằm ngay dưới ngọn núi Nga Mi, Đỗ Văn Hạo chưa từng đến Nga Mi Sơn bao giờ cả, chính vì vậy hắn thấy đây cũng là cơ hội tốt để chiêm ngưỡng ngọn núi nổi tiếng này, hắn muốn xem xem trên đó có bóng dáng của vị Diệt Tuyệt Sư Thái chưởng môn nhân phái Nga Mi lừng lẫy đó không, cho dù đó có là chuyện của thời nhà Minh của ba trăm năm sau, hay đó là nhân vật trong tiểu thuyết “Ỗ Thiên Đồ Long Ký” của Kim Dung.

Vậy nhưng, khi đoàn người vừa bước vào trong địa phận của Gia Châu, thì Kha Nghiêu đột nhiên đổ bệnh.

Mấy hôm trước mọi người đều không hề chú ý đến, bởi vì sau khi Kha Nghiêu và Lâm Thanh Đại kết tình tỷ muội xong, thì tâm tình đột ngột trở nên vui vẻ, mọi người ai cũng biết vướng mắc tâm lý trong lòng của Kha Nghiêu giờ đây đã được giải quyết, suy cho cùng thì nàng đã mất hết người thân trong khi tuổi vẫn còn nhỏ, hơn nữa lại còn bị nhệ thức của nàng bán cho lầu xanh, một ký ức đau buồn như vậy, cũng chẳng trách sau khi có người chị mới như Lâm Thanh Đại, nàng đã tìm lại được tổ ấm của gia đình, tìm thấy một chỗ dựa về tinh thần. Chính vì thế mà Kha Nghiêu muốn làm gì thì làm, không có ai muốn làm phiền nàng nữa, trong quãng thời gian này, cũng chỉ có một mình Lâm Thanh Đại là thấu hiểu tình trạng của nàng. Trên đường đi mưa gió không ngừng, mọi người lại thấy khí trời mát mẻ, nên cũng tranh thủ lên đường, ngay cả Lâm Thanh Đại cũng không phát hiện ra Kha Nghiêu có biểu hiện thất thường, đột nhiên hôn mê bất tỉnh.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã kịp thời xem bệnh cho Kha Nghiêu, mất một thời gian rất lâu, Kha Nghiêu mới từ từ tỉnh lại, nàng trông thấy mọi người đang túm tụm vây lấy xung quanh mình, thì mỉm cười một cách yếu ớt nói: “Mọi người đừng quá lo lắng, muội chắc là mệt quá nên mới vậy đấy, không có chuyện gì đáng ngại cả đâu!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn hỏi: “Dạo gần đây muội có cảm thấy có gì khác lạ, khó chịu trong người không?”

Kha Nghiêu đáp: “Cũng không có! Muội chỉ thấy gáy của mình hơi ngứa thôi, còn không thì đều ổn cả, muội không thấy có gì bất ổn trong cơ thể của mình!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn quay sang bảo Lâm Thanh Đại vạch cổ áo của Kha Nghiêu xuống nhìn. Quả nhiên, hắn trông thấy nơi sau gáy của Kha Nghiêu có ba bốn nốt ban đỏ, có chỗ còn bị Kha Nghiêu gãi rách cả ra, Đỗ Văn Hạo lại hỏi tiếp: “Hôm qua ta thấy muội ăn cơm rất ít, muội có thấy tay chân mình nhức mỏi hay gì không?”

Kha Nghiêu đáp: “Có ạ! Nhưng mà suốt ngày đi đường như thế này, muội nghĩ tay chân nhức mỏi là chuyện thường thôi mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy sao? Vậy ta thử xem xem tay chân của muội có bị sưng phù không đã!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy bèn vắn ống quần của Kha Nghiêu lên cho Đỗ Văn Hạo xem, Kha Nghiêu đột nhiên cảm thấy xấu hổ, bèn thu luôn chân lại, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn cười nói: “Muội bây giờ là em gái của Lâm Thanh Đại, thì cũng là em gái của ta rồi, anh xem bệnh cho em gái thì có gì mà phải xấu hổ chứ hả?”

Kha Nghiêu mỉm cười hì hì nói: “Người ta ngượng lắm!”

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ lắc đầu mỉm cười, rồi đưa tay lên ấn vào bắp chân dưới của Kha Nghiêu, quả nhiên hắn phát hiện ra chân của nàng đã có hiện tượng phù lên, hắn liền bảo Kha Nghiêu le lưỡi ra cho hắn xem, chỉ thấy lưỡi của Kha Nghiêu màng lưỡi vàng, bóng và dầy, mạch tượng thì thấy mạch trơn, nhịp đập nhanh mạnh, sau đó hắn đưa tay lên trán dò xét, thì bất giác hiểu ra vấn đề, hắn bảo Kha Nghiêu nằm xuống rồi nói: “Muội cố gắng nghỉ ngơi đi, đừng ngồi dậy nữa, có gì cần thì muội cứ gọi nha hoàn đi làm cho! Cầm

Nhi, nài cho một đứa nha hoàn chuyên phục vụ riêng cho Kha Nghiêu nhé!” Nói xong Đỗ Văn Hạo bèn đi đến bên chiếc bàn của mình.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng biết tình hình bệnh trạng của Kha Nghiêu vô cùng nghiêm trọng, hẳn bây giờ phải nhanh tay kê thuốc cho nàng uống, như vậy bệnh tình mới nhanh chóng được khống chế.

Kha Nghiêu trông thấy nét mặt của Đỗ Văn Hạo trở nên lo lắng, nghiêm trang, thì bất giác trong lòng cũng cảm thấy sợ hãi, bèn thấp giọng hỏi hắn: “Hạo ca! Muội bị bệnh rồi phải không?”

Đỗ Văn Hạo cầm cúi viết chữ, không ngẩng đầu lên, chỉ đáp: “Dĩ nhiên rồi, nhưng muội cũng không cần phải lo lắng đâu, muội nghe lời ta cố gắng uống thuốc, những việc khác muội cũng không cần phải quan tâm đâu!”

Đỗ Văn Hạo sau khi viết xong đơn thuốc, bèn đưa cho Anh Tử đi cắt thuốc, bởi vì xe của hắn có đem theo thuốc thang đầy đủ.

Đoàn người lại đi thêm được một đoạn đường nữa, đến một thị trấn nhỏ, đoàn người bèn vào trong đó tìm một nhà nghỉ để nghỉ ngơi.

Sau khi sắp xếp đầu vào đây, Lâm Thanh Đại bèn lên lút đến bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng hỏi: “Con bé Kha Nghiêu đó rốt cục là bị sao vậy hả Văn Hạo?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thời tiết ở Nhã Châu khô hơn nơi đây rất nhiều, cộng thêm việc ở lâu xanh Lão Cừ không để cho nó được nghỉ ngơi tử tế, ngày nào cũng phải ôm đàn, ngâm thơ, trước khi lên đường lại bị ốm một trận, chúng ta lại không hay chú ý đến nó, chính vì vậy mà lần này mới sinh bệnh như vậy đó!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy thì vô cùng lo lắng, vội vã hỏi: “Có nghiêm trọng lắm không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Bệnh này là do nội ngoại cảm, cộng thêm mỗi một quá độ, trên đường lại mệt mỏi, hai thứ này hợp cùng lại một chỗ tạo thành bệnh Thấp Nhiệt, cũng may mà chúng ta phát hiện từ sớm, nếu như phát hiện muộn thì sẽ vô cùng phiền phức! Đại bộ phận người bệnh đều rất dễ bị kích động khi biết bệnh tình của mình trong thời kỳ nguy hiểm, mà bệnh của Kha Nghiêu thì rất kỳ diệu này, chính vì thế mà nàng nhất thiết không được phép tiết lộ cho nó biết đấy! Ngoài ra nên nhớ đừng để cho Kha Nghiêu phơi nắng, chỉ được phép ở trong phòng thôi đấy!”

Lâm Thanh Đại hỏi: “Vậy rốt cục là nó bị bệnh gì vậy?”

Kha Nghiêu mắc phải căn bệnh, trên da nổi những vết ban đỏ, căn bệnh này đến một cách nhanh chóng, và có khả năng đột biến vô cùng cao, chỉ cần không cẩn thận thôi là cũng có thể mất mạng như chơi, hơn nữa căn bệnh này lại rất hay xuất hiện ở những người trẻ tuổi. Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là không muốn cho Kha Nghiêu biết, vì sợ nàng lo lắng đâm ra bệnh tình càng trở nên nhẹ hơn, vì vậy hắn bèn suy ngẫm thêm một hồi, sau đó mới chậm chậm nói: “Là một chứng Thấp Nhiệt vô cùng nghiêm trọng, nếu như nó hỏi nàng, thì tốt nhất nàng nên nói là các vết ban đỏ ở cổ không thể ra nắng được, muốn ăn uống gì chỉ cần bảo đứa nha hoàn nó làm cho là được rồi!”

Lâm Thanh Đại nghe xong bèn gật đầu ra vẻ hiểu ý, trong lòng vô cùng lo lắng.

Ngày hôm sau, bệnh tình của Kha Nghiêu càng lúc càng trở nên trầm trọng, Lâm Thanh Đại liền nhanh chóng thông báo tin tức này cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo vội vã đi theo Lâm Thanh Đại đến phòng của nàng xem xét tình hình của Kha Nghiêu, chỉ thấy Kha Nghiêu hai mắt đỏ ngầu, khi hắn đến gần thì phát hiện ra đôi chân của Kha Nghiêu lúc này đã phù lên to khủng khiếp, nàng chỉ biết nằm trên giường mà rên rỉ đau đớn không ngừng.

Đỗ Văn Hạo bèn kiểm lấy một chiếc ghế rồi đem nó đến bên cạnh giường của Kha Nghiêu rồi ngồi xuống, sau đó hắn quay sang Kha Nghiêu nói: “Nếu như muội đau quá thì có thể thét lên, như thế cơn đau cũng sẽ giảm đi được nhiều hơn!”

Kha Nghiêu nghe vậy miễn cưỡng đáp: “Hạo ca! Toàn thân muội lúc này đau đớn vô cùng, có phải muội sắp chết rồi không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nhẹ nhàng nói: “Muội nói năng lung tung cái gì thế! Trên đường đi trời nóng nực như vậy, chúng ta lại còn vội vã lên đường, sau đó trời lại đổ mưa, do vậy trời mới trở nên ẩm thấp nên muội mới bị nhiễm khí ẩm thấp đó vào trong người, do vậy muội mới bị như vậy, muội chỉ cần cố gắng uống thuốc đem khí ẩm thấp trong người bài tiết ra ngoài thì bệnh sẽ khỏi thôi, đừng lo lắng như vậy!”

Kha Nghiêu cố gắng mở hai mắt mình ra, mệt mỏi nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, rồi gật gật đầu đáp lại, sau đó lại khép mắt lại nói: “Hạo ca! Thân hình của muội lúc này cứ như bị thiêu trên lò lửa vậy, nóng quá! Huynh bảo Thanh Đại tỷ đến công muối ra bờ suối tắm một cái nước lạnh cho mát có được hay không?”

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên sờ vào trán của Kha Nghiêu, thì thấy chànng nàng nóng như hòn than, thấy vậy hần bèn bảo Anh Tử đi lấy một chậu nước, sau đó ngâm một chiếc khăn vào trong đó, rồi đưa lên đắp vào trán của Kha Nghiêu để giảm nhiệt.

Đỗ Văn Hạo lại an ủi Kha Nghiêu thêm vài câu nữa, rồi mới dời đi, khi vừa ra khỏi phòng của Kha Nghiêu thì hần trông thấy Bàn Vũ Cầm đang đứng ở ngoài dãy hành lang, thở ngắn than dài. Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn bước tới thấp giọng nói: “Bệnh của Kha Nghiêu vô cùng phức tạp, không thể nào uống một vài thang thuốc mà khỏi ngay được cả! Nàng mau mau bảo đứa nha hoàn đi nấu cho nó đi! Có lẽ trong hai ba ngày nay, nó ăn sẽ bị nôn ra đấy, nhưng vẫn phải bắt nó ăn, nếu không chắc thân thể của nó không chịu nổi đâu!”

Bàn Vũ Cầm thở dài một cách ai oán nói: “Trời xanh thật tàn nhẫn, sau khi bố mẹ, em gái, em trai bị chết, thì bị nhệ thúc đem bán vào trong lầu xanh, giờ đây lại gặp phải căn bệnh quái ác này, thiếp đã trông thấy mấy vết ban đỏ trên người của nó rồi, muội thấy thương nó quá!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy! Với căn bệnh này, thì bệnh nhân phải có một sự nhẫn nại vô cùng lớn, bởi vì trong giai đoạn này không ai có thể giúp nó được cả, cũng không ai có thể gánh vác nỗi đau của nó nữa!”

Đoàn người vì Kha Nghiêu sinh bệnh, nên ở lại đây thêm ba ngày nữa.

Buổi sáng sớm ngày thứ ba, Đỗ Văn Hạo liền đến phòng của Kha Nghiêu để phúc chẩn, mấy hôm nay ngày nào hần cũng như vậy, mới mở mắt ra là hần bèn sang phòng của Kha Nghiêu xem xét tình hình.

Khi mới bước vào bên trong, hần đã trông thấy Tuyết Phi Nhi đang gục trên bàn ngủ từ lúc nào, mấy ngày hôm nay đều là do Tuyết Phi Nhi chăm nom cho Kha Nghiêu, chắc vì thế nên nàng mệt quá mà ngủ thiếp đi như vậy...

Kha Nghiêu gắng gượng nhồm người ngồi dậy, nhưng do những vết sưng tấy trên người vẫn chưa tiêu đi được, đặc biệt là hai chỗ sưng phù dưới chân nàng, làm cho nàng ngay cả những chiếc quần hàng ngày cũng thể mặc vào được nữa. Bàn Vũ Cầm thấy vậy vội sai người đến tiệm may, may cho Kha Nghiêu một chiếc quần ống rộng tạm thời cho nàng mặc. Kha Nghiêu sau ba ngày dùng thuốc thì tinh thần cũng đã ổn định hơn trước rất nhiều.

Đỗ Văn Hạo trông thấy nàng cố gắng ngồi dậy như vậy, liền vội vã tiến đến dìu đỡ, rồi thấp giọng nói: “Cẩn thận, để ta đỡ muội! Muội muốn làm gì vậy?”

Kha Nghiêu chỉ vào Tuyết Phi Nhi, thấp giọng nói: “Huynh đừng nói to như vậy, để cho Phi Nhi tỷ ngủ một chút, muội chỉ muốn ngồi dậy đi...đi...!”

Đỗ Văn Hạo thấy nàng ấp úng như vậy thì cũng hiểu là nàng muốn đi giải quyết sinh lý hàng ngày, nên hần biết mình không thể đỡ nàng mãi được, phải gọi người đến dìu nàng đi mới xong, nhưng hần quay sang Tuyết Phi Nhi thì thấy nàng vẫn đang ngủ ngon lành, không tiện đánh thức, thế nên hần nói: “Để ta đi gọi Thanh Đại, muội chờ một chút nhé”

Kha Nghiêu nghe vậy vội nói: “Muội buồn quá rồi, không nhịn được nữa rồi, huynh đi giấy giúp muội, sau đó đưa muội ra ngoài tìm tỷ tỷ cũng được!”

Đỗ Văn Hạo liền tìm cho Kha Nghiêu một đôi giấy rồi xỏ vào chân cho nàng, nhưng ai ngờ chân của nàng bây giờ bị phù to quá, đôi giấy này căn bản không thể nào vừa chân nàng được, Kha Nghiêu lúc này mặt đỏ lựng lên nói: “Hạo ca! Huynh mau mau ôm muội bế xuống lầu nhanh lên!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì hơi có chút do dự, Kha Nghiêu thấy vậy bèn đưa tay lên dẫn hắn một cái nói: “Huỳnh là anh trai của muội! Muội còn không ngại, huỳnh cũng đừng có ngại nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì chỉ còn biết ôm nàng bế thốc ra ngoài, rồi nhanh chóng đi xuống dưới lầu, vừa đúng lúc này thì hắn gặp Liên Nhi, hắn liền đặt Kha Nghiêu xuống bảo Liên Nhi dìu nàng đi giải quyết.

Khi hai người đi khỏi, thì Đỗ Văn Hạo sau khi bế Kha Nghiêu, đã cảm thấy nàng cũng đỡ sốt hơn mấy hôm trước rồi, nhưng để cho cẩn thận hắn chờ hai người đi ra liền tiến đến đặt tay lên trán của Kha Nghiêu, quả nhiên trán của nàng đã trở ấm lại như người thường, xem ra bệnh tình của nàng cũng có dấu hiệu chuyển biến tốt rồi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Muội lúc này cũng vẫn chưa được ra ngoài phơi nắng đâu! Liên Nhi mau mau dìu Kha muội lên lầu nhanh lên!”

Kha Nghiêu lúc này nháy mắt một cách tinh nghịch, lém lỉnh nói: “Không! Hạo ca bế muội lên trên lầu cơ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cảm thấy hơi xấu hổ, Liên Nhi đứng cạnh đó thấy Đỗ Văn Hạo bị làm khó như vậy, thì thầm che miệng mỉm cười rồi nói: “Con bé này! Người không biết là nam nữ thọ thọ bất thân không hả?”

Kha Nghiêu nghiêng đầu sang một bên, rồi nửa cười nửa đùa nói: “Muội vẫn còn nhỏ tuổi mà!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng không biết nói gì, chỉ đơ mắt đứng đó chần chừ không dứt. Kha Nghiêu thấy vậy bèn nói: “Muội là em gái của huỳnh mà!”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy hắn đúng là ở trong tình trạng khóc dở mếu dở, không biết làm thế nào, đúng lúc này thì Lâm Thanh Đại đi đến, Đỗ Văn Hạo vội chạy đến bên nàng, kéo nàng lại gần nói: “Bây giờ có tỷ tỷ của muội ở đây rồi, tỷ tỷ của muội là người luyện võ, bế muội lên không có vấn đề gì cả đâu! Ta vẫn còn có việc phải bận bây giờ, ta đi đây!” Nói xong Đỗ Văn Hạo bèn nhanh chân đi khỏi nơi đây.

Kha Nghiêu trông bộ dạng của Đỗ Văn Hạo như vậy, thì cảm thấy tức cười, nàng đứng sau lưng hắn cười lên khanh khách khoái chí, Lâm Thanh Đại thấy vậy thì gạt đầu cười nói: “Sức khỏe mới khỏe lên được có một chút thôi, mà đã biết trọc nghẹo Hạo ca rồi hả?”

Kha Nghiêu nghe vậy bèn phủ phục lên trên lưng của Lâm Thanh Đại, để mặc cho nàng công mình lên, rồi ghé miệng vào tai của Lâm Thanh Đại thì thào nói: “Hi hi! Muội thích cảm giác được huỳnh ấy ôm muội!”

Lâm Thanh Đại nghe xong thì giật thót tim, lẽ nào cô nhóc này đã có tình cảm gì với phu quân của mình rồi hay sao? Nàng liền quay sang nhìn Kha Nghiêu một cái, rồi lại lặng thinh không nói câu nào nữa.

Qua mấy ngày sau, những chỗ sưng tấy trên người Kha Nghiêu cũng đã tiêu bớt đi khá nhiều, nàng bây giờ ăn uống cũng đã đều đặn như ngày trước, nhưng duy chỉ có một điều là Đỗ Văn Hạo vẫn không cho phép nàng đi xuống bên dưới lầu. Kha Nghiêu cứ ở mãi trong phòng cảm thấy vô cùng vô vị, chờ cho mặt trời khuất núi, nàng liền kèo nèo, nhặng lên đòi xuống bên dưới đi dạo.

Lâm Thanh Đại lựa lời khuyên nhủ mãi, mà Kha Nghiêu nhất định không chịu nghe, nàng vẫn một mực đòi xuống bên dưới chơi, đúng lúc này thì Đỗ Văn Hạo đi đến.

“Thôi mà! Thôi mà! Để muội đi đi! Muội đã nằm trên giường mười mấy hôm nay rồi, móng của muội nằm mãi nó cũng to bè ra hết cả rồi đây này!” Kha Nghiêu chu môi lên làm nũng với Lâm Thanh Đại.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Con nhóc này, ăn với chả nói, sau lại đem những lời lẽ như vậy ra nói với Thanh Đại hả? Chẳng biết ngượng là gì cả!”

Kha Nghiêu nghe vậy bèn kéo lấy tay áo của Đỗ Văn Hạo, rồi ngúng nguẩy nói: “Hạo ca! Huỳnh xem kìa! Mặt trời cũng đã xuống núi rồi, huỳnh để cho tỷ tỷ của muội đưa muội xuống kia chơi đi! Muội sẽ rất nghe lời, không ăn thứ gì lung tung cả, không ăn bất kỳ thứ gì mà huỳnh không cho phép muội ăn, nếu muội đi mệt rồi thì nhất định sẽ quay về nằm luôn, thế đã được chưa?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn lên tiếng hù dọa Kha Nghiêu: “Nếu bây giờ mà muội mà đi ra bên ngoài, thì gương mặt của muội sẽ nổi những chấm đỏ, không thể nào chữa khỏi được, muội muội sau này không lấy được chồng, thì đừng có trách ta nhé!”

Kha Nghiêu nghe xong, thì chẳng cảm thấy gì sợ hãi cả, nàng bật cười lên khanh khách nói: “Muội chẳng sợ gì hết! Nếu như không có ai muốn lấy muội, thì muội cứ bám theo huynh cả đời cũng được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì đành mặt lại, nghiêm túc nói: “Muội đừng nói đùa với anh trai của mình như vậy, muội mà về sau còn dám nói như vậy nữa, thì cẩn thận huynh đánh đòn đó!” Sau đó hắn giả bộ đưa tay lên đánh Kha Nghiêu, nhưng Kha Nghiêu không hề sợ hãi, mà ngược lại, nàng đưa luôn gương mặt xinh xắn của mình lên, sẵn sàng hứng chịu cái tát của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo nào dám đánh nàng, hắn thấy nàng làm như vậy thì bất giác thu luôn tay lại, không đánh nữa. Khi hắn thu tay lại thì một mùi hương thơm mát từ gương mặt của Kha Nghiêu tỏa ra bay vào mũi hắn, làm hắn rung động lạ thường.

Kha Nghiêu thấy vậy lại càng trơ trên, hướng mặt lên khiêu khích nói: “Đánh đi! Huynh đánh đi! Má của muội đây này, huynh cứ việc đánh, nếu huynh đánh nhẹ, thì muội biết là huynh rất thương muội!”

385. Chương 326: Bệnh Không Đợi Người.

Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy vô cùng khó xử, không biết xử lý ra sao, Lâm Thanh Đại thấy vậy bèn tiến tới nói với Kha Nghiêu: “Con nhóc nghịch ngợm này, muội chỉ biết bắt nạt Đỗ đại ca của muội thôi! Huynh ấy sao dám đưa tay động thủ mà đánh nữ giới cơ chứ, hơn nữa người đó lại là một người xinh đẹp như muội!”

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ biết lắc đầu cười trừ, rồi chấp hai tay ra đằng sau quay người đi ra khỏi phòng, Kha Nghiêu thấy vậy vẫn cố nói với theo: “Đỗ đại ca! Rốt cục là muội có được ra ngoài đi chơi không vậy?”

Đỗ Văn Hạo vẫn quay lưng, đầu không ngoái lại đáp: “Khi nào muội trở nên ngoan ngoãn hơn thì ta sẽ cho muội đi!”

Kha Nghiêu nghe vậy thì sị cái mặt ra, hai chân dầm dẫm xuống đất nói: “Đỗ Văn Hạo! Huynh...huynh quá đáng quá rồi đấy!”

Đỗ Văn Hạo chỉ nhếch môi lên cười một cái, rồi tự lẩm bầm một mình nói: “Con nhóc con này, dám trực tiếp đem cả tên ta ra mà réo, mà gọi! Cẩn thận ta lại nhốt mi thêm mấy nữa, không cho ra ngoài bây giờ chứ lại!” Nói xong, hắn lại mỉm cười, miệng huýt sáo bước đi.

Gia Châu nằm ở dưới chân núi Nga Mi, nơi đây cũng không hề lớn hơn Nhã Châu được là bao, và cũng là nơi lưu đầy của các phạm nhân, ngoại trừ phong cảnh hữu tình, núi cao nước đẹp ra, thì dân chúng nơi đây có một cuộc sống vô cùng vất vả. Khi vào trong thành Gia Châu thì mới thấy, chốn này nghèo hèn, rách nát, quần thể kiến trúc thì cũ kỹ, nhưng lưu lượng người trong thành thì lại khá đông, nhưng đa phần bọn họ đều là những người nghèo khó, chẳng có mấy ai ăn mặc đẹp đẽ cả. Có khi nơi đây còn không bằng với huyện Đông Đạt, nơi mà Đỗ Văn Hạo đầu tiên đặt chân, khi mới xuyên thời gian bay về quá khứ.

Kha Nghiêu được Đỗ Văn Hạo chữa trị cho căn bệnh cũng đã đỡ hơn rất nhiều, và sau lần trọc ghẹo nhau ở trong nhà nghỉ đó, nàng đã ngoan hơn phần nào, suốt chặng đường đi rất biết nghe lời.

Đoàn xe của Đỗ Văn Hạo sau khi vào bên trong thành Gia Châu, thì đều thu hút hết tầm mắt của những người dân hiếu kỳ nơi đây, xem ra những đoàn người có đội hình hoàn tráng như đoàn người của Đỗ Văn Hạo rất ít xuất hiện nơi đây, có lẽ vì thế mà những người dân nơi đây cảm thấy mới mẻ, tân kỳ.

Bên ngoài cổng thành có mấy người dân binh canh cổng, đang uể oải đứng làm nhiệm vụ thì, khi trông thấy đoàn xe của Đỗ Văn Hạo cũng không hề ra tay ngăn lại, thậm chí còn không thềm lên tiếng dò hỏi, mà ngược lại hộ vệ của Đỗ Văn Hạo Từ Tam còn phải xuống ngựa hỏi đường đi đến Nha Môn trong thành. Mấy người dân binh nghe vậy cũng chỉ lười biếng đưa tay lên chỉ hướng, rồi thuận miệng hỏi một câu đến tìm Nha Môn có chuyện gì.

Từ Tam cũng không hề nói rõ thân phận của đoàn người, cũng chỉ thuận miệng trả lời qua quýt một hai câu, mấy người dân binh thấy vậy cũng chẳng buồn hỏi thêm cái gì nữa.

Khi đoàn xe đến cổng Nha Môn, thì thấy cổng của Nha Môn lúc này đến một đứa canh cổng Nha Lại cũng không có. Đoàn xe vừa mới dừng chân đỗ lại, thì Từ Tam đã phóng người từ trên ngựa xuống, đi thẳng vào bên trong Nha Môn. Mới vào đến nơi thì Từ Tam cảm thấy nơi đây vắng hoe vắng hoắt, không một bóng

người, Từ Tam cảm thấy vô cùng kỳ lạ, bèn lên tiếng gọi vài câu, lúc này nơi đây mới xuất hiện một ông lão hai mắt kèm nhèm chạy ra nói: “Mấy người đến tìm ai vậy?”

Từ Tam đáp: “Chi Châu đại lão gia của các người đâu rồi? Mau mau đi thông báo cho Chi Châu đại nhân biết là, Đỗ Ngự Y Đỗ Văn Hạo đại nhân từ kinh thành mới đến, mau bảo Chi Châu đại nhân ra tiếp đón nhanh lên!”

Đỗ Văn Hạo là Ngự Tiền Chính Thị Đại Phu, quan lên đến ngũ phẩm, ngoài ra hắn còn có túi Tử Y Kim Ngự, là vật phẩm của qua chính tam phẩm, ở đời nhà Tống thì chức quan Chi Châu cao lắm cũng chỉ đến tòng lục phẩm, kém hơn của Đỗ Văn Hạo rất nhiều, chính vì thế mà khi đến đây thì theo lẽ Chi Châu phải chạy ra mà bái kiến, tiếp đón hắn!

Vị y giả cao tuổi nghe vậy thì sắc mặt ửng đỏ, vội vã chấp tay nói: “Lão phu quả thật lỗ mãng, đường đột quá! Nhưng, lão phu không có ý khinh mạn đại nhân như vậy, trong y quán của lão phu lúc trước có một bệnh nhân đau bụng được mấy ngày nay rồi! Lão phu đã cho uống rất nhiều loại thuốc, nhưng đều không có công hiệu gì cả! Chính vì thế nên lão phu mới...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn lên tiếng hỏi: “Bệnh gì vậy?”

Vị y giả cao tuổi đó đáp: “Là do đau bụng, đã đau ba ngày nay rồi, bệnh nhân kêu bụng đau dữ dội, như chết đi sống lại vậy!”

Đau bụng dữ dội, thì cũng có nguyên nhân là do bị nhiễm trùng ổ bụng mà ra, Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn hỏi: “Bệnh nhân đâu? Y quán của lão ở đâu vậy?”

“Dạ! Bẩm đại nhân! Lão phu sau khi không thể chữa trị cho được cho người đó, nghĩ rằng là bệnh nan y, không thể chữa khỏi nên đã cho người nhà đến đón về nhà, lo chuyện hậu sự rồi!” Lão y giả đáp.

“Nhà của bệnh nhân ở đâu? Có phải ở trong thành không?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Dạ! Ở phía nam của thành!” Lão y giả đáp.

“Vậy mau mau đưa ta đi xem sao!” Đỗ Văn Hạo vội nói.

Ngô Chi Châu thấy vậy bèn vội vã đứng dậy chấp tay nói: “Đỗ đại nhân! Bệnh nhân cũng đã bị bệnh bao nhiêu ngày nay rồi, cũng không cần phải gấp trong lúc này, ngày mai hạ quan sẽ phái người đưa người bệnh đến cho đại nhân khám chữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thản nhiên nói: “Bệnh không đợi người đâu! Có khi đêm nay bệnh nhân qua đời thì làm sao! Bệnh đau bụng cấp tính này không thể nào chần chờ được, tiệc rượu thì lúc nào uống mà chả được, nếu như chỉ vì ngồi đây ăn tiệc uống rượu mà để lỡ thời cơ chữa bệnh, để cho bệnh nhân bị chết, thì lương tâm của người làm nghề y vứt đi đâu bây giờ!”

Ngô Chi Châu nghe vậy thì toát mồ hôi trán sợ hãi, vội vã chấp tay nói: “Vâng! Vâng! Đỗ đại nhân trách tội hạ quan đúng lắm! Hạ quan biết tội rồi, Tạ đại phu còn không mau mau đưa Đỗ đại nhân đến chỗ ở của bệnh nhân để khám bệnh đi hử? Hạ quan cũng sẽ đi cùng với đại nhân đến đó xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng không nói thêm lời nào nữa, chỉ chấp tay lên cáo từ, rồi đem theo Lý Phổ đi xuống bên dưới lầu, sau khi xuống lầu hẳn liền gọi người đi chuẩn bị kiệu để đi.

Những người Hương Thân, quan lại ở trên lầu thấy Đỗ Văn Hạo đi xuống cũng không tiện ở lại, nên liền lục đục kéo xuống, còn những vị danh y khác thì càng nhanh chân hơn, bởi vì đây là cơ hội ngàn năm để cho bọn họ được chiêm ngưỡng thần tượng của mình trở tài.

Một lúc sau, kiệu đã được khiêng đến, Đỗ Văn Hạo liền bảo mọi người mau mau lên kiệu, rồi mình và Lý Phổ dưới sự chỉ đường của Tạ đại phu (vị y giả cao tuổi) nhanh chóng đi phía nam của thành Gia Châu.

Khi đi đến phía nam của thành Gia Châu, thì mọi người rẽ vào một con ngõ nhỏ dẫn đến một trạch viện, cái trạch viện này so với tình hình kinh tế của Gia Châu, thì cũng được coi là một nơi khá sang trọng, và tử tế, xem ra đây là nơi ở của một người có tiền trong thành. Đỗ Văn Hạo đứng bên ngoài cũng nghe được có tiếng khóc lóc vang vọng từ bên trong viện vọng ra, Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cảm thấy lòng mình nặng trĩu, lẽ nào là mình đến muộn, bệnh nhân đã qua đời rồi sao? Nhưng mà đã đến đây rồi thì cũng nên vào trong một chuyến xem sao.

thang (thương hàn luận) để thông dương phục mạch. Hạ lợi không cầm, mặt đỏ nôn khan bứt rứt chân tay, quyết nghịch, mạch không bắt được dùng Bạch thông thang gia thêm nước tiểu người, nước mật lợn gọi là bài Bạch thông gia Chư đởm thang (Thương hàn luận).

...

Thế nhưng một khi đã xác định là gan vỡ thì Đỗ Văn Hạo cũng không xác định được là có chữa trị được hay không bởi vì hậu quả trực tiếp của gan vỡ chính là gây chảy máu trong cơ thể rất nhiều. Bởi vì sau khi gan bị tổn thương, lượng máu trong cơ thể giảm xuống. Muốn tiến hành giải phẫu này thì phải tiến hành truyền máu, đồng thời với việc chữa trị gan nhưng Đỗ Văn Hạo không có thiết bị truyền máu.

Hơn nữa bệnh của người bệnh đã phát mấy ngày rồi, đã bị sốc do lượng máu xuống thấp. Rõ ràng lượng máu trong cơ thể người bệnh đã xuống rất thấp. Dưới tình huống này mà không truyền máu thì chỉ e bản thân hấn chưa tiến hành khâu ổ bụng lại thì người bệnh đã chết ngay trên bàn mổ vì nguyên nhân thiếu máu.

Những việc này chỉ là phán đoán sơ bộ nhưng thời gian để phán đoán không nhiều, hiển nhiên hấn chỉ có thể kiên trì đến cùng. Lập tức Đỗ Văn Hạo quyết định, hấn dùng dao mở ổ bụng ở ngay chỗ bị ngoại thương để xem có phải là gan vỡ hay không, còn về phần truyền máu chưa tới lúc vạn bất đắc dĩ hấn sẽ không truyền.

Đỗ Văn Hạo muốn lưu lại bằng chứng. Hấn lập tức gọi Bàn Vũ Cầm mang giấy Nhu mễ mỏng tới đặt lên trên các vết phát ban màu tím rồi vẽ hình các vết phát ban đó vào giấy, đặc biệt là mấy chỗ tím bầm do máu tụ nhiều.

Sau khi làm xong, Đỗ Văn Hạo một tay hấn cố định làn da, một tay hấn mở ổ bụng ở chỗ ngoại thương của người bệnh. Bàn Vũ Cầm ở bên dùng băng gạc hoặc kim kẹp hỗ trợ cầm máu.

Khoang bụng vừa mở ra, một mùi tanh nồng nặc của máu tươi sộc lên mũi hấn. Tâm trạng Đỗ Văn Hạo vô cùng nặng nề: Chảy máu trong, tám chín phần mười là gan bị tổn thương.

Tổn thương gan thường kèm theo tổn thương các cơ quan khác trong cơ thể. Ngay trong điều kiện ngoại khoa hiện đại tỷ lệ tử vong cũng rất cao. Đỗ Văn Hạo cũng thật sự không biết bản thân hấn có vượt qua được cửa ải này không.

Đỗ Văn Hạo bảo Bàn Vũ Cầm dùng cái ông dĩa bằng xi - phông tự chế dùng để dẫn lưu máu tích tụ trong ổ bụng ra ngoài. Bản thân hấn thì trực tiếp cho tay vào trong ổ bụng, hấn thò ngón tay vào lỗ hồng của phần mỡ chày (mỡ chày - lớp mỡ bao bọc đại tràng), xiết chặt dây chằng ruột đầu và gan. Hấn sử dụng biện pháp này để phòng ngừa việc xuất huyết, tránh cho tình trạng mất càng trở nên trầm trọng. Tay kia của hấn sơ bộ kiểm tra việc tổn thương của gan.

Sau khi sơ bộ kiểm tra, phát hiện mặt ngoài của gan có một vết nứt.

Đỗ Văn Hạo bảo Bàn Vũ Cầm dùng băng gạc đè lên vết thương để cầm máu. Sau đó hấn tiếp tục kiểm tra gan và các cơ quan khác xem có bị tổn thương hay không.

Kết quả kiểm tra làm hấn đã đang đè nặng trong tim Đỗ Văn Hạo đã được gỡ xuống. Ngoại trừ mặt ngoài của gan có một vết nứt nhỏ còn thì không xuất hiện tình trạng gan vỡ cùng tổn thương túi mật và tổn thương các cơ quan nội tạng khác. Thực sự là trong cái rủi lại có cái may. Điều may mắn là chỉ có một vết nứt nhỏ mới khiến người bệnh có thể gắng gượng được trong mấy ngày xuất huyết trong liên tục.

Bởi vì đã xác định các cơ quan nội tạng khác trong khoang bụng không bị tổn thương. Máu tích tụ trong khoang bụng cũng sẽ không bị lây nhiễm, vốn có thể dùng máu chảy ra ổ bụng tiến hành truyền trở lại thân thể thể nhưng vẫn đề đáng tiếc trước khi tiến hành truyền máu trở lại phải lọc máu, ly tâm sau đó mới có thể truyền lại vào thân thể người bệnh nhưng những loại thiết bị đó Đỗ Văn Hạo không thể chế tạo ra. Hấn chỉ có thể giương mắt nhìn hy vọng máu không chảy ra nữa.

Trong khi Đỗ Văn Hạo đang khâu vết thương ở gan lại thì Tuyết Phi Nhi phụ trách giám sát tình trạng sức khỏe của người bệnh đột nhiên kêu lên: “Tướng công, không hay rồi. Không còn bắt được mạch nữa, lúc có lúc không. Hơi thở đứt đoạn”.

Tâm trạng Đỗ Văn Hạo chán nản. Máu chảy quá nhiều nên một lần nữa lại gây sốc. Nếu như lần này không truyền máu bổ sung lượng máu cho người bệnh thì chắc chắn người bệnh sẽ chết.

Một chiêu cuối cùng là dùng máu của chính mình truyền cho người bệnh.

Nhóm máu của Đỗ Văn Hạo là máu 0. Ngay từ lúc ban đầu lên kế hoạch tiến hành giải phẫu ổ bụng hắn đã nghĩ tới tình huống vạn bất đắc dĩ thì phải dùng máu của chính mình truyền cho người bệnh. Hắn đã rất nhiều lần suy nghĩ làm thế nào có thể tiến hành truyền máu dưới điều kiện của thời cổ đại không có ống cao su. Hắn cũng đã nghiên cứu dùng da động vật khâu lại, sau khi trừ độc dùng làm thiết bị truyền máu. Hắn còn đích thân làm ra một bộ thiết bị truyền máu do hắn thiết kế ra.

Đỗ Văn Hạo đã dùng thiết bị này thử nghiệm truyền máu vào một con trâu nhỏ. Trước tiên hắn rút máu ra khỏi con trâu nhỏ sau đó hắn lại dùng thiết bị đơn sơ này truyền máu trở lại. Điều đáng mừng là con trâu nhỏ đó không chết, thậm chí không xuất hiện đờm máu cũng như nhiễm trùng máu. Có được điều này chính là nhờ hắn đã tiến hành trừ độc một cách kỹ lưỡng với thiết bị của mình.

Sau vài lần kiểm tra, Đỗ Văn Hạo hoàn toàn tin tưởng thiết bị truyền máu đó có thể vận hành được nhưng vấn đề là hắn không có thiết bị kiểm tra nhóm máu trước khi truyền máu.

Trước mắt hắn chỉ biết có mỗi nhóm máu của mình. Cho dù hắn có là một người truyền máu vạn năng nhưng thân thể của một người khỏe mạnh thì mỗi lần truyền máu cũng không thể vượt quá bốn trăm mili nếu không sẽ có hại cho sức khỏe của mình. Một khi đã lên tới tám trăm mili thì sẽ tổn hại nghiêm trọng tới sức khỏe. Nếu vượt quá một ngàn hai trăm mili thì sẽ nguy hiểm tới tính mạng. Trong trường hợp bị mất quá nhiều máu thì phải truyền quá bốn trăm mili mới tạm ổn. Nếu làm thế thì chính là đổi sức khỏe của mình lấy tính mạng của người khác.

Hơn nữa dù hắn đã thử nghiệm thiết bị truyền máu trên động vật nhưng hắn vẫn chưa từng tiến hành truyền máu trên cơ thể người. Hắn đương nhiên không biết có xảy ra hậu quả gì không bởi vì hắn không có kỹ thuật bảo quản máu được lấy ra ngoài cùng với tinh lọc máu bởi vậy hắn đành phải truyền toàn bộ máu được rút ra ngoài. Nhưng khi truyền toàn bộ máu lấy ra thì nguy hiểm hơn rất nhiều so với máu đã được lọc. Căn cứ vào những điều lo ngại trên nên trong quá trình chữa bệnh Đỗ Văn Hạo cố gắng không truyền máu nếu không cần thiết nhưng lúc này đây hắn không còn đường lui.

Hắn quyết định lập tức tiến hành truyền máu.

Vì để giảm bớt tối đa thời gian máu ở bên ngoài cơ thể, hắn quyết định dùng phương pháp truyền máu trực tiếp, dùng trọng lực tiến hành truyền máu, cũng may lúc này miệng vết thương ở gan đã được khâu lại, chỉ còn phải tẩy trùng khoang bụng mà tiến hành khâu ổ bụng lại mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nói với Bàn Vũ Cầm: “Cầm nhi, nàng hãy tẩy trùng khoang bụng sau đó tiến hành khâu ổ bụng lại. Phi Nhi, nàng hãy giúp ta truyền máu”.

Khái niệm về máu, nhóm máu và truyền máu trước kia Đỗ Văn Hạo dạy qua cho nhị nữ, hắn cũng từng thí nghiệm truyền máu qua động vật cho nhị nữ xem. Hai nàng đương nhiên cũng biết phương pháp này thế nhưng Đỗ Văn Hạo cũng nói cho hai nàng biết sự nguy hiểm của phương pháp này nên ngay khi nghe Đỗ Văn Hạo nói muốn truyền máu cho người bệnh, hai nàng vô cùng kinh hãi.

Bàn Vũ Cầm lo lắng nói: “Tướng công, cái này không được. Từ trước tới nay thiếp chưa bao giờ khâu như vậy”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng hãy tin tưởng vào chính mình, nàng có thể làm được. Ta đã dạy cho nàng, nàng cũng đã luyện tập rất nhiều lần”.

“Thế nhưng đó là thực hành trên thịt lợn. Thiếp chưa bao giờ thử trên người”.

”Nàng cứ yên tâm, có ta đây. Ta sẽ ở bên cạnh giúp nàng. Nàng hãy làm mau đi, chậm trễ nữa là không kịp.

Phi Nhi, trước tiên nàng phải đỡ cứu nghịch nhân sâm thang cho người bệnh sau đó nàng giúp ta truyền máu. Mau đi!”

Phi Nhi vội vàng la lên: “Tướng công, chàng muốn lấy máu của mình truyền cho hắn sao?”

“Đúng vậy, ta là người truyền máu vạn năng. Một lượng máu nhỏ thì không thành vấn đề”.

“Truyền máu của thiếp có được không?”

“Ta vẫn chưa kiểm tra nhóm máu của nàng. Nàng cũng biết hậu quả của việc truyền máu mà không biết rõ nhóm máu. Thôi đừng dài dòng nữa. Mau đi!”

Tuyết Phi Nhi dặm chân rồi nàng chạy đi bưng tới một bát thuốc cứu nghịch nhân sâm thang. Bàn Vũ Cầm run rẩy một mình tiến hành tẩy trùng ổ bụng. Đỗ Văn Hạo cẩn thận tiến hành tẩy trùng thiết bị truyền máu. Đỗ Văn Hạo đẩy một cái bàn cao di động trong phòng tới bên cạnh bàn giải phẫu sau đó hấn trèo lên trên bàn nằm, cầm một đầu thiết bị truyền máu vào mạch máu của mình và cố định lại.

Lúc này Tuyết Phi Nhi đã mang cứu nghịch nhân sâm thang tới cho người bệnh rồi nàng cầm lấy đầu dây truyền máu kia, làm theo lệnh của Đỗ Văn Hạo, chờ tới khi máu chảy ra ngoài ống chích. Sau khi đẩy hết không khí ra ngoài Tuyết Phi Nhi run run cầm đầu còn lại vào tĩnh mạch người bệnh. Từ trước tới nay nàng chưa từng châm như này, Đỗ Văn Hạo phải hướng dẫn mấy lần nàng mới châm đúng vào tĩnh mạch, cũng may người bệnh đã uống thuốc gây tê nên không có cảm giác đau.

Vì để khống chế tốc độ truyền máu, Đỗ Văn Hạo đã thiết kế ở chính giữa thiết bị truyền máu có gắn một cái ống làm bằng ngọc lưu ly tuy hơi mờ nhưng vẫn có thể thoáng nhìn thấy có máu chảy hay không cùng với tốc độ truyền máu.

Sau khi rút hết cứu nghịch nhân sâm thang cho bệnh nhân, máu trong người Đỗ Văn Hạo cuộn cuộn đưa vào trong mạch máu của Tô Đại thiếu gia. Cuối cùng Tuyết Phi Nhi kêu lên vẻ vui mừng xen lẫn sự kinh ngạc sau khi nàng kiểm tra lại mạch của người bệnh: “Tướng công, hình như mạch đập mạnh hơn so với lúc trước một ít, hơi thở cũng mạnh hơn một chút”.

Đỗ Văn Hạo cười vẻ yếu ớt. Lượng máu hấn đưa vào trong cơ thể người bệnh nhất định đã vượt qua con số bốn trăm mili nhưng hấn vẫn không kêu ngừng truyền máu. Cứu người thì phải cứu tới cùng, tiến Phật thì phải đưa tới Tây Thiên. Bản thân hấn hoàn toàn có thể tái tạo lại lượng máu đã mất, chỉ cần tăng cường bồi dưỡng là được vì vậy mãi tới khi hấn thấy trong người khó chịu, tim đập nhanh hơn, tay chân rét run, trước mắt tối sầm lại, mơ màng ngủ, đã xuất hiện triệu chứng sốc thì hấn mới bảo Tuyết Phi Nhi ngừng truyền máu.

Đỗ Văn Hạo không biết rằng hấn đã truyền gần tám trăm mili máu của mình cho người bệnh.

Lúc này Bàn Vũ Cầm dưới sự chỉ bảo của Đỗ Văn Hạo cũng đã hoàn thành việc tẩy trùng ổ bụng, đưa ống dẫn lưu vào rồi tiến hành khâu ổ bụng lại. Đây là lần đầu tiên nàng độc lập hoàn thành công việc giải phẫu dù chỉ là một sự trợ giúp nho nhỏ, hơn nữa vẫn có sự chỉ bảo cận kề của Đỗ Văn Hạo nhưng chỉ điều này thôi cũng làm nàng hết sức vui mừng.

Bàn Vũ Cầm vui vẻ quay người nói với Đỗ Văn Hạo: “Tướng công, thiếp khâu không tệ lắm, phải không? Tướng công! Chàng làm sao vậy?”

Lúc này Bàn Vũ Cầm mới phát hiện sắc mặt Đỗ Văn Hạo tái nhợt, mồ hôi lạnh từ trán chảy dòng dòng xuống. Nàng luống cuống kêu lên: “Phi Nhi, tướng công làm sao vậy?”

Tuyết Phi Nhi cũng vội vàng đi tới, nàng cầm tay Đỗ Văn Hạo. Bàn tay hấn giá lạnh như một khối băng, hơn nữa còn run rẩy.

Đỗ Văn Hạo gượng cười nói: “Đừng, đừng lo lắng. Ta không việc gì đâu. Mau! Hãy lấy cho ta Tham Phụ Lý Trung thang. Mau!”

Tham Phụ Lý trung thang là một trong những thành quả của việc nghiên cứu Trung, tây y kết hợp của học viện Trung y của Đỗ Văn Hạo. Thang thuốc này có thể nhanh chóng khôi phục lượng máu thấp cùng chống sốc của người bệnh, ổn định việc lưu thông máu, tăng cường dưỡng khí cùng với huyết áp, cải thiện khả năng tuần hoàn, đẩy mạnh hồi phục khi bị sốc.

Khi tiến hành làm thuốc cấp cứu, Đỗ Văn Hạo đã nói cho cả Bàn Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi về cách pha chế thang thuốc này cùng với những thang thuốc khác để hai người có thể biết cách dùng được lúc khẩn cấp, tránh việc trở tay không kịp.

Tất cả những loại thuốc này đều đã được sắc chuẩn bị trước vì vậy Đỗ Văn Hạo vừa nói xong Bàng Vũ Cầm liền vội vàng chạy ra ngoài bưng một bát to vào trong. Tuyết Phi Nhi ôm Đỗ Văn Hạo ngồi tựa vào lòng mình, Bàng Vũ Cầm vừa chảy nước mắt vừa dùng cái thìa múc từng thìa cho hắn uống.

Đỗ Văn Hạo trừng mắt nhìn nói: “Đừng khóc. Ta rất khỏe mà. Không có đại phu nào chữa bệnh cho người bệnh lại làm chết chính mình cả. Ha ha”.

Nước mắt Bàng Vũ Cầm lại càng tuôn rơi khi nàng nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy. Nàng vừa cho Đỗ Văn Hạo uống thuốc vừa ghen ngào nói: “Chàng còn nói nữa vì chữa bệnh mà suýt chút nữa mất mạng. Chàng hãy hứa sau này không được làm chuyện hồ đồ này nữa”.

Tuyết Phi Nhi ôm chặt Đỗ Văn Hạo vào lòng mình, dùng nhiệt độ cơ thể mình sưởi ấm cho hắn, nàng cũng khóc theo: “Đúng đó. Chàng không nghĩ cho mình thì cũng phải nghĩ cho bọn thiếp chứ”.

Sau khi Đỗ Văn Hạo uống xong Tham Phụ Lý Trung thang hắn cảm thấy cơ thể mình dần ấm hơn, hai mắt có có thần hơn. Từ trong lòng Tuyết Phi Nhi hắn ngẩng đầu nói: “Được. Ta nghe các nàng sau này ta không khinh xuất nữa”.

“Ừ, dù chàng có muốn làm nữa bọn thiếp cũng không đồng ý” Hai nàng nặng nề nói. Bây giờ cả hai hết sức hối hận là đã không ngăn cản Đỗ Văn Hạo làm vậy vì bọn họ không biết hậu quả của việc mất máu quá nhiều, giờ đây phát hiện ra thì đã muộn. Cả hai chỉ thầm kinh hãi tự trách mình mà thôi.

387. Chương 328: Phân Công Tra Án.

Đỗ Văn Hạo vô cùng xúc động xem ra sau này hắn phải giải quyết vấn đề truyền máu. Sau khi bình phục phải tiến hành nghiên cứu thêm về vấn đề này nếu không sau này gặp lại chuyện này không những máu toàn thân bị hết sạch, không cứu được nhiều người mà bản thân hắn cũng mất mạng vì cái danh người truyền máu vạn năng đó.

Vì hắn là sinh viên tốt nghiệp pháp y chuyên ngành, biết được nhóm máu của mình, biết được nhóm máu của mình không cần phải tuân theo tiêu chuẩn kháng nguyên huyết thanh vì thế việc xác định xem người bệnh có cùng nhóm máu với hắn hay không không thành vấn đề. Trong khi đó việc truyền máu cũng không đòi hỏi kỹ thuật hay thiết bị phức tạp.

Thế nhưng từ trước tới nay hắn không dám tiến hành thử nghiệm vấn đề này chủ yếu là vì hắn không có kinh nghiệm ở lĩnh vực truyền máu, hắn lo lắng sẽ thất bại nhưng hiện tại vấn đề cấp bách này đã được giải quyết. Lần truyền máu thành công này là một khích lệ rất lớn với dũng khí của hắn.

Sau khi Đỗ Văn Hạo uống hết một bát thuốc, Bàng Vũ Cầm mới dùng nước muối cứu tỉnh Tô đại thiếu gia sau đó đưa nàng đẩy bàn giải phẫu di động đưa Tô đại thiếu gia rời phòng giải phẫu.

Ngô tri châu, Tạ đại phu, Tô trưởng quỹ cùng người nhà chờ đợi bên ngoài thấy vậy vây quanh nóng lòng hỏi: “Thế nào rồi?”

Bàng Vũ Cầm cười gượng nói: “Không có vấn đề gì. Phu quân của ta đã tận lực nghĩ hết mọi cách cứu chữa. Hiện tại coi như cũng khá ổn, chỉ cần yên tĩnh tĩnh dưỡng là ổn” Nói tới đây Bàng Vũ Cầm lại nghĩ tới tướng công của mình vì cứu chữa cho Tô Đại thiếu gia mà suýt nữa mất mạng, nàng không khỏi thấy đau lòng, nước mắt trào ra. Nàng vội vàng quay mặt đi.

Lập tức mọi người liền reo hò ầm ĩ. Những người này bị thần kỳ cải tử hoàn sinh của Đỗ Văn Hạo làm sợ ngây người, tất cả tập trung nhìn Tô đại thiếu gia, có còn ai chú ý tới Bàng Vũ Cầm đang đau lòng rơi lệ đâu.

Lúc này Tô đại thiếu gia đã tỉnh lại, hắn mệt mỏi mở mắt nhìn xung quanh rồi khẽ cười nhìn người cha già gầy yếu, môi mấp máy nhưng không sao nói được.

Chỉ cần một động tác đó thôi cũng làm mọi người vui mừng phát điên, chứng minh người chết đã sống lại.

Người vui mừng nhất là con gái của Tô đại thiếu gia Tiểu Ny càng reo hò tung tăng như chim sẻ. Tiểu Ny ôm chầm lấy phụ thân mình vừa khóc vừa cười. Mẫu thân, phu nhân của Tô đại thiếu gia cũng khóc vì sung sướng.

Ngô tri châu thì liên tục vuốt râu mỉm cười. Tà đại phu thì tròn mắt nhìn, tựa hồ như ông ta không tin vào điều đang xảy ra trước mắt.

Tô chương quỹ chấp tay nói với Bàn Vũ Cầm: “Phu nhân, đa tạ ơn trời biển cứu giúp. Lão hủ không bao giờ quên. Ngự y đại nhân ở đâu? Lão hủ muốn đích thân bày tỏ sự biết ơn”.

Bàn Vũ Cầm cúi đầu để không ai nhìn thấy những giọt nước mắt của nàng. Nàng cố lấy giọng bình tĩnh nói: “Tướng công, chàng rất mệt. Chàng đã đi nghỉ sớm. Có việc gì ngày mai hãy nói sau”.

Tô lão gia liên tục gật đầu nói: “Đúng, đúng, để ngày mai hãy tới bái tạ”.

Cả đám người giúp Bàn Vũ Cầm đẩy Tô đại thiếu gia vào trong phòng bệnh. Bàn Vũ Cầm muốn để lại hai người ở lại trông nom người bệnh. Sau khi thảo luận một hồi thì tất cả nhất trí để lại con gái của Tô đại thiếu gia là Tiểu Ny và Tô nhị thiếu gia Tô Thi sau đó mọi người mới ra khỏi phòng.

Những người dân hiếu kỳ tụ tập bên ngoài biết Tô đại thiếu gia đã được Ngự y tới từ kinh thành cứu sông. Ai nấy cũng rất kinh ngạc. Tất cả tụ tập trước cửa khách sạn, kích động bàn luận với nhau không muốn giải tán.

Ở trong phòng giải phẫu, Tuyết Phi Nhi vẫn cứ ôm chặt Đỗ Văn Hạo để hẩn nằm nghỉ ngơi trong lòng mình. Sau khi Bàn Vũ Cầm đưa người bệnh tới phòng bệnh rồi quay lại hai người mới dìu Đỗ Văn Hạo về phòng ngủ.

Lâm Thanh Đại và Liên nhi đang ngồi chờ trong phòng ngủ cũng sụt sùi khóc khi cả hai nghe kể lại chuyện đã xảy ra. Cả hai ôm Đỗ Văn Hạo vào lòng khóc trách hẩn sao không muốn sống nữa, sao không để ý tới cảm giác của mọi người. Kha Nghiêu lại không ôm Đỗ Văn Hạo khóc lóc. Nàng chỉ đứng lặng lẽ rơi lệ nhìn hẩn.

Kha Nghiêu cứ đứng lặng lẽ khóc như thế cho tới khi nghe thấy nói Đỗ Văn Hạo suýt mất mạng thì tất cả những nỗi lo lắng, thương tâm, ai oán biến thành sự tủi thân tới cực độ, nàng nhào tới trước giường, ôm chầm lấy Đỗ Văn Hạo, khóc rống lên.

Tối đó chúng nữ không ai muốn quay về ngủ, tất cả chỉ muốn ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo. Anh Tử cũng bế Hồ Tế sang cùng ngồi trông hẩn cho tới khi Đỗ Văn Hạo bắt các nàng quay về ngủ, chỉ cần để lại mình Liên nhi trông coi mình, hẩn nói ngày hôm sau còn phải huấn luyện cho bà đỡ, nữ y, cần sự giúp đỡ của mọi người lúc đó chúng nữ mới đồng ý. Tất cả dặn dò Liên nhi nhớ buổi tối phải cho Đỗ Văn Hạo uống Tham Phụ Lý Trung thang rồi tất cả mới lưu luyến quay về phòng mình ngủ.

Thực tế Đỗ Văn Hạo không mất quá nhiều máu, ngoại trừ lúc ban đêm Liên nhi đánh thức hẩn dậy để uống Tham Phụ Lý Trung thang còn thời gian còn lại hẩn ngủ say. Hẩn cứ ngủ như thế tới tận giữa trưa ngày hôm sau mới tỉnh lại.

Khi Đỗ Văn Hạo mở mắt ra nhìn quanh mới phát hiện chúng nữ đang lặng lẽ ngồi xung quanh nhìn hẩn, chúng nữ rất vui mừng khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo tỉnh lại

Bàn Vũ Cầm hỏi: “Tướng công, chàng đã tỉnh, chàng ngủ có ngon không?”

Đêm qua Liên nhi cho hẩn uống Tham Phụ Lý Trung thang, hẩn cảm thấy hiệu quả rất rõ ràng, mặc dù lúc này sức khỏe hẩn còn khá yếu nhưng rõ ràng cơn sốc của ngày hôm qua với trước mắt tối đen, chân tay giá lạnh, mồ hôi lạnh đổ liên tục thì ngày hôm nay đỡ hơn nhiều.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn Liên nhi, hẩn thấy sắc mặt nàng mệt mỏi, vành mắt thâm tím hiển nhiên đêm qua nàng đã không ngủ. Đỗ Văn Hạo liền đưa tay cầm lấy tay nàng nói: “Tối qua ta ngủ rất ngon, chỉ khổ cho Liên nhi cả đêm vất vả không ngủ bây giờ thành chú gấu mèo đáng yêu”.

Chúng nữ đều cười vui vẻ, Liên nhi xấu hổ, hai má nàng đỏ như hai quả hồng.

Bàn Vũ Cầm vội hỏi: “Tướng công, chàng có muốn ăn gì không, thiếp sẽ đi làm?”

“Ừ, cái gì cũng được, ta đói bụng quá, tình trạng của Tô Đại thiếu gia thế nào” Đỗ Văn Hạo trả lời.

“Chàng cứ yên, tình trạng khá tốt, đã đi tiểu, ống dẫn lưu vẫn hoạt động bình thường. Mạch tuy vẫn còn tẻ sổ nhưng đã hồi phục khá nhiều, hẳn đã có thể nói chuyện được rồi”.

“Vậy là tốt rồi. Mấy người Ngô tri châu có tới đây không?”

“Có tới, đang chờ dưới phòng khách”.

“Mau đỡ ta dậy”.

Bàng Vũ Cầm vội vàng đỡ Đỗ Văn Hạo dậy và nói: “Chàng đừng nóng vội, chàng phải ăn cơm đã. Bọn họ đã đợi tới giờ này thì đợi thêm một lúc nữa cũng không sao. Ngô tri châu cũng nói hôm qua chàng vất vả nên mệt mỏi, cứ để chàng nghỉ ngơi thoải mái”.

“Có đưa tới người bệnh nào bệnh nặng, nguy hiểm không?”

“Không có. Tiền Bất Thu đã sơ bộ xem xét qua. Tất cả chỉ là mấy tạp chứng lâu ngày không khỏi nên trong lúc này cũng không cần phải vội vàng”.

“Có nhiều người không?”

“Cũng tương đối nhiều, đầy một sân. Sáng sớm nay khi đưa người bệnh tới, thiếp đã làm như mọi khi là để Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ chẩn bệnh trước, bọn họ không chữa được thì mới tới lượt chàng chữa trị. Tới bây giờ còn hai người bệnh nữa mà bọn họ không nắm chắc có trị được hay không. Chàng cứ ăn cơm xong rồi hãy ra xem bệnh cho họ”.

“Tốt, thế còn bà đỡ cùng với nữ y thì sao?”

“Ngô tri châu cũng đã triệu tập, trước mắt cũng đã tìm được một sản phụ sắp sinh, hai ngày nữa thì sinh. Trước tiên cứ giải tỏa cho bọn họ tới khi sinh thì mới tiếp tục làm mẫu cho mọi người thấy”.

“Vậy sao nàng không đi giảng giải cho bọn họ. Nàng tới chăm nom ta làm gì?”

“Vì thiếp lo lắng cho chàng nên thiếp bảo mọi người cứ chờ một lát”.

“Ta không việc gì. Nàng hãy cùng Phi Nhi mau đi đi, đừng để cho người ta chờ lâu. Việc nấu cơm đã có Thanh Đại làm. Nàng hãy nấu cháo thịt nạc với Đường Quy, ăn vừa ngon vừa bổ máu”.

Lâm Thanh Đại mỉm cười nói: “Được. Cầm nhi, Phi nhi, hai muội đi đi, tỷ sẽ cố gắng chiếu cố cho tướng công”.

Bàng Vũ Cầm cùng Tuyết Phi Nhi đồng ý. Cả hai dặn dò mọi người mấy câu rồi mới chịu rời đi.

Lâm Thanh Đại nhanh chóng hầm cháo thịt nạc cùng Đường Quy mang tới. Đỗ Văn Hạo vừa thổi vừa ăn hết sạch sẽ. Hắn còn làm ra vẻ chưa no, liếm liếm lưỡi, chọc mấy người Lâm Thanh Đại cười khanh khách.

Đỗ Văn Hạo lại uống tiếp Tham Phụ Lý Trung thang. Khi Anh Tử rời hẳn xuống giường, hắn cảm thấy hai chân mình vẫn chưa thật, cử động vẫn còn yếu ớt. Sau khi Anh Tử giúp hắn rửa mặt, thay đổi quan bào, việc đầu tiên là hắn đi tới phòng bệnh của Tô Đại thiếu gia khám lại.

Tô Đại thiếu gia tên là Tô Thành, đang ngồi nghiêng dựa vào đầu giường nói chuyện với vợ và con gái, mấy người nha hoàn hầu hạ ở bên cạnh. Vợ Tô Thành là Lương thị và con gái thấy Đỗ Văn Hạo đi vào phòng cả hai vội vàng đứng dậy vái chào.

Tiểu Ny nói: “Phụ thân, đây là Đỗ Ngự y từ kinh thành tới. Tối hôm qua đại nhân đã phẫu thuật chữa thương cứu sống phụ thân”.

Tô Thành vội vàng cử động muốn đứng dậy. Đỗ Văn Hạo vội khoát tay nói: “Không cần khách khí. Hãy mau nằm xuống, coi chừng miệng vết thương nứt ra”.

Lương thị vội vàng mang tới một cái ghế để Đỗ Văn Hạo ngồi xuống cạnh giường. Sau khi Đỗ Văn Hạo hỏi chẩn qua loa, hắn lại bắt mạch, xem lưỡi. Hắn nhận ra Tô Thành đã hồi phục rất nhiều, căn bản đã thoát khỏi tình trạng nguy hiểm. Điều này chủ yếu là được truyền một lượng máu lớn vào cơ thể, làm giảm rất

nhiều tình trạng thiếu máu, giống như nắng hạn lâu ngày gặp mưa, lập tức sự sống hồi phục, phát triển rất nhanh.

Lương thị đã bỏ ống thông dạ dày từ trên mũi của Tô Thành xuống nên việc nói chuyện của hắn không bị

chỗ, chỉ cần kê cử động một lát là sẽ thở dốc, đôi khi ngay cả thở cũng không được, đã mấy lần bất tỉnh nhân sự. Đại nhân, van cầu ngài hãy cứu khuê nữ của tiểu nhân”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Yên tâm đi thế nhưng không cần các người trả lời thay, hãy để chính con gái các người trả lời. Cô nương, ngoại trừ thở dốc ra còn chỗ nào không thoải mái?”

Nam tử trung niên vội vàng nói với con gái của mình: “Con gái, Ngự y đại nhân hỏi con, con hãy mau trả lời đi”.

Cô nương đó thở hổn hển mấy cái rồi nói về yếu ớt, gần như là thì thào: “Chính là hơi thở dốc. Trước kia còn bị lạnh giá ở sau lưng nhưng từ khi Cảnh đại phu cho dùng thuốc thì ở sau lưng không còn thấy lạnh nữa nhưng hơi thở thì vẫn như thế, không đỡ”.

Đỗ Văn Hạo ồ một tiếng rồi hỏi: “Vào mùa hè lưng có phát lạnh không?”

“Dạ, một năm bốn mùa đều như vậy. Vùng bị lạnh to bằng bàn tay”.

“Có ho khan, có hay khạc đờm không?”

Cô nương đó lắc đầu nói: “Không ho khan, cũng không có đờm”.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi về ăn uống, giấc ngủ cùng với kinh nguyệt. Cô nương đó nói ngoại trừ giấc ngủ do bệnh thở nên không tốt lắm còn mọi thứ vẫn bình thường. Bệnh sử của cô nương đó cũng không có gì đặc biệt. Đỗ Văn Hạo tiếp tục chẩn mạch, xem lưỡi cho cô nương đó, hẳn nhận ra lưỡi béo, dài lưỡi trắng, trơn nhẵn, mạch nhỏ, yếu.

Đỗ Văn Hạo quay đầu hỏi các đại phu: “Vị cô nương này là người bệnh của vị đại phu nào?”

Một lão giả gầy còm vội vàng bước ra, ông ta khom người thi lễ nói: “Hồi bẩm Ngự y đại nhân, cô nương này là bệnh nhân của lão hủ. Lão hủ họ Cảnh”.

”Ồ, Cảnh đại phu, ông chẩn đoán bệnh của cô nương này thế nào?”

Cảnh đại phu chấp tay nói: “Lão hủ chẩn đoán cô nương này là mắc chứng Tâm lưu ả*^{*}. Lão hủ đã dùng Linh Quế Truật Cam thang*^{*} làm chủ. Hoạch Đáp bốn tiền, Quế Chi bốn tiền, Bạch Thuật bốn tiền, Viêm Cam Thảo ba tiền. Sau khi uống thuốc. Sau lưng không còn thấy lạnh nữa nhưng hơi thở dốc vẫn như cũ. Lão hủ trăm mối không lời giải đáp nên mới tới cầu Ngự y đại nhân chỉ điểm sai lầm của lão hủ”.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn Tiền Bất Thu nói: “Bất Thu, lúc trước người chẩn đoán như thế nào?”

* ẨM CHỨNG

Đại Cương:

Ẩm chứng là loại tật bệnh lượng thủy dịch trong cơ thể tăng cao chủ yếu ứ đọng ở một bộ phận nào đó không chuyển hóa được.

Chứng này có tên là ‘Tích Ẩm’ ghi trong sách Nội Kinh; Sách ‘Kim Quĩ Yếu Lược’ gọi là ‘Đàm Ẩm’. Tuy nhiên, dựa vào vị trí thủy ẩm tích chứa khác nhau, trong nghĩa rộng của bệnh danh Đàm ẩm, chia làm bốn loại: Loại ẩm tà lưu đọng ở dưới sườn gọi là Huyền ẩm; Ẩm tà tràn ra tay chân gọi là Dật ẩm; Ẩm tà phạm vào vùng ngực và Phế, gọi là Chi ẩm. Ngoài ra, còn có các tên Vi ẩm, Lưu ẩm, Phục ẩm v. V...cũng đều vẫn thuộc bốn loại ẩm nói trên

Trong lâm sàng, các loại Viêm Khí Quản Mạn Tính, Hen Suyễn, Tràn Dịch Màng Phổi, Rối Loạn Tiêu Hóa, Tắc Ruột v. V...thuộc Y học hiện đại, ở giai đoạn nào đó, có thể đối chiếu với ẩm chứng để biện chứng luận trị.

Nguyên Nhân

Có thể do nội nhân và ngoại nhân.

Nội nhân do dương khí bất túc, tân dịch vận hóa vô lực gây nên.

Ngoại nhân do do cảm nhiễm hàn thấp lâu ngày hoặc tổn thương ăn uống, khiến dương khí bị uất không vận hóa được gây nên.

Trong quá trình phát bệnh, hai loại này thường ảnh hưởng lẫn nhau.

1) Ngoại cảm hàn thấp: Khí hậu ẩm lạnh, hoặc lợi nước dầm mưa, thủy thấp từ bên ngoài thấm vào, phần dương bảo vệ bên ngoài bị thương trước tiên, dần dần từ biểu vào lý, dương khí của nội tạng bị thấp tà làm khốn đốn đến không được thoải mái khiến cho thủy thấp ứ đọng mà thành bệnh. Sách ‘Tổ Vĩn’ viết: “Thấp tà thắng thì người ta bị ẩm tích lại mà thành chứng tâm thống”...đó là chỉ trường hợp này.

2) Bị tổn thương do ăn uống - như uống nước lạnh hoặc ăn nhiều thứ sống lạnh, nóng và lạnh làm tổn thương nhau, dương khí ở trung tiêu bị uất kết, Tỳ không vận hóa được đọng lại thành chứng ẩm, như sách Kim Quỹ Yếu Lược viết: “Uống nước nhiều, ắt sẽ bị khó thở (suyễn), và ăn ít uống nhiều, nước đọng lại ở

Nếu như ngoại tà là táo tà thì sẽ gây tổn thương nước bọt, làm cho lượng đờm ít mà lại sền sệt đến nỗi rất khó nhổ ra.

Lý đại phu nói tiếp: “Bỉ nhân dùng Ma Hạnh Thạch Cam thang để trị liệu chứng bệnh, trong đó Ma Hoàng, Hạnh Nhân ba tiền, Tô Tử, Tang Bạch Bì, Địa Long năm tiền, Hoàng Trà, Đường Quy, Bạch Thược, Cam Thảo ba tiền, thạch cao, Ngự tinh thảo đều mười tiền”.

“Sau khi uống thuốc thì ho và thở lại càng tăng thêm, tiếng khò khè càng nhiều thêm. Bỉ nhân đã nghĩ mình chẩn bệnh không sai nhưng không biết tại sao đơn thuốc không có hiệu quả, ngược lại bệnh càng nặng thêm vì vậy mới đặc biệt mang tới đây thỉnh giáo Ngự y đại nhân”.

Sau khi nghe Lý đại phu nói xong, nụ cười của Đỗ Văn Hạo trở nên gượng gạo. Hắn cúi đầu suy nghĩ một lát rồi mới ngẩng đầu nhìn Tiền Bất Thu.

Tiền Bất Thu vội vàng khom người nói: “Đệ tử chẩn đoán cũng như Lý đại phu, đệ tử đã xem kỹ cách ông ấy dùng thuốc, không có gì không ổn nhưng không biết tại sao lại không có hiệu quả”.

Đỗ Văn Hạo cau mày, hần trăm ngâm một lát rồi nói với lão phụ: “Ta sẽ bắt mạch lại lần nữa cho người”.

Sau khi cầm tay lão phụ Đỗ Văn Hạo nhắm mắt, ngưng thần bắt mạch. Vẫn là mạch tế, sát như trước. Một hồi lâu sau hắn mới chậm rãi bỏ tay ra, im lặng hồi lâu không nói gì.

Các đại phu nhìn Đỗ Văn Hạo với con mắt chờ mong, mong chờ hắn chỉ điểm cho họ thoát khỏi đám mây mù trước mắt nhưng Đỗ Văn Hạo lại như một lão tăng ngồi thiền, hai mắt khép hờ, không nhúc nhích, không biết là hắn đang nghĩ gì.

Anh Tử không hiểu là bọn họ đang thảo luận bệnh án. Nàng chỉ quan tâm tới tình trạng của Đỗ Văn Hạo. Nàng thấy sắc mặt hắn đã vô cùng mệt mỏi thì rất lo lắng, cúi đầu thì vào tai hắn: “Thiếu gia, hãy tạm nghỉ một lát đi nha. Hãy để mấy người Tiền Thái y làm thay một lát. Hãy nghỉ một lát rồi hãy xem lại, muộn một chút cũng không sao”.

Hai mắt Đỗ Văn Hạo đột nhiên sáng bừng lên khi hắn nghe Anh Tử nói vậy. Hắn không tự chủ được quay đầu cầm lấy bàn tay trắng nõn của nàng khẽ hôn một cái (cái này là hôn vào tay đó, không phải vào môi đâu). Âm thanh của nụ hôn vang lên khá rõ mọi người trong phòng đều nghe thấy. Anh Tử thì xấu hổ chỉ muốn tìm một cái lỗ nào đó để chui vào nhưng trong lòng nàng lại vô cùng ngọt ngào.

Các đại phu nghe thấy vậy thì vô cùng ngạc nhiên, thế nhưng chưa đợi trong lòng mọi người kịp đưa ra những suy nghĩ lộn xộn thì Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Anh Tử của ta rất thông minh. Các người nói xem trên thế gian này còn có cô nương nào thông minh hơn Anh Tử của ta không? Nhất định là không có. Ha ha ha”.

Các đại phu đưa mắt nhìn nhau, không biết Ngự y đại nhân muốn nói gì.

Đỗ Văn Hạo nhìn trung niên nhân, con của lão phụ hỏi: “Thuốc Lý đại phu kê lúc trước có còn ở nhà không?”

“Vẫn còn. Sau khi dùng bệnh tăng lên nên không dùng nữa”. Lúc này thì đến lượt trung niên nhân tròn mắt ngạc nhiên.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì như đã đoán trước được câu trả lời: “Hay lắm, vậy hãy lập tức mang tới đây cho ta xem”.

Nam nhân trung niên nọ vội vàng trả lời rồi đi vội ra cửa kêu người nhà ở bên ngoài mau chóng quay về nhà cầm thuốc lão thái thái không dùng nữa tới cho Ngự y đại nhân xem. Mấy người nhà bên ngoài vội vàng quay về nhà lấy.

Các đại phu vẫn không hiểu gì. Tà đại phu chấp tay hỏi: “Ngự y đại nhân, chẳng lẽ thuốc có vấn đề gì sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Nói thật ta cũng chẩn đoán và dùng thuốc như Lý đại phu cùng ái đồ của mình. Ta cũng không biết tại sao dùng thuốc lại không có hiệu nghiệm. Lúc này ta bắt mạch lần nữa rồi cẩn thận suy xét hồi lâu vẫn không phát hiện ra có điều gì sai lầm. Vừa rồi tứ chẩn cũng không lộ ra bất kỳ sai lầm

nào vậy vì sao không hiệu quả ta thật sự cũng không rõ. Câu nói lúc nãy của tiểu nha đầu đã thức tỉnh ta. Ta bỗng phát hiện có một nguyên nhân của vấn đề này, rất có thể đó chính là nguyên nhân”.

Anh Tử vừa xấu hổ vừa thẹn thùng, nàng khẽ nói: “Thiếu gia, nô tỳ có gì nói đó, người lòi người ta làm chọc cười cho người khác”.

“Lần này thì đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Người bảo ta hãy để cho mấy người Bất Thu thay ta một lát ta chợt nghĩ ra liệu có phải phương thuốc đó đã bị người ta thay đổi hoặc dùng được liệu giả, hay được liệu kém phẩm chất nên khi dùng được mới không có hiệu quả”.

Lúc này tất cả mọi người trong phòng mới hiểu ra. Gương mặt già nua của Lý đại phu đỏ lên. Ông ta chần chừ giây lát rồi tiến lên ôm quyền nói: “Ngự y đại nhân, lão phụ này do tiểu nhân chẩn bệnh ở được đường của mình, dùng được liệu của được đường tiểu nhân. Tiểu nhân lấy tính mạng của mình đảm bảo được đường của tiểu nhân tuyệt đối không bao giờ làm chuyện thất đức dùng được liệu giả hay kém chất lượng. Tất cả được liệu đều là hàng thượng phẩm”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Điểm này bản quan tuyệt đối tin tưởng. Chúng ta cứ hãy chờ xem. Nên nhớ rằng vấn đề của được liệu tuyệt đối không chỉ là do được liệu giả hay kém chất lượng”.

Thái độ của Ngự y đại nhân đã rõ ràng, Lý đại phu cũng không biết nói gì nữa, ông ta chỉ còn cách lặng lẽ chờ.

Từ nãy tới giờ Diêm Diệu Thủ vẫn phe phẩy cái quạt đứng nghe ở phía sau, hắn có điều nghi vấn, trong khi đó Đỗ Văn Hạo vẫn đang nhắm mắt dưỡng thần. Các đại phu khác thì không nói câu nào, chỉ im lặng chờ đợi người đưa thuốc tới nên cảm thấy hơi bức mình. Hắn muốn nhân cơ hội này làm rõ mỗi bản khoản trong lòng liên tiến lên trước, khom người, ôm quyền nói: “Sư tổ, đồ tôn có chỗ không hiểu với căn bệnh này, không biết sư tổ có thể chỉ bảo cho đồ tôn thoát khỏi đám mây mù đó không?”

Đỗ Văn Hạo vẫn không mở mắt ra, uể oải nói: “Cứ nói”.

“Dạ, sư tổ, Ma Hạnh Thạch Cam thang dùng thêm vị Ma Hoàng, có tính chất tháo dạ mạnh. Lão phụ này tuổi đã cao, thân thể suy nhược, bị hen suyễn hơn ba mươi năm. Phế khí nhất định đã hư, chỉ sợ không chịu được vị được này. Tại sao lại không bỏ Ma Hoàng đi thay vị được khác?”

Đỗ Văn Hạo hé mắt nhìn vẻ kỳ quái một chút rồi hắn lại nhắm mắt lại, chậm rãi nói: “Ừ, vậy người nói xem vì sao Ma Hạnh Thạch Cam thang lại phối hợp với loại được liệu Ma Hoàng đó?”

389. Chương 330: Kế Hoạch Thay Đổi.

Diệu Thủ khom người nói: “Phương trung ma giúp tán bổ tiết, ôn khí tích tụ quá thịnh khiến mao úc bế, khí tại phế đại thịnh, nghịch chuyển lên trên. Những triệu chứng này rõ ràng là phế suyễn.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Hoàn toàn không sai, phế chủ tuyên phát cùng túc hàng, tà khí bên ngoài phạm vào phế, phế khí không thuận mà nghịch cho nên người bệnh sẽ ho khan và thở hỗn hển, phế đồng thời lại chủ điều hòa thủy đạo, thủy không được điều hòa sẽ biến đổi, sinh ra đờm. Đây chính là điều đáng lo ngại nhất. Ngoại tà phạm vào phế, tuyên hàng bất lợi đến nỗi khuy suyễn. Khi chữa trị chứng bệnh này, dùng phương thuốc đều nhằm mục đích trừ bỏ đờm. Tuyên phế cần tập trung vào khí, chỉ khuy bình suyễn. Ma hoàng trong Ma hạnh cam thang có tác dụng làm thịnh phế khí, hạnh nhân lại có thể làm suy phế khí. Một thịnh một suy, cùng điều trị phế khí, nếu không cần ma hoàng, người dựa vào đâu mà nói có thể trị được?”

Diêm Diệu Thủ có chút xấu hổ, cười ha ha nói: “Nhưng là, ma hoàng tính mạnh quá, lão phụ khuyết điểm phế khí đã lâu, thân thể suy yếu, chỉ sợ không trụ được.”

“Vậy hai vị thạch cao, cam thảo có trong phương thuốc này người dùng tới làm gì? Hơn nữa lượng dùng còn gấp ba so với ma hoàng. Mục đích như thế nào? Người phải suy nghĩ thêm một chút. Ma hoàng tính mạnh nhưng những được liệu khác cũng mạnh không kém, điều quan trọng là chúng bù trừ và gia giảm lẫn nhau. Kinh phương xứng ngũ, người biết rõ nguyên tắc đó, sao lại có thể sơ hở như vậy?”

Diêm Diệu Thủ đỏ mặt vàng dạ: “Vâng, đồ tôn ghi nhớ lời sư tổ dạy, mong sư tổ lượng thứ.”

Nhi tử của lão phụ do dự trong chốc lát, đột nhiên quay sang hỏi thăm: “Ngự y đại nhân, xin hỏi, nếu như ma hoàng thạch cam thang không dùng tới ma hoàng thì tác dụng thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như trong phương thuốc đó không có ma hoàng thì giống như chưa được vô thủ, không có gì kìm hãm tác dụng của các vị dược khác, chúng đi thẳng vào phế, tác dụng tuyên phế tán tà tất nhiên giảm đi, kết quả chính là phế khí đình trệ, đương nhiên suyễn ngày càng nặng.” Nói tới đây, Đỗ Văn Hạo như chợt nghĩ ra điều gì, liếc mắt nhìn hẩn hỏi: “Sao ngươi lại hỏi vấn đề này? Chẳng lẽ...”

Trung niên nhân kia vỗ vỗ đầu, cục cục đông một tiếng quỳ sụp xuống trước giường mẫu thân: “Nương, là hài nhi hại người rồi, là hài nhi hại người rồi.” Dứt lời cứ phủ phục tại chỗ kêu rên khóc lóc thảm thiết.

Lý đại phu cũng cảm thấy có gì không ổn, tiến đến trầm giọng hỏi: “Rốt cuộc là thế nào?”

Trung niên kia vẫn quỳ tại chỗ khóc lóc nói: “Ta khai phương thuốc rồi đi lấy dược về, trước khi bỏ vào nồi để sắc, ta cảm thấy khự suyễn của nương nương rất nặng, trước đó ta cũng đã học qua mấy năm về y, biết rằng ma hoàng có dược tính mạnh nên lúc đó cũng nghĩ giống như vị Diêm đại phu đây. Ta chỉ sợ nương nương bị bệnh đã lâu, phế hư, kinh lạc cũng yếu, không thể chịu nổi dược lực của ma hoàng, cho nên...” ô ô ô, ta cứ tự cho mình là thông minh, nghĩ rằng làm như vậy chỉ có tốt, ai ngờ,...ô ô ô.

Đúng lúc này, người lúc trước được sai đi lấy thuốc đã mang dược thuốc trở về. Người này mang cả chỗ cạn thuốc mới đổ đi và nồi thuốc vẫn dùng để sắc chỗ thuốc này tới. Đỗ Văn Hạo tiến tới kiểm tra, quả nhiên thấy trong số cạn thuốc và trong nồi đều không phát hiện có dấu vết của ma hoàng.

Lý đại phu tức giận râu mép dựng đứng lên: “Ngươi,...ngươi, quả nhiên là! Ôi! Ngươi như vậy đã phá hủy hoàn toàn danh dự của lão phu rồi, lại còn hại mẫu thân ngươi chịu đủ thống khổ dày vò, thật là bất hiếu mà!”

Trung niên kia khóc rống lên, nước mắt chảy như suối, đầu đập ông ông xuống đất.

Lão phụ cố gắng vươn người kéo con mình, vất vả vừa ho vừa nói: “Con à, không có việc gì đâu, khự khự, mẹ không phải vẫn khỏe đó sao, khự khự, con mau đứng lên đi, mẹ biết con là người có hiếu, con cũng vì mẹ thôi mà, khự khự.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Kinh phương xứng ngũ. Cái này tất cả đều là đã trải qua thiên chuy bách luyện, chỉ có thể tùy theo chứng mà tăng giảm. Nếu tự tiện bớt vị, coi như là xui xẻo rồi, không quan trọng là vị ít hay nhiều, biến hóa một chút thôi cũng đã khiến cho tác dụng của phương thuốc khác đi rồi, thậm chí có thể biến thành một phương thuốc hoàn toàn khác. Chưa nói tới việc không thể trị được bệnh, nó còn có thể hại người nữa.

Cái này như người ta vẫn nói, chính là y đạo vừa có thể cứu người nhưng cũng có thể hại người. Nếu như học nghệ không tinh, kiến thức nửa vời, chưa đầu vào đâu đã xuất sư thì tốt nhất là không nên dễ dàng tự tiện cấp phương thuốc cho người khác hay thay đổi phương pháp chữa trị của các đại phu khác.”

Trung niên nọ cuống quýt dập đầu: “Vâng, ngự y dạy bảo tiểu nhân minh khắc trong lòng, sau này tuyệt không làm vậy nữa.”

Đỗ Văn Hạo thời gian này rất bận rộn, vất vả ngày đêm, mặc dù chẩn bệnh không phải vận động chân tay nhiều, nhưng lại vô cùng tổn hao trí lực, cho nên lúc này hẩn cảm thấy đầu óc có chút choáng váng, mắt cũng hơi hoa lên. Các đại phu khác đương nhiên cũng nhìn ra, vốn ban đầu muốn theo Đỗ Văn Hạo lãnh giáo thêm một chút y thuật, nhưng là thấy tình cảnh như vậy thì cũng không tiện quấy rầy, nên có một người khom lưng tạ ơn nói: “Ngự y đại nhân, ngài chẩn bệnh khổ cực rồi, xin mời hãy về phòng nghỉ tạm, đợi thân thể khang phục đầy đủ, lúc đó quay lại chỉ điểm tiếp cho chúng ta là được rồi.”

Đỗ Văn Hạo thực sự cũng hiểu những đại phu ở đây rất trông đợi được đàm đạo thêm với mình về y thuật, nói chính xác hơn là học hỏi một chút, dù sao những người như họ nằm mơ cũng chẳng có cơ hội để tiếp xúc thân cận với một ngự y như vậy. Tuy nhiên hẩn thật sự thất rất mệt mỏi, không thể kiên trì thêm được nữa. Chỉ sợ đứng ở đây thêm một lát nữa thôi là có thể té xỉu luôn rồi.

Đỗ Văn Hạo miễn cưỡng gật đầu khó nhọc: “Thật sự xin lỗi, ta đúng là cảm thấy có chút choáng váng đầu óc, xin cáo lui trước.” Anh Tử vội chạy tới dìu đỡ Đỗ Văn Hạo đưa tới trên lầu.

Đỗ Văn Hạo nằm xuống giường, Liên Nhi để hăn ăn thêm một chút cháo rồi ngủ một mạch, thẳng đến tối muộn mới tỉnh dậy. Lúc này khí sắc của hăn đã tốt hơn rất nhiều.

Tuyết Phi Nhi cùng Bàn Vũ Cầm đã trở về, thấy tinh thần Đỗ Văn Hạo không tệ lắm, không có gì ngoài ý muốn mới yên tâm ngồi xuống nói chuyện. Ôn Bà nghe nói hai nàng chính là những người đã cứu sống đại thiếu gia của Tô gia, lại là phu nhân của ngự y kinh thành, nên ai nấy đều tấm tắc lấy làm kỳ lạ, đối với y thuật của hai nàng tự nhiên tín nhiệm hơn rất nhiều. Hiện giờ đều nghiêm khắc dựa theo những yêu cầu của hai nàng mà học tập, cho nên mọi chuyện lúc này phi thường thuận lợi. Cũng bởi vì dân cư ở gia châu không nhiều lắm, Ôn bà cùng nữ y cũng chỉ có mười mấy người, giảng dạy một ngày sau đó các nàng tự mình thực hành và ghi nhớ thêm.

Mấy người cứ ngồi vậy nói chuyện vui đùa, một lát sau có tiểu nhị lên bẩm báo, nói tri châu nha môn Lưu huyện úy có chuyện quan trọng.

Chúng nữ thấy vậy cũng quay vào trong phòng, Đỗ Văn Hạo liền nói tiểu nhị mời Lưu huyện úy vào.

Lưu huyện úy nhắc thắt lưng tiến vào, khom người thi lễ: “Hạ quan bái kiến ngự y đại nhân.”

“Lưu huyện úy mời ngồi”.

“Đa tạ đại nhân.”

Lưu huyện úy lệch cái mũ ra, ngồi xuống ghế rồi nói: “Ngự y đại nhân, lệnh quan đã tiến hành tra hỏi với Tô gia Đại thiếu gia, thế nhưng kiểu gì thì đại thiếu gia vẫn khẳng khái nói mình không thể nhớ rõ được. Có điều cách nói và thái độ của đại thiếu gia không khiến người khác có chút nghi ngờ. Nếu như đây là chuyện trọng đại, hăn làm sao có thể quên, lại còn nói không quan hệ gì với việc mình bị thương trong khi chuyện bị thương thì lại nhớ rất rõ ràng, càng khiến người khác sinh nghi. Chỉ là Tô thiếu gia vẫn nhất định nói rằng mình không thể nhớ nổi, nên hạ quan cũng không biết phải làm thế nào, đặc biệt tới đây xin ngự y đại nhân chỉ điểm.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Đúng vậy, nếu người bị hại chứng kiến được người hại mình, thì đây chính là chứng cứ mạnh nhất để bắt hung thủ. Nhưng là, nếu không có chứng cứ này, thì chẳng lẽ lại không còn loại chứng cứ nào khác sao?”

Lưu huyện úy chỉ cười rồi nói: “Đó là,...đó là...Nói thật với ngự y đại nhân, bí châu luôn luôn thái bình vô sự, hạ quan từ khi làm huyện úy tới nay, ha ha, còn chưa từng gặp qua án mạng, đây chính là vụ án lớn nhất đầu tiên, nên thật sự hạ quan không biết phải phá án như thế nào. Thật sự vô cùng xấu hổ.”

Thời cổ đại này không có môn học chuyên về phá án, cũng chẳng có trường lớp học viện gì về vấn đề này. Mặc kệ đó là tri huyện, tri châu hay là thông phán huyện úy, tất cả đều chưa từng trải qua huấn luyện đào tạo gì cả. Tất cả bọn họ mỗi khi có vụ án gì, việc quan trọng nhất chỉ là phái ra một bộ khoái, giao cho họ kỳ hạn phá án. Mà bọn bộ khoái đương nhiên lại càng không có kinh nghiệm gì cả, thông minh một chút thì tiến hành dò xét, nếu không thì khi có án mạng cũng chỉ hỏi han qua loa rồi làm biên bản tử, nghiêm trọng nữa thì bắt loạn một hai người nào đó làm tốt thí, rồi những người này lại phải bỏ tiền ra để chuộc tội.

Còn vụ án này chính là Đỗ Văn Hạo giao cho huyện úy làm. Đỗ Văn Hạo là ngũ phẩm ngự y, là người bên cạnh Hoàng Thượng, huyện úy đương nhiên không dám hồ lộng, cho nên kiên trì đến cùng tìm đến Đỗ Văn Hạo. Một mặt nói là xin chỉ thị, là báo cáo này nọ, nhưng mục đích chính là báo cáo án này phá khó khăn, nghĩ tới Đỗ Văn Hạo dù sao cũng chỉ là ngự y, không biết gì nhiều, khẳng định cũng sẽ không có cách gì làm tới cùng vụ này. Hăn đương nhiên không biết Đỗ Văn Hạo đến từ xã hội hiện đại, đã từng học qua pháp y, có cả môn hình sự phá án.

Bất quá, Đỗ Văn Hạo cũng không muốn trực tiếp nhúng tay vào phá án vụ này, dù sao cũng không phải công việc, chức trách của hăn, nên nghĩ thầm cũng chỉ cần chỉ điểm một hai chỗ là được, cho nên mới nói tiếp: “Bổn quan tưởng rằng, huyện úy đại nhân có thể từ việc Tô đại thiếu gia bị thương có thể tra ra những người có lai vãng mật thiết với Tô thiếu gia. Tốt nhất là tìm những người có quan hệ qua lại với Tô thiếu gia từ trước khi bị thương. Đặc biệt là những người cùng Tô thiếu gia có ân oán vướng mắc. Có thể từ đó phát hiện ra dấu vết gì đó.”

Lưu huyện úy liền tiếp gật đầu, lộ ra bộ dáng hiểu vấn đề, vui vẻ ra mặt chấp tay nói: “Đa tạ ngự y đại nhân chỉ điểm. Hạ quan sẽ phái người bắt đầu điều tra theo hướng đại nhân nói.”

Lưu huyện úy đi rồi, Đỗ Văn Hạo bắt đắc dĩ lắc đầu ngao ngán.

Buổi tối, Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ đến báo cáo công việc chẩn bệnh ban ngày. Những nghi nan hỗn tạp chứng vốn dĩ không nhiều, trong buổi xế chiều và buổi tối cả hai người Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ đều giải quyết xong, rốt cuộc cũng không có nghi nan y án gì đưa cho Đỗ Văn Hạo, hẳn có thể mượn cơ hội hảo hảo nghỉ ngơi thêm một phen.

Vậy là cả nhà cùng ngồi một chỗ nói chuyện phiếm, Tuyết Phi Nhi nói: “Lúc xế chiều, chúng ta nhìn mấy sản phụ, các biểu chứng đều cho thấy sẽ chưa lâm bồn ngay, chỉ sợ còn một thời gian nữa, đúng không? Vũ Cầm tỷ.”

Bàng Vũ Cầm gật đầu nói: “Đúng vậy.”

Tuyết Phi Nhi lại nói: “Trong thành ổn bà cùng với nữ y cũng đều đã được hướng dẫn xong hết rồi, những người ở vùng thôn quê xa thì lại chưa tới, vậy ngày mai chúng ta làm cái gì đây?”

Đỗ Văn Hạo hỏi Tiền Bất Thu: “Còn có nghi nan bệnh chứng gì không chẩn trị được không?”

Tiền Bất Thu vuốt vuốt chòm râu cười nói: “Không có, tổng cộng tất cả không tới mười người có bệnh nghi nan, lúc chiều tối đều đã được xử lý ổn thỏa, còn lại đa số đều là những người chỉ mắc một vài chứng bệnh đơn giản.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Mấy chứng bệnh lật vặt của người lao động đó mà cần đến thần y như ngươi đại giá, đích xác có chút giết gà lại dùng dao mổ trâu rồi.”

Tiền Bất Thu bề bộn khom người nói: “Không dám, không dám, sư phụ quá lời rồi.”

Tuyết Phi Nhi nói: “Vậy ngày mai tất cả mọi người đều không có việc gì rồi, ca ca, ngươi nói chúng ta đoạn đường xem bệnh, đoạn đường du sơn ngoạn thủy, nếu ngày mai không có việc gì, sao không đi Nga Mi sơn chơi đùa?”

Mấy nữ nhân nghe vậy đều cao hứng vỗ tay cười nói: “Hay lắm, chủ ý rất hay!”

Liên Nhi nói: “Lão gia hiện vẫn chưa thực sự khỏe hẳn, thân thể quá yếu, muốn leo núi, chỉ sợ...”

Đỗ Văn Hạo sớm đã muốn đi Nga Mi dạo chơi, bị chuyện Hoàng thượng cách chức ảnh hưởng, tâm lý hẳn vẫn có sự lo lắng như đá tảng. Cũng đang muốn mượn cơ hội này đi xả hơi một chút, lại thấy Tuyết Phi Nhi và mọi người cao hứng như vậy, không đành khiến họ không vui, nhân tiện cất lời Liên Nhi: “Ta đã tốt hơn rất nhiều rồi, nghỉ ngơi thêm đêm nay, ngày mai chậm rãi đi, hẳn là không có vấn đề gì.”

Bàng Vũ Cầm cũng muốn đi, nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy, thấy tinh thần hẳn rất tốt, liền cũng gật đầu nói: “Tốt lắm, vậy mọi người sẽ cùng đi, mang theo một cỗ kiệu, khi mệt để tướng công ngồi.”

Đỗ Văn Hạo đột nhiên nhớ tới Nga Mi sơn hoạt can, vỗ tay cười nói: “Không cần phải ngồi kiệu, khó chịu vô cùng, ta có một chủ ý này. Đến lúc đó dùng hai thanh gậy trúc lớn, ở giữa là một chiếc ghế trúc, người ngồi trên đó, hai người trước sau nâng lên lúi, vừa tiện lợi di chuyển, vừa thoải mái ngắm phong cảnh, cái này chính là hoạt can. Mấy nữa từ các người khăng định đi lên núi cũng sẽ mệt mỏi, cũng nên ngồi hoạt can này, tốn tiền một chút thuê dân chúng hỗ trợ nâng đi là được. Bọn họ cũng có cơ hội kiếm thêm tiền.”

Tất cả mọi người lại thêm một phen nhao nhao rồi ai cũng khen chủ ý này hay. Mọi người vừa có thể thoải mái thưởng ngoạn phong cảnh và không khí mát lạnh của núi rừng, lại vẫn thoải mái nói chuyện với nhau, khăng định là rất vui mà.

Sáng sớm ngày thứ hai, cánh cửa khách điểm mở ra, một nam tử vội vàng tiến vào, tiểu nhị ngăn trở nói: “Khách quan, ngài nghỉ ngơi hay muốn tìm phòng trọ, lúc này chúng ta vừa mới mở cửa, cần phải chuẩn bị thêm một chút, giờ chỉ có cơm thôi.”

Nam tử sốt ruột không nói gì, một tay đẩy tiểu nhị sang bên, đưa mắt nhìn xung quanh như đang tìm kiếm cái gì. Tiểu nhị tưởng rằng có người muốn đến cố tình gây sự, vội vàng lớn tiếng gọi người, rất nhanh đã có

vài đại hán tử quần áo xộc xệch, mắt nhắm mắt mở đứng kiêu đang ngủ bị đánh thức dậy, vừa ngáp vừa lười biếng lăm bằm gì trong mồm chạy tới.

“Các người đừng hiểu lầm, ta tới để tìm người.” Nam tử kia đột nhiên thấy mấy người chạy ra, có chút sợ hãi vội nói, nhưng trong lòng cũng có chuyện gấp gáp nên lớn tiếng nói: “Ta đến để tìm Đỗ ngự y, mời ngài tới xem bệnh cho mẫu thân của ta, mẫu thân ta bệnh nặng không thể đi được, các người mau tránh ra.”

Hắn nói rồi đẩy mạnh một cái, tiểu nhị nọ lão đảo thiếu chút nữa ngã sấp xuống sàn. Tiểu nhị tức giận quay lại đạp nam nhân kia một cái ngã ngửa ra đằng sau, mấy đại hán khác thấy vậy cũng xúm cả lại.

Lúc này Tiền Bất Thu mới từ phòng mình đi ra, nghe thấy dưới lầu lộn xộn, đi xuống nhìn thì thấy vài người đang xúm lại đánh một nam tử vội vàng lớn tiếng ngăn cản: “Không được đánh nhau, sao lại đánh người như vậy, có chuyện gì thì từ từ nói chứ!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã rời giường, nghe bên ngoài có tiếng động liền đẩy cửa đi ra. Đứng trên hành lang hắn cũng nhìn thấy rõ một màn đánh nhau bên dưới, vội vã đi xuống, kéo nam tử đang ôm đầu lặn lội dưới đất lên, mắt trái của nam tử này đã bầm tím. Đỗ Văn Hạo quay sang nói với mấy tiểu nhị: “Người ta tới để tìm đại phu xem bệnh, tại sao các người lại tùy tiện động thủ đánh người như vậy?”

động sắc sảo như vậy, chẳng trách mà gã nam nhân kia nghe xong thì cảm thấy xấu hổ, e dè không dám nói thêm câu gì nữa.

Kha Nghiêu thấy vậy bèn thay đổi bộ mặt đanh như thép nguội của nàng thành gương mặt tươi tắn, xinh đẹp như hoa, ngọt ngào nói với gã nam nhân kia: “Ai da! Vị đại ca này! Có phải là mẹ của người mắc bệnh thật không đấy? Nếu như mắc phải bệnh nào cấp tính, mà sao trông người cũng chẳng có vẻ gì vội vã là sao? Đừng nhìn người ta mãi như thế chứ! Lẽ nào người chỉ mượn cớ đến khám bệnh cho mẹ để ngắm ta hay sao hả?”

Nam nhân kia nghe xong thì chẳng khác nào vừa bị hắt một gáo nước lạnh vào mặt, lập tức đi ra khỏi côi ngu muội (Có lẽ suốt dọc đường đi hẳn cứ trông vào Kha Nghiêu rồi có những ý nghĩ vô cùng bậy bạ cũng nên), liền lên tiếng đáp: “Vâng! Vâng! Mẹ của tiểu nhân đang bị bệnh nằm trên giường! Sắp chết đến nơi rồi, Ngự Y đại nhân, xin đại nhân hãy mau mau ra tay cứu với!”

Kha Nghiêu nghe vậy bèn không chờ cho Đỗ Văn Hạo kịp lên tiếng, đã nhanh nhẩu cướp lời nói: “Lúc này Đỗ đại ca của ta cũng đã hỏi người rằng, nhà người gần hay là xa? Có cần chúng ta phải người đánh xe ngựa đi không?”

“Không xa! Không xa! Chỉ cần đi thêm một canh giờ nữa là đến nơi rồi!” Gã nam nhân kia đáp.

Kha Nghiêu nghe xong thì tròn hai mắt lên nói: “Còn phải đi thêm tận một canh giờ nữa mà người còn nói là không xa hả? Trời nóng như thế này mà người bắt ta đi tận thêm một canh giờ nữa, người muốn ta bị cảm nắng hay sao hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì bật cười ha hả, sau đó hẳn quay lại nói với Lý Phổ: “Đi! Mau đi chuẩn bị xe ngựa cho ta!”

“Vâng!” Lý Phổ vội vã chạy ra chuồng ngựa, sau đó bảo mấy thêm mấy người khác chạy lại buộc xe ngựa vào cho chắc chắn, rồi dắt nó ra khỏi đây từ cổng sau.

Đỗ Văn Hạo liền đi theo ra phía đằng hậu viện, rồi nhanh chân trèo lên cổ xe, Kha Nghiêu cũng vội vã leo lên theo, gã nam nhân lúc này thì ngấp ngừng trông vào bên trong cổ xe, ngại ngần không biết nên làm thế nào, Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội nói: “Nhanh lên! Mau lên xe đi! Bệnh không chờ người đâu!”

Gã nam nhân kia nghe vậy bèn vội vã lên tiếng đáp lại, nhưng vẫn không dám bước lên đi vào phía trong xe mà chỉ dám bám lấy càng xe sau đó leo lên ngồi cùng chỗ đánh ngựa với Lý Phổ.

Lý Phổ thấy vậy cũng chẳng thèm quan tâm, chỉ ra roi quát ngựa lên đường ra khỏi thành, mấy tên hộ vệ cũng cưỡi ngựa theo sau cổ xe, đoàn người lên đường hướng thẳng tới chân núi Nga Mi Sơn.

Đoàn người rất nhanh đã đến một cái thôn nhỏ nằm dưới chân núi Nga Mi.

Đỗ Văn Hạo liền quay sang Lý Phổ nói: “Thật là hay quá! Không ngờ lại trùng với đường lên núi Nga Mi như vậy, người mau phái mấy người về thông báo với mấy vị phu nhân của ta biết! Ta sau khi khám xong bệnh sẽ chờ họ ở dưới chân núi Nga Mi, nhân tiện thăm quan thắng cảnh luôn!”

Lý Phổ nghe vậy bèn chấp tay tuân lệnh, sau đó ông liền quay ra bảo mấy tên hộ vệ nhanh chóng quay về thông báo cho các vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo.

Còn gã nam nhân kia thì đưa dẫn đường cho đoàn xe chở Đỗ Văn Hạo, Lý Phổ và Kha Nghiêu vào trong thôn, tên của gã là Triệu Tam. Khi Triệu Tam dẫn mọi người đến bên một cái đầm nhỏ, thì thấy cạnh đó có một cái viện nhỏ, Triệu Tam lúc này bèn cao giọng nói: “Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ thế nào rồi? Con đã mời được Đỗ Ngự Y Đỗ đại nhân đến khám bệnh cho mẹ rồi đây này!”

Triệu Tam nói xong bèn vội vã nhảy ra khỏi xe tiến đến bên chiếc cổng gỗ mở toang ra, con chó vàng canh cổng thấy có đoàn người ngựa lạ liền tiến vào, cũng bắt giắc kêu lên inh ỏi.

“Vàng câm ngay!” Triệu Tam hét lên, con chó tên Vàng nghe xong thì cấp đuôi chạy thẳng một mạch vào phía chiếc ổ của nó, nằm im thín thít.

Lúc này từ căn phòng phía đông bước ra một thiếu nữ trẻ tuổi, mặc một chiếc váy màu xanh, áo ngũ sắc, trên đầu chít một chiếc khăn đồng bộ màu với quần áo, trông vô cùng thanh tú, chỉ là thân hình hơi bị thấp

một chút, nhưng Đỗ Văn Hạo cũng biết thường các cô gái ở vùng Tứ Xuyên này thì ai cũng có bộ dạng thâm thấp như vậy, nên hắn cũng chẳng lấy gì làm lạ cả.

“Tướng công! Chàng về rồi đó sao?” Thiếu nữ trẻ tuổi xinh đẹp kia trông thấy thấy Triệu Tam đem theo thêm bên mình mấy người lạ mặt nữa, nên sau khi lên tiếng hỏi xong, liền cúi đầu quay lại vào bên trong phòng.

Kha Nghiêu thấy vậy bèn quay sang Triệu Tam chế nhạo nói: “Vợ của ngươi cũng xinh đẹp thanh tú như vậy, thế mà ngươi vẫn còn đứng núi này trông núi nọ nghĩa là làm sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn háng lên một tiếng ra hiệu cho Kha Nghiêu không được nói năng bừa bãi, do vậy mà Kha Nghiêu mới im lặng không lên tiếng chế nhạo thêm nữa, chỉ bước chân theo sau Đỗ Văn Hạo đi vào cánh cửa nằm ở mặt phía đông của khuôn viên.

Đỗ Văn Hạo vừa mới bước vào bên trong thì đã cảm thấy một làn hơi nóng đập luôn vào mặt. Ngày này thời tiết vốn đã nóng nực khó chịu, làm cho người bình thường cũng khó có thể chịu nổi, vậy mà nơi đây còn đặt một chiếc lò lớn, trên đó có một chiếc nồi đang nấu cám cùng với rau dại sôi lên sùng sục, bên dưới chiếc lò lửa bốc lên ngùn ngụt, toàn bộ căn phòng bây giờ hơi bay nghi ngút, làm cho người ta có cảm giác như mình đang là mấy chiếc bánh bao, được hấp một cách vô cùng cẩn thận chỉ sợ nó không chín nổi vậy.

Vậy mà Triệu Tam dường như cũng chẳng thèm để ý đến hiện tượng này ở trong phòng, gã cứ coi như không có chuyện gì xảy ra, tiến thẳng đến một chiếc rèm che cửa một căn phòng nhỏ, rồi vén nó lên, lớn tiếng gọi mẹ mình dậy. Bên trong căn phòng lúc này có kê một chiếc giường, trên giường giăng một tấm màn mỏng, khi Triệu Tam vén màn lên gọi thì người mẹ già của Triệu Tam vẫn im lặng đắp chăn, nằm lặng thinh không đáp lại lời gọi của Triệu Tam.

Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu lúc này cũng bước theo chân Triệu Tam đi vào trong căn phòng này.

Người vợ của Triệu Tam lúc này bèn quay sang bên Triệu Tam nói: “Mẹ vẫn chưa tỉnh! Cha lo lắng quá, nên ôm theo Bảo Nhi đi vào trong huyện thành rồi! Lẽ nào tướng công không gặp hai người bọn họ hay sao?”

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn đưa tay ra ý cho Triệu Tam và vợ của hắn hãy vén màn che lên, sau đó hắn liền

Kha Nghiêu nghe vậy thì bụm miệng cười phì ra một cái, suýt chút nữa thì phun cả miếng cơm đang nhai trong miệng ra ngoài, quay sang nhìn lão Phương Trượng nói “Đại sư! Đồ đại ca của tiểu nữ không chỉ am hiểu về y thuật đơn giản như vậy thôi đâu! Huynh ấy còn là...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thẳm kinh hãi, hấn liền đưa chân lên dẫm vào chân của Kha Nghiêu một cái rõ đau, không cho nàng kịp thốt hết câu nói của mình. Kha Nghiêu bị hấn dẫm một cú đau điếng, nhưng cũng hiểu tình thế của mình, nên ngậm luôn miệng lại, cúi đầu cặm cùi ăn tiếp.

Đỗ Văn Hạo liền mỉm cười nói “Tại hạ cũng chỉ am hiểu chút ít mà thôi! Minh Không đại sư! Mời đại sư ngồi sang bên này một lúc, tại hạ sẽ xem bệnh giùm cho đại sư!”

Minh Không nghe vậy cũng không vội vã nghe theo lời của Đỗ Văn Hạo mà đứng dậy, ông ta chỉ đưa mắt sang nhìn lão Phương Trượng một cái ra ý. Lão Phương Trượng cũng rất lo lắng cho bệnh tình của Minh Không, nên cũng đã tìm rất nhiều đại phu đến khám chữa bệnh cho ông ta, nhưng kết quả lại vô cùng bi quan, cho đến tận bây giờ mà căn bệnh của Minh Không vẫn càng ngày càng nặng. Trong mắt của lão Phương Trượng thì Đỗ Văn Hạo chẳng qua là một thiếu gia nhà giàu, cho dù có am hiểu về y, thì cũng chỉ thuộc dạng hiểu biết vớ vẩn, trông hấn non trẻ thế này cho dù có học qua về y, thì cũng chỉ thuộc dạng ngựa non hấu đá, bệnh của Minh Không đến ngay cả mấy lão Trung Y già cũng chưa khám chữa được, nữa là một người non choẹt như hấn. Nhưng mà, lão Phương Trượng cũng thấy Đỗ Văn Hạo thực ra cũng chỉ vì hảo tâm mà đòi xem bệnh cho Minh Không, người ta lại vừa quỳn góp một số tiền lớn như vậy, nên cũng không tiện từ chối, chính vì thế mà sau khi trông thấy Minh Không liếc mắt ra ý, thì lão Phương Trượng cũng gật đầu đồng ý cho ông ta đứng dậy ra chỗ Đỗ Văn Hạo cho hấn khám chữa bệnh.

Đỗ Văn Hạo sau khi thấy Minh Không ngồi xuống bên cạnh mình thì liền yêu cầu ông ta giơ chân của mình lên, sau đó hấn liền đưa ngón tay cái của mình ra đưa lên ấn một cái, khi hấn bỏ tay ra thì trông thấy có một vết lõm rất sâu, phải một lúc lâu sau mới trở lại nguyên hình dạng cũ. Đỗ Văn Hạo lại bảo Minh Không cho hấn chẩn đoán lưỡi của ông ta, sau khi lên tiếng hỏi về các hiện tượng xong, Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng hỏi Minh Không “Đại sư! Trước khi bị phù nề to như vậy thì đại sư đã dùng các loại thuốc gì rồi”

Minh Không nghe vậy bèn cúi người đáp “Bát Chính Tán, Hổ Phách Tán, và còn cả Ngũ Tử Ngũ Bì cái gì gì nữa đấy!”

“Có hiệu quả gì không” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Chẳng có hiệu quả nào cả! Bần tăng vẫn cứ ngày càng phù ra, tiểu tiện đầm đìa, vô cùng khó chịu!” Minh Không nhăn nhó đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì lắc lắc đầu tiếc rẻ nói “Dùng thuốc không đúng bệnh! Thì dĩ nhiên sẽ làm cho người bệnh càng lúc càng khó chịu! Chả trách!”

Minh Không nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì ngạc nhiên nói “Thí chủ! Bệnh này của bần tăng lẽ nào không phải là phù nề hay sao”

“Đúng là phù nề, ngoài ra bệnh này còn gọi là phù nước nữa, mà nguyên nhân dẫn đến phù nước thì có rất nhiều, bệnh chứng cũng khác, chính vì thế mà kê đơn thuốc cũng không giống nhau, bệnh phù nước này của đại sư chính là Bì Nước!”

“Bì Nước ư” Minh Không hòa thượng nghe xong cũng không thể hiểu nổi bệnh này có nghĩa là gì nữa.

“Ừm! Trong Kim Nặc Yếu Lược có nói ‘Bì Nước kỳ mạch diệp phù, ngoại chứng phù chứng, an chi mạt chỉ, bất ác phong, kỳ phúc như cổ, bất khát!’ (Tạm dịch Bệnh Bì Nước thì mạch phù, biểu hiện bên ngoài là phù nề, ấn vào thì mất hấn dấu của ngón tay, không sợ gió, bụng dễ trương to như trống, nhưng lại không cảm thấy khát) Điều này hoàn toàn đúng so với bệnh tình của đại sư, cũng được gọi là Bì Nước!”

Kha Nghiêu lúc này trong miệng vẫn còn đang nhai ngấu nghiến, nói “Đồ đại ca! Thế nào thì được gọi là Bì Nước vậy”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn mỉm cười nói “Trong Chu Bệnh Nguyên Hâu Luận có viết ‘Thận hư trạch thủy vọng hành, lưu ích vu bì phu, cổ kim thân thể diện mục tất thũng, an chi mạt chỉ nhi vô hạn dã. Phúc như cổ nhi bất mãn. Diệp bất khát, tứ chi trọng nhi bất ác phong thị dã. Mạch phù giả, danh duyệt Bì Nước dã!’ (Tạm dịch Thận hư thì dễ có nước lợng hành, chính vì thế mà nước sẽ biểu hiện trên bên ngoài bề mặt

da bên ngoài, làm cho thân thể trở nên phù nề, ấn vào thì có cảm giác như bị mất ngón tay, bụng chướng to, nhưng không khát. Tứ chi nặng mà không sợ gió, mạch phù, cái này có tên gọi là Bì Nước!) Đơn giản mà nói đó chính là Phổi, Thận, Tì bị mất khả năng vận chuyển nước trong cơ thể, hoặc là vận chuyển thất thường làm cho nước bị tràn ngập ra bên ngoài, tạo ra hiện tượng phù nước như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nói xong những câu này làm cho lão Phương Trượng cùng với Minh Không hòa thượng mắt chữ o mồm chữ a, kinh ngạc không biết sao tả xiết. Hai người lão tăng cao tuổi như vậy mà nghe cũng phải xuất thần, thì những vị tăng giả khác cũng đều ngưng đũa, ai nấy cũng đều chăm chú nghe lời giải thích của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục nói “Chứng Bì Nước của Minh Không hòa thượng là do khí trong phổi bị ách tắc, dẫn đến khí ở trong tì bị hư, không thể vận chuyển bình thường, chính vì thế nên mới làm cho nước dịch bị ngừng hoạt động, khiến nước trong cơ thể bị ứ đọng, đây chính là thực chứng nhưng lại hư ở bên trong. Nước khi mà không được lưu thông thành ra ứ đọng, tạo nên bị phù nề, khi phù nề không được tiêu trừ thì sẽ làm cho chính khí bị mất, chính vì vậy khi chữa bệnh này, trước tiên phải xử lý Thượng Tiêu trước, để trị chứng ứ đọng, sau đó mới bồi bổ Trung Tiêu để khôi phục, cứ thế kết hợp cả hai cách chữa trị như vậy, thì bệnh mới có thể thuyên giảm được!”

Trong lý luận của Trung Y thì cho rằng Phổi, Tì, Thận đều có khả năng vận chuyển nước dịch trong cơ thể, trong đó thì Phổi là thượng nguồn của nguồn nước, Thận là hạ nguồn của nguồn nước, còn tì thì là ở giữa hai nơi để phân phối lưu thông nước đi khắp các vị trí quan trọng trong cơ thể người. Một khi Phổi, Tì, Thận hoạt động vận chuyển nước trở nên thất thường, thì sẽ làm cho nguồn nước trong cơ thể bị ứ đọng, tạo ra tắc nghẽn sẽ tạo ra đờm, hoặc làm cơ thể bị phù nề.

392. Chương 333 Bơi Thuyền Dưới Trăng .

Kha Nghiêu nói cho cùng cũng chỉ là một cô gái mới lớn, nên ăn uống cũng vô cùng nhỏ nhẹ, nàng cũng chỉ ăn hết nửa bát cháo là ngừng. Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo than vãn như vậy, bèn ngồi thẳng người dậy nói: “Đồ đại ca! Huynh nói như vậy thì chẳng khác nào coi muội là người ngoài rồi, trên suốt dọc đường đi huynh là người đã chăm sóc cho tất cả mọi người, bây giờ huynh bị bệnh thì muội lẽ dĩ nhiên sẽ chăm sóc lại cho huynh, đây cũng là một cơ hội tốt để cho huynh được hưởng thụ cảm giác được người khác phục vụ nữa mà, ha ha! Huynh còn khách khí cái nỗi gì cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe Kha Nghiêu nói vậy thì chỉ biết mỉm cười lắc đầu, sau đó cố gắng ăn nốt nửa bát cháo còn lại. Sau khi ăn xong hắn lại nhắm mắt lại dưỡng thần. Kha Nghiêu thấy vậy bèn lên tiếng nói: “Đồ đại ca! Vừa mới ăn xong không được ngủ luôn như vậy! Hay là chúng ta đi dạo trong chùa ngắm cảnh một chút nhé!”

Đỗ Văn Hạo sau khi ăn xong bát cháo kia cũng thấy tinh thần sảng khoái hơn trước rất nhiều, mặc dù có chút buồn ngủ, nhưng nghe Kha Nghiêu khuyên mình như vậy, cũng mỉm cười gật đầu đồng ý.

Nói xong, hai người bèn đứng dậy đi ra bên ngoài khu viện dành cho thực khách của chùa. Mấy người hội Lý Phổ thực ra cũng được sắp xếp nơi ở bên ngoài khu viện này, nên sau khi trông thấy Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu bước ra, liền vội vã tiến đến nghênh đón, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn đưa tay lên khoát một cái rồi nói: “Ta không sao đâu! Mấy người cũng không cần phải đi theo ta như vậy! Ta và Kha Nghiêu muốn đi dạo trong này một chút thôi, rất nhanh sẽ quay lại, xin đừng lo lắng cho ta quá như thế!”

Tình hình bốn bề nơi đây thì Lý Phổ cũng đã dò la kỹ càng rồi, xung quanh chốn này không có một gia đình nào sống cả, cảnh vật vô cùng yên tĩnh, nên sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói như vậy, thì Lý Phổ cũng hiểu là hắn và Kha Nghiêu đang muốn nói chuyện riêng với nhau, bây giờ mà ông ta đòi đi theo, chẳng khác nào làm một ngọn đèn đường khó chịu cản trở hai người, nên rất tự nhiên cúi đầu tuân mệnh, sau đó Lý Phổ liền lui ra không làm phiền thêm Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu nữa.

Hôm nay trăng sáng vàng vạc, hai người Kha Nghiêu và Đỗ Văn Hạo liền bước ra khỏi cổng chùa, tiến về phía chân núi bước tới.

Kha Nghiêu lúc này vô cùng tự nhiên nắm lấy cánh tay của Đỗ Văn Hạo, tựa như là đang dìu đỡ hắn vậy, nhưng nếu để ý kỹ thì ta lại thấy hành động này của nàng như một thiếu nữ đang dựa vào cánh tay chắc

nịch của người đàn ông của mình vậy.

Chính vì thế mà, Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cảm thấy không được tự nhiên cho lắm, nhưng hắn cũng không đành lòng hất tay của Kha Nghiêu ra, nên cứ để mặc cho nàng dịu dàng như vậy, trông hai người bây giờ chẳng khác gì một cặp tình nhân đêm hôm hẹn hò đi chơi vậy.

Hai người cứ như vậy thăm lặng bước lên trên núi, đi được một lúc đến trước một gốc cây tùng cao tuổi, nơi đây mặt đất bằng phẳng, đỡ dốc hơn đoạn đường lên núi vừa rồi, và có một hòn đá phẳng khá to được đặt tại đây. Hai người thấy vậy liền bước tới bên tảng đá, cùng ngoái đầu ngược lên phía trên trông vào bầu trời cao rộng trên đầu của mình.

Bầu trời lúc này trắng sáng, sao vàng lấp lánh, tạo cho người ta có một cảm giác mình trở nên vô cùng nhỏ bé dưới vòm trời sâu rộng. Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì cảm thấy trong lòng bỗng nhiên cảm thấy rộng lớn, rười rượi vô cùng, hắn liền ngâm lên một bài thơ: “Minh nguyệt kỷ thì hữu? Bả tửu vấn thanh thiên, bất chi thiên thượng cung khuyết, kim tịch thị hà niên?” (Ánh nguyệt bao giờ có? Đưa rượu hỏi trời xanh, không biết cung đình nơi Thượng Giới, bây giờ là năm nao?)

Kha Nghiêu nghe xong, thì hai mắt tròn to lên kinh ngạc, sau đó nàng liền đưa tay lên vỗ tán thưởng liên hồi nói: “Trời ơi! Thơ huynh làm hay quá, muội không ngờ huynh lại có thể làm thơ hay như vậy đây! Huynh vậy mà không đi thi thật quả là đáng tiếc cho tài năng của huynh đó! Nhưng mà nếu mà huynh dấn thân vào con đường làm quan, thì thế gian này sẽ mất đi một vị thần y hiếm có! Trên thế gian này, những người văn hay chữ tốt, hay những vị tướng tài cao thao lược toàn tài, muội thấy đều dễ kiếm! Chỉ có mỗi một thần y tài giỏi như huynh thì chẳng kiếm ở đâu ra được cả!”

“Tài vuốt đuôi của muội bây giờ đã thành thần rồi đấy!” Đỗ Văn Hạo cười lên ha hả nói.

“Hi hi! Đỗ đại ca! Suốt dọc đường lên núi này muội không thấy đại ca nói câu nào cả! Có phải huynh đang nhớ đến Bàng Vũ Cầm tỷ tỷ, Lâm Thanh Đại và hai vị phu nhân nữa của mình không vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì hơi sững người một chút, nói thật lòng thì đúng là vừa rồi hắn bỗng nhiên thấy nhớ mấy vị phu nhân của mình da diết, chính vì vậy mà lúc này hắn mới ngâm lên mấy câu thơ đại ý nói lên một nỗi buồn xa cách như vậy. Bây giờ bỗng nhiên bị Kha Nghiêu hỏi trúng tim đen như vậy, nên Đỗ Văn Hạo cũng không muốn nói thật, mà hắn cũng không muốn nói dối, chỉ hỏi ngược lại Kha Nghiêu rằng: “Vậy còn muội thì sao? Muội đang nghĩ cái gì vậy?”

“Muội hả? Muội nghĩ rằng một đêm trăng thanh sáng với vợ như thế này, muội chỉ muốn ở bên cạnh người mình yêu nhất! Nếu đúng như vậy thì thật là tuyệt biết bao!” Kha Nghiêu cúi đầu e thẹn nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền ngoái đầu lại ngắm nhìn Kha Nghiêu, dưới ánh trăng Kha Nghiêu hiện lên vô cùng đẹp đẽ. Khuôn mặt của nàng mịn màng, đôi môi nhỏ mọng như cánh anh đào, dáng người mảnh mai như cành liễu mùa thu, đôi lông mày tựa như tranh sơn thủy, mềm mại nhẹ nhàng, uốn lượn trong làn sương khói, như mờ ảo, như nhân ảnh. Một vẻ đẹp như tiên giáng trần làm cho Đỗ Văn Hạo thầm khen trong lòng, con nhóc này đẹp quá!

Kha Nghiêu thấy Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên đưa mắt lên nhìn mình chăm chú như vậy, bất giác trong lòng cũng run lên bần bật, nhưng hai mắt của nàng không hề có ý trốn chạy đôi tia lửa điện của Đỗ Văn Hạo, mà ngược lại nàng còn tinh nghịch nhìn thẳng vào đó, đôi lông mày lá liễu của nàng như có một sức hút kỳ lạ cứ bám lấy ánh mắt của đối phương ngó tới, khóe miệng nàng hơi nhếch lên, tựa như vừa mỉm cười vừa nói: “Huynh nhìn muội làm gì vậy? Lê nào huynh đã thích muội rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì bật cười ha hả, trêu trọc nói: “Con nhóc con này! Bắt đầu có tư tưởng ăn dưa bỏ, rồi tưởng bỏ rồi đó hả?”

Kha Nghiêu nghe xong thì sững người một lúc, thần sắc trở nên u buồn, giọng nói nào nề đáp: “Nếu như không phải muội đã từng ở cái nơi như bẩn như vậy, thì có lẽ huynh đã thích muội rồi, có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên cũng biết Kha Nghiêu đã từng là gái nơi lầu xanh kỹ viện, tuy nàng chưa từng bán thân cho khách bao giờ, nhưng đây cũng là điểm yếu tâm lý, cũng là căn bệnh không thể xóa nhòa trong trái tim nàng. Đỗ Văn Hạo không ngờ một câu nói bông đùa của hắn thôi đã động chạm đến vết thương lòng của Kha Nghiêu, hắn định lên tiếng giải thích, thì không ngờ Kha Nghiêu đã đưa ngón trỏ lên trên

miệng, ra hiệu cho hắn không cần nói nữa. Từ trong đôi mắt sâu thẳm của nàng hiện lên một nỗi niềm khó tả, nàng nhẹ nhàng nói với hắn: “Đồ đại ca! Huynh không cần phải giải thích gì nữa cả, muội cũng không phải là đứa ngốc, huynh càng nói thì muội càng cảm thấy muội trở nên bần thủ hơn bao giờ hết!” Kha Nghiêu nói xong, liền bỏ cánh tay đang đỡ vào tay của Đỗ Văn Hạo ra, sau đó thở dài một tiếng nói: “Đi thôi! Đêm cũng xuống rồi, chúng ta nên về uống thuốc rồi nghỉ ngơi thôi!” Nói xong Kha Nghiêu liền bước một bước chân thật dài lên trước.

Đỗ Văn Hạo muốn giải thích, nhưng hắn lại cảm thấy không phải, có lẽ Kha Nghiêu nói đúng, càng giải thích càng rắc rối, chính vì thế mà hắn cứ giả vờ nghe không hiểu gì hết, chỉ cúi đầu lầm lũi bước theo sau chân nàng.

Đúng lúc này đột nhiên có một bóng đen phóng vụt qua mặt của hai người nhanh như một tia chớp, Kha Nghiêu giật mình kêu á lên một tiếng, rồi sau đó ngã ngược về phía sau. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nhanh tay đỡ lấy thân hình của nàng, hắn cũng cảm thấy lo lắng vô cùng, nếu như nơi đây gặp phải dã thú mà bên mình không có vũ khí thì rất là nguy hiểm. Hắn vội vã đưa mắt lên nhìn vào trong bóng tối, cố gắng dò xét bóng đen vừa vụt qua mặt đó là gì, bỗng nhiên hắn nghe thấy một tiếng rắc vang lên. Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn trên cây, dưới ánh trăng sáng lúc này hắn mới để ý thấy nơi đó có một con mèo đen khổng lồ đang đứng, đưa con mắt to sáng xanh như ngọc chăm chú nhìn về phía hai người.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì thở phào nhẹ nhõm, mèo khổng lồ dù có to đến mấy cũng chỉ bằng con cún Vàng nhà Triệu Tam, dĩ nhiên là cũng chẳng dám tấn công người, nên hắn liền mỉm cười nói: “Đừng sợ! Chẳng qua đó chỉ là một con mèo đi ăn đêm mà thôi!”

Kha Nghiêu lúc này cũng trông thấy rõ con mèo đen đó, do vậy nàng cũng cảm thấy an tâm, đưa tay vỗ vỗ vào ngực mình thở dài một hơi nhẹ nhõm, nhưng lúc này nàng lại phát hiện ra là cơ thể của nàng đang được Đỗ Văn Hạo ôm gọn lấy. Gương mặt thanh tú của nàng bắt gặp trở nên nóng hổi, nàng vội vã cố lách mình ra khỏi vòng tay của hắn, khi nàng càng cố lách mình như vậy, thì nàng lại càng đứng không vững, chính vì thế mà Kha Nghiêu lại một lần nữa suýt ngã xuống lần thứ hai.

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên cũng chỉ muốn đỡ nàng, chứ không hề có ý khác, nên thấy nàng lại có vẻ đứng không vững suýt ngã thêm lần nữa như vậy, hắn lại đưa tay ra nắm chắc hơn, kéo giật thân hình liễu yếu đào tơ của Kha Nghiêu ngược hắn về phía hắn.

Lúc này thân thể mềm yếu, nhỏ nhẹ của Kha Nghiêu chẳng khác gì một cánh én ép chặt sát lấy thân hình của Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo lúc này mới cảm thấy động tác của hắn có phần quá đà, định đẩy Kha Nghiêu ra ngoài, nhưng lại cảm thấy có phần không phải, vì nói cho cùng thì Kha Nghiêu cũng là cô gái có lòng tự trọng, làm như vậy chẳng khác nào lại chê nàng dơ bẩn. Bài học lúc này hắn cũng đã biết, bây giờ chỉ cần hắn hành động quá lộ một chút thôi, là cũng đủ làm cho Kha Nghiêu nghĩ ngợi không ngừng rồi.

Chương 333 Bơi thuyền dưới trăng! (2)

Thế là Kha Nghiêu cứ như vậy nép người mình vào trong lòng Đỗ Văn Hạo, nàng cảm thấy tuy động tác của hắn có phần thô bạo, nhưng lại biết hắn lo nàng ngã nên mới làm như vậy, chính vì thế mà cơ thể nàng cũng run lên không ngừng, nàng cố gắng đứng vững rồi tách người khỏi Đỗ Văn Hạo, lấy hết cảm đảm nhìn thẳng vào mắt của hắn nói: “Đồ đại ca! Lê nào huynh lại chê muội hay sao?”

“Con nhóc con này! Không được nói những câu như vậy! Con mắt nào của muội trông thấy ta chê bai muội rồi hả?” Đỗ Văn Hạo đáp lại.

Kha Nghiêu vẫn ngẩng khuôn mặt thanh tú của mình lên, trông vào Đỗ Văn Hạo, nắc nhen nói: “Huynh thật sự là không chê muội xuất thân từ chốn nhơ bẩn chứ?”

Ánh mắt của Đỗ Văn Hạo vô cùng kiên định nhìn thẳng vào trong mắt của Kha Nghiêu, gật đầu nói: “Đây cũng không phải là do lỗi của muội, tại sao ta lại phải chê muội cơ chứ?”

“Thật không?” Kha Nghiêu nói xong lại áp thân hình của mình vào trong lòng của Đỗ Văn Hạo, vui mừng khôn xiết nói: “Vậy huynh...”

Đỗ Văn Hạo cũng đã đoán ra được Kha Nghiêu đang định nói gì, nên đành vội vã cướp lấy lời nàng, chuyển sang đề tài khác để nói chuyện: “Hôm nay sao mà ta mệt quá, trời lại có mây đen kéo đến rồi kìa, e rằng

Trên mũi thuyền lúc này có ngồi một ông lão mặc một chiếc áo mỏng, cùng với một mỹ phụ trạc tuổi tứ tuần, trong lòng của người mỹ phụ này có ôm một cậu bé đang nhắm mắt ngủ ngon lành.

Trên mặt sông lúc này gió nhẹ thổi làm cho không khí trở nên lạnh lạnh, người mỹ phụ kia thấy vậy bèn đưa tay lên xé một tấm vải áo ở trên vai mình xuống, rồi đưa nó lên che chở cho đứa bé nằm trong lòng của mình. Hành động quan tâm bằng tình thương của người mẹ làm cho cảnh vật bỗng nhiên trở nên sống động, và đậm tình người.

Ông lão ngồi cạnh đó lúc này đã quay sang cái bàn đặt ở gần đó, nâng tách trà đặt trên đó lên nhấp một ngụm, rồi mỉm cười nói với người mỹ phụ: “Lâm Nhi đã ngủ rồi đúng không?”

Người mỹ phụ đó nghe vậy thì mỉm cười, cúi đầu xuống ngắm nhìn đứa bé đang nhắm tịt hai mắt, ngon giấc trong vòng tay của mình nói: “Ừm! Nó ngủ rồi!”

Ông lão kia nghe xong, liền từ từ đứng thẳng người dậy, đưa mắt lên nhìn ánh trăng bạc trên đỉnh đầu thở dài nói: “Ông trời cuối cùng cũng đã cho mưa xuống rồi! Minh xem này, mặt nước hồ cũng chỉ sau một trận mưa thôi mà đã đầy ắp như vậy rồi!” Giọng nói của ông lão trầm trầm, ánh mắt không giấu nổi niềm vui trong đó.

Người mỹ phụ kia nghe xong liền mỉm cười đỡ lời nói: “Minh nói đúng lắm! Cứ tưởng năm nay sẽ vào thu như vậy rồi, những trận mưa như vừa rồi cũng nên mưa thêm vài đợt nữa mới hay! Như thế thì những bông lúa của dân trồng trọt mới có thể tốt hơn được, nhưng mà mình ơi! Đêm khuya thế này rồi! Chúng ta cũng nên quay về thôi chứ! Lâm Nhi nếu mà bị nhiễm lạnh thì phiền phức lắm đó!”

Ông lão nghe vậy liền cúi đầu xuống nhìn vào mặt của cậu bé. Gương mặt của cậu bé dưới ánh trăng hiện lên vô cùng khôi ngô, tuấn tú, hai mắt cậu ta nhắm nghiền ôm lấy thân thể của người mỹ phụ kia thở ra đều đặn, nhẹ nhàng xem chừng đang rất ngon giấc. Ông lão khẽ ừ lên một tiếng, rồi đứng thẳng người dậy tay cầm mái chèo, nhẹ nhàng rẽ từng đợt nước, quay đầu lại phía bờ hồ.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại lúc này đang ở trong một khóm trúc cách đó không xa, chiếc thuyền của hai người cũng vừa mới cập bến đến đây, và đang đậu an lành bên hồ nước, hai người cứ ngồi đó mà cùng thưởng trăng với nhau.

“Hắt xì...!”

Lâm Thanh Đại bỗng nhiên hắt xì lên một cái, vì nàng lúc này bận quần áo khá mỏng, nên một trận gió thổi đến cũng đủ làm cho nàng ngứa mũi, nên mới hắt xì lên như vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy, bèn đưa tay ra ôm lấy Lâm Thanh Đại rồi kéo nàng vào lòng của mình, Lâm Thanh Đại thấy vậy liền luồn tay sang ôm lấy thân thể của hắn, cảm nhận thân nhiệt của hắn, nàng bỗng cảm thấy ấm lên rất nhiều, hai người cùng ngước lên nhìn nhau mỉm cười hạnh phúc.

“Đã muốn về hay chưa?” Đỗ Văn Hạo đưa mặt của mình áp vào vầng trán của Lâm Thanh Đại, nhẹ nhàng hỏi.

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền lắc lắc đầu, sau đó nàng ngước đầu ngẩng nhìn vầng trăng sáng treo trên đầu ngọn cây, khung cảnh nơi đây thật đẹp, thi thoảng lại vang lên tiếng chim gù êm ái, và những tiếng lạo xạo của lá trúc đung đưa trong gió, vô cùng yên tĩnh, vô cùng thi vị.

“Vậy thì chúng ta ngồi thêm một lúc nữa vậy! Đã lâu lắm rồi ta chưa được ngồi cùng với nàng ở một nơi yên tĩnh, cùng nhau ngắm trăng nên thơ như vậy rồi!” Đỗ Văn Hạo trầm ngâm nói.

“Ừm! Văn Hạo, ngày trước chàng nói tứ phương tầm ý, chàng nói rằng chúng ta sẽ dừng chân ở đâu vậy?” Lâm Thanh Đại hỏi.

Phụ nữ lúc nào cũng muốn yên vị, Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy bèn nói: “Nếu như nàng muốn dừng nghỉ ở chỗ nào thì nghỉ ở chỗ đó thôi! Ta đã nói rồi, hãy làm gì mà mình muốn, đừng để sau này phải hối hận!”

Lâm Thanh Đại nghe xong thì mỉm cười, đưa tay của mình lên đặt vào trong lòng bàn tay của Đỗ Văn Hạo nói: “Nơi này tuyệt lắm, chúng ta cứ ở đây một thời gian nhé!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn quay sang Lâm Thanh Đại nói: “Được thôi! Chỉ cần nàng muốn, thì ta sẽ chiều nàng hết!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy thì thầm mở cờ trong bụng, tuy Gia Châu chẳng phải là một nơi sung túc, giàu có gì cả. Nhưng, những người dân nơi đây lại vô cùng chân thật, chất phác, phong cảnh lại hữu tình, tuy nó không mang nét phồn hoa đô thị, nhưng lại rất phù hợp với việc ăn ở, bởi nơi đây vô cùng bình dị, và yên bình.

“Vậy thì tốt rồi! Khi nào quay về thiếp sẽ nói với Bàng Vũ Cầm để thương lượng chuyện này! Thiếp đã chán cái cảnh ngủ ở nhà nghỉ, ăn những món mà mình không thích, ngủ ở nơi mà mình cảm thấy khó chịu lắm rồi! Thiếp vốn đã sớm có ý định định cư tại đây rồi! Chúng ta sẽ dựng một khu trạch viện ở bên hồ này, và sống ở đây!”

Đỗ Văn Hạo nghe Lâm Thanh Đại nói vậy, bất giác rung động đưa tay lên ôm chặt lấy nàng vào trong lòng, sau đó hấn lại đưa tay lên vén tóc của nàng nói: “Thanh Đại! Lẽ nào nàng không muốn tiếp tục du hành nữa hay sao?”

Lâm Thanh Đại lúc này đang chìm đắm trong giấc mộng đẹp của mình đáp: “Ngao du tứ bề không thể nào sánh được với cảnh gia đình đầm ấm sống ở bên nhau!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì nhoén miệng cười đầy ngụ ý, thực ra hấn biết nàng không muốn tiếp tục ngao du bốn bể giang hồ như vậy nữa, nhưng nàng lại không muốn trực tiếp nói với hấn là nàng không muốn đi nữa, đó là vì nàng không nỡ rời xa hấn, có lẽ chính vì như vậy mà mới có những cảnh tượng anh hùng mỹ nhân ngao du chân trời góc biển như trong truyện kiếm hiệp của Kim Dung chứ.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vẫn không kìm nổi lòng nói: “Chúng ta vẫn phải tiếp tục ngao du! Hoàng Thượng đã ra ý chỉ cho chúng ta tứ phương tâm y, vì thế mà chúng ta cũng không thể ở lì mãi một chỗ như thế này được!”

Lâm Thanh Đại nghe xong liền nghiêng mặt liếc Đỗ Văn Hạo một cái, sau đó nàng liền trườn người lên gần vào mặt hấn, đặt đôi môi của mình lên má của hấn, hôn nhẹ một cái rồi dịu dàng nói: “Vậy thì chúng ta cùng đi vậy! Được cùng chàng bốn bể giang hồ, cũng là một niềm vui của thiếp! Thanh Đại vô cùng nguyện ý được đồng hành với tướng công!”

Đỗ Văn Hạo bất giác bị sắc đẹp như tiên giáng trần của Lâm Thanh Đại làm cho rung động, cả thân thể của hấn dường như tan chảy hết cả ra, hấn vội vã ôm ghì lấy nàng, rồi hôn lên đôi môi mọng nước đáng yêu của nàng. Lồng ngực của Đỗ Văn Hạo lúc này hùng hực lửa cháy, tay chân của hấn trở nên cứng ngắc, toàn thân như bốc lửa, người hấn nóng lên rần rật, hấn từ từ đặt Thanh Đại xuống thêm cổ xanh, sau đó lấy thân hình của mình đè hấn lên trên.

Lâm Thanh Đại chưa từng cảm thấy Đỗ Văn Hạo có những phản ứng mãnh liệt như vậy, chính vì thế mà nàng cũng chưa kịp chuẩn bị gì cả, nhưng sau khi hai tay của nàng chạm vào những bắp thịt săn chắc của Đỗ Văn Hạo, cũng không thể cưỡng nổi ngọn lửa bùng bùng bốc lên trong người. Lâm Thanh Đại cứ thế há miệng để mặc ngọn lửa của Đỗ Văn Hạo dấn sâu vào bên trong mà làm càn làm bậy.

Hai tay của Đỗ Văn Hạo lúc này bắt đầu từ từ, chậm chậm nhẹ nhàng cởi nút buộc trên váy áo của Lâm Thanh Đại.

“Văn Hạo! Đừng làm vậy!” Lâm Thanh Đại cố gắng lấy lại bình tĩnh nói.

Nhưng lúc này, Đỗ Văn Hạo đã không thể nào kiềm chế được bản thân mình nữa, hấn không nói không rằng, nhẹ nhàng trút sạch xiêm y của Lâm Thanh Đại ra, rồi quăng nó vứt hấn sang một bên, sau đó chèn ép thân hình của hấn lên ngọc thể của nàng, ngọn lửa trong người hấn lúc này càng lúc bốc lên càng cao.

393. Chương 334 Tà Ma Ngoại Đạo .

Đỗ Văn Hạo hai tay chạm vào cơ thể mềm

bờ cõi của mình, chính vì thế mà Thái Hoàng Thái Hậu mới ra sức để bảo vệ chàng như vậy! Nhưng nếu mà lần này chàng dính dáng đến chuyện của các tà phái ngoại đạo trên chốn giang hồ, thì Hoàng Thượng chắc chắn sẽ không nể tình lương y như từ mẫu của chàng mà buông tha cho chàng đâu! Chuyện này có liên quan đến chính trị của Hoàng Thượng, e rằng ngay cả Thái Hoàng Thái Hậu sau khi biết chuyện cũng không thể nào che chở cho chàng được đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì buồn bã gật đầu đáp: “Ta biết chứ! Nhưng mà...!”

“Không có nhưng mà gì cả...!” Lâm Thanh Đại nghiêm nghị nói: “Văn Hạo! Thiếp không mong chàng là người có tiền có của, có quyền có thế, hay là chiến tích đầy mình vang danh vọng tộc, mà thiếp chỉ mong chàng suốt đời bình an mà thôi! Thiếp biết bản tính chàng vô cùng lương thiện, chàng không nỡ lòng nào thấy chết mà không cứu cả, nhưng nếu lần này mà chàng vì cứu một người mà hy sinh tất cả mọi người trong gia đình mình, thì chàng chẳng khác nào hại mọi người cả, chàng nghĩ như vậy liệu có hợp lý hay không?” Lâm Thanh Đại vô cùng quả quyết nói.

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền bước ra ngoài cửa sổ, ngược nhìn ra phía màn đêm bên ngoài, trông lên ánh trăng lạnh lẽo, thì thấy ánh trăng giờ đây đã biến mất hẳn. Đỗ Văn Hạo cảm thấy tâm hồn cô tịch của hắn đã chán chường lắm rồi, muốn tìm ánh trăng để xoa tan nỗi đau trong lòng, mặc dù nó là biểu trưng của sự lạnh lẽo vô cảm, nhưng ít ra nó cũng là ánh sáng soi đường trong đêm tối, vậy mà bây giờ đến cả ánh trăng như vậy cũng không có, hắn thấp giọng nói: “Liệu còn có biện pháp nào nữa không? Nếu mà vừa cứu được đứa bé, lại vừa không bị dính dáng gì đến chuyện yêu giáo thì hay biết mấy!”

“Không có đâu!” Lâm Thanh Đại quả quyết nói: “Những chuyện như thế này thì chúng ta càng cần phải có một lập trường vô cùng rõ ràng mới được! Triều đình như vậy mới không có quyền nghi ngờ chúng ta, cho dù chúng ta làm bất kỳ điều gì đi chăng nữa, thì cũng không thể nào thoát khỏi, trừ phi chúng ta không hề dính dáng đến bất cứ chuyện gì của Bạch Y Giáo! Nếu như thần thiếp đoán không sai, thì hai mẹ con bọn họ đã bị người khác theo đuổi rồi!” Lâm Thanh Đại trầm ngâm nói.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì sững người kinh ngạc hỏi lại: “Thật không vậy?”

Lâm Thanh Đại gật đầu trả lời: “Việc này vô cùng quan trọng, thế nên chúng ta tốt nhất là nên đứng chờ xem sao đã, không nên hấp tấp vội vàng!”

394. Chương 335: Kẻ Diên Trên Gác Thượng .

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thở dài lên một tiếng rồi nói: “Nàng nói không sai chút nào, khắp thiên hạ người bệnh nhiều vô kể, ta cũng không thể nào mà một tay chữa trị hết cho tất cả mọi người được, ta quả là tham lam và ích kỷ, nếu như chỉ vì chuyện chữa bệnh mà đặt toàn bộ tính mạng của người nhà của mình vào vòng nguy hiểm thì thật không nên một chút nào cả! Ài! Ngày mai khi hai người bọn họ đến đây thì nàng hãy nói rằng ta không thể chữa trị bọn họ thay ta! Bảo bọn họ đi tìm vị đại phu khác mà chữa trị, khắp thiên hạ này lẽ nào không còn người khác có thể chữa trị cho đứa bé đó hay sao?”

Lâm Thanh Đại mặc dù rất cứng trong việc khuyên nhủ Đỗ Văn Hạo không nên tham gia vào chuyện rắc rối này, nhưng khi nghĩ đến hành động này của mình có thể làm đứa bé kia mất mạng, thì cũng vô cùng buồn bã, bất giác nói: “Có lẽ đúng là sẽ có một vị đại phu y thuật cao siêu xuất hiện mà chữa bệnh cho nó! Nhưng mà, e rằng cũng chẳng có vị đại phu nào dám đứng ra chữa bệnh cho nó cả! Ai cũng sợ mang vạ vào thân mà!”

Nhưng, cả hai người Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đều rất bất ngờ là, vào đến trưa của ngày hôm sau thì mẹ con của mỹ phụ kia cũng không đến tìm hai người nữa. Cả hai đều chờ cả buổi mà cũng chẳng thấy tăm hơi của hai mẹ con mỹ phụ kia đâu cả.

Chính vì vậy mà Lâm Thanh Đại thở hắt ra như trút được một tảng đá ở trên ngực: “Chắc là mỹ phụ đó cũng đoán ra được là chàng đã không muốn chữa trị cho đứa bé đó nên vì thế mà hôm nay không đến nữa! Hoặc có lẽ trong lòng của mỹ phụ đó cũng không muốn chúng ta dính líu thêm vào chuyện này nên...Hoặc là có lẽ bà ta đã tìm được một vị đại phu khác để chữa bệnh rồi, nên không muốn đến làm phiền chúng ta nữa...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thở dài nói: “Có lẽ vậy! Hy vọng rằng bà ta sẽ tìm được một vị đại phu tài giỏi để chữa bệnh cho cậu bé đó!”

Cho dù bây giờ hẳn biết rằng, mình là một Ngự Y trong triều mà còn không dám ra tay chữa trị để tránh bị lôi cuốn vào chuyện rắc rối này, thì có cho các đại phu khác trên thiên hạ mọc thêm hai cái đầu, cũng chẳng có ai dám dấn vào chuyện phức tạp này. Chính vì thế mà tỷ lệ các đại phu chữa bệnh cho cậu bé đó đang vô cùng thấp, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn hy vọng có một điều kỳ diệu nào đó xảy ra với cậu ta, như vậy hẳn mới cảm thấy thanh thản cõi lòng của mình.

Đến trưa khi cả nhà đang dùng bữa cơm với lão Phương Trượng, thì có một đứa người ở do Bàn Vũ Cầm sai đến gọi Đỗ Văn Hạo về thành một chuyến, nói có đoàn người sứ giả ở Gia Châu đến mời về dự tiệc, nhân tiện mời hẳn đến chữa bệnh giùm luôn.

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền ngay lập tức đem theo Lâm Thanh Đại và Lý Phổ, cùng với mấy gã hộ vệ của mình lên xe quay về thành Gia Châu, ngôi chùa này cách thành Gia Châu cũng chỉ cách có hai canh giờ đường đi, nên chỉ trong ngày thôi Đỗ Văn Hạo đã về đến thành Gia Châu.

Khi Đỗ Văn Hạo vừa về đến nơi ở của mình, thì Bàn Vũ Cầm cũng vừa vặn về đến nơi, ban sáng nay có mộ sản phụ ở ngoài thành lâm bồn, nên Bàn Vũ Cầm và mấy người khác phải xuống đó đỡ đẻ luôn, sau đó nhân tiện còn giảng giải luôn về liệu pháp tiếp để mới mẻ cho Nữ Y khác, chính vì vậy mà bây giờ mới quay về nơi ở của mình.

Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy hẳn cần phải có nghĩa vụ đem chuyện của hai mẹ con nhà họ Thẩm kia đến tìm hẳn cầu y nói cho Bàn Vũ Cầm và những người trong nhà (mấy vị phu nhân cùng với Kha Nghiêu) của hẳn biết, để mọi người cùng nghĩ cách giải quyết giúp hẳn.

Nhưng điều mà hẳn không ngờ là, khi hẳn đem câu chuyện này nói ra cho mọi người trong nhà biết xong, thì mọi người đều không hện mà lên, ai cũng có ý kiến y hệt với Lâm Thanh Đại. Thậm chí đến cả Kha Nghiêu cũng lớn tiếng khuyên bảo hẳn nên giữ hai mẹ con họ Thẩm kia lại để đưa lên quan, để tỏ rõ lập trường của mình, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo vô cùng tức giận. Nhưng nói cho cùng thì hẳn cũng thấy Kha Nghiêu nói đúng, nếu như hẳn cứ nhùng nhằng chẳng dứt thì e rằng cả nhà hẳn sẽ gặp nguy hiểm. Như vậy không những chẳng giải quyết được gì, mà còn rước họa vào thân nữa, hẳn bây giờ mới thấy hẳn không đủ lòng sắt đá để làm một chính khách như hẳn đã từng nghĩ, thôi thôi lấy cái nghề y mà sống cũng không đến nỗi nào, nhất nghệ tinh nhất thân vinh mà.

Đúng lúc này, thì đứa ở trong nhà hẳn vội vã chạy vào thông báo có Lưu Huyện Ủy đến thăm.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cau mày lại, không biết kinh nghiệm phá án của vị Lưu Huyện Ủy này đến đâu, nhưng tính đến lúc này thì ông ta đúng là không có năng lực trong việc điều tra phá án chút nào cả! Vụ án đại thiếu gia của Tô Gia bị thương làm cho ông ta đứng ngồi không yên, lúc này đến đây e rằng cũng chẳng có tiến triển nào cả.

Lưu Huyện Ủy lúc này tiến vào, đã cúi người mỉm cười nói: “Ngự Y đại nhân! Hạ quan đến đây là theo chỉ điểm của đại nhân, đã điều tra triệt để những người có qua lại trước khi vụ việc Tô đại thiếu gia xảy ra rồi! Hạ quan phát hiện ra vụ án xảy ra hôm đó, thì Tô đại thiếu gia có đi lên núi Nga Mi chơi thì phải!”

“Núi Nga Mi ư? Đi cùng với ai vậy?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Tô đại thiếu gia đi một mình đến đó! Có người còn trông thấy Tô đại thiếu gia hôm đó còn lên núi, nhưng chẳng ai biết được đại thiếu gia họ Tô lên núi làm gì cả! Nhưng khi Tô đại thiếu gia quay về thì là cưỡi ngựa đi về, có người trông thấy khi đó Tô đại thiếu gia vừa đi vừa ôm bụng! Khi vừa về đến nhà của mình thì phát bệnh mà ngã xuống! Nhưng, việc Tô đại thiếu gia lên núi Nga Mi làm cái chuyện gì thì đến giờ vẫn chưa có ai biết cả! Hạ quan đã đến tận nơi hỏi Tô đại thiếu gia, nhưng Tô đại thiếu gia nói là không nhớ gì hết cả!”

“Nói như vậy là có thể Tô đại thiếu bị thương khi đang ở trên núi?” Đỗ Văn Hạo nghi hoặc hỏi.

“Đúng như vậy! Hạ quan đã phái người lên núi dò hỏi tất cả những người sống ở đó cùng với nhà chùa nơi đó, nhưng tất cả mọi người đều nói là chẳng có ai trông thấy Tô đại thiếu gia lên đó cả!” Lưu Huyện Ủy nói.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cau mày lại nói: “Thế thì kỳ lạ thật! Tô đại thiếu gia rõ ràng là đã lên núi, thế mà sao lại không có ai trông thấy Tô đại thiếu gia lên núi nghĩa là sao?”

Lưu Huyện Ủy nghe vậy thì cười đáp: “Đúng vậy! Nhưng mà, núi Nga Mi đúng là quá lớn, núi này vừa to vừa cao, đã thế rừng núi rậm rạp, nếu như có một người xuất hiện ở nơi đó, thì người khác không trông thấy cũng là chuyện thường!”

“Tô đại thiếu gia lên núi không vào chùa, không tìm nhà ai để vào chơi, mà một mình chui rúc ở cái nơi núi cao đèo sâu, rừng rậm âm u! Người không thấy điều này có vẻ khả nghi hay sao?”

Lưu Huyện Ủy nghe xong thì sững người lại một lúc, rồi gãi gãi đầu nói: “Nghe đại nhân nói như vậy, thì hạ quan cũng thấy kỳ lạ thật, Tô đại thiếu gia tự nhiên chui rúc ở trên núi một mình làm cái gì nhỉ? Hay là, hạ quan lại cho người lên núi dò la lại xem sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười khỏ nói: “Lại lên nói dò la lại? Núi Nga Mi to như vậy, cho dù người có điều động một vạn người lên núi cũng chắc gì đã dò la ra được cái gì! Hơn nữa, người lên trên núi tìm chắc gì đã tìm được cái gì? Tô đại thiếu gia là bị nội thương, bên ngoài không bị chảy máu, không có Tô đại thiếu gia chỉ cho, thì người cũng chẳng tìm ra được cái gì đâu, cái chủ ý ngu ngốc này thì người cũng đừng làm nữa, chỉ lãng phí thời gian và tiền bạc thôi!”

“Vâng, vâng!” Lưu Huyện Ủy nghe xong thì trầm ngâm giây lát, sau đó lẩm lét dò la hỏi tiếp: “Vậy...Vậy bước tiếp...tiếp theo...hạ quan nên tiến hành...thế nào đây!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người tốt nhất là tìm hết mọi cách để khuếch đại tầm điều tra ra đi! Ví dụ như Tô đại thiếu gia có thù gia nào không? Có ân oán gì không này...”

“Cái này...! Hạ quan cũng đã điều tra qua rồi, Tô đại thiếu gia cũng là con người lương thiện, không hay có ân oán với bất kỳ ai cả.”

“Vậy thì người điều tra vật chứng đi!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Vật chứng ư?” Lưu Huyện Ủy hỏi lại.

“Đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo rút ra trong người vết máu mà hôm hấn phẫu thuật vùng bụng liệu thương cho Tô đại thiếu gia ra, sau đó liền đưa cho Lưu Huyện Ủy nói: “Đây này! Chính là cái này này, vùng gan của Tô đại thiếu gia có một vết thương, và vết thương này có dấu ấn của một chiếc giấy, có thể là do bị đá mà thành thương tật như vậy, trong đó có những vết tích rất có quy tắc, chắc là những vết hoa văn của đế giấy, chỉ cần tìm đến chủ nhân của đế giấy, thì có thể tìm ra người đã đá thương Tô đại thiếu gia, người đã hiểu chưa vậy?”

Lưu Huyện Ủy nghe xong thì như bắt được vàng, vội vã tiếp lấy vết máu mà Đỗ Văn Hạo đưa cho ông ta, sau một hồi suy ngẫm lại hỏi: “Ngự Y đại nhân! Cái hoa văn này rốt cuộc là hoa văn gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong tức đến độ muốn đập cho tên Lưu Huyện Ủy này một cái cho bõ tức, nhưng hấn vẫn kiềm chế được, bởi vì hấn biết trình độ của ông ta cũng có hạn nên đành nói: “Nếu ta mà biết rồi thì còn bảo người đi điều tra làm cái quỷ gì cơ chứ! Nếu mà như vậy thì ta đã trực tiếp đi bắt người rồi, còn đợi người đi điều tra nữa hay sao hả?”

“Vâng! Vâng! Đúng vậy, ha ha ha! Hạ quan quả nhiên hồ đồ quá đấy!” Lưu Huyện Ủy cúi đầu nói: “Hạ quan sẽ cho người đi điều tra ngay bây giờ đây, hạ quan sẽ cho mời tất cả những thợ giấy trong thành đến để nhận diện dấu hoa văn này, chắc là sẽ có người nhận ra nó thôi!” Lưu Huyện Ủy sun se nói

Đỗ Văn Hạo nghe xong gật đầu nói: “Như vậy mới được chứ! Người bắt đầu thông minh ra rồi đấy! Sau khi tìm ra được người đi đổi giấy này rồi! Thì cũng chưa chắc đã phải người đó là hung thủ đâu, bởi vì những người đi giấy có hoa văn giống nhau là vô cùng nhiều, nhất định phải tìm ra những đặc trưng riêng biệt, sau đó tiến hành nhận định riêng! Như vậy mới có thể tìm ra chính xác được kẻ thủ ác!”

“Đặc tính, đặc trưng riêng biệt ư? Sau đó lại phải tiến hành nhận định riêng nữa sao?” Những từ ngữ chuyên ngành của thời hiện đại chuyên dùng cho ngành trinh sát như vậy, dĩ nhiên là Lưu Huyện Ủy nghe xong là không hiểu rồi.

Đỗ Văn Hạo trông vẻ mặt khổ sở của ông ta như vậy, bèn lên tiếng kiên nhẫn giải thích, giảng giải cho Lưu Huyện Ủy hiểu: “Thế này nhé! Cho dù hoa văn trên đế giày là giống nhau, và do cùng một thợ làm giày mà làm ra nó, hoa văn trên đó cũng có những chỗ to nhỏ khác nhau, cho dù đó có là những chỗ khác biệt không đủ to để cho người khác dễ dàng nhận ra, nhưng chúng vẫn là khác nhau. Ví dụ như: Người này đi đôi giày này trong thời gian dài này, rồi mỗi người có một cung cách đi đứng khác nhau này, thân cao của mỗi người cũng không đồng nhất này...v...v...Chính vì thế mà lực chân lên giày cũng không giống nhau, do vậy mà độ tổn hại đến đế giày cũng sẽ khác nhau, đây chính là những đặc tính hoặc đặc trưng khác nhau của nó, chỉ cần tìm ra những đặc trưng riêng biệt này thì sẽ tìm thấy những người đi giày kiểu đó, và kẻ thủ ác chắc chắn sẽ nằm trong số những người bọn họ!”

Lưu Huyện Ủy nghe rất nhập tâm, khi Đỗ Văn Hạo vừa dứt lời thì bất giác kêu than lên một tiếng nói: “Ồi trời ơi! Đỗ Ngự Y quả là cao nhân có những cao kiến quả là tuyệt vời, thật không ngờ Ngự Y đại nhân không chỉ y thuật như thần, không ai sánh bằng, mà tài phá án cũng vô cùng tinh thông như vậy, lão phu bái phục đại nhân vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì mỉm cười dãn dò Lưu Huyện Ủy nói: “Người mà đá Tô đại thiếu gia một cước đó, chắc chắn là đã qua một lớp quần áo, chính vì thế mà dấu hoa văn trên chiếc giày đó chúng ta cũng có thể tìm thấy trên chiếc áo hôm bị đá của Tô đại thiếu gia! Người bây giờ có thể bí mật đến lấy nó về mà tiến hành kiểm nghiệm!”

Lưu Huyện Ủy nghe xong thì vỗ vỗ vào trán mình như hiểu ra vấn đề nói: “Đúng! Đúng vậy! Ngự Y đại nhân quả là cao kiến, ha ha ha! Hạ quan quả là ngu dốt! Bây giờ hạ quan sẽ cho người đi đến nhà của Tô đại thiếu gia lấy quần áo về để tiến hành kiểm nghiệm ngay đây!”

“Ừm! Đúng rồi đấy! Nhưng mà những vết tích kiểu dáng như vậy cũng khá khó tìm, cái này cũng phải xem vận may của người thế nào nữa! Mà người hãy nên nhớ rằng, tất cả các kết quả của việc kiểm nghiệm, hay điều tra đều phải tuyệt đối bí mật, không được để hé lộ ra ngoài, nếu không kẻ thủ ác mà biết được, sẽ đem giày của nó đốt đi, hoặc là bỏ đi nơi khác, như vậy chúng ta sẽ công cốc công cò, xôi hỏng bỏng không hết ta cả!”

“Vâng! Vâng! Hạ quan đã biết rồi ạ!” Lưu Huyện Ủy nói.

“Vậy thì người mau đi đi!” Đỗ Văn Hạo gật đầu ra lệnh.

Đêm tối hôm đó, đoàn người sứ giả Diệp Chiêu một lần nữa lại đến nhà nghỉ của Đỗ Văn Hạo, thịnh tình mời hân và gia đình dùng bữa tiệc thân mật.

Gia Châu Đoàn Luyện Sứ cũng chính là Bộ Trưởng Bộ Vũ Trang của vùng này, chức phẩm là chính bát phẩm, kém hơn Đỗ Văn Hạo rất là nhiều, nhưng mà Đỗ Văn Hạo không phải là hạng người xem chức trách, phẩm vị của họ đến đâu mà đối xử ra sao, chỉ cần những người đó tính tình hài hòa là hân đều có thể thân cận được. Ở đời nhà Tống thì có một điều lệ đó là, tướng văn dẫn tướng võ, chính vì thế mà người cầm đầu Gia Châu Đoàn Luyện Sứ này cũng là một quan văn, và cũng là một người khá thấu tình đạt lý, cũng có thể coi là một vị Thái Học Cửu.

Người ta đã thịnh tình đến hân nơi mời tận hai lần liền, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo cũng không tiện từ chối, nên lần này hân đã đồng ý.

Hơn nữa người ta mời cả nhà của Đỗ Văn Hạo, chính vì thế mà toàn bộ gia quyến trong nhà của hân đều lục đục kéo theo toàn bộ. Bàng Vũ Cầm và những vị phu nhân khác khi vừa xuống dưới lầu, thì ai nấy đều ăn mặc vô cùng khác lạ, nhưng ai cũng xinh đẹp nghiêng nước, nghiêng thành, làm cho những người trong Đoàn Luyện Sứ trông thấy đều như muốn nổ đom đóm mắt, tất cả đều phải trầm trồ khen ngợi: “Diễm phúc của Ngự Y đại nhân quả nhiên to lớn! E rằng toàn bộ mỹ nhân trên đời này đại nhân đều lấy về hết cho mình rồi phải không?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì bật cười ha hả nói: “Mọi người chê cười ta rồi! Để ta giới thiệu cho mọi người biết nhé! Đây là chính thất phu nhân của ta họ Bàng, còn đây là ba vị thê thiếp Liên Nhi, Lâm Thị và Tống Thị!” Khi đến lượt Kha Nghiêu thì Đỗ Văn Hạo trầm ngâm giây lát rồi nói: “Còn vị này là muội tử của ta, tên Kha Nghiêu!”

Đoàn Luyện Sứ nghe xong liền vội vàng quay sang Kha Nghiêu ngăm nhìn, thì thấy nàng trông vô cùng hoạt bát, xinh đẹp, ánh mắt hiện lên rõ sự tinh nghịch, và giảo hoạt, nhưng cũng không kém phần ghê gớm, nồng nàn đánh đá, nên ai cũng thầm rung mình trong lòng, Diệp Chiêu thấy vậy vội vàng chạy đến cúi người nói: “Hạ quan Diệp Chiêu bái kiến các vị phu nhân! Bái kiến Kha Nghiêu cô nương!”

Bàng Vũ Cầm, Lâm Thanh Đại, Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi cùng với Kha Nghiêu thấy vậy cũng cúi người đáp lễ, Lý Phổ lúc này cũng đã chuẩn bị xong xe ngựa đưa đến, mọi người liền kéo nhau lên xe, theo sau Diệp Chiêu lên đường.

Khi đi đến Diệp Phủ, Diệp Chiêu đã phái người đi vào trong thông báo trước, nên cánh cổng của Diệp Gia đã rộng mở, toàn bộ những người trong Diệp Phủ đều ăn mặc chỉnh tề nghiêm trang đứng chờ đợi, tiếp đón đoàn người của Đỗ Văn Hạo. Chờ cho Đỗ Văn Hạo cùng với Diệp Chiêu đi vào bên trong xong, thì mấy vị thê thiếp của Diệp Chiêu đã niềm nở đón đưa đi đến mời Bàng Vũ Cầm và những người còn lại vào bên trong.

Diệp Phủ là một khu quần thể kiến trúc đặc trưng của vùng đất Thục này, bốn bề tứ phía đều là phòng ốc, ở giữa là sân vườn, phía đông của vườn có một chiếc ao nhỏ, trong đó có vài nhánh sen đã úa vàng, ở ven chiếc ao là những khóm hoa được cắt tỉa vô cùng cẩn thận, có lẽ chúng được chăm sóc khá chu đáo nên mọc lên vô cùng đẹp đẽ. Quần thể kiến trúc nơi đây không hề thua kém với cảnh tượng của các khu kiến trúc ở Giang Nam cả, tuy nó không có được sự bề thế như các trạch viện ở kinh thành, nhưng lại có một nét riêng vô cùng đặc biệt.

Kha Nghiêu khi bước vào trong này đã đưa mắt đảo dác nhìn khắp tứ phương bốn hướng, sau đó liền thấp giọng nói với Tuyết Phi Nhi: “Cái trạch viện này cũng không tồi chút nào, chỉ có mỗi cái cổng là hơi khập khiễng một chút thôi!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền nhếch môi nói: “Dĩ nhiên là không thể bằng được với gia thế Kha Gia rồi, ai chả biết tài lực của Kha Gia ghê gớm thế nào rồi!”

Kha Nghiêu nghe câu nói này xong thì vô cùng buồn bã, không biết nói gì cho phải, nên chỉ biết ngậm miệng không nói thêm câu nào nữa.

Khi tất cả mọi người đã đi vào bên trong phòng khách, thì ai cũng đã an tọa đầu vào chỗ đó, Diệp Chiêu cũng đứng lên giới thiệu từng người cho mọi người cùng biết.

Sau khi giới thiệu xong, Diệp Chiêu liền nói: “Ngự Y đại nhân, chúng ta cùng ra sau vườn hoa cùng nhâm nhi vài chén rượu, rồi cùng thưởng thức tài nghệ nấu ăn của mấy người đầu bếp của hạ quan!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Thôi cứ để ta xem bệnh của con trai ngươi trước cái đã!”

Diệp Chiêu thấy vậy bèn nói: “Thật cũng không cần phải gấp đến mức như vậy, con trai của hạ quan cũng mới uống thuốc xong ngủ rồi, ngày nào cũng đến giờ này này là nó phải ngủ cả canh giờ, nếu không đến đêm nó lại quấy rối mọi người mất!”

Nếu đã ngủ như vậy rồi thì dùng cơm trước cũng không sao, và dù sao thì đây cũng là bữa tiệc gia đình, nên chính vì vậy mà thê thiếp của Diệp Chiêu cũng tề tựu vô cùng đông đủ.

Kha Nghiêu lúc này đã đưa mắt lên ngăm nghía các món ăn trên bàn rồi nói: “Diệp lão gia! Chắc đầu bếp

Khi hai người Lâm Thanh Đại và Kha Nghiêu nói chuyện với nhau, thì tất cả mọi người đều không ai chú ý đến cả, bởi vì ai nấy cũng đều đang ra sức khuyên can Diệp Phong không làm điều dại dột, chỉ có Diệp Phong là hai mắt chăm chăm nhìn vào Kha Nghiêu như muốn ăn tươi nuốt sống vậy, hành động này của Diệp Phong làm cho mọi người bất giác cũng phải chú ý, chính vì vậy mà tất cả đều quay lại nhìn sang phía của Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu lúc này thấy Tuyết Phi Nhi và mấy người khác đều quay ra nhìn mình, thì ngạc nhiên nói: “Tất cả đều nhìn tôi làm cái gì vậy? Lẽ nào trên mặt tôi mọc hoa lên hay sao hả?”

Tuyết Phi Nhi thấy vậy bèn nói: “Hừ! Muốn nó mọc thì lẽ nào nó sẽ mọc lên được hay sao? Trong mắt người tình thì tất cả mọi thứ đều trở thành thần tiên! Cái anh chàng đứng trên kia trông thấy muội rồi, chắc không dám nhảy lầu nữa đâu!”

Kha Nghiêu đang định lên tiếng đáp trả, thì đột nhiên nghe thấy tiếng của Diệp Phong ngáy ngáy đại cát lên hỏi mình: “Cô nương! Cô nương tên là gì vậy? Cô nương là ai thế?”

Lúc này, thì tất cả mọi người đều quay hẳn sang phía Kha Nghiêu chờ đợi xem nàng sẽ trả lời ra sao.

395. Chương 336 Bệnh Viêm Nhiễm .

Kha Nghiêu thấy tên điên này đột nhiên lên tiếng hỏi mình, làm cho bao nhiêu người đều đổ dồn về phía mình, bất giác không biết làm thế nào cho phải. Nàng ngược mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, thấy hắn gật đầu ra ý, nên đành ngẩng sang phía Diệp Phong đáp: “Ta tên là Kha Nghiêu! Là em gái của Đỗ Ngự Y!”

Diệp Phong lúc này rất sợ Kha Nghiêu trông thấy gương mặt xấu xí của mình, nên theo phản xạ tự nhiên sau khi thấy Kha Nghiêu ngược lên nhìn mình đã đưa hai tay ôm lấy gương mặt, sau đó gã lại giương mắt lên chăm chú nhìn Kha Nghiêu một hồi lâu, rồi lại thốt lên: “Cô nương ngày hôm nay đến nhà Diệp Gia của ta chơi! Có phải là muốn cầu than với ta không?”

Diệp Chiêu đứng dưới nghe xong thì giật mình kinh hãi, gỡ trò khinh mạn với gia quyến của thượng quan là một trọng tội vô cùng khủng khiếp, chính vì thế mà ông ta vội vã hét lên: “Thằng khùng kia! Mày im ngay cái miệng lại cho ta! Mau xuống đây nhanh lên!” Nói xong Diệp Chiêu lại quay sang Đỗ Văn Hạo cúi người nói: “Ngự Y đại nhân! Kha Nghiêu cô nương! Xin hai người xá tội cho đứa em trai hồ đồ của hạ quan, nó chẳng may xúc phạm đến cô nương, chờ nó xuống đây rồi thì hạ quan nhất định sẽ trị tội nó một cách nghiêm khắc!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì khoát khoát tay độ lượng nói: “Anh ta bị bệnh nói năng lung tung cũng là lẽ thường tình! Bồn quan cũng chẳng vì chuyện vặt vãnh này mà đi trách cứ anh ta cả, không có vấn đề gì đâu!”

Còn Tuyết Phi Nhi đứng gần đó thì không nhịn được cười, nàng nghe gã điên Diệp Phong nói năng như vậy thì phì cười, buông thông luôn một câu: “Này! Anh chàng mặt nở hoa kia ơi! Này! Có nghe thấy ta nói gì không? Người ta cũng đồng ý anh rồi đấy!”

Đỗ Văn Hạo thấy Tuyết Phi Nhi nói vậy, thì liền quay sang Kha Nghiêu, trông nét mặt của nàng lúc này tức đến độ trắng bệch cả ra, hắn thấy vậy liền thấp giọng nói với Kha Nghiêu: “Muội đừng để ý quá làm gì! Anh ta chẳng qua là bị bệnh, đầu óc không được bình thường, giờ đây chúng ta tìm cách bắt anh ta xuống đây, nhờ có gì xảy ra thì còn đỡ nguy hiểm hơn là ngồi trên đó!”

Kha Nghiêu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, thì ngay lập tức mặt lại tươi như hoa đáp: “Đỗ đại ca nói đúng lắm! Tiểu muội cũng có ý nghĩ như vậy! Đỗ đại ca đã muốn vậy, thì tiểu muội nghe theo lời của Đỗ đại ca là cùng chứ gì!”

Kha Nghiêu nói xong, liền tiến trước hai bước, sau đó ngẩng mặt lên, tay phe phẩy chiếc quạt, nói với Diệp Phong phía trên cao kia: “Anh muốn thành thân với tôi phải không? Vậy thì được rồi! Anh xuống đây trước cái đã!”

Diệp Phong nghe xong thì vô cùng mừng rỡ, anh ta tung hê người lên một cái, suýt chút nữa thì ngã bổ nhào xuống phía dưới đất, hành động này của Diệp Phong làm cho mọi người đứng ở bên dưới phải thốt kêu lên một tiếng kinh hãi, nhưng cũng may mà Diệp Phong phản ứng cũng đủ nhanh, chỉ lắc lư hai cái thôi, là anh ta đã đứng vững lại được như cũ, sau đó Diệp Phong vỗ tay lên vui vẻ nói: “Vây là quá tốt rồi! Cô nương có nói thật không vậy?”

“Thật hay giả gì bây giờ vẫn chưa phải là điều quan trọng, việc trước tiên là anh phải để cho tôi xem mặt một cái mới được chứ đúng không? Anh đứng ở trên cao như vậy, cũng chẳng ra thể thống gì cả, như vậy anh có thấy thất lễ với tôi không?” Kha Nghiêu đáp.

Diệp Phong nghe xong, thì vội vã luôn miệng kêu lên: “Đúng! Cô nương nói đúng lắm! Chỉ cần cô nương chịu lấy tôi, thì tôi ngay lập tức sẽ xuống dưới đó ngay bây giờ!”

“Anh phải xuống đây rồi thì chúng ta mới có thể thương lượng với nhau được chứ!” Kha Nghiêu noi.

“Cô nương phải hứa lấy ta trước rồi thì ta mới xuống dưới đó được!” Diệp Phong cũng không vừa đáp lại.

Kha Nghiêu nghe xong thì thầm cười lạnh trong bụng, lẩm bẩm chửi gã điên Diệp Phong, đúng là con cóc ghê đòi ăn thịt thiên nga, mơ mộng hão huyền quá đấy, ông điên ạ!

Tuyệt Phi Nhi thường ngày rất gai mắt những hành động của Kha Nghiêu, nên nàng lặng lẽ đến gần bên Lâm Thanh Đại kéo tay ra hiệu, Lâm Thanh Đại hiểu ngay ý của Tuyệt Phi Nhi là muốn nàng phải chuẩn bị động tác cứu người ngay tức khắc. Tuyệt Phi Nhi thấy Lâm Thanh Đại đã hiểu ý của mình rồi, thì quay sang Diệp Phong buông thông một câu: “Này! Em gái Kha Nghiêu của ta nói rồi! Kha muội của ta vốn là thiên nga trên trời, nếu như anh muốn lấy Kha muội của ta, thì anh phải mò từ cái giếng kia mà chui lên, sau đó tự mọc thêm hai cái cánh nữa mới đủ trình lấy Kha muội của ta được! Ha ha ha!”

Diệp Phong nghe xong thì tức đến độ người run lên bần bật, chỉ thẳng vào mặt Kha Nghiêu mà mắng: “Ngươi! Ngươi...! Ngươi ăn hiếp người quá đáng...! Á...á...!” Diệp Phong chưa nói hết câu, thì chân của gã đột nhiên bị trượt một cái, ngã sấp mặt xuống, cả thân hình của hắn cuộn tròn lăn xuống phía bên dưới, kéo theo cả mái ngói trên nóc nhà rơi xuống dưới đất kêu loảng xoảng.

“Mau cứu người đi!” Tuyệt Phi Nhi quay sang Lâm Thanh Đại vội vã nói.

Lâm Thanh Đại không chờ cho Tuyệt Phi Nhi kịp lên tiếng nhắc nhở, thân hình của nàng phút chốc đã phi đến giữa không trung, tay phát tung ra, cuốn trong lấy thân hình của Diệp Phong, hất ngang lên, rũ ra một cái, làm tan biến hết lực rơi xuống của anh ta, sau đó nàng hất văng về phía Tuyệt Phi Nhi nói: “Tiếp lấy này!”

Vô công của Tuyệt Phi Nhi vốn không bằng Lâm Thanh Đại, nhưng để tiếp lấy thân hình của Diệp Phong thì cũng chẳng có gì khó khăn cả, nhưng nàng lại không muốn mình động tay vào cái gã đàn ông gàn gàn dở dở, điên điên khùng khùng như Diệp Phong này một chút nào, nên trong lúc nguy cấp đã nhanh trí uốn

Kha Nghiêu lúc này chán nản không thêm cự cãi đôi co nhiều với Tuyết Phi Nhi, nàng chỉ coi những lời nói của Tuyết Phi Nhi là gió thoảng, không thêm nghe cũng không thêm để ý. Kha Nghiêu đột nhiên đột nhiên nhớ đến một chuyện khác, nàng ngẩng luôn đầu dậy quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại ca! Những phương pháp này chỉ cần học thông lâu một loại thôi là đã được rồi phải không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì lắc đầu cười khổ nói: “Kha muội của ta! Nếu như muội học Y mà có thái độ lười nhác như vậy là không được rồi! Lẽ nào muội lại sợ việc đến như thế hay sao? Ba loại phương pháp này nói cho cùng cũng chỉ là cái cốt lõi mà thôi, chứ thực sự nó còn thiên biến vạn hóa đi rất là nhiều, nhưng mà cũng có rất nhiều đại phu có những ý nghĩ y như muội vậy, họ cũng lười học hỏi, không chịu khó tìm tòi, mà chỉ xem vào vận may mà chữa bệnh, điều này là không nên! Người xưa có câu: ‘Dĩ tiêu vi quý, dĩ Thác vi vị’ (Tạm dịch: Dùng phương pháp Tiêu thì chỉ có người nào giỏi mới dám dùng, dùng phương pháp Thác thì lại càng không dám dùng vì sợ dùng không đúng cách), Y giả khắp thế gian này vì không biết cách tiêu độc và làm tê liệt hệ thần kinh nên rất nhiều người không dám dùng dao mà phẫu thuật, mà biện pháp Thác thì lại khó khăn, khó làm nên tính đi tính lại thì chỉ có mỗi biện pháp Bỏ là tốt nhất, chính vì vậy mà dùng thuốc thường thiên về bồi bổ, có cái gì mà Bát Chân, rồi là Thập Toàn Đại Bổ, hay là Bổ Trung Ích Khí tât tần tât nhét vào với nhau, như vậy là xong! Thế là người bệnh dĩ nhiên thấy thuốc bổ như vậy làm sao mà từ chối cho được, bồi bổ mà ai mà chẳng ham! Tuy là bài thuốc bổ thì nó sẽ làm cho thuốc không đúng bệnh, chữa không khỏi bệnh, nhưng nó lại không dễ nguy hại đến bệnh, thuốc không đúng bệnh cũng không dễ nổi làm cho người bệnh bị chết! Đây chính là mấy chiêu hạ cấp dùng để hành tẩu giang hồ của bọn lang băm không biết trị bệnh (Nghĩ ra ở thời hiện đại này cũng như vậy, có mấy ai hiểu được mấy vị thuốc trung y nó ra làm sao đâu, vậy mà người ta vẫn cứ cầm đầu cầm cổ đi tin vào mấy vị thầy thuốc giang hồ để rồi tiền mất tật mang). Nhưng thực ra bồi bổ quá cũng có thể làm bệnh tình trở nên nguy cấp, ví dụ như làm cho mưng mủ bị vỡ và hoại thư, nếu như bồi bổ quá sớm sẽ làm cho chất độc tích tụ lại không thể lưu thoát sẽ để lại hậu hoạn không thể lường trước được!”

Kha Nghiêu nghe xong thì nhướn miệng cười hồn nhiên nói: “Đỗ đại ca! Không phải là huynh đang tìm mọi cách để khích bác muội đấy chứ?”

“Nếu mà muội vẫn còn ý nghĩ lười nhác, sợ việc như vậy thì ta không chỉ là khích bác, châm chọc muội đơn giản như vậy thôi đâu! Nếu tình trạng không được cải thiện thì ta chắc chắn đuổi muội ra khỏi sư môn luôn!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Hứ! Muội cũng đã bái huynh làm sư phụ đâu mà huynh đòi đuổi ra muội khỏi sư môn cơ chứ?” Kha Nghiêu cong môi cãi lại.

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì sững người kinh ngạc, hần vội nhớ lại năm xưa Tuyết Phi Nhi cũng tru môi lên mà cãi lại hần y trang như Kha Nghiêu bây giờ, hồi đó Tuyết Phi Nhi có ý nghĩ là muốn lấy hần nên nàng không muốn làm học trò của hần, để đỡ phải mang tai tiếng thầy trò yêu rồi cưới nhau. Còn bây giờ Kha Nghiêu cũng có hành động như vậy, lẽ nào nàng cũng muốn...

Nghĩ đến đây thì Đỗ Văn Hạo cố gắng lắc lắc cái đầu của mình cho tỉnh táo, hần không dám suy nghĩ sâu xa thêm nữa, nên rất nhẹ nhàng chuyển đổi đề tài câu chuyện sang một hướng khác: “Học làm thầy thuốc nhất định phải cần cù chăm chỉ, không được phép nay thế này, mai thế kia, càng không được có cái kiểu tư tưởng cầu may, chữa được thì chữa, không chữa được thì đổ tại lung tung! Đối với phương thức trị liệu những căn bệnh viêm nhiễm này, ngoại trừ các cách nội trị ra, thì ngoại trị cũng vô cùng quan trọng. Chúng ta phải dựa theo từng giai đoạn, từng thời kỳ để mà biện chứng rồi chữa trị, thời kỳ đầu thì phải tiêu trừ nơi sưng tấy, phân biệt âm chứng, và dương chứng để còn biết mà dùng Kim Hoàng Tân, Hồi Dương Ngọc Long Tân để bôi thoa bên ngoài cho nó dịu đi những vết sưng. Vào thời kỳ giữa, hay còn gọi là giai đoạn trung kỳ thì những chỗ ung nhọt hay có dấu hiệu nóng, như vậy chúng ta phải nặn hoặc cắt nó ra để khử mủ, nhưng cái cách chữa trị này cũng phải hết sức cẩn thận, không thể lúc nào cũng có thể nặn bỏ, cắt lung tung được, ví dụ như những cục ung nhọt hình đầu rắn (có lẽ tên loại ung nhọt này đến từ hình dạng của nó, dịch giả cũng đã tra cứu nhưng không biết tiếng việt cái nhọt này có tên gọi là gì, nên cứ dịch nguyên nghĩa như vậy!) cục nhọt như vậy thì vô cùng nguy hiểm, nên cắt bỏ càng sớm càng tốt, còn những nơ mưng mủ, hay còn gọi là sủi cảo ở trên mặt thì không nên cắt bỏ, hoặc nặn mủ sớm như vậy sẽ để lại những vết sẹo, và bệnh chứng kéo dài liên miên. Còn trong thời kỳ cuối thì nơi mưng mủ đã trở nên hôi thối và mủ vàng ra nhiều, cái này phải đặc biệt chú ý đến khả năng chảy mủ thành văng, chính vì thế mà ta nên dùng thuốc ướm đắp vào để làm dịu nó đi!”

Kha Nghiêu nghe xong bèn nói: “Đồ đại ca! Huynh nói nhiều như vậy thì cuối cùng bệnh của anh chàng Diệp Phong này là bệnh gì vậy? Chúng ta nên chữa trị ra sao?” Giọng nói của nàng hiện rõ lên sự thiếu kiên nhẫn.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Vậy cái này thì ta phải hỏi muội trước, muội nghĩ là theo tình trạng căn bệnh của Diệp công tử hiện nay, thì nó thuộc vào Hư Chứng (nói nôm na theo kiểu Trung Y là tinh khí trong người không đủ làm cho cơ thể trở nên yếu đuối) hay là Thực Chứng (Cơ thể bị những nhân tố bên ngoài còn gọi là ngoại tà, hoặc là do bị đờm hỏa, tụ máu, giun sán tích lũy, ứ thấp tác động vào cơ thể mà tạo nên bệnh) vậy?”

Kha Nghiêu nghe Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên hỏi mình như vậy thì sững người, nàng im lặng một lúc rồi ngẫm nghĩ, sau đó lại đưa ánh mắt cầu cứu sang nhìn Bàn Vũ Cầm một cái, Bàn Vũ Cầm vốn là một người con gái hiền thực, nét na lại bao dung độ lượng, chứ không giống như Tuyết Phi Nhi chanh chua, đánh đá cá cày, nên khi thấy Kha Nghiêu cầu cứu mình như vậy bèn mỉm cười đáp: “Muội đừng lo lắng như vậy! Muội biết cái gì thì cứ việc can đảm mà nói với Đồ đại ca của muội, muội có nói sai cũng chẳng làm sao cả đâu! Không có ai chỉ ngồi không đọc sách mà có thể cứu người ngay được cả!”

Diệp Phong lúc này nghe vậy cũng chen chân nói xen vào: “Đúng như vậy đấy! Kha cô nương, không có gì phải ngại ngùng, sợ hãi gì cả đâu, mặt của tiểu sinh dù sao cũng được mấy người thầy thuốc chữa qua rồi, tất cả các thứ thuốc lung tung tứ chiền trên giang hồ, tiểu sinh cũng bôi qua hết cả rồi, cô nương lần này cũng là lần đầu khám bệnh nữa, nói sai, hay là chữa trị sai cũng không sao cả đâu, cô nương cứ can đảm mà chữa trị lên bộ mặt đã bị dầy xéo này của tiểu sinh! Không sao cả đâu! Ha ha ha!”

Kha Nghiêu nghe vậy thì trừng mắt lên lườm Diệp Phong một cái rồi nói: “Ta bây giờ đang thảo luận vấn đề y học với đại ca của mình, anh việc gì phải chen vào một cách vô duyên như vậy chứ? Anh lo cho cái thân của anh còn chưa xong, còn lo cho tôi nữa hay sao?” Nói xong Kha Nghiêu liền quay đầu sang Đỗ Văn Hạo, ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Ừm! Muội nghĩ căn bệnh này của anh ta chắc là thuộc vào Thực Chứng rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười nhẹ nhàng nói: “Muội nghĩ sao? Ha ha ha! Khi khám bệnh cho người khác, muội tuyệt đối không được phép nghĩ ngợi, đoán mò hoặc suy đoán bừa bãi lung tung được, muội phải có một chứng cứ xác thực để có thể chứng minh cái phán đoán của muội được! Muội nói xem, muội dựa vào đâu mà nói bệnh tình của Diệp công tử là Thực Chứng vậy?”

Kha Nghiêu bị Đỗ Văn Hạo dồn ép hỏi, như học sinh đứng trước cả lớp bị cô giáo hỏi dồn, tủi thân dường như muốn khóc đến nơi, hai mắt phượng của nàng bỗng chớp chớp lên, cay cay cong môi đáp lại: “VẬY...VẬY MUỘI...MUỘI LÀM THẾ...NÀO...NÀO MÀ...ĐỂ BIẾT...ĐƯỢC CƠ CHỨ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Rất đơn giản! Từ những đạo lý thông thường muội cũng có thể tìm được đáp án của nó, lúc này không phải Diệp công tử đã nói rồi hay sao? Bệnh này của Diệp công tử đã được rất lâu rồi, cái này thì ta nghĩ muội biết rất tường tận rồi!”

Không kịp để cho Đỗ Văn Hạo nói hết lời của mình, Kha Nghiêu đã ngay lập tức chen ngang, chặn họng của hắn nói: “A! Muội biết rồi! Bệnh lâu ngày thì là dấu hiệu của Hư Chứng, bệnh mới phát là Thực Chứng, có đúng không vậy?”

Đỗ Văn Hạo lúc này nghe Kha Nghiêu nói vậy thì cuối cùng hắn cũng nở được một nụ cười mãn nguyện nói: “Cuối cùng muội cũng biết rồi đấy, coi như không uống phí công sức bao lâu nay đọc sách của muội rồi! Vậy thì muội cho rằng bệnh tình của Diệp công tử rốt cuộc là thuộc vào chứng bệnh gì vậy? Hoặc là muội sẽ dùng cái gì để biện chứng căn bệnh này của Diệp công tử?”

Kha Nghiêu nghe xong, thì ngay lập tức cố gắng hồi tưởng lại tình huống mà nàng tứ chân cho Diệp Phong ban nãy, chần chừ, trầm ngâm một lúc sau, Kha Nghiêu liền nói: “Muội thấy sắc mặt của Diệp công tử vàng nhợt, ăn ít mà đại tiểu tiện khó khăn, ra máu, điều này nói lên rằng tì vị của anh ta không được tốt, những thứ này không biết muội có thể dùng nó để biện chứng được hay không?”

Đỗ Văn Hạo nghe Kha Nghiêu phân tích như vậy cũng gật gù nói: “Ừm! Khá lắm! Bây giờ muội cho thêm bệnh tình viêm nhiễm, mưng mủ của anh ta vào, vết thương nơi mưng mủ lâu khỏi, mủ có lúc lại ít và mỏng. Cái chứng tạp này có tên gọi là Thể Hư Độc Niệm Tì Vị Hư Nhược Chứng, tên hơi dài nhưng nó lại bao

hàm tất cả những gì mà chứng bệnh của Diệp công tử biểu hiện ra ngoài! Vì chứng này như vậy nên chúng ta phải làm bài thuốc lợi tì, ích vị thanh trừ, hóa giải thấp nhiệt!”

Kha Nghiêu thấy Đỗ Văn Hạo cổ vũ mình nhiệt tình như vậy, thì cũng cố gắng thể hiện mình tốt hơn nữa, nên sau khi Đỗ Văn Hạo nói xong, nàng cũng nghiêng đầu ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Lúc này huynh có nói đến Ung nhọt tỏa hầu, hình bình rộng và dẹt, những vết mụn trên đó thường mọc tản mạn, có chỗ còn sưng nóng, tiểu tiện màu hồng, lưỡi có màng vàng và khô, đúng là đang bị bốc hỏa thì phải! Có phải là do đại hỏa trong cơ thể nóng quá mà thành không vậy?”

Tuyết Phi Nhi nghe Kha Nghiêu phán đoán như vậy thì phì cười lên một tiếng nói: “Đó là lẽ dĩ nhiên rồi, muội xem bộ dạng của anh chàng này cũng đủ biết là anh ta đang nội hỏa cực thịnh rồi! Ha ha ha!”

Tuyết Phi Nhi sau khi thành thân xong, thì không còn giữ được những sự kín đáo, e thẹn như hồi trước khi cưới, những câu nói của nàng giờ đây có phần thô lỗ, huých toẹt, nên cũng thấy ngưỡng ngưỡng, chính vì thế mà sau khi nói xong nàng cũng cảm thấy xấu hổ, liền cúi ra sau lưng của Bàn Vũ Cầm trốn tránh. Những người xung quanh đó, thì nể nàng là phu nhân của Đỗ Văn Hạo nên không ai muốn sàm soi câu nói của nàng, mà nói đúng ra là không dám nói gì cả, họ đều vờ như không nghe thấy gì cả. Chỉ có mỗi mình Diệp Phong, anh ta nghe thấy Tuyết Phi Nhi nói vậy thì ngưỡng đến chín người, nhưng do mặt của hắn toàn mụn, với mủ nên cũng chẳng thấy có gì khác với thông thường cả.

Kha Nghiêu thực ra cũng chỉ là cô bé mới mười bốn, mười lăm tuổi, cũng thuộc dạng tuổi trắng non chưa già, nên cũng chưa chắc đã hiểu hết thâm ý trong câu nói của Tuyết Phi Nhi, nàng nghe Tuyết Phi Nhi nói như vậy xong, thì tròn xoe hai mắt lên hỏi: “Tại sao trông bộ dạng của Diệp công tử lại có thể biết ngay được trong cơ thể của anh ta lại nội hỏa cực thịnh được cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại đứng gần đó thì mỉm cười đáp thay cho Kha Nghiêu: “Kha muội đừng có nghe lời con bé kia nói năng lảm nhảm lung tung, muội tiếp tục trả lời mấy câu hỏi của Đỗ đại ca đi!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền ngược mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Đỗ đại ca! Đại ca thấy muội nói vậy có đúng không hả?”

“Ừm! Muội nói cũng hòm hòm rồi đấy! Muội để ý thấy những đặc trưng của Nhiệt Chứng trên người của Diệp công tử, cái này trong khoa viêm nhiễm gọi là Hỏa Độc Tích Thịnh Chứng, vậy nên chữa trị phải làm mát máu, thanh nhiệt và trừ độc, muội khi này đã tìm được ra những Tiết, Liệu chứng trong bệnh trạng của Diệp công tử rồi, vậy thì tiếp tục xem tiếp Ung chứng nào!” Đỗ Văn Hạo vẫn ăn nói vô cùng ân cần nhẹ nhàng, không hề có ý chê cười nàng, trông hắn bây giờ rất có phong độ của một nhà giáo cao quý.

“Vâng! Diệp công tử bị Tỏa Hầu Ung, những nốt đỏ sưng tấy mọc lên nhiều ở vùng cổ, những nốt đỏ này cứng và đau nhức, và chúng đang có dấu hiệu tản mạn, lan tỏa ra ngoài, giờ đây tình trạng bệnh của Diệp công tử còn kết hợp với Nhiệt Chứng nữa, vậy thì cũng có vẻ là có liên quan đến hỏa, nóng trong, nhưng nó là chứng gì thì muội chịu, không đoán ra được nữa!” Kha Nghiêu cố gắng phân tích tình trạng bệnh của Diệp Phong một cách tỉ mỉ nhất có thể.

“Muội không cần hấp tấp vội vàng như vậy đâu, muội vẫn còn chưa học đến, thì dĩ nhiên là không biết rồi, vậy nhưng muội cũng đã nắm bắt được những biện chứng cốt yếu rồi đấy! Đây là một điều rất đáng mừng, muội chỉ cần cố gắng chăm chỉ, cần cù học hỏi thêm nữa, chắc chắn trong tương lai muội sẽ là một đại phu có năng lực đấy!” Đỗ Văn Hạo vẫn không ngừng động viên Kha Nghiêu.

“Vâng! Muội đã hiểu rồi ạ!” Kha Nghiêu mừng rỡ đáp.

“Tỏa Hầu Ung của Diệp công tử nên biện chứng là do đàm nhiệt kết tụ chứng, chúng ta phải tán phong thanh nhiệt, hóa đàm giải độc thì mới có hiệu quả được!” Đỗ Văn Hạo giải thích thêm về phương pháp trị liệu cho Kha Nghiêu nghe.

“Ba loại viêm nhiễm, ung nhọt thì có ba chứng bệnh khác nhau, vậy chúng ta phải chữa trị thế nào đây?” Kha Nghiêu nghiêng đầu thắc mắc.

“Đúng vậy!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Nghĩ xem chúng ta nên chữa trị thế nào đây!” Hắn lại hỏi lại y nguyên câu hỏi mà Kha Nghiêu vừa lên tiếng thắc mắc với hắn.

Kha Nghiêu nghe vậy thì cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc, sau đó nàng bỗng nhiên bật cười khanh khách nói: “Vậy thì chúng ta kết hợp cả ba loại thuốc vào, pha trộn chúng vào với nhau rồi cùng uống chứ gì nữa! Ha ha ha!”

“Ha ha! Cũng được đấy” Đỗ Văn Hạo tán đồng nói.

Kha Nghiêu nghe vậy thì vừa mừng vừa kinh ngạc, ngơ ngác hỏi lại: “Hả? Có thật như vậy không ạ?”

“Dĩ nhiên là không phải là cái kiểu trộn lẫn vào với nhau đơn giản như muội nói, nhưng đạo lý thì cũng gần như vậy, chúng ta sẽ tổng hợp ba loại chứng bệnh vào với nhau rồi tiến hành kê thuốc cắt giảm theo vị, ngoài ra lúc trước ta cũng đã nói rồi, đối với các loại viêm nhiễm, thì ba phương pháp nội trị thì thường là phương pháp trị liệu thứ yếu, cái cốt yếu của nó vẫn là ngoại trị, có một số viêm nhiễm thì còn phải động dao kéo làm phẫu thuật cắt bỏ ung nhọt, nặn mủ ra ngoài thì mới chữa khỏi được!” Đỗ Văn Hạo vẫn nhiệt tình giải thích cho Kha Nghiêu hiểu rõ hơn.

Còn Đoàn Luyện Sứ Diệp Chiêu đứng ở bên cạnh nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cứ gật đầu khen phải, ông ta vội vã chấp tay tiến tới nói: “Ngự Y đại nhân quả nhiên thần kỳ, biện chứng thì chính xác, không hàm hồ cũng không mơ hồ, tất cả đều rất rõ ràng mạch lạc! Xem ra bệnh tình của Diệp đệ của hạ quan có thuốc chữa rồi!”

Nhưng, Diệp Phong thì lại không có được vẻ lạc quan như vị huynh trưởng của mình, gã hồ nghi, ngẫm nghĩ rất lâu, rồi mới lên tiếng hỏi: “Ngự Y đại nhân! Nghe mấy vị thầy lang ngày trước chữa trị bệnh này cho tiểu sinh nói rằng, viêm nhiễm kiết kỵ nhất không phải là phương pháp Thác, mà là dùng dao phẫu thuật, hay nặn mủ, bọn họ nói rằng chỉ cần sử dụng liệu pháp này chữa trị, thì căn bệnh của tiểu sinh chắc chắn sẽ càng nặng thêm, thậm chí còn...!”

Tuyệt Phi Nhi nghe vậy thì liền hứ lên một tiếng, rồi nói: “Đó là mấy người thầy thuốc trình độ kém cỏi! Tướng công của ta là ai cơ chứ! Ngự Y đây người có biết không hả? Là Ngự Y chuyên trị bệnh bên cạnh cho Hoàng Thượng đấy! Đừng có nói là nặn mấy cái mụn vớ vẩn ở trên mặt của người đi, cho dù đó có là mỗ bụng đi chăng nữa, thì tướng công của ta năm ngoài năm kia cũng đã làm như thế với cả hàng tá người khác rồi! Người đã bao giờ nghe thấy tướng công của ta trị bệnh gây chết người chưa hả? Hơn nữa, còn ai hơn được tướng công của ta ở cái khoản thần kỳ Hoa Đà này hả?”

Diệp Phong nghe xong thì cười gượng đáp: “Vâng, vâng đúng như vậy đó! Mấy cái tên lang băm, thầy thuốc giang hồ đó làm sao mà có năng lực so sánh được với Ngự Y đại nhân cơ chứ!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Dùng dao phẫu thuật, bất kể những loại viêm nhiễm nào đi chăng nữa, thì đều thuộc vào dạng tiểu phẫu, không được xem là những phẫu thuật lớn như mỗ bụng được! Tuy theo lý thuyết thì chúng cơ bản là giống nhau, những người thầy thuốc thường coi dùng dao phẫu thuật là một điều đáng sợ, tất cả nguyên do chủ yếu là bọn họ không có được những kiến thức cơ bản về kỹ năng phẫu thuật mà thôi! Ngoài ra bọn họ cũng không có những loại thuốc hỗ trợ cho phẫu thuật nên mới như vậy! Để khi nào ta có thời gian, ta sẽ giành hẳn một ngày để giảng giải cho các thầy thuốc nơi đây biết, chỉ cần có những kiến thức về phẫu thuật, hiểu nó vận hành ra sao, rồi cộng thêm tác dụng hỗ trợ của thuốc nữa, thì ta tin rằng, đừng nói đến mấy vụ tiểu phẫu viêm nhiễm vớ vẩn này, ngay cả mỗ bụng trị thương bọn họ cũng dám học, dám làm cả! Dĩ nhiên mấy việc đại phẫu thì cũng cần phải tích lũy khá nhiều kiến thức mới có thể dùng dao mổ xẻ được! Nhưng chỉ cần cố gắng, chăm chỉ thì không việc gì là không thể cả!”

Diệp Chiêu nghe xong thì xun xoe nói: “Vâng! Đúng vậy đó ạ! Ngự Y đại nhân nếu như có thể truyền thụ, hoặc thi triển những thủ pháp phẫu thuật thượng thừa cho những vị thầy thuốc của Gia Châu được xem, thì bọn họ chắc chắn sẽ học được ít nhiều, cho dù bọn họ không học được đại phẫu mỗ bụng, thì chắc cũng sẽ học được tiểu phẫu chữa trị những viêm nhiễm như thế này thôi! Nơi này nằm ở trong vùng đất Thực xa xôi, hẻo lánh, ngày nào cũng có mưa dầm, độ ẩm lại cao, khí rất khó thông, chính vì thế mà bệnh viêm nhiễm, ung nhọt được thể hoành hành rất cao, vậy nên chỉ cần mấy vị thầy thuốc nơi đây học được liệu pháp tiểu phẫu thôi, là cũng có thể giúp ích được cho rất nhiều cho dân chúng nơi đây đó ạ!”

Lâm Thanh Đại đứng cạnh nghe Diệp Chiêu nói như vậy bất giác rung động cõi lòng, nàng nhớ lại tình cảnh ở huyện Đồng Đạt, nàng dùng những túi thuốc trừ độc để bán cho quân đội, sau đó kiếm được bọn tiền, nếu như vậy giờ mà việc tiểu phẫu được truyền bá rộng rãi ra hơn trên toàn quốc, thì những loại thuốc có

liên quan, cộng với những thiết bị cần thiết bán cùng, sẽ chắc chắn bán được rất chạy, nàg lại có thể thu về một món hời vô cùng lớn nữa, việc này chắc chắn quay về phải bàn bạc tiếp với Đỗ Văn Hạo mới được.

Đầu óc làm ăn của Lâm Thanh Đại tính toán rất nhanh, nàg muốn kiếm tiền trong vụ này, quả nhiên là dễ như trở bàn tay vậy, còn đầu óc của Đỗ Văn Hạo lại không nhanh nhạy trong vấn đề này, hăb bây giờ cũng không cần gì đến tiền cả, chính vì thế mà hăb cũng không buồn nghĩ đến chuyện kiếm tiền nữa, nên sau khi nghe Diệp Chiêu nói như vậy, Đỗ Văn Hạo vẫn chưa hề phát hiện ra cơ hội làm ăn trong này, hăb cứ thao thao bất tuyệt nói: “Lệnh đệ thì các bệnh chứng, trị liệu có lẽ sẽ mất rất nhiều thời gian mới thực hiện xong được, trước mắt trong chốc lát không thể khỏi ngay! Vậy thì thế này nhé! Ngày mai người đưa Diệp công tử đến nhà nghỉ Nga Mi nơi ta ở, ta sẽ ở nơi đó làm một phòng phẫu thuật, và nhân tiện thu thập luôn mấy cái công cụ để thực hiện phẫu thuật nữa! Đến lúc đó ta sẽ kê thuốc cho Diệp công tử, rồi để đồ tôn của ta phẫu thuật cho anh ta! Người cứ yên tâm đồ tôn của ta là Diêm Diệu Thủ, có ngoại hiệu là Diệu Thủ Hồi Xuân, đã rất có kinh nghiệm chữa trị mấy bệnh viêm nhiễm này rồi, chắc chắn sẽ chữa lành bệnh cho Diệp công tử thôi!”

Diệp Chiêu nghe xong thì vuốt râu, rồi cười ha hả nói: “Vâng! Vâng, hạ quan biết, danh sư thường xuất cao đồ mà, ngày mai hạ quan sẽ cho người đưa hiền đệ của mình đến nhà nghỉ Nga Mi đề cầu y!”

Diệp Phong nghe xong cũng vội vã quỳ xuống lạy tạ Đỗ Văn Hạo, nhưng trước khi cúi đầu xuống, gã đã kịp liếc nhìn đôi giày tú hoa của Kha Nghiêu một cái, hăb bất giác ngẩng đầu lên nhìn trộm Kha Nghiêu một cái, thì thấy đôi mắt phượng của nàg, đang đăm đúi ngăm nhìn Đỗ Văn Hạo. Diệp Phong trông vậy mà như sét đánh trúng tim, hăb thấy trong đôi mắt tình tứ của Kha Nghiêu chứa đựng rất nhiều tình cảm trong đó, Diệp Phong buồn bã vô cùng, sống mũi cay cay, hắt xì hơi luôn một cách đau buồn.

Lúc trước Diệp Phong cũng bị Tuyết Phi Nhi đá văng vào trong chum nước, mặc dù bây giờ đang là tiết trời mùa hè, cực kỳ oi nóng nhưng quần áo của anh ta cũng đã ướt nhẹp hết cả, nên chính vì thế mà cũng bị nhiễm lạnh, cảm thấy khó ở trong người.

Diệp Chiêu thấy Diệp Phong như vậy thì liền cau mày lại, đưa mắt ra hiệu cho mấy đứa người ở nói: “Bọn người còn đứng ngăn người ra đó làm gì hăb? Còn không mau mau dìu nhị gia của mấy người các người vào

Đỗ Văn Hạo tiếp lấy rồi đưa lên nhìn, Lâm Nhi thấy vậy liền nói: “Mẹ của con nói là Dì Nương khắc con, nên con uống thuốc gì cũng không thể nào khỏi bệnh được đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười nói: “Vậy Lâm Nhi sau khi uống mấy thang thuốc này thì có thấy người khỏe hơn không vậy?”

Diệp Chiêu nghe vậy bèn nói: “Không những không thấy khỏe hơn, mà thân thể lại càng lúc càng yếu!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Cơ thể có chỗ nào không tốt vậy?”

“Thân thể suy nhược không những không được hồi phục, mà ngược lại có những lúc sốt cao, thần trí rối loạn, có những lúc nghiêm trọng thì lại co rút liên hồi, đến tối thì hay đại tiện ra máu, mùi hôi thối khó chịu vô cùng!” Diệp Chiêu đáp.

Lâm Nhi nghe xong thì bật cười khanh khách nói: “Cha lần nào cũng nói như vậy với thầy thuốc hết, thực ra không đến mức hôi thối như vậy đâu, mẹ của con từ trước tới giờ chẳng bao giờ kêu ca gì cả, đã thế mẹ còn tắm cho con nữa!”

Đỗ Văn Hạo cảm phương thuốc của tiền y lên xem kỹ càng, thì phát hiện trong đơn thuốc có hai loại chữ khác hẳn nhau, hần lấy làm lạ bèn lên tiếng hỏi: “Không biết Diệp đại nhân mời mấy vị đại phu đến khám bệnh cho Lâm Nhi vậy?”

Diệp Chiêu nghe vậy, bèn ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp: “Chắc là không dưới năm vị đại phu thì phải!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thôi không muốn dò hỏi thêm nữa: “Ồ! Vậy sao! Thế thì ta biết rồi!” Nói xong hần liền quỳ gối xuống đối diện với Lâm Nhi hỏi: “Cậu nhóc con! Nói cho thúc thúc biết bây giờ cháu đi đại tiện có còn ra máu nữa không hả?”

Lúc này do chơi con quay với nhau, nên Lâm Nhi lúc này cũng đã quen với Đỗ Văn Hạo rồi, chính vì thế mà bây giờ nghe hần hỏi như vậy, thì Lâm Nhi không còn lạ lẫm gì hần nữa, buột miệng trả lời ngay: “Sáng nay mẹ của con đã cho con uống thuốc rồi! Bụng của con vẫn chưa đau!”

“Vậy để thúc thúc xem xem cái bụng của cháu thế nào đã nhé, có được không nhỉ? Để thúc thúc xem Lâm Nhi ăn được mấy bát cơm nhé!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Được chứ ạ! Thúc thúc thật là xem được con ăn mấy bát cơm hay sao?” Lâm Nhi nói xong liền đứng thẳng người dậy, sau đó tự tay vén áo lên, ưỡn bụng ra cho Đỗ Văn Hạo sờ thử.

“Dĩ nhiên là thúc thúc biết được rồi! Nhưng cháu phải nằm xuống trước cái đã!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười hiền hậu nói.

Sau đó Đỗ Văn Hạo liền bế Lâm Nhi lên đưa đến bên giường, rồi đặt cậu ta nằm xuống, sau khi Lâm Nhi đã nằm yên ổn, thì Đỗ Văn Hạo liền đưa tay lên ấn ấn vào các vùng xung quanh bụng của cậu ta rồi hỏi: “Cháu có thấy đau không?”

“Không đau! Vậy con có thể ăn mấy bát cơm!” Lâm Nhi hỏi vặn lại.

“Bây giờ thì cháu không thích ăn cơm, nên thúc thúc nghĩ là cháu chỉ ăn được có nửa bát cơm thôi, có đúng không vậy?” Đỗ Văn Hạo đáp.

Lâm Nhi nghe vậy liền ngo ngoay cái đầu gật gật đáp: “Vâng! Con ăn cơm ít lắm, mẹ và dì nương đều khóc...!”

“Bởi vì bụng của cháu có một chút vấn đề, đại tiện lại không tốt, chờ thúc thúc chữa trị cho cháu xong, thì chắc chắn cháu sẽ ăn được một bát cơm to ơ là to! Đến lúc đó mẹ của cháu và dì nương đều sẽ cười vui vẻ với cháu thôi!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói.

“Thật vậy hả thúc thúc! Vậy thì con cảm ơn thúc thúc nhiều lắm!” Lâm Nhi vui vẻ trả lời.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa tay lên vuốt vuốt mái tóc lơ thơ trên đầu của Lâm Nhi mỉm cười thân thiện, sau đó hần đứng dậy đi thẳng ra bên ngoài, Diệp Chiêu thấy vậy cũng nổi gót đi theo, khi ra đến bên ngoài Đỗ Văn Hạo liền quay lại hỏi Diệp Chiêu: “Bệnh này của lệnh lang có lẽ đã lâu lắm rồi phải không?”

“Vâng đúng vậy! Bệnh tình của nó thế nào rồi? Có nặng lắm không ạ?” Diệp Chiêu lo lắng hỏi.

“Bệnh của Lâm Nhi lúc này đang vào giai đoạn gấp rút rồi đây! Người lớn còn có lúc không chịu đựng nổi nữa là một đứa bé như nó! Người không thấy sắc mặt của nó vàng ớn, và gầy gò thế kia hay sao? Bây giờ việc trước mắt là phải cầm máu ở trong bụng của nó trước rồi tính sau! Bây giờ ta sẽ kê cho người một phương thuốc, rồi đưa cho Lâm Nhi uống, ba ngày sau ta sẽ đem phúc chẩn lại!” Đỗ Văn Hạo nói.

Diệp Chiêu nghe xong thì ngay lập tức dẫn luôn Đỗ Văn Hạo đến thư phòng của mình, Đỗ Văn Hạo liền sau đó được người nhà Diệp Chiêu chuẩn bị giấy bút lên để viết đơn thuốc, nhưng khi kê xong đơn thuốc, Đỗ Văn Hạo lại không đưa luôn cho Diệp Chiêu mà trầm ngâm một lúc rồi nói: “Thường ngày ai là người hay mớm thuốc cho Lâm Nhi uống vậy?”

“Thì là mẹ của Lâm Nhi chứ còn ai nữa ạ! Sao vậy, Ngự Y đại nhân có vấn đề gì sao?” Diệp Chiêu thắc mắc hỏi lại.

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm một lúc, rồi nói: “Đứa bé này là một đứa thuần dương, khi dùng thuốc thì tuyệt đối không được để phụ nữ động tay vào, chính vì thế mà ta khai phương thuốc này, bao gồm cả thuốc, đun thuốc và mớm thuốc, tất cả mọi việc đều do người tự tay làm hết, cấm tuyệt đối không được để cho người khác làm hộ người, đặc biệt là để cho phụ nữ động vào là nhất thiết không được! Nếu không phương thuốc này sẽ vô hiệu, và bệnh tình của Lâm Nhi đến lúc đó ta cũng không muốn đến khám nữa!”

Diệp Chiêu nghe vậy thì toát mồ hôi sợ hãi, vội vã lên tiếng vâng lời, rồi sau đó cung kính hai tay đón lấy đơn thuốc ở trong tay của Đỗ Văn Hạo cho vào trong người, trầm ngâm giây lát, rồi ông ta lại lên tiếng hỏi: “Xin hỏi Ngự Y đại nhân! Khuyết tử của hạ quan ngoại trừ bị bệnh ở bụng ra, thì còn có bệnh gì nghiêm trọng nào nữa không vậy?”

Đỗ Văn Hạo lắc lắc đầu nói: “Đoạn Luyện Sứ đại nhân đã quá đa nghi rồi! Mấy vị tiên y ngày trước kê thuốc cho lệnh lang là hoàn toàn sai lầm, thuốc không đúng bệnh, chính vì thế mà nó ít nhiều cũng gây ra những tổn thương đến dạ dày, hay ruột non của Lâm Nhi, nhưng cũng may mà điều kiện cơ thể của cậu bé lại khá tốt, chứ không phải như mấy người các người nói là cơ thể không đủ khỏe mạnh, hay là sinh thiếu tháng này nọ cả đâu! Chỉ cần làm theo đúng như cách ta bảo, cộng thêm với phương thuốc này thì bệnh tình của Lâm Nhi chắc chắn sẽ được chữa khỏi thôi! Người nên nhớ thêm một điều nữa là chịu khó dắt cháu đi ra bên ngoài dạo chơi, ngày nào cũng bắt nó lý trong phòng như thế này, không có bệnh cũng sẽ thành bệnh hết! Cái thiên tính của trẻ nhỏ là nên nghịch ngợm, nó đùa thoải mái, cũng giống như chim trong lồng vốn được phải bay nhảy tự do trên bầu trời vậy, nhưng bây giờ nó bị giam trong lồng rồi thì khả năng bay nhảy của nó cũng sẽ yếu đi! Trẻ nhỏ nó cũng như vậy thôi, nó muốn chơi đùa gì thì cứ để mặc cho nó chơi, không nên lo lắng tình trạng sức khỏe của nó một cách thái quá mà bắt ép nó ở trong nhà như vậy, nó cứ lặp đi lặp lại cuộc cuộc”

nhảy n tiên v ắc tá n k t cvv y n
vốn j Ô hấ ấb = k như n

Tử Ngọc nghe xong, thì bỗng nhiên nổi cơn tam bành nói: “Bọn mày nói cái gì hử, bọn mày ăn nói lung tung cái gì thế? Ta là mẹ của Lân Nhi, làm sao ta không được phép vào thăm nó chứ? Cút sang chỗ khác nhanh lên!”

Trong bốn đứa gia đình, thì có một người lớn tuổi hơn cả, thấy Tử Ngọc định lần tới liền ngay lập tức tiến lên giơ tay ngăn lại, lựa lời khuyên giải nói: “Bẩm phu nhân! Xin phu nhân đừng làm khó cho bọn tiểu nhân nữa, phu nhân cũng biết tính khí của lão gia rồi đấy, nếu như bọn tiểu nhân để cho phu nhân đi vào trong này, lão gia mà biết được thì bọn tiểu nhân chắc chết mất!”

Tử Ngọc nghe xong liền giơ tay tát cho người gia đình lớn tuổi kia một cái thật kêu vào mặt, nhưng người gia đình già kia tuy tự nhiên chịu oan ức một cái tát vô duyên vô cớ như vậy, nhưng người lớn tuổi này vẫn không chịu lui xuống, tay vẫn giơ ra ngăn cản không cho Tử Ngọc bước vào. Tử Ngọc biết mình có dùng sức cũng không thể nào dẫn được cánh tay sắt chắc của người gia đình này, hơn nữa ngoài ông ta ra, chỗ này còn có ba người gia đình khác, ai nấy cũng đều cao lớn lực lưỡng, còn bà ta thì chỉ là một thân liễu yếu đào tơ, làm sao mà đủ sức để chen chân vào trong được. Nghĩ vậy, Tử Ngọc chỉ biết lớn tiếng quát chửi một thôi một hồi xong rồi đành quay người bỏ đi.

Khi Tử Ngọc vừa đi khỏi thì có một cái đầu nho nhỏ, thò ra từ khe cửa, nhưng rất nhanh nó lại thụt vào, sau đó sau khi cửa tiếng của Lân Nhi vang lên hỏi: “Mẹ của ta có phải là đã đi rồi không?”

“Vâng thưa thiếu gia!” Một đứa nha đầu đứng gần đó lên tiếng trả lời.

“Thế thì tốt quá rồi! Bây giờ người mau đưa ta theo cổng sau ra ngoài, đi vào ngõ thăm dì nương của ta nhanh lên!” Lân Nhi lên tiếng nói.

“Thưa thiếu gia! Nếu như mà để cho phu nhân biết được thì...” Đứa nha hoàn ngần ngừ nói.

“Người đừng có sợ gì cả, mẹ ta không nhìn thấy đâu, hơn nữa vẫn còn cha của ta nữa cơ mà, thôi đi thôi!” Lân Nhi khấn khoản nói.

“Nhưng mà, sức khỏe của thiếu gia...” Đứa nha hoàn vẫn rất chần chừ.

“Đi thôi! Không sao đâu mà người phải lo!” Lân Nhi nói xong, thì có tiếng cửa vang lên ken két, Lân Nhi lăm lét dòm trước ngõ sau, rồi đem theo một đứa nha hoàn tầm trạc tuổi mình ra ngoài, hai người nhanh chóng chạy nhanh vào những bụi cây gần đó, rồi bỗng nhiên bật tắt bật tích, không còn một tiếng động nào khác nữa.

Ngày hôm sau, khắp trong thành ngoài thành đều được dán cáo thị của Nha Môn đầy trên đường phố, nói rằng buổi chiều hôm nay Ngự Y Đỗ Văn Hạo sẽ mở một lớp truyền thụ phương pháp chữa trị bệnh viêm nhiễm tại nhà nghỉ Nga Mi, và còn làm mẫu cách tiếp xương, và trị liệu những vết ngoại thương bên ngoài.

Việc Đỗ Văn Hạo phẫu thuật mổ bụng chữa bệnh đã làm cho toàn bộ đại phu khắp trên cả nước ngưỡng mộ và khâm phục lắm rồi, ai ai cũng biết đến tài năng cũng như thần kỹ của hắn, mấy hôm trước Đỗ Văn Hạo còn ở Gia Châu trao đổi kiến thức y học với các vị đại phu ở đây, sau đó còn chữa trị được hai người mắc bệnh nan y, tạp chứng, chính vì thế mà truyền thuyết về một thần y Đỗ Văn Hạo thì đã thần bí giờ lại càng trở nên ảo diệu, lung linh hơn bao giờ hết.

Chính vì thế mà bây giờ khi nghe Đỗ Văn Hạo đồng ý mở một lớp truyền thụ kiến thức hoàn toàn mới mẻ này, thì hầu hết toàn bộ đại phu đều nườm nượp kéo đến xem náo nhiệt, trong đó có không ít người có chút kiến thức về y học, cũng như những người yêu thích ngành y cũng kéo đến tề tựu, chứng kiến một phen. Thậm chí đến ngay cả mấy vị thầy thuốc giang hồ, cũng chen chân đến đây để học hỏi thêm, nhà nghỉ Nga Mi phút chốc đông chật cứng người, không còn một chỗ trống nào có thể lách được nữa.

Vậy nhưng, khi tất cả mọi người đã tham gia chật cứng cả hội trường, thì nơi đây đã treo lên một tấm biển, trên đó viết rằng: “Mua vé vào cửa, mỗi người một vé, mỗi vé mười lạng, mỗi lượt vào xem là năm mươi người một lượt!”

Cả đám người thấy vậy thì bỗng ồ lên xôn xao, tiếng bàn tán không ngừng vang lên, nhưng những người đến đây thì đều không hy vọng đây sẽ là một buổi truyền thụ miễn phí, bởi khi đã gọi là thần kỹ mà miễn phí thì chẳng khác gì mấy cái trò Sơn Đông mãi võ, thần kỹ đâu chả thấy, chỉ thấy lừa tiền gạt người, chính vì thế mà thu phí mới thể rõ giá trị của thần kỹ được, chỉ tiếc là trong số những người đến đây thì họ lại không

mang theo người số tiền lớn như vậy, bởi vì mười lạng bạc thời bấy giờ tương đương với một vạn nhân dân tệ (ngang với ba mươi triệu một vé, e rằng ngay cả Metalica đến Việt Nam biểu diễn vé cũng không đắt đến như vậy mất!). Nhưng, là một vị y giả, thì làm sao mà có thể bỏ qua được cơ hội trời ban này được, bỏ ra mười lạng để học hỏi thêm được thần kỹ thì cũng là đáng đồng tiền bát gạo của nó.

Trong thời cổ đại, bá sư học nghệ phải bỏ ra rất nhiều năm cũng như công sức để học hỏi, sư phụ tuyệt đối không phải lúc nào cũng đem hết tuyệt kỹ trong người ra truyền một lèo cho học trò của mình một cách nhanh chóng cả! Mà mình phải giống như một người con, người cháu trong gia đình của sư phụ, hầu hạ sư phụ của mình một cách tận tâm tận lực, lại còn phải theo hầu sư phụ một cách miễn phí nữa, chờ đến khi sư phụ cao hứng, hoặc gần đất xa trời rồi mới đem tuyệt kỹ truyền cho mình, còn phần mình có học được không thì không biết, nhưng cái thời gian đó, công sức đó bỏ ra để đổi lấy một thần kỹ đúng quả là quá dài so với đời người thầy thuốc! Vậy mà giờ đây vị Ngự Y này lại sáng khoái đến độ, chỉ cần bỏ đủ tiền vé ra, thì sẽ truyền thụ ngay, việc này có ích hơn việc theo hầu sư phụ quá nhiều, vừa tiết kiệm thời gian, lại vừa đỡ phải mất nhiều công sức, chỉ mỗi tội là giá tiền hơi cao, nhưng cái gì cũng có giá của nó cả, trên đời này làm gì có cái gì là miễn phí mà tốt cả đâu!

Chính vì thế mà khi mọi người trông thấy tám biển được treo lên, tất cả tụi bàn tán xôn xao, nhưng ai nấy cũng moi tiền ra đồng ý vào xem, có người không mang đủ tiền thì không nói không rằng, quay luôn người chạy về nhà lấy tiền. Có người nhà xa không đủ tiền thì cũng cố gắng tìm đến người thân để vay mượn, không đầy thời gian một tuần hương, thì tốp năm mươi người đầu tiên đã mua đủ vé đi vào trong nhận sự truyền thụ trực tiếp của Đỗ Văn Hạo.

Còn những người không mua kịp vé, hoặc không đủ tiền mua vé, thì đều tụ tập ở bên ngoài dáo dác ngó đầu vào trông ngóng, nhưng bọn họ giờ đây tất cả đều im ắng, không có lấy một tiếng bàn tán nào cả, chỉ lặng lẽ chờ mấy người ở trong đó sau khi nghe truyền thụ xong, rồi sẽ bắt lại hỏi chuyện.

Bên trong lúc này, hội trường đã được kê thêm một cái bục khá cao, ở khoảng đất trống phía trước thì có đặt một cái bàn dùng để phẫu thuật, cạnh đó có đặt mấy cái hộp, những người đại phu sau khi mua vé vào ngồi thì tất cả đều vô cùng hồi hộp chờ đợi Đỗ Văn Hạo.

Trong phòng của nhà nghỉ lúc này, Đỗ Văn Hạo đang cố gắng giải thích với Diệp Chiêu rằng, đây là cơ hội hiếm có để truyền thụ kinh nghiệm chữa trị bệnh viêm nhiễm cho các đại phu, nên hẳn sẽ mời Diệp Phong ra làm mẫu, Diệp Chiêu dĩ nhiên trong lòng thì có hàng vạn lý do không mong muốn mọi người trông thấy căn bệnh khủng khiếp của em trai mình, nhưng mà Đỗ Văn Hạo lại là cấp trên của ông ta, hôm trước lại còn rat ay cứu Diệp Phong nữa, hơn nữa bây giờ ngoài Đỗ Văn Hạo ra thì không còn ai có thể chữa trị được cho Diệp Phong nữa cả. Bây giờ ông ta không đồng ý, thì cũng chẳng còn cách nào khác nữa cả, bởi Diệp Chiêu biết dù trong lòng không muốn, nhưng ngoài mặt vẫn phải tươi cười đồng ý, đặc tội với thượng cấp thì chức quan bé nhỏ của ông ta e rằng cũng tiêu tùng theo mất. Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo không cần phí lời, Diệp Chiêu đã mỉm cười chấp thuận lời giải thích, cũng như lời cầu khẩn của hắn.

Còn về phần Diệp Phong thì anh ta càng chẳng có lý do nào để mà từ chối cả, dù gì thì gì anh ta cũng mắc phải cái bệnh quái ác này rồi, giờ đây lại chỉ có mỗi Đỗ Văn Hạo là chữa khỏi được căn bệnh này, nếu như để cho Đỗ Văn Hạo chữa khỏi rồi, thì cũng coi như đây cũng là một việc tuyên truyền khá tốt cho việc kiểm soát của anh ta. Đến lúc đó có khi anh ta không cần phải đi tìm, mà tự khắc sẽ có cả đàn cả đồng các bà mai mối tự thân chạy đến tìm anh ta cũng không biết chừng.

Đỗ Văn Hạo vốn lúc đầu định để Diêm Diệu Thủ phụ trách công việc phẫu thuật cho Diệp Phong, nhưng bây giờ hắn còn mang tiếng phụ trách truyền thụ cho các vị đại phu nữa, nên hắn quyết định tự thân làm mẫu, vừa làm vừa giảng giải, như vậy sẽ ăn sâu vào lòng người hơn là đứng nói suông, như thế mọi người sẽ cho hắn là lừa đảo, là ăn chặn tiền của mọi người một cách trắng trợn. Mọi người bỏ tiền vào đây là để xem hắn chứ không phải là xem tên đồ tôn của hắn.

Đỗ Văn Hạo đã từng dạy Bàn Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi, Tiền Bất Thu, Hàm Đầu, Diêm Diệu Thủ, giờ lại đến lượt Kha Nghiêu, chính vì thế mà Đỗ Văn Hạo đã có kinh nghiệm trong việc dạy học lâm sàng rồi, chính vì thế mà bây giờ truyền thụ tại chỗ đối với hắn đã không còn xa lạ gì nữa cả.

Đỗ Văn Hạo vốn là một bác sĩ ngoại khoa, nên hắn bắt đầu giảng giải từ kiến thức của phẫu thuật ngoại khoa cơ bản, hắn giảng giải cho mọi người nghe về phẫu thuật vô trùng, sau đó giảng giải tiếp các thao tác

phẫu thuật vô trùng cùng với nguyên tắc, và phương pháp. Đỗ Văn Hạo lại truyền thụ tiếp về việc rạch mổ phẫu thuật thế nào, tiêu độc, làm sạch vết thương, khâu lại ra sau, sau đó là cầm máu và tránh tình trạng để bệnh nhân đi vào trạng thái sốc trong lúc phẫu thuật. Sau đó, hắn lại giải giải sự quan trọng của việc ngoại khoa duy trì chất dịch cân bằng trong cơ thể người bệnh, xong sau đấy lại nói tiếp về kiến thức của thuốc gây tê, gây mê, rồi hắn lại giới thiệu về các loại thuốc gây tê, gây mê của hắn. Sau đó, Đỗ Văn Hạo lại giảng tiếp về phẫu thuật tim mạch hồi tỉnh...

Sau khi giảng giải xong phần kiến thức phẫu thuật ngoại khoa cơ bản, Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục bắt đầu giảng giải về những kiến thức cơ bản về bệnh viêm nhiễm Dương Khoa, đối với các loại mụn nhọt, mưng mủ thì nên có những nguyên tắc xử lý ra sao, sau đó hắn bắt đầu công việc phẫu thuật làm mẫu cho mọi người chiêm ngưỡng.

Trên mặt của Diệp Phong lúc này có ba loại viêm nhiễm, là một loại bệnh án cũng khá phức tạp, tập hợp tất cả các loại bệnh viêm nhiễm tập trung cùng một lúc, chính vì thế mà không cần phải thay người, hoặc kiếm người thay thế, nhưng căn bệnh của Diệp Phong cũng là một ca bệnh phức tạp, nên Đỗ Văn Hạo cũng mất gần một canh giờ, mới hoàn thành được ca phẫu thuật này.

Những vị đại phu ngồi tham dự học hỏi tại hiện trường lúc này, tuy ngoài miệng lúc nào cũng khinh ghét, và coi thường bệnh viêm nhiễm, nhưng thực tế trong tận sâu thẳm đáy lòng thì bọn họ rất sợ gặp những ca bệnh viêm nhiễm, vì nguyên do rất đơn giản, bọn họ không biết cách chữa trị, hầu hết trị liệu xong thì đều không đạt kết quả như mong muốn. Bây giờ thì sau khi nghe xong Đỗ Văn Hạo giảng giải, lại được xem thực tế thao tác, nên tất cả bọn họ đều nhất thời hiểu ra hết toàn bộ vấn đề, Đỗ Văn Hạo dạy họ các kiến thức cùng với thao tác, đều là những thứ mà từ trước đến giờ tất cả bọn họ đều chưa bao giờ biết cả.

Tuy rằng tất cả đại phu đều không biết Đỗ Văn Hạo truyền thụ cho bọn họ phương pháp mới mẻ này để trị bệnh viêm nhiễm có hiệu quả hay không, nhưng ai cũng biết Đỗ Văn Hạo là người biết tuyệt kỹ Hoa Đà, lại là một đường đường Ngự Y nổi tiếng, phụng chỉ tứ phương tâm y, hơn nữa đối tượng chữa bệnh viêm nhiễm lúc này lại là em trai của Đoàn Luyện Sĩ đại nhân của Gia Châu, nên chắc chắn sẽ không phải là chiêu thức vớ vẩn lừa người của bọn thầy thuốc giang hồ được. Chính vì thấy mà ai nấy cũng đều cảm thấy mình thật may mắn khi học hỏi được thêm những kiến thức mới, thao tác mới để đối phó với bệnh viêm nhiễm, về sau xử lý những ca bệnh như thế này, sẽ không bị làm cho nơi viêm nhiễm bị lở loét nhiễm trùng nữa, hôm nay tiêu mất mười lạng cũng đáng đồng tiền bát gạo.

Đang trong lúc mọi người hý hửng chờ đợi thưởng thức kỹ thuật phẫu thuật bằng dao, không làm cho người bệnh cảm thấy đau đớn của Đỗ Văn Hạo, thì đã thấy hắn ôm quyền nói: “Các vị! Buổi giảng giải truyền thụ hôm nay đến đây là kết thúc! Ngày mai, vào buổi sáng sẽ tiếp tục giảng giải tiếp, người nào muốn tiếp tục nghe thì ngày mai có thể đến nghe tiếp, phí vào cửa vẫn giống như ngày hôm nay, và nếu các vị quay lại sẽ được quyền ưu tiên mua vé trước!”

Các vị đại phu ở hiện trường lúc này mới phát hiện ra là trời đã bắt đầu chập choạng tối, bọn họ nghe giảng quá nhập tâm đến nỗi không biết thời gian trôi đi một cách nhanh chóng, mọi người ai cũng cảm thấy tiếc nuối, vì ca phẫu thuật thực sự của Đỗ Văn Hạo bọn họ xem vẫn chưa được đã mắt, tuy nói rằng ngày mai có thể tiếp tục xem, nhưng trong lòng bỗng nhiên cảm thấy có cái gì đó vô cùng hụt hẫng vậy.

Các vị đại phu sau khi nghe Đỗ Văn Hạo thông báo như vậy, bèn đứng dậy cúi người thi lễ, sau đó cùng đồng thanh nói câu tạ ơn Ngự Y đại nhân đã tận tình chỉ bảo bọn họ.

Sau khi cuộc giảng dạy kết thúc, thì các vị đại phu cũng lục đục kéo nhau ra về, nhưng người ở bên ngoài lúc này vẫn chưa chịu kéo về, mà ngược lại mọi người tụ tập càng lúc càng đông thêm, tất cả đều là những vị đại phu nhà xa nên đến muộn, cộng thêm với nhiều người hiếu kỳ đến xem náo nhiệt nữa.

Cánh cổng nhà nghỉ Nga Mi lúc này đã rộng mở, đại phu cũng lục đục kéo ra ngoài, tất cả mọi người thấy vậy đều ủa xông đến bu lấy, sau đó tìm lấy vị đại phu nghe giảng mà mình quen túm lại để hỏi chuyện, mấy người đại phu nghe giảng đều bỏ tiền túi ra để nghe, làm gì có chuyện mở miệng nói ra dễ dàng như vậy, tất cả bọn họ đều rất thần bí nói: “Muốn biết Ngự Y đại nhân truyền dạy ra sao hả? Tự mình bỏ tiền ra mà mua vé vào mà nghe nhé!”

Câu trả lời kiểu như vậy làm cho mọi người đứng ở bên ngoài càng thêm tò mò: “Mẹ kiếp! Ngày mai cho dù ông mày có phải bán nhà, bán đất cũng phải mua được một cái vé vào nghe mới được!”

“Ha ha! Ông tưởng dễ dàng như thế sao? Ông chắc chắn phải đợi dịp khác rồi, sáng ngày mai, Ngự Y đại nhân vẫn còn phải giảng giải tiếp về các loại thuốc trị ngoại thương, và phẫu thuật không làm cho bệnh nhân cảm thấy đau đớn cho bọn ta nghe! Hôm nay bọn ta đã được đăng ký ưu tiên mua vé trước rồi, tên cũng đã điền xong cả hết rồi, ha ha ha!”

Người vừa chửi thề ban nãy nghe vậy thì tức quá, cứ đứng dậm chân chửi rủa: “Con bà nhà nó chứ! Chiều mai ông may mắn chắc chắn sẽ là người đầu tiên mua vé!”

Đêm hôm đó, Bàng Vũ Cầm và Liên Nhi đích thân xuống bếp làm vài món ngon mà Đỗ Văn Hạo thích ăn, tất cả mọi người trong nhà cùng ngồi lại với nhau vui vẻ chúc mừng thắng lợi của ngày hôm nay.

Trên bàn tiệc, Lâm Thanh Đại mặt tươi như hoa nói: “Chỉ mỗi một buổi chiều của ngày hôm nay thôi, mà chúng ta đã thu được tận năm trăm lạng bạc ngân! Mà Gia Châu cũng đâu phải là chốn phồn hoa đô thị đâu, chờ đến khi chúng ta đi đến mới nơi đô thị thịnh vượng như Dương Châu này nọ, thì e rằng phí thu về của chúng ta còn nhiều hơn gấp mấy lần ở đây nữa đấy!”

Năm trăm lạng bạc ngân thì tương đương với năm mươi vạn nhân dân tệ (vào tầm một tỷ rưỡi VNĐ), chỉ mới một buổi chiều mà kiếm được nhiều như vậy, mà đó là còn chưa kể tiền thuốc hán vẫn chưa bán, thì thấy vụ này hán chuẩn bị kiếm lời như thế nào đây.

Tiền Bu Thu lúc này cũng nâng cốc lên chúc mừng, ông ta quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Sư phụ! Thực ra lúc ở huyện Đồng Đạt thì lão phu cũng đã có suy nghĩ này rồi, nhưng lúc đó lão phu ngạo mà không nói, chỉ sợ sư phụ trách cứ lão phu háms lợi mà làm như vậy! Sư phụ lại còn biết thêm tuyệt kỹ Hoa Đà nữa, nếu có bỏ thêm nhiều tiền hơn nữa để học, thì lão phu thấy nó cũng xứng đáng đồng tiền bát gạo! Lão phu nghĩ ngày mai giải giải về liệu pháp phẫu thuật gây tê thì ta nên thu phí cao hơn một chút nữa mới được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Không cần thiết phải cao đến mức như thế đâu! Chúng ta cũng đâu cần nhiều tiền đến mức như vậy đâu! Tiền nhiều thì chẳng qua cũng chỉ là con số nó nhiều lên mà thôi, chúng ta cần nhiều như vậy để làm gì?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy bèn mỉm cười nói: “Văn Hạo! Chàng nói như vậy là không đúng rồi, khi trước chàng nói là kiến thức là vàng là bạc, mà tiền lại là tiền là phật là sức bật của tương lai, nói thật thế này nhé, kiến thức của chàng bây giờ nó đáng giá tận một trăm lạng bạc, tại sao chàng chỉ lại thu có mười lạng mà thôi! Thiếp nghĩ rằng đất sắt ra miếng, có đất thì vật nó mới có giá trị!”

Tất cả mọi người ở bàn tiệc nghe vậy đều gật đầu khen phải.

Lâm Thanh Đại lại nói tiếp: “Nhưng tướng công cứ an tâm! Thiếp biết chàng muốn đem kiến thức về y học của mình truyền thụ cho càng nhiều đại phu biết thì càng tốt! Như vậy sẽ giúp họ cứu được nhiều mạng người hơn! Chính vì vậy mà việc phổ cập y thuật mới là mục đích chính, nhưng việc kiếm tiền của chúng ta thì cũng không nên vì thế mà bê trễ, chúng ta cũng chẳng phải là làm ăn buôn bán gian lận gì cả, chúng ta phải biết đầu cơ! Ví dụ như những nơi như Gia Châu là nơi heo hút hẻo lánh, dân chúng còn nghèo, chúng ta sẽ thu phứt hơn một chút, nhưng khi chúng ta đến những nơi giàu có hơn, thì cái gì cần thu phí cao, thì chúng ta cứ việc thu, không việc gì phải nề hà cả!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vậy thì tốt rồi! Thu bao nhiêu tiền thì mấy người cứ việc theo tình hình mà tiền hành, ta cũng không chen vào hỏi làm gì nhiều cho phiền phức, ta chỉ quản việc giảng dạy thôi!”

Sau khi dùng bữa xong, tất cả nhà đều đang ngồi ở đại sảnh uống trà nói chuyện, thì bỗng nhiên có người chạy vào bẩm báo nói là Lưu Huyện Ủy đến chơi.

Hôm qua mới từ Diệp Phủ về đến đây, Đỗ Văn Hạo đã cho người đến mời Lưu Huyện Ủy đến đây, sau khi đem hai đôi giấy lên so sánh xong, thì hán phát hiện ra những hoa văn làm tổn thương lên vùng gan của Tô đại thiếu gia với những vết lõm nơi đế giấy của Lưu Huyện Ủy hoàn toàn giống nhau, cho dù ngoại hình nó khác đi một chút, nhưng về mặt cơ bản thì có thể nhận định rằng, người đã đả thương Tô đại thiếu gia cũng đi loại giấy như thế này, cũng đồng nghĩa với việc, phạm vi của tội phạm cũng được thu hẹp lại, nghi phạm chỉ có thể là người trong quân đội và Giáp Bình mà thôi. Đỗ Văn Hạo mời Lưu Huyện Ủy âm thầm điều tra cho hán về chuyện này, nhưng mới có một ngày, mà ông ta đã điều tra điều gì rồi hay sao?

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền vội vã cho người mời Lưu Huyện Ủy vào.

Nhưng khi trông thấy bộ mặt sần nảo của Lưu Huyện Ủy, thì Đỗ Văn Hạo cũng đoán ra được là ông ta điều tra cũng chẳng có tiến triển gì cả. Quả nhiên, Lưu Huyện Ủy sau khi thi lễ xong ngồi xuống bèn nói: “Ngự Y đại nhân! Hạ quan đã đi điều tra rồi, phát hiện ra những người đi loại giấy quân đội kiểu như thế này lên đến hàng ngàn người, mà dấu vân trên đế giày lại quá đơn giản, kích cỡ thì cũng toàn là loại giống nhau, hạ quan đã đem mấy đôi giày của binh sĩ ra so sánh rồi, thì trong mười người đã có năm sáu người giống y hệt nhau! Hạ quan hỏi từng người một, cũng chẳng có ai có quan hệ gì với Tô đại thiếu gia cả! Ngày hôm đó bọn họ hầu hết ở trong doanh trại, không ai đi ra ngoài cả. Cả ngày hôm nay, hạ quan chỉ so sánh được có tầm gần một trăm người thôi! Nếu mà cứ làm việc theo kiểu này thì chắc mấy tháng nữa cũng chưa phá được án mất!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì không biết là nên cười hay nên khóc nữa, hắn đau khổ nói: “Đầu óc của người lẽ nào là làm bằng gỗ hay sao mà đến giờ mãi vẫn không thông được vậy? Ai bảo người đem giày đi so sánh với cả ngàn người như vậy chứ hả? Người làm như vậy thì đúng là không biết làm đến bao giờ thật! Việc đầu tiên là người phải điều tra người nào hôm đó có những hành tung không được rõ ràng, đặc biệt là tập trung mục tiêu điều tra vào những người có quan hệ với Tô đại thiếu gia! Dem những người đó tìm ra xong rồi mới đem giày ra so sánh, phải khoanh vùng nghi phạm nó nhỏ lại rồi mới có kết quả được, như vậy có phải là hơn không?”

Lưu Huyện Ủy nghe xong thì vỗ trán sực tỉnh, ông ta gật đầu như giật củ tỏi trong tay nói: “Vâng, vâng vâng! Đúng vậy đấy, sao mà hạ quan ngu xuẩn đến như vậy nhỉ? Ngày mai hạ quan sẽ điều tra lại y như cách mà Ngự Y đại nhân đã chỉ bảo, hạ quan xin được cáo từ!”

“Này này! Chờ một chút đã!” Đỗ Văn Hạo thấy Lưu Huyện Ủy định đứng dậy đi, thì vội vã lên tiếng ngăn ông ta lại hỏi: “Lần trước bốn quan bảo người về lấy áo khoắc của Tô đại thiếu gia, người đã đi lấy chưa vậy?”

“Hạ quan đi rồi, cũng đã lấy áo về rồi, đó là một cái trường bào, hạ quan cũng điều tra xong rồi, nhưng không có bất kỳ một vết tích khả nghi nào cả, chính vì thế mà...He he he, hạ quan quên mất không bẩm báo với đại nhân” Lưu Huyện Ủy gãi đầu gãi tai nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì hai hàng long mày của hắn cau lại, hắn đối với khả năng trinh sát, phá án của Lưu Huyện Ủy đúng là không dám tin tưởng nữa, chỉ trầm ngâm giây lát rồi lại nói tiếp: “Người mau đem chiếc áo của Tô đại thiếu gia cho bốn quan xem qua cái đã!”

“Vâng! Hạ quan sẽ cho người đem chiếc áo đó lại đây ngay” Lưu Huyện Ủy liếng thoắng nói.

Một lúc sau, người được Lưu Huyện Ủy cho gọi về lấy áo đã quay lại, trên tay người đó lúc này cầm một

“Thang thúc thúc?” Đỗ Văn Hạo liền cúi đầu ngẫm nghĩ nói.

“Hạ quan nghi ngờ rằng vị Thang thúc thúc này, chính là một trong những nhân vật đầu não có tên Thang Trung Hoài còn sót lại của Bạch Y Giáo đó ă!” Ngô Chi Huyện vô cùng quả quyết nói.

“Thang Trung Hoài?” Đỗ Văn Hạo suy đi nghĩ lại, nhưng dường như chưa từng nghe tới nhân vật này đã từng xuất hiện trong Bạch Y Giáo lúc nào cả, từ trước hắn chỉ quen một số người trong đó, nhưng không quen ai có cái tên Thang Trung Hoài cả.

“Vâng đúng vậy đó ă!” Ngô Chi Huyện nói: “Triều đình đã ban hành lệnh truy nã, trong đó có nói đến Thang Trung Hoài, tên giặc này ngày trước đã từng vào trong vùng Tứ Xuyên này để truyền giáo cho Bạch Y Giáo, chính vì thế mà hạ quan cũng đã từng nghe đến tên tuổi của gã! Nhưng mà quê của hắn thì lại ở tít tận Xuyên Đông (Vùng phía đông của Tứ Xuyên gọi là Xuyên Đông), nên hắn chỉ truyền giáo ở nơi mình sống mà thôi! Hắn vẫn chưa có cơ hội đến đất Gia Châu này truyền giáo! Nhưng hạ quan cũng đã chú ý đến điểm này rồi, chính vì thế mà hạ quan đã tương kế tựu kế, lừa con mụ Thẩm thi kia một cái, ai ngờ lại đúng như vậy, con mụ giặc cái đó đã thừa nhận đúng là nó! Ha ha ha!” Ngô Chi Huyện đắc chí cười lên ha hả.

Ngô Chi Huyện vừa cười, vừa vuốt chòm râu của mình cứ như mình vừa lập được một đại công vô cùng lớn lao vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn lên tiếng hỏi: “Vậy nó có nói là tên Thang Trung Hoài này đang ở đâu không vậy?”

“Dạ không nói ă! Khi đó hạ quan hạ kế lừa Thẩm Thị là đứa bé đã thừa nhận là nó đã đưa đứa bé lên núi Nga Mi rồi, chính vì thế mà nó không dám không nhận, sau đó nó liền vừa khóc vừa chửi đứa bé không hiểu sự đời, rồi lại nói là có lỗi với Thang Trung Hoài, nhưng khi hạ quan hỏi nó là Thang Trung Hoài đang ở đâu trên núi Nga Mi, thì nó nhất định sống chết cũng không chịu khai ra!” Ngô Chi Huyện hậm hực nói.

“Ừm! Không sao, chẳng sao cả đâu, rồi thì chúng ta cũng sẽ tìm ra nó thôi! Nói như vậy là lần này Chi Huyện đại nhân lập được công to rồi đấy nhĩ!” Đỗ Văn Hạo miễn cưỡng mỉm cười nói.

Ngô Chi Huyện nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì gương mặt sáng hẳn lên, vội vã cúi người nói: “Dạ! Không dám, nếu như không có Ngự Y đại nhân ra chỉ thị cho hạ quan đi bắt hai mẹ con nhà Thẩm Thị, thì hạ quan còn không biết là bọn chúng đã đến Gia Châu rồi cơ! Thế thì làm sao mà hạ quan có thể bức cung, dám tự mình nhận hết công lao được cơ chứ! Tất cả công lao thì Ngự Y đại nhân vẫn là to nhất đó ă!”

“Bây giờ bàn chuyện công lao thì có phần hơi sớm một chút rồi! Việc trước mắt hiện giờ là chúng ta phải cố gắng tìm cho ra Thang Trung Hoài mới được!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Vâng! Hạ quan vẫn còn việc này để bẩm báo với Ngự Y đại nhân nữa! Đây cũng là việc mà hạ quan biết được qua miệng của đứa bé!” Ngô Chi Huyện cúi người nói.

“Hạ quan có hỏi đứa bé đó rằng, mấy ngày gần đây thì nó thường ăn ở ở chỗ nào! Ngự Y đại nhân đoán xem đứa bé nó nói nó ở đâu?” Ngô Chi Huyện làm ra vẻ thần bí nói.

Đỗ Văn Hạo trông cái bộ dạng đắc ý một cách thái quá, lại còn thần bí một cách quá đáng như vậy, trong lòng bỗng sinh ra sự phản cảm vô cùng, nhưng ngoài mặt hắn vẫn cứ phải mỉm cười nói: “Chi Huyện đại lão gia, mưu kế tinh thâm, lại còn dò la ra được những việc cơ mật như vậy, bổn quan làm sao mà biết được cơ chứ!”

Ngô Chi Huyện nghe Đỗ Văn Hạo nói xỏ mình như vậy, thì ngượng đến chín người, hai má đỏ ửng lên, ông ta vốn định nịnh nọt Đỗ Văn Hạo vài câu, ai ngờ lại bị phản tác dụng, thấy Đỗ Văn Hạo nói tức mình như vậy, biết hắn không bằng lòng với thái độ của mình, nên Ngô Chi Huyện vội vã chấp tay đứng luôn dậy cáo lỗi nói: “Hạ quan quả là thất lễ quá! Thất lễ quá!”

Đỗ Văn Hạo vốn lúc đầu cũng không muốn dính dáng nhiều đến vụ án này, cũng không muốn dây dưa nhiều với Bạch Y Giáo nữa, nên cũng nhân cơ hội này tìm cách thoái thác trách nhiệm, nên khi thấy Ngô Chi Huyện nói vậy, hắn cũng nhân cơ hội biểu lộ rõ lập trường của mình luôn: “Chi Huyện đại nhân đã quá lời rồi! Vụ án này là do Chi Huyện đại nhân phảán, Chi Huyện đại nhân cũng nên tự mình mà xử lý vụ việc, không cần nói với bổn quan nhiều như vậy để mà làm gì cả!”

Nhưng khi Đỗ Văn Hạo nói như vậy xong thì, Ngô Chi Huyện hồn bay phách tán, ông ta cứ tưởng Đỗ Văn Hạo tức giận ông ta đang có ý muốn tranh công với hắn, Ngự Y là người hầu hạ suốt ngày ở bên mình của Hoàng Thượng, chỉ cần chọc giận Ngự Y thì hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng, công trạng không những không được hưởng mà e rằng ngay cả chức vụ cũng khó mà bảo toàn. Ngô Chi Huyện chỉ muốn tự tát vào miệng mình một cái thật đau cho nhớ đời, ông cảm thấy vô cùng ân hận khi làm trò trước mặt hắn. Ngô Chi Huyện ngay lập tức quỳ luôn xuống dưới sàn, đập đầu côm cốp nói: “Hạ quan sai rồi, trong vụ án này từ đầu cho đến cuối đều do một mình đại nhân thống lãnh mới phá được án như vậy! Hạ quan chẳng qua chỉ là một chân chạy vặt, không có một chút công lao gì cả, hạ quan sẽ bẩm báo hết thấy sự việc cho đại nhân biết, mong đại nhân tha tội cho hạ quan!”

Đỗ Văn Hạo vốn là muốn dứt tình với vụ án Bạch Y Giáo, muốn rũ sạch trách nhiệm đi, nhưng ai ngờ hành động này của hắn lại làm cho Ngô Chi Huyện tưởng lầm là hắn đang ganh tị với ông ta, nghĩ ông ta tranh công với hắn. Đỗ Văn Hạo cũng dở khóc, dở cười không biết làm thế nào cả, đành phải khoát tay nói: “Thôi được rồi! Mau mau đứng dậy đi! Người cũng đã bắt được đầu, mà đã tranh giành công lao cái nỗi gì! Mỗi ngón đến miệng cũng sắp bay mất dạng rồi, không những công lao không có, có khi còn bị quy tội cũng nên! Thôi mau đứng dậy đi, chúng ta cùng nghĩ cách giải quyết cái đã!”

Đỗ Văn Hạo cầm tay Lâm Nhi thấy không còn lạnh như trước nữa. Sờ trán phát hiện ra thân nhiệt cũng đang hạ dần, bèn nói: “Nghe nói Lâm Nhi bây giờ có cảm giác thèm ăn rồi đúng không?”

“Dạ, nhưng cha con chỉ cho ăn cháo với mì, nói ăn thanh đạm một chút tốt hơn”

“Cha con nói rất đúng, đợi con hoàn toàn hồi phục, muốn ăn gì cũng được”

Đỗ Văn Hạo cầm tay Lâm Nhi đang định vào phòng thì Lâm Nhi nói: “Thức thức, đừng vào, trong phòng hơi lạnh, a hoàn vẫn đang lên hương tẩy mùi, thức cứ ngồi ngoài này chịu lạnh một chút đi”

: Cái gì, vẫn đi ngoài ra máu sao?”

“Không phải ạ, là mùi của suốt thời gian bị bệnh”

Đỗ Văn Hạo cười, dần định mở miệng nói thì nghe thấy tiếng cãi nhau ngoài sân. Quay lại thấy phu nhân của Diệp Chiêu đã đến tự lúc nào, đang đánh tam phu nhân, tam phu nhân lấy tay đỡ mặt, hai mắt ngấn lệ, người run run nép ở góc tường không nói.

Diệp Chiêu vội vàng cáo lỗi với Đỗ Văn Hạo, vội vàng chạy lại, giữ tay phu nhân Tử Ngọc lại: “Nàng lại làm sao vậy? Trong nhà có khách quý, nàng làm như vậy không sợ mất mặt à?”

Tử Ngọc đâu thèm để ý đến những thứ đó, lườm Đỗ Văn Hạo rồi day nghiêng: “Con đàn bà đáng chết này, chỉ là một con nha hoàn, thế mà dám quyến rũ phu quân của ta, lại làm mất đứa con trong bụng ta

Do ông không đuổi nó đi, lại còn giữ lại như bảo bối vậy, các người có thể làm việc như vậy, ta sợ gì chứ?”

Diệp Chiêu tức đến tím mặt, nhưng trước mặt Đỗ Văn Hạo không dám biểu hiện ra, đành dặn gia đình đưa phu nhân đi. Tử Ngọc không chịu, gào khóc ầm ĩ lên: “Lão gia, chuyện này mà ông không làm rõ ràng nữa thì tôi...Ngày hôm nay dù gì tôi cũng phải làm cho rõ ràng. Mọi người tránh ra! Tôi phải tìm ngự y đại nhân tố cáo bộ mặt giả tạo của ông! Gây ra chuyện lớn thế này, đằng nào cũng phải chết, chết sớm thì sớm đầu thai! Ngự y đại nhân! Ngự Y đại nhân!”

Phu nhân Tử Ngọc xông vào trong, Diệp Chiêu cuối cùng không chịu nổi nữa: “Nàng điên à, còn không đi ra ngoài đi!”

Mấy gia đình giữ lấy Tử Ngọc mang ra ngoài.

Diệp Chiêu đến bên tam phu nhân Lương Nhược Lan, kéo tay nàng ra, thấy mặt nàng đỏ rực vết hằn hình bàn tay. Diệp Chiêu xót xa nâng mặt nàng lên, nhẹ nhàng nói: “Đều do ta không tốt, không nên để nàng ra ngoài đứng, đi vào đi”

Lương Nhược Lan: “Không lão gia, nếu thiếp đi vào thì phu nhân càng có cớ để nói, thiếp đứng ngoài đợi mọi người vậy”

Diệp Chiêu trở lại xin lỗi Đỗ Văn Hạo: “Để Ngự y đại nhân chê cười rồi”

Đỗ Văn Hạo này giờ vẫn nhìn theo bóng phu nhân Tử Ngọc, không biết đang nghĩ gì. Gương mặt Diệp Chiêu lộ rõ vẻ bất an, ông ta lại nói lại nhưng to tiếng hơn, Đỗ Văn Hạo mới giật mình trả lời: “À, cũng khó tránh được, thế này nhất định khiến cho người ta đau đầu rồi”

“Đúng vậy, hạ quan quả là rất đau đầu, Đạ Hình không có con, 3 đứa con của Nhị phu nhân lại sợ bà ấy, xưa nay không gần gũi, tam phu nhân thương bà ấy mới thường xuyên để Lâm Nhi chơi cùng bà ấy, nhưng lâu dần bà ấy không cho Lâm Nhi gặp lại mẹ đẻ nữa, là con đẻ của mình, ai nỡ cơ chứ, mỗi lần thấy cô ấy đau khổ, trong lòng tôi cũng bất an”

“Lâm Nhi bây giờ đã không còn gì đáng ngại nữa, thang thuốc tôi kê lần trước nên uống cho hết, qua 7 ngày sau sẽ khá hơn thôi”

Diệp Chiêu cảm tạ rồi đưa Đỗ Văn Hạo đến phòng Diệp Phong để khám lại.

Gương mặt Diệp Phong rõ ràng đã khá hơn, vết phẫu thuật lần trước đã dần liền lại, Diệp Phong rất vui, liền nói cảm tạ Đỗ Văn Hạo.

Khám xong, Đỗ Văn Hạo cáo từ, ngồi xe ngựa về Diệp phủ.

Trên đường về, Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo im lặng, thấy lạ nên hỏi: “Haizzz, sao khám xong chàng lại thờ ra vậy?”

Đỗ Văn Hạo thở dài, nói nhỏ: “Bệnh của Lâm Nhi thực ra là do có người hại!”

“Hả, có phải do phu nhân Tử Ngọc ra tay?”

“Uhm, Lâm Nhi chẳng qua là bị khó tiêu, đơn thuốc của đại phu trước không sai, nhưng lại không có hiệu quả, hơn nữa lại gây ra hiện tượng xuất huyết. Lúc đó ta đã có nghi ngờ nhưng không dám nói, bèn lấy cớ là nữ nhi không được động vào thuốc, để Đoàn Luyện sứ sắc thuốc cho hài nhi. Sau mấy ngày quả nhiên có chuyển biến, chứng tỏ nghi ngờ trước đó của ta là đúng. Nhưng không biết tại sao Tử ngọc phu nhân lại làm như vậy?”

“Thiếp thấy, Lâm Nhi tuy ở bên cạnh phu nhân, nhưng lòng lại hướng về mẹ, chắc do phu nhân nhận ra, trong lòng oán hận, liền hạ độc, không phải muốn cái mạng đó, mà chỉ muốn trút giận mà thôi”

“Nàng nói cũng có lí” Đỗ Văn Hạo tán thưởng “Thật không ngờ nàng lại tinh tường như vậy, nhận định sự việc sắc sảo đến vậy, đúng là làm chuyện lớn không được chần chừ”

Lâm Thanh Đại có phần ngại: “Làm gì được như chàng nói đâu, chỉ sợ trò cười cho thiên hạ!”

“Phu nhân của ta ưu tú vậy, đương nhiên cần phải tán thưởng rồi!” Đỗ Văn Hạo cười rồi lại chìm vào suy tư.

Lâm Thanh Đại thấy vậy lại hỏi: “Sao vậy? Còn có gì nữa sao?”

“Nàng thật là tinh mắt, không có gì lọt ra được con mắt của nàng. Đúng vậy là mấy câu nói của Tử Ngọc phu nhân lúc bị đưa đi, khiến ta thấy rất lạ”

“Phu nhân nói gì ạ?”

“Cụ thể ta cũng không nhớ rõ, đại khái là gây ra họa lớn như vậy, mọi người đằng nào cũng chết chắc, còn nói là tìm ta để nhờ tổ cáo. Họa mà bà ấy nói đến là chuyện gì vậy?”

“Cái này, chẳng nhẽ lại liên quan đến Bạch Y xã?”

“Nàng đừng có cái gì cũng liên tưởng đến Bạch Y xã, người ta là Đoàn Luyện sứ, can thiệp vào Bạch Y xã làm gì?”

“Đừng quên, Ngô tri châu đã nói công văn từ triều đình xuống, lần này mấy nhân vật tâm cốt của triều đình đều có liên quan đến vụ án Bạch Y xã đều bị bắt vào tù rồi, đừng nói đến một Đoàn Luyện sứ bé nhỏ”

“Cái này cũng đúng, thôi, kệ ông ta!”

“Chàng lại thế rồi!” Lâm Thanh Đại nói “Đã chọn con đường đối đầu với Bạch Y xã thì không nên đắn đo, nếu không càng đi càng bế tắc! Nên chủ động tìm thời cơ lập công mới đúng!”

“Nói thật ta không muốn xen vào chuyện này”

“Ai cũng không muốn nhúng tay vào chuyện như thế này, nhưng chúng ta đã can thiệp quá sâu, muốn tự bảo vệ mình chỉ có một cách mà thôi”

“Vậy ý nàng là?”

“Chỉ cần có chút nghi ngờ thì lập tức theo dõi, phái người quan sát Diệp phủ, chàng nên tranh thủ nói chuyện với phu nhân, nghe xem phu nhân muốn tổ cáo gì!”

“Cái này...”

“Đây là cuộc đấu một mất một còn, không được phép do dự!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, nói với Lâm Thanh Đại: “Nàng hợp với chính nghiệp hơn ta đó. Hoàng thượng khó khăn lắm mới cho ta một chức quan, còn để cho ta sai lầm nữa chứ”

“Thực ra, chàng là một vị quan tốt, chàng cần thực sự làm một vị quan lớn, như vậy mới tạo phúc cho muôn dân, bây giờ những vị quan nghĩ được cho dân trong triều đình ta quá ít”

“Nhưng triều đình không cần quan tốt mà cần quan biết nghe lời, quan dễ quản giáo, biết nịnh hót tán tụng. Mà muốn làm quan tốt, không thể không có bè phái, không có chút gian tà thì không thể hành sự, sẽ bị người ta xử ngay!”

“Chàng nói quá rồi, thiếp thấy trong sử sách có rất nhiều vị quan tốt không kéo bè kết cánh không a dua nịnh hót mà vẫn làm được quan to đó thôi”

“Nàng nói cũng đúng, ví như tể tướng đương triều Vương An Thạch, đó đúng là một vị quan liêm khiết, phong thái đàng hoàng, đôi mắt nghiêm nghị, nghèo đến nỗi tiền chữa bệnh cho con cũng phải đi vay, cho dù ông ấy đã cố hết sức nhưng không được như ý, thậm chí còn hại đến dân. Nhưng không thể phủ nhận đó là vị quan biết nghĩ cho dân, chỉ có điều quá chính trực, không biết tiến lui, nếu không biến pháp của ông ấy đã không như vậy”

“Đúng vậy, do đó có làm được quan tốt hay không không liên quan mấy đến sự lương thiện. Không thể nói người lương thiện không làm quan tốt được, vậy cả triều đình không phải toàn gian tặc sao? Vậy làm hoàng đế làm gì nữa, giang sơn xã tắc này đã sớm sụp đổ rồi”

“Nàng nói không sai. Nên chủ động hơn, hầu hết những người làm quan đều còn có một tấm lòng vì dân, còn chính trực lương thiện, suy cho cùng người làm quan đều phải đền sách hơn mười năm mới được, về đạo đức không có gì phải bàn, tham quan vô lại a dua nịnh hót hám quyền hám lợi chỉ là thiểu số. Nếu không, đúng như nàng nói, quốc gia này đã không phải là một quốc gia rồi”

“Vì vậy mới nói, không được nản lòng, hoàng thượng vẫn xem trọng chàng. Chỉ cần thể hiện chàng là người có tài chính trị, hoàng thượng sẽ không thể làm ngơ. Đây là điều tốt cho giang sơn xã tắc của hoàng thượng, chuyện tốt ai lại bỏ qua?”

“Vậy ý nàng là...”

“Không được nản lòng, nắm lấy cơ hội thể hiện tài hoa của mình, giành lại sự ân sủng của hoàng thượng. Tài hoa ở đây không chỉ là y thuật. Y thuật có tốt đến mấy thì cũng chỉ có thể trị bệnh, đối với một đất nước, bệnh nhân chỉ là thiểu số. Nói cách khác, trị quốc là chính, đối với một đất nước, đối với trăm dân muôn họ thì một vị thần y không thể bằng một vị quan tốt có chí tiến thủ!”

“Đúng, y quốc thắng vu y nhân (cứu chữa đất nước quan trọng hơn cứu người), chính là đạo lý này.

Nhưng nàng xem ta có thể là một y quốc không?”

“Không có ai sinh ra đã là thiên tài trị quốc, từ khi Thái Tổ Hoàng đế tại vị lấy nhân trị quốc đến nay, triều đình quân thần không ai là không tuân theo nhân trị thiên hạ. Mà chàng lại là một lương y, làm người chính trực lại lương thiện, được hoàng thái hậu và hoàng thượng tin dùng, chỉ cần cố gắng, muốn vươn lên không phải là điều khó! Nếu ngày đó đến thì thiếp chắc chắn đó là cái phúc của dân!”

Tổng Thái Tổ Trần Khuông Dẫn lấy nhân trị vì thiên hạ, sau khi giành được chính quyền, không thăm sát cự thần và hoàng thất hậu Chu, đối với các thế lực khác chủ yếu là chiêu hàng, dùng vũ lực là thứ yếu. Điểm nổi bật của Nhân trị triều Tống là tự do ngôn luận, thơ ca phát triển, kẻ nào đặt điều nặng nề thì chỉ bị tước quan là cùng. Các đại thần cũng dám tranh luận với hoàng thượng ngay trên điện, Bao Hắc Tử nói lớn bần cả nước bọt vào mặt Tống Nhân Tông mà Trần Nhân Tông cũng chỉ cười cho qua.

“Nói thì như vậy, nhưng ta vẫn nghĩ ta không hợp với quan trường lắm”

“Thiếp cũng không có ý khích lệ chàng, nhưng có rất nhiều chuyện bản thân mình không quyết định được. Bây giờ cái chúng ta cần nghĩ đến không phải là vấn đề có đi theo con đường chính trị hay không, cũng phải là đi thế nào, làm thế nào để tránh được tai họa để hưởng đến cái lợi, thoát được cái nạn lần này. Chúng ta luôn có linh tính rằng những người ham công nhất định đang giấu chàng gì đó, bởi vì chàng từng cứu cái mạng của thủ lĩnh Bạch Y xã. Chàng có ân sâu nghĩa nặng với họ, chuyện này trong ngoài triều ai cũng biết, nhất định nghĩ ngờ chàng có quan hệ gì mờ ám với họ. Nếu không tỏ rõ thái độ, sợ rằng triều đình sẽ dùng cái mạng của chàng ra hỏi tội đó. Nhất định phải lập công trước, chứng tỏ rằng chúng ta không có quan hệ gì với Bạch Y xã. Do đó chỉ cần có khả năng này chúng ta nhất định không được bỏ qua”

Đỗ Văn Hạo nghĩ rồi nói: “Nàng nói đúng, ngày mai ta sẽ tìm phu nhân của Diệp Chiêu để nói chuyện, xem bà ấy muốn nói gì với ta”

“Chuyện không thể chậm trễ, cớ sợ ngày mai đã muộn rồi!”

“Vậy theo nàng nên làm thế nào?”

“Ngay bây giờ, đi ngay lập tức!”

“Bây giờ?” Đỗ Văn Hạo vô cùng kinh ngạc, “lại quay lại sao?”

“Không, chuyện này để công khai làm sao Đoàn Luyện sứ để chàng thấy, hoặc ngầm thao túng, chúng ta chỉ có thể đi một cách bí mật, thiếp sẽ hộ tống chàng đi!”

“Được!”

Đỗ Văn Hạo bảo Lí Phổ dừng xe bên đường đợi, cùng Lâm Thanh Đại đi tắt vào ngõ đến trước tường sân sau Diệp phủ

Lâm Thanh Đại lên trên mái nhà để xem xét tình hình, không thấy động tĩnh gì mới đi xuống, quàng tay vào thắt lưng Đỗ Văn Hạo, kéo hắn lên trên, sau đó lại lên để giúp hắn xuống sân, nhẹ nhàng tiến đến phòng của phu nhân Tử Ngọc.

Diệp Chiêu từ khi có tiểu thiếp rất ít khi đến đây, Lâm Thanh Đại nhìn quanh, thấy không có nguy hiểm mới đưa Đỗ Văn Hạo vào đến cửa, còn mình thì ở bên ngoài cảnh giới.

Tử ngọc đang ngồi bên bàn nước khóc lóc, nghe thấy tiếng mở cửa ngẩng lên nhìn, thấy Đỗ Văn Hạo bà ta rất ngạc nhiên: “Ngự Y đại nhân...?”

Đỗ Văn Hạo chấp tay chào hỏi: “Phu nhân bản quan nghe phu nhân có điều muốn nói nên mạo muội đến đây lắng nghe”

“Sao mà ngài vào được? Lão gia chúng tôi đâu?”

“Điều này không quan trọng, hãy nói chuyện mà phu nhân muốn tố cáo đi”

Tử ngọc vội vàng đến bên cửa, đóng cửa lại, quay lại quỳ sụp xuống: “Ngự Y đại nhân, nếu ta tố cáo với đại nhân, nếu sau này có chuyện gì đại nhân có đảm bảo được tính mạng của ta và lão gia không?”

Đỗ Văn Hạo sững lại, quả nhiên có oan tình, giữ vững thần sắc, ngồi xuống ghế, phủi quần áo, nói: “Nói thật sẽ được khoan hồng, đây là chín sách của Đại Tổng chúng ta. Phu nhân nói đi, bản quan sẽ cố gắng hết sức bảo vệ tính mạng của hai người”

“Vâng” Tử ngọc dập đầu, “Có một hôm Tô Chưởng quầy đến thăm, thì thăm gì đó với lão gia nhà chúng tôi, sau khi ông ta đi thì thấy sắc mặt lão gia không tốt, hỏi tại sao thì lão gia không muốn nói, sau đó truy hỏi mãi mới nói. Tô Chưởng quầy nói có người nhà của Bạch Y xã đến Gia Châu chúng ta, muốn làm thông hành đến Tây Tạng, muốn lão gia chúng tôi giúp đỡ qua ải, lúc đó triều đình chỉ hạ chỉ bắt đầu sổ và những tên cốt cán trong Bạch Y xã, có vẽ chân dung truy nã toàn thiên hạ, người này không bị truy nã, hơn nữa Tô Chưởng quầy lại có hậu lễ, vì vậy lão gia không suy xét gì nhiều liền đồng ý luôn, giúp người đó qua thành sang Tây Tạng.”

“Ồ, người đó là ai vậy?”

“Không rõ, cũng chưa từng thấy, đây là chuyện mấy ngày trước rồi, lúc đó thiếp không biết Bạch Y xã giết người tạo phản, hôm qua lão gia nhận được công văn của triều đình, nói Bạch Y xã nổi dậy tạo phản, muốn truy nã toàn bộ người của Bạch Y xã, lúc này chúng tôi mới biết là to chuyện rồi.”

Nói đến đây Tử Ngọc phu nhân khóc nức lên.

Đỗ Văn Hạo có phần thất vọng, có thể là người nhà của tên đầu sỏ trong Bạch Y xã, nghe thì không thể biết thế nào, dường như không có liên can gì lớn đến Đường Trung Hoài mà mình muốn bắt. Nhưng cũng cảm thấy thoải mái hơn, ít nhất cũng không cần quyết tâm bắt người của Bạch Y xã, hắn bây giờ chỉ muốn chạy trốn, không muốn gây rắc rối.

“Thế này đi, lúc đó triều đình không nói phải bắt người này, lão gia nhà các người cha người này qua không phải là tội. Nếu thực sự có hối tội, bản quan sẽ nói đỡ cho”

Tử Ngọc qua đổi vui mừng, dập đầu cảm tạ: “Có câu nói này của Ngự Y đại nhân, thiếp yên tâm rồi. Đa tạ Ngự y đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo cáo từ đi ra, với sự giúp đỡ của Lâm Thanh Đại, hần lại vượt tường ra ngoài.

Nghe Đỗ Văn Hạo tường thuật lại, Lâm Thanh Đại nói: “Tóm lại, Tô gia chắc chắn có quan hệ với Bạch Y xã, phải nhanh chóng cho người theo dõi bọn họ, đồng thời cũng phải theo dõi Diệp phủ”

”Ừm, quay về ta sẽ triệu Ngô tri châu đến Bộ thử.

Về đến quán trọ, Đỗ Văn Hạo lập tức sai người gọi Ngô tri châu đến, sau khi nói lại sự việc, sai hần phải thêm người theo dõi Tô gia và Diệp phủ. Ngô tri châu khom mình vâng mệnh cáo lui.

Đỗ Văn Hạo đang muốn đi nghỉ thì nghe thấy bước chân gấp gáp, một tên phục vụ vội vàng chạy vào, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đại lão gia, không hay rồi, chương quây chúng tôi bị bò cạp đốt, con bò cạp đó dài khoảng 1 ngón tay, mời ngài nhanh đến xem cho được không ạ?”

Đỗ Văn Hạo không nói nửa lời chạy theo tên đó xuống bếp, chỉ thấy chương quây ôm chặt cành tay nằm vật vã kêu đau đớn.

Đỗ Văn Hạo bảo ông ta đuổi ta ra xem, bàn tay đã sưng to lên, vị chương quây đã hơn 40 tuổi này đau đến mức kêu trời, xem ra nọc bò cạp thật sự rất độc.

“Đừng vội, để ta nghĩ cách”

Chương quây gào lên: “Thôn chúng tôi có 1 cụ già bị bò cạp đốt, chưa đến 2 ngày đã đi rồi.”

Đỗ Văn Hạo an ủi: “Bò cạp rất độc, nhưng chưa độc bằng nọc rắn, yên tâm, ta sẽ có cách” Nói rồi đi xung quanh tìm cái gì đó.

Chương quây sợ quá: “Đại nhân tìm gì bảo tôi, tôi bảo người đi làm, ngài cứu cái mạng này của tôi tôi nguyện làm trâu làm ngựa báo đáp cái ơn này!”

Đỗ Văn Hạo khoát tay, chuyên tâm vào tìm. Lâm Thanh Đại nói: “Chương quây, ông đừng nóng, tướng công tôi đang tìm cách”

Chương quây lo sốt vó, vác cái bàn tay sưng to như củ cà rốt, mặt nhìn Đỗ Văn Hạo.

402. Chương 343: Đau Đớn

Lý Phổ cũng chạy tới hỏi Đỗ Văn Hạo đang tìm kiếm cái gì. Đỗ Văn Hạo khoát tay không nói.

Chỉ một lát sau, mắt Đỗ Văn Hạo sáng lên. Hần dùng cái quạt nâng một vật gì đó ở góc tường lên rồi hần quay trở lại đặt lên bàn. Đỗ Văn Hạo ngoắc tay ra hiệu cho chương quây đi tới.

Chương quây đi tới nhìn thì thấy đó là một con nhện đen rất to đang bò lổm ngổm ở trên bàn. Chương quây lập tức sợ tới tái mét mặt, ông ta lắp bắp: “Đại... đại nhân, không phải ngài sẽ bắt tiểu nhân ăn cái vật này chứ?”

“Không phải ăn. Người hãy đặt tay của người lên bàn. Con nhện này đương nhiên sẽ bò lên bàn tay người. Người hãy nhớ không nên cử động lung tung, con nhện này có độc đó”.

Chương quây nghe vậy liền khóc nói: “Đại nhân, ngài thật ra muốn tiểu nhân làm cái gì vậy hả?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không cần vội. Nếu con nhện này chạy mất thì sẽ phải tìm một con nhện khác lớn hơn nhưng như vậy thì khó tìm hơn”.

Chương quây không còn cách nào khác là đành run run đặt tay của mình lên trên bàn, ông ta không dám nhìn, hai mắt nhắm nghiền, miệng run rẩy dữ dội.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu bảo mọi người hãy yên lặng, chú ý nhìn. Quả nhiên con nhện đó có bò lên trên bàn tay của chương quây, hơn nữa nó còn nhanh chóng tìm thấy vết thương. Sau khi tìm được miệng vết thương

con nhện không di chuyển nữa, miệng của nó bập vào vết thương hút nọc độc của con bọ cạp. Vết sưng trên tay chường quầy nhanh chóng biến mất.

Đỗ Văn Hạo thấy vết thương trên tay chường quầy đã hết sưng, trong khi đó con nhện đang bò ra ngoài, nó bò rất chậm chạp, khó nhọc. Đỗ Văn Hạo bảo Lý Phổ đi lấy một ít nước giếng, hắt lại dùng cái quạt nâng con nhện lên đặt vào trong nước lạnh ngâm trong vài phút. Sau khi được rửa qua nước lạnh, có vẻ con nhện đã khôi phục lại sức lực, cử động cũng nhanh nhẹn hơn. Nó bài tiết ba lần liền rồi bò đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi. Người hãy mở mắt ra nhìn miệng vết thương của người”.

Chường quầy mở to mắt nhìn, ông ta không khỏi kinh ngạc nói: “Ông trời ơi. Tại sao lại như vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Phần lớn nọc độc trong người của người đã bị con nhện đen đó hút ra. Ta kê cho người một thang thuốc để tiêu độc còn lại là sẽ không sao hết”.

Chường quầy nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, ông ta liền đứng dậy thi lễ, nói cảm ơn.

Lý Phổ hỏi: “Đại nhân, tại sao ngài lại bỏ con nhện vào trong nước lạnh?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong cơ thể con nhện có hai loại độc được lẫn lộn. Sau khi con nhện hút nọc độc xong, bản thân nó cũng muốn bò đi ngâm mình trong nước lạnh một lúc. Nếu con nhện không làm vậy nó sẽ chết. Ta làm vậy là chỉ muốn giúp nó mà thôi”.

Lý phổ nói: “Ngự y đại nhân quả thật là người có trái tim nhân hậu. Ngay cả một con nhện cũng không nỡ hại chết”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ha, ha. Nó cũng là một công thần, dù sao nó cũng cứu tính mạng một chường quầy. Tóm lại là không thể làm chuyện hết thỏ giết chó”.

Chường quầy khom người nói: “Ngự y đại nhân đã cứu tính mạng tiểu nhân. Tất cả tiền trọ và tiền ăn của mấy người trong đoàn của Ngự y đại nhân đều được miễn hết để đền đáp ơn cứu mạng của Ngự y đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không nên, người mở cửa hàng buôn bán, không thể để cho người thiệt thòi. Nếu người vẫn cảm thấy áy náy này thì hai ngày nữa chúng ta sẽ lên núi Nga Mi du ngoạn. Người hãy chuẩn bị cho chúng ta một ít thịt bò đã nấu chín và hoa quả là được”.

Chường quầy cười nói: “Cái này thì không cần phải phiền phức như vậy. Ở trên núi Nga Mi tiểu nhân có mở một tửu quán. Tiểu nhân sẽ cho người lên đó sắp xếp, toàn bộ chi phí chuyến đi này của đại nhân tiểu nhân sẽ chịu hết”.

Đỗ Văn Hạo hứng thú hỏi: “Ồ? Người có mở tửu điểm trên đỉnh Nga Mi sao? Chắc làm ăn cũng không tệ lắm”.

”Đúng vậy, vào mùa hè có rất nhiều du khách lên núi bái phật, du ngoạn. Vào mùa đông thì làm ăn không tốt lắm bởi vì thời tiết lạnh, gió to, rất ít du khách nhưng do tửu điểm của nhà tiểu nhân trên đỉnh Nga Mi có chỗ đặc biệt nên lợi nhuận cũng không đến nỗi tệ”.

“Ta nghe nói trong thành cũng có không ít người lên núi du ngoạn, kể cả đại công tử Tô Thành của Tô gia trước khi bị thương cũng đã từng qua đây, không biết chường quầy có biết không?”

Chường quầy lập tức căng thẳng khi nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy, ông ta chần chờ một lát rồi nói: “Đại nhân, Tô thiếu gia trước khi bị thương có tới tửu quán của tiểu nhân trên đỉnh Nga Mi nhưng Tô thiếu gia chỉ mua ít thức ăn nấu sẵn rồi đi, không ở lại. Việc Tô thiếu gia bị thương không liên quan gì tới tửu quán của tiểu nhân”.

Đỗ Văn Hạo giật mình hỏi: “Ồ, ngày đó trước khi Tô thiếu gia bị thương đã từng tới tửu quán trên đỉnh Nga Mi sao?”

”Đúng”.

“Vậy tại sao mấy ngày nay nha môn lên núi truy hỏi xem Tô thiếu gia đã từng tới khách điểm nào các người lại không dám nhận?”

Chương quây lại càng sợ hãi, ông ta quỳ gối dập đầu sát đất nói: “Đại nhân, tiểu nhân đáng chết. Ngày

Ngô Tri châu vừa nói xong, trong sân vang lên tiếng khóc, tiếng đập đầu. Bọn họ đương nhiên không biết có quy định cụ thể trong công văn, bọn họ chỉ nghe nói Đỗ Văn Hạo ra lệnh thả người nên mang ân đức của hắn. Tất cả đều khóc quỳ xuống cảm tạ hắn sau đó già trẻ dắt díu nhau chậm rãi đi ra khỏi nhà lao.

Lân nhi kéo tay mẫu thân đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo. Nó bỏ tay mẫu thân ra rồi nó kính cẩn quỳ xuống đập đầu mấy cái với Đỗ Văn Hạo và nói: “Ngự y thúc thúc. Cháu xin thúc hãy cứu lấy phụ thân cháu. Phụ nhân cháu bị giam bên trong”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đỡ nó dậy rồi hắn nói lảng sang chuyện khác: “Vết thương có mưng mủ không?”

Lân nhi lắc đầu.

“Phải nhớ uống thuốc, nghe lời mẫu thân”.

“Dạ, ngự y thúc thúc, thúc cứu phụ thân cháu có được không?”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn tam thiếp của Diệp Chiêu, tam thiếp Lương thị hiểu ý, nàng vội vàng vái chào thi lễ rồi bế con, cúi đầu theo mọi người đi ra ngoài.

Tâm trạng Đỗ Văn Hạo vô cùng khó chịu khi hắn nhìn thấy ánh mắt chờ mong của Lân nhi.

Chờ tất cả mọi người trong sân đi ra ngoài hết, Đỗ Văn Hạo mới đi vào phòng giam. Hắn đi tới nơi giam giữ hai mẹ con Trần thị.

Toàn thân Trần thị bị thương sắc mặt nàng đỏ ửng. Ngay khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, nàng linh hoạt hẳn lên. Nàng cũng không biết Đỗ Văn Hạo đã chỉ huy Ngô Tri châu cùng Lưu huyện úy bắt giam mẹ con nàng vì vậy nàng lê gối tiến tới mấy bước rồi đập đầu nói: “Ngự y đại nhân, cầu xin ngài hãy cứu lấy con tiện thiếp. Hãy cứu lấy con tiện thiếp. Ô ô ô”.

Đỗ Văn Hạo nhìn đứa bé thì thấy nó đang nằm trên trên đồng rơm rạ, mũi hơi thối không ngừng bốc lên. Hai mắt nó đỏ ửng là người khác phải kinh hãi, cánh mũi phập phồng, hít vào nhiều thở ra không bao nhiêu. Hơi thở rất mong manh.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nói với Ngô Tri châu: “Tại sao không gọi lang trung tới trị bệnh cho đứa bé?”

Lúc đầu Đỗ Văn Hạo không dám trị bệnh cho đứa bé này vì sợ liên lụy, nhưng hiện tại đứa bé này đã bị bắt vào nhà lao. Đối với việc trị bệnh cho phạm nhân, thời cổ đại cũng có lòng nhân. Cho dù đối với tội mưu phản, các loại tội trong mười loại trọng tội làm liên lụy tới người nhà thì đối với những đứa bé dưới mười một tuổi hay nữ nhân cũng không xử tử, sẽ thưởng cho công thần làm gia nô hay phát tới biên cương xung quân. Một khi những người này mắc bệnh vẫn cho phép trị bệnh.

Ngô Tri châu vội vàng gọi cai ngục tới hỏi. Cai ngục sợ hãi nói: “Đã tìm, tìm hai lang trung tới xem bệnh và kê thuốc nhưng vẫn không khỏi bệnh”.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày hắn khẽ nói với Ngô tri huyện: “Đây là con của Phó Trường Hữu, thuộc nhóm phạm phải hộ tống về kinh thành. Bây giờ vẫn chưa biết triều đình sẽ xử trí thế nào. Cho dù có bất kỳ điều gì xảy ra những người này không thể chết trong tay chúng ta được. Hay chúng ta hãy tìm một đại phu giỏi xem bệnh cho nó”.

Ngô Tri châu cười nói: “Nói tới đại phu giỏi thì còn có ai có thể hơn được Ngự y đại nhân ngài nữa. Thế nhưng ngài là tấm thân quý ngàn vàng, ngài không thể chuẩn bệnh cho lũ tội nhân dơ bẩn này được. Ty chức sẽ nhanh chóng đi tìm danh y tới xem bệnh cho hắn, cần phải cứu sống hắn để chuyển tới kinh thành”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Thôi thế này đi hãy để bản quan trị bệnh cho nó, nhìn bệnh tình của nó thế này chỉ sợ đại phu ở Gia châu không thể chữa khỏi được”. Nếu để chậm trễ thì lại không cứu được”.

“Đúng đúng. Vậy Ngự y đại nhân vất vả rồi!”

Đỗ Văn Hạo ngồi xổm, sau khi hỏi tình trạng bệnh hắn biết đứa bé này đã mắc bệnh nhiều ngày, đại tiện khó, tiểu tiện ít, đỏ, kiểm tra mũi thì thấy mũi hơi đen, khô ráo, tưa lưỡi trơn nhẵn, vàng, khô, bìa lưỡi tím, trong miệng có mùi hôi tanh, thân nhiệt cao, không có mồ hôi. Đỗ Văn Hạo cầm bàn tay xem xét thì thấy vân tay tím xanh, lấy tay để lên ngực thì thấy nóng, sờ xuống chân thì thấy lạnh giá.

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm trong chốc lát rồi hắt lật môi đứa bé xem xét. Đỗ Văn Hạo hơi sững sốt rồi hắt gật đầu nói: “Hãy lập tức mang đứa bé này tới hậu viện, mau đi”.

Ngô Tri châu vội vàng sai ngục tốt đem đứa bé đi. Trầm thị hoảng hốt vội ôm lấy con nói: “Các người muốn làm gì vậy? Không được động vào con của ta”.

Đỗ Văn Hạo vui mừng, hắt vôi vàng cùng các ngục tốt đi ra vườn rau xem xét thì thấy đứa bé đã ngồi dậy. Quanh hạ thể nó toàn là phân và nước tiểu. Ánh mắt nó đờ đẫn nhìn Đỗ Văn Hạo, hơi thở vẫn còn nặng nhọc.

Các ngục tốt đều biết lúc trước đứa bé này sắp chết. Cả bọn đều rất kinh ngạc khi thấy nó đã có thể tự ngồi dậy, đã có phần lấy lại sinh lực.

Đỗ Văn Hạo không quản mùi hôi thối tiến lên bắt mạch cho đứa nhỏ. Hắn nhận ra da đứa bé đỏ mề hôi nhẵn bóng, thân nhiệt của nó cũng đã giảm xuống, Đỗ Văn Hạo liền mỉm cười nói: “Tốt rồi. Coi như đã cứu được tính mạng của nó. Hãy mang nó về phòng giam giao cho mẫu thân nó, cứ tiếp tục uống thuốc là khỏi hẳn”.

Một ngục tốt già vì vừa nãy uống rượu, ỷ vào hơi rượu, đánh bạo nói: “Ngự y đại nhân, khắp người đứa bé là phân và nước tiểu. Liệu có phải rửa sạch cho nó trước khi đưa nó quay về phòng giam không?”

“Không được! Nó bị mắc bệnh sởi. Nó vừa mới khỏi bệnh, nếu lại gặp nước lại, khi đó bệnh sởi lại tái phát, lúc đó thì thần tiên cũng không cứu được nó. Người nói xem người muốn giúp nó hay hại nó?”

Ngục tốt già lè lưỡi lắc đầu, cười ngây ngô.

Nhìn thấy tính mạng của đứa bé không còn nguy hiểm Đỗ Văn Hạo mới rời nhà lao của nha môn quay về khách điểm Nga Mi.

Đỗ Văn Hạo gọi Lâm Thanh Đại vào phòng mình rồi hắt cẩn thận cài cửa lại.

Khuôn mặt xinh xắn của Lâm Thanh Đại đỏ bừng, nàng sẵn giọng nói: “Giữa ban ngày ban mặt, chàng muốn làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo ôm nàng vào lòng, sau khi âu yếm một lúc hắn ghé sát vào mặt nàng nói: “Ta muốn nàng làm giúp ta một chuyện”.

“Ừm, chuyện gì?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rất lâu, nửa muốn nói nửa như không muốn, cuối cùng hắn thì thào: “Chuyện này chỉ có ta và nàng biết, ngay cả mấy người Vũ Cầm cũng không được biết”.

Nụ cười của Lâm Thanh Đại cứng đờ. Lập tức nàng hiểu Đỗ Văn Hạo muốn nàng làm gì, nàng khẽ nói: “Chàng, không phải chàng muốn thiếp đi giải cứu người của Bạch Y Xã đấy chứ?”

Đỗ Văn Hạo sững sốt, hắn ôm chặt nàng nói: “Sao nàng lại lại biết được? Nàng rất thông minh?”

Lâm Thanh Đại cười vẻ cay đắng nói: “Từ sau khi mẫu tử Trầm thị bắt, chàng lúc nào cũng buồn bực. Đặc biệt là sau khi các thành viên khác của Bạch Y Xã bị bắt, không lúc nào chàng tươi cười. Thiếp không phải người ngu đần, sao không hiểu chứ?”

“Vậy nàng đồng ý rồi sao?”

Lâm Thanh Đại cười gượng nói: “Chàng là trọng phu của thiếp, chàng nói gì thiếp làm cái đó. Sao thiếp có thể không đồng ý chứ? Nhưng chỉ e chúng ta chỉ phí công vô ích”.

“Không đâu” Đỗ Văn Hạo cười nói vẻ chắc chắn. “Mấy người Ngô Tri châu đã thảo tấu chương dùng tin cấp báo tám trăm dặm chuyển tới kinh thành dâng lên triều đình. Lưu huyện uỷ phụ trách việc áp giải mười ba khâm phạm Bạch Y Xã về kinh. Trong mười ba người này, bốn người Thang Trung Hoài đã phản lại Bạch Y Xã không cần phải cứu, là kẻ phản bội. Nàng chỉ cần cứu chín người kia là được. Bọn họ chỉ cần giao cho triều đình bốn khâm phạm xui xẻo đó là đủ. Đặc biệt Thang Trung Hoài còn là thủ lĩnh, những người còn lại chỉ là tông phạm do bị cưỡng bức, triều đình sẽ không quá tính toán”.

“Mười ba người chỉ còn có bốn người. Có thể dễ dàng giao nộp lượng người chênh lệch nhiều so với báo cáo sao?”

“Nếu chỉ là gã Lưu huyện uỷ đầu gối đó thì cũng khá phiền phức nhưng Ngô Tri châu này là một lão cáo già. Lão có thể dễ dàng tìm ra biện pháp. Ví dụ như lão có thể tìm người thế vào đó. Mấy chuyện này chính là sở trường của bọn họ”.

Lâm Thanh Đại nói: “Nếu như bọn họ không nghĩ ra biện pháp, khâm phạm bị cướp, bọn họ sợ tội bỏ trốn thì sao?”

“Cũng không loại trừ khả năng này xảy ra” Đỗ Văn Hạo xoa tay nói: “Nếu quả thực hai người bọn họ chỉ là hạng đầu gỗ thì bọn họ xui xẻo cũng đáng đời. Chúng ta cứ tiếp tục tuần y. Cho dù thế nào chẳng nữa cũng không thể đổ tội lên đầu chúng ta được”.

“Nếu vậy thì không phải chúng ta đã hại bọn họ sao?”

“Nàng đấy, còn nói là ta nhân từ. Nàng lại còn nhân từ hơn đó. Hai người đó cũng không phải là người tốt đẹp gì”.

Đỗ Văn Hạo liền kể lại chuyện Ngô Tri châu cùng Lưu huyện úy cố tình trốn tránh trách nhiệm cho Lâm Thanh Đại nghe. Lúc này Lâm Thanh Đại mới thở phào nhẹ nhõm nói: “Một khi đã như thế chúng ta cũng không cần lo lắng vì bọn họ nữa”.

“Lo lắng hay không thì chính bọn họ phải nghĩ ra biện pháp xử lý êm đẹp chuyện đó. Lúc đó thì tất cả mọi người mới cùng có lợi”.

“Khi nào thì ra tay?”

“Ngày mai bọn họ sẽ lên đường. Đêm mai đi. Sáng mai chúng ta sẽ lên núi Nga Mi chơi. Nàng có thể quay về ra tay vào buổi tối, tới bình minh nàng quay lại, sẽ không có ai phát hiện ra. Ý định của ta là khi ra tay bọn họ vẫn chưa rời quá xa địa giới Gia châu. Nơi ra tay không cách xa biên giới, thuận tiện cho người của Bạch Y Xã trốn qua biên giới. Thứ hai bọn họ bị cướp ngục ngay trong địa giới Gia châu, bọn họ sẽ không dám nói gì, chỉ còn cách chôn sâu trong lòng, buộc phải nghĩ cách đối phó lại. Thứ ba khi bọn họ vẫn còn trên địa giới của mình thì nghĩ cách cũng dễ dàng hơn nhiều”.

“Được!” Lâm Thanh Đại cười hì hì nói: “Chàng cũng lắm mưu ma chước quỷ”.

“Không còn cách nào cả. Ta cũng chỉ là bắt buộc mà thôi”.

“Ai bảo là chàng không làm quan đây? Thiếp thấy công phu làm quan của chàng cũng rất khá”.

“Đa tạ nương tử khích lệ!” Đỗ Văn Hạo làm ra vẻ thi lễ làm Lâm Thanh Đại cười khúc khích.

Sáng sớm hôm sau Đỗ Văn Hạo sai người treo bản ngừng giảng bài. Những đại phu tập trung ở khách điểm Nga Mi vẫn chưa được nghe khoá bồi dưỡng cảm thấy rất nuối tiếc, cứ than ngán than dài tới nửa ngày rồi mới từ từ giải tán.

Ngô Tri châu cùng Lưu huyện úy tới chào từ biệt. Ngô Tri châu nói đầu buổi tối đã dùng tin cấp báo tám trăm dặm chuyển tấu chương về kinh thành, trực tiếp dâng lên Hoàng thượng ngự phê. Công việc áp giải đã chuẩn bị xong xuôi, cũng đã chuẩn bị cho Tô Thành một chiếc xe ngựa to để tránh là cho thương thế của hần nặng thêm, đồng thời hai người cũng chuẩn bị áp giải khâm phạm về kinh.

Đỗ Văn Hạo tỏ vẻ khen ngợi hai người. Hần nói dự định tuần y tiếp theo của mình cùng với việc chuẩn bị đi du ngoạn núi Nga Mi, sau đó sẽ rời khỏi Gia châu tiếp tục tuần y. Ngô Tri châu vội vàng cáo lỗi nói khi đó ông ta không thể tự mình tiễn Đỗ Văn Hạo, ông ta muốn sắp xếp cho phụ tá nha môn tiễn đưa. Đỗ Văn Hạo mỉm cười từ chối.

Đỗ Văn Hạo tiến hành kiểm tra đội ngũ áp giải khâm phạm, kiểm tra bệnh tình đứa bé con Trầm thị. Trầm thị cảm kích rất nước mắt, mang theo gông xiềng cuống cuống dập đầu. Trầm thị nói sau khi còn mình uống thuốc buổi tối lại đi đại tiện hai lần, toàn thân đổ mồ hôi, thân nhiệt gần như đã lui, thân chí cũng đã khô phục.

Sau khi khám lại cho đứa bé Đỗ Văn Hạo nhận thấy quả nhiên đứa bé đã hoàn toàn thoát khỏi tình trạng hiểm nghèo. Hần dặn dò phải chú ý dùng thuốc và ăn uống sau đó lại tiếp tục đi tới xem xét Tô Thành trên chiếc xe ngựa. Tô Thành cũng cảm kích mãi không thôi.

Sau khi đám người Ngô tri huyện áp giải khâm phạm lên đường, Đỗ Văn Hạo cũng mang theo mấy người Bàng Vũ Cầm cùng Lý Phổ đi hộ vệ tới chùa Báo Quốc ở dưới chân núi Nga Mi.

Lâm Thanh Đại nói mấy ngày nay rất mệt nên muốn đi ngủ sớm vì vậy khi trời vừa tối nàng đã về phòng ngủ.

Đỗ Văn Hạo kéo phương trượng trụ trì Báo Quốc tự đi tới tháp lâm (quần thể mộ hình tháp của những người tu hành, thường tọa lạc gần chùa chiền) của Báo Quốc tự. Hắn muốn phương trượng giảng giải cho hắn về những cao tăng trước kia của tháp lâm. Sau khi nghe xong, Đỗ Văn Hạo nói bản thân mình vô cùng tôn kính những cao tăng đó. Hắn muốn ở lại tháp lâm một mình để tĩnh tâm một lát.

Phương trượng đại sư không ngừng khe ngời biểu hiện của Đỗ Văn Hạo rồi ông ta cáo từ quay về ngôi thiền. Lý Phổ và các hộ vệ thì phân tán ra xung quanh cảnh giới, bên trong tháp lâm chỉ còn một mình Đỗ Văn Hạo.

Trước tiên Đỗ Văn Hạo đi mấy vòng quanh tháp lâm, chỉ có bóng đêm mật mờ, tháp lâm lặng lẽ thấp thoáng như cây tùng, vắng lặng, lạnh lẽo, u ám cảnh vật thực sự không rét mà run thê lương Đỗ Văn Hạo đã học pháp y, không còn nỗi sợ hãi với người chết chứ đừng nói chỉ tới tháp lâm dùng để mai táng linh cốt cao tăng cổ đại.

Đỗ Văn Hạo đi vòng quanh mấy vòng sau khi không thấy một bóng người nào, hắn mới tiến tới trước tháp lâm theo như lời Tô Thành nói, sau khi đếm khối gạch cất giấu tấm da dê đó, Đỗ Văn Hạo móc ra một thanh chuỷ thủ, hắn cẩn thận cạy viên gạch ra. Bên trong tối om nhìn không rõ, Đỗ Văn Hạo liền sờ tay vào, quả nhiên bên trong có một vật mềm mềm giống như da dê vậy, hắn mừng rỡ lấy vật đó ra. Dưới ánh trăng mờ hắn cũng không nhìn rõ trên đó viết gì, không kịp nhìn kỹ hắn vội dúi vào trong người rồi hắn lại thò tay vào trong kiểm tra ngay khi chắc chắn bên trong không còn vật gì hắn mới dúi viên gạch trở lại.

Đỗ Văn Hạo quay lại thiền viện của mình. Hắn đóng cửa lại rồi lấy ra quyển trục, quả nhiên đó là một tấm da dê rất mỏng, gần như ánh sáng có thể xuyên qua được. Sau khi mở tấm da dê thì thấy nó to gần bằng tờ báo. Trên mặt tấm da dê quả nhiên có dấu bunn giấy. Xem ra khi Diệp Chiêu đá Tô Thành thì Tô Thành đang mở tấm da dê ra xem nên một cước đó trúng vào tấm da dê.

Sau khi cẩn thận nhìn xem trên tấm da dê viết gì thì Đỗ Văn Hạo trợn tròn mắt. Trên hai mặt tấm da dê có ghi chằng chịt những chữ căn bản là hắn không hiểu đó là kiểu chữ gì, cũng không phải thể chữ viết trên thẻ tre, cũng không giống như giáp cốt văn. Hắn hoàn toàn không biết là chữ gì. Liệu đây có phải là y thư cổ không? Đỗ Văn Hạo cười gượng, đây đích xác là thượng cổ đến mức không nhận ra một chữ nào.

Đỗ Văn Hạo rất ngạc nhiên, cuốn y thư cổ đại này viết cái gì? Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ ra phương trượng trụ trì Báo Quốc tự có vẻ như cũng là người có học vấn nên hắn vội vàng đi tìm ông ta để hỏi.

Đỗ Văn Hạo tìm giấy mỏng che lên tấm da dê rồi hắn căn cứ nét chữ trên tấm da vẽ lại lên giấy sau đó hắn cầm tới thiền phòng của phương trượng trụ trì.

Lão phương trượng đang nhắm mắt ngồi thiền, nghe thấy tiếng bước chân vang lên liềm mửa mắt nhìn thì thấy đó là Đỗ Văn Hạo nên ông ta vội đứng dậy chào.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại sư, đêm khuya đã quá rầy, thực sự xin lỗi”.

“Đỗ thí chủ quá lời. Có việc gì thí chủ cứ nói, đừng ngại”.

Đỗ Văn Hạo liền mở tờ giấy mỏng ra đưa cho phương trượng và nói: “Những chữ này quả thực cổ quái, ta không biết đó là chữ gì. Đại sư kiến thức rộng rãi, có nhận ra hay không?”

Lão phương trượng nhận tờ giấy nhìn kỹ một lần rồi mỉm cười nói: “Ha, ha. Đây là Phạn văn”.

“Hả? Là Phạn văn sao? Viết cái gì vậy? Đại sư có nhận ra không?”

Lão phương trượng lắc đầu nói: “Lão nạp không biết Phạn văn nhưng những Phạn văn này lão nạp có thể nhận ra còn những Phạn văn khác thì không”.

Đỗ Văn Hạo nghe mà không hiểu gì, hắn nhìn lão phương trượng vẻ nghi ngờ.

Lão phương trượng mỉm cười ra hiệu bảo hắn ngồi bên cạnh bồ đoàn chờ, phương trượng đi tới trước giá sách trong thiền phòng, lấy từ trên kệ sách cao nhất một hộp sách, phương trượng cẩn thận dùng tay áo lau

bụi sau đó quay lại ngồi khoanh chân trên bồ đoàn và mở hộp sách ra, lấy từ trong đó ra một quyển sách. Lão phương tượng chỉ tay vào quyển sách và đưa cho Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ thí chủ, xin mời xem”.

Đỗ Văn Hạo nghi ngờ nhận quyển sách, hần liếc nhìn vào vị trí lão phương tượng đã chỉ rồi “ồ” lên một tiếng: “Những chữ ở đây rất giống với những chữ trên tờ giấy mỏng kia”.

“Ừ. Thí chủ hãy so sánh từng chữ một”.

Đỗ Văn Hạo cầm tờ giấy mỏng của mình so từng chữ một thì thấy liễu chữ hoàn toàn giống nhau chỉ có điều khác biệt là những chữ trên quyển sách là chữ bản in còn những chữ trên tờ giấy mỏng là chữ viết tay, toàn bộ được viết tay.

Đỗ Văn Hạo lật giở bìa của quyển sách, trên bìa cũng là chữ Phạn, hần nhìn không hiểu gì nên hỏi lão phương tượng: “Đây là sách gì?”

“Quyển sách này là kinh phật gia bằng tiếng Phạn: Vô Lượng Thọ Kinh. Trước đây lão nạp đã từng tham gia một pháp hội, có kết bạn với một pháp sư từ Thiên Trúc. Vị pháp sư đó có tặng lão nạp quyển kinh phật gia Phạn văn này. Lão nạp không biết Phạn văn nhưng quyển kinh này đến từ thánh địa phật giáo lại là kinh phật nguyên bản, chỉ cần tay cầm quyển kinh thì tâm hồn có thể tĩnh lặng rất nhiều vì vậy mỗi khi lão nạp không thể tĩnh tâm tu phật sẽ lấy quyển kinh ra lật giở xem từng tờ, tĩnh tế xem từng câu từng chữ nên mặc dù không hiểu Phạn văn nhưng dùng phương pháp này có thể làm tâm hồn mình liên hệ với Phật tổ. Mỗi khi lão nạp xem xong tâm tình sẽ bình tĩnh trở lại. Lâu ngày rồi nên lão nạp cũng quen thuộc với Phạn văn”.

Đỗ Văn Hạo vô cùng kinh ngạc hỏi: “Ý của đại sư là những chữ ghi ở trên này là kinh phật: Vô Lượng Thọ Kinh ghi bằng chữ Phạn ư?”

“Đúng vậy” Lão phương tượng vuốt chòm râu bạc, mỉm cười nói.

Đỗ Văn Hạo hỏi lại: “Đại sư khẳng định đây không phải là y thư sao?”

“Ha ha, những chữ này hoàn toàn giống với Phạn văn trong Vô Lượng Thọ Kinh, thí chủ nói xem đây là kinh thư hay là y thư?”

Kỳ thât Đỗ Văn Hạo cũng biết hần đã hỏi một câu rất ngớ ngẩn. Hần chỉ cười nhạt hai tiếng, hần cuộn tờ giấy mỏng lại, cáo từ ra về rồi quay lại thiện phòng của mình trong tâm trạng vô cùng bức tức.

“Bịch” một tiếng, Đỗ Văn Hạo đóng cửa lại, hần móc tấm da dê từ trong lòng ra rồi bức tức vát xuống đất cùng với tờ giấy mỏng đó: “Mẹ kiếp, dám chơi Lão Tử. Mẹ!”

Đỗ Văn Hạo hung hăng giẫm mấy cái lên tấm da dê rồi hần đi tới trước bàn bưng chén trà lạnh lên uống cạn một hơi.

Sau khi uống một chén trà lạnh, lửa giận trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng hạ xuống. Gã Tô Thành này cũng rất xảo trá vì để mình cứu người nhà của hần, hần dám dùng một tấm da dê ghi kinh thư bình thường lừa gạt mình thành một cuốn y thư cổ đại, coi thường mình không biết Phạn văn, lợi dụng sự kiêu kỳ của bản thân mình để dối lấy tự do cho người nhà của hần. Chính bản thân mình đã bị hần lừa bỡn.

Đỗ Văn Hạo cực kỳ căm hận loại người xảo trá như vậy. Hần vốn đã liệt Tô Thành vào diện cần phải giải cứu nhưng chuyện này làm hần bị kích động, hần muốn bảo Lâm Thanh Đại không nên cứu Tô Thành nhưng đáng tiếc lúc này Lâm Thanh Đại đã rời đi.

Nhưng hần không có cách nào để thông báo cho nàng biết.

Đỗ Văn Hạo ngồi trên ghế, ánh mắt nhìn chằm chằm vào tấm da dê trên mặt đất, đột nhiên hần cảm thấy có chỗ nào đó không hợp lý nhưng hần không thể hình dung ra vấn đề nằm ở đâu. Hần cầm một chén trà đứng dậy, chậm rãi uống, trầm tư suy nghĩ

Tại sao khi mình nói mình không cần bảo bối gì cả, Tô Thành lại vội vàng ôm lấy mình, không phải là hần muốn mình giữ lại tấm da dê này sao? Khi ấy chính mình đã đồng ý thả người nhà hần rồi, hần có thể nhân cơ hội ấy đồng ý để người nhà nhận lấy đồ vật này, như vậy chẳng phải là không chệ vào đâu được sao. Hay hần sợ mình giả bộ?

Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi xổm trước tấm da dê, hẩn nhặt tấm da dê lên, trong đầu vẫn tiếp tục suy nghĩ. Tấm da dê này Tô Thành đã giấu ở trong tháp lâm của Báo Quốc tự khi xuống núi Nga Mi. Nếu như chỉ là một tấm da dê kinh Phật bình thường, liệu hẩn có cần phải cố sức cất giấu nó ở một nơi bí mật như vậy không?

Ngay lúc đó chuyện Tô Thành gia nhập Bạch Y Xã vẫn chưa bại lộ, hẩn càng không biết mình, một Ngự y tới Gia Châu lại cứu tính mạng của hẩn, hẩn cũng hoàn toàn không biết tới việc Thang Trung Hoài phản bội, khai ra tất cả nên bọn hẩn bị bắt vì vậy đây không phải là một âm mưu được trù tính trước, dùng tấm da dê vô dụng này để đổi lấy sự an toàn của người nhà hẩn.

Nói như vậy tấm da dê này nhất định là một bảo bối. Ít nhất là trong mắt Tô Thành, có giá trị tới mức hẩn dùng tính mạng của cả gia đình mình để đánh đổi. Vậy rốt cuộc cái này có giá trị gì?

404. Chương 346: Dấu Diễm Càn Khôn

Đỗ Văn Hạo cẩn thận nghĩ lại những chuyện xảy ra lúc đó, đột nhiên hẩn nhớ ra lúc Tô Thành nói về Bạch Y Xã hình như Tô Thành vẫn chưa nói hết với hẩn mà hẩn đã chủ động đổi chủ đề câu chuyện, còn nữa Diệp Chiêu đó khi nói tới chuyện này cứ ấp a ấp úng, chẳng lẽ trong này thực sự có cái gì huyền bí không nói được?

Ngay lúc này Đỗ Văn Hạo rất muốn đi tìm mấy người đó hỏi lại nhưng Diệp Chiêu cùng Tô Thành hai người đó ở trong nhóm người được cứu ra. Lâm Thanh Đại đã đi mấy canh giờ, không biết bây giờ Lâm Thanh Đại đã thả bọn họ ra chưa mà cũng không biết tìm bọn họ ở đâu.

Mà cũng mặc kệ nó là bảo bối gì cứ có liên quan tới Bạch Y Xã là không có kết quả tốt. Đỗ Văn Hạo cầm tấm da dê, trầm tư suy nghĩ về cách xử trí mối phiền toái lớn này.

Đột nhiên dưới ánh đèn, Đỗ Văn Hạo phát hiện tấm da dê ừa rồi bị hẩn đạp lên mấy cước nứt ra một khe nhỏ ở mép, để lộ ra một vật gì đó màu trắng ở bên trong.

Vùng sát biên giới Đại Tống cùng Thổ Phiên.

Một chiếc xe ngựa dừng lại bên đường. Lúc này trời vẫn chưa sáng, bốn phía xung quanh đen kịt.

Diệp Chiêu là người thứ nhất tỉnh lại. Hẩn cố gắng ngồi dậy, xung quanh mờ mịt. Qua ánh sáng nhàn nhạt hẩn có thể nhận ra bên cạnh hẩn còn có mấy người nữa cũng đang nằm, lúc này cũng đang giãy giụa người, hình như cũng đã tỉnh lại.

Lúc này đột nhiên vang lên giọng nói của một nữ nhân: “Các người đã tỉnh rồi hả? Không được làm lộn xộn, hãy nằm yên đợi hoàn toàn tỉnh táo đã”.

Diệp Chiêu giơ tay lên, hẩn nhận ra tay đã không còn xích sắt làm hẩn vô cùng kinh ngạc vui mừng, ngay trong lúc đó hẩn lại nhận ra gông xiềng trên còn cũng không còn. Hẩn không kiềm chế được sự vui mừng khôn xiết của mình, sung sướng gào lên một tiếng.

Lúc này đám người Tô Thành cũng tỉnh dậy, mọi người cũng kinh ngạc khi phát hiện ra gông xiềng cùng xích sắt đã mất. Tất cả đều vui mừng xen lẫn sự kinh hãi.

Diệp Chiêu nhanh chóng khôi phục lại sự tỉnh táo. Hẩn nhớ lại chuyện lúc trước. Hẩn nhớ rõ khi đó bọn họ bị áp giải đến trước một khách điểm, chuẩn bị ngủ lại. Bộ khoái áp giải bưng nước tới để cho bọn họ uống. Sau khi bọn họ uống một lát thì mơ màng ngủ thiếp tới khi tỉnh lại thì đã ở đây rồi.

Diệp Chiêu vội vàng sờ soạng chung quanh, hẩn nhận ra là đang ở trong xe. Hẩn liền khẽ hỏi người bên ngoài: “Cô nương! Cô nương! Xin hỏi có phải cô nương đã cứu chúng ta không?”

Bên ngoài xe vang lên giọng nói của một nữ nhân: “Không nên nói nhiều. Các người hãy xuống xe đi”.

Mọi người trên xe nghe vậy liền chậm rãi xuống xe, nhìn bốn phía. Trời vẫn chưa sáng, khung cảnh tối om như mực nhưng vẫn có thể nhìn thấy bóng người khác và cả bóng ngọn núi ở xa xa. Một hắc y nhân đứng chấp tay ở cách đó mấy bước.

Diệp Chiêu chấp tay nói: “Đa tạ ân nhân cứu giúp, không dám hỏi tôn tính đại danh của ân nhân. Chúng ta xin khắc sâu trong lòng”.

Người đó không trả lời câu hỏi của Diệp Chiêu, nàng chỉ dãy núi đen nhánh ở xa xa phía trước nói: “Đi qua ngọn núi này là địa giới Thổ Phiên. Trên xe có một bọc ngân lượng cùng hai bọc quần áo cùng một ít binh khí để các người phòng thân. Một lát nữa các người hãy thay đổi trang phục rồi đi luôn. Một khi quan binh phát hiện ra các người bỏ trốn sẽ lập tức phái binh truy tìm. Cáo từ”.

Nói xong nữ nhân quay người bỏ đi. Một thủ lĩnh Bạch Y Xã vội vàng lên tiếng: “Ân nhân xin dừng bước! Ân nhân có phải là Lâm chương quý của Ngũ Vị đường không?”

Thân hình nữ nhân khẽ chấn động, nàng chậm rãi quay người hỏi: “Người nói cái gì?”

Viên thủ lĩnh đó tiến lên trước mấy bước nói: “Đúng là Lâm chương quý rồi, tiểu nhân nhận ra giọng nói của chương quý. Tiểu nhân là Hứa Phồn. Khi Tĩnh Từ đại sư của bỉ xã ở quý đường điều trị tuyệt chứng, chính Đỗ ngũ ý, Đỗ đại nhân đã chữa trị. Khi ấy đại nhân là đại phu toạ đường của quý đường. Lúc đó tiểu nhân cũng đi theo ân sư ở lại quý đường một thời gian. Sau đó Đồng Đạt huyện phát sinh ôn dịch, tiểu

Nói xong Lâm Thanh Đại quay người chạy đi, nàng nhanh chóng biến mất trong bóng tối.

Đám người Diệp Chiêu đứng là vừa đi dạo một vòng Quỷ Môn quan quay về, ai nấy đều cảm thấy vô cùng may mắn. Trên người ai cũng có thương thế nên tất cả vội vàng thay quần áo rồi đi nhau vượt quan núi sang đất người Thổ Phiên.

Lâm Thanh Đại quay trở về Báo Quốc tự vào mờ sáng ngày hôm sau.

Đỗ Văn Hạo sợ nàng không kịp quay về nên hấn cố ý ngủ dậy muộn, tới tận khi hấn nghe thấy tiếng nói cố ý của Lâm Thanh Đại vang lên trong thiền viện hấn mới ngồi dậy.

Đỗ Văn Hạo gọi Lâm Thanh Đại vào trong phòng. Hấn đóng cửa lại hỏi chuyện đã xảy ra. Hấn không khỏi cười cay đắng khi biết quyền da dê đó nguyên là bảo bối của sư tổ Bạch Y Xã truyền tới, được Bạch Y Xã coi là Thánh vật.

Đỗ Văn Hạo lấy quyền da dê từ trong lòng đưa cho Lâm Thanh Đại: “Cái vật này mỏng như vậy mà ở chính giữa lại có hai lớp. Bên trong có vật gì đó, hình như là giấy. Ta sợ xe rách nó nên không dám lấy ra. Ta nghe nàng nói vật này là Thánh vật gì đó của bọn họ nên càng không thể tạo nên một khe hở lớn hơn. Nàng em có cách nào lấy cái đó ra không?”

Lâm Thanh Đại tiếp nhận quyền da dê, đi tới bên giường ngồi xem xét một lát rồi nói: “Bên trong hình như không phải là giấy mà là lụa. Lúc rút ra cẩn thận một chút thì dù có co lại cũng không bị xé rách”.

“Ồ, vậy nàng hãy lấy ra xem trong đó là vật gì”.

Lâm Thanh Đại chần chừ nói: “Đây là Thánh vật của bọn họ, chúng ta lấy ra vậy có ổn không?”

Đỗ Văn Hạo hừ một tiếng nói: “Có gì mà không ổn? Bọn họ bày quỷ kế gạt ta vì bọn họ mà phải gánh chịu nguy hiểm lớn. Thoả mãn tính hiếu kỳ một chút có gì sai? Cùng lắm khi xem xong lại nhét nó vào. Coi như là có giấu bảo bối gì trong đó ta cũng không ham. Ta chỉ muốn thoả mãn tính hiếu kỳ thôi”.

Lâm Thanh Đại gật đầu. Nàng tìm một đầu rồi cẩn thận kéo vật đó ra, đưa tay sờ vào đó quả nhiên là lụa. Vật này rất mềm. Bình thường rất khó rách nát, Lâm Thanh Đại cẩn thận, nhẹ nhàng kéo ra, sau khoảng thời gian một nén nhanh nàng mới rút hết tất cả ra khỏi tấm da dê.

Lâm Thanh Đại cầm miếng lụa đưa cho Đỗ Văn Hạo xem. Đỗ Văn Hạo nhìn kỹ thì thấy đó là một bức tranh, một bức tranh sơn thủy.

Màu sắc của bức tranh này rất cổ xưa, vừa nhìn đã biết từ rất lâu rồi. Bút pháp xưa cũ, có sông, có núi, có cây, có đá nhưng không có đề tựa, không có dấu ấn nên không biết bức tranh này của ai.

Đỗ Văn Hạo cực kỳ thất vọng nói: “Ta lại còn tưởng trong này giấu tàng bảo đồ gì đó nên mới cất giấu bí mật như vậy thì ra chỉ là một bức tranh”.

Lâm Thanh Đại nói: “Đúng, cất giấu bí mật như vậy hấn phải là một bảo bối”.

“Bảo bối cái gì. Bạch Y Xã bọn họ chỉ thích làm ra vẻ huyền bí. Nhất định đây là bản vẽ gì đó của lão hoà thượng Tuệ Viễn sư tổ của Bạch Y Xã bọn họ, cũng giống như quyển kinh Phật trên tấm da dê kia, cũng được coi là thánh vật. Vật này đối với bọn họ là thánh vật. Đối với chúng ta thì không đáng một xu. Thôi hãy nhét nó trở lại đi”.

“Được” Lâm Thanh Đại nhìn kỹ Thánh Quyển rồi nàng cau mày nói: “Văn Hạo, nhét trở lại thì không sao nhưng muốn làm đẹp nó thì có chút phiền toái, đặc biệt vết nứt của Thánh Quyển này dùng sợi chỉ tơ vàng để khâu lại. Chúng ta phải tìm một sợi chỉ tơ vàng hợp với cái này khâu lại thì bọn họ mới không biết đã bị mở ra. Nếu không bọn họ lại có suy nghĩ khác”.

“Sợ cái gì. Có thì đã sao” Đỗ Văn Hạo tức giận nói. Thế nhưng khi nghĩ lại hấn cũng thấy đúng. Người ta phò thác thánh vật cho mình cất giữ, tốt nhất có thể trả lại nguyên vẹn nên hấn liền nói với Đỗ Văn Hạo: “Thôi được, việc này cứ giao cho nàng. Sẽ vất vả một chút. Trước tiên phải làm đẹp tấm lụa xuống sau đó tìm chỉ tơ vàng khâu lại. Tấm da dê này là di vật của lão hoà thượng Tuệ Viễn đời Đông Tấn, chỉ sợ là rất khó tìm ra sợi tơ của mấy trăm năm trước”.

Lâm Thanh Đại nói: “Trong hoàng cung nhất định có”.

“Ừ, chỉ mong chúng ta có thể quay về Hoàng cung trước khi bọn họ cử người tới lấy vật này”.

“Nhưng cái này cũng khó nói. Trên đường đi, chúng ta cứ kiểm tra một số cửa hiệu, có khi chúng ta lại có thể tìm thấy loại tơ vàng đó”.

“Có lý, vậy trên đường đi nàng hãy lưu tâm tới việc này. Thôi được, cơm nước xong chúng ta sẽ lên núi Nga Mi. Chúng ta đã nói lên núi Nga Mi từ nhiều ngày rồi. Hôm nay dù trời có sập xuống Lão Tử ta cũng phải lên núi. Thế nhưng trước khi lên đường cũng phải xem mấy người Ngô Tri châu đang làm gì. Phải lau cái móng sạch sẽ mới được”.

Đỗ Văn Hạo ra cửa phòng, hắt gọi Lý Phổ, phân công Lý Phổ phái người đi tìm hiểu tin tức. Sau khi dùng cơm chay, Đỗ Văn Hạo liền tìm tới mấy gia đình nông dân cạnh đó thương lượng, trả tiền cho việc bọn họ cày mấy người lên núi Nga Mi. Mấy gia đình đó cũng rất cao hứng, thoáng cái đã có mấy chục người đồng ý.

Đỗ Văn Hạo chọn lấy mười mấy người cường tráng đi làm cày tre, sau đó hắt và chúng nữ ngồi trên cày tre, các nông dân khiêng cày lác lác lên núi Nga Mi.

* Tịnh độ tông hay Tịnh thổ tông (zh. jìngtǔ - zōng , ja. jōdo - s

là nếu không phải là động vật không có chân thì cũng là động vật nhiều chân và dài. Hôm trước Lý Phổ đào được một con giun đem cho nàng, nàng sợ tới hoa dung thất sắc, vậy đương nhiên đừng nói tới rắn.

Nghe Đỗ Văn Hạo nói thế Kha Nghiêu liền nói: “Đúng thế, muội sợ nhất là câu nệ. Mọi người cứ thoải mái, không câu nệ gì cả không phải là tốt hơn sao?”

Lâm Thanh Đại trừng mắt nhìn nàng một cái. Tuyết Phi Nhi lạnh lùng nói: “Người ưa thích không bị bó buộc. Ta sớm đã biết ngươi là người như vậy”.

Bàng Vũ Cầm cảm thấy bầu không khí hơi căng thẳng nàng vội vàng nói lảng sang chuyện khác: “Tướng công, nghe nói cá ở núi Hành Sơn ăn ngon lắm. Ngày mai chúng ta đi câu cá có được không?”

Kha Nghiêu lại không có ý định buông tha, nàng lạnh lùng hỏi: “Nếu không thì sao, ngươi hãy nói rõ ra đi”.

“Nếu không thì ngươi không trở thành như vậy, một sao chổi”.

“Ngươi!” Kha Nghiêu tức giận đến run bắn cả người, tay nàng run run chỉ Tuyết Phi Nhi không nói nên lời.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, hần đứng lại, quay đầu nhìn Tuyết Phi Nhi cùng Kha Nghiêu nói: “Phong cảnh đẹp như vậy, thời gian hai người dùng để đấu võ mồm với nhau dùng vào việc thưởng thức phong cảnh không phải là tốt hơn sao?”

Hai người thấy Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói nhưng giọng điệu có phần tức giận nên cả hai đều không dám nói gì nữa.

Khi đoàn người đi tới một cái đình hóng mát, từ đây có thể nhìn thấy toàn bộ cảnh sắc dưới chân núi. Đỗ Văn Hạo đi vào trong đình, mọi người cũng đi theo, không ai nói câu nào, tất cả chỉ đứng lặng lẽ, bốn phía gió núi thổi vù vù, xung quanh hoàn toàn yên tĩnh.

Một hồi lâu không biết ai đó lên tiếng: “Kha Nghiêu đi đâu rồi?”

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn mọi người, quả thật hần không thấy Kha Nghiêu đâu. Tâm tư hần không khỏi nặng trĩu. Tâm tư của nha đầu đó rất lớn, bây giờ trời tối đen. Nếu nàng muốn bỏ đi với địa thế vùng núi hiểm trở như này thì rất nguy hiểm. Đỗ Văn Hạo vội cho Lý Phổ mang theo mấy người đi tìm còn bản thân hần cũng không còn tâm trạng nào để ngắm cảnh nên dẫn mọi người quay về.

Tuyết Phi Nhi đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo, nàng nói về bất mãn: “Thật sự là tính cách của Đại tiểu thư, muội không có nói gì mà”.

Đỗ Văn Hạo không nói gì, hần chỉ chấp tay sau lưng, lầm lũi bước đi. Tuyết Phi Nhi thấy Đỗ Văn Hạo không có tâm trạng nói chuyện nên nàng cũng không nói gì nữa.

Khi quay lại khách điểm, quả nhiên Kha Nghiêu không quay lại đây. Lâm Thanh Đại cũng bối rối, nàng tự mình đi tìm Kha Nghiêu, khi ra tới cửa thì gặp Lãnh Mộc từ hậu viện đi ra, nàng liền bước tới hỏi: “Lãnh chủong quý, các con đường trên núi chắc hẳn ngài rất quen thuộc, chung quanh đây có vách núi gì đó không?”

Lãnh Mộc cười nói: “Một khi là núi đương nhiên phải có vách núi. Phu nhân hỏi vậy để làm gì?”

Lâm Thanh Đại lo lắng nói: “Thế này, là do tiểu muội của chúng ta bị đi lạc”.

Lãnh Mộc nghe vậy, ánh mắt hần hiện lên sự nghiêm trọng, nói: “Tại sao có thể như vậy chứ? Vậy chúng ta phải mau đi tìm, vạn nhất không cẩn thận thì hậu quả là không tưởng tượng nổi. Thế này đi, ta mang theo mấy tiểu nhị cùng với phu nhân đi tìm, cũng còn may là hôm nay trăng cũng khá sáng. Chúng ta đi thôi”.

Lâm Thanh Đại cảm kích nhìn Lãnh Mộc gật đầu, hai người đi ra cửa. Ở trên lầu, một thân ảnh loé lên phi thân từ cửa sổ ra.

Đỗ Văn Hạo bất an đi đi lại lại trong phòng. Bàng Vũ Cầm đi vào cửa, trong tay nàng bưng theo một cái mâm, nàng khẽ nói: “Thiếp thấy Thanh Đại tỷ cùng Lãnh chủong quý mang theo người đi tìm. Tướng công, chàng cũng không nên lo lắng quá, bản thân Kha Nghiêu cũng biết công phu, quyền cước, chắc hẳn không việc gì đâu” Nàng vừa nói vừa đặt cái mâm lên bàn. Trên mâm có một chén cháo hạt sen cùng hai đĩa thức ăn.

Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi xuống cạnh bàn. Bàn Vũ Cầm cầm một đôi đũa rồi cẩn thận quan sát sắc mặt của Đỗ Văn Hạo. Mỗi nàng mấp máy nhưng cuối cùng không dám mở miệng nói.

“Ta không ăn, nàng ăn đi” Đỗ Văn Hạo nhìn thức ăn trong cái mâm nói.

“Tuyệt Phi Nhi cũng không cố ý. Tính tình của muội ấy xưa nay vẫn thế, cứ nói là xong, không để bụng, có điều hôm nay muội ấy cũng hơi nặng lời” Bàn Vũ Cầm ngập ngừng nói.

“Ừ. Đánh người cũng không đánh vào mặt. Có nói cũng không nên nói thẳng ra vậy, làm tổn thương người khác. Nàng hãy bảo Phi Nhi sau này nói chuyện hãy cẩn thận một chút” Đỗ Văn Hạo cau mày nói.

“Ừ, thế nhưng chàng cũng biết tính tình của Phi Nhi. Muội ấy không đổi tính được. Thực ra bản thân Phi Nhi cũng không cảm thấy bản thân mình đã làm sai. Phi Nhi đấu võ mồm với Kha Nghiêu không phải vì không ưa Kha Nghiêu mà vì Phi Nhi có tâm sự”.

“Ta biết Phi Nhi lo lắng Kha Nghiêu lại trở thành tiểu thiếp của ta. Ta đã nói rồi, ta chỉ cảm thấy Kha Nghiêu đáng thương. Một khi Thanh Đại đã nhận Kha Nghiêu làm muội muội vậy thì cũng là muội muội của ta. Phi Nhi hết lần này tới lần khác có lòng dạ hẹp hòi”.

Bàn Vũ Cầm ngồi xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo, một lúc lâu sau nàng mới khẽ nói: “Hay là chúng ta hãy để Kha Nghiêu rời đi nha”.

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn Bàn Vũ Cầm một cái nhưng không nói gì. Bàn Vũ Cầm nói tiếp: “Ý của thiếp là Kha Nghiêu với chúng ta không thân, không thích, lại là một người có tâm tư. Nói thật trên đường đi Kha Nghiêu là người gây chuyện nhiều nhất, không phải là thức ăn không ngon thì cũng là giường cứng quá, không thoải mái, tính tình khó ưa. Điều này cũng dễ hiểu tại sao Phi Nhi không ưa nàng ta. Chàng xem như bây giờ, không nói câu nào đã dùng dùng bỏ đi làm cho mọi người lo lắng. Một khi đã xảy ra chuyện như vậy thì cứ để nàng ta đi là tốt nhất”.

Đỗ Văn Hạo vẫn không nói gì, hần đứng dậy đi ra đứng bên cửa sổ. Ánh trăng chậm chạp di chuyển như rùa vào trong một tầng mây. Sau một lát hoàn toàn bị mây che khuất, bầu trời trở nên tối đen. Trong hậu viện có tiếng người gọi nhau gì đó. Đỗ Văn Hạo chăm chú lắng nghe, thì gì người ta đang gọi nhau thu quần áo phơi trong hậu viện vì sau nửa đêm có thể có mưa, nghe nói vậy Đỗ Văn Hạo lập tức quay người đi ra cửa.

“Tướng công, tướng công đi đâu vậy?” Bàn Vũ Cầm đứng dậy hỏi.

“Ta ra ngoài một chút” Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa nói.

Bàn Vũ Cầm đứng trước cửa, ánh mắt đỏ hoe nhìn theo Đỗ Văn Hạo đi xuống lầu.

Tìm suốt một đêm không có kết quả cũng là một đêm mấy người Đỗ Văn Hạo không ngủ.

Khi trời sắp sáng quả nhiên trời đổ mưa to. Mấy người Lý Phổ cũng quay về sắc mặt vô cùng uể oải.

“Đại nhân, bây giờ cần phải làm gì?” Lý Phổ dăm chiêu hỏi.

Bàn Vũ Cầm liếc nhìn trộm Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo đi tới cạnh Lý Phổ, vỗ vai hắn nói: “Chúng ta cứ chờ một lát. Thanh Đại cùng Lãnh chương quý có lẽ sẽ tìm được”.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo đang nói thì có tiếng bước chân lên lầu, Đỗ Văn Hạo vội quay đầu nhìn thì thấy Lãnh chương quý đang vội vã đi lên, tay hắn gãi gãi đùi về khiếm nhả. Khi Lãnh chương quý đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo thấy trên đầu hắn có nước, không rõ đó là nước mưa hay là mồ hôi, sau lưng hắn không có ai khác.

“Thế nào, Lãnh chương quý?” Đỗ Văn Hạo vội vàng hỏi thăm.

Lãnh chương quý tay lau nước trên trán, lắc đầu nói: “Chúng ta đã tìm khắp núi, chỗ nào cần tìm thì cũng đã tìm qua. Mưa to quá, đèn lồng cũng bị thổi tắt. Lần đầu tiên Kha Nghiêu cô nương lên núi, không thuộc đường, không thể đi nhanh như vậy được, không có lý nào không thể tìm thấy mới phải”.

Bàn Vũ Cầm nói: “Không phải là giận dữ rồi bỏ tới khách sạn khác ở rồi chứ?”

Lãnh Mộc nói: “Điều đại phu nhân nói cũng là điều ta đã nghĩ. Tại hạ đã phái người tới các khách sạn khác tìm nhưng cũng không thấy Kha Nghiêu cô nương. Đại nhân, tứ phu nhân nói muốn xuống núi tìm. Tại hạ không thuyết phục được phu nhân, hơn nữa tại hạ thấy thân thủ của phu nhân rất khá nên tại hạ bảo phu nhân mang theo một người tìm kiếm còn tại hạ về báo với đại nhân”.

Lập tức tâm trạng của Đỗ Văn Hạo tồi tệ chưa từng có. Tuyết Phi Nhi lầm bầm nói: “Lần này thì hay rồi, còn muốn huy động tất cả mọi người thì nó mới có cảm giác là chúng ta coi trọng nó. Ở cái cùng núi non trùng điệp tối như hũ nút này rồi cũng không biết chạy ngã xuống đâu rồi”.

“Đủ rồi!” Đỗ Văn Hạo quát to: “Dù Kha Nghiêu không phải là người thân của nàng nhưng tốt xấu gì thì cũng là tính mạng con người. Sao nàng có thể vô tình như vậy?”

Mọi người giật nảy mình. Tuyết Phi Nhi cũng giật mình. Từ lúc thành hôn tới giờ Đỗ Văn Hạo chưa từng nói to một câu chứ nói tới việc trách mắng nàng. Tuyết Phi Nhi đỏ mặt bỏ chạy về phòng của mình.

Tiền Bất Thu nói: “Sư phụ, người hãy bớt giận, ta thấy Kha Nghiêu cô nương là người thông minh, chỉ nhất thời nóng giận, chắc chắn Kha cô nương cũng biết sư phụ lo lắng cho mình, sẽ không đi xa đâu. Người trẻ tuổi là vậy mà, khi cơn nóng giận qua đi thì sẽ quay lại thôi”.

Lãnh Mộc cũng lên tiếng phụ họa. Hắn vẫn đang gãi đầu, thấy Đỗ Văn Hạo đang nhìn mình, hắn xấu hổ bỏ tay ra nhưng hắn không nhận được lại thò tay ra gãi, hắn cười ngây ngô nói: “Hi, hi, ngứa quá”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Là bệnh mẩn ngứa hả?”

“Tại hạn nghĩ tới nay đi lại quá nhiều nên ra nhiều mồ hôi, lúc này ngứa quá không chịu được nên tại hạ mới gãi. Ha, ha”.

“Có một số bệnh ngoài ra không gãi được, càng gãi càng ngứa, để có thời gian ta sẽ xem cho người”.

“Đa tạ lão gia, ta sẽ mang mấy người tiếp tục tìm Kha Nghiêu cô nương. Mưa một lúc rồi mà vẫn chưa tạnh. Đường rất trơn. Nếu vạn nhất, ôi!” Vừa nói Lãnh chương quý vừa rời đi.

Tiền Bất Thu vuốt râu, nói nhỏ: “Sư phụ, thực ra tam nữ nữ cũng chỉ muốn tốt cho sư phụ thôi”.

Bàng Vũ Cầm là nguyên phối, có sắc phong làm Cáo Mệnh phu nhân, chỉ có nàng mới được gọi là phu nhân. Ba người thiếp còn lại dựa theo thứ tự nạp thiếp trước sau: Liên nhi là nhị nữ nữ, Tuyết Phi Nhi là tam nữ nữ, Lâm Thanh Đại là tứ nữ nữ.

Đỗ Văn Hạo không hiểu, hắn nhìn Tiền Bất Thu hỏi: “Vậy là có ý gì?”

Tiền Bất Thu nói: “Kha Nghiêu cô nương quả thật rất tốt, là người thông minh, ở chung với mọi người cũng rất tốt nhưng du sao cô nương này là tiểu thư con nhà dòng dõi, phẩm chất thanh cao, tính cách lại rất cao ngạo. Tất cả mọi người đều cảm thấy Kha Nghiêu cô nương có gì đó với sư phụ. Dù sao thì Kha Nghiêu cô nương cũng đã từng ở...”.

“Thoải được, chuyện này trong lòng ta cũng biết. Mọi người đã một đêm không ngủ, hãy đi nghỉ ngơi chút đi”.

Tiền Bất Thu nói: “Mấy người chúng ta ở tuổi này thì cũng ngủ rất ít, hơn nữa vẫn chưa tìm thấy Kha Nghiêu cô nương, không ai có tâm trạng để ngủ được, chúng ta cứ xuống lầu chờ với sư phụ”.

Một lát sau Lâm Thanh Đại cùng mấy người Lãnh Mộc quay về. Đỗ Văn Hạo không khỏi tuyệt vọng khi thấy không có Kha Nghiêu về cùng với mấy người đó.

Lâm Thanh Đại mệt mỏi ngồi xuống bên người Đỗ Văn Hạo: “Văn Hạo, làm sao bây giờ? Muội ấy không có lý do nào mà không nói với chúng ta câu nào đã bỏ đi, phải không?” Chưa nói xong, không kiềm chế được đã bật khóc nức nở.

Đỗ Văn Hạo ôm vai Lâm Thanh Đại, hắn nhận ra người nàng đang run bần bật: “Quần áo của nàng ướt hết rồi. Nàng hãy lên thay đổi quần áo trước. Ta sẽ bảo tiểu nhị nấu cho nàng một bát canh gừng để tránh nhiễm lạnh”.

Lâm Thanh Đại nói: "Không việc gì cả. Suốt đoạn đường đi thiếp một mực nghĩ rốt cuộc là Kha Nghiêu muốn đi đâu?"

Bàng Vũ Cầm nói: "Thanh Đại tỷ, tỷ không nên quá lo lắng. Kha Nghiêu cũng không gan đi quá xa, có lẽ muội ấy thấy trời mưa nên trú ở một sơn động nào đó hay ở một chỗ nào đó. Nếu muội ấy biết mọi người đang tìm mình, muội ấy sẽ nhanh chóng quay lại".

Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy Bàng Vũ Cầm nói có lý. Tuy tính tình Kha Nghiêu cao ngạo nhưng chắc chắn sẽ không có chuyện không từ mà bỏ đi. Hơn nữa cũng không phải tất cả mọi người đều làm mất lòng nàng. Không phải đã xảy ra chuyện gì để nàng bất chấp hậu quả bỏ đi như vậy chứ?"

Đúng lúc ấy, một tiểu nhị bước nhanh từ bên ngoài vào, hấn kích động nói: "Đại lão gia, tìm được rồi. Tìm được Kha Nghiêu cô nương rồi".

Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng lên hỏi: "Ở đâu?"

"Đang ở ngoài cửa".

Đỗ Văn Hạo bước mà như chạy, những người còn lại cũng vội vàng chạy ra ngoài cửa khách sạn. Hai nam tử có vẻ là người săn bắn đang dìu một nữ tử người ướt đầm đìa đứng ở ngoài cửa. Quả nhiên nữ tử đó đúng là Kha Nghiêu, nàng đứng cúi thấp đầu, nước mưa từ mặt nàng nhỏ xuống tí tách. Sắc mặt nàng tái nhợt, thân hình run rẩy như muốn ngã.

Bàng Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại vội vàng tiến tới đỡ lấy Kha Nghiêu. Hai người săn bắn đó đã nghe nói đây là nha môn Đại lão gia, cả hai vội vàng khom người thi lễ: "Tiểu nhân bái kiến Đại lão gia".

Đỗ Văn Hạo ôm quyền nói với hai người thợ săn: "Thật sự cảm tạ nhị vị. Không biết nhị vị phát hiện ra xá muội ở đâu vậy?"

Người thợ săn gầy gò nói: "Ở trong rừng trông coi lợn rừng của chúng tiểu nhân, lúc tảng sáng bọn tiểu nhân phát hiện ra vị cô nương này đang ở trong lều. Lúc đó khi nghe bọn tiểu nhân nói lại tưởng bọn tiểu nhân là người xấu, cầm một cành cây muốn đánh đuổi bọn tiểu nhân. Bọn tiểu nhân vội nói là người săn bắn và bỏ ra ngoài lều, cô nương mới bỏ cành cây xuống" Nói xong hấn nở một nụ cười đôn hậu.

Người còn lại nói: "Đúng vậy, tiểu nhân thấy cô ấy bị bệnh, bọn tiểu nhân liền hỏi xem cô nương là người nơi nào. Nhìn trang phục bọn tiểu nhân biết không phải là người địa phương. Cô nương chỉ nói là bị lạc đường, muốn tìm ca ca. Bọn tiểu nhân hỏi ca ca ở chỗ nào, cô nương liền nói đang ở tại khách sạn Phật Âm, bọn tiểu nhân liền đưa cô nương tới khách sạn, đi được nửa đường, cô nương không đi được, tiểu nhân cùng đệ đệ của mình không thể công nên dìu vị cô nương này về đây. Hình như cô nương ấy đã bị thương".

Đỗ Văn Hạo liền bảo mấy người Bàng Vũ Cầm đỡ Kha Nghiêu lên trên lầu rồi hấn lấy ra một tấm ngân phiếu đưa cho hai người thợ săn: "Một chút thành ý, xin nhị vị nhận cho".

Hai người thợ săn lúng túng khoát tay: "Không, không. Đây là việc tiểu nhân nên làm, không thể nhận tiền của ngài. Tiểu nhân xin cáo từ" Nói xong hai người thợ săn quay người rời đi. Đỗ Văn Hạo cảm thấy áy náy hấn liền đuổi theo nhét tấm ngân phiếu vào đại lưng của một người thợ săn.

Người thợ săn liền khom người tạ ơn. Sau khi đi xa, hai người liền lấy tờ ngân phiếu ra xem, thì ra đó là hai mươi lạng. Cả hai ngây người kinh hãi, cả đời bọn họ cũng chưa bao giờ có nhiều bạc thế vậy. Thế này có hy vọng lấy vợ sinh con rồi. Cả hai vô cùng cao hứng cười toe toét.

Đỗ Văn Hạo đi lên trên lầu, Liên nhi bước tới khẽ nói: "Thanh Đại tỷ đang tự mình tắm rửa, thay y phục cho Kha Nghiêu. Lão gia, người hãy chờ một lát hãy vào".

Đỗ Văn Hạo cau mày hỏi: "Tình trạng của Kha Nghiêu thế nào?"

Liên nhi nói: "Xem ra rất mệt mỏi. Đi đi lại lại cả một buổi tối nhất định là phải mệt rồi, đã bảo người của khách sạn chuẩn bị nước gừng nóng".

Một lát sau cánh cửa mở ra, Lâm Thanh Đại đi ra ngoài, nàng nhìn Đỗ Văn Hạo nói: "Kha Nghiêu muốn gặp tướng công".

Sau khi đi vào phòng Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Kha Nghiêu nằm nghiêng trên giường. Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi xuống cạnh giường và hỏi: “Thế nào?”

Kha Nghiêu cười vẻ mệt mỏi nói: “Ca, thật xấu hổ, đã để mọi người phải lo lắng”.

Đỗ Văn Hạo sờ trán Kha Nghiêu, hắn nhận ra trán nàng bị sưng, hắn miễn cưỡng tươi cười nhìn nàng nói: “Nha đầu ngốc, muội là muội muội của ta, còn xấu hổ cái gì nữa. Cũng may là muội đã quay về. Nếu muội lên bỏ đi, mọi người mới cảm thấy không an tâm”.

Kha Nghiêu cười gượng nói: “Là do muội quá kích động. Tất cả chỉ vì một câu nói vui đùa mà muội cứ nghĩ quẩn trong lòng, chạy loạn khắp nơi, kết quả là không tìm được đường về sau nữa trời lại mưa rất to. Muội rất sợ hãi, khi phát hiện ra có một túp lều, muội liền trốn ở đó. Muội xin lỗi đã làm hại mọi người một đêm không ngủ tìm muội” Khoé miệng Kha Nghiêu khẽ co giật mấy cái, nước mắt nàng trào ra.

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng lau nước mắt trên mặt nàng nói: “Thôi được. Phỏng chừng nước mắt cả đời này của muội đã chảy hết phân nửa rồi. Ông trời cũng thật đáng thương, không xảy ra chuyện gì là tốt rồi”.

Cánh cửa lại mở ra, Bàn Vũ Cầm bưng chiếc khay có bát nước gừng nóng đi vào. Nàng đặt cái khay trên bàn rồi bưng một bát nước gừng tới bên cạnh Kha Nghiêu nói: “Nào, hãy uống nước gừng nóng đi”.

Kha Nghiêu định ngồi dậy, Bàn Vũ Cầm liền đưa bát nước gừng cho Đỗ Văn Hạo, nàng ngồi lên giường đỡ Kha Nghiêu dậy và nói: “Một buổi tối không ngủ là rất không tốt cho sức khỏe. Ta tới đây xin lỗi muội hộ cho Tuyết Phi Nhi. Muội ấy nói muội ấy rất hối hận. Hy vọng muội có thể tha thứ cho Phi Nhi”.

Kha Nghiêu vội vàng lắc đầu nói: “Không, không. Là do muội không tốt, là muội ngang ngạnh” Nói xong nàng cầm bát nước gừng, uống một hơi hết.

Bàn Vũ Cầm nhận chiếc bát để xuống mâm rồi nói: “Muội có bị thương không? Hãy để ta xem nào”.

Kha Nghiêu nói: “Không việc gì, chỉ có một vết thương ngoài ra. Đường trơn quá nên bị ngã”.

Lâm Thanh Đại sắc giọng nói: “Lại còn nói là bị thương ngoài ra. Bị rách một miếng da to. Máu chảy ướt đầm nội y”.

Đỗ Văn Hạo chăm chú nhìn Kha Nghiêu rồi hắn nghiêm giọng nói: “Ngoại thương cũng không thể coi thường. Muội theo ta học y hẳn muội cũng biết, một khi vết thương bị nhiễm trùng thì sẽ cực kỳ nghiêm trọng. Muội hãy để Vũ Cầm xem cho muội”.

Sau khi Bàn Vũ Cầm trả lời, Đỗ Văn Hạo liền đi ra khỏi phòng.

Ngay khi xuống lầu, Đỗ Văn Hạo liền nhìn thấy Tuyết Phi Nhi đứng giữa mặt nhìn lên lầu, hắn nói với nàng: “Thế nào? Muốn nói gì với Kha Nghiêu hả? Tại sao không lên đó?”

“Thiếp không muốn gặp cô ta. Hừ, cô ta cho là chúng ta không biết sao. Cô ta dùng cách này làm chàng lo lắng, cũng lại hạ uy của thiếp, cô ta cũng nhân cơ hội này lấy lòng của chàng, làm chàng đau lòng vì cô ta. Hừ, toan tính này của cô ta thiếp còn không biết sao?”

Quả thực Đỗ Văn Hạo lâm vào tình trạng dở khóc dở cười: “Ta còn tưởng nàng thật tâm bảo Vũ Cầm xin lỗi hộ nàng”.

”Xin lỗi? Ai bảo Vũ Cầm tỷ phải đi xin lỗi? Thiếp không có ý đó. Dựa vào cái gì mà bảo thiếp phải xin lỗi? Thiếp nói mấy câu nặng nề một chút mà phải xin lỗi vậy nàng ta bỏ đi suốt một đêm làm mọi người lo lắng không yên vậy thì phải làm sao?”

“Kha Nghiêu đã xin lỗi mọi người. Thôi quên đi, ta cũng không để ý nữa. Lên núi là để vui chơi. Tốt hơn hết các người nên bớt đấu võ mồm với nhau. Ta đau đầu lắm, ta chỉ muốn đi ngủ một lát”.

Nói xong Đỗ Văn Hạo quay lưng đi về phòng mình. Hắn đóng cửa lại, để nguyên quần áo như vậy lên giường nằm.

Đỗ Văn Hạo đã một đêm không ngủ, hắn cứ nghĩ nằm xuống sẽ ngủ ngay lập tức nhưng hết lần này tới lần khác hắn nằm xuống một lúc lâu mà vẫn không thấy buồn ngủ, trong đầu hắn chỉ toàn hình bóng tội nghiệp của Kha Nghiêu.

Từ trước tới nay hần vẫn chỉ coi nha đầu này là một đứa trẻ bởi vì nếu ở thời hiện đại nàng vẫn chỉ là một học sinh cấp hai, bản thân hần đã có một Lâm Thanh Đại là hồng nhan tri kỷ, tâm đầu ý hợp, Bàng Vũ Cầm hiền lành, Tuyết Phi Nhi cũng được coi là tri kỷ, Liên nhi rất hiểu chuyện. Hần chưa từng sẽ đối đãi với Kha Nghiêu như thế nào, cũng không có ý tứ gì với nàng nhưng tại sao hết lần này tới lần khác nàng lại kề cận hần? Xem ra hần tuyệt đối không thể cho qua chuyện này. Nếu chuyện này không giải quyết sớm, tất xảy ra chuyện lớn.

Trong lòng đã trầm định như vậy nên tâm trạng rối bời của Đỗ Văn Hạo cũng yên tĩnh trở lại, hần mơ màng ngủ thiếp đi.

Chương 349: Khuê phòng tiểu viện

Ngay trong giấc ngủ, dường như Đỗ Văn Hạo đi tới một nơi rất quen thuộc. Đình đài, mây núi bập bênh. Một khu nhà rất to, khắp nơi đều là kỳ hoa dị thảo. Trong giấc mộng Đỗ Văn Hạo suy nghĩ hình như là mình đã từng tới nơi này. Hần dễ dàng đi tới một cái cầu nhỏ rất quen thuộc, cách đó không xa có một cái đình hóng mát. Bốn phía xung quanh đình hóng mát vây màn tơ. Gió thổi màn tơ nhẹ nhàng bay lên. Bên trong đình hóng mát có một nữ nhân duyên dáng yêu kiều đang ngồi ngay ngắn trước kỷ trà, trên bàn có một cây đàn. Gương mặt của nữ nhân không nhìn rõ, mơ hồ giống như màu của màn tơ. Đỗ Văn Hạo đang định tiến tới thì bất chợt thấy bên cạnh mình có mấy ngôi mộ mới. Trên ngôi mộ gần hần nhất có một tấm bia viết hai chữ: Kha Minh. Đỗ Văn Hạo không khỏi kinh hãi, bất chợt trong lúc đó giọng nói của nữ nhân giống như cách không truyền tới tai Đỗ Văn Hạo: “Văn Hạo, chàng tới rồi”.

Đỗ Văn Hạo nổi ra gà khi hần nghe thấy giọng nói đó: “Người nhận ra ta?”

Từ trong đình vang lên một tiếng cười như tiếng gió rì rào: “Xem chàng kìa, ngày nào chúng ta cũng ở chung một chỗ, tại sao chàng lại nói như vậy?”

Đỗ Văn Hạo đang muốn tiến lên xem rốt cuộc là ai thì đột nhiên chiếc đình nghỉ mát này lại có thể di chuyển. Đỗ Văn Hạo tiến lên một bước, nó cũng tiến lên một bước. Đỗ Văn Hạo chạy, nó cũng di chuyển như chạy. Nó tuyệt đối không để Đỗ Văn Hạo tới gần.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy mệt mỏi nên đành phải đứng lại.

Nữ tử trong đình hỏi: “Chàng tới đây làm gì?”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đây là nơi nào?”

Nữ tử khẽ thở dài nói: “Chàng ở bên cạnh ta lúc ta ra đi thế mà chàng lại không nhớ. Xem ra trong lòng chàng thật sự không có ta. Chàng đi đi, sau này cũng không cần đến đây nữa”.

Đỗ Văn Hạo vẫn còn muốn nói tiếp thì trong nháy mắt đình đài, lầu các hoàn toàn biến mất, bên cạnh hần chỉ là một khung cảnh hoang vu, ngay cả phòng ngủ cũng biến mất, trong khi bản thân hần thì đang rơi xuống dưới, bên tai hần vang lên tiếng động ầm ầm như tiếng sấm.

Đỗ Văn Hạo giật mình tỉnh lại. Hần mở mắt ra, mọi thứ vẫn như cũ. Bất chợt bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa cạch cạch.

“Ai đó?” Đỗ Văn Hạo không ngồi dậy, hần nằm yên hỏi vọng ra.

“Là thiếp”.

Đỗ Văn Hạo nhận ra giọng nói của Lâm Thanh Đại, hần vội vàng đứng dậy đi chân trần ra mở cửa. Lâm Thanh Đại đi vào rồi nàng quay người đóng cửa lại.

Đỗ Văn Hạo kéo Lâm Thanh Đại tới ngồi xuống giường, hần thấy vẻ mặt lo lắng của nàng biết ngay là vì chuyện của Kha Nghiêu bèn hỏi: “Kha Nghiêu có khá hơn không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ừ, đỡ hơn nhiều. Không phải là muội ấy bị lạc đường núi mà là muội ấy không cẩn thận bị ngã từ trên vách núi xuống nên mới bị thương. May mắn là khi ngã muội ấy rơi đúng vào một cây cổ thụ hơn nữa bản thân Kha muội cũng biết công phu nên mới không bị ngã chết”.

Đỗ Văn Hạo cũng hoảng hết cả hồn, hấn nhìn thấy vành mắt Lâm Thanh Đại hơi đỏ biết lúc trước nàng đã khóc liền nói: “May mắn, đúng là thiên tướng. Gặp đại nạn không chết ắt sau này có hạnh phúc. Muội ấy bị thương có nặng không?”

“Vũ Cầm muội đã kiểm tra, không bị thương xương cốt. Trên đùi và sau lưng có mấy vết thương rất sâu. Vũ Cầm muội đang xử lý, băng bó lại”.

Đỗ Văn Hạo chợt nhớ tới giấc mộng lúc trước của mình. Chẳng lẽ người trong mộng chính là Kha Nghiêu sao? Nếu đúng là như vậy thì hình ảnh trong giấc mộng có ý nghĩa gì? Bản thân hắn không có lý do gì đã nhận chăm lo cho nàng rồi lại đuổi nàng đã không còn người thân thích. Nàng không biết nấu cơm ăn, không biết may vá, chỉ là một đứa trẻ cô cút trên đời, trong tình cảnh đó không sớm thì muộn nàng lại rơi vào thanh lâu.

Lúc này Anh Tử đi vào phòng nói: “Thiếu gia, cơm đã chuẩn bị xong. Đi ăn cơm thôi”.

Ba người Đỗ Văn Hạo đi xuống lầu, đi vào phòng ăn. Tất cả mọi người đã ngồi chờ ở bàn.

Tuyệt Phi Nhi điềm nhiên như không, nàng sờ tay vào bụng nói với Đỗ Văn Hạo: “Tướng công, chàng ngủ

Lý Phổ cười to, khoát tay nói: “Được, được, ta không nhìn nữa là xong. Muốn để ta không nói chỉ có một cách đơn giản là giết ta đi” Nói xong Lý Phổ đi tới ngồi xuống chiếc Giỏ Hủ đá, uống trà, hóng gió.

Tiền Bất Thu vừa bực mình, vừa buồn cười, ông ta tiếp tục suy nghĩ thế cờ của mình.

Lý Phổ ngồi nhàn rồi đâm nhàm chán, hần đứng dậy đi quanh hậu viện, thi thoảng lại liếc nhìn, xăm soi.

Ngay khi hần đi tới bức tường phía đông thì bất chợt nghe thấy bên trong tường có tiếng người cười ha hả.

Lý Phổ đi theo tiếng cười, hần đi tới trước một cánh cửa gỗ bị khoá. Hần khẽ đẩy cánh cửa nhìn qua khe cửa xem xét, thì chợt thấy một đôi con người mắt đen nhánh đang nhìn mình chằm chằm, Lý Phổ khẽ a một tiếng rồi thối lui lại sau hai bước.

Mấy người Đỗ Văn Hạo nghe thấy giọng Lý Phổ liền hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Diêm Diệu Thủ cười nói: “Chắc là do hần nhàn rồi, không có gì làm nên mới kêu lên để thu hút sự chú ý của chúng ta đó”.

Lý Phổ vội vàng đi tới cạnh mấy người nói: “Có người ở tiểu viện kia nhìn ta chằm chằm làm ta hơi sợ”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hôm nay ta mới biết đường đường là một Đại tướng quân cũng có lúc phải sợ. Ha, ha”.

Đỗ Văn Hạo thừa dịp này đi một nước cờ và nói: “Người thua!”

Tiền Bất Thu cúi đầu nhìn, thế cờ vốn đang bị vây khốn đã bị Đỗ Văn Hạo phá thế, ông ta không khỏi cười ảo não để quân cờ lên bàn cờ và nói: “Lần này sư phụ thắng. Sư phụ quả nhiên có cao chiêu”.

Đỗ Văn Hạo thắng cờ nên tâm tình rất tốt, hần đứng dậy nói: “Đi, chúng ta đi nhìn xem là ai đã hù dọa cho Đại tướng quân của chúng ta giật mình hoảng sợ”.

Đỗ Văn Hạo đi theo Lý Phổ tới trước cánh cửa, hần nhìn qua khe cửa xem xét, không có một ai. Hần nhìn quanh một lát nhận ra bên trong là một tiểu viện nhỏ có hai phòng. Hần đang định bỏ đi thì đột nhiên bên trong có tiếng người quát to làm Đỗ Văn Hạo giật mình hoảng hốt, hần thấy một nữ nhân đi chân trần, tay cầm một cái cốc đang vọt tới trước cửa.

Đỗ Văn Hạo lui lại phía sau hai bước, kinh hãi hỏi: “Không phải là vật nuôi yên quý của Lãnh chủ quỹ nuôi trong nhà đấy chứ?”

“Người mới là quái vật. Ta sẽ ra ngoài đánh chết người” Hình như người trong tiểu viện nghe thấy quát lên.

Đúng lúc đó từ phía xa vang lên giọng nói của Lãnh chủ quỹ: “Đại nhân đừng lo”.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn thì đúng là Lãnh chủ quỹ, hần liền chỉ vào trong tiểu viện hỏi: “Người bên trong này là ai?”

Lãnh chủ quỹ không trả lời câu hỏi của Đỗ Văn Hạo, hần cúi người cười rồi đi tới cạnh cửa nói với người bên trong: “Vận nhi, hãy nghe lời, ngoài này gió to, hãy mau vào trong phòng đi”.

Chỉ nghe thấy nữ nhân trong tiểu viện “ồ” lên một tiếng rồi tiếng bước chân xa dần. Lúc này Lãnh chủ quỹ mới quay đầu, cười gượng nói với Đỗ Văn Hạo: “Thật ngại quá. Người ở trong đó là tiện nội, sức khoẻ không tốt vì vậy vẫn ở trong đó một mình”.

Tiền Bất Thu nói: “Sức khoẻ không tốt thì đi xem bệnh. Tại sao sư phụ ta đã ở đây mấy ngày mà không thấy người mở miệng nói một câu hả?”

Lãnh chủ quỹ chỉ cười không nói.

Buổi sáng.

Ngay từ sáng sớm Kha Nghiêu đã chạy tới tìm Đỗ Văn Hạo nói là mấy nàng phát hiện ra giữa núi có một chỗ rất đẹp vừa có suối lại có cả hoa quả rừng. Nàng muốn Đỗ Văn Hạo đưa nàng đi hái quả rừng.

Cho dù Kha Nghiêu đã bày tỏ thái độ của mình nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn muốn tránh việc ở cùng một chỗ với nàng nhưng khi hần thấy dáng vẻ háo hức, chờ mong của Kha Nghiêu nên không đành lòng từ chối, hần

liếc mắt thấy Bàng Vũ Cầm đi tới thì như gặp cứu tinh, hần vội nói: “Vũ Cầm, Kha Nghiêu muốn đi hái quả rừng, nàng có rảnh không?”

Bàng Vũ Cầm nhìn thấy Đỗ Văn Hạo nháy mắt với mình liền hiểu ý nói: “Tướng công, chàng đã nói đi cùng với thiếp tới cửa hàng chọn tơ tằm, tại sao bây giờ lại còn cùng với Kha Nghiêu đi hái quả rừng hả? Chẳng lẽ chàng có thuật phân thân hả?”

Đỗ Văn Hạo vỗ gáy, làm vẻ nhớ ra nói: “Đúng, đúng. Ta quên mất chuyện này. Đi, chúng ta đi mua sợi tơ tằm. Kha Nghiêu, xin lỗi muội. Hay muội hãy gọi Lý Phổ hoặc mấy hộ vệ đi cùng. Vết thương của muội vẫn còn chưa khỏi hẳn, muội phải cẩn thận đấy” Nói xong Đỗ Văn Hạo kéo Bàng Vũ Cầm đi ra cửa.

Kha Nghiêu cong môi, dậm chân rồi nàng quay người bước đi.

Đỗ Văn Hạo cùng Bàng Vũ Cầm đi ra cửa khác sạn thì nhìn thấy Lãnh chương quý đang đứng ở cửa. Lãnh Mộc thấy hai người đi ra liền đon đả cúi người, chấp tay nói: “Đại lão gia, người dậy sớm quá”.

“Đúng vậy, cảnh sắc vùng núi hợp lòng người như vậy, ta không thể ngủ vùi được. Ta cùng chiết thê đi ra ngoài một chút”.

Lãnh chương quý mấp máy mồm, hần do dự một lát rồi khẽ nói: “Đại lão gia, có thể nói chuyện với tiểu nhân một lát không?”

406. Chương 350: Vu Án Mất Tích Thần Bí

Bàng Vũ Cầm nhìn Kha Nghiêu đi với mấy người Lý Phổ liền nói: “Không có việc gì, chàng vội cứ đi làm việc trước, xong việc thì gọi thiếp. Thiếp ở trên lầu” Nói xong nàng liền đi lên trên lầu.

Đỗ Văn Hạo đi theo Lãnh chương quý đi vào hậu viện.

Bên trong hậu viện có mấy người đang đứng, trong đó có một lão thái thái rất béo nét mặt cung kính cùng với mấy người có vẻ như là tôi tớ.

Lãnh chương quý giới thiệu: “Hàn phu nhân, vị này chính là quan đề Hình đại lão gia, Đỗ Ngự y đại nhân. Đại lão gia, vị này chính là Uông thị, phu nhân của hàn chương quý tiệm rượu Nhàn Vân ở lưng chừng núi. Hàn phu nhân có việc cần gặp ngài”.

Lão thái thái to béo vội vàng vén áo quỳ xuống nói: “Tiểu nhân khấu kiến quan Đề Hình Đại lão gia” mấy người tôi tớ phía sau bà ta cũng nhất loạt quỳ xuống dập đầu.

Đỗ Văn Hạo thấy tò mò. Ở thời cổ đại, khi dân chúng gặp quan lại, muốn quỳ xuống trừ phi là ở trên công đường vì trên công đường tượng trưng cho triều đình còn bình thường gặp cũng không cần quỳ lạy, chỉ cần khom người chấp tay thì lễ là được. Bây giờ lão thái thái béo này hành lễ rất cung kính, chắc hẳn có chuyện rất quan trọng”.

Hần lập tức tiến lên, chìa tay ra nói: “Hàn phu nhân hãy đứng dậy”.

Nhà họg Hần - n Cầgười Nhầ u nhầ ếp h q n J ệ đặ n

thương tới gan, can khí ngược lên trên, sẽ bực bội dễ giận dữ, kích động. Máu theo khí mà đi ngược, tạo thành xuất huyết hoặc là trúng gió rồi ngất đi.

Hai cái gan thận âm hư và can hỏa vượng hỗ trợ lẫn nhau, thời gian can hỏa vượng kéo dài thì sẽ tổn thương âm, từ đó mà dẫn tới gan thận âm hư. Mà thời gian gan thận âm hư dài thì sẽ ngược lại hóa thành can hỏa vượng.

Vận nhi gật đầu liên tiếp, nói: “Đúng vậy, Vận nhi xin nhớ kỹ lời dạy dỗ của lão gia.”

“Ừ, phu nhân đại tiện như thế nào?”

Vận nhi có chút xấu hổ, nghĩ ngợi một chút rồi thấp giọng nói: “Tiểu tiện còn đỡ, chỉ hơi vàng sẫm một chút, đại tiện thì có chút khô cứng.”

“Ừ, vậy thì đúng rồi. Bất Thu, người tới xem nên biện chứng thế nào?”

“Vâng, sư phụ.”

Tiền Bất Thu cầm cổ tay bắt mạch, lại xem xét phương thuốc của tiền y (y giả lúc trước đã chẩn bệnh và cho thuốc) rồi trầm ngâm một lát, nói: “Hồi bẩm sư phụ, lão hủ biên chứng là chứng gan thận hư nhược, đờm và khí ứ đọng.”

“Rất tốt, vậy tiền y có chỗ nào không thỏa đáng?”

“Tiền y không phân biệt hư thực, liên tiếp dùng thuốc có tác dụng tan đờm, bọn họ không biết những thuốc này đối với những người vì tỳ hư mà sinh đờm hoặc là đờm ứ thì mới có công hiệu. Phu nhân mắc bệnh lâu ngày, từ thực chuyển thành hư, lại thêm cơ thể gầy gò, khi phát bệnh thì miệng không sinh đờm, hơn nữa phát bệnh càng lúc càng nhiều, thậm chí đã tổn thương, thực tế chính là hư thực hỗn loạn, chứ không phải là vì đờm mà cứ dùng thuốc bừa.”

“Ừ, vậy người cảm thấy nên dụng phương như thế nào?”

“Thanh nhiệt bình gan, điều khí rửa đờm, tức phong chấn kinh, bổ thận dưỡng tâm, bổ hư và hỗ tà cùng tiến.”

“Rất tốt.” Đỗ Văn Hạo gật đầu, nói: “Bất Thu, chỉ luận về đại phương mạch người đã không dưới ta rồi, nếu luận về tiểu phương mạch thì người nên làm sư phụ của ta mới đúng. Ha ha!”

Tiền Bất Thu vội vàng cúi người hành lễ, nói: “Sư phụ quá khen rồi, lão hủ già hơn vài tuổi, chuẩn trị nhiều bệnh án hơn một chút mà thôi. Nếu luận về kỳ hoàng nhất đạo, những gì lão hủ biết nếu so với sư phụ thì chẳng khác nào đom đóm dưới trăng, không đáng để nhắc tới.”

“Ha ha ha, được rồi, sư đồ chúng ta cứ ở đây tăng bốc nhau mãi thì không hay chút nào. Người nghĩ phương thuốc đi.”

“Vâng, sư phụ.”

Tiền Bất Thu viết xong phương thuốc liền đưa cho Đỗ Văn Hạo xem. Đỗ Văn Hạo xem xong liền gật đầu, đưa phương thuốc cho Lãnh chương quý, nói: “Đi mua thuốc theo đơn này, phải nhớ kỹ là không được tức giận!”

Lãnh chương quý liên tục vâng dạ, Đỗ Văn Hạo không để ý đến hắn, nói với Vận nhi: “Ta nói là người không được tức giận, lão gia nhà người đối với người tốt như vậy, mỗi lần người nổi giận với hắn, người phải nghĩ rằng lão gia của người đối tốt với người như thế nào.”

Vận nhi nói: “Ta cũng biết, nhưng có lúc lửa giận xộc lên thì không sao khống chế được.”

“Được rồi, sau khi người uống xong chỗ thuốc này, sẽ phát hiện nộ khí từ từ giảm dần.”

“Vậy ư? Đa tạ đại lão gia!”

Khám bệnh xong, Lãnh chương quý tất nhiên là cảm tạ luôn miệng rồi trả tiền thù lao không nhỏ, Đỗ Văn Hạo cũng không khách khí liền nhận lấy.

Đỗ Văn Hạo và Tiền Bất Thu từ sau viện đi ra, thấy Kha Nghiêu đang ngồi một mình trên bậc thang, hai tay chống cằm nhìn lên trời đến ngây ngốc, ngay cả lúc Đỗ Văn Hạo bước tới trước mặt cũng không phát hiện ra.

“Nha đầu, lại đang nghĩ cái gì vậy?” Đỗ Văn Hạo cười hỏi.

Kha Nghiêu không thay đổi tư thế, khước mắt liếc Đỗ Văn Hạo một cái, rồi lại nhìn lên trời, hờ hững nói: “Muốn tìm người bói cho muội một quẻ.”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống cạnh Kha Nghiêu, nói: “Muốn bói gì vậy, nhân duyên hay là cầu tài?”

“Ca ca của muội là đại tài chủ, muội còn thiếu tiền ư? Cho dù là gia tài của Kha gia cũng đủ cho muội tiêu rồi. Nữ hài tử có tâm sự thì đương nhiên là vì nhân duyên rồi, cầu một cái cũng tốt, để tránh có người lo lắng là muội không chịu đi.”

Đỗ Văn Hạo cười cười đang muốn triệu trọc hai câu thì một trận gió thổi tới, không khỏi rùng mình một cái, đành nuốt những lời đang muốn nói ra lại, đứng dậy bảo: “Được rồi, đừng có ngồi ở đây nữa, vào thu rồi, cẩn thận không cảm lạnh đấy. Quay về ngủ đi.”

Kha Nghiêu nói: “Ca về trước đi, muội vẫn chưa buồn ngủ, muốn ngồi thêm một lát!”

Đỗ Văn Hạo cúi người xuống, nói khẽ: “Nghe nói trên núi có sói đấy!”

Kha Nghiêu nhìn lên núi đen sì, không khỏi run rẩy, đứng dậy vồ vồ mông, miễn cưỡng cười nói: “Thôi muộn rồi, về ngủ thôi. Chẳng qua là muội nghe lời huynh nên mới về chứ không phải là vì sợ sói đâu!”

Lúc này, Anh Tử từ trong khách sạn chạy ra, cầm một cái bát nhỏ, trong bát đặt mấy quả mọng nước đỏ đỏ nhìn trông rất dụ người, chạy tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, cười nói: “Thiếu gia, thử đi, đây là quả đại mà Kha Nghiêu hái ở hậu sơn đấy, ăn ngon lắm.”

Đỗ Văn Hạo đưa tay ra nhón lấy hai quả rồi cho vào miệng, quả nhiên là rất ngon miệng, khen: “Đúng là ngon thật!”

Anh Tử đưa cái bát trong tay cho Đỗ Văn Hạo, nói: “Cầm về phòng ăn đi.”

“Được!” Đỗ Văn Hạo đưa bát cho Tiền Bất Thu, hỏi: “Thử không?”

Tiền Bất Thu vội vàng lắc đầu, chỉ vào quai hàm của mình, nói: “Ta sợ chua.”

“Không có khẩu phúc rồi!” Đỗ Văn Hạo cười nói, đưa cái bát cho Kha Nghiêu: “Muội cũng thử đi.”

“Muội thử rồi, khi hái đã ăn rất nhiều.”

“Ha, thì ra là ăn chán rồi mới cho ta ăn. Hừ, ta không thèm!” Miệng thì nói không thèm, nhưng tay thứ cứ bốc quả cho vào miệng ăn, vừa thưởng thức vừa hàm hồ nói: “Về nghỉ đi!” Rồi cầm cái bát vừa ăn vừa lên lầu.

Về tới phòng, Bàng Vũ Cầm đã nằm trên giường rồi, Đỗ Văn Hạo đưa cái bát trong tay cho nàng ta: “Thử đi, quả đại đấy!”

Bàng Vũ Cầm nhón một quả cho vào trong miệng, nói: “Ừ, ngon quá.”

Đỗ Văn Hạo đặt cái bát lên giường, bước tới cạnh giường duỗi lưng một cái rồi nằm xuống.

Bàng Vũ Cầm quay sang ôm hăn, nói: “Có phải là mệt lắm không, thiếp đắp bốp cho chàng nhé.”

“Cũng được, nàng trước tiên bảo hỏa kế mang nước cho ta rửa chân, sau đó lên giường rồi chậm rãi đắp bốp cho ta.”

Bàng Vũ Cầm nói: “Tối nay vẫn là Tú nhi thị tắm mà.”

“Chẳng sao cả, tới lúc đó đổi chỗ một chút là được mà, sao, không muốn để ta ngủ ở đây à, vậy được rồi, ta đi đây.” Nói xong liền giả vờ đứng dậy.

Bàng Vũ Cầm xấu hổ cười cười, kéo hăn một cái, rồi nhảy xuống giường chạy ra ngoài, bảo Anh Tử mang nước rửa chân tới.

Nước rửa chân được bùng tới, Bàn Vũ Cầm bảo Anh Tử cứ đi ngủ rồi tự mình ngồi xuống cởi giày ra cho Đỗ Văn Hạo, đặt chân hần vào chậu nước rồi rửa sạch sẽ.

Đỗ Văn Hạo nhắm mắt lại, bộ dạng vô cùng hưởng thụ, đợi khi rửa chân xong, cởi ý phục rồi tự mình chui vào trong chăn trước.

Bàn Vũ Cầm thổi tắt đèn rồi mới mặc áo ngủ lên giường.

Đỗ Văn Hạo hí hả nói: “Sao, vẫn còn xấu hổ à.”

Bàn Vũ Cầm nhẹ nhàng chui vào lòng Đỗ Văn Hạo, ừ khê một tiếng, nói: “Ồ bên ngoài không giống như ở trong nhà, không được ấm áp.”

“Vậy ta giúp nàng ấm áp một chút nhé.” Đỗ Văn Hạo cười dâm một tiếng, lật người đè Bàn Vũ Cầm xuống. Bàn Vũ Cầm ừ khê một tiếng, chủ động phối hợp, tiếp theo là tiếng giường đung đưa kéo kẹt.

“Văn Hạo, khê một chút, ở phòng bên cạnh là Tuyết Nhi đó!”

“Không sao, mỗi lần ân ái Tuyết Nhi còn rên to hơn nàng, lúc thoải mái còn hét lên nữa cơ.”

“Chàng xấu quá, ối chà!”

Đỗ Văn Hạo cười xấu một tiếng, nói: “Ta xấu ư, ta xấu ở chỗ nào?”

Một tiếng bốp vang lên, Đỗ Văn Hạo hét: “Nàng còn dám đánh ta nữa ư, nàng hay lắm.” Nói xong, giường lại vang lên một tràng tiếng kéo kẹt.

Sau một nén nhang, tiếng động rốt cuộc cũng dừng lại. Hai người dựa vào nhau hưởng thụ sự yên lặng sau cơn mây mưa.

Một lát sau, Bàn Vũ Cầm thấp giọng nói: “Tướng công, thiếp lúc này có đi tìm Kha Nghiêu.”

Đỗ Văn Hạo thốt lên: “Ồ?”

“Nó cũng mười lăm rồi, cũng nên tìm một tấm chồng. Nó là muội tử của chàng, phải tìm một nhà môn đăng hộ đối, thiếp hỏi nó có ý kiến gì không, nó nói là để chúng ta làm chủ là được. Tướng công, chàng thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo cười khỏ, nói: “Ta có thể nói gì đây, mấy chuyện mai mối này thì ta không giỏi.”

“Thì có ai giỏi đâu! Cái này chàng cũng phải để ý chứ, xem có ai thích hợp không?”

“Cái này còn phải chừng cầu ý kiến của người ta. Không thể tùy tiện được.”

“Ừ. Thiếp cũng nghĩ vậy, cũng đã nói với nó như thế.”

Đỗ Văn Hạo đột nhiên cảm thấy có chút vô vị, quay người hướng ra ngoài mà ngủ.

Bàn Vũ Cầm kinh ngạc hỏi: “Tướng công, sao vậy?”

“Mệt rồi, ngủ đi!”

“Vâng!” Bàn Vũ Cầm ôm lấy thân hình cường tráng của Đỗ Văn Hạo từ phía sau, cảm thấy trong lòng rất ấm áp, rất nhanh liền ngủ thiếp đi.”

Đỗ Văn Hạo trong đầu lại lộn xộn, một hồi thì hiện lên bộ dạng chống cằm ngây ngốc nhìn trời của Kha Nghiêu, một hồi thì là bộ dạng điên điên khùng khùng của lão bà của Lãnh chương quý, một lát sau thì lại là bộ dạng của lão thái béo khốc lóc cầu hần phá án. Ngờ ngẩn cả nửa ngày mới ngủ được.

Sau mấy ngày, Đỗ Văn Hạo dắt bọn Bàn Vũ Cầm đi thăm quan các chùa chiền lớn nhỏ trên núi Hành Sơn.

Lão bà của Lãnh chương quý sau khi uống thuốc của Đỗ Văn Hạo thì có chuyển biến tốt rõ ràng. Số lần phát điên rõ ràng giảm đi nhiều, buổi tối ngủ cũng ngon hơn. Lãnh chương quý tất nhiên là vô cùng cao hứng, càng cảm kích Đỗ Văn Hạo đến rơi nước mắt.

Trưa ngày hôm nay, chúng nữ đều ngủ trưa ở trong phòng. Đỗ Văn Hạo không để bọn Lý Phổ đi theo, một mình tới hậu viện hóng gió uống trà. Cầm một quyển y thư lên đọc, chốc chốc lại nhìn phong cảnh xa xa, vô cùng thích ý.

Đột nhiên, có thứ gì đó đập lên sách hắn. Là một đóa hoa đại màu hồng, hắn ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy một nữ tử trẻ tuổi mặc áo đỏ đứng ở trước lầu. Hai tay đặt trên lan can, đối mặt với mình mà mỉm cười quyến rũ.

Nhìn cổ ngọc thon dài, bộ ngực như mỡ đông nửa kín nửa hở, eo thon nhỏ, giống như chỉ một bàn tay là nắm trọn, một đôi chân nõn nà lộ ra ngoài, vô cùng dụ người.

408. Chương 352: Ý Thế Khinh Người

Trang phục của nữ tử này cực kỳ xinh đẹp diêm dúa, đôi mắt to như biết cười, nàng ta nhìn xuống, nói: “Ha ha ha. Ngốc tử, nhìn người lâu như vậy, người đang làm gì đấy?” Nữ tử cười to, ánh mắt khiêu khích nhìn nam nhân quần áo hoa lệ nhã nhặn ở bên dưới.

Nữ tử này ngôn hành cử chỉ đều lộ ra một cỗ tao vị, chắc không phải là nữ tử gia đình tử tế. Đỗ Văn Hạo lười chẳng muốn trả lời, ném hoa sang một bên, cúi đầu tiếp tục đọc sách.

“Ê, bản tiểu thư gọi người đó!” Nữ tử lớn tiếng gọi.

Đỗ Văn Hạo mắt liếc tai ngơ.

Nữ tử đó tức giận, để chân trần lộp cộp chạy xuống lầu bước tới cạnh Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo không ngẩng đầu lên, trong mũi ngửi thấy một cỗ ám hương. Hắn biết đây là mùi hoa lan, khi lần đầu tiên gặp Kha Nghiêu, trên người nàng ta cũng có mùi này.

Nữ tử nọ không chút khách khí ngồi xuống đối diện Đỗ Văn Hạo, lại đặt chéo hai tay lên bàn, đôi mắt hạnh nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo lúc này mới ngẩng đầu lên mắt đối mắt với nàng ta.

Không thể không nói, nếu nữ tử này đúng là hạng trắng hoa từ cái loại địa phương đó ra, cũng tuyệt đối là xếp đầu bảng.

Nữ tử hé môi hồng để lộ ra hai hàm răng trắng bóng, đầu lưỡi liếm xung quanh mọi một vòng rồi trở về trong miệng, nói: “Ê, người sao không để ý đến ta, sợ ta ăn người à?”

Đỗ Văn Hạo thực sự không có hứng thú đối đáp với loại nữ tử này, hắn đứng dậy vỗ vỗ áo, chấp tay sau lưng bước lên lầu.

Nữ tử nghiêng đầu rất lấy làm kỳ quái nhìn Đỗ Văn Hạo, lập tức cũng xách quần đi theo.

Chỉ nghe thấy phía sau vang lên tiếng “ôi chà”, Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn, chỉ thấy nữ tử nọ đang ngồi trên cầu thang, mày nhíu chặt hai tay nắm lấy mắt cá chân, nũng nịu nhìn hắn, nói: “Đồ ngốc, còn không mau tới đỡ người ta dậy?”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt một tiếng, nói: “Chiều này của người vô dụng đối với ta.” Nói xong liền bước thẳng lên phòng mình ở trên lầu rồi đóng cửa lại.

Nữ tử trước giờ chưa từng bị thất bại như thế này, mặt đầy oán độc nói: “Coi như là người độc! Người cứ đợi đó!”

Lúc cơm tối.

Bọn Bàn Vũ Cầm không muốn ngồi trong phòng ăn cơm, sợ ngột ngạt, cho nên Lãnh chương quý liền lưu lại mấy cái bàn ở chỗ gần cửa sổ trên tầng hai cho họ.

Đỗ Văn Hạo và chúng nữ ngồi một bàn, Tiền Bất Thu và bọn Lý Phổ ngồi một bàn. Đỗ Văn Hạo gọi thức ăn, bảo Lãnh chương quý tới bên cạnh: “Quý điểm phải chăng là có một nữ tử yêu điểm vào ở?”

Lãnh chương quỹ cười bồi, nói: “Đúng vậy, nàng ta là cô nương của Vạn Xuân Uyển ở dưới núi, tên là Mị Nhi. Thực sự là xin lỗi. Nàng ta nghe nói ngài giúp ta trị khỏi bệnh cho chuyết kinh, cho nên rất là hiếu kỳ, khăng khăng đòi sống ở cạnh phòng ngài. Nếu làm phiền ngài nghỉ ngơi, ta lập tức bảo nàng ta đổi phòng!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bỏ đi, cô nương xuân lâu, hắc hắc.”

Lãnh chương quỹ cười gian, nói: “Nghe nói là giá khá đắt.”

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Được rồi, người đi làm việc đi.”

Đang nói chuyện thì chỉ nghe thấy một tiếng cười trong trẻo từ cầu thang vang lên, chỉ có Đỗ Văn Hạo biết rằng không ai có kiểu cười phóng đảng này, ngoại trừ Mị Nhi đó.

Khách sạn này của Lãnh chương quỹ sinh ý rất tốt, người lên núi du lãm dâng hương rất nhiều, mà phần lớn đều sống ở khách sạn của hắn. Chỗ ngồi trên lầu gần như bị ngồi hết, mọi người nghe thấy tiếng cười của ả ta, đều đồng loạt nhìn lên.

Bàng Vũ Cầm nhíu mày, thấp giọng nói: “Con gái con đứa ở tửu quán mà lại phóng đảng như vậy, chẳng ra thể thống gì cả!”

Tuyết Phi Nhi cũng bĩu môi, nói: “Vừa nghe đã biết không phải là nữ tử con nhà lành rồi.”

Theo tiếng cười, Mị Nhi yêu diễm đỏ tay phe phẩy quạt, dẫn hai tỳ nữ chậm rãi từ trên lầu bước xuống.

Thực khách trên lầu mắt đều rực sáng, nam tử trẻ tuổi thì nhìn đến mắt lồi cả ra ngoài, người già thì cảm thấy già rồi mà còn nhìn chằm chằm cô nương nhà người ta thì không hay liền cúi đầu ăn cơm, chỉ dám nhìn lén mấy cái, các phu nhân thì bĩu môi dè bĩu.

Mị Nhi hồn nhiên như không, cười khanh khách nhìn xuống bên dưới, khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo thì ông ẹo bước tới cạnh hắn, phát hiện ra mấy hộ vệ đầu nhìn chằm chằm vào ả ta, liền liếc mắt đưa tình một cái.

Mấy hộ vệ càng trở nên ngây ngốc.

Mị Nhi khẽ phe phẩy quạt, mùi hương hoa lan tỏa ra, khiến người ta càng ngất ngây. Đỗ Văn Hạo thì chỉ nhìn ra ngoài cửa sổ, tựa hồ như phong cảnh ngoài cửa sổ khiến hắn mê say hơn.

Mị Nhi đi tới chỗ Đỗ Văn Hạo, cười khúc khích nói: “Ê, Đỗ lang trung, nhường chỗ cho bản cô nương!” Lời này rõ ràng là nói với Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo lại lơ đãng như không nghe thấy.

Tỳ nữ ở bên cạnh cũng lớn tiếng nói với Đỗ Văn Hạo: “Tên mặc áo trắng kia, cô nương nhà chúng ta nói chuyện với người đó. Mau mau nhường chỗ! Cô nương nhà chúng ta sẽ không thiếu chỗ tốt cho người đâu!”

Kha Nghiêu bật cười, nói: “Dám hô to gọi nhỏ với ca ca của ta à. Các người ăn gan báo hủ? Không biết ca ca của ta là ai sao?”

Một tỳ nữ khác cũng bật cười, nói: “Chẳng phải là một thổ lang trung vác cờ chạy lung tung sao. Đối với dạng người này thì hô to gọi nhỏ cần gì phải ăn gan báo mới dám, không phải là trị khỏi cho lão bà của Lãnh chương quỹ ư? Sao hả? Tự cho rằng mình là thái y trong hoàng cung chắc?”

“Người thông minh đấy...” Kha Nghiêu đang muốn nói là ả ta đoán đúng thì Đỗ Văn Hạo ho khẽ một tiếng, hơi lắc đầu. Kha Nghiêu biết Đỗ Văn Hạo không muốn tiết lộ thân phận, vội vàng ngậm miệng.

Lãnh chương quỹ vội vã đứng giữa giảng hòa, nói: “Xin lỗi, Mị Nhi cô nương, xin cô sang bên này ngồi, ta dọn cho cô một chỗ khác.”

Mị Nhi phe phẩy quạt, nói: “Ta là chỉ thích cái bàn dựa vào cửa sổ của Đỗ lang trung thôi. Hỉ nhi, cho hắn một xâu tiền!”

Nha hoàn tên là Hỉ nhi từ trong ngực lấy ra một xâu tiền, ném keng một tiếng lên bàn: “Cầm lấy! Mau mau nhường chỗ đi!”

Kha Nghiêu giận đến nổi bật cười, quay người nói với Tuyết Phi Nhi: “Phi Nhi tỷ, bọn họ có phải là điên rồi không?”

“Không phải, là mắt chó!”

“Người!” Tỳ nữ chỉ vào Tuyết Phi nhi, tức giận nói: “Người chỉ là nữ nhân của một thổ lang trung, thần khí cái rắm, cô nương chúng ta...”

Tuyết Phi Nhi thuận thế nắm lấy cổ ta ả ta vặn một cái. Nữ tỳ đó ối chà một tiếng, cổ tay thiếu chút nữa thì gãy, ngồi bệt xuống đất, vẻ mặt vô cùng thống khổ.

Một tỳ nữ khác nóng nảy muốn bước lên trước động thủ, nhưng người ta đông người, cô nương vừa rồi vừa ra tay đã biết là hành gia, càng không dám xuất thủ, vội vàng đỡ tỳ nữ kia dậy.

Mi Nhị gập quạt lại, ồ một tiếng, nói: “Á, nhìn không ra, thổ lang trung này cũng rất lợi hại đó. Lãnh chương quý, lai lịch của hần thể nào mà dám động đến người của bản cô nương?”

Lãnh chương quý trán túa mồ hôi, trước khi Đỗ Văn Hạo vào ở đã trình trọng dặn dò là không cho phép hần tiết lộ thân phận Đề hình quan của mình, cũng không cho phép tri châu tá quan của nha môn Hành Châu lên núi làm phiền hần, hoặc là tiết lộ hành tung của hần. Cho nên trong khách điểm không có ai biết Đỗ Văn Hạo là ngự y bên cạnh hoàng thượng, hơn nữa còn là đề hình quan của đại Tổng chuyên cai quản các loại hình ngục.

Mị nhi này đương nhiên là không biết, có điều ả ta có quan hệ không tồi với Lãnh chương quý, nghe nói có đại phu chữa khỏi bệnh cho phu nhân của hần, cho nên mới hiếu kỳ tới xem, còn cho rằng Đỗ Văn Hạo chỉ là một đại phu bình thường.

Lãnh chương quý kéo tay áo của Mị nhi, mặt đầy vẻ van cầu, nói: “Cô nãi nãi của ta ơi, cầu xin người, nể mặt ta đi, đừng trêu vào vị này, người qua kia ngồi đi!”

“Hả? Mị nhi ta chẳng lẽ dễ trêu ư?” Mị nhi phe phẩy quạt, liếc nhìn Đỗ Văn Hạo, nói: “Cũng không chịu nghe xem hậu đài của Mị nhi ta là ai ư?”

Tỳ nữ ở bên cạnh tiến lên một bước, chỉ vào đám người Đỗ Văn Hạo, nói: “Ngồi cho vững vào nhé! Nghe cho rõ đây! Cô nương của chúng ta là người của Hành Châu Hoàng Thế Vinh Hoàng tri châu? Sao hả? Sợ chưa? Còn không mau cút đi!”

Kha Nghiêu làm ra vẻ như đang kinh sợ, vỗ vỗ bộ ngực nở nang, nói: “Ái chà, mẹ của ta ơi, người của tri châu đại nhân ư, đáng sợ quá!”

Tuyết Phi Nhi cười khúc khích, đứng dậy đi tới trước mặt Mị nhi, nói: “Nói thật nhé, ca của ta người không chọc được, tri châu lão già của các người cũng không dám, nếu không tin, về hỏi tri châu lão già của các người xem ca ta là ai, sau đó hãy tới tìm chúng ta!”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, nói: “Bỏ đi, chúng ta đi, mấy con ruồi nhặng này kêu vo ve phiền quá, chúng ta tới cầu Hội Tiên đi, đồ ăn ở đó chắc rất ngon đấy.”

Nói xong, không thèm nhìn Mị nhi lấy một cái, chấp tay sau lưng bỏ đi. Bọn Kha Nghiêu cùng với bọn Lý Phổ, Tiền Bất Thu cũng đều đi theo,

Tỳ nữ bị Tuyết Phi Nhi vặn tay chỉ vào bọn Đỗ Văn Hạo, hét: “Ê! Nói ai là ruồi nhặng hả? Cô nương, bọn họ mắng chúng ta là ruồi nhặng, tìm người tới cho chúng một trận đi, nếu không thì sao mà lặn lội được ở Hành Sơn này!”

Mị nhi không nói gì. ả ta thấy nhiều người theo sau Đỗ Văn Hạo, có chút ngáy ngốc, kinh ngạc nhìn bóng lưng của Đỗ Văn Hạo tới xuất thần.

Lãnh chương quý vội vã chạy ra theo, cúi đầu khom lưng xin lỗi. Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cái này không liên quan gì tới người cả. Người không tiết lộ thân phận của bản quan, làm rất tốt. Sau này cũng đừng nói lung tung, nhớ đấy!”

“Vâng vâng! Tiểu nhân không dám. Tiểu nhân không dám!” Lãnh chương quý luôn miệng đáp ứng.

Đỗ Văn Hạo thấy Kha Nghiêu trên đường không nói gì, sắc mặt rất không tốt, bèn hỏi: “Nha đầu, nghĩ gì vậy?”

Kha Nghiêu miễn cưỡng nặn ra một nụ cười, nói: “Không nghĩ gì cả?”

“Muội có tâm sự gì ư?”

“Ha ha, muội vừa rồi có lợi hại không? Cha muội nói muội không đoan trang văn tĩnh, không giống như con gái.”

“Con gái thì sao? Không được hung dữ à, để người ta trèo lên cổ mình mà không được tức giận chắc? Hắc hắc.”

Kha Nghiêu cũng cười nói: “Tẩu tử rất văn tĩnh, đoan trang hiền thực.”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy liền bật cười: “Lúc ta còn nhỏ cũng rất tinh nghịch. Có một lần ta vì ra ngoài xem hoa đăng, lo lắng cha ta không để cho ta đi, ta liền nhân lúc trời tối mà định trèo tường ra ngoài.”

Kha Nghiêu ngạc nhiên nói: “Hả? Tẩu tử, tẩu còn từng trèo tường ư?”

Trong tiềm thức của tỳ nữ thì muốn đầu phủ nhận, nhưng nhìn thấy nụ cười âm lãnh của Tuyết Phi Nhi thì lại không dám nói dối, khuôn mặt trắng bệch gật đầu.

“Là do Mị Nhi cô nương kia bảo người dẫn bọn hần tới?”

Tỳ nữ vội vàng lắc đầu: “Không không, không phải, cô nương của chúng ta buổi chiều phải vào thành, nàng không biết gì về việc này, là...là tiểu nhân chủ trương tất cả”.

“Cô nương của các người đi tìm tri châu viện binh đúng không?”

“Đúng...À không, không phải! Đi vào thành để mua đồ”.

Tuyết Phi Nhi nói: “Lúc chiều ta đã nói, ca ca của ta thì các người không thể trêu vào, các người lại không tin, giờ đây tính sao hả?”

Trong lòng nữ tỳ nảy sinh ý nghĩ độc ác, nhưng nàng ta vẫn còn hiểu thế nào là ‘hảo hán chấp thiết thòi trước mắt’, liền rụt cổ lại, liền tục gật đầu: “Đúng vậy! Thật xin lỗi”.

“Một câu xin lỗi là có thể bỏ qua ư? Phải cho người một cái dấu hiệu mới được, để cho sau này người mãi nhớ tới chuyện này. Lưu lại một thứ: Mũi, tai hay là con mắt, hoặc là tay chân, chỉ cần lưu lại một thứ, người chọn đi!”

Tỳ nữ sợ tới mức rạp xuống đất cuống quýt dập đầu quỳ lạy, tiếng ‘lộp bộp’ vang lên trên nền đất: “Phu nhân tha mạng! Phu nhân tha mạng! Tiểu nhân thật đáng chết, tiểu nhân quả là có mắt không trông dám mạo phạm tới phu nhân!” Dứt lời hai cánh tay liền vung lên tự tát mình, âm thanh ‘lộp bộp!’ vang lên một hồi.

Tỳ nữ này cũng rất thông minh, hiểu rằng phải đánh cho nặng mới có thể khiến cho đối phương nguôi giận, mới có thể giữ lại những bộ phận thân thể của mình. Tát liên hồi liên khuôn mặt của mình, khiến cho khuôn mặt sưng lên như đầu heo, chảy máu mũi, ngay cả răng cũng gãy mất hai cái.

Tuyết Phi Nhi nhìn thấy vậy cũng rất ghê tởm, xoay người trở về bên cạnh Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói với tỳ nữ: “Được rồi! Trở về nói với cô nương của các người, ta không có hứng thú đối với nàng ta, nàng ta cũng đừng tới đây mà gây chuyện. Nghe rõ chưa?”

Tỳ nữ lúc này mới dừng tay, thở hổn hển một lúc rồi hàm hồ đáp ứng.

“Các người có thể đi rồi”.

“Dạ dạ, đa tạ thiếu gia”.

Tỳ nữ mặc kệ mấy tên đại hán, tự mình đứng lên ôm đầu chạy trước.

Mấy đại hán bị thương ở tay nhưng không bị thương ở chân, lập tức giãy dụa đứng lên, trong đó một người bị thương tương đối nhẹ vội vàng công đại hán cầm đầu, liền tục nói lời cảm tạ, cũng không nhạt bình khí mà bước khập khiễng rời khỏi.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước mặt Lãnh chương quỳ, mỉm cười nói: “Thật xin lỗi, khiến cho khách điểm của ông ‘gà bay chó chạy’, tất cả tổn thất cứ tính cho ta, lúc tính tiền trả luôn một thể”.

“Không! Không!” Lãnh chương quỳ luống cuống xua xua đôi tay: “Cũng không bị hư hỏng cái gì, chỉ cần dọn dẹp lại là ổn. Đại lão gia, ngài cùng mấy vị phu nhân không bị thương chứ?”

“Không có, đa tạ Lãnh chương quỳ tượng nghĩa tương trợ”.

Lãnh chương quỳ gượng cười hai tiếng, trầm thấp âm thanh nói: “Mị Nhi cô nương kia quả là hơi quá đáng, ỷ vào việc được Hoàng đại nhân sủng ái, thường xuyên ỷ thế hiếp người, lần này lại cho người tới gây khó dễ đối với đại lão gia, thật là không biết sống chết. Nhưng mà, hắc hắc, nói thật là Hoàng đại nhân quả thật cực kỳ sủng ái Mị Nhi cô nương, chỉ là bởi vì trong nhà hần quân không được nghiêm cho nên mới không có để ý tới. Lại thêm Hoàng đại nhân rất sủng ái Mị Nhi cô nương, cho nên nàng ở ngoài gây sự nếu phải chịu chút thiệt thòi nào, thì Hoàng tri châu tuyệt đối sẽ giúp nàng đòi về gấp bội”.

“Vừa rồi người mang theo người định giúp ta dạy bảo bọn chúng, không sợ tỳ nữ sẽ trở về báo cáo, tiếp theo Hoàng tri châu sẽ tìm người gây sự hay sao?”

Lãnh chương quỹ vỗ ngực, ra vẻ hào khí ngất trời, nói: “Sợ cái gì! Mặc dù ta không thể tính là hiệp sĩ giang hồ gì đó, nhưng cũng hiểu được hai chữ ‘trượng nghĩa’ viết như thế nào. Vả lại, Đại lão gia ở cửa hàng này, đó là thiên đại phúc khí của tiểu nhân, cũng là vinh hạnh của tiểu điểm này, cho dù có mất đi tính mạng, tiểu nhân cũng sẽ gắng sức bảo vệ an toàn cho Đại lão gia cùng chư vị phu nhân. Hơn nữa, về chuyện này thì tiểu nhân đoán là Mị Nhi cô nương cần rõ hồ đồ, tri châu đại nhân cũng không biết rõ tình hình. Nếu biết được thì chắc hẳn là sẽ trách phạt bọn họ. Tri châu đại nhân là người hiểu chuyện, chắc sẽ không vì vậy mà làm khó tiểu nhân. Cho dù tiểu nhân có bị gây khó dễ, thì vì bảo đảm an toàn cho gia đình Đại lão gia, tiểu nhân có bị táng gia bại sản cũng đáng giá”.

Đỗ Văn Hạo nghe một những lời tràng giang đại hải của hắn, cũng đã minh bạch ý của hắn, mỉm cười nói: “Đa tạ, Lãnh chương quỹ yên tâm, ta sẽ nói rõ chuyện này với Hoàng tri châu, tuyệt đối sẽ không gây hại cho ông”.

Đây chính là mà điều Lãnh chương quỹ đang lo lắng, vừa nghe như vậy mừng rỡ vô cùng, hai chân sụp xuống muốn quỳ tạ ơn, Đỗ Văn Hạo vội đưa tay đỡ lấy hắn: “Người trượng nghĩa tương trợ, sao ta có thể để cho người chịu thiệt thòi. Giờ đây trời đã tối, ngày mai chúng ta xuống núi tìm tri châu để nói rõ chuyện này”.

Tuyệt Phi Nhi nói: “Ca, chúng ta phải đi ư?”

“Đúng vậy, chúng ta ở Hành Sơn thời gian cũng không ngắn, chúng ta còn có việc quan trọng, cũng đã đến lúc phải đi rồi. Nếu thích thì sau này rảnh chúng ta lại tới, được chứ?”

Lãnh chương quỹ còn có chút lo lắng rằng Đỗ Văn Hạo chỉ nói cho có thôi, không thể tưởng tượng được là sáng mai đi làm việc này luôn, điều này khiến cho hắn cảm thấy cực kỳ ngoài ý muốn, cảm kích tăng thêm gấp đôi, ngay cả hốc mắt cũng ướt đẫm.

Sáng sớm hôm sau, Đỗ Văn Hạo cùng với Lãnh chương quỹ cùng đi một chuyến xuống núi, sau khi vào thành thì thời gian đã tới giữa trưa. Bọn họ cũng không ăn cơm mà đi thẳng tới nha môn Tri phủ.

Ngay lúc đó Lâm Thanh Đại đã leo qua tường vào bên trong, sau đó cánh cổng mở ra, Lâm Thanh Đại nghiêng người bước ra ngoài.

Ngay khi cánh cổng mở ra, mùi tử thi thối càng đậm đặc. Mọi người đều nhăn mặt khi ngửi thấy mùi đó.

Đỗ Văn Hạo không vội vã bước vào trong cổng, hắn đứng bên ngoài quan sát một lượt bên trong ngôi nhà. Ngôi nhà này cũng khá to. Ở giữa là một ngôi nhà hai tầng lầu, xây dựng bằng gạch và gỗ. Trong sân cũng không có gì đáng chú ý.

Đỗ Văn Hạo bảo những người khác đứng đợi ngoài cửa sau đó hắn nói với Tôn Huyện uỷ và Hồng bộ đầu: "Hai người các người đi theo ta, không được đi lung tung. Coi chừng xóa mất dấu vết".

Hai người nghe bảo tử thi thối liền hiểu vấn đề bên trong nghiêm trọng vội vàng gật đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo tránh né những chỗ có thể để lại dấu vết, hắn đi về hướng có mùi tử thi thối. Khi đi vào tới cửa chính của ngôi nhà thì cánh cửa không khoá, mùi tử thi thối từ bên trong truyền ra càng nồng nặc.

Đỗ Văn Hạo đẩy cửa ra, mấy con ruồi từ bên trong bay ra ngoài. Một con ruồi đậu vào vai Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn thì đó là một con ruồi thịt.

Sau khi con người ta chết đi có rất nhiều ốc sên cùng với các côn trùng khác sẽ đẻ trứng trên thi thể. Nhìn qua cứ tưởng đó là một quá trình lộn xộn nhưng thực ra có quy luật hoàn chỉnh. Nếu hiểu biết quy luật này hoàn toàn có thể biết được thời gian tử vong, thậm chí là còn là căn cứ cơ bản để xác định nơi tử vong.

Vòng đời của ruồi thịt tương đối dài. Từ trứng biến thành ấu trùng, từ ấu trùng lại biến thành kén, cuối cùng biến thành ruồi. Với điều kiện thời tiết ở đây thì khoảng từ hai mươi tới ba mươi ngày. Với thời gian này thì hoàn toàn ăn khớp với thời gian Hàn chương quỹ mất tích.

Ở chính giữa nhà là đại sảnh, ở hai bên đều bày biện ghế bành bằng gỗ lim, ngoài ra còn có bàn trà hình vuông. Ở gian giữa có treo một bức tranh sơn thủy, hai bên treo câu đối. Từ màu sắc thì thấy có vẻ rất cổ.

Trên mặt đất sạch sẽ, hoàn toàn không có bất cứ vật gì khả nghi.

Đỗ Văn Hạo nhận ra mùi tử thi thối phát ra ở đằng sau đại sảnh. Hắn cẩn thận đi tới sau bức bình phong ở đó có một cầu thang lên lầu hai. Mùi tử thi thối hình như là ở bên trên truyền xuống.

Trước tiên Đỗ Văn Hạo kiểm tra bậc thang hắn liền bước lên cầu thang lên lầu hai.

Lầu hai là một căn phòng lớn. Ở giữa là một phòng khách, một bên là thư phòng còn bên kia là phòng ngủ. Mùi thối đó truyền ra từ phòng ngủ.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước cửa phòng ngủ, cánh cửa khép, hắn nhẹ nhàng đẩy cửa ra. Ngay khi cánh cửa mở ra, một mùi thối nồng nặc nồng nặc sộc thẳng vào mũi hắn. Tôn Huyện uỷ, Hồng bộ đầu đi theo cuống cuống bịt mũi quay mặt đi.

Đỗ Văn Hạo không cử động, hắn nhìn vào trong như ngây dại. Hắn nhận ra trên sàn nhà của phòng ngủ có một thi thể nữ nhân nằm ngửa.

Nói là thi thể nữ nhân nhưng thật ra cũng không còn hình dáng một thi thể nữa, hoàn toàn dựa vào quần áo xộc xệch trên tử thi mà đoán ra bởi vì trên thi thể đã đầy giòi bọ nhúc nhích khắp nơi, ai nhìn thấy cũng phải sồn tóc gáy. Phần lớn thi thể đã bị gặm nhấm, nhất là phần đầu chỉ còn sót lại tóc cùng với xương sọ.

Trong phòng rất bừa bộn, ngăn kéo của chiếc tủ gỗ cũng bị mở ra. Chăn gối trên giường lộn xộn.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận tránh những chỗ trên nền nhà có thể lưu lại dấu vết, hắn đi vào ngồi xổm cạnh thi thể, quần áo của thi thể bị mở tung, quần đã bị kéo xuống tận mắt cá chân, áo yếm trên ngực cũng đã bị cởi ra. Xem ra trước khi bị giết, nạn nhân đã có hành vi giao cấu với nam nhân, cũng không loại trừ khả năng đã bị cưỡng dâm.

Tôn Huyện uỷ cùng Hồng bộ đầu đứng ở cửa nhìn quanh. Đỗ Văn Hạo quay người bảo Hồng bộ đầu đi về thông báo cho Hoàng Tri châu, phái ngũ tác nha môn tới làm công việc khám nghiệm tử thi, đồng thời phái người đi tới những ngôi nhà trong cùng ngõ với Đàm thẩm tới để nhận dạng thi thể.

Tôn Huyện uly sợ hãi đến xây xẩm mặt mày, hẳn thực sự không dám bước vào trong phòng nhưng hẳn cũng lại không muốn mất thể diện nên liền hỏi: “Đề Hình đại nhân, ty chức có thể đi vào trợ giúp điều tra không?”

“Người không được bước vào trong phòng, không được làm hỏng các dấu vết”.

“Dạ dạ” Tôn Huyện uly đang ước có câu nói đó: “Vây, vây, ty chức cần phải làm gì?”

“Hãy tìm giúp ta một cái kéo, một cái thước và cả một cái chổi. Không được lấy vật nào ở trong nhà này”.

Tôn Huyện uly trả lời như trút được tảng đá trong lòng rồi hẳn đi xuống lầu.

Trước tiên Đỗ Văn Hạo kiểm tra tình hình trong phòng, hẳn nhận ra trang sức trong hộp trang sức đã biến mất. Ở trên cổ, lỗ tai và cổ tay của nạn nhân cũng không có trang sức, trên đầu cũng không có châm cài. Năm ngón kéo tử và một rương đựng tiền cũng vất trên nền nhà, bên trong trống trơn.

Xem ra đây là một vụ cướp của, hãm hiếp.

411. Chương 355: Xương Vỡ Thịt Vụn

Thế thì kỳ quái thật, Đỗ Văn Hạo sờ sờ cảm trầm ngâm, trạch viện này từ cửa vườn lên tới lầu, có ba cửa, nếu giặc cướp vào trạch hành hung, cướp tài cướp sắc, không có nhiều khả năng ngay cả cửa sổ cũng không cần phá mà lên tới thẳng lầu hai mà hành hung được.

Nói vậy thì rất có khả năng là người quen gây án.

Hắn lại kiểm tra phòng khách khác, không có phát hiện dị thường, phía bên kia là thư phòng, nhưng ngay cả một quyển sách cũng không có. Ở chính giữa bày một hương án, trong phật kim thờ phụng A Di Đà Phật, trong lò hương còn cắm ba cây hương đã cháy tới tận gốc, hoa quả để thờ cúng cũng đã thối rửa hết, nhưng lại không phát hiện thịt cá.

Lúc này, Tôn huyện uly cầm kéo lên, Đỗ Văn Hạo nói: “Ta tới khám nghiệm tử thi, người tìm một tờ giấy giúp ta ghi lại tình hình nghiệm thi, đợi một lát nữa kiện tác tới, chiếu theo mà viết thi cách là được.”

Tôn huyện uly lại vội vàng đi tìm giấy bút, còn cầm tới một cái ghế, đặt trên hành lang để chuẩn bị ghi chép.

Đỗ Văn Hạo trước tiên tả lại vị trí, tư thế và cách ăn mặc của thi thể, sau đó dùng chổi quét hết ruồi nhặng trên thân thể, không thể ý tới tiếng ruồi bay vo ve ở trên không trung, ngồi xuống bắt đầu dùng kéo cắt quần và áo của thi thể ra, để thi thể hoàn toàn lồ lộ, đại bộ phận tổ chức cơ nhục ở dưới da đã hóa lỏng, da ở phần đầu, mặt và phần ngực đều dán chặt vào xương cốt.

Hắn dùng kéo cắt mở da thịt ở phần ngực đã thối rửa rạn nứt, phát hiện phổi lún sâu, ở tim mềm và mỏng, trứng khí ở phần bụng mất hết. Nội tạng ở khoang bụng đa số đã dịch hóa, tại phần xương chậu tìm thấy sợi bàng quang trực tràng không tròn vẹn và tổ chức sợi vòng trạng của lá gan, còn tìm thấy tử cung thối rửa tàn khuyết, do đó xác định chắc chắn là nữ tính.

Đỗ Văn Hạo dùng thước đo độ dài của thi thể, ở bên ngoài thân của thi thể tìm kiếm kỹ càng, bên ngoài da thịt tương đối hoàn chỉnh không phát hiện dấu vết ngoại thương, trên mặt đất cũng không có vết máu có màu đen, chứng tỏ nếu đây là hiện trường đầu tiên thì người chết chắc không phải là chết vì ngoại thương.

Hắn lại đặt trọng điểm kiểm tra lên phần cổ, vị trí này là bộ vị trọng điểm nếu chết do ngạt thở, tuy nhiên tầng da thịt bên ngoài đã bị thối rửa nghiêm trọng nên không thể nhận biết được có dấu vết bị bóp cổ do ngoại lực hay không.

Nhưng hẳn vẫn không nản lòng, tình huống hiện trường không giống như là đột tử, chắc là bị giết hại, phải tìm thấy chứng cứ sát hại.

Hắn dùng kéo cẩn thận cắt mở da thịt ở cổ của thi thể, phân khai tổ chức cơ nhục đã dịch hóa ở bên trong ra.

Đột nhiên, mắt hắn sáng lên, ở bộ vị khí quản, phát hiện một tấm khăn lụa.

Chẳng lẽ, người chết là bị người ta dùng khăn nhét vào miệng, ngạt thở mà chết ư?

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại bắt đầu kiểm tra khoang miệng.

Sau khi hắn dùng kéo cắt mở khoang miệng ra, phát hiện tổ chức khoang miệng đã dịch hóa bộ phận lớn. Nhưng hắn không phải là không có thu hoạch, hắn phát hiện bên trên khoang miệng có hai chiếc răng đã lung lay rõ ràng.

Dạng lung lay này không phải là kiểu giống như sau khi tổ chức cơ nhục dịch hóa, rất rõ ràng là bị ngoại lực đập vào tạo thành. Điểm này đã chứng minh, hung thủ đã dùng khăn nhét vào trong miệng của người chết, còn dùng ngón tay hoặc là gây ấn vào, khiến cho răng bị lung lay.

Khăn lụa là vật chứng quan trọng nhất vạch trần sự phạm tội, Đỗ Văn Hạo quyết định lấy nó ra một cách hoàn chỉnh.

Hắn trước tiên bảo Tôn huyện úy tìm một ít giấy lụa, lau sạch tổ chức bị thối rữa ở xung quanh khí quản, sau đó dùng kéo cẩn thận cắt mở khí quản, để khăn lụa hoàn toàn lộ ra.

Hắn không vội gấp khăn lụa ra, mà nằm trên đất quan sát tử tế, ruồi nhặng ở xung quanh vẫn kêu vo ve không ngừng, nhưng hắn tựa hồ như căn bản không chú ý tới sự tồn tại của chúng.

Trên khăn lụa hơi có màu đỏ nhạt, do tổ chức cơ nhục bị dịch hóa và tổ chức khí quản là màu xanh sẫm, cho nên không phải là do tổ chức dịch hóa làm vậy bần. Đỗ Văn Hạo nhớ tới hai chiếc răng đã lung lay ở khoang miệng của thi thể, hai chiếc răng móc vào nhau, đoán rằng màu hồng nhạt trên khăn chắc là vết máu dính lên do khoang miệng bị va chạm mạnh.

Đột nhiên, hắn phát hiện bên ngoài khăn lụa tựa hồ có mấy hoa văn vòng tròn màu đỏ, trong lòng đột nhiên rung động, chẳng lẽ là vân tay ư? Răng ở khoang miệng lung lay, vậy khoang miệng có chảy máu, nếu hung thủ muốn dùng ngón tay để ấn khăn vào, vậy thì trên khăn sẽ lưu lại dấu vân tay.

Tim hắn đập loạn lên, cổ đại không có khái niệm kiểm tra dấu vân tay. Hung thủ cũng không mang găng tay để tránh gặp phải chuyện bị điều tra dấu vân tay, cho nên rất dễ dàng tìm ra được dấu vân tay. Mà dấu vân tay lại là một trong những chứng cứ có lợi nhất để chứng minh sự phạm tội. Loạn chứng cứ này tuy không mang lên công đường làm chứng cứ phạm tội được, nhưng cổ đại có thể hợp pháp hóa việc dùng hình để bức cung, chỉ cần có dấu vân tay để tìm được tội phạm, vậy thì có thể dùng tra tấn để bức cung mà có được khẩu cung phù hợp với yêu cầu chứng cứ cổ đại rồi từ đó mà phá án, đồng thời cũng không khiến người tốt phải oan uổng.

Đỗ Văn Hạo lại dùng giấy lụa lau tổ chức dịch xung quanh khăn lụa, nhằm đảm bảo không làm ô nhiễm tấm khăn lụa đó, sau đó mới từ từ rút khăn lụa ra.

Đó là một dấu vân tay máu, vân tay rất rõ ràng, cũng tương đối hoàn chỉnh, chắc có thể dùng để đối chiếu.

Lúc này, Hoàng tri châu dẫn theo kiện tác cuối cùng cũng tới nơi.

Nghe nói xảy ra án mạng, Hoàng tri châu to cả đầu, xảy ra án mạng không phải là chuyện chơi. Một khi không thể kịp thời phá án và bắt giam, tất sẽ ảnh hưởng tới chính tích, đặc biệt là Đề hình quan ở đây, nếu có ý làm khó, e rằng quan lộ của mình tới đây là kết thúc rồi, cho nên hắn sợ đến toát cả mồ hôi.

Khi bọn họ tới nơi thì Đỗ Văn Hạo đã kiểm tra xong hiện trường, điều này khiến Hoàng tri châu càng thêm hoảng hốt. Loại chuyện ti tiện như khám nghiệm tử thi là giao cho kiện tác tới hoàn thành, không ngờ Đề hình quan lại tự mình khám nghiệm, đối với Hoàng tri châu mà nói, tựa hồ như là trào lộng đối với sự bất lực của mình, bất giác mồ hôi lạnh ở sau lưng túa ra, liên tục vãi bồi tội.

Đỗ Văn Hạo lười chẳng buồn để ý tới hắn, cũng lười chẳng thèm giải thích, sau khi bảo kiện tác viết thi cách thì dặn Tôn huyện úy gọi hàng xóm của Đàm thẩm tới, tiến hành nhận dạng thi thể.

Những hàng xóm này ai ai cũng bịt mũi không dám bước lên, chỉ đứng xa mà nhìn. Thi thể đã không còn nhìn rõ được diện mục, cũng không cần phải nhìn gần, Đỗ Văn Hạo cảm y phục đã bị cắt xuống ra ngoài hành lang để bọn họ biện nhận. Tất cả hàng xóm cơ hồ đều nhất trí khẳng định đây là y phục mà Đàm thẩm bình thường hay mặc. Đo đạc chiều cao vốn có của thi thể, cũng tương tự như chiều cao của Đàm thẩm mà các hàng xóm nói, có thể xác định sơ bộ, nữ thi này chính là Đàm thẩm.

Hàn phu nhân ở ngoài cửa nghe thấy bên trong phát hiện một cỗ thi thể, lại gào thét khóc lóc, đợi sau khi xác định đó là một nữ thi, hơn nữa là chủ nhân Đàm thẩm của trạch viện thì lại nín khóc mỉm cười, cảm thấy may mắn vì không phải là trượng phu của mình. Nhưng nơi hạ lạc của trượng phu thì không rõ, không khỏi lại nóng lòng như có lửa đốt.

Đỗ Văn Hạo bước ra khỏi viện, Hồng bộ đầu bẩm báo rằng hắn đã phái người lật tung cả trạch viện, nhưng không phát hiện ra điều gì khả nghi, ngoại trừ chủ trạch ngoại thất đã bị cướp bóc ra, những chỗ khác không hề phát hiện dấu vết bị cướp, điều này khiến Đỗ Văn Hạo càng thêm nghi hoặc.

Hắn gọi lý chính và hàng xóm tới vườn, sau khi hỏi rõ thì biết được rằng Đàm thẩm này mất chồng từ lâu, cũng không có con cái, ở Hành châu cũng không có bất kỳ thân nhân nào khác, dựa vào việc cho thuê một bộ phận trạch viện để lấy tiền sống qua ngày, bình thường rất ít qua lại với người khác.

Nhưng, khi hỏi tới việc những người gần đây thuê nhà của Đàm Thẩm là những ai thì các hàng xóm nói rằng bọn họ không biết. Bởi vì những người thuê phòng ở đây đều thay đổi liên tục, nam nữ già trẻ đều có, phần lớn là khách hộ làm thuê ngắn hạn, cũng không có ai nhớ được. Đặc biệt là tính tình của Đàm thẩm rất xấu, chua ngoa đánh đá lại tham cái lợi nhỏ, mượn của hàng xóm thứ gì đều không chịu trả lại, thấy hàng xóm có đồ ăn ngon thì nói là bọn họ loạn sát sinh, tương lai sau khi chết sẽ phải xuống địa ngục, cho nên có quan hệ vô cùng căng thẳng với hàng xóm. Mọi người đều không nguyện ý tới chỗ của bà ta, cũng không muốn quản chuyện của bà ta, cho nên trước giờ không chú ý những khách thuê của nhà bà ta là ai cả.

Đỗ Văn Hạo hoài nghi án kiện này là người quen gây án, mà khả năng lớn nhất chính là khách thuê phòng, nhưng các hàng xóm lại nói không nhớ được là có những khách thuê nào, cho nên hắn đành bảo các bộ khoái kiểm tra rõ ràng sổ sách, xem xem có quyển nào ghi thông tin đăng ký của khách thuê không.

Sau một phen tìm tòi, không có bất kỳ thu hoạch nào cả, hỏi hàng xóm thì biết được Đàm thẩm này căn bản là không biết chữ. Có điều bà ta nhớ rất giỏi, chỉ có thứ gì mà bà ta nợ người khác thì mới không nhớ mà thôi. Thứ mà người khác thiếu bà ta thì e rằng dù chỉ là một văn tiền thì cũng nhớ rất rõ ràng, cả ngày đuổi theo đòi. Cho nên tình hình phòng khách căn bản không cần phải ghi lại mà vẫn có thể nhớ rõ.

Đỗ Văn Hạo không nản lòng, quyết định tự mình tìm kiếm một lần nữa, xem xem có manh mối của khách thuê hay không.

Hắn tìm từ đông phòng cho tới tây phòng, quả nhiên không có bất kỳ manh mối hữu dụng nào, phòng gian đều rất chỉnh tề, tựa hồ như không có người ở vậy.

Sau khi tìm tới phòng bếp thì hắn dừng lại.

Hắn phát hiện trong một sân lộ thiên ở phía sau phòng bếp có rất nhiều ruồi nhặng đang bay vo ve.

Hắn bảo bọn Hồng bộ đầu đi theo sau dừng loạn động, lặng lẽ đứng quan sát một lúc, phát hiện ruồi nhặng chủ yếu là bầu ở gần rãnh nước, có một ít đậu lên tường.

Sau khi quan sát rõ ràng, Đỗ Văn Hạo trước tiên tới cạnh rãnh nước, tìm kiếm tử tế, rãnh nước rất sạch sẽ, không tìm thấy bất kỳ một thứ khả nghi nào. Nhưng, hắn chú ý thấy đa số ruồi nhặng đều tập chung ở chỗ lưới lọc nước ở miệng rãnh nước.

Sau khi xua đuổi đám ruồi nhặng, hắn rút cả miếng lưới lọc ra, chậm rãi lau sạch rác dính bên trên. Đột nhiên, mắt hắn sáng lên, trong chỗ rác, hắn phát hiện không ít mảnh vỡ màu trắng có dính vết tích màu đỏ nhạt.

Hắn lấy những mảnh vỡ ra, quan sát cẩn thận, phát hiện rất giống mảnh xương vỡ.

Hắn đặt những mảnh vỡ này xuống dưới đất, sau đó lui xuống.

Ruồi nhặng đang vo ve trên không trung lập tức bầu lên những mảnh vỡ, do đó có thể xác định vết màu đỏ nhạt dính bên trên rất có thể chính là huyết dịch.

Ánh mắt của hắn rơi lên chỗ tường mà ruồi nhặng đang bầu chặt, sau khi đuổi ruồi nhặng ra, phát hiện bên trên có lấm chấm dịch thể màu đen, rất giống như tổ chức sau khi dịch hóa của thi thể ở trên lầu.

Chẳng lẽ, thứ lấm chấm dính trên tường này là máu người hoặc là mảnh vụn của cơ nhục ư?

Hắn bảo Hồng bộ đầu ra ngoài tìm một cái cuốc, đập tường ra thì phát hiện ra cống thoát nước.

Vù!

Trông ống thoát nước đã khô cạn bay ra một đàn ruồi nhặng, tiếp tục đào thì trong ống thoát nước, đặc biệt là chỗ ngoặt liên tục phát hiện ra những mảnh xương vụn to như cái đũa.

Hắn lập tức thu thập xương vụn rồi đặt lên đất trống, ruồi nhặng lại nhao nhao bầu lên trên, từ đó phát hiện bên trên cũng dính máu.

Hắn quan sát tử tế từng mảnh một, phát hiện mặt cắt của mảnh vụn có cái chĩnh tề, có cái rất thô ráp. Trầm ngâm một lát liền hiểu ra. Thế là bèn gọi Hoàng tri châu, Tôn huyện úy và Hồng bộ đầu lại, đưa chỗ xương vụn ở trong tay ra cho họ xem: "Những mảnh vụn này rất giống như xương vụn do bị chĩa hoặc là bị chém lưu lại, căn cứ theo sự chứng minh của hàng xóm, Đàm thẩm ăn chay tin Phật rất thành kính, trên lầu cũng không phát hiện ra có Phật đường, cho nên, nơi này không thể xuất hiện xương của động vật. Cho nên bản quan hoài nghi đây là mảnh xương của người!"

Ba người đều ngây ngốc. Hồng bộ đầu thường làm hình án, đối với phương diện này cũng khá hiểu việc, vừa rồi Đỗ Văn Hạo kiểm tra thi thể hắn cũng biết, bèn hỏi: "Đại lão gia, Đàm thẩm ở trên lầu hình như không có ngoại thương mà."

"Đúng vậy, cho nên xương vụn xuất hiện ở nơi này chắc không phải là của Đàm thẩm, mà là của một người khác, không loại trừ đó chính là Hàn chương quỹ đã thất tung." Đỗ Văn Hạo bước tới cạnh tường, chỉ lên mấy vết tích màu đen sẫm ở trên tường: "Những vết tích này rất giống như là vết máu đã lâu, từ ngoại hình mà nhìn, cũng phù hợp với đặc điểm vết máu bắn ra khi đao chém búa đập tạo thành, cho nên bản quan hoài nghi, hung phạm đã tiến hành phân thây ở đây. Sau đó chuyển những mảnh thây ra ngoài vứt hoặc là chôn."

Hoàng Tri Châu cả người run lấy bầy, lắp bắp nói: "Cái này..., hung phạm đúng là quá tàn nhẫn. Nhưng phải tìm được thi cốt thì mới xác định được có đúng là vậy hay không?"

Đỗ Văn Hạo nói: "Đúng vậy, những gì trước mặt đều chỉ là suy đoán, tri châu đại nhân nói rất đúng, phải tìm thấy thi cốt, mới có thể xác định có phải là có người bị hại hay không, và người bị hại là ai. Chuyện cần kíp bây giờ là phải tìm thấy thi cốt. Tôn huyện úy, người dẫn một bộ phận bổ khoái ở bờ sông, bờ hồ tìm tất cả những chỗ có thể vứt bỏ, hoặc là chôn thi cốt. Tìm kiếm tất cả các loại vết tích đất cát bị đào bới một cách không bình thường, cố gắng tìm cho bằng được thi cốt. Hồng bộ đầu, người dẫn một bộ phận bổ khoái, đi tra hỏi những khách thuê sống ở trạch viện của Đàm thẩm. Hành động đi!"

Hai người khom mình ôm quyền lĩnh mệnh, quay người vội vàng bước đi.

Hoàng tri châu cười bồi nói: "Ti chúc...ti chúc thì làm gì?"

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: "Tri châu đại nhân e rằng không quen chuyện này, người cứ tọa trấn nha môn, đợi sau khi chuyện được tra rõ thì kịp thời báo án mạng lên trên là được rồi."

"Vâng vâng." Hoàng tri châu lau mồ hôi lạnh, cuối cùng chấp tay nói: "Đại nhân, ti chúc phòng bị lơ là, không ngờ lại để phát sinh đại án giết người phân thây này, thực sự là thất trách."

Đỗ Văn Hạo nói: "Tri Châu đại nhân không cần phải tự trách. Đạo phỉ giết người cướp của, từ cổ đều có. Không phải là phòng bị là có thể tránh được, chúng ta tận lực phá án kiện này, bắt hung phạm về quy án là được rồi."

Hoàng tri châu sợ Đỗ Văn Hạo đem chuyện này báo lên trên, nghe thấy hắn nói những lời đầy công đạo như vậy, lập tức cảm kích đến rơi nước mắt, nói: "Đa tạ đại nhân."

Đỗ Văn Hạo nói: "Đã phát sinh đại án như thế này, bản quan đã nhúng tay vào thì không thể bỏ đi. E rằng phải sống ở đây thêm một đoạn thời gian nữa. Cho nên vân yên tối nay cứ miễn đi, đợi phá ra án tử rồi hẵng nói."

“Vâng vâng.” Hoàng tri châu nghĩ thêm một lát rồi chấp tay nói: “Vậy thì nhóm người của đại nhân vẫn cứ ở lại Hành Châu khách sạn nhé, được không?”

Lúc bọn Đỗ Văn Hạo tới Hành Châu tiến hành luận bàn y thuật, chính là sống ở khách sạn Hành Châu, cho nên lập tức gật đầu, nói: “Vâng được. Chúng ta trước tiên về nghỉ ngơi đã, có tin tức thì lập tức thông tri cho bản quan.”

Hoàng tri châu vội vàng cúi người đáp ứng.

Chỉ thấy trong phòng khách lúc này đang có một hàng người quỳ gối quay mặt vào tường, trên cổ đeo mỗi người một chiếc gông gỗ nặng nề, tay chân đều là những xích sắt thô to liềng xiềng cùm giữ. Giọng những người này không ngớt rên rỉ, hòa chung với tiếng quát tháo của mấy tạo đãi áp giải đứng phía sau.

Hoàng tri châu thì hay tay bắt vào nhau, đầu cúi, lưng cong, vẻ mặt đầy lo lắng, đi đi lại lại trước cửa.

Nhìn thấy bọn Đỗ Văn Hạo tiến đến, Hoàng tri châu vội vàng khom người thi lễ: “Đề hình đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo hừ trong lỗ mũi một tiếng, nhìn lướt qua nhân phạm quỳ trên mặt đất. Trừ Mị Nhi cùng hai nha hoàn của nàng ta là còn lành lặn nguyên vẹn, những người khác đều không có may mắn đó. Một đại hán lúc trước bị Lâm Thanh Đại chặt đứt một chân, một tên đầu lĩnh hôm trước chiến đấu sống chết cùng với Lý Phổ, cả những người đã từng động thủ ở Vạn Xuân Uyển,... Trong đó cũng có mấy người trung niên nam nữ mà Đỗ Văn Hạo không thể nhận ra. Hắn lạnh lùng hỏi: “Hoàng tri châu, những người này là ai vậy?”

“Dạ bẩm Đề hình đại nhân, mấy người đó đều là chương quỹ của Vạn Xuân Uyển, lão cư kia chính là một trong những người chủ mưu tập kích đại nhân.”

“Ồ, vậy sao?” Đỗ Văn Hạo lạnh lùng hỏi lại trong khi vẫn bình thản đi tới ghế giữa phòng ngồi xuống, hộ vệ Lý Phổ đứng trang nghiêm ở phía sau. Anh tử nhanh chóng mang tới cho Đỗ Văn Hạo một ly trà, sau đó khom người lui ra ngoài.

Hoàng tri châu lấy ra một điệp văn, cúi thấp người đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, vẻ mặt tươi cười, hai tay giơ lên quá đầu nói: “Đề hình đại nhân, suốt đêm qua ty chức đã tiến hành tra hỏi những tên phản nghịch này, tất cả đều đã rõ ràng. Đây là cung từ của những kẻ tham gia, xin mời đại nhân xem qua.”

Đỗ Văn Hạo coi nhưng không thấy gì, cũng không tiếp lấy, nâng chén trà lên thổi thổi, nhấp một cái, cũng không nhìn hắn, nghiêm mặt nói: “Bản quan sẽ không nhìn cung từ, người nói qua một chút, xem rốt cuộc chuyện gì xảy ra là được.”

“Dạ vâng!” Trán của Hoàng tri châu lấm tấm mồ hôi lạnh, nhưng cũng không dám đưa tay lau, ho nhẹ một tiếng, nói: “Sau khi thẩm vấn, chương quỹ của Vạn Xuân Uyển, Lão Cư, hoa khôi Mị Nhi đã khai nhận hành vi ỷ thế hiếp người, ức hiếp dân chúng, ngư nhục hương lý và nhiều tội khác, tổng cộng vi phạm tất cả mười sáu trọng tội.”

Đỗ Văn Hạo không nhin được, suýt chút nữa thì phì cười. Cố gắng lắm hắn mới giữ được vẻ mặt nghiêm nghị, nói: “Mười sáu trọng tội? Là những tội danh gì vậy?”

Hoàng tri châu cầm cung từ, bắt đầu du dương ngâm tụng: “Sau khi thẩm tra, Mị Nhi và những người khác của Vạn Xuân Uyển phạm các tội trạng như sau: Cũ tập phỉ chúng, mưu hại mệnh quan triều đình, mưu nghịch bất nghĩa, đây là tội thứ nhất; tổ lệnh không theo, thậm chí còn đi ngược lại, bất hiếu, đây là tội thứ hai; trá gọi tổ phụ mẫu, tang cha mẹ, bất hiếu, đây là tội thứ ba; đả thương người của triều đình, đây là tội thứ tư; dùng vũ khí âm mưu đả thương người, đây là tội thứ năm; ép nữ nhân hát xướng, tội thứ sáu; chiếm đoạt ruộng tốt, đây là tội thứ bảy; ép người khác làm nô tài, tội thứ tám; bắt nhốt người khác trái phép, đây là tội thứ chín;...”

Đỗ Văn Hạo khoát khoát tay nói: “Được rồi, không kể nữa, nói xem người định xử lý thế nào đi!”

“Chương quỹ của Vạn Xuân Uyển, Lão Hương và Mị Nhi, hai người nữ tỳ, tất cả đều là chủ mưu mưu hại đại nhân, đều phải bị chém đầu, cũng chu di ngũ tộc, những người ngoài ngũ tộc đó thì nam đinh quá mười sáu tuổi đều sung quân, đầy đi ngàn dặm. Gia tài tịch thu sung công. Những phạm nhân khác tùy vào tội sẽ định mức hình phạt.”

“Ừm, các người định xử các tội danh đó, đại đa phần đều thuộc nhóm thập ác trọng tội không thể tha thứ. Những tội này cứ phạm vào là phải bị chu di, xử phạt vô cùng nặng. Như vậy cũng không có gì sai trái, tuy nhiên, điều phải lưu ý ở đây chính là bằng chứng, các người đã có các chứng cứ rõ ràng chưa?” Đỗ Văn Hạo lạnh lùng đưa mắt nhìn thẳng vào Hoàng tri châu.

Hoàng tri châu cười bồi trả lời: “Dạ bẩm đại nhân, ty chức luôn ghi nhớ Đề hình đại nhân đã chỉ thị, tất cả đều phải tuân thủ theo luật pháp, nhân chứng vật chứng phải đầy đủ. Trong vụ này, bằng chứng rõ ràng như núi, những người phạm tội cũng đều đã thú nhận tội danh của mình rồi!”

“Có đúng không vậy?” Đỗ Văn Hạo lãnh đạm đứng dậy, đi tới trước mặt đám người Mị Nhi, hơi cúi người

hoảng loạn. Rất nhanh sau đó nó lăn quay ra nền đất, bốn chân co quắp không nhúc nhích chút nào nữa.

Hoàng tri châu kinh sợ hô lớn: “Quả nhiên là có người đã hạ độc Hàn chương quỹ.”

Đỗ Văn Hạo nhìn con heo đang nằm co quắp trên mặt đất, lắc đầu nói: “Không nên vội kết luận như vậy, con heo này còn chưa chết.”

“Chưa chết?” Hoàng tri châu nghe vậy thì cẩn thận tiến lại gần hơn một chút để nhìn. Quả nhiên con heo mặc dù không nhúc nhích gì, thân thể trong trạng thái co quắp nhưng bụng vẫn còn không ngừng phập phồng, đưa tay lại gần mũi thì vẫn cảm nhận được hơi thở không ngừng ra vào.

Hoàng tri châu hết sức kinh ngạc: “Sao lại có thể như vậy được? Rõ ràng thức ăn này có độc, nhưng nó nằm trên mặt đất không nhúc nhích mà lại không chết?”

Đỗ Văn Hạo không trả lời những nghi vấn này của Hoàng tri châu, thay vào đó hẩn vuốt cằm, sắc mặt âm trầm, đắm chiêu suy nghĩ.

Mọi người cũng không ai lên tiếng, sợ kinh động tới Đỗ Văn Hạo. Chờ đợi thêm một nửa canh giờ nữa nhưng con heo vẫn không có biểu hiện gì khác thường.

Đỗ Văn Hạo lúc này trầm giọng nói: “Mang một chén nước muối lại đây.”

Nước muối rất nhanh được mang tới, Đỗ Văn Hạo sai cạy miệng con heo ra, đổ chén nước này vào. Sau thời gian uống cạn một chén trà, con heo kia bắt đầu lồm bồm nhúc nhích, thêm một đoạn thời gian ngắn nữa, nó đã loạng choạng lật người dậy, quỳ hai chân trước cố gắng dần dần đứng lên được, sau đó là đi lòng vòng hừ hừ không hiểu việc gì vừa xảy ra.

Tất cả những người có mặt ở đây đều tròn mắt không hiểu tại sao (giống như con heo kia J). Đồng loạt không ai bảo ai đưa mắt nhìn về phía Đỗ Văn Hạo.

Sắc mặt Đỗ Văn Hạo trở nên vô cùng khó coi, trầm giọng nói: “Hàn chương quỹ không phải bị hạ độc mà chết, mà là bị người dùng thuốc mê khiến cho ngủ say, sau đó trực tiếp đoạn cổ phân thây tươi sống!”

Tất cả mọi người nghe được như vậy thì đều sợ ngây người, Hoàng tri châu lắp bắp nói: “Đại nhân, cái này..., vậy loại thuốc mê này chính là có trong thức ăn cho con heo kia, và chính đại nhân lấy từ trong người nạn nhân ra phải không?”

“Đúng vậy.” Đỗ Văn Hạo cười khỏ, vỗ vỗ ót nói: “Hung thủ không biết bằng cách nào lại có thể có được loại thuốc mê này? Ai da, ta lo lắng nhất là chuyện này không chỉ dừng lại ở đây. Loại thuốc mê này đích xác được phối chế từ một số loại dược thảo. Những người không cảnh giác, chẳng may lúc ngủ say vô tình bị rơi vào tay tặc nhân thì thật là hậu quả khôn lường.”

“Đại nhân, loại thuốc mê này rõ ràng chỉ giới hạn trong giới y giả mới được phép mua bán trao đổi và sử dụng, chẳng lẽ hung thủ là người hành y?” Hoàng tri châu hỏi.

“Hoàn toàn có loại khả năng này. Hơn thế nữa, việc phân thây cũng có nhiều điểm đáng lưu ý. Ta để ý các bộ vị bị phân thân rất rõ ràng, thể hiện hung thủ nhất định có kiến thức không ít về giải phẫu. Cùng với việc sử dụng thuốc mê này thì gần như chắc chắn có thể khẳng định hung thủ là người biết y thuật. Đáng tiếc là quy định của Đại Tổng ta không yêu cầu y giả phải đăng ký với nha môn. Đơn giản nếu người bệnh tin tưởng, có khả năng chữa bệnh là có thể hành nghề. Do đó, hung thủ hoàn toàn có thể xưng là y giả, từ một nơi nào đó mua sắm mê dược, không loại trừ khả năng hẩn mua được từ những người buôn dược. Chúng ta thực sự rất khó khăn để tìm hiểu được vấn đề này. Hơn nữa cũng không nghĩ rằng việc quản lý lỏng lẻo lại có thể gây nên hậu quả nghiêm trọng đến như vậy.” Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng: “Ôi! Xem ra cần phải nghĩ đến việc có quy định nghiêm ngặt hơn với chế độ hành y.”

Hoàng tri châu nói: “Đúng vậy, lang băm giết người tính đến nay nhiều không sao kể xiết. Chính xác cần phải có quy định nghiêm khắc, khảo sát chặt chẽ trước khi có thể hành y.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Chuyện này phải đưa vào trong các chương trình nghị sự, nhưng không phải cứ nói một lần là xong, cần phải có những bước đi cụ thể, dần dần. Mà thôi, để sau này nói tiếp, việc lúc này là tập trung phá án thì hơn.”

Hoàng tri châu cười bồi nói: “Đại nhân đã có biện pháp gì chưa vậy?”

“Biện pháp thì đương nhiên có. Trước hết cứ tập trung ở Hành châu đã. Tại các châu huyện khác cũng có bán nhiều mê dược, nhưng là, hung thủ chắc chắn sẽ không mua mê dược từ các châu khác mang tới Hành Sơn để giết người. Do vậy ta cho rằng hung thủ rất có thể mua các loại mê dược ngay tại Hành Sơn này để phục vụ gây án. Chúng ta hãy tiến hành tra hỏi tất cả những người mua bán mê dược tại đây một lượt đã.”

“Đại nhân có thể biết được tất cả những người này sao?”

“Đúng vậy! Cũng may là ta đã có những lo lắng về loại sự việc này, nên trước đây đã quy định mọi người mua bán các loại mê dược, kể từ người buôn, người mua tới người sử dụng hay cửa hàng kinh doanh, tiệm thuốc, kể cả các cá nhân, đều phải cung cấp cho thôn bản hoặc cơ quan quản lý ở địa phương mình giấy đảm bảo, chứng minh thân phận chân thật của mình.”

Hoàng tri châu vỗ tay nói: “Đúng là Đề hình đại nhân mưu tính sâu xa, lo xa nghĩ rộng. Hung phạm như vậy coi như cá trong lưới rồi, giờ chỉ cần vung tay nhắc chân là có thể bắt được thôi.”

Đỗ Văn Hạo cười khở lắc đầu: “Không đơn giản như người nghĩ vậy đâu. Tất cả những người đăng ký mua bán mê dược tại hành châu, bao gồm cả những người đại diện của các châu huyện khác tới kinh doanh buôn bán tại đây, tính ra cũng vài trăm tới cả ngàn người, phân tán khắp nơi. Việc tra xét không những rất khó khăn mà còn có thể dă thảo kinh xà. Mặt khác, mỗi y giả khi được phép mua mê dược này về đều có khả năng sẽ bán lại hoặc nhượng cho người khác sử dụng. Cái này vô cùng khó quản lý.”

Hoàng tri châu gật đầu nói: “Đúng vậy, nếu là như thế thì thật sự khó làm rồi.”

Tâm lý của Đỗ Văn Hạo tuy vậy nhưng cũng không lo lắng nhiều, hắn vẫn còn một chiêu sát thủ cuối cùng nữa, đó chính là so sánh vân tay!

Xem xét những mảnh xương vỡ phát hiện ở sân vườn hậu viện của Đàm Thắm gia có rất nhiều điểm tương đồng so với những vết cắt vỡ trên người Hàn chương quý. Gần như chắc chắn có thể khẳng định rằng hung thủ giết Hàn chương quý và hung thủ giết người của Đàm thắm gia chính là một! Chính vì vậy, nếu lấy vảy tay từ chiếc khăn lụa nhét trong cổ họng Đàm thắm ra thì đó chính là dấu vân tay của hung thủ đã giết Hàn chương quý. Nếu xác định được tất cả những người mua sắm mê dược, tiến hành so sánh vân tay thì khả năng phát hiện hung thủ là rất lớn.

Nghĩ vậy nên Đỗ Văn Hạo vung tay lên, trầm giọng nói: “Khó cũng phải làm! Trước tiên người tìm một cái có, lấy bằng được dấu vân tay của tất cả những người mua sắm mê dược cho ta.”

“Dạ vâng!” Hoàng tri châu đáp ứng. Hắn lặng im suy nghĩ một chút thật cẩn thận rồi hỏi: “Đề hình đại nhân muốn lấy dấu vân tay của những người này làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nghiêng nghiêng đầu, đưa mắt nhìn Hoàng tri châu một cái. Hắn không nghĩ thời đại này lại hiểu được tầm quan trọng của dấu vân tay trong trình thám phá án. Thực tế bây giờ nói ra không ai tin tưởng, hơn nữa còn khiến cho các loại tội phạm khác có sự cảnh giác, ảnh hưởng tới việc phá án sau này.

Hoàng tri châu thấy Đỗ Văn Hạo không nói gì nhưng lại trừng mắt nhìn mình một cái thì sợ đến run bần cả người, vội vàng cười bồi nói: “Ty chúc mạo muội, xin đại nhân thứ lỗi. Ty chúc sẽ lập tức đi an bài việc lấy vân tay.”

“Phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước, không cần phải tiến hành ngay lập tức với toàn bộ mọi người. Trước hết người sắp xếp những đối tượng này thành các nhóm riêng biệt. Từ mức độ hủ bại của thi thể có thể phán đoán, thời gian Hàn chương quý bị tử vong đại khái sau lúc hắn mất tích vài ngày. Cho nên, ban đầu hãy tập trung vào những người mua sắm mê dược tại thời điểm năm ngày sau kể từ khi Hàn chương quý mất tích. Những đối tượng trước và sau thời điểm này tạm thời chưa đụng đến.” Đỗ Văn Hạo nhắc nhở Hoàng tri châu thêm.

“Vâng, ty chúc đã hiểu, sẽ lập tức đi an bài.”

“Chờ một chút! Phải nhớ kỹ, điều tra phải được tiến hành bí mật, các người cứ âm thầm mà làm, không được gọi người ta tới tra hỏi. Tốt nhất phải vài người, đóng giả là linh y, tìm những người này thương lượng việc mua sắm mê dược. Bởi vì lúc trước ta đã quy định mê dược chỉ có thể do chính bản thân y giả sử dụng,

nghiêm cấm việc mua bán, chuyển nhượng lại cho những người khác. Cho nên, chỉ cần có ai đó tự tiện bán ra cũng đủ để xếp vào nhóm hiềm nghi rồi. Ngược lại cũng từ đó có lý do để điều tra những người này, đồng thời phát hiện các mảnh khoe của họ.”

Hoàng tri châu thốt lên khen ngợi từ đáy lòng: “Đề hình đại nhân đối với vấn đề trình thám phá án quả thật kinh nghiệm phong phú hơn người. Khó trách Hoàng Thượng khâm điểm ngài làm Đề hình các lộ hình ngục.”

Đỗ Văn Hạo không để ý tới lời khen này. Nghe giọng Hoàng tri châu thì có vẻ là thật lòng, nhưng ai mà biết được kinh nghiệm vượt mông ngựa của những kẻ làm quan lỗi đời này cao thâm đến đâu. Hắn chỉ nói: “Giết người phân thây, đây là vụ án vô cùng trọng đại, nhất định phải nhanh chóng tập trung phá bằng được án này.”

“Vâng! Tỳ chức nhất định sẽ đích thân đốc thúc tham gia phá án, nhất định sẽ đem thủ phạm ra chịu tội trước công lý.”

Buổi sáng ngày hôm sau, Hồng bộ đầu vội vã chạy tới bẩm báo. Theo hắn nói, tại một tiểu thôn phụ cận nơi tìm thấy thi thể Hàn chương quý, sau khi cho người đến điều tra thì có một bà lão nông phụ cho biết. Một ngày trước, vào thời điểm Hàn chương quý mất tích, một đêm nọ có mấy người lẻn vào để trộm đồ vật. Khi đó bà lão đang ở trong nhà, nghe tiếng chó sủa mới ra xem, nhưng đến nơi thì mấy người kia chạy mất rồi. Khi bà quay lại kiểm tra đồ vật thì phát hiện có hai thanh sừ đầu (cái cuốc) để trong sân đã bị lấy mất.

Đỗ Văn Hạo vội vàng hỏi Hồng bộ đầu xem bà lão có thấy rõ tướng mạo mấy người ăn trộm đó không thì Hồng bộ đầu nói rằng bà lão không nhìn rõ. Tuy nhiên, trong mấy người đó, bà lão thấy bóng lưng một người rất giống một gã thợ mộc họ Triệu ở Đồng La thôn. Bọn người của Hồng bộ đầu cũng đã chạy tới Đồng La thôn tìm Triệu thợ mộc. Đến nơi thì được biết rằng gã thợ mộc này đã rời đi khỏi thôn từ nửa tháng trước, cả nhà không ai biết hắn đi nơi nào và đang ở đâu.

414. Chương 358: Ruộng Nước Hoang Vu

Đỗ Văn Hạo nghe báo cáo của Hồng bộ đầu xong thì lập tức kéo bọn họ tới Đồng La thôn, vào nhà Triệu thợ mộc kia. Tại đây bọn Đỗ Văn Hạo đã hỏi hết tất cả người nhà của Triệu thợ mộc, nhưng tất cả đều nói không biết gì. Bởi vì Triệu thợ mộc thường xuyên đi khắp các thôn xóm không chỉ ở châu này mà cả các châu huyện khác để hành nghề. Hơn nữa sự đi lại của người này cũng không cố định, không ai biết lúc nào đi và đi đâu.

Đỗ Văn Hạo cũng từ chỗ ở của Triệu thợ mộc tìm kiếm và lấy được một ít vân tay. Sau khi đối chiếu và loại trừ vân tay của những người nhà, cũng xác định được vân tay của Triệu thợ mộc. Nhưng là, sau khi so sánh với dấu vân tay trên chiếc khăn lụa thì không phải là của cùng một người. Điều này chứng minh rõ ràng vân tay trên khăn lụa không phải là của Triệu thợ mộc.

Đây liệu có phải chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên không? Người lấy trộm sừ đầu (cuốc) kỳ thật cũng không phải hung thủ? Đầu mối chẳng lẽ đến đây đã bị cắt đứt?

Đỗ Văn Hạo không phải dễ dàng gì mà buông tha người này. Đây dù sao cũng là một đầu mối rất quan trọng. Vì vậy, Đỗ Văn Hạo quyết định sai Hoàng tri châu phái ra nhiều bộ khoái, tạo dải bí mật tìm kiếm bằng được Triệu thợ mộc ở khắp các khu vực lân cận, một khi phát hiện thì lập tức thẩm vấn và quay về báo cáo.

Tin tức này ít nhất cũng mở ra một điểm rất trọng yếu, đó là rất có thể đây là một băng nhóm tội phạm chứ không phải một hung thủ đơn lẻ!

Sau khi trở về thành, Tôn huyện úy sai người tới bẩm báo với Đỗ Văn Hạo là việc phái người điều tra kẻ mua sắm cưa và vải dầu chưa có phát hiện gì.

Điều này đối với Đỗ Văn Hạo cũng không có gì là ngoài ý muốn. Nguyên hắn cho rằng hung thủ tạm thời mua sắm một số dụng cụ về để sử dụng làm hung khí thực hiện phân thây. Nhưng bây giờ căn cứ vào thông tin mới được lão bà kia cung cấp thì có thể phán đoán theo một phương hướng khác. Rất có thể đây là một nhóm tội phạm, và trong đó có kẻ làm nghề mộc, rất sẵn đồ nghề, đương nhiên không cần thiết phải đi mua

sắm gì cả. Hơn nữa vải dầu lại là một loại rất phổ biến, không có gì đặc thù cả, việc tìm kiếm được chứng cứ từ cái này thực sự không dễ.

Tất cả mọi hy vọng bây giờ Đỗ Văn Hạo mang ký thác lên chuyện vân tay. Dù sao đi chăng nữa thì những đối tượng nghi phạm đã được xác định và khoanh vùng ở phạm vi nhất định, lại đã lấy được vân tay của kẻ phạm tội, Đỗ Văn Hạo tự tin có thể rất nhanh tìm được hung phạm.

Quả nhiên không ngoài dự liệu, ngày hôm sau Hoàng tri châu căn cứ vào danh sách đăng ký mua sắm mê được của Đỗ Văn Hạo, đã có được vân tay của tất cả những người thực hiện việc trao đổi mua bán trong vòng năm ngày kể từ khi Hàn chương quý mất tích.

Đỗ Văn Hạo có được những vân tay này thì coi như là chí bảo, lập tức mang vào phòng đóng kín cửa, tự mình ngồi đối chiếu. Sau hơn một canh giờ, rốt cuộc cũng đã có kết quả. Đỗ Văn Hạo vô cùng hưng phấn, gọi Hoàng tri châu tới, đưa vân tay nói với hắn: “Người này chính là kẻ đã sát hại Hàn chương quý và Đàm Thắm. Chắc chắn không sai được. Nhưng hắn còn có đồng bọn nữa, lập tức bắt người này tiến hành thẩm vấn cho ta!”

Hoàng tri châu tiếp nhận vân tay từ Đỗ Văn Hạo, nhìn vào thông tin thì thấy người này là một lang trung hương thôn, sống tại một sơn thôn cách thành chừng hơn mười dặm. Lúc trước cũng đã từng ngồi nghe một buổi giảng bài. Căn cứ vào các công hàm chứng minh của thôn thì người này đã từng mua sắm mê được. Lúc này nghe Đỗ Văn Hạo nói người này chính là hung phạm thì mặc dù có chút bán tín bán nghi nhưng Hoàng tri châu tuyệt nhiên không dám ho he hỏi han thêm câu nào, làm sao Đỗ Văn Hạo biết được, mà chỉ lập tức đáp ứng rồi vội vã đi ra. Tiếp đó Hoàng tri châu đích thân dẫn theo Tôn huyện úy, Hồng bộ đầu và những bộ khoái khác ra khỏi thành đi bắt người.

Đỗ Văn Hạo ngồi ở trong trường, chậm rãi đợi chờ. Không tới một canh giờ sau, bọn Hoàng tri châu đã trở về, áp giải theo ba người.

Hoàng tri châu vội bẩm báo với Đỗ Văn Hạo: “Bẩm Đề hình đại nhân, người thật sự là liệu sự như thần, quả thật người này chính là hung thủ giết chết Hàn chương quý cùng Đàm thắm.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười nói: “Bọn họ đã nhận tội rồi sao?”

“Dạ đúng vậy, bọn họ đã nhận tội ngay khi ty chức chạy tới nhà. Lúc đó bọn họ đang ở trong nhà bàn bạc kế hoạch cho mục tiêu kế tiếp. Khi lục soát trong nhà thì phát hiện có ngọc bội tùy thân của Đàm chương quý, vòng cổ và một số trang sức của Đàm thắm. Ty chức thậm chí còn không phải hạ lệnh động hình, ba người này đã ngay lập tức thú nhận tội trạng.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mang bọn họ lên đây, bản quan muốn đích thân thẩm vấn.”

Hoàng tri châu vội vàng sai Hồng bộ đầu mang ba nghi phạm áp giải lên, bắt quỳ xuống dập đầu trước Đỗ Văn Hạo. Ba người này ngoại trừ lang trung và Triệu thợ mộc còn có một đồng bọn là tiểu nhị của một cửa hàng trong thành. Lúc được đưa lên, Đỗ Văn Hạo nhìn qua thì nhận thấy cả ba người này đều không bị bức cung. Điều này chứng tỏ Hoàng tri châu nói bọn họ tự nguyện nhận tội là có cơ sở. Hắn nhìn về mặt cả ba người này thì nhận thấy đây cũng không phải là những người không sợ chết, về mặt bọn họ vẫn có gì đó lo sợ. Điểm này quả thực khiến Đỗ Văn Hạo dở khóc dở cười ở trong lòng.

Bản thân hắn khi nghiền ngẫm về vụ án này, nghĩ lại thì thể Hàn chương quý bị phân thân làm nhiều phần thì không thể tránh khỏi liên tưởng tới những vụ giết người hàng loạt trên thế giới mà báo chí thỉnh thoảng vẫn đăng. Hắn thậm chí đã từng cho rằng đây rất có thể cũng là một kẻ biến thái, giết người chỉ vì những yêu thích bệnh hoạn của mình. Đương nhiên đây chỉ là những suy nghĩ thoáng qua do đôi khi hắn bị ảnh hưởng một chút mà thôi. Thực ra Đỗ Văn Hạo vẫn chưa bao giờ nghĩ rằng ở thời đại này lại có thể sinh ra một loại tội phạm mang đậm tính chất dã man như vậy.

Đỗ Văn Hạo cũng tiến hành thẩm vấn ba người. Trước hết hắn cho từng người một vào thẩm vấn để lấy lời khai của từng phạm nhân một, đảm bảo những người khác không ảnh hưởng tới từng hung thủ. Sau khi thẩm vấn một hồi, cả ba người đều cúi đầu nhận tội.

Nguyên lai lang trung của hương thôn này lúc trước sau khi nghe xong khóa giảng của Đỗ Văn Hạo, trong đó có giảng giải về mê được. Hắn biết được rằng mê được có khả năng làm người khác ngủ say, mất khả

năng kiểm soát thân thể thì trong lòng liền sinh ra ý nghĩ xấu. Hắn cùng với tên thợ mộc nọ và tên tiểu nhị là ba người bạn thân của nhau. Khi có ý tưởng làm chuyện xấu dựa trên mê được, hắn bàn với hai tên kia, thì được ủng hộ nhiệt tình của cả hai tên, liền bắt tay vào lên kế hoạch.

Ba người thương lượng kỹ càng rồi quyết định sẽ bắt đầu bằng việc để tiểu nhị lựa chọn đối tượng ra tay. Biết được Hàn chương quỹ là người có tiền, tên tiểu nhị kia đã quyết định đưa vào tầm ngắm. Triệu thợ mộc thì ra mặt thuê hai gian phòng của Đàm thẩm. Tiểu nhị biết Hàn chương quỹ hay tới cửa hàng thu tiền, giờ giấc rất chính xác và đều đặn nên sắp xếp kế hoạch hạ thủ. Bọn chúng chờ sẵn ở một đoạn đường mà nhất định Hàn chương quỹ sẽ đi qua sau khi đi thu tiền về, lừa gạt nói là có việc này muốn bàn làm ăn, mời Hàn chương quỹ và tiểu nhị của ông ta tới phòng thuê của Đàm thẩm. Tại đó chúng cho mê được vào trà khiến Hàn chương quỹ và người tiểu nhị bị hôn mê bất tỉnh.

Trong khi bọn chúng tiến hành phân thân, mặc dù đã dùng nước cẩn thận súc rửa trong quá trình thực hiện, nhưng vẫn bị Đàm thẩm ngửi được mùi máu tươi. Thế nhưng có đánh chết lúc đó Đàm thẩm cũng không đoán được rằng họ đang mổ “người” mà khi nhìn thấy nước thải từ phòng trọ chảy ra có màu đỏ của máu và có mùi tanh, Đàm thẩm chỉ nghĩ rằng bọn họ ở nhà mình giết gà, muốn đuổi đi không cho thuê nữa. Bọn họ lo lắng không tìm được địa điểm nào tốt hơn liền đem ngọc ban chỉ mới cướp được của Hàn chương quỹ cấp cho Đàm thẩm để đổi lấy điều kiện được phép giết gà ở sân vườn phía sau.

Bởi vì thi thể của Hàn chương quỹ và Tiểu nhị của ông ta là hai mục tiêu quá lớn, ba người bọn họ không dám vận chuyển một lần ra khỏi thành để chôn, cho nên phân biệt đưa từng người đi một. Hàn chương quỹ là người cần phải được xử lý trước tiên, chúng tiến hành phân thân rồi mang đi chôn. Sau khi xử lý xong thi thể của Hàn chương quỹ, chúng tiến hành phân thân thi thể của người tiểu nhị, trong lúc đang thực hiện công việc thì Đàm thẩm ngửi thấy mùi máu tươi, chạy lại xem xét thì phát hiện bọn họ đang phân thân người, sợ hãi chạy trốn thoát về được tới phòng. Nhưng lại bị ba người kia truy đuổi vào tận trong phòng, sau khi chế trụ thì thực hiện cưỡng dâm, tiếp đó lang trung dùng khăn lụa nhét vào miệng nàng bức cho ngẹn thở đến chết. Bởi vậy mà để lại dấu vân tay.

Ba người trước tiên đem thi thể của tiểu nhị vận chuyển ra khỏi thành, chôn tại một chỗ khác. Lúc trở về thành, phát hiện tại cổng thành bắt đầu có sự tra xét không bình thường, nghiêm ngặt hơn đối với những người ra vào. Ba người lúc đó không biết là do Hàn phu nhân dùng tiền nhờ quan coi cổng thành tra xét tìm trượng phu của mình, còn tưởng rằng hành vi của bọn họ đã bị bại lộ, không có dũng khí đi vào thành. Bởi vậy cả ba tên đã quay đầu chạy trốn, trốn vào trong núi ở mười mấy ngày.

Hai ngày trước khi bị bắt, bọn họ thám thính thấy chưa có động tĩnh gì là bị bại lộ thì mới yên tâm từ trên núi trở về. Chúng cũng không thêm quay về xử lý xác của Đàm thẩm nữa. Đúng lúc đang chuẩn bị để phân chia của cải cướp được thì bị Hoàng tri châu và người của nha môn tới bắt.

Chi tiết lấy trộm sừ đầu (cuốc) ở nhà bà lão nông dân khiến tên thợ mộc họ Triệu bị nhận ra là do khi chúng tiến hành chôn giấu xác của người tiểu nhị. Căn bản bị thiếu cuốc, ở vùng này đi mua thì dễ bị phát hiện, Triệu thợ mộc biết bà lão kia ở một mình, dễ vào lấy trộm nên cả bọn mới nảy ra ý định đó.

Ba người sau khi khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội thì cũng chỉ rõ nơi chôn giấu thi thể của tiểu nhị của Hàn chương quỹ. Căn cứ lời khai này, những tạo đãi đã tìm thấy thi thể của người tiểu nhị kia cũng không xa so với khu vực xác Hàn chương quỹ được chôn là mấy.

Sau khi phá án này gọn ghẽ đâu ra đấy, Đỗ Văn Hạo lúc này mới quyết định tiếp tục hành trình của mình.

Hoàng tri châu vì cảm tạ sự khoan hồng độ lượng của Đỗ Văn Hạo đã tổ chức một buổi tiệc rượu vô cùng thịnh soạn để tiễn đưa. Mị Nhi cảm kích Đỗ Văn Hạo miễn giảm án ở tù cho nàng, lại giảm án cho tất cả những người của Vạn Xuân Uyển nên đã vì Đỗ Văn Hạo ca một khúc thật hay. Quả nhiên danh bất hư truyền, lời ca không thể chê vào đâu được.

Sau khi rời thành Hành Châu, Đỗ Văn Hạo tiếp tục đi tuần về phía Nam.

Một ngày nọ, bọn họ đi tới địa giới của Quế Lâm, vùng sơn thủy giáp phủ Tĩnh Giang. Lúc này thời tiết cũng đã vào cuối thu.

Nguyên tưởng rằng thời điểm này ứng với khoảng thời gian chẳng có gì đáng xem nhất trong năm, ai ngờ dọc đường đi bọn người Đỗ Văn Hạo liên tục gặp được những cảnh tượng non xanh, nước biếc, phong cảnh

đẹp dễ thơ mộng vô cùng. Các nàng Bàng Vũ Cầm thấy vậy thì rất vui vẻ, thoải mái, trên đoạn đường tới

Đỗ Văn Hạo gật đầu qua loa rồi một lần nữa lên xe ngựa của mình. Kha Nghiêu lúc này mới nhỏ giọng nói: “Ca, người nói xem có phải Liêu đại nhân này đang cố tình giả bộ cho người xem không vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ha ha, người nha, có vẻ trong mắt người có rất ít người tốt nhỉ?”

Lâm Thanh Đại làm vẻ mặt ngạc nhiên hỏi: “Ánh mắt Kha Nghiêu của chúng ta đúng thật là tuệ nhãn nha, nếu không phải vậy vừa rồi tại sao Liêu đại nhân như thế nào cũng không dám nhìn kỹ thẳng vào mắt Kha Nghiêu đây?”

Kha Nghiêu sáng giọng: “Tỷ tỷ chê cười ta! Ta không thêm nói nữa.”

Bàng Vũ Cầm cũng cười nói: “Đúng vậy, ta cũng cảm giác Liêu tri phủ này có vẻ là một quan phụ mẫu tốt. Mặc kệ dù là thật tâm hay cố tình tỏ ra như vậy, ít nhất thì trong lúc hành động cũng có suy nghĩ một chút tới dân chúng, dân chúng như vậy là được may mắn nhiều rồi. Không có gì sai cả.”

Liên Nhi cũng xen vào: “Ta cũng nhìn thấy Liêu đại nhân này có vẻ gì đó rất gần gũi yêu dân, không có vẻ quan liêu gì cả.”

Tuyết Phi Nhi cười nói: “Ha ha, trước mắt ca ca thì hẳn làm sao dám tỏ ra quan liêu gì đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Kỳ thật, phẩm hàm của tri phủ so với Đề hình quan cũng không cách xa nhau nhiều lắm đâu.”

Lâm Thanh Đại lên tiếng: “Nhưng ở đây lại khác nhiều. Căn bản chức Đề hình quan của người không giống với các Đề hình quan thông thường khác, người dù gì cũng là một đề điểm điều lộ hình ngục, hẳn chỉ là một quan tri phủ, làm sao có thể so sánh được đây?”

Đỗ Văn Hạo không tranh cãi thêm mà cười vang: “Ha ha, rất ít khi thấy các người hăng hái tranh luận mấy chuyện này như vậy, ồ, hôm nay có gì khác thường sao?”

Kha Nghiêu hậm hực: “Đại khái đơn giản là bởi vì chúng ta thật sự có chút nhàn nhã, muốn tìm một vài chuyện gì đó để giải khuây thôi.”

“Vậy hả, tốt thôi. Các người nói đi, tới Tỉnh Giang phủ muốn làm gì đây? Ta sẽ ủng hộ hết.”

Kha Nghiêu vừa nghe như vậy thì khuôn mặt lập tức trở nên tươi rói, hăng hái nghiêng nghiêng cái đầu suy nghĩ một chút: “Hay là chúng ta khai mở một Ngũ Vị đường tại Tỉnh Giang phủ có được không vậy?”

Lâm Thanh Đại phản đối: “Người thật đúng là, muốn thường trú luôn ở đây sao?”

Kha Nghiêu cong môi: “Cũng không phải là như vậy, chỉ là ta cảm giác được cả ngày nếu không có việc gì làm thì chán chết.”

Đỗ Văn Hạo cười cười: “Thế không phải dọc đường đi chúng ta đã vui chơi rất nhiều đó sao? Bấy nhiêu vẫn chưa đủ cho nha đầu nhà người hả?”

Kha Nghiêu sáng giọng bật lại: “Chỉ có chơi vài ngày mà cũng nói? Chúng ta ở Hành Sơn suốt ngày chỉ có công với việc, ca lúc nào cũng chúm mũi vào mấy cái cây người hôi thối, có đi chơi đâu được đâu? Không phải là chẳng có gì làm đó sao? Khiến ta buồn muốn chết.”

Bàng Vũ Cầm cũng lên tiếng ủng hộ: “Kha Nghiêu nói vậy cũng có chút đạo lý, ta cũng cảm thấy ở như vậy có gì đó nhàm chán, chung quy có việc để làm vẫn tốt hơn.”

Đỗ Văn Hạo không có ý kiến phản bác: “Vậy các người cứ hảo hảo suy nghĩ một chút đi. Dù sao chúng ta cũng không có gì phải vội vàng.”

Mọi người sau đó cũng vui vẻ cười đùa thêm một chút. Dù sao cũng chẳng dễ gì mà khơi lên được không khí rôm rả trong xe.

Đêm đó, Liêu Quý Bình tổ chức thiết yến ngay tại phủ đệ của mình để đón gió tẩy trần cho Đỗ Văn Hạo. Cả bảy tri huyện ở đó bồi tiếp.

Trong tiệc rượu, Đỗ Văn Hạo để ý đồ ăn ở đây cũng không phải là những món tinh xảo, phô trương. Đa phần các món ăn đều chỉ hơn mức bình dân một chút, trừ một vài món ăn mặn thịt cá ra thì còn lại là các

món rau dưa thông thường. Tại phủ đệ của Liêu tri phủ, nhìn cách bài trí bên trong thì cũng khá giản dị. Kiến trúc khá cổ xưa, đồ đạc không có gì tính là quý giá, xem gia Liêu Quý Bình này có thể coi là một vị quan thanh liêm.

Đỗ Văn Hạo đầu tiên nghĩ rằng bọn Liêu Quý Bình sẽ sắp xếp cho bọn hắn ở một đại khách điểm hay đại tửu lâu sang trọng gì đó. Nhưng không nghĩ ra sau tiệc rượu cả bọn được dẫn tới ở một phủ đệ ở ngay trong nha môn. Đây thực ra giống như kiểu nơi tiếp đón khách của nha môn, khá giản dị, lại có sân liền với nha môn, cũng khá rộng rãi.

Đỗ Văn Hạo âm thầm gật đầu, đưa cả gia quyến vào trong sắp đặt nơi ở.

Bên trong về cơ bản đã đầy đủ tất cả mọi thứ, không cần phải mua thêm đồ vật trang trí gì. Cho nên vừa tới lúc hoàng hôn, Kha Nghiêu đã la hét om sòm đòi đi ra ngoài đi dạo phố. Nàng ta lôi kéo bằng được đòi Đỗ Văn Hạo phải đi cùng. Bàn Vũ Cầm cảm thấy Kha Nghiêu dọc đường đi đã rất buồn bã chán nản rồi, nên cũng mỉm cười đồng ý, khuyên nhủ Đỗ Văn Hạo đưa Kha Nghiêu đi ra ngoài dạo chơi. Mấy người Bàn Vũ Cầm ở lại thu thập nơi ở. Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng không nỡ từ chối, thay đổi thường phục, cùng Kha Nghiêu đi ra phía cửa sau.

Chưa ra tới cửa thì hai người Đỗ Văn Hạo đã nghe tiếng quản gia bên Liêu phủ chạy lại: “Đỗ đại nhân, ngài muốn ra ngoài đi dạo sao?” Vừa nói vừa khom lưng cúi chào.

Kha Nghiêu cướp lời như sợ Đỗ Văn Hạo đổi ý không đi nữa: “Ta và ca ca có việc muốn ra ngoài một chút.”

“Dạ, hay là để tiểu nhân đi gọi lão gia. Dù sao thì đại nhân cũng không quen thuộc nơi đây, có một người dẫn đường sẽ tiện hơn nhiều.”

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng từ chối: “Không cần phải khách khí như vậy, chúng ta chỉ là đi tản bộ mà thôi, đi tới đâu thì tính tới đó, Liêu đại nhân hôm nay đã bận rộn với chúng ta nhiều rồi, không cần làm phiền ngài nữa.”

Quản gia nghe vậy thì cũng không kiên trì thuyết phục nữa, chỉ dặn dò thêm mấy câu phải cẩn thận này nọ, giới thiệu qua loa một số điểm đáng chú ý trong thành rồi thì tiễn Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu đi ra.

Ra khỏi nha môn, đi một lúc vào trong thành thì hai người nhận thấy đường phố vô cùng đông đúc, người đi kẻ lại rất tập nập huyên náo. Thế nhưng Kha Nghiêu đi dạo một hồi thì cảm thấy ở nơi đây quá đông đúc hỗn độn, không bằng hạo hạo chơi đùa ở vùng thôn quê. Thế là nàng ta liền lôi kéo bằng được Đỗ Văn Hạo đi ra khỏi thành, theo con đường nhỏ hướng tới bờ sông.

Không khí bên ngoài thành trong lành và thoáng đãng hơn trong thành rất nhiều. Trên đường đi Kha Nghiêu cầm một cọng cỏ trong tay, liên tục phe phẩy, nhảy nhót cười đùa. Đi được một lát, nàng quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Ca, đây là lần đầu tiên ta nhìn thấy một vị quan như Liêu tri phủ. Hắn an bài cho thượng quan của mình ở tại trong nha môn mà không dám chi tiền cho chúng ta ở một khách điểm sang trọng.”

Đỗ Văn Hạo cười đáp: Tiếp đãi thượng quan là sẽ tốn tiền, về lý thì nha môn không được chi mấy khoản này, tri phủ sẽ phải móc tiền túi của mình ra. Nhìn gia cảnh của hắn như vậy, gia quyến cùng hạ nhân đều là những người rất giản dị, ăn mặc sơ sài mộc mạc, chỉ sợ không đủ tiền để cho chúng ta ở ngoài.”

Kha Nghiêu cong môi: “Chúng ta hoàn toàn có thể dùng tiền túi của mình mà. Dọc đường không phải vẫn làm vậy sao?”

“Nhân gia người ta đã hảo hảo an bài rồi, chúng ta lại bỏ đi ra ngoài ở, không phải làm mất mặt người ta lắm sao?”

“Ồ, cái gì kia?” Đột nhiên đang nói chuyện thì Kha Nghiêu nhìn thấy cách đó không xa có một mảnh ruộng. Mảnh ruộng này nước vẫn ngập xâm xấp và khá trong nhưng lại không có trồng một loại hoa màu gì, chỉ có một vài loại cỏ mọc cao vút, xanh rì, phía trước lại có cắm một tấm mộc bài. Chạy tới nhìn thì thấy trên đó viết mấy chữ to: “Chỗ này muốn bán.”

Kha Nghiêu tỏ vẻ khó hiểu: “Ca, chỗ ruộng này trông rất tốt vì sao lại bị bỏ hoang vậy?”

Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy rất nghi hoặc. Vừa lúc đó có một phụ nhân dắt một con trâu đi qua gần đó,

trúc rung lên kịch liệt, Kha Nghiêu giật mình hoảng sợ, sắc mặt tái mét, thân thể trở nên vô lực, ngã thẳng vào lòng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì ha ha cười to, đỡ Kha Nghiêu ngồi thẳng dậy: “Ha ha, bây giờ ta mới biết người cũng có một khắc tinh, đó chính là nước!”

Kha Nghiêu lúc này mới định thần lại, bĩu môi bất mãn nói: “Ai nói là ta sợ nước hả? Chỉ là ta không biết bơi, nên có chút không thoải mái khi nghĩ tới việc té xuống sông thôi. Mà ai không biết bơi chẳng có chút sợ hãi như vậy, phải không Liêu đại nhân?”

Liêu Quý Bình cũng cười cười gật đầu nói: “Kỳ thật ta cũng vậy. Sợ hãi, ha ha, bất quá có tiểu thư ở chỗ này, ta làm sao còn dám nói tới hai chữ sợ hãi đó? Chẳng phải lại để tiểu thư phải chê cười sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Liêu đại nhân, đại nhân có vẻ là người sống ở Tĩnh Giang này lâu rồi?”

Liêu Quý Bình đáp: “Dạ bẩm, cũng đã cai quản vùng này được mười năm rồi. Lại bộ cảm giác được ty chức phụ trách vùng Tĩnh Giang này có một vài điểm thành tích, cho nên mỗi lần mãn kỳ (ý là hết nhiệm kỳ) lại cho ty chức tiếp tục làm nhiệm vụ, đến nay là ba lần rồi. Đây là nhiệm kỳ thứ tư của ty chức.” (Tức là tên này tái cử ba lần, lần này là nhiệm kỳ thứ tư của hắn)

“Liêu đại nhân thật là khổ cực công cao. Tĩnh Giang phủ này được đại nhân cai trị, quả thật đã có chút thành tựu.”

“Đa tạ Đề hình đại nhân khích lệ.”

Kha Nghiêu quay đầu lại nhìn bọn Bàng Vũ Cầm trên bè trúc bên cạnh, thấy các nàng ngồi rất vững vàng, không có chút gì lo lắng. Hơn nữa lại còn líu lo chuyện trò với nhau rất vui vẻ thì nghĩ thầm, sao mình lại có thể sợ hãi được, thật sự là mất mặt mà.

Qua đại khái khoảng nửa canh giờ nữa thì mọi người nhìn thấy một bến thuyền, tại đó có không ít bè trúc và thuyền nhỏ neo đậu. Những người ở trên bến thuyền này nhìn thấy mấy cái bè của bọn Đỗ Văn Hạo thì liên tục vẫy vẫy tay.

Liêu Quý Bình thấy vậy, đứng dậy nhìn một chút, sau đó quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại nhân, đó chính là Trương tri huyện tới đón ngài. Bọn họ đã chuẩn bị cơm trưa đâu đấy rồi.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì nói: “Không nên phiền toái bọn họ làm gì. Tùy tiện một chút sẽ thoải mái và tự do tự tại hơn.”

Liêu Quý Bình nói: “Lúc trước ty chức cũng nói với bọn họ là không cần phải vậy, nhưng dù sao bây giờ cũng là thời gian của bữa trưa rồi. Nếu đi quá chỗ này một chút thì cũng không khả dĩ tìm được chỗ nào ăn ngon hơn ở đây. Thông thường ty chức đi qua vùng này cũng đều dừng ăn trưa cả. Bất quá đại nhân cũng không phải lo lắng, tất cả các quan lại địa phương ở đây cũng đều hiểu công đạo, không hề phô trương lãng phí gì cả.”

Đỗ Văn Hạo biết họ có tình sắp xếp, có từ chối cũng không được, đành gật đầu: “Vậy thì hết thấy cứ theo đại nhân an bài.”

“Ha ha, từ đây đi xuống khoảng hai chục dặm nữa có một nơi gọi là Uyên Ương bãi, nó cũng là tên của một trấn nhỏ. Tuy gọi là một trấn nhỏ nhưng cảnh tượng ở đó thì không sai biệt, là một trong những nơi đáng xem nhất của Li Giang. Ở đó có một phong cảnh gọi là Dương đề yên vũ, lúc trước ty chức cũng đã hỏi qua Trương đại nhân. Hắn nói là nếu xuôi dòng Li Giang, dừng tại đây ăn cơm, chậm chậm một chút thì sẽ nhìn thấy được cảnh sắc Dương đề yên vũ giữa trời chiều.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì rất hay.”

Bè trúc chậm chậm tiến vào bến thuyền. Đỗ Văn Hạo quay sang nhìn thấy vẻ mặt Kha Nghiêu tái mét vì sợ hãi, đứng im một chỗ, động đậy một chút cũng không dám. Lúc này bè trúc của mấy người Lâm Thanh Đại cũng nhích lại gần. Đỗ Văn Hạo nháy nháy Lâm Thanh Đại rồi lấy tay ra dấu chỉ vào Kha Nghiêu. Lâm Thanh Đại hiểu ý, khẽ phi thân một cái, nhảy sang bè trúc của bọn Đỗ Văn Hạo, sau đó ôm chặt lấy eo lưng Kha Nghiêu. Không đợi cho Kha Nghiêu kịp có phản ứng phục hồi tinh thần, Lâm Thanh Đại khẽ nhún một cái đã đưa nàng lên trên bến thuyền an toàn.

Liêu Quý Bình nhìn vậy thì buột miệng khen: “Hảo thân thủ!”

Lúc này huyện lệnh của huyện Nhạc Bình là Trương Thiên Trữ cũng đã tới trước mặt chào hỏi. Đây là một tiểu lão đầu lùn tịt, hai mép vênh vênh mấy cọng râu dê, thân mình khom khom tùm tùm cười.

Phía sau Trương tri huyện là các quan lại thuộc quyền cai quản của ông ta.

“Đỗ đại nhân, ty chức cung kính chờ đợi ở đây đã lâu. Thật đúng là chỉ sợ ngài trên đường du lãm không chịu dừng lại tại địa phương nhỏ bé của ty chức.” Trương Thiên Trữ khom người thi lễ, đôi mắt tam giác híp híp lại.

Đỗ Văn Hạo lạnh nhạt cười: “Liêu đại nhân nói Trương đại nhân chờ bản quan ở đây đã rất lâu rồi. Làm sao bản quan có thể không dừng lại cơ chứ?”

Trương Thiên Trữ khom người làm một tư thế mời, Đỗ Văn Hạo hướng phía trước đi vài bước, thuận tiện chào hỏi tất cả các quan viên của huyện Nhạc Bình tới đây đón hân. Trong khi đó Trương Thiên Trữ vội vàng đi tới bên cạnh giúp đỡ xách đồ vật cho mấy người Bàng Vũ Cầm. Bởi vì trước đó Liêu Quý Bình có nói là trên đường đi thuận tiện chỗ nào thì nghỉ lại nơi đó, cho nên hân nói các nàng cứ mang theo ít đồ vật tùy thân cần thiết gì đó. Mà lúc này bè trức của bọn Lý Phổ, Tiền Bất Thu, còn có cả Diêm Diệu Thủ đang không nhanh không chậm cập bến.

Huyện Nhạc Bình nằm ở đông ngạn của Li Giang, thời cổ vẫn được sử dụng như một dịch trạm của đường thủy. Nơi đây cũng có thể coi là một vùng sầm uất, đông đúc. Phía Tây ngạn Li Giang có Tước Nhai, còn cảnh tượng Dương đề thì phải đi xuống hạ lưu của Li Giang.

Đoàn người sau khi cập bến tàu an toàn thì nhàn nhã đi theo đoạn đường hai bên là rừng trúc. Trên đường cơ hồ không gặp một người dân nào. Kha Nghiêu lúc này đã trở lại với dáng vẻ hoạt náo thường ngày, chạy đến bên Liêu Quý Bình, chỉ trỏ xung quanh, làm trò nói: “Liêu đại nhân, tại sao trên đường không gặp một người dân nào vậy. Không lẽ Liêu đại nhân và Trương đại nhân khiến cho dân chúng trốn hết ở nhà rồi sao? Sợ chúng ta nhìn thấy hả?”

Liêu Quý Bình khoát tay cười nói: “Tiểu thư đang chê cười Tĩnh Giang chúng ta không có người đó hả, ha ha ha, kỳ thật ta cũng đang cảm giác rất kỳ quái. Thiên Trữ hả, người dân của Nhạc Bình đi đâu hết cả rồi?”

Trương Thiên Trữ thấy Liêu Quý Bình hỏi đích danh mình thì vội vàng đi tới trước vài bước (hân đang ở phía sau mà), khom người trả lời: “Bây giờ là bữa trưa rồi, chắc hân dân chúng về nhà ăn cơm trưa hết.”

Ra khỏi khu vực bến thuyền, Đỗ Văn Hạo thấy cách đó không xa đại bộ phận ruộng đồng cũng ở trong tình trạng hoang phế, không thấy có một người nông dân nào làm, nhân tiện nói: “Như thế nào ruộng đồng ở đây lại trống vắng thế kia? Có vẻ như năm nay ruộng đồng ở cả phủ Tĩnh Giang này đều bỏ hoang, không trông trọt gì cả?”

Trương Thiên Trữ vội giải thích: “Khởi bẩm Đề hình đại nhân, thời điểm khai xuân không ai nghĩ mọi chuyện lại có thể như vậy cả, lúc đó Liêu đại nhân cũng từng tự mình đi giám sát các huyện thành, đốc thúc mọi người. Thế nhưng mỗi ngày mưa mỗi ít, dân chúng ruộng đồng nhiều như vậy, tất cả chỉ dựa vào mùa mưa để tích trữ nước tưới, sông hồ của chúng ta bao nhiêu cho đủ. Chính vì vậy, khi trời hạn hán thì chúng ta gặp vô vàn khó khăn. Mọi người ai cũng sốt ruột, bản thân Liêu đại nhân đã dùng tất cả mọi biện pháp, ngay cả đến việc mời pháp sư để cầu mưa mà cũng chưa có kết quả gì.”

Tuyệt Phi Nhi nghe thấy Trương Thiên Trữ nói như vậy thì châm biếm cười nói: “Trương đại nhân này đúng là một đại sư phụ về vô mộng ngựa. Chúng ta như thế nào lại không phát hiện được điều này nhỉ? Dọc đường chúng ta tới đây hình như cũng có không ít mưa thì phải.”

Trương Thiên Trữ có chút xấu hổ, cười khan hai tiếng: “Nhị phu nhân thật sự không biết, tục ngữ vẫn nói rất đúng, mười dặm đường không cùng bầu trời. Ở Tĩnh Giang phủ chúng ta đúng là như vậy, cùng một lúc ở phía Tây mặt trời mọc nhưng ở phía Đông lại mưa gió cũng là chuyện thường tình.”

Đột nhiên phía trước lúc này đưa lại mấy âm thanh quát tháo. Mấy sai dịch hình như đang đẩy và quát tháo dân chúng gì đó. Không biết xảy ra chuyện gì, Liêu Quý Bình quay sang phía Trương Thiên Trữ lừ

mắt một cái, sau đó cười cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Đồ đại nhân, hay là chúng ta dừng lại đây nghỉ trong chốc lát?”

Lâm Thanh Đại lên tiếng hỏi: “Phía trước hình như có chuyện gì xảy ra?”

Trương Thiên Trữ vội nói nhanh: “Đồ đại nhân cùng mấy vị phu nhân, xin trước tiên tạm nghỉ ở đây một lát, để tỳ chức lên trước xem có chuyện gì.”

Đỗ Văn Hạo khoát tay: “Không cần, ngồi bệ cả thời gian dài như vậy, chúng ta cũng nên đi lại một chút cho giãn gân giãn cốt. Chúng ta cùng đi xem.”

Trên mặt Trương Thiên Trữ lộ rõ vẻ lo lắng, định nói thêm mấy câu ngăn cản Đỗ Văn Hạo không đi tới phía trước. Thế nhưng Liêu Quý Bình lại một lần nữa liếc mắt ra hiệu, hần đành thôi không ý kiến gì nữa.

Thế nhưng sau đó Trương Thiên Trữ vội vàng bước nhanh lên phía trước, vượt qua bọn Đỗ Văn Hạo, đi tới chỗ đám người đang lộn xộn, nét mặt đang mỉm cười đã lập tức chuyển sang âm trầm. Một sai dịch thấy Trương Thiên Trữ lộ rõ bộ dáng mất hứng thú như vậy thì vội vàng lên tiếng: “Thưa đại nhân, chúng ta nói bọn họ đi, nhưng bọn họ nhất định không chịu đi. Trước mặt Đồ đại nhân ở đây chúng ta không dám quá lỗ mãng.”

Trương Thiên Trữ nhìn thấy mấy người nông dân trong tay cầm theo không ít giỏ tre, phía trong có các quả đại, miễn cưỡng mỉm cười, tận lực nhẹ giọng nói: “Không phải mấy ngày hôm trước đã thông báo tới từng thôn bản rồi sao? Các người không nhận được thông tri của các hương sao?” Sai dịch kia vội vàng hướng về phía mấy người dân chúng quát lớn: “To gan, nhìn thấy tri huyện đại lão gia sao không quỳ xuống đáp lời?”

Đúng lúc này thì bọn Đỗ Văn Hạo cũng đã tiến lên tới nơi, Liêu Quý Bình là người đầu tiên lên tiếng: “Có chuyện gì vậy?”

Bởi vì tất cả bọn họ đi du lãm đều mặc thường phục, hơn nữa thời cổ đại này không như thời hiện đại, làm gì có ti vi hay internet, nên dân chúng không biết mặt các quan phụ mẫu địa phương là chuyện thường tình. Chính vì vậy, một lão hán nghe thấy Liêu Quý Bình hỏi thì bình thản trả lời: “Ruộng đồng không cho chúng ta nhận, chẳng lẽ lại cấm cả việc lên núi hái chút quả đại sao? Chúng ta tranh thủ qua bến thuyền gặp khách thương đổi chút lương thực rồi sẽ đi ngay.”

Sai dịch giận dữ quát: “Lớn mật. Người dám...”

Liêu Quý Bình nhanh chóng đưa tay kéo tên sai dịch kia lại, ý bảo hắn không được nói thêm gì nữa. Sau đó hắn dùng bộ mặt hòa ái nói với lão hán nọ: “Các người hái được những quả gì vậy? Cho ta xem một chút đi, vừa lúc tất cả chúng ta đều đang khát nước, nếu là ăn ngon, chúng ta mua chút giải khát cũng tốt.” Nói xong ngồi xổm xuống chỗ mấy cái giỏ tre lựa lựa.

Liêu Quý Bình nhắc từ trong giỏ tre ra một chùm quả gì đó màu đỏ, đưa sang cho Tuyết Phi Nhi ở bên cạnh nói: “Mấy vị tiểu thư nếm thử quả này đi, ta đã từng ăn rồi, cũng có thể coi là rất ngon. Thiên Trữ hả, quả này gọi là gì nhỉ?”

Trương Thiên Trữ vội vàng cúi người nhẹ giọng đáp: “Ở vùng này chúng ta gọi là Hạ Hồng. Không những có thể ăn tươi mà còn dùng để dưỡng tửu nữa.”

Mấy người dân bên cạnh thấy sai dịch không ngăn trở họ bán đồ vật nữa thì cũng đều nhất loạt tiến gần lại. Trong đó có một tiểu cô nương đại khái mười ba mười bốn tuổi, trên lưng đeo một giỏ tre khá nặng, tiến đến bên cạnh mấy người Đỗ Văn Hạo, nhỏ giọng nói: “Khách quan, mua cho ta đi, mấy quả ta hái được cũng rất ngon.”

Kha Nghiêu thấy vậy thì tiến lên trước, ý bảo tiểu cô nương thả giỏ tre xuống. Quả nhiên bên trong có khá nhiều quả đại, Kha Nghiêu liền tùy tiện đưa tay cầm lấy một quả cho vào miệng. Đột nhiên nàng kêu lên ôi chao một tiếng. Liêu Quý Bình nghe thấy vậy thì vội vàng đứng dậy, một tay ngăn cản tiểu cô nương kia lại. Kha Nghiêu chau mày, hơi nhăn mặt, tay che miệng nói: “Liêu đại nhân, ngài hiểu lầm rồi, ta chỉ là ăn phải một thứ quả gì đó rất chua mà thôi.”

Đỗ Văn Hạo cười to: “Liều đại nhân, không cần phải lo lắng, bất quá đây cũng chỉ là một tiểu cô nương mà thôi.”

Tiểu cô nương kia thấy Liều Quý Bình không ngăn cản mình nữa thì bạo gan tiến tới trước mặt Kha Nghiêu nói: “Thứ quả mà tiểu thư vừa ăn gọi là Toan lưu lưu, những phụ nhân mang bầu ở đây đều rất thích ăn quả này.”

Kha Nghiêu vừa nghe vậy thì trên mặt ửng đỏ. Trương Thiên Trữ thì tiến lên đang muốn kéo tiểu cô nương kia lại, bỗng dừng hẳn nhìn thấy ánh mắt lạnh lẽo của Đỗ Văn Hạo hơi trừng lên với mình. Lúc này hắn mới dừng tay, thối lui hai bước.

Bàng Vũ Cầm cũng tươi cười tiến đến, thấy vóc người tiểu cô nương kia nhỏ nhắn, gầy guộc, có vẻ rất thiếu ăn, nhân tiện hỏi: “Tiểu muội muội, các người một ngày đi hái quả như vậy có thể bán được bao nhiêu?”

Tiểu cô nương thật thà trả lời: “Nếu là cả nhà cùng đi hái, một ngày cũng có thể đổi được một chén cháo.”

Tuyết Phi Nhi kinh ngạc: “Ít như vậy sao? Khó trách nhìn người gầy gò như vậy. Thế cả giỏ quả đại này người bán bao nhiêu?”

Tiểu cô nương trầm ngâm một chút, vươn bốn ngón tay ra. Trương Thiên Trữ thấy thế nhất thời tức giận quát to: “Người định bắt chẹt người khác đó hả? Không phải chỉ là một giỏ quả đại sao? Như thế nào muốn tới bốn mươi văn tiền hả?”

Tiểu cô nương vội vàng nói: “Nếu vậy thì hai mươi văn cũng được.”

Liều Quý Bình tiến lên, mỉm cười nói với Tuyết Phi Nhi và mấy nữ nhân: “Nhị phu nhân, nếu là các người muốn ăn, mấy loại quả này đều có chút tư vị nhất định, ta nghĩ không nên mua tất cả vì không thể ăn hết. Nhưng mua một chút giúp đỡ tiểu cô nương này ta nghĩ cũng không vấn đề gì.”

Tiểu cô nương nghe vậy thì nóng nảy vội nói: “Vị...tỷ tỷ tốt bụng này, cầu ngài mua toàn bộ cho ta đi, cùng lắm thì,...cùng lắm thì ta bán cho ngài mười lăm văn tiền là được.”

Mấy người dân khác ở xung quanh thấy vậy cũng vội vàng tiến đến tiếp cận Tuyết Phi Nhi, tranh nhau mời Tuyết Phi Nhi và mấy nàng mua quả đại của mình.

Liều Quý Bình thấy thế, lớn tiếng nói: “Các hương thân, như vậy đi. Tổng cộng các người có tất cả sáu người, mỗi người trong giỏ quả đều có loại ta muốn mua, ta trả cho mỗi giỏ quả hai mươi văn tiền, vậy được không?”

Mọi người nghe thấy vậy nhất thời cao hứng đồng ý liên thanh. Liều Quý Bình móc ra một xâu tiền nhưng Bàng Vũ Cầm đã nhanh tay ngăn lại, nói: “Liều đại nhân, không cần ngài phải phí tổn, dù sao cũng là mấy người nữ nhân chúng ta thích ăn. Ta nhìn Liều đại nhân cũng không phải là người giàu có gì, ngài mua về cũng không dùng đến. Liên Nhi, trả cho mấy người bọn họ ba mươi văn tiền một giỏ quả, chúng ta mua tất cả của họ.”

Liều Quý Bình vội vàng nói: “Phu nhân ngàn vạn lần không nên như vậy, bất quá cũng chỉ là vài thứ quả đại thôi. Phu nhân muốn cạnh tranh với ty chức như vậy không phải là xem thường ta sao?”

Đỗ Văn Hạo cũng nói với Bàng Vũ Cầm: “Cầm nhi, thôi đi, nếu Liều đại nhân kiên trì như vậy, chúng ta cung kính không bằng vàng mệnh.”

Liều Quý Bình thấy thế thì tươi cười đem tiền đưa cho tiểu cô nương. Tiểu cô nương vô cùng cảm kích hướng Liều Quý Bình gật đầu, sau đó đem chia đều cho tất cả mọi người.

Trương Thiên Trữ lúc này mới lên tiếng: “Tốt lắm, tốt lắm, hôm nay các người thật là may mắn, gặp được mấy vị hảo tâm đây. Bây giờ cũng không nên ở chỗ này làm gì nữa, mau trở về nhà nấu cơm ăn thôi.”

Mấy người đang định rời đi thì đột nhiên Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi: “Ruộng đồng của nhà các người vì sao cũng bỏ hoang vậy?”

Mấy người buồn bực thở dài không ai trả lời. Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì đi tới trước mặt tiểu cô nương, thân thiết hỏi thăm: “Muội muội, nhà các người có mấy người tất cả?”

Tiểu cô nương ngập ngừng một chút rồi trả lời: “Bảy người tất cả!”

Đỗ Văn Hạo lại hỏi tiếp: “Trong nhà không có rượu hay rượu bỏ hoang không làm?”

Tiểu cô nương lắc đầu không nói gì.

Liêu Quý Bình thấy thế tiến lên nói: “Đại nhân hỏi người, người không nên lắc đầu, có gì thì trả lời cho đại nhân đi.”

Đỗ Văn Hạo chỉ vào Liêu Quý Bình nói với tiểu cô nương: “Muội muội có biết ai đây không?”

Tiểu cô nương nhìn một chút vào Liêu Quý Bình, lão mỉm cười nhìn nàng. Nhưng tiểu cô nương sau đó cũng chỉ lắc đầu nói: “Không biết.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy các người có biết tri phủ Tĩnh Giang là ai không?”

Tiểu cô nương ngây ngốc cười nói: “Không biết, mà vì sao chúng ta lại phải biết? À, là ngài phải không? Mới vừa rồi ta thấy những người này đều gọi ngài là đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo cười: “Nếu như là ta, người cảm giác ta có tốt hay không?”

Tiểu cô nương cũng cười nói: “Ta nghe cha ta nói, tri phủ đại nhân của chúng ta là một người tốt mà.”

Đỗ Văn Hạo nhìn một chút sang Liêu Quý Bình, Liêu Quý Bình hơi có chút xấu hổ. Đỗ Văn Hạo sau đó nói tiếp: “Ta cũng thấy như vậy, thôi được rồi, các người mau trở về đi thôi.”

Tiểu cô nương thấy vậy thì đeo giỏ lại trên lưng, chào tạm biệt mọi người rồi rời đi.

Liêu Quý Bình nói với Trương Thiên Trữ: “Trương đại nhân, người làm như vậy là không được rồi. Đối đãi với dân chúng của chính địa phương mình cai quản không thể dùng thái độ như vậy. Bọn họ chỉ vì mưu kế sinh nhai, người lại hạn chế, cấm đoán bọn họ, như thế làm sao họ có thể sống được đây?”

Trương Thiên Trữ toát mồ hôi lạnh, khom lưng nói: “Liêu đại nhân dạy rất đúng, ty chức sau này nhất định tuân theo.”

Liêu Quý Bình nói tiếp: “Người là một bậc phụ mẫu của dân chúng, nên vì dân chúng khắp nơi mà lo lắng một chút.”

Trương Thiên Trữ liên tục gật đầu vâng vâng dạ dạ, mồ hôi từ trên trán cứ nhỏ ròng ròng.

“Dương đề yên vũ” quả nhiên là một địa danh danh bất hư truyền. Đây cũng có thể coi như một đại danh thắng của phủ Tĩnh Giang, người người tới đây du lãm rất nhiều, nên tại khu vực này cũng có không ít khách điểm.

417. Chương 361: Tể Tướng Sư Gia!

Dương Đề là một nơi phong cảnh hữu tình vô cùng đặc biệt, từ Nhạc Bình Huyện ăn trưa đến giờ Đỗ Văn Hạo đã từ bỏ thói quen trong mỗi bữa ăn phải uống một chút rượu rồi. Giờ đây hắn chỉ chủ yếu ăn một ít cơm canh đơn giản, qua loa cho qua bữa, sau đó tự nói mình hơi mệt một chút, Liêu Quý Bình và Trương Thiên Ninh dĩ nhiên thấy vậy cũng không dám lên tiếng khuyên can hắn uống rượu gì cả. Sau khi dùng xong bữa, thì Đỗ Văn Hạo bảo mọi người nên đi bộ một đoạn đường, sau đó mới xuống bè trúc lên đường đi tiếp.

Tri Huyện Trương Thiên Ninh cứ tưởng Đỗ Văn Hạo không hài lòng với sự sắp xếp trưa nay của ông ta, chính vì vậy mà ông ta quyết định đi bộ trước đến Dương Đề để chuẩn bị cho chu đáo hơn. Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên cũng đồng ý với ý kiến này của ông ta, không những vậy hắn còn bảo Liêu Quý Bình đi cùng ông ta lên trên đó trước nữa.

Lưu Quý Bình nghe vậy thì trong lòng không muốn một chút nào, nhưng đây lại là chỉ thị của Đề Hình đại nhân, ông ta cũng không tiện từ chối, sau khi để lại mấy đứa sai dịch hầu hạ, cũng như bảo vệ cho Đỗ Văn Hạo, ông ta liền cùng với Trương Thiên Ninh vội vã cáo từ, đi trước đến Dương Đề.

Đoàn người của Đỗ Văn Hạo lững thững đi bộ đằng phía sau hai tên sai dịch hướng về phía tây mà đi, cả đoàn người không có vẻ gì vội vàng hấp tấp cả, thời tiết lúc này mát mẻ, sáng khoái, cộng thêm tiếng suối chảy rì rầm bên cạnh, làm cho người ta cảm thấy thoải mái hơn bao giờ hết.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới để ý thấy Liên Nhi lững thững đi tít phía cuối cùng, nàng không hề hé miệng nói lấy một câu, trông dáng vẻ của nàng thì dường như là có tâm sự gì đó. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền cố ý đi chậm lại, tiến về phía Liên Nhi, nhẹ nhàng lên tiếng nói: “Liên Nhi! Nàng một mình đi sau mọi người nghĩ cái gì vậy?”

Liên Nhi đang thơ thẩn bước đi, đột nhiên nghe thấy tiếng người hỏi mình đột ngột như vậy, giật thót mình một cái, lắp ba lắp bắp đáp: “Dạ...Dạ...Không có gì đâu thưa lão gia!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền cau mày lại hỏi: “Ta thấy nàng cứ lẩn thẩn một mình, trong nàng cứ buồn buồn sao ấy, Liên Nhi! Nàng đang có chuyện gì sao?”

Trong mắt của Đỗ Văn Hạo thì trong năm người phụ nữ có mặt ở đây, thì người không có cá tính, không có chính kiến nhất chính là Liên Nhi, có lẽ là do nàng sống ở trong cung từ nhỏ, nên cái gì cũng nghe chủ của mình, chủ của mình nói gì cũng đúng, chính vì vậy mà nó đã thành thói quen cố hữu trong nàng. Từ khi Liên Nhi về làm thiếp Đỗ Văn Hạo thì nàng cũng vẫn giữ nguyên thói quen như vậy, bất chấp là phu nhân, hay lão gia, ai nói gì cũng vâng, chưa bao giờ phản bác ai lấy một câu, câu cửa miệng của nàng lúc nào

ron người, làm cho người ta có cảm giác nơi đây tuy đẹp, nhưng lại mang một vẻ đẹp của sự thê lương, khôn khổ.

Khi đến Dương Đề, Tri Huyện Trương Thiên Ninh sắp xếp Đỗ Văn Hạo ăn nghỉ tại một nhà nông gia, kiến trúc nơi đây được dựng lên theo phong cách kiểu Trúc Lầu, nằm ở bên cạnh sông nước, vô cùng lãng mạn nên thơ, vậy nhưng Đỗ Văn Hạo lại chẳng có tâm trí nào để ngắm cảnh cả.

Hắn liền cho gọi Liêu Tri Phủ, và Trương Tri Huyện cùng đến hỏi chuyện: “Nhị vị đại nhân! Bồn quan đến Phủ Tĩnh Giang, thì thấy nơi đây đúng là ông trời thương tiếc, ban cho phong cảnh nơi đây đẹp tựa thiên đàng, vậy nhưng ruộng đồng nơi đây lại không có ai cày cấy, hoang vu vô cùng, không biết nhị vị đại nhân có kế sách gì để đối phó với việc như thế này hay không?”

“Cái này...!” Liêu Tri Phủ và Trương Tri Huyện đưa mắt lên nhìn nhau một cái, rồi cả hai lại trầm ngâm, im lặng không nói câu gì nữa.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mỉm cười tự chế nhạo bản thân mình nói: “Thật có lỗi với nhị vị quá! Đây vốn thuộc về phạm trù cứu tế, bồn quan không đủ chức trách, cũng như tư cách về việc này, đây chỉ là bồn quan thuận miệng nói mà thôi, nếu như nhị vị thấy có gì không tiện thì không phải trả lời bồn quan cũng được! Không sao cả!”

Liêu Tri Phủ nghe thấy vậy thì vội vã chấp tay nói: “Đồ đại nhân quá lời rồi! Đại nhân lo lắng cho dân chúng, nên mới hỏi bọn hạ quan về chuyện cứu tế như vậy, bọn hạ quan sao lại có chuyện không trả lời đại nhân được đâu cơ chứ? Phủ Tĩnh Giang chịu thiên tai như vậy, là bắt đầu từ hồi mùa xuân năm nay, tại mùa đông năm ngoái là một mùa đông khá ấm, mưa tuyết lại ít, chính vì vậy mà sau khi vào xuân, thì mặt trời chói lọi, ruộng đồng đều vì thế mà khô hạn hết cả, đất thì rạn nứt, ngay cả những mầm trồng lên cũng không mọc được, cộng thêm việc không có nước, trồng cái gì cũng không ra hoa kết trái. Bọn hạ quan cho người đi cầu mưa, nhưng cũng chẳng linh nghiệm gì cả, tiếp sau đó lại có người loan tin là, thiên tai này là do Biến Pháp mà ra. Chỉ cần phế bỏ Biến Pháp thì trời sẽ mưa ngay! Những lời tương truyền của bọn ngu dân thì vốn cũng không nên tin, nhưng không ngờ là sau khi triều đình phế bỏ Biến Pháp, thì đột nhiên mưa liên tiếp đến nửa tháng liền! Nhưng rất tiếc là cơn mưa này lại đến không đúng lúc, ông cha ta có câu, vì người mất một vụ mùa, nhưng vì trời thì mất mùa cả năm! Ông trời đã có ý như vậy rồi, thì thần dân chúng ta làm sao mà cưỡng lại được, thế là cả năm nay ruộng đất cứ hoang vu như thế cả!”

Trương Tri Huyện cũng vuốt vuốt chòm râu của mình, sắc mặt buồn bã nói: “Thực ra thì vẫn còn những nông hộ ở ven sông ngày đêm gánh nước về tưới ruộng, nên miễn cưỡng cũng trồng được một ít mầm giống, nên sau đó cũng đã ổn định hơn một chút, thế nhưng ai ngờ cơn mưa kéo dài nửa tháng kia, kéo theo lũ đến, thế là làm cho những đồng ruộng ở ven sông cũng theo lũ mà đi! Ài! Cơn lũ này không chỉ hoành hành tàn phá một mình cái huyện này, mà cả bảy huyện của cái Phủ Tĩnh Giang này cũng không thoát khỏi nó! Tri Phủ đại nhân thương xót dân chúng, cùng với các vị Tri Huyện đồng liêu ngày đêm thương thảo làm thế nào để cứu tế dân chúng, chỉ nghĩ đến việc dân chúng gặp nạn như vậy thôi, mà Tri Phủ đại nhân ăn không ngon ngủ không yên suốt bao nhiêu ngày nay.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy, bắt giắc quay đầu sang phía Liêu Tri Phủ gật gật đầu tán thưởng tinh thần vì dân vì nước của ông ta.

Liêu Tri Phủ thấy vậy vội vã chấp tay vào nói: “Đây cũng chỉ là chức trách của hạ quan mà thôi, hạ quan cũng đã nhiều lần tấu trình lên triều đình, tường thuật lại tình hình thiên tai, thiệt hại, mong chờ triều đình phát lương giúp đỡ. Bộ Hộ trên triều cũng đã có công văn xuống cho hạ quan, Hoàng Thượng cũng đã đích thân ngự bút phê chuẩn phát lương cứu tế cho Tĩnh Giang Phủ, chỉ không lâu nữa thôi, đồ cứu tế sẽ đến được đến đây. Cho dù đột thiên tai này là thiên tai ghê gớm nhất trong năm, nhưng vì trên có Hoàng Ân rộng lớn, dưới có các vị đồng liêu đồng tâm hiệp lực, bồn quan rất có tự tin để có thể cứu tế được cho dân chúng, giúp dân chúng thoát khỏi tai nạn này. Hạ quan và các vị đồng liêu cũng đã thề với nhau rằng, cho dù mình có phải ăn rau rừng, quả dại cũng nhất định giúp dân chúng tai qua nạn khỏi, quyết không để cho dân chúng lâm vào cảnh chết đói, chết rét ở ngoài đường!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì tấm tắc khen ngợi nói: “Nói hay lắm! Không ngờ Liêu Tri Phủ lại có lòng yêu dân chúng, bao la rộng lớn đến như vậy, đây đúng là cái phúc lớn của dân chúng phủ Tĩnh Giang này!”

Liêu Tri Phủ thấy Đỗ Văn Hạo

Phó Thủ là Phó Sử Lãnh Ti Sự, quan là chính tứ phẩm, bên dưới Đề Hình Ti lại không có mấy chức quan như Phán Quan, Tri Sự! Vậy xin hỏi đại nhân, triều đình đã chuẩn bị cho đại nhân một Tả Quan hay phó chức nào chưa?”

Lần này thì Đỗ Văn Hạo mới mắt chữ o mồm chữ a nói: “Chẳng có gì cả! Tiên sinh không nói thì ta thật sự còn không biết là có chuyện này nữa cơ!”

Thẩm Thăng Bình nghe vậy liền vuốt vuốt chòm râu của mình mỉm cười nói một cách thần bí: “Đây dĩ nhiên là không phải là do Hoàng Thượng sơ suất không để ý đến mà ra, theo như lão phu dự đoán, thì đây có lẽ là Hoàng Thượng đang muốn do thám đại nhân!”

“Hả? Do thám ta ư? Tại sao lại phải làm như vậy?” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói.

“Bắt đại nhân! Đại nhân có biết tại sao Hoàng Thượng lại bắt đại nhân đi tầm y không vậy?” Thẩm Thăng Bình hỏi lại.

“Là muốn ta đi khắp nơi truyền thụ y thuật cho mọi người” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Không sai! Hoàng Thượng muốn đại nhân đi tầm y để chữa trị những bệnh nan y, trao đổi, trau dồi y thuật, từ đó mà tuyên truyền công đức to lớn của Hoàng Thượng! Vậy nhưng đại nhân tầm y lại không làm theo đúng ý chỉ của Hoàng Thượng!” Thẩm Thăng Bình giải thích.

“Không phải chứ? Ta làm như vậy là vì muốn có càng nhiều y giả học thêm được những kiến thức tiên tiến trong y thuật đấy chứ!” Đỗ Văn Hạo phản trần.

“Vậy những các đại thần trong triều liệu có nghĩ như đại nhân không vậy? Đại nhân đến nơi nào, là y như rằng treo bài chiêu nạp đồ đệ đến đấy, phải nói là náo nhiệt vô cùng, dân chúng nghe nói có một vị Đỗ Ngự Y đến truyền thụ y thuật, chỉ cần bỏ tiền ra là có thể học được y thuật vô cùng cao siêu! Ai nhắc đến Đỗ Ngự Y cũng phải tấm tắc khen ngợi không ngớt lời. Đại nhân lẽ nào không biết rằng Hoàng Thượng kiêng kỵ nhất chính là điều này hay sao?” Thẩm Thăng Bình nói.

Đỗ Văn Hạo lấy làm rất khó hiểu: “Ta chiêu nạp môn đồ, truyền bá y thuật lẽ nào lại là không tốt hay sao?”

“Tuyên truyền y thuật thì dĩ nhiên là tốt rồi! Nhưng nó lại không đơn giản như đại nhân vẫn nghĩ đâu! Đại nhân có biết là, trong thời gian gần đây mấy vị quan trong triều đình tấu trình lên Hoàng Thượng, nói đại nhân là người thế nào không?” Thẩm Thăng Bình trầm ngâm nói.

“Đúng là cái bọn dở hơi, ăn không ngồi rồi, bọn chúng ăn no rồi nên muốn giở trò hay sao? Ta chẳng làm gì cũng phải tìm cớ để hại ta, lẽ nào bọn chúng quy kết tội ta là tạo thanh thế để lấy lòng Hoàng Thượng?” Đỗ Văn Hạo tức giận nói.

“Ha ha! Tạo thanh thế để lấy lòng Hoàng Thượng chẳng đáng là gì cả, cùng lắm là bị người ta khinh ghét mà thôi!” Thẩm Thăng Bình mỉm cười đáp.

“Hay là bọn chúng lại nói là ta là đồ cơ hội, hám lợi, nhân cơ hội này kiếm tiền bỏ túi riêng?” Đỗ Văn Hạo vẫn không kiềm chế nổi sự tức giận trong lòng.

Thẩm Thăng Bình mỉm cười đáp: “Truyền thụ tuyệt kỹ cho người, thì dĩ nhiên phải nhận tiền thu phí rồi, đó là lẽ đương nhiên, cho dù bọn họ có người ghen tị đại nhân kiếm nhiều tiền đến đỏ cả mắt, nhưng nói cho cùng thì đại nhân kiếm tiền một cách quang minh chính đại, bọn họ cũng chẳng có lý do gì để mà trách cứ đại nhân được cả!”

“Trừ hai cái chuyện này ra thì bọn họ còn nói ta cái gì được nữa cơ chứ?” Đỗ Văn Hạo căm hận nói: “Lẽ nào bọn chúng nói là ta có ý tạo phản hay sao hả?”

Thẩm Thăng Bình nghe xong liền thở dài một cái rồi nói: “Nếu như đại nhân mà đoán trước được kết quả này, thì có lẽ đại nhân cũng đã không dám hành động như ngày hôm nay rồi!”

Đỗ Văn Hạo tức giận đập bàn đánh bốp, đứng thẳng người dậy quát: “Đúng là bọn chúng nói ta tạo phản hay sao hả! Ta chỉ mở lớp giảng dạy, tuyên truyền y thuật, làm gì có liên quan đến chuyện tạo phản cơ chứ?”

Hai cái chuyện này có dây mơ rễ má gì với nhau cơ chứ, bọn chúng đúng là có trí tưởng tượng phong phú quá rồi đấy!”

Thẩm Thăng Bình mỉm cười nói: “Nếu là người khác, thì dĩ nhiên bọn chúng sẽ không có trí tưởng tượng phong phú như vậy rồi, nhưng đối với đại nhân thì lại khác, bọn họ nghĩ về đại nhân như vậy, thì chẳng có gì là lạ cả!”

“Ý của tiên sinh nói như vậy là có nghĩa gì?” Đỗ Văn Hạo thắc mắc.

“Xin hỏi đại nhân, cái chức Đề Hình quan này của đại nhân từ đâu mà đến vậy?” Thẩm Thăng Bình hỏi lại.

“Chức này là do ta bắt được mấy tên đầu não, cốt cán trong Bạch Y Giáo, nên Hoàng Thượng mới phong cho ta chức Các Lộ Hình Ngục!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Vậy nhưng, lão phu nghe nói, trong triều có không ít người tấu trình lên nói rằng, đại nhân đã từng ra tay chữa trị cho Bạch Y Giáo Chủ Tinh Từ Sư Thái, và còn được bọn chúng dựng bia công đức riêng, chính vì vậy mà đại nhân chắc chắn là có liên quan đến Bạch Y Giáo, thậm chí còn bị nghi là chỉ huy đầu não của Bạch Y Giáo nữa. Hoàng Thượng vốn lúc đầu cũng đã định hạ lệnh xuống bắt đại nhân đưa về trị tội, nhưng sau đó thấy đại nhân lập được công này, Hoàng Thượng lập tức cho gọi mấy tên Bồ Khoái đi đưa đại nhân về, tiếp đó còn phong cho đại nhân chức Các Lộ Hình Ngục, nhưng lại không phong chức phẩm cho đại nhân, cũng chẳng chuẩn bị cho đại nhân Tả Quan nào để phục vụ!” Nói đến đây, Thẩm Thăng Bình ghé sát mặt đến cạnh Đỗ Văn Hạo, giọng thấp hần xuống nói: “Theo như phán đoán của lão phu, thì đây là do Hoàng Thượng đang hoài nghi đại nhân làm phản đấy!”

“Tại sao? Tại sao lại nghi ta làm phản cơ chứ?” Đỗ Văn Hạo sững sờ.

“Đúng vậy! Đề Hình Quan là một chức quan có chức quyền rất lớn, một khi lạm dụng chức quyền, thì hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng, chính vì vậy mà Hoàng Thượng phong cho đại nhân chức quan này, nhưng lại không chuẩn bị cho đại nhân vị Tả Quan nào phục vụ cho đại nhân cả. Đại nhân lúc đầu không phát giác ra được việc này, nên cứ mở lớp dạy học y thuật, khuếch đại tầm ảnh hưởng của mình lên. Chính vì vậy mà Hoàng Thượng lại càng nghi ngờ đại nhân có còn quan hệ với Bạch Y Giáo. Nếu đại nhân lúc này mà không lập tức ngừng ngay cái kiểu truyền thụ y học của mình, thì e rằng sớm muộn cũng bị Hoàng Thượng sờ đến gáy, bởi vì hành động bấy giờ của đại nhân quá ư là làm người khác phải chú ý đến. Lão phu trước khi đến đây, đã nghe nói có người dâng sớ tấu trình lên với Hoàng Thượng, nói đại nhân lợi dụng việc tâm y, khuếch trương thế lực của mình, hành động của đại nhân rất giống với Bạch Y Giáo, hành động này chẳng khác nào mua chuộc lòng dân, một khi cần tạo phản, thì chỉ cần vẫy tay một cái là dân chúng đi theo răm rắp! Hậu quả vô cùng nghiêm trọng!” Thẩm Thăng Bình nghiêm giọng nói.

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì dở khóc dở cười, không biết nên làm thế nào: “Đến cả việc ta đi truyền thụ y thuật mà cũng bị coi là sai, thế này thì thật đúng là chẳng còn đạo lý nào nữa!”

Thẩm Thăng Bình thấy vậy liền lên tiếng an ủi nói: “Công đường làm quan nó là như vậy, chèn ép người khác để dấn đạp mà lên là chuyện thường tình, nhưng đại nhân không cần phải lo lắng quá như vậy, bây giờ sửa chữa vẫn còn kịp!”

“Sửa chữa thế nào đây?” Đỗ Văn Hạo ủ rũ, nói với giọng vô cùng thiếu não.

“Bắt đầu từ bây giờ, đại nhân vẫn có thể hội chẩn trao đổi với các y giả về y thuật, chuyện mua bán thuốc gây mê vẫn cứ như vậy mà tiến hành. Vậy nhưng, xin đại nhân dừng ngay cái hoạt động chiêu nạp môn đồ, dạy cho bọn họ y thuật lại ngay lập tức. Bồi dưỡng, huấn luyện lớp bà đỡ đẻ thì cũng được, nhưng quy mô không cần to đến mức như vậy, chúng ta phải thu hẹp phạm vi lại, phải cẩn trọng tiến hành!” Thẩm Thăng Bình nói.

“Được rồi, ta sẽ làm theo ý của tiên sinh! Tuy mở lớp bồi dưỡng huấn luyện kiếm được nhiều tiền, nhưng cũng rất mệt, bây giờ lại bị triều đình bắt thóp nữa, thôi thì bỏ quách đi cho xong!” Đỗ Văn Hạo thở dài nói.

“Đúng là như vậy đấy! Hoàng Thượng đã có ấn tượng rất sâu sắc về y thuật của đại nhân rồi, Hoàng Thượng cho đại nhân nhậm chức Đề Hình chính là xem trọng khả năng phá án của đại nhân, nhưng giữa hai việc tâm y và Đề Hình Ngục thì đại nhân nên phân biệt cho rõ ràng. Thiết nghĩ đại nhân nên chú ý làm

Đề Hình quan, sau đó mới đến tầm y, chỉ cần tập trung vào những căn bệnh nan y, và những bệnh phẫu thuật của đại nhân là được rồi, không cần phải bệnh gì cũng lo!” Thẩm Thăng Bình nói.

“Được! Cái này ta sẽ nghe theo lời tiên sinh chỉ dạy!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Chuyện dâng tấu trình lên triều đình, đại nhân không cần phải quan tâm! Lão phu sẽ tấu trình lên thay cho đại nhân đúng thời gian!” Thẩm Thăng Bình híp hai mắt lại nói.

“Được! Nghe nói bản tấu trình này vô cùng quan trọng, tất cả đều trong mong vào hết tiên sinh cả đó!” Đỗ Văn Hạo chấp tay giơ lên, giọng đầy cảm kích nói.

“Việc này xin đại nhân cứ yên tâm mà giao phó cho lão phu!” Thẩm Thăng Bình đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn gật gật đầu nói: “Ngày trước cái chức quan Đề Điem Hình Ngục ta cũng chỉ làm qua loa đại khái cho xong chuyện, đưa mấy cái đề mục ra xem một lúc, cũng chẳng thấy có vấn đề gì cả. Bây giờ tiên sinh đến đây rồi, thì ta cũng yên tâm rất nhiều! Chúng ta bắt đầu từ Tỉnh Giang Phủ, Nhạc Bình Huyện bắt đầu nhé!”

“Vâng thưa đại nhân!” Thẩm Thăng Bình đáp.

Đỗ Văn Hạo liền bảo Bàng Vũ Cầm gọi hết mọi người lại đây, sau đó giới thiệu Thẩm Thăng Bình cho mọi người biết, tiếp sau đó hắn lại gọi Liêu Tri Phủ và Trương Thiên Ninh lại, giới thiệu cho hai người biết vị Sư Gia mới của mình. Hai người liền cho người đem hết các hình án điều tra của các huyện trong vòng hai năm đổ lại đây mang đến đây.

Có Thẩm Thăng Bình, công việc của Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên nhẹ nhàng đi rất là nhiều, do Dương Đề phong cảnh hữu tình, nên hắn quyết định ở lại đây thêm mấy ngày nữa.

Ngày hôm sau, Đỗ Văn Hạo đưa mấy người vợ của hắn cùng với Kha Nghiêu ra ngoài dã ngoại, Liêu Tri Phủ và Trương Tri Huyện cũng đi theo cùng bọn họ. Riêng Thẩm Thăng Bình thì ngồi ở nhà điều tra giấy tờ, ngày hôm nay tất cả đều vui chơi rất vui vẻ và thoải mái, cho đến tận chiều tối bọn họ mới quay về nơi ở.

Thẩm Thăng Bình sau khi thấy Đỗ Văn Hạo về đến nơi liền đem cả một xấp tài liệu dâng lên cho hắn xem, sau đó vuốt vuốt râu nói: “Bẩm đại nhân! Đây là những vụ án có mấy vấn đề còn tồn tại nhiều nghi vấn, có những tội là nhẹ thì lại phạt nặng, có tội nặng thì lại phạt nhẹ, hoặc là xử phạt không được thích đáng! Lão phu cũng đã đưa ra những đối sách ứng phó rồi, mong đại nhân định đoạt!”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy chập tài liệu rồi giở ra xem, hắn thấy trong này Thẩm Sư Gia của hắn cũng đã có những lời bình, phê duyệt vô cùng ngắn gọn và súc tích, ăn nhập vào vấn đề, phía sau còn kèm theo những quy định có liên quan đến các bộ luật hình sự của nhà Tống, làm cho người đọc chỉ cần nhìn thôi là đã hiểu ngay vấn đề. Sau khi xem xong, Đỗ Văn Hạo thấy những vấn đề mà Thẩm Sư Gia đưa ra, cùng với cách giải quyết vô cùng hợp lý, hắn liền gật gù khen ngợi: “Rất tốt! Chờ chút nữa cho gọi Tri Phủ và Tri Huyện đến, cho bọn họ xét xử lại những vụ án này, sau đó đưa ra sửa đổi, lấy kết quả báo lại cho ta biết là ổn rồi!”

“Vâng! Thưa đại nhân!” Thẩm Sư Gia nói xong lại đưa cho Đỗ Văn Hạo một tập sách khác: “Đại nhân! Trong này có một vụ án có liên quan đến những vị thầy thuốc chẳng may chữa bệnh hại người, lão phu không thấu hiểu gì nhiều về y đạo cho lắm, nên không biết phê duyệt có thỏa đáng hay không, mong đại nhân xem xét!”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy tập tài liệu, cẩn thận xem một hồi, bản án này là bản án sơ thẩm của Nhạc Bình Huyện, vì đã phán quyết xong rồi, nên nó được đưa lên Tỉnh Giang Phủ sát hạch lại cho chính xác.

Bản án này cũng khá đơn giản, cụ thể như sau. Trong bản án có một người phụ nữ bị mắc bệnh, khí nghịch, đêm ngủ không được, ho ra nhiều đờm, họng khô rát, thần trí hoảng loạn, nói năng lung tung, người khác nói gì cũng không nghe thấy, người này đến cầu y ở một y quán của một đại phu họ Tạ. Tạ đại phu kê đơn chữa trị được một thời gian, nhưng người phụ nữ này bệnh tình không những không thuyên giảm, mà ngày càng trở nên trầm trọng, và sau đó là tứ chi co giật đến chết.

Người phụ nữ là con nhà của một địa chủ giàu có của nơi ấy, vì thế mà Tạ đại nhân vì chữa bệnh cho người mà lại bị người ta kiện lên quan phủ, ở trên công đường vị Tạ đại phu này cũng không giải thích nổi tại

sao phương thuốc của ông ta không những không trị được bệnh, mà lại còn gây ra cái chết cho người khác. Trương Tri Huyện cho rằng ông ta kê thuốc bừa bãi, không kiểm tra tình hình một cách tỉ mỉ nên mới kê nhầm phương thuốc, dẫn đến cái chết cho người bệnh, vì thế mà Tạ đại phu bị kết tội là vô tình gây thương tích cho người khác, phạt trưng mười lăm cái, đi đầy năm năm, bồi thường người nhà nạn nhân hai mươi lạng bạc.

Bản án này được viết rất là đơn giản, quyển cuộn cũng khá mỏng, ghi chép của cuộc thẩm vấn cũng sơ sài, cộng thêm người ghi chép cũng không hiểu gì về y học, nhiều câu hỏi không hiểu đầu đuôi, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo mặc dù xem đi xem lại mấy lần mà vẫn không hiểu ra sao cả.

Đỗ Văn Hạo thắc mắc lên tiếng hỏi: “Tiên sinh cảm thấy bản án này có điều gì không phải không?”

Thẩm Thăng Bình liền đáp: ” (Tương đương với bộ luật hình sự đời nhà Tống) có viết: ‘Những y gia dùng thuốc, châm cứu sai lầm, hoặc bừa bãi dẫn đến chết người, thì bị đi đầy hai năm rưỡi’ Vụ án này đã nhận định rằng Tạ đại phu là thuộc vào phạm trù vô tình gây thương tích cho người khác, nhưng khi xử phạt thì lại không làm theo pháp đã định là đi đầy hai năm rưỡi. Cái cốt lõi chính là Tạ đại phu là chữa bệnh dẫn đến chết người, thuộc vào điều khoản dùng thuốc sai lầm dẫn đến chết người. Nhưng trong vụ án này, thì người bệnh mắc bệnh gì không đề cập tới, Tạ đại phu kê đơn thuốc nào cũng không nhắc tới, chình vì vậy mà lão phu thấy rằng kết tội Tạ đại phu như vậy cũng không thấy có gì thỏa đáng cho lắm. Do vậy mà lão phu mới đưa bản án này lên cho đại nhân phê duyệt!”

419. Chương 363 Chứng Hư Nhiệt

Đỗ Văn Hạo nghe Thẩm Thăng Bình nói vậy liền trầm ngâm giây lát, sau đó hần liền cho người đi gọi Trương Tri Huyện đến, sau đó đem những nghi ngờ của mình về bản án thuật lại một hồi cho Trương Tri Huyện nghe, xong đầu đầy rồi Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng hỏi: “Phạm nhân bây giờ đang ở đâu?”

Trương Tri Huyện vội vã lên tiếng trả lời: “Hồi bẩm đại nhân, phạm nhân giờ này vẫn ở trong nhà lao của huyện, vẫn chưa kịp đưa đi đầy!”

“Vậy mau mau cho người đến đó đưa phạm nhân đến đây ngay. Để bổn quan điều tra lại bản án này!” Đỗ Văn Hạo nghiêm giọng nói.

“Vâng thưa đại nhân!” Trương Tri Huyện nói xong lại chần chờ một lúc, sau đó lén lút đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái rồi nói: “Thưa đại nhân! Lẽ nào bản án này có vấn đề gì hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghiêm nét mặt, lườm Trương Tri Huyện một cái rồi nói: “Sao vậy? Bổn quan là Đề Đĩnh Hình Ngục, lẽ nào người thấy ta có vấn đề gì hay sao hả?”

Trương Tri Huyện thấy vậy sợ hãi, dơ hai tay lên phân bua nói: “Dạ...dạ...không...không dám ạ! Đề Đĩnh đại nhân muốn rà soát lại những gì còn nghi vấn trong các bản án đều là chức trách của đại nhân hết đó ạ! Tất cả các bản án đều có thể điều tra lại hết, tất cả đều phụ thuộc vào đại nhân cả! Hạ quan nào dám cả gan có vấn đề gì đâu ạ! Nhưng chỉ vì vụ án này...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cau mày lại nói: “Vụ án này thì làm sao hả?”

“Vụ án này đã được Tri Phủ đại nhân điều tra lại hết một lượt rồi ạ” Trương Tri Huyện nói với giọng run rẩy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì cười nhạt nói: “Vậy theo ý của Tri Huyện đại nhân là những bản án có lỗi lầm gì, thì đều không có liên quan gì huyện của đại nhân, phải vậy không?”

“Dạ...dạ...không...không dám ạ!” Trương Tri Huyện khua tay múa chân loạn lên, chòm râu bạc của ông ta theo đó mà run lên bần bật: “Hạ quan không dám! Hạ quan không dám! Hạ quan bây giờ sẽ cho người đi đưa phạm nhân về đây cho đại nhân, mong đại nhân chờ hạ quan trong chốc lát!”

Nói xong, Trương Tri Huyện liền cúi người lui lại mấy bước, sau đó mới dám quay người bước ra ngoài, ông ta lén lút lau đi những giọt mồ hôi lạnh chảy ra trên trán, vội vàng vàng chạy đi kêu người áp giải phạm nhân lên đây.

Khoảng cách từ Nhạc Bình Huyện đến nơi này cũng không phải là xa lắm, cộng thêm việc Trương Tri Huyện vội vàng lo sợ, nên không lâu sau, ông ta đã quay lại, bước vào trong phòng khách của Đỗ Văn Hạo, cúi người bẩm báo: “Bẩm Đề Hình đại nhân! Phạm nhân đã được áp giải đến rồi ạ!”

“Đưa vào trong này!” Đỗ Văn Hạo ra lệnh.

Lúc này ba tên cai ngục liền áp giải một tên tội phạm vào bên trong phòng, phạm nhân Tạ đại phu đã được biết tin là Đề Hình đại nhân lúc này muốn xét xử lại vụ án của mình, nên khi mới vừa vào bên trong thì thấy Đỗ Văn Hạo ngồi ngay chính giữa, bên cạnh là Trương Tri Huyện đang đứng thẳng người chờ đợi, thì cũng đoán ra được vị Đề Hình Quan tuy rằng có trẻ hơn những gì ông tưởng tượng, nhưng dù sao cũng là quan, nên Tạ đại phu vội vàng cúi đầu thi lễ.

Đỗ Văn Hạo chậm chậm nói: “Ồ thôn tây, cô nương nhà họ Vương là do người chữa trị gây ra tử vong phải không?”

“Dạ bẩm đại nhân! Đúng vậy, à không, không đúng ạ!” Tạ đại phu dập đầu nói: “Cho dù tiểu nhân là người chữa trị, nhưng tiểu nhân không cố tình gây ra cái chết cho người bệnh!”

“Trong bản án xét xử cũng không có nói đến là do người cố ý hại chết người ta, nếu không thì cái tội của người đã không phải là vô ý làm tổn thương người khác, mà đã là cố ý giết người rồi! Tội này là đáng bị chém đầu đó!” Đỗ Văn Hạo nghiêm giọng nói.

“Vâng! Vâng! Nhưng mà, thưa đại nhân! Tiểu nhân đúng là oan ức lắm! Vương cô nương bệnh tình nghiêm trọng, còn tiểu nhân thì tài hèn sức mọn, lúc đó tiểu nhân cũng nói với Vương lão thái gia rằng tiểu nhân e rằng không chữa trị nổi cho Vương cô nương, nhưng vì trước đó Vương lão thái gia nói rằng cũng đã tìm hai vị đại phu chữa trị nhưng không khỏi, nghe nói tay nghề của tiểu nhân cũng được, nên cứ ép buộc tiểu nhân chữa trị cho Vương cô nương! Tiểu nhân cũng đành cố gắng hết sức ra để mà chữa trị, nhưng ai ngờ kết quả lại như thế này! Tiểu nhân đúng là oan ức quá!” Tạ đại phu một mực thanh minh cho bản thân của mình.

“Người ta ép người chữa trị ư? Ha ha! Lẽ nào Vương đại lão gia cầm gậy đánh người, hay là dùng dây trói người vào hả?” Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói.

“Cái này...cái này thì đúng thật là không có, nhưng ông ta nước mắt ngắn nước mắt dài nói là tiểu nhân nếu như không chịu chữa trị cho con gái của ông ta, thì con gái của ông ta sẽ chết mất! Ông ta còn bắt thê thiếp của ông ấy quỳ hết xuống cầu xin tiểu nhân, sau đó lại cầm một túi tiền để tạ ơn!” Tạ đại phu phân bua nói.

“Ồ! Vậy thì hóa ra là do người hám tiền nên không biết tự lượng sức mình, mà đi chữa trị cho người ta, rồi hại cả tính mạng của người ta hả?” Đỗ Văn Hạo chế nhạo nói.

Tạ đại phu nghe vậy thì khóc lên oan ức nói: “Đúng là tiểu nhân đã quá tham khi nhận tiền! Nhưng Vương cô nương lúc đó bệnh tình đã vô cùng nghiêm trọng rồi, tiểu nhân nói rằng bệnh của cô ấy chưa chắc đã chữa khỏi được, nếu như chữa không khỏi cũng đừng trách tiểu nhân! Vương lão thái gia cũng đồng ý với tiểu nhân rồi, nhưng không ngờ Vương cô nương lại chết thật! Thế là bọn họ trói gô tiểu nhân lại, bắt đem lên quan, tiểu nhân oan ức quá thưa đại nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cười lạnh nói: “Người đừng có mà kêu oan ức như vậy vội! Bốn quan hỏi người, các triệu chứng bệnh tật của Vương cô nương, người vẫn còn nhớ chứ hả?”

”

“Dạ! Vẫn còn nhớ ạ!” Tạ đại phu đáp.

“Vậy người nói ra cho ta nghe xem nào!” Đỗ Văn Hạo ra lệnh.

“Tiền y chữa trị cho Vương cô nương là Lý đại phu ở thôn đông, theo như ông ta nói thì khi mới chẩn đoán bệnh thì mạch nhỏ, có lúc lại rất loạn, khí nghịch mà khó ngủ, ho ra đờm, ngũ tâm khô rát và biện chứng là Nhiệt Chứng, điều trị bằng Đạm Hoàng Giới, Võ Đậu Xanh, Cam Thảo Sao, Kim Ngân Hoa, Liên Kiều, Hoạch Đấp cùng với các vị thuốc mát, hạ nhiệt khác. Khi Vương cô nương dùng hai thang thuốc thì các triệu chứng không có dấu hiệu thuyên giảm, mà ngược lại làm cho đau đầu, ho nặng hơn. Sau đó Vương

cô nương liền đổi sang Hàn đại phu ở thôn tây chữa trị, và ông ta vẫn đoán là do Nhiệt Chứng, rồi nói liều lượng của Lý đại phu không đủ, nên cho thêm lượng. Vương cô nương dùng thêm hai thang thuốc nữa, thì bệnh tình không những không có tiến triển, mà ngược lại còn làm cho cô ấy nôn ọe, hôn mê bất tỉnh. Chính vì vậy mà Vương lão thái gia mới cho người đi mời tiểu nhân đến chữa trị.” Tà đại phu tường trình lại toàn bộ quá trình.

Đỗ Văn Hạo cũng ngồi nghe rất chăm chú, không hề có ý cắt ngang ông ta một chút nào cả.

Tà đại phu lúc này thần sắc ưu sầu, ảo não nói: “Khi tiểu nhân vừa đến nơi, thì sau một hồi kiểm tra kỹ lưỡng cũng cho rằng thân thể của Vương cô nương là Âm Hư, Âm Hư thì dẫn đến Nhiệt, chính vì vậy mà tiểu nhân biện chứng là Hư Nhiệt Chứng. Sau khi dùng thuốc thì Vương cô nương toàn thân run bần bật, môi thì tím ngắt lại, mặt trắng như phấn, tiếp sau đó là thần trí bất tỉnh, Dương Khí liên tục thoát ra ngoài. Tiểu nhân sợ quá vội vã giúp Vương cô nương hồi dương, nhưng không ngờ mọi thứ đã quá muộn, Vương cô nương tắt thở luôn sau đó!”

Kha Nghiêu thấy vậy liền trợn mắt lên nói: “Ta không muốn ngồi!”

“Hả? Lẽ nào cô nương lại không mệt hay sao?” Triệu Tứ kinh hãi hỏi lại.

“Dĩ nhiên là mệt rồi! Nhưng bỗng cô nương không muốn ngồi ngựa, không được hay sao hả?” Kha Nghiêu nói xong, liền chấp tay ra đằng sau, vội vã nhanh chân chạy đuổi theo Đỗ Văn Hạo.

Hai tên sai dịch lúc này đều trơ mắt ếch lên nhìn nhau, mà không hiểu nổi tại sao Kha Nghiêu lại nổi giận như vậy, nhưng không một ai trong hai người dám ho he câu gì, chỉ im lặng lẽo đẽo dắt ngựa chạy theo đoàn người.

Lúc này, góc chân trời bỗng nhiên nổi sấm ầm ầm, hai tên sai dịch ngẩng đầu lên nhìn, hai mắt lộ rõ sự vui mừng, miệng không ngừng lắp bắp nói: “Ồi...ôi! Sắp mưa rồi!”

Mọi người lúc này vẫn vừa từ từ tiến về phía trước, vừa thưởng thức phong cảnh ở ven đường, mây đen giờ đây đã kéo đến che khuất cả ánh mặt trời, bầu trời bỗng chốc trở nên u ám. Tối sầm cả lại.

Kha Nghiêu thấy vậy liền lầm bầm tức giận nói: “Cái thời tiết quái quỷ này, mưa rồi thì còn có gì thú vị nữa cơ chứ!”

Triệu Tứ nghe vậy liền nhanh mồm nhanh miệng nói: “Kha tiểu thư chắc không biết đấy chứ! Dương Đề khi gặp trời không mưa thì nó mang một bộ mặt khác, còn khi có mưa, thì đứng nhìn cảnh Dương Đề lại là một khung cảnh khác! Vô cùng đẹp đấy!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền quay sang hỏi: “Không biết vị sai dịch đại ca này là...”

Triệu Tứ nở một nụ cười hồn hậu, hai mắt híp tịt lại nói: “Tiểu nhân là người của Nhạc Bình Huyện, cũng là huyện thành quản trị của Trương đại nhân, chính vì vậy mà tiểu nhân rất hiểu nơi đó!”

Kha Nghiêu vẫn dáng điệu tức tặc, ánh mắt dường như không thèm đếm xỉa gì đến những lời Triệu Tứ nói: “Vậy thì sai dịch đại ca cũng khá có bản lĩnh đấy chứ nhỉ! Làm được đến chức sai dịch của Huyện Nha, chắc là vang danh cả họ rồi!”

Ai ngờ sau khi Kha Nghiêu nói vậy, Triệu Tứ lại cười khổ nói: “Không dấu gì Kha Nghiêu cô nương! Bây giờ ruộng đất đều không dễ trồng trọt, tiểu nhân phải tìm đến người quen, lo lót mãi năm nay mới được nhận chức này ở Huyện Nha đấy ạ!”

Kha Nghiêu thấy Triệu Tứ ăn nói có phần cẩn trọng, liền ngẫm nghĩ một lát, sau đó mỉm cười nói: “Sai dịch đại ca đã thành thân rồi phải không?”

Triệu Tứ nghe vậy liền gãi đầu gãi tai, cười nói: “Dạ đã thành thân rồi ạ! Là một người bà con xa của tiểu nhân!”

Kha Nghiêu chấp tay ra đằng sau, làm ra vẻ trịnh trọng nói: “Thế thì tốt lắm! Đàn ông mà! Phải thành gia thất xong xuôi đầu đuôi rồi mới thành sự nghiệp!”

Triệu Tứ đáp: “Vâng! Kha Nghiêu cô nương nói đúng lắm! Ý! Vợ của tiểu nhân cũng họ Kha đấy!”

Kha Nghiêu nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc ồ lên một tiếng rồi nói: “Thật hả! Không chừng nương tử của đại ca lại có họ hàng với ta cũng nên đấy chứ nhỉ!”

Triệu Tứ nghe vậy liền nói: “Làm gì có chuyện đó được! Tiểu nhân làm gì có duyên mà có họ hàng với Kha cô nương được! Kha cô nương số tốt vừa sinh ra đã rơi vào nhà giàu có làm tiểu thư, còn vợ của tiểu nhân thì...”

Kha Nghiêu nghe vậy liền mỉm cười nói: “Các cụ khi xưa thường nói: ‘Hoàng Thượng còn có cả bà con nghèo khó nữa là!’ Hoàng Thượng đã vậy, thì ta sao dám ngoại lệ được! Hơn nữa ta cũng chẳng phải con nhà giàu có gì cả, ta giống anh trai của ta (ám chỉ Đỗ Văn Hạo) chỉ thích du ngoạn đây đó, không nhà không cửa mà thôi!”

Triệu Tứ nghe vậy liền nói: “Kha tiểu thư thật biết nói đùa!”

Kha Nghiêu lại lên tiếng hỏi: “Vợ của đại ca, không biết đã có hỷ chưa nhỉ?”

Triệu Tứ nghe vậy thì bật cười vui vẻ, gật gật đầu nói: “Dạ vâng! Mùa đông năm nay vừa sinh rồi ạ! Tên của cháu tiểu nhân cũng nghĩ rồi, tên là Đông Sinh!”

“Ồ! Khá hay đấy chứ!” Kha Nghiêu ngẫm nghĩ đôi chút, rồi lấy cái túi con con ở bên hông, rút ra một mặt ngọc được gọt dũa tinh xảo, đó là một mặt ngọc phật cười, tuy rất nhỏ nhưng trông rất đẹp, Kha Nghiêu không nói không rằng đưa nó cho Triệu Tứ,

Triệu Tứ sững người không hiểu tại sao hỏi: “Kha cô nương! Cái này là...!”

Kha Nghiêu đưa tay lên nói: “Cầm lấy nhanh lên!”

Triệu Tứ khép nép, đưa ánh mắt dò xét lên nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền mỉm cười nói: “Cho người thì người cứ cầm lấy, đó là tấm lòng của Kha muội, đừng từ chối!”

Kha Nghiêu nói: “Đúng vậy! Triệu đại ca cứ cầm lấy đi! Ta và vợ của đại ca đều là người cùng một họ, khắp thiên hạ này họ Kha cũng không nhiều lắm, ta cũng khó có cơ hội được tặng quà như thế này, nếu như đại ca không nhận, tức là đại ca coi thường ta đó!”

Triệu Tứ nghe xong, liền tiếp lấy miếng ngọc từ tay Kha Nghiêu, rồi cúi đầu tạ ơn nói: “Đa tạ! Đa tạ Kha cô nương, tiểu nhân cảm tạ vô cùng!”

Kha Nghiêu cũng vui vẻ nói: “Phải thế chứ! Triệu đại ca nhận quà của ta, là ta vui rồi!”

Triệu Tứ nghe xong liền đưa hai tay lên cẩn thận đút miếng ngọc vào trong người, sau đó quay sang Kha Nghiêu nói: “Kha cô nương xinh đẹp, trẻ trung như vậy! Đỗ đại nhân nhất định sẽ lo cho cô nương một ý nhân trung thật tốt cho cô nương!”

Bàng Vũ Cầm đứng bên cạnh nghe vậy thì thầm cười trong bụng, còn Kha Nghiêu thì vẫn làm ngơ, cứ coi như không có chuyện gì xảy ra cả: “Ta chẳng thích lấy chồng chút nào, bọn họ mà dám tự ý cầu thân thay cho ta, ta sẽ không nể mặt ai hết, lúc đấy đừng trách ta!”

Mọi người nghe vậy thì đều bật cười, Tiền Bất Thu nói: “Chắc do yêu cầu của Kha Nghiêu cô nương cao quá đây mà! Thực ra thì cô nương còn trẻ, lấy chồng sớm thì cũng sớm lên chúc mẹ thôi!”

Hàn đại phu nghe xong liền dập đầu đáp: “Cũng là do âm dương mất cân bằng, khí âm trong cơ thể người bị suy kiệt, không thể khắc chế được dương khí, lúc này dương khí sẽ thịnh, sẽ xuất hiện hiện tượng hàn nhiệt, ví dụ như toát mồ hôi trộm, Ngũ Tâm khô nóng, miệng khô đắng, mạch chậm, đây gọi là Âm Hư dẫn đến nhiệt, hay còn gọi là Chứng Hư Nhiệt!”

Đỗ Văn Hạo tấm tắc khen ngợi: “Không sai chút nào! Hai người các người nắm rất vững kiến thức cơ bản!”

Hai vị đại phu lúc này mới thâm an tâm trong bụng, dập đầu nói: “Đa tạ đại nhân đã khen ngợi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới quay sang Tạ đại phu đang bị gõ cùm quỳ dưới đất nói: “Thế nào gọi là Thương Hàn Thiên Tử Hạ Hư Nhân?”

Tạ đại phu nghe xong liền dập đầu đáp: “Nguyên khí không đủ, mạch khí không có gốc, có nghĩa là Hạ Hư. Thương Hàn có thể là do dương khí suy kiệt, âm hàn nội thịnh, áp hư dương lên bề mặt, thể hiện ra bên ngoài, làm cho dương khí bị hao tổn, hoại vong!”

“Ừm! Khá lắm! Bốn quan hỏi lại người lần nữa, người lúc trước bắt mạch cho Vương cô nương, thì thấy mạch tượng ra sao hả?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Tạ đại phu đáp: “Mạch đập nhẹ, mạch trì hỗn loạn!”

“Mạch trì thì phân ở bộ phận tạng phủ nào?” Đỗ Văn Hạo gật gù nói.

“Mạch trì chủ yếu là phân bố ở thận! Vương cô nương mạch trì hỗn loạn, là do thận hư, âm khí bị tổn thương đầu tiên, sau đó dương khí độc chiếm thể làm chủ! Thận dương vốn là cốt lõi do tiên thiên, thận dương hư, lại có ngoại cảm, nên không thể đẩy khí tà ra ngoài, chính vì vậy mà bắt buộc phải hỗ trợ khí dương để xuất ra bên ngoài!” Tạ đại phu trầm ngâm đáp.

“Khá lắm! Không sai chút nào cả!” Đỗ Văn Hạo gật gù khen ngợi. Sau đó hắn liền đưa mắt lên quét một lượt ba vị đại phu đang quỳ gối dưới sàn. Thấp giọng nói: “Ta hỏi các người! Các người có biết Vương cô nương lúc đó đang có kinh, hơn nữa kinh ra nhiều như băng huyết hay không?”

Ba vị đại phu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì thất sắc sợ hãi, cả ba cùng một lúc quay đầu sang Vương lão thái bà nói: “Có thật như vậy không hả?”

Vương lão thái gia lúc này xấu hổ quả chỉ biết cúi đầu im lặng, còn Vương lão thái bà thì ngoảnh mặt sang nơi khác không đáp.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Hơn nữa! Bọn họ còn cho Vương cô nương dùng thêm quế chi, gừng khô cùng với mấy vị thuốc khô nóng, nói là muốn cứu khí nghịch!”

Tạ đại phu nghe xong đỡ đỡ người hai tay thông xuống đất, đập cái gõ xuống sàn, liền sau đó nước mắt chảy ra như mưa, gào khóc nói: “Vương lão thái gia! Ông không muốn con gái của ông sống, thì mặc kệ ông! Nhưng tại sao ông lại lôi kéo tôi vào để làm gì hả?”

“Người nói vậy là có ý gì hả?” Vương lão thái bà tức giận quát lên.

Tạ đại phu lúc này đang bò lăn ra đất kêu khóc, nghe Vương lão thái bà nói vậy, liền lập tức bò hẳn người dậy quát: “Tại sao bà không nói cho ta biết chuyện này hả?”

Vương lão thái bà hứ lên một tiếng nói: “Có gì khác biệt đâu hả?”

Lý đại phu và Hàn đại phu lúc này chỉ biết lắc đầu, thở dài nói: “Khác biệt lớn lắm! Ài! Sinh tử chỉ trong tích tắc, tất cả chỉ vì nó mà ra cả!”

“Rõ này dọa nạt vớ vẩn! Mấy người các người đừng có dọa nạt bọn ta không hiểu gì về y thuật mà ăn nói lung tung!” Vương lão thái bà vẫn cố cãi.

“Người thì hiểu cái đếch gì!” Tạ đại phu gào lên thê thảm: “Con gái của người vốn cơ thể yếu đuối, âm khí bị hao tổn, cộng thêm bị kinh nguyệt, âm dịch thoát ra ngoài dẫn đến bị khô, đang trong lúc hư như vậy, đã làm cho khí tà không thể thoát được ra ngoài rồi! Lúc này bệnh ôn, nóng chỉ dựa vào mỗi liều thuốc thanh mát để giải đã không còn cách nào khác rồi! Nhưng các người lại còn giấu diếm ta không cho ta biết chuyện đó! Làm cho hai vị đại phu dùng thuốc trước ta đều thất bại, bệnh tình kéo dài, làm cho khí tà xâm

nhập vào âm dịch, làm cho tổn thương âm khí của gan thận! Ta dùng Tam Giáp Phục Mạch Thang, vốn là đúng với bệnh rồi, nhưng các người vẫn một mực che dấu không đem chuyện Vương cô nương bị kinh ra nói cho biết, chính vì vậy mà liều lượng thuốc của ta không đủ! Như muối bỏ bể! Sau đó các người lại dùng thuốc nóng khô lung tung, như vậy chẳng khác nào đổ thêm dầu vào lửa! Khí âm trong cơ thể của Vương cô nương vì thế mà cũng vong! Vương cô nương cũng do đó mà mất mạng!”

Tạ đại phu nói xong liền ngã gục người xuống đất, gào khóc lên oan ức, Lý đại phu và Hàn đại phu thấy vậy chỉ biết lắc đầu thở dài ngán ngấm.

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn phán: “Thôi được rồi! Bản án bây giờ đã được điều tra, xét xử xong rồi! Ba vị đại phu trong bản án chữa trị không có hiệu quả, là do khổ chủ đã giấu diếm bệnh tình, lại dùng thuốc lung tung dẫn đến cái chết của con mình! Phạm nhân Tạ đại phu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong vụ án này! Lập tức thả người!”

Hai tên sai dịch nghe Đỗ Văn Hạo phán xong, liền lập tức bước đến bên Tạ đại phu mở xích gông xiềng trên tay, và chân cho ông ta.

“Đa tạ Đề Hình đại lão gia minh xét!” Tạ đại phu cảm động khóc lên rưng rức, quỳ dưới chân Đỗ Văn Hạo tạ ơn.

Chờ cho mọi người trong này đi hết ra ngoài rồi, Đỗ Văn Hạo mới quay đầu lại nhìn Trương Tri Huyện và Liêu Tri Phủ nói: “Nhị vị đại nhân! Bồn quan phán án như vậy, nhị vị thấy sao hả?”

Hai người nghe vậy liền vội vã tiến tới miễn cưỡng mỉm cười đáp: “Đại nhân phán án như thần! Bạ quan khâm phục vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cười lên ha hả nói: “Nhị vị đại nhân thật là khiêm tốn quá rồi! Vẫn còn mấy vụ nã nữa, sự gia của bồn quan cũng đã cho thêm ý kiến vào rồi! Hai người các người dựa theo đó mà về phán xét lại, sau đó đem kết quả lên cho bồn quan là được rồi!”

Trương Tri Huyện và Liêu Quý Bình nghe vậy liền vội vã cúi người tuân lệnh.

421. Chương 365: Mồ Hôi Ra Nhiều

Đỗ Văn Hạo lúc này liền lên tiếng hỏi: “Việc chuẩn bị hội chẩn, trao đổi trau dồi về các chứng bệnh nan y, các người chuẩn bị đến đâu rồi?”

Liêu Quý Bình nghe vậy thì vội vàng chấp tay đáp: “Các đại phu từ khắp nơi thôn làng, huyện xã, phủ lệ cũng đã đến đây đông đủ cả rồi! Mọi người đều rất mong chờ đại nhân đó ạ! Và còn có các vị nữ y, bà đỡ, thường ngày gặp các ca nan y đều có những kinh nghiệm nhất định! Ai nấy cũng đều chuẩn bị xong xuôi hết cả rồi, bây giờ chỉ chờ mỗi đại nhân mà thôi!”

“Vậy thì tốt! Ngày mai ta sẽ quay về Tỉnh Giang Phủ!” Đỗ Văn Hạo nói.

Liêu Quý Bình nghe vậy liền tiến tới cười nịnh nói: “Đại nhân y thuật như thần, đặc biệt còn có loại thuốc gì mà vừa uống cái đã làm cho người ta ngủ gục luôn xuống, rồi mổ bụng người ta, mọi người đều rất hiếu kỳ, không biết loại thuốc đó là thuốc gì! Quả là thần thông quảng đại vô cùng! Có rất nhiều đại phu đều chờ nghe đại nhân lên lớp cho bọn họ, tất cả bọn họ ai cũng muốn tận mắt chứng kiến thứ thuốc thần kỳ đó! Mấy ngày hôm nay, bọn họ đều đem đủ hết ngân lượng, tập trung ở trong thành xong đâu đấy cả rồi! Bây giờ chỉ chờ mỗi đại nhân thôi đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong, liền đưa mắt lên liếc Thẩm sư gia một cái, thì thấy nét mặt của ông ta đơ như khúc gỗ, không hề có một chút sắc thái tình cảm nào cả. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền cười khổ quay sang Liêu Quý Bình nói: “Bọn họ đường xa vất vả tới đây! Tất cả đều là muốn ta mở một lớp giảng dạy thật lớn, việc này cũng khá là mệt mỏi! Bồn quan bây giờ chỉ muốn nghỉ ngơi, chính vì vậy mà không mở lớp giảng dạy nữa! Ta chỉ hội chẩn trao đổi về các bệnh nan y, khó chữa mà thôi! Từ ngoài kia lựa chọn tầm khoảng bốn mươi, à không! Hai mươi người thôi! Ừm...từ từ đã! Mười người thôi, chọn mười người có y thuật cao siêu, phẩm đức cao sang nhất vào đây, ta mới truyền thụ cho! Còn thuốc gây mê và thuốc diệt trùng thì cũng đã có bán ở các hiệu thuốc đại lý rồi, chỉ cần chọn mua là được!”

Đỗ Văn Hạo trong lúc lựa chọn số lượng học sinh để truyền thụ giảng dạy, thì để ý thấy gương mặt của Thấm sư gia cứ đăm đăm lại, trở ra như khúc gỗ, không có chút biểu cảm nào, chờ cho đến khi Đỗ Văn Hạo thu hẹp phạm vi học sinh xuống còn mười người, thì Thấm sư gia lúc này mới vuốt vuốt râu quay sang hắn mỉm cười đồng ý với con số này. Con số này theo như Thấm sư gia nghĩ là vừa đủ, nó vừa đạt đến mục đích truyền thụ y thuật, lại không cho các quan lại trong triều đình nắm được thóp tấu trình Đỗ Văn Hạo làm phản.

Mặc dù phạm vi dạy học của Đỗ Văn Hạo thu hẹp lại với số lượng ít một cách thâm hiểm, làm cho thu nhập của hắn bỗng nhiên giảm hẳn đi, nhưng Đỗ Văn Hạo lại đạt được mục đích mà mình đặt ra, đó là bình an, chỉ có bình an thì mới có phúc, nếu như không bình an thì lấy đâu ra cơ hội kiếm tiền! Đời còn dài, tương lai còn rộng, sau này thiếu gì cơ hội kiếm tiền đâu, việc gì cứ phải gấp gáp từ bây giờ!

Việc Đỗ Văn Hạo đột nhiên thay đổi ý kiến của mình làm cho Trương Quý Bình không thể nào hiểu nổi, nhưng Đỗ Văn Hạo lại đưa ra lý do vô cùng xác đáng, hắn nói hắn quá mệt muốn nghỉ ngơi, cho Liêu Quý Bình mười cái gan hùm cũng không dám khuyên hắn điều gì. Chính vì vậy mà ông ta chỉ biết cười nịnh nói rằng Đỗ Văn Hạo đã vất vả vì dân chúng quá mà thôi.

Tạ đại phu lúc này đứng trong trời mưa lất phất, khi trước trên người ông ta gồng cùm toàn thân, chân bị xiềng xích, rồi còn bị nhốt trong nhà ngục ẩm thấp tối tăm, bây giờ bỗng nhiên được tự do. Thì Tạ đại phu giờ đây cảm thấy mình như vừa được trở lại với xã hội văn minh, mừng không sao kể xiết.

Tạ đại phu vốn là người của Nhạc Bình Huyện, là người ở trong thành, hai vị thầy thuốc khi trước là Lý đại phu và Hàn đại phu đều là những đại phu ở ngoài thành, một người ở thôn đông và một người ở thôn tây, chính vì vậy mà đường về của bọn họ đều không giống nhau, do vậy khi được Đỗ Văn Hạo thả ra, cả ba sau khi chia tay nhau xong liền chấp tay bái biệt, mỗi người một hướng.

Vợ chồng nhà Vương lão thái gia lại là người kiện tụng ông, suýt nữa phải làm cho ông đi đầy năm năm, chính vì vậy mà Tạ đại phu không thêm đi cùng đường với bọn họ. Nhưng vì hai vợ chồng nhà ông lão họ Vương là người trong thành, nên vẫn phải đi cùng một đoạn đường với nhau, nhưng Tạ đại phu vẫn cố ý đi chậm lại, có lúc còn dừng lại ở ven đường ngồi nghỉ, không muốn trông thấy mặt của hai người đó nữa.

Wang lão thái gia cũng có kiêu đưa, kiêu đón nhưng Vương lão thái gia vẫn không chịu lên trên kiệu ngồi, ông đưa mắt lên nhìn thân hình xác xơ của Tạ đại phu, trong lòng cảm thấy ăn năn, hối lỗi vô cùng. Nói cho cùng thì đúng là gia đình ông đã quỳ xuống cầu xin Tạ đại phu chữa trị cho con gái của ông và gia đình ông cũng đã hứa hẹn với Tạ đại phu rằng, cho dù hậu quả thế nào đi chăng nữa cũng không truy cứu! Vậy mà cuối cùng, gia đình ông lại nuốt lời! Nói đi nói lại cũng tại gia đình ông giấu diếm bệnh tình con gái mình, lại còn tự ý kê thuốc làm cho bệnh tình của con gái ngày càng nặng thêm, theo tình theo lý mà nói thì gia đình ông chẳng có lý do gì để trách cứ Tạ đại phu cả! Chính vì vậy mà Vương đại lão gia định tiến tới cúi người thì lễ tạ tội với Tạ đại phu. Nhưng ông vừa mới bước được có hai bước, thì đã bị Vương lão thái bà kéo giật lại, lời ông lên kiệu mà đi.

Tạ đại phu dõi mắt hướng theo chiếc kiệu dần dần khuất bóng, rồi thở dài lên một tiếng náo nức. Tạ đại phu không hề có ý muốn tìm ai để bồi thường thiệt hại cả, hơn nữa trong thời cổ đại, cũng không có cái chế độ bồi thường tổn thất tinh thần như trong vụ án này! Tạ đại phu trong lòng cũng chẳng có cái ý nghĩ phải nhận bồi thường tổn thất gì cả! Tự nhiên mắc phải cái chuyện không đâu này, ông chỉ biết trách mình đen đủi, bây giờ được Đỗ Văn Hạo giải oan cho ông, ông đã thấy mình may mắn lắm rồi, không hề có thêm một ý nghĩ đền bù xa xỉ nào nữa cả.

Vì không ai biết được Tạ đại phu bỗng nhiên được trả lại tự do, vì vậy mà người thân cũng như bạn bè của ông không ai đến đón ông cả. Tạ đại phu chậm chậm nhấc từng bước chân hướng về phía thành mà đi.

Bầu trời lúc này cũng đã nhá nhem tối, trời lại có mưa, đường về nhà phía trong thành của ông lại khá xa, nếu cứ theo như tốc độ này, thì có lẽ đến nửa đêm ông mới về đến nhà của mình mất. Bây giờ trời càng lúc càng mưa to, ông về đến nhà thì có lẽ cũng sẽ ướt như chuột lột.

Nhưng Tạ đại phu lúc này tâm trạng vô cùng thoải mái và hạnh phúc, ông không hề quan tâm đến mưa to hay mưa nhỏ, đường xa hay đường gần nữa, bây giờ ông chỉ thấy rằng mình là người vô cùng may mắn khi gặp được một Đề Hình đại lão gia lại rất tinh thông về y thuật! Nếu vị Đề Hình đại lão gia này là người

không hiểu biết gì về y thuật, thì e rằng năm năm đi đầy khổ sai như vậy, ông không biết mình có sống được mà quay về không nữa.

Tạ đại phu đang trong lúc cảm khái hạnh phúc, thì đột nhiên nghe thấy có tiếng gọi ở phía sau lưng mình: “Tạ đại phu! Xin chờ một chút!”

Tạ đại phu nghe thấy có người gọi mình như vậy, bèn dừng chân đứng lại, quay người đưa mắt nhìn về phía tiếng người gọi, thì thấy một tên hộ vệ dắt theo một con ngựa đi tới, trên yên ngựa lúc này có treo thêm một chiếc áo tơ dùng để che mưa.

Tên hộ vệ lúc này đã bước đến trước mặt của Tạ đại phu ôm quyền nói: “Tạ đại phu! Đại lão gia của bọn tại hạ nói rằng, do Quan Huyện phán án sai lầm, làm liên lụy đến đại phu, thành thật xin lỗi đại phu vô cùng! Con ngựa này coi như là món quà bồi thường của Quan Huyện cho đại phu! Mong đại phu nhận lấy! Bây giờ trời cũng đã tối rồi, đại phu lên đường cẩn thận!”

Tạ đại phu thấy tên hộ vệ nói vậy, liền vội vã đưa tay lên xua liên tục nói: “Không không! Sao lại có thể như thế được! Đề Hình đại lão gia có thể giải oan cho lão phu, lão phu đã vô cùng cảm động rồi! Sao lão phu lại dám nhận quà tạ lỗi của đại lão gia được cơ chứ!”

Tên hộ vệ kia thật sự cũng không hiểu tại sao Đỗ Văn Hạo lại ra cái mệnh lệnh quỷ quái này cho hắn, không biết tại sao Đề Hình đại lão gia chức cao vọng trọng như vậy, mà lại đi xin lỗi một tên đại phu quèn, lại còn tặng ông ta một con ngựa nữa, từ trước đến giờ người làm quan lúc nào cũng thét ra lửa, làm gì có chuyện hạ mình như thế này bao giờ đâu cơ chứ.

Tên hộ vệ cũng không biết nên giải thích thế nào cho Tạ đại phu hiểu, hắn cũng chỉ biết cau mày nói: “Đề Hình đại lão gia bảo đưa cho người, thì người cứ việc cầm lấy, còn lăm lờ làm cái gì nữa! Thôi mau lấy ngựa mà đi đi!” Nói xong, tên hộ vệ cũng quay người bỏ đi.

Tạ đại phu cũng đã quá quen thói quan hách dịch này từ lâu lắm rồi, chính vì vậy mà ông cũng không thêm để ý gì đến thái độ hỗn lão, xác xược của tên hộ vệ kia, hoặc có thể ông còn cho nó là chuyện đương nhiên. Nhưng ông làm thế nào cũng không thể hiểu được Đề Hình đại nhân tại sao lại đối xử với ông như vậy, chờ cho tên hộ vệ kia đi xa rồi, Tạ đại phu liền hồi tưởng lại những gì đã xảy ra với mình, ông lập tức quỳ xuống hướng tay lên trời, cao giọng nói: “Đạ tạ! Đạ tạ ơn nghĩa to lớn của Đề Hình đại nhân, đạ tạ đại nhân đã ban ngựa cho tiểu nhân! Tiểu nhân không biết lấy gì để báo đáp, chỉ còn biết mỗi một cách ngày ngày cầu trời phù hộ cho người! Hưởng thọ muôn tuổi!”

Lúc này Tạ đại phu mới chợt nhớ ra là mình đã lỡ lời, vì những lời nói này của ông chỉ dành riêng cho Hoàng Thượng, nên thấy mình thật là hồ đồ, cảm thấy không hợp tình hợp lý chút nào. Tạ đại phu vội vã ôm chặt miệng lại, đưa mắt ra nhìn xung quanh, cũng may lúc này trời mưa rả rích, khắp xung quanh không có lấy một bóng người.

Mưa rơi càng lúc càng to, Tạ đại phu vội vã mặc áo tơ lên trên người, sau đó tóm lấy yên ngựa, sau một hồi vật lộn vất vả, Tạ đại phu mới leo được lên trên lưng ngựa, sau đó hai chân ép vào bụng ngựa, hơ lên một tiếng, con ngựa chậm chậm lóc cọc bước đi theo tiếng hơ của ông.

Có ngựa có khác, tốc độ của ông bây giờ tăng lên rõ rệt, khi mới bắt đầu gõ canh báo đêm, thì Tạ đại phu đã vào đến bên trong thành rồi.

Tạ đại phu đội mưa đi về đến cổng nhà, sau một hồi gõ cửa lâu la, ông mới nghe thấy bên trong có tiếng nói run run vọng ra hỏi: “Ai đó?”

Đó là tiếng nói của một người phụ nữ cao tuổi, nghe giọng nói thì Tạ đại phu biết ngay đó là phu nhân của mình, ông vội vàng lên tiếng: “Là ta đây! Mau mở cửa cho ta nhanh lên!”

“Hả? Lão gia? Đúng là là lão gia đó ư?” Giọng nói kia kinh ngạc vang lên.

“Đúng vậy! Mau mau mở cửa nhanh lên! Ta ướt hết cả người rồi đây này!” Tạ đại phu sốt sắng đáp lại.

Tiếp sau đó là tiếng chân dẫm xuống nền sân ngập nước kêu lên lôm bôm, liền ngay lúc đấy là tiếng cửa mở ra kêu lên ken két, một bà lão đứng ngay ở trước cổng, nhờ vào ánh đèn leo lét trên tay nheo mắt nhìn ra bên ngoài.

Tạ đại phu lúc này đầu đội nón lá, mình mặc áo tơ, tay vẫn còn dắt theo một con tuấn mã, tướng mạo lại trông không rõ ràng, bà lão trông bộ dạng của Tạ đại phu thì thấy ngờ ngợ, không nghĩ là chồng của mình lại có vẻ oai phong như vậy, nên vội vã khép cánh cổng lại hơn một nửa, cảnh giác hỏi: “Người! Người là ai hả?”

Tạ đại phu thấy vậy liền bỏ chiếc nón lá xuống, tiến lên một bước đáp: “Là ta đây!”

Đến lúc này, toàn bộ gương mặt của Tạ đại phu dưới ánh đèn le lói trên tay bà lão mới hiện lên chân thực, rõ ràng. Bà lão cuối cùng cũng trông rõ được khuôn mặt của Tạ đại phu, giọng bà run run nói: “Ồi! Lão gia! Đúng là lão gia đây rồi!”

Bà lão lúc này mới lật đật tiến lên thêm một bước, đưa tay lên nắm vào cánh tay của Tạ đại phu, rồi khóc lên hu hu, sau một hồi khóc lóc, bà lão mới sức tỉnh ra, đưa tay dẫn Tạ đại phu lại rồi nói: “Ông! Ông sao lại ra ngoài được thế này? Ông không phải bị giam trong ngục rồi hay sao hả? Trên người ông lúc này vẫn mặc áo của phạm nhân phải không? Hả? Lẽ nào ông trốn trại ra bên ngoài này? Con ngựa ở đâu mà có vậy hả? Ông đừng có bảo với tôi là ông ăn cắp đấy nhé! Ôi trời ơi! Thôi ông biết mình có tội như vậy thì hãy đến nha môn tự thú đi, cứ lẩn trốn thế này cũng không lẩn trốn được bao nhiêu ngày đâu! Đi! Mau đi nhanh lên!”

Bà lão trong lúc vội vàng hấp tấp, cộng thêm với sự bất ngờ choáng ngợp, lại thấy Tạ đại phu vẫn mặc áo tù, nên cứ tưởng ông ta vượt ngục chạy ra ngoài, chính vì vậy mà bà lấy hết sức kéo ông đi ra ngoài tự thú.

Tạ đại phu thấy vậy liền mỉm cười, sau đó giằng tay ra khỏi cánh tay của bà nói: “Bà cứ yên tâm! Lão già này được trả tự do một cách vô cùng chính đáng! Hôm nay ta gặp được một vị quý nhân! Ngựa, nón lá, áo tơ, tất cả đều là do ông ấy cho ta cả!”

Bà lão ngạc nhiên hỏi: “Ông nói gì cơ? Quý nhân?”

Tạ đại phu gật đầu nói: “Vị quý nhân đó chính là Đề Hình đại lão gia đến từ kinh thành!”

Bà lão kinh ngạc hỏi: “Hả? Thế chuyện rốt cuộc là sao vậy hả lão gia?”

Tạ đại phu lúc này liền dẫn bà lão sang một bên, giả bộ tức giận nói: “Này! Bà không thấy ta toàn thân ướt nhẹp hết rồi hay sao hả? Sao vẫn còn chắn ở ngay giữa cổng không cho ta vào, lẽ nào bà muốn ta bị cảm hay sao?”

Bà lão nghe vậy liền vội vã chạy tới đỡ Tạ đại phu vào bên trong nhà, Tạ đại phu lúc này liền buộc con ngựa vào đồng cũi ở sân, sau đó đi vào bên trong, rồi thuật lại câu chuyện cho bà lão nghe.

Bà lão cảm kích đến rơi nước mắt, hai tay đưa lên trên trời không ngớt lời nói: “Đa tạ! Đa tạ ông trời! Đa tạ ông trời!”

Tạ đại phu nghe vậy, liền tức giận nói: “Bà cảm ơn ông trời làm cái gì cơ chứ! Người cần cảm ơn chính là Đề Hình đại nhân! Đồ đại lão gia!”

“Ồ! Vâng! Đúng vậy!” Bà lão vội vã đưa tay tát nhẹ lên khuôn mặt đầy nếp nhăn của mình mỉm cười nói: “Tại tôi vui mừng quá nên hồ đồ mất rồi!”

Tạ đại phu lúc này mới cảm khái nói: “Đúng vậy! Bà đã bao giờ bà gặp được vị quan nào tốt bụng như vậy chưa? Nếu như vị quan nào cũng tốt như vậy, thì dân chúng chúng ta đúng là được nhờ! Hắt...xì...!”

Tạ đại phu vừa nói đến đây thì vội hắt vì lên mộ cái, bà lão vội vàng nói: “Ồi chào! Lão gia! Cả đường đi lão gia đã bị nhiễm nước mưa rồi, nhanh nhanh! Mau vào bên trong mà thay áo đi, tôi đi hâm bát gừng nóng cho lão gia uống!”

Bà lão sau đó liền dẫn Tạ đại phu vào bên trong phòng, Tạ đại phu liền lên tiếng hỏi: “Này mấy đứa trẻ đâu hết cả rồi?”

“Về hết nhà chồng rồi! Xem ra đất nhà bên đó không ổn rồi!” Bà lão ngán ngẩm nói.

Tạ đại phu ngạc nhiên hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Ài! Tất cả đều tại ông trời cả, trời cứ như thế này, thì ai mà trồng trọt được cái gì nữa! Chẳng có gì để mà sống nữa rồi! Nói là muốn bán đất đi, nhưng đúng là tên trời đánh đó không cho người khác vào mua, bọn trẻ bây giờ đang thương lượng nên làm thế nào đây này!”

“Thì đến đây ở với chúng ta chứ làm sao!” Tạ đại phu nói.

Bà lão nghe vậy liền tức giận nói: “Lão gia! Xem ông nói lung tung cái gì kia! Người ta cả một gia đình như vậy, tự nhiên chạy về nhà nhạc phụ nhạc mẫu để ở! Để rồi cái mặt của người ta đặt đâu cho hết xấu hổ đây hả?”

“Bà nói cũng đúng! Hắt...xì...!” Tạ đại phu lại hắt xì lên một cái rõ to.

“Thôi chết! Lão gia! Ông mau mau đi thay quần áo đi! Trời lạnh thế này, cẩn thận bị cảm đó!” Bà lão nói với giọng vô cùng lo lắng.

Và đúng là cái miệng vạ cái thân, đúng như những gì bà lão cảnh báo, cho dù Tạ đại phu có uống thêm nước trà gừng nóng, nhưng đến nửa đêm vẫn lên cơn sốt hừng hực, tiếp sau đó là đau bụng đi ngoài, rồi nôn mửa. Bà lão thấy vậy thì chỉ biết lo lắng khóc lóc, không biết làm thế nào cho phải.

Tạ đại phu ôm lấy chiếc chăn run lên cầm cập nói: “Ta! Ta e là mắc phải bệnh ôn nhiệt rồi! Bà lão! Mau mau đi gọi đại phu giúp ta mau lên!”

Bà lão vội vã gạt đầu đồng ý, sau đó chạy vội ra ngoài cửa, nhưng khi mới chạy được mấy bước thì thấy bên ngoài sấm chớp kêu ùng ùng, bắn loảng ngoảng trên trời, cộng thêm mưa càng lúc càng to, nên lại quay lại nói: “Bây giờ đêm hôm khuya khoắt thế này! Bên ngoài lại mưa gió bão bùng! Tôi...tôi! Mà ông không phải là đại phu sao? Trong nhà còn có thuốc nữa! Hay là ông tự kê cho mình một đơn thuốc, tôi sắc cho ông uống!”

chẳng khác nào cho dầu vào lửa, chính vì vậy mà cha người mới trở nên như vậy! Đúng là học nghệ không tinh, hại mình hại người!”

Con trai của Tạ đại phu nghe vậy thì ôm mặt gào khóc thảm thiết, không ngừng dập đầu cầu xin Đỗ Văn Hạo cứu lấy cha của mình.

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Người tự gây ra chuyện này, thì người tự đi mà giải quyết! Bệnh của cha người vẫn chưa đến mức độ nguy hiểm lắm! Người thử nói một bài thuốc ra cho ta nghe xem nào!”

Con trai của Tạ đại phu lúc này đang hối hận vì hành động của mình, làm sao còn đầu óc đâu mà nghĩ ra phương pháp chữa bệnh nữa chứ, trong lúc hoang mang cực độ, mồ hôi của anh ta vã ra như suối.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền lên tiếng nói: “Ài! Thương Hàn, Ôn Nhiệt thì dùng Trúc Diệp Thạch Cao thang, theo bệnh tình nặng nhẹ mà lượng liều thuốc cho nó vừa phải!”

Con trai Tạ đại phu nghe vậy, thì như sực tỉnh cơn mê, gật đầu lia lịa.

Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Bài thuốc này có thể cho thêm Vi Cấn, Huyền Sâm sắc xong cho uống như uống trà, dùng làm nhiều lần trong ngày, đến lúc đó sẽ có hiện tượng toát mồ hôi nữa! Còn nhiệt dư trong người ông ta, cũng sẽ tự động rút thôi! Hơi thở lúc đó cũng trở nên bình ổn, lúc này cho uống thêm nước gạo mát, biết nước gạo mát dùng để làm gì không hả?”

Con trai của Tạ đại phu dù gì cũng là theo cha học y bao lâu, nên cũng biết công dụng của nó: “Dạ là dùng để hồi phục lại khí cho dạ dày!”

“Đúng lắm!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Người hiểu biết về y thuật, như vậy cũng đỡ! Tiếp sau đó thì tiếp tục bồi khí cho dạ dày, xong đâu đấy là cha người sẽ khỏe lại thôi!”

Được sự chỉ điểm của Đỗ Văn Hạo, ba mẹ con nhà Tạ đại phu dưới sự giúp đỡ của hàng xóm, lại khiêng Tạ đại phu quay về nhà chữa trị. Sau khi về đến nhà, thì con trai của Tạ đại phu làm theo đúng những gì mà Đỗ Văn Hạo đã dặn dò, đến tối thì quả nhiên Tạ đại phu toát mồ hôi ra như tắm, sốt cũng giảm, Tạ đại phu cũng dần dần tỉnh lại.

Sau mấy ngày tĩnh dưỡng xong, bệnh tình của Tạ đại phu đã hoàn toàn khỏi hẳn. Cả gia đình của Tạ đại phu lúc này đều vô cùng cảm động, biết ơn Đỗ Văn Hạo, gặp ai cũng khen Đề Hình đại nhân Đỗ Văn Hạo chẳng khác nào vị bồ tát tái thế, còn vợ của Tạ đại phu thì lập nguyên hản một bài vị để thờ phụng Đỗ Văn Hạo, ngày nào cũng ba nén hương, thành khẩn cầu khẩn trời xanh bảo hộ cho Đỗ Văn Hạo phúc lộc đầy nhà, vạn thọ vô cương. Còn con trai của Tạ đại phu sau khi được Đỗ Văn Hạo chỉ điểm, thì ngày đêm miệt mài dùi dũa y học và sau này cũng trở thành một đại danh y. Nhưng những chuyện đó là chuyện của sau này, còn Tạ đại phu sau khi tỉnh lại liền quay sang hỏi bà lão và con trai mình: “Ta! Ta đang ở đâu đây?”

Con trai của Tạ đại phu thấy vậy liền đáp: “Đây là nhà mình! Cha! Lúc nãy con có đưa cha đi tìm Đề Hình đại nhân chữa bệnh giúp cho cha! Đề Hình đại lão gia quả nhiên y thuật như thần, lại còn dạy cho con biết biện chứng dùng thuốc kê cho cha uống! Chính vì vậy mà cha mới khỏi bệnh được như bây giờ!”

Bà lão và con dâu của Tạ đại phu nghe vậy, liền gật gật đầu tán đồng.

Tạ đại phu khó nhọc nhấc cánh tay của mình lên, rồi đưa về hướng của cửa sổ, thều thào nói: “Tiểu nhân đa tạ Đề Hình đại lão gia đã cứu lấy cái mạng già này!”

Cả con trai và con dâu của Tạ đại phu thấy vậy, đều đồng loạt quỳ xuống hướng về phía cửa sổ dập đầu quỳ lạy.

Còn bà lão thì nước mắt ngấn nước mắt dài nói: “Đúng vậy! Đề Hình đại lão gia không những giải oan cho ông! Mà còn tặng ông con ngựa, giờ lại còn chữa trị cứu mạng cho ông! Đại lão gia đúng là đại ân nhân của gia đình chúng ta! Ông trời đúng là có mắt, đã cho đại lão gia làm quý nhân phù trợ cho chúng ta! Lão gia! Bây giờ bên nhà thông gia không còn chỗ sống nữa rồi, hai nhà giờ đây đều trông chờ hết vào ông đó! Nếu ông mà có mệnh hệ nào thì gia đình chúng ta sẽ ra sao đây!”

Nghe bà lão nói vậy, con dâu của Tạ đại phu liền nhớ đến cảnh cơ cực của nhà mình, bất giác cảm thấy khổ nhục, khóc thút thít.

Tạ đại phu nghe vậy liền quát mắng: “Khóc cái gì mà khóc! Ta đã chết đâu mà khóc hử!”

Con dâu của Tạ đại phu nghe vậy liền vội vã nín chặt miệng lại, nhưng vì quá đau buồn, nên nàng vẫn nấc lên rưng rức.

Tạ đại phu lúc này liền bảo con trai của mình dìu mình dựa vào đầu giường rồi thở hắt ra nói: “Hôm qua ta về đây, nghe mẫu thân của mày nói là bên thông gia xảy ra chuyện! Rốt cuộc là chuyện gì vậy hử?”

Con dâu của Tạ đại phu lúc này nấc nghẹn lên đáp: “Dạ! Cũng không có gì đâu ạ!”

“Không có gì, sao mày còn khóc hử? Nói mau!” Tạ đại phu cả giận nói.

Con dâu của Tạ đại phu nghe vậy thì run rẩy đáp: “Dạ! Năm nay...năm nay, cha của con nói là không mua thóc giống của Nha Môn, sau đó lên lút chạy ra bên Hành Châu mua một ít thóc giống về, rồi âm thầm trồng trên mấy cái đồi ở ven núi! Cha của con nói, vì nơi đó người ta ít qua lại, không có việc gì phải lo! Kết quả là, nơi đó lúa đều trở rất tốt, nhưng khi sắp thu hoạch thì bị phát hiện! Nha môn nói là cha của con không tuân thủ pháp lệnh, sau đó bọn họ liền bắt cha của con vào ngục! Không những tra tấn ông ấy một trận thừa sống thiếu chết, mà còn nói phạt tiền năm trăm lượng nữa! Bọn họ hẹn hạn trả tiền là ba ngày, nếu không trả hết sẽ bắt cha con đi đầy sáu năm!”

Tạ đại phu nghe xong, thì tức giận đến phát điên, quát lớn: “Bọn nha môn thật là quá quắt! Trên đời này có còn Vương Pháp nữa hay không?”

Bà lão nghe vậy, thất kinh vội vã chạy đến bịt miệng Tạ đại phu lại nói: “Lão gia nói nhỏ thôi!”

Con trai của Tạ đại phu thấy vậy cũng nói: “Đúng vậy đó cha! Ông trời thì cũng là ông trời của bọn chúng! Bọn chúng muốn làm gì thì làm vậy! Làm gì có ai chống lại được bọn chúng!”

“Nói nhảm!” Tạ đại phu tức đến run hết cả người, chòm râu bạc của ông như muốn dựng ngược lên: “Ông trời là của Hoàng Thượng! Chứ không phải là của bọn chúng!”

Khi vừa nói đến đây, thì bà lão lại m!”

:

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Chúng ta cũng có phải đi đánh nhau đâu mà cần phải biết võ, nếu mà cần đánh nhau thì ta đã gọi hội mấy người của Lý Phổ đi rồi cần gì phải nhờ đến người khác làm gì cho mệt! Cái chính là người đông thì rất dễ bị bại lộ, muội hiểu chưa hả?”

“Muội gây như thế này, ban tối có ai trông thấy đâu cơ chứ!”- Kha Nghiêu cong môi lên nói.

Mọi người nghe Kha Nghiêu nói vậy, không nhịn được đều cười ồ lên vui vẻ.

Kha Nghiêu lúc này lại chạy đến bên Đỗ Văn Hạo ôm lấy cánh tay của hắn nũng nịu nói: “Đỗ đại ca! Huynh cho muội đi cùng với mà! Trong lúc Thanh Đại tỷ đi thám thính, thì còn có muội ở bên cạnh bảo vệ huynh chứ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cảm thấy nực cười, bèn nói: “Muội hả? Thôi cho huynh xin! Có muội đi cùng ta lại phải bảo vệ muội cũng nên!”

“Thôi cho muội đi đi mà!”- Cánh tay khẳng khiu của Kha Nghiêu bấu chặt lấy tay của Đỗ Văn Hạo, lắc đi lắc lại năn nỉ nói.

Bàng Vũ Cầm thấy vậy liền mỉm cười nói: ‘Tướng công! Hay là cứ để cho Kha Nghiêu đi theo chàng đi! Muội ấy cũng là người thông minh, hơn nữa cũng biết chút ít võ vế, những lúc cần thiết có khi lại cần đến Kha Nghiêu không biết chừng! Hơn nữa Kha Nghiêu mà đã quyết định việc gì rồi thì có cho mười con bò đến níu kéo, muội ấy cũng không chịu buông tha cho chàng đâu! Chàng mà không đồng ý cho Kha Nghiêu đi, đêm nay thế nào cũng hành hạ chàng cả đêm cho mà xem!’”

Kha Nghiêu nghe vậy liền hứ lên một tiếng nói: “Vũ Cầm tỷ đừng có nói mười con bò, cho dù đến cả trăm con bò cũng không kéo được muội dứt khỏi đây đâu!”

:

Mọi người lại được một dịp cười lăn cười bò.

Đỗ Văn Hạo đành xuống nước nói: “Thôi vậy! Cho muội đi cùng cũng được, nhưng muội bắt buộc phải nghe theo sự sắp đặt của ta đây, cấm tuyệt đối không được gây rắc rối nghe chưa hả?”

“Vâng! Muội biết rồi!” Kha Nghiêu lè lưỡi, thật cổ vui vẻ gật gật đầu một cách ngoan ngoãn nói: “Lần quay lại này, chúng ta phải điều tra cái gì đây hả Đỗ đại ca!”

Đỗ Văn Hạo vén rèm xe lên, chỉ về phía đồng ruộng ở bên ngoài nói: “Muội nhìn xem! Muội phát hiện ra cái gì chưa vậy?”

Lúc này mãi mê nói chuyện, nên không ai chú ý đến tình hình bên ngoài cả. Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên yêu cầu mọi người như vậy, nên tất cả đều đưa mắt nhìn bên ngoài.

“Ý?” Kha Nghiêu kinh ngạc kêu lên: “Mảnh đất kia còn chất đầy rơm rạ lên làm gì thế kia! Lẽ nào đây là chỗ lúa mà bọn họ thu hoạch được hay sao?”

“Xí!” Tuyết Phi Nhi cười lạnh một tiếng lên rồi nói: “Cái này mà vẫn còn phải hỏi sao hả? Muội đưa mắt ra nhìn xa hơn một chút đi, kia kia, ở bên kia kia, trong đồng ruộng vẫn còn những chỗ trồng lúa vẫn chưa kịp thu hoạch kia! ”

Tất cả mọi người đều dõi theo cánh tay chỉ của Tuyết Phi Nhi, quả nhiên cách đó không xa những mọng lúa chín vàng, nặng trĩu đang cong người phát phơ theo làn gió, làm cho ai nhìn thấy cũng cảm thấy nhẹ nhõm.

Kha Nghiêu lúc này mới trợn mắt lên nói: “Cái này thì đúng là kỳ lạ thật đấy, không phải là đang bị thiên tai hay sao? Sao chỗ này vẫn còn trồng lúa, còn bên kia thì toàn bỏ hoang vậy nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới cất giọng lạnh lùng nói: “Đây chính là cái mà chúng ta phải điều tra cho rõ ràng, ngoài ra vẫn còn một số việc còn phải làm rõ hơn nữa! Suốt dọc đường đi ta đã để ý thấy Trương Tri Huyện lẫn mò theo sau chúng ta, và Liêu Quý Bình, hừm, bọn chúng cứ theo sát chúng ta như là theo dõi vậy! Chính vì vậy mà chúng ta chẳng điều tra được điều gì cả, vì dân chúng đều phải tránh mặt bọn chúng, có

mặt bọn chúng ở đây thì ai dám nói gì! Hy vọng là lần quay về bí mật này ta sẽ điều tra rõ hết ngọn ngành, chân tướng!”

“Chân tướng gì cơ?”

“Đêm hôm qua, Tạ đại phu đến tìm ta nói là có vài chuyện quan trọng muốn bàn với ta, và việc ông ta nói đó làm ta vô cùng kinh ngạc, sau đó ta tìm đến Thẩm sư gia thương lượng, thấy việc này ta bắt buộc phải quản mới xong! Không chỉ vì dân chúng của cả Phủ Tĩnh Giang, mà đây còn là cơ hội để cho ta thể hiện lòng trung thành với tổ quốc! Lần này ta sẽ phải làm cho ra trò mới được! Thẩm sư gia và ta đã vạch ra một kế hoạch vô cùng chu toàn, chúng ta cứ theo kế hoạch mà làm, đảm bảo sẽ không có vấn đề nào phát sinh cả!”

“Kế hoạch gì vậy hả Đỗ đại ca?” Kha Nghiêu ngây người hỏi.

“Ta nói cho muội biết, muội có thể giữ bí mật được không?” Đỗ Văn Hạo nghiêm túc hỏi.

“Dạ được!” Kha Nghiêu nhanh nhẩu đáp.

“Ta cũng bảo mật được!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói.

“Hả?”- Kha Nghiêu trợn mắt lên tức giận, hóa ra là Đỗ Văn Hạo cố tình trọc ghẹo nàng, Kha Nghiêu ngúng nguẩy nói: “Đáng ghét! Huynh không nói thì thôi!”

Trời đã bắt đầu tối, đoàn người của Đỗ Văn Hạo liền vào một cái trấn nhỏ, thuê nhà trọ.

Sau khi dùng bữa xong, Đỗ Văn Hạo liền phái Lý Phổ đem theo mấy đứa hộ vệ mặc bộ đồ nhẹ ra ngoài đồng ruộng thăm dò tình hình thu hoạch ra sao.

Anh Tử lúc này đã pha cho Đỗ Văn Hạo một tách trà, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền hỏi: “Khi ăn cơm, ta thấy Hàm Đầu cứ ngây người ra, không biết nó bị làm sao thế nhỉ?”

Anh Tử nói: “Dạ! Không biết! Có lẽ là bị bệnh cũng nên!”

“Bị bệnh? Thế tại sao nó không tìm đến Diệu Thủ hay là Bất Thu xem cho?” Đỗ Văn Hạo cau mày nói.

“Dạ xem qua rồi ah! Diệu Thủ khám cho, sau đó có kê một ít thuốc, nhưng cũng không thấy đỡ hơn chút nào, anh ta nói không có chuyện gì to tát cả, chính vì vậy mà không nhờ đến Tiền Thái Y!” Anh Tử đáp.

“Gọi nó lên đây để ta xem cho, ta cũng đang rảnh rồi!” Đỗ Văn Hạo đưa tay ra hiệu nói.

“Thưa vâng!”

Không lâu sau, Anh Tử liền dẫn Hàm Đầu đi tới, vừa đi vừa trách móc Hàm Đầu: “Huynh thật là! To đầu như thế này rồi mà chẳng biết tự chăm lo cho bản thân gì cả? Lại còn để người ta phải lo lắng cho huynh!”

Hàm Đầu nghe vậy liền lầu bầu nói: “Ta đã nói rồi, ta không có bệnh mà!”

“Huynh nói lung tung gì thế! Ngô Thông đã nói cho muội biết hết rồi, nói là huynh mỗi sáng tỉnh dậy, mồ hôi chảy khắp đầu, khắp trán, ướt cứ như vừa mới gội đầu ấy! Huynh cũng là một người làm trong hiệu thuốc, vậy mà cũng không biết mình mắc bệnh hay sao hả?”

“Cũng chỉ là bị ra mồ hôi vớ vẩn thôi mà! Làm gì mà quan trọng vậy?” Hàm Đầu hậm hực nói.

Anh Tử lúc này vừa bước tới cửa phòng của Đỗ Văn Hạo, thì nghe Hàm Đầu phản bác mình như vậy, liền tức khí dừng chân lại, tay chống nạnh chỉ vào mũi của Hàm Đầu mà nói: “Ai nói là không quan trọng hả? Muội nghe mấy vị phu nhân khi đọc sách y học có nói rằng: “Ngũ tạng hóa dịch, tâm là mồ hôi!” Rồi lại nói dịch của tâm là mồ hôi, huynh ngày nào cũng ra mồ hôi như vậy, chắc chắn là bị bệnh tim rồi! Hừ! Có khi là do huynh hay suy nghĩ bậy bạ, nên mới bị như vậy đúng không?”

Đỗ Văn Hạo ngồi ở trong phòng nghe thấy Anh Tử nói như vậy, thì cười lên ha hả, mở cửa ra nói: “Thật không ngờ, Anh Tử lại thông hiểu về y thuật đến như vậy! Không sai, máu trong tim bắt nguồn từ dịch mồ hôi, cái này còn gọi là Tâm Hãn Đồng Nguyên, mồ hôi là dịch của tim, một khi mồ hôi ra nhiều quá, thì dịch sẽ bị tổn thương nghiêm trọng, ảnh hưởng đến tim, làm cho người ta hay hồi hộp, lo lắng! Nếu không để ý chữa trị điều dưỡng, thì dễ dẫn đến vô số các bệnh tim khác! Thôi, vào đây nhanh lên!”

Hàm Đầu nghe xong chỉ biết cười trừ hèn hếch, sau đó liền theo chân Đỗ Văn Hạo bước vào trong phòng, khi vào bên trong rồi thì Hàm Đầu cũng không dám ngồi xuống ghế, mà chỉ đứng ở một bên chờ Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền trừng mắt lên nói: “Còn đứng đó làm gì hả? Lẽ nào người bắt ta phải đứng dậy bắt mạch cho người hay sao?”

“Vâng! Thưa lão gia!” Hàm Đầu vội vã cúi người chạy đến bên chiếc ghế ngồi xuống, tay đặt lên bàn uống trà chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo cũng không vội vã bắt mạch, mà chỉ hỏi: “Người nói tình hình bệnh trạng của người trước đi đã, có gì khó chịu cứ việc nói ra!”

“Dạ! Không...không có gì là khó chịu ạ!” - Hàm Đầu ấp úng nói.

Anh Tử đứng ở bên cạnh nghe vậy, liền trừng mắt nói: “Còn nói là không có gì? Huynh không nghe thấy thiếu gia nói gì sao hả? Dầu nọ thì nghèo, dầu bệnh thì chết! Huynh muốn chết hả?”

Hàm Đầu nghe vậy gãi đầu gãi tai nói: “Dạ! Chỉ là khi con đi ngủ thì hay bị ra mồ hôi, có những lúc thì đầu hơi choáng, toàn thân mất sức!”

“Bắt đầu từ khi nào vậy?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Dạ một hai tháng nay rồi ạ!” Hàm Đầu đáp.

“Ồ? Vậy thì là lúc ở núi Nga Mi Sơn là người đã bị rồi hả?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Vâng!”

“Người nói xem bệnh tình của người tiến triển ra sao cho ta nghe!” Đỗ Văn Hạo trầm ngâm.

“Vâng! Khi đó, trời nóng quá, con lại béo, nên có phần không chịu nổi nóng, thế là con liền ra ngoài sân hóng mát, kết quả ngủ quên lúc nào không hay, khi con tỉnh dậy, thì thấy mồ hôi đầm đìa, đặc biệt là mặt và ngực, và cả lưng nữa! Con khi đó cứ tưởng trời nóng quá nên mới như vậy, cũng không chú ý gì nhiều thêm! Lúc sau con liền đi tắm nước mát, lúc này thì trời cũng đã mát rồi, con liền quay về phòng ngủ tiếp, kết quả là khi tỉnh dậy, lại thấy người đầy mồ hôi! Từ đó trở đi, con ngày nào cũng như ngày nào, tỉnh dậy một cái là mồ hôi đầy mình!”

“Ừm! Vậy Diệm Thủ kê cho người phương thuốc gì hả?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Dạ là Dương Lục Hoàng Thang! À, và có cả Sinh Mạch Tán nữa, sau đó cho thêm mấy vị thuốc chống ra mồ hôi nữa!” Hàm Đầu đáp.

“Thế kết quả ra sao?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Dạ nói thật là con chẳng thấy tốt hơn tẹo nào! Hơn nữa lại càng thấy khó chịu hơn, mỗi lần tỉnh lại mồ hôi vẫn cứ chảy, ngay cả chiếc gối của con cũng đã ướt nhẹp hết cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật gật đầu, phân phó Anh Tử đi gọi Diệm Diệm Thủ đến, rồi lại hỏi tiếp Hàm Đầu: “Thế người ăn uống ra sao?”

“Dạ con không muốn ăn lắm ạ!” - Hàm Đầu ngây ngô đáp lại.

“Miệng của người thì sao?”

“Dạ! Miệng của con cảm thấy đắng đắng, nhưng lại không muốn uống nước!”

“Đại tiểu tiện thế nào, bình thường chứ?”

“Dạ! Đại tiện còn được, chứ tiểu tiện thì nước có màu đỏ!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong gật gật đầu, sau đó lại bắt mạch, xem lưỡi cho Hàm Đầu, mọi việc xong xuôi đầu đầy rồi, hần lại nói: “Trong thời gian gần đây người uống nhiều rượu lắm hả?”

“Vâng ạ! Suốt dọc đường đi đến đây, nơi nào cũng mời mọc ăn uống này nọ, nên con cũng nhờ ơn lão gia nhiều, nhờ có lão gia mà bọn con mới được tiếp đãi rượu thịt ê hề như vậy! Con mới đầu cũng không muốn uống, vậy nhưng người ta cứ mời nhiệt tình quá. Không uống không được!”

Đúng lúc này, thì Diêm Diệu Thủ đẩy cửa bước vào trong, cúi người chấp tay nói: “Sư tổ! Người cho gọi con?”

“Ừm! Hàm Đầu bị ra mồ hôi trộm, rồi nó đến tìm người chữa bệnh, người biện chứng ra sao hả?” Đỗ Văn Hạo quay sang Diêm Diệu Thủ hỏi.

Diêm Diệu Thủ vội vã chấp tay đáp: “Con biện chứng là Âm Hư nên mới dẫn đến mồ hôi trộm! Cái này gọi là Dương Hư thì ra mồ hôi tự nhiên, còn Âm Hư thì ra mồ hôi trộm....!”

Chưa kịp để cho Diêm Diệu Thủ kịp nói hết câu, Đỗ Văn Hạo liền cắt đứt câu nói của Diệu Thủ nói: “Vậy người kê thuốc có hiệu quả không hả?”

Diêm Diệu Thủ ngượng ngùng cười miễn cưỡng đáp: “Cái này, con... thấy không có hiệu quả gì cả....!”

“Lẽ nào người không nghĩ tại sao nó lại không có hiệu quả không?” Đỗ Văn Hạo cau mày nói.

“Dạ con có nghĩ qua rồi, nhưng con không biết là tại sao!” Diêm Diệu Thủ đáp.

“Vậy tại sao người không đi hỏi sư phụ của người hả? Hoặc là đến chỗ ta cũng được!” Giọng nói của Đỗ Văn Hạo có phần tức giận.

Diêm Diệu Thủ nghe vậy hoảng sợ, vội vã đáp: “Dạ! Mấy thời gian trước sư phụ và sư tổ đều bận các việc dạy học, vả lại bệnh của Hàm Đầu cũng không có gì nặng lắm, nên con không vội, chờ cho bận xong rồi mới phúc chẩn lại!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc đầu nói: “Đây không phải là lý do, thời gian không phải là nước ở trong khăn, muốn vắt ra là được! Người học y, khi gặp phải một bệnh khó chữa, thì phải tập trung tinh thần mà nghiên cứu biện pháp giải quyết, phải tìm cho ra vấn đề, hiểu nó phát sinh như thế nào! Nếu không hiểu thì phải hỏi, nếu không cái này không hiểu, cái kia cũng không hiểu, cứ như thế này thì cả đồng vấn đề tồn đọng lại, như vậy thì sao mà thành tài được?”

Diêm Diệu Thủ bị Đỗ Văn Hạo sặc cho một trận, mặt ngượng đỏ tía tai, ấp úng đáp: “Vâng! Đa tạ sư tổ đã dạy bảo!”

424. Chương 368: Âm Thầm Qua Trần Thương

Anh Tử lúc này nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền nói chen vào: “Thiếu gia? Thế nào gọi là mồ hôi trộm ạ?” Đỗ Văn Hạo đáp: “Mồ hôi trộm chính là khi người ta đang ngủ thì bỗng nhiên toàn thân toát mồ hôi, khi tỉnh lại thì mồ hôi ngừng chảy, loại mồ hôi này giống với hành động của mấy tên kẻ trộm, chuyên rình mò ban đêm chờ người ta ngủ rồi, liền lén lút chui ra ngoài, chính vì vậy nên nó mới có tên là mồ hôi trộm. Ngoài ra vẫn còn một thứ không bình thường nữa gọi là tự ra mồ hôi, cũng có nghĩa là ban ngày bỗng dưng toàn thân mồ hôi vã ra như tắm, loại mồ hôi này không phải là do trời nóng, cũng không phải là do vận động, càng không phải là do uống thuốc mà phát tán ra ngoài. Hai loại mồ hôi này đều bất bình thường, đều là bệnh cả!”

“Ồ!” Anh Tử nghe xong liền ngẫm nghĩ một lúc, rồi lại hỏi: “Thế tại sao lại có mồ hôi trộm hả thiếu gia?”

Đỗ Văn Hạo nghe Anh Tử hỏi vậy liền quay sang Diêm Diệu Thủ nói: “Người nói xem, người ta tại sao lại có mồ hôi trộm!”

Cái này thì dĩ nhiên không thể làm khó Diêm Diệu Thủ được, sau khi nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy liền ôm quyền cúi người nói: “Bởi vì vệ khí ban ngày hành vì Dương, ban đêm hành vì âm, vào ban ngày thì vệ khí thể hiện ra ngoài, nên mồ hôi bị vệ khí che lại, không thể thoát ra ngoài được, còn về đêm khi người ta đi ngủ rồi, thì vệ khí hành vì âm, khả năng hỗ trợ suy giảm, nội nhiệt ép mồ hôi chảy ra ngoài, chính vì vậy mà người ta bị mồ hôi trộm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Người nói không sai chút nào! Mồ hôi trộm đại bộ phận là do Âm Hư mà ra, nhưng cũng không thể ôm đũa cả nắm, ngoại trừ Âm Hư ra, còn có cả Dương Hư, Thấp Nhiệt đều có thể làm cho người ta bị mồ hôi trộm. Xem ra Hàm Đầu của chúng ta, từ nguyên do căn bệnh của nó ta thấy Hàm Đầu vào thời gian trước ngày đêm vận động đi lại nhiều, nên khả năng hỗ trợ trong cơ thể cũng yếu đi! Rồi đột nhiên nó lại dùng nước lạnh để tắm, vậy nên khí lạnh của nước được thể xâm nhập, cộng thêm nó ngày ngày uống rượu, dẫn đến Thấp Nhiệt, kết quả là nội ngoại kết hợp, kết thành Hóa Nhiệt, Thấp Nhiệt dẫn tới mồ hôi túa ra như suối, tạo thành mồ hôi trộm. Lưỡi của Hàm Đầu đỏ hồng, màng lưỡi mỏng nhợt, mạch nhẹ mà nhiều, những điều này đều là hiện tượng của Thấp Nhiệt. Hàm Đầu lại chóng mặt, khó chịu, miệng khô mà không muốn uống nước, tiểu tiện ra màu đỏ, tất cả những thứ này đều do nội Thấp Nhiệt mà ra, chính vì vậy mà nó không phải là Âm Hư mồ hôi trộm, Diệu Thủ! Người biện chứng không đúng, chính vì thế mà dùng thuốc không có hiệu quả!”

Nghe đến đây, thì trán của Diêm Diệu Thủ lấm tấm mồ hôi, vội vã cúi người nói: “Đa tạ sư tổ đã chỉ điểm, con xin ghi nhớ lời dạy của người!”

“Vậy người nói xem! Bây giờ ta nên dùng phương thuốc gì chữa trị cho Hàm Đầu đây!” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Diêm Diệu Thủ trầm ngâm một lúc khá lâu, xong liền chấp tay nói: “Nếu đã là Thấp Nhiệt, thì ta nên dùng Phương Hương để thoát nội tiết, làm mát bên trong!”

“Ừm! Không sai!” Đỗ Văn Hạo gật gù nói: “Vậy thì bây giờ người quay về kê lại cho tên béo Hàm Đầu này bài thuốc khác đi!”

“Vâng!” Diêm Diệu Thủ cúi người tuân lệnh, sau đó cùng với Hàm Đầu đi ra bên ngoài.

Theo đúng những chỉ dẫn của Đỗ Văn Hạo, Diêm Diệu Thủ kê lại đơn thuốc cho tên béo Hàm Đầu, sau khi uống thuốc được một thời gian, thì bệnh toát mồ hôi trộm của gã béo đã giảm đi đáng kể.

Hai người Diệu Thủ và Hàm Đầu sau khi đi khỏi đây, thì Anh Tử liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Thiếu gia! Y học sao mà phức tạp sâu sắc khó dò như vậy! Thiếu gia và hai người kia nói chuyện mà con chẳng hiểu gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Ha ha, cái này không trách người được, nghề làm y nó là như vậy, vừa sâu sắc, lại vừa khó hiểu, có người nghiêm cứu cả đời, cũng chưa chắc đã am hiểu hết tất cả những điều huyền thâm, ảo diệu ở trong đó nữa là!”

Đỗ Văn Hạo đang nói chuyện thao thao bất tuyệt, thì đột nhiên đội hộ vệ mà hắn sai đi dò la tin tức đã quay về, đến bên Đỗ Văn Hạo bẩm báo. Bọn chúng nói rằng không phát hiện ra nơi đây có vụ thiên tai nào cả, kể cả mấy năm gần đây đều không có, việc cấy cây trồng trọt, thu hoạch đều ổn định đều đều không có bất kỳ vấn đề gì. Và khi dò la tin tức về chuyện Tỉnh Giang Phủ ở sát bên cạnh tại sao đồn đồn, ruộng lúa lại bị bỏ hoang như vậy, thì những người dân ở đây chỉ cười mà không nói, ai nấy cũng đều tránh đi với nét mặt lo lắng.

Những điều này dường như đều nằm trong trù liệu của Đỗ Văn Hạo, nên khi nghe đám hộ vệ thông báo như vậy, hắn cũng không cảm thấy ngạc nhiên gì.

Sau khi được Đỗ Văn Hạo hứa dắt đi thăm dò cùng, thì Kha Nghiêu rất nghiêm túc và coi trọng cơ hội này, nài nỉ dụng tất cả cơ hội có thể để giúp Đỗ Văn Hạo dò la thêm tin tức. Kha Nghiêu không tiếc tiền bạc, để lôi kéo những đứa tiểu nhị, đầu bếp trong nhà nghỉ này, mấy người này sau khi nhận được tiền từ tay Kha Nghiêu xong thì vô cùng sung sướng, cho nên Kha Nghiêu hỏi gì, bọn chúng đều răm rắp trả lời một cách ngoan ngoãn.

Kha Nghiêu tự xưng là mình và anh trai đến đây muốn mua một ít đồ về, chuẩn bị đến Tỉnh Giang Phủ thăm thú tình hình, nhưng không biết ở đó có gì mua về được không. Gã đầu bếp hóa ra là người của huyện Lộc Cao ở ngay sát gần Tỉnh Giang Phủ, hơn nữa vợ của ông ta lại là người của phủ Tỉnh Giang, chính vì vậy mà tình hình nơi đó, ông vô cùng hiểu biết, đo vậy mà khi Kha Nghiêu hỏi ông cái gì, ông đều trả lời được hết.

Kha Nghiêu sau khi nắm bắt được đại khái tình hình của huyện Lộc Cao xong rồi thì nàng còn dò la ra được cả đường tắt nhanh nhất đến huyện, thành của huyện Lộc Cao, ngay cả Đỗ Văn Hạo cũng không thể

ngờ được là Kha Nghiêu lại nhanh nhạy đến như vậy. Chính vì thế mà sau khi biết tin nàng nắm bắt được nhiều tin tức như vậy, bất giác gật đầu khen ngợi, làm cho Kha Nghiêu hí hửng, vui sướng đến phồng cả mũi.

Sau khi trời tối, hai người Đỗ Văn Hạo và Thấm sư gia cùng đi thay một bộ quần áo giản dị hơn, Lâm Thanh Đại phụ trách hóa trang cho hai người, nàng gắn thêm cho Đỗ Văn Hạo một chòm râu giả dưới cằm, còn chòm râu và hai hàng lông mày trắng như cước của Thấm sư gia được nhuộm đen lại. Cả hai bây giờ trông giống hệt hai người thương nhân đi buôn bán. Còn Lâm Thanh Đại cùng với Kha Nghiêu thì chuyển sang mặc quần áo của nam giới, trên mặt bôi một ít tro bụi, giờ đây thân phận của nàng và Kha Nghiêu là hai người hầu đi bên cạnh Đỗ Văn Hạo.

Theo những nguồn tin tức mà Kha Nghiêu dò la ra được, bốn người liền âm thầm rời khỏi tiểu trấn, đi theo đường tắt về huyện Lộc Cao.

Kha Nghiêu dẫn đường đi trước, trên tay cầm một chiếc liềm sáng quắc đi đầu dò la, cũng may mà con đường mà gã đầu bếp chỉ cho nàng là một con đường khá dễ đi, đi được hơn nửa đường, thì Kha Nghiêu chỉ xuống dưới chân núi nói: “Đỗ đại ca! Huynh xem kìa, gã đầu bếp nói rằng, chỉ cần xuống dưới chân núi, thì đi thêm nửa canh giờ nữa là đến huyện Lộc Cao rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Tốt lắm! Nhưng muội đừng gọi ta là Đỗ đại ca nữa, mà cứ gọi ta là chương quỳ được rồi, còn muội bây giờ là tiểu nhị của ta! Hiểu rồi chứ hả?”

Kha Nghiêu nghe vậy liền lè lưỡi ra đáp: “Được rồi! Muội nhớ rồi!” Sau đó nàng thuận tay lấy bình hồ lô đựng nước đeo ở bên hông ra đưa cho Đỗ Văn Hạo nói: “Mời chương quỳ uống nước!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười tiếp lấy nhấp một ngụm, sau đó lấy tay quẹt miệng một cái, rồi đưa bình nước cho Lâm Thanh Đại. Hắn ngược mắt lên nhìn về phía chân trời, thì thấy trời cũng đã bắt đầu hửng sáng, liền nói: “Tốt rồi, chúng ta bây giờ đã quay về mà thần không biết, quỷ không hay, ha ha ha!”

Lâm Thanh Đại sau khi tiếp lấy bình nước cũng không muốn uống, nàng liền đưa cho Thấm sư gia, nhưng khi Thấm sư gia tiếp lấy bình nước, thì lại ngừng lại không uống, mà đưa lại cho Kha Nghiêu nói: “Lão phu không khát!”

Kha Nghiêu thấy vậy liền hứ lên một tiếng nói: “Sao vậy? Ông chê bình nước này bẩn à?”

“Ha ha! Lão phu sợ làm bẩn bình nước này của cô nương mới phải chứ!” Thấm sư gia cười đáp.

Lâm Thanh Đại lúc này thấy vậy bèn quay sang Kha Nghiêu nói: “Lẽ nào muội chỉ mang mỗi một bình nước thôi sao?”

Kha Nghiêu nhún nhún vai đáp: “Muội lúc đầu cũng định đem theo mấy bình cơ, nhưng mà nặng quá nên chỉ mang theo mỗi một bình nước thôi!”

“Vậy thì mọi người uống nước kiểu gì đây!” Lâm Thanh Đại cau mày nói.

“Chẳng sao cả!” Kha Nghiêu nói xong liền lấy tay chùi chùi cái miệng của bình nước, sau đó đưa cho Thấm sư gia nói: “Được rồi đây! Mời sư gia uống nước!”

Thấm sư gia thấy vậy, vẫn khoát tay nói: “Không không! Lão phu đúng là không khát thật!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền bắt lực quay sang Kha Nghiêu cười nói: “Muội thật là, sao cứ bắt nạt sư gia của ta vậy hả?”

“Hứ! Thực ra Thấm sư gia không phải là không khát, mà là ông ấy không muốn uống chung nước với mấy người con gái như bọn muội thôi! Hứ! Muội ghét nhất những người đàn ông đạo mạo như lão phu tử, quân tử dở hơi, lúc nào cũng treo trên miệng câu nói, cái gì mà nam nữ thọ bất thân! Theo muội hả, nếu như đàn ông bọn huynh, mà rơi vào cảnh khốn cùng xem xem mấy người đàn ông như huynh thà chết khát hay là cũng uống chung nước với đàn bà con gái như muội hay không? Đến lúc đó khát chết đi! Đáng kiếp!”

“Ê này này! Đại tiểu thư của ta! Muội cũng đừng vợ dũa cả nắm thế!” Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lúc này ta cũng đã uống nước trong bình hồ lô của muội rồi đấy thôi!”

“Muội đâu nói huynh đâu!” Kha Nghiêu hậm hực đeo bình hồ lô lên trên eo, xong rồi quay sang Thảm sư gia, tru muôi lên nói: “Muội nói người không chịu uống nước, lão học cứu kia kia!”

Thảm sư gia thấy vậy thì bật cười nói: “Kha cô nương! Lão phu không phải như cô nương nói như vậy đâu! Lão phu đúng là không khát nước thật mà!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Nàng chú ý nhìn vào cái cổ của cô bé mà xem! Nàng có thấy cổ của cô ấy đã cứng ngắt hết cả lại rồi không? Đó là chứng cứ xác thực nhất để chứng minh cô bé đã chết, và chết cách đây ít nhất cũng được một canh giờ rồi!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền ngược mắt lên nhìn, thì thấy người phụ nữ kia lắc con gái của mình mạnh như vậy, đầu của cô bé cứ lắc đi lắc lại nhưng vô cùng cứng ngắt, không hề giống với người vừa mới chết, trông vô cùng đáng sợ.

Kha Nghiêu dĩ nhiên cũng biết kết quả này, nên chỉ im lặng không nói câu gì.

Đúng vào lúc này, thì cách đó không xa có mấy tên bồ khoái đi tới, người chưa đến nơi, mà giọng nói đã quát tới: “Làm cái gì, làm cái gì đấy hả? Tùm tùm ở đây làm cái gì hả? Muốn tạo phản à?”

Những người đứng xung quanh xem náo nhiệt liền vội vã tản hết ra một bên, đứng tít ở đằng xa theo dõi tình hình.

Mấy người Đỗ Văn Hạo cũng vội vã cúi đầu, đứng tránh sang một bên cùng với quần chúng.

Người phụ nữ kia thấy vậy, gào khóc nói: “Con gái của tôi ngã bị chết rồi thưa đại nhân!”

Một tên bồ khoái da ngăm ngăm nghe vậy liền hứ lên một tiếng, rồi nghiêm giọng quát: “Chết rồi, chết rồi! Chết rồi thì đem xác nó về chôn đi chứ ngồi ở đây làm gì? Những năm tháng như thế này, ngày nào mà chả có chục người chết hả? Nếu như người nhà người chết nào cũng ngồi khóc ngoài đường thế này thì thành loạn hết à hả? Mẹ con nhà bà có để cho người khác được yên không hả? Mau ôm lấy cái xác rồi cút về nhanh lên!”

Người phụ nữ kia đang đau buồn cùng cực, nhất thời không có phản ứng gì, vẫn ôm lấy xác con gái của mình mà gào khóc, một tên bồ khoái khác thấy vậy ngứa mắt liền tiến đến đạp vào người phụ nữ kia một cái, làm cho bà ta ngã lộn dưới đất: “Mẹ mày! Mày bị điên rồi hả? Lời nói của bồ đầu mày không nghe thấy hả? Mày mà không đi, thì bọn tao sẽ cho mày ăn cơm tù! Còn xác của con gái của mày thì tao vứt ra cho chó gặm, biết chưa hả?”

Người phụ nữ kia nghe vậy sợ quá, ôm chặt lấy xác của con gái mình, cố gắng đứng dậy, nhưng vì đau lòng quá mà hai chân của bà như mềm nhũn ra, còn xác của cô gái thì lại quá nặng, bà dường như không đủ sức để đưa xác của con gái mình lên trên xe kéo.

“Con mẹ nhà mày! Mày cố tình trêu tức ông mày hả?” Gã bồ đầu da ngăm đen kia lập tức rút thanh gươm ra khỏi vỏ, lưỡi gươm sáng quắc lấp lánh.

Người phụ nữ kia sợ quá, toàn thân như vỡ tan ra, ôm lấy xác của con gái mình, khóc thút thít đứng dậy, sau đó cố gắng lôi lấy bả vai của cái xác kéo lên trên vai mình. Nhưng mặc dù xác của cô gái đã cứng ngắt cả lại, nhưng nó chỉ cứng ở phần cổ và phần đầu, chứ các phần còn lại vẫn oặt ẹo như thường, chính vì vậy mà người phụ nữ kia mặc dù đã lấy hết sức nhưng xác của cô gái vẫn mềm nhũn lặn ở dưới đất.

Do người phụ nữ kia dùng lực quá mạnh, không những không kéo được xác của con gái mình lên, mà ngược lại lại làm cho quần áo của cô gái bị xé toạc ra, làm lộ cả làn da trắng ngần, suýt chút nữa thì lộ ra cả bộ ngực, điều này làm cho mấy tên vô lại đứng xem ở đằng xa, đều bật cười vô cùng khả ố.

425. Chương 369: Tú Phường (1)

Gã bồ đầu da ngăm đen kia trông thấy vậy, liền cười lên một cách thô bỉ và dâm dăng: “Ồi chao chao! Thật không ngờ thân thể con gái của người lại ngon lành đến vậy! Nếu mà chưa chết thì có thể đưa về hầu hạ ta một chuyến, xem xem cảm giác nó ngon ngọt đến đâu, ha ha ha!”

Câu nói này làm cho mấy tên vô lại đứng xung quanh lại cười phá lên một cách hèn hạ, những câu nói tục tĩu, bẩn thỉu tiếp theo sau đó văng ra như mưa, người phụ nữ kia vội vã ôm lấy xác của con gái mình đặt xuống đất, rồi nhanh tay áp sát vào người của mình, bẻ ngang ra, nhưng bất kể người phụ nữ này ra sức bao nhiêu, thì bà vẫn không bẻ nổi cái xác lên.

Khi này, Đỗ Văn Hạo cũng trông thấy làn da trắng ngần cùng với chiếc eo thon gọn của cô con gái của người phụ nữ kia, nhưng ánh mắt của hắn không phải nhìn vào đó, mà là nhìn vào những vết lằn đỏ ở trên eo của người chết, chắc chắn đó là vết hằn do cào cào mà ra. Từ vị trí của vết cào, thì hắn biết được vết cào không thể nào do bản thân cô gái tự gây ra cho mình được. Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo bất giác ý lên một tiếng ngạc nhiên, sau đó hắn lại tỉ mỉ quan sát tiếp thì phát hiện trên cánh tay của xác chết có những đường tím đỏ, những vết tích này đối với một người học Pháp Y như Đỗ Văn Hạo thì quá ư là quen thuộc. Đỗ Văn Hạo sau đó liền vội vã thấp giọng nói với Lâm Thanh Đại: “Cái chết của vị cô nương này có nhiều nghi vấn! Nàng đi giúp người phụ nữ kia một chuyện! Nghĩ cách hỏi cho rõ lý do dẫn đến cái chết của cô gái!”

“Để muội đi!” Kha Nghiêu nói xong liền bước luôn tới chỗ người phụ nữ kia, rồi ôm mặt khóc như mưa: “Tỷ tỷ! Tỷ bị làm sao vậy?” Vừa khóc Kha Nghiêu vừa lồm cồm bò đến gần xác chết, sau đó ôm lấy xác chết gào lên thảm thiết.

Do Kha Nghiêu cúi đầu quá thấp nên người phụ nữ kia không trông rõ mặt nàng được, vì vậy mà nhất thời cũng không biết nàng là ai.

Gã bồ khoái da ngăm đen kia thấy vậy liền đưa mắt lên nhìn Kha Nghiêu, thì thấy nàng ăn mặc kiểu nam nhi, nhưng lại nói bằng giọng con gái, nhìn kỹ thì thấy nàng mặt mày nhem nhuốc, cũng không phân biệt nam hay nữ nữa, nhưng mà ở thời xưa, những nhà nghèo khó không có tiền cho con ăn mặc, vì vậy mà không ít trường hợp con gái mặc quần áo con trai. Chính vì vậy mà tên bồ khoái cũng chẳng lấy gì làm lạ, tiến tới quát: “Con mẹ nhà mày! Mày khóc cái chó gì hả? Còn không mau đưa cái xác này đi chỗ khác?”

Nói xong gã bồ đầu da ngăm này liền giơ chân lên đạp Kha Nghiêu, Kha Nghiêu cũng đã có chuẩn bị từ trước, chuẩn bị sẵn tư thế, định nắm lấy chân của gã hất ngược lại, cho gã ngã một cú để dờn.

Nhưng không ngờ gã bồ đầu da ngăm này khi vừa mới giơ chân lên, chưa kịp đạp vào người Kha Nghiêu, thì đã kêu lên thảm thiết, gã ngã ngựa người ra đằng sau, ôm lấy cái đầu gối của mình kêu cha kêu mẹ vì đau quá.

Những người dân đứng xung quanh thấy vậy thì chẳng hiểu gì cả, chẳng biết gã bồ đầu bị làm sao nữa, ngoại trừ Đỗ Văn Hạo, hắn trông thấy rõ động tác của Lâm Thanh Đại, cổ tay của nàng chỉ nhẹ nhàng phất lên một cái là gã bồ đầu kia đã nằm lăn ra đất kêu gào rồi.

Đỗ Văn Hạo biết là Lâm Thanh Đại đã ra tay, nhưng hắn không biết là nàng đã dùng vật gì để đả thương gã bồ đầu kia nữa.

Tên bồ khoái mặt ngựa đứng ở bên cạnh gã bồ đầu mặt đen, thấy thượng cấp của mình ngã ra như vậy, liền vội vã cúi người xuống xem xét, thì chỉ thấy chân của gã bồ đầu lúc này máu chảy ròng ròng, tên bồ khoái liền vội vã vén chiếc quần của tên bồ đầu lên, thì thấy nơi đầu gối của tên bồ đầu có găm một đồng tiền xu, đồng xu lúc này cắm ngập hơn nửa vào bên trong thịt của tên bồ đầu.

Tên bồ khoái trông thấy tình hình như vậy, biết là có cao thủ đã xuất hiện, vừa sợ vừa lo, vội vã rút đao ra gào thét để phô trương thanh thế: “Ai? Vị...vị cao nhân nào đã ra tay vậy? Tại sao lại đánh lén bồ đầu của chúng ta? Mau ra đây nhanh lên!”

Bọn bồ khoái biết rằng bây giờ bọn chúng cho dù có người đồng, nhưng vẫn chưa thể là đối thủ của vị cao thủ này, chính vì vậy mà mặc dù cố gắng gào thét phô trương thanh thế, nhưng lại không dám ăn nói hỗn láo, chỉ sợ hỗn hào quá đổi làm cho vị cao thủ kia nổi điên lên, rồi găm cho mình mấy đồng tiền vào người nữa thì nguy to.

Gã bồ đầu kia thì lại càng thấu hiểu sự tình, theo tình hình trước mắt thì gã cũng chỉ biết ngậm bồ hòn làm ngọt, không dám làm liều, nhưng ngoài mặt thì vẫn cố vớt vát thể diện của mình, nghiêng răng ken két thét lên: “Bọn chúng mày kêu gào cái gì hả? Ta không làm sao cả, chẳng qua là do ta bị treo chân đó thôi! Mau mau điu ta về nhanh lên! Còn đứng đó làm gì bọn khốn!”

Mấy tên bồ khoái nghe vậy liền vội vã chạy đến diu đỡ gã bồ đầu này lên, sau đó xiêu xiêu vẹo vẹo bỏ đi. Thậm chí cả lũ cũng chẳng còn dám mắng chửi người phụ nữ đang ngồi dưới đất kia nữa, vì trong bụng bọn chúng chỉ mong mau mau thoát khỏi đây, còn việc cái xác có để đây bao nhiêu lâu thì cũng mặc kệ, không thèm quan tâm nữa.

Kha Nghiêu lúc này cũng đã đoán ra được là Lâm Thanh Đại đã ra tay giúp nàng, nên nàng liền lấy hết sức giúp người phụ nữ kia kéo xác con gái của bà ta đặt lên trên xe. Kha Nghiêu lúc này vừa dụi mắt, vừa khóc lóc nói với người phụ nữ kia: “Thím ơi! Chúng ta đi thôi!” Nói xong nàng giúp người phụ nữ đẩy chiếc xe kéo này đi.

Người phụ nữ kia vì quá đau lòng trước sự ra đi của con gái, nên khi thấy Kha Nghiêu xông đến giúp đỡ cho mình, thì cho dù không nhận ra nàng là ai, nhưng nghe tiếng nói lại là tiếng của một cô gái, trong lòng thầm nhủ chắc là con nhà họ hàng xa, nên chỉ thầm cảm kích, cùng với Kha Nghiêu đẩy xe ra bên ngoài thành, những người dân đứng vây xung quanh xem náo nhiệt, cũng dần dần giải tán hết cả.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền quăng cho chưởng quầy của tửu điểm một ít bạc vụn để thanh toán tiền cơm nước, rồi nói mình có việc gấp phải giải quyết, một lúc sau mới quay lại, chưởng quầy nghe vậy liền luôn miệng vàng vâng dạ dạ, rất ngoan ngoãn.

Xong đâu đấy Đỗ Văn Hạo cùng với Thảm sư già và Lâm Thanh Đại lặng lẽ đi theo sau Kha Nghiêu và người phụ nữ kia. Kha Nghiêu bây giờ vẫn vừa khóc vừa dò la tin tức: “Thím ơi! Chị của cháu làm sao mà chết vậy hả thím!”

Người phụ nữ kia gạt nước mắt đi rồi sụt sùi nói: “Sáng sớm hôm nay, thím đang làm việc ở ngoài đồng, bỗng nhiên nghe Vương đại ca chạy lại nói, Thảo Nhi...Thảo Nhi bị ngã ở một tửu lầu bên cạnh Tú Phường (Tú Phường là nơi chuyên thuê thùa may vá), thím liền bỏ dở công việc, vội vã chạy vào trong thành xem sao, vừa vào trong này thì thấy Thảo Nhi đã nằm đơ như cán cuốc, sắp tắt thở đến nơi! Thím liền chạy đi mượn xe kéo lại chở nó đi tìm đại phu, nhưng không ngờ! Thảo Nhi con của thím...hu...hu...hu.”

Kha Nghiêu nghe vậy cũng khóc theo, có lẽ cô gái này là người thuê thùa ở trong Tú Phường, Kha Nghiêu lại lên tiếng hỏi: “Vậy chuyện này chưởng quầy ở Tú Phường không quản sao thím?”

Người phụ nữ kia nghe vậy có phần lo lắng, đưa mắt đảo dác ra nhìn, sau đó ấp úng nói: “Chưởng quầy thì thím chưa gặp...” Nói đến đây người phụ nữ chợt nghĩ ra mình chưa hỏi cô gái giúp mình này là ai, vội vã quẹt nước mắt đi rồi hỏi: “Đúng rồi! Cô nương, cô là...”

Kha Nghiêu vốn đã nghĩ sẵn câu trả lời rồi, nên nắc nhen nói: “Cháu và chị Thảo Nhi vốn là hai chị em tốt của nhau, Thảo Nhi tỷ rất hay quan tâm và chăm sóc cho cháu, ngày hôm qua cháu có việc ra ngoài thành, khi quay lại thì...thì thấy Thảo Nhi tỷ đã chết rồi...hu...hu...hu...”

Người phụ nữ kia nghe vậy cũng không nghi ngờ gì cả, cũng tưởng là hai người quen nhau tại Tú Phường, kết thân làm chị em, nên vội kéo tay của Kha Nghiêu lại khóc rưng rức nói: “Cảm ơn cháu nhiều lắm!”

Kha Nghiêu lại khóc đáp: “Thím ơi! Thím định chuẩn bị việc hậu sự cho Thảo Nhi tỷ thế nào vậy?”

Người phụ nữ kia đáp: “Bây giờ còn thể nào nữa, chúng ta phải kéo nó về nhà chôn thôi! Hu hu hu” Người phụ nữ nói đến đây thì càng đau khổ hơn nữa, gia cảnh của bà vốn nghèo, không có thu nhập nào cả. Hồi trước toàn dựa hết vào tiền thuê thùa may vá của con gái gửi về mà sống qua ngày, bây giờ con gái chết rồi, về sau không biết nên sống ra sao nữa, nghĩ đến đây người phụ nữ lại càng cảm thấy cuộc đời lại càng bấp bênh, bất giác khóc còn to hơn trước.

Kha Nghiêu thấy vậy bèn nói: “Thím sao không đi tìm chưởng quầy của Tú Phường mà hỏi cho ra nhẽ đi? Thảo Nhi tỷ rốt cuộc là vì sao mà chết, nếu mà tìm ra được nguyên nhân rồi, chúng ta có thể đòi tiền bọn họ để chôn cất cho Thảo Nhi tỷ cũng đáng lắm! Vì nói cho cùng thì người cũng chết tại nơi bọn họ! Đi, cháu đưa thím đi tìm chưởng quầy của bọn họ!”

Người phụ nữ kia nghe vậy liền đưa hai tay lên xua đi nói: “Thôi thôi, không cần nữa đâu, cảm ơn cháu, thím không muốn đi nữa!”

Kha Nghiêu ngạc nhiên nói: “Tại sao vậy thím?”

“Đây là do Thảo Nhi không cẩn thận ngã xuống cầu thang, nó mệnh khổ, số khổ nên phải chịu như vậy, cảm ơn cháu, thím không cần nữa đâu!” Nói xong người phụ nữ kia sợ Kha Nghiêu cố kéo bà đi đến Tú Phường, nên có phần hoảng loạn, vội vã dẫn chiếc xe đi càng nhanh càng tốt.

Kha Nghiêu thấy vậy liền chạy lên phía trước nói: “Thím ơi! Thím cũng đừng vì vậy mà buồn quá, Thảo Nhi tỷ làm ở nhà Tú Phường nào vậy? Cháu giúp thím đi tìm chưởng quầy!”

Người phụ nữ kia nghe vậy càng sợ hãi hơn, liên tục đưa tay lên xoa đi, cũng không nói câu gì, chỉ cặm cùi cổ đẩy xe đi thật nhanh, không muốn dây dưa gì với Kha Nghiêu nữa.

Kha Nghiêu lúc này ngoái đầu lại thấy mấy người Đỗ Văn Hạo đứng ở đằng xa đang trông về hướng này, liền cúi đầu buồn bã tiến về phía hân nói: “Thưa chưởng quầy! Chỉ biết cô gái này tên là Thảo Nhi, là một người thêu thùa trong một Tú Phường. Sáng nay Thảo Nhi bị ngã cầu thang ở một nhà tửu lầu ở bên cạnh Tú Phường, vì thương nặng quá mà chết. Nhưng người phụ nữ kia cũng không chịu nói cho mọi người biết là nhà Tú Phường đó ở đâu, càng không muốn mọi người giúp bà ấy đi tìm chưởng quầy ở đó để lý luận, dường như bà ấy sợ cái gì đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu nói: “Thôi chúng ta về ăn cơm trước cái đã.”

Bốn người sau đó lại quay về cái tửu điểm khi trước, chưởng quầy lúc này đang đứng mong chờ mòn mỏi, khi trông thấy bốn người Đỗ Văn Hạo quay lại, liền vội vã đơn dẩu chạy đến đưa lên trên phòng ở lầu hai nói: “Mấy vị khách quan, rượu thịt đã chuẩn bị sẵn hết rồi ạ! Mời các vị khách quan lên lầu!”

Khi cả bốn người cùng lên lầu rồi, chưởng quầy liền đưa mắt ra nhìn Kha Nghiêu, bất giác hỏi: “Cô nương lần đầu tiên đến huyện này, tại sao lại quen con gái của người phụ nữ kia được nhỉ?”

Kha Nghiêu nghe thấy chưởng quầy hỏi vậy thì sững người, nhất thời không biết trả lời ra sao.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Lúc này là do mọi người của ta thấy người phụ nữ kia đáng thương quá, vì vậy nên mới mạo mọi người nhận làm chị em với cô gái đã chết kia, hòng giúp người phụ nữ kia thôi!”

Chưởng quầy lúc này mới à lên một tiếng nói: “Thì ra là như vậy à! Ừm đúng là đáng thương thật!”

Kha Nghiêu thấy vậy liền lên tiếng hỏi: “Sao mà mấy vị quan sai ở đây lại hung ác như vậy nhỉ? Con gái người ta bị ngã đến đây chữa bệnh, không chữa được nên chết rồi, ai mà chẳng đau buồn, chẳng khóc lóc, nhưng sao mấy vị quan sai đó lại ép người quá đáng thế?”

“Cái này ha ha, cái này thì tiểu nhân cũng không biết!” Chưởng quầy nói xong liền theo phản xạ tự nhiên, nhìn quanh nhìn quất sau đó mới thấp giọng nói: “Tiểu nhân thấy mấy vị khách quan là người tốt bụng, nên tiểu nhân mới nhắc cho mấy vị khách quan biết! Ở cái đất Tĩnh Giang Phủ này, thì nhất thiết phải cẩn thận, đặc biệt là đừng có động tới mấy vị quan phủ nơi đây, càng không được phép dò la tin tức một cách bừa bãi!”

“Đa tạ chưởng quầy đã nhắc nhở!” Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Nghe nói là quý huyện có rất nhiều Tú Phường thì phải, ta cũng muốn mọi người của ta đến đó học thêm một chút, không biết chưởng quầy có thể giới thiệu cho bọn ta biết được không?”

426. Chương 369: Tú Phường (2)

Chưởng quầy nghe vậy liền cười đáp: “Khách quan đùa vui thật đấy, ai lại để cho mọi người của mình đi chịu khổ như vậy bao giờ? Ở cái huyện Lộc Cao này, những người đi học thêu thùa may vá, toàn là những đứa trẻ nghèo khổ thôi! Tất cả chỉ là muốn có miếng ăn mới phải đi học cái đó để sinh sống!”

“Đến Tú Phường học thêu thùa lại khổ như vậy sao?” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên hỏi.

Chưởng quầy nghe vậy liền nói: “Cái đó thì cũng không hẳn là vậy, nhưng mà khi đã vào trong đó rồi, thì coi như mình đã bán thân cho Tú Phường rồi! Sau khi học nghệ xong, xuất sư, thì cũng phải ở trong đó làm ba năm liên tục, một tháng chỉ được vài chục đồng tiền, làm việc thì cực nhọc đến chết, khổ cực lắm ạ!”

Thẩm sư gia nghe vậy bèn nói: “Chúng ta nghe nói Tĩnh Giang Phủ các người bị thiên tai phải không? Nơi đây ta thấy nhiều đồng ruộng, đồn điền hoang phế, đất thì rẻ mạt, ta cũng mua lấy một ít cho mình, vì nơi đây danh lam thắng cảnh khá đẹp, rất thích hợp cho việc hưởng thụ tuổi già ở đây!”

Vị chưởng quầy kia nghe vậy bèn cười nói: “Khách quan nói đúng rồi đấy! Chỗ này của tiểu nhân danh lam thắng cảnh đẹp mê người, đúng là một nơi rất tốt để hưởng thụ tuổi già, mua nhà mua cửa không có vấn đề gì cả! Nhưng mà, muốn mua ruộng, e rằng phải đi gặp Nha Môn mới được!”

Đỗ Văn Hạo và Thảm sư gia nghe vậy đều đưa mắt lên nhìn nhau nói: “Thế có nghĩa là gì vậy?”

“Nha Môn đã có thông báo từ lâu rồi, trong bốn phủ, bốn huyện thì cấm tuyệt đối buôn bán ruộng đất cho tư nhân!” Chưởng quầy đáp.

“Vậy muốn bán ruộng thì làm thế nào?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Chỉ có thể cầm cố cho Nha Môn mà thôi, giá chỉ thu lại được có một nửa, và hạn chuộc lại là một năm, lợi nhuận là bốn phần, quá hạn không chuộc lại, thì bị coi là bán đứt, tất cả ruộng đất lúc này thuộc về Nha Môn quản lý!” Chưởng quầy nói.

“Thế Nha Môn bán với giá bao nhiêu vậy!” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Là giá của thị trường thôi! Mua rẻ bán đắt mà!” Chưởng quầy đáp.

Đỗ Văn Hạo giả bộ kinh ngạc nói: “Nếu mà như vậy thì người cầm cố ruộng đất thiệt quá còn gì nữa? Vậy thì chả ai muốn cầm cố cả!”

Chưởng quầy nghe vậy liền thấp giọng nói: “Những người đang đi vào đường cùng, không có tiền, thì còn có cách nào khác để chọn đâu?” Nói đến đây chưởng quầy đột nhiên thấy mình nói quá nhiều, vội vã khoát tay nói: “Thôi không nói nhiều nữa, mời khách quan dùng bữa!” Chưởng quầy nói xong, liền lui ra khép cửa lại cho bốn người Đỗ Văn Hạo dùng bữa.

Những lời nói của Chưởng quầy cũng giống y hệt những gì mà Tạ đại phu đã nói cho Đỗ Văn Hạo biết, cộng thêm, những việc trước đó nữa, bốn người lúc này chẳng có ai muốn ngồi ăn uống gì nữa.

Kha Nghiêu thấy Đỗ Văn Hạo sa sầm nét mặt, liền lọ mọ tiến về phía hắn, thấp giọng nói: “Đỗ đại ca! Chuyện của cô gái lúc nãy chúng ta có quản hay không vậy?”

Đỗ Văn Hạo quay sang nhìn Kha Nghiêu, thì liền thấy hai đôi mắt ngậy thơ trong sáng cũng đang ngược nhìn mình mong đợi, liền nói: “Vậy muội nói xem chúng ta làm thế nào đây?”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói: “Theo như muội thấy thì việc này không hề đơn giản chút nào, người phụ nữ kia khi vừa nghe muội đề cập đến Tú Phường, muốn giúp bà ấy đến đó đòi tiền chôn cất thì vội vã bỏ đi, chắc chắn là có điều gì uẩn khúc!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật gật đầu nói: “Những vết thương trên người của cô gái đó cho thấy cô ta trước khi chết có dấu hiệu kháng cự! Hơn nữa những vết thương đó lại khá mới, trong đó nhất định có điều uẩn khúc rồi! Chúng ta không gặp thì thôi, đã gặp thì phải điều tra cho rõ mới được!”

Ba người kia nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền gật gật đầu tán đồng.

Sau khi ăn xong, bốn người Đỗ Văn Hạo liền hỏi nơi chốn của Tú Phường, sau đó liền xuống lầu đi đến đó.

Con đường này có tên là con đường thêu thùa, toàn bộ con đường đều là các Tú Phường, phía trước phía sau đều treo những thứ như tơ lụa, vải dệt... khi đi đến đây làm cho người ta như lạc vào những tiểu trấn nhỏ ở vùng Giang Nam vậy.

Kha Nghiêu thấy vậy liền trợn mắt lên nói: “Ôi trời đất ơi! Sao mà nhiều Tú Phường thế này, chúng ta tìm nó kiểu gì đây?”

Lâm Thanh Đại nói: “Người phụ nữ kia không phải nói là cái Tú Phường kia nằm ở ngay cạnh một tửu lầu hay sao? Chúng ta cứ tìm xem đã!”

Bốn người liền đi bộ xuyên trên con đường thêu thùa này, phát hiện thấy nơi đây có ba tửu lầu, nhưng chỉ có một nhà là ở ngay sát bên Tú Phường, hai nhà còn lại thì không phải. Thế là cả bốn người liền dừng chân ở trước cửa Tú Phường ở bên cạnh tửu lầu này, cả bốn cùng ngược mắt lên nhìn tám biển treo ở phía trước, thì thấy nơi đây có ghi ba chữ:

“Phật Thủ Xuân”

Ngay trước cửa tủ lâu có một tên tiểu nhị thấy bốn người đi tới, liền nhiệt tình chạy tới đón đả nói: “Mấy vị khách quan muốn chọn đồ thêu thùa may mặc gì ạ?”

Kha Nghiêu nghe vậy khệnh khạng nói: “Ừm! Để ta xem hàng của nhà ngươi có đủ không cái đã! Chúng ta cần nhiều thứ lắm!”

“Phật Thủ Xuân của tiểu nhân là một Tú Phường to nhất ở đây, nếu như hàng của tiểu nhân mà không đủ, thì khách quan chắc cũng chẳng thể nào tìm đủ hàng được nơi khác đâu! Hề hề, không biết mấy vị khách quan muốn mua bao nhiêu!”

Kha Nghiêu nghe xong liền hứ lên một tiếng rồi nói: “Nghe khẩu khí của ngươi có vẻ khinh thường bọn ta! Chúng ta muốn một trăm thước lụa cao cấp, trung cấp hai ba trăm thước, ngươi có không hả?”

Tên tiểu nhị nghe xong thì thấy khẩu khí của mấy người này đúng là không nhỏ, nhưng khi nhìn lại cách ăn mặc của bọn họ thì cũng chẳng có vẻ gì có tiền. Nhưng mà người có tiền thường không hay lộ ra cho người khác biết mình có tiền, thấy bộ dạng bọn họ đúng là muốn mua hàng thật, nên tên tiểu nhị nghĩ đây đúng là gặp phải mấy vị khách sộp, vậy nên nghe Kha Nghiêu nói xong liền đón đả cười niềm nở: “Mấy vị khách quan muốn số lượng nhiều như vậy, thì chắc phải để bọn tiểu nhân thư thả thêm mấy ngày nữa, chất lượng thì mấy vị khách quan cứ yên tâm, tuyệt đối là tốt! Mời mấy vị khách quan vào trong này uống trà, để tiểu nhân vào mời chưởng quầy ra tiếp chuyện các vị!”

Mấy người Đỗ Văn Hạo nghe xong liền vén áo bước vào bên trong, theo sau gót tên tiểu nhị đến một cái phòng khách ngồi xuống chờ đợi.

Đỗ Văn Hạo lại còn bảo tên tiểu nhị đem một ít vật phẩm trong này lên xem, sau khi xem xét một hồi hẳn mới lên tiếng nói: “Chỗ Tú Phường này của các ngươi có phải có một cô gái tên Thảo Nhi đúng không?”

Tên tiểu nhị kia sững người, nhưng rất nhanh lại mỉm cười nói: “Đại gia! Người hỏi Thảo Nhi để làm gì ạ?”

“Chúng ta ở bên nhà Tú Phường bên cạnh nghe nói Thảo Nhi thêu thùa rất đẹp, chính vì vậy mà đến đây thăm hỏi thôi, nếu như đúng là những vật phẩm do Thảo Nhi thêu, thì có bao nhiêu bọn ta mua hết bấy nhiêu, tiền không thành vấn đề, ngươi có thể gọi Thảo Nhi ra đây cho ta nói chuyện được không?”

Tên tiểu nhị nghe vậy liền nói: “Dạ thành thật xin lỗi! Thảo Nhi không còn ở chỗ tiểu nhân làm việc nữa rồi!”

Kha Nghiêu nghe vậy nói: “Thật không hả? Chúng ta nghe nói tay nghề thêu thùa may vá của Thảo Nhi là tuyệt đỉnh ở đây, chính vì vậy mà chúng ta ngưỡng mộ mà đến đây nhập hàng đó! Không biết Thảo Nhi gặp chuyện gì bất trắc rồi?”

Tên tiểu nhị nghe vậy bỗng nhiên cảm thấy khó chịu, lạnh lùng nói: “Bốn vị khách quan, nếu như đến đây mua bán thì tiểu nhân hết mực hoan nghênh, nhưng nếu như muốn đến đây dò la tin tức, thì xin lỗi!”

Kha Nghiêu đang định phát tác, thì Đỗ Văn Hạo đưa tay lên vỗ vỗ yào lưng của nàng, rồi đứng dậy nói: “Bọn ta cũng chỉ là hiếu kỳ nên hỏi vậy thôi, chọn đồ thêu thùa thì dĩ nhiên là phải biết người thêu nó là ai, nếu như ngươi có ý như vậy thì thôi! Cáo từ!”

Người đó thấy Đỗ Văn Hạo nói cũng có lý, liền chạy tới niềm nở nói: “Mấy vị đại gia! Tú Phường của bọn tiểu nhân có nhiều người tay nghề cũng khá lắm, mấy vị có thể ra đằng sau xem là biết ngay tiểu nhân không hề nói điều!”

Kha Nghiêu nghe vậy hứ lên một tiếng rồi nói: “Chúng ta là người buôn bán, đến đây để mua hàng, chứ không phải đến đây để chuốc cái tức vào mình, cái bộ dạng lúc này của ngươi rất là khó chịu, ta không muốn mua bán gì với ngươi nữa!”

“Ồi! Xin đừng, tiểu nhân xin lỗi các vị đại gia, như vậy đã được chưa ạ? Thảo Nhi cô nương mấy ngày trước đã không ở Tú Phường của tiểu nhân nữa rồi, mấy vị có đi đến các Tú Phường khác tìm, cũng không tìm thấy đâu! Bọn tiểu nhân còn có nhiều người thêu thùa còn đẹp hơn cả Thảo Nhi nữa cơ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền chấp tay nói: “Nếu mà thế này thì chúng ta đúng là đành phải đi xem từng nhà trước cái đã, nếu như không thấy có nhà nào tốt bằng, thì chúng ta sẽ quay lại!”

Tên tiểu nhị nghe vậy, liền gật gật đầu nói: “Vâng, thế cũng được ạ! Toàn bộ con đường thêu dệt này thì Tú Phưởng của tiểu nhân là nơi rẻ mà lại đẹp nhất, đại gia cứ việc đi xem, tiểu nhân hoan nghênh đại gia quay lại!”

Bốn người sau đó liền đi ra ngoài, rồi sang tửu lâu ở bên cạnh Phật Thủ Xuân, ngược mắt lên nhìn thì thấy tấm biển nơi đây cũng ghi ba chữ: “Tiêu Diêu Lầu”

Tấm đá ở trước cửa tửu lâu này còn ướt ướt, chắc chắn là mới rửa qua, chỗ này dường như đúng là chỗ mà Thảo Nhi vong mạng, nhưng không trông thấy bất kỳ vết máu nào cả.

Kha Nghiêu lúc này nói: “Chúng ta vào trong hỏi thôi!”

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Trông bộ dạng chúng ta thế này, vào trong đó dò hỏi, e rằng bọn họ cũng chẳng thêm trả lời chúng ta, có khi còn báo quan nữa cũng nên! ”

Kha Nghiêu cau mày nói: “Vậy chúng ta phải làm sao đây?” Nói xong nàng đột nhiên đưa mắt lên nhìn vào trong ngõ chéo đối diện với Tiêu Diêu Lầu, phát hiện ra nơi đó có mấy đứa nhóc ăn mày đang ngồi ở đó, một ý nghĩ bỗng hiện ra trong đầu của nàng. Kha Nghiêu liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy người bọn huynh cứ lên trước đi, chờ muội một chút, muội sẽ lên sau!”

Đỗ Văn Hạo thấy Kha Nghiêu trông sang phía mấy đứa nhóc ăn mày thì cũng đoán ra được ý nghĩ của nàng, hần liền gật gật đầu đồng ý, sau đó liền dẫn Lâm Thanh Đại, cùng Thẩm sư gia đi lên Tiêu Diêu Lầu.

Kha Nghiêu sau đó liền đi đến một nơi bán bánh bao cách đó không xa, nàng mua liền một lồng bánh bao nhân thịt, rồi cầm nó đi vào trong chiếc ngõ chéo đối diện với Tiêu Diêu Lầu.

Mấy đứa nhóc ăn mày đang nằm dựa vào góc tường, ngửi thấy mùi thơm từ bánh bao phát ra, mắt tròn lên nhìn chăm chăm vào lồng bánh bao trong tay của Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu lúc này liền ngồi xuống, đưa mũi lên hít một cách vô cùng ngon lành, rồi nói: “A! Cái lồng bánh bao này thơm thật đấy!”

Mấy đứa nhóc ăn mày kia thấy vậy, liền nuốt nước bọt ừng ực, hai mắt dán chặt vào cái lồng bánh bao thơm phức vẫn còn đang bốc khói nghi ngút kia,

Kha Nghiêu liền nói: “Muốn ăn không?”

Mấy đứa nhóc ăn mày liền gật đầu lia lịa.

“Được! Tỷ tỷ bây giờ hỏi mấy đứa ba câu hỏi! Nếu như trả lời làm cho tỷ tỷ vừa lòng thì lồng bánh bao này sẽ thuộc về mấy đứa!”

Mấy đứa nhóc ăn mày nghe vậy lại gật đầu lia lịa.

“Câu hỏi đầu tiên, sáng sớm hôm nay mấy đứa có ở đây không?” Kha Nghiêu mỉm cười nói.

Mấy đứa ăn mày lại gật đầu đáp lại.

“Được, tốt lắm! Câu hỏi thứ hai, mấy hôm trước tại sao nơi đây không hề có bất kỳ một người ăn mày nào cả, nhưng hôm nay lại xuất hiện nhiều như vậy?” Kha Nghiêu thắc mắc.

Một đứa nhóc có vẻ lớn tuổi nhất chỗ này đang nuốt nước bọt ừng ực đáp: “Mấy hôm đó là do quan sai đại nhân nói với bọn em rằng, ăn mày không được xuất hiện ở đây, sau đó giam chúng em ở một doanh trại bên ngoài thành, mỗi ngày chỉ cho ăn có nửa bát cháo loãng, có mấy người lớn tuổi vì bệnh nặng quá nên đã chết ở đó! Mãi đến đêm hôm qua bọn em mới được thả ra ngoài!”

Mấy đứa nhóc ăn mày nghe xong liền đồng loạt gật đầu, sau đó lại đưa mắt lên dán chặt vào lồng bánh bao trên tay của Kha Nghiêu, nước dãi cứ thế chảy ra âm ẩm.

“Đúng là một bọn súc sinh!” Kha Nghiêu cảm hận lắm lắm, rồi nói: “Ừm! Mấy đứa trả lời tốt lắm, tỷ tỷ vô cùng hài lòng, tỷ tỷ thưởng cho mỗi đứa một cái bánh bao! Nhưng tỷ tỷ còn một câu hỏi thứ ba nữa, và cũng là câu hỏi quan trọng nhất, trả lời tốt thì toàn bộ cái lồng bánh bao này sẽ thuộc về mấy đứa!”

Nói xong, nàng liền lấy bánh bao ra phân phát cho mỗi đứa một cái.

Mấy đứa nhóc ăn mỳ đưa cánh tay bần bần của mình ra nhận lấy bánh bao, bọn chúng dường như không hề nhai gì cả, mà cầm nguyên cả cái bánh bao cho thẳng vào miệng, rồi nuốt chửng đến ực một cái, sau đó lại há miệng ra tiếp tục dán mắt vào lồng bánh bao trong tay của Kha Nghiêu, một đứa nhỏ tuổi nhất lên tiếng nói: “Tỷ tỷ! Tỷ tỷ hỏi câu hỏi thứ ba đi!”

“Được! Những đứa nghe kỹ nhé, sáng sớm ngày hôm nay, ở cái lầu Tiêu Diêu Lầu đối diện kia, có một cô nương bị ngã chết, nói cho tỷ tỷ biết, cô ấy sao mà bị ngã chết vậy?”

427. Chương 370: Bí Mật Bắt Cóc

Đứa ăn mỳ nhỏ tuổi kia đang chuẩn bị mở miệng trả lời, thì đứa lớn tuổi liền vội vã giơ chân lên đá nó một cái, sau đó sợ hãi nói: “Bọn em không biết, bọn em không nhìn thấy bất kỳ thứ gì cả!”

Kha Nghiêu nhìn rõ hành động này của nó, nhưng nàng không tức giận, mà ngược lại mỉm cười nói: “Những đứa không phải ngày nào cũng ngồi châu trực ở đây hay sao? Làm gì có chuyện không biết được? Những chiếc bánh bao này thơm lắm đấy!”

Mấy đứa ăn mỳ này hai mắt cứ mở to tròn nhìn chăm chăm vào lồng bánh bao như muốn ăn tươi nuốt sống nó vậy, bụng của bọn chúng vốn đã trống rỗng, giờ đây trông thấy cái ăn được bày ra trước mắt thì tất cả đều réo lên sôi sùng sục như trống kéo quân vậy.

Vậy nhưng đứa ăn mỳ lớn tuổi kia vẫn cố gắng lắc lắc đầu nói: “Tỷ tỷ! Bọn em đúng là không nhìn thấy cái gì thật đấy, sáng sớm hôm nay tất cả bọn em đều nằm ngủ không biết cái gì cả!”

“Không thể có chuyện thế được, chuyện một người bị ngã từ trên lầu kia xuống lớn đến như vậy mà mấy đứa vẫn còn ngủ được hay sao hả?” Kha Nghiêu nói.

Đứa ăn mỳ lớn tuổi kia nghe vậy liền đưa mắt ra hai bên nhìn dáo dác, sau đó kéo mấy đứa ăn mỳ khác lùi lại hai bước nói: “Bọn em đúng là ngủ thật mà! Chúng mày thấy tao nói có đúng không hả?” Đứa ăn mỳ lớn tuổi quay sang mấy đứa nhỏ hơn hỏi.

Mấy đứa ăn mỳ bé tuổi kia liền gật gật đầu một cách miễn cưỡng.

Kha Nghiêu thấy vậy thì cũng chỉ biết cười khổ trong lòng mà thôi. Nếu như ngay cả đến mấy đứa ăn mỳ này mà cũng không dám nói ra sự thật, thì điều đó chứng tỏ rằng đó là một việc vô cùng trọng đại, và vấn đề vô cùng nghiêm trọng. Kha Nghiêu biết vậy liền đặt lồng bánh bao xuống dưới đất rồi nói: “Vị cô nương bị chết kia là một người chị em vô cùng thân thiết của ta! Ta chỉ muốn điều tra cho rõ ràng vì sao cô ấy lại bị chết thôi! Nếu như mấy đứa trông thấy mà không dám lên tiếng, thì ta cũng chẳng còn cách nào khác nữa, ta cũng không muốn ép người quá đáng, chỗ bánh bao này cho mấy đứa đó!”

Kha Nghiêu nói xong, liền đứng thẳng người dậy rồi đi ra ngoài ngõ, bước thẳng lên lầu Tiêu Diêu.

Mấy đứa ăn mỳ lúc này thấy Kha Nghiêu đi rồi, liền vội vã chạy đến vò lấy cái lồng bánh bao, rồi chạy vắt giò lên cổ, rất nhanh bọn chúng đã biến mất trong ngõ hẻm.

Mấy người Đỗ Văn Hạo lúc này ngồi trên lầu trên của Tiêu Diêu lầu, khách khứa ở đây khá đông, khó khăn lắm hắn mới tìm được chỗ để ngồi xuống, tiểu nhị lúc này đã bưng lên ấm trà, Thảm sư gia liền chọn vài món ăn cùng với một ít rượu.

Đúng lúc tên tiểu nhị định rời khỏi đây thì Đỗ Văn Hạo liền gọi giật lại, sau đó lấy trong túi ra một ít tiền, đặt lên mặt bàn rồi đẩy ra phía tên tiểu nhị nói: “Cái này cho người! Ta có chuyện này muốn hỏi người một chút!”

Tên tiểu nhị kia thấy vậy thì tươi cười vui vẻ, vội vã cầm đồng tiền lên nhét vào trong người rồi nói: “Khách quan có gì cứ việc hỏi, ở cái huyện Lộc Cao này thì không có gì là tiểu nhân không biết cả!”

“Ồ! Vậy thì tốt lắm! Sáng hôm nay ta đến đây đi ngang qua chỗ tửu lầu của nhà người, thì thấy mấy đứa tiểu nhị ở đây đang dội nước cọ rửa mặt sàn, trên đó có cả vết máu! Có chuyện gì xảy ra vậy hả?” Đỗ Văn Hạo lần la dò hỏi.

Khi vừa nghe Đỗ Văn Hạo hỏi như vậy, thì nụ cười của tên tiểu nhị đột nhiên tắt hẳn, cả gương mặt của gã cương cứng, đưa mắt ra nhìn xung quanh, rồi thấp giọng nói: “Là một vị cô nương, từ trên lầu, à...là xảy chân ngã từ trên lầu xuống, hề hề cô ta không cần thận chút nào cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thấy bất hợp lý liền cổ hỏi: “Ta thấy thành lan can trên lầu hai của tửu lầu này khá cao, vị cô nương kia làm sao mà trượt chân ngã xuống bên dưới kia được cơ chứ?”

Gã tiểu nhị liền lẩm lét nói: “Cái này, cái này...à...lúc đó tiểu nhân không thấy, vì tiểu nhân đang bận ở trong bếp!”

“Ồ! Thật không vậy? Người là tiểu nhị, thì chức trách là đi tiếp đón khách chứ! Tại sao người lại chạy vào bếp làm cái gì vậy hả?” Đỗ Văn Hạo vẫn không buông tha cho tên tiểu nhị kia.

Tên tiểu nhị thấy câu nói của mình bị Đỗ Văn Hạo lật tẩy ra như vậy thì hoảng quá, vội vã cúi người nói: “À không không...tiểu nhân nhớ nhầm...ha...ha...lúc đó tiểu nhân đang đi vệ sinh, thật đúng là không trông thấy cái gì cả, thành thật xin lỗi khách quan...xin khách quan chờ cho một lát, tiểu nhân bây giờ sẽ vào trong bếp đưa thực đơn cho nhà bếp chuẩn bị món ăn cho khách quan!” Tên tiểu nhị nói xong, liền vội vã chạy xuống bên dưới.

Lâm Thanh Đại thấy vậy liền thấp giọng nói: “Nơi đây đúng là có vấn đề thật rồi!”

Đỗ Văn Hạo cũng gật đầu nói: “Ừm! Không biết con tiểu nha đầu Kha Nghiêu kia thế nào rồi, có dò la được thêm tin tức gì không nữa?” Đỗ Văn Hạo vừa nói dứt lời, thì đã trông thấy Kha Nghiêu đi lên trên lầu.

Kha Nghiêu vừa lên tới nơi đã trông thấy bàn của Đỗ Văn Hạo, nàng liền đi tới ngồi xuống thở dài lên một tiếng náo nức, sau đó cầm lấy tách trà lên uống luôn một hơi cạn sạch, rồi thấp giọng nói: “Muội nghĩ mấy đứa ăn mày đó chắc chắn là đã trông thấy cái gì rồi, nhưng mà bọn chúng lại không dám nói ra!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền thấp giọng nói: “Càng như vậy thì càng chứng tỏ rằng Thảo Nhi không phải là do trượt chân ngã xuống mà chết được!”

Kha Nghiêu lúc này gãi đầu nói: “Bây giờ chúng ta phải làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta cứ làm theo kế hoạch đã vạch sẵn thôi!”

Kha Nghiêu trợn tròn mắt kinh ngạc hỏi: “Kế hoạch? Kế hoạch gì vậy hả Đỗ đại ca?”

“Chờ chút nữa thì muội sẽ biết ngay thôi!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói một cách thần bí.

“Hứ! Huynh lại lên mặt rồi kìa! Huynh không nói thì thôi, muội cũng chẳng thèm nghe!” Kha Nghiêu nói xong liền quay mặt sang chỗ khác.

Bốn người do lúc nãy đã ăn uống xong hết cả rồi, nên khi thức ăn đưa lên cũng chỉ nhăm nháp vài miếng, xong sau đó liền thanh toán tiền đi xuống dưới lầu.

Khi vừa mới ra khỏi cổng của Tiêu Diêu lầu, Kha Nghiêu liền theo phản xạ tự nhiên hướng về phía ngõ đối diện nhìn một cái, đột nhiên nàng trông thấy tí phía bên trong đó, có một đứa ăn mày ngồi chồm hổm trong góc tường gơ tay vẫy vẫy nàng.

Kha Nghiêu mừng thầm trong bụng, quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “À! Đỗ đại ca này! Mấy người cứ đi trước đi nhé! Muội đi ra kia xem mấy đứa ăn mày bảo gì cái đã, dường như chúng có điều gì muốn nói với muội thì phải!”

Kha Nghiêu nói xong liền cúi thấp đầu xuống đi về phía cái ngõ nhỏ đó, sau đó nàng bước đi nhanh hơn đến trước mặt đứa ăn mày kia. Kha Nghiêu lúc này mới nhận ra đứa ăn mày này chính là đứa lớn tuổi ban nãy, trông bộ dạng của nó vô cùng lo lắng, không ngừng ngó trước ngó sau, khi thấy Kha Nghiêu đến gần mình rồi nó liền đưa tay ra hiệu cho Kha Nghiêu ngồi thấp xuống.

Chờ cho Kha Nghiêu ngồi thấp xuống rồi, thì đứa ăn mày lớn tuổi này mới nhanh miệng nói: “Người chị em ban nãy của tỷ là do bị tên bồ đầu da ngăm đen của Huyện Nha và tên bồ khoái mặt ngựa ném từ trên lầu Tiêu Diêu xuống làm chết đó! Tỷ đừng nói là em nói cho tỷ biết đấy nhé!” Nói xong đứa ăn mày lớn tuổi này liền lẩn nhanh như con trạch, thoáng cái đã mất hút không thấy bóng dáng nữa đâu cả.

Kha Nghiêu nghe xong mà run lấy bầy cả người, cô nghiêng rằng ken kết nói: “Chả trách bọn chúng lại hung hăng đòi đuổi người ta đi nhanh như vậy, thì ra là hai tên cầu tặc này gây ra cái chết cho Thảo Nhi, bọn khốn! Rồi chúng mày sẽ phải trả giá!”

Kha Nghiêu lúc này liền đứng dậy đi ra khỏi ngõ nhỏ đuổi theo Đỗ Văn Hạo, đem chuyện này kể cho ba người nghe, ai nấy nghe xong cũng đều biến sắc, Lâm Thanh Đại cảm phần nói: “Hôm nay thiếp sẽ cho hai tên dâm tặc đó về châu diêm vương!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền khoát tay lên nói: “Làm như vậy thì thật dễ dàng cho bọn chúng quá! Chúng ta phải đường đường chính chính bắt chúng nó về chịu tội trước pháp luật, để làm gương cho những người khác! Nàng chỉ cần làm theo những bước đúng như trong kế hoạch mà ta đã định sẵn ra là được rồi!” Nói xong, Đỗ Văn Hạo liền xích đến gần Lâm Thanh Đại, thì thầm mấy câu.

Lâm Thanh Đại nghe xong liền gật gù nói: “Phương pháp này hay thật đấy!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Chờ cho việc này làm xong rồi, thì mọi người đi ra Nha Môn nhé!”

Kha Nghiêu nghe xong trợn tròn mắt kinh ngạc nói: “Ra đó làm gì vậy hả chường quày?”

Đỗ Văn Hạo cũng trợn tròn mắt lại trêu nàng nói: “Ra đó đánh trống kêu oan chứ làm gì nữa!”

Kha Nghiêu thấy vậy nhăn mặt nói: “Làm vậy thì chúng ta bị bại lộ thân phận là cái chắc, như vậy thì chuyện của Liêu Quý Bình...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Lẽ nào muội không tin vào thuật hóa trang của Lâm Thanh Đại hay sao hả? Bây giờ chúng ta đã hóa trang hết cả rồi, ta thấy khả năng hóa trang của nàng rất tốt, chắc chắn sẽ không bị phát giác đâu, bọn chúng chắc chắn sẽ không thể ngờ được là chúng ta lại xuất hiện ở đây trong lúc này!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói: “Nhưng nếu chúng ta đi đánh trống kêu oan cho Thảo Nhi, thì chắc chắn tên quan huyện đó sẽ không chịu nghe đâu, có khi lại cho chúng ta mấy cái gậy vào mông nữa cũng nên!”

“Đó cũng là chuyện bình thường mà! Nếu mà nó không đánh thì mới là bất bình thường. Sao vậy? Muội sợ rồi hả?” Đỗ Văn Hạo nhìn Kha Nghiêu với ánh mắt khiêu khích nói.

“Ai sợ cơ chứ? Đi thì đi ai sợ cái gì!” Kha Nghiêu ưỡn ngực lên, nét mặt oai hùng nói: “Vậy nhưng mấy người bọn huynh thì làm gì?”

“Cũng ra Nha Môn cùng với muội chứ đi đâu! Muội cứ ở phía đằng trước, còn bọn ta ở phía sau, bọn ta cũng cần phải đến Nha Môn!” Đỗ Văn Hạo đáp.

“Huynh đến đó làm gì? Cũng đánh trống kêu oan sao?” Kha Nghiêu nghi hoặc nói.

“Ở Nha Môn ngoại trừ cái việc đánh trống kêu oan ra, lẽ nào không còn việc khác để làm nữa hay sao hả?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nghe nói các huyện phủ của Tỉnh Giang Phủ này có nhiều việc để làm lắm, ví dụ như: Cường chế mua bán ruộng đất của nông dân này, buôn bán người bất hợp pháp này...v...v...! Bây giờ bọn chúng còn có một việc làm nữa đó chính là giết người, gây án mạng nữa! Dĩ nhiên, chúng ta vẫn còn phải cần đến chứng cứ, cầm chứng cứ đến đó rồi thì mới dễ nói chuyện được!”

“Hả?” Lâm Thanh Đại và Kha Nghiêu cùng kêu lên kinh ngạc nói: “Có chứng cứ gì vậy?”

Thẩm sư gia nghe vậy liền mỉm cười thấp giọng nói: “Không cần phải hỏi đâu! Đại nhân đã có đủ tất cả những thứ cần thiết rồi, mấy người chỉ cần ngoan ngoãn nghe theo lời của đại nhân hành sự là được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Cũng chẳng phải ta nghĩ ra những mưu mẹo tinh vi và cao diệu như vậy đâu, tất cả đều là do Thẩm sư gia nhắc nhở bảo cho ta biết đó!”

Thẩm sư gia thấy vậy liền cúi người nói: “Đại nhân khiêm tốn quá rồi!”

Lúc này tại căn phòng dành riêng cho các bộ khoái, tên bộ đầu da ngăm đang ôm lấy đầu gối của mình rên lên từng cơn, gã đang được một vị đại phu gấp những đồng tiền găm nơi đầu gối của gã xuống, xong rồi vị đại phu đó liền băng bó lại cho gã.

Gã bỏ đầu mặt đen vừa kêu gào thảm thiết vừa nghiêng răng nghiêng lợi, cắn hận nói: “Con mẹ nhà nó chứ! Ông mày mà biết thằng khốn nào đánh trộm ông mày, ông mày sẽ cho nó chết không toàn thây!”

Vị đại phu kia sau khi băng bó cẩn thận xong đầu đầy hết rồi, liền cáo từ ra về, trong phòng lúc này chỉ còn mỗi gã bỏ đầu da ngăm, và gã bỏ khoái mặt ngựa. Gã mặt ngựa lúc này đi ra khép cửa lại, sau đó quay sang gã da ngăm kia thấp giọng nói: “Bỏ đầu! Tên khốn mà đánh lên huynh đó lẽ nào biết được chuyện chúng ta ban sáng hắt con nhóc kia từ trên lầu xuống dưới đất chết hả? Lẽ nào nó muốn tìm chúng ta để trả thù?”

Gã da ngăm nghe vậy liền đưa tay lên gõ luôn vào đầu gã mặt ngựa một cái rõ đau, tức giận nói: “Con mẹ mày! Bên trong đầu mày toàn là đại tiện hả con? Nó mà vì chuyện này mà trả thù, thì nó còn để cho tao sống hả thằng ngu? Con nhóc đó là do tao và mày cưỡng bức không được mới vứt nó xuống đất như vậy, nếu như thằng khốn kia mà biết được thì mấy cái đồng tiền kia không chỉ găm vào đầu gối tao đâu, mà nó sẽ găm cả vào cổ họng cả tao lẫn mày rồi, thằng ngu!”

“Dạ vâng vâng! Đại ca nói đúng lắm ạ! Ha ha ha, nhưng cũng công nhận là con ranh đó nó cũng cứng thật, sống chết thế nào cũng không chịu chiều chúng ta một cái, nhưng sau chuyện này, thì về sau cả cái đường thêu dệt đó đều sợ đại ca hết! Lần sau chúng ta đến đó uống rượu muốn tìm mấy cô nàng xinh đẹp ngồi hầu hạ, e rằng khó rồi, vì bọn chúng chẳng đứa nào dám ngồi nữa, nhưng mà đã đến rồi thì chắc cũng không dám từ chối anh em ta như con ranh đó nữa ha ha ha!” Gã mặt ngựa cười lên khà ồ.

“Ừm! Cái Phật Thủ Xuân đó là của lão gia chúng ta, mấy cô em làm trong đó cũng là người của chúng ta thôi! Con mẹ nó chứ! Không nghe lời ông hả, ông cho chúng mày chết không có chỗ chôn, hớ hớ hớ” Tên bỏ đầu dạn ra cười lên một cách bệnh hoạn.

Đúng vào lúc này, thì một luồng gió mát thổi đến, từ trên xà nhà một bóng người nhẹ nhàng hạ xuống, người này che mặt, mặc quần áo đen, trong tay lăm lăm một con dao sắc nhọn, sáng quắc.

Gã mặt ngựa phản xạ rất nhanh, rút luôn thanh gươm bên hông ra, còn gã da ngăm thì lập tức há mồm gào thét kêu cứu.

Người mặc đồ đen nọ lắc tay một cái, mấy đồng tiền xé gió kêu lên vùn vụt bay về phía hai tên dâm tặc này, chỉ nghe bộp bộp bộp liền mấy tiếng, hai tên dâm tặc cảm thấy toàn thân đau nói, không kêu thét thêm được câu nào nữa, đầu óc bọn chúng quay cuồng, rồi ầm lên một tiếng, cả hai cùng đổ gục xuống như hai cây chuối.

Khi hai tên khốn này mở mắt tỉnh lại, thì đã phát hiện ra bọn chúng đang nằm trong một căn phòng tối đen như mực, cả thân thể bị trói gô lại như gói giò, không tài nào cựa quậy nổi.

Lúc này có một giọng đàn ông lạnh lẽo vang lên: “Hai tên khốn này! Mau mau khai ra tất cả quá trình các người đã hắt Thảo Nhi cô nương từ trên gác Tiều Diêu lầu xuống chết như thế nào cho ta nghe! Còn nữa, đem hết những chuyện các người chèn ép dân chúng, hoành hành ngang ngược ra nói hết cho ta biết! Nếu không ta sẽ cho các người biết thế nào là sống không bằng chết!”

Gã da ngăm nghe vậy hoảng hốt hỏi: “Người...người là ai vậy?”

Vừa mới lên tiếng, thì gã lập tức bị đá một cú như trời giáng vào đầu, cú đá này làm cho hai mắt của gã nổ đom đóm, sao bay đầy trời, tiếp sau đó một giọng nữ nhân vang lên: “Ai cho phép người được lên tiếng hả? Hỏi người cái gì, thì trả lời cái đó nghe chưa?”

“Dạ...vâng ạ!” Gã da ngăm thảm nhủ, mình phải tìm cách rời khỏi đây, mặc cho chúng hỏi gì, mình nhất quyết không được để bọn chúng đắc ý, chỉ cần ra khỏi đây, dựa vào danh tiếng mệnh quan triều đình, ta sẽ cho chúng mày biết thế nào là lễ độ, nghĩ vậy gã liền ra vẻ khổ sở, van xin thảm thiết: “Ồi, các vị đại nhân! Các vị hiểu nhầm hết rồi, tiểu nhân là người tốt, là bỏ khoái của Nha Môn, tiểu nhân có quen người nào tên Thảo Nhi đâu, cũng chẳng làm gì cô gái đó cả!”

Gã mặt ngựa nghe vậy cũng hòa thêm vào nói: “Vâng vâng! Bọn con đúng là chẳng làm cái gì hết cả!”

Hự lên một tiếng, cả hai tên khốn này cảm thấy như bị một vật gì đó chọc thẳng vào người, lập tức cả hai đều đau như chết đi sống lại, cảm giác đau như xé gan xé phổi, tiếp sau đó sự đau đớn này bắt đầu lan tỏa ra xung quanh, cả hai tên đau quá chịu không nổi, gào khóc kêu cha kêu mẹ liên hồi.

Giọng nam nhân đó lại tiếp tục lạnh lùng nói: “Kêu đi! Hai người cứ việc kêu cho to vào, kêu rách cả cổ họng cũng không ai nghe thấy gì đâu!”

Tiếp sau đó giọng nữ nhân lại cất lên: “Khi nãy các người ngồi bàn chuyện với nhau ở trong phòng, ta đều nghe thấy hết rồi, còn có cả nhân chứng tận mắt trông thấy hai người đã đem Thảo Nhi cô nương vứt từ trên lầu Tiêu Diêu xuống dưới đất, dẫn đến cái chết của cô ấy! Hai người biết điều thì ngoan ngoãn khai ra, đỡ phải chịu những đau khổ không cần thiết, còn nếu không ta sẽ băm vằm hai tên cầu tặc các người rồi vứt ra cho chó nó gặm! Đây cũng là thủ đoạn của các người ưa dùng đúng không?”

Cả hai tên dâm tặc này không còn cứng rắn như trước được nữa, những lời nói kia đã làm cho chúng sợ đến đái cả ra quần, gã mặt ngựa vội vã lên tiếng trước: “Đại hiệp tha mạng! Đại hiệp tha mạng! Đúng là bọn con làm những việc đó, là bọn con định hãm hiếp người ta mà không thành, nên đã quăng Thảo Nhi cô nương ngã xuống dưới đất mà chết, bọn con làm vậy chỉ là muốn ra uy với mấy đứa con gái ở trong Phật Thủ Xuân thôi ạ!”

Gã da ngựa nghe vậy cũng gào lên khản cả giọng nói: “Con...con cũng xin khai ạ, con xin khai hết ạ, xin tha mạng cho con, con khai!”

Giọng nam nhân lúc này lại vang lên lạnh lẽo: “Bọn người mua hết ruộng đất của người dân tại Tỉnh Giang phủ này, rồi cho nó là thiên tai, nhưng phủ bên cạnh lại không hề có thiên tai, mà ngược lại, nơi đó rất bội thu, không biết bọn người định giả trò gì đây?”

Gã da ngựa lúc này liền rít lên đau đớn đáp: “Con khai, con khai trước! Cái này tất cả đều là do Tri Phủ Liêu Quý Bình làm ra hết đó ạ! Và còn cả các vị quan huyện đều tham gia vào nữa, bọn con chỉ là mấy con chó săn của bọn họ, cụ thể ra sao thì cũng không rõ lắm, tất cả đều là do Liêu đại nhân cùng mấy vị quan huyện chủ mưu làm hết ạ!”

“Rút cuộc là có chuyện gì hả?” Giọng nam nhân kia vang lên.

“Để con, con nói” Gã mặt ngựa gào lên tranh cướp quyền được nói.

Trước cổng Nha Huyện của huyện Lộc Cao, hai bên đông tây có hai con sư tử đá lấy uy, cách đó không xa có đặt một chiếc trống, chiếc trống toàn bộ màu hồng, mặt trống làm bằng da bò màu trắng, cạnh đó còn đặt hai cái dùi trống to như hai cái chày dĩa cua.

Kha Nghiêu và Lâm Thanh Đại lúc này đã bận lên mình một bộ đồ của nữ nhân, họ mặc váy dài với chiếc áo vải thô, tóc tai vấn lên buộc lại một cách qua loa, trên mặt còn bôi lên một ít keo làm cho da mặt nhăn lại, sau đó còn bôi mặt cho nhem nhuốc một chút, trông hai người bây giờ què quặt không tả nổi. Cả hai lúc này tiến đến cổng Nha Huyện, Kha Nghiêu bước đến bên cái trống cầm dùi gõ trống kêu oan.

Rất nhanh, một tên sai dịch tay cầm gậy gõ chạy ra bên ngoài, sau khi nhìn một lượt Kha Nghiêu từ đầu đến chân, liền sảng giọng lên nói: “Gõ cái gì mà gõ hả? Gõ một cái thôi là ông mày đã nghe thấy rồi, sao người muốn gõ thủng cả trống của Nha Môn hả?”

Kha Nghiêu vờ như chẳng nghe thấy cái gì, lại cầm dùi trống lên gõ liên hồi thêm mấy cái thật đanh nữa, tên sai dịch kia thấy vậy, liền múa gậy lên quát: “Đừng có gõ nữa! Còn gõ nữa ông cho mày ăn gậy!”

“Tiểu muội thôi, đừng gõ nữa! Quan gia không phải đã chạy ra kia rồi đó sao hả?” Lâm Thanh Đại thấy tên sai dịch kia không có vẻ nói đùa, liền lên tiếng nhắc nhở Kha Nghiêu, sau đó nàng liền tiến tới trước mặt tên sai dịch, cúi đầu thì lễ nói: “Vị quan gia này! Là tiểu muội của dân phụ nóng lòng, sốt ruột, cộng thêm với tiếng trống to quá, nên mới không nghe thấy quan gia nói gì đó ạ!”

Kha Nghiêu lúc này mới thôi gõ trống, mở miệng gào lên: “Oan ức quá!”

Tên sai dịch kia thấy vậy liền quát: “Đừng gào lên nữa! Người nào bị oan thì mới đến đây gõ trống, không có oan ức gì đến đây gõ cái *** gì! Thôi đừng gào lên nữa, có oan ức gì cứ nói!”

“Muội muội của dân phụ bị người ta đánh chết rồi!”

“Ồ! Xảy ra án mạng rồi, vậy thì phải mất khá nhiều tiền đây! Đã có tiền lót đường chưa hả?” Tên sai dịch kia thản nhiên nói.

Kha Nghiêu nghe vậy trợn tròn mắt nói lên rõ to: “Tiền lót đường nào vậy?”

Tên sai dịch kia nghe vậy liền khinh khỉnh nhìn Kha Nghiêu rồi nói: “Đồ nhà quê! Kêu oan mà, phải có tiền chứ! Không hiểu quy tắc hả? Ông mày thấy mày cũng tội nghiệp, nói cho mày biết nhé, kêu oan phải cần tiền, bất kể là nguyên cáo hay là bị cáo, mày cứ tưởng chỗ này là chỗ làm từ thiện sao hả?”

Kha Nghiêu nghe vậy thì làm bộ sợ sệt hỏi: “Quy tắc là cái gì vậy ạ? Phải làm thế nào mới được gặp huyện đại lão gia đây?”

Tên sai dịch kia không nói không rằng giơ luôn một ngón tay ra.

Kha Nghiêu không hiểu nói: “Một đồng hả?”

Tên sai dịch kia tức điên lên nói: “Mày điên à? Một đồng? Mày tưởng ông mày là ăn mày hay sao hả? Một trăm đồng tiền!”

“Hả? Sao nhiều như vậy?” Kha Nghiêu há hốc mồm nói.

Tên sai dịch ngẩng cao đầu lên, ngạo mạn nói: “Mày tưởng mấy người bọn ta là gì hả, không có tiền thì cút! Tao nói cho mày biết nhé, đây chỉ là tiền lót đường thôi, còn nhiều khoản khác nữa, mày không muốn kêu oan nữa thì thôi, ông mày cũng chẳng muốn vào thông báo nữa, không có tiền mà cũng làm trò, cút đi!”

Kha Nghiêu nghe vậy lâu bầu nói: “Đúng là Nha Môn chẳng khác gì cướp ngày, cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan!”

Tên sai dịch kia tuy nghe không rõ, nhưng cũng nghe được lôm bôm, nên trừng mắt nói: “Mày nói cái gì?”

“Chẳng nói cái gì cả?” Kha Nghiêu bây giờ trông đáng thương vô cùng, nằng chạy đến bên Lâm Thanh Đại nói: “Tỷ tỷ! Bây giờ phải làm sao đây?”

Lâm Thanh Đại lúc này liền đưa tay vào trong người, móc ra một bọc tiền, mở ra đếm đúng một trăm đồng đưa cho Kha Nghiêu, Kha Nghiêu liền đưa cho tên sai dịch đó. Trong lúc Lâm Thanh Đại đếm tiền thì tên sai dịch kia cũng đã đếm cùng rồi, nên khi nhận tiền gã cũng không cần đếm lại nữa, cầm lấy tiền mỉm cười nói: “Đi theo ta vào trong!”

Hai Người không nói không rằng, nối gót theo sau tên sai dịch vào trong hậu viện, nơi này có mấy dãy nhà, đều là nơi làm việc của Nha Môn, tên sai dịch này sau khi đưa hai người cho một tên sai dịch khác rồi liền bỏ ra ngoài, chẳng thêm quan tâm gì nữa.

Tên sai dịch mới này lại giơ tay lên nói: “Tiền lót đường đâu?”

Kha Nghiêu lâu bầu nói: “Làm trò quỷ gì thế này?”

“Tiền chứ còn gì nữa? Nhanh lên, ông mày cũng đang bận đây!” Tên sai dịch sốt ruột nói.

Kha Nghiêu cúi đầu lúi húi, sợ sệt nói: “Không phải đưa rồi hả?”

“Nó là nó, còn ta là ta, của ta các người đã đưa đâu hả? Không đưa thì cút” Tên sai dịch sắc giọng nói.

Kha Nghiêu len lét nói: “Vậy bao nhiêu!”

“Một trăm đồng! Đến cái quy tắc này mà cũng không hiểu, còn kêu oan cái****gì!” Tên sai dịch chán nản nói.

Lâm Thanh Đại lại đành phải móc tiền đưa ra cho tên sai dịch kia.

Tên sai dịch này nâng nâng nắm tiền trong tay, rồi quay sang nhìn Kha Nghiêu và Lâm Thanh Đại với vẻ ghê tởm, rồi ngoái đầu ra hiệu nói: “Đi đi! Ra phòng bên kia mà đăng ký!”

Tên sai dịch sau đó liền đưa hai người đến phòng đăng ký, giao bọn họ cho tên Thư Lại, tên Thư Lại này lại đòi thêm một trăm đồng tiền nữa, sau đó mới lên tiếng: “Có oan ức gì muốn nói!”

“Có án mạng muốn kiện!” Lâm Thanh Đại đáp.

“Kiện ai?” Tên Thư Lại uể oải nói.

Lâm Thanh Đại đáp: “Kiện bỏ đầu da ngăm và bỏ khoái mặt ngựa, hai người bọn chúng ném em gái của ta xuống lầu mà chết!”

Tên Thư Lại kia nghe mà sững sờ, chiếc bút trong tay hắn rơi luôn xuống đất: “Người nói cái gì?”

“Chúng ta là người của thôn Triều Tịch, em gái của ta là Thảo Nhi, là người thêu thùa trong Phật Thủ Xuân, sáng ngày hôm nay bị hai tên bỏ đầu da ngăm và bỏ khoái mặt ngựa ném từ trên lầu Tiêu Diêu xuống dưới đất mà chết!” Lâm Thanh Đại thuật lại từng từ từng chữ.

Khi nàng vừa dứt lời, thì những người nơi đây đều kinh ngạc há hốc mồm.

Tên Thư Lại kia lúc này đứng hấn dậy nói: “Người nói cái gì? Người có chứng cứ không mà nói nhảm thế hả?”

Lâm Thanh Đại lạnh lùng nói: “Dĩ nhiên là có rồi! Nhưng mà những chứng cứ này phải đến khi gặp Tri Huyện đại lão gia mới nói được!”

Tên Thư Lại đó, lúc này cũng thấy sự việc nghiêm trọng, nên vội vàng thay đổi thái độ, mỉm cười nói: “Mời ngồi, mời hai vị ngồi! Ta sẽ đi báo cho Tri Huyện đại lão gia biết!”

Lúc này ở trong phòng Giám Áp của Huyện Nha.

Đỗ Văn Hạo và Thẩm sư gia cũng đã hóa trang đầu ra đây, cả hai bây giờ trông nghèo nàn rách rưới, ngồi thu lu một chỗ trong phòng làm việc của quan huyện (phòng này còn gọi là Hoa Phòng).

Giám Áp phòng là nơi nghỉ ngơi của quan huyện, phòng này vô cùng kín kẽ, từ bên trọng vọng ra những tiếng đùa giỡn.

Trong phòng, Châu Tri Huyện của Huyện Lộc Cao đang ngồi phe phẩy với một cô gái ăn mặc hở hang, suồng sã. Cô gái đó thân hình khêu gợi, giọng nói ngọt như mật: “Lão gia, chút nữa ra làm việc có được không hả?”

“Cưng yêu! Nhanh thôi! Cưng cứ ngồi đây chờ ta một chút! Ta sẽ quay lại ngay!”

“Chuyện gì mà gấp vậy lão gia?”

“Là hai đứa khổ rách áo ôm muốn bán đất!”

“Vậy thì cho nó gia đi xem với, được không hả? Nó gia cũng muốn mua!”

“Được chứ! Chỉ cần cưng làm cho lão gia thoải mái, sung sướng thì cái đất của hai thằng nghèo kiệt xác kia sẽ là của cưng đó!”

“Thật sao hả lão gia!”

Phòng Giám Áp và phòng làm việc thông với nhau, chính vì vậy là Châu Tri Huyện liền đưa người con gái lẳng lơ kia sang bên Hoa Phòng chơi.

Đỗ Văn Hạo ngồi đây cũng nghe thấy những tiếng cười dâm dăng phát ra, sau đó là cửa Hoa Phòng hé mở, một người con gái ăn mặc hở hang, áo ngực trễ xuống, làm lộ ra cả nửa phần trên, vừa trắng lại vừa tròn, cặp mắt của cô ả thì to tròn, môi đỏ chum chím, trông rất khêu gợi. Tóc của cô ả long lánh những chân chu lấp lánh, trông vô cùng dĩ thỏa...

428. Chương 371: Thu Lưới Và Thu Hoạch

Nữ tử kia chống nạnh đứng ở giữa cửa nhìn Đỗ Văn Hạo đánh giá một phen sau đó còn trừng mắt nhìn Đỗ Văn Hạo theo thói quen rồi mới uốn éo đứng tránh ra. Một nam nhân bụng phệ, dáng vẻ ngồi không mà hưởng bước tới. Người này chính là Chu Tri huyện, huyện Cao Lộc.

“Các người muốn cầm cổ ruộng đồng sao?” Chu Tri huyện dài giọng hỏi.

Đỗ Văn Hạo cùng Trầm sư gia sợ hãi, rụt rè đứng ở bên khê nói: “Dạ” Hấn lấy mấy tấm khế ước từ trong ngực ra rồi hai tay trình lên. Mấy tấm khế ước này là khi trước Tạ đại phu báo mọi chuyện với Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo liền xuất tiền ra mua, là nhà mẹ đẻ của con dâu Tạ đại phu chuẩn bị cầm cố ruộng đồng.

Chu Tri huyện không tiếp nhận tấm khế ước. Ông ta vẫn ngồi yên trên ghế nói: “Có biết quy củ không?”

Đỗ Văn Hạo ra vẻ ngơ ngác hỏi: “Lão gia, quy củ gì cơ ạ?”

“Thời hạn cầm cố là tám tháng, năm phần lãi. Đến hạn không chuộc coi như là bán”.

“Hả?” Đỗ Văn Hạo khê giật mình, hấn hơi lấp bắp nói: “Không phải là thời hạn Diễn kỳ là một năm, bốn phần lãi sao?”

Chu Tri huyện trừng mắt nói: “Đó là giá của vụ thu hoạch trước. Bây giờ đã sắp lập đông rồi, biết không? Chỉ ít ngày nữa là tới mùa đông khắc nghiệt. Diễn kỳ còn tăng lên là nửa năm và sáu phần lợi. Diễn hay không Diễn là tùy người. Nhanh lên, lão gia ta còn có việc”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Trầm sư gia rồi hấn lắc đầu nói: “Nhiều quá, lời nhiều quá. Nhiều như vậy thì sống sao hả?”

Chu Tri huyện vỗ tay vào lan can, lạnh lùng nói: “Hai gã nhà quê, nói muốn cầm lại không cầm. Ăn no rửng mỡ không việc gì làm tới trên bản quan sao? Tổng chúng ra ngoài”.

Thẩm sư gia vội nói: Đại lão gia bớt giận. Chúng ta cầm, chúng ta cầm’.

“Hừ!” Lúc này Chu Tri huyện mới ngồi xuống, hấn sai viên thư lại ghi văn tự cầm cố.

Sau khi văn khế viết xong, ký tên đồng ý, nhận tiền cầm ruộng, Chu Tri huyện cầm lấy tờ văn khế đất đưa cho nữ tử diêm dúa nói: “Ủ, trả người”.

Nữ tử kia vui mừng ngạc nhiên, vội vàng thi lễ nói: “Đa tạ Đại lão gia, đa tạ Đại lão gia” rồi vội vàng nhận lấy tờ khế ước.

Đỗ Văn Hạo nói toạc ra với Chu tri huyện xem ra đang lú lười lại: “Lão gia, tiểu nhân còn muốn chuộc lại đất”.

“Chuộc lại sao? Ha ha, năm phần lãi, ruộng đất không có thu, người lấy cái gì chuộc lại? Nếu như người có thể chuộc lại thì cũng không cần phải tới đây. Ha ha ha”.

Trong lúc Chu tri huyện trắng trợn ngửa mặt lên trời cười như điên cuồng, viên thư lại Hình phòng hấp tấp chạy vào nói: “Đại lão gia, đã xảy ra chuyện...” Thấy trong khách sảnh có người lạ, hấn vội vàng ngậm mồm lại.

Chu tri huyện trừng mắt nhìn hấn nói: “Vội vàng hấp tấp cái gì?”

Viên thư lại tất tả bước tới thì thào vào tai Chu tri huyện: “Có hai phụ nhân tới tố cáo mấy người bộ đầu cường gian và giết chết dân nữ. Hai người đó còn nói mấy người bộ đầu đã nhận tội, họ muốn Đại lão gia ngài ra ngoài nhận tờ khẩu cung”.

Chu Tri huyện giật mình kinh hãi, ông ta phất tay áo đứng dậy, bất chấp chuyện trong này, hấp tấp đi ra ngoài cửa.

Đỗ Văn Hạo và Trầm sư gia thờ ơ nhìn nhau. Mục đích chuyến đi này của hai người là muốn điều tra việc cầm cố văn khế của dân chúng. Nay mục đích đã đạt được nên lập tức rời khỏi.

Chu tri huyện vội vàng đi vào Hình phòng thì chỉ thấy mấy viên thư lại đang đứng ở cửa ra vào xem một tờ bản thảo nhưng không thấy phụ nhân gì đó, hấn vội vàng hỏi: “Này, hai phụ nhân đó đâu?”

Viên thư lại đang cầm bản thảo vội tiến lên trước, khom người nói: “Bẩm Đại lão gia, đã đi rồi, chỉ để lại một tờ cung khai. Nghe nói đây là bản cung khai của các bộ đầu nhưng đây chỉ là bản sao”.

Chu tri huyện cầm lấy bản cung khai, hấn đọc lướt rất nhanh. Trong bản cung khai có ghi rất rõ ràng tiến trình cường gian dân nữ không thành rồi ném từ trên lầu xuống chết như thế nào của bộ đầu Mặt Đen và

bộ khoái Mặt Dài. Trong đó còn ghi lại rất nhiều chuyện mờ ám của chúng mà không ai biết. Lập tức Chu tri huyện tái mét mặt, hấn tức giận nói: “Vì sao không giữ hai phụ nhân lại?”

Mấy viên thư lại gượng gạo nói: “Mấy người này rất lợi hại. Đặc biệt là nông phụ cao cao, chỉ vung tay một cái bọn tiểu nhân ngã hết, khi đứng dậy thì mấy người đó đã đi mất”.

“Phạm Dũng” Chu tri huyện tức giận nói: “Bộ đầu ở đâu?”

“Không thấy. Mới rồi bọn tiểu nhân tới phòng trực của bộ khoái nhưng cũng không thấy người”.

Sắc mặt Chu tri huyện càng tái, hấn quát to: “Lập tức phái người đi lục soát toàn thành cho ta. Nhất định phải bắt được hai phụ nhân này”.

“Dạ!” Viên thư lại trả lời rồi hấn vội vã chạy đi truyền lệnh.

Chu tri huyện cũng lập tức gọi mấy sư gia tới, đưa cho họ xem bản sao cung khai.

Mấy sư gia đưa mắt nhìn nhau. Sư gia phụ trách khởi thảo tấu chương khom lưng nói: “Đồng ông, chuyện này chỉ e không đơn giản như vậy. Trong bản cung khai của bộ đầu có rất nhiều chuyện quan trọng liên quan tới Liêu đại nhân của phủ nha. Việc này phải bẩm báo Liêu đại nhân mới được”.

Những sư gia khác cũng liên tiếp gật đầu.

Chu tri huyện cũng cảm thấy chuyện này không bình thường nên hấn dậm chân nói: “Chuẩn bị xe. A, không, chuẩn bị ngựa. Lão gia ta muốn ngay lập tức tới phủ nha, bẩm báo ngay với Tri phủ đại nhân”.

Phủ nha phủ Tĩnh Giang.

Sắc mặt Liêu Quý Bình âm trầm, ngồi ở ghế thái sư. Ngồi ở hai hàng ghế hai bên với thái độ khép nép là các quan tá và tri huyện các huyện.

Liêu Quý Bình chậm rãi nói: “Vừa rồi các vị đã nghe Chu tri huyện, huyện Cao Lộc nói. Các vị có suy nghĩ gì?”

Nhất thời tất cả các quan tá không biết nói gì.

Liêu Quý Bình nhìn Trương Thiên Ninh.

Trương Thiên Ninh lưỡng lự một lát rồi lên tiếng: “Rốt cuộc vẫn không biết trong chuyện này đối phương có địa vị như thế nào, tại sao chúng lại mang bao sao cung khai của hai bộ khoái cho chúng ta xem? Mục đích là gì hiện chưa rõ. Thế nhưng cần thận vẫn không bao giờ thừa. Theo như ty chức thấy, nhất định phải phòng ngừa cẩn thận. Phải xử lý trước một số sự việc. Chuyện nào nên làm thì phải làm. Ví dụ như trong kho thóc sao lại có nhiều hạt giống như vậy. Không cần nói gì cứ tiêu hủy toàn bộ. Tất cả sổ sách cũng phải...”.

Trương Đồng tri cắt ngang nói: “Trương tri huyện nói phải đề phòng chu đáo cũng không sai nhưng cũng không thể thần hồn nát thần tính như vậy. Nếu như tiêu hủy tất cả hạt giống thì sang năm lấy gì bán ra ngoài? Chẳng lẽ không được phép bán hạt giống sao? Triều đình trợ giúp tiền và gạo chống thiên tai đã giảm đi rất nhiều. Phải liên tục có thiên tai. Cái đó giúp cho thiên tai mới đủ dữ dội khi đó kế hoạch của chúng ta mới có thể hoàn thành thuận lợi”.

Các tri huyện, quan tá khác cũng gật đầu đồng ý với quan điểm của Trương Đồng tri.

Liêu Quý Bình nói: “Đúng vậy, kho thóc lớn như vậy không có khả năng tiêu hủy hết. Chúng ta không thể chỉ vì hai phụ nhân không rõ tung tích quấy rối mà kiếm củi ba năm thiêu hủy một giờ. Nhưng Trương tri huyện nói phải cẩn thận xử lý cũng không sai chút nào. Chu tri huyện, các người phải tăng cường truy bắt tối đa, nhất định phải bắt được hai phụ nhân này, tra hỏi ra rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Trước khi chuyện này được làm rõ ràng. Tất cả các sổ sách của các huyện phải giao cho bản quan thống nhất quản lý, phải do người thân tín của các người đưa tới. Tất cả các hạt giống đều vẫn bảo quản trong các kho lương thực như bình thường, để lẫn trong số lương thảo triều đình cấp phát chống thiên tai nhưng phải có dấu hiệu cẩn thận đừng để lẫn lộn. Những người làm rối loạn trong đại lao phủ nha đều phải chuyển tới quân doanh. Đồng thời trong thời gian này, các nơi phải tăng cường cảnh giác. Đối với những người xa lạ, khả nghi phải kiểm tra nghiêm chỉnh”.

Những quan tá cũng đồng thanh nhất trí.

Mấy ngày sau.

Liêu Quý Bình hỏi phụ tá của mình là Trương Đồng tri: “Tại sao tất cả sổ sách của các huyện không thấy đưa lên một quyển nào? Người cũng không thấy đâu cả?”

Trương Đồng tri cũng nghi hoặc nói: “Đúng vậy. Hay là để ty chức xuống bên dưới xem xét?”

“Không cần”.

Những lời này không phải là Liêu Quý Bình nói mà là một giọng nói vang lên phía sau hai người. Hai người hoảng hốt giật nảy người, vội vàng quay đầu lại thì chẳng biết từ lúc nào trong phòng đã xuất hiện một hắc y nhân. Thanh chuỷ thủy lỏng lảnh trong tay đang chỉ thẳng vào hai người.

Hai người đang định lên tiếng gọi thì người đó đã bắn phi tiêu. Cả hai kêu lên một tiếng đau đớn rồi xụi lơ, ngã xuống đất.

Ngay khi Liêu tri phủ và Trương Đồng tri tỉnh lại, cả hai đều sợ ngây người. Cả hai đều bị trói giống như một cái bánh chưng. Hơn nữa xung quanh cũng có mấy người khác cũng bị trói gô lại. Nhìn kỹ thì đúng là tất cả các tri huyện. Tất cả đều đang ngồi ủ rũ dưới đất.

Bốn xung quanh là các hộ vệ cầm đao dựa lưng vào tường, nhìn rất quen mắt, xem ra cả hai đã gặp những người này ở chỗ nào đó. Khi nhìn lên ghế thái sư ở xa, Liêu Quý Bình sợ tới run bắn cả người, hấn lập tức hiểu hết mọi chuyện.

Một người đang ngồi ở đó chính là quan đề hình Đỗ Văn Hạo. Ngồi bên cạnh là sư gia và hai người thiếp của hắn.

Bên cạnh Đỗ Văn Hạo là chiếc bàn trà tứ phương. Trên bàn trà là hàng chồng sổ sách. Tất cả đều là sổ sách của các huyện mà Liêu Quý Bình rất quen thuộc, ghi lại tất cả những chuyện bí mật nội bộ mà người ngoài không thể biết. Trong phủ nha của chúng cũng giữ một bản như vậy. Bây giờ một khi đã bị triều đình phát hiện ra thì Liêu Quý Bình dùng ngón chân cũng hiểu rằng sẽ nhận kết cục gì.

Liêu Quý Bình thở dài nói: “Đỗ đại nhân, chiều này của người chính là dự răn ra khỏi hang. Thật độc”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Đối phó với loài rắn độc như các người chỉ có thể dùng chiêu này. Trước tiên ta nói cho người một số chuyện để giúp người có thể quyết định. Chính là người của chúng ta đã bí mật bắt cóc bộ đầu Mặt Đen và bộ khoái Mặt Dài của huyện Cao Lộc. Ta đem lời khai đưa cho các người chính là muốn các người lay động. Bởi vì ta nghe nói người bản tính đa nghi trời sinh. Khi người triệu tập tất cả các tri huyện thương nghị đối sách, người đã không biết thiếp của ta đang ở trên nóc nhà đại sảnh các người tụ họp. Chúng ta biết tất cả những bố trí, sắp đặt của người vì vậy chúng ta mời tất cả các tri huyện đang trên đường mang sổ sách tới giao cho người về đây. Bọn họ rất phối hợp với chúng ta, tất cả đều khai báo mọi vấn đề. Rốt cuộc là các người làm những gì bản quan đều đã biết. Bây giờ quan trọng là xem thái độ của người. Nói hay không tùy người. Nhưng có một điều: Thái độ hợp tác có lẽ không còn ý nghĩa gì với người nhưng nói không chừng có thể trợ giúp người nhà của người giảm bớt, thậm chí miễn trừ trách nhiệm liên lụy”.

Liêu Quý Bình nhìn lướt qua đám tri huyện mặt mày ủ rũ. Hắn hiểu Đỗ Văn Hạo nói đúng sự thật. Hắn lại thở dài và nói: “Được, ta nói. Trong vòng mười năm nay ta đã cưỡng ép nông hộ ở các huyện trong bản phủ chỉ được mua hạt giống của phủ nha. Trong khi đó hạt giống chúng ta bán ra đều là hạt giống giả như vậy không có thu hoạch được bất kỳ cái gì, sau đó có thể xin triều đình trợ giúp gạo, tiền chống thiên tai thì ngấm chiếm lấy. Đồng thời dân chúng không thu hoạch được gì từ ruộng đồng chỉ còn cách bán ruộng đồng, đất đai. Ta lại quy định không cho phép tư nhân mua gom đất đai, chỉ có thể cầm cố cho nha môn. Điều kiện cầm cố rất hà khắc. Trên thực tế đến kỳ chuộc đều không thể chuộc lại, những ruộng đất đó lại cũng bị ngấm chiếm đoạt. Đồng thời ở phủ Tỉnh Giang và tất cả các huyện đều mở phương thiêu và các phường thủ công khác, tuyển nhân công là những nông dân mất ruộng vào làm”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Chủ ý của các người rất cao minh. Cùng lúc các người có thể dễ dàng chiếm đoạt gạo và tiền triều đình trợ giúp thiên tai, lại có thể thôn tính một số lượng lớn ruộng đất tốt với giá

thấp hơn rất nhiều sau đó những nông dân mất ruộng lại cung cấp sức lao động rẻ tiền cho các phương thợ của các người. Cái này so với "Quyền vận động" còn độc ác hơn rất nhiều".

Liêu Quý Bình không biết "Quyền vận động" là gì nên hần ngơ ngác nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng chẳng buồn giải thích, hần cầm sổ sách, mở ra nói: "Những tài khoản đen này của các người, bản quan đã kiểm tra cẩn thận. Thật sự có thể nói là từ những người khiêng kiệu trở xuống cũng đều được hưởng lợi. Ngay cả nha dịch, tráng đinh cũng được chia hoa hồng lợi nhuận, thảo nào những người này một mực bảo vệ người. Dường như dân chúng chưa từng được giải oan sức mà hình như chính bọn họ cũng không biết có nỗi oan nào. Dù bọn họ đoán được các người giở trò quỷ bên trong nhưng vẫn không thể biết được trò quỷ đó là gì. Thế nhưng không phải đi đêm lăm cũng có ngày gặp quỷ sao?"

Nói tới đây, Đỗ Văn Hạo chợt nhớ ra, nếu như vậy thì nói chính mình là quỷ. Mấy người Liêu Quý Bình cũng nhận ra nhưng không ai cười mà cũng chẳng còn ai có tâm trạng để cười.

Đỗ Văn Hạo ho khan một tiếng rồi nói: "Các người có biết đây là đâu không? Đây chính là Hành châu. Bản quan hiểu rõ người đang ở phủ Tỉnh Giang đã lâu. Sau khi bí mật bắt giữ các người, ta đã dùng thuốc gây mê, tránh kinh động tới nhiều người. Bản quan cũng ra lệnh cho Tri phủ Hành châu tạm thời kiêm nhiệm Tri phủ Tỉnh Giang, phái ra một số lượng lớn bộ khoái Hành châu. Với sự trợ giúp của Sương quân Hành châu, tất cả các tá quan dưới quyền người ở phủ Tỉnh Giang đã bị khống chế, ta cũng đã thả những người dân bị các người bắt. Dùng bọn họ làm chứng cứ để tâu lên triều đình xử lý".

Đám người Liêu Quý Bình nghe xong nhất thời toàn thân xụi lơ. Chúng không thể tưởng tượng được quan Đề Hình này lại mưu kế thâm sâu, kế hoạch rất chặt chẽ chu đáo. Đáng tiếc là công sức kinh doanh nhiều năm đã bị huỷ mất.

.....

Tháng tư hương sắc phai tàn hết

Sơn tự đào hoa mới nở đầy

Còn giận xuân đi không dấu vết

Đâu ngờ xuân đến nở nơi đây.

Đỗ Văn Hạo mang theo chúng nữ Bàng Vũ Cầm, Trầm sư gia với sự hộ tống của hộ vệ Lý Phổ, đang đứng ngắm cảnh trên đỉnh Lư Sơn, nhìn thấy hoa đào nở rộ, không nhịn được bèn ngâm mấy câu thơ của Bạch Cư Dị.

Sau khi Đỗ Văn Hạo phá án và bắt giam bọn người Liêu Quý Bình, phá được vụ án ức hiếp dân chúng báo về triều Tống. Tống Thần Tông vô cùng cảm hận loại tham quan như này, Long nhan trong cơn giận dữ đã mang hết cả một đám quan lại Liêu Quý Bình, còn cả bộ đầu Mặt Đen và bộ khoái Mặt Dài ra lăng trì xử tử. Tống Thần Tông lại hạ chỉ trả lại toàn bộ đất đai cho nông dân bị bắt buộc phải cầm cố ruộng đất, cấp phát một khoản tiền riêng trợ cấp thiên tai, không cho phép vay mua lúa non. Tăng cường số tiền vay cùng thời hạn để dân chúng có thể bình an vượt qua mùa đông khắc nghiệt. Tống Thần Tông còn cấp phát một khoản riêng cho nhà của dân nữ Thảo nhi bị bộ khoái bức tử. Dân chúng địa phương vô cùng cảm kích Hoàng ân nhưng cũng hiểu rõ đây chính là công lao của quan Đề Hình Đỗ Văn Hạo, bọn họ cũng vô cùng cảm kích hần. Mấu thân của Thảo nhi cùng những dân chúng thiện lương khác đều bày hương án thờ phụng Đỗ Văn Hạo như Bồ Tát, ngày ngày thấp hương cầu khẩn.

Đương nhiên Tống Thần Tông có thể xử lý như thế có một nguyên nhân rất lớn là nhờ vào bản tấu chương có bút phát thần kỳ như hoa của Trầm sư gia làm Tống Thần Tông hoàn toàn hiểu rõ chân tướng của chuyện này. Tống Thần Tông càng tán thưởng Đỗ Văn Hạo. Thái Hoàng Thái Hậu lại không bỏ lỡ cơ hội này ra sức nói giúp Đỗ Văn Hạo, cuối cùng Tống Thần Tông cũng rõ bỏ nghi kỵ với Đỗ Văn Hạo, hạ chỉ đề bạt Đỗ Văn Hạo lên hàm tứ phẩm. Mặc dù còn kém hơn một bậc so với quan Đề Hình đề điểm các lộ hình ngục nhưng cũng đã cùng cấp so với quan Đề Hình các lộ. Thế nhưng không cho hần có quyền thẩm tra án tất cả các tá quan. Tống Thần Tông cũng hạ chỉ bổ nhiệm Lý Phổ làm lục phẩm Chiêu Vũ phó úy. Coi như cuối cùng Lý Phổ cũng có chút thu hoạch.

Ngay sau đó Đỗ Văn Hạo tiếp tục lên đường tuần y, kiểm tra án.

Mấy tháng sau.

Đã qua tháng chạp, xuân về hoa nở. Trên đường tuần y, một ngày Đỗ Văn Hạo tới chân núi Lư Sơn ở Lư châu.

Trên đường đi Đỗ Văn Hạo vui đùa, du sơn ngoạn thủy. Lư Sơn là một thắng cảnh nên hẳn tuyệt đối không thể bỏ qua. Sau khi công vụ xong xuôi, như thường lệ hẳn lại mang theo người nhà đi du lãm danh sơn, sông lớn. Đường nhiên cũng như những lần trước, khi đi du lãm, hẳn không cho quan lại địa phương cùng đi, thậm chí còn không cho phép tiết lộ hành tung của mình. Hẳn muốn dùng thân phận của một người dân thường đi du ngoạn thì mới có nhiều hứng thú.

Bọn họ đang trên đường đi lên, qua đỉnh Tú Phong, đi tới trước một thác nước nổi tiếng. Đây là nơi năm đó nhà thơ Lý Bạch đã viết câu danh ngôn:

Nước bay thẳng xuống ba nghìn thước,

Tưởng dải Ngân Hà tuột khỏi mây...

Sau một hồi cảm khái, Đỗ Văn Hạo lại tiếp tục đi lên.

Đi được một lúc, đột nhiên Lâm Thanh Đại kinh ngạc kêu lên một tiếng, nàng đứng yên, ngơ ngác nhìn cảnh sắc.

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên, hẳn đi tới cạnh nàng hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Lâm Thanh Đại chỉ vào ngọn núi xa xa khẽ nói: “Văn Hạo, chàng xem tại sao ngọn núi kia lại trông quen thuộc vậy?”

Đỗ Văn Hạo chăm chú nhìn hồi lâu vẫn không phát hiện ra có gì quen thuộc liền hỏi: “Trước kia nàng đã tới Lư Sơn sao?”

“Không có. Nhưng cảnh sắc này thật sự thiếp đã thấy ở chỗ nào đó” Lâm Thanh Đại nhíu mày suy nghĩ.

“Trước kia nàng đã nhìn thấy cảnh sắc giống như này sao?”

“Không phải” Lâm Thanh Đại lắc đầu nói: “Thiếp chỉ cảm thấy thiếp đã nhìn thấy cảnh này ở đâu đó nhưng mà nghĩ mãi vẫn không ra”.

“Là gặp qua trong tranh hả? ” Đỗ Văn Hạo cười nói. Thời cổ đại không có TV, lại chưa từng nhìn thấy cảnh sắc giống như này trước kia vậy đường nhiên chỉ có thể nhìn thấy trong tranh.

Ánh mắt Lâm Thanh Đại sáng lên: “Không sai. Là nhìn thấy qua bức hoạ. Bức hoạ trong quyển da dê”.

“Quyển da dê?” Nhất thời Đỗ Văn Hạo không kịp phản ứng.

“Đúng vậy. Bức tranh lụa kẹp trong Thánh quyển da dê của Bạch Y Xã. Thiếp vẫn cứ cảm thấy trong bức tranh này ẩn giấu bảo bối vậy. Nhất định là có mục đích. Trước khi cất nó đi thiếp đã nhiều lần nghiên cứu kỹ bức hoạ đó nên nhớ rất rõ cảnh sắc của nó. Tuyệt đối không thể sai, cảnh trong bức hoạ đó chính là chỗ này. Đáng tiếc là đã khâu khe hở của Thánh quyển đó lại, bằng không lấy ra sẽ lập tức biết liền”.

“Không cần so sánh. Ta tin tưởng con mắt nàng không nhìn lầm” Đỗ Văn Hạo khum tay nhìn cảnh vật nói: “Nàng nói như vậy, ta cũng có chút ấn tượng. Ừ, chính là chỗ này, cảnh vật nơi đây khá giống, không khác biệt gì lớn nên không cần phải lấy bức tranh giấu trong Thánh quyển ra so sánh”.

Lâm Thanh Đại gật đầu nói: “Đúng vậy. Thánh quyển da dê đó là thủ bút của Tuệ Viễn đại sư, bức tranh trong đó nhất định cũng là do ông ta giấu vào đó. Đúng rồi, thiếp đã nghe Tri châu Lư châu giới thiệu năm đó Tuệ Viễn đại sư ở Lư Sơn tu luyện ba mươi năm, trong khi đó bức tranh đó vẽ cảnh sắc Lư Sơn. Nhất định trong đó có che giấu bí mật gì”.

Đỗ Văn Hạo trêu chọc: “Cứ làm như bức tranh này cất giấu kho tàng vậy? Ha ha ha”.

Nhưng Lâm Thanh Đại lại không cười: “Hoàn toàn có thể. Bằng không, ông ta vẽ bức tranh giấu trong một chỗ bí mật như vậy làm gì?”

“Có lý. Hay. Chúng ta không có gì làm, hãy tìm hiểu xem vị đại sư Đông Tấn này cất giấu bảo bối gì ở trong núi này?”

* Mấy câu thơ đó do các tiền bối dịch.

429. Chương 372: Phi Bộc Chi Nội

Nguyệt nhi và Kha Nghiêu chạy tới sau lưng hai người hù dọa rồi hỏi: “Hừ, hai người đang nói chuyện gì vậy?”

Đương nhiên Đỗ Văn Hạo không tiện nói chuyện bí mật cất giấu trong quyển sách da dê kia cho các nàng biết. Đây là chuyện có liên quan tới Bạch Y Xã, càng ít người biết càng tốt. Hắn cười nói: “Thanh Đại tỷ của muội là một thầy tướng số. Trước mặt chúng ta là một toà bảo sơn. Bên trong đó không chừng có cất giấu bảo bối. Hai chúng ta đang nghiên cứu xem nếu có bảo bối thì nó được cất giấu ở chỗ nào”.

Kha Nghiêu a lên một tiếng nói: “Thanh Đại tỷ, tỷ còn là một thầy tướng số sao?”

“Ha ha ha. Tính không chuẩn, chỉ là tính mò’ Giọng nói của Lâm Thanh Đại tựa như là công nhận điều đó. Nàng còn ra vẻ suy tư như thật: “Tại sao núi này nhìn trên đỉnh trông giống như chậu châu báu. Có lẽ có bảo bối thật”.

Lập tức Kha Nghiêu cảm thấy hứng thú: “Thật vậy sao? Con mắt của muội rất tinh tường. Nếu thật sự có bảo bối, nhất định sẽ không thoát khỏi con mắt của muội” Nói xong nàng cũng nghiêng đầu quan sát.

Mấy người Tuyết Phi Nhi thấy mấy người như vậy cũng chạy tới. Nghe thấy lời nói dóc của Kha Nghiêu và Đỗ Văn Hạo, mọi người cũng cảm thấy hứng thú, chăm chú nhìn ngọn núi.

Anh Tử nhìn tới mỗi mắt cũng không thấy có gì liền nói: “Không thấy gì cả. Hay chúng ta đi gọi người của nha môn tới, giúp chúng ta tìm. Nhất định có thể tìm được”.

Kha Nghiêu nói: “Vậy không được. Núi này rất lớn. Nếu muốn lục soát, cả vạn người lục soát cả mấy tháng chỉ sợ cũng không lục soát ra cái gì”.

Tuyết Phi Nhi cũng nói: “Đúng vậy. Thanh Đại tỷ, tỷ đừng tính sai. Đừng có mất cả nửa ngày mà không được ích lợi gì”.

“Ta nói rồi. Ta cũng chỉ tính mò mẫm mà thôi. Việc có đúng hay không vẫn chưa biết chính xác” Lâm Thanh Đại cười nói.

Nghe xong, mọi người như hả hết sự tò mò.

Thế nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn rất cẩn thận đề phòng. Hắn tiến tới thì thào vào tai Lâm Thanh Đại: “Nếu như thực sự bức họa này là một tấm địa đồ, hẳn trong đó sẽ có chỉ dẫn, đánh dấu vị trí bảo vật. Nàng hãy cố gắng nhớ lại xem trong đó có những dấu hiệu như vậy không?”

Lâm Thanh Đại cẩn thận hồi tưởng lại cảnh vật trong bức tranh, từng điểm một rất đúng với cảnh vật trước mắt. Đột nhiên ánh mắt nàng rực sáng. Nàng cũng thì thào vào tai Đỗ Văn Hạo: “Ồ chính giữa của bức họa có vẽ một ngôi đình hóng mát. Nhưng trước mắt lại không thấy”.

“Đình hóng mát? Tranh sơn thủy của Hoa Hạ cũng không bắt buộc phải hoàn toàn tương xứng, có thể tùy ý tăng giảm cảnh vật” Đỗ Văn Hạo thì thào vào tai Lâm Thanh Đại.

“Nhưng tại sao những chỗ khác lại rất giống nhau? Kể cả hình dáng ngọn núi cũng như đá phân bố dưới đáy của thác nước. Tất cả đều giống như trong bức họa. Chàng hãy xem. Trên bức họa có vẽ đình hóng mát ở vị trí kia, ở đó không có sơn đạo để đi lên. Hoàn toàn trên vách núi. Sao có thể xây dựng đình hóng mát ở đó. Không có sơn đạo, xây dựng một đình hóng mát làm gì?”

“Có lý” Hình như Đỗ Văn Hạo nghĩ ra điều gì, hắn a li thì thào vào tai Lâm Thanh Đại: “Nếu như bức họa đó là một tấm địa đồ thì cảnh tượng phải hoàn toàn giống mới đúng. Trong bức họa có đình hóng mát nhưng thực tế không có. Hơn nữa trong bức họa vẽ đình hóng mát trên một tảng đá ở giữa lưng chừng nhưng lại không có đường lên. Thật sự kỳ quái”.

“Ai ai. Lâu quá rồi” Kha Nghiêu nghiêng người trêu chọc nói: “Nhìn hai người kia, cứ như dán mặt một chỗ với nhau vậy. Nơi đây còn rất nhiều người bọn muội đó”.

Lâm Thanh Đại trừng mắt nhìn Kha Nghiêu rồi nói với Đỗ Văn Hạo: “Thiếp xuống dưới đó nhìn một chút”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn thác nước chóng mặt bên dưới nói: “Nàng xuống được không?”

“Yên tâm! ” Lâm Thanh Đại nói: “Cái này còn dễ hơn so với một ngôi nhà. Hơn nữa bên dưới là đầm nước. Cho dù ngã xuống đó cũng không chết được. Cứ chờ tin của thiếp”.

“Vậy nàng phải cẩn thận”.

“Dạ!”

Lâm Thanh Đại nắm lấy dây leo trên vách núi trượt xuống dưới. Khi tới tận cùng của dây leo nàng bắt đầu bám vào vách đá leo xuống. Mấy người Đỗ Văn Hạo ở trên nhìn hoa hết cả mắt nhưng tốc độ trượt của Lâm Thanh Đại rất nhanh. Từ trên nhìn xuống vách núi hoàn toàn không có khe hở nào để bám vào nhưng Lâm Thanh Đại lại như một con nhện thoả mái trèo xuống dưới.

Rốt cuộc nàng cũng đã tới tảng đá to nhô hẳn ra ngoài. Tảng đá đó nằm trong thác nước. Nước từ trên đỉnh thác bay qua đỉnh đầu nàng, quả thực rất mạo hiểm.

Từ trên nhìn xuống thì thấy hình như Lâm Thanh Đại đang lần mò tìm kiếm cái gì.

Đột nhiên nàng vui mừng kêu lên: “Văn Hạo, tảng đá lớn ở trên vách núi này hình như có thể đẩy ra được. Hình như bên trong có sơn động”.

Đỗ Văn Hạo vừa mừng vừa sợ nói: “Nàng không được vào trong trước. Nếu như là sơn động phong bế lâu ngày, bên trong không khí không lưu thông, có chứng khí, coi chừng trúng độc. Trước tiên hãy đẩy tảng đá ra để lưu thông không khí. Đừng vội. Đợi bọn ta xuống rồi cùng vào”.

“Được rồi” Lâm Thanh Đại đẩy tảng đá ra, nhìn vào bên trong sơn động và nói: “Bên trong sơn động rất nhỏ. Mọi người đều xuống thì không chứa hết đâu”.

Tuyết Phi Nhi nói: “Ca, muội đưa ca xuống”.

“Đừng mạo hiểm. Lý Phổ, người dẫn người đi lấy dây rừng xoắn lại thành một sợi dây thừng dài. Ta cùng Phi Nhi sẽ xuống dưới. Ta có nhuyễn giáp phòng thân. Võ công của Phi Nhi cũng rất khá. Ba người chúng ta xuống dưới là đủ. Những người khác đợi ở bên trên”.

Kha Nghiêu nói: “Muội cũng muốn xuống. Thân thể muội rất nhẹ, có thể cùng bám vào một sợi dây thừng với Phi Nhi tỷ. Võ công của muội cũng không tệ”.

Đỗ Văn Hạo hiểu rõ chuyện gì Kha Nghiêu muốn làm không cho nàng làm, nàng sẽ leo nhéo tới điếc cả tai, hẳn lại không muốn dây đưa nhiều với nàng nên nói: “Vậy được rồi”.

Kha Nghiêu không thể tưởng tượng lúc này Đỗ Văn Hạo lại rộng rãi đồng ý với mình nên nàng vô cùng vui sướng.

Lý Phổ vội vàng chỉ huy các hộ vệ cắt dây rừng bện thành dây thừng. Nhiều người, công việc nhanh, chỉ chưa tới nửa canh giờ đã bện xong hai sợi dây rừng rất dài. Trước khi Đỗ Văn Hạo xuống dưới hẳn lấy cành cây tùng bó lại, quét mỡ để làm đuốc rồi mới cùng Kha Nghiêu và Tuyết Phi Nhi tuột xuống dưới.

Khi ba người hạ xuống tảng đá lớn, nhóm đuốc sau đó ném một cây đuốc vào trong. Một lúc lâu sau cây đuốc vẫn không tắt, chứng tỏ không khí bên trong không có vấn đề gì.

Đỗ Văn Hạo dùng khăn che mặt, hẳn muốn vào trong động trước nhưng Lâm Thanh Đại đã ngăn cản hẳn: “Có lẽ bên trong có độc xà, mãnh thú. Thiếp vào trước, mọi người vào sau”.

Đương nhiên Đỗ Văn Hạo hiểu Lâm Thanh Đại lợi hại hơn hẳn rất nhiều, nàng vào trước là hợp lý nhất vì vậy hẳn cũng không giằng co, để nàng đi vào trong sơn động trước.

Đường vào sơn động rất nhỏ hẹp, phải khom người mới có thể đi vào. Hơn nữa còn có bậc thềm đi lên trên. Lúc mới vào sơn động, bốn người dùng khăn che mặt (miệng và lỗ mũi). Được một lát Kha Nghiêu cảm

thấy buồn bực nên bỏ khăn ra. Đi tiếp một quãng vẫn không thấy đầu choáng váng, khó thở nàng liền bảo mọi người bỏ khăn che mặt ra.

Đi được một quãng xa, mấy người tới một hang động đá vôi to bằng nửa sân bóng rổ.

Kha Nghiêu phát hiện trên đỉnh đầu có ánh sáng dội vào. Mọi người liền ngẩng đầu nhìn thì phát hiện trên nóc động có một khe hở to cỡ bàn tay, ánh sáng có thể chiếu dội qua đó vào bên trong. Thảo nào cửa động đóng chặt nhiều năm mà không khí bên trong vẫn không có vấn đề gì.

Bên trong sơn động này có một chiếc giường đá, có một cái rương to, một ít đồ sứ, ngoài ra không còn vật gì khác, cũng không còn đường để đi lên phía trước.

Ánh mắt mọi người đều tập trung vào cái rương to. Tuyết Phi Nhi nói: “Thanh Đại tỷ, tỷ thật sự rất lợi hại. Quả nhiên có bảo bối”.

Lâm Thanh Đại cũng rất hưng phấn nói: “Để ta xem đó là cái gì?”

Kha Nghiêu nói: “Nói không chừng đó chỉ là một cái rương không. Tất cả đồ vật bị lấy đi hết rồi”.

“Đừng...trù ẻo thế” Tuyết Phi Nhi trừng mắt nói. Nàng cầm cây đuốc đi tới cạnh chiếc rương, ngạc nhiên nói: “Có khoá”.

“Tìm tảng đá đập khoá ra” Đỗ Văn Hạo nói.

“Không cần, dễ thiếp làm cho” Lâm Thanh Đại đi tới ngồi xổm cạnh chiếc rương. Nàng nâng chiếc khoá đồng lên, giứt đứt sau đó một tay nàng đè nắp rương, nàng quay đầu lại ý bảo mọi người lui ra sau để phòng có cơ quan ám toán. Bản thân nàng hít một hơi thật sâu rồi hất tung nắp rương lên sau đó lui người lại.

Khung cảnh vẫn im ắng như trước, không có phát sinh gì. Chỉ có tiếng nước chảy róc rách bên ngoài.

Bốn người, tay giơ phòng vệ phía trước, một tay cầm đuốc chậm rãi đi tới nhìn vào chiếc rương. Bên trong chiếc rương toàn là sách. Sách được đóng buộc chỉ cẩn thận (đóng buộc chỉ - một cách đóng sách truyền thống của Trung Quốc, sợi chỉ lộ rõ ra ngoài bìa)

“Này!” Kha Nghiêu thất vọng nói: “Muội tưởng bên trong là bảo bối gì, không ngờ lại là một chiếc rương sách. Chẳng có ích gì hết”.

Đỗ Văn Hạo giao cây đuốc cho Lâm Thanh Đại, hẩn ngồi xổm cầm lấy một quyển sách. Hẩn nhận ra đó là một bản viết tay. Những chữ trong đó hẩn không biết một chữ nào bởi vì đó đều là Phạn văn. May mắn là lần trước ở Báo Quốc tự trên núi Nga Mi, hẩn có nghe qua phương trượng trụ trì nói, cũng đã nhìn qua Phạn văn.

Đỗ Văn Hạo tiếp tục lấy những quyển sách trong rương ra, hẩn phát hiện toàn bộ đều viết bằng Phạn văn. Đây nhất định là kinh thư phật giáo. Trang giấy đã ố vàng, nhất định đã lâu đời rồi.

Đỗ Văn Hạo đã nghe Tri châu Lư châu nói vào thời Đông Tấn, đại sư Tuệ Viễn, người sáng lập Bạch Y Xá đã từng ẩn cư ba mươi năm ở Lư Sơn. Những quyển sách này nhất định do ông ta lưu lại. Từ thời Đông Tấn tới Bắc Tống đã sáu, bảy trăm năm. Những cuốn sách này vẫn còn lưu giữ được tới bây giờ thì quả thật rất hiếm thấy.

Kha Nghiêu nói: “Đã không có bảo bối vậy chúng ta đi thôi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Mang những quyển sách này lên trên”.

“Đây chỉ là những quyển sách cũ nát, lấy làm gì?”

“Những quyển sách này được cất giấu trong sơn động bí mật như này, nhất định rất giá trị. Mang lên”.

“Nặng quá” Kha Nghiêu chu môi nói.

“Để ta” Lâm Thanh Đại đẩy nắp thùng lại như cũ, cài chiếc khoá đồng vào sau đó nàng nhấc lên rời khỏi động.

Khi đi ra ngoài sơn động, Kha Nghiêu và Tuyết Phi Nhi lên trước, Đỗ Văn Hạo mang theo rương sách cuối cùng là tới Lâm Thanh Đại lên trên đỉnh thác nước.

Mấy người Lý Phổ nghe nói chỉ phát hiện ra một rương sách thì không khỏi buồn cười. Bọn họ là binh lính nên đương nhiên không có hứng thú với sách. Ngược lại Trầm sư gia rất hứng thú nhưng chiếc khoá đồng của rương sách đã bị Lâm Thanh Đại cặn chết lại, không mở ra được, cũng không nâng lên được.

Mấy người Đỗ Văn Hạo ở lại Lư Sơn du ngoạn mấy ngày rồi xuống núi. Khi đó đã là cảnh sắc mùa xuân tươi đẹp tháng ba.

Thành Lư châu ở cách Lư Sơn năm mươi dặm. Nơi đây sông nước mênh mông. Dân chúng ở đây không làm nghề nông thì bơi thuyền bắt cá, hơn nữa nơi này mưa thuận gió hoà. Trên suốt đường đi chỉ nhìn thấy cảnh nam cây ruộng, nữ dệt cửi, trẻ nhỏ vui đùa. mấy người Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy cũng có chút hâm mộ.

Vào lúc hoàng hôn, mấy người Đỗ Văn Hạo đi vào cổng thành.

Vừa qua cổng thành, một nam nhân có dáng vẻ quan sai gọi theo xe ngựa của mấy người Đỗ Văn Hạo. Kha Nghiêu nhẹ nhàng vén màn xe nhìn chỉ thấy nam nhân kia thở hồng hộc đuổi theo, bên hông đeo một thanh yêu đao.

Tuyết Phi Nhi buồn bực thò đầu ra ngoài nói: “Mới khen là quan lại ở đây cai trị rất tốt. Xem ra người quá phóng đại. Nhất định là vì chúng ta không nộp tiền mãi lộ”.

Lý Ám đánh xe chở được liệu dừng lại nói: “Đại nhân, để tiểu nhân xem có chuyện gì?”

Xe phía trước cũng dừng lại, Lý Phổ nhảy xuống chạy lại đón viên quan sai.

Kha Nghiêu cười nhạt, nàng buông rèm, tìm cái gì đó trong rương hành lý. Đỗ Văn Hạo cười hỏi: “Kha Nghiêu, muội tìm cái gì vậy?”

Kha nghiêu quay đầu, gương đôi mắt hạnh nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo. Nàng cười mà như không cười nói: “Tìm tiền mãi lộ”.

Đỗ Văn Hạo cười phá lên nói: Ta thất chưa nhất định là như vậy. Nói không chừng lại tới mời chúng ta đi uống rượu”.

Kha Nghiêu không để ý tới. Nàng chỉ cúi đầu nói: ”Ca ca tốt bụng của ta ơi, ca cứ đợi đi uống rượu đi nha.

Muội thấy ngoại trừ mấy người chúng ta mời ca ca đi uống rượu, vị quan sai kia tất nhiên là không biết ca”.

Kha Nghiêu còn chưa nói xong, màn xe đã vén lên, Lý Phổ thò đầu vào trong, hần cười nói: “Đại nhân, là người của Tri châu Lư châu, An Dật Long đại nhân cung kính chờ ngài ở đây đã lâu”.

Sau khi nghe xong Kha Nghiêu không khỏi a lên một tiếng nói: “Tại sao không phải là quân cướp đường? Ta còn đang muốn đánh cướp?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Quan sai cướp bóc sao? Ha ha, vậy mà muội cũng nghĩ ra được”.

“Không phải là cướp bóc. Nhìn xem dáng vẻ sốt ruột của hần kia”.

“Rõ ràng là có việc khẩn cấp”.

Lý Phổ nói: “Đại nhân nói không sai. Tri châu đại nhân nói là có việc gấp muốn tìm ngài thương nghị. Hãy để ty chức đưa các phu nhân đi trước tới dịch quán”.

Lâm Thanh Đại nói: “Viên Tri châu này cũng rất có ý tứ, bỏ qua chúng ta sang một bên. Không phải sẽ mời chàng đi uống hoa tửu đấy chứ?” (Hoa tửu - uống rượu có kỹ nữ hầu)

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Vậy cũng không chừng”.

Lý Phổ vội nói: “Không phải, hần nói có một kiện cáo nhân mạng quan trọng. Hần cũng không biết làm gì bây giờ. Hần cũng không biết tình hình cụ thể”.

Kha Nghiêu mỉm cười nói: “Viên Tri châu này cũng không giống quan lại ở những nơi khác chút nào, không mời ăn uống, không tặng lễ vật, vừa đến đã có vụ án gì đó. Hay thật”.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy nói: “Vậy được, mấy người hãy cùng Lý Phổ quay về dịch quán nghỉ tạm. Ta đi xem thế nào”.

Kha Nghiêu đột nhiên đứng dậy, nàng chuẩn bị xuống xe. Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Này, làm gì vậy? Ta tuyên bố là không ai đi cùng ta. Hãy ngoan ngoãn cùng với mấy người Cầm tử đi về dịch quán đi”.

Kha Nghiêu cười nói: “Vậy tại sao ca chỉ đi một mình?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ai bảo ta đi một mình, ta mang theo Trầm sư gia và Tiền Bất Thu”.

“Muội mặc kệ” Kha Nghiêu hừ một tiếng rồi nhảy xuống xe. Nàng thấy cách đó không xa có hai người đang đứng chờ. Một người là vị quan sai đuổi theo xe, người còn lại mặc áo màu xanh, đại khái hơn bốn mươi tuổi, vóc người tráng kiện, mỉm cười nhìn Kha Nghiêu.

Nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi tới, Tri phủ An Dật Long vội vàng bước tới, cung kính nói: “Ty chức đang định lên núi bái kiến đại nhân nhưng nghe nói đại nhân đã xuống núi nên chờ ở đây”.

Đỗ Văn Hạo thấy Kha Nghiêu đứng cạnh mình ra dáng một tùy tùng liền nói: “Muội còn đứng ở đây làm gì? Sao không mau theo mấy người Cầm tử đi về dịch quán?”

Kha Nghiêu bực tức, chu môi, không nói câu nào, cũng không đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cùng với An đại nhân bàn công việc. Muội đứng đây làm gì?”

An Dật Long thấy Kha Nghiêu có vẻ rất muốn đi theo mà Đỗ Văn Hạo cũng có vẻ rất cương chiều vị muội tử xinh đẹp này liền vội nói: “Đỗ đại nhân, ty chức cũng không có chuyện cơ mật, đại sự gì. Thật ra gần đây ở châu của hạ quan có một vụ án rất khó giải quyết. Ty chức cũng không biết xử lý thế nào. Lệnh muội cùng đi thẩm án cũng không có vấn đề gì”.

Đỗ Văn Hạo nhìn Trầm sư gia nhưng hần cũng chỉ mỉm cười, không có ý kiến gì. Đỗ Văn Hạo đành phát tay ra hiệu cho mấy người Lý Phổ rời đi.

430. Chương 373: Lần Đầu Tiên Thăng Đường

An Dật Long nói: “Đỗ đại nhân đi đường xa mệt mỏi. Hay đại nhân tới phủ nha nghỉ ngơi trước”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không có gì. Người tới cửa thành chờ ta, nói chuyện này rất khó giải quyết. Hơn nữa người cũng rất sốt ruột. Dù sao từ đây tới nha môn cũng không xa lắm. Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện. Ta đi xe ngựa nhiều cũng rất mệt mỏi. Ta muốn đi bộ”.

An Dật Long cười giả lả nói: “Đỗ đại nhân nói rất đúng. Ty chức cũng có ý này. Nếu như vậy chúng ta vừa đi vừa nói chuyện. Đại nhân, mời đi bên này. Đây là một ngõ nhỏ đi tắt tới nha môn, rất yên tĩnh, có thể nói chuyện được”.

An Dật Long dẫn mấy người Đỗ Văn Hạo rẽ vào một con ngõ tắt ở phía đông. Hần chậm rãi nói: “Mấy ngày trước đây, có một thôn phụ tới phủ nha đánh trống kêu oan. Thôn phụ đó nói lão lang trung rất có danh vọng ở phố đông kê đơn nhằm dẫn tới giết chết mẹ chồng Triệu thị của nàng ta. Ty chức đã truyền lang trung tới hỏi. Lang trung đã đưa đơn thuốc cho ty chức thẩm định, ty chức không hiểu y thuật liền mới lang trung khác tới kiểm nghiệm. Ty chức hỏi bất kỳ ai cũng bảo phương thuốc đó không có vấn đề gì. Ty chức vốn định bác đơn kiện của nguyên cáo nhưng...”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Có phải gia đình lão phụ nhân này có bối cảnh gì không?”

An Dật Long kinh ngạc nói: “Đại nhân quả thật thông minh hơn người. Đoán cái ra ngay”.

“Cái này có gì khó đoán. Nếu một khi các đại phu đã nói đơn thuốc đó không có vấn đề gì, người chỉ việc bác đơn kiện là xong, cần gì phải chạy tới cổng thành đợi ta. Người định đá quả bóng này sang cho ta, đúng không?”

An Dật Long tái mét mặt nói: “Ty chức không dám. Quả thật phụ nhân này có chút bối cảnh. Ty chức quả thật không dám làm bừa”.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo cười nói: “Rốt cuộc lão phụ nhân có địa vị gì?”

“Thật ra cũng không có địa vị gì. Lão phụ nhân đã chết này khi còn trẻ tuổi đã từng được Nhân Tông Hoàng đế đề biển”.

“A!” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc, lắp bắp hỏi: “Một nông phụ nông thôn làm sao lại được tiên đế ngự bút?”

Nói tới việc này, An Dật Long có phần đắc ý, hần vuốt ria mép nói: “Khi Nhân Tông hoàng đế đi tuần du, có từng qua Lư châu. Đó là vào mùa đông giá rét. Ngày hôm đó, lúc rạng sáng, Nhân Tông Hoàng đế dậy sớm, người lo lắng chuyện quốc sự nên không ngủ được nên muốn đi dạo trên phố. Người chỉ mang theo hai hộ vệ tùy thân. Trong lúc đang chậm rãi đi trên đường phố trống vắng thì gặp phụ nhân Triệu thị này. Bà ta đang quang gánh đi khắp hàng cùng ngõ hẻm rao bán điểm tâm sáng.

Vừa lúc đó Nhân Tông Hoàng đế thấy đói bụng, người liền gọi một chén. Người thấy mùi vị thơm ngon, lại thấy phụ nhân này vất vả trong ngày đông, thoáng chập nên mới hỏi han gia cảnh, biết trượng phu của phụ nhân chết sớm, để lại hai trai, một gái, tuổi vẫn còn nhỏ, cuộc sống vô cùng gian nan. Nhất thời Nhân Tông Hoàng đế hứng thú rao hàng giúp phụ nhân đó bán hàng”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Quả nhiên tiên đế đồng cảm với dân chúng”.

“Mới sáng sớm tất cả mì vằn thắn đều đã bán hết sạch, phụ nhân đó rất cảm kích. Nhân Tông hoàng đế thấy buồn bán rất khá nên tâm trạng cũng hưng phấn, người thấy bên đường có một quán viết chữ thuê liền tới lấy giấy bút viết bốn chữ to: ”Thục phạm tá cao“. Người lại lấy ngọc tỷ ra đóng dấu ở trên đó. Phụ nhân không hiểu ý tứ đó nhưng lão giả viết chữ lại là người tinh ý nhìn kỹ con dấu trên mặt giấy thì biết đây chính là ngọc ấn của Hoàng Thượng, lão quá sợ hãi, cuống quýt quỳ xuống dập đầu, hô ba lần vạn tuế. Lúc này phụ nhân đó mới hiểu ra. Người giúp bà rao hàng, viết chữ tặng lại mình lại là đương kim Hoàng Thượng. Phụ nhân sợ hãi quỳ xuống dập đầu mấy lần. Nhân Tông hoàng đế khen ngợi, động viên mấy câu sau đó người ngựa mặt lên trời cười to và bỏ đi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhân Tông hoàng đế chơi trò phong trần này, phụ nhân này cũng coi như hồng phúc tề thiên, chiếm được tiện nghi của người”.

“Còn không phải vậy sao? Chuyện phụ nhân đó được Hoàng Thượng ban chữ nhanh chóng lan truyền trong và ngoài thành, người người tranh nhau tới gặp. Phụ nhân sợ bản vẽ bị hỏng nên mới làm khung treo ở trước hương án phòng khách nhà mình, tận tâm thờ cúng. Tri châu trước của bỉ châu cũng đã tới tận nơi chiêm ngưỡng, thừa nhận tấm lòng, phẩm hạnh của phụ nhân đối với Hoàng Thượng, cho rằng đây là một việc vô cùng vinh quang đối với bỉ châu, lập tức dâng biểu cho bộ Lễ xin lập đền thờ trình tiết đối với phụ nhân này. Đền thờ này đến bây giờ vẫn còn tồn tại ở cổng thôn của bọn họ bên ngoài thành”.

Đỗ Văn Hạo đã dần hiểu ra: “A, thì ra đây là một trình tiết liệt phụ. Hơn nữa tên đế còn đề từ khen ngợi, quả thật rất khó giải quyết”.

“Đúng vậy. Phụ nhân này cả đời thủ tiết. Một mình nuôi dưỡng ba hài tử của mình thành người. Lần này phụ nhân ốm chết, ba người xúc động và nhớ nhung lòng từ ái của mẫu thân, không thể bỏ qua tội lỗi lầm của đại phụ. Bọn họ còn tuyên bố nếu như quan phủ bao che, ba người sẽ ôm ngự bút của tiên đế vào kinh ngự cáo”.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy đau đầu. Hần đứng lại, nghiêm nghị suy nghĩ. Muốn cởi chuồng thì phải tìm người buộc chuồng, trước tiên phải nghĩ cách đả thông tư tưởng ba người con này. Xem ra phải xuống dưới thôn để trực tiếp hoà giải.

Kha Nghiêu một mực lắng nghe, giờ nàng với nói chen vào: “An đại nhân, không biết đường tới Dương Liễu thôn có xa không?”

Đỗ Văn Hạo cười thầm trong lòng, quý nha đầu này thực sự giống như con trùng trong bụng mình. Ta vừa mới dừng bước, còn chưa nói ra mà người đã đoán ra.

An Dật Long hỏi: “Ý của tiểu thư là gì?”

Kha Nghiêu chấp tay sau lưng, cười nhỏ nhẹ nói: “Nếu như không phải quá xa, không bằng chúng ta tới đó ngay bây giờ. Tìm hiểu tình hình ở đó rồi tìm cách thuyết phục ba người con”.

An Dật Long vội vàng hỏi: “Thôn Dương Liễu cách cổng thành hơn mười dặm đường, ít nhất phải mất hai canh giờ. Bây giờ sắc trời đã tối. Theo như ty chức thấy trước tiên chúng ta nên để Đỗ đại nhân nghỉ ngơi tối nay. Hơn nữa thi thể đang quàn tại quê nhà nhưng người phụ nhân tới cáo trạng vẫn đang chờ ở khách điểm. Nếu như muốn thuyết phục thì chỉ e phải thuyết phục phụ nhân này trước. Nàng ta là con dâu trưởng của lão phụ nhân, tính tình vô cùng mạnh mẽ. Thuyết phục được nàng ta là có thể thuyết phục được người khác”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi. Đã như vậy, ngày mai chúng ta tuyên thôn phụ này tới công đường hỏi tình hình rồi tính sau”.

An Dật Long vội vàng cúi đầu đồng ý.

Ai ngờ An Dật Long thấy Đỗ Văn Hạo nói muốn thẳng đường thẩm vấn, hắn liền quay về phủ nha phân phó những người liên quan rằng: Chỉ cần có người đánh trống kêu oan thì một mực báo cho Đỗ Văn Hạo biết’.

Sáng sớm hôm sau, Đỗ Văn Hạo vẫn còn đang chìm trong giấc mộng thì có người ở bên ngoài cửa khẽ gọi. Đỗ Văn Hạo ngồi dậy thấy Bàng Vũ Cầm có vẻ vẫn đang ngủ say liền đứng dậy mặc quần áo, buông màn rồi đi ra mở cửa.

Hắn thấy chỉ có Anh Tử đang đứng trước cửa, nàng đang định lên tiếng thì hắn đưa tay lên miệng “xuyt” một tiếng rồi kéo tay nàng ra hành lang hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

“Thiếu gia, vừa rồi có một người là Trầm sư gia của nha môn châu phủ tới báo bọn họ làm theo phân phó của An đại nhân là phàm có người đánh trống kêu oan thì tới thỉnh đại nhân quyết định”.

Khoé miệng Đỗ Văn Hạo khẽ giật, hắn nói: “An Dật Long có ý gì đây? Hắn muốn bêu xấu ta sao?”

Đột nhiên lúc đó sau lưng hắn vang lên tiếng nói: “Không đâu”.

Đỗ Văn Hạo và Anh Tử quay đầu nhìn thì thấy Trầm sư gia đang mỉm cười phe phẩy cái quạt tứ quý, vật bất ly thân, chậm rãi đi tới.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh nghĩ thế nào?”

Trầm sư gia nói khẽ: “Trên quan trường có một quy định bất thành văn. Đó chính là quan trên làm, cấp dưới nhìn xem. Đây là sự khiêm tốn của cấp độ lễ nghĩa. Ngài đã nói muốn hỏi nguyên cáo. Hắn đương nhiên nghĩ rằng ngài muốn thẳng đường thẩm vấn, đương nhiên hắn phải chuẩn bị đầy đủ cho ngài. Ngài cũng là quan Đề Hình, có quyền tra xét hình ngục. Nếu cần thiết thì vẫn có thể thẳng đường thẩm vấn”.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo thoáng sợ hãi nói: “Nhưng tới giờ ta vẫn chưa bao giờ thẳng đường thẩm vấn”.

Cây quạt xếp của Trầm sư gia dừng ở giữa không trung, đôi mắt của ông ta híp lại như đang ngủ. Ông ta lặng im một hồi lâu rồi mới chậm rì rì nói: “Đã tới thì cứ an tâm ở lại. Đại nhân là người tài đức, nhìn xa trông rộng. Vụ án nhỏ nhoi này chỉ như một cái nhấc tay, không thể làm khó đại nhân được”.

Đỗ Văn Hạo khẽ thở dài nói: “Cũng được, tiên sinh đã nói như vậy. Ta đây, không có trâu thì cũng phải bắt chó đi cày một lần”.

Sau khi ăn sáng xong, Đỗ Văn Hạo mặc quan phục rồi đi tới hậu đường của nha môn.

Trầm sư gia đã nói cho Đỗ Văn Hạo biết những quy tắc thẳng đường đơn giản. Hơn nữa còn có Trầm sư gia ở ngay sau hân trợ giúp nên trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng không có lo lắng.

Sau khi đánh trống thẳng đường, Đỗ Văn Hạo đi ra công đường đã được bố trí sẵn. Hắn ngồi xuống ghế thái sư đặt sau phương án ở chính giữa công đường. Trên đỉnh đầu hắn có một tấm biển đề: Quang Minh Chính Đại. Bên trái hắn là đại nhân An Dật Long, quan phục nghiêm chỉnh ngồi ở bên.

Hai bên là hai nha dịch tay cầm chùy. Bên dưới công đường có một phụ nhân trung niên đang quỳ gối theo quy định. Tuy phụ nhân này ăn mặc đơn giản nhưng trước khi tới công đường đã thay đổi trang phục sạch sẽ. Đây chính là nguyên cáo kiện lão lang trung ở y quán Tiên Khách Lại, con dâu trưởng của liệt phụ trình tiết.

Người phụ nhân cúi đầu, hai tay đặt trên gối. Trương sư gia ngồi ở bên phải dưới công đường. Trên bàn có bày văn phòng tứ bảo (bút, mực, giấy, nghiên). Một tay ông ta cầm bút, một tay để trên bàn. Không khí trên công đường vô cùng trang trọng nghiêm túc.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ trong lòng. Không trách được mấy người làm quan trên TV chỉ thích thăng đường thăm vãn nạn nhân. Cảm giác này quả thực chỉ có một chữ là “sướng”. Không, phải là “rất sướng”.

Trước đó hắn đã nghe Trầm sư gia có nói qua trong quan trường có một lời đồn rằng “Chỉ cần một lần thăng đường xử án thì lập tức sẽ không phải âu lo về cái ăn cái mặc. Đừng nói tới quan lại các cấp, chỉ cần mấy tay nha dịch vác gậy trên công đường đại khái cũng tìm cách cáo mượn oai hùm. Nhưng ngược lại Đỗ Văn Hạo không có suy nghĩ giống như những quan tham kia ”Đầu đội mũ cánh chuồn, ăn nguyên cáo, ăn bị cáo”. Hắn có suy nghĩ rằng một khi mình đã ngồi ở cái ghế này, tất phải thăm tra vụ án rõ ràng, một lần làm thanh thiên Đại lão gia.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy, một tay hắn cầm kinh đường mộc, hắn vừa liếc mắt nhìn Trầm sư gia ở sau lưng. Hắn thấy Trầm sư gia mỉm cười nhìn hắn, ý muốn cổ vũ hắn.

Kinh đường mộc vừa mới gõ vào sam mộc trên án, lập tức nha định bên dưới ồm ồm kêu lên ”uy vũ”. Nguyên cáo ở dưới công đường nghe vậy hoảng hốt, sợ hãi, nàng ta sợ tới mức ngã quỵ xuống đất rồi lại vội vàng ngồi dậy.

Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi: “Người bên dưới là ai? Vì đánh trống kêu oan, muốn kiện cáo ai?”

“Ta” Thôn phụ còn chưa kịp nói, An Dật Long ngồi bên trên đã ho khan một tiếng nói: “Trước mặt quan Đề Hình đại nhân, sao có thể xưng ”ta“?”

“A, dân nữ muốn kiện lang trung họ Tôn, ông ta bày mưu sát hại mẹ chồng của dân nữ”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người hãy nói tên, người ở đâu? Vì sao lại để một nữ nhân như người tới kiện, nam nhân nhà người đi đâu hết rồi?”

“Dân phụ là Chu thị, người thôn Dương Liễu cách thành Lư châu mười dặm. Nam nhân nhà dân nữ vì bị thương quá độ nên mắc bệnh. Hơn nữa trong nhà vẫn còn ông nội tuổi già và hài nhi đang gào khóc đòi ăn”.

Đỗ Văn Hạo hỏi Chu thị: “Những lời này đều là của người, hay là trước đó có ai đã chỉ bảo người nói?”

Chu thị liếc trộm Trương sư gia, lúng túng hồi lâu rồi quanh co nói: “Đây chính là những lời dân phụ nghĩ ra”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nói lang trung họ Tôn hại chết mẹ chồng của người. Người có chứng cứ gì không?”

Chu thị tức giận nói: “Mẹ chồng dân phụ có căn bệnh ho, suyễn kinh niên, cứ tới mùa xuân thì bệnh nặng hơn, có khi cả ngày ho liên miên không dứt. Nghiêm trọng hơn nữa là có khi cả đêm cũng không ngủ được. Bởi vì Tôn lang trung có danh tiếng rất lớn, rất nhiều người nói y thuật của ông ta rất giỏi. Dân nữ liền dẫn mẹ chồng của mình tới xem bệnh. Ông ta còn khoác lác nói rằng chỉ cần chưa uống hết ba thang thuốc của ông ta, bệnh của mẹ chồng dân nữ sẽ thuyên giảm nhiều. Ai ngờ. Ông trời ơi” Chu thị nói tới đây, khóc to lên.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chu thị, đây là công đường, không được làm náo loạn”.

Sau khi Chu thị nghe xong, không dám khóc nữa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm. Người đâu, dẫn Tôn lang trung lên công đường”.

Một lát sau hai quan sai dẫn một lão nhân lên công đường, vóc người gầy gò, tóc bạc trắng phơ, lưng hơi cong, sắc mặt vô cùng sợ hãi. Lão nhân nhìn thấy ngồi trên công đường là một viên quan mà ngay cả Tri phủ đại nhân cũng phải cung kính thì càng sợ hãi, đầu cúi thấp xuống. Chưa đợi nha dịch trong công đường nói đã run rẩy quỵ xuống, kêu lên một tiếng: Thanh thiên Đại lão gia.

”Người bên dưới có phải là Tôn lang trung của y quán Tiên Khách Lai không? ” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Dạ, chính là thảo dân”.

“Người hành nghề y đã bao nhiêu năm rồi?”

“Từ năm mười hai tuổi đã theo sư phụ học y. Hai mươi hai tuổi xuất sư. Tới hôm nay hành nghề y đã năm mươi năm”.

Thì ra đây là một lão lang trung. Trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi xúc động. Hắn nói với Chu thị: “Người có mang theo đơn thuốc Tôn lang trung kê cho mẹ chồng người không?”

Chu thị móc từ trong người ra một tờ giấy, Trương sư gia đứng dậy nhận lấy, hắn đưa tới trước đài, hai tay cung kính đưa cho Đỗ Văn Hạo. “Người có còn giữ lại bã thuốc không?”

“Đã giao cho nha môn” Chu thị liếc nhìn Trương sư gia nói.

Trương sư gia đứng dậy khom người nói: “Bẩm Đỗ đại nhân, bã thuốc được giữ lại tại phủ nha để tiểu nhân lấy cho ngài” Nói xong Trương sư gia lấy một cái hũ đựng bã thuốc dưới bàn lên mang để trước đài.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền chăm chú nhìn sau đó lại nhìn đơn thuốc rồi căn dặn để sang một bên.

“Chu thị, bản quan hỏi người. Có phải thuốc này lúc đó người mua ở y quán Tiên Khách Lai không?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Chu thị gật đầu khẳng định: “Dân phụ đương nhiên lấy thuốc của Tiên Khách Lai, tổng cộng ba thang, không sai chút nào”.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Có phải sau khi mẹ chồng người uống thuốc thì chết không?”

Chu thị nói: “Sau khi uống xong thang thứ nhất thì hình như có chuyển biến tốt hơn. Tôn lang trung nói ba ngày uống một thang. Ai ngờ ba ngày sau mẹ chồng dân nữ lại uống thuốc thì bị tháo dạ điên cuồng, cuối cùng chết vì tiêu chảy không ngừng. Ôi ôi ôi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được. Chu thị, người cũng đừng khóc. Bản quan lại hỏi người: ”Ba thang thuốc này mỗi lần mẹ chồng người uống đều do ai sắc hả?”

Chu thị trầm ngâm một lát rồi nói: “Lần đầu tiên là do dân phụ sắc. Lần thứ hai là do tiểu thúc sắc. Hắn vẫn đang ở bên ngoài công đường chờ phán xét”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chu thị, người cần phải nghĩ cho kỹ”.

Chu thị ngơ ngác nói: “Đại lão gia, thuốc này đều bốc ở y quán Tiên Khách Lai, ai sắc mà chả vậy vì sao ngài lại hỏi dân phụ?”

An Dật Long trầm giọng nói: “Điều dân lớn mật. Đại nhân hỏi người cái gì, người hãy trả lời cái đó. Ở đâu có cái đạo lý người hỏi ngược lại đại nhân?”

Đỗ Văn Hạo khoát tay áo, ý bảo An Dật Long không nóng vội. Hắn gọi Trầm sư gia tới nói nhỏ mấy câu vào tai ông ta. Trầm sư gia gật đầu lui xuống. An Dật Long muốn hỏi nhưng lại há miệng mà không dám hỏi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiểu thúc của người đang ở bên ngoài, vậy hãy dẫn hắn vào đây”.

Chỉ một lát sau, một nam nhân trên dưới năm mươi tuổi, chân trần đi vào công đường, hắn quỳ xuống không nói.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người tên gì, năm nay bao nhiêu tuổi? Có quan hệ gì với người chết?”

“Tiểu nhân là Hồng tam, năm nay năm mươi sáu tuổi, là con thứ hai của người chết”.

“Hồng tam, nhìn người từng này tuổi, hẳn phải có cháu rồi, đúng không?”

“Bẩm Đại lão gia, thảo dân có ba cháu trai, một cháu gái”.

Đỗ Văn Hạo ra hiệu Trương sư gia đưa hũ bã thuốc cho Hồng ta và hỏi: “Hồng tam, người có biết thuốc trong hũ này do ai sắc không?”

Hồng ta quan sát cẩn thận sau đó hắn còn dùng mũi ngửi rồi nói: “Là thảo dân sắc”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Làm sao người biết bã thuốc này chính là do người sắc? Vạn nhất chúng ta đưa cho người một cái hũ đựng bã thuốc giống hệt cái hũ này, bên trong có bã thuốc khác thì sao?”

Hồng tam nói: "Vị thuốc này thảo dân rất quen. Ngày hôm đó mẹ thảo dân uống thuốc bà còn nói vị thuốc này có mùi lạ, không muốn uống."

Thảo dân nói thuốc đắng dã tật. Mẹ thảo dân liền uống. Ai ngờ, buổi tối thì...Nếu thảo dân sớm biết như vậy? Tất cả đều là lỗi thảo dân. Bà đã không muốn uống. Không uống thì không sao. Ai ngờ tên lang băm giết người này lại kê đơn lung tung. Thảo dân lại còn khuyên mẹ mình dùng thuốc. Quả thực là tội nhân. Thảo dân thực đáng chết. Ô ô ô".

Đỗ Văn Hạo quay sang hỏi Chu thị: "Chu thị, lần đầu tiên người sắc thuốc cho mẹ chồng người uống, bà ấy có ý đùn đẩy không muốn uống không?"

Chu thị lắc đầu nói: "Không có".

Đỗ Văn Hạo nhìn An Dật Long bên cạnh hỏi: "An đại nhân có còn muốn hỏi gì không?"

An Dật Long hắng giọng một cái, hần cung kính gập đầu với Đỗ Văn Hạo sau đó hỏi Chu thị: "Chu thị, vậy mẹ chồng của người có nói thuốc có mùi lạ không?"

Chu thị nói: "Cũng không nói. Khi dân phụ bưng thuốc lên, bà liền uống ngay".

An Dật Long gập đầu nói với Tôn lang trung: "Những lời nói của bọn họ người cũng đã nghe thấy hết rồi, liệu có phải người kê đơn sai không?"

"Tuyệt đối không có khả năng" Tôn đại phu nói: "Có lẽ là phụ nhân này giả trò quỷ".

Chu thị lạnh lùng nói: "Người nói cái gì? Người đừng có ngậm máu phun người".

"Hừ, mẹ chồng người tuổi cao, cơ thể suy nhược, trên người mắc rất nhiều bệnh, thường xuyên phải coi sóc. Cái này là cái gọi: Ôm lâu ngày tất không có hiệu tử. Người nhất định là chán ghét hàng ngày đều phải phục dịch như vậy nên người nổi đã tính sát hại mẹ chồng người".

"Người nói vậy. Người là một đại phu gian xảo. Người hại chết mẹ chồng của ta vậy mà miệng còn phun đầy cứt thối. Người chết không yên lành. Người sẽ bị thiên lôi đánh chết" Chu thị liên tục văng ra những từ ngữ ô uế.

Đỗ Văn Hạo cũng không ngăn cản, hần chỉ mỉm cười nhìn, dáng vẻ rất hứng thú như thể hần chưa nghe thấy nữ nhân chanh chua chửi bới bao giờ.

Tôn lang trung bị Chu thị chửi mắng một hồi thì gương mặt già nua đỏ lên, miệng lắp bắp muốn nói rồi lại thở dài.

An Dật Long thực sự không chịu nổi nữa, hần ho khan mấy tiếng. Lúc này Chu thị mới tỉnh ngộ, không dám mắng chửi nữa, liền dập đầu nói với Đỗ Văn Hạo: "Đại lão gia, dân phụ một lòng phụng dưỡng mẹ chồng, không có hai lòng. Xin đại lão gia minh giám".

431. Chương 374: Tin Cấp Báo Tám Trăm Dặm

Đỗ Văn Hạo nói với phụ nhân Chu thị: "Ta nghe nói mẹ chồng của người được tiên đế ngự bút vì bà một đời đức hạnh nuôi dưỡng ba người con, phải không?"

Chu thị kiêu ngạo nói: "Đúng vậy".

Đỗ Văn Hạo sa sầm mặt nói: "Người có người mẹ chồng đức hạnh, thuần thiết cao như vậy. Tại sao người lại thành một con đàn bà chửi đổng, chanh chua ở đây? Người hãy nghĩ xem vừa rồi người chửi mắng những lời thô tục, chỉ e là cứt đá trong hầm cầu vẫn còn sạch sẽ hơn. Người làm như vậy, chẳng phải là đã bôi nhọ đền thờ trinh tiết của mẹ chồng người sao?"

Sau khi Chu thị nghe xong, đỏ bừng mặt, cúi đầu không dám lên tiếng, sự kiêu ngạo vừa rồi đã mất đi tám, chín phần.

Bây giờ mấy người An Dật Long mới hiểu vì sao Đỗ Văn Hạo lại làm ngơ như mắt mù tai điếc với hành vi chửi bới của Chu thị. Thì ra hần vẫn có một thủ đoạn hay như vậy. Một khi dùng chiêu này, đã kích về

kiêu ngạo của Chu thị, tiếp theo sẽ tiến tới công tác tư tưởng. Nghĩ vậy mấy người không khỏi tán thưởng tâm tư kín đáo của Đỗ Văn Hạo.

Thật ra chiều này Đỗ Văn Hạo cũng không nghĩ ra mà là chủ ý của Trầm sư gia.

Đỗ Văn Hạo nói với Tôn lang trung: “Người hãy tới nhìn xem bã thuốc trong bình có phải là thuốc người kê lúc trước không?”

“Dạ, đa tạ Đại lão gia” Tôn lang trung cảm kích việc vừa rồi Đỗ Văn Hạo nói giúp cho mình, quở trách người đàn bà chanh chua đó. Coi như là trợ giúp cho mình. Tôn lang trung đứng dậy vái chào Đỗ Văn Hạo rồi mới bước tới nhìn bình thuốc.

Bã thuốc nằm hỗn độn trong bình. Ánh sáng trong công đường cũng không tốt lắm, nhìn xem cũng không rõ, Tôn lang trung cũng không dám nói mang bình thuốc khỏi an của Đại lão gia, ông ta đang cân nhắc xem nên làm gì thì Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người có còn nhớ thuốc người kê cho mẹ chồng của Chu thị là thuốc gì không?”

Tôn lang trung nói: “Thời gian còn chưa lâu lắm nên thảo dân vẫn nhớ rõ. Hôm đó Chu thị dẫn mẹ chồng tới Tiên Khách Lai của thảo dân chữa bệnh. Thảo dân nhớ lão thái thái thân thể suy nhược. Mới đi vào tới trước bàn của thảo dân mà đã thở hổn hển như là nói chuyện cả nửa ngày vậy”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy người chuẩn đoán thế nào?”

Tôn lang trung nói: “Thở hổn hển, ho khan, nhiều đờm, loãng, trong. Mạch rất yếu. Tựa lưỡi trắng bạch. Chuẩn đoán là đàm ẩm, dùng ôn được, kê phương Ôn Dương tiêu đàm”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người vẫn chưa nói cho ta biết bã thuốc trong bình này có phải là thuốc người kê không?”

Tôn lang trung khom người nói: “Đại lão gia, thảo dân, cái mũi của thảo dân không có tác dụng, không ngửi thấy mùi vị gì”.

”Ừ. Lúc trước người nói người nghi ngờ Chu thị mưu hại mẹ chồng rồi vu oan giá họa cho người. Người có chứng cứ không?”

Tôn lang trung sợ hãi nói: “Đây cũng chỉ là dự đoán về sự tình bên trong mà thôi. Phàm những việc mưu hại người, tuyệt đối không để chứng cứ cho người khác biết được”.

“Việc này cần có chứng lý đầy đủ. Vì cần những tình tiết rõ ràng của vụ án, tối hôm qua bản quan đã điều tra một chút, có lẽ có thể trợ giúp cho vụ án này” Nói xong Đỗ Văn Hạo quay đầu lại liếc mắt nhìn Trầm sư gia.

Trầm sư gia hiểu ý, ông ta quay người rời khỏi công đường. Một lát sau ông ta cùng với hai nha dịch của nha môn tiến vào. Trên tay mấy người còn cầm gì đó.

Trầm sư gia nói: “Đại nhân, dựa theo căn dặn của ngài. Tối hôm qua lão hủ đã dẫn theo hai nha dịch đi tới thôn Dương Liễu một chuyến, đã vào trong nhà của Hồng tam điều tra”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có thu hoạch gì không?”

Trầm sư gia nói: “Sau khi điều tra đã phát hiện ra Chu thị đã mua ba thang thuốc. Một thang đã sắc cho mẫu thân Triệu thị của Hồng tam uống, một thang để ở trong bình, làm chứng trước công đường. Trong khi đó ở trong nhà Hồng tam còn phát hiện ra hai thang thuốc vẫn chưa sắc dấu dưới đồng củi trong góc tường nên bọn lão hủ cầm về đây” Nói xong, Trầm sư gia bảo nha dịch cầm hai cái bọc giấy mang lên án.

Đỗ Văn Hạo mở ra nhìn một lát sau đó hần nhìn lướt qua Tôn lang trung cùng Chu thị và Hồng tam nói: “Còn phát hiện gì nữa không?”

Trầm sư gia nói tiếp: “Khi ở trong thôn, lão hủ có nhân tiện hỏi thăm được một số tin tức về việc sống chung với mẹ chồng của Chu thị. Lão hủ nghe nói một ngày trước khi dẫn mẹ chồng đi khám bệnh, Chu thị cãi nhau kịch liệt với mẹ chồng mình. Lão hủ còn nghe nói hàng ngày Chu thị cư xử với mẹ chồng không tốt lắm. Chu thị là người nhanh mồm nhanh miệng, hàng ngày thường cãi nhau với mẹ chồng nhưng lão hủ không nghe nói tới việc ngược đãi”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: "Người tới Tiên Khách Lai một chuyến, có thu hoạch được gì không?"

Trầm sư gia nói: "Tiên Khách Lai đã đóng cửa, đại để là vì chuyện này mà hàng xóm trong lúc rảnh rỗi thường bàn tán linh tinh. Chưởng quỹ của Tiên Khách Lai vốn cũng là một người học y, thấy lão hủ mang theo hai nha dịch tới, ban đầu không muốn mở cửa nhưng sau khi nha dịch bảo phá cửa nên ông ta mới mở cửa. Chưởng quỹ nói Tôn lang trung là người tinh thông y thuật nên đương nhiên sẽ không có cái gì gọi là kê sai đơn thuốc".

An Dật Long nói: "Nếu như là kê đơn không sai, vậy liệu có phải là bốc thuốc sai không?"

Trầm sư gia nói: "An đại nhân nghĩ rất chu đáo. Lão hủ cũng đã hỏi tiểu nhị bốc thuốc của Tiên Khách Lai chuyện này. Bọn họ nói Tiên Khách Lai có một thói quen bốc thuốc đó là khi bốc xong còn phải mang cho đại phu toạ đường kiểm tra lại. Tiểu nhị đó cũng nói Tôn lang trung cũng đã kiểm tra qua, không phát hiện có gì sai".

Đỗ Văn Hạo nói: "Cẩn thận là không có thừa. Dù gì đây cũng là chuyện liên quan tới sinh mạng con người".

Tôn lang trung nơm nớp lo sợ nói: "Đại lão gia, tiểu dân quả thực đã kiểm tra lại. Vừa rồi tiểu dân còn nghĩ thấy hình như trong bình này có Đại hoàng, một loại dược thảo dạ. Tất nhiên tiểu dân không kê vị này, hơn nữa trong thang thuốc của tiểu dân cũng không có loại dược này vì vậy tiểu dân rất buồn bực".

Đỗ Văn Hạo bảo nha dịch mang cái bình đựng thuốc tới để trên mặt đất, sau đó lại mang hai thang thuốc tới đặt ở chỗ đó để Tôn lang trung xem qua sau đó Đỗ Văn Hạo hỏi: "Trong đây có thang thuốc người kê không?"

Tôn lang trung nhanh chóng chỉ vào một thang thuốc nói: "Đây chính là thang thuốc tiểu dân kê cho lão thái thái đó".

Đỗ Văn Hạo lại hỏi Chu thị: "Trong nhà các người còn có ai khác bị bệnh không?"

Chu thị lắc đầu nói: "Không có. Nhưng dân phụ không hiểu tại sao lại còn thừa ra một thang thuốc nữa".

An Dật Long cười nhạt nói: "Người chưa thấy quan tài, chưa đổ lệ sao? Trong nhà người không còn người nào uống thuốc, vậy một thang thuốc nữa là từ đâu ra?"

Nói rồi theo thói quen An Dật Long đưa tay định cầm lấy lệnh bài nhưng đúng lúc này hắn mới chợt nhớ ra Đỗ Văn Hạo đang là người thăng đường thăm vấn chứ không phải hắn. Hắn vội chấp tay nói: "Theo ý kiến của tỳ chức, điều phụ này rất xảo quyệt, không để nó nhận được chút lợi hại, nhất định sẽ không nhận tội".

Đỗ Văn Hạo không nói, An Dật Long lại nghĩ Đỗ Văn Hạo ngầm đồng ý nên hắn liền giơ tay cầm lệnh bài trong hộp. Thấy vậy Đỗ Văn Hạo lãnh đạm nói: "An đại nhân, hay là người ngồi chỗ này đi nha?"

An Dật Long lập tức hiểu ra, hắn cười ngượng ngừng rút tay về nói: "Rất xin lỗi. Đại nhân, tỳ thức quá thất lễ" Nói xong An Dật Long ngượng ngừng ngồi trở lại vị trí của mình.

Đỗ Văn Hạo nói: "Chu thị, trước khi xảy ra chuyện, có phải người và mẹ chồng của người đã cãi nhau không?"

Chu thị nói: "Bẩm Đại lão gia, quả thực ngày đó dân phụ cùng mẹ chồng có cãi nhau vì việc dạy bảo đứa con tính nghịch của dân phụ. Chuyện này tướng công của dân phụ cùng tiểu thúc cũng biết nhưng mà dân phụ tuyệt đối không vì chuyện này có có dã tâm sát hại mẹ chồng của mình".

Đỗ Văn Hạo hỏi: "Người có chứng cứ gì chứng minh không?"

Chu thị suy nghĩ một lát rồi nói: "Đại lão gia có thể hỏi tướng công của dân phụ cùng với tiểu thúc. Gần đây dân phụ đều như vậy, nhìn thấy chuyện gì không vừa mắt thì lẩm bẩm mấy câu. Ngài xem, bây giờ đang là mùa xuân, nước sông rất lạnh. Mẹ chồng của dân phụ lại rất cưng chiều con của dân phụ. Con dân phụ muốn đi bơi ở sông cũng không ngăn cản, lại còn muốn dẫn nó đi bơi. Dân phụ liền nói mấy câu nặng nề với bà. Dân phụ cũng biết sức khỏe của bà không tốt. Nhưng tình hình lúc đó khẩn trương, cũng không thể nghĩ nhiều như vậy được nên đã để cho hàng xóm láng giềng nghe được. Về sau Vương thẩm ở cạnh nhà dân phụ sang khuyên giải. Vào bữa cơm tối, dân phụ cảm thấy mình đã sai nên đã bảo trượng phu tới

nhà Triệu đồ tể trong thôn mua ba lạng thịt về làm một bữa ngon cho bà ăn. Buổi tối đó coi như mẹ chồng nàng dâu không còn xảy ra chuyện gì nữa. Sáng hôm sau dân phụ mới đưa bà vào thành chữa bệnh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Hong tam, lão bà của người nói có đúng không?”

Hong tam gật đầu nói: “Đại lão gia, tiện nội gần đây nói chuyện đều như vậy. Người trong nhà cũng đều biết, đôi khi nói chuyện với nhau cũng tức giận nhưng chính bản thân mình vẫn không chịu bỏ qua. Sau này vẫn tiếp tục nói giỡn với mọi người mà không biết mọi người vẫn còn đang tức giận. Quả thật buổi tối hôm đó có mua mấy lạng thịt. Mẹ của tiểu nhân cũng là người mềm lòng, thấy con dâu có ý nhận lỗi nên cũng không so đo”.

Đỗ Văn Hạo hỏi tiếp: “Vậy người hãy nhớ xem trong thời gian gần đây trong nhà người có ai uống thuốc hay mua thuốc từ trước, không uống hết rồi tiện tay vứt ở góc tường không?”

Hong tam lúng túng gãi đầu nói: “Quả thực tiểu dân cũng không nhớ”.

Tôn lang trung nói: “Hừ, thuốc để cho người uống sao lại bỏ ở góc tường. Đại khái chính là sợ người khác nhìn thấy nên mới cố ý giấu đi”.

Đột nhiên Chu thị nói: “Đại lão gia nhắc dân phụ mới nhớ ra. Mấy ngày trước con heo nái nhà dân phụ bỏ ăn, dân phụ tìm thú ý trong thôn tới chữa cho nó. Thú ý cho hai thang thuốc, mới ăn hết một thang thì heo nái đã khỏe. Dân phụ nghĩ ném đi thì tiếc nên mới...chẳng lẽ?”

Đỗ Văn Hạo “a” lên một tiếng, hẩn hỏi Chu thị: “Người nói gia súc nhà người bị bệnh sao?”

Chu thị nói: “Đúng vậy. Đại khái là mấy ngày trước khi dân phụ dẫn mẹ chồng mình đi vào thành chữa bệnh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thú y trong thôn tên gọi là gì?”

Chu thị nói: “Vương mặt rỗ”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được, xem ra vụ án này cần tra thêm manh mối. Người đâu, tới thôn Dương Liễu dẫn Vương mặt rỗ tới đây. Tạm thời thoái đường”.

Đỗ Văn Hạo phát tay quay lại hậu đường, An Dật Long vội vàng đi theo.

Khi vào đến hậu đường, An Dật Long vội vàng phân phó nha dịch bưng nước trà và điểm tâm cho Đỗ Văn Hạo sau đó hẩn cười tùm tùm ngồi đối diện với Đỗ Văn Hạo. An Dật Long khẽ nhấp một ngụm trà, hẩn nhìn sắc mặt của Đỗ Văn Hạo rồi dè dặt nói: “Không biết Đỗ đại nhân thấy vụ án này thế nào?”

Đỗ Văn Hạo cầm một cái bánh hạt sen, nhìn cũng không tẻ lắm, ăn. Sau đặt miếng bánh ăn dở vào trong mâm, Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ mảnh bánh rơi trên áo choàng và nói: “Bản quan muốn nghe suy nghĩ của An đại nhân”.

An Dật Long ồ một tiếng rồi hẩn khiêm nhường nói: “Trước đó ty chức cũng đã hỏi qua Chu thị, cũng đã tới thôn điều tra, hỏi thăm người trong thôn, cũng nghe nói chuyện mẹ, chồng nàng dâu xung khắc với nhau, cũng thường xuyên xảy ra chuyện đánh chửi nhau. Thời gian này mẹ chồng không những không đồng cảm mà còn hay cãi nhau với con dâu nên tất nhiên Chu thị không thoải mái, có ý nghĩ đó cũng là chuyện bình thường”.

Đỗ Văn Hạo nhấp một ngụm trà thơm nói: “Thang thuốc thứ nhất Chu thị sắc cho mẹ chồng uống không có vấn đề gì. Tại sao thang thứ hai lại xảy ra chuyện như vậy?”

An Dật Long nuốt một ngụm nước bọt nói: “Chẳng lẽ thật sự Chu thị đã hạ độc thủ sau đó cố ý đổ tội lên đầu Tôn lang trung sao?”

Đỗ Văn Hạo cầm miếng bánh còn lại trong mâm bỏ vào mồm, tỉnh tể thưởng thức sau đó hẩn uống một ngụm trà và nói: “Thẩm án không thể dự đoán. Ở đây có một lỗ hổng rất lớn. An đại nhân hoàn toàn không chú ý tới tại sao lại có thừa ra một thang thuốc. Đại nhân nghĩ đã xảy ra chuyện gì?”

An Dật Long đứng dậy, xoa tay nói: Đây là chuyện vẫn chưa rõ ràng. Có lẽ Chu thị đã mua một thang thuốc khác. Trước hết sắc một thang thuốc của Tôn lang trung cho Triệu thị uống để bà ta thấy có chuyển

biến mà mất cảnh giác sau đó mới đưa thang thuốc kia cho Hồng tam sắc cho Triệu thị uống để hại chết Triệu thị”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “An đại nhân nói cũng có đạo lý”.

An Dật Long cười đắc ý, hần ngồi lại vào chỗ của mình. Bất chợt hần phát hiện nụ cười có phần giấu cợt của Đỗ Văn Hạo, sự đắc ý lập tức tan thành mây khói, hần ngượng ngùng nói: “Đại nhân có thể chỉ điểm chỗ sai lầm không?”

Đỗ Văn Hạo nhấp một ngụm trà, hần chậm rãi nói: “Có lẽ vụ án này căn bản không phải là vụ án giết người nên sẽ không có hung thủ”.

Nghe xong An Dật Long ngạc nhiên nói: “Xin chỉ giáo”.

“Với trực giác của bản quan, đây là một vụ án ngoài ý muốn. Chờ lát nữa thú y tới mọi việc sẽ minh bạch”.

“Ngoài ý muốn? Ý của đại nhân là?”

”Một khi đã làm kẻ trộm thì không cần phải hô to bắt trộm như vậy vì căn bản không có ai tới tìm nàng ta gây chuyện, cũng không có bất kỳ ai nghi ngờ. Nếu thật sự Chu thị mưu hại mẹ chồng của mình, lựa chọn đầu tiên chính là thu xếp ổn thoả, che dấu tai mắt của người ngoài nhưng Chu thị lại tới nha môn đánh trống kêu oan. Chẳng lẽ Chu thị không sợ bị bại lộ chân tướng sự việc sao?”

“Đại nhân phân tích rất có lý” An Dật Long khen ngợi.

Đỗ Văn Hạo vẫn ung dung nói: “Vấn đề mấu chốt để sét đoán vẫn là đơn thuốc. Căn cứ vào đơn thuốc có thể hiểu được rất nhiều thứ”.

“Hiểu rõ cái gì?”

“Cái này hãy đợi lát nữa ta sẽ nói trên công đường. Ta không muốn nói hai lần”.

“...”.

Không bao lâu sai nha dịch vào báo Vương mặt rỗ đã tới.

Một lần nữa Đỗ Văn Hạo lại thắng đường, sau khi hỏi rõ thân phận của Vương mặt rỗ hần nói tiếp: “Người có từng tới chữa bệnh cho gia súc của nhà Triệu thị mới qua đời ở trong thôn của người không?”

“Có chữa, đại nhân. Con lợn nái nhà bọn họ mắc bệnh, có mời tiểu dân tới chữa. Tiểu dân chỉ cho ít thuốc đã chữa khỏi. Hi hi”.

“Ồ, xem ra y thuật của người cũng không tệ” Đỗ Văn Hạo nói: “Con lợn đó bị bệnh gì? Người cho nó thuốc gì?”

“Đó chính là bạch ly. Thuốc của tiểu dân kê có những loại như Đại hoàng, Phác tiểu”.

Ánh mắt Đỗ Văn Hạo sáng lên, hần hỏi: “A, người có kê Đại hoàng trong thuốc hả?”

“Đúng vậy”.

Đỗ Văn Hạo nói với nha dịch: “Người đâu, mang bình thuốc đổ mặt đất để bọn họ nhận được. Ta muốn xem rốt cuộc bên trong là những thứ gì? Đây là bã thuốc Triệu lão thái thái dùng trước khi chết. Các người hãy nhìn xem có phải là thuốc các người kê hay không?”

Ngay lập tức có nha dịch mang bình thuốc đổ thuốc ra trước mặt nhị vị lang trung và Chu thị. Dựa vào bã thuốc này vẫn còn có thể nhận ra được liệu. Sau khi hai người Vương mặt rỗ và Tôn lang trung xem xong đều giật mình kinh hãi.

Tôn lang trung kinh hãi hô lên: “Không đúng. Thuốc trong bình này tuyệt đối không phải là thuốc tiểu dân kê. Tiểu dân kê cho Triệu lão thái thái dùng Đáp quế thuật cam thang cùng với nhị trần thang*. Có đơn thuốc làm chứng”.

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu, hần lại nhìn thú y Vương mặt rỗ lúc này đang trợn mắt há hốc mồm.

Quả thật Vương mặt rỗ không thể tin vào mắt mình, hần lẩm bầm: “Cái này. Đây chính là thuốc của mình. Nhưng mà thuốc của mình là kê cho lợn nhà họ ăn. Tại sao lại nằm trong bình thuốc của lão thái thái?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Rất đơn giản. Có người sắc lăm thuốc, lấy thuốc dùng cho lợn mang cho lão thái thái uống. Bản quan căn cứ vào việc điều tra của sư gia thì thấy. Dích xác Triệu thị ốm đã nhiều năm. Nhiều lần tới được phổ của Tôn đại phu chữa bệnh. Sư gia cũng lấy được phương thuốc chữa bệnh cho Triệu thị khi trước lưu lại được phổ, biết Triệu lão thái này mắc bệnh đàm ẩm. Hàng năm khi mùa đông tới thì phát tác nặng thêm. Triệu lão thái tuổi tác đã cao, dương khí suy yếu, đàm ẩm phát triển, dùng Ôn dương hoá ẩm vì vậy Tôn đại phu đã kê đơn đúng bệnh. Thang thuốc thứ nhất đã hiệu quả, chứng minh thuốc có hiệu nghiệm nhưng đáng tiếc là có người sắc lăm thuốc dùng cho gia súc thành thuốc cho người để Triệu lão thái thái uống nên mới có kết quả này”.

Hai mắt Hồng tam đầm lệ nhưng hần vẫn không tin vào điều này. Hần lấp bắp nói: “Đại lão gia, thuốc dành cho lợn ăn. Một con lợn bé uống một liều thuốc đó không chết. Tại sao người uống lại chết?”

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Triệu lão thái là người tuổi cao, dương suy, ẩm ta thịnh lúc này dùng Ôn dương hoá ẩm chỉ e vẫn còn không kịp. Tại sao lại còn dùng Đại hoàng, Phác tiêu nhưng loại được có tính hàn, nên đương nhiên không thể chữa được bệnh suyễn của lão thái thái. Có câu nói: Hảo hán cũng không chịu được ba bãi cứt nhão, huống chi là một bà lão tám mươi”.

Hồng tam gào khóc nói: “Mẹ! Con thực xin lỗi. Tại sao khi sắc thuốc không nhìn cẩn thận vậy?”

Chu thị cũng lớn tiếng khóc ngay tại chỗ: “Trách ta đi! Đều là tại ta tiếc của. Tại sao ta lại làm vậy? Thuốc thừa của lợn, không vất đi còn giữ lại làm gì hử trời?”

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng, hần lắc đầu đang định nói thì bất chợt sau lưng hần vang lên tiếng bước chân. Một tên sai dịch lên tới nói nhỏ mấy câu vào tai Trầm sư gia. Trầm sư gia biến sắc, ông ta vội vàng bước tới cũng thì thảo vào tai Đỗ Văn Hạo: “Đại nhân, có tin cấp báo quân tình khẩn cấp tám trăm dặm”.

Đỗ Văn Hạo “a” lên một tiếng, hần phát tay áo nói: “Vụ án đã tra xét rõ ràng. Tôn đại phu vô tội phóng thích. Bãi đường”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đi vào hậu đường. An Dật Long cũng vội vàng vào theo, sắc mặt hần tươi như hoa, hần đang định nói mấy câu vuốt mông ngựa nhưng thấy sắc mặt Đỗ Văn Hạo nghiêm trọng thì vội vàng nuốt lời nói vào trong bụng.

Sắc mặt của Đỗ Văn Hạo và Trầm sư gia đại biến là có nguyên nhân. Tin cấp báo quân tình khẩn cấp tám trăm dặm là loại hình truyền tin tức nhanh nhất của thời cổ đại. Loại phương thức chưa tới lúc quân tình khẩn cấp thì không ai được phép dùng vào bất kỳ chuyện gì, càng không thể dùng tiền là có thể được. Nhất định đã xảy ra đại sự.

Đỗ Văn Hạo vội vàng phân phó mời người mang tin cấp báo quân tình tiến vào.

Người mang tin tức cấp báo quân tình này là một Hiệu úy, hơn nữa còn nói việc quân tình cực kỳ khẩn cấp và quan trọng nên trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng vô cùng nôn nóng.

Một tên Hiệu úy người đầy mồ hôi, trên vai đeo một chiếc ống bằng đồng, eo đeo đơn đao, y phục trên người ướt đẫm mồ hôi, cực kỳ bụi bặm, nhếch nhác bước nhanh vào phòng, hần quỳ xuống ôm quyền nói: “Mặt tướng tham kiến quan Đề Hình đại nhân. Xin thứ cho mặt tướng vô lễ muốn xem quan ấn của đại nhân”.

Đối với tin cấp báo quân tình tám trăm dặm, người tiếp nhận phải đưa ra chứng nhận hợp cách. Sau khi kiểm tra hư thực rõ ràng mới được tiếp nhân. Đỗ Văn Hạo vội vàng lấy con dấu của quan Đề Hình đưa ra. Tên Hiệu úy lấy ra một tờ giấy trắng trên đó có đóng sẵn một con dấu, hần đóng con dấu của Đỗ Văn Hạo chồng lên ở mặt trái, gấp lại so sánh, cả hai hoàn toàn ăn khớp với nhau. Lập tức hần gỡ ống đồng trên lưng xuống, rút tiểu đao, dỡ bỏ ấn phong kín. Hần lấy ra một cuộn giấy dài màu vàng, cũng được niêm phong, còn nguyên xi phong ấn, hai tay dâng lên Đỗ Văn Hạo.

* NHỊ TRẦN THANG

(Hòa tể cục phương)

Thành phần:

Bán hạ 8 - 12g Trần bì 8 - 12g

Cam thảo 4g Phục linh 1g

(nguyên phương có Sinh khương, Ô mai, trên lâm sàng hiện nay không dùng).

Cách dùng: Sắc nước uống.

Tác dụng: Táo thấp hóa đàm, lý khí hòa trung.

Giải thích bài thuốc:

Bài thuốc dùng trong các trường hợp ăn phải chất sống lạnh, chức năng tỳ vị bị rối loạn, thấp sinh đàm. Trong bài:

- Bán hạ cay táo ôn có tác dụng táo thấp hóa đàm, giáng nghịch cầm nôn, tiêu tán tích kết là chủ dược.
- Trần bì lý khí hóa đàm.
- Bạch linh kiện tỳ lợi thấp.
- Cam thảo hóa trung kiện tỳ.

Các vị thuốc cùng dùng có tác dụng táo thấp hóa đàm, lý khí hòa trung. Trong bài các vị Trần bì, Bán hạ đều phải dùng loại lâu năm để bớt tính cay táo, nên gọi là Nhị trần thang.

Ứng dụng lâm sàng:

Trên lâm sàng bài này thường dùng để hóa đàm hòa vị nên dùng nhiều trong các chứng đàm. Nếu chứng thuộc phong đàm gia Chế nam tinh, Bạch phụ tử để trừ phong hóa đàm. Nếu thuộc hàn đàm, gia Can khương, Tế tân để ôn hóa đàm. Nếu thuộc nhiệt đàm gia Qua lâu, Bối mẫu, Hoàng cầm để thanh nhiệt hóa đàm. Nếu thuộc thực đàm gia La bạch tử, Chỉ xác để tiêu thực hóa đàm.

1. Trường hợp viêm phế quản mạn tính, ngực tức khó thở, ho đàm nhiều, rêu lưỡi trắng nhớt dùng bài Nhị trần thang gia thêm Tử uyển, Khoản đông hoa, Bách bộ, Cát cánh, Sa nhân để giáng khí, hóa đàm chỉ khái.
2. Trường hợp rối loạn tiêu hóa, bụng đầy chán ăn, buồn nôn, có thể dùng bài này để hòa vị chỉ ẩu tiêu thực.
3. Trên lâm sàng có báo cáo dùng bài này chữa bướu cổ đơn thuần có gia thêm Côn bố, Hải tảo có kết quả.

Phụ phương:

ÔN ĐỔM THANG

(Thiên kim phương)

Thành phần:

Bài **NHỊ TRẦN THANG** gia:

Trúc nhự 8 - 12g

Chỉ thực 8 - 12g

Sinh khương 3 lát

Đại táo 2 quả

Cách dùng: Sắc nước uống.

Tác dụng: Thanh đởm hòa vị, tiêu đàm, cầm nôn.

Chủ trị: Chứng đởm hư đàm nhiệt xông lên, gây bứt rứt khó ngủ, ngực đầy tức, mồm đắng nôn đàm, có thể dùng chữa các chứng suy nhược thần kinh, ăn kém, khó ngủ, bụng đầy, vàng đầu, tim hồi hộp, có thể dùng trong các trường hợp người béo phì, đau tức ngực do đàm thấp.

KIM THỦY LỤC QUÂN TIỀN

(Cảnh nhạc toàn thư)

Bài NHỊ TRẦN THANG gia:

Đương qui 8 - 12g

Thục địa 16 - 20g

Gừng tươi 3 lát.

Cách dùng: Sắc nước uống.

Tác dụng: Dưỡng âm huyết hóa đàm.

Chủ trị: Chứng phế thận âm hư, tỳ thấp sinh đàm ho suyễn đàm nhiều, nôn, họng khô mồm táo.

ĐẠO ĐÀM THANG

(Tế sinh phương)

Bài NHỊ TRẦN THANG gia:

Đỗ nam tinh 6 - 10g

Đảng sâm 4 - 8g

Xương bồ 4 - 8g

Trúc nhự 2 - 4g

Sinh khương 3 lát

Đại táo 2 quả

Cách dùng: Sắc nước uống.

Tác dụng: Ích khí, trừ đàm hóa trọc, khai khiếu.

Chủ trị: Chứng trúng phong, đàm mê tâm khiếu, cứng lưỡi không nói được.

432. Chương 375: Muốn Gán Tội Cho Người Khác

Đỗ Văn Hạo tiếp nhận, hẩn móc trong người ra một tờ ngân phiếu đưa cho tên Hiệu úy: “Huynh đệ hãy nhận lấy”.

Tên Hiệu úy nhìn lướt qua thì thấy đó là tờ ngana phiếu hai mươi lượng, hẩn rất cao hứng. Hẩn từng nghe nói vị quan Đề Hình, Ngự y đại nhân này là người hào phóng, trọng nghĩa khinh tài. Bây giờ chứng kiến quả không sai, hẩn liền ôm quyền thi lễ tạ ơn, tiếp nhận tờ ngân phiếu rồi mới đứng dậy, quay người rời đi.

Nếu là quân tình khẩn cấp, người ngoài không có quyền nhìn, phải lui ra ngoài.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới dùng tiểu đao mở lớp xi niêm phong, lấy từ bên trong ra một ống quyển màu vàng sáng rực.

Nhìn thấy ống quyển màu vàng này Đỗ Văn Hạo liền hiểu rõ đây là thánh chỉ của hoàng thượng. Trong lòng Đỗ Văn Hạo vô cùng ngạc nhiên, tại sao Hoàng thượng lại dùng tin cấp báo quân tình tám trăm dặm mà không dùng thái giám truyền chỉ?

Nhưng ngay bây giờ không có nhiều thời gian để suy nghĩ. Đỗ Văn Hạo vừa mở ống quyển ra đã trợn tròn mắt kinh ngạc. Thì ra đây lại là ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu. Trên thánh chỉ chỉ có một câu: “Bệnh tình Hoàng Thượng nguy kịch, hoả tốc vào kinh”.

Hẩn bệnh tình của Hoàng Thượng đã thập phần nguy kịch bằng không Thái Hoàng Thái Hậu đã không dùng quân tình cấp báo tám trăm dặm để hẩn vào kinh khẩn cấp. Hơn nữa nhất định Thái y trong triều cũng đã thúc thủ vô sách, lúc đó Thái Hoàng Thái Hậu mới nghĩ tới chính hẩn.

Trước khi rời kinh thành, Đỗ Văn Hạo đã từng kiểm tra kỹ càng tình trạng sức khỏe của Tổng Thần Tông. Hạo phát hiện Tổng Thần Tông có dấu hiệu suy thận. Hạo đã kê một đơn thuốc, căn dặn Tổng Thần Tông phải uống thuốc đúng thời hạn. Ngoài ra khi ở phủ Thành Đô, hạo đã bắt ngờ thu được trên người tên gian tế của dân tộc Thổ Phiên một bọc Đông Trùng Hạ Thảo, hạo đã đưa Ninh công công mang về cho Hoàng Thượng dùng. Đạo Thánh chỉ này rất cuộc lại không nói là Hoàng Thượng bị mắc bệnh gì nhưng cũng có thể hiểu rõ một chút nếu như bệnh thận của Hoàng Thượng trở nên nguy kịch, nhất định đã không uống thuốc đúng theo đơn hạo đã kê. Nếu không tuyệt đối trong vòng một năm, bệnh của Tổng Thần Tông sẽ không thể trở nên nguy kịch như vậy.

Đỗ Văn Hạo lập tức thông báo Bằng Vũ Cầm và mấy người Lý Phổ tới phòng của mình. Hạo trầm giọng nói: “Ta có việc khẩn cấp cần phải vào kinh ngay. Thanh Đại đi theo đi. Trầm sư gia cùng mấy người Lý Phổ hộ tống những người còn lại vào kinh sau”.

Trầm sư gia cùng Lý Phổ không dám hỏi, cả hai khom người nhận lệnh.

Bằng Vũ Cầm lại nôn nóng hỏi: “Tướng công, có chuyện gì khẩn cấp?”

Chuyện bệnh tình hoàng Thượng nguy kịch là chuyện tuyệt đối bí mật, là chuyện người ngoài tuyệt đối không thể biết. Đương nhiên Đỗ Văn Hạo cũng không dám nói lung tung. Hạo chỉ nói: “Đây là tin tức tuyệt mật, ta không thể nói. Bây giờ ta phải lập tức xuất phát”.

Kha Nghiêu hấp tấp nói: “Ca, muội cũng muốn đi theo ca”.

Đỗ Văn Hạo sầm mặt nói: “Không được!”

“Tại sao?”

“Không cần biết tại sao. Không được là không được”.

Kha Nghiêu thấy sắc mặt Đỗ Văn Hạo âm trầm, nghiêm trọng, nàng hiểu hạo nói đúng, nàng cũng hiểu đây là chuyện cực kỳ nghiêm trọng nên không dám mè nheo. Nàng chỉ chu môi đứng sang một bên.

Những người còn lại càng không dám hỏi nhiều. Lâm Thanh Đại thu thập bọc hành lý rất nhanh, phái người đi tới các trạm dịch. Bọn họ muốn đổi ngựa ở các trạm dịch để đi cả đêm vào kinh. Bệnh tình Hoàng Thượng nguy kịch không phải là chuyện đùa giỡn.

An Dật Long nghe nói Đỗ Văn Hạo phải lập tức vào kinh, hơn nữa lại đi trước, hạo lại nghe nói Đỗ Văn Hạo mới nhận được tin cấp báo quân tình tám trăm dặm từ kinh thành nên càng không dám hỏi. Hạo chỉ cuống quýt liên lạc với trạm dịch rồi đi tiễn hai người Đỗ Văn Hạo.

Hai người Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại không kịp cáo biệt quan lại nha môn đã vội vàng lên ngựa của trạm dịch, chấp tai cáo biệt, giục ngựa, ra doi nhanh chóng rời đi.

Từ Giang Tây tới kinh thành đường xá xa xôi nhưng hai người dùng tuần mã. Trên đường băng băng, chỉ biết thay ngựa, ngày cũng như đêm chạy không ngừng nghỉ. Trên đường đi không dừng chân chút nào, trải qua mấy ngày đêm không chớp mắt cuối cùng cũng tới phủ cận kinh thành.

Ngay khi hai người đi vào cửa nam kinh thành thì thấy trên tường thành cao cao có treo một lá cờ trắng dài mấy trượng, thê lương tung bay trong gió. Ở cửa thành cũng nhiều quan binh hơn thường lệ. Hơn nữa ai cũng quần lụa trắng ở eo.

Đây là quốc tang!

Đỗ Văn Hạo không khỏi trầm kêu khổ, cuối cùng vẫn tới chậm. Nhất định Tổng Thần Tông đã băng hà.

Đỗ Văn Hạo phóng ngựa qua, quan thủ cổng thành nhận ra Đỗ Văn Hạo, hạo ôm quyền thi lễ nói: “Đỗ đại nhân, ngài đã trở lại”.

Đỗ Văn Hạo ghì cương ngựa nói: “Vì sao trong thành ai cũng để tang?”

Quan thủ cổng thành than dài một tiếng, hạo chấp tay hướng Hoàng cung nói: “Hoàng Thượng cùng Thái Hoàng Thái Hậu đã băng hà” Nói xong hạo che mặt rơi lệ.

Đỗ Văn Hạo ngẩn ngơ. Ý chỉ gửi cho hấn là của Thái Hoàng Thái Hậu. Tại sao bây giờ đã bằng hà?: “Chuyện này xảy ra khi nào?”

“Hôm qua. Hoàng Thượng bằng hà buổi sáng, buổi chiều lão tổ tông Thái Hoàng Thái Hậu cũng về cõi tiên. Ô ô ô”.

Trong lòng Đỗ Văn Hạo lạnh buốt. Hấn vội bảo Lâm Thanh Đại đi về Ngũ Vị đường còn hấn đi vào Hoàng cung, Lâm Thanh Đại nói: “Không, thiếp theo chàng vào. Có chuyện gì còn giúp chàng”.

Đỗ Văn Hạo không nói nhiều, hấn gật đầu mang theo Lâm Thanh Đại, giục ngựa chạy thẳng vào Hoàng cung.

Trên đường thỉnh thoảng hai người gặp binh giáp tuần tra. Đây cũng là chuyện hết sức bình thường, đương nhiên cần phải tăng cường đề phòng, ngăn ngừa có người thừa cơ gây loạn. Bên ngoài Hoàng cung càng đề phòng nghiêm ngặt hơn. Có thể nói ba bước một tốp, năm bước một trạm gác, trọng giáp kỵ binh tuần tra liên tục.

Thái giám trông coi Hoàng thành nhìn thấy Đỗ Văn Hạo chạy tới, hấn đứng tại chỗ khóc lóc nói: “Ngự y đại nhân, ngài đã tới chậm. Hoàng thượng đã bằng hà. Lão tổ tông Thái Hoàng Thái Hậu cũng đã...”.

Đỗ Văn Hạo rơi lệ hỏi: “Ta đã nghe nói. Hôm nay ai chủ trì trong triều?”

“Thượng thư Thái Xác, Thái đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo không quen biết người này. Hấn gật đầu hỏi: “Ai làm chủ sự trong nội cung?”

‘Hoàng Thái Hậu’.

Hoàng Thái Hậu thì đương nhiên Đỗ Văn Hạo rất quen thuộc. Lần đó Đỗ Văn Hạo đã chữa khỏi căn bệnh đau bụng kinh niên hơn mười năm của Hoàng Thái Hậu. Hoàng Thái Hậu từng bị căn bệnh này tra tấn tới chết đi sống lại nên bà vô cùng cảm kích Đỗ Văn Hạo. Năm đó bà còn tặng Đỗ Văn Hạo gối tơ vàng của tiên đế.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi linh cữu quan ở nơi nào thì được biết vì mới qua đời nên linh cữu của Hoàng Thượng tạm thời quan ở điện Cần Chính. Linh cữu của Thái Hoàng Thái Hậu thì ở tẩm cung của người.

Lâm Thanh Đại không được phép vào Hoàng cung nên đành phải đứng bên ngoài cửa Hoàng cung chờ đợi. Một mình Đỗ Văn Hạo vào trong.

Không khí trong nội cung cực kỳ bi thương. Đỗ Văn Hạo tới trước điện Cần Chính thông báo tên. Hấn nhanh chóng được phép vào. Đỗ Văn Hạo tiến vào trong điện. Tiếng khan khóc vang lên ầm ầm. Một viên quan bụng phệ đứng trước mặt hấn, nhìn hấn với thái độ hung ác.

Đỗ Văn Hạo chẳng hiểu sao cả. Viên quan hướng dẫn khê nói: “Đỗ đại nhân, vị này là hữu Thượng thư bộc xạ kiêm Trung thư thị lang Thái Thực, Thái đại nhân”.

Tổng Thần Tông thay đổi chế độ xã hội. Cái gọi là hữu Thượng thư bộc xạ kiêm Trung thư thị lang này chính là hữu Tể tướng, là nhân vật ở dưới một người, ở trên vạn người, thảo nào lại có vẻ mặt như vậy.

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người thi lễ nói: “Ty chúc Đỗ Văn Hạo tham kiến Thái đại nhân”.

Thái Thực hừ giọng mũi một tiếng, hấn ưỡn bụng hỏi: “Ngươi là Ngự y Đỗ Văn Hạo?”

Đỗ Văn Hạo nghe giọng nói của hấn chút ác ý, trong lòng không khỏi khó chịu nhưng hấn vẫn khom người nói: “Dạ, ty chúc chính là Đỗ Văn Hạo”.

Thái Thực lạnh lùng nói: “Ngươi đã là Ngự y của Hoàng Thượng. Khi bệnh tình Hoàng Thượng cực kỳ nguy kịch, ngươi đang ở đâu?” Trong lòng Đỗ Văn Hạo thoáng khó chịu. Hấn khom người nói: “Ty chúc phụng chỉ tuân y, đề điểm hình ngục. Lúc trước ty chúc đang tuần y ở phương nam, nhận được tin cấp báo quân tình tám trăm dặm về bệnh tình nguy cấp của Hoàng Thượng. Ty chúc đang ở phủ Lư Giang đã lập tức lên đường không kể ngày đêm”.

Thái Thực quát to: “Lớn mặt! Bệnh tình Hoàng Thượng trầm trọng như vậy, ngươi vẫn đi ngao du sơn thủy. Trong lòng ngươi có Hoàng Thượng nữa không?”

Đỗ Văn Hạo thầm tức giận, hắn thầm nghĩ người này chưa hỏi rõ trắng đen đã chụp mũ loạn bậy như này. Đây là phong thái của một tể tướng sao? Nhưng đối phương là quan lớn, hắn nào dám chống đối nên nén giận đáp: “Ngay khi tỵ chức nhận được tin quân tình cấp báo tám trăm dặm đã chạy suốt cả ngày đêm, không ngờ vẫn đến chậm một bước”.

‘Chỉ nói bậy’ Thái Thực lạnh lùng nói: “Bản tướng hỏi ngươi, ngươi có biết Hoàng Thượng mắc trọng bệnh trong người không?”

“Trước khi tỵ chức rời kinh, quả thật Hoàng Thượng có bệnh nhẹ nhưng hoàn toàn chưa tới tình cảnh nguy hiểm. Còn vì sao Hoàng Thượng lại mắc bệnh nặng thì tỵ chức hoàn toàn không rõ”.

“Ngươi đã biết Long thể Hoàng Thượng có bệnh vậy vì sao ngươi vẫn muốn rời kinh thành, bản thân tiêu dao tự tại ở bên ngoài?”

Quả thực Đỗ Văn Hạo lâm vào cảnh dở khóc dở cười: “Đại nhân, không phải là tỵ chức tự tiện rời kinh thành ra ngoài tiêu dao tự tại mà là vì Thánh mệnh của Hoàng Thượng”.

Đỗ Văn Hạo mới nói tới đây, lập tức có người bên cạnh tức giận nói: “Đỗ Văn Hạo! Ngươi thân là Ngự y của Hoàng Thượng, lại không để ý tới Long thể Hoàng Thượng đến nỗi không kịp chạy chữa, tự ý rời khỏi cương vị của mình, ngươi đáng tội gì?”

Đỗ Văn Hạo vội quay đầu nhìn, hắn chỉ thấy đó là một người béo ục ịch, mặc quần áo tang, đang trợn mắt nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo vội vàng ôm quyền, khom người nói: “Không dám thỉnh quý danh của đại nhân”.

Người ục ịch đó hừ một tiếng nói: “Bản quan mà ngươi cũng không nhận ra sao?” Viên quan hướng dẫn vội vàng nói: “Vị này chính là Kiểm Giáo Lịch sử quán, Tá lang Tà Thứ, Tà đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo hoàn toàn chưa nghe nói về nhân vật này, thế nhưng hắn vẫn chấp tay nói: “Điều đại nhân vừa mới nói chính là áp tội cho người khác. Sau khi tỵ chức nhận được tin cấp báo tám trăm dặm...”.

“Bản quan mặc kệ ngươi làm cái gì sau đó. Ta chỉ hỏi ngươi, trước đó ngươi làm cái gì? Ngươi thân là Ngự y vì sao lại tự ý rời bỏ chức trách của mình?”

“Tỵ chức không có”.

“Lớn mật. Trước Hoàng linh, ai dám làm huyền náo?” Bên cạnh Đỗ Văn Hạo lại vang lên một giọng nói. Đỗ Văn Hạo vội quay đầu lại thì thấy đó là một trung niên thân thể gầy còm, người mặc quần áo tang, khoan thai đi tới, nhìn mặt rất quen nhưng không nhớ nổi là ai.

Lần này không đợi Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi, viên quan hướng dẫn ở bên cạnh vội giới thiệu: “Đỗ đại nhân, vị này là Tào Vương”.

Lập tức Đỗ Văn Hạo nhớ ra, Tào Vương Triệu Mạch này là tứ Hoàng tử của tiên đế Tống Anh Tông, thân Hoàng đệ của Tống Thần Tông. Mặc dù sau khi Đỗ Văn Hạo vào kinh, hắn không kết giao với giới quyền quý nhưng Đỗ Văn Hạo đã gặp qua hai vị Vương gia đó. Lúc đó Tống Thần Tông vì né tránh mấy người Tư Mã Quang quỳ gối khuyên can nên mới giả bộ té xỉu. Vương, công đại thần trong triều đều tới thăm. Tào Vương này cũng ở trong số đó. Lúc ấy Đỗ Văn Hạo cũng chỉ gặp qua một lần hơn nữa khi ấy có quá nhiều người, lại bận xem bệnh cho Hoàng Thượng nên cũng không quá chú ý.

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Tỵ chức tham kiến Vương gia”.

Tào Vương liếc nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nghênh ngang nói: “Ngươi chính là Ngự y Đỗ Văn Hạo?”

“Đúng là tỵ chức”.

“Khi bệnh tình Hoàng huynh ta nguy kịch, ngươi đang ở đâu?”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo thoáng giận dữ. Tại sao khẩu khí của ba người này lại giống nhau như vậy? Chính bản thân mình năm đó nhậm chức Thành Đô phủ lộ Nhã châu cũng không phải lén lút mà đi, không chỉ có công văn chiếu cáo của bộ Công, còn có cả Thánh chỉ của Hoàng Thượng tuyên triệu. Dù gì thể nào mấy người này từ đầu đến cuối chỉ làm như không nghe thấy gì hết.

Không đợi Đỗ Văn Hạo giải thích một tiếng, Tào Vương đã quát to: “Người đâu. Bắt tên Ngự y ngu ngốc, không làm tròn trách nhiệm, tự rời bỏ chức trách lại. Tổng vào Thiên lao”.

Thị vệ bên ngoài dạ dan một tiếng, vọt vào trong điện, chụp lấy tay Đỗ Văn Hạo nhưng bàn tay chúng vừa chụp vào bả vai Đỗ Văn Hạo đã gào lên đau đớn, liên tiếp rứt tay lại.

Đỗ Văn Hạo nhân dịp thị vệ còn đang hết sức lúng túng, hấn đã thi triển Phân cân thác cốt thủ Lâm Thanh Đại đã dạy bắt được một thị vệ ở bên cạnh, tháo khớp cổ tay của hắn, túm lấy đơn đao trong tay hắn. Ngay khi Tào Vương còn chưa lấy lại tinh thần, Đỗ Văn Hạo đã như tia chớp lác tới, một tay túm lấy Tào Vương chắn trước ngực, tay phải cầm đơn đao đặt trên cổ Tào Vương gia, lạnh lùng nói: “Nếu muốn hắn chết thì hãy xông lên”.

Tất cả mọi người trên đại điện đều sợ ngây người. Không ai tưởng tượng được một Ngự y yếu ớt lại có dũng khí dám dùng sức mạnh bắt ép tào Vương gia con tin, hơn nữa công phu lại rất cao.

Đỗ Văn Hạo không còn lựa chọn nào khác. Từ lúc nhận được ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu, hắn liên tục chạy khắp ngày đêm về kinh, ngoại trừ thời gian nghỉ ngơi, gần như cả ngày hắn đều ngồi trên lưng ngựa. Mỗi khi thay ngựa chỉ tranh thủ chớp mắt, mấy ngày đêm liền chạy tới kinh thành dù không kịp cứu chữa Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu nhưng công bằng mà nói, hắn không dám chậm trễ chút nào. Tào Vương gia này quả thực võ đoán, tự phán xét mình rồi bỏ chức trách, quả thực là gán tội xằng bậy, còn muốn hạ lệnh tổng giam. Lập tức Đỗ Văn Hạo tức giận, bất chấp tất cả, âm thầm phát động lập tác trong góc áo, dựng thẳng những đầu nhọn của nhuyễn giáp. Những thị vệ đó đương nhiên không thể bắt được hắn, hắn lại thừa dịp lộn xộn chế ngự Tào Vương.

Đỗ Văn Hạo không muốn là người thế tội trong chuyện này, chết một cách oan ức trong đại lao.

Tất cả mọi người đều quát mắng Đỗ Văn Hạo bỏ binh khí xuống. Đỗ Văn Hạo không thèm để ý. Đơn đao trong tay hắn cứa một đường nhỏ trên cổ Tào Vương gia. Máu tươi chảy ròng. Tào Vương kinh hoàng hét lên: “A! Đỗ đại nhân tha mạng. Tha mạng”.

“Nếu không muốn chết, hãy bảo chúng lùi lại phía sau” Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói.

“Lui lại phía sau. Các người muốn giết bản Vương sao? Lui lại cho Lão Tử” Tào Vương xua tay, hoảng sợ gào lên.

Những thị vệ vây xung quanh cuống quýt lùi lại nhưng vẫn quát mắng đòi Đỗ Văn Hạo thả người.

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói: “Các người đừng nghĩ ghép tội cho Lão Tử. Đừng nghĩ Lão Tử chỉ là một quả hồng mềm”.

Thái Thực chỉ vào Đỗ Văn Hạo nói: “Người đừng làm xằng bậy. Nếu người làm bị thương Tào Vương gia. Người muốn cả nhà người chết sao?”

Tuy Đỗ Văn Hạo không biết tại sao mấy người này muốn vu oan hãm hại cho một Ngự y nhỏ nhỏ như hắn nhưng hắn vẫn mơ hồ đoán được trong này tất nhiên có liên quan tới việc tranh đoạt quyền lợi trong Hoàng cung, hắn cũng không muốn dây dưa ở chỗ này nên lạnh lùng nói: “Thôi đi! Lão Tử hiểu rõ quỷ kế của các người. Ta mặc kệ các người tranh đoạt quyền lợi như thế nào. Ta không muốn dính vào các người. Ta chỉ muốn cao chạy xa bay. Các người muốn ta gánh tội thay, là con cò của các người thì đừng có mơ”.

Nói xong đơn đao trong tay hắn lại cứa một vòng. Trên cổ Tào Vương gia lại có một vết cắt, máu tươi lại túa ra. Tào Vương sợ hãi tới cực điểm, gào lên: “Đỗ đại nhân, đừng kích động. Có chuyện gì hãy từ từ nói. Người muốn cái gì bản Vương cũng đều đồng ý”.

“Hoàng Thái Hậu. Ta muốn gặp Hoàng Thái Hậu” Đỗ Văn Hạo hiểu rõ. Thái Hoàng Thái Hậu cực kỳ quyền uy, luôn cực lực bảo vệ hắn đã chết rồi. Người lúc này có thể cứu hắn chỉ e chỉ có mỗi Hoàng Thái Hậu.

433. Chương 376: Ung Vương.

Tà Thử bên cạnh cười lạnh nói: “Lúc này đừng nói là Hoàng thái hậu, cho dù là Thái hoàng Thái hậu sống lại cũng không cứu được người!”

Khụ khụ, Thái Xác vội ho khan, tròng mắt lờm Tà Thứ. Tà Thứ biết mình lỡ lời, vội vàng co đầu rút cổ lại, thối lui không dám nói thêm cái gì.

Đúng lúc này chợt nghe một tiếng nói lạnh lùng vang lên: “Các người làm gì thế hả? Trên linh đường mà động đao động thương cái gì? Đều không cần mạng nữa sao?”

Đám hộ vệ vừa nghe thấy giọng nói đó vang lên liền vội vàng rút đao kiếm vào vỏ, đồng loạt khom người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo nhìn về phía phát ra âm thanh, chỉ thấy một trung niên nam tử mặc bộ tang phục chậm rãi bước tới, lướt mắt về phía mọi người rồi chấp tay với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ngự y, bốn vương thất lễ rồi!”

Viên quan dẫn đường đứng bên cạnh vội vàng nói: “Đề hình quan đại nhân, vị này chính là Ung vương gia!”

Đỗ Văn Hạo càng giật mình. Vị Ung vương - Triệu Nhan này chính là thứ tử của Tống Anh Tông, thân đệ đệ của Tống Thần Tông, anh trai của Tào vương. Lần trước khi Tống Thần Tông giả bệnh, hắn cũng tới, lúc ấy từng gặp qua một lần, cho nên nhìn có chút quen mắt. Thấy Ung Vương khách sáo như vậy lập tức sinh lòng kính sợ, nói: “Vương gia, ngài bất tất phải đa lễ. Hôm nay mọi người đều đã trở mặt, với hạ thần, hạ thần cũng không mong dàn xếp được. Ta chỉ muốn gặp Hoàng thái hậu, lão nhân gia hiện giờ đang ở đâu?”

Ung vương nhìn lướt về phía đám hộ vệ: “Còn không lui ra ngoài?”

Bọn hộ vệ nghe vậy, vội vàng khom người lui ra.

Lúc này Ung vương mới chấp tay nói: “Đỗ đại nhân, bên trong sợ còn nhiều điều hiểu lầm. Xá đệ hẳn có chút nóng nảy, nhớ tới hoàng huynh còn tráng niên mà mất sớm, trong lòng bi thống nên vừa rồi mới lỗ mãng. Không bằng bỏ binh khí xuống, mọi người cùng ngồi xuống, nói rõ mọi chuyện.”

Đỗ Văn Hạo tất nhiên sẽ không buông binh khí xuống, lạnh lùng nói: “Ung vương gia, ty chức cũng không muốn như vậy, nhưng các người nên biết, hơn nửa năm trước, ta rời kinh thành là phụng chỉ đảm nhận quản lý Thành Đô phủ Nhã châu, sau đó Hoàng Thượng lại hạ chỉ để ta tuần y các lộ cùng Đề Điểm Hình Ngục Các Lộ. Ta ở bên ngoài cũng không phải là tự ý rời khỏi cương vị, chính là phụng chỉ ban sai, ta nhận được tin tức bệnh tình hoàng thượng nguy kịch, ngày đêm tới đây, trên đường không có dám nửa điểm chậm trễ. Nhưng bốn người bọn họ lại luôn miệng đổ tội, nói rằng Thánh Thượng băng hà đều là do ta. Cái này là không công bằng! Ta muốn gặp Hoàng thái hậu! Trừ phi Hoàng thái hậu tới đây ta mới buông binh khí!”

Ung vương rơi lệ nói: “Hoàng Thượng cùng Thái hoàng Thái hậu lần lượt băng hà, hai cuộc tang sự cần người xử lý. Hoàng Thái hậu đang được quận chúa chăm sóc, không ở trong này.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm, ty chức không dám làm phiền Hoàng thái hậu đích thân tới, nhưng sợ một mình rời đi sẽ gặp độc thủ, đành phải để Tào Vương gia đi cùng, khi nào đến nơi tất sẽ thả Tào Vương gia. Chỗ nào đặc tội mong vương gia thứ tội!” Dứt lời liền túm lấy Tào vương, định đi ra ngoài.

Không ngờ Tào vương vừa bị dí đạo lên cổ đã sợ đến hồ phi phách tán, toàn thân mềm nhũn ra, ngay cả nước tiểu cũng chảy ướt quần, nào có thể đi được nửa bước.

Ung vương cất bước tiến lên nói: “Đỗ đại nhân, hãy để bốn vương thay cho xá đệ, cùng đại nhân đi gặp Hoàng thái hậu, thế nào?”

Dứt lời liền không để cho Đỗ Văn Hạo phản ứng, bước tới hai bước, quay lưng về phía sau, bộ dáng như bó tay chịu trời.

Đỗ Văn Hạo trong lòng cũng sinh vài phần bội phục vị Ung vương này, thầm nghĩ đối phương hành động quang minh như thế, mình lại muốn bắt cả hai con tin thì cũng có vẻ hẹp hòi. Bất quá, đang trong lúc nguy hiểm, bảo vệ tính mạng quan trọng hơn, không thể để ý nhiều thứ như lúc thường được. Lập tức hắn vươn tay trái, nắm lấy mạch môn Ung vương.

Lâm Thanh Đại từng nói, mạch môn bị giữ, cả nửa thân thể đều trở nên tê dại, căn bản không thể kháng cự. Cho dù đối phương có võ công cao hơn mình bao nhiêu thì chỉ cần mạch môn bị giữ thì cũng chỉ có thể chờ chết mà thôi. Vì thế trong lòng Đỗ Văn Hạo liền đại định, hạ đơn đao xuống, đi tới sau lưng: “Ung vương gia, ty chức là người sợ chết, vì bảo vệ tính mạng, đành phải đắc tội.”

Ung vương gia một tay bị giữ chặt nhưng lại chưa từng dụng lực một chút nào, giống như cả cánh tay đó không phải của mình vậy, trên mặt hắn vẫn trấn định tự nhiên: “Đỗ đại nhân, người sáng khoái nói chuyện sáng khoái. Bẩm vương đã nói, vừa rồi chỉ sợ là một sự hiểu lầm. Xá đệ cùng bổn bương cũng không biết nguyên nhân trong đó, chỉ nghe nói đại nhân là ngự y, lúc Hoàng Thượng cùng Thái hoàng thái hậu bệnh tình nguy kịch lại không ở bên người, nhất thời tình thế cấp bách cho nên mới mạo muội, không phải cố ý vu oan hãm hại.”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, lời này cũng có lý, cũng không phải quan viên nào được điều động ra ngoài, những người khác cũng nắm rõ. Rất nhiều người là việc. Rất nhiều người chẳng bao giờ đi tìm hiểu việc không liên quan tới mình, huống chi người ta đường đường là vương gia và Tể Tướng đương triều, lại càng không để ý tới một viên quan nho nhỏ như mình. Nghĩ đến đây, trong lòng hắn thoáng buông lỏng.

Hai người sóng vai đi ra ngoài, Ung vương thoáng đánh giá Đỗ Văn Hạo từ trên xuống dưới, thấy hắn người đầy bụi đất, trong mắt tràn ngập tơ máu, mặt mày mỗi một liên biết hắn không hề nói dối, thở dài nói: “Đỗ đại nhân quả nhiên bất kể ngày đêm chạy tới, nếu không sẽ không có bộ dạng chật vật thế này. Đại nhân đúng là không nói dối, là bọn họ trách lầm đại nhân.”

Đỗ Văn Hạo nghe hắn nói chân thành, trong lòng không khỏi có cảm giác ấm áp, một nỗi ủy khuất tự nhiên dâng lên, bất giác trong mắt cho ướt át, nói: “Chỉ tiếc, ty chức đã tới chậm một bước, không thể cứu được Hoàng Thượng và Thái hoàng Thái hậu, thật sự là trong lòng không yên.”

“Đại nhân không nên tự trách, bổn vương từng nghe hoàng huynh nói, đại nhân nhậm chức ở Thành Đô phủ, thứ nhất là do đại nhân có kiến giải về an bang trị quốc khá đặc biệt, hoàng huynh rất muốn kiến thức một chút. Thứ hai nữa là tới biên giới Thổ Phiên tìm một loại linh dược tên là đông trung hạ thảo, chữa bệnh cho hoàng huynh.”

“Người cũng biết chuyện hoàng thượng sinh bệnh?”

“Đúng vậy, Ninh công công mấy lần tìm bổn vương, nói người trước khi đi đã từng luôn miệng dặn dò, muốn Hoàng Thượng nhớ uống thuốc. Nhưng Hoàng Thượng một mực nói không mình không có bệnh, không cần uống thuốc. Bức bách mãi mới uống một chén, nhưng sau đó lại bận rộn quốc gia đại sự không uống nữa. Dược liệu trân quý người đưa từ Tây Vực tới, hắn cũng đem toàn bộ cho Tư Mã đại nhân, bản thân chưa từng dùng một chút nào.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng cười khổ. Trước khi đi hoàng thượng quả thật nghĩ như vậy. Mình cũng từng trình trọng khuyên hắn phải thận trọng mới bệnh tình của mình, nhưng hắn lại ngoảnh mặt không quan tâm. Hiện tại Ung vương nói ra việc này, chứng tỏ biết rõ chuyện này, không khỏi có chút cảm kích. Bất quá cánh tay nắm mạch môn cũng không thả lỏng chút nào. Bây giờ thà rằng làm tiểu nhân còn hơn là mất mạng.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Xin hỏi vương gia, khi hoàng thượng lâm chung có di chiếu cho ai quản lý xã tắc?”

Ung vương thở dài một tiếng, lắc đầu: “Người là người trong nhà, việc này ta cũng không gạt người, hoàng huynh đột nhiên phát bệnh, ngay cả thái y cũng chạy đến không kịp, đã cười hặc về tây. Cho nên chưa từng lưu lại di chiếu.”

”Đột nhiên phát bệnh? Thậm chí ngay cả di chiếu cũng không có? Là đột tử cấp tính hay là bị người hãm hại? Đỗ Văn Hạo cũng chẳng dám suy đoán nhiều. Loại đấu đá cung đình thế này tốt nhất là kính nhi viễn chi. Đặc biệt là lúc này, khi đế vị chưa xác định, hoàng cung chính là nơi nguy hiểm nhất, phải tránh càng xa càng tốt, nghe càng ít những điều không nên nghe càng tốt. Cho nên hắn cũng không dám hỏi nữa, dẫn theo Ung vương đi về phía trước.

Ung vương cũng nói khá nhiều. Trên đường thỉnh thoảng tán dương y thuật Đỗ Văn Hạo như thần, Đỗ Văn Hạo lại khẩn trương lưu ý đám hộ và đám người Tào vương bán theo phía sau, sợ là Ung vương lợi dụng điểm này phân tán sự chú ý của mình, để bọn họ về cứu ra. Nhưng thấy đám hộ vệ chỉ dám đi theo với khoảng cách khá xa, cũng không có ý xuất thủ cứu chủ, trong lòng an tâm hơn một chút.

Nhìn thấy cờ trắng trong tầm cung thái hoàng thái hậu xa xa, Đỗ Văn Hạo trong lòng hơi trấn định, nói với Ung vương: “Vương gia, ty chức đắc, nếu như ty chức còn mạng trở về, nhất định sẽ đích thân đến tạ tội!”

Ung vương đứng lại, chăm chú nhìn Đỗ Văn Hạo, nói: “Được! Bổn vương sẽ nhớ kỹ những lời này của người.

Hơn nữa bốn vương cũng cam đoan với người, việc hôm nay chỉ là hiểu lầm, bốn vương không truy cứu bất kể nào cũng không cho phép nhắc tới chuyện này nữa, các người nghe rõ chưa?” Câu cuối cùng hắn nói chính là nói với đám người phía sau, thanh âm rất lớn, khắp nơi đều có thể nghe thấy.

Bọn người Tào vương vội vàng khom lưng vâng dạ.

Đỗ Văn Hạo không biết Ung vương nói vậy là có ý gì, nhất thời không biết nói gì cho phải, dẫn hắn đến trước tẩm cung Thái Hoàng Thái Hậu.

Đỗ Văn Hạo hỏi tên lính canh cửa: “Hoàng thái hậu có ở bên trong?”

Tên lính khom người nói: “Có. Nhưng mà lúc này Hoàng thái hậu cùng các vị nương nương tự mình niệm kinh siêu độ cho hoàng thượng và thái hoàng thái hậu. Người nói niệm kinh siêu độ phải toàn tâm toàn ý, quyết không thể có nửa điểm quấy rầy, cho dù chuyện lớn tới đâu cũng phải đợi người niệm xong mới nói.”

Đỗ Văn Hạo: “Phải mất bao lâu?”

Tên lính canh nói: “Phải bảy ngày.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng kêu khổ: “Có thể vào trong thông báo, nói là ta đã trở về?”

Tên lính canh lắc đầu: “Xin Đỗ đại nhân thứ lỗi, Hoàng thái hậu đã nói rõ, trong bảy ngày này, vô luận ai cũng không tiếp/ Nàng muốn chuyên tâm tụng kinh. Phàm là quốc sự chính vụ đều tạm do Ung vương gia, Tào vương gia, còn có Thái Xác cùng Vương Giai hai vị đại nhân cùng xử lý.”

Đỗ Văn Hạo nhất thời lưỡng lự, không biết nên chờ ở tẩm cung 7 ngày hay là trở về. Lại không biết vừa rồi Ung vương vừa rồi có thật hay không.

Không ngờ Ung vương lại nói: “Đỗ đại nhân ngày đêm trở về, dọc đường vất vả, xin hãy về nghỉ ngơi trước. Nếu muốn cúng viếng điện hoàng thượng và thái hoàng thái hậu, sợ phải đợi thêm mấy ngày, trong triều sẽ thiết hạ tế đường để bá quan văn võ phúng viếng. Đi, bốn vương hộ tống đại nhân xuất cung hồi phủ!”

Dứt lời liền cất bước đi, Đỗ Văn Hạo tâm niệm vừa chuyển. Như vậy cũng tốt, cửa cung có Lâm Thanh Đại ở đó, có nàng thì trong lòng cũng an tâm. Nếu phải chiến đấu, chắc chắn với võ công của nàng, cứu mình thoát khỏi hẳn không thành vấn đề.

Hai người vừa đi vừa nói chuyện. Ra đến cửa cung, Lâm Thanh Đại nhìn thấy hắn đằng xa liền vội tới đón.

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn, thấy bọn hộ vệ vẫn còn ở phía xa, lúc này mới thở phào nhẹ nhõm. Lâm Thanh Đại chạy tới đây chắc chắn sẽ nhanh hơn bọn chúng. Nghĩ đến đây hắn liền ném đơn đao xuống đất, đá đi rồi buông tay Ung vương, ôm quyền thi lễ thật sâu: “Ung vương gia, tỳ chúc cáo tội lần nữa.”

Ung vương chấp tay sau lưng, chăm chú nhìn Đỗ Văn Hạo một lát rồi thấp giọng nói: “Nói thật, bốn vương rất trân trọng tài hoa của người, có tâm kết giao. Chờ tang sự kết thúc, bốn vương sẽ thiết yến, đến lúc đó đại nhân ngàn vạn lần đừng từ chối đó.”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, nếu như Ung vương muốn động thủ với mình, căn bản không cần đợi đến lúc tang sự kết thúc rồi mới bày Hồng Môn yến giết mình. Như vậy cũng nói lên Ung vương này không muốn làm lớn chuyện này, thật sự buông tha mình. Người ta là thân vương, thịnh tình mời đến há có thể không đi. Đỗ Văn Hạo vội thi một lễ thật sâu: “Đa tạ vương gia, tỳ chúc nhất định sẽ đăng môn tạ tội!”

“Không dám! Mời đại nhân về sớm nghỉ ngơi đi a.”

Đỗ Văn Hạo lại thi lễ, rồi mới xoay người, nắm lấy tay Lâm Thanh Đại, nhảy lên ngựa, phóng đi.

Sau khi rời khỏi hoàng cung, lúc này Đỗ Văn Hạo mới đem những chuyện xảy ra kể lại. Lâm Thanh Đại cả kinh, cả người phát lạnh, không thể tưởng được những người này vậy mà lại áp đặt tội danh. Cái chúc ngựa này thật sự là không tốt lành a. Tiếp đó Lâm Thanh Đại vội hỏi Đỗ Văn Hạo tiếp theo nên làm cái gì.

Đỗ Văn Hạo nghĩ một lúc rồi nói: “Không có cách nào, hiện tại chỉ có thể chờ Hoàng thái hậu niệm kinh xong. Đợi sau khi nói cho nàng biết thì mới an toàn.”

Lâm Thanh Đại nói: “Có lẽ chúng ta trốn đi trước. Chúng ta chẳng phải mua được một tòa trạch viện có đồn đại chuyện ma quái sao. Người khác hẳn là không nghĩ tới chúng ta lại trốn ở đó. Xem xét động tĩnh rồi nói sau.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Có lý. Vậy chúng ta không quay về nữa. Thử xem có kẻ nào bám theo không rồi mới đến tòa trạch viện có chuyện ma quái đó trốn vài ngày.”

Hai người vừa đi vừa chú ý quan sát phía sau nhưng không hề phát hiện có kẻ nào bám theo, rồi tới trà lâu cách Ngũ Vị Đường không xa. Sau khi hai người đi vào, chương quỹ kia vô cùng cao hứng, vội vàng ra chào hỏi Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo chỉ hàn huyên qua loa vài câu rồi kêu hân maag ngựa và hai bộ quần áo sạch sẽ tới, nói mình có chuyện gấp phải ly khai. Hai người thay đổi trang phục rồi rời khỏi trà lâu bằng cửa sau. Trên đường mua chút đồ ăn rồi gói kỹ. Sau khi tới tòa trạch viện, quan sát không có ai rồi mới leo vào.

Tòa trạch viện này vẫn hoang vắng như trước, hai người nhanh chóng tìm lấy một căn phòng nhỏ ở lại.

Sau đó vài ngày, Lâm Thanh Đại liền lợi dụng bóng đêm trở về Ngũ Vị Đường, xem xét động tĩnh xung quanh nhưng vẫn không phát hiện ra điều gì bất thường. Ngũ Vị Đường toàn bộ đều như trước, Hàm Đầu ở tiền đường chẩn bệnh, người bệnh vẫn đông như trước, còn có hai vị đại phu hỗ trợ. Bốn phía cũng không phát hiện ra người nào đáng chú ý. Sau khi trở về nói cho Đỗ Văn Hạo, hai người đều cảm thấy, Ung vương này thật biết giữ lời, nói không chừng đã thật sự bỏ qua chuyện mình bắt hai vị vương gia làm con tin. Chỉ là không biết Ung vương là rộng lượng hay lại có mục đích khác.

Ba ngày trước có tin tức truyền ra, hoàng cung lập linh đường, bắt đầu tiếp nhận văn võ bá quan phúng viếng. Chức quan của Đỗ Văn Hạo trong triều cũng chẳng tính là gì, cho nên không cần phải vào viếng.

Đợi đến ngày thứ năm vẫn không có động tĩnh gì, hai người khẳng định Ung vương thật sự không có ý đối phó Đỗ Văn Hạo rồi mới trở lại Ngũ Vị Đường.

Hàm Đầu thấy Đỗ Văn Hạo trở về, vừa mừng vừa sợ, lập tức bước tới, quỳ xuống dập đầu, hỏi thăm bọn Bàng Vũ Cầm. Đỗ Văn Hạo chỉ nói mình phải trở về phúng viếng gấp, đi trước một bước, bọn họ sẽ tới sau.

Ngày hôm sau, bọn Bàng Vũ Cầm rốt cuộc cũng tới nơi. Bọn họ cũng đoán được trong kinh thành nhất định xảy ra đại sự. Nếu không Đỗ Văn Hạo cũng không vội vã trở về như vậy, cho nên trong lòng cũng nóng như lửa đốt, vội vàng chạy tới. Cả bọn dọc đường mệt mỏi, người kiệt sức ngựa hết hơi. Cũng may dọc đường bình an.

Đến kinh thành, nhận được tin hoàng thượng cùng thái hoàng thái hậu băng hà, Đỗ Văn Hạo không thể đến kịp cứu chữa hoàng thượng và thái hoàng thái hậu, cả bọn đều không khỏi thở dài.

434. Chương 377: Thái Dương Bệnh

Hôm nay, cũng là ngày thứ sáu Đỗ Văn Hạo quay lại kinh thành, bầu trời lúc bắt đầu âm u, mưa dầm rả rích.

Ngay đêm đầu tiên, Đỗ Văn Hạo đem toàn bộ sự tình ra kể cho Thẩm sư gia nghe. Thẩm sư gia nghe xong đầu đuôi câu chuyện liền quyết định trong sáng sớm ngày hôm đó sẽ đi dò la tình hình xem thế nào.

Sau khi Thẩm sư gia lên đường đi đo thám, Đỗ Văn Hạo vẫn hoang mang không biết nên ứng phó với tình hình ra sao, nên làm thế nào cho phải.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng chẳng có tâm trí đâu mà ra Tiễn Đường để chữa bệnh, tất cả đều do Tiễn Bất Thu ngồi ở đó thay cho hân những bệnh án thông thường Tiễn Bất Thu đều có thể giải quyết ổn thỏa. Đỗ Văn Hạo trong lúc không biết làm gì liền cầm lấy quyển y học trên kệ sách ngồi trong thư phòng, con hổ con Tiểu Khả hai mắt lim dim ngồi dưới chân của hân gặt gù.

Mấy vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo cùng với Kha Nghiêu đều biết hân bây giờ đang cần yên tĩnh một mình để suy nghĩ, nên không ai đến làm phiền hân cả, giờ đây trong thư phòng chỉ còn mỗi một mình Đỗ Văn Hạo ngồi xem sách mà thôi.

Mặc dù hần hai mắt dán vào sách, nhưng trong lòng của hần cứ lo ngay ngáy, chẳng có tâm tư nào mà đọc sách cả, cứ chốc chốc hình ảnh của Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu lại hiện về trong tâm trí của hần, đặc biệt là Thái Hoàng Thái Hậu. Hần rất muốn đến thắp hương cho người, nhưng do khi trước hần và Thẩm sư gia đã quyết định hết cả rồi bây giờ việc hần cần phải làm là ngồi im chờ động tĩnh, không được phép vọng động. Vì việc này có quan hệ đến sự sống còn của hần, trong thời gian này hần tuyệt đối không được phép hé đầu lộ diện, dù sao thì việc tang lễ vẫn còn mấy ngày nữa. chờ cho tình hình ổn định hơn rồi đi vẫn chưa muộn.

Đỗ Văn Hạo đang trong lúc chán ngán đến cùng cực, thì bỗng nhiên có tiếng gõ cửa ở bên ngoài, hần uể oải đáp lên tiếng nói: “Ai vậy? Cứ vào đi, cửa không đóng đâu!”

Đỗ Văn Hạo vừa dứt lời thì tiếng cửa kêu lên kết, sau đó một cái đầu thò vào bên trong phòng nói: “Tướng công! Thiếp muốn hỏi chàng mấy vấn đề về y học có được không vậy hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền ngẩng đầu lên nhìn, thì trông thấy người vừa lên tiếng là Tuyết Phi Nhi. Hần liền miễn cưỡng cười lên đáp lại nói: “Phi Nhi đó hả? Có chuyện gì vậy? Sao bỗng nhiên lại chăm chỉ ghé vậy? Nàng không phải học y chỉ là học cùng Cầm Nhi tỷ cho đỡ buồn thôi hay sao?”

Không đợi cho Tuyết Phi Nhi kịp lên tiếng trả lời, thì ở phía sau lưng của Phi Nhi bỗng nhiên có một người bước ra, đó chính là Kha Nghiêu, tay nàng cầm một cuốn sách, hai mắt cười híp tịt cả lại nói: “Đồ đại ca! Phi Nhi tranh cãi với muội suốt mà chẳng ai chịu thua ai cả, chính vì vậy mà muội và Phi Nhi mới tìm đến huynh, để huynh nói xem ai đúng ai sai!”

“Ồ! Hóa ra mấy nàng lại học hành chăm chỉ như vậy sao? Đúng là dấu hiệu của sự tốt lành, đây! Học đi đôi với hành, học thì cần phải cần cù chăm chỉ. biết tìm tòi suy nghĩ, vào đây đi, mỗi người tự kê lấy ghế cho mình trước đi đã!” Đỗ Văn Hạo vui vẻ nói.

Tuyết Phi Nhi và Kha Nghiêu nghe vậy thì hai người vội chạy đi bê cho mình một chiếc ghế lại đặt xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo. Kha Nghiêu lên tiếng trước: “Lúc này muội xem sách y học, trong đó có một câu mà muội đọc chẳng hiểu gì cả, muội định đi tìm Tiên Thái Y để hỏi, vậy nhưng ông ấy lại đang bận chữa bệnh ở Tiền Đường cùng với Diệu Thủ và Hàm Đầu. Chính vì vậy mà muội ngại không dám hỏi! Thế là muội đi tìm Phi Nhi tỷ, nhưng không ngờ cách suy nghĩ của Phi Nhi tỷ lại khác hoàn toàn với muội, chính vì vậy muội và Phi Nhi tỷ tranh cãi một hồi. Phi Nhi tỷ tức quá liền đánh cược với muội

“Này...này...! Là muội muốn đánh cược với ta, chứ có phải ta muốn đánh cược với muội đâu!” Phi Nhi trợn tròn mắt lên nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Ai đánh cược với ai không quan trọng, mà quan trọng là hai muội đánh cược với nhau cái gì? Ta làm trọng tài cho hai muội rồi thì có được hưởng lợi gì không..

Kha Nghiêu nghe vậy liền hứ lên một tiếng rồi nói: “Huynh đúng là tham lam! Lại còn đòi bọn muội cho huynh được hưởng lợi nữa! Bọn muội cược xem ai thua sẽ phải bắt chước con cún sữa gâu gâu”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền phá lên cười ha hả nói: “Ha.. .ha.. .ha! Cái đánh cược này thú vị đấy, thế ta cũng chẳng cần đòi hỏi gì nữa, nghe hai muội sữa gâu gâu như con cún cũng hay đấy! Nhưng ta cảm giác là Kha Nghiêu sữa gâu gâu giống hơn Phi Nhi.. .ha ha....

“Huynh thật đáng ghét!” Kha Nghiêu nói xong liền cuộn cuốn sách trong tay lại đánh nhẹ lên người của Đỗ Văn Hạo một cái rồi nói: “Huynh làm sao mà biết được là muội sẽ thua cơ chứ? Thật đáng ghét!”

“Hai muội thử nói xem, hai muội tranh luận vấn đề gì?” Đỗ Văn Hạo cười nói.

“Bệnh Thái Dương!” Kha Nghiêu nói xong liền đưa cuốn sách cho Đỗ Văn Hạo nói: “Đây này, chính là câu này đây!”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy cuốn sách, đây là cuốn của Trương Trọng Cảnh, trong có một câu là: “Căn bệnh gọi là Thái Dương, thường có triệu chứng mạch phù, đau trên đỉnh đầu, và sợ lạnh, ác hàn!” Đỗ Văn Hạo đọc xong liền quay sang hỏi: “Câu này thì có gì không hiểu?”

Kha Nghiêu nghe vậy liền đáp: “Muội và Phi Nhi tranh luận những bệnh chứng thông thường và cơ bản của bệnh Thái Dương là nó có làm cho người bệnh bị sốt hay không! Muội nói trong sách của Trương Trọng

Cảnh đã viết rõ ràng là bệnh Thái Dương mạch phù, đỉnh đầu đau dữ dội và ác hàn, rõ ràng không hề có nhắc đến người bệnh bị sốt hay gì cả, như vậy cũng có nghĩa là người mắc bệnh Thái Dương chưa chắc đã lên cơn sốt, và lên cơn sốt thì chưa chắc đã phải là bệnh Thái Dương!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền quay sang Tuyết Phi Nhi nói: “Thế còn nằng? Nằng thấy thế nào?”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền nói: “Bệnh tại Thái Dương, vệ khí chống tà khí, vị tất sẽ làm người bệnh lên cơn sốt, người nóng, đây là một việc tất yếu, chính vì vậy mà trong sách không đề cập tới vấn đề này!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói chen vào: “Vệ ý của tỷ là Y Thánh Trương Trọng Cảnh viết triệu chứng căn bệnh này đã quên mất không cho triệu chứng bị sốt vào trong sách hả?”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền nói: “Ta không hề nói đó là do thiếu sót của Trương Trọng Cảnh, mà ý ta nói là ông ấy cảm thấy không cần thiết viết vào hiện tượng tự nhiên như vậy, viết hay không viết thì nó đã bao gồm ở trong hết đó rồi, lẽ nào người bệnh trong người thấy khó chịu, ông ta cũng phải viết hai chữ khó chịu vào sách hay sao?”

“Tuyết Phi Nhi! Tỷ nói như vậy là hơi bị quá đáng rồi đấy!” Kha Nghiêu âm ỉm nói.

Tuyết Phi Nhi hứ lên một tiếng đáp: “Đó là muội ngụy biện không có căn cứ!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì cười lên sảng khoái nói: “Thôi được rồi, không cần phải tranh cãi nữa đâu! Vậy ta hỏi hai người nhé, bệnh Thái Dương phát sinh, như thế nào? Kha Nghiêu, muội nói trước đi!”

“Cái này quá dễ, không làm khó muội được đâu! Kha Nghiêu vẽ mặt căng căng, dương dương tự đắc nói: “Thái Dương Kinh (kinh mạch Thái Dương) của cơ thể người nằm ở trên bề mặt da, nó giống như bức tường trong một gia đình, khi khí tà độc xâm nhập vào thì sẽ bị nó ngăn chặn lại đầu tiên, chính khí trong cơ thể sẽ nổi lên chống lại tà khí, chính khí và tà khí giao phong ngay tại bề mặt cơ thể, gọi là bệnh Thái Dương...!”

“Nói đúng lắm, vô cùng chính xác, vậy tại sao bệnh Thái Dương lại làm cho mạch phù, đỉnh đầu đau và ác hàn vậy? Phi Nhi, nằng nói xem nào!” Đỗ Văn Hạo gật gù khen Kha Nghiêu, xong quay sang Tuyết Phi Nhi hỏi.

“Cái này thì có gì là khó cơ chứ!” Tuyết Phi Nhi cũng có phần đắc ý nói: “Mạch là điều đầu tiên quyết định khí, khi ngoại tà xâm nhập, chính khí hưng thịnh thể hiện ra ngoài để đối chọi lại với khí tà, mạch tượng do đó mà phù, còn gọi là mạch phù. Thái Dương Kinh bắt đầu từ hốc mắt, qua đỉnh đầu, dọc xuống đến chân, khi khí tà xâm nhập, thì Thái Dương Kinh vì thế mà bị ngăn lại rồi bị tắc, chính vì vậy mà gây nên đau đốn nơi đỉnh đầu, còn về ác hàn thì càng đơn giản, do vệ khí có chức năng làm nóng ấm cơ thể, điều dưỡng da dễ, vậy nhưng khi khí tà xâm nhập, thì vệ khí mãi lo đi chống đỡ khí tà, làm gì có thời gian điều dưỡng da dễ, hơn nữa dưới tác động của phong hàn, vệ khí lại bị cưỡng chế, dĩ nhiên không thể làm nóng bề mặt cơ thể được, chính vì vậy mà bệnh Thái Dương sẽ làm cho người bệnh ác hàn, sợ lạnh!”

Đỗ Văn Hạo nghe Tuyết Phi Nhi giải thích mà gật đầu tán thưởng liên tục: “Phi Nhi! Không ngờ nằng trong thời gian gần đây lại tiến bộ thần tốc như vậy! Không giống như hồi trước nữa rồi, khá lắm!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền cười nói: “Vì Phi Nhi tỷ thấy muội cũng muốn học y, dĩ nhiên là không muốn bị muội bỏ sót lại đằng sau, chính vì vậy nên mới cố gắng chăm chỉ để đuổi kịp muội đấy!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền hứ lên một tiếng nói: “Ai cần phải học đuổi theo muội chứ? Từ khi Đỗ đại ca đến huyện Đồng Đạt này, ta đã đi theo huynh ấy học y rồi, từ trước đến giờ ta học y lúc nào mà chảnh nghiêm túc chăm chỉ, hứ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Đúng, đúng rồi! Tuyết Phi Nhi học hành rất nghiêm túc và chăm chỉ, thôi, chúng ta cùng không nên đi lạc vấn đề nữa, về căn bệnh Thái Dương này thì cơ bản là ta thấy hai người đều nắm được khá là vững vàng, biết được ba triệu chứng điển hình của căn bệnh Thái Dương. Mỗi một triệu chứng là một đặc trưng của căn bệnh, chỉ cần là căn bệnh này thì nó nhất quyết phải có những triệu chứng đặc biệt của nó, nếu không có đặc trưng, hoặc thiếu một trong những đặc trưng đó, thì ta có thể đoán định là nó không thuộc vào căn bệnh này. Cái này còn gọi là triệu chứng cơ bản của bệnh, học y bắt buộc phải như vậy, đối với mỗi căn bệnh đều phải nắm bắt được những cái cơ bản, cốt lõi nhất của nó, chỉ cần nắm được căn bản của nguồn bệnh, thì chúng ta có thể ứng phó được với chúng. Ví dụ như căn bệnh Thái Dương này, mạch phù, đỉnh đầu đau dữ dội, ác hàn sợ lạnh, trong ba thứ này thì thiếu một thứ cũng

không xong, nếu như chỉ có đau đỉnh đầu, ác hàn nhưng mạch lại không phù, thì nó chắc chắn không phải là bệnh Thái Dương. Dĩ nhiên, cũng có những trường hợp kèm theo chứng bệnh khác, hoặc là những bệnh chứng cũ tái phát dẫn đến biến chứng, thì chúng ta tạm không bàn tới....! ”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói: “Đúng như vậy đấy! Trong sách đã viết rõ ràng như vậy, bệnh Thái Dương chỉ có ba cái bệnh chứng cơ bản này thôi, làm gì có lên cơn sốt đầu, chính vì vậy mà lên sốt thì không phải là bệnh Thái Dương!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa ngón trỏ lên lắc qua lắc lại nói: “Kha Nghiêu! Muội nói câu này chỉ đúng một nửa thôi, bệnh Thái Dương ban đầu thì do khí Vệ Dương bị tích tụ, chưa được phát tác, thì dĩ nhiên không phát hiện ra hiện tượng bị sốt, nhưng theo thời gian của căn bệnh thì người bệnh sẽ có hiện tượng bị sốt, trong bệnh Thái Dương thì sốt và ác hàn đều thể hiện ra ngoài, đó là đặc trưng của bệnh Thái Dương, là một trong những sự khác biệt so với các bệnh về Kinh Lạc khác!”

Tuyệt Phi Nhi nghe vậy liền xoa xoa hai tay nói: “Thế nào hả? Ta nói có đúng không vậy?”

Kha Nghiêu nghe mà vẫn không chịu thua, ầm ừc nói: “Đồ đại ca! Huynh không công bằng, huynh thiên vị, huynh cứ giải thích lung tung! Huynh làm như vậy là nể Phi Nhi! Muội không chịu đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ biết mỉm cười nói: “Những việc khác thì ta có thể đùa được, chứ những chuyện về y thuật thì ta chưa bao giờ nói đùa cả, bởi vì nếu để cho người khác nghe được, người ta lại không cho đây là đùa mà cứ tưởng là thật, như vậy thì chẳng khác nào đi hại người ta cả!”

“Vậy huynh nói đi, nếu mà bị sốt cũng là chứng bệnh cơ bản của bệnh Thái Dương, thì tại sao trong sách lại không ghi rõ ra vậy?” Kha Nghiêu cong môi lên cãi lại.

“Đằng sau có viết đầy thôi, muội lật ra đằng sau xem Ma Hoàng Thang Chứng! Đem nó ra đọc cho ta nghe xem nào!” Đỗ Văn Hạo chỉ vào sách nói.

Kha Nghiêu nghe xong liền không nói không rằng, đưa sách lên gỡ ra đoạn phía đằng sau đến câu Ma Hoàng Thang, rồi đồng đọc lên tiếng đọc: “Bệnh Thái Dương, đầu đau, sốt toàn thân, eo hông và khớp xương đều có hiện tượng nhức mỏi, khó chịu, ác hàn sợ lạnh, sợ gió, nên dùng Ma Hoàng Thang điều trị là chính! ”

“Thế nào hả Kha Nghiêu muội? ở đây không phải nhắc tới người mắc bệnh Thái Dương là có dấu hiệu sốt hay sao?” Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói.

“Làm gì có?” Ban nãy Kha Nghiêu chỉ chăm chăm ngược đầu lên cao giọng đọc sách, chứ không hề để ý thấy bên trong sách có viết cái gì, chính vì vậy mà khi nghe Đỗ Văn Hạo nhắc nhở, nàng mới định thần cúi đầu xuống quan sát một hồi, sau đó mới ý lên một tiếng kinh ngạc nói: “Bệnh Thái Dương, đau đầu, sốt cao.. .đúng là có sốt rồi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới mỉm cười giải thích: “Trong sách ở đoạn trước không nhắc tới người bệnh bị sốt, là vì tác giả muốn đưa những thứ cơ bản ra cho người đọc nắm được trước đã, còn bệnh Thái Dương thì có Thương Hàn và Trúng Gió hai loại, khi mới phát bệnh thì không có hiện tượng sốt nào, nhưng sau một thời gian phát bệnh người bệnh sẽ có hiện tượng nóng sốt. Chính vì vậy mà bị sốt cũng là một trong những bệnh chứng đặc trưng của Thái Dương Bệnh. Muội gỡ ra phía sau đọc thì sẽ rõ, trong đó có ghi cả những điều mà hai muội tranh luận từ nãy tới giờ đấy,nó viết rất rõ ràng: ‘Bệnh Thái Dương, có dấu hiệu nóng sốt, ra mồ hôi, ác hàn sợ lạnh, sợ gió,còn gọi là Trúng Gió!’”

Kha Nghiêu nghe xong mới đưa mắt lên ngắm một lượt thật kỹ càng, quả nhiên đúng như Đỗ Văn Hạo vừa nói, nàng bất giác thâm kêu khổ trong lòng, sau đó tự trách mình sao không đọc kỹ trong sách viết những cái gì. Nhưng lập tức Kha Nghiêu đột nhiên quay ngoắt một trăm tám mươi độ, cười híp tít cả mắt lại nói: “Đồ đại ca, trong lời nói của huynh thì nó là trúng gió, muội biết rồi, đó là bệnh làm cho người ta bị méo mồm, méo miệng, thậm chí còn làm cho cơ thể bị tê liệt, muội nói có đúng không hả?” Kha Nghiêu nói xong thì trợn tròn mắt lên, miệng vẹo sang một bên, hai tay đưa lên run run, nhìn không khác gì người vừa bị trúng gió vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy chỉ biết cười phá lên, lắc lắc đầu nói: “Muội nói cái trúng gió kia là hiện tượng làm cho người ta bị tê liệt, khác hẳn hoàn toàn với căn bệnh trúng gió trong bệnh Thái Dương, trúng gió trong bệnh Thái Dương là do bị gió độc, hoặc khí tà xâm nhập mà chữa trị!”

“Ha..! Muội hiểu rồi!” Kha Nghiêu làm ra vẻ bình tĩnh, lĩnh hội được ý của Đỗ Văn Hạo, sau đó nàng ngẫm nghĩ một lúc rồi lại lên tiếng hỏi: “Vậy thế nào gọi là sợ gió? Sợ gió và sợ lạnh, có gì khác nhau?”

“Dĩ nhiên là khác nhau rồi, cả hai đều là do khí tà xâm nhập cơ thể, ừm! Chúng ta có thể hiểu như thế này, một người bị bệnh, nếu như không có gió thì không thấy lạnh, nhưng khi có gió thổi qua thì người đó lại cảm thấy lạnh, đây chính là chứng sợ gió, nếu như ngồi trong phòng không có chút gió nào, mà người bệnh vẫn cảm thấy lạnh, thì đó chính là ác hàn, hay còn gọi là sợ lạnh!” Đỗ Văn Hạo giải thích.

“Ồ! Thì ra là vậy!” Kha Nghiêu gật gù ra vẻ đã hiểu, sau đó lại ngược mặt lên quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Thế muội hiểu như thế này không biết có đúng không! Đó là một người bệnh cho dù là thời tiết nóng nực, trong phòng không có gió mà vẫn cảm thấy lạnh, thì gọi là ác hàn! Còn khi trời nóng mà lại có gió, người khác cảm thấy mát mẻ, sảng khoái, nhưng người bệnh lại toàn thân lạnh lun lên, thì đây gọi là sợ gió! Muội nói như vậy có đúng không?”

“Hoàn toàn chính xác!” Đỗ Văn Hạo gật đầu khen ngợi.

“Ha ha! Đỗ đại ca! Huynh thấy chưa, muội thông minh lắm mà!” Kha Nghiêu cười phá lên thích thú.

“Thì ta từ trước đến giờ đều thấy muội thông minh mà!” Đỗ Văn Hạo cười nói.

Tuyệt Phi Nhi lúc này ngồi bên cạnh, không nhịn nổi nữa liền nói chen vào: “Đúng vậy! Muội thông minh lắm, nhưng đừng quên cuộc đánh cược giữa hai chúng ta!”

Kha Nghiêu vẫn cố tình không để ý đến Tuyệt Phi Nhi nói gì, cứ hí ha hí hửng cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại ca! Huynh lúc này nói rằng bệnh Thái Dương có hai loại trúng gió và thương hàn, hai loại này khác nhau phải không ạ?”

Đỗ Văn Hạo gật gù nói: “Dĩ nhiên là khác nhau rồi!”

Kha Nghiêu nghe xong thì hai mắt long lanh, há hốc mồm lên kinh ngạc, nàng làm ra vẻ mình rất muốn học hỏi, muốn tìm hiểu thêm về căn bệnh này: “Vậy thì phân biệt như thế nào ạ?”

Tuyệt Phi Nhi thấy Kha Nghiêu đang giả vờ đánh trống lảng, liền cười khan lên hai tiếng rồi lạnh giọng nói: “Này này! Muội làm gì thế hả? Muội muốn đánh trống lảng để lờ đi phải không? Đừng quên là chúng ta đã đánh cược với nhau rồi đấy nhé?”

Kha Nghiêu nghe xong liền quay sang Tuyệt Phi Nhi cười khan lên hai tiếng lấy lệ đáp: “Ai quên chứ? Muội chỉ muốn hỏi những vấn đề mình không hiểu thôi mà?”

“Đừng có điều...! Muội muốn lẩn tránh, càn kè để ta quên luôn chuyện đó hả? Đừng có mơ nhé, mau lên!” Tuyệt Phi Nhi lạnh giọng nói.

“Mau lên làm cái gì cơ?” Kha Nghiêu giả vờ ngơ ngác hỏi lại.

“Sửa gâu gâu chứ còn gì nữa! Đã chơi thì phải chịu, thua thì phải làm chứ còn gì nữa!” Tuyệt Phi Nhi gắt lên.

Kha Nghiêu nghe xong thì hai má đỏ ửng lên, sau đó xích lại gần Tuyệt Phi Nhi nịnh nọt nói: “Ha ha...! Phi Nhi tỷ tỷ là người hiền lành tốt bụng, yêu thương người nhất nhà, sao tỷ nỡ lòng nào để cho muội sửa gâu gâu như mấy con...cún được, đúng không? Hay là muội mời tỷ ăn một bữa được không? Khắp cái kinh thành này, tỷ thích ăn món gì, ăn ở đâu cũng được, tùy ý của tỷ hết, bất kỳ sơn hào hải vị nào muội cũng chiều! Được chưa?”

“Ha! Muội đúng là cũng có đầu óc tính toán đấy! Ai không biết Hoàng Thượng và Hoàng Thái Hậu vừa băng hà, tất cả các tiệm ăn trong cả cái kinh thành này đều đã bị bắt đóng cửa để chịu tang, chờ đám tang lễ của hai người xong hết rồi bọn họ mới khai trương trở lại! Bây giờ muội dẫn ta đi ăn cái gì? Ăn mấy quán mỳ vớ vẩn ven đường hả?” Tuyệt Phi Nhi nói.

Kha Nghiêu nghe vậy thì chỉ biết cười trừ lên đáp: “Muội.. .ha..ha.. .muội quên bém mất chuyện này, hay là chờ cho bọn họ khai trương trở lại rồi muội mời được không?”

“Thôi miễn đi! Cái tang lễ này không biết bao giờ mới xong, hơn nữa ta thấy bữa ăn đó không thú vị bằng việc nghe muối sũa lên như cún được! Nhanh lên, tai của ta đang dựng ngược lên nghe muối sũa đây này...!” Tuyết Phi Nhi mỉm cười nói.

“Thôi mà Phi Nhi Tỷ tốt bụng! ” Kha Nghiêu nhăn mặt nhăn mũi năn nỉ.

“Thua thì phải chịu! Không có lằng nhằng gì hết, nhanh lên! ” Tuyết Phi Nhi cũng không chịu buông tha cho Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu bắt đắc dĩ không biết nên làm thế nào cho phải, nhưng vẫn cứ xích lại gần Tuyết Phi Nhi nói: “Hay là chờ chút nữa về phòng rồi muối sũa cho Phi Nhi tỷ nghe có được không?”

Kha Nghiêu nói xong liền đứng dậy, nhưng vừa mới định đứng dậy thì nàng đã bị Tuyết Phi Nhi kéo lại nói: “Sũa luôn tại đây đi! Đố đại ca đã nói rồi, muối mà sũa thì nghe hay phải biết, ha ha ha!”

Nghĩ đến cảnh Kha Nghiêu phải tru môi lên sũa. Tuyết Phi Nhi đã không nhịn nổi cười rồi.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng quay sang Kha Nghiêu nói: “Đúng vậy đấy! Ta trông thấy muối khóc rồi, nhưng vẫn chưa nghe muối sũa theo kiểu con cún bao giờ, mau sũa đi! Ha ha ha!”

“Đố đại ca, huynh thật độc ác! Chỉ biết bắt nạt muối thôi! Hứ!” Kha Nghiêu lườm Đỗ Văn Hạo một cách căm hận, sau đó cắn răng chặt lại đưa mắt ra nhìn bên ngoài, thấy không có một ai, Kha Nghiêu liền tru miệng lên: “Sũa thì sũa có gì mà phải sợ... .Gâu.. .gâu... .gâu..

Ha ha ha!

Kha kha kha!

Tuyết Phi Nhi ôm lấy bụng cười lăn cười bò, đến nước mắt cũng túa cả ra bên ngoài. Đỗ Văn Hạo cũng vậy hấn ngửa hết cả mặt lên trời cười như chưa bao giờ được cười vậy.

Đến cả con hổ Tiểu Khả vốn đang nằm lim dim gật gù dưới sàn nhà cũng bị tiếng cười của hai người làm cho bình tĩnh, nó ngẩng đầu lên nghiêng nghiêng cái đầu nhìn Đỗ Văn Hạo và Tuyết Phi Nhi, không biết hai người này tại sao lại cười sặc sụa như vậy.

Kha Nghiêu sũa gâu gâu xong thì căm hận nhìn hai người kia rồi ầm ức nói: “Cứ cười đi, cười đến sặc mà chết đi, đúng là hai kẻ độc ác!”

Tuyết Phi Nhi lúc này vẫn cảm thấy không nhịn nổi cười, nàng nghe Kha Nghiêu nói vậy liền chỉ vào mặt nàng nói: “Muội cứ tưởng muội tốt lắm đấy hả? May mà ta đánh cược thắng đấy, chứ nếu mà ta thua, thì không biết muội giờ trò gì ra để trừng phạt ta đâu? Ha ha ha”

Kha Nghiêu nghe vậy liền ưỡn ngực lên nói: “Có giỏi thì chúng ta lại đánh cược thêm lần nữa! Lần này muội thắng chắc cho mà xem!”

“Chơi thì chơi, ai sợ gì chứ! Nói đi, muội muốn cược cái gì?” Tuyết Phi Nhi liếc mắt nói.

“Chúng ta sẽ đánh cược.. .ừm.. .thế này nhé. Đố đại ca sẽ hỏi chúng ta mỗi người một câu hỏi, ai trả lời sai coi như thua !” Kha Nghiêu nheo mắt lên nói.

“Được thôi! Vậy cược cái gì đây? Lẽ nào lại sũa gâu gâu như muội!” Tuyết Phi Nhi cười nói.

“Không...! Muội vừa sũa rồi, nếu như mà Phi Nhi tỷ thua mà cũng làm như vậy thì cũng chỉ ngang với muội lúc này, muội không muốn vậy, muội muốn tỷ phải chịu thua nặng hơn nữa, đó là ai thua không những phải sũa gâu gâu, mà còn phải bò dưới đất một vòng! Tỷ có dám đánh cược không vậy?” Kha Nghiêu vênh vao nói.

Tuyết Phi Nhi cũng là một người hiếu thắng, chính vì vậy mà khi Kha Nghiêu khiêu khích như vậy, nàng liền ngẩng cao đầu lên nói: “Chơi thì chơi, ai sợ muội cơ chứ! Nào! Đố đại ca, huynh ra câu hỏi đi!”

Đỗ Văn Hạo thấy hai người đã bắt đầu đánh cược máu me, liền cười nói: “Làm như vậy sẽ làm cho đôi bên mất mặt, như vậy sẽ mất hòa khí, không tốt!”

“Không sao đâu Đỗ đại ca! Bọn muội cũng chỉ là đánh cược cho vui thôi. Phi Nhi tỷ cũng chỉ bò quanh một vòng, sửa lên mấy tiếng trước mặt chúng ta thôi, cũng chẳng có gì là mất mặt cả, đúng không hả Phi Nhi tỷ?” Kha Nghiêu liếc sang Tuyết Phi Nhi cười đầy ẩn ý.

Tuyết Phi Nhi nghe vậy cũng gật đầu nói: “Không sai! Chờ chút nữa mà muội thua bò dưới đất sửa gâu gâu cũng không cảm thấy mất mặt đúng không? Ha ha ha!”

“Hừ! Cứ chờ đấy mà xem, xem xem ai sẽ thua! Đỗ đại ca, huynh ra câu hỏi đi!” Kha Nghiêu quay sang Đỗ Văn Hạo hất hàm ra hiệu.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy chỉ biết lắc đầu nói: “Vậy thì được! Chúng ta tiếp tục lấy bệnh Thái Dương ra làm đề cũng được, lúc này Kha Nghiêu không phải đã nêu câu hỏi rồi đó hay sao? Bệnh Thái Dương có thương hàn và trúng gió hai loại, vậy chúng khác nhau ở điểm nào?”

Kha Nghiêu nghe xong liền giơ tay lên nói: “Muội muốn nói trước! Cái này là chứng thương hàn của bệnh Thái Dương!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Nói trước là hay bị thiệt lắm đó...”

Kha Nghiêu nghe vậy hiểu ngay ý của Đỗ Văn Hạo liền nói: “Đúng đúng, chúng ta viết ra giấy sau đó đưa cho Đỗ đại ca mới là công bằng....!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền cười nói: “Chuyện nhỏ!”

Hai người Kha Nghiêu và Tuyết Phi Nhi liền đi tới chiếc bàn gần đó, cầm lấy bút lông viết ra những gì mà mình nghĩ, sau đó cả hai liền lén lút đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo cầu cứu xem mình viết có đúng không, nhưng Đỗ Văn Hạo chỉ mỉm cười rồi lại cầm sách lên xem. hai người thấy vậy liền lẩm bẩm trách mắng Đỗ Văn Hạo ở trong bụng, nhưng vẫn phải cố gắng viết ra đáp án để đưa cho hắn đọc.

Đỗ Văn Hạo xem xong kết quả của hai người liền lắc đầu nói: “Bệnh Thái Dương có thương hàn và trúng gió hai loại, chính vì vậy mà hai loại này ngoài những nét cơ bản của bệnh Thái Dương, chúng còn có thêm những hiện tượng bệnh khác nữa. Hai muội viết sự khác nhau của hai loại này đều là những triệu chứng ngoài, không ăn nhập gì cả. Chúng ta cùng phân tích một chút nhé, đem loại trúng gió ra nói, thì nó là chất dinh dưỡng trong cơ thể không được điều hòa, làm cho cơ thể không được vững, chính vì vậy mà khí thoát ra ngoài làm cho người ta đổ mồ hôi. vì hiện tượng ra mồ hôi này nên hiện tượng trúng gió trong bệnh Thái Dương sẽ làm cho mạch phù, yếu!”

“Nói tóm lại bệnh Thái Dương trúng gió có hiện tượng ra mồ hôi, mạch phù yếu là trọng điểm.”

Đỗ Văn Hạo vừa nói đến đây thì vẻ mặt cả hai người Tuyết Phi Nhi và Kha Nghiêu đều biến sắc, nhưng cả hai vẫn cố tỏ ra như không có chuyện gì xảy ra, tuy nhiên không ai dám đưa mắt nhìn nhau, sợ đối phương nhận ra thái độ của mình.

Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Bây giờ chúng ta lại xem xét trường hợp của bệnh Thái Dương Thương Hàn, nó có hiện tượng khác hẳn với trúng gió, khí dương trong cơ thể bị ngưng trệ, chính vì vậy mà mồ hôi không thể nào bài trừ ra khỏi cơ thể từ lỗ chân lông, loại bệnh này làm cho người bệnh không thoát được mồ hôi, vì bệnh Thái Dương Thương Hàn là do khí hàn xâm nhập cơ thể vô cùng mạnh mẽ, làm cho khí dương bị cưỡng chế, ngưng trệ không hoạt động, chính vì vậy mà mạch phù đập nhanh. Dĩ nhiên. Thái Dương Thương Hàn vẫn còn những hiện tượng đặc trưng khác nữa, ví dụ như toàn thân nhức mỏi, buồn nôn... Những thứ này là biểu hiện đặc trưng nhất của bệnh!”

Nói đến đây Đỗ Văn Hạo liền đưa mắt lên liếc nhìn Kha Nghiêu và Tuyết Phi Nhi, rồi mỉm cười nói: “Ta đã phân tích xong nguyên nhân cùng với những bệnh trạng cơ bản của hai loại bệnh này rồi ai có thể tổng kết cho ta nghe những lời ta vừa nói xem xem Thái Dương Thương Hàn và Thái Dương trúng gió khác nhau ở điểm nào?”

Tuyết Phi Nhi nghe xong lâu bầu nói: “Huynh đã nói hết cả rồi, nếu như mà không nghe ra thì đúng là chữ thầy tả thầy hết rồi, khác nhau đó chính là hiện tượng ra mồ hôi chứ còn gì nữa! Thái Dương trúng gió thì ra mồ hôi, mạch phù yếu, còn Thái Dương Thương Hàn thì không ra mồ hôi, mạch phù đập nhanh, cái này muội chưa kịp nghĩ tới, không tính chứ?”

Kha Nghiêu nghe vậy mừng rỡ nói: “Được được, không tính! Ha ha ha! Khi này muội cũng vội quá mà viết thiếu, không tính cũng được, ha ha ha...”

Kha Nghiêu nói đến đây xong mới sực nhớ ra điều gì đó, nàng liền quay sang Tuyết Phi Nhi nói: “Phi Nhi tỷ cũng viết thiếu?”

Đỗ Văn Hạo liền đưa hai tờ giấy của hai người kia viết lên nói: “Ngoại trừ những hiện tượng bệnh chứng của bệnh Thái Dương ra, thì Phi Nhi có viết tới mạch tượng, còn Kha Nghiêu viết tới ra mồ hôi, chính vì vậy mà cả hai đều trả lời thiếu, vậy coi như là hòa!”

435. Chương 378: Tranh Quyền Đoạt Thế

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy xong cả hai người Tuyết Phi Nhi và Kha Nghiêu đều thở hắt ra. Kha Nghiêu sau đó liền quay sang Tuyết Phi Nhi mặt căng căng lên nói: “Phi Nhi tỷ vừa rồi may mắn đấy, chẳng qua muội lúc này do hồi hộp quá nên quên thôi, nếu không hử... .hề hề! Vấn tiếp theo muội sẽ thắng cho mà xem!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy cười lạnh nói: “Nghe Đỗ đại ca nói hết cả ra rồi mới nói, thế thì ai mà chả biết, có giỏi thì thắng ta thêm một ván nữa xem nào!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền quay sang Đỗ Văn Hạo hát hàm nói: “Đỗ đại ca! Huynh mau ra câu hỏi nhanh lên...”

Đỗ Văn Hạo đang định mở miệng ra nói, thì đột nhiên Anh Tử chạy vào trong thông báo: “Thưa thiếu gia! Có Bàng đại lão gia và Kinh Thành Phủ Doãn Thái đại lão gia đến thăm! Bọn họ đang ngồi chờ trong hoa phòng đó ạ!”

Vị Bàng đại lão gia này không phải ai khác mà chính là phụ thân của Bàng Vũ Cầm, nhạc phụ của Đỗ Văn Hạo, Bàng Cảnh Huy, chức đến Thôi Quan của Phủ Khai Phong. Còn vị Kinh Thành Phủ Doãn Thái đại nhân thì Đỗ Văn Hạo chưa từng nghe nói hai người này có qua lại với nhau bao giờ cả, bây giờ cả hai đột nhiên đến thăm hử, làm cho hử không biết là có chuyện gì, nên vội vã mặc quan bào chạy ra hoa phòng nghênh đón.

Khi vừa bước vào trong phòng thì Đỗ Văn Hạo đã trông thấy một gánh quà đặt ở trong góc tường, Bàng Cảnh Huy và Thái Phủ Doãn đang ngồi uống trà trò chuyện với nhau, khi thấy Đỗ Văn Hạo đi vào, cả hai vội vã đứng dậy thi lễ.

Đỗ Văn Hạo cũng vội vã bước tới trước mặt Bàng Cảnh Huy cúi người hành lễ: “Tiểu tể tham kiến nhạc phụ đại nhân!”

Bàng Cảnh Huy thấy vậy liền mỉm cười vuốt râu gật gật đầu, sau đó ông tránh người sang một bên đưa tay lên giới thiệu Thái Phủ Doãn cho Đỗ Văn Hạo biết: “Hiền tể! Vị này là Thái Kinh, là Phủ Doãn Kinh Thành của chúng ta, Thái đại nhân!”

Thái Kinh? Sao cái tên này nghe quen quá vậy. Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rất nhanh, ngay lập tức hử nhớ tới nhân vật Thái Kinh trong bộ truyện tiểu thuyết nổi tiếng, Thái Kinh trong bộ tiểu thuyết này chính là người có liên quan đến quả sinh nhật Sinh Thần Cương, sau đó bị hội Tiêu Cái cướp mất giữa dọc đường. Nếu đây đúng là ông ta, thì Thái Kinh là một nhân vật gian tà khét tiếng ngang với lão Cao cầu đáng ghét kia. Vậy nhưng, bây giờ trông ông ta mới khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, mũi cao miệng rộng, tướng mạo đường đường chẳng có gì giống với bộ dạng của một gã gian thần cả, nên Đỗ Văn Hạo nhất thời cũng không biết được vị Thái Kinh trước mặt hử đây có phải là nhân vật Thái Kinh trong truyện hay không nữa. Nhưng, nghĩ đi nghĩ lại người giống tên người cũng nhiều, hử cũng không nhớ tên tự và tên hiệu của gã Thái Kinh trong kia là gì nữa, nên bây giờ Đỗ Văn Hạo cũng khó mà phân biệt được.

Còn Thái Kinh trông thấy Đỗ Văn Hạo cứ đứng nhìn mình không nói câu gì, hơn nữa gương mặt của hử lúc thì sa sầm lại, lúc thì lắc đầu nguầy nguậy, nên không biết hử đang nghĩ cái gì nữa, vì vậy mà vội vã chạy đến cúi người thi lễ nói: “Hạ quan tham kiến Đỗ đại nhân!”

Vị Thái Kinh này là Khai Phong Phủ Kinh Thành Phủ Doãn, quan chức là tòng tam phẩm. Đỗ Văn Hạo là Đề Đốc Các Lộ Hình ngục Công Sự Đề Hình Quan, quan chức vốn là chính tam phẩm, nhưng vì hử tự

động lạm dụng binh quyền, sau còn có kết giao với Bạch Liên Giáo, chính vì vậy mà Tổng Thân Tông rất khó chịu với hắn, nên hạ cấp của hắn xuống còn tòng tứ phẩm, chức cấp kém hơn hắn Thái Kinh một cấp. Nhưng vì Đỗ Văn Hạo được ban tặng Tử Y Kim Ngự nên quan chức của hắn là chính tam phẩm, vì vậy mà Thái Kinh mới tự xưng mình là hạ quan.

Đỗ Văn Hạo thấy Thái Kinh cúi người thi lễ với mình thì sực tỉnh lại cúi cười đáp lễ, sau đó cung kính mời hai người ngồi xuống. Anh Tử lúc này cũng đã dùng chiếc khay nạm vàng bưng trà lên mời, sau đó nâng cúi người lui ra cho ba người ngồi trò chuyện với nhau.

Thái Kinh lúc này quay sang Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Nghe nói Đỗ đại nhân là người trượng nghĩa khinh tài, tính cách hào phóng hơn người, thích cứu giúp người nghèo, giúp đỡ kẻ khó, hạ quan cứ nghĩ rằng trong phủ đệ của đại nhân hẳn phải chất cả núi vàng mới có những hành động như vậy. Thế mà không ngờ hôm nay đến quý phủ, thấy nơi đây đơn giản, thô sơ, người ở cũng chẳng có mấy người. Lúc này nghe Bàng đại nhân nói các vị phu nhân của Đỗ đại nhân lại là những người hiền thực, hiểu biết, chăm chỉ chịu khó, trong nhà có mỗi một đứa nha hoàn là Anh Tử, lại là người bên nhà gái qua. Đại nhân là người chức cao vọng trọng, là cánh tay mặt của Thánh Thượng, vậy mà không ngờ lại có cuộc sống giản dị như vậy, thật làm hạ quan khâm phục vô cùng, xem ra hạ quan làm quan lâu năm vẫn không bằng được một góc của đại nhân, thật vô cùng hổ thẹn!”

Đỗ Văn Hạo nghe Thái Kinh nói vậy mới ngẩng người ra. Hắn đưa mắt ra nhìn xung quanh, quả nhiên dinh phủ của hắn cũng đơn sơ, mộc mạc thật, nhất là mấy đứa người hầu, chủ yếu là bản thân hắn cũng không coi mình là một đại lão gia, cũng không có thói quen có người hầu bên cạnh, ngay cả đến chuyện đi nhà xí mà cũng cần người hầu đi theo thì hắn không thể chịu nổi. Còn Bàng Vũ cầm thì cũng chẳng qua là một tiểu thư cùng lắm cùng chi cần một người hầu. Liên Nhi, Phi Nhi, Thanh Đại thì càng không nói làm gì, bọn họ chẳng cần đến người hầu, vì ai cũng tự chăm sóc được cho bản thân mình. Một đại gia đình như hắn trông ra cũng chẳng giống một gia đình giàu có gì cả, có rất nhiều việc bản thân hắn còn đích thân làm hết, chính vì vậy mà hắn cũng chẳng mua đứa người ở nào cả. Bây giờ nghe Thái Kinh nói vậy, liền mỉm cười chấp tay nói: “Thái đại nhân đến thăm bốn phủ, không phải là để nói mấy thứ này khen ta đấy chứ?”

Thái Kinh nghe vậy sững người, sau đó ông ta lại bật cười ha hả nói: “Đỗ đại nhân thật là vui tính, vui tính quá.. ,ha,.ha.ha...!” Nói xong ông ta liền liếc mắt sang Bàng Cảnh Huy ra hiệu.

Bàng Cảnh Huy trông vậy hiểu ý, liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Thái đại nhân sớm đã nghe nói y thuật của hiền tế như thần, nên rất muốn kết giao với con, nhưng vì công việc của cả con và ông ấy đều bận rộn, nên chưa có dịp gặp mặt. Sau đó, con lại bị điều đi Nhã Châu, tiếp sau đó lại tứ phương tầm y, rồi lại làm Đề Điểm Hình Ngục, mãi mới về đến kinh thành. Chính vì vậy mà hôm nay ta mới dẫn Thái đại nhân đến đây giới thiệu cho con biết. Ông ấy cũng nghe nói tử lượng của con hơn người, mà Thái đại nhân cũng là người rất thích uống rượu, nên rất muốn cùng được chung vài ly với con, không say không về. Nhưng vì bây giờ Thánh Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu vừa mới băng hà, cho dù trong triều, không cấm ai được phép uống rượu, nhưng vì đâu cũng là chuyện buồn của trăm họ, nên chúng ta hôm nay lấy trà thay rượu, cùng hàn huyên với nhau vài câu.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội vã chấp tay nói: “Thái đại nhân khách khí quá!”

Thái Kinh nghe vậy liền đưa tay lên vuốt chòm râu đen nhánh dưới cằm của mình mỉm cười nói: “Lời của Bàng đại nhân vừa nói, đúng là ý nghĩ của hạ quan, đại nhân y thuật như thần, còn bốn quan lại không hiểu biết gì về y thuật; nên không dám đến đây múa rìu qua mắt thợ. Vậy nhưng, hạ quan là Kinh Thành Phủ Doãn, cho dù đầu óc có ngu muội, hành động có chậm chạp cũng không dám phụ lòng kỳ vọng của Hoàng Thượng, nên dù có gan óc lầy dốt cũng quyết làm tròn bổn phận của mình. Hạ quan nghe nói Đỗ đại nhân có sách lược cai trị quốc gia vô cùng độc đáo, nên hôm nay đến tham kiến, một là mong muốn được Đỗ đại nhân không chê hạ quan ngu muội mà chỉ dạy cho hạ quan, hai là muốn học hỏi đại nhân về đạo làm quan thế nào cho phải!”

Không chờ cho Đỗ Văn Hạo kịp lên tiếng trả lời. Bàng Cảnh Huy đã chấp tay lên nói: “Thái đại nhân và tiểu tế cứ ngồi đây đàm đạo với nhau, tại hạ xin phép vào trong kia thăm nom con gái của mình một chút, tại hạ cũng đã một năm nay chưa gặp mặt nó rồi!”

Thái Kinh nghe vậy chấp tay lên đáp lễ nói: “Vâng...vâng! Bàng đại nhân cứ việc tự nhiên!”

Bàng Cảnh Huy nghe xong liền đứng dậy cáo từ, bước ra khỏi cửa, sau đó thuận tay khép cửa lại cho Đỗ Văn Hạo và Thái Kinh tiện bề nói chuyện

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì sững người lại, hần hiểu ngay rằng vị Kinh Thành Phủ Doãn Thái Kinh này hẳn có chuyện muốn nói riêng với hần, nghĩ vậy liền mỉm cười quay sang Thái Kinh nói: “Thái đại nhân! Lần này đại nhân đến đây chắc không chỉ hỏi mỗi chuyện cái đạo làm quan ra sao đúng không?!”

Thái Kinh nghe vậy liền mỉm cười thấp giọng đáp: “Đồ đại nhân...e hèm..chúng ta nói chuyện riêng với nhau thế này, không cần phải khách khí làm gì, thôi thì cứ việc xưng huynh đệ cho nó tiện, không biết Văn Phàm huynh nghĩ sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cúi đầu đáp: “Như vậy cũng được, không biết tên tự của Thái đại nhân....!”

“Nguyên Trường...!” Thái Kinh đáp

“Hả? Văn Trường? Triệu Văn Trường...?” Đỗ Văn Hạo nghe câu được câu không, kinh ngạc hỏi lại.

Thái Kinh nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền cười ha hả nói: “Ngu huynh sao mà so bì được với Phụ Quốc An Bang, một trong ngũ hổ tướng Thường Sơn Triệu Tử Long! Ngu huynh tên tự là Nguyên Trường, chữ Nguyên trong Tết Nguyên Đán, còn chữ Trường trong chữ Trường Kỳ...!”

“ồ vậy sao? Thành thật xin lỗi huynh...ha ha ha....tại tiểu đệ nghe không rõ, mong Nguyên Trường huynh thứ lỗi!” Đỗ Văn Hạo chấp tay nói.

“Không sao...không sao...! Ngu huynh hơn tiểu đệ mấy tuổi, bây giờ chúng ta cứ xưng nhau là huynh đệ cho nó thân mật, ngu huynh thực chất tài mọn cũng không hơn tiểu đệ là mấy, vậy nhưng tiểu đệ đã khiêm tốn như vậy, thì ngu huynh cũng xin đặc tội, tự xưng mình là huynh trưởng vậy! Chúng ta về sau cứ gọi như vậy. Văn Phàm tiểu đệ không trách gì ngu huynh chứ?” Thái Kinh niềm nở nói.

Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy vô cùng kỳ quặc, vị Kinh Thành Phủ Doãn Thái Kinh này vừa gặp mặt mình đã định người sang bắt quàng làm họ rồi, mặc dù hần cũng chẳng có gì là sang cả, vì thế nên Đỗ Văn Hạo nhất thời cũng không biết dụng ý của Thái Kinh là gì, liền lên giọng nói: “Nguyên Trường huynh khách khí rồi, chúng ta cứ xưng huynh đệ như vậy cũng tốt!”

“Ha ha...ha..! Hiền đệ quả nhiên là người sáng khoái, phóng khoáng! Chẳng trách gì mà Ung Vương Gia lại xem trọng hiền đệ như vậy!” Thái Kinh vui vẻ nói.

“Ung Vương Gia?” Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì cảm thấy mình như bị điện giật, toàn thân bắt giắc run lên một cái. Dùng dao uy hiếp bắt giam hai vị Vương Gia làm con tin, cái tội này cũng đủ để tru di cửu tộc rồi, cho dù mấy ngày hôm nay không thấy có động tĩnh gì, nhưng trong lòng Đỗ Văn Hạo vẫn thấp thỏm bất an vô cùng. Bây giờ, vị Kinh Thành Phủ Doãn Thái Kinh này đột nhiên nhắc đến Ung Vương Gia, làm cho Đỗ Văn Hạo sợ đến toát mồ hôi hột.

Thái Kinh dường như biết được chuyện này, nên ông ta liền mỉm cười đầy vẻ thần bí, đưa tay vỗ vỗ vào vai của Đỗ Văn Hạo nói: “Hiền đệ không cần phải lo lắng quá như vậy đâu! Vương Gia rất xem trọng hiền đệ đó, dĩ nhiên những hiểu nhầm ngày trước, Vương Gia cũng chỉ mỉm cười rồi cho qua chuyện luôn, không để bụng gì cả đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười khan lên hai tiếng, nhưng hần không hề đáp lại câu nói của Thái Kinh, hần biết bây giờ mà hần lên tiếng thì đồng nghĩa với chấp nhận.

Thái Kinh nói xong liền đưa tách trà lên miệng, nhấp một ngụm sau đó nhẹ nhàng đặt xuống bàn rồi nói tiếp: “Hiền đệ nhậm chức Đề Điểm Các Lộ Đề Hình Hình Ngục, lại tứ phương tâm y đã gần một năm không quay về kinh thành rồi. trong một năm trở lại đây kinh thành xảy ra rất nhiều chuyện, e rằng hiền đệ cũng không biết rõ phải không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật đầu đáp: “Đúng vậy!”

“Nếu đã như vậy, thì hiền đệ cứ việc ngồi nghe ngu huynh kể lại cho hiền đệ nghe!” Tài ăn nói của Thái Kinh vô cùng tốt, chỉ loáng một cái thôi ông ta đã đem những chuyện xảy ra trong kinh thành trong vòng một năm trở lại đây lần lượt kể hết cho Đỗ Văn Hạo nghe. Những sự việc này đại để đều có liên quan tới Ung Vương, cứ trong hai ba câu nói là có Ung Vương thế này, Ung Vương thế kia. Tổng Thần Tông cũng vô

cùng xem trọng vị Vương đệ này của mình, ở trước mặt ai cũng khen ngợi Ung Vương, cứ như Ung Vương là người giỏi nhất thế gian này vậy.

Đỗ Văn Hạo nghe mà chỉ mỉm cười không nói, hắn chỉ im lặng lắng nghe Thái Kinh kể chuyện, đến tận bây giờ hắn vẫn chưa hiểu được tại sao Thái Kinh lại đem chuyện của Ung Vương ra kể cho hắn để làm cái gì nữa.

Thái Kinh nói năng hăng say, mồm mép tép nhẩy, nước miếng tung bay tứ phía, nói một thôi một hồi, nói liền một canh giờ mới chịu ngừng lại, thở dài một cái: “Hoàng Thượng và Ung Vương Gia tình thân như thủ túc, vậy mà không ngờ Hoàng Thượng lại băng hà, quy tiên sớm như vậy! Ngay cả đến ý chỉ chỉ định ai lên kế vị cũng chưa kịp viết! Việc kế vị ngại vàng đại sự do vậy mà đến tận bây giờ vẫn chưa quyết định được!”

Nói đến đây thì Thái Kinh mới nhướng mắt lên nhìn trộm Đỗ Văn Hạo một cái.

Nhưng Đỗ Văn Hạo thì cứ ngây ra như khúc gỗ, chẳng có biểu hiện gì cả. Tuy ngoài mặt như vậy, nhưng thực chất trong bụng của hắn bây giờ đang nổi phong ba bão táp, hắn hiểu ngay rằng vị Kinh Thành Phủ Doãn này hôm nay đến đây vì mục đích thuyết phục hắn. Tất cả đều là vì tranh quyền kế vị, việc này là việc vô cùng nguy hiểm, nó chẳng khác gì hòn than nóng cả, không xử lý khéo léo thì bỏng tay như chơi, nếu không có đủ thế lực tuyệt đối không nên nhúng mũi vào chuyện này, tốt nhất là tránh càng xa càng tốt! Nếu như vẫn không tránh được thì tốt hơn hết là nên học tập Từ Thử trong truyện Tam Quốc, cứ giả ngây giả ngô, không nói câu gì là tốt nhất.

Thái Kinh trông nét mặt của Đỗ Văn Hạo cũng không thể nào đoán ra được thái độ của hắn trong sự việc này ra sao, trong lòng cũng thấp thỏm, liền tiếp tục nói: “Các đại thần ở trong triều chỉ vì mỗi cái việc kế vị này mà đã điên hết cả đầu, làm rối tung rối mù hết mọi thứ trong cung lên rồi, thậm chí bọn họ suýt chút nữa động tay động chân đánh nhau nữa! Bây giờ chỉ có hai người có đủ tư cách kế vị, và Ung Vương Gia là người lựa chọn xứng đáng nhất, cũng là người được lòng các đại thần trong triều nhất. Các trọng thần trong triều đều biết rằng Ung Vương Gia là người thông minh nhanh nhẹn, tính tình năng động khoáng đạt, là người rất được lòng của Hoàng Thượng. Hoàng Thượng nghe Ung Vương Gia thích sưu tầm sách, thế là cho người đi tìm rất nhiều sách hiếm về tặng Ung Vương, hiền đệ xem, tình cảm của Hoàng Thượng dành cho Ung Vương có tốt không?”

Đỗ Văn Hạo nghe mà rung động cõi lòng, hắn liền lên tiếng hỏi: “Ung Vương Gia cũng thích sưu tầm sách cổ sao?”

Thái Kinh ban nãy nói hươu nói vượn, nói sông nói biển, nói tái nói hồi mà thấy Đỗ Văn Hạo trơ ra như khúc gỗ mục, nhưng khi nói đến chuyện sưu tầm sách thì bỗng nhiên thấy hắn mở miệng, bất giác mừng rỡ, đưa tay lên vỗ bôm bốp vào thành ghế nói: “Đúng vậy đấy! Lê nào hiền đệ cũng thích sưu tầm sách?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cười lên hai tiếng nói: “Không.... không....tiểu đệ làm gì rảnh rỗi mà có mấy nhả húng đó chứ, hàng ngày thời gian tiểu đệ xem bệnh còn chẳng có nữa là!”

“Cũng đúng!” Thái Kinh gật gù nói.

Sau đó ông ta lại liến thoắng nói: “Quan hệ giữa Hoàng Thượng và Ung Vương Gia thân mật vô cùng, ở với nhau lâu ngày Hoàng Thượng thường để cho Ung Vương Gia lo liệu mấy việc quốc gia đại sự nữa. Ung Vương Gia lần nào cũng vậy, làm việc vô cùng cẩn trọng và chăm chỉ, rất được lòng Hoàng Thượng. Chính vì vậy mà Ung Vương Gia rất hiểu nỗi lòng của Hoàng Thượng, nếu như Ung Vương Gia có thể kế vị làm Hoàng Đế thì ngu huynh, tin rằng giang sơn của Đại Tống nhất định sẽ huy hoàng như lúc Hoàng Thượng còn tại vị vậy. Khi đó dân chúng trăm họ an cư lạc nghiệp, như vậy không phải đó chính là hồng phúc của trăm họ hay sao, ngu huynh nói vậy không biết hiền đệ nghĩ sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng chỉ mỉm cười không nói câu gì.

Thái Kinh lại cầm tách trà lên nhấp thêm một ngụm nữa, rồi lại tiếp tục khả năng phun nước bọt của mình: “Người thứ hai kế vị Hoàng Đế chính là lục Hoàng Tử. Vậy nhưng, hiền đệ cũng biết rồi đấy, lục Hoàng Tử cũng không phải là con của Hoàng Hậu, chỉ vì ngũ vị Hoàng Tử khi trước chẳng may chết yếu, nên lục Hoàng Tử mới có ngày hôm nay, bây giờ Hoàng Tử cũng mới có chín tuổi, hiền đệ nghĩ xem để một đứa bé

chín tuổi kế nghiệp ngôi vua, kế nghiệp làm sao nổi cơ chứ! Để đứa bé lên kế vị, không bằng để Ung Vương Gia lên kế vị thì nghe hợp lý hơn nhiều!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng chỉ mỉm cười không nói.

Thái Kinh lại tiếp tục với màn diễn thuyết của mình: “Triều đình hiện nay, các đại thần trong triều phân làm hai phe, đại bộ phận thì ủng hộ Ung Vương Gia, dĩ nhiên cũng có người ủng hộ lực Hoàng Tử. Hai phe đều không ai nhường ai cả, bên lực Hoàng Tử thì dựa vào cái lễ cha truyền con nối. Vậy nhưng ai cũng biết được khi xưa Tống Thái Tông cũng là em lên kế vị thay cho anh trai mình là Tống Thái Tổ đó thôi! Đây cũng coi như là tiền lệ của tổ tông để lại!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì đưa con mắt hiếu kỳ lên nhìn Thái Kinh một cái, bởi vì hắn cũng lần đầu tiên nghe Tống Thái Tông hóa ra là em trai của Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dã, hắn tự thâm trách mình kiến thức lịch sử quá kém, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ im lặng, không nói câu nào cả.

Thái Kinh vẫn coi như không, mặc kệ Đỗ Văn Hạo thái độ ra sao, ông vẫn cứ thao thao bất tuyệt: “Các vị đại thần trong triều đều mong Hoàng Thái Hậu đứng ra làm chủ, nói xem rốt cuộc ai làm chủ xã tắc. Hai người suy cho cùng đều là ruột thịt với người, một người là con ruột, còn một người là cháu ruột. Bây giờ trong cung, Hoàng thân quốc thích thì chỉ có mỗi Hoàng Thái Hậu là người có địa vị cao nhất, nên lẽ dĩ nhiên sẽ do Hoàng Thái Hậu làm chủ, vậy nhưng Hoàng Thái Hậu đến tận lúc này vẫn cứ im lặng, không đưa ra ý kiến gì, mà cứ lầy lý do niệm kinh siêu độ mà đóng cửa lẩn tránh trách nhiệm, bà đã đóng cửa siêu độ được sáu ngày rồi! Trong triều thì đang loạn hết cả lên, vậy mà Hoàng Thái Hậu vẫn.... Ái chà....Thật là...!”

Thái Kinh vừa nói đến đây thì Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng nói: “Hoàng Thái Hậu là người hiền lành nhân hậu, người cũng là người rất có chính kiến riêng của mình, yên tâm! Bà ấy sẽ có chủ ý riêng của bà!”

Thái Kinh nghe xong thì vỗ đùi đánh đét lên một cái rồi nói: “Đúng vậy đấy! Hiền đệ quả nhiên là một người thông minh biết nhiều hiểu rộng! Hoàng Thái Hậu đúng là một người nhân hậu, lương thiện, chính vì vậy mà chỉ e rằng có người ngồi bên cạnh xui đại Hoàng Thái Hậu mấy câu, làm cho Hoàng Thái Hậu chọn nhầm người thì e rằng đó là tai họa cho trăm họ! Giang sơn Đại Tống của chúng ta đang đứng trước một sự chọn lựa vô cùng hệ trọng, bây giờ cũng là lúc những người trung nghĩa như chúng ta phải đứng ra vì dân vì nước, không biết ý của hiền đệ ra sao?”

Thái Kinh nói đến đây liền liếc trộm Đỗ Văn Hạo một cái, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn im lặng chẳng nói câu gì, mặt mũi vẫn đơ ra.

Thái Kinh thấy vậy liền dí sát mặt đến bên Đỗ Văn Hạo, thấp giọng nói: “Hiện giờ phải có người phân tích tình hình lợi hại cho Hoàng Thái Hậu biết, để cho Hoàng Thái Hậu biết được rằng con trai Ung Vương Gia của người mới là người xứng đáng ngồi lên ngai vàng đó nhất! Còn người đi khuyên Hoàng Thái Hậu thì không phải là ai khác, mà chính là hiền đệ đó!”

“Tiểu đệ ư?” Đỗ Văn Hạo sững người một cái rồi đáp: “Tiểu đệ e rằng không đảm nhận nổi trách nhiệm này đâu, tiểu đệ chẳng qua chỉ là một viên Ngự Y quèn, ai cho phép can thiệp vào chuyện quốc gia đại sự cơ chứ! Hơn nữa Hoàng Thái Hậu còn lâu mới chịu nghe lời khuyên của một Thái Y, Nguyên Trường huynh đề cao tiểu đệ quá rồi đấy!”

“Hiền đệ đừng khiêm tốn làm gì nữa! Toàn bộ triều đình ai mà không biết hiền đệ là ân nhân cứu mạng của Hoàng Thái Hậu cơ chứ? Hoàng Thái Hậu bị Trần Mỹ Nhân hãm hại, bị đau bụng đến hơn chục năm trời, khi lên cơn thì sống không bằng chết, chỉ vì tiểu đệ diệu thủ hồi xuân cứu chữa được cho Hoàng Thái Hậu. Hoàng Thái Hậu vì vậy mà vô cùng tán thưởng hiền đệ! Ngay cả chiếc Gối Như Ý Vân Long Phượng Tường, một kỷ vật của người và Tống Anh Tông còn tặng cả cho hiền đệ nữa là! Nếu như hiền đệ chịu khó đứng ra nói với Hoàng Thái Hậu vài câu, thì việc tất thành!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền bật cười nói: “Thái đại nhân hiểu nhầm rồi. Hoàng Thái Hậu khen ngợi chẳng qua chỉ là khen ngợi tài y thuật của tiểu đệ mà thôi! Đó không đồng nghĩa với việc Hoàng Thái Hậu sẽ nghe lời của tiểu đệ! Trong mắt của Hoàng Thái Hậu thì tiểu đệ chẳng qua là một đại phu chữa bệnh thông thường, còn chuyện kế vị điều hành thiên hạ, thì Hoàng Thái Hậu sao lại đi nghe lời một gã đại phu quèn

như tiểu đệ cơ chứ? Nếu như tiểu đệ mà cả gan góp ý này nọ trong truyện này, nhẹ thì bị chửi mắng, còn nặng thì bị chém đầu cũng không biết chừng!”

Thái Kinh nghe vậy liền nhoẻn miệng cười một cách thần bí, sau đó dướn người lên trước, tựa hồ như nằm hẳn lên chiếc bàn dí sát đến tận tai Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Có chuyện này e rằng hiền đệ vẫn chưa biết, đó là tối ngày hôm qua Hoàng Thái Hậu bỗng nhiên nhắc tới hiền đệ đó!”

436. Chương 379: Đứng Về Phe Nào!

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền kinh ngạc kêu lên: “Hoàng Thái Hậu đã xuất quan rồi hay sao?” Thái Kinh nghe vậy liền đáp: “Đúng vậy! Tối ngày hôm qua tụng kinh niệm phật xong là xuất quan rồi!”

“Không phải không phải là....không phải là..tụng kinh niệm phật cần bảy ngày hay sao? Nếu là bảy ngày thì đến tối ngày hôm nay mới coi là xong chứ đúng không?” Đỗ Văn Hạo thắc mắc nói.

“Hôm qua chính là vừa vặn ngày thứ bảy, bắt đầu từ ngày Hoàng Thượng băng hà đến nay cùng đã được bảy ngày rồi!” Thái Kinh đáp.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới ngã ngửa người vỡ lẽ hiểu ra vấn đề, bản thân hắn đã đến chậm mất một ngày, nên hắn cứ tưởng là Hoàng Thái Hậu tụng kinh niệm phật mới được có sáu ngày, thực chất là đã được bảy ngày rồi, vì vậy mà hắn liền vội lên tiếng hỏi: “Hoàng Thái Hậu hỏi gì đến tiểu đệ vậy hả Nguyên Trường huynh?”

“Hoàng Thái Hậu hỏi rằng hiền đệ bao giờ quay trở lại, viên công công tức trực liền nói hiền đệ đã đến đây rồi, chỉ là đến muộn mất một ngày, sau đó thì Hoàng Thái Hậu cũng không hỏi thêm câu gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì bỗng nhiên cảm thấy thất vọng vô cùng, nhưng lại cũng mừng vì trong giờ phút quan trọng như thế này hắn cũng muốn phát huy tác dụng của mình, nhưng lại sợ không hành động không được cần trọng sẽ tự làm hại bản thân mình. Hắn cũng mừng vì Hoàng Thái Hậu không cho triệu kiến hắn, hắn cùng lắm cũng chỉ là một gã Thái Y trong triều, làm gì có quyền gì mà can dự vào những việc quốc gia đại sự như thế này, vớ vẩn chẳng may bị tru di cứu tộc cũng không phải là chuyện không thể xảy ra.

Chính vì thế mà khi nghe Thái Kinh nói vậy, Đỗ Văn Hạo cũng chỉ ồ lên một tiếng nhặt thếch, sau đó lại tiếp tục im lặng, không có ý kiến gì cả.

Thái Kinh thì thể hiện rõ sự ngưỡng mộ của mình với Đỗ Văn Hạo: “Hiền đệ! Hiền đệ nghĩ xem.. Hoàng Thái Hậu xuất quan chưa nói chưa rằng gì mà ngay câu nói đầu tiên đã hỏi xem hiền đệ đã về chưa! Như vậy cũng đủ cho thấy rằng vị trí của hiền đệ trong lòng của Hoàng Thái Hậu cao như thế nào rồi đấy! Từ việc Hoàng Thái Hậu đặc biệt quan tâm đến hiền đệ có thể thấy rằng, hiền đệ chỉ cần nói một hai câu với Hoàng Thái Hậu thôi, đảm bảo Hoàng Thái Hậu sẽ nghe lời của hiền đệ ngay ấy mà!”

Đỗ Văn Hạo cũng có một số ý định ở trong lòng, nhưng lúc này gương mặt hắn vẫn chẳng biểu lộ bất kỳ cảm xúc gì cả, chỉ trơ trơ ra, thậm chí còn chẳng hỏi rằng tại sao Thái Kinh lại biết chuyện Hoàng Thái Hậu muốn gặp hắn nữa! Dĩ nhiên là Ung Vương Gia chắc chắn đã cho người kè kè bên cạnh Hoàng Thái Hậu, chỉ cần có chút động tĩnh gì là biết ngay chính vì vậy mà mới sáng sớm thế này Thái Kinh đã lợi dụng bản thân là thượng cấp của Bàng Cảnh Huy đến đây để tìm mình muốn mình nói đỡ, điều này cũng chứng tỏ Thái Kinh là người của Ung Vương Gia.

Thái Kinh lúc này lại dướn người lên nhích vào gần Đỗ Văn Hạo hơn, suýt chút nữa thì cắn luôn cả vào tai của Đỗ Văn Hạo, thấp giọng thì thảo nói: “Ung Vương Gia nói rồi! Chỉ cần hiền đệ làm tốt việc này, thì hiền đệ chắc chắn đã lập công to rồi đấy, nghe nói hiền đệ không những am hiểu về y thuật, mà còn cả các ngành nghề trong Hình ngục cũng đều thông suốt, chỉ cần thành công thôi thì cái chức Đại Lý Tự Khanh là của hiền đệ rồi đó!”

Đại Lý Tự Khanh là người cầm quyền pháp luật cao nhất của thời nhà Tống bây giờ, còn có tên gọi là Viện Trưởng Viện Tối Cao Pháp Viện, quan lên đến chính tam phẩm. Nhưng Đỗ Văn Hạo hiểu rằng cho dù quan có đến nhất phẩm đi chăng nữa, thì cũng không thể nào bằng được chiếc đầu trên cổ của hắn. Chính vì vậy mà khi nghe Thái Kinh nói xong, hắn vẫn cứ ngây ra như củ đậu, chẳng nói chẳng rằng.

Thái Kinh thấy vậy thì cũng người kinh ngạc, nhưng ông ta quyết không chịu thua, lại lần la đến gần bên Đỗ Văn Hạo lựa lời nói: “Hình như hiền đệ không có hứng thú gì với Đại Lý Tự Khanh đúng không? vậy thì Ngự Sử Trung Thừa Đại Phu thì sao hả? Mặc dù bây giờ Ngự Sử Đại Phu đang còn trống, chưa có ai lên đảm nhiệm, nhưng nếu như hiền đệ có hứng thú với cái chức này, thì Ung Vương Gia cũng sẽ cho hiền đệ làm, cực kỳ dễ dàng!”

Ngự Sử Đại phu là người đứng đầu trong Ngự Sử Đài, quan chức là tòng nhị phẩm. Ngự Sử Đài thời nhà Tống tương đương với chức Viện Trưởng Viện Kiểm Sát tối cao kiêm ủy Viên Quốc Hội Đảng Trung Quốc bây giờ, nhưng quyền lực lại lớn hơn bây giờ rất nhiều, Ngự Sử Đại Phu có thể tấu trình bói móc cả Tể Tướng, và Tể Tướng một khi mà bị Ngự Sử Đại Phu bói móc thì chỉ có nước cáo quan về hưu, và Phó Tể Tướng có thể lên thay, còn Ngự Sử Trung Thừa Đại Phu hay còn gọi là Ngự Sử Trung Thừa thì có thể thăng lên chức Phó Tể Tướng Chấp Chính, chính vì lý do này mà vị trí của Ngự Sử Trung Thừa là vô cùng quan trọng, và họ thường là tâm phúc của Tể Tướng.

Chức vụ này dĩ nhiên là có sức lôi cuốn hơn Đại Lý Tự Khanh rất nhiều, nhưng đối với Đỗ Văn Hạo mà nói thì nó vẫn không quan trọng bằng cái đầu trên cổ của hắn. Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo vẫn chỉ im lặng, mỉm cười không nói.

Thái Kinh thấy thái độ của Đỗ Văn Hạo vẫn cứ dờ dờ ương ương, chẳng ra đâu vào đâu cả, ông suốt ruột quá liền đưa hai tay xoa xoa vào nhau, hạ quyết tâm nói: “Hiền đệ! Nếu như hiền đệ vẫn chưa vừa ý với cái chức Ngự Sử Trung Thừa, thì ngu huynh mạo muội hành sự thay cho Ung Vương Gia, để cho hiền đệ chức Xu Mật Phó Sử, hiền đệ thấy thế nào?”

Xu Mật Phó Sử còn có tên gọi là Tri Xu Mật Viện Sự, quan chính nhị phẩm, là Phó Viện Trưởng của Xu Mật Viện. Xu Mật Viện là cơ quan quân sự tối cao của thời nhà Tống. Viện Trưởng bao gồm tả hữu Xu Mật Sử đảm nhiệm. Thời nhà Tống thì những quyết sách quan trọng nhất đều gọi là ‘Chấp Chính’ do Tể Tướng, Phó Tể Tướng, Xu Mật Sử (quan Võ), Xu Mật Phó Sử cùng đảm nhiệm. Những người này tương đương với Thường ủy Chính Trị Trung Ương Quốc Gia, chỉ nghe lệnh Hoàng Đế. Còn ngoài ra không cần phải nghe lệnh người nào khác. Tất cả các việc quốc gia đại sự đều do Hoàng Đế triệu tập mấy nhân vật này đến bàn bạc và giải quyết, dĩ nhiên Hoàng Đế là người có quyết định cuối cùng.

Đỗ Văn Hạo đã đến đời nhà Tống được hơn năm nay rồi, quan cũng làm lên đến chính tứ phẩm Đề Hình quan, nên hắn cũng khá hiểu về bộ máy chính quyền của nhà Tống, dĩ nhiên biết rằng Xu Mật Phó Sử là chức quan to và quan trọng như thế nào, sự thu hút và sức lôi cuốn của nó e rằng khó làm cho người thường cưỡng lại nổi. Đỗ Văn Hạo cũng là một người bình thường, nên dĩ nhiên hắn cũng bị dao động bởi lời mời chào béo bở này.

Chính vì vậy mà hắn liền quay sang Thái Kinh nhếch môi lên cười một cái, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ là cười chứ không nói, bởi vì nói gì thì nói cái đầu của hắn là quý hơn tất cả.

Hành động này của Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên không thể thoát khỏi ánh mắt như cú vọ của Thái Kinh, ông ta nắm luôn thời cơ, nở một nụ cười gian xảo, sau đó rút ở trong người ra một tấm thiệp rồi cung kính dâng lên cho Đỗ Văn Hạo, tiếp đó lại chỉ vào gánh Đỗ lễ đặt ở góc tường, cười nói: “Đây là một chút quà mọn của Ung Vương mong hiền đệ nhận lấy!”

Đỗ Văn Hạo liền tiếp lấy tấm thiệp, dò xét những món quà ghi trên đó, hắn không ngờ Ung Vương lại tặng hắn những món đồ quý hiếm và đắt đỏ như vậy. Ngoại trừ vàng bạc mỗi thứ hai trăm lạng ra, còn có trân châu mã não, lụa tơ tằm nhiều không kể xiết. Đỗ Văn Hạo xem xong thì sợ hãi đòi trả quà lại ngay lập tức: “Người ta có câu không có công thì không nhận quà, tiểu đệ vẫn còn nợ Ung Vương Gia một mối nhân tình nữa, sao lại có thể nhận quà của Vương Gia được cơ chứ!”

Thái Kinh nghe vậy lại cười lên bí hiểm nói: “Chút tiền mọn này thì có đáng là bao, chờ hiền đệ giúp cho Vương Gia hoàn thành sự việc rồi, thì hiền đệ sẽ ngồi vào cái ghế Xu Mật Phó Sử, đến lúc đó hiền đệ muốn hô phong hoán vũ thế nào thì cũng chẳng có ai dám ho he đến nữa rồi! Khi đó muốn gì được nấy, chỗ quà mọn này có khác gì là hạt cát trong sa mạc!”

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Vậy nhưng nếu như Hoàng Thái Hậu nhất định không nghe theo lời khuyên của tiểu đệ thì làm sao đây?”

“Ung Vương Gia cũng đã nói rồi chỉ cần hiền đệ cố gắng hết sức mình là được, ông cha ta có câu mưu sự tại nhân thành sự tại trời mà! Chỉ cần thành công, thì hiền đệ muốn gì được nấy! vậy nhưng...” Thái Kinh cố tình kéo lê cái giọng lưỡi của mình ra nói: “Ung Vương Gia là người vô cùng xem trọng những người có trí nghĩa. Ung Vương là người độ lượng, thậm chí không hề câu nệ tiểu tiết, vậy nhưng đối với những người không trọng chữ tín, thì dĩ nhiên Ung Vương cũng không thể nào bỏ qua dễ dàng đâu. đây cũng là bản tính của Ung Vương, chỉ cần tiếp xúc nhiều là hiền đệ sẽ hiểu được thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì giật thót tim, mặc dù những lời nói của Thái Kinh đã vô cùng hàm xúc rồi, nhưng hắn vẫn nghe ra được ẩn ý trong câu nói của ông ta. Như vậy cũng có nghĩa là nếu như bản thân hắn không nghe lời, không chịu quy thuận Ung Vương Gia, thì đến lúc đó Vương Gia sẽ tính sổ với hắn, ngay cả cái chuyện hắn uy hiếp Vương Gia cũng bị vạch trần ra hết, đây hoàn toàn không phải là chuyện đùa, Ung Vương là một Vương Gia, bất kể sau này có làm được Hoàng Thượng hay không, nếu Ung Vương mà muốn giết hắn thì dễ dàng như bóp chết một con kiến vậy.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ không biết mình nên theo phe bên nào? Cái này cũng cần phải suy nghĩ cho kỹ mới được.

Người nào kế vị Tống Thần Tông lên làm Hoàng Đế ấy nhỉ? Rốt cục là em trai kế nghiệp anh lên làm vua hay là con nối nghiệp cha lên làm Hoàng Đế đây? Đỗ Văn Hạo chẳng có chút ấn tượng gì về giai đoạn lịch sử này cả, hắn chỉ nhớ thời Bắc Tống có một ông vua thư pháp rất giỏi, vẽ cũng rất cừ, ông ta còn sáng tạo ra một loại thư pháp mới có tên Sầu Kim Thể (một loại thư pháp nét chữ thanh mảnh nhỏ nhẽ), sau đó bị Hoàn Nhan Tông Bất của Đại Kim bắt đi. Đại Kim? Hừm hình như bây giờ Đại Kim vẫn chưa xuất hiện, chỉ có mỗi Đại Liêu thôi, như vậy có nghĩa là vị lục Hoàng Tử này không phải là ông vua bị bắt Tống Huy Tông đen đủi kia, còn vị Ung Vương này thì lại càng không phải.

Vậy thì rốt cuộc ai là người kế thừa ngôi vua nhỉ? Đỗ Văn Hạo lúc này, mới cảm thấy hối hận vì đã không chịu khó đọc sách lịch sử, bây giờ mà hắn có một quyển sách lịch sử của thời hiện đại trong tay thì chắc chắn là hắn đã phát tài rồi.

Thái Kinh thấy Đỗ Văn Hạo chần chừ do dự, lúc thì trầm ngâm suy nghĩ, lúc thì mỉm cười một mình cứ như bị hâm vậy. Thái Kinh thấy vậy liền thấp giọng nói: “Hiền đệ! Lời nói ban nãy của ngu huynh hiền đệ thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo cũng biết Ung Vương bây giờ đang cố tình ép hắn nếu như hắn ra tay giúp đỡ Ung Vương thì tiền đồ vô lượng, vinh hoa phú quý hưởng không bao giờ hết. Còn nếu không giúp đỡ Ung Vương thì chắc chắn hắn sẽ bị tru di cửu tộc. Ai bảo hắn uy hiếp em trai của Hoàng Thượng làm con tin cơ chứ, không những vậy lại còn để lại vết tích trên cổ của một trong hai người nữa.

Làm thế nào bây giờ?

Đỗ Văn Hạo liếc sang nhìn Thái Kinh.

Thái Kinh thấy vậy liền mỉm cười khê nói: “Thực ra thì Ung Vương giao cho hiền đệ nhiệm vụ cũng chẳng có gì là nặng nề cho lắm, chỉ là khuyên bảo Hoàng Thái Hậu chỉ định Ung Vương lên làm người kế thừa là được rồi! Chỉ cần hiền đệ chịu mở miệng, việc thành công hay không thì tất cả đều trông vào số trời! vẫn là câu nói đó, chỉ cần hiền đệ cố hết sức là được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nở một nụ cười miễn cưỡng, nhưng vẫn im lặng không nói.

Thái Kinh thấy vậy lại trườn người đến bên cạnh Đỗ Văn Hạo, cố gắng ghì giọng mình thấp nhất có thể, như tiếng muỗi vo ve bên tai hắn: “Lúc trước ngu huynh cũng đã nói rồi. hiền đệ cũng biết đấy, bây giờ cũng chỉ có mỗi ngu huynh và hiền đệ! Ngu huynh cũng đem hết lòng dạ của mình ra nói cho hiền đệ biết, việc kế thừa ngôi vị này thực ra cũng chẳng có liên quan gì nhiều đến chúng ta cho lắm! Chúng ta chỉ là quan trọng triều, vậy nhưng nếu chúng ta giúp đỡ Ung Vương thì những ngày về sau chúng ta sẽ sống sung sướng hơn, hiền đệ thấy ta nói có đúng không? Bây giờ chỉ có mỗi Ung Vương là hứa hẹn cho chúng ta chức tước, chỉ có thẳng ngu mới không nhận, hiền đệ thấy ta nói đúng không! Lê nào hiền đệ lại đi trông mong vào cái vị lục Hoàng Tử kia cho hiền đệ ngồi lên chức quan cao như vậy hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì cũng thấy trong lòng dao động dử dỗi, bởi những lời nói của Thái Kinh là hoàn toàn đúng, ai làm Hoàng Thượng thì có liên quan quái gì đến hắn chứ. Vậy nhưng nếu như mà hắn

đứng ở giữa không cần phải mạo hiểm gì cũng được vô vàn cái lợi, thì việc gì mà không làm cơ chứ! Bản thân hắn cũng chỉ nói vài lời tốt cho Ung Vương trước mặt Hoàng Thái Hậu. Như vậy cũng chẳng có gì là nguy hiểm cho lắm. Vì để có được cái chức Xu Mật Phó Sử thì mạo hiểm cũng là đáng lắm! Hơn nữa, bản thân mình cũng biết Hoàng Thái Hậu cũng chẳng phải là loại người độc ác, ra tay tàn bạo. Hoàng Thái Hậu còn được mình cứu mạng qua nữa là, chắc là sẽ không vì mình khen con trai bà ấy vài câu mà bà ấy cắt đầu mình đâu.

Mình thì đã có Hoàng Thái Hậu là hậu thuẫn cho rồi. Cái ô dù này đủ to để che chở cho mình, cho dù về sau Ung Vương không thể lên làm Hoàng Đế, mà để cho lục Hoàng Tử kế vị thì mình cũng lại có công cứu mạng cho hai mẹ con của lục Hoàng Tử, nhất là Chu Đức Phi nương nương, hơn nữa mình còn cứu cả Hoàng Hậu nữa, đệ tử Tiên Bất Thu của mình còn dùng Hoàng Thủ Thang cứu tính mạng của lục Hoàng Tử. Mấy mạng người này gộp lại thì làm gì không hơn với cái mạng nhỏ này của mình chứ, cho dù là có là lấy công chuộc tội, thì mấy cái công đó của mình cũng đủ chuộc cả đống tội rồi, về sau chắc lục Hoàng Tử sẽ không làm khó dễ mình đâu.

Nghĩ thông suốt việc này rồi thì Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy bản thân mình nhẹ nhõm đi một chút, vậy nhưng rốt cuộc ai làm Hoàng Đế thì hắn vẫn không biết.

Đột nhiên, Đỗ Văn Hạo nhớ lại một việc, đó chính là hắn xuyên việt vượt thời gian quay về quá khứ, không biết có làm ảnh hưởng gì tới kết quả của lịch sử hay không? Ví dụ như, hắn bây giờ giết chết Hoàng Đế, hoặc là nghiên cứu thành công một loại vũ khí hủy diệt cả Đại Liêu, Tây Hạ thống nhất Trung Quốc, thậm chí còn chặt chém Thành Cát Tư Hãn nữa. Vậy thì các đời Nguyên, Minh sau này sẽ không có nữa!

Đây là một ý nghĩ làm cho người ta cảm thấy nhộn nhạo vô cùng, nhưng mà theo tình hình trước mắt thì bản thân hắn vượt thời gian quay về đây cũng chẳng làm cho sự kiện lịch sử to lớn nào thay đổi cả, lịch sử vẫn cứ trôi đi theo cách mà nó đã trôi mà thôi.

Nếu mà như vậy. thì cho dù mình có khen ngợi Ung Vương trước mặt Hoàng Thái Hậu, thì lịch sử cũng không thể vì hành động này của mình mà thay đổi được, vậy thì mình việc gì phải lo lắng cơ chứ, đây vốn thuộc về vòng quay của lịch sử, tất cả đều phát triển theo hướng mà nó đã định sẵn, cho dù mình có làm gì quá đà đi chăng nữa thì lịch sử không thể vì thế mà thay đổi.

Cuối cùng Đỗ Văn Hạo cũng đã cởi bỏ được những khúc mắc ở trong lòng.

Đỗ Văn Hạo nghĩ tới đây lại bắt đầu nghĩ về Ung Vương, nhớ lại lúc hắn cầm đao uy hiếp Tào Vương, thì Ung Vương vẫn vô cùng trấn tĩnh, sau đó còn yêu cầu mình để ông ta làm con tin thay cho em trai của mình, dưới sự uy hiếp của ngọn đao sắc lạnh như vậy mà ông ta không hề e sợ, thậm chí còn mỉm cười chấp nhận nguy hiểm. Hành động này của ông đúng là hơn người, không những thế Ung Vương lại là một người rất có uy tín, nói một là một hai là hai. Ung Vương đã nói là không làm khó mình, quả nhiên mấy ngày hôm nay đúng là không có người đến làm phiền mình. Vô ngựa của Đại Kim sắp vùng lên đánh chiếm Đại Tống đến nơi rồi, Đại Tống đúng là đang rất cần một vị lãnh tụ ưu tú.

Lại quay ra nghĩ đến lục Hoàng Tử. Người thì mới chỉ có mười tuổi, nhưng đã nổi tiếng là một đứa nghịch ngợm có tiếng ở trong cung, lúc thì bày trò hại người này, khi thì đầu trò chơi người khác, cũng chẳng phải là người thủ nguyên tắc, lại chẳng có phong cách của một vị lãnh, tụ tài năng gì cả. E rằng lại trở thành một tên Tổng Huy Tông vô tích sự chỉ biết theo hoa dật gấm, làm thơ làm văn, chứ chẳng có tài cán gì cả.

Hơn nữa, lục Hoàng Tử bây giờ cũng chỉ mới mười tuổi, hiển nhiên không thể nào chấp chính được, vậy thì sẽ do Hoàng Thái Hậu buông rèm chấp chính rồi. Còn mình thì sau khi tiếp xúc với Hoàng Thái Hậu thì biết được bà là một người nhân hậu, tính tình vô cùng nhu mì, yếu đuối, chẳng có chủ kiến gì cả, để một người phụ nữ yếu ớt, không quyết đoán như vậy lên cầm trịch cả một đất nước thì đúng là đáng lo.

Cho dù Hoàng Thái Hậu không muốn buông rèm chấp chính, lập một đại thần khác lên phò tá, các vị đại thần khác thì không biết chứ. Thái Kinh chắc chắn sẽ ngồi vào cái chức đó rồi hơn nữa tên Thái Kinh này lúc này còn khua mõm múa mép nói mình này nọ, cũng là một tên vô cùng đáng ghét, nếu như để hắn ta lên làm Tế Tướng, thì những năm tháng sau này của mình e rằng....

Nhưng ngẫm nghĩ một lúc, Đỗ Văn Hạo lại nghĩ, tại sao người kế vị cứ nhất định phải là con trưởng? Người kế vị nên phải là những người có tài đảm nhiệm mới đúng chứ! Tương quan lực lượng hai bên, thì rõ ràng

Ung Vương thích hợp hơn lục Hoàng Tử nhiều, nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo cảm thấy nếu để cho vị Ung Vương này lên cầm quyền chưa chắc đã là một chuyện không hay.

Trong lòng của Đỗ Văn Hạo bây giờ như nổi phong ba bão táp, sóng vỗ tràn bờ, bao nhiêu ý nghĩ hỗn loạn vẫn vờ trong đầu hắn.

Sau khi nghĩ kỹ, Đỗ Văn Hạo thấy sự việc cũng không đến nỗi tồi tệ như hắn nghĩ, liền chấp tay nói: “Nếu như Ung Vương đã xem trọng tiểu đệ như vậy, thì tiểu đệ sẽ cố hết sức mình nói vài câu với Hoàng Thái Hậu, để Ung Vương có thể đăng cơ làm Hoàng Đế!”

“Vậy thì tốt quá rồi!” Thái Kinh nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy thì vô cùng vui mừng, đưa tay lên vỗ vỗ vào bả vai của Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện đệ cứ việc yên tâm, ngu huynh có thể dùng cái đầu của mình ra để đảm bảo cho hiện đệ! Một khi sự việc thành công. Ung Vương đăng cơ làm Hoàng Đế, hiện đệ ít nhất cũng ngồi được lên chức Ngự Sử Đại Phu! Đây là cái chức mà Ung Vương đã định sẵn cho hiện đệ rồi đó! Còn cái chức Xu Mật Phó Sử, thì Ung Vương vẫn chưa nói cho ngu huynh biết, tại lúc này huynh tự ý hứa với đệ trước, vậy nhưng hiện đệ cứ yên tâm, chuyện này cũng không khó lắm! Chỉ cần hiện đệ chịu làm. thì cái chức đó sớm muộn cũng sẽ thuộc về hiện đệ! Ngu huynh bây giờ sẽ về bẩm báo với Ung Vương!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, bản thân mình bỗng nhiên trở thành một kẻ háms lợi, làm việc mà còn đòi quan, đòi chức như vậy Ung Vương chắc chắn sẽ có ấn tượng xấu về hắn. Tuy bây giờ ông ta có thể miễn cưỡng đồng ý, vậy nhưng sau này thì lại khó nói vô cùng. Thôi thì mình biết thân biết phận, có gì thì làm nấy, tốt nhất là không nên nổi quá nghĩ vậy liền đưa tay lên xoa xoa nói: “Không, không cần đâu! Nguyên Trường huynh không cần nói với Vương Gia đâu. Tiểu đệ cũng không mấy hứng thú với mấy cái chức quan cao đó cho lắm! Tiểu đệ chỉ muốn làm một Ngự Y là được rồi, được làm Ngự Y là mãn nguyện lắm rồi!”

Thái Kinh không ngờ Đỗ Văn Hạo lại có hành động như vậy. bất kỳ quan chức nào hắn cũng không muốn thì cũng người lại, bởi vì đây là lần đầu tiên ông ta gặp người như vậy, trong lòng bất giác cảm động, lại vỗ vỗ lên vai Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện đệ cứ yên tâm! Mọi chuyện đã có ngu huynh đứng ra lo liệu hết rồi, hiện đệ chắc chắn sẽ có quan để làm, có ngựa để cưỡi! Ngu huynh xin được phép cáo từ, có tin tức gì hiện đệ cứ cho người đến gọi cho huynh biết là được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Vâng! Cung tiễn Nguyên Trường huynh!”

437. Chương 380: Hoàng Thái Hậu Triệu Kiến

Sau khi Thái Kinh bước ra khỏi phòng, thì Đỗ Văn Hạo cũng đi theo ra cửa tiễn. Thái Kinh nghe nói Bàng Cảnh Huy muốn ngồi lại nói chuyện tâm sự với con gái của mình, nên ông ta liền về trước một mình.

Khi Thái Kinh bước lên kiệu chấp tay lên tiễn biệt Đỗ Văn Hạo, bất giác ngẩng đầu lên nhìn phủ đệ của hắn, thấy trước công phủ trống rỗng không có gì cả. Thái Kinh động lòng thổ dài nói: “Hiện đệ à! Hiện đệ vốn là một trọng thần trong triều, vậy mà phủ đệ của hiện đệ sao lại để thô sơ quá như vậy, đến cả tấm biển treo trước công phủ cũng không có, chờ cho sau này hiện đệ lên chức làm một phủ đệ mới, nếu như hiện đệ không chê cười tài thư pháp của ngu huynh, thì ngu huynh, xin được đích thân viết tặng hiện đệ một tấm biển! ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cũng người cũng sốt, hắn nhớ tới chi tiết trong tiểu thuyết Ngô Dụng vì muốn cứu Tống Giang tại Giang Châu nên đã nghĩ ra một kế cho người mạo danh thư pháp của Thái Kinh, trong đó có nói rằng thời đó thịnh hành bốn loại thư pháp, bao gồm Tô Đông Pha, Hoàng Lỗ Trực, Mễ Nguyên Trương và Thái Kinh Thái Sư. Người ta gọi tắt là “Tô, Hoàng, Mễ, Thái” mệnh danh là tứ tuyệt của đời nhà Tống. Trong đó thì thư pháp của Thái Kinh là đẹp nhất, ngay cả Mễ Nguyên Chương cũng cảm thấy thư pháp của mình còn kém Thái Kinh tận mấy bậc. Chính vì vậy mà Kinh Thành Phủ Doãn Thái Kinh mới thấy mình thư pháp tốt, muốn viết tặng mình một tấm biển treo đây mà. Như vậy cũng có nghĩa là vị Thái Kinh này là một đại gian thần rồi.

Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo liền khách khí chấp tay ôm quyền đáp: “Nghe tiếng thư pháp của Nguyên Trường huynh tuyệt thế vô song, là một kỳ tài hiếm thấy trong thiên hạ, là người đứng đầu trong tứ tuyệt Tô Hoàng Mễ Thái, được Nguyên Trường huynh đích thân cất bút viết biển cho thật là vinh dự cho tiểu đệ vô cùng!”

Viên Kinh Thành Phủ Doãn Thái Kinh này đúng là đại gian thần Thái Kinh Thái Sư sau này, lúc này thì thư pháp của ông ta đã nổi tiếng khắp cả nước, được rất nhiều người mến mộ. chính vì vậy mà khi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy. Thái Kinh vô cùng đắc ý, chấp tay lên nói: “Hiền đệ quá khen rồi! Nếu hiền đệ muốn vậy, thì ngu huynh cũng vinh dự vô cùng, ngu huynh xin được phép cáo từ!”

Thái Kinh nói xong rồi bước lên kiệu, chiếc kiệu liền đong đong đưa đưa rồi khỏi phủ đệ của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nhìn theo chiếc kiệu dần khuất bóng, trong lòng chán nản vô cùng. Hắn không ngờ bản thân mình xuyên thời gian quay về thời nhà Tống, lại còn xưng huynh đệ với tên đại gian thần Thái Kinh, hắn tự thấy kinh tởm bản thân mình.

Đỗ Văn Hạo sau khi tiễn Thái Kinh ra về liền quay về phòng của mình. Tuyết Phi Nhi và Kha Nghiêu lúc này vẫn ngồi trong phòng đợi hắn, hai người vẫn nhất định phải phân tài cao thấp. Đỗ Văn Hạo lúc này làm gì còn tâm trí đâu mà luận bàn y học, rồi nghe hai người sửa gâu gâu nữa, sau khi bảo hai người quay về đọc sách hôm sau lại đến. Hắn lại uể oải chán chường ngồi xuống ghế. Tuyết Phi Nhi và Kha Nghiêu thấy hắn có tâm sự, thì cả hai không dám làm phiền gì thêm nữa, liền lặng lẽ cáo từ ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo lúc này ruột gan rối bời. Tâm trạng đầy mình, hắn cứ đi đi lại lại trong thư phòng của mình ngược đầu lên trời mong ngóng Thẩm sư gia của mình quay về, vậy nhưng quá trưa rồi mà vẫn không thấy ông ấy đâu cả.

Sau khi dùng xong bữa trưa, thì có một đứa người ở chạy vào thông báo cho Đỗ Văn Hạo biết có vị khách quý đến thăm hắn, và người này không phải ai khác chính là lão thần Tư Mã Quang.

Đỗ Văn Hạo vừa nghe có Tư Mã Quang đến thì vội vã chạy ra ngoài đón, cũng may mà khi này hắn mặc quan bào chưa kịp thay ra. Chính vì vậy mà hắn không cần phải thay quan phục lần nữa.

Khi vào đến phòng khách, Đỗ Văn Hạo đã trông thấy Tư Mã Quang được quản gia Tư Mã Đạo dìu đỡ cầm gậy đứng lom khom trong phòng khách. Khi trông thấy Đỗ Văn Hạo đi vào Tư Mã Quang liền chống gậy làm điểm tựa, rồi đưa hai tay lên chấp tay nói: “Đỗ lão đệ! Lão đệ đã về rồi đó à?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền vội vã tiến tới dìu đỡ Tư Mã Quang: “Tư Mã đại ca! Đại ca cứ ngồi đi. Bệnh của đại ca vừa mới lành không nên đứng lâu quá. như vậy có hại cho sức khỏe lắm! Đệ đệ phúc chẵn cho đại ca một cái đã!”

Sau khi dìu Tư Mã Quang ngồi xuống xong xuôi đầu gối, thì Anh Tử đã bưng lên một bình trà thơm phức.

Đỗ Văn Hạo sau đó cũng ngồi xuống rồi bắt lấy cổ tay của Tư Mã Quang ngưng thần chẩn mạch, xong đầu gối hắn lại lên tiếng hỏi những cảm giác thường ngày của ông ta, ăn uống, ngủ nghỉ, đại tiểu tiện ra sao. Đỗ Văn Hạo phát hiện ra Tư Mã Quang tuy là không có hiện tượng té bào ung thư di căn, nhưng sức khỏe của ông khôi phục không được tốt cho lắm.

Vậy nhưng đối với một ông lão bị dự đoán chỉ sống được có ba tháng thôi, thì sau lần phẫu thuật đó ông đã sống được hơn một năm rồi, và đó cũng là một thành công không nhỏ.

Tư Mã Quang cũng không để ý đến tình trạng sức khỏe của mình, ông ngưng thần ngẫm nhìn Đỗ Văn Hạo đang ngồi xem bệnh cho mình, quản gia Tư Mã Đạo sau khi thấy Đỗ Văn Hạo đã phúc chẵn xong, liền cúi người xuống hỏi: “Ngự Y đại nhân, không biết tình hình căn bệnh lão gia của tiểu nhân..

“Lần trước ta có gửi Đông Trùng Hạ Thảo về cho Tư Mã đại ca, đại ca vẫn dùng chứ hả?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Vẫn dùng đều đều ạ! Theo như lời dặn dò của đại nhân, lão gia tiểu nhân đều làm theo hết, ngay cả những phương thuốc ngày trước đại nhân kê cho, lão gia vẫn uống đó ạ!” Tư Mã Đạo cúi người đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật gù đầu nói: “Bệnh tình của Tư Mã đại ca bây giờ đã không còn dấu hiệu nguy hiểm gì nữa rồi, nhưng đại ca tuổi tác đã cao, cộng thêm bao năm lao lực vất vả, trước ca phẫu thuật lần trước thì sức khỏe đã rất yếu rồi, chính vì vậy mà chính khí trong cơ thể đã yếu lại càng yếu, lúc này cần phải cẩn thận điều dưỡng, không được phép lao tâm tổn trí!”

Nói đến đây, Đỗ Văn Hạo ngập ngừng một lúc, rồi đưa tay lên vỗ vỗ vào bàn tay của Tư Mã Quang rồi nói: “Tư Mã đại ca! Sức khỏe là của mình, mình phải biết trân trọng nó! Nói thực lòng, khả năng phục hồi sức

khỏe của đại ca không đúng như sự hy vọng của tiểu đệ! E rằng trong một năm gần đây, Tư Mã đại ca cũng vất vả nhiều rồi đúng không?”

Tư Mã Đạo đứng bên cạnh nghe vậy liền nói: “Đúng vậy đó! Sức khỏe của lão gia mới bình phục được có vài tháng thôi mà lão gia đã mò dậy đi duyệt lại bộ sách của mình, ngày nào cũng bận đến tận nửa đêm, người nhà khuyên thế nào cũng không được! ”

Đỗ Văn Hạo cũng biết Tư Mã Quang đang làm bộ sách vô tiền khoáng hậu nên nói: “Tư Mã đại ca! Bây giờ là lúc mà đại ca phải chú trọng đến sức khỏe của mình, nếu như đại ca mà cố quá, thì e rằng....!”

Tư Mã Quang nghe một người tung, một người hứng như vậy liền lắc đầu nói: “Thôi được rồi! Chuyện này để sau hẵng nói, nghe nói lần này lão đệ về đây nên ta cũng rất vui mừng! Chính vì vậy mà hôm nay ta đến đây chào lão đệ một câu, còn một việc nữa vô cùng quan trọng muốn bàn với lão đệ!” Tư Mã Quang nói xong, liền quay sang Tư Mã Đạo ra hiệu.

Tư Mã Đạo trông vậy biết ý liền cúi người đi ra bên ngoài khép cửa lại.

Tư Mã Quang nói: “Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu vừa mới băng hà, bây giờ trong triều đang vì chuyện này mà loạn như cào cào, không biết lão đệ có biết không vậy?”

“Cũng biết một chút chút!” Đỗ Văn Hạo vừa nghe đến đây thì lập tức trở nên cảnh giác vô cùng, cho dù hắn rất tin vào nhân phẩm của Tư Mã Quang, nhưng bất luận thế nào thì cẩn thận không bao giờ là thừa cả, ông cha ta có câu cẩn tắc vô áy náy mà lại.

“Ừm! Theo như truyền thống của các triều đại, thì người kế vị ngôi báu nên là lục Hoàng Tử mới phải, vậy nhưng đúng vào lúc này thì đột nhiên Ung Vương tự nhiên đến nhúng tay vào. Ung Vương còn rêu rao khắp nơi là ông ta mới là người có đủ tư cách ngồi vào ngôi báu này! Hành động này của Ung Vương chẳng khác gì là khinh thường liệt tổ liệt tông dưới suối vàng! Khụ khụ khụ...!”

Vừa nói đến đây thì Tư Mã Quang liền ôm chặt lấy chiếc gậy chống, gập hẳn người xuống ho khù khù không ngừng, nghe vô cùng đau khổ.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền lập tức hiểu ngay. Tư Mã Quang đứng về phe ủng hộ lục Hoàng Tử. Chính vì vậy mà hắn cũng không dám nói chen vào, chỉ im lặng ngồi chờ Tư Mã Quang ho xong xem ông ta nói như thế nào. Tư Mã Quang sau một hồi khù khù xong liền cầm lấy tách trà đưa lên miệng nhấp lấy một ngụm, rồi nói tiếp: “Vân Phàm lão đệ à! Lão ca ta lần này đến đây chỉ muốn cầu xin đệ một việc! Việc này lão đệ phải nhất quyết đồng ý với lão ca. Ta nghĩ kỹ rồi, chỉ có mỗi một mình lão đệ mới làm nổi việc này! Nếu như không làm được, để cho cái tên lòng lang dạ sói Ung Vương Gia kia được lợi, thì đúng là có lỗi với liệt tổ liệt tông!”

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, cái này thì có gì cơ chứ? Liệt tổ liệt tông ở đây bao gồm cả Tổng Thái Tông, ông ấy không phải cũng là người phản đối truyền thống cha truyền con nối hay sao, ông ấy cũng là em trai lên ngôi thay cho anh trai mình đấy thôi! Ông ấy lên ngôi làm việc cũng tốt đó thôi, tại sao cứ phải bảo vệ cái truyền thống vớ vẩn thế nhỉ?

Nhưng mình nghĩ cũng chỉ nghĩ vậy thôi, nói ra thì có để mà làm gì. Đỗ Văn Hạo lại ngồi im lặng nghe Tư Mã Quang chống gậy thở dốc một hồi, rồi mới nặng nề lên tiếng: “Bây giờ theo tình hình trước mắt thì chỉ có mỗi Hoàng Thái Hậu là người quyết định ai là người kế ngôi! Vậy nhưng tính tình của Hoàng Thái Hậu lại quá ư nhân từ, phúc hậu, yếu đuối mà không có chính kiến, e rằng không chống lại nổi sự nham hiểm của Ung Vương! Lão ca hôm nay vốn muốn gặp mặt Hoàng Thái Hậu để thương lượng, nhưng Hoàng Thái Hậu sau khi xuất cung thì đã hạ chỉ, không cho truyền chỉ thì không được phép có ai được tự tiện vào tiếp kiến cả, ài!!”

Đỗ Văn Hạo trong lòng cũng hiểu, Hoàng Thái Hậu muốn tránh không muốn gặp ai. Vì sự việc bây giờ vô cùng phức tạp, đây cũng là bệnh của phụ nữ, khi gặp những chuyện phức tạp, thì phản ứng đầu tiên là chạy trốn, không muốn đối mặt một cách trực diện vấn đề. Cho dù việc này rất khó mà trốn tránh được, nhưng phụ nữ vẫn cố tìm mọi cách để kéo dài thời gian, không muốn xử lý ngay.

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Sau khi Hoàng Thượng băng hà, trước khi Hoàng Thái Hậu bế quan, tại sao đại ca và những người khác không tìm đến Hoàng Thái Hậu bàn bạc?”

“Sao lại không tìm cơ chứ!” Tư Mã Quang dậm chân xuống sàn bình bịch nói: “Hoàng Thượng vừa mới băng hà. Tả Thừa Tướng Vương Quái và lão ca đều lên thư tấu trình Hoàng Thái Hậu. Có xin Hoàng Thái Hậu làm theo truyền thống cha truyền con nối, chỉ định lục Hoàng Tử lên kế vị Hoàng Đế. Nhưng đúng vào lúc này thì Ung Vương đột nhiên xuất hiện, nói rằng bản thân mình muốn tiếp nối truyền thống của Thái Tông Hoàng Đế, kế vị huynh trưởng. Thái Kinh cùng với các vị đại thần khác đều ủng hộ Ung Vương, ta và các vị đại thần khác thấy vậy đều đến cầu cứu Hoàng Thái Hậu. Nói rằng việc này là không thể được, ngôi vị Hoàng Đế nhất định phải do Hoàng Tử kế thừa, đây mới là chính thống. Bây giờ trong triều đang loạn hết cả lên. Hoàng Thái Hậu thì có ý trốn tránh, chỉ định bốn vị đại thần chấp chính. Sau đó Hoàng Thái Hậu mượn cơ siêu độ cho Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu đóng cửa tụng kinh không gặp bất cứ ai cả, mãi đến tối hôm qua mới xuất quan!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Vậy tối hôm qua sao đại ca không tấu trình thương lượng?”

“Ta có làm rồi, nhưng người của cả hai phe đều đứng đầy chật ở ngoài cổng, sau đó Hoàng Thái Hậu hạ chỉ nói rằng nếu người nào không có chỉ thì không cho gặp, thế là tất cả mọi người vì thế mà giải tán hết cả!” Tư Mã Quang lắc đầu nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười khổ nói: “Nếu Hoàng Thái Hậu đã hạ chỉ không có chỉ thì không vào gặp người được, vậy thì tiểu đệ cũng vậy thôi, tiểu đệ làm gì có chỉ mà vào thăm Hoàng Thái Hậu cơ chứ!”

“Lão đệ dĩ nhiên là có thể gặp được rồi! Hôm qua khi Hoàng Thái Hậu xuất quan, câu đầu tiên nói là hỏi xem lão đệ đã về chưa? Hoàng Thái Hậu nói vậy thì lão đệ chắc chắn là sắp được Hoàng Thái Hậu triệu gặp rồi!” Tư Mã Quang nói.

Đỗ Văn Hạo nghe Tư Mã Quang nói vậy thì giật mình cái thót, cũng giống với Ung Vương Gia. Bên cạnh Hoàng Thái Hậu cũng có người của lục Hoàng Tử. Cả hai bên đều Đồng thời nhận được tin tức này. Đỗ Văn Hạo vì vậy cảm thấy lo lắng hơn bao giờ hết. Nếu đã là như vậy thì lần nói chuyện này với Tư Mã Quang mình phải vô cùng cẩn thận mới được. E rằng bên cạnh ông ta cũng có tai mắt của Ung Vương, một khi bọn chúng mà nghe ngóng được gì thì mình toi mất.

Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo chỉ mỉm cười rồi đáp: “Có lẽ Hoàng Thái Hậu tìm tiểu đệ chẳng qua là muốn tiểu đệ xem bệnh cho người. Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu cùng lúc băng hà như vậy. Hoàng Thái Hậu chắc hẳn là buồn lắm. Chính vì vậy mà người mới tìm đến tiểu đệ để tiểu đệ điều chỉnh lại trạng thái tâm lý, cũng như sức khỏe mà thôi!”

“Như vậy thì ổn quá rồi còn gì nữa! Chỉ cần lão đệ gặp được Hoàng Thái Hậu nói chuyện thì mục đích của chúng ta thành hiện thực rồi! Lúc này Hoàng Thái Hậu cần một người ở bên cạnh giúp đỡ người trong sự phán đoán và lựa chọn, hơn nữa lão đệ đã từng cứu mạng Hoàng Thái Hậu, lại là một Ngự Y trụ cột ở trong cung, sau còn làm chức Cầu Quán Thường Bình Thường, rồi lại thăng lên Đề Điểm Hình ngục, ngoài ra lão đệ đều không ở trong kinh thành, quan hệ không rõ ràng với hai phe. Chính vì vậy mà Hoàng Thái Hậu mới triệu kiến lão đệ vào để hỏi ý kiến!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong chỉ cười khan lên đáp: “Ha ha! Tiểu đệ thì có ý kiến gì cơ chứ, tiểu đệ chỉ biết khám bệnh thôi! Những chuyện quốc gia đại sự thì tiểu đệ vẫn còn ngu muội lắm!”

Tư Mã Quang nghe vậy liền nghiêm nét mặt nhìn thẳng vào Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ta chỉ hỏi lão đệ một câu thôi, lão đệ ủng hộ lục Hoàng Tử, hay là ủng hộ Ung Vương?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì trầm ngâm một lúc, rồi mới mỉm cười, hần dưng một thái độ vô cùng thành khẩn nói với Tư Mã Quang: “Tư Mã đại lão ca! Nói thực lòng nhé, ai làm Hoàng Thượng thì trong lòng Hoàng Thái Hậu đã định sẵn hết cả rồi chỉ mấy ngày nữa thôi, chúng ta sẽ biết kết quả ngay ấy mà! ”

Tư Mã Quang nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, liền cầm cây gậy chống trong tay đập xuống sàn kêu lên côm cốp nói: “Đỗ đại lão đệ! Sao lão đệ lại khôn ba năm hô Đỗ một giờ thế hả? Nếu như Hoàng Thái Hậu đã biết chắc ai làm Hoàng Thượng rồi, thì cũng không trốn trong cung bấy ngày không dám ra ngoài rồi! Và cũng không hạ chỉ không triệu kiến ai, thì người đó không được tự tiện vào! Điều này chứng tỏ rằng Hoàng Thái Hậu đang rất không có chủ kiến của neng mình! Lúc này người đang cần một người có đủ khả năng chỉ điểm cho mình! Một khi chọn lựa sai lầm, thì giang sơn Đại Tống sẽ loạn như cào cào! Một việc lớn như vậy! Lão đệ khụ khụ khụ !”

Tư Mã Quang nói đến đây lại ho lên khù khụ, càng lúc càng nặng thêm, ông mặt đỏ tía tai, ho đến rạc cả người trông vô cùng khổ sở.

Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy liền vội lên tiếng nói: “Lão ca! Lão ca đừng nóng vội như vậy, có gì cứ từ từ nói!”

“Từ từ nói? Cứ từ từ thế này thì mọi việc hỏng hết cả! ” Tư Mã Quang chống cây gậy xuống đất, sau đó bắt đầu giảng dạy lên lớp cho Đỗ Văn Hạo nghe về lịch sử, về những điển tích ví dụ của những người chiếm ngôi đoạt vị cho Đỗ Văn Hạo nghe. Ngoài miệng ông ta cứ nói là không thể chờ được nữa, thời gian đang gấp gáp, là vàng là bạc. Vậy nhưng ông ta vẫn cứ thao thao bất tuyệt hơn nửa canh giờ liền. Mãi cho đến khi Đỗ Văn Hạo nghe đến đờ đẫn cả người rồi thì Tư Mã Quang mới ngừng lại lấy hơi, rồi lại nói tiếp: “Đỗ lão đệ! Lão đệ xem xem, con trưởng kế vị ngôi báu là lẽ thường tình, là chính thống, lại không loạn kỷ cương! Ta nói có đúng không hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì gật đầu lia lịa, nhưng hẩn nhớ tới việc mình đã hứa giúp đỡ Ung Vương kế vị ngôi báu. Nếu như bây giờ lại đồng ý giúp Tư Mã Quang thuyết phục Hoàng Thái Hậu để lực Hoàng Tử kế vị. Thì một khi tin đồn bại lộ ra ngoài để cho Ung Vương biết được, vậy thì kết cục của hẩn vô cùng thâm. Hơn nữa Đỗ Văn Hạo lại thích Ung Vương lên kế vị hơn là lực Hoàng Tử. vì hẩn cho rằng Ung Vương là người đứng đắn và thích hợp hơn. Chính vì vậy mà hẩn không hề lên tiếng gì ủng hộ Tư Mã Quang cả.

Tư Mã Quang cũng nhận thấy Đỗ Văn Hạo không muốn dây dưa vào chuyện này, nên ruột lại nóng như lửa đốt nói: “Đỗ lão đệ! Đây mới là thời khắc quan trọng, chỉ có lão đệ mới cứu vớt được Đại Tổng mà thôi! Bây giờ tất cả đều trông chờ hết cả vào lão đệ!”

Khi Tư Mã Quang vừa mới dứt lời, thì bên ngoài có người gõ cửa kêu công cốc.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền cau mày nói: “Vào đi!”

Đỗ Văn Hạo vừa mới dứt câu, thì cánh cửa mở ra kêu két lên một tiếng, sau đó là Anh Tử lăm lét bước vào, cúi người lễ phép nói: “Thiếu gia! Hoàng Thái Hậu hạ chỉ mời thiếu gia ra chính đường tiếp chỉ ạ!”

Đỗ Văn Hạo và Tư Mã Quang nghe vậy thì giật mình kinh hãi. Tư Mã Quang quăng luôn chiếc gậy ở trong tay mình xuống, ôm quyền lên trước mặt Đỗ Văn Hạo cầu xin: “Đỗ lão đệ! Hôm nay coi như lão ca cầu xin lão đệ đó! Mong lão đệ hãy vì giang sơn xã tắc mà hành sự!”

Thánh chỉ đến rồi. Đỗ Văn Hạo nào dám chậm trễ làm mất thời gian, hơn nữa đây cũng là cơ hội cho hẩn thoát khỏi cái cảnh lằng nhằng này, nên nghe Tư Mã Quang nói vậy cũng chỉ chấp tay lên một cái, sau đó vội vã chạy ra chính đường.

Người đến tuyên chỉ là Tiều công công, người hầu hạ thân cận nhất của Thái Hoàng Thái Hậu. Ông lúc này vẫn mặc áo tang, thấy Đỗ Văn Hạo đi ra liền cao giọng nói: “Hoàng Thái Hậu khẩu dụ! Truyền Đề Hình Quan Đỗ Văn Hạo vào cung tiếp kiến!”

“Thần tuân chỉ, đa tạ ân điển của Hoàng Thái Hậu!” Đỗ Văn Hạo tiếp chĩa ơn.

Đỗ Văn Hạo sau khi tiếp chĩa liền đứng dậy cúi người nói: “Công công tuyên chỉ vất vả quá, mời công công vào trong dùng tách trà!”

“Thôi không cần đâu! Hoàng Thái Hậu đang ngồi chờ chúng ta đó! Chúng ta cùng vào cung trước cái đã!” Tiều công công lắc đầu đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cúi đầu vâng lên một tiếng.

Đỗ Văn Hạo liền đưa mắt ra xung quanh, nhưng vẫn không trông thấy bóng dáng của Thảm sư gia đâu cả. Lúc này hẩn rất cần một người có thể cho hẩn nghe ý kiến, vậy nhưng quân sư của hẩn, trí đa tình Ngô Dụng của hẩn lúc này mãi vẫn chưa về, điều này làm cho Đỗ Văn Hạo đứng ngồi không yên.

Đỗ Văn Hạo sau đó cũng thay một bộ đồ tang lễ khoác lên người rồi đi theo Tiều công công đến bên cỗ xe ngựa dừng ở ngoài cổng, sau khi lên xe kéo rèm xuống xong hết rồi Đỗ Văn Hạo mới quay sang Tiều công công thấp giọng nói: “Tiều công công! Thánh Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu rốt cuộc là vì sao mà băng hà vậy?”

“Ta cũng chẳng biết được, chẳng có bất kỳ dấu hiệu nào báo trước cho ta biết cả!” Tiêu công công thở dài nói: “Sáng sớm ngày hôm đó, Hoàng Thượng mới dùng bữa xong thì đột nhiên toàn thân run rẩy. Sau đó thì ngã xuống đất bất tỉnh nhân sự! Mọi người sợ quá cho gọi Thái Y vào. Khi Thái Y vừa đến nơi thì Hoàng Thượng đã tắt thở rồi! Đến cả di chiếu Hoàng Thượng cũng không kịp để lại nữa! ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền thắc mắc nói: “Thế lúc đó có hiện tượng gì khác thường không?”

“Khi đó ta không có mặt tại hiện trường, lúc đó ta đang ở bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu. Khi đến nơi thì Hoàng Thượng đã băng hà rồi!” Tiêu công công buồn bã nói.

“Thái Hoàng Thái Hậu cũng cùng lúc đó toàn thân mềm nhũn ôm lấy miệng mình nằm bất tỉnh xuống đất! Mọi người khi đó đều sợ hãi vô cùng, sau khi khiêng người vào trong hậu cung, làm đủ mọi cách cũng không thể nào cứu chữa nổi! Thái Hoàng Thái Hậu cũng băng hà tiếp ngay sau đó!” Tiêu công công hai mắt vô hồn nói.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền gấp rút hỏi: “Thế triệu chứng của Thái Hoàng Thái Hậu khi đó ra sao?”

“Không có gì đặc biệt cả, chỉ ôm lấy miệng của mình sau đó nằm vật xuống không nói câu gì, hơi thở lúc được, lúc ngắt quãng, mãi đến trưa thì người quy tiên!” Tiêu công công chờ đợi đáp.

“Thế có nôn ọe, đau đầu hay có những biểu hiện khó chịu, bực bội gì không?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Tiêu công công ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Cái này thì dường như là không có, trông Thái Hoàng Thái Hậu khi đó như là đang nằm ngủ vậy, không có bất kỳ động tĩnh gì cả!”

“Thái Hoàng Thái Hậu đột nhiên ngắt lịm bất tỉnh nhân sự, hay là do chóng mặt rồi ngắt đến độ không có cảm giác gì?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Là đột nhiên ngắt lịm!” Tiêu công công thấp giọng đáp.

“Khi trước Thái Hoàng Thái Hậu làm gì? Có hiện tượng khó chịu gì không?”

“Khi trước thì Thái Hoàng Thái Hậu còn đang trồng hoa ở trong vườn! ”

“Thái Hoàng Thái Hậu không ăn thứ gì chứ?”

“Không! Thái Hoàng Thái Hậu sáng nào cũng ra chăm sóc vườn cây hoa lá trong vườn của mình, sau đó mới dùng bữa sáng, nhưng ngày hôm đó thì người chưa kịp dùng bữa thì đã nghe được tin ác rồi!”

“Cũng không uống gì chứ? Ví dụ như thuốc chẳng hạn!”

“Không có! Mấy người của Ung Vương cũng đã kiểm tra lại vô cùng kỹ càng rồi, khi đó những cung nữ và thái giám theo hầu bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu cũng biết rõ. Thái Hoàng Thái Hậu sau khi tỉnh dậy liền đi ra vườn chăm sóc vườn hoa của mình, xong đâu đấy mới dùng bữa sáng. Nhưng hôm đó người đâu có kịp ăn gì đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì trầm ngâm suy nghĩ một hồi, hiện tượng Hoàng Thượng đột nhiên băng hà thì đúng là khó đoán, nhưng các hiện tượng của Thái Hoàng Thái Hậu cho thấy bà dường như không phải là do trúng độc. Ở thời cô đại, chất độc chủ yếu là Thạch Tín. những chất độc khác đại loại như Hạc Đỉnh Hồng thực chất cũng là một dạng Thạch Tín mà thôi! Hiện tượng trúng độc của nó là buồn nôn, khó chịu trong người, nói chung là rất dễ nhận ra. Thái Hoàng Thái Hậu chết mà an lành như đang ngủ khác hẳn với hiện tượng trúng độc, hơn nữa sáng ra Thái Hoàng Thái Hậu vẫn chưa ăn gì. Chính vì vậy mình có thể loại trừ khả năng trúng độc.

Nhưng, hay là lại có người lợi dụng thuốc gây mê của mình để hại Thái Hoàng Thái Hậu? Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây thì lại phủ định ngay, vì thuốc gây mê của hắn trước mắt vẫn là dạng nước, phải uống vào mới có tác dụng. Nhưng Tiêu công công nói rằng Thái Hoàng Thái Hậu cả buổi sáng chưa ăn uống gì cả! Hơn nữa công hiệu của thuốc cũng khá chậm, chính vì vậy mà khả năng này hoàn toàn có thể loại bỏ.

Nhưng từ lời kể của Tiêu công công, thì các hiện tượng của Thái Hoàng Thái Hậu giống với hiện tượng nhồi máu cơ tim dẫn đến đột tử nhiều hơn. Có lẽ là do Thái Hoàng Thái Hậu bắt gặp Hoàng Thượng đột tử như vậy. Bà đau lòng quá đổi nên mới dẫn tới hiện tượng nhồi máu cơ tim. Hiện tượng này ngay cả xảy ra trong thời hiện đại cũng khó mà dự liệu được, nếu không kịp thời cấp cứu thì e rằng cũng khó tránh khỏi

cái chết. Chính vì vậy mà dù lúc đó mình có ở bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu thì e rằng cũng bất lực, bỏ tay chịu thua mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trước khi lâm chung Thái Hoàng Thái Hậu còn nói điều gì nữa không?”

“Không có! Vậy nhưng, trước đó Thái Hoàng Thái Hậu cứ nhắc tới Đỗ đại nhân suốt thôi! Khi đó Thái Hoàng Thái Hậu luôn cảm thấy trong ngực khó chịu, thấp thỏm bất an. Ta cũng đã khuyên Thái Hoàng Thái Hậu tuyên chỉ gọi đại nhân về triều! Nhưng Thái Hoàng Thái hậu nói đại nhân có liên quan tới Bạch Y Giáo, cùng với việc tự ý cầm quân làm cho Hoàng Thượng vô cùng khó chịu! Nếu khi đó mà gọi đại nhân về thì mấy người bên Ngự Sử Đài chắc chắn không buông tha cho đại nhân đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì cảm kích vô cùng, cúi đầu buồn bã nói: “Thái Hoàng Thái Hậu đối với ta thật là ân nặng như núi!”

“Đúng vậy đó!” Tiêu công công cũng thở dài, lắc đầu nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì hai mắt chơm chớp rớm lệ, sau đó cả hai người đều im lặng không ai nói thêm câu gì nữa.

Khi xe ngựa dừng ở trước cổng của hoàng cung, Tiêu công công mới lên tiếng nói: “Đỗ đại nhân! Lão nô có câu này không biết có nên nói hay không?”

438. Chương 381: Sét Đánh Ngang Tai

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiêu công công có gì cứ việc nói!” Tiêu công công nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền đưa mắt lên nhìn hắn một cái rồi nói: “Nghe nói Đỗ đại nhân lúc mới về có phát sinh hiểu lầm với hai vị Vương Gia là Tào Vương và Ung Vương! Sau đó còn lấy đao lần lượt kẻ cổ hai người làm con tin. Thậm chí còn làm cho Tào Vương bị thương nữa, không biết có thật như vậy không?”

“Đúng vậy! Khi đó có cả Tể Tướng Thái Xác và những người khác có thể làm chứng cho bốn quan! Bọn họ vu oan cho bốn quan là tự ý rời bỏ chức trách của mình làm hại Hoàng Thượng, chính vì vậy mà muốn bắt lấy bốn quan vào ngục để trị tội! Bốn quan lúc đó sợ quá, nên đã hành động lỗ mãng bắt lấy Tào Vương, sau đó Ung Vương đứng ra xin đổi bản thân mình làm con tin thay cho Tào Vương cùng với bốn quan đi gặp Hoàng Thái Hậu. Hoàng Thái Hậu khi đó đã bế quan tưng kinh rồi, Ung Vương lại đưa bốn quan ra ngoài cửa cung, sau đó còn dẫn dò người khác là không ai được phép làm phiền bốn quan và cũng không truy cứu bốn quan về việc này nữa! Sự việc là như vậy, và Ung Vương quả nhiên là giữ đúng lời hứa của mình, ông ta rất nghĩa khí. Trong mấy ngày hôm nay đều không cho người đến làm phiền gì bốn quan cả!”

Tiêu công công nghe xong thì nghi hoặc vô cùng, ông ta đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Ung Vương mà gọi là người có nghĩa khí ư? Cái này có lẽ Đỗ đại nhân nên nói chuyện với Thảm sư gia của mình nghe thì đúng hơn! ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc đầu nói: “Thảm sư gia của bốn quan đã vào trong cung từ lâu lắm rồi, đến tận giờ phút này vẫn chưa thấy quay ra! ”

“Vậy thì đúng rồi! Đỗ đại nhân à! Đại nhân và lão nô đều là những huynh, đệ tốt của nhau, lão nô bây giờ muốn nhắc nhở đại nhân một điều đó là đại nhân đừng có đem lời nói của lão nô đi nói với người khác nhé!” Tiêu công công nghiêm nét mặt nói.

Đỗ Văn Hạo thấy Tiêu công công nói vậy liền vội vã cúi người nói: “Làm gì có chuyện đó! Công công cứ việc nói, miệng của bốn quan kín vô cùng!”

“Ừm... vậy thì tốt...!” Tiêu công công nói xong liền ghé đầu sát vào tai Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Đỗ lão đệ à! Lão đệ nhất thiết phải để ý đến Ung Vương đấy, người này không đơn thuần như lão đệ tưởng tượng đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong thì sửng người kinh ngạc vô cùng hỏi: “Sao vậy? Ung Vương lẽ nào là người không đáng tin cậy hay sao?”

“Cái này thì lão nô không dám nói bừa, vậy nhưng trong tình hình sinh tử trước mắt thế này. Hơn nữa Đỗ lão đệ lại có quan hệ với lão nô rất tốt, lão nô không nhẫn tâm trông thấy Đỗ lão đệ gặp nguy hiểm mà không ra tay giúp đỡ được! Ung Vương là người như thế nào thì lão đệ đi hỏi Thẩm sư gia của mình là biết ngay thôi! Thẩm sư gia lẫn lộn trong triều bao nhiêu năm như vậy, chuyện gì mà ông ta chẳng biết! ”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền đưa con mắt hiếu kỳ lên nhìn Tiêu công công, thấy Tiêu công công vô cùng nghiêm túc không hề có chút gì đùa cợt mình cả. Đỗ Văn Hạo trong lòng bất giác rung mình kinh hãi, từ trước mình cứ nghĩ rằng mình lấy đao kề vào cổ của Ung Vương như vậy mà ông ta không hề trách tội mình, cứ tưởng ông ta là người độ lượng hào phóng, nhưng không biết rằng ông ta làm vậy là có chủ ý khác. Bây giờ ông ta tạm thời tha cho mình để lấy điểm trong mắt mình, muốn mình giúp ông ta hoàn thành nhiệm vụ thuyết khách đưa ông ta ngồi lên ngai vàng, hiện giờ ông ta cần một trợ thủ đắc lực hơn là một kẻ địch. Chờ sau khi ngồi lên được ngai vàng rồi thì lúc đó muốn hỏi tội mình ra sao cũng chưa muộn mà. Hành động sai Thái Kinh hôm qua đến đây thuyết phục mình đúng là một ví dụ điển hình nhất, e rằng mình giúp ông ta lên ngôi xong rồi, ông ta lại quay lại cho mình một vỏ cũng nên, vì mình đã cầm đao hạ nhục ông ta trước mặt bao nhiêu người như vậy, không tính sổ với mình mới lạ.

Nghĩ tới đây, Đỗ Văn Hạo bất giác rung mình toát mồ hôi lạnh, vội vàng chấp tay nói: “Đa tạ Tiêu công công đã nhắc nhở, tiểu đệ sẽ nhất định nghe theo lời chỉ dạy của công công! Tiêu đệ sẽ cẩn thận hơn nữa!”

Tiêu công công nghe vậy liền lắc lắc đầu cười khỏ nói: “Cẩn thận? Ha ha ha, việc này chỉ cần cẩn thận là thoát được hay sao hả?”

“Vậy thì...vậy thì xin công công chỉ đường về lối cho tiểu đệ với!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền móc trong người ra một tập ngân phiếu, rồi đưa hết cho Tiêu công công.

Tiêu công công lần này lại đẩy lại xấp tiền cho Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Đồ đại lão đệ! Tiền của lão đệ lần này lão nô không thể nhận được!”

“Tại sao vậy?” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên hỏi.

“Lão nô cũng có một việc muốn cầu cứu lão đệ, và cũng là điều vô cùng then chốt có thể giải quyết vấn đề của lão đệ, mong lão đệ giúp đỡ cho! ” Tiêu công công chấp tay nói.

Đỗ Văn Hạo nghe mà chẳng hiểu cái gì cả, hần ngờ ngờ nhìn Tiêu công công lên tiếng nói: “Công công có gì cứ nói, không việc gì phải ngại cả!”

Tiêu Công công liền đáp: “Lão nô hy vọng rằng chút nữa lão đệ gặp mặt Hoàng Thái Hậu, bất kể là lập lục Hoàng Tử hay là lập Ung Vương lên kế vị ngôi báu, mong lão đệ khuyên nhủ Hoàng Thái Hậu mau mau quyết định đi cho nhanh, nếu không thì ”

“Nếu không thì sao?” Đỗ Văn Hạo cắt ngang nói.

“Theo như lão nô được biết thì mấy ngày hôm nay Ung Vương có những hành động bất thường, lão nô e rằng...à...tính tình của Hoàng Thái Hậu yếu đuối, nhu nhược quá nếu như.... Ài...! Huyền Vũ Môn Chi Biến không nên tái hiện trong thời buổi này nữa! (Huyền Vũ Môn Chi Biến xảy ra vào đời nhà Đường lúc đó Lý Thế Dân, tức Đường Thái Tông nhân lúc Đường Thái Tổ Lý Uyên vẫn còn chưa biết chọn ai làm Thái Tử kế vị ngôi vua, thì Lý Thế Dân đã mượn thế binh quyền trong tay giết chết anh trai là Thái Tử Lý Kiến Thành và em trai Tề Vương Lý Nguyên Cát, sau đó lên ngôi Hoàng Đế!)”

Đỗ Văn Hạo nghe mà sững người sững sờ, Huyền Vũ Môn Chi Biến? Đó không phải là Đường Thái Tông Lý Thế Dân vì tranh quyền đoạt vị mà mở ra vụ thảm sát đó hay sao? Lý Thế Dân vì quyền lực mà giết chết cả anh em trai của mình, lẽ nào Ung Vương...? Đỗ Văn Hạo nghĩ tới đây thì không dám nghĩ thêm nữa, vội vàng chấp tay hỏi: “Ung Vương có những hành động cụ thể nào vậy?”

“Cái này.. .lão nô cũng không rõ lắm. lão nô chỉ biết rằng trong mấy ngày gần đây Thị Vệ Bộ Quân và Thị Vệ Mã Quân bị điều động đi điều động lại rất nhiều lần, trong Điện Tiền Ti, có nhiều tướng lĩnh chủ chốt cũng sắp bị thay đổi hết cả... !”Nói đến đây Tiêu công công liền thấp giọng xuống nói với Đỗ Văn Hạo: “Đồ Chỉ Huy Sứ nắm quyền Thị Vệ Bộ Quân và Thị Vệ Mã Quân e rằng bây giờ tất cả người bọn họ đều là của Ung Vương hết rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây bất giác lạnh hết cả gáy và sống lưng, nếu như những lời nói của Tiêu công công là sự thật, vậy thì Ung Vương đã chuẩn bị rất kỹ càng rồi, nếu như không thể nào được kế vị trong giải pháp hòa bình thì ông ta sẽ chọn vũ lực để giải quyết, và nếu cần thì sẽ giết luôn cả đứa cháu ruột lục Hoàng Tử của mình, Đỗ Văn Hạo nghĩ tới đây liền cúi đầu ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Ung Vương lẽ nào là con người như vậy hay sao?”

“Có phải hay không thì Đỗ lão đệ cứ việc mở to mắt ra mà nhìn cho kỹ thì biết ngay thôi! Những chuyện như thế này lão nô không tiện nói nhiều!” Tiêu công công thấp giọng đáp.

Đỗ Văn Hạo lại lên tiếng hỏi: “Vậy thì Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ bây giờ là ai vậy?”

“Là Vi Ngạn Vi đại nhân! Thiên kim tiểu thư của ông ấy ngày trước mắc bệnh, cũng chính là lão đệ đã ra tay cứu chữa, cứu được mạng cho vị tiểu thư đó đấy thôi!” Tiêu công công đáp.

Đỗ Văn Hạo làm sao lại quên được chuyện này cơ chứ, vị Vi tiểu thư này hát hay múa giỏi, rất được Thái Hoàng Thái Hậu ưu ái, và mến mộ. Thái Hoàng Thái Hậu còn dự định để cho nàng sau này làm phi tần của lục Hoàng Tử nữa, và cũng chính vì vị Vi tiểu thư thà chết cũng không chịu mổ bụng chữa bệnh mà Đỗ Văn Hạo mới có cơ hội vào cung chữa trị cho Thái Hoàng Thái Hậu, nghĩ lại Đỗ Văn Hạo còn thấy bản thân hẳn còn nợ vị Vi tiểu thư một mối ân tình.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền chấp tay hỏi: “Ấy! Vị Vi Ngạn Vi đại nhân này không phải là Điện Tiền Ti Đô Ngụ Hầu hay sao? Ông ta từ lúc nào đã lên được cái chức Đô Chỉ Huy Sứ rồi?”

Chỉ Huy Sứ là chức vụ cao nhất của Điện Tiền Ti, dưới còn có Phó Chỉ Huy Sứ. Sau đó thì mới đến Đô Ngụ Hầu, tính ra Đô Ngụ Hầu thấp hơn Đô Chỉ Huy Sứ tận hai cấp, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo mới nói Vi Ngạn thăng chức.

Tiêu công công liền nói: “Thái Hoàng Thái Hậu bảo Hoàng Thượng thăng chức cho đấy, hình như là nửa năm trước thì phải!”

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Vi Ngạn Vi đại nhân có thái độ như thế nào về người kế vị ngôi báu sắp tới này?”

“Cái này còn phải hỏi hay sao? Con gái của ông ta đã được chỉ định làm Hoàng Phi rồi. Một khi mà lục Hoàng Tử đăng cơ lên làm Hoàng Đế, thì con gái của ông ta chắc chắn sẽ làm Hoàng Hậu rồi còn gì nữa! Lão đệ thử nói xem, con gái ông ta làm Hoàng Hậu thì ông ta dĩ nhiên là liều chết để bảo vệ cho lục Hoàng Tử đăng cơ làm vua chứ còn làm gì nữa! Khi Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu vừa mới băng hà, thì Vi đại nhân đã bố trí Điện Tiền hộ vệ bao vây khắp cả Hoàng cung, vô cùng nghiêm ngặt, không một con ruồi nào có thể lọt qua được, và có lẽ chính vì vậy mà Ung Vương mới chần chừ chưa dám ra tay...!” Tiêu công công nói.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, Thái Hoàng Thái Hậu đề bạt Vi Ngạn lên làm Đô Chỉ Huy Sứ quả thật là cao tay và có tầm nhìn quả là cao rộng, việc làm này chẳng khác gì tặng cho lục Hoàng Tử một tấm bùa hộ mệnh, trong lúc thập tử nhất sinh, phát huy tác dụng đến tối đa, Thái Hoàng Thái Hậu quả là cao siêu.

Đột nhiên, Đỗ Văn Hạo nhớ ra chuyện gì đó. Hắn liền lên tiếng hỏi: “Cái này.. hình như Ung Vương không có quyền cầm binh thì phải vì quyền phát binh nằm trong tay của Xu Mật Viện, không có binh phù thì Ung Vương làm sao mà có thể điều động quân đội được? Lẽ nào...!”

Tiêu công công thấy vậy liền đáp: “Đúng là như vậy, nhưng bọn chúng đúng là có điều động quân đội thật! Đây là sự thật không thể chối cãi, e rằng Xu Mật Sứ Hàn Chấn đã là người của Ung Vương mất rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Không đúng! Nếu như Xu Mật Sứ đã là người của Ung Vương rồi, thì Ung Vương cũng đã nắm trong tay binh quyền rồi, vậy thì ông ta chỉ việc điều động Điện Tiền Ti Đô Chỉ Huy Sứ Vi Ngạn ra bên ngoài thành, hoặc là đi nơi khác cho rảnh nợ, đến lúc đó lục Hoàng Tử chắc chắn là cá nằm trên thớt rồi, cần gì phải chần chừ mãi thế này?”

Tiêu công công nghe Đỗ Văn Hạo phân tích như vậy xong cũng gật gù đầu đồng ý: “Đúng vậy! Nhưng rốt cuộc chuyện là như thế nào thì lão nô cũng không thể hiểu nổi nữa! ”

“Vậy bây giờ ý của Hoàng Thái Hậu ra sao, rốt cuộc là chọn ai lên kế vị, công công có biết không vậy?” Đỗ Văn Hạo sốt ruột nói.

Tiêu công công nghe vậy chỉ biết lắc lắc đầu nói: “Từ khi Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu băng hà đến giờ, Hoàng Thái Hậu cứ khóc suốt, dường như không nói câu nào cả. càng không muốn nhắc tới việc kế vị...”

“Vậy công công có vào khuyên bảo Hoàng Thái Hậu không vậy?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Lão nô chẳng qua chỉ là Nội Thân (bao gồm Thái Giám. Thị Vệ, Hộ Vệ), mà Nội Thân thì không được phép can dự vào chính sự, đây là quy tắc từ xưa đến giờ, lão nô cũng chưa nhúng tay vào những chuyện thế này bao giờ cả! Lão nô chỉ hy vọng tất cả mọi thứ đều bình an, thế là tốt lắm rồi. Vậy nhưng, nói cho cùng thì.. .Đỗ lão đệ.. .việc của lão đệ thì lão đệ cũng nên suy ngẫm một chút.... đừng để Hoàng Thái Hậu chờ lâu quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật gật đầu tán đồng, hai người sau đó liền xuống xe đi đến trước cổng Hoàng Cung được canh phòng vô cùng nghiêm ngặt. Sau khi đưa tấm lệnh bài chứng minh thân phận của mình xong, thì hai người liền lục đục đi vào trong cung, sau đó liền nhanh chân bước tới tấm cung của Thái Hoàng Thái Hậu, vì Hoàng Thái Hậu ở đây chịu tang, canh chừng linh cửu cho Thái Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu sau khi biết tin Đỗ Văn Hạo đã đến, liền cho người ra mời Đỗ Văn Hạo vào tiếp kiến.

Đỗ Văn Hạo vào trong tấm cung, qua không biết bao nhiêu là hành lang cuối cùng cùng đến được Chính Đường Viện, nơi đây cổng đóng kín mít. Viên quan dẫn đường liền dẫn Đỗ Văn Hạo đi ở cửa bên vào bên trong, sau khi đi qua một khoảng sân Đỗ Văn Hạo bước tới một lạc viện, trước cổng có một đứa cung nữ đứng đón, thấy Đỗ Văn Hạo đi tới liền cúi người thi lễ, sau đó vén rèm cửa lên mời Đỗ Văn Hạo đi vào bên trong.

Trong phòng lúc này tất cả các cửa sổ đều đóng kín hết cả. nơi đây cũng không thấp nển, ánh sáng thì yếu ớt, khung cảnh thì ảm đạm, trống rỗng và mênh mông. Ngay chính giữa căn phòng có một chiếc sập mềm, trên đó có nằm một quý phụ. Quý phụ mặc trên người một chiếc váy dài màu đen. đai lưng thắt bằng một sợi vải trắng xóa như tuyết, vì quý phụ nằm ở trong vùng tối, nên Đỗ Văn Hạo không nhìn rõ mặt, nhưng nhìn thân hình hần cũng có thể đoán ra được vị quý phụ này không phải ai khác mà chính là Hoàng Thái Hậu.

Theo như quy tắc trong cung, thì Hoàng Thái Hậu khi gặp những đại thần trong triều đều phải có một tấm rèm che. Vậy nhưng tấm rèm che lần này được vắn sang hẳn một bên. Bên cạnh chiếc sập mềm của Hoàng Thái Hậu lúc này đã đặt một chiếc ghế ngồi sẵn ở đó.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền bước tới, cúi người thi lễ một cái rồi nói: “Hạ thần Đỗ Văn Hạo, tham kiến Hoàng Thái Hậu!”

Giọng nói của Hoàng Thái Hậu lúc này có vẻ khàn khàn, bà đưa tay lên vẫy vẫy nói: “Đứng dậy đi! Người ra linh đường cúng tế, bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu trước đi. Sau đó quay lại đây nói chuyện với ta!”

“Thưa vâng!” Đỗ Văn Hạo đáp.

Đỗ Văn Hạo lúc này đứng thẳng người dậy đang định hỏi linh đường của Thái Hoàng Thái Hậu được đặt ở đâu, thì bên tai hần văng vẳng có tiếng người tụng kinh niệm phật, và những tiếng khóc thút thít vọng lại quanh đây. Hần đưa mắt đảo một vòng thì phát hiện bên cạnh hần có một cánh cửa được mở sẵn, và tiếng động được truyền từ đó ra. Đỗ Văn Hạo hiểu ngay là linh đường được đặt ở trong đó. Liền cúi người cáo lui. Sau đó bước sang phòng bên cạnh, quả nhiên trong này là một phòng rất rộng. Trên trần giăng đầy những tấm vải trắng, lấp ló sau những tấm vải trắng kia là một chiếc quan tài màu đen. Cạnh đó có hai dãy hòa thượng ngồi gõ mõ tụng kinh siêu thoát.

Phía mé trước linh đường có mấy vị nương nương ngồi quỳ ở đó. Ai cũng mặc một bộ Đồ trắng toát, tuy là ánh sáng trong này khá tối, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn nhận ra được bọn họ là những ai. Đó là Hoàng Hậu, Chu Đức Phi, Lâm Tiệp Trữ...

Ngay chính giữa linh đường là một bài vị được dựng thẳng ngay ngắn, phía trước bài vị có bày rất nhiều Đồ cúng và một bát hương, trong bát hương có cắm những nén hương vừa to vừa đầy, khói bay nghi ngút.

Đỗ Văn Hạo đi đến trước linh đường đưa mắt lên nhìn linh vị của Thái Hoàng Thái Hậu. nghĩ tới những gì mà Thái Hoàng Thái Hậu làm cho mình, bất giác cảm thấy đau xót vô cùng. Đỗ Văn Hạo vén áo lên quỳ

xuống, sau đó khóc rống lên một cách đau khổ.

Hắn vừa mới cất tiếng khóc thì mấy vị nương nương cũng theo đó mà khóc theo, nhất thời cả cái linh điện này tiếng khóc, tiếng sụt sịt vang lên rần rần không dứt.

Trông thấy mấy vị nương nương cùng gào khóc theo mình. Đỗ Văn Hạo lại cảm thấy ngại ngần không dám khóc nữa, nhưng vì lúc này hắn khóc nên những gì bức xúc, bức bối đè nén trong lòng bấy lâu nay cũng được giải tỏa ra ngoài không ít. Sau đó hắn liền dập đầu chín cái cúi lạy linh bài của Thái Hoàng Thái Hậu.

Hắn vừa lạy xong liền len lén đưa mắt lên nhìn, thì cũng thấy mấy vị nương nương cũng đưa mắt lên nhìn hắn, những gương mặt xinh đẹp tuyệt trần kia trông thấy hắn liền cảm thấy an ủi rất nhiều, cứ như họ vừa gặp được cứu tinh của mình vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền miễn cưỡng nở một nụ cười đáp lại, đang định đứng dậy thì ánh mắt của hắn bắt gặp một bóng hồng làm cho hắn không thể nào dời mắt khỏi nàng nửa giây.

Bóng hồng đó mặc trên mình một bộ Đồ trắng toát, lông mày lá liễu của nàng nhẹ nhàng như khói phủ, đôi môi mọng đỏ anh đào, làn da trắng hồng, nhưng nét mặt của nàng lại buồn đau thâm trầm, điệu bộ của nàng làm cho người ta càng nhìn lại càng thương, nàng không phải ai khác mà chính là Hoàng Hậu.

Hoàng Hậu vốn xinh đẹp tuyệt trần, giờ đây lại mang thêm những nét u sầu, thâm thương làm cho Đỗ Văn Hạo càng ngắm càng say. Hắn muốn tiến tới ôm nàng vào lòng, rồi dùng môi của mình hứng hết những dòng lệ trên gương mặt đáng yêu của nàng, sau đó đưa đôi tay của hắn lên an ủi vuốt ve khuôn mặt trắng mịn như ngọc, nói với nàng những lời an ủi tràn đầy yêu thương nhất.

Đang trong lúc Đỗ Văn Hạo ngắm nhìn Hoàng Hậu hồn siêu phách lạc, thì bỗng nhiên bên tai hắn vang lên tiếng chuông gõ mõ của các hòa thượng nơi đây, làm cho hắn như tỉnh giấc nồng vội vã ngoảnh mặt sang chỗ khác không dám nhìn lâu. Sau đó, Đỗ Văn Hạo lồm cồm bò dậy cầm lấy ba nén hương cắm vào bát hương, rồi lại quỳ xuống cúi đầu lạy tạ sau đó mới đứng dậy dời khỏi linh đường.

Khi trở lại căn phòng ở bên cạnh, Đỗ Văn Hạo vẫn còn耿耿 ngơ tiếc nuối không nở dời. Hắn tiến đến bên Hoàng Thái Hậu cúi người thi lễ mà quên mất là mình nên nói cái gì nữa.

Hoàng Thái Hậu lúc này dường như quên đi sự tồn tại của Đỗ Văn Hạo. Bà vẫn nằm trên chiếc sạp mềm một lúc sau mới đưa tay lên vuốt Đỗ Văn Hạo, sau đó chỉ vào chiếc ghế bên cạnh mình, ra ý bảo Đỗ Văn Hạo ngồi xuống đó. Đỗ Văn Hạo ngồi xuống một lúc lâu rồi mà Hoàng Thái Hậu vẫn cứ im lặng không nói gì cả.

Hoàng Thái Hậu không nói câu gì. Đỗ Văn Hạo cũng không dám mở miệng lên tiếng, chỉ biết ngồi ngáy như khúc gỗ ở bên cạnh bà.

Lại thêm một lúc lâu nữa, Hoàng Thái Hậu mới buồn bã thở dài nói: “Ai gia có chuyện vô cùng phức tạp muốn tìm người đứng ra quyết cho ai gia! Mấy ngày hôm nay nghĩ đi nghĩ lại mãi mà chỉ có mỗi mình người là thích hợp nhất!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì giật thót lên một cái.

Thái Kinh và Tư Mã Quang quả là đã đoán đúng, hai con cáo già trong triều này đúng là cao thủ trong chính trị, khả năng đánh hơi của hai người này quả nhiên sắc bén. Mình so với bọn họ đúng là tay mơ không hơn không kém. Muốn độ với bọn họ thì mình đúng là không phải đối thủ.

Hoàng Thái Hậu nói: “Hoàng Thượng đột nhiên băng hà. không để lại bất kỳ di chiếu nào cả. Thậm chí còn chưa kịp lập Thái Tử kế vị ngôi báu nữa. Trong triều bây giờ các đại thần đã chia thành hai phái. Một phái do Thái Xắc cầm đầu ủng hộ Ung Vương, còn phe còn lại là do Tư Mã Quang cầm trịch ủng hộ lục Hoàng Tử kế vị, sau đó để ai gia buông rèm chấp chính! Ai gia bây giờ không biết nên làm thế nào cho phải, nên quyết định thế nào cho đúng! Người... người là người ngoài cuộc, người đưa ra chủ ý giúp ai gia được không?”

Đỗ Văn Hạo cũng biết Hoàng Thái Hậu sẽ hỏi mình về vấn đề này. Suốt dọc đường đi hắn cũng suy nghĩ suốt, nhưng bây giờ khi Hoàng Thái Hậu đột nhiên hỏi hắn làm cho hắn trong óc trống rỗng không biết nên trả lời ra sao nữa. Hắn cũng không ngờ rằng Hoàng Thái Hậu vừa mới gặp hắn đã đi vào vấn đề một cách

trực diện như vậy. Nên nhất thời cứ ngẩn người không đáp. Nhưng, Đỗ Văn Hạo không biết được rằng vì cái vấn đề này mà suốt bảy ngày bảy đêm gần đây, Hoàng Thái Hậu không thể nào chợp được mắt. Trong đầu của bà cứ vờn vờn cái vấn đề này. Chính vì vậy mà bà không hề vòng vo tam quốc mà đi thẳng luôn vào vấn đề.

Đỗ Văn Hạo trước khi đến đây vốn là muốn thuyết phục Hoàng Thái Hậu ủng hộ Ung Vương lên kế vị, vậy nhưng khi nghe Tiêu công công khuyên mình như vậy, hấn lại chần chừ, nếu như những lời của Tiêu công công nói là đúng, thì Ung Vương là người không giữ chữ tín, lại hay trở mặt. Một khi ông ta mà lên ngôi xong xuôi đâu đấy rồi quay lại cắn mình một nhát, vậy thì cái mạng bé nhỏ của mình cũng tiêu tùng theo rồi còn gì nữa!

Chuyện này quan hệ đến tính mạng của mình, nhất thiết không được vội vàng hấp tấp, phải bình tĩnh mới được.

Chính vì vậy mà khi nghe Hoàng Thái Hậu lên tiếng hỏi như vậy, Đỗ Văn Hạo liền cúi người nói: “Vi thần đa tạ Hoàng Thái Hậu đã tin tưởng vi thần, Ung Vương và lục Hoàng Tử mỗi người đều có thể mạnh của riêng mình, đúng là rất khó chọn lựa...! Không biết ý của Hoàng Thái Hậu là muốn chọn ai ạ?”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền buồn bã đáp: “Nếu như ai gia đã có ý định của riêng mình rồi thì việc gì phải hỏi người cơ chứ?”

“Bẩm Hoàng Thái Hậu! Tuy là nói như vậy, nhưng sớm muộn gì người cũng phải đưa ra quyết định của mình chứ ạ!” Đỗ Văn Hạo muốn thăm dò xem Hoàng Thái Hậu rốt cuộc là chọn ai, sau đó mới lên tiếng phụ họa theo.

Hoàng Thái Hậu lúc này đã coi Đỗ Văn Hạo là một tâm phúc của mình, nên chẳng có gì giấu diếm hấn cả. Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, bà chỉ biết thở dài nói: “Theo như quy củ thì nên để cho con trưởng nối ngôi, đây là truyền thống của các triều đại! Để cho Hoàng Tôn của ta kế vị thì rất hợp với tổng thể. Vậy nhưng khi Hoàng Tôn lên kế vị, thì ai gia chắc chắn sẽ phải buông rèm chấp chính, nhưng ai gia không hiểu chút gì về chính trị cả. Không biết sẽ chấp chính kiểu gì đây? Suy đi nghĩ lại. Ai gia thấy hai đứa con trai của ta đều là những người có tài trị quốc, là trụ cột của muôn dân. Nếu như Hoàng Tôn nhường ngôi cho bọn họ thì ai gia cũng an lòng lắm rồi nhưng mấy người đại thần như Tư Mã Quang lại không chịu. ài...! Hơn nữa Nghiêm Nhi (Ung Vương) và Cố Nhi (Tào Vương) đều là hai người hiếu thắng, từ nhỏ muốn gì là phải lấy cho bằng được, bây giờ nếu bảo hai đứa chúng nó không thể kế vị, e rằng cả hai sẽ làm khó dễ cháu của mình mất.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cúi đầu nói: “Hoàng Thái Hậu quả là anh minh!”

Hoàng Thái Hậu cũng người lại hỏi: “Người nói vậy là có ý gì?”

“Hoàng Thái Hậu cũng đã nhận ra Ung Vương có dã tâm muốn đoạt ngôi như vậy, thì vi thần cũng nghĩ như vậy. Vi thần bây giờ cho rằng bây giờ lập ai lên kế vị đều không quan trọng!” Đỗ Văn Hạo đáp.

Hoàng Thái Hậu nghe vậy kinh ngạc vô cùng: “Vậy thì vẫn còn chuyện gì quan trọng hơn chuyện này hả?”

“Dĩ nhiên là có chứ ạ!” Đỗ Văn Hạo nói: “Huyền Vũ Môn Chi Biến đang sắp sửa tái diễn!”

“Hả?” Hoàng Thái Hậu bảy ngày gần đây đều đóng cửa trôn ở trong cung, làm gì biết được những chuyện đang xảy ra ở bên ngoài, cộng thêm bản tính của Hoàng Thái Hậu lại yếu ớt, trù trừ. Giờ lại bị mọi người đẩy lên làm người đứng đầu quyết định hết toàn bộ những việc quan trọng! Hoàng Thái Hậu chỉ là người biết ngâm thơ làm phú, ca hát múa vui. Chữ nói đến việc cai trị đất nước thì làm gì có khả năng! Chính vì vậy khi nghe Đỗ Văn Hạo nhắc tới huyết án thê thảm đời nhà Đường Huyền Vũ Môn Chi Biến làm cho bà hoảng hốt lo lắng vô cùng, trong thâm tâm Hoàng Thái Hậu cũng lo sợ nhất là việc đầu rơi máu chảy vì quyền lợi. Bà giờ đây không còn giữ nổi bình tĩnh nữa, run run hỏi lại Đỗ Văn Hạo: “Có thật không vậy?”

Đỗ Văn Hạo cũng biết Hoàng Thái Hậu không bao giờ hỏi về các vấn đề chính trị quan trọng trong triều, nên không biết chính trị nó dã man và ghê gớm ra sao nên hấn cúi người nói: “Ngự Lâm Quân trong kinh thành phân ra làm ba bộ phận, đó là Điện Tiền Thị Vệ Ti, Thị Vệ Bộ Quán Ti và Thị Vệ Mã Quân Ti, ba đạo quân này đều không chung một vị quan chỉ huy, và chỉ nghe lời của Hoàng Thượng, không một ai có quyền điều động ba đạo quân này khi không có binh phù, và binh phù thì lại nằm trong tay của Xu Mật Sứ.

Vậy nhưng hiện giờ không biết tại sao, khi Hoàng Thượng băng hà, thì Ung Vương đã không chế được hai lộ binh là Bộ Quân và Mã Quân, còn lục Hoàng Tử thì không chế được Vi Ngạn, và Vi Ngạn là người cầm đầu Điện Tiền Thị Vệ!”

“Hà? Sao lại có thể như vậy được cơ chứ?” Giọng nói của Hoàng Thái Hậu run lên bần bật.

“Đúng vậy! Tuy là Ung Vương đã có trong tay hai lộ quân, và Vi Ngạn chỉ có trong tay có một lộ quân, nhưng quân của Vi Ngạn là Điện Tiền Thị Vệ, là đội quân tinh nhuệ nhất của Đại Tổng, giờ lại đang không chế được Hoàng Cung, dựa vào thành trì vững chắc, kiên cố của Hoàng Cung làm điểm cố thủ. Chính vì vậy mà lực lượng hai bên bây giờ vẫn ngang sức ngang tài. Chính vì vậy mà bất kể Hoàng Thái Hậu người quyết định ai lên kế vị làm vua thì chắc chắn sẽ tạo cho một bên có lý do dùng vũ lực để cướp ngôi! Đến lúc đó, cảnh tượng Huyền Vũ Môn Chi Biến sẽ được tái diễn, hình ảnh bi kịch huynh đệ tương tàn sẽ một lần nữa diễn ra!”

Hoàng Thái Hậu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy giật mình cái thót, bà nắm chặt lấy chiếc dây nịt màu trắng buộc ngang hông của mình, lo lắng hỏi: “Không phải chứ? Người làm sao biết được!”

“Là Tiêu công công khi cùng với vi thần đến đây nói cho vi thần biết! Vậy nhưng vi thần vẫn chưa đi xác nhận nó xem có đúng hay không? Nếu như Hoàng Thái Hậu cảm thấy cần thiết, thì vi thần có thể phái người đi dò la tình hình, nhưng xin Hoàng Thái Hậu phải có sẵn kế sách để đối phó! Nếu không, e rằng khi người tuyên bố người kế vị cũng là ngày tận thế của Đại Tổng chúng ta! Cho dù tin tức này có là giả đi chăng nữa, thì chúng ta cũng phải chuẩn bị kỹ càng để ứng phó với mọi điều có thể xảy ra, không nên mất bò mới lo làm chuồng!”

Sắc mặt của Hoàng Thái Hậu giờ đây trở nên tái xanh, cắt không còn giọt máu. Giọng của bà vốn đã khàn khàn giờ lại cộng thêm sự run rẩy trông đáng thương vô cùng: “Vậy... vậy theo người thì ta nên làm thế nào đây?”

“Chúng ta phải thu hết binh quyền của cả hai bên lại!” Đỗ Văn Hạo quả quyết nói.

“Thu lại kiểu gì? Bọn chúng không chịu thì sao?” Hoàng Thái Hậu lo lắng nói.

Đỗ Văn Hạo nghe Hoàng Thái Hậu nói vậy thì sững người kinh hãi. Hắn đứng là chưa nghĩ đến nước này. Thôi tốt nhất là nên về thương lượng với Thẩm sư gia trước đã. Nói vậy liền đứng dậy ôm quyền nói: “Bây giờ tình hình vẫn chưa rõ ràng cho lắm nên vi thần vẫn chưa có đối sách!”

“Vậy thì làm thế nào?” Hoàng Thái Hậu tuyệt vọng nói.

439. Chương 382: Chỗ Dựa

Lúc này Đỗ Văn Hạo đứng là cũng không có đối sách nào cả, khi nghe Hoàng Thái Hậu nói có vẻ tuyệt vọng như vậy liền ngưng ngừng nói: “Vi thần.. vi thần đứng là không biết nên làm thế nào để thu lại binh quyền của cả hai bên cả...”

Hoàng Thái Hậu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì lại càng kinh sợ, một bên là hai đứa con trai ruột của mình, một bên là đứa cháu ruột của mình, tất cả đều là những người mà bà yêu thương nhất, nếu như cả hai bên đều động thủ thì nguy to, bởi vì bà đều không muốn trông thấy ai phải đổ máu vì chuyện này cả.

Vậy nhưng bây giờ phải làm thế nào?

Hoàng Thái Hậu nói: “Có thể gọi cả hai bên vào ngồi nói chuyện bàn bạc vui vẻ với nhau được không? Như vậy thì đỡ phải gươm giáo gặp nhau!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì chỉ biết lắc đầu cười khỏ nói: “Thưa Hoàng Thái Hậu! Đây là ngôi vua, mà ai đã lên ngôi vua thì người đó có quyền lực cao nhất thiên hạ, e rằng khó mà có thể ngồi nói chuyện bàn bạc một cách vui vẻ là xong chuyện được! Trừ phi một bên chịu nhường một bước, nhưng bây giờ xem ra cả hai đã rút gươm ra với nhau không phân rõ cao thấp thì quyết không thôi!”

“Không được! Không thể như thế được! Tuyệt đối không thể để hai bên rút gươm ra mà giải quyết nhau được!” Hoàng Thái Hậu bật cả người dậy vội vã nói: “Lập tức hạ lệnh bảo Nhan nhi và Cố nhi vào gặp ai gia ngay lập tức!”

Hoàng Thái Hậu mấy ngày gần đây đau buồn u uất, cơm không ăn, nước không uống, sức khỏe vô cùng kém, giờ lại nghe được cái tin này lại càng lo lắng sợ hãi, cộng thêm vừa xong bà bật người đứng dậy đột ngột quá làm cho khí huyết trong người đảo lộn nhất thời hoa mày chóng mặt, trước mắt tối sầm lại ngã quỵ xuống.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thất kinh liền nhanh tay chạy ra đỡ lấy, trong phút chốc hắn đã đỡ lấy được thân hình của Hoàng Thái Hậu, thân thể của bà lúc này mềm nhũn nằm gọn trong vòng tay của hắn.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi xóc hẳn người của Hoàng Thái Hậu lên thì cảm thấy thân hình của bà nhẹ bẫng, không cảm thấy sức nặng gì cả, chính vì vậy mà hắn không khó khăn gì khi diu đỡ Hoàng Thái Hậu nằm lên chiếc sạp mềm.

Đỗ Văn Hạo vừa định thu tay về, thì Hoàng Thái Hậu lại đưa tay ra nắm chặt lấy hắn, Hoàng Thái Hậu lúc này đầu choáng mắt hoa, hai mắt nhắm nghiền lại, bà phản xạ một cách vô thức cố nắm cho chắc vật gì đó cho cơ thể có thêm điểm tựa. Đỗ Văn Hạo vì thế mà bị bà tóm gọn lấy, hắn không dám giằng ra, cứ cúi người như vậy để mặc cho Hoàng Hậu túm lấy.

Cái tư thế này làm cho Đỗ Văn Hạo nhức mỏi vô cùng, sau một tuần trà thì hắn không thể chịu đựng thêm được nữa, muốn giằng tay thoát khỏi Hoàng Thái Hậu, nhưng bà ta lại bấu vào cánh tay hắn càng chặt hơn, Đỗ Văn Hạo lúc này còn cảm nhận được cơ thể yếu ớt của Hoàng Thái Hậu đang run lên bần bật. Hiển nhiên là giờ đây, Hoàng Thái Hậu đang ở trong trạng thái hoang mang lo sợ cực độ, nên hắn lại không nhẫn tâm giằng tay ra ngoài, thế nhưng cứ duy trì mãi cái tư thế này thì cái cột sống của hắn sẽ gãy vụn ra mất. Đỗ Văn Hạo không còn cách nào khác là nghiêng người ghé hông ngồi lên chiếc sạp mềm cho đỡ mỏi.

Nhưng hắn không ngờ rằng, khi vừa ngồi lên chiếc sạp thì Hoàng Thái Hậu lại ôm chặt cả cánh tay của hắn lại, rồi nép người sát vào đó.

Đỗ Văn Hạo bị hành động này của Hoàng Thái Hậu làm cho kinh hãi vô cùng, toàn thân hắn như điện giật cứng đờ như một khúc gỗ không dám động đậy gì cả. Cũng may mà trong phòng lúc này chỉ còn có mỗi hai người, không có một ai nữa cả, nếu không để người khác trong thấy được, thì hắn chắc chắn sẽ mắc vào tội sỉ nhục Hoàng Gia, tru di cửu tộc.

Đỗ Văn Hạo rất muốn giằng thoát ra ngoài, nhưng lúc này hắn lại không dám làm liều, trong bóng tối mờ ảo hắn dường như nghe thấy tiếng khóc rưng rức, tiếng khóc này không phải phát ra từ linh đường của Thái Hoàng Thái Hậu, mà là phát ra ngay bên cạnh hắn đó là tiếng khóc của Hoàng Thái Hậu. Nấc trong tiếng khóc của bà có kèm theo giọng nói nhỏ nho, nghẹn ngào: “Làm thế nào bây giờ hử Tông Thực? Nói cho thiếp biết, thiếp nên làm thế nào đây?”

Tông Thực là tên tục của Tống Anh Tông, mẹ của Hoàng Thái Hậu, Cao Thị là chị ruột của Hoàng Hậu của Tống Nhân Tông, chính vì vậy mà Hoàng Thái Hậu từ nhỏ đã sống ở trong cung, bà và Tống Anh Tông chơi với nhau từ bé, có thể coi hai người như là thanh mai trúc mã vậy. Đỗ Văn Hạo biết được điều này từ miệng của Tiều công công, bây giờ nghe Hoàng Thái Hậu nắm lấy cánh tay của mình mà khóc gọi tên tục của Tống Anh Tông bất giác lạnh, hết cả sống lưng, hắn hoảng hốt cảm giác như ở một góc đâu đó trong căn phòng này, Tống Anh Tông đang đứng đó đưa con mắt u lạnh của mình lên nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo nghĩ tới đây sởn hết cả gai ốc, vội vã đưa mắt ra khắp căn phòng đảo đạc nhìn, nhưng căn phòng rộng lớn này vẫn trống hoang hoác, không một bóng người, cũng không có âm hồn ma quỷ gì cả, hắn liền đưa mắt ra nhìn cửa sổ, thấy nơi đó có tia sáng hắt vào, biết là quỷ hồn không thể xuất hiện giữa ban ngày được nên thầm định thần, an tâm hơn một chút.

Hoàng Thái Hậu lúc này vẫn khóc lên rưng rức. Đỗ Văn Hạo sau khi đã ổn định tinh thần liền đưa tay ra thử vỗ vỗ lên đôi tay của Hoàng Thái Hậu đang ôm chặt cánh tay mình nói: “Hoàng Thái Hậu! Người đừng đau buồn nữa! Vì thân là Văn Hạo!”

Hoàng Thái Hậu nghe xong thì rung người xúc động, bà chợt như người vừa bừng tỉnh từ cơn mê, vội vã buông cánh tay của Đỗ Văn Hạo ra, mỉm cười miễn cưỡng nói: “Xin... xin...xin lỗi!”

“Hoàng Thái Hậu! Người mấy ngày hôm nay đã mệt mỏi quá rồi. vừa xong lại do lo lắng quá độ nên mới như vậy, để thần cho người đi hầm một bát canh sâm cho người uống nhé!”

Đỗ Văn Hạo nói xong đang định đứng dậy, thì Hoàng Thái Hậu lại kéo giạt hần lại nói: “Người đừng đi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nửa mông dít vẫn còn ngồi trên chiếc sập, hần bị Hoàng Thái Hậu giạt ngược lại như vậy đành phải ngoan ngoãn ngồi lại, ngoảnh đầu sang nhìn Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu lại đưa tay lên nắm chặt lấy cánh tay của Đỗ Văn Hạo, u buồn nói: “Văn Hạo! Người giúp ai gia đi! Người đừng để cho Huyền Vũ Môn Chi Biền tái diễn lại được không hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa mắt trông bộ dạng phờ phạc, u sầu, lo lắng khôn nguôi của Hoàng Thái Hậu, tuy bà đã đến tuổi trung niên nhưng do những thủ phép bảo dưỡng bí truyền trong cung, cộng thêm trong cung có rất nhiều vật liệu dưỡng da quý giá, nên làn da của bà vẫn cứ như thiếu nữ mười tám, mỏng manh và trắng mịn như tuyết vậy. Ngoại trừ nơi đuôi mắt của bà có vài nếp nhăn mờ mờ ra, thì bà trông vẫn còn rất trẻ so với độ tuổi của mình, hai hàng lá liễu cong cong, chiếc mũi cao thẳng, cùng với đôi môi đỏ mọng như máu, duy chỉ có đôi mắt phượng của bà lúc này buồn bã, u sầu mà thôi.

Thấy Hoàng Thái Hậu đau buồn, sầu thảm như vậy Đỗ Văn Hạo bất giác cảm thấy dòng máu khí phách anh hùng cứu vớt người yếu cuồn cuộn trào dâng, đầu hần trở nên nóng bừng bừng đưa tay lên vỗ vỗ vào mu bàn tay của Hoàng Thái Hậu nói: “Vâng! Vì thần cho dù có gan óc lầy đất cũng phải ngăn chặn cuộc chiến giữa hai người xảy ra!”

“Thật sao? Người sẽ giúp đỡ ai gia thật sao?” Hoàng Thái Hậu run rẩy nói.

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo trông điệu bộ cầu xin yếu ớt u sầu của Hoàng Thái Hậu như vậy, thì hần làm sao mà nỡ lòng nào từ chối được cơ chứ, hần gật đầu lia lịa, nhưng không biết rằng hần bây giờ hần làm gì có năng lực mà quản chuyện này, vậy nhưng vẫn cứ hứa hơn với Hoàng Thái Hậu cho bà yên lòng.

Hoàng Thái Hậu trông thấy Đỗ Văn Hạo đồng ý giúp mình như vậy, thì khóe miệng của bà miễn cưỡng nở một nụ cười chua chát. Đỗ Văn Hạo đã từng chữa trị cho Hoàng Thái Hậu căn bệnh đau bụng hành hạ bà cả hơn chục năm nay, cứu vớt bà ra khỏi bể khổ của bệnh tật, chính vì vậy mà trong tiềm thức của Hoàng Thái Hậu, bà đã coi hần như là chỗ tựa tinh thần, cũng như sự sống của bà vậy. Bây giờ nghe Đỗ Văn Hạo hứa với mình như vậy, Hoàng Thái Hậu mới thả lỏng được toàn thân, thả lỏng tất cả kể cả thể xác lẫn tinh thần, người bà mềm như bún nếp vào vai của Đỗ Văn Hạo nương tựa.

Lần này thì Đỗ Văn Hạo không né tránh nữa, hần cảm thấy Hoàng Thái Hậu quả thật vô cùng đáng thương, bà đã sống một cuộc sống hình đơn bóng chiếc gần hai mươi năm nay, bây giờ con trai của bà, Hoàng Thượng lại vừa mới băng hà, ngay cả Thái Hoàng Thái Hậu cũng theo đó mà quy tiên, bà cô đơn khổ sở bao nhiêu năm nay không một ai biết đến, vậy mà bây giờ bao nhiêu là việc đổ dồn hết lên đầu bà, làm cho bà càng u sầu, càng chán nản buồn bã hơn. Nhưng, việc đến đây vẫn còn chưa hết, trong lúc tang gia bối rối như thế này thì hai đứa con trai và đứa cháu ruột của bà lại huy động binh lực chuẩn bị một cuộc đổ máu để tranh giành ngôi báu, thử hỏi một con người yếu đuối như bà sao có thể chịu đựng thêm được nữa, gánh nặng của trách nhiệm cũng như sứ mệnh nặng nề bây giờ đang đặt lên đôi vai gầy nhỏ của bà, thử hỏi bà làm sao mà chịu đựng được? Cái mà Hoàng Thái Hậu cần nhất lúc này đó chính là một bờ vai vững vàng có thể nương tựa. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ cho dù bờ vai của mình chẳng có gì là vững vàng cho lắm, nhưng có vẫn còn hơn không.

Chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo không những không né tránh, mà thậm chí còn ngồi ngay ngắn hần người lên để mặc cho Hoàng Thái Hậu thích ôm gì thì ôm, thích dựa gì thì mặc, Hoàng Thái Hậu được thể càng ôm chặt lấy hần khóc rên rưng rức, tiếng khóc của bà ai oán. đau đớn như đang rỉ máu vậy.

Đỗ Văn Hạo ghé mắt lên nhìn bờ vai gầy của Hoàng Thái Hậu không ngừng rung lên, tiếng khóc càng lúc càng u buồn, cảm giác thương hoa tiếc ngọc trong lòng hần bỗng nhiên trở lên mãnh liệt, hần vốn là người của thời hiện đại, đối với những giáo điều phong kiến thì vô cùng xem nhẹ, hơn nữa lúc này nơi đây cũng chẳng có ai ngoài hần và Hoàng Thái Hậu, mà hần cũng chỉ muốn an ủi Hoàng Thái Hậu mà thôi, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo sau một vài phút chần chừ liền đưa tay ra ôm lấy eo của Hoàng Thái Hậu mà an ủi, mà vỗ về.

Dưới sự vỗ về an ủi của Đỗ Văn Hạo, Hoàng Thái Hậu như một con thuyền nhỏ giữa đại dương hung dữ tìm được bờ, hành động này của Đỗ Văn Hạo làm cho Hoàng Thái Hậu dường như quay về với ngày xưa. Ngày đó mỗi lần có chuyện gì không vui, bà đều chạy vào lòng của Tống Anh Tông rồi gục đầu khóc trong đó, và Tống Anh Tông liền đưa tay lên vuốt vuốt lưng bà như Đỗ Văn Hạo bây giờ. Chính vì vậy mà bây giờ Hoàng Thái Hậu như có cảm giác được ở trong lòng của Tống Anh Tông, trong lúc tình cảm trào dâng mãnh liệt như thế này, Hoàng Thái Hậu không kìm nổi lòng bà quay sang Đỗ Văn Hạo đưa cả hai tay lên ôm lấy cổ của hắn, gục vào trong ngực của hắn mà khóc.

Thân thể của Hoàng Thái Hậu đúng là được duy trì vô cùng tốt. chỗ nào ra chỗ nấy. Đỗ Văn Hạo cũng vòng hai tay mình ra ôm ghì lấy Hoàng Thái Hậu, sau đó lại vỗ vỗ nhẹ nhẹ lên lưng của bà, nhẹ nhàng an ủi, nhưng hắn lại không hề cảm thấy thân hình ngọc ngà thom ngát của Hoàng Thái Hậu, mà chỉ cảm thấy sự chua xót, đắng cay và tủi hận của bà mà thôi.

Hoàng Thái Hậu gục trong lòng của Đỗ Văn Hạo nức nện nói: “Ta vốn là muốn triệu gặp ngươi vào trong cung từ tối ngày hôm qua cơ! Vậy nhưng... nhưng lại sợ ngươi không chịu giúp ta! Ta suy nghĩ đi suy nghĩ lại suốt cả một đêm, nhưng lại thấy không thể nào kéo dài thời gian thêm được nữa, chính vì vậy mà....!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nghe Hoàng Thái Hậu nói mà bất giác cảm thấy bà đã đổi giọng với hắn đi rất là nhiều. Hoàng Thái Hậu không còn dùng đại từ ai gia đầy tôn nghiêm như trước nữa, mà lại tự xưng mình là ta, tuy là vẫn còn uy thế của người trên, nhưng nó lại thân thiện hơn từ ai gia rất là nhiều, như thể Hoàng Thái Hậu đã coi hắn là người một nhà rồi vậy. Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây bất giác cảm thấy ấm lòng vô cùng, hắn lại ôm ghì lấy Hoàng Thái Hậu chặt hơn nữa, sau đó lại đưa tay lên gương mặt đẹp rạng rỡ của Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng gạt đi những giọt lệ đang lăn trên má, dịu dàng nói: “Hoàng Thái Hậu đúng là nên gọi thân đến bàn bạc vấn đề sớm hơn! Nhưng bây giờ chúng ta vẫn còn thời gian cùng nhau nghĩ cách đối phó, nhất định sẽ có cách giải quyết thôi!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền ngửa mặt lên nhìn vào Đỗ Văn Hạo trông chờ, nhưng nước mắt vẫn cứ lăn ra không thể nào kìm lại được, Đỗ Văn Hạo trông bộ dạng của Hoàng Thái Hậu đáng thương như vậy cũng cảm thấy chua xót vô cùng, nhất là khi trông thấy đôi môi của bà, hắn muốn hôn lên đó một cái, nhưng chưa kịp làm gì thì Hoàng Thái Hậu đã lên tiếng nói: “Văn Hạo! Bây giờ ta phải làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo may mà lúc này hăm phan kịp lúc chưa kịp hôn lên môi của Hoàng Thái Hậu, hắn tự nguyện rửa mình là thằng đốn mồi dụng người ta yếu đuối nhất để giữ tròn, nên sau khi trấn tĩnh lại liền nhích người mình ra ngoài một chút, ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Bây giờ việc chúng ta cần làm nhất là kìm hãm, ổn định Ung Vương trước! Ung Vương lúc này là nhân vật quan trọng nhất trong vụ việc! Hoàng Thái Hậu bây giờ là người duy nhất có thể triệu kiến được cả Ung Vương và Tào Vương, người có thể tán thưởng cả hai, sau đó ra ý cho hai người biết là họ đều có thể trở thành người kế vị, nhưng không biết nên chọn ai, như thế sẽ hóa giải được quan hệ giữa Ung Vương, Tào Vương và lực Hoàng Tử tránh được cảnh nội chiến!”

Cho dù Đỗ Văn Hạo lúc này đã nhích người ra ngoài một chút rồi, nhưng Hoàng Thái Hậu vẫn thuận thể nhích lại gần hắn ôm lấy, rồi áp sát mặt vào người hắn ngược lên hỏi: “Nếu như cả đứa chúng nó muốn đánh thì làm thế nào đây?”

“Cái này thì phải xem nghệ thuật ăn nói của Hoàng Thái Hậu ra sao rồi! Người có thể nói uyển chuyển một chút, làm cho hai vị vương gia đều cảm thấy Hoàng Thái Hậu đứng về phía họ, ủng hộ họ kế vị ngôi báu, nhưng đồng thời cũng phải khen ngợi lực Hoàng Tử để nói lên sự khó xử của người, như vậy là đã kìm hãm, ổn định được hai vị vương gia rồi! Nói cho cùng thì sử dụng vũ lực là sự lựa chọn cuối cùng, chỉ cần hai vị vương gia thấy có hy vọng rồi thì nhất định sẽ không động thủ nữa, như vậy có nghĩa là chúng ta đã đạt được mục đích của mình vì mục đích của chúng ta là kéo dài thời gian. Hoàng Thái Hậu cũng có thể cho gọi Tiêu công công đến, ông ấy là một người rất có kinh nghiệm, lại túc trí đa mưu, bên cạnh lại có cả lũ nội thị vạm vỡ chắc chắn sẽ không có vấn đề gì đâu! Bây giờ vì thân phải quay về tìm hiểu tình hình trước, sau đó sẽ nghĩ cách đối phó, nghĩ ra được cách đối phó rồi thì sẽ nói cho Hoàng Thái Hậu biết, như vậy có được không?”

“Ừm! Ta nghe theo lời của ngươi hết!” Hoàng Thái Hậu vẫn nép vào ngực của Đỗ Văn Hạo nhắm mắt tận hưởng cảm giác an bình mà bấy lâu nay bà chưa từng được hưởng.

Sau khi ra khỏi hoàng cung, con tim của Đỗ Văn Hạo vẫn đập thành thịch như trống kéo quân vậy, hắn hồi

tưởng lại những cảnh tưởng vừa xảy ra với mình mà cứ ngỡ như vừa nằm mơ vậy.

Tiếp theo mình phải làm thế nào đây? Mình chỉ là một tên Ngự y quèn, làm cách nào có thể ngăn chặn được cuộc chính biến này đây?

Đỗ Văn Hạo về đến Ngũ Vị Đường thì đã thấy Bàn Vũ Cầm, Lâm Thanh Đại và những người khác đã đứng chờ ở bên ngoài cổng từ rất lâu rồi, mọi người trông thấy hần bình an trở về ai cũng thở phào nhẹ nhõm.

Thẩm Thăng Bình lúc này cũng đã về đến phủ của hần, ông đang lo sốt vó lên với tình trạng của Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo liền gọi ông ta đến thư phòng, sau khi đóng cài then chốt cẩn thận xong liền hỏi han ông ta về tình hình hiện nay.

Thẩm Thăng Bình liền trầm giọng nói: “Ung Vương lúc này đang điều động binh mã rất là ghê gớm, có lẽ sẽ sử dụng vũ lực để tranh quyền đoạt lợi! Còn bên lục Hoàng Tử thì đã có Vi Ngạn canh giữ cẩn mật, binh sĩ hai bên đã nhiều lần phát sinh xung đột rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe mà giật mình sợ hãi: “Quả là đúng thật! Tiêu công công nói quả nhiên không sai!”

“Tiêu công công?” Thẩm Thăng Bình kinh ngạc hỏi lại.

Đỗ Văn Hạo liền gật gật đầu đáp lại, sau đó hần thuật lại chuyện Thái Kinh, Tư Mã Quang đến tìm hần ra sao, sau đó vào trong cung gặp gỡ Hoàng Thái Hậu như thế nào, hết thấy đều sơ lược nói qua cho Thẩm Thăng Bình nghe. Dĩ nhiên, hần không kể cho Thẩm Thăng Bình biết hần mới đầu cũng ủng hộ Ung Vương, và những hành động quá dối thân mật của hần với Hoàng Thái Hậu, đồng thời còn đem những lời của Tiêu công công nói cho Thẩm Thăng Bình biết.

Thẩm Thăng Bình trầm ngâm đôi lúc rồi nói: “Tiêu công công nói không sai một chút nào cả, Ung Vương đúng là người nổi tiếng không giữ đúng chữ tín của mình! Ông ta đúng là rất thích sưu tầm sách cổ, chính vì vậy mà chỉ cần ông ta biết người nào có sách cổ ở trong nhà là phải nghĩ cách lấy bằng được những quyển sách đó, và sau khi có được sách trong tay rồi thì lật mặt nhanh như trở bàn tay, hứa những hứa cuội với người ta xong không bao giờ thực hiện lời hứa của mình! Ung Vương thực chất là một kẻ hai mặt, lòng dạ nham hiểm khó lường, xa xôi gì không nói, cứ đem chuyện lão phu ngày trước ra nói là biết ngay thôi! Không biết đại nhân có biết đến Phú Bật không?”

“Phú Bật? Biết chứ, là vị Tể Tướng tiền nhiệm đúng không? Ta còn chữa bệnh cho ông ta rồi nữa!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Ông ấy chết rồi!” Thẩm Thăng Bình lắc đầu nói.

“Hả?” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc nói: “Sao mà chết vậy?”

“Nói là bị bệnh chết, thực ra là do bị Ung Vương hại chết!” Thẩm Thăng Bình ngao ngán nói.

“Rốt cuộc là có chuyện gì?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Trong nhà của Phú Bật có một quyển Phật Kinh, nghe nói cuốn Phật Kinh này là do Đại Sư Huệ Viễn thời Đông Tấn đích thân dùng chữ phạn viết, Ung Vương đã từng ra giá ba trăm lạng vàng để mua cuốn sách đó của Phú Bật! Nhưng, Phú Bật lại không bán, Ung Vương ngoài mặt thì có vẻ coi như không, vẫn tôn trọng, vẫn quan tâm đến Phú Bật! Vậy nhưng Ung Vương lại đứng ở sau lưng không ngừng đả kích Phú Bật, không ngừng nói xấu ông ta trước mặt Hoàng Thượng, cuối cùng Phú Bật bị đẩy khỏi kinh thành đến Hào Châu. Sau vụ án của Bạch Y Giáo, Ung Vương lại vu cáo Phú Bật cấu kết với Bạch Y Giáo, Hoàng Thượng liền bắt giam Phú Bật vào thiên lao, Ung Vương nghe tin liền cho người đi thông báo cho người nhà của Phú Bật biết, và nói rằng chỉ cần dâng tặng cuốn Phật Kinh viết bằng chữ phạn kia cho Ung Vương thì Phú Bật sẽ được tha! Người nhà của Phú Bật tưởng thật liền cầm ngay cuốn Phật Kinh đó đến dâng cho Ung Vương, nhưng sau khi nhận được cuốn kinh phật này rồi thì Ung Vương lại trở mặt ngay lập tức, ông ta vu cáo Phú Bật có ý làm phản, theo tội thì đáng bị chu di cửu tộc! Nhưng may mà Hoàng Thượng lượng tình tha thứ, chỉ bắt Phú Bật đi tòng quân, đẩy ra tận quan ải cách kinh thành ba ngàn dặm, và Phú Bật chết trên đường đi tòng quân.”

Đỗ Văn Hạo nghe Thẩm Thăng Bình nói vậy xong thì giật mình kinh hãi, hắn bây giờ mới nhận ra thì ra Ung Vương là con người như vậy, trước mắt thì thơn thớt nói cười, sau lưng thì lại giết người không dao. Cũng may mà mình kịp thời biết được về bản chất con người của Ung Vương, chưa đề xuất ông ta lên kế vị ngôi vua, nếu không thì...hix...hix...Phú Bất chẳng qua chỉ là có một quyển kinh Phật của Huệ Viễn đại sư mà đã bị hãm hại như vậy, còn mình thì trong nhà có cả một thùng đựng kinh Phật, nếu mà để cho Ung Vương biết được, e rằng...ặc...ặc...!

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền nói: “Nếu mà như vậy thì Ung Vương đúng là người không thể tin tưởng phó thác việc lớn được!”

“Tuyệt đối không được!” Thẩm Thăng Bình nói: “Từ khả năng của một vị vua mà nói, thì hạ thủ tàn độc, ra tay tàn bạo cũng chẳng có gì là ghê gớm cả, nhưng mà không giữ chữ tín, trở mặt nhanh như chớp thì tuyệt đối là một đại kỵ của một vị Quân Vương. Bây giờ cướp ngôi không được thì sử dụng vũ lực, không hề để ý đến mẫu thân của mình nói gì, thực là bất hiếu bất kính! Người có nhân phẩm như vậy sao có thể lên làm vua được? Nhưng lục Hoàng Tử thì hoàn toàn trái ngược, tuy là lục Hoàng Tử nổi tiếng nghịch ngợm, nhưng đó là tính trẻ con nó vậy, ai mà chẳng thế! Lục Hoàng Tử là người rất mực lương thiện, lại vô cùng có hiếu, bất kể là Hoàng Hậu hay Chu Đức Phi nương nương đều đối xử vô cùng lễ phép, sau này chắc chắn sẽ là một vị vua nhân nghĩa!”

“Vậy ý của sư gia là muốn ta phò tá lục Hoàng Tử lên ngôi?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Thẩm Thăng Bình gật gù đầu đáp: “Đối với đại nhân mà nói thì đây là sự lựa chọn duy nhất của đại nhân rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng ngừng người nhìn thẳng vào Thẩm Thăng Bình khó hiểu nói: “Sư gia cho rằng một khi Ung Vương đăng cơ lên làm Hoàng Đế sẽ tính sổ với ta về vụ kẻ đao vào cổ bắt làm con tin hay sao?”

“Theo như tính cách của Ung Vương thì bất luận đại nhân có công lớn như thế nào trong việc phò tá ông ta lên ngôi Hoàng Đế, thì mối thù này ông ta vẫn phải trả cho bằng được! Ung Vương tuyệt đối không phải là người phóng khoáng độ lượng! Những hành vi qua cầu rút ván, ăn cháo đá bát của ông ta nhiều không sao kể xiết, nếu đại nhân muốn có yên bình thì nhất quyết không thể để cho Ung Vương lên ngôi được!” Thẩm sư gia trầm ngâm nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa hai tay lên cười khổ nói: “Vậy nhưng không phò tá ông ta lên ngôi vua, thì ông ta vẫn cứ tính sổ với ta thì biết làm sao đây! Ông ta là Ung Vương là vương gia trong triều, ta chỉ là một tên Ngự Y quèn, muốn tính sổ với ta dễ như trở bàn tay vậy! Ta trước sau gì cũng phải chết mà thôi!”

“Chính vì vậy mà đại nhân phải nhân cơ hội này mà chiếm lấy một cái chức thật là cao, tốt nhất là nắm trong tay binh quyền, đến khi đó thì không phải sợ Ung Vương báo thù, còn có thể thừa thế tố cáo ông ta chuẩn bị binh lực để làm phản, rồi cho ông ta một vỏ thật nặng, cắt luôn cả vây cánh xung quanh ông ta, cho ông ta trọn đời không có cơ hội có thể ngóc đầu lên được! Dĩ nhiên cách tốt nhất thì vẫn là...” Thẩm Thăng Bình nói đến đây liền đưa tay lên cổ của mình làm hành động cửa cổ rất ghê rợn.

“Hoàng Thái Hậu không muốn ta làm tổn thương đến bất kỳ một người nào cả!” Đỗ Văn Hạo chán nản nói: “Hơn nữa, ta bây giờ cũng chỉ là một tên Ngự Y nhỏ bé, muốn leo lên chức cao như vậy cũng chẳng thể nào leo lên được!”

“Vừa làm Tể Tướng vừa làm Xu Mật Sứ!” Thẩm Thăng Bình chậm chậm nói: “Đại nhân chỉ cần ngồi lên chiếc ghế của Tể Tướng và Xu Mật Sứ, trong tay vừa có binh quyền, vừa có danh tiếng thì chẳng việc gì phải sợ Ung Vương cả!”

“Vậy nhưng Tể Tướng và Xu Mật Sứ không thể nào kiêm chức cùng làm được!” Đỗ Văn Hạo sốt sắng nói.

“Được chứ sao lại không! Những năm Khánh Lịch (từ năm 1041 sau công nguyên tới năm 1048 sau công nguyên) thì đã có người thống lĩnh ba quân tấn công Tây Hạ, thân kiêm chức Tể Tướng và Xu Mật Sứ! Chính vì vậy mà các quy định đều do con người đặt ra cả!” Nói tới đây, Thẩm Thăng Bình liền đưa con mắt sâu thẳm của mình lên nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Chỉ có lục Hoàng Tử lên kế vị, Hoàng Thái Hậu buông rèm chấp chính! Nếu đại nhân có Hoàng Thái Hậu đỡ lưng cho thì muốn có chức vụ này là có thể thành hiện thực được!”

“Vậy nhưng, bản thân ta không phải là người có thể làm quan to như vậy, để ta chữa bệnh cho người còn được, chứ bắt ta cai trị quốc gia thì thật ta không làm được! Khi đó ở Phủ Tĩnh Giang tại Thành Đô, chỉ mỗi cái chức Câu Quan bé tí tẹo thôi mà ta đã quay như chong chóng rồi chứ đừng nói đến làm Thủ Tướng cả cái Đại Tổng to lớn này, à không là Tể Tướng của Đại Tổng, lại còn bảo ta chỉ huy quân đội, ta có biết cầm quân đánh trận đâu cơ chứ!”

Thẩm Thăng Bình nghe vậy liền mỉm cười nói: “Đại nhân từng đem quân đánh tan giặc Tây Sơn trong tình thế quân địch đông hơn quân ta, trận chiến đó thắng đẹp như vậy, sao đại nhân lại nói mình không biết cầm quân hả?”

“Cái đó...cái đó không giống như bây giờ! Hơn nữa ta kiêm cả hai chức vụ to lớn như vậy chắc chắn sẽ làm cho người khác đổ kỵ, Hoàng Thái Hậu lúc đó cũng sẽ nghi ngờ ta, như vậy không hề tốt chút nào cả!” Đỗ Văn Hạo cố cãi.

Thẩm Thăng Bình nghe vậy liền gật gật đầu tán đồng nói: “Đại nhân nói cũng có lý! Hơn nữa, đại nhân còn trẻ người non dạ như vậy mà đã từ một Đề Hình Quan tòng tứ phẩm tăng vọt lên Tể Tướng kiêm Xu Mật Sử nhất phẩm chắc chắn sẽ có nhiều người không phục, ngay cả Hoàng Thái Hậu e rằng cũng không dám cất nhắc đại nhân thăng chức nhanh như vậy!”

“Ta đã nói mà! Sự gia mau mau nghĩ cách khác cho ta, chỉ cần tránh khỏi sự trả thù của Ung Vương là được rồi!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Cho dù không cần phải kiêm cả hai cái chức vụ cao như vậy, đại nhân cũng nên lợi dụng cơ hội này mà thăng chức! Đại nhân bắt buộc phải là người chức cao vọng trọng thì Ung Vương mới không dám đụng tới đại nhân, lão phu nghĩ đi nghĩ lại thì đại nhân tốt nhất là nên nắm binh quyền trong tay! Đồng thời phải nhân cơ hội này mà chèn ép, kìm hãm các thế lực của Ung Vương, chúng ta bây giờ chỉ còn mỗi cách là đi đến đâu hay đến đó mà thôi!” Thẩm sư gia lắc lắc đầu nói.

“Được!” Đỗ Văn Hạo gật đầu tán đồng: “Vậy thì bước tiếp theo ta phải làm thế nào?”

“Đại nhân khi trước đưa ra chủ ý cho Hoàng Thái Hậu là rất chuẩn xác và cao tay, bây giờ tình hình trước mắt là ổn định, kiềm chế Ung Vương trước, sau đó mới nghĩ cách đối phó! Cái đối sách này thì lão phu cũng vừa mới nghĩ ra, bây giờ nói cho đại nhân nghe xem thế nào!”

Thẩm Thăng Bình nói xong liền ghé sát miệng vào tai của Đỗ Văn Hạo thì xì xào cái gì đó vô cùng bí ẩn.

Đỗ Văn Hạo vừa nghe vừa gật đầu khen hay nói: “Ta thấy cách này hay đấy! Chúng ta cứ theo đó mà làm!”

440. Chương 383: Bẫy

Trong phủ tể tướng.

Tể tướng Vương Khuê thân mặc cẩm bào, ngồi khoanh chân trên chiếc giường mềm bằng gỗ lim mạ viền vàng, dưới móng là đệm bào đại hồng kim tuyến, dựa nghiêng vào gối đoạn hoa màu vàng, tay cầm một chuỗi Phật châu bằng mã não, tay kia bưng một chén trà bằng sứ trắng, nắp đầy lệch, để lộ ra một mùi thơm thoang thoảng. Lão mấy lần đưa chén trà lên miệng rồi lại dừng, đặt xuống trở lại. Đôi lông mày rậm đã hoa râm của lão lúc này đang nhíu chặt, đôi mắt già nua một mực nhìn chằm chằm vào mặt đất, không biết trong đầu đang nghĩ gì.

Bên cạnh giường mềm là một lão già tuổi già sức yếu, tay cầm một quả trượng làm bằng gỗ mun, đang không ngừng lầu bầu. Người này đương nhiên chính là lão thần Tư Mã Quang.

Tư Mã Quang đang vô cùng lo lắng, giậm quả trượng xuống đất, nói: “Vũ Ngọc huynh, da miệng ta như sắp rách cả rồi, nói bao nhiêu như vậy mà huynh không nói được câu nào à?”

Vương Khuê mặt mày buồn bã, cùng lắm bầm một câu: “Còn nói cái gì nữa? Lúc trước ở trên đại điện, ý tứ trong lời nói của Hoàng Thái Hậu đã rất rõ ràng rồi, tuy còn chưa đưa ra quyết định cuối cùng, nhưng ý kiến của bà ấy vẫn là chỉ định nhi tử Ung vương hoặc là Tào vương kế vị. Tôn tử dẫu sao vẫn còn cách một đời, nhi tử vẫn thân hơn một chút.”

Tư Mã Quang vội vàng nói: “Đúng vậy! Chúng ta không thể trở mắt nhìn Đại Tổng chính thống rơi vào tay người ngoài được!”

Vương Khuê cuối cùng cũng đưa chén sứ trắng lên miệng, chưa kịp nhấp đã lại bỏ xuống: “Huynh không phải nói là tên ngự y Đỗ Văn Hạo đó có thể thuyết phục được Hoàng Thái Hậu sao?”

“Đúng vậy! Từ thái độ của Hoàng Thái Hậu hôm nay cho thấy, hẳn khẳng định là không nên ý kiến với Hoàng Thái Hậu về chuyện để Lục hoàng tử kế vị! Ài! Ta coi như là cầu xin vô ích rồi! Vốn cho rằng hẳn còn trẻ nên dũng cảm, nào ngờ tên này rốt cuộc vẫn sợ phiền phức, quả thực là gan nhỏ như gan chuột!”

“Không phải vậy đâu!” Vương Khuê chậm rãi lắc đầu: “Hắn nếu gan nhỏ như gan chuột, vậy thì sao dám bắt cóc hai vị vương gia? Thậm chí còn làm bị thương Tào vương nữa?”

Tư Mã Quang tức giận nói: “Hắn đó là chó cùng cắn...Phì phì, ta không nên nói hắn như vậy, hắn suy cho cùng cũng đã cứu cái mạng già của ta. Hắn lúc đó là dưới tình thế cấp bách nên bất đắc dĩ mà thôi. Đến khi thực sự tới lúc trọng yếu, vẫn là hạng ô đầu chạy trước! Ta phì! Ta sao lại nói năng linh tinh như vậy chứ! Phì phì!”

Vương Khuê mỉm cười nói: “Quân Thực huynh, đừng quên lúc trước ở phủ thành đô, đối diện với hai vạn phiên quân. Dưới tay Đỗ Văn Hạo chỉ có năm ngàn người mà y vẫn không hề sợ hãi, còn dùng xảo kế tiêu diệt toàn bộ quân địch, vừa có dũng lại vừa có mưu. Hắc hắc, người này không phải là hạng chuột nhất đâu, cũng tuyệt không phải là hạng người chịu ở lâu bên dưới người khác. Có khi, hắn chính là một con kim lân đó!”

“Đỗ Văn Hạo là một nhân vật, thành tựu của hắn cũng tuyệt không chỉ như hiện tại. Cái này ta biết. Có điều, thành đô nhất chiến có phải cũng giống như chuyện hiện tại đâu? Trên chiến trường người chết ta sống, đó là chuyện bất đắc dĩ. Trên quan trường thì đâu có đơn giản như vậy. Ta đoán rằng hắn cũng chính là vì từng đắc tội với hai vương gia, cho nên mới bất đắc dĩ phải làm vậy, muốn ủng hộ Ung vương để đổi lấy hào cảm của Ung vương, để tránh tương lai Ung vương tìm hắn gây phiền phức. Hắn chẳng lẽ không biết Ung vương là hạng người nhỏ mon chuyên lật lọng sao?”

Vương Khuê nói: “Cho dù biết thì hắn e rằng cũng chỉ đành cuộc một ván thôi, phụ tá có công, lấy công chuộc tội cũng là một biện pháp hay mà. Còn chúng ta thì sao? Có thể làm gì được hắn chứ? Hắn vì sao mà phải giúp Lục hoàng tử? Cái này gọi là cân nhắc lợi hại đó!”

Mắt Tư Mã Quang sáng lên: “Lời này của huynh đã nhắc nhở ta. Đúng rồi, chúng ta nên tìm Lục hoàng tử, phong quan hứa nguyện cho Đỗ ngự y, xu lợi trốn hại là bản tính của con người, cái này cũng không thể trách hắn được, nếu trách thì chỉ có thể trách chúng ta không cho người ta lợi ích gì thôi. Người không vì mình thì trời tru đất diệt, có được mấy lão gia hỏa chỉ nghĩ tới cương thường chính thống như chúng ta chứ? Không sai, tìm Lục hoàng tử đi. Bảo ngài phong quan hứa nguyện cho Đỗ Văn Hạo!”

“Lục hoàng tử mới mười tuổi, hiểu được cái gì chứ! Phong quan hứa nguyện như thế nào bây giờ? Không hiện thực tí nào.”

Tư Mã Quang ngẫm thấy cũng đúng, nhưng cục tức trong lòng lão vẫn chưa trút ra được, lạnh lùng nói: “Vậy! Chúng ta đi tìm Hoàng Thái Hậu quỳ gối can gián đi!”

“Chậm đã!” Vương Khuê nhẹ nhàng đặt chén sứ trắng lên chiếc bàn nhỏ đặt ngang trên giường: “Quân Thực huynh, chớ có nóng nảy, quỳ gối can gián cũng không có tác dụng gì đâu! Hoàng Thái Hậu hiện tại vẫn chưa nên gặp, chúng ta ngay cả thăm cung cũng không vào được thì quỳ gối can gián kiểu gì!”

“Vậy thì quỳ ở trước cửa hoàng cung đi, quỳ đến chết còn hơn là trở mắt nhìn tên Ung vương đó soán vị!” Tư Mã Quang nói xong liền chống quải trượng đi ra ngoài cửa.

Vương Khuê bước xuống giường, cầm phật châu mã não bước tới bên cạnh Tư Mã Quang, nói: “Quân Thực huynh, ta hỏi huynh. Huynh nói xem tên Đỗ Văn Hạo này thực sự là có thể thao túng ý kiến của Hoàng Thái Hậu không?”

Tư Mã Quang quay người lại, nói: “Đương nhiên! Lúc buổi chiều, hắn tới hoàng cung, nói chuyện với Hoàng Thái Hậu cả tiếng đồng hồ. Sau khi rời đi, Hoàng Thái Hậu liền hạ lệnh triệu tập chúng ta vào cung, nhưng lại không nghe lời khuyên can của bất cứ người nào, chỉ một mực khen Ung vương có tài trị quốc an bang.

Đúng rồi, còn khen cả Tào vương nữa, khen xong thì đi thẳng vào hậu đường, mặc kệ chúng ta có nói gì. Cho dù cũng nói rằng Lục hoàng tử tính tình nhân từ, bà ta vẫn còn chưa đưa ra ý kiến cuối cùng, bảo chúng ta trước tiên giúp cân nhắc. Huynh cũng nghe thấy những lời này, nhưng ai ai cũng nghe ra rằng ý kiến của bà ta là muốn để Ung vương kế vị rồi! Huynh chẳng lẽ không nhìn thấy Ung vương lúc đó vui mừng như thế nào à? Nếu không phải là Đỗ Văn Hạo đổ thuốc lú cho Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thái Hậu sao lại tỏ thái độ như vậy? Thế gian nào có chuyện trùng hợp như vậy chứ?”

Vương Khuê gật gật đầu, trầm ngâm một lát rồi nói: “Quân Thực huynh, theo ý kiến của huynh, nếu hiện tại Đỗ Văn Hạo lại tìm đến khuyên bảo Hoàng Thái Hậu, bảo bà ta quay sang chỉ định Lục hoàng tử kế vị, cái này liệu còn có khả năng hay không?”

“Đương nhiên là có thể rồi! Chỉ cần là chưa đăng cơ thì có thể đổi!” Tư Mã Quang nghe ra ý ngầm trong lời nói của Vương Khuê, nghi hoặc hỏi: “Vũ Ngọc huynh, huynh hỏi câu này là có ý gì? Chẳng lẽ huynh còn có chủ ý hay nào đó rồi ư?”

Vương Khuê cười rất thần bí, vê phật châu rồi từ từ bước về chỗ, bước lên bậc, cởi dép mềm, ngồi lại lên đệm ở giường mềm, ung dung thưởng thức trà thơm.

Tư Mã Quang thấy cảnh này, cộc cộc gõ quả chuông quay lại, nằm bổ lên cái bàn nhỏ đặt cạnh giường mềm, thấp giọng hỏi: “Ê! Vũ Ngọc huynh, huynh có chủ ý gì thì mau nói ra đi! Ài! Đừng có làm ta tò mò muốn chết chứ?”

Vương Pháp liếc xéo lão một cái, thần bí hề hề nói: “Tuy chúng ta không thể phong quan hứa nguyện cho hần, nhưng chẳng lẽ lại không có biện pháp khác để hần giúp chúng ta ư?”

“Biện pháp gì vậy?”

“Khuyên bảo lợi hại, phong quan hứa nguyện là mồi, là lợi. Chúng ta không có ”lợi” thì chúng ta có thể dùng ”hại”, ha ha!”

Tư Mã Quang nhú mày, nói: “Hại? Ý tứ gì đây?”

“Huynh sao thông minh cả đời mà lại hồ đồ nhất thời như thế? Cái gì là hại? Hại chính là cái trông! Bố trí một cái trông cho hần chui đầu vào, để hần có cái phải sợ! Thế chẳng phải hần sẽ ngoan ngoãn nghe lời chúng ta sao?”

Tư Mã Quang từ trên giường mềm ngồi dậy, sợ hãi nói: “Không được! Ta không tán thành! Nói sao thì hần cũng là ân nhân cứu mạng của ta. Mà hần tính tình nhân hậu, không có lòng hại người mà chúng ta lại bố trí bẫy để hại hần. Không được! Chúng ta không thể làm ra loại chuyện bất nghĩa như vậy được!”

Vương Khuê mỉm cười kéo lão ngồi lên lại giường mềm: “Quân Thực huynh, cái tính nóng vội của huynh bao giờ mới có thể sửa được đây! Nghe ta nói xong đã nào.”

“Còn cái gì để mà nói nữa!”

“Huynh trước tiên cứ nghe cho xong đã rồi hẵng đánh giá! Chúng ta đương nhiên không thể làm ra loại chuyện bất nghĩa như vậy. Có điều, muốn dụ người vào bẫy, cũng không nhất định phải dùng chuyện bất nghĩa. Cái bẫy này nếu giúp hần có được lợi lộc thì khi nghĩ lại cũng cam tâm tình nguyện thôi.”

Tư Mã Quang chậm rãi quay đầu lại nhìn lão, nói: “Ồ? Còn có loại bẫy này ư? Nói ra nghe xem nào!”

Vương Pháp ghé vào tai Tư Mã Quang, thì thầm nói ra kế hoạch. Tư Mã Quang vỗ tay cười to: “Diệu! Đúng là diệu! Lão gia hỏa huynh giỏi thật, huynh đây là một mũi tên bắn chết hai con chim, chính là khiến hần không thể không giúp chúng ta làm việc, lại tìm cho bản thân huynh một...”

“Hây!” Vương Giai ra dấu hiệu chó có lên tiếng, bảo: “Kế này đã được rồi thì chúng ta lập tức đi làm thôi. Thời gian không đợi người đâu!”

“Tốt!”

...

Đúng vào lúc này, chính đường của phủ Ung vương.

Ung vương đang ngồi trên ghế xếp tùm tùm cười, ngồi ở một hàng ghế phía tay trái là Tào vương, hữu tể tướng Thái Xác, lịch sử quán kiểm giáo kiêm tá lang Hình Thứ ngồi ở ghế bên phải.

Thái Xác và Hình Thứ hai người liên tục buông những lời nịnh hót rất êm tai, Ung vương nghe mà vô cùng cao hứng.

Tào vương vuốt chòm râu đen, nói: “Không ngờ mẫu hậu lại đưa ra quyết định nhanh như vậy. Xem ra, sự điều binh khiển tướng trước đây của chúng ta có chút lo xa quá rồi?”

Ung Vương xua tay, nói: “Không! Tuyệt không phải là dư thừa đâu, nếu không có những động tác này. Mẫu hậu cũng sẽ không đưa ra quyết định nhanh như vậy, mà hướng chỉ hiện tại mẫu hậu vẫn chưa đưa ra quyết định cuối cùng. Sự chuẩn bị về võ lực chỉ có thể tăng cường chứ không được bớt đi!”

Ba người vội vàng vàng dạ.

Thái Xác nghĩ một chút rồi khom người nói: “Ung vương gia, hiện tại thái hoàng thái hậu đã biểu lộ ý tứ chỉ định vương gia kế vị rồi. Hành động của chúng ta có phải là nên kín đáo hơn một chút không? Để tránh tương lai để người ta mượn cớ, nói vương gia là dùng vũ lực để cưỡng đoạt hoàng vị, thế thì sẽ không hay.”

Ung vương gật đầu, nói: “Ừ, người nhắc nhở rất đúng, rất có đạo lý. Lập tức nói với mã quân đô chỉ huy sứ Mã Toàn Dũng cùng bộ quân đô chỉ huy sứ Thạch Nguyên, bảo bọn chúng hạ lệnh khắc chế thủ hạ, đừng gây hấn với đám người Điện tiền ti của Vi Ngạn. Bảo trì cự ly nhất định với chúng, đề cao cảnh giác đợi lệnh!”

Thái Xác vội vàng đáp ứng.

Tào vương nói: “Hoàng huynh, không ngờ tên họ Đỗ này thực sự có phân lượng, vào cung gặp mẫu hậu, mẫu hậu lập tức tỏ thái độ. Hoàng huynh, huynh nói xem, mẫu hậu vì sao lại nghe lời của tên ngự y nho nhỏ này?” Nói tới đây, Tào vương sờ sờ băng vải vẫn còn quấn trên cổ, cảm thấy vết thương ở trên cổ vẫn còn ngâm ngấm đau, không khỏi hậm hực nói: “Tên tiểu tử này khiến bản vương phải chịu nhục trước mặt mọi người, bản vương tuyệt đối sẽ không nuốt cục tức này đâu!”

Ung vương hồ hững nói: “Chuyện nhỏ không biết nhịn thì mưu lớn ắt sẽ loạn. Mẫu hậu vì sao lại nghe lời tên tiểu tử đó thì bản vương cũng không biết. Có điều xem ra phán đoán của chúng ta đã đúng rồi. Tên tiểu tử này cũng bởi vì đã dả thương người, bắt cóc ta mà cảm thấy sợ hãi, cho nên mới quyết một lòng giúp chúng ta. Bất kể là hấn dùng biện pháp gì để thuyết phục mẫu hậu, chỉ cần mẫu hậu đáp ứng để bản vương kế vị là được rồi. Hắc hắc, còn muốn trút giận ư. Đợi khi hấn nằm trong tay chúng ta thì lúc đó muốn giày vó hấn thế nào thì cứ giày vó hấn thế này!”

Tào vương cũng đắc ý mà bật cười, nói: “Vậy thì tốt rồi! Đúng rồi, vừa rồi mẫu hậu cũng khen đệ, nói đệ cũng có tài trị quốc an bang đó, hắc hắc!”

Hình Thứ ở bên cạnh làm cảm tú văn trương thì quả thực không tồi, nhưng tính tình thì lại chẳng ra làm sao, hơn nữa thường thường lời cứ ra khỏi miệng là như ngựa chạy không gì cản nổi, cũng không nhìn thấy sắc mặt của Ung vương khi nghe thấy những lời này thì trầm xuống mà bực tức rất không đúng lúc đúng chỗ: “Đúng vậy, Hoàng Thái Hậu nói Ung vương gia và Tào vương gia đều là lương đồng có tài trị quốc an bang, còn đặc biệt nhắc tới Tào vương tính tình cơ cảnh, hiểu rõ nhân tình.”

“Đủ rồi!” Ung vương vỗ mạnh lên tay nắm ghế, trừng mắt nhìn Tào vương: “Sao hả? Hoàng đệ, người cũng muốn tranh đoạt hoàng vị với bản vương ư?”

Tào vương hai tay vung vẩy không biết để vào đâu, sợ hãi nói: “Không không! Hoàng huynh, đệ vừa rồi chỉ nói vậy mà thôi, không có ý gì cả. Hoàng huynh chớ có đa nghi.”

Ung vương nặng nề hừ một tiếng, nói: “Kể nào một lòng một ý giúp bản vương, bản vương sau khi đăng cơ, tự nhiên sẽ không thiếu cho tốt cho hấn. Nếu ở sau lưng bản vương mà đâm một dao, bản vương tuyệt sẽ không mềm tay đâu!”

Tào vương, Thái Xác và Hình Thứ vội vàng cúi người đáp ứng. Tào Vương trên mặt vẫn có chút xấu hổ, nói: “Hoàng huynh, tên Đỗ Văn Hạo coi bộ cũng là một lòng một ý phụ tá huynh, vậy tương lai...”

“Hắn ư?” Giữa hai lông mày của Ung vương thoáng hiện một tia sát khí, nói: “Hắn cho dù có công lao to bằng trời thì cũng không thoát được tội dám bắt cóc bản vương! Bản vương tương lai sau khi đăng cơ, nhất định sẽ phải đem hắn lăng trì xử tử!” Nói tới đây, Ung vương đứng bật dậy, chắp tay sau lưng nhìn ba người, lạnh lùng như băng sương nói gần từng chữ: “Đối với bản vương mà nói, không hề có chuyện lấy công chuộc tội gì cả. Vô luận là ai, đều không được phép phạm phải bất kỳ một sai lầm nào. Kể cả một lần cũng không được. Mệnh lệnh của bản vương phải tuyệt đối kiên quyết chấp hành, đối với bản vương thì càng không được phép có bất kỳ một lời bất kính nào. Nếu không, kết cục tương lai của Đỗ Văn Hạo chính là tấm gương cho hắn.”

Tào Vương, Thái Xác, Hình Thứ vội vàng cúi người đáp ứng, mặt ai cũng đầy vẻ sợ hãi.

Đúng vào lúc này, một pho tượng cầm một tấm thiệp bái phỏng trong tay tiến vào, cúi người nói: “Hồi bẩm vương gia, Đề hình quan Đỗ Văn Hạo cầu kiến!”

Bốn người quay sang nhìn nhau, sát khí trên mặt Ung vương trong nháy mắt đã biến mất sạch sành sanh, biến thành tươi cười hơn hở, giống như là vừa rồi không hề nói tới chuyện giết người, mà là đang đàm luận về một cô nương mỹ mạo, cười tủm tỉm nói: “Nhắc tới Tào Tháo và Tào Tháo tới liền, tên tiểu tử này có phải tới để đòi công không? Mau mời vào! Mấy người các người lui vào hậu đường trước đi!”

Ba người bọn Tào vương dạ một tiếng rồi tránh vào trong hậu đường.

Ung vương mặt mày tươi cười bước nhanh ra ngoài chính đường, đi qua sân nhà, tới trước cửa thùy hoa, từ xa đã thấy Đỗ Văn Hạo đang đứng dưới hành lang phòng khách. Ung vương ha ha cười lớn, dang hai tay ra nghênh đón, nắm lấy vai Đỗ Văn Hạo rồi ra sức mà lắc, thỉnh thoảng còn vỗ một cái: “Văn Phàm lão đệ, làm tốt lắm! Ha ha, không cô phụ hi vọng của bản vương.”

Đỗ Văn Hạo thụ sủng nhược kinh vội vàng chắp tay nói: “Đa tạ Ung vương khen ngợi, ti chúc sao dám xưng đệ gọi huynh với vương gia.”

“Ài! Người có thể giúp bản vương thuyết phục mẫu hậu để bản vương được kế vị thì chính là hảo huynh đệ của bản vương rồi. Từ này về sau cứ gọi nhau là huynh đệ với bản vương đi! Nếu không, bản vương sẽ tức giận đó!” Nói xong liền thổi râu cổ ý làm mặt nghiêm.

Xương cốt trong người Đỗ Văn Hạo giống như là lập tức nhẹ đi mấy lần, lộ ra bộ dạng nô tài được yêu quá mà sợ, luống cuống chắp tay nói: “Ngu đệ đa tạ vương gia, à không, đa tạ hoàng huynh yêu mến!”

Hắn gọi Ung vương là hoàng huynh, rõ ràng là có chút bất loại bất luân. Có điều Ung vương bảo hắn gọi huynh xưng đệ với mình, đương nhiên chỉ có thể xưng hô như vậy thôi.

Ung vương đưa tay ra nắm lấy cánh tay Đỗ Văn Hạo, vai sánh vai vừa quay về chính đường vừa nói chuyện, trước tiên bảo Đỗ Văn Hạo ngồi xuống ghế, rồi lại thân thiết vỗ vỗ vai hắn, ngẩng cổ lên lớn tiếng phân phó người hầu đứng ở cửa dâng trà, sau đó mới ngồi xuống ghế gấp ở chính giữa.

Trà thơm được đưa lên, Ung vương nhắc chén mời: “Hiền đệ, đây là cống phẩm long trà, là hoàng huynh của ta tặng cho ta!” Nói tới đây, sắc mặt của Ung vương lập tức trở nên ảm đạm, tròng mắt uơn ướn, nói: “Ài! Hoàng huynh của ta đang lúc tráng niên, sao có thể lại...đúng là trời đổ kị anh tài mà!”

Đỗ Văn Hạo cũng buồn bã nói: “Đúng vậy, có điều, nghe nói hoàng thượng lăng thiên trường thọ (chết nhanh), không hề phải chịu đau đớn dằn vặt, cũng tính là đại hạnh trong bất hạnh rồi.”

Ung vương gật đầu nói: “Đúng vậy, chỉ đáng tiếc khi hoàng huynh bệnh phát, hiền đệ lại tuân y ở địa phương xa xôi. Nếu không, hoàng huynh chắc cũng không đến nỗi...Ài, đây cũng là ý trời.”

Đỗ Văn Hạo ngượng ngùng nói: “Đúng vậy, kỳ thực viện sử Trịnh Cốc, đại phương mạch thái y thừa Ngụy Triễn, sang dương thái y Lý Khánh Thái của thái y viện y thuật đều rất tài giỏi, không hề dưới ngu đệ. Nghe nói bọn họ thậm chí còn không kịp chạy tới nơi để cứu trị thì hoàng thượng đã băng hà rồi. Cái này cũng là không có cách nào khác.”

“Hừ! Hiền đệ nếu không nhắc tới bọn chúng còn đỡ, nhắc tới bọn chúng là bản vương thấy tức giận rồi. Trị thủ thái y (thái y trực nhật) của hoàng thượng hôm đó chính là đại phương mạch thái y thừa Ngụy Triễn! Hôm đó hắn không ngờ lại uống tới say mềm, gọi hắn tới cấp cứu mà không cách nào lay tỉnh được hắn,

làm chậm trễ việc cứu trị cho hoàng huynh, mà phái người đi gọi thái y khác thì đã không kịp. Hừ! Cái đám vô dụng đó, bản vương đã hạ lệnh tổng thăng nhãi Ngụy Triển vào tử lao rồi. Đợi sau khi bản vương đăng cơ, hiền đệ, ta sẽ để người trọng trấn thái y viện, đuổi hết những tên thái y vô dụng đó đi, tìm kiếm những danh y khác, nhất thiết phải tuyển chọn người có y đạo cao minh, y đức cao thượng. Không thể để những tên hỗn trướng, lừa gạt như Ngụy Triển được tiến vào thái y viện nữa!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng cúi người nói: “Ngu đệ cần tuân mệnh lệnh của hoàng huynh!”

Ung vương lại nhìn Đỗ Văn Hạo, có chút hứng thú hỏi: “Đúng rồi, hiền đệ, người làm thế nào mà thuyết phục được mẫu hậu, khiến mẫu hậu để ta kế thừa hoàng vị vậy?”

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Kỳ thực ngu đệ cũng không nói gì nhiều, chỉ nói là hoàng huynh tính tình trượng nghĩa, nhắc tới chuyện ngày đó ngu đệ bắt cóc Tào vương, nói lúc ấy hoàng huynh đại nghĩa lãng nhiên, làm con tin thay cho Tào vương, thực sự là chân hán tử, đại anh hùng đỉnh thiên lập địa. Hoàng Thái Hậu liền khen ngợi hoàng huynh một chập, có lẽ là chuyện đã giúp người đưa ra quyết định. Kỳ thực Hoàng Thái Hậu phi thường liễu giải về tài trị quốc an bang của vương gia, sớm đã tính sẵn trong lòng, những lời này của ta chẳng qua là cổ vũ thêm mà thôi.”

Ung vương cười ha ha, nói: “Không ngờ chuyện đó là chuyện xấu mà lại thành chuyện tốt, trở thành vốn mua danh chuộc tiếng cho bản vương, ha ha ha.”

Ung vương lấy mình ra để giễu cợt, Đỗ Văn Hạo tất nhiên không dám phụ họa, chỉ cười bồi hai tiếng.

Ung vương lại nói: “Hiền đệ, nhiệm vụ sau này của người chính là tiếp tục thuyết phục mẫu hậu, để mẫu hậu sớm tuyên bố cho bản vương kế thừa hoàng vị. Sau khi bản vương đăng cơ, người sẽ lập công đầu, bản vương sẽ không bạc đãi người đâu. Hắc hắc, nói đi, muốn được thưởng gì?” Ung vương cười tùm tùm nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo mặt mày sợ hãi, vội vàng đứng dậy cúi người nói: “Ngu đệ không dám, chỉ cần hoàng huynh và Tào vương gia có thể tha thứ cho hành vi bất kính của ngu đệ ngày đó, miễn cho ngu đệ tội chết thì ngu đệ đã hài lòng lắm rồi. Không dám có hi vọng xa vời gì khác.”

Ung vương cố ý sầm mặt xuống, nói: “Hiền đệ nói cái gì vậy? Bản vương không phải đã nói rồi sao, chuyện đó chỉ là hiểu lầm, đã qua rồi thì đừng có nhắc đến nữa! Sao? Lời của hoàng huynh người không nghe ư?”

441. Chương 384: Hang Hổ

Đỗ Văn Hạo bộ dạng cảm động đến chảy nước mắt, vội vàng chỉnh lại vạt áo rồi khom mình nói: “Hoàng huynh khoan hồng đại lượng, ngu đệ sau này sẽ không nhắc tới nữa.”

Ung vương lúc này mới chuyển giận thành vui, nói: “Lần trước Thái tử tướng nói với bản vương, hứa cho người đảm nhiệm chức xu mật phó sứ, bản vương lập tức đáp ứng rất thông khoái. Hiền đệ tại phủ lộ thành đô nghênh chiến phiên quân Thổ Phiên Tây Sơn lộ, dưới tình huống lấy ít địch nhiều, né tránh mũi nhọn của chúng, dắt mũi địch nhân, lợi dụng chiến cơ có lợi kịp thời tổ chức phản kích, giành được toàn thắng, tiêu diệt toàn bộ phiên quân Tây Sơn bộ, trận này thắng rất đẹp. Tuy người tự ý nắm quân quyền, phạm phải đại kỵ, nhưng cũng là vì quân tình khẩn cấp mà thôi. Bản vương đã khuyên hoàng huynh đừng xử phạt người quá nặng, hơn nữa còn phải chú ý tới tài năng quân sự của người, thép tốt thì phải dùng trên lưỡi dao, vị trí xu mật phó sứ này chính là để sẵn cho người đó. Ha ha!”

Đỗ Văn Hạo trên mặt lộ ra vẻ đắc ý: “Hoàng huynh quá khen. Hắc hắc!”

“Được rồi! Sau này bản vương đăng cơ sẽ để người suất quân bắc chinh Tây Hạ cho bản vương, tiêu diệt đám chuột Đại Liêu này, hoàn thành đại nghiệp thống nhất giang sơn.”

Đỗ Văn Hạo vừa kinh vừa hãi vội vàng đứng dậy, chấp tay nói: “Đa tạ hoàng huynh, ngu đệ sẽ cúc cung tận tụy, sau này huy sư bắc thượng san bằng Hạ Liêu.”

“Được rồi, chúng ta một lời đã định. Người hiện tại quay về đi, việc khác không cần quản làm gì, chỉ cần thay bản vương nói với mẫu hậu, để người sớm quyết định, tránh cho đêm dài lắm mộng.”

“Vâng!” Đỗ Văn Hạo cúi người đáp ứng rồi vén áo đứng đó, chưa có ý tứ cáo từ.

Ung vương thấy vậy liền mỉm cười nói: “Hiện đệ còn có chuyện khác ư.”

“Vâng.” Đỗ Văn Hạo từ trong lòng lấy ra mộ quyển sách, nói: “Ngu đệ nghe nói hoàng huynh thích cổ thư thiện bản. Ngu đệ vào lúc tuần y khắp nơi vừa hay mua được quyển sách này. Cũng không biết có tác dụng gì hay không, đặc biệt cầm tới cho hoàng huynh xem thử.”

Sở thích đối với cổ đại thiện bản của Ung vương đã đạt tới trình độ điên cuồng, đã từng vì mưu đoạt một bản Đông Tấn Phật kinh thiện bản của tể tướng Phú Bất mà hại cho Phú Bất tan nhà nát cửa. Hiện tại nghe Đỗ Văn Hạo nói hắn có một bản cổ thư thì lập tức có hứng thú, mặc dù không tin Đỗ Văn Hạo có thể thu được sách tốt gì nhưng vẫn đứng dậy bước đến nhận.

Sau khi nhìn một cái thì mắt Ung vương lập tức tròn tròn lên, hô hấp cũng biến thành gấp rút, ngay cả tay cũng trở nên run rẩy, lời nói cũng không còn lưu loát: “Vô Lượng Thọ Kinh do tự tay Tuệ Viễn...Tuệ Viễn đại sư viết. Trời ơi, đây chính là bản đó. Chậm đã, nói không chừng chính là chất phẩm, đợi bản vương xem kỹ đã.”

Ung vương hai tay cầm sách mà giống như là cầm tâm can của mình bước về chỗ ngồi, cẩn thận đặt sách lên bàn, bình tĩnh lại rồi dùng ngón tay đang run rẩy lật từng trang giấy, mắt sáng rực lên, nói: “Không sai, giấy này của thời Đông Tấn.”

Hắn vừa lật xem vừa không ngừng gật đầu, chỉ dùng thời gian một bữa cơm để đọc. Ung vương lúc này mới ngẩng đầu lên, vẻ mặt vô cùng kích động, nói: “Hiện đệ, bộ sách này đúng là Vô Lượng Thọ Kinh Phạm văn do Tuệ Viễn đại sư thời Đông Tấn tự mình viết. Ông ấy cùng Vương Hi Chi là hảo hữu, trên thư pháp nhận được sự chỉ điểm của Vương Hi Chi, rất có phong vị của thư thánh. Lời tựa của quyển sách này chính là thủ tích của ông ấy, còn có ấn chương nữa. Bản vương cũng có được một bản Phật kinh Phạm văn do chính tay Tuệ Viễn đại sư viết. Ấn chương bên trên giống hệt như ấn chương trên quyển này của hiện đệ, chắc là bản gốc được hoàn thành sao chép vào cùng thời!”

Đỗ Văn Hạo cười hắc hắc, nói: “Là thật thì tốt quá rồi.”

Ung vương cầm quyển kinh thư mà vui đến mức không khép miệng lại được, vén áo dài ngồi xuống, tay vẫn đặt trên bản Phật kinh, mắt nhìn Đỗ Văn Hạo: “Hiện đệ, bộ sách này bản vương mua lại, người nói giá đi, bản vương tuyệt đối không mặc cả.”

“Không không không, hoàng huynh, quyển sách này, ngu đệ không thể bán.”

Trên mặt Ung vương lóe lên vẻ không vui, giơ một ngón tay lên: “Bản vương ra giá một trăm lượng hoàng kim.”

Một trăm lượng hoàng kim có thể nói là tương đương với một trăm vạn nhân dân tệ.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu.

Ung vương lại giơ năm ngón tay lên: “Năm trăm lượng. Hiện đệ, năm trăm lượng hoàng kim không phải là ít đâu.”

Đỗ Văn Hạo vẫn chỉ mỉm cười lắc đầu.

Ung vương nắm chặt quyền đầu: “Nể mặt huyền đệ, ta ra giá chót là một ngàn lượng hoàng kim.”

Đỗ Văn Hạo vẫn chỉ lắc đầu.

Ung vương chậm rãi bỏ tay xuống, nói: “Xem ra hiện đệ không muốn tiền rồi. Hắc hắc, muốn gì thì cứ nói đi.”

Đỗ Văn Hạo cúi người nói: “Ngu đệ không muốn gì cả, quyển sách này là tiến cống cho hoàng huynh làm quà mừng hoàng huynh đăng cơ.”

Ung vương ngây người rồi lập tức bật cười, tay chỉ vào Đỗ Văn Hạo, nói: “Hiện đệ, người hay lắm! Ha ha ha, tốt! Hảo huynh đệ! Lễ vật này của người thật sự là tặng vào tâm khảm của bản vương đó. Đa tạ hiện đệ, ha ha ha.”

“Đây là điều nên làm mà.” Đỗ Văn Hạo lại cười hắc hắc, nói: “Ngoài ra, ngu đệ còn mua mấy trăm con dê béo, chuẩn bị đưa tới cho các huynh đệ của thị vệ mã quân và thị vệ bộ quân. Bọn họ cực khổ nhiều ngày chắc cũng mệt mỏi lắm rồi. Chỉ là chỗ dê bò này đều còn sống, phải giết mổ chắc cũng phí chút công.”

Ung vương khen: “Huynh đệ quả thực là nghĩ rất chu đáo. Không sao cả, dê nướng cả con vừa hay là thứ mà các huynh đệ thích nhất. Vậy chiều nay bản vương dẫn người đi gặp mặt các huynh đệ, để họ mời người mấy chén rượu. Bản vương biết tử lượng của người rất khá. Ha ha ha.”

Ung vương lại sờ sờ bộ kinh thư đó, quả thực là yêu thích đến độ không rời tay. Đỗ Văn Hạo tặng quân đội thủ hạ chính là một bầy dê sống, tất nhiên không thể hạ độc được, cho nên mới không hề nghi ngờ gì hẳn, liên tục xưng tán Đỗ Văn Hạo nghĩ rất chu đáo.

Đỗ Văn Hạo lại cúi người, nói: “Ngoài ra ngu đệ còn có một kiến nghị nhỏ, không biết có thích hợp hay không.”

“Ừ, kiến nghị của hiền đệ thì lúc nào chẳng chuẩn xác, cứ nói ra đi.”

“Ngu đệ định một lát nữa vào cung thuyết phục Hoàng Thái Hậu, để người triệt tiêu binh quyền của Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ Vi Ngạn, không biết có được hay không?”

Ung vương vừa kinh ngạc vừa vui mừng đứng bật dậy, tay vẫn còn cầm quyển Phật kinh, kinh ngạc thốt lên: “Cái gì, hiền đệ quả thật có thể thuyết phục mẫu hậu triệt tiêu binh quyền của đô chỉ huy sứ Vi Ngạn ư.”

“Ngu đệ chỉ là muốn thử, cũng không có gì nắm chắc.”

“Được được!” Ung vương liên tục nói hai chữ được. Cố kỵ duy nhất của hắn chính là Điện tiền thị vệ quân nắm giữ hoàng cung của Vi Ngạn. Đây là chướng ngại lớn nhất khi hắn đăng cơ. Chỉ cần nhánh quân đội này quay đầu làm thủ hạ của mình, vậy thì không còn phải lo lắng điều gì nữa. Thiên hạ đã xác định là nằm trong tay mình rồi. Ung vương bước tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, thậm chí có chút thiết tha, nói: “Hiền đệ, người nếu quả thật có thể hoàn thành chuyện này. Bản vương sau khi đăng cơ, chức xu mật sứ chính là của người. Bản vương ngoài ra còn phong cho người làm Trung Dũng hầu.”

Từ xu mật phó sứ hứa cho lên thành xu mật sứ, Đỗ Văn Hạo cười đến nỗi miệng ngoác tới tận mang tai, cúi mình chấp tay nói: “Đa tạ hoàng huynh, vậy nếu Hoàng Thái Hậu đồng ý giải trừ quân quyền của Vi Ngạn thì ngu đệ nên bảo Hoàng Thái Hậu giao điện tiền thị vệ quân cho ai chỉ huy đây?”

“Giao cho người là được rồi.” Ung vương bị một chuỗi tin mừng khiến cho lòng hoa nở rộ, nghe Đỗ Văn Hạo chủ động hỏi vậy thì càng không nghi ngờ gì hẳn, không nghĩ ngợi gì mà trả lời ngay.

“Ngu đệ nếu có thể hoàn thành chuyện này sẽ lập tức quay lại nghe hoàng huynh sai khiến.”

“Rất tốt, mau đi đi. Bản vương đợi tin tức tốt của người. Ha ha ha.” Ung vương ôm kinh thư, cười vô cùng đắc ý.

“Vâng.”

Đỗ Văn Hạo cáo từ rồi rời khỏi Ung vương phủ.

Sau khi bước lên kiệu, nụ cười của hắn biến thành lạnh lùng, phân phó khởi kiệu tới thẳng hoàng cung.

Hoàng Thái Hậu đã thông báo cho tất cả thị vệ hoàng cung, Đỗ Văn Hạo có thể tự do ra vào hoàng cung.

Cho nên Đỗ Văn Hạo một đường thông suốt tới thẳng chính đường thâm cung của Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu đang ngồi trên giường mềm, mặc váy màu đen, hông thắt đai màu trắng, đứng bên cạnh là Tiêu công công.

Lão vốn là thiếp thân thái giám ở bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu, căn cứ theo sự an bài của Đỗ Văn Hạo, Hoàng Thái Hậu lệnh cho lão sau này theo hầu mình. Tiêu công công đương nhiên biết đây là chủ ý của Đỗ Văn Hạo nên vui vẻ đáp ứng.

Mặc dù Tiêu công công cũng ủng hộ Lục hoàng tử, nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn chưa nói kế hoạch cho lão biết, loại tuyệt mật này càng ít người biết thì càng tốt.

Cho nên Đỗ Văn Hạo ho khan một tiếng, nháy mắt với Hoàng Thái Hậu rồi chu miệng về phía các cung nữ và thái giám ở bên cạnh.

Hoàng Thái Hậu hiểu ý, xua tay nói: “Tiểu Tiêu tử, các người lui xuống hết đi.”

“Vâng!” Tiêu công công dẫn tất cả các cung nữ, thái giám lui ra ngoài. Trong nhà chỉ còn lại Đỗ Văn Hạo và Hoàng Thái Hậu.

Đôi mắt phượng của Hoàng Thái Hậu Ung vương buồn nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo, muốn nói rồi lại thôi.

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nhìn cửa phòng đã đóng kín rồi bước về phía Hoàng Thái Hậu. Hắn nhìn thấy trong mắt của Hoàng Thái Hậu rõ ràng là có một tia vui mừng rất khó phát giác, trong lòng lập tức quyết định bước tới trước giường mềm, vén áo bào rồi ngồi xuống bên cạnh Hoàng Thái Hậu, sau đó gọi khẽ một tiếng: “Thao Thao!”

Hoàng Thái Hậu nghe thấy hắn gọi tiểu danh của mình, hai má liền đỏ hồng, trong mắt lóe lên một tia nhu tình.

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay ra, ôm lấy eo thon của bà ta.

Hoàng Thái Hậu bị hắn ôm eo, cả người lập tức cứng đờ. Lần trước hai người cũng từng ôm ấp nhau, nhưng đó là Hoàng Thái Hậu vì đang ở trong lúc tâm trí hoảng hốt, sầu khổ. Hiện tại đột nhiên thân mật như thế này, Hoàng Thái Hậu vẫn không thể thích ứng kịp. Dẫu sao thì bà ta đã gần hai mươi năm rồi không bị nam nhân ôm như vậy.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy thân thể bà ta cứng đờ, nhưng cũng nghe thấy tiến thở gấp rút của bà ta, nhìn thấy sự hoảng loạn trong mắt của bà ta, gan càng lớn hơn, tay kéo bà ta vào lòng.

Hoàng Thái Hậu ối chà một tiếng, muốn giãy dụa nhưng đừng nói là mấy ngày nay bà ta cơm nước ăn không vô, đã hư nhược tới cực độ, mà cho dù là mình thường thì một nữ tử yếu đuối như bà ta sao có thể địch được cái ôm này của Đỗ Văn Hạo, giãy dụa hai cái rồi buông xuôi nằm trong lòng hắn thở hổn hển.

Đỗ Văn Hạo cũng không dám làm quá, chỉ ôm lấy bà ta, nhưng tới bước này rồi thì hắn cũng không biết tiếp theo nên làm gì.

Hoàng Thái Hậu mượn cơ hội này để bình ổn lại tâm thần, ngẩng đầu lên nhìn hắn, hỏi: “Tình hình sao rồi?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, ôm bà ta chặt hơn, nói: “Ta làm việc thì nàng yên tâm đi, tất cả cứ án theo kế hoạch mà tiến hành.”

“Ừ, vậy thì ngàn vạn lần đừng khiến hai hoàng nhi bị thương, đương nhiên càng không thể làm bị thương Lục hoàng tôn.”

Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ lòng bàn tay của bà, nói: “Ta nhớ rồi.”

Hoàng Thái Hậu triệt để thả lỏng người, dựa vào đầu vai hắn, hai mắt nhắm lại, thở dài một hơi nhẹ nhõm, nói: “Đời chuyện này xử lý xong, ta thực sự muốn được ngủ liền mấy ngày mấy đêm, mệt quá.”

Đỗ Văn Hạo ôn nhu nói: “Đúng vậy, mấy ngày này nàng chịu khổ quá rồi. Có điều tương lai sau này sẽ buông rèm nghe chính sự, lúc đó nàng sẽ bận đến nỗi không có thời gian để nghỉ ngơi đâu.”

“Ta mặc kệ, người phải giúp ta xử lý.” Hoàng Thái Hậu câu này thì lại cảm thấy mình đang nũng nịu giống như một tiểu cô nương vậy, có chút xấu hổ đỏ bừng cả mặt, giãy dụa muốn đứng dậy nhưng lại bị Đỗ Văn Hạo ôm chặt không nhúc nhích được.

Sự giãy dụa của Hoàng Thái Hậu khiến Đỗ Văn Hạo cũng cảm thấy cứ ôm như vậy không cũng thỏa đáng lắm, liền buông lỏng tay, giả vờ hờn dỗi nói: “Một tên mao đầu tiểu tử, không quyền không thế như ta, người ta không thèm để vào mắt đâu.”

Hoàng Thái Hậu mượn cơ hội này ngồi thẳng dậy, hừ một tiếng, nói: “Bọn chúng dám, ai dám không để người vào mắt ta sẽ lột da hắn.”

Đỗ Văn Hạo cười to một tiếng, lớn gan đưa tay ra vuốt nhẹ lên khuôn mặt trắng nõn như thiếu nữ của bà ta, nói: “Hung ác quá, ta sợ lắm.”

Hoàng Thái Hậu mặt lập tức đỏ bừng, cúi đầu xuống.

Không biết vì sao mà Hoàng Thái Hậu cảm thấy mình khi ở trước mặt Đỗ Văn Hạo liền biến thành một tiểu cô nương không hiểu chuyện, thích cảm giác hắn ôm mình, thích nghe những lời nói trấn tĩnh của hắn, thích nhìn ánh mắt kiên nghị của hắn. Ở trong lòng hắn, mình như trở lại tuổi thanh xuân, sự thống khổ của mấy ngày nay có hắn liền được giảm bớt đi rất nhiều.

Hoàng Thái Hậu trong lòng âm áp ngẩng đầu nhìn hắn, rồi lại nhẹ nhàng dựa sát vào lòng hắn, mặt tựa vào bộ ngực săn chắc của hắn rồi thẽ thọt gọi: “Văn Hạo.”

Đỗ Văn Hạo thấy bộ dạng xấu hổ như thiếu nữ của bà ta, quả thật khiến người ta phải động lòng, không nhin được mà nhẹ nhàng ve vuốt mái tóc suôn mượt như tơ lụa của bà ta.

Bà ta không trang điểm, chỉ để tóc xõa ra sau gáy rồi dùng một đoạn vải trắng buộc lại. Đỗ Văn Hạo trong lòng âu yếm dí sát mặt vào, một mùi hương thoảng thoảng như chui sâu vào tâm can, trong lòng không nhin được mà cúi đầu hôn lên mái tóc của bà ta.

Thân hình Hoàng Thái Hậu khẽ run rẩy. Đây là lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo hôn bà ta, cho dù là chỉ là hôn lên tóc, nhưng dấu sau đây cũng là lần đầu tiên được nam tử hôn sau gần hai mươi năm. Tim bà ta không khỏi đập thình thịch, tâm hoảng ý loạn càng dụi sâu vào ngực hắn.

Hai người nhất thời im lặng ôm nhau, chỉ có thể nghe thấy tiếng tim đập của đôi bên.

Một lát sau, Hoàng Thái Hậu mới kê má lên má hắn, thấp giọng nói: “Đỗ Văn Hạo, người giúp ta như vậy, bảo ta phải cảm tạ người thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng, nói: “Tới lúc đó nàng chỉ cần bảo Ung vương và Tào vương đừng giết ta là được rồi.”

Hoàng Thái Hậu ngậy người, ngồi thẳng dậy rồi nghi hoặc hỏi: “Bọn chúng vì sao lại muốn giết người.”

Đỗ Văn Hạo liền đem chuyện mình cưỡng ép Ung vương, Tào vương ra kể lại một lượt.

Hoàng Thái Hậu nghe xong liền mỉm cười, nói: “Chuyện này á, người không phải là cố ý, chỉ là hiểu nhầm mà thôi. Nhan nhi và Mạch nhi sẽ không nhỏ nhen như vậy đâu. Tới lúc đó ta sẽ nói với chúng đừng tìm người làm phiền, người cứ yên tâm đi.”

Đỗ Văn Hạo cười khổ, nói: “Ta nghe nói Ung vương gia thù rất dai, ta lúc đó bắt hắn đi ngay trước mặt mọi người, lại còn làm Tào vương gia bị thương ở cổ. Loại sĩ nhục này bất kỳ ai cũng đều không dễ dàng bỏ qua đâu. Thao Thao à!”

442. Chương 385: Tước Binh Quyền

Hoàng Thái Hậu chậm rãi gật đầu, nói: “Lời này cũng đúng, Mạch nhi còn đỡ hơn một chút, chứ Nhan nhi tính tình bá đạo, bình thường chưa bao giờ phải chịu thiệt, phải nghĩ cách để hắn không thể tìm người gây phiền phức mới được.”

Cái mà Đỗ Văn Hạo muốn chính là câu này của Hoàng Thái Hậu, bèn ôm lấy cái eo nhỏ của bà ta, vẫn làm mặt khổ, nói: “Có thể có biện pháp gì nữa? Hắn ta là vương gia mà, giết chết ta còn dễ hơn là giết chết một con kiến nữa.”

Hoàng Thái Hậu nhìn hắn một cái oán trách, nói: “Xem người nói cái gì kia! Làm sao mà như thế được, không phải vẫn còn có ta ư?”

“Thao Thao, ta không thể nào cứ trốn trong thâm cung của nàng cả đời được? Ta cho dù không sợ chết thì cũng không thể làm hỏng danh tiết của nàng.”

Hoàng Thái Hậu mặt lại đỏ hồng lên, lườm hắn một cái rồi nói: “Vậy người nói xem nên làm thế nào đây.”

“Nàng không thể ngày nào cũng bảo hộ ta được, vậy thì chỉ có thể tìm người khác để bảo hộ ta thôi. Nếu ta có quân quyền thì tốt rồi, ví dụ như là Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ vậy, nhiều người làm chuyện gì cũng dễ, tương lai vương gia nhìn ta không thuận mắt, muốn giết chết ta thì ta cũng có thể gọi bọn họ can giúp ta, có thể thì ta mới thoát thân mà tìm nàng thừa kiện được.”

Hoàng Thái Hậu rốt cuộc cũng không nhịn được mà bật cười khúc khích: “Thị vệ đô chỉ huy sứ thì có gì là khó đâu, ta bảo Vi Ngạn nhường cho người rồi thăng hẳn lên làm quan khác là được thôi.”

“Đúng vậy.” Đỗ Văn Hạo vừa kinh ngạc lại vừa vui mừng, ôm chầm lấy Hoàng Thái Hậu rồi hôn một cái lên mặt bà ta. Hoàng Thái Hậu xấu hổ đến nỗi mặt đỏ tới tận mang tai, oán tránh giãy dụa nói: “Đừng làm vậy, ngoan ngoãn ngồi đó đi.”

Đỗ Văn Hạo cười hắc hắc, nói: “Thao Thao! Nàng tốt với ta quá!”

Hoàng Thái Hậu đỏ mặt, nhìn xung quanh theo phản xạ rồi thấp giọng nói: “Người cũng rất tốt với ta mà!”

Đỗ Văn Hạo cười hắc hắc, nói: “Có điều chỉ sợ Vi Ngạn không bằng lòng giao quyền ra thôi. Hiện tại hẳn vẫn phải dùng Điện tiền thị vệ để đối kháng với hai vị vương gia, hòng giúp Lục hoàng tử đăng cơ.”

Hoàng Thái Hậu gật đầu: “Đúng vậy, chuyện này có chút khó giải quyết đây. Nếu không đợi sau khi chuyện này xong rồi thì hẵng bảo hẳn giao Điện tiền ngự lâm quân cho người.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế cũng được, nhưng chỉ sợ hẳn lại dẫn Điện tiền thị vệ cùng với hai vị vương gia giết nhau đến lưỡng bại câu thương thôi. Lúc đó lại nhét Điện tiền thị vệ vào tay ta thì cũng có còn nhân mã gì nữa đâu. Làm một tư lệnh không quân thì cũng chẳng có gì thú vị.”

Hoàng Thái Hậu trong lòng trầm xuống, đây chính là điều mà bà ta lo lắng nhất, vội vàng nói: “Người không phải là đang nghĩ biện pháp không để cho bọn chúng đánh nhau cơ mà?”

“Thì hiện tại chính là đang làm vậy đây. Thao Thao. Ta đã nói rồi, muốn giải quyết trường nguy cơ này, phải để song phương bọn họ đều giao ra binh quyền, chỉ có như vậy mới có thể giải quyết vấn đề thừa kế hoàng vị trong hòa bình. Tới lúc đó lời mà nàng nói mới thực sự có phân lượng.”

“Người nói cũng có đạo lý, vậy nên làm sao đây. Người đưa ra chủ ý đi, ta sẽ nghe theo người hết.”

“Được!” Đỗ Văn Hạo nắm tay bà ta, nghiêm mắt nói: “Tình huống trước mặt là như thế này. Ta dùng một chút thủ đoạn, khiến hai vị vương gia tin tưởng rằng ta đang giúp bọn họ đăng cơ. Bọn họ đã rất tín nhiệm ta rồi, cho nên hiện tại chỉ cần khiến Vi Ngạn giao chức Điện tiền thị vệ chỉ huy sứ cho ta là hai vị vương gia cũng sẽ không động đao binh nữa. Sau đó ta sẽ thừa cơ thu hồi binh quyền của hai vị vương gia. Tới lúc đó song phương đều không có binh thì tự nhiên là không đánh nhau được.”

Hoàng Thái Hậu vội vàng hỏi: “Người làm thế nào mà thu được binh quyền của hai vị hoàng nhi. Ngàn vạn lần không được làm tổn thương tới chúng đâu đấy.”

“Yên tâm.” Đỗ Văn Hạo nắm tay bà ta chặt hơn: “Ta sớm đã nói rồi, ta đã làm việc thì nàng yên tâm đi, biện pháp ta đã nghĩ kỹ rồi, thế nào cũng sẽ không làm bị thương tới một sợi lông của hai vị vương gia đâu.”

“Ừ, vậy thì tốt rồi, nhưng làm thế nào để khiến Vi Ngạn giao quyền, người có biện pháp không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã nghĩ ra một biện pháp rồi, nàng nghe thử xem thế nào nhé.”

Hắn ghé vào tai Hoàng Thái Hậu nói một hồi, Hoàng Thái Hậu gật đầu lia lịa nói được.

Hai người lại thương nghị chi tiết cụ thể, sau đó quyết định chiếu theo cách này mà thực thi.

Nửa tiếng sau, thâm cung của Hoàng Thái Hậu.

Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ Vi Ngạn giận bốn phó đô chỉ huy sứ tới trước thâm cung của Hoàng Thái Hậu. Sau khi thông báo thì lập tức được triệu kiến.

Tiến vào trong phòng thì chỉ thấy một tấm vải trắng được phủ xuống, người ngồi trên giường mềm ở phía sau chính là Hoàng Thái Hậu mặc váy đen thắt đai trắng. Vi Ngạn và bốn phó đô chỉ huy sứ ôm quyền cúi người thi lễ: “Mặt tướng tham kiến Hoàng Thái Hậu.”

“Ừ, miễn lễ, ban ngồi.”

Tiêu công công ở bên cạnh phát tay với mấy cung nữ. Các cung nữ vội vàng mang bốn chiếc ghế đến đặt thành hình chữ nhật, năm người sau khi tạ ơn thì ngồi xuống.

Hoàng Thái Hậu nói: “Mấy ngày nay các người giới bị hoàng cung rất là khổ cực, ai gia sai người nấu canh yến để ủy lao mấy vị tướng quân.”

Nói xong từ hậu đường có một hàng cung nữ tiến vào, tay cầm bàn nhỏ, bên trên đặt mấy chén canh, khới bốc nghi ngút tới trước mặt năm người bọn họ, sau đó thì quỳ xuống giơ bàn lên quá đỉnh đầu.

Năm người bọn Vi Ngạn vội vàng đứng dậy ôm quyền cảm tạ, cầm chén canh lên uống một ngụm. Bát canh này ngửi thì rất thơm, nhưng khi uống vào trong miệng thì lại hơi đắng.

Vi Ngạn hơi nhú mồm rồi đặt lại chén canh vào khay, quay đầu lại nhìn bốn vị phó chỉ huy sứ thì thấy họ đều uống cạn cả một bát canh to. Dẫu sao đây cũng là do Hoàng Thái Hậu ban thưởng, đó là ân đức lớn lao, cho nên làm gì có chuyện do dự không uống. Vi Ngạn muốn ngăn cản nhưng lại không tiện làm mất mặt Hoàng Thái Hậu. Trong một thoáng do dự này, bốn phó thủ đã uống cạn bát canh mất rồi, lại còn lau miệng nữa.

Hoàng Thái Hậu nói: “Vi ái khanh vì sao không uống.”

Vi Ngạn ôm quyền, nói: “Đa tạ Hoàng Thái Hậu ân điển, vi thần mấy ngày nay đang phục dụng một loại thuốc, sợ hai thứ xung đột với nhau.”

“Đây là nhân tham yến oa thang, không xung đột với thuốc khác đâu, mau uống đi.”

Vi Ngạn nhú mồm, nghĩ ngợi một chút rồi bưng bát canh lên dùng tay áo che lại, sau đó thì đổ hết canh vào trong tay áo. Sau đó lau miệng ôm quyền cảm tạ Hoàng Thái Hậu, nói: “Cảnh giới trong cung không thể rời bỏ được, vi thần cáo lui.”

“Đợi đã.” Hoàng Thái Hậu nói: “Vi ái khanh, ai gia còn có lời muốn hỏi người.”

“Vâng.”

“Ai gia có ý sắc phong cho Lục hoàng tôn làm đế, ý của người thế nào.”

Vi Ngạn vừa kinh ngạc lại vừa vui mừng, nói: “Lời này của Hoàng Thái Hậu rất phải.”

“Ai gia chỉ là đang chừng cầu ý kiến của người thôi.”

Vi Ngạn ôm quyền nói: “Lục hoàng tử thừa kế hoàng vị là chính thống chi đạo, vi thần vô cùng ủng hộ.”

Hoàng Thái Hậu nói: “Nhưng Lục hoàng tôn tuổi còn nhỏ, không thể thân chính được.”

“Cái này tất nhiên là nên do Hoàng Thái Hậu người buông rèm thính chính rồi.”

Hoàng Thái Hậu dừng lại một chút rồi chậm rãi hỏi: “Người quả thật khuyên gián ai gia thính chính ư?”

“Vâng. Bản chức thề chết phụ tá Hoàng Thái Hậu.”

“Vậy lời ai gia nói người có nguyện ý nghe theo không?”

Vi Ngạn không nghĩ ngợi gì mà đáp ngay: “Vi thần nhất định sẽ căn tuân ý chỉ của Hoàng Thái Hậu.”

“Vậy thì tốt. Ai gia hiện tại muốn người nhường chức Điện tiền thị vệ ti đô chỉ huy sứ cho Đỗ Văn Hạo Đỗ ái khanh.”

Vừa nghe thấy lời này, Vi Ngạn không nhịn được mà lui hai bước, vô thức đưa tay ra ấn lên chuôi đao nhưng thấy trống không, lúc này mới nhớ tới khi vào thăm cung đã lưu lại bội đao ở cửa rồi, vội vàng cúi người nói: “Vi thần...vi thần không biết Hoàng Thái Hậu đây là có ý gì.”

“Lời của ai gia người chưa nghe rõ sao? Ta chỉ hỏi người có bằng lòng nhường chức đô chỉ huy sứ cho Đỗ ái khanh không?”

Vi Ngạc quét mắt nhìn xung quanh, không phát hiện ra điều gì dị thường liền vội vàng cúi người nói: “Ý chỉ của Hoàng Thái Hậu vi thần tất nhiên là phải nghe theo. Chỉ là trước mắt hai vị vương gia có lòng dùng võ lực để soán vị, tình hình rất khẩn cấp, e rằng lúc này từ nhiệm thì sẽ bị hai vị vương gia thừa cơ đánh vào. Xin Hoàng Thái Hậu đợi mấy ngày nữa, đến khi Lục hoàng tử đăng cơ, Hoàng Thái Hậu buông rèm thánh chính, vi thần lập tức đem chức chỉ huy sứ giao cho Đỗ đại nhân.”

Hoàng Thái Hậu lạnh lùng nói: “Nói vậy là ngươi không bằng lòng giao quyền rồi.”

Trần Vi Ngạc đã lấm tấm mồ hôi. Hắn cũng là hạng người quyết đoán, lập tức quyết định trước tiên giúp Lục hoàng tử đăng cơ rồi hẵng nói, do đó chỉ có thể kháng mệnh rồi, ôm quyền chấp tay nói: “Lệnh của Hoàng Thái Hậu, vi thần theo lý thì phải tuân. Chỉ là hiện tại quân tình khẩn cấp, để đảm bảo cho Lục hoàng tử và Hoàng Thái Hậu được an toàn, vi thần không dám từ chức.”

Hoàng Thái Hậu nói: “Ngươi có nhiều lý do như vậy, miệng nói cũng rất dễ nghe. Nhưng lại không nghe lời của ai gia.”

“Vi thần không dám.”

“Ngươi có gì mà không dám. Hừ, vừa rồi nhân tham yến oa thang mà ai gia ban thưởng, bốn vị ái khanh bọn họ đều uống, duy có ngươi chỉ nhấp một ngụm, chỗ còn lại thì đổ hết vào tay áo. Ngươi khinh ai gia mấy ngày này khóc lóc nhiều nên mắt nhìn không rõ phải không?”

Vi Ngạc sợ hãi nói: “Vi thần không dám, vi thần quả thực là lo được liệu xung đột nhau, cho nên mới cô phụ thịnh ý thái hậu. Vi thần đáng tội.”

“Vi ái khanh không cần phải sợ hãi, Đỗ ngự y đã về rồi, ngươi có bệnh thì hắn cũng trị được cho ngươi hết. Không cần phải lo lắng tới chuyện được hiệu xung đột làm gì. Ngươi đâu, mau mang tới một chén nhân tham yến oa thang cho Vi ái khanh.”

Hậu đường có cung nữ dạ một tiếng, một lát sau lại có một vị cung nữ hai tay bưng khay tới trước mặt Vi Ngạc, quỳ xuống rồi giơ khay lên quá đỉnh đầu.

Hoàng Thái Hậu nói: “Mau uống đi.”

Vi Ngạc chậm rãi đưa tay ra cầm lấy chén canh, ngửi ngửi một chút rồi nhú mào, sau đó thì từ từ đặt lại vào khay, ôm quyền cúi người nói: “Xin lỗi Hoàng Thái Hậu, vi thần mang trọng nhiệm trên vai, nhất định phải phụ tá Lục hoàng tử đăng cơ, không thể uống canh này được, để tránh thân thể hiện tại không chống đỡ được mà xảy ra vấn đề, để rồi làm hỏng đại sự. Xin Hoàng Thái Hậu tha thứ tội kháng chỉ cho vi thần.”

Vừa nói tới đây thì ở dưới khay vô thanh vô thức thò ra một ngón tay đâm vào hai bên thắt lưng của hắn.

Một thân đao mã công phu của Vi Ngạc rất khá, nhưng cận thân đoản đao thì lại là chỗ yếu của hắn. Mà một chỉ này lại có khay che thị tuyến của hắn, hắn vừa ôm quyền thì lẽ nên căn bản không ngờ cung nữ này lại đánh lén hắn.

Một chỉ này vô thanh vô tức nhưng lại nhanh như tia chớp, hắn mang trọng giáp trên người mà một chỉ này lại thi triển ngay cạnh người, từ khe hở của giáp trụ đâm thẳng vào, lập tức toàn thân như bị điện giật, muốn hoàn kích nhưng toàn thân vô lực.

Cung nữ bưng khay đó một chiêu đắc thủ nhưng vẫn không chậm trễ, đứng dậy liên tục tung ra mấy chỉ điểm vào những nơi yếu hại trên người Vi Ngạc. Vi Ngạc mang theo khối giáp nặng nề ngã xuống đất.

Bốn phó chỉ huy sứ quát lên một tiếng, xông lên trước muốn xuất thủ, nhưng vừa động đã phát hiện chân tay hoàn toàn vô lực, lập tức hai mắt tối sầm, trời đất quay cuồng, sau đó thì cũng ngã xuống đất bất tỉnh nhân sự.

Phía sau rèm của Hoàng Thái Hậu có một người cười hắc hắc, nói: “Xong rồi!”

Người này đương nhiên chính là Đỗ Văn Hạo, còn cung nữ ra tay chế trụ Vi Ngạc tất nhiên chính là nhất thiếp Lâm Thanh Đại của Đỗ Văn Hạo giả trang.

Vốn là nửa tiếng trước Đỗ Văn Hạo về Ngũ Vị đường gọi Lâm Thanh Đại mang theo ma túy quay lại hoàng cung.

Hoàng Thái Hậu hạ chỉ gọi Vi Ngạn và bốn phó chỉ huy sứ tới, trong nhân tham yến oa thang hạ ma túy được vật ngã bốn phó đô chỉ huy sứ. Vi Ngạn cho dù đã phát hiện thang được có gì đó không ổn, nhưng vẫn bị Lâm Thanh Đại giả trang làm cung nữ một chiêu chế trụ.

Vi Ngạn nằm trên mặt đất vốn không hiểu xảy ra chuyện gì, nhưng thấy Đỗ Văn Hạo thì đột nhiên hiểu ra. Hắn toàn thân không động đậy được nhưng miệng thì vẫn nói được, thế là bèn rít lên: “Hoàng Thái Hậu không thể trao hoàng vị cho hai vị vương gia được, để hoàng chính thống quyết không thể lạc ra ngoài.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vi đại nhân đừng nóng vội. Hoàng Thái Hậu không hề nói là chỉ định hoàng vị cho hai vị vương gia kế thừa, hoặc có thể nói là, Hoàng Thái Hậu vẫn chưa quyết định hoàng vị sẽ do ai quyết định. Có điều có một điểm ngài phải hiểu rõ, hoàng vị rốt cuộc là giao cho ai thì dưới trời đất này chỉ có Hoàng Thái Hậu có thể quyết định. Ngài nắm binh quyền, muốn dùng vũ lực để bảo hộ Lục hoàng tử đăng cơ, mà hai vị vương gia thì cũng muốn dùng vũ lực đoạt quyền. Một khi đánh nhau rồi thì không ai có kết cục tốt cả. Đây là chuyện mà Hoàng Thái Hậu quyết không cho phép xuất hiện. Cho nên mới bắt buộc phải sử dụng hạ sách này để thu binh quyền của ngài, tạm thời do bản quan đảm nhiệm. Hi vọng ngài có thể lý giải.”

Vi Ngạn nói: “Đỗ đại nhân, ngài đoạt quân quyền của ta nhưng lại không đoạt quân quyền của hai vị vương gia thì chẳng khác nào là hai tay bưng hoàng vị lên cho hai người bọn họ.”

“Cái này đại nhân không cần phải lo lắng, sơn nhân ắt có diệu kế. Đắc tội rồi.” Nói xong liền cởi khỏi giáp của Vi Ngạn, rút binh phù linh binh và ấn chương từ trong ngực hắn ra. Dưới sự giúp đỡ của Lâm Thanh Đại và các vị cung nữ mặc giáp trụ vào. Vi Ngạn to cao hơn Đỗ Văn Hạo, bộ giáp trụ này Đỗ Văn Hạo mặc vào tuy hơn rộng nhưng vẫn tính là uy vũ.

Tiêu công công chỉ uy cung nữ tháo bộ giáp của người gầy nhỏ nhất giúp Lâm Thanh Đại mặc lên, nàng ta lập tức biến thành một võ tướng hiên ngang.

Sau khi thấy hai người đã mặc chỉnh tề, Hoàng Thái Hậu liền nói với Vi Ngạn đang nằm trên mặt đất: “Vi ái khanh, ai gia muốn tạm thời nhốt năm người các ngươi lại. Ai gia đã hạ chỉ điều nhiệm người làm binh bộ viên ngoại lang. Đợi sau khi chuyện này được giải quyết triệt để sẽ phóng thích người.”

Tiêu công công phát tay một cái, mấy thái giám của phủ thủ đội Hoàng cung cầm xích sắt tới, nói một tiếng xin lỗi rồi dùng xích sắt trói bọn Vi Ngạn lại, khênh lên giường mềm rồi đẩy đi.

Sau khi Đỗ Văn Hạo mặc giáp trụ xong thì thi lễ nói: “Thái Hậu, mặt tướng mặc quân trang thế nào?”

Hoàng Thái Hậu mỉm cười nói: “Cũng được nhưng hơn rộng một chút. Đợi ngày khác ai gia sẽ cấp cho người một bộ mới vừa vặn hơn.”

“Tạ ơn Hoàng Thái Hậu!”

Đúng vào lúc này, từ bên ngoài có hai thái giám chạy vào bẩm báo: “Bẩm Hoàng Thái Hậu, chư tướng giáo quân của Điện tiền thị vệ đã truyền tới, đang đợi trong đại viện tử ở bên ngoài.”

Hoàng Thái Hậu gật đầu với Tiêu công công.

Tiêu công công vội vàng bước vào trong. Một lúc sau cầm ý chỉ kim quyền sớm đã viết xong ra. Dẫn Đả thủ đội cùng Đỗ Văn Hạo, Lâm Thanh Đại ra khỏi thâm cung của Hoàng Thái Hậu. Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại phân biệt treo đao kiếm mà bọn Vi Ngạn để lại ở bên ngoài lên hông.

Binh sĩ dẫn ngựa thấy người đi ra không phải là năm vị đại nhân ban đầu mà biến thành hai vị võ tướng lạ hoắc, ngoài ra còn có một đám thái giám đi theo. Hắn nhận ra một vị trong đó chính là đại hồng nhân Tiêu công công ở bên cạnh Hoàng Thái Hậu đang ôm kim quyền thánh chỉ ở trong lòng thì biết tình huống có biến, không dám hỏi loạn một tiếng nào, chỉ ngoan ngoãn đỡ Đỗ Văn Hạo, Tiêu công công và Lâm Thanh Đại lên ngựa. Sau đó dẫn ngựa ra khỏi cửa thùy hoa của thâm cung, tới đại viện tử ở cửa tiền điện.

443. Chương 386: Một Người Quạt Ngã Mấy Chục Người

Trong đại viện tử đông nghìn nghịt, có mấy chục người đang đứng, đó là Tứ nghị châu mô hầu, đô ngu hầu, chỉ huy sứ các doanh, phó chỉ huy sứ của điện tiền thị vệ ti.

Mà hơn chục tùy thân thị vệ bọn Lý Phổ mà Đỗ Văn Hạo lần này về nhà dẫn tới cũng đợi ở đó.

Tiêu công công ưỡn bụng, hắng giọng nói to: “Đỗ Văn Hạo, Lý Phổ quỳ xuống nghe ý chỉ của Hoàng Thái Hậu!”

Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ hai người vén áo bào quỳ xuống.

Tiêu công công ngâm nga: “Ý chỉ của Hoàng Thái Hậu chiếu viết: Điều nhiệm Điện tiền thị vệ ti đô chỉ uy sứ Vi Ngạn làm binh bộ viên ngoại lang, bốn vị phó đô chỉ huy sứ bổ nhiệm sau. Chức Điện tiền thị vệ ti đô chỉ huy sứ do đề hình quan Đỗ Văn Hạo đảm nhiệm, phó đô chỉ huy sứ do Lý Phổ đảm nhiệm. Khâm thủ!”

Đỗ Văn Hạo và Lý Phổ hai người vội vàng khấu đầu tạ ơn.

Chúng tướng có mặt không khỏi thấp giọng nghị luận mấy câu, nhưng rất nhanh liền yên tĩnh trở lại.

Tướng lĩnh Tổng triều xưa nay vốn thường thay đổi như đèn kéo quân, mục đích chính là để tướng không biết binh, binh không biết tướng. Cho nên thay đổi chủ soái đối với những giáo úy này mà nói chính là chuyện quá bình thường. Huống chi hiện tại là lúc hoàng vị giao thế, đối với những tướng quan này mà nói, cái mà bọn họ hi vọng nhất chính là có thể yên bình quá độ. Không hi vọng mình trở thành con cờ trong công cuộc tranh đoạt hoàng quyền. Dẫu sao thì ai làm hoàng đế đối với họ mà nói cũng không có khác biệt quá lớn.

Chúng tướng đều nhìn Đỗ Văn Hạo, những người này gần như là đều nhận ra Đỗ Văn Hạo. Hắn thân là ngự y của Hoàng Thượng, thường ra vào hoàng cung, những người này đều là thị vệ trong cung, tức nhiên là nhận ra. Cũng từng nghe nói tới chiến lược hấn suất lĩnh năm ngàn cấm quân, lấy ít thắng nhiều tiêu diệt hai vạn phiên quân, đối với hắn cũng tràn ngập sùng kính, cho nên đều ưỡn ngực đợi hắn lên tiếng.

Phản ứng của các tướng quân đều nằm trong dự liệu của Đỗ Văn Hạo, hắn lại một lần nữa nhảy lên ngựa, cao giọng nói: “Các vị huynh đệ! Ý chỉ của Hoàng Thái Hậu mọi người đều nghe rõ rồi phải không? Vi Ngạn đại nhân đã được điều nhiệm sang binh bộ, Điện tiền thị vệ do bản quan đảm nhiệm thay. Từ rày về sau điện tiền thị vệ trên dưới phải nghe lệnh của bản quan, ai kháng chỉ không tuân, giờ xin đứng ra khỏi hàng đi!”

Chúng tướng ở dưới đài đều lặng ngắt như tờ.

Vi Ngạn vốn là Điện tiền đô chỉ huy sứ, đó là quan lớn hàng nhị phẩm, nhưng lại bị giáng xuống làm binh bộ viên ngoại lang hàng lục phẩm. Còn bốn phó chức thậm chí ngay cả quan chức cũng không được bổ nhiệm, còn có ai ngu tới mức không biết đây là ý gì? Cho nên không có ai dám thốt một tiếng nào.

Đỗ Văn Hạo đợi một lát, thấy không có ai bước ra khỏi hàng mới tiếp tục nói: “Chư vị huynh đệ, Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu trước sau băng hà, chưa từng lưu lại di chiếu chỉ định người kế thừa hoàng vị. Hiện tại có một số lời đồn, nói Lục hoàng thượng và hai vị vương gia đang tranh đoạt hoàng vị. Bản quan muốn nói với mọi người một câu, đó chính là hoàng vị thừa kế như thế nào, chỉ có thể do Hoàng Thái Hậu tự mình chỉ định, bất kỳ ai có ý đồ sử dụng thủ đoạn phi pháp để giành lấy hoàng vị, đều là tử địch của Đại Tổng ta! Chúng ta thân là điện tiền thị vệ, bảo hộ sự an toàn của Hoàng Thái Hậu và chư vị hoàng tử, tần phi và công chúa là sứ mệnh thần thánh của chúng ta. Chúng ta chỉ cần thực hiện tốt chức trách này là được rồi. Cái khác chúng ta không cần phải để ý đến. Tuyệt đối cấm chỉ bất kỳ ai dùng bất kỳ cơ nào để nhúng tay vào chuyện kế thừa hoàng vị. Mọi người nghe rõ chưa?”

Tất cả tướng giáo đều đồng thanh đáp ứng.

Đỗ Văn Hạo lại lạnh lùng quát: “Các ngươi là điện tiền thị vệ, chức trách của các ngươi là bảo hộ tốt người mà các ngươi được phân công bảo hộ, chỉ có ở dưới tình huống người mà các ngươi bảo hộ bị người ngoài xâm phạm thì mới có thể sử dụng vũ lực để ngăn cản, chuyện khác không cần phải để ý. Bản quan tuyên bố, tất cả những quyết định của Vi Ngạn đều được bỏ hết, không chấp hành nữa. Hiện tại ta ra lệnh cho

các người mỗi người suất lĩnh thuộc hạ của mình, quay về cương vị mà trước đây mỗi người được phân công phụ trách. Không có mệnh lệnh trực tiếp của bản quan, bất kỳ ai cũng không được rời bỏ cương vị. Người trái lệnh - chém. Nghe rõ rồi chứ?”

Chúng tướng lần này hồi đáp còn vang rền hơn.

Trước đây, Vi Ngạn muốn điện tiền thị vệ chuẩn bị phản kích hành động dùng võ lực đoạt quyền của hai vị vương gia, điều chỉnh an bài lại tất cả công tác của điện tiền thị vệ, mà lần này Đỗ Văn Hạo lại bảo bọn họ toàn bộ quay về cương vị trước kia, chẳng khác nào là thủ tiêu toàn bộ bố trí chiến đấu của Vi Ngạn.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Lý Phổ nghe lệnh.”

Lý Phổ vội vàng bước lên cúi người thi lễ: “Có mặt tướng.”

“Bản quân lệnh cho người đốc tra tướng sĩ các doanh về cương vị của mình, dùng nửa tiếng làm thời hạn, ai quá thời gian mà chưa tới thì dùng quân pháp xử phạt!”

“Tuân lệnh!”

Đỗ Văn Hạo lập tức thay đổi điện tiền thị vệ tứ trực đô ngu hầu, toàn bộ thay bằng bốn thiếp thân hộ vệ trung thành nắm đó theo mình chinh chiến và một mực theo mình cho tới giờ.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo điều chỉnh nhân sự tăng cao nhất của điện tiền thị vệ thì Tiêu công công quay về phục mệnh với Hoàng Thái Hậu. Sau đó lại cầm một kim sắc ý chỉ quyền trực, dẫn một đội ban chỉ hộ huyện đội đi ra. Bên này Đỗ Văn Hạo đã an bài thỏa đáng, Tiêu công công cùng Đỗ Văn Hạo, Lâm Thanh Đại ra khỏi hoàng thành, đi tới phủ Ung vương.

Ngoài phủ Ung vương giới bị sâm nghiêm, biết Tiêu công công tới truyền chỉ, vội vàng vào thông báo. Rất nhanh, Ung vương, Tào vương cùng với Thái Xác, Hình Thứ, Thái kinh đều bước ra nghênh đón.

Ung vương thấy Đỗ Văn Hạo mặc quân phục của Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ, lập tức vừa kinh ngạc lại vừa vui mừng, bước lên nắm vai Đỗ Văn Hạo không ngừng lắc, ha ha cười lớn nói: “Hảo huynh đệ, người thực sự làm được rồi ư?”

“Vâng! Hoàng Thái Hậu đã ban ý chỉ ủy nhiệm ngu đệ làm Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ, vừa rồi Tiêu công công đã ban chỉ.”

Tiêu công công mỉm cười nói: “Ý chỉ của là để Đỗ Văn Hạo Đốc tướng quân thay Vi Ngạn làm Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ.”

“Được! Tốt quá! Huynh đệ, vậy Vi Ngạn thì sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vi Ngạn đã được điều nhiệm làm binh bộ viên ngoại lang.”

Ung vương ngậy người rồi lập tức ngẩng mặt lên trời cười lớn: “Ha ha ha, người khá lắm! Tốt! Rất tốt! Ha ha ha.”

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Tất cả điện tiền thị vệ trong hoàng cung đều đã trở về vị trí ban đầu, không có ngu đệ trực tiếp ra lệnh, không cho phép bất kỳ ai được rời bỏ cương vị. Vương gia có thể yên tâm rồi.”

Tin tức này càng khiến Ung vương vui mừng bất ngờ, nắm lấy vai Đỗ Văn Hạo rồi vừa lắc vừa vỗ, luôn miệng khen Đỗ Văn Hạo là hảo huynh đệ, làm việc rất giỏi.

Tiêu công công nói: “Hai vị vương gia, chúng ta tới là để truyền thánh chỉ của Hoàng Thái Hậu, xin bày hương án để tiếp chỉ.”

Ung vương vội vàng nghênh đón Tiêu công công và Đỗ Văn Hạo vào trong phủ để, bày hương án ở chính đường rồi quỳ xuống tiếp chỉ.

Tiêu công công gân cổ cò lên nói: “Ý chỉ của Hoàng Thái Hậu chiếu viết: Truyền Ung vương Triệu Nhan, Tào vương Triệu Mạch lập tức vào cung thương nghị chuyện kế thừa hoàng vị. Khâm thủ!”

Ung vương và Tào vương hai người kinh hãi đan xen, xem ra thuốc lú của Đỗ Văn Hạo quả thật khiến cho Hoàng Thái Hậu quay cuồng rồi, vội vàng khấu đầu tạ ơn rồi nhận lấy ý chỉ.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Không biết chỗ dê mà ngu đệ phái người đưa đến đã tới chưa?”

“Tới rồi, đã đưa tới các điểm rồi, đang giết mổ để nướng. Đợi bản vương từ trong cung trở về, sẽ dẫn hiền đệ tới các điểm tuần tra, để các huynh đệ kính người mấy chén!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng cúi người tỏ ý cảm tạ.

Tào vương cười ha ha, nói: “Hoàng huynh, nếu lần này đi, mẫu hậu quả thực xác định để huynh kế vị, vậy chúng ta chẳng phải là sẽ tiện thể chúc mừng luôn sao?”

Hình Thứ ở bên cạnh cũng cười ha ha bợ dít: “Đúng vậy, đại sự như thế này, nên cuồng hoang sướng ầm mới đúng.”

Ung vương mắt thấy chương ngại lớn nhất là Vi Ngạn đã bị cách chức, điện tiền thị vệ đã rơi vào trong tay “người của mình” là Đỗ Văn Hạo, mà Đỗ Văn Hạo lúc này lại ở trong phủ của mình, chỉ cần lưu hẩn ở lại đây là không sợ hẩn giở trò quỷ gì nữa. Cho nên trong lòng vững tin, vui đến nỗi quên hết tất cả, cười lớn nói: “Đúng đúng! Nói rất đúng! Bày yến tiệc! Bày đại yến tiệc để chiêu đãi Đỗ hiền đệ thay cho bản vương. Gọi mã quân, bộ quân đô chỉ huy sứ Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên tới, còn có tất cả phó đô chỉ huy sứ, đô ngu hầu, chỉ huy sứ của các doanh cùng nhau tới phủ bản vương uống rượu ăn mừng. Những người khác thì ở nguyên tại chỗ đợi lệnh. Bản vương quay về cũng sẽ khen thưởng thật tốt huynh đệ ở các doanh! Ha ha ha!”

Tể tướng Thái Xác cảm thấy hiện tại đang là lúc quốc tang, linh cữu của Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu vẫn để trên linh đường. Lúc này mà bày yến tiệc uống rượu ca hát thì e rằng không hay. Nhưng mắt thấy Ung vương hưng phấn như vậy, một khi tới nay xác định do hẩn kế vị thì hẩn chính là Hoàng Thượng. Hẩn có thể quyết định lo việc tang ma như thế nào, cho nên cũng không nên làm hẩn mất vui vào lúc này.

Ung vương sau khi an bài thỏa đáng liền dẫn Tào vương chia nhau ngồi kiệu theo Tiêu công công vào cung.

Tiến vào trong cung, trên tường thành của Hoàng cung quả nhiên không thấy điện tiền ti tướng sĩ kéo cung đặt tên như lúc trước nữa. Các nơi của Hoàng cung đều là đại nội thị vệ canh gác giống như bình thường. Phảng phất như nơi đây căn bản là chưa từng xảy ra chuyện gì.

Hai vị vương gia rất là cao hứng, một đường tới thẳng thẳm cung của Hoàng Thái Hậu. Tiến vào cung, chỉ thấy Hoàng Thái Hậu ngồi trên giường mềm, đang ưu thương nhìn bọn họ.

Hai người vui sướng cúi người thi lễ, Ung vương nói: “Mẫu hậu đêm khuya gọi hài nhi tới, không biết có gì phân phó?”

Hoàng Thái Hậu nói: “Mẫu hậu nhớ các con, gọi các con tới nói chuyện với mẫu hậu. Ngồi đi.”

Hai người nghe vậy, lập tức có chút há hốc miệng, cái này hoàn toàn không giống như trong dự liệu của bọn họ. Ung vương vẫn chưa nản lòng, lại hỏi một câu: “Mẫu hậu tìm bọn còn tới không biết có phải là để thương nghị chuyện kế thừa hoàng vị không?”

Hoàng Thái Hậu lắc đầu nói: “Chuyện này ngày mai mẫu hậu sẽ triệu tập các lão thần trong triều cùng thương nghị, cuối cùng sẽ xác định người thừa kế.”

Ung vương các ngây ngốc: “Mẫu hậu chẳng lẽ không cảm thấy nên chỉ định hoàng vị cho hài nhi kế thừa ư? Hài nhi so với Lục hoàng tử thì mạnh hơn cả trăm lần!”

Hoàng Thái Hậu cười khỏ: “Hài tử, kế thừa hoàng vị không phải nói ai có bản lĩnh sẽ là do người đó làm hoàng đế được, thế há chẳng phải là làm loạn quỵ củ sao!”

Ung vương triệt để nản lòng, phất tay áo, nói: “Mẫu hậu, hài nhi còn có chuyện gấp, cáo từ!” Nói xong liền quay người đi, Tào vương cũng vội vàng chấp tay cáo từ, chạy ra theo. Hoàng Thái Hậu không lên tiếng ngăn cản.

Hai người vừa ra tới cửa thì ngoài cửa lớn có mấy chục đại nội thị vệ lướt ra, ôm quyền nói: “Hai vị vương gia xin dừng bước!”

Ung vương đại nội: “Làm cái gì vậy hả? Các người dám vô lễ với bản vương ư?”

“Xin lỗi, đây là ý chỉ của Hoàng Thái Hậu, hai vị vương gia không thể rời khỏi thềm cung!”

Ung vương quay phắt người lại, nhìn về phía Hoàng Thái Hậu đang nằm trên giường mềm, nói: “Mẫu hậu muốn giam lỏng hai nhi ư?”

Hoàng Thái Hậu chậm rãi đứng dậy, trong mắt tràn ngập bi thương: “Nhan nhi, Mạch nhi, mẫu hậu không thể trợ mắt nhìn các con vì tranh đoạt hoàng vị với Lục hoàng tôn mà dùng vũ khí nói chuyện với nhau được. Cho nên, trước khi xác định người thừa kế hoàng vị, các con không thể rời khỏi thềm cung của mẫu hậu. Cái này cũng là muốn tốt cho các con thôi!” Nói xong, Hoàng Thái Hậu phất tay áo, quay người đi vào hậu điện.

Ung vương đuổi heo mấy bước thì mấy đại nội thị vệ ở hai bên đại điện ủa ra, ôm quyền cúi người, cản đường hắn.

Ung vương trong lòng lạnh toát, hắn biết mình đã trúng kế rồi, đã rơi vào tròng của tên tiểu nự y Đỗ Văn Hạo.

Lúc này, Đỗ Văn Hạo đang ăn uống rất cao hứng ở bên trong phủ Ung vương.

And chiếu theo sự phân phó của hai vị vương gia, tửu yến rất nhanh được bày ra. Mã quân đô chỉ huy sứ Mã Toàn Dũng và bộ quân đô chỉ huy sứ Thạch Nguyên, dẫn phó đô chỉ huy sứ, đô ngu hậu, chỉ huy sứ các doanh hồi hải chạy đến. Trong đại sảnh bày mấy bàn, đám người Thái Xác cũng ẩm tửu cùng.

Mã quân thị vệ ti và bộ quân thị vệ ti của Tổng triều vốn đều thuộc điện tiền thị vệ ti, là cơ cấu thiết lập dưới điện tiền thị vệ ti, tại điện tiền ti bố trí quân sự trưởng quan đô điểm kiểm tối cao. Về sau vì phân tán binh quyền, triệt tiêu đô điểm kiểm và phó chức, chia nó ra làm ba, phân biệt do đô chỉ huy sứ của riêng phần mình trực tiếp phụ trách với hoàng thượng. Nhưng do nguyên nhân trên thể lệ, đô chỉ huy sứ của điện tiền thị vệ là quan nhị phẩm, ngay cả phó đô chỉ huy sứ cũng là quan tứ phẩm. Mà đô chỉ huy sứ của mã quân và bộ quân là Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên lại chỉ là quan ngũ phẩm, về cấp bậc thì còn kém xa Đỗ Văn Hạo. Lại biết Đỗ Văn Hạo hiện tại là đại hồng nhân của Ung vương gia, cho nên càng ra sức nịnh bợ Đỗ Văn Hạo.

Thái Xác là hữu tể tướng, chính nhất phẩm, trừ vương gia ra thì lão là to nhất. Có điều, lão biết vương gia hiện tại muốn lôi kéo Đỗ Văn Hạo, cho nên cũng đành hạ mình kính rượu Đỗ Văn Hạo.

Có người muốn kính rượu Lâm Thanh Đại, nhưng Đỗ Văn Hạo nói hắn phải chiếu cố mình, không cho phép hắn uống rượu, rượu kính hắn cứ để mình uống. Lâm Thanh Đại không uống một giọt rượu nào, còn Đỗ Văn Hạo thì uống cạn lia lịa. Mà người kính rượu hắn thì phải tự mình uống trước, Đỗ Văn Hạo tự mình châm tửu, ai dám không uống.

Nháy mắt một tiếng đồng hồ đã qua đi, đã là nửa đêm canh ba, hai vị vương gia vẫn chưa trở về. Lúc này, đại đa số quân quan bọn Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên đều đã uống say, nằm bò lên bàn mà ngáy o o, còn có nửa lớn nằm vật trên đất.

Các phó tòng muốn tới đỡ đều bị Đỗ Văn Hạo đuổi ra. Nói rằng bọn họ tỉnh rượu thì còn phải uống tiếp, mấy văn quan bọn Thái Xác tửu lượng không ra làm sao, sớm đã uống say đến bất tỉnh nhân sự.

Đỗ Văn Hạo cũng uống đến to cả đầu, nhưng vẫn một tay cầm chén một tay cầm bình rượu đi khắp nơi mời rượu.

Uống tới cuối cùng, không ngờ tìm không thấy một người nào có thể uống được nữa. Bởi vì người đang đứng chỉ còn lại có Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại, các phó tòng hầu hạ ở xa xa đều nhìn mà tặc lưỡi không thôi.

Lúc này, bên ngoài có một đội người tiến vào, dẫn đầu chính là Tiêu công công, dẫn đại nội thị vệ đội tới tuyên chỉ, thấy tình cảnh ở đây đều thấp phần kinh ngạc.

Đỗ Văn Hạo lắc lử bình rượu trong tay, cười hắc hắc nói: “Bình rượu hai lớp này quả thật là thần kỳ, cho bọn họ uống rượu thuốc còn lão nhân gia ta uống rượu ngon. Một người quật ngã mấy chục người. Ha ha, lão nhân gia ta tửu lượng quá khủng bố. Ha ha ha!”

Thì ra, Đỗ Văn Hạo lần này mang bình rượu đặc chế tới, là từ chỗ Hoàng Thái Hậu mà có. Loại bình rượu này bên trong chia làm hai tầng, chỗ tay cầm có một lỗ nhỏ, ấn vào lỗ thì thứ chảy ra là rượu ở lớp trong, mà thả lỗ nhỏ ra thì thứ chảy ra là rượu ở lớp ngoài. Hắn cho vào rượu ở lớp trong mà túy được. Khi kính rượu, hẳn để lấy cớ là rượu trong chén đối phương không đầy nên rót thêm một tí. Các tướng quan này uống rượu có ma túy, tất nhiên là ngủ rất nhanh.

Đỗ Văn Hạo cầm bình rượu ngẩng mặt lên trời cười lớn: “Được rồi, xem ra ở đây không cần tuyên chỉ đâu, đợi bọn họ tỉnh lại ở trong lao rồi hẵng tuyên đi.”

Tiêu công công gật đầu, phất tay một cái, những thị vệ đại nội đó tiến lên trước, dùng xích sắt trói toàn bộ tướng giao đang say xỉn lại. Các phó tòng ở phía sau sợ hãi muốn chạy trốn thì phát hiện cửa lớn ở thông đạo các nơi trong đại sảnh toàn bộ đã bị thị vệ đại nội khóa chế rồi, căn bản là không ra được, toàn bộ bị đuổi vào trong một đại sảnh rồi giam lại.

Lúc này, bên ngoài có mấy chiếc xe lớn đi tới, các thị vệ tổng toàn bộ các quan quân say xỉn lên xa rồi nhốt lại, ngoại trừ hai người Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên. Ba văn quan Thái Xác, Thái Kinh và Hình Thứ thì được khiêng vào trong phòng đặt lên giường, ba người bọn họ đều ngáy vo vo.

Đỗ Văn Hạo bước ra bên ngoài, gọi binh sĩ canh gác lại, lè nhè bảo bọn họ rằng Vương gia có lệnh, bảo bọn họ lập tức thông tri cho đô tri, phó đô tri và bộ quân đô đầu, phó đô đầu của toàn thành mã quân, bộ quân, ngay cả cấp quân quan cũng đều gọi tới uống rượu.

Vừa rồi lúc Tiêu công công bọn họ vào vương phủ, còn khênh kiệu lớn của Ung vương và Tào vương về, những binh sĩ canh gác vừa rồi thấy thái giám truyền chỉ và đại kiệu của vương gia tiến vào, còn cho rằng vương gia đã về, khăng định thừa kế hoàng vị đã được xác định, đều hồi hã chạy đi thông tri các nơi.

Lúc này, tướng sĩ mã quân và bộ quân canh giới ở các nơi trong thành cũng đang uống rượu ăn thịt, vô cùng cao hứng.

Rất nhanh, các quân quan hạ cấp của mã quân và bộ quân toàn thành đều tề tụ đông đủ, trong đại viện thiên tỉnh của Ung vương phủ đông nghịt người, ai ai cũng cao hứng mở to mắt xếp thành hàng đứng đợi.

Đột nhiên, trên nóc nhà quanh thiên tỉnh đều xuất hiện vô số cung nỗ thủ, kéo cung đáp tiễn nhắm vào bọn họ. Bên dưới cũng xuất hiện vô số trường mâu đao phủ thủ, đao thương sáng loáng. Các quan quân sợ hãi, không biết xảy ra chuyện gì. Bọn họ trước khi vào vương phủ, đao kiếm đều để lại bên ngoài. Lúc này tay trống trồn, nào còn dám loạn động.

Cửa lớn của đại điện mở toang, Tiêu công công tay cầm thánh chỉ từ bên trong bước ra, còn có cả Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại toàn thân khôi giáp. Lập tức, từng đội thị vệ đại nội áp tải mã quân đô chỉ huy sứ Mã Toàn Dũng và bộ quân đô chỉ huy sứ Thạch Nguyên lão đảo bước ra, bắt quỳ ở trên bậc.

Tiêu công công ưỡn bụng lướt nhìn các tướng quan đứng bên dưới, gân cổ cò lên nói: “Điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ Đỗ Văn Hạo tiếp chỉ!”

Đỗ Văn Hạo mặc khôi giáp nặng nề bước tới dưới đài, vén áo quỳ xuống.

Tiêu công công ngâm nga: “Ý chỉ của Hoàng Thái Hậu chiếu viết: Mã quân đô chỉ huy sứ Mã Toàn Dũng và bộ quân đô chỉ huy Thạch Nguyên tự ý điều động quân đội, mưu đồ bất chính, lập tức chém đầu thị chúng. Hai chức thị vệ mã quân ti đô chỉ huy sứ và thị vệ bộ quân ti đô chỉ huy sứ do điện tiền thị vệ đô chỉ huy sứ Đỗ Văn Hạo kiêm nhiệm. Khâm thủ!”

Đỗ Văn Hạo sau khi tạ ơn liền đứng dậy tiếp chỉ, đứng sang bên cạnh.

Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên đã được dùng nước lạnh hắt tỉnh, lúc này đầu óc vẫn quay cuồng không biết chuyện gì xảy ra, song nội dung thánh chỉ thì chúng vẫn nghe rõ. Nghe xong liền giật nảy mình, luôn miệng kêu oan uống. Mã Toàn Dũng hét hải kêu lên: “Tha mạng, đây đều là ý của Ung vương, lệnh cho bọn ta suất quân chuẩn bị công đả hoàng cung, muốn dùng vũ lực đoạt lấy hoàng vị. Đây đều là ý của ông ta.”

“Câm miệng.” Tiêu công công nghiêm giọng nói: “Chết tới nơi rồi còn dám vu hãm hai vị vương gia! Người đầu! Hành hình!”

Thị vệ ở bên cạnh bước tới, tháo đầu khôi của hai người ra, lôi cổ ra để cố định. Từ trong đại điện có hai vị đao phủ mặt che vải đen bước ra, một tay xách quỹ đầu đao, một tay bưng bát rượu trắng, uống liền mấy ngụm rồi phun lên thân đao, giờ lên không trung vạch một vòng tròn, sau đó thì chém vào cổ hai người.

Hai người quỳ dưới đất vẫn lớn tiếng kêu oan, nói là chủ ý của vương gia, quỹ đầu đao chém tới, giọng nói đột nhiên ngưng bật, đầu người lặn xuống dưới bậc, máu phun ra ngoài mấy bước, trên người tướng quan đứng ở phía trước đều nhiễm máu. Thị vệ đứng ở hai bên đem ném thi thể không đầu về phía trước, hai cổ thi thể rầm rầm ngã xuống bậc.

Thấy cảnh này, hơn trăm tướng quân có mặt đều rung mình sợ hãi, ai ai cũng co đầu rút cổ không dám lên tiếng.

444. Chương 387: Hạng Lâu Gặp Mưa Lành

Đỗ Văn Hạo tay cầm thánh chỉ cao giọng nói: “Chư vị huynh đệ, hai tên Mã Toàn Dũng, Thạch Nguyên không có hồ phù điều binh của xu mật viện, tự ý điều động quân đội, mưu đồ bất chính, đã phải đền tội. Những phó đô chỉ huy sứ, đô ngu hậu, chỉ huy sứ các doanh còn lại có tham dự đã bị nhốt vào ngục, đợi xử lý sau. Hoàng Thái Hậu ra ý chỉ, để bản quan kiêm nhiệm mã quân và bộ quân đô chỉ huy sứ, ai kháng chỉ không tuân thì mời đứng ra khỏi hàng!”

Trong sân tất nhiên là không có ai dám đứng ra. Những hạ cấp quan quan này có ai mà nguyện ý vì loại chuyện này mà kháng lệnh chứ? Trong lòng bọn họ đều hiểu rất rõ, Mã Toàn Dũng và Thạch Nguyên hai người chỉ chẳng qua là phải chịu tội thay cho hai vị vương gia có ý đồ tranh đoạt hoàng vị mà thôi. Đó khẳng định là muốn tìm hai con dê chịu tội thay, giết một dọa trăm. Đối với những quan quan hạ cấp như bọn họ, chỉ cần thật thà ngoan ngoãn nghe lệnh thì còn có thể tiếp tục được làm quan, cái đầu trên cổ cũng được nằm ổn định.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì tốt rồi, tướng quân của mã quân và bộ quân cứ xếp hàng theo đội của mình!”

Những tướng quan này đều đã được huấn luyện, rất nhanh liền xếp xong tung đội.

Đỗ Văn Hạo lấy ra một danh sách, cao giọng đọc: “Tiếp đây bản quan sẽ bổ nhiệm danh sách phó đô chỉ huy sứ, đô ngu hậu tân nhiệm của mã quân và bộ quân cùng với chỉ huy sứ tân nhiệm của các doanh. Từ Tam ở đâu?”

Đội hộ vệ ở bên cạnh hắn có một người bước ra khỏi hàng, chính là hộ vệ theo Đỗ Văn Hạo chinh chiến với đại quân Thổ Phồn, về sau một mực theo hắn tuần y. Từ Tam quỳ một gối xuống ôm quyền lĩnh mệnh.

“Bản quan bổ nhiệm người làm mã quân phó đô chỉ huy sứ!”

“Mặt tướng lĩnh mệnh, tạ đại nhân!”

Từ Tam sau khi cảm ơn thì đứng sang một bên.

“Vương Đỉnh Lực đâu?”

“Lại có một thiếp thân thị vệ của Đỗ Văn Hạo bước ra, quỳ một gối xuống ôm quyền thi lễ: ”Có mặt tướng!”

“Bản quan bổ nhiệm người làm bộ quân phó đô chỉ huy sứ!”

“Mặt tướng lĩnh mệnh! Tạ ơn đại nhân!”

Tiếp theo, trong danh sách mà Đỗ Văn Hạo tuyên bố, trong phó đô chỉ huy sứ và bộ phận đô ngu hậu của mã quân và bộ quân do hắn chọn ra mấy chục người, đều là những hộ vệ theo hắn tuần y đảm nhiệm. Những nhân tuyển khác cũng đều là tướng quân trong năm ngàn cấm quân năm xưa hắn suất lĩnh tây chinh đã cùng hắn kề vai sát cánh.

Những người này có cảm tình rất sâu với Đỗ Văn Hạo, không ngờ Đỗ Văn Hạo sau khi quay về, chuyện đầu tiên chính là thăng quan cho bọn họ, tất cả đều vô cùng cảm kích, ai nấy đứng ở trước hàng của doanh mình.

Một phen điều chỉnh này, Đỗ Văn Hạo đã đổi toàn bộ chỉ huy sứ và tướng quân của mã quân và bộ quân thành người của mình. Những tướng quân trước kia thì đều bị Đỗ Văn Hạo giam lại, những người này hầu như đều là thân tín của hai vị vương gia, tất nhiên là phải diệt trừ.

Sau khi bổ nhiệm xong, Đỗ Văn Hạo phân phó: “Mã quân vân kỵ quân và vũ kỵ quân phân biệt phụ trách thành phòng của nam thành và bắc thành, cùng với nhiệm vụ tuần tra canh gác các nhai đạo. Những tướng sĩ các doanh khác lập tức quay về điểm cảnh giới, dẫn toàn bộ binh sĩ sở hạt về binh doanh, đao thương cho vào kho, ngựa về chuồng, ngoài vệ đội trị thủ ra, tất cả tướng sĩ không ai được phải mang theo bất kỳ binh khí nào. Không có mệnh lệnh của bản quan, nghiêm cấm bước ra ngoài binh doanh một bước. Ai trái lệnh - chém đầu!”

Chúng tướng đồng thanh đáp ứng, sau đó theo chỉ huy sứ của mình rời đi.

Tiếp theo, Đỗ Văn Hạo phi thân lên ngựa, dẫn Lâm Thanh Đại cùng với phó đô chỉ huy sứ, đô ngu hậu tân nhiệm đi tuần thị các nơi.

Không tới một tiếng đồng hồ, mã quân, bộ quân mà Ung vương bố trí ở các nơi trọng yếu trong thành toàn bộ lui về binh doanh của mình. Cửa lớn binh doanh đóng chặt, Đỗ Văn Hạo và các chỉ huy sứ tân nhiệm dẫn vệ đội đi khắp nơi kiểm tra.

Vân kỵ quân và vũ kỵ quân một bộ phận thì phòng thủ bốn cửa thành, đội tuần tra thì tuần tra các đường lớn ở trong thành, cả kinh thành đều vô cùng trật tự.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới yên tâm, nhưng không lười biếng. Cả một đêm đều tuần tra khắp toàn thành, cho tới tận khi trời sáng.

Khi bách tính của kinh thành tỉnh lại, binh sĩ vốn đầy đường lớn giờ ít đi rất nhiều, ngoại trừ mười giao lộ có binh sĩ trấn thủ và mấy đội kỵ binh mặc giáp sáng bóng đang tuần tra trên đường lớn ra thì đại đội nhân mã vốn tồn thủ khắp nơi đã biến mất không thấy đâu.

...

Thẩm cung của Hoàng Thái Hậu.

Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo kể lại những chuyện vừa qua xong, Hoàng Thái Hậu thở phào nhẹ nhõm, nói: “Vậy thì tốt rồi! Văn Hạo, vẫn là người làm việc giỏi! Chuyện này làm rất thỏa đáng, ta cũng yên tâm rồi.”

Đỗ Văn Hạo cười hắc hắc, nói: “Đúng vậy, hiện tại trong tay hai vị vương gia không còn quân đội, Lục hoàng tử cũng không còn sự hỗ trợ của quân đội. Hoàng Thái Hậu có thể thoải mái cùng các vị đại thần thương nghị chuyện thừa kế hoàng vị rồi.”

Hoàng Thái Hậu nghe thấy lời này, sắc mặt lại biến thành có chút không tự nhiên, do dự một thoáng rồi thấp giọng hỏi: “Ý tứ của ngươi thì sao? Để ai thừa kế hoàng vị thì tốt hơn?”

Đỗ Văn Hạo trong lòng khẳng định là nguyện ý để Lục hoàng tử thừa kế rồi. Dẫu sao thì mình hiện tại đã kiêm nhiệm quan chỉ huy tối cao của ba nha điện tiền thị vệ, mã quân và bộ quân. Mà quân đội toàn quốc đều quy về thống lĩnh của ba nha này, trên thực tế mình lúc này đã là quan chỉ huy quân sự tối cao của toàn quốc, là đại nguyên soái của binh mã thiên hạ. Nhưng, mình đã đắc tội với Ung vương. Nếu Ung vương làm hoàng đế, mình sẽ gặp phiền phức lớn. Cho nên tốt nhất là Ung vương đừng làm hoàng đế.

Nhưng câu này Đỗ Văn Hạo vẫn không nói ra miệng. Hắn ở bên ngoài rêu rao khắp nơi rằng người có thể xách định ai thừa kế hoàng vị chỉ có thể là Hoàng Thái Hậu, mà hắn nếu như thao túng ý tứ của Hoàng Thái Hậu thì rất khó ăn nói với người ta.

Hắn hiện tại nắm binh quyền trong tay, đằng sau lại có Hoàng Thái Hậu chống lưng, cũng không quá sợ Ung vương làm hoàng đế. Bởi vì hắn đã nghĩ kỹ kế sách để ứng đối, nếu thực sự tới bước đường cùng, quân quyền trong tay tuyệt đối không thể buông bỏ, phải dùng Hoàng Thái Hậu để đối kháng với Ung vương, tuyệt không giao binh quyền, có binh quyền thì mới có thể tự bảo vệ mình. Một khi phát hiện Ung vương có ý đồ bất lợi với mình thì lập tức động quân sự chính biến, lật đổ Ung vương, rồi đưa một hoàng đế bù nhìn lên là được. Vậy lúc đó có thể ép thiên tử để ra lệnh cho chư hầu, làm một Tào Tháo kiêu hùng cũng chưa chắc đã không được.

Hiện tại điều cần phải giải quyết là quyền điều binh. Binh chế của Tống triều là ba nha chương quản quyền lĩnh binh, xu mật viện nắm quyền điều binh. Hiện tại quyền điều binh vẫn không nằm trong tay, vẫn là một ẩn hoạn, phải giải quyết xong chuyện này trước khi Ung vương thừa kế hoàng vị. Hiện tại xem ra Hoàng Thái Hậu vẫn chưa hoàn toàn buông bỏ ý định để nhi tử của mình làm hoàng đế, không thể để bảo khổ ở bên cạnh Hoàng Thái Hậu được. May mà hồ phù điều động điện tiền thị vệ đã nằm trong tay mà, không phải sợ gì. Đương nhiên, tốt nhất có thể nắm được cả quyền điều binh ở trong tay.

Cho nên Đỗ Văn Hạo cười nhạt, hỏi: “Không biết nàng chuẩn bị tổ chức các đại thần thương nghị chuyện thừa kế hoàng vị như thế nào?”

“Cái này ta cũng nghĩ qua rồi, trước tiên tổ chức các tế chấp thương nghị trước, nếu ý kiến nhất trí thì tốt, nếu không nhất trí thì có thể mở rộng phạm vi thương nghị. Ta hi vọng tới lúc đó người có thể tham gia, có người ở bên cạnh thì ta sẽ yên tâm hơn.”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Ta không tham gia được. Thao Thao. Đừng quên rằng quan chức cao nhất hiện tại của ta chỉ là điện tiền đô chỉ huy sứ, không thuộc tế chấp, không có quyền tham gia dạng hội nghị hạch tâm cơ mật này. Trừ phi ta đồng thời kiêm nhiệm cả xu mật viện sứ thì mới có thể tham gia.”

Lời này của Đỗ Văn Hạo rất rõ ràng là hi vọng Hoàng Thái Hậu thuận miệng bỏ nhiệm hấn làm xu mật viện sứ. Có điều, Hoàng Thái Hậu dẫu sao cũng không phải là tiểu cô nương mới sa vào lưới tình. Bà ta rất cuộc vẫn là Hoàng Thái Hậu, duy hộ hoàng quyền là trách nhiệm số một của bà ta, mà lối suy nghĩ của Đỗ Văn Hạo rõ ràng là sẽ uy hiếp tới hoàng quyền.

Cho nên một câu này của Đỗ Văn Hạo liền khiến Hoàng Thái Hậu ngáy người, áy náy nói: “Cái này, quyền lĩnh binh và quyền điều binh bắt buộc phải chia ra, đây là quy củ mà thái tổ hoàng đế chế định, trước giờ chưa hề thay đổi, cho nên ta...”

Đỗ Văn Hạo cũng chỉ là thuận miệng nói mà thôi, hấn không hi vọng Hoàng Thái Hậu có thể phá lệ này. Cho dù Hoàng Thái Hậu hạ chỉ thì đám quan ngự sử cũng sẽ không đồng ý, không khiến cho trời đất quay cuồng thì không được. Bởi vì một khi như vậy, quân quyền của hấn sẽ không phải chịu bất kỳ sự kiềm chế nào, tất nhiên sẽ dẫn tới thành viên của hoàng thất và triều dã trên dưới cảnh giác và bất mãn. Lời của Hoàng Thái Hậu hấn hoàn toàn có thể hiểu được.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên cạnh bà ta, nắm lấy tay bà ta, nói khẽ: “Ta hiểu mà, ta chỉ là thuận miệng nói ra mà thôi.”

Hoàng Thái Hậu cười áy náy: “Ta biết sự lo lắng của ngươi, ngươi vẫn sợ nếu như Nhan nhi đăng cơ, sẽ tìm người gây phiền phức.”

”Đúng vậy, ta chính là sợ tương lai Ung vương gia sẽ dùng xu mật viện để đối phó với ta. Lần này hấn có thể điều động mã quân và bộ quân, khẳng định là có quan hệ rất tốt với xu mật viện.

“Ừ, xu mật sứ Hàn Chấn có đi lại khá thân cận với Nhan nhi, lần này Nhan nhi điều binh, hấn chắc là có gây ảnh hưởng. Mặc kệ là Nhan nhi có thể thừa kế hoàng vị hay không thì cũng phải điều chỉnh lại tên Hàn Chấn này, không thể để hấn trở thành công cụ để Nhan nhi đối phó người. Ta sẽ điều chỉnh chức vị này. Ừ, vậy để Vương Giai làm xu mật sứ là được rồi, hấn ủng hộ Lục hoàng tôn, sẽ không giúp Nhan nhi đối phó người đâu.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng mừng rơn, mình đã không thể kiêm quyền lĩnh binh và quyền điều binh, vậy chỉ cần Ung vương không nắm được xu mật viện thì nguy hiểm đối với mình sẽ không lớn. Có điều, hấn vẫn tiếp tục làm mặt khổ, nói: “Vậy vạn nhất nếu Ung vương làm hoàng thượng thì sao? Hấn vẫn có thể loại trừ Vương Giai, thậm chí miễn chức ta cũng là hết sức bình thường.”

Hoàng Thái Hậu cười tươi rói, nói: “Nếu như các tế chấp đều quyết định để Nhan nhi thừa kế hoàng vị thì không phải vẫn còn ta sao? Ta trước khi hội sự sẽ yêu cầu hấn tại đương triều bảo chứng tương lai tuyệt đối không được điều chỉnh ba nha và xu mật. Làm thế người đã yên tâm chưa?”

Đỗ Văn Hạo đương nhiên không thể tin rằng tương lai sau khi Ung vương vương đăng cơ còn chịu nghe lời Hoàng Thái Hậu. Có điều, Hoàng Thái Hậu có thể nói vậy, hấn đã rất hài lòng rồi, cũng rất cảm kích bà ta.

Cho nên Đỗ Văn Hạo rất kích động ôm lấy Hoàng Thái Hậu rồi hôn một cái lên khuôn mặt đầy đặn của bà ta.

Hoàng Thái Hậu lặn này đỏ bừng mặt nhưng không giãy dụa, chỉ đánh yêu hấn một cái, nói: “Người vẫn phải cùng ta tham gia thảo luận kế thừa hoàng vị. Được không? Ta sẽ giải thích rõ với Nhan nhi rằng tất cả những chuyện người làm đều là do ta dặn dò, không liên quan gì tới người cả, để hấn không hận người. Có được không nào? Ta muốn có người ở bên cạnh ta.”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy lời này liền biết rằng Hoàng Thái Hậu vẫn có một chút động tâm muốn để Ung vương thừa kế hoàng vị. Cho dù mình hi vọng Lục hoàng tử thừa kế hoàng vị, nhưng cảm giác mất mát của Đỗ Văn Hạo nói cho hấn biết lúc này không thể trực tiếp khuyên bà ta để Lục hoàng tử kế thừa được, rất dễ gây ra phản tác dụng. Cho nên bèn lấy tiến làm thoái, ôm bà ta nói: “Thao Thao, cảm ơn nàng, có điều, cuộc thảo luận về thừa kế hoàng vị ta vẫn không tham gia đâu, bởi vì quyền lĩnh binh của ba nha nàng đều giao cho ta rồi, e rằng sẽ dẫn tới nghi kỵ. Ý kiến của ta khẳng định sẽ làm ảnh hưởng tới ý kiến của các tể chấp, nếu để truyền ra ngoài thì cũng không thỏa đáng. Tốt nhất cứ để bọn họ mặc sức biểu lộ ý kiến của mình đi.”

Hoàng Thái Hậu cố gắng nhoẻn miệng cười: “Nhưng, nếu như không có người ở bên cạnh, ta thật sự không biết nên xử lý chuyện này như thế nào.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đoán rằng bọn họ khẳng định sẽ tranh cãi to, không thể đạt thành thỏa hiệp một cách nhanh chóng được đâu. Như thế này đi, nàng trước tiên cứ nghe bọn họ cãi nhau, đừng tỏ thái độ, để khi quay về chúng ta sẽ thương lượng.”

Hoàng Thái Hậu gật đầu nói: “Ừ, cứ vậy đi.”

Hoàng Thái Hậu gọi Tiêu công công vào, bảo lão truyền chỉ triệu tập các tể chấp thương nghị về chuyện thừa kế hoàng vị tại chính sự đường.

Sau khi Tiêu công công đi, Hoàng Thái Hậu lại kéo tay Đỗ Văn Hạo bảo hấn ngồi xuống cạnh mình, ngẩng đầu lên nhìn hấn, nói: “Nhìn người một đêm không ngủ, mắt đầy tia máu rồi kìa. Hay là người ngủ một lát ở chỗ ta đi. Ta sau khi thương nghị với bọn họ xong cũng tiện nói chuyện với người hơn.”

Đỗ Văn Hạo ôm lấy eo thon của bà ta, áp má vào má bà ta, nói: “Ta nằm một mình thì không ngủ được đâu. Trừ phi là ôm nàng ngủ!” Nói xong, một cánh ma trảo đã từ vạt áo của bà ta thò vào, sờ lên da thịt trơn nhẵn của bà ta, rồi tập kích lên ngực.

Hoàng Thái Hậu bảo dưỡng rất tốt, mặc dù đã lớn tuổi, nhưng da thịt vẫn mịn màng trơn mượt như bánh kem, ngực cao vút săn chắc mà lại rất đàn hồi.

Hoàng Thái Hậu ái chà một tiếng, cảm thấy toàn thân mềm nhũn, hỏn hển nói: “Văn Hạo, đừng, người nghe ta nói đã...”

Đỗ Văn Hạo nắm lấy ngực bà ta mà nắn bóp: “Ừ, nàng nói đi, ta nghe đây.”

Hoàng Thái Hậu đánh một cái vào tay hấn: “Người bỏ ra đi, cứ thế này ta nói thế nào được!”

Bộ dạng đang hờn dỗi của Hoàng Thái Hậu khiến Đỗ Văn Hạo động lòng, bất chấp tất cả mà cúi người xuống hôn lên môi bà ta. Hoàng Thái Hậu vội vàng lắc đầu tránh né, thế là Đỗ Văn Hạo hôn lên má bà ta.

Hoàng Thái Hậu chống cự trong hoảng loạn: “Đừng làm vậy, Văn Hạo, không được đâu!”

Đỗ Văn Hạo mặc kệ, đè Hoàng Thái Hậu lên giường, tay trái túm chặt lấy hai tay của bà ta, sau đó thì đưa tay phải ra đồ định mặt bà ta, hôn lên đôi môi hồng của bà ta. Môi Hoàng Thái Hậu rất mềm rất thơm, chỉ là hơi lạnh.

Đỗ Văn Hạo bắt đầu cỡi y phục của Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu dưới sự cường công thô dã của Đỗ Văn Hạo, sự chống trả rất yếu đuối, rất nhanh liền bị Đỗ Văn Hạo lột trần.

Đỗ Văn Hạo ngậm chặt lấy môi bà ta. Một chiêu này khiến Hoàng Thái Hậu triệt để mềm oặt, vuốt ve đầu hấn rồi rên rỉ khe khẽ.

Nhưng khi ma quỷ của Đỗ Văn Hạo thò xuống hạ thân của bà ta thì Hoàng Thái Hậu ra sức tóm lấy tay hắn.

Đỗ Văn Hạo giật ra rồi lại tập kích về nơi âm u ấy, nhưng lại một lần nữa bị Hoàng Thái Hậu bắt lấy tay.

Lần này, Hoàng Thái Hậu gian nan thở dốc, nghẹn ngào nói một câu: “Văn Hạo, đừng, ta vẫn đang chịu tang!”

Đỗ Văn Hạo lập tức cứng đờ như bị điểm huyết, dục hỏa trong đầu giống như bị hắt một thùng nước lạnh, xoẹt một cái bốc hơi lên, rồi biến mất hoàn toàn.

Đỗ Văn Hạo lấy quần áo của Hoàng Thái Hậu che đi bộ ngực cao vút của bà ta, sau đó hôn lên má bà ta một cái, thấp giọng nói: “Xin lỗi, Thao Thao, ta vào lúc này không nên...”

Hoàng Thái Hậu cúi đầu chỉnh lại quần áo, lắc lắc đầu rồi đỡ lấy cánh tay của Đỗ Văn Hạo, dựa đầu lên vai hắn.

Đỗ Văn Hạo đưa tay ôm lấy eo thon của bà ta, lại hôn một cái lên tóc bà ta rồi thấp giọng nói: “Xin lỗi, Thao Thao. Ta quá lỗ mãng rồi, không ngờ lại quên...”

“Đừng nói gì cả, Văn Hạo.” Hoàng Thái Hậu dựa sát vào lòng hắn, nói: “Có thể như thế này là ta đã rất thỏa mãn rồi. Văn Hạo, đáp ứng ta đi, chúng ta về sau chỉ có thể như thế này thôi, không thể làm quá nữa, được không?”

Đỗ Văn Hạo ôm chặt bà ta hơn: “Đợi qua kỳ tang của nàng mà cũng không được sao?”

Hoàng Thái Hậu kiên định lắc lắc đầu: “Không được! Chúng ta như thế này là đã quá lắm rồi, người nếu như cứ bức ta thì ta chỉ đành không gặp người nữa thôi.”

Đỗ Văn Hạo nắm chặt tay bà ta rồi hôn một cái, nói: “Nàng nhẫn tâm lắm!”

Hoàng Thái Hậu cố nhoén miệng cười trông rất buồn bã: “Văn Hạo, xin lỗi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không! Là ta phải xin lỗi nàng mới đúng. Thao Thao.”

Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng tựa vào lòng hắn, nỉ non khóc.

Đỗ Văn Hạo biết vì sao bà ta lại khóc, thân là nữ nhân, bà ta rất cần tình yêu của nam nhân, mà khi đối diện với sự sợ hãi của nam nhân mà mình động lòng, trong nội tâm của bà ta cũng có khát vọng cháy bỏng. Nhưng thân phận của bà ta lại khiến bà ta không thể tiếp nhận được. Cho nên hắn không biết nên an ủi Hoàng Thái Hậu như thế nào, chỉ đành ôm chặt lấy rồi lau đi nước mắt cho bà ta.

Hoàng Thái Hậu cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, nói: “Hay là người về nghỉ ngơi trước đi, ở chỗ ta đâu sao cũng không hay lắm. Đợi thương lượng xong rồi ta sẽ phái người gọi người vào cung thương nghị.”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, dùng trán đụng nhẹ vào trán bà ta, nói: “Vậy này không được khóc nữa đâu đấy!”

“Ừ!”

“Hôn ta một cái đi rồi ta sẽ đi.”

“Không” Hoàng Thái Hậu lắc đầu nói.

“Nàng vừa rồi nói là chúng ta không thể làm chuyện đó chứ không nói là không thể hôn.”

“Nhưng...”

Đỗ Văn Hạo bĩu môi nói: “Nếu như ngay cả hôn cũng không được thì nàng cứ hạ lệnh giết ta đi cho xong!”

Hoàng Thái Hậu nhin được mà bật cười khúc khích, đưa tay ra nhéo má hắn một cái: “Người đúng là biết chơi xấu!”

Đỗ Văn Hạo biết là có cửa, miệng cười hi hi rồi chu môi lên, rồi nhìn vào môi bà ta: “Mau hôn đi! Một cái thôi!”

Hoàng Thái Hậu mặt đỏ tới tận mang tai, hôn phớt một cái lên môi hắn như chuồn chuồn lướt nước: “Được chưa?”

“Không! Hôn kiểu ăn bột ăn xén như thế không được, phải hôn cho tử tế!”

“Người vô lại quá đi!”

“Nhanh lên nào!” Đỗ Văn Hạo ôm chặt lấy eo thon của bà ta, nhìn chăm chăm vào đôi môi hồng kiêu diễm, luôn miệng giục.

Hoàng Thái Hậu xấu hổ không thôi, chậm rãi đưa môi tới, cẩn thận chạm vào môi hắn một cái. Vừa muốn rút lại thì Đỗ Văn Hạo đã ôm chặt bà ta, sau đó miệng sớm đã hôn lại bà ta rồi thè lưỡi ra, tách môi bà ta ra rồi tiến vào trong miệng bà ta.

Hoàng Thái Hậu thở hổn hển, lưỡi thơm muốn né tránh, nhưng nào có chỗ mà tránh, bị Đỗ Văn Hạo ngậm lấy mà mút.

Một chiều này đã nhen lên ngọn lửa khát vọng trong nội tâm của Hoàng Thái Hậu, bà ta ôm lấy cổ hắn, thử đáp lại hắn.

Tay của Đỗ Văn Hạo lại một lần nữa thò vào trong chéo áo của Hoàng Thái Hậu, ve vuốt ngực của bà ta. Hoàng Thái Hậu lần này không hề cự tuyệt, để mặc cho ma chướng hấn sờ mó. Đỗ Văn Hạo cũng nhớ lời ban nãy của bà ta, không tiến thêm một bước tập kích hạ thân của bà ta, điều này dần dần khiến cho thần kinh đang căng cứng của Hoàng Thái Hậu được buông lỏng.

Hoàng Thái Hậu cũng giống như đại đa số nữ nhân, đều khát vọng được hưởng cuộc sống phu thê bình thường, đối với sự ở góa lâu ngày cũng tràn ngập sự mất mát, thất vọng và bất lực. Sau khi Tống Anh Tông chết, những đêm dài đằng đẵng thường bị dục hỏa tiêu đốt không tài nào ngủ được, chỉ có thể mỗi đêm dùng nước lạnh để cho trái tim đang rực cháy của mình được tạm thời bình tĩnh lại. Cũng bởi vì nguyên nhân này mới dẫn tới việc bà ta chịu đựng sự giày vò hành kinh đau bụng hơn mười năm trời.

Âm soa dương tác gặp phải một tên trẻ tuổi Đỗ Văn Hạo tới từ xã hội hiện đại với tư tưởng cởi mở, bất chấp quân thần cương thường luân lý mà trộm tình với bà ta, khiến bà ta lại một lần nữa được thưởng thức tư vị nam nữ hoan ái. Bà ta cũng đã làm mẹ, quan niệm phong kiến trịnh trọng so với thiếu nữ thì mờ nhạt hơn nhiều, lại ở trong phòng của mình, không sợ người ngoài biết được, càng dễ mở rộng nội tâm. Lại chịu sự chi phối của sinh lý, cho dù là thân đang ở trong thời kỳ chịu tang, khổng chế để bản thân không được phép làm chuyện nam nữ thực sự, nhưng ôm ấp hôn hít vỗ về như vậy đã vô cùng thỏa mãn khát vọng sinh lý của bà ta rồi. Đồng thời cũng vẫn nằm trong giới hạn mà đạo đức phong kiến của bà ta có thể chấp nhận được.

Cho nên, bà ta tận tình hưởng thụ sự ôm ấp và hôn hít của Đỗ Văn Hạo, khiến cho thân thể gần hai mươi năm bị khô hạn cảm thụ sự mưa móc tưới nhuần của Đỗ Văn Hạo.

445. Chương 388: Giai Nhân Ước Hẹn

Đỗ Văn Hạo là pháp y, hắn đương nhiên hiểu rất rõ về tâm sinh lý của nữ nhân, hắn lại có nền tảng là cuộc sống gia đình nên càng hiểu được cách thể nào khơi mào nữ nhân, hiểu được cách làm thế nào để nữ nhân thỏa mãn.

Mặc dù Đỗ Văn Hạo cùng Hoàng Thái Hậu không có chính thức “mây mưa” cùng nhau nhưng dưới sự khiêu khích vuốt ve của Đỗ Văn Hạo nên cũng là một tình cảm gắn bó. So với cuộc sống vợ chồng với Tống Anh Tông năm đó, bây giờ Hoàng Thái Hậu còn thỏa mãn hơn. Dù sao khi đó Hoàng Thái Hậu hoàn toàn bị động. Tống Anh Tông cũng không có khả năng khiêu khích, kích thích như Đỗ Văn Hạo, hiểu được cảm thụ sinh lý của nữ nhân.

Đỗ Văn Hạo gỡ thủ đoạn, vuốt ve khắp thân trên của Hoàng Thái Hậu. Hắn hé miệng hôn khắp thân thể Hoàng Thái Hậu, đương nhiên có đột kích trọng điểm, miệng và nhũ hoa của Hoàng Thái Hậu.

Thân thể Hoàng Thái Hậu mệm mềm, non mềm khiến Đỗ Văn Hạo gần như quên mất bản thân mình đang thân mật, âu yếm một phụ nhân trung niên. Đặc biệt phản ứng của Hoàng Thái hậu, càng về sau càng phối hợp với hần khiến Đỗ Văn Hạo suýt chút nữa không thể kiềm chế bản thân mình.

Vì vậy khi hai người chuẩn bị phá vỡ phòng tuyến ngăn cách cuối cùng, Đỗ Văn Hạo đã hô quyết tâm, lấy nghị lực lớn nhất của mình dừng lại, hần hiểu đức tốc bất đạt, thời gian còn nhiều.

Dưới sự trợ giúp của Đỗ Văn Hạo, sau khi Hoàng Thái Hậu sửa sang lại quần áo, nàng liếc nhìn hần về u oán xen lẫn cảm kích. Hai gò má nàng ửng hồng giống như uống một thùng rượu lớn để lâu năm.

Đỗ Văn Hạo đợi khi Hoàng Thái Hậu bình tĩnh lại, hần kéo tay nàng hỏi: “Nàng đi thượng nghị, còn ta đi đâu?”

“Người tới tam nha môn xem thể nào. Ta sẽ cho người tới gọi người sau. Ta có chuyện muốn thương lượng với người”.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy chủ ý này rất hay. Bây giờ hần là quan thống lĩnh cao nhất của tam nha. Đương nhiên là hần muốn tới xem xét nha môn của chính mình.

Đỗ Văn Hạo ngồi kiệu rời khỏi Hoàng cung, trên đường đi hần cực kỳ đặc ý.

Chính bản thân mình chỉ mới vượt ve, hôn môi đã khiến Hoàng Thái hậu say như điếu đổ, như ngây dại. Trong lúc hần vừa dương dương tự đắc với ‘hành động’ của mình, hần lại có chút thương cảm với Hoàng Thái Hậu. Điều này đã chứng minh trong những năm tháng qua Hoàng Thái Hậu đã cô quạnh như thế nào.

Đỗ Văn Hạo cũng không rõ đến tột cùng tình cảm của hần với Hoàng Thái Hậu chính là gì. Là yêu sao? Có một chút nhưng phần lớn là sự đồng cảm và thương hại. Đương nhiên còn có cả yếu tố lợi dụng trong đó.

Cho dù là thế nào đi nữa, Đỗ Văn Hạo vẫn rất hài lòng với kết quả của việc săn sóc Hoàng Thái hậu sáng hôm nay cùng với thành công tối hôm qua nhưng hần vẫn không thể bình chân như vại. Bởi vì nếu sau khi Ung Vương đăng cơ thành công sẽ còn phải đương đầu với rất nhiều vấn đề. Bản thân hần vừa mới nắm giữ binh quyền, vẫn chưa hoàn toàn tạo dựng được thế lực riêng của mình. Việc cấp bách lúc này chính là thống lĩnh hoàn toàn tam nha, loại bỏ sự đối lập, để hần có thể hoàn toàn sử dụng.

Điện tiền tư mã quân, bộ quân tam nha môn không cùng ở một chỗ với nhau. Điện tiền tư nha môn nằm bên trong hoàng thành. Thị vệ mã quân tư cùng thị vệ bộ quân và Xu mật viện đều nằm một chỗ, đều ở cửa trước ngoài hoàng thành.

Tin tức tân quan tới nhậm chức đã sớm bay tới đây. Ở đó vốn cũng phải chuẩn bị một chút để nghênh đón nhưng bây giờ Đỗ Văn Hạo cũng chẳng quan tâm tới những điều hào nhoáng bên ngoài. Hần cần nhanh chóng tạo ra sự chuyển biến. Theo truyền thống, Điện tiền tư là lão đại của tam nha môn nên phủ quan chính của hần cũng ở trong đó.

Phó Điện tiền tư Đô chỉ huy sứ Lý Phổ sau khi Đỗ Văn Hạo được bổ nhiệm tối hôm qua hần đã nghĩ tới việc Đỗ Văn Hạo phải tới nhậm chức nên sau khi sắp xếp việc tuần tra, phòng thủ trong thành hần liền ngay trong đêm tới đây sắp đặt công việc.

Vì vậy ngay khi Đỗ Văn Hạo đi tới Điện tiền tư. Trước cửa Điện tiền tư đã treo đèn kết hoa, lập tức chiêng trống đánh vang trời, pháo nổ vang. Tất cả quan lại của tam nha đều tụ tập ở đây, xếp thành hai hàng bên đường nghênh đón.

Đỗ Văn Hạo xuống kiệu, Lý Phổ tiến tới giới thiệu Đỗ Văn Hạo với các quan lại chủ yếu của nha môn sau đó Đỗ Văn Hạo nói mấy câu ngắn gọn. Thực ra đây chỉ là quá trình làm quen với nhau. Sau khi xong việc, Đỗ Văn Hạo căn dặn tam nha phó Đô chỉ huy sứ cũng tới Điện tiền tư họp.

T toàn bộ tam nha phó Đô chỉ huy sứ đã được thay đổi bằng cận vệ trước kia của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo chỉ tìm hiểu chưa tới một canh giờ đã nắm được tình hình cơ bản của tam nha, làm quen với tất cả quan lại sau đó hần lại chọn đội thân binh của bản thân mình.

Lần trước Đỗ Văn Hạo thống lĩnh năm ngàn cấm quân bên tập đường dài phủ Thành Đô. Năm ngàn cấm quân đó chính là được lựa chọn trong Ngự lâm quân của tam nha sau đó tất cả đều quay về đội cũ của mình.

Những người có tài năng, tác chiến dũng mãnh của năm ngàn cấm quân khi đó đã được Đỗ Văn Hạo bổ nhiệm làm cấp quan chỉ huy của tam nha. Bây giờ hắn lại lựa chọn những binh lính trung thành, thiện chiến, dũng mãnh làm đội thân binh của mình. Những người này đã cùng Đỗ Văn Hạo vào sinh ra tử nên Đỗ Văn Hạo có thể tin dùng.

Đội trưởng của đội thân binh mới này là Hứa Văn Cường. Hắn không chỉ là một người có võ công cao cường mà còn là một người rất cơ trí.

Sau khi Đỗ Văn Hạo hoàn thành công việc kiểm tra tam nha thì đã tới giữa trưa. Hoàng Thái Hậu cũng không phải người tới ban chỉ dụ bảo hắn tiến cung. Điều này chứng tỏ hội nghị rất có thể vẫn chưa xong. Đỗ Văn Hạo đã dự đoán được chuyện lập Hoàng đế là chuyện đại sự. Trong một buổi sáng tuyệt đối sẽ không thể thương lượng xong. Những viên quan chấp chính đó chắc chắn sẽ tranh đoạt tới mặt đỏ tía tai. Dù sao ngôi Hoàng đế quá hấp dẫn nên không ai dễ gì từ bỏ. Huống chi bây giờ không còn tình huống bị đại binh uy hiếp, hai bên chỉ còn tranh cãi với nhau, tất cả đều cố gắng theo ý của mình.

Đỗ Văn Hạo dẫn theo đội thân binh mới quay về nhà.

Cả đêm hôm qua không ngủ nên Đỗ Văn Hạo rất mệt mỏi. Hắn chỉ muốn ngủ một giấc ngon nhưng những chuyện xảy ra liên tục đã khiến cho tinh thần của hắn hưng phấn, không thể ngủ được, về tới nhà mà vẫn mỉm cười vui sướng.

Chúng nữ Bàng Vũ Cầm đã chờ đợi hắn cả một đêm, tới tận giờ phút này mới thấy hắn về đến nhà nhưng lại mặc nhung trang (trang phục quân đội), mang theo một đội thân binh hộ vệ mới nên các nàng rất kinh ngạc. Chỉ khi Đỗ Văn Hạo lấy ra hai đạo thánh chỉ của Hoàng Thái Hậu, chúng nữ mới biết hắn lại được thăng quan, hơn nữa lần này được thăng lên quan lớn nhị phẩm, quan to nắm toàn bộ binh quyền triều đình nên vừa mừng vừa sợ.

Triều đình đã có chiếu lệnh: Trong lúc tang ma, tất cả không được uống rượu, ca hát. Tất cả các tửu quán lớn nhỏ đều phải đóng cửa cho dù yến tiệc tại gia cũng không được phép uống rượu vì vậy dù mấy người Bàng Vũ Cầm muốn tổ chức ăn mừng Đỗ Văn Hạo cũng thật sự không dám bày rượu thiết yến. Mấy nàng chỉ làm mấy món ăn, dùng trà thay rượu chúc mừng Đỗ Văn Hạo.

Sau khi Đỗ Văn Hạo ăn cơm xong, hắn đi ngủ, ngủ một mạch tới tận lúc lên đèn buổi tối.

Rốt cuộc Tiêu công công cũng dẫn thị vệ đại nội tới truyền chỉ, khiến Đỗ Văn Hạo cùng thê tử Bàng Vũ Cầm, tam thiếp Lâm Thanh Đại tiếp chỉ.

Đỗ Văn Hạo thăng quan, cáo mệnh của Bàng Vũ Cầm đương nhiên cũng lên theo. Điều này không có gì kỳ quái nhưng bây giờ lại khiến mấy người Lâm Thanh Đại tiếp chỉ nên mọi người biết nhất định Hoàng Thái hậu có khen tặng đối với Lâm Thanh Đại. Tất nhiên Đỗ Văn Hạo cũng hiểu rõ. Chế ngự Vi Ngạn, giải trừ thị vệ võ trang trước điện, Lâm Thanh Đại đã lập công lớn. Hoàng Thái Hậu đương nhiên không thể ban thưởng.

Đỗ Văn Hạo và Bàng Vũ Cầm mặc quan bào. Lâm Thanh Đại mặc một bộ áo dài xanh lơ, cả ba quỳ xuống trước chính đường tiếp chỉ.

Tiêu công công ngâm nga tuyên đọc ý chỉ của Hoàng Thái Hậu, bổ nhiệm Đỗ Văn Hạo làm Vi Vũ Hiến tướng quân, tước vị Khai quốc huân công, cũng truy phong tổ tiên ba đời. Sắc phong nguyên phối Bàng Vũ Cầm làm cáo mệnh phu nhân nhị phẩm, sắc phong tam thiếp Lâm Thanh Đại làm cáo mệnh cung nhân ngũ phẩm.

Sau khi tuyên chỉ, mọi người xúm lại chúc mừng Lâm Thanh Đại. Dù bản thân Lâm Thanh Đại cũng không quan tâm chức hão cáo mệnh cung nhân ngũ phẩm nhưng dù sao con người ai cũng thích hư vinh nên trong lòng nàng cũng cực kỳ vui mừng.

Đỗ Văn Hạo cảm ơn Tiêu công công truyền chỉ vất vả, hắn định mời vào uống trà nhưng Tiêu công công lại nói: “Đỗ tướng quân, Hoàng Thái Hậu còn có một khẩu dụ khác, lệnh cho người mau vào cung thương nghị”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng lên kiệu cùng Tiêu công công vào Hoàng cung.

Vừa nhìn thấy gương mặt u sầu của Hoàng Thái Hậu, Đỗ Văn Hạo liền hiểu ngay. Sự việc vẫn chưa thuyết phục xong. Sau khi hành lễ, Hoàng Thái Hậu phát tay cho những người khác lui ra ngoài chỉ còn một mình Đỗ Văn Hạo trong điện.

Tất nhiên Đỗ Văn Hạo ngồi bên cạnh Hoàng Thái Hậu. Nhìn thấy tâm sự nặng nề của nàng, hắn liền kéo tay nàng hỏi: “Thế nào? Không thuận lợi ư?”

Hoàng Thái Hậu gượng cười nói: “Tất cả đều tranh nhau. Ai”. Nói một cách đơn giản, tể tướng Thái Xác cùng Vương Khuê mỗi người đứng về một bên, tranh giành kịch liệt. Hoàng Thái Hậu nghe theo lời Đỗ Văn Hạo không tỏ thái độ gì, chỉ nghe hai người tranh cãi. Suốt một ngày tới khi tối đen vẫn không có kết quả gì.

Hoàng Thái Hậu nghĩ: Nếu như ngày hôm sau vẫn tiếp tục tranh cãi thì vẫn tiếp tục tình trạng này. Trong khi đó còn có việc tang của Hoàng thượng và Thái Hoàng Thái Hậu nên tạm ngừng việc này. Sau khi thương lượng cùng với hai phái đã quyết định, trước khi việc tang của Thái Hoàng Thái hậu và Hoàng thượng xong xuôi, việc triều chính vẫn do bốn vị phụ chính đại thần xử lý.

Đây là chuyện Đỗ Văn Hạo đã dự đoán trước. Vậy cũng tốt, hắn càng có nhiều thời gian làm quen với tình hình tam nha, nhanh chóng bồi dưỡng thế lực của mình vì vậy Đỗ Văn Hạo tỏ vẻ đồng ý với quyết định của Hoàng Thái Hậu, để cho nàng toàn lực xử lý tang sự trước.

Tang lễ của Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng thượng là quốc tang nên đương nhiên không thể hi, ba ngày có thể làm xong.

Mặc dù Đỗ Văn Hạo đã là quan lớn nhị phẩm nhưng hắn không được phép tham dự việc điều hành tang lễ, hắn chỉ phụ trách việc an ninh của kinh thành vì vậy dựa theo việc bố trí tang ma, Đỗ Văn Hạo dẫn theo Bàng Vũ Cầm cùng tân cáo mệnh cung nhân Lâm Thanh Đại vào triều tể điện còn ngoài ra không còn chuyện nào của hắn.

Việc tang mà xử lý rất rườm rà. Cả hai lễ tang đều do chính Hoàng Thái Hậu đích thân xử lý. Những chuyện này nàng cũng không thể triệu kiến Đỗ Văn Hạo vào cung trợ giúp nên trong một khoảng thời gian sau đó nàng cũng không gọi Đỗ Văn Hạo tiến cung thương nghị công việc.

Trong những ngày đó Đỗ Văn Hạo đều ở lý trong tam nha cùng các doanh binh, thị sát việc canh phòng cũng như thao luyện, triệu kiến Hiệu úy các cấp, không được uống rượu, không được giải trí, chỉ có thể uống trà, tán gẫu. Bởi vì các quan quân của tam nha tư từ trung cấp trở lên đã được thay bằng bộ hạ cũ của Đỗ Văn Hạo nên tất cả các mệnh lệnh đều thông suốt.

Tối hôm nay, Đỗ Văn Hạo cùng đội thân binh quay về từ doanh binh mã quân.

Hắn vừa mới thị sát binh lính của quân mã doanh cười ngựa bắn cung. Tất cả binh lính ở đây cũng có thể coi là những cao thủ một trong một trăm, tuy không thể nói là thiện xạ thì cũng gần như là trăm phát trăm trúng. Nhưng điều làm Đỗ Văn Hạo buồn bực chính là tuy được gọi là mã quân, có nghĩa là quân kỵ binh nhưng có một nửa binh lính ở đó không có ngựa. Qua đây Đỗ Văn Hạo mới biết tình trạng khan hiếm ngựa của triều Tống nghiêm trọng như thế nào. Đường đường là kỵ binh Ngự lâm quân mà hai người cưỡi chung một con ngựa. Nói ra nhất định sẽ có người cười rộ cả răng.

Đỗ Văn Hạo ngồi trong kiệu trầm ngâm suy nghĩ biện pháp giải quyết vấn đề chiến mã.

Lúc này trời đã tối đen, kiệu của hắn không thể đi nhanh được. Con đường phía trước khá chật hẹp. Hết lần này tới lần khác lại có một chiếc xe ngựa dừng lại trên đường. Con đường chật hẹp, đám thân binh vội vàng tiến tới, tay ấn vào chuôi đao, quát mắng để đối phương nhường đường nhưng xe ngựa vẫn chen chúc nhau trên đường, không có ý định tránh đường.

Đỗ Văn Hạo khá căng thẳng, hắn vội vàng vén màn kiệu lên xem xét thì thấy màn xe ngựa kia cũng vén lên, một gương mặt lộ ra. Nương theo ánh đèn đường, Đỗ Văn Hạo chăm chú quan sát, hắn thấy gương mặt đó rất quen nhưng nhất thời không nhớ ra đó là ai.

Người nọ sững sờ khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, sau đó người đó vui mừng nói: “Đỗ tướng quân, quả thật rất trùng hợp. Hết lần này tới lần khác đều gặp ngài ở đây”.

Đỗ Văn Hạo chấp tay hoàn lễ, hần cười hỏi: “Các hạ là?”

“Đỗ tướng quân là quý nhân nên hay quên. Ty chúc là Văn Lý, Viên ngoại lang bộ lễ. Tiểu nữ đã từng tới cây y đại nhân”.

Lập tức Đỗ Văn Hạo nhớ ra bản thân hần đã từng xem bệnh cho nữ như của người này. Nữ nhi của Văn Lý là Văn Phượng, tính cách dịu dàng ít nói, cả ngày chỉ nhốt mình trong phủ để học nữ công, giống như kiểu cá chậu chim lồng. Đỗ Văn Hạo vội vàng vén cao màn kiệu thi lễ: “Thì ra là Văn đại nhân. Văn đại nhân đang đi đâu vậy?”

“Ty chúc đang muốn đi tìm tướng quân cứu mạng” Văn Lý nói cứu mạng như sắc mặt hần cũng không quá hoảng hốt.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân nói quá lời. Có điều gì cần tại hạ ra sức sao?”

”Là như này. Lần trước nữ nhi đã được Đỗ tướng quân cứu chữa. Thân thể đã khoẻ mạnh nhưng tỷ tỷ của nó lại mắc bệnh. Cũng không biết mắc bệnh gì, không muốn ăn uống, thân thể ngày một gầy gò. Có vẻ là bệnh tinh thần gì đó. Ty chúc đang muốn tới Ngũ Vị đường thỉnh tướng quân. Nay vừa vận gặp ngài ở đây, không biết có thể làm phiền tướng quân qua hàn xá chữa bệnh cho tiểu nữ không?”

“Được” Đỗ Văn Hạo chưa bao giờ từ chối người khác thỉnh cầu hần chữa bệnh. Dựa theo thân phận bây giờ của hần, vốn không cần phải tới nhà thăm bệnh nhưng hần nghĩ rằng bản thân người ta là tiểu thư khuê các, đã mắc bệnh còn chạy tới tìm mình thì không hay lắm nên đành chịu vất vả đi xem bệnh một phen.

Văn Lý vui mừng quá đổi, hần vội vàng sai quay xe ngựa lại dẫn Đỗ Văn Hạo và đội thân binh đi tới thẳng Văn phủ.

Trước kia Đỗ Văn Hạo đã từng tới đây nhưng mà khi đó hần chỉ là một Thái y nhỏ bé. Bây giờ hần là quan lớn nhị phẩm, là người tâm phúc bên cạnh Hoàng Thái Hậu. Tình cảnh bây giờ đã hoàn toàn thay đổi.

Thái độ của Văn Lý cực kỳ cung kính. Hần sai mở rộng cổng để kiệu của Đỗ Văn Hạo đi thẳng vào trước cửa khuê phòng tỷ tỷ của Văn Phượng rồi mới dừng lại.

Thân binh của Đỗ Văn Hạo lập tức tản ra hai bên cảnh giới. Thiếp thân thị vệ Hứa Văn Cường cùng Đỗ Văn Hạo đi thẳng tới khuê phòng của tỷ tỷ Văn Phượng.

Khi đi qua sân vườn tới bậc thềm tam cấp chính diện, thị nữ khom người hành lễ rồi vén màn cửa.

Đỗ Văn Hạo đi vào trong phòng. Hần nghĩ thấy mùi hương khí sộc vào mũi làm trong người khó chịu. Đỗ Văn Hạo không nhìn được liền đứng lại nhìn. Chính giữa nhà là đại án bằng đá cẩm thạch hoa lê. Trên án có mấy chồng sách xếp đặt chỉnh tề, mấy nghiên mực hình vuông, mấy ống đựng bút bằng sứ trắng to nhỏ khác nhau, bên trong đựng đầy các loại bút lông như bút lông sói, bút lông cừu. Ở những góc bên kia của án có đặt mấy chậu hoa thấp, bên trong chậu có trồng mấy cành Lan điệp mọc xiên thanh nhã, ở chính giữa có một bông hoa lan màu trắng tỏa ra hương thơm dịu dịu.

Ở giữa chiếc bàn dài có một tờ giấy Tuyên Thành dài, trắng như tuyết mở sẵn. Trên mặt giấy có một cái chặn giấy nặng chịch đè lên. Trên mặt giấy có một bức tranh đôi uyên ương tràn đầy sức sống nghịch nước đang vẽ dở. Bức tranh dùng lối vẽ tinh vi. Đôi uyên ương trông rất sống động, như đang dập dờn trên sóng, giống như người thường. Qua đó có thể thấy thủ pháp của người vẽ không tầm thường chút nào.

Bên cạnh án là một cái giá bằng gỗ tử đàn. Trên mặt giá có một cái bình gốm hoa đại trắng. Bên trong có cắm mấy quyển tranh hơi hé mở. Nhìn qua cũng thấy đó là mấy tranh chữ.

Bức tường phía bắc có treo một bức tranh sơn thủy rộng theo kiểu vẩy mực (một cách vẽ tranh thủy mặc), nguy nga, hùng vĩ. Không thể ngờ tỷ tỷ của Văn Phượng lại là một người cực kỳ thanh nhã. Quả thực phải khiến người ta bội phục.

446. Chương 389: Gió Táp Mưa Sa Sao Mất Hồn?

Bên phải là một phòng nhỏ, ngăn cách bằng một bức vách chạm chổ bằng gỗ mun. Kê sát vào bức vách là một cái giá, bên trên có bài trí bằng các loại đĩa bằng mã não màu trắng, các loại bình ngọc.

Ở chính giữa phòng là một cái cửa hình bán nguyệt, có treo một bức màn thêu hoa màu xanh lơ.

Văn Lý vén tấm màn lên, Đỗ Văn Hạo khom người đi vào. Hắn cảm thấy có mùi thơm kỳ lạ, toàn thân rất thư thái.

Liếc mắt nhìn quanh căn phòng thì thấy khắp phòng để đầy các loại hoa cảnh khác nhau, có loại còn lan tràn tới nóc nhà, cũng có một số loại cây san hô có treo những quả nhỏ không biết là quả gì, rủ xuống trông rất đẹp.

Kê sát góc trong là một chiếc giường. Màn giường bằng lụa thêu màu xanh lá mạ. Có thể nhìn thấy bên trong giường mờ mờ hình dáng người đang nằm dưới chăn nệm màu phấn hồng, mái tóc xoã trên chiếc gối màu phấn hồng.

Văn Lý đặt một chiếc ghế cạnh giường rồi mời Đỗ Văn Hạo ngồi xuống. Ngay lúc đó bên ngoài có một tiểu nha hoàn bước vào, vái chào nói: "Lão gia, lão thái thái mời lão gia tới gặp, nói có chuyện gấp muốn gặp lão gia".

Văn Lý cau mày nói: "Không thấy ta đang cùng Đỗ tướng quân ở đây chẩn bệnh cho tiểu thư sao?"

Nha hoàn sợ hãi, rụt rè nói: "Nhưng lão thái thái rất sốt ruột. Lão thái thái nói lão gia phải tới ngay".

Văn Lý còn định nói thêm, Đỗ Văn Hạo đã mỉm cười nói: "Không sao, Văn đại nhân bận việc cứ đi".

Văn Lý khom người nói: "Thỉnh tướng quân chữa bệnh cho tiểu nữ. Ty chúc đi một lát rồi sẽ quay lại ngay". Nói xong Văn Lý lập tức rời khỏi phòng.

Đây là khuê phòng của tiểu thư khuê các, sau khi cận vệ Hứa Văn Cường dò xét ở cửa ra vào, không phát hiện ra điều gì bất thường nên đã đi ra ngoài phòng cảnh giới. Trong phòng chỉ còn lại Đỗ Văn Hạo và tiểu nha hoàn.

Tiểu nha hoàn đứng cạnh giường, khẽ nói: "Tiểu thư, Đỗ tiên sinh đã tới".

Người trong màn khẽ ừ một tiếng. Một cánh tay trắng bóc như tuyết vén màn thò ra ngoài.

Cánh tay mát lạnh như ngọc, mịn màng như phấn, mười ngón tay thon dài, mềm mại, trong suốt. Đôi bàn tay này đẹp đến vô ngần, làm cho trái tim Đỗ Văn Hạo rung động từng hồi.

Đỗ Văn Hạo vội vàng lắc đầu. Hắn muốn xua đuổi sự dao động trong lòng.

Đỗ Văn Hạo đặt ba ngón tay vào chiếc cổ tay trắng như tuyết của Văn tiểu thư. Ngay khi ngón tay hắn vừa chạm vào đó liền cảm thấy chỗ bên dưới ngón tay mềm mại như bông. Tâm thần hắn càng chấn động, hắn vội rụt tay lại một cách vô thức.

Đó là một cảm giác mà Đỗ Văn Hạo chưa từng gặp. Mặc dù dung mạo của Hoàng Thái Hậu xinh đẹp như vậy nhưng cũng chưa từng kích thích cảm giác ở ngón tay hắn như vậy.

Tiểu nha hoàn bên cạnh dường như nhìn thấy suy nghĩ trong lòng Đỗ Văn Hạo liền khẽ cười. Đỗ Văn Hạo nóng mặt khi thấy có kẻ đọc được nội tâm của mình. Hắn khẽ ho khan một tiếng, lấy lại bình tĩnh. Một lần nữa Đỗ Văn Hạo lại đặt ngón tay lên cổ tay ngọc của Văn tiểu thư.

Sau một hồi chăm chú bắt mạch, Đỗ Văn Hạo phát hiện ba bộ mạch thốn quan xích bình thường, không nổi, không chìm, không nhanh, không chậm, không lớn, không thình dọng hoà hoãn, hơi thở điều hoà không có bệnh gì. Đỗ Văn Hạo thoáng sửng sốt khi phát hiện ra điều này, hắn suy nghĩ một chút rồi hỏi: "Cô nương cảm thấy khó chịu ở đâu?"

Từ trong màn vang lên giọng nói yếu ớt của Văn tiểu thư: "Khó chịu ở ngực".

Nghe giọng nói đó, Đỗ Văn Hạo cảm thấy ngực mình như bị búa tạ giáng cho một búa, giọng nói quả thực rất kỳ diệu, thanh âm mềm mại, uyển chuyển như gió nhẹ khẽ thổi, như tiếng hót của chim oanh. Nghe xong mấy lời này Đỗ Văn Hạo cảm thấy xương cốt toàn thân như tan ra, cổ họng khô rát, hắn không nhịn được nuốt nước bọt đánh "ực" một tiếng.

Về kinh hãi của Đỗ Văn Hạo làm tiểu nha hoàn cười khách khách mãi không thôi.

Đỗ Văn Hạo thầm mắng bản thân mình không có tiền đồ gì cả. Mới nghe thấy giọng nói mà đã có biểu hiện như vậy. Nếu trong thấy người thật, không phải sẽ chảy máu mũi sao? Thực sự là không đứng đắn gì cả.

Đỗ Văn Hạo mấp máy miệng, cố gắng hỏi: “Ngoại trừ ngực khó chịu còn có chỗ nào khó chịu nữa không?”

“Đau bụng. Không muốn ăn. Ăn cái gì cũng không ngon”.

Căn bản Đỗ Văn Hạo không nghe thấy lời của nàng nói. Hắn như chỉ nghe thấy thanh âm rì rào như gió thổi. Hắn kinh hãi khi phát hiện ra nhịp tim của mình hoà theo với nhịp điệu trầm bổng, uyển chuyển, lúc nhanh lúc chậm của giọng nói, giống như hắn đang vỗ tay tán thưởng giọng nói của nàng.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy cổ họng mình khô bỏng như bốc lửa. Hắn cố gắng nín nhịn nhưng rốt cuộc vẫn không nhịn được. Một tiếng “ực” lại một lần nữa vang lên.

Tiểu nha hoàn lại cười khanh khách rồi khẽ nói: “Tiên sinh, tỳ nữ sẽ đi lấy cho người một chén trà để ngài bôi trơn cổ họng. Hi hi hi”.

Đỗ Văn Hạo cực kỳ lúng túng, hắn thì thào: “Làm phiền cô nương”.

Tiểu nha hoàn liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo cười rồi đi ra gian ngoài, thuận tay nàng kéo màn che xuống.

Cuối cùng trong phòng chỉ còn Đỗ Văn Hạo và tiểu thư Văn gia đang nằm trên giường. Đỗ Văn Hạo do dự một lát rồi cuối cùng hắn lấy hết dũng khí nói: “Tiểu thư, xin cho tị hạ vọng chần cho tiểu thư”.

“Ừ, làm phiền tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo gơ tay định vén tấm màn lụa lên nhưng hắn nhận ra cánh tay hắn khẽ run rẩy. Lúc này hắn mới đột nhiên nhận ra trong lòng hắn đang kích động vì sắp nhìn thấy dung nhan của Văn tiểu thư làm cho cánh tay cũng run rẩy theo.

Đỗ Văn Hạo nghiêng răng ổn định cánh tay, rốt cuộc hắn cũng vén được tấm màn lụa lên nhưng khi tấm màn được vén lên cánh tay hắn vẫn run rẩy.

Khi tấm màn lụa được chậm rãi vén lên, Đỗ Văn Hạo nhìn thấy tấm mềm màu phấn hồng đang phập phồng. Tiếp theo đó hắn nhìn thấy một nửa bộ ngực với cặp tuyết lê trắng như tuyết lơ lửng bên ngoài tấm mềm. Mỹ nhân đang nằm nghiêng, cằm thon, đôi môi đỏ như son, hàm răng nhỏ đều, mũi cao thẳng, hai má đào trắng mịn, hồng hồng.

Nhìn tới đây, Đỗ Văn Hạo phát hiện ra nhịp đập của tim hắn như đã đông cứng lại. Đỗ Văn Hạo tiếp tục nhìn thì thấy dưới hai hàng lông mày kẻ đen, cong cong. Bên dưới đó là một đôi mắt sáng lấp lánh. Đôi mi mắt thật dài, một âm ảnh nhàn nhạt thật nhanh hạ xuống, có vẻ mơ màng như màn sương ban mai. Khoé mắt nhếch lên. Hai con ngươi trong sáng, long lanh, vũ mị có một sức cuốn hút kỳ lạ tiêu hồn đoạt phách.

Trong thế giới này lại có một mỹ nữ như này sao?

Đỗ Văn Hạo nhìn tới ngây dại. Hắn thầm nghĩ tất cả các ngôi sao điện ảnh hắn từng nhìn thấy trước kia cộng lại cũng kém một bậc so với mỹ nữ này. Ngay cả một người đẹp như thiên tiên như Hoàng Hậu khi đứng trước mặt mỹ nữ này cũng lu mờ đi rất nhiều.

Đặc biệt là đôi mắt kia, không còn có thể gọi là con người nữa mà là hai vịnh thăm thẳm âm u. Ẩn giấu ở chỗ sâu nhất trong hai vịnh đó là thâm sơn. U nhã tĩnh mịch mà thần bí. Với ánh sáng chói lọi từ hai con ngươi đó, Đỗ Văn Hạo cảm thấy như bị vẽ tĩnh mịch đó hoà tan, hoàn toàn không biết bản thân đang ở đâu nữa.

“Tiên sinh! Tiên sinh” Cuối cùng giọng nói uyển chuyển của Văn tiểu thư cũng vậy gọi hồn phách của Đỗ Văn Hạo quay về. Đỗ Văn Hạo phát hiện ra đôi mắt mình cứng đờ. Nhớ lại một chút hắn mới nhận ra từ lúc này tới giờ đôi mắt hắn vẫn tròn tròn, không hạ xuống. Thảo nào bản thân hắn lại cảm thấy mắt mình cứng đờ.

Mặc dù Đỗ Văn Hạo si ngốc nhìn Văn tiểu thư như vậy nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn biết dáng vẻ đó không phải, hắn muốn cúi đầu xuống như cái cổ của hắn đã không còn thuộc về hắn, nó vẫn cứng đờ không cúi xuống. Hắn không nỡ cúi đầu xuống, không chiêm ngưỡng dung nhan của nàng nữa. Đôi mắt của hắn không còn

nhANH NHẸN NHƯ TRƯỚC, MUỐN NHÁY MÀ CŨNG KHÔNG NHÁY, HẮN CHỈ CÒN THIẾU NƯỚC CHẢY NƯỚC MIẾNG RA MÀ THÔI. HẮN NGẬY NGỐC HỎI: “CÔ NƯỞNG CÓ CHỖ NÀO KHÔNG THOẢI MÁI?”

Ánh mắt Văn tiểu thư đưng đưa như sơn ca múa lượn, giọng nói yếu ớt phảng phất như gió thổi rì rào: “Bụng ta đau đốn, ở dưới đan điền”.

“Để ta coi”.

Ấn chẩn là một trong tứ chẩn của Trung y. Một khi bụng đau nhức, nhất định phải ấn chẩn để xác định vị trí đau đốn. Đây chỉ là một tình huống bình thường trong xem bệnh nhưng mà lúc này ngược lại Đỗ Văn Hạo lại thấy lo lắng, hắn chỉ sợ Văn tiểu thư không đồng ý.

Văn tiểu thư khẽ “ừ” một tiếng làm Đỗ Văn Hạo cực kỳ hớn hở. Mới chỉ nghĩ tới việc vòng eo ở trần của Văn tiểu thư, hai tay Đỗ Văn Hạo lập tức trở nên ong ong, hai cánh mũi hắn phập phồng như nổi sóng.

Chẳng lẽ chảy máu mũi ư? ĐỪNG CÓ HẠ LƯU NHƯ VẬY!

Đỗ Văn Hạo vội vàng giơ tay lau chớp mũi một cái nhưng hắn không thấy máu liền khẽ thở dài ngay sau đó hắn nghe thấy Văn tiểu thư khẽ cười một tiếng. Tiếng cười như hờn giận như mừng vui, lại còn pha chút nũng nịu làm Đỗ Văn Hạo khoái trá tới mức không nhin được chỉ muốn khoa chân múa tay. Máu trong người hắn tuôn chảy mãnh liệt.

Đỗ Văn Hạo bật cười. Hắn nhận ra điệu cười của mình cực kỳ ngu ngốc, hắn xoa xoa tay vào đùi. Hắn cũng không biết tại sao bản thân mình phải làm như vậy. Đây chỉ là một động tác vô thức. Chẳng lẽ cần phải lau sạch tay để tránh làm bẩn Văn tiểu thư sao? Đỗ Văn Hạo biết không phải như vậy. Đây không phải động tác chỉ hoàn toàn là kiềm chế cảm xúc thì còn mang ý nghĩa gì nữa? Là một sự chuẩn bị sao?

Nhất định chuẩn bị làm cái gì đó?

Đỗ Văn Hạo biết đây chính là rối loạn trong tiềm thức của chính hắn. Hắn cảm thấy lòng bàn tay đổ rất nhiều mồ hôi, dính dính. Đỗ Văn Hạo muốn lau tay nhưng cuối cùng hắn cũng kiềm chế được suy nghĩ trẻ con này.

Đỗ Văn Hạo cảm lấy góc chần. Đây là một loại chần mềm, không biết làm bằng tơ sợi gì, khi cầm vào tay có cảm giác rất dễ chịu, tương tự với cảm giác hắn có được lúc trước khi chạm vào cổ tay để bắt mạch cho Văn tiểu thư.

Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng kéo chần che bên dưới Văn tiểu thư ra. Cùng với việc chần bị kéo ra, một mùi thơm lạ lùng xộc vào mũi càng lúc càng đậm hơn. Đây là hương thơm cơ thể của mỹ nữ sao? Đỗ Văn Hạo cũng không thể phân biệt được. Hắn chỉ nhận ra hương thơm này có chút kiêu diễm, mùi hoa quỳnh. Mỗi lần hít vào một hơi lập tức máu trong người như sôi lên.

Đỗ Văn Hạo tham lam hít lấy mùi hương lạ lùng say đắm lòng người này. Hắn mặc kệ máu trong cơ thể mình bắt đầu nóng lên. Hắn chậm rãi lột tấm chần che giấu thân thể mềm mại của Văn tiểu thư.

Ông trời ơi! Văn tiểu thư chỉ mặc một chiếc áo lót màu hồng nhạt, hơn nửa thân thể của nàng ở trần. Văn tiểu thư then thùng dùng tay định che đi phần da thịt lộ lồ của mình. Hành động của nàng ngược lại làm lộ ra một nửa đôi nhũ hoa, quanh co uốn lượn, thuần khiết như cánh hoa sen.

Đầu Đỗ Văn Hạo kêu ‘ông’ một tiếng

Nhưng rốt cuộc Đỗ Văn Hạo cũng không phải người thường. Nghị lực của hắn vẫn rất mạnh mẽ. Hắn cố gắng di chuyển ánh mắt về phía bụng dưới của Văn tiểu thư.

Vòng eo thon thả, nhỏ nhắn, đường cong mê người, tuyệt mỹ, tinh xảo khiến cho Đỗ Văn Hạo nhớ tới Xuân giang Hoa Nguyệt Dạ khúc*.

Xuống một chút nữa chính là nơi sâu kín.

Bàn tay kéo chần xuống của Đỗ Văn Hạo rốt cuộc cũng dừng lại một cách khó nhọc. Đỗ Văn Hạo cực kỳ kích động, hắn chỉ muốn tiếp tục kéo chần xuống dưới nhưng lý tính cuối cùng trong người hắn đã chiến thắng, khắc chế được thú tính trong con người hắn.

Trong thoáng chốc trong khi hắn thầm kiêu ngạo vì lý tính của chính mình. Hắn nhận ra trong quá trình kéo chần ra của hắn, Văn tiểu thư chỉ lặng lẽ nằm, không có bất kỳ hành động nào ngăn cản việc kéo chần xuống của hắn. Thậm chí trong thời khắc hắn sắp kéo lộ ra nơi thâm kín nhất của người thiếu nữ, thân thể mềm mại của nàng còn thoáng run rẩy. Đôi bàn tay mềm mại thon dài của nàng vẫn nắm chặt, không mở ra, cũng không có biểu hiện ngăn cản nào.

Phát hiện này bắt đầu làm cho tâm trạng điên cuồng của Đỗ Văn Hạo bắt đầu nổi sóng.

Đỗ Văn Hạo phát hiện ra bàn tay hắn lại run rẩy như thường lệ khi hắn vén áo lót của Văn tiểu thư lên. Hơi thở của Văn tiểu thư càng trở nên dồn dập, bộ ngực hấp dẫn của nàng cũng phập phồng lên xuống cùng với hơi thở của nàng.

Đỗ Văn Hạo không nhịn được ngẩng đầu nhìn lên thì thấy đôi mắt đẹp của Văn tiểu thư khép hờ. Làn môi thơm khê run rẩy, ngập ngừng muốn nói rồi lại thôi, hai gò má ửng hồng, xấu hổ như mỹ nhân say, vô cùng thẹn thùng pha lẫn chút bối rối.

Đỗ Văn Hạo cố gắng giữ bản thân mình bình tĩnh. Hắn đưa tay ấn chần trên bụng nàng nhưng hắn không phát hiện ra bất kỳ điều gì bất thường. Đỗ Văn Hạo nói khẽ: “Cô nương, hãy để tại hạ xem lưỡi của cô nương”.

“Ừ” Đôi môi anh đào của Văn tiểu thư hé mở, cánh lưỡi thơm mùi hoa sen dần lộ ra ngoài.

Lúc này đã vang lên tiếng trống canh một. Bầu trời đã tối đen. Đèn lồng đặt trên bàn trong phòng phát ra ánh sáng mờ mờ. Đỗ Văn Hạo không thấy rõ nên hắn muốn cúi gần xuống để xem xét cẩn thận. Mùi hương thân thể của Văn tiểu thư lan tỏa, hơi thở như hoa lan. Hương thơm kỳ lạ lúc này đây đã làm bầu máu nóng trong thân thể hắn bốc lên. Hắn chỉ muốn nhào tới hôn nàng, nhào tới chinh phục thân thể của nàng.

Suy nghĩ điên cuồng đó giống như độc xà chui vào trong đầu hắn khiến hắn gần như phát điên. Hắn định đứng dậy nhưng lại bối rối trượt ngã, thân thể hắn bổ nhào lên người Văn tiểu thư. Thậm chí Đỗ Văn Hạo đã nghi ngờ đây chính là sự cố ý của chính mình bởi vì trạng thái thâm hiểm của mình hắn cũng muốn vậy.

Đỗ Văn Hạo lúng ta lúng túng xin lỗi. Hắn muốn ngồi dậy nhưng khi hắn vừa chống tay xuống thì chạm ngay phải một chỗ cực kỳ co dãn, tròn trịa và mềm nhũn. Không cần cúi đầu nhìn Đỗ Văn Hạo cũng có thể đoán ra. Trong lúc bối rối bàn tay hắn đã đặt lên bộ ngực cao vút mà mềm mại của Văn tiểu thư.

Văn tiểu thư khẽ “a” lên một tiếng, nàng cầm lấy tay hắn. Dường như nàng muốn đẩy tay hắn ra nhưng cuối cùng lại trở thành nắm lấy không cho bàn tay hắn buông ra. Đỗ Văn Hạo càng lúc càng luống cuống, hắn muốn rút tay ra nhưng bàn tay hắn lại như keo dính, dính chặt trên bộ ngực của Văn tiểu thư không muốn rời.

Không biết bản thân hắn không còn sức để rút tay lại hay không muốn rút lại. Bàn tay hắn vẫn bị bàn tay của Văn tiểu thư đè chặt, không rời.

Bộ ngực thiếu nữ của Văn tiểu thư dưới lòng bàn tay hắn không ngừng run rẩy, giống như hai chú thỏ trắng đầy sinh động muốn thoát khỏi sự khống chế của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo càng bối rối hơn khi hắn phát hiện ra ánh mắt của Văn tiểu thư càng nồng ấm hơn, tràn ngập khát vọng cùng sự e ấp.

Ánh mắt của Văn tiểu thư làm thần trí Đỗ Văn Hạo hoàn toàn sụp đổ. Thù tính trong cơ thể hắn, khát vọng chinh phục nhục dục của nam nhân lan tràn khắp cơ thể hắn.

Đỗ Văn Hạo nhào người lên hôn lên đôi môi mọng đỏ của Văn tiểu thư. Ma trảo của hắn xoa nắn bộ ngực căng tròn của nàng một cách lỗ mãng. Thân thể Văn tiểu thư bên dưới người hắn giãy giụa như muốn giãy ra thoát khỏi hắn nhưng lại tựa như muốn phối hợp, lại càng giống với khiêu khích hơn.

Động tác đó của Văn tiểu thư làm Đỗ Văn Hạo tức giận. Lý trí của hắn đã bị dục hỏa thiêu đốt sạch sành sanh. Hắn điên cuồng xé rách áo lót của Văn tiểu thư rồi cuống quýt lột y phục của mình sau đó giờ thương dửng mãnh ra trận.

Ngay khi Đỗ Văn Hạo tiến vào trong người Văn tiểu thư, nàng khẽ 'a' lên một tiếng rồi cắn mạnh một cái vào bắp vai hắn. Hai cánh tay trắng như ngọc của nàng ôm ghì lấy lưng hắn, thân thể nàng mở ra nghênh đón hắn cười ngửa rong ruổi.

Dông tố nổi lên. Cơn cuồng dã ban đêm, những điểm hồng xuất hiện.

Cuối cùng Đỗ Văn Hạo ngồi phịch trên người Văn tiểu thư thở hổn hển.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiếng khóc rầm rứt của Văn tiểu thư, trong lòng hắn cực kỳ căng thẳng. Lý trí quay lại đầu hắn. Văn Lý đã nói sẽ quay lại ngay, còn có cả tiểu nha hoàn đi lấy trà. Nếu như hắn bị phát hiện trong tình trạng này...

Đỗ Văn Hạo hông dám nghĩ tiếp, lại càng không dám nghĩ tới trách nhiệm của chính mình. Hắn vội vàng ngồi dậy, luống cuống, vội vàng vàng mặc lại y phục vừa lảng tai nghe động tĩnh bên ngoài.

Nhưng ngoại trừ tiếng gõ mõ cầm cầm xa xa truyền tới, bên ngoài không có bất kỳ động tĩnh nào khác, giống như kiêu trong cả cái Văn phủ rộng lớn này chỉ có hai người đang hiện hữu. Tiểu nha hoàn kia nói đi lấy trà nhưng vẫn chưa quay lại. Có lẽ đã quay lại nhưng phát hiện ra sự việc nảy sinh nên thẹn thùng trốn mất. Còn Văn Lý thì sao. Không phải hắn cũng quay lại rồi chứ?

Đỗ Văn Hạo toát mồ hôi trán, hắn cẩn thận chỉnh lại trang phục ngay ngắn. Nhưng áo bào dễ sửa còn nỗi hổ thẹn trong lòng thì vô luận như nào đi nữa cũng không bao giờ có thể sửa lại được.

Trên giường Văn tiểu thư vẫn khe khẽ khóc, nước mắt rờn rờn, thoảng thoảng như gió nhẹ nhưng khi lọt vào tai Đỗ Văn Hạo không khác gì tiếng sét.

Đỗ Văn Hạo ngượng ngùng ngồi xuống ghế bên cạnh giường. Hắn thấy Văn tiểu thư nằm nghiêng người vào trong. Bờ vai trần khẽ rung rung theo tiếng khóc, làn da nàng trắng như tuyết lại khiến cho Đỗ Văn Hạo thoáng rung động trong lòng.

Đỗ Văn Hạo vội vàng trấn định tinh thần. Hắn lấp bắp không biết mở miệng thế nào. Sau khi suy nghĩ một lát hắn mới gắng gượng thốt lên một câu: "Cô nương, thực rất xin lỗi".

Giọng nói trầm trầm của Văn tiểu thư vang lên: "Người hãy yên tâm đi".

Đỗ Văn Hạo ngẩn người. Hắn định đứng dậy rồi đi một cách vô thức. Nhưng hắn nghĩ tới việc bản thân mình tới xem bệnh cho người ta không xem ngược lại còn cướp mất "cái kia" của người ta. Liệu có thể bỏ đi như vậy được không?

Tuy Đỗ Văn Hạo cảm thấy sự việc này phát sinh chủ yếu là do ánh mắt cùng cử động thân thể của Văn tiểu thư đã ám chỉ điều này khiến hắn cảm thấy Văn tiểu thư sẽ không từ chối hắn, thậm chí nàng còn hy vọng hắn sẽ làm như vậy. Đặc biệt là mùi thơm kỳ dị trên thân thể của Văn tiểu thư. Hương thơm lạ lùng đó đã nhen nhóm dục vọng điên cuồng trong cơ thể hắn, tất cả cùng tụ hội một chỗ mới khiến cho hắn mất hết lý trí. Bằng không cho dù đối phương có là mỹ nữ, hắn cũng mượn cớ xem bệnh mà xâm phạm thân thể người ta. Những chuyện như này dù có đánh chết Đỗ Văn Hạo hắn cũng không làm được.

Thế nhưng bây giờ mặc kệ Văn tiểu thư có chủ động hay hấp dẫn chính hắn hay không, hắn càng càng mặc kệ có phải mùi hương kỳ dị trên người nàng làm hắn mất hết lý trí hay không. Cho dù thế nào đi nữa, một sự thật là bản thân hắn đã chiếm đoạt thân thể Văn tiểu thư. Những đốm đỏ hồng rải rác trên giường đã chứng minh điều này.

Bây giờ phải làm sao đây. Chẳng lẽ rũ tay bỏ đi như vậy sao?

Đỗ Văn Hạo nhìn thân thể mềm mại của Văn tiểu thư. Hắn muốn đưa tay an ủi nàng nhưng lại không dám. Hắn đành phải nói khẽ: "Cô nương, ta thực sự xin lỗi. Thỉnh cô nương hãy cho ta biết nên làm gì để đền bù lỗi lầm của ta. Ta nhất định sẽ làm theo".

Sau khi nói xong những lời này, Đỗ Văn Hạo mới có cảm giác bản thân mình đã nêu lên một vấn đề rất ngu, thậm chí cực kỳ ngu ngốc, rất thấp hèn, quá chiếm lợi thế, thậm chí rất xấu xa.

Văn tiểu thư chậm rãi quay người lại, hai mắt nàng đắm lệ nhìn hắn. Nàng nhẹ nhàng lắc đầu, ánh mắt nàng tràn ngập sự ai oán, đau đớn cùng nỗi tuyệt vọng.

Trong lòng Đỗ Văn Hạo cực kỳ áy náy khi nhìn thấy nước mắt đọng trên gương mặt trắng đẹp, nõn nà của nàng. Cuối cùng hắn cũng lấy hết can đảm, đưa tay vuốt ve bờ vai tròn của nàng, khẽ nói: “Ta làm ô nhục thân thể cô nương. Ta nhất định phải trả lại công bằng cho cô nương. Nếu như cô nương không chê ta. Ngày mai nhất định ta sẽ tới nhà cầu thân, xin lấy cô nương, có được không?”

Hắn nghĩ tới việc hôm nay đã biến một cô nương mỹ mạo tuyệt luân như tiên nữ không nhuốm bụi trần thành nữ nhân của mình, ngày ngày cùng nàng ôn nhu tiến lên đỉnh Vu Sơn, quả thật không khác gì một đôi uyên ương làm máu nóng trong cơ thể hắn lại sôi lên.

Ánh mắt Văn tiểu thư chợt loé lên sự vui mừng khi nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy nhưng rồi lại buồn rầu nói khẽ: “Thiếp nghe nói tướng quân đã có thê thiếp”.

“Ừ” Đỗ Văn Hạo cảm thấy xấu hổ, hắn áy náy hỏi khẽ: “Không biết cô nương có thể ỷ khuất làm thiếp của ta được không?”

Văn tiểu thư cười cay đắng, nước mắt lại tuôn rơi, nàng khóc nói: “Cha thiếp là Tể tướng đương triều. Nhất định người sẽ không đồng ý cho thiếp làm thiếp người ta”.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi, hắn lắp bắp hỏi: “Cha tiểu thư không phải là Viên ngoại lang bộ lễ sao?”

“Không, cha ta là Tể tướng”.

“Cha cô nương tên gọi là gì?”

“Tên húy của gia phụ là Vương Giai”.

“Vương Giai? Tể tướng Vương Giai là cha cô nương?”

“Ừ. Đúng là gia phụ”.

* Đây là bài thơ Xuân Giang Hoa Nguyệt Dạ với bản dịch của Trần Trọng Kim

Xuân giang hoa nguyệt dạ

Trương Nhược Hư - Sơ Đường

Sông liền biển nước sông đầy đầy

Trắng mọc cùng triều dậy trên khơi

Trắng theo muôn dặm nước trôi

Chỗ nào có nước mà trời không trắng

Dòng sông lượn quanh rừng thơm ngát

Trắng soi hoa trắng toát một màu

Trên không nào thấy sương đâu

Trắng phau bãi cát ngó hầu như không

Không mấy bụi trời sông một sắc

Một vàng trắng vàng vạc giữa trời

Trắng sông thấy trước là ai

Đầu tiên trắng mới soi người năm nao

Người sinh hóa kiếp nào cùng tận

Năm lại năm trắng vẫn thế hoài

Trắng sông nào biết soi ai

Dưới sông chỉ thấy nước trôi giữa dòng

Mảnh mây bạc mỏng lông đi mãi

Rừng phong xanh trên bãi gợn sầu
Thuyền ai lơ lững đêm thâu
Trong lầu minh nguyệt chỗ nào tương tư
Trên lầu nọ trăng như có ý
Vào đài trang trêu kẻ sinh ly
Trong rèm cuốn cũng không di
Trên chày đập áo phải thì vẫn nguyên
Mong nhau mãi mà tin bất mãi
Muốn theo trăng đi tới cạnh người
Nhạn bay trăng cứ đứng hoài
Cá rồng nổi lặn nước trôi thấy nào
Đêm trước thấy chiêm bao hoa rụng
Thương quê người chiếc bóng nửa xuân
Nước sông trôi hết xuân dần
Trăng sông cũng lặn xế lần sang tây
Trăng xế thấp chìm ngay xuống bể
Cánh núi sông xa kể đường bao
Cõi trăng về ấy người nào
Cây sông trăng lặn nao nao mối tình

447. Chương 390: Thiên Hạ Đệ Nhất Mỹ Nữ

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc không hiểu gì bèn hỏi: “Cô nương không phải là tỷ tỷ của Văn Phượng cô nương sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Là do ta cùng Văn Phượng kết bái tỷ muội”.

“Hà?” Đỗ Văn Hạo cực kỳ kinh ngạc hỏi: “Vậy tại sao cô nương lại ở trong Văn gia?”

“Điều này thì có gì lạ. Văn Phượng cũng có một phòng tại nhà của ta”.

“Thì ra là thế. Không dám xin thỉnh giáo phượng danh của cô nương”.

“Nhuận Tuyết”.

“A, thì ra là Nhuận Tuyết cô nương. Quả thực người cũng như tên. Cô nương là người thanh cao thoát tục, trong sáng như tuyết trắng”.

Vương Nhuận Tuyết cười xấu hổ nói: “Cám ơn tướng quân” Đôi mắt óng ánh nước mắt của nàng lại bừng sáng làm Đỗ Văn Hạo nhìn thấy lại như ngây dại.

Đúng lúc đó bất chợt bên ngoài vang lên giọng nói truyền đến từ xa: “Đỗ tướng quân có còn ở bên trong không?”

Bên ngoài cửa có tiếng của một thiếu nữ đáp lại: “Còn, vẫn đang xem bệnh cho tiểu thư”.

Nghe giọng nói thì đúng là của tiểu nha hoàn đi lấy trà lúc trước.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi giật nảy mình. Hắn đứng dậy đi quanh phòng một vòng. Hắn không biết làm gì bây giờ.

Vương Nhuận Tuyết khẽ cười, nàng nhồm nửa người lên, cánh tay trắng muốt duỗi ra nhẹ nhàng buông tấm màn lụa xuống.

Đỗ Văn Hạo thấy Vương Nhuận Tuyết bình tĩnh như vậy, bản thân mình thì luống cuống như một kẻ trộm thì không khỏi xấu hổ. Hắn vội vàng trấn tĩnh. Hắn khẽ vén một góc màn trướng lên, trầm trầm nói với Vương Nhuận Tuyết: “Nhuận Tuyết cô nương hãy yên tâm. Ta sẽ gánh chịu trách nhiệm về chuyện lúc trước. Hãy chờ tin của ta, được không?”

Trong mắt Vương Nhuận Tuyết sự vui mừng. Nàng khẽ gật đầu, kéo chiếc chăn che người, nàng nằm trong chăn, hai mắt long lanh ẩn chứa tình cảm thâm kín nhìn Đỗ Văn Hạo.

Nghe thấy tiếng bước chân vang lên ngoài cửa, Đỗ Văn Hạo vội vàng buông màn xuống, lui lại mấy bước. Hắn quay lưng lại làm bộ đang thưởng thức một chậu lan diêu trên tường.

Tiếng cánh cửa bị đẩy ra “két” một tiếng. Giọng nói của Văn Lý vang lên bên gian ngoài: “Đỗ tướng quân, thật sự có lỗi khiến cho ngài phải đợi lâu” Nói xong Văn Lý vén màn cửa lên tiến vào, chấp tay tạ lỗi.

Đỗ Văn Hạo có tật giật mình. Hắn quay người nhìn sắc mặt của Văn Lý. Ngoại trừ vẻ áy náy trên gương mặt ấy, vẫn là vẻ bình tĩnh như chưa phát hiện ra chuyện gì. Đỗ Văn Hạo hơi trấn tĩnh, hắn vội chấp tay nói: “Không sao, tại hạ cũng vừa mới xem xong bệnh cho tiểu thư”.

“Ai, không biết tiểu nữ mắc bệnh gì?”

Đỗ Văn Hạo lưỡng lự một lát, hắn liếc nhìn màn giường, hắn tiến lại hai bước, hỏi nhỏ Văn Lý: “Có thật vị cô nương này là lệnh ái không?”

Văn Lý thoáng giật mình sau đó hắn cười hì hì nói: “Cũng coi như vậy nhưng thật ra là thiên kim tiểu thư của Tể tướng Vương Giai, Vương đại nhân. Bởi vì tiểu thư hợp tính với tiểu nữ nên kết làm tỷ muội vì vậy cũng gọi ty chúc là phụ thân”.

Quả nhiên là như vậy. Đỗ Văn Hạo thầm than thở trong lòng. Nếu cô nương trước mặt là nữ nhi của vị Vương đại nhân này thì hắn còn có khả năng thuyết phục Văn Lý gả nữ nhi cho hắn làm tiểu thiếp nhưng bây giờ người ta là đương nhiên Tể tướng của triều đình, tương đương với chức vụ thủ tướng quốc vụ viện ở hiện đại, quan chính nhất phẩm, còn cao hơn bản thân hắn ba cấp. Hắn muốn một nhân vật như vậy gả nữ nhi cho hắn làm thiếp thì quả thực là đang hy vọng hão huyền.

Nhưng vừa rồi chính hắn đã chiếm đoạt thân thể của cô nương kia. Món nợ này tính toán sao đây? Bởi thường tiền sao? Người ta là Tể tướng cần mấy món tiền bẩn dơ bẩn đó sao? Hơn nữa không thể xách quần đứng đây là coi như không có chuyện gì. Chuyện xấu xa như vậy hắn không thể làm được.

Bây giờ phải làm sao đây? Trong đầu Đỗ Văn Hạo không ngừng tính toán.

Văn Lý thấy dáng vẻ chán nản như mất hồn của Đỗ Văn Hạo, chưa phát hiện ra tâm trạng của hắn nên vội vàng hỏi: “Tướng quân, bệnh tình của tiểu nữ đáng lo ngại lắm sao?”

Đỗ Văn Hạo lấy lại tinh thần. Hắn thầm nghĩ Vương Nhuận Tuyết cô nương này quả thực không có bệnh gì. Có thể là khẩu vị không tốt, ăn ít nên thân thể có cảm giác không khỏe nên mới mời hắn tới xem bệnh, kết quả đã làm hắn vướng vào món nợ phong lưu này, coi như đây cũng là ý trời nên hắn vội lắc đầu nói: “Không có gì đáng ngại, thân thể của tiểu thư không có vấn đề gì lớn, chỉ là khẩu vị không tốt lắm. Tại hạ sẽ kê một đơn thuốc, chỉ cần điều trị qua là khỏi”.

Văn Lý thở phào nói: “Vậy là tốt rồi. Đa tạ tướng quân. Mời tướng quân” Văn Lý nghiêng người mời Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn tuyệt thế mỹ nhân nằm trên giường trong tấm màn lụa vừa cùng với hắn mây mưa lên đỉnh Vu Sơn, cảnh tượng kiều diễm, hương vị vẫn còn lưu lại trên người trong lòng càng lưu luyến nhưng hắn không dám biểu lộ, đành phải buồn bực vô cớ bước chân đi ra gian ngoài. Đỗ Văn Hạo đi tới trước án, cầm bút viết một đơn thuốc đưa cho Văn Lý.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn ánh trăng rủ xuống tấm màn cửa thông phòng, khẽ thở dài một tiếng, cuối cùng tinh thần kiên định, hai tay chấp sau lưng bước chân ra khỏi cửa.

Tiểu nha hoàn ở cửa liếc nhìn Đỗ Văn Hạo cười thầm. Đỗ Văn Hạo chợt dạ, hần gượng cười, cúi đầu đi xuống bậc thềm.

Khi ngồi kiệu rời khỏi Văn gia về phủ, Đỗ Văn Hạo không biết trong lòng mình có cảm xúc gì, hần nghĩ tới mỹ cảnh, hương vị ôn nhu lúc trước mà như đã trôi qua mấy thế hệ. Hần chỉ muốn quay lại trực tiếp tới tìm Vương Giai cầu thân nhưng việc sắp đặt danh phận thế nào thì hần không thể tìm ra cách giải quyết. Hần thực sự không có dũng khí mở miệng để Tể tướng đương triều gả nữ nhi cho hần làm tiểu thiếp.

Khi Đỗ Văn Hạo về tới Ngũ Vị đường trong cơn hốt hoảng, mấy người Bàng Vũ Cầm vẫn một mực chờ hần ăn cơm.

Đỗ Văn Hạo ăn cơm một cách uể oải sau đó hần quay về phòng nằm nghỉ. Chúng nữ nghĩ rằng hần phiền lòng vì việc công nên không dám quấy rầy hần.

Đêm nay tới lượt Bàng Vũ Cầm hầu hạ. Khi Bàng Vũ Cầm vào trong phòng, Đỗ Văn Hạo đang nằm nghiêng người vào trong. Bàng Vũ Cầm nhẹ nhàng thoát quần áo của mình. Nàng thối tắt đèn rồi nương theo ánh trăng nhàn nhạt chiếu qua khe cửa sổ bước lên giường, nàng bò qua chân của Đỗ Văn Hạo ở cuối giường vào bên trong, nhẹ nhàng vén chăn chui vào, cuộn người lại, nàng chỉ sợ đánh thức Đỗ Văn Hạo.

Thật ra Đỗ Văn Hạo không ngủ. Hần từ từ nhắm hai mắt lại, đưa tay ôm vòng eo mịn màng của Bàng Vũ Cầm, kéo nàng vào ngực mình.

Bàng Vũ Cầm dựa sát vào người phu quân mình. Đột nhiên nàng hít hít mũi, khẽ nói: “Phu quân, trên người phu quân thơm quá”.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo thoáng giật mình. Hần cũng hít hít mũi, lập tức hần phát hiện sau cơn bão tố của hần và cô nương Vương Nhuận Tuyết kia, thân thể của hần đã dính mồ hôi của nàng. Tất nhiên cơ thể hần cũng có mùi thơm khác thường của nàng, hần ngượng ngùng nói: “Là mùi hương xông quần áo”.

“Không phải. Hương thơm xông quần áo của chúng ta không có mùi như vậy” Bàng Vũ Cầm nhìn Đỗ Văn Hạo nói.

Đỗ Văn Hạo nhéo nhéo gương mặt nàng và nói: “Có lẽ là hương xông trong nội cung” bất chợt tới đó hần nhớ ra cả ngày hôm nay hần hoàn toàn ở trong doanh bình, không đi vào nội cung nên vội vàng sửa lại. “Không phải. Ta nhớ ra rồi. Nhất định là mùi thơm trong phòng của tiểu thư Văn gia. Mới rồi ta tới Văn gia xem bệnh cho đại tiểu thư. Trong phòng của vị đại tiểu thư kia có đủ các loại kỳ hoa dị thảo, hương thơm xộc vào mũi. Ha ha, mấy nữ nhân các nàng chỉ muốn trong khuê phòng của mình có hương thơm. Khuê phòng của nàng trước kia cũng vậy. Ha ha ha”.

Bàng Vũ Cầm cười nhẹ, nàng vung tay đánh vào vai Đỗ Văn Hạo.

“Ôi chào!” Đỗ Văn Hạo buột miệng kêu lên một tiếng.

Bàng Vũ Cầm cực kỳ kinh ngạc. Nàng thấy có vẻ như không phải Đỗ Văn Hạo đang giả đồ. Nàng vội vàng sờ tay vào thì phát hiện bả vai Đỗ Văn Hạo có một vết thương, nàng kinh hãi lắp bắp nói: “Phu quân, vai chàng bị làm sao vậy?”

“Không biết” Đỗ Văn Hạo cũng sờ thử, hần cũng rất kỳ quái. Hần tuyệt đối không nhớ nổi vết thương đó xảy ra khi nào.

Bàng Vũ Cầm nghe Đỗ Văn Hạo nói cũng không biết thì cũng luống cuống, nàng vội vàng nhồm nửa người dậy, vén màn kêu lên: “Anh Tử, Anh Tử, mau lấy đèn”.

Anh Tử đang nằm ở gian ngoài. Bởi vì nàng phải thường xuyên săn sóc việc đi tiểu đêm của Đỗ Văn Hạo nên trong phòng có một chiếc đèn lồng để cả đêm. Nàng cũng vừa mới nằm nghỉ, nghe Bàng Vũ Cầm gọi liền vội vàng choàng dậy, khoác vội chiếc ao choàng cầm đèn lồng vào trong. Anh tử vén màn lên móc vào móc treo, nàng xách đèn lồng soi gần vào. Nhị nữ kêu “a” lên một tiếng.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn nghiêng, hần phát hiện trên bả vai hần có một vết thương hình lưỡi liềm. Hần là người học pháp y, một vết thương như vậy cũng nhìn không ra thì quả thực không phải quá kém cỏi sao? Đó là một vết răng cắn.

Ngay khi phát hiện ra vết răng cắn, lập tức Đỗ Văn Hạo đã nhớ ra khi hắn chiếm đoạt sự trong trắng của Vương Nhuận Tuyết, Vương Nhuận Tuyết vì đau đớn đã cắn vào bả vai hắn.

Đỗ Văn Hạo có thể hiểu, Bàn Vũ Cầm và Anh Tử không phải là người gốc gác. Tất nhiên hai người cũng nhận ra. Cả hai người nghi ngờ liếc nhìn vết thương. Anh Tử là người hiểu chuyện, nàng nói khẽ: “Thiếu gia, phu nhân, không còn việc gì nữa thì tỳ nữ về ngủ”.

Hai người đều im lặng. Ngay khi Anh Tử cầm đèn lồng ra ngoài, trong phòng lại lập tức trở nên tối đen.

Bàn Vũ Cầm nằm xuống, nàng nằm nghiêng người vào trong, cuộn tròn người, giống như một con mèo nhỏ đang chịu oan ức.

Đỗ Văn Hạo áy náy trong lòng. Hắn ôm bờ vai của nàng, hôn lên đó, nói khẽ: “Vũ Cầm, có chuyện này ta nhất định phải nói cho nàng biết. Đây là một chuyện rất hệ trọng”.

Bàn Vũ Cầm vốn vẫn nằm nghiêng, không để ý tới Đỗ Văn Hạo nhưng khi nàng nghe xong hắn nói câu cuối cùng thì lập tức quay người lại. Đôi mắt sáng chăm chú nhìn hắn, vẫn không nói câu nào.

Đỗ Văn Hạo kéo Bàn Vũ Cầm vào ngực mình, nói khẽ: “Ta đã gây ra đại họa. Một khi giải quyết không tốt sẽ bị bãi miễn chức quan”.

Thân thể Bàn Vũ Cầm khẽ run lên: “Đã xảy ra chuyện gì?”

“Ta...ta đã chiếm đoạt nữ nhi của quan Tể tướng. Cái vết thương ở bả vai của ta là do nàng ta cắn”.

“Hả? Tại sao lại như vậy?” Bàn Vũ Cầm sợ hãi tới mức nàng run lên, ôm chặt người hắn.

Là thiên kim tiểu thư của gia đình quan lại nên đương nhiên nàng hiểu rõ đạo lý quan trên đề chết cấp dưới. Huống chi người ta còn là quan Tể tướng, ở dưới một người, ở trên vạn người. Phu quân của nàng làm nhục khuê nữ nhà người ta. Bãi chức quan là vẫn còn nhẹ.

“Ta cũng không biết tại sao lại xảy ra điều này” Đỗ Văn Hạo cười gượng, hắn lúng túng kể lại chuyện đã xảy ra.

Khi Đỗ Văn Hạo thuật lại Bàn Vũ Cầm không nói một lời, nghe xong nàng mới buồn bã nói: “Thiếp cảm thấy hình như đây chính là một cái bẫy”.

Đỗ Văn Hạo hơi sững sốt hỏi: “Vì nguyên nhân gì? Tại sao lại là cái bẫy?”

“Nếu như nàng ta là tiểu thư khuê các, thiên kim của Tể tướng, lại bị đau bụng, biết rõ chàng sẽ ấn chắn vậy tại sao lại ăn mặc một chiếc áo lót mỏng manh như vậy? Trong khi đó hết lần này tới lần khác trong phòng không có bất kỳ ai khác. Đừng nói là chữa bệnh cho nữ nhi của Tể tướng. Ngay chính bản thân thiếp năm đó còn rất nhỏ khi cần chữa bệnh thì bên người lúc nào cũng phải có nha hoàn hay bà vú hầu hạ, trong khi đó nàng ta đường đường là thiên kim của Tể tướng lại chỉ có một mình trong phòng với chàng. Không phải như vậy rất kỳ quái sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Đúng vậy. Ta cũng cảm thấy rất kỳ quái”.

Dù Đỗ Văn Hạo nói là kỳ quái nhưng thật ra ngay lúc đó hắn hoàn toàn không có bất kỳ suy nghĩ nào. Khi đó hắn đã bị Vương Nhuận Tuyết mê hoặc tới chết mê chết mệt. Không thấy lo lắng, kỳ quái gì cả.

Bàn Vũ Cầm lại nói: “Đặc biệt mùi thơm lạ lùng trên người chàng lúc này. Chàng nói cái mùi thơm đó làm chàng không kiềm lòng được nên mới xảy ra chuyện. Liệu có phải bọn họ dùng loại hương này để mê hoặc chàng không?”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo hoàn toàn không có cái gì gọi là hận mùi hương đó. Nếu như không có mùi hương đó, hắn sao có thể như một tặc đả bá vương chiếm đoạt thân thể ngọc ngà của tuyệt sắc giai nhân đó? Nhưng hắn lại làm ra vẻ vô cùng oán hận nói: “Đúng vậy. Ta đã hiểu nguyên nhân ta không kiềm chế nổi lòng mình. Hừ”.

Bàn Vũ Cầm buồn bã nói: “Vương Tể tướng này có hai nữ nhi quả thực là nổi danh kinh thành, đặc biệt người con gái thứ hai được xưng là thiên hạ đệ nhất mỹ nữ. Khắp kinh thành này không ai không biết. Cho dù không cần mùi thơm lạ lùng đó thì chỉ e tướng công cũng không giữ nổi lòng mình”.

“Thật vậy sao? Nàng ta là thiên hạ đệ nhất mỹ nữ ư? Ha ha. Ai nói như vậy?” Bên ngoài miệng tựa như Đỗ Văn Hạo không đồng ý nhưng trong lòng hấn lại cực kỳ tán thưởng. Cũng chỉ có cái danh xưng thiên hạ đệ nhất mỹ nữ mới xứng đáng với nhan sắc của Vương Nhuận Tuyết cô nương.

“Khắp kinh thành này còn ai là không biết? Vương Tể tướng có năm nhi tử cùng với hai nữ nhi. Cả hai nữ nhi này đều có dung mạo khuynh quốc khuynh thành. Khi đi ra ngoài phố, cả hai đều dùng kiệu, che mặt. Đơn giản là nếu không ngồi kiệu, che mặt thì sẽ có rất nhiều người đứng lại ngắm nhìn, thêm nữa có rất nhiều nam nhân điên cuồng si ngốc chạy theo là con phố bị tắc nghẽn, ngay cả các bộ khoái tuần tra trên phố cũng quên mất nhiệm vụ của mình. Vì thế trên phố chỉ có những nam nhân khóc khóc cười cười như điên khùng”.

“Ha ha. Thật vậy sao? Có phải nói quá lời không?” Thật ra trong lòng Đỗ Văn Hạo cũng đã tin tưởng như vậy. Ngay bản thân hấn khi lần đầu tiên nhìn thấy Vương Nhuận Tuyết cô nương cũng có bộ dáng ngây ngốc.

“Thiếp chỉ nghe người ta nói”.

”Trường nữ của Vương Tể tướng gả cho đại văn hào Lý Cách Phi. Thứ nữ là hòn ngọc quý trong tay Vương Tể tướng, tới nay vẫn là khuê nữ. Nghe nói vị thiên kim tiểu thư này là người rất kiêu ngạo.

Bây giờ chàng đập cửa xông vào lại không chống cự, nhất định là có chuẩn bị trước”.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Thật vậy sao?” Hấn nghĩ tới việc một mỹ nữ như vậy đã bị mình chinh phục, trong lòng có chút lảng lảng sung sướng.

Bàng Vũ Cầm lại quan tâm tới kết quả của chuyện này, nàng hỏi tiếp: “Nếu như đây chính là một cái bẫy vậy bọn họ có đặt điều kiện gì với chàng không?”

“Không có. Hình như Văn Lý còn không phát hiện ra chuyện này. Vương Giai cũng không xuất hiện. Nếu như đây là một cái bẫy, bọn họ hẳn phải bắt tại trận. Khụ khụ, ngay khi xảy ra chuyện bọn họ phải xuất hiện ép buộc ta. Tại sao bọn họ lại mặc kệ, từ đầu đến cuối mặc kệ như vậy?”

“Đây mới là chỗ cao minh của bọn họ” Bàng Vũ Cầm nói khẽ: “Bọn họ hiểu rằng chàng là người ăn mềm không ăn cứng. Nếu như dùng việc này bức chàng, chỉ e sẽ có tác dụng ngược lại. Hơn nữa bọn họ hoàn toàn tin tưởng vào mị lực của Vương cô nương, hiểu rằng chàng nhất định sẽ mắc câu nên mới lấy tính chế động để chàng ngoan ngoãn chui đầu vào lưới, tự nguyện ra sức vì bọn họ”.

“Nàng lại còn nói tự chui đầu vào lưới” Đỗ Văn Hạo ngoài miệng miễn cưỡng nói lo lắng nhưng thật sự trong lòng hấn hiểu rất rõ ràng. Trái tim hấn quả thực đã bị thiên hạ đệ nhất mỹ nữ này cầm tù. Từ lúc hấn rời khỏi Văn phủ tới giờ, trong đầu hấn luôn in đậm bóng hình yêu kiều của Vương Nhuận Tuyết cô nương, luôn luôn như đang hiện hữu trước mắt hấn. Coi như hấn đã đi đời, đã rơi vào một lưới tình không thể tự thoát ra ngoài, hấn cũng đã cam tâm chui đầu vô lưới nên đành ngượng ngùng tự giấu mình: “Ta có cái gì mà có thể dốc sức cho bọn họ?”

Đỗ Văn Hạo vừa nói xong câu này liền hiểu ra. Hiện tại Vương Giai muốn bản thân hấn dốc sức chỉ e chính là vì chuyện thừa kế ngôi vị Hoàng Đế. Triều đình và dân chúng cũng đều biết hấn là người tâm phúc của Hoàng Thái Hậu. Câu nói của Hoàng Thái Hậu khi xuất quan chính là hỏi xem hấn đã quay về hay chưa sau đó liền đem ngay quyền chỉ huy tam nha giao cho hấn. Thậm chí Hoàng Thái Hậu còn không ngần ngại giam lỏng hai nhi tử của mình. Nếu như trong triều đình và thần dân, người có thể tác động tới quyết định của Hoàng Thái Hậu chỉ e là chỉ có một mình hấn vì vậy Đỗ Văn Hạo tự giấu cột mình: “Tại sao ta phải dốc sức vì bọn họ?”

“Chàng trở thành con rể của Vương Tể tướng, đương nhiên bọn họ muốn chàng dốc sức vì bọn họ”.

“Con rể ư? Ta đã có nàng”.

“Có lẽ bọn họ đang chờ đợi chàng bỏ vợ lấy Vương cô nương”.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy mấy câu nói u oán của Bàng Vũ Cầm, hấn nhẹ nhàng nhéo một cái vào kiều đồn mịn mòng, ở trần của nàng nói: “Không được phép nói bậy. Thế tử của ta chỉ có một mình nàng. Cho dù phải mất chức quan, đao kẻ cổ, ta cũng không từ bỏ vợ, lấy vợ khác”.

Dù trong thâm tâm Đỗ Văn Hạo không thể từ bỏ Vương Nhuận Tuyết cô nương nhưng không vì thế mà bắt hấn phải từ bỏ vợ. Hấn thật sự không thể làm được. Không nói tới việc Bàn Vũ Cầm đã chiếm một vị trí trong trái tim hấn, cho dù chỉ là chuyện đạo nghĩa hấn cũng không thể làm như vậy. Hấn không thể

Tể tướng Vương Giai khi trông thấy Đỗ Văn Hạo vào trong này, thì chỉ quay sang hẩn mỉm cười một cái, chứ không tiến tới chào hỏi gì với hẩn thêm nữa, chỉ có Thái Xác là bước tới thì lễ với hẩn.

Thái Xác bây giờ trông thấy Đỗ Văn Hạo thì vô cùng khó xử, bản thân ông là Tể Tướng đương triều, người cầm đầu trong văn võ bá quan, cấp bậc cao hơn hẩn Đỗ Văn Hạo tận mấy cấp liền, ông vốn chẳng cần phải đi đến nghênh đón Đỗ Văn Hạo làm gì, mà chỉ cần đứng chờ Đỗ Văn Hạo ngoan ngoãn đến trước mặt ông thì lễ. Vậy nhưng, tình hình hiện nay lại vô cùng khó nói, Thái Xác vốn ngày trước thuộc vào phe cải cách của Vương An Thạch, nếu như sau này lục Hoàng Tử kế vị, Hoàng Thái Hậu chắc chắn sẽ buông rèm chấp chính, mà Hoàng Thái Hậu lại đứng về phe bảo thủ, vậy thì chức vụ Tể Tướng của ông cũng sẽ tiêu vong theo. Ung Vương lại là người theo trường phái cải cách, chính vì vậy mà Thái Xác mới hết lòng ủng hộ Ung Vương như vậy, vì chỉ có Ung Vương mới bảo đảm được cái ghế Tể Tướng này của ông.

Vậy nhưng bây giờ cả hai Vương Gia là Ung Vương và Tào Vương đã bị giam lỏng, còn lục Hoàng Tử có kế vị hay không thì đến giờ vẫn chưa biết được, bây giờ theo tình hình chính cục thì Đỗ Văn Hạo là người có lợi thế hơn hẩn Thái Xác, hẩn không những nắm binh quyền trong tay, lại là người rất được lòng Hoàng Thái Hậu, chính vì vậy mà vì tiền đồ của mình nên Thái Xác mới cúi đầu trước Đỗ Văn Hạo như vậy.

Vì thế mà khi Đỗ Văn Hạo ngang nhiên bước vào, thì Thái Xác lại mỉm cười đơn dả chạy ra chấp tay nghênh đón hẩn: “Đỗ tướng quân đến rồi đó hả?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cũng chấp tay cúi người đáp lễ nói: “Vâng! Tể Tướng đại nhân vất vả quá, ty chức hôm nay đến tìm Ninh công công, không biết Ninh công công có ở đây không nữa?”

“Có! Có chứ! Khi nãy lão phu trông thấy Ninh công công bước vào bên trong, dường như là đi ra phía sau thấp hương đốt giấy cái gì đấy...! Lão phu đi gọi ông ta giúp Đỗ tướng quân nhé?” Thái Xác cười nói.

Đỗ Văn Hạo nghe ông ta tự xưng mình là lão phu, thái độ vô cùng khiêm nhường, nên dĩ nhiên biết được trong bụng ông ta lúc này đang nghĩ cái gì, nên hẩn cũng vội vã đáp lại một cách khách sáo: “Không không! Ty chức làm sao dám làm phiền Tể Tướng đại nhân được cơ chứ! Cứ để cho Ty Chức đi được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói xong liền cúi người thì lễ vô cùng cung kính.

“Không sao, không sao! Nơi này có nhiều người qua lại, tướng quân cũng khó tìm ra Ninh công công, thế này vậy, để lão phu đưa tướng quân đi tìm được không?” Thái Xác vẫn khách khí nói.

“Ồ! Vậy thì phiền Tể Tướng đại nhân quá!” Đỗ Văn Hạo cúi người đáp.

Hai người sau đó cùng nhau đi ra phía sau, đi vòng qua những mảnh rèm tang trắng xóa giăng xung quanh phòng đến bên linh đường, trong linh đường lúc này người đến phúng viếng thấp hương khá đông, ánh sáng lại thiếu nên Đỗ Văn Hạo nhất thời không thấy Ninh công công ở đâu cả.

449. Chương 392: Chức Trách

Thái Xác lúc này đứng bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói vài câu lấy lòng với hẩn: “Lần trước Đỗ tướng quân phụng chỉ của Hoàng Thái Hậu, chỉ dùng một bàn rượu nhạt thôi mà đã đập tan được âm mưu làm loạn của hai tên Đô Chỉ Huy Sứ, ổn định được đại cục, giúp cho Hoàng Thái Hậu có thêm thời gian suy nghĩ chín chắn hơn về việc chọn ai lên ngôi Hoàng Đế! Công lao to lớn của tướng quân chắc chắn sẽ được vang danh sử sách đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy Thái Xác bỗng nhiên lại khen ngợi, vuốt đuôi mình như vậy bất giác đưa con mắt hiếu kỳ lên nhìn ông ta một lượt, hẩn không ngờ rằng hẩn vừa tước hết binh quyền của bọn họ, lại còn trừng trị một trận như vậy, thế mà Thái Xác lại đi vuốt đuôi nịnh hót hẩn như bây giờ, thậm chí lại còn đem mình ra so sánh với Triệu Khuông Dận (Triệu Khuông Dận khi mới lên ngôi Tống Thái Tổ đã bày một bàn tiệc rượu mời những người có công trong việc khai sáng ra nhà Tống đến. rồi tước hết binh quyền trong tay bọn họ. nhằm tránh khỏi bọn họ cậy quyền cậy thế mà uy hiếp đến ngôi vua), phải công nhận đầu óc của Thái Xác vô cùng linh hoạt, lòng dạ nham hiểm sâu sắc khó dò, chỉ có thể dùng hai từ kinh khủng để hình dung ông ta. Chẳng trách gì mà ông ta leo được lên cái chức Tể Tướng này. Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo liền chấp tay đáp: “Thật không dám! Có chỗ nào đắc tội mong đại nhân lượng thứ cho!”

“Đỗ tướng quân quá lời rồi! Tướng quân mới đúng là người tài hiện nay trong thiên hạ!” Thái Xác nói xong lại cúi người chấp tay thấp giọng thì thào: “Thực ra thì, Ung Vương vô cùng khâm phục và hâm mộ Đỗ tướng quân, hơn nữa Ung Vương là một người rất trọng trí nghĩa, không bao giờ nuốt lời cả. Lần trước Ung Vương hứa hẹn với tướng quân cái chức Xu Mật Viện Phó Sứ. thực ra là chỉ cái chức Đồng Tri Xu Mật Viện, chứ không phải là chức Thiêm Thư Xu Mật Viện, Đỗ tướng quân cứ an tâm. Ung Vương nói lời là giữ lấy lời, lão phu có thể lấy cái đầu trên cổ của mình ra đảm bảo!”

Đồng Tri Xu Mật Viện và Thiêm Thư Xu Mật Viện cũng là Xu Mật Viện Phó Sứ, nhưng địa vị lại hoàn toàn khác nhau. Đồng Tri Xu Mật Viện là Phó Sứ thường vụ, còn Thiêm Thư Xu Mật Viện chỉ là một Phó Sứ thông thường. Đồng Tri chức lên chính nhị phẩm, còn Thiêm Thư thì là tòng nhị phẩm. Lúc trước Ung Vương không hề nói rõ cho Đỗ Văn Hạo biết hẳn sẽ làm Phó Sứ nào, nên Đỗ Văn Hạo cứ tưởng hẳn là Thiêm Thư Xu Mật Viện, bây giờ Thái Xác đã xác nhận lại cho hẳn tin này, đó là hẳn thực chất được Ung Vương hứa hẹn lên làm chức Đồng Tri Xu Mật Viện. Đỗ Văn Hạo làm gì mà không hiểu được dụng ý của Thái Xác, nên cũng làm ra bộ kinh ngạc mừng rỡ, sau đó lại cúi người tạ ơn nói: “Đa tạ! Đa tạ Ung Vương! Đa tạ Tể Tướng đại nhân!”

Thái Xác để ý thấy Đỗ Văn Hạo là vui mừng thật sự, không hề có chút gì là đóng kịch cả, tựa hồ như hẳn rất mong mỏi được lên làm chức đó lắm vậy, nên bất giác trong lòng cảm thấy vui mừng khôn tả, Thái Xác thầm nghĩ người trẻ tuổi đúng là trẻ người non dạ, mới có tí thế mà đã vui mừng như bắt được vàng rồi, ha ha ha. Vậy nhưng, Thái Xác không hề biết được cho dù Đỗ Văn Hạo làm quan chưa lâu, nhưng lại có con cáo già Thẩm Thăng Bình làm tham mưu, trong lúc còn là Đề Hình Quan đi tầm y, Thẩm Thăng Bình đã dạy cho hẳn không biết bao nhiêu chiêu bài cũng với các thủ đoạn khi làm quan. Đỗ Văn Hạo cũng đã thực hành nhiều lần, có nhiều tâm đắc, cộng thêm hẳn rất tự tin trong việc đánh đổ Ung Vương, chính vì vậy mà Thái Xác không hề nhìn ra được bất kỳ sơ hở nào của hẳn cả.

Thái Xác vô cùng đắc ý, vuốt vuốt chòm râu của mình mỉm cười nói: “Đỗ tướng quân! Gặp được cơ ngộ lớn như thế này, e rằng không phải người nào cũng gặp được đâu, có người có khi cả đời cũng không gặp được nữa ấy chứ! Tướng quân phải nắm chắc cơ hội này mới được! Chỉ cần nắm bắt được nó rồi thì thăng quan phát tài không cần phải nói! Còn nếu không nắm bắt được thì e rằng sẽ ân hận cả đời đấy!”

“Vâng, vâng! Thái Tể Tướng nói đúng lắm, không sai chút nào! Ha ha ha!” Đỗ Văn Hạo mỉm cười vui vẻ đáp lại một cách chân thành, sau đó lại còn cúi người tạ ơn lần nữa.

Thái Xác thấy vậy thì ngay lập tức chuyển luôn sang chuyện khác, cứ như vừa rồi chưa có chuyện gì xảy ra vậy: “Không biết Đỗ tướng quân tìm Ninh công công có chuyện gì vậy hả?”

Đỗ Văn Hạo trong bụng đã chuẩn bị sẵn câu trả lời từ lâu rồi, nên khi mới nghe Thái Xác nói vậy liền đáp: “Ty chức tìm ông ta có chút việc mọn! Lần trước ty chức có nhờ Ninh công công đem về trong cung một ít Đông Trùng Hạ Thảo, nhưng dường như Hoàng Thượng chưa kịp dùng hết thì đã băng hà rồi. Loại thuốc này rất bổ với những người có thể chất yếu đuối! Hôm nay, Hoàng Thái Hậu vì lo lắng nhiều việc, thân thể suy nhược chính vì vậy mà ty chức muốn vào trong này lấy một ít về bồi bổ cho Hoàng Thái Hậu! ”

Thái Xác nghe xong thì chợt hiểu ra vấn đề, ông ta liền gật gật đầu nói: “Thì ra là vậy, vậy thì chúng ta phải mau mau đi tìm Ninh công công mới được!”

Sau một hồi tìm kiếm, hai người mới tìm thấy Ninh công công đang ngồi ở bên cạnh linh điện của Hoàng Thượng tay đốt hương, miệng lầm nhảm cúng tế.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền tiến lại gần Ninh công công rồi nói: “Công công đừng quá đau buồn...!”

Ninh công công nghe thấy có tiếng nói liền từ từ ngước đầu lên nhìn hai mắt của ông lúc này ướt nhòe, nhìn một hồi lâu Ninh công công mới nhận ra Đỗ Văn Hạo, ông liền vội vã đứng dậy nói: “Thì ra là Đỗ tướng quân! Tướng quân tìm lão nô có việc gì vậy?”

“Có chuyện gấp muốn gặp công công một lát. chúng ta ra đằng kia nói chuyện một chút nhé, được không?” Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói.

Ninh công công nghe xong liền gật gật đầu. Sau đó đi theo chân Đỗ Văn Hạo ra bên ngoài. Thấy hai người Đỗ Văn Hạo và Ninh công công có chuyện muốn bàn riêng với nhau. Thái Xác lúc này cũng cảm thấy không tiện khi đi theo để nghe ngóng, vì vậy ông ta không đi theo nữa. Đỗ Văn Hạo cẩn thận dòm trước ngó sau

một hồi mới cúi người thấp giọng nói: “Ninh công công! Nghe nói lúc Hoàng Thượng băng hà, thì vừa vặn là lúc Ngự Triển trực ban, nhưng Ngự Triển lại uống rượu say làm lỡ việc cứu chữa Hoàng Thượng, còn Thái Y khác thì lại đến muộn không kịp cứu chữa, chính vì vậy mà Hoàng Thượng mới băng hà. Không biết sự việc có phải như vậy không?”

Ninh công công nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Hình như là vậy! Không biết Đỗ tướng quân tại sao tự nhiên lại hỏi đến chuyện này vậy?”

Đỗ Văn Hạo và Ninh công công có giao tình khá là mật thiết, biết Ninh công công cũng là người kín mồm kín miệng, chính vì vậy mà hắn liền thấp giọng đem sự thật ra nói cho ông ta nghe: “Không dám giấu gì công công! Tiểu đệ và Thái Y Thừa Ngự Triển là anh em bằng hữu khá tốt của nhau, khi tiểu đệ mới chân ướt chân ráo vào Thái Y Viện thì ông ta hết mực giúp đỡ cho tiểu đệ! Lần này Ngự Triển chẳng may bị tội nhốt trong ngục tối, nghe nói là sắp bị chém đầu nữa! Thực ra hôm qua vợ và mẫu thân của Ngự Triển có đến tìm tiểu đệ, rồi tiết lộ cho tiểu đệ một tin vô cùng quan trọng, làm cho tiểu đệ không thể không chú ý được, chính vì vậy mà hôm nay đến tìm công công!”

“Ồ! Không biết là tin gì mà quan trọng như vậy?” Ninh công công hỏi.

“Mẫu thân cũng với phu nhân của Ngự Triển đã thề với tiểu đệ rằng Ngự Triển từ trước đến giờ sức khỏe khá yếu, nên đã cai rượu từ nhiều năm nay rồi. Chính vì vậy mà ông ta không thể nào vì say rượu mà làm lỡ việc cứu chữa cho Hoàng Thượng được! Chắc chắn là có người vu khống cho ông ta. Vì thế nên mà hai người đó mới tìm đến tiểu đệ để kêu oan!” Đỗ Văn Hạo nói.

Ninh công công nghe xong thì sững người kinh hãi. Ông ta đưa mắt sang hai bên dò xét một lúc rồi mới thấp giọng nói: “Có thật là như vậy không hả?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Tiểu đệ chỉ nghe hai người đó nói với tiểu đệ vậy thôi! Chính vì vậy mà tiểu đệ mới chạy đến đây để tìm công công! Thực ra tiểu đệ vẫn chưa xác nhận xem nó là thật hay giả nữa! Vậy nhưng, xem bộ dạng của người đó thì dường như không phải là đóng kịch, hơn nữa Hoàng Thượng băng hà vốn có rất nhiều điều bí ẩn. Chúng ta cũng phải quan tâm và điều tra một chút mới không cảm thấy cắn rứt lương tâm với Hoàng Thượng! Tiểu đệ nói vậy có đúng không hả công công?”

Ninh công công nghe xong thì gật gù nói: “Đỗ lão đệ nói chí lý lắm! Lão nô thực ra là đã có ý nghi ngờ từ trước rồi. Theo lý mà nói thì người trực ban tuyệt đối không được phép uống rượu, và cũng không được phép rời Hoàng Thượng nửa bước! Vậy thì tại sao khi Hoàng Thượng băng hà Ngự Thái Y lại nằm say khướt trong căn nhà nhỏ ở trong Ngự Hoa Viên, mặc cho người ta lay lắc thế nào cũng không tỉnh! Cái này rất cuộc là ai đã làm cho Ngự Thái Y bị như vậy thì chúng ta phải điều tra cho rõ ràng mới được! ”

“Ngự Thái Y vẫn chưa nhận tội?”

“Vừa nãy thì không thừa nhận tội kêu khóc van xin nói mình bị oan. Ông ta nói rằng mình không uống rượu kết quả là ông ta bị giao cho Ngự Sử Đài, dưới cực hình đau đớn thì làm sao mà chịu nổi cơ chứ? Thế là ngay tối ngày hôm đó Ngự Triển đã tự nhận hết tội, nhận mình uống rượu làm hỏng việc lớn! Nhưng vì ông ta khai nhiều lời khai khác nhau quá. Hôm nay thì nói là mình đi trộm rượu uống, ngày khác thì lại khai là không biết ai đã đặt rượu ở trong phòng để ông ta phát hiện ra rồi uống! Còn sau đó ông ta lại khai là mình tự đi mua rượu uống...!” Ninh công công nói.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi trầm giọng hỏi: “Công công! Trước khi Hoàng Thượng băng hà thì công công có ở bên cạnh Hoàng Thượng không vậy?”

“Dĩ nhiên là có rồi. Ngày hôm đó là ngày trực của lão nô mà!” Ninh công công đáp.

“Khi đó Hoàng Thượng bị bệnh ở nơi nào? Phát bệnh ra sao? Triệu chứng như thế nào?” Đỗ Văn Hạo nôn nóng hỏi.

“Ngay đêm đầu tiên Hoàng Thượng đến ngủ với Chu Đức Phi nương nương, sau đó trời sáng thì người tỉnh dậy rồi làm vệ sinh là dùng bữa sáng. Chu Đức Phi nương nương nói Hoàng Thượng uống thuốc trước, bảo là Đỗ lão đệ đã dặn dò như vậy rồi, nên Hoàng Thượng phải dùng thang thuốc này. Hoàng Thượng nghe vậy liền mỉm cười rất vui vẻ. vì người biết trong đám phi tần ở trong cung thì duy chỉ có mỗi Chu Đức Phi

nương nương là còn giục Hoàng Thượng uống thuốc, đốc thúc rất là nghiêm ngặt, sau đó Hoàng Thượng liền uống thuốc của Đỗ lão đệ đã kê cho! ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền thở dài nói: “Trong các phi tần nơi hậu cung, thì chỉ có mỗi Đức Phi nương nương là có thể khuyên nhủ được Hoàng Thượng mà thôi! Các phi tần khác thì thường hay chiều theo ý của Hoàng Thượng. Hoàng Thượng không muốn uống thì cũng không ép người uống, như vậy thì chẳng khác gì là hại Hoàng Thượng cả!”

“Đúng vậy! Các phi tần trong hậu cung chỉ có mỗi Chu Đức Phi nương nương là đối xử với Hoàng Thượng đúng mực nhất! Sau khi Hoàng Thượng băng hà thì nương nương khóc lóc thảm thiết, đến mấy đứa người hầu trông mà cũng cảm thấy xót xa thay cho nương nương!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật đầu tán đồng, hần bỗng nhiên nhớ ra là hần đã quay về kinh thành khá lâu rồi mà cũng mới chỉ gặp Chu Đức Phi nương nương có mỗi một lần, mà lần đó lại chính là lần hần vào bái kiến Hoàng Thái Hậu bắt gặp Chu Đức Phi nương nương tại linh đường của Thái Hoàng Thái Hậu. Hần nhớ lúc đó trông nàng khô héo, bơ phờ, rệu rã lắm. Chắc là nàng rất đau lòng vì cái chết của Hoàng Thượng, nên thần sắc mới trở nên khổ sở như vậy! Nói tới Chu Đức Phi nương nương thì Đỗ Văn Hạo mới sực nhớ ra nàng vốn là tỷ tỷ của hần vậy nên sau khi bận bịu xong công việc trong quân đội xong cũng nên đi thăm Chu Đức Phi nương nương một chuyến mới được, mong rằng nàng đừng đau buồn quá mà hóa bệnh.

Cho dù con trai của Chu Đức Phi nương nương là lục Hoàng Tử rất có khả năng kế vị lên làm Hoàng Đế nhưng theo như quy định của Hoàng tộc Chu Đức Phi không phải là mẹ chính thống, chính vì vậy mà nàng không thể nhận được những sự đãi ngộ như Hoàng Thái Hậu. Hơn nữa Chu Đức Phi nương nương cũng chẳng phải là người máu me gì với mấy cái công danh này, nên e rằng cũng chẳng mong chờ con mình lên làm vua cho lắm.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền quay sang Ninh công công hỏi tiếp: “về sau thì sao? Hoàng Thượng bị làm sao?”

“Chu Đức Phi nương nương thường phải khuyên Hoàng Thượng uống thuốc rất lâu Hoàng Thượng mới chịu đồng ý, và lần này cũng vậy, Chu Đức Phi nương nương phí không biết bao nhiêu là công sức mới dỗ dành được Hoàng Thượng uống thuốc, rồi nương nương liền cho gọi đầu bếp trong Dực Phòng bưng thuốc lên cho Hoàng Thượng, đó chính là vị thuốc Đông Trùng Hạ Thảo do Đỗ lão đệ gửi về cho Hoàng Thượng. Sau khi dùng thuốc xong, thì mọi người liền dùng bữa, trong lúc Hoàng Thượng và Chu Đức Phi nương nương đang ăn thì Hoàng Thượng đột nhiên ôm lấy ngực của mình nói tim của người đập loạn xạ, có cảm giác vô cùng hồi hộp bất an! Tiếp sau đó Hoàng Thượng liền lão đảo đứng dậy đến cả bát đĩa ở trên bàn cũng bị hất văng tung tóe!” Ninh công công tỉ mỉ kể lại sự tình.

“Chờ chút!” Đỗ Văn Hạo vội vã cắt lời của Ninh công công nói: “Hoàng Thượng khi đó cụ thể cảm thấy trong người như thế nào? Công công có thể nói rõ cho tiểu đệ nghe được không?”

Ninh công công nghe vậy liền ngửa đầu lên ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Lão nô chỉ nhớ khi đó Hoàng Thượng ôm lấy ngực của mình nói cảm thấy tim đập rộn ràng, lo lắng, bất an! À.... Đúng rồi. Hoàng Thượng còn cảm thấy chóng mặt, đứng cũng không vững sau đó liền ngã vật trên chiếc sạp mềm!”

“Hồi hộp bất an, lại cảm thấy chóng mặt....?” Đỗ Văn Hạo cau mày lại suy ngẫm, hai triệu chứng này rất giống với các hiện tượng trúng độc, không thể nào có cách lý giải khác được.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi cặn kẽ hơn tình hình lúc đó. Ninh công công thì lại không nhớ rõ hơn được nữa vì tình hình lúc đó vô cùng hỗn loạn. Ninh công công cũng chẳng phải là thầy thuốc cũng chẳng nghĩ ngờ trong đồ ăn, hay thuốc uống là có vấn đề, ngẫm nghĩ một hồi lâu Ninh công công liền thấp giọng nói: “Đỗ lão đệ! Lê nào trong này có vấn đề gì hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đáp: “Theo tình hình trước mắt thì đúng là tiểu đệ vẫn chưa thể tìm ra được chứng cứ cụ thể chứng minh là có người đã giả trò! Vậy nhưng, công công lẽ nào không cảm thấy trong chuyện này nó có vấn đề gì hay sao?”

“Theo như Đỗ lão đệ nói, thì lão nô cũng thấy trong chuyện này đúng là có một cái gì đó vô cùng khó hiểu và kỳ quái! Vậy nhưng, lão nô lại là một người ngoài ngành, không hiểu gì về những cái Hình Ngục điều tra như Đỗ lão đệ, rốt cuộc là Ngụy Triển có bị oan hay không, và câu chuyện cuối cùng là như thế nào? Nên

điều tra ra sao? Lão nô không thể nào biết được, không biết ý của Đỗ lão đệ ?” Ninh công công lắc lắc đầu nói.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền im lặng ngẫm nghĩ một hồi, rồi lên tiếng đáp: “Đúng vậy! Trong chuyện này có quá nhiều điểm nghi ngờ, đúng là phải điều tra cho rõ ràng mới được!”

Ninh công công nghe vậy liền nhòm trước ngó sau, thấy không có ai ở gần đây liền thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ lão đệ! Hoàng Thượng đối xử với lão đệ quả thật là vô cùng tốt! Nếu như Hoàng Thượng bằng hà mà có nhiều điểm nghi vấn. Hoặc có thể lão nô suy nghĩ có phần nghiêm trọng hơn nữa là có người đang đứng trong bóng tối bày trò hãm hại Hoàng Thượng, lại còn cố ý chuốc rượu Ngụy Thái Y say mềm làm cho ông ta không thể đến kịp để cứu chữa cho Hoàng Thượng được, thì kẻ đó tội đáng muôn chết! Chuyện này mà lão đệ không điều tra cho rõ ràng, thì rất có lỗi với Hoàng Thượng đó biết không?”

“Công công nói chí phải! Tiểu đệ cũng muốn điều tra việc này lắm đấy chứ! Vậy nhưng chức quyền của tiểu đệ không được phép quản vụ án này...” Đỗ Văn Hạo nói xong liền liếc mắt nhìn Ninh công công dò xét.

Ninh công công nghe vậy liền nói: “Đỗ lão đệ nói cũng hơi bị quá đáng rồi đấy! Đỗ lão đệ đã từng được Hoàng Thượng đích thân khâm điểm lên chức Đề điểm Các Lộ Hình ngục Đề Hình Quan, cho dù các nơi do lão đệ quản trong đó không bao gồm kinh thành, nhưng lại không hề nhắc tới là không được phép điều tra các vụ án trong kinh thành. Chính vì vậy cũng không thể nói là lão đệ đã làm trái với pháp luật được! Hơn nữa, lão đệ cho dù không nhậm chức Đề Điểm Các Lộ Hình ngục Đề Hình Quan đi chăng nữa, thì lão đệ vẫn còn là một Ngự Y ở trong triều! Thủ hạ của lão đệ gây ra chuyện tày trời như vậy, thì lão đệ dĩ nhiên phải có trách nhiệm điều tra cho rõ ràng chứ! Cái này có quan hệ rất lớn với Hoàng Thượng đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền chấp tay lên nói: “Công công trách cứ tiểu đệ đáng lắm! Nghe những lời công công vừa nói tiểu đệ bỗng nhiên thấy mình thật là ngu dại, tiểu đệ đã hiểu rồi. Tiểu đệ khi trước đã quá để ý đến việc phạm pháp mà không dám làm gì! Chuyện lớn tày trời như thế này cho dù tiểu đệ không được phép can dự vào, nhưng tiểu đệ nhất quyết vẫn phải nhúng tay vào. Chứ đừng nói đây lại là chức trách của tiểu đệ! Tiểu đệ bây giờ sẽ lập tức bắt tay vào điều tra ngay! ”

“Được như vậy thì tốt quá rồi! Nếu như Đỗ lão đệ có chỗ nào cần dùng đến lão nô thì cứ việc nói với lão nô một tiếng, lão nô rất vui lòng được giúp đỡ!” Ninh công công cũng không hỏi thêm hấn nên điều tra ra sao, đối với những chuyện như thế này thì biết càng ít càng tốt.

“Cái này thì chắc chắn rồi, tiểu đệ xin được phép cáo từ!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền chấp tay thi lễ.

Đỗ Văn Hạo sau khi ra khỏi nơi đó liền chạy thẳng đến tấm cung bầy linh đường của Thái Hoàng Thái Hậu, hấn bây giờ phải tìm đến Chu Đức Phi nương nương, khi đó Đức Phi nương nương là người ở ngay bên cạnh Hoàng Thượng, nên nàng chắc chắn sẽ biết rất nhiều chuyện.

Hấn không ngồi kiệu đi đến đây, bởi vì hai nơi này cách nhau cũng không xa lắm, hấn cũng nhân tiện trên đường đi bộ đến đây nghĩ nên điều tra vụ án này ra sao.

Trời lúc này cũng đã tối. Màn đêm đầu hè bắt đầu buông xuống mảnh đất khô cứng ở phía bắc này, những ngọn gió hiu hiu thổi vào cánh cửa sổ làm cho cánh cửa kêu lên kêu kẹt. Những nụ hoa chớm nở rơi rớt trên thềm như cúi đầu đau thương, gió đêm theo những hạt mưa rơi tí tách lên trên những mầm hoa, chúng như những giọt nước mắt chảy đêm hè vắng, lách tách đến chạnh lòng.

Khi Đỗ Văn Hạo đến tấm cung thì thật thật không may cho hấn là có mấy vị phu nhân của các công tôn đại thân đang đến tế lễ và thăm nom các vị phi tần, bọn họ đang ngồi nói chuyện với nhau. Tiêu công công vốn lúc đầu định vào bẩm báo cho Hoàng Thái Hậu biết, nhưng Đỗ Văn Hạo liền ngăn lại rồi sau đó hấn đi vào trong hoa phòng ngồi đợi. Tiêu công công thấy vậy cũng bước theo cũng hấn vào ngồi bên trong.

Gió bên ngoài tiếp tục nổi lên, những chiếc rèm màu tím khẽ phất phơ trong gió. trong ánh đèn leo lét, yếu ớt, lay lắt như bóng dáng của một cô gái đang bay người uốn lượn, đêm xuống càng lúc càng nhanh ánh đèn phát lên bóng hình của rặng trúc bên ngoài đung đưa hiu quạnh, xa xa còn văng vẳng tiếng chó sủa khi đêm về. Tiêu công công ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo lúc này có lẽ vì mấy ngày nay vất vả mệt nhọc, dường như không có thời gian để ngủ nghỉ, chính vì vậy mà chả mấy chốc ông đã nằm bẹp lên bàn ngáy lên đều đều.

Đỗ Văn Hạo ở trong hoàn cảnh này cũng cảm thấy không thể nào cưỡng lại được cơn buồn ngủ đang kéo về âm ỉ.

Đột nhiên có một tiếng động vang lên kêu loảng xoảng làm cho Đỗ Văn Hạo kinh hãi giật mình tỉnh dậy.

Đứa cung nữ thấy Đỗ Văn Hạo đột nhiên ngồi thẳng người dậy như vậy, sợ quá quỳ luôn xuống đất dập đầu van xin: “Nô tỳ đáng chết mong tướng quân xá tội! nô tỳ chẳng qua là sợ đại nhân bị lạnh, nên định choàng lên cho đại nhân một chiếc áo giữ ấm, nhưng ai ngờ nô tỳ chẳng may làm rơi tách trà đặt trên bàn

những thầy thuốc thời đó đều đồng tình cho rằng Chu Sa không những vô độc mà còn là vị thuốc thượng hạng (cái này lấy trong). Thậm chí còn coi Chu Sa là vị thuốc tốt nhất nhất trong các loại thuốc. Nhưng trong thực tế thì bản thân Chu Sa vốn là có độc, và thành phần của nó bao gồm Lưu Huỳnh, Thủy Ngân, khi uống vào cơ thể người thì sẽ làm cho người bị nhiễm độc từ Thủy Ngân. Tần Thủy Hoàng ngày xưa chết cũng là do uống thuốc trường sinh, tích tụ Thủy Ngân trong người nhiều quá mà chết.

Chất Lưu Huỳnh, Thủy Ngân trong Chu Sa có thể phá hoại tất cả hệ thống trong cơ thể con người, đặc biệt là các thần kinh tạo máu, thần kinh tiêu hóa và các hệ thống tuần hoàn máu, làm hư tổn lực phủ ngũ tạng bao gồm gan, thận, nội tạng. Tổng thần Tông vốn đã mắc phải chứng suy thận bấy giờ lại cho thêm Chu Sa vào uống thì chẳng khác nào đổ thêm dầu vào lửa, đã bệnh rồi còn bệnh thêm.

Đỗ Văn Hạo biết rằng muốn thay đổi nhận thức, hiểu biết của người xưa về Chu Sa là không thể được, chính vì vậy mà hắn cũng chẳng buồn giải thích nhiều làm gì cho mệt, mà cho dù hắn có giải thích thế nào đi chăng nữa thì Chu Đức Phi nương nương cũng chẳng hiểu, nên liền hỏi sang chuyện khác: “Hoàng Thượng uống thuốc cho thêm Chu Sa từ bao giờ vậy?”

“Khi đệ vừa rời cung được một tháng! Đúng vào lúc Hoàng Thượng lâm bệnh thì Ung vương liền khuyên bảo như vậy. Trịnh Cốc cũng nói rằng Chu Sa không hề xung đột gì với thuốc của đệ cả. Chính vì vậy mà Hoàng Thượng mới....!”

Từ đó đến nay tính ra cũng gần một năm rồi. Đỗ Văn Hạo lẩm nhẩm tính, sau đó lại lên tiếng hỏi: “Hoàng Thượng dùng thuốc xong thì tình trạng thế nào?”

“Trông Hoàng Thượng khỏe ra có lúc còn thức qua đêm để phê duyệt tấu trình, bàn bạc những việc cơ mật đại sự, cứ như vậy cho đến sáng mà không thấy mệt mỏi gì cả!” Chu Đức Phi nương nương đáp.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ biết cười khổ bởi vì hắn biết rằng, khi sử dụng hàm lượng ít Chu Sa đúng là sẽ kích thích con người có trạng thái hưng phấn, chính vì vậy mà tinh thần sẽ vô cùng sáng khoái. Cũng chính vì điều này mà Chu Sa mới được người xưa coi là loại thuốc trường thọ. Vậy nhưng, khi dùng Chu Sa trong một thời gian dài sẽ làm cho hàm lượng Thủy Ngân gia tăng, tích tụ đến một mức độ nhất định sẽ làm cho người ta bị trúng độc, nguy hiểm đến tính mạng. Nghĩ vậy Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Hoàng Thượng ngoại trừ tinh thần phấn chấn ra. thì còn có các triệu chứng gì khác không? Ví dụ như run rẩy, nói năng không rõ ràng....!”

Chu Đức Phi nương nương nghe vậy liền đáp: “Đúng rồi! Khi Hoàng Thượng phát bệnh thì tay chân, cũng như nét mặt không ngừng run rẩy, nhưng sau khi uống thuốc vào thì lại hết...ý’

Các mô cơ lun rẩy là hiện tượng điển hình trúng độc thủy ngân mãn tính. Đỗ Văn Hạo nghe mà nặng trĩu cõi lòng, hắn lại hỏi: “Còn gì nữa không? Ví dụ như miệng của Hoàng Thượng có mùi vị gì khác lạ không?”

“Mùi vị?” Nghe Đỗ Văn Hạo nhắc nhớ như vậy. Chu Đức Phi nương nương lập tức nhớ ra nói: “Đúng rồi, Miệng của Hoàng Thượng có mùi vị khác lạ! Cái mùi vị đó cứ như người ta vừa đưa cái thìa sắt ngâm vào trong miệng vậy... ”

Đỗ Văn Hạo hiểu ra được ý của Chu Đức Phi nương nương nói cái mùi đó ở đây chính là mùi vị của kim loại, hắn càng nghĩ càng cảm thấy ghê sợ. đây cũng là một trong những hiện tượng của trúng độc Thủy Ngân mãn tính. Chu Đức Phi nương nương ở bên cạnh Hoàng Thượng lâu ngày, lại vô cùng quan tâm đến sức khỏe của Hoàng Thượng nên mới có thể tỉ mỉ nói ra những dấu mối quan trọng như thế này. Vậy nhưng Đỗ Văn Hạo không muốn đổ trò dẫn dụ nàng khai báo ra hết. Vì như vậy thì độ tin cậy không được cao lắm, chính vì thế mà chỉ hỏi những câu hỏi vô cùng đem giảo: “Hoàng Thượng có những biểu hiện gì không được tốt? Tỷ cố gắng nhớ lại những hiện tượng khác thường của Hoàng Thượng giúp đệ được không?”

Chu Đức Phi nương nương nghe vậy liền cúi đầu suy nghĩ một lúc, rồi cất giọng khàn khàn của mình nói: “Hoàng Thượng...! Đúng rồi nước miếng của Hoàng Thượng rất nhiều, có hôm khi mới tỉnh dậy thì cả cái gối của Hoàng Thượng đều ướt nhẹp! Tỷ ngày trước còn trêu đùa Hoàng Thượng lớn rồi mà chẳng khác gì trẻ con cả.”

đây cũng là một trong những hiện tượng trúng độc mãn tính Thủy Ngân gây ra. Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Đại tiện tiện của Hoàng Thượng ra sao? Có gì khác thường không?”

“ừm...Hoàng Thượng khi tiểu tiện hay có vệt đỏ như máu! Hoàng Thượng cũng đã cho gọi Trịnh Cốc đến hỏi. Trịnh Cốc nói rằng Hoàng Thượng không có vấn đề gì cả. ông ta còn nói đó là hiện tượng thông thường khi sử dụng Chu Sa, bảo hiện tượng như vậy là bài tiết chất độc trong cơ thể người ra ngoài nên mới có hiện tượng như vậy!” Chu Đức Phi nường nường nói.

“Tên khốn!” Đỗ Văn Hạo không nhịn nổi liền chửi đồng một câu rồi lại nói tiếp: “Trịnh Cốc cũng là một

“Trần Mỹ Nhân dĩ nhiên là có tội rồi, nó làm loạn nơi hậu cung đáng phải chịu tội chết, chẳng qua là Hoàng Thái Hậu quá đổi nhân từ nên đã tha cho nó. Nó sớm đã đáng chết rồi, bây giờ đưa nó đi tuần táng là cả một vinh dự cho nó rồi! Hơn nữa, Hoàng Thượng yêu thương nó như vậy, đưa nó tuần táng cũng lẽ nào không tốt hay sao?” Hoàng Thái Hậu đành mặt lại nói.

“Vậy còn Dụ Cáp Nhi thì sao? Dụ Cáp Nhi làm gì có tội tình gì?” Đỗ Văn Hạo nói.

Hoàng Thái Hậu nghe hần nói vậy thì buồn bã, giọng của bà như sắp khóc thấp giọng nói: “Ta cũng biết là Dụ Cáp Nhi không có tội gì, nhưng Hoàng Thượng rất yêu quý Dụ Cáp Nhi, và nó cũng rất quý và nghe lời Hoàng Thượng! Ta ngày nào cũng nằm mơ thấy Hoàng Thượng nói ta rằng Hoàng Thượng ở cõi âm một mình lẻ loi cô đơn, ta tỉnh lại khóc hết cả nước mắt. Để Dụ Cáp Nhi xuống cõi âm nói chuyện với Hoàng Thượng cho Hoàng Thượng đỡ buồn!”

Đỗ Văn Hạo nghe giọng nói của Hoàng Thái Hậu như sắp khóc thì cũng cảm thấy lòng đau như cắt. Hần thở dài một tiếng rồi vòng tay ôm lấy eo của Hoàng Thái Hậu, áp bà ta vào trong lòng của mình rồi nói: “Ta biết, ta biết nàng là một người rất lương thiện. Hoàng Thượng mất rồi nên nàng rất buồn, nỗi buồn của nàng ta rất hiểu! ”

Lời nói của hần càng làm cho Hoàng Thái Hậu buồn hơn. Bà gục vào ngực của Đỗ Văn Hạo khóc lên hu hu.

Đỗ Văn Hạo lại vuốt vuốt mái tóc của bà nhẹ nhàng hôn lên trán Hoàng Thái Hậu một cái rồi nói: “Ta biết tất cả những thứ này đều là do Thái Hoàng Thái Hậu và các vị vương công đại thần trong triều sắp đặt cả. Đó cũng không phải là ý nguyện của nàng, đúng không?”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền ngược mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta làm như vậy có tàn nhẫn quá không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn vào gương mặt đầm lệ của Hoàng Thái Hậu liền đưa môi mình lên hôn bà ta một cái. Hoàng Thái Hậu cũng hưởng ứng lại bá lấy cổ của hần hôn lấy hôn để, vừa hôn vừa khóc.

452. Chương 395: Ôn Nhu Kế

Đỗ Văn Hạo ôm chặt lấy Hoàng Thái Hậu hôn một cách nồng nhiệt hơn. Lưỡi của hần như một con rắn luôn lách trong miệng của Hoàng Thái Hậu. sau đó cái miệng của hần dần lan la lên mắt, rồi ra dái tai của Hoàng Thái Hậu rồi thì thầm nói vào tai của bà: “Thao Thao (tên gọi thân mật của Hoàng Thái Hậu, và chỉ có Đỗ Văn Hạo mới được phép gọi như vậy)! Nàng có biết đến chuyện kết cỏ báo ân không?”

Hoàng Thái Hậu khẽ lắc đầu tỏ vẻ không biết.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy lại hôn lên gương mặt xinh đẹp của Hoàng Thái Hậu nói: “Thời Xuân Thu, người ta rất thịnh hành tuần táng, khi đó đại phu của nước Tấn là Ngụy Vô Tử rất yêu quý một tiểu thiếp của ông ta. Sau đó ông ta bỗng nhiên mắc bệnh nặng, biết mình sẽ không qua khỏi. Trong thâm tâm của ông vẫn vô cùng luyến tiếc vị tiểu thiếp đó của mình, thế là ông liền dặn dò con trai của mình là Ngụy Khảo rằng sau khi ông qua đời thì hãy đem người tiểu thiếp này gả cho người khác, sau đó trong lúc bệnh nặng sắp chết Ngụy Vô Tử đột nhiên thay đổi ý định của mình, dặn dò con trai của mình rằng ông ta chết rồi thì phải đem người tiểu thiếp kia tuần táng cùng với mình, nói xong thì ông ta tắt thở mà chết. Sau khi Ngụy Vô Tử chết rồi thì Ngụy Khảo cho rằng ông trước lúc chết ăn nói hồ đồ, nên làm theo lời dặn dò khi ông ta vẫn còn tỉnh táo. Thế là Ngụy Khảo không tuần táng vị tiểu thiếp kia cùng với cha của mình, mà đem nàng đi gả cho người khác!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền ngược mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, ánh mắt sáng lên nói: “Ngụy Khảo quả là một người tốt!”

“Đúng vậy! Và người tốt thì luôn gặp được điều tốt lành. Ngụy Khảo là đại tướng của nước Tấn, sau đó trong một trận đại chiến với nước Tần, Ngụy Khảo bị đại tướng của nước Tần là Đỗ Hồi truy sát. Lúc đó bỗng nhiên xuất hiện một bà lão. Bà lão đó ngồi ở ven đường kết những ngọn cỏ lại với nhau thành cái bẫy chuyên để ngáng vó ngựa, quả nhiên ngựa của đại tướng Đỗ Hồi bị mắc vào bẫy. Đỗ Hồi mất vó ngã nhào xuống ngựa. Ngụy Khảo không những bảo toàn được tính mạng, mà còn bắt sống được đại tướng của nước Tần là Đỗ Hồi nữa. Khi trận chiến kết thúc, thì Ngụy Khảo nằm mơ thấy bà lão kia. Bà lão đó nói với

Ngụy Khỏa rằng. Bà lão vốn là tiểu thiếp khi xưa của Ngụy Vô Tử, bà lão ngồi bên vệ đường kết cỏ cứu Ngụy Khỏa là muốn báo đáp công ơn của Ngụy Khỏa đã không đưa bà tuần táng cùng với Ngụy Vô Tử. Đây chính là câu chuyện kết cỏ báo ân!” Đỗ Văn Hạo kể.

Hoàng Thái Hậu nghe xong liền ngược nhìn Đỗ Văn Hạo. Một lúc sau mới lên tiếng nói: “Văn Hạo! Ta đã hiểu ý của chàng khi kể cho ta nghe câu chuyện này rồi, vậy nhưng tình hình hiện giờ không giống trong câu chuyện của chàng vừa kể chút nào. Ngụy Vô Tử về sau bắt tiểu thiếp tuần táng cùng mình là lúc bệnh nguy, thần trí hỗn loạn nói thế. Nên không thể nào coi là đúng được! Vậy nhưng Thái Hoàng Thái Hậu đã dặn dò rõ ràng ta việc này lắm rồi! Thái Hoàng Thái Hậu khi đó nói rất trang trọng, người cũng không hề phát bệnh, thậm chí vô cùng tỉnh táo. Hơn nữa cũng chỉ nói có mỗi một lần đó thôi, ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu ta không thể nào không tuân theo được! ”

“Vậy nhưng, ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu đã đi ngược lại với luân thường đạo lý rồi! Đưa người sống ra tuần táng cùng với người chết, nàng nghĩ xem người bị tuần táng và người nhà của người ta sẽ nghĩ gì, họ cảm thấy thế nào đây?” Đỗ Văn Hạo hỏi lại.

Gương mặt của Hoàng Thái Hậu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì thất sắc ảm đạm, nhưng bà vẫn thấp giọng nói: “Xin lỗi Văn Hạo! đây là ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu, ta chỉ có thể làm theo ý của người được thôi! Chàng hãy tha thứ cho ta, việc này ta không thể nào nghe theo chàng được!”

Đỗ Văn nghe Hoàng Thái Hậu nói vậy thì chỉ biết trơ mắt ếch ra không biết nói thêm gì nữa. hần biết tính tình của Hoàng Thái Hậu tuy rất yếu mềm, nhưng lại là người rất quy tắc, không nhún bước trước cường quyền, nên hần nghĩ chỉ có thể dùng đầu óc để dụ dỗ bà được thôi. Nghĩ vậy, hần liền chỉnh sửa lại mái tóc của Hoàng Thái Hậu, dịu dàng nói: “Thao Thao! Nàng cả tháng nay đã vất vả lắm rồi, trông nàng gầy đi thấy rõ!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy mỉm cười nói: “cũng chẳng có gì cả đâu! Cũng may mà chàng đã kịp thời phát hiện mấy người bọn nó gươm giáo gặp nhau rồi kịp thời ngăn chặn lại nếu không thì hậu quả vô cùng nghiêm trọng!”

“Chờ cho mọi việc xong rồi. Việc kế vị Hoàng Đế ổn thỏa, thuận lợi xong đâu đấy, ta sẽ đưa nàng đi nghỉ ở một nơi thanh tịnh để tĩnh dưỡng vài hôm. nàng thấy có được không?” Đỗ Văn Hạo ngọt ngào nói.

Hoàng Thái Hậu nghe vậy mừng rỡ đáp: “Thật không?”

“Ừm!” Đỗ Văn Hạo nói xong lại cúi xuống hôn lấy đôi môi của Hoàng Thái Hậu. Sau đó đặt bà nằm ngửa xuống chiếc sạp mềm, tiếp tục hôn lên khắp khuôn mặt Hoàng Thái Hậu, và ngày càng mãnh liệt hơn, sau đó hần nhẹ nhàng cởi nút áo của Hoàng Thái Hậu, rồi hôn lên bộ tuyết lê của bà, hần rất khéo léo gọi lên ngọn lửa dục vọng của Hoàng Thái Hậu. Mặc dù Hoàng Thái Hậu đang thở dốc khó khăn, nhưng bà vẫn nắm chặt lấy tay của Đỗ Văn Hạo cầu xin: “Văn Hạo đừng! Bây giờ chưa được!”

“Vậy thì bao giờ mới được vậy? Ta muốn nàng...!” Đỗ Văn Hạo hôn lên tai của Hoàng Thái Hậu không ngừng thăm thì bên tai của bà.

Hoàng Thái Hậu hôn lấy Đỗ Văn Hạo nói: “Chờ.. .chờ cho ta mãn hạn tang đã!”

“Bao lâu?”

“Ba năm! Ta phải chịu tang Thái Hoàng Thái Hậu, phải đợi ba năm nữa!” Hoàng Thái Hậu đáp.

“Không được! Ta không thể đợi lâu thế được, chờ cho việc an táng này xong xuôi hết cả rồi, ta muốn có được nàng!”Đỗ Văn Hạo nói xong lại bóp lên bộ ngực của Hoàng Thái Hậu.

Hoàng Thái Hậu bỗng nhiên nghe thấy hai từ an táng, thì đầu óc vốn đang hỗn loạn của bà bỗng nhiên tỉnh táo hẳn ra. Bà nhẹ nhàng đẩy Đỗ Văn Hạo sang một bên, hờn giận nói: “Văn Hạo! Chàng lúc này nói ta phải làm theo đúng cương thường đạo lý. Vậy thì chàng cũng không nên ép ta làm trái lại với những đạo lý này mới phải chứ....! ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì thất kinh, hần lấy lại bình tĩnh vội vàng ôm lấy thân hình của Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng dỗ dành nói: “Được rồi, ta đã sai rồi! Ta không ép nàng nữa, ta đợi ba năm nữa, như vậy đã được chưa?”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy mới gật gật đầu, rồi lại dựa đầu vào ngực của hân mỉm cười nói: “Của chàng thì chắc chắn sẽ thuộc về chàng, đừng vội vàng như vậy...!”

“Ừm! Vậy nàng cứ thoải mái đi, để ta hôn nàng một cái đã, cái này có được không vậy?”

“Ừm!” Hoàng Thái Hậu nói xong liền ngẩng mặt lên nhắm mắt lại chờ đợi nụ hôn của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo bắt đầu giờ hết tài nghệ của mình ra, hân áp dụng cả những kỹ thuật trong các bộ phim XXX thời hiện đại, cộng thêm với kinh nghiệm đã có được khi tích lũy từ Bàng Vũ Cầm, Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi và còn cả Vương Nhuận Tuyết nữa. Chính vì vậy mà hân rất có tự tin khi muốn khêu gợi Hoàng Thái Hậu.

Kinh nghiệm của Đỗ Văn Hạo cả về lý luận và thực tiễn trong khoản này là vô cùng phong phú, còn Hoàng Thái Hậu thì làm gì đã được tận hưởng những giây phút thần tiên như thế này.,nên rất nhanh bà đã bị Đỗ Văn Hạo Đốn vào thế bí, đầu óc quay cuồng, không cầm nổi nữa cứ thế rên lên từng chập.

Đỗ Văn Hạo nhân lúc Hoàng Thái Hậu đang mê mẩn trong cơn xúc cảm mãnh liệt, liền ghé tai nói như rót mật: “Thao Thao cưng yêu! Cục cưng của ta, hứa với ta đi, đừng để mấy người Dụ Cấp Nhi tuần táng cũng Hoàng Thượng được không?”

Hoàng Thái Hậu bị Đỗ Văn Hạo kích thích khiến cho ngọn lửa dục vọng bốc lên ngàn ngút, đầu óc không còn tỉnh táo nữa, bà rên lên đáp lại: “Vậy nhưng, đây là... đây là ... là ý ... ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu.... ta không thể...!”

“Dụ Cấp Nhi còn trẻ như vậy, đã thế còn xinh đẹp nữa, nếu mà bị tuần táng cũng thì có phải là đáng thương quá không?” Đỗ Văn Hạo thủ thủ nói.

Hoàng Thái Hậu mở to mắt ra, ôm chặt lấy tay của hân rồi ôm hôn một cách điên dại. Sau đó nhẹ nhàng nói: “Chàng thích Dụ Cấp Nhi hả? Nếu chàng thích thì ta sẽ tha cho nó, rồi đem nó tặng cho chàng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mừng húm. Tuy hân đối với Dụ Cấp Nhi cũng chẳng có tình cảm gì đặc biệt, cũng không hân là tình yêu, nhưng nếu như hân bây giờ đồng ý thì có thể cứu được mạng của Dụ Cấp Nhi. Như vậy cũng đáng lắm. Nhưng, Đỗ Văn Hạo đột nhiên để ý thấy trong ánh mắt của Hoàng Thái Hậu có một cái gì đó đau xót khó tả. Hân lập tức hiểu ngay ra rằng Hoàng Thái Hậu đang ghen! Cái này cũng đúng thôi tình yêu vốn ích kỷ mà. Hoàng Thái Hậu nói vậy thôi, có khi là đang muốn thử mình đây mà.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền đành mặt lại, dí chặt môi của Hoàng Thái Hậu xuống mà nói: “Nàng nói lung tung cái gì thế? Ta khi nào nói thích Dụ Cấp Nhi hả? Trong trái tim ta chỉ có một mình Thao Thao nàng thôi! Hơn nữa, Dụ Cấp Nhi là người của Hoàng Thượng, ta làm sao mà dám thích nàng ta được cơ chứ?”

“Ta còn là mẹ của Hoàng Thượng nữa là...Hoàng Thái Hậu nói đến đây thì nghĩ tới việc con trai mình đột nhiên qua đời trẻ như vậy. Mặc dù sự việc đã qua được cả tháng, cộng thêm có cả Đỗ Văn Hạo an ủi, nỗi đau cũng đã nguôi đi phần nào, nhưng lúc này đây bỗng nhiên bà lại cảm thấy chưa xót, đau đớn, nét mặt càng thêm ảm đạm.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cả kinh, hân không muốn bao nhiêu công sức của mình bỗng nhiên đổ sông đổ bể được, rất nhanh Đỗ Văn Hạo lại dùng kỹ xảo kích dục của mình khơi dậy lại ngọn lửa dục đang dần dần nguôi tắt của Hoàng Thái Hậu. hân phải trân trọng những thời cơ như thế này mới mong thành công được, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo lại hôn như mưa lên môi của Hoàng Thái Hậu rồi dịu dàng, âu yếm nói: “Quan hệ mẹ con với quan hệ vợ chồng là khác nhau chứ? Dụ Cấp Nhi là người của Hoàng Thượng rồi, chỉ có mỗi Thao Thao nàng là của ta thôi! Ta biết nàng thực ra rất yêu ta, nàng tặng ta chiếc gối Như Ý ngày đó đã nói lên tất cả rồi!”

Hoàng Thái Hậu ngày trước bị bệnh đau bụng kinh đã hơn mười năm, đau đớn khôn cùng, Đỗ Văn Hạo khi đó chữa bệnh cho bà, làm dứt được cơn đau quái ác hành hạ suốt mười năm của Hoàng Thái Hậu. Hoàng Thái Hậu cảm kích công ơn của hân đã đem chiếc gối Như Ý là kỷ vật của bà và Tổng Anh Tông ra tặng Đỗ Văn Hạo để tỏ lòng cảm ơn của mình.

Khi đó đúng là trong thâm tâm của bà cũng đã thâm thương trọng nhớ anh chàng Thái Y trẻ tuổi đẹp trai lại tài giỏi này rồi vậy nhưng bà không dám nói ra. Hoàng Thái Hậu tặng gối Như Ý là một hàm ý gửi tới Đỗ Văn Hạo. Bây giờ Đỗ Văn Hạo nhắc lại chuyện xưa. Đột nhiên cảm thấy ngượng ngùng vô cùng, bà liền đưa tay lên đánh yêu Đỗ Văn Hạo một cái rồi mắng: “Xí! Tự tưởng bổ, ai thèm yêu chàng cơ chứ...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lại hôn lên đôi môi của Hoàng Thái Hậu cười nói: “Vậy thì ta yêu nàng, như vậy đã được chưa hả?”

Người ta thường nói tai của người phụ nữ dùng để nghe những lời yêu đương ngọt ngào, không có một người phụ nữ nào lại không thích những lời đường mật cả, ngay cả Hoàng Thái Hậu cũng vậy. Trái tim khô quạnh bao nhiêu năm nay, một khi đã bị ngọn lửa tình yêu thổi bùng lên có khi còn hưng dữ hơn cả những cô gái mới yêu nữa. Chính vì vậy mà rất nhanh Hoàng Thái Hậu đã bỏ hết những sự đau khổ ra khỏi đầu óc của mình, nhẹ nhàng nói: “Ta là Hoàng Thái Hậu, chàng cũng dám yêu sao? Không sợ người khác nói xấu chàng sau lưng sao?”

“Không sợ! Yêu thì là yêu, kể cả tất cả mọi người trên thế gian này đều biết thì ta cũng không sợ. Cho dù trời có sập xuống ta cũng vẫn ở bên cạnh nàng!” Đỗ Văn Hạo thề thốt.

Hoàng Thái Hậu nghe mà ngọt lịm trong lòng, bà hưng phấn nói: “Vậy nhưng! Ta vẫn là Hoàng Thái Hậu, ta không thể nào lấy chàng được, cũng không thể nào cùng chàng bách niên giai lão với nhau...!”

“Tình yêu nếu mà đã trở thành vĩnh cửu rồi. thì chúng ta việc gì phải quan tâm đến thời gian của nó ngắn hay là dài nữa! chỉ cần trong tim ta có nàng, trong tim nàng có ta, thế là đã đủ lắm rồi!” Đỗ Văn Hạo dịu ngọt nói.

Hoàng Thái Hậu trong lòng cảm kích vô cùng, ôm ghì lấy cổ của Đỗ Văn Hạo khóc lên tu tu.

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là không để cho Hoàng Thái Hậu có thêm thời gian để đau buồn, hấn đưa tay gạt nước mắt trên mắt của bà rồi âu yếm nói: “Ngoan nào, đừng khóc nữa! Khóc nhiều quá mắt nó sưng như con gấu mèo trông buồn cười lắm! ”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền phì cười đánh nhẹ vào người hấn hờn mát: “Đáng ghét....!”

Đỗ Văn Hạo lại đưa tay lên bóp lấy đôi tuyết lê của Hoàng Thái Hậu, tiếp tục hành động khiêu gợi của mình, rồi lại rót những lời ngọt như mật của mình vào tai của Hoàng Thái Hậu nói: “Thao Thao là của ta, chỉ của riêng mình ta mà thôi! Ai cũng không thể nào cướp được nàng khỏi tay ta cả!”

Hoàng Thái Hậu mềm nhũn người ra, ôm ghì lấy cổ của Đỗ Văn Hạo, nhẹ nhàng đáp lại: “ừm...! Thao Thao là của chàng đó, chỉ của riêng một mình chàng mà thôi...!” Nói xong Hoàng Thái Hậu hôn lên môi của Đỗ Văn Hạo một cách cuồng bạo và tham lam.

Hai người ôm ghì lấy nhau mà hôn cho đến khi Hoàng Thái Hậu rên rỉ, đầu óc mụ mị rồi thì Đỗ Văn Hạo lại dõ giọng cầu xin: “Thao Thao! Nàng tha cho mấy người như Dụ Cáp Nhi đi được không? Đừng bắt họ phải chịu tuần táng cũng như vậy nữa. Coi như nể mặt ta mà tha cho họ đi!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì phì cười, ôm chặt lấy cổ của hấn, giọng như tơ hồng nói: “Theo lý mà nói, thì chàng mở miệng ra nhờ vả ta, ta không thể nào không nể mặt chàng được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mừng húm nói: “Nói như vậy là nàng đồng ý hả? Tốt quá rồi!”

“chưa đâu, đừng mừng vội! Nghe ta nói xong cái đã!” Hoàng Thái Hậu làm bộ nghiêm trọng nói: “Ta biết chàng là người lương thiện, tính tình nhân hậu. Mấy người đại phu như chàng người nào cũng cho rằng mình phải có nghĩa vụ cứu người này, cứu người nọ, không muốn người khác phải chịu bị tuần táng cũng đúng không?”

“Đúng vậy. đặc biệt là những người đó là nữ nhân, nữ nhân được làm từ nước (theo cách hiểu của người Trung Quốc thì phụ nữ được làm từ nước, và nước thì thường hay gây tai họa!), nhưng làm từ nước là để chúng ta yêu thương, chứ không phải là để gây tai họa đâu!” Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng nói.

Hoàng Thái Hậu nghe vậy giả vờ tức giận nói: “Ý của chàng là ta là tai họa hay sao hả?”

“Không phải...! Nàng làm vậy cũng đâu phải là chủ ý của nàng đâu. Ta nói người gây tai họa ở đây là kẻ phát minh ra cái tục lệ tuần táng này. Thao Thao của ta là người lương thiện, nhân hậu nhất trên thế gian này! Đến cả con kiến cũng không nỡ dẫm chết nữa là...! Làm gì có chuyện thích đưa người ta đi tuần táng bao giờ chứ!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì mỉm cười hạnh phúc nói: “Chàng thật đúng là.... Lúc nào cũng biết nịnh bợ ta thôi! chỉ vì mấy người đó mà phải hao tâm khố tứ như vậy! Chàng nói thật đi, những lời nói ngọt như mật bên tai ta vừa rồi có phải là chàng cố ý nói ra để giải cứu cho mấy người này không hả?”

“Những lời ta nói với nàng dĩ nhiên là thật rồi!” Đỗ Văn Hạo nghiêm nét mặt nói. Sau đó gơ ba ngón tay của mình lên thề thốt: “Những lời nói ban nãy của ta nếu như là giả dối sẽ bị sét đánh chết tươi!”

Hắn vừa dứt lời xong thì Hoàng Thái Hậu đã nhanh tay bịt miệng của hắn lại hờn dỗi nói: “Chàng nói thật là được rồi, việc gì mà phải thề độc như vậy cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lại ôm lấy Hoàng Thái Hậu hôn như mưa xuống môi của bà rồi nói: “Thao Thao! Ta thật một lòng một dạ yêu nàng đó, có xảy ra chuyện gì đi nữa cũng chẳng hề ảnh hưởng gì tới tình yêu của chúng ta cả! ”

“Thôi được rồi! Đừng nói nữa, chàng nói nhiều câu nịnh bợ ta quá rồi đấy,ta tin chàng mà! ” Hoàng Thái Hậu ngượng ngùng khẽ đáp.

“Ta cứ nói đấy!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền đè ngửa Hoàng Thái Hậu ra mà nằm lên, ghé miệng sát vào tai của bà nói: “Ta yêu nàng, yêu nàng nhiều lắm....!”

Hoàng Thái Hậu cười lên khúc khích vì hạnh phúc, cố gắng đẩy hắn ra rồi khẽ nói: “Thôi ngay! Chàng đừng lại nghe ta nói đã!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy, liền đưa tay lên xoa xoa bộ ngực của Hoàng Thái Hậu nhẹ nhàng nói: “Vậy nàng nói đi! Ta nghe đây!”

“Thế này nhé, chàng đã cầu xin ta, và đây cũng là lần đầu chàng xin ta nữa, ta dĩ nhiên sẽ nể mặt chàng....! Nếu không thì không biết sau lưng chàng máng ta là người tàn nhẫn thế nào nữa!” Hoàng Thái Hậu nói.

“Làm gì có chuyện đó cơ chứ? Thao Thao của ta....” Đỗ Văn Hạo vừa nói đến đây thì Hoàng Thái Hậu đã chặn hắn lại: “Đừng cắt ngang lời nói của ta! vốn lúc đầu là định tuần táng năm người, đó là Trần Mỹ Nhân, Dụ Cáp Nhi và hai vị Tài Nhân nữa là Tô Thị và Mai Thị, cộng thêm Ngụy Triển nữa! Chờ chút nữa ta sẽ hạ lệnh tạm thời không giết Ngụy Triển, chờ chàng điều tra xong vụ án rồi sẽ tính tiếp! còn Tô Thị thì là cháu gái của Tô Thúc (Tô Đông Pha). Tô Thúc khi trước còn xuất chinh đánh giặc Tây Sơn với chàng, cũng có chiến công nên cho ông ta nợ chàng một ân tình nữa, ta tha cho Tô Thị luôn, không cần phải tuần táng cũng nữa!”

“Ồi hay quá!” Đỗ Văn Hạo vui mừng khôn xiết, hắn không ngờ sự ôn nhu, dịu dàng của hắn lại có kết quả mỹ mãn như vậy. hắn liền ôm chầm lấy Hoàng Thái Hậu hôn lấy hôn để nói: “Ta biết mà. Thao Thao của ta là người nhân hậu mà!”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền vuốt ve gương mặt anh tuấn của hắn dịu dàng nói: “Chàng mới thực sự là người tốt! Người ta hay nói chàng là Nhân Y mà!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười tình tứ đáp lại: “Ta chỉ biết chữa bệnh cho người, có nhân từ thế nào cũng chỉ chữa được có vài chục người, còn nàng thì khác! Một khi nàng buông rèm chấp chính, thì sau này trị quốc, hàng ngàn hàng vạn sinh mệnh của trăm họ đều nằm trong tay của nàng hết, cái nhân từ của nàng lúc đó có tác dụng hơn ta rất nhiều...”

Hoàng Thái Hậu nghe vậy sững người nói: “Chàng thấy rằng ta buông rèm chấp chính như vậy có được hay không?”

“Dĩ nhiên là được rồi! Ung Vương thực ra cũng là người tốt, nhưng nếu mà luận bàn về việc lấy nhân trị quốc thì không thể nào bằng nàng được, cái cốt yếu nhất là khi nàng buông rèm chấp chính, ta cũng có thể.... ăn hôi theo một chút hề hề hề!” Đỗ Văn Hạo cười nói một cách vô sỉ.

Hoàng Thái Hậu nghe vậy liền nhoẻn miệng cười đáp: “Chàng thấy ta có thể buông rèm chấp chính thật sao?”

“Dĩ nhiênh T- i ta h trị: y i =i A t ệ i

tức có thái mang tới một chiếc bàn trà để đứng chân. Mai thị bước chân lên bàn, quăng dải lụa lên xà nhà, buộc thắt nút đầu lại với nhau, kéo thử, thấy rất chắc chắn, hai tay nắm chặt dải lụa, Mai mỹ nhân ngửa mặt lên trời than: “Hoàng Thượng, thiếp thân tới làm bạn với người đây”.

Mai mỹ nhân thần nhiên tự vẫn chết càng làm ba vị nương nương còn lại cực kỳ hoảng sợ. Trần mỹ nhân nghe thấy tiếng khóc đột nhiên bốc cao, ngẩng đầu nhìn thì thấy một thi thể đang đung đưa ở giữa phòng, tức thì sợ hãi tới mức hồn phi phách tán, thân thể mềm nhũn, ngồi phịch xuống đất, không khống chế được tiểu tiện.

Tiêu công công cười nhạt, nghiêng đầu nói với cung nữ và thái giám bên cạnh mình: “Các người hãy nhìn xem, Trần nương nương đã sợ tới mức són dái ra quần. Xem ra bản thân không thể nào tự ra đi. Các người còn đứng đờ ra đó làm gì? Hãy hầu hạ nương nương quy thiên”.

Bốn, năm cing nữ, thái giám vội vàng chen nhau tiến tới. Hai người ôm tay Trần mỹ nhân kéo đứng dậy, hai người ôm chân để không cử động, một người giạt tóc để ngẩng đầu lên. Một cung nữ khác vóc người cao lớn, tay trái nắm mũi Trần mỹ nhân, tay phải mở rộng ra đặt vào hai bên má, dùng hết sức bóp mạnh để miệng Trần mỹ nhân há ra.

Một thái giám lấy bình Hạc Đỉnh Hồng để trên khay, mở nắp bình, đổ một ít bột phấn màu đỏ trong bình vào miệng Trần mỹ nhân, tay kia cầm bình trà do thái giám khác cầm tới, nhét vòi bình trà vào trong miệng Trần mỹ nhân rồi dốc hết nước trong bình trà ra.

Hiển nhiên người cung nữ to cao đã nhiều lần làm những chuyện này nên thủ pháp rất thuần thục. Khi đổ nước, nàng kéo giữa đầu Trần mỹ nhân, tay bấu mạnh vào miệng làm cho Trần mỹ nhân không thể nhổ ran ngoài. Tay bóp mạnh để Trần mỹ nhân không thở được phải nuốt vào. Sau khi nhìn thấy cả nước và thuốc đều trôi xuống dưới, Trần mỹ nhân cũng vì không thở nổi, mắt trắng dã mới buông ra.

Trần mỹ nhân không ngừng thối phì phò, ho khan, muốn thò tai vào cuống họng móc ra nhưng hai cánh tay đã bị cung nữ, thái giám giữ chặt, không sao cử động được. Trần mỹ nhân ngửa mặt lên trời gào lên ‘ôi ôi ôi’, không biết đó là khóc hay cười.

Một lát sau bụng Trần mỹ nhân đau giống như dao xoắn, thân thể không ngừng giãy giụa. Cung nữ, thái giám đang giữ hai tay nàng hiểu độc tính trong bụng đã bắt đầu phát tác lúc này mới hất Trần mỹ nhân ra, vất xuống đất.

Trần mỹ nhân ôm bụng lăn lộn trên mặt đất, miệng sùi bọt mép, hơi thở gấp gáp. Trần mỹ nhân giãy giụa quỳ trên mặt đất, đưa tay móc cổ họng. Oa, oa, nôn khan ra một ít nước chua.

Tiếp đó Trần mỹ nhân nằm xụi lơ trên mặt đất, con mắt còn lại trắng dã, vừa nôn khan vừa thở phì phò nói: “Nước, khát nước, cho ta nước”.

Đỗ Văn Hạo hiểu rõ đây chính là biểu hiện của tình trạng ban đầu khi trúng độc Hạc Đỉnh Hồng, sau đó còn khó chịu gấp bội.

Quả nhiên một lát sau, Trần mỹ nhân liền ôm bụng kêu gào thảm thiết, cả người lăn lộn trên mặt đất, không ngừng nôn khan, thở hỗn hển. Tiếp theo đó là mùi thối của phân và nước tiểu. Thân thể của Trần mỹ nhân dính đầy nước tiểu và phân màu vàng nhạt.

Tiêu công công cùng các thái giám, cung nữ bịt mũi cuống cuống lùi lại sau.

Tiếp đó Trần mỹ nhân khàn khàn kêu đau đầu, đập đầu bình bình xuống mặt đất, máu tươi chảy đầm đìa trên trán, hết lần này tới lần khác mà vẫn không chết. Kéo dài một lúc thì nằm yên lạng, co quắp trên mặt đất, con mắt còn lại trợn trừng, hơi thở gấp gáp, chỉ còn biết thở ra, thân thể không ngừng run rẩy.

Một hồi lâu sau, thân thể Trần mỹ nhân co giật vài cái, hơi thở ngừng lại, khuôn mặt bất động đầy vết thương, méo mó trông rất đáng sợ, chỉ có con mắt vẫn trợn trừng như trước, nhìn chăm chăm lên trần nhà, giống như đang nhìn vào một vật gì đó.

vi thần còn cần phải kiểm nghiệm những gói thuốc trước đó để tiến hành đối chiếu. Tốt nhất là lấy trong vòng thời gian mười ngày”.

“Được. Hãy mang thuốc dùng cho Hoàng Thượng trước đây được giữ lại ra kiểm nghiệm”.

Khang viện sứ cùng hai viên nội thị vội vàng chạy đi lấy thuốc dùng cho Hoàng Thượng trong vòng mười ngày mang tới. Sau khi Đỗ Văn Hạo lấy ra, nhìn qua một lượt rồi hắn nói với Hoàng Thái Hậu: “Thái Hậu, thỉnh người đi giá tới xem”.

Hoàng Thái Hậu đứng dậy, chậm rãi đi tới trước bàn.

Đỗ Văn Hạo chỉ vào mười gói thuốc để trên bàn nói: “Hoàng Thái Hậu, những thuốc dùng cho Hoàng Thượng đều do vi thần kê đơn. Nhưng có gia tăng thêm một vị thuốc. Đó là Chu sa. Căn cứ theo điều tra biết được chính là Ung Vương gia đã đề nghị gia tăng Chu sa. Hơn nữa lượng Chu sa trong mười thang trước đây đều rất nhiều, vượt qua giới hạn bình thường mấy lần. Ba thang sau lượng Chu sa gấp mười lần. Đặc biệt ở thang cuối cùng này, xin thỉnh Hoàng Thái Hậu nhìn xem, lượng Chu sa trong thang thuốc này đã vượt qua lượng Chu sa trong ba thang kia mấy chục lần. Với lượng Chu sa đó đủ để cho một người trúng độc chết rất nhanh chóng”.

Khang viện sứ cũng là Ngự y, ông ta nghe vậy sợ hãi, rụt rè hỏi một câu: “Tướng quân, không phải Chu sa là thượng phẩm tiên dược sao? Hình như hạ quan chưa bao giờ nghe thấy trúng độc Chu sa”.

Hoàng Thái Hậu cũng nghi ngờ nhìn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cách để kiểm nghiệm lời nói của vi thần chính là hãy thử nghiệm một lần. Dùng một lượng Chu sa giống như lượng Chu sa dùng cho Hoàng Thượng trong ngày bằng hà cho một con lợn béo có trọng lượng tương tự với trọng lượng của một người ăn thử là sẽ biết có trúng độc hay không”.

Hoàng Thái Hậu thấy Đỗ Văn Hạo khẳng định như vậy thì vung tay nói: “Đi tìm một con lợn phù hợp tới đây. Lấy liều Chu sa tương tự như vậy cho nó ăn”.

Tiêu công công trả lời rồi lập tức dẫn người đi tới chỗ chăn nuôi súc vật ở Ngự Thiện Phòng, tìm một con lợn rồi mang tới Ngự dược phòng.

Khang viện sứ cùng hai nội thị giám sát của Ngự Sự Đài ước lượng lượng Chu sa trong gói thuốc rồi mang tới một liều Chu sa tương tự, quấy vào trong thức ăn gia súc, ép con lợn đó ăn.

Chỉ chưa tới thời gian ăn xong một bữa cơm, con lợn đó liền kêu lên một tiếng, lăn lộn trên mặt đất, miệng sùi bọt mép. Chỉ trong một thời gian đó một nén nhang, nó run rẩy nằm trên mặt đất sau đó thì không nhúc nhích được nữa.

Tiêu công công tiến lên kiểm tra hơi thở của con lợn, rồi khom người nói: “Hoàng Thái Hậu, con lợn đã chết”.

Hoàng Thái Hậu quá sợ hãi, nàng đứng dậy đi tới trước, ngồi xổm kiểm tra hơi thở của con lợn ngay lập tức sắc mặt tái nhợt, chậm rãi đứng lên, nhìn chăm chăm vào mặt Khang viện sứ hỏi: “Rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì?”

455. Chương 398: Thảm Ván Đêm Khuya

Khang viện sứ hốt hoảng quỳ xuống, dập đầu nói: “Hoàng Thái Hậu, vi thần không biết. Những gói thuốc này không bốc theo đơn cũ, cũng không phải do vi thần kiểm tra”.

“Là ai?” Hoàng Thái Hậu lạnh lùng hỏi.

“Căn cứ theo ký tên trên gói giấy, nhất định là Ngự dược viện Viện phán Hoàng Cẩm Mộc và Hồ Húc kiểm nghiệm”.

Hoàng Thái Hậu quay đầu nhìn Tiêu công công nói: “Hãy phái người đi bắt hai người đó tới đây”.

Tiêu công công trả lời rồi mang theo một đội Nội thị vội vã rời khỏi Ngự dược viện.

Trong đại sảnh Ngự dược viện, Hoàng Thái Hậu âm trầm, nghiêm mặt ngồi lặng lẽ. Dù chính mắt nàng đã nhìn thấy con lợn trúng độc Chu sa mà chết nhưng trong lòng vẫn trăm mối tơ vò. Nàng nhìn Đỗ Văn Hạo hỏi: “Đỗ ái khanh, vì sao Chu sa có thể trúng độc?”

Người cổ đại hoàn toàn tin tưởng Chu sa không có độc đó là vì Chu sa không giống với thạch tín. So với thạch tín, lượng trúng độc phải nhiều hơn nhiều, dẫn tới cái chết lại càng nhiều hơn. Trong khi đó lượng Chu sa dùng trong thuốc lại rất bình thường, không đạt tới lượng để gây chết người. Dù tương truyền là Chu sa có thể kéo dài tuổi thọ, nhưng mà ngay cả dân thường cũng biết cần phải có đại sự luyện đan chế luyện mới thành vì vậy không ai vì muốn kéo dài tuổi thọ mà trực tiếp dùng Chu sa. Vì vậy việc trúng độc Chu sa cực kỳ hiếm gặp. Chính vì vậy người cổ đại thiếu sự hiểu biết về độc tính của Chu sa. Hơn nữa đa phần chu sa gây trúng độc mãn tính. Ví dụ như một số bậc đế vương mưu cầu trường sinh bất lão dùng đan dược có Chu sa nên trở thành người trúng độc mãn tính.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ kỹ lưỡng cách giải thích vấn đề này, Hần cúi người nói: “Hồi bẩm Hoàng Thái Hậu. Phàm cái gì gọi là thuốc thì đều có ba phần độc. Bất kỳ loại dược liệu nào cũng có độc. Cứ nhìn xem liều lượng dùng trong đơn. Nếu như liều thuốc nằm trong phạm vi bình thường, cho dù loại kịch độc như thạch tín cũng là dược liệu. Như trong đơn thuốc Thánh Huệ có cao thạch tín, có thể dùng để trị liệu vết thương lở loét ác tính làm thịt thối. Trong Tử Kim đan có phối hợp với thạch tín, có thể trị chứng hàn đờm, thở khò khè. Nhưng nếu một khi vượt quá liều thuốc dùng thì cho dù dược liệu thượng phẩm như Chu sa cũng trở thành độc vật. Lại ví dụ như dược liệu “Rễ bản lam” (vị thuốc Bắc dùng giải nhiệt, tiêu độc, phòng bệnh) thường dùng trị liệu cảm mạo, ôn bệnh phát nhiệt. Từ xưa tới nay trong tất cả các y thư đều không ghi “Rễ bản lam” có độc nhưng mà nếu xử dụng liều lượng lớn cũng sẽ trúng độc chết. Trước kia vì thần hành nghề y cũng đã từng gặp qua bệnh án này. Lại ví dụ như “Thanh mộc hương” có thể được dùng trị chứng đau bụng. Y thư cũng không ghi có độc nhưng mà dùng với liều lượng lớn cũng có thể gây ra cái chết. Nếu như Hoàng Thái Hậu không tin thì có thể nhân dịp này kiểm nghiệm lại lần nữa”.

Hoàng Thái Hậu nói: “Ai gia tin tưởng lời của ngươi, không cần phải thử”.

Đỗ Văn Hạo khom người, chấp tay nói: “Đa tạ Hoàng Thái Hậu. Hoàng Thượng dùng Chu sa còn có một điều cực kỳ hại. Đó chính là bệnh của Hoàng Thượng. Bệnh của Hoàng Thượng gọi là thận suy kiệt. Đây là do thận xuất hiện vấn đề. Trong khi đó hậu quả trực tiếp của dùng Chu sa quá liều đó là làm tăng mức độ của thận suy kiệt khiến cho bị suy thận cấp tính mà chết. Vì thế đối với Hoàng Thượng mà nói, dùng Chu sa quá liều không khác gì dùng thạch tín”.

Hoàng Thái Hậu chậm rãi gật đầu nói: “Ai gia đã hiểu. Chuyện này nhất định phải tra ra manh mối. Ai gia tất có phán xét”.

“Dạ!” Đỗ Văn Hạo thầm vui mừng. Trước đây hần một mực nghi ngờ Ung Vương gia đứng sau giở trò quỷ. Bây giờ xem ra càng có nhiều điểm để chứng minh điều này. Chỉ cần Hoàng Thái Hậu có thái độ này, Ung Vương nhất định sẽ không thể đăng cơ”.

Một lát sau Ngự dược viện Viện phán Hoàng Cẩm Mộc cùng Hồ Húc bị dẫn tới. Ngay khi cả hai nhìn thấy gói thuốc mở ra để trên bàn, trên mặt đất còn có một con lợn chết tức thì cả hai giật nảy mình, quay người quỵ xuống lễ tới dập đầu.

Hoàng Thái Hậu lạnh lùng hỏi: “Những gói thuốc trên bàn có phải do các ngươi phối chế và kiểm nghiệm không?”

Tiêu công công bước tới cầm gói thuốc để trên mặt đất trước mặt hai người. Sau khi hai người xem xét cẩn thận thì dập đầu trả lời là đúng.

Hoàng Thái Hậu lạnh lùng nói: “Lúc này Ai gia đã lấy một lượng Chu sa ngang bằng với lượng các ngươi dùng trong gói thuốc cho lợn ăn. Kết quả con lợn trúng độc chết. Hãy nói đi, đây là chuyện gì?”

Hai người sợ ngây người, dập đầu thành thịch nói: “Hoàng Thái Hậu tha mạng! Đây toàn bộ là chỉ lệnh của Ung Vương gia cho bọn vi thần làm”.

Mây liễu của Hoàng Thái Hậu dựng lên, nàng lạnh lùng nói: “Đến tột cùng là đã xảy ra chuyện gì? Hãy nói thật ra. Nếu không Ai gia xử tử lăng trì hai ngươi, tịch thu gia sản cả nhà các ngươi”.

Hai người sợ tới mức hồn phi phách tán. Hoàng Cẩm Mộc run rẩy nói: “Vi thần nguyện nhận tội. Trước khi Hoàng Thượng băng hà...”.

“Chờ một chút!” Đỗ Văn Hạo cắt ngang lời, hần nhìn Hoàng Thái Hậu: “Hoàng Thái Hậu, tách hai người này ra thẩm vấn từng người một. Ghi lại khẩu cung sau đó đối chiếu hai khẩu cung là biết thật hay giả”.

Hoàng Thái Hậu giật mình. Nàng sai người mang Hồ Húc ra đợi thẩm vấn sau, thẩm vấn Hoàng Cẩm Mộc trước.

HHoàng

Hoàng Cẩm Mộc dập đầu nói: “Trước khi Hoàng Thượng băng hà ba ngày, Ung Vương gia tới Ngự dược viện, gọi hai người vi thần ra ngoài nói: Hôm nay tinh thần Hoàng Thượng không tốt, cần điều dưỡng. Ung Vương nói đã tham khảo Trịnh Cốc, Viện sứ Thái y viện là có thể gia tăng liều lượng Chu sa trong thang thuốc của Hoàng Thượng.

Hai người vi thần có phần khó xử, bèn nói chỉ có thể bốc liều lượng thuốc theo đơn thuốc. Ung Vương gia nói đây là để kéo dài tuổi thọ của Hoàng Thượng. Nếu xảy ra chuyện gì Vương gia sẽ chịu trách nhiệm, bảo hai người vi thần cứ làm theo như lời Vương gia. Hai người bọn vi thần suy tính thấy Chu sa chính là tiên dược thượng phẩm, không những không có độc, hơn nữa còn có công dụng kéo dài tuổi thọ, gia tăng liều lượng cũng không có vấn đề gì xấu nên đồng ý”.

Hoàng Thái Hậu lạnh lùng nói: “Không bốc thuốc theo như đơn, tội trạng như thế nào người có biết không?”

Hoàng Cẩm Mộc phủ phục trên mặt đất khóc nói: “Luận tội, luận tội đáng chém. Vi thần tội đáng chết nhưng tất cả đều là chỉ lệnh của Ung Vương gia, vi thần không dám không tuân theo, nhất thời hồ đồ, cầu xin Hoàng Thái Hậu tha mạng”.

Đỗ Văn Hạo nói xen vào: “Liều thuốc của ngày Hoàng Thượng băng hà nhiều hơn rất nhiều so với liều lượng của ba ngày trước đó. Đã xảy ra chuyện gì?”

Hoàng Cẩm Mộc nói: “Trước khi Hoàng Thượng băng hà một ngày, Ung Vương gia lại tới tìm hai người vi thần nói Hoàng Thượng vẫn có cảm giác tinh thần không tốt, muốn hai người vi thần thêm lượng thuốc lớn. Hai người bọn vi thần cũng không suy nghĩ gì cả liền tuân theo. Ngày hôm sau biết tin Hoàng Thượng băng hà. Chúng vi thần lo lắng có quan hệ tới liều thuốc dùng cho Hoàng Thượng nên tìm tới Ung Vương gia hỏi. Ung Vương gia hỏi lại hai người vi thần có bao giờ nghe nói người dùng Chu sa trúng độc chết chưa? Đương nhiên hai người vi thần lắc đầu. Ung Vương gia an ủi nói chỉ là chuyện trùng hợp. Hoàng Thượng mắc bạo bệnh, không có liên quan tới việc dùng được, bảo hai người vi thần không cần lo lắng, cũng đừng nói lung tung ra bên ngoài”.

Hoàng Thái Hậu nghiêm mặt, sai người mang Hoàng Cẩm Mộc xuống dưới, dẫn Hồ Húc vào thẩm vấn. Sau khi thẩm vấn đem so với lời khai của Hoàng Cẩm Mộc thì hoàn toàn ăn khớp.

Hoàng Thái Hậu hạ lệnh tổng hai người vào Thiên lao, giao cho Đại Lý Tự hỏi tội. Cách toàn bộ chức vụ của Khang viện sứ Ngự dược viện, phế xuống làm thứ dân sau đó ra lệnh mang theo những gói thuốc đó, khởi giá hồi cung.

Sau khi quay lại tẩm cung, Hoàng Thái Hậu gọi Đỗ Văn Hạo vào trong phòng, đuổi người xung quanh ra khỏi phòng, rơi lệ nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Văn Hạo, bây giờ ta nên làm gì?”

Hoàng Thái Hậu không thể tưởng tượng lại tra ra kết quả này. Chính con trai thứ hai của nàng lại hạ độc giết chết con trai trưởng là Hoàng Thượng. Bất luận là nguyên nhân gì thì đối với một bà mẹ mà nói, không có cách nào chấp nhận sự thật này.

Thật ra kết quả này khiến Đỗ Văn Hạo mừng thầm trong lòng nhưng gương mặt hần lại làm bộ cực kỳ thông cảm: “Thao Thao, nàng cũng không cần quá thương tâm. Có lẽ Ung Vương gia cũng không biết liều lượng lớn Chu sa có thể làm người trúng độc chết. Có lẽ Vương gia có ý tốt nên mới làm vậy”.

Hoàng Thái Hậu nghe vậy nén lệ thương tâm, vui vẻ nói: “Đúng, đúng! May có người nhắc nhở ta. Hoàn toàn có khả năng này. Nhân nhi tâm địa thiện lương, nó tuyệt đối không làm cái chuyện giết huynh đoạt vị

này. Nhất định là nó nghĩ sai hay nghe người ta nói sai. Đúng, đúng. Ta lập tức cho người đi gọi Nhan nhi tới hỏi là biết liền”.

“Thao Thao, đợi một chút” Đỗ Văn Hạo vội vàng nắm lấy tay nàng.

“Có chuyện gì vậy?” Hoàng Thái Hậu ngẩng đầu hỏi.

“Hoàng Thái Hậu muốn tra ra chân tướng hay muốn thoát tội cho Ung Vương?”

“Đương nhiên muốn tra ra chân tướng”.

“Vậy nhất định nàng không thể hỏi thế được”.

Hoàng Thái Hậu sững sốt rồi lập tức hiểu ý tứ của Đỗ Văn Hạo. Nàng gật đầu nói: “Không sai. Nếu như hỏi trực tiếp Nhan nhi như vậy, nói không chừng nó sẽ từ chối trách nhiệm. Không. Hỏi được tình huống thật sự, không có kết quả chính xác. Người có đề nghị gì hay không?”

Đỗ Văn Hạo chậm rãi nói: “Chỉ có một cách nhưng vấn đề là cách này cũng hơi nguy hiểm một chút”.

“Người hãy cứ nói xem biện pháp thế nào?”

“Hoàng Thái Hậu đã nghe qua chuyện Khấu Chuẩn đêm tối thăm vấn Phan Nhân Mỹ chưa?”

Hoàng Thái Hậu thoáng sững sốt hỏi: “Khấu Chuẩn? Khấu Bình Trọng? Tể tướng của Thái Tông Hoàng đế sao?”

“Đúng vậy”.

“Ta hiểu rồi nhưng mà ta không nghe nói tới Phan Nhân Mỹ. Người này là ai vậy?”

Đỗ Văn Hạo sững sốt. Phan Nhân Mỹ là một đại gian thần thời Bắc Tống như vậy. Nàng thân là Hoàng Thái Hậu đương triều, tại sao lại không biết? Chuyện xưa của Dương gia tướng, bình thư (một hình thức văn nghệ dân gian của Trung Quốc, khi kể một câu chuyện dài dùng quạt, khăn làm đạo cụ), kịch truyền hình có rất nhiều, nhất là bình thư Dương gia tướng, Đỗ Văn Hạo nghe nhiều nên đã thuộc, hần lập tức nói: “Phan Nhân Mỹ chính là Thái sư nắm quyền dưới thời Thái Tông Hoàng đế, là quốc cữu của Thái Tông Hoàng đế. Nữ nhi của hắn là Thái Tổ Dung chính là Tây cung nương nương của Thái Tông Hoàng đế”.

“Tây cung nương nương của Thái Tông hoàng đế?” Hoàng Thái Hậu cau mày liếc. Nàng thân là Hoàng Thái Hậu, cực kỳ quen thuộc với gia phả Hoàng tộc. Nàng cẩn thận nhớ lại. “Thái Tông hoàng đế trước sau có bốn vị Hoàng Hậu. Theo thứ tự là Doãn Hoàng Hậu, Lý Hoàng Hậu cùng Lý Hiền phi. Sau khi Lý Hiền phi chết được truy phong. Phi tần có Vương Đức phi, không có ai là phi tần họ Phan”.

“Thật vậy sao?” Đỗ Văn Hạo thoáng trợn tròn mắt. Hắn nghiêm chỉnh suy nghĩ lập tức hiểu ra. Chuyện xưa Dương gia tướng đã trải qua quá trình cải biên nghệ thuật, trong đó có rất nhiều chuyện xưa là hư cấu, có khác biệt rất lớn với lịch sử chân thật. Nói không chừng Phan Nhân Mỹ này cũng chỉ là người dựa theo nguyên mẫu một nhân vật nào đó trong lịch sử vì thế không có thực hần liền cười nói: “Cái này, ta cũng chỉ xem qua dã sử diễn nghĩa. Có khả năng là không đúng”.

Lúc này Hoàng Thái Hậu chỉ muốn biết làm thế nào để tra ra xem con thứ hai Ung Vương Triệu Nhan có phải thực sự hạ độc giết con trưởng là Tần Lạc hay không, cũng không muốn tìm hiểu nên gật đầu nói: “Vậy người hãy nói tiếp chuyện xưa đó đi”.

Đỗ Văn Hạo tươi như hoa nói: “Ái tướng của Thái Tông hoàng đế là Dương lão lệnh công, Dương Kế Nghiệp, võ công cái thế, văn võ song toàn. Dưới trướng có tám con trai, được xưng là ”thất lang bát hổ“, anh dũng thiện chiến, cực kỳ trung thành. Thái sư Phan Nhân Mỹ là con cáo già, mưu đồ giang sơn Đại Tống, dung túng cho con là Phan Báo lập lời dài, mưu đoạt ấn soái, bị con trai thứ bảy của Dương Kế Nghiệp là Dương thất lang đánh chết tại lôi đài, từ đó hai nhà kết oán. Sau này khi Thái Tông hoàng đế bị vây ở thành U Châu, Dương gia tướng tới U Châu cứu quân vương, huyết chiến Kim Sa Than”.

Hoàng Thái Hậu ngạc nhiên hỏi: “Thái Tông hoàng đế bị vây ở U Châu sao? Tại sao ta không biết?”

“Ha ha ha. Ta đã nói tất cả chỉ là chuyện dã sử. Có thể không đúng”.

“Ai, người cứ nói đi”.

“Dương gia tướng huyết chiến Kim Sa Than. Dương Kế Nghiệp binh mã bị vây ở bia Lý Lăng. Dương thất lang đánh mở đường máu xuống núi cầu viện. Phan Nhân Mỹ thân là đại soái không những phái quân cứu viện ngược lại còn mượn cơ hội báo thù, hấn dùng ế bắt Dương thất lang, treo lên trên cột cờ, dùng vạn tên bắn chết Dương thất lang. Dương lão lệnh công không muốn chịu nhục bị bắt nên đã đâm đầu vào bia Lý Lăng tự vẫn chết. Trận huyết chiến Kim Sa Than, cả nhà Dương gia tướng lần lượt chết trận, cuối cùng chỉ còn lại có Dương lục lang Diên Chiêu”.

“Chờ một chút. Ta nghe người nói chuyện xưa này, hình như là chuyện Dương Nghiệp thời Thái Tông hoàng đế. Con trai của Dương Nghiệp là Dương Diên Chiêu”.

“Vậy đúng rồi. Dương Nghiệp, Dương Kế Nghiệp cũng không khác biệt nhau lắm. Đúng rồi, Dương gia tướng vẫn còn có hậu nhân sao?”

“Nếu đúng đó là Đại tướng Dương Nghiệp thì vẫn còn. Thiên Ba Dương phủ ở sau Hoàng cung không xa lắm”.

Đỗ Văn Hạo vui vẻ nói: “Dương lục lang còn sống không?”

“Người nói đúng, Dương Diên Chiêu, đã sớm qua đời. Sau khi chết đã được an táng trong Vĩnh Hậu lăng cùng Anh Tông hoàng đế”.

Bây giờ Đỗ Văn Hạo mới hiểu được, sau khi Dương Diên Chiêu chết, được hưởng Hoàng ân chôn cất trong đế lăng. Hơn nữa còn được chôn cất trong lăng của Tống Anh Tông, trượng phu của Hoàng Thái Hậu. Hấn lại hỏi: “Vậy con của hấn là Dương Tông Bảo?”

“Dương Tông Bảo?” Hoàng Thái Hậu kinh ngạc nói: “Nghe nói Dương Diên Chiêu có ba con trai. Đứa con nhỏ nhất là Dương Văn Nghiễm, chưa nghe nói tới Dương Tông Bảo nhưng mà Dương Văn Nghiễm cũng đã chết. Chết cũng sớm lắm”.

“Dương gia tướng còn có ai không?”

Chuyện xưa của Dương gia tướng được thịnh hành lưu truyền là từ triều Minh sau này. Vào triều Tống thì Dương gia tướng vẫn chưa nổi danh như vậy. Hoàng Thái Hậu cũng không biết rõ nên lắc đầu nói: “Chờ sau khi chuyện này xong xuôi, người tới bái phỏng Thiên Ba Dương phủ một chuyến, không phải sẽ biết sao? Trước tiên người hãy nói về sự tích thăm vắn đêm Phan Nhân Mỹ”.

“Đúng, đúng. Sau này Dương Diên Chiêu cực kỳ thương tâm, phần nộ, dâng tấu lên Kim điện tố cáo Phan Nhân Mỹ dùng việc quân báo tư thù. Phan Nhân Mỹ tìm mọi cách chối cãi, tuyệt đối không nhận tội. Thái Tông hoàng đế sai Ngự Sử Khấu Chuẩn thẩm tra vụ án này. Bát Hiền Vương Triệu Đức Phương cùng Khấu Chuẩn liền thiết kế một màn giả trang cảnh âm tào địa phủ. Bát hiền vương Triệu Đức Phương giả trang Diêm Vương, Ngự Sử Khấu Chuẩn giả trang Phán quan, đêm tối thăm vắn Phan Nhân Mỹ. Phan Nhân Mỹ bị đưa tới Diêm La điện trong cảnh tối đen, không biết đó là giả. Trong cơn hoảng hốt hấn cứ tưởng là tới âm tào địa phủ thật, cuối cùng hấn bị dọa tới mức sợ hãi liền cung khai hết chân tướng sự việc. Cuối cùng bị khép tội chết. Ha ha ha”.

Hoàng Thái Hậu kinh ngạc nói: “Ý của người là chúng ta cũng bày ra cảnh âm tào địa phủ, thăm vắn Nhan nhi sao?”

“Đúng. Chúng ta bày ra cảnh âm tào địa phủ, bắt Ung Vương gia gặp Hoàng Thượng ở dưới âm tào địa phủ. Có câu cửa miệng là: Không làm việc trái với lương tâm, không sợ quỷ gõ cửa. Nếu như Ung Vương gia thực sự không hạ độc Hoàng Thượng, khi nhìn thấy Hoàng Thượng nhất định sẽ không sợ hãi. Nếu như thật sự Ung Vương gia làm, khi nhìn thấy Hoàng Thượng sẽ sợ chết khiếp. Khi đó lại cho người giả trang Diêm Vương thăm vắn, nhất định sẽ nói thật”.

Hoàng Thái Hậu sững sốt hồi lâu rồi chậm rãi gật đầu nói: “Chủ ý này cũng được. Vậy cứ làm thế. Nhưng mà phải nhanh lên. Trước canh năm phải tra xét rõ ràng chuyện này, không được để chậm trễ chuyện đưa tang ngày mai”.

“Được” Đỗ Văn Hạo lưỡng lự một lát rồi hấn nói khẽ: “Nhưng mà vẫn còn một chuyện lo lắng”.

“Chuyện gì?”

“Nếu thật sự Ung Vương gia mưu hại Hoàng Thượng, một khi nhìn thấy Hoàng Thượng ở âm tào địa phủ, rất có khả năng Vương gia sẽ bị diên khùng. Nàng cần chuẩn bị tâm lý. Tới khi Ung Vương gia bị diên khùng rồi, nàng đừng trách ta”.

Sắc mặt Hoàng Thái Hậu ảm đạm. Nàng rất hy vọng kết quả chứng minh con trai thứ hai Ung Vương Triệu Nhan không có mưu hại con trai cả là Tổng Thần Tông. Nhưng khi nàng tổng hợp lại tất cả kết quả điều tra tình huống trước khi chết của Tổng Thần Tông, trong lòng nàng hiểu rõ chắc chắn con trai cả Tổng Thần Tông đã bị con trai thứ hai Ung Vương Triệu Nhan hạ độc chết. Khi Đỗ Văn Hạo nói xong mấy lời này nàng không khỏi rơi lệ nói: “Yên tâm đi. Ta sẽ không trách tội người. Nếu như Nhan nhi thật sự mưu hại Hoàng huynh của nó, nó có nỗi diên thì cũng là gieo gió gặt bão. Nó đã dám soán nghịch, hại chết Hoàng huynh, đáng luận tội chết. Nay chỉ nỗi diên là đã tốt cho nó rồi”.

“Được” Đỗ Văn Hạo ghé sát vào người Hoàng Thái Hậu thì thảo vào tai nàng kế hoạch của mình. Sau khi Hoàng Thái Hậu nghe xong, chậm rãi gật đầu nói: “Đi, hãy cứ làm như người định liệu. Hãy làm đi”.

Ung Vương Triệu Nhan ngồi kiệu theo mẫu hậu xuất cung, đi trên đường phố vắng lặng. Sau khi Hoàng Thượng và Thái Hoàng Thái Hậu băng hà, trong thời gian tang lễ, toàn kinh thành nghiêm cấm người đi lại vào ban đêm vì vậy trên đường cực kỳ yên tĩnh, ngẫu nhiên chỉ nghe thấy mấy tiếng chó sủa.

Ung Vương không biết đi tới đâu, mẫu hậu cũng không nói cho hắn biết. Hắn muốn vén màn kiệu lên nhìn nhưng màn kiệu đã bị cài chặt ở bên ngoài. Hắn đành chỉ buồn bực đi theo.

Qua một lúc lâu, chiếc kiệu dừng lại. Tiếp đó bên ngoài có người nói: “Vương gia, đến rồi. Có thể hạ kiệu” giọng nói ồm ồm giống như nói vào trong cái hũ vậy.

Ung Vương gia đợi một lúc lâu cũng không thấy có người vén màn kiệu giúp hắn. Hắn đành phải tự mình vén màn kiệu thì phát hiện ra chốt bên ngoài đã được bỏ ra.

Ung Vương vén màn kiệu lên, xuống kiệu, ngẩng đầu nhìn thì thấy hình như là trong một ngôi nhà, rất hoang vắng, không biết là nhà của ai. Sau đó nương theo ánh trăng mờ mờ, hắn có thể thấy cách đó không xa có một hồ nước hình bán nguyệt, ánh trăng phản xạ phát ra ánh sáng màu bạc. Trên mặt hồ có thể nhìn thấy bọt khí bốc lên ục ục giống như tiếng nước sôi vậy.

Cổ kiệu của hắn dừng lại gần hồ. Những người khiêng kiệu không thấy đâu. Kiệu của mẫu hậu hắn cũng không thấy. Bên cạnh hắn không có bất kỳ ai.

Ung Vương thấy sợ hãi. Hắn cảm thấy tim đập thình thịch. Đột nhiên hắn nghe thấy có tiếng động vang lên sau lưng. Đó là tiếng bước chân, rầm rầm, rầm rầm.

đều, khí huyết ứ trệ, tinh thần hôn mê tới mức bị điên. Vì Ung Vương gia hoảng sợ cực độ khiến gang, mật bị tổn thương cực độ, chứng điên khùng đã quá nặng chỉ e không dễ dàng chữa trị. Đợi khi quay về vì thần sẽ kê một đơn thuốc, để Ung Vương gia tĩnh tâm điều dưỡng, có lẽ sẽ có chuyển biến tốt cũng chưa biết chừng”.

Hoàng Thái Hậu rơi lệ nói: “Cũng không cần phải chữa trị. Nó mưu tội phản nghịch, đáng tội chết. Hãy bắt nó chết theo Hoàng Thượng”.

Trong lòng Đỗ Văn Hạo vui mừng như nở hoa. Đây mới chính là kết quả tốt nhất.

Tào Vương thập phần sợ hãi khi nghe Hoàng Thái Hậu nói vậy. Mặc dù hấn bị Ung Vương hung ác cắn một cái nhưng dù sao vẫn là thủ túc tình thâm. Hấn quỳ xuống dập đầu với Hoàng Thái Hậu: “Mẫu hậu, cầu xin người. Hãy tha thứ cho Hoàng huynh. Giờ đây Hoàng huynh đã điên rồi, đã bị trừng phạt rồi. Xin hãy giữ lại mạng sống của Hoàng huynh”.

Hoàng Thái Hậu nhìn đứa con thứ hai điên điên khùng khùng, không ngừng chỉ tay lên trời cầu xin tha mạng, rơi lệ khê gật đầu, nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ý của người thế nào?”

Đương nhiên Đỗ Văn Hạo hy vọng nhỏ cỏ nhỏ tận gốc, không muốn lưu lại mối họa này. Nói không chừng một ngày nào đó Ung Vương khỏi căn bệnh điên khùng này, có thể tìm tới tính sổ với hấn. Khi đó nhất định không có kết quả hay nhưng mà hấn không thể nói những lời này. Đỗ Văn Hạo vội vàng chấp tay nói: “Hoàng Thái Hậu chính là nữ trung Nghiêu Thuấn, nhất định sẽ có phát xét sáng suốt. Vi thần không dám nói bừa”.

“Nữ trung Nghiêu Thuấn? Ai!” Hoàng Thái Hậu rơi lệ nói: “Nhan nhi như vậy, còn nói gì mà nữ trung Nghiêu Thuấn. Nghiệp chướng! Ai! Húc nhi bằng hà, giờ đây không thể không chôn Nhan nhi theo cùng. Nửa đời sau của Ai gia biết trông cậy vào ai”.

Tào Vương khó chịu, nói vẻ ngượng ngùng: “Mẫu hậu hãy nén bi thương. Không phải vẫn còn hài nhi sao?”

Hoàng Thái Hậu vung tay áo, tức giận quát: “Cút!”

Tào Vương sợ tới mức quỳ gối ở bên cạnh, không dám lên tiếng nữa.

Hoàng Thái Hậu nước mắt lưng tròng nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ ái khanh, người hãy nói một chủ ý với Ai gia”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu, trong lòng Hoàng Thái Hậu hoàn toàn không muốn người con thứ hai này chết. Điều này cũng có thể lý giải. Chuyện đã xảy ra như này, Hoàng Thái Hậu sẽ không để. Chỉ cần Ung Vương không lên làm Hoàng Đế, lại nổi điên, việc chết hay không chết cũng chẳng có quan hệ gì lớn.

Nhưng chuyện này nhất định phải để cho mọi người biết, đá quả bóng sang các quan đại thần phụ chính, để bọn họ đưa ra chủ ý là tốt nhất. Bọn họ nhất định sẽ đưa ra một biện pháp thích hợp nhất.

Vì vậy Đỗ Văn Hạo khom người nói: “Hoàng Thái Hậu, việc này vô cùng trọng đại. Vi thần thật sự không dám ngông cuồng khuyên can. Không bằng hãy thỉnh ý kiến của các đại thần phụ chính, nhân tiện hãy lựa chọn luôn Hoàng Đế. Bây giờ cũng sắp bình minh rồi, tránh chậm trễ việc đưa tang sáng mai”.

Hoàng Thái Hậu suy nghĩ rồi gật đầu nói: “Cũng chỉ còn cách đó. Vậy cứ làm theo ý của người nhưng mà người cũng tham gia”.

“Hoàng Thái Hậu, vi thần chỉ là tam nha Đô Chỉ Huy Sứ, không thuộc đại thần phụ chính. Theo như quy tắc thì không được”.

“Quy tắc đều do con người định ra. Ai gia cho phép người tham gia, người cứ tham gia. Tới khi đó Ai gia còn có chuyện muốn nói”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng khom người nói: “Dạ, vi thần tuân chỉ”.

Trắc điện cung Phúc Ninh.

Lúc này trời đã gần canh năm. Đất trời vẫn còn chìm trong bóng đêm đen kịt. Bởi vì rạng sáng chính là thời điểm khiêng linh cữu đưa tang. Các trọng thần trong triều tới lúc đó đều phải nâng linh cữu tới Đế

lăng, ai cũng gần như cả đêm không ngủ, đều chờ ở linh đường vì vậy khi ý chỉ của Hoàng Thái Hậu truyền xuống, toàn bộ bảy vị đại thần phụ chính lập tức đi vào trắc điện cung Phúc Ninh.

Bảy vị đại thần phụ chính theo thứ tự là: Tả Thừa tướng (tả Thượng thư kiêm môn hạ thị lang hành thị trung sự) Vương Pháp, hữu Thừa tướng (hữu Thượng thư kiêm môn hạ thị lang hành thị trung sự) Thái Xác, Môn hạ thị lang Chương Cự, tả thừa Thượng thư Thái Ca, hữu thừa Thượng thư Hoàng Lý, Viện sử Xu Mật viện (tri Xu Mật viện sử) Hàn Chấn, Xu Mật viện phó sử (đồng tri Xu Mật viện sử) Lâm Hi.

Bảy người đi vào trắc điện thì thấy ở phía sau chính điện có một bức rèm buông xuống. Đằng sau bức rèm có một chiếc giường êm. Hoàng Thái Hậu mặc đồ tang đang ngồi ngay ngắn trên giường.

Phía trước về phía trái của bức rèm có một đứa bé choai choai đang đứng. Người đó chính là lục Hoàng tử, An Duyệt Quận Vương Triệu Hú. Đứng ở ở trái là Ung Vương Triệu Nhan cùng Tào Vương Triệu Mạch. Sắc mặt Tào Vương lo lắng, sắc mặt Ung Vương lại hoảng sợ, núp sau lưng Tào Vương, thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn trộm, miệng không ngừng lẩm bẩm.

Phía bên phải đại điện có một người đang đứng. Đó chính là tân quan tam nha Đô Chỉ Huy Sứ, Ngự y Đỗ Văn Hạo.

Thấy vậy bảy vị phụ chính đại thần không khỏi kinh ngạc. Thừa tướng Vương Giai khẽ nhếch miệng cười, trong lòng vô cùng đắc ý, ông ta khẽ gật đầu với Đỗ Văn Hạo sau đó khom người thi lễ với Hoàng Thái Hậu. Sáu người còn lại cũng khom người thi lễ.

Hoàng Thái Hậu nói: “Chúng ái khanh, Ai gia có một việc muốn thông báo cho các vị phụ chính đại thần biết”.

Nghe xong bảy người lập tức hiểu đây chính là chuyện có liên quan tới Hoàng Đế tương lai. Bảy người đều vĩnh tai, không dám thở mạnh, chú ý lắng nghe.

Hoàng Thái Hậu dừng lại một chút rồi mới chậm rãi nói: “Hoàng Thượng đột nhiên băng hà, vô cùng khả nghi. Ai gia đã yêu cầu Đỗ ngự y âm thầm điều tra. Hiện tại đã tra ra Ung Vương Triệu Nhan bị thực khách trong phủ là Tư Mã đạo nhân xúi bẩy đã hạ độc được trong thuốc của Hoàng Thượng khiến cho Hoàng Thượng trúng độc chết”.

Tin này giống như sét đánh giữa trời quang, chấn động bảy vị phụ chính đại thần. Tất cả đều ngây người rồi không tự chủ được cùng nhìn Đỗ Văn Hạo.

Hoàng Thái Hậu nói tiếp: “Trong chuyện này, nhân chứng, vật chứng đã đầy đủ. Thủ phạm Tư Mã đạo nhân đã chịu trời, hắn đã lập tức thú nhận tội này. Ung Vương Triệu Nhan vì sợ tội mà nổi điên khùng. Hiện giờ thần trí đã điên loạn, không thuốc nào có thể chữa khỏi”.

Hoàng Thái Hậu mới nói tới đó, Ung Vương Triệu Nhan tựa như muốn giải thích cho lời nói của Hoàng Thái Hậu, hần khàn khàn gào lên, quỳ thụp xuống đất, không ngừng dập đầu, miệng cầu khẩn: “Hoàng huynh, tha mạng. Đệ sai rồi. Đệ không nên hạ độc Hoàng huynh. Tha mạng!” “thình thình thình” mấy tiếng vang lên. Trên trán Ung Vương lập tức đầm đìa máu tươi.

Bảy người cực kỳ hoảng sợ không biết phải làm gì.

Hoàng Thái Hậu nhìn Ung Vương đang điên loạn dập đầu, không cho người tới ngăn cản, giống như là không nhìn thấy gì, dài giọng nói: “Ung Vương đã phạm phải trọng tội như vậy. Tội không thể tha. Ý của Ai gia bắt nó chết theo Hoàng Thượng. Ý của các khanh thế nào?”

Vương Giai không ngờ lại xảy ra chuyện tới mức đó, nhất thời đứng ngây người không có phản ứng. Ông ta vốn là người đứng đầu, vốn phải là người lên tiếng trước nhưng ông ta cứ ngây người đứng vậy, không nói câu nào, sau người còn lại cũng không thể lên tiếng trước. Nhưng tình hình lúc này không giống với lúc bình thường nên không thể tuân theo quy định, Thái Xác ho nhẹ một tiếng rồi tiến lên khom người nói: “Hoàng Thái Hậu, vi thần cho3 Ô n ti “

Hoàng Thái Hậu nói: “Canh năm rồi, sắp tới lúc khiêng linh cữu đưa tang. Vương ái khanh, khanh phụ trách việc lên ngôi của Hoàng Đế. Đồ ái khanh, khanh phụ trách cảnh giới. Các khanh gia còn lại hãy theo phụ tá bên cạnh. Tất cả các khanh hãy mau đi”.

Tám người đồng loạt trả lời.

Bình minh, điện Phúc Ninh.

Linh cữu của Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu đều quàn ở trong này.

Ngay khi nghi lễ tế lễ khiêng linh cữu bắt đầu, tân Hoàng Đế Triệu Húc, mặc quần áo tang, đứng đầu, bái vị

Phía sau Triệu Húc là Hoàng Thái Hậu, Ung Vương, Tào Vương cùng các thân vương khác, còn có các Hoàng tử, phi tần hậu cung, công chúa cùng hoàng thân quốc thích, cũng mặc quần áo tang, đứng theo tôn ti trật tự trong Hoàng tộc. Các trọng thần đều xếp hàng theo thứ tự ở bậc thềm bên ngoài điện và sân điện.

Những đại thần này thấy người chủ trì tế lễ chính là lục hoàng tử Duyên An Quận Vương thì đều hiểu đây chính là tân Hoàng Đế.

Trong tiếng hô của viên quan lĩnh xướng, bái lạy bốn lễ, hiến tế, hiến rượu, đọc điều, lại bốn vái sau đó quan chấp sự nói “Khóc!” một hiệu lệnh vang lên tất cả Hoàng tộc buồn bã kêu khóc.

Dù sao Hoàng Đế Triệu Húc dẫn đầu mới chỉ có mười tuổi, căn bản còn chưa hiểu biết nhiều, đương nhiên còn hiểu biết rất hạn hẹp về cái chết. Ngày hôm đó khi biết tin phụ hoàng đã băng hà, hắn đã cùng mẫu thân gào khóc một hồi nhưng sau đó dần dần quên lãng. Giờ đây đã qua một tháng lại biết mình sẽ trở thành Hoàng Đế mới, trong lòng không ngừng dằn vặt. Bây giờ đột nhiên bắt một đứa trẻ như hắn chảy nước mắt khóc rống lên, hắn không phải là một diễn viên, đâu có làm được như vậy. Hắn không ngừng khóc khan, không ngừng giả bộ đau đớn, sánh mắt quay loạn mọi chỗ, nhìn đông nhìn tây. Quan chấp sự nhìn thấy nhưng biết hắn sắp làm Hoàng Đế nào dám nói nửa câu.

Sau khi lễ Khải điện qua đi, đoàn người hoàng thân quốc thích bắt đầu đi vào dưới sự chỉ dẫn của viên quan lĩnh xướng vào chỗ quàn linh cữu Hoàng Đế

Quan chấp sự thu lại tấm màn, lau chùi cung (quan tài làm bằng gỗ chường), thì ra là để lau bụi đất cho quan tài của Hoàng Đế. Quan chấp sự chỉ dẫn thiết lập Long tập, chân đỉnh, thần bạch dư, đặt sách bảo dư (tên những đồ cúng lễ) trên điện sau đó bắt đầu cúng tế tổ tiên, thiết điện tế vong linh, lại là bốn vái, hiến tế, lại bái sau đó khẩu lệnh kêu khóc. Như thường lệ tân Hoàng Đế Triệu Húc lại đảo mắt xung quanh, gào khan.

Sau đó quan Tư lễ cung thỉnh Hoàng Đế đi vào trước hai cỗ quan tài của Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu cao hơn đầu người, mặt quay về tây. Quan dẫn lĩnh quý tấu, thỉnh linh giá xuất phát.

458. Chương 401: Lễ Đăng Cơ

Chấp Sự Quan bưng Dật Sách Bảo Dư dùng để chiêu hồn, còn Minh Tinh thì dùng để viết tên hiệu của Hoàng Đế để truy phong.

Hàng trăm Chấp Sự Quan đến dự lễ đón linh cữu của Tổng Thần Tông đã đứng vây quanh quan tài, dùng để khênh chiếc linh cữu của Tổng Thần Tông là một chiếc đòn gỗ to và nặng, nó có tên là Độc Long Giang, phía trước có khắc trạm đầu rồng, còn phía sau thì chạm trổ đuôi rồng, phải cần một trăm hai mươi tám người mới nâng nổi nó lên. Còn linh cữu của Thái Hoàng Thái Hậu thì do chín mươi sáu người khênh, những người khênh linh cữu này đã được rèn luyện vô cùng nghiêm ngặt, ngày thường tập luyện, bọn họ đều phải khênh những chiếc quan tài trên đó có đặt một bát nước đầy, khi khênh nó xuống cầu thang thì đến một giọt nước ở trong bát trên quan tài không được đổ ra ngoài,

Đám Nội Thị vô cùng cẩn thận khi khênh linh cữu của Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu, linh cữu của Tổng Thần Tông ra trước, còn của Thái Hoàng Thái Hậu ra sau, trước sau đều vô cùng cẩn trọng và vững vàng.

Đám Chấp Sự Quan lúc này cũng lục đục mỗi người cầm một chiếc lọng, che lấy linh cữu của Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu.

Tiếp sau đó thì viên quan dẫn đường liền quỳ xuống mời linh cữu của Hoàng Thượng lên Long Tập, Long Tập thực chất là một chiếc xe chạm trổ hoa văn rồng phượng, chuyên dùng để chở quan tài cho Hoàng Thượng. Mấy tên Nội Thị lúc này cũng đã đặt linh cữu của Hoàng Thượng lên trên Long Tập một cách cẩn thận, sau đó dùng một tấm vải màu sắc sặc sỡ che lên linh cữu của Hoàng Thượng,

Còn đám Chấp Sự Quan thì cầm lọng đứng ở hai bên, sau khi viên Tư Lễ Quan cao giọng khởi xướng xong, thì chiếc Long Tập bắt đầu lăn bánh rời khỏi hoàng cung. Phía sau là những viên quan Chấp Sự khác bưng Dật Sách Bảo Dư, Thần Bạch Dư, Chân Đình, Minh Tinh (Những vật dùng trong tế lễ, chiêu hồn, viết truy hiệu cho Hoàng Đế) tiếp sau đó là Hoàng Thái Hậu, Hoàng Hậu, Thân Vương, Hoàng Tử, Phi Tàn, Hoàng Thân Quốc Thích, ai cũng khóc lóc vô cùng đau thương.

Dọc trên đường đưa lễ đám Ngự Lâm Quân cũng mặc áo hiếu, để tang đứng trang nghiêm ở hai bên đường, Đỗ Văn Hạo cũng khoác trên người tấm áo tang, tay cầm kiếm đi bên cạnh linh cữu của Hoàng Thượng.

Toàn bộ quá trình tang lễ thì chỉ có mỗi một mình Tam Nha Đô Chỉ Huy Sứ Đỗ Văn Hạo là được phép cầm kiếm, đây là Hoàng Thái Hậu đặc cách cho hắn.

Đội khênh linh cữu ra khỏi cung từ cổng Tả Điện, sau đó đi thẳng ra cổng Ngọ Môn, nơi này cũng là nơi tổ chức nghi thức tang lễ, dĩ nhiên vẫn là Tự Hoàng Đế Triệu Hú dẫn đầu. Tư Lễ Quan khởi xướng xong thì tất cả cùng vái lạy bốn lần, rồi lại phải lạy thêm một lần nữa, tiếng khóc than lại một lần nữa vang lên dữ dội.

Tiến đưa linh cữu đến đây là kết thúc, cũng là thời điểm vĩnh biệt Tổng Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu, tất cả Hoàng Thân Quốc Thích đều khóc rống lên chấn động cả hoàng cung, có người còn nằm ngửa ra đất giãy giụa không ngừng sửa sắp chết đến nơi, có người thì chạy bổ đến linh cữu cứ như muốn theo Hoàng Thượng xuống dưới suối vàng luôn không bằng, mỗi người một kiểu không ai giống ai, đám Nội Thị phải vất vả lắm mới khuyên ngăn lôi kéo được bọn họ ra.

Trong đám người này còn có cả Ung Vương Triệu Nhan không ngừng dập đầu xuống đất kêu gào thê lương.

Tiếp sau đó, thì vẫn còn một nghi thức khác vô cùng quan trọng phải cử hành, đó là làm lễ kế vị cho Hoàng Đế mới.

Tư Lễ Quan mở to giọng hét cỡ khởi xướng mời Tự Hoàng Đế Triệu Hú lên kế vị. Triệu Hú lững thững áo tang đứng trước linh cữu của Tổng Thần Tông cúi lạy ba lạy, dập đầu chín cái, rồi chính thức nhận lệnh kế vị lên ngôi Hoàng Đế.

Tiếp theo, Tư Lễ Quan quỳ xuống trước linh cữu mời mọi người khởi giá.

Sau đó, viên quan dẫn đường liền quỳ xuống mời vị tân Hoàng Đế về cung, về cùng với Triệu Hú còn có Hoàng Thái Hậu, Hoàng Thân Quốc Thích để bắt đầu cử hành buổi nghi lễ quan trọng nhất, trang nghiêm nhất tại Đại Điện. Tại đây Tể Tướng Vương Giai đã hoàn tất công việc cho buổi lễ đăng cơ.

Ngoài cổng Ngọ Môn, các lễ quan liền quỳ xuống trước linh cữu mời lên Long Tập để xuất phát, Ngoại trừ Tự Hoàng Đế ra, thì các Thân Vương khác đều phải đi theo cùng linh cữu, khi đi ra đến cổng Thụy Môn đến Thái Miếu thì Tào Vương Triệu Cổ sẽ chủ trì buổi lễ từ biệt tổ tông tại Thái Miếu.

Vĩnh Dụ Lăng của Tổng Thần Tông đến giờ vẫn chưa xây dựng xong, chính vì vậy mà bây giờ phải đặt linh cữu trong Thái Miếu, chờ lăng mộ xây xong rồi mới đưa ra đó để an táng. Còn Thái Hoàng Thái Hậu thì chôn cùng với Tổng Nhân Tông tại mộ Vĩnh Chiêu Lăng, chính vì vậy mà sau buổi lễ cáo từ tổ tông xong, thì Lễ Quan lại quỳ xuống mời linh cữu của Thái Hoàng Thái Hậu khởi giá.

Thân Vương lại tiếp tục đưa linh cữu đến cổng Đức Thắng Môn rồi quỳ xuống bái biệt tại đây, sau đó dời mắt theo linh cữu rồi lại quay lại hoàng cung tham gia buổi lễ đăng cơ của Hoàng Đế Triệu Hú.

Người dẫn đội Ngự Lâm Quân tiến đưa linh cữu của Thái Hoàng Thái Hậu về Vĩnh Chiêu Lăng an nghỉ là Tam Nha Phó Đô Chỉ Huy Sứ đại tướng quân Lý Phổ, còn Đỗ Văn Hạo thì ở lại Hoàng Cung tham dự buổi lễ kế vị của Hoàng Đế, hắn còn phụ trách khâu an ninh của buổi lễ quan trọng này.

Buổi lễ đăng cơ cử hành tại Đại Khánh Điện, nơi đây đã được trang hoàng lại mới tinh, sau khi xác định tân vương xong thì các quan viên đã được phái đến Thái Miếu tiến hành công bố việc đăng cơ.

Các văn võ bá quan trong triều khi trước đều tiến đưa linh cữu của Tống Thần Tông và Thái Hoàng Thái Hậu ra cổng Ngọ Môn xong rồi lại cùng với Tự Hoàng Đế về Đại Khánh Điện, thay đổi quần áo để chuẩn bị buổi lễ kế vị cho Triệu Hú,

Các viên quan lại trong Bộ Lễ đã đặt chiếc Ngọc Ti Hoàng Đế ở trên mặt bàn Hương Ấn của Hoàng Thượng, cạnh đó còn có cả những bức thiệp chúc mừng tân vương, cùng với chiếu thư và bút nghiên.

Ở hai bên Đại Điện lúc này đã có đội ngũ quan lại chỉ đứng chuyên để ghi chép lại sự việc, đứng trông vô cùng nghiêm túc, hai bên ngoài cổng Đại Khánh còn đặt hai cỗ xe nam ngọc có tên gọi Ngọc Liên và Kiềm Liên, phía trước cổng Tuyên Đức thì có đặt năm cỗ xe có tên Kim Cách, Ngọc Cách, Mộc Cách, Cách Cách chuyên dành cho Thiên Tử sử dụng, ngoài ra còn có các đội ngũ âm nhạc nữa.

Vì lễ hội đăng cơ của Triệu Hú là thuộc vào dạng vừa đưa tang vừa lên ngôi, chính vì vậy mà đội ngũ âm nhạc được bày biện ở trước Đại Khánh Điện chỉ có dụng cụ âm nhạc thôi, chứ không có người chơi nhạc, bày chúng ở đó chẳng qua là muốn biểu thị sự vui vẻ thôi, chứ thật sự không cần phải nổi nhạc lên, vì dù sao trong đây còn là buổi tang lễ.

[Trong các bộ truyện xuyên việt, vượt thời gian khác thì trong đại lễ đăng cơ không hẳn là đang có tang hay không, tất cả đều nổi nhạc kèn trống vui vẻ, điều này không phù hợp với thực tế, cũng chẳng phù hợp với lịch sử chút nào. Đây là lão Mộc Dật nói vậy!]

Trước đó, Đỗ Văn Hạo đã bố trí an ninh trong buổi lễ đăng cơ này vô cùng thỏa đáng và chặt chẽ rồi, trong giờ phút quan trọng cuối cùng này hẳn là còn đem theo Đại Nội Thị Vệ đi tuần hết cả cái Đại Điện này mấy vòng nữa.

Trong hoàng cung lúc này đã an bài rất nhiều Ngự Lâm Quân, tất cả các đường cửa ra vào đều được canh phòng vô cùng cẩn mật, kẻ địch bên ngoài cũng khó mà có thể trà trộn vào bên trong được, và chủ yếu đối phó với những người trong nội bộ, chính vì vậy mà khi Hoàng Thượng chưa xuất hiện Đỗ Văn Hạo đã đi kiểm tra cả cái Đại Điện này hết mấy lần liền, trong đó có cả cung nữ, thái giám, nội thị cùng với văn võ bá quan, ai hẳn cũng kiểm tra một cách kỹ lưỡng.

Cũng trong lúc này, Triệu Hú cũng đã ở phía trong Đại Khánh Điện mặc xong quần áo của Hoàng Đế, Triệu Hú trước tiên phải đến Điện Văn Đức nằm ở bên trái trước để tiếp nhận tám vị Tể Tướng cùng với Tam tỉnh và Lục Bộ, sau đó là tới Đại Lý Tự, Hàn Lâm Viện. Nói chung là những người phụ trách những nhiệm vụ trọng yếu hai quỳ mười lạy. Vì tân vương đã miễn cho Đỗ Văn Hạo rồi, nên hẳn không phải quỳ lạy như mấy người kia nữa, mà chỉ việc cúi người lạy tạ mà thôi.

Xong xuôi đâu đấy, Lễ Bộ Thượng Thư liền quỳ xuống mời Hoàng Thượng, Triệu Hú liền bắt trước bộ dạng của người lớn khệnh khạng bước ra khỏi điện, sau đó đi tới Đại Khánh Điện, rồi ngồi lên ngai vàng trong đây.

Phía sau ngai vàng lúc này đã xuất hiện một chiếc rèm che, Hoàng Thái Hậu ngồi ngay sau đó ra chỉ cho các quan Thần trong triều.

Còn đám quần thần đứng nghiêm thành hai hàng phía dưới, Tể Tướng Vương Giai thì đứng cúi người bên cạnh ngai vàng từ từ mở chiếu thư ra đọc, bức Chiếu thư kế vị này là do môn hạ của Trung Thư ngày đêm ngẫm nghĩ và chỉnh sửa mới viết ra được, chính vì vậy mà chữ đầu tiên là môn hạ, chứ không giống như đời nhà Thanh là Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết gì ghi đó.

Vương Giai lúc này khẽ hắng giọng lên một cái, rồi lắc lư cái đầu của mình cất tiếng khàn khàn lên đọc bản chiếu thư kế vị.

“Môn hạ viết: để dân chúng được ấm no mà lập ra quân vương, quân vương hiệu lệnh thiên hạ bốn phương là vì sự an nguy ngàn đời của trăm họ, Tiên Đế tài giỏi văn võ song toàn, tài trị quốc hơn hẳn thiên cổ, nay Thế Tử anh minh, vì sự nghiệp Tiên Đế nên kế vị làm nên nghiệp lớn! Bỏ cáo cho toàn dân thiên hạ được biết!”

Sau khi đọc xong chiếu thư kế vị, Vương Giai liền cuộn nó vào giao cho Đại Học Sĩ dâng lên cho Nội Các Học Sĩ, Nội Các Học Sĩ tiếp lấy cẩn thận đóng dấu lên đó, rồi đem cuộn chiếu thư này giao cho Lễ Bộ Thượng Thư.

Lúc này, tiếng trống tại cổng Ngọ Môn đã vang lên, dưới sự chỉ dẫn của Tư Lễ Quan, các vương công đại thần ở bên ngoài Đại Khánh Điện đều đồng loạt quỳ xuống tiến hành ba quỳ chín lạy. Sau đó là một đám nội thị tay cầm roi ngựa dài tầm hai mét quất liên mấy tiếng kêu đen đét trong không trung.

Tiếp sau đó, Vương Giai lại cung kính cầm lấy một cuộn thánh chỉ khác, để tuyên bố chính sửa niên hiệu.

“Trẫm kế nghiệp Tiên Đế, nguyện đem tâm sức ra giúp đời giúp nước, làm việc chăm chỉ không ngại gian khó, chính thức tuyên bố bắt đầu từ ngày một tháng một cải hiệu Nguyên Phong năm thứ chín thành Nguyên Hữu năm thứ nhất!” Vương Giai lắc lắc đầu đọc xong rồi lại cuộn lại đưa cho Nội Các Học Sĩ đóng dấu.

Sau đó ông lại cầm thêm một bản chiếu thư khác, đây là bản chiếu thư tôn Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao lên thành Thái Hoàng Thái Hậu, Vương Giai lại háng giọng đọc.

“Từ đời vương giả khi xưa, thì quân phương là người đứng đầu trong thiên hạ, Hoàng Thái Hậu nổi tiếng là người nhân đức, cần kiệm liêm chính, lại phò tá Anh Tông làm mẫu nghi thiên hạ, nhân hậu đảm đang, được nhân dân kính ngưỡng, quân thần kính nể, tạo phúc cho muôn dân từ bi hỷ xả, nay truy phong lên Thái Hoàng Thái Hậu!”

Vương Giai đọc xong lại đem bản chiếu thư này đưa cho Nội Các Học Sĩ đóng dấu rồi lại dâng lên một đạo thánh chỉ khác, thánh chỉ này tuyên bố Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao quyết định buông rèm chấp chính, Vương Giai cầm chiếu thư lên quét mắt nhìn quần thần một lượt xong lại háng giọng đọc.

“Thái Hoàng Thái Hậu nhân đức vẹn toàn, thông minh tuyệt đỉnh, thấu hiểu lòng dân, từ bi độ lượng, biết thấu nạp lời trung nghĩa, hiểu biết về quân sự, nên quyết định phò giúp Hoàng Thượng nhiếp chính...!”

Lần này tới lượt Lễ Quan khởi xướng, các vị quan lại trong triều nhất thời quỳ xuống ba lần, lạy chín cái cung chúc Thái Hoàng Thái Hậu và Hoàng Thượng.

Tiếp sau đó, Vương Giai lại tiếp tục đọc thêm mấy đạo thánh chỉ nữa, trong đó phong Hoàng Hậu lên làm Hoàng Thái Hậu, phong Chu Đức Phi nương nương lên làm Hoàng Thái Phi, ban cho Ung Vương và Tào Vương vào triều đặc quyền không cần xưng danh tính, phong Ninh Quốc Công Triệu cố lên làm Quận Vương, còn các vương công khác cũng đều được phong tước hết.

Sau khi kết thúc, chiếu thư lại được đưa cho quan trong bộ lễ, rồi sau đó lần lượt ra được đưa ra khỏi cổng Đại Khánh đến công Tuyền Đức bố cáo cho thiên hạ được biết.

Đỗ Văn Hạo ngoại trừ việc tham gia lễ bái ra, thì chức trách chủ yếu của hắn vẫn là hông đeo bảo kiếm để phòng canh gác không một phút lơ là,

Cuối cùng thì nghi lễ cũng đã hoàn toàn kết thúc, tân Hoàng Đế Triệu Hú lui ra khỏi hậu điện, quần thần lúc này cùng giải tán, Đỗ Văn Hạo cũng thở phào nhẹ nhõm. Hắn sau đó lại đem đám thị vệ tuần tra một lượt nữa cho kỹ càng, sau khi dặn dò canh gác cẩn mật đầu đầy xong rồi thì trời cũng đã tối, cũng may mà mọi việc rất thuận lợi, không hề có chuyện gì xảy ra cả.

Đỗ Văn Hạo đi đến tẩm cung của Thái Hoàng Thái Hậu Thao Thao, nhưng sau khi hỏi han thì hắn được biết Thao Thao của hắn bây giờ đã không còn ở đây nữa mà chuyển sang nơi ở của Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị, tức cung Cần Ninh rồi, Đỗ Văn Hạo nghe vậy lại chạy sang đó, đến nơi trông thấy tên thái giám đứng ở bên ngoài canh giữ liền lên tiếng hỏi: “Thái Hoàng Thái Hậu đâu?”

“Dạ! Bẩm tướng quân! Thái Hoàng Thái Hậu bây giờ đang ở trong vườn hoa Hậu Uyển ạ!” Tên thái giám đáp,

Vườn hoa Hậu Uyển tức là Ngự Hoa Viên trong Hoàng Cung, đó là nơi mà Thái Hoàng Thái Hậu Tào Thị rất yêu quý. Đỗ Văn Hạo cũng đã từng dạy bà cách làm thế nào cho hoa nở nhanh, và làm thế nào cho hoa nở muộn, chỉ cần nắm giữ nhiệt độ hợp lý là có thể làm hoa ra trái mùa, chính vì vậy mà nơi đây hoa mọc tươi tốt, do thế mà Thao Thao của hắn rất là ngưỡng mộ và yêu thích nơi đây. Nên khi mới dọn về đây bà đã ra luôn vườn hoa ngắm cảnh rồi.

Đỗ Văn Hạo được tên thái giám dẫn đường đi vào bên trong Hậu Uyển, từ xa hắt đã trông thấy Thao Thao của hắt ngồi trong một chiếc đình ngấn người ngấn những bông hoa tươi đẹp ở trong vườn.

Việc tang lễ cũng đã lo xong, Thái Hoàng Thái Hậu cũng đã bỏ áo tang xuống, thay bằng một bộ áo váy bông thắt eo màu đen, quanh eo còn thắt thêm một tấm lụa trắng nữa, mái tóc của bà không hề vắn cao lên, mà cứ để nó xõa xuống dưới vai, chỉ cột nó bằng một sợi dây màu trắng đơn giản, trông vô cùng đậm bạc lại có phần cô đơn.

Đỗ Văn Hạo liền nhanh chân bước vào trong đình cúi người thi lễ nói: “Vi Thần bái kiến Thái Hoàng Thái Hậu!”

Cao Thao Thao đang ngấn người ngấn cảnh, thì bỗng nhiên bị tiếng nói của Đỗ Văn Hạo làm cho sự tĩnh, khi nhận ra hắt rồi thì bà vô cùng mừng rỡ quay mặt lại mỉm cười vẫy tay với hắt nói: “Không cần đa lễ, mau lại đây với ta!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền tiến tới đứng cạnh bên Thái Hoàng Thái Hậu.

Cao Thao Thao lúc này liền vẫy tay ra ý cho bọn thái giám và cung nữ đều lui hết ra bên ngoài, sau đó quay sang Đỗ Văn Hạo ra ý bảo hắt ngồi xuống bên cạnh mình.

Tuy rằng bây giờ trời đã chập choạng tối, sắc trời cũng đã âm u, nhưng vì cái Ngự Hoa Viên này quá rộng cho dù trong này không có một bóng người nào nữa, nhưng vẫn có cảm giác dường như có người đang đứng ở đâu đó trong này đưa mắt lên nhìn trộm hai người, chính vì vậy mà Đỗ Văn Hạo trong bụng có phần sợ hãi, khép nép ngồi xuống nhưng vẫn giữ một khoảng cách với Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao.

Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao thấy Đỗ Văn Hạo như vậy liền sẵn giọng nói: “Sao chàng ngồi xa ta thế làm gì? Ta lẽ nào là cộc hay sao mà chàng lại sợ ta thế?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười híp cả mắt lại thấp giọng đáp: “Nàng mà ghê gớm lên thì còn kinh hơn cả cộc nữa!”

Câu nói này của Đỗ Văn Hạo có hai ý, một là hắt nói Thao Thao của hắt giết chết Tư Mã Đạo Nhân vô cùng ghê gớm, hai là lúc hai người gần gũi nhau, Thao Thao của hắt tham lam như hổ đói vậy.

Thái Hoàng Thái Hậu dĩ nhiên là hiểu theo ý sau của hắt, nên nhất thời đỏ mặt lên nói: “Lúc này thì sợ co rúm cả vào, bây giờ lại giả trò mồm mép hả? Còn không ngồi gần vào đây? Không có lệnh của ta thì không ai dám vào trong này đâu?”

Đỗ Văn Hạo dĩ nhiên là hiểu điều này, nên hắt lấy hết sức can đảm ngồi xích gần đến bên Cao Thao Thao, rồi vòng tay ra ôm lấy eo của bà,

Cao Thao Thao cũng thuận thể dựa đầu vào vai của Đỗ Văn Hạo, nhu mì nói: “Một tháng trước đây thôi, Thái Hoàng Thái Hậu vẫn còn ngồi ở trong này chăm sóc vườn hoa của người, vậy mà bây giờ người đã cười hạc về nơi tiên cảnh rồi! ”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy Thao Thao của hắt buồn bã như vậy, liền ôm ghì lấy áp sát mặt của hắt vào mặt của bà nói: “Thao Thao! Tang lễ cũng đã lo xong đâu đấy hết cả rồi, người mất thì cũng đã mất rồi! Còn người sống thì vẫn phải sống chứ, thôi nàng đừng nghĩ đến những chuyện buồn nữa được không?”

“Ừm!” Thái Hoàng Thái Hậu nghiêng đầu nhìn hắt rồi mỉm cười một cách miễn cưỡng nói: “Bây giờ ta cũng đã thành Thái Hoàng Thái Hậu rồi đó, chỉ trong nháy mắt mà ta đã già đến thế này rồi!”

“Già đâu mà già...Đỗ Văn Hạo nói xong liền hôn luôn lên môi của Thái Hoàng Thái Hậu, tuy nó vẫn mềm mại, nhưng lại lạnh lạnh. Đỗ Văn Hạo liền thương cảm nói: “Làn da của Thao Thao của ta vẫn còn mượt mà lắm, nó mềm trơn mịn như quả trứng vậy! Thao Thao sẽ không bao giờ già, cứ trẻ đẹp mãi thế này thôi!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì hai mắt sáng lên vì hạnh phúc, bà ngẩng đầu lên nhìn hắt rồi vòng cả hai tay bá lấy cổ của Đỗ Văn Hạo hôn lấy hôn để, rất lâu sau mới miễn cưỡng buông Đỗ Văn Hạo ra, rồi bà lại cúi đầu vào ngực của hắt khẽ nói: “Văn Hạo! Ta sợ lắm!”

“Sợ cái gì chứ?” Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng vuốt mái tóc của Thái Hoàng Thái Hậu nói.

“Sợ một ngày nào đó, ta cũng giống với Thái Hoàng Thái Hậu, hai mắt ta nhắm lại vĩnh viễn không thể trông thấy chàng được nữa Thái Hoàng Thái Hậu buồn bã đáp. Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nâng cằm của Thái Hoàng Thái Hậu lên, thấy đôi mắt phượng của bà nhắm lại và ngấn lệ, hai hàng lông mi khẽ chớp lên một cái, một giọt nước mắt nóng hổi lăn dài trên gương mặt đáng thương của bà.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy thương xót vô cùng, hần liền hôn lên đôi mắt ngấn lệ đáng thương đó rồi nhẹ nhàng an ủi: “Ngốc ạ! Nàng cũng có hơn ta được bao tuổi đâu, ta là một tướng quân nam chinh bắc chiến có khi lại về côi vĩnh hằng trước nàng cũng nên!”

“Bậy nào...! Không được nói bậy!” Thái Hoàng Thái Hậu nghe Đỗ Văn Hạo nói gở như vậy thì vội vã đưa tay lên bịt miệng hần lại rồi nói: “Tất cả đều tại ta, tại ta nói những điều gở như thế, nên chàng mới nói khùng như vậy!”

“Ha ha!” Đỗ Văn Hạo bật cười rồi hôn lên bàn tay của Thái Hoàng Thái Hậu nói: “Chúng ta cùng sống lâu trăm tuổi, đến lúc đó về trời rồi làm một đôi phu thê thần tiên chốn bồng lai tiên cảnh, ngày nào cũng hái đào trong vườn Thượng Uyển!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy cũng bật cười, nét mặt đắm chìm trong sự vui vẻ và hạnh phúc, bà lại dụi đầu vào lòng Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu mà thật như vậy thì tốt biết bao nhiêu!”

“Dĩ nhiên là thật như vậy rồi, ông trời có mắt nhất định sẽ không nỡ lòng nào tách rời hai chúng ta ra đâu!” Đỗ Văn Hạo cười nói.

“Ừm!” Thái Hoàng Thái Hậu mỉm cười nhắm mắt hưởng thụ câu nói vừa rồi của Đỗ Văn Hạo.

Trời cũng dần dần tối dần. Đúng lúc này bên tai của hai người bỗng nhiên nghe thấy gió thổi vù vù, cát bay lên tứ tung.

“Mưa rồi!” Đỗ Văn Hạo mừng rỡ nói: “Lâu lắm rồi mà chưa có mưa! Lần này ông trời đổ mưa xuống cho chúng ta rồi, thật là sướng khoái!”

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì mở mắt ra, bà liền trông thấy những giọt mưa tí tách rơi bên ngoài chiếc đình, bà vui mừng ra mặt đứng thẳng người lên kéo lấy tay của Đỗ Văn Hạo đứng sát hiên của chiếc đình nói: “Ta thích nhất là trời mưa, khi trời mưa trái tim ta rất tĩnh lặng, nghe tiếng mưa rơi lộp bộp trên lá chuối, cái cảm giác ấy khó tả vô cùng.

“Đúng vậy! Góc chuối bên cửa sổ.... Hứng những giọt mưa rơi, mưa rơi hoài không ngớt, tâm trạng nổi đầy vui....!” Đỗ Văn Hạo bỗng nhiên cao hứng ngâm một bài thơ lên,

Thái Hoàng Thái Hậu nghe vậy thì kinh ngạc quay sang hần nhìn nói: “Thơ hay quá, là chàng viết ư?”

“Ồ không, là một nữ thi sĩ thời đại Tống chúng ta có tên là Lý Thanh Chiếu viết đó! ” Đỗ Văn Hạo nói, ,

“Lý Thanh Chiếu? Ai vậy nhỉ? Sao ta chưa bao giờ nghe quavukq7 6à v- -

Đỗ Văn Hạo cười hì hì, hần lắc đầu nói: “Thao Thao, nói thật ta tới tam nha một thời gian, cũng đã hiểu được một chút tình hình của tam nha. Nếu như quân đội Đại Tổng của chúng ta bây giờ, muốn đánh thắng trận, đánh bại Tây Hạ cùng nước Liêu quả thật không dễ dàng chút nào”.

Trước kia Cao Thao Thao một mực ở trong thâm cung, không hỏi tới chính sự, cũng không hiểu gì về quân đội, lại càng không hiểu binh pháp. Bây giờ vì tiểu Hoàng Đế mới mười tuổi, còn cách tuổi trưởng thành để tự chấp chính những bảy, tám năm. Thời gian buông rèm chấp chính của Cao Thao Thao còn rất lâu, không thể chỉ đối phó qua loa. Nàng cũng muốn tìm hiểu, quản lý tốt. Bây giờ nghe Đỗ Văn Hạo nói quân đội Bắc Tổng rất kém cỏi, khó có thể đánh thắng trận, bất giác nàng lắp bắp kinh hãi: “Thật vậy sao? Binh lực của chúng ta kém hơn so với nước Liêu và Tây Hạ sao?”

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Đại Tổng chúng ta chiếm ưu thế. Cho dù là ”Tiên, Xuyên” binh. Ngay cả binh chúng ta cũng có sáu mươi vạn người, chừng đó đủ để tác chiến theo quy tắc thông thường. Sương quân địa phương có hai mươi vạn quân. Sương quân phụ cận kinh thành có mấy vạn quân nhưng tất cả chỉ là binh lính tạp dịch, không có sức chiến đấu, không thể trực tiếp đánh trận. Nếu như tăng thêm Sương quân, tổng binh lực của chúng ta sẽ gần chín mươi vạn người. Mặc khác chúng ta còn một số lượng không xác định hương binh trong dân gian. Phiên binh của Khương tộc cùng các dân tộc thiểu số, cùng với binh lính và quân cung thủ của các nha môn các nơi”.

Cao Thao Thao vui vẻ nói: “Nhiều binh lính như vậy ư? So với Tây Hạ và nước Liêu thì thế nào?”

“Quân đội nước Liêu là do Cung trưởng quân, quân của các bộ tộc lớn, quân bộ tộc, ngũ kinh hương đình cùng với quân đội các nước chư hầu hợp thành. Quân Cung trưởng của nước Liêu tương đương với Cẩm quân của chúng ta, là bộ đội tinh nhuệ chủ lực của nước Liêu, tổng binh lực có mười vạn người gọi đó. Quân bộ tộc của các đại thủ lĩnh thật ra là đội vệ binh của các đại thần cùng các thân vương, binh lực nhiều thì hơn một ngàn, ít thì mấy trăm, tổng binh lực có ba vạn người gọi đó. Quân bộ tộc là loại quân đội quân dân kết hợp của các bộ lạc, không phải là quân đội thường trực chính quy, thời bình là dân thường, thời chiến là binh lính. Hơn nữa chủ yếu phụ trách việc bảo vệ nội địa nước Liêu và kinh thành, bình thường không bao giờ tác chiến ở biên giới vì vậy không tính vào số lượng quân đội tác chiến chính quy. Ngũ kinh hương đình cũng giống như hương đình của chúng ta, hiệu quả thì như Sương quân chúng ta, cũng là lính tạp dịch, không trực tiếp tham gia đánh trận”.

Cao Thao Thao nói: “Rất cuộc thì nước Liêu có bao nhiêu quân đội?”

“Quân đội chính quy có thể trực tiếp đánh trận không vượt quá hai mươi vạn quân, cộng thêm số lượng lính tạp dịch cùng lực lượng vũ trang địa phương, tổng số cũng không vượt qua con số ba mươi vạn quân”.

“Ít như vậy sao?” Cao Thao Thao vui vẻ nói: “Chỉ tương đương một phần ba quân đội chúng ta. Còn Tây Hạ thì sao? Có bao nhiêu binh lính?”

“Quân đội Tây Hạ do quân thị vệ trung ương, Cẩm sinh quân cùng địa phương quân hợp lại. Quân thị vệ trung ương Tây Hạ kể cả năm ngàn quân Ngự lâm ”Chất tử quân“, ba ngàn người là thân binh trọng giáp kỵ binh của Hoàng Đế, hai ngàn năm trăm người là binh lính thiếp vệ kinh thành. Số lượng của quân đội tinh nhuệ chính quy của Tây Hạ ”Cẩm sinh quân” ước chừng mười vạn người. Tổng số quân đội chính quy không quá mười lăm vạn người. Bởi vì ở Tây Hạ và Đại Liêu, toàn dân là binh lính trong biên chế quân đội. Tổng số quân đội có thể lên tới năm mươi vạn người nhưng mà không thoát ly sản xuất, không thể tính là quân chính quy. Đương nhiên nếu tính thêm bộ phận này thì có thể tăng lên tới sáu mươi lăm vạn quân”.

Cao Thao Thao vui vẻ nói: “Như vậy vẫn kém hơn rất nhiều so với chúng ta. Hơn nữa quân chính quy của chúng ta mới có mười lăm vạn quân. Tổng binh lực Cẩm quân của chúng ta đã có sáu mươi vạn người, nhiều hơn chúng ta rất nhiều. Cho dù tổng binh lực của Tây Hạ và Đại Liêu cộng lại mới miễn cưỡng vượt chúng ta. Nếu chia ra đánh, chúng ta nhất định thắng”.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu cười gượng nói: “Nhưng hết lần này tới lần khác chúng ta đánh không lại chúng. Hay nói chính xác một chút là khi chiến tranh với Tây Hạ và Đại Liêu chúng ta thắng ít, bại nhiều”.

Cao Thao Thao sững sốt hỏi: “Thật vậy sao?”

”Tại sao lại không. Ta chỉ cần kể ra một số thì nàng sẽ hiểu. Trước tiên hãy nói chuyện chiến tranh Tổng Liêu của Thái Tổ hoàng đế”.

“Chờ một chút” Cao Thao Thao cắt ngang lời Đỗ Văn Hạo: “Ta cảm thấy đói bụng, để ta truyền lệnh, chúng ta vừa ăn, vừa nói, được không?”

Đỗ Văn Hạo hôn nàng rồi nói: “Nàng hồ đồ rồi, Thao Thao. Đừng quên nàng là Thái Hoàng Thái Hậu, là quân, ta chỉ là thần tử. Làm gì có thần tử nào ngồi ăn cơm cùng bàn với bậc đế vương. Nàng thấy thuận mắt thì thưởng cho ta mấy khay thức ăn để ta mang về ăn là được”.

Cao Thao Thao cười nói: “Ta không. Ta muốn ăn cùng với người”.

“Nếu để cho những giám quan Ngự Sử Đài kia biết được, hạch tội ta, ta không không chịu nổi”.

”Sợ cái gì? Không phải là không thể làm chúng không biết. Đợi lát nữa truyền lệnh xong, ta sẽ cho người lui ra ngoài, không cho chúng hầu hạ ở bên. Cũng chỉ cần mang tới một chiếc bàn con, cùng thức ăn và một bình mỹ tửu là được. Chúng ta tự mình rót uống rượu. Vừa ngồi lắng nghe trời mưa, vừa nghe người nói chuyện quân đội, giám quan sẽ không biết được.

Ta còn muốn người theo giúp ta nhiều việc, có được không?”

Đỗ Văn Hạo thoáng sững người, hẳn không trải qua sự giáo dục về lễ giáo phong kiến, cũng không quá quan tâm tới nghĩa vị quân thần liên gặt đầu đồng ý.

Cao Thao Thao vui mừng đi ra rìa đình hóng mát, cao giọng nói về hướng chiếc cổng vòm ở phía xa: “Tiểu Tiều tử”.

“Ai! Tới đây!” Cao Thao Thao kêu lên một tiếng, Tiều công công từ xa trả lời, tay cầm một cái ô vải dầu màu đỏ hấp tấp đội mưa chạy tới, ông ta khom người nói: “Thái Hoàng Thái Hậu có gì phân phó?”

“Truyền lệnh. Hãy mau chọn mấy món ăn ngon cùng một bình mỹ tửu tới đây”.

“Dạ!” Tiều công công trả lời rồi chạy đi truyền lệnh.

Cao Thao Thao đi tới ngồi xuống cạnh lan can, bắt Đỗ Văn Hạo ngồi bên cạnh mình rồi nói: “Văn Hạo, không ngờ người lại hiểu rõ tình hình quân sự của Đại Liêu và Tây Hạ như lòng bàn tay mình”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nói như lòng bàn tay thì vẫn chưa được. Lần trước sau trận đánh quân bộ lạc Thổ Phiên ở Tây Sơn, phủ Thành Đô, ta cũng rất quan tâm về vấn đề này. Trước đây mấy ngày nàng để cho ta tiếp nhận binh quy từ tay mấy người, bổ nhiệm ta làm ta nha Đô Chỉ Huy Sứ ta đã muốn tìm hiểu về tình hình quân sự. Ta không thể không biết bất kỳ điều gì có liên quan tới mình. Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Ta đã bố trí cảnh giới. Ta đã đọc qua các tư liệu quân sự có liên quan tới Đại Liêu và Tây Hạ, mặt khác ta đã tìm đọc các tư liệu từ khi kiến quốc tới nay của Đại Tống, nghiên cứu kỹ càng các tư liệu xuất chính bên ngoài. Bây giờ nàng hỏi ta có thể trả lời. Hơn nữa thủ hạ của ta năm đó đã thăm dò một chút tình hình chinh chiến Tây Hạ của các tướng sĩ. Bọn họ cũng đã cung cấp cho ta khá nhiều tình hình chiến tranh với Tây Hạ. Ta đã hỏi bọn họ tất cả những việc cần hỏi”.

Cao Thao Thao vui vẻ nói: “Người quả thực có dụng tâm. Xem ra ta dùng người làm tam nha Đô Kiểm Điểm thực không sai”.

“Không sai hay không thì bây giờ vẫn còn chưa nói được. Dù sao ta cũng có dụng tâm”.

“Tốt lắm. Người hãy nói tiếp điều đang nói đi. Ta muốn nghe. Những điểm nào ta không biết, người phải nói rõ cho ta biết một chút. Vì sao binh lực của chúng ta đông hơn quân Tây Hạ và nước Liêu nhiều lần mà chúng ta lại bại nhiều hơn thắng?”

Đỗ Văn Hạo nói: ”Đầu tiê

Với sự cố gắng của phái chủ chiến cầm đầu bởi Khấu Chuẩn. Chân Tông hoàng đế vốn cũng muốn bỏ chạy nhưng với sự tận lực khẩn cầu của mấy người Khấu Chuẩn, Chân Tông hoàng đế quyết định nự giá thân chinh. Khi đi vào thành Thiên Uyển, vẫn còn run run khi trèo lên lầu thành”.

Cao Thao Thao nhìn Đỗ Văn Hạo vẻ quái dị: “Những điều này ngươi lấy ở đâu vậy?”

Hiệp ước Thiên Uyên cực kỳ nổi tiếng trong lịch sử cổ đại Trung Quốc. Giáo viên dạy môn lịch sử trung học đã giảng giải rất lý lưỡng về vấn đề này. Thật ra câu nói đó của Đỗ Văn Hạo là hình dung có chút khoa trương của giáo viên đó để đùa cợt với bậc đế vương cổ đại. Đỗ Văn Hạo và Cao Thao Thao là cặp tình nhân, khi nói chuyện không giữ ý tứ, hần thuận miệng nói ra. Bây giờ hần nghe Cao Thao Thao hỏi lại mới biết trêu chọc tiên đế như vậy là phạm trọng tội bất kính.

Đỗ Văn Hạo vội vàng cười giả lả, hần ôm eo nàng hôn một cái rồi nói: “Thực xin lỗi. Thao Thao, những chi tiết này là trong dã sử, có mấy chỗ không có thật. Là ta nói hưu nói vượn. Nàng đừng để tam. Thật ra Chân Tông hoàng đế cực kỳ dũng cảm. Những Hoàng Đế có can đảm nự giá thân chinh thật ra không có mấy người. Chân Tông hoàng đế đích thân ra tuyến tuyến chỉ huy đã khiến cho quân Liêu bãi binh, không dám xuôi nam nửa bước. Có thể xưng là anh hùng. Ha ha ha”.

Sau khi Đỗ Văn Hạo xin lỗi hần lại liên tiếp vượt mông ngựa. Rốt cuộc Cao Thao Thao cũng tươi cười nói: “Những lời nói trước kia của ngươi chỉ có thể nói trước mặt ta. Nếu để cho người ngoài nghe thấy, quả thực không hay chút nào. Sau này ngươi phải cẩn thận chú ý mới được”.

“Biết rồi!” Đỗ Văn Hạo ôm Cao Thao Thao hôn một hồi lâu. “Ta cũng chỉ ở trước mặt nàng mới ăn nói tùy tiện như vậy. Nếu đối lại trước mặt người khác, kể cả phu nhân của mình ta cũng không nói như vậy”.

Cao Thao Thao nghe nói Đỗ Văn Hạo đặt nàng cao hơn cả người nhà của hần, cùng với sự thân mật của hai người, hiển nhiên hần đã coi mối quan hệ của hai người quan trọng hơn cả người nhà nên trong lòng càng cao hứng. Nàng mỉm cười nói: “Thôi được rồi. Sau này phải chú ý một chút. Ngươi nói tiếp đi”.

“Được. Chân Tông hoàng đế của chúng ta nự giá thân chinh, lập tức sĩ khí quân ta đại chấn. Trong trận quân Liêu có một viên Đại tướng khoác Hoàng bào ra trước trận vênh vào tự đắc, khoa chân múa tay, xem đáng vẻ là một viên quan lớn, quân ta liền bắn báo Chân Tông Đại đế. Chân Tông Đại Đế hạ lệnh dùng nỏ sàng có tầm bắn rất xa, bắn ra như châu chấu, lập tức bắn chết viên tướng Liêu đó. Sau này mới biết được người đó là tướng tiên phong của quân Liêu”.

Cao Thao Thao vỗ tay cười nói: “Bắn hay lắm!”

Đỗ Văn Hạo cũng cười nói: “Đúng thế! Quân Liêu đơn độc xâm nhập, liên tục công thành thất bại. Bây giờ tướng tiên phong lại bị bắn chết, lại thấy Hoàng Đế Đại Tổng nự giá thân chinh, sĩ khí quân ta đại chấn, trong lòng liền e sợ, đề nghị giảng hoà. Trên đường nự giá thân chinh, Chân Tông hoàng đế nhìn thấy dân chúng vùng biên cương hơn hai mươi năm chịu thảm hoạ chiến tranh, trong lòng vô cùng đau xót, nay thấy quân Liêu muốn giảng hoà. Lão nhân gia người là người nhìn xa trông rộng, lại thương xót sự khổ sở hai mươi năm qua của dân chúng biên cương hai nước nên cuối cùng quyết định tổn chút tiền mua sự bình yên. Hai bên ký hiệp định, kết làm hai nước anh em. Liêu Thánh Tông tôn Tống Chân Tông làm huynh. Tống Chân Tông lại xưng Tiều Thái hậu là thúc mẫu (thím). Đại Tổng ta hàng năm phải tiến cống cho Đại Liêu mười vạn lạng bạc trắng, hai mươi vạn súc lụa. Đôi bên cử sứ gia bang giao. Sử sách gọi là: Hiệp ước Thiên Uyên”.

“Vậy trận này chúng ta thua hay thắng?”

“Phải nói là trận này hai bên đều thắng. Những trận chiến trước đó hai bên đều không có thiệt hại cụ thể. Cuối cùng hiệp ước Thiên Uyên cũng kết thúc giao tranh. Số tiền tiến cống hàng năm của hiệp ước Thiên Uyên không lớn lắm. Đối với Đại Tổng chúng ta, số tiền ấy chỉ như chín trâu mất một sợi lông. Nhưng đối với Đại Liêu mà nói lại như một miếng bánh lớn, tất nhiên chúng vô cùng mừng rỡ, không cần phải mạo hiểm xuôi nam đánh cướp, dùng số tiền đó có thể có cuộc sống tương đối sung túc. Vì vậy từ đó về sau quân Liêu không phải quân xuôi nam. Hai bên tiếp tục chung sống hoà bình với nhau, không có chinh chiến, cùng với thời gian cuộc sống của dân chúng cũng trở nên giàu có sung túc. Quả nhiên Chân Tông hoàng đế là người biết nhìn xa trông rộng, dùng tiền trình đổi lấy sự bình yên mấy chục năm của biên giới. Số tiền đó cũng chỉ là tiết kiệm quân lương không đi viễn chinh. Điều chủ yếu nhất là chúng ta tránh được hàng

vạn người phải tử chiến xa trường, dân chúng vùng biên cương rơi vào cảnh lâm than. Chân Tông hoàng đế là người có lòng thương tiếc dân chúng, tấm lòng bao la”.

Đỗ Văn Hạo liên tiếp vỗ mông ngựa khiến cho Cao Thao Thao mặt mày hớn hởi, nghe thấy câu cuối nàng không hiểu nên ngạc nhiên hỏi: “Điều Sinh ngư thang?”

Câu này là câu cửa miệng của Vi Tiểu Bảo, Đỗ Văn Hạo thuận miệng nói ra, cũng có ý trêu chọc nhưng nghe Cao Thao Thao hỏi hẩn vội vàng sửa lại: “Thật xin lỗi là Nghiêu Thuấn Vũ thang. Chắc ta nói nhanh quá nên không rõ ràng. Ha ha ha”.

Cao Thao Thao mỉm cười nói: “Ngươi nha! Lại nói loạn rồi!”

“Ha ha. Lúc trước tâm tình nàng nặng nề mà sao thoắt chốc đã thay đổi?”

Nụ cười trên gương mặt Cao Thao Thao biến mất, nàng thở dài nói: “Đúng vậy. Ta nghe người nói giữa Đại Tống và Liêu xảy ra nhiều cuộc chiến như vậy, quân ta chỉ có ba phần thắng, bảy phần thua trận. Cuối cùng chúng ta còn phải dùng tiền đổi lấy sự yên bình. Tại sao không phải là chúng ta dùng tiền mua sự bình an từ chúng ta? Nói cho cùng thì vẫn là không đánh lại chúng. Ai! Điều này khiến trong lòng ta rất buồn bực”.

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Đó đã đáng gì. Chờ khi nàng nghe xong mấy cuộc đại chiến với Tây Hạ nàng sẽ thấy mấy cuộc chiến trước không đáng gì”.

“Hả?” Đánh nhau với Tây Hạ chúng ta còn thua thảm hơn sao?”

“Đúng vậy. Khi chiến tranh với nước Liêu là lúc chúng ta vừa mới lập nước, binh hùng tướng mạnh, tuy có thất bại nhưng cũng không quá nặng nề. Khi xảy ra chiến tranh với Tây Hạ, chúng ta đã trải qua một thời thái bình quá dài. Mặc dù chúng ta có quân đội đông đảo hơn rất nhiều quân đội Tây Hạ. Nhưng kết quả chiến tranh thì chúng ta lại còn thất bại thảm hại hơn”.

“Không thể nào” Cao Thao Thao cười buồn bực nói: “Trước kia ta toàn nghe những chiến thắng khải hoàn”.

“Nghe những văn nhân đó tuyên truyền thì chiến tích của chúng ta rất hay. Nàng phải biết rằng Tây Hạ vốn là đất thuộc địa của chúng ta. Chúng ta dùng quốc lực một đất nước nhưng lại không thể nào khiến nó thuận phục ngược lại còn bị tổn thất nặng nề. Chuyện đó phải nói thế nào đây? Dù sao cũng phải giữ thể diện cho Thiên triều chúng ta mà”.

“Vậy làm thế nào người biết được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng đừng quên, hơn tháng trước nàng bổ nhiệm ta làm tam nha Đô Chỉ Huy Sứ. Tam nha lại cai quản quân đội. Trong tam nha có rất nhiều tư liệu chiến tranh, rất phong phú. Ta đã không lãng phí thời gian những ngày đó.

Những khi rảnh ta đều nhốt mình trong các lý tư liệu của tam nha. Ta lấy những tư liệu nguyên gốc nên có thể hiểu được chân tướng sự việc. Trong khi đó nàng lại nghe người khác tuyên truyền nên chỉ có thể nghe những điều nói dối hào nhoáng”.

Cao Thao Thao đứng dậy. Nàng chấp tay sau lưng đi ra ngoài cạnh đình, chẳng biết mưa ngoài trời đã ngớt từ lúc nào. Bầu trời mù mù đã quang dần, mây tan ra, thậm chí đã xuất hiện một vài ngôi sao nhỏ.

Cao Thao Thao quay lại, nàng nghiêm mặt nói với Đỗ Văn Hạo: “Văn Hạo, ngươi phải nói với ta chân tướng của sự việc. Ta muốn biết sự thật chứ không phải là lời nói dối, bất kể là có ý tốt hay không. Ta chỉ muốn biết sự thật. Muốn trị vì một quốc gia tốt, nhất định phải nắm được tình hình thực tế của đất nước”.

“Được!” Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy, nhẹ nhàng ôm nàng nói: “Nàng cứ yên tâm. Ta nhất định sẽ giúp nàng trị vì quốc gia tốt, chỉnh đốn quân đội, thành lập một đội quân dũng mãnh bách chiến bách thắng”.

“Ừ” Rốt cuộc trên gương mặt xinh đẹp của Cao Thao Thao cũng hiện ra nụ cười vui vẻ: “Có người ở cùng ta, trong lòng ta cũng thấy rất an tâm”.

“Ha ha nhưng mà tiên đế đã từng nói chủ kiến của ta thường không thể tưởng tượng nổi, nói cách khác là kỳ quặc. Nhất định nàng sẽ không tiếp thu được”.

“Ta biết. Tiên đế đã từng nói. Nhưng mà chỉ cần người nói có đạo lý, dù có khác người cũng chẳng sao”.

“VẬY là tốt rồi. Ta rất an tâm. Tiếp theo ta nói về chiến tranh Tống Hạ”.

“Chờ một chút” Cao Thao Thao nói: “Thức ăn lạnh rồi, để ta bảo bọn họ hâm nóng thức ăn. Chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được. Cứ để bọn họ hầu hạ ở bên cạnh cũng được. Dù sao bây giờ chúng ta cũng chỉ nói chuyện chiến tranh, không làm gì khác”.

Gương mặt vốn hai tái vì men rượu của Cao Thao Thao ửng hồng. Nàng liếc nhìn hắn, sẵn giọng nói: “Chuyện khác? Người còn muốn làm chuyện gì khác?”

“Nàng nói thử xem?” Đỗ Văn Hạo ôm nàng sát vào người, hôn lên đôi môi mọng đỏ, bàn tay hắn vuốt ve đôi gò bồng đảo cao ngất của nàng rồi miệng hắn khẽ mơn man vàng tai mềm mại của nàng. “Nàng biết ta muốn làm gì không?”

Cao Thao Thao thở gấp gấp, nàng nhẹ nhàng đấm hắn một cái: “Đừng lộn xộn. Hãy ngồi xuống nói chuyện chiến tranh một cách nghiêm chỉnh. Chúng ta thất bại thế thảm như vậy, người vẫn còn tâm tư làm cái đó ư?”

“Ha ha. Tất cả những thất bại đó đều là chuyện trước kia. Lần sau chúng ta hãy đánh thắng chúng một trận thật thống khoái làm cho chúng không dám giở giọng nữa, chẳng phải như vậy sẽ thu lại cả vốn lẫn lãi sao?”

“VẬY phải xem bản lĩnh Đại tướng quân của ta” Cao Thao Thao hôn Đỗ Văn Hạo, nàng đẩy hắn ngồi xuống rồi kêu Tiêu công công tiến vào, bảo thay thức ăn. Sau khi hai người ăn một chút, uống mấy chén rượu, Đỗ Văn Hạo lại mới nói tiếp.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong lúc Đại Tống và Đại Liêu đang giao tranh, bộ tộc Đảng Hạng Tây Hạ nhiều lần khởi binh làm phản lại Đại Tống. Bởi vì khi đó Đại Tống chúng ta phải dốc toàn lực đối phó với Đại Liêu, không rảnh tay quan tâm tới bộ tộc Đảng Hạng, dùng phương sách dùng người Di, chế ngự người Di (di; rợ - người Trung Quốc thời xưa gọi các dân tộc ở phía Đông), dùng đồng minh là người Thổ Phiên đối phó với người Đảng Hạng, chỉ thỉnh thoảng mới xuất binh chinh phạt. Thời kỳ này thực lực quân đội Tây Hạ không mạnh, Đại Tống cũng không xuất binh nhiều. Đại khái hai bên đánh cũng chỉ ngang nhau. Nhưng bốn mươi năm trước Tây Hạ nguyên Hạo phản lại Đại Tống, tự xưng làm Đế, thành lập nước Tây Hạ, trước sau cùng Đại Tống chúng ta đánh năm chiến dịch lớn”.

“Không cần phải nói cũng biết lại là chúng ta thất bại thảm hại” Cao Thao Thao cười gượng nói.

Đỗ Văn Hạo cười cười nói: “Trận chiến đầu tiên gọi là cuộc chiến Tam Xuyên Khẩu. Quân Tây Hạ phát động tấn công trước, bao vây Diên Châu. Tướng trấn thủ biên cương của Đại Tống phán đoán tình thế sai, cho rằng quân Tây Hạ chỉ tập kích quấy rối quy mô nhỏ, liền tập hợp một vạn binh sĩ tới cứu viện. Ai ngờ khi đó Nguyên Hạo đã chuẩn bị binh lực lên tới mười vạn quân. Hắn đã chọn kế sách bao vây, diệt viện, bao vây một vạn quân tiếp viện của Đại Tống trùng trùng điệp điệp. Quân Tống quyết chiến đột phá vòng vây cũng không thoát được. Ngoại trừ một số ít phá được vòng vây, một vạn quân Tống gần như bị tiêu diệt. Nhưng quân Tây Hạ đánh mãi cũng không thể hạ được thành liền thu quân quay về”.

Cao Thao Thao thở dài nói: “Không biết rõ tình hình địch, tuy tiện tiến quân, không thất bại mới là lạ”.

Bởi vì Đỗ Văn Hạo thấy nhiều cung nữ, thái giám hầu hạ xung quanh nên hắn không dám gọi thẳng tên của Thái Hoàng Thái Hậu, hắn vỗ đùi khen: “Thái Hoàng Thái Hậu nói rất đúng. Thật ra trước khi xông vào vòng vây đối phương, quân ta đã phát hiện đại quân Tây Hạ rất đông, cũng không phải là tập kích, quấy rối nhỏ nhưng lại không cảnh giác”.

Trong khi đó chỉ huy tác chiến lại là văn nhân, hoàn toàn không có hiểu biết gì về quân sự, cái gì gọi là cầm quân tác chiến. Thường nhân trở thành chỉ huy, không thua mới là lạ”.

Cao Thao Thao nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Quan văn lãnh binh chính là di chiếu của Thái Tổ”.

Đỗ Văn Hạo đang định nói chính vì di chiếu đó khiến thất bại nhưng hắn liếc mắt nhìn thấy cung nữ và thái giám đang đứng bên cạnh nên sửa thành: “Dạ, vi thần nói tiếp. Trận chiến sau đó là trận chiến Thuỷ

Xuyên, quân Tống chúng ta còn thất bại thảm hại hơn nhiều. Năm thứ hai sau cuộc chiến ở Tam Xuyên Khẩu, một lần nữa mười vạn đại quân Tây Hạ lại xâm nhập phía nam nhưng quân Tây Hạ lại dùng quân chủ lực mai phục ở Thuỷ Xuyên, dùng một lượng nhỏ binh lực dụ địch đánh nghi binh. Hơn một vạn đại quân ta nghênh chiến, quân địch giả vờ thất bại, quân ta trúng kế, truy kích đường xa, rơi vào trận địa phục kích của quân địch. Hơn một vạn tướng sĩ chỉ có vên vện hơn một ngàn người huyết chiến phá được vòng vây, còn lại đều chết trận”.

“Ai! Lại là toàn quân bị tiêu diệt” Cao Thao Thao thở dài một tiếng nói: “Chúng ta không thể làm quân Tây Hạ toàn quân bị tiêu diệt sao?”

“Thái Hoàng Thái Hậu, quân đội hai bên giao chiến cũng giống như hai người đánh nhau. Khí lực mạnh, võ công giỏi nhất định có thể đánh thắng khí lực yếu, võ công kém”.

Tiêu công công cảm thấy mấy lời này của Đỗ Văn Hạo không lọt tai, sợ Thái Hoàng Thái Hậu mất hứng liền gượng cười nói xen vào: “Đại tướng quân nói sai rồi Đại Tống chúng ta là thượng quốc, trên trăm vạn hùng binh, sao lại nói là khí lực yếu, võ công kém? Tây Hạ chỉ là một nước man di, có một, hai chục vạn quân ô hợp sao lại có thể nói là khí lực mạnh, võ công giỏi được?”

Không đợi Đỗ Văn Hạo lên tiếng, Cao Thao Thao đã nói trước: “Tiểu Tiêu tử, người không hiểu. Quân đội Đại Tống nhiều hơn thì làm gì? Điều này cũng giống như một con bò lớn và một con sói đói. Con bò béo có vóc dáng to lớn hơn một con sói đói, khí lực cũng mạnh hơn, sao có thể alf đối thủ của con sói đói? Đại Tống là một thượng quốc nhưng lại thiếu một đội quân thiện chiến, dũng mãnh, cũng giống như con bò không có răng nanh, bị con sói ăn sạch sành sanh”.

Tiêu công công cười hì hì nói: “Đúng vậy. Thái Hoàng Thái Hậu nói đúng. Đại tướng quân đúng là người lão luyện trong phương diện này, phân tích vô cùng chính xác, suy nghĩ rất sâu xa làm người khác búng tỉnh. Ha ha ha”.

“Ai! Người nói không sai, lời nói của Đỗ tướng quân khiến Ai gia búng tỉnh. Đỗ tướng quân, người nói tiếp đi”.

Đỗ Văn Hạo mừng thầm khi nghe Cao Thao Thao nói những lời đó, hắn đã không uống phí một phen uốn lưỡi, hắn liền nói tiếp: “Được. Trận chiến sau đó được gọi là cuộc chiến Định Xuyên. Quân Tây Hạ chia làm hai đường tấn công. Quân ta cũng chia binh đón đánh. Một lộ quân quyết chiến ở trại Định Xuyên, thất bại tan tác liền giẫm đạp lên nhau chạy vào thành. Chủ tướng còn suýt chút nữa bị loạn quân giết chết. Quân Tây Hạ cắt đứt đường tiếp viện, không còn hy vọng thủ thành, chủ tướng đành phải hạ lệnh phá vây, kết quả trúng mai phục, gần một vạn tướng sĩ toàn quân bị tiêu diệt”.

“Ai! Lại là toàn quân bị tiêu diệt. Nào, uống rượu!”

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Thái Hoàng Thái Hậu, chúng ta cũng thắng được một trận đánh nho nhỏ. Lộ đại quân kia của quân Tây Hạ đã bị quân ta kiên cường chặn lại, tổn thất không tiền được nên Tây Hạ quyết định bãi binh”.

Cao Thao Thao cười nói: “Ồ, chúng ta cũng có lúc đánh thắng sao?”

“Đúng vậy. Ha ha ha vì vậy sau ba cuộc chiến Tây Hạ liền ký kết hiệp ước với Đại Tống chúng ta, xưng thần với chúng ta. Nói là xưng thần nhưng kỳ thật Tây Hạ hoàn toàn độc lập. Hàng năm chúng ta còn phải cung cấp cho Tây Hạ mười ba vạn súc lụa, năm vạn lượng bạc trắng, ba ngàn cân trà”.

“Nổi nhục mất nước! Vô cùng nhục nhã” Cao Thao Thao tức giận nói. Sắc mặt nàng tai nhợt vì tức, hai hàm răng nghiến chặt. Hai bàn tay trắng như tuyết nắm chặt.

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Ai! Đây cũng là vì không còn cách nào khác, cũng là dùng tiền mua hoà bình. Cũng may chúng ta cũng nhiều tiền nên cũng không quá quan tâm”.

“Tiền, tiền nhiều tiền hơn nữa cũng không thể dùng tiền mua hoà bình. Đây là dùng tiền mua sự sỉ nhục”.

Đỗ Văn Hạo thấy Cao Thao Thao tức giận như vậy, trong lòng hắn lại càng cao hứng. Hắn cố làm ra vẻ ủ rũ, liên tục gật đầu rồi nói tiếp: “Đúng vậy, chúng ta đánh không lại người ta. Có thể không tốn tiền sao?”

Đúng như Thái Hoàng Thái Hậu đã nói, một con bò béo không có rãnh nanh chỉ có thể chịu bị lang sói cắn xé”.

Cao Thao Thao sững sờ, tròn mắt nhìn Đỗ Văn Hạo một lát rồi nàng chậm rãi nói: “Lời của người có ý gì?”

Đỗ Văn Hạo nhìn lướt qua mấy người Tiều công công bên cạnh rồi hần thở dài một tiếng nói: “Trận chiến đánh thành đã vậy. Cho dù muốn nói gì cũng không có gì mà nói”.

Cao Thao Thao gật đầu. Nàng cầm chén rượu uống một hơi cạn rồi chậm rãi nói: “Người cứ nói tiếp đi. Hãy cứ nói những điều trọng yếu thôi”.

“Dạ! Sau khi hai bên ký hoà ước hoà bình. Biên giới hai bên yên tĩnh trong vòng ba mươi năm sau đó lại xảy ra chiến tranh”.

Cao Thao Thao nói: “Hai cuộc chiến sau này chính là cuộc chiến Linh Châu và cuộc chiến thành Vĩnh Nhạc không?”

“Đúng vậy”.

“Vậy không cần phải nói. Hai cuộc chiến này Ai gia đã nghe tiên đế nhắc tới nhiều lần. Ta hiểu hai cuộc chiến này chúng ta đều thất bại nhưng không nắm rõ về tổn thất. Người hãy nói vắn tắt một chút”.

“Được. Trận đánh ở Linh Châu, quân ta xuất ba mươi vạn quân, chuẩn bị một n trận tiêu diệt Tây Hạ, một đường thẳng tiến, tiêu diệt hơn một quân Tây Hạ. Quân Tây Hạ thất bại, liên tiếp tháo lui. Quân ta liều lĩnh tấn công thần tốc, đánh thẳng vào nội địa Tây Hạ mấy trăm dặm. Tất cả các lộ quân Tây Hạ bắt đầu vây kín chúng ta. Quân ta bị bốn mặt giáp công, thất bại tháo lui, hao binh tổn tướng tới mấy vạn người”.

462. Chương 405: Binh Cường Không Biến Pháp

Cao Thao Thao thở dài nói: “Đơn độc xâm nhập. Đơn độc xâm nhập”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lãnh binh của chúng ta đều là quan văn, chưa từng học qua binh pháp, cũng chưa từng lãnh binh đánh giặc. Phạm sai lầm là lẽ đương nhiên”.

Cao Thao Thao sững sờ hồi lâu rồi mới chậm rãi nói: “Người nói tiếp đi”.

“Được. Năm sau hai nước Tống Hạ diễn ra chiến dịch thành Vĩnh Nhạc”.

“Không cần phải nói trận chiến này, Ai gia đã biết rất rõ ràng. Cũng giống như chiến dịch trước. Quân ta xuất hai mươi vạn đại quân, sử dụng vũ khí làm mỗi một cùng mặt nạ phòng độc của người cung cấp, công thành chiếm đất, lại là một đường thẳng tiến, giết vô số quân địch, một mực đuổi tới dưới chân thành kinh đô Tây Hạ nhưng Tây Hạ thu được trang bị phòng độc của người, tiến hành nghiên cứu, phỏng chế ra rất nhiều làm cho vũ khí dịch bệnh của quân ta mất hiệu quả. Quân Tây Hạ vây kín, quân ta thua chạy vào thành Vĩnh Nhạc. Đại quân Tây Hạ mạnh mẽ tấn công phá thành, hai mươi vạn đại quân gần như bị tiêu diệt vì vậy tiên đế khóc lóc ba ngày liền ở Thái miếu, không ăn không uống, cả ngày dùng nước mắt rửa mặt”.

Nói xong những lời cuối cùng đó, Cao Thao Thao lại nhớ tới dáng vẻ con trai mình là Tống Thần Tông lúc đó, trong lòng lại cực kỳ bi thương, nước mắt ghen ngào, khóc oà.

Đỗ Văn Hạo cúi người chấp tay nói: “Thái Hoàng Thái Hậu hãy bớt bi thương”.

Cao Thao Thao gạt lệ, phát tay cho mấy người Tiều công công lui ra. Nàng đứng dậy đi tới mé ngoài đình hóng mát, nhìn những ánh sao mờ trên bầu trời một lúc lâu rồi mới yếu ớt hỏi: “Văn Hạo, người nói cho ta biết những chuyện chiến bại xưa kia của Đại Tống là có mục đích gì?”

“Thao Thao, nàng rất thông minh” Đỗ Văn Hạo cười hì hì. Hắn đứng dậy đi tới ôm Cao Thao Thao từ sau lưng. “Thao Thao, nàng đã bổ nhiệm ta làm tam nha Đô Kiểm Điểm, cũng không quản ngại cho phép ta tham gia Tể chấp. Cả ngày hôm nay ta chỉ nghĩ tới chuyện làm thế nào chấn hưng sự oai hùng của Đại Tống? Ta nói với nàng những chuyện cũ đau buồn chính là muốn để cho nàng có một sự hiểu biết thực sự khách quan với quân đội Đại Tống. Thao Thao, giờ đây quân đội Đại Tống thực sự giống như lão hổ bị bẻ

gãy hết hàm răng cùng móng vuốt, chỉ e ngay cả hồ ly cũng không đánh lại. Nếu không nghĩ ra cách nào, sớm muộn Đại Tổng chúng ta cũng lâm nguy”.

Những lời đó của Đỗ Văn Hạo hoàn toàn không chút khoa trương. Trong lịch sử, chỉ bốn mươi năm sau Bắc Tống quả thật đã bị nước Đại Kim tiêu diệt. Đỗ Văn Hạo đã tới nơi này, hẳn muốn thay đổi lịch sử.

Cao Thao Thao móc đôi bàn tay mềm mại vào tay Đỗ Văn Hạo, nàng ngả đầu vào vai hắn, thân hình nhỏ nhắn xinh xắn dựa hẳn vào lòng Đỗ Văn Hạo. Đôi mắt phượng không ngừng ngơ ngẩn nhìn sao trên bầu trời: “Không phải tiên đế không có giấc mộng binh cường. Mục đích chính của việc sử dụng biến pháp của Vương An Thạch chính là muốn nước mạnh, binh cường. Lúc ban đầu bản thân ta cũng hông phản đối biến pháp. Nhưng sau khi thực hiện biến pháp không những không có nước mạnh binh cường, ngược lại còn

tiện”.

Cao Thao Thao lại ôm cổ Đỗ Văn Hạo thân mật một hồi lâu rồi mới ôn nhu nói: “Thôi được. Ngày hôm nay cũng rất mệt mỏi rồi. Người hãy về sớm một chút nghỉ ngơi. Bắt đầu từ ngày mai người dốc sức giúp ta làm chuyện đó. Nhất định phải làm tốt. Trước khi người đề xuất biện pháp cải tạo quân đội, người không cần phải tới lâm triều. Hãy tập trung tinh lực làm việc này”.

“Được” Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rồi nói: “Có một vài chuyện vẫn cần phải có ý chỉ của nàng”.

“Nói đi” Cao Thao Thao nhìn Đỗ Văn Hạo vẻ nồng nàn: “Chuyện gì ta cũng đồng ý với người”.

“Đừng gấp gáp. Ta vẫn chưa nói. Nếu như ta đòi đi giết người phóng hỏa nàng cũng đồng ý sao?”

“Đồng ý! Hì hì. Người là người có tấm lòng nhân hậu, sẽ không bao giờ làm những chuyện thương thiên hại lý. Điều này ta rất yên tâm. Nếu người đòi đi giết người phóng hỏa, nhất định người có lý do của mình vì vậy ta cũng đồng ý”.

Đỗ Văn Hạo thực sự cảm động: “Thao Thao, cảm ơn nàng tin tưởng ta như vậy. Ta sẽ không phụ lòng tin nhiệm của nàng”.

“Ừ. Chuyện gì? Nói đi”.

“Tỷ lệ chết của trẻ mới sinh của Đại Tống chúng ta cực kỳ cao. Lần này ta đi tuần y phát hiện phương pháp đỡ đẻ của các bà đỡ của các địa phương rất lạc hậu. Đây chính là nguyên nhân chủ yếu là hài nhi chết sau khi sinh. Mặc khác còn nhiều chứng bệnh đau bụng cấp. Các loại bệnh tật của người bệnh thường gây ra đau bụng. Bây giờ các đại phu chỉ dùng thuốc chẹn để điều trị trong khi đó rất nhiều trường hợp đau bụng cấp cần phải mổ. Ngoại trừ ta ra không còn ai có thể thực hiện loại giải phẫu này”.

“Ta hiểu. Người cứ nói thẳng suy nghĩ của người”.

“Ta muốn đồng thời kiêm nhiệm Đề Cử Thái y cục (cục trưởng), tiến hành cải cách giảng dạy của cục Thái y. Các giao sinh của Thái y cục tiếp nhận một số tri thức ngoại khoa cơ bản cùng với phương pháp đỡ đẻ mới và một số loại giải phẫu ngoại khoa đơn giản. Sau này bọn họ tới dạy học ở các cục y học ở các nha môn thì có thể phổ cập phương pháp đỡ đẻ mới cùng với các kiến thức cơ bản của giải phẫu ngoại khoa. Như vậy có thể làm giảm rất lớn tỷ lệ hài nhi chết khi sinh ra cùng tỷ lệ chết của người trưởng thành do đó nâng cao được tuổi thọ của người dân Đại Tống chúng ta. Hai điều này một giảm, một tăng làm tốc độ tăng trưởng của dân cư Đại Tống nhanh hơn, không chỉ có thể cung cấp một lượng lớn sức lao động mà còn bổ sung một nguồn binh lính dồi dào. Đây chính là một biện pháp hữu hiệu của binh cường. Ta đi tuần y được một năm đã điều tra đầy đủ. Người học hai hạng mục kỹ thuật này ở các nơi đã trở thành một xu thế, người người nối tiếp nhau không dứt. Kết quả đã chứng minh: Phương pháp đỡ đẻ mới cùng kiến thức ngoại khoa cơ bản của ta đã giúp làm giảm tỷ lệ hài nhi mới sinh chết cùng với tránh gây ra tử vong đối với những trường hợp ngoại thương. Rõ ràng rất có hiệu quả. Điều này không cần phải nghiên cứu, có thể áp dụng được”.

“Thật tốt quá. Ta hoàn toàn đồng ý. Đây là biện pháp tốt làm nước mạnh binh cường” Cao Thao Thao hưng phấn nói. “Ta hoàn toàn tin tưởng lời người nói. Ta cũng nghe nói người tổ chức các lớp bồi dưỡng đỡ đẻ ở kinh thành phủ Khai Phong này rất được hoan nghênh. Các bà đỡ trải qua việc bồi dưỡng của Ngũ Vị đường các người được các bà đỡ trong toàn thành tranh nhau mời, giá tiền tăng lên gấp bội. Phẫu thuật chữa thương chính là tuyệt kỹ của người, người muốn hiển danh ra để cứu tính mạng dân chúng. Ta thay mặt dân chúng cảm ơn người”.

“Ha ha ha, không cần cảm ơn. Tuy ta chuẩn bị dạy kỹ thuật phẫu thuật chữa thương ở Thái y cục nhưng đó vẫn chỉ là những điều cơ bản. Những phương pháp cao thâm của kỹ thuật này không phải cứ dạy là học được. Sẽ phải học từ từ, trước tiên học cơ bản, từ trong đó lựa chọn ra những y giả trẻ tuổi xuất sắc, y đức cao thượng, học giỏi ta sẽ tự tay thu nhận bọn họ làm đồ đệ, truyền thụ thần kỹ cho bọn họ”.

“Tốt. Cứ tiến hành từng bước một có chất lượng mới có thể vững chắc. Rất tốt, ngày mai ta sẽ hạ thánh chỉ phong người làm Đề Cử Thái y cục”.

“Cảm ơn Thao Thao” Đỗ Văn Hạo hôn nàng nói: “Nhưng mà Thái y cục chỉ truyền dạy những kiến thức liên quan, còn những dược phẩm, thiết bị có liên quan phải mua ở Ngũ Vị đường của ta. Đây không thể là

cống hiến miễn phí. Hì hì hì”.

“Đó là đương nhiên. Hẳn cũng không nên để người vất vả kiếm tiền”.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Không phải ta vì tiền. Lương tháng của quan nhị phẩm Đô Kiểm Điểm cũng đủ cho người nhà ta. Ta chỉ muốn lập nên ý thức về nhãn hiệu, tương lai sẽ thành lập chế định bảo vệ bản quyền tri thức”.

“Nhãn hiệu? Bản quyền tri thức?” Đương nhiên Cao Thao Thao chưa từng nghe qua những thuật ngữ hiện đại này nên nàng nghi ngờ hỏi.

“Giống như là phát kiến ra một cái gì đó tốt. Tất cả mọi người đổ xô tới mua. Thứ tốt đó chỉ do nàng làm, những người khác không được. Ví dụ như nàng vẽ một bức tranh, trên bức tranh đó có một vòng tròn. Bên

;B€TcK°i b® ;B€T ?ÊT i?™M? K°i #ªQc ;B€T +| ;B€T i`QÎM;c K¶B #ªQ +| K°i #ªQ i`
M|B i?ŠM; T?ûT i` [m•M #BM? +QÌM; +O oQÆM; M h?¢+? +kM; +?ŠM; +| ;b i®i
M;?o +O #B M T?€T H", Gmv M #BM? ;B€T- iQ+? i`W iB M HQÆM;- iQÈM; bQ€B
M;?o +O ¬M; i M;Q¢B i`W #ªQ ;B€T T?€T +| ?ÆB KÈB K +ÁM H¢B +?d H" Hm" M
+?SM; KBM? H" ç½ i?°i #¢BX h?€B >Q" M; h?€B >"m b) M? M? +?| M; #½B #ÄôX

æ¶ o,M >¢Q M|B, óæ9M; p"vX G-M i`QÈ+ i i?2Q iB M ç pB ?™M?- +kM; +| `i M?
T?€TX Zmv ç`M? +O T?€T M"v p i°B HB M çÈB +ÁM ç€M; bÊ ?ÆM `i M?B m bQ
M;QìB +ªK i?°v #°i MX .•M +?9M; F?¬M; çQÊ+ b®M; v M ´MX JK+ çQ+? +?QM? +
Hmv M /•M #BM?X J°i F?B +| +?B M i` M? +| i? +?mv M /•M #BM? i?™M? K°i ç°B
i?b `i i®i M?QM; p'M ç H" #BM? HQM? H" K°i +¬M; pB + ç†+ i?M- TªB i`ªB [m ?
çªK M?B K çQÊ+X SªB i`ªB [m ?m'M Hmv M i`QìM; F€ M?B m M,K KÈB +| bS+
K9 ç Q- #„M i M /½ H" #BM? HQM? iBM? M?m X G½Q ?O F?¬M; /€K M|B i•M; #®
?ÆM /•M +?9M; #bM? i?QìM; # Q M?B môX

óh` M i?U+ i ;B€T #BM? #ªQ ;B€T +O ?¬m ? i+€+ ç` T?QÆM; i`QM; +ª MQÊ+ ç n
[m•M bU K" #` [m M T?O ç` T?QÆM; tY /KM; H"K b B /`+? KB M T?Q- çB M;QÊ+ p
#®M ?¢M; KK+ #B M T?€T +O oQÆM; M h?¢+? ç m M?^K KK+ çQ+? HQ¢B #Ä m M
ç°BX h°i +ª+€+ #B M T?€T ç m M?^K p"Q çB m M"v- ?B m [mª +kM; i¢K çQÊ+X æ
ç¢B +?B M pÈB h•v >¢ H" #B i çQÊ+ôX

æ¶ o,M >¢Q M|B, óh?2Q M?Q iB M bBM? M|BX E b€+? +QìM; [m•M +O iB M ç ç
ob b Q F?¬M; ?B m [mª\ö

h`-K bQ ;B €v M€v M|B, óhQÈM; [m•MX L|B i?"i H½Q ?O F?¬M; +| [m€ M?B m w F
" ?Q +?Q+? +?Q - t `ìB i?U+ i +?d H" M|B /®B iQÈM; [m•MX sBM i?dM? iQÈM;
M?Q p"v KÈB i bK çQÊ+ +•m i`ª HìB +| bS+ i?mv i T?K+- +kM; +| i? `bK` #B M T
p'M ç ôX

óæQÊ+5 h`QÈ+ iB M F?¬M; çQÊ+ #™M Hm" M i?2Q +ªK t9+X h`QÈ+ iB M TªB çB m
F?KX J°i p o M?•M ç½ M|B, E?¬M; çB m i` b) F?¬M; +| [mv M H M iB M;X L;°v K
i` X h`QÊ+ iB M #„i i v p"Q çB m i` L?mM; o +°K [m•M íFBM? i?™M?X ªB +€+? [n
i?2Q ? i?®M;- HB M [m M iÈB M?B m K†i- Km®M ?B m `ä i bM? ?bM? i`M; i? +€+
tûi i?¬M; bm®i KÈB çQÊ+X h ç½ +| i?€M? +?d +O h?€B >Q" M; h?€B >"m- i°i +ª
T?®B ?ÊT çB m i` pÈB i X h`-K bQ ;B - M;QÆB `i i?•M i?m°+ +€+ M? K¬M +O i`
+€+ iQ HB m +O +€+ p'M ç ;B Q +?Q M;QÆBX h b) iÈB çB m i` i bM? ?bM? i`QM
i`QM; K°i M;Q" B +?B M? m iB M ?™M?X v iB M bBM? i? M"Q\ô

aYQ i`QìM; +O h`-K bQ ;B H" iB T t9+ pÈB +€+ M? K¬M- i°i M?B M b) F?¬M; +|
i?O /K +O h?€B >Q" M; h?€B >"mX «M; i H" T iS+ ç²M; w `ìB M?"M i?O /K- +€Q iW

æ K ç| H" GB M M?B ?¬m ?¢X æ¶ o,M >¢Q í i`QM; M°B +mM; K'v M;°v HB MX J†
>"m p m®i p2 M OB +?Q [m +ÆM M;?B M M?QM; +m®B +MM; pšM F?¬M; +| +?mv
F?€iôX GB M M?B H¢B H" M;QìB K°i KU+ F?¬M F?ûQ /`m /`M; M;Q M M;Q½M- +U+
?"m +mM; M" M; i?m"i i`mM; TªÁM; U+mM; M[ +?m~M #` ç ç TªÁM; >Q" M; h?QÈM
F?¬M; #B i SM; T?| i? M"Q- F?B M >Q" M; h?QÈM; F?| +?°m K" F?¬M; çQÊ+ pB +
>¢Q HB M iB T K'v H-MX J•v KM /°v ç†+ F?¬M; #B i M;QìB MÆB ç•m +?Q iÈB H9
M;QìB KÈB ¬K M? m M;OX

hì Kì b€M; M;°v ?¬K b m- GB M M?B ç½ idM? ;B'+- æ¶ o,M >¢Q M;O ;°M;O ;°i- H-
;b p"v\ ªÁM Km®M ?ª\ æ M ç•v M"Qô L|B tQM; ?„M H¢B ¬K i?•M i? K`M K`M; +O
H M M;U X

óG½Q ;B - F?¬M; TªB ô GB M M?B +QìB #„i i v ?„MX h`QM; i°i +ª T?m M?•M +O ?
>¢Q H" H½Q ;B - K½B pšM F?¬M; ç´B, óG½Q ;B - M;QìB ç9M; H" [mw M?•M ? v [m
h? M? æ¢B i, /¢v KbM? Hmv M FB KX M? hY ç M; ;¼B M;QìB íM;Q" B +Y ç°vX L?"
çÈB # M M;Q" BX J m /°v çBôX

G9+ M½v æſſ o,M >¢Q ç M; M;O M M F?¬M; M;?2 i?´v- ?„M p°B p¬M; M!B p¼M; ` M +€+ M;Q!B ç½ /"v `²B b Q\ö

M? hY M!B p iS+ ;B" M, óhW b€M; bÈKX h?B m ;B - +?ì M;Q!B +ª #m´B `²BôX
ó B M? i?U+ tBM HſſBô æſſ o,M >¢Q H,M H¬M; H®+ #Á /"vX óJ m p¬Q ;B9T i K†+ [

M? hY M!B, óL¬ i€ H" M? ?Q¬M +O T?m M?•M- F?¬M; TªB H" M? ?Q¬M +O T F?¬M; i? p¬Q i`QM;ôX

óS?B M T?S+X GB M M?B F?¬M; i? F?¬M; +! M? ?Q¬M b Q\ *€B ;b K" H" [mv +O ç9M; `²BX G¬M i`QÊ+ i #ªQ ok *-K Km K´v M? ?Q¬M- H½Q KK iY- M" M; +! Km F

óS?m M?•M bÊ b m M¬v i•M T?m M?•M F?¬M; pW w pÈB M? ?Q¬M- H½Q KK iY K H" M[M?B +O [m M h iQÊM; pb i? i`QM; H¬M i?QÆM; M;?` i`QÊ+ T?m M?•M +! M?•MX G½Q T?m M?•M +kM; `i F?€+? F?Q M!B +?Q T?m M?•M +?9M; i #B i M?[M i? Km - +?d +¬M +?`m F?! M?QM; M? ?Q¬M i?B T i?•M i?b +! i? K M; p - F?¬M; M F?¬M; pW wX h iQÊM; T?m M?•M M!B çÊB F?B M[ M?B +O KbM? tm´i ;B€ b) +?Q +O ?²B K¬M /MM; H"K [m¬` K„i T?m M?•M p¬K´v p` /B MQÆM; M M T?m M?•M +? p†i- F?¬M; Km #´i F€ M? ?Q¬M +?Q T?ÁM; M"QX h`QM; T?ÁM; pšM +ÁM ç!M; +Y

M? hY ç¬v +Y iW # M M;Q¬BX *€M? +Y #` +¬B i?2M # M i`QM; - GB M M?B p°B p ;BQ!M; +?çv ` M;Q¬B +!B i?2M +¬BX M? hY +¬K ç M H²M; çB p¬Q i`QM; T?ÁM; - ;B9T æſſ o,M >¢Q K†+ [m¬M €QX

M? hY M!B, óh?B m ;B +O i ÆB- M;Q!B i!+ i B #M tM M?Q p"v çB ` M;Q¬BX " M?´i ç`M? b) ?M /Qç M;Q!B F?€+X >ÆM M[ç M?Q p"v F?¬M; iB M +?Q Hmv M pã i!+ HçB- +?"K i` +kM; F?¬M; b QôX

M? hY bWM; b° FûQ æſſ o,M >¢Q M;²B tm®M;X L" M; +MM; GB M M?B ;B9T ?„M i` +O æſſ o,M >¢Q M" M; p°B p¬M; #9B i!+, óh?¬B içK i?!B +S M?Q p"vX a m F?B Hmv i?B m ;B i`ªB ç¬m HçBôX

æſſ o,M >¢Q p°B p¬M; ` F?ÄB iB m pB M +O GB M M?BX M? hY çSM; î# M M;Q¬ +Q!B ?ÄB, óL?bM /€M; p H¬B i?¬B +O +?"M; M¬vX M? hY ?¬m ?ç +?"M; M?Q p"

óE?¬M; F?¬M;X E?¬M; i? i`€+? M? hYX G" i /"v Km°M- i bÊ M" M; +?ì H•m b® [mwi M?Q p"vô .U p¬Q €M? b€M; +O +?B + ç M H²M; i`2Q î+Y ` p¬Q- æſſ o,M > h? M? æçB H´K i´K K² ?¬B- ?„M M;ç+ M?B M ?ÄB, ó\*?ŠM; H) M" M; ç½ Hmv M `²B

óVX *! Hmv M K°i H€iX "bM? i?Q!M; + M? #®M i?B T ç½ i?S+ /"v Hmv M +¬M;ôX

ó B5 L" M; ç m Hm} M K°i + M? ;B! b Q\ h F?¬M; i? /"v bÈK M?Q p"vôX

ó*?"M; /"v bÈK p"v H"K ;b\ æ•v H" i?!B [m2M iW M?Ä +O i?B TX .M b Q +?"M; +S+ /"v bÈKX * M? M,K /"v H" çQÊ+ `²BX Gmv M MY + M? ;B!X \_Y K†iX æB p¬Q i`B r

æſſ o,M >¢Q ;"i ç¬m M!B, óa m M¬v iÈB + M? M,K M" M; +kM; F?¬M; +¬M iÈB ;¼B i`9+ ?"m pB MX h M;O /"v b) iÈB ç!ôX

óæQÊ+X æB i?¬BôX

> B M;Q!B çB iÈB `WM; i`9+ ?"m pB M- æſſ o,M >¢Q #„i ç¬m çQÊ+ G•K h? M? æçB

G¬M i`QÊ+ æſſ o,M >¢Q ç½ ?¼+ tQM; +,M #ªM +O S?•M i?•M i?€+ +®i i?OX h® +? M;° M? M?X a m MY + M? ;B! ?„M ç½ +! i? ççB F?€B Mm®i +ª [mª i€Q óMm®i +ª Mm®i +?YM; UpQ pÈB pB + iB T i?m F?¬M; +! +?¼M H¼+V ô #° FB K T?€T b m M"

a m F?B æſſ o,M >¢Q [m v p T?ÁM; - M? hY ?¬m ?ç ?„M `Y K†i- i? v [m M #¬Q- , ?„M `!B F?ÄB i` M; pB MX E?B ` iÈB +´M; +?QM?- ç°B i?•M #BM? ç½ ç M; çÊB ?,

æſſ o,M >¢Q HB + M?bM +ſſ FB m ç†i îM; v +Y ` p¬Q- + m K¬v M!B pÈB ç°B i`Q! *Q!M; , ó"•v ;B! i H" pã iQÊM; - F?¬M; TªB H" [m M p,M- b) F?¬M; M;²B FB m- T?

T?ªB H"K iW pB + M?Ä i`î çBX a m M"v i tm'i K¬M- F?¬M; T?ªB i`QÌM; ?ÊT ç†+ #B
h? v M;U 5ô

ó.ç5ô >S o,M *QÌM; F?QK M;QÌB i`ª HÌBX >„M p°B p" M; T?•M +¬M; M;QÌB çB +?m

*?B M K½ +O æ¶ o,M >çQ çQÊ+ i?„M; v M +QÆM; M? M? +?ìM; çQÊ+ çQ iÈBX a
#"Q i` M M;QÌB- HçB +ªK i?'v F?¬M; iU M?B MX Zm M #"Q H" €Q /"B +O [m M p,
K" #•v ;Bì ç´B [m M T?K+ F?¬M; +ÁM F`TX >„M [m v ç-m M?bM M? hY MìB, óL?E
H" æçB iQÈM; [m•M T?ªB K†+ M?mM; i` M;- F?¬M; K†+ [m M #"Q +O [m M p,MôX

M? hY p°B p" M; i`ª HÌBX

æ¶ o,M >çQ M?ªv H M M;U - ;B"i +QÆM;- ;BK+ M;U #QÊ+ i` M +QM çQÌM; H€i ç†
h iQÈM; i`QM; >Q" M; +mM;- +kM; H" h`mM; i?Q idM? M? K¬MX

J†+ /M i`B m h®M; +ì i K idM? Ui K idM? H" +? ç° [m M +? i K idM?X "„i ç-m p" C
p"Q çÌB æQÌM;X h`B m h®M; iB TiK+ bY /KM;X h K idM? H" h`mM; i?Q idM?- J¬M
T?•M +?B M? m F?ÎB i?ªQ +?B mi?Q- tûi /mv i +?B mi?Q +MM; +?'T ?"M? +?QM?
pB + H°M; [mv M +O K°i +€ M?•M Î K°i KS+ ç° M"Q çìV M?QM; F?¬M; +ÁM M?Q i
h`mM; i?Q idM? M„K [mv M HU+ i®B + Q- î i`QM; >Q" M; +mM;X J¬M ?ç p" h?QÈM
[mv i ç`M? M?[M; p'M ç [m M i`¼M;- M? K¬M #` +?mv M ` M;Q" B >Q" M; +mM;X

æ¶ o,M >çQ p" ç°B i?•M #BM? + "M p /WM; HçB # M M;Q" B +Y M? K¬M h iQÈM;
#BM? HQM? + M? ;€+ M;Q" B +Y H"TiS+ +?"Q ?„M i?2Q M;?B i?S+ [m•M ç°BX

æ¶ o,M >çQ M;~M; ç-m M?bMX L? K¬M h iQÈM; M"v [mª i?U+ +kM; tQ" M; toM?X
[mv M i? M?QM; [m€ +´ FQM?X LQÊ+ bÆM i` M +€M? +Y ç½ #QM; iWM; KªM;- i`
GQM; pQÆM;X

oB M [m M i`U+ +mM; FQM? /šM æ¶ o,M >çQ p"Q i`QM;X a m F?B #QÊ+ [m +´M;-
+Y i`QM; FB M i`9+ M?" i?ÌB tQ - i` M +ì K€B- #®M; ;ì+ #m¬M; #®M i`K HYM;- çdM
+?QM? H" K°i ççB pB M i?2Q FB m hS >ÊT oB MX Í +?QM? ;B[ççB bªM? +ì i`2C
p" M; , ó*?QM? bU çQÌM;ôX

smM; [m M? ççB pB M H" ?"M? H M;X > B # M H" ? B /½v T?ÁM; H"K pB + /"BX "
+°i +?çK +?' UpQ M?Q M?" ?Q H V M?QM; ç m ``i +´ tQ X L m bQ pÈB +€+ i?B i
M?" + Q i-M; i`€M; H +O t½ ?°B ?B M ççB i?b [mª i?U+ F?€+ M? m K°i i`ÌB K°i p

v K°i w ;BªB i?Q+? i?b [m M HçB i?ÌB +´ ççB H" óL;QÌB ç-v iÈ+O M?•M /•MôX Pi
?ÆM bQ pÈB i?ÌB ?B M ççB Î p,M T?ÁM; H"K pB +X h?ÌB +´ ççB +?9 i`¼M; ô[m M
M?'i F?¬M; H"K ? Q i´M iB M #ç+ +?Q M?[M; ?çM; KK+ M"vX h?S ? B H" ç†+ çB
[m M HçB U[m M HçB Î FBM? i?"M? #` çB m p +€+ ç` T?QÆM; H"K [m MVX æ†+ #
i?2Q [mv ç`M? # M,K +?mv M ç´B M?B K pK K°i H-MX L?QM; i` M i?U+ i +ÁM Qi
? B M,K ç½ i? v ç´B M?B K bÎ- ;B®M; M?Q ç M FûQ [m•M p"vX L; v F?B im bY M?
?QÎM; i?K ç½ HçB M?' + K¬M; `ÌB F?ÄB pb p"v F?¬M; B Km®M #Ä iB M i9B ` im b

smv M [m M ççB bªM?- #QÊ+ H M #"+ i? K +?QM? H" *?QM? bU çQÌM;X > B i M H
+?"Q i?2Q M;?B i?S+ [m•M ç°B- pûM K" M i`QÈM; H M- æ¶ o,M >çQ #QÊ+ p"Q M°B

h`2Q Î +?QM? ;B[ ççB çQÌM; H" K°i #S+ i` M? iB M ?ç+X > B # M i`2Q +•m ç®B
çQÌM; +ì ? B +?B + ;? H"K #^M; ;¶ KmM- T?Q i`QÊ+ H" K°i +?B + #"M iS T?QÆM

> B # M ççB çQÌM; ç m +ì #`v # +?B + ;? ;¶ KmM- +çM? ;? ç m +ì #`M i` ?bM? +
;¶ KmMX

> B # M i`€B T?ªB +O +Y ` p"Q +ì ç†i +?ûQ K°i +€B #"M /"B +MM; pÈB ? B +?B
ç M; M;²B- i`QÊ+ K†i +ì ;B'v #9i- M;?B M KU+- t2K /€M; p +?QM? H" [m M HçB ;
" M FB ç F?¬M;- +?"„+ H" ç /"M? +?Q M;QÌB #€Q +€QX

" M /QÈB +Y b´ +O ? B # M ççB çB M +kM; ç m ç†i? B ?"M; ;? - +?"„+ H" ç +?Q M
+?B + ;? M"v ç i`®M;X \*Y b´ +O # K†i ç m çìM; +?†i- +ì F?€ M?B m +Y b´- i`Q

b€M;X

h iQÈM; oQÆM; :B B ç M; M;²B i` M +?B + ;? # M i`€B ç¢B çQÌM;X *?B + ;? # M?•M +O M! pšM +?Q iÈBX L;QÌB ç! M?'i ç`M? H" ?[m h iQÈM; h?€B s€+X

h`QM; ? B ?"M; ;? ? B # M- ;? ç-m ?"M; # M i`€B pšM i`®M;X L;²B MÎ; ? +?QM i?Q h?€B "B M- M;²B +m®B +MM; H" ?[m i?W h?QÈM; i?Q >Q" M; GwX

L;²B Î; ? ç-m # M T?ªB H" sm J"i pB M bS >"M *?m~M- ;? +?QM? ;B[F?¬M; +! +?QM? H" T?| bS sm J"i pB M G•K >BX

oQÆM; :B B i`¬M; i?'v æ¶ o,M >¢Q #QÈ+ p"QX «M; i çSM; /"v- F?) +9B M;QÌB + iQÈM; [m•M iÈBôX

æ¶ o,M >¢Q p°B p" M; #QÈ+ H M i`QÈ+- +?„Ti v i?B H M!B, óh iQÈM; ç¢B M?•M

ó> ? X JÌB iQÈM; [m•M M;²Bô oQÆM; :B B ` ?B m +?Q æ¶ o,M >¢Q M;²B Î; ? +?C

L;QÌB M;²B ç-m iB M # M T?ªB H" >"M *?m~MX «M; i H" oB M bS sm J"i pB M- iÁM H" æ¬ EB K æB K- +?QM? M?` T?~K- i?'T ?ÆM K°i #"+X J†+ /M i K M? p" sm J"i p H½M? ç¢Q [m•M ç°B M?QM; +'T #"+F?¬M; ;B®M; M? mX sm J"i pB M + Q ?ÆM K° >¢Q i`Î i?"M? i K M? æ¬ EB K æB K- h?€B >Q" M; h?€B >"m +QB i`¼M; M?•M iB M K°i #"+- M m F?¬M; i?b T?ªB FûK ? B #"+X G•K >B imv H" T?| bS sm J"i oB M- ç² ç m H" +?QM? M?` T?~K M?QM; æ¶ o,M >¢Q H" [m M +?O bU- ¬M; i +?d H" i€ [m i b mX

æ¶ o,M >¢Q +?„Ti v i?B H pÈB iY i?W h?QÈM; i?Q h?€B "B M- ?[m i?W h?QÈM M;²B tm®M;X

E?¬M; B i` M ç¢B çB M M!B HÌB M"Q- çQÆM; M?B M æ¶ o,M >¢Q +kM; F?¬M; M!E i?` H M; *?QÆM; >Q" M; iÈB b m ç! iÈB ?[m h iQÈM; h?€B s€+ +kM; iÈBX

9e8X *?QÆM; 9y3, hB M L?B m *S æ®i

L; v F?B ? B M;QÌB M;²B tm®M;X h iQÈM; oQÆM; :B B +?„Ti v p T?Q >Q" M; +m ó*?Q p`X >¬K [m i•M ç F p`X h?€B >Q" M; h?€B >"m #m¬M; ` K M?B T +?QM?- + pB + i M; +O iB M ç p" + Q i` h?€B >Q" M; h?€B >"mX h?€B >Q" M; h?€B >"m w + #ªM iQÈM; +MM; ;BªB [mv i pB + [m•M +?QM? pÈB M?` p` oQÆM; ;B X h¢K i?ÌB € +! ` i M?B m bU iB M? F?¬M; i? F`T i?ÌB tY Hw pb p"v +! ` i M?B m +?mv M tY Hw KÌB +€+ p` /U ?°B M; ?` M"v tY Hw ;'T ;€T K°i b® +?mv MX L?[M; +?mv M +ÁM H¢F F€X \*?QÆM; i`bM? ?¬K M v ô oQÆM; :B B M?bM HQÈi [m i! ;B'v i` M #`M M!B iB

>¢M; KK+ i?ªQ Hm" M i?S M?'i H" /Q #° >° çQ ` X h•M æ KÈB ç,M; +Æ- ç M; ?` K `m°M; i`QM; b m M,K- #`v iÄ >Q" M; •MX >¢M; KK+ i?ªQ Hm" M i?S ? B +kM; /Q #° i?QÆM; M; ?`X L,K i`QÈ+ M¢M ç!B Î >" æ¬M; - Hk HKi Î >" „+- T?€ ?m, p¬ b® M?" GQÆM; i?U+ +Sm ;B9T i?B M i B pšM F?¬M; çOX "° >° ç M; ?` +'T i? K ;¢Q iB M

oQÆM; :B B M!B, ó>½v ;¼B M;QÌB #° >° p"Q çBôX

oB M Fw HK+ U;B®M; M?Q i?Q FwV M;²B Î +¢M? +Y i`ª HÌB `²B çSM; /"v çB ` M; #° >° +MM; ? B pB M [m M iB M p"Q- i?B H p" M;²B tm®M;X

h•M >Q" M; æ KÈB ç,M; +Æ- ç¢B t€ i?B M ?¢ +?d H" K°i +€+? H" K i?¬M; i?QÌM;X ;²K ç†+ t€ ? v ;BªK #Èi i°B +?Q M?[M; M;QÌB T?¢K i°B- KB M +ª i?m i?m H Q /`+ F?¬M; +! ;b +-M T?ªB i?ªQ Hm" M- M? M? +?!M; çQÈ+ i?¬M; [m X

hB T ç! h?QÈM; i?Q #° >° i`bM? #`v çÆM ;BªM iB M? ?bM? i?B M i B b m ç! ? B p ;B9T iB M p" HQÆM; i?U+X

a m F?B M; ?2 ç¼+ tQM; oQÆM; :B B M!B, ó*?Q p` ?½v +?Q w FB MôX

*?B m i?2Q [mv +O- M;QΦB i`W ? B p` h iQÊM;- b m M;QÌB +ÁM HΦB T?€i #B m
a m F?B h?€B s€+ T?€i #B m tQM;- oQÆM; :B B b) i´M; F i HΦB +€+ w FB MX æ¶ c
i`QÊ+X >„M M;?o i`QÊ+ ? i T?ªB M;?2 t2K M?[M; M;QÌB F?€+ M|B ;bX

S?| bS sm J"i pB M G•K >B H M iB M; i`QÊ+ iB MX a m K°i ?²B t9+ ç°M;- ¬M; i i
iª i?W h?QÊM; i?Q h?€B "B M- ?[m i?W h?QÊM; i?Q >Q`M; Gw i´i +ª i`QÊ+ iB M
p ç²M; wX h?QÊM; i?Q #° >° ç`M? H M iB M;- H9+ M`v æ¶ o,M >ΦQ KÈB T?€i #B
/•M /U p`Q ¬M; i`ÌB FB K KB M; +ÆK- K°i F?B #` çΦB MΦM M?Q p"v M M Qi M?´i K
çQÆM; M?B M M M T?ªB ;B9T çÐ MΦM /•M b m ç| +kM; i?2Q M?[M; M;QÌB i`QÊ+
+•m `²B +kM; ç²M; wX *m®B +MM; h?€B s€+ KÈB H M iB M;- oQÆM; :B B i´M; F i
+Sm ;B9T MΦM /•M i?B M i BX

o´M ç i?S # H` h?QÊM; i?Q #° G #€Q +€Q- /U iQM? i´ +?S+ óE?¬M i?`M? iB iô
>Q`M; h?€B >"mX o´M ç M`v i´i M?B M F?¬M; +| #´i F€ /` M;?` M`Q- M? M? +?|M;

o´M ç i?S iQ H` #° GΦB çQ `X .U i?ªQ HU +?¼M M;QÌB +?Q ? B p` i`Q *¬M; #° i?
o´M ç M`v ;•v ` i` M? Hm" M`´i HÈMX æ¶ o,M >ΦQ i?Ì Æ HΦM? M?Φi- oQÆM; :B B
T?€BX L?QM; p´M ç H` T?2 h?€B s€+ +?B K ç b®- T?2 h?€B s€+ ç²M; w pÈB w p
+MM; b® Qi T?K+ iMM; ç b®- ç²M; w pÈB HU +?¼M +?Q ? B p` i`Q K` #° GΦB çQ

o´M ç i?S M,K H` [m•M bU >Q`M E?€M? EBM? HQÊ+ iB #€Q +€Q pB + [m•M ibM?
M?B m H-M t•K +?B K pMM; #B M;BÈB >Q`M E?€M?- +QÈT T?€- ;B iM;QÌB +QÈT
#B M ;BÈB #` ;B i- imv #` [m•M æΦB h®M; ç€M? HmB M?QM; +?9M; `9i`²B [m v H
H` F] #BM?X Zm•M h®M; K´v H-M #® i`Q K B T?K+ M?QM; ç m F?¬M; i? iB m /B
[m•M ç€M? / TX

L|B ç M [m•M bU +ª h +?´T ç m i`-K K†+- ?Q`M iQ`M F?€+ pÈB pB + çÄ K†i iQ i
M?•M bU +O ? B p` i`Q i?` H M;X h´i +ª ç m #QM; +?û i`"- +?"K`½B m®M; iU ?²
i?"i` HΦB ç M; M?bM ?QÊM; ;B|X

> B H-M oQÆM; :B B H M iB M; v m +-m K¼B M;QÌB +?Q w FB M M?QM; F?¬M;
ó>"M çΦB M?•M- sm J"i pB M +O çΦB M?•M i`QM; +QB pB + [m•M bUX h`QÊ+ iB M

G9+ M`v >"M \*?m`M KÈB ?Q F? M K°i iB M; M|B, óoB + h•v >Φ t•K T?ΦK #B M ;B
T?ªB H` +?mv M ?B K +| ;b +?d +| çB m H-M M`v [mv K¬ F?€ HÈM- i?B i ?ΦB M;?B
+?9M; pMM; #B M ;BÈB +O i X L m F?¬M; ç€M? / T- /•M +?9M; pMM; #B M F?¬M
+kM; H`K h•v >Φ +QB i?QÌM; æΦB h®M; +?9M; i X L?QM; b m i`"M +?B M i?`M? oo
i i´M i?QÊM; M†M; M - iÈB M v pšM +?Q ?²B T?K+X L m M?Q H9+ M`v im€ iB M T
iÈB +?mv M ?QΦ p¬ çÆM +?Q- +kM; F?| +| i? M|B iÈB +?mv M +?„+ i?„M; ? v F?
M;?2 iBM çΦB [m•M +?9M; i iB M iÈB HB M #Ä +?ΦvX *?Ì F?B [m•M i `9i p - +?9
`®BX oÁM; çB pÁM; HΦB +m®B +MM; +kM; i? K` i?¬BôX

S?| aS sm J"i pB M G•K >B +kM; T?K ?QΦ, óE?¬M; iÈB H9+ pΦM #´i ç„+ /o F?¬M;
æΦB h®M; i +MM; h•v >Φ +?B M i` M? KQÌB M,K- [m•M i HB M iB T i?´i #ΦBX æ†+
L?Φ+- [m•M i çΦB i´M i?QÆM; M;mv M F?QX hv +?S+ +?Q `^M; pÈB ibM? ?bM? i`
bU F?¬M; i? i€B +?B MôX

:QÆM; K†i h?€B s€+ H° p #m²M #U+ M|B, óv +O M?` p` H` æΦB h®M; +?9M; i ç
#|+ ;B iM;QÌB /•M +?9M; pMM; #B M +QÆM; b Q\ô

>"M *?m`M- G•K >B HB + M?bM M? mX >"M \*?m`M +QÌB M|B, óhv +?S+ F?¬M; +|

ôo"v i?2Q w FB M +O >"M çΦB M?•M +?9M; i T?ªB H`K i? M`Q\ô

óhv +?S+ +?Q `^M;X æΦB h®M; i iW H9+ F? B [m®+ ç½ +?BM? +?B M ? B KQÆB M
i?„M;X *?•M h¬M; ?Q`M; ç pÈB ?B T QÊ+ h?B M lv M- /MM; ? B KQÆB pΦM iB M
i` M i`,K M,K +O #B M +QÆM;- +kM; iB i FB K çQÊ+ `´i M?B m [m•M T?QX "®M

oQÆM; :B B ?Q M? ? B iB M; - ¬M; i [m v ç-m M?bM h?€B s€+ M|B, óh?€B h iQ
pB + /MM; iB M iB M +@M; ?"M; M,K F?¬M; 'MX h¢B b Q +?9M; i F?¬M; M; ?2 + Q
h?€B s€+ M|B, óæ9M; p"vX L m æ¶ iQÈM; [m•M F?¬M; ç²M; w pÈB w FB M +O +?
+ Q FB M +O KbM?ôX

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; M|M; K" +kM; +?ŠM; H¢M? M?¢i- ?„M +?„T i v M|B, ó* Q FB M
FB MX h¢B ?¢ F?¬M; M|B ç¢Q Hw HÈMX .M b Q æ¢B h®M; +?9M; i +kM; H" K°i M
+?O ç°M; +¬m ?Q" pÈB h•v >¢X E?¬M; T?ªB h•v >¢ /MM; +?B M i?m"i /m FQ+? p"
T?ªB +?9M; i F?¬M; i? ç®B T?| pÈB +?B M i?m"i ç|X h¢B ?¢ M|B +| ç9M; F?¬M; \
K¢M?- Km®M ç®B T?| pÈB HQ¢B tmM; ç°i #B M ;BÈB [mv K¬ M?Ä M"v- +,M #ªM H
b Q\ *K i? p M,M; HU+ M?•M HU+ +O h•v >¢ i¢B ?¢ F?¬M; `ä H„K M?QM; i¢B ?¢
h•v >¢ +ÁM H•m KÈB #^M; +?9M; i X æ€M? FûQ /"B M? 'i ç`M? +?9M; b) bmv bKT- i
b) i?m°+ p +?9M; i X *?B M i?m"i M"v ;¼B H" ç€M? i`QÌM; F€ôX

G-M ç-m iB M K¼B M; QÌB M; ?2 i? 'v +KK iW óç€M? i`QÌM; F€ô M M B +kM; M?bM
h?€B "B M ?Q F? M `²B M|B, óæ¶ iQÈM; [m•M H¢B Km®M /MM; i?ÌB ;B M K'v +?K
M? " i M +Y M€i- +? i +?| + +O /•M +?9M; pMM; #B M ç FB K M; ?B K pB + æ¢B h
b Q\ô

æ¶ o,M >¢Q M|B, ó*?9M; i F?¬M; +?¼M +?B M i` M? M?QM; +?9M; i imv i ç®B
L m M?Q M; QÌB F?€+ K M; +?B M i` M? €T ç†i +?Q +?9M; i - +?9M; i +?d +ÁM +€
F?¬M; i? [m€ ;®B ç-m ?"M; - +kM; F?¬M; i? +„i ç'i- ç M iB M M?K+ [m®+ i? X *|
H° bÈK +?Q +?Q p` ç¢B M?•MX >¬K [m h?€B >Q" M; h?€B >"m ç½ i` Q [mv M +?Q
F„ HQÐM; [m•M ç°B æ¢B h®M; - ibK` #B M T?€T +ªB +€+? +? 'M +?dM? [m•M ç°B
i? 'i p¼M; ç®B pÈB ibM? i`¢M; ?B M M v +O [m•M ç°B æ¢B h®M; - M; QÌB ç½ ?¢ [m

S?| bS sm J"i pB M G•K >B +QÌB M?¢i K°i iB M; M|B M?Ä, óoB + +?dM? ç®M [m•
KÈB #„i ç-m H" KôX

•M? K„i æ¶ o,M >¢Q b€M; M?Q çB M- ?„M M?bM +?^K +?^K p"Q G•K >B M|B, ó>bM?
i€M ç²M; pÈB +?O FB M +?dM? ç®M [m•M ç°B +O h?€B >Q" M; h?€B >"m\ô

óE?¬M; /€K5ô G•K >B t'm ?´- ¬M; i +?„T i v M|B, óhv +?S+ +?d #"M Hm" M p bU
+| F?¬M; Q i i" i t'm- çQÆM; M?B M T?ªB +?dM? ç®MX hB M ç ç½ H"K- h?€B >Q"
?B M çB m M"vX æ•v çQÆM; M?B M H" +?mv M i®iX h¢B ?¢ F?¬M; +| w FB M ;bX

oQÆM; :B B M|B, óh? M"v çBX h`QÈ+ ? i tBM KÌB æ¶ ç¢B M?•M M|B ` w FB M +O
b) T?€i #B m w FB M +O KbM? b môX

æ¶ o,M >¢Q M|B, óæQÊ+X v FB M +O i¢B ?¢ `i çÆM ;BªMX æ`+? M?•M ç M; ç
+?9M; i pŠM +ÁM +| i? M?ŠM M?`M i?b F?¬M; +ÁM H" M; QÌBX L? 'i ç`M? T?ªB ç
M? 'i H" #`v iÄ i?€B ç°ôX

>"M *?m~M H¢M? HMM; M|B, óGB M iB T i? 'i #¢B- +ÁM Km®M ç€M? b Q\ æ€M? +

:B¼M; M|B +O æ¶ o,M >¢Q +`M; i? K H¢M? M?Q #,M; , óG"K K°i M; QÌB HQM?- HE
ç€M; bÈX æB m ç€M; bÈ M? 'i H" i? 'i #¢B `²B F?¬M; /€K ç€M? iB TX hW i?ÌB i?QÈM
i?„M; iQÈM; [m•MX "€+? +?B M #€+? i?„M; +?ŠM; [m +?d H" K°i Hw iQÍM; X L M
+?mv M i?QÌM; M? " #BM?X *?d +| M; QÌB +| w +?Q +?B M ç'm M; Q M +QÌM; - i?„M
KÈB +| i? +| +?B M i?„M; +m®B +MM; X GQm " M; i?„M; >¢M; ok +kM; +?QM? Í çB

óæ½ ?B mô >"M *?m~M pm®i +?ÁK `•m #¢+ +O KbM?- ¬M; i i?ªM M?B M M|B, óL
i?ÌB i? - M; ¢Q K¢M F?BM? M; QÌB- F?| i`€M? F?ÄB t9+ ç°M; X \*?Ì F?B iÈB im`B +O

æ°i M?B M æ¶ o,M >¢Q ç" T i v tm®M; #`M- ?„M çSM; #`i /"v- H¢M? HMM; M|B, óL
+?d bÈ H" #ªM i?•M i F?¬M; çÈB çQÊ+ iÈB H9+ `•m ?Q i| + #¢+ M?Q ç¢B M?•M i?

L?[M; HÌB M"v +?ŠM; F?€+ M"Q iB M; b'KX h' i +ª K¼B M; QÌB ç m bÈ M; •v M; QÌBX
B /€K M|B HmM; immM; X

L?QM; æſſ o, M >¢Q ?B m `ä #®M KQÆB M, K b m "„+ h®M; b) #` æ¢B EBK iB m /B i
h®M; F?¬M; +ÁM M?B m H„KX "•v ;Bì ?„M M?bM i?'v ç€K [m M p, M M`v bÊ ?½B`
K†i pÈB K°i +m°+ tmM; ç°i [mv K¬ HÈM î #B M ;BÈB- +?d M; ?o iÈB pB + /MM; iB
M?šM M?`M çQÊ+- `®i +m°+ ?„M ç½ T?€i iB i- ?„M M|B M?Q HB M i? M?, ó:B i K°i
h`"M +?B M i?`M? o oM? L?¢+- [m•M i ç¢B #¢B- +? i? B KQÆB p¢M [m•MX æB m
>¢i?b b Q\ *| B #B i +?9M; M?Q i? M`Q F?¬M; \ô

>`M \*?m`M +Q`B M?¢i M|B, ó"¼M +?9M; \ "¼M +?9M; +?B M i?„M; M M çQÆM; M?
óa B `²B5 "¼M +?9M; +kM; T?ªB HB K K€m i` M p i i?QÆM; X h?2Q M?Q i¢B ?¢+
L?¢+- i´M; b® +? i +O [m•M p` /•M h•v >¢+kM; imv i ç®B F?¬M; Qi ?ÆM +QM b®
M +¢M? i¢B ?¢+| F?¬M; Qi iQÈM; bo ç½ iWM; i•v +?BM? h•v >¢- F +ª i K M?
S?® æ¢B iQÈM; [m•M- M, K ç| +?QM? H` iQÈM; iB M T?QM; ç€M? i?šM; K°i K¢+? i
p` +| #B i F?¬M; \ L, K ç| [m•M i i´M +¬M; ç½ bY /KM; pk F?Q i`mv M #€ # M? /`+
i? i¢Q i?`M? /`+? # M? HQm ?`M? i`QM; T?¢K pB `°M; pb i? [m•M /•M h•v >¢+?
M; M; F?„T MÆBX a m ç| [m•M h•v >¢+?d +| T?ÁM; i?O K` F?¬M; +?B M +?QM? i
i? i´M +¬M; i?¬M i®+ iB M i?šM; iÈB FBM? i?`M? h•v >¢X E?B [m•M i iB M iÈB
/M H` i?`M? i`M ? v M¬M; i?¬MX L?[M; ;b +| i? +?Î p i?b ç m +?Î p - M?[M; ;b F
iB m ?m, - ç½ iB m ?m, `i M?B m i?`M? i`MX J°i MY ç'i MQÊ+ h•v >¢ pb i`"M +?B
?Q M; X E?¬M; #B i +?Q p` ç¢B M?•M +| #B i çB m M`v F?¬M; \ô

J¼B M; Q`B çQ K„i M?bM M? mX h'i +ª +?d ç m H` [m M p, M- F +ª oB M bS sm J"i
bS G•K >B- `i ;BÁB pB + # +QM; Hm"i T?€T H`K #W /®B i`€ M?QM; F?¬M; ?B m
h®M; i?ªK #¢B- M; Q¢B i`W pB + i?2Q h®M; h?¬M h¬M; ç€K M; U+ F?| + H|+- i?Q€
M?B M F?¬M; M; B M +Sm M?[M; i?ªK ?Q¢ +?B M i` M? # M M; Q`B M M +kM; Kì K`

9eeX *?QÆM; 9yN, .MM; aî h`Q`M; E?„+ aî æQªMX

Zmª i?U+ K'v M; Q`B h?€B s€+ +?d H` [m M p, MX
h'i +ª ç½ #` M?[M; i?'i #¢B HB M iB T F?B +?BM? +?B M pÈB h•v >¢ H`K ?QªM; bÊ
S?ªM SM; ç¬m iB M +?QM? H` ?Q` ç`K- +MM; H„K +kM; +?d +, K ?"M +?YB K„M; [
.M +| i? M; ?o` +€+? M?QM; pšM Km®M /MM; iB M ç /`M t T´M i?Qª pb p"v +´M
óh9 i`B i¢Q T?ªM- # M, K F?¬M; i?`M?ôX
æ9M; p"vX æ•v H` +€+? ;BªB i?Q+? H` +€+? i®i M?'i ç®B pÈB M?[M; M; Q`B M?Q p
æQÆM; M?B M +kM; F?¬M; i?B m M?[M; [m M p, M +| +?Q F?Q- +SM; +ÄB
L?QM; #¼M ?¼ +?d +| M?B i ?mv i- F?¬M; ?B m i? M`Q H` i?®M; H½M? [m•M ç°
+¬M; X

æſſ o, M, + `Ðv `•] M3° MU"r`ç`+M&h?¬M h0° [m`=L ?`M? æð,) o QM3 ['æð M=; M° €
`À"i i °

æ90#Q"=æ9• DP Ç "DM + D4•- DP C•æ90 30`2[Ð

J°i ?"M; Î çdM? T?Q i`QÊ+ - ? B ?"M; T?Q b mX >"M; T?Q b m ç²M; HQç i /Ð tm
M? 'i ? B i-K i M #„i ç-m ç®M; i`çBX æ²M; i? ÌB ççB ç°B #BM? HU+ #® i`Q T?Q b
b mX L?Q p"v ;¼B H" Hm•M +?mv MiB M H M T?Q i`QÊ+X

æ•v +?QM? H" iWM; #QÊ+ t•K +?B KôX

h?€B "B M +QÌB ? ?ª M|B, óJ¶B K°i +?B M i`çB #® i`Q K°i i`,K [m•MX *S K¶B F?
#® i`Q K°i +?B M i`çBX sBM ?ÄB æ¶ iQÊM; [m•MX "B M ;BÈB h•v >ç p" æçB h®M
/†KX hQÊM; [m•M ç`M? +?m~M #` # Q M?B m #BM? HU+ i€+ +?B M\ *?d 2 H" K°i i`
> ? X h-M h?m, >Q" M; t•v iQÌM; i?"M? +ÁM F?-M; p•v ? i>Q >ç HçBô

ó*?d + -M i?B i H" T +?B M i`çB Î +€+ F?m pU+ [m M i`¼M; H" çQÊ+ô h`QM; F?Qª
+?mv M i•K M; ?B M +Sm iB M? ?bM? i€+ +?B M h•v >ç M M ?„M ç½ iQÆM; ç®B [m
tmM; v m Î #B M ;BÈB ? B MQÊ+X æ¶ o,M >çQ b B i?•M #BM? K M; H M K°i i'K #ª

æ¶ o,M >çQ KÎ #ªM ç²` - +?d p"Q pMM; >Q" M \*?•m M|B, ôæ•v H" +?B M i`QÌM; ;B
i p" [m•M h•v >çX hW +?¶ M"v F?QªM; +€+? iÈB FBM? i?"M? h•v >ç H" ; -M M? 'iX

*?d +€+? T?O >QM; E?€M?- FBM? i?"M? h•v >ç +| K'v i`,K /†KX *?d + -M ;BK+ M;
M;"v H" iÈB +?•M i?"M? FBM? ç- h•v >çX ob i? +?9M; i /MM; >Q" M *?•m H"K +,
i`mM; iQ" M #° p"i iQ +?B M i` M? Î ç•vX "BM? HU+ +kM; i" T i`mM; +?O v m Î pMM
pQÌM F?-M; M?" i`®M; X "„i ç-m FB M içQ +?B M imv M +?B M i`çB ç-m iB M b m
,M`¶BôX

>"M *?m~M ?ÄB, óL m M?Q ç~v [m•M ç`+? HmB p +€+ i?"M? i`'M i?b b Q\ L M H"
i`b\ô

ó.MM; pk HU+ ûT +?9M; #Ä i?"M?ôX

J¼B M;QÌB çQ K„i M?bM M? m- G•K >B HçB ?ÄB, ó"S+ M?Q i? M"Q\ô

ôh`QÊ+ ? i p•v FQM # K†i- +?d +?W çQÌM; HmB Î +Y #„+- /MM; ççB T?€Q + -M;
M?QM; F?-M; çQÊ+ + -M; i?"M?X

L?[M; MÆB +ÁM HçB iB T iK+ iB M H M T?Q i`QÊ+X

L m M?Q pB M #BM? [m•M ç`+? iÈB iB T pB M i?b HçB +?QM? H" p•v çB K ç€M? p
E?B [m•M ç`+? `9i HmB imv i ç®B F?-M; i? i`mv FQ+?X hB T iK+ iB M H M T?Q
i X

Zm•M i?O i?"M? M?bM i?'v i?"M? b„T #` # Q p•v +?†iX L?'i ç`M? +?9M; b) +?¼M
L m +?9M; F?-M; #Ä i`®M i?b H" T iS+ p•v i?"M? #®M tmM; [m M? M?QM; F?-M; ç

æ M ;B•v T?9i +m®B +MM; [m•M ç`+? ?Q†+ #` ûT T?ªB ` F?ÄB i?"M? [mv i +?B M
#` T?€ôX

>"M *?m~M bmv M; ?o K°i H€i `²B ;"i ç-m M|B, óh i? 'v T?QÆM; €M iB M H M i`QÊ+
çQÊ+ôX

æ¶ o,M >çQ HçB M|B, ô*?B M imv M +O [m•M i i?"M i`¼M; iB M H M T?Q i`QÊ
i`QÊ+ K°i #QÊ+ H" K°i #QÊ+ iB M ; -M iÈB FBM? i?"M? h•v >çX h•v >ç b) + "M; F?
b) #S+ çQÊ+ +?9M; [mv i +?B M +MM; pÈB [m•M i X

h`QM; F?B ç| K°i F?B iB M ?"M? [mv i +?B M [mv K- HÈM- [m•M i +| i? T?€i ?mv
KbM?X

J°i F?B +?9M; i +| i? iB m /B i ççB #° T?"M [m•M h•v >ç ? v +?B K çQÊ+ FBM?
T?ÁM; imv M h•v >ç b) bKT ç´ôX

h?€B s€+ M|B, óE ?Qç+? i€+ +?B M M"v +O æ¶ iQÊM; [m•M M; ?2 `i K M; QÌBX
i?m"i M"v [m•M i +?Q iWM; €T /KM; # Q ;BÌ- +kM; F?-M; #B i?B m [ma iÈB KS+

oQÆM; :B B M|B, ôh HçB +^aK i?'v +| i? H"K çQÊ+X h?"M i`¼M;- iB M iÈB ç•m ,
i?"M? Hm„ +MM; pÈB +?B M i` M? i^K ,M `¶BX æB m M"v +| i? +?"K `½B- iWM; #C
Pi M?'i +ÁM M i•K ?ÆM M?B m bQ pÈB pB +i`B m i" T ?ÆM KQÌB pçM [m•M i'M +
h i€M i?"M? +?B M T?€T M"vô oQÆM; :B B H" [m M h iQÈM; ç-m i`B mX «M; i
i`QM; HÁM; M?[M; M; QÌB F?€+ +kM; #„i ç-m i?-K +•M M?„+X
a" M; MÄ h?-M iQ +mM; +QÌM; MÄ
hmv +?B M T?€T M"v +O æ¶ o,M >çQ H-M ç-m iB M #¼M ?¼M; ?2 i?'vX L?QM; iQ
M"v H" H'v i?O H"K +¬M; - i?"M i`¼M; - +?"K `½B iB M H MX *?B M i?m"i M"v ?Q"
+?B M i?m"i T?ÁM; M; U i`mv M i?®M; +O [m•M ç°B æçB h®M; - +kM; +| i? T?€i ?
i?®M; +O [m•M æçB h®M; M M #¼M ?¼M / /"M; +?'T M?•M M M B M'v +kM; +?"K `
h?€B s€+ KdK +QÌB M|B, ô*?B M T?€T M"v KÈB Hç M?Q p"v- +?d 2 M m ç M; QÌB
çB K K'm +?®iX "aM iQÈM; iB M +Y æ¶ iQÈM; [m•M H" #BM? K½ æçB M; mv M bQ€
? v +?Q p` M; ?o i? M"Q\ö
æQÆM; M?B M i'i +^aK¼B M; QÌB ç m H M iB M; ç²M; w- F +^aoQÆM; :B B +kM; ;"
æ¶ iQÈM; [m•M iQ" M [mv M T?K i`€+? KÈB +| i? ç^aK #^aQ +?B M T?€T M"v F?-M;
æ¶ o,M >çQ +?„T i v M|B, ôhv +?S+ ç iç +?Q p` ççB M?•M iQM M?B KX hv +?S+ +
H M?- ç^aK M?B K +?S+ #BM? K½ æçB M; mv M bQ€B +O +?B M /`+? H-M M"vX
L?QM; p'M ç H" h?€B >Q" M; h?€B >"m ç½ H M? +?Q iv +?S+ iB M ?"M? +?dM? ç
F?-M; i? ` imv M imv M i`U+ iB T +?d ?mv i€+ +?B MX >ÆM M[+kM; M|B i?"i iv
T?€T- i`U+ iB T +?d ?mv i€+ +?B M +?d 2 `i F?| ;B" M? i?„M; HÈBX
h®i ?ÆM ? i pšM M M #´ M?B K K°i p` i´M; +?d ?mv Kti i`"M- +K i? H" T?K i`€+?
imv MôX
h?€B s€+ M|B, óæB m M"v +?d bÊ M; QÌB F?€+ `i F?| +| i? ?B m ? iw M; ?o i€+ +
b) t^av ` bU +® F?-M; ? vôX
æ¶ o,M >çQ +QÌB M|B, ô*?d +¬M p` i´M; +?d ?mv Kti i`"M M"v #® i`Q i€+ +?B M
+O iv +?S+ H" çQÊ+X "ÎB pb w M; ?o i€+ +?B M ç½ ç`M? ?bM?X h`QÊ+ iB M i?B i
i`QM; T?çK pB K°i i`,K /†K Î #B M ;BÈB b m ç| #„i ç-m iB M ?"M? FB M içQ imv M
/MM; +QÌM; MÄ +U ç`+?- S?QM; ?Q<sup>a</sup> ç`B +^aM? #€QX hmv M ? B #® i`Q F} #BM? M
hmv M # #® i`Q ççB ç°B #BM? HU+ +?B K Qm i? - +?m`M #` [mv i +?B M pÈB [m•
L?[M; p'M ç M"v i´M; +?d ?mv Kti i`"M +?d +¬M #® i`Q ç9M; i?2Q F ?Qç+?X LÆ
i`çB- i´ +?S+ imv M ? BX æ` çB K #® iQ #BM? HU+ imv M # - [m•M ç`+? i'M +¬M
*?d +¬M M?È F„ M?[M; çB m M"v H" +| i? ç~v KçM? +?B M i?m"i +?B M i`çB p[M
hQ" M #° +?B M imv M +?d +| i? T?ÁM; i?O #` ç°M; - F?-M; çQÊ+ +?O ç°M; i'M +
S?"K M; QÌB M"Q HB m HoM? +?Q /M +| ç€M? #çB iB m /B i [m•M ç`+? i?b +kM; T
M; ?B K KBM? +O [m•M Hm"iX
h€+ +?B M M?Q p"v- M?B K pK i€+ +?B M +O i´M; +?d ?mv Kti i`"M b) iQÆM; ç®
F?-M; T?çK T?^aB b B H-K HÈMôX
ó*?Q p` ççB M?•M M; ?o i? M"Q\ô oQÆM; :B B ç½ QÊ+ ç`M? ?¬M H +O æ¶ o,M >ç
i?€M; b€mX æQÆM; M?B M H9+ M"v ¬M; i F?-M; Km®M ç æ¶ o,M >çQ +?çv` im
M M H" T iS+ ;"i ç-m M|B, ô" aM iQÈM; +^aK i?'v æ¶ iQÈM; [m•M M|B `i ç9M; X æ¶ iQ
ç®M [m•M ç°B iQ" M /B MX æ•v +?QM? H" ççB bU h?€B >Q" M; h?€B >"m [m M i•K
æ†+ çB K +O +?B M T?€T M"v H" i?"M i`¼M; - p[M; +?„+ iB M H M i`QÊ+- F?-M; i
içTX hQÈM; bQ€B #bM? i?QÌM; +kM; +| i? ç^aK M?B K çQÊ+X
L?QM; +¬M T?^aB +| ;B€K b€i ç iQÈM; bQ€B F?-M; i? HB m HoM? ç i`€M? #` [m•

h?€B s€+ M|B, ó*?S+ p`i´M; +?d ?mv K†i i`"M M"v /Q B çªK M?B K\ô
 oQÆM; :B B bmv M; ?o K°i H€i`²B M|B, ó\*?S+ pK i´M; +?d ?mv K†i i`"M ?½v /Q h
 i`mM; i?W G[*¬M; ç~K M?B K- hmv M E?€M? bS Gw >B M H"K; B€K [m•MôX
 æ¶ o,M >¢Q +?„T i v ?ÄB, óh iQQÈM; ç¢B M?•M- tBM ?ÄB G[*¬M; ç¢B M?•M H" [
 óZm M p,MôX
 óo"v +ÁM Gw >B M- M; Q|B M"v ç½ iWM; +-K [m•M +?Q \ô
 ó*kM; ç½ iWM; +-K [m•MX G-M +?BM? +?B M h•v >¢i`QÊ+ ç½ iWM; çªK M?B K +?
 æ¶ o,M >¢Q +® ;„M bmv M; ?o ç ibK` iW /B M ç¢i T?M ?ÊTX
 >„M F?QK M; Q|B M|B, ôhv +?S+ +?Q`^M; F?B ç®B ç`+? /KM; #BM? pšM /Q pä iQÊ
 .M b Q F?B +-K [m•M i€+ +?B M M?`i ç`M? T?ªB K ?B m #BM? T?€T- [m2M i?m°
 M,M; ?B m çQÊ+ +€+? +-K [m•M KÊB +| i? çªK M?B K çQÊ+ôX
 oQÆM; :B B p` h?€B s€+ çQ K„i M?bM M? mX h?€B s€+ M|B, óæ¶ iQÈM; [m•MX Z
 /B +?B m +O h?€B h´X hW i?|B tQ ç½ p"vôX
 æ¶ o,M >¢Q ç½ +~M i?"M M; ?B M +Sm [m +€B çQÊ+ +€B K`i +O +?B M i` M? æ¢B
 M M ?„M ?B m `i`äX æ•v +?QM? H" K°i i`QM; M?[M; M; mv M M?•M F?B M [m•M h
 p"v T?-M HÈM +€+ +m°+ +?B M +O æ¢B h®M; ç m /Q [m M p,M F?-M; ?B m [m•M
 L?QM; K" M m M|B i?ŠM; ` M?Q p"v M?`i ç`M? b) ç„+ i°B pÈB +€+ ç¢B i?-M i`QM;
 p"Q h +?`T M M +?Q Km®M ç„+ i°B pÈB [m€M?B m M; Q|BX .M b Q i?b h +?`T +
 M; mv M i„+ i?B m b® T?K+ iMM; ç b®X
 oW`²B M?[M; M; Q|B M"v ç½ M?QÊM; #- ç²M; w pÈB F ?Q¢+? /KM; #BM? +O ?„
 "¼M ?¼ +ÁM ç²M; w T?QÆM; €M i€+ +?B M +O ?„MX "•v ;B| ;B®M; M?Q M; ¼M +|
 M"v K" H"K K®B [m M ? i? K +,M; i?ŠM; X
 >ÆM M[FB M M; ?` pšM +?| +? pÊ iQÆM; H B H" oQÆM; :B B T?€i #B mX
 >„M H¢B +`M; F?¬M; i? i` M? +½B H¢B- +?d +| i? ibK çQ|M; F?€+ ;BªB [mv i p`M
 iÊB h?€B >Q`M; h?€B >"m ç M" M; i? v ç´B [mv i ç`M? M"vX
 >"M *?m~M H¢B M|B, óo"v +-M T?ªB tm`i # Q M?B m #BM? HU+|ô
 hª i?W h?QÊM; i?Q h?€B "B M M|B, óæ¶ iQÈM; [m•M M|B +?B M i?m"i M"v +?O v
 ?"m i?mšMX ob p"v M m tm`i #BM? Qi +?d 2 F?-M; ´MX hv +?S+ +?Q`^M; tm`i M,K
 M; ?o i? M"Q\ô
 >"M *?m~M M|B, óG'v [m•M #BM? H° M"Q\ô
 h?€B "B M M|B, ó*?B M bU tªv` Î +?QM? H° >Q`M E?€M?- çQÆM; M?B M H" T?ªB
 E?€M?X >bM? M?Q #BM? HU+ H° >Q`M E?€M? +| +Ym iQÈM; T?ªB F?-M; æ¶ iQÊ
 "ªM i?•M æ¶ o,M >¢Q H" i K M? æ¬ EB K æB K- b m F?B M?"K +?S+ pB + +`T #€
 ?B m pB + #® i`Q #BM? HU+ i`QM; +ª MQÊ+X ob p"v i`QM; K°i i?€M; [m ?„M ç½ i
 HU+ #® i`Q i`QM; +ª MQÊ+X >„M HB M ;"i ç-m M|B, ôh?€B ç¢B M?•M M|B F?-M;
 >Q`M E?€M? +| +Ym iQÈM; +MM; pÈB ?ÆM #ªv p¢M M; Q|BX >ÆM i€K M; "M +?B M
 +| +?WM; #®M T?-M H" aQÆM; [m•MX
 *ÁM K°i T?-M H" S?B M #BM? ;b ç|- ?QÆM; #BM? ç` T?QÆM; +MM; [m•M +mM; i
 o®M h®M; h?-M h¬M; Km®M i? v ç´B +? ç° t½ ?°B- iB M ?"M? i? v ç´B +? ç° t•v /
 #BM? iQÈM; T?€TF i?ÊT ç°B T?€TX
 *€B ;¼B H" M°B [mv [m•M ç°B óhQÆM; ô +O ¬M; i ;B®M; M?Q [m•M çQ`M ?¶M ?Ê
 *?O v m /MM; +`K [m•M H" +?QM?X

L;Q`B` +ÁM +| aQÆM; [m•M i`9 ç|M; î ç` T?QÆM;- S?B M [m•M- >QÆM; #BM? + ç` T?QÆM; çQÊ+ b„T t T i`QM; #B M +? X

"ÎB p"v [m•M b® +O K¶B HQçB [m•M F?¬M; ;B®M; M? m- +? M? H +? `i HÈMX L? M;`MX

>"M *?m~M ?ÄB, óo"v +?9M; i +| # Q M?B m *'K [m•M î ç| \ô

óL m M?Q içB ?ç M?È F?¬M; H-K i?b *'K [m•M >Q`M E?€M? +| #®M pçM M; QìBôX oQÆM; :B B + m K`v M|B, óošM +ÁM +?Q çOX *kM; F?¬M; i? çB m ç°M; iQ`M #° >Q`M E?€M? H M i`QÊ+ôX

æ¶ o,M >çQ +?„T i v M|B, óh?2Q M?Q iv +?S+ i?'vX æ•v H` K°i i`"M +?B M ç€M? +?d i`¬M; + "v p`Q #BM? K½ +O K°i H° [m•M ç ;BªB [mv i p'M ç X G9+ M`v ?ŠM M +? [m•M bUX >½v H'v iQ`M #° b€m H° #BM? K½ +O h?B K h•v HK+ H° M T?O iB +?Q +?B M /`+? H-M M`vôX

>"M *?~M FBM? M;ç+ M|B, óh' M; b® M?•M K½ +O b€m H° M`v +| # Q M?B m \ô

L?[M; +QM b® M`v æ¶ o,M >çQ ç½ ;?B M?È ?„M HB M ;BÆ M; |M i v M|B, ó>Q`M E i€+ +?B M +?QM? /B M pÈB [m•M h•v >ç+O +?9M; i pb p"v M M #® i`Q içB ç•v b® T?¬M i`M; #BM? HU+ +O +ªMQÊ+X h`M; M?•M b® ççB F?€B iW # KQÆB iÈB #® i`QM; b® M`v +| iQM? +ªaQÆM; [m•M p` +€+ HQçB [m•M F?¬M; i? i€+ +?B M +?d pB + T?K i`ÈX *'K [m•M +?QM? i?S+ i€+ +?B M î ç•v +?WM; ? B KQÆB pçMôX

>"M +?m~M M|B, ô> B KQÆB pçM b Q\ o"v +| M?B m [m€ F?¬M; \ h`QM; F?QªM; i K¶B H-M [m'v M?B m +kM; F?¬M; iÈB K°i pçM [m•M- +?d F?QªM; #®M- M, K M;`M

> B KQÆB pçM #BM? HU+ +?9M; i tm'i [m•M +?BM? T?ç iX h?S M?'i; B i;` /MM; ? i #BM? HU+ î +€+ ç` T?QÆM; F?€+ +| i? F?B M +?Q F?¬M; +ÁM #BM? HU+ - [m

æ¶ o,M >çQ KdK +QìB M|B, ôZm•M i #® i`Q /¼+ i?2Q imv M T?Q #„+ >Q`M *?•m h•v >ç M?'iX J¶B K°i #QÊ+ iB M H M T?Q i`QÊ+ H` K°i #QÊ+ iÈB ;¬M FBM? i?"M

L m M?Q [m•M ç`+? i" T FQ+? ;•v `®B î ç` T?QÆM; F?€+- [m•M i pšM F?¬M; i? + M?" T T?Q i`QÊ+X

h`QÊ+ iB M? ?m®M; FBM? i?"M? h•v >ç #` mv ?B T- [m•M h•v >ç imv i ç®B b) F?¬M FBM? i?"M? çB ç€M? HûM MÆB F?€+

*?9M; i'i b) i" T i`mM; #BM? HU+ M; ,M +ªM imv M ç-m [m•M i X

*?QM? pb p"v +€+ ç` T?QÆM; F?€+ b) F?¬M; #` [m•M h•v >ç t•K H'M [mv K¬ HÈM +kM; +?d H` p•v L; m} +Sm h`B m K` i?¬B ç T?•M i€M #BM? HU+ +?9M; i ôX

>"M *?m~M ;"i ç-m M|B, óL|B p"v +kM; ç9M;ôX

æ¶ o,M >çQ M|B iB T, ôG9+ i`QÊ+ bî /o iv +?S+ ç M; ?` /MM; #BM? HU+ b€m H° i? K ;B +?B M /`+? M`v- F?¬M; TªQ H` K M; i'i +ª #BM? HU+ i" T i`mM; î ç| K` +? ç° i? v T?B M i€+ +?B MX

L|B K°i +€+? çÆM ;BªM +?QM? H` #BM? K½ +O HK+ H° M T?O iB ç m i? v M? m ç`+?X

J¶B H-M i? v T?B M ? B ççQ M?•M K½X *'K [m•M i`U+ iB T i€+ +?B M F?¬M; i? Q [m•M T?K i`€+? [m•M M?m +| i? F?¬M; i?2Q ;BÈB ?çM ç|X h?ìB ?çM i? v T?B M H

oB + i? v M? m ` i`"M M?Q p•v i?S M?'i +| i? i`€M? +?Q iQÈM; bo i€+ +?B M H•m

h?S ? B iQÈM; bo +O i'i +ª +€+ H° #BM? K½ ç m +| i? i? v M? m ` i`"MX

h¬B Hmv M bS+ +?B M ç'm- FªQ M; ?B K iQÈM; bo- +?m~M #` +?Q b m M`v i€+ +?

oQÆM; :B B F?2M M;ÊB, ó*?O w M"v`i? v5 h? v M? m` i`"MX LY M,K K°i pÁM;
p¢M H"TiS+` i`"MôX

ó> vô J¼B M;QìB ç m ç²M; wX h iQÊM; ç-m i`B m ç½ i€M ç²M;- K¼B M;QìB +kM; ?
Q +?2 +?Q +QM` iQÆM; H B +O KbM?X

h`QM; F?B ç| ç•v +kM; F?¬M; T?ªB H" p'M ç +| iQM? M;mv M i€+ ;b +ªX

*?O v m H" T?QÆM; T?€T M"v T?M ?ÊT pÈB çÁB ?ÄB +O +?B M i?m"i ç€M? H•m /
M;?` +O æ¶ o,M >¢QX

9e3X *?QÆM; 9RR, > B G½Q aQ *O >Q" M; h?QÊM;X

E2M; F2M; F2M;

hB M; F M; ç°i M?B M p M; H MX oQÆM; :B B +QìB M|B, óoW p†M iÈB H9+ M;?d
p'M ç +ÁM H¢B- #m´B +?B m iB TiK+ i?ªQ Hm"MX > ? ? X "ªM iQÊM; +ªK i?'v #
M v H" H-M i?"M? +¬M; M?'i- +| /kM; F?Q çQ ` w FB M T?ªM ç®B- +® ;„M; i` M?
J¼B M;QìB i?'v ¬M; i F?¬M; +?d çQ+? / M? æ¶ o,M >¢Q- +?d T?'i i v €Q +QìB M|B
;„i;MX

h +?'T i?ªQ Hm" M +?QM? bU Hm¬M +| iB +`QÊm`B M;X

a m F?B +MM; ,M +ÆK i`Q +ÁM +| K°i F?QªM; i?ìB ;B M M;?d i`Q X

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; +| i?|B [m2M M;?d i`Q X >ÆM M[pšM +ÁM M?B m +?mv M ?„M
Km®M H½M; T?Q i?ìB ;B M M;O i`Q X

æ¶ o,M >¢Q çB i?ŠM; p"Q +mM; .m hQ +O h®M; h`B i h¬M;X

L°B i?` i`U+ î+Y ` p"Q p°B p" M; +9B ç-m- F?QK HQM; M;? M? ç|M ?„M p"Q i`QM
ç`M? çB p"Q i`QM; i?¬M; #€Q ç½ #` æ¶ o,M >¢Q ;B[H¢B M|B, ó>Q" M; h?QÊM; ç•r

J°i M°B i?` +QìB M|B, óa€M; M v >Q" M; h?QÊM; +?mv M i•K ?¼+ #`B- +?m`M #` +

óh?"i p"v b Q\ > ? X L?` p` H½Q bQ h`B m L;¢M p" S?| L;?B m .m ç½ iÈB ç•v +?Q

óæ½ iÈBX "m´B b€M; ç½ iÈB `²B- ç M; ;B9T >Q" M; h?QÊM; ?¼+ #`BôX

óæ #`B ç½ ` tQM; +?Q \ô

óL?` p` H½Q bQ M|B ç #`B ç½ ` tQM;ôX

óVX >Q" M; h?QÊM; ç M; î ç•m\ô

óæ M; î L;U i?Q T?ÁM;ôX

æ¶ o,M >¢Q çB iÈB L;U i?Q T?ÁM;X E?B ?„M +ÁM +?Q iÈB b•M +O L;U i?Q T?ÁM
` iB M; +QìB F? M? F?€+?- +U+ F€ F?Q€B i`€X L;?2 ;B¼M; i?b ç9M; H" +O p` >
h¬M;X

æ¶ o,M >¢Q bªB #QÈ+ çB p"Q i`QM;X oW #QÈ+ p"Q b•M K°i +ªM? iQÊM; `î F?|+
>„M i?'v aÆ K"i i`U+ >¼+ bo h`B m L;¢M M?Q ç M; [m€i` M K†i ç'i- +?"K +?¢T #Á

h®M; h`B i h¬M; ç M; M;²B i` M +´ ¬M; i X h`QM; i v +¬K K°i +ªM? HB m M?Ä- H"K

JB M; h®M; h`B i h¬M; F?¬M; M;WM; F m ô:B€5 :B€5 :B€5- ?„M /MM; +ªM? HB m

" çS ?`B M?B çSM; # M +¢M?- ? B M K K°i M[ç M; ¬K #KM; +QìB F? M? F?€+?>
+ªM? HB m i`Ê ;B9T ç€M? p"Q K¬M; h`B m L;¢MX

L;U bY S?| L;?B m .m çÄ K†i çSM; # M +¢M?- ? B ç-m ;®B ¬M; i /QM? ç-v #KB
+kM; pW KÈB [m€ #ÁX

æŋ o, M > ¢ Q ? B m `^M; i`QÊ+ FB h®M; h`B i h¬M; +kM; `i iBM? M; ?`+?X
L?QM; ?„M F?¬M; M; ì #•v ; Bì ç½ i`î i?¬M? >Q¬M; æ H¢B /MM; H½Q bQ H¬K M; U
+?mv M M?K+ K¢M; QÌB F?€+ K¬ +ÁM F?¬M; +QB i`¼M; # i¬B +O KbM?X
G¬T iS+ i`QM; ç-m æŋ o, M > ¢ Q #®+ ?Qª M?QM; ?„M pšM M?šM M?¬M pb /M b Q h®
h?QÊM; - F?B M|B +?mv M pšM +-M T?ªB +mM; FQM? K°i +?9iX
æŋ o, M > ¢ Q M†M; M ?Q K°i iB M; `²B M; ?B K M; ?`çB p¬QX
h®M; h`B i h¬M; i?`v æŋ o, M > ¢ Q #QÊ+ p¬Q i?b +QÌB ?b ?b M|B, óE? M? iÈB `i ç;
F?¬M; çQÊ+ M[`²B- [m€ ; B¬ `²B- +?¢v F?¬M; M? M?X E? M? ?½v K m [m€ tm®M;
#Á M? M? ?ÆM #¼M ?¼ôX
æŋ o, M > ¢ Q +?„T i v- H¢M? HMM; M|B, ó>Q¬M; h?QÊM; - pB i?¬M H¬ M; QÌB- F?¬M
h®M; h`B i h¬M; ç M; +?ÆB çM + Q ?SM; - ?„M pmM; #¬M i v M?Ä #û M|B, óh ?B
*?ÆB çM pÈB i K°i H€i +| b Q ç•mX "¼M ?¼ ç m +?ÆB pÈB i ôX
ô>Q¬M; h?QÊM; - ?¢B p`ç¢B i?¬M /QÈB ?€M; >Q¬M; h?QÊM; çQÌM; çQÌM; H¬ æ¢B
i?B p¬ i?Q FBM?X æ•v H¬ +€+? >Q¬M; h?QÊM; +?B m ?B M ç½B b o b Q\
L m >Q¬M; h?QÊM; ç®B tY pÈB # i¬B M?Q M¬v- +QB # i¬B F?¬M; TªB H¬ M; QÌ
+QÆM; i?QÌM; Hm•M Hw- i`i M?B M # i¬B F?¬M; /€K F?¬M; im•M i?2Q M?QM; çB
p¼M; ç m F?`X E?B ç| b Q #¼M ?¼ +ÁM /®+ bS+- i¬M HU+ i¬M i•K T?Á i€ >Q¬M; h
ó*?d H¬ +?ÆB çM i?¬B K¬- F?¬M; +-M TªB M|B M?Q p¬vX >ÆM M[H¬ /Q #¼M ?¼
iU M; mv M ç i +QÐB- ç9M; F?¬M; \ô
ó.¢ /¢5 G¬ i?¬M iU M; mv MôX
> B H½Q bQ M; QÌB ç-v #KB #†K H M iB M; i`ª HÌB- ;QÆM; K†i +ª ? B ç m çÄ YM;
æŋ o, M > ¢ Q M|B, ô. M H¬ #¼M ?¼ iU M; mv M >Q¬M; h?QÊM; +kM; F?¬M; M M H¬K i
?Q `QÊ+ M?•M b o X
L; ¬B p`>Q¬M; æ +O >Q¬M; h?QÊM; K°i F?B +| çQÊ+ bU i`Ê ; B9T +O K¼B M; Q
h?€B aÆMX L m M?Q >Q¬M; h?QÊM; F?¬M; +QB # i¬B +O KbM? H¬ M; QÌB- M?[M
M; QÌB i`¼M; i? /B MX GB m +| B +?`m M´B bU ç®B ç½B M?Q p¬v +O >Q¬M; h?Q
J°i F?B #¼M ?¼ MªM HÁM; i?Q€B +?Q- /Q /U i?"K +?Q H¬ FB K +È +€Q [m M #Ä
h?QÊM; +?d +ÁM H¢B K°i ç€K M; QÌB +?d #B i i•M; #®+ M¬M? #ÊX :B M; bÆM t½ i
M; QÌB M¬M? #Ê ç| K¬ +| i? /mv i`b çQÊ+ô LK +QÌB i` M; QÆM; K†i h®M; h`B i h¬M
M; MM; M|B, óæŋ iQÊM; [m•M- F?¬M; M M M; ?B K i`¼M; M?Q p¬vôX
óL; ?B K i`¼M; ? v F?¬M; +?9M; i +S ?ÄB h?€B >Q¬M; h?€B >"m H¬ #B i HB MX
+kM; +?Q `^M; F?¬M; +| ; b p¬v >Q¬M; h?QÊM; +S iB T iK+ i`Á +?ÆB +O KbM?ôX
h®M; h`B i h¬M; M; ?2 M|B iÈB h?€B >Q¬M; h?€B >"m i?b ; B®M; M?Q h¬M L; ° E?¬
K†i ?„M H¬T iS+ i? v ç´BX
h®M; h`B i h¬M; p°B p¬M; iKi tm®M; F?ÄB M; QÌB h`B m L; ¢M- MûK +¬M? HB m i`Q
F? M? imv i ç®B çWM; M|B +?Q h?€B >Q¬M; h?€B >"m #B iX h M; ?2 HÌB F? M? b
H¬K M; U +QÐB M[ôX
æŋ o, M > ¢ Q pšM M; ?B K K†i M|B, ó>Q¬M; h?QÊM; ç½ ?B m `ä H¬K M?Q p¬v H¬ F
KbM? p¬v ?šM TªB #B i M M H¬K ; b\ô
h®M; h`B i h¬M; +QÌB M; QÊM; M; MM; - +9B ç-m ?¬M? H pÈB ? B M; QÌB h`B m L;
M?"M HŋB pÈB M?`p`bQ T?KôX
h`B m L; ¢M KÈB pW M; ²B /¬v- ¬M; i ç M; +?m¬M #`T?OB #KB i` M M; QÌB KbM?-
M?Q p¬v H¢B +m®M; +m²M; [m€ /¢T tm®M; ç´i M|B, ó>Q¬M; h?QÊM; imv i ç®B F?
pB i?¬Mô L|B `²B ¬M; i /¬T ç-m i?bM? i?`+?X

S?| L;?B m .m î # M +¢M? +kM; +m®M; [mwi [m€ tm®M; /"T ç-m- HB M i? M? M|B
æ¶ o,M >¢Q i`ÊM i`ÁM K„iX > B H½Q T?m iY M"v [mª i?"i +QB i`¼M; M;?B H [m•M
i?-v i`ÁX

*QB M?Q H" m'M; T?Q K°i T?2M p'i pª +O ?„MX

æ¶ o,M >¢Q +Q`B ;QÊM;- +?mv M b M; +?O ç F?€+, ó>Q" M; h?QÊM;- pB i?-M Km
bî ?¼+ i`QÊ+ FB +O >Q" M; h?QÊM;X GB m +| i? p"Q i`QM; T?ÁM; M|B +?mv M

óæQÆM; M?B M #B iô

óh`QM; K¼B M; QÌB B H" M; QÌB iQM? M? M? M?'i\ô

ó>Q" M; ç + + ô

h®M; h`B i h¬M; ç„+ w M|B, ó*Ym +?QÆM; iQ€M i?m"i K" iB M bBM? M|B- i®+ ç°
;B M Qi M; QÌB b€M? F`T- M; v +ª iB M bBM? +kM; F?¬M; i? bQ pÈBôX

óh?"i p"v b Q\ô æ¶ o, M >¢Q KdK +QÌB M|B, ósBM i?dM? S?| ç¢B M?•M` K°i ç¬m
i?B iQM? iQ€M t2K B H" M; QÌB M? M? M?'i- çQÊ+ F?¬M; \ô

óæQÊ+ô G"TiS+ b„+ K†i h®M; h`B i h¬M; ?B M H M p T?'M F?Q+?- t2K` ?„M`'i
+O +?QM? KbM?- ?„M +kM; `i ?v p¼M; i?„M; çQÊ+ M; QÌB ç bQ i` im´B M"vX

G"TiS+ h®M; h`B i h¬M; +îB i9B iQM? i`9 ç i` M #`M M|B, óS?| i?`- F? M? ?½v K
K°i +?9iX `i F?|X L m F?¬M; - ?W ?WX J m H M çBô " ?Q" M; iY +¬M; +?9 +ÁM H
i`M` +¬K i`QM; i vX

S?| L; ?B m .m p°B p" M; i`ª HÌB- ¬M; i M; ~M; ç¬m bmv M; ?o K°i H€i`²B M|B, óoB i
ó*?Ì K°i +?9i5ô h®M; h`B i h¬M; F?Q€i i v +ªM H¢B M|BX

h®M; h`B i h¬M; M?bM æ¶ o, M >¢Q M|B, óæ¶ iQÈM; [m•M F? M? K m H'v iQM? i`M
H`K ; b\ô

æ¶ o, M >¢Q KdK +QÌB M|B, ó>Q" M; h?QÊM; - F?¬M; +¬M T?ªB [m M i•KX > ? ? ô

h®M; h`B i h¬M; i`WM; K„i M|B, óæQÊ+ - F? M? iU + Q M?dX G€i M[i?m F? M? ç
i`QÊ+X S?| F? M? ?½v` ç çBôX

ó.¢ /¢5ô S?| L; ?B m .m H m K² ?¬B i`€M- ?Q F? M K°i iB M; `²B M|B, óa m KQÆB i
b€m M?•M pÈB #ªv M; ?bM # i`, K M, K KQÆB K®i #^M; # Q M?B m\ô hB M; HQ¢i t
iB m ?`B iY #„i ç¬m H v ?Q v iQM? iQ€MX

.M H9+ 'v ç½ T?€i KBM? ` #`M iQM? M?QM; +ÁM H•m KÈB T?' + "T Uo"Q i`B m L;
J°i M; mv M M?•M H" H9+ 'v #`M iQM? pšM +ÁM +?Q ?bM? i?"M? ç¬v çO ? i?®M;
#B i îT?QÆM; /B M M?•M +?B - ; BªB iQ€MX h®+ ç° ; BªB iQ€M +ÁM +?"K ?ÆM +ª i
iQM? iQ€M +` ç¢B- i?U+ i H" M?[M; KB M; ;¶ M?Ä K`M- #bM? i?QÌM; /`B F?QªM;
y-j+K- +kM; +| i? H`K #^M; i`9+ - ` ,M; i?9- M; " pQB- FBK HQ¢B ? v +€+ p"i HB m F
i`, K #ªv KQÆB KB M; ç i`QM; # Q #® ? v ; B„i î i?„i HQM; V >ÆM M[`i / K„+ b F
pšM +| i?|B [m2M /MM; iQM? i`M ç iQM? iQ€MX

hQM? i`M H" K°i T?QÆM; T?€T iQM? iQ€M i`QÊ+ F?B #`M iQM? çQÊ+ ?Q" M i?B M
?bM? /¢M; F?€+ M? m ç iQM? iQ€M- T?ûT iQM? iQ€M M?•M +?B M"v T?S+ i¢T ?

S?ªB ?bM? i?"M? # i¬M; iQM? iQ€M i?QÊM; i`mM; ?¢- F?B iQM? iQ€M i?2Q +¬M;
+?mv M HB M iK+ M|B +?mM; `i T?B M T?S+X

h®+ ç° ; BªB iQ€M iQÆM; ç®B +?"K- T?S+ i¢T ?ÆM bQ pÈB b® ?¼+ - F?B iQM? iQ€
ob p"v KÈB +| +•m, óhQM? i`M /Q M? €Mô +?QM? H" +?d pB + M"vX

" M ç¬m F?B æ¶ o, M >¢Q KÈB iÈB- ?„M i?'v G•K h? M? æ¢B F?B iQM? iQ€M b´b
?„M ?B m `ä +€+? iQM? M"v `i +?"KX >„M i?¬K M; ?o +| H) ç M"v çQ ` b m i?ÌB;
K" pšM +?Q iQM? iQ€M tQM; M M i`QM; HÁM; pšM mM; /mM; F?¬M; M|M; p°BX

æ¶ o, M >¢Q çSM; /"v- +?„T i v b m HQM; çB iÈB # M +¢M? K'v M; QÌB h®M; h`B i h
>„M +?, K +?9 [m M b€i ; B®M; M?Q K°i ; B€K i?` p"vX

h®+ ç° M; |M i v +O h®M; h`B i h¬M; /B +?mv M`i M? M?- i?"K +?Q ?„M +ÁM F?
h`B i h¬M; i?'v æ¶ o, M >¢Q çB iÈB- pW M; ~M; ç¬m M?bM æ¶ o, M >¢Q pW iQM? i

[m•M- H½Q bQ /ϕv iQM? iQ€M +O h`šK çQÊ+ tQM; H` ôh?–M iQ€M iYô L m F? M?
M?`i ç`M? b) i?m i`šKX > ? ôX

æŋ o,M >ϕQ pšM +?„T i v b m HQM;- ?„M #m°i KB M; ?ÄB, óo` H½Q bQ h?–M hQ€M
;¼B H` ;b\ô

óh M H` h?~K Zm€iôX

ó>ª\ô æŋ o,M >ϕQ ;B`i KbM? ?ÄB, óh?~K Zm€i\ h?~K Zm€i H` H½Q bQ iQM? iQ€M

9eNX *?QÆM; 9Rk, aU >'T .šM *O h`B h?S+

h?~K Zm€i +?QM? H` K°i M?•M p`i / M? iB M; Hšv HWM; i`QM; ;BÈB F?Q ?¼+ +`
i`bM? ç°`i mv M #€+ i`QM; +€+ HoM? pU+ v ?¼+- bBM? p`i ?¼+- ?Q€ ?¼+- ç` H
ç|¬M; i ç½+| F?€ M?B m+¬M; i`bM? M;?B M +Sm F?Q ?¼+X oQ /K M?Q óJ°M;
T?~K HÈM HWM; / M? i`QM; ;BÈB F?Q ?¼+ i`QM; p`M;Q`B MQÊ+X

h®M; h`B i h¬M; M;ϕ+ M?B M ?ÄB, óæ9M; p`v- +| +?mv M ;b p`v\ô oW M|B h®M; h
iQM? i`M iQM? iQ€MX

ó«M; 'v î ç•m\ô

óE? M? ?ÄB çB m M`v H`K ;b p`v\ô

óoB i?–M Km®M ;†T K†i p` h?–M hQ€M hY M`vôX

h®M; h`B i h¬M; +Q|B M|B, óo`v F? M? F?¬M; ;†T K v`²BX h`QM; +m°+ +?B M i?
?mv [m•M ç°B #` [m•M h•v >ϕ ç€M? #ϕB M M #` T?K ?Q`M; ;B€M; +?S+ [m M- H`K
çB p +€+ +?•m ?mv MôX

ó>ª\ô "•v ;B| æŋ o,M >ϕQ KÈB #B i i?b` h?~K Zm€i HϕB i? K ;B +m°+ +?B M i?`
>ϕX

æŋ o,M >ϕQ +| T?–M #m²M HÁM; F?B F?¬M; çQÊ+ ;†T M?` F?Q ?¼+ po çϕBX

h®M; h`B i h¬M; +Q|B M|B, óæŋ iQÈM; [m•M- h`šK ç½ iQM? iQ€M tQM; ? i`²BX F
F? M? M?`i ç`M? i?m `²BôX

æŋ o,M >ϕQ +Q|B ? ?ª M|B, óh®i H„KX "•v ;B| i?–M #„i ç–m çm´B i?2Q M; Q|B pšM
æŋ o,M >ϕQ +?"K`½B [m v p #`MX >„M +–K #9i /MM; T?ûT M?•M iQM? iQ€MX

>„M /MM; +QM b® ©`"T +MM; M?[M; Fw ?B m i,M; ;BªK i?†M; /Q çÆM ;BªM- /MM;
ç #`B M`vX h®+ ç°`ä`M; M? M? ?ÆM`i M?B m bQ pÈB /MM; iQM? i`M pb p`v æ
i?|B ;B M ç½ iQM? iQ€M tQM; T?ûT iQM? +O KbM?X a m F?B FB K i` HϕB K°i H-
+| b B b|i- ?„M KÈB ç†i #9i H¬M; p`Q ;B€ #9i- HB + K„i M?bM #®M iB m ?`B iY #M
/MM; iQM? i`M iQM? iQ€MX æ†+ #B i H` h®M; h`B i h¬M; - M;|M i v /B +?mv M M?C
p`vX L m +?d M|B p i®+ ç° iQM? iQ€M iQM? i`M- [mª i?U+ iQM? M?Q p`v [m€ FBM

æŋ o,M >ϕQ +?„T i v b m HQM; çB iÈB pϕM? h®M; h`B i h¬M; ?ÄB, óh? M`Q- >Q
+?Q \ô

óæWM; [m`v`®B5 a„T tQM; `²Bô h®M; h`B i h¬M; ç½ iÈB #QÊ+ [m M i`¼M; M?`i- F
+ª /€K M;~M; ç–m- + m K`v iB T iK+ iQM? iQ€MX

æŋ o,M >ϕQ #bM? i?ªM +?„T i v b m HQM; çSM; M?bM K`v M; Q|BX a„+ K†i h`B m
iQM? i`M- ;„M; bS+ iQM? iQ€MX h`B m L?QM; #ûQ K`T +`M; ;'T ;€T iÈB ç° i`€M
>ϕQ çB iÈB # M +ϕM? hW [m®+ +¬M; +?9 i?b i?'v b„+ K†i iB m M? ç–m M`v K`v +

+O G•K T?| bS ``i ? vX h`QÈ+ iB M ?½v çB m ç°M; aQÆM; [m•M +O HK+ H° h?B
E?€M?X *ÁM M?[M; +?mv M F?€+ +?9M; i b) i?QÆM; M;?` b môX

E i [mª M`v oQÆM; :B B ``i ?`B HÁM;X h? M?QM; çB m ¬M; i [m M i•K +?QM? H
? v F?¬M;; óæ¶M iQÈM; [m•M- w +O iQÈM; [m•M i? M`Q\ô

æ¶ o,M >¢Q +ÁM +| i? M|B ;b ç•v\ >„M pšM +?Q M;?o` +€+? bY i`` M?kM; #B
F?¬M; iB T iK+ /B M #B M t'm ç½ H` i?`M? +¬M;X >„M p°B p`M; +?„T i v M|B, ó*
h`QÈ+ iB M M M çB m ç°M; aQÆM; [m•M Î +€+ ç` T?QÆM; F?€+ #´ bmM; +?Q aQ
M`v ``i ? vX *ÁM p +?mv M +„i ;BªK- +?dM? ç®M aQÆM; [m•M çÊB b m M`v i?QÆM
M`Q +kM; F?¬M; i? p°B p`M;ôX

æ¶ o,M >¢Q M?„+ iÈB #B M T?€T H`K K'v M;QìB h?€B s€+ +O T?€B #B M T?€T +

*m®B +MM; p'M ç M`v +kM; çQÊ+ i?¬M; [m X o'M ç +m®B +MM; H`K°i ç i`B çÆ
ç²M; KBM? æ¢B GB m +?mv M i•M ç F p`- F +ª pB + i†M; æ¢B GB m K°i b® ç² p`
h¬M; iWM; bY /KM; H`K F, MB KX

E?B i?QÆM; M;?` +?'K /Si- i?ìB ;B M pšM +ÁM bÈK- æ¶ o,M >¢Q [mv i ç`M? çB i
* Q h? Q h? QX >„M Km®M bY ç´B pB + +Y [m M p,M H`K i´M; +?d ?mv +?B M /`+
+?d 2 ?`m [mª +O i`M +?B M M`v H` F?¬M; i? iQîM; iQÈM; M´BX

æ¶ o,M >¢Q çB iÈB S?9+ LBM? +mM;X L°B i?` M|B pÈB æ¶ o,M >¢Q- h?€B >Q`M;
?Q i`QM; L;U ?Q pB MX h?€B >Q`M; h?€B >`m ç½ +| +?d- æ¶ o,M >¢Q iÈB ;†T i?
+¬M T?ªB i?¬M; #€Q pb p`v M°B i?` ç½ /šM æ¶ o,M >¢Q p`Q L;U ?Q pB MX hW t ?
ç M; çSM; +?d i`Ä i` M K°i M;¼M M9B M?Ä ;B[K°i ç€K M;QìB p•v [m M?X h`QM;
[m M #`QX

a m F?B æ¶ o,M >¢Q H2Q H M M;¼M M9B M?Ä ?„M KÈB M?bM `ä K'v M;QìB K†+ [m
M;QìB ç| +| K°i H½Q ;Bª- ç| H` h?QÈM; i?Q #° +¬M; - K'v M;QìB +ÁM H¢B H` [m
+¬M;X æ¶ o,M >¢Q çB iÈB b m h?€B >Q`M; h?€B >`m- +?„T i v M|B, óh?€B >Q`M;

* Q h? Q h? Q M;?2 ;B¼M; M|B +O æ¶ o,M >¢Q i?b p mB KWM; [m v ç-m H¢B ?ÄB,
M;?` ç½ tQM; `²B b Q\ô

óæ½ tQM; ? i`²BX oB i?¬M ç`M? #~K #€Q pÈB h?€B >Q`M; h?€B >`m p K°i b® i
+?'TôX

ô> vX h? M?QM; i`QÈ+ iB M F? M? ?½v ;B9T B ;B t2K M M i m bY çbM? M;„K KQ
h? Q h? Q ;BÆ i v +?d p T?Q i`QÈ+X

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; +?9 iÈB ?QÈM; +?d i v +O * Q h? Q h? QX >„M iQîM; `^M; M`
Î /QÈB +?•M ?„M HB M [m M b€i t mM; [m M?X h` M M;¼M M9B M?Ä M`v +| çO +€+
i`²M; K'v +•v iMM;X S?Q i`QÈ+ +| K°i ?² MQÈ+ - MQÈ+ ?² t M? #B +X

h`QM; L;U ?Q pB M +| K°i +QM b¬M; M?•M i¢Q- /šM MQÈ+ iW b¬M; # M M;Q`B i
pÁM; [m M? ?`m ?Q pB M `²B ` M;Q`B >Q`M; i?`M? pb p`v MQÈ+ i`QM; ?² M`v H
MQÈ+ i? M? i`M? p` ç T ç)X J°i ?`M? H M; +Ym F?9+ m®M HQÈM i` M K†i ?²X æ
#B + # M /QÈB M;¼M M9B H` çbM? ç`B H-m +€+ Î t t - +| i? M?bM i?'v +ª M;|B G
S?Q b m M;¼M M9B M?Ä H` K°i K MB +¬ M?Ä tBM?X æ•v +| H) H` K +O h?€B >
+ÁM b®M; i?QîM ,M +? v MB K T?“i Î ç•vX h`QM; K +?d +| ? B M[ MB- h?€B >Q`M;
ç m ;B[H¢B- # M i?QîM; iB M p` p`M; #¢+X

æ¶ o,M >¢Q M|B, óæbM? ?|M; KQ Î ç•v i?b F?¬M; +ÁM +?¶ M`Q i®i ?ÆMX " M /Q
t M? MQÈ+ #B i- i? M? ioM? H¢B Qm M?½- +kM; F?¬M; +¬M HQ H„M; Km¶B M?Ä
?ÊT5ô

* Q h? Q h? Q i`WM; K„i M?bM æ¶ o,M >¢Q M|B, óh F?¬M; M|B Î +?¶ M`vX v +O
æ¶ o,M >¢Q ?QªM; ?®i M|B, óÍ T?Q i`QÈ+ \ô

óæ9M; p•vX h`QÊ+ iB M F? M? ?½v t2K #ªM p) çBX "ªM p) M`v B ;B ç½ H M? +?Q
[m #ªM T?€+ i?ªQ M`vX E? M? ?½v M?bM t2K i? M`Q\ô

æ¶ o,M >¢Q +Q`B M|B, óh?€B >Q`M; h?€B >"m H`K pB + `i M? M? +?|M; M;?B K
ç`M?- ?-K M v ç½ +| #ªM p) H¢B +ÁM F?ÎB +¬M; M; v H`T iS+ôX

* Q h? Q h? Q +Q`B M|B, ó B ;B p®M iQM? M|M; p°B- F?¬M; +?'T M?"M M?[M; +?
F? M? ?½v t2K #ªM p)ôX

óæQÊ+5ô æ¶ o,M >¢Q M?"M #ªM p)- KÎ` t2KX h'i +ª ç m H` #ªM p) ?Q`M +?dM?X
L?[M; i| b m p) #® +K+ +O iWM; T?-MX

æ¶ o,M >¢Q ;B"i KbM? FBM? ?½B F?B M?bM p`Q #ªM p)X

>Q`M; +mM; +O "„+ h®M; F?¬M; HÈMX L;U ?Q pB M +kM; +?d`°M; #^M; ? B- #
ç| pQ`M L;Q ?Q ?"m mv M +O + Q i^M; h?€B >Q`M; h?€B >"m h`Q i?` ç½ +?B K K
ç m i`¬M; ?Q X L;Q¢B i`W +?M KB m p` K'v M;¬B çbM? ?|M; K€i- i'i +ª H` K°i pQ

>B M i¢B M?bM i` M #ªM p)- pQ`M L;U ?Q ?"m mv M ç½ pQÊi [m ` # M M;Q`B >O
T?Q i•v F?B M +?Q #•v ;B| >Q`M; +mM; +| /B M iQ+?;¬M; 'T ç¬B bQ pÊB # M ç¬

>B M i` M #ªM ç² H` K°i KªM? ç'i`°M; HÈM pšM +ÁM i`®M; F?¬M;X Í ;B[i`mM; i
?² MQÊ+X >² MQÊ+ M`v +| M®B HB M pÊB ?² b2M +O L;U ?Q pB MX Í ;B[?² +|
M?"i- HÈM ?ÆM b•M #|M; ç€ K°i +?9iX

.U i?2Q FB M i`9+ ?B M H M i` M #ªM p) i?b i?'v ç| H` K°i M;¬B H¬m # i¬M;¬ +?¢K
h` M K€B +O i¬M; H¬m i?S # +| HÊT M;|BX "®M K†i +| KQ`B b€m çQ`M; H M + M
K•v- + Q ç M M; M; ?¬M;¬ ?B M M?B M H` MÆB /MM; ç ç`M + - i?B ?¼ - K9 FB K
"®M T?Q tmM; [m M? +O H¬m ? B p` H¬m K°i ç m H` +Y b´ M?Ä M?„M tBM? t„M-
iQ ç m +| i? ç~v` çQÊ+X *€+ T?ÁM; çQÊ+ i?B i F ç²M; #° +| ç¬v çO p"i /KM;X

"®M T?Q tmM; [m M? ?ÁM çªQ M?Ä i`²M; `i M?B m +?m®B # iB mX h` M K†i +
i? M? i`9+X J°i ç¬m i?"M? i`9+ +| ;B¼i MQÊ+ M?Ä tm®M;X J°i ;m²M; MQÊ+ FB m
i? M? i`9+- [m M? [m~M [m M? M9B M?ÄX h` M i? M? i`9+ +| M?[M; H´ M?Ä +?ªv
+?m®B # iB m M?Q i? M; v +ª M?[M; M;`v F?¬M; KQ pšM +| i? M;?2 i?'v iB M; K
i? iQÊB MQÊ+ +?Q ?Q +Ä i` M M9BX

æ¶ o,M >¢Q M|B, ôh?€B h?€B >Q`M; h?€B >"m- iQ` iB m H•m ;B[?² M`v F?¬M; +|
i?mv M #ÆB` ç| F?¬M;|ô

* Q h? Q h? Q KdK +Q`B ;"i ç¬mX L`M; /MM; K„i` ?B m +?Q æ¶ o,M >¢QX > B M
+€+? ?ÆB t +€+ [m M pB M +MM; i?Ê i?O +¬M; #° +¬M; `²B KÊB i?b i?"Q M|B, óE
Î i` M çªQ ;B[ ?² M;?2 KQ X "®M T?Q tmM; [m M? +?d +| MQÊ+ +MM; iB M; KQ `
/mM; iU i¢BôX

óæ9M; p`vX \*?d +¬M M;?2 M`M; M|B i +kM; +ªK ;B€+ M?Q i•K iB M? KbM? `i i?QM
`i iB M? i ôX

* Q h? Q h? Q +Q`B +| p ç„+ w M|B, ó\*?d +¬M M;QÆB i?Q+? H` çQÊ+ôX

9dkX *?QÆM; 9R8, hB m EBK E?® >Q`M; :B

æ¶ o,M >¢Q HB + K„i M?bM #ªM p)X >„M i?'v +?¶ ?² MQÊ+ +?d +| K°i +QM F M? ç
L;U mv M i?b M;¢+ M?B M M|B, ó*| T?ªB #ªM p) M`v b B `²B F?¬M;| h¢B b Q ?² MQ
p`Q K` F?¬M; +| F M? /šM MQÊ+ ` \ô

* Q h? Q h? Q KdK +Q`B M|B, óæ•v H` çQ`M; /šM MQÊ+ ` - F?¬M; T?ªB H` çQ`M;
æ¶ o,M >¢Q +`M; M;¢+ M?B M, óæQ`M; /šM MQÊ+ ` b Q\ o"v +ÁM çQ`M; /šM MQÊ

óL;QÆB çQ€M çBô * Q h? Q h? Q +?ÈT +?ÈT K„i- ç„+ w M?bM æ¶ o,M >¢QX

ó o"v /MM; MQÈ+ KQ i` M i`lB b Q\ E?¬M; T?ªBX LQÈ+ KQ F?¬M; çO ç /mv i`b H
i`lB ?çM F?¬M; KQ i?b H`K i? M`Q\ô

ó V X LQÈ+ KQ +?d H`K °i #° T?"M `i M?Ä i`QM; ç\X >½v çQ€M HçB çBX æWM; M
/QÈB ç'i K` çQ€M ôX

ó.QÈB ç'i b Q\ LQÈ+ M;¬K /QÈB ç'i\ LQÈ+ bm®B\ô

óæ9M; `²Bô * Q h? Q h? Q +\ +?9i ç„+ w pÈB H®B bmv M;?o iBM? i +O KbM?, óh
b¬M; iW ?"Q #ªQ p # M M; Q`B i?"M? p`Q ?² MQÈ+ M?Q #•v ;BÌ M?QM; p'M ç H` i
Km®M #ÆB H°B i„K `Y i`QM; ?² MQÈ+ M`vX L?QM; MQÈ+ b¬M; Î ?"Q #ªQ p M; Q
"B M p`QX h` M çQìM; /šM MQÈ+ M¬M; T?K ;B†i ;Bk [m¬M €Q- `Y +?•M- ;B†i i½-
K' M;¶M;X hB m ?`B iY #ÆB H°B- ççB iB M i` M b¬M;¬ çB iB m i` M b¬M;¬ t€+ i`•
i` M b¬M;X \*?d +¬M; M;?o iÈB ç½ i?`v #m²M M¬MôX

æ¶ o,M >çQ +QìB ;QÈM; M|B, óL;?2 M`M; M|B M?Q p"vX h +kM; F?¬M; +ÁM ?"Q ?

óV- ç9M; p"v pb p"v i KÈB ibK +€+? /šM M;m²M MQÈ+ p`Q ?² M`v iW K°i MÆB bç
i ç½ i`B m T?O /Q½M T?O E? B S?QM;¬ h?€B EBM? iÈB- H M? +?Q ¬M; i çB m i
?² M`v +\ # Q M?B m +QM bm®BX h?€B EBM? H`K pB + M`v +kM; `i M? M? +?|M
ç½ #€Q +€Q F i [mªX GÈM M?Ä +\ i'i +ª # KQÆB b€m bm®B M;m²M F?€+ M? mX
M;¼i [m M? M,K F?¬M; F?¬ +çMX h`QM; ç\ +\ ? B +QM bm®B M;m²M `i HÈM- MQ
M?Ä- +?ªv p`Q b¬M; "B MX > B +QM bm®B M?Ä M`v +\ i M H` ô. Q "Q+? F? X aÎ
+O ? B +QM bm®B M`v M;¼i M?Q MQÈ+ \* K H°- i`QM; t M?X " M +¬M; #° +ÁM M
HQÈM; MQÈ+ +ÁM M?B m ?ÆM M[ôX

óh?"i p"v b Q\ o"v i`M; HQÈM; MQÈ+ H` # Q M?B m\ô

ô" M #° *¬M; ç½ iQM? iQ€M [m X " KQÆB b€m bm®B M;m²M M`vX æ†+ #B i? B b
HQÈM; MQÈ+ F?¬M; /MM; i`QM; K°i i?€M; H` +\ i? `|i ç¬v ?²X >ÆM M[+ÁM + K
HQm i?¬M;X

ó o"v [m€ ? vX *?9M; i H'v MQÈ+ ç¬m M;m²M- HçB p¬ +MM; bç+? b)X *?9M; i +\ i
•M? K„i * Q h? Q h? Q +?Êi HQû H MX L`M; ?ÄB æ¶ o,M >çQ, óE? M? #B i #ÆB b

óæQÆM; M?B M F?B +ÁM #û i i?QìM; tmv M ç°B [m¬M €Q H M ç¬m- #ÆB [m +QM

óh?"i bQ\ o"v iÈB H9+ ç\ M;QÆB b) /çv i #ÆBX h F?¬M; #B i #ÆB ôX

óæQÈ+X *?9M; i +\ i? T?•M +?B ?² M`v i?"M? F?m MQÈ+ +çM- F?m MQÈ+ b•m
#ÆB Î F?m MQÈ+ +çM K` pšM M iQ`MôX

óE?¬M;ô * Q h? Q h? Q H„+ ç¬m M|B, ó>² M`v TªB ç`Q b•m- F?¬M; +\ F?m MQÈ
MQÈ+ b•mX L;QÆB ?½v /çv i X *?d +¬M +\ M;QÆB Î # M +çM? i - i F?¬M; bÊ; b+

"ªM iQM? * Q h? Q h? Q p®M M?m M?QÈ+X J°i F?B M`M; +\ i? M|B +•m M`v +?Q
?B K iQM? KçM; +O KbM?X *?SM; KbM? i`QM; HÁM; M`M; ç½ ?Q`M iQ`M iBM iQ
æ¶ o,M >çQ F?¬M; F?ÄB i?`v p¬ +MM; 'K €T F?B ?„M i?`v KbM? çQÈ+ iBM iQÎM; M

æ¶ o,M >çQ `i Km®M ó•m v Kô * Q h? Q h? Q K°i H€i M?QM; ?„M #B i F?¬M; i?
[m v HQM; HçB T?Q +€+ [m M HçB p`i?Ê i?O +¬M; Î T?Q t t ;YB * Q h? Q h? Q

L;QìB +´ ççB F?¬M; +ÎB KÎ i`QM; pB + #B m H°iQM? +€+? p`ibM? v m M?Q M;QìB
i`QM; >Q`M; +mM;¬ +?d +¬M K°i +€B ;BÆ i v M?' +?•M +kM; TªB +?9 w H M;?B
+?Q iWM; i?'v €M? K„i #B m ?B M ibM; +ªK /çi /"Q M?Q p"v- M?'i i?ìB +ª M;QìB
K€ çÄ M?Q `€M; K'v +?B m- b|M; K„i /`m /`M; ;B®M; M?Q ? B ;B¼i MQÈ+ p"vX L`M
o,M >çQ- M;|M i v K•M K ç¬B K¬B K¼M; çÄ M?Q Km®M iB M iÈB ç\ M M?"M MK ?¬

æ¶ o,M >çQ i?'v * Q h? Q h? Q ç½ Mªv bBM? +ªK t9+ M?QM; M?[M; [m M HçB #° *
?„M +kM; F?¬M; /€K H`K t`M; #`vX J°i F?B ?„M ç M;QìB F?€+ M?"M ` ç¬m K®B +

M;?B K i`¼M;X >„M p°B p™M; ?Q F? M K°i iB M; `²B M|B iQ, óh?€B >Q™M; h?€B M;QìB +?m~M #` t•v /UM; +€B ;b\ô

J°i +•m ;¼B h?€B >Q™M; h?€B >"m H"K * Q h? Q h? Q #WM; idM?X >B M M?B M M >¢Q HB M M?bM ?„M +QìB F?) M|B, óh pšM +?Q M;?o` X L;QÆB +| w iQîM; ;b F

óh \ô æŋ o,M >¢Q +QìB ;QÊM; M|B M?Ä, óL;QìB t2K i` M M;QìB i +| +?9i i Q M? i +ÁM H"K çQÊ+- ç i?-M bmv M;?o #® +K+ FB M i`9+ i?b F?-M; F?€+ ;b F?-M; i

* Q h? Q h? Q +QìB F? M? F?€+? M|B, óæWM; F?€+? F?QX >B m #B i +O M;QA pÈB K'v +QM K¼i b€+? +?d #B i F?Q2 +?[FB ôX

óæ i¢ h?€B >Q™M; h?€B >"m [m€ F?2Mô æŋ o,M >¢Q M?bM HQÈi [m i?'v i` M #ª # M +¬M; - K€B ?B M çbM? ?|M; K€i +?B +?Q i M?Q b Q i` M i`ìB- iMM; #€+? +MM i` M; i`Q î;B[ i?b F?-M; F?ÄB H M iB M; ?ÄB, óh? Q h? Q- M™M; +?m~M #` t•v /U +ª L;U ?Q ?"m mv M M"v +ªB i¢Q i?"M? K°i ç¢B [m M pB M "lô

* Q h? Q h? Q M;¢+ M?B M ?ÄB, óæ¢B [m M pB M \ *€B pQìM ç| H" +O i`B m ç¢B æŋ o,M >¢Q p°B p™M; #` ` , óv +O æ¢B [m M pB M +?QM? H" K M? K¬M; - H°M; H T?ªB pQìM +O i`B m ç¢B M"Q t•v /UM; M MôX

ó±- M;QÆB +ªK i?'v F?-M; i®i b Q\ô

óE?-M; F?-M; - `i i®iX h +?d +ªK i?'v t•v /UM; K°i +€B pQìM HÈM M?Q p"v +¬M`

* Q h? Q h? Q M?bM æŋ o,M >¢Q- i`QM; K„i M™M; M;"T i`™M bU v m i?QÆM; , óL; iB MX oQìM M"v çQÊ+ t•v /UM; ç†+ #B i`™M? `B M; +?Q ? B +?9M; i X >B M i¢B ?Q ?"m mv MX L;QÆB +?d +¬M M|B +?Q i M;QÆB +| i?Q+? ? v F?-M; \ô

óæQÆM; M?B M H" i?Q+?ôX

óh?"i p"v b Q\ô

* Q h? Q h? Q M?bM i?ŠM; p"Q ? B K„i æŋ o,M >¢Q- M™M; M?bM i?'v bU +?•M i?"M M™M; +QìB iQÆB M?Q ?Q Mî, ôh®B ?¬K [m b m F?B M;QÆB `ìB çB- i F?-M; M;C M"v Km®M i bK K°i MÆB ç T ç /UM; M;¬B çbM? M;„K KQ X

h [m M b€i ?²B H•m +kM; F?-M; i bK i?'v p` i`Q T?M ?ÊTX a m F?B KQ M;Èi- M?b ?™M; p¢M M;¼M ç M /¬mX " |M; ç K # Q T?O- M;¼M M9B M?Ä M"v H¢B `i i?'T- F? h ç½M;?o M m +| i? /UM; K°i +€B ç" B + Q /M F?-M; ?v p¼M; + Q M?Q ç" B æ²M; i` M + Q M?bM p T?QÆM; i`ìB t t - +| i? ioM? i•K M;?2 iB M; KQ `ÆB p"v H" i® /UM; K°i +?B + ç" B + QôX

æŋ o,M >¢Q M|B, ó*?O w M"v `i ? v5 h` M ç" B + Q /äB K„i M?bM T?QÆM; t - +ªK K€BX E?B i +ÁM çB ?¼+ pšM i?QìM; tmv M H2Q M9BX GQ¢B +ªK ;B€+ ô>°B çQ +?9M; bÆM iB m ô i?"i bU H" F?-M; M;ÁB #9i M"Q +| i? iªôX

* Q h? Q h? Q i?'v æŋ o,M >¢Q ç²M; w pÈB i•K iQ +O M™M; i?b +™M; p mB KWM; M +?B + ç" B + Q î- T?Q /QÈB +?QM? H" ?² b2MX smM; [m M? H" i`²M; +?m®B # iE +? F m /QÈB ?² b2M- iB M; KQ ç¢T p"Q +•v +?m®B i•v- p" +ª iB M; KQ `ÆB i w i€- b) p¬ +MM; K½M wX L?QM; p'M ç H" +?ŋ ?² MQÊ+ î L;U ?Q ?"m mv M M"v [m€ M? #B i F?-M; +| K°i +ªK ;B€+ K M? K¬M; +¬ i`+?X E?2 M;?2 iB M; KQ `ÆB Km®M + #ÆB i?mv M i` M K†i ?²- #m¬M; M2Q ;B[ ?²- #®M T?Q tmM; [m M? +?d +| iB M; L;?o p"v ç°i M?B M i Km®M FB M i¢Q K°i +?B + ?²- K°i +?B + ?² M?•M i¢Q `i HÈ çªQX *?9M; i b) /UM; çbM? M;?2 KQ i` M +¬ çªQ M"vôX

ôh?b` H" M?Q p"vX > ? p b p"v M™M; KÈB M; v i`QM; ç K i`B m h?QÊM; i?Q #° *- iQîM; +O M™M; ?ª\ö

óL;QìB #B i M?•M ;B i M|M; HÁM; K"ô J†i * Q h? Q h? Q T?Èi ?²M; - iQÆB M?Q ? F?9+ F?Q+? M|B, óG¬M i`QÊ+ +?9M; i ç½ i?®M; M?'i pÈB M? m b m F?B +?mv M

K°i MÆB M"Q ç! i@i ioM? /QÐM; K°i i?ÌB ;B M M?QM; #•v ;B! i #m²M; ` K +?'T +
+?d bÊ F?¬M; `ªM? ç tm'i FBM? M?"M `¶B /m M;Q¢MX h HB M M;?o iÈB M m Km
+¢M? ç ioM? /QÐM; H¢B iB M tY Hw pB + +?QM? bU- +kM; +! i? ç +?Q ? B i /,
pb p"v i KÈB ?¢ [mv i i•K F?¬M; +?d /UM; K°i ç"BM; „K KQ K" +ÁM Km®M /UM; K
Km®MX > B i +! i? i` M? i?O H9+ `ªM? `¶B- [m ç•v ?QÎM; +?9i i?ÌB ;B M i? M?
i?Q€i Hv i? iK+ôX

h`QM; HÁM; æ¶ o,M >¢Q i?U+ bU +ªK ç°M;X \* Q h? Q h? Q ç½ pb +?QM? ? „M K" ` /UM; K°i H•K pB M >Q" M; ;B ç¢B [mv K¬X s2K ` * Q h? Q h? Q ç½ i?U+ bU K„+ p
#` +m®M p"Q ibM? €B b) Mªv bBM? v m i?QÆM; ç„K b vX æ¶ o,M >¢Q +ªK i?'v çB
M?Q F?¬M; T?ªB #•v ;B! ç M; +! M;QÌB # M +¢M?- æ¶ o,M >¢Q b) #QÊ+ iÈB ¬K ?-
+ªK M?"M +O HÁM; KbM?X

.M H" M?Q i? M?QM; * Q h? Q h? Q H" M;QÌB i?¬M; KBM?- M" M; ç½ M?"M ` bU v
€M? K„i æ¶ o,M >¢Q- HÁM; M" M; H¢B M?Q `! i K"iX L" M; M!B iB T, óL;QÆB +kM; ç
h`QÊ+ F?B i i`B m h?QÊM; i?Q #° *¬M; iÈB i®B ?¬K [m - i ç½ i`B m h?QÊM; i?Q
M;•M F?® i`B m çbM? +ÁM # Q M?B m M;•M HQÊM; ç im€ +Æ SM; #B M- +! i? [m
L;QÆB çQ€M t2K `®i +m°+ +?9M; i +! # Q M?B m M;•M HQÊM; +ÁM i²M\ô

óE?¬M; çQ€M çQÊ+ô æ¶ o,M >¢Q H„+ ç¬m M!B, óh? M?QM; H9+ t +?B m +! M;?
K°i M,K M;•M F?® i`B m çbM? i?m p"Q b€m M;¬M p¢M ?¬MX h`QM; b® ç! ç¢B #°
Mm¬B [m•MX >ŠM H" F?¬M; +ÁM ç€M; F \ô

ôæ9M;X h?QÊM; i?Q #° >° M!B i`QÊ+ K„i [m®+ F?® +Æ #ªM ç½ +•M ç®B i?m +?B-
i`,K p¢M UiQÆM; çQÆM; pÈB # i`,K i`B m M?•M /•M i VX

óhB M +ÁM Qi M?Q p"v +?d 2 H" F?¬M; çO ç t•v /UM; H•K pB MôX

óG9+ 'v i `i i?i p¼M;X hB m hB m iY ç½ M?„+ M?Îi - M?„+ i FB Ki` M;•M F?® >
h H"TiS+ ;¼B i´M; [mªM M;•M F?® >Q" M; +mM; iÈB i` ?ÄBX L; v F?B KÈB i` ?Ä
pW KWM; pW bÊX L;QÆB H¢B çQ€M t2K M;•M F?® >Q" M; +mM; +! # Q M?B m iB

Zm®+ F?® i?ÌB +´ ç¢B +?B ` H"K ? B #° T?"MX J°i H" +ª [m®+ ;B +?QM? H" [r
>Q" M; +mM; - H" F?Q #¢+ `B M; +O >Q" M; h?QÊM;X æQÆM; M?B M M;•M F?® >Q
H" MÆB +i ;B [iB M- M;Q¢B i`W +®M; T?¬K i`QM; p" M;Q"BMQÊ+ +ÁM imv i ç¢B +
L?[M; F?QªM iB M +ÁM /Q +O [m®+ F?® çQÊ+ +?mv M iÈB M;•M F?® >Q" M; +mM

æ¶ o,M >¢Q M!B, óZm®+ F?® i`®M; `¶M;X L;•M F?® ?Q" M; +mM; M?'i ç`M? +kM;

öh p®M +kM; M;?o M?Q p"v M?QM; F?B i´M; [mªM KÎb´ b€+? ` i` ibKX >b ?b- M
i +ÁM i²M F?Q K°i i`,K #ªv KQÆB i`B m [m M iB MôX

J°i i`,K #ªv KQÆB p¢M [m M iB M iQÆM; çQÆM; pÈB K°i i`,K #ªv KQÆB i, M?•M /
b® M"v M?'i ç`M? H"K M;QÌB F?€+ i`ÊM K„i ?€ ?®+ K²KX

æ¶ o,M >¢Q pW KWM; pW bÊ ?ÄB, ôE?¬M; i? M"QX h¢B b Q H¢B +! M?B m iB M

óh +kM; `i M;?B M;Ì- i #„i i´M; [mªM /šM i iÈB M;¬M F?®X oW KÈB KÎ+Y ` i #
hB M #¢+ i`QM; M;•M F?® ?Q" M; +mM; +?9M; i t T M?Q iQ" M9B M?ÄX .v #m°+ t
ç²M; iB M +?i + Q M?Q M9B `ÆB Hª iª tmM; [m M?X " M +¢M? iB M #¢+ +ÁM T?ª
+€+ HQ¢B F€i`•M /` #ªQ p¬;B€ôX

>°B çQÆM; H,M; imv i çdM?- M?'i H½K +?9M; bÆM iB m

> B +•M M"v çQÊ+ i`Q+? i`QM; #`B, óo¼M; M?¢+ô +O æ¶ S?O- KB m iª bU ?MM; p
M,K M;¼M M9B +O L;k M?¢+- ;²K >^M; aÆM- >"M? aÆM- h?€B aÆM- >Q aÆM- h

o¼M; M?¢+

&¢B h¬M; T?M M?Q ?"\
 h G¶ i? M? p` HB mX
 h¢Q ?! +?mM; i?¬M i9-
 •K /QÆM; +€i ?¬M ?B mX
 &½M; ?mM; bBM? i^M; p•M-
 Zmv i iQ M?"T [mv ¢B mX
 >°B ¢QÆM; H,M; imv i ¢QM?-
 L?'i H½K +?9M; bÆM iB mX
 .`+? M;?o ,
 h?€B aÆM i`¬M; i? M"Q\
 h - G¶ t M? HB M ;B^BX
 h`ìB ¢'i /²M tBM? iQÆB-
 •K /QÆM; +?B bÈK i®BX
 GÁM; MM pÈB HÈT K•v-
 J„i ?9i i?2Q +?BK M9BX
 G M +?!T ¢dM? K" i`¬M;-
 G i Km¬M M9B /QÈBX
 "ªM /`+? +O E?QÆM; >[m .KM;
 L9B &¢B h¬M; M?Q i? M"Q\
 &'i h - ¢'i G¶ K"m t M? F?¬M; M;ÈiX
 h¢Q ?! ?mM ¢9+ Mûi ¢ T F?Q i?B M; î ¢!X
 aQìM M9B #„+ U•KV- M K U/QÆM;V T?•M +?B +?B m bÈK
 GÁM; UM;U+V M9B / Q ¢°M; T?€i bBM? HÈT HÈT F?!B K•v
 :BQÆM; K„i ¢„K p"Q #-v +?BK p i'X
 &QÊ+ /`T H M i" M ¢dM? + Q +?!i p!i-
 L;„K M?bM KÈB i?'v M9B MQM +?mM; [m M? ¢ m
 L?Ä #û

9djX *?QÆM; 9Re, *ªB hB M "B M S?€T

æ¶ o,M >¢Q M;¢+ M?B M ?ÄB, óÍ ç•m ` M?B m iB M p"v +?S\ô

* Q h? Q h? Q M|B, óæ9M; p"vX h +kM; ?ÄB i´M; [mªM M?Q p"vX a m F?B ?„M ;
?B mX hB M ç /MM; #B M T?€T +O oQÆM; M h?¢+?X hB M T?m /\`+?- iB M h?

9d9X *?QÆM; 9Rd, GU *?¼M *?O aQ€B

> i hB M

æ¶ o,M >¢Q +QÌB M|B, ó«B- ç| +?d H" K iQMô "aMi?•M?„M H" M;QÌB ?B M ç¢B M
i?S+ b B H-K ç|X óE?¬M; i²Mi¢B +€B ;¼B H" i?€T + Q #`¬M; i`ÌB M;?B F}X obF
i`ÌB KÈB ;B€M; bûi tm®M; b Q\ o"v b Q M9B +kM; + Q K"¬M; i`ÌB F?¬M; ç€M? tm

* Q h? Q h? Q +?2 KB M; +QÌB M|B, óæ9M; p"vX h +kM; ?B m Hw /Q M"v +| +?9i;
hQÈM; [m®+ iU #` bûi ç€M? ;šv K°i i-M; H-mX >¬K ç| i +ÁM çQ+? i?•MiÈB ç| t2K

óh b) +| +€+? T?ÁM; M;W bûi ç€M? `i i®iX L" M; +S v Mi•K- F?¬M; +| p'M ç ;b
T?ÁM; p¢M M?`i +?9M; i +?d /MM; +€Bi?€T + Q M"v M; „K T?QM; +aM?- F?¬M; ç
i F?¬M; M M t•v /UM; i` M çªQ ;B[?²X *?9M; i M MibK K°i +?¶ ç'i + Q ç t•v /U
KQ +?9M; i +kM; F?¬M; +-M i` Q H M ç| M; ?2 iB M; KQ `ÆB K" M; „K KQ Î h?Q
?B M +?d +-M + Q # i-M; H" çOX L m + Q [m€b) F?¬M; M; ?2 i?`v iB M; KQ `ÆB i
i?`v bU F€ /B môX

ó*?O w M"v +O M; QÌB `i ? vX L; QÆB ç½ M; ?o` +€+? ç T?ÁM; bûi ç€M? p"v +S ç
M; „K +aM? F?€+X L; QÆB +aKi?`v i?€T ç| + Q # Q M?B mi?b T?M ?ÉTô

óæQÆM; M?B M +M; + Q +M; i®i M?QM; + Q [m€ H¢B F?¬M; MiQ" M- +kM; F?|
+?QM i-M; i?¬BX E ` +?QM i-M; H" +U+ ?¢M `²B- H M ç| M?bM +kM; `i t `²BôX

* Q h? Q h? Q bmv M; ?o K°i H€i `²B M|B, ó.M b Q +?9M; i +kM; T?ªB ç"Q ?²- ç'i #
K°i [mª M9B M?Ä- M?`i ç`M? b) + Q ?ÆM M; ¼M M9B M"vX a m ç| +?9M; i b) t•v /U
M; ¼M M9B ç|X E?¬M; T?ªB M?Q p"v b) +M; + Q ?ÆM b Qô

óv iQÎM; `i ? vX *| i? çÐ çQÊ+ +-M; +?mv M +?Î #MM ç'i ç"Q H M- M; QÊ+ H¢B +Á
+-M; i`bM?ôX

óæ9M; p"vX L; QÌB M|B çB M; QÆB Km®M t•v /UM; +€B ;b M[ô

óG'v ç€ h?€B >² H"K ?ÁM MQM #° i?b F?¬M; +ÁM; b ç T ?ÆMôX Uç€ h?€B >² UHQ
h"mM; Zm®+- i?QÌM; /MM; H"K ?ÁM MQM #°V

óæB m M"v i +kM; ç½ M; ?o iÈBX h b) M #`B ç #¼M ?¼ p"M +?mv MiÈBX *ÁM; b

æ¶ o,M >¢Q bmv M; ?o K°i H€i `²B M|B, óhW #ªM p) M"v +| i? i?`v +€B ?² M"v `i`
M?Q ?bM? +?[M?"iX L; Q¢B i`W h?QM? pk ?B M +O +?9M; i Î çªQ ;B[?²- iQ" M
ç M; bmv M; ?o M m +S ç i`®M; M?Q p"v M?bM H•m b) i?`v çÆM çB mX *?9M; i +
+?B + +-m /`B ?bM? pÁK ?ÆM M[+ÁM m®M HQÈM M; M; ? B # M #Î ?²X L?Q p"
h?QM? pk ?B M Î; B[?² b) i¬M; ;B®M; M?Q K°i +?m¶B ?¢i M; ¼+ HÆ HYM; i` M K

* Q h? Q h? Q p¶ i v M|B, ó*?O w M"v `i ? vX h M?È `²BX *ÁM; b M[F?¬M; ô

óªÁM M[X E?m pQÌM +O +?9M; i `i`°M; - ?ÆB i`®M; i`ªBX a Q +?9M; i F?¬M;
i`QM; pQÌM +kM; Mm¬B K°i Qi ?QÆm b Q- +?BK mv M QÆM; - iB M ?¢+ p" +€+ HQ
pÈB +?9M; i ô

óæ9M; ç9M; X L?Q p"v +ª F?m pQÌM b) i`"M ç-v bU b®M; - ç9M; F?¬M; ô

óVX *?9M; i ç"Q ?² M?•Mi¢QX æ€v ?² M?`i ç`M? H" #MM- K°i F?B +?9M; i /šM M
i?`M? ?² #MM M?½Q M M T?ªB +~M i?"M ç T?ÁM; X h®i M?`i H" ?½v `ªB /QÈB ç€
çB m M"v +kM; i? ;B9T HQ¢B #Ä i¢T +?`i i`QM; MQÊ+ ?²ôX

ó> vX h b) M?„+ M?Î M; rQB7 +O #° +-M; X "¼M ?¼ `i +| FBM? M; ?B K ç"Q ?²X *
/Q #° +-M; +?`m i`€+? M?B Ki´ +?S+ ç"QX *?`i HQÈM; MQÊ+ +U+ F€i®iX " M ç-
KÄM; p" ç€ +m°B /QÈB ç€v ?²X "¼M ?¼ +ÁM H"K p bBM? +?`i HQÈM; MQÊ+X h +
pB + M"v ;B Q +?Q #¼M ?¼ H"K `i i®iX L; QÆB +?d +-M Km®M T?QM; +aM? i? M

öæB m M" M; M|B M? 'i i? ÌB i pšM +?Q M;?o` X a m M"v M;?o` +?"K`½B im bY

æ°i M?B M æ¶ o,M >¢Q M?bM i?'v i` M i`€M Gw >Q`M? +| F?„+ #®M +?[, óZm•M F
æ¶ o,M >¢Q H¢B M?bM K'v #BM? iQÊM; F?€+- ?„M i?'v i` M i`€M K'v M;QìB ç| +
h`QM; HÁM; æ¶ o,M >¢Q ç½ ?B m iÈB #ªv- i€K T?-MX Zm•M ç°B i`B m h®M; i?2Q
#BM? HQM? i`B m h®M; ç m +| +? [pB iX
"BM? iQÊM; bÎ [m•M F?Q +kM; H` #BM? HQM?X Zm•M T?€T i`B m h®M; tY T?¢i +U
M;k- /MM; `QB ç€M? ç½ H` M? X
L?QM; æ¶ o,M >¢Q F?-M; i? +?'T M?"M çB m M`vX h`QM; K„i ?„M #BM? iQÊM; bÎ
M?'i ç`M? T?ªB ç½B M;° HQÆM; + Q ç #¼M ?¼ T?€i ?mv ç-v çO F„i?m"i +O KbM
F?Q i®iX
L m ç½ H` #BM? HQM?- æ¶ o,M >¢Q `®i +m°+ +kM; H` M;QìB +—K [m•M- ?„M +kM
+O pB + ç`Q #BM?X \*S M?bM /€M; p ?MM; ?´ +O i M ç- ç-m H9+ i`QÊ+- M?'i ç`
F?-M; çQÊ+ ç½B M;° i®iX h`QM; i?ìB F€ ?Á #bM?- M;mv M M?•M +?O v m F?B M
M;QÊ+ ç½B i`QM; [m•M ç°BX æB m M`v F?-M; +—M ?ÄB +kM; #B iX
æ¶ o,M >¢Q iU KbM? #QÊ+ iÈB +îB /•v i`|B +?Q K'v #BM? iQÊM; p` M|B, óL m ç½
ç`M? F?-M; çQÊ+ bÊ F?´X h?-B çQÊ+ `²B- i`QÊ+ iB M ?½v [m v p /QÐM; i?QÆM
H`K pB +ôX
Gw >Q`M? p` K'v #BM? iQÊM; M?bM æ¶ o,M >¢Q `²B H¢B HB + M?bM [m•M F?Q ;B€
/€K iBM p`Q H¶ i B KbM?X
Zm•M F?Q ;B€K p°B M|B, óh +?'T ç¢B M?•M ç½ +?Q T?ûT +€+ M;QÆB p /QÐM; i
H¢B H`K pB +X *€+ M;QÆB +ÁM +?ì +€B ;bô
G9+ M`v K'v M;QìB Gw >Q`M? KÈB iBM ç•v H` bU i?"i- p°B p`M; [m€ tm®M; /"T ç-
F?ÄB b•M pB MX
*?ì K'v M;QìB ç| çB F?ÄB- æ¶ o,M >¢Q KÈB M|B pÈB [m•M F?Q ;B€K, óZm•M i i€
+| pk F?Q i` M; #` i®i K` M?[M; i?S ç| T?ªB /U p`Q M?[M; #BM? iQÊM; ç| +? i¢Q
tY T?¢i M?Q M?[M; #BM? HQM? #bM? i?QìM;X æQÆM; M?B M ç®B pÈB #BM? HQ
tY T?¢iX æ®B pÈB M?[M; #BM? iQÊM; #Ä i`®M +kM; F?-M; M M /MM; ?bM? T?¢i
M;QìB- T?ªB ç #¼M ?¼ i?'v çQÊ+ H`K pB + î bÎ [m•M F?Q `i [m M; pBM?- +| +ª
+ªK ;B€+ #¼M ?¼ i?m°+ p MÆB M`v i?b KÈB +| i? T?€i ?mv ? i bU i?-M; KBM? i
H`K ` M?[M; #BM? F?Q i` M; #` i®i +?Q [m•M ç°BôX
æ¶ o,M >¢Q M|B +•m M`Q- [m•M F?Q ;B€K ;"i ç-m ç²M; w +•m ç| - K€B ç-m ?Q `•K
K` i?|+X h? M?QM; æ¶ o,M >¢Q ç½ M?bM ` -M; i ?Q`M iQ`M F?-M; M;?2 w FB
æ¶ o,M >¢Q +kM; #B i M;mv M M?•M i`QM; ç|X E?-M; T?ªB pB M [m M [m•M F?Q ;
ç M;?` +O æ¶ o,M >¢Q M?QM; K` /U i?2Q [m•M T?€T- HQM? ç`Q M;k M?'i ç`M? T
M?B m +kM; p- /KM;X
æ¶ o,M >¢Q F?) i?Î /`B `²B +?mv M b M; ç i`B F?€+, ôoB M +mM; MÄ +| # M?B m
óæB m M`v ô pB M [m M [m•M F?Q ;B€K 'T 9M; F?-M; i`ª HìB çQÊ+X
æ¶ o,M >¢Q M?Qm K`v ?ÄB, ó\*| # Q M?B m M;QìB K` M;QÆB +kM; F?-M; #B i b C
p"vô
:QÆM; K†i ;B` Mm +O [m•M F?Q ;B€K çÄ YM;- -M; i [m v ç-m H¢B M?bM pB M T
[m•M F?Q ;B€K p°B p`M; M|B M?Ä, ó" M;?bM #ªv i`,K M;QìBôX
óæ9M;- ç9M;ô Zm•M F?Q ;B€K p°B p`M; +?„T i v +QìB tQ` M|B, ó>²B #~K æ¢B iQ
#ªv i`,K M;QìBôX
ó±- +kM; F?-M; Qi M;QìBX L?[M; /½v M?" M`v +| T?ªB H` i€+ T?QìM; bªM tm'i +m
ô.¢ /¢öX

æŋ o, M >¢Q çB p"Q iWM; ;B M tQÎM; K°iX h'i +^a ç m +| +?mv M K¬M`B M; #B iX *
tQÎM; b^aM tm'i +€+ HQ¢B +mM; - +| tQÎM; b^aM tm'i MÄ- +ÁM +| tQÎM; b^aM tm'i /•v +
HQ¢B i MX æŋ o, M >¢Q çB iÈB ;B M FB K M; ?B K b^aM T?~K- ?„M i? 'v #BM? iQÊM
HQ¢B #° T?"M t2K +| ç¢i iB m +?m~M +?'i HQÊM; ? v F?¬M; - FB K i` i-K #„M +M
*mM; MÄ çO iQ +€+? T?°B pQÊi [m i-K #„M i®B ç - +| v m +¬m +?†i +?) p iQM? +
çQ+? i`QM; i-K b€i i?QÆM; - b® KkB i M F?¬M; i`9M; çQ+? F?¬M; çQÊ+ pQÊi [m
L?[M; #BM? iQÊM; î ç•v M?bM i? 'v æŋ o, M >¢Q iB M p"Q HB M [m€ tm®M; M; ? M?
?¼ iB TiK+ FB K M; ?B KX
L?[M; #BM? iQÊM; ç| iB TiK+ FB K M; ?B K +mM; i MX æŋ o, M >¢Q M?bM [m K°i
>„M [m v ç¬m T?•M T?| >S o, M *QÎM; +MM; K'v + "M p çB i?2Q KbM? çB H'v K'v
FB K M; ?B K K M; iÈB- ;B Q +?Q #BM? iQÊM; FB K M; ?B K- #°Q FB K M; ?B K H¢
E?B K'v +?B + +mM; MÄ çQÊ+ ç†i H M #°M- K'v #BM? iQÊM; T?K i`€+? FB K M; ?B
M?bM [m•M F?Q ;B€KX

9ddX *?QÆM; 9ky, .MM; æ9M; L; QÌBX

Zm•M F?Q ;B€K +kM; iQ€i K² ?¬B- M|B M?Ä, óæ¢B iQÊM; [m•M- +?9M; i ?½v iÈ
+€Q pÈB M; "B ibM? ?bM? +O bÎ [m•M F?QôX
æŋ o, M >¢Q M|B, ôE?¬M; +¬M M|M; p°B- i`QÈ+ iB M ?½v t2K +?'i HQÊM; +O K'
bÈK ?¬K M v h?€B >Q" M; h?€B >"m ç½ ?¢ +?d #´ M?B K #°M [m M H" h•v +?BM?
i?®M; HoM? M, K p¢M #BM? K½ i'M +¬M; iB m /B i h•v >¢X
G¬M M"v #°M [m M iÈB bÎ [m•M F?QX h?S M? 'i H" Km®M ç†i H"K K°i K|M #BM? F
+m°+ ibM? ?bM? #BM? F?Q +O +?9M; i M?Q i? M"QX .M b Q M?[M; p"i M"v H" ç
bo t¬M; H M; B i ç`M?X L m H"K FûK ç¬m +O iQÊM; bo b) `ÆB tm®M; - F?¬M; i?
ó.¢ /¢ôX

oB M [m•M F?Q ;B€K H m K² ?¬B i`€M M|B, óæB m M"v- i`ÌB M|M; [m€X æ¢B iQÊM
b^aM? - iv +?S+ +| +?9i ç² +?ÆB Km®M i?dM? ç¢B M?•M; B€K ç`M? p" i?QÎM; i?S+
#B i ô; B€K ç`M? p" i?QÎM; i?S+ô M"v +?QM? H" ?®B H°X v iS ç½ `i `ä`"M; M?Q
F?¬M; ?B m- ?„M [m v ç¬m M?bM >S o, M *QÎM; M|B, óJ'v M; QÌB +€+ M; QÆB pW
M; ?B K M?Q i? M"Q `²BX s2K` #•v; BÌ #¼M ?¼ +kM; K i KÄB `²BX *€+ M; QÆB iÈ
K°i +?9i çBôX

>S o, M *QÎM; +MM; K'v i?` p i`a HÌB `²B #QÈ+ iÈB +¬K +mM; MÄ #„MX

h`€M pB M [m•M F?Q ;B€K H¢B iQ€i K² ?¬BX

*m°+ FB K M; ?B K #„M F i i?9+ `i M? M?X *?Q /M F?¬M; M?bM t2K i?b pB M [m•M
i`¢M; i?'T i?ÄK HQ •m- i`"M ç¬K çb K² ?¬B H M? +kM; #B i çQÊ+ F i [m^aX

æŋ o, M >¢Q +QÌB M?¢iX >„M +¬K K°i KkB i M i`QM; ç€K i M- bÌ ç¬m M; |M i v p"Q
ç¬m MkB i M p"Q HÁM; #°M i v KbM? p" M|B pÈB [m•M F?Q ;B€K, óh?Q+? ç¢B M?
i?b +| K°i F?¬M; çO iB m +?m~M- # MÄ i?b +| K°i +kM; F?¬M; ç¢i iB m +?m~MX
MÄ ç| H" i?S T?~KX L; v +^a ç¬m +O KkB i M M"v +kM; F?¬M; ç•K i?OM; HÁM; #°M
i? tmv M [m €Q i`¼M; B€T /"v +°K +O F i?M\ *mM; MÄ M?Q M"v #°M; B Q +?Q
M; QÆB i? 'v +| T?M ?ÊT F?¬M; \ô

> B +?•M pB M [m•M F?Q ;B€K K K M?kM- ¬M; i [m€ /¢T tm®M; - /"T ç¬m M|B, ó
+kM; +?d H" #'i ç„+ /oôX

ó>½v M|B ibM? i? #'i ç„+ /o M"v H" ;bX L m F?¬M; M|B çQÊ+¬ F?¬M; M|B M; QÆB
+?d 2 +€B ç¬m M; QÆB +kM; F?¬M; ;B [çQÊ+ô

oB M [m•M F?Q ;B€K çQÆM; M?B M #B i h +? 'T æ¶ o, M >¢Q M|B M?[M; +•m M"v
ç2 /Q¢X «M; i H"TiS+ bÊ iÈB ?²M T?B T?€+? i€MX

oB M [m•M F?Q ;B€K bÊ ?½B `mM `~v M|B, óæ¢B iQÈM; [m•M i? K¢M; X G" M?Q i

oB M [m•M F?Q ;B€K +® bS+ Mm®i MQÈ+ KB M; `²B H¢B `mM `~v M|B iB T, öJ¶B I
M; ¢+? H Q ç°M; X a® HQÈM; M"v /Q iB M ç [mv ç`M?- +?B ç m` X J¶B K°i #BM?
H"K` K°i i`QÌM; +mM; - ? B M; "v Qi M? 'i T?ªB H"K` K°i +?B + MÄX J°i M; "v Qi M
M, K KQÆB KkB i MX L?[M; M; QÌB çO iB m +?m~M H" KQÌB T?-MF?-M; i? H"K Q
F, i?m"i +O M?[M; #BM? iQÈM; + Q i? 'T F?-M; ç m M? mX L m +| [m€ Qi M; QÌB
#` tY T?¢iX "i ç, + /o iv +?S+ ç`M? #m~M; HÄM; iB m +?m~MôX

æ¶ o, M >¢Q bmv M; ?o K°i H€iX >„M #B i iB M ç h®M; h?-M h~M; F?B ç| /KM; #BM
M M çQÆM; M?B M +~M K°i HQÈM; HÈM pk F?Q i` M; #`X oB M [m•M F?Q ;B€K M|
M|B +O ?„M ?Q" ?Q½M ?ÆM M?B m, ó„i ç-m iW #•v ;BÌ iQ`M #° b® pk F?Q +?Q
ç`M? FB K M; ?B K M; ?B K F?„+X h +kM; Km®M FB K M; ?B K H¢B iQ`M #° b® #BM
b® #BM? F?Q F?-M; çO iB m +?m~M b) #` HQ¢BX h +kM; Km®M i?U+ ?B M +? ç°
b® i` M #BM? F?Q çQÈ+ H"K` X L; QÌB M"Q H"K` #BM? F?Q +| p`M ç +? 'i HQÈM
M?B KôX

oB M [m•M F?Q ;B€K ç m F?´ HB M iB T ;"i ç-mX

æ¶ o, M >¢Q M|B, ô*ÁM p T?-M b® HQÈM; [mv ç`M? i b) ç M; ?` h?€B >Q`M; h?€
"•v ;BÌ +?9M; i F?-M; tm`i #BM? [mv K~ HÈM ç€M? h•v >¢- i¢K i?ÌB F?-M; +~M M
HQÈM; M?Q p"vX "•v ;BÌ #BM? F?Q i` M; #` T?ªB im•M i?O [mv ç`M? +? 'i HQÈM; i

J°i ç®M; HÈM T? HB m p~ /KM; F?-M; #^M; +?d K°i Qi #BM? F?Q iBM? M?m X h`Q
H"TK°i ç°B [m•M iBM? M?m K" F?-M; T?ªB ç€K M?kM; #BM? ?¶M i¢T pb p"v b® H
+~M i?B i H„K M?QM; +? 'i HQÈM; T?ªB iBM? tªQ p" iBM? tªQX h®i M? 'i +| i? +?
iB M iB MX ok F?Q iB M iB M M? 'i +O [m•M i H" ;b\ô

oB M [m•M F?Q ;B€K H¢B bÊ ?½B M?bM pB M [m M T?| [m•M F?Q ;B€KX >B M M?
F?-M; #B i M?QM; F?-M; #B i pb b Q~M; i H¢B çQÈ+ çªK M?B K +?S+ [m M M"v

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K p°B p" M; M|B, óL|B p +mM; i M- +?9M; i +| h?-M iQ +m
h•v >¢ p" [m•M GB m +?Q ? +|X æ•v +?QM? H" pk F?Q iB M iB M M? 'iX h-K #„
#®M KQÆB i?QÈ+ U# i`, K #ªv KQÆB KûiVX J°i M; QÌB #„M #bM? i?QÌM; +| i? /
i`K; ¶X h`QM; i-K #„M- +kM; +| i? / /`M; #„M tmv M [m €Q ;B€T +SM; `„M +O i`
>¢X æ€M; iB +i`QM; +m°+ +?B M i?`M? oBM? L?¢+ +?Q +? i¢Q` b® HQÈM; HÈ
F?-M; i? 'i #¢B M?Q p"vôX

æ¶ o, M >¢Q pmB KWM; M|B, óGÊB ?¢B M?Q p"v b Q\ h ç½M; ?2 M|B p h?-M iQ +
i? 'v # Q ;BÌX *?9M; Í ç•m\ô

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K çB iÈB +?¶ K°i +?B + ?²K- KÎ` `²B ?„M H'v` K°i +?B +

æ¶ o, M >¢Q M?`M H'v- ?„M ?ÄB p F?| ?B m, óh?-M iQ +mM; i?b M? 'i ç`M? T?ªB H
ó>²B #~K iQÈM; [m•M- +?d ;¼B H" h?-M iQ +mM; i?~B +ÁM +?QM? H" MÄôX

ó±- i?U+ bU HÊB ?¢B M?Q p"v b Q\ hÈB ç•v- +?9M; i FB K M; ?B K K°i +?9iX >½v
ç•vôX

æ FB K M; ?B K F i [mª- æ¶ o, M >¢Q +~K h?-M iQ +BM; [m v H¢B tQÎM; FB K M; ?
>„M iU KbM? iB M ?`M?- M•M; h?-M iQ +mM; H"K i?`M? K°i ;|+ #®M KQÆB H, K ç
M?B M KkB i M`ÆB tm®M; i`M +MM; b•M F?Q M; ?B KX

E?QªM; +€+? iW +?¶ ?„M p" KK+ iB m +kM; T?ªB +?WM; ? B i`, K M, K KQÆB #QÈ+
ç¢T p"Q MÄ- çQ+? i?•M H M i MX >„M +ªK i? 'v i? Q i€+ `i çÆM; BªM +?d H" +| +?
i MX .M b Q i?b +kM; H" MÄ T?ªB /MM; +ªi v +?•M KÈB +| i? M¢T i M çQÈ+X

a m F?B #„M i?Y KkB i M ç-m- æ¶ o,M >¢Q +?Q M;QìB K M; iÈB K°i #° i`¼M; ;B€
M;QìB Î F?QªM; +€+? i`,K #QÊ+X >„M H¢B ;BÆ h?-M iQ +mM; #„M M; v M,K KkB i
i`9M; çQ+?X

æ¶ o,M >¢Q iÈB ; -M FB K i` F i[mªX hQ`M #° M,K KkB i M ç m tmv M [m i`¼M; ;B
T?Q b m +¼+ ;¶X æ¶ o,M >¢Q HB M iK+ ;”i ç-mX >„M #Ä h?-M iQ +mM; i? v #^M;
+mM; +MM; pÈB E?B m ç,M; MÄ #„M i?Q çB KX

h-K #„M t M?`i +O +?9M; +?Q iÈB ? B i`,K #QÊ+- `ä `”M; F?-M; #^M; h?-M iQ +
>ÆM M[? B +•v i`QìM; +mM; ç¶ Î F?QªM; +€+? K°i i`,K #QÊ+ +kM; F?-M; i? tmv
MÄ i?b +¶ i? KB M +QÐM; #„M i?OM; M?QM; HU+ ç¢Q ç½ v m F?-M; i? tmv M`
*?Q /M H`i-K #„M t ? v HU+ tmv M i?b i`i +ª ç m F?-M; #^M; h?-M iQ +mM; X

æ¶ o,M >¢Q F?’T F?ÎB pmB KWM; - ?„M + -K h?-M iQ +mM; ?ÄB, óæ² +?ÆB M`v `i
óG` Gw >Q`M?- H` H½Q #BM? iQÊM; pW KÈB #`T?¢i`QBôX

óG` M;QìB ç¶ b Q\ ö æ¶ o,M >¢Q FBM? M;¢+ ?ÄB, ô«M; i ;B[ +?S+ ;b i`QM; bÎ [m
óE?-M; +¶ +?S+ ;b- +?d H`K pB +Î i€+ T?QÆM; +? i¢Q h?-M iQ +mM; ôX

Zmª i?U+ æ¶ o,M >¢Q ;BÎ F?¶+ ;BÎ +QìBX J°i +?mv M ;B pk F?Q [m•M bU M?Q p”v
K°i #BM? iQÊM; #bM? i?QìM; i`QM; bÎ [m•M F?QX >„M iS+ ;B”M M¶B, óL;QìB i ç
p”v- ç€M; T?ªB çQÊ+ i?,M; [m M- tSM; ç€M; çQÊ+ # M i?QìM;X *€+ M;QÆB F?-
+kM; F?-M; M¶B H`K ;b- +€+ M;QÆB H¢B +ÁM ç€M? -M; i X *€+ M;QÆB F?-M; i?

oB M [m•M F?Q ;B€K p°B p”M; +QìB M¶B, óæ¢B iQÊM; [m•M pšM F?-M; #B i +?S
M;QÊ+- F?-M; T?K+ [mªM HwX G-M i`QÊ+ -M; i H`K` h?-M iQ +mM; - >Q`M; h?
i?QìM; +?Q -M; i `i M?B m M;•M HQÊM; ;’K p¶+X a m ç¶ -M; i #„i ç-m /U p”Q
i€+ T?QìM; - v m + -m i,M; iB M HQÆM; +?Q #BM? iQÊM; - v m + -m ;BªK #Èi i?ÎB ;
iÈB v m b€+? FB X E?-M; ç²M; w -M; i t9B ;BK+ #BM? iQÊM; #½B + -M; - K`v H-M
/KM; ?bM? pÈB -M; i ôX

æ¶ o,M >¢Q H¢M? HMM; ?ÄB, óhB M HQÆM; +O #BM? iQÊM; # Q M?B m\ô

æ¶ o,M >¢Q #B i p’M ç M”v pB M [m•M F?Q ;B€K +”M; F?-M; i`ª HìB çQÊ+ M M
[m•M F?Q ;B€KX

S?¶ [m•M F?Q ;B€K p°B p”M; ç€T, ó”BM? iQÊM; ç m HoM? HQÆM; M?Q M? mX h
M,K i?¢+? K°i i?€M;X >”M; M,K KM tm•M- ç-M; ç m +¶ [m-M €QX hÆ HK M,K i?’i

*? ç° ç½B M;° M”v iQÆM; çQÆM; pÈB #BM? bo *’K [m•M +’T i?’T- Qi ?ÆM K°i #”+

h`QM; HÁM; æ¶ o,M >¢Q F?-M; M;WM; +ªK i?€M- ?„M H¢B ?ÄB, ó>”M; M;”v #¼M

ó”m´B b€M; #„i ç-m iW ;Bì i?bM ? B F?„+ ç M i®B ;Bì im’i ? B F?„+ UiS+ iW i€K ;B
i`Q M;?d MY + M? ;Bì ,M +ÆKôX

æ¶ o,M >¢Q M;?B K K†i M¶B, óæÁB ?ÄB K¶B K°i M;”v H`K pB + +?d M;?d +¶ MY
b® HQÊM; + -M; pB + M?B m M?Q p”v- +? ç° ç½B M;° i?’T- H¢B +ÁM F?-M; çQÊ+
+ÁM #`T?¢i`QB / X æB m M v bQ pÈB +? ç° M - H H¢B +ÁM ç°+ €+ ?ÆMX h?2Q
#bM? i?QìM;X ”¼M ?¼ F?-M; F?ÎB M;?o +?QM? H` ç½ F?-M; T?K HÁM; +€+ M;C
HìB M”v i?b +¶ i? i?’v p`h +?’T M”v ç½ #’i K½M +U+ çB K pÈB + -M; pB + +O bÎ

G”T iS+ pB M [m•M F?Q ;B K #B M b„+ - i`€M -M; i +”M; iQ€i K² ?-B H¢M? M?Q K

æ¶ o,M >¢Q M¶B iB T, óh?2Q i i?’v Gw >Q`M? +kM; H`M;QìB `i i`QÊM; M;?o X <
i?€M; - ;BªK #Èi + -M; pB + H` ?Q`M iQ`M ç9M;X >ÆM M[ -M; i H M iB M; H`pbK
MÄ i®i M?Q p”v- +?QM? H` + -M; i? -M +ªm æ¢B h®M; - M; v +ª iB M ç +kM; F?-M;
H¢B +€+ M;QÆB ç2K i`¶B M;QìB i H¢B- /MM; `QB / ç€M? M;QìB i X *€+ M;QÆB ç
>WôX

oB M [m•M F?Q ;B€K bÊ ?½B i°i +MM; M|B, óhv +?S+ #B i i°BôX
ó"B i i°B\ *kM; +?Q ?ŠMX L;QÆB #B i M;QÆB +| i°B ;b F?¬M; \ô
óhv +?S+ - iv +?S+ F?¬M; M M i`€+? T?¢i Gw >Q`M?ô
ó>WX h`QÊ+ ç•v ¬M; i H`K pB + Î +?¶ M`Q\ô
óÍ i€+ T?QÌM; h?¬M iQ +mM;ôX

óæ•v KÈB H` i°B +O M;QÆBô æ¶ o,M >¢Q +?d i v p`Q pB M [m•M F?Q ;B€K M|B, ó
KK+ çQ+?X L;QÆB H` M;QÌB T?K i`€+? [m M i`¼M; M?'i +O bÎ [m•M F?Q K` M;Q
i`B +O KbM?X Gw >Q`M? b€M; i¢Q i h?¬M iQ +mM; i•M iB M- mv HU+ M?Q p`v-`
M;?B M +Sm +? i¢Q pk F?Q- M M çti ¬M; i p`Q +?¶ M;?B M +Sm i`QM; bÎ ç ¬M;
pk F?Q i@i +`M; i@iX L;QÆB M;QÊ+ H¢B +QB ¬M; i +?d M?Q K°i #BM? iQÊM; F?E
+¬M; pB + #bM? i?QÌM; H`K H½M; T?QX æ•v +?QM? H` bU ç€M; i`€+? +O M;QÆB
ó.¢ /¢ô oB M [m•M F?Q ;B€K F?QK M;QÌB +?„Ti v i?B H - b„+ Kti ¬M; i i`„M; # +
æ¶ o,M >¢Q H¢M? HMM; M|B, óaÎ [m•M F?Q +O +?9M; i +| +?mv M M;`M? +?mv
F?Q KÈB F?¬M; \ô

óæB m M`vô oB M [m•M F?Q F?¬M; #B i ? v H` bÊ ?½B- F?~M i`QÆM; i?2Q i?|B
pB M T?| [m•M F?Q ;B€KX

æ¶ o,M >¢Q iS+ ;B`M M|B, ó\_@i +m°+ M;QÆBH`K ;b p`v\ L; v +ª bÎ [m•M F?Q +| #
pk F?Q ? v F?¬M; M;QÆB +kM; F?¬M; #B i b Q\ô

óhv +?S+ - iv +?S+ô > B +?•M pB M [m•M F?Q ;B€K `mM `~v- ¬M; i ç`M? [m€ tm®M
oB M T?| [m•M F?Q ;B€K p°B p`M; +?„Ti v i?B H ç€T, ó>²B #~K æ¢B iQÈM; [m•M
i€+ T?QÌM; M;?B M +Sm +? i¢Q #BM? F?QôX

æ¶ o,M >¢Q + m K`v bmv M;?o K°i H€i `²B ?„M M|B pÈB pB M T?| [m•M F?Q ;B€K
M;QÌB iÈB L;k o` çQÌM; +O i - H`v EBK b M; /QÊ+ +O L;k o` çQÌM; p +?Q Gw >
?½v çQ +?Q ¬M; i M,K KQÆB H¢M; #¢+- t2K M?Q H` bÎ [m•M F?Q #²B i?QÌM; +?
¬M; i - M|B +?Q ¬M; i #B i b m F?B ¬M; i /QÐM; i?QÆM; tQM; #ªM iQÈM; [m•M b

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K p°B F?QK M;QÌB i`ª HÌBX

a m ç| æ¶ o,M >¢Q iB TiK+ FB Ki` X >„M çB iÈB F?Q ç +mM; MÄX Í ç•v +| iWM;
+?m~M #` p`M +?mv M `ÈB iB M imv M +MM; +€+ ç` T?QÆM; F?€+X

>ÆM KQÌB #BM? iQÊM; ç M; ç|M; ;|B +mM; MÄ p` i MX

æ¶ o,M >¢Q M?bM HQÈi [m +€+ i?`M? T?~K i`QM; F?Q pk F?Q `²B #m²M #U+ ?Ä
i?QÆM; b Q\ô

9d3X *?QÆM; 9kR, aU h`®M; h`ªB *O h`€B hBK _mM; æ°M;X

"¼M æ¶ o,M >¢Q #`M; ?Q`M; - H¢B M|B i? K, ó*?QM? H` /MM; i?m®+ b9M; ç +?
Zm•M F?B ;B€K HQÌK [m•M F?B i?B m;B€K b m HQM; - i M i?B m;B€K çQ `T 9M; M
+|ô

óV- +| H` çQÊ+ `²B- çÊB i çB t2K æQM; i€+ T?QÌM; `²B KÈB ç M h•v i€+ T?QÌM;ô

a m F?B t2K tûi tQM; *mM; MÄ pB M- ?„M ç M æ¬M; i€+ T?QÌM; - Î ç•v +? i¢Q +m
+MM; +€+ ç² /MM; çB F K F?€+- æ¶ o,M >¢Q H¢B iB M ?`M? FB Ki` R H¬M M[- Qi
F?¬M; çªK #ªQX

h`QM; ç-m ?„M ç½ +| F ?Q¢+?- HB M F?¬M; p†M p Q i M [m•M F?Q ;B€K F?M F?Ì

h•v i€+ T?QÌM; H" MÆB +? i¢Q F?Q ;BÈB HÈM- +€+ bªM T?~K F?¬M; ¢¢i +?'i HQÊ
T?ªB ¢ M kyWX

æŋ o,M >¢Q t2K tûi iQ" M #° i€+ T?ÁM;- `²B ?ÄB i?B m ;B€K FB , ó>Ä i?QÆM; i?
M|B h•v i€+ T?ÁM; +| b Q\ Í ¢•m\ô

h?B m ;B€K p°B [m€ tm®M;- KÎ K°i +?B + `QÆM;- H'v [mª +¬m #^M; ¢'i MmM; ` , c
+€B M"v ;¼B ¢M H" æ°+ /QÊ+ v M +¬m U#QK F?|B ¢°+V- # M i`QM; H" i?m®+ b9
i`"M ¢` +O ¢`+?- ?Q†+i`QM; H9+ T?ÁM; i?O +| i? +?¬M /QÊB i?"M?- b m F?B M'
¢`+? ¢' K€m KkB- i?"K +?Q i`9M; ¢°+ K" +? i5ô

"QK F?Q ¢°+\ æŋ o,M >¢Q tQ v ¢B tQ v H¢B ?B m Fb t2K, ó*| i? i?Y F?¬M;\ô

ó•M;5 JÌB iQÈM; [m•M [m # M M"vô [m•M F?B ;B€K /šM æŋ o,M >¢Q ¢ M F?m i?
¢†i p" B H²M; ;" ` ¢'i- b m ¢| M K R HUM ¢¢M p"Q ¢|- [mª M?B M M' i?"i- M?ª ` F'
i`QM; H²M; #„i /¬m HªQ ¢ªQ- ¢QÊ+ K°i H9+ i?b M;½ F?KvX \*| ¢B m- F?|B i M `i M
/¬M idM? H¢B- ¢SM; H M #bm? i?QÌM;X

æŋ o,M >¢Q ?ÄB [m•M F?B ;B€K, óh? M"v H" i? M"Q\ô

Zm•M F?Q ;B€K K†i ¢Ä HUM;- +kM; F?¬M; #B i i¢B H"K b Q- ?„M Hm®M; +m®M; [
+¢M?X

h?B m ;B€K +kM; ``i F?| tY- `Ki ` M|B, ó"bm? i?QÌM; T?ªB M' K'v +€B `²B KÈB
i?Y i? K p" B [mª M[F?¬M; ¢\ô

æŋ o,M >¢Q +QÌB M?¢i, óæ®B T?| pÈB K'v +QM ;" +ÁM F?| F?,M M?Q p"v- p"v pÈ
`²B +?B M i`QÌM; H" MÆB `°M; HÈM M?Q p"v- ?B m [mª +| i? HÈM ¢ M ¢•m ¢•v\
M^K v M ¢| ¢ÊB +€+ M;QÆB MûK HUM ¢¢M F?|B ¢°+ ``\ô

h M i?B m ;B€K ¢Ä HUM; K†i M|B, óGQ¢B M"v +?d +| i? H"K ¢' K€m KkB- iB m ?
F?¬M; i? H"K M;QÌB +? i M; v ¢QÊ+ô

ó*€+? i`°M i?m®+ M?Q i? M"Q\ô

ó" M i`QM; H" HQm ?m€M? R8 H¢M;- i?ªQ ¬ ¢¬m 8 H¢M;- /B K iB m K°i +•M iQ- #
¢²M; /¬m k H¢M;`QÐB- iB m /¬m k H¢M;`QÐB- K¢i i? M +OB k H¢M;`QÐB- H i?

æŋ o,M >¢Q iS+ ;B”M M|B, óL? [M; M; Q|B +ÁM H¢ ç•m\ æB ç•m ? i +ª`²B\ô
Zm€+? a€+? bÊ ?½B ç€T, ó.¢ /¢-` M; Q”B ? i`²B ¢5ô
óL|B i?W - F?¬M; ` M; Q”B +?ŠM; M?) #®+ ?ÆB ? v +?mB tm®M; ç’i\ “ªM [m M K
æWM; M|B H” M; QÆB F?¬M; #B i ç’v5ô
Zm€+? a€+? H m K² ?¬B i`€M, ôæ b® ?²B /`+?`²B ¢- K°i b® M?Ä F?€+ Î [m€M`QÊ
æŋ o,M >¢Q bÈK ç½ #B i M? [M; +?mv M ?²B /`+? M”v- M?QM; H9+ ç| +?d H” [m•M
+’K [m•M +kM; ?Q¢i ç°M; FB m M”v- ?ÆM M[+ÁM ?mv ç°M; ?ÆM K°i MY [m•M b
M ?ÄB i? K, óh`B m çbM? +?Q T?ûT +€+ M; QÆB H”K i? M”v b Q\ô
Zm•M ç°B FBM? i?QÆM; - /o M?B M H” i`B m çbM? +’K +?d- M?QM; ç®B K†i pÈB
K„i KÎ +?Q [m - pb p”v Zm€+? a€+? F?¬M; +,M; i?ŠM; H„K- /M; b K¼B M; Q|B ç m H
>„M +Q|B i`W, óhQÈM; [m•M- i`B m çbM? F?¬M; +?Q T?ûT- M?QM; - +€+ M? 2K +
æŋ o,M >¢Q #B i ç•v H” p’M ç F?¬M; +?d +O /Q M? i`¢B M”v- K” H” p’M ç +O +ª
Km®M i`mv +Sm i? K M[- p®M Km®M ç€M? i M +?B ?mv bS M”v p”B ;”v- M?QM; T
M”Q ç½- # M M|B, óL; QÆB [m€; B|k F?„+ - ky KQÆB [m•M i`QÈM; i¢K M?Ê ç’v ç½
#BM?- M m H”K i®i- #ªM [m M KB M i°B- M m F?¬M; b) iQM? +ª pŋM HŠM H½B ç|5
Zm€+? a€+? p°B /¢ /¢ p•M; p•M; - +MM; t2K /mv i #BM? pÈB K’v p` [m M [m•M i` M
M;²B M; v i`mM; i•K- +€+ p` iQÈM; [m•M F?€+ M;²B Î ? B # MX
Zm€+? a€+? çSM; i` M + Q- bY /KM; +?B + +Î i`QM; i v ç ` H M? ô”° b® R- iB M
*?m~M #`5 „M5
h?U+ ` R #° #BM +| Ryy M; Q|B- M?QM; ?ÆM MY i`QM; ç| ç½ ` M; Q”B óH”K ,Mô`
+?d +| +?Q ç M 8y M; Q|BX
8y KkB i M # v ` - ç m # v HQ¢M t¢- æŋ o,M >¢Q M?bM i?2Q- bmwi M[i?b M;½M;
ç€K ?bM? M?•M #^M; +Ä +| ?ÆM Ry KkB H” #` i M #„M T?ªB5 a® i M +ÁM H¢B ç m
h?”K +?Q K°i b® M; Q|B +ÁM F?¬M; +,M; M’B +mM; - #„M i M F?¬M; çB- çSM; +9B
Zm€+? a€+? çQ K„i M?bM T?ªM SM; +O æŋ o,M >¢Q- ?„M +,M; i?ŠM; /^M ;B¼M;
i 5 G M +mM;5 *?m~M #`- #„M5ô
G–M M”v- +| H) /Q [m€ +,M; i?ŠM; - b® i M i`QÊi +ÁM M?B m ?ÆMX
ó*,M; +mM; H M i M ô
Zm€+? a€+? ç M; ç`M? ;”Q iB T- æŋ o,M >¢Q ç°i M?B M M|B, óæQÊ+`²B5 æ°B iB
Zm€+? a€+? p°B im•M H M?- ç’B ç°B F?€+- ç•v +kM; H” ç°B +mM; - i?”M? iQ+? +k
? B ç°B b m H” ç°B MÄ- i?”M? iQ+? +”M; i ?ÆM- i?”K +?Q +| K°i b® F?¬M; F?¬M;
æ°B +m®B +MM; H” ç°B b9M; - i v ;B[b9M; - ç T?ÁM; [m•M ç`+? +QÐB M;U t¬M; I
Eo i?m”i M”v H” ç°M; i€+ #„i #m°+- [m•M i? [mv M iQÆM; iU +O [m•M ç°B ?B M
i?QÆM; +–M i®B i?B m T?ªB F` #BM? i’M +¬M; - b9M; T?ªB +–K M; ?B K +?dM?- I
i?”M? pk F?Q +O ç`+?X
oB + M”v iQÆM; ç®B M;mv ?B KX
L?QM; /B M ? i K°i HQÊi i€M i?Q+? i?m”i- æŋ o,M >¢Q /Î F?|+ /Î +Q|B- F?¬M; +?
b® M; Q|B F?¬M; #B i H”K ;b pÈB F?~m b9M; i`QM; i v M[- /Q|M; M?Q ç½ [m M +€
æ•v +| T?ªB H” +’K [m•M #ªQ p FBM? i?”M? F?¬M;5 G”i’K #bM? T?QM; +?QM? T
ç°M?Q i? M”v ç•v- çWM; M|B H” iBM? M?m - ç M +mM; i?O #ªQ p M? K¬M K” ?„I
/Q M? M”v5

æŋ o,M >¢Q ç½ M„K #BM? [mv M K°i i?ìB;B M`²B- +kM; iWM; M?B m H-M çQÊ+ t2
çQÊ+- imv +! #„M i`QÊi- M?QM; F?¬M; M?Q i? M`v- F?¬M; M;ì+€+? K°i #S+ iQì
i`ìB /QÊB ç'i i? M`v`²BX

æŋ o,M >¢Q ?¢ ;B¼M; MìB, ó:¼B iWM; +mM; i?O` #„M- i Km®M t2K M,M; HU+ iV
ó.¢ô Zm€+? a€+? p°B p•M; H M`²B i`B m i" T +mM; i?O H¢BX

a m F?B i`„+ HB M- eyW +! i? ;BQÆM; +mM; 3 ç'm- MÄ ? B i?¢+? 9 ç'm- ç¢i i`bM
kyW F?€ i®iX

æŋ o,M >¢Q H`v ç! H`K p mB- i`QM; F?QªM; kyy M; QìB- 3yW i? +?`i i®i- +?d +—M +
p¼M; - +ÁM p #„M i M i`QÊi- i€M i?Q+? i?m" i T?®B ?ÊT F?¬M; i®i- M; mv M M?•M
+! i? ?B m çQÊ+X *ª [m•M /Q M? /Q M? #”M H`K ,M- H`K ;b +! i?ìB ;B M Hmv M i`

æŋ o,M >¢Q +ÁM Km®M t2K /B M i`”M i`M; ?ÊT- H¢B MìB, óæ€M? i`®M; - t T ?”M;

Zm€+? a€+? p•M; H M? - ` +! ?B m- i`®M; M`B H M- +€+ #BM? bo +—K +mM; bÆM
?”M; - ibK ç M p` i`Q +O KbM? i`QM; ç°B ?bM? +?B M ç'm- [m K°i im—M i`”K` ç°B
pb +! K°i b® Qi i?”K +?Q +ÁM F?¬M; #B i p` i`Q +?B M ç'm +O KbM? îç•m- pšM +

æŋ o,M >¢Q óK†i b„iô çB ç M T?Q i`QÊ+ F?€M ç”B- F?¬M; i? K M?bM Zm€+? a€+?
H` ç°B [m•M K”M; QÆB /šM /„i\ æ M ç°B ?bM? +ÁM F?¬M; t T çQÊ+ i?b +?B M ç'n

Zm€+? a€+? çÄ K†i HQ M?Q, óhb +?S+ ç M; +? i- tBM iQÈM; [m•M ;B€M; i°B- ib
i`¼M; +?mv M Hmv M i”Tô

ó>W- i +?Q M; QÆB K°i F?„+- ?½v +?’M +?dM? H¢B ç°B ?bM? M; v- T?Q b m +—M
[m•M /Q M?X h` ?B p¼M; F?¬M; M?bM i?’v ç€K ¬ ?ÊT M`v M [5ô

óo•M; 5ô Zm€+? a€+? T?’i +ì H M?- T?ªB F?ì F?, M H„K K`v #BM? bo FB KÈB ibK
+?dM? çQÊ+ ç°B ?bM?- ?„M H¢ ?Á ?ûi K`v H—M [m•M H M?- i?’v ç½ ? i; Bì KÈB +?
+ì- i`®M; M`B H M #„i ç—m +?Q i? Q Hmv MX

hB + H” ;—M i`, K M, K M v F?¬M; +! +?B M bU- [m•M #` HÄM; H Q- [m•M ç°B +O ?„M
i”T +?QM? [mv- H`K b Q i`QM; K°i im—M i`” +! i? +?dM? ç®M ?”M; M; k +Æ +?SX

L; v ç°M; i€+ ç—m iB M ç½ +! p`M ç`²B- ç€M; M?) +—M H`K +€+ ç°M; i€+ F?€+ M?
?B m i`®M; - F i [mª H¢B iQ”M H`K M; QÊ+ H¢B- ç M M¶B /šK ç¢T H M M? mX

*€+ #BM? bo T?Q b m F m iQ€M; H M- 9T K†i M;²B t`K i` M ç'i- K€m p•v ç—v i` M

*€+ #BM? bo F?€+ #„i ç—m ?QªM; - i`i +ª p•v H¢BX

æŋ o,M >¢Q /^M ;B¼M; , ó*€+ #BM? bo #` i?QÆM; b) +! [m•M v HQ HB m- F?¬M; +
p` i`Q i?b H`K b Q K` i?„M; ç`+? ç+QÊ +?S5ô

*€+ #BM? bo H”T iS+ M?Q #` ç¬M; +SM; H¢BX

æŋ o,M >¢Q ?ûi HÈM, óZm•M v5 J M; M; QìB çB +?Q i 5 Zm•M v\ Zm•M v ç•m\ Zm•

Zm€+? a€+? bÊ ?½B ç€T, óZm•M v [m•M v p”Q iB K [m•M /QÊ+ i`QM; i?”M? ?”M?

Zm•M ç°B ç½ çB H`K ,M îi`i +ª +€+ #° T?”M`²B- i?”K +?Q +ÁM t2M +ª p”Q pB + H
i?”i F?B M +?Q æŋ o,M >¢Q F?¬M; +ÁM ;b ç MìBX

>„M HÈM ;B¼M; , ó.WM; i? Q Hmv M- i b) +?[i`` +?Q ?¼5ô MìB`²B M?ªv tm®M;

J¼B #BM? bo ç m M; ?2 i?’v ;B¼M; +O æŋ o,M >¢Q- B +kM; #B i i`QÊ+ FB ç¢B
M?•M HQ HB m i?b v M i•K`²B- i?’v ç¢B M?•M tm®M; - K¼B M; QìB H”T iS+ [m v

>S o,M *QìM; p` #¼M ?° p +kM; çB i?2Q- æŋ o,M >¢Q /†M /Á #¼M ?° p çQ #BM
+€B ;? +¢M? i? Q i`QìM; - ç +—K K€m ? B i v p` M; Qì[?Q [m•i`i M; Q”M7 +!A5B QS

j M;QÌB i?`v ?„M ç M ç m ç SM; /"v ?"M? H - æ¶ o,M >¢Q p°B T?~v i v €Q ç€T H -`
;B[- ?„M F?¬M; [m2M #B i j M;QÌB M"v- G½ *¬M; h`S p" Gw >B M H¢B H" M;QÌB [
H-M H"K ;B€K [m•M- ç½ iWM; H"K ç M FBM? HQÊ+ bY- pb i€+ +?B M i?`i #¢B M M
imv M Î FBM? i?¬M? - pb p"v [m2M #B i ç¢B iQÊM; E?9+ h`•M- M?QM; +?d H" t½; E
Hm¬M Î #B M ;BÊB h•v >¢ i€+ +?B M- H¢B +d H" T?| i' M; [mªM- pb p"v F?¬M; +| /r
i`QM; i`B m G½ *¬M; h`S- pb p"v ? B M;QÌB F?¬M; [m2M M? mX

E?B j M;QÌB ;BÊB i?B m- æ¶ o,M >¢Q +kM; ;BÊB i?B m #ªM i?•M KbM?- `²B H¢B
o,M >¢Q i?`v E?9+ h`•M i|+ ç½ #¢+ T?Æ- /Q F?QªM; +€+? F?€ t M M F?¬M; M?bM
ç-v i` M Kti- +?Q /M +| + Q iQ- i`€M; FB M- M?QM; bS+ F?Ä2 +| T?¬M F?¬M; +ÁM
HÊB `i +| i?¬M- ?„M # M M|B, óE?9+ iQÊM; [m•M- i¬B M;QÐM; K° ç¢B / M? +O
M;?2 Gw S?`F +?mv M K¼B M;QÌB i€+ +?B M Î h•v >¢- `i M;QÐM; K° i" B +¬K [m

E?9+ h`•M p°B ç SM; /"v ?"M? H , óJ¢i iQÊM; ç•m /€K- tBM +€K ÆM bU ç + Q +O

G½ *¬M; h`S H" K°i M?•M p"i M;mv M H½Q i`QM; i`B m- ç M oQÆM; M h?¢+? /Q
FQM? M - i?`v æ¶ o,M >¢Q i` im´B ç½ H2Q H M +?S+ p` + Q M?Q p"v- i?U+ iB M?
M;QÌB- i`QM; HÁM; +| p F?BM? i?QÌM;X >Q" M; h?€B >"m +?Q ¬M; i M?"M +?S+
T?| bQ€B- æ¶ o,M >¢Q F?¬M; tQM; ?¬ ç¢B M;mv M bQ€B M; v K" F?2M M;ÊB T?|
pmB +?9i M"Q- ?„M +?d M|B M?¢i K°i +•m, óE?9+ iQÊM; [m•M M M +€K Î bU ç +
iQÊM; [m•M +ÁM i` im´B- M m ç´B H¢B H" K°i H½Q i?¬M i?b b) F?¬M; ç + Q K°i ;

oW M;?2 i?`v +•m ç| H" Kti E?9+ h`•M çÄ ? i H M- ;QÆM; Kti iQÆB +QÌB +O æ¶ o
H9+- ?„M çQ K„i M?bM G½ *¬M; h`S- i`°K M;?o H½Q M"v i?"i p¬ HQ- p®M M;?o #
pB + +ÁM +?Q tm'i +?BM? K" M°B #° ç½ HK+ çK+ i?b F?¬M; ? v- # M ;Bª #° F?¬M
F?€+- M|B ?mv M i?mv M p F b€+? +O KbM?X

L;?2 ? i w iQÎM; +O æ¶ o,M >¢Q- E?9+ h`•M ;"i ç¬m M|B, óE ?Q¢+? i€+ +?B M +O
iWM; #QÊ+ `ä `M;- #m°+ i p" ç`+? T?ªB ;B€T +?B M [mv i ç'm- H"K iB m ? Q bS
?mv Qm i? p [m•M b®+O i - +?d +¬M F ?Q¢+? +| i? M;?B K i9+ i?U+ ?B M- M?

G½ *¬M; h`S çB K M?B M M|B, óG½Q ;B" +?d bÊ F?¬M; b®M; M?bM i?`v ?B m [mª
æ¶ o,M >¢Q M?bM G½ *¬M; h`S M|B, óL;?2 +•m M"v +O ç¬ #° i?Y i?b ?bM? M?Q +
ç9M; F?¬M; \ô

óæ9M; p"vô

óo"v i?2Q + Q FB M +O #° i?Y i?b i`"M M"v M M ç€M? i? M"Q \ô

ó_`i çÆM ;BªM- +?B #BM? ` M?B m ?QÈM;- ç€M? tmv M i•K p" # Q p•v- +„i çSi
/KM; Qm i? #BM? HU+ ç ç€M? HmB ç`+?ô

æ¶ o,M >¢Q +?d +QÌB M|B, óæ¬ #° i?Y- [m•M i ;†T [m€ M?B m i`"M M?Q i? `²B- F
M[5ô

G½ *¬M; h`S M? +? ç¬B K"v ç"K ç½ #¢+ i`„M; , óæ¢B iQÊM; [m•M- +?B M i?m"i H"
i?m"i +| i? i¢Q ` Fb iQ+?¬ +kM; F?B M ç°B [m•M +?B M #¢B- +?d +¬M #B i /MM;

æ¶ o,M >¢Q M|B, óL;¬B M|B F?¬M; b B- M m [m•M i +| i? M? M? +?|M; iB M +¬M;
ç'm / Q / B- ç€M? tmv M i•K `²B # Q p"v b) iB m /B i çQÊ+ ç`+?X h? M?QM;- [m•M
[m•M h•v >¢ pÈB F` #BM? H" +?O HU+- M;QÌB +| ? B +?•M b Q M? M? çQÊ+ #`M; i
ç`+? H" i¼M; ;B€T F` #BM? - [m•M i Km®M ç€M? tmv M i•K H¢B F?¬M; K M; i?2O
Q p•v çQÊ+ [m•M ç`+?¬ i?b [m•M ç`+? pÈB Qm i? i¼M; ;B€T F` #BM? b) bÈK T
i?¬BX ob p"v +?9M; i # Q p•v çQÊ+ ç`+? M?QM; +?Q +?„+ i?„M; çQÊ+ +?9M;X æ
[m `i M?B m +?B M /`+? `²Bô

óo"v H" +?O bQ€B +?d ?mv #`i HU+ `²B5ô G½ *¬M; h`S H M? ç¢K M|BX

óL|B p"v- ç¬ #° i?Y `i iU iBM p"Q i" B +?d ?mv [m•M bU +O #ªM i?•M T?ªB F?¬M; \

óE?¬M; T?ªB H½Q ;B¨ M;¬M; +m²M;- +?Q /M H½Q +?Q iWM; +-K #BM? ç€M? i¨"M
 H½Q H½M? 8 p¢M #BM? K½- +| i? i?ªQ T?¢i i?2Q w H½Q- #ªQ çªK i?¨M? ooM? G
 æ¶ o,M >¢Q M|B, óZm•M i ?B M M v F?¬M; i?Q+? ?ÊT pÈB +?B M i?m"i ç|ô
 óæ¢B iQÈM; [m•M HQ i?W `²B- +-K #BM? ç€M? i¨"M- #„i #m°+ TªB ; M HÈM- iQÈ
 #¢B K¨ i?¬Bô
 æ¶ o,M >¢Q H9+ M¨v [m€ iS+ ;B¨M `²B- M?QM; pšM +® FB K +? - +® ;„M; ;B[+?Q K
 i€+ +?B M +?“K +?“„+- F ?Q¢+? M¨v /Q i iQÈM; [mv i ç`M?- F ?Q¢+? M¨v ô
 óE ?Q¢+? M¨v F?¬M; çQÊ+5 Zm€ #ªQ i?O5ô G½ *¬M; h`S b-K K†i p¨Q F?¬M; #^M
 # Q ;B| KÈB i?„M; çQÊ+ h•v >¢\ h çQÌM; çQÌM; H¨ MQÊ+ HÈM çB ô/¢v #ªQ ô MQÊ
 ?¨m tm'i +?BM?- F?¬M; +| +?mv M F?¬M; i?„M; çQÊ+X æ€M? M?Q iQÈM; [m•M i
 Ryy M,K\ô
 æ¶ o,M >¢Q M|B, óZm•M i #•v ;B| K¨ bQ pÈB [m•M +O h•v >¢- i`W Qm i? p b® H
 #^M;- iQ iQÌM; F?BM? ç`+? p¨ M? M? +?|M; i?„M; HÈB KÈB H¨ F ç`+? HÈM M?¨i +
 óhQÈM; [m•M M?Q i? H¨`M `Ki +` ç|5ô
 æ¶ o,M >¢Q T?€i ?B M ` KbM? M?šM M?`M H½Q ;B¨ M¨v ç9M; H¨ i?¨i b€+?- #•v ;B
 F?¬M; i? v ç´B çQÊ+- +?d +| i? i?mv i T?K+ H½Q i F?¬M; iB M +¬M; X >„M +® ;
 `½B M|B, óG½ ç¢B M?•M- +?9M; i F?¬M; i` M? +½B M[- F ?Q¢+? +O i¬B ç½ çQ
 `²Bô
 óh?¬M; [m `²B i?b b Q\ a B i?b M M bY 5ô G½ \*¬M; h`S HB + æ¶ o,M >¢Q- ó*?B r
 i`B m FB M /†M /Á i¬B M M M; ?B K i9+ +?¨T ?¨M? K M? H M? +O ç¢B iQÈM; [m•
 M; ?2 w FB M +O T?| bQ€B E?9+ h`•M- M|B F ?Q¢+? ¬M; 'v TªM ç®B i¬B F?¬M; ç
 M|B pÈB >Q¨M; h?€B >¨m- +| +€B ;¼B H¨ ôiQÈM; i¢B M; Q¢B [m•M H M? ?[m bÎ #¨i
 +MM;- +?B M i?m"i +kM; TªB i? v ç´B i?2Q- +?d +| i? iMv +Æ SM; #B M5 S?| b
 TªB im•M i?2Q H M? +O +?O bQ€B5 L m F?¬M; +?mv M tm'i t?BM? M¨v F?¬M; +
 óo¨v ¬M; Km®M M?Q i? M¨Q\ô
 óG¨ ç¬ #° i?Y- H½Q +-m tBM iQÈM; [m•M +?Q T?ûT H½Q +| [mv M iU [mv i F ?Q¢

93jX *?QÆM; 9ke, E?¬M; _ûi J¨ _mMX

óhmv i ç®B F?¬M; çQÊ+5ô æ¶ o,M >¢Q `k ? B i v €Q- ?^M; B¼M; M|B- ói H-M M¨v
 M;mv M bQ€B- i F?¬M; +| [mv M ;B Q iQM? K¢M; +O ?ÆM 8 M; ?BM #BM? bo +?Q
 +?“K +?“„+ çQÊ+ ?°B M; ?¨i +?¨T [mv i ç`M?- çQÊ+ h?€B >Q¨M; h?€B >¨m M; U +?
 iMM; 5 hmv i ç®B F?¬M; çQÊ+ i? v ç´B5 h M|B H|B F?| M; ?2 i`QÊ+- M m B pB T?
 F?¬M; M K†i H¨K i?2Q [m•M T?€T5ô
 h`B m h®M; +QB i`¼M; óiQÈM; iÁM; i`mM; M; Uô- F ?Q¢+? i€+ +?B M i`¼M; ç¢B
 t2K tûi- i`bM? H M >Q¨M; h?QÊM; +?m¨M i'm- `²B ;B Q +?Q +?O bQ€B [m€M i`B
 +?mv M G½ *¬M; h`S Km®M çSM; H M iU KbM? [mv i ç`M? F ?Q¢+? i€+ +?B M- `ä
 ?„M /M +| iS+ ç M ç•m +kM; F?¬M; /€K ç'm i` M? ç M +MM; X
 æ¶ o,M >¢Q i?¨v ?„M F?¬M; ?Q ?2 ;b M[+kM; FB K +? iS+ ;B¨M H¢B- ¬M i²M M|B
 `ä F ?Q¢+? i€+ +?B M `²B- ç•v +?d H¨ bmv M; ?o- +?9M; i ` +?B M imv M- TªB +
 ?¨M? ç°M; X L?QM; #¨i Fb i? v ç´B +?B M i?m"i M¨Q +kM; TªB tQ v [m M? +?B M
 çQÊ+ +?B M?Ä K¢Q ?B K i'M +¬M; - +kM; F?¬M; +?Q T?ûT i`mv çm´B ç`+?X E pÈ
 i?2Q [m•M T?€T5 æ•v H¨ Fd Hm¨i i?ûT5 *€+ /Q M? +€+ [m•M +?d ?mv bS T?¢K T
 /MM; #ªQ FB K /Q >Q¨M; h?€B >¨m # M +?Q ç tY iªK5 Zm•M H M? M?Q bÆM- FQ
 E?9+ h`•M p¨ Gw >B M ç m +9B M; Q|B im•M K M?- +?d +| G½ \*¬M; h`S F?¬M; +| T
 p `K S+X

æŋ o, M > φ Q ç ½ M | B `i `ä `M; - i? 'v ¬ M; i M? Q p"v + kM; v M i • K T? - M M"Q - # M M |
iQÈM; [m • M - h? € B > Q" M; h? € B > "m ç ½ ; B Q + ? Q M; "B [mv M T? a M ç ® B F ? Q φ + ? i
F? ¬ M; 'M - T? a B F B M [mv i i? U + ? B M M? B K p K + O K b M? - # € Q ç i ¬ B b Y ç ' B X
T? a B H" K M; Q | B i ® i - ç W M; ç ? " M; M; " M # B M? b o ç ' K € m p ¬ M; ? o 5 _ ä + ? Q \ ô

ó J φ i i QÈM; i m • M K M? 5 ô E? 9 + h` • M + m M; F Q M? + ? „ T i v ç € T X

G ½ * ¬ M; h` S # B i K' v + • m ç | H" M? ^ K p" Q K b M? - K † i ç M? H φ B F? ¬ M; M | B ; b X

æŋ o, M > φ Q M? b M G w > B M M ½ v ; B | B K H † M; , ó G w i QÈM; [m • M - M; "B + | w F B M ;
G w > B M + Q | B i` W M | B, ó æ • v H" [mv i ç `M? + O h + ? ' T - h? € B > Q" M; h? € B > "m ç ½
T? a B i m • M i? 2 Q X L? Q M; G ½ ç φ B M? • M M | B F? ¬ M; T? a B F? ¬ M; + | H w - F? B H • K i` " M
` - [m € + • m M F ? Q φ + ? i € + + ? B M `i / # Ä H Ð i? | B + Æ ô

æŋ o, M > φ Q F? Q € i i v M | B, ó *? Q / M H" i? | B + Æ + k M; i m v i ç ® B F? ¬ M; M M i? K + -
ç` M? T? a B [m € M i` B i F ? Q φ + ? X * Á M p # B M? H U + + K i? - F? B ç ` + ? ç M b) S M; +
[m v i ç `M? i? 2 Q i b M? ? b M? X h ¬ B + ? d + | R v m + - m - + | i? ç Ê B [m • M ç ` + ? i B M b •
i i m v i ç ® B F? ¬ M; i? i' M + ¬ M; ç ° i M; ° i 5 h ® + ç ° i B M i? Q € B + O + ? B M i` φ B T? a
F? ¬ M; ç Q Ê + ? ŋ M H Q φ M 5 æ | + ? Q M? H" i B M? i? - M + ? Q M? + O + ? B M i? m " i M " v 5
i` € + ? M? B K ; B € K b € i p B + i? U + ? B M + ? B M i? m " i ô

G w > B M + Q | B F? M - + ? „ T i v ç € T, ó h φ B ? φ ç ½ ` ä ô

æŋ o, M > φ Q H φ B M | B, ó G - M M " v ç M h? B K h • v + | 8 p φ M # B M? K ½ - M? È - H" b o b ŋ
i` - K i` ¼ M; - M m ç B m # B M? i? 2 Q / M? b € + ? i? b b) F? ¬ M; + | ç O 8 p φ M M; Q | B - M?
Q m i? p # B M? H U + + O [m • M i ô

æŋ o, M > φ Q M? b M G ½ * ¬ M; h` S ; B | p š M ç M; i S + i ® B - H φ M? M? φ i ? Ä B R + • m, ó G ½
; b # a M [m M p W M | B + ? Q \ ô

æŋ o, M > φ Q i` Q M; H - M h • v + ? B M? M " v H" ç φ B M; m v M b Q € B - H φ B H" i + ? ' T - G ½
¬ M; i ç " M? + ? „ T i v ç € T, ó L ; ? 2 ` ä ` ² B φ ô

ó o " v i? b i ® i - K ¼ B M; Q | B H m B p + ? m ~ M # ` ç M? M? + ? | M; t m ' i T? € i ô

j M; Q | B H 9 + M " v K È B + € Q i W ` p X

æ Ê B j M; Q | B ç B F? Ä B - æŋ o, M > φ Q + k M; p M? " - K M; i? 2 Q [m " - ? ° p ç M . Q Æ M; ;
* Q h? Q h? Q # M + ? Q ? „ M T? O + ? ŋ M; v ; - M . Q Æ M; T? O - T? Q # M F B H" T? O
o, M > φ Q ç M + Y T? O ç + O K b M? i` Q Ê + - M; „ K M? b M K ° i + ? 9 i - [m a H" `i ? Q " M? i
j T? O ç H È M M? ' i - p" + k M; H" H È M M? ' i i` Q M; j T? O X . M ; b # M ç - m + k M; H" ç ` M
i` Q M; F B M i` 9 + + ? Q M? ç ½ t Q M; - + ? d + Á M i` M; i` Q p" M ° B i? ' i M [H" t Q M; X

æŋ o, M > φ Q + ? Q F` T M? b M F o - i? 9 + M; U ç M + Y . Q Æ M; T? O X

S? O ç M " v i m v M? Ä ? Æ M + O ? „ M - M? Q M; p š M H" M; ¬ B M? " H È M / M? i B M; i` Q M

æŋ o, M > φ Q ç Q ; B' v t B M # € B F B M - `i M? M? - + Y T? O K Î ` ° M; - K ° i ¬ M; H ½ Q i | -
M; Q | B ? - m ç Ð ç | M Î + Y X : B È B i? B m [m H Q - æŋ o, M > φ Q K È B # B i ç | H" + Q M i
h? B m . Q Æ M; h` m v M o o M? X

h` Q Ê + ç | - ç i` € M? ; • v + ? m v M + Q | B p b M? [M; ? Q + ' m [m ç B M a M? b € + ? # a Q - æŋ
? b M? i? U + i M? " ? ¼ . Q Æ M; - ç Q Ê + # B i i` Q M; i B m i? m v i i? b . Q Æ M; . B K h? B r
M; Q | B + Q M i` B + O . Q Æ M; E L; ? B T - i` M i? U + i H φ B H" + Q M + a X a m F? B . Q Æ M
> Q " M; h? Q Ê M; i` m v T? Q M; h? € B 8 v - + ? S + h? € B 8 v i? | B h ® M; H" ç S M; ç - m i` Q M
h` m v M o o M? M " v H" M? ` m ° i + O . Q Æ M; o, M Z m a M; - H" + Q M i` B + a i` Q M; M? " -
. Q Æ M; E L; ? B T X

æŋ o, M > φ Q i? • M ç S M; ç - m h K L? - ç Q + ? i? • M ç M T? O # € B F B M - M M . Q Æ M; h`

.QÆM; h`mv M ooM? çQ æ¶ o, M >çQ p`Q +?QM? çQÌM; - M;²B i?2Q ç` p` +?O F?€-
i?QÌM; - æ¶ o, M >çQ M|B, ó.QÆM; h?€B 8v +| H) ç½ M; ?2 [m - h?€B >Q`M; h?€B >
+?B m i?ªQ bS h•v +?BM? h•v >ç- M?QM; i¬B +¬K #BM? +?Q H•m- i?U+ bU +| T?
i¬B iU M?Ä ç½ çQÊ+ M; ?2 p M?[M; i`K; QÆM; +O .QÆM; ;B - i`QM; HÁM; +ªK i?
KçQ Km°B ç M ç•v- tBM h?€B 8v +?d ;B€Q +?Q p ççQ +¬K [m•M- ç iÄ i?`M? w- tB
H ô

.QÆM; h`mv M ooM? `mM `mM çSM; /"v ç€T H , óE?¬M; /€K- ççB iQÈM; [m•M [m
tm®M; - pm®i pm®i #° `•m i`„M; Km®i i¬K M; •K K°i H9+ `²B M|B, óE?¬M; /€K; B`n
¾ .QÆM; - i?W F ?m•M p`- M?QM; iW M?Ä iW i?Q+? i?Æ iW + T?9- F?¬M; #B
H` /Q pÊ+?²M; o, M ZmªM; +ªX hmv ççB iQÈM; [m•M ç½ F?¬M; M; ` M; -M ?ÄB- iB
M?QM; 2K /•m i?b pšM +ÁM b®M; - ç H½Q bB M; QÌB KÌB #` `v iÈB ç•vX `` `v i?2
M?B m M, K- ?B m `i`ä p #BM? M; ?B TXô

æ¶ o, M >çQ ç€T, óL?Q p"v i?b +ÁM ; b #^M; 5ô

.QÆM; h`mv M ooM? /†M /Á [mªM ;B - F?¬M; H•m b m i`Î HçB +MM; pÈB K°i T?K M
, M K†+ i Q M?½- ; QÆM; K†i i? M? i?Q€i- K„i b€M; M; ÌBX L; QÌB T?K M[ç| iB M ç M
.mM; Zm M? - tBM #€B FB M ççB iQÈM; [m•M 5ô

æ¶ o, M >çQ FBM? M; ç+ pmB KWM; i?®i H M, óJK+ Zm M? \ S?m M?•M H` JK+ Zm
JK+ Zm M? ç€T, óo•M; - JK+ Zm M? H` i M iU >€M- +?Q T?m [m•M ç†i +?Q i?B
i°+ hB M "B- ?¼ FÛT J° .mM; ô

JK+ Zm M? i`QM; .QÆM; ;B iQÈM; H` pÊ+O .QÆM; h¬M; "ªQ- M?QM; i`QM; H
p"i M`v- +?d H` ?Q +`m- M?[M; +?mv M HB M [m M ç M .QÆM; h¬M; "ªQ Fb i?U+ H`
T?m M?•M +O ¬M; - bY +k +| ;?B, ó.QÆM; o, M ZmªM; H`v J° .mM; i?`- i?B M +?B

æ¶ o, M >çQ KWM; `Ð M|B, óZmªB bQ€B JK+ Zm M? - i?b` T?m M?•M pšM +ÁM b
M M M|B b B- tBM T?m M?•M i?S i°BX hçB ?ç M; ?2 / M? T?m M?•M ç½ H•m- M; ?2
M, K ç| F?B ç M; ç€M? i`"M ç½ „i çQÊ+ T?m [m•M TªB F?¬M; \ô

JK+ Zm M? KdK +QÌB M|B, óhQÈM; [m•M [mª H` #B i M?B m K` M?È H•m- ç M +ª

JK+ Zm M? H` p¼M; i°+ hB M "B- iW M?Ä ç½ Hmv M #BM? ç Q- çQÊ+ /M ? bQ +
ZmªM; h•v +?BM? h•v >ç- #° Hç+ K` ;B i°+ JK+ Zm M? bBM? b®M; H9+ ç| #` H i
ç²M; +?®M; HçB [m•M h®M; - H9+ H•K i`"M; †T .QÆM; o, M ZmªM; ç½ Mªv bBM? iB
b®M; çQÊ+ .QÆM; o, M ZmªM; - ç½ i?` H° içB bÆM i`çB- JK+ Zm M? ç½ /šM #° H
ZmªM; - p b m +MM; pÈB .QÆM; o, M ZmªM; +?BM? +?B M M?B m MÆB- +?Q ç M F

æ¶ o, M >çQ M; ?2 çQÊ+ +?mv M M`v iW b€+? #bM? .QÆM; ;B - F?¬M; M; Ì +| +?mv
i v M|B, ó*| i? çQÊ+ T?m M?•M +?d ;B€Q H` MB K pBM? ?çM? +O içB ?çô

óæçB iQÈM; [m•M F?€+? F?Q `²B- iQÈM; [m•M H½M? #BM? H`v Qi i?„M; M?B m- ç†
M; QÌB ;BÄB +¬K [m•M `²B- M m F?¬M; H`K ;b +| +?B M +¬M; ?B M ?€+? M?Q p"vX
[m•M M?B m ô

æ¶ o, M >çQ H„+ ç¬m ç€T, óE?¬M; ;B`m ;b T?m M?•M- i`"M ç| içB ?ç /MM; KQm ?
+?ªv KÈB ;B`M? çQÊ+ T?¬M i?„M; ç|ô

JK+ Zm M? +QÌB i€M i?QÎM; , ó"B i KbM? #B i i - i`€M? çQÊ+ KkB M?¼M- F ?ç
L m [mv i +?B M iÈB +MM; i?b +?„+ ;b ç½ +| M; QÌB FQM? T?K+ô

óL; ?2 T?m M?•M M|B p"v- içB ?ç +kM; +| T?¬M FQM? T?K+ +?QM? #ªM i?•M KbM?

L|B `²B ? B M; QÌB M;²B tm®M; - æ¶ o, M >çQ ?ÄB p M?[M; +?B M iQ+? +?BM? T?ç
ç†+ çB K i€+ +?B M +O [m•M h•v >çX

L|B HQ M? [m M? K°i ?²B KÈB i`Î p KK+ ç`+? +?QM? æ¶ o, M >çQ ç M #€B FB M ?
>"m `i F?¬M; #^M; HÁM; pÈB ?B M i`çM; +O [m•M i ?B M M v- ?ç H M? +?Q içB
+?Q +¬K [m•M H•m- F?¬M; ?B m #B i M?B m p [m•M ç°BX Zm•M h®M; i ²M içB

+® ç - M?QM; F?¬M; #B i M; ¼M M; m²M; i? M"QX ob p"v KÈB ç M ç•v tBM i?dM?
[m•M i ?B M M v ç M; +| M?[M; p'M ç ;b\ L M ;BªB [mv i i? M"Q\ô

JK+ Zm M? HçB F?¬M; F?€+? F?Q M[- bmv M; ?o`²B KÈB M|B, óo'M ç +O [m•M
+?QM? +?B M M?B m M, K- +kM; +| #B i ç M- M v iQÈM; [m•M ç½ ?ÄB i?b i?B T tB

æ¶ o, M >çQ p mB KWM; M|B, ó>çQ K¶ tBM`Y i B +mM; FQM? H„M; M; ?2ô

JK+ Zm M? i? Q i? Q #'i imv i p FBM? M; ?B K +O KbM? pÈB T?m [m•M p [m•M
i'i +ª ç m M|B +?Q æ¶ o, M >çQ ? iX

h?"i ç9M; H" M; ?2 [m•M iY M|B #^M; KQìB M, K ç¼+ b€+?- æ¶ o, M >çQ b m F?B M; ?
ç½ i?®M; b m®i ?ÆM`'i M?B mX JK+ Zm M? F?¬M; +?d M|B p M?[M; i?B m b|i #
+ÁM T?•M iQ+? Fo +"M; M; mv M M?•M M°B içB- p" M m` +ª #B M T?€T +?dM? ç®

æ M i`Q - .QÆM; ;B #`v iB + F?QªM ç½B- æ¶ o, M >çQ pšM Km®M tBM +?d ;B €Q
#"M iB +`²B pšM iB T iK+ #"M Hm" M pÈB JK+ Zm M?X

æ¶ o, M >çQ FQM?`QÊm JK+ Zm M?, ó.QÆM; T?m M?•M- >çQ K¶ pšM +ÁM +| +
M?•M HB m +| i? HçB F?Q€+ #"Q [mªB bQ€B tm'i +?BM? h•v >ç F?¬M; \ô

JK+ Zm M? K†+ M?B M H„+ ç-m, óæ içB ççB iQÈM; [m•M iBM iQÎM; - i`QÈ+ FB
i?2Q T?m [m•M +?BM? +?B M H" çO`²B- #•v ;Bì +?d Km®M b®M; K°i +m°+ b®M; #b
+?Qô

æ¶ o, M >çQ M; ?o +kM; i?'v ç9M; - HçB M|B, óh?QÆM; T?€Q .QÆM; ;B HÈB ?çB
+| #B i F?¬M; \ *| çB m- T?m M?•M +| i? #„i b®M; .QÆM; ;B iQÈM; - +¬M; T?m +?
+¬M T?ªB ?¼+ i?QÆM; T?€T .QÆM; ;B ô

ó.QÆM; ;B i?QÆM; T?€T [mª H" +| +?¶ ?ÆM M; QìB- T?m [m•M ç½ i`mv M /çv ? i

óo"v b Q\ æ€M; iB +- M m içB ?ç Km®M ?¼+ i?QM; T?€T i?b i®i`²B- içB ?ç imv i
M?QM; #BM? ç Q +¬M; T?m F?¬M; 'M H„KX hçB ?ç ç M; Km®M i bK bQ T?K p KªM
T?€T M[- iB M i?b /çv #BM? T?€T Hm¬M- F?¬M; #B i .QÆM; T?m M?•M +| #B i B

>„M`'i ?B p¼M; JK+ Zm M? M?"M HìB +?d ;B €Q #BM? T?€T p" +¬M; T?m #BM? ç

JK+ Zm M? KdK +QìB ç€T, óæ•m +-M T?ªB i bK ç•m t - i`QM; M?" iQÈM; [m•M +|

ó B p"v\ô

óG" i?B T v m K" ççB iQÈM; [m•M pW ç|M p - i?B M FBK +O oQÆM; i iQÈM; - Kç
oQÆM; L?m" M hmv i5ô

æ¶ o, M >çQ +QìB M|B, óS?m M?•M M|B çM ;b p"v- L?m" M hmv i H" F?m M[- M m
? v p) i` M? i?B içB ?ç +ÁM iBMX L?QM; M|B M" M; 'v +| +¬M; T?m #BM? ç Q i?b F
iWM; ?¼+ [m pª +¬M; ô

æ¶ o, M >çQ M|B +?„+ M?Q çBM? ç|M; +°i- H" pb ?„M i?'v M" M; HB m v m ç"Q iÆ M
çQÊ+ \

JK+ Zm M? +QìB M|B, óhQÈM; [m•M M m F?¬M; iBM i?b p ?ÄB b) #B iô

æ¶ o, M >çQ i?'v JK+ Zm M? F?¬M; ;B®M; M?Q ç M; M|B çM - #€M iQM #€M M; ?
+¬M; T?m i?b b Q\ô

ó*| H) iQÈM; [m•M F?¬M; #B i- ? B M?" +?9M; i¬B +| K®B i?•K ;B Q H•m M, K- H9
T?O +?9M; i¬B +?ÆB- i?'v i` +QM i`QM; T?O K9 i?QÆM; Hmv M pª +kM; çÁB ?¼
K'v +?B m ç` M Hmv M i?•M i? - B M; ì +¬'v +| iQ +?'i- +€B ;b +kM; +?d M|B ç M
çQÊ+`²BX *| H) +¬'v ;B®M; i?B T ?²B M?Ä- F?B M i?B T M?È ç M i m' B i?Æ +O
M? m- imv +?Q #€B bQ- M?QM; i?B T ç½ i`mv M HçB +?Q +¬'v iQ" M #° #ªM HoM?
+¬M +?`m F?| Hmv M i" T i?¬Bô

æŋ o,M >¢Q pW FBM? M;¢+ pW pmB KWM;- M?bM JK+ Zm M?- i?-K M;?o JK+ Z
K B v m Èi- ¢•m +| ;B®M; +QM M?" pã- B K" #B i ¢•v H" M? ?MM; / M? iB M; HW
T?€M tûi i?2Q p # M;Q"B- i?b` M?" T?m M?•M iQÆM; H B +O KbM? H¢B H" K°i
i`Á +O JK+ Zm M?- +?mv M ¢B M"v [mª F?¬M; p¬ Q+?5

ó.QÆM; ;B i?QÆM; +kM; i`mv M +?Q M;Q`B M;Q"B b Q\ô

óæQÆM; M?B M- i?QÆM; T?€T H" ¢ ¢€M? ;B†+- T?m [m•M i`QÊ+ FB +kM; ¢½ i`m
+-M ?¼ Km®M ?¼+ i?b b) i`mv M i?K ? i- F?¬M; ;B'm ;B K +?9i ;bô

ö h?b` H" p"v5 o"v #BM? T?€T +O L?m" M hmv i i? M"Q\ô

ó"BM? T?€T i?b F?ÄB M|B- +¬ 'v iQ +? 'i i?¬M; KBM?- iQ"M #° #BM? i?Q i`QM; .Q
i?"K +?Q +ÁM ;?B M?È +ª M?[M; +•m +?mv M M?" #BM? K" +?9M; i¬B ? v #"M Hm"i
iWM; +?QM? i?S+ ` i`"M- bmv +?Q +MM; +kM; +?d H" HQ i?mv i- Km®M #B i i?b
¢QÊ+ô

óh®i [m€ `²B5 a m M"v ¢B h•v +?BM? i¬B M?'i ¢`M? b) K M; i?2Q +¬ 'v- ¢ +¬ 'v i`
;B®M; M?Q T?m M?•M5ô

óh'i M?B M5ô

a m F?B ibM? +ì #B i ¢QÊ+ +?mv M M"v- æŋ o,M >¢Q KWM; M?Q KÎ+ì i`QM; HÁM
KQÊM`QÊm ¢ M T?O i iQÊM; i?,K T?m M?•M iQÆM; H B5 æ M +Y H¢B /WM; H
MQÆM; F?¬M; ¢QÊ+ i?'v K†i T?m [m•M- ?ÆM M[;Bì+| M?B m +?mv M ;'T ?ÆM T
M|B `i ¢9M;- ¢ÊB H'v p `²B ?ÄB +kM; ¢QÊ+X

>„M ¢ M .m hQ +mM; +O >Q"M; h?QÊM;- ?ÄB M°B i?` i?b #B i >Q"M; h?QÊM; ¢ M
hQ h?B M æQÌM; H" MÆB >Q"M; h?QÊM; ?¼+ i" T- t2K` iB m >Q"M; ¢ `i +?mv M
M;?d i`Q X

æŋ o,M >¢Q pmB p ¢ M hQ h?B M æQÌM;- pW ¢ M +Y i?b K°i M°B i?` T?K i`€+? ?-
/ 5 æŋ ¢B iQÊM; [m•M ¢ M5 *| T?ªB M; "B ¢ M i?,K >Q"M; h?QÊM; H M HÈT T?ªB
¢ M; î # M i`QM; ¢| ¢5ô

æŋ o,M >¢Q i`ÊM K„i M|B, óL;QÆB ;"Q +€B ;b\ Gŋ i B i b„T #` M;Q`B H"K +?Q ¢
i?ŠM; p"Q- [m h?B M hdm?- ¢ M T?ÁM; HÈM ?QÊM; +?QM? "„+X

*Y HÈM ¢ M; ¢|M;- æŋ o,M >¢Q ;B"i+Y ` - i?'v 9 ¢S i` i`QM; T?ÁM; KŋB ¢S K°i
t2K- i?-v /¢v h`B m ¢ M; O`k M;²B ¢|- M?bM æŋ o,M >¢Q ¢`M? M|B H¢B i?¬BX æŋ
h`B i h¬M; ?ÄB, ó>Q"M; h?QÌM;- M;Q`B ¢ M; t2K b€+? ;b p"v\ô

óGm" M hQÈM;5ô

óô>bM? M?Q M;Q`B +-K M;QÊ+ b€+? `²B ¢5ô

óo"v b Q\ >b ?bô h®M; h`B i h¬M; M?bM æŋ o,M >¢Q +Q`B i`W `²B [m v b€+? H¢B-
+?m~M #` t2K i?b M;Q`B ¢ M- pb p"v +-K H°M 'v5 a Q H¢B M;QÊ+ i? M"v\ h`šK H
h®M; h`B i h¬M; H¢B H"i H¢B t2KX

æŋ o,M >¢Q +Q`B M|B, ó>Q"M; h?QÊM;- H9+ M½v M;Q`B ¢•m +| ¢¼+ b€+?- ¢ M b€
F?¬M; #B i- i?-M +?d Km®M i?Y M;Q`B i?¬Bô

óæŋ iB M bBM?5 L;Q`B /€K i`"Q H°M; i`šK\ô

æŋ o,M >¢Q F?¬M; ¢ w ¢ M M|- ¢ M ;-M i?-v h`B m H9+ M"v ¢ M; ;" ;"i, ó>W- H9
M;QÊ+ b€+?- M?QM; K'v +QM / /QÊB ;-K #"M ¢ M; #Á H M ¢|ô

ó>ªô h?-v h`B m pSi p°B [mv M b€+? +9B tm®M; t2K- M?QM; ¢•m +| ;b

æŋ o,M >¢Q +Q`B HÈM M|B, óa m #[ i`Q ¢QÊ+ M;?d R ;Bì- ¢| H" [mv ¢`M?- #•v ;
K-v M;Q`B +S +?ÆB ¢B- i +-M i?"M? iQ+? ?¼+ i?"i- +?S F?¬M; T?ªB i`Á ;Bª i¢Q

*¬M; +¬M; i?ÎT?¨Q- pSi [mv M b€+? i` M i v tm®M;, óæ m H¨ +?O w +O iB m ?Q¨
h®M; h`B i h¬M; t'm ?´ M|B, óG¨ i`šK bÊ iB M bBM? i?'v i`šK +?ÆB- M M #ªQ #¼´

óL;B M;mv M M?•M i?S M?'i`QÈ+X hQ iQÎM;FB M i?B i[m•M ç°B +O [m•M i +|
 ç•v H" MÆB içT /`+?- M;m²M M;Q"BiM #BM? ` +?O v m H" M?[M; #BM? bo im' B
 bQÆM;[m•M HçB H" t•v i?"M? ç„Ti`b- +? içQ pk F?Q- bY çQÎM;- M?"M M?B K pK
 iW ç| +| i? i?'v- KK+ ç`+? p" M?B K pK +O bQÆM;[m•M H" içT /`+?- F?¬M; i`U+
 +?d H"K +¬M; i€+ T?K ;B9T- imv ;¼B H" [m•M M?QM; HçB F?¬M; H"K pB + [m•Mc
 HçB + Q ?ÆM ?ŠM +€+ #° T?"M F?€+ô
 óh?"i b Q\ aQÆM;[m•M [m•M T?Q +?B K # Q M?B m\ô
 ó_B M; +ª M,K M;Q€B- iQ" M [m•M [m•M T?Q H" 8 pçM 8 K•M UR t•m iB M tQ V- bQ
 i`,K pçM K•M5 *kM; iS+ H" Rfj [m•M T?Q HçB F?¬M; /MM; p"Q t•v /UM; [m•M ç°B
 +?K+ pçM bQÆM;[m•M /•M +¬M;5ô
 * Q h? Q h? Q ;"i ;M- bQÆM;[m•M ç9M; H" M;m²M M?kM;[m•M- +?mv M M"v #" i
 p"+QM i` B M?B m H-M M?„+ ç M- h®M; h?-M h¬M; +kM; iWM; +?'M +?QM? bQÆ
 + QX E?¬M; +?d HQ H„M;- # M ?ÄB, ó>¼ iU bQÆM;[m•M- M;QÎB F?¬M; +¬MM|
 M;QÎB +?m~M #` ;BªB [mv i p'M ç M"v M?Q i? M"Q i?¬B\ô
 óæ•v H" p'M ç M M ;BªB- M m ç°M; +?çK [m€ M?B m i?b b) i?'i #çB- b) /šM ç M b
 p"v T?ªB +| F ?Qç+? +K i? iWM; #QÈ+ K°i- /MM; +€+? MQÈ+ 'K ?-K +? t M?ô
 óLQÈ+ 'K ?-K +? t M?\ô
 óæ9M;- M m #Ä +QM +? p"Q MQÈ+ M|M; M| b) M?ªv i M? i€+?- M?QM; M m #Ä p"Q
 ç°- +?Q ç M F?B M| #` M'm +?QM- M| +kM; b) F?¬M; M?ªv ` M;Q" Bô
 * Q h? Q h? Q M|B, óh ?B m `²B- ç| ;¼B H" im-M iU /-M /-Mô
 ó*?QM? t€+5 Zm•M b® bQÆM;[m•M ``i HÈM- TªB +„i ;BªK i? v ç'B /-M /-M- F?¬M
 óL;QÆB M|B +K i? ?ÆM t2Kô
 óæ-m iB M +¬M +?dM? HçB #B M +? - pB + M"v F?¬M; F?| - bQÆM;[m•M # M ç-m
 ç M #•v ;B| +| kk pçM- `²B T?•M ?B m iW k3y tm®M; Rky- +ª [m•M ç°B F?¬M; ? +|
 i +| i? iB TiK+ H° i`bM? +„i ;BªK ç| +O iB M ç X h`QÈ+ M;;M M;W +Y p"Q- p l
 ç° bQÆM;[m•MX *?†M M; v iW ç-m- b m ç| +„i ;BªK i?2Q H° i`bM? ç ` - K¶B M,K
 i? +„i ;BªK ?Q" M iQ" M5ô
 óo"v +„i ;BªK M?[M; B\ô
 óaQÆM;[m•M + Q MB M- # M?- i" M T? - çQÈ+ i`B m çbM? M?"M /QĐM; H½Qc #BM
 +ÁM +€+ bQÆM;[m•M F?€+- b) +„i ;BªK i?2Q im' B i€+ p" +?QM? b€+?ô
 * Q h? Q h? Q i?'v ?ÆB +?Q€M;; óG" w ;b p"v\ô
 óaQÆM;[m•M i` M ey- # M? i`¼M;- ? v #` i?QÆM; K'i bS+ H Q ç°M;- b) M?"M i`Ê
 +m®B çlBX a® bQÆM;[m•M M"v F?¬M; M?B m H„K- [m®+ F?® +?B iB M /QĐM; H½
 H" F?~m ?B m i®i ç +„i ;BªKô
 ó_ 'i ? v- i ?Q" M iQ" M ç²M; w- M;QÆB M|B iB T t2Kô
 o"v H" KK+ ç-m iB M ç½ +| bU OM; ?° +O * Q h? Q h? Q- çB m M"v F?B M æ¶ o,l
 M|B, óæ®B pÈB +€+ bQÆM;[m•M Fo i?m"i- +?d +¬M +ÁM i` ç m +| i? ;B[HçB-
 i`QÎM;- ?"m +¬M- p" #BM? bo +?mv M K¬M i` M +¬M; i`bM?X h iQM? `²B- #BM? b
 iS+ d pçM- i`QM; i?lB #bM? i? H" çO `²BX L?QM; [mªM HQ F?¬M; M M ;B Q +?Q
 M m F?¬M; b) HçB i?"M? +?•M b B pfi +?Q ?¼ô
 aQÆM;[m•M i`B m h®M; +| k HÈT H½M? ççQ- K°i H" M? K¬M- ? B H" +€+ bQ€B i?
 bS- K" M?[M; M;QÎB M"v ?¬m M?Q H" i`B T?O FB K M?B KX
 * Q h? Q h? Q M|B, ó*| HQ- M;QÎB +?Q H" M M [mªM HQ i? M"Q\ô

ó>Ov #Ä +? ç° [m M?B m i-M; H½M? ç¢Q çB- i"Ti`mM; [mv M p"Q i`B m çbM?- F?
M?'i pB + çB m T?®B +€+ M?B K pK T?K i`Ê- i?lB #bM?- +€+ bQÆM; [m•M +| i? ç
M°T i?m H" çQÊ+- #BM? ?"m +M +| i? ?²B /`+?- bY +?[[m•M /KM;- M?QM; +?
#BM? i€+ +?B M- M; ?B K +'K #'i Fb ?bM? i?S+ FB KiB M M"Qô

ó*€B M"v +| +M H"K i?2Q iWM; #QÊ+ F?¬M; \ô

ó*|- i'i +ª M?[M; ;b i ç + "T ç M- i`W i`QlM; ?ÊT i?•M KBM? ç†+ #B i ç m H"K i?2
+K+ #° i`QÊ+- `9i FBM? M; ?B K- b m ç| /-M KÎ`°M;- i¢Q i?"M? T?QM; i`"Q i`QM;

óo"v +ÁM e T?-M +ÁM H¢B H"K i? M"Q\ô

óe T?-M +ÁM H¢B H" bQÆM; [m•M +?mv M M; ?B T- +| i? ;BªB [mv i i?2Q ? B ?Q
H-M ç M; ?d ?ŠM- b m ç| Km®M H"K ;b i?b H"K- ?B H" i`B m çbM? b) t„T t T +¬M

ó*?B iB M R H-M\ h? H" b Q\ô

æ¶ o,M >¢Q ç€T, óæ®B pÈB iQÈM; HoM? #" + R- çB m ç M +€+ M? KQM H"K pB +
?mv- iQM? i?2Q M,K T?K+ /`+? K" +mM; +'TiB M tm'i M;k- M;Q" B ` K¶B i?€M; M
+k H"K bBM? ?Q¢i T?Q- ç®B pÈB +'T ç¬- +kM; iQM? i?2Q im´B- M?QM; F?¬M; çQ
#´M; ?"M; i?€M; M[ô

óLKô * Q h? Q h? Q i`-K M;•K K°i H9+ `²B MlB, óh i?'v tY HQ M?Q p"v `i´M i?Ä
HÈM H„K- K" H¢B F?B M +?Q ?¼ pW HÁM;- çªK #ªQ çQÊ+ +m°+ b®M;ô

óo"v +ÁM bo #BM? bQÆM; [m•M\ô

938X *?QÆM; 9k3, æ` o` *O Zm•M L?•MX

æ¶ o,M >¢Q MlB, óao #BM? bQÆM; [m•M +| i? +„i ;BªK i?2Q M;mv M i„+ +„i ;Bª
i?2Q im´B ;B®M; M?Q [m•M [m M- iQM? i?2Q M,K T?K+ /`+?X o +?QM? b€+? +| i?
M?B m i€+ T?QlM;- iB M ?"M? bªM tm'i- +| i? p"Q i€+ T?QlM; H"K +¬M; M?•M- i
H¢B +| HQÆM;X a® F?€+ ;BªB ;B€T p pQlM- i`B m çbM? # M +?Q +?QM? b€+? Q
i?b b) KB M i?m - ?ÆM M[i`B m çbM? +| i? +?Q p v iB M ç H"KXô

óo v\ô * Q h? Q h? Q M;¢+ M?B M ?ÄB

óV- ;B®M; M?Q +?Q p v K¢ p"v- /Q +¬M; iv +´ T?-M çSM; ` - b m M"v +?9M; i +| i
p v- M?QM; çÊB +? ç° +¬M; iv ` çlB ç½ô

óæQÊ+ô * Q h? Q h? Q +kM; F?¬M; ?ÄB M?B m- i`€M? H M K M +¬M; +?mv M- iB

æŋ o,M >¢Q i?'v i?–M b„+ M¨M; M?Q p¨v M¨Q /€K H¨K- +?d bÊ M;²B tm®M; H¨ +| +?
óJ¼B M;QÌB ç m b v `²B- ç T?ªB çB i?–B5ô

ó*?9M; i ç½ m®M; çO ç•m- çB H¨ çB i? M¨Q\ô æS+ S?B #€K p¨Q ;? - +9B tm®M;
hB T >¢Q- h¬ i?`, ó."v çB M¨Q5 l®M; iB T i?–Bô

j +- ;€B b v K K- F?QM; M?9+ M?Q+? ;b- iB T iK+ M;OX

æŋ o,M >¢Q p°B M|B, óE?–M; m®M; M[- ç b v `²B- T?ªB çB i?–B- i`ìB i®B `²B- F
id- iB m ç +€Q iW5ô

L|B `²B ?„M +–K H'v +?B + [mç i p¨ +€B ?°T çQÊ+ i†M; `²B HQ¢M; +?Q¢M; çB ` - /
p` MQÆM; MQÆM; ç M; b v F?QÊi- b m ç| çB ` F?ÄB +mM;X

h?2Q +?d /K +O h?€B >Q¨M; h?€B >"m- æŋ o,M >¢Q çQÊ+ iU /Q ` p¨Q +mM;- i?'
+ªM- pb p¨v ` F?ÄB i~K +mM;- ?„M +?d +| R KbM? K2M i?2Q +QM çQìM; ç€ M?Ä K

æ K ç–m ?¢- M?[M; ?ç i +€i M?Ä Î T?QÆM; "„+ i?2Q ;B| # v M? M? ;B[+€+ i€M +
M?Q +| i•K bU ;b p¨v- M?[M; ?ç i bQÆM; ç¼M; H¢B M?Q M?[M; ;B¼i MQÊ+ K„i #B i

>„M KÁ KšK ` çQÊ+ ç M +Y ?Q¨M; +mM;- i`QM; #|M; i®B +| K°i #|M; M;QÌB M?Ä
M|B, ó M?- +| T?ªB M? F?–M; \ô

æŋ o,M >¢Q M;?2 ;B¼M; [m2M [m2M- ç`M? i?–M M?bM- ?€Q ` H¨ >" L;?B m, óa Q

óh`ìB i®B M? K B F?–M; p M M ç•K HQ- M;?2 ?° p M|B H¨ M? pšM +?Q ` - pb p¨

óL;®+ ¢5ô æŋ o,M >¢Q +~K ç°M;- `ªQ #QÊ+ ?ÆM- i?'v >" L;?B m ,M K†+ KÄM; K M
+O +Æ i? - # M M|B, ó*ÁM T?ªB M|B- +€B M¨v- 2K ;€B M? [mª H¨ imv i b„+- +?d
L?m" M hmv i ` - 2K H¨ M;QÌB ç T M?'iô

>" L;?B m M;?2 p¨v HB M #B i H¨ M? ç½ b v- p°B /bm ?„M çB ` X

hBK >" L;?B m ç"THQ¢M t¢- K† M¨M; H9+ M¨v ûT b€i p¨Q M;U+ æŋ o,M >¢Q- ?ÆB
+? K +- M¨M; M;~M; H M M?bM ?„M- i?'v ?„M ç M; M?bM KbM? HB M çÄ K†i- K
o,M >¢Q M;½- ç`M? +„M ` ,M; çÐ ?„M iB TX

æB i? K K°i çQ¢M i?b i?'v #¼M >S o,M *QìM; +?¢v ç M- ç`M? çÐ +?Q >" L;?B m
+–M ç•m- +€+ M? K M; M;U H¢B ç•v5ô

æŋ o,M >¢Q M|B, óh b v i? M¨v +ÁM +QÐB M;U ;b M[- Km®M i M;½ +? i` \ô

>" L;?B m +QÌB i`W, óo"v +?9M; i çB #° K°i H9+- çÊB M? idM? i€Q ?ÆM i?b +QÐ

æŋ o,M >¢Q +?d "K WX

>" L;?B m /bm æŋ o,M >¢Q çB +?¨K +?"K- >S o,M *QìM; i?'v imv æŋ o,M >¢Q ç½
t2K ` +ÁM p[M;- ?B m M; v H¨ M?•M /`T M¨v ;–M ;kB pÊB õ2K ;€B õ iQ- # M çB t t

æŋ o,M >¢Q p¨ >" L;?B m ç m BK H†M; H„M; M;?2 iB M; KQ iQ i€+? i` M M?[M; çQ

JQ KŋB H9+ K°i iQ- >" L;?B m M|B, ó M?- i? M¨v F?–M; ´M- ? v +?9M; i H M t2
óV5ô

*m°+ b®M; p ç K /QÈB i`B m h®M; F?€ M?°M M?`T- imv i`ìB ç½ i®B- çQìM; T?® p
F?| ;b- >" L;?B m /bm æŋ o,M >¢Q H M t2- æŋ o,M >¢Q [m v M;QÌB FûQ >" L;?B m

>" L;?B m M|B ç` +?d- t2K M;U H,M #€M?- #¼M >S o,M *QìM; i?2Q b€i b mX

h`QM; t2 M;U `i i®B- æŋ o,M >¢Q b v M;²B F?–M; p[M; M;ª M;?B M;- i?B i?QªM
L;?B m- M¨M; i?'v iBK KbM? ç" T i?bM? i?`+? - i?'v æŋ o,M >¢Q M„K i v KbM? F?–M
F?–M; M|B ;b M;?o HBM? iBM?X

æŋ o,M >¢Q i?'v +?|M; K†i- HB M ¬K +?†i H'v 2Q >" L;?B m- M¨M; F m K°i iB M;

óo"v b Q\ô æ¶ o,M >¢Q H¢B i?Á i v +M M" M;X
 >" L;?B m +Q\B ? ? F?¬M; M;WM;- `²B æ¶ o,M >¢Q KÁ /-M H M M;U+ M" M;5
 æ¶ o,M >¢Q ?ÄB, ó>" L;?B m M\B t2K i +\ T?ªB H" M;Q\B M? i®i F?¬M;\ô
 >" L;?B m M\B- ;B¼M; ?ÆB `mM `mM, óE?¬M; i®i5ô
 óa Q H¢B F?¬M; i®i\ô
 óhU M? +kM; #B i K"5ô
 æ¶ o,M >¢Q M?bM i?2Q €M? K„i +O >" L;?B m- KÈB T?€i ?B M ` - Hm®M; +m®M;
 i? M?d\ô
 óV5ô>" L;?B m +\ T?¬M i?'i p¼M;- [m v K†i ¢B M?bM t t,K- `²B M\B pÈB æ¶ o,M >
 i`QM; iQM? iQ€M +O M? b Q\ô
 *m M\B M"v M?Q ¢' i? K /-m p"Q HY p"v- æ¶ o,M >¢Q i?'v \+ KbM? HMM; #MM;-
 M½v ?¬M i`°K æS+ S?B- ;B\ H¢B #` +?•K +?¼+ `²B- ?„M +9B ¢-m M?bM- M?QM; ¢
 ;€B- M m iB T iK+ H"K i?b b m M"v M?bM K†i M? m i? M"Q ¢•v\
 >„M ¢ M; /Q /U i?b +?B + t2 H„+ K¢M?- >" L;?B m M;½ p"Q HÁM; ?„M- K¬B M" M; +
 >¢QX
 >" L;?B m ¢°i M?B M i?'v ¢-m \+ i`®M; `¶M;- F?¬M; +ÁM bmv M;?o ¢QÊ+ M?B m- i
 `²BX
 >" L;?B m +?d i?'v +\ ;b 'K 'K # Q p•v H'v K†i KbM?- p` `QÊm M? M? +kM; F?B M
 +kM; F?¬M; #B i T?ªB H"K i? M"Q M[X
 *MM; pÈB MK ?¬M ¢\- iBK ¢¢T M? M? /-M- ? B i v #€K H'v p B +O ¢®B T?QÆM;- +
 ?„M b v bQ +ªK i?K- ?„M #B i ¢¬B K„i ?„M F?¬M; /€K KÎ` X
 >²B H•m- T?m t2 M\B p¼M; p"Q, óh?Q 5 æ M MÆB `²B ¢5ô
 > B M;Q\B p°B #m¬M; ` >" L;?B m +9B ¢-m i`€M? €M? K„i +O æ¶ o,M >¢Q- K†i ¢
 *?dM? H¢B [m-M €Q- M" M; ¢Ð æ¶ o,M >¢Q tm®M; t2- ;¼B K'v ?° p H¢B ¢Ð ?„MX
 o"Q ¢ M T?O- M" M; +9B ¢-m `ªQ #QÈ+ p T?ÁM; KbM?- iW +Y b´ F?¬M; i?'v #\M
 M" M; ¢SM; K°i KbM? i`QM; #\M; i®B- ? B i v ¬K K†i- i`QM; ¢-m pšM HÎM pÎM +ªM
 G•K h? M? æ¢B ¢ M; /¢Q [m M? pQ\B- i?'v æ¶ o,M >¢Q p - p°B +?¢v ¢ M- ¢Ð H'v
 o,M *Q\B;- /bm ?„M p T?ÁM;- i?'v KMB `QÊm M²M; M†+ # M +?•K +?¼+, óa Q i?
 ó> ? - i ¢•m +\ b vô
 M? hY K M; K°i +®+ MQÈ+ i`„M; 'K ¢ M- ¢•v H" i?S æ¶ o,M >¢Q +¬M F?B b v- æ¶
 óh?"i i?QªB K€Bô
 ó*?"M; M;O bÈK ¢Bô +?Êi +?B + [m€i p" pB M M;¼+ i`QM; +?B + ?°T `ÆB ` - H,M
 p"Q ;¬K ;BQ\B;X
 M? hY p°B "M; +9B tm®M; iBK- `²B F m H M, ó•M; b€M; ;b p"v\ô
 L" M; i ¢Q i v p T?Q +\ €M? b€M; ¢\- [mª M?B M H" pB M M;¼+- H'v p°B ` - ¢†
 F?¬M; i?'v +\ ;b #'i i?Q\B;X
 G•K h? M? æ¢B i?'v H¢ ?ÄB, óa Q `²B\ \* \#` b Q F?¬M;\ô
 óE?¬M;- H9+ M½v 2K i?'v pB M M;¼+ T?€i b€M;5ô
 ó±5 æ i t2Kô
 G•K h?M? æ¢B +¬K H'v pB M M;¼+- +kM; F?¬M; i?'v ;b- æ¶ o,M >¢Q i?'v ? B M
 óæQ i t2K M"Q5ô

>„M t2K tûi- `²B çti p`Q +?B + ?°T- `²B i`MK +?,M H M t2K- `²B FBM? M;ç+ i?®i I
i?S €M? b€M; K`m H K M?çi5

æ•v H` K°i pB M /ç KBM? +?•m5

M? hY i?`v p`v iÁ KÁ +?mB p`Q +?,M t2K- æ¶ o,M >çQ i?Á ç-m` M|B pÈB G•K h?
p`Q t2K çB5 æ9M; H` T?€i b€M; i?“i5ô

óh?¬B F?ÄB +¬M- i?B T iBM H` M| T?€i b€M;ô

æ¶ o,M >çQ çQ pB M M;¼+ +?Q G•K h? M? æçB, óL`M; H`v i v +?2 HçB +?„+ +kM

E?¬M; i?“M; M`B bU iÁ KÁ- M`M; +¬K H`v pB M M;¼+- [mª H` M?bM i?`v €M? b€M;
+O ç M KçM? [m€ M M F?¬M; i?`v `ä- G•K h? M? æçB # M i?`B i„i M M çB- +ª +,M

*ª j M;QìB H`T iS+ M?bM i?`v pB M M;¼+ i` M i v G•K h? M? æçB- ;B®M; M?Q +?B
+O i` +QM p`vX

M? hY p°B çB ;¼B ``M; ok *-K- hmv i G¬B p` GB M L?B /`v ç t2K p`i #€mX æ¶ o,
+?d M|B H` +O MQÆM; MQÆM; i`QM; +mM; +?QX oÈB ç` p` +O ?„M- #€m p`i ;b·
?¼- ?ÆM MQ H` +| ?ÆB K2M M M +`M; F?¬M; i?B i; b- ?„M F?¬M; M? +? M`B KB
i?`v p`v M|B, ôG½Q ;B K i`²B- ç H½Q ;B M;?d M;ÆB\

``M; ok *-K ;”i ç-m M|B, óS?ªB ç`v5ô `²B çti pB M M;¼+ p`Q i`QM; ?°T ç H M ç-n
+€+ +¬ ;€B HmB tm®M; - M`M; M;²B tm®M; # M æ¶ o,M >çQ M|B, óhQÈM; +¬M; - H
h?€B EBM? ç M- Km®M KìB +?“M; çB +?[# M? +?Q €B i?B T +O ¬M; `v- M|B H` #
M?B m H p`i- i?B T ç½ i`ª F?¬M; M?“M- M?QM; ¬M; `v M|B FB m ;b +kM; T?ªB Kì

óh?€B EBM?ìð æ¶ o,M >çQ H`K #`K- M;?o ç•v H` ççB ;B Mi ?¬M ky M,K b m- #•v ;B
i? ç HçB K¬K ?¼ M`v- T?ªB T? #Ä bÈK çB- # M M|B, óæQÊ+ `²B5 J B i çB t2K

ó*?“M; çB i?“i b Q\ h?2Q i?B T i?“v # M? H` ;Bª- F i # KÈB H` i?“iô

óh?b +kM; i®i K`ô æ¶ o,M >çQ KÆ K`M; `²B M? M? +?|M; i?B T çBX

.M ?¬K b m pšM +ÁM ç m ç-m- M?QM; ?„M pšM +® /`v ç9M; ;Bì ç Hmv M FB K pÈ

Gmv M tQM; - i„K `Y - ,M b€M;X æ M; ,M i?b +| #€Q- ççB M?•M h?€B EBM? ç MX

æ¶ o,M >çQ Kî +Y KìB F?€+? p`Q +?QM? çQìM; - `²B HçB +?“K `½B ,M b€M; - b r
i?ÆK- ` p F?¬M; +| +?mv M ;b ?ÄB, ó>` L;?B m ç•m\ *QM #û M`v b Q +?Q /`vìð

óE?¬M; #B i ç5 *| i? K i +?,M;ô ``M; ok *-K ç€T

óo`v b Qìð ?„M i?“v F?¬M; v M i•KX l®M; tQM; i` ?„M KÈB i?QM; i?ª çB ` +?QM?

933X *?QÆM; 9jR, aS h?¬M "Q J"iX

G9+ M`v h?€B EBM? ç M; +mM; FQM? M;²B î +?¶ FB - K€B i| + i?Q i?Èi çQÊ+ #m
iÄB- K¬B KÄM; K`KB M; i?b `°M; - M?bM [m H` +| i? çQ€M ` ?„M H` K°i F #B i,M
b K K`m t M?- î i`QM; H` i`QìM; #`Q K`m ç2M- +?•M çB K°i çm¬B ;B`v pªB ?bM?
bç+? b) F?¬M; /QM? +?9i #MMX

*?•M T?ªB T?ªB æ¶ o,M >çQ KÈB #QÊ+ p`Q +Y - h?€B EBM? ç½ M; ?2 çQÊ+ iB M;
Mî MK +QìB H`v HÁM; - F?QK M;QìB +?“T i v p T?Q i`QÊ+, óhv +?S+ H` h?€B EB

æ¶ o,M >çQ ;”i ;”i ç-m- çB iÈB ;? +?O i¼ M;²B tm®M; - ` ?B m +?Q ç®B T?QÆM
i` HmB ` - h?€B EBM? KÈB ?ç i?“T M;QìB- M|B, óhv +?S+ ç½ iÈB iW ?¬K [m - H
+mM; - +?Q M M F?¬M; i? ;†T Kti- ?¬K M v +m®B +MM; +| i? ;†T çQÊ+- [mª i?“i

æ¶ o,M >çQ +QìB M? - iB m iY M;QÆB F?¬M; T?ªB ibK i t2K # M? b Q- içB b Q H
M[\ GB M +?“K `½B M|B, óL;?2 M|B h?€B ççB M?•M ibK #`M [m M ç t2K # M?ìð

h?€B EBM? p°B p" M; +? „T i v M|B, óhv +?S+ F?¬M; /€K- i?U+ ` H" iB M i?B T b„T
 i? F?¬M; çQÊ+ F?Ä2- ç½ ibK M?B m M; Q|B t2K [m - F?¬M; M; | # M? + "M; H9+ +
 KÈB hv +?S+ ?B m `^M; ç¢B M?•M +¬M; pK # "M `°M- p®M F?¬M; M M H" K T?B M
 i?B T ?m ?môX L|B ç M +?¶ i?QÆM; i•K- h?€B EBM? F?¬M; M?`M çQÊ+ K" M; ? M
 æ¶ o, M >¢Q çQ K„i H¢M? HMM; M?bM h?€B EBM?- M?QM; çB m #° H¢B +| p +?
 #KM; - M?QM; M; Q" B K†i pšM F?¬M; ? +| +?9i #B m H°; b- i?Î / "B M|B, óæ½ H" M
 H•m M[- çB i?¬B\ô
 h?€B EBM? +| H) F?¬M; M; | `^M; æ¶ o, M >¢Q H¢B bªM; F?Q€B M?Q p"v- M?`i i?Î
 æ¶ o, M >¢Q ç½ çB ` ç¢B bªM?- H9+ M"v KÈB H9+ M"v KÈB pW KWM; pW bÊ çm´
 æ¶ o, M >¢Q T?•M T?| ?° p ç°B i`QÎM; >S >Q \*QÎM; +?m~M #` M; U X _'i M? M? M
 tQM; - >S >Q *QÎM; M|B, óæ¢B iQÈM; [m•M- M; "B +ÁM K M; B çB +MM; F?¬M; \ô
 æ¶ o, M >¢Q bmv M; ?o K°i +?9i- iQM? iQ€M t2K +| M M K M; i?2Q M[[mv M i?2Q
 i?m"i i®i M?`i- hmv i S?B L?B F?¬M; i" T i`mM; F?¬M; M; ?B K i9+ - E? L; ?B m ?¼
 ?Q¢i- + -M +M ?¼+ ?ÄB- +kM; F?¬M; bÊ K'i K†i- ?ÆM M[i`Q M?Ê +kM; `i i®i-
 Hmv MX *?d H" +?mv M i®B M; `v ?¬K [m F?B M +?Q ? „M +| T?¬M +?°i /¢- iQM? (p
 p" +kM; F?¬M; M M M; ?o ç M M[X *QM M; Q|B b®M; H" T?ªB #B i H9+ M"Q çO- F?
 iB M M|B, ó"ªQ T?m M?•M i?2Q i H" çQÊ+ `²BôX
 S?O .Q½M RM; h?B M T?O h?€B EBM?- iQÆM; çQÆM; pÈB i?` i`QÎM; "„+ EBM?
 K" ç½ M; ²B çQÊ+ H M p` i`Q M"v- +| i? #´M bU +O ? „M +kM; F?€ + QX L?QM; K"
 i?b i?`v ? „M +kM; F?¬M; [m€ KS+ F?Q i`QÆM; - bQ pÈB M?` +Y +O M?[M; [m M
 i`QM; FBM? i?`M? +kM; F?¬M; iQM? H" [m€ i`€M; H X Zm M b€i iS T?Q +| i? i?`v
 `i H"+? bU i Q M?½X >"M? H M; ;' T F?9+ - iB m FB m- HQÆM; çbM?- +´M; pÁK +M
 ç m çQÊ+ çB m F? „+ i` M? ?Q çB m M; Q i`MM; U?Q +Ä- +?BK +?| + - +€- +¬M i`M
 iBM? i - i`QM; M°B pB M?Q +Ä F?¬M; M?B m H„K- M?QM; ç m H" M?[M; HQ" B ?B
 H" M; Q|B i Q M?½X h?€B EBM? K°i çQÎM; /šM æ¶ o, M >¢Q +MM; "M; ok *-K çB
 ;B[M°B pB MX h`QM; +´M; pÁK i?b` H" +ÁM +| #®M iB m pB M- K¶B iB m pB M
 i`QÊ+ K°i iB m pB M Í T?Q æ¬M; - h?€B EBM? pQÆM i v H" K` K°i iQ i? K|B- i?`
 æ¶ T?m M?•M- K|B p"Q5ô
 *?d i?`v Î +Y iB m pB M +| ? B i€ M[ ç M; çSM; - +9B M; Q|B ?`M? H - b m ç| p°B
 T?ÁM; - pûM ` K +Y H M- M|B HÈM, óh?`i T?m M?•M- H½Q ;B ç½ i`Î H¢BôX
 o`Q ;B M T?ÁM; - +?d i?`v i`QM; T?ÁM; +?d i?`v ?QÆM; F?|B Hm~M [m~M- b m K" M
 K°i M[iY M^K M; ?B M; i` M ;BQÎM; X h?`v +| M; Q|B ç M- H9+ M"v i€ M[KÈB +~M i
 ? B i€ M[pûM K" M HK KÄM; H MX æ¶ o, M >¢Q i`¬M; i?`v K°i +¬ ;€B +| ç° im´B QÈ
 E? L; ?B m- #KM; M?¬ + Q- t2K ` K M; i? B ç½ çQÊ+ i€K +?QM i?€M; `²BX
 h?€B EBM? p°B ;BÈB i?B m- +¬ ;€B M"v H" iB m i?B T +O h?€B EBM?- i M H" G•
 #QÊ+ tm®M; ?`M? H - HB M #` "M; ok *-K ;B[H¢B, óL; QÆB i?•M i? F?¬M; F?Ä2
 G•K >•M ?ÆB M; ~M; ç-m H M- +?d i?`v K°i i? M? MB M im´M i9 K¬B ?²M; `„M; i` „M
 KbM?- # M +¢M? +ÁM +| K°i M[iY /mM; K¢Q tBM? ç T- M?`i i?ÎB +ªK i?`v M; QÈM;
 iW iW M; ²B tm®M; ;BQÎM; X
 "M; ok *-K H'v iW i`QM; ?ÁK i?m®+ ` +?B + ;®B +?~M K¢+? ç†i H M +?B + #`M #
 ;? ç M- æ¶ o, M >¢Q M; ²B tm®M; - G•K >•M çQ i v ç†i i` M ;®B +?~M K¢+?- +kM;
 M?bM H MX
 G9+ M"v ? B M[iY K†+ v T?K+ t M? p" p" M; #QÈ+ p"Q- i` M ç-m i`•K i?Q H'T H€
 i`¬M; i?`v pÈ+?²M; æ¶ o, M >¢Q i?b +| T?¬M FBM? M; ¢+- F?¬M; #B i i?b i?-K # M
 ç|X > B M; Q|B M?bM M? m +Q|B i`°K- M[ iY €Q t M? +Q|B F?) - iB M ç M +`i H|B,
 æ¶ ç¢B M?•M iÈB ç•v\ô
 h?€B EBM? p°B p" M; ;BÈB i?B m, óæ9M; p"v- +ÁM F?¬M; M? M? iÈB H" K H - æ¶ i
 p" HK+ i?B T +O i v +?S+ôX

> B p`T?m M?•M çB ç M i`QÊ+ Kti ""M; ok *-K +?„Ti v i?B H - ""M; ok *-K çSM; o,M >çQ +?d F?) ;"i ç-mX

h?€B EBM?` ?B m +?Q ? B M;QìB ibK +?¶ M;²B tm®M; F?¬M; çQÊ+ [m'v ` -v æ¶ o HB M M;²B tm®M; # M +çM? h?€B EBM?X

æ¶ o,M >çQ ?ÄB G•K >•M, óh?`i T?m M?•M- +ªK i?`v F?¬M; F?Ä2 Î +?¶ M`Q\ô

G•K >•M K i KÄB /U H M ç K iU i` M ;BQìM;- ¬M M?m M!B, ó\*kM; ç½ F?€ H•m `² iB M Hm¬M F?¬M; i? i?¬M; i?m" M- H9+ ççB iB M +! +ªK ;B€+ #KM; i`QÊM; ç m KìB M?[M; p` ççB T?m F?€+ t2K # M?- m®M; i?m®+ tQM; +?ŠM; M?[M; F?¬M; i?Q M;?B K i`¼M;X æ-m iB M i`QM; KB M; M?ç i M?)Q F?¬M; +! KMB p`- iB Ti?2Q ç„M +mM; t2K [m - i?b +?Q `^M; H` /Q M°B ?Ä [m€ /²B /`Q /šM iÈB S ç¼M;X L?QM; K` M M i?€B v F?¬M; /€K F çÆM- +?d +?Q K°i #`B i?m®+ ;BªK M?B i- b m F?B T?K+ ;bX GçB KìB i?€B v F?€+- pšM M?Q p"v- HçB F?¬M; B /€K F çÆMX a m ç! +! K°i M"v +?d +! æ¶ ççB M?•M +! i? i` - +?Q M M H½Q ;B H9+ M"v KÈB KçQ Km°B çB i

*kM; F?¬M; i? i`€+?- h?€B EBM? i®i t'm ;b +kM; H` T?O /Q½M T?O E? B S?QM T?~K- Î i`B m çbM? +kM; çQÊ+ iQM? H` M?•M p"i i B iQ Kti HÈM- Î h?€B upB M ç i`Q- t2K # M? ç m +?9 i`¼M; M„K +?„+ ?Q`M iQ`M- +?d + -m F?¬M; tªv ` çB m M M!B KbM? F?¬M; +! #`M bU b) F?¬M; /šM iÈB T?B M iQ€BX æ®B Kti pÈB K°i M[M €B i?B T +O T?O /Q½M ççB M?•M- Kt+ /M #B i T?•M iQ+? F?ªQ +?SM; +,M # M? i?¬M; iB M- M?QM; K` F?¬M; bÊ pçM M?`i +?d bÊ M?`i pçMX \*?d +ÁM +€+? ç +? +?[ # M?- +?O w M"v `i imv i p!B- i?S M?`i H` æ¶ o,M >çQ v i?m"i + Q KBM?X h?S H` i +?'T- +?Q /M F?B M +?Q T?O /Q½M T?m M?•M bBM? MQM- T?O /Q½M h?€B B

æ¶ o,M >çQ b m F?B ?B m çQÊ+ çB m i?2M +?®i- # M KdK +QìB- [m v ç-m HB + M i¬M T?m M?•M [mª i?`i H` S ç¼M;X h`QM; EBM? o•M +! M!B, >[m +® p¬ pšM UH` +? i? B M m ;†T T?ªB # M? M†M; F?¬M; /MM; i?m®+ i?b +ª ? B K +QM ç m +? iV- ç i?b S ç¼M;- F?¬M; +?d F?B M +?Q i¬M T?m M?•M F?` bÎ- +?d bÊ +ÁM i`M ?çB ç M H9+ M"v i?¬M; iB M +! M;mv ?B K M?`i ç`M?- i +kM; F?¬M; ?Q`M iQ`M M„K +?„+ô

h?€B EBM? p°B p`M; +?„Ti v i?B H - p Kti ç m F?`- M!B, óh +?'T ççB M?•M +S p ó>„+ ?„+ - h?€B ççB M?•M +kM; F?¬M; M M HQ H„M; [m€ KS+- +?d + -M /MM; i?m®- M;çB ôX

æ¶ o,M >çQ F? B K°i T?QÆM; hB m h` æçQ E?Q ?Q`M +?Q h?€B EBM?X h?€B EBM T?QÆM; #®+ i?m®+X a m ç! #ªQ ? B p`T?m M?•M KìB ""M; ok \*-K ç M F?m T?/ #ªM i?•M ?„M i?b /šM æ¶ o,M >çQ çB p`Q +?QM? çQìM; /•M; i` M!B +?mv MX

> B M;QÆB T?•M ` +?O F?€+? M;²B tm®M;- h?€B EBM? +?„Ti v M!B, óhv +?S+ +?S+5ô

ó> ? - +! +€B ;b K` +?9+ KWM; +?SX h?,M; [m M i?b +`M; #`M `°MX J i +? i M;Qì óL?Q p"v +kM; ;¼B H` T?B M iQ€B b Q- ? ? ôX

æ¶ o,M >çQ M!B, ó` M? M"v +O i¬M T?m M?•M +kM; F?¬M; F?! i` - çWM; M!B H` hB M ""i h?mX \*kM; +?d H` pB + +ÁM +QM- i?€B v +O h?€B v pB M +kM; H` [m€ + iMv iB M ibK K°i H M; i`mM; Î i`QM; FBM? i?`M? +kM; +! i? i` F?ÄB # M? M"v- i` +?[ðçªKö U+ M çªKV- t2K # M? i®i- H`K pB + +kM; çQÊ+- M?QM; M m F?¬M; +! H i?`M?ôX

óæ9M; ç9M;- ççB M?•M M!B M!B ç9M;X >„+ ?„+ôX

æ¶ o,M >çQ M;?2 ?„M i?W M?"M # M +QìB M? - M!B, óh?"i` # M? +O i¬M T?m KS+ i +?'T i çQ+? i?•M iÈB +?~M # M?- K` H` /Q ççB M?•M +® w KìB ç M- +ÁM i` p"vX *?„+ ?ŠM ççB M?•M +ÁM +! /KM; w F?€+!ô

h?€B EBM? p¶ çMB- F?2M, óh +?'T ç¢B M?•M i?"i bU H" i?¬M; KBM? ?ÆM M;QÌ
KB M; M?Q i? M"Q- K" ç½ M?•M ç½ M?bM` i`QÊ+- ?„+ ?„+ôX

h`QM; M°B i•K æ¶ o,M >¢Q +QÌB i?-K- M?bM +€B #° /€M; HûM HûM H9i H9i +O M
i? M?bM` 5 æ¶ o,M >¢Q KdK +QÌB M¡B, óh?€B ç¢B M?•M +¡ pB + ;b +S pB + M¡B

óo•M;- H" M?Q p"v- pB + M"v M m M¡B pÈB M;QÌB M;Q"Bi?b M?'i ç`M? b) +?Q`^M
MQÊ+ M;Q"Bi ç T?ªM #°B i`B m çbM?X L?QM; i`lB ç'i +?SM; ;B€K- iv +?S+ K°i HÁ
H"K #'i +S çB m ;b i?b +kM; M?Q p"vôX

óæB m M"v H" çQÆM; M?B M- ç¢B M?•M +¡ +?mv M ;b +S pB + M¡B- i #B i ç¢B M
>„+ ?„+ôX

h?€B EBM? p°B p"m; çSM; M;QÌB H M- F?QK HQM; M¡B, óæ i¢ i +?'T5 *¡ M?[M;
+kM; +¡ i? K HÁM; + M çªK- ;B®M; M?Q HlB +O ç¢B M?•M pW M¡B, Jm®M H"K pB
+¡ H€ ; MôX

óh t2K H€ ; M +O M;QÆB +kM; ç½ F?€ HÈM`²B- ?„+ ?„+- +¡ pB + ;b M;QÆB +S M

óo•M; p•M;5ô h?€B EBM? tQ tQ i vX L;²Bi`îH¢B +€B ;? - bmv M;?o K°i H9+ b m
h®M; i +MM; h•v >¢ HB M iK+ +?BM? +?B M- +ª ? B # M ç m +¡ i?„M; +¡ i?m - [m•
`i HÈMX *?Q M M iv +?S+ K°i KU+ bmv M;?o- M m bQM; T?QÆM; +¡ i? #B M +?B
i'i +ª K¼B M;QÌB i?b KÈB +¡ HÈB- ç†+ #B i H" ç®B pÈB /•M +?9M;- ?¼ KÈB +¡ i?

h`QM; M°B i•K æ¶ o,M >¢Q Q M? K°i iB M;- F?¬M; i? iQîM; çQÊ+ i M ç¢B ;B M i
K" H¢B #`M iÈB çB m M"v- F?¬M; #B i i`QM; #KM; ?„M iQM? iQ€M çB m ;b- +S M
iS+ mM; /mM; iªM M?B M i?QM; iªM•M; +?ûM i`" H M- M? M?"M; i?'Bi?'B- çQ
hmv ?„M F?¬M; i?Q+? m®M; i`"- M?QM; pšM +ªK M?"M çQÊ+ KMB ?QÆM; M?"M M
ç€v HÁM;- ``i H" / +?`mX

h?€B EBM? pW M¡B pW [m M b€i b„+ K†i +O æ¶ o,M >¢Q- H¢B +~M i?"M M¡B iB
pB + M"v i?b pW p†M`^M; h•v >¢ +kM; ç M; •m b-m pb +?mv M M"vX G-M i`QÊ+ i`
imv [m•M i i`M i?'i ? B KQÆB p¢M M;QÌB- #¼M ?¼ +kM; F?¬M; +?B K çQÊ+ Qm i
/`+? +O +?9M; i i¢Q i?"M? # M? /`+? H M i`"M F?„T h•v >¢- H"K +? i?ÆM KQlB p
K„M +¡ çQÊ+ MQÊ+ i?m®+ i`W ç°+ +MM; K†i M¢ T?ÁM; ç°+ +O æ¢B iQÈM; [m•M-
çQÊ+ # M? /`+?X hbM? ?bM? i`QM; MQÊ+ +O #¼M ?¼ p®M ç½ ``i FûK- i`ªB [m K

"M; ok *-K +MM; GB M L?B HB + M?bM M? m- H„+ ç-mX "M; ok *-K +QìB i`°K M;
`M; M;QÆB +MM; E? L;?B m ç½ F?¬M; +! F?9+ K„+ ;b M[ - i?b ` i`QM; HÁM; p
M`M; ;ª +?Q iQÈM; +¬M; \ô

hmv i S?B L?B M;?2 tQM; HìB M`v ;'T ç M KS+ F?m¬M K†i M?Ä M?„M +kM; çÄ H
F?¬M; M?bM ` - pW `²B + KÈB M|B #m´B i®B b) F?¬M; p /MM; +ÆKX "ªQ +?9M;
M? hY pW M|B ?¬K M v H` bBM? M?"i +O E? L;?B m- ?„M M; v +ª bmv M;?o +kM
b) i`Î p ôX

GB M L?B M|B, óL?`i ç`M? H` M;QÆB [m€ ç i•K `²B- i t2K #'i +S M;QìB M`Q i`QM
;B +kM; b) i`Î p ôX

hmv i S?B L?B M|B, ó*?9M; i ç m H` i? i?B T +O ?„MX h'i M?B M H` ?„M b) i`Î
M`M; ô

GìB +O hmv i S?B L?B +ÁM +?Q M|B ? i- i?b iW # M M;Q`B p M; H M K°i i`M; +
p`M; M|B pÈB M? ?Q`M Î # M +¢M?, óL? M? #QM; +?€Q +MM; #[b€M; +?Q iS T?
MQÆM; - #¼M ?¼ +?Q ,M +ÆK ç½ çB ` M;Q`B- H9+ M`v +?„+ H` ç½ ç|B `²BôX

hmv i S?B L?B +9B ç-m M?Ä ;B¼M; i?b i?¬K, ó>ŠM H` M`M; +! h?B M Gw L?½M- +
i?ìB ;B M H½Q ;B tm`i K¬M ?Q†+ i`Î p - +€+ M;QÆB +ÁM +?Q iBMX >W- +?9M; i

GìB +O hmv i S?B L?B pW /Si- E? L;?B m HB M +`i #QÈ+ çB p`Q- i?'v M`M; ç
#^M; ;'K K`m ?² H M- [m¬M iÆ HK K`m i`„M; - Î T?Q i` M i`B m # ç| ?²M; K B M
K`m i`„M; i?„i H M +€B 2Q M?Ä iBM? i +O M`M; X JÈB i|+ ç2M M?€M? çQÈ+ #QK H
?bM? ?Q K B i`„M; tmv M [m - imv ;BªM /` M?QM; H¢B `i Qm M?½- i` M K†i i` M
æ M; HB M iK+ #QÈ+ iÈB- +QìB F? M? F?€+? iB M p`Q ç¢B bªM?X

"M; ok *-K M|B, óæB ` M;Q`B H•m M?Q p`v- ç½ ç|B #KM; +?Q \ô

óæ9M; p`v- ç½ `i ç|B `²BôX

óoW `²B i, ç½ ;¼B +€+ M`M; K M; ç² iÈB- # M M;Q`B ²M`Q- +?9M; i p`Q T?Q i`Q
*?9M; M[p`Q i`QM; M?`- M;²B tm®M; +¢M? #`MX

E? L;?B m çQ i? M? FB K i`QM; i v +?Q M? ?Q`M Î # M +¢M?- b m /! /MM; F?,M
H m K² ?¬B Î i`QÈ+ i`M- H9+ M`v KÈB M;²B tm®M;X

"M; ok *-K i?'v T?Q b m M`M; F?¬M; +! M;QìB çB +MM; - iÁ KÁ ?ÄB, óE?¬M; T?ª
æ¢B i, b Q\ h¢B b Q F?¬M; i?'v M`M; ç•m\ô

E? L;?B m +?2 KB M; +QìB M|B, óoW `²B F?B tm®M; M9B- i?'v p2M çQìM; +! K°i
Km°B M|B `i i?Q+?- M`M; HB M F?,M; F?,M; ?€B ç i†M; [m`bBM? M?"i +?Q Km°
Î # M p€+? M9B- pÈB i?•M i?O +O Km°B çQÆM; M?B M H` F?¬M; i? iB M H M- +?
i®iX E?¬M; M;ì ç K [m KQ iQ- bQìM /®+ K K K` M?½Q F?¬M; +?`m çQÈ+ HU+ M
+O h? M? æ¢B i, i`i M?B M H` F?¬M; #` M;½- M?QM; K` ç¢T T?ªB #MM M?½Q F?B
*?Q M M M`M; çB p H` p`Q T?ÁM; i? v ;B`v i`QÈ+- b m ç| KÈB iÈB /MM; +ÆKôX

"M; ok *-K ;Bì KÈB ?B m çQÈ+ M;mv M M?•M- M|B, óoŠM H` h? M? æ¢B i, p¬ +M
M;mv ?B K M?Q p`v K` F?¬M; ? HQ H„M; +?Q #ªM i?•M ç H`K Km°B pmb- E? L;?
K„M- +! çQÈ+ K°i i, i, i?QÆM; v m KbM? M?Q p`vôX

L? ?Q`M #QM; i?S+ ,M H M- GB M L?B K9+ ` K°i +?ûM +?€Q çQ +?Q E? L;?B
iB T M?"M +?ûM +?€QX æ M; Km®M m®M; - +?Êi M;?2 hmv i S?B L?B M|B, ó B #ª
H½Q ;B M?" +?9M; i +kM; p¬ +MM; i?QÆM; v m +¬ 2K ;€B M`vôX L|B tQM; +•m M
L;?B m- i?'v M`M; b„+ K†i F?¬M; ? i? v ç`B çQ +?€Q H M i?QM; i?ª m®M;X

hmv i S?B L?B M;?o i?¬K- M;QÆB F?¬M; +¬M ;Bª pì- i +ÁM H¢ ;b M;QÆB- HB M
#m´B i®B b) F?¬M; i`Î p - b m F?B M;?2 M|B ?¬K M v H` bBM? M?"i E? L;?B m- F
[mv i ç`M? H` b) p ,M +ÆK i®BôX

h`QM; M°B i•K E? L;?B m HQ¢M M?Q +QM ?QÆm- M?QM; p K†i H¢B #bM? ioM?
M?bM p K†i K"TKl̂+O hmv i S?B L?B M?bM KbM?- KdK +Ql̂B Ml̂B, óæ9M; p"v-
`i i?QÆM; v m Km°BX >¬K M v /M ?mvM? 'v F?¬M; i`Î p Km°B +kM; F?¬M; i`€+?

hmv i S?B L?B pW iS+ pW #m²M +Ql̂B- ç M; Km®M Ml̂B iB Ti?b G•K h? M? æ¢B
p"̄M; Kl̂B G•K h? M? æ¢B M;²B # M +¢M? KbM?- Ml̂B, óh? M? æ¢B i,- b m F?B ,M
t2K M M Km H p"i ;b i?"i ç T +?Q iB m M? ç-môX

G•K h? M? æ¢B Ml̂B, óh +kM; M;?o M?Q p"v- ç K [m bmv M;?o K°i ç K M?QM; F?-
?ÊTX L? ç-m M"̄v +U+ F€ F?l̂ iQM?- +?9M; i M?¼+ HÁM; +?¼M HU +?Q M"̄M; -
KdK +Ql̂B HB + M?bM E? L;?B mX

E? L;?B m +Ql̂B Ml̂B, óJ¼B M;Ql̂B ? Q i•K i´M i`Q M?Q p"̄v +?Q Km°BX Jm°B H"̄K
L?B i,- i, ç`M? i†M; Km°B ;b M"̄QôX

GB M L?B Ml̂B, óh ç½ M;?o F,, `²B- ç½ [mv i ç`M?- H€i M[b) #B iôX

óG"̄ +€B ;b\ô

ó:Bl̂+?Q i? Ml̂B +?Q Km°BôX

ó>W5ô

G•K h? M? æ¢B Ml̂B pÈB hmv i S?B L?B, óS?B L?B Km®M Km i?S ;b\ô

hmv i S?B L?B H9+ M"̄v KÈB M;~M; ç-m H M- Ml̂B, óJm°B #B i GB M L?B Km®M Km
i?S çl̂- +?d H"̄ ;Bl̂ ç•v F?¬M; Km®M Km +MM; K°i i?S K"̄ i?¬BôX

GB M L?B +Ql̂B Ml̂B, ós2K` +?9M; i ç m #B i E? L;?B m i?Q+? ;b- M?QM; K"̄ i

E? L;?B m i?'v K¼B M;Ql̂B pb bBM? M?"i +O KbM? K"̄ ? Q i•K i´M i`Q M?Q p"̄v- +
óG"̄K F?l̂ K¼B M;Ql̂B M?Q p"̄v- +kM; H"̄ pb Km°B K"̄ bmv M;?o- #'i F H"̄ H"̄ H p"i ;b
+?d H"̄ K°i çl̂ ?Q /¢B +kM; H"̄ i•K w +O K¼B M;Ql̂B- E? L;?B m +ªK FQ+? +ÁM F

"̄M; ok *-K, óL M p"̄v K"- M;Ql̂B K°i M?" T?ªB M?Q i? - Km°B Ml̂B ;b p"̄v\ô

hmv i S?B L?B H"̄TiS+ çM ;BÐM, ó:Bl̂ ç•v Km°B +kM; ç½ HÈM- /Si F?Q€i M,K M v
+kM; H"̄ K°i T?¬M i•K w +O +?9M; i ôX

E? L;?B m F?) ;„i, óL;QÆB çQÊ+ H„K- iB m Mv iY- +ªM;~v M"̄v +kM; F?¬M; [m M
+?m®+ M;Ql̂B b v K K`²B +?Q M;QÆB M^K Î # M M;Q"̄B +¢M? F?2 MQÊ+ i?®BôX

ó>W- ç M ç•v çB5 E?¬M; #B i B b v K K T?ªB M^K i`QM; F?2ôX

æQ"̄M M;Ql̂B ç m MÎ MK +Ql̂BX

æ¶ o,M >¢Q +QÐB M;U K M; i?2Q ç°B ?° p çB p"̄Q ?Q"̄M; +mM;X G9+ tm®M; M;

L|B tQM;- æŋ o,M >¢Q #QÊ+ ` M;Q`B +mM;X G M +?B M K½- `mM; /•v +QÆM;- +
 çQÊ+ K°i H9+ ?„M ;?bK +?†i /•v +QÆM;- [m v ç-m H¢B ?ÄB >S >Q *QÌM;; óh®B
 L;?B m- M;QÆB M|B t2K i M M Km +?Q M`M; +€B ;b i?b i®i\ô
 >S >Q *QÌM; bmv M;?o `²B M|B, óh M;?2 æ¢B T?m M?•M M|B- M`M; Km®M Km +
 M;?B M KU+X h ç½ ç M i?Q T?ÁM; +O M`M; t2K [m - i?'v `^M; E? L;?B m iB m
 +?[- H p`i M`v ?ŠM H` M`M; +kM; v m i?Q+?ôX
 æŋ o,M >¢Q m QªB M|B, óšB5 "¼M ?¼ ç m çB i`QÊ+ i K°i #QÊ+ `²BX æ M +?Ê t2
 >S >Q *QÌM; M|B, óo`v +kM; çQÊ+ôX
 G`T iS+ ? B M;Q|B pW M|B +?mv M pW ?QÈM; p T?Q i`K +mM; +O >Q`M; i?€B
 > B + M? ;B|b m- æŋ o,M >¢Q +MM; >S >Q *QÌM; H¢B tm`i +mM;X æB i?ŠM; p -
 oMM; +?Ê T?Q æ¬M; M`v T?-M HÈM H` ç² +´- i` M? +?[+MM; iB K +?•m #€mX æ
 +?Q M[M?•M- T?-M HÈM H` +€+ M`M; i?Q+? +€B ;b i?b iU KbM? Km H` çQÊ+- pb
 T?-M F?| F?,MX
 >S >Q *QÌM; K M; i?2Q ç°B ?° p çB +MM; æŋ o,M >¢Q- F?-M; +| KK+ çQ+? K` ç
 iB M H` çB Î T?Q b m ?„M +kM; F?-M; M|B ;b- p b m i?'v ?„M #QÊ+ iÈB i`QÊ+ K
 +m®B +MM; +O +?Ê `²B- H9+ M`v KÈB M?`M F?-M; çQÊ+ #QÊ+ H M M?Ä ;B¼M; ?
 ibK çQÊ+ K|M H p`i M`Q M?Q w ç i†M; E? L;?B m iB m i?Q\ô
 æŋ o,M >¢Q tÁ2 ? B i v ` - i¢Q i?`M? /€M; çB m #| i v iQ`M /B M, ô*ÁM T?ªB ?ÄB
 ` t2K M`Q\ô
 ó> v H` i†M; M;¼+ F?Q i`•M [mw\ô
 óæQÊ+ ç|5ô æŋ o,M >¢Q M|B- ? B M;Q|B HB M #QÊ+ p`Q K°i +Y ?`M; #€M ç² M;¼
 iÈB ,M K†+ F?-M; i-K i?QÌM;- i`i M?B M +?O M?•M H` M;Q|B +| iB M- p°B p`M; çQ
 K†i K`v ?ÈM ?Î M|B, óo` F?€+? [m M M`v F?-M; #B i Km®M Km M?[M; i?S ;b\ô
 æŋ o,M >¢Q çB ç M i`QÊ+ iO +~M i?"M ç€M? ;B€ K°i T?2M- H¢B F?-M; #B i M M +
 *QÌM; Î K°i # M M|B, óG½Q ;B M?" +?9M; i Km®M +?¼M K°i K|M [m` bBM? M?"i
 +?QÎM; [m-v i?Y +?Q w FB M t2K\ô
 æŋ o,M >¢Q +ÁM +?Q +`i H|B- H9+ M`v Î M;Q`B +Y K°i M;Q|B iB M p`QX *?QÎM; [
 i?B H - >S >Q *QÌM; çQ K„i M?bM i?b +?QM? H` [mªM ;B +O .Q½M T?OX L;Q|B
 >¢Q- F?-M; F`T M|B +?mv M pÈB +?QÎM; [m-v- çB ç M i`QÊ+ K†i æŋ o,M >¢Q +mM
 o,M >¢Q p°B p`M; M; ,M +ªMX æB m M`v H¼i p`Q K„i +?QÎM; [m-v- HB M M;?o i?
 pB M M`Q ç| - M?bM i?-M b„ + +O [mªM ;B i?b Q i M?`i +kM; TªB ç¢i iÈB iS T?~K-
 i?"M? +kM; ç½ çQÊ+ p`B +?K+ M,K `²BX GQ¢B [m M pB M M`Q +kM; ç½ iWM; ;†T
 M?Q p`v- H¢B M?bM F?-M; ` +?S+ [m M ;b- +| H) +kM; F?-M; M M bÆ bm`iX G½C
 i? M? MB M im`M i9 i` im´B M`v- p`v K` H¢B H` K°i i +?`T i`QM; i`B mX
 *?QÎM; [m-v p`Q M°B i?'i- H`v ` K°i +€B ?°T ;'K- K|B æŋ o,M >¢Q M;²B tm®M; Î K°
 iB m M?` ?-m i`- b m ç| KÈB +~M i?"M ç†i ?°T ;'K FB i`QÊ+ K†i æŋ o,M >¢QX
 óæŋ ç¢B M?•M F?-M; M;¢B M?bM t2K p`i ;b Î i`QM;- K†+ /M F?-M; TªB H` p`i ;b
 ç bQm i-K ?Q†+ H` H`K [m` i†M;X æ½ H` i?•M M?•M- i†M; +€B M`v i?ªQ /•M +ªK
 >S >Q *QÌM; KÎ ?°T ;'K ` - +?d i?'v Î # M i`QM; +| K°i pÁM; M;¼+ K`m ç2M- +?`i
 tmM; [m M? iÄ ` M?[M; €M? b€M; M?m ?Á i`„M; M?Q KÐ / - æŋ o,M >¢Q +-K H
 ? B H-M- H¢B [m M b€i p` i`Q iÄ ` €M? b€M;X \*?QÎM; [m-v +kM; F?-M; [m`v ` -
 i` F„ K°i HQÊiX
 ó*?QÎM; [m-v- i +kM; F?-M; TªB H` M;Q|B ;BÄB T?•M #B i ç² i®i- M?QM; K` i i
 i?'i` X >ŠM +kM; F?-M; TªB H` ç² p`i i-K i?QÌM;ôX æŋ o,M >¢Q t2K tQM; i?b +~M
 KdK +Q|B M|B pÈB +?QÎM; [m-v FB X

*?QÎM; [m-v F?QK M; QÌB KdK +QÌB M|B, óæſ ççB M?•M iU M?B M H" ?B m çQÊ+
?¬K i`QÊ+ iB m M?•M Km p iW h•v oU+- HQçB M; ¼+ M"v H" i?QÊM; T?~K i`QM;
H" M; ¼+ KĐ / - +kM; F?€ H" ?B K +|X æſ ççB M?•M ç½ t2K F„- M m M?Q Km p +
b) `i p m B KWM; ôX

9NRX *?QÆM; 9j9, GÌB h?"iX

æſ o,M >çQ ç®B pÈB M; ¼+ i?ç+? [mª i?"i H" F?¬M; +| M; ?B M +Sm ;b- +?d #m²M
"M; ok *-K iÈB t2K +MM; X æ M; /Q /U i?b >S >Q *QÌM; ÎK°i # M M|B M?Ã, óG½
+ÁM bÈK M[ôX

æſ o,M >çQ H"TiS+ ?ÄB, óh?¬B çQÊ+- M; QÆB ç½ #ªQ i®i i?b i b) Km p - # Q M

*?QÎM; [m-v M|B, óæſ ççB M?•M [m M; H•K iB m çB K +?QM? H" pBM? ?çM? +O

æſ o,M >çQ MÎMK +QÌB- p` +?QÎM; [m-v M"v +kM; #B i içQ [m M ? \ h`QÊ+ ç| i
K M; K°i ?°T ;`K çB `²B- F?¬M; #B i # M i`QM; H" +€B ;b- M?QM; K" +€B ?°T FB ?
bS+ +O M[M?•MX L|B i`„M; ` +?QM? H" ?B K M; ?B ç9i H| i ?®B H°- #ªM i?•M Kb
M"v- HB M M|B, óL; QÆB +S M|B # Q M?B m iB M çB- M; QÆB Km # Q M?B m +S
M; QÆB +kM; F?¬M; #B i; B€ i` +O p"i M"v- i Km M; QÊ+ HçB F?¬M; ç€M; iB Mð

*?QÎM; [m-v +QÌB H'v HÁM; , óæſ ççB M?•M- ? v H" M; `B +S i`ª +?QM KQÆB HQÊ

æſ o,M >çQ +QÌB iQ- çSM; /"v #QÊ+ çB- +?QÎM; [m„ FB +m®M; [mwi- p°B p" M; ç
M; `B +?È çB- M m M; `B +ÁM M; çB [m€ ç„ i i?b iB m M?•M +| i? ;BªK ;B€ôX

>S >Q *QÌM; ÎK°i # M M|B, óoW `²B M|B pÈB M; QÆB `²B- ç•v H" ç i†M; iB m i
M; QÆB HçB H"K +?Q +| ç2K K°i K|M ?"M; p" B +?K+ HQÊM; #ç+ ç M i`QÊ+ K†i H½Q
+?9M; i F?¬M; çB +ÁM ÎHçB +?ſ M"v H"K ;b\ð

*?QÎM; [m-v ;T ;€T iÈB KS+ i` M i`€M K² ?²B +?ªv `ÁM; `ÁM; - p°B p" M; +`i HìB ;B
/€K [m HQ i„ +i`€+? - iB m M?•M +| M; "M pçM H€ ; M +kM; F?¬M; /€K [m HQ i„ +
M m M?Q M; ¼+ M"v ;B€ i` /QÈB K°i M; "M HQÊM; i +kM; b) F?¬M; çQ `X L?QM;
?"M; - ç| H" pBM? [m M; +O +Y ?"M; - +?Q /M M; "M p" M; +kM; F?¬M; Km çQÊ+X
F?¬M; i? +?Q F?¬M; - +?Q M M KÈB i?m +?9i iB M iQÊM; i`QM; - pb p"v KÈB çQ `

æſ o,M >çQ çSM; HçB i`QÊ+ +Y ` p"Q- HB + M?bM p` +?QÎM; [m„ FB - M|B, óVK
h ç½ i?`v [m F?¬M; Qi M; ¼+ - HQçB p"i T?~K M"Q +kM; #B i [m +?9i QiX L; ¼+ M"
;B" i` M; "M HQÊM; - t2K ` M; QÆB +kM; H" K°i M; QÌB i?"M? i?"iX J°i M; "M HQÊM
+?Q M; QÆB +?`m i`M i?'iôX

*?QÎM; [m-v H"TiS+ +ªK ç°M; - i? ;B M pšM +ÁM +| K°i p` [m M M?Q p"v- bÊ KbM
+| [m M pB M HQ H„M; +?Q M; QÌB F?€+ #` i`M i?'i M?Q p"v- M; ? M M; "Q M|B, óæſ
M|B iB m M?•M +?Q # Q ;B| çQÊ+ M; ?2 [m - i?"i bU H" p¬ +MM; +ªK ç°M; X a m M
M; QÌB i`QM; T?O- v m i?Q+? i?S ;b +?d +-M M|B K°i iB M; - iB m M?•M b) ç HçB

æſ o,M >çQ KdK +QÌB K M; i?2Q >S >Q *QÌM; ` F?ÄB +Y ?"M; M; ¼+ F?Q- F?B
[m v ç-m M?bM HçB i?b pšM +ÁM i?'v +?QÎM; [m-v FB +ÁM çSM; Î+Y M?bM i?2
o,M >çQ, óæçB iQÊM; [m•M- i`QM; M?" i`•M #ªQ +| `i M?B mX hçB b Q F?¬M; /M
M?"i +?Q iB m i?Q- +S TªB ` M; Q" B /MM; iB M Km [m"lð

óL; QÆB i?b #B i +€B ;b5ð æſ o,M >çQ +QÌB M|B, óL" M; H" M; ?o Km°B +O i - Îi
+O M" M; - M; QÆB ç½ i?`v B /MM; ç² i`QM; M?" i†M; M; QÌB M?" KbM? +?Q \ð

óL|B p"v +kM; ç9M; - ?„ + ?„ +ôX

æſ o,M >çQ K M; i?2Q ç°B ?° p i`U+ iB T çB p"Q M?" h?€B EBM? - +?m~M #` +M
ç"K T?€M- M?QM; M; QÌB ;€+ +`M; M|B h?€B EBM? pW çB ` M; Q" B- +kM; F?¬M; ;
p - ç m F?¬M; M|BX æſ o,M >çQ HB M HQm HçB HìB- #ªQ ``M; F?B M"Q h?€B EB
#€Q +?Q KbM?X L; QÌB ;€+ +`M; H"TiS+ ç€T SM; X

J'v M;QìB æŋ o,M >¢Q p ç M M? i?b i?'v K'v +€B ç M H²M; K"m ç Ä i?šK i`2Q i`Q
+ªK i?'v p mB p - #QÊ+ p"Q +Y T?ÁM;X *?d i?'v i`QM; b•M t T ç†i K'v +B #M- p"
i` MX J€B ?B M T?ÁM; ®+ ç m çQÊ+ i`2Q HK ç Ä- >S >Q *QìM; M?b M i?'v HB M +
M|B, óh¢B b Q H¢B M€Q M?B i M?Q H" i?"M? i?•M p"v\ô

æŋ o,M >¢Q F?¬M; M?`M çQÊ+ K" Mî MK +QìB- H9+ M"v ç½ i?'v ""M; ok \*-K iW i`Q
æŋ o,M >¢Q çB ç M M|B +?m v M pÊB ""M; ok *-KX

ó*€+ M" M; Km +?Q M? ç-m FB H p"i; b p"v\ô æŋ o,M >¢Q ?ÄBX

""M; ok *-K ç€T, óh`QM; +?®+ H€i H9+ ,M m®M; K¼B M;QìB çQ ` - +?ŠM; T?ªB i
*ÁM +?"M; Km +€B ;b\ô

æŋ o,M >¢Q +® w i?W MQÊ+ çK+ i?ª +•m F?¬M; +?"m M|B- ""M; ok *-K +kM; F?¬M
M|B, ó*?m~M #`tQM; ? i`²B- +?"M; t2K +| çQÊ+ ? v F?¬M;\ô

æŋ o,M >¢Q M|B, ó_ 'i i®i- H"K T?B M T?ªB HQ +?m iQ" M `²BôX

""M; ok *-K ç€T, óh M ;?o +?d K'v M;QìB +?9M; i i?b F?¬M; p mB p H„K- +?Q M M
H"K +ÆK- ç +?Q i'i +ª K¼B M;QìB +MM; iÊB /U bBM? M?"i E? L;?B mX L?Q p"v ?

æŋ o,M >¢Q +kM; +ªK i?'v M?Q p"v `i ? vX ""M; ok *-K H¢B M|B, óhQÊM; +¬M; -
+kM; ç½ ç M i m' B H'v +?²M; `²BX *?"M; +kM; M M ç w i bK K°i M?" F?€ ;Bª- +kM;
+?ŋ MQÆM; iU ôX

h`QM; M°B i•K æŋ o,M >¢Q -K K°i iB M;- +?ŠM; #B i i¢B b Q H¢B +ªK i?'v +?m t|
KdK +QìB, óL|B +kM; ç9M;- çB m M"v i b) ;?B M?Ê i`QM; HÁM;ôX

L|B tQM; H¢B ?ÄB i?ìB ;B M ,M +ÆK- HB M KQÊM +Ê K i KÄB i`€M? p"Q i?Q T?ÁM

E? L;?B m i`®M î i`QM; T?ÁM;- #îB p b ?¬K M v H" bBM? M?"i +O M" M;- M;QìB
+?Q M" M; ?ŋ i`Ê- M" M; +kM; M?"M `ŋB p¬ bU- H9+ ç-m i?b M^K i` M ;BQìM; F?¬M
î M;Q" B +Y HQm `Qm M€Q M?B i p¬ +MM;- M?QM; i`QM; HÁM; +ªK i?'v p¬ +MM;
H" M;QìB K°i M?" M?QM; +| i? ç®B ç®B ç½B pÊB M" M; M?Q p"v- E? L;?B m H"K
çQÊ+ \ h? H" M" M; çSM; /"v çSM; i`QÊ+ +Y b' t2K #¼M ?¼ #M `°M H"K pB +X æ
i?'v K°i i?•MªM? [m2M i?m°+ iW +Y çB p"Q- ç M; iB M p T?Q M"vX h`€B iBK M
i`¢M; F?~M i`QÆM;- M" M; p°B M;²B tm®M; ;? - Hŋ i B /€M H M iQìM; M;?2 #¼M
tQM;- i`QM; HÁM; +ªK i?'v i`®M; i`ªBX E?¬M; M?"M çQÊ+ K" H"K #~K, ó*€B ç² F?
? i iB M M;?B +O M;QìB i - ;Bì ç•v H¢B Km®M ç~v M;QìB i ` M;Q" BôX

L|B tQM; i?b ?mM; ? ,M; ç€ K°i +QÊ+ p"Q +?•M #M- +?d M;?2 +¢+? K°i iB M;- +?ô
HmM; H v i` M K†i #M p" B H-M `²B `ÆB tm®M; K†i ç'i- E? L;?B m H" T iS+ ?Q /n
M;²B t'K tm®M;- ? B i v tQ t Q #M +?•M M?Ä- KB M; F?¬M; M;WM; tmw i tQ X

æŋ o,M >¢Q i`î H¢B i?Q T?ÁM;X h`QM; ç-m M;?o ç M HìB M|B pW `²B +O ""M; ok
H•m F?¬M; i?'v F?m¬M K†i i m v i K„ FB X h`QM; ç-m æŋ o,M >¢Q ?B M H M ?bM?
?Q†+ ;B" M /[?Q†+ T?ŠM M°X *¬ ;€B M"v F?¬M; T?ªB H" ç½ M|B F?¬M; i?Q+? i b
M[M?•M F?€+- +?Êi ;¬M +?Êi t - F?¬M; i? ?B m çQÊ+ `®i +m°+ i`QM; ç-m M" M;

æŋ o,M >¢Q M^K î i` M ;BQìM; K i?'i i?¬MX æ°i M?B M +| iB M; ;ä +Y - b m ç| H
K°i i?•M v T?K+ K"m ?²M; çB p"Q- ?„M HB M M;Q„+ i v ` ?B m +?Q M" M; #QÊ+ iÊ

G•K h? M? æ¢B ç| M; +Y H¢B- çB ç M # M M;QìB æŋ o,M >¢Q M;²B tm®M;- i?'v /Q
i•K bU- HB M +QìB M? ?ÄB, óh?ìB ;B M ;¬M ç•v +?"M; i?"i H" p'i pª- i¢B b Q F?¬
î M?" i oM? /QðM;\ô

æŋ o,M >¢Q m QªB +QìB +QìB- M„K H'v i v +O G•K h? M? æ¢B- i?î /"B K°i iB M;,
M?QM; ;Bì i?b +?Q i? çQÊ+5 æ9M; `²B5 E? L;?B m ç M; H"K ;b\ô

G•K h? M? æ¢B M?b i?"i b•m p"Q K„i æŋ o,M >¢Q X L?b M iÊB KS+ æŋ o,M >¢Q F?¬
M" M; p®M `i ?B m KbM?- +?ŠM; H)

æŋ o, M > φ Q p° B p½ H' T H B K, ó L" M; M? b M + € B ; b- i` M K t i i #` `ŋ b Q \ ô
G• K h? M? æ φ B M' B, ó E? ¬ M; + | ô X
æŋ o, M > φ Q M' B, ó o" v i φ B b Q M" M; H φ B M? b M i M? Q p" v \ ô
G• K h? M? æ φ B pš M M? b M M? Q i` Q Ê + - + Q M K„ i H Q K H Q K M? b M æŋ o, M > φ Q - F? B,
? ® i- H B M ¬ K H' v G• K h? M? æ φ B- M? Q p" v H" ? B M; Q Ì B b' M; p B- M" M; F? ¬ M;
K b M? M [X
G• K h? M? æ φ B ? Ä B, ó *? " M; + M M; E? L ; ? B m H" K b Q p" v \ ô
æŋ o, M > φ Q ; Bª M; m i`ª H Ì B, ó G" K b Q p" i H" b Q - ` i i ® i K" 5 ô
G• K h? M? æ φ B ? W K° i i B M; - t 2 K i? Q Ì M; M' B, ó E? ¬ M; M' B i? b i? ¬ B 5 ô L' B t Q M;
æŋ o, M > φ Q p° B M' B, ó h? M? æ φ B i ® i- M" M; F? ¬ M; M M p° B p½ - ç i M' B + ? Q M"
H B M F û Q G• K h? M? æ φ B M; ² B t m ® M; H - M M [- b m ç | ç 2 K + ? m v M i b M? K' v M; " p
È B E? L ; ? B m F p„ M i„ i + ? Q G• K h? M? æ φ B M; ; 2 X
G• K h? M? æ φ B M; ; 2 t Q M; F? ¬ M; M? ` M ç Q Ê + + ? 2 K B M; + Q Ì B i` ° K, ó h ç ½ ç Q € M
` + ? m v M ; b ç | X h ? Ä B M" M; - M" M; H φ B ; B ® M; M? Q + ? " M; H 9 + M ½ v- p" v + ? " M; i
b Q \ ô
æŋ o, M > φ Q i? b i? " Q F? ¬ M; # B i M M i`ª H Ì B M? Q i? M" Q X
G• K h? M? æ φ B M? b M i? ' v p K t i + O æŋ o, M > φ Q - H B M M' B, ó a Q p" v \ *? " M; F
M? ç - m M? b M i? ' v M" v p ¬ + M M; K š M +ª K - + ? " M; F? ¬ M; i? H" K i` M i? Q Æ M; M' X h
p" v- M? Q M; + k M; F? ¬ M; T?ª B H" M" M; b B- i? • M i? + O M" M; pš M + Á M i` Q M; b φ +
æŋ o, M > φ Q ç Q i v + ? 2 + € B K B M; M? Ä M? „ M + O G• K h? M? æ φ B- M' B, ó s 2 K M"
; b- i? b + € B ; b M" M; + k M; ç ½ M' B ` ? i` ² B ô X
G• K h? M? æ φ B / m ŋ B M; | M i v Kª M? / F?) / S p" Q i` € M æŋ o, M > φ Q K° i + € B - `² B M'
H Á M; ? B M; Q Ì B ç m + | [m, - i + Á M ç M; # " M `° M- M' B ç B- M m M? Q F? ¬ M; M' B i
æŋ o, M > φ Q H 9 + M" v K È B i d K d ç 2 K p B + K b M? b m ` Q Ê m i` Q M; M° B + m M; F H φ B -
h? M? æ φ B + k M; F? ¬ M; + Q Ì B M [X æ S M; / " v ç B i È B i` Q Ê + + Y - F? ¬ M; M' B + • m M"
æŋ o, M > φ Q ? Ä B, ó L" M; M; ; 2 t Q M; + k M; F? ¬ M; M' B ; b- + m ® B + M M; H" M" M; ç M;
G• K h? M? æ φ B [m v ç - m H φ B H B + M? b M æŋ o, M > φ Q - + Q Ì B M' B, ó * Á M + | i? M
F? ¬ M; i? + ? B K i B M M; ; 2 B + ? Q [m - + ? š M; H) ç È B K m° B i Y M' B ` \ ô
æŋ o, M > φ Q + Q Ì B F? ' M' B, ó h M' B `² B- M? Q M; M" M; H" K m° B i Y- M" M; + k M; ç ½ i
i? B T ô X
G• K h? M? æ φ B i` W M; K„ i- M? Q m K" v, ó a U / Q + ? " M; H" K X š B- i F? ¬ M; i? [mª M i
+ O ? B M; Q Ì B- / M b Q + € + M; Q Ì B + k M; ? Æ M K Q Ì B M; " v F? ¬ M; ; † T K t i X E? ¬ M; #
M? " i + O M" M; - i? Y # m ¬ M; H Ì B i?, K / Á- i' i +ª K ¼ B M; Q Ì B ç m m ® M; ` Q Ê m- / M M; ` b)
F? ¬ M; F? | t Y ô X
æŋ o, M > φ Q M; Q Ê M; M; M M; M' B, ó L m p" v M" M; b) F? ¬ M; ç w M m i H' v E? L ; ? B
G• K h? M? æ φ B + ?, K + ? 9 M? b M ? „ M K° i H 9 + - # m² M # ½ M' B, ó L m i M' B F? ¬ M; [m
. S i H Ì B- G• K h? M? æ φ B + k M; F? ¬ M; M? b M ? „ M M [- K" ç S M; / " v K Í + Y T? Á M; ç B
" M; o k * - K F? ¬ M; + | H Q m w- H φ B ; ¼ B G• K h? M? æ φ B- M' B, ô h? M? æ φ B- p W ` M;
; 2 M' B H" b B M? M? " i + O E? L ; ? B m + ? Q M M ç ½ ; ¼ B M; Q Ì B ç Q ç M? B? B # b
i ç ½ M? b M [m ` i M; Q M X G B M L? B M' B i, ` i i? Q + ? m ® M; ` Q Ê m Z m > Q X h #ª Q
G• K h? M? æ φ B F? ¬ M; ç È B " M; o k * - K M' B t Q M; - • K i? - K F û Q p φ i € Q + O æŋ o,
i? š M; t m ® M; T? Q / Q È B- M' B, ó E? ¬ M; + - M- , M m ® M; ; B ® M; M? Q K ¼ B M; Q Ì B H" ç

L|B tQM;- K¼B M;Q|B +?i æ¶ o,M >¢Q iÈB p`i`Q +?O #`M M;²B tm®M;- b m ç| K¼
 +O KbM?- G•K h? M? æ¢B +® w M #`B E? L;?B m M;²B Î # M i`EB- ""M; ok *-K i?
 T?ªB- #ªM i?•M M`M; M;²B pÈB hmv i S?B L?B- GB M L?B i?b M;²B +MM; K°i +?¶
 ""M; ok *-K i?'v ?¢ M?•M i`QM; M?` ç m ç½ M;²B tm®M;- H9+ M`v KÈB M?Ä ;B¼M;
 ;B - +?`M; M|B p`B +•m çBôX
 æ¶ o,M >¢Q HB + M?bM E? L;?B m- i?'v M`M; +kM; ç M; ç Q K„i M?bM b M;- #
 L;?B m i9M; i9M; KdK +Q|B- çQ €M? K„i +?mv M [m hB M ``i h?m Î T?Q ç®B /B
 æ¶ o,M >¢Q +Q|B +Q|B- ?„M; ;B¼M; K°i +€B `²B M|B, ó>¬K M v H` bBM? M?`i +
 ç€M; ` H` ç +?Q M`M; M|B- M?QM; K`i H¢B H` ?mvM? i`QÎM; +?Q M M pb M`M; K
 iB M- ç +?Q i M|B ? B +•m +kM; F?¬M; +| ;b F?¬M; çQÊ+ôX
 E? L;?B m Î K°i # M i?'T ;B¼M; , óL|B +ªMY M;`v- +kM; F?¬M; ?B m ?mvM? ç M
 æ¶ o,M >¢Q M;?2 i?'v E? L;?B m M|B M?Q p`v- i`QM; HÁM; +Q|B i?•K- i?'i ` +?Q
 T?ªB M|B ;b- iB m MB iY M;QÆB +Q|B +€B ;b- +~M i?`M pmB [m€ ?| #m²MX
 æ¶ o,M >¢Q iMv iB M M|B p`B +•m +?9+ KWM; bBM? M?`i- b m ç| K¼B M;Q|B +MM;
 i? M?bM ` `^M; E? L;?B m ``i +ªK ç°M;- K`v H-M KÎ KB M; Km®M M|B ç m F?¬M
 M;`Q F?¬M; #B i M M M|B ;b +?Q T?ªBX ""M; ok \*-K i?'v p`v HB M #ªQ E? L;?B
 +?ûM- FQM? K¼B M;Q|B i`QÊ+- b m ç| K¼B M;Q|B pmB p m®M; `QÊm /MM; #[X
 hmv i S?B L?B pW KÈB ,M çQÊ+ K°i H9+ HB M /„i i?2Q GB M L?B iÈB K|B `QÊm E
 M;Q|B i?2Q ?¼- ""M; ok *-K Î K°i # M M; ,M +ªM F?¬M; M´BX .Q E? L;?B m F?¬M
 +?ûM iÈB H` #ªM i?•M +kM; +KM; K°i Hv ç€T H X ob p`v +?d +?®+ H€i b m M? ç-
 æ¶ o,M >¢Q i?'v +ªM? M`v- +kM; F?¬M; F?mv M + MX o®M H` M? ç-m M`v iYm HÇ
 M;Q|B ç½ +?9+ K°i +?ûM- ç M M;Q|B i?S KQ|B i?b ?„M F?) +?¢K p`Q i v G•K h?
 ` ?B m +?Q M`M;X G•K h? M? æ¢B ?B m w çSM; /`v M? M?`M; +ªM K`v M;Q|B ç
 L;?B m, óæQÊ+ `²B- bBM? M?`i M M pmB p H` +?QM?- i?•M i? E? L;?B m iB m i
 i?b M;`v K B b) F?¬M; i?QªB K€B- +| HÁM; H` i®i `²B- F?¬M; M M ç M`M; m®M; [
 h?'v iS T?m M?•M KÎ KB M;- K¼B M;Q|B +kM; F?¬M; iB T iK+ K|B `QÊm M[X æS
 T?9+- b m ç| çQ `QÊm çBX L?[M; M;Q|B Î T?Q b m p®M H` +kM; Km®M iB M H M
 M?•M M|B p`v +kM; F?¬M; /€K K|B M[X
 a m ç| G•K h? M? æ¢B #ªQ M? ?Q`M +?m`M #` +?Q E? L;?B m K°i #€i MQÊ+ + M?
 K†i M?Ä M?„M tBM? t„M +O E? L;?B m çÄ #WM; H M- ç¬B K„i HQM; H M? M?Q MQ
 ` p`B ;B¼i i? M? H - F?m¬M K†i iW ç-m iÈB +m®B pšM K M; p iQÆB +Q|BX *| ç-
 iBM?- ?šM H` /Q m®M; [m€ M?B m `QÊm- +?Q M M i?dM? i?QªM; H¢B çQ HQÐB H
 /šM- F?B M +?Q æ¶ o,M >¢Q Î K°i # M M?B i?mv i b¬B i`QX
 E? L;?B m K°i i v #QM; K€- K°i i v çQ +?ûM H M- KB M; M|B K`v +•m KÆ ?² F?¬
 +?9M; i m®M; `QÊmôX
 G•K h? M? æ¢B ç`B +?ûM `QÊm i`QM; i v E? L;?B m i?`M? K°i #€i b9i /½ `QÊm-
 H€m HdM?- m®M; +€B M`v çB- m®M; b) F?¬M; +ªK i?'v F?| +?`m M[ôX
 E? L;?B m iQÎM; H` `QÊ- HB M M;Y ç-m m®M; HB M iK+ K°i M;KK- F?¬M; M;Î H
 ?Q F? M HB M iK+- æ¶ o,M >¢Q pW p†M Î T?Q b m E? L;?B m- ""M; ok *-K i?'v a
 HB M M|B, óG½Q ;B - M? M? p¶ HQM; +?Q M? M? ç-môX
 æ¶ o,M >¢Q M;?2 H|B M`v KÈB ?²B T?K+ iBM? i?-M p°B p`M; M? M?`M; p¶ H M H
 F?B E? L;?B m çÐ ?ÆM KÈB /WM; i vX
 E? L;?B m çSM; /`v [m v ç-m H¢B M?bM æ¶ o,M >¢Q- +Q|B M|B, ó*-K i, i,- i, +Á
 b QX E?B idM? i€Q i?b M`Q +| #B i•M +¬M- HQ H„M; +?Q B # Q ;B| ç•mXô
 G•K h? M? æ¢B i?'v æ¶ o,M >¢Q F?| tY- ?B m `^M; E? L;?B m ç M; M|B iÈB pB +
 i`QM; HÁM; +Q|B i?•K- i` M K†i H¢B F?¬M; H°` #B m iB M? ;b- +?d M|B, óJm°B

KB M; Fb - +ÁM F?¬M; #B i KbM? ç½ m®M; M?B m [m€- M; v +ª + + +O KbM? F
 J¼B M; QÌB M; ?2 tQM; HÌB M"v- +kM; F?¬M; ?B m i¢B b Q- M?QM; ç m MÎ MK +QÌ
 E? L; ?B m ?W KkB K°i iB M; - M; ²B i? ŠM; /"v- hmv i S?B L?B ?ÄB, óE? L; ?B m-
 E? L; ?B m +QÌB +QÌB M|B, ó*| i? +| +?mv M ; b +?S\ u M i•K çB- i b) F?¬M; b v
 hmv i S?B L?B, óo"v i?b i®i`²B- ; BÌ +?9M; i H¢B m®M; iB TôX
 æ¶ o, M >¢Q b®i`m°i- p°B p" M; M|B, óS?B L?B- E? L; ?B m F?¬M; i? m®M; M[ôX
 hmv i S?B L?B #om K¬B pÈB æ¶ o, M >¢Q- b m ç| M|B, óL; QÌB i +kM; F?¬M; M|B
 HÁM; p"v\ô
 G•K h? M? æ¢B, óL|B p"v +kM; F?¬M; ç9M; - ?mvM? i`QÎM; i?QÆM; v m Km°B Km°
 +?S b Q\ô
 hmv i S?B L?B HB + M?bM E? L; ?B m- M|B, óh? M? æ¢B i, i, M|B F?¬M; b B- p"
 ç +?Q i m®M; +MM; E? L; ?B m- p"v i?b F?¬M; m®M; p"vôX
 E? L; ?B m +kM; F?¬M; i?m"Mi?2Q- H„+ H H„+ HQ çB ç M i`QÈ+ K†i hmv i S?B
 K†i æ¶ o, M >¢Q- ? B M; QÌB HB + M? m K°i +€BX •M? K„i FB F?¬M; ; B®M; pÈB M;
 M; QÌB ç m M? M? +?|M; /ÌB K„i çBX
 E? L; ?B m çB ç M b m HQM; hmv i S?B L?B- M|B, óJ†+ F ?„M- ?„M +kM; F?¬M;
 +?9M; i m®M; iB TôX
 GB M L?B b m F?B M; ?2 tQM; - F?¬M; ?B m wiS i`QM; ç| - bÊ æ¶ o, M >¢Q M; ?2 tQ
 M M p°B p" M; M|B F?) pÈB E? L; ?B m, óE? L; ?B m- Km°B i?"i bU b v`²B- Km°B
 i?QÆM; i•K ? v b Q\ô
 GB M L?B +MM; hmv i S?B L?B M; ²B +MM; K°i +?¶- hmv i S?B L?B +kM; M; ?2 i?
 +kM; +?Q ?ŠM i? X E? L; ?B m- ? B M; QÌB +?9M; i m®M; `QÊm- m®M; `QÊm`²B
 E? L; ?B m +QÌB F?9+ F?Q+?- +kM; F?¬M; #B i H" +| b v i?"i ? v F?¬M; X :B®M;
 hmv i S?B L?B- H¢B +¢M +?ûM pÈB hmv i S?B L?BX

9NkX *?QÆM; 9j8, æ"K S?€MX

> B M; QÌB m®M; tQM; - hmv i S?B L?B M|B, óE? L; ?B m- M; "v i?QÌM; H½Q ; B ç
 T?ªB FQM? H½Q ; B K°i Hv\ô
 *?ŠM; #B i i¢B b Q i?•Mi? E? L; ?B m HmM; H v- GB M L?B p°B çÐ H'v M|B, óS?B
 m®M; M[- M" M; i?"i bU b v`²BôX
 hmv i S?B L?B +kM; F?¬M; ç w- /bm E? L; ?B m çB ç M i`QÈ+ K†i æ¶ o, M >¢Q, ó
 KÌB `QÊm +?"M; M"vôX L|B tQM; - M?bM æ¶ o, M >¢Q +QÌB [m, /`- b m ç| #Ä çB M; ²
 h`€B iBK E? L; ?B m ç"Ti?bM? i?`+?- M" M; M; YB i?'v KMB p` ?¬K ç| - H" +€B iQ
 T?¬M K ?Q†+- K°i i v M•M; +?ûM- K°i i v ç†i î` M p B +O G•K h? M? æ¢B- pb F
 ç°M; M M M" M; b B M? ?Q" M `|i ç-v`QÊm p"Q +?ûMX L" M; ?B m `^M; æ¶ o, M >
 +kM; F?¬M; / K ç®B K†i- i' i +ª K¼B M; QÌB i`QM; b•M ç M; M?bM KbM?- M" M; +| T
 ó*?9M; i m®M; `QÊm5ô E? L; ?B m +9B ç-m M|BX
 hmv i S?B L?B #m¬M; HÌB i` m çM , óE? L; ?B m- iW H9+ M"Q +ª ? B +?[+ + +k
 " M; ok *-K KdK +QÌB i`WM; K„i pÈB hmv i S?B L?B- hmv i S?B L?B +kM; +?d +QÌ
 E? L; ?B m ? ? ? B iB M; - +kM; F?¬M; M|B ; b- æ¶ o, M >¢Q ¬M M?m M|B, óh•K
 +?ûM `QÊm M"v i m®M; - Km°B F?¬M; +-M m®M; M[ôX L|B tQM; - ç M; Km®M m
 M; Y ç-m Km®M m®M; X >„M p°B p" M; ; B[i v M" M; H¢B- F?QªM; F?„+ M"v i?ÌB ;

+?d ?Qϕi ϙ°M;X J°i H9+ b m- æ¶ o,M >ϕQ KÈB #m¬M; ` - M|B, óL;?2 HÌB ϙB- F?¬

M; "B M; mv M w ; B9T + ?9M; i ; B i + ? i G Q Æ M; i ? € B ? " m - ç Q ç i H ç B ? Q " M; [mv M - i ? M " Q i ? b b) i B M ? " M ? i ? Q Æ M; M; ? ` K ° i M [X L ? Q p " v ç Q Ê + F ? ¬ M; \ ô

ó o B + M " v i ç ½ ç Q Ê + i ` Q [mv M i Q " M / B M - ç ² M; w p È B + € + M; " B H B M ? Ê T ; B i M; " B ç Q ç i H ç B ? Q " M; [mv M X æ B m F B M i B M [mv i H " - ç B m F B M i ` Q ç ' B K " + € ? " B H Á M; ô X

ó h ? " i i ® i [m € 5 h i ? v K † i + ? Q ? Q " M; ç # " v i Ä + a K Æ M X o T ? ¬ M ç B m F B M i ` Q M Q Ê + i H " , \* ? d + ¬ M ç Q ç i H ç B ç Q Ê + ? Q " M; [mv M - h • v > ç i M; mv M + M M; [mw [m ç - F ? ¬ M; ç ° M; ç Q # B M ? X æ ² M; i ? ì B - M; mv M w ç 2 K i M # B M ? H Q / ` + ? + O [mw T L ? ç + i ` a H ç B i Q " M # ° - i ' M; + ° M; ? Æ M # ® M p ç M M; Q ì B X L ? Q M; K " - ? B p ¼ M; [mw > Q " M ? b Æ M i ` Q Ê + F B ç ½ + Q Ê T ç Q ç i + O M Q Ê + i X h B T ç | / • M; i † M; h ` ç B " a Q î ç 2 K : B G ¬ - J * ? B - S ? M æ ² - M * Q Æ M; + „ i + ? Q # ' M [m ® + X * ® M; H ? " M; M , K p š M + O b Q M; T ? Q Æ M; K " + ? ' T ? " M ? ô X

æ ¶ o , M > ç Q K î i ` W M; ç ¬ B K „ i - K † + / M ? B M Q Ê + ç " K T ? € M M ? ' i ç ` M ? b) + Á F K † i ? M " Q i Q î M; i Q Ê M; ç Q Ê + h • v > ç H ç B ` K ° i ç B m F B M # m ² M + Q ì B i È B K S + ç | - M; Q Æ B H " K m ® M M ì B - + ? 9 M; i ; B 9 T ? Q " M; ç + € + M; Q Æ B ç Q ç i H ç B ? Q " M; [mv M i B M + ? Q + € + M; Q Æ B \ J " + € + M; Q Æ B + ? d + ¬ M i ? a i M # B M ? + O + ? 9 M; i \ ô

ó æ 9 M; M ? Q p " v 5 ô

æ ¶ o , M > ç Q i " M H U + M; , M + ? † M H Y ; B " M i ` Q M; H Á M; - H U + ? ¼ M i W M; [ F ? ¬ M; ó L; K v ç ç B M ? • M - M; " B F ? ¬ M; # B i ` ^ M; ç B m F B M + € + M; " B ç Q ` [m € K S + ? Q M

ó h + ? ' T ç ç B M ? • M - M m M ? Q M; " B + | i ? M; ? 2 i ; B a B i ? Q + ? i , K d b) F ? ¬ M; i ? ' v ? Q

ó æ Q Ê + - M; " B i ? Y M ì B t 2 K ô X

ó > Q " M ? a Æ M - G M * ? • m p " T ? Q L K + O h ` ç B " a Q H " / Q [mw T ? Q Æ M; ç ½ t • K + ? B M M + ¬ M T ? a B i ` a - ç B m M " v ? Š M H " F ? ¬ M; + ¬ M ? Q " B M; ? B - ç B m M " v æ ¶ i + ? ' T

æ ¶ o , M > ç Q F ? ¬ M; # B i + | + ? mv M M " v ? v F ? ¬ M; - ? „ M [m v ç - m H B + K „ i M ? b M h i " M ç - v M; ? B p ' M X h ? € B E B M ? + ? " K ` ½ B ; " i ç - m X

æ ¶ o , M > ç Q M; ? o i ? - K , Z m • M h ® M; i ` Q Ê + M v p š M ` i v m - F ? ¬ M; M; ì H ç B + | i ? + ? > ç - i ? " i b U H " F ? ¬ M; i ? M; ? o ` X L ? Q M; # B m ? B M # M M; Q " B p š M H " F ? ¬ M; ? i B T ç B ô X

ó Z mw T ? Q Æ M; t • K H ' M [m ® + ; B + O i X o W ` ² B î i " M + ? B M i ç B o o M ? L ? ç + i ? " M [mw T ? Q Æ M; # M i H " # ® M p ç M M; Q ì B X > B M; B ì / M M; : B G ¬ - J \* ? B - S ? M æ ² - ` [mw T ? Q Æ M; + Á M + ? B K i B M M; ? B ô X

æ ¶ o , M > ç Q i S + ç M K m ® M M ' + a T ? ' B - K m ® M ç B M H M ` ² B M ? Q M; p š M F b K M Ū M + ? ' K / S i - M M T ? | M; i ? Q + ? i M # B M ? K ° i + € + ? p ¬ ç B m F B M X æ • v H " ç B m i ? B M F H " K ç B m F B M i ` Q ç ' B + ? S \ ô

L; mv J ½ M; ç + M ? B M M ì B , ó S ? | M; i ? Q + ? p ¬ ç B m F B M \ s B M ç ç B M ? • M F ? ¬ M; M

ó B M ì B ç M p È B M; Q Æ B + ? S \ o ® M H " T ? a B M ? Q p " v + ? S b Q ô X

æ ¶ o , M > ç Q / M M; i Q / mv b mv M; ? o i ? ì B ? B M ç ç B ç € T / K M; + ? Q b U i b M ? î i ? ì B + # Q ; B ì ç Q Ê + T ? | M; i ? Q + ? p ¬ ç B m F B M - # î B p b / • M + Q F ? M ? B K - i M # B M ? i ? Q b m M; [m • M T ? K + p K + ? ` m F ? ' / ` + ? X L ? B m M ? ' i H " b Q M; T ? Q Æ M; i ` Q ç ' B H š M p È B ç B m F B M T ? | M; i ? Q + ? i M M ? • M p ¬ ç B m F B M + O æ ¶ o , M > ç Q - + a K i ? ' v ` i ó h ? 2 Q H ì B + O ç ç B M ? • M H " F ? ¬ M; i ? ç Q Ê + - t B M i ? S + ? Q # d [m ® + F ? ¬ M; i ? i m •

h ? € B E B M ? + 9 B i ? ' T M; Q ì B - i ? ' T ; B ¼ M; M ì B , ó h + ? ' T ç ç B M ? • M - # ® M p M M; ç ' i : * Q Æ M; H " F ? ¬ M; H È M - / M M; ç ç ' B p # ® M p ç M i M # B M ? - i Q M ? ` + k M; ç € M; ; B € ô

æ ¶ o , M > ç Q p ¶ K ç M ? H M i v p ` M ; ? , ó æ P Ê + + ? ¶ M " Q \ æ ' i M " v F ? ¬ M; T ? a B H " ? " r i ' i M ? B M M; Q Æ B F ? ¬ M; i ? ' v ç m H Á M; i B + ` 5 L ì B + ? Q + € + M; Q Æ B # B i - K m ® M

Km®M i ;"i ç-m i?b i`W F?B +„i ç-m i tm®M;ôX

aÎ /o æŋ o,M >¢Q ç®B pÈB pB + +„i ç'i #²B i?Q`ÌM; KšM +ªK M?Q p"v ç| H" /Q i`QM
Zm®+ #` F?m'i M?K+ ?"M? ?¢- ?¼+ H`+? bY K" F?¬M; #B i H"K b Q ç i? v ç' B H`+
;†T T?ªB v m +—m M?Q p"v- F?B M +?Q ?„M i`Î H¢B i?ÌB F€ i€K MQÊ+ HB M KBM?
H,M; M?K+- i`QM; M°B i•K F?¬M; M?`M çQÊ+ K" #WM; #WM; HY ;B"MX

æŋ o,M >¢Q ç°i M?B M M' B ;B"M F?B M +?Q h?€B EBM? bÊ ?½B F m H M K°i iB M
M|B ç9M;X L;mv J½ +kM; F?¬M; M;?o `^M; æŋ o,M >¢Q b) T?ªM SM; M?Q p"v- +€
`Ki p T?Q b mX

æŋ o,M >¢Q KÈB M?È H" KbM? ç M; ç"K T?€M- +?m~M #` i®i KÈB +| HÊB- H9+ ç"
i•K ibM? +O KbM?- ?„M M•M; +?ûM i`" H M m®M; +¢M K°i ?ÆB- b m ç| H m KB M
M|B +?mv M +| T?—M ?ÆB HÈM iB M;- M;"B M|B iB T çBôX

óh i M|B tQM; `²BôX L;Kv J½ M|BX

óL|B tQM; `²B\ô æŋ o,M >¢Q HY ;B"M #®+ Km®M +?ªv çdM? ç-m- H¢M? HMM; M|B
M;QÆB ;B i +? i GQÆM; i?€B ?"m çQ¢i H¢Bç F¢M Ê+ p!M Ê+ m+| 1 €H€H p 1 €

æŋ o, M > φ Q + k M; F ? ¬ M; # B i h • v > φ > m h ¬ M; + | ç² M; w p È B ç B m F B M + O ? „ M
+ ? Q M ? ? „ M i ? b ? „ M + k M; + ? Q ` ^ M; ç B m F B M ç | ` i ? " F ? „ + X h ? M ? Q M; æŋ o, M
i` Q È + h • v > φ > m h ¬ M; ç ½ i ? ' i # φ B i` Q M; p B + i` Q M; S M; M; Q φ B ? Ê T - + ? Q M ? ? „ M
T ? Q M K ? " M ? H M; > " h • v + ? Q æ φ B h ® M; ç ç φ i ç Q È + K K + ç Q + ? æ φ B h ® M; i` Ê ; L
L ? Q M; H - M M " v F ? ¬ M; i Q M ? i` Q Ì M; M m ¬ B M; U a Æ M æ M i ? b / B M i Q + ? M ? Ä ? Æ M
+ | ? " F ? „ + ? Æ M H - M i` Q È + M ? Q M; p b ç ½ + | + , M # ^ M H - M i` Q È + M M æŋ o, M > φ Q ?

æ • v + ? Q M ? H " K ° i + M ? # φ + X æ B m H " K æŋ o, M > φ Q H Q H „ M; + ? Q M ? H " ç B m F B
€ + ? h • v > φ > m h ¬ M; i b K b U i` Ê ; B 9 T + O æ φ B G B m - F i ç² M; K B M ? p È B æ φ B G B
+ ? [i ? " M ? H Ê M [m X

æ • v H " K ° i + M ? # φ + + ? d + | # ^ v T ? - M i ? „ M; M ? Q M; + ? Q / M H " M ? Q i ? i • K i` φ M; +
? € Q ? S + X

" • v ; B Ì F ? ¬ M; + Á M + € + ? M " Q F ? € + - + ? d + Á M K ŋ B + € + ? F B M M ? š M + ? Ì ç Ê B X

J ' v M; " v b m ç | æŋ o, M > φ Q ç m # " M ` ° M i B M ? " M ? i ? " M ? H " T + K + M i Q " M [m ® +
ç † + + ? O M; + M M; p B M F ? Q ? ¼ + X * Q h ? Q h ? Q ç ½ # M + ? Q ? „ M K ° i F ? Q ^ M i B M
M Æ B ç | X

o B + t • v / U M; T ? - M + S M; ? „ M + ? d p B + ç Q ` v m + - m X " ° + ¬ M; T ? ^ B i B M ? " M ? i
? φ M; K K + ç ½ + | w + ? d + O + ' T + Q M ? ' i - ç Q Æ M; M ? B M ç ½ ç Q È + # " i ç M t M ? X >
M ? i ? Ì B + ' ç φ B ç m / Q # ° + ¬ M; i ? ® M; M ? ' i i B M ? " M ? - F ? ¬ M; i² M i φ B + € B ; ¼ B H "
[m ^ M T ? K i` € + ? - ` ; B € i m v M + ? ¼ M M; Q Ì B i ? B + ¬ M; - i B M ? " M ? ; B € K b € i + ? ' i H Q
F ? Î B + ¬ M; i B M ? " M ? ` i M ? M ? X * ¬ M; p B + + O æŋ o, M > φ Q p È B M ? [M; p B + M "
æ ® B p È B ? „ M K " M Ì B [m M i` ¼ M; M ? ' i p š M H " p ' M ç + Q M M; Q Ì B X

o B + + Æ b Î M; ? B M + S m F ? Q ? ¼ + + k M; ç ½ i " K i φ K X * Q h ? Q h ? Q + k M; ç ½ # M +
? φ M; K K + + Á M H φ B i ? b ç m ç - m ? Æ M ` i M ? B m X

æ - m i B M H " + K + M i Q " M [m ® + ; B X J m ® M + K + M " v T ? € i ? m v i € + / K M; i ? b T ? ^ B t
€ Q i` Q M; M Q È + p " Î M Q È + M; Q " B X J ° i K φ M; H Q È B M ? Q p " v ` i F ? | + | i ? i ? " M ? H
M; „ M X S ? ^ B + | i` Q M; i v ` i M ? B m i B M i ? b K È B / / " M; t Y H w + ¬ M; p B + X h B M +
+ ? m ° + ; B € M ç B T + k M; F ? ¬ M; F ? | F ? , M H „ K X h ? M ? Q M; M m K m ® M K m + ? m ° + ç Q
i ? m ? Q φ + ? ç Q È + M ? [M; i B M i S + + ? Q M ? i` - [ m • M b U + | ; B € i` i m v i K " i i ? b i ? U + b

o φ M b U F ? Î B ç - m M M X h` Q M; ; B M ç Q φ M ç - m Î æ φ B h ® M; - æŋ o, M > φ Q i ? " M ? H "
T ? " M ç | H - M H Q È i H " b Î ç † + p K i b M ? # € Q ç ® B M; Q φ B + M M; b Î ç † + p K i b M ? # € Q ç ®
i` € + ? p B + i ? m i ? " T i B M i S + i b M ? # € Q p + ? Q M ? i` - [m • M b U + O ? B M Q È + æ φ B
i B M ? " M ? + € + ? Q φ i ç ° M; T ? € ? Q φ B - € K b € i - [m ' v ` ® B X a Î ç † + p K i b M ? # € Q ç ® B M
€ Q i` Q M; M Q È + - i ? m i ? " T + € + i ? ¬ M; i B M T ? ^ M M; ? ` + ? + O [m - M i ? - M - i B M ? " M ?
p ' M p " F i € M X

æŋ o, M > φ Q # B i i ? U + H U + + O K b M ? + | ? φ M - F ? ¬ M; i ? [m M i • K ? i i È B ? B p ' M
i b K ? B i` Ê i ? O ç ^ K M ? B K p B + M " v i ? v + ? Q ? „ M - + ? B M ? m T ? K i` € + ? ? B b Î M "

a Î M ° B p K ? „ M ç ½ + | K ° i S M; + Y p B M ` i i ® i X æ | + ? Q M ? H " h ? ~ K b Q ; B - ` i [m 2
i` Q M; i` B m + k M; M ? Q + € + M ? K ¬ M + O i` B m ç b M ? X

æŋ o, M > φ Q ; ¼ B h ? ~ K h ? , M; " b M ? i È B i ? Q Æ M; H Q È M; X a m F ? B h ? ~ K h ? , M; " b M ?
+ ? S + i` € + ? + O b Î M ° B p K M " v - ¬ M; i ` i p m B p X h` Q È + F B F ? B T ? K i € + ? Q ? B p
? " M ? F ? € M ? B m m ? [M; ? Q φ i ç ° M; i ? m i ? " T i B M i S + i b M ? # € Q M " v - i U # B i K b M ? +
p M ? " M H Ì B X

æ ® B p È B M; Q Ì B T ? K i` € + ? b Î ç † + p K ç ® B M; Q φ B - æŋ o, M > φ Q M; ? o i È B M; v h ? €
/ • v F ? „ T æ φ B h ® M; - i ' i ¬ M; ç ½ i W M; # m ¬ M # € M Î # B M; B È B æ φ B h ® M; - ` i [m 2 M i ?
H " K ° i p ' M ç ` i [ m M i` ¼ M; X

æŋ o, M > φ Q + k M; ; ¼ B h ? € B E B M ? i È B i ? Q Æ M; H Q È M; X æ Q Æ M; M ? B M h ? € B E B M

h?€B EBM? +| K°i M; QÌB i?•M i?Q+? H" h?€B æ-m- +| i? +?Q M; QÌB M"v T?K i`€
 #€Q #B M ; BÈBX h®i M?'i H" ?„M T?ªB #Q K"i î K°i MÆB ; -M ç| i?€K i?QM? iBM i
 pB + [m v HçB FBM? i?"M? T?K i`€+? bî M; QçB pK M M æ¶ o, M >çQ T?ªB +?¼M M
 M?B M T?ªB /Q M; QÌB +| [m M ? K"i i?B i pÈB h?€B æ-mX ob p"v /M æ¶ o, M >çQ F
 i? M"Q M?QM; pb ççB +K+ ?„M pšM [mv i ç`M? ç h?€B EBM? [mªM Hw bî ibM? #€
 æ¶ o, M >çQ p®M Km®M b m F?B i?m T?K+ tQM; pB + h®M; >ç- ?„M b) ibK +Æ ?°B
 #•v ; Bî ?„M HçB Km®M h?€B EBM? i?m i?"T +€+ i?¬M; iBM ibM? #€QX >„M b) +?
 ?"M? i?m" M HÈB- b) ibK +Æ ?°B ; B i h?€B EBM?X
 J†+ /M h?€B EBM? H" T?O /Q½M T?O E? B S?QM; - M?QM; [m M pB M i`B m h®M
 F?¬M; T?ªB M?Q t½ ?°B ?B M ççB ç½ H M H" F?¬M; i? tm®M; X Zm M pB M i`B m
 M?QM; +kM; +| i? iû M; ½X ob p"v M m Km®M M; ²B p[M; +?„+ î K°i p`i`Q M"Q ç| i?
 +?¶ /U p[M; +?„+X h?€B EBM? ç½ bÈK ?ç [mv i i•K M?'i ç`M? T?ªB H"K i®i +¬M
 T?|- i`M? i?O ibM? +ªK +O æ¶ o, M >çQ- +m®B +MM; i`î i?"M? i•K T?9+ +O æ¶
 o, M >çQ ç H2Q + QX
 L m h?€B EBM? bÈK #B i i`QM; HÁM; æ¶ o, M >çQ ç½ bÈK +| w M; ?o ; B i ¬M; i X «
 pb bm v iQM? +O KbM?X
 a m F?B æ¶ o, M >çQ t€+ ç`M? çQÊ+ M; QÌB T?K i`€+? bî M°B pK p" M; QçB pK ibM?
 i`€+? i`B M F? B +€+ +¬M; pB + +| HB M [m M +ÁM +?QM? ?„M T?ªB ; 'T`9i tY Hw
 *¬M; pB + +¬M ?„M tY Hw `i M?B mX h`QM; ç| +| K°i pB + `i F?¬M +TX æ| H" ?¬
 "ªM i?•M h *?'T çQÆM; i`B m- i K M? æ¬ æB K EB K- M; QÌB i•K T?9+ +O h?€B :
 ?¬M- ?ÆM M[i•M M QÆM; HçB +?QM? H" i?B M FBK +O h iQÈM; oQÆM; :B B-
 pçM M; QÌBX > B M?•M p"i ?MM; KçM? M"v HB M F i pÈB M? mX o, M pä #€ [m M i`
 ob p"v +?Q iÈB M; "v ?¬M H - +| `i M?B m M?•M p"i [m M i`¼M; î FBM? i?"M? iÈ
 M? m +mM; FQM? +?mv M iÈBX
 h`QÈ+ F?B i?"M? i?•M K°i M; "v * Q h? Q h? Q ; ¼B æ¶ o, M >çQ p"Q >Q" M; +mM; X
 a m F?B ? B M; QÌB i?•M K"i pÈB M? m K°i H€i- * Q h? Q h? Q iU b€i p"Q M; QÌB a
 K†i tBM? t„M ?ÄB, ôoQÆM; L?m" M hmv i- +QM ; €B +O oQÆM; :B B çQÊ+ tQM; H
 L; QÆB +QÈB çQÊ+ K„ M?•M M?Q p"v- +ÁM M; ?o iÈB i F?¬M; \ö
 æ¶ o, M >çQ ¬K * Q h? Q h? Q- ?¬M M" M; K°i +€B `²B i`M? i`¼M; M!B, óu M i•KX
 i`QM; HÁM; i F?¬M; B +| i? i? v i? çQÊ+ôX
 ôh?"i p"v b Q\ o"v M m i F?¬M; TªB H" h?€B >Q" M; h?€B >"m- i`QM; i v F?¬M; +
 +ÁM i?Q+? i F?¬M; \ö
 æ¶ o, M >çQ +kM; ç½ M; ?oiÈB p'M ç M"vX L!B i?U+ H" ?„M +| ibM? +ªK pÈB * Q
 M; "v M M Mªv bBM? ibM? +ªKX >„M #` \* Q h? Q h? Q F?ÆB /"v ibM? v mX h`QM;
 [mv M HU+ M"v ç KQm +-m / M? HÈB- ?„M +, M #ªM +kM; F?¬M; Km®M /MM; i?•M
 HU+X a m M"v F?B €T /KM; #B M T?€T +| +?9i F i [mª- * Q h? Q h? Q i?, M; +?S+
 +ªK M"vX
 ob p"v æ¶ o, M >çQ M; ?B K K†i M!B, óh? Q h? Q- M" M; çWM; t2K i?QÌM; i X h +?
 v m [mv M HU+ +O M" M; - HçB +M; F?¬M; Km®M HÈB /KM; M" M; ç +| [mv M HU+X
 i?QÈM; - i`î i?"M? K°i T?K M[#bM? i?QÌM; i pšM v m M" M; - pšM ; „M #| pÈB M" M; M
 i`, M; - M; ?2 KQ i`M çªQ ; B[?²- /çQ #QÈ+ i`M +Ä t M?- K9 FB K+ ?€i- b€i +€M
 * Q h? Q h? Q M?Q Kî +î i`QM; #KM; - M" M; /m¶ B i v ¬K +´ æ¶ o, M >çQ- €M? K„ i
 ?„MX ôL; QÆB +| /€K i? F?¬M; \ö
 æ¶ o, M >çQ +9B ç-m ?¬M M" M; K°i +€B `²B ?„M ; BÆ + Q i v TªB H M i`B- + Q ;
 i? +| i`B ç'i- i'i +ªM?[M; çB m i pW KÈB M!B H" bU i?"iX L m i H"K M; QÊ+ HçB
 F?¬M; +?¶ +?¬MôX

S?-M HÈM M;QÌB +´ ç¢B iBM p"Q ¬M; i`ÌB- i?-M HBM?- bU HBM? M;?B K +O HÌB
tQM;- K„i * Q h? Q h? Q K¼M; MQÊ+- M" M; FB ; +?•M H M ?¬M ?„M- ? B M;QÌB ?
J°i H€i b m- KB M; * Q h? Q h? Q HQÈi [m ;QÆM; K†i æ¶ o,M >¢Q- M" M; ;?û b€
Km¶B pQ p2, óo,M >¢Q ôX
óV- h? Q h? Q ôX
óh i M;?o ôX
óL;?o ;b\ô æ¶ o,M >¢Q KdK +QÌB ?ÄBX
* Q h? Q h? Q H¢B ?¬M K†i æ¶ o,M >¢Q `²B /€M; çB m p¬ +MM; i? M i?MM;- M" M
M;?o ;B Q i?•M i? +?Q M;QÆBôX

9N8X *?QÆM; 9j3, S?m h? h?"i aU

æ¶ o,M >¢Q pW KWM; pW bÊX * Q h? Q h? Q pb ç¢Q i?O iB i? B M,K K" iW +?¢
>¢QX E?¬M; M;Ì ?¬K M v M" M; H¢B +?O ç°M; ç M;?` ?B M i?•MX æ¶ o,M >¢Q K
t2K pb b Q M" M; H¢B i? v ç´B w ç`M? M?QM; ?„M H¢B bÊ F?B ?ÄB i?b M" M; b) H¢
pª iQ+? +!T iWM; iQ K°iX >„M F?¬M; M!B +•m M" Q- ¬K M" M; `²B [m v M;QÌB M;½ t
M" M; pW +ÎB #Ä v T?K+ +O M" M;- ç²M; i?ÌB +kM; +ÎB #Ä v T?K+ +O ?„M `²B K¢M
L?QM; æ¶ o,M >¢Q +kM; F?¬M; H"TiS+ t¬M; i?ŠM; p"QX ob ç•v H" H-M ç-m iB M-
* Q h? Q h? Q bmM; bQÊM;X
S?K M[i?ÌB +´ ç¢B +?d H" +¬M; +K +O M K M?•MX L K M?•M ;¬M M?Q F?¬M; M;?
+?d M;?o iÈB ?QÎM; i?K +O +?QM? KbM?X .M * Q h? Q h? Q ç½ iWM; H" tm'i ;B€-
i?2 M?QM; M" M; pšM F?¬M; T?®B ?ÊT pÈB æ¶ o,M >¢Q- ç K†+ ?„M iU /Q i€+ +?B
æQÆM; M?B M æ¶ o,M >¢Q F?¬M; T?ªB H" M;QÌB Q+? F,X æ†+ #B i ç•v H" H-M ç-
h? Q ?QÎM; F?Q€B +ªK + Q M?`i iB M iÈB çdM? om aÆMX >„M +?m`M #` F?B m ;Ê
h? Q h? Q M? M? +?!M; +! +ªK t9+X
*?Q iÈB F?B w tm•M +O * Q h? Q h? Q /•M; i`"Q- æ¶ o,M >¢Q KÈB M? M?`M; iB
i B M" M; M?[M; HÌB v m i?QÆM;- ?QÈM; /šM M" M; T?®B ?ÊT pÈB ?„MX * Q h? Q h
M" M; H¢B M?`i M?`i H"K i?2Q- /¬M /¬M ? B M;QÌB T?®B ?ÊT ,M w pÈB M? mX
:B! +m®M K•v i`¬B- KQ # v- b'K +?ÊTX \* Q h? Q h? Q F?¬M; M?`M çQÊ+ T?€i `
F?Q€BX .QÈB bU i'M +¬M; HB M iB T +O æ¶ o,M >¢Q- `®i +m°+ M" M; +kM; +ÎB
i?m, i` M çdM? om aÆM- +MM; æ¶ o,M >¢Q H M iB M +ªM?X
a m +m°+ K•v KQ - i?•M i? ? B M;QÌB çšK K² ?¬B- K K M?kM- ¬K M? m M^K i` M ;
G-M ç-m iB M * Q h? Q h? Q çQÊ+ ?QÎM; ?QÆM; p` M;¼i M;`Q +O iBM? v m M K
çQÊ+ iQÈB K"i M;¼iX L" M; F?¬M; M;Ì iB M? v m M K M[H¢B +! +ªM? ;BÈB M?Q p"
æ¶ o,M >¢Q b v ç„KX L" M; MÙT b€i M;QÌB p"Q ?„M- i?b i?"Q, óo,M >¢Q- M;QÆB
+?Q M;QÆB F?¬M;Ìô
æQÆM; M?B M æ¶ o,M >¢Q H„+ ç-mX "•v ;BÌ /M +! #B i?„M +kM; ;Bª M;m ç F?¬M
?`X * Q h? Q h? Q ;B'm K†i p"Q M;QÌB ?„M M!B, óa m F?B i M;?2 M!B M;QÆB i?
i?"M? i? iY +O M;QÆBX h? M?QM; i H" h?€B >Q" M; h?€B >"mX h F?¬M; i? M
h`QM; HÁM; i pšM /Q /U +?Q iÈB i" M ?¬K M v M;`v K B M;QÆB b) H'v M?` T?m M
çSM; M?bM- i i?"i bU F?¬M; + K i•K ô
æ¶ o,M >¢Q FûQ M" M; p"Q HÁM;- ?¬M H M ç¬B K¬B FB m /B K QÈi €i çÄ K¼M; +
h? Q ôX
óL;QÆB F?¬M; +¬M tBM H¶B i X æ•v ç m H" b® K M?X B #ªQ i H" h?€B >Q" M; h?
#m²M M!BX óh i?"i bU ?v p¼M; +?d H" K°i /•M T?K #bM? i?QÌM;- çB i?2Q M;QÆB
+kM; `i pmBôX

óh? Q h? Q5ô æŋ o,M >¢Q ¬K M" M;X >„M tQ v M" M; çti H M M;QÌB KbM?X >„M pV
;Á #²M; çªQ +O M" M;X

* Q h? Q h? Q i?Î?´M? M- M" M; +¬K i v æŋ o,M >¢Q- M?bM? „M M!B, óob p"v F?
M;QÆB +ÁM i? ç°+X h #B i M;QÆB v m i +?•M i?´M?- i ç½ [mv i ç`M? i F?¬M;
F?ÄB i v KbM?X h Km®M +?QM? i?S+ H"K T?m i? pÈB M;QÆBX *?m /M +?d H" p
`²BôX

L!B iÈB ç•v * Q h? Q h? Q +QÌB #m²M M!B iB T, óJ°i F?B i ç½ [mv i ç`M? H"K T?m
hm´B +O i H¢B M?B m?ÆM M;QÆB M?B mX L m M?Q b m F?B i i?O?B m # M,
+ÁM i`?ÆMX L m #•v ;B!i ;B Q i?•M i? KbM? +?Q M;QÌB- M;QÆB b) pmB KWM
i? pÈB M;QÆB M?B m?ÆM # M,KôX

L!B iÈB ç•v- ? B K„i * Q h? Q h? Q çÄ ?Q2- MQÈ+ K„i M" M; i`Q tm®M;- M?Ä tm®
H¢M? M?QM; æŋ o,M >¢Q H¢B i?´v HÁM; KbM? ´K €TX æ! H" bU +ªK ç°M; F?B +! ç
>„M F?¬M; M;ìK°i * Q h? Q h? Q iQM?ibM? +~M i?"M K" H¢B /€K M;?o /€K H"KX
K" F?¬M; ç w iÈB +?[?B m- t T i?S M?´i i`QM; H ;B€Q T?QM; FB MX

æQÆM; M?B M ç®B pÈB K°i M;QÌB ?B M ç¢B M?Q æŋ o,M >¢Q +! K°i +€B M?bM `´
i?O?B m # M,K pÈB +MM; M;QÌB F?€+ +?mM; +?,M ;®B #ÎB pb ?B m i?m" M pÈB
F?¬M; TªB b m F?B ç½ +? iX

æŋ o,M >¢Q ¬K M" M; M!B, óh? Q h? QX a m M"v F?B ? B M;QÌB +?9M; i Î`B M;
MQÆM; iYX L" M; ;¼B i H" T?m [m•MX æQÊ+ F?¬M; \ô

* Q h? Q h? Q pmB KWM;- M" M; +9B M;QÌB ?¬M? „M p" ?ÄB, óh?"i b Q\ô

óV- MQÆM; iYôX

óS?m [m•MôX

h`QM; HÁM; \* Q h? Q h? Q M;"T i`´M?¢M? T?9+X L" M; tQ v M;QÌB- [m€ ;®B # M +
M;QÌB tm®M;- pKM; p /MM; F„ M,M; æŋ o,M >¢Q KÈB /¢v M" M; ç ;B9T? „M K°i H-
?„M iB M K"Q i?€M? ç` ç"Q M;mv M K°i H-M M[X

G-M M"v K B MÎ ? B H-MX > B M;QÌB i€+ +?B M HB M iB T H¢B +´M; bªM; F?Q€
i?m [m•MX

æŋ o,M >¢Q `ÌB F?ÄB >Q" M; +mM;- ` iÈB +Y ç½ i?´v +?9M; M["´M; ok *-K ç M; ç
æŋ o,M >¢Q +! i"i ;B"i KbM?- ?„M +QÌB ;Bª Hª ?ÄB, ó*€+ M" M; Î +?ŋ M"v H"K ;b\ô
hmv i S?B L?B i`WM; K„i M!B, óE?¬M; TªB +?´M; Km®M iÈB T?O ç KÈB t2K T?Á
Q\ h¢B b Q +?´M; H¢B [m M\ô

hQ" T?O ç KÈB * Q h? Q h? Q i†M; +?Q æŋ o,M >¢Q ç½ t•v /UM; tQM; # M;´v i`Q
iB M?´M? ?¬M H pÈB i?B M FBK +O oQÆM; h iQÈM; Î T?O ç M"vX > B M;´v M
ç½ +?m´M #` +?mv M M?´- ?¬K M v +ªM?´b) +?QM? i?S+ +?mv M iÈB T?O ç KÈ
K B M;? M? ç!M i•M MQÆM;X >¬K [m K¼B M;QÌB i?®M; M?´i b€M; bÈK M v çB i?
T?O ç KÈBX E?¬M; M;ìKÈB b€M; bÈK ?„M ç½ #` h?€B >Q" M; h?€B >"m ;¼B p"Q >

æŋ o,M >¢Q +QÌB M!B, óæ9M; ç9M;X J¼B M;QÌB ç½ çB t2K +?Q \ô

óæ½ t2K `²B M?QM; ok *-K i, M!B +?mv M i•M T?ÁM; TªB /Q +?´M; iÈB t2KX "¼M
F?¬M; +! Q+? ;b ? iôX

óL!B +€B ;b p"v\ *€+ M" M; +ªK i?´v i®i H" çQÊ+ôX

ó*?´M; H" i•M H M;X L m +?´M; F?¬M; i?Q+?- #¼M i?B T F?¬M; ;€M? çQÊ+ôX

ó> ? X o"v +?9M; i K m çB i?¬BôX

*^a K°i çQ" M t2 M; U iÈB iQ" T?O ç b m ?Q" M; +mM; X LÆB M" v ç½ i` 2Q ç M F i ?Q +?'MX

h`QÊ+ ç•v K'v M; "v æ¶ o, M >çQ ç½ i` M? i?O p"Q FB K i` T?O ç - ?„M +<sup>a</sup>K i?'v `i H pQÊi [m bU iQÎM; iQÊM; +O ?„MX >¬K ç| pB + #`B i`Q ç½ i? v ç´B ?Q" M iQ" T?O ç [m€ HÈM- MÆB ç|M; [m•M +O ç°B ?° p # M M; Q" B H" +ÁM +| +?9i bBM? [m€ Qi M M i`¬M; iQ" T?O ç `i i`®M; `¶M; X

E?B t2K i•M T?ÁM; - çQÆM; M?B M æ¶ o, M >çQ t'm ?´ F?¬M; /€K M|B; bX *?Q /M +kM; F?¬M; /€K +?¼M # H'v #®M pb K'v i? i?B T +O ?„M ç½ ç²M; w +?Q ?„M H" T [m€ i®iX

a m ç| H" +?QM? i?S+ +?mv M M?"X ob i'i +^aç² /MM; # M T?O KÈB ç½ ç-v çO M M #€m- [m-M €QX L?[M; i?S +ÁM HçB ç HçB +?Q tQÎM; /QÊ+ HB m tY /KM; X

h®B ?¬K ç| +^aM?" , M K°i # [+ÆK çQ" M pB M ÎT?O KÈBX æ K M v æ¶ o, M >çQ M; C bS+ HU+ M; "v K"m ç°M; T?ÁM; ?Q +?9+X o'M ç H" +?9M; M[F?¬M; #B i b€M; M `i M?B m bS+ HU+X L m +€+ M" M; #B i K" F?¬M; p Q KkB KÈB HçX

a€M; bÈK ?¬K b m ç°B M; k ç|M /•m ç½ +?m~M #` bÆM b" M; - æ¶ o, M >çQ ç2Q /<sup>a</sup>B M?ç+ çB i`QÊ+ KÎ çQÎM; - i?2Q b m H" FB m ?Q K"m çÄX •K i? M? +O T?€Q i`9+

S?O ç +O æ¶ o, M >çQ ÎM; v +çM? T?O ç +O h iQÈM; oQÆM; :B B M?QM; pb +? /•m çB K°i pÁM; [m M? >Q" M; i?"M? `²B KÈB iB M iÈB i`QÊ+ +Y T?O h iQÈM; X

.¼+ çQÎM; çB- i•K T?9+ +O æ¶ o, M >çQ- T?| æ¬ *?d >mv aS Gw S?® ç½ T?€B [m•M M; tiX Í +€+ H° F?~m ç m +| #BM? bo FB K i` - F?¬M; +?Q T?ûT K M; i?2Q #`i F€ # M çQÎM; #BM? bo #^aQ p i-M; i-M; HÈT HÈT- /•M +?9M; Km®M t2K M€Q M?B i +^aM? ;BÈB t2KX

>¬M bU H-M M"v çQÊ+ +?Q H" +| K°i F?¬M; ? B ÎFBM? i?"M?X æQÆM; M?B M +| +| F?¬M; Qi M; QÌB # M? p" M; QÌB M?" +^aK ç°M; p" M?È iÈB ÆM +Sm KçM; +O æ¶ o, M T?O +kM; çSM; ? B # M çQÎM; +?9+ KWM; X

æ¶ o, M >çQ +?„T i v i?B H ç€T içX a m F?B pÁM; [m M? >Q" M; i?"M? +m®B +M +´M; T?O h iQÈM; X a m F?B i•M MQÆM; ç°B F?, M i`MK ç-m tm'i ?B M #QÊ+ H i`®M; - T?€Q M´B H M- çQ" M`QÊ+ /•m HçB çB K°i pÁM; >Q" M; i?"M?- b m F?B çQ ?¬ +?9+ KWM; KÈB [m v p T?O i•M H M; M; v # M +çM?X

h`QM; b•M ÎT?O ç +O æ¶ o, M >çQ ç½ #`v F?Q^aM; K°i i`, K #`M iB +`QÊmX E? p p mB KWM; ç½ M; ²B ç-v +?"iX h`QÊ+ +Y # M M; Q" B çQÎM; +| #`v #`M iB +Æ F?€+? #bM? i?QÎM; X

:BÌ H" M? ç½ iÈB- /QÈB bU HoM? tQÈM; +O [m M /šM /„i- M; ?B i?S+ #€B i?B M ç +O æ¶ o, M >çQ F?¬M; t m v M F?¬M; ;B M iÈB ç•v M M ç" M? T?^aB [m€ Hçv ;? F?¬

a m F?B #€B i?B M ç` - hB m +¬M; +¬M; i? v K ti h?€B >Q" M; h?€B >"m i m v M ç¼ H`K h`'M Zm®+ +¬M; - oQÆM; L?m" M h m v i H`K M?` T?~K +€Q K M? T?m M?•M U; B ç| +ÁM i tM; `i M?B m F€ i`•M /` #^aQ +?Q i•M MQÆM; oQÆM; L?m" M h m v i- +kM; i >çQ H`K G Zm®+ +¬M; - i`m v T?QM; Kšm i?•M ?„M H`K M?'i T?~K +€Q K M? T?m "M; ok \*-K H`K HK+ T?~K *?B m ok; B€Q m wX hB m iY M"v pšM +?Q ` çÌB K" ç½

æ¶ o, M >çQ i?K T?QM; iQÊ+ p` óZm®+ +¬M; ôX L; QçB i`W M?|K i?•M oQÆM; - M?| +ÁM çQÊ+ i tM; +?Q +€+ i`¼M; i?¬M +| [m M ? i?¬M; ;B pÈB >Q" M; i?'iX æ¶ o, M K®B [m M ? M"vX >„M +?d +| K¶B [m M ? i bM? M?•M pÈB \* Q h? Q h? Q- K" +kM M? mX \*kM; K v iQÊ+ p` Zm®+ +¬M; ç¬B F?B +kM; çQÊ+ >Q" M; i?QÈM; # M i tM; +O KbM? M M F?¬M; B i?'v F€ [m€BX

h`QM; HÁM; æ¶ o, M >çQ p¬ +MM; +<sup>a</sup>K FQ+?X \* Q h? Q h? Q ç½ H`K pBM? [m M; +kM; H`K ?„M ?B m w M; ?o +O iQÊ+ p` çQÊ+ T?QM; X

LBM? +¬M; +¬M; ç¢B /B M +?Q >Q" M; i?QÊM; K M; iÈB +•m ç®B +?9+ KWM; /Q +
imv M ç¼+ î +?QM? ;B[ç¢B çQÌM;X >ÆM M[+kM; i†M; F€ i`•M /` #ªQ- i´M; +°M;
î i`QÈ+ çQÌM;X

h?€B >Q" M; h?€B >"m p" >Q" M; i?QÊM; çQ+? i?•M +?9+ KWM;- æ¶ ;B i?,M; [m M
çO ç K¼B M;QÌB M;QÐM; K° K½B F?¬M; i?¬BX

a m F?B K¼B pB +tQM; tm¬B iÈB HQÊi M;QÌB M?" T?•M ç`M? / M? T?"MX oQÆM;
H'v H M; M; #^M; M? m #îB pb ? B M;QÌB ç m H" /ÁM; +?QM?- F?¬M; T?•M #B iH

a m ç! oQÆM; L?m" M hmv i ç°B F?,M i`MK ç-m çB iB T M?"M H) [m€ H¢v +O # i
L?B p" G•K h? M? æ¢B- +MM; pÈB ç! H" i?QÌM; ?²M; # QX

a m F?B M;QÌB i`QM; M?" +?"Q M? m- T?•M ç`M? / M? T?•M- i`QM; iB M; ?¬ +O
+¬K HK çÄ /šM oQÆM; L?m" M hmv i p"Q ç°M; T?ÁM;X

a m ç! æ¶ o,M >¢Q çB ` FQM? `QÊm i•M M?¢+ T?K oQÆM; ;B B +MM; [m M F?€+?

G KWM; i•M ?¬M çQÆM; M?B M H" m®M; `QÊm +¢M +?ûMX *kM; K v ""M; ok *-K
o,M >¢Q- F?¬M; +?Q K¼B M;QÌB ûT `QÊm ?„MX J¼B M;QÌB +kM; F?¬M; Km®M û
F?¬M; i? p"Q ç°M; T?ÁM; H"K i•M MQÆM; +?`m i?B i i?ÁBX

9NeX *?QÆM; 9jN, sm•M hB m J°i E?„+

hÈB /U iB + +! F?€ M?B m ?¼+ ;Bª mv M i?•KX E?B æ¶ o,M >¢Q FQM? `QÊm- ?„M
+ÁM +?Q i`2Q #B M- Km®M KÌB K°i p` ?¼+ ;Bª mv M #€+ ç #B M +?Q KbM? H"K
+MM; ?SM; i?9X

*! i? ç #B M +?Q h *?'T ç¢B M?•M çQÆM; i`B m +?QM? H" pBM? ?¢M? #" + M?'i

h`QÈ+ ç•v F?B æ¶ o,M >¢Q pšM +?Q T?€i i`B- h?€B EBM?- T?O /Q½M T?O E? B
M?"M ç #B M +?Q T?O ç +O æ¶ o,M >¢QX o"Q i?ÌB ç! i?Q T?€T +O h?€B EBM?

h`QM; H9+ M`M; ç M; `®i`QÊm i?b #`æ¶ o,M >¢Q ¬K iW b m HQM; X >„M i?Á i v b
 H–M i?S ? B +O æ¶ o,M >¢Q M M oQÆM; L?m”M hmv i F?¬M; pb bU pm®i p2 +O æ
 L”M; i?Î; `T; €T- [m v ç–m H¢B- #QM; K°i +?ûM `QÊm ç H M KB M; ?„M M¡B, ó*?9
 L?QM; i v +O æ¶ o,M >¢Q F?¬M; `ªM? ç M?”M H’v- ?„M p°B p”M; +ÎB [m–M €Q +
 +O i ôX
 ós’ m H„Kô oQÆM; L?m”M hmv i +QÌB F? M? F?€+?X L”M; M•M; +?ûM H M KB M;
 +?ûM +O KbM?- > B M; QÌB ç²M; i?ÌB m®M; +¢M +?ûM `QÊmX
 h`QM; F?B ç; æ¶ o,M >¢Q +?•M i v H M? H ç½ +ÎB ? i [m–M €Q +O oQÆM; L?m”
 . i?`i i`„M; MäM M” M?Q bQÆM; i`„M; - KMB i?ÆK +Æ i? H”K M; QÌB F?€+ +?d #B
 L?m”M hmv i +MM; pÈB K2M M²M; +O `QÊm ?ÊT ?Q M i?9+ ;BK+X æ¶ o,M >¢Q F?-
 M; QÌB oQÆM; L?m”M hmv i çB iÈB ;BQÌM; X
 L; v H”T iS+ K”M #m¬M; tm®M; - •K i? M? ;”Q i?ûi M’B H M- iQÈM; [m•M i?9+ M; U
 +?d +ÁM iB M; F m H” FBM? i?B M ç°M; ç` - ç’i i`ÌB m €KX
 G–M i€+ +?B M M”v ?Q”M iQ”M F?€+ pÈB H–M pÈB * Q h? Q h? Q ?¬K [m - F?¬M
 i”M M; ”T M?m iB M?- M; ¼i M; ”QX G–M M”v oQÆM; L?m”M hmv i +?O ç°M; ?ÆM M
 pšM +ÁM pKM; p M?Q p”v M?QM; pÈB #ªM iQM? i?¬M; KBM? i`ÌB T?9 M M ?¼+ `’
 +O KMB ?QÆM; +Æ i? M M æ¶ o,M >¢Q +U+ F€ i?Qª K½MX
 hÈB F?B oQÆM; L?m”M hmv i ¬K H’v æ¶ o,M >¢Q F?¬M; +?Q ?„M iB T iK+ M[i?b i
 ç½ [m–M +?B M bm®i K°i ç K- K’v H–M ?Q K B MÎX
 æB m F€ [m€B H” æ¶ o,M >¢Q F?¬M; i?’v i? HU+ KbM?? Q KÁMX >„M +ÁM v m +
 H–M M[`²B KÈB #½B #BM?- ¬K M”M; M; O K°i ;B’+ iÈB i”M b€M; bÈKX
 a m F?B M; O K°i ;B’+ i?QªB K€B iÈB i”M b€M; #ªM?- æ¶ o,M >¢Q m QªB p†M HQM
 KÎK„i`X oQÆM; L?m”M hmv i Î# M +¢M? +kM; óQô K°i iB M; `²B idM? H¢BX L”M
 ¬K ?„M ?ÄB, óhQÈM; +¬M; - idM? `²B ?ª\ô
 óVô æ¶ o,M >¢Q [m v M; QÌB- ¬K i?•M i? K K K¢B- i`„M; MäM- ?QÆM; i?ÆK [mv M
 [m€X æ°M; T?ÁM; +MM; pÈB #ªQ #®B hmv i M?B +O i [mª i?U+ H” /B K T?9+ çÌB
 H” i?¬M iB M +kM; +?d +! ?QÆM; p`M?Q p”vôX
 oQÆM; L?m”M hmv i +QÌB ?b ?b- M”M; M?„K K†i /U b€i p”Q M; QÌB æ¶ o,M >¢Q-
 M”M; /–M /–M i`QÊi tm®M; /QÈB- #!T M? K’v +€BX hB m ç +O æ¶ o,M >¢Q ;B®M
 i`QM; M?” H¢B H”T iS+ M; ~M; ç–m QÐM M; U+X
 GY /K+ +O æ¶ o,M >¢Q #®+ H MX >„M H¢B [m’i M; U ` `QBX > B M; QÌB iB T i
 T?2M M[X h`”M +?B M M”v /B M ` iÈB i”M ;BÌ i?bMX
 a m F?B M; QM; +?B M- æ¶ o,M >¢Q ç M; ¬K i?•M ?bM? imv i T?~K +O oQÆM; L?m
 i?b #’i +?Êi # M M; Q”B T?ÁM; p M; H M iB M; #QÈ+ +?•M M? M?”M; `²B ;B¼M;
 óG½Q ;B - T?m M?•M- K†i i`ÌB ç½ H M + QX LQÈ+ ’K ç½ +?m”M #`tQM; ôX
 oQÆM; L?m”M hmv i p°B p”M; M;²B /”v M¡B pÈB æ¶ o,M >¢Q, ó B / X h’i +ª H” /Q i
 M?Q p”vX L; QÌB F?€+ #B i i?b H¢B +QÌB i?B TôX
 óh•M ?¬M ç°M; T?ÁM; - K¶B ;B•v T?9i ç€M; ;B”M; ”M p”M; X *! B #Ä T?Q /”v bÈK p
 pm®i p2 H”M / i`„M; #!M; - K K K¢B +O M”M; M¡B, ó>½v M^K tm®M; çBX h ?½v +
 L;¼+ h`•M # M M; Q”B K”M? +QÌB T?b K°i iB M; M¡B, óG½Q ;B - +ª ç K H½Q ;B p
 H–M +ÁM +?Q çO b Q\ ošM +ÁM M?B m i?ÌB ;B M- ;B[;bM i?•M i? pšM [m M i`¼
 æ¶ o,M >¢Q M; ?2 tQM; p°B M¡B, ó BX L;¼+ h`•M- i?ªQ M”Q i®B ?¬K [m M; QÆB
 M; ?2 HûM T?ªB F?¬M; \ô
 L;¼+ h`•M M¡B, óG½Q ;B - i®B [m T?m M? M ç½ M¡B i’i +ªX L¬i€ H” i?¬M; T?ÁM;
 ;B p”T?m M?•M H” i`€+? M?B K +O M¬i€X > B M; QÌB F?¬M; M; OX L¬i€ M”Q /€

FQM +?,MV M?QM; ? B M;QÌB H"K -K o [m€- •K i? M? HÈM M?Q p"v- çWM; M|B H"
? B i, Km°B L?QÊ+ o•M- L?QÊ+ ok Î bQÆM; T?ÁM; +kM; #`•K i? M? +O ? B M;QÌ
L;?2 L;¼+ h`•M M|B- æ¶ o,M >¢Q +ªK i?'v M?S+ ç-m- M? ç-m M"v ç9M; H" `m°i M
oQÆM; L?m" M hmv i M|B, óæQÊ+ `²B- /"v i„K `Y i?¬BX L;¼+ h`•M ç½ +?m~M #`
i„K `Y i?¬BôX

óh®iö æ¶ o,M >¢Q pmB p M|B, ô> ? ? X h i?Q+? M?'i H" i„K mv M QÆM;ôX

óh?"i p"v b Q\ô oQÆM; L?m" M hmv i M;¢+ M?B M ?ÄB, ó*?"M; ç m i„K mv M QÆM

æ¶ o,M >¢Q p°B p" M; +QÌB ;QÊM; M|B, óE?¬M; +|X h M|B b B `²BX h Km®M M|B
i? i„K +?mM; pÈB i?B M ?¢ ç M?'i K„ M[[mª i?U+ H" +?mv M bªM; F?Q€B M?'i i`

J°i i v æ¶ o,M >¢Q +?2 ?€M;- K°i i v ?„M pûM K"MX >„M HB + K„i M?bM i?'v L;¼+
;BQÌM;X *¬ MQÆM; M;QÌB i ç½ F?¬M; bÊ- #ªM i?•M KbM? H" K°i H½Q ;B K" pšM

æ¶ o,M >¢Q /Si F?Q€i #Ä i v ` - çSM; i?ŠM; M;QÌB- ?„M M? +? KB M; +QÌB `i T?
i?` mv pÈB L;¼+ h`•MX

. M ;b ç•v +kM; H" H-M ç-m iB M L;¼+ h`•M M?bM i?'v i?•M i? ç" M ¬M;X G9+ i`QÈ
pb M" M; H" M? ?Q" M ?²B K¬MX h`QÊ+ F?B iB m i?Q tm'i ;B€- #" K®B T?K i`€+? p
ç½ M?B m H-M ;BªM; ;BªB +?Q M" M; +¬M; pB + +O K°i M? ?Q" M ?²B K¬M- M M
M?QM; +?d H" çM ;BĐMX L?QM; M; v H9+ +'T #€+? M"v L;¼+ h`•M M?bM i?'v iB
o,M >¢Q i?b F?¬M; F?ÄB i? M i?MM;- Hm®M; +m®M; M?QM; pšM F?¬M; F`T [m v

æ¶ o,M >¢Q +QÌB ? ?ª- /QÆM; /QÆM; iU ç„+ #QÊ+ tm®M; ;BQÌM;- ?„M [m v M;QÌ
?bM? HQĐB HB K # M i` MX h v ?„M # oQÆM; L?m" M hmv i ç M; M?bM ?„M +QÌB
çB iÈB bQÆM; T?ÁM; +| ç†i +?B + i?MM; ;¶ HÈM ç i„K Î# M +¢M?X

h`QM; +?B + i?MM; ;¶ çUM; MQÈ+ 'K iÈB ?ÆM MY i?MM;X h` M K†i MQÈ+ +| `i
M? +MM; pÈB ?QÆM; i?ÆK i?Q M; i?QªM;X

æ¶ o,M >¢Q #Ä oQÆM; L?m" M hmv i p"Q i`QM; i?MM; ;¶ b m ç| #ªM i?•M ?„M +kM;
¬K +?¬K H'v oQÆM; L?m" M hmv i i`QM; MQÈ+- b| bQ¢M; pm®i p2 K°i ?²BX oQÆM
F?€+? M|B, óæWM;X h?B T bÊ M;S X æ i?B T ç'K HQM; +?Q iQÈM; +¬M;ôX

óE?¬M; +¬MX h Km®M M? ç-m L;¼+ h`•M iÈB +¼ HQM; +?Q i ô æ¶ o,M >¢Q M|B)

oQÆM; L?m" M hmv i +QÌB M|B, óhQÈM; +¬M; F?¬M; +ÁM i? M i?MM; b Q\ô

ó B i? M i?MM; \ E?¬M; ç•mX >½v ;¼B p"Q i`QM; T?ÁM; M"v ç M?bM i?'v +?9M; i
M"vX E?¬M; T?ªB M? ç-m ç| Km®M ?¬m ?¢ +?9M; i b QX > ? - ?½v ç M? ç-m ç
M? ç-m ç| +ÎB [m-M €Q p"Q ç•v- # M;QÌB +?9M; i +MM; K°i H9+ôX

oQÆM; L?m" M hmv i +QÌBbÆM; ;B¼M; M|B, óh?B T F?¬M; çB M F?MM; pÈB iQÈ
?Q" M; ?Q ?m M[X *?"M; çSM; H"K [m€ F Q 2K M| bÊX æÉB F?B M"Q i?•M i? +O
L;¼+ h`•M b) ?¬m ?¢ +?"M;ôX

9NdX *?QÆM; 99y, h?¬M; S?ÁM; æ¢B L? >Q" M

L?[M; HÌB æ¶ o,M >¢Q pW M|B +?d H" +® w +?•K +?¼+ H'v H¢B i? /B M- F?¬M;
oQÆM; L?m" M hmv i H"K ?„M; "i KbM? FBM? ?½B, óE?¬M; M M M?Q i? X h +| M
M" M; H" # i? # i?B TX - F?¬M; ? B i? # i?B T H" çO `²BôX

æ¶ o,M >¢Q #'i +~M iQM? +ª * Q h? Q h? Q p"Q M M p°B p" M; +?[H¢BX

oQÆM; L?m" M hmv i +QÌB M|B, óh?¬M; T?ÁM; ç¢B M? ?Q" M F?¬M; T?ªB H" i?B

óL m M? ç-m ç| +| +QM K" pšM F?¬M; i? M¢T H"K i?B T b Q\ô

ó*| +QM +kM; F?¬M; M?'i ç`M? T?ªB M¢T H¨K i?B TX - t2K` +?¨M; iU M;mv M M

hQ"Mi?•M æŋ o,M >¢Q K†+ €Q ;B€T / i?m°+X " MT?ªB v M M;U +! K!+ K°i+•v M;
i`2Q K°i>Q"M; ?Q +mM;X J°i# Qi M çUM; ç-v i M- KkB #¼+ KkB b„i ?bM? KkB /
i?2Q G•K h? M? æ¢B i"THmv M pä +¬M;- F?Q HU+ ç½ i,M; H M`'i M?B m- ?„M ç½
ç'm- ç¢i iÈB i`bM? ç° i`mM; çŠM; +O *'K [m•MX

æŋ o,M >¢Q K M; i?2Q ?° p - ;BK+ M;U +?¢v #,M; #,M; i` M çQÌM; T?® v M ioM? #
>Q J¬M # M M;Q`B >Q`M; +mM;- æŋ o,M >¢Q M?ªv tm®M; M;U - MûK /•v +QÆM;
>S o,M *QÌM;- +ÎB #°B FB K # M ?¬M;; B Q +?Q ?° p - bY b M; H¢B v T?K+ `²B #
J¬MX

"BM? HQM? + M? +Y +9B +?`Q ?„M- çQ K„i M?bM i?2Q æŋ o,M >¢Q #QÈ+ p`Q+Y
/`B H€i ç€ t M?X E?B çB iÈB # M M;Q`B +Y çB MX Í ? B # M ?¬M; +Y H` ? B #B i
M;?dX " Mi`€B /`M? +?Q [m M p,M- # MT?ªB /`M? +?Q pä iQÈM;X

æŋ o,M >¢Q ç M; ç`M? çB p`Q #B i pB M # MT?ªB i?b K°i H½Q i?€B ;B€K + M? +
+9B M;QÌB i?B H M!B, óZm®+ +¬M;; B - M;`B M M çB p`Q #B i pB M # Mi`€B ôX

æŋ o,M >¢Q M?Qm K`v ?ÄB, óh¢B b Q\ô

óL;`B H` K°i [m M p,MX Zm M p,M Î# Mi`€B ôX

ó B #ªQ M;QÆB i H` K°i [m M p,M\ô

óæB m M`v ?b ?bô G½Q i?€B ;B€K +! p t'm ?´- p°B p`M; M!B, óZm®+ +¬M;; B - p

G"TiS+ æŋ o,M >¢Q ó ô H M K°i iB M;X J†+ /M ?„M H`i K M? æ¬ æB K EB KX .M
#bM? i?b pšM H` i?®M; bQ€B + Q M?'i +O [m•M ç°B M?QM; H¢B F?¬M; +! [m•M
[m•M m, i`mM; QÆM; F?¬M; +! [m•M ?`K p"vX h?b` bU F?€+ #B i;B[[m M p,M p
HoM? pU+ KbM? T?K+ i`€+? - +! +¬K [m•M ? v F?¬M; K` M^K Î +?ŋ +! [m•M i`+? ? v

æŋ o,M >¢Q i?¬K M;?o Km®M +! [m•M i`+? i?b [m€ çÆM ;BªMX >„M H"TiS+ ?W ;B
i`+? b Q\ h b) +! M; vX h çQÌM; çQÌM; H`i K M? æ¬ æB K EB K çQÆM; M?B M H
çB # MT?ªB ô L!B tQM; ?„M HB M #QÈ+ M? M? p`Q çB M # MT?ªBX

G½Q i?€B ;B€K ç! F?¬M; /€K M!B i? K +•m M`Q- +?d çSM; ¬K T?'i i`¬M M?bM ?„M
FBM? M;¢+X æ¢B h®M; i`¼M; p,M F?BM? päX oä iQÈM; Hm¬M +! +ªK ;B€+ KbM?
#"+ pb p"v ¬M; i +?d M?bM i?'v pä iQÈM; F?¬M; Km®M #QÈ+ p`Q çB M # MT?ªB-
i`€B +?S ¬M; i +?Q i?'v B M; M; M?B M #QÈ+ p`Q çB M # MT?ªBX

æŋ o,M >¢Q çB p`Q çB M # MT?ªBX \*€+ pä iQÈM; # Mi`QM; `i FBM? M;¢+ F?B i
`i T?S+ i¢T- +! bU pmB KWM; HšM bÊ ?½B- +! p M;Æ M;€+- F?! ?B mX

æŋ o,M >¢Q +?„Ti v M!B, ó*?Q p` iÈB bÈK ôX

æ€K pä iQÈM; p°B p`M; çSM; /"v +?„Ti v i?B H M!B, óZm®+ +¬M;; B ç M bÈK ôX

æŋ o,M >¢Q H„+ ç¬m M!B, óh H`i K M? æ¬ æB K EB K- H` pä iQÈM;X h i?Q+? -
[m•M ôX

*€+ pä iQÈM; p°B p`M; +?„Ti v ;¼B æ¢B iQÈM; [m•MX

æŋ o,M >¢Q K!B +€+ pä iQÈM; M;²B tm®M; `²B ?„M M?bM HQÈi [m X *€+ pä [m M
+?QM? ?„M KÈB ç #¢i- ç m H` +€+ [m M +?d ?mv Í i K M? X Zm M [m•M +?d ?mv +
ç!M; [m•M # M M;Q`B FBM? i?`M? F?¬M; +! F?ª M,M; H9+ M`Q +kM; p`Q i`B m M

L?[M; [m M [m•M ?„M ç #¢i ç m +! T?`K ?`K i? M?QM; i`B m h®M; i?U+ ?B M +?
E?¬M; M!B iÈB sm J"i pB M- +?Q /M H` [m M [m•M i K M? - æ¬ *?d >mv aS +€+ [m
*?Q /M +! K°i b®M;QÌB H` /Q æŋ o,M >¢Q ç #¢i M?QM; #¼M ?¼ ç m çB p`Q çB M #
M`v +?d +! K°i Qi +?S+ T?!X L m bQ pÈB çB M # Mi`€B i?b [mª i?U+ F?¬M; i? #^

h`QM; HÁM; æŋ o,M >¢Q F?¬M; M;WM; +ªK i?€MX æ` p` +O pä iQÈM; M?Q M`v
i`"M ç•v\

æ€K pä iQÈM; ?bM? M?Q +kM; t'm ?' M M F?¬M; B ?ÄB pb b Q æ¶ o,M >¢Q H¢B b
BK H†M; - F?¬M; B M|B +•m M"QX

J°i H€i b m H¢B HK+ iK+ +| K'v pB M [m M iÈBX "ÎB pb iW b m F?B .QÆM; E L; ?B
i" M çQÊ+ i`mv T?QM; +?S+ h?€B lw M M p` i`Q h?€B mw M"v pšM ç i`®M; X J"
iQÈM; F?¬M; +| B pQÊi [m iQÊ+ p` h` M Zm®+ +¬M; +O æ¶ o,M >¢Q- H¢B +¬M; F
?ÆM [m M p,M ? B +'TX h`QM; ç€K pä iQÈM; M"v- p` i`Q ++O æ¶ o,M >¢Q H" + Q

æ€K pä iQÈM; i?'v æ¶ o,M >¢Q p®M H" [m M p,M i K M? æ¬ æB K EB K- M; v M; "v
p"Q +MM; K°i +?¶ pÈB #¼M ?¼M M i`QM; HÁM; #¼M ?¼M p¬ +MM; FQ+? ç°M; +MM

_®i +m°+ +kM; iÈB ;Bì H M i`B m- ç€K [m M pä +mM; FQM? KìB æ¶ o,M >¢Q çB i
>¢Q F?¬M; çMM ç~v- M?QìM; M?`M B- ?„M +?„Ti v b m HQM; - #QÊ+ ` F?ÄB çB M
T?K oQÆM; :B B +O KbM? ç M; /QÆM; /QÆM; ç„+ w çB i`QÊ+ #QÊ+ ` M; Q"BX æ
h *?'T- F +ª oQÆM; :B B H" i€K p` h *?'TX .mv +?d +| K°i KbM? æ¶ o,M >¢Q H" +

æ¶ o,M >¢Q p°B p" M; +?„Ti v pÈB oQÆM; :B B- oQÆM; :B B +kM; KdK +QìB- +?
*?'T T?Q b m +kM; iQÆB +QìB ;"i ç-m +?"Q æ¶ o,M >¢QX

æB [m +Y ?bM? #€M M; mv i`°M; HÈM- +?"K `½B H2Q +-m i? M; `°M; `½BX E?B p
ç¢B çB MX o,M- pä T?•M ` çSM; ? B # M ç¢B çB MX

æ¶ o,M >¢Q çSM; ç-m ?"M; [m M pä # M T?€B i•vX h?€B ;B€K i`U+ ç¢B çB M +|
M; Q" B i?¬M; #€Q æ¶ o,M >¢Q çSM; b B i?'v æ¶ o,M >¢Q /šM ç-m +€+ pä iQÈM; iB
/€K iÈB ;BªB i?Q+? ;b +ª- +?d çSM; M?bM ?„M- ç K†+ ?„M çSM; ç-m ?"M; +€+ pä

h` M ç¢B çB M- # M i`€B H" K°i M; B p" M; M?Ä- Î T?Q b m M; B p" M; H" K°i i'K K
b m i'K K" M? ç M; H v ç°M; +| K°i +?B +; BQìM; KX í # M +¢M? H" ? B iB M ?¢+
M; ~M; ç-m K°i +€+? i¬M FQM?X hW KÄ +?BK ?¢+ F?| t M? HQÊM Hì #®+ H M- KM

a m F?B p,M pä #€ [m M i`QM; i`B m i iUm ç¬M; çO- iW b m çB M K°i çS #û +?Q
çB M- M; ²B tm®M; M; B p" M; F # M i`€BX æ| +?QM? H" h®M; h`B i h¬M; X

*MM; H9+ ç| - iW b m çB M K°i T?K M?•M [mw T?€B- tBM? ç T F?Q M i? B #QÊ+ `
h?€B >"m * Q h? Q h? QX

æ¶ o,M >¢Q +ªK M?"M çQÊ+ €M? K„i * Q h? Q h? Q M?bM ?„M p¬ +MM; pmB KWM
[mª M?B M MK +QìB +O * Q h? Q h? Q +¬M; ç"K ç" b m ç| M" M; [m v K†i M?bM hE
;"i ç-mX

hB m +¬M; +¬M; çB iÈB i`QÊ+ çB M- i?2 i?û M|B, ó\*| pB + i?b i`bM? i'môX

óh?¬M +| pB + F?ªB i'mô hW i`QM; ?"M; [m M p,M +| K°i M; QìB #QÊ+ ` F?ÄB ?"M
bY i`mM; i?W Gw h?QìM; , ó>¬K i`QÊ+ h?€B >Q" M; h?€B >"m # M w +?d #½B #Ä
imv M /QÆM; [m•M +¬M; Xæ†+ #B i F?¬M; [m M i•K iÈB [m®+ F?® i`®M; `¶M; H¢
Km çSi im´B [m•M +O aQÆM; [m•MX a m F?B w +?d çQÊ+ # M ` - i?¬M /•M t¬M
i? M?Q i? X E?~M tBM h?€B >Q" M; h?€B >"m i?m ?²B i?€M? K M?ôX

* Q h? Q h? Q +QìB M?¢i M|B, óZm•M M?•M pb MQÊ+ [m M KbM?- p"Q bBM? ` |
+?B M +¬M; ?B M ?€+? K" F?¬M; #B m /QÆM; i?b +?šM; T?ªB H"K +?Q M; QìB i +

Gw h?QÆM; QÐM M; U+ + Q ;B¼M; M|B, óh?€B >Q" M; h?€B >"m- F?¬M; T?ªB H" |
+?d H"K F?¬M; i? H"K ²M "Q #B m /QÆM; -K o M?Q p"v M m F?¬M; b) pB T?¢K i
æ†+ #B i +¬M; F?¬M; i? KB M i`W pB + i?Q+? +? [#BM? HQM?X hW h?€B h' ?Q" M
bY- H9+ M"Q +kM; M?Q p"vX æ•v H" [mv +O h?€B h' ?Q" M; ç ç ` - F?¬M; i? / /

* Q h? Q h? Q M|B, ó B ;B ç½ bmv M; ?o `i i?"M i`¼M; +?mv M M"vX B ;B M; ?o
bo K°i HÁM; ? ,M; ?€B +?B M ç'm ;B i ;B†+- +| +¬M; pÈB i`B m çbM? i?b F?¬M; M

óh? M?QM; ôX

ó*?mv M M"v F?¬M; +-M T?ªB M|B M[X v +O B ;B ç½ [mv i- ç½ ?¢ +?d- F?¬M; i

óh?€B >Q" M; h?€B >"m5ô :B¼M; M|B +O Gw h?QÌM; ç°i M?B M iQ ?ŠM H MX «M
M?Q i? b) F?B M pä iQÈM; M; M; M; QÊ+ - i B ?Qç ?çB /•M ?çB MQÊ+ +?ŠM; +ÁM
>"m F?¬M; i?m HçB i?€M? K M?- pB i?¬M pB i?¬M F?¬M; ç" M? HÁM; M?bM i?'v
+?®+ bKT ç'X oB i?¬M +?d +ÁM +€+? +€Q H½Q ?²B ?QÆM; - tBM h?€B >Q" M; h?€B

óGw ççB M?"M5ô æ¶ o, M >çQ i?ªM M?B M #QÊ+ ` F?ÄB ?"M; - ?„M HçM? HMM; M
ç #S+ #€+? h?€B >Q" M; h?€B >"mX L; "B ç M; HÊB /KM; çB K v m mv ?B TX h`C
>Q" M; h?€B >"m F?¬M; ç•v\ô

Gw h?QÌM; p°B p" M; F?QK M; QÌB M|B, óE?¬M; /€K- i?¬M +?`m ÆM M? h¬M; ?Q
h¬M; ?Q" M; ç +MM; iB M ç X :B[; bM ;B M; bÆM t½ i„+ H" #´M T?"M +O i?¬MX
+?d #B i ?QÌM; bU M M?"MX L v w +?d +O h?€B >Q" M; h?€B >"m F?¬M; ´M- H"K
i? F?¬M; M|B i?ŠM; X L m H"K M?Q i? pB + æçB h®M; i K'i MQÊ+ +?d +ÁM i`Q
i? M; ,M +ÆM b|M; /[- +?d +ÁM +€+? ~M +QX L m F?¬M; b m M"v tm®M; /QÊB ?Q" M
M"Q ;†T HB i i´ HB i i¬M; ôX

óL|B +?Q +MM; ô J°i M; QÌB T?Q b m Gw h?QÌM; #QÊ+ ` - ç| +?QM? H" hQ J½ Zm
i HB + K„i M?bM æ¶ o, M >çQ `²B F?QK M; QÌB M|B, óh?€B >Q" M; h?€B >"m- pB
M|B `i ç9M; X h?€B h´ ?Q" M; ç i?'v pä iQÈM; i?ÌB L; k æçB M; M; M; QÊ+ bQ€M [
?m'M M"vX *kM; +?QM? pb i´ ?m'M M"v KÊB +| i? #ªQ iQ" M p[M; +?„+ +ÆM; ?B T
h?€B >Q" M; h?€B >"m- F?¬M; i? / /"M; tQ€ #ÄX æ•v F?¬M; +?d +ÁM H" +?mv M
+?mv M #ªQ i²M ;B M; bÆM t½ i„+X *?mv M M"v F?¬M; i? / /"M; #½B #Ä- tBM i?
i?m ?²B i?€M? K M?- #ªQ iQ" M +ÆM; ?B T M; "M M, K +O æçB h®M; ôX

a m ç| ?[m h?W iQÈM; h?€B s€+- sm J"i pB M bS >"M *?~M +kM; ç m #QÊ+ ` F?ÄB
i? M? Km®M h?€B >Q" M; h?€B >"m i?m ?²B i?€M? K M?X

G9+ M"v æ¶ o, M >çQ F?¬M; i? iB TiK+ T?ªM #€+ #ÎB pb +€+ pä iQÈM; T?Q b m ?
ç¬M; X *€+ [m M p, M ç®B /B M i?b +"M; + Q M; çQ- F?¬M; +QB B p"Q K„iX "•v ;BÌ
?„M F?¬M; i? ç`+? HçBX \*€+ pä iQÈM; T?Q b m ?„M ç½ M?B m M, K M?ŠM M?`M +
+MM; ?„M çSM; ` ç®B ç-m pÊB ç€K [m M p, M FB pb p"v æ¶ o, M >çQ +kM; H†M; B

h?€B >Q" M; h?€B >"m * Q h? Q h? Q i` M çB M F?¬M; M|B +•m M"Q- M" M; +?d H
p, M ç M; +U+ F€ T?'M +?'M ?MM; ?²M T?•M i`¬MX G¬M + M; B€M M"v M|B iÊB ?Æ

æ€K [m M p, M FB ç m HÈM iB M; +?d i`Q+? h?€B >Q" M; h?€B >"m p [mv i ç`M?
HQM?- ;B|M; i`®M; F?m +?B M; imv M i`mv M +?B M +¬M; +O pä iQÈM; - #Ä iB M
+MM; pÊB pB + ç + Q ç` p` +O pä iQÈM; M?QM; # M pä iQÈM; HçB F?¬M; +| K°i

æÊB iÊB F?B F?¬M; +ÁM B çSM; ` M|B M[ - \* Q h? Q h? Q KÊB +?"K `½B M|B, ç
bmv tûi +~M i?"MX "•v ;BÌ B ;B imv M #® [mv i ç`M? [m M i`¼M; M?'iX *?Q p` €
o, M >çQ €B F? M? iB M H M M; ?2 T?QM; 5ô

*?QÆM; 99j, æ®B +?¼B ; v ;„i

æ€K [m M p, M ç m #m²M #U+X JÊB `²B +ÁM ç M; i` M? +½B iQM; #WM; p ç½B M
iQÈM; X hçB b Q #•v ;BÌ h?€B >Q" M; h?€B >"m HçB ç´ M; °i +?mv M ç i`B- HçB K
>çQ b Q\ >ÆM M[æ¶ o, M >çQ ç½ H" h`'M Zm®+ +¬M; ç` p` + Q [mw- T?QM; M[
b Q HçB T?QM; ?„M\

*?d +| hQ J½ Zm M; - h?€B s€+ p" K'v H½Q +Um i?¬M ç KQm i9+ i`Q KÊB •K i?¬K
h?€B >Q" M; h?€B >"m imv i ç®B F?¬M; p¬ /mv M p¬ +È /MM; iÊB i?O çQçM M"vX
h?€B >"m +| KK+ çQ+? +O KbM?X

E?¬M; ç K'v M; QÌB ç| F`Ti i`'M ioM? HçB- æ¶ o, M >çQ ç½ #QÊ+ ` F?ÄB ?"M; - [m

* Q h? Q h? Q + Q ;B¼M; M|B, ó"ç+? u s½ KQm ç² T?ªM M; ?`+?X h•v >ç +kM; H
æçB h®M; +?9M; i i?m i?"T iBM iS+ ibM? #€Q- H¬B FûQ H"K b M; ½ [m M HçB +?
HQçM- t9B ;BK+ +€+ ?"M? ç°M; T?€ ?QçBX L?[M; HQçM i?¬M i†+ iY K M; i`QM; H

`K+ ``+? M;|+ ç-m /"vX æ ç^aK #^aQ ;B M; bÆM æ¢B h®M; +?9M; i i`QlM; i²M- B
+K+ MiQ`M [m®+ ;B - T?QM; F? M? H`K æ +Y +K+ MiQ`M [m®+ ;B ôX

æ¶ o,M >¢Q p°B p`M; /"T ç-m i¢ ÆMX G-M M`v * Q h? Q h? Q tY /KM; iW M; [?B M
/¢v M`M; F?B i`QÊ+X h`Q M?Ê +O \* Q h? Q h? Q `i i®i M M M`M; M|B F?¬M; b B

o,M i?-M pä iQÊM; i` M ç¢B çB M F?¬M; #B i+K+ MiQ`M [m®+ ;B M`v H` ;b- +
h?€B >"m * Q h? Q h? Q imv M #® i?"M? H" T K°i çÆM p` M?Q p"v H" +| KK+ çQ+
M`M; X

* Q h? Q h? Q M|B iB T, ó*K+ MiQ`M +O +€+ M; QÆB T?K i`€+? i`mv #„i T?¢K M
KQm i?Q€M M; ?`+? ç¢B #`i FQM? - iB i H° #Q K`i ç`i MQÊ+ - T?¢K i°B iQ i?¬M; pÊB
t½ i„+ - iB M ?`M? i`mv #„i - i?~K pšM ;B€M çB T h•v >¢ p` æ¢B GB m T?€B p`Q MQ
pB +; b^aM? ?QÎM; iÊB bU M M; mv +O ç`i MQÊ+ ç m H` M? [M; pK pB + M`K i`QM;
+€+ M; QÆB T?K i`€+? X ``i F€ F M`Q T?¢K i°B ;•v M; mv ?¢B iÊB MiQ`M ç`i MQÊ
+?S+ i`€+? - M? [M; pK €M M`v +€+ M; QÆB +| i? ç°+ H" T çB m i` - #„i ;B [- i?~K p
i?U+ ?B MX ``° >bM? - æ¢B Gw hU p` L; U aY ç`B F?¬M; +| [mv M [m^aM Hw M? [M; p
i`Î +€+ M; QÆB ôX

L; v F?B * Q h? Q h? Q M|B tQM; - i`i +^a [m-M i?-M +?'M ç°M; X E?„T ç¢B çB M p
M?ÄX

* Q h? Q h? Q i?"M? H" T +K+ MiQ`M [m®+ ;B M`v F?¬M; +?d +| T?K i`€+? M? [M
M; ?`+? K` +ÁM +^a M? [M; pK €M #bM? i?QlM; - i?"K +?Q +ÁM i` Q [mv M H` +?d +
iQ`M [m®+ ;B +kM; +| [mv M M?9M; i v p`QX *K+ MiQ`M [m®+ ;B F?¬M; +?d +|
#„i - i?~K p`M K` +ÁM i`U+ iB T tûi tYX Zmv M HU+ M`v HÊM iÊB KS+ H`K F F?€+
L; QlB ç-m iB M #B M b„+ H` L; U aY i`mM; i?W Gw h?QlM; X «M; i #QÊ+ ` F?ÄB
>Q`M; h?€B >"m- imv i ç®B F?¬M; i? çQÊ+X L m M?Q i` Q +?Q +K+ KÊB M`v [m
+?d 2 b) ?Q`M iQ`M H`M €i i K idM? HK+ #°X h?"K +?Q [mv M HU+ +ÁM pQÊi [m
>Q`M; [mv M ôX

*€+ ç¢B i?-M ç m ;"i ç-m X J`v ç¢B i?-M ç M; ç`M? #QÊ+ ` F?ÄB ?`M; F?mv M M?
M; Î * Q h? Q h? Q ç½ H¢M? HMM; M|B iB T, óæ¶ €B F? M?X B ;B # M i?QlM; +?Q
FB KX E?B +?'T ?`M? M?B K pK- F M`Q /€K /U p`Q i? HU+ +?®M; H¢B- +?ûKX a
i`Î tm®M; b m F?B FB K i` +?SM; i?U+ T?¢K i°B i?b +| i? iB M i`<sup>a</sup>K ?"m i`m X Zm
iÊB i`¼M; i?-M p` oQÆM; +¬M; b m F?B çB m i` `ä i°B i`¢M; ?½v #`K #€Q +?Q B
óh? -M im•M +?d 5ô

hB m +¬M; +¬M; Î # M +¢M? +¬K K°i i? M? #^aQ FB K çB tm®M; çQ +?Q æ¶ o,M >¢
a m F?B æ¶ o,M >¢Q /"T ç-m - ? B i v ?„M +mM; FQM? M?"M #^aQ FB KX
* Q h? Q h? Q H¢B M|B, óJ†i F?€+- B ;B m, [mv M +?Q F? M? i?"M? H" T K°i ç°
SM; M? M?- ç^aK M?B K M?B K pK i€+ +?B M ç†+ #B i- ç²M; i?lB T?K i`€+? ;B^aB [
Î FBM? i?"M?X E? M? ç^aK M?B K æ¬ *?d >mv aS +O ç°B [m•M ç†+ +?OM; M`v ôX
óoB i?-M im•M +?d ô æ¶ o,M >¢Q + Q ;B ¼M; M|BX
ó"bM? i?•M ôX
óh¢ ÆM h?€B >Q`M; h?€B >"m 5ô

æ¶ o,M >¢Q çSM; /"v- +-K #^aQ FB K i`QÊ+ M; U+- [m v i`Î H¢B ?`M; pä iQÊM; X
hB M; #`M i€M +O [m-M i?-M +`M; H9+ +`M; iQ- #MM; M`M?Q iB M; M` +O +?B
h?€B >Q`M; h?€B >"m * Q h? Q h? Q pšM BK H†M; H„M; M; ?2X
E?B iB M; #`M i€M [m€ iQ- * Q h? Q h? Q çQ K„i M?bM hB m +¬M; +¬M; Î # M +¢
w- ¬M; i çB ` i`QÊ+ çB M- +`i ;B ¼M; i?2 i?û- H¢M? HMM; , ó\*?Q p` ç¢B M?•MX *|
M|BX æ•v H` i`B m çbM? +?S F?¬M; T?^aB +€B +?ÊôX

h?lB h®M; pB + i?ªQ Hm" M`i /•M +?OX >Q" M; i?QÊM; p" +€+ ç¢B i?–M i?QlM; tm
pÊB M? mX L?[M; i`"M i` M? +½B iQM; #WM; - HQM; i`lB HÎ ç'i F?¬M; TªB H" ?B
M"v +kM; M M iWM; M; QlB K°i M!B M M +€+ [m–M i?–M ç m BK H†M; X

L; U aY i`mM; i?W Gw h?QlM; + Q ; B¼M; M!B, óoB i?–M i?'v h?€B >Q" M; h?€B >
FB M i`b €T ç†iX \*€+? H"K M"v #Ä [m i'i +ª +€+ M? K¬MX oB i?–M +! +ªK ; B€+`
h?€B >Q" M; h?€B >"m i?m ?²B i?€M? K M?X L m F?¬M; pB i?–M tBM +€Q H½Q ?²B
>"m •M +?m~MôX

Gw h?QlM; H" M; mv M H½Q i K i`B mX "•v ; Bì¬M; i /MM; iÈB #B M T?€T +€Q [m
F?B M F?¬M; F?Q i`QM; ç¢B çB M M?Q ç¬M; +SM; H¢BX > B # M ç½`9i ç Q b€M;
M?bM t2K # M M"Q b) M?QÊM; #°X

>[m h iQÊM; h?€B s€+ HB + K„i M?bM iª h iQÊM; oQÆM; :B B # M +¢M?X «M; i
M?„K H¢B- ? v i v +–K ?®i- +?„T H¢B ; B®M; M?Q K°i H½Q i, M; ç M; i? K i?B M M?
pm [m M` +?–m ç m +–K +€B ?®i- ?Q†+ H"K #^M; M; ¼+– ?Q†+ H"K #^M; i`2- M;`
H M ; B'v ç T?ÁM; +?Q F?ÄB [m MX &lB b m ? v H"K #^M; M;` pQB K" +?d +€+ [r
h?€B s€+ ç½ bÊK iQM? iQ€M`i M?B m H–MX L; v iW F?B h?€B >Q" M; h?€B >"m *
FB M [mv i +O KbM?–¬M; i ç½ HBM? +ªK +! +?mv MX «M; i #B i [mv i ç`M? M"v
F?¬M; TªB +?d H" ?SM; H M H9+ M?'i i?lBX GU +?¼M imv M #® H9+ +€+ ç¢B i?
ç` p` p` ç½B M; ° pÈB #BM? HQM? +kM; imv i ç®B F?¬M; TªB bU i`MM; ?ÊT K" H

"•v ; Bì h?€B >Q" M; h?€B >"m i?"M? H" T K°i M? K¬M F?€+ ç°+ H" T [mv M iQ T?€T
M? K¬M +! [mv M HU+`i HÈM M"v +?Q ç¢B i?–M i?•M iQM M?'i H" æ¶ o, M >¢QX
T?~K i?, M; iB M i?ŠM; H M iÈB h`M Zm®+ +¬M; - i K M? æ¬ æB KEB K- #•v ; Bì H
i?"M? H" T K°i ç°B [m•M ç†+ +?OM; X JK+ çQ+? ?B M M?B M H" h?€B >Q" M; h?€B
+ªB +€+? [m•M ç°BX

.QÈB ibM? ?m®M; FB m M"v- M?'i ç`M? F?¬M; i? M; M; M; çM? ç'm pÈB h?€B >Q"
[mv i ç`M? iQ¢ bÆM [m M ?' ç'm- H'v #'i #B M SM; p¢M #B MX G9+ M"v çB m [m M
i`Q h *?'T M M h?€B s€+ +kM; ?¼+ oQÆM; :B B- i v +–K ?®i- +?„T H¢B ; B®M; M?

hQ J½ Zm M H¢B F?¬M; TªB H" +QM M; QlB +?d #B i #Q #Q ; B[KbM?X «M; i H
#bM?` i vX æ†+ #B i ¬M; i`i #i #bM? pÈB pB + h?€B >Q" M; h?€B >"m i?"M? H
?"M? €T çªQ i'i +ª +€+ M? K¬M F?€+– H¢B +ÁM i?"M? H" T K°i ç°B [m•M ç†+ +?ŠM
æ®B pÈB i`B m çbM? ç•v F?¬M; TªB H" çB m i®i F?B i?"M? H" T K°i M? K¬M +! [

"•v ; Bì M; mv M H½Q i K i`B m Gw h?QlM; /MM; +€+? +€Q [m M + M ; B€M- hQ J½ Z
+?'M ç°M; - M?B i ?mv i H M + QX «M; i ?Q F? M K°i iB M; - ç M; ç`M? #QÊ+` F
M; ?2 i?'v h?€B >Q" M; h?€B >"m * Q h? Q h? Q F?) ?ÄB, óGw €B F? M?– B ; B ?Ä
Km®M iW [m M b Q\ô

Gw h?QlM; i?–K ?¢ [mv i i•K- ¬M; i i`–K ; B¼M; M!B, ó.¢5 sBM h?€B >Q" M; h?€B
óæQÊ+X B ; B •M +?m~M +?Q F? M? +€Q H½Q ?²B ?QÆM; X G" T iS+ +! ?B m HU
; B Q +¬M; pB +ôX

h`B m h®M; +U+ F€+?9 i`¼M; H M; ?BX oB + iB T M?"M b„+ T?QM; +MM; +€Q H½
[mv i`bM? # i?dM?– # ; B[X E?B i`B m çbM? b„+ T?QM; K°i pB M [m M çªK M?B
KlBX oB M [m M ç! TªB /•M; #B m iW +?®B ? B H–MX E?B i`B m çbM? v m +–m H
wX æ•v +?QM? H" ?bM? i?S+ ç½ çQÊ+ QÊ+ ç`M? M?Q p"v ç +?SM; iÄ bU F?B K M
pÈB [m M H¢B +€Q H½Q ?²B ?QÆM; - i`B m çbM? +kM; ; B[H¢B ? B H–MX E?B pB
KÈB KB M +QÐM; ç²M; w ç iÄ p i`B m çbM? +QB i`¼M; M; QlB +€Q H½QX

*?QM? pb M; mv M M?•M +! [mv +O M"v M M Gw h?QlM; KÈB /€K i?ŠM; i?WM; i?dM
M; ?o`M; h?€B >Q" M; h?€B >"m b) im•M i?2Q i K HQm- F?¬M; M; l KÈB +?d H–M
h?€B >Q" M; h?€B >"m +ÁM #„i ¬M; i H" T iS+ iW [m M M M H" T iS+ +?Q€M; p€M; -

o, M pä #€ [m M i`QM; i`B m bÊ iÈB M; •v +ª M; QlBX h'i +ª B +kM; ç m #B i Gw h
K†i- /MM; +€+? iW [m M ç #S+ h?€B >Q" M; h?€B >"m i?m ?²B i?€M? K M? ç½ # M

>Q" M; h?€B >"m * Q h? Q h? Q F?¬M; ç w ;b iÈB iK+ H +k- •M +?m~M M; v H" T i S
?²B ?QÆM; X

Gw h?QìM; i?Q€M; `mM `~v M; QìBX h?U+ HÁM; ¬M; i +kM; F?¬M; Km®M ~M +QX
i`B m M?QM; im´B +ÁM Qi ?ÆM +ª oQÆM; :B B K'v im´BX aS+ F?Q ¬M; i +kM;
+?mv M Km®M ~M +QX «M; i +?d /MM; M¡ ;•v bS+ ûT K" i?¬BX E?B h?€B >Q" M;
M¡B tQM; ¬M; i #QÈ+ H M ? B #QÈ+- F?QK M; QìB M¡B, óh?€B >Q" M; h?€B >"m-

* Q h? Q h? Q F?¬M; ç w iÈB h?€B s€+- M" M; H¢M? HMM; M¡B, óhQ J½ €B F? M?

hQ J½ Zm M; i?Q€M; bYM; b®iX «M; i F?¬M; M;Æ; h?€B >Q" M; h?€B >"m * Q h?
+?Q KbM?X "ªM i?•M ¬M; i +kM; F?¬M; #B i KbM? b) çQÈ+ T?QM; +?S+ [m M M" C

a m F?B oQÆM; M h?¢+? i?B ?"M? #B M T?€TX hQ J½ Zm M; H" M?•M p"i iB m
M;mv M M?•M T?ªM ç®B #B M T?€T M M ¬M; i #` #B K [m M +?d +ÁM HQm H¢B +?
i +kM; #B i h?€B >Q" M; h?€B >"m H" i?O HoM? +O T?2 #ªQ i?O T?ªM ç®B #B M
i`QM; i v M?'i ç`M? b) i`¼M; /KM; M?[M; M; QìB +O T?€B #ªQ i?O M?QM; ¬M; i
>Q" M; h?€B >"m bY /KM; KbM? i? M"QX "•v ;BìM; ?2 h?€B >Q" M; h?€B >"m Km®M
pW KWM; pW bÊ- H" T iS+ pSi #Ä +?mv M Km®M ?€i T?K ?Q¢ pÈB Gw h?QìM; b
#QÈ+ ` F?ÄB ?"M; - [m€ tm®M; /"T ç-mX

* Q h? Q h? Q F?¬M; i`U+ iB Timv M #® #´ M?B K M; vX L" M; H¢B + Q ;B¼M; M¡B
iB M H M M; ?2 T?QM; ôX

L; ?2 p"v- HÁM; h?€B s€+ `ûi`mMX «M; i ç½ H" ?[m h iQÈM; - +?S+ [m M +?d +ÁM
:B BX G9+ M"v oQÆM; :B B pšM +?Q #` #½B KB M M M F?¬M; i? +¡ +?mv M +QÈ

óh?€B >Q" M; h?€B >"m5ô >"M *?~M + Q ;B¼M; M|B, óh?ìB L; k ç¢B i?"T [m®+- +? ç½ T?€ pÐ +?mv M i`B m çbM?X *?mv M M"v M?'i [mv i F?¬M; i? iB T iK+ i€B /B
 * Q h? Q h? Q #bM? ioM? M?bM HQÈi [m [m-M i?-M # M /QÈB, ó*?Q p` €B F? M? HÌB + M ;B€M +O >"M €B F? M? F?¬M; \ô
 GÌB M|B M"v ~M +?S bU mv ?B TX *| K'v [m M p, M p®M ç`M? #QÈ+ ` F?ÄB ?"M; T #Q #Q ;B[KbM? `Ki +?•M H¢BX
 h? M?QM; pšM +| K'v M; QìB +| /kM; F?Q #QÈ+ ` + M ;B€MX L?[M; M; QìB M"v M; pÈB Gw h?QìM; - >"M \*?~MX S?| pB M bS sm J"i pB M G•K >B #QÈ+ ` i`QÈ+ iB M h?QÈM; i?Q iª i?W h?€B "B M- h?QÈM; i?Q ?[m i?W >Q" M; Gw- +?QM? çB M ç¢B h?`M? æ"Q H-M HQÈi #QÈ+ ` F?ÄB ?"M; X
 * Q h? Q h? Q i?Q€M; #B M b„+X "®M M; QìB ç-m iB M ç m H" h *?'T çQÆM; i`B h \*?'TX oQÆM; :B B p" æ¶ o, M >¢Q K°i # MX h?€B s€+ ç½ #` +€+? +?S+ ç´B H¢B Zm M; X L; Q¢B i`W J¬M ?¢ i?` H M; *?QÆM; >Q" M; pšM v M H†M; - F?¬M; ` K†iX K†i T?ªM ç®B M M F?B M \* Q h? Q h? Q F?¬M; F?ÄB #®B `®B- M" M; HB + K„i M? >"M [m M; ?B M H M i`QM; K„i æ¶ o, M >¢Q - # "M i v i`QÈ+ M; U+ ?„M F?) H"iX æ•v æ°M; i?O- FB M [mv i` i vX
 * Q h? Q h? Q ç M; ç`M? M|B i?b h?€B bQ o, M L; ¢M "€+ +?"K `½B #QÈ+ ` F?ÄB ? óæ'i MQÈ+ bmv FB i- L?kM; #BM? H" K°i i`QM; M?[M; M; mv M M?•M [m M i`¼M; X >"m ` i v bY i` M?kM; #BM?- H½Q i?-M +?Q `^M; ç½ ?®i i?m®+ ç9M; # M?X L H'v +€B +? i ç M MÊ MQÈ+ôX
 J'v +•m M|B ç| +kM; F?¬M; +| ;b ;¼B H" +QìM; çB m M?QM; `i +| F?Q T?€+?X G" T F?Q H†M; M; „i M?Q iìX
 h?€B bQ o, M L; ¢M "€+ M, K M v ?ÆM i?'i im-M- çS+ + Q p¼M; i`¼M; - M; mv M H½ i`B i`QM; ;B i°+ tm'i ?B M HÈT HÈTX \*QM +?€m +| K'v M; QìB çQÈ+ T?QM; 'K U' +? ¬M; +| +¬M; K" ç2K H¢B [mv M HÊB +?Q +QM +?€m çQÈ+ çB ?¼+ p" çQÈ+ #´ H Zm®+ +¬M; - i´ T?K H" \*?m Zm®+ +¬M; - T?K i?•M H" L; m} Zm®+ +¬M; X "ªM i?•M L?•M h¬M; ç½ H" i?` ç²M; i`mM; i?Q K¬M ?¢- "bM? +?QÆM; bU- \*?B m M? [m€M H" sm J"i pB M bSX h?ìB h®M; h?-M h¬M; pb TªM ç®B #B M T?€T +O oQÆM; H" K [m M ç` T?QÆM; M?QM; çQÈ+ ;B T?QM; H" K M?'i T?~K h?€B bQX æB m M"v o, M L; ¢M "€+ i`QM; K„i h®M; h?-M h¬M; X h`QM; i`B m çbM?- ¬M; i `i Qi F?B M; H" +?mv M +?m~M KU+X hB M; M|B `i +| i`QM; HQÈM; X
 G-M M"v ç•v o, M L; ¢M "€+ çSM; ` OM; ?° pB + +ªB +€+? [m•M ç°B +MM; pÈB i?"M >Q" M; h?€B >"mX J°i F?B H½Q ;B ?Qª M"v ç½ çSM; ` OM; ?°- çQÆM; M?B M i`¼ F?€+X
 G"TiS+ * Q h? Q h? Q T?'M +?'M iBM? i?-MX L" M; F?¬M; M?'M çQÈ+ iQÆB +QìB OM; ?° B ;B - B ;B `i p mB KWM; X
 o, M L; ¢M "€+ F?QK M; QìB M|B, ó>Q¢ M?kM; #BM? ç½ `ä M?Q # M M; "vX J¼B M; Q ç€M? / T M?B m M, K M?QM; F?¬M; # Q ;Bì +?¢K iÈB p'M ç K'm +?®iX \*?9M; i F +?•M K9 i v M|B T?ûi H€+ i` M i`B m çbM? K` F?¬M; i?U+ bU ` i v ?"M? ç°M; X L +„i ;BªK M?kM; #BM?- H½Q i?-M M; mv M /MM; iQM? K¢M; KbM? çªK #ªQôX
 óæ i¢ H½Q h?€B bQôX
 J„i * Q h? Q h? Q QÆM QÈi- M" M; HB M iB T ;"i ç-m `²B M?bM HQÈi [m ç€K [m- M|B, ô B ;B i?QìM; M; ?2 iB M ç M|B [m X J°i # i¬B F?¬M; i? M; ²B i` M K°i +?S- TªB i? v T?B MX SªB i¬B Hmv M ÎM?[M; p` i`Q F?€+ M? m i?b KÈB i¬B Hmv M +QìM; FB M i?S+ - i, M; #ªM HoM? M # M; i` [m®+X >B M M"v ç½ +€+? H-M +m®B Î +€+ M? K¬M ?ÆM K°i M, KX B ;B #m¬M; ` K M?B T +?QM? ç½ çQÈ+ ? B i?€M;

B ;B [mv i ç`M? ?¬K M v çB m +?dM? T?¬M HÈM [m M +?QÎM; 'M +€+ M? K¬M i`
i€ [m MX

G"TiS+ [m¬Mi?¬M ç m M;~M M;QÌBX G9+ M"v ç•v h?€B >Q" M; h?€B >"m i? v ç´B
H" +?O w M?'i i?ÌBX _ä`"M; H" ` i v pÈB T?€B +?®M; ç®B- ;•v /UM; i? HU+ +?
*?~M pW KÈB #QÈ+ ` F?ÄB ?"M; +?®M; ç®B h?€B >Q" M; h?€B >"m [mv i HB i i?
«M; i ;BÌ ç•v +kM; F?¬M; #B i p" M K M? +O KbM? M?Q i? M"QX

8yRX *?QÆM; 998, h?m" M >QM; h?`M?- L; ?`+? *? i

* Q h? Q h? Q +?"K`½B M!B, óS?| sm J"i pB M bS G•K >B çB m çB H"K i`B T?O .C
i^a i?W h?€B "B M çB m çB H"K i`B T?O h`b *?•mX h?QÊM; i?Q ?[m i?W >Q" M;
*?•mX *?QM? çB M ç¢B ?¼+ bo >"M .mv çB m çB h•M *?•m M?"K +?S+ i?¬B [m MX
çB h•M *?•m H"K æQ" M Gmv M T?| bSôX

G"TiS+ b„+ K†i K'v M;QÌB M"v t€K M?Q i`Q i"MX J'v M;QÌB pW KÈB i?2Q +?•M >"
#`#B K` F?ÄB FBM? i?"M? H"K [m M ç` T?QÆM;X æ†+ #B i +^a # M;QÌB G•K >B
çQÌM; çQÌM; H" h *?'T +kM; #`#B K çB H"K h`B T?O- ;B®M; M?Q H" iW p`i`Q m,
#`;B€M; tm®M; H"K i?`i`QÎM; +€+ ç` T?QÆM;X

> B M;QÌB >"M .mv- h?`M? æ"Q H¢B +"M; i? i?<sup>a</sup>K ?ÆM- #` ç"v iÈB h•M *?•m- i?U

óæ b® H" /Q M;QìB h•v >¢ ?®B H° ç i H"K pB + ;B9T +?9M;X J°i b® Qi M[H" M
H°ôX

æ¶ o,M >¢Q`MM; KbM?X >„M i`-K ;B¼M; M|B, óL;QÆB + 'm F i pÈB M;QìB h•v >¢
M?B m iBM iS+ ibM? #€Q` M;Q" B\ô

Gw h?QìM; i`-K K†+ F?¬M; M|BX

æ¶ o,M >¢Q H¢M? HMM; M|B, óG9+ M"v M;QÆB F?¬M; i? M?bM i`QÈ+ HQ b mX
>½v F? B i?"i` çBôX

h` M K†i Gw h?QìM; ?B M H M bU ç'm i` M?X *m®B +MM; ¬M; i M;~M; ç-m ?ÄB,
K¢M; +?Q M;QìB M?" +O i p" i X æB m M"v +| i?"i F?¬M; \ô

óh?€B >Q" M; h?€B >"m ç½ i` Q [mv M +?Q i +| ?Q" M iQ" M [mv M bBM? [mv M b€
KQm T?ªM iW i K T?~K i`Îtm®M;X æB m M"v M;QÆB +kM; ç½ #B i p b p"v i +| i?
M;QÆB M?QM; çB m FB M FB M [mv i H" M;QÆB T?ªB F? B #€Q` K°i çB m ;b ç|

óæQÈ+5 h M|Bô Gw h?QìM; Mm®i MQÈ+ #¼i ç€M? óU+ô K°i iB M; , óh`QM; +m°+
i HB M iB T +?B M i?"M;X Zm•M h•v >¢ F?¬M; ç`+? M´B pk F?Q /`+? # M? +O [m
ç| ç½ i?¬M; [m h?€B EBM? H"K [m2M pÈB i ôX

óh?€B EBM? \ô æ¶ o,M >¢Q p°B p" M; ?ÄB, óh?€B EBM?- T?O /Q½M T?O E? B S?Q

öæ9M; p"vX «M; i +| i?•M i?Q+? H"K ,M #m¬M #€M # M h•v >¢ M?B m M,K`²B- F
?Q" M; i?•M h•v >¢X a m F?B M;QìB h•v >¢ #B i i - HB M #Ä` K°i HQÈM; p" M; #¢
+mM; + 'T +?Q +?9M; iBM iS+ ibM? #€QôX

æ¶ o,M >¢Q ;B"i KbM?X >„M i? -K M; ?o i?•M i?Q+? +O h?€B EBM? +?QM? H" h?
K M; b Q\ æ•v +?QM? H" K°i iBM iS+ `i [m M i`¼M;X h`QÈ+ iB M F?¬M; M M H"K
bY /KM; ;B€M çB T ? B K M; ç¬B F?B H¢B K M; iÈB ?B m [mª F?¬M; M; ì iÈBX

æ¶ o,M >¢Q ?ÄB, óL;QÆB +mM; + 'T iBM iS+ ibM? #€Q ;b +?Q +?9M; \ô

óh F?¬M; #B i F ?Q¢+? i€+ +?B M M?QM; i +| K®B [m M ? `i i®i pÈB sm J"i pÈ
K M; `i M?B m p" M; #¢+ iÈB ?®B H° ¬M; i - /K /¶ ¬M; i M M ç½ KQB çQÈ+ F ?Q¢
[m•M h•v >¢ôX

_®i +m°+ æ¶ o,M >¢Q ç½ ?B m i¢B b Q [m•M æ¢B h®M; i`QM; bU i`Ê ;B9T +O pk F
M?Q +? i`2 M?QM; b m ç| H¢B `ÆB p"Q i? #` ç°M; F?„T MÆB- +m®B +MM; i? 'i #
L?¢+X h?b` +| [m, i`QM; i`B m çbM?- iB i H° F ?Q¢+? i€+ +?B M +O sm J"i pB
[m•M h•v >¢ KÈB +| i? iB m /B i ?Q" M iQ" M ? B KQÆB p¢M [m•M h®M; i`QM; i? "M
i? 'i #¢B HÈM M? 'i i`QM; +?B M bY h®M; >¢X

h?b` + -K ç-m # Hk ç| H¢B +?QM? H" L;U aY i`mM; i?W [m M? KBM? +?QM? ç¢
#` #B K +?S+ iÈB çªQ >ªB L KX

h? K" #ªM i?•M ?„M +ÁM i?QÆM; +ªK +?Q >"M *?~M F?B #` ç"v iÈB çªQ >ªB L KX L
M|B- >"M *?~M F?¬M; ç€M; çQÈ+ i?QÆM; +ªK- ?„M +ÁM Km®M ¬M; i `ÆB ç-mX

G9+ M"v æ¶ o,M >¢Q KÈB ?B m `à i¢B b Q H9+ # M ç-m Gw h?QìM; F?¬M; M|B iB
KbM? M?QM; b m ç| H¢B Km®M æ¶ o,M >¢Q F?ŠM; ç`M? +| i? i? K¢M; +?Q KbM?
K°i F?B +?mv M M"v çQÈ+ iB i H°- ¬M; i M? 'i ç`M? T?ªB +? iX

h? M?QM; æ¶ o,M >¢Q +kM; F?¬M; ?®B ?"M ç½ ?S ? M pÈB Gw h?QìM;X G9+ M"
i`¼M; - i?m çQÈ+ M?B m iBM iS+ ibM? #€Q [m M i`¼M; - ibK` [m, i`QM; i`B m çbM
M?[M; iBM iS+ ibM? #€Q i€+ +?B M [m M i`¼M;X L m M?Q Gw h?QìM; +| i? +mM
[m M i`¼M;X æ-m +O ¬M; i +| `ÆB tm®M; ? v F?¬M; +kM; F?¬M; +ÁM [m€ [m M

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; M; ì #ªM i?•M KbM? ç9M; H" +?| M; €T T?ªB `m²BX >„M p®M +?d
+O Gw h?QìM; ç ¬M; i F?¬M; ;•v i`Î M; ¢B i`QM; +ªB +€+? [m•M ç°B H" çQÈ+ M
K°i +QM +€ HÈMX L? 'i ç`M? T?ªB HÈB /KM; - i` iÈB +MM;X

æŋ o,M >¢Q ¢SM; /"v- +?„T i v b m HQM; ¢B K'v pÁM; [m M? T?ÁM; b m F?B M;?o
[m v M;QÌB H¢B ?ÄB, óL;Q¢B i`W F ?Q¢+? i€+ +?B M +O [m•M i - M;QÆB +ÁM T
óE?¬M; +!ôX

óL;B #”v5 L,K ¢! >¢ >m h¬M; iWM; +?m~M #` /•M; >” L K +?Q æ¢B h®M; ¢´B H'v p
æ¢B h®M;- ;B i +? i GQÆM; h?€B ?”m M?QM; +m®B +MM; iBM iS+ iB i H°` M;Q
+?mv M M”v b Q\ô

Gw h?QÌM; p°B p”M; M!B, óæ¢B M?•M- [mª i?U+ +?mv M M”v F?¬M; T?ªB H” i X h
M”vX h ¢½ M!B ` +ª +?mv M iB i H° F ?Q¢+? i€+ +?B M i?”M? ooM? L?¢+ - +¬M;
M[\ h?”i bU F?¬M; T?ªB i H”KX æ•v H” H¬M ¢¬m iB M i #B i +?mv M M”v iW ¢¢B
óo”v M;QÆB +?Q `^M; M;QÌB M”Q +! F?ª M,M; H”K pB + M”v\ô

óæB m M”v i?”i bU i +kM; F?¬M; #B i M?QM; +?mv M +Æ K”i M?Q M”v ?ŠM H” M;
*! H) M; v +ª >”M *?”M +kM; F?¬M; #B iôX

óL;QÆB +ÁM +mM; +’T +?Q h•v >¢ M?[M; i?¬M; iBM iB M? #€Q ;b M[\ô

óh?”i bU F?¬M; +!X a m F?B i #B i ¢QÊ+ F ?Q¢+? i€+ +?B M iW +?QM? >”M *?”M
iBM M”Q F?€+ +?Q +?9M;X G¬M M”v ¢•v +?9M; iÊB iB K i - Km®M i iB K +€+? i? v
F ?Q¢+? i€+ +?B MX h p®M Km®M iB K >”M *?”M i?ªQ Hm”M pB + M”v M?QM; H¢
+€+? +?S+ - >”M *?”M #` ¢”v iÊB ¢ªQ >ªB L K M M +?mv M M”v i¢K i?ÌB H„M; tm®M
i M;?o #B M T?€TX h pšM +?Q M;?o ` +€+? M”Q M M K’v M;”v M v ?„M pšM î i`C
æŋ o,M >¢Q i?¬K F m K v K„MX L m F?¬M; +! +?mv M ¢! i¢K i?ÌB H”K`®B HQ¢M F
B #B i +ÁM tªv` M?[M; T?B M T?S+ ;b M[ X E?B K’v M;QÌB E?9+ h`•M +¬K [m•M
+,M /†M #¼M ?¼ T?ªB H”K i?2Q iWM; #QÊ+ K°i +O F ?Q¢+? i€+ +?B MX ”•v ;B! t
[m•M h•v >¢ ¢½ #„i ¢¬m Hm®M; +m®M;X

æŋ o,M >¢Q H¢B ?ÄB, óo”v M;QÆB +ÁM H”K +?mv M ;b i`€B pÈB oQÆM; T?€T F?

ó*?mv M F?€+ i?b +?QM? H” +?mv M M?”M ?®B H° +O M?[M; [m M i? K ¬- ,M ?®B
?®B H° ?ÆM KQÌB H¬MX *! +¬M T?ªB M!B iWM; H¬M K°i F?¬M;\ô

óæB m M”v +kM; F?¬M; +¬M M!M; p°BX *?d +¬M M;QÆB pB i` i’i +ª H” ¢QÊ+X æ
M;QÆB ?½v i® ;B€+ M;QÌB F?€+X JÊB `²B M;QÆB KÊB i?ŠM; i?„M M?”M i°B +O
M;QÆB Km +?m°+ - +?mv M +mM; +’T F ?Q¢+? i€+ +?B MX ”ÎB pb +€+ M;QÆB -
F? B` ¢²M; T?¢K H” i`€+? M?B K +O M;QÆB- F?¬M; ¢O ¢ ;BªK #Êi i°B +O M;Q
H° +kM; +?QM? H” i?W M?”M ?”M? pB ,M ?®B H°B +O M;QÆB- +kM; F?¬M; iQM
T?ªB F? B` ¢B m ;b ¢! +! ;B€i`ôX

Gw h?QÌM; ;”i ¢¬m¬¬M; i H¢B Mm®i MQÊ+ #¼i`²B M!B, óh #B i K°i b® pB M [m
>¢ #ÎB pb ;B M i h•v >¢ ¢½ iWM; ?ÄB i p ¢` p`p” i€+ /KM; +O M?[M; M;QÌB M”v
+kM; Km®M ?®B H° M?[M; M;QÌB M”v M?QM; `®i +m°+ +! ?®B H° ? v F?¬M; i?b i
æŋ o,M >¢Q +?’M ¢°M; i`QM; HÁM;X æ•v +?QM? H” K°i ¢¬m K®B `’i i®i, óæQÊ+X
+O M?[M; M;QÌB M”vX L m M?Q i ¢B m i` ` +! M;QÌB #` h•v >¢ Km +?m°+ i?b +
Gw h?QÌM; M;?2 tQM; H”T iS+ T?’M +?’M¬¬M; i p°B p”M; ¢²M; wX

a m F?B æŋ o,M >¢Q ?ÄB ¢B ?ÄB H¢B- #B i Gw h?QÌM; F?¬M; #B i ;b F?€+ M[
h?QÌM; pB i` / M? b€+? M?[M; [m M H¢B ¢!X *m®B +MM; ?„M #ªQ Gw h?QÌM; +?
M?”M ?®B H°X

a m F?B æŋ o,M >¢Q `ÌB F?ÄB T?ÁM; i?~K p’M- H”T iS+ ?„M +?Q ;¼B +K+ i`QÎM;
+?Q ¬M; i #ªM / M? b€+? ¢!- #ªQ ¬M; i H”T iS+ iB M ?”M? ¢B m i` - ;B€K b€i +ª M
¢!X

h?~K h?,M; ”bM? F?¬M; ?ÄB H”K i? M”Q +! ¢QÊ+ M?[M; i?¬M; iBM ¢!X «M; i F?
/ M? b€+?¬ tQ v M;QÌB ¢`M? ¢B i?b æŋ o,M >¢Q ;¼B ¬M; i [m v H¢BX >„M i?b i?”

K'v M;QìB i•K T?9+ iB M ?"M? ;B€K b€i +^a M; "v HšM ç K h?€B EBM?X J†i F?€+ T? h®M; >¢- •K i?–K ;B€K b€i +?†i +?) h?€B æ–m- i?•M i?Q+? +O h?€B EBM?- +kM #€Q h•v >¢ M?QM; M?'i ç`M? T?<sup>a</sup>B +?9 w F?–M; çQÊ+ `9i /•v ç°M; `WM;ôX

h?~K h?,M; "bM? FBM? ?½B- –M; i ?ÄB M?Ä, óZm®+ *–M; ;B - +?ŠM; H) h?€B EB b Q\ô

ó_'i +| i? i? M?QM; #•v ;Bì pšM +?Q M M ç°M; iÈB ?„M- +?d •K i?–K ;B€K b€i ?, +ÁM i€+ /KM; pÈB i X J†i F?€+ M;QÆB +kM; T?^aB K'i +?9i bS+ HU+- iU KbM? i' + >¢- çWM; ç h?€B EBM? #B iôX

ó.¢5ô h?~K h?,M; "bM? i`^a HìBX

æ¶ o,M >¢Q H¢B M|B, óL;QÆB H"TiS+ T?€B K°i ç°B ?"M? ç°M; ç†+ #B i- #Q K"i ç•vôX

h?~K h?,M; "bM? H¢B +~M; FBM? ?½B, óE?–M; T?^aB >"M *?~M #` ç`v iÈB ç^aQ >^aB

æ¶ o,M >¢Q F?–M; M|B ` +?mv M >"M \*?~M #` h•v >¢ Km +?m°+ - iB i H° F ?Q¢+ L?¢+X *?mv M M`v +~M; Qi M;QìB #B i +~M; i®iX >„M ;"i ç–m M|B, óæ9M;X «M; KQìB M;"v i? M?QM; F?–M; i? çB M? M? çQÊ+ M M pšM +ÁM çm`B F`TX S?^aB #C E?–M; çQÊ+ ç M;QìB F?€+ #B i- ?B m +?Q \ô

óh?m°+ ?¢ ç½ `äX sBM Zm®+ \*–M; ;B v M i•KX hv +?S+ M?'i ç`M? K M; –M; i h?,M; "bM? F?QK M;QìB M|B `²B tQ v M;QìB çB ` +Y X

8y9X *?QÆM; 993, h' >m'M *O h' h–M; *| h? h? v æ´B

æ¶ o,M >¢Q i`U+ iB i tûi ?ÄB i M ;B€M çB T h•v >¢X J¶B H–M h•v >¢ ç m T?€B M iÈB M M i M ;B€M çB T M`v +kM; +?d #B i K¶B M?B K pKH–M M`vX Zm^a M?B M +k æ¶ o,M >¢Q ?ÄB p ç®B b€++ +O [m•M h•v >¢ pÈB +?B M i?m"i iB M +?„+ iWM; #C +kM; F?–M; #B i iB M? ?bM? +K i? X

a m F?B i M ;B€M çB T M`v +?`m çO K¼B +U+ ?bM?- F? B #€Q i'i +^a K¼B +?mv M M?bM HûM +– M QÆM; # M M?` i„K F?B +ÁM M?Ä +kM; F? B ? i- æ¶ o,M >¢Q KÈB

E i [m^a i?m çQÊ+ ?–K M v H`K æ¶ o,M >¢Q `i ?`B HÁM;X >„M Km®M p`Q +mM; #~K ç * Q h? Q h? Q ?B m `ä i€+ /KM; +O M? K–M /Q +?QM? ?„M KÈB i?`M? H" T M`v

E?B æ¶ o,M >¢Q çB p`Q >Q`M; +mM;- * Q h? Q h? Q F?–M; +| i`QM; i`K +mM;- M t•v /UM;X

J'v M;"v M v- M;Q¢B i`W pB +î #B i çB M æ–M; J–M M;?2 #€Q +€Q p" [mv i ç`M? i?ìB ;B M +ÁM H¢B- * Q h? Q h? Q ç m +| K†i î` M +–M; i`QìM;- iU KbM? ;B€K b

oB + /B `ìB p" t•v /UM; pQìM ?Q KÈB ç½ ?Q`M i?`M?X J†i #^M; +kM; ç½ +?m`M # iB M ?"M? ç`Q K|+ ç'i ç€ ?² M?•M i¢QX \*–M; i`bM? M`v ? i bS+ iQ HÈM- i`QM; +?® pb p"v * Q h? Q h? Q +kM; F?–M; +| M?B m pB + ç H`K M?QM; pb H9+ M`Q i`QM; +–M; i`bM? M M F?–M; +| K†i î?B M i`QìM; i?b +S +| +<sup>a</sup>K ;B€+ i`®M; `¶M;X L`M;

E?B æ¶ o,M >¢Q çB iÈB +–M; i`QìM; t•v /UM; +?B +– K`m p`M; +O \* Q h? Q h? +•v ç¢B i?K i` M M;¼M M9B M?ÄX >„M HB M çB iÈB +?•M M9BX L°B i?`- +mM; M[ >¢Q çB iÈB p°B p`M; i?B H M?QM; F?–M; i?–M; # Q +?Q * Q h? Q h? QX

æ¶ o,M >¢Q +?"K `½B çB H M M;¼M M9B M?ÄX Zm<sup>a</sup> M?B M ?„M i?'v \* Q h? Q h? /€M; p tm'i i?–M M?bM +–M; i`QìM; t•v /UM; # M /QÈBX >„M F?) ?Q M? K°i iB M >"m +| i?9 pmB `i i Q M?½ôX

* Q h? Q h? Q pmB KWM; F?B M?"M ` ;B¼M; M|B +O æ¶ o,M >¢QX L`M; p°B p`M óL;QÆB ç½ iÈB5 J m iÈB ç•v5ô

æŋ o,M >¢Q p°B p" M; çB iÈB # M +¢M? M" M; X

ó" M M;²Bô * Q h? Q h? Q M!BX

hB m +¬M; +¬M; p°B p" M; #QM; K°i +€B ;? ;"T iÈB- çti # M +¢M?X æŋ o,M >¢Q i
+¬M; +¬M; #B i? B M;Q!B Km®M M!B +?mv M`B M; iQ M M F?) T?'i i vX «M; i /
p" ?° p HmB tm®M; M9BX

* Q h? Q h? Q +?d p"Q M?[M; +¬M; M?•M M?Ä +QM FB M ç M; #"M #`m # M /QÈB
ç M; çQÊ+ ç"Q K!+ M!B, óh +?Q +?B +¬M; M?•M H"K pB + # + +ª M;"v ç KX "° *
i?b ç-m KM tm•M b M; M,K H" +! i? ç"Q tQM; +?B + ?² M"vX *?d +¬M ç"Q tQM;
F?€+ / tY Hw ?ÆMôX

óæ9M; p"vX >"M? ç°M; `i M? M?ôX

ó BX h +?d ?"M F?¬M; i? ç"Q tQM; M; v H"TiS+ôX

óL!M; p°B F?¬M; ,M çQÊ+ ç"m ?Oô æŋ o,M >¢Q +Q!B M!BX óG-M i`QÊ+ M" M; tY H
[m•M ç°B +kM; ?ÆB M!M; MªvX L;Q!B +O +K+ M iQ" M +?9M; i /Á H çQÊ+ i?¬M;
ç M; M!B M" M; +? M ûT p,M pã #€ [m M [m€ KS+ôX

* Q h? Q h? Q ;"i ç-m M!B, óa m ç! i +kM; M?"M` #ªM i?•M KbM? +kM; ?ÆB ç°
+?S+ #¼M ?¼ `!B F?ÄB FBM? i?"M? H" çQÊ+ - ;B®M; M?Q iB M ç i?b b) F?¬M; +!

óh? M?QM; +?9M; i [mª i?U+ ç€M? #W K" i`9M;X h ç½ çB m i` ` >"M *?~M ç!
M;Q!B i®i ç T;bX h°B +O ¬M; i ç€M; +?ûK ç-mX L;U aY i`mM; i?W Gw h?Q!M; -

* Q h? Q h? Q ;B"i KbM? ?ÄB, ó> B M;Q!B ç! +! p'M ç ;b\ô

æŋ o,M >¢Q HB M i?m"i H¢B pB + i?~K p'MX

L;?2 tQM;- * Q h? Q h? Q M;•v M;Q!B ?²B H•m`²B M" M; #m²M`-m M!B, óL; v +ª
F?¬M; i` M; b¢+?- p"v i`QM; i`B m +ÁM ç¢B i?¬M M"Q i`QM; b¢+? F?¬M; \ô

æŋ o,M >¢Q +kM; i?Î /"B M!B, óæ9M; p"vX E i?M +! i? Km +?m°+ çQÊ+ +ª h *?
iQ" M +O æ¢B h®M; +?9M; i ç½ `ÆB p"Q iB M? i`¢M; p¬ +MM; M;?B K i`¼M; `²BôX

* Q h? Q h? Q M†M; M ;"i ç-m M!B, óVX ob p"v M;QÆB bmv M;?o`i +?m ç€QX h
L m K'i #Á KÈB HQ H"K +?m²M; i?b ç½ [m€ Km°MX *€+ M;Q!B Km®M /MM; pK €M
iK+ çB m i` X h F?¬M; +¬M #B i çB m i` ` B +kM; T?ªB çB m i` i`B i ç - M?'i ç`
/M +! i` ` >Q" M; i?•M [m®+ i?Q+?- i`¼M; i?¬M i`QM; i`B m i?b +kM; ç®B tY M?Q

óæQÊ+X *! h?QÊM; S?QÆM; #ªQ FB K +O M" M; i F?¬M; +ÁM bÊ ;b M[X h? M?Q
K°i ç¢Q w +?d i?b i KÈB /€K tm®M; i vôX

óVX L;QÆB M!B çBôX

ó.B ?m'M +O h?€B h' H" F?¬M; ;B i bo T?mX L m M?Q +€+ bo T?m T?¢K i°B /MM;
KbM?- çQÆM; M?B M bU mv ?B T +O +?9M; i b) ;BªK çB `i M?B mX _'i M?B m p
h Km®M i?dM? M" M; ôX

óh ç½ ?B mX h b) H"TiS+ ?¢ +?dX *?d +¬M +K+ M iQ" M +O +€+ M;QÆB T?€M tû

æŋ o,M >¢Q +Q!B M!B, ó*! bU OM; ?° +O M" M; ç®B pÈB +K+ M iQ" M K" +ÁM F?¬
/M ?Q¢i ç°M; ?B m [mª M?QM; pb +K+ M iQ" M KÈB i?"M? H"TiS- [mv M HU+ [m€ HÈ
M?Q i? b) F?B M [m-M i?¬M #'i K½MX :B! +?9M; i T?ªB +! HY /šM ç½ôX

ó*! HwX o"v i?2Q M;QÆB M M ç`M? M?Q i? M"Q\ô

óh M;?o F?B G[>m E? M? •K KQm ?"M? i?Q+? iB M ç - #`iB M ç +?m /B +Ym i°
iB M H M"v K" H"K- tY iY ?bM? M?[M; i`¼M; i?¬M T?¢K i°B KQm T?ªMX a m F?B ;
?"M? pB #€M F ?Q¢+? i€+ +?B M H"K +?Q i`"M +?B M i?"M? ooM? L?¢+ i?'i #¢B- i
bo +? i i`"M ç F?ûT i°B- ç2K tY iY- +?m /B +Ym i°+X h? M?QM; i®i M?'i H" F?¬
+¬M i`+? #B M iQ" M #° ;B bªM- F?¬M; +¬M #,"i H"K M¬i€X E?B ç! M" M; çQ+? i?•M

b„+ +?d +O iB M ç +MM; pÈB b„+ H M? tY iY >“M *?~M +O M“M; # M #® i?“M? b
FB M ç i`Î i?“M? T?€T Hm“iX a m M“v i b) i?U+ ?B M i?2Q ç¢Q b„+ H M? M“v- b)
i°B KQm T?ªM- T?ªM [m®+ôX

* Q h? Q h? Q KdK +Q`B M|B, ó\*?O w M“v `i? vX oW T?M?ÊT pÈB [mv +O- H¢B
T?ªM ç®BX hQÈM; +-M; `i i?~M; KBM?ôX

G9+ i`QÈ+ æ¶ o,M >¢Q +| M|B F?B ? B M;Q`B Î`B M; pÈB M? m +| i? ;¼B M? m H
M|B, óLQÆM; iY F?2M b B`²BX h?“i` pB T?m +?Q`^M;; E?~M;; B i bo T?m +?QM
çbM? F?~M; B H“M;Q`B +| i°BX E?~M; i? /MM; H`B #“M K“;B i bo T?mX æ•v KÈ
T?m;B i M;Q`B- i?“K +?Q i?~M; ç²M; pÈB F i?M KQm T?ªM- +?9M; ç m +| KK+ çQ-
i H¢B F?Q F?Q F?~M;; B i bo T?m- KB M +?Q +?9M; i°B +? iX h?“i bU F?~M; +ÁM

óhQÈM; +-M; M|B `i +| HwX E?~M;; B i bo T?m +?QM? H“i´?m‘M +O h?€B h´X L
T?ªM ç®BôX

ó*| i? F?ŠM; ç`M? çB m M“v +?QM? H“i?~M?° K M?- KB M iY FBK #“B +O +?9M;
/ /“M; iW #ÄX h? M?QM; F?~M; T?ªB i Km®M #½B #Ä iQ“M #°X *?d +~M tY iY p
T?ªM [m®+ +ÁM +€+ i°B T?¢K #bM? i?Q`M; pšM çQÊ+ KB M i°B +? iX h +ªK i?‘v +
pB + +?9M; i tY iY ?bM? +€+ ç¢B i?~M KQm T?ªM +MM; T?ªM [m®+X >ÆM M[[m
*?9M; i çQÆM; M?B M T?ªB im•M i?O i´?m‘M +O i´i~M; M?QM; F?B F?~M; T?M
b B H-K +?9M; i M?‘i ç`M? T?ªB bY - imv i ç®B F?~M; i? #ªQ i?O i?2Q i?|B +kX
h‘i +ª +MM; iB MôX

* Q h? Q h? Q KdK +Q`B M|B, óæQÊ+X L m +?d tY iY +€+ ç¢B i?~M KQm T?ªM +
+€+ ç¢B i?~M b) F?~M; T?ªM ç®B K¢M?X o“v +S H“K i?2Q M?Q iQÈM; +-M; M|BôX

óæQÊ+X E?B tY iY >“M *?~M- +?9M; i T?ªB ;B|M; i`®M; F?m +?B M;- iB M?“M
çQ+? ;ä bÆM +?“M?“ ç [m-M i?~M #B i`^M; K°i F?B bo T?m K„+ T?ªB i°B KQm T?
ç`M? b) K‘i ç-mX æ²M; i?`B +MM; i?~M; #€Q +?Q i` M /QÈB i`B m çbM? #B i bU i²
M?[M; F `K+ ``+? +| w ç² #€M iBM iS+ ibM? #€Q +O ç‘i MQÊ+ +?Q F i?MôX

óæQÊ+X *S H“K i?2Q bU b„T ç†i +O iQÈM; +-M;ôX

öh®i [m€5ô æ¶ o,M >¢Q + Q ?SM; M|BX

* Q h? Q h? Q M?bM æ¶ o,M >¢Q +Q`B M|B, óæQÊ+ `²B- b„T iÈB H“T i?mX E?~M
i“T [m•M bU b Q\ *~M; pB + +?m~M #`iÈB ç•m`²B\ô

ó*kM; F?€i®iX L“M; Km®M iÈB t2K b Q\ô

óh F?~M; çB- +?d +~M KbM? iQÈM; +-M; çB H“ çQÊ+X G K M?B Km®M çB t2K M€
M?B çB H“ çQÊ+ôX

óG K M?B\ô

óG K M?B +?QM? H“ h-M Zm®+ i`QÎM; +-M; +?9 X \*?QM? H“ çS #û H-M i`QÈ+ #
+?“M; çB b,M #„MôX

h-M Zm®+ i`QÎM; +-M; +?9 i M H“ h`B m G K- F?~M; T?ªB H“ +QM ç +O * Q h?
M“M; H“ K°i h`B M?•M +O h®M; M? h~M;X o` h`B M?•M M“v çQÊ+ h®M; M? h~M
i? B- h®M; M? h~M; pšM +?Q F`T T?QM; H M H“K T?B i?b ç½ #,M; ?“X

Gw i`B M?•M i?QÆM; i•K ;~M +? i- i•K iQ H Q HU+- F?B b`M? #` #,M; ?mv iX a m
+? iX * Q h? Q h? Q Mm~B /QÐM; h`B m G K- ?m®M; +?B * Q h? Q h? Q H¢B H“
;¼B M“M; H“ Kšm ?“mX * Q h? Q h? Q +kM; +QB h`B m G K M?Q +QM KbM? bBM?

æ¶ o,M >¢Q +ªK i?‘v K†i KbM? MQM; M|M; F?B M;?2 * Q h? Q h? Q M?„+ iÈB h-M
ó> ? - H“ M“M; i Q\ L“M; i ;¼B H“ h`B m G K ?ª\ô

óæ9M;X G K M?B `i ç€M; i?QÆM;X J°i KbM? Î i`QM; >Q“M; +mM; `i #m²M #U+
iQÈM; +-M; /šM M| çB b,M i?9 M?QM; i i?‘v iQÈM; +-M; [m€ #“M #`m- F?~M; i? T

wX G-M M"v G K M?B M;?2 M|B [m•M ç°B +| /B M i"TX hW M?Ä G K M?B ç½ i?Q+?
i M M M M?"i ç`M? çÁB çB t2KX h F?-M; MĐ iW +?®B M M ç²M; wX hQÊM; +-M; +
óæQÊ+X .M b Q /B M i"T [m•M bU F?-M; +| ;b M;mv ?B KX "m´B /B M i"T [m•M b
>-K ç| M" M; +S #ªQ G K M?B iÊB i K M? i bK i `²B çB +MM; pÊB i ôX

óæQÊ+ôX

æ½ ;-M iÊB ;BÌ M;¼X * Q h? Q h? Q p" æ¶ o,M >¢Q i`Î p i~K +mM;X a m F?B ? B M
* Q h? Q h? Q ?¢ H M?- ? B M;QÌB +MM; M? m ,M +ÆK tQM;- æ¶ o,M >¢Q KÊB +€
E?B i?~K p'M Gw h?QÌM; # M b€M;- æ¶ o,M >¢Q ç½ #B i K°i i?-M; iBM H" [m•M h
HQ¢B b" M; MÄ mv HU+ +O [m•M h®M;X h`QM; ç-m æ¶ o,M >¢Q ç½ bÊK +| w ç`M?
HU+ +ÁM HÈM ?ÆM +ª b" M; MÄX L?QM; p'M ç H" i`QÊ+ ç•v F?-M; çO i?ÌB ;B M +
T?€i i`B M- #•v ;BÌ +" M; F?-M; i? +?"K i` X

æ¶ o,M >¢Q +QĐB M;U çB +MM; ç°B ?° p iÊB bÎ [m•M F?Q- pB M +mM; MÄX S?|
o,M >¢Q p"Q i`QM;- /•M; i` ?ªQ ?¢M;X æ¶ o,M >¢Q b B ;¼B i•M pB M i`QÎM; +O
i`QÎM; KÊB- Gw >Q" M?- M;QÌB T?€i KBM? ` h?-M iw +mM; M? M? +?| M; iÊB +?"C

æ¶ o,M >¢Q +QÌB ? ?ª M|B, óh? M"Q\ G-M i`QÊ+ i #ªQ M;QÆB i`B m i"T i?Ê
L;QÆB H"K iÊB ç•m `²B\ô

óæ½ H" M i?2Q bU +,M /†M +O æ¢B iQÊM; [m•M- +?d +ÁM +?Ì +?d i?` +O M;"BôX

æ¶ o,M >¢Q ;"i ç-mX >„M [m v M;QÌB ?ÄB pB M T?| [m•M F?Q ;B€K, óaÎ [m•M F?Q
ó*|X *? i¢Q F?Q ;BÊB +-M; i?"M? K" F?-M; +| i?Ê` M i?b b Q +| i? H"K çQÊ+X
i?Ê` M i®i M?"i FBM? i?"M? ç m Î i`QM; bÎ [m•M F?Q +?9M; i X L;QÌB # M M;Q"i
T?ªB iÊB M?Ì +?9M; i X >b ?bô oB M T?| [m•M F?Q ;B€K i?´v æ¶ o,M >¢Q M|B +?m
#m-M; K´v +•m çM X

æ¶ o,M >¢Q p mB KWM; M|B, óo"v i®i [m€X aÎ [m•M F?Q +?9M; i +| Hmv M ç M bQ

8y8X *?QÆM; 99N, a9M; L?²B h?m®+

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K M|B p F?| tY, óZmª i?"i F?-M; +|X aÎ [m•M F?Q +?9M;
F?-M; +-M Hmv M ç M bQôX

G-M i`QÊ+ æ¶ o,M >¢Q ç½ i?` b€i iQ" M #° bÎ [m•M F?QX >„M [mª i?"i F?-M; T?€
F?Q Ub9M; ®M;- ç¢M /QÊ+VX E?-M; +? i¢Q ?Qª F?Q i?b çQÆM; M?B M F?-M; +
æ¶ o,M >¢Q ?ÄB, óo"v +€+ M;QÆB +| #B i B H" Hmv M ç M bQ i®i M?"i F?-M; \ô

> B M;QÌB Gw >Q" M? p" T?| [m•M F?Q ;B€K M?bM M? m `²B ç²M; i? M? M|B, óhQ

óhQ J½ h?B M aQ\ô æ¶ o,M >¢Q +ªK i?´v +€B i M M"v `´i [m2M i?m°+- ?bM? M?Q ?
H¢B, óæ¢Q [m€M +O M;QÌB M"v Î ç•m\ô

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K M|B, óE?-M; +| ç¢Q [m€MX Í ?b ?b- -M; i ç½ p +?-m i
ó*?-m i`B\ô M;?2 tQM; K´v +•m ç| H"TiS+ æ¶ o,M >¢Q M?Ê` X ó*| T?ªB H" +~m |
;B F?-M; \ô

æ¶ o,M >¢Q /€K M|B M?Q p"v M?QM; pB M T?| [m•M F?Q i?b F?-M; /€K M|B- i?"K
+ª ;"i ç-m- +?d +QÌB M;QÊM; M;MM;- w t€+ M?"M æ¶ o,M >¢Q M|B ç9M;X

æ¶ o,M >¢Q M|B, óL;QÌB ç| H" Hmv M ç M bQ ;BÄB M?"i b Q\ô

oB M T?| [m•M F?Q ;B€K ;"i ç-m M|B, óæ9M; p"vX h'i +ª +€+ Hmv M ç M bQ Î FB
L;?2 M|B IM; oQÆM; ;B ? Q i´M `´i M?B m i•K i`Q KÊB KÌB çQÊ+ p T?O- i`Ê;B9T

æ¶ o,M >¢Q +QÌB ;QÊM; ;¢Q M|B, óL?QM; ?„M ç½ #` tY iYX L;Q¢B i`W ?„M ` +ÁM

oB M T?¡ [m•M F?Q ;B€K M;¢+ M?B M ?ÄB, óZm®+ *¬M; ;B Km®M Hmv M ç M b Q
ó±- F?¬M; T?ªBX h Km®M H¨K ?Qª /QÊ+- ?Qª /QÊ+ M?Q T?¡M; T?€Q ?Q ç¡ôX
ó±X o"v F?¬M; +-M ibK Hmv M ç M bQX *?d +-M ibK i?Ê i?O +-M; H¨K T?€Q ?Q H
æ¶ o,M >¢Q p¶ p¶ i`€M M¡B, óæ9M; p"vX h iU /QM; H¢B çB ?ÄB b B p'M ç X h F?-
ç M bQ H¨K ;b\ S?ªB ibK i?Ê i?O +-M; H¨K T?€Q ?Q ?ª\ h?Ê i?O +-M; +O tQÎM;
FBM? i?"M?\ô
ó>b ?bX Zm®+ *¬M; ;B X h?Ê i?O +-M; ;BÄB M?'i çQÆM; M?B M H¨ +O tQÎM; T?
>Q¨M; +mM; +¡ tQÎM; +?mv M K¬M bªM tm'i T?€Q ?Q - bªM tm'i T?€Q ?Q +?mv M
i?O +-M; i`QM; tQÎM; >Q¨M; +mM; imv M iW F?„T +ª MQÊ+- çQÆM; M?B M H¨ M?
æ¶ o,M >¢Q +?Q M?[M; M;QÌB ç¡ HmB ` +ÁM +?QM? ?„M p°B p½ `ÌB F?ÄB bÎ [m•M
?Q >Q¨M; +mM;X
æQÌM; çQÌM; h *?'T ç¢B M?•M ;?û i?,K +?QM? H¨ K°i pBM? ?¢M? HÈMX æ¶ o,M >
M M +?O tQÎM; T?€Q ?Q H¨T iS+ çB ;¼B K'v M;QÌB i?Ê i?O +-M; ;BÄB M?'i iÈBX
æ¶ o,M >¢Q +?¼M ? B M;QÌB i?Ê i?O +-M;X >„M #ªQ pÈB +?O tQÎM; T?€Q ?Q H¨
bÎ [m•M F?QX h *?'T ç¢B M?•M ç½ [mv i ç`M?- +?O tQÎM; F?¬M; /€K T?ªM ç®B- +
æ¶ o,M >¢Q K M; i?2Q ? B i?Ê i?O +-M; H¨K T?€Q ?Q [m v p bÎ [m•M F?QX

æŋ o,M >¢Q H¢B + Q ?SM; F?B M;?2 •K i? M? ç|- ?„M p°B p¨M; +?¢v iÈB +?ŋ F? i`QÈ+ pšM M;mv M p MX oB M ç¢M `ÆB p¨Q F?QªM; i`®M; +€+? MÁM; b9M; ? B- i?m®+ M´ [m€ Qi- F?¬M; çO HU+X

æŋ o,M >¢Q #B i M;mv M Hw #|T +Á M?QM; F?¬M; #B i HB m HQÊM; i?m®+ M´X M M i` ?ÆB Qi i?m®+ M´X

a m F?B æŋ o,M >¢Q i` i?m®+ M´ K°i H-M M[- M?ûi pB M ç¢M p¨Q b9M; - #„M i?Y +?Q F?€ M?B m i?m®+ M´X *?d M;?2 óT? M?ô K°i iB M; - MÁM; b9M; H¢B MSi iQ€ GB M iB T ? B F?~m b9M; MSi iQ€+- t2K +?´i HB m H¨K MÁM; b9M; F?¬M; çO iB ó.MM; M;mv M HB m ;b ç H¨K b9M; \ô

G½Q i?Ê ` M M|B, ó*?d /MM; b„iôX

óJ†+ /M b„i `i +SM; M?QM; H¢B ;BÁM- `i / MSi iQ€+ b m M¨v T?ªB ç´B H¢B H¨K # ó.¢5ô J´v M;QìB i?Ê ` M p°B p¨M; i`ª HìBX

æŋ o,M >¢Q +¬K F?~m b9M; +m®B +MM;X "ÎB pb ç½ +| FBM? M;?B K M´ MÁM; b9 æŋ o,M >¢Q i` HQÊM; i?m®+ M´ Î;B[ ? B H-M i`QÈ+X

> B H-M i¢+ i? M; i`QÈ+ +?d H¨ M´ MÁM; b9M;X æŋ o,M >¢Q T?€i ?B M ` mv HU+ ç ;•v ` K°i pK T?€ M´ K¢M? K) pb p¨v ?„M +kM; +?ŠM; #m²M i`€M? Î i`QM; +¬M; b b9M; K´v #QÈ+ FûQ /•vX oQÆM; L?m" M hmv i p¨ K´v i?Ê i?O +¬M; Î T?Q b m M;¢- æŋ o,M >¢Q [m v ç-m +QìB- FûQ K¢M? /•v i?WM;X \*?d M;?2 ó#MKô K°i iB M;X J iW MÁM; b9M; `²B M? M? +?|M; i M K´iX

h´K #B ?bM? M;QìB Î +€+? ç| M,K KQÆB #QÈ+ ç°i M?B M tm´i ?B M K°i Hŋ i?OM; óh?¨M? +¬M; `²B5ô æŋ o,M >¢Q pmB KWM; ;¨Q H MX >„M p°B p¨M; +?¢v iÈB t2K t pB M ç¢M b„i #^M; ç-m M;|M i v +„K p¨Q ?bM? M;QìB ç|X J†+ /M pB M ç¢M +„K F +kM; çO H¨K ?„M pmB KWM;X

J´v M;QìB oQÆM; L?m" M hmv i M?bM M? mX æ•v H¨ H-M ç-m iB M #¼M ?¼ M?bM #„M pB M ç¢M ` iW F?~m b9M;X o´M ç H¨ mv HU+ FûK t bQ pÈB +mM; MÄX *mM; ?bM? M;QìB M¨vX æB m F€ [m€B H¨ F?~m b9M; M¨v H¢B +?d +| i? tmv M [m HÈT ?¼ F?¬M; #B i æŋ o,M >¢Q i?Q M;?B K K°i HQ¢B pk F?Q T?S+ i¢T ?ÆM +mM; MÄ æŋ o,M >¢Q +kM; F?¬M; ?¨B HÁM; pÈB mv HU+ +O b9M;X >„M çQ€M +?WM; F?¬M H¢B i,M; HB m HQÊM; i?m®+ H M #„M i?Y H-M M[X E i [mª H-M M¨v H¢B i¢+ i? M Jm®M M;„M M;W ibM? i`¢M; i¢+ i? M; +?d +ÁM +€+? /MM; ; M; # M ?ÆM bQ pÈB i ç¢M FBK HQ¢B- pW +| i? ;B i,M; ç° FQM- ç²M; i?ìB +| i? ;BªK #Èi i¢+ i? M;X

æŋ o,M >¢Q H¢B b B K M; ;B´v #9i iÈBX >„M p) K°i pÄ ç¢M ?bM? FBK HQ¢BX "° T? ibK ` #B M T?€T ;BªB [mv iX .MM; i?m®+ M´ /šM M´ M?Q i`QÈ+ i?b K´i çB ç° FQM +| #B M T?€T M¨Q F?€+X

*m°+ i?Q M;?B K F?¬M; i? +QB H¨ i?¨M? +¬M; M?QM; ç½ ç¢i çQÈ+ KK+ çQ+? +?Q i?Q M;?B K H-M M¨v- K´v M;QìB Gw >Q¨M? ç½ i¨M K„i M?bM i?´v M;mv M Hw T?| K°i #QÈ+ i`QM; pB + çti M M iªM; i`QM; pB + +? i¢Q b9M; +MM; ç¢B T?€QX

æŋ o,M >¢Q b B i?Ê i?O +¬M; i€+? MÁM; b9M; #` i¢+ i? M; ` - ?„M T?€i ?B M i?¨ F?¬M; çQÈ+ K¨BX æŋ o,M >¢Q ;¼B i?Ê i?O +¬M; iÈB- +?d p¨Q MÁM; b9M; M|B, ó. çQÈ+ +?¨ b€i #|M; HQ€M; - +¨M; #|M; +¨M; i®iX GU+ +ªM pB M ç¢M +¨M; M?Ä- pB F?€+ #•v ;Bì +?9M; i bY /KM; ç¢M b„i- [m€ M†M;X a m M¨v +¬M ç´B H¢B FBK HQ¢ +?bôX

Gw >Q¨M? p°B p¨M; i`ª HìBX æŋ o,M >¢Q H¢B i?B i F H„T çti K°i HQÐB H +| i? >„M v m +¬m #¼M ?¼ b„T çti HQÊM; i?m®+X JK+ çQ+? +O i?Q M;?B K H-M iÈB [m ?bM? M;QìB ;ŋ Î F?QªM; +€+? M,K KQÆB #QÈ+- #„M HB M iK+ K¨ F?¬M; i¢+ i

h` M çQÌM; [m v p oQÆM; L?m"M hmv i M|B, ôhQÈM; +¬M; - +?`M; T?€i KBM? ` ç
ç°M; M; U b Q\ö

æ¶ o,M >¢Q bYM; b®i, óG`K FBM? ç°M; M; U \ô

óæ9M; p"vX h?B T i?'v •K i? M? ç| `i iQ- +ÁM iQ ?ÆM K'v +?K+ H-M bQ pÈB i`
i`QÌM; +?B M K½ F i?M M; ?2 i?'v •K i? M? HÈM ç| T?€i ` HB M iK+ `i ç`M? b) #`

æ¶ o,M >¢Q +QÌB ;QÈM; M|B, óæ•v H` pk F?Q #„M t - #„M ` pB M ç¢M FBK HQ¢B
h? M?QM; M`M; M|B M| H`K FBM? ç°M; M; U i?b +kM; +QB M?Q i€+ /KM; T?K p"v
K½ i'M +¬M; +kM; +| i€+ /KM; M?'i ç`M?ôX

óL?QM; pW `²B i?B T i?'v mv HU+ +O #„M ç¢M +ÁM H•m KÈB #^M; +mM; MÃôX

ó"•v ;Bì i?Q M; ?B K +ÁM +?Q i?"M? +¬M; X hQÆM; H B F?B i?"M? +¬M; - mv HU+
+mM; MÃ b„+ #ûM M?'iX *S iW iW- b m M"v M`M; b) #B iôX

ó±ô oQÆM; L?m"M hmv i ;"i ç-m M|B, ó§- +m°+ /B M i"T [m•M bU çQÊ+ +?m~M #`

ó*kM; F?€i®iX L; `v H"T i?m +?QM? i?S+ #„i ç-môX

óh?B T i? K ;B +| çQÊ+ F?¬M; \ô

óL`M; çQÆM; M?B M T?ªB i? K ;B X L`M; T?ªB ;B9T i FB K i` #¼M ?¼ /B M Hmv
F?¬M; - çQ ` +€+ T?QÆM; €M +?dM? bY ôX

óh?B T +| w FB M ?ª\ h?B T F?¬M; #B i ç•môX

óL`M; i?"M? i?K+ #BM? T?€T- b Q H¢B F?¬M; #B i\ L`M; +?d +¬M ;B9T i t2K #1
F?¬M; ç9M; X h b) +?dM? bY H¢BôX

óo"v çQÊ+- ç i?B T i?Y t2Kô oQÆM; L?m"M hmv i ;"i ç-m M|BX

J'v M; `v b mX

J'v ?¬K M v- æ¶ o,M >¢Q F?¬M; iÈB FB K i` +€+ [m•M /Q M?X >„M ç K†+ +?Q #1
bÈK ?¬K M v- æ¶ o,M >¢Q iQ`M i?•M F?¬B ;B€T- +QÐB +?B M K½ K`m çÄX J°i # M
i`2Q +mM; i MX oQÆM; L?m"M hmv i +kM; K†+ +?B M #`Q- +QÐB M; U i`„M; - iQ i

æ¶ o,M >¢Q +MM; oQÆM; L?m"M hmv i p` ç°B ?° p iÈB i K M? X

L; v # M M; Q`B +´M; +?QM? +O i K M? ç½ +| K°i pB M +?B M iQÈM; +QÐB K°i +?
+?B M iQÈM; K†+ €Q ;B€T- F?Q€+ +?B M #`QX \*¢M? v M M; U +| i`2Q K°i +•v T?

*?B m ?-K ç|-

*K+ M MBM? +?Q h?~K h?,M; "bM? ç M #€Q- M;mv M ;B€M çB T +?QM? ç½ T?ªM o,M >¢Q p mB KWM;- H"TiS+ çB i?~K p'M >"M *?~MX

>"M *?~M H¢B +kM; `i p mB- i?'v æ¶ o,M >¢Q ç½ #„i M;U bY i`mM; i?W Gw h?Qì M?"M i°BX

æ¶ o,M >¢Q H"TiS+ #€Q +?Q * Q h? Q h? QX

>-K b m * Q h? Q h? Q ?¢ +?d tY i`ªK >"M \*?~M- i`+? i?m i`B bªM- T?¢i Gw h?QìM FBM? i?"M? jyyy /†KX æ²M; i?ìB ?¢ +?d # M #® iQ`M i?B M ?¢ b„+ H M? tY iY M? h¬M;- h®M; h?-M h¬M; p` KbM? ç½ # M ` X hW ç| H`K p[M; +?„+ i? K M?[M; [mv [m®+X æ®B pÈB ;B€M çB T +O h•v >¢- \* Q h? Q h? Q H¢B F?¬M; tY iY- +kM; F?¬ æ¶ o,M >¢Q `i ç m ç-m- M?QM; ?„M +kM; +?ŠM; +| i?ìB ;B M ç çB ?ÄB ðM;QìB ç ?Ä T?€Q p` H¬iQ¢B T?€i i?QÆM; i?S ? B ç½ ?Q`M i?"M?X

oQÆM; L?m" M hmv i +kM; iQM iQM çB ?|M; +?mv M- æ¶ o,M >¢Q +MM; pÈB ?° p bî [m•M F?QX Zmª M?B M- +¶ ç¢B T?€Q ?MM; /kM; M`K ç|- M;Q`B ` +ÁM +| j +?B M[X

æ¶ o,M >¢Q i?Y ?Ä T?€Q i`QÈ+X

>„M M?²B i?m®+ b9M; p`Q- # M ç-m M?²B Qi- b m ç| /MM; / ?QÆm i`K /-m #¼+ i i?•M- H-M M`v +?¶ M'T çQÊ+ H`K F?€t - ?ÆM M[# M i` M +ÁM +| KB M; ;¶ +?2> #B i ç| H`i?W - p b i`QM; ?Ä T?€Q +?d iQ`M i?m®+ b9M;- F?¬M; i? #^M; i?m®+ M?²B i?"i +?†i +kM; +?d +| i? H`K pÐ ®M; T?€QX

>„M +?•K /•v /šM tQM; `²B +kM; +?¢v p +?¶ M'T- +?d M;?2 i?'v iB M; M´ `ä iQ- ç HmM; #MM; K½B F?¬M; i?¬BX

æ¶ o,M >¢Q p°B +?¢v ` t2K- pB M T?€Q ç| çQÊ+ çQ çB t ç M KQìB K'v i?QÈ+- K `¢MX

JÈB t çQÊ+ KQìB K'v i?QÈ+ /o M?B M H` mv HU+ +?Q çO- æ¶ o,M >¢Q M?²B i? #„M i?Y H-M M[ - H-M M`v çQÊ+ K'v +?K+ i?QÈ+c ?„M H¢B M?²B i? K i?m®+- b m M´X

E?B H-M i?Y +m®B +MM; M´- F?QªM; +€+? ç½ H` ;-M Ryy i?QÈ+X

æ¶ o,M >¢Q M|B, óh¢K çQÊ+5 *?d H` +?'i HB m i?•M T?€Q F?¬M; i®i H„K- # M i` iK+ M;?B M +Sm- KK+ iB m H` F?QªM; +€+? ?ÆM R M;?bM i?QÈ+ KÈB ç¢ið

"¼M h?B m ;B€K Gw >Q`M? M?bM M? m- ç•v H` H-M i?S ? B ?¼ çQÊ+ M?bM i?'v ç°M; HU+- +€B T?€Q T?B + ;b M`v i?m t K€v #~v ç€- K¶B H-M +| i? ç~v çQÊ+ K RyF; M? M?"M; çB t ? B i`,K i?QÈ+- +¬M; i?"M? /MM; ç€ M†M; +kM; çB çQÊ+ Ry çB çQÊ+ K°i MY - i? Q i€+ T?S+ i¢T- /MM; çQÊ+ K'v H-M ç½ #Ä- H¢B +ÁM i®M b„i #~v ç€ pšM ?ÆM- b Q H¢B i®M i?ìB ;B M p`Q HQ¢B K€v M`v +Æ +?SX

L?QM; æ¶ o,M >¢Q ç½ ?¢ H M?- #¼M ?¼ +| +€+? M?bM F?€+ i?b +kM; TªB im•M

æ¶ o,M >¢Q H¢B i?Y i?QÆM; çQÊ+ H`K i?W ç²M; t M?X

E i [mª- K°i +•v i?QÆM; F?¬M; M´- ? B +•v +ÁM H¢B `i i?m" M HÈB- M?QM; +?Q ç F?ÄB MÁM; i?b ç½ iB T ç'iX hB M i` M; i?QÆM; H¢B F?¬M; +| p'M ç ;b p ç° F?È ç²M; i? v i? H¢B F?¬M; +| F?Q M; /šM M´X

hS+ M?'i pšM H`- ?Q`M; ç²M; i?QÆM; +`M; i?Y i?b F?QªM; +€+? +`M; M; „M H¢B- i?m®+ b9M; #` #B M /¢M; /Q M?B i ç° + Q p` bS+ MûM HÈM- H`K +?Q bU ,M F?ÈT

æ¶ o,M >¢Q iS+ ? i M|B- ?„M F?¬M; ?B m H„K p b9M; ®M;- M?QM; +kM; #B i M M T?€i ?B M ` p'M ç ç +€+ i?È p iU t2K tûi +ªB iB M i? M`QX

>„M v m +—m i?Ê k p'M ç , R H" i—K #„M- Qi M?'i +kM; T?ªB #^M; +mM; MÄc i?S ?
T?ªB çªK #ªQ #„M çQÊ+ ?ÆM R M; ?bM T?€i K" F?¬M; #` ;BªK K b€iX L; Q" B ` T?ª
i?QÆM; - b m ç! H" ?"m i` M; i?QÆM; X

>Ä T?€Q +kM; +! v m +—m iQÆM; iUX .M #¼M Gw >Q" M? F?¬M; ?B m iΦB b Q æ¶
iΦQ M?[M; HQΦB pk F?Q M"v- M?QM; FB m ; b +kM; H" K°i M?B K pK çQÊ+ ; B Q M
i?"M?X

_lB bÎ [m•M F?Q ?„M FB M M?"M çQÊ+ F?~m /K +O * Q h? Q h? Q M M H"TiS+ p"
æ¶ o,M >ΦQ pW ç M +mM; H" ?B M; QlB HΦB ¬K ¬K 'T 'TX a m ç! * Q h? Q h? Q
óGQÆM; h?€B ?"m h•v >Φ KlB +?"M; ç M >QM; E?€M? T?O H"K F?€+?- +?"M; +! ?

óæM ; b p"v- #•v ; Bl +?9M; i +ÁM ç M; M; ?o +€+? ; B i H½Q v m #` ç!ô

óL; QlB i F?¬M; T?ªB H" H½Q- +ÁM i` ?ÆM i?B T K'v im´B ç!ô

óL" M; H" iB M M[; B€M; T?"K- KK i H" v m M[- b Q bQ b€M? çQÊ+5ô

* Q h? Q h? Q +QlB i?Q+? i?9, ó*! H) +?9M; i F?¬M; +—M ç°M; i?O M[- pb #` i K
iB M `²Bô

óh?"i F?¬M; \ h®i [m€- +! çB m i`QÊ+ F?B #` i +? i M; „+ M; QªB i?b T?ªB ; B9T >m
[mv M KÊB çQÊ+X L m F?¬M; b m GQÆM; i?€B ?"m +ÁM +! Gw i?€B ?"m- h`QÆM;
+! HÊB +?Q +?9M; i ô

ôL?QM; GQÆM; i?€B ?"m T?€B bS i?—M ç M KlB +?"M; ç M +?[# M?X L m çQÊ+
i?—M- +?'T M?"M b„+ T?QM; +O æΦB h®M; - p" iB M +®M; +¬M; +?9 +?Q ?Q" M; i
?ªQ F?¬M; #BM? ç QX æ iÄ HÁM; i?"M?- +ÁM MlB h•v >Φ b) H"TiS+ `9i Ryy /tK
#B M ; BÊB h®M; >Φ5 æQÆM; M?B M +kM; tBM +?9M; i M; WM; i'M +¬M; p" `9i Ry
HΦB M?Q # M ç—mX

L m M?Q +! i? +?[F?ÄB # M? +?Q GQÆM; i?€B ?"m- h•v >Φ ç²M; w K¶B M, K #€
+?B M K½ +O æ M aÆM ; 'T ç¬B- ; B€ +ª pšM M?Q i`QM; ç'i h•v >Φô

æ¶ o,M >ΦQ pW FBM? M; Φ+ pW pmB KWM; - M m +! i? Km çQÊ+ b® HQÊM; +?B
çQÊ+ KK+ iB m, óh?"i F?¬M; \ô

óVK- bS i?—M pW ç M H9+ i`Q - b m F?B i?QÆM; HQÊM; tQM; i HB M +?Q M; QÆ

*?mv M >m h¬M; +O h•v >Φ b B K"i bS ç M HB2M KBM? tQ M v F?¬M; ? +! iBM i
i?S+ T?€B bS i?—M ç M i?dM? +—m æ¶ o,M >ΦQ i`` # M? +?Q GQÆM; i?€B ?"m- HΦ
p"v- æ¶ o,M >ΦQ ``i #`i M; l- KÊB ?ÄB, óL" M; [mv i ç`M? i? M"Qlô

* Q h? Q h? Q #€ +?†i H'v +´ ?„M MlB, ó"¼M ?¼ ç M KlB M; QÆB çB +?[# M?- i
ç`M? i? v M; QÆB- M M KÊB ; ¼B M; QÆB ç M ç ?ÄB t2Kô

æ¶ o,M >ΦQ +?Q iB M K" ç½ Km®M HmB- ?ÄB, ó"¼M ?¼ F?¬M; MlB M m F?¬M; +?
; B Q i` M? K½B F?¬M; \ h?"K +?Q H" F?Y i lô

óh +kM; HQ M M ç½ ?ÄB `²BX aS i?—M MlB- M; mv M T?€B 2K i` B >m h¬M; - +QM i
+QM iBMX *?Q /M +! F?¬M; +?[çQÊ+ i?b +kM; i`ª M; QÆB p æΦB h®M; X >ÆM M[
;ª +QM ; €B +?Q ?Q" M; i?QÊM; X æ²M; i?lB +QM i` B GQÆM; i?€B ?"m +kM; b) H'v

æ¶ o,M >ΦQ ; "i ; M MlB, óæ•v +?šM; T?ªB +?mv M i®i b Qlô

* Q h? Q h? Q +QlB MlB, óL; QÆB i?'v +?mv M M"v `i i®i ç9M; F?¬M; \ô

óæQÆM; M?B M5 Zm•M i M v v m i? ?ÆM- M M F i i?•M H" F i [mª +ª ? B # M +
+?d +! #B M ; BÊB ?Á #bM?- +! i?lB ; B M +OM; +® [m•M ç°B- i?"M? H" T K°i ç°B F
F?¬M; +?[çQÊ+ # M? +?Q GQÆM; i?€B ?"m i?b +kM; +! i? KQÊM +Æ ?°B M"v iM
çQΦi HΦB ?Q" M; [mv MX EB m ; b +kM; +! HÊBX ob p"v ç•v H" +Æ ?°B M; "M M, K +!

óo"v H" M; QÆB ç²M; w\ô * Q h? Q h? Q +QlB ?ÆB KB M +QDM; - óL?QM; i F?¬M;

æŋ o,M >¢Q /ŋ /`M?, óh i` ` # M? +?Q GQÆM; i?€B ?"m tQM; `²B b) p - +| çB Hm-
óæQÊ+ `²B- M; QÆB ?½v +~M i?"Mô
óu M i•K çB- +| +QM i` B GQÆM; i?€B ?"m H"K +QM iBM- #¼M ?¼ b) F?¬M; H"K F
óh pšM F?¬M; v M i•K- ç i T?€B i`¼M; ;B€T F` #BM? çB ?° i®M; M; QÆB M?û\ô
æŋ o,M >¢Q pûQ M? +€B KkB +O * Q h? Q h? Q, óE?¬M; +¬M ç•m5 h•v >¢ M m i
i?b K°i ç°B i`¼M; ;B€T F` #BM? F?¬M; H"K çQÊ+ ;b ç•m- K" M m ?¼ F?¬M; +| /½ i
#BM? i?2Q ?€ +?ŠM; T?ªB i`Á +QÌB b Qô
óL?QM; M; QÆB çB K°i KbM? i F?¬M; v M i•K5ô
óæWM; HQ- i +ÁM +| ç°B ?° p M[+Æ K"ô
óJ M; i?2Q +ª i?B T v m G•K h? M? æ¢B M[- M; ?2 iB M ç M|B +¬ 'v pä M; ? + Q +
b) ;B9T çQÊ+ M; QÆBô
óæQÊ+- i M; ?2 M" M; - +Sm M; QÌB M?Q +Sm ?Ä - F?¬M; i? +?"K i` - i b) H"TiS+
* Q h? Q h? Q ¬K +?†i H'v æŋ o,M >¢Q- MQÊ+ K„i S ` M?Q b„T +| +?mv M ;b tªv
T?9i M"v K½B /WM; H¢BX

8RyX *?QÆM; 989, L; ?bM L,K *| J°iX

æ•v ç9M; H" +Æ ?°B M; "M M,K +| K°i5
æ| H" +ªK iQÎM; ç-m iB M +O æŋ o,M >¢QX
>„M pšM +?Q i?Ä i?m" M çQÊ+ pÈB >m h¬M; - M?QM; ;B i çQÊ+ GQÆM; i?€B ?"m-
M"v p®M H" ?B p¼M; +O æ¢B h®M; - pb p"v /M F?¬M; +| i?Ä i?m" M ;b- æŋ o,M >¢
;B i GQÆM; i?€B ?"m- i? v ç' B iQ" M +K+ H` +? bY5
a m F?B ;B i çQÊ+ GQÆM; i?€B ?"m- ?„M b) +| ? B HU +?¼M- K°i H" ;B9T >m h-
H" #B M >m h¬M; i?"M? ?Q" M; ç #M M?bM5 *€B M"v +ÁM TªB t2K >m h¬M; +| ç
æŋ o,M >¢Q iW +?®B +?mv M * Q h? Q h? Q +?Q i`¼M; ;B€T F` #BM? ?° i®M; çB i
H" +ªM? ;B€+- F?¬M; çQ€M çQÊ+ w ç² +O ?„M- /Q ç| ?„M Km®M ?mv ç°M; ç°B [m
æ°B [m•M M"v pšM +?Q çQÊ+ Hmv M i" T ;b #°B #ªM- F?¬M; #B i +| i? ?Q" M i?" M
HÁM; HQ H„M; F?¬M; v MX >„M [mv i ç`M? +?Q Hmv M i" T i`QM; MY M; "vX
ob p"v b m F?B /B M FB M bS i?¬M h•v >¢- H'v HQ /Q H" +?m~M #` +? +?mv M çB-
?¬K b m- p" Hmv M i" T +?Q ç°B ç†+ +?B M FB X
a m F?B `ÌB ?Q" M; +mM; - ?„M ç M h K L? i`QÊ+- i`B m Gw S?® H¢B- ?ÄB p ibM?
Gw S?® +?Q æŋ o,M >¢Q #B i- ?B M M v ç½ +?¼M çQÊ+ k M; ?bM M; QÌB- iBM? M?
æŋ o,M >¢Q M|B pÈB Gw S?´ •K KQm +O ?„M M?•M /`T GQÆM; i?€B ?"m KÌB ?„M
ç°M; M°B +?B M i`QM; ?Q" M; +mM; h•v >¢X Gw S?® i?'v F ?Q¢+? M"v imv +| K¢C
`i ?B K +|X æŋ o,M >¢Q ?ÄB ?„M M M +| F ?Q¢+? i€+ +?B M M?Q i? M"QX
Gw S?´ M|B- h•v >¢ iW M; "v H" T [m®+- iQ" M #° +?QM? i` [m•M bU ç m K¬ T?ÄM; i
i`9+X æ†+ #B i H" #® i`Q ?Q" M; +mM; p" FBM? i?"M? - ;B®M; M?Q #ªM i?m M?Ä +
?Q" M; +mM; ç /B M i" T +kM; çQÊ+X *| çB m MÆB Î+O ?Q" M; i?QÊM; p" T?B i-M
æŋ o,M >¢Q H" T iS+ H'v #ªM ç² ?Q" M; +mM; ` t2K- +MM; Gw S?® ç M #° H ibK K°
bS >QM; E?€M? T?O- +€+ [m M H¢B ç½ iWM; ` p"Q ?Q" M; +mM; h•v >¢- ç #¼M ?
+O i`K +mM; ?Q" M; i?QÊM; - i?€B ?"m p" +€+ T?B iYc p` i`Q i?QÌM; i`U+ +O M; U
ç²M; i?ÌB +?d ` M? [M; çB K F?€+ M? m ;B[?Q" M; +mM; ç¢B h®M; p" h•v >¢X

L? [M; pB M [m M M"v iWM; çB bS h•v >ç- ``i ?B m K'v +?mv M M"v- ç€M? /'m +€+ M|B ` +?QM? t€+ iWM; çB K F?€+ #B iX *?d +| çB m ?¼ F?¬M; ? v M?bM i?'v M; U +kM; F?¬M; #B i M M ç€M? /'m i? M"QX

æ¶ o,M >çQ +MM; Gw S?' ç M MÆB Hmv M i" T +O ç°B ç†+ +?B M M; Q" B FBM? i?" ç°B ç†+ +?B M KÈBX æ¶ o,M >çQ M|B, óL; ``v K B i +¬M 8yy M; Q|B çB M?" M K°i M +| i? b) T?ªB +? i- B çB ?½v iB M H M R #QÈ+5ô

> B M; ?bM #BM? bo ç m iB M H M T?Q i`QÈ+5

E?B i?" M? H" T ç°B M"v- æ¶ o,M >çQ ç½ M|B `ä KK+ çQ+? i?" M? H" T p" v m +¬m pÈ pB M- çB m FB M ç¬m iB M +O Gw S?' H" F?¬M; bÈ +? iX ob p"v i'i +ª ç m tmM; K½M M; mv M- +?¼M ` 8yy M; Q|B- M?bM [m i¬M; ``i #bM? i?Q| M; - i" i°M p"Q ç ` - ?ÆM M [i¬M; M?Ä M?„M M? M? M? MX

>„M +?B 8yy M; Q|B ç| i?" M? Ry ç°B- K¶B ç°B 8y M; Q|B- ç iU +?¼M ` i?O HoM?) i?O HoM? ç| - i? v ç' B i` M; T?K+ i?` p ççB M°B- /šM #¼M ?¼ ç M ?Q" M; +mM; X a ç² ç½ çQÈ+ ç€M? /'m- ?„M /šM #¼M ?¼ çB /çQ ?Q" M; +mM; p" B pÁM; ç i?m°+ ? i

a m +MM; æ¶ o,M >çQ +?Q 8yy M; Q|B ç| K†+ i?Q| M; T?K+¬ F?¬M; K M; i?2Q #'i F ;BÈB h•v >ç #^M; M?B m i?•M T?" M F?€+ M? m- çB bm®i M; ``v ç K ç M FBM? i?" M? pKX

æ¶ o,M >çQ çB m ç°M; ky +?B +t2 HÈM iW ?Q" M; +mM; - M|B pÈB bS i?¬M h•v >ç M; ? M? i?•M +O æçB h®M; - ç²M; i?|B ç bS i?¬M t2K p" B `QÆM; X h?U+ ` M? [M; i¬M; - +?d +| i¬M; i` M H" p" M; #ç+ +?•m #€m- i¬M; /QÈB H" pk F?QX

E?B æ¶ o,M >çQ b„T t T 'M i?Ä i?b ç½ +?çM; pçM; - ?„M p M?" - ;¼B i'i +ª +€+ # ?ç +¬M; i€+- Km®M G•K h? M? æçB çB +MM; X

E? L; ?B m M^M; M†+ çÁB çB- æ¶ o,M >çQ `„M K†i F?¬M; ç²M; w- oQÆM; L?m" M pmB- M|B tQ M v +?Q çQÈ+ çB h•v >çX æ¶ o,M >çQ bmv M; ?o `²B +kM; ç²M; w- K½B F?¬M; i?¬BX

ob F?¬M; Km®M H" K M; Q|B h•v >ç +?9 w- æ¶ o,M >çQ +® w +?d K M; Ry ?° p - ç m R +?¼B Ry- /Q >S o,M *Q| M; /šM ç¬mX

a€M; bÈK ?¬K b m- æ¶ o,M >çQ +MM; G•K h? M? æçB- oQÆM; L?m" M hmv i- p" Ry tm' i T?€i +MM; bS i?¬M h•v >çX

æ²M; ?" M? +ÁM +| ? B pB M [m M #° H - 8yy çB M iB M iv M; U H•K [m•M ç ?° i®M çQ" M M; Q|B M; U çB F?¬M; [mªM M; ``v ç K- F?¬M; ç M R M; ``v ç½ ç M FBM? HQÈ+

æ¶ o,M >çQ H" +?O bQ€B [m•M h•v +?BM? - i' M; +?d ?mv iB M ç`+? G½ \*¬M; h`S p" K M; [m•M ç M ç|M iW t ?ÆM i`, K /†K- ç`M? i?B i iB + F?QªM ç½BX æ¶ o,M >çQ i?O ç¬ h•v >ç ç +?[# M?+?Q GQÆM; i?€B ?" m- H" K ; b +| i•K i`çM; iB +iMM; - i M; ?2 #€Q +€Q +?B M bUX

L?QM; +| K°i +?mv M ?„M M?' i ç`M? T?ªB H" K- ç| H" ;†T i?•M i?9+ +O h?€B EBM? H" K ,MX >B M M v h?€B æ¬m ç½ pQÆM H M +K+ M iQ" M [m®+ ;B æçB h®M; - M?

h M h?€B ç¬m M"v H" M; Q|B ``i #B i H" K ,M- M?bM iQÈM; +kM; #B i- K†i #| M; M? +9B M; Q|B ` p +mM; FQM?- ;†T K, i æ¶ o,M >çQ H" ç½ +| # Q M?B m H p" i;†T K† t2K i`¼M; +€+ H p" i ç| - M?QM; +ªK ;B€+ ç¬m iB M H" ói?^M; +? M"v +?ÆB çQÈ+

ob p"v æ¶ o,M >çQ F?¬M; Km®M M|B M?B m- ç ?„M +MM; KbM? ç M h•v >ç K°i +? ?„M K M; i?2Q ?" M; ?| ç #m¬M #€M içB +€+ i?` i' M +O FBM? i?" M? h•v >çX h M ç² `²B M?" T p" Q /ÁM; M; Q|B çQ" M æ¶ o,M >çQ `²B iB M p T?Q i?O ç¬ h•v >çX

aS i?¬M h•v >ç ç½ +?Q M; Q|B p i`QÈ+ ç #€Q +€Q pÈB i?•M pQÆM; "dM? aBM?- çÈB ç|M iB TX E?B æ¶ o,M >çQ ç M i?b ? B # M ;†T K†i K" çQ ` +?B m i?Q H" K #

h?•M pQÆM; "dM? aBM? [m€ tm®M; ;"Q F?|+ i?ªK i?B i- +—m tBM æ¶ o,M >¢Q ?
Kšm ?"mX æ¶ o,M >¢Q /o M?B M H" ç²M; w M;Q" B KB M;X "dM? aBM? b) /Q 8yy M;
S?QM; æ¢B h®M;- h•v >¢ +kM; T?€B jyy i`¼M; ;B€T F` #BM? ç M ç|M iB T çQ æ¶
S?O FBM? i?"M? h•v >¢X

o"Q ç M ç'i h•v >¢- F?Q ?"m T?QM; iK+ +kM; F?€+- i` M çQìM; çB- æ¶ o,M >¢Q i?
ç—m- i B ç2Q F?mv M HÈM #^M; #¢+- `i;B®M; i`QM; T?BK ðh?B M HQM; #€i #°
i` M; T?K+ FB m i|+ +O h•v >¢ +´ ç¢B5

L;QìB î pMM; HÁM; +?ªQ +?O v m î M?" ç„T #^M; ç'i- F?B çB p"Q pMM; b K¢+ ?ªQ
b®M; +?O v m i`QM; H m- +?,M #Á / +Wm i?2Q ç" M- M?bM t i`¬M; M?Q M?[M; ç€
F?B M M;QìB i M?Q M?bM i?'vªQ ;B€+X

æ¶ o,M >¢Q F?¬M; +| i•K i`¢M; K" M;„K +ªM? M[- +?mv M M"v + M ? iÈB iQÆM; H
+?Q M;QìB çB M;¬v çB ç K ç F`T +¬M; +?mv MX

*?d +| çB m;B Q i?¬M; i?ìB +´ ç¢B [m€ H¢+ ?"m- +?Q /M #¼M ?¼ çB M;¬v çB ç K
T?O ? B M;¬v çQìM; M[- i?b ç½ M?"M çQÊ+ iBM #¬B i?€B ?"m FB [m çìB `²B5

Zm M #° H h•v >¢ ç m [m€ tm®M; i?®M; F?|+X

æ¶ o,M >¢Q /o M?B M F?¬M; F?|+ `²B- M?QM; ?„M pšM ;Bª pì H m MQÊ+ K„i- i`QM
GQÆM; i?€B ?"m ç°i M;°i #,M; ?"- H"K çªQ H°M F ?Q¢+?- TªB H"K i? M"Q ç•v\
æ¶ o,M >¢Q H"TiS+ +?Q h?€B æ—m ç M FBM? i?"M? i`QÊ+ M;?2 M;|M; t2K >m h
[mv M +?Q - ? v ç½ +| M;QìB i? v [mv M p` +O GQÆM; i?€B ?"mX

"¼M ?¼ H¢B çB i? K R M;¬v M[i?b ;†T ç°B /Q i?€K i` M çQìM; p - FBM? i?"M? ;B
M?QM; ç M M v pšM +?Q +| iBM >m h¬M; ç M?B T +?QM?- +kM; +| #'i Fb i?€M
Zm•M +?QM? i¢K i?ìB /Q +QM i` B +O 2K i` B GQÆM; i?€B ?"m GQÆM; 'i çªK M?

æ¶ o,M >¢Q HB M ?B m` - >m h¬M; h•v >¢ pšM F?¬M; +| çQÊ+ ?Q" M; [mv M M?Q
>m h¬M; M?'i ç`M? b) +?Q M;QìB HB2M H¢+ pÈB KbM?X æ¶ o,M >¢Q [mv i ç`M? M
K¢Q ?B K çQÊ+- çÈB +?ì +Æ ?°B ` i v i®i M?'iX

Zm M #° H +O h•v >¢ F?|+ H|+ `²B ;'T ;€T i`î p FBM?- K°i çQ" M M;QìB çB #'i F
E?B ç M >QM; E?€M? T?O- Gw S?® K M; i?2Q p" B ç°B pB M ç°B ç†+ +?B M- ;Bª H
æ—m ç M M;? M? iB T- ?ÊT pÈB çQ" M æ¶ o,M >¢Q +MM; p"Q FBM? i?"M?X

>QM; E?€M? S?O F?¬M; i? M€Q M?B i #^M; E? B S?QM; - +°M; F?¬M; `°M; HÈM
ç•v H¢B H" i?"M? T?® HÈM M?'i h•v >¢X

G9+ M"v- iW ?"M; +?K+ /†K # M M;Q" B FBM? i?"M? ç½ +| M;U H•K [m•M +O h•v >¢
o,M >¢Q p"Q i?"M?- +| [m M #° H ` M;? M? ç|M ? i bS+ F?€+? F?QX

h` M +€+ çQìM; T?® ç m ç¬M; M;?`i #BM? bo çB im—M i?"M? M?|K- F?¬M; F?€+ ;
çìB- M;QìB ` p"Q i?"M? ç m #` FB K i` M;?B K M;†iX

æ¶ o,M >¢Q H" bS i?—M æ¢B h®M; - H¢B H" M;QìB çB +MM; [m M pB M #° H h•v >¢
çB H¢B F?¬M; +| i`î M;¢B ;bX æ¶ o,M >¢Q KWM; i?—K pb ç½ ;B'm pk F?Q p"Q M?[

æ¶ o,M >¢Q v m +—m çQÊ+ ;†T >¢ >m h¬M; - +kM; #` F?€+? F?Q iW +?®B- M|B #
i?Q+? ?ÊT b) #® i`Q ;†TX

"¼M æ¶ o,M >¢Q ?"M? ç°M; F?¬M; +| ?¢M +? ;b- M;Q" B pB + ?Q" M; i?"M? F?¬M;
/Q ?Q¢i ç°M; i`QM; FBM? i?"M?X Pi M?'i F?¬M; +| +ªK ;B€+ #` iM i9M; - +| çB m ç
pÈB [m M #° H çB +MM;X

oQÆM; L?m" M hmv i p" G•K h? M? æ¢B `i iÁ KÁ p FBM? i?"M? h•v >¢- M?ûQ M?
çB +?ÆBX æ¶ o,M >¢Q +?Q +| pB + ;b ç" M? çQ #¼M ?¼ çB /¢Q T?® +?ÆBX

8RRX *?QÆM; 988, h?m æ'ix

*?Q /M ? B MQÈ+ ;B Q i` M? i?b /•M +?9M; pšM +| i? çB H¢B #bM? i?QÌM; n ?Á
+?B M i` M? #MM; M´X L?QM; Km #€M i` M i?U+ i ;B[M?•M /•M ? B MQÈ+ pšM
M; QÌB >€M +O æ¢B h®M; ç M >QM; E?€M? T?O H`K ,M `i ç¬M; X *kM; +| K°i b® M
H•m çÌBX "¼M æ¶ o, M >¢Q i` i`°M p`Q ç€K M; QÌB ç|- çQÆM; M?B M ç| H`H9+ F?
M; U H•K [m•MX

h?€B æ-m M„K `ä >QM; E?€M? S?O- +kM; +| K°i b® iB K ,M M M H`K ;B Î ç•v- ?„
pÁM; [m M? >QM; E?€M? T?OX oQÆM; L?m" M hmv i i?Q+? Km b„K- H9+ çB ? B i
+kM; i9B HÈM i9B M?ÄX

GÁM; pÁM; +?€M +? - #¼M ?¼ H¢B [m p ?Q`M; +mM; X

" M; QÌB ç M; b¬B M´B #bM? Hm" M p ?Q`M; +mM; p`FBM? i?`M? h•v >¢i`QM; T?A
æ¶ o, M >¢Q çB ` - h?€B ç-m /šM i?2Q K°i M; QÌB T?K M[ #`i K†i çB p`Q- Î h•v >¢i?
+€i- pb p`i T?K M[ i?QÌM; i`MK K†i

æ¶ o, M >¢Q M; ¢+ M?B M M?bM h?€B ç-m- Km®M ?ÄB H` B- h?€B ç-m +?d +QÌB-
F?, M +?2 K†i `X æ¶ o, M >¢Q ç`M? i?-M M?bM- M; QÌB ç M i?b ` H` bS i?-M #Q
i`QÈ+ ç M; †T çQ ` ç M; ?`HB M KBM? pÈB æ¢B h®M; ;B i GQÆM; i?€B ?"m- i M
J½ U; ¼B i„i H` L; ¬B J½ V

Zmª M?B M F?¬M; M; Q`B /U HB mX æ¶ o, M >¢Q +QÌB- +?b i v KÌB M; ²B- ? B M; Q
KÈB M|B, óL; ¬B ç¢B M?•M- iW H-M iW #B i i`QÈ+ F?¬M; +| iBM ;b iW M; `B- F?B

L; ¬B K½ +| T?-M M; ¢B, óG-M i`QÈ+ [m v p GQÆM; i?€B ?"m ç½ # M? `²B- K` #
M|B çÈB t2K # M? +O i?€B ?"m i? M`Q `²B KÈB iQM?ô

ó_ p"v- i ?B m `²BX v +O ?Q`M; i?QÈM; H` M m i?€B ?"m #, M; ?` /Q i`¼M; # M? i
ç M #¼M i M[- ç9M; F?¬M; \ "•v ;BÌ KK T?M i?Ov ç| iB m `²B- +€+ M; `B ç M i bK +

L; ¬B J½ +`M; #®B `®B ?ÆM, ó*€B M`v h +?`T ç¢B M?•M ?B m M?-K `²B- ?Q`M;
F?¬M; +| w ç|X "•v ;BÌ imv GQÆM; i?€B ?"m ç½ #, M; ?`- M?QM; [mv M M?B T +?
i?€B ?"mX >Q`M; i?QÈM; +?9M; i¬B pšM [mv i ç`M? iB T iK+ HB M KBM? pÈB æ¢B
i?QÈM; +?9M; i¬B çQ¢i H¢B ?Q`M; [mv M- +?d +| çB m FB M M`v +| i? i?QÆM; H

æ¶ o, M >¢Q i`°K M; ?o- M; QÆB ç½ +?O ç°M; ç M i`i +| +?mv M +¬m +¢M? i - H9+ M
H`i M M; ®+ M?`i [mª ç`i M`v- # M M|B, óh i`QÈ+ M v F?¬M; M|B ? B HÌB- ;B€ H-
æQÈ+ H` çQÈ+- F?¬M; çQÈ+ i?b i?¬B- çÈB +?9M; i¬B pB M; GQÆM; i?€B ?"m tQ
+?9M; i¬B b) i?QÆM; HQÈM; pÈB M; QÌB M?B T +?QM? +?mv M M; ? M? i?•MX L
çB p p"v5ô

L; ¬B K½ +QÌB M|B, óh +?`T ç¢B M?•M- #½B +?, M M; U æ M aÆM i?U+ bU `i [m
i? i?B m çQÈ+X h? M`v p"v- +?9M; i¬B +„i iQ`M #° T?Q L K >Q`M; >` +?Q æ¢B

JªM? ç`i ç| F?¬M; # Q ;²K #½B +?, M i?ª- /B M iQ+? +?O v m H` ?Q M; K¢+- æ¶ o,
M`QX \*€B ?„M M; „K iÈB H` #½B +?, M i?ª +Æ- H`T iS+ tm i v M|B, óJB M #`M5 *?
Km°B- çB m FB M F?¬M; i? i? v ç`B çQÈ+5ô

L; ¬B J½ M|B, óE?¬M; /€K ;B`m- +?9M; i¬B +kM; i?QÆM; HQÈM; pÈB æ¢B GB m `²
?ÆM M?B m- M?QM; ?Q`M; i?QÈM; +?9M; i¬B i?•M h®M; - Km®M F i i?•M pÈB h®
#`i ç„+ /o i?b F?¬M; ?mv ç°M; #BM? K½ +O æ¢B GB m ô

Zmª M?B M H¢B /MM; ç M +?B m M`v- æ¶ o, M >¢Q ç½ bÈK iQM? ç M i`QÌM; ?ÊT M
i¬B F?¬M; [m M i•K ç M pB + +€+ p` +| /U p`Q GB m ç ;B`M? H¢B pQÆM; p` ? v
;B Q ?ÆM i`, K M, K M v- p` +kM; F?¬M; pb GB m >¢F i KBM? K`ªM? ?QÌM; ç M æ¢B

i?` M`q•] i?P F?CaÀ(dÑY(ó´ M K F @ v m0a1; Ð\$`s „`ô•À Bh@`0P3 „ca`; Ð\$`&„f \$!; i Bh@•i ?

óh@i5 J°i HìB ç½ ç`M?X >B M i¢B GQÆM; h?€B ?"m ç½ +? i- +€+ M; QìB +ÁM +—M
 óL; mv M #´M GQÆM; h?€B ?"m +MM; ç ç GQÆM; 'i J B ? B M; QìB +?mv M [mv M
 K`v i?€M; i`QÊ+ `²B- GQÆM; h?€B ?"m b m F?B # M? M†M; HB M M?QìM; H¢B i`i
 +O GQÆM; 'i J B H` GQÆM; 'i h?¬M; X h M GQÆM; 'i h?¬M; M`v bQ pÈB GQÆM
 M; QÊ+- F?| ç®B T?| ?ÆM `i M?B mX \*?9M; i +?QM? H` Km®M +€+ M; QÆB ;B9T
 óJ°i +?mv M ibM? çÆM ;BªM M?Q p"v- +€+ M; QÆB b Q F?¬M; T?€B K°i b€i i?O ;B
 E?„+ J½ +QìB F?´, óL m çÆM ;BªM M?Q p"v i?b i®i `²B- GQÆM; 'i J B M„K ;B [#B
 p # M M; QìB `i M?B m- M; QìB F?€+ +, M #ªM F?¬M; i? ç M ;—M çQÊ+5 >ÆM M[
 ?B M M v i?"i F?¬M; B +| F?ª M, M; H`K çQÊ+ pB + M`vX *ÁM M[- ;B i°+ +O GQ
 # M; çªM; pk- +€+ M; QÆB +kM; M?'i ç`M? T?ªB ;B9T +?9M; i M?'i i`M? iB M tm'
 M`v- ç²M; i?ìB imv M #® b„+ T?QM; ?Q`M; p`h•v >¢ pQÆM; X *| æ¢B h®M; OM; ?°-
 ç`M? b) i?m" M HÊB iB T +?QîM; [m•M bU p" ç¢B [mv M +?QM? i`Xô
 a„+ T?QM; +?Q h•v >¢ pQÆM; H` +?mv M ibM? h?€B >Q`M; h?€B >"m ç½ ç²M; w
 imv M #® +?mv M M`v F?¬M; i?`M? p`M ç - bY /KM; +?QM? i?•M T?"M +O KbM? H
 +? i GQÆM; 'i h?¬M; +kM; F?¬M; T?ªB H` +?mv M ibM? F?¬M; +| F?ª M, M; - M?QM
 H` Km®M M?'i i`M? iB M tm'i æªM; pk +O GQÆM; 'i h?¬M; X S?ªB #B i`¬M; ç H
 i? i`€M? F?ÄB +€B +?mv M ç€M? `„M ç°M; +Ä- M m b m ç| Km®M +| #B M T?€T K
 F?, M- +—M T?ªB ?ªQ ?ªQ +•M M?„+ F„ HQÐM; ç ` K°i F ?Q¢+? ?Q`M ?ªQX
 æ¶ o, M >¢Q M|B, óh ?B m +?mv M M`vX _B M; pB + ;B i GQÆM; 'i h?¬M; F?¬M
 M?B M- Km®M ç2K iQ`M #° çªM; pk /B i i`W i?b i?"i +| +?9i T?B M iQ€BX *| i? +|
 ibK +€+? i" T i`mM; #¼M ?¼ ç M K°i ç` çB K M?Q ?Q`M; +mM; +?ŠM; ?¢M- `²B ` i
 #°Xô
 :B€+ J½ M; ?2 p"v i?b pW KWM; pW bÊ- i?'T ;B¼M; ?ÄB, ó*€+ M; QÆB ç½ T?€B M
 ó*?mv M M`v +€+ M; QÆB +kM; F?¬M; +—M T?ªB [m M i•K H`K ;bX *€+ M; QÆB +S
 h?¬M; +MM; pÈB p•v +€M? - i?•M iQM +O ?„M M?Q i? M`Q M|B ? i K°i HQÊi +?Q
 M; QÆB +kM; T?ªB M|B `ä +?Q i p ibM? ?m®M; #® i`Q +ªM? ;BÈB i`QM; ?Q`M; i?
 óæQÊ+X æ i p #~K #€Q pÈB >Q`M; h?QÊM; - M #`B i®i K¼B pB +- b m ç| i b) i`
 ;BÈB +?Q +€+ M; QÆBXô
 > B M; QìB i?QÆM; HQÊM; i?Ä ç€M; tQM; tm¬B ç•m ç`v i?b :B€+ J½ H¢B i? v ç´B
 h?€B ç—m ` M; Q`BX
 "m´B i®B ?¬K ç| - æ¶ o, M >¢Q i`QM; H9+ `i b®i `m°i +?ì iB M iS+ i?b >mv J½ `®i +
 ?„M M|B pÈB æ¶ o, M >¢Q - >¢ >m æ p" GQÆM; 'i h?¬M; ç½ i?QÆM; HQÊM; pÈB M
 [m—M i?—M +Y ?`M? M; ?B i?S+ +?9+ i?¼ +?Q GQÆM; h?€B >"m- GQÆM; 'i ;B i°+
 ç¢B i?—M ç m T?ªB +| K†i ç¬M; çOX GQÆM; 'i h?¬M; +kM; ç½ ç€T SM; - ç +?Q æ¶
 h®M; i? K ;B M; ?B i?S+ i` M i çB MX ob ;B [ #Q K"i - >Q`M; h?QÊM; F?¬M; +?Q +
 p pB + M`v- iQ`M #° ç m /Q #¼M æ¶ o, M >¢Q tY HwX
 E?„+ J½ iB T ç| +kM; K M; #ªM ç² ?Q`M; +mM; iÈBX h` M i`K #ªM ç² M`v +| iB m +?
 +O i?` p ç¢B M°B +MM; M; U H•K [m•MX L?[M; +?B iB i M`v bQ pÈB +€B #ªM ç² +
 +K i? p" `ä `M; ?ÆM M?B mX *| i`K #ªM ç² M`v- i`QM; HÁM; æ¶ o, M >¢Q i`î M M #
 *mM; çbM? +?QM? #B M U+?QM? #B M i`QM; +mM; çbM?V i?U+ i +?d H` +€+ i? i
 M? mX æ®B pÈB [m—M i?—M +MM; [m•M ç°B K` M|B- B H`K >Q`M; h?QÊM; i?b i?
 [m M ? HÈM H„K- /M b Q +kM; +?d H` T?"M # i¬BX *?QM? pb p"v- ;†T T?ªB HQ¢
 i?QìM; +?d +—m iU #ªQ p KbM? - +kM; F?¬M; +?O ç°M; M?9M; i v p`Q i`QM; ç|X
 çbM? +?QM? #B M i?b #BM? HU+ i?U+ bU F?¬M; [m M i`¼M; M?B m K` T?ªB çªK #
 çªK #ªQ i`QM; i?ìB ;B M i?"i M; „M +| i? M? M? +?|M; F?®M; +? ç®B i?O i`QM; i
 #ªM ç² M`v ç®B pÈB æ¶ o, M >¢Q +| w M; ?o `i HÈMX

a m F?B M;QÌB +O E?„+ J½ /ÌB çB- æ¶ o,M >¢Q H"TiS+ +?Q ;¼B Gw S?´ p" hW
i?QÆM; HQÊM; F ?Q¢+? ?"M? ç°M;X *,M +S p" iBM iS+ E?„+ J½ +mM; +'T- i`QM
+ª; -M ? B M; "M i?` p çB M iB M ç¢B M°B- M; U H•K [m•M M°B i`9 i`QM; FBM? i?
h`QM; F?B ç| +?B M ç°B ç†+ #B i K" æ¶ o,M >¢Q K M; iÈB +kM; +?d +| M, K i`, K M
F?¬M; +?d +| i? /MM; HÌB K" M|B çQÊ+- M m Km®M i?O i?„M; - i?"i bU +?d +| tm'

*kM; K v ç½ +| çQÊ+ #ªM ç² #® i`Q #BM? HU+ +O ?Q" M; +mM; p" FBM? i?"M?X h?
ç H¢B pW i`B m i"Ti`i +ª [m-M i?-M p"Q i`QM; çB M- # Q ;²K +ª çªM; pk +O G
çB K K'm +?®i M?'i b) +?QM? H" pB + M; QÌB h•v >¢F?¬M; ? ? v #B i M; v ;B [i`
K°i +?B [m•M ç°B iBM? M?m iB K M?"TX

L?QM; M|B ;b çB M [i?b pB + i?"M? #¢B H9+ M"v +kM; +?Q +| ;b +?„+ +?„M M m F
p" p¬ +MM; +~M i`¼M;X

*ª # M;QÌB M;²B # "M Hm" M pÈB M? m- +•M M?„+ çB H¢B `i M?B m H-M T?QÆM; +
+| i? ;B'm #BM? F?Q i`QM; +€+ `QÆM; H p"i ç +?Q #BM? HQM? K M; p"Q i`QM
+?m~M #`X >„M ç½ b B h?€B ç-m K M; p" B +?B + t2 M; U HÈM +MM; pÈB ?"M; ?|
M [H¢B +MM; M? m ç M F?€+? çB K ?Q" M; ;B i`QÊ+- KK+ çQ+? +?QM? H" bY /k
?"M; ?| p" pk F?QX L; mv M H B ?"M; ?| ` F?ÄB F?€+? çB K +O >Q" M; ;B F?¬M
p"v- b m F?B K M; ?"M; ?| p"Q i`QM; F?€+? çB K- æ¶ o,M >¢Q b) +?Q i? v +?¶ ?"

h? M?QM; F?| F?,M M?'i H¢B +?QM? H" +?mv M H"K i? M"Q i` i`°M p"Q i`QM;
F?| ;BªB [mv i- #ÎB pb b m F?B GQÆM; h?€B ?"m #,M; ?"- GQÆM; 'i h?¬M; M?B T
i`QM; ?Q" M; +mM; ÎX J" i`QM; ?Q" M; +mM; i?b pB + T?ÁM; #` p¬ +MM; b•K M; ?B
#` i` tûi T?B i?QÌM; M; ?B K F?„+- M m Km®M #Q K"i ç2K K'v i`, K M; QÆB iB M p
K°i +?mv M p¬ +MM; F?| F?,MX L; ?o iÈB M; ?o HmB- +m®B +MM; T?QÆM; €M i®
ç2K +€+ i?"M? pB M +O +?B M ç°B ç†+ M?B K M"v p"Q i`QM; +€+ `QÆM; +?Î bQM
i` i`°M p"Q i`QM; +mM; i?b b) p¬ +MM; M; mv ?B K- i? M M K¼B M; QÌB T?ªB +?m
H"K b Q ç F?¬M; #` T?€i ?B M- K" M m #` T?€i ?B M i?b b) T?ªB H"K b QX

L; v H9+ # M;QÌB ç M; p„i ? i i`Q | + ç +? ç`M? F ?Q¢+? i€+ +?B M i?b L?B T +?Q
T?€B M; QÌB +?Q KÌB æ¶ o,M >¢Q p"Q i?QÆM; M; ?` +?mv M ?Á i?•MX

æ¶ o,M >¢Q M?'i i?ÌB +?Q€M; p€M; - H9+ M"v iB M +mM; - ç†+ #B i H" F?B +€+ i?"M
+O KbM? pšM +?Q F`T b„T t T ç•m p"Q ç'v- M; v +ª #BM? F?Q +kM; +?Q F`T iÈ
T?•M T?€i +?Q +€+ +?B M ç°B pB MX h? M?QM; H¢B F?¬M; i? F?¬M; çB #ÎB i`b
M; ?BX J" i`QM; H-M i€+ +?B M M"v- K'm +?®i +O K¼B p'M ç +?QM? H" imv i ç®
bBM? M; ?B çB m ;bX

GQÆM; 'i h?¬M; ?"K ?U+, ó*?d +| ? B +?9M; i çB i?¬B5 "¼M ?¼ M|B +?mv M pÈ +¬M; +?9 H" çQÊ+ `²B5 L? M? çB i?¬B5 h`QM; T?ÁM; i +| `i M?B m i?S ? v5ô hmv i H`K M; ½ ?„M pšM +ÁM M?Ê- `9i FBM? M; ?B K F?¬M; /€K M„K i v M`M; M[- iQÆB pQÌB KÌBX

oQÆM; L?m" M hmv i H„+ ç-m, óE?¬M; - i?B T Km®M çB +MM; #¼M ?¼ - #¼M ?¼ çBô

GQÆM; 'i h?¬M; [m v ç-m M?bM æ¶ o, M >¢Q KB M +QÐM; M|B, óo"v +kM; çQÊ+ p oQÆM; +¬ MQÆM; - KÌB5ô

ob oQÆM; L?m" M hmv i K" ?„M i? v ç´B +ª +€+? tQM; ?¬ pÈB æ¶ o, M >¢Q5

æ¶ o, M >¢Q /M F?¬M; Km¬M oQÆM; L?m" M hmv i /MM; ç M ?¢ b€+? M"v- M?QM; i®i ?ÆM- ?„M +?d +| i? M?šM M?`M- ç M H9+ ç| i? M? iQ€M +ª p®M HšM H½B pÈ o, M >¢Q +QÌB ç€T, óæQÊ+ i?¬B- i +kM; ç M; Km®M t2K ?Q`M; +mM; h•v >¢X *?d [mv i +?mv M +?QM? i`QÊ+ ç½- +?9M; i¬B ç½ ;†T L; ¼+ G M +¬M; +?9 `²B- F?¬M i?•M çQÊ+X G p"i M; ? M? i?•M +?9M; i¬B ç½ K M; iÈB `²B- i ç½ /†M /Á ?° p K i çB M- +?9M; i¬B b) ç|M +¬M; +?9 p i`B mX L?QM; ? QM; 7 +mM; + M? T?ÁM; +~M p"i p`Q çQÊ+ô

ó*€B M"v / i?¬B- i #ªQ #¼M ?¼ +?Q p`Q H" çQÊ+ô

óæ i¢ pQÆM; ;B 5ô

GQÆM; 'i h?¬M; ;¼B M; QÌB p`Q- çQ +?d i?`tm®M; - b Q ç| iQÆB +QÌB M|B pÈB o MQÆM; - +?9M; i çB çQÊ+ +?Q \ô

oQÆM; L?m" M hmv i ;"i ç-m- +¬K i v æ¶ o, M >¢Q çB ` F?ÄB çB M- ç M i`QÊ+ +´M h?¬M; Km®M çB ;¬M oQÆM; L?m" M hmv i- B M; Ì G•K h? M? æ¢B ç½ +?2M H MX æ ;B - tBM /šM çQÌM;ô

óæQÊ+ çQÊ+5ô GQÆM; 'i h?¬M; ç`M? çB H M i`QÊ+- F?¬M; M; WM; +?d ç¬M; +?d

L?Ì i?` p +mM; M[i?€B ;B€K /šM çQÌM; - GQÆM; 'i h?¬M; çQ # M; QÌB çB /¢Q ; +mM; X

æ¶ o, M >¢Q [m M b€i +~M i?"M- [mª M?B M #® i`Q `i F?€+ ?Q`M; +mM; æ¢B h®M; - ?"Q ?Q #^M; ?Q`M; +mM; æ¢B h®M; X Í M? [M; ;| + F?m'i ç M +| #® i`Q i?` p +ªM? #` pk F?QX

h•v > /UM; MQÊ+ i` M HQM; M; U - [m•M pQÆM; +kM; F?¬M; F` ç Q FB K- ?m®M i?šM; - i`QM; ?Q`M; +mM; #® i`Q /¬v ç†+ i`¼M; #BM?- +| K°i b® #° i?Y F?¬M; ;B® t2K ` +€+? #® i`Q +kM; i? v ç´B i?QÌM; tmv MX

oQÆM; L?m" M hmv i +® w FûQ /"B i?ÌB ;B M- ?ÄB M"v ?ÄB M¼- ` p i ç M; `i ?B b®i `m°i H„K `²B M?QM; +kM; F?¬M; /€K ;BK+- +® ;„M; iQÆB +QÌB i?€T iMM; M; C +mM; X

GQ M? [m M? +kM; ç½ ç M MY ç K- GQÆM; 'i h?¬M; M|B, óoQÆM; +¬ MQÆM; - + çB- +| M?B m #€m p"i Î ç| H„Kô

oQÆM; L?m" M hmv i +kM; K i`²B, óæQÊ+ i?¬B5 h?B T H`M; QÌB i? K H K- i?B T pQÆM; ;B çWM; +| iB + ç'v M?û5ô

J¶B MK +QÌB +O oQÆM; L?m" M hmv i ç m F?B GQÆM; 'i h?¬M; ?²M # v T?€+? H +ª ç +| çQÊ+ MK +QÌB +O Ko M?•M- M?QM; oQÆM; L?m" M hmv i +S #€K +?†i H /MM; ç M H²M; M; ,M +€+?- +?šM; +| H'v R +?9i +Æ ?°BX L; ?2 oQÆM; L?m" M hmv +mM; +O KbM? ?„M pmB M?Q KÎ +Ì i`QM; #KM; X

æ•v H" MÆB Î iϕK i?ÌB +O GQÆM; 'i h?¬M; b m F?B GQÆM; i?€B ?"m #,M; ?"- M
ç•m T?ªB +O ?„M- M?QM; çQÊ+ M?B T +?QM? ?„M +QB +€B ;b +kM; H" +O KbM
ç2K i'ip MÆB Î +O KbM?X

oW ç M i~K +mM;- ?„M H"TiS+ /šM j M;QÌB p"Q M°B i?'i- KÎ iWM; ?ÁK` F?B M M
oQÆM; L?m" M hmv i çQÌM; çQÌM; H" F?m M[+O i iQÎM;- #ªQ p"i; b +kM; ç½ iWM
i?9 ;b pÈB K'v i?S M"v- M?QM; iÄ` i?Q+? i?9 M?Q H-M ç-m iB M M?bM i?'v p"v-
/"B i?ÌB ;B MX

GQÆM; 'i h?¬M; çªQ K„i i?2Q Ko M?•M ?ÄB, óG9+ M½v çB M?B m p"v- oQÆM; +-
+?Q M;QÌB #`v iB +`QÊm- +?9M; i pW ,M m®M; pW M|B +?mv M\ô

oQÆM; L?m" M hmv i p" æ¶ o,M >ϕQ M?bM M? m- æ¶ o,M >ϕQ M|B, óh?€B ?"m pW
M M m®M; `QÊm ç•m\ô

hmv GQÆM; i?€B ?"m H" +¬ ?„M- ?ÆM M[?„M pW KÈB M„K [mv M- M?QM; ?„M
óE?¬M; b Q- m®M; i`QM; T?ÁM; i- # M M;Q" B #B i b Q çQÊ+ô

oQÆM; L?m" M hmv i ?ÄB /Á æ¶ o,M >ϕQ, óS?m [m•M- +?¬M; i?'v b Q\ô

æ¶ o,M >ϕQ +QÌB ç€T, óæQÊ+ i?¬B- pQÆM; ;B ç½ F?¬M; FB M; +[- pW K v +?
`QÊm +kM; i®iô

8R8X *?QÆM; 98N, *?m®+ _QÊm

GQÆM; 'i h?¬M; pmB KWM;- /†i /Á F /QÈB +?m~M #` iB +`QÊm- +?ŠM; K'v +?®
p"Q T?ÁM; i`QM; i? v €Q i M; ` `²B KÈB p"Q #`MX

>„M #•v ;BÌ i?•M H" M?B T +?QM? pQÆM;- / M? T?"M +ÁM + Q ?ÆM +ª ?Q" M; i?Q
/€K + M M; ,M- #`M iB + ç½ bÆM b`M;- + Q HQÆM; Ko p` çO +ªX

GQÆM; 'i h?¬M; ;B`M? H'v iU KbM? `|i`QÊm- æ¶ o,M >ϕQ i?'v #bM? `QÊm HB M
M"v Km®M H`K ;b- #bM? `QÊm M"v +| ? B i-M;- +| i? çUM; ? B HQϕB `QÊm F?€+
? B H¶ M?Ä ç T?•M #B i ? B HQϕB `QÊmX *?B m M"v æ¶ o,M >ϕQ +kM; ç½ €T /K
;B `²BX

æ¶ o,M >ϕQ +QÌB i?¬K K" K†i HϕM? i M? M;²B tm®M; #`M iB +- oQÆM; L?m" M hm
GQÆM; 'i h?¬M; Km®M M;²B +ϕM? oQÆM; L?m" M hmv i M?QM; æ¶ o,M >ϕQ FûQ i
H" +?O M?•M- M M M;²B Î p` i`Q +O +?O M?•M5ô M|B `²B FûQ ?„M M;²B tm®M; +ϕ

GQÆM; 'i h?¬M; imv +| i?W +•M- M?QM; pÈB M°B +¬M; Hmv M çQÊ+ pÈB G•K h?
pšM +| i? M? M?"M; FûQ GQÆM; 'i h?¬M; M;²B tm®M;X

GQÆM; 'i h?¬M; ç`M? M;²B tm®M;- M?bM oQÆM; L?m" M hmv i M?Q ?Q M?Q M;½
U+ Mm®i MQÈ+ #¼i- M•M; Hv `QÊm H M, óL`Q5 æ ?Q M M;? M? ? B p`- +?9M; i

oQÆM; L?m" M hmv i M•M; Hv H M- iQÆB +QÌB çQM çª- M?bM M?[M; i?` p p" +m
M|B, óoQÆM; ;B - j M;QÌB +?9M; i M;²B ç•v m®M; `QÊm- M;`B ç ?¼ çSM; ç•v- +?
F?¬M; iB M- i?"i K'i ?SM;5ô

óæ9M; ç9M;ô GQÆM; 'i h?¬M; ?Q" M iQ" M #` oQÆM; L?m" M hmv i +?BM? T?K+-
;•M +®i K K M?kM- ?„M p°B p€M; #ªQ #¼M M;QÌB ?¬m, óæB `5 æB ` ? i +?Q i 5
p"Q5ô i?` p çϕB M°B p" +mM; M[ i?€B ;B€K ç m +9B M;QÌB p•M; /ϕ HmB ` - `²B ç|

GQÆM; 'i h?¬M; HϕB M•M; Hv H M, óL`Q5 >½v m®M; +ϕM Hv M"v i`QÊ+5ô

æ¶ o,M >ϕQ H„+ ç-m, óGv `QÊm M"v M?Ä [m€- pQÆM; ;B +?Q M;?2 ,M i?'i KB M
> Bx5 > v M;QÌB h•v >ϕ +€+ p` iB +`QÊm- F?¬M; Km®M +?Q +?9M; i¬B m®M;\ô L

i v GQÆM; 'i h?¬M; ç' p"Q +€B #€i HÈM- `²B ç' +ª j Hv +O #¼M ?¼ p"Q #€i- `²B H
iQ" M #° `QÊm p"QX

æ +?2 K„i M; QÌB F?€+- HQ¢B #bM? `QÊm M"v T?¬M K„i i?QÌM; M?bM i?'v ç m ç
F T ;B[çUM; `QÊm ç°+- K¶B H¬M +?Q K° Qi H" çQÊ+- M?Q p"v F?B m®M; ? i`Q
F?¬M; #`H°X

GQÆM; 'i h?¬M; +! j M; QÌB m®M; `QÊm ç°+- `!i +?Q #ªM i?•M `QÊm #bM? i?QÌM;-
? i H M M?Q p"v- H¢B ç' i' i +ª p"Q #bM?- `QÊm i?QÌM; +kM; i?¬M? `QÊm ç°+ `²BX

GQÆM; 'i h?¬M; F?¬M; #B i æ¶ o, M >¢Q ç½ T?€i ?B M ` #Q K"i +O +?B + #bM?
+?d H" Km®M , M iQ m®M; HÈM- H¢B +?Q `^M; KbM? b v pÊ ;½- Km®M /MM; `QÊm
imv ?€Q b„+ M?QM; iYm HQÊM; `i i®iX "•v ;BÌ F?¬M; i? /MM; `QÊm ç°+ çQÊ+ M
+?m®+ b v ?„M i?¬B- ?„M # M ?"Q ?SM; M!B, óæQÊ+ H„K5 *?9M; i b) m®M; `QÊ
#€i5 L; QÌB ç•m5 J M; K°i #bM? M[M?B ?²M; ` ç•vô

h?`p # M M; Q" B p°B ç€T `²B K M; `QÊm ç MX

æ¶ o, M >¢Q bÊ i M M"v H"K +¬M- p°B M; , M H¢B, óæ i 5ô

"bM? `QÊm M"v H¢B F?¬M; HB M [m M ;b +ª- GQÆM; 'i h?¬M; ç½ [mv i +?m®+ b
i` M? pÊB æ¶ o, M >¢Q M[X

æ¶ o, M >¢Q KÎ #bM? `QÊm ` - ç' ` 9 #€i- ?QÆM; i?ÆK t°+ H M +ª T?ÁM; , ó_ QÊm

GQÆM; 'i h?¬M; +QÌB ? ? - M•M; #€i i`QÊ+ K†i KbM? H M M!B, óL"Q5 GQÆM; K
WM; U+ iWM; M; KK- +¢M ? i +ª #€i `QÊm5

æ¶ o, M >¢Q i`ÁM K„i ` - F?¬M; M; !i M M"v iYm HQÊM; F?€ p"v- i M M"v F?¬M; ?'

æ¶ o, M >¢Q +QÌB HÈM- #QM; #€i `QÊm H M- +kM; m®M; +¢M- +ÁM /®+ #€i +?Q G
_QÊm +' ç¢B M†M; ç° ?ÆM `QÊm i?ÌB ?B M ç¢B M?B m- æ¶ o, M >¢Q +kM; H" b•m
`QÊm ç! +?ŠM; M?^K M?ÁX

GQÆM; 'i h?¬M; M; ¢+ M?B M- F?¬M; M; !i Ym HQÊM; æ¶ o, M >¢Q H¢B F?€ p"v- H
i? K ? B #€i, ój #€i i?¬M? M; QÌB M?"- +! /€K m®M; HB M j #€i F?¬M; !ô

óa Q H¢B F?¬M; /€K !ô æ¶ o, M >¢Q F?¬M; M!B ? B HÌB- #QM; #€i H M m®M; ? i b¢

óhYm HQÊM; F?€ H„K5ô GQÆM; 'i h?¬M; +kM; m®M; +¢MX

> B M; QÌB `!i ` i? K #€i M[`²B m®M; b¢+?- M?bM M? m +QÌB ? ? - ç m F?•K T?K
T?QÆM; X

> B M; QÌB +?d KªB m®M; `QÊm K" F?¬M; #B i `^M; oQÆM; L?m" M hmv i p" G•K h?
;B¼i `QÊmX GQÆM; 'i h?¬M; i?¬K M; ?o- i? M"v F?¬M; 'M- t2K ` F?¬M; / ;b +?
M"v- ? B ç¢B Ko M?•M +kM; T?ªB +?m®+ b v- M m F?¬M; +?ŠM; M M +ÆK +?€Q ;L
? B p` T?m M?•M +kM; m®M; çB- KÌB5ô

oQÆM; L?m" M hmv i +QÌB ç€T, óh?B T iYm HQÊM; F?¬M; çQÊ+ #^M; pQÆM; ;B
?ÆM M[m®M; `QÊm H" ç i?QÌM; i?S+- +?S ç•m T?ªB m®M; M?Q i`•m !ô M; ?2 oQA
i?'v t~m ?' Km®M +? i- ?„M m®M; +¢M ? B #€i `QÊm H¢B #` Ko M?•M ;¼B H" m®M;
óo"v oQÆM; +- MQÆM; +! w ;b ç•m- m®M; `QÊm i? M"Q i?b ? v !ô

óJm®M +! w- /o M?B M H" [mv M ?"M? H M?- H¢B `i i" M ?SM; - H¢B F?¬M; #` b v
M^K /QÊB ;¬K #¬M ;€v Q Q- +! ;b ? v ?Q +?S !ô

GQÆM; 'i h?¬M; p¶ çMB ç2M çûi, óošM H" oQÆM; +- MQÆM; M!B +! HQ5 æ9M;
?SM; 5 *?9M; i +?ÆB çQ€M b® ?"M? H M?ô

æŋ o, M > φ Q i? 'v o Q Æ M; L? m" M h m v i M | B ` w M" v H B M # B i H" M" M; K m @ M F û Q / " F? 2 M o Q Æ M; L? m" M h m v i F? ¬ M; +? d H" i m v i b „ + ; B B M? • M K" + Á M i 9 + i` Q ç K o Q Æ M; L? m" M h m v i i? b F? ¬ M; i? î H φ B i` Q M; ? Q" M; + m M; h • v > φ X

h` Á M" v i? Ì B + ` ç φ B F? ¬ M; ç Æ M; Bª M M? Q i? Ì B ? B M ç φ B - t 2 K ? 2 M; H • m K ° M; H" K ° i i? ¬ M; H M? ` - M Y M; " v K Ê B m @ M; K ° i H B - + k M; H" K ° i` Á ; B i i? Ì B ; B M X

G Q Æ M; ' i h? ¬ M; i m v ` i p ° B - M? Q M; F? ¬ M; / € K H" K K' i H Á M; o Q Æ M; L? m" M h m v i 9 M; Q Ì B [ m v i` Á M H φ B # „ i ç - m +? Æ B X

*? " T b € M; X

> Q" M; + m M; h • v > φ ç | M; +? † i + Y - # M M; Q" B T? Á M; #` M; ? B K + ~ M - + € +? + Y H È F B K i` p È B M? [M; M; Q Ì B ` p" Q + m M; X

" M M; Q" B i` φ K; € + + | K' v +? K + +? B + t 2 M; U - # M i` M + | i` 2 Q + Ì ? b M? i K ; B € + +? [ h @ M; i Q i Q È M; H M i` M - ç S M; ç - m H" > S o, M * Q Ì M; i?` p + O æŋ o, M > φ Q p"

> B M; Q Ì B ç M; i` M? + ½ B p È B i?` p - G w S? ® M | B, ó æ • v H" H p" i ç Q M? Q È + + O T? Q M; - M; " B K m @ M # | + ` F B K i` - i? B m ; b B +?` m i` € +? M? B K \ ô

h M i?` p ç | i d M? # Æ M | B, ó \* € B M" v +? 9 M; i ¬ B F? ¬ M; # B i - i m v M? B T +? Q M? p Q i? 2 Q [ m v ç` M? - # „ i # m ° + T?ª B # | + ` F B K i` - M m F? ¬ M; F? ¬ M; i? i B M + ¬ M; 5 æ +? Q M? p Q Æ M; G Q Æ M; i Q È M; [m @ + 5 ô

ó L? [M; +? B + ` Q Æ M; M" v ç m ç ½ ç Q È + M B K T? Q M; F? | H φ B - F? ¬ M; i? K Î ç Q È + +? 9 M; i ¬ B # B i # ~ K # € Q H φ B H" K b Q 5 > v i? M" v ç B - M m + € + p` F? ¬ M; v M i • K i +? 9 M; i ¬ B p" Q i` Q M; - ç M M Æ B ; B Q +? Q M; Q Ì B + O + € + p` - F B K i` t 2 K H p" i + + € + p` + k M; F B K i` ç Q È + H m ¬ M - ç Q È + F? ¬ M; \ ô

h M i?` p p š M H „ + ç - m, ó E? ¬ M; ç Q È + - F? ¬ M; [ m F B K i` - i? b F? ¬ M; ç Q È + i B M M; ? B K H M? + O M? B T +? Q M? p Q Æ M; - +? 9 M; i ¬ B F? ¬ M; i? p B T? φ K 5 ô

G w S? ® i S + # ® + ? Ä , ó L; Q Æ B ç - m | + i? " i # ½ ç" m 5 L | B i? M" Q +? Q M; Q Æ B ? B F? ¬ M; F B K i` F? ¬ M; ç Q È + - M? Q M; ` Q Æ M; ? Á K K Î ` ` 2 B i? b +? 9 M; i + " M; F? | , ç Q È + p" Q i` Q M; -ª M? ? Q Î M; ç M +? m v M M; ? M? i? • M - ? B # M i` € +? i ° B t m @ M; - b @ M; M' B K' i 5 ô

> S o, M * Q Ì M; M | B, ó > v i? M" v - M; Q Æ B ç B p" Q ? Ä B w F B M M? B T +? Q M? p Q Æ M H 9 + ç | + | i? K Î B [m M M ° B p K ç M M? " M H T? ~ K i φ B + Y ? Q" M; + m M; - +? 9 M; i ¬ B # i` ç Q È + +? S \ ô

h M i?` p M" v i? U + ` + k M; b Ê #` i` € +? i ° B - M; ? o i? + k M; i @ i - + | +? d H M? + O M 1 ; b + k M; F? ¬ M; H B M [m M ç M K b M? - ? „ M ; " i ç - m, ó æ Q È + 5 h ç B t B M +? d i?` 5 * €

L | B ` 2 B ? „ M ? È i ?ª B +? φ v p" Q + m M; - ? Ä B G Q Æ M; ' i h? ¬ M; î ç • m ` 2 B +? φ v ç M i? Š M

9 M; Q Ì B m @ M; i? • m ç K - G Q Æ M; ' i h? ¬ M; ç ½ b v K K - ç Q Æ M; M? B M æŋ o, M > φ Q # Q - K" o Q Æ M; L? m" M h m v i p È B G • K h? M? æ φ B K † i + k M; ç Ä ; v - K v H" ? B M; F? ¬ M; / € K m @ M; M? B m - G Q Æ M; ' i h? ¬ M; b o / B M F? ¬ M; / € K û T ? B M; Q Ì B ç T m o, M > φ Q - B / æŋ o, M > φ Q F? ¬ M; T?ª B i v p W - ? B M; Q Ì B ç' m +ª ç K - F i [mª H" ?

E? B i?` p ç M # ~ K # € Q i? b ç - m | + G Q Æ M; ' i h? ¬ M; ç ½ #` ` Q È m H" K +? Q H 9 H š M ` M? Q M; F? ¬ M; / " v M' B - i? ' v i` Ì B ç' i [ m v + m² M; - K m @ M M ¬ M i? ® + M ¬ M i? € Q ` X

a Ê t' m K † i i` Q È + K † i K o M? • M - ? „ M p ° B M; 2 B t m @ M; - M? Q M; i M i?` p M | B + | +? m

h M i?` p p" Q [ m € t m @ M; # € Q, ó E? Î B # ~ K M? B T +? Q M? p Q Æ M; - H p" i M; ? M? i? • + Y + m M; - M? Q M; F? ¬ M; +? Q F B K i` - i b +? S + i? 2 Q +? d H M? + O M? B T +? Q M +? Q i B M + m M; - M? Q M; ? ¼ / M M; / ^ M; K ½ B F? ¬ M; i? ¬ B - i b +? S + F? ¬ M; / € K i U [m v t B M +? d i?` + O p Q Æ M; ; B 5 ô G Q Æ M; ' i h? ¬ M; +? m K" v M? b M æŋ o, M > φ Q X

æŋ o, M >¢Q ç½ b v K K- M|B +?ŠM; ` ?ÆB, óoQÆM; ;B - M?[M; H T?~K M"v
#€m i`QÊ+ F? B ` F?ÄB æ¢B h®M; ç m ç½ çQÊ+ FB K F MB K T?QM; H¢B- B
T?ªB çQ+? i?•M #M; B Q`²B FB K FB K i` H¢B- +?d bÊ M m KÎ` M; Q`B +Y +m
ó*€B M"v ô GQÆM; 'i h?¬M; [m v b M; M?bM oQÆM; L?m" M hmv iX

8ReX *?QÆM; 9ey, æB m >' GB aÆMX

E i i?9+ +m°+ /°B #QK M?•M M; "v M?" ; B€Q

oQÆM; L?m" M hmv i H¢M? M?¢i +QÌB M|B pÈB æŋ o, M >¢Q, óæQÊ+ `²B- T?m [m•M
oQÆM; ;B bÊ`QÆM; ?ÁK +O +?9M; i +| ; b KÌ €K- iB M +mM; i`°K ç² i`QM; +mM;
pQÆM; ;B FB K i` +?Q tQM; çB- i?W i?B m; b +?9M; i +?`m H" çQÊ+ K"5ô

GQÆM; 'i h?¬M; Hm®M; +m®M; - HQÐB HQm`Qm M|B, óoQÆM; +¬ MQÆM; i?"i H"
i i K" +| w ç| i?b i?B M H¬B ç€M? +? i5 >b- oQÆM; +¬ MQÆM; çQ+? i?•M K M; H
*?Q [m - H"TiS+ +?Q [m 5 æQ p`Q [m®+ F?®- çÊB [m i M; H b) FB K b m5 >½
+~M i?"M- K¼B M; QÌB i` M çQÌM; p'i pª`²B- ç m H" M; QÌB +O oQÆM; +¬ MQÆM;
i`ÁM; 5ô

h M i?`p ; B"i KbM?- p°B p•M; H M?- `²B HmB tm®M; p`B #QÊ+ KÈB /€K [m v M; Q
oQÆM; L?m" M hmv i iQÆB +QÌB, óoQÆM; ;B ç9M; H" ?ªQ ?€M5 G`K pB + [mv i ç
p¬ +MM; FQM? T?K+- tBM FQM? pQÆM; ;B R Hv5ô

h®B ç| oQÆM; L?m" M hmv i +?d +| ?"M? iYm H M?- +?S F?¬M; +?O ç°M; +?9+ `Q
`QÊm GQÆM; 'i h?¬M; - çB m M"v F?B M ?„M +QÌB ç M i" M K M; i B- ?^M HªQ çªQ
M|B, óæ i¢ oQÆM; +¬ MQÆM; 5 oQÆM; +¬ MQÆM; ç TiU iB M; B€M; i`-M- FQM?
çS+ #ªM pQÆM; +ªm #ªM pQÆM; 5 æQÊ+ i m®M; - `QÊm oQÆM; +¬ MQÆM; KÌB b
>„M m®M; WM; U+ ? i #€i- M?QM; iYm HQÊM; +O ?„M ç½ ç M; BÈB ?¢M- H`K b Q
+?S- +?d m®M; çQÊ+ MY #€i ç½ +?Q` ? i5

oQÆM; L?m" M hmv i #`i KkB +?¢v ` `ä tQ- G•K h? M? æ¢B p" æŋ o, M >¢Q +kM; M
GQÆM; 'i h?¬M; M¬M ? i +ªK i?'v / +?`m ?ÆM M?B m- ?„M m®M; M®i MY #€i +ÁM
ç`M? M|B; b ç| i?b # M M; Q`B +| iB M; +'T #€Q, óoQÆM; ;B 5 æ¢B çB M i H ç½
M; ;B ` +?d i`bô

"•v ; BÌ GQÆM; 'i h?¬M; KÈB M?È` +| +?mv M TªB H`K- ?„M pSi #€i`QÊm i`QM;
M; Q`B- +ÁM [m v H¢B M|B pÈB oQÆM; L?m" M hmv i, ôoQÆM; +¬ MQÆM; +S M; ²E
pB +`²B b) [m v H¢B m®M; pÈB +€+ p`

ó*?9M; i¬B H" bSi?¬M æ¢B h®M; - +kM; M M ç M ç¢B çB M KÈB TªB T?ûTô

GQÆM; 'i h?¬M; pmB KWM; M|B, óæ9M; ç9M; 5 oQÆM; +¬ MQÆM; - KÌB5ô

oQÆM; L?m" M hmv i H'v K¢M; +?2 Kti- çB +MM; pÈB +ª G•K h? M? æ¢B p" æŋ o, M
ç¢B çB MX

h` M ç¢B çB M- #€ [m M p, M pä ç½ +| Kti ç¬M; çO- B +kM; Kt+ €Q t¬ ; B- +9B ç-
i?`p ç¢B M°B j pÁM; i`QM; j pÁM; M; Q`BX J`m i`„M; i M; i|+ # Q T?O F?„T ç¢B
çQÌM; M; ?B M; 9i- # M +¢M? ç M; +| p`B M; QÌB ç M; [m€ F?|+X

>m h¬M; ç p` GQÆM; ?Q`M; ?"m çSM; îp` i`Q +?QM? ; B[- ç M; M?bM` +Y ç¢B
QÆM; 'i h?¬M; X

GQÆM; 'i h?¬M; Hm¬M KB M; M|B +?mv M pÈB oQÆM; L?m" M hmv i i` M çQÌM;
+QÌB K`F?¬M; i? K ç wX

æŋ o, M >¢Q çB +kM; tB m p Q- G•K h? M? æ¢B T?ªB /bm ?„M- M?QM; M¨M; pšM i`
p tmM; [m M?X

GQÆM; 'i h?¬M; çB tmv M [m [m¬M i?¬M- KMB `QÊm M²M; M†+- çB çSM; F?¬M; ;
ç M- H¨M?B T +?QM? pQÆM; K¨F?¬M; ;B[T?ûT i„+- H¢B b v K K- i?“i F?¬M; ` ;
H„+ ç¬m- M?QM; [mv M i? +O ?„M HÈM- B /€K M|B ;b\

GQÆM; 'i h?¬M; çB H M #"+ çQÌM;- G•K h? M? æ¢B `k M ? i v €Q- K°i pB M ç€M?
+?•M GQÆM; 'i h?¬M; X

>„M HªQ çªQ M;½ M?“Q `²B H, M tm®M; F?ÄB #"+ i? KX

"¼M æŋ o, M >¢Q çSM; b m ?„M- F?B ?„M H, M tm®M; p°B i`€M? ` - M? +? KûT +Q
ç m i?ª i?B i K¨F?¬M; i? K H¢B çÐX

h?“p ç¢B M°B p°B +ªM? ;BÈB ? B # M- çSM; ? B # M ç m H¨ #€ [m M p, M pä- i?
i?•M iQM +O ?„M p°B +?¢v ç M ç çÐ- M?QM; ?„M ç½ H, M tm®M; ç M i" M +?•M #"

G•K h? M? æ¢B p¨oQÆM; L?m" M hmv i M?bM M? m `²B M;- K M?È K†i M?[M; M; Q

J'v M; QÌB ç| çÐ GQÆM; 'i h?¬M; /"v- i?'v i`€M +?ªv K€m- KkB #- K iQK- ?„M ç½ b
M¨v M[- ?„M i?'v ?Q K„i- M¬M i?®+ M¬M i?€Q- M?^K i?ŠM; p¨Q K†i +€+ ç¢B i?¬
iÄM; ç¢B çB M Km®M #m²M M¬MX

L?[M; ç¢B i?¬M #bM? i?QÌM; F?¬M; Q ?„M imv M; Q¨B K†i F?¬M; +| #B m ?B M; b
h iX

æŋ o, M >¢Q +QÌB i?¬K- /MM; i v ` ?B m F?2M G•K h? M? æ¢BX

GQÆM; 'i h?¬M; ç½ b v ç M H9 HšM- +kM; F?¬M; #B i b Q KbM? H¢B M;½- +?Q H
p¨Q K'v i M i?•M iQM `²B iB TiK+ iB M p¨Q ç¢B çB MX

>m h¬M; i?'v p"v- i`QM; HÁM; i?¬K KWM;- M?QM; M; Q¨B K†i iÄ ` ? i bS+ [m M i•
L;½ +| ç m F?¬M; \ L;U v5 L;U v K m ç M t2K +?Q [m®+ iQÈM; K m5ô

GQÆM; h?€B >"m i?'v ?mvM? i`QÎM; M;½ M?Q p"v- H¢B b v K K M[- [m¬M €Q K†i
pW t|i- +9M; ;¼B M;U v- M?QM; H¢B #ªQ M;U v K M; i?m®+ ;B9T idM? `QÊm ç M-
?„M i? vX

L;¼+ G M +¬M; +?9 +kM; [m€ i`QÈ+ ç¢B çB M- +kM; F?¬M; i?'v M¨M; F?|+- M¨M;

æ¢B çB M HQ¢M ? i +ª H M- K'v i?“p +?¢v H¢B #~K #€Q, óZm®+ iQÈM; ;B - ?Q¨

EB M i`9+ +´ ç¢B ?¬m ? i H¨; ¶ K°i K¨m- ç†+ #B i H¨ ?Q¨M; +mM;- F +ª +? K i¨ i`
pB + +? [+?€v H¢B `¨i FûK- +?d +¬M K°i M;¼M HY H¨ i?B m `KB i'i +ªX

ob p"v K¼B M; QÌB i`QM; çB M ç m `¨i ?Q M; K M;- p°B p¨M; +?¢v ` t2K- [mª M?B
#®+ F?|B M; ?B M;9i- `ä `¨M; H¨ M;¼M HY F?¬M; M?Ä5 B B +kM; i€B Kûi K†iX

>m h¬M; H"TiS+ #B i B ;•v ` #B M- p°B M?bM b M; ?„M- æŋ o, M >¢Q M?€v K„i p
>m h¬M; ?B m w- HB M ;¨Q HÈM, óL? M?- K m çB +?[+?€v M; v5 *ÁM i`Æ ` ç'
i?“p K m çB +?[+?€v M; v5ô

óE?Q M5ô GQÆM; 'i h?¬M; ?´M ? M M|B- ó*?Q p°B ô

G•K h? M? æ¢B M? M? i v- M¨M; H¢B /MM; +?B m +k- +?Q GQÆM; 'i h?¬M; K°i pB

GQÆM; 'i h?¬M; K K M #¨i idM? i¢B +?¶ Hm¬M- M°B i?“- M;U H•K [m•M p¨ ç¢B i?
M?QM; ?„M #ûQ [m€- F?¬M; çÐ /"v çQÊ+ +ÁM FûQ K'v M; QÌB M[M;½ i?2Q- >m h
H¢B M; i çB # M M|B, óhQÈM; [m®+ b v `²B- K m /bm p¨Q i`QM; M; ?d M;ÆB p¨ +?n
[m®+ M; v5 *€+ M; QÆB çB +Sm ?Ä çB- M m +?€v HÈM i?b b Q\ L? M? H M5ô

GQÆM; i?€B ?"m HBM? iQM? +| ;b +?ŠM; H" M?- M?QM; K¼B +?mv M [m€ ç°i M;°i-
HÈM i? M"v M M F?¬M; +?9 w M[- +kM; ;BK+ i?` p çB +Sm ?Ä X

h?` p i`QM; M;Q" B çB çB M p" M;U H•K [m•M +?B M? m` çB +Sm ?Ä - M;U v i?b
h?¬M;- M?QM; GQÆM; 'i h?¬M; pšM #'i idM?X

æ¶ o,M >¢Q +kM; #QM +?2M p"Q +?[i``- ?„M H" i?¬M v /Q i?€B ?"m K`B ç M- /o M
p"Q ?„M- M?QM; ?„M ç•m +| H"K +?Q iQÈM; [m®+ idM? H¢BX

" M M;Q" B çB M- [m¬M i?¬M ç m FB M; +?•M ?!M; +?mv M +Sm ?Ä - F?¬M; M;` H
+mM; # M +¢M? +kM; #` H•v HY - p,M pã #€ [m M ç m ?QªM; bÊX

>m h¬M; +?¢v ` +?¢v p"Q- +?d i?` M;U H•K [m•M pÈB i?` M°B- ç M +mM; M[i?€
+?€vX L?[M; M;Q`B M"v p®M M;?2 i?2Q GQÆM; 'i h?¬M;- M?QM; ?„M #'i idM? i?
M;Q`B- H¢B H" ?Q" M; i?QÈM; ` +?d i?` M M B M'v ç m /¢ p•M; M;?2 i?2QX *?ŠM
ç½ HQ¢M ? i +ª H M5 L?[M; M;Q`B +ÁM H¢B ç m M;|M; +´ +?`t2K i? M"QX

æ9M; H9+ M"v- i?b M;?2 i?'v iB M; F m i?ªK i?B i +O i?` p # M M;Q" B çB M, ó
F?€+?5ô

hB T i?2Q æŋ o,M >¢Q M;?2 i?'v iB M; i?b p +?¢K p"Q #€i- T?€i` •K i? M? `i
æŋ o,M >¢Q +ªK i?'v +| p"i ;b M? M?"M; +?¢K p"Q K¬B KbM?X " M i B ?„M p M; H
oQÆM; L?m" M hmv îô óS?m [m•M- M"Q- m®M; i?m®+ ¸B5 æ•v H" æ°+ i? K i? M; ô
æŋ o,M >¢Q +® ;„M; ?€ KB M;X J°i /ÁM; MQÊ+ 'K €T +?ªv p"Q KB M; ?„M- i?2Q i?
.M MQÊ+ i?m®+ ?ÆB ¸„M; M?QM; æŋ o,M >¢Q H¢B +| +ªK ;B€+ M; ¼i M?Q MQÊ+
a m F?B m®M; iWM; i?b i?m®+ K°i- æŋ o,M >¢Q +ªK i?'v bS+ HU+ /-M i`Î H¢B pÊ
pšM F?¬M; i? M?9+? M?Q+? - ¸†+ #B i H" ? B +?•M ?„M ;B®M; M?Q H" F?¬M; T?ª
a m F?B m®M; tQM; K°i #€i i?m®+ - æŋ o,M >¢Q M^K i`QM; M; U+ K K K¢B- M; ¼i M
M?Q #¬M; ;ÁM +O oQÆM; L?m" M hmv iX > B M; QìB i?•M i?Q+? +O ?„M #bM?
*QìM; +kM; #bM? M- i`QM; HÁM; æŋ o,M >¢Q F?¬M; F?ÄB +ªK i?'v i?Q i?€B- M?'
K X
ªK ;B€+ M; O H9+ M"v i?"i i?Q i?€BX hÈB F?B æŋ o,M >¢Q KîK„i` - ?„M +ªK i?'v i
M?QM; i`QÊ+ K„i ?„M +ªM? p"i F?¬M; +ÁM KÆ ?² M?Q # M ¸-m M[X
æŋ o,M >¢Q +?"K `½B +?,K +?9 M?bMX >„M M?"M i?'v +?QM? KbM? ¸ M; M^K i`
i`QÊM;X Í ;B[ ¸¢B i`QÊM; +| ¸†i K°i +?B + #`M i`ÁM #^M; ;ŋ HBKX æ•v H" MÆB M
*` æŋ o,M >¢Q +| i? +Y ¸°M;X >„M [m v ¸-m H¢BX G9+ M"v oQÆM; L?m" M hmv i
i?B T ¸BX G•K h? M? æ¢B M;²B i` M ;? - ;K+ tm®M; +?B + #`M i`ÁM- +kM; ¸½ M;
+?B + ¸ M +mM; ¸bM? ?bM? #€i ;B€+X L M ¸Ä ¸½ +?€v ? i- +?d +ÁM M; ¼M ¸ M M
æŋ o,M >¢Q +ªK i?'v `i F€ [m€BX >„M M?È `ä i`QÊ+ H9+ M; 'i ¸B- K'v M; QìB #¼M
pÈB ¸¢B M°B i?` p h•v >¢X "ªM i?•M ?„M ¸½ ¸•K +? i GQÆM; 'i h?¬M; +MM; GQÆ
` K°i i`"M ¸°M; ¸'i FBM? i?B M ¸°M; ¸` X L; ¬B ¸¢B ¸B M ¸' bKT tm®M;X
"•v ;Bì ?„M ¸QÊ+ ¸Q iÈB +?ŋ M"Q p"v\ h`QM; H m pªBX æ°M; ¸'i F?¬M; H"K bKT
J¬B æŋ o,M >¢Q ;B"i ;B"i- ?„M ;¼B M?Ä, óhmv i M?B5ô
•K i? M? +O ?„M pQ p2 M?Q iB M; KmŋB- M; v +ª +?QM? ?„M +kM; F?¬M; M;?2
;K+ i` M #`M +O G•K h? M? æ¢B i?Q€M; M?9+? M?Q+? `²B M" M; idM? H¢BX G•K
F?QK M; QìB ¬K H'v p B æŋ o,M >¢Q ?ÄB, óo,M >¢Q- +?"M; idM? `²B b Q\ªK ;B€
æŋ o,M >¢Q ;QÊM; +QìB- ? B K„i +?ÈT +?ÈT- ;„M; M|B ? B iW, óh®i`²BôX
> B M; QìB pW M|B +?mv MX oQÆM; L?m" M hmv i ¸ M; ;K+ # M ;BQìM; +kM; i?S+
MY idM? MY K - M" M; i?'v æŋ o,M >¢Q ¸½ idM? H¢B- ¸ M; M|B +?mv M i?b F?¬M;
L" M; ¸Q i v ¸Ð æŋ o,M >¢Q M?QM; F?B M" M; pW +Y ¸°M; i?b #`i H M K°i iB M; ô
æŋ o,M >¢Q M;?2 i?'v iB M; F m ¸ m ¸ÈM +O MM;7 i?b FBM? M; ¸+ [m v ¸-m M?b
p"v\ô
óE?¬M; +| +?mv M ;bX E?B ¸¢B ¸B M bKT tm®M; - ¸"T i`9M; #ª p B i?B T H"K i`"i F
;B9T i?B TôX
ó±- b Q i H¢B Î ¸•v\ æ•v H" MÆB M"Q\ô
óæ•v H" >Q" M; +mM; h•v >¢X *?9M; i pšM +ÁM ¸ M; i`QM; >Q" M; +mM;X \*|`i M?B
b® T?ÁM; +?Q bKT +kM; F?¬M; /€K Î i`QM; pb p"v i'i +ª K¼B M; QìB /UM; H m Î
M" M; +?SM; iÄ # M ?„M ¸½ F?®M; +? ¸QÊ+ +K+ /B M M M æŋ o,M >¢Q +ªK i?'v M
M; QìB +| pB + ;b F?¬M; \ô
G•K h? M? æ¢B KdK +QìB M|B, óE?¬M; pB + ;bX *?d +| +?"M; H"K #¼M i?B T `i
t" M; M; +?†M M; M; +?•M +?"M; - F?¬M; M?9+ M?Q+? ¸QÊ+X E?B 'v i?B T pW i?
T?ÁM; H¢B bKT tm®M; - F?¬M; F`T +Sm ? B M; QìBX h?B T F?¬M; i? H"K ;b ?ÆM
M M F?¬M; #` i?QÆM;X G9+ ¸| M; QìB +O +?9M; i ¸€M? iÈBX æ€K i?` p F?¬M;
T?ªB `9i HmBX "¼M i?B T /Ð ¸€K ;ŋ- ¸€ +Sm ¸QÊ+ M?` T?m M?•M `X hbM? i`¢M;
'v M?` T?m M?•M ¸ M; ì +¢M? +Y b' M M t" M?"`ÆB tm®M; F?¬M; ¸"T p"Q M; QìB

HQM;- çMB p" #^a p B #` i?QÆM; M;Q`B` +kM; F?¬M; M? X \*kM; K v F?B 'v M?` T
K†i M?Q ?Q M?Q M;¼+ F?¬M; #` i' M i?QÆM;X L m F?¬M; #•v ;Bì F?¬M; #B i o,M
i? M"Q M?d\ >b ?bôX

8R3X *?QÆM; 9ek, hQM? E

G9+ M"v oQÆM; L?m" M hmv i +kM; +QìB F? M? F?€+? MìB, óE?B 'v i?B T +kM; M
'M p"Q L?•M i`mM; ?mv i- i?B T KÈB idM? HçB`²B h? M? æçB i, M?Q çB M M?Q F
ibK T?m [m•MX h? M? æçB i, pW ibK pW F?ì+ - ?'i K¼B i?S # v i€M HQçMX "•v ;E

óGçB +ÁM +QìB i X E?¬M; T?ªB H9+ çì +kM; ;B®M; i b Qô G•K h? M? æçB KdK +Q
'v M?` T?m M?•M [mª i?U+ KÈB MìB H" T?€i çB MX J°i # M T?m M?•M pW ;"Q i
+m²M; +`Q ç®M; M;ìB pÐX J°i H€i i?b +ª ? B #`M i v ç m +?ªv K€m ç-K çb X *ª KQ
? i KìM;X *?"M; ?½v M?bM i v T?m M?•M K" t2K- #` i?QÆM; `i i? i?ªKôX

æ¶ o,M >çQ ;„M; bS+ [m v ç-mX G9+ M"v ?„M KÈB M?"M` ç¬B #`M i v M?Q ?Q
hmv i- M;"v i?QìM; K K KçB +•v +Ä #•v ;Bì [m'M ç-v pªB i`„M;X

óE?¬M; pB + ;bôX

æ¶ o,M >çQ ç m tìi M?bM ç¬B i v [m'M ç-v #„M; +O oQÆM; L?m" M hmv i- ?„M +?"
M" M;- ç†i p"Q M;U+ KbM? MìB, óhmv i M?B5ô

oQÆM; L?m" M hmv i KdK +QìB MìB, óE?¬M; pB + ;b- +?d H" p i i?QÆM; # M M;
+?ìM; K¼+ HçBX Zmª i?U+ H9+ 'v ? B M;QìB #¼M i?B T `i HQ H„M;X J°i ç®M; ç'
? B M;QìB #¼M i?B T #Á` F?ÄB ç®M; ç' M€i K" +kM; F?¬M; i? M?"M` T?QÆM;
+?¶ +?"M; #` pMBX >ÆM M[ tmM; [m M? +ÁM +ì i?` p h•v >ç i?dM? i?QªM; #ûM H
ç T?ÁM; +?9M;X >ÆM M[+ì `i M?B m i?` p +MM; L;U H•K [m•M +?çv çB +Sm ?
h`QM; H9+ #®B`®B HçB +`M; F?¬M; #B i ibK +?"M; +?¶ M"QX J'v M;QìB Gw S?®
ç®B T?ì pÈB i?` p h•v >ç- F?¬M; `ªM? i v iÈB ibK +?"M;X J v K„M F?B çì +ì i`QìM
+?d +?¶ +?"M; #` +?¬M pMB M M KÈB M? M? +?ìM; ibK çQÊ+ +?"M;ôX

æ¶ o,M >çQ M;ç+ M?B M ?ÄB, óhçB b Q i`QìM; +¬M; +?9 #B i +?¶ i #` pMB\ô

óæB m M"v +kM; `i ibM? +ìX E?B ççB çB M bKT tm®M;- +¬M; +?9 ç M; [m€ i`QÈ
?QÆM; €M +?„+ +?„M- F?¬M; #` i' M i?QÆM; ;bX \*?B + [m M i`B + Q ?ÆM ç-m M
+?Q +¬M; +?9 X E?B ç°M; ç'i F i i?9+ - +¬M; +?9 +?mB iW +€B F?2 çì` - F?¬M; i
MìB +?Q #¼M i?B T #B i +¬M; +?9 M?bM i?'v +?"M; çSM; i`QÈ+ [m M i`B K'v #QÈ
ç€K ;ç+? M;ìB pÐ pKM X "¼M i?B T M? M? +?ìM; ibK KQB çQÊ+ +?"M; H MX h?"i

oQÆM; L?m" M hmv i MìB HB M K°i ?ÆM K" i`QM; HÁM; M" M; pšM +ÁM bÊ ?½BX "
¬K M;U+ - i?î T?"Q K°i ?ÆB /`B- ;B®M; M?Q pW idM? HçB b m K°i +ÆM €+ K°M;X

G•K h? M? æçB +kM; MìB, óæ9M; p"vX G9+ Kì+ +?"M; ` - +?"M; F?¬M; #° /çM; H9
idM? M?•M bU- K†i KkB ç m H" #KB ç'i- iQ" M i?•M H" K€mX L?` T?m M?•M +ÁM iQ
M[M; 'i tdmX h?B T +kM; `i bÊ ?½B- bì Kç+? î +' i?'v pšM +ÁM M?ªv KÈB v M i•k
`²B +ÁM +ª K'v +€B t" F?€+ +?²M; +?'i H MX J'v M;QìB Gw S?® p" >S o,M \*QìM; `i
M•M; t" M; M; `X L?` T?m M?•M FûQ +?"M; ` F?ÄB t M; M;X E?B çì i?B T KÈB F
M;QìB +?"M; /QM? iQ" M H" K€m M?QM; H" K€m +O M;QìB F?€+ôX

Thanh chuỷ thủ đâm xuyên qua áo nhưng chỉ tiến vào hơn một tấc rồi dừng lại. Đương nhiên là không thể đâm vào thân thể Đỗ Văn Hạo.

Tiểu Hoàng đế không nghe thấy âm thanh va chạm với áo giáp kim loại. Rõ ràng Đỗ Văn Hạo không mặc áo giáp nhưng tiểu Hoàng đế lại không biết vì sao đâm không vào người Đỗ Văn Hạo.

Trong lúc tiểu Hoàng đế còn đang ngẩn người, tay trái của Đỗ Văn Hạo đã nhanh như cắt đón đỡ. Lưỡi chuỷ thủ sắc bén lướt qua tay hắn, tạo thành một rãnh máu rất dài.

Cùng lúc với tiểu Hoàng đế ra tay động thủ, đôi mắt mờ của lão lưng gù đột nhiên loé tinh quang. Một trảo của lão nhanh như chớp giống như vuốt chim chụp vào cổ Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo đã học võ công với Lâm Thanh Đại từ lâu rồi nên đương nhiên một trảo này không thể làm khó hắn. Hắn khẽ vung tay đón đỡ, một trảo đó xượt qua cổ hắn.

Lão già lưng gù ồ lên một tiếng. Đương nhiên lão bất ngờ với đòn chống đỡ của Đỗ Văn Hạo. Chiêu đó của Đỗ Văn Hạo tuy lực yếu ớt nhưng vô cùng tinh diệu đã hoá giải được một trảo tinh diệu của lão. Lão lưng gù càng không chần chừ, tay trái lão vòng lại hướng vào cổ Đỗ Văn Hạo. Tay phải lão cũng đồng thời đánh ra như tia chớp chụp vào cổ Đỗ Văn Hạo.

Thanh chuỷ thủ của tiểu Hoàng đế cũng đâm vào phần đùi không thể cử động của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo chỉ có thể lựa chọn đón đỡ chiêu đánh vào cổ họng này mà thôi.

Đột nhiên ngay trong lúc đó giữa trán của lão già lưng gù còn tách ra, xuất hiện một mũi kiếm âm trầm. Một trảo của lão đánh vào cổ họng Đỗ Văn Hạo đã bị Đỗ Văn Hạo đẩy ra. Lão già muốn tiếp tục tấn công nhưng đã mất hết khí lực. Trước mắt lão tối sầm, cả người lão chìm vào bóng tối mênh mông.

Gần như cùng lúc đó trên đầu của tiểu hoàng đế cũng xuất hiện một chiếc vòng tay.

Gần một nửa chiếc vòng này đã đâm sâu vào đầu tiểu Hoàng đế.

Nhưng tiểu Hoàng đế vẫn chưa chết ngay lập tức. Hai mắt hắn mở trờng trờng, nhìn chằm chằm vào Đỗ Văn Hạo, giọng nói hung tợn, đứt quãng của hắn vang lên mấy từ: “Giết mẹ, mối thù không đội trời chung. Chết đi” Nói xong đầu hắn ngẹo sang một bên, tắt thở.

Tiếng gió vang lên, Lâm Thanh Đại bước tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo. Nàng rút thanh đoản kiếm ở sau gáy của lão già lưng gù ra.

Vòng tay đánh ra lấy tính mạng của tiểu Hoàng đế cũng là của Lâm Thanh Đại. Ngay sau đó Vương Nhuận Tuyết cũng phi thân vào tới. Một cánh tay của nàng đầm đìa máu tươi.

Thì ra cùng lúc với việc Đỗ Văn Hạo gặp nạn, Lâm Thanh Đại và Vương Nhuận Tuyết cũng gặp nạn.

Khi nhị nữ sóng vai nhau bước ra ngoài lều, đột nhiên Lâm Thanh Đại nhìn thấy trưởng công chúa Ngọc Lan đứng ở cách đó không xa. Ánh mắt công chúa nhìn nàng với vẻ nghiêm trọng, tiếp đó ánh mắt công chúa chuyển tới bức tường Hoàng cung ở phía xa xa.

Lâm Thanh Đại thấy kỳ quái, theo bản năng ánh mắt nàng cũng nhìn về phía bức tường Hoàng cung. Nàng hốt hoảng “ôi” lên một tiếng.

Cùng lúc đó Ngõi Mã và vú nuôi đi theo sau hai người Lâm Thanh Đại và Vương Nhuận Tuyết liếc mắt nhìn nhau rồi cả hai lặng lẽ rút từ trong người ra một thanh chuỷ thủ, đâm vào sau lưng nhị nữ.

Sau lưng Lâm Thanh Đại như có mắt. Thắt lưng nàng khẽ uốn éo, thanh chuỷ thủ lướt qua áo nàng. Lâm Thanh Đại tiện tay đánh ra một chưởng. Cổ của vú nuôi kêu rãnh rạch, cùng với tiếng kêu là xương cổ gãy vụn, vú nuôi ngã gục xuống đất nằm như một đám bùn nhão.

Đồng thời trong lúc đó Lâm Thanh Đại quay người đẩy người Vương Nhuận Tuyết. Một cú đẩy này đã cứu mạng Vương Nhuận Tuyết, khiến cho lưng của Vương Nhuận Tuyết tránh được một đòn hiểm của Ngõi Mã, chỉ rạch một vết rách ở cánh tay của nàng.

Ngõi Mã rút dao về rồi lại đâm tới nhưng võ công của Vương Nhuận Tuyết cao hơn Ngõi Mã rất nhiều. Nàng đã tránh được cú đánh lén. Giờ đây ông ta sao có thể gây khó khăn cho nàng. Đúng lúc đó nàng lại

nghe thấy tiếng kêu kinh hãi của Đỗ Văn Hạo nên ra tay tuyệt đối không dung tình. Một quyền của nàng đánh thẳng vào ngực Ngôi Mã.

Ngôi Mã kêu “hự” một tiếng, nằm sõng soài trên mặt đất. Tim của ông ta đã bị một quyền của Vương Nhuận Tuyết đánh nát.

Vương Nhuận Tuyết không thèm liếc mắt nhìn Ngôi Mã, nàng phi thân ngay vào trong lều.

Một chưởng của Lâm Thanh Đại đánh chết vú nuôi. Tay kia của nàng đã nhanh nhẹn rút đoản kiếm ra nhưng hai mắt của nàng lại nhìn về Đỗ Văn Hạo đang ở trong lều. Nàng nhìn thấy Đỗ Văn Hạo gặp nạn, tức thì lướt tới như đại bàng tung cánh. Nàng ở cách Đỗ Văn Hạo khá xa, không kịp cứu viện, đoản kiếm cũng không đánh tới nên trong lúc cấp bách, thanh đoản kiếm bay vụt khỏi tay nàng hướng tới đầu lão già lưng gù. Cùng với một chiêu đó, tay trái của nàng cũng vung lên. Một chiếc vòng ngọc ở cổ tay nàng cũng bắn ra nhằm vào gáy của tiểu Hoàng đế. Thế nhưng tiểu Hoàng đế này cực kỳ ngoan cường. Dù phải chịu một đòn trí mạng nhưng hắn vẫn còn có thể thốt ra mấy tiếng làm Đỗ Văn Hạo sồn cả gai ốc.

Nói thì chậm nhưng sự việc xảy ra rất nhanh. Gần như sự việc vừa mới bắt đầu lại đã nhanh chóng kết thúc. Mấy người Đỗ Văn Hạo không thể ngờ một tiểu Hoàng đế bình tĩnh suốt một tháng trời là để sắp đặt một vụ ám sát. Bọn họ càng không thể tưởng tượng một lão già Thượng thư bộ Hộ lại là một cao thủ võ công, càng không thể ngờ võ công của Ngôi mã và vú nuôi không kém cõi chút nào.

Nếu Đỗ Văn Hạo không mặc nhược giáp, lại học đánh cận chiến với Lâm Thanh Đại nên mới miễn cưỡng chống đỡ được một, hai chiêu. Nếu như Lâm Thanh Đại không cảnh giác, kịp thời cứu viện. Nếu không phải mấy người tiểu Hoàng đế muốn bắt Đỗ Văn Hạo làm con tin nên lão già lưng gù mới không dùng sát chiêu lấy mạng thì chỉ e người mất mạng là ba người Đỗ Văn Hạo.

Ba người thầm kêu may mắn trong lòng. Lâm Thanh Đại nhìn bốn thi thể, cảm hận nói: “Ám toán. Hành động thật hèn hạ”.

Đỗ Văn Hạo cười gượng nói: “Hắn chỉ là một đứa bé con. Chính mắt mình nhìn thấy ta giết mẫu hậu, cứu cứu của mình. Trong lòng đương nhiên chỉ muốn báo thù”.

Giờ phút này Vương Nhuận Tuyết mới toát mồ hôi lạnh. Nàng thầm nghĩ nếu Lâm Thanh Đại không đẩy nàng, nhất định nàng không thể tránh khỏi một dao đánh lên đó. Nàng nói về sợ hãi: “Nguy hiểm thật. Thanh Đại tỷ, sao tỷ lại biết chúng đánh lên từ phía sau?”

Lâm Thanh Đại nói: “Là trưởng công chúa Ngọc Lan. Công chúa đã cứu chúng ta. Công chúa đã ám chỉ cho chúng ta. Khi đó ta nhìn thấy trên tường Hoàng cung có rất nhiều điểm đen, nhìn kỹ thì là thang bắc lên đầu tường vì vậy ta lập tức cảnh giác, cảm nhận được hàn khí của lưỡi dao đâm sau lưng”.

Nói tới đây Lâm Thanh Đại dừng lại. Đột nhiên nàng nghĩ ra điều gì đó. Nàng liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết. Hai người cũng đồng thời nhận ra vấn đề, đồng thanh thốt lên: “Đầu thang?”

Ngay lúc đó bên ngoài lều vang lên một tiếng phịch giòn tan. Một cây pháo bông bay lên không trung nổ tung. Đó chính là tín hiệu của thái giám đi theo tiểu Hoàng đế phát ra.

Lập tức bốn phía Hoàng cung vang lên tiếng reo hò. Rất nhiều binh lính Tây Hạ bò lên thang leo lên tường Hoàng cung.

Nhưng ngay lúc đó một âm thanh còn to hơn nữa vang lên. Âm thanh ầm ầm long trời lở đất này phát lên từ trong lòng đất. Chỉ trong nháy mắt sau khi Lâm Thanh Đại giết Sùng Tông đế, âm thanh này đã xuất hiện nhưng khi đó âm thanh đó còn khá nhỏ, ba người không để ý tới. Cuối cùng âm thanh đó càng dữ dội, hoàn toàn áp đảo tiếng gào thét của quân Tây Hạ.

Hơn nữa âm thanh lúc này càng lúc càng lớn. Mặt đất bắt đầu rung lên, càng lúc càng mạnh, cuối cùng thì nghiêng ngả.

Lại xảy ra động đất!

Vương Nhuận Tuyết đứng không vững. Nàng giơ tay nắm lấy đầu giường.

Lâm Thanh Đại cũng muốn vươn tay nắm lấy đầu giường nhưng ngay lúc đó một tiếng rầm vang lên. Đất dưới chân nàng nứt ra thành một khe hở rộng hơn một thước.

Chân Lâm Thanh Đại không còn đất chống đỡ, nàng rơi xuống vực sâu đen ngòm.

521. Chương 465: Thay Mận Đổi Đào

Ngay khi thân thể của Lâm Thanh Đại bắt đầu rơi xuống hố sâu. Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Lâm Thanh Đại sắp rơi xuống hố sâu nên không để ý gì tới vết thương ở chân, hần vọt người tới ôm lấy ống tay áo của nàng.

Xoạt một tiếng, ống tay áo rách toang.

Thế nhưng chính nhờ sự lôi kéo của Đỗ Văn Hạo. Lâm Thanh Đại đã mượn lực vọt người lên, nhảy khỏi cái khe sâu.

Ngay khi nàng vừa mới vọt lên khỏi chiếc khe, chiếc khe ầm ầm khép lại. Lâm Thanh Đại sợ hãi tái nhợt mặt. Nếu chỉ chậm một chút thôi, nàng đã bị kẹp chết trong cái khe đó.

Ầm thanh long trời lở đất vang lên không ngừng xung quanh. Mặt đất bốn xung quanh mấy người nứt ra từng mảng lớn. Mặt đất rộng lớn trông giống như xác một con rùa lớn.

“Mau lên giường” Đỗ Văn Hạo hét to. Đỗ Văn Hạo nằm trên chiếc giường lớn, mặt đất chỗ chiếc giường vẫn chưa nứt ra. Lập tức nhị nữ tỉnh ngộ, cả hai vội vàng nhảy lên giường, ôm lấy thành giường.

Ken két, ầm ầm.

Tiếng nổ long trời lở đất không ngừng vang lên. Cả mặt đất giống như một thùng nước sôi. Tất cả những vật trên mặt đất hoặc là bắn tung lên, hoặc là rơi xuống khe.

Quân đội Tây Hạ đã ngừng đánh vào Hoàng cung. Chúng cùng với những thành viên của đội đặc chiến đang chuẩn bị nghênh đón, các phi tần trong Hoàng cung, thái giám, cung nữ lắc lư, nghiêng ngã, bắn tung lên như những hạt thóc trên sàng. Rất nhiều người bị hất tung lên khỏi mặt đất rồi rơi tõm xuống những khe sâu. Những tiếng kêu la thảm thiết liên tiếp vang lên. Nhưng những tiếng kêu thảm thiết đó còn nhỏ hơn rất nhiều so với tiếng sụp đổ, nứt ra của đất nên rất khó nghe thấy.

Chiếc lều vải sụp xuống, bao phủ xung quanh mấy người. Bốn phía xing quanh đen ngòm. Khắp đất trời chỉ vang lên những âm thanh ầm ầm như dờn sóng lấp biển.

Hai tay Đỗ Văn Hạo ôm Vương Nhuận Tuyết và Lâm Thanh Đại. Chiếc giường lớn của bọn họ trông giống như một chiếc thuyền con mỏng manh trong cơn sóng to gió lớn, lại như chiếc là quay cuồng trong cơn cuồng phong. Khi ở trong biến động kinh thiên động địa này, bọn họ mới thực sự cảm nhận được tính mạng của con người nhỏ bé, yếu ớt thế nào.

Không biết trải qua bao lâu, cơn cuồng phong khủng khiếp mới dừng lại. Lâm Thanh Đại cố sức hất vải lều trên đầu mấy người xuống. Nàng chỉ thấy trên đầu mình vốn là một khoảng không trống rỗng, ngàn dặm nhưng trong giây phút này mây đen mù mịt, dày đặc giống như muốn đè xuống đỉnh đầu mấy người.

Ánh mắt nhìn ra bốn xung quanh thì thấy trên mặt đất đầy thi thể. Những kiến trúc vốn không bị sụp trước đó, đã được tu bổ bấy giờ gần như sụp hoàn toàn. Tiếng kêu la không ngừng vang lên bên tai. Trong đó đa phần là của quân Tây Hạ nhưng trong số đó cũng có thành viên đội đặc chiến của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nhớ tới người đã cứu mấy người hần, trưởng công chúa Ngọc Lan nhưng xung quanh không còn bóng dáng của nàng. Hần khàn khàn gào lên: “Trưởng công chúa! Trưởng công chúa Ngọc Lan!”

Một tiếng “rầm” vang lên. Một bóng người từ trên cây đại thụ cách đó không xa nhảy xuống. Dáng vẻ xinh đẹp yêu kiều, sắc mặt u buồn đứng yên tại chỗ nhìn mấy người Đỗ Văn Hạo. Đó là trưởng công chúa Ngọc Lan.

Đỗ Văn Hạo vui mừng nói: “Trưởng công chúa! Công chúa vẫn còn sống! Tốt quá. Mau tới đây. Trèo lên giường đi” nhưng khi nói vậy Đỗ Văn Hạo lại sực nghĩ không tiện lắm nên thông thêm một câu: “Ở trên giường an toàn hơn. Mau lên giường đi!”

Chỉ cần một câu đầu tiên là đủ nên khi bồi thêm câu nữa thì chỉ là vẽ rắn thêm chân.

Trưởng công chúa Ngọc Lan vượt qua mấy khe nứt đi tới bên giường của ba người Đỗ Văn Hạo. Nàng khẽ vuốt mấy lọn tóc lộn xộn bên thái dương. Gương mặt trắng nõn ẩn chứa sự u buồn nhưng hoàn toàn không có sự sợ hãi, giống như trên thế giới này không có gì có thể khiến nàng xúc động. Đỗ Văn Hạo ôm quyền nói: “Công chúa thật thông minh, có thể trèo lên cây đại thụ tránh được trận động đất này. Cám ơn công chúa lúc trước đã nhắc nhở Thanh Đại, cứu tính mạng bọn ta. Cám ơn!”

Hàng mi dài của trưởng công chúa Ngọc Lan rủ xuống. Nàng khom người thi lễ nhưng không nói câu nào. Điều này làm cho Đỗ Văn Hạo không khỏi trầm tư. Từ ban đầu tới bây giờ hắn vẫn chưa nghe thấy trưởng công chúa Ngọc Lan nói câu nào. Có phải nàng là người câm điếc không?

Lâm Thanh Đại xé vạt sao, băng bó vết thương cho Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết.

Lúc này mấy người Lý Phổ và Hứa Văn Cường mới chạy tới. Hai người này võ công cao cường, tránh được thảm họa sục đất, cả hai hấp tấp hỏi: “Quốc Công gia, ngài có sao không?”

“Ta không việc gì” Đỗ Văn Hạo nhìn lướt qua bốn phía xung quanh nói: “Tiểu Hoàng đế Tây Hạ muốn hành thích ta, còn có cả vú nuôi của tiểu Hoàng đế, Ngôi Mã và một người nữa. Ta và nhị phu nhân bị thương nhưng vết thương không nặng lắm”.

Hai người Lý Phổ, Hứa Văn Cường kinh hãi hỏi: “Vậy mấy người đó đâu?”

“Đã chết. Đã bị giết rồi”.

Nói tới đây, đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ ra tiểu Hoàng đế này là cháu ruột của trưởng công chúa Ngọc Lan. Trưởng công chúa Ngọc Lan cứu ba người hắn nhưng chính hắn lại giết cháu ruột của nàng nên áy náy, chấp tay nói: “Trưởng công chúa, tiểu Hoàng đế, cháu của công chúa muốn giết ta. Ta chỉ là bất đắc dĩ mà thôi. Ta rất xin lỗi”.

Trưởng công chúa Ngọc Lan quay mặt nhìn binh sĩ Tây Hạ ở phía xa bắt đầu tấn công, nhàn nhạt nói: “Ta không phải là trưởng công chúa. Ta chỉ là một cung nữ”.

“Hả? Là ly miêu tráo thái tử sao?” Đỗ Văn Hạo kinh hãi hỏi: “Tên Lương Ất Thông này đúng là một thằng khốn. Hắn dám dùng cung nữ lừa gạt chúng ta là trưởng công chúa. Hắn...hắn chết đáng đời lắm. Trưởng công chúa, à không, cô nương. Không phải ta coi thường cô nương. Ta chỉ tức giận tên Lương Ất Thông đó dám gạt chúng ta. Ta tuyệt đối không có ý xúc phạm cô nương”.

Trưởng công chúa Ngọc Lan khẽ lắc đầu nhưng không nói gì nữa.

Nhưng khi nghĩ kỹ thì cũng chẳng có gì khó hiểu. Khi xưa Vương Chiêu Quân cống Hồ cũng vốn là do Hoàng đế Đại Hán không muốn gả công chúa nên mới tìm trong cung một người, ban thưởng là “công chúa” thay công chúa cống Hồ. Vương Chiêu Quân đồng ý, dùng thân phận công chúa lấy Thiên Vu.

Bây giờ Hoàng đế Tây Hạ dùng cung nữ giả làm công chúa thì cũng không có gì ngạc nhiên.

Lúc này bốn phía xung quanh lại vang lên tiếng reo hò. Lập tức Đỗ Văn Hạo sức nhớ tới lúc trước đại quân Tây Hạ mai phục bên ngoài Hoàng cung. Sau khi nhận được tín hiệu đã phát động tấn công nhưng gặp phải trận động đất. Nhưng bây giờ trận động đất đã kết thúc, chúng sẽ lại tiếp tục xông vào truy bắt. Bây giờ nhân dịp bầu trời tối đen phải rút ngay ra ngoài phủ Hưng Khánh. Đỗ Văn Hạo vội vàng sai Lý Phổ đi triệu tập các thành viên đội đặc chiến.

Vương Nhuận Tuyết dìu Đỗ Văn Hạo đứng dậy. Vương Nhuận Tuyết thấy Lâm Thanh Đại vẫn đang đứng ngây người thì ngạc nhiên hỏi: “Nàng làm sao vậy? Sao lại ngây người như thế?”

“Phu nhân không cảm thấy có gì kỳ quái sao?” Lâm Thanh Đại quay đầu nói: “Lần trước chúng ta giết chết Lương Hoàng hậu cùng Lương Ất Thông, lập tức xảy ra động đất. Bây giờ ngay sau khi chúng ta giết chết mấy người tiểu Hoàng đế Tây Hạ thì cũng lại sinh ra động đất. Lần này còn to hơn lần trước. Hơn nữa lần trước Văn Hạo giết chết Lương Hoàng hậu cùng Lương Ất Thông thì cũng suýt chết. Lần này ta giết Sùng Tông tiểu Hoàng đế thì cũng suýt chút nữa rơi xuống khe sâu. Chẳng lẽ điều này là trùng hợp sao?”

“Ý của tỷ là ông trời nổi giận muốn trừng phạt chúng ta sao?”

“Không phải là trừng phạt chúng ta. Nếu không chúng ta đã không còn sống tới bây giờ. Ta chỉ muốn nói chuyện này rất kỳ quái”.

Nghe xong mấy lời này, Đỗ Văn Hạo thoáng rung mình. Đúng vậy, hai sự kiện này quả thực rất tình cờ, hẳn nói: “Còn có một việc cũng rất trùng lặp mà nàng chưa nói. Đó chính là Đại Liêu. Đồng thời với lần chúng ta giết chết Lương Hoàng hậu và Lương Ất Thông, phủ Hưng Khánh xảy ra động đất, ở Thượng Kinh của Đại Liêu cách đây ngàn dặm cũng xảy ra động đất, người Nữ Chân thừa cơ khởi binh. Hơn nữa việc người Nữ Chân khởi binh hẳn là việc...” Đỗ Văn Hạo đang định nói là chuyện của ba mươi năm sau nhưng hắn chợt thấy không đúng lúc nên vội vàng dừng lại.

Đỗ Văn Hạo lại thoáng rung mình khi nhớ tới điều này. Hắn nghĩ tới việc Đại Kim có thể nhân cơ hội tấn công Bắc Tống, lập tức lòng hắn như có lửa đốt, hắn chỉ hận không thể chấp cánh bay ngay về Đại Tống. Hắn vội vàng giục giã: “Thôi không nói điều này nữa. Chúng ta hãy mau quay về Đại Tống. Người Tây Hạ sẽ nhanh chóng đánh tới”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhưng chân của phu quân vẫn chưa lành. Nếu cử động sẽ bị lệch xương”.

“Không yếu như vậy đâu, đã hơn một tháng rồi. Lúc này có thể bước xuống đất đi lại nếu không các ngón chân sẽ cứng lại. Hãy tìm cho ta một cái gậy chống là được”.

Đỗ Văn Hạo đã nói đương nhiên nữ không dám nghi ngờ. Lâm Thanh Đại rút đoản kiếm, chặt một cành cây đại thụ, tước sạch sẽ làm thành gậy chống cho Đỗ Văn Hạo.

Đúng lúc đó bốn phía xung quanh âm thanh chém giết lại nổi lên. Dù âm thanh này yếu hơn nhiều so với lúc trước nhưng vẫn rất lớn. Hiển nhiên trận động đất vừa qua đã làm quân Tây Hạ thiệt hại nặng nề.

Bởi vì lúc này mây đen mù trời. Bầu trời tối đen không khác gì ban đêm. Hoàng cung Tây Hạ đã bị động đất san gần như thành bình địa nên quân Tây Hạ không thể tìm thấy vị trí của mấy người Đỗ Văn Hạo trong Hoàng cung rộng lớn như vậy vì vậy tiếng hô tìm kiếm vang lên khắp nơi.

Lý Phổ và Hứa Văn Cường đã triệu tập các thành viên của đội đặc chiến tới chỗ Đỗ Văn Hạo nhưng không thấy Thái Đầu đâu, không biết hắn đã chết hay đã bỏ trốn. Trong trận động đất vừa qua, mấy chục thành viên của đội đặc chiến đã bị rơi xuống các khe nứt. Hơn nữa cộng thêm số người tử trận trong trận chiến lần trước, năm trăm thành viên của đội đặc chiến chỉ còn lại hơn hai trăm người.

Những thành viên này đều mặc trang phục của người Tây Hạ, rất nhiều thành viên còn mang thương tích trên người. Đỗ Văn Hạo vội nói: “Tất cả phân tán thành các nhóm nhỏ phá vòng vây. Sau khi ra khỏi thành năm dặm thì tập hợp lại”.

Đỗ Văn Hạo chống gậy bước đi. Đột nhiên hắn nhìn thấy dáng người xinh đẹp động lòng người của trưởng công chúa Ngọc Lan vẫn đứng yên một chỗ. Y phục của nàng bông bênh, cuồng phong thổi mái tóc nàng rối tung, dáng vẻ vô cùng thê lương. Trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi cảm thấy thương xót. Nàng vốn là một cung nữ, được ban tước vị công chúa, trở thành trưởng công chúa. Trong khi hắn là sứ thần Đại Tống, liên tục giết chết tiểu Hoàng đế Sùng Tông Tây Hạ, Lương Hoàng hậu, Nhiếp Chính Vương Lương Ất Thông. Khi đại diện sụp xuống nàng còn chỉ chỗ cứu hắn. Mới rồi nàng còn cảnh báo quân Tây Hạ đột kích, lại một lần nữa cứu tính mạng hắn. Nếu có người biết được bí mật này, chỉ e nàng sẽ không thể thoát khỏi cái chết. Sao hắn có thể bỏ đi mà không quan tâm tới chuyện sống chết của nàng?

Đỗ Văn Hạo bước tới hai bước nói: “Cô nương, hay cô nương hãy đi cùng chúng ta”.

Trên gương mặt u buồn của Ngọc Lan xuất hiện một nụ cười, nàng cảm kích gật đầu.

Vương Nhuận Tuyết vội vàng thân mật cầm tay nàng nói: “Vây hay quá. Tên của cô nương là gì?”

“Mộ Dung Ngọc Lan”.

“Mộ Dung? Cô nương là người Tiên Ti sao?”

“Đúng vậy”.

“Ngọc Lan cô nương, cô nương hãy theo chúng ta về Đại Tống. Bây giờ cô nương dùng thân phận trưởng công chúa. Chuyện hoà hiếu kết giao giữa hai nước không thể vì chuyện này mà huỷ bỏ. Cô nương vẫn có

thể kết hôn với Hoàng thượng”.

Ngay khi Đỗ Văn Hạo vừa nói xong, gương mặt của Ngọc Lan lại trở nên u buồn, nàng nhặt nhẻo nói: “Chuyện này để sau hãy nói. Trước tiên chúng ta cần bình an quay về Đại Tống”.

Lúc này bầu trời càng sụp xuống, thi thoảng có những tia chớp rạch mây đen bổ xuống, soi sáng mặt đất.

522. Chương 466: Thiên Hạ Đại Loạn

Đội trưởng đội hộ vệ Hứa Văn Cường dẫn đội hộ vệ bảo vệ Đỗ Văn Hạo cùng nhị nữ.

Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ tới tấm bản đồ mà khi trước tiểu Hoàng đế muốn cho hắn xem. Vì để Đỗ Văn Hạo không nghi ngờ nên tiểu Hoàng đế đã sử dụng bản đồ biên giới Tây Hạ thực sự. Đây là một tư liệu rất quan trọng nên Đỗ Văn Hạo quay đầu lại tìm.

Thi thể của tiểu Hoàng đế Sùng Tông và mấy người Ngõi Mã đã rơi xuống khe sâu. Cũng may tấm bản đồ đã mở ra tương đối nhiều nên rơi trên thành giường. Sau khi tìm được bản đồ, Đỗ Văn Hạo liền cất vào trong người.

Đỗ Văn Hạo đi càn nhắc dẫn theo tam nữ được Hứa Văn Cường và đội hộ vệ bảo vệ bắt đầu phá vòng vây ra ngoài.

Khắp nơi trên mặt đất đều là các khe sâu, phải cẩn thận né tránh. Một khi rơi xuống đó thì chỉ mất mạng.

Ngay khi tiến ra ngoài hoàng cung thì thấy bên ngoài Hoàng cung có rất nhiều binh lính Tây Hạ. Hứa Văn Cường cùng đội hộ vệ muốn nghênh chiến nhưng Đỗ Văn Hạo đã cản lại: “Không được liều mạng nếu không một khi quân địch phát hiện ra tung tích của chúng ta thì rất phiền toái. Hãy lập tức thay trang phục của quân Tây Hạ rồi đi ra ngoài”.

Khắp nơi trên mặt đất đều là thi thể của binh lính Tây Hạ bị chết vì động đất. Đội hộ vệ vội vàng thay đổi quần áo, Đỗ Văn Hạo cùng tam nữ cũng thay trang phục quân Tây Hạ, cầm đao kiếm sau đó hô loạn lên, tản ra xung quanh, ra về tìm kiếm rồi bí mật đi ra ngoài.

Ngay lúc đó sấm chớp nổi lên ầm ầm, phá nát bầu trời. Những hạt mưa to như hạt đầu nành rơi xuống rồi sau đó mưa mỗi lúc một to, cuối cùng là mưa như trút nước.

Trận mưa này đã trở thành màn yểm hộ tốt nhất cho mấy người Đỗ Văn Hạo. Cho dù có đứng đối diện nhau cũng rất khó nhận ra đối phương. Đội hộ vệ vây xung quanh bốn người Đỗ Văn Hạo, dưới sự che chở của cơn mưa, tất cả nhanh chóng thoát khỏi Hoàng cung, lẫn vào trong đồng cỏ nát.

Trận động đất kinh thiên động địa này gần như san phẳng cả phủ Hưng Khánh. Khắp nơi toàn là dân chạy nạn may mắn sống sót kêu gào.

Dân chạy nạn bị thương cần cứu chữa ra cùng với thi thể của những người chết nằm ngổn ngang trên mặt đất, lẫn lộn với những đồng cỏ nát. Mấy người Đỗ Văn Hạo cũng muốn cứu người nhưng chỉ sợ đi cứu người thì bản thân mình không thể chạy thoát nên cũng chỉ đành kiên cường bước nhanh qua.

Tường thành cũng đã sụp xuống, trở thành một đồng đất đá khổng lồ. Đám người Đỗ Văn Hạo đi qua đồng cỏ nát, đi qua sông đào bên ngoài thành đã bị đất đá vùi lấp, cuối cùng cũng trốn thoát khỏi phủ Hưng Khánh.

Trên đường đi bọn họ gặp một toán kỵ binh Tây Hạ. Bọn họ lợi dụng trang phục quân Tây Hạ, chặn đám kỵ binh này lại sau đó đột nhiên ra tay, tiêu diệt đám kỵ binh đó, cứu rỗi đám 4 đó là toán nạn đó + hương

Đỗ Văn Hạo tức giận nói: “Đương kim Hoàng thượng vẫn tại vị. Hắn xưng đế, không phải tạo phản thì là gì?”

“Hoàng thượng đã băng hà rồi. Bây giờ thiên hạ rối loạn” Vành tai của tên đô đầu máu chảy dòng dòng, hấn rên rỉ nói.

Tất cả mọi người giật mình kinh hãi. Đỗ Văn Hạo càng kinh ngạc, hấn vội hỏi: “Hoàng thượng băng hà sao? Chuyện xảy ra như thế nào?”

”Cách đây hơn một tháng ở kinh thành có động đất. Rất nhiều người chết. Nghe nói Hoàng thượng cũng bị nhà đổ xuống dè chết’.

“Động đất?” Đỗ Văn Hạo, Lâm Thanh Đại, Vương Nhuận Tuyết không ai bảo ai cùng liếc nhìn nhau. Phủ Hưng Khánh xảy ra động đất, ở kinh thành Đại Tống cũng có động đất sao? Khi hỏi ngày thì cũng là một ngày đó, hơn nữa lại còn trùng cả giờ.

Cùng một ngày hôm đó, cùng một thời gian đó ở cả Tây Hạ, Đại Liêu và Đại Tống đều xảy ra động đất. Hoàng đế của cả ba nước đều chết trong trận động đất hôm đó.

Điều này còn tính là trùng hợp sao?

Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Vẫn còn phủ đệ của ta? Thê thiếp và đồ đệ của ta thế nào?”

“Điều này tiểu nhân thật sự không biết”.

Đỗ Văn Hạo vô cùng nóng nảy, hấn bước tới trước mặt những tù binh khác, lạnh lùng nói: “Kinh thành xảy ra động đất. Có ai biết tình hình của phủ đệ Trần Quốc Công ta không? Người nhà của ta có việc gì không? Có ai biết không?”

Đám tù binh nhìn nhau. Một tên tù binh đánh bạo nói: “Có lẽ là không có việc gì vì Tào Vương gia đã phát công văn muốn bắt Đại tướng quân ngài và người nhà của ngài. Trên công văn còn có tên của thê thiếp của Đại tướng quân”.

Đỗ Văn Hạo thầm vui mừng. Nếu đã phát công văn thì nhất định là chưa chết. Hấn vội vàng hỏi: “Công văn đó như thế nào?”

Tên tù binh đó lắc đầu nói: “Tiểu nhân không nhìn kỹ vì tiểu nhân không có ý định bắt người nhà của Đại tướng quân”.

“Trong các người có ai khác nhìn thấy không?” Đỗ Văn Hạo lại hỏi.

Đám tù binh cùng lắc đầu.

Tên tù binh lúc này lại nói: “Trong thành Hoàn Châu có dán công văn nên tiểu nhân mới nhìn thấy”.

Lâm Thanh Đại nói: ”Văn Hạo, đừng lo lắng nữa. Buổi tối thiếp sẽ lên vào trong thành lấy trộm công văn là sẽ biết’.

“Không được. Một mình nàng lên vào rất nguy hiểm. Nếu là công văn của bộ Hình, nhất định những nơi khác cũng có. Chúng ta hãy tới chỗ khác, nghĩ cách lấy công văn”.

Trong lòng Đỗ Văn Hạo thầm yên tâm khi hấn biết thê thiếp của mình vẫn còn sống, hấn vội hỏi: “Có bao nhiêu người chết trong trận động đất ở kinh thành?”

“Có rất nhiều người chết. Nhà cửa ở kinh thành gần như sụp đổ hết. Ngay cả Hoàng cung cũng sụp đổ. Bình Sinh vương gia của Tây Hạ tới nghênh hôn, cả trọng thần trong triều là Tư Mã Quang, Vương An Thạch, Thái Xắc và Vương Giai cũng chết”.

Vương Nhuận Tuyết run rẩy hỏi: “Cha ta đã chết sao?”

Tên tù binh quay đầu lại, lập tức hấn bị vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành của Vương Nhuận Tuyết hút hồn, ngơ ngẩn nhìn nàng.

Vương Nhuận Tuyết vội vàng la lên: “Nói mau! Cha ta thế nào rồi?”

Tên tù binh đó vẫn ngây gờ. Sau khi hắn bị Hứa Văn Cường đứng bên tàn nhẫn quất một roi mới bừng tỉnh mộng, hắn ôm vết thương hỏi: “Phụ thân của cô nương là?”

”Tả Tể tướng Vương Giai! ”.

“Ôi, nghe nói đã chết”.

Thân thể Vương Nhuận Tuyết nghiêng đi, suýt chút nữa nàng té ngã. Đỗ Văn Hạo vội vàng đỡ nàng. Vương Nhuận Tuyết bật khóc.

Lâm Thanh Đại vội vàng giục ngựa tới, đỡ người nàng nói: “Nhị phu nhân không nên nôn nóng. Hắn cũng chỉ nghe nói lại”.

Tên tù binh đó vội vàng nói: “Đúng vậy. Bọn tiểu nhân không nhìn thấy, chỉ nghe người ta nói”.

“Nghe ai nói?”

“Dù sao đây cũng chỉ là tin đồn. Nghe nói lúc đó các đại thần đang chuẩn bị làm tang lễ cho Tống Triết Tông nhưng lại xảy ra động đất nên rất nhiều đại thần đã chết”.

Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Người nói cái gì? Hai trận động đất?”

“Dạ đúng. Trận động đất đầu tiên Triết Tông Hoàng đế băng hà. Thái Hoàng Thái Hậu làm chủ, Hoàng đệ của Hoàng thượng là Triệu Cát kế vị Hoàng đế. Thế nhưng khi tân Hoàng đế mới kế vị không bao lâu, kinh thành lại xảy ra một trận động đất. Trận động đất này còn lớn hơn, chết nhiều người hơn bởi vì xuất hiện rất nhiều vết nứt trên mặt đất, rất nhiều người rơi xuống những khe đó chết. Nghe nói tân Hoàng đế chết ngay trong trận động đất. Hình như là rơi xuống khe chết”.

Đỗ Văn Hạo hỏi theo bản năng: “Trận động đất sau xảy ra lúc nào?”

Khi tên tù binh trả lời về thời gian, Đỗ Văn Hạo trợn mắt há hốc mồm. Đó là cùng với hôm mấy người hắn giết chết Sùng Tông đế Tây Hạ, hơn nữa còn trùng cả thời khắc.

Vậy là lại cùng một ngày, cùng một khắc ở kinh thành Đại Tống và Tây Hạ lại xảy ra động đất.

Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Vậy còn Thái Hoàng Thái Hậu?”

“Mất tích rồi. Có lẽ đã rơi vào một vết nứt nào đó nên đã chết vì không tìm thấy thi thể. Sống thì không

Trong hầm ngầm có rất nhiều người nên không thể sắp đặt ở theo gia đình vì vậy Đỗ Văn Hạo sắp xếp nam ở một nơi, nữ ở một nơi, một phòng sinh hoạt chung, còn có một phòng vệ sinh và kho.

Sau khi mọi người thương lượng với nhau, cảm thấy cứ ở trong hầm ngầm thì hoàn toàn không ổn, muốn nhanh chóng rời khỏi kinh thành đi về hướng nam, thoát ra khỏi phạm vi thể lực của Tào Vương.

Đỗ Văn Hạo sai Hứa Văn Cường dẫn theo hộ vệ, cải trang ra ngoài điều tra xem hiện tại các cổng thành canh gác rất nghiêm ngặt hay không. Không có khả năng để nhiều người cùng đi thoát khỏi thành vì vậy tất cả chỉ còn cách kiên nhẫn chờ đợi.

Vương Nhuận Tuyết khóc lóc thảm thiết khi biết tin phụ thân mình chết thảm, Hoàng thượng đã ân chuẩn chôn cất cùng Tống Triết Tông. Nàng muốn tới tế linh hồn nhưng bây giờ bên ngoài kiểm tra rất nghiêm ngặt nên đành thôi.

Cuối cùng Hứa Văn Cường ra ngoài điều tra đã quay về mang theo một tin vừa làm Đỗ Văn Hạo vui mừng lẫn sợ hãi. Hắn nói có rất nhiều nạn dân từ phương bắc tràn về, trong thành chật ních người, người ra vào cổng thành rất nhiều. Quan binh đã không còn kiểm soát được tình hình.

Đỗ Văn Hạo quyết định thừa dịp hỗn loạn này trốn ra khỏi thành.

Sau khi mọi người cải trang xong, thương lượng nơi tập trung sau khi ra khỏi thành, nhân dịp trời tối lần lượt ra khỏi quấy trạch, lẫn vào những nạn dân trong thành tìm cách ra khỏi thành.

Từ quấy trạch tới cổng thành phải đi ngang qua sở quân khí. Sở quân khí đã trở thành một đồng trống, các binh tượng cũng đã bỏ trốn hết. Khắp sở quân khí chỉ còn các tử khí thối rữa bốc mùi nồng nặc.

Đây chính là nơi Đỗ Văn Hạo ký thác giấc mộng nước giàu, binh mạnh. Bây giờ giấc mộng đã tan, chỉ còn lại một đồng trống.

Khi đi về phía trước đã nhìn thấy cổng thành mờ mờ ở phía xa, dòng người chạy nạn vẫn không ngừng ra vào. Sau khi nghe ngóng tin tức thì được bước dù việc kiểm tra đã tương đối lỏng lẻo nhưng vẫn ngăn cản dân chạy nạn ra khỏi thành. Trong khi đó dân chạy nạn vào thành càng nhiều. Tất cả đều bị ngăn lại ở hai bên cổng thành.

Trong khi Đỗ Văn Hạo đang lo lắng thì hắn nghe thấy từ xa vang lên tiếng quát mắng: “Cút ngay! Cút ngay! Hoàng thượng tới, còn chưa cút mau! Muốn chết hả?”

Tiếp theo đó là tiếng quát của roi da và tiếng kêu gào thảm thiết. Dòng người chạy loạn nhất thời rối loạn. Người người chen chúc nhau giạt sang hai bên đường. Sau đó từ phía xa xuất hiện một toán kỵ binh đang phi tới. Nhiều người không kịp né tránh, bị ngựa giẫm chết.

Hứa Văn Cường và đội hộ vệ lập tức hình thành một vòng tròn, vây gia quyền của Đỗ Văn Hạo vào giữa.

Thấy vậy Đỗ Văn Hạo thầm kêu không hay rồi. Tào Vương rút lui khỏi kinh thành chứng minh quân Nữ Chân đã tiến gần tới kinh thành. Bây giờ mang cả nhà chạy trốn, căn bản không thể chạy nhanh được. Trong tình hình nhất định phải gấp rút đi nhanh thoát khỏi quân địch hay có thể gặp phải loạn quân nhưng chỉ dựa vào mười mấy hộ vệ, căn bản không thể đủ để bảo vệ người già và phụ nữ.

May mắn là bọn họ mới rời khỏi quấy trạch, Đỗ Văn Hạo lập tức hạ lệnh cho mọi người tìm cách quay lại hầm ngầm dưới quấy trạch.

Mọi người không biết lý do phải quay về nhưng vì Đỗ Văn Hạo đã quyết định nên đành nghe theo. Dưới sự hộ tống của đội hộ vệ, mọi người rời khỏi dòng người, rời khỏi đường phố chính, vượt qua những đồng trống, quay về quấy trạch, lại theo thứ tự đi xuống hầm ngầm.

Đỗ Văn Hạo bảo Lâm Thanh Đại cảnh giới không cho mọi người ra ngoài. Hắn mang theo Hứa Văn Cường và mấy hộ vệ quay trở lại đường phố chính.

Mắt người nấp cạnh những đồng trống quan sát tình hình hai bên đường.

Lúc này trên đường cái đã xuất hiện rất nhiều đội binh lính, đứng thành hàng hai bên đường, đẩy dân chạy nạn sang hai bên. Tiếng la hét, kêu khóc vang trời. Vì có rất nhiều người chưa kịp tránh đi đã bị đánh chết, giẫm chết nên trên đường ngổn ngang thi thể của dân chạy nạn.

Hiển nhiên Tào Vương gia vẫn chưa đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo dẫn hộ vệ đi tới đồng trống ở sở quân khí. Hắn căn cứ theo trí nhớ của mình tìm tới khu thí nghiệm hoá khí.

Điều làm hắn vô cùng mừng rỡ trên khu thí nghiệm hoá khí có bảy, tám khẩu pháo đúc bằng sắt, bên cạnh còn có mấy hòm đạn pháo, có cả đạn bằng sắt nhưng cũng có cả đạn bằng đất sét, còn có cả mấy hòm thuốc nổ. Rõ ràng là khi xảy ra động đất, ở đây đang chuẩn bị thí nghiệm bắn hoả pháo.

Bởi vì các thợ thủ công đã chết trong trận động đất nên Tào Vương gia không biết hoả pháo dùng làm việc gì. Bọn họ chưa thấy vật này bao giờ, hơn nữa còn quá nặng nên vất ngay tại chỗ, không để ý tới. Dân chạy nạn cũng không hứng thú với những khẩu pháo nằm bất động nên chúng vẫn nằm tại chỗ cho tới giờ.

Đỗ Văn Hạo phân công hộ vệ chuyển hoả pháo lên các đồng trống. Từ nơi đó có thể bao quát cả đường phố.

Mặc dù có binh lính cảnh giới từ xa nhưng vì khi ấy hoả pháo vẫn chưa xuất hiện, những binh sĩ này chưa từng nhìn thấy trước đó nên không biết mấy người Đỗ Văn Hạo đang làm gì. Khắp nơi tràn ngập dân chạy nạn đang tìm kiếm thứ gì đó nên binh lính cũng nghĩ mấy người Đỗ Văn Hạo cũng làm như dân chạy nạn nên chỉ đứng nhìn từ xa, không tới gần cản.

Sau khi cố định xong mấy khẩu hoả pháo, Đỗ Văn Hạo tự mình ra tay. Hắn cho thuốc nổ vào trong hoả pháo, nhắm ra ngoài đường phố.

Ngay khi mọi thứ chuẩn bị xong thì lại vang lên tiếng quát mắng né tránh. Từ xa xa một đội binh giáp đang tiến lại. Đội nghi thức đao kiếm sáng loáng, uy phong lẫm liệt.

Đỗ Văn Hạo thầm mắng chửi Tào Vương này. Chạy nạn mà còn bày trò sĩ diện. Lão Tử cho người bày này!

Một lần nữa Đỗ Văn Hạo chỉnh khẩu đại pháo, hắn cầm một cây đuốc đứng đợi.

Cuối cùng một chiếc xe ngựa có ô lớn màu vàng xuất hiện. Đó chính là dấu hiệu của Hoàng đế.

Trong lúc này Tào Vương đang ngồi trong xe. Tâm trạng hắn rất nóng vội. Mới lúc trước hắn nhận được tin bẩm báo đại quân Nữ Chân đã xuôi nam, quân đội của hắn đã sụp đổ, bỏ trốn khắp nơi. Quân tiên phong của Nữ Chân đang thẳng tiến tới kinh thành. Bây giờ chúng chỉ còn cách kinh thành chưa tới một trăm dặm. Trong khi đó lòng quân của Cẩm quân bốn xung quanh kinh thành đã dao động, chỉ e là không ngăn cản được đại quân Nữ Chân tấn công. Tào Vương tự biết hoàn cảnh của mình nên lập tức hạ lệnh chạy nạn về phương nam.

Khi đội ngũ ra tới ngoài, không hiểu tại sao trống ngực Tào Vương gia đập mạnh hơn nhiều. Tóm lại là hắn có cảm giác có cái gì đó không ổn. Có lẽ là tiếng kêu khóc của nạn dân hai bên đường, hay là tiếng quát mắng của binh lính. Tóm lại là một cảm giác rất khó chịu, Tào Vương gia cau mày, đẩy màn xe, thò đầu ra ngoài quan sát.

Ngay trong tích tắc đó, Tào Vương gia nhìn thấy ở trên đồng trống cách đó không xa có hoả quang loé lên. Một tiếng nổ kinh thiên động địa vang lên. Một vật tròn bay về phía hắn nhanh như chớp.

Tào Vương gia kinh hãi gào lên, theo tiềm thức hắn giơ tay che mặt nhưng hắn đã không biết rằng vật này là thứ không thể ngăn cản bằng tay.

Ầm một tiếng, vật hình tròn đó đập nát chiếc xe ngựa xa hoa của hắn. Một tiếng nổ vang lên, lập tức chiếc xe bốc cháy hừng hực.

Thì ra phát đạn pháo mà Đỗ Văn Hạo bắn ra là đạn cháy mà mấy người Lý Hoàng đã làm theo yêu cầu của hắn.

Ngọn lửa bao quanh người Tào Vương gia. Âm thanh kêu gào thảm thiết của hắn vang vọng. Tào vương gia nhảy khỏi xe, hai tay vung loạn xạ. Ngọn lửa đã nuốt trọn người hắn. Binh lính bốn phía xung quanh vội vàng chạy tới dập lửa.

Nhưng đúng lúc đó mấy tiếng nổ khác lại vang lên. Mấy viên đạn pháo khác bay tới nổ bốn phía xung quanh chiếc xe ngựa, biến bốn xung quanh Tào Vương gia thành một biển lửa.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả. Hắn vốn định dùng đạn sắt hình tròn nhưng nếu đạn sắt bắn không trúng thì sẽ không gây thương tổn gì cho Tào Vương gia. Đỗ Văn Hạo đập nát một viên đạn đất sét, phát hiện bên trong viên đạn có lưu huỳnh, dầu lửa để đốt cháy đồ vật. Hắn biết viên đạn này là đạn cháy nên quyết định lấp đạn đất sét vào tất cả những khẩu pháo. Lúc trước đạn đất sét này chưa bắn thử, Đỗ Văn Hạo cũng không biết có dùng được không nhưng hắn vẫn cứ đánh cược, không ngờ lại thành công.

Những tiếng nổ chưa từng nghe thấy liên tiếp vang lên làm lũ ngựa hoảng sợ, hí lên rồi chạy loạn ra bốn phía xung quanh. Ngay sau đó những viên đạn cháy liên tiếp bay tới đốt cháy tường sĩ và các đại thần đi theo Tào Vương gia, cả ngựa cũng bị ngọn lửa thiêu cháy. Thân mình còn chưa lo nổi nên không còn ai cố sức tới cứu Tào Vương gia.

Lúc này trời đã lạnh, Hoàng bào bằng tơ lụa của Tào Vương gia lại là chất dẫn lửa rất tốt, bên trong hắn lại còn mặc quần áo bông nên càng không thể cử ra nhanh được. Những thái giám và binh sĩ tới cứu hắn lại không thể nào tìm ra nước dập lửa chỉ trong khoảng thời gian ngắn nên Tào Vương gia nhanh chóng biến thành một ngọn đuốc sống đang nhảy múa.

Lúc này đội ngũ đã tán loạn. Toàn thân Tào Vương gia bốc lửa, vung chân múa tay kêu gào thảm thiết. Một chiến mã kinh hãi hất tung tên lính trên lưng xuống sau đó lồng lên bỏ chạy. Trước tiên chiến mã hất ngã Tào Vương gia rồi hai chân sau nặng nề giẫm nát lồng ngực Tào Vương gia.

Âm thanh thảm thiết của Tào Vương gia là kết quả của lửa thiêu cùng chiến mã giẫm nát ngực.

Sau chiến mã này còn mấy chiến mã khác cũng hoảng sợ chạy theo. Dưới vó ngựa hoảng loạn, Tào Vương gia bị giẫm nát như.

Không biết khi đó có ai đó gào lên: “Quân Nữ Chân đã tới sát thành rồi. Chạy mau!”

Cả con phố lập tức vô cùng hỗn loạn. Dân chạy nạn trước đó bị binh lính đẩy sang hai bên đường, không còn nhìn nhận được, tất cả vùng lên đẩy binh lính, điên cuồng chạy ra ngoài thành.

Vô số bàn chân giẫm đạp lên thân thể hấp hối của Tào Vương gia. Tới khi dân chạy nạn bỏ chạy hết nhưng tên lính vô cùng sợ hãi khi nhận ra thi thể của Tào Vương gia đã bị giẫm nát, không còn nhận ra hình người.

Đỗ Văn Hạo vô cùng vui vẻ, hắn thừa dịp hỗn loạn dẫn theo hộ vệ rời khỏi đồng đồ nát sở quân khí quay về hầm ngầm ở quỷ trạch.

Vào ban đêm, từ dưới giếng khô, bọn họ nghe thấy tiếng kêu la vang trời bên ngoài, tiếng kêu la vang lên không ngừng bên tai mọi người, kéo dài suốt một buổi đêm.

Ngày hôm sau âm thanh đó biến mất, Đỗ Văn Hạo vẫn không dám mạo hiểm ra ngoài kiểm tra. Hắn đợi sau hai ngày mới phái Hứa Văn Cường cùng hai gã hộ vệ thận trọng rời khỏi giếng khô ra ngoài điều tra tình hình.

Mấy người nhanh chóng quay lại báo tin, tâm trạng vừa vui mừng, vừa sợ hãi nói: Bên trong thành gần như không còn bóng người, ngoài trừ thi thể của những người đã chết và dân chạy nạn tàn phế. Sau khi hỏi thăm tình hình mới được biết khi quân Nữ Chân đánh vào thành đã xảy ra chém giết với quân Tống, chém chết rất nhiều quân Tống, quân Tống bỏ trốn, dân chạy nạn trong thành cũng chạy hết. Trong thành không còn một ngôi nhà nguyên vẹn, cũng không còn tài sản gì vì vậy quân Nữ Chân bỏ thành đánh về phía nam.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới quyết định rút đi.

Khi ra khỏi hầm ngầm, quả nhiên trên mặt đất có vô số thi thể. Các thi thể đã bắt đầu thối rữa. Mùi hôi thối, tanh tưởi của tử thi trong thành vô cùng nồng nặc, sộc vào mũi là con người rất khó chịu, không thể nổi. Đỗ Văn Hạo bảo mọi người dùng khăn bông ướt che miệng, khi đó mới dễ chịu đôi chút.

Trong thành không có bóng dáng binh lính. Đi trên những con đường đầy thi thể, nhóm người của Đỗ Văn Hạo rời khỏi thành. Đỗ Văn Hạo đi tới chỗ gửi ngựa trước đây nhưng nơi đó không còn bóng người nào. Nhất định là khi người Nữ Chân đánh tới, những thành viên đội đặc chiến coi ngựa bắt buộc phải bỏ trốn.

Bây giờ người Nữ Chân đã làm chủ mảnh đất này. Nếu đi trên đường nói không chừng sẽ đụng phải quân Nữ Chân, Đỗ Văn Hạo quyết định đi theo đường nhỏ, tránh thành thị đi về hướng nam.

Trên đường đi cũng gặp phải quân cường đạo hay tặc phỉ nhưng nhóm của Đỗ Văn Hạo nhiều người, lại có đội hộ vệ và thành viên đội đặc chiến nên suốt đường đi vẫn hoàn toàn vô sự.

Nhóm người chạy nạn của Đỗ Văn Hạo bao gồm già trẻ lớn bé của mấy nhà. Trẻ nhỏ lần lượt là tiểu đệ đệ của Bàn Vũ Cầm, con của phụ thân Bàn Cảnh Huy và tiểu thiếp Ngọc nhi mới hai, ba tuổi, tiểu muội muội Đậu Đậu năm nay mới sáu tuổi, đứa con mới một, hai tuổi của Trang Huýnh Mưu, vẫn còn phải đang bế bồng trên lưng vẫn có thể treo đeo vượt suối được nhưng vẫn đề là Bàn lão thái thái tuổi đã cao, Bàn Vũ Cầm đã mang thai bảy, tám tháng, việc treo đeo lội suối rất cực nhọc. Các thành viên đội đặc chiến làm hai chiếc cáng tre, chụm rãi cáng hai người đi trên những đoạn đường hiểm trở. Những đoạn đường bằng phẳng thì để hai người tự đi nên hai người cũng không quá mệt nhọc.

Đi già dất trẻ gian khổ hơn một tháng trời cuối cùng cũng vượt qua vùng đất khổng chế của Tào Vương, tới nơi không có quân Nữ Chân xâm nhập. Lúc này Đỗ Văn Hạo mua mấy chiếc xe lớn, mọi người ngồi xe đi theo hướng tây nam, đi về phía nước Đại Lý.

Khi đi trên đường Hồ Nam, đi qua các trạm kiểm soát trên đường mới được biết đoạn đường này bị canh phòng rất nghiêm ngặt, lại là người của Bạch Y Xã. Hơn nữa Đỗ Văn Hạo còn biết thủ lĩnh của toán quân này là mười mấy người hắc thủ lần trước.

Đỗ Văn Hạo không muốn lộ diện nhưng hắc thủ ra lần trước Bạch Y Xã đã gửi ở chỗ hắc Thủ Thánh quyền chỉ bảo, hắc thủ liền bảo Lâm Thanh Đại cầm Thánh quyền, lặng lẽ lên vào chỗ ở của Bạch Y Xã, để Thánh quyền lên thư án. Sau khi Lâm Thanh Đại nhìn thấy đối phương vô cùng vui mừng nhìn thấy Thánh quyền, phái người ra dò xét xung quanh mới lặng lẽ biến mất.

Nhóm người của Đỗ Văn Hạo tiếp tục lên đường. Trên đường đi nghe được tin tức rằng Tào Vương gia đã chết vì bị hành thích. Các lộ quân của hắc thủ chia năm xẻ bảy, đều tự làm theo ý mình. Quân Nữ Chân đánh qua địa khu bình nguyên, chiếm kinh thành Khai Phong của Bắc Tống thì bị vùng núi ngăn trở, không tiếp tục xuôi nam nữa mà quay sang tấn công Tây Hạ.

Có thể nói Bắc Tống đã diệt vong thế nhưng không còn hình bóng của Nam Tống vì lịch sử đã hỗn loạn sau này có thể thành lập Nam Tống hay không thì vẫn chưa ai hay biết.

Đoàn người của Đỗ Văn Hạo một mạch xuôi nam.

Trên đời nếu không có sự trùng hợp thì không bao giờ có chuyện. Đỗ Văn Hạo nghe được tin tức của Lý Phổ. Đội quân của hắc thủ đã phát triển tới hơn một vạn người, khổng chế một vùng đất rộng lớn, mà quãng đường tới Đại Lý không còn xa, chỉ mấy ngày đường nên Đỗ Văn Hạo hạ lệnh cho Hứa Văn Cường mang theo đội hộ vệ và thành viên đội đặc chiến đi tìm Lý Phổ nương tựa, tạo dựng sự nghiệp, không nên theo hắc thủ tới Đại Lý.

Ban đầu nhóm của Hứa Văn Cường không đồng ý. Đỗ Văn Hạo kiên trì thuyết phục. Hắc thủ nói hai thiếp của hắc thủ và Vương Nhuận Tuyết hoàn toàn có thể bảo vệ an toàn cho mọi người, hơn nữa đoạn đường này đã rất an toàn, trên đường đi rất trật tự, nghiêm chỉnh, không còn nạn thổ phỉ, không cần phải tới Đại Lý nữa. Hắc thủ không muốn ngăn cản tiền đồ của mọi người.

Hứa Văn Cường nghe Đỗ Văn Hạo kiên quyết như vậy. Bản thân họ cũng muốn ra đi tạo dựng tương lai cho mình nên liền dập đầu cáo biệt. Hứa Văn Cường mang theo đội hộ vệ và những thành viên đội đặc chiến còn lại đi tìm Lý Phổ.

Đỗ Văn Hạo cùng người nhà và người nhà của Bàn Cảnh Huy, Trang Huýnh Mưu tiếp tục đi về phía nam. Đoạn đường này không có gì đáng nói. Cuối cùng bọn họ cũng tiến vào đất Đại Lý.

Ở vùng biên giới có rất nhiều dân. Chạy nạn chạy vào Đại Lý. Đại Lý không còn phong toả dân chạy nạn nữa vì Đại Lý có rất nhiều đất chưa khai khẩn, cần rất nhiều nhân lực. Nhiều dân chạy nạn tới Đại Lý có thể làm gia tăng dân số lên rất nhiều nhưng cũng tăng thêm rất nhiều sức lao động quý giá vì vậy không những Đại Lý đã không ngăn cản mà còn cứu giúp những thứ cần thiết cùng với định rõ vùng đất khai khẩn cho dân chạy nạn.

May mắn là Bàn Vũ Cầm đã đoán trước tình thế không hay sắp tới nên cho đào hầm ngầm, đồng thời nằng đã cho di chuyển rất nhiều vàng bạc, châu báu nên khi ba nhà chạy tới Đại Lý vẫn rất sung túc.

Từ một Đại Tổng binh mã loạn lạc đi vào một Đại Lý quốc thái dân an, nhìn cảnh chim hót, hoa nở, nam đồng ruộng, nữ dệt vải, thôn phụ giặt vải bên bờ sông, cảnh tượng điền viên đó làm mọi người vô cùng vui sướng.

525. Chương 469: Cuộc Sống Mới

Đoàn người nghỉ trưa ở một khách sạn bên ngoài một tiểu trấn. Mọi người uống trà, ăn bánh ngồi bên cửa sổ nhìn gió bắc đầu mùa thổi nhưng gió vẫn nhẹ nhàng, vẫn chưa có cảm giác lạnh run người.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Phu quân, bây giờ chúng ta đi đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo trả lời: “Ta cũng không biết. Ta chưa từng tới Đại Lý nhưng ta biết phong cảnh ở Đại Lý rất đẹp nhưng không biết nơi nào phù hợp để sống. Thế nhưng ta không thích sống ở thành trấn lớn. Ta không muốn để người khác biết thân phận thực sự của chúng ta. Ta nghĩ chúng ta nên tìm một tiểu trấn có phong cảnh tuyệt trần để ở thì sẽ vô cùng thoải mái. Mọi người nghĩ thế nào?”

Tất cả mọi người cùng gật đầu.

Lâm Thanh Đại cũng nói: “Tuy là một tiểu trấn nhưng không được quá hẻo lánh. Khi đó ngay cả dược liệu cũng không mua được thì chúng ta mở được đường sao được?”

“Thanh Đại tỷ quả thực là mệnh khổ” Bàn Vũ Cầm cười nói, nàng quay nhìn người xung quanh rồi mới nói nhỏ: “Với tài sản của chúng ta bây giờ, cả đời dùng cũng không hết. Chúng ta cần gì phải khó nhọc kiếm tiền làm gì. Không bằng chúng ta suốt ngày du sơn ngoạn thủy”.

Kha Nghiêu cười nói: “Đúng vậy. Đại Lý vô cùng đẹp. Chúng ta hãy đi du ngoạn khắp nơi trong vòng nửa năm sau đó tìm một nơi phong cảnh tuyệt trần để ở. Chẳng phải như vậy rất rất ung dung tự tại sao?”

Lưu thị, mẫu thân của Bàn Vũ Cầm sắc giọng nói: “Người chỉ là đứa nhỏ ham chơi. Người không nhìn chị dâu của mình xem, mang thai sắp tới lúc lâm bồn. Trên đường đi đã chịu đủ nguy hiểm rồi. Bây giờ sao còn có thể phải chịu một mối trên đường đi nữa?”

Kha Nghiêu lè lưỡi cười nói: “Thật sự xin lỗi. Đúng đúng, là cháu sơ sót. Trước tiên chúng ta hãy tìm một ngôi nhà ở tạm. Đợi khi chị dâu sinh hạ người nối dõi của Đỗ gia, chúng ta sẽ du ngoạn. Được không?”

“Muốn đi thì các người cứ đi” Bàn lão thái thái nghiêm mặt nói: “Ta già rồi, suốt một đoạn đường xuôi nam đã mệt muốn chết. May nhờ có mấy tiểu tử kiên trì đi, ta mới có thể tới đây nên ta không muốn đi du ngoạn nữa. Nếu muốn đi các người cứ đi là được. Hãy vất ta ở một chỗ nào đó, miễn là không chết đói là được”.

Bàn Cảnh Huy, phụ thân của Bàn Vũ Cầm vội vàng cười nói: “Mẹ, nhìn mẹ kìa. Sao mẹ có thể nói vậy? Đi một đoạn đường dài ai nấy cũng mệt mỏi rồi. Bây giờ không phải là lúc du sơn ngoạn thủy. Trước tiên phải tìm một chỗ để ở. Chờ khi mọi sắp đặt xong, mẹ lấy lại tinh thần thì sẽ từ từ đi du ngoạn. Dù sao chúng ta vẫn còn nhiều thời gian”.

Lúc này nụ cười mới xuất hiện trên gương mặt già nua của lão thái thái: “Các người muốn đi du ngoạn cũng không sai nhưng trước tiên phải tìm một chỗ ở, thu xếp cho người già, trẻ nhỏ rồi khi đó các người muốn đi đâu thì đi”.

“Điều này...”.

“Không có chuyện gì, chỉ cần ổn định xong việc nhà là được. Các người muốn đi đâu thì đi. Bà già ta cũng không muốn làm vướng bận chân các người”.

Kha Nghiêu lại lè lưỡi, nàng đi tới ngồi xổm bên người Bàn mẫu, cầm bàn tay của Bàn mẫu vì đường xa mệt nhọc mà xưng phù, đau lòng nói: “Lão thái thái, là cháu không tốt. Cháu chỉ biết ham chơi, không biết thân thể lão thái thái không tốt. Trước tiên chúng ta phải sắp xếp việc nhà, chờ khi mọi chuyện ổn định mới nói tới chuyện đi chơi”.

Bà mẩu cười nói: “Tiểu hài tử, nãi nãi không hẹp hòi với cháu. Mấy người các cháu tuổi còn trẻ nên háo hức. Bà đã từng có thời tuổi trẻ. Khi bà bằng tuổi cháu, bà cũng ham chơi như cháu, cũng bị phụ mẫu khiển trách nhiều lần, vẫn không nghe, chỉ điên khùng làm theo ý mình. Ha ha ha”.

Câu nói của Bà mẩu làm mọi người phá lên cười.

Con của Thư Diệp, tiểu thiếp của Trang Huýnh Mưu mới một, hai tuổi, không thể vứt bỏ con ở nhà để đi du ngoạn. Nàng nghe Kha Nghiêu nói muốn đi du ngoạn thì cũng rất nóng vội nhưng khi nghe Bà mẩu nói vậy, trong lòng thầm yên tâm. Nàng cười nói: “Kỳ thật đi du sơn ngoạn thủy là một điều rất hay nhưng bây giờ chúng ta đi đường rất mệt mỏi. Hay trước tiên chúng ta cứ tìm một nơi yên tĩnh ở lại, chờ khi con của ta lớn một chút thì hãy đi du ngoạn”.

Em gái nuôi của Thư Diệp là danh kỹ thanh lâu Mị nhi năm xưa ở Đồng Đạt huyện yêu kiều liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Muội cũng cảm thấy trước tiên chúng ta vẫn nên ổn định chỗ ở. Trong chúng ta Quốc Công gia là quan lớn nhất, hẳn là người đứng đầu của chúng ta. Hay Quốc Công gia hãy nói ra chủ ý của mình”.

Đỗ Văn Hạo không dám đón nhận ánh mắt của nàng, hẩn ngượng ngùng nói: “Ta có gì đâu mà đứng đầu, chỉ vì ta mà làm liên lụy tới mọi người. Ở đây tất cả phải do nãi nãi làm chủ. Ta cũng muốn trước tiên ổn định cuộc sống đã. Ta muốn nói rõ rằng bảy nhà chúng ta cùng với Mộ Dung Ngọc Lan cô nương, mấy chục người già trẻ lớn bé cần phải ổn định chỗ ở. Lần này vì ta mà làm liên lụy tới bảy nhà. Nếu không phải ta đắc tội với Tào Vương gia, Trang đại nhân và nhạc phụ đại nhân cũng không bị tịch thu gia sản vì vậy tổn thất của mấy nhà, chúng ta sẽ bồi thường. Thế này đi, Cầm nhi, nàng hãy chia tài sản mang theo ra làm bảy phần. Mỗi nhà một phần.

Bảy gia đình là: Nhạc phụ đại nhân, Tuyết chương quý, Trang đại nhân, Tiền Không Thu, Diêm Diệu Thủ, Khờ Đầu và nhà của chúng ta”.

Phu nhân của sáu nhà Trang Huýnh Mưu phần lớn tỏ vẻ vui mừng. Thế nhưng mấy người Lưu thị còn có cảm giác xấu hổ, trong khi đó phu nhân Triệu thị của Tiền Bất Thu thì mặt mày hơn hớn, hai mắt sáng rực, chỉ hận không thể ôm rương tiền vào người.

Trang Huýnh Mưu khoát tay nói: “Không, không. Không thể như thế. Lão hủ sao dám lấy tiền của Quốc Công gia”.

Phó thị, phu nhân của ông ta khẽ kéo áo ông ta, nói nhỏ: “Hãy bớt tranh cãi đi. Hãy nghe Quốc Công gia” Rồi bà ta dạy nghiến: “Ông không muốn sống nhưng người nhà của ông vẫn còn muốn sống”.

Tiểu thiếp Thư Diệp ôm con trong lòng cũng nói nhỏ: “Đúng vậy. Chúng ta trong người không có đồng nào. Nếu không có tiền thì con cái chúng ta ăn cái gì?”

Trang Huýnh Mưu nhất thời không biết nói sao, chỉ đành thở dài, lắc đầu cười gượng.

Tuyết chương quý, phụ thân của Tuyết Phi Nhi nghe thấy Đỗ Văn Hạo muốn chia tài sản cho mọi người, ông ta cũng vui mừng cười toe toét, chấp tay thi lễ nói: “Đa tạ. Quốc Công gia trọng nghĩa khinh tài. Ta đã nói mà Tuyết nhi của chúng ta gả cho người như Quốc Công gia chính là phúc một đời. Ha ha” Tuyết Phi Nhi là thiếp của Đỗ Văn Hạo, ở thời cổ đại không được coi như vợ nên ông ta không có quyền gọi là hiền tể. Khi nói chuyện cũng khách khí.

Tuyết chương quý cười tít mắt nhưng khi ông ta nhìn thấy Tuyết Phi Nhi đang trừng mắt nhìn mình thì vội nghiêm mặt nói: “Thế nhưng tiền của Quốc Công gia cũng không phải từ trên trời rơi xuống nên không thể cho không chúng ta. Cứ coi như cho chúng ta mượn. Khi ta có tiền, tiếp tục mở Hằng Tường khách sạn. Sau này làm ăn có tiền nhất định sẽ trả lại Quốc Công gia”.

Trang Huýnh Mưu cũng nói: “Đúng, chỉ coi là mượn. Sau này có tiền nhất định sẽ trả lại”.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Ta nói thật lòng. Mọi người vì ta mà gia sản bị tịch biên. Tổn thất này ta nhất định đền bù”.

Trang Huýnh Mưu đang định nói tiếp thì vợ ông ta đã kéo đ E svỒ - mộ n ngh nóJ Ò Tuyê Tê ,

The ề tài ề ề * h tị n c l l dá Mưu cũng nói: “Đúng, ch k phầ ư tài đại n y

Mọi người vỗ tay tán thưởng.

Trang Huýnh Mư nói: “Ta không có bản lãnh mở cửa hàng kinh doanh. Bây giờ không làm quan nữa, lại không biết kinh doanh. Ta sẽ mua một ít ruộng, cho thuê, thu tô là được”.

Mọi người cùng cười.

Tiền Bất Thu nói: “Ba thầy trò chúng ta hãy theo sư phụ mở được đường, làm đại phu toạ đường là được”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm. Thế nhưng chúng ta lại nước lạ cái tới vùng này, không quen biết bất kỳ ai, người nơi này cũng không biết chúng ta đường đường là Thái y của Hoàng cung Đại Tổng vì vậy ban đầu mọi người không tin tưởng vào y thuật của chúng ta, người tới khám bệnh không nhiều. Diêm Diệu Thủ, Khờ Đầu, trước tiên hai người có thể buôn bán thêm được liệu để được đường có thêm thu nhập”.

Hai người vội vàng trả lời.

Mị nhi, em gái nuôi của tiểu thiếp Thư Diệp của Trang Huýnh Mư nói: “Ta cũng không muốn suốt ngày ngồi không trong phòng”.

Đỗ Văn Hạo cười hỏi Trang Huýnh Mư: “Trang lão gia, người đã đi qua Tú Sơn, vậy ở đó có sông, hồ không?”

“Ở đó có một hồ nước, tên gọi là hồ Tú Thủy. Sóng hồ lăn tăn, trong suốt tới tận đáy. Thuyền hoa bồng bênh trên mặt hồ, ca múa thì rất thú vị”.

“Vậy là tốt rồi” Đỗ Văn Hạo nói với Mị nhi: “Hay muội hãy mua một chiếc thuyền hoa rồi làm lão bản. Thế nào?”

Bàng Vũ Cầm xấu hăn một cái nói: “Phu quân còn nói ra chủ ý này này. Mị nhi đã sớm chán cái nghề đó rồi”.

Trước đây Mị nhi là danh kỹ ở Đồng Đạt huyện vì nàng trợ giúp Đỗ Văn Hạo chữa trị chứng bệnh đàn ông của Trang tri huyện nên Trang tri huyện chuộc nàng ra khỏi thanh lâu, lại còn để tiểu thiếp của mình nhận nàng làm em gái nuôi. Bàng Vũ Cầm nghĩ Mị nhi kiêu kỳ thanh lâu nên mới nói giúp nàng, không ngờ Mị nhi cười nói: “Hay, chủ ý của Hạo ca rất hay. Muội vốn là gái thanh lâu, không phải tiểu thư khuê các, có gì mà không thể? Hơn nữa muội ngoại trừ quen với nghề thanh lâu này thì không biết làm nghề gì khác. Thế nhưng muội lại không có tiền mở thanh lâu”.

“Ta có!” Trang tri huyện vỗ tay nói: “Ta không mua đất thu tô nữa. Ta sẽ mở một thanh lâu ở bên hồ, mua mấy chiếc thuyền hoa để trên hồ. Ta đầu tư làm chường quây, Mị nhi làm lão bản. Hầu sư gia làm kế toán. Tiền kiếm được chúng ta ăn chia công bằng. Thế nào?”

Mị nhi vui mừng xen lẫn sợ hãi nói: “Hay quá. Vậy chúng ta quyết định nhé”.

“Được. Cứ định vậy”.

Trên mặt Triệu thị, Tịch thị hiện lên vẻ khinh thường. Hai người liếc mắt nhìn nhau rồi Tịch thị quay đầu cổ ý phì nhổ: “Khạc, phì, phì”.

Diêm Diệu Thủ quay đầu, trừng mắt nhìn Tịch thị quát: “Làm cái gì vậy?”

Tịch thị vội ngượng ngùng nói: “Không có việc gì. Mới rồi một con ruồi bay vào mồm thiếp. Buồn nôn quá. Phì phì!”

Khi Mị nhi là gái thanh lâu đã nhiều lần gặp trường hợp như này nên nàng không thèm để ý.

Sau đó mọi người cùng mơ về một tương lai sau này. Khi trời về khuya mới quay về phòng mình ngủ.

Sáng sớm hôm sau mọi người vô cùng phấn chấn khởi hành đi về quận Tú Sơn.

Chưa tới một ngày mọi người đã đi tới quận Tú Sơn.

526. Chương 470: Mới Tới

Quận Tú Sơn theo lời đồn đại vốn là một nơi thế ngoại đào tiên sau đó có hoàng thượng vân du bốn phương đi ngang qua đây thấy khung cảnh đẹp thì lưu lại. Dần dần ở đây có người ở, trở thành một thánh địa Phật giáo. Nơi này có sơn thủy. Phía trước có hồ Tú Thủy, phía sau dựa vào núi Tú Sơn, thành trấn nằm ở giữa. Xung quanh thành là sóng nước, núi non xanh biếc làm thành một bức tranh sơn thủy hữu tình.

Đương nhiên thực tế có được như vậy hay không thì vẫn chưa biết. Dù sao trên đường đi tới đó mọi người luôn để tâm về điều đó, bị cảnh đẹp đó làm rung động, hấp dẫn.

Trên đường đi, mọi người làm theo lời Đỗ Văn Hạo. Dù sao mọi người đi thành một đoàn, trong chốc lát cũng không thể sắp đặt xong công việc của được đường cũng như kinh doanh thanh lâu và thuyền hoa. Trước tiên phải tìm một khách sạn ở tạm. Mọi người có thể vừa nghỉ ngơi, vừa đi lo công việc làm ăn của chính mình.

Trước tiên nói về khách sạn đó. Không ngờ khách sạn đó có liên quan tới Đỗ Văn Hạo. Nói vậy là vì, khách sạn đó có tên là “Vân Phàm”. Vân Phàm không phải là tên chữ của Đỗ Văn Hạo sao? Hơn nữa chức vụ của khách sạn này cũng ngẫu nhiên mang họ Đỗ. Đó là một nam nhân trung niên, khoảng hơn năm mươi tuổi, vóc người trung bình, dáng vẻ hiền lành, cả ngày vui cười làm người khác có cảm giác rất hiền hậu.

Tịch thị biết tình tình Kha Nghiêu còn nóng nảy hơn cả Lâm Thanh Đại. Thị biết mình không nên chọc vào nàng nên đành bĩu môi đứng sang một bên.

Trụ tử đứng dậy, ngay lúc này Đỗ tam từ ngoài cửa đi vào, thấy mọi người đứng vây xung quanh cháu mình. Ông ta không hiểu có chuyện gì xảy ra nên đi tới hỏi.

Đỗ Văn Hạo thuật sơ qua cho Đỗ tam nghe. Đỗ tam cười nói: “Thì ra là vậy. Không sao. Đây là bệnh từ nhỏ của Trụ tử. Hôm nay vẫn còn là khá đó. Đôi khi nó ra ngoài đốn củi, hay đi lấy nước cũng gục xuống bất tỉnh rồi khi tỉnh dậy lại đi về nhà. Mẹ nó lo lắng nếu không cẩn thận ngã xuống sông chết đuối nên mới cho nó tới đây ở với ta”.

Trước đó Đỗ Văn Hạo nhìn qua tình trạng của Trụ tử, hẳn thấy giống như bệnh động kinh. Bây giờ hẳn nghe Đỗ tam nói thì lại càng tin tưởng vào phán đoán của mình. Hắn thầm nghĩ: Bệnh động kinh kỳ thật rất nguy hiểm. Nếu như bất cẩn phải đầu lưỡi của mình còn có thể gây nguy hiểm tới tính mạng. Nghĩ vậy hắn liền hỏi: “Vậy có tìm lang trung xem bệnh cho Trụ tử không?”

Đỗ tam mời mọi người ngồi xuống ghế. Lúc này Lâm Thanh Đại đã từ hậu viện quay lại, theo sau nàng là Triệu tứ, dáng vẻ vô cùng sợ hãi. Đỗ tam sai Triệu tứ và Trụ tử lấy trà Bột Hải pha mời mọi người. Chờ khi mọi người ngồi xuống, Đỗ tam mới nói: “Ai nói là không tìm? Chỉ vì căn bệnh này mà Trụ tử lớn bằng này tuổi mà vẫn chưa có hôn sự. Người bên ngoài nghe nói nó có căn bệnh đó, có ai dám gả con gái nhà mình cho nó không? Thế nhưng đã tìm rất nhiều lang trung, ngay cả Vương thần y giỏi nhất ở đây cũng đã xem bệnh. Ai”.

Kha Nghiêu nói vẻ khinh thường: “Lại còn nói là Vương thần y cái gì. Ta thấy y thuật cũng chẳng khá hơn ta”.

Liên nhi và Tuyết Phi Nhi không nhịn được, cùng bật cười, Vương Nhuận Tuyết liếc mắt nhìn hai người sau đó nàng mỉm cười hỏi: “Đỗ chương quỹ, vậy Vương thần y đó nói thế nào?”

Đỗ tam nói: “Vương thần y nói đây là bệnh nhà giàu. Không được ăn nhiều, không được để tức giận, không được ăn quá no. Nói tóm lại có rất nhiều yêu cầu. Đỗ lão gia, ngài thấy Vương thần y nói vậy có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Xem ra Vương thần y đã biết Trụ tử mắc bệnh gì vậy ông ta có kê cho Trụ tử phương thuốc nào không?”

Đỗ tam suy nghĩ một lát rồi nói: “Quả thật không kê đơn thuốc nào. Vương thần y có nói bệnh này chủ yếu dựa vào người bệnh”.

Kha Nghiêu nói: “Ca, vậy ca hãy nghĩ xem bệnh này thì nên cho uống thuốc gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vương thần y nói vậy cũng không sai. Nhưng ta có một phương thuốc có thể cho Trụ tử uống một thời gian xem sao?”

528. Chương 472: Võ Quýt Dày Có Móng Tay Nhọn

Trụ tử ở bên cạnh nghe thấy vậy tức thì bật cười vui vẻ. Nhược Vũ liền nói: “Trụ tử, lão gia nhà ta kê cho người một đơn thuốc, nói cho người uống một thời gian ngắn. Hơn nữa người vẫn chưa uống thuốc sao đã cười vui vẻ vậy?”

“Ha ha. Nhược Vũ cô nương không biết chứ trước kia Vương thần y đó không kê thuốc cho tiểu nhân uống. Ông ấy còn nói trước kia mẹ của tiểu nhân khi mang thai tiểu nhân bị sợ hãi gì đó. Loại bệnh này mắc từ trong bụng mẹ nên không thể chữa khỏi. Không ngờ hôm nay Đỗ lão gia vừa xem qua đã nói sẽ kê đơn cho tiểu nhân uống thuốc. Nếu như vậy thì bệnh này của tiểu nhân có thể chữa khỏi rồi”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Trụ tử, người nói như vậy thì ta không dám kê đơn cho người uống nữa”

Nghe vậy Trụ tử nóng nảy đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo. Hắn vừa xua tay, vừa dậm chân nói: “Đừng, đừng. Ngài ngàn vạn lần không nên làm như vậy. Ngài cứ yên tâm kê đơn cho tiểu nhân, ngài kê đơn gì tiểu nhân uống thuốc đó. Nếu không khỏi thì cũng không phải là lỗi của ngài. Mẹ tiểu nhân có nói khi mang thai tiểu

nhân, trong thôn có một con chó đen rất to suýt chút nữa cắn mẹ tiểu nhân. Khi ấy mẹ tiểu nhân sợ quá nên ngã xuống ruộng nước. Muốn trách thì phải trách con chó đen to đó. Việc này không liên quan gì tới Đỗ lão gia”.

Nghe Trụ tử nói xong mọi người đều không nhịn được bật cười.

Lâm Thanh Đại nói: ”Trụ tử, người hãy yên tâm. Lão gia nhà chúng ta sẽ tận tâm chữa bệnh cho người. Thế nhưng người cũng phải phối hợp chữa bệnh với lão gia chúng ta. Người không nên tức giận cùng với kích động quá mức. Văn Hạo, vậy có đúng không?”

“Thanh Đại nói rất đúng”.

Liên nhi cầm giấy và bút mực tới cho Đỗ Văn Hạo kê đơn. Đỗ Văn Hạo kê đơn xong giao cho Đỗ tam và căn dặn: “Căn bệnh này chủ yếu là thức ăn và tinh thần không được quá kích động. Nếu như uống thuốc một thời gian mà bệnh không tái diễn thì Diệu Thủ sẽ châm cứu, khi đó hiệu quả sẽ càng tốt hơn”.

Đỗ tam và Trụ tử cuống quýt nói cảm ơn. Đỗ tam giao đơn thuốc cho Trụ tử để hắn đi mua thuốc sau đó ông ta mời Đỗ Văn Hạo vào phòng mình nói chuyện.

“Đỗ lão gia, theo lời lão gia căn dặn, ta đã tới nhà của Dương Thiên hộ. Vừa hay là một em trai của ta có một đứa con gác cổng nhà Dương Thiên hộ. Ta tới hỏi nó thì được biết Dương bất hoạt đó có hai tật xấu. Đó là nữ nhân và bài bạc”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng đoán được những người như vậy tất sẽ có tật xấu đó”.

Đỗ tam nói: “Ta nghe người cháu đó nói hàng ngày Dương Bất Hoạt đều rời nhà vào buổi trưa, tới một kỹ viện ở đông thành là Phạm Xuân lâu, tìm một kỹ nữ có tên là Liễu nhi, cũng có đôi khi cũng đi đánh bạc. Ngày nào cứ vào buổi tối canh ba mới quay về nhà”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cuộc sống của Dương Bất Hoạt này rất có quy tắc. Bên ngoài có một nhân tình như vậy mà cũng không bao giờ ngủ bên ngoài. Thói quen này rất hay”.

Đỗ tam cười nói: “Đỗ lão gia, ngài không biết chứ Dương Bất Hoạt đó có một người vợ nổi tiếng chua ngoa, thân thể to béo, cực kỳ hung dữ. Dương Bất Hoạt không sợ trời, không sợ đất, cũng không sợ Dương Thiên hộ nhưng hắn lại rất sợ người vợ sư tử cái Hà Đông đó”.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả nói: “Hay, hay, hay. Thật sự rất hay. Dù sao vẫn còn có người cai quản. Đây chính là chuyện tốt. Được rồi, ngày nào Dương Bất Hoạt cũng ra khỏi nhà mà vợ hắn không hỏi hắn đi đâu sao? Chẳng lẽ vợ hắn cũng không biết chỗ ở của kỹ nữ Liễu nhi kia sao?”

Đỗ tam nói: “Nghe nói gần đây cha mẹ vợ của Dương Bất Hoạt bị ốm, vợ hắn phải về nhà mẹ đẻ. Dương Bất Hoạt biết vợ mình không thể quay về ngày. Hắn còn không ra ngoài chơi bởi phóng đàng sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói rất đúng. Đỗ chương quỹ quả thực rất nhanh nhẹn. Chỉ một lát đã hỏi thăm rất rõ ràng”.

Đỗ tam khiêm nhường nói: “Đỗ lão gia khách khí rồi. Hôm nay cũng thật sự trùng là người cháu của ta phải đi gặp Vương thần y”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vương thần y? Chẳng lẽ đó là vị Vương thần y không xem bệnh cho người bệnh đã được lang trung khác xem qua sao?”

Đỗ tam kinh ngạc hỏi: “Tại sao Đỗ lão gia mới tới chò chúng ta mấy ngày đã biết Vương thần y có thói quen này?”

Đỗ Văn Hạo liền kể lại những gì Triệu tứ đã nói cho Đỗ tam nghe.

Sau khi Đỗ tam nghe xong, ông ta vội vàng thanh minh: “Ai da, Triệu tứ này luôn luôn như vậy. Nói thật nếu không phải phụ thân hắn có giao tình với ta, ta đã sớm đuổi nó đi rồi. Ngài không biết chứ nó đã làm rất nhiều khách hàng của ta tức giận bỏ đi rồi đó. Ngày hãy bỏ qua cho nó”.

“Không nên nói thế, người nói vô tâm mà thôi. Thôi được rồi, thật ta ta cũng có phần tò mò với vị Vương thần y này”.

Đỗ tam cười nói: “Nhưng ông ta chỉ là một ông già gàn dở, thực ra thì tâm địa ông ta cũng không xấu. Hôm nay ở chỗ Vương thần y ta mới biết được tại sao ở quận Tú Sơn có rất ít y quán và được phổ”.

Đỗ tam đang nói thì bên ngoài có người gọi: Đỗ chương quỹ. Đỗ tam nhìn ra ngoài cửa thì thấy bên ngoài có một đứa bé khoảng mười một, mười hai tuổi, dáng vẻ sợ sệt vẫy tay với mình.

Đỗ tam mỉm cười, ra hiệu cho đứa bé đi vào trong phòng sau đó ông giải thích với Đỗ Văn Hạo: “Đây chính là con của Vương chương quỹ của cửa hàng tơ lụa đối diện”.

Sau đó Đỗ tam hỏi đứa bé: “Quý nhi, cháu tìm Đỗ bá bá có chuyện gì sao?”

Đứa bé tên Quý nhi cười. Khi đó mọi người mới nhìn thấy nó bị mất hai cái răng cửa, trong rất đáng yêu.

“Phụ thân nói Dương quán gia của Dương Thiên hộ tới. Phụ thân mời ngài sang đó nói chuyện”.

Nghe xong lập tức Đỗ tam sầm mặt xuống, không nói gì.

Đỗ Văn Hạo cầm một cái bánh ở đĩa bánh trên bàn đưa cho Quý nhi. Quý nhi vui mừng cầm bánh ăn. Đỗ Văn Hạo nhỏ nhẹ hỏi nói: “Nói cho ca ca biết. Bây giờ Dương quán gia đó đang ở nhà của tiểu đệ đệ sao?”

“Đúng, còn mang theo rất nhiều thức ăn ngon, có cả con vịt nữa”.

Quý nhi chưa nói xong, Đỗ tam đã tức giận nói: “Cháu hãy về nói với phụ thân, Đỗ bá bá đang có khách, không đi được”.

Mỗi tay Quý nhi cầm một chiếc bánh, nó không cả chào Đỗ Văn Hạo và Đỗ tam, chỉ gật đầu rồi vung về chạy về nhà.

Đỗ Văn Hạo thấy Đỗ tam đứng dậy, gọi Triệu tứ tới căn dặn mấy câu. Đại khái nói nếu như còn sang tìm thì nói đã đi ra ngoài rồi sau đó ông ta đóng cửa lại.

Khi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đang nhìn mình. Đỗ tam mắt tự nhiên, ông ta ho khan hai tiếng, ngồi xuống nói: “Ta...thật sự không thích có quan hệ với loại người đó. Thật sự là một tên vô lại”.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ hắn cái người tên Dương quán gia kia tìm Đỗ tam là có chuyện. Lúc trước ở chợ, gã Dương quán gia đó có nói qua. Nhất định là Đỗ tam không đồng ý chuyện đó nên ông ta mới có phản ứng quyết liệt như vậy.

Đỗ Văn Hạo không hỏi Đỗ tam, hắn chỉ nói: “Đỗ chương quỹ đã bảo là không có nhà. Nếu tên vô lại đó tìm sang đây, thấy ngài vẫn ở nhà vậy chẳng phải không hay lắm sao?”

Đỗ tam thấy Đỗ Văn Hạo nói có lý bèn hỏi: “Đây cũng chỉ là bất đắc dĩ. Việc này nên làm thế nào cho phải?”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, hắn vỗ vỗ bụi dính trên quần áo, dang tay mời nói: “Vậy không bằng ta xin mời Đỗ chương quỹ ra ngoài uống hai chung”.

Đỗ tam hỏi: “Điều này có nên không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Có gì mà không nên. Đi thôi, cũng đúng lúc cơn nghiện rượu của ta lại nổi lên, vẫn chưa tìm được người đi uống cùng. Đi thôi, ngài không nên suy nghĩ gì cả”.

Đỗ tam thấy Đỗ Văn Hạo đi ra cửa, đành thở dài nói: “Được! Đỗ lão gia, chúng ta đi”.

Hai người đi ra cửa thì gặp Mị nhi, toàn thân mặc trang phục màu hồng, dáng điệu uốn éo như rắn từ trên lầu đi xuống. Đi theo sau nàng là nha hoàn thiếp thân Linh nhi.

“Ca, ca cùng Đỗ chương quỹ muốn đi đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta muốn ra ngoài một chút”.

Vừa nghe vậy, Mị nhi lập tức bước ba bước thành hai, gần như ngay tức khắc vọt tới trước mặt Đỗ Văn Hạo: “Ca, muội suốt ngày trong phòng buồn bức quá. Hãy cho muội đi theo, được không?”

Đỗ Văn Hạo thoáng cau mày, thầm nghĩ: Mang theo muối thì còn được việc gì nữa? Nhưng vẫn chưa biết phải từ chối như thế nào thì đúng lúc đó Lâm Thanh Đại từ ngoài cửa bước vào, nhìn thấy vậy, vội tiến tới hỏi: “Văn Hạo, có thể đi chưa?”

Đỗ Văn Hạo biết Mị nhi trong mấy thê thiếp của mình, Mị nhi không thích nhất chính là Lâm Thanh Đại. Dung mạo đã không bằng, lại còn không đánh lại. Hơn nữa Lâm Thanh Đại cũng không giống với mấy thê thiếp khác, cả ngày nàng lằm lằm, rất ít cười, khiến người khác rất e sợ.

Quả nhiên vẻ mặt tươi cười của Mị nhi biến mất, nàng lấp bắp nói: “Sao, ngũ nữ nãi nãi cũng muốn theo ca ca ra ngoài hả?”

Hai hàng lông mày đen của Lâm Thanh Đại nhướng lên nhưng nàng không nhìn Mị nhi: “Đúng vậy, muối cũng muốn đi sao?”

Mị nhi vội vàng khoát tay nói: “Không, không. Muối còn có hẹn với một người bán thuyền hoa. Buổi tối người đó còn mời muối đi ăn cơm ở tửu lâu sang trọng nhất” Tuy nói như vậy nhưng gương mặt xinh đẹp của Mị nhi không giấu nổi sự thất vọng.

Lâm Thanh Đại hừ nhẹ một tiếng nói: “Nếu buổi tối muối được người ta mời cơm sao không đi trang điểm một chút mà còn đứng đây làm gì?”

Ánh mắt chờ mong của Mị nhi liếc nhìn Đỗ Văn Hạo nhưng khi nàng thấy Đỗ Văn Hạo thờ ơ không tỏ vẻ gì thì giận rồi, dậm chân, tay vung vẩy cái khăn thêu bước lên lầu.

Đỗ Văn Hạo thấy Mị nhi bỏ đi mới thở dài một tiếng nhẹ nhõm. Lâm Thanh Đại cười nói: “Thôi được rồi, hai người đi đi” Nói xong nàng đi lên lầu.

“Thanh Đại, nàng lên lầu làm gì?” Đỗ Văn Hạo gọi Lâm Thanh Đại. Hắn thầm nghĩ: Dẫn Thanh Đại đi là tốt nhất. Thứ nhất nàng không hấp tấp vội vàng như Kha Nghiêu. Tuy đáng vẻ nàng rất kiêu kỳ nhưng không phải là một vẻ đẹp rực rỡ như của Vương Nhuận Tuyết, hơn nữa thân thủ nàng rất tốt. Nếu hắn có va chạm với Dương Bất Hoạch, bản thân hắn đối phó với một hai người thì không thành vấn đề nhưng nếu nhiều người hơn thì chỉ e là không thể, nên tốt nhất hắn muốn dẫn nàng đi theo.

Lâm Thanh Đại quay đầu nói: “Chàng đừng nghĩ tới chuyện bảo thiếp đi theo. Tối nay mọi người đã ước hẹn cùng với Cầm muối đi ăn chay ở quán bên cạnh. Hai người đi uống rượu, thiếp đi theo làm gì?”

Đỗ tam cười nói: “Đỗ lão gia, hay chúng ta cũng tới quán ngũ nữ nãi nãi nói. Thức ăn ở đó cũng rất ngon”.

Đỗ Văn Hạo cười sàu sồ. Lâm Thanh Đại nói: “Đỗ chương quỹ, ông không biết rồi. Lão gia nhà chúng ta là người không có thịt thì không vui. Không có thịt sao lão gia chúng ta có thể uống rượu đây?”

Đỗ Văn Hạo im lặng không nói.

Đỗ tam nói: “Thật ra không phải tất cả đều là thức ăn chay. Ở cửa có bán thịt bò tương (thịt bò tương là một món ăn nổi tiếng. Có tác dụng tẩm bổ ích khí, tỳ vị, kháng kiện gân cốt, tiêu đờm, có công hiệu chặn chảy nước dãi, bồi bổ thân thể hư nhược, xương cốt bủn rụn, bệnh thiếu máu lâu ngày, chóng mặt hoa mắt) cùng với chân giò. Chúng ta cứ mua một ít rồi mời mấy vị phu nhân đi ăn cùng là được”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi đồng ý. Lâm Thanh Đại cũng nghĩ như vậy cũng hay nên nàng vội lên lầu gọi mấy người Bàn Vũ Cầm.

Nhân dịp Lâm Thanh Đại đi lên lầu gọi mấy người Bàn Vũ Cầm, Đỗ Văn Hạo và Đỗ tam ngồi ở đại sảnh lầu dưới chờ. Vì không muốn cho người nhà Vương chương quỹ bên kia nhìn thấy nên hai người đi tới ngồi ở một cái bàn gần hậu viện. “Đỗ chương quỹ đang nói về Vương thân y thì bị đứa nhỏ đó quấy nhiễu, ngài không ngại ngồi xuống nói tiếp chứ? ” Đỗ Văn Hạo nói.

“Thực ra trước kia khi chưa hỏi Vương thân y, ta cũng có nghe nói là quận Tú Sơn này tuy nhỏ nhưng lại có nhiều nhà quyền thế. Thì ra người đó và Dương Thiện hộ kia có quan hệ họ hàng”.

“Ồ” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên. Thảo nào mà Dương Bất Hoạch đó là ngang ngược bá đạo như vậy.

“Đỗ lão gia, ngài không biết chứ, nghe nói tiểu khuê nữ của Dương Thiên hộ được gả cho một đại quan ở kinh thành, hơn nữa còn làm chính thất. Được phở lớn nhất ở quận Tú Sơn này chính là do con của tiểu khuê nữ đó mở”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Điều này không hẳn chỉ là mối quan hệ họ hàng. Căn bản còn là chuyện làm ăn của người một nhà”.

Đỗ tam nói: “Mấy ngày trước Dương đông gia đó thấy ưng ý khách sạn của ta, muốn mua để mở y quán. Ngài nghĩ xem Đỗ tam ta chỉ dựa vào khách sạn này sống qua ngày. Nếu bán cho ông ta, nửa đời sau của ta sống bằng gì đây?”

Đỗ Văn Hạo đã hiểu rõ nguyên nhân là như vậy. Thảo nào Đỗ tam không muốn gặp mặt Dương Bất Hoạt. Thế nhưng hẳn thấy điều này không giống với tác phong của Dương Bất Hoạt. Dương gia của hắn là gia đình quyền thế nhất Tú Sơn này. Hắn không thể cư xử khách sáo với Đỗ tam như vậy.

Trong lúc Đỗ Văn Hạo đang suy nghĩ thì Đỗ tam nói: “Nếu như không phải Dương đông gia đó là người biết phải trái thì tên Dương Bất Hoạt đó đã tới đập phá khách sạn rồi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải ông nói trong nhà Dương Thiên hộ không có quản gia sao? Tại sao bây giờ lại còn xuất hiện một thiếu đông gia vậy?”

Đỗ tam nói: “Cụ thể thế nào ta cũng không hiểu lắm nhưng hình như Dương đông gia đó không ở cùng nhà với Dương Thiên hộ, thậm chí rất ít khi tới thăm nhau. Dương Thiên hộ vốn là ông ngoại của Dương đông gia đó nhưng hình như quan hệ của hai người khá lạnh nhạt”.

Nghe Đỗ tam nói Đỗ Văn Hạo như rơi vào đám sương mù, hắn nói: “Kỳ quái thật. Thiếu chủ nhân này đáng lẽ phải ở kinh thành với mẹ của mình. Sao người này lại tới quận Tú Sơn buôn bán? Ở lại kinh thành không tốt hơn sao?”

Đỗ tam nói: “Không ai biết điều này. Thế nhưng Dương đông gia đó quay về đây từ lúc còn rất trẻ. Lời đồn có rất nhiều, ta cũng không thể hiểu được hết nhưng tóm lại là Dương Bất Hoạt có quan hệ rất gần gũi với Dương đông gia đó. Bình thường vẫn trợ giúp cho nhau. Nhưng ta nghĩ Dương Thiên hộ không biết mối quan hệ này”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu hỏi: “Không biết Đỗ chương quỹ có thăm dò gì được về bệnh của Dương Thiên hộ không?”

Đỗ tam nói: “Đã hỏi thăm rồi. Vương thần y đã từng xem bệnh. Ta nghe Vương thần y nói bệnh của Dương Thiên hộ là một quái bệnh, có thể ăn, có thể ngủ nhưng không thể cử động. Mạch tượng thì vẫn như của người bình thường.

Nghe xong Đỗ Văn Hạo cảm thấy rất kỳ quái. Lúc trước khi nghe nói về bệnh của Trụ tử, hắn biết Vương thần y đó không phải là một lang trung giang hồ, nhất định cũng biết nhiều y thuật. Nếu Vương thần y đã nói vậy, chẳng lẽ Dương Thiên hộ thực sự mắc quái bệnh sao?

Đỗ Văn Hạo đang suy nghĩ thì bất chợt tiếng cười đùa vang lên phía sau hắn. Hắn vội ngẩng đầu lên nhìn thì thấy mấy người Bàn Vũ Cầm dẫn theo Mộ Dung Ngọc Lan cô nương và cả Anh Tử. Một đám mỹ nữ duyên dáng, thướt tha xuất hiện trước mặt hắn. Tuy không còn lạ gì với hắn nhưng giây phút này vẫn làm hắn ngây người. Trời đẹp quá!

“Nhìn cái gì mà nhìn? Không phải chúng ta đi ăn cơm sao? Muội đói muốn chết” Kha Nghiêu đi tới bên cạnh Đỗ Văn Hạo, hét toáng lên.

Đỗ Văn Hạo dờ khóc dờ cười, hắn nói nhỏ: “Mỹ nữ, dịu dàng chút đi. Chẳng phải là đi ăn cơm sao? Tại sao lại nói to vậy?”

Kha Nghiêu đỏ mặt lên khi thấy Đỗ Văn Hạo trêu chọc mình. Nàng càng chột dạ khi nhớ tới những chuyện trước kia của hai người. Nàng hừ một tiếng, trề môi nói điều gì đó mà chính nàng cũng không hiểu rồi đi ra ngoài cửa trước. Lúc này bên ngoài đã hoàng hôn.

Ra khỏi khách sạn, rẽ vào một lối ngoặt thì thấy một tửu lâu trông có vẻ rất trang nhã.

Bên trên có treo một tấm biển hiệu “Dung Viên”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Rất hay. Cái tên này quả thực nghe rất tao nhã”.

Trước cửa quán có một đôi câu đối. Vế trên là: Nhân gian tiên cảnh, vui bình cảnh núi sông, cùng nhau chơi đùa. Vế dưới là: Thế ngoại đào nguyên, đặc đạo cuộc nhân sinh, nhìn nhau nói cười

Kha Nghiêu nói: “Chưởng quỹ ở đây hình như không phải là người buôn bán mà giống với người đọc sách hơn”.

Mọi người đi vào trong thì thấy cảnh bài trí trong đại sảnh càng hiện lên vẻ văn nhã. Ngay cả cây trúc xanh bên cửa sổ nhìn cũng tao nhã hơn những nơi khác.

“Các vị khách quan. Mời lên lầu”.

Mấy người Đỗ Văn Hạo đang hào hứng quan sát xung quanh, nghe vậy vội vàng ngẩng đầu lên nhìn thì thấy đó là một tiểu nhị quần áo sạch sẽ, trên vai quàng một chiếc khăn màu trắng, đang nhìn mọi người mỉm cười.

Kha Nghiêu hỏi: “Chẳng lẽ trong quán của các người chỉ có thức ăn chay thôi sao?”

“Vị tiểu thư này muốn ăn thêm món ăn mặn thì có thể mua thịt bò tương và chân giò ở quán ăn bên cạnh. Dù trong quán chúng ta không làm món ăn mặn nhưng không từ chối khách quan mang thức ăn mặn theo”.

Kha Nghiêu biết không có thịt thì rất kém vui nên nàng với rủ Tuyết Phi Nhi cùng ra ngoài mua thịt còn những người khác đi theo tiểu nhị lên lầu hai.

Đỗ Văn Hạo nói: “Dường như không có nhiều khách lắm?”

: Khách hàng bình thường tới nơi này đều có đặt phòng trước. Nếu không đặt phòng trước thì chỉ được ăn ở dưới đại sảnh. Mùa hè thì còn có thể ngồi được chứ mùa này ngồi dưới đó khá lạnh”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Bọn ta không đặt chỗ trước. Tại sao có thể lên phòng trên lầu ngồi ăn?”

Tên tiểu nhị lễ phép nói: “Chưởng quỹ của tiểu nhân nói. Khách quan phần lớn là nữ nhân, trong đó có một vị phu nhân thân thể không tiện nên mới bảo tiểu nhân mời các vị lên trên lầu ngồi ăn”.

Vương Nhuận Tuyết mỉm cười nói: “Chưởng quỹ của các người đúng là biết làm ăn buôn bán. Hãy cảm ơn chưởng quỹ thay ta”.

Tên tiểu nhị gật đầu, dẫn mấy người Đỗ Văn Hạo vào một gian phòng trang nhã ở phía đông. Bên trong có chậu than nên cảm giác rất ấm áp.

“Các vị cứ ngồi đợi. Tiểu nhân đi gọi tiểu nhị gọi món ăn tới” Sau khi rót trà xong, tiểu nhị nói với mấy người Đỗ Văn Hạo.

Liên nhi nói: “Nơi này của các người cũng hay thật. Chẳng lẽ tiểu nhị dẫn đường khác với tiểu nhị gọi món ăn sao?”

Tiểu nhị gật đầu nói: “Đúng vậy. Xin hãy ngồi chờ” Nói xong hắn đi lùi lại ba bước sau đó quay người rời khỏi phòng, đóng cửa lại.

Bàng Vũ Cầm nói: “Quận Tú Sơn này là một nơi rất kỳ quái”.

Anh Tử cũng gật đầu nói: “Đúng vậy. Nó kỳ cũng cảm thấy thế”.

Tiếng gõ cửa nhỏ nhẹ vang lên, sau đó một nam tử mi thanh mục tú, dáng người cao lớn, cười khanh khách đi vào trong phòng.

Đỗ tam vừa nhìn thấy người này đã lập tức đứng dậy, ông ta khom người rời khỏi chỗ ngồi, đi tới trước mặt người đó nói nhỏ: “Thiếu đông gia!”

529. Chương 473: Thiếu Đông Gia

Người nọ mỉm cười, phảng phất lộ ra hàm răng trắng: “Đỗ chương quỹ, Dung Viên của ta đã mở cạnh nhà ông từ lâu, chẳng lẽ ông không biết sao?”

Đỗ tam cười ngược ngùng nói: “Tiểu nhân trước nay chỉ biết chương quỹ nhà này là họ Lý, không biết là họ Dương” Nói xong Đỗ tam quay về chỗ ngồi của mình.

‘Chào các vị. Kẻ hèn này họ Dương, tên chỉ một chữ Duệ, là chương quỹ của tửu lâu này’.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy thi lễ, Dương Duệ cũng hoàn lễ.

“Ta thấy mấy vị là người lạ mặt. Nhất định là lần đầu tiên tới quận Tú Sơn. Không hiểu các vị là khách qua đường, hay tới ở nhà họ hàng?”

Đỗ Văn Hạo đang định trả lời thì Đỗ tam đã chấp tay nói: “Thiếu đông gia, đã quen giới thiệu. Vị này chính là bà con xa của tiểu nhân. Lần này chạy tới đây chính là muốn ở cùng chỗ tiểu nhân”.

Đỗ Văn Hạo cố không để lộ sắc mặt nhưng hần thềm nghĩ: Không hiểu vì sao Đỗ tam này lại đột nhiên nói mấy người hần là bà con xa tới ở nhờ?

Dương Duệ cười, hần gọi tiểu nhị dẫn đường lúc trước vào nói: “Các vị khách quý này là người nhà của Đỗ chương quỹ từ xa tới quận Tú Sơn. Chúng ta nhất định phải tận tình khoản đãi những món ăn ngon nhất. Hãy đi nói với nhà bếp mang những món ăn ngon nhất của chúng ta lên đây”.

530. Chương 474: Nhị Phu Nhân

Vương Nhuận Tuyết thấy Liên nhi và Tuyết Phi Nhi không muốn nói thì cũng không miễn cưỡng, nàng chỉ cười đi tới cầm tay Bàn Vũ Cầm. Anh Tử thì cầm chiếc đèn lồng tiểu nhị ở Dung Viên đưa cho nàng đi trước soi đường cho mọi người, không nói chuyện với mọi người.

Bàn Vũ Cầm thấy Vương Nhuận Tuyết vừa đi đã quay lại nhanh như vậy thì biết nàng không hỏi được điều gì từ Liên nhi và Tuyết Phi Nhi. Trong lòng Bàn Vũ Cầm hiểu rõ từ trước tới nay Liên nhi và Tuyết Phi Nhi không gần gũi với Vương Nhuận Tuyết. Kỳ thật hai nàng đó cũng không cố ý gây bất hòa, xa lánh với người khác. Vấn đề chính là các nàng cảm thấy khi ở bên cạnh Vương Nhuận Tuyết thì mọi người không biết nói gì. Đối với nhị phu nhân Vương Nhuận Tuyết lúc nào cũng tao nhã, lễ phép này khi nói chuyện mọi người luôn tỏ vẻ khách khí. Đừng nói là Vương Nhuận Tuyết, đôi khi mấy người đó khi nói chuyện với Bàn Vũ Cầm nàng cũng vẫn vậy. Liên nhi vĩnh viễn mang phong cách của một tỷ nữ, thậm chí nàng chỉ vui đùa cùng với mấy người Tuyết Phi Nhi và cả Lâm Thanh Đại nữa. Chỉ có Kha Nghiêu là khá hơn một chút. Vì dù sao nàng chỉ là em gái nuôi của Đỗ Văn Hạo, thân thể lại rất đáng thương.

“Hai người đó không nói cho muội biết sao?” Bàn Vũ Cầm cười hỏi.

Vương Nhuận Tuyết gật đầu, nàng thấy Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu đang vừa đi vừa nói chuyện, nàng liền nói nhỏ: “Hai người đó không nói nhưng muội cũng có thể đoán ra được một chút”.

Bàn Vũ Cầm nhẹ nhàng vỗ vỗ vào tay Vương Nhuận Tuyết nói: “Tâm lòng muội quảng bác, rộng lượng, không cần để ý tới hai người đó”.

“Muội hiểu, không những vậy bất kỳ ai cũng có thể hiểu được. Ở nhà này từ trước đã luôn do tỷ quản lý. Sau khi muốn bước vào nhà, tỷ đã giao lại cho muội quản lý. Tính cách của muội lại khác với tỷ. Tính tỷ ôn hòa, không tính toán với mọi người. Mọi người cùng với nha hoàn, tôi tớ đều nhớ kỹ những đức tính đó của tỷ. Muội cũng biết bọn họ nói sau lưng là muội quá nghiêm khắc, lại còn nói muội cái gì là cư xử không hợp tình hợp lý vân vân. Bất kỳ điều gì họ nói muội đều biết. Thế nhưng vì tỷ đã giao nhà này cho muội, muội cũng sẽ không để ý tới tính cách của bọn họ”.

Bàn Vũ Cầm an ủi Vương Nhuận Tuyết: “Thôi được rồi. Muội muội không cần phải suy nghĩ nhiều. Dù sao muội là người có kiến thức rộng rãi, cách xử sự cũng khác với mấy người đó quen thói tự do từ nhỏ. Tỷ tin tưởng muội. Chúng ta không nói chuyện của bọn họ nữa. Hãy nói chuyện cửa hàng cùng nhà cửa đi”.

Vương Nhuận Tuyết vô cùng xúc động khi thấy Bàn Vũ Cầm an ủi mình. Ở trong nhà này, bản thân nàng cũng chỉ dám nói với Bàn Vũ Cầm những lời tâm tình đó. Lâm Thanh Đại quá lạnh lùng. Nụ cười của Lâm Thanh Đại, ngoại trừ Đỗ Văn Hạo muốn nhìn ra còn những người khác đều cảm thấy rất khó gần. Kha Nghiêu rất kiêu ngạo. Cô nàng này mặc kệ nàng có phải là con gái của Tể tướng hay không, cũng không cần quan tâm nàng có dung mạo nghiêng nước nghiêng thành. Cô nàng chỉ muốn chứng tỏ bản thân mình ưu việt hơn người khác. Cho tới bây giờ Kha Nghiêu cũng không vì sự suy sụp của gia đình, trải nghiệm bị coi thường mà giảm bớt sự kiêu ngạo của mình. Kha Nghiêu vẫn chính là Kha Nghiêu, vẫn là người áp đặt trạng thái tình cảm của mình lên người khác.

Còn về phần Liên nhi và Tuyết Phi Nhi thì càng không cần phải nói. Một người sinh trưởng trong một gia đình thường dân, bản tính đơn giản, lương thiện. Một người ngay từ nhỏ đã bị đưa vào nội cung, cả ngày chỉ nhìn sắc mặt chủ nhân mà làm. Đương nhiên hai người kém rất xa so với nàng nên không thể nói chuyện bình thường với nàng cũng là điều đương nhiên. Nghĩ vậy tâm trạng của Vương Nhuận Tuyết liền trở lại bình thường.

“Kỳ thật Liên nhi và Phi Nhi lo lắng chuyện chúng ta chuẩn bị mở được đường, lo lắng cái người Dương Duệ hôm nay có gây khó dễ, cản trở chúng ta hay không?”

Bàn Vũ Cầm nói: “Các muội ấy nghĩ vậy không phải là không có lý. Liệu chúng ta có nên hoãn việc mở được phố lại một thời gian không?”

Vương Nhuận Tuyết biết Bàn Vũ Cầm sót ruột chuyện tìm nhà ở. Nàng chuẩn bị lâm bồn nhưng vẫn ở trong khách sạn thì quả thực không tiện lắm. Vương Nhuận Tuyết gật đầu nói: “Tỷ tỷ nói rất đúng. Lát nữa muội sẽ thương lượng lại với tướng công”.

Khi quay về khách sạn, Vương Nhuận Tuyết gọi Đỗ Văn Hạo ở dưới lầu nói chuyện còn những người khác đều về phòng mình ngủ.

Hai người đi ra đình hóng mát ở hậu viện nói chuyện. Lúc đó trong phòng Đỗ tam vẫn sáng đèn nhưng lại không thấy bóng người. Có lẽ ông ta nằm trên giường suy nghĩ.

”Tướng công, lúc trước bọn thiếp đã đi xem qua nhà ở ngoại ô. Vị trí và giá cả cũng rất hợp lý. Tướng công xem chúng ta có nên nhanh chóng thoả thuận giá cả rồi chuyển người nhà đi không?”

“Ta cũng đang có ý này. Trước tiên hãy thương lượng với Thanh Đại một chút. Ngày mai chúng ta ra ngoại thành mua nhà. Còn về việc cửa hàng để mở được phổ, ngày mai cứ để Diệu Thủ đi giải quyết là được”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chuyện mở được phổ có thể hoãn lại một thời gian được không?”

Đỗ Văn Hạo thấy Vương Nhuận Tuyết do dự thì nói: “Sao vậy? Nàng không phải là người làm việc sợ trước sợ sau. Sao bây giờ lại mắc tính sợ sệt như mấy người Liên nhi vậy?”

Vương Nhuận Tuyết mỉm cười. Đỗ Văn Hạo ôm nàng vào lòng.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thiếp chỉ lo lắng cho sức khỏe của Vũ Cầm tỷ. Nếu bây giờ xảy ra chuyện gì, chúng ta không thể quan tâm chu đáo tới Vũ Cầm tỷ. Trong khi đó lúc này tỷ ấy cần nhất là yên tĩnh nghỉ ngơi. Tỷ ấy đang mang hài tử đầu tiên của Đỗ gia. Lần trước chỉ vì một chút sơ xuất nên...”.

Đỗ Văn Hạo không khỏi cảm động khi thấy Vương Nhuận Tuyết suy nghĩ chu đáo như vậy. Hắn gật đầu nói: “Suy nghĩ của nàng và Thanh Đại đều có lý nhưng ta nghe theo nàng. Trước tiên chúng ta cần để Vũ Cầm yên tâm sinh con đã”.

Vương Nhuận Tuyết nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì mới biết thì ra Lâm Thanh Đại cũng có ý nghĩ khác.

Một trận gió thổi qua, Đỗ Văn Hạo thấy thân thể Vương Nhuận Tuyết khẽ run lấy bầy, hắn liền nắm tay Vương Nhuận Tuyết đi lên lầu.

“Thật ra không chỉ một mình Lâm Thanh Đại, nàng nghĩ như vậy. Kha Nghiêu cũng nghĩ như vậy. Các

“Thế nào? Tiệm thuốc này của tại hạ có những lang trung giỏi nhất quận Tú Sơn. Bọn họ suốt ngày ở cùng với tại hạ mà vẫn không thể nói ta mắc bệnh gì. Thế nhưng tại sao các hạ mới nói chuyện với tại hạ mấy câu mà đã biết?”

Kha Nghiêu chỉ đĩa bánh ngọt trên bàn nói: “Những chiếc bánh này đều ngọt phải không? Hơn nữa đều được rán qua mỡ có phải không?”

Dương Duệ nói về kinh thường: “Điều này hiển nhiên. Chỉ cần nhìn cũng biết. Bánh đậu đỏ, bánh hoa cúc, bánh táo đỏ đều là bánh ngọt. Không có nơi nào có cách làm bánh khác. Nhìn dầu chảy ra trong đĩa cũng biết có dán qua dầu. Điều này chẳng có gì đáng lạ”.

Kha Nghiêu nói: “Ta thấy từ lúc các hạ xuất hiện cho tới lúc đi khỏi đây, các hạ đã ăn ba cái bánh trong đĩa, phải không?”

Dương Duệ lại càng kinh thường: “Các hạ nói với tại hạ chuyện này làm gì? Chẳng lẽ đói bụng ăn bánh cũng mắc bệnh sao?”

Kha Nghiêu ngồi xuống, lão chưởng quỹ cũng ngồi xuống.

Kha Nghiêu nói: “Các hạ mở tiệm bán thuốc vậy có biết một loại bệnh là đàm nhiệt không?”

Dương Duệ nhìn chưởng quỹ, chưởng quỹ gật đầu.

Dương Duệ hỏi: “Biết thì sao nào?”

Kha Nghiêu nói: “Các hạ cũng biết là ngày thường ăn thức ăn nhiều mỡ và ngọt hơn nữa ăn nhiều mà không tiết chế hết làm cho thức ăn dư thừa phân huỷ thành nước, đọng lại trong người biến thành đàm. Trong đàm có nhiệt. Nhiệt làm ảnh hưởng tới sự tĩnh lặng của tâm thần, làm người không thể ngủ, làm buổi tối rất dễ giật mình tỉnh giấc, ngực buồn bực, đập mạnh, thậm chí có cảm giác hoa mắt. Ta đề nghị các hạ hãy ăn nhiều củ cải, bí đao và bảo chưởng quỹ kê cho các hạ thang Hoàng liên ôn đả thang dùng một thời gian ngắn”.

Nói xong Kha Nghiêu cầm mấy thang thuốc, không thèm nhìn Dương Duệ, sải bước ra ngoài cửa.

Dương Duệ liếc nhìn Vương chưởng quỹ, hắn thấy Vương chưởng quỹ nhìn mình gật đầu thì đứng dậy, hỏi lâu sau mới nói: “Một thiếu nữ mà cũng hiểu điều này sao?”

Nghe xong chưởng quỹ ngạc nhiên hỏi: “Thiếu đông gia, ngài đang nói ai vậy?”

Dương Duệ cười nhạt, chỉ tay ra ngoài cửa nói: “Chính là người đó”.

Chưởng quỹ ngạc nhiên hỏi: “Không phải người đó là một thư sinh trẻ tuổi sao?”

Dương Duệ cười nói: “Người đã từng thấy một thư sinh nào có bấm lỗ tai, hơn nữa có đôi mắt phượng, mày liễu chưa? Đã từng thấy một nam tử tuấn tú như vậy chưa?” Nói xong Dương Duệ đi ra cửa thì đã không thấy bóng dáng Kha Nghiêu đâu nữa.

Chưởng quỹ đi theo, bán tín bán nghi nói: “Không thể nào. Tại sao lại là nữ nhân?”

Dương Duệ trầm tư hồi lâu rồi nói: “Ta nhìn rất quen mặt, không biết là đã gặp ở đâu rồi? Bây giờ ta đã nghĩ ra thiếu nữ này nhất định ta đã gặp hôm qua ở Dung Viên. Nói như vậy...”.

Nói tới đây Dương Duệ tỏ vẻ thất vọng. Nếu thiếu nữ này thật sự có liên quan tới nam nhân tên là Đỗ Văn Hạo ở Dung Viên hôm qua thì nhất định là một trong những phu nhân của gã Đỗ Văn Hạo đó. Hôm qua Dương Duệ thấy mấy phu nhân của Đỗ Văn Hạo đều xinh đẹp như hoa như ngọc. Từ trước tới nay Dương Duệ đều nghĩ rằng sáu phu nhân của hắn mới là những nữ nhân đẹp nhất quận Tú Sơn nhưng hôm nay xem ra...Nghĩ vậy Dương Duệ cười gượng đi ra ngoài cửa.

Đột nhiên Vương chưởng quỹ nhớ ra điều gì đó, ông ta chạy theo.

“Thiếu đông gia, ca ca của thiếu nữ đó y thuật rất cao, tiểu nhân muốn gặp người đó”.

Dương Duệ vung tay nói: “Sau này ta sẽ dân người đi gặp, gặp mặt cũng tốt” Nói xong Dương Duệ vẫy tay, lên xe ngựa rời khỏi tiệm thuốc.

Khi Kha Nghiêu rời khỏi tiệm bán thuốc, đi về khách sạn, nàng thấy cửa hàng tơ lụa đối diện đang mở cửa. Nàng suy nghĩ một lát rồi đi vào trong cửa hàng.

Tiểu nhị thấy có khách vào cửa hàng liền bước tới đón.

“Khách quan mua vải cho mình hay là mua cho gia quyến?”

Kha Nghiêu làm bộ đang lựa chọn vải vóc, nàng hỏi về thờ ơ: “Ta muốn xem một chút. Thế nào, Vương chương quỹ vẫn chưa ngủ dậy sao?”

Tiểu nhị khiêm nhường nói: “Hi hi, tối hôm qua chương quỹ uống hơi nhiều với khách hàng. Khách quan tìm chương quỹ có việc gì?”

533. Chương 477: Mất Tích

Kha Nghiêu nói: “Cũng không có gì quan trọng, chỉ là ta nghe nói ông ấy nói mới nhập một ít tơ lụa cao cấp. Ta muốn tới xem. Tại sao không thấy đâu nhỉ?”

Tiểu nhị nghe vậy bối rối gãi đầu nói: “Ai, tại sao tiểu nhân không biết chuyện này nhỉ? Tiểu nhân nghĩ chương quỹ đã uống rượu nên nói chơi vậy thôi”.

Kha Nghiêu cười thầm nghĩ: Không phải là hắn nói bậy mà là ta nói bậy nhưng nàng vẫn nói: “Còn nữa ta nghe Đỗ chương quỹ ở bên kia nói gần đây chương quỹ nhà các người thu lời rất khá”.

Tiểu nhị cười nói: “Là như thế này bây giờ đã qua tháng mười một, sang tháng chạp, mọi người cũng mua sắm quần áo nhiều hơn. Lợi nhuận của Đỗ chương quỹ cũng chẳng kém mà. Nghe nói có hai chiếc thuyền từ kinh thành tới hơn hai mươi khách hàng, chỉ tiêu rất rộng rãi. Hơn nữa Đỗ chương quỹ còn cả bà con thân thích tới nên xem ra ông ấy cũng thu đủ mà”.

Kha Nghiêu sợ rằng mình cứ tiếp tục hỏi lung tung thì tiểu nhị sẽ nghi ngờ nên nàng liền chọn mấy thớt vải lụa vì dù sao cũng sắp sang năm mới, Bàng Vũ Cầm, Vương Nhuận Tuyết và mấy phu nhân cũng cần phải mua quần áo mới không bằng bây giờ nàng chọn luôn.

Tiểu nhị thấy vị khách hàng này là người rộng rãi, mua hàng không cần hỏi giá tiền, trong khi đó người buôn bán vui nhất là gặp khách hàng như vậy nên hắn cũng rất vui mừng, Kha Nghiêu hỏi gì hắn cũng trả lời.

Kha Nghiêu chọn một mảnh gấm Tô Châu, hoa nhỏ màu mận chín. Nàng nghĩ Vương Nhuận Tuyết là người thích màu sắc quý phái như vậy. Tiểu nhị thấy hàng tồn bên ngoài không còn nhiều lắm nên vội rót trà mời Kha Nghiêu rồi hắn vội vàng đi vào nhà trong tìm.

Kha Nghiêu thấy tiểu nhị đi vào nhà trong thì cũng vội vàng đi vào theo.

“Bên ngoài có một khách hàng hình như muốn mua nhiều hàng lắm, giống như quần gia của nhà nào đó, khẩu khí cũng lớn lắm”.

Kha Nghiêu thấy tiểu nhị đó rẽ vào một hành lang rồi không thấy tăm hơi đâu nữa. Trong lúc nàng đang sốt ruột thì bất chợt nghe thấy tiếng người nói chuyện, nàng vội vàng núp vào sau một cây cột. Bởi vì ở nhà trong khá tối nên người trong nhà hình như không phát hiện ra có người đang núp nghe lén nói chuyện.

“Tiểu nhân đúng là chưa bao giờ nhìn thấy người này. Thế nhưng trông qua người này chỉ khoảng mười mấy tuổi, cũng ra vẻ là một tay hoang phí, giống như là con nhà giàu vậy”.

Nghe giọng nói Kha Nghiêu nhận ra đó là tên tiểu nhị ban nãy tiếp chuyện với nàng, còn giọng nói còn lại nghe như của một người già.

“Ồ? Vậy hai mươi mấy người tới khách sạn Vân Phàm bên kia ta đã bảo người cẩn thận chú ý bọn họ. Rất có thể là người của bọn họ sang tìm hiểu tin tức của Đỗ chương quỹ”.

Nghe người nọ nói như vậy, giọng nói của tiểu nhị căng thẳng hơn nhiều, cũng nhỏ đi. Kha Nghiêu không dám thò người ra, nàng phải đồng tay lên mới có thể nghe thấy.

“Không phải. Đây là một nam tử trẻ tuổi. Hơn nữa tiểu nhân đã nhìn qua những người của Đỗ lão gia đó. Đỗ lão gia đó là một người tuổi còn trẻ, những người khác không phải là quá xấu xí thì cũng là người già, mấy nữ nhân thì rất xinh đẹp. Thế nhưng đây là một thiếu niên”.

Kha Nghiêu nhin cười, nàng nghe lão nhân nói: “Thôi bỏ đi. Hãy đưa cho hần cái hần muốn rồi tính tiền để hần đi đi. Nếu hần hỏi Đỗ chương quỹ thì cứ trả lời không biết, hiểu chưa?”

“Ngài cứ yên tâm. Điều này tiểu nhân hiểu rõ”.

“Ừ, đi thôi. Gần đây cửa hàng chỉ có một mình ngươi, ngươi cực khổ rồi. Đừng để người ta tiện tay mang cái gì theo nhé”.

“Dạ!”

Đúng lúc đó cánh cửa mở ra, Kha Nghiêu vội vàng lùi lại chỗ tối. Nàng thấy tiểu nhị kia bước ra ngoài nên không dám tiến lên nữa mà vội vàng quay lại đại sảnh, ngồi xuống giống như đang uống trà. Một lát sau tiểu nhị mang tơ lụa Kha Nghiêu cần ra.

Kha Nghiêu không hỏi gì nữa, nàng cũng biết không thể hỏi gì được nữa vì vậy nàng lấy bạc ra trả. Nàng thầm nghĩ nhiều vải vóc thế này mình nàng không mang hết, để tiểu nhị mang hộ thì lộ tẩy nhưng bất chợt nàng nghĩ ra được một cách.

“Tiểu nhị, bây giờ ta cần sang khách sạn Vân Phàm bên kia thương lượng với Đỗ chương quỹ. Phiền ngươi mang tơ lụa này tới nhà của ta, được không?”

Tiểu nhị lộ vẻ khó khăn, hần nói quanh co: “Vị khách quan này, việc mang tơ lụa đến nhà của quý khách vốn là trách nhiệm của cửa hàng. Thế nhưng gần đây sức khỏe của chương quỹ tiểu nhân không được tốt, hơn nữa hai tiểu nhị khác cũng ngã bệnh, cả cửa hàng chỉ còn mỗi một mình tiểu nhân. Điều này...”.

Kha Nghiêu cười thầm nghĩ: Ta biết ngươi không đi nên mới nói vậy nên mới làm ra vẻ không biết nên làm gì cho phải. Tên tiểu nhị cẩn trọng bước tới, nói nhỏ: “Quý khách, hay ngài để tiểu nhân mang số tơ lụa này sang khách sạn đối diện cho ngài. Không phải ngài cần sang đó bàn chuyện với Đỗ chương quỹ sao? Đại lát nữa ngài bảo người nhà tới lấy, không phải như vậy rất tiện lợi sao?”

Kha Nghiêu làm ra bộ không còn cách nào khác, nàng chỉ vào tiểu nhị nói: “Ngươi đúng là rất biết buôn bán. Ngươi thực sự muốn Đỗ chương quỹ phải hộ tống ta về nhà sao?” Tên tiểu nhị cười bối rối, hần khom người nói lấy lòng: “Khách quý, ngài là đại nhân đại lượng. Tiểu nhân thực sự là...”.

Kha Nghiêu xua tay, ra vẻ không kiên nhẫn được nữa: “Thôi, thôi. Vậy thế này đi, vật ta cứ để đây. Lát nữa ta nói với Đỗ chương quỹ cho tiểu nhị sang lấy”.

Tên tiểu nhị nghe vậy thì liên tục nói cảm ơn, hần vội vàng tiễn Kha Nghiêu ra cửa, khi thấy nàng đi vào khách sạn Vân Phàm mới quay trở vào cửa hàng.

Kha Nghiêu bước hai bước một lên lầu, nàng thay đổi trang phục rồi mới đi gọi Anh Tử, căn dặn Anh Tử mấy câu, bảo Anh Tử đi tìm Trụ tử nói là con của bằng hữu Đỗ chương quỹ mua gì đó sang bên kia lấy, nhớ không nói gì cả, hỏi gì cũng không biết. Sau khi căn dặn xong nàng mới giao thuốc cho Nhược Vũ đi sắc còn bản thân nàng đi tìm Vương Nhuận Tuyết.

Vương Nhuận Tuyết đang đắp chăn bông ngồi trên giường, cầm que đan cái gì đó. Nàng nghe tiếng bước chân vội ngẩng đầu lên thấy Kha Nghiêu đứng ngoài cửa, vội vàng bảo nàng vào trong phòng sau đó sai Nhược Vân lấy trà mời Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu không khát. Từ tiệm bán thuốc cho tới cửa hàng bán tơ lụa nàng liên tục uống nước, trong bụng vẫn còn no căng nước. Sao có thể tiếp tục uống được nữa đây?

“Nhị phu nhân, ca của muội cùng các tỷ tỷ đi đâu rồi?” Kha Nghiêu lấy một cái ghế tựa ngồi trước giường của Vương Nhuận Tuyết. Nàng thấy trong phòng chỉ có một nha hoàn liền hỏi Vương Nhuận Tuyết.

“Mấy người nói không thể chờ muội được nên đã ra bên ngoài thành xem nhà ở. Có thu hoạch gì không?”

Kha Nghiêu kể lại những gì mình đã nghe thấy cho Vương Nhuận Tuyết nghe. Sau khi Vương Nhuận Tuyết nghe xong, hai hàng mi thanh tú cau lại. Nàng bỏ vật đang may trong tay ra. Đó là một cái yếm nhỏ. Đại

khái là nàng đang chuẩn bị cho hài tử sắp sinh của Bàng Vũ Cầm. Kha Nghiêu thầm nghĩ: Đúng là một nữ nhân tử mỉ.

“Kha Nghiêu, tỷ có cảm giác Đỗ chương quỹ đã xảy ra chuyện” Vương Nhuận Tuyết nói nhỏ.

Kha Nghiêu gật đầu nói: “Muội cũng nghĩ vậy vì vậy muội mới quay về cùng với tỷ và ca ca tìm ra biện pháp. Liệu có phải Dương Duệ kia thấy Đỗ chương quỹ muốn nhượng khách sạn cho ca ca làm được đường nên mới ra tay hạ độc thủ không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Bây giờ chúng ta không quen biết ai ở đây, không thể tùy tiện hành động. Vậy đi, chúng ta đi hỏi ý kiến Vũ Cầm tỷ” vừa nói nàng vừa đứng dậy.

Kha Nghiêu vội vàng ngăn cản: “Không nên. Muội thấy sắc mặt của tỷ không tốt, không nên đi lại. Muội sẽ tới tìm Đại phu nhân. Nếu Đại phu nhân không nằm nghỉ, muội sẽ bảo Đại phu nhân tới đây”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Như vậy không được. Vũ Cầm tỷ là lớn, là tỷ tỷ. Sao có thể để tỷ ấy tới đây?”

Kha Nghiêu mỉm cười nói: “Muội thấy Đại phu nhân cũng không phải là người không hiểu đạo lý. Bây giờ tỷ như thế nào còn đi làm gì nữa? Hãy mau nằm xuống. Muội sẽ quay lại ngay” Nói xong Kha Nghiêu đứng dậy đi ra cửa.

Nhược Vân đi vào cửa thấy Kha Nghiêu vội vàng đi ra bèn hỏi: “Tiểu thư sao lại đi vội thế?”

Vương Nhuận Tuyết mỉm cười nói: “Không có gì, người cứ đi sắc thuốc đi”.

Nhược Vân nói: “Tỷ tỷ đang sắc rồi. Lúc này Trữ tử sang bên cửa hàng tơ lụa đối diện của Vương chương quỹ về có thở ngắn, than dài, hẳn rất lo lắng cho Đỗ chương quỹ. Ông ấy vẫn chưa về, không biết đã đi đâu”.

Vương Nhuận Tuyết không muốn để cho người dưới biết chuyện Kha Nghiêu đi thăm dò chuyện của Đỗ chương quỹ để tránh bọn họ lo lắng, để lộ thông tin nên khi nàng thấy Nhược Vân nói vậy cũng chỉ biết an ủi: “Không có chuyện gì đâu. Người đi an ủi Trữ tử, bảo hắn đừng quá lo lắng”.

Nhược Vân trả lời rồi đi ra cửa, đúng lúc đó Kha Nghiêu dìu Bàng Vũ Cầm đi vào.

Hai canh giờ sau.

Đỗ Văn Hạo dẫn Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan quay về tới khách sạn thì trời đã hoàng hôn.

“Lão gia, mọi người đã quay về” Anh tử nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đi vào cửa, vội vàng bước ra đón.

“Có chuyện gì vậy?” Đỗ Văn Hạo nhìn thấy sắc mặt căng thẳng của Anh Tử thì vội vàng hỏi.

Anh Tử vội vàng bước tới nói nhỏ: “Có một hung thần ác sát tên là Dương Quang tới tìm lão gia. Tiểu thư nói lão gia không có ở đây người đó vẫn không chịu bỏ đi. Bây giờ người đó đang ngồi uống rượu trong nhà bếp, Trữ tử rất sợ hãi”.

Lâm Thanh Đại hỏi nhỏ: “Đỗ chương quỹ đã trở về sao?”

Anh Tử lắc đầu nói: “Không”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy Kha Nghiêu đâu?”

Anh Tử nói: “Đã quay về rồi, về rất sớm, ở trong phòng của nhị phu nhân. Đại phu nhân cũng đang ở đó chờ lão gia quay về”.

Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn vào hậu viện: “Trước tiên ta lên lầu xem sao đã. Không được nói cho Dương Quang kia biết ta đã quay về. Hãy bảo Trữ tử gắng gượng thêm một lát. Lát nữa ta sẽ xuống đó” Nói xong Đỗ Văn Hạo đi lên lầu, Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan cũng đi theo.

Trong nhà bếp. Một chân Dương Quang giẫm lên bàn, một chân dưới đất, trong tay hắn cầm một bầu rượu, hắn ngửa người ra sau, trong miệng hắn không biết đang lầm bầm những từ gì đó, mặt hắn đỏ bừng. Trữ tử hai mắt vẫn tia máu, sắc mặt âm trầm ngồi buồn bực không nói câu nào trước bếp lò.

“Này tiểu tử, có phải ngươi cảm điếc không hả? Ta nói chuyện với ngươi, sao ngay cả rắm ngươi cũng không đánh hả? Ta hỏi ngươi, thúc thúc của ngươi, cái người tên Đỗ Văn Hạo kia là gì của ngươi hả?”

Trụ tử không thèm nhìn Dương Quang. Dương Quang lại hỏi: “Ta nghe nói cái người Đỗ Văn Hạo đó là một lang trung. Bây giờ hắn đang xem bệnh cho ngươi. Có phải ngươi muốn hắn chữa khỏi bệnh điên cho ngươi không?”

“Ta không có bệnh điên. Đỗ lão gia nói bệnh của ta mắc phải khi ta còn trong bụng mẹ” Trụ tử tức giận phản bác.

Dương Quang phá lên cười nói: “Ha ha ha, thì ra mẹ của ngươi là người điên. Thảo nào ngươi’

Trụ tử nghe vậy, vụt đứng dậy, hấn hung hăng nhìn Dương Quang chằm chằm. Dương Quang không sợ hãi, hấn vẫn giữ nguyên tư thế, uống một ngụm rượu sau đó khinh thường nhìn Trụ tử, trêu chọc hấn: “Thế nào, ngươi dám đánh lão tử sao?”

Hai hàm răng Trụ tử cắn chặt, hai bàn tay cũng nắm chặt, sắc mặt tái nhợt.

Lúc này Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi vào.

Đỗ Văn Hạo ở bên ngoài cửa nghe hai người nói chuyện bên trong, hấn biết Trụ tử không thể quá kích động vì vậy khi đi vào nhà bếp hấn bảo Lâm Thanh Đại dẫn Trụ tử ra ngoài.

534. Chương 478: Không Có Chuyện Không Trèo Lên Điện Tam Bảo

Đỗ Văn Hạo đứng trước cửa, Dương Quang nhìn thấy, hấn vội vàng bỏ bầu rượu xuống, sửa sang y phục, cung kính thi lễ nói: “Đỗ lão gia, ngài để tiểu nhân chờ quá lâu rồi đó”.

Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi xuống một chiếc ghế trước mặt Dương Quang. Dương Quang cười nịnh nọt, hấn rót một chén trà cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo hờ hững nhìn chén trà trên mặt bàn nói: “Hôm nay Đỗ mỗ rất bận rộn, cũng rất mệt mỏi. Không hiểu Dương quản gia tìm Đỗ mỗ có chuyện gì vậy?”

Dương Quang tìm một cái ghế dài rồi hấn ngồi ngay ngắn, đối diện với Đỗ Văn Hạo. Hấn cười nói: “Ngài xem, ta vốn muốn tìm Đỗ chương quý, thúc thúc của ngài nhưng ông ta biết tiểu nhân tìm vì chuyện của khách sạn này nên không muốn gặp tiểu nhân vì vậy tiểu nhân mới tới tìm ngài để xem ngài có thể nói tốt mấy câu với Đỗ chương quý. Sau này mọi chuyện ổn thoả, tiểu nhân sẽ hậu tạ”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, vỗ vỗ bụi trên quần áo, có lẽ là bụi từ trên mái nhà rơi xuống. Đỗ Văn Hạo chỉ vào bụi mù nói với Dương Quang: “Dương quản gia có biết loại vật này khác với những vật khác như nào không? Đó là nặng nhẹ có ảnh hưởng khác nhau, chỉ cần vỗ là có thể bay vào tai nhưng nếu bụi mù nặng, nó đơn giản sẽ dính vào quần áo, đen sì mà không tẩy rửa được. Nhưng nếu nó nhẹ thì chưa chắc đã rơi xuống được nên mới nói lực độ rất quan trọng”.

Dương Quang rất hồ đồ khi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy. Hấn thầm nghĩ tại sao Đỗ Văn Hạo lại giả bộ hồ đồ như vậy nhưng lại không thể nóng giận nên chỉ biết ngượng ngùng nói: “Ngài xem chuyện tiểu nhân vừa mới cầu ngài đó”.

Đỗ Văn Hạo nâng chung trà lên nhấp một ngụm, lắc đầu. Dương Quang nói: “Ngài ngàn vạn lần không nên từ chối tiểu nhân như vậy. Tiểu nhân quay về sao có thể ăn nói với Thiếu đông gia?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta nói là trà này không có gì đặc biệt. Đại khái là có một số người lấy bã chè đã dùng phơi khô lừa chúng ta. Đó là lý do trà này không có hương vị gì cả”.

Nghe vậy Dương Quang mới thở phào một hơi nói: “Đỗ lão gia quả thực thích nói giỡn. Suýt chút nữa ngài hù dọa chết tiểu nhân’

Đỗ Văn Hạo nhìn Dương Quang dưới ánh đèn một lúc lâu rồi hỏi: “Không phải ngươi là quản gia của Dương Thiên hộ sao? Tại sao lại lén lút làm việc cho Dương Duệ. Ngươi không sợ Dương Thiên hộ biết sao?”

Dương Quang nghe vậy bực bội nói: “Tại sao Đỗ lão gia lại nói như vậy? Dương Thiên hộ chính là ông ngoại của Dương Duệ, tiểu nhân không giúp thì còn giúp ai?”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy, mệt mỏi vắn lưng. Dương Quang vội vàng đứng dậy hỏi: “Đỗ lão gia, ngài xem chuyện của tiểu nhân nói với ngài?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hay người hãy đi tìm Đỗ chương quỹ đi. Người hãy nghĩ xem. Nếu như ta nói tốt cho người vậy thì ta sẽ đi đâu để mở được đường đây? Hơn nữa không phải Dương Duệ đã có một tiệm bán thuốc lớn nhất quận Tú Sơn này sao? Tại sao hắn lại còn muốn mua khách sạn này, không để cho người ta con đường sống nữa vậy?”

Dương Quang thầm tức giận khi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy nhưng hắn nghĩ tới việc trước khi tới đây Thiếu đông gia đã dặn đi dặn lại là không được nổi nóng. Nghĩ vậy Dương Quang vội vàng cúi vào đùi mình một cái, hắn cố mỉm cười nhưng lại trông vô cùng khó coi.

“Đỗ lão gia, ngài hãy nghĩ xem ở quận Tú Sơn này nếu không có lời của Thiếu đông gia nhà chúng ta, cửa hàng của ngài sớm muộn gì cũng phải đóng cửa. Ngài hãy lưu lại ấn tượng tốt với Thiếu đông gia, giúp thiếu đông gia mua lại khách sạn này sau đó thiếu đông gia sẽ tìm mua giúp ngài một cửa hàng mặt tiền khác. Thiếu đông gia chúng ta nhất định sẽ không bạc đãi ngài”.

Đỗ Văn Hạo đi ra cửa, đột nhiên hắn đứng lại, quay đầu nhìn gương mặt nịnh nọt của Dương Quang nói: “Tốt lắm. Thế nhưng người hãy nói cho ta biết ở quận Tú Sơn này có rất nhiều cửa hàng nhưng vì sao Thiếu đông gia lại coi trọng khách sạn của Đỗ chương quỹ, à, cũng chính là thúc thúc của ta vậy?”

Dương Quang có vẻ khó xử, do dự. Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi quên đi. Ta cũng mệt mỏi rồi. Người không muốn nói thì thôi. Ta muốn nói chuyện giúp người nhưng ngay cả lời nói thật cũng không được nghe. Ta không có tâm trạng giúp nữa” Nói xong hắn phất tay áo đi lên lầu.

Dương Quang nhìn thấy Đỗ Văn Hạo bỏ đi thật, hắn cắn răng đuổi theo rồi đứng chắn trước mặt Đỗ Văn Hạo.

“Đỗ lão gia, có phải nếu tiểu nhân nói thật với ngài, ngài sẽ nói tốt với Đỗ chương quỹ giúp tiểu nhân sao?”

Đỗ Văn Hạo chỉ gạt đầu, không nói câu nào.

Dương Quang chỉ vào một cái bàn bên cạnh. Trong khi đó Lâm Thanh Đại và Kha Nghiêu ngồi uống trà không để ý tới hai người.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, Dương Quang đi tới, hắn ghé sát vào người Đỗ Văn Hạo, thì thào: “Khách sạn Vân Phạm này có một chuyện xưa. Nói ra thì rất dài nhưng nói thực cũng không có gì ấn tượng. Đỗ lão gia sẽ không thích nghe đâu”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không nên nóng nảy vậy. Ta rất thích nghe chuyện xưa” Nói xong Đỗ Văn Hạo gọi Triệu tứ mang tới một bình trà mới và một ít bánh ngọt.

Dương Quang nghe vậy thì biết Đỗ Văn Hạo chuẩn bị để nghe hắn kể lại chuyện xưa. Dương Quang thầm thở dài. Đỗ Văn Hạo này quả thật là người không dễ đối phó. Một khi đã đồng ý với người ta, hiển nhiên chỉ còn cách bịa chuyện ra nói. Thế nhưng quận Tú Sơn này không lớn lắm. Nếu như bản thân hắn không nói sau này Đỗ Văn Hạo nghe được từ miệng người khác. Khi đó Đỗ Văn Hạo sẽ biết hắn bịa chuyện, chẳng phải sẽ không hay sao? Hơn nữa hắn có cảm giác Đỗ Văn Hạo rất quen thuộc, ra dáng là người có địa vị. Mặc dù Dương Quang hắn không biết lai lịch của Đỗ Văn Hạo nhưng tốt nhất cũng không nên đắc tội với người này.

“Đỗ lão gia, chuyện khác tiểu nhân không nói. Tiểu nhân chỉ kể cho ngài nghe. Ông chủ trước kia của khách sạn Vân Phạm không phải là họ Đỗ mà là họ Dương, cũng chính là lão gia của tiểu nhân, và là ông ngoại của Thiếu đông gia”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy tại sao sau này lại vào tay thúc thúc của ta?”

Ngay lúc này Đỗ Văn Hạo chợt nhận ra mình nói rồi cũng rất lợi hại. Hắn vốn không có thân thuộc gì với Đỗ tam nhưng không hiểu sao lại gọi như vậy, hơn nữa còn rất trơn tru.

Dương Quang thở dài nói: "Đỗ tam này vốn chính là quản gia của Dương nhị gia, cũng chính là...".

Đỗ Văn Hạo cắt ngang lời hắn: "Ta biết, ngươi không cần ba hoa giải thích mối quan hệ của bọn họ. Nếu ta không biết ta sẽ hỏi ngươi".

Dương Quang ảo não đi tới trước chậu than, gắp than cho thêm vào chậu sau đó hắn đi tới cửa sổ, để cả quần áo nằm xuống chiếc sập nhỏ. Trong đầu hắn vô cùng hỗn loạn, chẳng biết hắn mơ màng ngủ thiếp đi từ lúc nào.

Ngay lúc đó trên mái nhà có hai bóng đen nhảy xuống, nhanh chóng biến mất sau hòn non bộ.

“Tỷ, không thám thính được điều gì. Tỷ nói xem bây giờ nên làm gì?”

“Không được nóng nảy. Không phải trước khi đi Văn Hạo đã nói sao? Nhà của Dương Duệ đó cũng ở cách đây không xa. Chờ khi Dương Quang ngủ say, chúng ta sẽ tới nhà Dương Duệ”.

Hai người đang định rời khỏi đó thì đột nhiên thấy một bóng người chạy từ tây sang đông, hơi thở hổn hển, tiếng bước chân vang lên trong đêm khuya.

Khi đi tới căn phòng phía đông, người nọ đứng lại rồi tiến tới dưới cửa sổ, khẽ gọi: “Tướng công, thiếp biết tướng ở bên trong, hãy ra ngoài cho thiếp”.

Trong phòng vẫn không có động tĩnh.

“Nếu tướng công không ra, đừng trách La tứ nương thiếp vô lễ”.

Cánh cửa phòng nhanh chóng được mở ra.

“Có chuyện gì nàng không thể đợi tới sáng hãy nói sao?” Dương Quang đóng cửa lại sau đó hắn kéo La tứ nương đứng sang bên cạnh, nói nhỏ.

“Hừ, cuối cùng tướng công cũng đã ra. Nếu tướng công sợ làm ồn lão gia thì hãy theo thiếp quay về. Thiếp tìm tướng công có chuyện”.

Đột nhiên lúc đó từ trong phòng vang lên hai tiếng ho khan. Hai người vội vàng im bặt.

“Dương Quang à, ngươi hãy ở đây với ta, lát nữa ta còn có chuyện cần tới ngươi. Ngươi không có ở đây thì ta biết làm thế nào?” Giọng nói rất chậm rãi, nhu hoà nhưng La tứ nương nghe xong không dám nói thêm, ra chỉ hung hăng nhéo tay Dương Quang, Dương Quang đau quá bật lên một tiếng “ôi chao”.

“Tăng sáng hãy quay về cho thiếp. Có nghe thấy gì không?”

“Biết rồi, nàng hãy mau quay về ngủ đi. Trời sắp sáng rồi. Đừng làm ồn lên nữa” Nói xong Dương Quang giống như được đặc xá, hắn nhanh chóng biến vào trong phòng của lão gia, cài then cửa lại.

La tứ nương nhìn cửa phòng phì một tiếng, miệng lẩm bẩm gì đó rồi quay đi.

“Lão bà của ngươi làm ồn như vậy ta cũng không muốn ngủ nữa. Hãy đốt đèn lên nói chuyện với ta”.

“Dạ, lão gia hãy chờ”.

Đèn trong phòng được thắp lên. Dương Quang để lão gia nằm dựa lưng, lấy nước ấm uống còn chính hắn ngồi trước chậu than, tâm trạng có vẻ nặng nề.

“Dương Quang, chuyện ở khách sạn Vân Phàm xử lý thế nào rồi?”

Dương Quang đang thất thần, bất thành lời nghe Dương lão gia hỏi câu đó, không kịp phản ứng. Hắn chỉ “a” một tiếng, nhìn Dương lão gia nhưng không nói gì cả.

Dương lão gia cười nói: “Ngươi cho rằng ta cả ngày ở trong phòng này để các ngươi cho ăn, uống thuốc thì không biết chuyện gì sao?”

Nghe câu đó Dương Quang càng kinh hãi, suýt chút nữa hắn ngã từ ghế xuống chậu than.

“Lão gia, người”.

Dương lão gia liếc mắt nhìn Dương Quang nói: “Bảy tuổi ngươi đã vào ở Dương gia, ta để cho ngươi mang họ Dương chúng ta thế mà thoảng cái đã ba mươi năm rồi”.

Dương Quang vừa nghe mấy câu này tức thì hắn đi tới trước giường, quỳ gối quỳ trước giường Dương lão gia, trong lòng nơm nớp lo sợ mà không dám nói.

“Dương Quang, kỳ thật ngươi là một đứa trẻ thiện lương. Ta hiểu ngươi cũng biết ta không có bệnh. Nhưng ngươi có biết tại sao hàng ngày ta muốn các ngươi cho ta uống thuốc không?”

Dương Quang sợ tới mức không dám ngẩng đầu lên, hần chỉ quanh co nói là không biết.

“Là vì Dương Duệ là cháu ngoại của ta. Hần cho ta uống, ta liền uống. Hần hận ta vì vậy hy vọng ta chết sớm. Ngươi nói đúng không?”

“Lão gia, không phải như thế. Không phải như lão gia đã nghĩ. Thiếu đông gia, tiểu nhân tội đáng muôn chết” Dương Quang ăn nói lộn xộn, không ra đầu đuôi.

Dương lão gia cười nói: “Ngươi hãy nói với Duệ nhi, gia nghiệp này của ta sớm muộn gì cũng thuộc về nó. Còn về phần khách sạn Vân Phàm thì bỏ qua đi, không nên làm khó Đỗ tam nữa. Đó là một người rất tốt. Khi lão nhị còn sống hẳn đã rất quan tâm tới lão nhị”.

Dương Quang ngập ngừng nói: “Nhưng, nhưng mà...”.

”Nhưng mà cái gì?”

“Nhưng Đỗ tam kia đã đột nhiên biến mất”.

“Cái gì?” Dương lão gia đột nhiên ngồi bậy dậy, sắc mặt thất thần.

Dương Quang ngẩng đầu nhìn, hần vô cùng hốt hoảng khi nhìn thấy gương mặt tái nhợt của Dương lão gia. Đột nhiên ngay lúc ấy, cánh cửa phòng mở ra, hai người mặc y phục dạ hành xuất hiện trước cửa.

Dương Quang không hỏi câu nào, vung tay đánh ra một quyền nhưng hần ngay lập tức cảm thấy xương sườn của mình tê dại. Thân thể Dương Quang lập tức trở nên cứng đơ.

“Các ngươi là ai, không được làm tổn thương lão gia của ta”.

“Bộ dạng ngươi như vậy mà cũng muốn cứu lão gia của ngươi sao?” Người đi đầu tiến tới trước giường, cúi đầu nhìn Dương lão gia sau đó đưa mắt nhìn người kia rồi ôm Dương lão gia đi ra ngoài cửa.

Dương Quang đang định gào lên thì bị người còn lại điểm ngay vào á huyệt, lập tức hần không nói được nữa.

“Hãy bảo thiếu đông gia các ngươi thả Đỗ tam sau đó chúng ta sẽ liên lạc với các ngươi nếu không các ngươi cứ chờ nhật xác lão gia của mình đi”.

Nói xong hai người ôm Dương lão gia biến mất trong bóng đêm.

Tin Đỗ tam mất tích nhanh chóng truyền khắp quận Tú Sơn. Người người trong khắp phố lớn, ngõ nhỏ đua nhau suy đoán. Có người nói Đỗ tam bị bà con xa Đỗ Văn Hạo tham tiền sát hại tính mạng nhưng cũng có người phản bác nói có nghe nói Đỗ lão gia mua một trang viện rất lớn ở ngoại thành, còn mua một số khu đất đẹp nhất quận Tú Sơn, thuộc hạ của Đỗ lão gia người mở được đường, người mở cửa hàng tơ lụa, thậm chí cũng có người mua một chiếc thuyền hoa. Tất cả đều dùng tiền nhưng tiền này là người ta có khi tới quận Tú Sơn này rồi. Số tiền đó hoàn toàn có thể mua được hai mươi mấy khách sạn Vân Phàm. Không chỉ riêng những điều đó, mấy phu nhân của Đỗ lão gia ai nấy cũng đều nguyệt thẹn hoa nhường, trang phục lại hoàn toàn không giống với người thường. Có người nói Dương Duệ thấy Đỗ tam không chịu trả lại gia nghiệp của mình nên nổi tính hiếu sát. Đại khái có rất nhiều lời đồn đại.

Ngay khi mọi người còn đang bàn tán xôn xao, Đỗ Văn Hạo dẫn theo hai mươi mấy người rời khỏi khách sạn Vân Phàm, ra một ngõ ở ngoại ô có tên là Vạn Thọ. Việc rời đi này càng gây mối nghi ngờ lên hần nhưng vì khách sạn không còn chuông quỹ, Trụ tử thì hoang mang lo sợ nên Đỗ Văn Hạo đề nghị tạm thời đóng cửa.

Ba ngày sau.

Cuối cùng Dương Thiên hộ cũng tỉnh lại. Màn trướng mỏng màu xanh, khói nhẹ cuốn lên cao, Dương Thiên hộ cứ ngỡ mình đã -

Dương Duệ cười đắc ý nhìn nam nhân nói: “Vương chưởng quỹ, thế nào? Ta nói không sai. Người hãy quay về chờ tin tốt của ta”.

Nam nhân đó cũng rất cao hứng khi nghe Dương Duệ nói vậy nhưng ông ta sợ bị mấy người Đỗ Văn Hạo nhìn thấy bên vôi vàng chấp tay cáo từ rồi ra ngoài theo lối cửa hông.

Vương chưởng quỹ của cửa hàng tơ lụa vừa rời khỏi, lập tức Dương Duệ đi ra đại sảnh.

Khi Dương Duệ từ trong đi ra đại sảnh đã thấy Đỗ Văn Hạo cùng với thiếu nữ giả dạng nam trang lần trước đang ngồi uống trà. Vương chưởng quỹ tiệm bán thuốc đang trò chuyện thân mật với Đỗ Văn Hạo.

Vương chưởng quỹ vôi vàng đứng dậy khi thấy Dương Duệ đi ra. Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu vẫn không có động tĩnh gì.

Dương Duệ đi tới ngồi xuống đối diện với Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu. Tiểu nhị vôi vàng bưng trà lên cho hắn.

“Không biết Đỗ công tử cùng vị...công tử này tìm tại hạ có chuyện gì không?” Dương Duệ liếc mắt nhìn Kha Nghiêu, thầm nghĩ: Không hiểu cô nương này chuyển sang mặc y phục nữ nhân thì sẽ kiều mỵ đường nào nhưng chỉ là không dám nói ra.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hắn đặt chén trà trong tay xuống bàn nói: “Bọn tại hạ nhận lời uỷ thác của người ta nên tới chuyển lời cho Dương công tử”.

Dương Duệ vốn tưởng Đỗ Văn Hạo sẽ nói với hắn về chuyện của Đỗ tam và khách sạn Vân Phàm nhưng không ngờ Đỗ Văn Hạo chỉ là chịu sự uỷ thác của người khác mà tới nên hắn khá thất vọng. Dương Duệ ngưng ngưng nói: “Ồ? Là ai vậy hả?”

Kha Nghiêu nói: “Cổng tử hẳn biết người này. Dương công tử thần thông quảng đại, tại sao lại không biết ai là người muốn gặp mình vậy?”

Dương Duệ nhìn Kha Nghiêu cười nhạt nói: “Tại hạ còn tưởng rằng là công tử muốn gặp ta” Giọng nói của hắn mang theo sự bồn cợt.

Kha Nghiêu muốn nổi giận nhưng khi nghĩ lại thấy không ổn vì vậy nàng cười lộ nóm đồng tiền làm Dương Duệ choáng váng khi nhìn thấy. Hắn thầm nghĩ: Quả thực rất xinh đẹp!

”Dương công tử chê cười, trước đó chúng ta đã gặp nhau. Người muốn gặp công tử là một người khác”.

Lập tức Đỗ Văn Hạo hiểu rõ. Xem ra Dương Duệ này không ngu ngốc, nhất định hắn đã nhận ra Kha Nghiêu là thiếu nữ nên mới nói một câu ám chỉ với Kha Nghiêu.

Vì vậy Đỗ Văn Hạo không muốn tiếp tục trò chơi, hắn nói thẳng: “Đó là Dương Thiên hộ, ông ngoại của công tử muốn gặp công tử”.

Nghe vậy Dương Duệ giật mình. Quả thực hắn không ngờ ông ngoại hắn lại muốn gặp hắn nên không kịp phản ứng, ngồi yên không nói câu nào.

Kha Nghiêu nói: “Thế nào? Hình như Dương công tử rất bất ngờ”.

Lập tức Dương Duệ trấn tĩnh tinh thần khi nghe Kha Nghiêu nói vậy, hắn cười nói với Kha Nghiêu: “Cô nương, cảm thấy tại hạ có nên đi hay không?”

Kha Nghiêu phản ứng rất nhanh, nàng lập tức cười nói: “Công tử đã biết ta cải dạng nam trang, ta cũng không giấu diếm nữa. Thế nhưng công tử vẫn chưa cho ta biết công tử có đi hay không”.

Dương Duệ vốn muốn hạ uy Kha Nghiêu nhưng hắn không ngờ Kha Nghiêu mượn đó tiếp chiêu. Trong lòng Dương Duệ càng bội phục cô nương này.

“Đi, có thể đi thế nhưng tại hạ có hai điều kiện” Trong lòng Dương Duệ có sẵn một mưu kế.

Đỗ Văn Hạo nói: “Xin Dương công tử cứ nói”.

”Nếu như hai người muốn Đỗ tam, nhất định Đỗ công tử phải đứng ra làm chủ gả cô nương này cho tại hạ”.

Lần này thực sự Đỗ Văn Hạo không lo lắng vì điều đó. Hắn suy nghĩ rất nhanh rồi nói: “Thế công tử biết Đỗ tam ở đâu sao?”

Dương Duệ cười nói: “Không phải khi Đỗ công tử mang ông ngoại của tại hạ đi đã nói muốn tại hạ dùng Đỗ tam đổi lấy ông ngoại mình sao? Hôm nay tại hạ đã tìm thấy thế nhưng tại hạ muốn đổi lại người. Tại hạ không đổi ông ngoại mà muốn vị cô nương này”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Dương công tử nói giỡn rồi. Lệnh muội chỉ gặp mặt công tử hai lần mà khiến Dương công tử bỏ qua ngay cả ông ngoại của mình muốn một cô nương không quen biết. Điều này có phải quá hoang đường không?”

Kha Nghiêu phỉu bụi đứng bật dậy, cắt ngang lời nói của Dương Duệ: “Không cần nói tiếp nữa. Người dựa vào cái gì mà muốn ta gả cho người? Chẳng lẽ người còn chưa lấy vợ sao? Ta nói cho người biết Kha Nghiêu ta tuyệt đối sẽ không bao giờ lấy người như người. Còn về phần Dương Thiên hộ kia, người thích thì đổi với Đỗ tam còn không tùy người. Đừng có ý định mơ tưởng tới bản tiểu thư” Nói xong nàng đi ra ngoài.

Trước nay Dương Duệ đã quen nhìn những nữ nhân luôn chiều chuộng, nghe lời hắn, nay thấy Kha Nghiêu cứng cỏi như vậy thì lại càng hiếu kỳ. Đỗ Văn Hạo thấy Kha Nghiêu bỏ đi cũng đứng dậy đi theo, không nói câu nào.

Dương Duệ ngăn Đỗ Văn Hạo lại nói: “Muội muội này của công tử rất hay. Thế này đi tại hạ đồng ý đi gặp ông ngoại của mình, còn những chuyện khác tạm thời chúng ta chưa nói tới. Đỗ công tử, xin hãy đi trước, tại hạ sẽ ra sau”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu, hắn chấp tay nói: “Cáo từ” sau đó rời khỏi phòng đuổi theo Kha Nghiêu.

Trên xe ngựa.

“Có phải ca rất muốn gả muội ra ngoài không hả? Lúc trước Vương Nhuận Tuyết cũng nói như vậy. Bây giờ hắn lại nói như vậy. Ca không nói gì. Muội biết ca cảm thấy muội rất phiền phức. Các người ai cũng thấy ta rất phiền phức” Kha Nghiêu gào lên.

“Muội nói chuyện dễ nghe một chút có được không hả? Ta nói muốn gả muội ra ngoài lúc nào hả? Lúc này mới tới chỗ người ta nói chuyện, muội đã vội vàng trách móc chuyện trước đây. Ta biết muội nói muội không thích người ta nên ta không đồng ý” Đỗ Văn Hạo giải thích.

Kha Nghiêu nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy cơn bực tức mới giảm đi một ít, nàng nói tiếp: “Vậy chuyện của Dương lão gia thì sao bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Dương Duệ đã đồng ý đi gặp ông ngoại của mình”.

Nghe vậy Kha Nghiêu vội vàng nói: “Ca còn không đồng ý với hắn, vậy sao hắn đã đồng ý đi gặp Dương Thiên hộ?”

Đỗ Văn Hạo bị Kha Nghiêu làm cho dở khóc dở cười: “Ta không có đồng ý với hắn. Hắn chỉ nói chuyện của hắn và muội tạm thời không nói tới. Hắn muốn gặp Dương Thiên hộ trước”.

Kha Nghiêu tức giận lục tìm vật gì đó, miệng lầm bầm: “Chuyện gì của muội và hắn hử? Sau này ca mà nói muội tìm vật gì đó đập chết ca”.

Đỗ Văn Hạo cười to, chỉ vào Kha Nghiêu nói: “Xem muội hung ác như vậy, không ai dám lấy muội”.

Đỗ Văn Hạo chỉ muốn nói một câu trêu cợt Kha Nghiêu nhưng không ngờ Kha Nghiêu nghe vậy thì đau lòng, nước mắt lập tức rơi xuống.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi, hắn vội vàng tiến tới an ủi Kha Nghiêu, Kha Nghiêu vung tay đẩy hắn ra, rưng rưng nước mắt nói: “Muội biết đây chính là suy nghĩ thật sự của ca. Không phải là người khác không muốn muội mà chính là ca không muốn”.

“Kha Nghiêu, vừa rồi ta thực sự chỉ nói đùa. Muội tuyệt đối đừng tin là thật. Ta, ôi. Là tự muội trước, ta” Đỗ Văn Hạo nóng lòng, hắn luồn cuống không biết giải thích thế nào.

Kha Nghiêu hờ hững liếc nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được. Nếu ca thấy muối đáng thương, tiếp tục muốn giữ muối lại, muối sẽ mặt dày ở lại. Nếu như ca thực sự chán ghét muối, muối sẽ đi ngay nhưng dù muối có chết cũng không bao giờ gả cho Dương Duệ kia”.

Đỗ Văn Hạo thấy đáng vẽ đau lòng đỏ của Kha Nghiêu, hần ngoid xuống cạnh nàng nói: “Xem muối kìa. Ta đã nói rồi. Tất cả mọi chuyện ta đều theo ý muối. Muối thích gì ta cũng thích, muối muốn làm gì cũng được. Ta có nói chán ghét muối khi nào không? Là chính muối không chịu, cái gì cũng nói không muốn làm. Kỳ thật ta, tốt lắm, tốt lắm. Không nói điều này nữa. Ta đồng ý với muối. Muối muốn gì ta đều nghe muối”.

Kha Nghiêu thấy Đỗ Văn Hạo nôn nóng toát mồ hôi thì cười ra nước mắt: “Thôi được rồi, có những lời này của ca, muối an tâm rồi. Ca nói cái gì cũng nghe muối nhưng đừng chơi xấu muối là được”.

“Được rồi, không cần phải nói lại nữa” Đỗ Văn Hạo cười gượng nói.

Vân Phàm sơn trang

Bởi vì sơn trang này dựa vào sông núi. Hơn nữa sơn trang vốn nguyên của một vị quan lại Đại Lý chuân bị để cáo lão hồi hương, an hưởng tuổi già nhưng ai ngờ chưa kịp hưởng phúc này thì triều đình đã phái người bắt vị quan đó tra án. Nghe nói vị quan tứ phẩm này có một công việc béo bở, vợ vét được rất nhiều của cải mồ hôi nước mắt của nhân dân. Sơn trang này còn lớn gấp mấy lần trang viện của những gia đình giàu có nhất quận Tú Sơn. Nhưng không hiểu vì sao triều đình lại không niệm phong sơn trang này. Nghe nói khi đó viên quan này đã dùng danh nghĩa mẫu thân của mình để mua sơn trang này. Triều đình thấy ông ta có hiếu như vậy, hơn nữa hơn nữa trưởng bối của ông ta có mấy người là trung thần của triều đình nên mới để sơn trang này cho mẫu thân hơn tám mươi tuổi của ông ta.

Ai ngờ vị mẫu thân của viên quan này trên đường quay về quận Tú Sơn vì tuổi già sức yếu, kinh sợ vì biến cố của gia đình nên chưa về tới quận Tú Sơn đã chết.

Toà sơn trang này để lại cho ai thì người đó chính là người bán. Thế nhưng người đó chỉ là một nô tài của viên quan đó. Bởi vì người đó về quận Tú Sơn trước sắp đặt công việc nên không ngờ thu được lợi ích lớn tới như vậy. Người đó không muốn ở lại một mình, sợ rước hoạ vào thân. Thứ hai người đó cũng chỉ là một người nghèo, ở trong một sơn trang rộng lớn thì quá lãng phí. Tốt hơn hết là bán đi, mang cả nhà đi nơi khác. Thế nhưng người này cũng không dám nói sự thật với triều đình, hần chỉ nói trước khi chết lão mẫu đã giao sơn trang này cho một người bà con xa trông nom, hàng năm dâng hương cho lão mẫu vào dịp thanh minh nên triều đình bỏ qua.

Bởi vì người đó làm quan nên rất chú ý tới phong thủy. Trước có sông, sau có núi, hơn nữa trang viện lại nằm lưng chừng núi, phong cảnh rất đẹp.

Hơn nữa những người đi theo Đỗ Văn Hạo đều cùng tìm mua một cửa hàng làm ăn trong thành. Dù sao Dương Duệ chỉ khống chế lĩnh cực dược liệu, những ngành khác hần không quản vì vậy ngoại trừ Đỗ Văn Hạo còn tạm hoãn những người khác đều vội vàng khai trương buôn bán.

Khi Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu về tới nhà thì thấy Tiền Bất Thu và vợ là Triệu thị ngồi ở đại sảnh, con của hai người đứng bên cạnh.

Kha Nghiêu cẩn thận nói: “Muội cứ thấy Triệu thị là biết không có chuyện gì hay”.

Đỗ Văn Hạo cười thâm, gõ trán Kha Nghiêu nói: “Vây tốt nhất là muối không nên ra ngoài để tránh muối lại tranh cãi với người ta. Muối hãy đi gặp Tuyết nhi nói Dương Duệ kia đã đồng ý tới gặp. Muối cứ ở lại đó. Ở đây đã có nhiều người, ta chỉ lo Dương lão gia có chuyện. Muối hãy mau đi sắp đặt đi, Dương Duệ sắp tới rồi”.

Nghe vậy Kha Nghiêu vội vàng đi tìm Lâm Thanh Đại và Vương Nhuận Tuyết.

Đỗ Văn Hạo đi vào đại sảnh. Tiền Bất Thu vội vàng đứng dậy đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, sắc mặt đau khổ. Ông ta vốn định cười với Đỗ Văn Hạo nhưng cuối cùng còn xấu hơn cả khóc.

“Sư phụ, ta, ta” Tiền Bất Thu lắp bắp không biết nói gì.

“Ta cái gì mà ta. Ông không nói được thì để thiếp nói với lão gia” Triệu thị đứng dậy, lắc lư kiệu đồn đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo.

Khi đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, Triệu thị khom người thi lễ, cung kính gọi: Lão gia rồi mới nói: “Lão gia, là thế này. Hôm nay ta và cha lũ nhỏ đã thương lượng với nhau. Không phải tiệm bán thuốc và ya quán vẫn chưa mở sao? Một nhà ta không thể cứ ngồi không ăn mãi vì vậy ta nghĩ muốn cho cha lũ nhỏ vào tiệm bán thuốc trong thành tìm việc, lão gia người xem?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thế nào, tiền cho hai người đã dùng hết sao?”

Tiền Bất Thu vội vàng nói: “Không có, không có. Nhiều tiền như vậy sao có thể dùng hết ngay được”.

Triệu thị gạt tay Tiền Bất Thu, cwoif tùm tùm nói: “Lão gia, tiền không thể sinh ra tiền, đúng không? Vì vậy”.

Đỗ Văn Hạo đi vào trong đại sảnh ngồi xuống, con của Tiền Bất Thu vội vàng khom người thi lễ rồi rót trà cho Đỗ Văn Hạo.

“Nương, con và phụ thân không đồng ý. Nương đừng làm khó cho chúng con nữa”.

“Phì, mà biết cái gì, cả ngày chỉ biết ăn, không biết buôn bán kiếm tiền” Triệu thị nhìn con mình nhỏ một cái.

Đỗ Văn Hạo nhíu mày, lát sau hần nói: “Thôi được rồi, các người cứ bình tĩnh” Nói xong hần uống một ngụm trà do con Tiền Bất Thu rót rồi đứng dậy vỗ vỗ vai Tiền Bất Thu cười, đi ra cửa.

Triệu thị đắc ý nhìn Tiền Bất Thu, đang định cười thì bất chợt Tiền Bất Thu vung tay tát thị một cái. Triệu thị kinh ngạc, đang định nổi cơn tam bành với Tiền Bất Thu thì người gác cổng bên ngoài kêu to: “Dương công tử cầu kiến”.

Tiền Bất Thu chỉ tay vào mặt Triệu thị, trầm giọng nói: “Cút ngay cho ta. Nếu không phải người lòi kéo con mình tới đây thì ta đã bỏ người trước mặt sư phụ. Cút ngay!”

Triệu thị nghe người gác cổng nói nhà có khách nên không dám gây chuyện với Tiền Bất Thu vì sợ Đỗ Văn Hạo tức giận, chỉ đành dè dặt nỗi giận kéo con mình rời khỏi đại sảnh.

Tiền Bất Thu thấy Đỗ Văn Hạo đi về hướng đông đón khách, ông ta liền đi về hướng tây. Nơi đó là nơi ở của tôi tớ. Hôm nay mấy vị phu nhân vẫn đang bận rộn sắp đặt công việc, ông ta muốn tới đó xem có giúp gì được không.

Đỗ Văn Hạo dẫn Dương Duệ đi tới khu nhà phía đông. Trước đây Dương Duệ có nghe nói bên ngoài thành có một sơn trang rất rộng lớn nhưng giá tiền thực sự khá đắt nên những nhà giàu trong thành hoặc không muốn mua hay không đủ tiền. Bản thân Dương Duệ hần thuộc nhóm người đầu. Hôm nay hần thăm vô cùng hối hận khi tận mắt nhìn thấy toàn cảnh sơn trang này.

“Đỗ công tử quả thực là người hào phóng của quận Tú Sơn chúng ta” Dương Duệ cảm khái nói, giọng nói thâm hăm mộ cùng ghen ghét.

Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy ngày nữa tiện nội sẽ lâm bồn, không thể cứ ở mãi khách sạn vì vậy mới phải mua nhà mới. Thật sự cũng bất đắc dĩ phải mua. Ha ha ha”.

Khi đi qua một cổng vòm, Đỗ Văn Hạo chỉ ngôi nhà sau bụi trúc nói: “Dương công tử, ông ngoại công tử ở phía trước. Tại hạ đã bảo lệnh muội chờ ở cửa. Tại hạ không đi tiếp nữa”.

Dương Duệ cứ tưởng nơi này là hậu viện của Đỗ Văn Hạo vì nơi này chính là chỗ đẹp nhất sơn trang nên trong lòng hần không khỏi thấy âm ập, hần khom người nói: “Đa tạ Đỗ công tử” Nói xong Dương Duệ đi về phía trước.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ khi nhìn theo bóng Dương Duệ. Dương Duệ này rốt cuộc là hạng người nào. Nếu hần là một người lương thiện, nhất định sẽ không nhìn thấy ông ngoại mình sắp chết mà không cứu. Nếu vạn nhất Dương Thiên hộ không gặp được Đỗ Văn Hạo hần mà gặp người khác thì sao? Nếu hần là một người ti tiện nhưng nhìn phong cách của hần lại khác hẳn với Dương Quang. Có lẽ một đại ác nhân khác

với một tiểu ác nhân. Một người thì thâm trầm ẩn lộ, một người thì lộ hết ra ngoài. Thôi không nghĩ nữa. Để xem hai người nói với nhau những gì.

Dương Duệ đi về phía trước, qua một cây cầu mái vòm thì nhìn thấy một thiếu nữ mặc váy dài màu hồng nhạt đang đứng tựa vào một cây cột ở đỉnh hóng mát. Trên ống tay áo thêu bông hoa mẫu đơn màu vàng nhạt, những đường kim tuyến màu vàng, dáng vẻ thướt tha mềm mại như dương liễu trước gió. Khi đi tới gần Dương Duệ chỉ thấy tóc nàng búi cao, mày ngài, đôi mắt sinh động, làn da mịn màng, dịu dàng như ngọc, miệng anh đào không son mà đỏ. Kiều diễm, gò má mịn màng. Làn gió thổi nhẹ làm vương những lọn tóc trên gương mặt càng làm nổi bật sự quyến rũ mê người của nàng. Đôi mắt thông minh không ngừng chuyển động, có chút nghịch ngợm, có chút bướng bỉnh, vòng eo thon nhỏ, dáng vẻ không chút tỳ vết. Hai mắt nàng nhìn thẳng vào Dương Duệ. Dương Duệ thầm nghĩ: Chẳng lẽ đây chính là thiếu niên anh tuấn mình đã từng gặp sao? Quả thực là mỹ nhân trên thế gian này. Kha Nghiêu thấy hai mắt Dương Duệ nhìn mình giống như một Đấng Đồ Tử* thì cảm thấy như bị hấn nhìn thấu tất cả nên hung hăng trừng mắt nhìn Dương Duệ, bực bội nói: “Dương Duệ, đã nhìn đủ chưa?”

Lúc này Dương Duệ mới hồi phục tinh thần, hấn giả vờ cúi đầu nhưng trên thực tế là để che giấu sự xấu hổ của mình.

“Xin mời công tử”

“Xin Đỗ cô nương đi trước dẫn đường” Dương Duệ khiêm nhường nói.

“Ta không phải Đỗ cô nương. Ta họ Kha. Còn không biết gọi một tiếng Kha cô nương sao? Đúng là không thể chịu được loại công tử bột này” Nói xong Kha Nghiêu phất tay áo đi tới trước một căn phòng.

Dương Duệ không tức giận, hình như hắn đã quên mất mục đích tới đây củ mình. Hắn cười hì hì đi theo sau Kha Nghiêu, suy nghĩ miên man nhìn vào lưng nàng.

”Dương lão gia, cháu ngoại Dương Duệ của ngài tới’.

Một lúc rất lâu sau trong phòng mới vang lên một giọng nói run rẩy: “Vào đi!”

Kha Nghiêu mở cửa ra thì thấy Dương Thiên hộ đang ngồi ở bàn, trang phục màu trắng. Bên cạnh ông ta là một chậu than, trên bàn gần cửa sổ có một lư hương, khói từ lư hương nhẹ bay lên, quện lấy một nhành hoa sứ cắm trong một cái bình.

Dương Duệ đi vấp trong phòng, Dương Thiên hộ vẫn không ngẩng đầu nhìn hắn, ông ta chỉ uể oải nói: “Các người ngồi đi. Ta đã bảo người pha trà rồi”.

Kha Nghiêu ngồi ở ghế cạnh cửa, không nói gì, nàng tiện tay cầm một quyển sách Dương Thiên hộ để trên bàn, mở ra đọc.

Dương Duệ thu lại vẻ mặt tươi cười lúc trước, hắn nghiêm mặt lại đi tới trước bàn nhìn quyển sách Dương Thiên hộ cầm trong tay nói: “Ta vẫn còn tưởng ông bất tỉnh nhân sự, không ngờ vẫn còn ở đây viết chữ, đọc sách. Quả thật không ngờ”.

Dương Thiên hộ đặt quyển sách trong tay xuống, ông ta vuốt chòm râu bạc, mỉm cười nhìn Dương Duệ: ”Chân thành thì thu lợi vô tận. Vô tận là thời gian dài. Dài là đường xa. Đường xa chính là xa xưa. Xa xưa là uyên bác. Uyên bác là cao minh. Uyên bác cũng là năm đầu. Cao minh cũng là. Cao minh cũng là vật phức. Vật phức cũng là lâu đời. Uyên bác, cao minh tương xứng với đất trời, vô cùng vô tận. Người như vậy không động mà biến, không hành động mà thành’.

Dương Duệ cười nhạt, hắn đi tới ngồi xuống bên cạnh: “Ông bảo ta tới đây để dạy những điều này sao?”

Dương Thiên hộ đứng dậy, đột nhiên ông ta cảm thấy choáng váng vì vậy đành phải ngồi xuống, thở dài nói: “Không phải Đỗ công tử cho thê thiếp tới đây sao? Tại sao lại là cô nương này?”

Kha Nghiêu chưa kịp nói, Dương Duệ đã nói trước: “Ông còn không biết vị cô nương này sao? Ta long trọng giới thiệu cho ông biết. Đây là Kha Nghiêu, ta chuẩn bị cưới Kha Nghiêu cô nương”.

538. Chương 482: Mị Nhi Kiều.

“Người...” Kha Nghiêu phát chán lên, thấy Dương Thiên Hộ kinh ngạc nhìn mình, cảm thấy lúc này tranh cái với Dương Duệ thì không thích hợp lắm, đành thôi không nói nữa, thầm nghĩ ta sẽ xử người sau.

“Người giỏi thì nói chuyện với ông ngoại người ấy, không được khơi chuyện ra ở đây” Kha Nghiêu nhìn Dương Duệ nói.

Dương Duệ thấy tức cười, vốn trước khi đi tâm trạng không tốt lắm, thấy cô nhóc này không còn thấy hậm hực nữa

“Được rồi” Dương Duệ nghiêm mặt nói.

Dương Thiên Hộ thấy Dương Duệ nghe lời con nhóc này. Vẫn tưởng lúc này Dương Duệ nói đùa, mỉm cười nói: “Vậy cũng tốt, nói chuyện không cần kiêng ngại gì cả, dù gì cũng là người một nhà cả”

Dương Duệ hừ một tiếng: “Ai là người nhà với ông?”

Dương Thiên Hộ có phần bối rối, ho khục khặc, thấy Dương Duệ không giống như đùa bèn hạ giọng xuống: “Duệ Nhi, con...!”

Dương Duệ nhìn Kha Nghiêu, thấy cô đang đọc sách, dáng vẻ rất chăm chú, đột nhiên có phần hối hận vì đã gọi cô ấy đến, nhưng lúc này để người ta ra thì càng không thích hợp, nghĩ trước nghĩ sau, Dương Duệ đành chịu.

“Nói đi, tìm tôi đến có chuyện gì?”

“Có hai chuyện, xin con hãy nghe một câu chuyện, sau đó xin con tha cho Đỗ Tam, con muốn ta chết cũng được, tuyệt đối không hai lời”

Dương Duệ thấy lạ, nhưng mặt vẫn tĩnh bơ: “Được thôi, tôi đã từng này tuổi nhưng chưa có vinh hạnh được nghe chuyện ông kể, có điều không được quá lâu, tôi và Đỗ công tử còn có chuyện phải thương lượng” Nói rồi hần nhìn Kha Nghiêu.

“Được, không làm mất nhiều thời gian của con” Dương Thiên Hộ nói, ngồi thẳng người, nét mặt đanh lại.

“35 năm trước, ta đến Đại Lý làm ăn cùng 5 người anh em, năm đó mẹ con mới có 16 tuổi, cũng trạc tuổi cô nương đây”

“Ông kể thì kể, đừng chạm đến mẹ tôi làm gì?”

“Không thể không kể đến”

“Được rồi, được rồi, ông nói tiếp đi.” Dương Duệ phát phát tay áo nói.

“Năm đó ta và bà ngoại con đính hôn cho mẹ con, nhưng một ngày đầu đông, khi đã định sẵn ngày cưới hỏi thì mẹ con và người kia đột nhiên mất tích”

“Khoan đã, không thể nói là mất tích được! Là cha tôi lúc đến quận Tú Chỉ đã nhắm được mẹ tôi, không ngại phế nguyên phối trong nhà mà cho mẹ tôi một danh phận, không phải sao? Nhưng tất cả đâu phải mẹ tôi muốn vậy, cái này tôi rõ hơn ông”

“Ta biết con không tin, nhưng chuyện cha con nhắm được mẹ con không phải ý của ta”

“Ha ha, không phải ông mời cha tôi đến làm khách, đuổi hết chị em của mẹ tôi ra ngoài, chỉ để lại mẹ tôi ở nhà, 3 ngày sau người đính hôn với mẹ tôi mất tích, 10 ngày sau mẹ theo cha lên kinh thành, sau đó gả cho cha tôi còn gì”

“Dương Thiên Hộ nhìn Dương Duệ: “Chẳng nhẽ mẹ con không hạnh phúc sao?”

”Hạnh phúc! Đương nhiên hạnh phúc, cái gì ông cho chẳng tốt? Có điều thủ đoạn quá đê tiện, vì muốn có người giúp đỡ chuyện làm ăn, đến con gái mình ông cũng bán rẻ, lại còn ám hại con trai của Vương trưởng cự nữa.

“Không phải ta! Ta không liên quan gì đến chuyện con trai Vương trưởng cự mất tích cả!”

“Không liên quan! Hừ! Hay ý ông là cha tôi vì muốn có được mẹ tôi mà ám hại con trai Vương trưởng cự sao?”

* tr

Mị Nhi Kiều không hổ là thuyền hoa nổi danh nhất quận Tú Sơn, Dương Duệ cảm thấy cả người hắn bấy giờ đã bị Mị Nhi đưa đến trạng thái hưng phấn, chiếc giường màu hồng nhạt, màn màu trắng, những chiếc tua màu tím, hương hoa hồng nồng nàn, chiếc gối mềm thơm mùi gỗ đàn hương, hắn hoàn toàn bị Mị Nhi kích thích.

Mị Nhi là danh kĩ, tài năng làm việc của nàng là điều làm mê mẩn bao đàn ông quận này, đến Dương Duệ cũng mê đến hết thuốc chữa, nhưng trong lòng Mị Nhi vốn không có đàn ông loại này, tuy nàng là người hồng trần, nhưng trong lòng vẫn có những khoảng lặng, người đó không phải khách trên giường mà người trong lòng nàng.

Sau một cuộc mây mưa, mọi thứ lại yên lặng.

Dương Duệ ôm Mị Nhi vào lòng: “Nghe đâu nàng và Đỗ Vân Phàm cũng nhau đến đây?”

“Đúng vậy” Mị Nhi thấy chột dạ, nhưng vẫn cô tươi cười đáp.

“Đỗ Vân Phàm rút cuộc là người thế nào. Ta thấy mặt hàng kinh doanh nào cũng có tên người này”

Mị Nhi cười quay người lại, nằm dài trên ngực Dương Duệ, lấy ngón tay vẽ vẽ lên ngực hắn: “Người thật xấu tính, vui vẻ xong với người ta rồi lại nói đến người đàn ông khác”

Dương Duệ cười lớn, vỗ nhẹ bờ vai trắng ngần của Mị Nhi: “Xem nàng nói kìa, ta chỉ muốn hỏi thôi mà, tốt hơn là nhắc đến người con gái khác mà”

“Nói đến người con gái khác lại không cảm thấy có gì, quận Tú Sơn này làm gì có ai có thể khiến đàn ông ngây ngất như Mị Nhi này nữa chứ?”

Dương Duệ chợt nhớ ra một người, hắn cười: “Đương nhiên là không có, ai có thể tranh với Mị Nhi của ta cơ chứ?”

Mị Nhi đắc ý cười lớn, đứng dậy đến trước bàn rót cho Dương Duệ một cốc nước pha hoa hồng và mật ong, rồi cho cả sơn trà vào trong, sau đó về giường đưa cho hắn.

Dương Duệ đón lấy uống một hơi, hắn lấy trong áo ra một chiếc hộp đưa cho Mị Nhi: “Mở ra xem đi”

Mị Nhi mở ra xem, là chiếc vòng tay bằng vàng, nhìn kiểu dáng và chất vàng đã biết là hàng đắt tiền rooig.

“Thế nào? Thích không?”

“Kiểu dáng rất được” Nói rồi đưa lại cho Dương Duệ

Hắn đẩy ra, Mị Nhi tròn mắt ra nhìn.

“Tặng nàng đó”

“Tặng thiệp sao?” giọng Mị Nhi cứ như lên đến quăng tám vậy

Dương Duệ xùy một tiếng, Mị Nhi biết mình vừa hơi thất thố, vội quay ra phía cửa, nhẹ lưỡi trêu Dương Duệ, sau đó lấy chiếc vòng từ trong hộp ra, đeo vào tay mình.

“Đúng là vật báu nên tặng cho người đẹp, nàng xem nàng đeo vào thật đẹp!”

Mị Nhi dựa vào lòng Dương Duệ nhẹ nhàng nói: “Đương gia lần đầu gặp mặt, ngài đã tặng ta món quà quý thế này, thế này là quá sủng ái Mị Nhi rồi”

Dương Duệ cười lớn đáp: “Trước lạ sau quen mà, lần sau, chúng ta không phải người quen sao?”

Mị Nhi cảm kích hôn lên mặt Dương Duệ, sau đó lấy son đỏ quẹt lên mặt hắn: “Đương gia quả là người đại lượng, sau này có chuyện cần đến Mị Nhi thì ngài cứ nói, Mị Nhi tuy là nữ nhi, nhưng cũng là người trượng nghĩa”

539. Chương 483: Mỗi Người Một Tâm Sự.

Dương Duệ cười, nhồm dầy nói: “Xem nàng nói gì kìa, chỉ là một chiếc vòng, ở quận Tú Sơn này chỉ cần Mị Nhi nàng thích, Dương Duệ ta sẽ tìm đủ cách để lấy cho nàng để làm vui lòng người đẹp!”

Mị Nhi nghe thấy câu này liền rạng rỡ mặt mày, Dương Duệ tiếp: “Được rồi, thật lòng ta chưa muốn rời nơi đây chút nào, nhưng phiền cái hôm nay có chuyện phải làm, không thể chiều em được, rảnh ta sẽ đến tìm em sau”

Mị Nhi chỉ nghe, cất chiếc vòng xuống dưới gối, rồi mặc quần áo cho Dương Duệ, Dương Duệ nhìn thấy cử chỉ đó của Mị Nhi thì hần nhếch mép lên cười như chế giễu gì vậy.

Thu dọn mọi thứ xong, Mị Nhi tiễn Dương Duệ xuống thuyền, thấy Dương Quang và đoàn tùy tùng đã đợi sẵn.

“Dương gia, đừng quên đến thăm Mị Nhi, Mị Nhi sẽ nhớ ngài lắm đó” Mị Nhi đứng trước kiệu, nhìn Dương Duệ đi vào trong, nói với vẻ ghen ngào đáng thương.

Dương Duệ thò đầu ra nói: “Nhất định rồi, có khi mai đến nữa ấy chứ?” Nói rồi vừa xoa tay Mị Nhi, vừa đưa mắt ra hiệu cho Dương Quang.

“Khởi kiệu” Dương Quang nói.

Kiệu được đưa đi, Mị Nhi vẫn nhìn cho đến khi chiếc kiệu khuất bóng.

“Tiểu thư, tay Dương Duệ này thật hào phóng!” Cô a hoàn Linh Nhi đứng sát sau Mị Nhi nói.

Mị Nhi cười nhạt: “Đều là loại làng chơi vô tình, người tưởng rằng ta dễ dãi đến thế sao?”

“Tiểu thư không tin một người đàn ông nào, ngộ nhỡ hần thật lòng thì sao?”

“Thật lòng? Thế giới này bây giờ có cái gì là thật? Đến ngân lượng còn có lúc thiếu lượng nữa là!”

“Nhưng...”

“Được rồi, không nhưng nhị gì nữa, để xem, không đầy 3 ngày hần sẽ nói hần muốn ta làm cho hần chuyện gì”

Linh Nhi: “Tiểu thư thông minh thật, có điều, Dương Duệ đến tìm tiểu thư là có chuyện thật sao?”

Mị Nhi chỉ thở dài, phát hiện ra mình ăn mặc không ổn lắm bèn quay lại thuyền, nói vọng lại: “Ai biết được, hần là người giàu nhất quận này, hần cho thì ta nhận, còn về chuyện gì đó, làm được ta sẽ làm, không làm được ta trả lại cho hần là xong”

Vừa đi vừa nói, hai người đã lên đến thuyền, trở về phòng mình.

“Dương Quang, cô ta còn đứng đó không?” Dương Duệ nói từ trong kiệu ra.

Dương Quang đáp: “Dạ, tôi vẫn đang nhìn trộm ạ, ả vẫn đứng đó nhìn chúng ta, có phải có ý với ngài rồi không?”

Dương Duệ hừ một tiếng: “Thích ta? Ta thấy thích bạc của ta thì đúng hơn, cô ta vẫn đứng đấy chứng tỏ có lòng, làm ăn tốt biết đối xử với khách, những người vừa đi đã quay đi thì làm sao làm ăn lâu dài được? Người có biết tại sao thuyền hoa của cô ta làm ăn tốt vậy không?”

“Không phải chứ, cứ cho là đắt hơn các thuyền hoa khác, không phải hơn một chút mà hơn rất nhiều, nhưng ngài xem Lão Bảo xinh như vậy, mười mấy cô nương bên cạnh cũng rất nhiệt tình, đến pha trà làm điểm tâm cũng ngon. Tiêu tiền ở đây cũng thấy đáng”

“Đúng vậy, đến một quán gia cũng nghĩ như vậy, thì những ông chủ có tiền của quận này là càng không tiếc tiền cho mấy cô nương đấy! Ta nói cho người biết, không thể coi thường mấy cô nương này, họ không đơn giản đâu”

“Cũng phải! Đúng rồi thiếu gia, chuyện ngài định nhờ cô ấy thế nào rồi?”

“Tuy nói rằng không có kĩ nữ nào không ham tiền, nhưng cô ả này khác, ta định dùng tiền mua chuộc, nhưng phát hiện ra không có tác dụng gì, vì vậy, nghĩ lại thì thấy vẫn còn thời gian, tốt nhất nên từ từ”

“Vậy ngài tặng chiếc còng tay chưa?”

“Tặng rồi, lần đầu tiên ta gặp một người phụ nữ mà khi ta tặng quà lại giả vờ vui vẻ”

“Giả vờ vui vẻ? Món quà đắt như vậy, hay cô ả không biết nhìn hàng?”

“Không phải, mà có khi đoán ra được mục đích của ta, ta nhìn ra sự do dự trong mắt cô ta”

Dương Quang vẫn không hiểu, hắn gãi gãi đầu: “Thiếu gia, ngài càng nói tôi càng không hiểu. Thôi, tặng

Kha Nghiêu thấy ngại quá, cho dù có là người mình không thích cũng không ra tay độc ác thế này, bèn cười đáp: “Cũng do ta lơ đãng, người nên gọi ta lại mới phải”

Dương Duệ đi lên phía trước nói: “Ha ha, thực ra ta cũng không để ý, đến lúc phát hiện ra thì không kịp gọi nữa, may là chiêu đó của nàng rất đúng lúc, nếu không ta đã rơi xuống trước rồi”

Kha Nghiêu cười nói: “Ý người là ta đánh là đúng?”

Dương Duệ gật đầu đang định nói gì đó thì người hầu chạy lại.

“Lão gia, lúc này người của Đỗ phủ tới báo, Đỗ phu nhân sắp lâm bồn rồi, mong mọi người nhanh chóng quay về, Đỗ công tử bảo tiểu nhân đi gọi Đỗ tiểu thư”

Kha Nghiêu nghe tin liền chạy thực mạng, Dương Duệ đuổi theo đến cửa, chỉ sợ Kha Nghiêu sợ quá mà quên đường.

Dương Duệ nhìn theo bóng Kha Nghiêu, tay trái hắn có một quả chuông bạc nhỏ, chắc là rơi từ dây lưng nàng, Dương Duệ cẩn thận đặt vào túi, miệng khẽ mỉm cười.

Kha Nghiêu vừa đi thì Long Nhị và Nguyệt Linh mới tới.

“Lão gia, mọi thứ đã chuẩn bị xong rồi. Bọn họ nói đi là đi” Long Nhị thấy Dương Duệ nhìn mãi theo bóng Kha Nghiêu, trong lòng cảm thấy bị tổn thương.

“Nàng phái người đến hỏi thăm xem, dù gì thì họ cũng lần đầu trải qua chuyện này, có rất nhiều thứ sẽ không được chu toàn, ngoài ra đến tiệm thuốc xem có thuốc gì bổ máu bổ khí thì đem qua luôn, còn nên chuẩn bị gì thì nàng tự quyết nhé”

Nói rồi Dương Duệ sai người chuẩn bị xe, hắn muốn đến Mị Nhi một chuyến, trong người thấy nóng như lửa đốt, hắn muốn hạ hỏa. Đi được vài bước thì hắn quay người lại, thấy Long Nhị đứng đó, trong lòng hắn thấy áy náy dù gì người ta đã tối mắt từ sáng đến giờ, thế là hắn quay lại ôm Long Nhị vào lòng, ôn tồn nói: “Vất vả cho nàng quá!”

Long Nhị thấy mũi mình cay cay, nhưng vẫn tỏ ra vui vẻ nói: “Lao gì nói gì vậy, đây là chuyện cầu các chị em trong nhà, lão gia đi giải quyết chuyện của mình đi”

“Hay thế này đi, nàng xuống bếp xem có gì làm xong chưa rồi đem sang nhà họ Đỗ luôn, nhà họ bọn thế chắc không có thời gian làm cơm đâu”

”Lão gia, vậy thiếp đích thân đi một chuyến vậy, lão gia lo chuyện của lão gia đi, chuyện lão gia giao cho thiếp nhất định sẽ làm thật tốt.

Long Nhị làm việc thì Dương Duệ không phải lo lắng gì cả, hắn buông tay Long Nhị ra, hôn lên trán nàng, thấy Long Nhị cúi mặt xấu hổ, hắn cười, rồi quay gót đi.

Linh Nhi này giờ quay mặt đi, cho đến khi Long Nhị nhắc mới quay mặt lại.

Linh Nhi đi đến bên chủ nhân, thấy mặt nàng vẫn đỏ như gấc, khóe mắt lã có nước mắt nữa, tuy nhỏ hơn chủ nhân vài tuổi nhưng luôn đi theo chủ nhân, nên cũng hiểu tâm sự cả nàng.

“Nhị phu nhân, lão gia thực ra rất thương chị đó”

“Thật không?” Long Nhị thoáng cười, ánh mắt phẳng phát một nỗi buồn vô hạn.

Sơn trang Vân Phàm.

“Hàm Đầu, phu nhân sao rồi, đã gọi bà đỡ chưa?” Vương Nhuận Tuyết hỏi.

Người đến Dương gia báo tin chính là Hàm Đầu, bọn Đỗ Văn Hạo đi chưa đến 1 canh giờ thì Bàng Vũ Cầm trở dạ, Liên Nhi sao Anh tử đi gọi bà đỡ trước đó đã hẹn trước, còn mình và mẹ của Hàm Đầu thì ở bên cạnh Bàng Vũ Cầm.

Hàm Đầu kể lại mọi chuyện cho Vương Nhuận Tuyết, lúc này bọn Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đang đi vào phòng của Bàng Vũ Cầm rồi.

Liên Nhi nghe thấy có tiếng động thì quay người ra ngoài cửa xem.

“Lão gia, mọi người về rồi!”

Đỗ Văn Hạo thấy Liên Nhi lo lắng đến nỗi phát khóc lên nên an ủi: “Nàng làm tốt lắm, đừng lo, không phải còn có vợ ngọc đó sao? Cô ấy đã từng sinh, có kinh nghiệm hơn”

Lúc này vợ Hàm Đầu Đàm thị đi ra: “Lão gia, ngài về nhanh vậy? Đúng rồi, bà đỡ vẫn chưa đến sao?”

Trong phòng có tiếng kêu thảm thiết, Đỗ Văn Hạo nghe thấy muốn chạy vào xem nhưng Đàm Thị và Lâm Thanh Đại ngăn lại: “Lão gia, phụ nữ sinh đẻ đàn ông không được vào, nếu không đen đủi lắm!”

“Văn Hạo, chàng ở ngoài đợi, thiếp và Kha Nghiêu chạy vào xem thế nào”

Đang nói thì Anh Tử quay về cùng với một người phụ nữ trung niên.

“Tham kiến Đỗ lão gia”

Đỗ Văn Hạo xua tay: “Mấy người cẩn thận nhé, đại phu nhân rất sợ đau, đừng hét, đừng mạnh tay quá, đừng...”

Hai bà đỡ cười, Vương Nhuận Tuyết quay ra lườm hai bà mới thôi, nhưng vẫn bịt miệng cười.

“Thôi đi, còn đứng đó làm gì, còn không mau vào xem đại phu nhân sao rồi!” Vương Nhuận Tuyết lên tiếng.

Hai bà đỡ chào hỏi Đỗ Văn Hạo rồi theo Lâm Thanh Đại và Kha Nghiêu vào phòng.

Wương Nhuận Tuyết thấy Đỗ Văn Hạo lo lắng bèn nói: “Tướng công, hay đến phòng bên cạnh ngồi đi, dù gì thì chàng cũng không thể vào, đứng ở đây lại làm bọn người dưới a hoàn sợ chết khiếp”

Lúc này Kha Nghiêu chạy ra.

“Huynh, đừng lo, bà đỡ nói cái thai nằm đúng vị trí, nước ối vỡ rồi, nhưng không cho muối và tẩu ở trong đó nói là...tóm lại là không cho ở trong đó, nhưng tẩu vẫn ở lại vì sợ không có ai thân thuộc thì tẩu Vũ Cầm sợ, chỉ có muối đi ra thôi”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Vẫn là Thanh Đại nghĩ chu toàn, những bà đỡ đo ta thừa biết, để đứa trẻ ra được thì chuyện gì cũng làm, Thanh Đại có chút kiến thức y học, ở lại ta cũng yên tâm”

Trong phòng lại vọng ra tiếng thét, Đỗ Văn Hạo định xông vào là bị Kha Nghiêu giữ lại: “Huynh à, chúng ta sang phòng bên ngồi đợi đi, huynh thế này thì mấy bà đỡ sẽ chỉ cười huynh mà thôi, làm gì có tâm trạng đỡ đẻ nữa chứ?”

Đỗ Văn Hạo không chịu: “Có gì mà cười chứ, đó là vợ ta cơ mà chứ có phải ai đâu”

Đến lúc này thì cả Nhược Vũ cũng cười.

“Lão gia, đàn ông nhà người ta khi vợ sinh thì ở ngoài đợi hay ra hậu viện chờ chứ không ở ngoài lải nhải như ngài đâu”

“Vô phép, sao dám nói với lão gia thế hả!” Vương Nhuận Tuyết nói.

Đỗ Văn Hạo cười trừ: “Nhược Vũ nói cũng phải, chúng ta căng thẳng quá, ngày thường vẫn nói vậy mà? Đừng trách nó”

Nhược Vũ biết Đỗ Văn Hạo xưa nay nền tính, không bao giờ xét nét kẻ dưới, nhưng mấy vị phu nhân thì ai cũng ghê gớm, nhưng nghe Vương Nhuận Tuyết nói vậy thì cũng lui xuống.

Mọi người đợi ở phòng bên được một lúc rồi nhưng vẫn chưa nghe động tĩnh gì, thế là lại ra cửa đợi.

“Ai vào xem có chuyện gì đi. Sao lâu quá vậy?” Đỗ Văn Hạo thúc giục, chỉ sợ Bàng Vũ Cầm đau quá mà chết ngất đi mà mình lại không được vào.

Kha Nghiêu định chạy vào thì một a hoàn bưng một chậu nước nhuộm đỏ máu đi ra.

Kha Nghiêu vội hỏi: “Sao rồi? Sao ra nhiều máu thế này?”

“Tiểu thư yên tâm, bà đỡ nói không sao, đại phu nhân vẫn bình thường”

Đỗ Văn Hạo sốt ruột: “Cái gì mà vẫn bình thường, sao không có động tĩnh gì vậy, lúc nào mới sinh đây? Các người sao thế hả?”

A hoàn chưa thấy Đỗ Văn Hạo to tiếng quát mắng như thế bao giờ, sợ quá đứng chết trân không nói được gì.

Kha Nghiêu đỡ lời: “Được rồi, đi làm việc của người đi, ta vào trong xem thế nào”

A hoàn định cản nhưng nhìn nét mặt Đỗ Văn Hạo và tiểu thư lại thôi, bưng chậu nước đi vội.

“Trời ở, tiểu thư, đã bảo là không được vào rồi mà?”

“Ta chỉ vào xem tẩu tẩu có sao không rồi sẽ ra ngay”

“Sao nhanh thế được, mới hết nửa tuần hương, mọi người nóng vội quá!”

“Ta không vội sao được? Tẩu tẩu rất sợ đau, các người toàn người mạnh tay”

“Tiểu thư à, đứa con đầu lòng sinh rất lâu, cái này...thôi...nói tiểu thư cũng không hiểu, mau đi ra đi”

Đỗ Văn Hạo áp tai vào cửa nghe, chỉ thấy Kha Nghiêu bị bà đỡ đẩy ra ngoài rồi đóng sầm cửa lại.

Kha Nghiêu bĩu môi: “Gì chứ, phụ nữ chưa sinh nở đi vào đứa trẻ sẽ xấu hổ không chịu ra, hàm hồ, lừa đảo!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nào, nghe lời đi, bà đỡ đã nói vậy thì chúng ta cứ ở ngoài đợi đi”

“Lão gia, Nhị phu nhân của Dương gia cầu kiến”

“Cái gì mà cầu kiến, lúc này còn cầu kiến gì chứ, không thấy bọn ta đang bận sao?”

Vương Nhuận Tuyết cười: “Xem chàng kia, chưa thấy chàng nóng như vậy bao giờ, để thiếp đi xem thế nào” Nói rồi Vương Nhuận Tuyết cùng Nhược Vũ đi ra tiền viện.

542. Chương 486: Quý Tử.

Vương Nhuận Tuyết và Liên Nhi vừa đi khỏi thì trong phòng Bàng Vũ Cầm có tiếng trẻ con vọng ra!

Đó là tiếng khóc của 1 đứa bé trai trắng trẻo bụ bẫm!

Dân gian có câu mẹ giỏi con khôn, với Bàng Vũ Cầm thì đứa trẻ này không khác gì quý tử, nhưng Đỗ Văn Hạo là người hiện đại, hẳn không để ý đến chuyện đó, chỉ cần khỏe mạnh thì nam hay nữ đều được, đương nhiên hẳn không nói ra, nói ra sợ Bàng Vũ Cầm lại cả nghĩ.

Bàng Vũ Cầm trông rất mệt mỏi, lúc bọn Đỗ Văn Hạo vào phòng thì nàng đã nhắm nghiền hai mắt, trán đầm đìa mồ hôi, sắc mặt tái mét, đứa trẻ được cuốn tròn trong tã, mắt hấp háy nhìn mọi người.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên Bàng Vũ Cầm, nhẹ nhàng vén tóc của nàng ra sau tai, Liên Nhi đưa cho một chiếc khăn ẩm, Đỗ Văn Hạo lau mồ hôi trên trán Bàng Vũ Cầm rồi khẽ gọi: “Cầm Nhi!”

Bàng Vũ Cầm nghe thấy giọng Đỗ Văn Hạo thì mở mắt ra, cố gắng tươi cười nhưng nước mắt cứ thế trào ra.

Bà đỡ đang thu dọn mọi thứ nói: “Phu nhân đừng khóc, đang ở cử nhỡ bị ốm thì nguy lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói với Lâm Thanh Đại: “Có bọn họ dọn dẹp rồi, mọi người ra ngoài bớt đi để Cầm Nhi nghỉ ngơi”

Lâm Thanh Đại giục mấy a hoàn nhanh tay lên rồi ra ngoài cùng, trong phòng chỉ còn lại Đỗ Văn Hạo, Kha Nghiêu, Tuyết Nhi, Liên Nhi, và Mộ Dung Ngọc Lan.

“Ngoan, không được khóc, như vậy sẽ đau mắt đấy, nàng phải vát vả rồi” Đỗ Văn Hạo nói.

“Tướng công, có thể sinh con nối dõi cho họ Đỗ là phúc phận của Cầm Nhi”

Đỗ Văn Hạo thấy cánh mũi cay cay, hần vuốt trán Bàn Vũ Cầm nói: “Mau bảo người mang một chậu nước nóng vào đây!”

Liên Nhi: “Bà đỡ nói không được dùng nước nóng, tẩu tẩu hiện nay...”

Đỗ Văn Hạo: “Đừng nghe mấy bà đỡ đấy, ta là lang trung cơ mà, mau, trời lạnh thế này người lớn trẻ con đều phải giữ ấm”

Liên Nhi đành nghe lời dặn a hoàn đi lấy.

Kha Nghiêu đến gần Bàn Vũ Cầm nói: “Tẩu tẩu thật hạnh phúc, tẩu xem đứa bé thật đáng yêu, tuy mắt hơi nhỏ, lại còn có nếp nhăn, nhưng vẫn rất đáng yêu”

Kha Nghiêu nói vậy làm mọi người phì cười, kể cả Bàn Vũ Cầm cũng phì cười.

“Muội nói gì vậy! Nhăn nheo mà gọi là đáng yêu mà?”

Kha Nghiêu nhẹ nhàng vuốt ve đứa trẻ, đứa trẻ ngoan ngoãn chớp chớp mắt nhìn Kha Nghiêu.

“Đúng là như vậy, mọi người nói có kì lạ không, huynh ta mắt to, tẩu tẩu mắt cũng to, tại sao mắt nó nhỏ thế không biết, nếu nhìn xa còn tưởng nó đang nhắm mắt cơ”

“Xem tiểu thư kia, may là đại phu nhân rộng lượng, nếu không thì tiểu thư sẽ có ngày chết vì cái miệng đấy”

“Ta nói đâu có sai, các người xem có đúng không!”

Bàn Vũ Cầm cười nói: “Được rồi, nếu mọi người muốn chọc cho ta cười thì mọi người thành công rồi đấy, ta mệt lắm rồi, mọi người để cho ta ngủ đi”

Kha Nghiêu nhè lưỡi trêu: “Vậy tẩu tẩu nghỉ ngơi đi, chúng ta ngoài để huynh Văn Hạo chăm tẩu”

Bàn Vũ Cầm lắc đầu: “Tất cả ra ngoài hết đi, ta chỉ muốn ở lại một mình ngủ thôi, tướng công cung ra đi, chàng ở đây thiếp ngủ không sâu”

“Được rồi, vậy để a hoàn ở lại vậy” Đỗ Văn Hạo nói.

Mấy người vừa ra khỏi cửa thì thấy Vương Nhuận Tuyết cùng Long Nhị đi tới, theo sau còn có một phụ nữ khoảng 30 tuổi xinh đẹp đoan trang nữa.

“Xin chào Đỗ công tử, lúc này có nghe đại phu nhân đã hạ sinh quý tử, xin chúc mừng” Long Nhị tươi cười nói.

Wương Nhuận Tuyết: “Vẫn là Dương phu nhân chu đáo đã tìm cho Cầm Nhi một vú nuôi, phu nhân xem, đến chuyện này mà chúng tôi cũng không chuẩn bị, thật không phải”

Người phụ nữ đó cung kính tiến lên chào hỏi: “Xin chào Đỗ lão gia, thiếp là Thúy Liên, là mẹ của 4 người con rồi, Dương phu nhân đã có lời, thiếp nhất định sẽ chăm sóc tiểu thiếu gia thật tốt, không dám trễ nải”

Lâm Thanh Đại nói: “Đa tạ Dương phu nhân, vậy để tôi dẫn Thúy Liên vào phòng đại phu nhân xem thế nào”

“Khoan đã Thanh Đại, nàng dẫn Thúy Liên đi ăn gì đã, đứa trẻ không vội, Tuyết Nhi, nàng dẫn Thúy Liên đi trước được không, ta với Thanh Đại sẽ theo sau”

Long Nhị thấy vậy cười nói: “Đỗ lão gia thật là người cẩn thận, lão gia yên tâm, Thúy Liên đã từng nuôi con cho chúng tôi 3 năm liền, đứa nhỏ nhất của cô ấy cũng khoảng 8 tháng, trước đây tôi cũng đã nhờ y quan xem rồi, cái này lão gia không phải lo”

Đỗ Văn Hạo thấy bị đâm trúng tim đen liền cười trừ: “Dương phu nhân nói vậy khiến tại hạ cảm kích vô cùng, vậy được, Thanh Đại, nàng dẫn Thúy Liên vào trong đi, nhẹ nhàng thôi kéo Cầm Nhi tỉnh giấc”

Thanh Đại gật đầu rồi dẫn Thúy Liên đi.

Kha Nghiêu: “Nhị phu nhân sao lại đến đây?”

Long Nhị thấy Kha Nghiêu cười không được tự nhiên lăm bèn đáp: “Tương công tôi nghĩ do mọi người Đỗ gia lần đầu tiên trải quan chuyện này nên ắt nhiều thứ không chuẩn bị kịp, hơn nữa, đại phu nhân lần đầu vượt cạm, mọi người trong nhà chắc chưa có nhiều kinh nghiệm, do vậy bảo tôi qua xem có giúp được gì không, hơn nữa còn lo Đỗ lão gia và tiểu thư chưa ăn gì nên dặn tôi mang điểm tâm đến, bây giờ mọi việc đã xong rồi, hay là cả nhà cùng ngồi xuống ăn chút gì đi đã”

Kha Nghiêu thấy Long Nhị vừa xinh đẹp lại biết đối nhân xử thế, tại sao tên Dương Duệ kia không biết trân trọng những gì mình có cơ chứ?

Kha Nghiêu: “Đa tạ nhị phu nhân suy nghĩ chu toàn, phu nhân cũng bận rộn cả ngày hôm nay rồi, ở lại ăn với chúng tôi bữa cơm rồi hãy đi”

Long Nhị vội thoái thác: “Không được, ở nhà có rất nhiều việc đang đợi tôi rồi”

Kha Nghiêu không bằng lòng nói: “Trẻ con đã có mẹ chúng nó và vú nuôi, chỉ là ăn một bữa cơm, bọn họ không chết được đâu mà lo?”

Long Nhị cúi mặt thở dài, Kha Nghiêu không hiểu, Long Nhị nói: “Hôm nay là ngày đại cát, không nói chết, đen đủi lắm”

Vương Nhuận Tuyết cười: “Kha Nghiêu nhà chúng tôi xưa nay vẫn vậy, nghĩ gì nói đó, đâu có nghĩ được nhiều”

Kha Nghiêu: “Dương phu nhân nói đúng, là tôi đã sai, tôi sẽ sửa”

Đỗ Văn Hạo: “Được rồi, Kha Nghiêu đã nói vậy thì Dương phu nhân ở lại rồi hãy về, chúng ta lui vào trong ngồi cho đỡ gió, Sương Nhi bảo Anh Tử dặn nhà bếp mang cơm lên

Tuyết Sương vâng rồi lui đi.

Mị Nhi Kiêu.

Lúc này thuyền hoa đang dựa vào bờ, không có khách, các cô gái sau một đêm bận rộn đều đang ngủ, Dương Duệ đột nhiên đến làm thuyền hoa náo nhiệt hẳn lên.

“Ai dô, Dương gia sao lại đến thế này? Vẫn còn sớm mà, các cô gái đều còn ngủ mà!” Vừa nói Mị Nhi vừa vội ngồi dậy tiếp đón.

Vì đã gặp một lần nên thấy Dương Duệ vào thẳng phòng mình cũng không có gì lạ, các cô gái không báo gì chắc đã được boả rồi để khiến mình bất ngờ, chiều này nàng thấy nhiều rồi, là gái lầu xanh nổi tiếng ở quận này đã qua tuổi 40 nên loại đàn ông nào chả gặp rồi.

Ai mà ngờ được Dương Duệ lại đến đây để ‘hạ hỏa’, Mị Nhi vừa ra đến cửa phòng thì bị Dương Duệ bế bổng lên rồi đưa trở lại giường.

“Xem chàng vội chưa kìa, để Linh Nhi mang ho chúng ta chút rượu đã” Mị Nhi cười đáp.

Đúng lúc ấy, Linh đi đến cửa, vì cửa không đóng, hơn nữa trong phòng trông hơi tối nên Linh Nhi đi thẳng vào.

Trong phòng có người, Linh Nhi đứng khựng lại nhưng không đi ra.

“Xem kìa, chàng chưa đóng cửa” Mị Nhi cười nói.

“Ai nhìn kệ họ!” Dương Duệ vừa nói vừa cởi quần áo của mình ra.

Mị Nhi nhੌm người dậy, thấy Linh Nhi chưa đi bèn lớn tiếng quát: “Càng ngày càng không ra gì, không thấy Dương gia ở đây sao? Còn không mau mau lui ra!”

Tiểu thư, không phải em không hiểu phép tắc, nhưng người phụ nữ hôm qua đòi nhảy sông mà mấy người không ngăn nổi hôm nay lại đến, tiểu thư xem phải làm thế nào ạ!”

“Kệ đi, muốn chết thì cho chết”

Dương Duệ: “Nàng ra xem thế nào đi, ta đợi nàng trong này”

“Vẫn là Dương gia thương thiếp, vậy thiếp đi một lát sẽ quay lại” Nói rồi Mị Nhi đi ra.

“Mau lên nhé!”

“Yên tâm, Mị Nhi cho người mang rượu lên, quay lại rồi Mị Nhi sẽ hầy hạ ngài”

Mị Nhi ra một góc khác của thuyền xem, ra hiệu cho Linh Nhi rồi cả hai một căn phòng khác rồi đóng cửa lại.

“Muội muội, hôm nay Dương gia lại đến làm phiền em rồi”

“Tỉ tỉ khách khí rồi, cái mạng này của muội là do tỉ cứu lại, phiền phức gì đâu, người vẫn còn trong đó chứ?”

Hóa ra trước đó không phải Mị Nhi thật mà là một người em của Mị Nhi tên Mị Xảo. Vì tướng mạo khá giống nhau, Mị Nhi muốn nhờ vả Dương Duệ nhưng lại không muốn hi sinh tấm thân của mình nên đã bàn với Mị Xảo, Mị Xảo dĩ nhiên không tiện từ chối, vì vậy người lần trước hầu hạ Dương Duệ là Mị Xảo chứ không phải Mị Nhi.

Mị Nhi: “Đúng vậy, xem ra Dương gia có chuyện chứ không phải đến chơi không, nếu không đâu có đến thường xuyên vậy”

Mị Xảo: “Tỉ yên tâm, lần trước tỉ đã giao cho muội rồi mà, muội sẽ có cách”

“Tuyệt đối không được hấn phát hiện ra, may là lúc hấn bước vào hấn không phát hiện ra a không phải là em đấy”

“Không phải chúng ta rất giống nhau sao? Hấn không để ý quá đâu, bây giờ muội vào kéo hấn đi tìm lại lộ mất”

“Cẩn thận đấy”

“Biết rồi, tỉ yên tâm”

Cửa mở, Mị Xảo tươi cười đi vào phòng Mị Nhi rồi đóng cửa lại.

Dương Duệ thấy Mị Xảo đi vào liền kéo nàng xuống giường rồi nói: “Nàng để ta phải đợi lâu quá đấy!”

“Dương gia, không phải Mị Nhi đến rồi đó sao? Xem ngài nóng vội chưa kìa, lần trước đã giày nát người ta ra rồi còn gì”

Dương Duệ mặc kệ, sau khi tìm được lí do để thỏa mãn được dục vọng của mình, bàn tay hấn lần theo cơ thể Mị Nhi mà đầu óc lại nghĩ đến người con gái khác rồi cười ngậy người ra.

...

“Dương gia, ngài thật giữ lời, nhanh vậy đã đến tìm Mị Nhi rồi”

Dương Duệ thỏa mãn dựa vào chiếc gối hồng, hơi ấm và lư hương trong phòng tỏa ra thật dễ chịu, hấn nấn nần rời Mị Nhi rồi cười.

Dương Duệ lấy chiếc hoa tai ra đeo cho Mị Nhi, Mị Nhi xuống giường đến bên chiếc gương đồng soi, sau đó quay lại giường nằm dựa vào lòng Dương Duệ.

“Dương gia sao lại tốt với Mị Nhi vậy? Mị Nhi cảm động quá!”

“Vậy sao nàng không đeo chiếc vòng ta tặng lần trước?” Dương Duệ nhìn tay Mị Nhi nhưng chỉ thấy một chiếc vòng ngọc, không phải của hấn tặng.

“Món quà đắt giá như vậy mà đeo trên tay thì ngộ nhờ những người khách không có hảo ý nhân lúc thiếp sơ ý lấy đi thì sao, đó là vật Dương gia tặng ta, làm mất Kha Nghiêu thiếp đau lòng lắm”

Dương Duệ cười: “Cái miệng này thật là dẻo, không sao, nàng cứ đeo, mất ta lại mua, đã là người của Dương Duệ thì ta sao có thể hẹp hòi được chứ?”

Mị Xảo dạ vâng, lúc đó Dương Duệ lẩm bô vô sự hỏi: “Làm ăn tốt không?”

“Vấn tốt ạ, nhờ phúc của Dương gia nên những người có tiền biết Dương gia đến đây, làm sao có thể không tốt được cơ chứ”

“Vậy nàng quen ông chủ Vương Thanh không?”

Mị Xảo khẽ nhếch mép, trong lòng cười giễu “Ta biết ngay là người không cho không ta mà, quả nhiên có chuyện mới đến tìm ta”

“Vương Thanh? Làm gì? Chàng biết đấy, khách đến đây bọn thiếp chỉ biết họ, còn không phải khách quen thì không tiện hỏi quá kĩ”

“Nàng đã từng ở Vân Phàm sơn trang, ắt biết nhà tơ lụa bên cạnh là của vương trưởng cự”

“À!” Mị Xảo ra vẻ nhớ ra gì đó.

“Biết rồi, chính là tên beo họ Vương đó, hẳn có vẻ mê Mị Tâm của bọn em lắm”

“Vậy giúp ta một chuyện nhé, sau đó...”

Mị Xảo vội lấy ngón tay đặt lên miệng Dương Duệ ngắt lời hắn: “Dương gia nói gì vậy, ngài tốt với Mị Nhi vậy, nói vậy thì chẳng phải coi Mị Nhi là người ngoài ư? Ngài nói xem có chuyện gì?”

Dương Duệ thì thầm gì đó vào tai Mị Xảo, Mị Xảo gật gù nói: “Được, ngài yên tâm, để em bảo Mị Tâm đi làm”

“Nhưng chuyện này không thể để người thứ hai biết là ta nhờ nàng làm!”

“Nhưng thiếp...tên Vương trưởng cự đó...”

Dương Duệ nâng cằm Mị Xảo lên nói: “Có loại đàn ông nào mà Mị Nhi không trị được chứ?”

Mị Xảo chỉ cười rồi gạt tay Dương Duệ ra: “Vậy chàng đợi tin của thiếp, nhưng nhờ tên này không mở miệng thì làm thế nào?”

“Không vội, ta cho nàng 1 tháng, nàng nằm với hắn 1 tháng chẳng nhẽ lại không hỏi được gì?”

Mị Xảo bật dậy đáp: “Được rồi, Mị Nhi không cần tiền của Dương gia, cũng không cần bạc, chỉ cần Dương gia nhớ nợ Mị Nhi một mối ân tình là được”

“Được, không có gì, ta nhớ là được chứ gì”

Dương Duệ đi rồi, Mị Xảo về phòng mình kể lại mọi chuyện cho Mị Nhi.

Mị Xảo gọi Linh Nhi đến.

“Hai ngày trước có phải có một Lý viên ngoại ở Tây thành muốn bao một cô nương trên thuyền ta đúng không?”

“Đúng là có chuyện này, nhưng lúc đó không phải tỉ đã khéo từ chối rồi sao?”

”Em đi nói với Mị Tâm để cô ấy chuẩn bị, sau đó đưa tin cho Lý viên ngoại nói hôm nay Mị Tâm qua, một tháng sau phải quay lại, bạc tính theo giá hắn đưa ra, lúc đưa Mị Tâm quay lại thì cũng phải giao bạc luôn.

“Vâng ạ”

Mị Xảo tháo chiếc hoa tai đưa cho Mị Nhi, Mị Nhi cười nhìn người con gái giống hệt mình này rồi đưa cho chiếc Hoa tai ấy.

“Tỉ tỉ thực ra rất khó nghĩ, lúc này dùng hạ sách ấy đã khiến em chịu nhiều thiệt thòi vì tỉ, đưa vật này cho tỉ có khác gì cho tỉ cái tát đâu? Mau cất đi, là Dương Duệ cho em mà, hơn nữa em không thể ở mãi đây, ta chỉ mong em sớm có thể rời khỏi đây tìm được một người để nương tựa để ta không phí công cứu em năm đó”

Mị Xảo do dự đi đến bàn trang điểm cất chiếc hoa tai đi, mỉm cười khó hiểu.

Từ lần Kha Nghiêu đến Dương gia lần trước, Dương Duệ như người khác, không đến tìm Kha Nghiêu nữa, Kha Nghiêu cũng tưởng hắn nghĩ thông suốt rồi nên mừng thầm.

Ngày hôm sau Đỗ Văn Hạo dậy rõ sớm đến xem Bàn Vũ Cầm và đứa trẻ, chỉ vì lo Vũ Cầm ngủ không ngon nên đứa trẻ và Thúy Liên ngủ luôn ở phòng bên cạnh.

Anh tử thấy Đỗ Văn Hạo từ phòng Bàn Vũ Cầm đi ra liền bấm báo: “Lão gia, Đỗ Tam cầu kiến!”

“Sao Đỗ trưởng cự lại đến nhỉ?” Đỗ Văn Hạo thấy lạ.

“Dạ, là quân gia Dương gia đưa đến ạ”

“Được, ta đi xem thế nào”

543. Chương 487: Đấu Khí.

Dương Tuyền thấy Đỗ Văn Hạo tới vội buông Đỗ Tam ra, còn mình thì tiến lên trước chào hỏi.

“Gì đây tí? Thơm quá”

Vương Nhuận Tuyết cười rồi dí vào tay Kha Nghiêu: “Cho muối đây, thích không?”

Kha Nghiêu lật miếng vải lên thích thú nói: “Tỉ mua cho muối ư?”

Vương Nhuận Tuyết im bật.

Đỗ Văn Hạo: “Cần gì biết ai mua, muối thích thì ăn đi”

Kha Nghiêu nhìn Đỗ Văn Hạo, rồi lại quay sang nhìn Vương Nhuận Tuyết, thấy hai người này kì kì nên nói: “Làm gì có chuyện tốt như vậy? Tẩu tẩu ở cũ, việc nhà bận ngập đầu, làm gì mọi người nhớ mua bánh cho muối? Nói mau, nếu không muối không nể mặt đâu!”

Đỗ Văn Hạo: “Con nha đầu này, không có ý gì cả, Tuyết Nhi mất công mang đến cho, khôn cảm ơn thì thôi lại đi trách người khác:

“Nói vậy không phải hai người mua mà là người khác mua!”

“Thôi đi, muối biết rõ còn hỏi, ở quận này ngoài chúng ta ra chỉ còn 1 người quan tâm đến muối thôi đấy”

“Không cần!” Kha Nghiêu ghét nhất cái giọng điệu đó của Đỗ Văn Hạo, nàng vứt cái giỏ đi rồi xa, lườm Đỗ Văn Hạo rồi quay người đi.

“Kha Nghiêu, đợi đã, huynh còn chuyện mới nói” Đỗ Văn Hạo chợt nhớ ra chuyện căn nhà ở Xuyên Trung.

“Không nghe, huynh thích thương lượng bàn bạc thì tìm người khác ấy” Kha Nghiêu đáp gọn lỏn rồi khuất bóng sau hòn bonsai.

“Ai dō, xem nóng chưa kìa, không ăn thì cho mọi người ăn, càng tốt chứ sao, nghe đâu loại bánh này khó mua lắm đấy, cái con bé này” Vương Nhuận Tuyết tiếc rẻ nhìn những chiếc bánh rơi vãi trên đất.

“Thôi, tính nó vẫn vậy, chúng ta đi thôi, lát nữa nó khắc hạ hỏa thôi” Đỗ Văn Hạo an ủi nói.

“Thiếp thấy tên Dương Duệ này có vẻ thật lòng, hay để thiếp đi khuyên nó?”

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Đừng, không nên đâu, ai mà biết được nó đang nghĩ gì, không nên chọc giận nó, tuy công phu nó không được bằng nàng, nhưng động chân động tay thì phiền lắm”

Vương Nhuận Tuyết bật cười: “Vậy thiếp nghe tướng công vậy”

Đỗ Văn Hạo kể chuyện sắp xếp cho Đỗ Tam cho Vương Nhuận Tuyết nghe, những không nói là ông ta muốn đi.

“Trước đó Dương Thiên Hộ cũng có ý này, nhưng không phải Dương Duệ có điều kiện gì sao?”

“Bây giờ vẫn chưa có gì, ta điều trị xong cho Dương Thiên Hộ, Dương Duệ cũng trả Đỗ Tam về rồi, hơn nữa Dương Thiên Hộ cũng đồng ý rồi, ta nghĩ, chúng ta đã ổn định rồi, Cẩm Nhi cũng sinh con thuận lợi, thế nên quán trọ không thể đóng cửa mãi. Chúng ta nên mở cửa Ngũ Vị Đường lại, nếu không mẫu thân Tiền Bất Thụ suốt ngày lải nhải không có tiền tiêu, nếu Tiền Bất Thụ sang hiệu thuốc khác, người trong giới biết được, há chẳng phải trò cười sao?”

“Tướng công đã nói vậy thì để thiếp bàn với Thanh Đại xem”

“Ừ, đúng rồi, sao Mộ Dung cô nương dạo này cứ buồn rầu lụi thui một mình thế, hay là nhớ nhà?”

“Thiếp thật không chú ý đến, dạo này nhà ta nhiều việc mà lại ít người, mọi người ai cũng bận ngập đầu, để thiếp đi tìm cô ấy tâm sự xem”

“Vất vả cho nàng rồi”

“Tướng công, đây không phải là việc thiếp nên làm sao?”

Đỗ Văn Hạo chợt nhớ ra chút chuyện: “Đúng rồi, Đỗ trưởng cự muốn Trụ Tử ở lại chỗ chúng ta, trước kia không phải nàng nói muốn Trụ Tử đến nhà chúng ta làm bếp sao?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy rất vui: “Vậy tốt quá, Trụ Tử có vẻ thật thà, làm việc cẩn thận, không lười biếng, còn tài nấu ăn thì Anh Tử hướng dẫn một thời gian đã là được, không đầy một năm là sẽ trở thành người khác ấy chứ”

“Làm nàng phải vất vả rồi, còn chuyện mở lại Ngũ Vị Đường Thanh Đại có thể lo liệu được, mọi việc trong nhà vẫn là nàng cẩn thận nhất”

“Không phải còn Sương Nhi và Liên Nhi sao? Thiếp thấy gần đây Liên Nhi rất được việc, không giống như lúc ở kinh thành, làm cái gì cũng vụng chân vụng tay”

Đỗ Văn Hạo than: “Nói chúng rời chốn đó đối với Liên Nhi có thể coi là một sự giải thoát, Liên Nhi lớn lên trong cung, tuy đám mỹ nhân đó đối với Liên Nhi cũng không tồi, nhưng dù gì cũng là phận nô tài, trong lòng luôn bị ám ảnh”

Hai người vừa đi vừa nói, không biết tự lúc nào đã đi đến phòng của Kha Nghiêu, Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Nếu Kha Nghiêu thấy lại cho là chúng ta đi theo, thiếp đi xem đứa nhỏ thế nào, không phải chàng đến tìm nó có chuyện sao?”

Đỗ Văn Hạo biết sớm muộn gì Đỗ Tam cũng muốn đi, chuyện này tốt nhất nên nói với Kha Nghiêu càng sớm càng tốt, thế là hắn để Vương Nhuận Tuyết đi, còn mình đi vào khu viện của Kha Nghiêu.

Hắn thấy a hoàn thân cận của Kha Nghiêu đang trốn ở một góc khóc nức nở.

Đỗ Văn Hạo tiến lại gần, Cam Thảo thấy hắn vội lau nước mắt rồi cúi chào.

Cái tên Cam Thảo là do Kha Nghiêu đặt cho nó, con nha đầu này từ ngày theo Kha Nghiêu vào Đỗ gia luôn đi theo Kha Nghiêu, hết sức trung thành và chăm sóc Kha Nghiêu cẩn thận, tuy lớn hơn Kha Nghiêu 10 tuổi nhưng cũng chỉ là a hoàn

“Cam Thảo, người sao thế?”

Cam Thảo cúi đầu lí nhí đáp: “Không có...không có gì đâu lão gia, chỉ là gió to quá làm cát bay vào mắt Cam Thảo thôi”

Đỗ Văn Hạo chỉ cười, nhìn vào phòng Kha Nghiêu thấy đóng cửa, chắc là đang bận đọc gì đó trong phòng một mình.

“Có phải tiểu thư bắt nạt người không?” Đỗ Văn Hạo hỏi nhỏ.

Cam Thảo vội xua tay: “Không, không ạ, tiểu thư tâm trạng không vui, là do Cam Thảo sai”

Đỗ Văn Hạo đã đoán ra phần nào, an ủi Cam Thảo vài câu rồi đi đến gõ cửa phòng Kha Nghiêu.

“Đừng có làm phiền ta!” Kha Nghiêu lớn giọng quát từ trong phòng vọng ra.

Kha Nghiêu trước kia không muốn nhưng cuối cùng Đỗ Văn Hạo kiên quyết quá nên cũng đồng ý nhận 20%, Đỗ Văn Hạo cũng đành nhượng bộ.

Việc Ngũ Vị Đường chính thức khai trương, và việc Đỗ Văn Hạo chữa bệnh cho Trữ Tử, Dương Thiên Hộ và Dương Duệ rất nhiều người biết, vì vậy làm ăn không đến nỗi nào. Nhưng lần nào cũng phải đến tiệm thuốc Dương gia bốc thuốc, điều này khiến Lâm Thanh Đại rất đau đầu.

Tối hôm đó ăn xong bữa tối Lâm Thanh Đại đi tìm Đỗ Văn Hạo thương lượng chuyện này.

Thư phòng của Đỗ Văn Hạo.

Lâm Thanh Đại như mọi khi pha trà và đặt mỗi góc phòng một chiếc lư hương sưởi ấm.

“Văn Hạo, thiếp muốn ra ngoài huyện một chuyến”

“Đi thu mua thuốc?” Đỗ Văn Hạo nhìn ngay ra tâm can Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại gật đầu: “Cứ mãi thế này không phải cách hay, Dương gia ngồi không ngư ông đắc lợi, hại chúng ta làm ăn vất vả, thiếp không phục chút nào”

Đỗ Văn Hạo hiểu tính cách Lâm Thanh Đại, một cô gái đã từng ở kinh thành có thể duy trì được một tiệm thuốc là chuyện trong lòng bàn tay, nhưng nàng vẫn kiên quyết mở Ngũ Vị Đường, lui thủ một mình nhập hàng bốc thuốc, đừng nói là thời cổ đại mà thời hiện đại như thế là mạnh mẽ tự lập lắm rồi.

“Ta cũng có suy nghĩ giống nàng, tuy khó khăn nhưng chúng ta không thể bằng lòng với hiện tại, dù gì thì nếu muốn làm ăn lâu dài thì không thể để Dương gia coi chúng ta như trò đùa được, ta đồng ý với cách nghĩ của nàng”

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo ủng hộ thì mừng lắm: “Vậy ngay ngày mai thiếp sẽ khởi hành”

“Không vội, nàng cho người đi nghe ngóng tình hình đã, cũng vừa may sức khỏe Đỗ Tam đã hồi phục nhiều, chúng ta nhân cơ hội này nói là Đỗ Tam đi thăm người thân, có thể âm thầm đưa Đỗ Tam an toàn ra khỏi Tú Sơn mà không bị bọn họ chú ý”

“Ý này hay đây, nhưng thiếp đã cho người đi hỏi thăm rồi, Tú Sơn có một huyện vùng núi xa, nơi đây chất lượng thuốc rất tốt, hơn nữa lại đầy đủ. Ở đó có một ông chủ họ Giang, là thương nhân buôn lá thuốc lớn nhất ở đó, nhưng ông ta lại có quan hệ rất tốt với Dương Duệ”

Đỗ Văn Hạo cười: “Sợ gì chứ? Cái chúng ta thích chính là cái khí phách ấy mà!”

“Vậy chàng xem bao giờ thiếp đi thì được?”

“Không thể nàng đi một mình được, để ta thương lượng với Vương Nhuận Tuyết và Bàn Vũ Cầm đã, ta mang thẳng ngựa đi với nàng là được rồi”

Lâm Thanh Đại không đồng ý: “Không được, Ngũ Vị Đường vừa mới khai trương, chàng đi thế nào được?”

“Vậy ta tuyệt nhiên không cho nàng đi một mình, nơi xa xôi như vậy, đi, chúng ta đi bàn với Bàn Vũ Cầm và Vương Nhuận Tuyết xem”

Lâm Thanh Đại đành đi theo Đỗ Văn Hạo ra khỏi thư phòng đi tìm Bàn Vũ Cầm và Vương Nhuận Tuyết nói chuyện.

Đỗ Văn Hạo gọi mọi người tập trung đến chỗ Bàn Vũ Cầm, mọi người quay quần bên lò sưởi nói chuyện.

“Huynh, hay cho muội đi cùng, dù gì ở nhà mãi chán lắm, ngộ nhờ chạm mặt tên Dương Duệ kia thì ăn mất ngon”

Sương Nhi trêu chọc: “Người ta sợ em lấy đi nửa gia sản nhà người ta, làm gì còn dám gặp muội nữa, hơn nữa người ta còn đang bệnh, sao mà ảnh hưởng đến khẩu vị của em được?”

Mọi người phá lên cười vì câu nói của Sương Nhi.

“Muội đừng có mà hóng, muội đi làm gì, Cầm Nhi bây giờ sức khỏe không tốt, tất nhiên không thể ra tiệm giúp một tay, nhà nhị phu nhân cũng đang nhiều việc không thể lo được việc làm ăn bên ngoài, bây giờ muội hiểu việc rồi thì lại muốn đi, muội đừng quên muội có một nửa hiệu thuốc đấy”

Vương Nhuận Tuyết: “Thực ra Kha Nghiêu đi tỉ cũng không có ý kiến gì, nhưng Thanh Đại nói phải, ở đây mới khai trương, đi rồi cũng không giúp được gì, gia đình Kha Nghiêu xưa nay có truyền thống buôn bán còn có chút hiểu biết, Sương Nhi tuy được việc nhưng bên Tổng trưởng cự thì thoảng có việc lại phải chạy đi chạy lại, Liên Nhi không hiểu biết lắm thì tốt nhất thì ở nhà giúp ta quán xuyến việc nhà”

Kha Nghiêu thấy Vương Nhuận Tuyết nói vậy đành phụng phịu nói: “Vậy thôi, muội ở nhà cho xong, nhưng chỉ có 3 người đi muội thấy không ổn”

Bàng Vũ Cầm: “Muội yên tâm, Thanh Đại và huynh của muội đều có võ công, hơn nữa thằng ngốc cũng nhanh tay nhanh chân, đi quá nhiều chỉ tổ gây chú ý thôi”

Liên Nhi: “Nhưng thời tiết thay đổi thất thường, ngộ nhỡ lão gia ốm thì sao”

Đỗ Văn Hạo cười: “Không đáng ngại, ta biết Liên Nhi lo cho sự an nguy của mọi người, chúng ta sẽ chuẩn bị đầy đủ lương khô và quần áo ấm”

Vương Nhuận Tuyết: “4, 5 người hai cỗ xe liệu có quá gây chú ý không, vì phải chuẩn bị cho Đỗ Tam cùng phu nhân một cỗ xe rồi”

Lâm Thanh Đại: “Vậy chúng ta cho tất hành lý vào một cỗ xe là được”

Mộ Dung Ngọc Lan nãy giờ ngồi im đột nhiên nói: “Tôi có giúp được gì cho mọi người không?”

Vương Nhuận Tuyết cứ bảo tìm Mộ Dung Ngọc Lan tâm sự nhưng nhà cửa nhiều việc nên quên hẳn, nghe Ngọc Lan nói vậy mới chợt nhớ ra: “Vậy thì tốt quá rồi, không biết Mộ Dung cô nương có thể giúp gì”

Mộ Dung Ngọc Lan sợ nhất là cả nhà không cho mình làm gì, một ngày chỉ ăn và ngủ giống như khách trọ, thấy Vương Nhuận Tuyết nói vậy thì trong lòng thấy được an ủi phần nào.

“Năm xưa ở Tây Hạ, khi chưa tiến cung có theo cha mẹ học hành chút ít kĩ thuật nấu rượu của chúng tôi ở đó, tôi thấy nơi này quanh năm đều có đủ loại hoa thơm và quả dại, mẹ tôi nói chỉ cần ăn được đều có thể dùng để nấu rượu”

Đỗ Văn Hạo vui mừng: “Tốt quá, ta rất thích uống rượu, vậy cô nương nấu rượu đi, cần dụng cụ nguyên liệu gì cứ bảo Tuyết Nhi dặn dò người dưới chuẩn bị”

Mộ Dung Ngọc Lan cười: “Đa tạ lão gia, tôi còn có một ý kiến, không biết có thể nêu ra không?”

“Cô cứ nói đi”

“Tây Hạ chúng tôi là nơi quanh năm giá rét, vì vậy chúng tôi thường ủ một số loại rượu thuốc chống rét, tôi thấy Ngũ Vị Đường đã khai trương rồi, không biết có thể ủ những loại rượu chống rét đó không?”

Đỗ Văn Hạo tán thưởng: “Không biết cô nương là người có lòng như vậy, ta thấy việc này rất tuyệt”

Lâm Thanh Đại: “Ngọc Lan, ý này rất hay, nhưng không biết ủ loại rượu thuốc đó như thế nào?”

Ngọc Lan thấy mọi người ủng hộ thì vui lắm, bắt đầu nói nhiều lên.

“Những lúc đi dạo tôi thấy bên đường có những loại hoa cỏ dại đều có thể ủ rượu được, có tác dụng giúp ngủ ngon, trị chứng trẻ khóc đêm, có một số có thể trị bệnh phụ nữ nữa”

Vương Nhuận Tuyết: “Người ta vẫn nói không phải người nhà thì không bước vào cửa, mọi người xem Mộ Dung cô nương cũng là người có kiến thức y thuật đó”

Mộ Dung xấu hổ nói: “Cũng không hẳn, tôi chỉ là theo cha mẹ học được chút ít, tôi sẽ ủ thử một chút, tôi thấy Nhị phu nhân hay mệt mỏi, thử dùng một chút hoa cỏ ủ cho nhị phu nhân giúp nhị phu nhân an thần, phu nhân dùng thử, nếu công hiệu tốt thì chúng ta bán ra”

Kha Nghiêu: “Hay ủ cho ta uống trước đi, ngộ nhỡ hoa có độc thì sao?”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy lập tức ùi xùi mặt.

Vương Nhuận Tuyết vội đỡ lời: “Hay cô nương ủ cho ta đi, gần đây ta ngủ không được ngon, Mộ Dung cô nương, ta đợi rượu thảo mộc của cô nương đó”

Mộ Dung Ngọc Lan gật đầu: “Đa tạ nhị phu nhân tin tưởng, phu nhân yên tâm, tôi sẽ uống trước rồi mới đưa cho phu nhân”

Đỗ Văn Hạo: “Thực ra Kha Nghiêu là người nói không suy nghĩ bao giờ, muội ấy không có ý gì đâu, cô nương đừng để bụng”

Mộ Dung Ngọc Lan: “Sao lại nói thế được, tiểu thư nói cũng đúng mà”

Kha Nghiêu biết mình xẩy miệng nên nhìn Mộ Dung Ngọc Lan cười trừ.

Bàn bạc xong Vương Nhuận Tuyết đến thư phòng tìm Đỗ Văn Hạo, đằng sau còn có một cô gái khoảng 15, 16 tuổi.

“Lão gia, thiệp có chuyện muốn thương lượng với lão gia” Vương Nhuận Tuyết nói.

“Chuyện trong nhà nàng quyết là được rồi, cần gì phải bàn gì với ta nữa?” Đỗ Văn Hạo mãi viết không chú ý.

Vương Nhuận Tuyết đẩy cô gái đến trước mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Đây là Mai Hoa, nó đã đi theo thiệp hơn 1 tháng rồi, thiệp thấy nó nhanh nhẹn ít nói, hàng ngày lão gia thích đọc sách trong phòng, nửa đêm muốn ăn gì cũng không tiện, vì vậy muốn nó làm a hoàn cho lão gia”

“Mai Hoa xin chào lão gia”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới ngẩng mặt lên nhìn cô gái đứng trước mặt, có thể coi là ngoại hình đoan trang, bèn nói: “Được rồi, vẫn là nàng chu đáo, đã đến rồi thì ở lại vậy, nhưng cái tên Mai Hoa nên đổi đi”

“Nô tì nghe theo lão gia”

Đỗ Văn Hạo nghĩ một hồi rồi nói: “Kha Nghiêu đặt cho a hoàn của mình cái tên Cam Thảo ta thấy rất hay, chúng ta mở hiệu thuốc mà, ta sẽ đặt cho người cái tên như vậy, gọi là Hoắc Hương (lá dâu) đi.

Hoắc Hương dạ rồi cúi người cảm ơn, về sau ở lại thư phòng chăm sóc Đỗ Văn Hạo.

Ngày hôm sau.

Đỗ Văn Hạo bàn xong với Đỗ Tam, sau đó dặn dò a hoàn chuẩn bị các thứ cần thiết cho chuyến đi Xuyên Trung của họ, đồng thời nói với thẳng góc là đi mua thuốc, kéo nó lại nói với Đàm thị, Đàm thị xưa này mồm mép, lộ tin ra ngoài thì toi.

Chuẩn bị xong mọi thứ, Đỗ Văn Hạo đến chỗ Bàn Vũ Cầm nhìn mặt con trai, vì lần này đi cũng phải đến gần hết năm mới quay lại, là kẻ làm cho cũng có chút bịn rịn.

Đến cửa phòng của Bàn Vũ Cầm đã nghe thấy tiếng cười, Đỗ Văn Hạo nghe kĩ thì ra là Kha Nghiêu bèn đẩy cửa đi vào.

Chỉ thấy đứa bé đang nằm trong lòng Kha Nghiêu, còn Kha Nghiêu đang đùa với nó, qua hai tháng tiểu khả ái đã dễ nhìn hơn hai tháng trước rồi, da dễ trắng trẻo hơn, đã có hai mí mắt, gương mặt ngày càng giống Bàn Vũ Cầm.

“Khả ái cười cho cô cô xem nào, ngày nào cô cô cũng đến mà Khả ái không cười làm cô cô buồn chết đi được”

Bàn Vũ Cầm bị Kha Nghiêu chọc cho cười nghiêng ngả: “Xem muội kia, nó không cười nhanh như vậy đâu, muội đừng nóng”

Kha Nghiêu: “Sao thế được, mẹ muội nói những đứa trẻ khác sinh ra đều khóc, chỉ có muội là cười mà”

Đỗ Văn Hạo mĩa mai: “Vì muội là quái vật!”

Kha Nghiêu cong môi đáp: “Huynh mới là quái vật, muội là người may mắn, đi theo ai người ấy may mắn đấy”

“Thảo nào từ ngày muội theo ta mệnh ta lại tốt đến vậy”

Ý Kha Nghiêu là gả cho người ta, Đỗ Văn Hạo nói vậy làm Kha Nghiêu đỏ mặt, Kha Nghiêu cẩn thận đưa thằng bé cho Thúy Liên để Thúy Liên đưa ra ngoài.

“Muội thấy huynh ngày càng giống tên Dương Duệ kia, nói chẳng câu nào dễ nghe cả”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, Bàn Vũ Cầm dựa nghiêng vào thành giường, sắc mặt đã hồi lại phần nào, xem ra người ta nói gả một con quả không sai.

“Hôm nay ta đến vẫn rất muốn nói một hai câu để nàng nghe” Đỗ Văn Hạo cười nhìn Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu bật tai lại: “Muội không nghe, dù gì huynh đến tìm tẩu tẩu chứ không phải đến tìm muội, nhưng vì có muội ở đây nên mới nói vậy”

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Muội ấy, vậy thì được, ta muốn nói chuyện với phu nhân của ta, muội tránh ra đi, nếu không muội lại ý kiến này nọ với ta”

Kha Nghiêu nghe vậy mặt càng đỏ hơn, giống như vừa uống rượu vậy bèn quay lưng đi ra, đi đến cửa còn quay đầu lại nói: “Vậy huynh có chào tạm biệt muội không?”

Bàn Vũ Cầm cười: “Có chứ có chứ, huynh muội sao lại không chào tạm biệt muội chứ”

“Cái đó thì chưa chắc, huynh ấy nhiều vợ như vậy, muốn nói tạm biệt với từng người thì đến muội chắc trời tối đen rồi.”

Đỗ Văn Hạo và Bàn Vũ Cầm cười phá lên, Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy được, tối ta sẽ đến chỗ muội, không ăn cơm với mọi người nữa, muội nấu gì đó, chúng ta vừa ăn vừa chào tạm biệt được chứ?”

Kha Nghiêu hứ một tiếng: “Ai uống với huynh!” nói rồi đi ra ngoài, thậm chí còn đóng cửa cho hai người.

Kha Nghiêu ra ngoài rồi, Đỗ Văn Hạo cởi giày ra lên giường nằm cùng Bàn Vũ Cầm.

“Tướng công, thiếp thấy Kha Nghiêu vẫn để ý đến chàng lắm”

“Ta thấy chưa chắc, ta từng hỏi, nhưng Kha Nghiêu nói không muốn theo ta”

Bàn Vũ Cầm không ngờ Kha Nghiêu lại trả lời như vậy, có phần thấy kinh ngạc: “Thật không? Cái này thiếp lại không nghĩ thế, thiếp thấy nó nghe theo và bảo vệ chàng như vậy, có khi nào...”

Đỗ Văn Hạo ôm Bàn Vũ Cầm vào lòng: “Ai mà biết được? Có thể chỉ là cảm kích đối với ta mà thôi!”

Bàn Vũ Cầm lắc đầu: “Không thể nào, nếu chỉ là cảm kích thì tại sao lại không muốn lấy chồng”

“Ta cũng hiểu nổi người mới sinh ra đã biết cười” Đỗ Văn Hạo cười đáp.

Bàn Vũ Cầm: “Nhưng thiếp nghe người ta nói đàn ông sinh ra đã biết cười thì ắt sẽ làm đến tể tướng, nếu là nữ thì khó bảo lắm”

“Ta thấy Kha Nghiêu bây giờ đã đủ khó bảo lắm rồi, nàng bảo cả cái quận này có ai bảo được nó không?”

Bàn Vũ Cầm suốt ngày ở nhà nên không biết nên hiểu kì hởi, thế là Đỗ Văn Hạo kể lại từng kì tích một: D

Đỗ Văn Hạo: “Có nói thì biết lấy hoa hồng có gai ra để tưởng tượng, đẹp nhưng người ta chỉ dám ngắm mà không dám chạm vào”

Bàn Vũ Cầm cười: “Giống thật đó”

“Ta thấy con nhỏ này bây giờ trời không sợ đất không sợ, nó chỉ sợ ta và Thanh Đại, lần này cả ta và Thanh Đại đi, e rằng nàng và Tuyết Nhi sẽ mệt với nó đấy”

Bàn Vũ Cầm: “Tướng công yên tâm, trông vậy thôi nhưng Kha Nghiêu vô cùng lương thiện, hơn nữa cũng tôn trọng thiếp và Tuyết Nhi, chàng cứ yên tâm đi lo công việc đi, việc ở nhà không phải lo”

“Còn nữa, ta thấy tên Dương Duệ không phải hạng tử tế, một người có thể rat ay hạ độc người thân thì tuyệt đối phải coi chừng. May là công phu của Tuyết Nhi đủ để đối phó. Nhưng cẩn thận vẫn hơn. Bọn ta đi hắn có làm gì thì tuyệt đối không để Kha Nghiêu tức giận hành sự, Tiền Bất Thụ và Diệm Thủ đều là lão giang hồ, có chuyện gì hãy tìm họ bàn bạc”

“Thiếp hiểu rồi”

Nói chuyện với Bàn Vũ Cầm thêm một lúc, Đỗ Văn Hạo ra khỏi phòng đi thẳng về chỗ Vương Nhuận Tuyết.

Sau khi tạm biệt mấy bà vợ và Mộ Dung, quả nhiên là còn không nhiều thời gian, Đỗ Văn Hạo quyết định đi thăm Dương Thiên Hộ, vì ông ta không ở cùng Dương Duệ, Đỗ Văn Hạo tuy không ưa gì Dương Duệ nhưng con người Dương Thiên Hộ cũng không tồi.

Hắn cùng tên ngốc đánh xe sang đi sang nhà Dương Thiên Hộ.

Đến cửa lớn thì bọn người dưới đi bẩm báo, Đỗ Văn Hạo nghe thấy trong nhà có tiếng quát lớn.

“Các người muốn chết à, muốn ta không nhắm mắt sao, lũ tiện nhân các người đừng hòng mơ đường đường bước vào cửa bằng cách mất mặt mà liếc với đàn ông trong nhà!”

Sau đó là tiếng khóc nức nở, rõ ràng là kì nén không để người khác nghe thấy.

Thằng ngốc nói nhỏ: “Hình như là mẹ La Tứ”

Đỗ Văn Hạo cười không nói gì, thấy Dương Quang tắt tuổi đi ra từ trong vườn, đến gần Đỗ Văn Hạo, cổ hắn đầy vết sẹo, mẹ La Tứ này cũng lợi hại thật!

“Ngại quá, không biết Đỗ lão gia đến, tiểu nhân ra đón muộn, mong Đỗ lão gia thứ tội”

Đỗ Văn Hạo cười: “Chỉ là tiện đường thì qua xem sức khỏe lão gia nhà người thế nào thôi, không biết bây giờ có tiện không?” hắn vừa nói vừa đưa mặt hướng về nơi có tiếng khóc phát ra.

Dương Quang bối rối cười: “Để Đỗ lão gia chê cười rồi, tiện nội sức khỏe không hợp nên...thôi, không nói nữa, tiểu nhân dẫn lão gia đến phòng lão gia chúng tôi, lão gia đã khỏe hơn nhiều rồi”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sức khỏe phu nhân sao cơ?”

Dương Quang than: “Gia cảnh không may, nói ra thì dài lắm, không nói nữa, Đỗ lão gia bận trăm công ngàn việc, chuyện nhà tiểu nhân không dám làm phiền đến lão gia”

Thằng ngốc chen vào: “Lão gia chúng ta đã hỏi thì người nói đi, người quên lão gia chúng ta là lang trung sao?”

Dương Quang cười có phần cổ quái: “Biết biết” nhưng hắn không nói tiếp, Đỗ Văn Hạo như nhìn ra nguồn cơn nên không hỏi gặng nữa.

Đến phòng của Dương Thiên Hộ, Dương Quang cho người dưới thông báo rồi lui ra.

Chẳng phải đợi lâu, Dương Thiên Hộ hồng hào bước từ trong ra, hắn là đã khỏe hơn rất nhiều.

“Ha ha, sáng sớm đã có chim khách kêu trên mái nhà, ai ngờ có khách quý đến nhà thật, Đỗ lão gia mau vào trong”

Dương Thiên Hộ nhiệt tình kéo Đỗ Văn Hạo vào trong ngồi

“Xem ra ông phục hồi rất nhanh!”

“May là Đỗ lão gia cứu lão gia này một mạng, nếu không bây giờ đang nằm trên giường đợi chết, mà có khi chết rồi cũng nên”

“Lão gia nói gì vậy”

Dương Thiên Hộ khàng khái nói: “Lão phu nói thật nhé, cái ơn cứu mạng này lão phu thật không biết đền đáp ra sao”

Đỗ Văn Hạo cười: “Xem ngài nói kìa, đây là chuyện tôi nên làm mà, thấy chết không cứu thì đâu phải là thầy lang, vậy thì tôi học y để làm gì cơ chứ?”

“Nói hay lắm! Không biết hôm nay lão gia đến đây có chuyện gì không?”

“Về sau hãy gọi tôi là Vân Phàm, tại hạ là văn bối, gọi như thế nghe tôi thấy không tự nhiên lắm”

Dương Thiên Hộ cười lớn: “Được được, vậy ta gọi ngươi là cháu ngoại, như vậy càng thân thiết”

“Thật tốt khi đến đây thấy Dương lão gia ngày càng hồi phục thể này, hơn nữa cảm ơn lão gia đã nhường cho Vân Phàm tôi quán trọ đó mà không lấy một xu, tôi thật lấy làm...”

Dương Thiên Hộ xua tay: “Nếu không phải ta còn 1 đứa cháu ngoại thì sau khi người cứu mạng ta ta sẽ chuyển lại toàn bộ tài sản cho ngươi, đó chẳng qua cũng chỉ là 1 quán trọ thôi mà! Thực ra ta biết ngươi cũng không thiếu tiền, nhưng đó là tấm lòng của ta, không đáng nhắc đến như vậy!”

“Là thế này, tại hạ sắp có một chuyến đi xa, muốn cùng thúc thúc ra ngoài gặp bạn bè người thân, trước khi đi muốn đến thăm xem lão gia thế nào”

Dương Thiên Hộ à một tiếng giống như việc đó đã trong dự liệu vậy rồi cười đáp: “Cũng tốt, không biết bao giờ mọi người quay lại?”

“Chắc là trước cuối năm”

Dương Thiên Hộ đến giá sách lấy hai phong thư từ trong ngăn kéo ra rồi trở về chỗ ngồi đưa hai phong thư đó cho Đỗ Văn Hạo: “Hai phong thư này người giữ lấy, nếu cần thì dùng, nếu không cần xé ra cũng được, nhưng đừng mang trở về”

Đỗ Văn Hạo không hiểu có chuyện gì, trên hai phong thư không hề viết 1 chữ gì.

Dương Thiên Hộ mỉm cười nhìn Đỗ Văn Hạo: “Vậy bao giờ sẽ khởi hành?”

“Ngày mai sẽ đi”

“Hay là ta để Dương Quang đi theo, tên này không đến nỗi, hơn nữa với võ công của nó sẽ đảm bảo an toàn cho ngươi”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy tỏ ý cảm ơn: “Lão gia quá khách khí rồi, lúc đến tôi thấy đường như Dương Quang có chuyện gì đó, nghe đâu vợ hắn bệnh, hắn đi thì không ai lo việc trong ngoài nữa, lão yên tâm, tôi mang theo một thiếp thất và một người để bảo vệ rồi, sẽ không có vấn đề gì đâu”

Dương Thiên hộ cũng không miễn cưỡng: “Vậy được, khi nào về mời người uống rượu, nếu có xem thư thì hãy xem màu trắng trước nhé”

Đỗ Văn Hạo cáo từ: “Vây văn bối xin cáo từ, lão gia bảo trọng”

Dương Thiên Hộ đích thân tiễn Đỗ Văn Hạo ra tận cửa, thấy người lên xe đi rồi mới quay vào nhà.

Lúc Đỗ Văn Hạo trở về đến nhà thì trời đã sẩm tối, hắn cất thư của Dương Thiên Hộ vào trong hành lí trong thư phòng, nghĩ rằng mình đã nói trước với Kha Nghiêu rồi, không biết nó có chuẩn bị rượu cho mình không, thế là hắn quyết định đi xem thế nào.

Khu của Kha Nghiêu nhỏ nhất, do Kha Nghiêu tự chọn, nói là không thích những nơi rộng quá cảm giác trống rỗng.

Tiểu viện chỉ là một căn phòng 10 gian, ngoài Cam Thảo ra, những người hầu khác đều ở tiền viện, đây là lúc các chủ nhân đang dùng bữa nên người hầu đều ở tiền viện hầu hạ, do vậy nơi đây hiện rất yên tĩnh.

Phòng Kha Nghiêu vẫn sáng đèn, xem ra chưa đi ăn, cũng không nghe thấy tiếng Cam Thảo, Đỗ Văn Hạo nhón nhén đến gần cửa nghe ngóng, Kha Nghiêu lập tức lên tiếng: “Là huynh phải không? Vào đi!”

Nghe có vẻ dịu dàng, điều này khiến Đỗ Văn Hạo có cảm giác như kiều nương đang đợi phu quân về vậy.

Đỗ Văn Hạo đi vào, thấy trên bàn đã bày sẵn thức ăn, trên cửa sổ và bàn ăn đều có nến, ánh sáng đỏ làm cho căn phòng trông thật ấm áp.

Kha Nghiêu đang cúi đầu châm rượu, không ngẩng đầu lên nói: “Tiện tay thì đóng cửa vào đi, căn phòng khó khăn lắm mới ấm lên được, hôm nay trời lạnh lắm”

Đỗ Văn Hạo đóng cửa rồi ngồi xuống đối diện với Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu đứng dậy rồi quỳ xuống: “Chắc giày của huynh bị sương của cỏ bên đường làm ướt rồi, để muội cởi ra phơi bên lò sưởi, huynh đi tạm chiếc khác đi” nói xong lấy đôi giày khác cho Đỗ Văn Hạo đi và đem phơi đôi giày ướt kia.

Thấy Kha Nghiêu ăn mặc mỏng manh, không giống mùa đông chút nào, may mà trong phòng ấm áp.

Kha Nghiêu không để ý đến ánh mắt của Đỗ Văn Hạo, nâng ly rượu lên nói: “Nào huynh, ly này tiến huynh, hi vọng huynh sớm đi sớm về” Nói rồi tự mình uống cạn ly rượu.

“Rượu này thơm quá, có hương hoa, là loại rượu gì vậy?”

Kha Nghiêu cười rồi rót đầy cho Đỗ Văn Hạo nói: “Uống ngon không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

“Gọi là Nhất Điểm Hương, là Ngọc Lan bảo muội làm, dùng một chút hoa dại trên núi và mật quế hoa, không ngờ mới chỉ một ngày mà đã có hương thơm, hay thật”

“Cái tên cũng rất hay, thật là thơm”

Kha Nghiêu lại nâng ly: “Ly này chúc huynh và tử tử lên đường bình an thành công”

“Hôm nay sao muội biết cách nói chuyện vậy?”

Kha Nghiêu uống hết ly của mình rồi mới nói: “Thực ra muội luôn biết cách ăn nói, chỉ có điều không có thời cơ thôi”

Đỗ Văn Hạo cười lớn, Kha Nghiêu lại rót đầy rượu cho cả hai.

Đỗ Văn Hạo nhắc đĩa gấp thức ăn, vừa ăn vừa nói: “Uống từ từ thôi, chúng ta vẫn chưa biết độ loại rượu này, uống say rồi còn nói chuyện gì nữa?”

Kha Nghiêu cười không đáp, định nâng ly lên thì Đỗ Văn Hạo ngăn lại: “Đừng uống mãi thế, ăn đi hay uống”

Kha Nghiêu: “Ly thứ ba này phải uống, uống cạn xong chúng ta từ từ ăn nói chuyện cũng được”

“Được, vậy nghe theo muội, nể mặt muội hôm nay chuẩn bị rượu và thức ăn ngon cho ta” Đỗ Văn Hạo đành chấp nhận.

Kha Nghiêu: “Ly thứ ba này có hai tầng ý nghĩa, một là cầu mong bỏ tất phù hộ cho mong muốn trong lòng Kha Nghiêu thành hiện thực”

Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt thành thật của Kha Nghiêu bèn cười nói: “Nghiêm túc thế sao? Có chuyện gì nói với huynh huynh giúp muội thực hiện là được”

Kha Nghiêu mỉm cười đáp: “Kha Nghiêu từ ngày đi theo huynh đến đây, nhờ có huynh bao dung bảo vệ, tất cả tính xấu của muội mọi người không chấp nhận được huynh đều bao dung, thay muội giải thích và tha thứ cho Kha Nghiêu. Ly này ngoài việc cảm kích, hi vọng khi huynh trở về đã nhìn thấy một Kha Nghiêu hoàn toàn khác”

Đỗ Văn Hạo bị những lời đó của Kha Nghiêu làm cho cảm động, hần chủ động nâng ly lên uống cạn một hơi.

“Nghe muội nói cứ như sinh ly tử biệt vậy, muội vẫn là muội, ta thấy muội không thay đổi được đâu”

“Chưa chắc, chúng ta đợi xem”

“Ta lại muốn xem xem Kha Nghiêu của chúng ta sẽ thay đổi ra sao”

Ngoài cửa có tiếng người nói vào: “Tiểu thư lão gia, nhị phu nhân nói hôm nay có món thịt nướng mà lão gia thích, có cần mang đến không ạ?”

“Thôi, hôm nay Kha Nghiêu chuẩn bị toàn món ta thích, không cần thêm gì nữa, bọn họ ăn xong thì nên nghỉ ngơi đi”

“Vâng lão gia” tiếng bước chân đi xa dần.

“Sao rượu này uống mãi không say vậy?”

Đỗ Văn Hạo lại chẳng có chút cảm giác gì, mới có 3 ly sao mà hắn say được.

“Dù gì vẫn còn sớm, chúng ta uống từ từ thôi” Kha Nghiêu nói rồi gấp thức ăn cho Đỗ Văn Hạo.

“Không phải muội ghét nhất bày đồ trong phòng mình ăn uống sao? Nói là ám mùi không thích mà”

“Không sao, say gục xuống rồi sẽ không nghĩ thấy mùi gì nữa, sáng ra bảo Cam Thảo quét dọn mở cửa ra hóng là không sao hết”

Một canh giờ sau.

Đỗ Văn Hạo đã cảm thấy hơi say, biết là không uống được nữa, người ta vẫn nói rượu ngon không nên uống no, cũng không nên làm gì quá đà, dù gì trước mặt cũng là cô gái đã từng thân mật với mình, không thể uống nữa, uống nữa là sẽ có chuyện, nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo đứng dậy cáo từ.

Kha Nghiêu cũng không nín giữ: “Vậy được, huynh ngồi xuống để muội lấy giày cho rồi hãy về”

Mấy người đó còn bốc phét đến mức người của Thái y viện trong kinh thành đến mà không chữa được, Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại nghe mà không nói gì, nhìn nhau cười, sai thằng ngốc đi nghe ngóng trước xem chính xác như thế nào, sau đó quay về quán trọ đến bàn sau.

Thằng ngốc chẳng mấy chốc quay lại kể lại Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại nghe.

Vốn là gần đây, huyện lệnh họ Hà tên Trâm có chín vị phu nhân, trong đó yêu nhất người tiểu thiếp có tên Khả Nhân, Khả Nhân là người Hàng Châu, nhỏ huyện lệnh hơn 30 tuổi, trước là con gái nhà giàu, về sau gia đình sau sút thì đúng lúc đó gặp huyện lệnh, huyện lệnh này yêu Khả Nhân từ cái nhìn đầu tiên, nói là tiểu thiếp này đến 18 tuổi mới có kinh, sức khỏe không được tốt, gần nửa năm nay, trước khi có kinh khoảng mười ngày đúng là có mời Lưu thái y của Thái Y viện Đại Lý đến khám, nghe đâu là danh y phụ khoa.

Đỗ Văn Hạo: “Đã hỏi ra là mắc bệnh gì chưa?”

“Cụ thể không rõ, nghe đâu người con gái này mỗi khi đến tháng lại có ảo giác, lúc khóc lúc cười, người ở đây nói do huyện lệnh làm nhiều điều ác nên mới mắc bệnh này, còn có người nói là các thể thiếp khác nhờ thầy mo Tây Vực đến làm bùa hay hạ độc gì đó”

Lâm Thanh Đại: “Nói vậy là giống một trường hợp trước kia Văn Hạo từng chữa khi ở kinh thành, cụ thể thì ta cũng quên rồi, nhưng lúc đó Văn Hạo có nói chứng ảo giác chẳng qua là do áp lực tinh thần gây ra, chỉ cần dùng đơn kê an thần định khí là được, sao bao nhiêu người vậy mà vẫn chưa chữa khỏi vậy?”

Thằng ngốc: “Tiểu nhân cũng nghĩ vậy, nhưng nghe người ta đồn, khi Lưu thái y khám xong còn không dám kê đơn, nói là cô gái này mắc phải trọng bệnh, cả thể gian này chỉ có một người chữa được bệnh đó nhưng người đó đã qua đời rồi”

Đỗ Văn Hạo cười lớn: “Thái y thật thích giả ma giả quỷ, ta lại không tin chuyện đó, dù gì cũng còn một ngày nữa mới mở chợ, chúng ta đi bon chen chút xem sao?”

Lâm Thanh Đại: “Thiếp thấy được đó”

Thằng ngốc vội nói: “Lão gia chúng ta không thể tùy tiện đi được, nghe nói huyện lệnh này có một quy định, nếu không chữa được bệnh cho tiểu thiếp thì về sau không cho mua bán gì ở huyện này nữa”

Lâm Thanh Đại: “Cái quy định gì vậy! Thật quá đáng!”

Đỗ Văn Hạo: “Vậy nếu chữa được thì sao?”

“Điều đó không thấy nói đến”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy: “Quả là lão cáo già, ta lại muốn đi xem thể nào đây, cùng lắm là chúng ta không mua thuốc ở đây nữa, ta muốn xem tiểu thiếp của hân mắc phải quái bệnh gì”

Lâm Thanh Đại: “Được, để thiếp đi lấy hộp thuốc rồi chúng ta đi”

Thằng ngốc cười ha ha nói: “Tiểu nhân biết ngay là hai người sẽ đi mà, nên đã nói trước với người của phủ huyện lệnh rồi”

Đỗ Văn Hạo: “Xem ra người thông minh đó chứ, người còn biết đường rồi sao?”

Thằng ngốc vén mắt: “Không xa đâu ạ, chính là cuối con đường này”

Ba người ra khỏi quán trọ thì có chủ quán trọ đón đường, đó là một người đàn ông khoảng hơn 40 nhìn tinh anh: “Đỗ trưởng cự đi đâu đấy?”

“Nghe nói tiểu thiếp của huyện lệnh mắc bệnh, dù gì chúng tôi cũng đang nhàn rỗi nên muốn đi xem thể nào”

Vị chủ quán trọ như hơi nhếch mép, giống như mĩa mai vậy: “Đỗ trưởng cự hân biết quy định của huyện lệnh?”

Đỗ Văn Hạo cũng không để ý đến thái độ của ông ta mỉm cười đáp: “Vậy thì sao?”

“Tôi khuyên ngài tốt nhất không nên đi, kéo lại thiệt thân”

Đỗ Văn Hạo cười: “Đa tạ trưởng cự nhắc nhỏ, nếu thực sự không chữa được thì về sau tôi không mua bán thuốc nữa là xong”

Ông chủ quán trọ khẽ than: “VẬY CHÚC ĐỖ TRƯỞNG CỰ MAY MẮN! NẾU NGÀI CHỮA ĐƯỢC BỆNH ĐÓ THÌ TÔI XIN CHO CÁC VỊ TRỌ MIỄN PHÍ, NGÀI THẤY ĐƯỢC KHÔNG?”

Đỗ Văn Hạo cười không đáp, chấp tay đáp lễ rồi cùng Lâm Thanh Đại, thằng ngốc rời khỏi quán trọ.

Lâm Thanh Đại: “ĐÚNG LÀ XEM THƯỜNG NGƯỜI KHÁC!”

Đỗ Văn Hạo cười: “CHÚNG TA Ở TRỌ, CÓ NGƯỜI TRẢ TIỀN NÀNG CÒN PHÀN NÀN GÌ NỮA CHỨ?”

Thằng ngốc: “ĐÚNG VẬY, BUỔI TỐI VỀ CHÚNG TA CỨ GỌI NHỮNG MÓN ĐẮT NHẤT MÀ ĂN”

Lâm Thanh Đại bật cười: “NƠI NÀY THỨ ĐẮT NHẤT CŨNG ĐƯỢC CÓ MẤY TIỀN, SỚM BIẾT CÁ CƯỢC VỚI BỌN HỌ THÌ BẢO NGƯỜI TA BÁN QUÁN TRỌ ĐI RỒI ĐƯA NGÂN LƯỢNG CHO CHÚNG TA”

Đỗ Văn Hạo: “NÀNG CŨNG THẬT TÀN NHẪN!”

Lâm Thanh Đại: “THÌ SAO? GHÉT NHẤT LÀ NHỮNG HẠNG COI THƯỜNG NGƯỜI KHÁC ĐÓ”

Đỗ Văn Hạo khuyên: “NÓI HAY LẮM, VẬY TỐI QUAY VỀ CHÚNG TA SẼ ĐÁNH BẠC VỚI HỌ, ĐỪNG TỨC GIẬN NỮA KÈO HẠI SỨC KHỎE”

Lâm Thanh Đại nghe vậy mới hạ hỏa được chút ít.

Đến trước nha huyện, thằng ngốc đi trước thông báo, tên lính đó đã từng gặp thằng ngốc, thấy hần quả nhiên đi theo hai người đó, tuy nghi ngờ nhưng vẫn đi thông báo.

Không lâu thì có một người trông như thầy giáo đi ra, nhìn hai người có vẻ không được thoải mái lắm, mép lại có cái nốt ruồi to tướng, lại còn có sợi râu mọc ra nữa chứ.

Người đó đến gần nhìn Đỗ Văn Hạo từ đầu đến chân rồi nói: “Trong hai người ai là lang trung?”

Đỗ Văn Hạo: “Cả hai ta”

“Hừ, còn trẻ như vậy mà dám đến chữa bệnh cho bát phu nhân của ta sao, thật không biết trời cao đất dày gì cả, người thì biết gì chứ?”

Đỗ Văn Hạo: “CHẲNG NHỀ KHÁM BỆNH CHO BÁT PHU NHÂN CỦA NGƯỜI CÒN QUY ĐỊNH TUỔI TÁC? TA CÓ HIỂU BIẾT GÌ LÀ CHUYỆN CỦA TA, NẾU NGƯỜI THẤY TUỔI TA KHÔNG ĐỦ THÌ CHÚNG TA ĐI, NHƯNG LÀM LỖ CHUYỆN CHỮA BỆNH CHO BÁT PHU NHÂN THÌ NGƯỜI GÁNH NỖI KHÔNG?”

“Ái dà, còn dám uy hiếp ta cơ à?”

Lâm Thanh Đại cắt ngang lời tên có râu này: “CHÚNG TA TIN, DÙ GÌ CHÚNG TA CŨNG KHÔNG BẮT BUỘC PHẢI ĐI VÀO, CŨNG KHÔNG CÓ TIỀN THƯỞNG GÌ CẢ, NHƯNG TA NGHE ĐÂU VỊ PHU NHÂN ĐÓ RẤT ĐÁNG THƯƠNG NÊN ĐỘNG LÒNG MUỐN ĐẾN XEM CÓ LÀM ĐƯỢC GÌ KHÔNG, NGƯỜI KHÔNG CHO VÀO THÌ THÔI, BỌN TA ĐI”

Nói xong ba người Đỗ Văn Hạo quay người bỏ đi, tên kia thấy ghê, ngộ nhờ huyện lệnh biết được thì tiêu, thế là gọi ba người lại: “ĐỨNG LẠI! ĐỪNG NÓI LÀ TA KHÔNG CẢNH BÁO TRƯỚC, ĐẾN THÁI Y CŨNG BÓ TAY KHÔNG DÁM KÊ ĐƠN, CÁC NGƯỜI CẦN THẬN KHÔNG NUỐT TRÔI ĐƯỢC ĐÂU”

Đỗ Văn Hạo nhìn tên đó rồi nói: “Dẫn đường đi”

Tên râu đen này chưa từng thấy ai ngông cuồng như vậy nhưng cũng không dám mạo phạm gì, thâm nghĩ, lát nữa ta sẽ cho các người biết tay, thế là dẫn ba người vào trong.

Đến cửa một gian phòng thì dừng lại, căn phòng treo rèm rất dày, đây là chuyện hiếm thấy ở một thành thị phía Nam.

Một a hoàn bước ra nói nhỏ: “Lang trung đã đến chưa?”

Tên râu đen chỉ chỉ vào ba người Đỗ Văn Hạo đằng sau hắn, a hoàn đó nhìn rồi nói: “Chỉ cho lang trung vào thôi, những người khác ở ngoài đợi”

Do trước đó Đỗ Văn Hạo nói cả hấn và Lâm Thanh Đại là lang trung nên chỉ có thằng ngốc phải ở ngoài
“Nếu hai người xem không chuẩn đừng có kê đơn, tránh...” tên râu đen nói.

Đỗ Văn Hạo quay đầu lại nói: “Hay người vào đi?”

Tên đó lập tức im bặt.

Vào trong thì thấy có một gian nội thất, a hoàn ra hiệu cho hai người ngồi xuống, sai người chuẩn bị trà nước rồi đi vào nội thất bấm báo.

“Bà tám, lang trung đến rồi”

Một giọng nói yếu ớt cất lên: “Là ai? Tên gì?”

A hoàn lại đi ra, Lâm Thanh Đại: “Đỗ Văn Phàm, Đỗ Thanh”

Đỗ Văn Hạo quay sang Lâm Thanh Đại, Lâm Thanh Đại chỉ cười.

“Bà tám mời hai vị vào, ai vào trước mời thay giày” nói rồi a hoàn lấy ra hai đôi giày.

Lâm Thanh Đại không ngờ Khả Nhân lại có sở thích lại người này, bản thân không thích đi giày người khác

Đỗ Văn Hạo nghĩ nếu ông thực sự muốn giúp thì đâu cần mở miệng hỏi ta, hôm nay người vui nên mới nói có thể giúp ta mà thôi.

Đang nghĩ thì có người gõ cửa, Đỗ Văn Hạo nghĩ hôm nay quả là ngày bận rộn, hần đứng dậy mở cửa: “Bát phu nhân?” Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên thốt lên.

Hà Trâm nghe Đỗ Văn Hạo thốt lên như vậy thì vội quay đầu ra cửa nhìn: “Con a hoàn của nàng hư quá, đã bảo nàng đừng đi theo mà, nàng lo ta bắt nạt ân nhân của nàng sao, mau về đi, bên ngoài lạnh lắm, có ai đi theo nàng không? Nàng ngồi kiệu đến hay ngồi xe vậy?”

Khả Nhân mỉm cười đi vào, Đỗ Văn Hạo đóng cửa lại, Hà Trâm kéo nàng vào nơi khuất gió ngồi, Đỗ Văn Hạo cuối cùng cũng đã tin những tin đồn nghe được. Nhưng ánh mắt hai người nhìn nhau thật khiến người ta cảm động, dường như trong phòng không có Đỗ Văn Hạo vậy.

“Thiếp mang cả Phùng Tật Tật và Triệu Tật Tật đến, bọn thiếp ngồi xe đến, còn đội cả khăn nữa, bọn họ đang đợi dưới kia, thiếp thấy tốt nhất nên đến xem, phu quân lúc nào cũng vác bộ mặt của đại nhân nha môn, sợ phu quân dọa Đỗ lang trung sợ quá, người ta lại nghĩ chúng ta không chu đáo”

Hà Trâm trở vào mũi nói: “Nàng nói vậy thì để ta hỏi Đỗ lang trung xem cậu ấy có bị ta dọa cho sợ chết khiếp không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không có đâu, đại lão gia vô cùng thân thiện gần gũi”

Khả Nhân giờ mới biết Đỗ Văn Hạo vẫn còn đứng vội nói: “Ân nhân mau ngồi xuống đi, từ hôm đó vẫn muốn lão gia đến cảm tạ lang trung, nhưng ai dè có phiên chợ, lão gia tôi bận quá, nghe lão gia nói là tiên sinh đang đau đầu vì việc không mua được được liệu nên muốn đến xem thế nào”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống đáp: “Đa tạ đại lão gia và bát phu nhân nhớ đến, thực ra tôi cũng có chút khổ tâm, nhưng vì Giang trưởng cự với Dương Duệ quận Tú Sơn đã có gia ước, e rằng...”

Khả Nhân thấy Hà Trâm ngồi im không nói, nên lấy tay huých vào tay hần nhẹ nhàng nói: “Lão gia nói đi, trước khi đi lão gia đã hứa với Khả Nhân những gì?”

Hà Trâm cười nói: “Nàng thật là, ta đâu có nói là không giúp, chỉ là đang nghĩ xem giúp thế nào thôi, vấn đề là ta không có quan hệ gì thân thiết với tên Giang trưởng cự đó, nếu ta ép thì hần cũng sẽ thả cho thôi, nhưng sợ là sợ giúp được 1 lần mà không giúp được cả đời, ta sẽ phải có ngày cáo lão về quê, ta đi rồi về sau Đỗ lang trung làm thế nào?”

Đỗ Văn Hạo: “Đại lão gia nghĩ thật chu đáo, tại hạ cũng nghĩ vậy, mấy ngày nay thiếp thất của tại hạ đi leo núi cũng Giang mẫu mà cũng chưa có tiến triển gì, tại hạ hiện vẫn chưa biết nên làm thế nào”

Hà Trâm nghe vậy vỗ tay nói: “Sao ta lại quên mất, Giang Hoài Viễn nổi tiếng là người con hiếu thảo, hai người tìm Giang mẫu nói...nói cái đó, sau đó ta nói thêm vào nữa chắc chắn hiệu quả sẽ tốt hơn nhiều”

Khả Nhân: “Nhưng nếu Giang trưởng cự muốn giúp ân nhân thì cũng không thể, mười ngày trôi qua rồi, còn 5 ngày nữa sẽ đóng cửa chợ mà vẫn chưa có phản ứng gì cả, có phải là không muốn giúp không?”

Hà Trâm nghĩ nghĩ rồi nói: “Như vậy rồi cuộc là còn có cách nào khác sao?”

Khả Nhân: “Thiếp nghe nói tên đó đang cầu có con trai, mấy thê thiếp của hần đều sinh con gái, chính vì vậy mà hần đắm chìm trong tử sắc và lầu xanh, nếu ân nhân có cách gì giúp hần thì chắc chắn sẽ thành công”

Hà Trâm: “Cách này rất hay, nhưng không kịp đâu”

Khả Nhân lại nói: “Hay chúng ta bí mật sai những thương nhân nơi khác mua nhiều một chút rồi bán lại cho ân nhân?”

Hà Trâm cười: “Nàng thật là! Như vậy Giang Hoài Viễn nhất định sẽ biết, đến lúc đó những thương nhân đó nhất định sẽ bị tuyệt đường làm ăn, ai cũng không dám làm chuyện này đâu”

Khả Nhân sốt ruột hỏi: “Vậy phải làm thế nào đây? Cách này không được cách kia cũng không được, làm người ta bức chết đi được”

Hà Trâm an ủi: “Đừng nóng đừng nóng! Không phải chúng ta đang nghĩ cách đó sao?”

Đỗ Văn Hạo: “Phu nhân đừng nóng, đại lão gia cũng đang nghĩ cách mà, có cơ hội là lão gia sẽ tận dụng mà”

Hà Trâm giống như được Đỗ Văn Hạo gợi ý cho vậy, hần nói: “Đỗ lang trung, tiên sinh có biết phương thuốc có thể giúp sinh con chứ?”

“Phương thuốc đó có biết, nhưng còn phải tùy người”

“Chỉ cần biết là được rồi, chúng ta không đi tìm tên Giang trưởng cự đó, hần là người hiểu thuận như vậy ắt biết vô hậu là 1 trong 1 đạo lý bất hiểu”

Khả Nhân: “Ý lão gia là chúng ta trực tiếp nói với Giang mẫu?”

Đỗ Văn Hạo ngồi cạnh im không nói, những điều này thực ra hần cũng nghĩ đến nhưng hần không muốn tự mình nghĩ ra, hần biết bọn họ là người thông minh, làm gì cần mình gợi ý, để họ tự nói ra tốt hơn.

Hà Trâm: “Vẫn là Khả Nhân của ta thông minh, nhưng không nên để Đỗ tiên sinh nói, như vậy quá lộ liễu sẽ phản tác dụng”

Đỗ Văn Hạo cười thầm, tên huyện lệnh thái gia này nói nhiều quá, nghe thì có vẻ logic làm việc cẩn trọng nhưng thật ra toàn lo lắng thừa, thảo nào bị phụ nữ dắt mũi là phải.

Khả Nhân: “Lão gia, vậy mau nói xem chúng ta nên làm thế nào đi”

Đang nghĩ thì ngoài cửa có tiếng gì đó lao nhao: “Phu nhân, phu nhân không thể lên đó, lão gia không có trên đây đâu”

Đó là giọng của tiểu nhị quán trọ.

“Ta lại muốn xem cái đồ tranh thủ lão gia không có nhà dám ra ngoài gặp người đàn ông khác, cô ta ở phòng nào?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ không biết phu nhân nào lại đến quán trọ đánh ghen đây.

Lúc này Khả Nhân và Hà Trâm có thì thầm gì đó, Hà Trâm ban đầu rất tức giận, sau đó thì cười, Đỗ Văn Hạo chưa kịp hiểu gì thì Hà Trâm trốn ra sau rèm giường.

Gần như ngay lúc đó, cánh cửa bị mở tung ra, bên ngoài có một phụ nữ khoảng ngoài 40, theo sau còn có hai người đàn bà trông khá ‘chợ búa’.

Người đàn bà đó chống nạnh cười lớn: “Ta đã nói là bình thường người không ra ngoài bao giờ, từ khi nghe nói trong phòng người xuất hiện hai người đàn ông thì người ngày càng khỏe ra, ta thấy người không phải mắc bệnh điên mà mắc phải bệnh ngoại tình thì đúng hơn?”

“Khả Nhân chào nhị phu nhân”

Người đàn bà đó nhìn Đỗ Văn Hạo, đầu tiên thì giật mình, sau đó cười lớn: “Người được lắm, tên này đúng là mặt mũi rất tuấn tú”

Đỗ Văn Hạo điềm nhiên nói: “Phu nhân sáng nay dậy đã súc miệng chưa?”

Người đàn bà đó giận dữ: “To gan! Dám nói lời hỗn xược với ta sao! Người đâu, mau trói hai tên dám phụ nữ lại cho ta!”

Rồi có 4 tên thanh niên xông lên.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu tại sao lúc này Hà Trâm lại trốn đi, nghĩ nhị phu nhân này hôm nay thăm rồi, dù gì hai người họ muốn xem kịch hay, vậy thì mình chẳng có lí do gì để không diễn cùng cả. Nhìn mấy tên vừa xông vào tuy to xác nhưng di chuyển chậm chạp, rõ ràng là công phu còn thua cả mình, hần dư sức đánh lại chúng, thế là đứng lên chặn cho Khả Nhân: “Được thôi, muốn đánh nhau hả? May quá, hôm nay ta đang ngứa ngứa chân tay đây!”

Nhị phu nhân thấy vậy càng giận dữ: “Xem đi xem đi, mọi người đều nhìn thấy rồi đấy, mới có mấy ngày thôi mà bệnh nhau gớm”

“Nhị phu nhân ăn nói cẩn thận chút, đây là ân nhân của ta”

“Ân nhân? Ân nhân gì chứ? Ân nhân cứu người khỏi người chồng già cỗi, lại còn có thể cả ngày uyên ương với người nữa chứ?”

Đỗ Văn Hạo chau mày nói: “Phu nhân đường đường là phu nhân của huyện lệnh thái gia, sao lại có thể nói ra những lời bần thủ khiến người ta mất mặt như thế chứ?”

“Mất mặt gì chứ? Bao nhiêu năm nay trong lòng ông ta chỉ có con tiện nhân này, làm gì có ta? Nay hắn có chết cũng không ngờ người đàn bà hắn yêu nhất là gặp gỡ đàn ông sau lưng hắn! Khả Nhân ơi là Khả Nhân, người không ngờ ta sẽ bắt gặp đúng không? Các người vào đây còn có thể làm gì được chứ! Mau bắt hai tên này về cho ta!”

Mấy tên đó xông lên.

“Dừng tay!” Hà Trâm sợ Đỗ Văn Hạo phải chịu thiệt bèn vội hét to. Nhưng hắn chưa kịp nói hết thì Đỗ Văn Hạo đã ra tay. 4 tên đó lần lượt bị hạ gục, người đàn bà đó kinh hãi, không chỉ vì cách ra tay của Đỗ Văn Hạo, mà đáng sợ hơn là huyện lệnh thái gia, chồng của mình lại trốn sau rèm giường. Như vậy mọi lời văng tục lúc nãy của bà ông ta đều nghe thấy hết.

Hà Trâm mặt sắt đi ra, nhị phu nhân đã sợ đến mức chân tay run rẩy, miệng lắp bắp không biết nói gì. Hà Trâm tiến một bước bà ta lùi một bước: “Lão...lão gia, sao...sao lão gia lại ở đây? Đúng rồi, có phải cũng được tin nên đến sớm trước thiệp một bước để bắt phải không?” Nhị phu nhân chưa nói hết câu đã bị Hà Trâm bạt cho một cái rồ mạnh.

“Người, con tiện nhân này, thật to gan, dám xông vào phòng Đỗ lang trung làm xằng, bắt cái gì chứ, năm đó khi ta đón Khả Nhân về nhà cũng là người gào khóc, ta không trách móc gì người vì người có công với Hà gia, sinh cho ta hai thằng con trai. Nhưng hôm nay ta thấy người không xứng làm mẹ Lục Nhi và Hiến Nhi, người đàn bà độc ác không chỉ chửi rửa người đàn ông của mình, lại còn ám hại thiệp thất của ta, giữ người lạ làm gì, người đâu, trối lại bắt về phòng củi ở hậu viện đợi ta về sẽ hỏi sau”

Nhị phu nhân quỳ xuống dưới đất ra sức cầu xin: “Lão gia, nô gia biết sai rồi, nô gia bị tam phu nhân và tứ phu nhân thuyết phục là Khả Nhân và lang trung kia có quan hệ với nhau, vì sự thanh bạch của Hà gia nên mới...xin lão gia tha cho nô gia! Xin lão gia nể mặt nô gia đã sinh cho Hà gia hai con trai mà tha cho, cầu xin lão gia đấy”

Hà Trâm trừng mắt nhìn 4 tên vẫn nằm lăn trên đất: “Còn không ra tay?”

Mấy tên đó vội nhịn đau bò dậy bắt nhị phu nhân, lúc này Đỗ Văn Hạo còn nhẹ tay nên bọn chúng không bị ảnh hưởng gì đến xương cốt, mấy tên đó kéo bà ta đi, tên ra cuối cùng còn không quên đóng cửa.

Hà Trâm nói với Đỗ Văn Hạo: “Để ân nhân chê cười rồi”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại lão gia nói gì vậy, nhà nào cũng có điều khó nói của riêng mình, không sao đâu”

Hà Trâm thấy Khả Nhân không vui bèn nói: “Được rồi, đừng giận, ta nói ngồi lại, là nàng bảo ta trốn đi mà. Nay có giận mấy nàng cũng phải nhịn, nàng mới khỏe lên được có mấy ngày, không thể thế này biết chưa?” Nói rồi quay ra cười với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo hiểu ý nói: “Lão gia nói phải đấy, phu nhân nên chịu khó nghỉ ngơi, tức giận sẽ hại đến sức khỏe, chẳng nhẽ phu nhân đã quên những gì tại hạ đã nói sao?” Khả Nhân dĩ nhiên không quên, thấy đến cả Đỗ Văn Hạo cũng an ủi mình, biết là hôm nay nhị phu nhân sẽ không được yên ổn, nghĩ đến đây Khả Nhân mới vui lên được, ba người lại ngồi xuống nói chuyện tiếp.

Khả Nhân đột nhiên nghĩ ra: “Đúng rồi, lão gia có nhớ là chị gái ruột của nhị phu nhân có phải là thê thiếp của Giang Hoài Viễn không?”

“Đúng rồi, sao ta lại không nghĩ ra chứ? Thật đúng là tình cờ, ta có cách rồi”

Khả Nhân nói: “Hãy để nhị phu nhân đi nói với chị gái, nói là nghe đâu Đỗ lang trung có phương thuốc giúp sinh con trai. Chị gái bà ấy ắt cũng muốn được có danh trong Giang gia, nhưng vì Giang gia có quy định là người trong nhà ốm chỉ được khám chữa mua thuốc tại hiệu thuốc của nhà. Như vậy bà chị này không dám đi tìm Giang Hoài Viễn, nhưng nhất định sẽ đi cầu xin Giang mẫu. Mà cứ cho bà ấy không nghĩ đến thì nhị phu nhân của chúng ta sẽ giúp bà ấy nghĩ ra. Chuyện về sau chắc không còn khó nữa”

Hà Trâm nói: “Nhưng nếu phương thuốc kia của Đỗ lang trung không có hiệu quả thì sao?”

“Lão gia, ông lúc nào cũng vậy, đừng có chần chừ như vậy chứ, để ân nhân bắt mạch là biết chứ sao, hơn nữa thiếp tin y thuật của ân nhân cao minh, không có gì có thể làm khó tiên sinh đây”

Hà Trâm đành gật đầu nói: “Được rồi, đều nghe theo kế hoạch của nàng vậy, nhân cơ hội này để ta nói chuyện với bà ấy, chúng ta về thôi” Nói xong thì Hà Trâm kéo tay Khả Nhân đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo cũng đứng dậy: “Chuyện của tại hạ đã khiến hai người quá mệt mỏi rồi, tại hạ thật không biết nên cảm tạ thế nào”

Khả Nhân mỉm cười đáp: “Ân nhân khách khí rồi, nếu không có ân nhân thì ta đã bị nhiều người bức cho chết rồi, may là có ân nhân” càng nói thì càng nghẹn ngào.

Hà Trâm vỗ nhẹ vai Khả Nhân: “Được rồi, sao chưa nói hết đã khóc thế kia?”

“Vì đến lão gia cũng không tin là thiếp bị bọn họ ép ra đến nông nỗi này, còn tin là thiếp bị điên nữa”

Hà Trâm ngại có Đỗ Văn Hạo không dám làm mất giá thân phận huyện lệnh thái gia của mình, chỉ an ủi: “Được được, đều do ta không tốt, về sau ta không thể nữa được chưa? Đi thôi, chúng ta còn phải cho người đàn bà kia vài bài học nữa”

“Vâng”

Đỗ Văn Hạo tiễn hai người ra đến cửa quán trọ thì mây người làm trong quán đều cũng kính cúi chào, đại loại đã biết người phụ nữ đến đánh ghen là ai thì cũng đoán ra được lão gia và thiếu phụ này là ai.

Hà Trâm ngồi xe đi trước, Khả Nhân cùng hai vú nuôi ngồi xe theo sau.

Hà Trâm thò đầu ra nói với Đỗ Văn Hạo: “Cậu an tâm ở lại trong quán trọ đi, ta đã dặn dò người trong quán và trả tiền ăn ở cho mọi người rồi, không cần để tâm, hãy đợi tin tốt của ta, ta đi đây”

Đỗ Văn Hạo nói: “Làm phiền đại lão gia rồi”

Hà Trâm xua xua tay, Đỗ Văn Hạo nhìn hai chiếc xe rời đi rồi mới quay vào quán.

549. Chương 493: Giả Thần Giả Quỷ...

“Sao mọi người lại đứng đây!” Đỗ Văn Hạo thấy trưởng cự vẫn đứng đó bèn lên tiếng nói.

Trưởng cự cười hì hì lại gần Đỗ Văn Hạo nói: “Đại lão gia đi rồi, đương nhiên là chúng tôi đang đứng đợi lão gia rồi”

“Đợi ta làm gì?”

Trưởng cự nói: “Tiểu nhân thật có mắt không trông thấy núi Thái Sơn, đắc tội với lão gia, mong lão gia thông cảm, về sau ăn gì dùng gì xin cứ nói đích thân tiểu nhân sẽ mang lên đến tận phòng cho lão gia”

Đỗ Văn Hạo ghét nhất loại người này, hần đành văn vẻ đáp: “Vây bây giờ ta muốn ăn gà vịt thịt cá, người có thể lập tức mang lên phòng ta không?”

Trưởng cự vội nói: “Sớm đã phải mang lên cho lão gia rồi, tiểu nhân biết là lão gia đói rồi, người đâu, mau chuẩn bị rượu thịt mang lên phòng của Đỗ lão gia ngay”

“Ta vẫn chưa nói là ta ăn gà vịt thịt gì cơ mà!”

Trưởng cự cười ha ha: “Vây lão gia nói đi tôi sẽ lập tức chuẩn bị!”

Đỗ Văn Hạo chán trêu hấn rồi nên nói: “Thôi, dù gì ta cũng đói rồi, người làm gì ta ăn đó”

“Điều do tiểu nhân không chu đáo, về sau sẽ hỏi lão gia trước khi làm”

Đỗ Văn Hạo rất vừa ý với thái độ của trưởng cự nên nói: “Vậy là tốt, xong thì mang lên nhé”

Trưởng cự nói với tiểu nhị đang đứng phía sau: “Còn trơ ra đấy làm gì, không nghe thấy là Đỗ lão gia đói rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo đi được hai bước thì quay đầu lại nói: “Không phải người đích thân mang lên sao?”

Trưởng cự gõ gõ vào đầu mình: “Đáng chết, đúng đúng, tiểu nhân đích thân mang lên, lão gia lên uống trà trước đi, tiểu nhân sẽ mang lên ngay”

Đỗ Văn Hạo cười thâm, sao mấy người này lại thế chứ, nhìn dáng vẻ như chó cụp đuôi của hắn bây giờ, Đỗ Văn Hạo lại bắt chước điệu bộ hàng ngày của hắn vênh mặt lên lần.

Hà Phủ.

Cửa phòng chứa củi sau nhà lách cách mở ra, nhị phu nhân nép gần đồng củi sợ hãi nhìn lên.

Hà Trâm chậm chậm đi vào, nhị phu nhân thấy phía sau không có ai nữa thì khẽ thở phào.

Nhị phu nhân vội quỳ thẳng người, nhìn Hà Trâm không dám nói.

Hà Trâm lấy một tờ giấy ra đưa cho nhị phu nhân nói: “Xem đi” Nhị phu nhân nhận lấy, quay sang chỗ sáng hơn xem, rồi bỗng ngồi sụp xuống, nước mắt trào ra.

“Xem kĩ chưa?” Hà Trâm nửa đùa nửa thật hỏi.

“Lão gia, ông...ông không phải đã nói nể tình tôi đã sinh cho Hà gia hai đứa con trai mà tha cho tôi sao?”

Một người đi vào mang ghế cho Hà Trâm ngồi, sau đó lui ra. Hà Trâm ngồi xuống, hai tay xoa xoa vào nhau, có lẽ do trời quá lạnh.

“Nhưng người biết là ta không thể nhịn hết lần này tới lần khác, ta sẽ nói rõ với nhà mẹ người, sau đó cho người ít tiền, coi như là bồi thường cho việc người đã sinh cho Hà gia hai người con”

Nhị phu nhân thấy Hà Trâm kiên quyết như vậy bèn cố van nài: “Lão gia, tôi thật sự biết sai rồi, tôi về sau không dám nữa”

“Còn có chuyện gì mà người không dám nữa? Đường đường là nhị phu nhân của nhà tri huyện là dẫn một đám người đến quan trọ làm ầm lên, người làm mất mặt Hà Trâm này quá đấy. Thế này thì Hà Trâm ta còn mặt mũi nào mà sống ở Viễn Sơn này nữa!”

“Lão gia, điều do tam phu nhân và tứ phu nhân xúi giục tôi”

Hà Trâm nổi giận: “Người còn dám nói là người khác xúi giục, đến lúc nào rồi mà còn không biết sai, mà vẫn còn vấy tội lên người khác, người còn nói là thay đổi. Ta thấy người không thể thay đổi được đâu, người thu dọn đồ rồi đi ngay cho ta, ta sẽ gọi người nhà mẹ người đến đón người về”

Nhị phu nhân ôm lấy chân của Hà Trâm van nài: “Lão gia đừng gọi họ đến, như vậy thà để tôi chết ở đây cho xong, tôi sống là người Hà gia, chết cũng là ma Hà gia”

Hà Trâm dứt ra lạnh nhạt nói: “Hà gia ta không cần người suốt ngày gây thị phi như người, những người làm người khác ghét bỏ thì cũng không thể làm người khác sống yên được”

Lúc này Khả Nhân đi vào, nhị phu nhân thấy vậy vội nói: “Muội muội, ta biết sai thật rồi mà, muội đại nhân đại lượng, cầu xin muội thay ta nói vài lời trước mặt lão gia, cầu xin muội, về sau ta không dám thế này nữa”

Khả Nhân cũng chẳng thích gì cảnh tượng này, hơn nữa nàng đến đây cũng là để nói vài lời cho nhị phu nhân, nàng đến cạnh Hà Trâm nói: “Lão gia, ông xem...”

Hà Trâm ngắt lời: “Nếu nàng muốn nói thay cho người đàn bà đề tiện này thì chí càn khiến mặt ta đỏ đầu cúi cổ nàng mà thôi”

Nhị phu nhân lắc đầu xua tay nói: “Không đâu, thật là không mà”

“Lão gia, nhị phu nhân đã biết sai rồi mà, hơn nữa mấy đứa trẻ không thể không có mẹ, coi như mấy đứa trẻ còn thơ dại mà tha cho nhị phu nhân đi”

“Lần nào có chuyện Khả Nhân cũng nói đỡ cho người, người đã từng nghĩ sẽ cảm ơn thế nào chưa?”

Nhị phu nhân hổ thẹn, quay về phía Khả Nhân dập đầu, Khả Nhân vội tiến lên ngăn lại: “Không được, tuyệt đối không được, tì là thế, muội là thiếp, tuyệt đối không được!”

“Bà ta sắp không phải nữa rồi, ta không cần người đàn bà chuyên gây chuyện thế này”

Khả Nhân nghe vậy cũng quỳ xuống, điều này khiến nhị phu nhân có phần bất ngờ.

“Lão gia, người ta nói gia hòa vạn sự hưng, nhị phu nhân không thể đi, tì ấy do lão gia dùng tám kiệu lớn đón về, lão gia đuổi tì ấy đi thì sau này hai đứa trẻ làm sao có thể ngẩng đầu lên được trong Hà gia nữa? Trẻ con không có tội, Khả Nhân xin lão gia hãy nghĩ lại”

Nhị phu nhân không ngờ Khả Nhân lại nói đỡ cho mình, bà ta không kiềm được nước mắt.

Hà Trâm thấy cơ hội bèn ho khan hai tiếng rồi đỡ Khả Nhân đứng dậy: “Nàng đừng có quỳ như thế, bà ta suýt nữa thì cho nàng vào rọ lợn nhốt vào từ đường rồi, nàng vừa mới khỏe lại, hãy đứng lên về nghỉ ngơi đi”

“Nhưng lão gia...”

Hà Trâm thở dài: “Nói thật, ta không thấy bà ta có chút thành ý nào cả, hôm nay khóc ròng chắc ngày mai lại vênh váo quát mắng nàng thôi, đến lúc đó nàng làm thế nào đây”

Nhị phu nhân: “Không có đâu lão gia, muốn thấy thành ý của thiếp cũng không khó, từ nay về sau thiếp sẽ chăm sóc cho Khả Nhân, nhất định thiếp sẽ làm tốt mà”

Hà Trâm cười: “Như vậy còn được, Khả Nhân yên tâm sao ta lạ không yên tâm cơ chứ? Khả Nhân, nàng quay về phòng đi, ta có chuyện muốn nói với Nhị phu nhân”

Khả Nhân đành lui ra.

“Khả Nhân đã xin cho người thì ta sẽ cho người một cơ hội, ta muốn người đi làm một chuyện, người có làm không?”

Nhị phu nhân nghe vậy liền gật đầu lia lịa.

Hà Trâm nói thầm vào tai nhị phu nhân sau đó còn dặn dò thêm: “Nếu người tiết lộ chuyện này ra ngoài hay không làm tốt thì ai cầu xin ta cũng không giữ người lại nữa, hiểu chưa?”

“Lão gia yên tâm, thiếp về phòng chuẩn bị rồi sẽ sang đó, lão gia hãy đợi tin tốt từ thiếp”

“Đi đi, đừng để tên béo đó nhìn ra, hẩn thông minh lắm đấy”

Nhị phu nhân tự tin nói: “Lão gia yên tâm, chẳng qua là thiếp qua nói chuyện phiếm với chị gái, hẩn có gì để nói cơ chứ”

Sau bữa tối.

Tiểu thiếp của Giang Hoài Viễn cũng chính là chị gái của nhị phu nhân, tên Hà Thanh, là người rất biết tính toán, nhưng từ ngày qua cửa Giang gia vẫn chưa sinh được con trai, luôn không can tâm, sau khi tiễn em gái về bà ta ngồi một mình ở hậu hoa viên nghĩ xem là thế nào thưa được chuyện này với Giang mẫu. Tin tức em gái đưa tới cho đúng là rất vui mừng, nhưng Giang gia có quy tắc riêng, vì Giang Hoài Viễn cho rằng đây là chuyện rất mất mặt. Nhưng nếu không có bài thuốc của người mà em gái giới thiệu thì biết bao giờ mới sinh được con trai cho Giang gia đây? Nghĩ trước tính sau bà ta quyết tâm đi về phía phòng của Giang mẫu.

Giang Hoài Viễn chỉ cần ở nhà là đến hầu hạ mẹ, Hà Thanh biết thế, hơn nữa cũng không muốn gặp lão gia giờ này, nhưng nếu không gặp bây giờ thì ăn xong hai mẹ con họ lại đi dạo rồi về nghỉ, sáng sớm hôm

sau khi mọi người chưa dậy thì Giang mẩu lại đi leo núi rồi. Nghe mẹ gái nói vị thần y đó 3 ngày nữa đi rồi, vì vậy bà ta không thể đợi thêm được nữa.

Chưa đi đến phòng ăn đã nghe thấy tiếng cười giòn giã, Hà Thanh đang do dự thì thấy một tiểu a hoàn mang thức ăn đến, thế là bà ta gọi nó lại.

“Tứ phu nhân”

“Trong đó chỉ có lão phu nhân và lão gia phải không?”

“Vâng ạ”

“Còn bao lâu nữa mới ăn xong?”

“Đã mang canh lên rồi, chắc sắp xong rồi ạ”

Khi đó Giang mẩu nghe thấy ngoài cửa có tiếng người bèn nói: “Ai ngoài cửa đó?”

Hà Thanh đang liêu đi vào, trước là thỉnh an Giang mẩu, sau đó là Giang Hoài Viễn.

Trong mắt Giang Hoài Viễn, đàn bà lấy về chỉ để sinh con đẻ cái, hẳn cho rằng chỉ có ngân lượng là đáng tin cậy nhất, thế nên dù có tam thê tứ thiếp nhưng không sủng ái bất kì ai. Thấy Hà Thanh đi vào hẳn sam sầm mặt xuống: “Cô mới đến Giang gia sao? Sao lại không có quy tắc thế hả? Lúc mẹ dùng cơm sao lại nói chuyện ngoài cửa, còn không mau cút đi!”

Giang mẩu đang kể một số chuyện sáng đi leo núi với Lâm Thanh Đại, thấy Hà Thanh đi vào không hề tức giận mà còn ôn tồn nói: “Thanh Nhi, con ăn cơm chưa?”

Hà Thanh cung kính đáp: “Bẩm lão phu nhân, con ăn rồi ạ! Chỉ là mấy sáng đến thỉnh an người nhưng người đều ra ngoài đi leo núi rồi, muộn cũng có đến nhưng người đã đi nghỉ rồi”

Giang mẩu mỉm cười nói: “Thì ra là vậy, Hoài Viễn đừng có khắt khe với Hà Thanh như vậy, Thanh Nhi chỉ đến thỉnh an, sao con chưa hỏi đã trách móc vậy, con như thế là sai rồi đó”

Giang Hoài Viễn nói: “Mẫu thân dạy phải, con biết sai rồi” Giang mẩu uống ngụm canh cuối cùng rồi đứng dậy, Hà Thanh vội lại gần đỡ tay: “Lão phu nhân, hôm nay trời đẹp lắm, hay để Thanh Nhi đưa người đi dạo?”

“Cũng được, Hoài Viễn, không phải con nói phải ra ngoài sao? Vậy con đi đi, Thanh Nhi đưa đi cũng thể mà”

“Vậy hài nhi xin phép, Thanh Nhi đừng về muộn quá, đêm khuya nhiều sương đấy”

“Vâng lão gia, Thanh Nhi biết rồi, Thanh Nhi xin tiễn lão gia”

Giang Hoài Viễn đi rồi Hà Thanh dìu Giang mẩu ra hậu hoa viên dạo.

“Được rồi, Thanh Nhi, có chuyện gì con nói đi”

Hà Thanh thấy căng thẳng, xem ra cái gì cũng không giấu được lão phu nhân, đã hỏi thì Hà Thanh đành cắn răng trả lời, bà ta cho a hoàn lui xuống rồi quỳ xuống trước mặt Giang mẩu.

“Đứng dậy đi, ta biết hôm nay con không chỉ đến là để đưa bà già này đi dạo đâu, đi dạo cho tiêu cơm, trời lạnh thế này quỳ lâu sẽ nhiễm lạnh đấy”

Hà Thanh không dám đứng dậy nói: “Lão phu nhân, Thanh Nhi muốn xin lão phu nhân một ân huệ”

Lão phu nhân không hiểu: “Là ý gì vậy?”

“Con muốn sinh con trai cho Giang gia, xin lão phu nhân chấp huân”

Giang mẩu phá lên cười: “Xem con kia, nói cái gì vậy, ta trách con sao được, Hoài Viễn rất ít khi đến chỗ các con, cái này không trách mấy đứa được”

Nhưng Thanh Nhi rất mong có con, được sự chỉ dẫn của một thần y nhất định sẽ sinh được con trai”

Giang Hoài Viễn không can tâm: “Tìm kĩ cho ta, ta không tin”

Ba người còn lại tìm kiếm khắp nơi, nhưng không tìm ra gì cả, một người sợ quá nói: “Lão gia, nghe nói ở đây từng có một cô gái treo cổ tự vẫn, tối nào ở đây cũng có thể nghe thấy tiếng khóc của người con gái đó, chúng ta nên đi thôi”

Giang Hoài Viễn ra cửa sau chỉ thấy cỏ mọc um tùm, không nhìn ra gì đáng nghi, đành phải dẫn người quay về.

Đỗ Văn Hạo quay về quán trọ, Lâm Thanh Đại kể lại ý định của Giang mẩu.

Thằng ngốc vô cùng vui mừng: “Tốt quá, lão gia, chúng ta có được liệu rồi”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tám chữ của Dương lão gia vẫn chưa biết là có ý gì, vậy Thanh Đại, nàng xem bức thư thứ hai đi”

Lâm Thanh Đại đưa bức thư thứ hai cho Đỗ Văn Hạo xé ra đọc, trên đó chỉ viết đọc hai chữ “lão tử”

Lâm Thanh Đại xem rồi nói: “Ông già này ra câu đố cam gì vậy, bức trước còn chưa hiểu, ông già này có ý gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo cầm mặt vào tờ giấy hồi lâu rồi đột nhiên phá lên cười.

Thằng ngốc: “Lão gia cười gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo bảo Lâm Thanh Đại lấy bức thư thứ nhất ra, bày mười chữ ra mặt bàn, đặt chữ lão tử dưới hai chữ giang thủy, sau đó nói: “Ta hiểu rồi”

Lâm Thanh Đại vẫn chưa thật sự hiểu: “Hiểu cái gì cơ?”

Đỗ Văn Hạo nói nhỏ: “Ý ông ấy là nếu không đi được con đường của Giang Hoài Viễn thì hãy đi con đường của mẹ hân, ra tay thế nào thì tùy cơ...”

Lâm Thanh Đại chưa đợi Đỗ Văn Hạo nói hết đã chêm vào: “Thiếp cũng hiểu rồi, lão gia xem, Dương lão gia đã tính hết cả rồi”

Đỗ Văn Hạo bảo Lâm Thanh Đại đốt hai bức thư đi, sau đó nói: “Như vậy là ông ấy thật sự muốn giúp chúng ta, nhưng cũng nghĩ theo một hướng, cũng coi như là thiên ý”

“Vậy tiếp theo nên làm thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hảo ý của lão phu nhân chúng ta sẽ nhận, nhưng trước đó ta phải đến chỗ Giang trưởng cự thổi gió đã”

Lâm Thanh Đại: “Gió gì cơ?”

Đỗ Văn Hạo thần bí đáp: “Dĩ nhiên là quan phong rồi”

“Tuy nói là tốt, nhưng thang thuốc đó của lão gia đến sang năm mới có kết quả, thời gian đó nhập thuốc kiểu gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vì vậy mới cần đến chỗ Hà Trâm một chuyến, những túi thuốc ta đưa cho Giang Hoài Viễn đều đánh số, túi cuối cùng có tên của ta, đến lúc đó hân sẽ biết thần y đó là ai”

“Vẫn là lão gia nghĩ chu toàn, vậy chúng ta bây giờ đi tìm đại lão gia chứ?”

“Dĩ nhiên là đi bây giờ rồi”

Vào ngày mở chợ cuối cùng Giang mẩu đã mua tất cả những vị thuốc mà Lâm Thanh Đại đã viết ra, sai quán gia mua đủ rồi dùng xe chở đến, Giang Hoài Viễn mãi không chịu xuất hiện, theo cách nói của Đỗ Văn Hạo thì chỉ cần không có trở ngại thì coi như đồng ý rồi, hơn nữa Giang mẩu còn cho Lâm Thanh Đại cái biển nhỏ của Giang gia, chỉ cần không phải mau thuốc tại tiệm thuốc của Giang gia, chỉ cần chia tám biển đó ra là có thể mua thuốc với cái giá giống như của Giang gia, đây có thể coi là thỏa hiệp của Giang Hoài Viễn rồi.

Thu dọn xong, tranh thủ lúc Giang Hoài Viễn không có nhà Lâm Thanh Đại đến cáo biệt Giang mẩu.

Điều này đối với Giang mẫu có phần không nỡ, đặc biệt là bà ta rất thích Lâm Thanh Đại, cảm thấy nàng rất giống mình hồi trẻ, lại biết võ công. Chỉ tiếc là không có thời gian, hai người nói chuyện trong vườn, Lâm Thanh Đại tặng Giang mẫu miếng ngọc làm kỉ niệm.

“Lão phu nhân, cặp ngọc này phu nhân hãy đeo cho hai đứa cháu nội, một nam một nữ mà phu nhân thích nhất nhé”

“Trước đó có tìm thần y rồi, nghe con trai ta nói là vị thần y đó đi không biết quỷ không hay, kê cho nó và vợ nó thuốc rồi, hi vọng lần tới người đến sẽ có tin tốt, nếu không miếng ngọc này sẽ không có ai đeo mất”

Lâm Thanh Đại buồn cười mà không dám lộ ra: “Vậy là tốt nhất” trong lòng hi vọng bà lão tốt bụng này sớm có thể cùng con cháu hưởng trọn niềm vui thiên luân.

Ba người ở lại Viễn Sơn gần một tháng mới đi, đợi cho Khả Nhân hoàn toàn khôi phục rồi mới chuẩn bị về nhà. Hà Trâm và Khả Nhân tiễn hai người đến tận mười dặm ngoài thành mới lưu luyến quay lại.

550. Chương 494: Phủ Để Trừu Tân (rút Củ Dưới Đáy Nồi).

Thoảng chốc đã được hai tháng kể từ ngày xuất phát đi mua thuốc, cũng không biết ở nhà mọi người thế nào, vì vậy ba người Đỗ Văn Hạo đi thẳng về nhà không chút chậm trễ.

Sau năm ngày đi đường thì đến một nơi gọi là Tiêu Gia trang, đến đây thì trời đã gần tối, vì vậy Đỗ Văn Hạo quyết định nghỉ lại đây một tối rồi đi cũng không muộn.

Qua thôn thấy có một phụ nữ dắt trâu đi qua, Lâm Thanh Đại vội xuống xe hỏi thăm xem gần đây có quán trọ nào để trọ lại không, người đó thấy Lâm Thanh Đại ăn mặc nói năng không giống người trong vùng bèn nói: “Ta thấy cô nương không phải người bản địa phải không? Nơi này không có quán trọ nào đâu, đi thêm khoảng 20 dặm về phía trước có chợ trấn thì có, nhưng sắp tối đen rồi, chắc đi không kịp đâu”

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy đại tỉ có biết nhà nào có thể cho thuê cho chúng tôi ở lại một tối không, chúng tôi sẽ trả tiền mà”

Người phụ nữ đó lắc đầu: “Cái này tôi cũng không biết, hay là cô đến đầu thôn mà hỏi, nhà lí trưởng chắc là được đấy, chứ nhà như của chúng tôi chắc các vị ở sẽ không quen”

Lâm Thanh Đại cảm ơn người phụ nữ đó, đang định lên xe thì người phụ nữ đó lại hỏi: “Cô nương đi mấy người?”

“Ba người”

Người phụ nữ đó à một tiếng: “Vậy mấy người đi đi, nếu không có đàn ông thì có thể không cần đi” nói rồi người đó dắt trâu đi mất.

Lâm Thanh Đại lên xe, có phần khó hiểu nói: “Vị đại tỉ này nói có ý gì đó, hay đây là nơi của những người góa vợ?”

Đỗ Văn Hạo cười: “Thôi, đi xem rồi nói”

Ba người đánh xe đến đầu thôn, thấy một góc giống như những thôn khác, có phần lớn hơn và tốt hơn những nhà khác trong thôn, Đỗ Văn Hạo nghĩ, chắc là đây rồi, thế là sai thàng ngốc xuống xe hỏi.

Thàng ngốc xuống xe gõ cửa, hồi lâu mới có tiếng người trả lời, gõ tiếp thì có một thanh niên khoảng mười mấy tuổi đi ra, thấy có người lạ lại còn có hai chiếc xe nữa nên hỏi: “Các người đến làm gì?”

Thàng ngốc ngơ ngác, đang định giải thích thì thanh niên đó mở cửa, sau đó quay vào trong nhà gào lớn: “Báo với lão gia, lang trung nhị tiểu thư mời đã đến rồi”

Lập tức trong nhà có một người già và ba cô gái tuổi tác khác nhau đi ra, ai nấy thần thái đều vô cùng nghiêm túc.

“Người đâu? Còn không mau mời vào?” Người già lên tiếng.

La Tứ nương cười toét miệng rồi xoa xoa cái bụng nói: “Vâng ổn rồi, tất cả đều ổn hết rồi, tôi ra đường gặp ai cũng nói là gặp được thần y, đến Vương thần y nghe rồi mà cũng ngại, xưng ngài là thần y, đến tắm biển trước cửa cũng gỡ xuống rồi”

“Ta sao có thể được tình làm thần y chứ! Chỉ có người sao này làm gì cũng phải cẩn thận, không được lúc nào cũng nông nổi thất thường”

“Vâng, tôi xin nghe ân nhân, nếu là người khác nói thì tôi còn phải suy nghĩ đấy”

Dương Thiên Hộ: “Được rồi hai người ra ngoài đi, ta nói chuyện với cháu đã, nếu không có chuyện gì lớn thì đừng có xông vào đây”

“Lão gia đừng trách mắng tôi, về sau Tứ Nương sẽ sửa, vậy hai người nói chuyện đi, tôi đi dọn đầu bếp làm gì đó, ân nhân buổi trưa hãy ở lại dùng bữa”

“Hay lắm, vậy người mau bảo người đi chuẩn bị đi”

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Cái này không cần đâu, lần này đến là muốn nói một chuyện với Dương lão gia, thật sự không ở lại ăn cơm được, còn nhiều cơ hội, nhưng việc trong nhà nhiều quá”

La Tứ nương còn muốn nói gì đó, Dương Thiên Hộ nói: “Vậy cũng được, năm hết Tết đến nhà nào cũng bận, hơn nữa cháu cũng vừa mới đi xa về, để sau đi”

La Tứ nương nuối tiếc gật đầu, cung kính cúi đầu chào Đỗ Văn Hạo rồi lui ra.

“Chuyện của Dương quản gia và Tiểu Thúy thế nào rồi?”

“La Tứ nương này cố chấp vẫn chưa đồng ý, nhưng Tiểu Thúy đúng là một cô gái tốt, đúng rồi, cháu bảo tìm ta có chuyện cần nói, có chuyện gì thì nói đi”

Đỗ Văn Hạo kể lại chuyện ở Viễn Sơn cho Dương Thiên Hộ nghe rồi nói: “Tại hạ lo chuyện này ảnh hưởng đến quan hệ của Dương Duệ và Giang gia”

Dương Thiên Hộ xoa tay: “Cháu không cần quan tâm đến những chuyện này, cháu không ăn cướp càng không đi trộm, là người ta tự nguyện bán, Duệ Nhi còn nói được gì nữa, cháu yên tâm, ta sẽ nói chuyện với nó sau”

“Làm phiền lão gia rồi”

“Phiền gì đâu, cháu là ân nhân của Dương gia, nay Dương Quang cứ nhắc đến cháu là mặt mũi tươi rói như hoa vậy”

Hai người bật cười, Đỗ Văn Hạo lại nói: “Không biết lão gia còn nhớ Kha Nghiêu không?”

“Có phải cô nương xinh đẹp mà mồm miệng ngoa ngoắt đó không? Còn nhớ, sao?”

“Thực ra đó không phải em gái ruột của tại hạ, là tại hạ nhân cô ấy làm em kết nghĩa, hôm nay tại hạ sẽ thành thân với cô ấy, do ở Tú Sơn này không có người thân nên muốn mời lão gia uống rượu hỉ với mọi người trong nhà”

Dương Thiên Hộ vui vẻ nói: “Đại hỉ đại hỉ, ta đã nói là sao mà Kha Nghiêu cô nương không ưng Dương Duệ nhà ta! Cô nương này thật có mắt, Dương Duệ nhà ta đúng là không thể so sánh với cháu ngoan, có cưới ngựa cũng chạy theo không kịp”

Đỗ Văn Hạo hỏi nhỏ: “Lão gia lo thời cuộc thay đổi?”

“Ừm! Lão vừa hay tin nữ chân đã dựng nước lấy hiệu Đại Kim, đoàn quân Nam hạ thiết kỵ đã qua sông rồi. Tào Vương phía Bắc Đại Tổng đã bị tiêu diệt, phía đông và phía nam lại có một số đội quân tự xưng là Vương đang cầm cự, nhưng thế lực Đại Kim như vũ bão, đặc biệt là đội kỵ binh”

Đỗ Văn Hạo lấp bắp nói: “Đại Tổng quân đông tướng nhiều, sao giờ lại thảm thế này?”

“Bình nhiều tướng nhiều thì sao? Chỉ là một nhúm cát mà thôi! Không có người chủ chốt thì tán hết thôi. Haizz nếu Đại Tổng không giữ được, chỉ sợ Đại Lý chúng ta khó mà bảo toàn được mất”

Đỗ Văn Hạo nghĩ rồi nói: “Phía nam Đại Tống đều là núi cao, không thích hợp cho kỵ binh tác chiến, hơn nữa lại là nơi dày sương, Đại Lý cũng toàn cao sơn thâm cốc, Đại Kim muốn tấn công Đại lý cũng khó”

Dương Thiên Hộ gật đầu: “Cháu nói thế cũng có lý, hi vọng Đại Tống có thể cầm cự được qua những ngày này để Đại Lý chúng ta có thời gian chuẩn bị. Haizzz! Chỉ là bao nhiêu nam đỉnh của hoàng thất Đại Tống bây giờ đều chết hết trong hai trận địa chấn lớn liên tiếp, tuy có vài tàn chạy thoát đại nạn nhưng đều là góa phụ. Còn sống để làm gì cơ chứ? Không có ai nghe theo họ cả!”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc xen lẫn vui mừng run rẩy hỏi: “Lão gia vừa nói là hoàng thất có một số phi tần vẫn sống phải không?”

“Đúng vậy, nghe đâu có mấy người vẫn sống, nhưng đàn bà thì có ích gì?”

“Là ai ạ?” Đỗ Văn Hạo thấy mình có phần thất thố, vội lấy lại tinh thần cố gắng làm cho giọng mình bớt run, cố gắng hỏi chậm lại.

Dương Thiên Hộ vuốt chòm râu nói: “Nghe đâu có hoàng hậu, còn có Tiêu Phi, Tiệp Hạo, Tài Nhân, mười mấy người cơ, đúng rồi, còn có Thái Hoàng Thái Hậu nữa thì phải”

Cao Thao Thao...Cao Thao Thao chưa chết! Cô ấy vẫn sống!

Đỗ Văn Hạo mừng như điên, lồng ngực hấn như muốn vỡ tung ra, hấn cổ kiềm chế lại, hai tay nắm chặt ghế chậm rãi hỏi: “Lão gia có biết bây giờ bọn họ ở đâu không?”

“Cái này thì lão không biết. Nhưng nghe đâu Thái Hoàng Thái Hậu của bọn họ muốn chấn hưng Đại Tống, hiệu lệnh cho các chư hầu cùng đứng dậy chống lại Đại Kim nhưng không ai nghe theo cả. Ban đầu bọn họ nghe theo bà ta là vì bà ta là Thái Hoàng Thái Hậu buông rèm nhiếp chính. Bây giờ bà ta trực tiếp ra hiệu lệnh, có hoàng thượng ở đó làm gì có ai phục tùng. Hơn nữa trước kia bà ta có một sủng thần, nắm giữ toàn bộ binh mã, nhưng về sau Tào Vương đoạt quyền, nếu không Đại Tống còn có chút hi vọng. Mà sủng thần đó tên là Đỗ Văn Hạo, cùng họ với cháu đấy! Cũng có y thuật cao minh, được mệnh danh là thần y của Đại Tống, không biết có phải là đồn thổi không hay là bản lĩnh thật, nhưng ta thấy người đó chắc chắn không qua mặt được cháu ngoan của ta đâu!”

Đỗ Văn Hạo giật mình, hấn không muốn tiết lộ tung tích của mình, bây giờ có người biết đến y thuật của mình rồi lại càng phải cẩn thận hơn. Vì vậy hấn giả bộ vô sự nói: “Lão gia quá khen rồi, một chút y thuật của tại hạ chỉ để chữa những chứng như phong hàn nóng trong mà thôi, làm sao có thể so với ngự y nước người ta cơ chứ!”

“Nghe nói Đỗ thần y này là thần y trong việc mổ chữa các vết thương, ngày đó còn truyền dạy y thuật, nhưng không có ai học được cả, có học trò của ông ta to gan mổ cho bệnh nhân cuối cùng người bệnh chết. Ai cũng nói là thần y chỉ có thần y mới biết, lang trung bình thường không học được. Nếu cháu ngoan của ta không biết cái này, e rằng cháu không bằng Đỗ thần y rồi”

“Cái này...cái này...” Đỗ Văn Hạo lúc này vẫn còn chú tâm vào chuyện của Cao Thao Thao, hấn không kịp được lại hỏi: “Lão gia, tin này ở đâu ra vậy?”

“Lão có một số mối làm ăn ở Đại Tống, tin tức ở một số nơi tin cậy đều nói vậy. Chuyện này nói thật lão cũng hi vọng Thái Hoàng Thái Hậu của họ có thể hiệu lệnh được thiên hạ, ít nhất là để chống lại Đại Kim, để Đại Lý chúng ta được an toàn. Nhưng bây giờ xem ra các chư hầu ai đi đường nấy, không nghe lời bà ta nữa”

Đỗ Văn Hạo lại hạ thấp giọng nói: “Tại hạ có một thỉnh cầu hơi vô lý một chút, không biết lão gia có thể nghe ngóng về Thái Hoàng Thái Hậu được không?”

“Được thôi! Nhưng để làm gì?”

“Là thế này, lúc này tiền bối có nói là bên cạnh Thái Hoàng Thái Hậu đó có một Đỗ thần y, tiền bối cũng biết là người học y chỉ cần nghe đâu có người y thuật cao hơn mình là sẽ nghĩ cách đi bái kiến. Nếu có thể học được thần y này thì có thể dùng được cả đời đấy”

“Ra là vậy! Đỗ thần y đó bây giờ mất binh quyền rồi, cũng không biết còn cùng Thái Hoàng Thái Hậu kia nữa không, thế này đi, để ta đi nghe ngóng cho”

“Quan trọng là tung tích của Thái Hoàng Thái Hậu”

“Đương nhiên, người ta là sủng thần của Thái Hoàng Thái Hậu, theo lí mà nói ắt sẽ theo Thái Hoàng Thái Hậu. Nhưng lòng dạ con người ai mà biết được. Cháu yên tâm, chuyện này cứ giao cho lão. Chỉ cần dặn người đi nghe ngóng là xong rồi nói cho cháu tung tích của Thái Hoàng Thái Hậu sau!”

“Đa tạ Dương lão gia!”

“Tạ cái gì chứ, cháu học tốt y thuật, cứu được nhiều người khỏi cái chết, đó là chuyện tốt tích đức hành thiện. Lão có thể giúp được nhất định sẽ giúp hết mình, học được thần kĩ của Đỗ thần y về đây, như vậy danh hiệu thần y của con sẽ không ai lấy đi được nữa! Ha ha ha”

Đỗ Văn Hạo cũng cười theo nhưng tâm trí hẳn giờ đã bay đến bên Cao Thao Thao rồi, nghĩ xem tìm được Cao Thao Thao rồi thì sẽ giúp nàng như thế nào? Hay là đón nàng về Đại Lý?

Trong lòng hẳn bây giờ là một mớ bòng bong, kinh ngạc, vui mừng, xen lẫn lo lắng, lại căng thẳng, không biết nên làm thế nào thì tốt nhất. Nhưng chuyện này tạm chưa nói với bọn Bằng Vũ Cầm vợ, họ vẫn chưa biết quan hệ của hắn với Cao Thao Thao, nói chỉ sợ càng thêm rối, bây giờ vẫn chưa ổn định, làm gì cũng phải hết sức cẩn thận.

Cao Thao Thao, nàng có khỏe không? Nàng có biết ta đang rất nhớ nàng không?

Đỗ Văn Hạo trân trân nhìn ra những đám mây trắng ngoài cửa sổ, mong có thể nhờ những đám mây đó mang mình đến bên người thương giờ không biết nơi đâu.

Dương Thiên Hộ vuốt râu hỏi: “Cháu định thành thân vào giờ nào?”

Thấy Đỗ Văn Hạo ngơ ngác không trả lời, biết là hắn đang suy nghĩ gì đó, Dương Thiên Hộ lại cho rằng hẳn đang nghĩ đến Đỗ thần y gì đó, bèn phá lên cười: “Cháu ngoan, cháu à?”

“Dạ?” Đỗ Văn Hạo giật mình, “Lão gia nói gì ạ?”

“Lão hỏi là cháu định thành thân vào giờ nào?”

“Dạ, giờ Mùi ạ”

“Giờ quan trọng lắm đấy...mà người chải đầu cho tân nương đến chưa, đã thay ga giường chưa?”

Đỗ Văn Hạo muốn làm đơn giản một chút, dù gì thì Kha Nghiêu bây giờ đang có bầu, không được để một mối quá, những chuyện này trước đó không hề nghĩ đến, nghe Dương Thiên Hộ hỏi vậy hắn chỉ biết lắc đầu.

“Thế này không được, tuy chỉ là nạp thiếp nhưng ở Tú Sơn này những thứ đó nên có” Nói rồi đi ra cửa gọi La Tứ nương vào dặn dò.

La Tứ nương nhanh nhẩu đáp: “Cái nayg không vấn đề gì, hai canh giờ nữa tuy hơi gấp nhưng người đâu, đều là thứ sẵn có cả, để tôi đi gọi họ”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tứ nương để người khác làm đi, người Tứ nương bây giờ...”

Tứ nương cười toe toét: “Không có gì đang ngại cả, hôm nay ân nhân có hỉ làm sao chúng tôi bằng quang được chứ, chỉ cần không quên chúng tôi uống chén rượu mừng là được rồi”

Đỗ Văn Hạo thấy La Tứ nương tuy vẻ ngoài hung hãn nhưng lại nhiệt tình, cũng không nở lòng nào từ chối, hẳn đành ui về nhận lời.

La Tứ nương quả là người nhanh nhẹn, khi Đỗ Văn Hạo về đến nhà thì La Tứ nương cùng Tiểu Thúy, còn có cả Dương Quang dẫn theo 5 6 người nữa đang đợi ở nhà rồi.

Những thứ trước đó dự định bị đảo lộn hết, mọi người gần như xông hết vào phòng Kha Nghiêu đốc thúc Kha Nghiêu tắm rửa, thay quần áo, thay giày à trang điểm chải tóc.

Đầu tiên là tắm nước thơm, cái này cũng cầu kì, a hoàn chuẩn bị nước nóng và các loại cánh hoa màu mè ướp thơm, mùi thơm lan tỏa khiến người ta ngây ngất. Theo sự chỉ đạo của hỉ nương, Kha Nghiêu ngâm mình vào bồn nước, may là mới có thai một tháng nên không ai nhìn ra, Lâm Thanh Đại ngâm dặn a hoàn không được cho những loại hoa không tốt cho Kha Nghiêu, sau đó hỉ nương lau người cho Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu như bị hun trong nước nóng, không tránh khỏi có cảm giác chóng mặt, thấy trước mặt cái gì cũng mờ mờ ảo ảo, chỉ có hương thơm của cánh hoa là còn kích thích được cái mũi của nàng. Đây có phải là mơ không? Kha Nghiêu bắt giác mỉm cười.

Tắm nước thơm xong, chuyện đầu tiên cần làm ngay sau đó là thay quần áo, hỉ nương khoác lên người Kha Nghiêu bộ quần áo đỏ của tân nương, trên đó còn thêu cả đôi uyên ương. Những thứ này đều là Tứ nương mang đến, nói là cần làm cho náo nhiệt lên, hỉ nương thắt đai áo cho Kha Nghiêu, nàng sợ ảnh hưởng đến đứa bé nên nói là bụng dạ không tốt nên thắt lỏng thôi. Lí do này tuy không hợp lí lắm nhưng hỉ nương không muốn đúng lúc quan trọng nhất tân nương mất mặt nên đành làm theo.

Quần áo đã chỉnh tề, do không có thời gian thử để chỉnh trước nên Kha Nghiêu mặc hơi rộng, nhưng nhờ bàn tay của Tứ nương mà trông vẫn rất vừa.

Lúc này hỉ nương gọi a hoàn vào, kẻ giữ vạt áo người thắt váy, bọn chúng lóng ngóng giúp Kha Nghiêu mặc bộ quần áo long phượng đó, chiếc váy rất dài, hàng ngày Kha Nghiêu đi đứng bạo chân, lúc này đi như vậy không được, chỉ đành lắc lư đi từng bước nhỏ một.

Lâm Thanh Đại đứng bên cạnh cười: “Giờ có thể coi như Kha Nghiêu đã dịu dàng rồi”

Kha Nghiêu quay sang làm mặt xấu với Lâm Thanh Đại nói: “Tỉ lúc xuất giá không thể này chắc, cười gì muội chứ?”

Hỉ nương giả thích: “Đại lý chúng tôi tân nương lúc xuất giá khác với những nơi khác”

“Nghe thấy chưa, lúc đó váy cưới của ta rộng hơn, thậm chí có thể phi thân nữa cơ, ha ha”

“Tỉ cứ đắc ý đi, đợi sau khi thoát được bộ quần áo này muội sẽ nói lí với tỉ”

“Tân nương đừng vội, bộ quần áo này phải mặc trong một tháng đấy”

“Hả?” Kha Nghiêu kêu ré lên.

Kha Nghiêu chỉ có thể đặt hai chân song song khép chặt vào nhau mới có thể ngồi xuống, thử làm theo cách ‘thục nữ bộ’ của hỉ nương dạy chỉ miễn cưỡng đi được vài bước. Không ngờ chiếc váy phát ra tiếng kêu ting ting, nghe giống như tiếng chuông gió vọng từ thâm sơn ra vậy. Thì ra chân chiếc váy này được đính những chiếc chuông nhỏ, tân nương chỉ cần cử động thì những chiếc chuông đó sẽ phát ra âm thanh.

Lâm Thanh Đại cười: “Thứ này hay thế, muội đi đến đâu thì chúng ta khỏi phải tìm cũng biết là ở đâu”

“Thật kì lạ, làm nhiều chuông nhỏ như vậy làm gì chứ?”

Hỉ nương cười đáp: “Tân nương có gì không biết thì nhà mẹ chồng càng dễ nhận ra, họ căn cứ vào bước chân của tân nương để nhìn ra sự giáo dưỡng của tân nương, là bậc văn nhã trầm tĩnh hay hiếu động”

Nghe hỉ nương giới thiệu vậy Kha Nghiêu bắt giác khép chặt chân hơn rồi toét miệng ra cười: “Dù gì cũng phải khoe các gì!”

Tiếp đến là mấy chuyện trang điểm chải chuốt. A hoàn dỡ tóc của Kha Nghiêu ra để búi cho nàng kiểu tóc ‘lên kiệu’.

Bàng Vũ Cầm bước vào phòng kinh ngạc thốt lên: “Oa, đúng là xinh đẹp thật, ta suýt nữa không nhận ra đấy”

Kha Nghiêu cười ngại ngùng, đang định nói gì đó thì hỉ nương vội nói: “Tân nương không được nói chuyện, chúng tôi sắp trang điểm rồi”

Kha Nghiêu đành ngậm miệng để cho mọi người xoa xoa trát trát lên mặt mình. Bàng Vũ Cầm nói: “Lúc này Dương lão gia nói không thể không ngồi kiệu hoa, nhưng vì không thể ngồi từ nhà đi ra hết một vòng rồi quay về nên dùng kiệu đưa Kha Nghiêu đến Dương phủ trước, sau đó dùng kiệu hoa nghênh thân về Đỗ gia”

Kha Nghiêu vừa nghe đã cầu nhàu: “Không phải chứ, sao lại rắc rối vậy?”

Hỉ nương đeo cho Kha Nghiêu ba đôi vòng vàng, giờ thì Kha Nghiêu đã hiểu tại sao bộ này có áo ngắn hơn các bộ khác, thì ra để tân nương đeo nhiều đồ hơn.

A hoàn đeo thêm cho Kha Nghiêu khuyên tai ngọc, lại còn trâm ngũ phương triều dương trên đầu nữa chứ. Trang điểm xong Kha Nghiêu nhìn vào gương mà bật cười, trông giống công chúa vậy!

Kha Nghiêu ưỡn ẹo: “Cuối cùng cũng xong, ta đi tìm cái gì ăn đã, đói rồi”

Hỉ nương kéo lại cười nói: “Tân phu nhân đừng vội, vẫn chưa thay giày mà”

Lâm Thanh Đại trêu chọc: “Đợi tí ta chuẩn bị cho ít đồ ăn để muội ăn trên kiệu, giờ cứ bình tĩnh đã”

Hỉ nương thấy mọi chuyện đã gần xong bèn gọi a hoàn vào lấy dây lụa đỏ trói Kha Nghiêu lại.

Kha Nghiêu thoáng thốt: “Trói ta làm gì, chiếc váy này chưa đủ chặt sao, lại còn trói hai chân ta nữa, thật quá đáng!”

“Trói chân là hi vọng tân phu nhân về sau vĩnh viễn ở lại phu gia, cũng chia sẻ chung sống với lão gia trọn đời”

Kha Nghiêu cần nhằn: “Các người có không trói thì có đuổi ta cũng không đi”

Bàng Vũ Cầm nói: “Xem muội thành thật chưa kìa, tí nữa cái gì cũng phải ngheo hỉ nương đấy”

Kha Nghiêu giờ mới chịu đứng yên, sau đó một hỉ nương nữa bước vào mang theo chiếc khăn che mặt, chiếc khăn này được thêu hết sức tinh xảo, khiến cho mấy a hoàn ai cũng thốt lên ngưỡng mộ.

Bàng Vũ Cầm: “Cái này là do Mộ Dung cô nương thức thâu đêm làm cho muội đấy! Thế nào? So với của chúng ta thì thế nào?”

“Biết là muội mới học còn cười gì chứ”

“Nào nào, cúi cái đầu xuống” hỉ nương Trương La chưa nói hết đã phủ cái khăn lên đầu Kha Nghiêu. Chiếc khăn đó quá dày, Kha Nghiêu chỉ thấy trước mặt mình âm âm, không nhìn thấy gì nữa, bọn a hoàn hoan hô vỗ tay.

Hỉ nương nói nhỏ vào tai Kha Nghiêu: “Tân nương nên cúi thấp xuống, như vậy sẽ đỡ mỏi hơn”

Rất lâu sau Kha Nghiêu mới nhìn rõ một mảng đất dưới chân mình từ dưới chiếc khăn, thấy chân váy mình vẫn lộ ra một chút mũi giày. Kha Nghiêu chẳng có cách nào di chuyển cả, bụng thì đói sôi ồng ọc, bèn gào lên đòi ăn, hỉ nương thì cứ lải nhải mãi chuyện về nhà chồng làm vợ làm con dâu tốt như thế nào.

“Được rồi, ta biết rồi, không cho ăn thì ta đói chết mất”

Hỉ nương vội nói: “Tuyệt đối không được nói những lời xui xẻo, hơn nữa trùm khăn lên rồi tiểu thư tuyệt đối không được nói chuyện, cho đến khi vào động phòng tân lang mở khăn ra thì mới được nói”

Thảo nào mấy người này hôm nay oai thế, thì ra bắt nạt ta hôm nay không cử động được, không nói chuyện được, Kha Nghiêu trong lòng tức anh ách.

Thì ra đội khăn cũng cầu kì vậy, khi người khác hỏi chỉ được gật đầu mà thôi.

Đang nghĩ thì hỉ nương nói: “Tân nương nhớ hết chưa?” Lần này Kha Nghiêu có không nhớ cũng gật, hỉ nương khen một câu ‘ngoan’ rồi cười, bọn a hoàn lui ra hết.

“Muội muội, ta hỏi rồi lúc nữa lên kiệu hoa không được ăn, ta lấy cho muội ít bánh muội ăn nhanh đi, sắp có người đến đưa muội qua Dương phủ rồi”

Nói rồi có một cái đĩa được đặt vào tay Kha Nghiêu, nàng chẳng nói gì mà ăn hết sạch thức ăn trong đĩa, còn chưa kịp chùi mép thì đã nghe thấy tiếng Lâm Thanh Đại nói: “Có thể công cô ấy ra ngoài rồi”

Kha Nghiêu thấy người mình nhẹ hẫng, một đám người đưa cô ấy ra ngoài.

Kha Nghiêu liếm sạch những vụn bánh trên mép mình, nàng đang vô cùng lo lắng.

Lên kiệu Kha Nghiêu ngủ gật, không biết ngủ mất từ lúc nào, nghe thấy có âm thanh ồn ào thì mở mắt ra những cũng không thấy gì ngoài khoảng đất dưới chân, nghe kĩ thì ra là tiếng nhạc công huyền ảo.

Đang suy nghĩ thì có giọng một cô gái vang lên rất có nhạc: “Mãn lộ tường vân, vu khai tử bào ngọc đới bước kim giới, giá hồi hảo phú quý thiếp, mã tiền đạo thanh quý nhân lai”

Kha Nghiêu nghĩ bài thơ này thật không tồi!

Quả nhiên có tiếng người nói: “Tỉ tỉ tốt, Đỗ lão gia vừa nhìn đã biết là người đa tài, tỉ lấy bài thơ này ra để múa rìu qua mắt thợ sao? Không được đâu”

Mọi người ào ào nói: “Muội bắt nạt người rồi đó” sau đó là tiếng gì đó ồn ào cũng không nghe rõ nữa.

Cũng không biết bao lâu nữa lại trôi qua, sau có tiếng hai thiếu nữ cười ha ha: “Lục phu nhân phải đợi lâu rồi, chúng tôi đến đây” Kha Nghiêu trùm khăn không được nói, chỉ gật đầu ra hiệu biết rồi.

Kha Nghiêu trước đó đã nghe hỉ nương nói nên biết đây là hai ‘sam khách’ được chọn, chính là người điều tân nương trong hôn lễ. Thuộc tướng, bát tự của họ phải tương sinh với tân nương, điều đó tân nương cũng cần phải có kĩ xảo, vì tân nương che mặt không nhìn thấy đường nên cần có họ, nếu không sẽ bị ngã.

Rồi ai cô gái đó dìu Kha Nghiêu đứng dậy.

Kha Nghiêu bước chậm rãi khó khăn đi theo hai cô gái đó xuống kiệu, Kha Nghiêu không nhìn thấy đường, nhất nhất nghe theo hai cô gái đó.

Một phụ nữ trung niên nói lớn: “Tân nương lên kiệu hoa!”

Hóa ra Kha Nghiêu mới ngủ một giấc mà đã đến Dương phủ.

“Khởi kiệu” Vẫn là giọng người phụ nữ đó, chiếc kiệu được nâng lên, rồi lắc lư di chuyển.

Cũng không biết đi được bao lâu nữa, nhưng Kha Nghiêu không dám ngủ nữa, chiếc khăn cứ đập vào mặt khiến cho Kha Nghiêu khó chịu, nàng chỉ muốn vứt cái khăn đi để ngắm cảnh vật xung quanh và hít thở không khí.

“Đến rồi, mau vào bẩm báo là kiệu hoa đến rồi”

Kha Nghiêu nghe thấy âm thanh này quen quen, Kha Nghiêu thấy một chỉ muốn xỉu.

552. Chương 495: Chân Tướng.

Đột nhiên tiếng pháo điếc tai cùng với tiếng nhạc khí nổi lên, chiếc kiệu dừng lại, Kha Nghiêu để ahi cô gái kia đỡ tay xuống.

Kha Nghiêu nhìn xuống đất thấy có một đôi bàn chân to lại gần, nàng mừng quá rồi đột nhiên khụy xuống.

“Kha Nghiêu Kha Nghiêu...”

Kha Nghiêu nghe thấy có người gọi mình từ xa, nàng mở mắt, thấy đâu đâu cũng là màu đỏ rực, chăn ga gối màn rèm cửa cũng đỏ, có một chữ hỉ dán trong phòng nữa. Sao mình lại nằm đây?

Đỗ Văn Hạo thấy Kha Nghiêu mở mắt thì mừng lắm, hấn nắm chặt tay Kha Nghiêu nói: “Dọa bọn ta sợ chết khiếp, nàng thấy thế nào rồi?”

Kha Nghiêu nói nhỏ: “Muội muốn xuy xuy”

Đỗ Văn Hạo không nghe thấy hỏi lại: “Nàng muốn gì cơ?”

Kha Nghiêu chịu không nổi nữa nói: “Muội muốn xuy xuy à!”

Đỗ Văn Hạo sững ra rồi cười phá lên: “Xem nàng kia, có phải nhịn lâu quá nên ngắt phải không?” Nói rồi đỡ Kha Nghiêu ngồi dậy, Ngọc Trâm tức trực ngoài cửa nghe thấy tiếng người nói bèn đi vào.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Mau đưa lục phu nhân đi tiểu tiện, còn có một đồng người đang đợi mở tiệc đấy! Nàng nghỉ đi, lát nữa ta sẽ quay lại”

Kha Nghiêu ngoan ngoãn gật đầu, Ngọc Trâm đeo giày vào cho nàng rồi dìu ra ngoài.

Mọi người thấy Đỗ Văn Hạo đi ra thì nhìn chăm chăm vào hắn, Đỗ Văn Hạo nói: “Không có gì, đã tỉnh rồi, chắc là buổi trưa chưa ăn gì nên đói, thật không phải, bắt mọi người phải đợi lâu rồi”

Dương Thiên Hộ nói: “Ta thấy cũng phải, nhiều tân nương đã bị đói ngất đi, không có chuyện gì là tốt rồi”

Đỗ Văn Hạo sợ Kha Nghiêu còn yếu bèn nói: “Lễ lạt đã xong, mọi người còn không mau bắt đầu, nào, dùng bữa thôi”

Dương Quang nói: “Không được, còn chưa kính rượu mà! Tân nương ra kính mọi người một ly đi! Mọi người nói có phải không?”

Bọn a hoàn và cả Tứ nương đều gào lên phản đối.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không phải tân nương không được ra ngoài sao?”

Dương Thiên Hộ giải thích: “Chỗ chúng tôi không coi trọng chuyện này lắm. Tân nương phải kính rượu mọi người, cái này còn quan trọng hơn bái đường ấy chứ”

Bàng Vũ Cầm nói nhỏ với Đỗ Văn Hạo: “Cái này cũng nên, mọi người đợi lâu như vậy rồi, để thiếp đi gọi cô ấy ra”

“Không cần, nàng cứ ngồi đây, người nàng còn yếu, để Ngọc Lan đi thì hơn”

Ngọc Lan đứng dậy đi về phía phòng Kha Nghiêu.

Trụ Tử hít thật sâu kéo dài giọng: “K...h...a...i...t...ị...c...h...!”

Hỉ yến chính thức bắt đầu.

Vương Nhuận Tuyết ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo hỏi nhỏ: “Có thật là không có chuyện gì không?”

Đỗ Văn Hạo nhin cười nói: “Không có gì, con a đầu này đến thành thân cũng khiến người ta lo lắng”

Lâm Thanh Đại: “Vậy chúng ta không cần đến xem đâu, để muộn nữa hãy tới”

Kha Nghiêu đi ra, nàng thấy người nhẹ đi hẳn, chỉ có điều chiếc váy bó này khiến nàng không tài nào bước rộng được rất khó chịu.

“Lục phu nhân, lão gia bảo tôi đến mời phu nhân ra ngoài kính rượu mọi người” Mộ Dung Ngọc Lan thấy Kha Nghiêu đứng duỗi chân duỗi cẳng cho là chắc Kha Nghiêu quá mệt.

Kha Nghiêu đáp: “Ngọc Lan tí tí hãy gọi tên đi, gọi là lục phu nhân làm muội cảm thấy cách biệt quá”

Mộ Dung Ngọc Lan gật đầu đồng ý, đến bên Kha Nghiêu, do thấy Kha Nghiêu đi không ngổ ngược như trước nữa, nhưng vẫn chưa phát hiện ra điểm kì lạ của bộ trang phục Kha Nghiêu đang mặc.

“Sao muội lại đi đứng như vậy?”

Kha Nghiêu chỉ trỏ chiếc váy rồi nhăn nhó đáp: “Người ở đây thật kì lạ, may váy rõ chật, làm sao mà đi đứng bình thường được chứ? Lại còn nói phải mặc chiếc váy này 1 tháng nữa chứ, thà muội nằm liệt giường 1 tháng cho rồi”

Linh Nhi: “Tiểu thư, làm thế nào đây? Trời lạnh thế này sẽ làm người chết cóng mất”

Mị Nhi so vai nói: “Hắn là người sao? Hắn không phải nên sẽ không bị chết cóng đâu, hắn nói là chúng ta không phải người mà? Vậy thì để người đi cứu hắn đi” nói rồi Mị Nhi đi vào, Linh Nhi theo sau và rút ván vào.

“Cứu...cứu với!”

Xa xa có tiếng canh phu vọng lại: “Trời khô nhà nhà đề phòng củi lửa!”

“Cứu tôi với! Cứu mạng! Tôi sẽ thưởng 100 lạng vàng!” Dương Duệ hét lớn.

Canh phu vội vàng chạy đến dùng đèn ông soi mặt nước: “Là Dương công tử sao? Nơi này nước không sâu lắm ngài đừng sợ, đứng lên là được mà!”

Dương Duệ đã uống một bụng nước nên sợ quá mất tỉnh táo kêu cứu liên hồi, nghe thấy canh phu nói vậy thì đuối thử chân ra, quả nhiên đạp được đến đáy nước, đứng dậy thì nước chỉ cao tới bụng, lúc này hắn mới định thần lại hoảng hốt nhìn xung quanh bờ.

Hắn quên sạch những chuyện vừa nãy, hắn túm lấy người canh phu nói: “Mẹ người, mau cởi quần áo ra cho ta! Muốn ta chết cóng à? Mau lên!” rồi kéo quần áo của người canh phu.

Canh phu nhả mặt: “Dương gia, tôi cũng chỉ có mỗi chiếc áo bông này thôi!”

“Mẹ kiếp! Mau cởi ra!”

Canh phu sợ quá vội dứt tay hắn ra rồi chạy như bay.

Dương Duệ đuổi theo được một đoạn rồi đuối không được, hắn lạnh run lấy bẫy, hắt xì liên tục, hắn ôm chặt hai vai răng va vào nhau lập cập chạy về nhà.

Thoáng cái đã được hai tháng, Kha Nghiêu nào có cẩn thận như Bàn Vũ Cầm, ngày ngày từ sớm đến tối mịt vẫn chạy qua chạy lại giữa nhà và tiệm thuốc, cả ngày cười hi hi ha ha, Đỗ Văn Hạo tưởng rằng là vợ rồi thì Kha Nghiêu sẽ nền tính hơn, ai dè vẫn vậy. Người ta nói giang sơn dễ đổi bản tính khó dời khó dời quả không sai.

Kha Nghiêu muốn đặt tên cho tiểu khả ái, gọi là Đỗ Thiên Tề, vì Đỗ Văn Hạo nói là nếu đứa trẻ trong bụng mình gọi là Thiên Tứ thì tên của cả hai anh em đều có chữ Thiên, Bàn Vũ Cầm cũng thấy hay nên đổi tên cho tiểu khả ái, gọi là Thiên Tề.

Qua Tết là Tú Sơn ấm áp hẳn lên, cảm giác như chưa qua mùa đông mà mùa xuân đã đến vậy, Đỗ Văn Hạo là người ghét mùa đông nhất, mặc rõ lắm quần áo mà chạm vào đâu cũng lạnh băng, đến cái ghế chiếc giường cũng có cảm giác lạnh thấu xương.

Rượu thảo mộc của Ngọc Lan quả nhiên bán rất chạy, nàng bàn với cả nhà lần sau muốn bán loại rượu chuyên chữa bệnh phụ khoa cho phụ nữ, vì có một số người rất sợ uống thuốc đắng, hơn nữa độ rượu cũng thấp. Hơn nữa lại ngọt, uống sau mà vẫn còn lưu giữ hương thơm thì ai lại không thích? Nghĩ đi nghĩ lại thì Ngũ Vị Đường cũng bán cả rượu, sớm chưa mở cửa mà đã có người xếp shangf mua rồi.

Dương Duệ thấy vậy nóng mắt lắm nhưng không tìm được lí gì để sinh sự, cũng vì lần trước rơi xuống sông nên bị ốm nặng, luôn cảm thấy lúc thì chỗ này không khỏe, lúc thì chỗ khác khó chịu, hắn đành đổ cho là hắn và Đỗ Văn Hạo có bất tự tương khắc. Vừa lấy mất người con gái của mình vừa lấy mất việc làm ăn của mình.

Ngày hôm đó Dương Duệ ngồi trong tiệm thuốc nhàn nhã nhắm mở hai mắt thì đột nhiên tên người làm chạy hồng hộc từ ngoài vào hoảng sợ chỉ ra ngoài cửa mà không nói được câu nào.

Dương Duệ nói: “Ban ngày nhìn thấy ma sao?”

Tên đó chưa kịp nói gì thì có người bước vào, Dương Duệ tí nữa thì té nhào từ trên ghế xuống đất, hắn vội vàng quỳ xuống dập đầu.

Dương Duệ run rẩy nói: “Thảo dân Dương Duệ khấu kiến đại lão gia”

Vị khách đó chính là Tôn Hòa, năm nay 41 tuổi, là tri huyện quận Tú Sơn, có thể coi là một bậc phụ mẫu có đạo đức, đến nhậm chức đã được 3 năm, khá được lòng nhân dân trong vùng. Nhưng tính tình vị tri huyện này có phần quái lạ, động một tí là nổi nóng đập bàn đập ghế, nên nhân dân ở đây vừa kính nể nhưng cũng rất sợ, đó là vì sao khi nhìn thấy vị khách này Dương Duệ và tên người giúp việc lại có thái độ như vậy.

Tôn Hòa ừ một tiếng rồi ra hiệu cho Dương Duệ đứng dậy, Dương Duệ theo sau mà không dám nói lời nào.

“Bản quan tìm người có chuyện muốn thương lượng”

“Đại nhân cứ nói, đừng nói là một việc, chứ mười việc thảo dân cũng sẵn sàng, tuyệt đối không hai lời”

Tôn Hòa lườm Dương Duệ khiến hắn không dám nói gì thêm.

Tôn Hòa nói: “Đi thôi, mang theo đại phu tốt nhất chỗ người theo ta về phủ một chuyến”

Dương Duệ sợ nhất là phải vào nha huyện, vừa nghe đến nơi đó là chân tay đã mềm nhũn, hắn lắp bắp nói:

“Đại lão gi, đại phu tốt nhất bổn tiệm đã xinh nghĩ về quê, nếu lão gia không vội thì...!”

“Nói thừa! Nếu không gấp thì a có đích thân đến đây không? Chỗ người không phải tiệm thuốc và y quán lớn nhất quận Tú Sơn này sao?”

Dương Duệ sợ quá đến nỗi trán ướn đầm mồ hôi: “Hay để thảo dân đi tìm Vương thần y cho lão gia?”

“Thần y gì chứ? Nghe đâu bị người ta lấy mất danh hiệu rồi cơ mà, đến hoành phi cũng dỡ xuống rồi đó thôi”

Đầu óc hắn quay như chong chóng, đại lão gia đích thân đến đây bảo hắn mang theo lang trung về phủ chứng tỏ có người bị bệnh, mà người đó không đích thân đến y quán được, vậy chắc là người này bệnh rất nặng, nếu không cũng là bệnh không cho người khác biết được, là người của nha huyện mắc bệnh, đến Vương thần y lão gia còn không tin, hay là...

Nụ cười của Đỗ Văn Hạo như sắc lại, hần đứng dậy nói: “Thật ngại quá, không thể được!” Nói rồi hần chấp tay sau lưng đi ra.

Dương Duệ muốn đuổi theo nhưng thằng ngốc ngăn lại nói: “Dương lão gia, lão gia hãy quay về đi, hôm nay sư tổ chúng tôi ra ngoài chữa bệnh đã mệt lắm rồi”

Hần đành tròn mắt nhìn Đỗ Văn Hạo đi mà không can tâm, thế là nói với thằng ngốc: “Đúng rồi, không phải người cũng đi sao? Nói cho ta biết đi?”

Thằng ngốc nói: “Đúng là tôi có đi, nhưng sư tổ chúng tôi không thể nói thì lão gia cho rằng tôi sẽ nói gì với lão gia đây?” Nói rồi hần tròn mắt lên nhìn Dương Duệ.

“Người...người, sao ta nói được người bây giờ! Thật đúng là, không phải là huyện thái...thôi, ta đi vậy”

Dương Duệ tự biết là đã xảy miệng nên phải dít ra về.

Thằng ngốc ra hậu viện thì thấy Đỗ Văn Hạo đang nói chuyện với Kha Nghiêu.

“Sư tổ, con thấy hình như tên Dương Duệ kia biết chuyện chúng ta đến chỗ huyện lệnh thái gia, lúc này xảy miệng hần có nói gì đó”

Kha Nghiêu cười nhạt: “Chúng ta cũng đang nói chuyện này đây, lúc này có người đến khám bệnh trông thấy tri huyện đại nhân mang hai người đi đã nói với ta rồi, là Dương Duệ bảo ông ta đến tìm lão gia nhà ta, đúng là cáo đến nhà gà, không có gì tốt đẹp cả!”

Đỗ Văn Hạo: “Dương Duệ như lường trước được việc này là ca bệnh khó nên mới xúi Tôn Hòa đến tìm chúng ta. Nếu chữa được hần sẽ bảo nhờ có hần tiến cử, nếu không được hần sẽ thừa cơ loại bỏ chúng ta, vốn trong mắt hần là chướng ngại vật”

Kha Nghiêu: “Không biết họ đã bàn xong chưa? Nếu để bệnh nặng quá thì thang thuốc đó của lão gia con có tác dụng nữa không?”

Đỗ Văn Hạo thở dài: “Không biết, chỉ biết trông vào tạo hóa của Tôn tiểu thư thôi, nếu ban đầu chỉ là tắt kinh thì chỉ cần uống mấy thang thuốc là xong, đồng thời ngưng dùng đại hoàng là được, lại còn nói thần y gì nữa chứ, đúng là đồ hại người!”

Thằng ngốc nói: “Lúc mới nhìn thấy vị tiểu thư đó con sợ phát khiếp, trông như khung xương vậy, mặt vàng vọt xanh xao, lúc mẹ cô ấy nói cô ấy mới mười tám mà con tưởng ba mươi tám chứ”

Kha Nghiêu: “Đáng sợ như vậy sao?”

Thằng ngốc đang định nói tiếp thì Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi, về sau đừng nhắc đến chuyện này nữa, mình đã hứa với người ta thì phải giữ lời, không được thất tín”

Thằng ngốc vội dạ vâng: “Đúng rồi, sư tổ, con thấy tên Dương Duệ như đang bệnh, mà bệnh không nhẹ đâu”

Kha Nghiêu nói: “Tốt hơn là hần chết đi”

Đỗ Văn Hạo bật cười: “Nàng hần hần đến vậy sao? Nhưng đúng là ta cũng thấy hần bị bệnh, dù gì thì cũng không liên quan đến chúng ta”

Kha Nghiêu: “Đúng vậy, ăn thôi ăn thôi, thiếp đói lắm rồi”

554. Chương 498: Con Đường Quanh Co.

Tôn Hòa và phu nhân đi vào phòng con gái, thấy a hoàn của nó không có đó, đoán là đã đi bốc thuốc rồi.

Lạc Kỳ nằm bất động trên giường, thần sắc mê man.

Tôn Hòa đến bên giường ngồi xuống cầm tay con gái, thấy cánh tay nhỏ gầy lạnh ngắt mà không khỏi đau lòng, Lạc Kỳ mở mắt thấy cha thì chỉ cười nhưng không nói gì.

“Con ngoan, mẹ con nói hết rồi, con muốn uống thuốc Đỗ Văn Phàm kê cho đúng không? Hay chúng ta tìm lang trung khác cho con?”

Lạc Kỳ lắc đầu: “Không cần đâu, hai người tin con thì con cũng nên tin người ta”

Tôn Hòa cúi đầu không muốn để con nhìn thấy mình rơi nước mắt, hồi lâu mới nói nhỏ: “Xin lỗi Lạc Kỳ”

Lạc Kỳ biết cha đau lòng, yếu ớt đưa một cánh tay lên lau nước mắt trên má Tôn Hòa nói: “Cha, cha đừng đau lòng quá, nếu con uống thang thuốc của Đỗ lang trung chưa chắc đã khỏi, thì chỉ có thể nói là con gái sống đến tuổi này mà thôi, không ai oán trách gì cha, cha cũng đừng đi gây rắc rối cho người ta”

Tôn Hòa gật đầu nói: “Cái này con yên tâm, tối nay cha mẹ sẽ thức cùng con, nói chuyện với con, chúng ta lâu lắm rồi chưa nói chuyện”

“Cha, con gái còn có một thỉnh cầu”

Tôn Hòa nói: “Con không nói ta cũng biết rồi, lúc này ta đã lệnh xuống thả tiên sinh trong đại lao rồi, còn đưa cho chút bạc nữa, con đừng lo”

Lạc Kỳ thở phào: “Nếu sớm biết Đỗ lang trung thì tốt quá”

Phu nhân nói: “Đúng vậy, đúng rồi, sao lão gia tìm được Đỗ lang trung vậy?”

Tôn Hòa nói: “Ta đến chỗ tên Dương Duệ, tên đó có thể coi là khôn lỏi, chắc hẳn đoán ra phần nào nên thoái thác là tọa đường đại phu không có đó, thế là nói có Đỗ Văn Phàm ở cửa tiệm Ngũ Vị Đường mới mở rất được, thế là ta đến đó”

Lạc Kỳ dù rất yếu nhưng vẫn cố gượng dậy nói: “Cái tên Dương Duệ này đúng là biết cách làm người, nếu con sống thì hẳn sẽ nói là công của hắn, nếu con có làm sao thì có lẽ hắn sẽ mượn cớ này loại trừ Đỗ tiên sinh, hắn có thể mượn đao giết người, đúng là một âm mưu hoàn hảo”

Phu nhân nói: “Được rồi, con gái đừng nói nữa, ta đi xem a hoàn bốc thuốc đã về chưa, con nghỉ đi, cha sẽ ở đây với con”

Sáng sớm hôm sau khi trời vừa sáng, cửa Vân Phàm sơn trang có tiếng đập cửa đinh tai nhức óc vang lên, tên canh cửa vội dậy, nghe thấy người ngoài cửa hét lớn: “Mở cửa, mau mở cửa!”

Tên người hầu mở cửa ra thấy hai sai dịch đứng trước cửa, cơn buồn ngủ lập tức biến mất, hắn dè dặt hỏi: “Hai vị quan gia, mới sáng sớm hai vị đến tìm ai ạ?”

Một người tiến lên trước mặt đánh lại nói: “Mau đi gọi Đỗ lão gia của các người ra đây, nói là xe ngựa đang đợi ngoài cửa rồi để đưa ông ấy đến nha huyện với chúng ta một chuyến, trời sắp sập rồi!”

Tên đó sợ quá không dám chậm trễ chạy vào trong nhà chuyển lời cho sai dịch, người trong nhà nghe vậy bèn đi hỏi mới biết Đỗ Văn Hạo đêm qua ở chỗ nhị phu nhân bèn chạy lại bên đó gọi.

Đỗ Văn Hạo vẫn đang say giấc nồng, Vương Nhuận Tuyết lại nghe thấy có người gọi trước nên gọi Đỗ Văn Hạo dậy còn mình thì ra hỏi xem có chuyện gì trước, người hầu nói rồi Nhượng Vũ và Nhượng Vân lại để giúp rửa mặt thay quần áo.

“Tướng công, có phải tiểu thư nhà đó không qua được không? Hay là gọi cả Tiên Bất Thu và Diệu Thủ đi cùng?”

“Không cần gọi bọn họ làm gì, nàng đi cùng ta à được rồi, giúp ta mang hộp thuốc đi”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy mặc quần áo chỉnh tề rồi đi ra ngoài cũng với Đỗ Văn Hạo.

Vẫn chưa đến phòng Lạc Kỳ đã nghe thấy trong phòng có tiếng khóc thê lương, Đỗ Văn Hạo không khỏi rảo bước nhanh hơn.

Vào phòng thì thấy phòng toàn người là người, Đỗ Văn Hạo chau mày nhìn ra Tôn Hòa trong đám đông đó, ông ta đang khóc lóc thảm thiết.

“Đỗ lang trung đến rồi!” a hoàn của phu nhân thấy Đỗ Văn Hạo bèn lên tiếng thông báo cho chủ nhân.

Mọi người lúc này mới thấy Đỗ Văn Hạo lại gần bên giường, thấy trên đất toàn máu, còn Lạc Kỳ thì nằm trên giường mắt nhắm chặt.

Đỗ Văn Hạo lẹ gần lấy tay bắt thử mạch, hơi thở rất yếu, hần quay ra nói với Tôn Hòa: “Cho tiểu thư chút không khí đi, mọi người đều chen vào đây thì bí chết mất”

Tôn Hòa giờ mới giật mình nói: “Chúng bay ra ngoài đi, đừng để ảnh hưởng đến việc tiên sinh khám bệnh, ra ngoài chờ cho ta”

Mọi người lập tức ngừng khóc từng người lục tục ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo bảo Vương Nhuận Tuyết lấy kim châm cứu trong hộp thuốc ra, sau đó châm vào chân huyết nhân trung, sau đó bảo a hoàn rút gối của Lạc Kỳ ra, được một lúc thì thấy Lạc Kỳ ậm ừ gì đó rồi mở to hai mắt.

Đỗ Văn Hạo rút châm ra đưa cho Vương Nhuận Tuyết nói: “Tiểu thư không thoải mái ở đâu?”

Lạc Kỳ nói một cách khó khăn: “Chỉ cảm thấy người như bị rỗng ra, lạnh nữa!”

Đỗ Văn Hạo bảo người mang lò sưởi đến nhưng không dùng lửa vì sợ quá nóng, sau đó nói: “Còn gì nữa không?”

Lạc Kỳ lắc đầu rồi dần dần nhắm mắt lại.

Phu nhân nói: “Làm chúng tôi sợ phát khiếp, chúng tôi cho tiểu nữ uống thuốc theo chỉ dẫn của tiên sinh, mới uống được hai lần thì cơ thể nó đã ra rất nhiều thứ đen đen mà tanh, ra không ngừng cho đến trời sáng thì đỏ dần, tiểu nữ nói bụng không không trướng không đau nữa. Chúng tôi đang mừng thì ai de tiểu nữ lại ngất đi, gọi thế nào cũng không tỉnh”

Đỗ Văn Hạo thở phào, cười nói: “Đó là vì tiểu thư vốn yếu ớt, hàn độc trong cơ thể bị thải ra nên mới cảm thấy cơ thể trống rỗng, vì huyết độc bị thải ra rồi nên không thể uống được bài thuốc này nữa”

Tôn Hòa: “Tiên sinh nói vậy tức là con gái tôi qua khỏi rồi phải không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu.

Tôn Hòa không kìm được muốn khóc òa lên mà sợ làm Lạc Kỳ tỉnh bèn chạy đến góc tường giọt ngấn giọt dài, mãi lúc sai mới nghẹn ngào nói: “Vậy tiên sinh nói là con bé sẽ không chết chứ?”

“Cửa ải khó nhất đã qua rồi, nhưng sức khỏe tiểu thư rất yếu, không được quá vui mừng hay quá đau buồn, chỉ cần yên tâm tĩnh dưỡng, vì vậy khôi phục thể nào phải xem sự chăm sóc của mọi người ra sao”

Tôn Hòa vô cùng cảm kích luôn miệng dạ vâng.

Đỗ Văn Hạo bắt mạch cho Lạc Kỳ xong chưa kịp nói gì thì Tôn Hòa đã chuẩn bị sẵn giấy mực, thậm chí còn đích thân xắn tay áo lên mài mực cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại lão gia xem ra rất yêu thương lệnh ái, điều này khiến tôi vô cùng cảm động”

Tôn Hòa: “Ta tuy tam thê tứ thiếp, nhưng trong mấy đứa con, ngoài con trai trưởng ra chỉ còn có Lạc Kỳ, nó xinh đẹp thông minh mà lại lương thiện, tất nhiên ta thương nó nhất.”

Mực mài xong, Đỗ Văn Hạo đến bàn viết đơn thuốc rồi nói: “Bài thuốc lần này đều là bồi bổ giải độc, cần dùng thường xuyên cho đến khi khôi hoàn toàn, không được sơ ý để nhiễm lạnh”

Tôn Hòa hứa lên hứa xuống rồi nhận lấy đơn thuốc.

Đỗ Văn Hạo: “Ăn uống nên thanh đạm, tránh thức ăn gây lạnh”

Tôn Hòa bảo người bảo người mang lên một cái khay, trên đó là ba trăm hai mươi lạng bạc trắng.

“Tiên sinh nhất định phải nhận”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười: “Tiền khám chữa không nhiều như vậy đâu, tri huyện đại nhân tuy là quan phụ mẫu nhưng bổng lộc hàng năm cũng không nhiều, tiền không phải từ trên trời rơi xuống, nha môn nhiều người nhiều việc cần chi tiêu, theo thông lệ, tiền khám chữa nhiều nhất là 5 lạng thôi”

Phu nhân lại gần nói: “Đây là Lạc Kỳ dặn chúng tôi làm, nói là cho dù tiểu nữ sống hay chết nhất định không được ít hơn số này, số lễ này cũng giống như các lang trung khác, chỉ nói là không thể cứu thì cũng tránh được bản thân mình áy náy. Nhưng tiên sinh còn cứu được tiểu nữ nhà chúng tôi, chỉ điểm này thôi chúng tôi phải đáp tạ tiên sinh mới phải”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đây là điều người hành y nên làm, vì vậy đợi tiểu thư khỏe lại hãy nói”

“Tiên sinh đừng từ chối nữa, đợi Lạc Kỳ khỏi chúng tôi còn có hậu tạ nữa”

Đỗ Văn Hạo có phần khó xử, thấy cô nương xinh đẹp bên cạnh đang xách hộp thuốc đoán là thê thiếp của Đỗ Văn Hạo bèn lại gần dí vào tay Vương Nhuận Tuyết nói: “Phu nhân hãy nhận lấy đi, đây là điều tiên sinh đang được hưởng mà”

Wương Nhuận Tuyết cười đáp: “Phu nhân, tôi không nhận thay tướng công được, có thù lao thì cũng đâu cần nhiều thế này”

Tôn Hòa thấy Đỗ Văn Hạo và phu nhân kiên quyết không nhận trong lòng thầm than phục con người trẻ tuổi này, hần nghĩ một lúc rồi nói: “Vậy được, như đã nói từ trước, chữa được sẽ trả gấp mười lần tiền khám chữa, chúng tôi sẽ trả 50 lang bạc, tiên sinh không thể từ chối mãi chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười rồi quay gật đầu với Vương Nhuận Tuyết, Vương Nhuận Tuyết lúc này mới lấy 50 lạng bạc từ khay ra.

Trước đó đã hẹn với Dương Duệ là một tháng, thực ra đã sớm đến hạn rồi. Thứ nhất nhà Vương trưởng cự đột ngột có chuyện về quê trước Tết mới về, thứ hai Dương Duệ từ đêm Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu thành thân không cẩn thận rơi xuống sông, nếu không phải người canh phu nhắc là nước nông thì hần đã chết vì hoảng loạn rồi, hoặc bị đông cứng dưới sông rồi. Nhưng bị kích thích như vậy hần quên bống chuyện trước kia, chỉ nhớ là hôm đó là ngày thành thân của Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu, mỗi lần đến đây chỉ có cảm giác bị bốn cột. Hần hận cái người Đỗ Văn Phạm đến xương tủy, hận đến mức chỉ muốn dùng rìu băm vằm người đàn ông đã cướp đi người con gái hần yêu thương.

Hôm đó hần thấy trời đẹp, trong người vô cùng thoải mái, thế là muốn ra ngoài đi loanh quanh, từ năm ngoái rơi xuống sông hần cảm thấy bất lực với chuyện nam nữ, mỗi lần có hứng qua đi rất nhanh, nhưng cũng ngại loanh quanh ở mấy phố thanh lâu, nếu mấy người đàn bà kia nói ra thì có phải mất mặt lắm không?

Nhưng đêm qua hần mơ thấy Mị Nhi, đương nhiên người hần mơ thấy là Mị Xảo, nhưng hần vẫn cho rằng đó là Mị Nhi, thế là lại nổi hứng chần gối, hần nghĩ rằng không phải chỗ nào cơ thể mình không ổn mà là mấy người phụ nữ bên mình không làm hần thấy có hứng. Mà Mị Nhi mới là người có thể làm cho hần có hứng, nghĩ đến đây Dương Duệ thấy không thể đợi hơn được nữa.

Mới sáng sớm hần đã cưỡi ngựa một mình đến Mị Nhi Kiều, nhưng đến bờ thì không thấy thuyền tấp vào bờ, hần đành giừa ban ngày ban mặt gào thét, làm những người qua đường chú ý, thậm chí có người xì xào.

“Người đàn ông này có phải si mê quá không? Sao giữa ban ngày ban mặt lại đứng dưới thuyền hoa tìm các cô nương chứ?”

“Ông nói nhỏ thôi, đó là thiếu đông gia của tiệm thuốc Dương gia đó, nghe đâu trăng hoa lắm”

“Không phải sao? Nếu không phải trăng hoa sao mới sớm ra đã đến đây tìm gái thế này!”

Nghe thấy tiếng xì xào Dương Duệ liền quay đầu lại nhưng không thấy ai nói gì, cũng chẳng buồn lí lẽ gì, lúc này mấy người trên thuyền nghe thấy tiếng gào hét đã thò đầu ra xem.

“Ai đó? Đang ban ngày đấy!”

“Ta, Dương đại gia của người đây! Mau hạ ván xuống để ta đến với Mị Nhi cô nương”

Người trên thuyền đó thấy Dương Duệ bèn nói với người giúp việc bên cạnh chạy đi gọi Mị Nhi, sau đó hần thả ván xuống cho Dương Duệ lên.

“Dương gia, sao sớm vậy? Mị Nhi cô nương của chúng tôi vẫn chưa dậy mà? Lão gia hay là lên phòng khách uống chút trà ăn chút điểm tâm đã?” tên giúp việc nói.

Dương Duệ cười âm thầm: “Ta đến chỗ người đầu để uống trà ăn điểm tâm! Cái ta cần chính là cô ta nằm trên giường đó! Ha ha ha!” Nói rồi đi thẳng lên thuyền.

Tên đó chạy theo Dương Duệ lấp bắp: “Cái gì cơ!”

Dương Duệ đến cửa phòng Mị Nhi đang định đi vào thì thấy ở phòng khác cách xa đó Mị Nhi mặc một chiếc áo lụa mỏng tang đang dựa vào cửa gọi mình!

“Dương gia. Em ở đây này! Mau lại đây!” Nói rồi quay ngoắt người biến mất.

“Còn chơi trốn tìm với ta sao, xem ta hôm nay trừng trị nàng thế nào” Dương Duệ đã hứng tình lắm rồi, chỉ muốn nhanh nhanh được vui vẻ với Mị Nhi mà thôi.

Dương Duệ đi đến cửa quả nhiên có người con gái đang nằm trên giường thế là hần đóng cửa lại vừa tiến lại gần vừa cởi quần áo: “Xem lão gia hôm nay trừng trị người thế nào!”

Dĩ nhiên người đang nằm trên giường đó là Mị Xảo.

Mị Xảo thấy Dương Duệ nóng lòng vậy thì cười thích thú, đây là lần đầu tiên Mị Xảo tiếp khách trong phòng mình, Mị Xảo thích tiền, biết cách làm cho đàn ông yêu mình, đặc biệt là những người đàn ông không tiếc tiền vì mình, giống như người đang thèm khát vô lấy mình bây giờ.

Nhưng lần này Mị Xảo thấy Dương Duệ không giống như hai lần trước, hần xuống rất nhanh. Cuối cùng hần ngồi dậy thở gấp.

Mị Xảo thấy Dương Duệ mặt đầm mồ hôi, rõ ràng là rất mệt mỏi, Mị Xảo sát lại gần lấy tay xoa xoa lưng Dương Duệ nói: “Dương gia, ngài nằm xuống nghỉ chút đi, để Mị Nhi hầu hạ ngài”

Dương Duệ nằm xuống mặc cho Mị Xảo nghịch ngợm trên người mình, nhưng hần bây giờ chẳng có phản ứng gì, hần chỉ cảm thấy như có nọc rắn đang chạy lên khiến hần đau đầu.

Dương Duệ lảo đảo đi ra từ Mị Nhi Kiều, trong đầu hần ong ong: Mình sao thế này? Trước kia chỉ cần nghĩ đến là hần có thể rồi, bây giờ một chút phản ứng cũng không có, không phải hần không muốn nghĩ mà là không nghĩ đến nổi.

Dương Duệ càng nghĩ càng sợ, hần phi ngựa như bay về tiệm thuốc của mình.

Mị Nhi thấy Dương Duệ đi rồi mới đến phòng Mị Xảo, thấy Mị Xảo đang ngồi chải lại đầu tóc.

“Tỉ tỉ đến rồi!” Mị Xảo đứng dậy chào hỏi lấy lệ.

Mị Nhi ra hiệu cho Mị Xảo ngồi xuống hỏi: “Hần hỏi em chưa?”

Mị Xảo lắc đầu: “Không ạ! Em cũng cảm thấy kì lạ, sao chẳng hỏi gì đã đi rồi”

Mị Nhi nói: “Không hỏi cũng tốt. Đúng rồi, sao hôm nay không ở lại?”

Mị Xảo cười tinh ranh ghé vào tai Mị Nhi nói nhỏ vài câu, Mị Nhi kinh ngạc nhìn Mị Xảo, Mị Xảo cười nói: “Em thấy hần ủ rũ yếu ớt, nhưng lúc về không quên cho em hai mươi lạng bạc”

Mị Nhi biết Mị Xảo là người đã từng phải chịu khổ cực, nàng cũng chưa viết khế ước bán thân với cô gái này, vì vậy Mị Nhi có thể đi. Ban đầu ngày nào cô cũng nghĩ đến chuyện ra đi, nhưng Mị Nhi gần đây phát hiện ra cô ấy không nói những câu này nữa. Ngày nào trước khi đi ngủ Mị Xảo cũng phải mở chiếc hộp đựng bạc trang sức mà khách cho để đếm rồi mới yên tâm ngủ được. Thậm chí nếu có khách cho nhiều hơn thì cô nhất định không từ chối, nàng biết Mị Xảo này là người rất yêu tiền, người như thế này không thể coi thường được.

Mị Nhi nói: “Tối nay ta ra ngoài có chuyện phải ra ngoài một chuyến, chỗ này phải dựa vào em hết đấy”

Hôm nay là một trăm ngày con trai Đỗ Văn Hạo, Mị Nhi không ngờ Đỗ gia cũng gởi cả thiệp cho mình.

Thời gian trôi thật là nhanh, thoát cái đã đến Tú Sơn được 4 tháng rồi, người đang ông mà Mị Nhi ngày nhớ đêm mong, bản thân lại không dám đi gặp. Mỗi lần nhìn thấy Đỗ Văn Hạo, ánh mắt đó nhìn bản thân mình khiến Mị Nhi khó chịu. Đó là ánh mắt có cũng được không cũng được. Có lúc rõ ràng mình thấy

người ta cười với mình nhưng khi mình cười lại thì ra là cười với người sau mình, lúc đó trái tim Mị Nhi như vỡ vụn.

Mị Nhi mở tủ quần áo thấy không có một bộ nào vừa ý, Linh Nhi thấy Mị Nhi vớt một đồng quần áo ra giường mà vẫn chưa tìm được bộ nào phù hợp cho tiệc tối bèn lấy một chiếc áo màu trắng ngà, còn quần là màu ngò sen nói: “Tiểu thư, bộ này đi, Đồ lão gia rất thích những màu tươi tắn mà”

Mị Nhi cười u ám: “Ta làm gì có bộ nào không tươi đâu? Nhưng người ta đã nói là thích chưa?”

Linh Nhi nghĩ rồi chọn một bộ màu xanh nước hồ nói: “Hay bộ này đi tiểu thư, lần trước đại phu nhân nói bộ này rất nhã nhặn lịch sự mà”

Mị Nhi nhìn rồi nói: “Bộ này không đẹp, trăm ngày Thiên Tề thiếu gia cần mặc cho vui vẻ một chút”

Linh Nhi lại chọn một bộ màu hoa mẫu đơn có viền trắng lên nói: “Tiểu thư, bộ này thế nào?”

Mị Nhi: “Không được, không ổn, quá hở hang, người ta sẽ cười nhạo ta mất, ta hay mặc bộ này tiếp khách mà”

Lần này thì Linh Nhi cũng hết cách bèn nói: “Hãy còn sớm, hay để em đưa tiểu thư lên phố mua bộ gì đó tạm vậy?”

Mị Nhi nghĩ cũng chỉ còn cách này bèn ra ngoài cùng Linh Nhi.

...

Đỗ Văn Hạo đưa thẳng ngóc đến nha huyện, lần này Tôn Hòa đích thân ra cửa đón.

“Tiên sinh thật đúng giờ, vừa đúng giờ ngọ là đến” Tôn Hòa xem ra tâm trạng rất tốt.

“Hôm nay là ngày khám lại, dĩ nhiên cần đến đúng giờ, tiểu thư đã đỡ hơn chưa?”

Tôn Hòa dẫn Đỗ Văn Hạo và thẳng ngóc, thấy hai người người hầu trong nhà đều đứng lại chào hỏi.

“Tinh thần tốt hơn nhiều nhiều, buổi sáng Dương Duệ của tiệm thuốc Dương gia đưa theo cả lang trung của tiệm đến nói là nhớ đến tiểu nữ nhưng ta đã đuổi đi rồi”

“Đại lão gia sao lại làm vậy?”

Tôn Hòa ngần ngại nói: “Lạc Kỳ nói đúng, hấn chỉ cho ta đến chỗ tiên sinh là có nguyên do. Lang trung của tiệm không có bản lĩnh, sợ không chữa được thì ta trách tội, nên chỉ đến chỗ tiên sinh, còn hấn ngồi xem kịch”

“Thì ra là Dương lão gia bảo cho đại lão gia đến tìm tại hạ”

“Thôi, đừng nhắc đến hấn nữa, người làm ăn ai cũng vậy! Nhưng ý ta không phải ám chỉ tiên sinh đâu”

“Tại hạ cũng đâu có thể coi là người làm ăn, việc làm ăn trong nhà đều do Thanh Đại lo liệu cả”

“Có phải là phu nhân lần trước đi cùng tiên sinh không?”

“Đó chính là nhị phu nhân của nhà tôi”

“Thì ra là nhị phu nhân” Tôn Hòa nói với giọng đầy ngưỡng mộ: “Hiên thực mà lại vô cùng xinh đẹp, đúng là nghiêng nước nghiêng thành!”

Hai người đến phòng của Lạc Kỳ thì Tôn Hòa nói: “Đúng rồi, có chuyện này ta muốn thỉnh giáo tiên sinh”

“Đại lão gia cứ nói”

“Mẹ già ta năm nay đã tám mươi, hơn hai mươi năm nay bị phong thấp, tứ chi đau nhức khó chịu, chủ yếu là hai cánh tay, mùa đông có đỡ hơn chút. Mùa xuân đến thì đi đâu cũng cần có người dìu đỡ, đã khám chữa rất nhiều lang trung, lúc đầu mẹ ta còn chịu uống thuốc, nhưng về sau thì không chịu, nói thuốc đắng chửa uống rượu còn hơn. Tiên sinh xem tại sao lại như vậy?”

“Cái này cũng không khó, không cho lão phu nhân uống thuốc cũng là cách chữa đó”

Tôn Hòa tò mò hỏi: “Sao lại như thế được?”

“Ngũ Vị đường chúng tôi có một loại rượu gạo tự ủ, chính là để chữa chứng phong thấp này, rất nhiều người uống và có phản ứng tốt. Nếu lão phu nhân đã thích uống rượu vậy thì hãy thử một lần. Để về tại hạ về tiệm bảo người mang tới”

Tôn Hòa vui mừng nói: “Còn có cách dùng rượu chữa bệnh sao? Tốt quá rồi, nhưng mà đúng rồi, có đáng không?”

“Không hề, loại rượu đó là giành cho những người không chịu uống thuốc, đều là thảo mộc, còn cho thêm đường, đại lão gia cứ yên tâm”

“Vậy ta sẽ sai quản gia đi lấy về, chúng ta hãy đến chỗ Lạc Kỳ trước, nó vẫn đang đợi tiên sinh đó”

Đến phòng Lạc Kỳ thấy Lạc Kỳ đang dựa lưng vào thành giường thêu thùa gì đó, thấy Đỗ Văn Hạo và cha đi vào bèn bỏ kim chỉ xuống bước ra khỏi giường.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tuyệt đối không được dậy, tiểu thư đang trong thời kì phục hồi, những thứ lễ tiết như thế không cần đâu”

Lạc Kỳ nghe lời ngoan ngoãn nằm xuống: “Ta thấy cha ta ra ngoài lâu vậy tưởng rằng tiên sinh hôm nay bận không đến cơ”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, thẳng ngốc lấy tấm nệm ra đặt lên bàn, Lạc Kỳ đặt tay lên nói: “Sáng nay ta nghe

Duệ ta sau này còn mặt mũi nào sống được ở quận Tú Sơn này sao? Không xem. Đánh chết cũng không xem”.

Dương Thiên hộ tức giận nói: “Hay lắm, người của Dương gia ta mà một chút khí phách cũng không có. Cháu không nên xem bệnh nữa. Cháu cứ nằm yên trên giường mà nhìn hai cái trứng của mình trở nên đỏ rồi biến thành đen, cuối cùng thì nát vụn” Nói xong Dương Thiên hộ nổi giận đùng đùng, khoát tay áo bỏ đi.

Khi Dương Thiên hộ về tới nhà, Dương Quang nói: ”Lão gia, Đỗ tiên sinh tới”.

Dương Thiên hộ vội vàng đi ra đại sảnh. Đỗ Văn Hạo đang ngồi uống trà. Trên bàn có để một cái giỏ tre và một hộp thức ăn.

“Ha ha. Thật ngại quá, đã để hiền chất đợi lâu. Không phải hôm nay mừng trăm ngày của lệnh lang sao? Tại sao hiền chất lại tới đây?”

Đỗ Văn Hạo vỗ vỗ vào hộp thức ăn nói: “Tại hạ đã lương trước Dương lão gia sẽ đói bụng nên mới bảo chiết thê chuẩn bị một ít trứng gà và thức ăn mềm mang tới cho lão gia ăn” Nói xong Đỗ Văn Hạo lấy mấy món ăn ngon từ trong hộp thức ăn ra để lên bàn.

Dương Thiên hộ xúc động nói: “Nếu Dương Duệ chỉ cần hiểu chuyện bằng một nửa hiền chất, ta có chết cũng an tâm”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Dương lão gia ngàn vạn lần không nên nghĩ như vậy. Trước tiên lão gia hãy nếm thử tay nghề nấu bếp của nhà tại hạ”.

Khi trước Dương Thiên hộ đã đầy một bụng tức ở nhà Dương Duệ. Khi về tới nhà nhìn thấy Đỗ Văn Hạo mới có cảm giác đói. Ông thấy Đỗ Văn Hạo lấy ra một đôi đũa liền nhận lấy, gấp một miếng thức ăn đưa lên miệng, nói: “Thức ăn ngon, quả thực rất ngon. Món ăn ngon sao có thể không có rượu? Hiền chất, hãy cùng lão hủ uống một chén, được không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cung kính không bằng tuân lệnh”.

Dương Thiên hộ gọi người rượu và chén tới. Hai người vừa uống rượu vừa nói chuyện.

Rượu được ba tuần, đột nhiên Dương thiên hộ thở dài.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Dương lão gia vì sao thở dài?”

Dương Thiên hộ lắc đầu nói: “Không nên nói ra. Hễ nói ra là lại đau lòng”.

Lập tức Đỗ Văn Hạo hiểu Dương Thiên hộ thở dài là vì bệnh tật của Dương Duệ. Một khi Dương lão gia đã không muốn nói với hần, hần cũng không thể truy hỏi nên chỉ nói: “Vậy không nên nói”.

Dương Thiên hộ ngửa cổ uống hết một chén rượu nói: ”Chỉ sợ là sau khi tỉnh lại vẫn không giải được nỗi sầu này”.

Đỗ Văn Hạo hỏi Dương Thiên hộ chuyện lần trước hần nhờ ông ta tìm kiếm hộ tung tích Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao xem nàng còn sống hay không. Dương Thiên hộ xấu hổ nói thủ hạ của mình bất lực, trước mắt không nghe được tin tức gì. Đỗ Văn Hạo buồn rầu suy nghĩ: Thời nay binh mã loạn lạc hơn nữa giao thông, thông tin vô cùng lạc hậu nên việc trao đổi thông tin rất bế tắc. Thời gian lại ít nên không nghe được tin tức gì cũng là điều bình thường.

Sau một lúc tán gẫu, Đỗ Văn Hạo nói: “Dương lão gia, ngài không nên uống nữa. Hãy đi về phòng nghỉ thôi” Nói xong Đỗ Văn Hạo gọi Dương Quang tới dìu Dương Thiên hộ về phòng nghỉ ngơi còn bản thân mình cũng chuẩn bị quay về.

Dương Thiên hộ lảo đảo đứng dậy. Ông ta đi được vài bước rồi quay đầu nói với Đỗ Văn Hạo: “Nếu hiền chất có thể chữa khỏi bệnh cho Duệ nhi của ta, ta nguyện nhượng lại một nửa gia sản của Dương gia. Ta quyết không nuốt lời”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Dương lão gia, ngài say rồi. Ngài hãy mau về phòng nghỉ ngơi. Tại hạ xin cáo từ”.

Dương Thiên hộ nói: “Tuy ta say rượu nhưng tâm ta vẫn rất tỉnh táo. Hiền chất cứ nghiêm chỉnh suy nghĩ về điều này rồi trả lời cho ta biết” Nói xong Dương Thiên hộ ợ một hơi rồi để Dương Quang dìu đi.

Đỗ Văn Hạo cười cười, hần đang định ra về thì Dương Quang vội vàng đi ra.

“Ân nhân dừng bước”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Quay ra nhanh như vậy sao?”

Dương Quang nói: “Tiểu nhân lo lắng ngài về mất nên để người khác dìu lão gia”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế nào? Tứ nường lại không thoải mái sao?”

Dương Quang trả lời: “Không phải, không phải. Nàng đã ăn, ngủ rất tốt”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy có chuyện gì?”

Dương Quang kéo Đỗ Văn Hạo vào một góc kín nói nhỏ: “Đỗ lão gia, ngài có biết thiếu đông gia nhà tiểu nhân bị mắc bệnh gì không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không biết”.

Dương Quang nói: “Là bệnh phong của nam nhân”.

Kỳ thật Đỗ Văn Hạo đã đoán ra nếu không Dương Thiên hộ ngập ngừng muốn nói xong lại thôi.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tại sao người biết?”

Dương Quang nói: “Tiểu nhân nghe Dương Tuyền bí mật nói. Hần nói cái...đó của thiếu đông gia đã hết linh nghiệm. Ngày hôm nay thiếu đông gia đi tìm Mị Nhi cô nường của Mị Nhi kiều nhưng hai vật tròn tròn đó đều đã đổi màu. Cứ chạm vào là đau đớn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ, ta biết rồi”.

Dương Quang nói: “Đỗ lão gia, ngài đã nghe thấy vừa rồi lão gia nói gì. Đây là cơ hội tốt. Tiểu nhân tin rằng với y thuật của ngài thì hẳn không có vấn đề gì”.

Đỗ Văn Hạo cười vỗ vỗ vai Dương Quang nói: “Thôi được rồi, ta cần phải quay về. Người cũng nên đi hầu hạ lão gia” Nói xong Đỗ Văn Hạo quay người bước đi.

Dương Quang ở phía sau nói với theo: “Đỗ lão gia, tiểu nhân khuyên ngài hãy nên suy nghĩ một chút”.

Mấy ngày sau Ngũ V

Yến Đồng cẩn thận dìu Đỗ Văn Hạo lên bờ, đứa bé gái cười với Đỗ Văn Hạo, khom người chào sao đó ra giúp Yến Đồng buộc thuyền.

Yến Đồng giới thiệu: “Vị này là thất tiểu thư của chủ nhân tôi tên là...”

“Xin chào Đỗ tiên sinh, ta là Yến Tử, Tử là màu tím ý, chứ không phải con én bay trên trời đâu”

Đỗ Văn Hạo rất thích cô bé hoạt bát vui vẻ này.

Yến Tử đến gần Đỗ Văn Hạo kéo tay hắn nói: “Đi nào, để ta dẫn tiên sinh đi gặp cha mẹ ta”

“Vậy cũng được, để thúc đi chuẩn bị các thứ”

Đỗ Văn Hạo để Yến Tử kéo đi, xuyên qua trúc lâm quả nhiên thấy có rất nhiều nếp nhà, Đỗ Văn Hạo bất giác nhớ đến cuốn “Đào hao nguyên kí” mà hắn học hồi cấp hai, đi lại khó khăn, hẻo lánh, có rừng ruộng gì gì đó, nội dung cụ thể thì hắn quên tiêu rồi, nhưng đại loại là giống giống với những gì hiện ra trước mắt hắn, những nếp nhà san sát, đâu đâu cũng là người đang làm ruộng vườn, lại còn có gà vịt, trẻ con hi ha chơi đuổi bắt. Đúng là đại điểm lí tưởng để ẩn dật.

“Tiên sinh xem kìa, nhà ta đây” Yến Tử chỉ một mái nhà hơi khác với những nơi khác, to hơn, bề thế hơn.

“Yến Tử, sao biết ta là Đỗ tiên sinh?”

Yến Tử cười hi hi đáp: “Cái này còn phải hỏi sao! Mới sáng sớm cha ta đã bảo Đồng thúc đi đón một đại phu tên là Đỗ tiên sinh đến xem bệnh cho mẹ. Chỉ có Đồng thúc và tiên sinh đến đây, nếu tiên sinh không phải là Đỗ tiên sinh thì là ai đây?”

Đỗ Văn Hạo khen ngợi: “A đầu này thông minh lắm”

“A đầu là gì?”

Đỗ Văn Hạo cười: “A đầu là cô nương hoặc tiểu nữ gì đó”

Yến Tử ồ lên: “Ta hiểu rồi”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Yến Tử, mẹ cô nương mắc bệnh gì?”

Yến Tử lắc đầu nói: “Ta cũng không biết, chỉ biết mẹ bệnh đã lâu lắm rồi”

Đỗ Văn Hạo được Yến Tử dẫn đến một căn phòng, cửa mở nhưng không có ai đứng ở cửa.

Yến Tử kéo Đỗ Văn Hạo vào trong, một người nhìn trông giống a hoàn vội vàng chạy lại, đầu tiên chào Đỗ Văn Hạo sau đó nó: “Thất tiểu thư, lão gia tìm tiểu thư khắp nơi! Lại đến bên sông nghịch nước phải không?”

“Ai nói vậy? Ta đi đón Đỗ tiên sinh đó chứ”

A hoàn hướng về phía Đỗ Văn Hạo cung kính mỉm cười nói: “Tiên sinh vất vả rồi, chủ nhân nhà tôi đang đợi tiên sinh trong phòng khách”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ sao ở đây người ta lạ gọi là chủ nhân nhỉ, sao không gọi lão gia?

Đi vào đại sảnh thì thấy Hà Trâm và một người nữa trạc tuổi ông ta đang nói chuyện, thấy Đỗ Văn Hạo đi vào hai người bèn đứng dậy tươi cười đón tiếp.

“Lâu quá mới gặp, ta đợi tiên sinh lâu rồi, vất vả cho tiên sinh quá, mau ngồi xuống nghỉ đi”

Hà Trâm nói: “Đây là vị mà ta đã nói lần trước, là bạn cũ của ta, tên là Yến Dật, ngồi xuống nghỉ đi đã, rồi chúng ta vừa uống trà vừa nói chuyện”

Yến Tử tự nhiên ngồi xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo, hai tay rót trà cho Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo vội đáp tạ nhận lấy.

Yến Dật tóc đã bạc gần hết, nhưng sắc mặt hồng hào, tinh thần khá tốt.

“Ta đã biết là tiểu nữ đi đón tiên sinh rồi” Yến Dật cười nói.

Đỗ Văn Hạo uống trà, nhưng vị trà này hẳn chưa được nếm bao giờ, Hà Trâm nhận ra nói: “Đây là loại trà mà chỗ Yến Dật trồng được, hạt giống từ Đại Lý qua, gọi là Nữ Nhi Hương, tiên sinh thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo luôn miệng tán thưởng.

Yến Tử nói: “Tiên sinh nếu thích lúc về Yến Tử sẽ nói với Đồng thúc chuẩn bị cho tiên sinh mang về”

Hà Trâm cười nói: “Yến Tử thật thiên vị, sao lần nào ta đến đây con không rộng rãi như vậy?”

Yến Tử thích thú nói: “Đó là vì Hà bá bá không cần con nói đã mang đi rồi”

Mọi người đều rũ ra cười.

Lúc đó có một phụ nữ khoảng hơn 40 tuổi ăn mặc giản dị đi vào.

Yến Dật: “Đây là nhị phu nhân của tôi họ Triệu”

Triệu Thị cúi người chào hỏi: “Chào Đỗ tiên sinh, chủ nhân, cơm đã chuẩn bị xong rồi”

Đỗ Văn Hạo càn cảm thấy kì lạ, a hoàn gọi là chủ nhân đã đành, sao đến thê thiếp cũng gọi như vậy?

Yến Dật đứng dậy nói: “Vậy chúng ta ăn trước, mời tiên sinh thưởng thức những món cơm nhà lá vườn chốn chúng tôi. Đây là chún tôi trồng được, tuy không bằng chốn huyện thành, nhưng cũng rất ngon”

Yến Tử đứng dậy kéo tay Đỗ Văn Hạo, Triệu Thị nói: “Tử Nhi, con lớn như vậy rồi, sao vẫn còn kéo tay tiên sinh vậy!”

Yến Tử lườm Triệu Thị không thèm để ý, kéo Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh, đi thôi, ta dẫn tiên sinh đi thăm mẹ ta, sau đó ăn cơm”

Yến Dật: “Tử Nhi, ăn trước đã”

Yến Tử dỏng cổ nói: “Con đã nói là tiên sinh đi thăm bệnh cho mẹ con trước”

Đỗ Văn Hạo vội nói: “Không vội, tôi sẽ đi xem phu nhân thế nào trước”

Yến Dật đành nói: “Được thôi”

Đỗ Văn Hạo thấy Triệu thị hằm hằm nhìn Yến Tử rồi lui ra. Yến Tử kéo Đỗ Văn Hạo đi trước, Yến Dật và Hà Trâm theo sau, qua một đoạn hành lang khá dài thì nhìn thấy một tiểu viện khá khác biệt. Yến Tử giờ mới buông tay Đỗ Văn Hạo ra chạy lên hò hét: “Mẹ, Tử Nhi đến thăm mẹ này”

Đỗ Văn Hạo quay lại cười nói với Yến Dật và Hà Trâm: “Yến Tử thật là một đứa trẻ ngoan”

Yến Dật cười đáp: “Cũng khổ cho nó, mẹ Tử Nhi mấy năm nay sức khỏe không tốt, nó ở với các mẹ khác, bình thường ngày nào nó cũng quay lại đây nói chuyện với mẹ nó”

Yến Dật cùng Đỗ Văn Hạo và Hà Trâm đi vào một căn phòng, giống như Yến Tử đi vào mật thất, bên ngoài chẳng có ai.

Yến Tử đi vào rồi đi ra nói: “Cha, mẹ nói chỉ có Đỗ tiên sinh vào”

Trong mắt Yến Dật có cái gì đó kì lạ vừa lóe lên, Đỗ Văn Hạo vẫn chưa kịp nhìn kĩ thì Yến Dật đã cười nói: “Cũng được, vậy cha và Hà đại nhân đợi ngoài này, làm phiền tiên sinh rồi”

Đỗ Văn Hạo không ngờ ra ngoài sẽ chữa bệnh nên không mang hộp thuốc, bèn nói với Yến Dật và Hà Trâm. Hà Trâm nói: “Cũng trách ta trước đó đã không nói với tiên sinh, hay tiên sinh cứ bắt mạch cho phu nhân đi. Dù gì thuốc cũng phải ra ngoài mới mua được. Tiên sinh xem thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tôi cũng đang có ý đó” Nói rồi để cho Yến Tử kéo mình vào trong.

Cào trong thấy một thiếu phụ khoảng 30 tuổi, tuy mặt mũi vàng vọt tinh thần yếu ớt uể oải, nhưng vẫn vô cùng xinh đẹp, ăn mặc vẫn rất cầu kì.

Thiếu phụ đứng dậy đi đứng chậm chạp, bên cạnh có a hoàn đỡ.

“Hoa Lạc xin chào Đỗ tiên sinh, thuyền xe vất vả cho tiên sinh rồi” Tiếng nói yếu ớt nghe như tiếng suối chảy rất êm tai.

“Phu nhân mau ngồi xuống đi, không cần giữ lễ” Đỗ Văn Hạo bảo phu nhân ngồi xuống, còn mình thì ngồi đối diện, a hoàn đi lấy tấm nệm chần mạch đã chuẩn bị trước. Yến Tử ngoan ngoãn ngồi cạnh mẹ, đặt tay sau lưng mẹ như đang an ủi vậy.

Đỗ Văn Hạo thấy Hoa Lạc căng thẳng bèn mỉm cười bắt chuyện: “Phu nhân họ Hoa sao? Họ này ít gặp lắm”

Phu nhân không nói, Yến Tử chen vào: “Mẹ ta không phải họ Hoa, ông ngoại cháu nói là lúc sinh mẹ cháu thấy có hoa Ngọc Lan rơi nên đặt tên như vậy, tiên sinh thấy cái tên này hay không?”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Hoa Lạc đưa tay ra bèn bắt mạch và mỉm cười nói với Yến Tử: “Hay lắm”

Đỗ Văn Hạo thấy lưỡi Cổ Hoa Lạc nhợt nhạt, mạch yếu, có dấu hiệu âm hư, bèn nói: “Phu nhân mắc bệnh khi nào, có triệu chứng gì không?”

Cổ Hoa Lạc đáp mà như hỏi: “Là cha Tử Nhi mời tiên sinh đến phải không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Là Hà Trâm Hà đại nhân mời đến”

Yến Tử nói: “Mẹ, cha nói Đỗ tiên sinh rất lợi hại, vì vậy bảo Hà bá bá mời Đỗ tiên sinh về”

Cổ Hoa Lạc vuốt tóc mai Yến Tử nhẹ nhàng nói: “Nghĩ kĩ thì chỉ có Hà bá bá mời đến, e rằng cha con không có tấm lòng đấy đâu”

Yến Tử bùi môi nói: “Không phải, cha con...”

Cổ Hoa Lạc sầm mặt xuống nói: “Thôi, không nói nữa, con ra ngoài chơi đi. Không được ở đây chướng mắt”

Đỗ Văn Hạo không hiểu, cái cô Cổ Hoa Lạc sao nói lật mặt là lật mặt vậy, Yến Tử chỉ chực khóc, cắn chặt môi mình, từ từ đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo an ủi: “Yến Tử ngoan ra ngoài nói chuyện với Hà bá bá đi”

Yến Tử gật đầu, nhìn trộm Cổ Hoa Lạc cúi người chào rồi rón rén đi ra.

Cổ Hoa Lạc thấy Yến Tử ra ngoài rồi thì cho cả a hoàn ra ngoài nốt.

“Đỗ tiên sinh khám ra tôi mắc bệnh gì chưa?”

“Chỉ có vọng thiết thì chưa khẳng định được, nhưng mạch của phu nhân chắc chắn có hiện tượng âm hư”

Cổ Hoa Lạc thở dài: “Hơn một năm nay rồi, ta tưởng bọn họ đang đợi ta chết”

“Bọn họ là ai?”

Cổ Hoa Lạc cúi đầu một lúc, khi ngẩng đầu lên Đỗ Văn Hạo thấy hai mắt bà ta đỏ hoe.

“Ta và cha Yến Tử hơn 20 năm trước chuyển tới đây, năm đó ta 16, ông ta 25, sau đó chúng ta thành thân, sau đó nữa có Yến Tử và các anh chị em của nó. Đây là vùng đất xa rời với thế gian, chúng ta rất ổn cho đến khi...haixx!”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Hoa Lạc tâm trạng không tốt bèn nói: “Phu nhân nói ra co nhẹ lòng, đừng vội, phu nhân cứ từ từ nói”

Cổ Hoa Lạc hít sâu nói: “Cho đến khi bà ta đến”

Đỗ Văn Hạo nhớ đến người phụ nữ lúc này gặp ở đại sảnh: “Nhị phu nhân?”

Cổ Hoa Lạc lặng người rồi cười thê lương nói tiếp: “Nhanh thật, ta mới chỉ bệnh hơn một năm mà đã đăng đường nhập thất thành nhị phu nhân rồi”

“Xem ra phu nhân hơn 1 năm nay đều ở trong tiểu viện này chưa từng ra ngoài?”

Cổ Hoa Lạc gật đầu: “Đúng vậy! Tiểu viện này của ta giống như lãnh cung của hoàng cung vậy. Ngoài a hoàn ra chỉ có Yến Tử đến thăm ta”

“Phu nhân biết hoàng cung sao?”

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Chỉ là mấy người hát xướng tiết lộ ra thôi, chứ ta đâu đã nhìn thấy”

“Nói vậy bệnh của phu nhân có liên quan đến Triệu thị kia?”

Cổ Hoa Lạc gật đầu đáp: “Hai năm trước a hoàn của ta mắc bệnh qua đời, ta không người lo liệu, quản gia Yến Đồng nói là mình có một người bà con xa, cũng là quả phụ không con cái, thật đáng thương nhưng tính cách cẩn thận bèn nói với Yến Dật gọi bà ta đến” Nói rồi đột nhiên Hoa Lạc cúi đầu nôn ọe, Đỗ Văn Hạo nhìn kĩ thì không thấy gì, chỉ là nôn khan.

Cổ Hoa Lạc đỡ hơn thì nói tiếp: “Đến chưa được ba tháng thì một hôm Yến Dật đưa ta và Yến Tử vào thành thấp hươg. Triệu thị mượn cơ đểm trước để bị lạnh không đi được, thế là để cho a hoàn khác đi. Ai ngờ đi được nửa đường thì Yến Tử đau bụng không chịu đi nữa, ai biết được...” Nói rồi là nôn khan và nước mắt trào ra.

Cổ Hoa Lạc rút khăn tay ra lau nước mắt nói: “Ngại quá, chỉ cần nhắc đến hai người này ta lại như thế”

“Hay phu nhân uống chút nước hãy nói?”

Cổ Hoa Lạc vội xua tay: “Không cần, ta bây giờ ăn gì nôn đấy, uống nước cũng nôn”

“Một năm nay như vậy rồi?”

“Cũng không hẳn, nửa năm gần đây mới thế, trước kia chỉ cảm thấy tức ngực khó chịu thôi”

“Tôi đã nói là mạch của phu nhân có hiện tượng âm hư nhưng không có gì khác thường, nhưng giờ tôi đã biết đó là do nôn khan rồi. Vậy bọn họ có tìm đại phu cho phu nhân không?”

“Có, nhưng không có gì tiến triển, chắc không có ý chữa khỏi cho ta, nhưng muốn che tai mắt thiên hạ sợ người dưới xì xào”

“Có chuyện này tôi muốn làm rõ, nhwg lại sợ phu nhân nôn khan nên thôi vậy”

“Tiên sinh cứ hỏi đi, tiên sinh không hỏi thì chỉ cần nghe thấy giọng bọn họ ta đã buồn nôn rồi, không liên quan gì đến tiên sinh cả”

“Rốt cuộc thì hôm đó khi phu nhân đưa Yến Tử về nhà thì đã nhìn thấy gì?”

Cổ Hoa Lạc vội đưa tay bịt miệng lại, Đỗ Văn Hạo cảm thấy thật tàn nhẫn, nhưng muốn chữa được cho phu nhân thì đành phải vậy.

Cổ Hoa Lạc cố gắng nhịn rồi nói: “Bắt ____gian____trên____giường!”

Vậy là Đỗ Văn Hạo đã hiểu, lúc này Cổ Hoa Lạc gọi a hoàn vào, đem từng đơn thuốc mà các đại phu trước kê cho Đỗ Văn Hạo xem rồi lạ bảo a hoàn đi ra.

Đỗ Văn Hạo nhìn đơn thuốc trên cùng, đều là các vị chống nôn giảm chua dạ dày như đình hương, thị đế, lữ phục, cách gì cũng dùng rồi. Hỏi ra mới biết uống thuốc vào lại nôn ra, xem ra vẫn đề chưa được tìm ra.

“Phu nhân có giấc ngủ thế nào?”

“Nghĩ đến việc mình từ bỏ tất cả theo ông ta đến một nơi heo hút thế này, ông ta lại cùng với a hoàn...ta không tại nào ngủ được”

“Có phải những người tôi gặp lúc đến đây đều là thị tưng và người hầu của phu nhân?”

“Đúng vậy! Hơn hai mươi năm nay, bọn họ đấu tranh ở đây, vì ta mf ở lại sinh con để cái, nay đã gần 100 rồi”

Đỗ Văn Hạo ngay từ khi mới nhìn thấy Cổ Hoa Lạc đã cảm thấy người phụ nữ này có khí chất hơn người, chắc không phải người nông thôn. Chắc ban đầu đến đây vì Yến Dật, diễm vở chạy trốn vì tình yên, bỏ nhà ra đi. Thảo nào bà ta phản ứng dữ dội đến vậy.

“Vậy phu nhân từ khi có triệu chứng nôn khan mới mất ngủ hay trước đã thế rồi?”

“Trước kia ta cũng hay thế này, thường xuyên ngủ không ngon, mỗi lần tỉnh dậy cha mẹ liền...” Nói đến đây Cổ Hoa Lạc nghẹn ngào.

Đỗ Văn Hạo nghĩ có một âm thương do nôn khan quá nhiều gây ra, hay vẫn còn một âm thương nữa? Điều này nhất mình phải hỏi cho rõ.

“Trước khi mắc phải chứng nôn khan này phu nhân còn có triệu chứng gì nữa không?”

“Hồi nhỏ ở nhà, sức khỏe không được tốt lắm, nghe đại phu trong nhà nói chắc do hồi nhỏ ham chơi hay nhịn tiểu tiện, lâu lâu lại quên đại tiện, lâu dần khi đi đại tiện tiểu tiện đều đau lưng, đã lâu rồi không bị nay lại bị lại”

Đỗ Văn Hạo đã hiểu ra phần nào nói: “Vậy phu nhân hiện nay uống nước cũng nôn, vậy nôn xong có cảm giác khát muốn uống nước không?”

“Có, thế là lại tức, vì uống xong lại muốn nôn”

“Vậy tôi hiểu rồi, do trước khi đến tôi không biết là đi khám bệnh nên không chuẩn bị. Đợi tôi về kê đơn bốc thuốc cho phu nhân uống vài thang là khỏi thôi”

Không ngờ Cổ Hoa Lạc lại nói: “Hảo ý của tiên sinh nô gia xin nhận, nhưng tiên sinh không cần bốc thuốc cho nô gia đâu”

“Tại sao vậy?”

“Không phải nô gia không tin tiên sinh mà là không cần thiết nữa. Tiên sinh có kê thuốc tốt đến đâu nhưng ta vẫn nhìn thấy bọn họ là nôn ra, vì vậy không cần đâu. Cảm ơn tiên sinh đã nghe nô gia nói những lời thừa lâu như vậy. Mời tiên sinh về cho”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Hoa Lạc đứng dậy có ý tiễn khách nên mình đành phải đứng dậy.

Cổ Hoa Lạc tiễn Đỗ Văn Hạo ra tận cửa nói: “Nô gia chỉ tiễn tiên sinh đến đây thôi, ra khỏi cửa là lại nhìn thấy người không muốn nhìn thấy. Nô gia thất lễ rồi. Tiên sinh đi từ từ thôi” Nói rồi cúi người chào và lại quay trở vào trong.

Đỗ Văn Hạo ra ngoài thì thấy Yến Tử và Hà Trâm đứng đó, không biết nhị phu nhân đến từ lúc nào, nhưng Yến Tử không nhìn bà ta.

Yến Dật: “Tiên sinh, tình hình phu nhân sao rồi?”

“Vẫn tốt vẫn tốt”

Triệu Thị: “Tiên sinh kê đơn đi! Nô gia sẽ bảo Đồng thúc vào thành bốc thuốc trên đường đưa tiên sinh về”

Đỗ Văn Hạo nhớ đến những lời Cổ Hoa Lạc nói, Triệu thị là người đàn bà công vụ tâm kế, nếu không tại bà ta thì có lẽ Cổ Hoa Lạc sẽ không như bây giờ. Nghĩ đến đây Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần đâu, có vài vị thuốc cần phải về để người làm điều chế sau đó mới bốc được. Đợi tại hạ về xem thế nào đã”

Triệu thị: “Tiên sinh có phải nghe phu nhân nói gì rồi phải không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nhìn thẳng vào Triệu Thị nói: “Chỉ nói nguyên nhân mắc bệnh thôi. Nhị phu nhân cho rằng phu nhân có thể nói với tôi những gì cơ chứ?”

Triệu thị mắc quai đứng đó sa sầm mặt.

Hà Trâm thấy vậy chen vào nói: “Được rồi, tiên sinh đi ăn cơm thôi, chắc tiên sinh đói lắm rồi”

Yến Dật nói: “Đúng vậy, ăn cơm thôi, chúng ta vừa ăn vừa nói”

Triệu thị nói với Yến Dật: “Thiếp đi xem đại phu nhân, chủ nhân đưa tiên sinh và Hà đại nhân đi ăn trước đi”

“Người đi làm gì? Người không biết rằng bà ấy không muốn nhìn thấy người sao?”

Triệu thị cười nói: “Sao thế được?”

“Nhị phu nhân không đi thì hơn, bây giờ đại phu nhân chưa ăn, nhị phu nhân mà đi e rằng...” Đỗ Văn Hạo không muốn nói hết phần còn lại của câu.

Yến Dật: “Người đi làm việc của người đi! Hoa Lạc chắc mệt rồi”

Triệu thị cố gắng kìm chế sự tức giận cười cười nói: “Vậy được. Nô gia đi tìm Tử Nhi, không biết lại chạy đâu rồi. Bảo nó không ra sông nữa không an toàn mà nó toàn không nghe” Nói rồi chào Hà Trâm và Đỗ Văn Hạo rồi lui xuống.

Yến Dật thấy Triệu thị đi xa mới dám hỏi: “Tiên sinh, Hoa Lạc thế nào?”

Đỗ Văn Hạo thấy Yến Dật nóng lòng như vậy không giống như giả vờ bèn nói: “Vấn ớn, chỉ là quá lo lắng và gầy đi thôi”

Hà Trâm: “Hôm qua ta có đến thăm nhưng không dám nói sợ đau lòng”

“Sao Yến lão gia không bao giờ đi thăm phu nhân?”

Ba người vừa đi vừa nói.

Yến Dật lắc đầu nói: “Lần cuối cùng cách đây một năm rồi, nhìn thấy ta là cô ấy muốn tự tử, nghe thấy giọng ta là nguy rồi, nghe Tử Nhi nói cô ấy gầy lắm hả?”

557. Chương 501: Hoa Dạng

Đỗ Văn Hạo gật đầu: “Tại hạ đã bắt mạch, là tâm bệnh. Nếu Yến lão gia muốn cứu phu nhân thì không phải là không có cách, nhưng nếu cảm thấy duyên nợ phu thê đã hết thì tại hạ cũng hết cách rồi”

Yến Dật ngạc nhiên kéo Đỗ Văn Hạo lại nói: “Tiên sinh nơi vậy là ý gì? Hoa Lạc đã nói gì sao? Bệnh cô ấy nặng đến thế sao? Tử Nhi không nói gì với ta cả. Chỉ nói là Hoa Lạc ăn không ngon, ngủ không được thôi”

Đỗ Văn Hạo điềm nhiên nói: “Nếu là Yến lão gia một năm liền ăn không ăn được, ngủ không ngủ ngon, vậy có phải sống không bằng chết không?”

Yến Dật mặt mũi đau đớn gật đầu nói: “Vậy sao tiên sinh lại hỏi mấy câu duyên phận vợ chồng đã hết là sao? Có liên quan gì đến bệnh của Hoa Lạc không?”

“Phu nhân đã nói rồi, không cần kê đơn. Vì phu nhân chỉ cần nghĩ đến người đàn ông mà trước kia vì người đó mình đã bỏ nhà bỏ cửa tha hương cầu thực đến vùng đất hẻo lánh này, nay người đàn ông đó lại phản bội mình vì một người đàn bà không có nhan sắc gì. Vì vậy có uống thuốc vào ừng nôn hết ra. Do đó tha không uống ngồi đó đợi chết còn hơn”

“Hả!” Yến Dật thất thanh kêu lên, người lão đảo, dựa vào một cây liễu trong vườn, đầu khổ nhắm chặt hai mắt.

Hà Trâm thở dài: “Xem ra phu nhân nói hết với tiên sinh rồi. Thực ra đàn ông tam thê tứ thiếp là chuyện bình thường. Ta cũng vậy. Nếu mấy bà vợ của ta mà cũng thế này chắc thiên hạ loạn mất? Phu nhân đúng là nghĩ không thoáng nên mới bệnh đến mức này”

Đỗ Văn Hạo: “Hà đại nhân nói không sai. Chỉ có điều mỗi người một cách nghĩ. Nay Yến phu nhân trông thấy hay nghe thấy giọng nói của Yến lão gia và nhị phu nhân liền nôn khan. Nếu cứ như vậy tại hạ e rằng không giữ được mạng lâu nữa đâu”

Yến Dật nắm lấy tay áo Đỗ Văn Hạo, mở to hai mắt nói: “Tiên sinh, Hà huynh nói tiên sinh là thần y, không có bệnh nhân nào là tiên sinh không chữa được. Tôi cầu xin tiên sinh cứu lấy Hoa Lạc của tôi, tiên sinh nhất định phải cứu lấy Hoa Lạc của tôi, cứu được Hoa Lạc của tôi tiên sinh muốn gì tôi cũng trả”

Đỗ Văn Hạo nhìn Yến Dật điềm nhiên nói: “Tại hạ hỏi muốn Triệu thị lão gia cho không?”

Yến Dật và Hà Trâm đều sửng người lại.

Hà Trâm nói: “Tiên sinh cần người đàn bà quê mùa đó làm gì?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hà đại nhân đúng là thắng thần hơn tại hạ! Đại nhân nói vậy không sợ Yến lão gia nổi giận sao?”

Hà Trâm: “Hắn thì giận gì chứ, hôm qua tới đây biết chuyện ta đã mắng hắn một trận rồi, tiên sinh nói xem, Hoa Lạc tốt như vậy, lại còn xinh đẹp, hiền lành lương thiện, đâu có giống với người đàn bà quê mùa thô kệch kia chứ?”

Yến Dật thở dài: “Hà huynh đừng nói nữa, đệ cũng chỉ nhất thời hồ đồ, bây giờ nói có tác dụng gì đâu! Chỉ mong Đỗ tiên sinh nể mặt Hà huynh mà cứu lấy phu nhân của tôi”

“Thực ra người cứu được phu nhân không phải là tôi mà là lão gia cơ!”

“Tiên sinh nói vậy là...”

Hà Trâm nói: “Tiên sinh hãy nói thẳng đi! Tiên sinh xem Yến Dật mới hơn 40, cùng với Cổ Hoa Lạc lâu vậy rồi, hắn cũng biết sai rồi, nhưng mọi chuyện đã rồi. Hơn nữa Triệu thị đã có thai, nghĩ đến cái thai đó mới nặn làm thiệp”

Đỗ Văn Hạo: “Vậy được, tại hạ sẽ về kê đơn, xin lão gia hãy tự mình đun thuốc tự mình bón cho phu nhân. Nếu không tại hạ không bốc thuốc nữa”

Yến Dật: “Dĩ nhiên rồi, nhưng Hoa Lạc không muốn nhìn thấy ta”

“Thế này đi, có chuyện này cần giao cho Yến Tử đi làm”

“Tử Nhi sao?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười gật đầu nói: “Tại hạ thấy Tử Nhi thông minh nhanh nhẹn, xem ra cháu rất muốn cha mẹ hòa thuận như xưa, tại hạ sẽ nói với cháu sau”

Yến Dật cảm kích nói: “Đa tạ tiên sinh”

Hà Trâm: “Tiên sinh lúc nãy nói muốn Triệu Thị là nói đùa phải không?”

“Nếu tại hạ không nói đùa thì sao?”

Yến Dật nghi ngờ nhìn Đỗ Văn Hạo thờ dài nói nhỏ: “Vậy tiên sinh cứ mang đi”

Đỗ Văn Hạo chỉ cười phất tay áo mà không nói gì.

Khi ba người đến phòng ăn thì mọi thứ đã được bày biện xong xuôi.

Đỗ Văn Hạo: “Yến lão gia cũng hỏi tôi là tôi mang đi đâu, làm gì sao?”

Yến sinh lú tự minh

Ai ngờ Yến Tử hừ một tiếng nói: “VẬY cha giận đi, dù gì bây giờ mẹ cũng bệnh thế này, anh cả anh hai đều bị cha gửi đi khắp nơi khổ cực, hay cha cũng gửi nốt con đi, như vậy cạnh cha về sau chỉ còn bà già quê mùa suốt ngày lải nhải cha sẽ vui lắm đấy”

Yến Dật đưa tay định đánh Yến Tử nhưng Yến Tử không tránh đi vẫn đứng trước mặt Yến Dật, Đỗ Văn Hạo vội kéo Yến Tử lại gần mình, Yến Dật thở dài cúi đầu.

Đỗ Văn Hạo thấy không khí căng thẳng bèn nói: “Tại hạ thấy cũng không còn sớm nữa, Yến Tử còn phải về chỗ phu nhân, tại hạ ra ngoài nói chuyện với Yến Tử, hai vị cứ ngồi nói chuyện đi”

Hà Trâm gật đầu, lần đầu tiên Đỗ Văn Hạo kéo tay Yến Tử đi.

Trời đã tối, sau khi đổ một trận mưa trắng rất sáng chui ra từ những tầng mây, hiền hòa chiếu rọi khắp mặt đất, gió thổi rì rào.

“Tay tiên sinh thật ấm, cứ kéo tay Yến Tử thế này được không?”

“Được!”

Hai người đi ra khỏi hành lang dài, Yến Tử nói: “Tiên sinh đến chỗ ta nhé, bên ngoài dù gì cũng lạnh”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy Yến Tử nói chuyện như bà cụ non vậy: “Nói cho ta biết năm nay Yến Tử bao nhiêu tuổi rồi?”

“Mười ngày nữa là 13 tuổi ạ”

Đỗ Văn Hạo nghĩ mắt mình thật chuẩn, đoán là chính xác.

Đi qua một mảnh rừng trúc, lại qua cả một chiếc cầu nhỏ thì thấy một tiểu viện nhĩ được vây bởi hàng rào trúc, trên cửa có treo hai chiếc đèn lồng đỏ to đùng đưa theo gió.

Trên cửa có hai chữ khắc bằng gỗ, lại gần soi đèn nhìn kĩ thấy: “Tử Uyển, viết ngược lại thì phát âm giống tên của Yến Tử.

“Tiên sinh không hỏi tại sao tiểu viện của cháu độc lập với những nơi khác sao? Những nơi khác đều là gạch ngói đỏ, chỉ có chỗ cháu là bằng trúc, đến phòng cũng dựng bằng trúc?”

Đỗ Văn Hạo kéo tay Yến Tử lại một căn phòng nhỏ, mở cửa ra thì có một a hoàn trông sáng sủa nhanh nhẹn đi ra, chắc lớn hơn Yến Tử khoảng hai tuổi, cô cúi người chào: “Thanh Nhi xin chào Đỗ tiên sinh”

Yến Tử nói: “Thanh Nhi tử tử, tử lui xuống đi, trông chừng cho ta nhé, đừng để yêu bà kia vào là được”

Thanh Nhi gật đầu nhìn trộm Đỗ Văn Hạo cười rồi đi ra đóng cửa lại.

“Tiên sinh ngồi đi, ngoài cha và hai anh trai ra, tiên sinh là người đàn ông đầu tiên được vào đây đấy”

Đỗ Văn Hạo chọn cho mình chiếc ghế gần cửa sổ, căn phòng được trang trí khá ưu nhã, không giống phòng cho trẻ con, giấy bút có cả, lại còn sách vở nữa chứ, trong phòng có cả hương thơm nhẹ nhàng khiến người ta liên tưởng đến một khuê phòng của khuê tú nhà giàu.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “VẬY ta thật vinh hạnh quá”

Yến Tử cười lớn, ngồi xuống cạnh Đỗ Văn Hạo đưa cho hắn cốc nước, Đỗ Văn Hạo nhận lấy, thì ra là nữ nhĩ hương.

Đỗ Văn Hạo nghĩ hôm nay đến đây có nhiệm vụ bèn nói: “Yến Tử...”

“Tiên sinh có thể gọi ta là Tử Nhi, ta cũng không muốn gọi tiên sinh nữa, ta có thể gọi là Vân Phàm ca ca không?”

“Được, vậy cô nương gọi ta là Vân Phàm ca ca, ta gọi cô nương là Tử Nhi” Đỗ Văn Hạo nghĩ cô bé này rõ ràng có ý tiếp cận mình, như vậy thì mọi chuyện có vẻ sẽ dễ nói rồi.

“Tử Nhi nói cho ta biết Tử Nhi có hi vọng mẹ tha thứ cho cha không?” Đỗ Văn Hạo nói thẳng, hắn cảm thấy với trẻ con vòng vo lại có hiệu quả ngược lại.

Yến Tử cắn môi nói: “Ca ca mang bà ta đi có phải để cha mẹ ta hòa hảo không?”

Đỗ Văn Hạo biết bà ta ở đây chính là Triệu thị. Hắn chỉ gật đầu không nói.

Yến Tử ngẩng đầu nhìn Đỗ Văn Hạo: “Tại sao ca ca lại muốn giúp nhà ta?”

“Vì mẹ cô nương là bệnh nhân của ta, ta chỉ muốn phu nhân nhanh chóng khỏe lại”

“Có phải muốn ta làm gì đúng không?”

Thông minh lắm! Đỗ Văn Hạo nói: “Là muốn cô nương đi nói với phu nhân là nếu muốn bệnh của mình nhanh khỏi thì phải để cho cha hàng ngày bón thuốc”

“Hay thì hay đấy, nhưng mẹ ta sẽ không nghe ta đâu”

Đỗ Văn Hạo không ngờ Yến Tử lại phủ định kế hoạch của mình nhanh như vậy, bèn hỏi: “Tại sao?”

“Mẹ ta nói không ai được xin cho cha trước mặt mẹ, ai làm vậy thì mẹ không thèm nhìn mặt người đó nữa, ta không mẹ làm vậy với ta” Yến Tử chu miệng ra nói.

“Tử Nhi thông minh như vậy chẳng nhẽ không nghĩ ra cách nào để mẹ ghe mình sao?”

Yến Tử thấy Đỗ Văn Hạo khen mình thì mừng lắm nói: “Vân Phàm ca ca thấy Tử Nhi rất thông minh sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

“Vậy được, để ta nghĩ cách, nhưng ta vẫn không hiểu sao cha lại thích người đàn bà đó. Bà ta xấu xí, một chữ không biết, không tắm, lại còn miệng thối nữa”

Đỗ Văn Hạo vội ngắt lời Yến Tử: “Thôi, thôi, đừng nói nữa, kéo ta nôn hết những thứ vừa ăn ra bây giờ”

Yến Tử cười ha hả: “Vậy được, vậy không nói bà ta nữa. Vân Phàm ca ca, ngày mai đi rồi còn quay lại thăm Tử Nhi không?”

“Đương nhiên phải quay lại rồi! Không phải mười ngày nữa là sinh nhật Tử Nhi sao? Ta nhất định sẽ đến thăm Tử Nhi”

Yến Tử vui vẻ nói: “Vậy tốt quá rồi, được, ta hứa với ca ca đi chọc giận mẹ ta. Vân Phàm ca ca cũng phải hứa với ta một chuyện”

“Xem kìa, đúng là trẻ con, cái gì mà chọc giận chứ! Nói đi, cần ta hứa chuyện gì?”

“Thì đúng là chọc giận mà! Mẹ ta nói chúng ta thường thích chọc giận mẹ. Tối nay ta lại đến chọc giận mẹ

“Nô gia biết lão gia không chịu nghe nô gia nói mấy vị khách đó, cảm thấy ghê tởm, nhưng tình cờ một vị khách nhờ nô gia nghe ngóng Vương trưởng cự, cũng chính là Vương trưởng cự của tiệm vải lụa đối diện với Ngũ Vị Đường của các vị, vô tình nghe được về Đỗ trưởng cự. Vì Đỗ trưởng cự biết vài chuyện của Vương trưởng cự, vì vậy mới để cho lão gia đưa ông ấy đi. Hẳn ông ấy chưa nói cho lão gia biết tại sao muốn đi, nhưng trong lòng ông ấy rất rõ không đi thì khó bảo toàn tính mạng”

“Bây giờ ông ấy đi rồi không cần lo lắng, nhưng cô nương đến đây nói những chuyện đấy để làm gì?”

Mị Nhi cười đơn dả nói: “KHông phải lão gia nói với những người quận Tú Sơn đó là thúc thúc của lão gia sao?”

Đỗ Văn Hạo không lo lắng về Mị Nhi, đó không phải là người có thể bán đứng mình, hẳn cười đáp: “Sao ông ta đi rồi ta lại gặp nguy hiểm”

Mị Nhi nói ngay: “Lão gia yên tâm, nô gia sẽ không để lão gia nguy hiểm đâu” Nói rồi mới biết lỡ lời chỉ cú đầu đỏ mặt.

“Đỗ trưởng cự rốt cuộc là biết chuyện gì của Vương trưởng cự?”

“Chính là chuyện năm đó Dương Thiên Hộ đem con gái, cũng là mẫu thân của Dương Duệ gả cho Dương gia, hẳn lão gia có biết trước đó mẫu thân của Dương Duệ đã được hứa gả cho con trai Vương trưởng cự chứ?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

“Thực ra phụ thân Dương Duệ chắm mẫu thân hẳn, Dương Thiên Hộ biết bà ấy với con trai Vương trưởng cự là thanh mai trúc mã, không dám tự mình quyết, sợ con gái sau này hối hận. Phụ thân Dương Duệ bèn đến tìm Vương trưởng cự đưa ra một món tiền lớn, sau đó tìm cho con trai ông ta một mối ở ngoài Tú Sơn, tiếp nữa để con trai ông ta ở rể, đơn giản vậy thôi”

“Không phải Dương Thiên Hộ bỏ tiền thuê người giết con trai Vương trưởng cự sao?”

“Chuyện này là do có một lần Vương trưởng cự và Đỗ trưởng cự uống say nói ra, Dương Duệ luôn cảm thấy có lỗi với Vương gia, luôn cho rằng ông ngoại mình tham tiền của hại chết con trai Vương trưởng cự. Thực tế không phải như vậy, vì vậy Vương trưởng cự lo rằng Đỗ Tam sẽ nói ra chuyện này, nhưng lúc muốn giết người diệt khẩu thì Đỗ Tam không thấy đâu”

“Diệt Đỗ Tam làm gì? Vậy Vương trưởng cự có khác gì thằng ngốc đâu? Nếu ông ta muốn diệt khẩu thì khác gì tự tổ mình có tội?”

“Tuy nói vậy, nhưng lão gia cần biết ai đang điều tra chuyện này”

“Vậy cô nương đến đây để nói những chuyện này với ta sao?”

“Chỉ là muốn lão gia lưu ý đến chuyện này, Dương Duệ sẽ biết nhanh thôi, Vương trưởng cự lo chuyện này bại lộ khả năng không thoát được, nhưng nô gia luôn thấy con người Dương Duệ này không lương thiện, nếu hẳn không muốn nhiều người biết chuyện này thì...”

“Đa tạ Mị Nhi cô nương nhắc nhở. Ta nghĩ Dương Duệ không đến nỗi vậy đâu, nhưng cô nương rất đúng khi nhắc nhở ta”

Mị Nhi cười đứng dậy nói: “Vậy được rồi, nô gia đi đây, biết người mà lão gia không mong nhìn thấy chính là nô gia”

“Ai nói vậy! ’ Đỗ Văn Hạo có phần ngại, ”Đa tạ cô nương đến đây nói cho ta biết, cô nương cũng cần cẩn thận. Nếu để Dương Duệ biết cô đến đây thì rắc rối đó”

Mị Nhi đi đến cửa thì dừng bước, quay người nhìn Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nô gia sợ rằng hẳn bây giờ không có tâm tư đối phó với lão gia đâu! Nghe đâu bệnh nặng nguy lắm rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói đùa: “Cô nương nắm tin thật nhanh, chuyện này mà cũng biết?”

“Lão gia quên rằng nô gia kiếm sống bằng gì sao? Ha ha, không sợ lão gia ghét bỏ gì, nô gia đi đây”

“Đợi đã!” Đỗ Văn Hạo gọi Mị Nhi lại, “Ta muốn nhờ cô nương một chuyện”

“Nô gia đã nói là lão gia không nỡ với nô gia mà! Có chuyện gì thì nói đi kéo nô gia lai nghĩ lung tung bây giờ!”

Đỗ Văn Hạo thấy người hấn nóng bừng, huyết mạch nhanh hơn, hấn thấy không quen lắm, xua tay nói: “Thôi, cô nương về đi, không có gì đâu”

Mị Nhi đến gần Đỗ Văn Hạo yếu điệu nói: “Được rồi mà, lão gia của tôi, có gì dặn dò cứ nói, Mị Nhi sẽ làm cho mà!”

559. Chương 503: Bệnh Của Của Quý.

Đỗ Văn Hạo ngửi thấy hương hoa nồng, hương thơm này thật quyến rũ khiến lòng người lâng lâng, hấn thấy tâm trạng hơi hỗn loạn, hấn nuốt nước bọt nói: “Ừ, Mị Nhi...là...thế này...ta...chỗ ta có một phụ nữ...”

“Nô gia biết quanh lão gia thứ không thiếu nhất chính là đàn bà. Cô ấy xinh không? Đẹp không? Có nghe lời như Mị Nhi không?”

“Không không, cô nghe ta nói hết đã, người phụ nữ này rất xấu, ta muốn dạy cho bà ta một bài học, nhưng lại không yên tâm để bà ta trong nhà, vì vậy có thể gửi đến chỗ cô không, để ở đấy túy ý cô nương xếp đặt, đề bà ta làm gì cũng được, đừng để bà ta tiếp khách là được. Mà có lẽ cũng chẳng có ai chỉ tiền để bà ta tiếp đâu”

Mị Nhi: “Lão gia xưa nay rất thương hoa tiếc ngọc mà! Người đó nhất định chộc giận lão gia rồi, nếu không sao lại nỡ đưa đến chỗ nô gia mà hành hạ?” Nói rồi cười ha hả khiến những người dưới đi qua đều nhìn trộm vào.

Đỗ Văn Hạo càng hoảng loạn hơn: “Đừng! Đừng nói bừa, có được hay không thì nói một câu đi”

“Được!” Mị Nhi không quên gửi theo cả ánh mắt chết người cho Đỗ Văn Hạo, “Lão gia tôi dặn dò chuyện đại sự như vậy Mị Nhi sẽ giải quyết thỏa đáng cho, hãy yên tâm, lão gia hãy mang người tới đi”

Đỗ Văn Hạo bèn sai người hầu đứng gần nhất đi gọi Triệu thị lại, hấn tranh thò nói ngắn gọn về Triệu thị.

Mị Nhi nghe liền hiểu ra: “Lão gia muốn nô gia làm người xấu sao? Được, cái này nô gia giỏi nhất, lão gia yên tâm, nô gia sẽ khiến cho bà ta ở yên trên thuyền làm việc, may là trên thuyền một bà vừa bệnh, như vậy cũng là lão gia giúp nô gia rồi?”

Đang nói thì người hầu dẫn Triệu thị vào, Triệu thị bước đến gần Đỗ Văn Hạo và Mị Nhi, bà ta nhìn trộm Mị Nhi nghĩ làm gì có ai ăn mặc hở hang như thế không chứ, nhìn đã biết không phải người đứng đắn rồi.

Đỗ Văn Hạo: “Nhị phu nhân, đây là người trưởng cự của Mị Nhi kiều, phu nhân hãy đi cùng cô nương này đi! Một tháng sau ta sẽ đến đây đón phu nhân về”

Mị Nhi nghe Đỗ Văn Hạo gọi mình là trưởng cự thì tủm tỉm, quay ra nhìn Triệu thị từ đầu đến chân rồi ho hắng hai tiếng, mặt chê bai: “Thế này mà là nhị phu nhân sao? Lão gia nhà ngươi chắc ban ngày đi ra có thể dọa người được đấy?”

Người dưới nghe vậy thì cười trộm, Đỗ Văn Hạo quay ra nhìn bọn chúng nạt, bọn chúng liền lui ngay.

Triệu thị lườm Mị Nhi nói: “Ngươi là ai? Dựa vào đâu mà nói chủ nhân của ta như vậy?”

Mị Nhi ai dơ một tiếng cao vút, rồi gọi hai tùy tùng của mình đợi ở ngoài vào, sau đó chỉ Triệu thị nói: “Mang bà ta về, đừng cho lên xe của ta, người chưa lờm hôi chết đi được!”

“Trưởng cự, cô tìm một bà già xấu như thế này về thuyền chúng ta làm gì?”

Mị Nhi cười nói: “Đương nhiên là không để tiếp khách rồi nếu không dọa người ta chạy hết mất, còn về làm gì...” Mị Nhi quay sang Đỗ Văn Hạo cười, một nụ cười mê hồn, “Về rồi sẽ tính”

Tên đó nói với Triệu thị: “Đi thôi”

Triệu thị đứng đó không nhúc nhích: “Chủ nhân ta chỉ hứa với ta là chỉ làm tại chỗ tiên sinh, chứ không nói là đi làm chỗ người khác”

Mị Nhi trợn mắt lên dần giọng: “Người còn lèo nhèo sao? Người có đức hạnh ở đây làm chứng mắt mọi người sao? Đồ tiên sinh đã giao người cho ta, về sau còn dám không nghe lời thì người liệu hồn! Người đâu, mang bà ta đi! Đừng làm tổn thời gian của ta, trời sắp tối rồi. Ta còn phải về làm ăn nữa! Mau đi thôi, không nghe lời bỏ đối bà ta ba ngày cho ta”

Hai tên đó vác Triệu thị, bà ta nhìn Đỗ Văn Hạo cầu cứu, nhưng Đỗ Văn Hạo chỉ lãnh lạnh nói: “Chủ nhân người đã giao người cho ta tùy ý xử lý, những lời vừa nãy ta nói cũng nên nghe cho rõ! Mị Nhi kiêu là nơi hợp với những người đấy!”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy tức cười, lần đầu tiên hắn được nhìn thấy gương mặt độc ác của Mị Nhi, nghĩ những lão bà của thanh lâu nào cũng miệng thơn thớt như vậy, nếu không làm sao trị được lũ đàn ông đó chứ! Nghĩ đến đây hắn mới nhớ ra là lần nào gặp Mị Nhi cũng đều yếu điệu bất cần đời, chắc là bệnh nghề nghiệp chăng? Xem ra lấy được tiền trong hầu bao đàn ông nuôi sống bao nhiêu người quả là không dễ, đặc biệt là với phụ nữ.

Đỗ Văn Hạo thấy Mị Nhi lúc nào cũng đưa mày liếc mắt với mình, cười ngả nghiêng, nhưng cô ta đối với đàn ông khiến cho ai cũng phải thán phục. Có lẽ không có vẻ đẹp của mình thì mọi kỹ xảo của cô ta cũng khó mà đạt được hiệu quả mong muốn.

Mị Nhi vừa đưa Triệu thị ra khỏi cửa vừa nghĩ, suy cho cùng thì Đỗ Văn Hạo cũng tin tưởng mình, nếu không đâu có giao bà ta cho mình để mình dạy dỗ bà ta. Biết mình là người có chừng mực, về sẽ nói với Yến gia kia, cũng có thể giúp hắn xả giận. Cho dù hắn có không thích mình thì cũng không nhẹ tay được, nếu không sẽ phụ lòng người ta mất!

Yến Dật bốc thuốc xong vội vàng đi về, chưa đến hai canh giờ sau đã về đến Yến gia trại.

Cửa phòng Cổ Hoa Lạc.

“Ông đến đây làm gì?” Cổ Hoa Lạc nói qua cánh cửa.

“Hoa Lạc ta đã bốc thuốc về rồi, để Thanh Nhi mang đi sắc nhé” Giọng Yến Dật rõ ràng là khẩn thiết kèm theo cả sự van xin.

“Không cần nữa, ông đi đi, ta mệt rồi” thực ra Cổ Hoa Lạc định nói là ông còn nhớ đường về sao, ta mệt ở trong lòng, làm sao mà ông biết được sự mệt mỏi trong tâm hồn người phụ nữ cơ chứ.

“Hoa Lạc ta sai rồi” Giọng nói đó nghe rất thành thật.

“Thâm tình có nồng hậu đến đâu, ý chí có kiên định đến đâu, cũng không thể thắng được sự khắc nghiệt của thời gian. Ông đi đi, sai là tôi, nếu một người mà đến tình thân cũng vứt bỏ thì làm gì có tư cách có được một tình yêu”

Yến Dật nghe tiếng bước chân đi xa dần, tim ông ta như bị đả kích mạnh, đập thình thịch, vỡ vụn ra từng mảnh.

Yến Dật chưa đi, ông ta biết lần này mình mà đi thì không khác gì vĩnh biệt. Thế là ông ta quỳ xuống, trước mặt bao nhiêu kẻ hầu người hạ, ánh mặt trời chiếu gay gắt, Thanh Nhi đến gần quỳ xuống cùng chủ nhân, Yến Đồng cũng quỳ xuống, rồi tất cả người hầu và a hoàn trong nhà đều quỳ xuống phía sau Yến Dật.

Trong phòng.

“Mẹ, cha bị phong thấp, sao quỳ thế kia được? Mẹ hãy tha thứ cho cha đi”

Yến Tử đã khóc hết nước mắt, bên ngoài là cha mình, là người đã từng làm cả nhà tổn thương. Vì một người đàn bà mà đuổi huynh trưởng của mình ra ngoài, gả chị mình đi thật xa mãi mãi biệt ly. Bên trong này là mẹ mình, vì tình yêu mà tha hương cầu thực, từ bỏ vinh hoa phú quý, người nhà tình thân, người mẹ đẹp kiều kì của nó, vì sự cao ngạo của mình khiến chồng không có được sự vui vẻ nên có, thế là ông ta từ bỏ tình yêu của họ. Yến Tử hiểu, có khuyên thế nào cũng đều là người thân của mình, một người cúi đầu khóc lóc ngoài cửa sổ, một người hối hận bên trong, nên làm thế nào thì tốt đây?

“Tử Nhi, con đừng khuyên mẹ nữa, trái tim mẹ đã chết, ông ta đến muộn rồi”

Đứng bên cạnh còn có hai thiếu niên, mặt mũi sáng sủa tuấn tú, tuy có chút mệt mỏi nhưng trông vẫn rất có sức sống.

“Mẹ người đàn bà kia đi rồi, là cha đuổi bà ta đi, hơn nữa cha đã đón con và nhị đệ về, mẹ hãy...” người lên tiếng chính là Yến Lục, con trai trưởng của Cổ Hoa Lạc và Yến Dật.

Cổ Hoa Lạc u uất nhìn Yến Lục nói: “Đi rồi thì sẽ không quay lại nữa sao? Cuối cùng thì vẫn quay lại thôi, con không nghe thấy tiếng trẻ con khóc ngoài kia sao? Hẳn là nó đang nhớ mẹ nó đấy”

“Mẹ, con biết Cổ gia chúng ta có gia quy, đó là dù nam hay nữ cũng không được tái giá hay tục huyền, nhưng...” Con trai thứ hai của Cổ Hoa Lạc Yến Phong nói.

“Nhưng Yến Dật không phải là người của Cổ gia chúng ta đúng không?”

“Không phải ạ, mẹ, cha cũng nói là can tâm ở rể Cổ gia, chỉ là yêu phụ đó cố tình dụ dỗ Yến Đồng làm tay trong nên mới...mẹ, con với đại ca ra ngoài thì không sao, nhưng yêu phụ kia luôn ngược đãi Tử Nhi, mẹ nỡ lòng nào sao?” Yến Phong nói.

Cổ Hoa Lạc thở dài nhìn Yến Tử hai mắt đỏ hoe không nói không rằng.

Yến Phong nói tiếp: “Mẹ tha thứ cho cha đi, con và đại ca ngày đêm mong nhớ hai người, chỉ cần hai người hòa hảo như trước thì yêu phụ kia làm sao có cơ hội chen vào giữa hai người?”

Vẫn là Yến Phong dẻo miệng đã nói đúng tâm tư của Hoa Lạc, nàng ậm ừ rồi nói: “Phong Nhi, con ra nói với ông ta là ta có thể tha thứ, nhưng có 3 điều kiện, nếu ông ta làm được thì ta sẽ hòa hảo với ông ta như xưa, nếu không thì”

Yến Phong không đợi Cổ Hoa Lạc nói hết đã chen vào: “Mẹ yên tâm, phía sau mẹ không cần nói con cũng biết rồi, mẹ hãy nói 3 điều kiện của mẹ trước đi để con ra ngoài nói với cha”

“Thứ nhất là người đàn bà đó phải từ Toàn Nhi, có thể để lại đây cho ta nuôi dưỡng, ta sẽ coi nó như con để tuyệt đối không kì thị; thứ hai, đuổi Yến Đồng đi, nếu không phải tại ông ta thì Yến gia làm gì có chuyện này; thứ ba, về sau không được có ý định nạp thiếp, nếu có thì ông ta hoặc ta phải đi”

Yến Phong nghe rồi quay người đi ra khỏi nội thất đến cửa, Yến Phong mở cửa ra thì trời đã chạng vạng, gió núi thổi phất phơ mái tóc bạc của Yến Dật, thấy vậy bao hận thù trong Yến Phong đều tiêu tan hết.

“Cha, chân cha không được khỏe, cha hãy đứng lên đi”

Yến Dật lắc đầu: “Không! Nếu mẹ con không tha thứ cho ta thì đứng dậy có tác dụng gì?”

Yến Phong bèn quỳ xuống nói ba điều kiện của Hoa Lạc cho Yến Dật nghe.

Yến Dật kinh ngạc nhìn Yến Phong nói: “Bà ấy kiên quyết đến vậy sao?”

Yến Phong: “Cha bảo điều kiện nào tuyệt tình cơ, là đuổi Triệu thị hay Yến Đồng, hay cả ba?”

Yến Đồng ở phía sau nghe vậy lập tức đập vào ngực mình nói: “Trời ơi, chủ nhân, nhị...Triệu thị đó không phải do tôi làm tay trong đâu, đã làm phụ nhân tức giận rồi. Tiểu nhân cũng không biết, cầu xin chủ nhân đừng đuổi tiểu nhân đi, cầu xin chủ nhân khai ân mà”

Yến Phong giận dữ nói: “Chủ nhân nói chuyện đâu có đến lượt người khóc lóc lải nhải, người muốn cha mẹ ta li biệt, người muốn tranh thủ chiếm đoạt tài sản của Yến gia này. Cái gì mà Triệu thị là họ hàng xa của người, ta thấy hai người giống như bầy lang sói bắt tay hại cha mẹ ta thì hơn”

“Oan quá chủ nhân, thiếu chủ nhân, oan quá!”

Yến Phong cười nhạt đứng dậy đến gần Yến Đồng nói: “Oan? Được, người đã nói người oan thì ta hỏi, tại sao đêm qua Triệu thị treo cổ chỉ có người nhìn thấy mà người khác không nhìn thấy?”

Yến Đồng: “Là chủ nhân sai tôi đi xem nhị phu nhân chuẩn bị đi chưa, tiểu nhân đi thì phát hiện ra mới chạy đi gọi chủ nhân”

Yến Phong: “Vậy coi như tối qua là tình cờ đi. Vậy ta lại hỏi người, một năm trước ta và đại ca thấy người và Triệu thị ngồi bên sông thì thăm to nhỏ gì đó, lúc đó bọn ta chưa để ý, nhưng chưa đầy ba ngày sau cha

liền chia tách hai huynh đệ ta ra. Tuy nói là cho chúng ta trải nghiệm thực tế nhưng rõ ràng là các người lo là ta sẽ kể lại chuyện này cho cha mẹ ta, các người lo chuyện bại lộ nên tách chúng ta đúng không?”

“Không phải ạ, chuyện này cũng là tiểu nhân sau đó mới biết, hôm đó nhị phu nhân hẹn tiểu nhân ra sông nói chuyện”

Yến Phong hỏi như ép cung: “Nói gì?”

Yến Đồng ấp úng không nói.

Đúng lúc này Cổ Hoa Lạc được Yến Lục và Yến Tử dìu ra ngoài.

“Phong Nhi, con không cần hỏi đâu, ta sẽ nói cho con biết bọn họ nói những gì” Cổ Hoa Lạc lạnh lùng nói, cũng không thèm nhìn Yến Dật đang quỳ đó.

Yến Đồng thấy Hoa Lạc đi ra, mới chỉ một năm không nhìn thấy mà đã gầy đến mức này ai ai cũng kinh sợ.

“Bọn họ nói đến một phương thuốc, Triệu thị bảo Yến Đồng đi tìm, Yến Đồng nói tìm thấy rồi, tối đó là giao cho Triệu thị”

Yến Đồng kinh ngạc nhìn Hoa Lạc, mặt biến sắc.

Cổ Hoa Lạc cười nhạt: “Yến Đồng chắc không biết làm sao ta biết được, nhưng cũng chỉ là tình cờ thôi, a hoàn của ta ra sông giặt quần áo, thấy Yến Đồng và Triệu thị lại gần định bỏ đi nhưng thấy hai người có nói đến ta bèn tránh đi nghe trộm”

Yến Dật quay đầu lại nhìn Yến Đồng thấy ông ta đã run rẩy quỳ đó.

Yến Dật tức giận: “Hay cho Yến Đồng người, người dám câu kết với Triệu thị làm ra chuyện đó, người bảo ta tha cho người sao được!”

Cổ Hoa Lạc: “Không cần diễn kịch trước mặt ta, Yến Đồng là người ông đưa đến, tuy gọi là Yến gia trai, nhưng người họ Cổ nhiều hơn người họ Yến, nếu không lúc này sao ông lại nói ta tuyệt tình?”

Yến Dật đuối lý không nói được gì nữa.

Cổ Hoa Lạc thở dài: “Thôi, các người giải tán đi, không cần quỳ cùng chủ nhân các người đâu, nếu không Cổ Hoa Lạc ta lại nhẫn tâm quá. Các người cũng thấy rồi đấy, nay nhà không ra nhà, ta cũng là người sắp chết, tuy Đỗ tiên sinh có lòng cứu ta, nhưng lại có người mong ta chết sớm đi thì cũng sống làm gì cho chướng mắt người khác. Nhà là nhà của bọn họ rồi, người cũng là người của bọn họ rồi. Đa số các người đều là theo ta đến đây, đều là họ ngoài hoặc là người của Cổ gia, chỉ là ta đã phụ các người, khiến các người tới đây chịu khổ mà lại không thể sống cùng các người đến già”

“Phu nhân tuyệt đối không được nói vậy, chúng tôi sinh ra là người của phu nhân, có chết cũng là ma Cổ gia, nếu phu nhân không chịu chữa bệnh thì sau khi phu nhân đi chúng tôi sẽ đi theo”

Cổ Hoa Lạc không cầm được nước mắt nói: “Đi đi, đứng dậy hết cho ta, ta mệt rồi, không tiếp tục đứng ngoài này được” Nói rồi quay đầu đi vào trong.

“Hoa Lạc, Yến Dật ta không phải người vô tình vô nghĩa, những câu nói vừa rồi là thật, ta hứa với nàng mà, ta hứa thật mà. Nàng không thể không nhìn ta mà đi được, ta biết sai thật rồi” Yến Dật khóc lóc nói.

Cổ Hoa Lạc run run quay lại đến bên Yến Dật nhẹ nhàng nói: “Ông đã phụ ta rồi, chẳng nhẽ lại phụ bạc tiếp một người đàn bà nữa sao? Người đó còn sinh cho ông một thằng con trai nữa!”

“Hoa Lạc, ta sai rồi, nhưng ta mong có cơ hội sửa chữa, ta đã hiểu ra rồi, bọn họ là đồng bọn muốn hại ta, làm sao có thể nói là ta phụ bạc bọn họ!”

Cổ Hoa Lạc ngồi xổm xuống nhìn người đàn ông đang khóc lóc kia, chỉnh lại mái tóc bạc của ông ta ghen ngào nói: “Ông hãy nghĩ cho kĩ đi, một iflaf quần gia trung thành, một người đàn bà hết sức nghe lời, vì ta, ông thấy có đáng không?”

Yến Dật ôm chặt Cổ Hoa Lạc vào lòng, giống như sợ cô ấy sẽ biến mất được ngay vậy, gật đầu lia lịa: “Từ hôm qua khi bà ta không chịu hi sinh cứu nàng đến hôm nay Yến Phong nói ra chuyện đó, ta đã hiểu ra ta

hồ đồ khiến cho nàng hơn năm nay chịu thiệt thòi, Hoa Lạc tha thứ cho ta đi, ta sẽ không khiến nàng phải chịu khổ nữa”

Cổ Hoa Lạc cuối cùng đã khóc thành tiếng, những giọt nước mắt như đã kìm nén hơn một năm nay cứ thế tuôn ra.

Ba người con bên cạnh đều vui mừng mà khóc, biết là cái nhà này đã khổ tận cam lai.

Sau đó lo là Yến Đồng đi báo tin cho Triệu thị hai người sẽ làm những chuyện đáng sợ hơn, thế nên giam Yến Đồng lại, Yến Lục tiếp quản việc của Yến Đồng chăm lo cho Yến gia trại, còn Yến Dật hàng ngày túc trực bên Cổ Hoa Lạc, tự mình cho nàng uống thuốc, đã qua tám ngày, tuy Hoa Lạc vẫn còn nôn ọe nhưng khí sắc đã tốt hơn rất nhiều, có thể ăn được ít thức ăn.

Đỗ Văn Hạo hôm đó cùng với Hà Trâm về Ngũ Vị đường vẫn chưa thăm bệnh nhân thì đã thấy xe ngựa của Dương Thiên Hộ dừng trước cửa, Kha Nghiêu lại gần Đỗ Văn Hạo nói nhỏ: “Lão gia, tiền đến nhà kìa”

Đỗ Văn Hạo biết Kha Nghiêu trào lộng Dương Duệ, chỉ cười đứng lên đi ra đón tiếp.

“Dương lão gia sao lại đến thế này, mau, mau vào trong nào, mời!” Đỗ Văn Hạo cười nói đưa Dương Thiên Hộ vào đại sảnh nói chuyện, rồi dặn người ang trà lên.

Dương Thiên Hộ cũng chẳng ngồi, thấy người làm đi xuống rồi mới quỳ phục xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cúi người đỡ: “Dương lão gia sao lại thế này? Mau đứng dậy đi, lão gia làm thế này thì giết tại hạ đi cho xong”

Dương Thiên Hộ đứng dậy run run lấy từ trong ống tay áo ra một tờ giấy đưa cho Đỗ Văn Hạo nói: “Đây là một nửa sản nghiệp Dương gia, hôm nay ta mang đến cho hiền đệ”

“Lão gia chuyện này là sao?” Nói rồi dìu Dương Thiên Hộ ra ghế ngồi.

“Ta biết tiên sinh không phải là người tham tiền, nhưng ta không biết lấy gì để cầu xin tiên sinh cứu lấy cháu ta, mẹ nó đã qua đời, ta không thể lại mất nó, cầu xin tiên sinh, tiên sinh nhất định phải nhận lấy, hãy cứu lấy mạng Dương Duệ”

“Dương lão gia, nhưng thứ này sao tại hạ nhận được, sao Vân Phàm thấy chết lại không cứu chứ, chỉ sợ Dương Duệ không chịu để tại hạ chữa cho thôi”

“Chỉ cần tiên sinh gạt đầu, lão phu sẽ nghĩ cách, vì lão phu biết chỉ có tiên sinh mới có thể trị được bệnh của nó, tiên sinh không biết Duệ Nhi bây giờ chỉ có thở ra mà không hít vào được” Nói rồi Dương Thiên Hộ bật khóc.

“Được, tại hạ đi với lão gia xem sao, chỉ cần lão gia cất cái thứ kia đi, lão gia đã giao quán trọ lại cho tại hạ để tại hạ làm ăn, không thể lấy những thứ mà lão gia dưỡng già được, như vậy khác gì tại hạ nước đục thả câu”

“Tiên sinh không nhận coi như không nể mặt ta, ta làm sao có mặt mũi để tiên sinh khám chữa cho Duệ Nhi chứ” Nói rồi quay lưng bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo gọi Dương Thiên Hộ lại: “Lúc này mà lão gia còn cố chấp thế sao?”

“Không phải lão phu cố chấp mà ơn cứu mạng phải đền đáp, tiên sinh đã cứu mạng ta nay lại sắp cứu mạng Duệ Nhi, chỉ là chút sản nghiệp của Dương gia, thế là lão đã nhỏ nhen lắm rồi, nếu không phải còn để cho Duệ Nhi thì ta đã đưa hết cho tiên sinh rồi”

“Ngộ nhờ tại hạ không chữa được thì sao?”

“Vậy ta cũng tin là tiên sinh đã cố hết sức, những thứ này tiên sinh nên nhận lấy”

“Hay thế này đi, tại hạ đi cùng với lão gia xem Dương Duệ thế nào, ngộ ngộ tại không chữa được thì tuyệt đối không nhận, nếu chữa được thì lúc đó nhận cũng không muộn”

“Tiên sinh không sợ ta nuốt lời sao?”

“Thứ không thuộc về tại hạ thì không có cũng có làm sao?”

Dương Thiên Hộ cảm kích nắm chặt tay Đỗ Văn Hạo nói: “Lão phu rất khâm phục tiên sinh, được, vậy lão phu giữ hộ tiên sinh, về sau giao cho tiên sinh, tiên sinh tuyệt đối không được chối từ đây”

“Vậy được, để tại hạ gọi thằng ngốc rồi chúng ta đi xem Dương Duệ thế nào”

“Tốt quá rồi”

Ra khỏi cửa thì thấy Mộ Dung Ngọc Lan mặt mũi ỉu xìu, Đỗ Văn Hạo liền bảo thằng ngốc đi cùng Dương Thiên Hộ lên xe trước.

Đỗ Văn Hạo cười hỏi: “Ngọc Lan sao thế?”

Kha Nghiêu: “Nếu nói thì phải nói tiên sinh quá đáng, dám dùng thước đánh Ngọc Lan, cô ấy tức quá nên mới tới đây”

Vương trưởng cự vừa đi vào nhà vừa lẩm bẩm: “Con người trẻ tuổi này đúng là tài giỏi, chỉ là một phương thuốc bình thường lại có thể khiến thiếu đông gia cải tử hoàn sinh, đúng là linh giáo được rồi”

Dương Duệ theo dặn dò của Đỗ Văn Hạo vừa dùng nước thuốc lau rửa vừa dùng thuốc uống, một tháng sau đã khỏe hơn rất nhiều.

Chỉ có từ nay về sau hẳn mỗi tháng chỉ được có một hai lần, nếu không thẳng nhỏ là đau, dùng thuốc giảm đau gì cũng vô ích.

May là chỉ cần dừng chuyện đó thì dịu hẳn, điều này khiến Dương Duệ đau lòng vô cùng, chỉ biết nhìn những mỹ nữ yêu kiều mà thôi.

Ngày hôm đó Đỗ Văn Hạo biết là sinh nhật Yến Tử beng dặn Vương Nhuận Tuyết chuẩn bị quà cáp và thuốc cho Cổ Hoa Lạc rồi gọi Mị Nhi đến hỏi về Triệu thị, được biết bà ta ở trên thuyền làm một số việc nặng nhọc, may là Mị Nhi rần mặt nên không dám tự hành động cũng không dám oán thán nửa lời. Đỗ Văn Hạo dặn dò nhất định không được để bà ta bỏ trốn, nếu bỏ đi thì phải kịp thời báo với hắn, sau đó giao cho Mị Nhi con chim bồ câu đưa thư mà Lâm Thanh Đại đã huấn luyện, rồi cùng Lâm Thanh Đại và thằng ngốc đến Yến gia.

Xuống xe ngựa đã có hai người hầu cũng kính đứng đó.

“Tiên sinh đến thật sớm” Một người tiến lại giữ ngựa nói.

Người kia lại dẫn ba người Đỗ Văn Hạo đến lên thuyền để qua sông, vừa đến bờ đã thấy Yến Tử và Thanh Nhi đi từ rừng trúc ra.

“Vân Phàm ca ca, muội còn tưởng huynh không đến cơ!” Yến Tử chạy đến gần Đỗ Văn Hạo kéo tay hắn hào hứng nói.

“Người hầu nhà muội vừa mới nói ta đến sớm, ý muội lại như là ta đến muộn vậy”

“Thanh Nhi xin chào Đỗ tiên sinh, chào...”

“Đây là ngũ phu nhân của ta, còn đây là ngốc, mọi người cứ gọi là thằng ngốc cũng được”

Thanh Nhi ngoan ngoãn đáp: “Chào ngũ phu nhân và anh ngốc”

Yến Tử nhìn Lâm Thanh Đại nói: “Ca ca, phu nhân của ca ca thật xinh đẹp!”

Lâm Thanh Đại bật cười: “Yến Tử cũng xinh lắm”

Yến Tử cười tí mắt đưa nốt cánh tay còn lại ra kéo Lâm Thanh Đại nói: “Đi thôi, cha mẹ đang ở nhà đợi lâu lắm rồi, muội đã bảo nhà bếp chuẩn bị rất nhiều món ngon rồi đó”

Đỗ Văn Hạo hỏi nhỏ: “Sóng yên biển lặng chưa?”

Yến Tử gạt đầu nháy mắt với Đỗ Văn Hạo nói: “Mẹ nói là về sau Yến gia trại này cũng là nhà của ca ca, mọi người muốn đến lúc nào cũng được”

Yến Tử kéo Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi, mới qua rừng trúc đã thấy Yến Dật và Cổ Hoa Lạc đứng ở cửa vẫy tay chào bọn họ.

Đỗ Văn Hạo nghĩ không biết Cổ Hoa Lạc tha thứ cho Yến Dật kiểu gì, cô ấy kiên quyết đến thế cơ mà. Còn Yến Dật sao có thể khiến cho người phụ nữ mình đã làm tổn thương tha thứ cho mình cơ chứ?

Mọi người nói vài câu xã giao ở cửa rồi vào đại sảnh ngồi, Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Hoa Lạc tuy vẫn còn có chút tiêu tụy nhưng khí sắc đã tốt hơn nhiều rồi, xem ra Yến Dật chăm sóc rất tốt.

Yến Dật: “Hoa Lạc, hay là nàng đưa ngũ phu nhân đi xem đây đó, mùa này chỗ chúng ta là đẹp nhất đấy”

Yến Tử: “Được, hay quá, con với mẹ sẽ đưa tẩu tẩu đi”

Cổ Hoa Lạc cười: “Con đúng là tự nhận họ hàng, gọi tẩu tẩu từ lúc nào vậy”

Yến Tử giải thích: “Cha mẹ gọi tiên sinh, con gọi là ca ca, phu nhân của ca ca dĩ nhiên là tẩu tẩu của con rồi”

Lâm Thanh Đại: “Giỏi lắm, vậy cứ gọi như vậy đi”

Cổ Hoa Lạc đứng dậy, Yến Tử vội đứng dậy đỡ.

Yến Dật: “Đi loanh quanh đây thôi, nàng vẫn chưa hoàn toàn khỏe lại, đừng cố quá”

Cổ Hoa Lạc gật đầu nói với Lâm Thanh Đại: “Ngũ phu nhân, mời!”

Lâm Thanh Đại đứng dậy đi theo Cổ Hoa Lạc ra ngoài.

Yến Dật nói với a hoàn xung quanh: “Các người cũng lui ra đi”

Đỗ Văn Hạo đoán chắc Yến Dật có gì đó muốn nói với mình nên mới cho mọi người lui hết.

Quả nhiên khi chỉ còn lại hai người ngồi lại Yến Dật nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh có biết làm sao mà phu nhân tha thứ cho ta không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu.

Yến Dật thở dài nói: “Đã mười ngày rồi, Hà đại nhân có cho người đưa thư đến nói là đợi tiên sinh đến tổ chức sinh nhật cho Tử Nhi rồi nói với tiên sinh tình bạn mười mấy năm giữa chúng tôi. Đại nhân tin ta và tiên sinh cũng vậy. Tuy chúng ta quen biết không lâu nhưng ta biết tiên sinh là người thành thật, ta cũng hi vọng tiên sinh có thể giúp ta” Nói rồi Yến Dật nói lại ba điều kiện của Hoa Lạc và chuyện của Yến Đồng.

Đỗ Văn Hạo yên lặng nghe hết mới nói: “Ý Yến lão gia là...”

Yến Dật: “Nói thật với tiên sinh, nay đây cũng chỉ à kế hoãn binh của ta, Yến Đồng thì dễ rồi, cho chút bạc rồi cho ông ta đi, chỉ có Triệu thị dù gì cũng sinh cho ta một đứa con, đuổi đi có phần...”

“Vậy Yến lão gia muốn làm thế nào?”

“Tình cờ hôm nay phu nhân của tiên sinh cũng tới, ta nghĩ giữa phụ nữ với nhau sẽ dễ nói hơn, tiên sinh thấy có thể để ngũ phu nhân khuyên giải Hoa Lạc được không”

Đỗ Văn Hạo không ngờ Yến Dật lại nghĩ vậy, tập tục trong nhà Cổ Hoa Lạc có thể giải thích được tại sao Hoa Lạc luôn không cho Yến Dật nạp thiếp, nhưng Triệu thị đó không phải lương thiện gì, thả hổ về rừng e rằng bắt lợi cho mấy đứa con của Hoa Lạc. Yến Dật này cũng là người mềm yếu cả nể, đã từng lạnh nhạt để Hoa Lạc bệnh một lần, nỡ lòng nào để đổ bệnh lại. Hơn nữa nhìn gương mặt hạnh phúc của Yến Tử mà Đỗ Văn Hạo không muốn làm người ác.

Yến Dật thấy Đỗ Văn Hạo không nói bèn khẩn cầu: “Ta cũng biết Triệu thị đó đã làm chuyện xấu, nhưng vẫn đã đóng thuyền, Toàn Nhi không thể không có mẹ”

Đỗ Văn Hạo buột miệng nói: “Vậy Yến Tử và hai người anh của nó làm thế nào? Yến phu nhân phải làm sao?”

để ở bên nhau, sau đó thì sao? Lạc Kỳ giống với Cổ Hoa Lạc, cảm thấy người ta lương thiện, phẩm hạnh, nhưng đây là chuyện cả đời người ta, vẫn nên hỏi Liễu Tử Húc đã.

Lạc Kỳ: “Tiên sinh, tiểu nữ nghĩ tiên sinh tìm được Liễu tiên sinh, tiểu nữ cũng không hỏi ở đâu, chỉ cần nói là ý tiểu nữ đã quyết, mong Liễu tiên sinh không phụ”

“Ngộ nhờ trải qua trăm ngày cay đắng người đó lại phụ cô thì sao?” Nói rồi Đỗ Văn Hạo liền hối hận, nói những cái này làm gì, rõ ràng là còn kích động thêm.

Lạc Kỳ lại chỉ cười nói: “Tiểu nữ không nhìn thấy tương lai của tiểu nữ và tiên sinh, nhưng bây giờ không đấu tranh, vậy là tiểu nữ đã phụ chính bản thân mình”

Đỗ Văn Hạo chẳng còn gì để nói.

Về đến nhà Đỗ Văn Hạo đi thẳng đến chỗ Liễu Tử Húc, lúc này chần hấn đang ôn tập.

“Tiên sinh mau, mau vào đi” Liễu Tử Húc đứng dậy cung kính nghênh đón Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy trong phòng ngổn ngang sách là sách, trên giường, trên bàn, đến trên nền nhà cũng có, nhớ đến lúc mình thì Đại Học cũng chẳng khác là bao.

Đỗ Văn Hạo tìm một chỗ trống để bước vào: “Thế nào rồi?”

Liễu Tử Húc khiêm tốn nói: “Học sinh vẫn còn nhiều điều chưa rõ, trong lòng lo lắng vô cùng”

Đỗ Văn Hạo an ủi: “Đừng vội, sắp đến thu thí rồi, tại hạ cũng nói với bọn trẻ rồi, không lên lớp nữa, tiên sinh hãy yên tâm ôn bài là được”

Liễu Tử Húc: “Vậy sao được, học sinh ăn ở trong nhà tiên sinh, còn khiến tiên sinh tiêu tiền để học sinh có được chức quan hư danh tạo điều kiện cho học sinh đi ứng thi, sao có thể...”

“Tiên sinh lên lớp nhiệt tình, Đậu Nhi tiến bộ rất nhanh, sao có thể nói là ăn không ở không?”

“Cứ để cho học sinh ngày dạy bọn trẻ, tôi ôn tập là được, thực ra cũng không chậm trễ chút nào đâu”

“Lần này tiên sinh nhất định phải thành công, không được thất bại, nếu không tại hạ và Tôn tiểu thư đã uống phí sức lực rồi”

Liễu Tử Húc nghe thấy ba chữ Tôn tiểu thư nét mặt lập tức mất tự nhiên, giả vờ cúi đầu tìm sách, không nhìn vào thẳng mắt Đỗ Văn Hạo.

“Hôm nay Tôn tiểu thư đến tìm tại hạ”

Liễu Tử Húc căng thẳng nói: “Tiểu thư có khỏe không? Tiên sinh vẫn chưa nói cho tiểu thư tại hạ ở đâu chứ?”

Lúc này có một a hoàn đi vào, là Hoắc Hương, a hoàn của Đỗ Văn Hạo.

“Lão gia, đã đến giờ ăn cơm, lão gia xem lão gia và tiên sinh ăn ở đây hay là ra ăn cùng các vị phu nhân?”

“Chuẩn bị đồ nhắm, mang hai hũ rượu lên đây, ta sẽ ăn ở đây với Liễu tiên sinh”

Hoắc Hương vâng mệnh rồi lui ra.

“Đỗ tiên sinh, tại hạ còn phải đọc sách, không được uống rượu, hơn nữa tửu lượng của học sinh kém, một ly đã say rồi”

“Đừng làm cho mình căng thẳng, say thì ngủ thôi”

Hoắc Hương nhanh chóng quay lại cùng hai a hoàn khác mang rượu thịt lên.

“Lão gia, lúc này quần gia của Dương Thiên Hộ Dương Quang đến đây, gửi lão gia hai vòm rượu gạo, nhị phu nhân nói mang qua chỗ lão gia, mời lão gia và Đỗ tiên sinh nếm thử”

“Dương Quang đó còn nói gì không?”

“Chỉ nói là Dương Duệ đa khỏe hơn, nên đến cảm ơn”

“Được rồi, người lui đi”

Hoắc Hương nhìn Liễu Tử Húc nói: “Lão gia, Liễu tiên sinh buổi chiều có cần lên lớp với bọn trẻ không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Xem ra ai cũng biết Liễu tiên sinh tửu lượng kém, không cần nữa, chúng ta uống thôi, mặc kệ mọi việc khác”

Hoắc Hương cười rồi cùng với hai a hoàn kia lui.

Mới một ly rượu gạo xuống bụng mà Liễu Tử Húc đã ngã ngửa, thực ra loại rượu này nhẹ, xem ra Liễu Tử Húc này đúng là không thể uống được rượu.

“Tiên...tiên sinh vẫn chưa nói cho tại hạ là tiên sinh có nói cho Lạc Kỳ tại hạ ở đâu không?”

Lúc tỉnh táo Liễu Tử Húc cứ nói Tôn tiểu thư này nọ, Đỗ Văn Hạo nghĩ hẳn ta say thật rồi.

“Tiên sinh muốn vậy không?”

Liễu Tử Húc mắt lơ đãng cười ngẩn ngơ nói với Đỗ Văn Hạo: “Ha ha ha, tiên sinh bấy tại hạ, tại...hạ không bị mắc lừa đâu”

“Không nói, nhưng tiểu thư muốn tại hạ nói với tiên sinh đừng phụ tiểu thư, tiểu thư sẽ đợi tiên sinh”

Liễu Tử Húc trầm xuống, rót đầy rượu vào ly rồi uống cạn, sau đó nặng nề đặt chiếc ly lên bàn nói: “Đợi! Cần gì phải đợi! Đợi ta làm gì?”

“Đợi tiên sinh công danh hiển hách về đón tiểu thư”

Liễu Tử Húc cười lớn, cười ra cả nước mắt.

“Công danh hiển hách? Liễu Tử Húc ta dùng tiền của đàn bà đi khoa cử thì còn hiển hách gì nữa?”

“Anh hùng không hỏi xuất xứ mà?”

Liễu Tử Húc lại nốc thêm ly nữa, cái này không giống với lúc trước nói là không uống rượu, nhưng người sau thường không coi rượu là rượu, cái này Đỗ Văn Hạo hiểu.

“Liễu Tử Húc ta nay còn phải dựa vào người khác, ăn cơm ngà người ta, ngủ giường nhà người ta, uống rượu nhà người ta, làm gì có mặt mũi và tư cách có được sự yêu mến của phụ nữ?”

Đỗ Văn Hạo cười, nghĩ chắc những lời này lúc tỉnh táo có đánh chết cũng không nói ra, không có công không nhận thưởng, suy nghĩ này cầu đàn ông là bình thường, nếu mặc nhiên ăn không ở không thì mới là hết thuốc chữa.

“Vậy ý tiên sinh là gì, không cần tiểu thư đợi nữa sao?”

“Một người đàn ông dựa vào phụ nữ mà vươn lên thì cả đời tại hạ làm sao mà vui vẻ được, cứ cho là những ngày về sau hiển hách thì cũng chỉ là của phụ nữ, Liễu Tử Húc ta không cần!”

“Vậy tại sao tiên sinh đồng ý cho tại hạ quyền quan cho tiên sinh?”

Liễu Tử Húc đỏ mắt nói: “Tại hạ nói rồi, hãy coi như tại hạ nợ tiên sinh một ân tình, tại hạ sẽ trả, tuy nói tiền bạc không thể trả lại được cái đó, nhưng tại hạ sẽ cố hết mình, nếu không không phải là tính cách của Liễu Tử Húc.

Đỗ Văn Hạo có phần không vui nói: “Nhân cách gì chứ? Để người con gái yêu mình chi tiền quyền quan cho mình, tiểu thư cũng chỉ vì hạnh phúc của hai người về sau, như vậy làm mất nhân cách của tiên sinh sao?”

“Tại hạ thừa nhận, Lạc Kỳ không phải tiểu thư nhà giàu chê nghèo tham phú quý, nhưng không thể chịu khổ cùng tôi được. Liễu Tử Húc ta không muốn như vậy, ta cần một người phụ nữ có thể cùng ta đồng cam cộng khổ”

Đỗ Văn Hạo ngắt lời Liễu Tử Húc: “Chi bằng nói là tìm một người môn đăng hộ đối với tiên sinh!”

Liễu Tử Húc lấp bắp: “Tùy...tùy tiên sinh nói thế nào cũng được, dù gì...gì thì Liễu Tử Húc ta cũng không dám nhận sự hậu ái của Lạc Kỳ tiểu thư, tại hạ nhận không nổi đâu”

Đỗ Văn Hạo nổi giận: “Tại hạ thấy tiên sinh đọc sách đến mức hồ đồ rồi, vậy tiên sinh muốn tiểu thư thế nào? Chạy trốn với tiên sinh sao, rời khỏi ngôi nhà không cần lo về ăn mặc, sống cuộc đời áo vải canh điền? Đó mới là môn đăng hộ đối sao? Tại hạ thấy tiên sinh tự ti quá! Để Tôn tiểu thư chờ đợi uống phí rồi” Nói rồi đi ra ngoài.

Hoắc Hương đợi ngoài cửa thấy vậy nói: “Sao lão gia và tiên sinh uống xong nhanh vậy?”

Đỗ Văn Hạo hằm hằm nói: “Không uống nữa, nói với lão cửu này thật vô vị, thoạt bắt đầu cơ, đi thôi!”

Hoắc Hương ngơ ngác hỏi nhỏ một a hoàn bên cạnh: “Cái gì cơ? Sao lại không có ngôn ngữ chung?”

“Chắc là trong nhà Liễu tiên sinh ông ấy là thứ chín, do học lâu quá nên...lão gia chúng ta là người thích sạch sẽ, chắc cảm thấy phòng hơi khó ngửi chẳng?”

“Có lý, để sau dọn dẹp cho tiên sinh, vậy tiếng nói chung là gì?”

Mọi người nói mãi mà không ra vấn đề, đành nhìn nhau chịu.

Đỗ Văn Hạo đến chỗ Bàn Vũ Cầm thấy Kha Nghiêu và Vương Nhuận Tuyết đều ở đó.

“Văn Hạo sao lại đến đây? Không phải đang uống với Liễu tiên sinh sao?” Kha Nghiêu đang ôm Thiên Tề, qua tháng nữa là Kha Nghiêu cũng sinh rồi.

Đỗ Văn Hạo sa sầm mặt, Anh Tử lại gần, theo sau có Khả Nhi ve vẩy đuôi ra vẻ đắc ý.

Anh Tử pha cho Đỗ Văn Hạo một tách trà giải rượu đặt lên bàn, Khả Nhi lại ngồi xuống liếm liếm chân Đỗ Văn Hạo.

Bàn Vũ Cầm mỉm cười nói: “Chắc là không nói chuyện được với Liễu Tử Húc rồi”

“Đừng nhắc nữa, nghĩ đến mà tức” Đỗ Văn Hạo vừa nói vừa uống trà.

“Canh...!” Anh Tử nói thì đã muộn, thấy Đỗ Văn Hạo nuốt chẳng được mà nôn ra chẳng xong, mãi mới nuốt trôi, mọi người đều phá lên cười.

Vương Nhuận Tuyết: “Tức với Liễu tiên sinh nên mới vậy mà”

Kha Nghiêu: “Đúng đó, đó là con mọt sách, lão gia đừng có giận nữa”

Thiên Tề bị cô gọi một tiếng cha, đưa tay ra đòi Đỗ Văn Hạo bế, Kha Nghiêu đưa Thiên Tề cho Đỗ Văn Hạo.

Thoáng cái Thiên Tề đã sắp một tuổi rồi, càng ngày càng giống Bàn Vũ Cầm.

Đỗ Văn Hạo ôm Thiên Tề vào lòng, nổi tức giận như vớ đi một nửa, nghịch ngợm cái mặt của Thiên Tề mà nó cười khanh khách.

Kha Nghiêu: “Lão gia mới uống rượu, không được hôn nó, hơi chết đi được”

Đỗ Văn Hạo mặc kệ, thẳng bẻ cẳng thích thú hơn.

Vương Nhuận Tuyết: “Chắc là vì chuyện của Lạc Kỳ hả?”

Kha Nghiêu: “Lạc Kỳ đó là người không tôi, muội mới gặp một lần, hiền hòa mà tướng mạo xinh đẹp”

Đỗ Văn Hạo: “Thế thì sao chứ, Liễu Tử Húc lại không ưng”

Vương Nhuận Tuyết: “Xem ra không phải là không ưng, chỉ là Liễu tiên sinh nghĩ nhiều quá, nay mình chỉ là một thư sinh thất thời, Lạc Kỳ nói thế nào cũng là thiên kim của tri huyện, thì được công danh là được thôi mà”

Đỗ Văn Hạo: “Nhưng Tôn tiểu thư không đợi được nữa, nhà chồng đã đến giục rồi”

Bàn Vũ Cầm: “Vậy Liễu Tử Húc nói thế nào?”

Đỗ Văn Hạo bèn nói ra suy nghĩ của Liễu Tử Húc.

Bàng Vũ Cầm: “Vậy là không nên rồi, người ta chống mắt ra chờ, Liễu tiên sinh cũng không nên tuyệt tình thế chứ”

Kha Nghiêu: “Cùng toan tương!”

Vương Nhuận Tuyết: “Đúng rồi, trước đây cũng nói là đến xem nhà chồng Tôn gia thế nào, nếu đừng như Tôn tiểu thư nói thì thiếp nghĩ Tôn Hòa sẽ không bắt con gái mình chịu khổ đâu. Lúc đó chắc sẽ không ép Tôn tiểu thư xuất giá nữa đâu?”

Bàng Vũ Cầm: “Nhưng vấn đề không phải ở Tôn gia, mà Liễu Tử Húc không vượt qua nổi bản thân mình”

Vương Nhuận Tuyết nghĩ cũng thấy đúng nói: “Vậy thế nào thì tốt”

Kha Nghiêu: “Chúng ta đi xem người đàn ông mà Tôn Hòa nhắm cho Lạc Kỳ thế nào, nếu thực sự không tốt thì có thể nói với Tôn Hòa. Nếu người ta được thì gả đi cho rồi, dù gì thì như nhà Yến Dật và Cổ Hoa Lạc đấy, đến lúc đó rồi còn đổ vỡ, rồi có kết cục không êm thấm gì”

Bàng Vũ Cầm: “Tương công, ý chàng thế nào?”

Đỗ Văn Hạo: “Ta mặc kệ, tùy bọn họ”

Kha Nghiêu bật cười nói: “Muội thấy Văn Hạo nhà ta bị Yến Dật đả kích rồi”

Vương Nhuận Tuyết: “Cứ nghe theo tương công đi, nếu quản thì chúng ta làm theo cách của Kha Nghiêu, nếu không thì cũng chẳng còn mấy ngày nữa là thu thi rồi, Liễu Tử Húc đi là chẳng còn liên quan gì đến chúng ta nữa”

Bàng Vũ Cầm: “Chỉ tiếc cho Lạc Kỳ cô nương chờ đợi uổng phí”

Kha Nghiêu: “Nếu không đợi, sao biết được người ta có đáng ho mình đợi hay không? Cũng không hối hận được”

Đỗ Văn Hạo nghe ba người nói mà đau cả đầu, giao Thiên Tề cho Thúy Liên rồi đứng dậy nói: “Thôi, ta đi ngủ đã”

Kha Nghiêu: “Muội cũng mệt rồi, muội đi với Văn Hạo đây”

Vương Nhuận Tuyết thấy vậy bèn nói: “Vậy đại phu nhân nghỉ đi, muội cũng đi đây” Nói rồi cáo từ bỏ đi.

Ba người ra khỏi tiểu viện của Bàng Vũ Cầm liền mỗi người một hướng.

Đúng lúc Đỗ Văn Hạo chán nản thì nhà có khách.

Đỗ Văn Hạo bị Vương Nhuận Tuyết gọi dậy, nói là có người tìm nhưng người đó không nói là ai. Đỗ Văn Hạo bèn dậy mặc quần áo chính tề đến đại sảnh.

Thấy có người đứng trong đại sảnh quay lưng lại xem mấy bức tranh chữ, thấy có người đến người đó bèn quay lại: “Giang trưởng cự!” Đỗ Văn Hạo kinh ngạc khi người đó quay lại.

Giang Hoài Viễn cười nói: “Sao? Không hoan nghênh à” Nói rồi chấp tay chào.

“Cơn gió nào đem Giang trưởng cự đến với Tú Sơn chúng tôi thế này?”

“Tại hạ đến chính là để đáp tạ tiên sinh”

“Đáp tạ?”

Giang Hoài Viễn ngồi xuống nói: “Cái này là, tiểu thiếp của ta vừa sinh một thằng cu béo khỏe nên ta đến đây cảm ơn tiên sinh luôn”

Đỗ Văn Hạo giờ mới nhớ ra, nhưng nhớ là mình mới về có 9 tháng, nếu nhanh thì cũng phải sinh sau Kha Nghiêu chứ, sao mà?

Thấy Đỗ Văn Hạo ngơ ngác bèn giải thích: “Uống thuốc của tiên sinh, tháng thứ hai tiện nội đã mang bầu, không ngờ mười ngày trước sảy chân, may là không nguy hiểm gì, đứa trẻ an toàn chào đời”

Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Cả mẹ và con đều khỏe chứ?”

“Điều bình an vô sự, nghe trưởng cự y quán của ta nói là thuốc tiên sinh kê cho hay, không chỉ dưỡng thai điều khó huyết, nếu không đâu có thuận lợi như vậy”

Đỗ Văn Hạo thở phào: “Vậy là tốt rồi, tốt rồi” hần thầm nghĩ không biết sao tên Hoài Viễn này biết đó là đơn thuốc mình kê?

Giang Hoài Viễn như nhìn ra ý nghĩ của Đỗ Văn Hạo bèn nói: “Đỗ tiên sinh chắc không biết tại sao tại hạ lại biết đơn thuốc của tiểu thiếp nhà ta là do tiên sinh kê đúng không?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu.

“Ha ha, chắc tiên sinh quên là tỉ tỉ của tiểu thiếp đó là nhị phu nhân của tri huyện vùng đó rồi?”

Giờ thì Đỗ Văn Hạo mới nhớ ra.

“Trước khi đến đây nghe đầu thiếu đông gia của Dương gia ốm nặng cũng do tiên sinh chữa đúng không?”
Đỗ Văn Hạo chỉ cười không đáp.

562. Chương 506: Trẻ Con Có Dễ Dạy Hay Không.

Giang Hoài Viễn cảm thán nói: “Tiên sinh quả thật là lợi hại, tại hạ kính phục vô cùng!”

“Giang trưởng quỹ nói đùa rồi, mọi người đều là đồng đạo, đều giống nhau cả mà.” Đỗ Văn Hạo khiêm tốn nói.

“Tất nhiên là không như nhau rồi, nếu như nhau vậy thì trên thế gian làm gì có ai được gọi là thần y nữa, phải không?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười không tiếp lời.

Giang Hoài Viễn nói: “Tiên sinh y thuật lợi hại như vậy, vì sao phải chịu thiệt ở một địa phương nhỏ như quận Tú Sơn này, không bằng tới kinh thành, há chẳng phải là sẽ như cá gặp nước ư?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nghe nói kinh thành cũng rất nhanh sẽ không được thái bình, đại quân của Đại Kim quốc đang nam hạ, chỉ sợ không lâu nữa sẽ đánh tới Đại Lý, ngài nhìn nan dân ở trên đường nhiều như vậy là biết ngay thôi.”

Giang Hoài Viễn nói: “Nói thế cũng đúng, thế đạo hiện giờ quả thực không được thái bình, tới đâu cũng thấy có chiến loạn, người chịu khổ vẫn là lão bách tính.”

Đỗ Văn Hạo cũng không ngờ rằng người làm sinh ý điển hình như Giang Hoài Viễn lại cũng nói ra được những lời như vậy, không khỏi hơi ngạc nhiên.

Giang Hoài Viễn cũng không để ý, nói: “Nói như vậy, quận Tú Sơn vẫn tính là an toàn, chỉ cần bảo vệ được Đại Lý, quận Tú Sơn sẽ không có vấn đề, đây là nơi thế núi hiểm trở, dễ thủ khó công, nghe nói Tôn Hòa đã đưa đơn từ chức lên triều đình rồi, chuẩn bị cáo lão về quê, đại khái cũng là lo lắng vạn nhất có chiến tranh.”

Đỗ Văn Hạo nghe xong, thập phần kinh ngạc, nói: “Thật ư? Thế mà ta lại không biết.”

Giang Hoài Viễn cười nói: “Tiên sinh một lòng đặt ở việc cứu người trị bệnh, làm sao mà có thời gian quan tâm xem tri huyện một nhiệm kỳ là ai?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải nghe nói rằng thiên kim nhà bọn họ sắp xuất giá ư?”

Giang Hoài Viễn nói: “Ta hạ cũng có nghe nói. Tiểu thư của Tôn gia trông xinh đẹp lắm, cha chồng lại sắp được thăng quan rồi, Tôn Hòa hiện giờ không mau mau gả nữ nhi đi thì còn đợi đến bao giờ nữa?”

Thì ra là như vậy! Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã khám bệnh cho Tôn tiểu thư, tính tình cũng không tồi, không biết chồng sắp cưới như thế nào?”

Giang Hoài Viễn cười lớn, nói: “Tiên sinh có biết cha chồng của tiểu thư Tôn gia giữ chức gì không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu tỏ ý không biết.

Giang Hoài Viễn nói: “Hộ bộ hữu tào phó sứ, đó là một chức quan béo bở đó.”

Đỗ Văn Hạo biết, hộ bộ chủ quản tài chính, vị trí này tương đương với phó sở trưởng sở tài chính của bộ tài chính. Một tiểu huyện lênh nhô nhỏ, vì sao có thể với tới vị trí cao như vậy được nhỉ?

Đỗ Văn Hạo không nói ra nghi vấn của mình, vẫn là Giang Hoài Viễn nói: “Ngài có biết kinh thành có tứ đại gia tộc không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta làm sao mà biết được?”

Giang Hoài Viễn đắc ý nói: “Đoạn, Vương, Cổ, Liêu bốn nhà, họ Đoạn thì ngài tất nhiên là biết, đó chính là hoàng tộc, còn ba tộc còn lại đều có quan hệ thông gia, đều là thế tập cả.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ gia? Cổ gia nào?”

Giang Hoài Viễn thấy Đỗ Văn Hạo cái gì cũng không biết, bản thân càng đắc ý hơn, nói: “Tất nhiên là Cổ Tiểu Thiên, Cổ gia rồi.”

Đỗ Văn Hạo nhớ tới Cổ Hoa Lạc đến, chẳng lẽ...không thể nào, đã là hoàng thân quốc thích, không ngờ vì một nô tài trong nhà...Đỗ Văn Hạo nghĩ mà mất lời cả ra.

Giang Hoài Viễn nói: “Phùng gia đó chính là thân gia của Tôn tri huyện, người mà họ bám vào chính là Vương gia trong tứ đại gia tộc. Nhưng khéo thay, Vương gia đó có một đứa trẻ si ngốc, đã ba mươi tuổi rồi, nhưng vẫn cần người ta phục thị chuyện ăn mặc, đại tiểu tiện. Nhưng vì Vương gia có tiền có thế, sợ gì không tìm được một tíc phụ chủ động tìm tới cửa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chẳng lẽ Phùng gia đã gả nữ nhi của mình cho kẻ si ngốc đó ư?”

Giang Hoài Viễn vội vàng đứng dậy bước ra cửa nhìn ngó, sau đó quay trở về nói khê: “Tiên sinh nhỏ giọng một chút, nếu không phải là vậy, Phùng gia dựa vào gì mà được thăng liền ba cấp?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy Phùng gia hiện giờ như đã biến thành phượng hoàng, sao còn nguyên ý kết thân với Tôn gia?”

Giang Hoài Viễn nói: “Hiền đệ chỉ biết một chứ chưa biết hai!” Nói tới đây, tiên sinh liền biến thành hiền đệ rồi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Xin được nghe kỹ hơn.”

Giang Hoài Viễn nói: “Phùng Viễn Chinh, cũng chính là cha chồng của tiểu thư Tôn gia đấy, vốn là huyện thừa quận Tú Sơn, so với Tôn đại nhân còn thấp hơn nửa phẩm, về sau nếu không phải là Tôn đại nhân tiến cử, Phùng Viễn Chinh làm sao mà có được ngày hôm nay? Rốt cuộc cũng không thể nào quên ơn của người ta được, hơn nữa tiểu thư của Tôn gia trông cũng rất xinh đẹp, không có lý do gì mà lại lật lọng cả.”

Đỗ Văn Hạo có chút vì chuyện vui mà lo lắng, Phùng gia đó xem ra cũng không phải là loại lương thiện gì, không ngờ để mình có thể thăng quan tiến chức nhanh mà lại gả nữ nhi của mình cho một kẻ si ngốc, nếu thật sự bị gả đi, há chẳng phải là khổ cho Nhạc Kỳ ư?

Đỗ Văn Hạo nói: “Không biết vị công tử của Phùng gia tính tình như thế nào nhỉ?”

Giang Hoài Viễn nói: “Cái đó thì tại hạ cũng không biết, có điều sẽ thử nghe ngóng xem thế nào, ta lập tức phải tới kinh thành, bọn họ nghe nói đã chuyển nhà tới đó, ta ở đó có sinh ý, người quen cũng nhiều. Có điều tiên sinh hỏi về Phùng công tử làm gì?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Kỳ thực cũng không phải là hỏi thăm, chỉ là hiếu kỳ mà thôi.”

Giang Hoài Viễn cũng không khỏi kỹ, nói: “Vậy được, ta sau mười ngày nữa vẫn phải tới quận Tú Sơn, lần này tới trừ cảm tạ còn có một chuyện muốn thương nghị với tiên sinh.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Giang chương quỹ nói đi.”

Giang Hoài Viễn từ trong ngực lấy ra một tờ giấy đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo mở ra đọc, không ngờ là một khế ước kiểu như tiêu thụ, gần giống như là hợp đồng thời hiện đại, đọc kỹ một chút, không ngờ là hợp đồng Giang Hoài Viễn muốn mua bán được liệu lâu dài với Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đây tất nhiên là chuyện tốt, có điều Giang Hoài Viễn không phải là cùng Dương...”

Giang Hoài Viễn nói: “Bọn ta là người làm sinh ý, kiếm tiền là quan trọng nhất, vả lại, ngài tới quận Tú sơn này rồi, làm sao mà buôn bán được với Dương gia nữa? Một năm ở chỗ ta tiêu thụ không được bao nhiêu được liệu, không giống như Ngũ Vị đường của các người. Còn Dương gia thì ngài không cần phải quan tâm, ta đã nói rõ với Dương Duệ rồi, dẫu sau thì hấn hiện tại tự lo còn không xong, làm gì có tâm tình mà chiều cổ sinh ý gì nữa. Hơn nữa ngài còn là ân nhân cứu mạng của hấn, hấn ở đâu ra mà có đạo lý lại không đồng ý, ngài nếu thấy thích hợp thì đóng dấu vân tay, coi như là thành giao.”

Ý tứ đại khái ở trên giấy cũng chính là Giang gia vĩnh viễn ưu tiên cung cấp hàng cho Ngũ Vị đường, hơn nữa chỉ ấn theo giá thành mà tính toán, trừ phi là dưới tình huống Giang gia không có được liệu, hoặc là Giang gia không đủ được liệu thì mới có thể tới được phô khác để nhập hàng, Đỗ Văn Hạo nghĩ, đại khái thứ nhất là Giang Hoài Viễn muốn báo ân, dẫu sao thì mình cũng giúp nhà họ có được một đứa con trai. Hai là sau mình sinh ý của mình làm lớn rồi, vạn nhất mất đi một khách hàng lớn thì đó cũng là tổn thất của Giang gia, cho nên liền tiên hạ thủ vi cường.

Được liệu của Đại Lý Giang gia là số một số hai, hấn chủ động tìm đến cửa làm ăn với Đỗ Văn Hạo, đây là chuyện tốt, Đỗ Văn Hạo nghĩ, không biết Dương Duệ có tức đến thổ huyết hay không, có điều cũng mặc kệ hấn.

Đỗ Văn Hạo ấn dấu vân tay, Giang Hoài Viễn hài lòng thu lại khế ước, rồi hai người nói chuyện phiếm thêm một lát thì Giang Hoài Viễn cáo từ.

Vẫn là trong nhà của Đỗ Văn Hạo, hai người vừa ăn cơm vừa nói chuyện.

Giang Hoài Viễn nói: “Lần này tới kinh thành, mới biết được tình thế quả thật không được lạc quan lắm, rất nhiều cửa hàng được liệu đã đóng cửa rồi, trên đường chỗ nào cũng là dân chạy nạn, may mà quận Tú Sơn và huyện Viễn Sơn đều cách kinh thành khá xa, nếu kinh thành thật sự không giữ được, chúng ta vẫn còn thời gian để chạy trốn.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chạy ư? Chạy đi đâu? Hiện tại là loạn thế, chạy đi đâu cũng không an toàn, hơn nữa còn mang theo người nhà, cũng không tiện.”

Giang Hoài Viễn thở dài một hơi, nói: “Tiên sinh nói đúng, có điều ngài thì khác, có y thuật giỏi như vậy đi đến đâu cũng không lo không kiếm được tiền.”

Đỗ Văn Hạo an ủi: “Giang chương quỹ không cần phải lo lắng làm gì, chúng ta y thuật có cao minh đến thế nào đi chăng nữa mà cửa hàng được liệu của các ông đóng rồi, chúng ta vẫn chẳng phải là không bột đổ gột lên hồ ư?”

Những lời này khiến Giang Hoài Viễn nghe mà thấy sung sướng, nâng chén lên kính Đỗ Văn Hạo một chén, hai người uống cạn chén này.

Giang Hoài Viễn nói: “Lần này đi cũng nghe ngóng một chút chuyện của Phùng gia, nghe nói công tử của Phùng gia bị bệnh.”

Đỗ Văn Hạo hỏi ngay: “Bệnh gì? Nghiêm trọng không?”

Giang Hoài Viễn lắc đầu, nói: “Cụ thể thế nào thì không tra hỏi được rõ, trùng hợp là cục được thiện của thái y viện ở kinh thành từ cửa hàng của chúng ta nhập một lượng được liệu, cục phán là người quen cũ của chúng ta, cũng là khi mời hấn ăn cơm mà nghe được.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao? Được tài của cục được thiện của thái y viện ở kinh thành cũng nhập hàng từ chỗ của Giang chương quỹ ư?”

Giang Hoài Viễn đắc ý gật đầu, nói: “Đúng vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ một lát, Giang Hoài Viễn này thật đúng là không thể coi thường được. Người làm ăn mà làm ăn tới tận trong cung thì đó chắc chắn không phải là hạng tầm thường.

Liễu Tử Húc do dự một lát, nói: “Ta rất thích nàng ta, nhưng...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy là được rồi, không có gì mà nhưng với không nhưng cả, giả như chẳng may người không thi trúng chẳng lẽ vẫn không thể thành thân ư?”

Liễu Tử Húc do dự nói: “Nhưng ta là nam nhi thân cao bảy thước, bản thân ăn còn không no, ta lấy gì ra để hỏi cưới tiểu thư của Tôn gia đây, không phải là khiến Tôn gia chê cười ta ư?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nói sợ người ta cười, vậy thì người cả đời này đừng có cưới vợ nữa, bởi vì cho dù người trúng tam giáp, người vẫn không quên được người từng là một tên thư sinh nghèo khổ, người đi đi, nói chuyện với người vô bổ quá.”

Liễu Tử Húc vội vàng nói: “Không phải là như vậy, tiên sinh, vậy học sinh đáp ứng ngài, và sẽ tới tìm lão gia Tôn gia, nếu vạn nhất ta thi rớt. Ta...ta sẽ mở một trường tư thục dạy trẻ con đọc sách, chỉ cần có cách mưu sinh, ta vẫn có thể thành thân với tiểu thư Tôn gia.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, vỗ vai hắn, nói: “Trẻ con dễ dạy, vậy là người đã thực sự hiểu rõ rồi đấy. Sao còn không mau đi tìm người của Tôn gia đi, ta lúc trước đã nói rồi, Tôn gia đã định hôn sự cho Tôn tiểu thư, cái này người đã biết rồi. Hiện giờ nhà chồng đang nóng lòng lắm đó, có điều nghe nói trong đây xảy ra một số chuyện, đây không phải là cái mà người hiện tại cần lo lắng, người chỉ cần ôn tập cho tốt, dành hết tâm tư để ứng thi, chuyện khác để ta giải quyết.”

Liễu Tử Húc cảm kích nói: “Tiên sinh cùng ta và Nhạc Kỳ chẳng thân chẳng quen, mà lại chịu giúp chúng ta như vậy, học sinh không biết cảm kích ngài thế nào nữa.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này cũng không khó, người rồi cũng có cơ hội để cảm kích thôi, chỉ cần đừng có qua cầu rút ván, ăn cháo đá bát là được.”

Liễu Tử Húc khom mình nói: “Học sinh chết cũng không dám làm ra chuyện vong ân phụ nghĩa như vậy.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vận thì tốt rồi, giờ cách kỳ thi mùa thu không còn xa nữa, ta thấy người hiện tại cũng tới lúc khởi hành tới kinh thành rồi. Chốc nữa buổi tối cùng nhau ăn một bữa cơm, coi như là tiễn người.”

Liễu Tử Húc nói: “Tất cả cứ để tiên sinh an bài là được.”

Sau khi Liễu Tử Húc đi, Đỗ Văn Hạo tới tìm Bàn Vũ Cầm và Vương Nhuận Tuyết để kể lại chuyện của Liễu Tử Húc, cùng với chuyện của Tôn gia và Phùng gia

Bàn Vũ Cầm nói: “Không ngờ Phùng Viễn Chinh của Phùng gia lại là hạng người xấu xa như vậy, chỉ vì muốn dựa dẫm vào người có quyền thế mà nỡ gả con gái của mình cho một kẻ si ngốc của Vương gia, sau đó lại còn muốn để nữ nhi của Tôn gia phải cưới đứa con bệnh hoạn của mình, sao lại có dạng người bỉ ổi như vậy trên đời này chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện tại Liễu Tử Húc cần an tâm để thi cử, chuyện của Phùng gia không thể hắn biết rồi phải phân tâm, chuyện này chúng ta sẽ làm.”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Tướng công thiện lương quá rồi, đây vốn không phải là chuyện của chúng ta, hiện tại mặc dù Tôn Hòa có quan hệ với chúng ta, nhưng đây cũng chỉ là nghe nói mà thôi. Thiếp cũng muốn cùng tướng công giúp bọn họ, nhưng giúp thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nghe nói lão gia của Phùng gia từng là thủ hạ của Tôn Hòa, chúng ta chỉ cần làm công tác tư tưởng cho Tôn Hòa, khiến hắn từ chối hôn sự, chắc là không có vấn đề gì.”

Bàn Vũ Cầm gật đầu nói: “Tướng quân nói đúng, thiếp thấy Tôn đại nhân đó cực kỳ yêu quý Nhạc Kỳ tiểu thư. Hắn nếu biết đối phương có bệnh, tất nhiên sẽ không chịu đáp ứng đâu.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện tại quan trọng là phải khẳng định được tin tức mà Giang Hoài Viễn nói là thực.”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thì phiền rồi, chỉ nghe nói thôi thì không thể lấy ra mà khuyên can được. Nếu chúng ta có thể tận mắt nhìn thấy Phùng công tử đó thì mới được.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này cũng không khó, ta sẽ đi cùng Tôn Hòa.”

Bàn Vũ Cầm nói: “Vậy Cổ gia thì sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Bọn họ nam hạ chắc là cách xa với chúng ta rồi, không biết hiện tại đang ở đâu. Thiếp nghĩ bọn họ nếu muốn đưa tin tức cho chúng ta, tất nhiên sẽ phái người tới đưa thư.”

Đang nói chuyện thì có hạ nhân tới, đứng ở cửa nói: “Lão gia, hai vị phu nhân, vừa rồi có người đưa một phong thư tới.”

Bàng Vũ Cầm bước ra cửa nhận lấy phong thư rồi cung kính đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Chỉ thấy chữ viết trên thư rất quen mắt, Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nói Tào Tháo là Tào Tháo tới liền.” Rồi hỏi hạ nhân người mang thư đến ở đâu.

Hạ nhân nói: “Đưa tới xong là đi luôn.”

Đỗ Văn Hạo bảo hân lui xuống, mở thư ra đọc, chỉ thấy bên trên viết: “Hi vọng tiên sinh vẫn khỏe từ lúc chúng ta chia tay, bọn ta đã nam hạ, cũng muốn tới phủ thượng cáo biệt, nhưng ngại phải bị thương lúc biệt ly, cho nên mới không từ biệt mà đi, xin tiên sinh tha thứ. Bọn ta đều rất khỏe, ba hài tử, đặc biệt là Tử nhi rất nhớ tiên sinh, mong tiên sinh cùng gia đình bảo trọng, đợi tất cả thu xếp ổn thỏa xong sẽ lại viết thư cho tiên sinh.”

Phản lạc bút là Hoa Lạc kính thượng, xem ra đã qua bảy ngày rồi, chắc là bọn Cổ Hoa Lạc trước khi xuất phát đã bảo người đưa tới.

Đỗ Văn Hạo đưa thư cho Bàng Vũ Cầm và Vương Nhuận Tuyết đọc. Hai người cũng giống như Đỗ Văn Hạo, lúc này mới thấy yên tâm, ít nhất thì bọn họ cũng an toàn.

Nửa tiếng sau, trong đại sảnh của Tôn gia.

Bọn Đỗ Văn Hạo đợi hạ nhân bưng trà lên lui xuống mới nói thẳng: “Nghe nói phủ thượng của đại nhân gần đây có chuyện vui.”

Tôn Hòa mỉm cười gật đầu, nói: “Mấy ngày trước Nhạc Kỳ nói là thân thể không khỏe nhờ tiên sinh khám bệnh giúp, chắc là lúc đó nó đã nói cho ngài hay?”

Đỗ Văn Hạo bảo: “Đúng vậy, không biết định ngày vào lúc nào?”

Tôn Hòa nói: “Vào mười năm tháng sau.”

Đỗ Văn Hạo bấm ngón tay tính toán, chỉ còn có mười ngày nữa, đi tới kinh thành mất năm ngày, chắc là vẫn kịp.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nghe nói lão gia của Phùng gia từng là thuộc hạ của đại nhân ngài?”

Tôn Hòa nói: “Đúng vậy, hiện giờ người ta đã lên chức cao nhưng vẫn không quên ước định trước đây, cũng tính là không uống công ta tiến cử hân.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì hay quá, thật sự là chúc mừng đại nhân!”

Tôn Hòa xua xua tay, nói: “Nếu không phải là tiên sinh trị khỏi bệnh cho Nhạc Kỳ, thì làm sao mà Nhạc Kỳ có được ngày hôm nay, tới lúc đó tiên sinh nhất định phải có mặt uống vài chén rượu mừng mới được.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta cũng muốn lắm, có điều kinh thành xa quá, hơn nữa nghe nói người ta đã là quan tam phẩm, một lang trung giang hồ như ta sao dám tới?”

Tôn Hòa cười lớn, nói: “Sao lại nói vậy được. Mấy người trước người của Phùng gia có nói là muốn ta dẫn tiên sinh tới gặp mặt, vì một mực bận rộn chuẩn bị đồ cưới nên quên khuấy đi mất, hôm nay tiên sinh nhắc ta mới nhớ ra đó.”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, ta đang không biết làm thế nào để hướng đề tài về phương diện này, Tôn đại nhân ngài đã chủ động đề xuất ra, vậy thì càng tốt.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy chọn ngày không bằng gặp ngày, vừa hay ta ngày mai phải tới kinh thành xử lý một số chuyện cho tiệm thuốc, đại nhân nếu có thời gian, ta thấy không bằng ngày mai cùng nhau đi đi?”

Tôn Hòa nói: “Vậy thì hay quá, ta chỉ sợ tiên sinh chối từ thôi.”

Đỗ Văn Hạo trêu đùa: “Tối nhận mặt trước, để tránh lần sau tối họ không để ta vào.”

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh thật biết nói đùa, Nhạc Kỳ ở trước mặt chúng ta đã nói rất nhiều lời hay về tiên sinh. Bọn họ nếu hơi có chậm trễ, Tôn Hòa ta sẽ không đồng ý đâu.”

Đỗ Văn Hạo hỏi thử: “Vậy Liễu tiên sinh hiện tại có còn lai vãng với Nhạc Kỳ không?”

Tôn Hòa nói: “Cái này thì cũng không có, kỳ thực chỉ nói cho một mình tiên sinh hay thôi. Liễu tiên sinh đó tính tình cũng không tồi, chỉ là sinh lầm vào một nhà nghèo khổ, người làm phụ mẫu như chúng ta, sao lại nỡ để con cái của mình phải gả cho một kẻ nghèo để rồi cả đời phải chịu khổ chứ?”

Đỗ Văn Hạo luôn miệng nói phải.

Tôn Hòa và Tôn Hòa ăn cơm xong liền đi thu thập đồ đạc, chuẩn bị ngày hôm sau sẽ lên đường tới kinh thành.

Buổi tối, Đỗ Văn Hạo lại dặn dò Liễu Tử Húc một lượt, vì phải đi cùng với Tôn Hòa, tất nhiên không thể mang Liễu Tử Húc theo, cho nên liền bảo hắn cầm lộ phí đi sau mình. Đỗ Văn Hạo sợ Tôn Hòa nghi ngờ, đặc biệt không mang theo Hàm Đầu mà dẫn Lâm Thanh Đại đi cùng.

Sáng sớm ngày hôm sau, ăn cơm xong thì mọi người liền xuất phát.

Năm ngày sau, ba người bọn Đỗ Văn Hạo tới Đại Lý, đi thẳng đi Phùng gia.

Dẫu sao cũng là kinh thành, tất nhiên là phải to hơn quận Tú Sơn rất nhiều, nhưng lại không thể so sánh với kinh thành của Đại Tống. Đỗ Văn Hạo trên đường chẳng có lòng dạ nào mà ngắm cảnh, chỉ nghĩ làm thế nào mà gặp được tên Phùng công tử đó.

Xe ngựa dừng trước cửa một tòa nhà lớn, mã phu xuống xe thông báo. Rất nhanh, một người có bộ dạng như quân gia vội vàng chạy ra nghênh đón.

“Nô tài bái kiến Tôn đại nhân.”

Tôn Hòa giới thiệu: “Vị này chính là Đỗ Văn Phàm Đỗ tiên sinh đại danh鼎鼎鼎鼎 và phu nhân của ngài.”

Quản gia vội vàng thi lễ, cung kính gọi một tiếng tiên sinh, một tiếng Đỗ phu nhân.

“Lão gia nhà chúng ta vẫn cho rằng Tôn đại nhân buổi trưa mới tới, cho nên lúc này đã ra ngoài rồi. Xin hai vị trước tiên theo nô tài vào nhà uống chút trà, nô tài đã sai người đi gọi lão gia về rồi.”

Trong lúc nói, quản gia đã đưa ba người bọn Đỗ Văn Hạo vào trong trạch viện, đại khái là mới vào được một nửa, trong viện vẫn có chút bữa bộn rộn xộn, trạch viện lại không giống như là mới xây, đại khái là từ quan viên trước để lại.

Vào đại sảnh, quản gia phân phó hạ nhân hầu hạ trà nước điểm tâm.

Tôn Hòa hình như là không được cao hứng lắm, nói: “Ta thấy chẳng có một chút không khí vui mừng nào cả, sắp tới ngày đại hỉ đến nơi rồi, sao vẫn loạn thất bát tao như thế này hả?”

563. Chương 507: Giấu Đầu Hở Đuôi.

Quản gia cúi người đáp: “Tôn đại nhân dạy rất phải. Chỉ là chúng ta cũng muốn đưa tới kinh thành, có điều, mới tới chưa quá chục ngày, quả thực là vội vàng. Nô tài cũng sốt ruột, ngày nào cũng đôn đốc người chỉnh lý, ngài yên tâm, nhất định sẽ không để ngài thất vọng đâu.”

Tôn Hòa ừm một tiếng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Phùng đại nhân đã không có ở đây, Tôn đại nhân tất nhiên là muốn gặp mặt nữ tể một chút rồi. Tôn đại nhân, ngài thấy thế nào?”

Tôn Hòa nói: “Đó là tất nhiên rồi, lần này tới là muốn tiến cử Đỗ tiên sinh với Phùng đại nhân, hai là muốn gặp mặt nữ tể của ta.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chủ yếu nhất vẫn là gặp nữ tể mới đúng, đại nhân trên đường còn nói rằng hơn một năm rồi chưa gặp, phải không? Nghe nói Phong công tử tuần lãg phong lưu, ta cũng muốn được thấy phong thái của công tử.”

Quản gia nói: “Vâng, vâng, vâng. Nô tài xin đi gọi tam thiếu gia ra gặp hai vị đại nhân và tiên sinh.” Nói xong liền bước ra khỏi đại sảnh.

Đỗ Văn Hạo bất động thanh sắc, chậm rãi uống trà. Không lâu sao, quản gia quay lại, phía sau chẳng có thiếu gia nào cả.

“Thật sự là xin lỗi, sáng nay lão gia còn phân phó thiếu gia phải đợi ở nhà, nói là Tôn đại nhân sắp tới, ai ngờ, khi nô tài vừa tới mời thì nói là mới ra ngoài ra. Thực sự là không khéo.”

Tôn Hòa nói: “Xem ra nhạc phụ đại nhân ta đây không được người ta hoan nghênh rồi.”

Quản gia khiếp đảm nói: “Tôn đại nhân xin bớt giận, thiếu gia gần đây rất ít ra khỏi cửa, khó khăn lắm mới có được một hôm thời tiết đẹp như hôm nay, chắc là muốn ra ngoài đi dạo một lúc, xem xem có vải vóc và trang sức đẹp gì để mua về cho tân phu nhân hay không.”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, tên quản gia này cũng biết nói chuyện thật, có điều mình đã nghĩ tới rồi, nếu thiếu gia đó có bệnh, nào còn dám ra ngoài dọa người, vả lại, bệnh hoa liễu mà phát triển tới hậu kỳ, chỉ nhìn một cái là có thể phát hiện ra ngay.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đây cũng là chuyện thường thôi, đại nhân cũng đừng gấp, đằng nào thì cũng tới rồi mà, sớm muộn gì cũng gặp thôi.”

Quản gia xấu hổ cười cười, gọi người mang chút điểm tâm tới, tự mình đứng ở bên cạnh, cẩn thận rứt rề hầu hạ, không dám có một chút chậm trễ.

Nháy mắt đã tới giờ cơm tối, vẫn không thấy bóng dáng của Phùng đại nhân và nhi tử.

Quản gia nói: “Tôn đại nhân, ba vị ngồi xe mệc nhọc, hay là dùng bữa trước nhé?”

Tôn Hòa là một kẻ nóng tính, thấy ngồi cả nửa ngày rồi mà không thấy người, liền nổi giận, đứng bật dậy, nói: “Bỏ đi bỏ đi, làm sao nuốt trôi được mà ăn. Đi, chúng ta đi ra ngoài tìm một tửu lâu ăn cơm. Người biết thì hiểu là Tôn Hòa ta tới thăm nữ tể, người không biết còn cho rằng quận Tú Sơn của chúng ta không có cơm ăn, đi mất nửa ngày đường tới kinh thành xin cơm.” Nói xong liền đứng dậy, phát áo đi ra ngoài.

“Ha ha ha ha, Tôn đại nhân, xin lỗi, Phùng mỗ tiếp đón sơ xuất, thực sự là xin lỗi!”

Chỉ nghe thấy ngoài cửa vang lên tiếng cười, ba bốn người bước tới, dẫn đầu là một người không cao, mặt tròn trơn bóng, ẩn đường phát sáng, không để râu, nhìn bộ dạng cùng lắm chỉ hơn bốn mươi tuổi, mấy người đi sau thì trẻ hơn một chút. Đỗ Văn Hạo nghĩ, người cười ha ha đi phía trước, không nghi ngờ gì nữa chính là Phùng đại nhân, những người phía sau hoặc là phụ tá, nếu không thì là người nhà.

Người đó bước vào cửa, khi nhìn thấy Lâm Thanh Đại, rõ ràng là hơn ngàn người, ai ngờ Lâm Thanh Đại cũng không để ý, nhìn sang chỗ khác. Người đó lúc này mới di dời ánh mắt hướng sang Tôn Hòa và Đỗ Văn Hạo.

Tôn Hòa nói: “Phùng đại nhân hôm nay bận rộn quá nhỉ, ta đang nghĩ là phải chăng ta tới không đúng lúc?”

“Đâu có, một mực đợi đại nhân ngài tới mà. Nào nào nào, trước tiên đi ăn cơm đi, đều là Phùng mỗ không phải, Viên Chính xin được nhận lỗi với đại nhân ở đây. Vị này là...”

Phùng Viên Chính vừa nói, mắt vừa hướng về phía Đỗ Văn Hạo.

Tôn Hòa nói: “Đỗ tiên sinh, đã từng nhắc tới với đại nhân rồi, chính là hần đã chữa khỏi bệnh cho Nhạc Kỳ.”

Phùng Viên Chính ồ một tiếng, vẻ mặt khoa trương, Đỗ Văn Hạo thấy Phùng Viên Chính không thi lễ với mình, cho nên cũng chỉ đứng dậy, gật đầu tượng trưng với Phùng Viên Chính.

Phùng Viên Chính quay người nói với người ở phía sau: “Tam ca của các người đâu?”

Thì ra đều là nhi tử của Phùng Viễn Chinh, thật là lợi hại, xem ra tam thê tứ thiếp tất nhiên là không ít.

“Lập tức sẽ về.” Một người trong đó nói.

Phùng Viễn Chinh sầm mặt xuống nói: “Dúng là không ra làm sao cả, trước khi đi rõ ràng đã dặn dò rồi, không ngờ vẫn còn ra ngoài chơi. Ha ha ha, nào, Tôn đại nhân, chúng ta cứ ăn cơm trước đã, đợi lát nữa khuyển tử về, bắt nó phải thỉnh tội với ngài.” Nói xong, thân thiết ôm vai Tôn Hòa bước ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn Lâm Thanh Đại một cái, thấy vẻ chén ghét trên mặt nàng ta, biết rằng nàng ta là người không giỏi giấu tâm sự, liền bước tới lên lút dặn dò mấy câu.

Trong tiệc, Phùng Viễn Chinh và ba nhi tử của hắn ân cần mời rượu Tôn Hòa và Đỗ Văn Hạo, cơ hồ là không ăn gì cả mà đã uống hết mấy vò rượu rồi.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, các người không phải chính là muốn chuốc cho chúng ta say, sau đó thì mới để nhân vật chính xuất hiện ư? Như vậy, chúng ta mất say lơ dờ nhìn không rõ, hơn nữa tối om om như vậy, cho dù là trong phòng ăn có đốt đèn, chỉ cần không nhìn gần thì chẳng thấy được gì cả, các người càng che giấu, càng chứng tỏ trong lòng các người có quỷ.

Lâm Thanh Đại ngồi ở bên cạnh Đỗ Văn Hạo, bởi vì nàng ta là nữ nhân, cho nên mới không bị mời rượu. Lâm Thanh Đại cũng nhìn thấy, nhân cơ hội mấy người và Tôn Hòa chúc rượu nhau, Lâm Thanh Đại nói khẽ với Đỗ Văn Hạo: “Xem ra nếu chúng ta không say thì không thể rời khỏi bàn rượu này được đâu.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì ta phải say rồi.”

Lâm Thanh Đại lặng lẽ rút một viên thuốc màu hồng từ trong tay áo ra, nhân lúc không ai chú ý nuốt vào trong tay Đỗ Văn Hạo, nói: “Dùng rượu mà uống.”

Đỗ Văn Hạo giả vờ ngáp một cái, sau đó nuốt viên thuốc. Sau thời gian một chén trà mặt Đỗ Văn Hạo bắt đầu đỏ bừng, ngay cả mắt cũng đỏ theo.

Lý Mạnh nói khẽ: “Được rồi, chàng say rồi.”

Đỗ Văn Hạo hiểu ý của Lý Mạnh, nằm bò lên bàn, giả vờ đã say.

Phùng Viễn Chinh đánh mắt ra hiệu cho một nhi tử, tên nhi tử đó gọi người vào, người đó bước tới chỗ Đỗ Văn Hạo, nói: “Đỗ tiên sinh sao đã say rồi à?”

Người đó cúi đầu nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, thậm chí còn nhìn cả mắt của Đỗ Văn Hạo, sau đó gật đầu với nhi tử của Phùng Viễn Chinh, nói: “Đỗ tiên sinh xem ra không thắng được tửu lực. Lục công tử, hay là để nô tài đưa Đỗ tiên sinh về phòng nghỉ ngơi?”

Lâm Thanh Đại đứng dậy, nói: “Vậy thì phiền các vị rồi, lão gia nhà ta mỗi lần say, ta muốn dìu cũng không nổi.” Phùng Viễn Chinh nhìn chằm chằm vào Lâm Thanh Đại, nói: “Nam nhân mà say thì mấy nữ nhân cũng đỡ không được, huống chi Đỗ phu nhân vừa nhìn đã biết là một nữ tử gió thổi cũng bay, tất nhiên là càng không thể. Các người hầu hạ Đỗ tiên sinh đi, chúng ta tiếp Tôn đại nhân uống mấy chén.”

Tôn Hòa ợ một tiếng, nói: “Hiền tể vì sao vẫn chưa về?”

Phùng Viễn Chinh nói: “Tôn đại nhân xin đừng tức giận, đợi nó về rồi, ta nhất định sẽ cho nó một trận, nào chúng ta uống rượu đi.”

Mấy người bước vào đỡ Đỗ Văn Hạo đi, Lâm Thanh Đại đi ở phía sau.

Phùng Viễn Chinh nhìn bọn họ ra ngoài, nói với Tôn Hòa: “Đỗ Văn Hạo này diễm phúc không nhỏ, có phu nhân xinh đẹp quá.”

Tôn Hòa cười nói: “Sáu phu nhân của hắn có ai mà không xinh đẹp, tùy tiện lấy ra một người cũng đều có tướng mạo khuynh thành khuynh quốc, hoa thẹn nguyệt nhường.”

Phùng Viễn Chinh rõ ràng là không tin, nói: “Theo ý của Tôn đại nhân, nàng này vẫn không phải là xinh đẹp nhất ư.”

Tôn Hòa gật đầu, nói: “Nhị phu nhân của hần là xinh đẹp nhất, thật sự có thể gọi là khuynh quốc khuynh thành! Lục phu nhân tuy nói cũng vô cùng xinh đẹp, có điều tính khí không tốt lắm, là người có tính cách nham nhi.”

Phùng Viễn Chinh nói: “Phu nhân này ta thấy cũng không thích nói cười.”

Tôn Hòa nói: “Đúng, ta trước giờ chưa từng thấy vị ngũ phu nhân này cười ở trước mặt người khác. Có điều cũng là người chăm lo Ngũ Vị đường của bọn họ đâu ra đấy nhất.”

Lúc này hạ nhân tới báo, nói là tam công tử đã về rồi.

Phùng Viễn Chinh sầm mặt, nói: “Súc sinh, còn biết quay về à, bảo hần mau mau lặn vào đây cho ta.”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại được hạ nhân của Phùng gia dẫn tới một gian thượng phòng ở hậu viện, sau đó thì bỏ đi, chỉ là ở cửa vẫn có hai hộ vệ cao lớn vạm vỡ đứng gác.

Đỗ Văn Hạo chỉ có thể giả vờ say tiếp, nằm bẹp trên giường.

Lý Mạnh dùng cây trâm bạc ở trên đầu kiểm tra nước ở trong bình trà, tự mình uống mấy ngụm rồi mới đưa tới miệng Đỗ Văn Hạo, sau đó từ trong tay áo lấy ra một viên thuốc màu đen, nói khẽ: “Uống đi.”

Đỗ Văn Hạo sau khi uống, rất nhanh liền tỉnh lại.

“Xem ra Phùng gia lo lắng bệnh của con trai mình đã bị lộ ra ngoài, thấy Tôn Hòa dẫn ta đến, chỉ sợ bị nhìn ra mánh khéo, cho nên mới trông chừng chúng ta chặt chẽ như vậy.”

Lâm Thanh Đại nói: “Tướng công, không gặp được thiếu gia của Phùng gia, chúng ta làm sao mà khiến Tôn Hòa biết rằng người đó có bệnh?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ một lát, ra hiệu cho Lâm Thanh Đại mở cửa sổ ra nhìn.

Lâm Thanh Đại bước tới trước cửa sổ, mở ra nhìn, chỉ thấy phía sau là hoa viên, có một hành lang hoa, nhưng không trông bất kỳ loại hoa cỏ nào, nhìn có chút hoang lương.

Lâm Thanh Đại quay về trước giường, nói: “Đợi khuya một chút, thiếp ra ngoài xem, tìm gian phòng mà thiếu gia đó ở rồi tính tiếp.”

Lúc này, nghe thấy phòng bên cạnh có tiếng động, Đỗ Văn Hạo bảo Lâm Thanh Đại thổi tắt đèn, Lâm Thanh Đại đứng dậy rón rén đi tới vách tường, ghé sát tai vào nghe, nói: “Thì ra Tôn đại nhân đã về rồi, ở ngay phòng bên cạnh.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì càng tốt.”

Chỉ nghe thấy có người nói: “Tìm hai nha hoàn hầu hạ Tôn đại nhân thật tốt, nửa bước cũng không rời.”

“Vâng.”

“Đỗ tiên sinh sao rồi?”

“Chắc là ngủ rồi, trong phòng không có tiếng động gì cả.” Người nói là một hộ vệ đứng ở cửa.

“Ừ, chiều cố cho tốt.” Người nói đặc biệt nhấn mạnh hai chữ chiều cố.

“Ngài yên tâm, chúng ta sẽ trực ở đây cho tới sáng.”

Tiếng bước chân xa dần, ngoài cửa có người ngáp một cái, lẩm bẩm: “Không phải chỉ là một đại phu và một phu nhân thôi sao? Hà tất phải bắt hai chúng ta canh nhĩ?”

“Người thì hiểu cái rầm, vạ nhất cây ra chuyện, lão gia còn không lấy đầu ta và người ư, đừng có nói nữa, cứ canh chừng cho tốt là được rồi.”

Lâm Thanh Đại quay về giường mặc nguyên quần áo nằm xuống, nói khẽ: “Văn Hạo, chúng ta trước tiên cứ ngủ đi, đợi tới canh ba thiếp lại ra ngoài.”

Hai người nằm trên giường, nhưng không ngủ được. Khoảng chừng một tiếng sau, lại nghe thấy bên ngoài có động tĩnh.

“Được rồi, các người về nghỉ đi, bọn ta thay các người.”

“Ài, may mà các người tới, nếu không chúng ta lạnh tới đông cứng mất, người nói xem đây là mùa gì mà sao buổi tối lại lạnh như vậy?”

“Được rồi, được rồi, mau về đi. Ngày mai bọn họ nếu chưa đi, mấy người chúng ta vẫn phải gác tiếp được.”

“Này, người nói xem đây là thói đời gì. Một hoàng hoa đại khuê nữ không ngờ lại phải gả cho...”

“Ê, người nói nhỏ một chút, cẩn thận không người bên trong nghe thấy đấy.”

Đỗ Văn Hạo dùng ngón tay nhẹ nhàng chọt Lâm Thanh Đại một cái, trong bóng tối, Lâm Thanh Đại không nói gì, chỉ nghe thấy tiếng xột xoạt, Đỗ Văn Hạo biết Lâm Thanh Đại đang thay quần áo dạ hành.

“Cẩn thận!” Đỗ Văn Hạo dặn dò.

“Ừ” Lâm Thanh Đại vô thanh vô thức bước tới trước cửa sổ, mượn ánh trăng, thấy bên ngoài vẫn có hai người đứng, sao đó bước tới cửa sau, mở sổ ra, nhảy ra ngoài, sau đó thì đóng cửa sổ lại.

Bức cục của trạch viện cổ đại đại thể là giống nhau, phân ra nơi các chủ nhân sống và nơi các hạ nhân ở, phần lớn đều là vị trí và viện lạc giống nhau. Lâm Thanh Đại đứng ở trên một nóc nhà giữa viện tử, nhìn rõ phương vị rồi mới giống như một con mèo linh mẫn, biến mất trong bóng tối.

Trong một gian phòng ở đông sương phòng vẫn còn sáng đèn, qua khung cửa sổ nhìn thấy hai người đang ngồi đối mặt nói chuyện.

“Lão gia, nếu ngày mai Tôn Hòa vẫn muốn gặp Triết nhi thì phải làm thế nào?” Giọng nói của một phụ nhân vang lên.

“Sợ cái rắm, Triết nhi nhà chúng ta chịu cưới nữ nhi nhà họ, đó là phúc khí và tạo hóa của Tôn Hòa.”

“Tuy là nói vậy, nhưng bệnh của Triết nhi.”

“Câm miệng, bà không nói, ta không nói, thành thân rồi thì gạo đã nấu thành cơm, Tôn Hòa hẳn còn làm được gì nữa?”

“Nhưng?”

“Nhưng với chả không nhưng cái gì, tiên sinh toán mệnh đó đã nói rồi, bệnh của Triết nhi nhà ta nhất định phải tìm một nữ nhi tuổi gà, sinh vào tháng bảy để xung hỷ thì mới khỏi được. Nàng không phải là nói Tôn Nhạc Kỳ đó rất thích hợp ư? Vậy thì đứng có nhưng nhị gì nữa, một phụ đạo nhân gia thì hiểu cái gì?”

“Ta chỉ lo lắng bệnh của Triết nhi hiện giờ ngay cả người của Thái y viện cũng nói là không trị được, tối nay Tôn Hòa liệu có nhìn ra gì không?”

“Ừ, dẫu sao thì chuốc say bọn họ cũng không phải là kế lâu dài, ta thấy tên Đỗ Văn Hạo cũng không phải là ngọn đèn không dầu, Tôn Hòa ta thấy cũng không đáng lo, hẳn một lòng muốn trước khi mình về hưu, tìm một chốn về thật tốt cho khuê nữ bảo bối của mình, hẳn không có bao nhiêu tâm nhãn, nhưng tên Đỗ Văn Hạo đó không thể coi thường được, tuổi còn trẻ nhưng nghe nói y thuật không tồi. Ta lần trước chẳng qua chỉ thuận miệng nói mấy câu, lần này Tôn Hòa không ngờ lại dẫn hẳn tới, vạn nhất bệnh của Triết nhi bị hẳn nhìn ra, vậy thì không hay đâu.”

“Lão gia, hay là chúng ta mua chuộc tên Đỗ Văn Hạo đó đi, cho hắn chút lợi ích, cố gắng khiến hắn câm miệng lại.”

“Không cần, ta mua chuộc một tên đại phu làm cái gì, tốt nhất khiến bọn họ mau mau cuốn xéo mới là thượng sách.”

“Tốt thôi.”

“Ngủ đi, mệt mỏi cả một ngày rồi.”

Một lát sau, đèn được tắt.

Lâm Thanh Đại nghe thấy trong phòng không còn tiếng động gì, đang muốn ly khai thì đột nhiên nghe thấy có người quát: “Là ai ở đó, ra đây!”

Trong phòng lập tức sáng đèn, Phùng Viễn Chinh bước ra, Lâm Thanh Đại bất đắc dĩ, thầm nghĩ bị người ta phát hiện rồi, đang muốn đứng dậy thì ở trong một bụi cây cách mình không tới hai mét có người đứng dậy, chăm chú nhìn lại, không ngờ lại là Phùng Triết!

“Triết nhi, muộn như vậy rồi, con còn ở đó làm gì?” Phùng Viễn Chinh nói, ngữ khí lộ ra vẻ không vui.

Phùng Triết bước tới, nói: “Chắc là tối nay ăn nhầm thứ gì đó, đi tới đây thì đột nhiên đau bụng, không kịp chạy tới nhà xí, cho nên mới...” Phùng Triết thần nhiên nói.

Hộ vệ phát hiện ra Phùng Triết vội vàng bước tới cúi người xin lỗi.

Phùng Viễn Chinh nói: “Bỏ đi, bỏ đi, còn cho rằng là có trộm vào nhà, mau quay về nghỉ ngơi đi, cơ thể của con không được nhiễm lạnh đâu.”

Phụ nhân của Phùng Viễn Chinh cũng mặc y phục bước ra, nói: “Triết nhi, sao không có ai đi theo con vậy, nếu ngất thì làm thế nào.”

Phùng Triết nói: “Con vốn muốn tới thượng phòng tìm Đỗ Văn Hạo, thế nên không cho bọn họ đi theo.”

Phùng Viễn Chinh nói: “Canh ba nửa đêm đi tìm người ta làm cái gì.”

Phùng Triết nói: “Nghe nói bản sự của người đó rất khá, cho nên con muốn...”

Phùng Viễn Chinh nói: “Ồ đồ! Người không phải là tự tìm đến cửa nói cho người ta biết...” Vừa nói vừa xua xua tay: “Mau về phòng nghỉ ngơi đi, mấy ngày này không được ra ngoài.”

Phùng Triết không biết là lẩm bẩm mấy câu gì đi, bước về phía đông.

Phùng Viễn Chinh nói: “Ta sao lại sinh ra một đứa con hỗn trưởng như vậy nhỉ, ngủ đi!”

Phùng phụ nhân không dám nói câu nào, theo Phùng Viễn Chinh vào nhà, đóng cửa lại.

Thân hình giống như mèo của Lâm Thanh Đại theo Phùng Triết tới trước cửa phòng hắn, chỉ thấy một nha hoàn bước ra, đỡ Phùng Triết về phòng.

“Tam thiếu gia, mau mau nằm xuống đi, để ta đi lấy thuốc cho ngài.”

“Không uống cái thuốc bỏ đi đó đâu, đằng nào chả chết!”

“Sao lại vậy được! Lão ra đã nói rồi, ngài chỉ cần thành thân là bệnh này sẽ tự khỏi thôi.”

Chỉ nghe thấy trong vòng truyền ra tiếng đồ vỡ, sau đó Phùng Triết nói: “Ta nói rồi, ta không uống nữa, lúc nào tới phiên người dạy dỗ ta hử, cút!”

Nhất thời không nghe thấy tiếng động gì nữa, một lát sau lại nghe thấy một nữ tử nói: “Sao hử? Không uống thì thôi, sao mà phải cút, ngủ đi!”

Một lát sau đèn được tắt, không còn tiếng động gì nữa.

Ngày hôm sau.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại còn chưa rời giường thì nghe thấy ngoài cửa có tiếng gõ.

“Đỗ tiên sinh, dậy chưa?” Là giọng nói của Tôn Hòa.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy mặc quần áo rồi ra mở cửa, thấy Tôn Hòa đứng bên ngoài, hai hộ vệ thì không biết đã đi đâu rồi.

Đỗ Văn Hạo ngáp một cái, cười nói: “Tối qua quá chén nên ngủ say quá.”

Tôn Hòa nói: “Kỳ thực vẫn sớm mà, chỉ là già rồi nên không ngủ được nhiều, cho nên mới làm phiền tiên sinh.”

Đỗ Văn Hạo đóng cửa lại, cùng Tôn Hòa bước tới phòng bên cạnh để nói chuyện.

Tôn Hòa nói: “Ta cảm thấy có chút kỳ quặc, nhưng không nói ra được là kỳ quặc ở chỗ nào, chỉ là cảm thấy người của Phùng gia có chút quái quái.”

Đỗ Văn Hạo giả vờ không biết, nói: “Đại nhân nói vậy là sao?”

Tôn Hòa nói: “Nửa đêm đứng dậy đi nhà xí, phát hiện sao ở cửa không ngờ có hộ vệ canh gác, hơn nữa...ái chà, ta thật sự là không nói ra được.”

Đỗ Văn Hạo bảo: “Chắc là đại nhân đa tâm quá thôi, cũng là lo lắng cho sự an toàn của chúng ta mà, cửa phòng của bọn ta cũng có người.”

Tôn Hòa lắc đầu, nói: “Không đúng, ở đây thì có gì mà phải lo lắng?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân đừng nghĩ nhiều làm gì, hôm nay ngài không phải là còn phải ra ngoài làm việc ư? Vừa hay ta cũng muốn ra ngoài, chỉ là không quen thuộc nhân sinh nơi này lắm, đại khái cần một chút thời gian, đại nhân nếu làm xong thì không cần phải đợi ta, ta cũng ra ngoài dạo chơi, khó lắm mới tới đây một chuyến.”

Tôn Hòa nói: “Có gì đâu, ta bảo Phùng gia phái người dẫn người đi là được.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần, ngài bảo Phùng công tử đi cùng ngài là được, dẫu sao cũng là con rể tương lại mà, có nhiều chỗ cũng tiện hơn.”

Tôn Hòa nói: “Tối qua sau khi người đi, ta gặp Triết nhi rồi, không biết vì sao, chắc là vì uống say, tinh thần có chút không tỉnh táo, tiên sinh đã tới rồi, cũng phải gặp một lần.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng được, vậy ta gặp Phùng công tử rồi ra ngoài cũng không muộn.”

Ăn xong bữa sáng, vẫn chưa thấy bóng dáng của Phùng Triết, Tôn Hòa nói với Phùng Viễn Chính: “Triết nhi lại ra ngoài rồi à?”

Phùng Viễn Chính cười nói: “Người trẻ tuổi luôn thích ngủ nướng, sau này Nhạc Kỳ tới, nên giúp Triết nhi thay đổi cái tật xấu này, Tôn đại nhân xin thứ lỗi.”

Tôn Hòa nói: “Cái này cũng là chuyện bình thường thôi mà, không có gì, không có gì.”

Phùng Viễn Chính nói: “Hôm nay ta muốn tới vương gia một chuyến, không thể tiếp hai vị, hai vị cần cái gì cứ nói với quản gia là được. Tôn đại nhân cũng không cần cứ phải ở nhà, hay là ta bảo quản gia dẫn ngài ra ngoài chơi?”

Tôn Hòa nói: “Phùng đại nhân cứ làm việc của mình đi, ta đợi Triết nhi.”

Phùng Viễn Chính ngậy người, nói: “Dẫu sao thì tối qua cũng gặp rồi mà, các vị cứ ra ngoài đi dạo đi.”

Tôn Hòa kiên trì nói: “Ta dẫu sao cũng đang rảnh rồi mà, khó lắm mới gặp được Triết nhi, muốn nói chuyện với nó một chút.”

Đỗ Văn Hạo lặng yên ngồi bên cạnh, cũng không nói gì, thấy sắc mặt của Phùng Viễn Chính có chút biến đổi, không khỏi buồn cười.

Phùng Viễn Chính nói: “Cũng được, vậy ta bảo hạ nhân gọi hần dậy, nếu để hần ngủ tiếp, có thể ngủ một ngày cũng chưa biết chừng.” Nói xong liền bảo hạ nhân gọi Phùng Triết tới.

Đợi một lát vẫn không thấy Phùng Triết tới, Phùng Viễn Chính nói: “Thằng súc sinh này, không ngờ ngay cả lễ số cũng quên, Tôn đại nhân và Đỗ tiên sinh ngồi đây đợi nhé, ta đi xem thế nào.” Nói xong liền đứng dậy.

Tôn Hòa nói: “Phùng đại nhân bận thì cứ đi làm việc của mình đi. Ta và Đỗ tiên sinh đi xem.”

Phùng Viễn Chính có chút hoảng hốt, vội vàng nói: “Nào có chuyện thân gia phải tự mình tới cửa tìm. Ngài cứ ngồi đây, ta đi chút rồi về.”

Tôn Hòa đứng dậy nói: “Không cần đâu, ngài và ta thì có gì mà phải khách khí, hơn nữa, sau này Nhạc Kỳ còn phải nhờ ngài chiếu cố. Đi, Đỗ tiên sinh chúng ta tới chỗ Triết nhi chơi.” Nói xong, từ mình bước ra cửa.

Đỗ Văn Hạo đi xem Tôn Hòa, thăm nghĩ chẳng lẽ Tôn Hòa nhìn ra manh mối gì rồi ư?

Phùng Viễn Chinh bắt lực gương mắt nhìn Tôn Hòa và Đỗ Văn Hạo bước ra khỏi cửa, bản thân cũng không tiện đi theo, vội vàng bảo hạ nhân đi đường tắt tới báo cho Phùng Triết biết.

Tôn Hòa trên đường không nói gì, giống như là đang nghĩ gì đó, bước tới trước cửa của Phùng Triết, chỉ thấy cửa đang mở, một nhà hoàn đứng ở ngoài cửa bước lên thì lễ: “Nô tỳ bái kiến Tôn đại nhân, Đỗ tiên sinh, Tam thiếu gia đang tắm rửa, mời hai vị tới đại sảnh ngồi chờ một chút. Tam thiếu gia lập tức sẽ tới thỉnh an hai vị.”

Tôn Hòa sầm mặt, nói: “Không cần đâu, nói xong bước thẳng vào phòng của Phùng Triết.”

Đỗ Văn Hạo theo Tôn Hòa bước vào phòng, ngửi thấy mùi thuốc nam ở trong phòng, một người trẻ tuổi đang ngồi ở đó, một nha hoàn đang chải đầu cho hắn.

Phùng Triết thấy Tôn Hòa bước vào liền vội vàng đứng dậy. Đỗ Văn Hạo phát hiện nha hoàn ở bên cạnh đỡ Phùng Triết một cái, không quá rõ ràng, trên bàn trang điểm không ngờ còn có một nhúm tóc.

Phùng Triết bước lên thì lễ, nói: “Tôn bá phụ không ngờ lại tự mình tới, chất nhi thấy thật hổ thẹn.”

Tôn Hòa nói: “Hiện chất gần đây bị bệnh à?”

Phùng Triết biến sắc, cẩn thận hỏi: “Bá phụ có sao lại nói vậy?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nói: “Bởi vì thấy Phùng công tử sắc mặt xanh đen, hai mắt đỏ ngầu, hơn nữa cổ còn...”

Đỗ Văn Hạo chưa nói xong thì Phùng Triết đã ngắt lời: “Ngài có phải là Đỗ thần y trong truyền thuyết không?”

Tôn Hòa nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói vậy, vốn chỉ cảm thấy Phùng Triết thần sắc không tốt, lúc này liền tỉ mỉ quan sát theo những gì mà Đỗ Văn Hạo nói, quả nhiên là vậy, phần cổ có những mảng mụn màu đỏ.

Đỗ Văn Hạo nói đúng.

Tôn Hòa bước tới trước mặt Phùng Triết, đang muốn thò tay ra sờ thì Đỗ Văn Hạo ngăn lại: “Đại nhân chớ có sờ!”

Tôn Hòa giật nảy mình, Đỗ Văn Hạo bước lên nói thầm: “Đại nhân không nên sờ.”

Tôn Hòa thấy vẻ mặt nghiêm túc của Đỗ Văn Hạo, lập tức rút tay lại.

Phùng Triết dựng cổ áo lên theo bản năng, miễn cưỡng cười nói: “Ta cứ uống rượu vào là lại bị như vậy, một số chỗ sẽ nổi mụn, có điều không đáng ngại đâu, ngày mai là khỏi thôi.”

Đỗ Văn Hạo thăm nghĩ xem ra lời đồn không phải là giả, chỉ là bệnh này rất nghiêm trọng, thấy Phùng Triết môi miệng trắng bệch, một chút huyết sắc cũng không có, thời gian bị bệnh đại khái cũng khá lâu rồi.

Đỗ Văn Hạo không vạch trần, chỉ thấy Tôn Hòa nói: “Đã bị bệnh thì cứ để Đỗ tiên sinh khám cho người.”

Phùng Triết do dự không nói gì, nha hoàn ở bên cạnh ho khan hai tiếng, bước ra ngoài.

Phùng Triết nói: “Không cần đâu, không phiền Đỗ tiên sinh, đằng nào thì một đêm là khỏi thôi mà.”

Tôn Hòa thấy Phùng Triết ngôn ngữ ngập ngừng, ánh mắt láo liên, trong lòng có chút hoài nghi, cười nói: “Dẫu sao thì chúng ta cũng tới rồi, cứ để Đỗ tiên sinh xem cho, cũng không ngại gì đâu. Người đâu, tới đem hòm thuốc của Đỗ tiên sinh tới đây. Hiện chất ngồi đi. Để Đỗ tiên sinh bắt mạch cho xem thế nào.”

Phùng Triết hốt hoảng, lớn tiếng nói: “Ta đã nói là không cần mà, các người đi ra đi!”

Tôn Hòa trấn an: “Sắp tới ngày thành thân rồi. Bộ dạng của người thế này khiến lão phu không an tâm. Người không để Đỗ tiên sinh khám là bởi vì sợ chúng ta biết được gì đó chẳng?”

Phùng Triết tức giận nói: “Ông nói vậy là sao, Phùng gia chúng ta hiện giờ có địa vị gì, cha ta không quên ước định năm đó mới bảo ta cưới nữ nhi nhà ông, đó là nể mặt ông rồi, ta sợ cái gì chứ. Phải chăng là ông

lo lắng nữ nhi nhà ông được gả cho ta rồi, sẽ bị ta phát hiện ra gì đó. Nữ nhi nhà các ông không phải là đoạn thời gian trước đã bị bệnh ư? Hiện tại phải chăng là muốn tiên phát chế nhân, nói ta bị bệnh.”

Tôn Hòa tức giận, nói: “Người nói cái gì vậy! Ta hảo tâm nhờ Đỗ tiên sinh khám bệnh cho người. Người không ngờ lại nói ra những lời khó nghe như vậy. Được, chúng ta đi là được chứ gì!” Nói xong liền phát tay áo bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, như vậy cũng tốt, dẫu sao thì Tôn Hòa cũng tức giận rồi. Cuộc hôn nhân này đại khái cũng sẽ thất bại thôi, ta cũng lười chẳng muốn khám bệnh cho công tử ca này làm gì, đằng nào thì cũng chỉ muốn để cho Tôn Hòa biết mà thôi.

Tôn Hòa và Đỗ Văn Hạo đi tới thượng vòng, Lâm Thanh Đại từ đằng trước bước tới, tay xách hòm thuốc.

“Sao đã về rồi, không phải là muốn khám bệnh cho Phùng công tử ư?” Lâm Thanh Đại nói.

Tôn Hòa giận dữ bảo: “Không biết tốt xấu, bên cạnh có một đại phu tốt như vậy mà lại nói là không cần khám, cho dù đúng là bị nổi mụn thật thì kê thuốc sớm một chút để uống có phải là tốt hơn không, tính khí như vậy, sau này Nhạc Kỳ tới đây chẳng phải là sẽ chịu nhiều ủy khuất ư?”

Lâm Thanh Đại nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, nói: “Nếu quả thật là nổi mụn bình thường thì sao không để lão gia nhà ta khám cho, sợ là...”

Đỗ Văn Hạo cố ý nói: “Thanh Đại, không được nói linh tinh, không khám thì thôi, Tôn đại nhân tự có chủ kiến.”

Tôn Hòa được Lâm Thanh Đại nhắc nhở, bèn nói: “Đúng rồi, Đỗ phu nhân nói cũng phải, nếu quả thật là có bệnh, vậy thì Nhạc Kỳ nhà ta bất kể là như thế nào cũng không thể gả cho hắn.”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đứng ở bên cạnh không nói gì, Tôn Hòa lại bảo: “Không được, Đỗ Văn Hạo vừa rồi nói Phùng Triết khí sắc không tốt, cái gì mà sắ mặt xanh đen, người thấy có phải là có bệnh thật không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì phải khám mới biết được, có điều chỉ là lấp liếm, đó cũng không chỉ là sau khi uống rượu nổi mụn đơn giản như vậy đâu.”

Tôn Hòa nói: “May mà ta bảo tiên sinh đi cùng ta tới đây, Tôn Hòa không thể bỏ đi một cách không minh bạch như vậy được. Đi, chúng ta hiện tại tới tìm Phùng Viễn Chinh.”

Ba người đi tới tiền viện, thấy Phùng phu nhân đang nói chuyện với một lão già, nhìn cách ăn mặc của lão già chắc là người có thân phận.

Tôn Hòa bước tới nói với Phùng phu nhân: “Phùng đại nhân hiện tại đang ở đâu?”

Phùng phu nhân thấy là Tôn Hòa, vội vàng giới thiệu: “Vị này là Cổ đại nhân, binh bộ thượng thư. Còn vị này là tri huyện Tôn Hòa của quận Tú Sơn, Tôn đại nhân.”

Tôn Hòa vừa nghe thấy là binh bộ thượng thư, vội vàng khom mình thi lễ.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ, Cổ đại nhân, chẳng lẽ là cha của Cổ Hoa Lạc, người này thân hình cao to, mặt mũi cũng có mấy phần tương tự với Cổ Hoa Lạc, lúc còn trẻ nhất định là một người đẹp trai.

Cổ đại nhân thấy Đỗ Văn Hạo, liền hỏi: “Vị này là?”

Phùng phu nhân vốn không muốn giới thiệu Đỗ Văn Hạo với Cổ đại nhân, dẫu sao cũng chỉ là một kẻ áo vải, Cổ đại nhân không thèm làm quen, thế là bèn nói: “Vị này là một vị đại phu của quận Tú Sơn.”

Cổ đại nhân không coi một vị tri huyện vào đâu, chỉ hỏi: “Ồ? Vậy người có quen với Đỗ Văn Hạo không?”

Phùng phu nhân trong lòng cả kinh, Đỗ Văn Hạo này lợi hại quá, không ngờ ngay cả binh bộ thượng thư cũng biết uy danh của hắn?

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nói: “Tại hạ chính là Đỗ Văn Hạo, bá kiến Cổ đại nhân.”

Cổ đại nhân nghe vậy lập tức cao hứng, bước tới trước mặt Đỗ Văn Hạo ngấm ngấm thật kỹ, vỗ vai hắn, nói: “Ha ha ha, không ngờ lại gặp người ở đây, tốt, tốt! Lão phu một mực nói có cơ hội phải tìm gặp người, ai ngờ người lại tới đây. Đi, tới nhà của lão phu chơi.”

Đỗ Văn Hạo trong lòng sớm đã nghĩ đến, tất nhiên cũng rõ là có chuyện gì, không hề kinh ngạc.

Phùng phu nhân trực tiếp ngó ra, một hồi lâu mới phản ứng lại, nói: “Cổ...Cổ đại nhân quen Đỗ tiên sinh ư?”

Cổ đại nhân nói: “Không quen, nhưng lại luôn muốn làm quen, bà nói với Phùng Viễn Chinh rằng, ta dẫn Đỗ tiên sinh đi.” Nói xong liền kéo Đỗ Văn Hạo đi, giống như là thân nhân của mình vậy.

Tôn Hòa ngậy người, thầm nghĩ Đỗ Văn Hạo từ lúc lại lại kinh động đến cả binh bộ thượng thư vậy, nhưng không dám ngăn cản.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thật sự là xin lỗi, Tôn đại nhân còn muốn ta khám bệnh cho nhi tử của Phùng đại nhân, sợ là không đi cùng với Cổ đại nhân được rồi.”

Tôn Hòa vội vàng nói: “Tiên sinh cứ đi đi, không cần phải để ý tới việc của ta đâu, Cổ đại nhân mời ngài đi, ngài sao lại chối từ cho được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chuyện có quan hệ trọng đại, xin mời Cổ đại nhân về cho.”

Phùng phu nhân nói: “Khám bệnh? Khám bệnh gì, mấy nhi tử nhà ta đều khỏe mà.”

Tôn Hòa tức giận, cũng mặc kệ Cổ đại nhân ở bên cạnh, nói: “Cái gì cơ, nữ nhi nhà ta sắp phải gả vào nhà Phùng gia các người rồi, hiện giờ ta thấy Phùng Triết khí sắc rất không tốt, bảo Đỗ tiên sinh khám bệnh giúp. Hắn không ngờ lại mở miệng mắng chúng ta. Nếu không phải là người có tật nặng, vì sao lại không để cho Đỗ tiên sinh khám?”

564. Chương 508: Y Giả Không Trị Cho Người Ất Phải Chết.

Phùng phu nhân đang muốn phản bác thì Cổ đại nhân liền nói: “Hay quá, lão phu biết y thuật của Đỗ tiên sinh rất cao, đã tới rồi thì khám thử đi. Ta theo các người, đợi Đỗ tiên sinh khám cho Phùng Triết xong rồi, ta lại đưa Đỗ tiên sinh đi cũng không muộn!”

Phùng phu nhân vốn không muốn để Đỗ Văn Hạo khám bệnh cho Phùng Triết, nếu khám thì há chẳng phải là lộ hết sao, nhưng lại không dám nói nửa chữ không với Cổ đại nhân. Đừng nói là mình, ngay cả Phùng Viễn Chinh cũng không dám. Đến cả Vương gia cũng phải nhường Cổ đại nhân ba phần. Nghĩ đi nghĩ lại, Phùng phu nhân chỉ đành mời Cổ đại nhân cùng tới viện tử của Phùng Triết.

Phùng phu nhân nhân lúc không ai để ý, vội vàng bảo quản gia đi gọi Phùng Viễn Chinh về.

Đỗ Văn Hạo trên đường cũng không nói chuyện gì với Cổ đại nhân, chỉ cầm đầu mà đi, còn Tôn Hòa thì rụt rè đi sau Cổ đại nhân, thỉnh thoảng lại nói vài ba câu không có gì quan trọng, không lâu sau thì tới trước cửa phòng của Phùng Triết.

“Xin Cổ đại nhân dừng bước, chúng ta vào là được rồi.” Phùng phu nhân cười nói.

Cổ đại nhân bảo: “Đã không có bệnh gì thì ta vào xem cũng có ngại chi đâu.”

Phùng phu nhân mặt lộ ra vẻ khó xử.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân hay là ngồi uống trà ở phòng khách đi, bất kể là có bệnh hay không, ngài không vào vẫn là tốt nhất.”

Đỗ Văn Hạo ngay cả một câu lễ phép cũng không nói, vị Cổ đại nhân đó cũng không tức giận, cười ha ha đồng ý. Phùng phu nhân vội vàng nói: “Vậy thì phiền Đỗ tiên sinh và Tôn đại nhân rồi.” Nói xong tự mình dẫn Cổ đại nhân tới phòng khách ở kế bên.

Cổ đại nhân nói: “Thằng nhãi đó nếu còn dám mắng chửi thì cứ gọi ta, thật đúng là phản rồi.”

Tôn Hòa thấy có người chống lưng, tất nhiên là khí thế đầy đủ, vội vàng gật đầu, khom mình cung tống Cổ đại nhân. Tôn Hòa nói: “Tiên sinh đúng là khá thật, ngay cả Cổ đại nhân cũng biết uy danh của người.”

Đỗ Văn Hạo hồ hững nói: “Uy danh cái gì chứ, ta không quen lão.”

Bước vào phòng, Phùng Triết đang nằm trên giường, mắt nhắm tịt, nha hoàn ở bên cạnh thấy Tôn Hòa và Đỗ Văn Hạo lại tới, phía sau còn có Lâm Thanh Đại xách hòm thuốc, vội vàng gọi một tiếng tam thiếu gia.

Phùng Triết mở mắt, ngậy người, tức giận nói: “Các người sao lại tới nữa?”

Lúc này Phùng phu nhân tiến vào, ghé vào tai Phùng Triết thì thầm mấy câu, Phùng Triết ngạc nhiên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, vùng vẫy ngồi dậy, nói: “Được rồi, người không cần phải khám cho ta, ta nói rõ cho người biết, ta đã mắc bệnh, hơn nữa còn không phải là bệnh bình thường, là..., dấu sao thì người cũng không trị được đâu!”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt: “Người nói không sai, từ khí sắc của người có thể thấy, bệnh này của người, e rằng rất khó chữa.”

Phùng Triết hơi có chút kinh ngạc: “Xe ra người thật sự đã biết rồi, mà đã biết rồi thì mời các người về đi, ta không cần ai khám bệnh cho ta cả, ta biết có khám cũng không chữa được. Thái y của thái y viện đều nói rồi, ta là người sắp chết, không cần phải lao sư động chúng làm gì.”

Tôn Hòa nói: “Bệnh gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu ta đoán không nhầm, chắc là bệnh hoa liễu!”

Phùng Triết cúi đầu xuống.

“Bệnh hoa liễu ư?”

“Hoa liễu” vốn là chỉ nơi du lãm dạo chơi. Lý Bạch thời đường có thơ: “Tích tại Trường An túy hoa liễu. Ngũ hầu thất quý đồng bôi tửu” chính là có ý tứ này. Vì nơi du lãm thường là chốn thanh lâu, thế là, “tâm hoa vấn liễu” liền trở thành danh từ chỉ việc chơi gái.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, nói: “Đúng vậy, hơn nữa còn tới thời kỳ cuối rồi!”

Phùng Triết buồn bã nói: “Ta biết, không ai có thể trị khỏi bệnh này cho ta được, các người đi đi!”

Phùng phu nhân vội vàng nói: “Triết nhi, con nói linh tinh gì đó, Đỗ tiên sinh y thuật cao minh, vạn nhất là Thái y viện chẩn trị sai cũng chưa biết chừng.”

Phùng Triết nói: “Được, vậy ta cũng muốn được kiến thức một chút xe thần y rốt cuộc là như thế nào, khám cho ta đi.” Nói xong liền đặt tay lên gối xem mạch.

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh, vậy người cứ khám thử cho Triết nhi đi, ta tin lời người nói mà.”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, trước tiên là xem mạch, xem lưỡi, kế đó là vấn chẩn, cuối cùng bèn hỏi: “Đại khái là khoảng bao lâu rồi?”

Phùng Triết cười khổ một tiếng, nói: “Nói ra thì dài lắm, đã hơn một năm rồi.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy là người mắc bệnh trước Tôn tiểu thư?”

Phùng Triết gật đầu.

Đỗ Văn Hạo quay lại nói với Phùng phu nhân: “Xin phu nhân tránh đi một chút, ta phải xem tình huống của hạ thân của công tử.”

Phùng phu nhân và Lâm Thanh Đại đều lui xuống, Đỗ Văn Hạo thấy Tôn Hòa vẫn đứng đó, biết rằng vạn nhất là thời kỳ cuối, người bình thường nhìn thấy khó tránh khỏi buồn nôn, liền nói: “Đại nhân hay là cũng ra ngoài đi.”

Tôn Hòa nói: “Ta xem người khám bệnh, tiên sinh không phải lo lắng cho ta, ta đã nghe hẳn nói rồi, cái gì tanh hôi, cái gì thối nát, trong lòng sớm đã có chuẩn bị rồi, không cần phải để ý đến ta.”

Đỗ Văn Hạo chỉ đành theo ý của Tôn Hòa, bảo người đóng cửa lại.

Phùng Triết cởi áo, chỉ thấy nửa người bên trên, đại bộ phận da thịt đều lở loét, tỏa ra mùi hôi, trên áo còn có một số chỗ dính da thịt, Phùng Triết nhú mào, khó nhọc cởi tất cả quần áo. Có chỗ lở loét hình thành sau khi bị phù thũng nhiễm trùng cứng lại rồi phá ra, Đỗ Văn Hạo nhìn chăm chú, cục bộ đã hình thành dấu vết hình thận hoặc là hình móng ngựa đặc dị rồi.

Đỗ Văn Hạo thầm hô bất diệu, lại nhìn hạ thân của hắn, đột nhiên nghe thấy sau người vang lên tiếng ọ ọ, Tôn Hòa đã không nhịn được mà nôn ra rồi.

Phùng Triết lạnh lùng nói: “Tôn bá phụ hay là ra ngoài đi, không có mấy ai thấy ta như thế này mà còn bình tĩnh được đâu, lần trước ngay cả thái y của Thái y viện nhìn thấy còn buồn nôn, hôm nay vẫn là Đỗ tiên sinh bình tĩnh nhất, có điều ngài tốt nhất là ra ngoài đi.”

Tôn Hòa lật đật mở cửa chạy ra ngoài, nha hoàn ở ngoài cửa vội vàng đóng cửa lại.

Đỗ Văn Hạo bảo Phùng Triết mặc lại quần áo, Phùng Triết đã không còn khí lực nữa rồi, chỉ ngồi xuống giường thở hổn hển.

Đỗ Văn Hạo chỉ đành bảo hắn nằm xuống rồi đắp chăn lên cho hắn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lần đầu phát hiện có điều dị thường, vì sao không lập tức tìm đại phu tới khám?”

Phùng Triết nói: “Nghe thấy những lời này của Đỗ tiên sinh, ha ha, chứng tỏ là ta thật sự không sống được bao lâu nữa rồi. Lúc ban đầu, chỉ cảm thấy nửa thân dưới đau đau, kể đó thì xuất hiện chấm đỏ, mụn nhọt vỡ ra, liền tìm đại phu tới khám, nói là bệnh da liễu, không có gì đáng ngại, kê mấy thang thảo dược bảo vừa uống vừa tắm, cuối cùng không thấy đỡ, ngược lại còn nghiêm trọng hơn.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thái y của Thái y viện đó tới khi nào?”

Phùng Triết nói: “Hai tháng trước, lúc đó đã lan lên nửa thân trên rồi, trên da xuất hiện những khối lồi đỏm như đóa hoa vậy, còn có rất nhiều da vụn, một đêm ngồi dậy, giường toàn là da vụn trắng bóng, còn có chấm đỏ, vết lở loét. Ta nói vậy, Đỗ tiên sinh không thấy buồn nôn chứ?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu, nói: “Đúng là nên khám sớm một chút, người của Thái y viện nói thế nào?”

Phùng Triết nói: “Độc tố đã xâm nhập vào huyết dịch và xương tủy rồi, không thuốc nào cứu được.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế là các người nghĩ ra cách xung hỉ.”

Phùng Triết buồn bã nói: “Đúng vậy, đó là cách cuối cùng.”

Đỗ Văn Hạo hận không được xông lên đánh cho cái đồ thối tha lở loét này một trận, nhưng hắn cả người trên dưới thật sự là không có chỗ nào lành lặn cả, đặc biệt là nửa thân dưới, giống như là trái sầu riêng nhũn toét vậy, thê thảm vô cùng, hắn còn có thể ra mặt, còn có thể đứng dậy đã là kỳ tích rồi.

Ngoài cửa có người nói: “Đỗ tiên sinh, lão gia nhà chúng ta về rồi, xin hỏi ngài khám xong chưa?”

Đỗ Văn Hạo liền bảo người đẩy cửa, một luồng không khí trong lành ủa vào, hắn không khỏi cố hít sâu một hơi.

Phùng Viễn Chính sầm mặt bước vào, thấy quần áo của Phùng Triết đều đặt ở dưới đất thì đã hiểu tất cả, đứng ở ngoài cửa là Cổ đại nhân và Tôn Hòa, sắc mặt của Tôn Hòa thì trắng bệch đại khái là mới vừa cãi cọ với Phùng Viễn Chính, sắc mặt làm sao mà tốt cho được.

“Đỗ tiên sinh cho rằng bệnh này của con trai ta còn cứu được không?” Trong ngữ khí của Phùng Viễn Chính lộ khát vọng.

Đỗ Văn Hạo buồn bã lắc đầu, bệnh này đã lan tới toàn thân và cơ quan nội tạng rồi, khó mà dùng thuốc thang để trị được, bèn đứng dậy nói: “Nếu sớm hơn hai tháng thì ta có lẽ còn có biện pháp, chỉ là hiện tại quả thực đã muộn rồi, rất xin lỗi!”

Phùng Viễn Chính khé miệng co giắt mấy cái, mặt mày tang tóc nói: “Ai cũng nói người là thần y, thì ra cũng có bệnh mà người không trị được.”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt, nói: “Cho dù đúng là thần y, vậy cũng phải là người nằm trong phạm vi mà thần y có thể cứu được. Cho dù là người y thuật cao minh như thế nào sợ rằng cũng không thể cứu nổi một người sắp chết.”

Phùng Viễn Chinh giận dữ nói: “Cái gì mà người sắp chết, người nói xem, tiên sinh đoán mệnh đã nói rồi, nếu tìm được một nữ tử có ngày sinh tháng đẻ đều hợp, Triết nhi nhà ta sẽ không chết.”

Đỗ Văn Hạo hừ lạnh một tiếng, nói: “Thế là người tìm tiểu thư của Tôn gia để xung hi?”

Phùng Viễn Chinh lập tức xông tới trước mặt Đỗ Văn Hạo như phát điên, Lâm Thanh Đại cản trước mặt, lạnh lùng nói: “Công tử nhà các người bản thân không kiểm điểm lại bản thân vì chuyên đi tới các nơi bản thủ, nhiễm phải bệnh lậu mang về nhà, không ngờ còn phát điên trước mặt lão gia nhà ta, ta thấy người cũng bệnh rồi.”

Phùng Viễn Chinh định đẩy Lâm Thanh Đại ra, đột nhiên nghe thấy Cổ đại nhân quát: “Đủ rồi! Nếu sớm đưa nhi tử của người tới chỗ của Đỗ tiên sinh thì có lẽ còn cứu được, người ta là đại phu chứ không phải là thần tiên, đừng tay lại cho lão phu, hỗn trưởng, không ngờ lại định động thủ với một phu nhân, thật là mất mặt quá!”

Phùng Viễn Chinh thấy Cổ đại nhân nói vậy, chỉ đành bỏ tay xuống, cúi đầu phiến muộn đứng ở đó.

Cổ đại nhân nói: “Đỗ tiên sinh ra ngoài đi, ta cảm thấy mùi vị bên trong không được hay lắm, đã khám xong rồi thì chúng ta đi thôi.”

Đột nhiên, Phùng phu nhân quỳ xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo, khóc lóc van cầu: “Xin tiên sinh cứu lấy Triết nhi nhà ta, nó mới vừa hai mươi tuổi mà, cầu xin ngài.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Phùng phu nhân, không phải là ta thấy chết không cứu, quả thực là muộn rồi, hắn đã bị độc xâm nhập vào ngũ tạng, quả thực là không thể chữa trị được.”

Phùng phu nhân nghe thấy những lời này liền khóc rống lên.

Đỗ Văn Hạo bước ra khỏi phòng, Phùng Viễn Chinh đuổi theo, nắm lấy tay áo Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo cho rằng hắn lại muốn phát điên, nhưng thấy tất cả nộ khí vừa rồi của hắn đều biến mất sạch, chỉ còn lại vẻ ánh mắt thất thần bất lực của một lão nhân tóc trắng xóa.

“Tiên sinh, vô luận là như thế nào cũng đừng giống như người của Thái y viện, ngay cả thuốc cũng không kê cho Triết nhi của ta mà đã bỏ đi. Cầu xin ngài, cho dù là kéo dài được mạng sống của nó thêm một ngày, chúng ta cũng cảm kích bất tận.”

Đỗ Văn Hạo khó xử, hiện giờ có dùng thuốc hay không cũng đều vô dụng rồi, y giả không chữa kẻ phải chết.

Cổ đại nhân thấy Đỗ Văn Hạo mặt mày khó xử, bèn nói: “Phùng đại nhân, người có gì mà phải khổ thế, người không phải là ép người ta sao? Đỗ tiên sinh đã nói là không chữa được, vậy thì kê thuốc làm gì nữa?”

Phùng Viễn Chinh nói: “Vậy Triết nhi còn có thể kiên trì được tới ngày thành thân không?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy vậy, nộ khí một mực áp chế xuống lại bốc lên, hắn chỉ vào mũi Phùng Viễn Chinh, lớn tiếng mắng: “Người là loại người gì vậy, đã đưa con gái ruột của mình lên giường với một thằng ngốc để được thăng liên ba cấp, hiện giờ vì nhi tử của mình, lại muốn hại một nữ tử khác à? Tim của người rốt cuộc là dài đến thế nào vậy, ta cũng muốn dùng dao mổ ra xem.”

Phùng Viễn Chinh ngây người, hắn không ngờ một đại phu lại dám nói chuyện với mình như vậy, một chưởng đánh tới, Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng bắt lấy, nắm chặt quyền đầu của Phùng Viễn Chinh, cười lạnh nói: “Sao, nói không lại thì muốn đánh người à?”

Cổ đại nhân nói: “Chuyện gì vậy, ta không ngờ lại không biết còn có chuyện đổi con gái mình lấy quan chức. Phùng Viễn Chinh, thế là thế nào, người nói rõ cho lão phu nghe đi.”

Phùng Viễn Chinh có sức rút tay lại, phát hiện bên trên có năm dấu ngón tay, hắn vội vàng bước tới trước mặt Cổ đại nhân, khom mình nói: “Đại nhân chớ có nghe tên lưu manh đầu đường xó chợ này nói bậy.”

Cổ đại nhân sầm mặt, chỉ vào Đỗ Văn Hạo, nói: “Người nói hắn?”

Phùng Viễn Chinh chưa nhìn ra manh mối, chỉ gật đầu đồng ý.

Cổ đại nhân hừ một tiếng, nói: “Người biết tên lưu manh đầu đường xó chợ mà người nói là gì của lão phu không?”

Phùng Viễn Chinh vội vã chạy về, vẫn chưa kịp nghe ngóng rõ tình hình, nghe Cổ đại nhân nói vậy, trong đầu lập tức suy nghĩ thật nhanh, Đỗ Văn Hạo này chẳng qua là đại phu, là một người làm ăn, Cổ Tiểu Thiên một thân chinh chiến thuộc giới võ phu, Cổ gia của bọn họ trước giờ đều ở trên lưng ngựa đánh thiên hạ, hiện giờ là tay phải tay trái của hoàng thượng. Trong ngũ đại gia tộc, chỉ có Đoạn gia là trội hơn Cổ gia, nhưng tên Đỗ Văn Phàm này có quan hệ với Cổ Tiểu Thiên từ lúc nào vậy?

Phùng Viễn Chinh không dám vọng ngôn, chỉ ngượng ngùng nói: “Tiểu nhân không biết.”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Hắn là ân nhân của ta, là quý khách của lão phu, giờ thì người biết rồi chứ?”

Phùng Viễn Chinh toát mồ hôi, thầm nghĩ: Con mẹ nó, đúng là xui xẻo, không những không giấu được chuyện con mình mắc bệnh, không ngờ còn dắc tội với người của Cổ Tiểu Thiên, thật đúng là xui xẻo tới cực điểm, mình tuy nói là có Vương đại nhân chống lưng, nhưng Cổ Tiểu Thiên này trước giờ nói chuyện, làm việc đều rất kiểu ta ta làm, có lúc thậm chí còn dám ở trên triều đình cãi vã với hoàng thượng, nào có coi Vương đại nhân, Vương Chí Hiểu ra gì. Huống chi, hiện tại tôn nữ của Cổ Tiểu Thiên vào cung đã được phong làm quý phi, Cổ gia ba đời hiệu trung với hoàng thượng, Vương gia làm sao mà sánh bằng?

Phùng Viễn Chinh vội vàng quỳ xuống dập đầu xin lỗi Cổ Tiểu Thiên.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Người nên xin lỗi ân nhân của ta mới đúng.”

Phùng Viễn Chinh lại dập đầu với Đỗ Văn Hạo.

Tôn Hòa thầm nghĩ, thì ra Đỗ Văn Phàm này đúng là chân nhân bất lộ tướng, may mà bình thường mình đối với hắn cung kính có thừa, nếu không thì phiền phức to rồi. Lại thêm Cổ Tiểu Thiên nói Đỗ Văn Hạo là ân nhân của mình, thầm nghĩ mình lần này nhất định là có thể không sợ trời không sợ đất rồi, bèn phần hện nói: “Hay cho Phùng Viễn Chinh, năm đó chính là ta tiến cử người làm tri huyện, người vừa rồi về nhà râu trắng mắt với ta, nói cái gì là Tôn gia chúng ta với cao. Hừ, thì ra là như vậy. Tôn Hòa ta mắt mù rồi, không ngờ lại tin rằng người là người tri ân tất báo, ai ngờ, nếu không phải là hôm nay tận mắt nhìn thấy, nữ nhi của ta há chẳng phải là rơi vào miệng cọp ư, người đúng là đáng chết!”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Thôi bỏ đi, ta quay về tự nhiên sẽ điều tra một cách rõ ràng, nếu thật sự là Phùng Viễn Chinh người dùng con gái ruột để đổi lấy chức vụ hộ bộ hữu tào phó sứ hiện tại. Vậy thì ta sẽ tấu lên hoàng thượng, dạng người này làm sao mà dùng được, há chẳng phải là di họa cho triều đình xã tắc ư?”

Phùng Viễn Chinh nghe thấy nhìn câu này, cả người xụi lơ trên mặt đất, mặt không còn chút huyết sắc, ánh mắt ngốc trệ.

Cổ Tiểu Thiên lại không thèm để ý, nói với Đỗ Văn Hạo: “Đi nào, hiền chất, đi theo ta, ở chỗ này khó chịu lắm.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân sao lại tới Phùng gia vậy?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Ha ha, may mà tới đây, hôm qua lúc nghị sự trên triều đường, Vương đại nhân nói là Phùng gia có một đồ vật thú vị, bảo ta tới xem, ai ngờ ta tới, Phùng Viễn Chinh lại không có nhà, đang định đi thì gặp các người.”

Phùng Viễn Chinh lúc này mới hồi thần, nói: “Xin Cổ đại nhân lưu bước, ta đem đồ vật đó tự mình tặng cho đại nhân.”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Không cần đâu, người cứ giữ lại cho mình đi.”

Phùng Viễn Chinh nói: “Cổ đại nhân đã tới rồi, sao không vào xem một chút.”

Phùng phu nhân vội vàng từ trong phòng cầm hộp gấm ra đưa cho Phùng Viễn Chinh, Phùng Viễn Chinh nơm nớp lo sợ dùng hai tay dâng lên.

Cổ Tiểu Thiên lại không thềm nhận, nói: “Lúc trước đưa cho ta xem thì ta có lẽ còn muốn xem, có điều hiện tại đưa cho ta xem thì lại có hiềm nghi hối lộ. Phùng Viễn Chinh à, ta lúc trước đã từng nói với Vương Chí Hiểu Vương đại nhân rồi. Con người của người quá tinh minh, dạng người giống như người, gặp người nói tiếng người, gặp quỷ nói tiếng quỷ, ta sợ nhất là dạng người này. May mà ở hiện trường có nhiều người nhìn, Cổ Tiểu Thiên ta không hề nhận đồ vật của người.” Nói xong liền xua xua tay, bảo: “Đi nào hiền chất, chúng ta đi thôi.”

Tôn Hòa thấy Cổ Tiểu Thiên không gọi mình, không biết là nên đi hay là nên ở lại, mặt đầy vẻ khó xử.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tôn đại nhân, hôn sự này chắc chắn là không thành rồi, ngài còn không đi cùng chúng ta ư?”

Cổ Tiểu Thiên cũng nói: “Đúng rồi, đúng rồi, đi theo lão phu nào.”

Tôn Hòa tất nhiên là cao hứng, cũng muốn trước khi mình về hưu có thể tới xem phủ đệ của quan cư nhất phẩm bính bộ thượng thư rốt cuộc là trông như thế nào, thế là vội vàng bảo người thu thập đồ của mình và Đỗ Văn Hạo, theo Cổ Tiểu Thiên ra khỏi cửa của Phùng gia.

Bước ra khỏi cửa của Phùng gia, chỉ thấy ở trước cửa đỗ một chiếc xe ngựa hoa lệ, có bốn con ngựa kéo, thân xe cũng rất lớn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân, ta vốn là một đại phu nhỏ bé không đáng kể, thực sự là không muốn quen biết hoàng thân quốc thích, quan to hiển quý gì cả, hay là chia tay ở đây đi.”

Cổ Tiểu Thiên ngậy người, tiếp đó là bật cười, vỗ mạnh một cái vào vai của Đỗ Văn Hạo, nói: “Hiền chất là đang giận lão phu, phải không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không dám, ở đâu ra mà tức giận?”

Cổ Tiểu Thiên thở dài một hơi, nói: “Lão phu biết, Hoa Lạc chắc chắn đã nói với người rằng nó không thể vào được cửa nhà, bị lão phu đuổi ra ngoài, thế là người cảm thấy lão phu rất quá đáng.”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, nói: “Đây là chuyện của nhà các người, có liên quan gì đến một thảo dân như ta đâu, cáo từ!” Nói xong liền quay người định đi.

“Đỗ Văn Hạo, người đứng lại cho lão phu!” Cổ Tiểu Thiên lớn tiếng hô.

Tôn Hòa vội vàng bước lên giữ Đỗ Văn Hạo lại, nói khẽ: “Ái chà, Đỗ tiên sinh của ta ơi, người có biết người đang nói chuyện với ai không đấy?”

Cổ Tiểu Thiên bước lên trước, đẩy Tôn Hòa ra, nói với Đỗ Văn Hạo: “Nghe nói người thích uống rượu, chỗ lão phu có rất nhiều rượu ngon mà người chưa được uống, có đi không?” Bộ dạng lúc nói giống như là đang mời một đứa trẻ con ba tuổi vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không đi!”

Cổ Tiểu Thiên dở khóc dở cười, nhìn xung quanh, nói: “Dẫu sao đứng ở đây cũng không tiện lắm, trước tiên lên xe đã, đằng nào thì các người hôm nay cũng không có chỗ để đi, không bằng lão phu dẫn các người đi tìm một khách sạn đã rồi tính?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ồi chà, nhắc tới mới nhớ, xe ngựa chúng ta vẫn ở Phùng gia.”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Không cần, chốc nữa ta lấy xe ngựa về cho các người sau, tốt nhất đừng quay về, cứ sống ở kinh thành đi, bằng vào bản sự của hiền chất còn sợ không tìm được việc chắc, đúng, tới Thái y viện đi, đúng rồi, tới Thái y viện là tốt nhất.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần, Thanh Đại nài quay lại dắt xe ngựa của chúng ta đi, bọn ta đợi ở đây. Xin Cổ đại nhân quay về đi, Tôn đại nhân hay tới kinh thành, chắc tìm một khách sạn cũng không phải là chuyện khó.”

Tôn Hòa vội vàng nói: “Cổ đại nhân ngàn vạn lần đừng phật ý, Đỗ tiên sinh chính là như vậy đó, không sợ quyền quý, lúc ở quận Tú Sơn cũng vậy.”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Quận Tú Sơn thì có quyền quý gì chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười trộm, Tôn Hòa có chút xấu hổ, vốn muốn nói Đỗ Văn Hạo cũng giống như mình, không ngờ lại bị Cổ Tiểu Thiên nói cho nghẹn lời, đứng ở đó lúng túng vô cùng.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, mình chẳng qua là nhìn không vừa mắt với những gì mà Cổ Tiểu Thiên này đã làm với Cổ Hoa Lạc và ba hài tử, nhưng cũng không muốn để Tôn Hòa quá khó xử, người ta vốn là vì mình nên mới nói vậy, thế là bèn nói: “Được rồi, vậy Thanh Đại không cần quay lại nữa, chúng ta cùng ngồi trên xe ngựa của binh bộ thượng thư.”

Lâm Thanh Đại biết Đỗ Văn Hạo là giận lão đầu này quá tuyệt tình, không ngờ lại đuổi cô nhi quả mẫu ra khỏi nhà, nhưng không ngờ Cổ Tiểu Thiên này lại không hề tức giận, thật sự là quái lạ.

Lên xe rồi, Cổ Tiểu Thiên nói với xa phu: “Trước tiên về phủ đã, Đỗ tiên sinh nhất định là đói rồi? À, nữ tử này là ai?”

Đỗ Văn Hạo dở khóc dở cười, đúng là hạng vũ phu, đi theo mình mãi mà bây giờ mới phát hiện ra sự tồn tại của Lâm Thanh Đại, liền nói: “Là phu nhân của ta, Lâm Thanh Đại.”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Ha ha, ta nghe Tử nhi nhắc tới rồi, chính là tẩu tẩu của nó, đúng không?”

Lâm Thanh Đại mỉm cười, coi như là thừa nhận.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân trí nhớ còn tốt thật, không ngờ còn nhớ tới Tử nhi.”

Lâm Thanh Đại dùng tay khều khều Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo lại không thèm để ý.

Cổ Tiểu Thiên nhìn Tôn Hòa, đại khái là không muốn để hắn biết chuyện này, liền thay đổi đề tài, nói: “Mệt rồi, lão phu nhắm mắt nghỉ ngơi một lát đây.” Nói xong liền nhắm mắt lại.

Đỗ Văn Hạo bảo: “Không phải là trước tiên đi tìm khách sạn ư?”

Cổ Tiểu Thiên lầm bầm: “Trước tiên đi ăn đã, lão phu đói rồi, người cũng đói rồi, Thanh Đại cũng đói rồi.” Nhưng lại không nhắc tới Tôn Hòa.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, chúng ta và ông thân thiết như vậy à, trực tiếp gọi Thanh Đại Thanh Đại, đúng là không biết xấu hổ.

Tôn Hòa đại khái là ở bên cạnh lúng túng khó xử, liền nói: “Đỗ tiên sinh, ta còn có chuyện phải làm, hay là ta xuống đây, khi nào về khách sạn người tới tìm ta là được rồi.”

Cổ Tiểu Thiên nghe thấy vậy, mắt vẫn không mở ra, nói: “Dừng xe, có người muốn xuống xe kìa.”

Xe ngựa lập tức dừng lại, Tôn Hòa nói: “Cổ đại nhân, thật là xin lỗi, ti chúc cáo từ.” Sau đó đánh mắt ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo rồi vội vàng xuống xe.

Đỗ Văn Hạo đang định mở miệng thì xe đã lại lên đường. Cổ Tiểu Thiên nói: “Sắp tới rồi.” Sau đó thì không nói gì nữa.

Đỗ Văn Hạo vén rèm xe, thấy Tôn Hòa đang đứng ở bên đường, đột nhiên cảm thấy thương lão già này.

“Ông lúc nào cũng bá đạo như vậy à?” Đỗ Văn Hạo nhìn Cổ Tiểu Thiên, hỏi.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Người muốn chọc cho lão phu giận rồi đuổi các người xuống, để cùng đi với tên Tôn Hòa đó, đúng không? Ta không bị mắc lừa đâu, người làm gì được ta?”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Tiểu Thiên không mắc lừa, cũng cảm thấy chán nản, một lát sau thì xe ngựa dừng lại.

“Tới nói với bọn phu nhân rằng có Đỗ tiên sinh tới. Mau ra ngoài nghênh đón.” Cổ Tiểu Thiên nói với xa phu.

Lâm Thanh Đại nói: “Có sao lại long trọng như vậy?”

Cổ Tiểu Thiên duỗi lưng, cười nói: “Không có lão gia nhà người, ta làm sao còn có cơ hội gặp được nữ nhi của ta nữa. Ha ha, chúng ta cũng nên làm vậy mà.”

Ba người xuống xe ngựa, đứng trước một cửa trạch viện lớn, rất nhanh liền thấy một đám người vội vã từ bên trong chạy ra, dẫn đầu là một lão phu nhân tóc đã bạc trắng, phía sau thì có nam có nữ, có già có trẻ.

“Cổ Tề thị dẫn già trẻ toàn gia tới bái kiến Đỗ tiên sinh.”

Nói xong, mấy người đồng loạt quỳ xuống khấu đầu với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ngậy người, vội vàng bước lên trước đỡ lão phu nhân dậy.

Lão phu nhân nhìn Đỗ Văn Hạo với ánh mắt hiền từ, mỉm cười nói: “Vừa rồi còn cùng ca ca của Hoa Lạc nói về ngài, ngài xem, nói tới là tới luôn.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bái kiến phu nhân.”

Lâm Thanh Đại cũng bước lên thi lễ.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Đi thôi. Bà đừng nói nhiều làm gì, tên tiểu tử này không ngờ lại không chịu tới đây đây, ta thiếu chút nữa thì phải gọi người trời hấn lại rồi lôi tới.”

Một phụ nhân khoảng hơn ba mươi tuổi cười nói: “Cha luôn là vậy đó, chắc là khiến ân nhân phải sợ hãi rồi.”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vậy thì người sai rồi. Hấn không sợ lão phu một chút nào cả, lão phu vẫn chưa từng gặp ai không sợ ta. Ha ha ha, đi, vào trong rồi nói chuyện, bảo người chuẩn bị cơm đi, chúng ta đều đói rồi.”

Mọi người đưa Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại tiến vào cửa lớn.

Cổ Tề thị đi ở phía sau, len lén hỏi Cổ Tiểu Thiên: “Lão gia sao lại tìm thấy Đỗ tiên sinh vậy?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Nói ra thì dài lắm, bà mau sai người lấy rượu ngon trong nhà ra đây, Hoa Lạc chẳng phải nói rằng Đỗ tiên sinh thích uống rượu ư? Bà không biết cách nói chuyện của tên tiểu tử này chẳng khác gì ta lúc còn trẻ cả, không ngờ lại phân cao thấp với ta đây. Ta nghĩ chắc là hấn giận ta vì đã đuổi Hoa Lạc đi.”

Cổ Tề thị: “Ha ha, ta còn cho rằng không có ai dám chọc giận lão gia ông cơ đấy.”

Cổ Tiểu Thiên than khẽ: “Ài, bỏ đi, không nhắc tới Hoa Lạc nữa. Có điều ta cảm thấy Đỗ Văn Phàm này rất thú vị, ta thích hấn!”

Cổ Tề thị nói: “Người mà lão gia thích không nhiều đâu!”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Đúng vậy!”

Bước vào đại sảnh, Cổ Tiểu Thiên giới thiệu Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại với người trong gia đình, gia đình này trên dưới mấy chục người Đỗ Văn Hạo làm sao mà nhớ được, có điều có chút không đành nhìn thấy sự nhiệt tình của người ta bị mình dội một gáo nước lạnh. Nói tức thì tức thật, nhưng Cổ Hoa Lạc người ta không nói gì, hoặc là cũng có oán khí, nhưng lại cũng thấu hiểu, dẫu sao thì gả cho Yến Dật là sự lựa chọn của mình, khác với nữ nhi của Dương thiên hộ, trong lòng chỉ có chút không thích lão già Cổ Tiểu Thiên “tuyệt tình” mà thôi, bởi vì lão quá coi trọng sĩ đồ và ánh mắt của người ngoài. Vốn là một chuyện tốt, cuối cùng Cổ Hoa Lạc lại không thể về nhà, cho nên có chút khinh thường không muốn quen với dạng người bợ đỡ này.

Người bình thường đừng nói là vào phủ đệ của một đại viên nhất phẩm, cho dù là vào nha môn tri huyện thôi thì chân cũng run rẩy rồi, nhưng thấy Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại thản nhiên như không, không hề lộ ra một tia kinh ngạc nào, cũng không thể vẻ khiếp sợ, giống như là người làm ăn ở bên đường mở cửa hàng vậy. Người của Cổ gia tất nhiên không biết lai lịch của Đỗ Văn Hạo, cho rằng hấn chính là có loại ngạo khí như kiểu mặc kệ vương quyền phú quý, chẳng sợ hoàng thân quốc thích, ta chỉ là sống những ngày tháng bình thường của một bách tính, cũng chẳng cần quan hệ gì với các người cả. Ai ai trong lòng cũng càng thêm bội phục Đỗ Văn Hạo.

Nói là cơm canh qua loa, nhưng thấy đầu bếp của Cổ gia phí mất một ngày thời gian mới làm xong, thức ăn đều vô cùng tinh trí, quả thực có một số loại rượu mà Đỗ Văn Hạo cũng chỉ nghe nói cũng chưa từng nhìn thấy. Đây dẫu sao cũng không phải là Đại Tổng, rất nhiều thứ khác hấn với Đại Tổng, Đỗ Văn Hạo cũng không quan trọng, ăn nhiều nói ít, trên lễ số cũng đầy đủ, không giống như là người khác thấy Cổ Tiểu Thiên thì chỉ hận không được nằm bò dưới đất là liếm gót giày của lão. Nói chuyện tuy không nhiều, nhưng cũng không thấy một chút vẻ lấy lòng và siểm nịnh nào, bữa cơm cũng rất hài hòa, mọi người nói nói

cười cười, cũng không hề lên mặt ra vẻ với Đỗ Văn Hạo, giống như là bằng hữu tương tự, bầu không khí vô cùng hòa hợp.

Đại khái là uống hơi nhiều nên Đỗ Văn Hạo đã ngà ngà say, sau khi ăn xong, Cổ Tiểu Thiên dấu sao thì tuổi tác cũng lớn rồi, nhất thời cao hứng nên cũng uống nhiều một chút, muốn đi nghỉ ngơi một lát, nhưng lại không nỡ để Đỗ Văn Hạo đi mất, liền bảo đại nhi tử của mình dẫn Đỗ Văn Hạo tới hoa viên uống trà, trừ đại nhi tử Cổ Nhất Phi của Cổ Tiểu Thiên đi cùng ra, những người khác đều lui xuống, Cổ phu nhân thì dẫn Lâm Thanh Đại và nữ quyến trong nhà tới một phòng khách yên tĩnh khác để nói chuyện.

“Đỗ tiên sinh vì sao không tới kinh thành tìm một công việc, hiện giờ binh hoang mã loạn, làm sinh ý đâu sao vẫn khá là nguy hiểm.” Cổ Nhất Phi nói.

Cổ Nhất Phi này kỳ thực so với Đỗ Văn Hạo thì lớn hơn gần hai chục tuổi, tính tình trầm ổn, nói cũng không nhiều. Tính tình hành sự thập phần nho nhã, nhậm chức ở lễ bộ, trên người lại không có một chút mị tục chi khí như những người ở trong quan trường. Đỗ Văn Hạo rất thích tính cách của người này.

“Đa tạ Cổ đại nhân, tình tình của ta khá nhàn tản, nhàn rồi cũng quen rồi, và lại đi đâu mà không có chiến loạn chứ, cứ gặp sao yên vậy thôi.” Đỗ Văn Hạo cười nói.

Cổ Nhất Phi than: “Hay cho câu gặp đâu yên đấy, ta tuy bất tài, nhưng cũng rất thích tính cách của người, nếu nguyện ý, gọi ta một tiếng đại ca thì ta càng cao hứng hơn.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy há chẳng phải là làm loạn bối phận ư?”

Cổ Nhất Phi đầu tiên hơi ngây ra, tiếp đó liền cười nói: “Ha ha, kể cũng đúng, Tử nhi gọi người là ca ca, lại gọi ta là đại bá, có điều bảo người gọi ta một tiếng đại bá thì ta cảm thấy rất xa lạ, cứ gọi ta là đại ca đi, trước tiên đừng tính Tử nhi gọi người là gì, người thấy thế nào?”

Đỗ Văn Hạo chấp tay nói: “Ta là hạng áo vải, nào dám gọi đại nhân là đại ca, gọi đại nhân vẫn tốt hơn.”

Cổ Nhất Phi nói với Đỗ Văn Hạo: “Cha ta nói người có tính cách giống hệt ông ấy lúc còn trẻ. Trong ký ức của ta cha ta là một người rất bướng bỉnh, trước giờ nói một là một. Ta thấy hai người thật sự là có mấy phần tương tự.”

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nói: “Ta đâu có giống với phụ thân của đại nhân, ta không vô tình như vậy.”

Cổ Nhất Phi ngây người, rồi lập tức bật cười, hai người đi một lúc thì ngồi dưới một lương đình, vừa uống trà vừa nói chuyện.

565. Chương 509: Nhược Thê Hãn Thiếp.

Cổ Nhất Phi nói: “Vì sao nói ta thích tính cách của Vân Phàm hiền đệ, chính là bởi vì cảm thấy người chịu vì một người không thân không quen với người mà đứng ra lên tiếng, thậm chí còn không sợ quyền quý mà bênh vực lẽ phải, thực sự là hiếm có. Những người như chúng ta ở trên quan trường lâu rồi, đã quên mất những thứ đáng quý trọng, cho nên tại hạ mới vô cùng bội phục tính cách của Vân Phàm hiền đệ.”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, xem ra ta không làm hiền đệ thì không được rồi, Cổ Nhất Phi luôn miệng gọi hiền đệ rất thân thiết, Đỗ Văn Hạo vốn cũng không ghét người này, thế là cũng thuận nước đẩy thuyền để mặc hắn gọi mình như vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Gia sự của các người ta không muốn chen vào, chỉ là Hoa Lạc khó khăn lắm mới có thể về nhà, phụ thân của người lại không cho vào cửa, thậm chí ngay cả ngoại tôn nữ của mình và ngoại tôn đi theo cũng bị đuổi ra, phải sống cuộc sống lưu lạc, thực sự là...”

Cổ Nhất Phi nói: “Biết làm sao được bây giờ, phụ thân ta cả đời sống trên lưng ngựa, trước giờ chỉ có người ta nghe ông ta nói chứ làm gì có chuyện ông ta nghe người khác khuyên giải. Sau khi tiểu muội của ta quay về thậm chí ngay cả cực hữu chí giao của phụ thân ta tới khuyên giải mà ông ấy vẫn cố chấp làm theo ý mình. May mà tiểu muội của ta sống độc lập từ nhỏ quen rồi, cho nên lần này đi xa, tuy rất không đành, nhưng cũng không có gì phải lo lắng, phụ thân ta đã an bài rất nhiều người hộ tống, ở phía nam có một chí hữu của phụ thân ta chiếu cố rồi, cũng không cần phải lo lắng.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cho dù là thế nào thì cũng vẫn không tốt bằng ở nhà của mình.”

Cổ Nhất Phi nói: “Hiền đệ nói rất đúng, người đại khái cũng phát hiện ra rồi, trong ngôi nhà này không ái dâm cái phụ thân của ta cả. Năm đó tiểu muội của ta cũng bởi vì thích một nô tài trong nhà, phụ thân quyết liệt không cho phép tiểu muội theo hần cho nên mới quyết định bỏ nhà ra đi. Ai ngờ đi một cái là hơn mười năm luôn.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hoa Lạc bỏ đi rầm rộ như vậy, phụ thân của người không ngờ lại không phát giác ra ư? Dẫn theo nhiều người thế cơ mà?”

Cổ Nhất Phi cười nói: “Đó là chủ ý của tam đệ ta, Hoa Lạc từ nhỏ có quan hệ rất tốt với tam đệ, chính là từ cùng một mẹ đẻ ra, tam đệ lúc đó làm phó tướng trong quân đóng ở ngoài thành, cho nên Hoa Lạc dẫn nhiều người đi như vậy cũng không phải là không thể, về sau bởi vì vậy mà bị trách phạt, hiện giờ vẫn còn trấn thủ ở biên cảnh chưa được trở về.”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói: “Trải qua hơi hai mươi năm rồi mà vẫn chưa giải trừ hình phạt đối với hần ư?”

Cổ Nhất Phi nói: “Tuy rằng cha ta không phải ở binh bộ, nhưng binh bộ thị lang Liêu Khắc Bích Liêu đại nhân là do một tay phụ thân ta tài bồi và đề bạt, cho nên có quan hệ rất tốt với phụ thân ta, cha ta cố chấp không để tam đệ trở về, nói là để hần cả đời này trấn thủ biên cương đi. Liêu Khắc Bích mấy lần muốn nói đỡ cho tam đệ của ta, nhưng phụ thân ta đều cản lại, cho tới hiện giờ vẫn thế.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thật sự là chưa từng thấy ai ác như vậy!”

Cổ Nhất Phi mỉm cười có chút miễn cưỡng, Đỗ Văn Hạo cảm thấy lời này cũng hơi quá khích, liền giải thích: “Ta không phải là có ý gì khác đâu, chỉ là cảm thấy con cái bị ông ta bên này đuổi đi một đứa, bên kia đuổi đi một đứa. Vậy sau này già rồi còn ai ở bên cạnh ông ta nữa?”

Cổ Nhất Phi nói: “Có ai nói là không phải đâu, nhưng...à, có điều chuyện của Hoa Lạc cũng không thể trách phụ thân của ta được. Kỳ thực ông ấy cũng không ân oán nghĩa tuyệt, độc ác như vậy đâu. Năm đó ta nghĩ quá nửa là không cần được Hoa Lạc nên tức giận, người không biết đáy thoi, Hoa Lạc từ nhỏ tính tình đã ương ngạnh, đối diện với một nữ nhi ương ngạnh, phụ thân thực sự là bất lực, vốn là muốn khích tướng, hỏi Hoa Lạc là cần Yến Dật hay cần gia đình, ai ngờ Hoa Lạc khăng khăng cắt đứt tình cha con, hành động này không chỉ khiến phụ thân há miệng trợn mắt mà mẫu thân đứng ở bên cạnh cũng phải giậm chân thở dài.”

Điểm này Đỗ Văn Hạo tin là Cổ Hoa Lạc có thể làm được, đêm ở Yến gia trại, nàng ta nhìn Yến Dật chết đi mà không rơi một giọt lệ nào.

Uống một ngụm trà, Đỗ Văn Hạo đã tỉnh rượu rồi, hai người tiếp tục nói chuyện thêm một lúc nữa, cũng có thể coi là khá ăn ý, cho tới khi sắc trời tối dần, Đỗ Văn Hạo mới cáo từ, dẫn Lâm Thanh Đại rời khỏi Cổ phủ tới khách sạn tìm Tôn Hòa. Lúc cáo biệt, Cổ gia tặng cho Đỗ Văn Hạo rất nhiều vải vóc và một số tranh cổ, nhất nhất đều bị Đỗ Văn Hạo từ chối không nhận. Cổ gia bất đắc dĩ, chỉ đành chuẩn bị một ít điểm tâm tinh trí nói là để ăn trên đường, Đỗ Văn Hạo thấy nếu cự tuyệt nữa thì Cổ Tiểu Thiên sẽ khóc mất, cho nên đành bảo Lâm Thanh Đại thu nhận.

Ngày hôm sau, ba người bọn Đỗ Văn Hạo liền rời khỏi kinh thành, quay về quận Tú Sơn, trước khi đi, Đỗ Văn Hạo giấu Tôn Hòa đi gặp Liễu Tử Húc một lần, chỉ dặn dò bảo hần hần yên tâm thi cho tốt, nói là chuyện của Phùng gia đã được giải quyết rồi, còn cụ thể thế nào thì không nhắc tới. Liễu Tử Húc đương nhiên là vừa cảm kích lại vừa cao hứng, lại khấn đầu tạ ơn với Đỗ Văn Hạo, luôn miệng nói cảm ơn.

Trên đường, Tôn Hòa có chút cảm khái, tính tình của mình vốn là một người hào sảng thẳng thắn, không nhìn quen kiểu cúi đầu khom lưng, khúm núm luôn cúi trên quan trường, thế cho nên mới muốn từ quan về quê, hiện giờ không ngờ lại tìm được một tri kỷ, giống hệt như mình, thậm chí còn cương trực hơn như Đỗ Văn Hạo. Quan lớn như Cổ Tiểu Thiên cầu hần tới Thái y viện làm quan, hần còn cự tuyệt, đưa tiền thì không nhận, đưa đồ tốt cũng không thèm nhìn, chỉ cầm mấy hộp thức ăn. Tôn Hòa nghĩ, dạng người trẻ tuổi như hể này hiện giờ thực sự là hiếm có. Huống chi còn hai lần cứu Nhạc Kỳ nhà mình. Một lần là cứu mạng, một lần là cứu hạnh phúc cả đời của nó, ân tình như thế này Tôn Hòa không biết phải nên báo đáp thế nào mới tốt.

Trước khi đi, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nghe nói đại nhân đã thượng tấu lên triều đình xin từ quan về quê rồi?”

Tôn Hòa gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vây chuyện của Nhạc Kỳ vẫn nên từ hôn sớm một chút thì tốt hơn.”

Tôn Hòa bảo: “Tiên sinh nói đúng, ta về sẽ làm ngay, chỉ là nữ nhi lớn rồi, cứ giữ lại bên người mãi cũng không hay.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chắc là duyên phận chưa tới đó thôi, cũng không gấp nhất thời làm gì, có lẽ qua một đoạn thời gian nữa, duyên phận tự nhiên sẽ tới thôi.”

Tôn Hòa cũng gật đầu nói phải.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Ta có một chuyện muốn cầu đại nhân.”

Tôn Hòa vội vàng nói: “Tiên sinh đừng khách khí như vậy, có chuyện gì thì cứ nói ra đi, đừng nhắc tới từ cầu xin làm gì.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Những gì xảy ra trong lần tới kinh thành này, xin đại nhân nhất định phải bảo mật giúp ta, đừng nói gì với ai, cho dù là phu nhân và tiểu thư.”

Tôn Hòa kinh ngạc, người bình thường chỉ hận không được lập tức khiến người toàn thiên hạ biết được mình có một quan viên nhất phẩm hậu thuẫn sau lưng, nhưng không ngờ Đỗ Văn Hạo lại yêu cầu mình giữ bí mật, Tôn Hòa càng cảm thán không thôi, vội vàng nói đáp ứng.

Tiến vào thành, mọi người ai về nhà nấy.

Mất thấy Kha Nghiêu sắp lâm bồn, Đỗ Văn Hạo rất ít khi tới Ngũ Vị đường, bệnh chứng khó xử lý không nhiều, dầu sao thì cũng có Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ cùng với Hàm Đầu, mình không tới cũng chẳng sao, cả ngày ở trong nhà cùng vợ con chơi đùa cũng rất vui vẻ thoải mái.

Ngày hôm nay, có một phu nhân tới đây, tên là Vân nương, dẫn heo một nha hoàn, cầm một đồng lễ vật tới trước cửa, cầu xin Đỗ Văn Hạo khám bệnh cho người nhà của mình, khi ở môn phòng vừa hay gặp được Vương Nhuận Tuyết, Vương Nhuận Tuyết liền nói khéo để cự tuyệt, chỉ bảo trực tiếp tới Ngũ Vị đường tìm Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ là được. Ai ngờ ngày hôm sau, hạ nhân vừa mới mở cửa lớn thì thấy Vân nương ngồi ở trước cửa mà ngủ, bên cạnh vẫn đặt một đồng lễ vật, chỉ đành quay vào bẩm báo cho Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo nghe Vương Nhuận Tuyết nói, thấy người này cố chấp như vậy, thế là bảo hạ nhân dẫn Vân nương tới.

Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết đang ở trong viện tử của Bàng Vũ Cầm nói chuyện, hạ nhân dẫn Vân nương tới. Đỗ Văn Hạo thấy không ngờ lại là một nữ tử có mấy phần nhan sắc, theo cách ăn mặc trang điểm thì chắc là phu nhân của một nhà giàu có, thậm chí, sao người nhà này lại kỳ quái thế, không ngờ lại để một nữ nhân ra mặt, chẳng lẽ trong nhà không còn một nam nhân nào à?

Vương nương trước tiên bước lên thi lễ, lời nói ôn nhu, cử chỉ đoan trang.

Vương Nhuận Tuyết bảo người mang ghế tới cho Vân nương ngồi, thời tiết khá tốt, cho nên mọi người đều ngồi ở trong vườn. Dưới ánh nắng, da thịt của Vân nương lộ ra vẻ trắng sáng, mắt ngân ngấn lệ, tóc cài trâm long phượng bằng ngọc bích, thực sự là một mỹ nhân.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người vì sao không tới Ngũ Vị đường tìm đại phu tọa đường, y thuật của họ họ đều cực cao, không nhất định cứ phải tìm ta làm gì.”

Vân nương ôn nhu nói: “Ta cũng đã hỏi qua người gác cổng trong nhà của tiên sinh rồi, biết rằng tiên sinh gần đây hay ở trong nhà vì lục phu nhân sắp lâm bồn, cho nên không muốn xuất chẩn. Chỉ là phu quân của ta yêu cầu, cho nên ta mới đành đến tìm ngài, xin tiên sinh đi giúp cho một chuyến.”

Đỗ Văn Hạo không hiểu, nói: “Sao, là tướng công của người bị bệnh à? Nếu không nghiêm trọng thì trực tiếp tới Ngũ Vị đường là được rồi.”

Vân nương khẽ cắn môi hồi, có chút khó xử nhìn Đỗ Văn Hạo, một lúc sau mới thẽ thọt nói: “Không phải là phu quân bị bệnh, mà là tiểu thiếp của phu quân bị bệnh. Nghe nói y thuật của tiên sinh rất cao, cho nên mới bảo nô gia nhất định phải mời tiên sinh tới khám bệnh giúp.”

Anh Tử ở bên cạnh Vương Nhuận Tuyết không khỏi a một tiếng, nói: “Không phải chứ, tiểu thiếp trong nhà bị bệnh, chỉ bảo hạ nhân tới nói một tiếng là được, bà sao lại phải tự mình tới.”

Vân nương mặt lập tức đỏ bừng, Vương Nhuận Tuyết lườm Anh Tử một cái, nhẹ nhàng nói: “Vây nhị phụ nhân bị bệnh gì?”

Vân nương nói: “Mấy ngày trước tới chùa dâng hương, hình như ăn phải đồ ăn chạy không sạch sẽ, quay về dạ dày có chút không khỏe.”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Vây thì hà tất phải tới đây, tìm người kê một phương thuốc bình thường là khỏi thôi mà.”

Bàng Vũ Cầm thấy Vân nương có điều khó nói, liền bảo: “Tướng công, người ta đã ở ngoài cửa đợi cả một đêm rồi, không bằng đi một chuyến đi, nếu trong nhà có chuyện, thiếp sẽ lập tức sai người gọi chàng là được mà.”

Đỗ Văn Hạo cũng nhìn ra chỗ khó xử của Vân nương, liền bảo: “Cũng được, chỉ là Thanh Đại và Hàm Đầu đều ở cửa hàng, ta dẫn ai theo bây giờ?”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Thiếp đi cùng tướng công. Ngọc Lan đâu sao cũng phải ở nhà với Kha Nghiêu, Phỉ nhi thì tới chỗ Tổng chủ quỹ vẫn chưa về, Liên nhi thì sợ nhất là ra khỏi cửa.”

Bàng Vũ Cầm nói: “Tuyết nhi đi thì hình như không hợp lắm, không bằng...”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Không có gì đâu, muội thấy nhị phụ nhân cũng không có bệnh nặng gì cả, vả lại là nữ quyến, Hàm Đầu đi cũng không tiện.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng được, vậy chúng ta đi thôi.”

Vân nương cảm kích đứng dậy thi lễ, nói: “Thật sự là xin lỗi vì đã kinh động tới phu nhân.”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Không sao cả, đi nào!”

Lên xe, Vương Nhuận Tuyết thấy Vân nương một mực cúi đầu không nói gì, giống như là có tâm sự, vốn định hỏi một chút, nhưng thấy không thỏa đáng lắm, thế là ba người đều im lặng trên đường đi, xe ngựa tới một tòa trạch viện ở phía tây thì dừng lại.

Xuống xe, Vân nương mời Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết vào trong đại sảnh ngồi, sau đó nói là đi gọi tướng công rồi rời đi. Một lúc sau, Vân nương dẫn một nam tử khoảng hơn hai mươi tuổi và một phụ nhân bước vào.

Nam tử đỡ phụ nhân tới thi lễ với Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo thăm nghĩ nữ tử này chắc là nhị phụ nhân vào, tướng mạo và thân hình khác xa với Vân nương, cơ hồ là không hề có tính so sánh gì cả, đặc biệt là đôi mắt nhỏ và khuôn mặt như cái bánh bao, miệng trông cũng xấu, Đỗ Văn Hạo trong lòng hơi có chút bất bình cho Vân nương.

Nam tử bước lên thi lễ, nói: “Tại hạ Vương Chí bá kiến tiên sinh, khổ cực cho tiên sinh rồi.”

Phụ nhân cũng cúi người thi lễ, trông có vẻ như không có bệnh nặng gì cả.

Phụ nhân ngồi xuống cho Đỗ Văn Hạo bắt mạch, lông mày nhíu chặt, bộ dạng trông như đang rất đau khổ, miệng không ngừng rên rừ rừ. Vương Chí nói với Vân nương: “Đi cầm bình nước nóng của Bảo nhi tới đây.”

Vân nương vâng lời bước ra ngoài, chỉ nghe thấy phụ nhân đó nói: “Lão gia, thiếp không muốn uống nước, thiếp muốn ăn cháo. Cháo lá sen mà Vân nương nấu ăn ngon lắm.”

Wương Chí đứng dậy gọi Vân nương lại, nói: “Đừng đi lấy bình nước nóng nữa, đi tới phòng bếp nấu chút cháo lá sen đi, Bảo nhi muốn ăn cháo.”

Vân nương nói: “Thiếp sẽ bảo người đi nấu.”

Vương Chí bực mình nói: “Người tự đi nấu không được à? Bảo nhi chỉ muốn ăn cháo mà người nấu thôi, mau đi đi, đừng có lè mề nữa.”

Vân nương nghe xong, im lặng bước ra ngoài.

Vương Nhuận Tuyết nhìn thấy khó chịu, thầm nghĩ tiểu thiếp này rõ ràng là cố ý làm khó Vân nương mà, bình thường đều lớn thì lợi hại mà nhỏ thì ủy khuất, sao tới đây, không ngờ lại đảo lộn như vậy. Tuy nói rằng mình ở trong nhà đối với mọi người cũng không hòa ái lắm, nhưng cũng không thấy Lâm Thanh Đại và Tuyết Phi Nhi làm khó mình, cho dù là Kha Nghiêu có hơi cổ quái một chút, nhưng trước giờ cũng là đối sự bất đối nhân, hơn nữa bình thường đối với mình cũng rất tốt.

Vương Nhuận Tuyết thấy Vân nương bước ra khỏi cửa, liền nói: “Tướng công, thiếp cũng muốn học cách nấu cháo lá sen, thiếp đi theo Vân nương nhé.”

Vương Chí nói: “Phu nhân đừng tới phòng bếp, ở đó nhiều khói lắm, hơn nữa mùi vị cũng không dễ ngửi đâu.”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Không có gì, dầu sao thì cũng nhàn rồi mà.” Nói xong cũng đứng dậy bước ra ngoài.

“Vân nương đừng bước.”

Vân nương quay đầu lại nhìn Vương Nhuận Tuyết rồi dừng bước đợi nàng ta.

“Phu nhân sao lại ra ngoài vậy.” Vân nương hỏi.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Bên trong bí quá, ra ngoài dạo một chút, nhân thiện nhờ tỷ dạy ta học nấu cháo lá sen.”

Vân nương cười rất tươi, nói: “Phu nhân coi bộ là một người có phúc, học những cái này làm gì.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vân nương không phải cũng là phu nhân của một trạch viện lớn ư? Vì sao vẫn bị tiểu thiếp sai đi làm này làm kia?”

Vân nương thở dài, nói: “Kỳ thật lúc trước cảm tình của ta và tướng công cũng rất tốt, chỉ là về sao Bảo nhi vào nhà thì chúng ta càng lúc càng xấu đi.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Ta thấy Bảo nhi đó tướng mạo bình bình, còn không bằng được một nửa Vân nương, cứ chỉ nói năng lại rất thô tục, vì sao lại được nuông chiều như vậy.”

Vân nương giống như là cố gắng khống chế tình tự của mình, một lúc sau mới nói: “Ta cũng không biết nữa, ban đầu Bảo nhi chẳng qua là một nha hoàn sai vặt, ai ngờ không tới ba tháng, phu quân đột nhiên nói rằng muốn nạp Bảo nhi làm thiếp, ta cũng bất lực, chỉ đành đồng ý thôi.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thế thì kỳ quái thật, ở đây có kiêu thê như thế này lại không yêu, đi cưng chiều một nữ nhân bình thường.”

Vân nương nói: “Thấy phu nhân là người hảo tâm, có câu này ta muốn hỏi phu nhân, nhưng không biết có nên hỏi hay không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cứ hỏi đi đừng ngại.”

Hai người bước tới một hành lang yên tĩnh, Vân nương nói: “Phu nhân không biết là có ăn ở tốt cùng với những thê thiếp khác trong nhà hay không. Lúc vừa rồi ta đến đó, thấy phu nhân và một phu nhân khác ở bên cạnh trông rất là hòa hợp. Vân nương ngu độn, thật sự không hiểu, không biết phu nhân với bọn họ là tốt thật, hay là chỉ ở trước mặt Đỗ tiên sinh thì mới như vậy?”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ta đoán ra là tỷ muốn hỏi ta vấn đề tương tự, có điều ta không trực tiếp nói cho tỷ biết được, nhưng có thể giúp tỷ hiểu rõ làm thế nào để ăn ở với phu quân của mình.”

Vân nương vừa kinh ngạc lại vừa vui mừng, nói: “Thật ư? Nhưng trong lòng chàng chỉ có Bảo nhi, làm gì có thể từ ta đây?”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ha ha, ai bảo tỷ và ta đều là nữ nhân chứ, có điều không biết phu nhân liệu có nguyện ý để ta giúp hay không?”

Vân nương cảm kích gật đầu, nói: “Tất nhiên là nguyện ý rồi. Phu nhân không bỏ mặc ta, ta cảm kích còn không kịp, có lý nào lại không nguyện ý cơ chứ.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thì được rồi, chỉ là cách này của ta nhất thiết phải án chiếu theo đúng yêu cầu của ta mà làm mới được, nếu không đừng nói là cách của ta không linh hoặc là oán trách ta đó.”

Vân nương nói: “Đó là tất nhiên rồi, phu nhân mau mau nói cho ta nghe đi.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chúng ta cứ tới nhà bếp vừa nấu cháo vừa nói đi, nếu không Bảo nhi đó sẽ làm khó tỷ đấy.”

Vân nương nghe theo lời của Vương Nhuận Tuyết, hai người cùng đi về phía nhà bếp.

Đỗ Văn Hạo sau khi khám bệnh cho Bảo nhi, biết rằng không gì ngoài ăn nhằm thứ gì đó không sạch sẽ đúng như Vân nương đã nói, làm hỏng khẩu vị, ruột có chút không khỏe, chỉ điều trị một chút là khỏi.

Vương Chí thanh luôn miệng cảm tạ, gọi người bưng trà ngon và điểm tâm tới chiêu đãi Đỗ Văn Hạo.

Bảo Nhi ở bên cạnh oán trách: “Sao vẫn chưa tới nhỉ, không phải chỉ là một bát cháo thôi sao?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ thầm, bình thường Vương Nhuận Tuyết có thể là là mười ngón tay không bao giờ dính vào dầu mỡ, khác hẳn với bọn Liên nhi ở trong nhà, từ nhỏ đã được nuông chiều quen rồi, sao đột nhiên là có hứng thú học nấu cháo lá sen, vả lại tài nấu nướng của Anh Tử và đầu bếp trong nhà đã rất giỏi rồi, căn bản không cần phải học tập cái gì nữa, cho dù là muốn ăn, bảo đầu bếp hoặc là Anh Tử đi học là được.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chắc là thê tử của ta muốn học cách nấu cháo lá sen, cho nên mới làm chậm trễ đó mà.”

Vương Chí vội vàng nói: “Không sao cả, không sao cả. Phu nhân của tiên sinh trông tôn quý mà không ngờ lại đức hạnh như vậy, còn muốn xuống bếp nấu ăn nữa, thật là hiếm có.”

Bảo nhi bất mãn bĩu môi, nói: “Ý tứ của chàng là thiếp không xuống bếp cho nên không đức hạnh bằng Vân nương, có phải không?” Nói xong đã rơm rớm nước mắt.

Vương Chí vội vàng khuyên bảo: “Ta nào có ý đó, chẳng qua đang nói về phu nhân của tiên sinh thôi mà. Vân nương làm sao mà sánh bằng phu nhân của tiên sinh chứ. Vả lại, nàng dù không biết nấu ăn nhưng ta đây vẫn yêu thích nàng, đừng nghĩ nhiều làm gì.”

Bảo nhi lúc này mới đổi cười thành khóc, ỷ ôi trong lòng Vương Chí, chẳng thềm để ý tới Đỗ Văn Hạo còn ngồi ở bên cạnh.

Rất nhanh, Vân nương và Vương Nhuận Tuyết liền quay về.

Bảo nhi húp cháo, uống một ngụm rồi nhổ ra đất, sau đó hậm hực đặt bát cháo lên bàn, nói: “Lão gia, thiếp không chịu đâu, Vân nương rõ ràng là cố ý, nóng thế này thì thiếp làm sao mà ăn cho nổi?”

Vương Chí sầm mặt xuống lườm Vân nương, Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhị phu nhân kêu là phải nhanh, nếu đợi khi nguội mới mang lên, sợ rằng nhị phu nhân lại nói rằng Vân nương lười biếng lè mè. Vân nương chẳng qua là có lòng tốt mà thôi.”

Vương Chí tất nhiên không tiện nói Vương Nhuận Tuyết, chỉ đành dỗ Bảo nhi rồi tự mình thổi cháo cho Bảo nhi, Vương Nhuận Tuyết ở bên cạnh thấy mà bức mình, liền tỏ ý bảo Đỗ Văn Hạo đứng dậy cáo từ.

Vương Chí bận thổi cháo cho Bảo nhi, liền bảo Vân nương cầm ngân lượng rồi tiễn Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết tới cửa.

Bước tới cửa, Vân nương vừa rồi bị trách oan, trong lòng ủy khuất, hướng chi lại còn ở trước mặt người ngoài, càng thấy khó chịu. Nhưng không tiện lộ ra trước mặt Đỗ Văn Hạo, may mà vừa gặp Vương Nhuận Tuyết nhưng đã như gặp từ lâu, nàng ta lại kê một “phương thuốc” cho “bệnh” của mình, đương nhiên là cảm kích bất tận, trên mặt tuy không tươi cười, nhưng không tiện lộ ra vẻ mặt khổ sở.

Vương Nhuận Tuyết trước khi bước lên xe, nói: “Nhớ những lời mà ta nói nhé, sau khi tở về, đừng vội để ý đến hắn, cho dù là hắn chủ động thân cận, tở cũng không được mềm lòng, càng đừng để cho hắn tới gần, sau một tháng, tở lại tới chỗ ta, ta sẽ nói cho tở biết phải làm như thế nào.”

Vân nương nói: “Phu nhân yên tâm, Vân nương sẽ ghi nhớ lời của phu nhân, tuyết không mềm lòng đâu.”

Vương Nhuận Tuyết lúc này mới yên tâm lên xe, Đỗ Văn Hạo đã đợi ở trong khoang xe.

“Nàng và Vân nương thủ thủ cả nửa ngày, nói những gì vậy?” Đỗ Văn Hạo cười hỏi.

Vương Nhuận Tuyết nháy mắt một cách thần bí với Đỗ Văn Hạo, nói: “Không thể nói cho nam nhân các người biết được, đây là bí mật của phụ nữ chúng mình.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngàn vạn lần đừng có dạy cho Vân nương làm thế nào để đối phó với ả Bảo nhi đó đấy nhé!”

Vương Nhuận Tuyết ngây người, nói: “Tướng công vì sao lại nghĩ vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta trước giờ chưa từng thấy nàng xuống bếp làm thức ăn, đột nhiên hiếu kỳ muốn học nấu cháo như vậy là biết ngay nàng dở trò mà. Có nói thực cho ta biết không thì bảo.”

Vương Nhuận Tuyết cười rất vũ mị, ngồi ở bên cạnh Đỗ Văn Hạo, xe ngựa chậm chậm đi trên đường.

“Đúng là không có gì giấu được tướng công chàng cả, chỉ là vì sao lại nói rằng ngàn vạn lần không được.”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nàng nếu dạy cho Vân nương, Bảo nhi thất sủng, há chẳng phải là sẽ đổ tội lên người nàng ư, vạn nhất cầm dao làm bếp tới chém nàng thì làm sao bây giờ?”

Vương Nhuận Tuyết lúc này mới biết là Đỗ Văn Hạo đang nói đùa với mình, liền bảo: “Đừng nói là dao làm bếp, cho dù là búa chặt củi, khảm đao thì thiếp cũng chẳng sợ. Thiếp chính là không quen nhìn loại người sau khi được sủng ái thì ỷ thế khinh người như ả Bảo nhi đó mà thôi, đúng là tiểu nhân đặc chí điển hình.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thì ra là nàng cũng có nhiều chủ ý như vậy, nói cho ta nghe thử đi.”

Vương Nhuận Tuyết không chịu, nói: “Thiếp đã bảo rồi mà, chuyện này nam nhân các chàng không được biết, thiếp sẽ không nói ra đâu.”

Đỗ Văn Hạo nhìn Vương Nhuận Tuyết, bắt đầu cù léc nàng ta, Vương Nhuận Tuyết ngại xa phu đang đánh xe ở bên ngoài, cố nhịn cười né tránh, không chịu để hắn sờ vào. Đỗ Văn Hạo đâu chịu bỏ qua, một lát sau Vương Nhuận Tuyết đã cười thành tiếng, cầu xin: “Tướng công tha cho thiếp đi mà, thiếp đã đáp ứng với Vân nương là không nói rồi, hay là đợi khi nàng ta và Vương Chí lại hòa thuận rồi thiếp nói cho chàng biết cũng không muộn.”

Đỗ Văn Hạo biết rằng Vương Nhuận Tuyết trước giờ nói một là một, nói hai là hai, luôn kiên trì với cách nghĩ và quan điểm của mình, cho nên cũng không tiện làm khó, bảo: “Bỏ đi, bỏ đi, nể tình nàng cũng chính là vì muốn tốt cho Vân nương đáng thương đó, ta sẽ không truy hỏi nữa. Có điều nàng phải cẩn thận, tuy nói rằng chúng ta không sợ ả Bảo nhi đó, nhưng tiểu nhân đầu sao cũng là tiểu nhân, chúng ta không thể không đề phòng.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thiếp vừa hay lại rất thích thu thập loại tiểu nhân như vậy, thiếp nếu ngay cả dạng người như ả Bảo nhi đó mà cũng sợ, vậy thì thiếp không phải là Vương Nhuận Tuyết.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói hay lắm, tướng công ủng hộ nàng!”

Nháy mắt đã qua mười ngày, Kha Nghiêu không hề có dấu hiệu báo trước nào, sau khi ăn tối về phòng, không tới thời gian một nén hương, bụng lập tức đau đớn. Cẩm Thảo vội vàng sai người đi gọi bà đỡ, còn mình thì đi tìm bọn Đỗ Văn Hạo.

Đợi khi bọn Đỗ Văn Hạo tới viện tử của Kha Nghiêu thì đột nhiên nghe thấy tiếng khóc lạnh lạnh.

Bà Vũ Cẩm nói: “Trời ạ, không phải là đã sinh rồi chứ?” Sau đó vội vàng dẫn mấy nha hoàn chạy vào xem.

Rất nhanh, Cao Thảo cười hi hi chạy ra nói với Đỗ Văn Hạo: “Lão gia, đã sinh rồi, hai mẹ con đều bình an.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy chúng ta có thể vào không?”

“Có thể, đã thu thập thỏa đáng rồi.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Kha Nghiêu đúng là lợi hại thật!” Mọi người cùng tiến vào phòng của Kha Nghiêu, thấy hài tử đã được bọc kín và đặt ở bên cạnh Kha Nghiêu. Kha Nghiêu nằm ở đó, sắc mặt có chút trắng bệch, nhưng tinh thần lại rất khá.

Bàng Vũ Cầm nhẹ nhàng lau mồ hôi ở trên trán của Kha Nghiêu, nói: “Muội muội đúng là lợi hại thật, lúc ta sinh em bé, giống như là đi qua quỷ môn quan vậy, muội muội lại sinh dễ như vậy, thật đúng là khiến tỷ đây hâm mộ.”

Kha Nghiêu mỉm cười nói: “May mắn thôi mf, chỉ là cảm thấy hơi lạnh.”

Vương Nhuận Tuyết vội vàng gọi người cầm chăn bông tới đắp cho Kha Nghiêu, nhìn hài tử trong tã lót, trắng trắng mập mập rất chi là khả ái.

Lúc này bà đỡ mới vào, cười ha ha chúc mừng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng vui không khép miệng lại được, dặn dò Kha Nghiêu nghỉ ngơi cho tốt rồi bảo mọi người lui ra, lúc này không nên ở đây làm phiền nàng ta.

Sau khi mọi người đi ra, Liên nhi nói: “Ai cũng nói rằng nữ nhân sinh hài tử giống như là chết một lần, Kha Nghiêu lại dễ dàng như vậy, đúng là giỏi thật.”

Tuyết Phỉ Nhi nói: “Ai bảo là không phải đâu, hài tử trông sạch sẽ thật.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chỉ đáng tiếc lại là một nhi tử, nếu có một nữ nhi thì tốt.”

Anh Tử nói: “Nam nhân nhà khác đều muốn có nhi tử, lão gia cũng kỳ quái thật, lại muốn một nữ nhi.”

Mọi người đều cười rộ lên, Vương Nhuận Tuyết nói: “Nữ nhi chung quy rồi cũng phải xuất giá, nhi tử nuôi lớn rồi còn có thể lôi một cô vợ về, há chẳng phải là tốt hơn ư?”

Lâm Thanh Đại nói: “Có điều bà bà của Kha Nghiêu cũng lợi hại thật, nữ tử bình thường không dám tiến vào cửa của độc gia đâu.”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Nhi tử hay nữ nhi ta cảm thấy đều tốt, đều là người độc gia, xuất giá chẳng phải là còn có nữ tể ư?”

Bàng Vũ Cầm cảm khái nói: “Nếu nữ nhân sinh hài tử đều thuận lợi như Kha Nghiêu thì tốt biết mấy.”

Bà đỡ nói: “Lục phu nhân bình thường thân thể khỏe mạnh, hơn nữa mấy tháng này lại đi lại nhiều, rất ít nằm, cho nên sinh mới dễ hơn một chút.”

Vương Nhuận Tuyết gọi Anh Tử phát bạc cho ổn bà rồi bảo bà ta đi.

Bàng Vũ Cầm nói: “Chúng ta đừng nên quấy rầy làm gì, để Kha Nghiêu nghỉ ngơi cho tốt đã, bọn Cam Thảo sẽ chiếu cố muội ấy, lần trước nói là tìm bà vú cho hài tử, hiện giờ cũng có thể gọi tới rồi.”

Liên nhi nói: “Muội tìm người đi đón đây.” Nói xong liền bước đi.

An bài xong tất cả, mọi người tản đi, chỉ có Đỗ Văn Hạo bước vào nói mấy câu với Kha Nghiêu, đợi khi nàng ta mệt mỏi ngủ thiếp đi thì hắn mới lẹ khai.

Thời tiết dần dần đã bắt đầu nóng lên, hoa cỏ trong vườn mọc rất xum xuê.

Chiến sự giữa Đại Tổng và Đại Kim ngày một tàn khốc, Đại Kim đã tiến về phía nam thêm không ít, mặc dù cự ly vẫn còn cách Đại Lý rất xa, nhưng theo sự gia tăng của dân chạy nạn nam hạ, nước Đại Lý nhân tâm đã bắt đầu hoang mang rồi.

Dương Thiên Hộ vẫn chưa nghe ngóng được tình huống cụ thể của bọn Thái Hoàng Thái Hậu, những gì nhận được đều là tin tức chiến bại của Đại Tổng.

Vương Nhuận Tuyết thấy mỗi ngày ở cửa đều có rất nhiều dân chạy nạn ăn xin. Vương Nhuận Tuyết bảo Anh Tử mượn mấy người dân chặn nạn trông thật thà vào làm chăm sóc cây cỏ ở viện tử, dần dần hoa cỏ ở viện tử bắt đầu tươi tốt.

Hôm nay một viên đình (người làm vườn) tới tìm Vương Nhuận Tuyết, vừa hay Bàng Vũ Cầm và Lâm Thanh Đại cũng có mặt ở đó.

Người này đại khái khoảng hơn ba mươi tuổi, da ngăm đen, lông mi rậm như tô mực, mũi to môi dày, thân hình cao to khôi ngô, tướng mạo giống như người ở phương bắc.

“Người tên là gì, vào làm ở vườn từ lúc nào?” Vương Nhuận Tuyết hỏi.

“Tiểu nhân không có tên, từ nhỏ phụ mẫu mất sớm, thân thích đem tiểu nhân bán cho một viên ngoại, người đó gọi tiểu nhân là Thạch Đầu (đầu đá).”

Bàng Vũ Cầm nói: “Vậy nhà đó sau này không cần người nữa à?”

Thạch Đầu lắc: “Hồi bẩm đại nãi nãi, không phải là không cần, mà là bọn họ không nuôi nổi nhiều hạ nhân như vậy, cho nên mới từ ta. Đa tạ nhị nãi nãi đã thu nhận ta, cho Thạch Đầu được có cơm ăn.”

Lâm Thanh Đại nói: “Sau này cứ gọi phu nhân là được rồi.”

“Vâng thưa ngũ phu nhân.” Thạch Đầu nói.

Vương Nhuận Tuyết thấy Thạch Đầu phản ứng rất nhanh, liền nói: “Người tìm ta có việc gì.”

Thạch Đầu nói: “Có thể mời ba vị phu nhân ra cửa không, tới giữa viện tử Thạch Đầu sẽ nói cho ba vị phu nhân nghe.”

Ba người bọn Vương Nhuận Tuyết quay sang nhìn nhau, không biết là có gì. Bàng Ngọc Cầm mỉm cười nói: “Được rồi, vậy chúng ta theo người ra ngoài xem.”

Ba người theo Thạch Đầu đi tới giữa viện tử, Thạch Đầu chỉ vào viện tử ở phía đông, nói: “Hôm qua khi ta cắt cỏ trong viện tử của đại phu nhân phát hiện viện tử của đại phu nhân là lớn nhất, nhưng trông lại rất trống trải. Quận Tú Sơn nghe nói khí hậu một năm bốn mùa đều không có thay đổi lớn, mùa đông cũng có hoa cỏ nở rộ, thế là ta nghĩ không bằng xây một ao nước trong viện tử của đại phu nhân, bên trong trồng một số hoa nước, tới mùa thu hoạch không những có củ sen để ăn, trong ao còn có thể nuôi cá, cá lớn rồi thì có thể bắt lên ăn.”

Bàng Vũ Cầm cười nói: “Người cũng biết tính toán đấy, ta thấy cũng được, cụ thể như thế nào thì người và nhị phu nhân thương lượng với nhau nhé.”

Thạch Đầu nói: “Đa tạ đại phu nhân, còn nữa. Ta thấy phía sau viện tử cũng luôn trống không, địa phương này là ngoại thành, sau vườn là một mảnh đất hoang, để không thì đáng tiếc quá, không bằng trồng rau gì đó, như vậy mình muốn ăn gì thì có thể trồng thứ đó, không cần phải ngày nào cũng đi mua nữa.”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhưng khoảng đất ở ngoài vườn đó chúng ta đã mua đâu.”

Thạch Đầu nói: “Ta đã hỏi người xung quanh rồi, kỳ thực khi xây viện tử này, khối đất trống ở phía sau cũng tính vào đó, không biết vì sao chủ nhân của trạch viện khi sân lại để tách ra. Tiểu nhân nghĩ, hẳn để không để làm gì thì chúng ta không biết, nhưng giờ đã là của chúng ta rồi, chúng ta đừng lãng phí làm gì.”

Lâm Thanh Đại nói: “Nhìn không ra người tới chưa quá nửa năm mà đã biết tính toán cho chúng ta như vậy, thật là hiếm có.”

Thạch Đầu chỉ chấp tay nói: “Lão gia vừa nhìn đã biết là người đọc sách, người có học. Trong nhà đều do các vị phu nhân xử lý đầu sỏ cũng có chút khổ cực. Tiểu nhân thì khác, chịu đói chịu khổ quen rồi, hiện giờ bình hoang mã loạn như thế này, cũng nên tính toán một chút cho tương lai, nếu Đại Kim đánh tới Đại Lý, vậy thì giá lương thực, giá rau quả khẳng định sẽ lên cao, hơn nữa có tiền chưa chắc đã mua được, có những cái này, trong lòng cũng thấy yên tâm hơn.”

566. Chương 510: Người Lương Thiện Bị Ưc Hiếp

Share by: Mộng Hopa Trang

Bàng Vũ Cầm gật đầu, nàng nhìn Thạch Đầu nói: “Trước kia người đã làm quản gia rồi hả?”

Thạch Đầu lẩn trốn ánh mắt của nàng, hẩn cúi đầu vội vàng nói: “Không có. Tiểu nhân nào có được phúc phận đó”.

“Nhưng người trông cũng không tệ lắm, ánh mắt linh hoạt, lanh lợi” Nói tới đây, Bàng Vũ Cầm quay người ra hiệu cho Lâm Thanh Đại và Vương Nhuận Tuyết đứng sang một bên, nói nhỏ: “Ta thấy người này tính cách ngay thẳng, làm việc rất chăm chỉ. Nhà của chúng ta rất rộng, rất nhiều tôi tớ, lại thiếu một quản gia. Hay chúng ta cứ cho hắn làm quản gia, phụ trách các tôi tớ. Hai người thấy thế nào?”

Lâm Thanh Đại nói nhỏ: “Cũng được. Nhưng mà biết người, biết mặt không biết lòng. Vẫn cần một thời gian kiểm tra hắn. Những người đã trải qua cuộc sống khó khăn hoặc sẽ là người một lòng với chủ, cực kỳ trung thành hoặc sẽ có lòng tham không đáy, âm thầm giở trò quỷ sau lưng”.

Vương Nhuận Tuyết cũng nói nhỏ: “Muội cũng nghĩ như Thanh Đại tỳ. Quản gia không chỉ là người nhanh nhẹn, ngay thẳng và còn phải tuyệt đối trung thành”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Rất đúng. Trước tiên vẫn cứ để hắn trông nom một thời gian rồi quyết định tiếp tục dùng hắn hay là đuổi. Cứ thử giao trọng trách cho hắn”.

Hai người cùng gật đầu.

Bàng Vũ Cầm nói với Thạch Đầu: “Ta đa thương lượng với nhị vị phu nhân. Ta thấy người làm việc rất cố gắng, nhanh nhẹn sau này người làm quản gia. Đề nghị vừa rồi của người cũng rất hay. Người cứ như vậy mà làm”.

Thạch Đầu mừng rỡ, hẩn khom người nói: “Đa tạ ba vị phu nhân đã tín nhiệm tiểu nhân. Tiểu nhân nhất định sẽ làm tốt công việc của mình”.

“Được rồi. Người đi đi”.

Thạch Đầu cuống quýt chấp tay tạ ơn rồi hẩn vui mừng bước đi.

Khi ba người Bàng Vũ Cầm rời khỏi vườn, đột nhiên Lâm Thanh Đại nhớ ra điều gì đó, nàng nói: “À, đúng rồi. Ta nghe Văn Hạo nói gần đây nhị phu nhân có thể xem bệnh cho người khác, đúng không?”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Đúng vậy. Thế nhưng không phải là bắt mạch, kê đơn mà chỉ là chữa tâm bệnh của nữ nhân”.

Bàng Vũ Cầm hào hứng nói: “Hãy ngồi xuống nói cho bọn ta nghe đi nào?”

Ngay khi đó Anh tử bước vào nói: “Mị Nhi cô nương tới nói là người không khỏe, muốn tìm lão gia xem bệnh”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Vậy bảo Mị Nhi hãy tới Ngũ Vị đường, tại sao lại tới nhà để làm gì?”

Anh Tử nói: “Mị Nhi cô nương nói đã tới Ngũ Vị đường nhưng không có lão gia ở đó, lão gia đã cùng với Khờ Đầu tới nhà xem bệnh. Mị Nhi cô nương nói nghĩ lão gia đã về nhà nên tới đây”.

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy sao người không nói là lão gia không có ở nhà?”

Anh Tử nói: “Nô tỳ đã nói nhưng Mị Nhi cô nương nói lão gia không ở nhà thì để ngũ phu nhân xem bệnh cũng được”.

Bàng Vũ Cầm trêu ghẹo: “Không phải là mời ngũ phu nhân tới xem tâm bệnh đấy chứ?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vây thôi, Thanh Đại tỳ cứ tới xem sao”.

Lâm Thanh Đại đứng dậy đi theo Anh Tử ra ngoài.

Anh Tử nói: “Không hiểu tại sao vừa nhìn thấy Mị Nhi này là nô tỳ đã ghét rồi”.

Lâm Thanh Đại mỉm cười nói: “Thích hay không đó là chuyện của lão gia. Thôi bỏ đi, mặc kệ cô ta. Tại sao không tìm Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ, tìm ta làm gì?”

Anh Tử nói: “Đại khái là bệnh của nữ nhân nên xấu hổ không dám tìm bọn họ xem bệnh” Nói xong Anh tử tỏ vẻ khinh bỉ.

Khi hai người ra tới đại sảnh, Mị Nhi đang ngồi ở đó.

“Ai da, ngũ phu nhân. Thật sự là bất đắc dĩ Mị Nhi mới tới tìm phu nhân. Ta thật sự bị cái mũi này hành hạ chết tới nơi rồi” Mị Nhi đứng dậy đi tới trước mặt Lâm Thanh Đại nói.

Lâm Thanh Đại thấy mũi Mị Nhi đỏ lên, hai mắt cũng đỏ. Trong mắt còn có cả nước mắt.

Mị Nhi móc khăn ra lau mũi nói: “Không biết đã xảy ra chuyện gì. Không phải là bị cảm lạnh. Con mắt này rất ngứa, ngứa tới mức chảy cả nước mắt mà nước mũi thì chảy liên tục. Thật sự tức chết đi được”.

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy tại sao cô nương không để cho mấy người Tiền Bất Thu xem bệnh cho? Ta chỉ hiểu sơ qua một ít, chưa chắc đã có thể chữa được bệnh của cô nương”.

Mị Nhi vuốt hai tròng mắt nói: “Người ta không muốn nam nhân xem bệnh cho mình”.

Lâm Thanh Đại cười thầm trong lòng. Văn Hạo không phải là nam nhân sao? Hơn nữa hàng ngày người đều có quan hệ với nam nhân, tại sao bây giờ lại kiêng kỵ không để nam nhân xem bệnh?

Trước kia Lâm Thanh Đại mở được phổ bán thuốc cũng có hiểu qua về chẩn bệnh. Nàng bảo Mị Nhi ngồi xuống rồi bắt mạch nhưng không nhận ra điều gì khác thường nên đành nói: “Từ mạch tượng mà nói thì không có gì khác thường. Ngoại trừ hai mắt và mũi ra thì còn chỗ nào khó chịu không?”

Mị Nhi nói: “Không có, chỉ có cái mũi này vô cùng khó chịu, hít thở rất khó khăn. Ôi chao, thật sự là muốn lấy mạng ta đây mà”.

Lâm Thanh Đại thấy dáng vẻ rất đau đớn của Mị Nhi nàng không biết thế nào nên đành bảo Anh Tử đi gọi Mộ Dung Ngọc Lan tới.

Mộ Dung Ngọc Lan nhanh chóng đi tới. Sau khi Mộ Dung Ngọc Lan nghe Lâm Thanh Đại và Mị Nhi nói, nàng suy nghĩ một lát rồi nói: “Ta cũng vậy, chưa từng thấy điều này bao giờ. Ta có một cách nhỏ có thể ngăn không cho nước mũi chảy nhưng ta sợ cách này khiến chậm trễ việc chữa bệnh của cô nương. Được không đủ bù mất”.

Mị Nhi vội vàng nói: “Không sao. Cô nương hãy mau làm cho cái mũi của ta thoải mái đã. Ta hít thở rất khó khăn, nói còn khó nữa. Hãy làm cho nó hít thở dễ dàng hơn”.

Mộ Dung Ngọc Lan liền đi ra ngoài. Nàng ngay lập tức quay lại với một cái bình nhỏ. Mộ Dung Ngọc Lan bảo Mị Nhi ngồi xuống, ngửa đầu lên sau đó nàng rắc một ít chất lỏng vào mũi Mị Nhi, nàng quan sát một lát rồi nói: “Cô nương cảm thấy thế nào?”

Mị Nhi ngồi thẳng người. Từ trong mũi nàng một ít chất lỏng sền sệt chảy ra ngoài. Mị Nhi dùng khăn lau đi rồi nhìn qua và hỏi: “Quả thật cũng thoải mái hơn. Nhưng sao cái này lại trông giống như mỡ vậy?”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Thì đúng là mỡ thế nhưng đây là dầu vừng, không có độc”.

Sau khi Mị Nhi nghe Mộ Dung Ngọc Lan nói vậy nàng thở một hơi dài và nói: “Quả thực là thoải mái hơn nhiều”.

Lâm Thanh Đại nói: “Đây là cách gì vậy. Ta thực sự không biết”.

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Đây chỉ là một biện pháp cón con chữa bệnh thông mũi”.

Mị Nhi nói: “Nói gì thì nói cô nương cũng khiến ta thoải mái hơn. Cho dù là trì hoãn thì cũng tốt hơn với ta”.

Anh Tử bước vào nói: “Lão gia đã về”.

Khi Mị Nhi nghe nói vậy, nàng vội vàng lau khoé mắt, sửa sang lại quần áo rồi đứng dậy.

Đỗ Văn Hạo bước vào cửa nói: “Sao Mị Nhi lại tới đây?”

Thật sự Mị Nhi cũng không có gì nghiêm trọng lắm nhưng nàng vẫn nũng nịu nói: “Ca, muội bị bệnh, ca hãy mau cứu muội”.

Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan sợ nhất là Mị Nhi làm nũng. Ngay cả việc nàng nói chuyện bình thường với người khác, thái độ cũng đã khiến các nàng không thể chịu nổi rồi.

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo đã quay về, ta và Ngọc Lan đi đây” Nói xong nàng và Mộ Dung Ngọc Lan đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt lo lắng của Mị Nhi. Gương mặt trang điểm rồi bù, hai mắt sưng đỏ, mũi đỏ, trông rất giống một vai hề.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có phải muội bị cảm lạnh không?”

Mị Nhi cười gượng nói: “Nếu là cảm lạnh đã dễ xử lý. Lúc này Ngũ phu nhân đã nói muội không bị cảm lạnh. Mộ Dung Ngọc Lan cô nương nhỏ cho muội mấy giọt dầu vừng vào mũi nên không chảy nước mũi nữa nhưng a, khó chịu”.

Đỗ Văn Hạo vội hỏi: “Vậy ngoại trừ mũi và hai mắt ra còn chỗ nào khó chịu nữa không?”

Mị Nhi lắc đầu nhưng nàng rất biết cách nói chuyện, ngay khi đó nước mắt, nước mũi của nàng lại trào ra.

Đỗ Văn Hạo thấy tình trạng bệnh của Mị Nhi, hần nghĩ tới triệu chứng đại khái của bệnh viêm mũi dị ứng nên liền hỏi: “Từ trước tới giờ đã bị như này chưa?”

Mị Nhi trả lời: “Không”.

Đỗ Văn Hạo đã hiểu rõ. Khí hậu của Đại Lý ẩm ướt, khác hoàn toàn với khí hậu của kinh thành Đại Tống. Hơn nữa ở nơi này bốn mùa quanh năm áp áp. Hương hoa rất nhiều. Hơn nữa bây giờ chính là thời điểm tốt nhất cho các loại hoa nở. Nhất định là Mị Nhi đã bị ảnh hưởng của phấn hoa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta có một phương thuốc có thể điều trị bệnh của muội. Thế nhưng tốt nhất là gặp được ngày trời mưa liên miên”.

Mị Nhi nói: “Vậy cũng không có gì khó khăn. Nghe nói mùa này ở Tú Sơn là mùa mưa. Nhưng vấn đề là nếu không có mưa vậy thì chẳng phải Mị Nhi sẽ chết hả?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không nghiêm trọng tới mức đó. Thế nhưng dạo này bên ngoài có nhiều hương hoa như vậy, muội lại không thể không ra ngoài, huống hồ son phấn trên mặt muội cũng làm từ hương hoa mà ra nên không thể tránh khỏi”.

Mị Nhi ngạc nhiên hỏi: “Hoa cỏ? Tại sao hoa cũng có thể gây bệnh?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy. Vốn muội là người ngày ngủ đêm thức nên thân thể yếu đuối. Thôi bỏ đi, có nói muội cũng không hiểu. Ta kê đơn thuốc cho muội. Về nhà muội cứ làm theo hướng dẫn của ta, nếu không khỏi thì lại tới đây gặp ta”.

Mị Nhi nói: “Vậy những khi không thoải mái có thể nhỏ dầu vừng không?”

Đỗ Văn Hạo chưa từng nghe nói dầu vừng có thể làm thuốc nhưng hần thấy mũi Mị Nhi không chảy nước nữa, hơn nữa hần cũng không thấy nàng khó chịu thì nói: “Cũng được nhưng không được dùng quá nhiều”.

Mị Nhi gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đơn thuốc này thật ra rất đơn giản. Trên những bức tường đất, đá, ở những khe, rãnh có mọc nhiều rêu xanh. Dùng một con nhỏ cạo những rêu xanh này, ngâm trong chén nước trong vòng nửa ngày sau đó rửa sạch rồi bỏ trong một bát nước sạch dùng dần. Lấy một miếng lụa mỏng cuốn thành một miếng mảnh nhỏ rồi nhét vào lỗ mũi. Buổi tối đi ngủ thì nhét vào một lỗ mũi, sáng dậy lại nhét vào lỗ mũi bên kia. Cứ kiên trì xử dụng hết chỗ rêu xanh đó là có thể chữa khỏi bệnh. Sang năm sau dù không bị nữa nhưng hãy kiên trì dùng thêm là sẽ khỏi hẳn”.

Mị Nhi cau mày hỏi: “Rêu xanh hả? Thật sự chỉ muốn buồn nôn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đây là để chữa bệnh cho muối chứ không phải để bôi vè trên mặt. Thế nhưng buổi tối muối không thể đi ngủ muộn được”.

Mị Nhi nói: “Được rồi. Ca nói cái gì thì chính là cái đó, muối nghe lời ca”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Muối thoải mái đồng ý như vậy có phải là do việc làm ăn không tốt hả?”

Mị Nhi cười quẹo rũ nói: “Muối có bộ dạng này chỉ sợ là ra ngoài đã dọa người khác sợ chạy hết rồi. Đương nhiên là phải chữa khỏi bệnh rồi mới nói được”.

Đỗ Văn Hạo thấy dáng vẻ đáng thương đó của Mị Nhi thì thầm nghĩ: Thì ra nữ nhân dù rất mạnh mẽ cũng có lúc yếu đuối, hẳn liền an ủi Mị Nhi mấy câu. Dù Mị Nhi nói rất khó chịu nhưng trong lòng rất vui vẻ. Dù sao thì Đỗ Văn Hạo cũng đã biết an ủi nàng. Thậm chí Mị Nhi còn nghĩ dù không khỏi nhưng chỉ cần ngày nào Đỗ Văn Hạo cũng đối xử như vậy với nàng cũng được.

Mấy ngày trôi qua. Vân Nương đến đúng như đã hẹn.

Vương Nhuận Tuyết thấy sắc mặt Vân Nương khá tốt. Hai người ngồi trong đình hóng mát trong nội viện nói chuyện.

Vân Nương nói: “Đa tạ phu nhân. Phu nhân thật sự liệu việc như thần. Phu quân ta cứ nhìn thấy ta là không cần hỏi han gì cả, cứ thế chủ động tìm tới”.

Vương Nhuận Tuyết hỏi: “Vậy phu nhân có làm theo như ta đã căn dặn không?”

Vân Nương gật đầu, cười nói: “Đúng vậy. Ta là theo lời căn dặn của phu nhân. Ta cứ mặc kệ không quan tâm, ta cứ để Bảo Nhi cùng tướng công cùng với nhau. Trước đây chỉ cần mấy ngày tướng công không tới ta đã rất tức giận. Bây giờ chẳng những ta không tới truy hỏi mà còn mua thức ăn ngon cho hai người, ta còn dẫn Bảo Nhi ra ngoài phố mua sắm quần áo đẹp”.

Vương Nhuận Tuyết hỏi: “Vậy biểu hiện của Vương Chí thế nào?”

Vân Nương cười nói: “Nhưng mới có mười ngày tướng công đã chủ động tới, lại còn nói muốn ”cùng” với ta nhưng ta đã từ chối, thậm chí ta còn không cho tướng công nắm tay ta”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy là tốt rồi”.

Vân Nương vội vàng hỏi: “Phu nhân, vậy tiếp theo ta nên làm gì?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Có phải người đã nói trước đây tình cảm của hai người rất tốt, phải không?”

Vân Nương gật đầu.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy rất tốt. Khi người quay về, người không cần phải tô son điểm phấn, lại càng không cần phải mặc quần áo đẹp, sạch sẽ. Thậm chí người cũng không cần phải tắm rửa, rửa mặt. Chỉ mặc trang phục của tôi tớ và nha hoàn thôi”.

Vân Nương không hiểu hỏi: “Tướng công của ta thích nhất là nữ nhân mặc trang phục xinh đẹp hấp dẫn. Phu nhân bảo ta làm như vậy, không phải là khiến tướng công không buồn liếc mắt nhìn ta sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Từ sau khi Bảo Nhi vào nhà, ngày nào người cũng trang điểm xinh đẹp, Vương Chí hẳn có để ý tới người không?”

Vân Nương lặng im không nói gì.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Xin lỗi, ta nói chuyện có chút ngay thẳng”.

Vân Nương khoát tay nói: “Không phải như vậy. Phu nhân nói đúng. Vân Nương sẽ làm theo lời căn dặn của phu nhân”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Người cứ làm như vậy, cả ngày ở lẫn trong đám tôi tớ, nha hoàn. Sau một tháng nữa người lại tới tìm ta”.

Vân Nương hỏi lại: “Một tháng nữa sao?”

Vương Nhuận Tuyết cười gật đầu nói: “Bây giờ người phải chịu khổ cực. Người có thể kiên trì được không?”

Vân Nương gật đầu nói: “Ta có thể. Chỉ cần ta và tướng công có thể hoà hợp như ban đầu, dù vất vả như nào ta cũng bằng lòng”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Hãy nhớ kỹ. Mặc kệ Bảo Nhi cười nhạo ngươi như thế nào, ngươi không nên đáp trả, ngươi chỉ cần tươi cười là được. Bảo Nhi càng làm vậy trước mặt Vương Chí thì ngươi càng phải tươi cười, hiểu chưa?”

Vân Nương sau khi nghe Vương Nhuận Tuyết nói xong, ghi nhớ tất cả rồi cáo từ ra về.

Không ngờ khi hai người đang nói chuyện ở đình hóng mát, có một người bí mật nghe lỏm. Người đó chính là Đỗ Văn Hạo.

Chờ Vân Nương đi khỏi, Đỗ Văn Hạo đi tới bên người Vương Nhuận Tuyết nói: “Ta đã nghe thấy hết tất cả”.

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Tướng công nói chuyện mà chẳng nghĩ gì hết”.

Đỗ Văn Hạo tò mò hỏi: “Vì sao phải bảo Vân Nương giả bộ thấp hèn như vậy trước mặt Vương Chí và Bảo Nhi”.

Vương Nhuận Tuyết làm ra vẻ bí mật nói: “Bí mật”.

Đỗ Văn Hạo kéo Vương Nhuận Tuyết lại gần, chăm chú nhìn phu nhân tuyệt sắc của mình. Hắn thấy gương mặt vui vẻ của nàng, nụ cười giống như cả người nàng đang run rẩy, tĩnh lặng giống như cánh hoa khéo léo nở rộ khiến lòng Đỗ Văn Hạo xốn xang. Đây chính là mị lực của nữ nhân nhưng hoàn toàn khác với Mị Nhi. Vương Nhuận Tuyết rất hấp dẫn khiến cho người khác mê muội vì mình.

Vương Nhuận Tuyết giả vờ nói nhỏ: “Tướng công, hãy buông Tuyết nhi ra”.

Đỗ Văn Hạo thì thảo vào tai Vương Nhuận Tuyết: “Nếu ta không bỏ ra, nàng làm gì được ta nào?”

Vương Nhuận Tuyết cười khúc khích nhìn Đỗ Văn Hạo, đôi mắt to đẹp nhìn Đỗ Văn Hạo, yêu kiều nói: “Tướng công hãy bỏ thiếp ra”.

Đỗ Văn Hạo không chịu, hắn nói: “Không được. Nàng lại bỏ chạy. Hôm nay ta nhất định không bỏ nàng ra”.

Vương Nhuận Tuyết nhìn xung quanh. Nàng thấy mấy nha hoàn đang núp sau mấy cây to nhìn trộm cười khiến nàng càng ngượng ngùng. Vương Nhuận Tuyết khẽ cầu khẩn: “Lần này nhất định thiếp không chạy trốn nữa. Thiếp cầu xin tướng công đó. Nha hoàn nhìn thấy rồi kìa”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được. Bây giờ ta thả nàng ra nhưng nàng phải uống rượu với ta”.

Vương Nhuận Tuyết bất đắc dĩ phải đồng ý. Lúc đó Đỗ Văn Hạo mới buông mỹ nhân của mình ra. Hắn thầm nghĩ: Đời lát nữa nàng quá chén, ta sẽ thu thập nàng.

Đêm đó trời đổ mưa. Vương Nhuận Tuyết nằm trên giường, Đỗ Văn Hạo đã ngủ say. Vì trời đổ mưa nên thời tiết rất mát mẻ. Tiếng nước mưa nhỏ tí tách ngoài mái hiên. Trong viện rất yên tĩnh. Vương Nhuận Tuyết lặng lẽ nằm bên cạnh Đỗ Văn Hạo. Nàng ngủ rất ngon, nụ cười hiện lên trên gương mặt nàng. Đây là lần đầu tiên khi trời chưa tối Vương Nhuận Tuyết đã bắt Đỗ Văn Hạo lên giường cùng mình, hơn nữa hai người còn “vui đùa” rất lâu với nhau. Dù gì khi đó Vương Nhuận Tuyết đã uống say, khi đó Đỗ Văn Hạo mới thực sự thấu hiểu câu nói của các nam sinh viên đại học: Phụ nữ không uống say, đàn ông không có cơ hội. Vương Nhuận Tuyết vốn là nữ nhân thâm nhuần tư tưởng giáo dục chính thống trong người nhưng sau khi uống say cũng thể hiện vẻ xinh đẹp quyến rũ trước mặt hắn như vậy, thậm chí nàng còn nằm trong lòng hắn rên rỉ kích động, khi thoả mãn cũng cười khúc khích khiến cho Đỗ Văn Hạo như một lần nữa như gặp một mỹ nhân khác. Đỗ Văn Hạo tỉnh dậy, hắn nhìn Vương Nhuận Tuyết ở bên cạnh, không nhịn được bèn cúi đầu hôn lên trán nàng.

Vương Nhuận Tuyết lăm bầm một tiếng, quay người rồi tiếp tục ngủ.

Có tiếng khẽ đập cửa bên ngoài. Đỗ Văn Hạo sợ đánh thức Vương Nhuận Tuyết nên hắn nhẹ nhàng ngồi dậy, rời khỏi giường đi ra mở cửa.

Nhược Vũ cười nói: “Dương lão gia tới nói nhất định phải gặp lão gia” Nói xong Nhược Vũ lên nhìn vào trong phòng, cười lên.

Đỗ Văn Hạo đóng cửa phòng lại. Bên ngoài trời đã tối om, mưa vẫn chưa tạnh, tiếng rả rích vang lên không ngừng, không khí rất ẩm ướt.

Khi hai người đi xa, Đỗ Văn Hạo mới hỏi: “Vừa rồi tiểu nha đầu ngươi cười cái gì?”

Nhược Vũ không nhận, chỉ nói: “Không có, có cười gì đâu”.

Đỗ Văn Hạo khê cốc đầu Nhược Vũ nói: “Láo xược, dám cười chủ nhân của mình”.

Nhược Vũ cười khúc khích nói nhỏ: “Không dám, không dám”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy sao ngươi vẫn đang cười?”

Nhược Vũ vội vàng bịt miệng nhưng Đỗ Văn Hạo cười nói: “Khi nhị phu nhân tỉnh lại, ngươi không được như vậy. Ngươi biết tính nết của phu nhân rồi đó”.

Nhược Vũ gật đầu nói: “Đương nhiên là vậy”.

Hai người vừa đi vừa nói chuyện thì thấy Thạch Đầu đi tới, khom người thi lễ với Đỗ Văn Hạo, cung kính nói: “Lão gia, Dương lão gia đang chờ ngài ở đại sảnh”.

Sau khi nghe xong Đỗ Văn Hạo nói: “Được, ta đi ngay đây”.

Thạch Đầu vội vàng đứng tránh sang một bên, bảo nha hoàn cầm đèn lồng đi soi đường cho Đỗ Văn Hạo sau đó hắn còn cẩn thận căn dặn: “Trong viện có mấy chỗ đọng nước. Ngươi phải dẫn lão gia tránh chỗ đó, cẩn thận không ướt giày của lão gia”.

Nha hoàn trả lời: “Dạ biết”.

Khi Đỗ Văn Hạo và nha hoàn đi khỏi, Thạch Đầu nói với Nhược Vũ: “Trưa nay ta mới nói rồi. Chủ nhân chính là chủ nhân. Chúng ta là người dưới không thể như vậy được. Sao ngươi lại dám ăn nói như vậy với chủ nhân?”

Nhược Vũ khó chịu nói: “Ta vẫn nói chuyện với phu nhân và lão gia như vậy. Hai người không bao giờ tức giận”.

Thạch Đầu sa sầm mặt nói: “Chủ nhân không tức giận đó là vì chủ nhân là người nhân từ. Chúng ta không được làm trái quy củ. Nếu không chúng ta là người thất lễ”.

Nhược Vũ không nói câu nào.

Thạch Đầu nói: “Lần sau không được làm như vậy nữa. Lần sau ngươi còn nói với lão gia và phu nhân như vậy, ta sẽ báo với phu nhân trừ tiền tiêu vật hàng tháng của ngươi”.

Nhược Vũ đành phải gật đầu, ảo não bước đi.

Một tối tới bước tới nói với Thạch Đầu: “Quản gia, lúc này nhà bếp mang thức ăn tới cho lục phu nhân nhưng phu nhân không ăn. Nghe nói lục phu nhân đã nổi giận”.

Thạch Đầu nói: “Đi, chúng ta tới đó xem thế nào”.

Phòng Kha Nghiêu.

Khi Thạch Đầu ở bên ngoài gọi “lục phu nhân”, Cam Thảo liền đi ra mở cửa.

”Thạch quản gia, ngài tới đúng lúc lắm. Trước đó nhị phu nhân đã căn dặn là thức ăn trong tháng này không được quá mặn, cũng không được có quá nhiều mỡ. Bình thường lục phu nhân khi ăn đã rất khó tính, hay bắt bẻ. Ngài xem, bọn họ mang cái gì tới đây”.

Thạch Đầu đi vào trong phòng, hắn thấy hai nha hoàn bên trong đứng cúi đầu, dáng vẻ hết sức oán ức. Kha Nghiêu ngồi tựa trên giường, sắc mặt tức giận.

Thạch Đầu mỉm cười nhìn thức ăn trên bàn, hần cẩn thận nói: “Lục phu nhân, trong tháng này người tuyệt đối không thể tức giận. Hay là để tiểu nhân bảo bọn họ thay thức ăn mới là được. Tức giận sẽ không tốt cho thân thể lắm”.

Kha Nghiêu nói: “Mặn như vậy sao ta ăn nổi hả?”

Thạch Đầu liếc nhìn hai nha hoàn nói: “Lục phu nhân nói đúng. Khẩu vị trong tháng này của phu nhân đúng là phải nhạt hơn một chút. Hình như tiểu nhân đã căn dặn là cho thêm một ít muối hơn so với thường ngày. Đây là lỗi của tiểu nhân. Tiểu nhân đáng chết”.

Kha Nghiêu nói: “VẬY trước đó người nên hỏi qua ta hay là Cam Thảo”.

Thạch Đầu nói: “Là sơ sót của tiểu nhân. Lần sau nhất định tiểu nhân sẽ hỏi qua rồi mới căn dặn nhà bếp làm”.

Cam Thảo nói: “Cũng không được có quá nhiều mỡ. Ngài xem trên mặt bát súp trắng xóa một lớp mỡ”.

Thạch Đầu nói: “Được, được, tiểu nhân sẽ bảo nhà bếp làm lại thức ăn cho phu nhân”.

Hai nha hoàn mang thức ăn ra ngoài, Thạch Đầu cũng đang định bước đi thì Kha Nghiêu hỏi: “Tên người là gì? Tại sao trước đây ta chưa từng nhìn thấy người?”

Thạch Đầu khom người nói: “Tiểu nhân mới tới tháng trước. Khi đó đúng lúc phu nhân có tin mừng nên không ra ngoài nên không nhìn thấy tiểu nhân. Tiểu nhân nên đi chuẩn bị thức ăn, mang lại đây cho phu nhân” Nói xong Thạch Đầu lùi lại ra bên ngoài cửa.

Kha Nghiêu hỏi: “Đây là quán gia mới của chúng ta hả?”

Cam Thảo nói: “Đúng vậy”.

Kha Nghiêu nói: “Xem ra rất hiểu quy củ”.

Cam Thảo nói: “Trước đó nô tỳ đã hỏi nhà bếp. Bọn họ nói thật ra Thạch Đầu cũng không biết mang tới những thức ăn này cho phu nhân. Trữ Tử nói là làm xong rồi Thạch Đầu mới căn dặn là thức ăn trong tháng này của phu nhân phải nhạt hơn một chút. Đại khái là do Trữ Tử lười nên không muốn làm lại, hần bảo nha hoàn mang luôn lên đây. Sao Thạch Đầu lại nhận là lỗi của mình vậy?”

Kha Nghiêu cười nói: “Cái này gọi là thông minh, hiểu chưa? Có bất kỳ điều gì sai cũng đổ hết cho người dưới thì sao thu phục được lòng người đây?”

Cam Thảo nói: “Khiếp thật. Tiểu nhân không hiểu, tiểu nhân cảm thấy người này rất nghiêm khắc. Tôi tớ trong nhà chúng ta cũng lén nói người này rất nghiêm khắc”

Kha Nghiêu nói: “Nghiêm khắc một chút cũng không phải không tốt. Thế nhưng cũng phải một thời gian mới có thể nhìn ra người tốt, người xấu. Bây giờ thì chưa thể biết được”.

Đỗ Văn Hạo đi vào đại sảnh, hần thấy Dương Thiên hộ đang ngồi nhìn hần cười tủm tỉm. Trong tay ông ta là một cái hộp màu vàng óng ánh.

“Hiền chất, mấy hôm nay lão phu không tới. Hiền chất không muốn gặp lão phu nói chuyện, tính toán gì hết sao?”

Đỗ Văn Hạo đi tới ngồi xuống bên cạnh Dương Thiên hộ, hần cười nói: “Lão gia chỉ biết nói đùa. Cái gì mà không tính toán? À mà bệnh của Dương công tử đã tiến triển tốt hơn chưa?”

Dương Thiên hộ nói: “Đương nhiên là tốt hơn nhiều. Đại khái là bây giờ không bước chân ra khỏi nhà, bị hiền chất hù dọa một trận rồi. Ha ha ha”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thu mình cùng kiềm chế một ít cũng rất tốt”.

Dương Thiên hộ gật đầu nói: “Nói đúng lắm. Lần này lão phu tới đây là thực hiện lời hứa với hiền chất” Nói xong Dương Thiên hộ đưa chiếc hộp trong tay cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo biết trong hộp là gì nên hần không mở ra xem. Sau khi nhận chiếc hộp, hần hỏi: “Lão gia thật sự muốn ta nhận hả?”

Dương Thiên hộ nói: “Đương nhiên. Nếu như hiền chất không nhận, thì ta lại là người không biết giữ lời. Ngày nay chiến tranh loạn lạc, hiền chất giữ lại đương nhiên có ích, không nên từ chối nữa”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng được, cung kính không bằng tuân lệnh. Ta xin nhận. Nhưng lão gia đã tặng lại nửa gia sản, sau này lão gia...”.

Dương Thiên hộ cười sang sảng nói: “Ha ha ha, hiền chất còn lo lắng cho cái thân già đã bước nửa người xuống mồ của ta sao? Coi như là sau này Duệ nhi không nuôi ta, ta cũng không phải không lo không có cơm ăn’.

Đỗ Văn Hạo bị lây nhiễm tinh thần lạc quan của Dương Thiên hộ, hắn cũng cười theo.

“Lão gia, xảy ra chuyện lớn rồi”.

Ngay lúc đó Đỗ Văn Hạo thấy một nha hoàn vội vàng chạy tới nói. Khi thấy trong nhà có khách, nha hoàn đó vội vàng cúi đầu không dám nói.

Dương Thiên hộ nói: “Được ta cũng cần phải quay về rồi” Nói xong ông ta đứng dậy cáo từ.

Đỗ Văn Hạo tiến ra ngoài cửa, khi Dương Thiên hộ lên xe ngựa rồi đi, Đỗ Văn Hạo mới quay lại hỏi nha hoàn: “Có chuyện gì vậy?”

Nha hoàn nói: “Vừa rồi Thạch quản gia đã trối mấy tôi tớ lên cànch cây đánh. Anh Tử cô nương bảo nô tỳ đi tìm lão gia”.

Đỗ Văn Hạo cau mày hỏi: “Vì sao lại vậy?”

“Nô tỳ không biết’.

Chuyện này vốn của nhị phu nhân nhưng vì Vương Nhuận Tuyết chưa tỉnh lại nên không ai dám quấy rầy, Bàng Vũ Cầm vì con nhỏ nên rất ít khi can thiệp vào chuyện nhà vì vậy mọi người mới nghĩ tới hắn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Mau đi xem thế nào’.

Khi tới hậu viện, Đỗ Văn Hạo thấy dưới một gốc cây to có bốn, năm tôi tớ đang quỳ, bên cạnh còn có hai nữ nhân cũng quỳ ở đó, quần áo sộc xệch, tô son trát phấn, vừa nhìn cũng biết không phải là con nha khuê nữ. Đứng xung quanh là tôi tớ và nha hoàn, còn có cả mấy lão mục tử. Thấy Đỗ Văn Hạo đi tới, đám người đó vội vàng khom người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu đi tới thì hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì?”

Thạch Đầu khom người nói: “Bẩm báo lão gia. Trưa hôm nay tiểu nhân có nói với bọn họ về quy định của trang viện. Quy định cấm uống rượu, bài bạc, vui chơi với nữ nhân trong trang viện. Khi ra khỏi trang viện, bọn họ muốn làm gì thì không quan hệ gì tới trang viện. Không ngờ chưa tới hai canh giờ sau, mấy người này trốn ở trong phòng uống rượu, đánh bạc. Chúng lại còn tìm hai kỹ nữ, mấy người ở trong phòng đóng cửa lại. Giữa ban ngày cởi hết quần áo, kêu gào như heo chọc tiết. Vừa vặn tiểu nhân đi ngang qua nghe thấy. Tiểu nhân đập cửa ra vào căn vặn chúng, chúng lại còn nói...”.

Lúc này Đỗ Văn Hạo đã rất tức giận, hắn lạnh lùng nói: “Nói cái gì?”

“Chúng nói lão gia đã không quản, tiểu nhân càng không nên xen vào”.

“Thúi lắm!”

Đỗ Văn Hạo giật roi da, quát liên tiếp vào mặt mấy tôi tớ đang quỳ. Mấy tên đó ôm mặt lăn lộn kêu la thảm thiết.

Đỗ Văn Hạo quát xong một trận roi da, hắn lạnh lùng nói: “Lũ dâm tặc các ngươi, biến nhà ta thành cái gì hả? Là thanh lâu hả? Đây là nhà của ta chứ không phải là ổ chó của các ngươi! Các ngươi muốn uống rượu, chơi gái hả, hãy cút về ổ chó của các ngươi đi! Người đâu! Hãy tổng cổ chúng ra ngoài cho ta!”

Mấy tên tôi tớ đó hồn bay phách lạc, liên tiếp dập đầu. Hiện nay bên ngoài chiến tranh loạn lạc, khắp nơi đều là nạn dân. Tìm được một nơi có thể có cái cho vào bụng đã là rất may mắn rồi. Ở Đỗ phủ được ăn no mặc ấm, chủ nhân lại là người hoà nhã. Bây giờ tìm ở đâu một người tốt như vậy? Cũng vì Đỗ Văn Hạo

quá thiện lương, người thiện lương bị người khác ức hiếp. Nô tài coi thường chủ, uống rượu làm ra những chuyện như vậy. Bây giờ mấy tên tôi tớ nghe Đỗ Văn Hạo nói muốn đuổi ra khỏi phủ thì hết hoảng dấp đầu xin tha thứ.

Đỗ Văn Hạo tức giận nhất là đám người này to gan làm bữa, dâm loạn. Trong nhà hắn có rất nhiều nữ nhân, để những người này trong nhà, không khác gì nuôi hổ trong nhà. Hắn tức giận quát mấy roi, quát mắng: “Cút! Hãy lập tức cút ngay! Cút!”

Mấy tôi tớ khác vội vàng bước tới kéo mấy tên tôi tớ kia và hai kỹ nữ ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn lướt qua những tôi tớ khác, hắn đã bình tĩnh lại rồi lạnh lùng nói: “Thạch Đầu là quản gia do lão gia và phu nhân mới cử. Sau này bất kỳ người nào trong các người mắc lỗi, lại chống đối nói hắn không được can thiệp vào thì hãy nhìn mấy tên vừa rồi làm gương”.

Đám tôi tớ vội vàng trả lời.

Đỗ Văn Hạo vẫn cảm thấy vẫn chưa đủ nghiêm khắc nên hắn quay người nói với Thạch Đầu: “Thạch Đầu, người hãy nói cho mọi người biết lý do phải làm theo những quy củ đó”.

Thạch Đầu trả lời rồi hắn quay sang nói với đám tôi tớ: “Uống rượu tất sẽ làm hỏng việc. Nhất là các hộ viện trực đêm. Còn nữa các đầu bếp của nhà ăn. Bất kỳ lúc nào lão gia và các vị phu nhân cũng cần các người làm món ăn khuya hay nước ấm. Các người say rượu, ai là người sẽ hầu hạ chủ nhân? Đánh bạc lại càng không được. Thắng bạc đương nhiên là rất vui nhưng trò cờ bạc từ trước tới nay có thua có thắng. Thắng đương nhiên rất vui, thua thì không chịu chấp nhận. Vạn nhất tức giận đánh lộn, nhẹ thì làm vỡ vài vật nhỏ, nặng thì đã thương người, liên quan tới quan phủ. Khi đó sẽ khiến cho quan phủ lão gia biết tôi tớ của Vân Phàm sơn trang bài bạc đánh người, làm xấu mặt chủ. Còn nữa, chơi đùa nữ nhân. Khi trong tay có tiền, những khi nhàn rỗi, các người có thể ra ngoài tìm các cô nương vui chơi. Đó chính là chuyện của các người. Lão gia là người thông tình đạt lý, không quản chuyện đó nhưng nhất quyết không thể đưa về sơn trang. Đây là phủ đệ của lão gia, khiến cho nơi này chướng khí mù mịt, còn ra thể thống gì nữa. Lão gia là người nhân từ, đánh một trận roi da coi như là đã quá nhân từ rồi. Nếu là một chủ nhân nghiêm khắc, không những chỉ treo lên cây một ngày một đêm mà còn tống lên quan phủ nữa. Chúng ta gặp được chủ nhân tốt như vậy, nhất định phải biết quý trọng, phải biết giữ thể diện cho chủ nhân. Lão gia, tiểu nhân đã nói xong”.

Các tôi tớ càng cúi đầu thấp.

Đỗ Văn Hạo nói: “Quản gia đã nói rất rõ ràng. Các người có muốn nói gì nữa không?”

Các tôi tớ nhìn nhau rồi cùng lắc đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không có quy củ không thành nếp được. Nếu như các người cảm thấy chỗ của ta có quá nhiều quy củ không hợp với các người, các người cứ tự mang đồ đạc rời khỏi, còn không thì giải tán”.

Đám tôi tớ cúi người chào rồi tản đi.

Đỗ Văn Hạo quay người nói với Thạch Đầu: “Chuyện này người xử lý rất tốt. Sau này cứ thế mà làm. Cứ mạnh dạn quản lý. Có vấn đề gì hãy tới tìm ta. Thôi người đi đi, ta cũng quay về”.

Thạch Đầu trả lời rồi hắn khom người nói: “Tiểu nhân cung kính tiễn lão gia”.

567. Chương 511: Mê Tửu Gặp Hoa

Share by: Mộng Hopa Trang

Đỗ Văn Hạo lững thững quay về tiểu viện của Vương Nhuận Tuyết. Hắn thấy phòng Vương Nhuận Tuyết sáng đèn nên đi thẳng tới đó.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy Nhược Vũ và Vương Nhuận Tuyết đang nói chuyện trong phòng. Nhược Vũ nói: “Nhị phu nhân, người không biết chứ Thạch Đầu này rất lợi hại. Hắn còn nói tôi tớ không được phép nói chuyện vui đùa với chủ nhân của mình. Hắn nghĩ hắn là ai chứ. Khi nô tỳ đi theo phu nhân và lão gia không biết hắn còn đang xin cơm ăn ở chỗ nào đó. Đúng là khi được sủng ái thì hai mắt để trên đỉnh đầu”.

Đỗ Văn Hạo cười đi vào trong phòng. Nhược Vũ đang trang điểm cho Vương Nhuận Tuyết. Thấy Đỗ Văn Hạo đi vào, Vương Nhuận Tuyết vội vàng đứng dậy nhưng không hiểu vì sao nàng lại có vẻ ngượng ngùng nên không dám ngẩng đầu nhìn thẳng vào hai mắt của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thầm cười trong lòng khi nhìn ánh mắt của Vương Nhuận Tuyết. Hắn biết nàng vẫn đang nghĩ về hành vi phóng túng của mình sau khi say rượu. Đỗ Văn Hạo làm ra vẻ không nhìn thấy, hắn khoát tay ý bảo hai người tiếp tục, hắn ngồi xuống và nói: “Thạch Đầu này xứng đáng làm một quản gia, tại sao các người lại oán thán dậy đất vậy hả?”

Wương Nhuận Tuyết hỏi: “Có chuyện gì vậy, tướng công cũng biết điều này sao?”

Đỗ Văn Hạo liền thuật lại chuyện mới xảy ra ở hậu viện cho Vương Nhuận Tuyết nghe.

Nhược Vũ nói: “Trời, quả thật ghê gớm quá”.

Wương Nhuận Tuyết vuốt tóc đứng dậy, cười nói: “Ta lại thấy vì không có ai quản các người nên các người mới ghê gớm. Đáng lẽ người thấy lão gia tới đây lâu rồi, người phải đi bảo Nhược Vân mang trà cho lão gia mới đúng”.

Nhược Vũ lè lưỡi rồi vội vàng đi rót trà cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngay từ ban đầu các người đã quen thói như thế rồi. Đại phu nhân và nhị phu nhân của các người dung túng cho các người. Chúng ta mới tới quận Tú Sơn này chưa lâu nên chưa có nhiều bằng hữu. Nếu thay vì giống như khi ở Đại Tống, nhất định đã có rất nhiều chê cười sau lưng chúng ta”.

Nhược Vũ không dám nói gì nữa, ngoan ngoãn đứng ở bên cạnh nghe.

Wương Nhuận Tuyết ngồi xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia nói rất đúng. Hơn nữa khi này Cam Thảo có mang điểm tâm tới cho ta có nói Thạch Đầu này khi ở trước mặt chủ nhân rất bảo vệ các người. Nhà bếp làm món ăn sai, hắn lại nhận là do mình không cẩn thận, tự nhận lỗi của mình”.

Nhược Vũ nghe xong liền nói: “Mong là như vậy. Dù sao thì nô tỳ cũng không quen”.

Wương Nhuận Tuyết cười nói: “Còn nói là không quen nữa. Người xem mới rồi hắn đã giáo huấn người, người vẫn không biết, vẫn còn nói chuyện trước mặt chúng ta hả?”

Lúc này Nhược Vũ mới kịp có phản ứng, nàng xấu hổ nhìn Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết. Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết cùng cười.

Mấy ngày sau.

Sáng sớm Đỗ Văn Hạo rời khỏi giường, Vương Nhuận Tuyết vẫn còn đang ngủ. Điều này rất không bình thường vì hàng ngày khi hắn ngủ dậy, Vương Nhuận Tuyết đã thức giấc từ lúc nào và ra khỏi phòng.

Khi Đỗ Văn Hạo mở cửa ra hắn thấy Thiện Hương, Nhược Vân và Nhược Vũ đang đứng ngoài cửa. Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ba người các người đứng ở cửa làm gì, làm ta giật cả mình?”

Thiện Hương cung kính nói: “Lão gia, ba người tiểu nhân đứng hầu ở cửa. Bọn tiểu nhân muốn hầu hạ lão gia và nhị phu nhân rửa mặt”.

Đỗ Văn Hạo cười hỏi: “Vậy đây là chủ ý của Thạch Đầu sao?”

Nhược Vân nói: “Đúng vậy. Nếu không làm như này khi lão gia và phu nhân tỉnh lại không thấy bọn nô tỳ đâu, khiến bọn nô tỳ lại mắc lỗi”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu. Ba người Nhược Vân cùng lên tiếng gọi, lập tức từ căn phòng bên cạnh có mấy tiểu nha hoàn bưng chậu nước rửa mặt và chén nước súc miệng tới.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Các người cứ ở bên ngoài chờ. Nhị phu nhân vẫn còn đang ngủ, các người không nên đánh thức phu nhân”.

“Dạ” Ba người Thiện Hương cùng trả lời.

Sau khi Đỗ Văn Hạo rửa mặt xong thì thấy Anh Tử dẫn theo Khả nhi đi tới.

“Lão gia, ngài ăn điểm tâm ở tiền viện hay là cho nhà bếp mang tới đây cho ngài?” Anh Tử hỏi.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ha ha ha. Mới có mấy ngày, các người dường như đã trở thành một người hoàn toàn khác khiến ta vẫn chưa thích nghi được. Tại sao người lại biết ta đã ngủ dậy?”

Anh tử cười nói: “Quan gia đã căn dặn là nếu lão gia ngủ dậy thì nha hoàn trong viện phải tới nhà bếp thông báo. Lúc này nô tỳ cũng ở nhà bếp chuẩn bị món ăn cho mấy vị phu nhân vì vậy mới tới đây hỏi ngài?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Xem ra Thạch Đầu rất được. Bây giờ các người đã quen chưa?”

Thiện Hương nói: “Thật ra Thạch quán gia rất tốt. Mặc dù bình thường Thạch quán gia ít nói cười nhưng không có ý làm khó dễ bọn nô tỳ”.

Nhược Vân nói: “Đúng vậy. Có vẻ như Thạch quán gia đã từng là tôi tớ của một viên ngoại nào đó, rất có quy củ, rất lợi hại”.

Thực ra Nhược Vân đã nhắc nhở Đỗ Văn Hạo. Thạch Đầu này làm việc rất có chừng mực, kiểu cách tôn kính với chủ nhân này thực sự không phải là một người bình thường có thể nghĩ ra được.

Anh tử nói: “Hắn rất có ý tứ nhưng rất yêu quý Khả nhi. Hắn cho Khả nhi ăn thịt, Khả nhi gặm lên, Khả nhi càng gặm hắn lại càng thích”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được, không nói về Thạch Đầu nữa. Ta sẽ tới tiền viện ăn cơm. À còn, lát nữa nhị phu nhân ngủ dậy hãy bảo phu nhân tới chỗ của Đại phu nhân”.

Nhược Vũ nói: “Dạ, lão gia”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đi ra ngoài.

Sau khi Đỗ Văn Hạo ăn sáng xong, hắn đi gặp Kha Nghiêu. Vì Kha Nghiêu tuổi còn rất trẻ, bản thân nàng lại luyện công phu nên thân thể phục hồi khá nhanh, hồi phục nhanh hơn nhiều so với Bàng Vũ Cầm. Kha Nghiêu cũng không nằm trên giường đủ bốn mươi ngày như Bàng Vũ Cầm. Mới có mười ngày nàng đã rời khỏi giường. Thiên Tứ thì giao cho vú em, nàng đọc sách, luyện viết chữ, thái độ xem rất rất an nhàn, vui vẻ.

Khi Đỗ Văn Hạo đi tới chỗ của Bàng Vũ Cầm, Vương Nhuận Tuyết và Lâm Thanh Đại đã ở đó, còn có cả Thạch Đầu.

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu thì cười nói với hắn: “Ta nghe nói người đang huấn luyện cho Khả nhi ăn thịt?”

Thạch Đầu mỉm cười nói: “Dạ, nhưng vấn đề là tiểu tử đó rất cố chấp, chỉ thích ăn chay. Khi thấy thịt nó cũng chẳng thèm để ý, nếu không nó đã không nhỏ bé như vậy”.

Lâm Thanh Đại nói: “Từ trước tới giờ nó vẫn ăn chay như vậy, người cũng không nên gượng ép nó”.

Thạch Đầu nói: “Dạ, ngũ phu nhân”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thạch Đầu nói trang viện của chúng ta nên tăng thêm một số hộ viện. Bây giờ thời buổi chiến tranh loạn lạc, không được an toàn lắm”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đây là chuyện của hắn. Hắn thấy cần thiết thì cứ việc làm. Không cần thiết phải chuyện nào cũng tới hỏi”.

Thạch Đầu nói: “Đa tạ lão gia đã tin tưởng tiểu nhân. Thế nhưng chuyện tăng hay giảm tôi tớ trong nhà, tiểu nhân không dám tự tiện quyết định”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Ngày nay dân chạy nạn tới đây ngày một nhiều. Cuộc chiến này có lan tới quận Tú Sơn không?”

Thạch Đầu nói: “Có lẽ không đâu. Tú Sơn là nơi dễ thủ khó công. Chỉ cần kinh thành không thất thủ thì nơi này vẫn rất an toàn. Thế nhưng sơn trang vẫn nên tăng thêm một số hộ viện. Tiểu nhân nghĩ cũng nên đề phòng những rắc rối có thể bất ngờ xảy ra”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vậy hãy làm giống như Yến gia, hãy tăng thêm một số cơ quan và ám khí nữa”.

Đỗ Văn Hạo vốn nói đùa nhưng Thạch Đầu lại nói: “Lão gia nói rất đúng. Tiểu nhân cũng nghĩ như vậy nhưng tiểu nhân không dám tự tiện quyết định”.

Đỗ Văn Hạo “ủa” một tiếng ngạc nhiên hỏi: “Thật vậy sao?”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân cũng chỉ vừa mới nghĩ ra. Việc này phải do lão gia và các vị phu nhân quyết định”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Sơn trang này của chúng ta nói lớn thì cũng không lớn nhưng nhỏ thì cũng không nhỏ. Cơ quan hay ám khí gì đó chúng ta cứ từ từ hoàn thiện”.

Thạch Đầu nói: “Lão gia nghĩ rất chu đáo”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thiếp gọi Thanh Đại tỷ chính là vì chuyện hộ viện này. Hộ viện khác với tôi tớ, phải là người biết chút ít quyền cước công phu mới được. Thạch Đầu cũng đề nghị để Thanh Đại tỷ tự mình đi lựa chọn một ít hộ viện, lão gia nghĩ sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thạch Đầu hẳn phải biết công phu chứ?”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân ngu dốt, sao có thể biết công phu quyền cước. Tiểu nhân chỉ biết vận khí một chút thôi, không thể bằng ngũ phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy cũng được. Vậy chuyện này lại khiến Thanh Đại vất vả rồi”.

Thạch Đầu nói: “Còn một việc nữa. Tiểu nhân cả gan đề nghị với lão gia và ba vị phu nhân”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Ngươi cứ nói”.

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân đã cẩn thận quan sát sơn trang. Hiện tại tường vây quanh sơn trang không cao lắm. Chúng ta có thể xem xét nâng cao tường lên không?”

Đỗ Văn Hạo cười to nói: “Ta thấy ngươi nói chúng không đánh tới quận Tú Sơn nhưng cách ngươi sắp xếp không phải vì mục đích chủ yếu là đối phó với cảnh chiến loạn sao?”

Thạch Đầu xấu hổ nói: “Lão gia là người mưu tính sâu xa, nhìn xa trông rộng. Chỉ cần liếc mắt cũng nhận ra suy nghĩ của tiểu nhân. Tiểu nhân cũng chỉ là lo lắng vận nhất mà thôi. Dù gì trong sơn trang chúng ta có nhiều nữ nhân và trẻ nhỏ. Bức tường đó sợ là không chống nổi với quân địch, khi đó chúng ta chỉ e là phải tiếp tục trốn tránh tha hương mà thôi. Tu bổ tường cao lên là chỉ muốn đề phòng quân thảo khấu thừa dịp nước đục thả câu mà thôi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được. Vậy việc này ngươi cứ tự quyết định là được”.

Thạch Đầu nói: “Đa tạ lão gia, tiểu nhân đi ra ngoài làm việc”.

Bàng Vũ Cầm nói: “Còn nữa, ta nghe Trữ Tử nói ngươi muốn cho Trữ Tử tới kinh thành học nấu ăn?”

Thạch Đầu nói: “Dạ, đại phu nhân. Tuy Trữ Tử là người nghiêm túc, cẩn thận nhưng kỹ thuật nấu ăn quả thật khá kém cỏi. Hơn nữa sơn trang chúng ta thường xuyên có khách. Anh Tử cô nương thường xuyên xuống bếp cũng không phải là cách hay. Vậy nên tiểu nhân muốn Trữ Tử và hai đầu bếp khác mới tuyển gần đây đi tới một số tửu lâu lớn ở kinh thành học nấu ăn, không biết có được không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Ý định này rất hay nhưng khi Trữ Tử và hai đầu bếp khác đi, chúng ta thì không có vấn đề gì nhưng thức ăn cho đại phu nhân và lục phu nhân thì sao?”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân đã tìm ra cách rồi. Mấy người Trữ tử chỉ đi có một tháng. Trong thời gian đó thức ăn của Đại phu nhân và lục phu nhân sẽ do chính tiểu nhân làm”.

Lâm Thanh Đại kinh ngạc nhìn Thạch Đầu hỏi: “Ngươi cũng biết nấu ăn sao?”

Thạch Đầu nói: “Có học mấy năm nhưng không tinh lắm, chỉ là biết nấu mà thôi. Hay tối nay tiểu nhân sẽ nấu thử một bữa để lão gia và các vị phu nhân ăn thử xem sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta nghĩ như vậy cũng được”.

Sau khi Thạch Đầu khom người cúi chào, hắn lui ra ngoài, nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Bàng Vũ Cầm nói: “Xem ra Thạch Đầu này cũng được việc”.

Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ tới câu nói của Nhược Vân. Hắn có cảm giác suy nghĩ của Thạch Đầu đều rất xa xôi, ăn nói nho nhã, lễ nghi, làm việc rất chu đáo thì không khỏi nghi ngờ nhưng hắn vẫn không nói ra ngoài.

Vương Nhuận Tuyết hỏi: “Lão gia đang suy nghĩ gì vậy?”

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới khôi phục lại tinh thần, hắn nói: “Ta muốn thương lượng với các nàng. Dương lão gia giao tài sản cho chúng ta. Ta muốn Thanh Đại đi xem thế nào, có ruộng đồng, có cả cửa hàng và còn cả hai mươi mấy tá điền thu tô. Một khi đã giao cho chúng ta, chúng ta cũng nên đi xem thế nào’.

Bàng Vũ Cầm nói: “Vậy tại sao lúc này Thạch Đầu nói, tướng công lại không nói?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Tỷ tỷ quên rồi à? Dù sao Thạch Đầu mới tới chỗ chúng ta hơn mười ngày. Hắn chưa thể biết về chuyện tiền bạc. Muội cũng không muốn hắn lại quản lý tất cả mọi việc nhanh như vậy. Muội nghĩ lão gia cũng có suy nghĩ như muội”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy. Ta nghe Thanh Đại nói phía sau sơn trang của chúng ta có một khu đất trống lớn. Ngoại trừ một phần nhỏ khi chúng ta mua sơn trang này cũng đã mua được, còn lại gần ba mươi mẫu đất khác thì chính là nằm trong khe đất mà Dương lão gia đã giao cho chúng ta. Có lẽ Dương lão gia cũng suy nghĩ tới chúng ta nên mới sắp đặt như vậy vì vậy ta muốn mở rộng thêm sơn trang của chúng ta’.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Mọi chuyện cứ làm theo lời lão gia. Lão gia muốn thế nào cũng được”.

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp sẽ tranh thủ đi xem ruộng đồng. Còn chuyện cửa hàng thì nhị phu nhân hãy mang theo người đi xem xét”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy hãy để cho Liên nhi và Ngọc Lan đi xem là được. Tướng công, liệu có nên mang theo Thạch Đầu đi cùng không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thấy cũng được, hắn có rất nhiều biện pháp, cứ vậy cũng được”.

Lâm Thanh Đại chần chờ một lát rồi nói nhỏ: “Thiếp có cảm giác cách làm việc của Thạch Đầu này không giống một tôi tớ mà giống như một người của một gia đình lớn’.

Vương Nhuận Tuyết sững sờ nói: “Tuyệt đối không thể nào. Không phải hắn nói hắn là tôi tớ sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chuyện đó cứ để đó. Trước tiên chúng ta cần làm việc của mình đã”.

Khi rời khỏi phòng của Bàng Vũ Cầm, Vương Nhuận Tuyết vội vàng đi làm việc của mình. Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại vừa đi ra tiền viện vừa nói chuyện với nhau.

“Văn Hạo, thiếp thấy Thạch Đầu này rất kỳ quái” Lâm Thanh Đại nói lại chuyện này.

Đỗ Văn Hạo nói: “Dù sao mấy ngày này hai người phải lựa chọn hộ viện. Tại sao nàng không thử hắn một lần?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ý của chàng là...?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy nàng ghé sát tai vào đây” Nói xong Đỗ Văn Hạo thì thào vào tai Lâm Thanh Đại mấy câu. Lâm Thanh Đại mỉm cười gật đầu.

Lâm Thanh Đại nói: “Ba ngày nữa là tới ngày mười lăm. Tướng công xem cứ ai đi với thiếp tới huyện Viễn Sơn mua được liệu?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng vất vả quá. Nàng nhất định phải đi, hay hãy mang theo Thạch Đầu đi cùng”.

Lâm Thanh Đại mỉm cười nói: “Thiếp cũng có suy nghĩ như tướng công”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hai chúng ta luôn có chung suy nghĩ, đúng không?”

Hai người đi ra tới tiền viện. Thạch Đầu bước tới nói: “Ngũ phu nhân, hộ viện tuyển lần này đã tới đủ, đang chờ phu nhân’.

Đỗ Văn Hạo liền để hai người đi làm việc. Hắn bảo tôi tớ chuẩn bị xe để đi tới Ngũ Vị đường. Chuyện không còn gì đáng nói.

Buổi tối, khi Đỗ Văn Hạo quay về sơn trang, Thạch Đầu mang một lá thư tới đưa cho Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo mở ra nhìn thì thấy bên trong chỉ có một bức tranh nhỏ. Trong bức tranh có cảnh sơn thủy. Bên mép nước có một chiếc thuyền con. Bên trên bờ là một rừng trúc rậm rạp. Trong rừng trúc có một nữ nhân nhưng chỉ nhìn thấy lưng, không có chữ nào.

Đỗ Văn Hạo chỉ thấy rất quen thuộc. Hắn nhìn bức tranh suy nghĩ một lúc rồi hỏi Thạch Đầu: “Ai đưa cái này tới?”

Thạch Đầu nói: “Một thiếu niên. Khi tiểu nhân ở chỗ người gác cổng thì người đó tới. Người đó không nói gì, chỉ đưa lá thư cho tiểu nhân rồi đi ngay”.

Đỗ Văn Hạo nhìn lại rồi hỏi: “Tại sao không có chữ nào?”

Thạch Đầu trả lời: “Tiểu nhân cũng không hiểu lắm”.

Đỗ Văn Hạo liền cho Thạch Đầu lui xuống, hắn đặt bức tranh lên án, ngồi xuống rồi chăm chú nhìn bức tranh. Ngay trên núi trong tranh có một con chim. Bức tranh nhỏ, không nhìn kỹ thì không thấy. Đỗ Văn Hạo cười lầm bầm: “Yến Tử, Yến Tử, ha ha ha. Nha đầu này lại còn muốn mình đoán nữa”.

Thiện Hương mang trà vào phòng, thấy Đỗ Văn Hạo đang lầm bầm nói thì hỏi: “Có chuyện gì khiến lão gia cao hứng vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cố nhân gửi cho một lá thư”.

Thiện Hương đặt chung trà lên án, trước mặt Đỗ Văn Hạo. Nàng nhìn bức tranh rồi nói: “Không phải thư mà”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không thấy người ta viết thư một cách tinh quái sao?”

Thiện Hương nhìn một lúc rồi hỏi: “Lão gia, vậy trên thư viết gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không nói gì thêm”.

Vương Nhuận Tuyết bước vào, nàng nhìn thấy bức họa liền nói: “Ai bảo không nói gì thêm hử? Thiếp còn nhìn ra nữa là”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế nhưng bức tranh chỉ vẽ phong cảnh của Yến gia trại. Con chim trên đỉnh núi chính là chim Yến. Chim Yến chính là Yến Tử, là tên của Tử nhi”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cũng có thể hiểu như giải thích của tướng công thế nhưng cũng có thể hiểu là một câu thơ”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ? Vậy nàng hãy nói ra nghe xem nào?”

Vương Nhuận Tuyết nhìn bức tranh nói: “Thỉnh quân thí vấn đông lưu thủy

Biệt ý dữ chi thùy đoản trường” (Hỏi anh: Biết giòng sông kia

Với sầu ly biệt

Chớ bên mô vấn dài? - Dịch Quỳnh Chi)

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nhìn nàng kìa. Ta nghĩ Yến Tử không phải có ý đó”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Còn một câu khác, tướng công có thể tưởng tượng được không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được. Nàng hãy nói ta nghe nào”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Từ biệt năm ngoái chưa tới thảo đường. Năm nay hoa nở nhớ người năm xưa”.

Thiện Hương nói: “Mặc dù nô tỳ không biết thì từ thế nhưng nô tỳ có cảm giác thật ra phía sau có ẩn ý gì đó”.

Đỗ Văn Hạo nói: "Ha ha. Thiện Hương nói rất đúng. Ta cũng có cảm giác này. Bức tranh này không những ứng với cảnh và còn ứng với tên của Yến Tử. Hẳn là muốn mượn câu thơ này của thi nhân Đại Đường hẹn ta tới Yến gia trang đây?"

Vương Nhuận Tuyết nói: "Tướng công nói đúng lắm".

Ngày hôm sau Tôn Hoà bày tiệc mời Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo tới dự như đã hẹn.

Trong bữa tiệc, Tôn Hoà nói: "Bản tâu xin từ quan của ta đã được triều đình ân chuẩn. Thế nhưng ta còn phải chờ ba tháng nữa mới có tân quan tới nhậm chức, ta mới có thể đi được. Thời gian để uống rượu với tiên sinh không còn nhiều lắm. Trước thì không cảm thấy gì nhưng bây giờ lại thực sự có gì đó không muốn".

Đỗ Văn Hạo cười nói: "Tại hạ vẫn chưa hỏi quê nhà của đại nhân ở đâu. Có phải là ở rất xa không?"

Tôn Hoà nói: "Ở phía nam, cũng không xa lắm. Khi đó nhất định sẽ mời tiên sinh tới đó chơi mấy ngày".

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ cuộc thi Hương đã kết thúc, không biết kết quả của Liễu Tử Húc thế nào. Chỉ còn mấy ngày nữa là yết bảng. Liễu Tử Húc vẫn chưa gửi tin về, không biết tình hình thế nào?

Đỗ Văn Hạo hỏi: "Tình hình tinh thần của Tôn tiểu thư thế nào?"

Tôn Hoà nói: "Thực ra tiểu nữ không có bệnh gì. Nói thực ta và phu nhân cũng biết tiểu nữ không đồng ý cuộc hôn nhân với Phùng gia. Trong lòng tiểu nữ vẫn còn nhớ thương Liễu Tử Húc kia, cũng chính là thứ sinh nghèo đã dạy học cho tiểu nữ".

Đỗ Văn Hạo chỉ "ồ" một tiếng, không nói gì nữa, cúi đầu uống rượu.

Tôn Hoà nói: "Hiện nay hôn nhân của tiểu nữ chính là tâm bệnh của ta. Tiên sinh có biện pháp hay nào, xin đừng ngại, hãy nói ta cho ta biết. Ta sẽ vô cùng biết ơn".

Đỗ Văn Hạo nói: "Tại hạ nào có biện pháp hay nào. Hai bên là gia đình quan lại, rất môn đăng hộ đối. Tại hạ chỉ là người dân bình thường. Tại hạ nào có biện pháp tốt gì?"

Tôn Hoà nói: "Không phải tiên sinh không có biện pháp hay mà tiên sinh chỉ không muốn nói với ta mà thôi" Nói xong Tôn Hoà nhìn Đỗ Văn Hạo cười đầy ý tứ.

Đỗ Văn Hạo cũng cười nói: "Đại nhân nói vậy không đúng rồi. Tại hạ thực sự không có cách nào hay. Tại hạ cũng cảm thấy có một vài người rất tốt nhưng đại nhân không hẳn đã thích nên mới tiếp tục uống rượu, ăn thịt vậy thôi".

Tôn Hoà nói: "Xem ra ta thấy Lạc Kỳ của ta tin tưởng tiên sinh không hẳn vì tiên sinh có ơn cứu mạng mà còn có nguyên nhân khác. Tiên sinh hãy mau nói, đừng để ta nóng lòng".

Đỗ Văn Hạo nói: "Bây giờ nói ra hơi sớm. Đại nhân hãy cứ đợi mấy ngày nữa đi".

Tôn Hoà không hiểu hỏi: "Tiên sinh bán gì trong hồ lô của mình vậy?"

Đỗ Văn Hạo cười không nói, hẳn chỉ tiếp tục uống rượu. Tôn Hoà ngược lại rất nôn nóng, ông ta đứng dậy nói: "Ai da, tiên sinh không thể bình tĩnh như vậy được, ta đang sốt ruột muốn chết".

Đỗ Văn Hạo ra hiệu Tôn Hoà ngồi xuống sau đó hẳn cười nói: "Lạc Kỳ cô nương còn không vội, đại nhân vội gì?"

Tôn Hoà nói: "Đương nhiên tiểu nữ không vội nhưng phụ mẫu cần biết để làm mai mối. Tiểu nữ không vội vì tính e lệ của nữ nhi nhưng ta không thể không vội được".

Đỗ Văn Hạo nói: "Dù đại nhân có vội cũng không thể giải quyết được. Hay đại nhân cứ chờ tại hạ mười ngày, còn không đại nhân hãy tự nghĩ cách cho mình đi".

Tôn Hoà bất đắc dĩ nói: "Ta thấy tiên sinh không chỉ biết xem bệnh mà còn biết cả tướng số nữa. Có phải mười ngày sau là ngày hoàng đạo, rất thích hợp là đám hỏi chuyện chung thân đại sự của Lạc Kỳ không?"

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: "Đúng vậy".

Tôn Hoà cười gượng nói: “Được, được, được, ta chỉ biết nghe lời tiên sinh”.

Ngày hôm sau khi Đỗ Văn Hạo tới Ngũ Vị đường xem bệnh thì nghe nói đã yết bảng kết quả kỳ thi Hương. Đỗ Văn Hạo vội vàng cử người đi hỏi xem có tên Liễu Tử Húc hay không. Tối chưa có tin báo rằng ở quận Tú Sơn không có người nào đỗ trong tam giáp.

Ban đầu Đỗ Văn Hạo rất buồn bực nhưng khi nghĩ lại thì nhớ ra nguyên quán của Liễu Tử Húc không phải ở quận Tú Sơn. Bản thân hắn có sốt ruột cũng không làm gì được. Buổi tối Lạc Kỳ cũng cho tới tới hỏi tin tức. Xem ra tất cả mọi người đều rất sốt ruột, chỉ có Liễu Tử Húc là vẫn bất vô âm tín.

Nháy mắt đã tới ngày Lâm Thanh Đại dẫn theo Thạch Đầu tới huyện Viễn Sơn mua được liệu. Bởi vì trên đường có rất nhiều dân chạy nạn, tuy võ công Lâm Thanh Đại rất cao cường, Thạch Đầu vẫn đề nghị mang theo mấy hộ viện được lựa chọn lần này. Đỗ Văn Hạo cảm thấy Thạch Đầu làm việc luôn rất chu đáo nhưng Lâm Thanh Đại chỉ là một nữ nhân, một mình trên đường cũng không tiện lắm nên hắn bảo Mộ Dung Ngọc Lan đi cùng với Lâm Thanh Đại. Dù gì Mộ Dung Ngọc Lan vẫn luôn giúp đỡ công việc của Ngũ Vị đường. Bản thân nàng cũng muốn được học y thuật. Cơ hội lần này rất tốt nên nàng đồng ý ngay. Sáng sớm mọi người thu thập hành lý mang theo hai chiếc xe ngựa từ biệt người nhà lên đường.

Thạch Đầu vừa rời khỏi nhà, Vương Nhuận Tuyết mới phát hiện ra chuyện trong nhà đã thay đổi rất nhiều. Trước đây nàng bận bịu tới mất mũi mà vẫn cảm thấy làm không hết việc nhưng nàng thấy bây giờ Thạch Đầu đã làm cho mọi chuyện rất quy củ. Người nào cũng có phần việc riêng của mình. Giặt quần áo thì chỉ giặt quần áo. Nấu cơm thì chỉ nấu cơm. Nhà hoàn chỉ làm việc trong bốn phận của mình. Tới tới không có chuyện gì quan trọng thì không được vào nội viện. Trong nội viện cũng có người gác cổng và hai mươi hộ viện ngày đêm tuần tra. Tường sơn trang đã được gia cố cao hơn, cũng sắp hoàn thành. Phần công việc về sau Thạch Đầu cũng đã giao cho một người quản lý. Vương Nhuận Tuyết không quan tâm tới việc này, nàng chỉ quan tâm tới kết quả.

Vì bản thân không còn việc gì làm nên bản thân Vương Nhuận Tuyết cũng vui vẻ an nhàn. Nàng ở trong thư phòng đọc sách, viết chữ hay làm nữ công. Tóm lại Thạch Đầu là một quản gia rất đắc lực.

Sau khi yết bản thi Hương được bốn ngày thì Liễu Tử Húc quay về.

Đỗ Văn Hạo nghe nói Liễu Tử Húc quay về, hắn vội vàng đi tới đại sảnh. Liễu tử Húc đang quỳ trước cửa. Trên lưng Liễu Tử Húc có hai cây gậy gỗ to. Liễu tử Húc nhìn thấy Đỗ Văn Hạo vội vàng quỳ dập xuống đất dập đầu.

Lòng Đỗ Văn Hạo trầm xuống, hắn đi tới trước mặt Liễu Tử Húc hỏi: “Ngươi làm gì vậy?”

“Đệ tử đáng chết. Đệ tử tới nhận tội với tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng nói: “Năm nay không trúng, sang năm đi thi lại. Hãy mau đứng lên đi”.

Liễu tử Húc vội vàng nói: “Không phải là không trúng mà là đệ tử bị lừa gạt. Đệ tử đã đổ đầu tam nhân”.

Nghe vậy Đỗ Văn Hạo vui mừng nói: “Đó là chuyện tốt, ngươi còn quỳ ở đây làm gì. Hãy mau đứng dậy”.

Liễu tử Húc cúi đầu nói: “Đệ tử cực kỳ đáng ghê tởm, không dám đứng dậy. Sau khi nghe tiên sinh khiển trách đệ tử xong, đệ tử mới dám đứng dậy nói rõ mọi chuyện”.

Đỗ Văn Hạo thấy Liễu Tử Húc vừa nói vừa khóc. Hắn nghĩ tới ngày thường con người này ngạo nghễ của một Xú lão cừu (xú lão cừu - cách gọi miệt thị phần tử trí thức trong Đại cách mạng văn hoá). Người ta thường nói nam nhi chỉ quỳ gối trước ông trời và phụ mẫu của mình. Đương nhiên Đỗ Văn Hạo đã nhìn thấy Liễu Tử Húc quỳ trước đó nhưng hắn không thấy lần nào Liễu Tử Húc hồn bay phách tán như lần này nên hắn cảm thấy kỳ lạ.

“Cái gì mà nói rõ chân tướng hả? Ngươi cứ nói đi rồi trách phạt cũng chưa muộn” Đỗ Văn Hạo nói.

Lúc này Liễu Tử Húc mới ngẩng đầu lên xấu hổ nói: “Đệ tử thật sự đáng chết. Đệ tử không nên trong ngày yết bảng nhất thời cao hứng đi uống liền mấy chén rồi đi dạo trên đường”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi quả thật đáng chết. Ngày nào Lạc Kỳ cũng sai người tới hỏi tin tức của người nhưng người lại cao hứng đi uống rượu, không quay về báo tin cho chúng ta biết”.

Liễu Tử Húc đau khổ nói: “Đệ tử định hôm sau sẽ quay về. Ai ngờ hôm đó” Nói tới đây Liễu tử Húc lại vung tay đâm vào đầu mình.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, không cần đánh nữa. Chuyện dù lớn tới cỡ nào người cũng phải nói ra thì chúng ta mới có cách giải quyết”.

Liễu Tử Húc lắc đầu nói: “Không có cách giải quyết nào hết. Bây giờ thật sự không còn cách giải quyết nào”.

Đỗ Văn Hạo sốt ruột, hấn quát to: “Đường đường là nam nhi thân cao bảy thước sao hơi gặp chuyện một chút đã nói không còn cách giải quyết. Ta thấy cái dạng này của người thì chỉ hận không thể đập chết người”.

Liễu Tử Húc khóc ngất, nước mắt nước mũi chảy tràn, trông hẩn giống như một đứa trẻ bất lực vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người có nói không? Người xem dáng vẻ của người như này sau này người đi làm tri huyện gặp chuyện gì cũng quay về khóc lóc với ta hả?”

“Ô ô ô. Tiên sinh giống như cha mẹ tái sinh ra đệ tử vậy”.

“Người mau cầm miệng cho ta. Người nói cái gì vậy? Thứ nhất ta không có con lớn như người. Thứ hai ta không có con yếu đuối như người. Nếu người không nói thì hãy cút đi, đừng ở đây ngứa mắt ta”.

Nói xong Đỗ Văn Hạo quay người đi ra cửa. Liễu Tử Húc vội vàng ôm chân Đỗ Văn Hạo khóc lóc khiến tôi tớ xung quanh cũng đưa mắt nhìn.

Đỗ Văn Hạo tức giận tung chân đá Liễu Tử Húc mắng: “Không phải lúc nào người cũng vỗ ngực tự xưng là nam nhân kiên quyết, cứng cỏi sao? Người hãy đứng lên cho ta. Cho nói được chuyện gì đã khóc lóc như vậy”.

Liễu Tử Húc lau nước mắt, hấn vẫn quỳ như trước nói: “Hôm đó đệ tử uống nhiều rượu nên hơi say. Khi đệ tử đi dạo trên đường thì không ngờ gặp một tiểu thư của một gia đình đang đổ chữ chọn chồng. Đệ tử không biết đó là cách thức tuyển lựa của tiểu thư đó nên mới đưa ra đáp án trước nhất. Sau đó có một quan giám khảo mang tới cho đệ tử một cổ kiệu. Khi đó đệ tử đang choáng váng nên không biết tại sao mình lại tới một phủ đệ, phía sau một tấm bình phong có một nữ nhân hỏi đệ tử mấy câu rồi cho đệ tử quay về. Khi quay về khách sạn đệ tử ngủ thẳng tới sáng hôm sau. Khi tỉnh lại thì có quan phủ tới báo hỉ rồi lại có bà mối đang ngồi trong đại sảnh. Khi đó đệ tử mới biết. Tiên sinh, đệ tử hoàn toàn không cố ý, thật sự đệ tử không phải là cố ý”.

Qua giọng nói đứt quãng của Liễu Tử Húc, Đỗ Văn Hạo đã hiểu rõ nguyên nhân vì sao Liễu Tử Húc phải lưng đeo gậy tới đây và nói không có biện pháp giải quyết. Thì ra Liễu Tử Húc đã song hỉ lâm môn. Ha ha ha, Đỗ Văn Hạo phá lên cười. Hấn suy nghĩ một lúc lâu. Bây giờ hấn lại phải bận rộn trình diễn vở kịch thời Đại Tống: Vương Bảo Thoa và Tiết Bình Quý. Thật sự rất hài hước.

“Vậy người tới tìm ta làm gì? Đáng lẽ người nên đi tìm Lạc Kỳ. Người thật sự là có tài tiên đoán. Ngay từ lúc người chưa thi đỗ người đã biết trước tương lai của mình. Chúc mừng người, Liễu tiên sinh. Ô, không. Bây giờ phải gọi là Liễu phò mã” Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói.

Liễu Tử Húc nói: “Tiên sinh không nên nói đệ tử như vậy. Đệ tử vốn không phải là người vô tình vô nghĩa. Thế nhưng chỉ vì quá chén lại rước hoạ vào người. Đệ tử đã phải vội vàng ngựa không dừng vó quay về cầu xin tiên sinh làm chủ cho đệ tử”.

Vương Nhuận Tuyết thấy trong đại sảnh căng thẳng. Nhiều tôi tớ đang len lén bàn tán. Khi đám người đó thấy Vương Nhuận Tuyết, Nhược Vân và Nhược Vũ đi tới thì vội vàng lui ra ngoài.

Vương Nhuận Tuyết đi tới trước đại sảnh, nàng thấy Liễu Tử Húc đang quỳ gối, lưng đeo gậy trước mặt Đỗ Văn Hạo, sắc mặt vô cùng đau khổ. Sắc mặt Đỗ Văn Hạo âm trầm, đứng quay lưng về phía Liễu Tử Húc.

“Xảy ra chuyện gì vậy? Liễu tiên sinh hãy mau đứng lên. Có chuyện gì cứ từ từ nói”.

”Nhị phu nhân, đệ tử rất xấu hổ, thẹn với kỳ vọng của Đỗ tiên sinh với đệ tử. Bây giờ Đỗ tiên sinh có cho người đánh chết đệ tử ngay tại chỗ, trong lòng đệ tử mới nhẹ nhõm một chút”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bây giờ còn ai dám đánh một tân khoa trạng nguyên. Hay ngươi cứ đi thôi. Ngươi cứ quỳ ở đây khiến ta không chịu nổi”.

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, Vương Nhuận Tuyết vui mừng nói: “Thi đậu rồi hả? Chuyện tốt như vậy sao lại biến thành thế này? Hãy mau đứng lên, mọi người đang nhìn, còn ra thể thống gì nữa không?”

Liễu Tử Húc nói: “Nhị phu nhân không biết đệ tử nhất thời vì tham chén đã gây nên đại họa. Tiên sinh, Tôn tiểu thư đã hao tổn tâm trí vì đệ tử nhưng đệ tử lại không biết trời cao đất dày là gì, đã khiến cho một thiên kim tiểu thư của một đại nhân ở kinh thành chọn lựa mình” Nói tới đó Liễu Tử Húc lại vung tay đánh vào mặt mình.

Wương Nhuận Tuyết thở dài nói: “Lão gia, người không nên tức giận. Thiếp thấy Liễu Tử Húc cũng không phải cố ý. Chuyện đã xảy ra như vậy, có tức giận cũng không thể giải quyết được. Chàng thấy có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy bây giờ phải nói với Lạc Kỳ thế nào?”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Bọn họ là người trong cuộc. Chúng ta là người ngoài thấy vậy dù có nóng ruột cũng không thể giải quyết vấn đề thay thế bọn họ được. Hay để thiếp báo tin cho Tôn tiểu thư tới đây rồi mọi người bình tĩnh ngồi lại tìm cách giải quyết vấn đề”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bây giờ cũng chỉ còn cách này. Nàng hãy cho người đi tìm Lạc Kỳ, hãy nói với Tôn đại nhân là nàng muốn tìm Lạc Kỳ”.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Được, thiếp đi ngay” Nói xong Vương Nhuận Tuyết nói tiếp: “Hai người cứ từ từ nói chuyện, không nên cãi nhau nữa”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hẩn nhìn theo bóng dáng của Vương Nhuận Tuyết rồi hỏi Liễu Tử Húc: “Ngươi hãy đứng lên đi. Hãy bỏ gậy trên lưng xuống, ta nhìn tức mắt lắm”.

“Đệ tử nghe theo lời tiên sinh sai bảo” Liễu Tử Húc đứng dậy, tháo gậy trên lưng xuống, bỏ sang một bên.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống nói: “Ngươi hãy nói cho ta xem đó là thiên kim của nhà nào?”

Liễu Tử Húc nói: “Là Liêu Bích Nhi cháu gái của binh bộ thượng thư Liêu Khắc Bích”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ngươi đã gặp cô nương đó rồi hả?”

Liễu Tử Húc không dám nói dối, hẩn thật thà gật đầu.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “So với Lạc Kỳ thì thế nào?”

Liễu Tử Húc kinh sợ nói: “Đệ tử không dám nói, sợ tiên sinh trách mắng”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ngươi đã dám làm còn sợ ta mắng sao?”

568. Chương 512: Không Muốn Hưởng Phúc Lớn.

Share by: Mộng Hopa Trang

Tử Húc ngược ngạo nói: “Tướng mạo và nhân phẩm đều rất tốt, cũng chẳng có vẻ gì tỏ ra hơn người cả, chỉ là học sinh không phải là kẻ bạc tình bạc nghĩa, vốn trong lòng học sinh đã có Nhạc Kỳ rồi, chẳng qua là không dám từ chối Liêu tiểu thư mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo cũng hiểu và thông cảm cho Liễu Tử Húc, thế lực của Liêu gia thì Cổ Tiểu Thiên khi trước cũng đã nói rồi, nên Tử Húc cũng không dám phản kháng lại, nghĩ vậy liền nói: “Vậy thì ngươi nói xem, người bây giờ muốn thế nào?”

Liễu Tử Húc chỉ biết lắc lắc đầu nói: “Học sinh không biết, học sinh đầu óc ngu muội, trong đầu bây giờ lúc thì hiện lên hình ảnh của Nhạc Kỳ, lúc thì hiện lên hình ảnh của Liêu tiểu thư, học sinh như sắp bị điên đến nơi rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nói người sẽ không phụ lòng của Nhạc Kỳ, nhưng ngày hôm nay e rằng người không thể không phụ lòng người ta được rồi!”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì hai hàng nước mắt chảy thẳng xuống, nghẹn ngào nói: “Học sinh mạo muội mong tiên sinh giúp đỡ cho học sinh một việc, học sinh hết lòng đa tạ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người cứ việc nói”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền thưa: “Học sinh vốn định đem Nhạc Kỳ cao chạy xa bay, nhưng lại sợ Tôn đại nhân không chịu, học sinh cũng biết Nhạc Kỳ sẽ không nề hà bất kỳ gian khó gì để được ở bên cạnh học sinh cả, kể cả việc thất ước với Liêu tiểu thư, làm liên lụy đến Tôn đại nhân, vì vậy mà học sinh xin tiên sinh hãy đi tìm Tôn đại nhân để nghĩ cách giải quyết!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Nói như vậy thì là do ta lúc trước đã trách nhầm người rồi, người không phải là người ham vinh hoa phú quá, người không phụ lòng Nhạc Kỳ, ta đã mừng lắm rồi, nhưng mà Tôn đại nhân chỉ là một huyện nha nhỏ bé, đã thế lại còn từ chức rồi nữa, ông ta làm sao mà dám đi tranh giành chàng rể với cả Bình Bộ Thượng Thư cơ chứ?”

Liễu Tử Húc đáp: “Không phải như vậy, học sinh khi trước cũng nói với Liêu tiểu thư là học sinh đã có hôn ước từ trước rồi, và Liêu tiểu thư cũng biết người có hôn ước với học sinh là thiên kim của Tôn đại nhân...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền hỏi: “Ồ! Như vậy là người đã nói hết ra rồi à! Thế ý của Liêu tiểu thư ra sao?”

Liễu Tử Húc đáp: “Cái quy định của đại hội cầu thân có quy định, nghiêm cấm những người có thể thiếp không được phép tham dự, nhưng hôm đó học sinh uống say rồi, làm gì có biết đến cái quy định này, chủ yếu là học sinh căn bản không biết đó là đại hội cầu thân!”

Đỗ Văn Hạo nghe Tử Húc nói vậy thì tin tưởng lời nói của hắn luôn, tuy Tử Húc có vẻ cổ hủ, một sách nhưng hắn biết Tử Húc cũng không dám mạo hiểm mà vi phạm quy định như vậy, do vậy liền nói: “Liêu tiểu thư có trách cứ gì người không?”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền đáp: “Theo luật mà nói thì học sinh đáng bị đánh chết ngay tại đó, nhưng vì sau khi Liêu tiểu thư sau khi gặp học sinh rồi liền thay đổi chủ ý của mình, nàng bắt học sinh trả lại hôn ước với nhà của Tôn đại nhân! Như vậy học sinh sẽ thoát chết!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền thở dài nói: “Vốn là một việc tốt lành, thế mà người nhìn lại người xem, chỉ vì uống rượu say mà làm hỏng hết cả mọi việc, thật là trớ trêu!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền nói: “Xin tiên sinh hãy tin học sinh, trong trái tim của học sinh chỉ yêu một mình Nhạc Kỳ mà thôi, nếu như không phải Liêu tiểu thư là nhà có quyền có thế, hơn nữa nàng cũng là người nhẹ nhàng hiểu biết, thì học sinh nhất quyết không bao giờ làm cái trò hèn hạ đó cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe thế thì mỉm cười nói: “Lại đây, ngồi xuống đây nhâm nhi chút trà với ta rồi cứ từ từ mà nói! Nếu như người đã có ý nghĩ như vậy rồi thì ta cũng muốn giúp người một chuyến, nhưng người đúng là muốn được sống cùng với Tôn tiểu thư, mà gia cảnh nhà người ta lúc này đã không còn quyền thế nữa chứ? Nếu như người thành thân với Liêu Bích Nhi, vậy thì những ngày tháng sau này của người, có thể nói là một bước lên mây, muốn gì được nấy!”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì ngồi xuống, nhếch môi mỉm cười nói: “Không có gì bằng được cuộc sống đạm bạc, nhưng vô cùng hạnh phúc với người mình thương yêu cả, nếu như không phải vì lo lắng không lấy được Nhạc Kỳ, thì học sinh thậm chí còn chẳng muốn đi thi lấy cái công danh làm cái gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này thì ta hoàn toàn tin người!”

Lúc này, Hoắc Hương bước vào nói: “Lão gia! Lúc nãy nghe Tiểu Tư nói ngũ phu nhân tìm được người đưa tin, và đã thông báo về cho gia trang rồi, theo đúng như phân phó của lão gia, mọi người đã sắp đặt đâu vào đấy cả, xin lão gia cứ an tâm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bọn họ cũng khá nhanh đấy chứ, không biết tình hình sức khỏe của Triệu Khang lúc này ra sao nữa!”

Hoắc Hương đáp: “Dạ tất cả đều ổn cả, không những vậy người đưa tin còn đem đến cả những đồ ăn khô của nhà Triệu gia đến tặng chúng ta nữa, Anh Tử đã cho người đem vào trong bếp rồi, còn mười hũ rượu do nhà Triệu gia ngâm cũng đã được cất đi cẩn thận, Anh Tử nói chờ đến lúc dùng bữa thì sẽ đem ra cho lão gia và Liễu công tử nếm thử!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền đưa tay lên xua xua nói: “Học sinh không uống rượu nữa đâu, học sinh đã thề cả đời mình không bao giờ động đến rượu một lần nào nữa cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Thôi không sao, để lúc sau hẵng nói đến chuyện cơm rượu, nhị phu nhân cho người đi tiếp Tôn tiểu thư chưa ấy nhỉ?”

Hoắc Hương đáp: “Dạ đã cho người đi mời rồi, chắc là sắp tới rồi đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì tốt, người đi bận việc của người đi!”

Hoắc Hương nghe vậy đột nhiên mỉm cười đáp: “Thạch Đầu trước khi đi không phải dậy cho Khả Nhi biết nhảy qua cầu đằng hậu viện chúng ta hay sao? Ngày trước Khả Nhi (con hổ nuôi) không dám, lúc này Anh Tử đứng ở thành cầu chẳng may ngã một cái, Khả Nhi thấy vậy liền nhảy vọt tới! Lão gia biết không, tất cả mọi người đều kinh ngạc vô cùng, nhị phu nhân nói, Khả Nhi bây giờ đúng là một con hổ thực sự rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng cảm thấy kinh ngạc liền nói: “Con hổ này, thường ngày ăn toàn là rau củ quả, thế mà nó lấy đâu ra sức mà khỏe thế nhỉ?”

Liễu Tử Húc thấy vậy liền nói: “Nói cho cùng thì nó vẫn là dã thú, trong người nó thú tính vẫn còn, chẳng qua là được người nuôi từ bé, nên cái thú tính nó vẫn chưa lộ rõ hẳn ra đó thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe cũng thấy có lý liền nói: “Ha ha, ta thấy nó ăn rau, ăn quả cũng tốt, nhờ mà nó đột nhiên thêm ăn thịt, rồi cứ lẳng nhẳng bám theo Anh Tử thì thật chẳng an toàn chút nào cả!”

Hoắc Hương nghe vậy liền nói chen vào: “Nhị phu nhân cũng nói giống như lão gia đó ạ!”

Lúc này Vương Nhuận Tuyết dẫn theo Nhạc Kỳ bước vào, Liễu Tử Húc vội vàng đứng dậy, thần sắc bỗng nhiên căng thẳng hẳn lên.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Tử Húc vừa mới đường xá xa xôi lặn lội tới đây, chắc là cũng đã đói bụng rồi, chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện được không?”

Nhạc Kỳ trong thấy Liễu Tử Húc thì tinh thần vô cùng phấn chấn, nàng vội vàng mừng rỡ chạy tới trước mặt của Liễu Tử Húc nói: “Tiên sinh đã thi đỗ chưa?”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền gật đầu đáp lại, nhưng vì trong bụng lại có chuyện khác nên không dám nhìn thẳng vào hai mắt của Nhạc Kỳ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy chúng ta cùng ra hoa viện hậu viện, tìm một nơi thoáng mát dùng bữa!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chủ ý này của lão gia rất hay, vậy thiếp sẽ cho người đi chuẩn bị chuẩn bị, mấy người lão gia cứ ra đó trước, thiếp sẽ cho người bưng đồ ăn ra sau!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng đi thay quần áo cái đã, Tử Húc! Người đưa Nhạc Kỳ ra đó trước đi!”

Liễu Tử Húc lần đầu tiên nghe Đỗ Văn Hạo gọi tên của mình thân mật như vậy, bất giác cảm động đáp: “Tử Húc xin nghe theo lời của tiên sinh!” Trong bụng của Tử Húc cũng hiểu rằng Đỗ Văn Hạo cố tình tạo cơ hội cho hắn và Nhạc Kỳ được có không gian riêng với nhau một lúc, để hắn có thời gian kể lại sự tình cho Nhạc Kỳ nghe, người ngoài tốt nhất là không nên có mặt trong lúc này.

Liễu Tử Húc và Nhạc Kỳ sau đó liền bước ra khỏi cổng, Vương Nhuận Tuyết gọi Hoắc Hương lại chuẩn bị mọi thứ, sau đó thấp giọng hỏi: “Tướng công, thiếp không dám tiết lộ bất kỳ chuyện gì cho Nhạc Kỳ biết, Liễu tiên sinh rốt cuộc là muốn giải quyết chuyện này ra sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đem chuyện của Tử Húc ra kể cho Vương Nhuận Tuyết nghe, Vương Nhuận Tuyết nghe xong liền nói: “Sao lại có thể như thế được, hay là tướng công đi tìm Cổ đại nhân một phen xem sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta không muốn đi tìm ông ta chút nào cả, tốt nhất là tự thân chúng ta cùng giải quyết vấn đề này, ta không muốn dây dưa với mấy người đó, cùng lắm là cứ bảo Tử Húc đem theo Nhạc Kỳ cao

chạy xa bay, dù sao thì Tôn đại nhân cũng đã từ quan cả rồi, tìm Cổ Tiểu Thiên làm cái gì cho nó phiền phức ra!”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Thiếp biết tướng công không muốn làm phiền tới Cổ Tiểu Thiên! Thôi được rồi, nếu mà như vậy thì thôi không tìm ông ta nữa!”

Hai người Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết sau đó đến phòng của Kha Nghiêu, ngồi đó nói chuyện một lúc với Thiên Tư và Kha Nghiêu, sau đó mới đứng dậy đi ra hậu viện. Thời tiết này thì những cảnh trên nói vô cùng đẹp, tuy mưa có nhiều hơn một chút, nhưng lại toàn rơi vào buổi chiều tối, ban ngày thì trời cao sáng trong, cộng thêm những cảnh vật trong vườn, làm cho hậu viện càng thêm xanh, sạch và muôn màu muôn vẻ, cách đó không xa là một cái đình nhỏ dùng để nghỉ chân, thức ăn cũng đã được bày biện xong đâu đấy cả rồi.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Hay là thiếp không đi nữa, chàng cứ ra đó mà nói chuyện!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng còn kê cho Vân Nương được cả đơn thuốc rồi, tại sao lại không kê cho Nhạc Kỳ một đơn, ta thấy nàng có mặt ở đó cùng ta là tốt nhất!”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Thiếp không thể nào thấu hiểu lòng người như đại phu nhân, cũng không thể nào được lòng tướng công như Thanh Đại tỷ được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì bật cười nói: “Nghe nàng nói như vậy, thì có vẻ nàng đang ghen lắm rồi thì phải!”

Vương Nhuận Tuyết nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì đỏ mặt thấp giọng nói: “Làm gì có chuyện đó!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta tuy không thích những trò đấu đá của chị em phụ nữ, nhưng mà hờn ghen thì chứng tỏ là nàng yêu ta, mến ta, ta thích điều đó!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì mỉm cười nói: “Thật không? Thiếp cứ tưởng tướng công không thích cơ!”

Đỗ Văn Hạo nhìn quanh nhìn quất thấy không có người nào ở xung quanh, liền đưa tay lên cấu vào mũi của Vương Nhuận Tuyết một cái, làm cho Nhuận Tuyết kêu á lên một tiếng thất thanh, sau đấy nàng quay sang lườm Đỗ Văn Hạo hờn mát: “Tướng công chàng hư quá!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thích nhất cái điệu hờn dỗi này của nàng đấy!”

Đúng lúc này, thì hai người đã trông thấy Liễu Tử Húc và Nhạc Kỳ từ nơi khác đi tới, bước vào trong đình.

Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết thấy vậy cũng đi tới bước vào bên trong đình. Lúc này Nhạc Kỳ đã ngồi ở chỗ gần lan can, một tay chống cằm, còn một tay cầm khăn lên lau nước mắt, không nói câu gì. Liễu Tử Húc thì đứng ở bên cạnh không biết làm gì, chỉ biết đưa con mắt cầu cứu lên nhìn Đỗ Văn Hạo.

Vương Nhuận Tuyết đi đến chỗ Nhạc Kỳ ngồi xuống, nhẹ nhàng nói: “Sự việc đã như vậy rồi, có khóc cũng không giải quyết được gì cả, cũng may mà Tử Húc cũng biết là mình đã sai!”

Nhạc Kỳ nghe vậy liền đưa khăn tay lên lau nước mắt nói: “Nhị phu nhân nói phải lắm! Chỉ là tiểu nữ và Tử Húc nào dám đắc tội với nhà họ Liễu kia, từ trước đã nghe cha của tiểu nữ nói kinh thành tứ đại gia tộc rồi, tứ đại gia tộc này ở cái đất kinh thành làm gì có ai dám dây dưa vào, nhưng thật không may Tử Húc tiên sinh lại dính vào nhà họ Liễu đó!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền an ủi: “Thôi đừng nghĩ đến nó nữa, chúng ta ăn cơm cái đã, Tử Húc cũng đói rồi!”

Nhạc Kỳ nghe vậy liền ngồi gần sát vào bàn ăn, Vương Nhuận Tuyết lúc này liền kêu Liễu Tử Húc ngồi xuống bên cạnh Nhạc Kỳ, còn mình ngồi cạnh Đỗ Văn Hạo, bốn người cùng nhau dùng bữa. Đỗ Văn Hạo nói: “Nhạc Kỳ cô nương định giải quyết ra sao?”

Nhạc Kỳ nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy, cố gắng nở một nụ cười đau khổ đáp: “Tiểu nữ đều nghe theo tiên sinh hết, tiểu nữ thật sự không biết nên làm thế nào cho phải!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hay là cô nương và Tử Húc cùng trốn đi, đi đến một nơi nào đó không ai biết tới!”

Nhạc Kỳ đáp: “Tiểu nữ không phải là không muốn đi cùng với Tử Húc tiên sinh, nhưng chỉ sợ Liễu gia đã biết chuyện tiểu nữ với Liễu tiên sinh rồi, vì Liễu tiên sinh đã nói cho Liễu tiểu thư nghe về hôn ước của

tiểu nữ với Liễu tiên sinh, chính vì vậy mà tiểu nữ e rằng bọn họ sẽ làm khó dễ cho phụ thân tiểu nữ. Tiên cũng biết cha của tiểu nữ là người cương trực, thẳng tính, dĩ nhiên là sẽ không chịu khuất phục bọn chúng, nếu như không may xảy ra chuyện gì, thì tiểu nữ sẽ mang tội bất hiếu mất!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì cô nương hãy buông tha cho Tử Húc, để Tử Húc tự tìm lấy con đường riêng cho mình!”

Nhạc Kỳ nghe vậy liền đưa mắt lên nhìn Liễu Tử Húc, hai mắt của nàng đỏ hoe, cúi đầu không nói câu gì nữa.

Vương Nhuận Tuyết lúc này cũng sốt ruột, quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Cái chính là nhà họ Liễu đó chúng ta không đắc tội được với bọn họ, tướng công chàng xem chúng ta phải làm thế nào đây!”

Liễu Tử Húc suốt từ đầu im lặng, lúc này bỗng nhiên lên tiếng: “Hay là để học sinh đến gặp Liễu Khắc Bích nói...nói là học sinh không cần công danh, hay là phú quý gì nữa cả, chỉ cầu xin cho họ tha cho học sinh!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Người nghĩ thì dễ thật đấy! Trong cả cái đất kinh thành này, có bao nhiêu người đã trông thấy người làm được lòng Liễu tiểu thư rồi hử? Liễu tiểu thư chọn người rồi, vậy nên chuyện ngày hôm nay không phải là chuyện riêng của Liễu Bích Nhi nữa rồi, cho dù Bích Nhi và ông của nàng ta có muốn tha cho người, thì cả nhà Liễu gia cũng sẽ thành cái trò cười cho bàn dân thiên hạ!”

Nhạc Kỳ lúc này lên tiếng: “Vậy thì tiểu nữ xin được phép rút lui khỏi cuộc tranh chấp này!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền nói: “Nhạc Kỳ! Tiên sinh khi trước cũng đã từng nói ta rồi, ta thấy tiên sinh nói rất đúng, ta không nên chạy trốn sự thật như vậy, tất cả đều do lỗi của ta, do vậy ta không thể để nàng phải chịu khổ một mình! Tiên sinh, học sinh muốn đến tìm Liễu Khắc Bích để cầu xin!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy trầm ngâm một lúc rồi nói: “Người có chắc chắn là người sẽ cầu xin được không? Nếu như không được, bị phản tác dụng, không những nhà họ Liễu đó không tha cho cả hai người các người, lại còn gây họa lên cho người khác nữa!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền nói: “Tiên sinh! Học sinh làm thì học sinh tự chịu, nhà họ Liễu muốn chém muốn giết thế nào cũng được! Nhưng học sinh nhất quyết không thể để cho Nhạc Kỳ phải chịu khổ như thế này!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nói cũng đúng!”

Vương Nhuận Tuyết thấy tình hình có vẻ căng thẳng liền nhẹ nhàng khuyên nhủ: “Thiếp thấy tình hình hiện nay chỉ còn mỗi một cách giải quyết thôi! Nhưng cách này chúng ta phải tìm đến Liễu Bích Nhi trước, có lẽ Bích Nhi sẽ tự động rút lui, Liễu Khắc Bích lúc đó cũng sẽ không làm khó dễ Tử Húc nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được! Ta thấy cách làm của Tuyết Nhi cũng có vẻ ôn ổn, đến cầu xin Liễu tiểu thư có khi còn dễ ăn nói hơn.”

Ba ngày sau.

Ở ngoại thành, một nữ tử gương mặt xinh xắn, mặc một bộ váy áo màu lục nhạt, trên đầu cài một cành trâm thất bảo ngọc bích, trông nàng đẹp như ánh nắng buổi sớm, nụ cười long lanh như sương ban mai, làn da trắng như ngọc bích, môi đỏ nhẹ màu anh đào, trông nàng như một tiên nữ giáng trần, nhẹ nhàng bước trên những bông sen trong đầm. Cạnh nàng có hai đứa hầu đang phe phẩy quạt mát cho nàng.

“Tiểu thư! Liễu công tử đến rồi ạ!”

Nữ tử đó nghe vậy liền nhẹ nhàng quay đầu lại mỉm cười, chỉ thấy từ xa Liễu Tử Húc đang đi tới, nữ tử liền quay sang hai đứa hầu nói: “Các người lui ra trước đi!” Hai đứa nha hoàn nghe vậy liền cúi người lui ra, đi đến trước mặt Liễu Tử Húc thì cùng nhau cúi người thi lễ.

Liễu Tử Húc bước vào bên trong đình, Nữ tử kia liền đứng dậy cúi người thi lễ, nhẹ nhàng thề thốt: “Sao công tử lại hẹn ta đến chỗ này vậy! Nhưng nơi đây đúng là cảnh vật vô cùng đẹp, làm cho người ta cảm thấy khoan khoái trong người, mời công tử ngồi xuống đây nói chuyện với ta! Để ta rót trà cho công tử uống giải khát!” Nói xong nữ tử liền cầm thánh trà lên đưa cho Liễu Tử Húc.

Liễu Tử Húc thấy vậy vội vàng đưa tay đỡ lấy, nhưng hắn không uống ngay lập tức mà cứ cầm như vậy, sau đó ngồi xuống phía đối diện với nữ tử kia.

“Liều tiểu thư! Tại hạ mạo muội hẹn tiểu thư ra đây, thực là vạn bất đắc dĩ lắm!” Liều Bích Nhi nghe vậy liền đưa mắt lên nhìn Liễu Tử Húc, thấy hắn ta cứ cúi gầm mặt xuống trông khá là khổ sở, nàng bất giác mỉm cười nhẹ nhàng nói: “Không có gì! Nói cho cùng thì chúng ta vẫn chưa thành thân với nhau, ta thấy công tử cũng không muốn vào làm rể nhà họ Liều, có gì chàng cứ nói!”

Liễu Tử Húc nghe xong liền đặt tách trà xuống bàn, Liều Bích Nhi thấy vậy liền nói: “Công tử cứ nhấp một ngụm đi, bất kể việc gì xảy ra đi chăng nữa, thì tách trà này công tử cũng nên uống một chút giải nhiệt, đỡ khát. Trông công tử có vẻ nóng nực lắm thì phải!”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì gắng gượng đưa tách trà lên miệng nhấp lấy một ngụm.

Liều Bích Nhi nói: “Trà có ngon không vậy?”

Liễu Tử Húc gật gù đầu nói: “Ngọt ngon, sảng khoái vô cùng!”

Liều Bích Nhi nghe vậy thì cười nói: “Vậy công tử uống thêm nữa đi, trong trà của ta cũng có bỏ bùa mê thuốc lú gì đâu mà công tử cứ sợ sệt như vậy?”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì mặt đỏ tía tai, cười gượng gạo cầm lấy tách trà lên, nhưng cứ cầm nó đến nửa ngày rồi mà không biết nên mở miệng nói với Liều Bích Nhi như thế nào nữa.

Liều Bích Nhi nói: “Công tử muốn từ hôn với ta phải không?”

Liễu Tử Húc nghe mà gật mình thon thót, thầm nhủ tại sao Liều Bích Nhi lại đoán ra được ý nghĩ của mình.

Liều Bích Nhi nói: “Nếu như ta không đồng ý thì công tử tính sao?”

Liễu Tử Húc cuối cùng cũng ngẩng hẳn đầu mình lên, nhìn thẳng vào hai mắt của Liều Bích Nhi, thì thấy nàng cũng đang nhìn hắn với ánh mắt vô cùng kiên định.

Liễu Tử Húc nuốt nước bọt kêu ực lên một tiếng, rồi nói: “Xin tiểu thư hãy tha thứ cho tại hạ, hôm đó tại hạ biết mình đã sai rồi, tại hạ không nên uống rượu say để xảy ra chuyện hôm đó!”

Liều Bích Nhi nói: “Cái này chỉ nói lên rằng công tử và Bích Nhi có duyên số với nhau vậy thôi! Nghe nói công tử và tiểu thư nhà họ Tôn thực ra cũng chỉ là có hôn ước với nhau, chứ chưa thành hôn gì cả, vậy thì công tử có thể từ hôn với tiểu thư họ Tôn! Ta nói rồi ta không hề có ý trách cứ gì công tử cả!”

Liễu Tử Húc nói chen vào: “Nhưng tại hạ không muốn như vậy!”

Liều Bích Nhi thấy thái độ của Liễu Tử Húc như vậy thì bật cười thành tiếng nói: “Công tử không muốn vậy, lẽ nào bốn tiểu thư lại không xứng với cái công danh tam giáp của công tử hay sao?”

Liễu Tử Húc vội đáp: “Cái này không liên quan gì tới công danh của tại hạ cả, chỉ là tại hạ không muốn vậy thôi, tất cả đều là danh dự của tại hạ!”

Liều Bích Nhi nói: “Vậy công tử nói xem danh dự của ta thì giải quyết sao đây? Danh dự của cha ta cũng giải quyết thế nào đây?” Liễu Tử Húc nghe giọng điệu của Liều Bích Nhi có phần nhỏ nhẹ, nhưng lại ẩn chứa rất nhiều sự uy hiếp.

Liễu Tử Húc nói: “Tiểu thư học rộng hiểu nhiều, tài hoa hơn người do vậy tại hạ mới tìm đến tiểu thư, mong tiểu thư thành toàn cho tại hạ!”

Liều Bích Nhi nói: “Không cần phải nói những thứ đó! Ta Liều Bích Nhi cũng không phải là loại người ngang ngược, không nói đạo lý, nếu như nhà họ Tôn không đồng ý thì ta sẽ đi tìm bọn họ để nói chuyện, ta không cần đến danh tiếng của ông nội ta để trấn áp bọn họ, vì ta cũng không thích như vậy, đó không phải là tính cách của ta!”

Liễu Tử Húc nói: “Việc này không có liên quan gì tới nhà họ Tôn cả, tất cả đều là ý nghĩ của tại hạ!”

Liêu Bích Nhi nói: “Công tử thà cho danh dự nhà họ Liêu của ta mất hết cũng không muốn từ hôn nhà họ Tôn hay sao?”

Liễu Tử Húc vô cùng kiên định gật gật đầu đáp lại.

Liêu Bích Nhi thấy vậy thì đột nhiên đứng phắt người thẳng dậy, nhưng nàng dường như vẫn cố kìm nén ngọn lửa giận trong lòng mình lại, nàng không nói thêm nữa mà chỉ đi ra phía trước cái đình ngắm cảnh đẹp nơi đây, nàng im lặng một hồi lâu không nói một câu. Liễu Tử Húc không biết Liêu Bích Nhi lúc này đang nghĩ gì, nên cũng im lặng ngồi chờ nàng không dám ho he thêm câu nào cả.

Được một lúc sau thì Liêu Bích Nhi quay người lại nói: “Công tử đã nghe câu chuyện về Nga Hoàng và Nữ Anh chưa?”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì ngạc nhiên nói: “Ý của tiểu thư là...”

Liêu Bích Nhi mỉm cười nhẹ nhàng nói: “Ta khi mới gặp công tử mà cứ ngỡ đã quen từ lâu, vô cùng kính phục phẩm hạnh cũng như thành tín của công tử, ta không muốn làm khó công tử nữa, ta sẽ nhượng đường cho công tử”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc, hắn không ngờ được là Liêu Bích Nhi lại chủ động rút lui như vậy, đây là điều mà hắn không bao giờ ngờ tới, nên nhất thời không biết nên nói thế nào cho phải lẽ.

Liêu Bích Nhi đi đến trước bàn, đưa mắt lên nhìn bộ mặt kinh ngạc của Liễu Tử Húc, nghiêm giọng nói: “Công tử quay về nói với tiểu thư nhà họ Tôn rằng, ta đồng ý để cho nàng ta được làm dâu nhà họ Liễu của công tử, nhưng ta sẽ là vợ cả, cái này không liên quan gì tới việc ai tới trước hay sau cả, mà là vì gia cảnh của ta không chấp nhận cho ta làm vợ bé, nếu như tiểu thư nhà họ Tôn đồng ý, thì ta sẽ đi xin ông nội ta giúp công tử!”

Liễu Tử Húc nghe Liêu Bích Nhi nói vậy thì lại càng không biết nên làm thế nào nữa, chỉ biết lắp ba lắp bắp: “Vậy nhưng... vậy nhưng...!”

Liêu Bích Nhi nói: “Không có nhưng nhicc gì hết! Công tử, ta cũng có giới hạn của mình, và đây chính là giới hạn của ta, ta cho công tử thời gian mười ngày, sau mười ngày mà không có bất kỳ hồi âm nào của công tử, ta coi như công tử đã chính thức từ hôn với tiểu thư họ Tôn kia, và ta sẽ cho bà mối sang nhà công tử!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền nói: “Nếu như tại hạ không đồng ý thì sao?”

Liêu Bích Nhi nghe Tử Húc nói vậy thì lặng người kinh ngạc nói: “Công tử nói sao, chàng không đồng ý? Thế có nghĩa là gì?”

Liễu Tử Húc nói: “Tại hạ Liễu Tử Húc bất tài, được tiểu thư yêu mến, nhưng tại hạ không phải là một người có tài thao lược gì cả, tại hạ chẳng qua chỉ muốn được sống chung với người mình yêu đến hết cuộc đời này thôi, tại hạ không cần phải có một cuộc sống xa hoa, tại hạ cũng không muốn Nhạc Kỳ phải chịu khổ!”

Những lời nói này của Liễu Tử Húc rốt cuộc cũng đã làm cho Liêu Bích Nhi tức giận, nàng đi đến thẳng trước mặt hắn, quát lên: “Liễu Tử Húc, ngươi đừng có mà được đằng chân lân đằng đầu!”

Liễu Tử Húc thấy vậy cũng đứng thẳng người lên, nhếch mép cười nhạt nói: “Tiểu thư thích nói gì hay làm gì cũng được, tại hạ hôm nay đến tìm tiểu thư, cũng chẳng có gì phải sợ hãi cả, tiểu thư muốn chém muốn giết gì thì cứ tự nhiên, tại hạ chỉ mong tiểu thư đừng gây khó dễ cho nhà họ Tôn!”

Liêu Bích Nhi thấy Liễu Tử Húc như vậy thì vô cùng thất vọng nói: “Cô tiểu thư nhà họ Tôn kia lẽ nào có vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành, chim sa cá lặn hay sao mà công tử lại tuyệt tình với ta như vậy?”

Liễu Tử Húc nói: “Dung mạo dù có đẹp đẽ như thế nào đi chăng nữa, thì khi về già...Nói thật là dung mạo của Nhạc Kỳ không thể nào so sánh được với tiểu thư, nhưng mà nàng ấy đã vì tại hạ rất nhiều rồi, nếu như mà tại hạ vừa mới thăng tiến mà đã quên đi người con gái đã giúp đỡ cho tại hạ, thì thật cũng chẳng xứng đáng với Liêu tiểu thư một chút nào cả!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy cười lạnh nói: “Những thứ mà Tôn tiểu thư có thể cho công tử được, thì ta cũng có thể cho được!”

Liễu Tử Húc nói: “Nàng ấy có thể từ bỏ tất cả để cao chạy xa bay với tại hạ, Liêu tiểu thư có làm được không?”

Câu nói này của Liễu Tử Húc là cho Liêu Bích Nhi á khẩu, không nói nên lời.

Liễu Tử Húc nói: “Tại hạ biết tiểu thư rất coi trọng tại hạ, nếu không thì lần đầu tiên gặp mặt tại hạ đã bị đánh chết rồi, do vậy tại hạ cầu xin tiểu thư...”

Liêu Bích Nhi nghe vậy vô cùng đau khổ nhìn vào Liễu Tử Húc một hồi lâu mới lên tiếng nói: “Công tử đi đi, xin công tử để cho ta một thời gian ngẫm nghĩ, ta cho chàng thời gian mười ngày, chàng cũng nên tìm đến Tôn tiểu thư mà thương lượng cái ý nghĩ của ta. Nếu như công tử vẫn một mực như vậy, thì thôi công tử cứ đi đi, ta bây giờ không muốn nhìn mặt công tử nữa!” Nói xong Liêu Bích Nhi liền quay người sang phía khác.

Liễu Tử Húc thấy vậy bất đắc dĩ phải đứng dậy cáo lui.

Sau khi Liễu Tử Húc đi khỏi, đứa nha hoàn của Liêu Bích Nhi liền đi tới nói: “Tiểu thư! Có cần cho người đi bắt Liễu công tử không?”

Liêu Bích Nhi nghe vậy liền lắc đầu nói: “Không cần đâu, người như vậy mới là người mà ta thích, nếu như là loại người thấy kẻ sang bắt quàng làm họ thì ta khinh, ta có thừa sự nhẫn nại, đừng nói là mười ngày mà cho dù có là mười năm đi chăng nữa, ta cũng có thể chờ được!”

Tại Vân Phàm sơn trang.

“Xem ra Liêu tiểu thư đúng là đã mến mộ người lắm rồi, nếu như không phải như vậy, thì Liêu tiểu thư đã không nhượng bộ cho người lấy Nhạc Kỳ như vậy rồi!” Đỗ Văn Hạo nói.

“Vậy nhưng lần này học sinh gặp Liêu tiểu thư, thấy nàng ấy có vẻ ương ngạnh, thích ức hiếp người khác quá đáng, do vậy mà học sinh e rằng lấy Nhạc Kỳ về sẽ bị Liêu tiểu thư hành hạ, làm khổ!” Liễu Tử Húc nói.

“Bị bắt nạt hay không thì từ một khía cạnh nào đó mà nói, thì nó hoàn toàn phụ thuộc vào Liêu Bích Nhi, chứ không phụ thuộc vào người!” Vương Nhuận Tuyết nói.

Liễu Tử Húc vô cùng khó xử nói: “Vậy nhưng cho dù có là như vậy đi chăng nữa thì Nhạc Kỳ chắc gì đã đồng ý cơ chứ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nói cũng đúng, Nhạc Kỳ vốn là một cô gái khá là quật cường, lại cứng đầu nữa, do vậy có lẽ cũng chưa chắc đã đồng ý với ý định của Liêu tiểu thư!”

Ba người lúc này ngồi trong thư phòng của Đỗ Văn Hạo nói chuyện, thì bỗng nhiên Liên Nhi bước vào.

“Có đứa người ở tại tiền viện đang có việc tìm nhị phu nhân, nói rằng công việc đã làm xong hết rồi, mong nhị phu nhân đi ra đó xem tình hình thế nào, mấy người thi công đang chờ phát tiền công!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy sao? Vậy hai người cứ ngồi nói chuyện nhé, thiếp đi ra tiền viện xem sao!”

Liên Nhi lúc này đã để ý thấy bộ mặt buồn bã của Liễu Tử Húc nói: “Câu chuyện của Liễu tiên sinh và Liêu tiểu thư có kết quả gì chưa vậy?”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền đáp: “Thưa phu nhân, Liêu tiểu thư không muốn từ hôn tiểu sinh!”

Liên Nhi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Những chuyện này thì những người phụ nữ như ta không tiện xen vào, nhưng mà...”

Đỗ Văn Hạo thấy Liên Nhi định nói gì đó nhưng lại thôi, nên liền lên tiếng: “Liên Nhi có gì cứ nói, lúc này nhị phu nhân không phải cũng ngồi đây hay sao?”

Vương Nhuận Tuyết lúc này cũng đã đi khỏi đây rồi, Liên Nhi nghĩ vậy liền nói: “Thiếp và nhị phu nhân không thể đem ra so sánh với nhau được, nhị phu nhân là người học rộng biết nhiều, hơn nữa lại thông minh tuyệt đỉnh, thiếp làm sao mà so bì được, chỉ có ngày trước thiếp hầu hạ Trần Mỹ Nhân nên cũng học được một chút. Khi Trần Mỹ Nhân được sủng ái, muốn gì được nấy, không một ai dám nói không trước mặt nương nương, nhưng khi thất sủng lại vô cùng đáng thương. Thế cho nên người có quyền lực càng cao,

thì lại càng như vậy, cuộc chiến giữa thê và thiếp rất tàn khốc, cuối cùng thì lưỡng bại câu thương! Liên Nhi càng nghĩ càng thấy thương cảm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười nói: “Cái này ta và Tử Húc cũng không hay để ý lắm, nàng lẽ nào nàng đến đây lại dọa cho Tử Húc sợ hãi hay sao? Hơn nữa nàng cũng không phải đang ở trong tình cảnh này ư? Thế nàng có đấu tranh tàn khốc không vậy?”

Liên Nhi nghe vậy thì mỉm cười đáp: “Thiếp và những vị phu nhân của lão gia không giống như vậy, đại phu nhân là người hiểu biết, độ lượng, nhị phu nhân thì đảm đang, Tuyết Phi Nhi thì lương thiện, còn Thanh Đại tỷ thì...”

Đỗ Văn Hạo nghe thế liền cắt lời Liên Nhi nói: “Thôi được rồi, được rồi, ta cứ tưởng nàng có chủ ý gì hay cơ, hành động này của nàng chẳng khác gì đổ thêm dầu vào lửa cả!”

Liên Nhi nghe vậy liền nói: “Lão gia xin đừng nóng vội, Liên Nhi vẫn chưa nói xong mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được, nàng nói đi!”

Liên Nhi nói: “Liên Nhi cũng từng gặp chuyện như Liễu tiên sinh bây giờ, cũng có một người con gái không chịu từ hôn, còn người đàn ông này thì lại hết mực người con gái khác, giống như Liễu tiên sinh chỉ muốn lấy Tôn tiểu thư vậy, sau đó không còn cách nào khác là lấy cả hai người, nhưng lão gia đoán xem kết quả về sau thế nào?”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền nói chen vào: “Tranh nhau, kèn cựa đến hẹn lại lên ư?”

Đỗ Văn Hạo trông cái vẻ mặt đau khổ của Liễu Tử Húc làm cho phì cười nói: “Thôi được rồi, Liên Nhi! Nàng đừng vòng vo mãi thế, có gì cứ nói hẳn ra, trong bộ dạng sắp chết đến nơi của Liễu Tử Húc trông tội nghiệp quá!”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì mặt đỏ tía tai nói: “Học sinh làm gì mà sắp chết đến nơi, tiên sinh chê cười học sinh rồi!”

Liên Nhi lúc này nhẹ nhàng ngồi xuống nói: “Người đàn ông kia cực kỳ thông minh, mặc dù người mà ông ta thích chính là người thiếp của ông ta, nhưng vẫn còn người vợ cả ở đó nên ông ta không thể không nghĩ cách bảo vệ người thiếp của mình, lúc nào cũng cùng ăn cùng ngủ, nhưng lại hết mực tôn trọng vợ cả, nhưng lại không có hành động nào gần gũi với vợ cả cả! Cuối cùng người vợ cả uất ức quá, liền suốt ngày chạy về nhà mẹ đẻ kêu khóc. Nhưng vì người đàn ông kia không làm gì có lỗi với vợ mình cả, thế nên không thể nào bắt lỗi được ông ta, vì thế mà sau một thời gian thì người vợ cả chết trong sự cô đơn, và uất hận!”

Đỗ Văn Hạo và Liễu Tử Húc nghe cùng đồng thanh kêu á lên một tiếng rồi nói: “Chiều này hơi bị ác với người ta quá!”

Liên Nhi thấy vậy liền mỉm cười nói: “Lão gia và Liễu công tử cùng là người có học, lẽ nào không biết câu đầu áp tay kẻ hay sao? Thực ra chỉ cần Liễu công tử không muốn Tôn tiểu thư bị bắt nạt, mà lại tránh bị Liễu tiểu thư làm khó dễ, thì cứ làm theo cách này, cứ lấy cả hai về rồi sau đó đầu áp tay kẻ với một người, còn người kia bỏ mặc, không phải tốt hơn hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Liên Nhi! Ta thật không ngờ nàng lại lợi hại như vậy, thật đúng là thân tàng bất lộ”

Liên Nhi cười đáp lại nói: “Thiếp chẳng qua là chỉ kể cho hai người nghe một câu chuyện thôi, hai người thấy hay thì cứ áp dụng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền quay sang nhìn Liễu Tử Húc, cả bốn mắt nhìn nhau một hồi lâu, rồi cả hai cùng nở một nụ cười ma mãnh.

Hôm đó, Liễu Tử Húc dưới sự chỉ dẫn của Đỗ Văn Hạo viết một bức thư cho Liêu Bích Nhi, nói rằng sắp đến hội đua thuyền hàng năm tại Tú Sơn Quận, mời Liêu Bích Nhi đến đây làm khách, nhưng không hề đề cập đến chuyện từ hôn. Đỗ Văn Hạo biết rằng, Liêu Bích Nhi thích Liễu Tử Húc như vậy thì chắc chắn sẽ đến tham dự. Đến lúc đó, sẽ có một trò vui diễn cho nàng xem, sau đó sẽ gọi Nhạc Kỳ ra thương lượng mọi chuyện.

Đang trong lúc mọi người đang thương lượng đối phó với Liêu Bích Nhi như thế nào, thì có một người khách đến Vân Phàm sơn trang. Người này khí chất phi phàm, thân hình cao lớn, cưỡi một con ngựa to khỏe, trông vô cùng uy dũng. Đây đã là ngày thứ bảy Đỗ Văn Hạo gửi thư về kinh thành rồi.

Người canh cổng đứng ở ngoài trông thấy người khách này vô cùng lạ lẫm, nên không dám mời vào trong đại sảnh, mà cho người vào thông báo cho Đỗ Văn Hạo biết.

Đỗ Văn Hạo nghe thông báo xong, liền lập tức biết ngay người này là ai, Hà Chiêu và Tôn Hòa cùng những người hầu khác đều gặp qua, nhưng nghe qua miêu tả, thì người này đầu to hơn một chút, nên nghĩ không biết đây có phải là người của Liêu gia phái đến không, nghĩ vậy nên vội vã chạy ra ngoài xem sao.

Khi ra đến đại sảnh, đã thấy người kia đứng ở ngay cổng đường như đang đứng đợi hần, mà không ngồi uống trà. Đỗ Văn Hạo nhìn kỹ một lúc liền bật cười ha hả.

“Ha ha ha! Không biết ngọn gió nào thổi Cổ đại nhân đến đây vậy?” Đỗ Văn Hạo mỉm cười bước tới thi lễ.

“Ta đã nói rồi mà, có cơ hội thể nào cũng phải đến tìm hiền đệ một chuyến, biết hiền đệ rất bận, nên chắc không nhớ tới vẫn còn có người tên Cổ Nhất Phi thôi!” Cổ Nhất Phi cũng mỉm cười đáp lại.

Hai người sau một hồi hàn huyên với nhau, rồi cùng ngồi xuống.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân lần này đến đây là do việc công, hay là việc khác vậy?”

Cổ Nhất Phi cười nói: “Đến xem đua thuyền chứ còn gì nữa! Sao vậy? Lẽ nào nơi này của lão đệ không đủ chỗ cho lão huynh ăn ở hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ cười đáp lại, đúng lúc này Anh Tử bước vào, Đỗ Văn Hạo liền ra lệnh cho Anh Tử mau đi chuẩn bị phòng cho Cổ Nhất Phi.

Cổ Nhất Phi nói: “Nghe tiểu muội nói, mấy vị phu nhân của lão đệ ai nấy cũng xinh đẹp tuyệt trần, uyển vũ du long, sao không gọi họ ra đây để lão huynh ngắm một chút?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đáp: “Việc này thì có gì là khó, vậy nhưng ngũ phu nhân của tiểu đệ đang đi nhập hàng ở xa, lục phu nhân thì vừa mới sinh em bé, những người khác thì tiểu đệ sẽ gọi lên bái kiến Cổ đại nhân!”

Cổ Nhất Phi nói: “Lão đệ thật đúng là, ta đến đây để gặp mấy vị phu nhân của đệ, thế mà lão đệ cứ mở miệng Cổ đại nhân nghe mà ta thấy ngứa tai quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười, rồi đứng dậy gọi một đứa nha hoàn tới nói: “Đi gọi đại phu nhân, nhị phu nhân, tam phu nhân, tứ phu nhân vào đây, nói là có Cổ đại ca đến chơi, bảo bọn họ ra bái kiến huynh trưởng đại nhân.”

Cổ Nhất Phi nghe vậy bật cười ha hả nói: “Lão đệ vẫn không bỏ được hai từ đại nhân, làm gì có ai gọi là huynh trưởng đại nhân bao giờ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân là người bình dị dễ gần, nếu như tiểu đệ cứ gọi đại ca này nọ, thì mới gọi là không hợp với lẽ đời!”

Cổ Nhất Phi nói: “Có gì mà không hợp với lẽ đời, ta thấy vô cùng hợp lý, ta và lão đệ rất có duyên với nhau, tâm đầu ý hợp, chờ gặp mặt xong mấy người em dâu của ta, là ta sẽ ra Ngũ Vị Đường của lão đệ xem sao, ta lúc trước vốn định qua đó, nhưng ai ngờ vừa mới đi đến cổng thấy người ta xếp hàng dài quá, nên ta thấy nản không dám đứng đó nữa! Chắc là phải chờ lão đệ dắt ta vào trong đờ phải xếp hàng mới được!” Đỗ Văn Hạo nghe Cổ Nhất Phi nói vậy thì bật cười ha hả nói: “Vậy thì tiểu đệ cứ gọi là Cổ đại ca vậy! Lần này đại ca đến đây đúng là xem hội đua thuyền thật sao?”

Cổ Nhất Phi trầm ngâm một lúc, rồi nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu không thì lão đệ nghĩ ta vì ao mà đến đây chứ?”

Đúng lúc này thì Bàng Vũ Cầm, Vương Nhuận Tuyết, Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi bốn người đều bước vào trong đại sảnh.

569. Chương 513: Hiểm Ngụy.

Cổ Nhất Phi đang mãi nói chuyện, đột nhiên thấy mấy vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo bước vào thì hai mắt sáng hẳn lên, mùi hương thơm tỏa ra man mát làm cho ông ta bất giác phải đứng hẳn người dậy. Cổ Nhất Phi chỉ thấy trước mắt của mình lúc này là bốn vị phu nhân sắc nước hương trời, da trắng như tuyết, dáng điệu nhẹ nhàng nhỏ gọn, trông chẳng khác gì mấy nàng tiên giáng trần cả.

Bàng Vũ Cầm và ba vị phu nhân cùng cúi người thi lễ bái kiến Cổ Nhất Phi, Cổ Nhất Phi thấy vậy thì bật cười ha hả, rồi ra tay mời bốn vị phu nhân ngồi xuống, không ngớt miệng khen ngợi: “Ha ha! Lão đệ thật là có phúc lớn quá, ta thấy lão đệ không đến kinh thành là sáng suốt đấy, nếu như mà để cho tiểu Hoàng Thượng trông thấy bốn vị phu nhân đẹp như trăng rằm thế này, chắc chắn sẽ cho mấy vị nương nương trong cung về quê hết cả! Hoàng Thượng mà thấy thì sau này nếu không có ai đẹp hơn bốn vị phu nhân này chắc không muốn nạp ai vào cung nữa, nếu không thì tiểu Hoàng Đế còn để mặt mũi ở đâu cho hết ngượng nữa cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ Cổ Nhất Phi đúng là người nghĩ sao nói vậy, ông ta cũng là người làm quan, vậy mà lại dám gọi đương kim Hoàng Thượng như vậy, xem ra họ Cổ này rất được lòng Hoàng Thượng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại ca chê cười tiểu đệ rồi, tiểu đệ làm sao có thể so bì được với đương kim Hoàng Thượng cơ chứ, mấy vị phu nhân của tiểu đệ chẳng qua cũng chỉ là mấy người thôn dã, làm sao cao quý bằng các vị nương nương trong cung được cơ chứ?”

Cổ Nhất Phi nói: “Lão đệ nói như vậy là hơi bị khiêm tốn một cách quá đáng rồi đấy, nói như lão đệ, thì ta cũng đi về quê tìm mấy bà mấy mẹ ở đây có phải hơn không? Nếu như ta mà không tìm ra được ai xinh đẹp hơn bốn vị phu nhân này, thì ta không có chịu đâu đấy!”

Bốn vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì bật cười khanh khách.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không biết Cổ đại nhân đến đây, trong nhà không có gì để tiếp đãi cả, thật là thất lễ quá!”

Cổ Nhất Phi nói: “Phu nhân nói như vậy hơi bị khách khí quá! Lão phu ngày nay tuy không ở trong Binh Bộ nữa, nhưng ngày trước cũng đã từng chinh chiến sa trường với phụ thân nhiều năm! Lão phu không phải là hạng người ăn nói nho nhã mà lão phu là con nhà võ, ăn nói thô kệch, lão phu cũng không thích khách khí, dù sao thì cũng đến đây rồi, thích ở đây lâu dài, nếu như mấy người thấy lão phu ngứa mắt, thì cứ việc đuổi đi là xong chuyện!”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy vội vàng lên tiếng: “Cổ đại nhân là khách quý ở đây, Văn Hạo muốn mời cũng không được nữa là, chỉ cần đại nhân không chê nơi này, đại nhân thích ở đây bao lâu cũng được!”

Cổ Nhất Phi cười ha hả nói: “Ha ha, lão phu thích nhất nghe những lời như thế này! Ngày trước chinh chiến ở phương nam, lão phu cũng hay ở trong nhà của dân chúng. Dân chúng thấy lão phu ở nhà người ta có vẻ lâu, nên bảo một người dừng cảm nhất trong nhà bọn họ đến hỏi lão phu rằng: ‘Quan gia! Không biết quan gia đã đi được chưa ạ! Nếu như quan gia không đi, thì e rằng mấy con chuột trong nhà bọn con cũng phải bán xối đi mà sống mất!’”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền hỏi xen vào: “Tại sao lại như vậy? Không phải là trong nhà không có chuột thì càng tốt chứ sao?”

Cổ Nhất Phi thấy thế thì cười phá lên nói: “Ý của người đó nói là mấy người lão phu ăn uống khỏe quá, ăn hết cả năm lương thực của người ta rồi, phu nhân nói xem, trong nhà không có lương thực nữa, thì chuột cũng phải bán xối đi chứ còn gì nữa!”

Mọi người nghe xong đều bật cười vui vẻ.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, lần đầu tiên gặp Cổ Nhất Phi cảm giác người này nho nhã thư sinh, nhưng không ngờ ông ta cũng là người đã từng lên chiến trường giết địch, bề ngoài thì trông ông ta có dáng dấp văn võ song toàn, khi im lặng thì trông rất giống với một người học sâu biết rộng, khi nói chuyện hay hành động thì lại vô cùng phóng khoáng, thật là một con người thú vị.

Ba ngày sau là hội đua thuyền bắt đầu rồi, Lâm Thanh Đại và mấy người Thạch Đầu cũng đã đi được gần một tháng rồi, thời gian trôi qua thật là nhanh, vì một cái mà bọn họ cũng đã sắp trở về rồi.

Hai ngày hôm nay mưa bão liên miên, nước sông ở bên ngoài thành cũng đã dâng lên rất cao, có một số nơi ở vùng trũng nước đã ngập tràn lên cả bờ, đường xá lúc này lầy lội bùn đất.

Cổ Nhất Phi đã ở trong Vân Phàm sơn trang được một đêm rồi, sáng sớm hôm sau ông ta đã đi ra ngoài, người gác cửa dĩ nhiên là không dám hỏi xem ông ta đi đâu, tất cả đều chờ Đỗ Văn Hạo thức dậy xong rồi mới vào dám bẩm báo việc này.

Đỗ Văn Hạo hôm nay ngủ ở trong phòng của Liên Nhi, sau khi được Liên Nhi hầu hạ rửa mặt, súc miệng buổi sáng xong hai người liền đi dùng bữa sáng.

Trong lúc hai người đang ăn, thì đứa canh cổng liền chạy vào bẩm báo, nói rằng sáng nay khi đoàn xe của Lâm Thanh Đại vừa vào đến cổng thành thì bị lún xuống bùn lầy, đang mắc kẹt ở đó. Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền vội kêu người chạy ra giúp đỡ.

Khi hần và mọi người vừa chạy ra đến công thành, thì quả nhiên từ xa đã trông thấy ba chiếc xe ngựa đang lún bùn, đứng im không thể nhúc nhích được.

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo kéo theo người đến, vội vã chạy đến bên hần, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sao lại có ba cỗ xe ngựa vậy?”

“Giang chương quây nói là đạo gần đây ông ta nhập thuốc vào không được nhiều lắm, cộng thêm huyện Viễn Sơn có rất nhiều nơi mưa xuống nhiều quá, nên năm nay thuốc rất khan hiếm, thiếp e rằng khi chúng ta cần đến thuốc dùng, nơi đó không đủ hàng để cung cấp cho chúng ta! Vậy nên thiếp mua nhập thêm vào một ít!” Lâm Thanh Đại đáp lại, gương mặt nàng lúc này mồ hôi ra rất nhiều, không những vậy trên má còn dính rất nhiều bùn đất.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa mắt ngó dáo dác khắp nơi rồi nói: “Thạch Đầu đâu rồi?”

Lâm Thanh Đại thấy thế liền dẫn Đỗ Văn Hạo đến gần xe ngựa, sau đó vén rèm che trên xe lên, chỉ thấy Thạch Đầu đang nằm ở bên trong, Lâm Thanh Đại nói: “Trên đường quay về, đi qua một hẻm núi, mọi người đều rất mệt mỏi, thế là thiếp liền bảo mọi người ngồi nghỉ một chút, nhưng Thạch Đầu nói là nơi này cướp bóc rất nhiều, thiếp nghĩ khi đó đang là ban ngày nên không có vấn đề gì, hơn nữa ngựa cũng đã mệt và đói, vậy nên thiếp vẫn quyết định cho mọi người ngồi nghỉ...Nhưng ai ngờ...Tất cả đều do lỗi của thiếp cả, bọn cướp khá đông, Thạch Đầu vì thế mà bị thương!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền trèo lên xe ngựa, chỉ thấy gương mặt của Thạch Đầu lúc này trắng xanh đang gắng gượng ngồi dậy, Đỗ Văn Hạo vội lấy tay ấn người Thạch Đầu xuống rồi nói: “Người cứ nằm nghỉ đi, ta cho người đến đón người về, người bị thương ở đâu vậy?”

Lâm Thanh Đại nói: “Trên đùi bị chém một nhát, bụng cũng bị chém một nhát, nhưng mà thiếp cũng đã bôi thuốc lên rồi, nhưng Thạch Đầu cũng do mất máu nhiều quá, cộng thêm việc cứ lo lắng vẫn còn có người đến cướp nữa, chính vì vậy mà Thạch Đầu không muốn nghỉ ngơi, do vậy mà khôi phục không được nhanh lắm!”

Đỗ Văn Hạo liền vén áo của Thạch Đầu lên nhìn vết thương, vết thương rất sâu, có những chỗ còn bị thối nát cả ra, cần phải sơ cứu kịp thời.

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay lên vỗ về Thạch Đầu an ủi nói: “Người thật là vất vả quá!”

Thạch Đầu nghe vậy vội nói: “Lão gia đừng nói như vậy, tất cả đều là trách nhiệm của tiểu nhân, ngũ phu nhân được an toàn mới là quan trọng nhất!”

Đỗ Văn Hạo quay sang Lâm Thanh Đại nói: “Nàng không sao chứ?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền vén tay áo của mình lên, cánh tay của nàng lúc này cũng được băng bó bằng vải trắng, nhẹ nhàng nói: “Thiếp chỉ bị thương nhẹ thôi, người của bọn thiếp có mười người bị thương, cũng may mà Thạch Đầu rành đường đi, do vậy mà mọi người mới phá được vòng vây, nếu không thì mấy xe thuốc này đã bị cướp đi hết rồi!”

Lúc này bỗng nhiên có một đứa người ở chạy đến bên dưới xe nói: “Lão gia! Hàng trên xe nhiều quá, bọn tiểu nhân đã gỡ ngựa ra rồi, nhưng không kéo được nó ra, lão gia xem phải giải quyết ra sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa tay ra ý bảo Thạch Đầu nằm nghỉ một chút, còn mình thì xuống xe ra xem xét tình hình, khi ra đến nơi hắn chỉ thấy vũng nước làm ngập bánh xe ngựa đã được mấy đứa người ở tát hết ra ngoài rồi, nhưng vì chỗ hõm quá sâu, cộng thêm khối lượng hàng trên xe lại khá nhiều nên cỗ xe vẫn lún xuống hơn nửa. Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo đám người hầu dỡ hết hàng trên xe bị lún xuống chuyển sang chiếc xe ngựa mà mình mang tới, do người hấn dẫn đến đây khá đông, nên chỉ loáng một cái hàng đã được vận chuyển đâu ra đấy. Mọi người lúc này mới thấy xe bị lún lầy nhẹ đi nhiều, cho nên rất dễ dàng kéo nó ra khỏi vũng lầy. Nhưng vì đường vẫn còn khá lầy lội, vũng lầy cũng nhiều, Đỗ Văn Hạo lại cho người về nhà lấy mấy tấm phản bằng gỗ để lót đường, cỗ xe hàng của hấn vì thế mà rất nhẹ nhàng được kéo đi.

Khi về đến nhà, Cổ Nhất Phi cũng đã quay về rồi, Cổ Nhất Phi nghe mọi người trong nhà nói cho biết chuyện, lúc này ông cũng trông thấy đoàn người của Đỗ Văn Hạo vừa về đến nơi, phía sau hấn là mấy người đang khiêng tám phản bên trên có đặt Thạch Đầu nằm đó, Cổ Nhất Phi thấy vậy vội vã chạy tới hỏi thăm.

Đỗ Văn Hạo liền đem hết sự tình mà hấn biết được ra kể cho Cổ Nhất Phi nghe, Cổ Nhất Phi nghe xong thì vô cùng tức giận nói: “Hiện nay nam bắc đều có chiến sự, chỗ nào cũng có cướp bóc giặc dã, triều đình cũng không thể nào quản nổi bọn chúng, chờ thêm một thời gian nữa, nhất định phải đi thanh trừ bọn thổ phỉ này mới được. Cũng may mà mọi người cũng không bị thương nặng lắm, phu nhân của lão đệ cũng được an toàn là tốt lắm rồi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này bảo mọi người khiêng Thạch Đầu vào bên trong phòng, rồi cởi bỏ hết quần áo dính máu trên người ra, cho gọi người đem hộp thuốc của hấn đến để chữa trị, vết thương của Thạch Đầu sâu nên phải khâu mấy mũi lại để khép miệng vết thương.

Cổ Nhất Phi cũng là người từng ra chiến trường đánh trận, nên cũng đã quen với những cảnh tượng máu chảy đầu rơi, nên khi nghe Đỗ Văn Hạo bảo khâu miệng vết thương lại liền nói: “Ngày trước mấy đứa binh lính của ta bị thương thì chỉ cần lấy khăn vải bọc nó vào thế là lành ngay, còn bây giờ lão đệ lại khâu vết thương lại, lẽ nào cứ để sợi chỉ nó nằm ở trong da thịt của người ta mãi thế hay sao?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền lên tiếng giải thích nói: “Vì vết thương quá sâu, nếu như không kịp thời rửa sạch và khâu nó lại, nếu mà để nó lở loét, viêm nhiễm thì sẽ có nguy hiểm tới tính mạng, bây giờ tiểu đệ khâu vết thương lại, chờ cho vết thương lành lặn rồi thì sẽ rút chỉ ra, không có chuyện cứ để nó nằm trong da thịt của người ta!”

Cổ Nhất Phi nói: “Cứ khâu như thế này, thì người ta đau lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng là rất đau, nhưng nếu cho Thạch Đầu dùng một ít thuốc mê làm cho đầu óc không được tỉnh táo, cộng thêm uống một ít rượu sẽ đỡ hơn một chút!”

Vừa vặn lúc này thì cũng có người bưng một bát rượu vào trong nói: “Lão gia! Ngũ phu nhân dặn tiểu nhân bưng vào đây bát rượu nặng nhất, cay nhất vào ạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm! Người đưa đây!” Nói xong liền cầm lấy bát rượu đưa cho Thạch Đầu uống.

Thạch Đầu cầm luôn lấy bát rượu ngửa cổ lên uống ực một tiếng, rồi đặt bát rượu sang một bên.

Đỗ Văn Hạo lại nói: “Bưng thêm bát nữa lên!”

Đứa người ở thấy vậy lại chạy ra ngoài múc thêm một bát rượu nữa mang vào trong, Đỗ Văn Hạo nhìn vào sắc mặt của Thạch Đầu nói: “Ta bây giờ dùng rượu đổ vào vết thương này của người, sẽ rất đau đấy, người cố gắng chịu đựng nhé!”

Thạch Đầu nghe vậy liền gật gật đầu đáp: “Lão gia cứ an tâm, đây chẳng qua là một vết rách cõn con thôi mà, không sao đâu, lão gia cứ việc đổ rượu vào!” Nói xong Thạch Đầu liền cầm lấy áo của hấn đặt ở bên cạnh, nhét luôn vào miệng.

Cổ Nhất Phi lúc này đột nhiên thốt lên nói: “Chờ chút!” Nói xong chạy đi gọi bốn người khác vào trong nói: “Ta thấy cứ phải cho người khác vào giữ mới an toàn, cứ từng mũi mũi mà khâu nó vào, thì đúng là

đau lắm đấy, nhờ mà nó không chịu được đau mà động đấy, lão đệ lại khâu nhầm sang chỗ khác có phải là phiền phức không!”

Thạch Đầu nghe vậy liền nói: “Yên tâm! Ta chịu đựng được!”

Đỗ Văn Hạo nghe Thạch Đầu xưng mình là “ta” như vậy liền cau mày lại nói: “Vị này là Cổ lão gia, là đại ca của ta!”

Thạch Đầu nghe vậy liền vội nói: “Tiểu nhân thật thất lễ quá, chớ hôm khác sẽ đích thân đến tạ lỗi với Cổ lão gia”

Cổ Nhất Phi nói: “Ta thấy ngươi là một hảo hán, do vậy ngươi cũng đừng câu nệ mấy cái lễ tiết đó, nhưng ngươi thật sự là có thể chịu đựng được chứ?”

Thạch Đầu nghe vậy liền gật đầu đáp lại: “Bị chặt đầu chẳng qua cũng chỉ để lại vết sẹo to như miệng bát thôi mà, vết rách còn con này cũng có gì đáng nói đâu thưa Cổ lão gia!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy thì vô cùng thán phục: “Tốt lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại ca cứ ra ngoài trước đi, người đông quá, tiểu đệ thấy không được tập trung lắm!”

Cổ Nhất Phi nói: “Cũng được, ta ra ngoài chờ vậy, có chuyện cứ gọi ta một câu!” Nói xong Cổ Nhất Phi liền đi ra bên ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn vào Thạch Đầu nói: “Ngươi cũng đừng có cố mà nhịn đau như vậy, ta cũng sẽ cho một ít thuốc mê lên miệng vết thương của ngươi, nhưng hiệu lực cũng không lớn lắm, nếu ngươi thấy đau quá thì cứ việc kêu lên cũng được, như thế cũng sẽ đỡ hơn!”

Thạch Đầu nghe vậy liền gật gù đáp: “Lão gia cứ việc ra tay đi ạ!”

Lúc này bên ngoài cửa.

Lâm Thanh Đại đang ngồi trong một chiếc đình nhỏ ở trong vườn, nàng đưa con mắt lo lắng nhìn về phía căn phòng mà Văn Hạo đang chữa bệnh cho Thạch Đầu, Vương Nhuận Tuyết cũng đứng ở bên cạnh đó, còn Tuyết Phi Nhi thì đang ngồi bôi thuốc cho Lâm Thanh Đại. Vết thương của Thanh Đại cũng nhẹ, nên bây giờ nó cũng đã khép miệng vào rồi.

Vương Nhuận Tuyết thấy thần sắc lo lắng của Lâm Thanh Đại, liền lựa lời khuyên nhủ nói: “Thanh Đại tỷ cứ an tâm, lão gia sẽ chữa trị được cho Thạch Đầu thôi, xem ra tên Thạch Đầu này cũng khá lắm, nó còn dám liều chết thân mình để bảo hộ xe hàng cho chúng ta nữa!”

Lâm Thanh Đại nói: “Ngày trước ta và Văn Hạo nghi ngờ Thạch Đầu có biết chút ít võ vè, lần này mới thực sự biết được là nó không biết, kỳ thực nó không phải vì bảo vệ xe hàng mà bị thương như vậy, nó thực chất là do bảo vệ ta nên mới ra nông nỗi này!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì kinh ngạc nói: “Nó không biết võ công làm sao mà giúp đỡ Thanh Đại tỷ được cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ngày hôm đó, chúng ta đang ngồi nghỉ tại cái hẻm núi, đột nhiên tứ phương bốn phía xuất hiện hơn trăm người, Thạch Đầu lập tức gọi hai người chạy đến bảo hộ cho ta, còn những người khác thì lên xe chuẩn bị chạy, ai ngờ mấy tên sơn tặc đó có chuẩn bị từ trước, nên cũng đã chặn hết mọi ngã đường rút lui của chúng ta. Chúng ta lo được đằng đầu thì lại hớ đằng đuôi, tuy rằng có hai người đứng ra bảo vệ cho ta, nhưng do bọn chúng đông quá, ta làm sao mà lo cho xuể được! Hơn nữa đứa cầm đầu bọn sơn tặc võ công cũng khá lợi hại, nó cứ thế lăng nhăng với ta mãi không để ta có thời gian rảnh rỗi để đi cứu người khác! Trong lúc ta không kịp để ý thì có một tên xông vào đánh trộm ta, may mà Thạch Đầu kịp thời nhảy ra đỡ cho ta, khi ta quay lại thì đã thấy nó nằm dưới đất rồi!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy liền nói: “Nói như vậy thì nếu không có Thạch Đầu thì người bị thương hôm nay là Thanh Đại tỷ rồi phải không?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền gật gù đáp: “Khi đó ta liền rút viên đạn hỏa mù ra, sau đó lúi lắt lên xe, rồi lại tung tiếp hỏa mù về phía chúng. Thạch Đầu dùng tính mạng của mình để đổi lấy một đường sống cho tất cả mọi người, còn ta cố gắng đoạn hậu phía sau, giết được hai tên sơn tặc! Bọn cướp

thấy ta liệu chết với chúng như vậy, thì cũng không dám tiếp cận gần ta, và lại trông thấy mấy người chúng ta cũng chỉ có mấy xe chở thuốc không có gì đáng giá, do vậy bọn chúng cũng chỉ theo đuổi một lúc rồi bỏ đi. Tất cả mọi người chúng ta khi đó cố gắng rút lui được càng nhanh càng tốt, sau khi đi được khoảng hai canh giờ, thì thấy trời cũng tối nên dừng lại nghỉ ngơi một chút!”

Tuyệt Phi Nhi nghe xong thì tấm tắc nói: “Thanh Đại tỷ đúng là quá giỏi!”

Lâm Thanh Đại nói: “Nếu như ta nghe lời của Thạch Đầu từ trước, thì bây giờ có lẽ không xảy ra chuyện đáng tiếc như thế này rồi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Thanh Đại tỷ đừng nói như vậy, nếu như mấy người đi chở hàng không dừng lại ngồi nghỉ, thì cái địa bàn đó cũng là của bọn cướp, đi qua địa bàn của chúng thì dĩ nhiên chúng phải nhảy ra cướp rồi!”

Tuyệt Phi Nhi nói: “Vậy tại sao trên đường đi lại không gặp bọn chúng nhỉ?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ta lúc sau cũng nghĩ tới cái vấn đề này, có lẽ do lúc đi là xe hàng không có gì, nên bọn cướp có lẽ không để ý, ngoài ra khi đi qua đoạn đường đó, thì Triệu Sùng cũng đã cho mấy chục người trong gia trang đi đưa tiễn chúng ta, bọn cướp thấy người đông cũng ngại cướp, ai ngờ khi quay về bọn chúng ủa ra đánh úp!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cũng may mà tất cả mọi người cũng đã quay về bình an, Thạch Đầu thân thể vạm vỡ, tuy là không biết võ công, nhưng thường ngày cũng là người vô cùng khỏe mạnh, chắc vấn đề không có gì đáng ngại lắm đâu, Thanh Đại tỷ không nên lo lắng quá!”

Cổ Nhất Phi lúc này bước tới chỗ ba người, cả ba người Lâm Thanh Đại, Vương Nhuận Tuyết, Tuyệt Phi Nhi thấy vậy vội đứng dậy tiến tới trước mặt ông ta cúi người thi lễ.

Cổ Nhất Phi thấy vậy liền mỉm cười vẫy tay bảo cả ba người xuống rồi nói: “Ta đứng chờ ở cửa cả một tuần hương rồi, vậy mà không hề nghe thấy động tĩnh gì ở trong cái phòng kia cả, tên quản gia của này của mọi người thật là lợi hại, không biết mấy người tìm đâu ra được đứa nô tài trung thành như vậy?”

Vương Nhuận Tuyết đáp: “Người này ngày trước cũng chỉ là một nạn dân chạy tới đây, lúc đó trong phủ lại đang thiếu người, do vậy nên mời nó vào làm, về sau thì nó tự chủ động chạy tới xin thay tiểu muội chăm sóc cái nhà này, thế nên tiểu muội liền đồng ý cho nó làm quản gia!”

Cổ Nhất Phi gật gù nói: “Nó thật đáng nể, không tồi chút nào!”

Lúc này, Đỗ Văn Hạo từ trong phòng kia đi ra, tất cả mọi người vội vã chạy tới hỏi xem tình hình thế nào.

“Văn Hạo, tình hình của Thạch Đầu ra sao rồi?” Lâm Thanh Đại lo lắng lên tiếng hỏi.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì nhẹ nhàng mỉm cười với Thanh Đại đáp: “Nàng đừng lo lắng thế, ta chưa bao giờ thấy người nào có sức chịu đựng giỏi như vậy, từ đầu đến cuối Thạch Đầu không hề kêu đau một chút nào! Chỉ có điều khi nãy ta thấy nó đã cắn rách cái áo ở trong miệng, mấy mảnh áo dính chặt vào kẽ răng của nó, ta khó khăn lắm mới gỡ được áo của nó ra, có lẽ mấy ngày hôm nay nó đến cả đậu phụ nó cũng không gặm được rồi!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thì để thiếp nói mấy người trong nhà bếp làm mấy món dễ nhai cho nó ăn, thật tội nghiệp nó!”

Không biết tự lúc nào, Liễu Tử Húc đột nhiên đi tới đây, Đỗ Văn Hạo cũng không muốn giới thiệu Tử Húc cho Cổ Nhất Phi biết, có lẽ hẳn không muốn hai người biết đến chuyện mà hẳn không muốn cho hai người biết.

“Tiên sinh và mấy vị phu nhân đang nói về ai vậy? Không biết ai bị thương? Ô Ngũ phu nhân đã về rồi đó sao? Không biết ngũ phu nhân về từ lúc nào mà học sinh không được biết vậy?”

Mọi người lúc này mới để ý thấy Liễu Tử Húc đang đi lại gần đây, Lâm Thanh Đại nghe vậy liền đáp: “Ta cũng vừa mới về thôi, trên đường về đây chẳng may gặp cướp nên Thạch Đầu bị thương, lão gia vừa mới chữa trị cho nó xong!”

Cổ Nhất Phi lúc này liền chỉ vào Liễu Tử Húc lên tiếng hỏi: “Người này là ai vậy, sao không thấy hiền đệ giới thiệu cho ta hay?”

Vương Nhuận Tuyết thấy vậy vội nói: “Đại nhân, đây là một người họ hàng xa của bọn tiểu nữ, tạm thời sống ở đây một thời gian!”

Liễu Tử Húc cũng thấy Cổ Nhất Phi ăn mặc hơn người, nên cũng vội vàng chạy tới cúi người thi lễ nói: “Học sinh Liễu Tử Húc bái kiến đại nhân!”

Cổ Nhất Phi nghe xong liền lẩm nhẩm ba chữ Liễu Tử Húc, đột nhiên hai mắt ông ta vụt sáng lên nói: “Ta nói là sao nghe cái tên của người nó quen như vậy, nghĩ nửa ngày trời hóa ra người chính là tân khoa tiền tam giáp Liễu Tử Húc?”

Liễu Tử Húc vội đáp: “Học sinh bất tài, đại nhân quá khen!”

Cổ Nhất Phi thấy vậy vô cùng vui vẻ nói: “Hiền đệ à! Cái nơi này của hiền đệ nhân tài nhiều như cát trong sa mạc vậy, lúc này thì có một đứa tên Thạch Đầu, giờ lại xuất hiện một Liễu Tử Húc nữa! Văn thơ của Tử Húc hay tuyệt, lão phu cũng đã xem qua bài thi của Tử Húc rồi!”

Liễu Tử Húc nghe vậy thì trong lòng không ngừng khấp khởi, không biết người này là ai, sao lại biết được cả bài thi của mình? Lẽ nào ông ấy là người trong triều, nhưng mà mình đâu có nghe thấy tiên sinh nhắc tới ông ta đâu.

Đỗ Văn Hạo cũng thấy được vẻ mặt khó hiểu của Liễu Tử Húc, liền nói: “Thôi được rồi! Phi Nhi, nàng gọi mấy đứa người hầu đến chăm sóc cho Thạch Đầu đi, xong rồi ta sẽ chuẩn bị thuốc cho nó uống trong vòng một tháng, những vết thương kiểu như thế này phải điều dưỡng ít nhất trong một trăm ngày, cứ bảo nó nghỉ ngơi tử tế, nó là đại công thần của nhà chúng ta đó!”

Lâm Thanh Đại lúc này lên tiếng nói: “Đúng là bây giờ chúng ta cần phải nghỉ ngơi thật, mấy người đi bảo hộ cùng cũng vậy, lần này nếu không có bọn họ e rằng thiếp không thể nào quay về mà gặp tướng công được nữa rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội lên tiếng an ủi Lâm Thanh Đại: “Thôi nàng đừng lo buồn nữa, nàng cũng về phòng nghỉ đi, tối nay ta sẽ đến thăm nàng!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền gật đầu đáp lại, sau đó được Liên Nhi với Tuyết Phi Nhi dìu đỡ về phòng nghỉ ngơi.

Đỗ Văn Hạo lúc này mở miệng ngáp một hơi thật dài nói: “Cổ đại ca sáng sớm nay đi đâu vậy?” Vừa nói xong hắn liền dẫn Cổ Nhất Phi và Liễu Tử Húc hai người vào trong nội viện.

Cổ Nhất Phi nói: “Ta có thói quen dậy sớm ra ngoài đi dạo từ lâu lắm rồi, ta mới đến đây lần đầu, nên cũng có khá nhiều chỗ muốn đi thăm thú xem sao ấy mà!”

Đỗ Văn Hạo lúc này bèn quay sang Liễu Tử Húc nói: “Người không phải là hẹn với Nhạc Kỳ hay sao? Sao bây giờ vẫn còn đứng ở đây làm gì nữa, còn không đi mau đi!”

Liễu Tử Húc nghe vậy liền gật đầu vâng dạ, nhưng bụng của hắn thì lại nghĩ mình có hẹn với Nhạc Kỳ lúc nào đâu cơ chứ, sao tiên sinh hôm nay lại nói mình lạ vậy, nghĩ vậy nhưng hắn vẫn vâng vâng dạ dạ, rồi rút lui ra về.

Cổ Nhất Phi thấy vậy liền nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Hiền đệ à! Hiền đệ có chuyện giấu ta phải không?”

Đỗ Văn Hạo vẻ mặt giả ngây giả ngô nói: “Làm gì có chuyện đó cơ chứ? Tiểu đệ làm gì có chuyện gì mà phải giấu Cổ đại ca!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy cười nói: “Không giấu ta là tốt! Đúng rồi, Liễu Tử Húc và hiền đệ quen biết nhau thế nào vậy? Nghe nói Liễu công tử sắp phải làm con rể nhà họ Liễu thì phải, ta thấy Liễu Tử Húc cũng khá lắm, lại rất nghe lời hiền đệ nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại ca còn biết chuyện gì nữa vậy?”

Cổ Nhất Phi nói: “Cháu ngoại của Liêu Khắc Bích là Liêu Bích Nhi vốn là bạn tốt của con gái Nhược Nhân của ta, hai đứa nó có quan hệ rất tốt với nhau, hai đứa chúng nó cùng lớn lên với nhau, nên thân thiết vô cùng! Hôm đó nếu như không phải là Nhược Nhân nói cho ta biết, thì ta làm sao biết được Liễu Tử Húc là ai! Do vậy bây giờ ta mới biết tân khoa tam giáp Liễu Tử Húc chính là chàng rể của nhà họ Liêu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ! Liễu Tử Húc chẳng qua chỉ là thầy dạy học cho đứa trẻ nhà tiểu đệ, do vậy nên quan hệ của tiểu đệ với Liễu Tử Húc mới tốt như vậy!”

Cổ Nhất Phi trông ra được là Đỗ Văn Hạo không muốn nói nhiều về chuyện này, nên ông ta cũng không hỏi nhiều nữa.

Mấy ngày hôm nay mưa cứ rơi liên tục, nước sông dâng lên rất cao, do vậy mà cuộc đua thua giữa các thôn phải tạm hoãn lại, cũng không biết tại sao mà tự nhiên trời giờ chứng cứ mưa mãi không ngừng, lại có gió to nữa. Chính vì vậy mà đừng nói đến đua thuyền, ngay cả đi ngoài đường cũng cảm thấy nguy hiểm nữa.

Nhưng tiểu thư nhà họ Liêu vẫn giữ đúng lời hứa, đến hẹn lại lên.

Nhạc Kỳ nghe theo những lời dặn dò của Đỗ Văn Hạo nên không xuất hiện, cỗ xe đưa đón Liêu Bích Nhi lúc này dừng ở một nhà nghỉ ở phía tây thành. Vốn là cứ đến ngày đua thuyền hàng năm như thế này thì nhà nghỉ kinh doanh rất tốt, nhưng do năm nay mưa to gió lớn liên miên, nên nhà nghỉ rất vắng khách.

“Tiểu thư! Đây là cái nơi quý gì vậy, nô tỳ vào bên trong xem rồi, đến cả một cái phòng ra hồn cũng không có, lại còn có mùi lạ nữa! Hay là chúng ta chuyển ra dịch trạm của quan phủ vậy!”

Một đứa nha hoàn ngó đầu ra ngoài nhìn quanh nhìn quất một lúc rồi nói: “Liều công tử nói đúng là cái nhà nghỉ này chứ? Không sai đúng không?”

Một đứa nha hoàn đứng cạnh đó liền lấy một phong thư ở trong người ra nói: “Đúng là cái nhà nghỉ này không sai, nô tỳ cũng vào hỏi ông chủ nhà nghỉ này rồi, ông ta bảo rằng Liều công tử đã đặt phòng cho chúng ta xong rồi!”

“Vậy thì chúng ta vào đây ở vậy!” Đứa nha hoàn của Liêu Bích Nhi nói xong liền dìu Liêu Bích Nhi xuống xe.

“Nhưng tiểu thư...”

Liêu Bích Nhi đưa mắt lên nhìn nhà nghỉ, rồi mỉm cười nói: “Cái nhà này dựng lên là cho người vào ở, cũng có phải là chuồng ngựa, chuồng bò đâu! Người không muốn ở, thì người cùng với Lý tướng quân đi về đi!”

“Tiểu thư! Nô tỳ không về đâu, nô tỳ ở lại đây để hầu hạ tiểu thư! Liều công tử cũng thật là, sao lại bảo người ta vào ở cái nơi rách nát thế này cơ chứ!” Đứa nha hoàn không ngừng lèm bèm nói.

Liêu Bích Nhi bước vào trong nhà nghỉ, chưởng quầy nơi đây thấy vậy liền chạy ra chào mời đon đả nói: “Liều công tử đã dặn dò tiểu nhân rồi! Tiểu thư vào đây một cái là tiểu nhân phải đi báo cho Liều công tử biết ngay, tiểu thư cứ vào trong nhà nghỉ trước, tiểu nhân sẽ cho người đi gọi Liều công tử đến ngay đây!”

Đứa nha hoàn nghe vậy liền nói: “Liều công tử ở đâu vậy?”

Chưởng quầy đáp: “Liều công tử ở một nơi cách đây không xa lắm!”

Liêu Bích Nhi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Vậy thì phiền chưởng quầy dẫn đường cho chúng ta đi đến đó, ta muốn xem xem nơi ở của Liều công tử trông như thế nào!”

Chưởng quầy nghe vậy liền vội nói: “Cái này thì có lẽ là...Tiểu nhân thấy tiểu thư là cành vàng lá ngọc, nhìn một cái là biết ngay tiểu thư là người nhà quyền quý, nơi đó không thích hợp cho tiểu thư đến đâu ạ! Tiểu nhân sẽ cho người đi ngay đây, không lâu đâu ạ!” Chưởng quầy nói xong liền chạy luôn ra ngoài cửa.

Liêu Bích Nhi thấy vậy liền liếc mắt nhìn đứa nha hoàn của mình ra ý, đứa nha hoàn hiểu ngay, vội vã chạy tới nói: “Chưởng quầy! Hay để ta đi cùng với ông!”

Chưởng quầy cũng không biết nên giải quyết ra sao, đành miễn cưỡng gật đầu chấp thuận.

Liêu Bích Nhi thấy hai người đi khỏi đây rồi, mà ngoài trời mưa vẫn rơi lất phất không ngừng, trong phòng khách lúc này bỗng sức lên một mùi ẩm mốc vô cùng khó chịu, Liêu Bích Nhi vội lấy khăn lên che mũi lại.

Lúc này có một nam nhân đứng gần đó, vội tiến lại gần nàng cung kính nói: “Tiểu thư! Mặt tướng thấy nơi này rách nát, bẩn thỉu quá, hay là để mặt tướng đưa tiểu thư đến tri huyện, để tiểu thư đổi chỗ ở?”

“Tri huyện?” Liều Bích Nhi lẩm bẩm nói, rồi bỗng nhiên nàng mỉm cười nói: “Không cần đâu, tìm ông ta để làm gì, như thế chẳng khác gì là ta chưa gì đã muốn bắt nạt cái cô nương tên Nhạc Kỳ gì gì đó rồi hay sao? Người đi sắp xếp cho mọi người đi, chúng ta sẽ ở đây mấy ngày, không sao cả đâu!”

“Mặt tướng tuân lệnh!” Nói xong người nam nhân đó liền cúi người lui ra bên ngoài.

Mấy đứa nha hoàn còn lại lúc này mới lục đục vác đồ đặt lên phòng ở trên lầu, Liều Bích Nhi cũng không muốn lên ngay trên đó, mà chỉ đứng ở cổng nhà nghỉ ngóng trông chường quầy đi gọi Liễu Tử Húc đến đây.

Không lâu sau, nàng từ xa đã trông thấy đứa nha hoàn thân cận của mình cùng với chường quầy, Liễu Tử Húc ba người đang cầm ô tiến lại gần đây.

“Sao Liễu tiểu thư hôm nay đến sớm vậy! Học sinh cứ tưởng là trời mưa gió bão bùng như thế này, người nhà của tiểu thư không cho tiểu thư đến đây chứ?” Liễu Tử Húc lúc này đến trước mặt Liều Bích Nhi gấp ô lại cười nói.

Liều Bích Nhi đáp: “Đây là một cuộc hẹn đúng nghĩa, ta làm sao mà chỉ vì thời tiết xấu đẹp mà lỡ hẹn, thất tín với công tử được?”

Liều Tử Húc nghe vậy thì cười nói: “Chúng ta lên lầu thôi! Tiểu sinh cũng đã bảo với chường quầy chuẩn bị đồ ăn cho chúng ta rồi!”

Liều Bích Nhi không nói thêm câu nào, chỉ lẳng lặng mỉm cười theo Liễu Tử Húc bước lên trên lầu, lúc này nàng mới liếc mắt nhìn trộm đứa nha hoàn Vân Nhi của mình, chỉ thấy sắc mặt của nó sa sầm hết cả lại, trông vô cùng khó chịu, lộ rõ vẻ không vui.

Khi vừa mới vào trong phòng ở trong nhà nghỉ này, thì đúng như những gì mà đứa hầu Vân Nhi khi trước đã nói, điều kiện phòng ở nơi đây rất kém, đến cả cái cửa sổ cũng bị hỏng, gió cứ thế lùa thốc vào trong phòng kêu u u vô cùng kinh dị.

Liều Tử Húc cũng lén nhìn trộm thần sắc của Liều Bích Nhi, thấy nàng có vẻ vẫn vô cùng điềm tĩnh, không có vẻ gì tỏ ra là khó chịu cả, cho đến tận lúc ngồi xuống mà nàng vẫn mỉm cười hết sức tự nhiên.

Vân Nhi vẫn vô cùng ầm ức nói: “Cái chỗ như thế này thì làm sao mà ở được cơ chứ? Nơi đây cũng có phải là không có nhà nghỉ khác đâu? Liễu công tử không phải là cố tình làm khó tiểu thư nhà nô tỳ đấy chứ?”

“Hỗn láo! Người không biết lễ phép là gì hay sao hả? Ở đây làm gì có chỗ để người hạnh hợ người khác, cút ra ngoài!” Liều Bích Nhi lớn tiếng quát vào mặt Vân Nhi.

Vân Nhi thấy vậy chỉ bậm môi lẩm bẩm nói: “Đây là cái nơi quái quỷ gì chứ? Lại còn bảo rất là thơ mộng...!” Lẩm bẩm xong rồi Vân Nhi mới chịu lui ra bên ngoài.

Liều Bích Nhi nói: “Tại ta chiều bọn nó quá nên mới như vậy, thật là không biết lễ phép gì cả, xin Liễu công tử đừng giận!”

Liều Tử Húc nói: “Thật là ngại quá, Vân Nhi nói cũng không sai chút nào, ở cái quận Tú Sơn này thì làm sao mà so bì với kinh thành được! Hơn nữa, tiểu sinh cũng chỉ có một mình, không có nhà ở, cũng không có người hầu, lúc này đứa nha hoàn của tiểu thư đến chỗ ở của tiểu sinh, tuy là triều đình nói sẽ lo cho chỗ ở của tiểu sinh, tiểu sinh cũng thấy bất kể là tiểu sinh sống ở đâu, cũng đều tốt hơn chỗ ở bây giờ! Nhưng thật sự là làm khó tiểu thư quá!”

Liều Bích Nhi từ trước đến giờ cũng không biết gì về chuyện nhà cửa của Liễu Tử Húc cả, trông thấy hần ăn mặc cũng xuề xòa, nhưng nàng cũng không ngờ hần lại nghèo kiệt xác đến như vậy.

Liều Bích Nhi nói: “Nói như vậy là Tôn gia đã giúp đỡ công tử rất nhiều đúng không, nếu không thì công tử là sao mà có tiền để mà đi thi được cơ chứ?”

Liều Tử Húc đáp: “Không giấu gì tiểu thư, đúng là tiểu thư nhà họ Tôn đã giúp đỡ tiểu sinh rất nhiều, nhưng Tôn đại nhân từ trước đến giờ vẫn không đồng ý cho tiểu sinh và Nhạc Kỳ đến được với nhau, chính vì vậy mà Tôn đại nhân không liên quan gì đến việc này cả!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy liền mỉm cười nói: “Như vậy thì chẳng trách mà công tử không dám phụ bạc Tôn tiểu thư, có thể thấy Tôn tiểu thư có công rất lớn với công tử! Xem ra hôm nay ta ăn ngủ tại đây, có lẽ cũng là do Tôn tiểu thư tài trợ cho công tử phải không?”

Liêu Tử Húc nghe vậy cười đáp: “Cái này thì không phải, tiểu sinh đang làm thầy dạy cho một nhà phú hộ tại đây, do vậy nên cũng có ít tiền! Tiểu sinh đã mời tiểu thư đến đây dự hội đua thuyền rồi, thì làm gì có chuyện lấy tiền của Tôn tiểu thư ra mời tiểu thư cơ chứ? Tuy là nơi đây không thể nào bằng được vương phủ của tiểu thư, nhưng lại tốt hơn chỗ ở của tiểu sinh rất là nhiều rồi đó!”

Liêu Bích Nhi nói: “Ta thấy chỗ này cũng tốt lắm, công tử đừng nghe Vân Nhi nó nói lung tung! Đúng rồi, ta thấy bên ngoài mưa rơi thế này, không biết có được xem đua thuyền hay không nữa?”

Liêu Tử Húc nói: “Tiểu sinh cũng đang nghĩ về chuyện này, thật là hối hận vô cùng khi mời tiểu thư đến đây rồi mà hội đua thuyền rồng vẫn chưa thể tổ chức được!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì cười nói: “Thì ta cũng đã đến đây rồi, công tử cũng không nên nghĩ như vậy nữa! Cùng lắm là công tử dẫn ta đi thăm thú nơi đây cũng được chứ sao! Nghe nói quận Tú Sơn này có rất nhiều miếu tự đẹp lắm phải không?”

Liêu Tử Húc đáp: “Như vậy cũng được!”

Hai người sau đó ngồi nói chuyện với nhau một lúc, Liêu Bích Nhi đột nhiên nói: “Ta đến đây rồi, không biết Tôn tiểu thư có biết không?”

“Biết chứ!”

Liêu Bích Nhi nói: “Tôn tiểu thư không trách cứ công tử chứ?”

“Nhạc Kỳ không phải là người long dạ hẹp hòi, nàng ấy rất tốt!”

Liêu Bích Nhi nghe Liêu Tử Húc khen ngợi tình địch của mình như vậy, thì trong bụng vô cùng khó chịu, nhưng ngoài mặt nàng vẫn tỏ vẻ tươi cười nói: “Vậy thì tốt! Vậy thì về sau ta và Tôn tiểu thư cùng lấy công tử rồi, chắc là cũng hợp nhau lắm, ta cũng không thấy có gì là khó chịu cả!”

Liêu Tử Húc nghe vậy chỉ mỉm cười đáp lại.

Lúc này chưởng quầy đã đi lên lầu nói: “Liễu công tử, đồ ăn đã được chuẩn bị xong hết cả rồi, công tử muốn tiểu nhân bưng lên đây, hay là cùng với tiểu thư xuống dưới kia dùng bữa?”

Liêu Bích Nhi chưa kịp lên tiếng gì, thì Vân Nhi đã chạy vào trong nói: “Tiểu thư không phải nói sáng nay có chuyện muốn ra ngoài hay sao? Hay là cứ để công tử đi đi lo chuyện đi, còn nô tỳ sẽ đưa tiểu thư xuống dưới nhà dùng bữa!”

Liêu Bích Nhi thấy vậy liền nói: “Người sao lại muốn đuổi Liễu công tử đi vậy? Có lẽ Liễu công tử vẫn chưa dùng bữa cũng nên!”

Liêu Tử Húc nói: “Tiểu sinh ăn qua rồi, lúc này khi Vân Nhi đến thì tiểu sinh đang dùng bữa, thế này vậy mấy người của tiểu thư cứ bận việc của mình đi, tiểu sinh lúc sau quay lại cũng chưa muộn!”

Liêu Bích Nhi lúc này cũng thầm biết Vân Nhi sáng nay đến chỗ ở của Liêu Tử Húc, và biết được hắn ăn những cái gì. Liêu Bích Nhi nghĩ thầm Vân Nhi sợ mình ăn không nổi những thứ thức ăn hạ cấp, nhưng lại không muốn nói thẳng ra trước mặt của Liêu Tử Húc, nên muốn đuổi Liêu Tử Húc đi. Thực chất Vân Nhi lo lắng cho mình khi dùng bữa ở đây, sợ mình cảm thấy không ngon miệng, làm phật lòng Tử Húc nên mới nói thế, mà mình chắc gì cũng đã ăn được mấy cái đồ ở đây, thôi thì cứ làm theo lời của Vân Nhi cũng tốt. Nghĩ vậy Liêu Bích Nhi liền ưng thuận tiễn Liêu Tử Húc ra ngoài cửa, nhưng đột nhiên nàng nhớ ra cái gì đó nên nói: “Tối nay công tử có thể cho ta gặp Tôn tiểu thư một chuyến được không?”

Liêu Tử Húc nghe vậy chỉ gật đầu đáp lại nói: “Được thôi! Vậy tối nay chúng ta tìm một tửu điểm nào đó cùng dùng bữa, coi như là tẩy trần cho tiểu thư, tiểu sinh xin cáo lui, tối nay tiểu sinh sẽ đến đón tiểu thư!”

Liêu Bích Nhi nói: “Không cần đâu, công tử chỉ cần gọi người nói cho ta biết tửu lầu đó ở đâu rồi ta tự qua đó được rồi!”

Tử Húc cũng không nói gì thêm, chỉ mỉm cười gật đầu rồi đi xuống dưới lầu.

Liêu Bích Nhi thấy Liễu Tử Húc đi rồi, thì nét mặt sa sầm hẳn xuống, quay sang Vân Nhi quát lên: “Quỳ xuống!”

Vân Nhi thấy Liêu Bích Nhi nét mặt khó coi như vậy không dám ho he câu nào, vội vã quỳ luôn xuống.

“Người có biết vì sao ta bắt người quỳ xuống không hả?” Liêu Bích Nhi nghiêm giọng nói.

“Nô tỳ không biết ạ!” Vân Nhi lí nhí đáp lại.

Liêu Bích Nhi nói: “Vậy thì được! Người nếu như không biết thì người cứ quỳ mãi thế này đi, người hầu hạ ở bên cạnh ta đã gần chục năm rồi, vậy mà lại vô lễ như thế, nếu như người không biết thì chờ quay về phủ rồi ta cho người ra ngoài đường ở, ta không cần một đứa vô lễ như người hầu hạ bên cạnh ta!”

Vân Nhi thấy Liêu Bích Nhi nói với giọng nghiêm nghị như vậy, thì sợ hãi vô cùng, vội vã lên tiếng nói: “Xin tiểu thư tha mạng, nô tỳ biết lỗi rồi, nô tỳ không nên nói năng vô lễ như thế với lão gia tương lai của nô tỳ, nô tỳ để tiểu thư phải mất mặt, xin tiểu thư tha cho nô tỳ!”

Liêu Bích Nhi cười lạnh nói: “Thì ra là người vẫn còn biết mình sai ở đâu, vậy thì hôm nay người đến nhà của Liễu công tử trông thấy cái gì, kể ra cho ta nghe!”

Vân Nhi nói: “Đó là một căn nhà cỏ rách rưới, bên trong có mỗi một cái bàn, hai cái ghế trúc, nô tỳ thấy nó hình như cũng cũ lắm rồi, cảm giác người ta chỉ cần ngồi lên một cái là nó vỡ tan ra luôn ấy! Nghe Liễu công tử nói, công tử ăn cơm cũng phải nấu chung với hộ nông dân ở bên cạnh, ăn những thứ như cám dành cho lợn ăn, nói chung là nô tỳ trông thấy đám cám lợn đó, nô tỳ cảm thấy kinh tởm vô cùng, may mà công tử trúng được tân khoa tam giáp, nếu không thì...!”

570. Chương 514: Cửa Mình Thì Vẫn Là Cửa Mình.

“Người lại ăn nói bậy bạ rồi, người sao lại ăn mấy thứ đó?” Liêu Bích Nhi tức giận nói.

Vân Nhi vô cùng oan ức nói: “Sự thật đúng là như vậy! Vì tiểu thư chưa sống trong hoàn đó nên không biết đó thôi! Cơm canh trong nhà nghỉ này cũng vậy, mọi thứ đều vô cùng khủng khiếp, tên đầu bếp làm ở đây ngay cả tay cũng không thêm rửa nữa...!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì hơi cau mày lại nói: “Thôi được rồi, không cần nói nữa đâu, để đầu bếp của ta vào trong nhà bếp làm đồ ăn! Chúng ta không phải là có mang theo đầu bếp rồi đó sao? Người bảo nó mau làm cho ta mấy thứ để ăn, ăn xong ta phải đi tìm Cổ đại thúc! Nghe Nhược Nhân nói, Cổ đại thúc mấy ngày hôm nay đến quận Tú Sơn này tìm một cố nhân, bây giờ ta đến tìm Cổ đại thúc chắc là ông ấy sẽ bắt gặp lắm đây!”

Vân Nhi nghe vậy liền đứng dậy nói: “Như vậy thì tốt quá ạ! Nô tỳ bây giờ sẽ xuống lầu bảo đầu bếp đi làm thức ăn cho tiểu thư!” Nói xong Vân Nhi nhanh chóng chạy thẳng luôn xuống dưới.

....

Từ khi Thạch Đầu bị thương, thì Vương Nhuận Tuyết bỗng chốc bận tới mất tới mũi, đầu tiên nàng phải đi xem cá sản nghiệp mà Dương Thiên Hộ đưa cho, sau đó lại đi ra quầy hàng lo liệu sổ sách, rồi lại phải lấy tô, thu thuế của các nông dân cấy cấy đồn điền, cả ngày trời nàng cùng với Liên Nhi cứ chạy quanh chạy ngược, bận bịu vô cùng. Cũng may mà Ngũ Vị Đường lúc này có Mộ Dung Ngọc Lan và Lâm Thanh Đại lo liệu nên mọi việc vẫn đâu vào đó, Thạch Đầu trông thấy mọi người bận như vậy cũng vô cùng sốt ruột, nhưng hắn ta cũng chẳng giúp được gì, vết thương của hắn bây giờ cũng đã sắp lành lặn, hắn vốn có thể xuống giường đi lại được rồi, nhưng Đỗ Văn Hạo lại không cho, cứ bắt hắn phải nằm im dưỡng bệnh thêm một thời gian nữa.

Sáng sớm hôm nay, Vương Nhuận Tuyết đem theo mấy người vừa đi kiểm tra ở bên ngoài quay về nhà, khi xe ngựa mới dừng ở cửa thì nàng đã trông thấy trước cổng nhà mình lúc này đã có một cỗ xe ngựa có dáng của quan lại đang dừng ngay trước cổng nhà của mình, trên đó lúc này có thêm ba bốn người nữa vừa bước xuống.

Vương Nhuận Tuyết lúc này vô cùng thắc mắc, Cổ Nhất Phi rõ ràng là một mình một ngựa đến đây, sao bây giờ lại có thêm quan binh đến nữa, nhưng mấy người vừa bước từ trên xe xuống lại là nữ nhân, trông cách ăn mặc trang điểm thì có một người là tiểu thư, còn ba người kia là nha hoàn.

Vương Nhuận Tuyết xuống xe, cũng không để ý tới đoàn xe này của người kia, nàng đang định bước vào trong phủ của mình, thì đột nhiên có một đứa nha hoàn chạy tới cúi người thi lễ ăn nói vô cùng lễ phép: “Xin lỗi phu nhân! Xin hỏi đây có phải là Vân Phàm Sơn Trang không ạ?”

Liên Nhi nghe vậy liền nói: “Đúng vậy, đây là Vân Phàm sơn trang!”

Vương Nhuận Tuyết cũng lên tiếng hỏi: “Mấy người là...”

Lúc này vị tiểu thư kia mới nhẹ nhàng bước, cử chỉ vô cùng đoan trang, nhất là đôi mắt của nàng trong sáng và rất có thần: “Tiểu nữ vừa mới từ kinh thành tới, tới đây để tìm Cổ đại nhân, ông ấy là thúc thúc của tiểu nữ!”

Vương Nhuận Tuyết liền bảo mấy đứa người làm đưa đoàn người của vị tiểu thư này vào bên trong viện trước, sau đó cho người gọi Cổ Nhất Phi ra tới đây.

Cổ Nhất Phi rất nhanh đã ra tới nơi, thấy Vương Nhuận Tuyết và mấy người nữa đang đứng nói chuyện với nhau, ông ta tiến lại gần hơn, thì nhận ra vị tiểu thư kia không phải ai khác mà chính là Liêu Bích Nhi.

Liêu Bích Nhi thấy Cổ Nhất Phi tiến tới, liền vội vã cúi người thi lễ nói: “Bích Nhi tham kiến Cổ thúc thúc”

Vương Nhuận Tuyết nghe cái tên này vô cùng quen tai, nhưng mà nàng nhất thời không nhớ ra được rằng mình đã nghe cái tên này từ đâu, chỉ thấy Cổ Nhất Phi cười ha hả nói: “Nha đầu sao lại đến đây vậy?”

Liêu Bích Nhi nghe vậy liền đáp: “Nghe Nhượng Nhân nói Cổ thúc thúc đến quận Tú Sơn, Bích Nhi cũng vì đến đây thăm một người bạn, nên nhân tiện ghé qua đây thăm thúc thúc luôn!”

Cổ Nhất Phi thấy vậy liền quay sang Vương Nhuận Tuyết giới thiệu nói: “Vị này là thiên kim của Liêu Khác Bích Liêu đại nhân đó!”

Vương Nhuận Tuyết nghe xong mà thầm kinh hãi trong bụng, nàng không ngờ Liêu Bích Nhi lại mò thẳng đến đây mà không có chút động tĩnh nào, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười nói: “Thì ra là Liêu tiểu thư, ban này thất lễ quá!”

Cổ Nhất Phi quay sang Liêu Bích Nhi nói: “Vị này là nhị phu nhân của hiền đệ Đỗ Văn Phàm của ta, Vương Nhuận Tuyết!”

Liêu Bích Nhi vừa nãy vừa trông thấy Vương Nhuận Tuyết đã thấy nàng xinh đẹp tuyệt trần, cử chỉ vô cùng cao sang quý phái, nên cũng đã thầm cảm phục trong lòng, giờ nghe Cổ Nhất Phi nói vậy liền tiến tới cúi người thi lễ.

“Bích Nhi tham kiến nhị phu nhân!”

Vương Nhuận Tuyết cũng cúi đầu đáp lễ nói: “Hai người cứ ngồi nói chuyện với nhau đi, ta phải đi có chuyện một lúc!”

Liêu Bích Nhi dõi mắt theo bước chân của Vương Nhuận Tuyết chờ cho nàng đi khỏi rồi mới ngồi xuống nói chuyện với Cổ Nhất Phi.

Vương Nhuận Tuyết đi khỏi phòng khách rồi, liền gọi một người tới hỏi: “Lão gia đã tới Ngũ Vị Đường chưa vậy?”

Đứa người ở đáp: “Dạ! Sáng sớm nay lão gia đã đi rồi ạ, chắc là một lúc nữa sẽ quay về ngay thôi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe thế, liền vội kêu đứa người ở này đi gọi Đỗ Văn Hạo về ngay lập tức, bảo có chuyện gấp vô cùng quan trọng.

Liên Nhi đứng cạnh đó không hiểu Vương Nhuận Tuyết muốn gì, liền lên tiếng hỏi: “Nhị phu nhân sao phải tìm lão gia gấp vậy?”

Vương Nhuận Tuyết thấp giọng nói: “Chút nữa ta sẽ nói cho muội biết, muội bây giờ cho người đi tìm ngay Liễu Tử Húc, nói là Liêu Bích Nhi đến tìm Cổ Nhất Phi, không biết là Bích Nhi có biết quan hệ giữa chúng ta và Tử Húc hay không? Cứ bảo với Tử Húc trong thời gian này tạm thời không nên đến đây nữa, cả Nhạc Kỳ cũng vậy!”

Liên Nhi nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc nói: “Lẽ nào vị tiểu thư kia chính là Liêu Bích Nhi?”

Vương Nhuận Tuyết gật gật đầu đáp lại, Liên Nhi lại nói: “Vâng! Thế thì cứ để muội đi nói với Liễu công tử!”

Vương Nhuận Tuyết lúc này đang chuẩn bị đi vào trong nội viện, thì bỗng nhiên có đứa người ở chạy tới thông báo có Vân Nương đến tìm, Vương Nhuận Tuyết nghe vậy lẩm nhẩm nói: “Sao lại đến vào lúc này nhỉ?” Nói xong nàng liền đưa mắt dõi ra ngoài cửa.

Khi nàng vừa đưa mắt ra ngoài cửa thì đã trông thấy Vân Nương ăn mặc không khác gì đứa người hầu, đang đứng ở cổng chờ đợi.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thời gian trôi qua nhanh thật đấy, mới nháy mắt cái đã một tháng trôi qua rồi, ta quên mất là muội sẽ tới đây!”

Vân Nương nghe vậy vội cúi người thi lễ nói: “Nhị phu nhân quả nhiên tiên liệu như thần, Vân Nương rất khâm phục nhị phu nhân, làm gì có chuyện Vân Nương lại không đến cơ chứ?”

Vương Nhuận Tuyết liền đưa Vân Nương ra một căn phòng khách nhỏ khác để nói chuyện, khi đi qua phòng khách chính thì nàng để ý thấy Cổ Nhất Phi và Liêu Bích Nhi đang nói chuyện với nhau vô cùng vui vẻ, bất giác nàng nghe thấy hai người có nhắc tới Liễu Tử Húc, do vậy mà Vương Nhuận Tuyết cứ thấy thấp thỏm không yên một chút nào hết.

Khi vào đến phòng khách nhỏ ở bên cạnh, thì Vương Nhuận Tuyết cho gọi mấy đứa hầu bưng trà lên sau đó bảo chúng nó lui ra ngoài hết để nàng nói chuyện với Vân Nương.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Khi này trông thấy muội mà ta giật cả mình, muội ăn mặc giống người hầu quá, ta mà không để ý kỹ thì làm sao mà nhận ra muội được, thật là khổ thân muội quá, cứ phải làm theo ý của ta!”

Vân Nương vội đáp: “Nhị phu nhân đừng nói như vậy, nếu như không phải là nhị phu nhân thì tướng công của Vân Nương làm sao lại đối xử với Vân Nương như vậy! Vân Nương cảm tạ công ơn của nhị phu nhân vô cùng!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nói như vậy, thì tướng công của muội cũng đã nhận ra được sự nỗ lực của muội rồi sao?”

Vân Nương đáp: “Không những vậy, mà tướng công trông thấy muội suốt ngày đầu tắt mặt tối, làm việc khổ sở liền kêu Bảo Nhi đến giúp, muội đều làm theo đúng như những gì mà nhị phu nhân đã dặn dò, nhất quyết không để cho Bảo Nhi nhúng tay vào giúp, Bảo Nhi chẳng qua cũng là vì nghe theo lời của tướng công nên mới ra tay giúp muội thôi, thấy muội nói không cần giúp gì, thì tự nhiên sẽ không giúp gì cả! Và quả nhiên đúng như những gì nhị phu nhân đã dự đoán trước, tướng công của muội rất bất bình với hành động này của Bảo Nhi!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vợ chồng của muội đúng là vẫn còn có tình cảm với nhau, chính vì vậy mà khi tướng công của muội thấy muội cứ như thế này nên động lòng thương xót đấy!”

Vân Nương nói: “Nhưng mà bước tiếp theo thì muội phải làm thế nào, nhị phu nhân giúp Vân Nương với!”

Vương Nhuận Tuyết chậm rãi nói: “Ta cứ tưởng là sau một tháng, thì muội sẽ thay một bộ đồ mới nhất đến gặp ta cơ! Thế này vậy, ngày mai muội cứ ăn mặc như ngày trước đi!”

Vân Nương nghe Vương Nhuận Tuyết nói vậy liền gật đầu đáp: “Vâng! Chỉ tại Vân Nương thấy làm phiền nhị phu nhân nhiều quá, Vân Nương cảm thấy hổ thẹn vô cùng, không biết lấy gì để tạ công ơn của nhị phu nhân!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì phì cười nói: “Vậy thì muội nên nghĩ xem nên tạ ơn ta thế nào trước đi đã!”

Hai người sau đó lại ngồi nói chuyện thêm được một lúc nữa, rồi mới đứng dậy đi ra ngoài, vừa bước ra ngoài thì đã thấy Cổ Nhất Phi và Liêu Bích Nhi cũng từ trong phòng khách chính đi ra.

Vương Nhuận Tuyết cũng không tiến tới nói chuyện với hai người kia, mà trực tiếp đưa Vân Nương tiến ra ngoài cổng, đúng lúc này nàng trông thấy Đỗ Văn Hạo đang phóng ngựa như bay tới.

Vân Nương chưa bao giờ trông thấy Đỗ Văn Hạo, nên chỉ nói lời từ biệt với Vương Nhuận Tuyết xong là lên kiệu ra về luôn.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã xuống ngựa, mấy đứa người ở thấy vậy vội chạy tới dắt ngựa ra chỗ khác.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng cho người tới gọi ta về gấp như vậy là rốt cuộc có chuyện gì thế?”

Vương Nhuận Tuyết không nói không rằng, đưa mắt hướng về phía trong viện, chỉ thấy Cổ Nhất Phi và Liêu Bích Nhi cũng đang đi từ trong ra, bèn thấp giọng nói: “Liêu Bích Nhi đến đây rồi, thiếp thấy nàng ta dường như đem hết mọi chuyện ra kể cho Cổ Nhất Phi nghe rồi thì phải!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Liêu Bích Nhi? Lẽ nào Cổ Nhất Phi đến đây cũng là chuyện này hay sao?”

Hai người đang nói chuyện, thì Cổ Nhất Phi và Liêu Bích Nhi cũng đã ra tới nơi.

Liêu Bích Nhi thấy ở ngay cổng lúc này đã trông thấy một nam thanh niên trẻ trung đứng ở đó, tướng mạo vô cùng anh tuấn, mắt sáng như sao, người cao dong dỏng đang đứng nói chuyện với Vương Nhuận Tuyết.

Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo quay về thì cười ha hả nói: “Ta lúc nãy còn bảo Bích Nhi nán lại thêm chút nữa chờ hiền đệ về để cho nó gặp hiền đệ một chút, nhưng nó lại nói là tối nay có hẹn với Tử Húc, không dám lỡ hẹn, ai ngờ hiền đệ lại về đúng lúc này, Bích Nhi! Sao vẫn chưa ra mắt hiền đệ của ta đi!”

Liêu Bích Nhi lúc này trong bụng thầm nghĩ, mình cứ tưởng cái người tên Đỗ Văn Phạm này ngang tuổi với Cổ thúc thúc của mình, nên cũng cảm thấy đáng tiếc thay cho vị phụ nhân có sắc đẹp sắc nước hương trời lại phải đi lấy một ông già bốn năm mươi tuổi, thì thật đúng là bông hoa nhài cắm bãi...Nhưng không ngờ người thanh niên này lại trẻ và đẹp như Phan An, Tống Ngọc vậy.

Liêu Bích Nhi nghĩ vậy liền tiến tới cúi người thi lễ nói: “Bích Nhi tham kiến Đỗ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo cũng nghĩ, người nữ nhân ngay trước mắt mình đây cũng không khác gì lắm so với lời mô tả của Liễu Tử Húc, đúng là nàng xinh đẹp và sắc sảo hơn hẳn Nhạc Kỳ, nhưng trông vẫn rất vô cùng thân thiện.

Đỗ Văn Hạo giả bộ không biết Liêu Bích Nhi là ai bèn lên tiếng hỏi: “Ồ! Tiểu thư cũng biết Liễu Tử Húc sao? Sao ta lại không nghe Tử Húc nhắc tới tiểu thư nhỉ?”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì không biết nên trả lời ra sao, Cổ Nhất Phi thấy vậy liền lên tiếng liền nói đỡ cho nàng: “Mấy việc này là việc của bọn trẻ chúng nó, chắc vì thế nên nó không muốn nói cho lão đệ biết, lần trước không phải là ta nói cho lão đệ biết rồi đó sao? Liễu Tử Húc sắp thành thân với Liêu Bích Nhi rồi, vị này sẽ là phụ nhân tương lai của Liễu Tử Húc!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì e thẹn nói: “Cổ thúc thúc chê cười cháu rồi, thôi cháu xin phép được cáo từ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Liêu tiểu thư đã đến đây rồi, thì cũng không nên vội vàng ra về như vậy, hay là ta gọi Tử Húc đến đây luôn nhé?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy luôn miệng kêu hay: “Ồ, thế thì tốt quá, đúng là ta cũng muốn gặp mặt Tử Húc một phen, lần trước vì thấy Tử Húc vội vàng đi gặp Nhạc Kỳ quá mà ta vẫn chưa kịp nói chuyện với nó!”

Liêu Bích Nhi nghe Cổ Nhất Phi nói vậy thì nét mặt của nàng thoáng lên một cái nét gì đó không vui, nhưng rất nhanh nàng đã kiềm chế được, và lại khôi phục lại trạng thái như thường nói: “Bích Nhi làm sao dám làm phiền Đỗ tiên sinh cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Liều tiểu thư nói vậy thì khách khí quá rồi, đã đến đây rồi thì đều là khách quý cả, hơn nữa Tử Húc và ta có giao tình khá tốt, tiểu thư nể mặt Cổ đại ca và Tử Húc mà ở lại đây chơi một lúc, nơi này của ta tuy là hơi đơn giản một tít, nhưng xin tiểu thư đừng chê bai...!”

Liều Bích Nhi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy vội vàng nói: “Không dám, tiểu nữ mà khách khí quá thì tiên sinh lại hiểu nhầm tiểu nữ, vậy thì cung kính không bằng tuân mệnh, tiểu nữ ở lại chơi vậy, nhưng...!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Liều tiểu thư cứ việc nói!”

Liều Bích Nhi do dự một hồi lâu, nhưng nàng vẫn không dám nói thẳng ra, lúc này Vân Nhi đứng cạnh đó liền nhanh trí nói: “Tiểu thư của nô tỳ muốn gặp mặt vị Tôn tiểu thư tên Nhạc Kỳ một chuyện, không biết tiên sinh có thể làm cầu nối cho hai người gặp mặt nhau được không ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Không có vấn đề gì, Tuyết Nhi! Nàng cho người đo gọi Tử Húc và Nhạc Kỳ đến đây! Nào chúng ta cùng vào trong nói chuyện!”

Vương Nhuận Tuyết nghe Đỗ Văn Hạo nói thế, liền nghĩ ngay ra một cái cớ nói: “Lão gia! Vẫn còn chuyện này nữa, đó là việc tô thuế ruộng đất, thiếp đang chờ lão gia về cùng quyết định đây này, nhưng sợ lão gia bận quá lại quên mất! Lão gia xem xem bây giờ có thể giải quyết cùng thiếp được không?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy liền nói: “Vậy thì hai người cứ đứng đây mà bàn công chuyện đi, ta và Bích Nhi vào trong kia ngồi nói chuyện trước đã!” Nói xong, Cổ Nhất Phi liền đưa Bích Nhi đi vào bên trong.

Vương Nhuận Tuyết thấp giọng nói: “Liều Bích Nhi sao lại muốn gặp Nhạc Kỳ gấp gấp như vậy nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không sao đâu, chúng ta cứ làm đúng theo những dự định đã vạch ra từ trước thôi, gấp sớm hay muộn thì vẫn phải gấp mà, nàng cứ đi lo liệu các thứ đi!”

Liều Bích Nhi lúc này quay sang Cổ Nhất Phi nói: “Nhược Nhân sao không nói với cháu rằng vị Đỗ tiên sinh này lại là một người trẻ tuổi như vậy?”

Cổ Nhất Phi nói: “Không những còn trẻ, mà còn là có tài nữa, cái anh chàng Liều Tử Húc của người còn rất kính nể Đỗ Văn Phàm lão đệ của ta nữa đấy! Trông cứ như là một huynh trưởng thực thụ của Tử Húc vậy, à không đúng, nếu như mà không phải lão đệ của ta tuổi đời còn trẻ, thì có lẽ còn xứng đáng làm cha của Tử Húc nữa cũng nên!”

Liều Bích Nhi nghe vậy thì rất khó hiểu nói: “Sao lại như thế?”

Cổ Nhất Phi nói: “Nghe nói Đỗ lão đệ không những cứu mạng Tôn tiểu thư, mà sau đó còn tài trợ cho Tử Húc đi thi lấy được công trạng, nói chung là khá lăng nhăng ta cũng không nói rõ ra được!”

Liều Bích Nhi nghe vậy liền hiếu kỳ ngoái đầu lại nhìn Đỗ Văn Hạo đang đứng nói chuyện với Vương Nhuận Tuyết nói: “Thật là không ngờ...”

Cổ Nhất Phi nói: “Vậy Nhược Nhân chắc vẫn chưa nói cho người biết là tính mạng của Hoa Lạc cô cô của người cũng là do Đỗ lão đệ của ta cứu đúng không?”

Liều Bích Nhi nói: “Cái này thì cháu cũng nghe Nhược Nhân nhắc tới rồi, và còn nghe nói là Tử Nhi cũng rất thích Đỗ tiên sinh nữa!”

Cổ Nhất Phi cười nói: “Không chỉ có mỗi Tử Nhi thôi đâu, mà cả Cổ gia gia cũng vô cùng yêu mến Đỗ lão đệ của ta!”

Liều Bích Nhi nghe vậy thì nhớn miệng cười nói: “Cháu thấy Cổ thúc thúc cũng rất yêu quý vị Đỗ lão đệ của thúc!”

Cổ Nhất Phi nói: “Người này không những tốt bụng, lương thiện mà lại rất ân cần, có một cái cốt cách vô cùng thanh tao, nhả nhặn!”

Liều Bích Nhi nghe vậy nghi ngờ nói: “Cháu không tim, nếu như Cổ thúc thúc nói tốt về lão đệ của thúc như vậy, thì sao Đỗ tiên sinh lại mời thúc đến đây làm gì?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy bật cười ha hả nói: “Lão đệ có mời ta đến đây đâu, do ta tự đến đó chứ?”

Liêu Bích Nhi nghe vậy kinh ngạc nói: “Cổ thúc thúc lặn lội đường xá xa xôi như vậy đến đây chỉ là để thăm Đỗ tiên sinh thôi sao?”

Cổ Nhất Phi nói: “Cổ gia gia nhớ lão đệ của ta quá, chỉ là do lão đệ của ta rời kinh thành xong là bất vô âm tín, thế là ta đến đây thăm nom, nhân tiện xem xem có gì giúp được lão đệ không! Nhưng xem ra lão đệ của ta chẳng thiếu thứ gì, mà cho dù có cần cái gì đi chăng nữa thì Đỗ lão đệ cũng không bao giờ nhờ vả gì ta cả!”

Liêu Bích Nhi thắc mắc nói: “Tại sao vậy?”

Cổ Nhất Phi nói: “Bởi vì Đỗ lão đệ nói rồi, lão đệ không thích qua lại với những người có quyền có thế!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì thất sắc nói: “Hả? Nếu mà như vậy thì không ổn rồi!”

Cổ Nhất Phi thấy thần sắc của Liêu Bích Nhi rung động sợ hãi như vậy, liền vội hỏi: “Mi bị sao vậy hả nha đầu?”

Liêu Bích Nhi đáp: “Liễu công tử nghe lời của Đỗ tiên sinh như vậy, mà tiên sinh lại là một người thanh cao, kiêu ngạo, vậy thì không biết là Liễu công tử có chịu ảnh hưởng của tiên sinh hay không? Nếu mà thế thì chẳng làm sao mà đồng ý làm...làm...lễ thành hôn với cháu được cơ chứ?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy nói: “Có lẽ đúng là như vậy, vì Vân Phàm lão đệ từ trước đến giờ không nhắc tới chuyện này với ta khi nào cả, nhưng mà ta nghĩ, cho dù lão đệ của biết chuyện này thì cũng sẽ không nói cho ta biết, nếu không thì Đỗ lão đệ rõ ràng đã biết quan hệ giữa hai nhà ta và người, sau đó để cho ta nói gì thì nói từ lâu rồi!”

Liêu Bích Nhi trông nét mặt buồn rười rượi của Cổ Nhất Phi thì định an ủi vài câu, nhưng lúc này ở hành lang có ba vị phu nhân xinh đẹp đi tới, tuy ba người này không xinh đẹp bằng vị nhị phu nhân ban nữa, nhưng người nào người nấy vẫn có một nét đẹp riêng của mình.

Liêu Bích Nhi thấy vậy liền thấp giọng hỏi: “Ba vị này là ai vậy?”

Cổ Nhất Phi đưa mắt lên nhìn một cái rồi nói: “Người bên trái là vị đại phu nhân của Vân Phàm lão đệ, có tên là Bàng Vũ Cầm, người đi ở giữa là tứ phu nhân tên Liên Nhi, còn người bên phải là Tuyết Phi Nhi, còn một người lục phu nhân nữa đang ở cũ, ta cũng chưa gặp mặt, còn vị ngũ phu nhân tên Lâm Thanh Đại đang ở Ngũ Vị Đường!”

Liêu Bích Nhi lúc này chỉ biết thán phục nói: “Vị Đỗ tiên sinh này thật là có diễm phúc lớn lao, cứ như là thế gian có bao nhiêu người đẹp đều bị tiên sinh chiếm hết cả vậy!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy liền nói: “Ai bảo là không chứ? Ta thấy ai cũng nghĩ như mi vậy nha đầu ạ!”

Tôn Hòa lúc này thấy Vương Nhuận Tuyết vội vàng vàng tìm đến, liền đi tìm Nhạc Kỳ, Vương Nhuận Tuyết nói là trong phủ lúc này đang thiếu người muốn tìm Nhạc Kỳ vào giúp. Tôn Hòa từ trước vẫn lo lắng chuyện của Nhạc Kỳ với chuyện nhà họ Phùng mà đau buồn nghĩ ngợi, bây giờ bỗng nhiên có người tìm đến thì rất là vui mừng, liền bảo Nhạc Kỳ mau mau theo Vương Nhuận Tuyết về phủ của Đỗ Văn Hạo chơi cho thoải mái.

Khi Nhạc Kỳ lên trên xe, thì cũng thấy Liễu Tử Húc cũng có ở đây liền nói: “Sao công tử lại ở đây vậy? Tối nay không phải có hẹn với Liêu Bích Nhi hay sao?”

Wương Nhuận Tuyết thấy vậy liền đem chuyện Liêu Bích Nhi đến tận phủ của Đỗ Văn Hạo nói cho hai người nghe một lượt.

Nhạc Kỳ nghe xong liền nói: “Sao Liêu tiểu thư muốn gặp tiểu nữ gấp như vậy?”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Liêu tiểu thư muốn gặp Tôn cô nương như vậy cũng là chuyện thường tình thôi, chỉ là kế hoạch của chúng ta có thay đổi một chút, ngày trước chúng ta không tính ra được là có Cổ Nhất Phi chen vào chuyện này, dù sao thì chúng ta cứ đi đến đâu hay đến đó đã!”

Nhạc Kỳ nghe xong liền nhìn sang Liễu Tử Húc nét mặt vô cùng cùng lo lắng, nhưng lại không dám hé miệng nói ra nửa lời.

Liễu Tử Húc cũng nhận ra được tâm tình của Nhạc Kỳ lúc này, nên hắn liền lên tiếng an ủi nói: “Nàng đừng lo quá! Không phải vẫn còn tiên sinh và nhị phu nhân ở đây rồi hay sao? Hơn nữa, chúng ta cũng đã nói rồi, bất luận như thế nào đi chăng nữa, hai ta đều không được phép đầu hàng!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Tử Húc nói đúng đó, có bao nhiêu người đứng về phía cô nương như vậy, lẽ nào cô nương còn phải sợ hãi hay sao?”

Nhạc Kỳ nghe vậy nói: “Không biết tại làm sao mà tiểu nữ có cảm giác như Liêu Bích Nhi không để gì mà buông tha cho chúng ta!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chúng ta bây giờ không cần quan tâm xem Liêu tiểu thư có buông tha hay không, mà điều quan trọng nhất lúc này là cả hai người không bao giờ được đầu hàng trước!”

Liễu Tử Húc: “Xin nhị phu nhân cứ tin ở học sinh, học sinh quyết không bao giờ đầu hàng cả!”

Nhạc Kỳ lúc này mới miễn cưỡng mỉm cười, nhưng trong lòng vẫn vô cùng lo lắng không yên.

Ba người ngồi xe ngựa lúc này đã đi về đến Vân Phàm sơn trang, đi đến nơi chỉ thấy có mỗi một mình Liêu Bích Nhi đứng một mình ở cổng chờ đợi, khi trông thấy xe ngựa dừng lại, nàng liền bước tới.

Nhạc Kỳ theo bản năng trời sinh của một người phụ nữ nhắc nhở cho nàng biết, người con gái kia là chính là Liêu Bích Nhi: “Đây chính là Liêu tiểu thư đúng không?”

Liễu Tử Húc gạt đầu đáp lại, sau đó hắn là người xuống xe đầu tiên, hắn đưa tay ra dìu Vương Nhuận Tuyết xuống trước, sau đó mới dắt tay Nhạc Kỳ xuống sau, đây cũng là lần đầu tiên Liễu Tử Húc cầm tay của Nhạc Kỳ, hành động này của hắn làm cho Nhạc Kỳ rung động toàn thân, nàng chỉ biết cúi đầu thẹn đỏ mặt không dám nhìn vào Liễu Tử Húc nữa.

Liêu Bích Nhi chứng kiến tận mắt tất cả, nàng biết Liễu Tử Húc cố tình có hành động như vậy để cho nàng thấy được hai người bọn họ ân ái với nhau thế nào. Liêu Bích Nhi lúc này cũng đưa mắt lên nhìn người con gái mà Liễu Tử Húc đang dắt tay đi tới, nàng có một làn da trắng mịn như sáp, môi nàng nhỏ gọn chum chim hình anh đào, dáng vẻ kiều diễm, hai bên mai tóc xõa xuống bay trong gió trông vô cùng hấp dẫn.

Liêu Bích Nhi thấy vậy liền chủ động tiến tới mỉm cười nói: “Vị tiểu thư này có phải là Nhạc Kỳ không? Không biết năm nay bao nhiêu tuổi, tiểu nữ nên gọi là tỷ hay muội đây?”

Nhạc Kỳ trông thấy Liêu Bích Nhi cũng là người cởi mở, sáng khoái, còn mình thì vẫn có vẻ gì đó gượng gạo có phần nhỏ nhen, nên vội bước tới cúi người thi lễ mỉm cười nói: “Để Liêu tiểu thư phải đứng chờ, thật là ngại quá! Tiểu muội năm nay mười tám, không biết tiểu thư năm nay bao nhiêu tuổi?”

Liêu Bích Nhi nói: “Vậy thì tiểu muội xin được phép gọi là Nhạc Kỳ tỷ! Tiểu muội năm nay mới mười bảy!” Nói xong Liêu Bích Nhi rất thân thiện tiến tới cầm lấy tay của Nhạc Kỳ nói: “Đi thôi! Tiểu muội cứ tưởng phải chờ lâu lắm cơ, ai ngờ lại nhanh như vậy, thật là làm phiền nhị phu nhân quá!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không có gì, chuyện vặt thôi mà, thôi chúng ta cùng vào trong thôi!”

Liêu Bích Nhi từ lúc vào trong phủ đến giờ không hề nói chuyện với Tử Húc một câu nào cả, thậm chí cả nhìn nàng cũng không nhìn hắn lấy một cái, mà chỉ cầm lấy tay của Nhạc Kỳ, bước theo Vương Nhuận Tuyết, còn Liễu Tử Húc cứ lèo đèo đi tít sau cùng.

“Nghe Liễu công tử nói thì Nhạc Kỳ tỷ mấy ngày hôm nay không được khỏe, không biết hôm nay tỷ đã khỏe chưa vậy?” Liêu Bích Nhi nói.

“Cũng đã đỡ hơn rồi!” Nhạc Kỳ cảm giác bàn tay của Liêu Bích Nhi lạnh lạnh, nhưng vô cùng mềm mại.

“Vậy thì tốt quá, tiểu muội từ nhỏ sức khỏe cũng kém lẩn, cứ phải uống thuốc Nhuyễn Hương Hoàn suốt, vị thuốc này có tác dụng bổ huyết rất tốt, chờ về phủ tiểu muội sẽ tặng cho tỷ một ít, tỷ tỷ cũng nên dùng một chút, như vậy sức khỏe mới tốt được!”

“Đa tạ Liêu tiểu thư đã quan tâm!”

“Nhạc Kỳ tỷ cứ gọi tiểu muội là Bích Nhi được rồi, cứ tiểu thư tiểu thư mãi nghe nó xa cách lắm!” Liều Bích Nhi mỉm cười nhìn vào Nhạc Kỳ nói. Vào lúc này nàng phát hiện trán của Nhạc Kỳ lấp lăm lăm mồ hôi liền rút khăn tay ra thấm cho Nhạc Kỳ.

Nhạc Kỳ bỗng nhiên bị hành động của Liều Bích Nhi làm cho giật mình, vội lui lại một bước.

Liều Bích Nhi bật cười khanh khách nói: “Nhạc Kỳ tỷ lẽ nào sợ khăn của tiểu muội không được sạch hay sao vậy?”

Nhạc Kỳ luôn nhắc thầm trong bụng mình, không được để bản thân mình chịu thua trước Liều Bích Nhi, nghĩ tới Liễu Tử Húc vẫn còn có Đỗ tiên sinh đứng sau đỡ lưng cho, nên tinh thần cũng bớt căng thẳng, nghe Liều Bích Nhi nói vậy nàng nhẹ nhàng mỉm cười đáp lại nói: “Làm gì có chuyện đó, chẳng ta sợ làm bẩn khăn của muội thôi!”

Liều Bích Nhi nghe vậy chỉ cười, rồi đưa khăn tay lên thấm lấy mồ hôi trên trán của Nhạc Kỳ, sau khi thấm xong, Liều Bích Nhi còn cố ngắc ngứ nhìn Nhạc Kỳ một lúc rồi nói: “Đẹp thật, thế này chẳng trách Liễu công tử đến từ hôn với muội, nếu muội mà là Liễu công tử, có lẽ muội cũng hành động như vậy!”

Nhạc Kỳ nghe xong thì không biết nên đáp lại ra sao, chỉ thầm nghĩ Liều Bích Nhi quả nhiên là một người có tài ăn nói, mình đúng là không phải đối thủ của Bích Nhi.

Đúng lúc này đoàn người đã đi tới cổng của phòng khách chính trong phủ, Đỗ Văn Hạo và Cổ Nhất Phi trông thấy mọi người đã tới, liền đứng dậy đưa tay ra vẫy vẫy mời vào trong ngồi nói chuyện.

Anh Tử lúc này cũng bước theo vào trong nói: “Lão gia, cơm nước đã chuẩn bị xong hết cả rồi, lão gia xem...!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Ban nãy khi thiếp đến đón Nhạc Kỳ, thì cũng vừa lúc nàng đang định dùng bữa, thiếp thấy vậy liền mời nàng về đây dùng bữa chung với mọi người luôn cho vui vẻ, lão gia! Hay là chúng ta đi dùng bữa trước được không?”

Đỗ Văn Hạo cũng nghĩ nói chuyện trong lúc ăn cũng tốt, cho dù có xuất hiện nhiều tình huống khó xử, thì chỉ cần cầm đầu vào mà ăn cũng chẳng có gì khó coi lắm, nghĩ vậy liền mời mọi người ra nhà ăn dùng bữa.

Khi mọi người vào đến phòng ăn thì Liều Bích Nhi đã chủ động nói: “Nhạc Kỳ tỷ cứ ngồi cạnh Liễu công tử đi, để muội ngồi cạnh tỷ để bề nói chuyện!”

Nhạc Kỳ nghe vậy đang ngập ngừng không biết đáp lại ra sao thì Đỗ Văn Hạo đã đưa mắt ra hiệu, ánh mắt của hắn hiện rõ lên sự cổ vũ, ủng hộ. Nhạc Kỳ hiểu ý liền gạt đầu ngồi xuống bên cạnh Liễu Tử Húc.

Cổ Nhất Phi nói: “Sao lão đệ không gọi hết mấy vị phu nhân của lão đệ lên đây cùng ngồi, như vậy không phải vui hơn hay sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cũng đã cho người đi gọi rồi ạ! Mấy vị phu nhân sẽ đến ngay bây giờ!” Không lâu sau, thi Bàng Vũ Cầm, Liên Nhi và Tuyết Phi Nhi đã bước vào trong, rồi lần lượt ngồi xuống chỗ của mình.

Liều Bích Nhi nói: “Lúc nãy ngồi nói chuyện với Cổ thúc thúc, Cổ thúc nói rằng Đỗ tiên sinh hồng phúc to lớn, có mấy vị phu nhân đẹp nghiêng nước nghiêng thành, thật làm cho bao nhiêu người phải hâm mộ vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Có gì mà hâm mộ cơ chứ? Liều tiểu thư quá khen rồi!”

Cổ Nhất Phi nói: “Thôi được rồi! Tất cả mọi người cũng đã quen nhau hết rồi, chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện, Bích Nhi! Người không biết chứ, đầu bếp của Đỗ tiên sinh đã từng đến kinh thành để chuyên học nấu ăn đó, thức ăn dĩ nhiên là rất ngon, người cũng đói rồi đúng không? Nào nếm thử một miếng xem thế nào?”

Liều Bích Nhi nghe vậy liền gấp một món cho vào trong bát của Nhạc Kỳ, Đỗ Văn Hạo nhìn rõ ra được là Liều Bích Nhi lợi hại hơn Nhạc Kỳ rất nhiều.

571. Chương 515: Cùng Về Làm Phu Nhân.

Liêu Bích Nhi nói: “Nhạc Kỳ tỷ ăn chút đi, sức khỏe là trên hết, phải ăn thì mới có sức được”

Nhạc Kỳ cũng đã biết mình không phải là đối thủ của Liêu Bích Nhi, nàng thầm nghĩ Bích Nhi muốn gấp mình gấp như vậy, cũng chỉ để cho Liễu Tử Húc biết được ai mới là người lợi hại hơn ai, mình tuy là có người đứng đằng sau đỡ lưng, nhưng thế thì đã làm sao cơ chứ? Người ta đơn thương độc mã đến tìm mình để nghênh chiến, thì chứng tỏ người ta cũng thuộc vào dạng ghê gớm rồi, còn mình...

Nhạc Kỳ trong bụng nghĩ vậy, nhưng ngoài mặt cũng chỉ dám cười trừ cho qua chuyện nàng bây giờ chỉ biết cặm cụi vào bát cơm trước mặt của mình.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta cứ ngồi ăn như thế này, không khí có vẻ hơi trầm quá! Hay là Nhạc Kỳ gỡ ngón đàn Cổ Tranh ra cho mọi người cùng thưởng thức để chung vui nhỉ? Nhạc Kỳ có được không vậy?”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy cũng nói: “Như vậy thì tốt quá! Thiếp cũng đã nghe qua tài nghệ của Nhạc Kỳ rồi mà chưa từng được thưởng thức bao giờ, Anh Tử...! Mau vào phòng của ta mang cây đàn Cổ Tranh ra đây!”

Vân Nhi đứng ở bên cạnh thấy vậy cũng nói chen vào: “Tiểu thư nhà nô tỳ cũng là một người cầm kỳ thi họa, cái gì cũng biết! Nhất là đàn Cổ Tranh được cả một danh sư truyền dạy cho! Tiểu thư của nô tỳ có thể nói là chơi đàn Cổ Tranh xuất thần nhập hóa, ngay cả chim sẻ bay trên trời nghe tiểu thư đánh đàn cũng phải dừng lại để nghe, cá bơi dưới nước cũng phải ngoi lên để ngóng...!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì chỉ nhướn miệng cười một cái, nhưng vẫn trừng mắt lên lườm Vân Nhi một cái, sau đó mới gượng nói: “Xin đừng nghe đùa nha đầu này ăn nói lung tung! Nghe thuật chơi đàn của tiểu nữ còn kém lắm, thực ra tiểu nữ rất muốn nghe Nhạc Kỳ tỷ chơi một bản để thưởng thức tài nghệ của tỷ!”

Nhạc Kỳ nghe vậy cũng không hề có ý từ chối, mà rất sáng khoái nói: “Vậy thì được, nếu như mọi người muốn nghe, thì tiểu nữ liền tuân lệnh!”

Anh Tử lúc này cũng đã đặt chiếc đàn Cổ Tranh lên trên kệ đàn hoàng xong đầu đấy, Nhạc Kỳ vừa ngồi xuống định đánh thì bỗng nhiên Cổ Nhất Phi nói: “Đồ lão đệ! Ta thấy bên ngoài kia chim hót lạnh lạnh, hoa hương thơm mát, hay là chúng ta dọn bàn ăn ra ngoài đó, một bên uống rượu thưởng thức đồ ăn, một bên nghe Nhạc Kỳ cô nương chơi đàn, lão đệ thấy sao hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền quay sang hỏi Nhạc Kỳ: “Nhạc Kỳ cô nương thấy thế có được không?”

Nhạc Kỳ mỉm cười đáp: “Tiểu nữ thấy thế cũng được, mọi người muốn sao, thì tiểu nữ nghe theo đó!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vui vẻ nói: “Vậy thì tốt! Nào chúng ta cùng ra cái đình ở hậu viện để thưởng thức âm nhạc, và món ăn!”

Bên trong chiếc đình, gió thổi hiu hiu hương hoa tỏa hương thơm phảng phất, phong cảnh vô cùng hữu tình.

Có một thiếu nữ xinh đẹp đang ngồi đánh đàn.

Liêu Bích Nhi lúc này mới liếc mắt nhìn trộm Liễu Tử Húc một cái, chỉ thấy Tử Húc đang nhìn Nhạc Kỳ một cách say đắm, mê mẩn.

Nhạc Kỳ lúc này như một vị giai nhân tuyệt sắc, động tác đánh đàn uyển chuyển nho nhã, có lẽ do trời phú cho nàng khí chất băng thanh ngọc khiết, do vậy mà những đường nét của nàng hoàn quyện với tiếng đàn càng làm cho nàng trở nên tuyệt trần hơn.

Tuyệt sắc giai nhân, tiếng đàn réo rắt, làm cho người ta vừa ngắm nhìn, vừa thưởng thức quên hết tất cả mọi thứ trên thế gian này.

Từng nốt thánh thót của tiếng đàn Cổ Tranh phát ra từ đôi tay mềm mại của Nhạc Kỳ, tiếng đàn du dương bay bổng trong hậu viện hòa nhập vào tiếng chim hót, làm cho không gian nơi đây như chìm trong một thế giới âm thanh huyền ảo.

Khi Nhạc Kỳ kết thúc tiếng đàn của mình thì Đỗ Văn Hạo đưa tay lên vỗ bôm bốp, miệng không ngừng tươi cười nói: “Hay quá! Hay tuyệt!”

Tiếng vỗ tay và tiếng nói của Đỗ Văn Hạo lúc này mới làm cho mọi người sức tỉnh quay về với thế giới hiện tại.

Liễu Tử Húc lúc này vội vã đứng dậy chạy về phía Nhạc Kỳ, nhẹ nhàng đỡ nàng đứng lên, ánh mắt của hắn bây giờ tràn đầy xúc động và âu yếm. Tuy là hai người trong lúc ngồi đọc sách cùng nhau đã có những tình cảm đặc biệt với nhau, nhưng Liễu Tử Húc lại chưa bao giờ đặt toàn tâm toàn ý nghe Nhạc Kỳ đánh đàn hay như vậy, Liễu Tử Húc lúc này dường như quên mất Liêu Bích Nhi cũng đang có mặt tại đây, trong mắt của Tử Húc bây giờ chỉ có Nhạc Kỳ mà thôi.

Nhạc Kỳ quay sang Tử Húc cười rất hồn hậu, hai người cứ thế dìu nhau quay lại chỗ ngồi của mình, Liêu Bích Nhi ngồi cạnh đó cũng nở một nụ cười rất thân thiện với hai người.

Liêu Bích Nhi nói: “Nhạc Kỳ tỷ chơi đàn hay thật đấy, tiểu muội nghe mà nhập tâm quên mất mình đang ở đâu rồi, tiểu muội xin kính tỷ một chén!”

Nhạc Kỳ nói: “Nói thật là ta không phải là người hay cự tuyệt người khác, nhưng thật sự là ta không biết uống rượu!”

Liêu Bích Nhi lúc này đã nâng chén rượu lên rồi, nhưng thấy Nhạc Kỳ nói rằng mình không biết uống rượu nên nhất thời có vẻ khó xử. Nhưng Bích Nhi vẫn không đặt chén rượu xuống, vẫn cứ dâng lên chờ Nhạc Kỳ tiếp lấy chén rượu này.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Nhạc Kỳ! Uống một chút rượu có tốt cho khai thông khí huyết, cứ uống một chút đi, không sao đâu!”

Nhạc Kỳ nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền tiếp lấy chén rượu, nàng nhìn Liêu Bích Nhi một cái sau đó lại quay sang Liễu Tử Húc cười nói: “Vậy thì uống chút vậy! Bích Nhi muội đừng trách ta, nếu như ta uống say rồi, về nhà chắc sẽ bị người nhà trách mắng!”

Liêu Bích Nhi thấy các động tác của Nhạc Kỳ rất đoan trang, bây giờ ngồi nghe mới biết gia đình nàng quản giáo rất nghiêm ngặt, đúng là có cha mẹ nghiêm khắc, thì con mới ngoan, do vậy mà Bích Nhi bất giác thâm khâm phục Nhạc Kỳ.

Nhạc Kỳ cuối cùng cũng nhấp một ngụm rất nhỏ, sau đó liền đặt tách rượu xuống.

Cổ Nhất Phi nói: “Rượu mời thì phải uống cạn hết, nếu không sẽ bị coi là bất kính!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì á lên kinh ngạc, Liễu Tử Húc thấy vậy do dự một lúc, rồi lấy hết can đảm nói: “Hay là để học sinh uống đỡ cho Nhạc Kỳ vậy! Cổ đại nhân nói đúng, rượu mời mà không cạn thì không hay chút nào cả!”

Liêu Bích Nhi thấy vậy thì cười nói: “Liễu công tử không cần phải làm vậy đâu! Tử lượng của công tử có khi không bằng cả tỷ tỷ nữa là...! Nếu như công tử uống được rượu, thì làm gì có chuyện uống say đến độ đến tìm tiểu nữ cầu thân chứ?”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì thất sắc, cầm luôn tách rượu lên uống một hơi cạn sạch.

Liêu Bích Nhi lúc này mới nhận thấy mình vừa lỡ lời nên vội vàng giải thích: “Tiểu nữ thật không nên nhắc tới chuyện đó trong lúc này, tất cả đều do tiểu nữ không tốt, xin chịu phạt một chén rượu!”

Đỗ Văn Hạo cũng nhận thấy Liêu Bích Nhi ăn nói rất lợi hại, hắn biết ý nói: “Nếu mà đã nói thẳng ra như vậy, thì ta nghĩ hôm nay mọi người đem vấn đề ra nói thẳng ra, ta thấy Liêu tiểu thư cũng là người hiểu lý lẽ, không giống với các tiểu thư danh giá, cậy quyền cậy thế khác! Vậy nên mọi người cũng nên đi thẳng vào vấn đề, có gì cứ nói hết ra!”

Liêu Bích Nhi nói: “Đỗ tiên sinh quá lời rồi, Bích Nhi từ nhỏ cũng được gia đình giáo dục vô cùng nghiêm khắc, gia phụ thường nói làm người thì phải khiêm tốn, phẩm hạnh của con người là vô cùng quan trọng! Do vậy mà tiểu nữ rất coi thường những hạng công tử ỷ vào gia thế của mình mà làm càn làm bậy! Vì thế mà tiểu nữ vô cùng khâm phục phẩm hạnh của Liễu công tử!” Nói xong Bích Nhi liền đưa con mắt âu yếm nhìn Liễu Tử Húc.

Cổ Nhất Phi nói: “Ta thấy vụ việc này vẫn có thể giải quyết ổn thỏa được, nếu như Liễu công tử và Nhạc Kỳ cô nương đã có hôn ước trước với nhau, Nhạc Kỳ cô nương lại là một người thông tình đạt lý, việc đã thế này rồi thì cả hai cùng lui một bước nhường nhịn nhau là tốt nhất!”

Nhạc Kỳ nghe Cổ Nhất Phi nói vậy thì chỉ biết cắn chặt môi lại, đưa mắt lên nhìn Liễu Tử Húc, nhưng thấy hắn vẫn im lặng không nói gì, thấy vậy Nhạc Kỳ bèn nói: “Tiểu nữ xin nghe theo lời của Đỗ tiên sinh!”

Liêu Bích Nhi nói: “Tại sao phải nghe theo lời của Đỗ tiên sinh?”

Nhạc Kỳ nói: “Bởi vì tiên sinh luôn là người lo lắng cho ta, bất kể tiên sinh có những quyết định như thế nào, ta đều tin rằng tiên sinh đều muốn tốt cho ta, ta cũng tin rằng cha của ta cũng sẽ không nói thêm câu gì nữa!”

Liễu Tử Húc lúc này mới lên tiếng nói: “Tiên sinh! Ý của Nhạc Kỳ cũng là ý của học sinh, tất cả đều nghe theo lời chỉ dạy của người, tiên sinh nói chúng ta phải giải quyết thế nào đây!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Việc cưới xin thì theo như ý của Cổ đại ca thì đúng là nên nghe theo lời của cha mẹ mình, chứ ta thì làm gì có quyền làm chủ gì cơ chứ?”

Liêu Bích Nhi nói: “Liễu công tử và Nhạc Kỳ tỷ đã tin tưởng tiên sinh như vậy, hay là tiên sinh quyết định thay cho hai người bọn họ cũng được mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhạc Kỳ khi trước đã nói rồi, Nhạc Kỳ không muốn làm vợ bé, nếu như mọi người cùng đồng ý lui một bước, thì ta nghĩ Nhạc Kỳ không được làm thiếp, cách giải quyết duy nhất đó là Liễu Tử Húc cùng nạp hai người về cùng làm phu nhân!”

Vân Nhi đứng ở cạnh đó nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì không nhịn được nói chen vào: “Làm gì có cái chuyện vô lý như thế được cơ chứ? Tiểu thư nhà nô tỳ nói gì thì cũng là cháu gái của Binh Bộ Thượng Thư, còn Tôn tiểu thư nói cho cùng cũng chỉ là con gái một Tri Huyện quen mà thôi, dựa vào cái gì mà đòi bằng vai phải lứa với tiểu thư của nô tỳ chứ? Tôn tiểu thư dĩ nhiên nên làm thiếp, còn tiểu thư của nô tỳ làm phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì chỉ cười nhạt quay sang Liêu Bích Nhi nói: “Liêu tiểu thư! Ta thấy đứa nha hoàn này của tiểu thư rất có chủ ý đấy chứ? Nếu mà như vậy thì ta không tiện nói thêm câu nào nữa vậy!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy thì vô cùng tức giận, đứng thẳng người dậy tát thẳng vào mặt của Vân Nhi một cái đau điếng quất: “Khi trước ta đã bảo người là đừng có lảm lòi cơ mà, nếu mà người còn lảm lòi một lần nữa, ta cho người ra ngoài kia đứng với cầu, đừng có mà đứng đây làm mất mặt ta!”

Vân Nhi chỉ biết đưa tay lên ôm mặt không dám nói câu gì nữa.

Liêu Bích Nhi lúc này liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Xin tiên sinh đừng trách nó, tất cả đều là do tiểu nữ dạy bảo không đến nơi đến chốn, để nó làm tiên sinh tức giận, thành thật cáo lỗi với tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như đứa nha hoàn của tiểu thư nói cũng đúng như những gì mà tiểu thư nghĩ trong bụng thì ta cũng không dám làm chủ nữa, bởi vì ta cũng không muốn làm khổ Nhạc Kỳ chút nào cả!”

Liêu Bích Nhi nghe xong thì cũng khó xử vô cùng, bởi vì đúng là những câu nói của Vân Nhi cũng đúng với những suy nghĩ trong bụng của nàng. Bích Nhi thầm nghĩ mình lặn lội đường xá xa xôi đến đây, đúng là cũng muốn có một kết cục mình là phu nhân Nhạc Kỳ làm thiếp, chứ không phải theo ý của Đỗ tiên sinh là cả hai cùng làm phu nhân cả, nếu như cùng làm vợ của Tử Húc thì chẳng khác nào hạ thấp thân phận của mình, hơn nữa nếu mà làm theo ý của Đỗ tiên sinh thì ông mình chắc gì đã đồng ý cho mình lấy Liễu Tử Húc.

Liễu Tử Húc trông thấy gương mặt của Liêu Bích Nhi lúc này vô cùng khó coi liền lên tiếng nói: “Tiểu sinh lúc trước cũng đã nói với tiểu thư rồi, tiểu sinh không hề muốn Nhạc Kỳ phải chịu khổ, tiểu sinh làm tiểu sinh phải chịu, tiểu thư cứ việc về nói với Liễu đại nhân rằng muốn xử tiểu sinh thế nào tiểu sinh cũng bằng lòng hết!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Theo lý mà nói thì Nhạc Kỳ và Tử Húc có hôn ước với nhau trước, bất kể đi đến đâu thì cũng có lý cả, tất cả đều không thể nào bắt một người say không phạm sai lầm đúng không? Nếu như lúc đó mà Tử Húc tỉnh táo mà vẫn đi cầu thân với Liêu tiểu thư, thì đúng là tội của Tử Húc không thể nào tha

thứ được! Nhưng khi đó Tử Húc đang say, nếu mà đã say rồi thì dĩ nhiên là không biết mình đang làm gì nữa, nếu như tiểu thư vẫn cứ bám vào cái lẽ đó nói Tử Húc đến cầu thân tiểu thư mà làm khó, trách cứ Tử Húc thì ta nghĩ tiểu thư nên suy nghĩ lại hành động của mình!”

Liêu Bích Nhi nghe vậy liền nói: “Ý của tiên sinh tiểu nữ đã hiểu, tiểu nữ không hề có ý trách cứ gì Liễu công tử cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Như vậy thì tốt, mọi việc thường đều có cái luật là có người đến trước kẻ đến sau, theo lý mà nói nếu như cả hai cùng lấy Tử Húc thì có lẽ Nhạc Kỳ làm cả, còn tiểu thư làm lẽ mới đúng...!”

Liêu Bích Nhi ngẫm nghĩ một lúc rồi lặng lẽ đáp lại: “Tiên sinh nói đúng lắm!”

Đỗ Văn Hạo lại nói tiếp: “Hơn nữa, bây giờ cả Tử Húc lẫn Nhạc Kỳ đều không muốn làm tiểu thư phải buồn, nên cả hai người đó bây giờ rất là đau khổ! Tiểu thư thử suy ngẫm xem, Nhạc Kỳ vốn là người đang ngồi chờ Tử Húc có tên trên bảng vàng để về cưới nàng động phòng hoa trức! Nhưng cái mà nàng chờ đợi bỗng nhiên biến thành một người con gái đến cướp Tử Húc của nàng! Ta tuy nói câu này không được lịch sự cho lắm, nhưng sự thật nó là như vậy! Tiểu thư thử nghĩ xem, tiểu thư không những không cảm tạ ơn nghĩa của Tử Húc và Nhạc Kỳ, mà ngược lại tiểu thư đã là người đến sau lại đòi hỏi quá đáng bắt Nhạc Kỳ làm thiếp, thử hỏi tiểu thư trên đời này làm gì có chuyện vô lý như vậy đúng không?”

Liêu Bích Nhi bị Đỗ Văn Hạo nói cho ngượng đến chín người, chỉ biết lí nha lí nhí nói: “Tiên sinh dạy bảo đúng lắm, đúng là Bích Nhi suy nghĩ còn nông cạn quá!”

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Mà kể cả Nhạc Kỳ không muốn mình làm thiếp, mà trực tiếp từ bỏ Tử Húc luôn, vậy thì tiểu thư nghĩ xem Tử Húc có vui không? Tiểu thư lúc này cũng đã trông thấy rồi đấy, tình cảm của Tử Húc và Nhạc Kỳ rất sâu đậm, tiểu thư ép buộc Nhạc Kỳ phải rút lui thì tiểu thư nghĩ xem Tử Húc có còn muốn ở bên cạnh tiểu thư nữa không? Tử Húc mà không vui thì có lẽ nó không dám đi tìm Tôn Nhạc Kỳ nữa, nhưng nó lại sẽ đi tìm Vương Nhạc Kỳ, Trương Nhạc Kỳ, Hạ Nhạc Kỳ, Liễu Nhạc Kỳ, Lý Nhạc Kỳ gì gì đó thì tiểu thư nghĩ sao, luật pháp đâu có hạn chế con rể nhà Bình Bộ Thượng Thư nạp thiếp đâu đúng không? Đến lúc đó có khi tiểu thư phải chịu cảnh phòng đơn bóng chiếc, có khi còn uất hận thất cổ tự vẫn Tử Húc cũng chẳng thêm đoái hoài tới nữa!”

Liêu Bích Nhi càng nghe Đỗ Văn Hạo nói càng cảm thấy sợ hãi, nhưng nàng vẫn hiểu sự lợi hại trong từng câu nói của Đỗ Văn Hạo, hẳn không phải là dọa nạt vớ vẩn mà sự việc rất có thể sẽ xảy ra đúng như những gì hắn vừa nói. Nàng cũng là con nhà có gia thế, cha của nàng cũng có năm thê bảy thiếp, nhưng cha của nàng cũng chỉ sủng ái có hai người mà thôi, chứ cũng có phải ai cha của nàng cũng đoái hoài tới đâu, do vậy việc phòng đơn bóng chiếc của các mẹ kế nàng cũng chẳng lạ lắm gì, đến cả việc thất cổ tự tử vì cô đơn cũng có nữa. Nghĩ tới đây Liêu Bích Nhi hít một hơi thật sâu run run nói: “Những lời lẽ của tiên sinh Bích Nhi đã hiểu, chỉ cần Nhạc Kỳ tỷ này không chê kẻ đến sau như tiểu nữ cùng làm vợ với Tử Húc, thì Liêu Bích Nhi biết ơn Nhạc Kỳ tỷ vô cùng!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc, nàng không ngờ Đỗ Văn Hạo chỉ dùng ba tác lược mà đã thuyết phục được Liêu Bích Nhi rồi, Nhạc Kỳ nói: “Vậy ý của muội là muội đồng ý để ta và muội cùng làm vợ của Tử Húc sao?”

Liêu Bích Nhi nghe vậy gật gật đầu nói: “Vâng! Tiểu muội thật lòng muốn vậy, tiểu muội không muốn Liễu công tử vì chuyện này mà cảm hận tiểu muội, Đỗ tiên sinh nói rất đúng, hai người đã có hôn ước trước tiểu muội, hơn nữa Nhạc Kỳ tỷ còn hơn tuổi muội nữa, dĩ nhiên là Nhạc Kỳ tỷ làm cả, tiểu muội nguyện làm nhỏ!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì vô cùng mừng rỡ nhìn sang Tử Húc, Tử Húc thấy vậy liền nói: “Nếu mà như vậy không biết cha và ông của tiểu thư có đồng ý không?”

Liêu Bích Nhi nói: “Tiểu nữ thì có lẽ là không thuyết phục được, nhưng Cổ đại thúc thì có thể, đúng không Cổ thúc thúc?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy cười lớn nói: “Đỗ lão đệ công nhận lợi hại thật đấy! Được, cái này ta giúp được, ta cũng muốn uống rượu cưới mà!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Hôm nay đúng là có chuyện vui rồi, ta nghĩ bây giờ nên thông báo

cho Tôn đại nhân biết, bởi vì Tôn đại nhân là cha của Nhạc Kỳ, mà ta cứ tự mình quyết định hết thật thì cũng kỳ lắm, ha ha! Đúng là không nên chút nào!”

Nhạc Kỳ nghe vậy liền nói: “Tiên sinh nói quá lời rồi, trong thâm tâm của Nhạc Kỳ thì tiên sinh và cha của tiểu nữ làm chủ đều giống nhau cả, tiểu nữ đã nói rồi, tiểu nữ hoàn toàn tin tưởng tiên sinh!”

Liều Tử Húc cũng vô cùng cảm kích nói: “Tiểu sinh đã nói là tiên sinh là người đáng tin cậy mà, thật không sai chút nào! Nếu không có tiên sinh thì có lẽ việc này tiểu sinh không biết nên xử lý ra sao nữa!”

Liêu Bích Nhi nói: “Nếu như không có tiên sinh chỉ dạy, có lẽ bây giờ tiểu nữ đã dùng dằng tức giận về mách ông nội rồi sau đó nhốt vào nhà lao!” Nói xong Bích Nhi bật cười khanh khách, những người xung quanh cũng bật cười theo câu nói đùa của nàng.

Nhạc Kỳ nói: “Tiểu nữ vẫn còn một chuyện nữa mong Đỗ tiên sinh và mọi người giúp đỡ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhạc Kỳ cô nương cứ việc nói!”

Nhạc Kỳ nghe vậy ấp úng, e thẹn nói: “Về chuyện thành thân này tiểu nữ đúng là không dám nói thẳng trực tiếp với cha của mình, mong Đỗ tiên sinh mở lời giúp cho tiểu nữ được không ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả nói: “Cái này thì có gì là khó, sau bữa ăn ta đưa cô nương đi gặp thân phụ là cùng chứ gì!”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy cũng cười nói: “Mọi chuyện như vậy là đã giải quyết ổn thỏa rồi, thiếp thấy rượu thịt cũng đã nguội hết cả rồi, thiếp sẽ cho người đi hâm nóng lại, rồi chúng ta cùng vui vẻ dùng bữa với nhau!”

Liên Nhi lúc này biết ý đứng dậy kêu người bưng đồ ăn đi hâm nóng lại, Vân Nhi lúc này vội tiến đến trước mặt Đỗ Văn Hạo cúi đầu cung kính nói: “Nô tỳ có mắt mà không trông thấy núi Thái Sơn, ban nãy có gì đắc tội với tiên sinh, mong tiên sinh lượng thứ cho nô tỳ!” Nói xong Vân Nhi liền quỳ luôn xuống dập đầu tạ tội.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội cười nói: “Người chẳng qua cũng vì chủ nhân của mình, ta không trách người, người cũng chẳng có gì là sai cả, vậy nhưng về sau Bích Nhi và Nhạc Kỳ cùng là phu nhân của Tử Húc rồi, không có ai là thê là thiếp nữa cả, người không được phép bắt nạt Nhạc Kỳ đó, nghe chưa?”

Vân Nhi nghe vậy ngượng ngùng đáp: “Nô tỳ không dám, Nhạc Kỳ tiểu thư có tiên sinh đỡ lưng cho, ai dám làm gì Nhạc Kỳ tiểu thư chứ?”

Liêu Bích Nhi nói: “Người cũng chỉ vì cái miệng mà mang vạ vào người, còn không đi tạ tội với tiên sinh và Nhạc Kỳ tiểu thư hả?”

Vân Nhi nghe vậy liền ngoan ngoãn dập đầu trước mặt Đỗ Văn Hạo thêm một cái, rồi sau đó lại quay sang Nhạc Kỳ dập đầu cái nữa.

Ngày hôm sau

Vân Nương bận một bộ đồ mà nàng mấy ngày trước đã từng mặc đến tìm Vương Nhuận Tuyết.

Wương Nhuận Tuyết thấy Vân Nương đã tới phòng mình rồi, liền đưa mắt lên ngắm nghía Vân Nương một hồi lâu, nói thật là Vân Nương có một gương mặt vô cùng xinh đẹp, thậm chí còn đẹp hơn cả Bảo Nhi gấp bội phần nữa.

Vân Nương thấy Vương Nhuận Tuyết cứ đi vòng quanh mình nhìn ngắm, không nói câu gì thì thấy làm lạ nói: “Nhị phu nhân! Phu nhân rất cuộc là đang nhìn cái gì vậy? Phu nhân cứ nhìn thế này Vân Nương cứ cảm thấy thế nào ấy...!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Hai tháng nay muội đã từng suy nghĩ rằng tại sao tướng công của muội không hề để ý đến dung nhan của muội, mà lại đi sủng ai Bảo Nhi, người mà có dung mạo còn kém hơn cả muội nữa!”

Vân Nương nghe vậy liền đáp: “Nói thật với nhị phu nhân, Vân Nương ngu muội không biết vì lẽ gì nữa!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Dung mạo, thân hình của muội đúng là trăm người mới có một, Bảo Nhi dĩ nhiên là không thể nào bằng được rồi! Ta lần trước đến nhà người chơi cũng thấy Bảo Nhi tướng mạo tầm thường, cử chỉ thô lỗ nhưng ăn mặc lại hơn hẳn muội! Hơn nữa Bảo Nhi rất biết cách trang điểm, các cụ ta thường có câu người đẹp vì lụa, lụa tốt vì phân, về điểm này thì muội đúng là không bằng Bảo Nhi rồi!”

Vân Nương nghe vậy đáp: “Vâng! Về điểm này thì Vân Nương cũng biết, chỉ là do muội lười quá không biết cách ăn mặc ra sao, nhất là lúc trang điểm, muội thấy mất thời gian vô cùng!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy bật cười nói: “Vậy thì cả ngày trời muội bận bịu cái gì vậy? Muội đừng có việc gì cũng nhúng tay vào làm, mà kể cả muội có bận bịu như thế nào đi chăng nữa thì muội cũng phải để ý đến bản thân mình xem có xinh đẹp không chứ? Vả lại trang điểm là tô đẹp cho bản thân làm gì có chuyện phí thời gian vô vẩn, cho dù muội có một nhan sắc hương trời đi chăng nữa mà không chịu khó tô điểm chăm sóc, nhan sắc của muội cũng không lột tả được hết ra ngoài đâu!”

Vân Nương nghe vậy liền nói: “Nhị phu nhân nói đúng lắm, Vân Nương xin ghi nhớ những lời chỉ dạy của phu nhân!”

Vương Nhuận Tuyết thấy Vân Nương hôm nay mặc một chiếc váy màu tím hồng, nước da của Vân Nương ngày trước vốn rất trắng, nhưng do ở dưới phòng của bọn người ở tận một tháng nay, do vậy mà nước da của nàng đã xạm đi khá nhiều. Vương Nhuận Tuyết kêu Anh Tử mang một tấm lụa màu tím nhạt tối, sau đó đóng cửa phòng lại rồi ra ý bảo Vân Nương cởi bó áo váy đang mặc trên người xuống. Vương Nhuận Tuyết lúc này lấy tay đập đập miếng vải màu tím nhạt kia cho đỡ bụi xong rồi đưa nó lên choàng vào thân hình đang không có mảnh vải che thân của Vân Nương.

Màu tím này nhàn nhạt, nhưng lại rất thanh nhã, cộng thêm những đường nét trên thân thể Vân Nương rất gọn gàng, do vậy mà khi nó quấn quanh người Vân Nương hiện lên những đường cong vô cùng tuyệt mỹ, cộng thêm chiếc dây lưng màu trắng có đeo một đôi ngọc bội uyên ương, khi Vân Nương bước đi nó va đập vào nhau kêu leng keng vô cùng vui tai.

Vân Nương sung sướng sờ vào chiếc vải trơn mịn vô cùng vừa ý vì nó đúng là rất hợp với nàng.

“Chỉ tiếc là đây không phải là chiếc váy của muội, thật không ngờ màu tím này mặc lên người lại đẹp như vậy, con mắt của nhị phu nhân quả là lợi hại hơn người!” Vân Nương nói.

Vương Nhuận Tuyết mỉm cười: “Cái này thì có gì là khó, muội chỉ cần ở đây ăn một bữa cơm tối rồi đi, trong nhà có Anh Tử và Ngọc Lan hai người sẽ may cho muội một bộ quần áo với màu sắc này!”

Vân Nương nghe vậy thì vô cùng nghi ngờ nói: “Tuy là bây giờ váy áo mùa hè may đơn giản hơn một chút, nhưng mà làm gì có ai có thể may được trong vòng ba canh giờ xong được một chiếc áo đâu?”

Anh Tử nghe vậy liền mỉm cười đáp: “Nhị phu nhân đã nói được, thì tất nhiên là được, nô tỳ bây giờ sẽ đo kích thước quần áo cho phu nhân, chỉ cần phu nhân cứ ngồi im ở đây chờ đợi là được!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Bây giờ cũng là lúc mà muội phải thay đổi cách ăn mặc rồi, hôm nay đã tới đây rồi thì không cần phải vội quay về vội đâu cứ để Anh Tử làm áo cho muội xong cái đã, để ta chải đầu cho muội!”

Vân Nương nói: “Làm sao dám để nhị phu nhân trải đầu cho tiểu muội được! Tiểu muội không dám, nhị phu nhân cứ nói cho tiểu muội biết, tiểu muội tự chải được rồi!”

Anh Tử lúc này cũng đã ôm miếng vải tím vừa rồi khoác ở trên người của Vân Nương ra ngoài, Vương Nhuận Tuyết nói: “Tuy là kiểu đầu này của muội cũng không có gì là xấu cả, nhưng mà đã có thêm chiếc áo mới rồi, vậy thì kiểu đầu cũng nên thay đổi một chút! Muội không muốn ta đích thân chải tóc cho muội cũng được, ta sẽ đứng chỉ cho muội nên làm thế nào, chải ra sao, muội cứ làm theo ý của ta là được!”

Vân Nương nghe theo lời của Vương Nhuận Tuyết, còn Vương Nhuận Tuyết thì chỉ ra những chỗ không đẹp trên kiểu tóc của Vân Nương, rồi nhắc nhở nên sửa đổi ra sao cho nó đẹp hơn.

Sau bữa ăn tối, Anh Tử và Mộ Dung Ngọc Lan quả nhiên đã làm xong một bộ áo váy mới, hai người liền đưa đến cho Vân Nương mặc thử, Vân Nương mặc vào xoay một vòng tròn, chiếc váy theo chiều quay bay lượn vô cùng đẹp mắt. Vân Nương đứng im xúc động ngắm mình trong gương, bây giờ trông nàng trở nên

đẹp dễ mê hồn. Vân Nương bắt giắc nở một nụ cười rạng rỡ hài hòa thưở trước, có lẽ đã lâu lắm rồi nàng chưa bao giờ thấy mình đẹp như ngày hôm nay.

Vương Nhuận Tuyết ngẩng nhìn một lúc rồi nói: “Còn đôi giày nữa, cái này cũng không thể bỏ qua được! Anh Tử người mau mau tìm một đôi giày tú hoa màu sữa pha tím vào đây cho Vân Nương, như vậy mới gọi là hoàn mỹ chứ!”

Anh Tử nghe xong liền chạy đi tìm đôi giày của Vương Nhuận Tuyết cho Vân Nương ướm vào, quả nhiên vẻ đẹp của Vân Nương lúc này toát ra vô cùng hoàn hảo.

Vân Nương trong lúc dùng bữa tối thì Vương Nhuận Tuyết ép nàng uống một chén rượu, nên gương mặt của nàng lúc này hơi lựng đỏ, trông rất gợi cảm.

Vân Nương nói: “Nhị phu nhân đúng là con người đòi hỏi rất cao!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Muội vốn là một người xinh đẹp, chính vì vậy mà càng không được để bản thân mình quá nổi trội, cho dù là một chút thôi cũng không được, bởi vì nếu quá úi xù không chú ý đến bản thân, người con gái bình thường thì không sao, nhưng với muội thì nó hiện lên rõ quá, như vậy không gây ấn tượng tốt cho người ta chút nào!”

Vân Nương nghe xong liền gật đầu nói: “Muội đã nhớ rồi, về sau muội sẽ không qua quýt trang điểm như vậy nữa!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Muội lần này về thì phải cố ý khoe mẽ của mình trước mặt Vương Chí, cứ để anh ta chú ý đến muội, nhưng muội phải nhớ rằng chỉ để cho anh ta được ngắm muội một lúc thôi, sau đó muội vào trong phòng mình đóng cửa đi ngủ luôn, cấm được lằng nhằng sang những việc khác! Anh ta mà muốn vào phòng của muội thì tuyệt đối không được phép cho anh ta vào, ít nhất phải cho anh ta ba ngày như vậy rồi mới cho anh ta vào, mười ngày sau muội lại đến tìm ta!”

Vân Nương nói: “Vâng! Nhưng tại sao lần này không cần đến một tháng vậy?”

Vương Nhuận Tuyết mỉm cười nói: “Muội ăn mặc đẹp dễ như thế này, sao lại muốn giày vò người ta tận một tháng làm gì nữa, như vậy thì không phải tàn nhẫn quá hay sao?”

Vân Nương nghe vậy thì cười ngượng ngùng nói: “Vân Nương biết rồi, Vân Nương cứ tưởng mình đã biết cách rồi, nhưng thực ra vẫn phải trông cậy hết vào nhị phu nhân chỉ bảo!” Vân Nương nói xong liền đứng dậy cáo từ ra về.

Anh Tử đưa Vân Nương tiễn ra ngoài cửa xong rồi quay lại phòng nói với Vương Nhuận Tuyết: “Nhị phu nhân! Vân Nương phải đến mấy lần nữa thì tướng công của nàng ấy mới hồi tâm chuyển ý vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Muốn một người đàn ông hồi tâm chuyển ý không phải là một chuyện đơn giản, cần phải có nghị lực rất là ghê gớm!”

Anh Tử nói: “Chả trách lão gia lại yêu phu nhân đến vậy!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy mỉm cười nói: “Con nha đầu này đang chê cười ta đấy hả? Cẩn thận ta nói chuyện này với Thạch Đầu để nó trừng phạt người!”

Anh Tử nghe vậy vội thành khẩn nói: “Nhị phu nhân! Những điều nô tỳ nói đều là sự thật, nhưng mà phu nhân biết rằng Vân Nương lần này về nhà phải ứng phó nhiều việc, tại sao phu nhân lại bắt Vân Nương uống nhiều rượu vậy, lẽ nào phu nhân không sợ Vân Nương bị say nói lời hay sao? Như vậy thì thật là uống phí công sức của chúng ta quá!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Người sai rồi! Lần này Vân Nương quay về có thêm chút rượu vào càng làm tăng thêm vẻ đẹp gợi cảm của Vân Nương, và rượu cũng có thể làm cho Vân Nương thêm dũng cảm hơn trước!”

Anh Tử nghe vậy, ngẫm nghĩ nửa ngày rồi nói: “Gợi cảm là gì ạ?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì bật cười nói: “Về sau người thành thân rồi thì ta sẽ nói cho người biết gợi cảm là gì!”

Anh Tử nghe vậy e thẹn đáp: “Nhị phu nhân chê cười nô tỳ rồi, nô tỳ dù sao cũng không muốn lấy ai cả, cứ cả đời phục vụ cho mấy vị phu nhân nô tỳ cũng đã mãn nguyện rồi!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Người ăn nói gì mà lạ thế? Chúng ta không được để người như vậy mãi được, kể cả có thương tiếc đến mấy chúng ta cũng phải để cho người lập gia đình chứ?”

Anh Tử càng nghe càng ngượng nói: “Dạ thôi thôi! Không nói đến vấn đề này nữa, nói nữa nô tỳ xin cáo lui!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cho dù người có thành thân thì vẫn có thể được ở trong hoa viên này mà, người lo lắng cái gì cơ chứ? Thạch Đầu cũng có nói là mấy đứa nha đầu các người thành thân xong là phải dọn đi chỗ khác đâu mà lo?”

Anh Tử nghe vậy thì bật cười khanh khách nói: “A! Sáng nay nô tỳ đi ngang qua hậu viện nghe người ta nói Thạch Đầu đang chuẩn bị cho bọn nô tỳ mấy đứa nha hoàn để phục vụ, nếu mà thật là như vậy thì nô tỳ và Nhược Vũ, Nhược Vân, Ngọc Lan, Hoắc Hương không phải là sẽ có người hầu mình hay sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cái này thì ta cũng đã sớm nghĩ ra rồi, chỉ là cứ bận bịu suốt nên quên đó thôi, còn mấy đứa nha đầu các người cũng bận hơn mấy đứa nha đầu bình thường khác, Thạch Đầu nghĩ cũng chu đáo thật, nằm trên giường bệnh rồi mà vẫn không muốn nghỉ ngơi, đúng là một người quản gia tốt!”

Anh Tử nói: “Mọi người lúc đầu vô cùng căm ghét Thạch Đầu, nhưng sau đó phát hiện ra Thạch quản gia cũng vì công việc nên vậy, thực ra quản gia là người vô cùng công minh chính trực!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Người nên nhớ kỹ là chuyện của Vân Nương tuyệt đối không được nói cho ai biết, cho dù có là lão gia hỏi đến cũng không được nói nghe chưa?”

Anh Tử cười đáp: “Dạ biết rồi ạ! Nhị phu nhân cứ an tâm, nô tỳ còn sợ phu nhân đi mách với Thạch Đầu lắm!”

Lúc này Đỗ Văn Hạo cũng đã đi tới Tôn phủ, sau đó đem chuyện của Nhạc Kỳ ra nói tường tận cho Tôn Hòa nghe, Tôn Hòa vốn lúc đầu không hề biết chuyện sau này của Liễu Tử Húc, nên khi nghe Đỗ Văn Hạo kể chuyện, thì ông ta biết được cái anh học trò nghèo kiệt xác Liễu Tử Húc kia lại là người vừa thi đỗ tam giáp, do vậy Tôn Hòa vô cùng vui mừng, làm gì có chuyện không đồng ý cho con gái mình lấy Tử Húc. Do vậy mà ông ta liền cho gọi Nhạc Kỳ ra ngoài, sau khi hỏi han một hồi, lúc này ông mới biết được Đỗ Văn Hạo không những lo tiền cho Liễu Tử Húc ăn học, còn mời Tử Húc về nhà nuôi ăn học nữa, sau đó Tôn Hòa còn nghe được Đỗ Văn Hạo giúp Nhạc Kỳ thuyết phục Liêu Bích Nhi, được làm vợ cả nên ông ta rất cảm phục Đỗ Văn Hạo, cứ nằng nặc đòi lưu hán lại dùng bữa, trong bữa ăn Tôn Hòa không ngớt lời khen ngợi cảm tạ công ơn của Đỗ Văn Hạo.

Mặt khác, Liêu Bích Nhi và Cổ Nhất Phi lúc này cũng đã cùng nhau quay lại kinh thành, trên đường về kinh cả hai cũng đã thương lượng kỹ càng với nhau rồi, Liêu Bích Nhi sẽ nói chuyện với cha và ông của mình trước, nếu như không xong thì lúc đó mới nhờ Cổ Nhất Phi đứng ra nói giúp. Liêu Bích Nhi hiện giờ rất cảm phục Đỗ Văn Hạo, cảm tạ hán đã kịp thời thức tỉnh nàng, cho nàng hiểu được nguy cơ mà nàng gặp phải, nếu như nàng vẫn cố giữ lấy ý kiến của mình có lẽ cuộc đời này của nàng đúng rồi hỏng hỏng không hết.

Còn Cổ Nhất Phi thì lại nghĩ khác, ông ta nghĩ rằng Đỗ Văn Hạo không muốn nói cho ông biết chuyện tình cảm tay ba giữa Liêu Bích Nhi, Liễu Tử Húc và Nhạc Kỳ vì không muốn ông và phụ thân của ông ra tay giúp đỡ, thậm chí khi Đỗ Văn Hạo lên tiếng khuyên nhủ Liêu Bích Nhi cũng không muốn ông nhúng tay vào chút nào! Cổ Nhất Phi vô cùng âm ứ vì chuyện này, nhưng sau đó ông lại nghĩ lại, ông nghĩ ông và phụ thân của mình đều rất quý Đỗ Văn Hạo, quý hán ở cái điểm cao ngạo, khí phách không sợ cường quyền, nếu như mà hán có chuyện gì cũng chạy đến nhờ ông thì có lẽ ông đã không yêu quý hán như bây giờ được.

Liêu Bích Nhi sau khi nói chuyện với Liêu Khắc Bích và phụ thân của mình thì thấy hai người có vẻ do dự, nàng liền cho gọi Cổ Nhất Phi tới để nói đỡ cho mình. Liêu Khắc Bích nghe Cổ Nhất Phi phân tích tình hình, hiểu được sự lợi hại của vấn đề, thấy Cổ Nhất Phi nói vô cùng có lý nên cũng đồng ý. Ông sau đó cho người đi nhanh đến quận Tú Sơn tìm Tôn Hòa để bàn chuyện cưới xin, Tôn Hòa dĩ nhiên là không có lý do gì để từ chối cả. Tam phương sau một hồi bàn bạc liền chọn ra một ngày lành tháng tốt, đó là mừng mười tháng sau. Liễu Tử Húc lúc này không có phòng riêng nên Liêu Khắc Bích liền liên hệ cưới Cổ Tiểu Thiên

để Liễu Tử Húc ở luôn kinh thành, đi dạo trong Hàn Lâm Viện, nhà cửa bây giờ cũng đã có sẵn rồi, tất cả mọi thứ cũng đã chuẩn bị xong, chỉ chờ đến ngày cưới là cờ trống sẽ vang lên rầm trời.

Cũng trong lúc này tại quận Tú Sơn.

Chớp mắt mà mười ngày đã trôi qua, hôm nay là ngày Vân Nương tìm tới Vương Nhuận Tuyết.

Sắc mặt của Vân Nương mấy ngày hôm nay tươi tắn, sáng lạng vô cùng, không những vậy nàng còn đem tặng cho Vương Nhuận Tuyết rất nhiều vải lụa hảo hạng.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Xem ra Vương Chí đã động lòng rồi, nhưng tuyệt đối không được để nó kết thúc như vậy, việc tiếp theo là muội phải cầm nắm được trái tim của Vương Chí, cái này thì phải suy nghĩ một chút mới được!”

Vân Nương nói: “Tất cả đều nghe theo chỉ dạy của nhị phu nhân!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Muội sau khi về có thật là làm theo đúng như những gì ta đã dặn không hả?”

Vân Nương nghe vậy bật cười khanh khách nói: “Ngày hôm đó uống chút rượu vào quả nhiên muội can đảm hơn ngày thường rất nhiều, lần đó về đến nhà tướng công rất kinh ngạc, chàng thậm chí còn khen muội trước cả mặt của Bảo Nhi! Nhị phu nhân biết không, chàng đã rất lâu rồi chưa khen muội như thế bao giờ cả, thậm chí đến cả nhìn muội một chút thôi cũng không thèm nhìn nữa. Muội trong bụng rất vui mừng, nhưng vẫn không dám quên lời phu nhân đã dặn! Muội chỉ nói qua loa với tướng công một chút, sau đó mượn cớ mệt mỏi về phòng nghỉ trước. Sau đó muội về phòng được một lúc thì tướng công quả nhiên mò đến gõ cửa phòng muội. Muội cứ vờ như không nghe thấy, cũng không cho đứa hầu ra mở cửa. Ngày hôm sau trời chưa kịp sáng mà tướng công đã mò tới rồi, nhưng muội vẫn nhất định không chịu mở cửa. Đến đêm ngày thứ ba thì tướng công có vẻ tức giận nói muội vô tình, muội chỉ nói là muội ngủ một mình đã quen rồi!”

Wương Nhuận Tuyết nghe vậy thì cười nói: “Xem ra muội đã biết được cái tinh túy trong hành động này rồi đấy!”

Vân Nương đáp: “Kỳ thực thì muội cũng không đành lòng làm vậy, nhưng phu nhân đã dạy cho muội biết làm việc gì cũng phải đến nơi đến chốn, phải có nguyên tắc, do vậy đến tối ngày thứ tư thì tướng công mò đến phòng của muội cứ ở lì đấy không chịu đi đâu cả, sau đó thì...ha ha ha! Không, muội vẫn nghe theo lời của phu nhân, nhất quyết không thể để cho chàng được hưởng một cách dễ dàng như thế được, do vậy mới hẹn với chàng là ba ngày đến đây một lần!”

572. Chương 516: Trò Mèo.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Thế muội không sợ Vương Chí quay về với Bảo Nhi hay sao hả?”

Vân Nương đáp: “Cứ để cho chàng đi, muội không sợ chút nào cả!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thì tốt, điều cốt lõi bây giờ là muội cần có sự tự tin của bản thân mình! Muội có nhan sắc, lại còn trẻ, thân hình lại gọn gàng đều đặn, lẽ nào như vậy lại không bằng một đứa tầm thường hay sao? Như thế thì thật là nực cười!”

Vân Nương nói: “Nhị phu nhân là người hiểu biết sâu rộng, Vân Nương vô cùng khâm phục!”

Wương Nhuận Tuyết cười nói: “Bởi vì muội là người trong cuộc, nên gặp phải những việc như thế này không biết giải quyết thế nào cho phải thôi!”

Vân Nương nói: “Muội thấy nhị phu nhân và Đỗ tiên sinh rất hạnh phúc với nhau, muội trông mà hâm mộ vô cùng!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Thôi không nói về chuyện của ta với tiên sinh nữa, tướng công của muội giờ cũng đã quay về với muội rồi, nhưng muội muốn giữ được trái tim của anh ta để anh ta ở bên cạnh muội suốt đời thì có lẽ muội còn phải nhiều việc phải làm lắm!”

Vân Nương nói: “Muội biết nhị phu nhân gọi muội quay lại đây dĩ nhiên là có điều muốn dặn dò muội, muội xin được lắng tai nghe phu nhân dạy bảo!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thế này nhé! Mai muội tới đây để muội gặp một người, muội chỉ cần đứng ở bên cạnh không cần lên tiếng gì cả, chờ cho người đó đi rồi ta sẽ nói lý do cho muội biết!”

Ngày hôm sau.

Vương Nhuận Tuyết hẹn Mị Nương đến nhà chơi, nàng để cho Vân Nương ngồi bên cạnh giả vờ thêu thùa để nghe chuyện. Vương Nhuận Tuyết lúc này nhờ Mị Nương cho nàng mấy cái ý kiến về các đồ trang sức đeo trên đầu. Mị Nương vốn là người không hề coi trọng mấy vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo, nhưng lại rất xem trọng Vương Nhuận Tuyết, bởi vì nàng không những xinh đẹp, mà còn ăn mặc vô cùng chăm chút, cử chỉ thì đoan trang đúng mực cao quý. Vương Nhuận Tuyết khác với Kha Nghiêu, nàng không bao giờ để lộ những biểu cảm thái quá trên gương mặt của mình, mặc dù nàng ghét cay ghét đắng một người nào đó, nhưng ngoài mặt thì không ai đoán biết được là nàng ghét người đó. Do vậy mà nàng đối xử với ai cũng làm cho người đó có cảm giác vô cùng thân cận và thoải mái, còn Mị Nương hôm nay đến đây cũng là lấy cớ để được gặp mặt Đỗ Văn Hạo, vì nàng rất ít có cơ hội được gặp mặt hắn.

Mị Nương hôm nay mặc một chiếc áo màu hồng, một chiếc váy dài màu xanh ngọc, trên eo thắt một dây đai Yên La hình hồ điệp, hai mai tóc xõa xuống, đầu cài một chiếc trâm phượng, trông vô cùng hấp dẫn.

Mị Nương lúc này lại cứ tưởng Vân Nương là một đứa nha hoàn trong nhà nên không để ý đến Vân Nương nhiều lắm, chỉ ngồi nói chuyện cười đùa với Vương Nhuận Tuyết, hai người cứ thế ngồi nói chuyện với nhau tầm một canh giờ Mị Nương mới xin phép ra về. Vương Nhuận Tuyết liền đứng dậy tiễn nàng ra tận ngoài cổng.

“Muội thấy người con gái này cho muội một cảm giác ra sao?” Vương Nhuận Tuyết đi đến bên Vân Nương ngồi xuống hỏi.

Vân Nương lúc này mới đặt những dụng cụ thêu thùa trên tay xuống đáp: “Tuy diện mạo không phải là xinh đẹp lắm, nhưng lại rất ưa nhìn, chỉ là những cử chỉ của nàng ta lại không được ưa mắt lắm, nhưng so với sự lả lướt, khêu gợi thì lại hơn Bảo Nhi gấp cả ngàn, cả vạn lần!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nếu như muội là nam nhân thì muội có thích dạng người con gái như thế này không?”

Vân Nương nghe vậy thì khinh khỉnh nói: “Đúng là loại đàn bà con gái kiểu này có thể được lòng đàn ông, nhưng muội không thêm!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy cười nói: “Tuy là muội không thêm, nhưng muội đã nói đúng sự thật rồi đấy! Muội nghĩ xem, Bảo Nhi muốn có thân hình thì chẳng có thân hình, muốn sắc cũng chẳng có sắc, vậy mà Vương Chí lại cứ muốn bám lấy Bảo Nhi, nếu như đổi Bảo Nhi lấy Mị Nương thì muội thấy muội có thể là đối thủ của Mị Nương hay không?”

Vân Nương nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu đáp: “Muội không chắc lắm!”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Muội nói đúng đấy, tuy là muội rất đẹp, nhưng muội lại thiếu đi sự khêu gợi lả lướt của một người con gái cần phải có, muội có nhan sắc, nếu như thêm vài phần lẳng lơ thì có lẽ không ai sẽ là đối thủ của muội nữa!”

Vân Nương lúc này mới phát hiện ra Vương Nhuận Tuyết không phải là người tầm thường chút nào, Vương Nhuận Tuyết cứ từng bước từng bước một đưa nàng tiến lên dần dần, càng lên cao nàng càng cảm thấy đằng sau nụ cười của Vương Nhuận Tuyết có rất nhiều học vấn! Sự hấp dẫn, cách ăn nói của nàng đều vô cùng hoàn mỹ thanh tao và thoát tục, cách nàng ăn mặc thì lại càng cao quý sang trọng, thậm chí đến cả ánh mắt của nàng cũng có thể làm cho người ta thất điên bát đảo. Nhưng cái cách mà Vương Nhuận Tuyết bộc lộ nó ra ngoài lại hết sức tự nhiên, không hề có chút gì gượng gạo, điều này làm cho Vân Nương càng cảm thấy mình phải cố học cho được những tinh túy mà Vương Nhuận Tuyết đang truyền thụ cho nàng.

Vân Nương nói: “Tuy nói là vậy nhưng muội làm sao học nổi phong cách của Mị Nương cơ chứ? Nhị phu nhân không thấy cách đi đứng, ăn nói của nàng ta vô cùng xấp xỉ, hỗn xược và lẳng lơ quá hay sao? Muội sợ không bắt trước nổi”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chẳng có gì là không làm được cả, tất cả đều do bản thân mình cả, ta tin là muối có thể học tập được điểm này của Mị Nương!” Nói xong Vương Nhuận Tuyết liền bắt Vân Nương học theo ánh mắt của Mị Nương.

Vân Nương bắt trước mấy lần liền mãi không được, Vương Nhuận Tuyết đứng cạnh đó vẫn hết sức nhẫn nại hướng dẫn cho Vân Nương từng ly từng tí một.

Vân Nương học mãi không được ầm ỨC nói: “Tại sao nhị phu nhân lại không tự mình học những động tác này đi?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy cười nói: “Cái này gọi là thuốc dùng đúng bệnh, ta cần nó làm gì, tất cả là vì tiên sinh nhà ta khác với tướng công nhà muối!”

Vân Nương nói: “Phu nhân nói đúng lắm, Đỗ tiên sinh đúng là hơn hẳn tướng công của muối, Vân Nương càng ngày càng ngưỡng mộ nhị phu nhân đó!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thôi không cần nịnh nữa! Muối bây giờ về nhà cố mà đứng trước gương luyện tập cho nó thành thực, những thứ cần truyền thụ ta đã truyền thụ hết cho muối rồi, còn những chuyện khác thì ta thấy muối cứ tùy cơ mà hành động!”

Vân Nương nói: “Thế về sau muối có cần đến đây nữa không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nếu như muối vẫn còn nhiều điều chưa hiểu thì cứ việc đến tìm ta, chỉ là ta không còn gì để truyền dạy lại cho muối nữa thôi!”

Vân Nương nghe xong vô cùng cảm kích, cúi đầu tạ ơn sau đó liền cáo lui ra về.

Ngày hôm nay, Đỗ Văn Hạo dẫn theo Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan đi ra Ngũ Vị Đường, khi đi đến cổng thì phát hiện ra một người nữ ăn mày tầm ba mươi tuổi, lưng còng một đứa nhóc tầm ba tuổi đang đứng trước cổng xin ăn những người đến đây khám bệnh.

Mộ Dung Ngọc Lan vốn từ trước đến giờ là một người rất nhân từ lương thiện, nên trông thấy cảnh này vội vã chạy vào trong Ngũ Vị Đường lấy một ít đồ ăn ra đưa cho người ăn mày kia.

Người ăn mày này thấy vậy vội tập tễnh đi tới nhận lấy đồ ăn trên tay của Ngọc Lan, Ngọc Lan thấy người này đi lại khó khăn bèn hỏi: “Ta thấy hai chân của chị sưng đỏ lên rồi, chân chị bị làm sao vậy?”

Người ăn mày liền nói: “Cái này không sao cả đâu, do hai ngày trước mưa nên tôi không may bị ngã, đa tạ lòng hảo tâm của cô nương!” Nói xong người ăn mày này liền quay lưng bỏ đi.

Mộ Dung Ngọc Lan thấy vậy vội gọi giật lại nói: “Chị chờ một chút!” Nói xong nàng lại chạy vào trong Ngũ Vị Đường tìm Đỗ Văn Hạo.

Một lúc sau Đỗ Văn Hạo đi ra, hắn đi tới chỗ người ăn mày nhìn vào hai chân của chị ta, thấy chỗ mắt cá chân sưng đỏ lên, cứ như là hai quả cà chua sống vậy. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền bảo người ăn mày ngồi xuống, sau đó hắn quỳ xuống xem xét kỹ lưỡng một hồi nói: “Cái chân này của chị mà không chữa đi, e là sau này không đi lại được đâu!”

Người ăn mày kia nghe vậy thì vô cùng kinh hãi, nhưng rồi lại cười khổ nói: “Làm gì có chuyện nghiêm trọng như vậy, mấy người đại phu các người đều toàn đi dọa người khác thôi, tôi hồi trước cũng ngã mấy lần thế này rồi, mấy ngày sau là khỏi thôi mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta dọa chị làm cái gì, chị cứ chờ đây, để ta lấy ngân châm chọc vào cái cục u đỏ này cho chị xem máu tụt nó chảy ra như thế nào!”

“Ồi! Đại phu không cần đâu!”

Người ăn mày kia vội vã kéo lấy tay áo của Đỗ Văn Hạo, nhưng lại ngại vì tay mình bẩn nên vội vàng rút tay lại, e dè nói: “Đa tạ đại phu đã quan tâm, nhưng thật sự là tôi không có tiền để chữa trị, do vậy không cần đại phu phải động tay vào đâu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chị không cần đưa ta tiền, ta chữa miễn phí cho chị!”

....

Người ăn mày nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc, một người phụ nữ đứng cạnh đó thấy vậy vội lên tiếng nói: “Đỗ tiên sinh là người tốt bụng, thường hay chữa trị miễn phí cho mọi người, chị may mắn lắm mới gặp được tiên sinh đó, nếu như người gặp phải nhà họ Dương thì họ còn lâu mới để ý đến những người như chị! Đỗ tiên sinh xem bệnh cho chị mà chị còn từ chối, thật là...!”

Người ăn mày kia thấy vậy sợ hãi nói: “Tôi tuy cũng nghe danh Đỗ tiên sinh của Ngũ Vĩ Đường từ lâu rồi, nhưng không ngờ tiên sinh lại trẻ như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ cười không nói.

Sau đó, Đỗ Văn Hạo liền dắt người ăn mày kia vào bên trong Ngũ Vĩ Đường, rồi tìm một chậu nước đến để rửa chân cho người ăn mày này. Xong đâu đấy hắn để chị ta nằm lên trên một trướng sập, còn đứa bé đặt bên cạnh người chị ta.

Đỗ Văn Hạo lại cho gọi người đem đến cho hắn một chiếc ghế rồi ngồi xuống xem chân của người ăn mày, Tiền Bất Thu lúc này cũng bước tới nói: “Sư phụ! Để lão phu xem xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bên ngoài còn rất nhiều người bệnh cần người giúp đỡ, không cần quan tâm đến ta đâu, người cứ bận việc của người đi!”

Diêm Diệu Thủ và Hàm đầu lúc này cũng vào trong giúp đỡ, nhưng khi vào trong này thấy bàn chân của người ăn mày tuy đã rửa rồi mà vẫn còn rất bẩn, cả hai thấy vậy sợ Đỗ Văn Hạo chạm vào bẩn tay cứ nâng nặc đòi mình xem hộ cho Đỗ Văn Hạo. Nhưng Đỗ Văn Hạo nhất quyết không chịu, đuổi luôn cả hai lên tiền đường chữa bệnh giúp Tiền Bất Thu, còn bản thân mình tự tay chữa trị cho người ăn mày này.

Đỗ Văn Hạo rút một loạt ngân châm ra, sau đó châm vào hai huyệt ở bên tai, mắt cá chân, gáy của người ăn mày, sau đó nói: “Chị nhắm mắt vào nghỉ dưỡng thần một chút đi, một tuần hương sau ta sẽ quay lại!”

Người ăn mày kia nghe xong liền tạ ơn Đỗ Văn Hạo rồi nằm nhắm mắt dưỡng thần, không lâu sau thì chị ta thiếp đi lúc nào không hay.

Đỗ Văn Hạo lúc này ra ngoài đại đường, Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp trông thấy hai chân chị ta sưng to quá, không biết về sau có đi lại được không nữa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không sao đâu! Nhưng cần phải thêm mấy ngày nữa, trong thời gian này chị ta không được phép đi lại lung tung!”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy nói: “Như vậy thì làm thế nào bây giờ! Chị ta không đi lại được thì làm sao đi xin ăn được, không xin ăn được thì đứa bé kia ăn cái gì? Hơn nữa chắc là chị ta cũng không có nơi ở nhất định nữa, chúng ta phải làm sao đây?”

Lâm Thanh Đại ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Trên lầu chúng ta vẫn còn một phòng trống, chúng ta để chị ta lên đó nằm quan sát tình hình, chờ bệnh khỏi rồi thì đi cũng không muộn! Chúng ta sau này sẽ dựng một cái viện, dùng để giữ bệnh nhân ở lại quan sát tình hình, như vậy lại còn có thể thu nạp thêm mấy người đến học y nữa!”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Nếu như người bệnh toàn là nữ, mà người đến học y lại là nam, thế thì mỗi lần người bệnh đi vệ sinh mà người học y lại không giúp gì được, như vậy không phải là bất tiện hay sao?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy nhõn miệng cười nói: “Vậy thì chúng ta chỉ chiêu mộ những người phụ nữ trạc tầm bốn mươi tuổi tới phụ trách việc này, tiền công thì ngang với mấy đứa người ở trong nhà, ta nghĩ sẽ có người đến làm thôi!”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Biện pháp này hay quá, hình như vẫn chưa có người nghĩ ra thì phải?”

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại nghe vậy thì cùng nhìn nhau cười, vì khi còn ở Ngũ Vĩ Đường tại Đồng Đạt huyện phương thức này đã được thực thi rồi.

Mộ Dung Ngọc Lan không biết nên cảm thấy biện pháp này tốt, do vậy nàng liền vội vã chạy đi tìm Tiền Bất Thu và Diêm Diệu Thủ để nói ý kiến này, mấy người kia nghe xong dĩ nhiên là đều tán đồng biện pháp này.

Sau một hồi bàn bạc, Đỗ Văn Hạo liền để cho Mộ Dung Ngọc Lan viết cáo thị chiêu mộ người đến học y và hộ lý, sau đó cho người đến dọn dẹp, vì nơi đây ngày trước là khách sạn, chính vì vậy mà nơi đây phòng ốc cũng nhiều, chỉ cần kê vài cái giường đến đặt vào là xong.

Cáo thị sau khi đem dán ra ngoài, vì tiếng tăm Ngũ Vị Đường quá nổi tiếng, do vậy có rất nhiều người đến xin việc. Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan vì thế trở nên vô cùng bận bịu, nhưng hai người vẫn rất nhanh chọn ra được một số người đem đến cho Đỗ Văn Hạo xem mặt và chọn lựa. Đỗ Văn Hạo sau khi xem xong liền lưu lại bốn người ở lại, bốn người này vốn đã từng làm qua bà đỡ, nên họ đều có chút ít kiến thức về y học. Đỗ Văn Hạo lại chọn thêm mấy đứa nhóc thông minh nhanh nhẹn để học y.

Ngày hôm nay, Tôn Hòa mời khách đến nhà, những khách mời đều là những người nổi tiếng, và dĩ nhiên bao gồm cả Đỗ Văn Hạo.

Nhạc Kỳ mới sáng sớm đã đích thân đến đón Đỗ Văn Hạo về phủ của mình, khi mới vào trong Đỗ Văn Hạo đã trông thấy nơi đây người đã vô cùng đông đúc, đại bộ phận đều là người hắn quen biết, mọi người trông thấy Đỗ Văn Hạo đều lần lượt bước tới chào hỏi.

Nhạc Kỳ nói: “Tiên sinh! Chúng ta ra ngoài hậu viện ngồi một chút được không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý, hai người đang định đi ra hậu viện, thì Dương Duệ đi tới, lâu ngày không gặp nét mặt ông ta đã tốt hơn trước rất nhiều.

Dương Duệ lúc này cười cười chấp tay chào hỏi Đỗ Văn Hạo: “Ồ! Đỗ tiên sinh đã tới rồi đó à? Nghe nói Ngũ Vị Đường của tiên sinh làm ăn càng ngày càng vào câu! Bây giờ Ngũ Vị Đường đã trở thành đầu câu chuyện của bà con quận Tú Sơn này rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói sang chuyện khác: “Ta thấy khí sắc của Dương chương quỳ tốt lắm, nhưng cũng nên chú ý sức khỏe một chút!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì bật phì cười, còn Dương Duệ thì gượng gạo nói: “Không có vấn đề gì đâu! Những người bệnh được Đỗ tiên sinh cứu chữa không phải đều là những người trường thọ hay sao, ta nói không biết đúng không nhỉ Tôn tiểu thư?”

Nhạc Kỳ cười đáp: “Cái này thì tự mình phải biết chú ý đến sức khỏe của mình thôi! Nghe nói Dương chương quỳ lại sắp nạp thiếp thì phải?”

Dương Duệ nghe vậy ngơ ngác đáp: “Làm gì có chuyện đó? Ai nói vậy?”

Nhạc Kỳ nói: “Ồ, như vậy thì chứng tỏ rằng sức khỏe của Dương chương quỳ vẫn phải tính dưỡng một thời gian, để cho nó khôi phục lại rồi!”

Dương Duệ lúc này mới hiểu được là Nhạc Kỳ đang chế giễu mình, nhưng ông ta lại không dám ho he câu nào, vì nói cho cùng Nhạc Kỳ sắp về làm vợ của Liễu Tử Húc, mà Liễu Tử Húc bây giờ đã là con rể của Binh Bộ Thượng Thư rồi, ai dám dây vào, do vậy Dương Duệ chỉ biết ho khan lên cười nói: “Tôn tiểu thư thật là biết nói đùa, ta làm gì có điểm phúc được như Đỗ tiên sinh, nếu tiểu thư nói vậy, e rằng nên nói Đỗ tiên sinh mới đúng chứ?”

Nhạc Kỳ cười đáp: “Dương chương quỳ sao lại quan tâm đến Đỗ tiên sinh vậy, mấy ngày trước nghe nói tam phu nhân và tứ phu nhân của ông chửi nhau trên phố, suýt nữa đánh nhau sứt đầu mẻ trán, ta thấy ông nên lo việc nhà của mình cho bình yên trước đi đã rồi mới lo đến nhà của người khác!”

Dương Duệ nghe vậy biết Nhạc Kỳ cố tình tìm cớ nói khích mình, tự thấy có nói chuyện nữa cũng vô vị, nên vội vã cúi đầu xin cáo từ.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt dõi theo bóng hình của Dương Duệ, cười nói: “Tôn tiểu thư không biết lúc nào mà khả năng ăn nói lại trở nên lợi hại như vậy?”

Nhạc Kỳ nói: “Ngày trước ông ta là khách quen của nhà tiểu nữ, nhưng sau đó thấy cha của tiểu nữ cáo quan về nhà, thì ông ta không còn đến nữa, thậm chí đi ngoài đường chẳng may gặp mặt, thì ông ta cứ lơ đi cứ như không quen biết nhau vậy! Tiểu nữ khinh nhất là loại người tiểu nhân như ông ta!”

Hai Người sau đó đi ra vườn hoa nơi hậu viện, rồi tìm đến một cái đình ngồi nghỉ chân ở đó.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thấy tiểu thư mấy ngày gần đây thần sắc vô cùng tốt, đúng là gặp chuyện vui có khác!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì vô cùng ngượng ngùng đáp: “Tiên sinh lại chê cười tiểu nữ rồi! Tiểu nữ mấy ngày gần đây rất bận, nghe nói sắp có viên tri huyện khác lên nhậm chức, cha và cậu của tiểu nữ cũng đang chờ cho việc hôn sự của tiểu nữ kết thúc xong thì sẽ quay về quê để sống! Tiểu nữ càng nghĩ càng thấy buồn, từ bé đến giờ đã sống xa bọn họ bao giờ đâu, về sau tiểu nữ một thân một mình, cũng không còn tiên sinh ở bên cạnh nữa, nghĩ mà cảm thấy sờ sợ!”

Đỗ Văn Hạo trông Nhạc Kỳ buồn như vậy liền lên tiếng an ủi nói: “Không phải là vẫn còn Tử Húc đó sao? Nó cũng chiều tiểu thư thế cơ mà?”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì mỉm cười đáp: “Tử Húc cũng không phải hoàn toàn thuộc về tiểu nữ, tiểu nữ thậm chí không còn vẻ lạc quan như trước nữa rồi, Liêu Bích Nhi xuất sắc như vậy, lại còn có hậu phương vững mạnh nữa, còn tiểu nữ thì...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Tuyệt Nhi của ta mấy ngày hôm nay cũng đang bận bịu dậy bảo, bày mưu tính kế cho phu nhân nhà họ Vương, hay là Tôn tiểu thư đi hỏi Tuyệt Nhi xem sao?”

Nhạc Kỳ nghe vậy hỏi lại: “Nhà họ Vương nào vậy? Mà nhị phu nhân bày mưu tính kế chuyện gì cơ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cụ thể ta cũng không biết, nhưng nghe người ở trong nhà nói Vân Nương bây giờ thay đổi nhiều lắm!”

Nhạc Kỳ nghe xong đáp: “Ồ! Có phải Vân Nương của nhà Vương Chí, Vương viên ngoại không? Nghe nói Vân Nương rất xinh đẹp thì phải!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý.

Nhạc Kỳ nói: “Hôm nay nghe nói hai vợ chồng Vương Chí cũng đến đây, nhưng tiểu nữ lại chưa gặp được họ, nghe tiên sinh nói vậy tiểu nữ cũng thấy hiếu kỳ quá, đi chúng ta cùng đi xem xem sao!” Nhạc Kỳ nói xong liền đứng dậy đi luôn.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Sao Tôn tiểu thư thay đổi đề tài câu chuyện nhanh như vậy, cũng không phải gấp gáp mà, chút nữa ngồi vào bàn đằng nào mà chả gặp!”

Nhạc Kỳ nói: “Tiên sinh sao có thể ngồi cùng bọn họ được, tiên sinh phải ngồi ở ghế chủ xị, tiểu nữ ngồi đó một mình trông bọn họ cũng cảm thấy nực cười rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì để ta ngồi cùng bàn với tiểu thư vậy!”

Nhạc Kỳ cười, nói một cách cảm khái: “Tiên sinh không biết chứ, tiểu nữ cứ phải dựa dẫm vào tiên sinh thế này, về sau đến kinh thành rồi muốn nghe được một lời tiên sinh dậy dỗ cũng khó! Hay là tiên sinh cùng lên kinh thành với tiểu nữ, nơi đó bệnh nhân cũng nhiều, lại còn có Tử Húc cũng ở đó làm bạn với tiên sinh nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta dĩ nhiên là cũng sẽ đến thăm hai người thôi, vậy nhưng ta không muốn sống ở kinh thành, ta thấy sống ở quận Tú Sơn rất an nhàn vui vẻ, có sông nước hữu tình, rất thích hợp cho cuộc sống an nhàn của ta! Hơn nữa ta khó khăn lắm mới có được sự yên bình như ngày hôm nay, nếu mà vào kinh thành rồi lại long đong lận đận, phiền hà rắc rối lắm chuyện lắm!”

Nhạc Kỳ nói: “Tiên sinh nói cũng đúng, vậy thì tiên sinh sau này phải đến thăm Nhạc Kỳ đó!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chắc chắn ta sẽ đến thăm hai người, tiểu thư cứ an tâm!”

Không lâu sau, có đưa người ở chạy tới gọi hai người vào trong dùng bữa.

Đỗ Văn Hạo quả nhiên là được cho ngồi chỗ chủ xị, Đỗ Văn Hạo lúc trước đã hứa với Nhạc Kỳ rồi, do vậy hẳn từ chối ngồi ở chỗ này, lại thấy Vương Chí cùng với Vân Nương và Bảo Nhi ngồi ở bàn gần đó, vậy nên hẳn liền bước tới chỗ cạnh Nhạc Kỳ rồi ngồi xuống.

Vì Đỗ Văn Hạo đã từng xem bệnh cho Bảo Nhi, nên Vương Chí vô cùng cảm kích hắn, khi trông thấy Đỗ Văn Hạo đi tới liền tiến tới cúi người thi lễ, Vân Nương cũng nghĩ Vương Nhuận Tuyệt đối xử với mình rất

tốt, nên dĩ nhiên cũng vô cùng kính trọng Đỗ Văn Hạo. Mọi người trong bàn đều nhận ra Đỗ Văn Hạo, chính vì vậy mà không khí trên bàn ăn rất là vui vẻ, ai cũng cười nói uống rượu vô cùng thoải mái.

“Nghe nói Ngũ Vị Đường của Đỗ tiên sinh có thâu nhận nữ học viên, đúng là một chuyện lạ hiếm thấy!” Một người lớn tuổi cười nói.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chẳng qua là tiện lợi cho những người bệnh nhân nữ hoặc trẻ em thôi, phụ nữ chăm sóc người khác vẫn chăm chút hơn đàn ông con trai mà!”

Người cao tuổi kia nghe vậy gật gật đầu khen phải, rồi sau đó quay sang Nhạc Kỳ nói: “Tôn tiểu thư tại sao lại ngồi ở đây, sao không ngồi với Tôn đại nhân vậy?”

Nhạc Kỳ cười đáp: “Ngồi cùng với tiên sinh và mọi người cũng không sao cả mà!”

Một người phụ nữ ngồi đây nghe vậy liền nói: “Khí sắc của Tôn tiểu thư thật là tốt, cũng may mà có Đỗ tiên sinh bảo dưỡng cho tiểu thư cẩn thận, sau này chắc chắn sẽ sinh được một thằng bé béo tròn xinh xắn!”

Mọi người nghe vậy đều bật cười vui vẻ, Bảo Nhi nói: “Nói đúng lắm! Tôn tiểu thư đúng là có phúc, về làm vợ của trạng nguyên thì sau này vinh hoa phú quý suốt đời rồi còn gì nữa!”

Người phụ nữ kia nói: “Nhị phu nhân số cũng sướng mà, Vương viên ngoại đối xử với phu nhân cũng tốt lắm!”

Bảo Nhi nghe vậy chỉ nhếch mép khinh khỉnh đáp: “Thế thì cũng không thể nào so bì được với trạng nguyên của người ta chứ?”

Vương Chí nghe vậy thì rất không hài lòng, Vân Nương cũng nhận ra điều đó bèn nói: “Thiếp thấy tướng công đối xử với Bảo Nhi tốt lắm! Tướng công là người hiền hậu, đối nhân xử thế hết sức hài hòa, gia cảnh trong nhà cũng khá, nói không bằng người khác cũng không phải!”

Vương Chí thấy Vân Nương nói hộ cho mình như vậy thì lấy làm vui vẻ.

Người phụ nữ kia liền nói: “Ồ! Đại phu nhân dạo gần đây càng trông càng xinh đẹp, Vương viên ngoại đúng là có phúc lớn nhé, tìm được người vợ xinh đẹp thế này!”

Vương Chí cười đáp: “Ha ha! Đa tạ, đa tạ!”

Bảo Nhi nghe mà tức anh ách trong bụng, liền quăng luôn đôi đũa xuống bàn, kéo kéo tay áo của Vương Chí, ông ọ ọ nói: “Lão gia! Thiếp ăn no rồi, chúng ta về thôi!”

Người có tuổi nghe vậy thì cười khẩy khích bác nói: “Nhị phu nhân đúng là quên mất mình là ai rồi thì phải! Mọi người vẫn ngồi ăn ở đây, vậy mà nhị phu nhân nằng nặc đòi đi về, ha ha...đúng là hay thật đấy!”

Vương Chí nghe vậy thì khẽ gắt lên: “Có hiểu lễ phép là gì không hả? Làm gì có chuyện mình đứng lên về trước người ta bao giờ không hả?”

Vân Nương thấy vậy vội quay sang người cao tuổi kia nói: “Xin lão nhân gia bớt giận, khi nãy tiểu nữ thấy mấy món ăn ở đây hơi khô và cứng, do vậy đã bảo người đi chuẩn bị ít cháo cho lão nhân gia dùng. Chắc là sắp đưa lên rồi đấy, đầu bếp nhà Tôn đại nhân làm món này rất ngon đó!”

Người cao tuổi nghe vậy gật gù nói: “Được, được được, đại phu nhân đúng là chu đáo quá!”

Đỗ Văn Hạo và Nhạc Kỳ đều chứng kiến từ đầu đến cuối câu chuyện, nhưng cả hai chỉ cười chứ không nói câu nào cả.

Bảo Nhi thấy Vương Chí nói mình trước mặt nhiều người như vậy, thì bất giác khóc lên rưng rức, Vương Chí nhất thời cũng không biết nên làm thế nào, Vân Nương thấy vậy liền nhẹ giọng nói: “Bảo Nhi! Hay là để ta cho người làm cho muối một ít bánh muối thích ăn lên nhé? Đừng như vậy nữa, mọi người thấy muối làm vậy mất vui ra!”

Bảo Nhi nghe vậy vô cùng tức giận quát lên: “Không cần người phải giở cái trò mèo này ra nữa, cút ra chỗ khác!”

Vân Nương nghe vậy cũng không hề tức giận, mà chỉ mỉm cười không nói, người phụ nữ ngồi gần đó thấy vậy liền nhếch mép khích bác: “Thật không ngờ thời buổi bây giờ làm thiếp lại dám bắt nạt cả vợ cả nữa, đúng là trò ngược đời quái đản!”

Bảo Nhi nghe vậy thì đứng phắt người dậy chỉ thẳng vào mặt người phụ nữ kia quát: “Người nói ai hả?”

Người phụ nữ kia vốn là vợ của một viên quan nhỏ ở quận Tú Sơn này, do vậy cũng hiểu lẽ nghĩa, nên cũng không thềm chấp Bảo Nhi làm gì, bà ta chỉ nhìn Bảo Nhi với con mắt khinh thường nói: “Vương viên ngoại à! Ta thấy ngài nên quản cô vợ lẽ của ngài một chút đi, nếu không danh tiếng của ngài sớm muộn gì cũng bị người phụ nữ này làm cho ô uế hết cả!”

Những bàn ăn xung quanh bàn của Vương Chí cũng nhất thời đổ dồn hết con mắt về phía này, làm cho Vương Chí vô cùng khó xử, anh ta đứng hẫng dậy lôi thẳng Bảo Nhi ra ngoài, khi đến một nơi vắng người, Vương Chí tức đến nỗi đom đóm mắt quát âm lên: “Người đừng có ở đây làm mất mặt ta nữa, mau rút về nhà cho ta nhờ!”

Bảo Nhi vẫn rất cứng đầu nói: “Rõ ràng là do Vân Nương cố tình chia rẽ hai ta, sao lão gia lại không trách Vân Nương mà lại đi trách thiếp cơ chứ?”

Vương Chí nghe vậy thì không kìm nổi nữa lập tức giáng thẳng một cái bạt tai vào mặt của Bảo Nhi nói: “Người còn nói chia rẽ hả? Vân Nương muốn tốt cho người vậy mà người còn ngậm máu phun người, ta thấy đúng là ta đã mù khi lấy người về, tại sao ta lại có một con vợ lẽ thô tục như người chứ? Cút đi cho khuất mắt ta!” Nói xong Vương Chí liền quay lại bàn ngồi xuống cạnh Vân Nương tiếp tục ăn uống.

Nhạc Kỳ chứng kiến tất cả quá trình xảy ra của câu chuyện, nàng thấy Vân Nương bây giờ thay đổi khác xa nhiều quá, nhất là cách ăn mặc giống hệt Vương Nhuận Tuyết, do vậy nàng càng hạ quyết tâm tìm tới Vương Nhuận Tuyết để học hỏi một phen.

Vân Nương thấy gương mặt của Vương Chí nặng như chì, nhưng ngại vì nơi này đông người không dám lên tiếng khuyên nhủ, mà chỉ dùng tay nhẹ nhàng vuốt vuốt vào lưng và đùi của Vương Chí để an ủi, Vương Chí lúc này cũng đã điều chỉnh lại cơn nóng giận của mình, sau đó lại quay sang mọi người cười nói vui vẻ.

Còn về phần Bảo Nhi thì sau khi bị Vương Chí nện cho một cái tát thì bị bỏ rơi ở lại một mình, nàng lững thững đứng cô độc trong viện, gương mặt của nàng lúc này phấn kem nhạt nhòa do nước mắt làm loang lổ mà ra, trông nàng lồi thối lếch thếch đến tội nghiệp, mấy đứa người ở trong này thấy vậy vội chạy tới hỏi thăm, nhưng Bảo Nhi lại cảm thấy chán nản không nói không rằng lững thững bỏ ra về một mình.

Sau bữa cơm, Nhạc Kỳ liền bám lấy Đỗ Văn Hạo đòi hắt cho nàng đi gặp Vương Nhuận Tuyết, Đỗ Văn Hạo cũng vô cùng hiếu kỳ muốn biết Vương Nhuận Tuyết rốt cuộc đã dậy dỗ cho Vân Nương kiểu gì mà chỉ trong vòng có nửa năm Vân Nương thay đổi đến một trăm tám mươi độ như vậy.

Hai người sau đó liền đi về Vân Phàm sơn trang, khi vừa đi tới cổng phủ thì trông thấy mấy đứa người ở đang khiêng mấy chiếc thùng gỗ ra ngoài, mấy người này trông thấy Đỗ Văn Hạo và Nhạc Kỳ thì vội vã đặt thùng gỗ xuống cúi người thi lễ.

Nhạc Kỳ thấy vậy vội ngó đầu vào hai chiếc thùng gỗ nhìn nhìn, thì thấy trong đó có mấy con cá vàng, liền hỏi: “Có phải cá trong vườn nhà không, sao lại thả chúng đi vậy?”

Một đứa người ở liền đáp: “Dạ đây là do quản gia dặn dò phải làm thế ạ! Quản gia nói rằng còn hai ngày nữa là đến ngày lễ của Nương Nương rồi, theo như tục lệ thì ngày này nên phóng sinh, do vậy mà quản gia mới bắt bọn nô tài đem cá đi phóng sinh đó ạ!”

Nhạc Kỳ nói: “Phóng sinh cũng không cần nhiều thế này chứ, chỉ cần thả vài con lấy lệ là được rồi mà!”

Đứa người ở nghe vậy liền nói: “Quản gia nói rồi, phóng sinh càng nhiều thì lão gia cùng mấy vị phu nhân và cả hai vị thiếu gia sẽ càng có phúc lộc nhiều hơn, còn về cá trong vườn thì quản gia bảo ra ngoài mua về mấy con là được thôi ạ!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì chỉ mỉm cười rồi để cho mấy đứa người ở kia xách cái thùng nước đi phóng sinh, nàng quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Quản gia nhà tiên sinh đúng là khá thú vị!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Còn có chuyện khác thú vị hơn nữa cơ, tiểu thư có biết Khả Nhi của Anh Tử không nhỉ?”

Nhạc Kỳ nói: “Ồ! Tiểu nữ đã gặp qua nó rồi, nó là con hổ chuyên ăn chay đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chính xác! Thạch Đầu nói rằng Khả Nhi nói cho cùng vẫn là động vật ăn thịt, không nên ép nó làm hòa thượng như thế! Thế là Thạch Đầu liền lấy thịt cho nó ăn, tiểu thư đoán xem kết quả ra sao?”

Nhạc Kỳ đáp: “Nó ăn thịt đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười lớn nói: “Nó nhất định không chịu ăn, sau này Khả Nhi cứ trông thấy Thạch Đầu là lẩn trốn sang chỗ khác, cứ như chơi trò chơi ú tim với nhau vậy, ha ha ha!”

Nhạc Kỳ nghe vậy cũng bật cười khanh khách, hai người sau đó hướng về phòng viện của Vương Nhuận Tuyết vừa đi vừa nói chuyện vui vẻ.

Khi vào bên trong thì chỉ thấy Vương Nhuận Tuyết và Liên Nhi đang ngồi ở trong này, trước mặt hai người bọn họ là mấy chục đứa nha hoàn, Đỗ Văn Hạo lúc này có ý muốn đứng sang một bên theo dõi tình hình, nên hắn và Nhạc Kỳ cùng đứng nép đằng sau một hòn non bộ gần đó.

Lúc này chỉ nghe thấy Vương Nhuận Tuyết nói: “Ta không phải là người hay nghi kỵ lung tung, trước khi các người đến đây thì đã có người nói trong phòng mất đồ rồi, do vậy mà ta gọi các người đến đây. Khi này ta đến phòng của đại phu nhân thì thấy đại phu nhân cởi nhẫn đặt lên trên bàn, chỉ là do mải nói chuyện với ta mà quên mất đeo nó vào, khi ta vừa mới rời đi thì nghe Anh Tử nói chiếc nhẫn đó bị mất rồi! Ta nói cho các người biết, chiếc nhẫn đó không những đắt tiền, mà nó còn là vật kỷ niệm của lão gia và đại phu nhân, thế mà các người dám ăn cắp nó! Ta hiện giờ chỉ tìm mấy người đã từng qua phòng của đại phu nhân qua đây, các người bây giờ đưa chiếc nhẫn ra thì ta không những trả tiền công tháng này, mà còn không đem chuyện này ra nói cho người khác biết! Còn nếu vẫn còn cứng đầu cứng cổ thì đừng trách ta vô tình!”

“Nhị phu nhân, khi trước bọn nô tỳ làm cho nhà khác thì khi xảy ra những chuyện như thế này, thì người ta toàn kiểm tra trên người xong rồi lại cho người vào lục soát trong phòng, bọn nô tỳ có thể cởi quần áo ra cho nhị phu nhân kiểm tra!” Một đứa nha hoàn lên tiếng.

Wương Nhuận Tuyết nghe vậy cười lạnh nói: “Các người cứ tưởng là ta không dám làm như vậy hả? Đừng có tưởng rằng quần gia bây giờ đang bị bệnh mà không có người trông trị các người, ta cho các người thời gian suy nghĩ, nếu như các người vẫn cứng đầu không chịu nhận, thứ chúng ta cứ việc đứng chờ ở đây, xem ai gan lì hơn ai!”

“Nhị phu nhân! Xin phu nhân cứ việc kiểm tra, bọn nô tỳ không ăn cắp, không việc gì phải sợ cả!”

Nhạc Kỳ lúc này khê lên tiếng nói: “Mấy đứa nha đầu này đúng là hỗn láo thật, bọn chúng hiện giờ đang có hành động uy hiếp nhị phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo lúc này chỉ đưa mắt ra ý cho Nhạc Kỳ tiếp tục theo dõi chứ không nói câu nào cả.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Các người tưởng rằng làm như vậy là làm khó dễ cho ta hả? Liên Nhi muội đi gọi Anh Tử, Nhược Vũ, Nhược Vân mấy người bọn nó đến đây, sau đó để cho Thạch Đầu đưa mấy người này vào trong phòng kiểm tra!”

Liên Nhi lúc này nghe vậy liền đứng dậy, mấy đứa nha hoàn thấy vậy liền đứng cạnh nhau thăm thẳm thì thì, đứa thì lo lắng, đứa thì hoang mang, còn có đứa thì mừng thầm trong bụng, chỉ là đại bộ phận bọn nha hoàn này muốn biết xem Vương Nhuận Tuyết sẽ giải quyết chuyện này ra sao.

Nhạc Kỳ nói: “Tiên sinh! Hay là chúng ta ra giúp nhị phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tuyết Nhi cần gì chúng ta giúp đỡ, tiểu thư cứ việc đứng đó xem trò hay là được rồi, cố mà học hỏi nhỡ sau này gặp phải trường hợp như vậy!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì khê gật gật đầu, sau đó lại quay ra theo dõi tình hình.

Rất nhanh, Liên Nhi lúc này đã dẫn Anh Tử cùng với mấy đứa nha hoàn thân cận bên cạnh các vị phu nhân của Đỗ Văn Hạo tới.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Mấy người các người kiểm soát trên người bọn chúng cho ta, nhớ đừng để sót bất kỳ chỗ nào đó!”

Mấy người bọn Anh Tử nghe xong liền tới bắt bọn nha hoàn kia đứng tách nhau ra, rồi cởi hết áo khoác ngoài cùng với miếng vải bọc ở chân xuống, sau đó tỉ mỉ cẩn thận kiểm soát một hồi lâu, nhưng không hề phát hiện ra bất kỳ vật gì cả.

Một đứa nha hoàn lúc này lên tiếng nói: “Nhị phu nhân cũng đã trông thấy rồi đấy! Bọn nô tỳ đâu có lấy cái gì đâu!”

Liên Nhi nghe vậy liền quát quát: “Người đắc ý cái gì hả? Ta thấy người trong đám người này thì người là đắc ý nhất thì phải, người vội vã cái gì chứ hả? Quản gia cũng đã lục soát phòng các người xong đâu mà người đã lấm mồm lấm miệng thế?”

Đứa nha hoàn kia nghe vậy thì chỉ biết im lặng, không dám ho he thêm câu nào nữa.

Một lúc sau Thạch Đầu dẫn thêm mấy đứa hộ viện tới, sau đó thềm thì điều gì đó vào tai của Vương Nhuận Tuyết, Vương Nhuận Tuyết nghe xong nét mặt lập tức sa sầm hết cả xuống.

Mấy đứa nha hoàn thấy nét mặt của Vương Nhuận Tuyết khó coi như vậy liền biết là bọn Thạch Đầu cũng không tìm ra được vật bị mất, nên tất cả bọn chúng cùng nhao nhao hết cả lên.

Thạch Đầu thấy vậy liền quát: “Các người làm cái trò gì thế? Đây là cái chợ hả?”

Một đứa nha hoàn thấy vậy bèn nói: “Nếu như tìm thấy rồi mau lôi đứa ăn cắp ra cho bọn nô tỳ xem mặt, còn nếu không thì nhị phu nhân có lẽ nên để cho bọn nô tỳ ra về, bọn nô tỳ còn nhiều việc lắm!”

Thạch Đầu nghe vậy cười lạnh nói: “Người là cái thá gì hả? Ta thấy cái miệng của người muốn ăn tát rồi phải không? Người có việc gì làm lẽ nào nhị phu nhân lại không biết hả, người mà còn lấm mồm nữa coi chừng ta treo miệng người lên!”

Đứa nha đầu kia vốn đã sợ Thạch Đầu rồi, giờ nghe hấn dọa như vậy lại càng sợ, chỉ biết im thin thít không nói thêm câu nào nữa.

Nhạc Kỳ lúc này liền nói: “Bây giờ phải làm thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thấy Thạch Đầu mắng đứa nha hoàn kia chưa?”

Nhạc Kỳ gật gật đầu đáp lại.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chiếc nhẫn là do nó lấy đó!”

Nhạc Kỳ nói: “Chỉ vì nghe nó nói như vậy mà kết luận ngay là nó lấy cắp hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ cười nói: “Không tin thì chúng ta cứ theo dõi tiếp là biết ngay thôi!”

Vương Nhuận Tuyết lúc này cũng đã đứng dậy đi xung quanh đám nô tỳ này hai vòng, rồi đột nhiên bật cười nói: “Mấy người các người đứng cũng mỏi rồi đúng không? Hay là chúng ta chơi trò chơi một lúc được không?”

Mọi người nghe vậy đều sửng sốt kinh ngạc, Thạch Đầu cũng đưa ánh mắt khó hiểu lên nhìn Vương Nhuận Tuyết.

Vương Nhuận Tuyết lúc này tiến tới bên Liên Nhi thì thềm vài câu, Liên Nhi nghe xong liền gật gật đầu rồi lui ra.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Các người biết con ếch nó nhảy như thế nào không nhỉ?”

Tất cả mọi người nghe xong đều sửng người không hiểu gì cả.

Vương Nhuận Tuyết quay sang Anh Tử hỏi: “Người biết không?”

Anh Tử nghe vậy liền đáp: “Cái này thì nô tỳ biết, mấy người các người không biết thì ta làm mẫu cho các người xem!” Anh Tử nói xong liền vén váy lên thắt vào dây lưng ngang hông rồi ngồi xổm xuống nhảy theo kiểu ếch.

Một đứa nha hoàn thấy vậy liền nói: “Chơi kiểu này không vui!”

Thạch Đầu gần giọng nói: “Nhị phu nhân bắt các người nhảy kiểu ếch thì các người cứ việc làm theo, không được nhiều lời!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Các người nhảy xung quanh cái cây này cho ta, đứa nào trễ thì mười vòng, người nào có tuổi thì năm vòng!”

Tất cả mọi người nghe xong thì bắt đầu dĩ nhiên ngồi xổm xuống nhảy chồm hồm như mấy con ếch.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cấm đứa nào được gian lận! Anh Tử, người đứng đây kiểm tra bọn chúng cho ta, đứa nào gian lận bắt nó nhảy lại từ đầu!”

Anh Tử nghe vậy liền đáp: “Vâng! Thưa nhị phu nhân!”

Lúc này Bằng Vũ Cầm và Tuyết Phi Nhi cũng vừa mới đi tới, Nhược Vũ thấy vậy vội chạy đi tìm ghế cho hai người ngồi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi, bây giờ chúng ta có thể hiện thân được rồi, nhưng Tôn tiểu thư không được nói thêm câu gì nữa đấy!”

Nhạc Kỳ nghe vậy liền gật đầu đồng ý, sau đó theo chân Đỗ Văn Hạo bước ra.

Đỗ Văn Hạo lúc này ra ý bảo mấy người Bằng Vũ Cầm cứ việc ngồi đó, sau đó tự hẩn tìm lấy ghế ra cho Nhạc Kỳ và mình ngồi xuống.

573. Chương 517: Ai Là Người Đánh Cắp Chiếc Nhẫn.

Không lâu sau đám người ở đã kiệt sức quay về đứng trước mặt Vương Nhuận Tuyết thở hổn hển.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Chơi vui không hả?”

Một đứa người ở có vẻ lớn tuổi thấy vậy bèn đáp: “Nhị...nhị...nhị phu...phu nhân...xin...xin phu nhân đừng bắt lão nô nhảy như vậy nữa, cứ như vậy thì cái mạng già này của lão nô cũng không còn nữa rồi!”

Mấy đứa nô tỳ khác nghe vậy cũng nhao nhao lên kêu mệt, kêu khổ.

Lúc này Liên Nhi đã dắt theo bên người mấy đứa nha hoàn khác đi tới, trên tay mấy người này có bưng một cái khay, trên đó có đặt một chiếc bát.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thế này vậy! Coi như vừa xong ta đã nhớ nhầm, kể cũng khổ cho các người, ta đã bảo tam phu nhân đi làm cho các người một ít đồ uống cho mát, coi như tạ lỗi với các người! Các người uống xong bát nước này thì mau quay về làm việc!” Nói xong Vương Nhuận Tuyết tự nhận lấy một bát đưa lên miệng uống.

Tất cả mọi người trông thấy vậy cũng lần lượt cầm bát lên uống giải khát.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Được rồi, bây giờ các người cùng về làm việc của mình đi!”

Mọi người nghe vậy lần lượt giải tán ra về.

Vương Nhuận Tuyết quay sang Thạch Đầu nói: “Bắt đầu từ bây giờ, người lập tức cho người đi theo dõi bọn nha hoàn này, không được phép để cho đứa nào rời khỏi viện, nếu như phát hiện đứa nào đi vệ sinh ở một nơi khuất chứ không phải là vào nhà vệ sinh, thì người cứ việc chờ nó đi xong đâu đấy rồi tiến đến bắt lấy nó, rồi kiểm tra cái bãi mà nó vừa thải ra ngoài!”

Thạch Đầu nghe vậy khó hiểu nói: “Sao lại phải làm như vậy? Hay là nhị phu nhân nghi ngờ bọn chúng nuốt nhẫn của đại phu nhân vào trong bụng?”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Bây giờ thì ta chưa chắc lắm, nhưng hy vọng là ta đã đoán đúng!”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân đã hiểu rồi, nhưng khi này nhị phu nhân không phải là cũng uống cái bát...”
Thạch Đầu cứ ngập ngừng đưa ánh mắt ái ngại lên nhìn Vương Nhuận Tuyết.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền cười nói: “Mấy đứa nha hoàn khi vừa chạy vừa nhảy lâu như vậy, dĩ nhiên là nóng rồi, bọn chúng lại uống thêm bát nước mát mà Liên Nhi bưng tới, trong bát đó có cho thêm đường

phên vào, đường phên vốn là vật hàn lạnh, mà người bọn chúng thì lại nóng. Một nóng một lạnh gặp nhau thì rất dễ làm cho người ta bị đau bụng đi ngoài! Nhị phu nhân của người suốt từ nãy ngồi đây có làm gì hoạt động nóng người đâu mà người phải lo lắng!”

Thạch Đầu lúc này mới sực hiểu vấn đề cười nói: “Nhị phu nhân thông minh tuyệt đỉnh, tiểu nhân sẽ cho người đi theo dõi bây giờ đây!”

Chờ cho Thạch Đầu lui ra rồi, Vương Nhuận Tuyết liền quay sang Nhạc Kỳ nói: “Tân nương của chúng ta sao hôm nay lại có thời gian rảnh rỗi đến đây chơi vậy?”

Nhạc Kỳ nghe vậy cười đáp: “Vốn tiểu nữ muốn tới đây mong nhị phu nhân chỉ dạy cho nhiều điều, nhưng không ngờ lại gặp chuyện bất ngờ cắt ngang nên...!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy vô cùng khó hiểu hỏi: “Chỉ dạy cái gì cơ? Tôn tiểu thư định học hỏi cái gì ở ta?”

Nhạc Kỳ đáp: “Hôm nay tiểu nữ gặp Vân Nương rồi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy mới sực hiểu ra vấn đề, nàng đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Hôm nay mọi người đều có mặt ở đây rồi, nàng cũng không cần phải dẫu dẫu điểm điểm làm gì nữa, cứ nói cho mọi người nghe được rồi đó!”

Vương Nhuận Tuyết nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, liền cố tình làm cao nói: “Nếu vậy thì mọi người nói xem bây giờ Vân Nương thế nào hả?”

Nhạc Kỳ thấy vậy liền đem chuyện Vân Nương và Bảo Nhi ra kể cho Vương Nhuận Tuyết và mọi người nơi đây cùng nghe.

Bàng Vũ Cầm nói: “Vân Nương kể ra thì cũng là người thông minh nhanh nhẹn đấy chứ!”

Liên Nhi nói: “Cái này giống với câu chuyện ngày trước mà thiếp từng nói!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, Nhạc Kỳ cũng đã nói ra rồi, Tuyết Nhi nàng cũng đừng làm bộ nữa, mau kể cho mọi người nghe đi!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thực ra thì thiếp cũng chỉ học được trong một quyển sách cũ mà thôi, thiếp cũng chỉ dùng thử xem sao, nhưng không ngờ nó lại có tác dụng thật!”

Liên Nhi nói: “Sách viết về cái gì vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Sách viết cũng không đầy đủ lắm, nhưng có một đoạn mà thiếp nhớ rõ nhất đó chính là: ‘Bản tính con người luôn có một thói quen vô cùng xấu xa, đó chính là cả thèm chóng chán, có mới nới cũ, thích dễ ngại khó!’”

Liên Nhi thấy vậy liền nói: “Nhị phu nhân! Xin nhị phu nhân đừng nói những thứ trong sách như vậy nữa, mau vào vấn đề chính đi!”

Tuyết Phi Nhi lúc này cũng nói chen vào: “Liên Nhi nói đúng đó, nhị phu nhân có gì cứ nói vào đề luôn đi đừng vòng vo nữa!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy chỉ mỉm cười nói: “Sách nói bản tính con người có tật cả thèm chóng chán, thích chinh phục những cái khó, mà lại coi thường những cái dễ dàng đoạt được! Do vậy nếu như mình cứ phát lờ với người khác, làm cho người ta có cảm giác muốn chinh phục thì càng làm cho người ta hiếu kỳ muốn chiếm đoạt cho bằng được, cái này cũng giống với khi người ta ăn vụng vậy. Khi ăn vụng người ta bao giờ cũng cảm thấy ngon miệng hơn ăn chính thức, vì đồ ăn cũng đã bày sẵn đấy rồi, cứ việc gắp mà ăn không có cảm giác thích thú nào cả!”

Tuyết Phi Nhi nói: “Câu này cũng có lý! Khi muội còn nhỏ thì buổi tối cha của muội thường không cho muội ăn cơm tối, nói rằng ăn cơm buổi tối rồi đi ngủ dễ bị trướng bụng, có hại cho dạ dày! Nhưng khi đó muội cảm thấy đói quá mà không tài nào ngủ nổi, lợi dụng lúc mọi người ngủ say rồi, muội liền đi ăn vụng cơm nguội, khi đó muội thấy cơm nguội ăn ngon vô cùng. Sau này lớn rồi, cha của muội cũng không nhắc nhở muội việc này nữa, đến tối cứ để mặc cho muội ăn uống thỏa thích, sau này muội ăn cơm nguội mà chẳng thấy có cảm giác ngon như hồi bé nữa!”

Liên Nhi nghe vậy cũng phụ họa thêm vào nói: “Đúng vậy, muội vẫn còn nhớ khi muội với vào trong...nhà của chủ nhân thì ngoại trừ được ăn hai bữa cơm ra không được phép ăn thêm bất kỳ thứ gì khác! Muội trông thấy chủ của mình hằng ngày thích gì là được ăn nấy, bất kể giờ giấc, nửa đêm đói rồi vẫn có thể gọi ngự...à gọi đầu bếp đi làm đồ ăn cho! Khi đó muội cũng lén lút ăn vụng mấy món ăn của chủ nhân, cảm thấy ngon miệng lạ thường! Còn bây giờ muội ăn uống thức ăn có phần còn ngon hơn cả ngày trước, nhưng muội lại không cảm thấy nó ngon bằng hồi đó nữa!”

Đỗ Văn Hạo biết Nhạc Kỳ đang ở đây nên Liên Nhi không muốn nói những câu chuyện động chạm đến cung đình nữa, do vậy mà nàng mới sửa đổi câu nói như vậy. Dù sao thì ngoại trừ mọi người ra, thì ai cũng biết thân phận của Liên Nhi, hần cười nói: “Hai nàng đúng là chuyên gia ăn vụng! Tuyệt Nhi nàng nói tiếp đi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Thực ra là thiếp áp dụng cái lý lẽ này cho Vân Nương sử dụng, ngày trước Vân Nương việc gì cũng kiềm chế Vương Chí và Bảo Nhi, như vậy càng làm cho Vương Chí cảm thấy nhàm chán, do vậy mà anh ta mới đi ăn vụng với Bảo Nhi! Vân Nương thì vẫn cứ giữ cái lập trường cứng rắn của mình làm cho Vương Chí cảm thấy nàng khó gần, mà ngày càng cảm thấy chán ghét nàng! Nhưng Bảo Nhi lại khác, nó làm cho Vương Chí cảm thấy khác lạ, do vậy mà thiếp đã bảo Vân Nương bỏ mặc hai người đó một thời gian không nên quản đến bọn họ làm gì! Vương Chí ở mãi bên cạnh Bảo Nhi cũng cảm thấy nhàm chán, và cơ hội của Vân Nương đã đến!”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy nói: “Đơn giản vậy thôi sao? Ta lần trước gặp Vân Nương còn thấy cách ăn mặc của nàng ta cũng đã thay đổi rồi, đây là lý do gì vậy?”

Vương Nhuận Tuyết đáp: “Khoảng cách làm cho người ta có cảm giác, còn làm mới bản thân thì làm cho người ta cảm thấy khác lạ!”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy gật gù nói: “Cái này thì ta hiểu rồi, nó có nghĩa là nếu lâu ngày không gặp nhau sẽ làm tăng cảm giác nhớ nhung và thương nhớ! Gặp mặt nhau rồi mà mình thay đổi, khác hẳn khi xưa sẽ làm cho người ta có cảm giác khác lạ, đột nhiên trở nên xinh đẹp, đột nhiên biết cách ăn mặc trang điểm sẽ làm cho đối phương như gặp một con người khác của mình vậy đúng không?”

Vương Nhuận Tuyết khê gật gật đầu đáp: “Đúng vậy! Nó giống như người nhà nghèo suốt ngày ăn cơm cám, nhưng đột nhiên có một hôm được ăn cơm trắng thịt kho, dĩ nhiên sẽ làm cho họ cảm thấy cơm cám không phải là thứ dành cho người ăn nữa! Thực ra nói trắng ra là Vân Nương có một điểm mới mẻ làm cho Vương Chí phải mê mẩn, và nàng ta nhất thiết phải duy trì nó như vậy!”

Mọi người nghe xong thì vô cùng khâm phục Vương Nhuận Tuyết.

Nhạc Kỳ cảm khái nói: “Thì ra quan hệ nam nữ còn có nhiều chuyện phức tạp như vậy, nghe lời của nhị phu nhân mà tiểu nữ bỗng hiểu ra được nhiều điều! Tiên sinh hôm nay đưa tiểu nữ đến đây, thật là phúc phận cho tiểu nữ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hôm nay gặp Vân Nương mà có cảm giác nàng ta như một con người khác vậy, ánh mắt của nàng ấy dường như có một cái gì đó vô cùng khó nói, hoàn toàn khác biệt...!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì mỉm cười nói: “Nói như vậy thì Vân Nương đúng là đã học được rồi, tướng công có phải nhìn trong mắt của nàng ta có một điểm gì đó rất quen thuộc phải không?”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc, rồi lắc lắc đầu.

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ánh mắt của Vân Nương là do thiếp bắt nàng ta bắt chước ánh mắt của Mị Nương!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong vỗ đùi cái đét nói: “Thảo nào!”

Tuyệt Phi Nhi nói: “Người con gái đó không phải là người làm cái nghề...dơ bẩn đó hay sao? Vân Nương là một người có gia thất đang hoàng tại sao lại học những cái thói lăng lơ ** thóa, nhơ bẩn như vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thực ra đó cũng không có cái gì gọi là nhơ bẩn cả, nhất là khi dùng nó với phu quân của mình! Vân Nương khác với chúng ta, vì Vương Chí thích những kiểu dáng người con gái lăng lơ lăng lơ, khêu khích như Mị Nương! Mấy người xem Bảo Nhi bề ngoài chẳng có gì hơn người cả, nhưng Vương Chí lại cứ thích đắm bổ vào nàng ta, lại còn tìm đến lão gia nhà chúng ta nhờ xem bệnh tình họ

cho nữa! Điều này cho ta thấy Vương Chí vô cùng yêu quý Bảo Nhi! Bảo Nhi tuy ngoại hình tầm thường, nhưng lại biết cách làm nũng, biết cách khiêu khích, có những lúc nếu ta biết lợi dụng những thứ mà người đời khinh bỉ, và nó rất có tác dụng với loại người như kiểu Vương Chí!”

Liên Nhi nghe xong có phần không hiểu nói: “Những thứ đó là những thứ gì vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Sự khêu gợi!”

Nhạc Kỳ ngơ ngác: “Khêu gợi ư?”

Vương Nhuận Tuyết gật đầu nói: “Ta chỉ nói một câu thế này thôi! Trong con mắt phàm tục của người đời thì nó là lăng lợ ** thõa, nhưng nếu Vân Nương, một người có phẩm hạnh chân chính mà biết cách sử dụng nó thì nó lại tạo cho người ta có cảm giác nàng ta rất có sự lôi cuốn, hấp dẫn chứ không hề tiện hạ cấp như mấy người con gái trong lầu xanh!”

Đỗ Văn Hạo nghe mà bất giác phải vỗ tay khen ngợi Vương Nhuận Tuyết, hẳn không ngờ nàng lại thông minh tuyệt đỉnh như vậy, ngày trước hẳn chưa bao giờ thấy nàng phân tích vấn đề một cách thấu tình đạt lý như lần này.

Đang trong lúc mọi người đang vui vẻ thì Thạch Đầu đi tới.

“Nhị phu nhân, tiểu nhân đã tìm được chiếc nhẫn của đại phu nhân rồi!” Thạch Đầu cúi người cung kính nói.

Vương Nhuận Tuyết nhìn vào tay của Thạch Đầu, thấy trong tay hắn xòe ra bên trong là chiếc khăn tay bọc lấy chiếc nhẫn của Bàn Vũ Cầm.

Bàn Vũ Cầm nói: “Người làm thế nào mà tìm ra được vậy? Người đừng bảo là người tìm được ở trong...Ồi! Nếu mà như vậy thì ta không cần nữa đâu!”

Thạch Đầu đáp: “Đại phu nhân đoán đúng rồi đó ạ! Tiểu nhân phát hiện đũa nha đầu kia chạy ra phía sau hòn non bộ ở hậu viện! Tiểu nhân liền lén lút theo sao, thì phát hiện ra nó đi đại tiện xong liền tìm lấy cái que gậy gậy trong đám phân của nó, tiểu nhân tiến lên chộp lấy, sau một lúc tìm kiếm thì quả nhiên phát hiện ra chiếc nhẫn, xin hỏi mấy vị phu nhân, ta nên giải quyết đũa nha đầu này ra sao? Có cần đưa nó tới đây không?”

Bàn Vũ Cầm cau mày nói: “Không cần đâu! Người mau đuổi nó đi cho rồi, những người kiểu như nó không nên để lại ở đây hầu hạ thêm nữa!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Đại phu nhân nói đúng lắm, không cần phải đưa nó lên đây làm gì nữa, người cứ việc đuổi nó đi là được rồi!”

Thạch Đầu nghe vậy vội gật đầu đồng ý, rồi lại nói tiếp: “Con nô tỳ khốn kiếp đó ăn trộm chiếc nhẫn quý giá của phu nhân như vậy, tiểu nhân nghĩ nên đưa nó đi lên quan mới đúng!”

Bàn Vũ Cầm nói: “Thôi bỏ đi! Nhẫn mất thì cũng đã tìm lại được rồi, chiếc nhẫn này cũng đáng giá nếu đưa nó lên quan ta e rằng cả đời này của nó chắc cũng sẽ tiêu tùng thôi, ta nghĩ chỉ cần dạy dỗ nó một lần cho nó nhớ đời, sau đó đuổi nó về nhà được rồi!”

“Vâng!” Thạch Đầu gật đầu đáp: “Tiểu nhân chắc chắn sẽ dạy cho nó một bài học thích đáng, để nó cả đời này không dám đi ăn cắp cái gì nữa!”

Vương Nhuận Tuyết đáp: “Đáng tiếc chiếc nhẫn của Bàn tỷ tỷ lại bị nó làm cho ô uế hết cả...!”

Bàn Vũ Cầm cũng thở hắt một hơi ra nói: “Ài! Đáng tiếc thật!”

Nhạc Kỳ nói: “Có phải đũa ăn cắp là đũa nha hoàn cãi lại nhị phu nhân đó không?”

Thạch Đầu gật đầu nói: “Tôn tiểu thư quả nhiên lợi hại, sao tiểu thư lại biết được hay vậy?”

Nhạc Kỳ cười đáp: “Ta làm sao mà biết được, là do Đỗ tiên sinh nói cho ta biết!”

Thạch Đầu nghe vậy thì cười nói: “Lão gia quả thật thông minh, lúc trước nhị phu nhân cũng đã nói rằng tìm cho mấy người như Anh Tử cô nương mấy đứa nhà hoàn để hầu hạ, hôm nay tiểu nhân đã chuẩn bị xong hết danh sách, xin nhị phu nhân xem xét!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cái này thì thôi không cần đâu, mấy đứa như Anh Tử, Nhược Vũ, Nhược Vân, Ngọc Trân, Hoắc Hương tổng cộng lại cũng chỉ cần tầm khoảng chục đứa người hầu là được rồi, người cứ tự quyết định đi, nhưng người chọn người nhất định phải sạch sẽ đấy!”

Thạch Đầu đáp: “Tiểu nhân đã hiểu!”

Vương Nhuận Tuyết lại dặn dò thêm: “Còn nữa! Lúc trước ta và Liên Nhi đi xem mấy cái cửa hàng của chúng ta, Dương lão gia cũng là người có lòng tốt, nên nhường cho chúng ta mấy nơi có địa điểm cũng không hề nhỏ, hơn nữa ngoại trừ mấy thứ như vàng bạc châu báu, cùng với vài vóc lương thực, ta nghĩ người nên tập hợp mấy vị chưởng quầy lại bàn bạc xem sao, có mấy thứ làm ăn không được tốt thì có thể cắt giảm người làm, như vậy chúng ta cũng có thể tiết kiệm được khá nhiều rồi đấy!”

Thạch Đầu đáp: “Vâng! Tiểu nhân đã ghi nhớ lời dặn dò của phu nhân, tiểu nhân xin đi làm luôn đây ạ!” Nói xong hắn liền cúi đầu lom khom cung kính cáo lui.

Nhạc Kỳ nói: “Tiểu nữ bây giờ rất muốn nghe xem nhị phu nhân làm cách nào mà đoán ra được hung thủ ăn cắp chiếc nhẫn của đại phu nhân, sau đó cũng muốn nghe Đỗ tiên sinh làm cách gì mà suy đoán ra được đứa ăn cắp nhẫn là đứa nhà hoàn đấy! Nhị phu nhân quả thật thông minh tuyệt đỉnh, sao phu nhân biết được đứa nhà hoàn đó nuốt nhẫn vào trong bụng vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thực ra nó không phải nuốt vào trong bụng, mà là nhét vào...lỗ hậu môn...Xin lỗi, nhưng sự thật nó là như vậy! Bởi vì chiếc nhẫn của đại phu nhân là vàng ròng khá to, nó e sợ rằng khi nuốt vào bị tắc cổ họng không cẩn thận cũng dễ mất mạng như chơi, do vậy nên nó mới nhét vào chỗ đó, vừa an toàn lại kín đáo, chỉ cần chờ đến tối khi rời khỏi phủ là nó có thể đi ngoài lấy chiếc nhẫn ra!”

Nhạc Kỳ nói: “Nhị phu nhân làm cách nào mà biết được hay vậy?”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ta cũng đâu phải là thần tiên mà cái gì cũng biết đâu, ta chẳng qua nhận thấy mấy đứa nhà hoàn này khi gặp sự việc xảy ra vẫn rất vô cùng bình thản, ta biết là có lục soát người và phòng của bọn chúng hoàn toàn không có tác dụng gì, hơn nữa những người này lại là những đứa nhà hoàn mới vào đây làm, không có ai có thể nhờ đưa đồ ăn cấp ra ngoài được! Do vậy ta liền nghĩ cách cho chúng nhẩy chồm chồm như ếch, đứa nào ăn cắp chắc chắn sẽ lo lắng chiếc nhẫn sẽ bị rơi ra ngoài, do vậy mà không dám dùng sức. Cộng thêm việc ta cho uống đồ lạnh vào, bọn chúng như thế dễ bị đi ngoài, nhưng vì nó nhét chiếc nhẫn quý giá ở trong hậu môn, nên cũng không dám đi vào nhà vệ sinh chung sợ người khác trông thấy, nên nó phải tìm một nơi kín đáo để đi! Và kết quả là bị Thạch Đầu bắt được thôi!”

Nhạc Kỳ nghe xong thì gật gù nói: “Thì ra là như vậy! Thế còn Đỗ tiên sinh thì làm sao mà suy đoán ra được vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười híp hai mắt lại làm ra vẻ gian tà nói: “Ha ha! Ta không nói đâu!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì gương mặt đau khổ, mè nheo nũng nịu nói: “Đỗ tiên sinh! Tiên sinh nói cho tiểu nữ biết đi mà...!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đứa nhà đầu đầu tiên tuy ăn nói rất là gay gắt, nhưng lại vô cùng trấn tĩnh, còn đứa nhà hoàn lên tiếng cãi lại nhị phu nhân kia thì có vẻ khả nghi hơn, nó chỉ vội vàng vàng muốn kiểm tra cho xong việc nên ta nghi ngờ nó ngay, đó là điểm đáng nghi thứ nhất. Điểm đáng nghi thứ hai là khi Anh Tử và những người khác bảo tất cả cởi quần áo ra để kiểm tra, thì mọi người ai cũng tự mình cởi xuống, chỉ có đứa nhà hoàn này là không, chỉ chờ đến khi Nhược Vũ phải tiến tới cởi áo của nó ra nó mới chịu. Người ngoài không biết thì cứ tưởng là nó ầm ức không muốn cởi, chứ thực ra là vì nó sợ người xuống thì chiếc nhẫn sẽ rơi xuống mất. Điểm đáng nghi thứ ba đó chính là khi nhẩy kiểu ếch, thì chỉ cần Anh Tử không để ý là nó liền đứng thẳng người dậy đi bộ! Từ ba điểm khả nghi này nên ta nghĩ người ăn cắp chính là đứa nhà hoàn đấy!”

Nhạc Kỳ nói: “Vậy tiên sinh tại sao khi đó không đứng ra vạch trần nó trước mặt mọi người vậy?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Ta đã nói rồi, Tuyết Nhi là người rất thông minh, nàng sẽ tự có cách giải quyết vấn đề của riêng mình, chính vì vậy mà ta không nên nhúng tay vào làm gì, cứ việc ngồi xem trò hay thôi!”

Nhạc Kỳ nghe vậy thì vô cùng khâm phục nói: “Tiên sinh và nhị phu nhân hai người quả nhiên thông minh tuyệt đỉnh! Nhạc Kỳ hôm nay thật không uổng phí một chút nào cả!”

Mọi người nghe Nhạc Kỳ nói vậy thì đều bật cười vui vẻ,

Ngày hôm nay trời cũng đã muộn, Đỗ Văn Hạo liền ghé qua chỗ của Liên Nhi nằm ngủ. Đứa nha hoàn hầu hạ cho Liên Nhi, Hỷ Nhi lúc này đứng ở ngoài cửa nói vọng vào: “Lão gia, phu nhân! Hai người đã ngủ chưa vậy? Bên ngoài có mấy người muốn vào gặp lão gia!”

Liên Nhi lúc này liền ngồi dậy bực bội nói: “Mấy giờ rồi mà còn đến tìm người ta làm gì nữa, sao người không hỏi là có chuyện gì hả?”

Hỷ Nhi đáp: “Dạ đã hỏi qua rồi! Mấy người đó nói là muốn lão gia qua đó khám bệnh cho họ, nô tỳ thấy người bệnh bây giờ đang nằm trên phản thoi thóp gần chết rồi nên mới vội chạy đến tìm lão gia!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã ngồi dậy, Liên Nhi liền nói: “Đưa bọn họ tới Ngũ Vị Đường đi, không phải ở đó cũng có người sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Từ đây ra đó sợ không kịp mất, cứ để ta ra Tiền Viện xem sao, nàng cứ nằm ngủ tiếp đi!”

Liên Nhi nghe vậy vội vàng đứng dậy đi lấy quần áo cho Đỗ Văn Hạo rồi nói: “Vậy thì để thiếp đi ra thư phòng lấy hòm thuốc cho lão gia!” Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã ăn mặc chỉnh tề xong đâu đấy, Liên Nhi liền mở cửa bảo Hỷ Nhi đưa hắn ra Tiền Viện trước, còn mình thì chạy ra thư phòng lấy hòm thuốc của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ra đến Tiền Viện, thì đã trông thấy ở đó đã có bảy tám người đứng ở trong sân, trên mặt đất có đặt một người nằm ở đó.

Thạch Đầu lúc này đã thấp đèn tiến tới nói: “Lão gia! Tiểu nhân nghe thấy có người gọi cửa to quá, khi vừa mới mở cửa thì mấy người này đã cầm dao, cầm búa xông xộc xông vào trong này rồi, lão gia xem xem...!”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt nhìn mấy người này một lượt rồi nói: “Các người muốn đến đây cướp giật, hay là đến đây chữa bệnh?”

Người cầm đầu nhóm người này là một nam nhân trạc tầm bốn mươi tuổi, nghe Thạch Đầu gọi Đỗ Văn Hạo là lão gia, nên biết người trẻ tuổi này chính là Đỗ Văn Hạo, ông ta ngay lập tức đặt chiếc rìu trên tay của mình xuống cúi người cung kính nói: “Thật là ngại quá, tiên sinh chính là Đỗ Văn Hạo tiên sinh đúng không? Tại hạ chẳng qua sợ tiên sinh không cho tại hạ khiêng người vào trong này, nên mới hành động lỗ mãng như vậy, xin tiên sinh tha tội! Bọn mầy mau bỏ hết đồ xuống, rồi quỳ lạy tạ lỗi Đỗ tiên sinh nhanh lên!”

Mấy người kia nghe vậy vội vã đặt dao, kiếm, búa, rìu xuống lũ lượt quỳ lạy Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, mọi người trong nhà ta đã ngủ hết cả rồi, mấy người cứ ồn ào thế này thì ai mà ngủ được?”

Nam nhân kia nghe vậy liền nói: “Vâng! Tiên sinh nói phải lắm, chúng mầy nói khê thôi nhé, đừng làm phiền đến người nhà tiên sinh! Vâng, tiên sinh xem hộ xem con trai của tại hạ nó bị làm sao thế ạ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ! Hóa ra là con trai của người, nên người mới vội vàng hành động lỗ mãng như vậy hả? Nhưng nếu như ta không chịu chữa trị cho con trai người thì người tính sao?”

Một người đang quỳ dưới đất nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì lập tức chộp lấy thanh đao đang định đứng dậy thì nam nhân kia đã quát lên.

“Mày định làm gì vậy hả đồ hỗn láo? Còn không mau bỏ đao xuống! Ha ha ha! Đỗ tiên sinh xin đừng trách bọn này, bọn chúng toàn là những kẻ thô lỗ, không hiểu lễ nghĩa, xin tiên sinh xá tội!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới ngồi xuống xem xét người đang nằm dưới đất rồi nói: “Người tên là gì?”

Nam nhân kia nghe vậy liền đáp: “Tại hạ Vương Thập Bát, còn đây là con trai của tại hạ là Vương Ngũ!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ồ! Hay đấy, người là Vương Thập Bát còn con trai của người tại sao lại lên đời thành Vương Ngũ rồi hả?”

Nam Nhân kia nghe vậy liền nói: “Bọn tại hạ toàn là những người thô kệch, làm gì có chút học hành văn vẻ như tiên sinh đâu mà có tên đẹp được, trong gia đình thì tại hạ là đứa thứ mười tám nên gọi là Thập Bát, còn thằng con trai của tại hạ mới là đứa thứ năm nên gọi là Vương Ngũ...he he he!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới ngược đầu lên nhìn người có tên Vương Thập Bát này, người này ngực nở, râu ria xồm xoàm, hai hàng lông mày rậm trông vô cùng dữ tợn, Đỗ Văn Hạo sợ cái bộ dạng này của ông ta sẽ làm cho Liên Nhi giật mình kinh sợ nên vội quay sang Thạch Đầu nói: “Thạch Đầu người cho người đi tìm tam phu nhân, rồi lấy cái thùng thuốc của ta đưa đến đây, cứ bảo với tam phu nhân về phòng nghỉ ngơi trước không cần ra đây đâu!”

Thạch Đầu nghe vậy liền gật đầu tuân lệnh, sau đó gọi hai tên người hầu chạy đi tìm Liên Nhi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Các người từ đâu tới vậy?”

Nam nhân kia thấy Đỗ Văn Hạo cứ nhẩn nha nhẩn nhơ không để ý đến bệnh tình của con trai mình, thì trong lòng vô cùng sốt ruột, nhưng lại không dám phát tác, chỉ biết cười nịnh nói: “Tại hạ là người của Vương Gia Phổ cách đây mười dặm đường!”

Một gã đại hán lúc này thấy vậy không kìm nổi liền gầm lên: “Này tên kia! Người có xem bệnh cho bệnh nhân không hả? Lão Ngũ của chúng ta sắp chết đến nơi rồi mà người vẫn còn lăm nhăm cái gì thế hả?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ cười khẩy một cái, sau đó liền đứng thẳng người dậy nói: “Vậy thì thôi vậy, ta không xem bệnh nữa là cùng chứ gì!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền quay người bỏ đi.

Vương Thập Bát thấy vậy sợ quá vội chạy tới níu tay của Đỗ Văn Hạo lại, Đỗ Văn Hạo quay lại nhìn ông ta một cái, Vương Thập Bát vội vàng buông tay Đỗ Văn Hạo ra cười nịnh nói: “Tại mấy đứa này đều lo lắng cho bệnh tình của lão Ngũ, xin tiên sinh đừng để bụng, cũng đừng tức giận!” Nói xong Vương Thập Bát liền tung người xông phi cho gã đại hán kia một cước, làm cho gã đại hán ngã lăn lộn trên đất.

Thạch Đầu nói: “Các người cũng lạ thật đấy, muộn thế này rồi mà còn cầm dao, cầm búa xông vào trong này, lại còn giở động dọa nạt ai thế hả?”

Vương Thập Bát nghe vậy liền nói: “Cũng chỉ tại tại hạ đến chậm tối mới phát hiện ra lão Ngũ nằm trên giường bất động, mới đầu tìm đến chỗ của Vương thần y mời ông ta xem, nhưng ông ta lại không chịu! Thế là tại hạ mới chạy tới cầu cạnh Đỗ tiên sinh, do vậy nên mới đến muộn thế này đây ạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ vậy hả? Thế thì mau đưa lão Ngũ vào trong đại đường đi, chỗ đó sáng hơn chỗ này một chút!”

Vương Thập Bát nghe vậy liền nói: “Bọn này mau mau khiêng người vào trong kia nhanh lên!”

Mấy gã đại hán kia nghe vậy vội vàng vàng lục đục chạy tới chiếc phản đặt Vương Ngũ nhắc bổng lên khiêng vào đại điện, lúc này đứa người ở đã đem hòm thuốc của Đỗ Văn Hạo tới cho hắn.

Đỗ Văn Hạo lúc này cho người đi ghép mấy cái bàn lại với nhau rồi đặt Vương Ngũ nằm lên trên, chỉ thấy người này trạc tầm mười tám mười chín tuổi, trông nét mặt hao hao Vương Thập Bát, hai mắt nhắm nghiền lại.

Đỗ Văn Hạo đưa tay lên bắt mạch thì phát hiện mạch của Vương Ngũ trầm nhưng có lực, tất cả bộ phận tứ chi trên cơ thể đều bình thường, nhiệt độ đều như người bình thường, thậm chí anh ta nằm còn ngứa đều đều cứ như là đang nằm ngủ vậy. Đỗ Văn Hạo đưa tay lên thử banh miệng của Vương Ngũ ra, thì thấy rất là dễ dàng, không có gì khó khăn cả, hắn trầm ngâm giây lát rồi nói: “Người bệnh trước khi ngủ thì có những triệu chứng gì khác lạ không vậy?”

Vương Thập Bát nói: “Không có gì cả! Chỉ là lúc đầu nó đứng ngoài chơi đùa với mấy người anh em, xong rồi nói là thấy mệt buồn ngủ, muốn về phòng ngủ trước. Khi đó tại hạ cũng đang bận nên không để ý tới

cứ mặc cho nó ngủ! Sau đó nghe người nhà nói đèn phòng nó vẫn sáng, tại hạ cứ tưởng nó tỉnh dậy rồi nên đi tới gõ cửa, nhưng gõ mãi không thấy nó ra mở, thế là tại hạ liền phá cửa xông vào trong...!”

Đỗ Văn Hạo lúc này đã cởi áo ngoài của Vương Ngũ ra kiểm tra tỉ mỉ một lượt, hắn không hề phát hiện ra bất kỳ một thương tích nào cả, hắn lại đưa tay sờ lên đầu Vương Ngũ, nhưng cũng không phát hiện ra có vết sưng tấy nào, nên nói: “Mấy người cùng đến đây có người nào cùng chơi đùa với Vương Ngũ không vậy?”

Vương Thập Bát liền nói: “Có có có! Biết thế nào tiên sinh sẽ hỏi vậy nên tại hạ đã đem nó theo!”

Một người khác lúc này liền lên tiếng nói: “Khi đó tại hạ với tiểu Ngũ mấy người đang chơi đùa với nhau, nhưng không hề có ai ra tay mạnh bạo, hay là có ác ý gì với tiểu Ngũ cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy người các ngươi lúc đó chơi đùa cái gì vậy?”

Người kia ngẫm nghĩ một hồi rồi đáp: “Sau khi ăn cơm xong vì do trời nóng quá, nên mọi người đòi ra đập để chơi cho mát, mọi người vừa chạy đùa vừa đuổi bắt, được một lúc thì tiểu Ngũ nói rằng nó nóng quá nên rủ mọi người ra sông bơi! Nhưng ai ngờ ra đến bờ sông thì gặp mấy người phụ nữ đang ngồi giặt quần áo, tiểu Ngũ thấy vậy nên bảo thôi không bơi nữa, nên gọi mọi người quay về kéo nước giếng lên dội vào người cho mát, sau đó tiểu Ngũ lại bảo đầu bếp làm cho một ít nước mát cho đường phen vào, uống xong thì tiểu Ngũ đòi đi ngủ!”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu nói: “Không còn gì nữa phải không?”

Vương Thập Bát quay sang người kia nói: “Mày nghĩ kỹ lại xem xem mày có sót cái gì nữa không?”

Người kia nghe vậy ngồi ngẫm nghĩ một hồi, rồi lắc lắc đầu, một người khác lúc này đột nhiên lên tiếng nói: “Đúng rồi! Tiểu nhân nhớ là khi chúng ta dội nước giếng, thì nhà bếp rang cơm cho dì ăn, tiểu Ngũ ngửi thấy mùi cơm rang thơm quá nên đòi ăn, thế là nhà bếp liền bưng cho tiểu Ngũ một ít!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi có nhớ là trong cái món cơm rang đó có gì không?”

Người kia nghe vậy lắc lắc đầu, nhưng nó lại lập tức nói: “Tiểu nhân chỉ ngửi thấy mùi thơm của mỡ lợn, tiểu Ngũ thích ăn nhất chính là cơm rang với mỡ lợn!”

Một người khác thấy vậy nói chen vào: “Hình như còn có một quả trứng trắng nữa thì phải!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cơm rang ăn trước hay sau khi dội nước giếng vậy?”

Người kia đáp: “Là trước ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì hai mắt sáng hắn lên nói: “Ồ, vậy thì ta biết rồi!” Nói xong hắn liền bảo mấy đứa người ở đi lấy giấy bút cho hắn.

Vương Thập Bát nói: “Tiên sinh đã khám xong rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo chỉ ừ lên một tiếng, rồi lại cặm cụi kê đơn thuốc.

Vương Thập Bát nghe vậy liền nói: “Vương thần y nói là tiểu Ngũ mắc phải một bệnh lạ, chắc là phạm vào cái gì đó phải đi mời đạo sĩ hay hòa thượng về cúng để giải hạn!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã kê đơn thuốc xong, nghe Vương Thập Bát nói vậy liền ngẩng đầu lên nhìn ông ta rồi nói: “Đây đúng là Vương thần y nói hả?”

Vương Thập Bát nói: “À, cũng không phải, chỉ là tại hạ thấy tiểu Ngũ đang yên đang lành tự nhiên lăn đùng ra ngủ như vậy, nên nghĩ rằng...!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy ngươi còn khiêng nó đến đây làm cái gì? Thôi ngươi khiêng người về đi, đơn thuốc này ngươi cũng không cần nữa đâu, tự đi tìm đạo sĩ hòa thượng về cúng là khỏi thôi!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền cầm lấy đơn thuốc đứng dậy bỏ đi.

Gã đại hán lúc đầu quát tháo Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền chạy đến chộp lấy tay của hắn, trợn mắt lên nói: “Ngươi định làm gì hả? Xem bệnh cho người ta xong rồi lại thôi, mau đưa đơn thuốc đây!”

Đỗ Văn Hạo nhếch môi cười nhạt nói: “Bỏ tay ra!”

“Ta không buông đây! Người có giỏi thì cứ giằng ra thử xem! Ta xem xem người có đủ sức để...Ái”

Gã đại hán kia kêu lên một tiếng thê thảm, Đỗ Văn Hạo đã cho hắn ném mùi cầm nã thủ sở trường của hắn, không những hắn giằng tay ra khỏi tay của gã đại hán, lại còn làm cho cánh tay của tên đại hán này bị trật khớp nữa.

Tất cả mọi người trông thấy đều thất sắc, ai cũng không ngờ một người nho nhã thư sinh như Đỗ Văn Hạo lại có võ công ghê gớm như vậy.

Vương Thập Bát thấy vậy vội vã chạy tới cúi người van xin nói: “Xin tiên sinh bớt giận, thằng này nó láo, ăn nói sỗ sàng, xin tiên sinh tha tội cho nó! Mà tiên sinh cũng đã kê xong đơn thuốc rồi, không bằng trao nó cho tại hạ được không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta vừa rồi thấy hơi là lạ, không biết là người tin phật bồ tát hay là tin ta nữa, không tin tưởng ta thì người đến đây là cái gì?”

Vương Thập Bát đáp: “Tại hạ tin chứ, không tin làm sao được, xin tiên sinh bớt giận!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa đơn thuốc cho Vương Thập Bát, xong rồi hắn chop lấy tay của gã đại hán kia bẻ ngược lại kêu rắc lên một tiếng, cánh tay bị trật khớp của gã kia đã được nắn vào chỗ cũ, người của gã toát mồ hôi lạnh đầm đìa, miệng không ngừng run lên tạ Đỗ Văn Hạo, sau đó lùi về phía đám người đứng gần đó.

Vương Thập Bát cầm lấy đơn thuốc của Đỗ Văn Hạo đang định bỏ đi, thì Đỗ Văn Hạo ngăn lại nói: “Người vẫn chưa được phép khiêng Vương Ngũ về nhà?”

Vương Thập Bát nói: “Tại sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bệnh này vô cùng nguy hiểm không được phép coi thường, người cứ khiêng nó ra Ngũ Vị Đường, ở đó có đồ đệ của ta, bảo nó sắp xếp chỗ cho mà nằm, cứ để Vương Ngũ ở Ngũ Vị Đường một thời gian, ta thấy bệnh tình thuyên giảm rồi thì gọi người đến đón nó về!”

Vương Thập Bát nói: “Tiểu nhân chưa bao giờ nghe tới có chuyện nơi khám chữa bệnh có thể để người ta nằm đó được cả, nếu nằm ở đó rồi thì ai chăm sóc tiểu Ngũ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nơi đó bọn ta khác có người lo liệu cho Vương Ngũ, không cần người phải lo lắng!”

“Cái này...Tại hạ nghĩ ở nhà vẫn tốt nhất, ha ha ha!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lạnh nói: “Người thích đưa nó về thì tùy thôi, nhưng có xảy ra việc gì thì đừng đến tìm ta nữa nhé!”

Vương Thập Bát nghe vậy liền giơ đơn thuốc ra nói: “Không phải tiên sinh đã kê đơn thuốc xong rồi hay sao?”

Thạch Đầu thấy vậy liền nói: “Thế thì người cứ việc khiêng người nhà của người về, người không nghe lời tiên sinh, thì tiên sinh cũng chẳng việc gì phải lo cho người nữa, thôi muốn về thì về đi nhanh lên để cho tiên sinh của ta còn nghỉ ngơi!”

Vương Thập Bát nghe vậy chần chờ một lúc rồi nói: “Tiên sinh là thần y, tại muốn hỏi một chút bệnh tình của tiểu Ngũ, xin tiên sinh cho biết nó rốt cuộc bị bệnh gì vậy, tiên sinh nói cho tại hạ biết rõ tình hình cho tại hạ được vững tâm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người cứ cầm đơn thuốc kia đến Ngũ Vị Đường khác có người giải thích cho người hiểu!”

Vương Thập Bát nghe xong biết tính cách của Đỗ Văn Hạo có phần cổ quái, mà võ công cũng không tồi, hơn nữa ông ta biết mình bây giờ đang phải nhờ cậy người ta, người ta nói gì thì cũng phải nghe theo, do vậy vội vàng vàng vâng vâng dạ dạ khiêng người ra Ngũ Vị Đường.

Khi đến cổng Ngũ Vị Đường, thì đúng vào ca trực của Tiền Bất Thu, ông ta cầm lấy đơn thuốc rồi cho người đi cắt, sau đó sắp xếp giường bệnh cho Vương Ngũ. Vương Thập Bát trông thấy Tiền Bất Thu già hơn Đỗ Văn Hạo rất nhiều, lại trông bộ dạng cũng là người có lịch duyệt khá phong phú và từng trải già dặn, nên vội lần la tiến tới hỏi về bệnh tình của Vương Ngũ.

Tiền Bất Thu xem đơn thuốc một hồi, sau đó hỏi về quá trình phát bệnh của Vương Ngũ, sau rồi mới nói: “Đơn thuốc này của sư phụ có tính ôn hòa thông khí dương cho tỳ vị, loại thuốc này cần phải dùng ngay sau khi kê đơn, may mà người kịp thời đưa người bệnh tới đây, nếu mà đưa về nhà e rằng phương thuốc này cũng không có tác dụng gì nữa!”

Vương Thập Bát nghe vậy liền nói: “Nói như vậy thì bệnh tình của tiểu Ngũ rất nghiêm trọng phải không?”

Tiền Bất Thu gật gật đầu đáp lại.

Vương Thập Bát nói: “Vậy tại sao thái độ của hai người vẫn bình thản như vậy? Mấy vị đại phu khác khi thấy người bệnh mắc bệnh nghiêm trọng, thì sắc mặt lập tức thay đổi ngay, nhưng sắc mặt của Đỗ tiên sinh cứ bình thản như không, cứ như bệnh tình của tiểu Ngũ chỉ là chuyện vặt thôi vậy!”

Tiền Bất Thu nói: “Căn bệnh này không phải là do gió, cũng chẳng phải do nhiệt, nên mới không có cảm giác đau đớn, nó cũng không phải là hư mà chẳng phải là hàn, nên người bệnh không phải trong trạng thái hôn mê bình thường, không có đờm, nên không thấy người bệnh ho suyễn. Bệnh này có tên Thực Trung, là do uống đồ lạnh, rồi lại ăn cơm với một số lượng rất lớn, làm hại đến tỳ vị do vậy khí của tỳ vị bị phong bế, làm ảnh hưởng đến não, vì thế nên người bệnh cứ nằm ngủ li bì như thế này!”

Vương Thập Bát kinh ngạc nói: “Nghiêm trọng như vậy sao? Nó chẳng qua chỉ ăn có một ít cơm rang mỡ lợn, rồi uống một chút nước lạnh thôi mà, mấy người khác cũng uống nước lạnh mà sao họ không bị làm sao vậy?”

Tiền Bất Thu nói: “Thế mấy người kia có lập tức đi ngủ luôn không?”

Mấy người đứng gần đó đồng thanh đáp: “Không hề!”

Tiền Bất Thu nói: “Mỡ lợn và mỡ thực vật nó không giống nhau, khi vào đến trong dạ dày rồi nó sẽ kết lại thành cục, do vậy mà khi vừa ăn xong đi ngủ sẽ làm cho khí trong tỳ vị bị phong bế!”

Vương Thập Bát nghe xong thì vô cùng lo lắng nói: “Vậy...vậy nó sẽ bị làm sao?”

Tiền Bất Thu nói: “Khí bị phong bế thì sẽ không còn thuốc nào chữa được nữa cả!”

Vương Thập Bát nghe vậy gào toáng lên lo lắng nói: “Vậy thì có phải dùng xong đơn thuốc này là nó sẽ khỏi không?”

Tiền Bất Thu đáp: “Ít ra thì đến sáng ngày mai nó có thể tỉnh lại, nhưng vẫn phải nằm ở đây thêm mấy ngày để theo dõi!”

Vương Thập Bát nghe thấy Tiền Bất Thu nói giống hệt với Đỗ Văn Hạo thì mới cảm thấy tin tưởng nói: “Tại hạ không hiểu y thuật, nhưng thấy trong đơn thuốc có Đại Hoàng, thứ này là thuốc xổ bụng, nó có tác dụng gì, tiên sinh có thể giải thích cho tại hạ nghe được không?”

“Được thôi!” Tiền Bất Thu chỉ vào đơn thuốc rồi nói: “Đại Hoàng dùng để đào thải tích tụ, giải nhiệt, mát máu, dẫn thông kinh lạc, Còn Xuyên Phổ...”

Đúng lúc này đưa người làm trong Ngũ Vị Đường đã đun xong thuốc bùng lên, Vương Thập Bát không thèm để ý tới Tiền Bất Thu nói gì nữa, vội vàng chạy tới cầm lấy bát thuốc mới cho Vương Ngũ uống, nhưng hai hàm của Vương Ngũ vẫn cắn chặt lại, không thể nào đổ thuốc vào trong miệng được.

574. Chương 518: Từ Đâu Tới?

Tiền Bất Thu nói: “Thôi các người cứ về trước đi, dù sao ở đây các người cũng không giúp được gì, sau này quay lại thăm bệnh nhân được rồi!”

Vương Thập Bát vẫn không hề an tâm chút nào nói: “Thế chuyện ăn uống của tiểu Ngũ thì sao?”

Đứa người ở đứng cạnh đó lên tiếng đáp: “Ngũ Vị Đường có phòng bếp riêng, sẽ lo lắng chu đáo cho người bệnh, nhà bếp sẽ dựa theo bệnh tình của người bệnh mà lựa chọn đồ ăn, có khi còn hữu hiệu hơn dùng đồ ăn ở nhà nữa!”

Vương Thập Bát lúc này nhìn vào đôi mắt nhắm nghiền của Vương Ngũ ưu phiền nói: “Vậy thì tiểu Ngũ bao giờ mới tỉnh lại vậy?”

Tiền Bất Thu nói: “Cứ một canh giờ thì sẽ đi vệ sinh nặng một lần, nhưng bệnh nhân vẫn chưa thể tỉnh lại ngay được?”

Vương Thập Bát nói: “Nó không tỉnh dậy được thì đi vệ sinh kiểu gì được?”

Đứa người ở kia vội đáp: “Không phải ở đây có người phục vụ thiếu gia đó sao? Đến lúc thiếu gia muốn đi vệ sinh, tiểu nhân sẽ đặt một cái chậu bên dưới cho thiếu gia, xong đâu đấy sẽ lau chùi cẩn thận lại cho!”

Vương Thập Bát nghe mà vẫn không hoàn toàn yên tâm nói: “Hay là hôm nay cứ để ta ở lại đây vậy, sáng sớm ngày mai quay về nhà vẫn không muộn, nếu như chúng ta đều quay về cả mà không mang theo tiểu Ngũ về e rằng mẹ nó lại lo lắng sợ nó bị làm sao thì khổ!”

Tiền Bất Thu nói: “Phòng kia chỉ có mỗi hai cái giường đơn, nhưng người không được nằm ở đó, người muốn ở lại trông nom người bệnh cũng được, nhưng người phải ngồi trông thôi!”

Lúc này mấy người đi cùng Vương Thập Bát liền nói: “Cùng lắm là bọn ta đưa tiền mua chỗ nằm là cùng chứ gì!”

Tiền Bất Thu nghe vậy cũng không nói nhiều thêm chỉ đáp lại gọn lỏn: “Tùy các người thôi, nhưng nếu nơi đây tiếp nhận thêm người bệnh thì người vẫn phải đứng dậy để nhường lại giường bệnh mà thôi!”

Vương Thập Bát nói: “Tại hạ thấy trên lầu còn mấy cái phòng nữa, lẽ nào cũng bị người bệnh nằm hết rồi hay sao?”

Tiền Bất Thu nói: “Có những phòng có người bệnh không được phép nằm chung phòng với người khác, như vậy sẽ bị lây nhiễm bệnh, còn có những bệnh nhân tuổi còn nhỏ phải có người nhà ở bên chăm sóc, do vậy không còn giường trống cho người nữa!”

Vương Thập Bát nghe mà không tin liền đích thân mình lên lầu đi từng phòng ngó vào trong xem xét, sau đó quay lại nói: “Đúng là như vậy thật! Thôi được rồi, chỉ cần có người bệnh đến thì tại hạ sẽ lập tức đứng dậy nhường giường lại cho người bệnh vậy!” Nói xong liền cho người ra tiền đường thanh toán tiền phí, sau đó bảo mọi người quay về nhà báo tin, còn mình thì nằm cạnh bên Vương Ngũ không nói thêm bất kỳ câu nào nữa cả.

Ở Vân Phàm sơn trang, Đỗ Văn Hạo thấy bọn người của Vương Thập Bát đi rồi, đang định quay về phòng ngủ thì Thạch Đầu tiến tới nói: “Lão gia! Cái người tên Vương Ngũ kia rốt cuộc là mắc phải bệnh gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo ngáp một hơi thật dài rồi cười nói: “Người từ lúc nào lại có hứng thú với y thuật vậy hả?”

Thạch Đầu nghe vậy cười đáp: “Tiểu nhân không bao giờ có được y thuật thâm hậu như lão gia được, chỉ là muốn biết đó là bệnh gì thôi ạ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này giải thích đơn giản là do Vương Ngũ uống nước lạnh vào trước, sau đó lại ăn quá nhiều đồ ăn làm tổn thương đến tỳ vị ảnh hưởng đến não bộ của anh ta, do vậy mà hoàn toàn mất hết trí giác!”

Thạch Đầu nói: “Nói như vậy thì đúng là do ăn uống mà ra, chứ không phải là bị tổn thương hay nội thương gì đúng không ạ?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người còn biết đến cả nội thương nữa cơ à?”

Thạch Đầu nghe vậy sững người sững sốt, nhưng sau đó lại cười nói: “Ngày trước tiểu nhân có nghe người khác nói qua, bảo rằng bên ngoài không có vết thương tích nào, nhưng lục phủ ngũ tạng ở bên trong lại bị tổn thương nghiêm trọng, như vậy là nội thương...đúng không ạ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng dằng dặc như vậy, sao người đột nhiên lại hỏi vậy?”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân thấy mấy người này không phải là hạng người lương thiện, hung hãn quá đáng, đưa bệnh nhân đến đây rồi còn cầm theo cả đao kiếm búa rìu, không giống như khám bệnh, mà giống đi cướp thì đúng hơn!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Có lẽ mấy người này đi đường đêm nên mới phải trang bị như vậy, bây giờ sơn tặc nhiều như vậy...à đúng rồi, người có phải nghĩ ngờ bọn chúng là sơn tặc đúng không hả?”

Thạch Đầu đáp: “Tiểu nhân không dám chắc lắm, chỉ cần sáng sớm ra đi ra ngoài thăm dò xem cái Vương Gia Phổ đó ở đâu là biết ngay thôi!”

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm gật gật đầu nói: “Nếu đúng là như vậy thì đúng là phiền hà rồi đây! Chữa bệnh cho người bệnh vốn là thiên chức của ta, nhưng dẫn sói về nhà thì thật không hay chút nào cả!”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân cũng nghĩ như vậy đó ạ! Trời sáng ra là tiểu nhân sẽ hco người đi do thám tình hình ngay!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ Thạch Đầu nhắc nhở mình như vậy cũng đúng, theo tình trạng hiện giờ thì giặc dã nạn dân, cướp bóc ngày càng nhiều, mà Vân Phàm sơn trang lại nằm ở ngoại thành, nếu như bị mấy tên cướp nó nhòm ngó tới thì đúng là nguy hiểm, mấy thứ trong nhà bị cướp đi cũng chẳng đáng gì, quan trọng nhất là vợ con của mình, mình phải cẩn trọng hơn mới được. Nghĩ vậy liền gật đầu bảo Thạch Đầu chuẩn bị sáng ra đi thăm dò tình hình xem sao.

Ngày hôm sau, Thạch Đầu đem theo hai đứa hộ viện, mỗi người một ngựa đi ra ngoài sơn trang, Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại cùng với Mộ Dung Ngọc Lan vừa mới dùng bữa sáng xong liền lên xe đi ra Ngũ Vị Đường.

Khi vừa vào trong Ngũ Vị Đường thì Đỗ Văn Hạo đã trông thấy Tiền Bất Thu đang sắp xếp đồ đạc, có lẽ đêm qua ông ta trực đêm, nên hôm nay không phải ngồi đây khám bệnh nữa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người bệnh tên Vương Ngũ tình hình đã đỡ chút nào chưa?”

Tiền Bất Thu nói: “Giờ dần đã đi vệ sinh nặng rồi, sau đó nửa canh giờ sau lại đi nặng tiếp một lần nữa, đi nặng ra rất nhiều, khi trời vừa tờ mờ sáng thì mới tỉnh dậy, bây giờ vẫn đang nằm trên kia, Vương Thập Bát cũng ở đó!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vương Thập Bát vẫn chưa chịu về sao?”

Tiền Bất Thu đi đến bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Sư phụ không biết chứ, tên Vương Thập Bát này điệu bộ ngổ ngáo, bấp thịch cuộn cuộn như vậy, hơn nữa lại đem theo mấy đứa cầm theo vũ khí, lão phu làm sao dám không cho hắn ở lại cơ chứ? Nhưng hắn ta cũng nói rồi, sẽ về ngay bây giờ đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Được rồi! Người cứ về nghỉ ngơi đi, vất vả rồi!”

Tiền Bất Thu nghe vậy cười đáp: “Sư phụ cũng có phải bắt đệ tử làm không đâu mà lo! Hai ngày trước nhị phu nhân còn đến đây nói rằng, lão phu trực ban đêm thế sẽ tăng thêm ba ngày lương, năm hết Tết đến lại còn có tiền thưởng nữa, sư phụ nói xem, gặp phải cơ hội kiếm tiền tốt như vậy, lão phu làm sao dám bỏ lỡ cơ chứ? Ha ha ha...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đáng được như vậy!”

Hai người sau đó hàn huyên thêm một lúc, rồi Tiền Bất Thu mới giao công việc cho Hàm Đầu sau đó mới quay về nhà nghỉ ngơi.

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp hôm qua nghe thấy có người to tiếng trong viện của mình, đang định qua xem có chuyện gì xảy ra, thì Thạch Đầu có lẽ đoán được là thiếp định qua xem liền cho đứa nha hoàn chạy tới thông báo không có chuyện gì xảy ra, bảo thiếp cứ việc nghỉ ngơi! Nói rằng chẳng qua là có mấy người nhà quê ăn nói thô lỗ đến khám bệnh, trông đáng về bậm trợn lắm! Hôm nay thiếp cũng muốn xem xem bộ dạng người đó ra sao, có phải năm đầu sáu tay hay không mà dám đến đây điều vô dương oai!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta khuyên nàng không nên gặp mặt người đó thì hơn, còn lý do vì sao mà không cho nàng gặp mặt thì chờ đến tối Thạch Đầu quay về sẽ nói cho nàng rõ! Đừng nói là nàng mà đến cả Ngọc Lan cũng không nên lộ diện, nàng cứ ra hậu viện đi, chờ Vương Thập Bát đi rồi hẵng ra đây!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền vâng theo lời dặn của Đỗ Văn Hạo ngay mà không hề nói thêm câu nào, bởi nàng biết Đỗ Văn Hạo làm vậy là có lý do riêng của hắn, do vậy mà nàng kéo theo Mộ Dung Ngọc Lan đi ra hậu viện, còn Đỗ Văn Hạo dẫn theo Hàm Đầu lên trên lầu.

Khi đi đến phòng của Vương Ngũ thì có một mùi hôi thối xộc đến, lúc này một đứa người ở vừa bưng một cái chậu ra ngoài, trên chậu được che đầy bằng cỏ rơm.

“Lão gia!” Đứa người ở kia trông thấy Đỗ Văn Hạo liền cúi đầu chào hỏi, sau đó đứng tránh sang một bên nhường đường cho Đỗ Văn Hạo và Hàm Đầu.

Đỗ Văn Hạo bước vào bên trong phòng thì thấy Vương Thập Bát đang ngồi trên giường, còn Vương Ngũ cũng đã ngồi được dậy.

Vương Thập Bát thấy Đỗ Văn Hạo đi tới vội vã đứng dậy chạy tới chấp tay cười nói: “Tiên sinh quả nhiên y thuật như thần, tại hạ thấy bệnh của tiểu Ngũ đã đỡ đi nhiều lắm rồi!”

Đỗ Văn Hạo bước tới bên cạnh Vương Ngũ, Vương Ngũ vội vã chấp tay nói: “Vương Ngũ đa tạ tiên sinh đã cứu chữa!” Nói xong liền đưa tay lên làm hiệu ra dáng mấy tay anh chị giang hồ, trông ngứa mắt vô cùng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vương Ngũ huynh đệ còn phải điều dưỡng thêm một thời gian nữa, nhất thiết không được sơ ý!”

Vương Ngũ nghe vậy thì bật cười ha hả, nhưng do cười quá bất ngờ hắt lại ho lên khù khụ nói: “Nghe nói Ngũ Vị Đường của tiên sinh nức tiếng gần xa, thật đúng là danh bất hư truyền, huynh đệ vô cùng bái phục!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chẳng qua là kiếm miếng cơm cầm hơi sống qua ngày thôi, có gì mà ghê gớm!” Nói xong liền ngồi xuống bắt mạch cho Vương Ngũ.

Vương Ngũ nói: “Trông bộ dạng của tiên sinh với tại hạ cũng ngang ngang tuổi nhau, không biết đã thành thân chưa?”

Đỗ Văn Hạo nhìn vào bộ mặt Vương Ngũ đang nở một nụ cười dễ mến, dung tục thì bất giác cảm thấy buồn nôn, hắt trợn mắt lên lạnh giọng nói: “Nằm xuống! Muốn sống thì mau nằm xuống! Mạch tượng của người không được như hôm qua rồi!”

Vương Ngũ nghe vậy sợ quá vội vã nằm luôn xuống im thin thít không dám nói câu nào nữa.

Vương Thập Bát thấy vậy vội đứng dậy tiến lại gần, ông ta ngày trước cũng nghe Tiền Bất Thu nói bệnh của Vương Ngũ khá nguy hiểm, nên vội lên tiếng hỏi: “Tiên sinh, không biết nó lại bị làm sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghiêm giọng nói: “Rất tệ! Tình hình vô cùng tệ hại!”

Vương Thập Bát nói: “Tệ hại chỗ nào ạ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mạch tượng rối loạn là hiện tượng không tốt, có phải là người cho nó ăn gì rồi không?”

Vương Thập Bát nghe vậy vẻ mặt trông tồi tệ đáp: “Không có! Tại hạ ngồi trông nó suốt ở đây, đại phu dưới lầu cũng dặn đi dặn lại là Vương Ngũ không được phép ăn gì nữa!”

Đỗ Văn Hạo liền gọi đứa trực đêm ở đây lên hỏi: “Có phải là người cho người bệnh ăn gì không?”

Đứa người ở kia đáp: “Dạ không ạ! Nhưng vì người bệnh cứ nói khát nước nên tiểu nhân bưng cho bệnh nhân một bát nước!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nước? Nước gì? Nước lạnh hay là nước nóng?”

Đứa người ở nói: “Tiên đại phu đã dặn rồi muốn uống nước thì phải uống nước ấm, hoặc nóng, tuyệt đối không được uống nước lạnh!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không đúng! Vương Ngũ, người mau khai thật cho ta biết, có phải là người đã uống nước lạnh không?”

Vương Ngũ thấy không thể giấu được nữa đành khai: “Lúc còn một ít nước chưa uống hết, tại hạ liền nhấp một chút chút!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ai da! Sao người lại không tin ta cơ chứ? Bây giờ người xem xem, bệnh tình của người nặng lắm rồi đấy!”

Vương Ngũ nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy nước mắt đầm đề cầu xin: “Xin tiên sinh cứu mạng tại hạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hiện giờ thì chỉ còn có mỗi nhân sâm là có thể cứu mạng được người thôi! Hơn nữa phải là nhân sâm ngàn năm, đắt lắm!”

Vương Thập Bát nghe vậy vội nói: “Tiền bạc không thành vấn đề, tiên sinh cứ việc đi lấy nhân sâm!”

Hàm Đầu đứng cạnh đó nói: “Chúng ta chỗ này quy định là phải đưa tiền trước mới đưa thuốc!”

Vương Thập Bát nghe vậy gật gật đầu nói: “Vâng vâng! Tại hạ cũng mang theo ngân lượng trên người, nếu như không đủ thì tại hạ quay về nhà lấy!” Nói xong liền lấy trong người ra một xấp ngân phiếu, rồi rút ra một tờ đưa cho Hàm Đầu nói: “Thế này đã đủ chưa?”

Đỗ Văn Hạo thấy Hàm Đầu cứ đứng đực người ra không có phản ứng, gì liền lạnh lùng nói: “Tùng này tạm đủ rồi, chờ ta đi lấy nhân sâm!” Nói xong liền quay người đi luôn.

Nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn cố ngoái đầu lại nói: “Từ bây giờ trở đi người phải nằm xuống, không được nói câu gì, nhắm mắt lại! Vương Thập Bát thì vẫn có thể ở lại đây, nhưng khi có người bệnh mới đến thì người phải dọn đi đấy biết chưa?”

Vương Thập Bát nghe vậy vô cùng cảm kích nói: “Tiên sinh quả là người tốt! Tại hạ đa tạ tiên sinh, sau này sẽ báo đáp công ơn của tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần đâu! Nhưng lần này người phải nghe lời ta đấy, nếu như còn có chuyện xảy ra nữa thì đến cả nhân sâm cũng không cứu được con trai của người đâu!”

Vương Thập Bát nghe xong vội cúi người đa tạ Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lúc này đi xuống dưới lầu, đi xuống đến nơi thấy Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan đang đứng nói chuyện với Hàm Đầu.

Hàm Đầu trông thấy Đỗ Văn Hạo liền nói: “Sư tổ! Bệnh của Vương Ngũ không phải khỏi rồi hay sao? Sao lại chỉ uống có tý nước lạnh bệnh lại nặng thêm ghê vậy?”

Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Đây là bí mật! Người không cần biết!”

Hàm Đầu cười nói: “Nhưng trong tiệm của chúng ta làm gì có nhân sâm ngàn năm đâu?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tìm Ngũ phu nhân mà lấy!” Nói xong liền quay sang Lâm Thanh Đại nháy nháy mắt cười cười.

Lâm Thanh Đại hiểu ý liền nói: “Người ta đã hào phóng thế rồi chúng ta làm sao có thể có mà không cho được! Để ta đi tìm!”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Người này vứt cả trăm lạng bạc ra mà cứ như không vậy! Không biết là ai mà lắm tiền thế?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chờ chút nữa người và Thanh Đại cứ về trước đi, mấy ngày hôm nay ta không cho mấy người các người đến đây, thì tuyệt đối không được đến nghe chưa?”

Mộ Dung Ngọc Lan thắc mắc hỏi: “Tại sao vậy lão gia?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Về nhà ta sẽ nói cho các người biết! Bây giờ mau mau về đi nhanh lên!”

Một lúc sau thì Lâm Thanh Đại và hai người nữa cầm một cái cẩm hộp đến cho Hàm Đầu, Hàm Đầu mở ra xem quả nhiên trong đó là một cây nhân sâm thượng hạng: “Tại sao đệ tử lại không biết trong tiệm của chúng ta lại có cây nhân sâm tốt như thế này nhỉ?”

Lâm Thanh Đại cười nói: “Ta cất nó đi thì người làm sao biết được! Người đem nó lên cho Vương Thập Bát nhìn, sau đó chia làm hai ra cho Vương Ngũ dùng, mỗi lần chỉ dùng một nửa, một ngày một lần!”

Hàm Đầu nói: “Cây nhân sâm tốt như vậy mà bốn ngày đã dùng hết rồi?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bốn ngày sau thì bọn chúng chắc cũng ra về rồi! Trong bốn ngày hôm nay người không được cho Vương Ngũ đi xuống dưới này, kể cả Vương Thập Bát cũng vậy, còn nguyên do tại sao thì người cứ bảo là do ta bảo vậy, nếu như không nghe theo lời của ta thì đuổi chúng về, không cho chúng ở lại đây nữa!”

Hàm Đầu nói: “Tại sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đã bảo là bí mật, bí mật mà!”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Lão gia hôm nay sao lạ thế? Cái gì cũng không cho mọi người biết, cứ bí mật bí mật mãi!”

Chờ cho Lâm Thanh Đại và Mộ Dung Ngọc Lan đi rồi, Đỗ Văn Hạo cũng không nán lại Ngũ Vị Đường nữa mà đến nhà của Tôn Hòa.

Tôn Hòa thấy Đỗ Văn Hạo tới liền đưa hắn ra hậu viện ngồi uống trà.

Tôn Hòa nói: “Dạo gần đây lão phu bận việc cưới xin cho Nhạc Kỳ mà không có thời gian đến thăm hỏi tiên sinh, để tiên sinh tự mình đến đây thật là ngại quá!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tôn đại nhân lo chuyện hôn sự của thiên kim bận bịu là lẽ đương nhiên, bên kia dù sao cũng là nhà của Binh Bộ Thượng Thư, chúng ta cũng phải chuẩn bị đầy đủ một chút, không được để người ta cười mình được!”

Tôn Hòa nói: “Đúng vậy! Nhạc Kỳ lần này lấy chồng mọi người trong nhà cũng bận tối mắt tối mũi, không biết mời tiên sinh ngồi đầu cho phải, vậy nên mới đưa tiên sinh ra hậu viện ngồi tạm!”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên ngắm cảnh vườn tược nơi đây rồi nói: “Tại hạ thấy nơi đây đại nhân chăm chút rất cẩn thận, thế mà bây giờ phải dâng tặng cho tri huyện mới, thật là đáng tiếc quá!”

Tôn Hòa nghe vậy cười đáp: “Không sao cả! Nghe nói vị tri huyện mới này là một người còn rất trẻ, mới hơn hai mươi tuổi đầu, thật là tuổi trẻ tài cao!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tính ra thì vẫn còn hơn một tháng nữa, không biết tại sao lại đến sớm như vậy?”

Tôn Hòa đáp: “Không phải người ta đến sớm, mà là lão phu bảo người ta đến sớm!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Xem ra Tôn đại nhân đã muốn về quê quy ẩn lắm rồi thì phải?”

Tôn Hòa nghe vậy bật cười lắc lắc đầu, rồi bỗng nhiên nhớ ra điều gì đó nói: “Tiên sinh hôm nay không biết đến đây có việc gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng là có chuyện muốn nhờ Tôn đại nhân!”

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh cứ nói!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Gần đây xuất hiện rất nhiều người dân tị nạn ở trên đường, không biết trị an của quận Tú Sơn thế nào?”

Tôn Hòa nghe vậy thì vẻ mặt bỗng chốc trở nên rất nghiêm nghị đáp: “Không được tốt cho lắm! Cũng không phải là do lão phu lo chuyện hôn nhân của con gái mình mà chênh mảng việc công, nhưng đúng là tình hình hiện nay sơn tặc nhiều quá, không thể nào quản hết nổi! Lão phu cứ chặn được nơi này thì nơi khác lại mọc thêm đám khác! Tiên sinh lẽ nào cũng bị bọn chúng tới uy hiếp! Tiên sinh cứ nói, lão phu sẽ có biện pháp giải quyết cho tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thực chất thì tình hình của tại hạ vẫn rất bình thường, nhưng không biết chiến trận có ảnh hưởng gì tới nơi đây không thôi?”

Tôn Hòa đáp: “Cái này khó nói lắm! Nghe nói triều đình đã định làm hòa với Đại Kim rồi, chỉ do sức mạnh của Đại Kim lớn quá e rằng không làm hòa với chúng nổi! Ài...! Kiếp nạn chiến tranh lắm than, chỉ khổ cho dân chúng mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo cũng gật gật đầu thở dài nói: “Đúng vậy!”

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh nhắc tới chiến tranh, bỗng dưng làm cho lão phu nhớ ra một việc!”

Đỗ Văn Hạo nhướng mày lên hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Tôn Hòa nói: “Mấy hôm trước nghe nói đoàn xe chở thuốc của tiên sinh suýt bị bọn cướp cướp đi mất đúng không?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu.

Tôn Hòa nói: “Lão phu đã bắt được hai đứa cầm đầu trong bọn chúng, bọn chúng khai rằng người nhà của tiên sinh có người bị thương rất là nặng, sao tiên sinh không nói cho lão phu biết?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ồ! Đó là quản gia của nhà tại hạ! Bây giờ thương thế cũng đã ổn hết cả rồi, chuyện nhỏ như vậy sao dám làm phiền tới đại nhân!”

Tôn Hòa nói: “Đúng rồi! Khi lão phu tra hỏi hai tên cầm đầu kia thì một trong hai người bọn chúng nói là đã từng gặp mặt người bị thương của nhà tiên sinh, nói rằng người đó rất có lai lịch nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì vô cùng kinh ngạc nói: “Hả? Lai lịch ra sao?”

Tôn Hòa nói: “Lão phu cũng không hỏi kỹ! Nếu như tiên sinh muốn biết rõ tình hình thì cũng không khó, lão phu đưa tiên sinh vào nhà lao tra hỏi lại là biết ngay thôi!”

Đỗ Văn Hạo từ trước đến giờ vẫn rất nghi ngờ thân phận của Thạch Đầu, tuy là hắn đã liều chết để cứu Lâm Thanh Đại, lại rất quan tâm chu đáo chăm lo việc nhà. Nhưng Đỗ Văn Hạo cứ cảm giác Thạch Đầu không chỉ là một quản gia tầm thường như vậy, bây giờ có cơ hội để điều tra thì dĩ nhiên không thể nào bỏ qua được: “Không biết có làm phiền đại nhân không?”

Tôn Hòa cười nói: “Tiên sinh có phải đến đây để cướp ngục đâu, có gì mà làm phiền với không làm phiền chứ?” Nói xong Tôn Hòa liền đứng dậy đưa Đỗ Văn Hạo ra tiền viện.

Vì phủ nha nằm ở bên cạnh, nên hai người rất nhanh đã được một đứa ngục tốt dẫn vào trong nhà lao, trong này có một người đầu tóc bù xù quần áo xộc xệch chân tay bị xiềng ngồi trên đồng rơm trong nhà lao.

Tôn Hòa thấp giọng nói: “Người này chính là một trong hai đứa cầm đầu băng cướp, sắp bị xử trảm, thế nên nó mới rũ rượi thế này!”

Tên ngục tốt lúc này lên tiếng nói: “Thái Lục! Trông thấy đại lão gia sao vẫn chưa đứng dậy hả?”

Thái Lục lúc này mới chậm chậm bò dậy, khắp kha khắp khiễng bước tới cổng nhà giam, rồi bỗng nhiên cười chỉ vào mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Ha ha! Ta biết ngươi là ai rồi!”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói: “Sao ngươi lại biết ta?”

Thái Lục đáp: “Đó là do ta khi đang định cướp của một đoàn xe chở thuốc, trong đó có một vị cô nương xinh đẹp trong lúc giao chiến làm rơi ra một bức tranh, người trên bức tranh đó chính là ngươi!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ chắc người mà tên cướp này nói đến chính là Lâm Thanh Đại, khi nghe hắn nói Lâm Thanh Đại có mang theo bức họa của hắn theo bên mình thì bất giác cảm thấy lâng lâng khó tả.

Tôn Hòa quay sang bảo tên ngục tốt mở cửa nhà giam, sau đó dọn ra hai chiếc ghế cho Đỗ Văn Hạo và ông ta ngồi xuống.

Ngục tốt lúc này liền cầm một cái dây xích sắt xích vào cái móc trên tường rồi nói: “Tên này vô cùng nguy hiểm! Đại lão gia và Đỗ tiên sinh nên cẩn trọng đôi chút!”

Thái Lục nghe vậy thì bật cười ha hả, Tôn Hòa thấy vậy liền quát: “Không được hỗn láo!”

Thái Lục nói: “Ta là người sắp chết đến nơi rồi, đại nhân còn có gì để đe dọa ta được nữa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi nói là ngươi có biết quản gia của ta?”

Thái Lục hỏi lại: “Quản gia nào cơ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chính là lần trước các ngươi chặn đường cướp xe thuốc của ta, người bị các ngươi chém trọng thương chính là quản gia của ta!”

Thái Lục đáp: “Ồ thì ra là người đó hả, ta cũng có gặp qua nhưng không có ấn tượng gì mạnh mẽ cho lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi gặp người đó ở đâu?”

Thái Lục ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Chắc là gặp ở vùng phía bắc, khi đó nhà của ta vẫn còn mấy mẫu đất, nên chưa đi làm cướp. Năm đó quan phủ đang chiêu binh, quản gia của tiên sinh là một trong số đó!”

Tôn Hòa nghe vậy quát: “Ăn nói lung tung! Quan phủ chiêu binh người làm sao gặp được quản gia của Đỗ tiên sinh?”

Thái Lục đáp: “Không phải là lúc đó mỗi nhà mỗi hộ đều phải chiêu mộ một nam nhân tròn mười bốn tuổi trở lên sao? Ta cũng bị chiêu mộ, trên đường chiêu mộ thì gặp anh ta!”

Tôn Hòa nói: “Vậy tại sao người lại không chịu khó làm lính, mà lại quay về cướp bóc hại dân hại nước như vậy?”

Thái Lục nghe xong thì bất đắc dĩ nói: “Đại lão gia! Nếu như lão gia biết được rằng tiểu nhân nếu như ngày ngày không phải làm việc mà vẫn được hưởng bổng lộc của triều đình thì đại nhân nghĩ xem tiểu nhân có muốn đi làm cướp không?”

Tôn Hòa nghe vậy cười lạnh nói: “Nói như vậy có nghĩa người đào ngũ?”

Thái Lục đáp: “Đào ngũ thì cũng không phải, chỉ là đội quân của tiểu nhân bị bại trận, bị chết và bị thương rất nhiều, trong đội còn lại rất ít người! Sau đó tiểu nhân quay về quê cũ, đến khi về đến nơi thì quê của tiểu nhân không còn nữa, gia đình tiểu nhân bị giết chết sạch, tiểu nhân vào bước đường cùng rồi nên mới đi làm cướp!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Khi đó chiêu binh nhiều như vậy, tại sao người lại nhớ mặt quản gia của ta ghê vậy?”

Thái Lục đáp: “Bởi vì anh ta là quan, không những vậy lại là một quan to nữa, do vậy mà tiểu nhân mới nhớ như vậy.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người chắc chắn là người không nhớ nhầm đấy chứ? Nếu như nó làm quan thì cũng phải biết võ chứ, tại sao gặp các người lại bị thương nặng vậy hả?”

Thái Lục đáp: “Cái này thì tiểu nhân không rõ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy người còn nhớ người đó tên là gì không?”

Thái Lục lắc lắc đầu đáp: “Bao nhiêu năm đã qua rồi, tiểu nhân làm sao mà nhớ nổi cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo lúc này trong bụng chất chứa bao nhiêu là câu hỏi, hẳn muốn quay về ngay lúc này để hỏi cho ra nhẽ, nên quay sang Tôn Hòa nói: “Đại nhân! Chắc là tên này nhận nhầm người rồi, thôi chúng ta đi thôi!”

Tôn Hòa nghe vậy liền gật gật đầu sau đó đưa Đỗ Văn Hạo ra ngoài cửa.

Thái Lục thấy vậy vội gọi với lại nói: “Đại lão gia! Nếu như triều đình vẫn không để cho dân chúng an cư lạc nghiệp, thì nạn cướp bóc giặc dã không bao giờ hết được!”

Tôn Hòa không nói thêm câu nào mà chỉ lẳng lặng đưa Đỗ Văn Hạo ra khỏi nhà lao, Đỗ Văn Hạo sau đó liền cáo từ về phủ.

Khi về đến nhà thì Thạch Đầu cũng đã quay về, hẳn thấy Đỗ Văn Hạo bước vào trong cổng vội vã chạy tới nghênh đón.

Đỗ Văn Hạo nói: “Có thu hoạch gì không?”

Thạch Đầu nghe vậy gật gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đi! Vào trong thư phòng của ta nói chuyện!”

Hai người sau đó cùng nhau bước vào trong thư phòng của Đỗ Văn Hạo, Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân dẫn người đi tìm Vương Gia Phổ của Vương Thập Bát, thì phát hiện ra nơi đó không có một người nào tên là Vương Thập Bát hay là Vương Ngũ cả, hơn nữa nơi đó tuy có tên là Vương Gia Phổ, nhưng những người nơi đó lại không có ai họ Vương cả. Còn có người nói thôn trang đó bị ôn dịch một năm người trong thôn chết sạch hết cả, sau đó mười mấy năm liền không có ai dám tới đó ở, đại khái là hơn chục năm nay mới có người dân tị nạn lục đục kéo về đây ở, dần dần nó lại thành làng thành xã!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhiều thế cơ à? Vậy thì tên Vương Thập Bát kia đúng là đang lừa chúng ta hay sao?”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân cũng nghĩ như vậy, nếu như có cơ hội thì chúng ta đi theo dõi chúng xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này...Hôm nay đúng là ta có thấy tên Vương Ngũ kia có ý đồ với Ngũ Vị Đường của chúng ta, ta thấy bọn chúng đang có âm mưu gì đó, do vậy mà ta tương kế tựu kế để chúng phải nán lại ở Ngũ Vị Đường rồi!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia xem thế này có được không nhé! Chờ chút nữa người của bọn chúng chắc chắn sẽ tới đây, chờ cho bọn chúng quay về rồi thì chúng ta sẽ cho người đi theo dõi!”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn Thạch Đầu một cái rồi cười cười nói: “Người thì làm gì có võ vè gì! Mấy người kia đứa nào cũng võ công đầy mình, ta làm sao mà yên tâm để cho người đi được, hơn nữa thương thể của người vẫn chưa bình phục mà!”

Thạch Đầu đáp: “Cái này không đáng ngại lắm! Đưa thêm người đi lại vương mắc phiền hà, tiểu nhân chỉ cần một thân một mình đi theo dõi là được mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vây cũng được! Nhưng người phải cẩn thận đấy!”

Thạch Đầu đáp: “Xin lão gia cứ an tâm!”

Sau bữa tối, Đỗ Văn Hạo đến chỗ của Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại nghe Đỗ Văn Hạo kể chuyện về Thạch Đầu thì vô cùng kinh ngạc nói: “Sao lại thế được? Khi mới nạp mấy đứa hộ viện thiếp cũng đã thăm dò qua nó rồi, thiếp không nhận ra được là nó biết võ công, sau đó nảy sinh vụ cướp trên núi, tình cảnh vô cùng cấp bách, Thạch Đầu cũng không cần thiết phải liều giữ miếng không chịu lộ rõ mình biết võ ra như vậy chứ? Theo tình thế nguy hiểm khi đó thiếp thấy nó đúng là không biết võ công thật, nếu không sao lại bị thương?”

Đỗ Văn Hạo lúc này bảo đứa người ở đứng bên ngoài canh cửa không cho ai vào rồi mới lên tiếng nói: “Ta cũng nghĩ như nàng vậy! Nếu như không phải là do Thái Lục nói cho ta biết thì e rằng...Bây giờ ta sợ nhất cái cảnh dẫn sói về nhà, nếu như nó là cướp ở đâu tới thì nhà chúng ta e rằng gặp hạn lớn mất!”

Lâm Thanh Đại có ấn tượng rất tốt với Thạch Đầu, có lẽ cũng là do hắn liều chết để cứu mạng cho nàng, nên nàng vẫn cố bào chữa cho hắn: “Chắc là Thạch Đầu cũng là lính đào ngũ thôi, do vậy mà không dám quay về nhà, thế nên mới chạy lên chỗ chúng ta để lánh nạn! Nhà chúng ta cũng không phải là nhà quan gia bề thế gì, chẳng qua là một nhà buôn bán làm ăn nên nó không sợ chúng ta điều tra thân thế của nó! Nó trung thành với chúng ta như vậy, lại thấy chúng ta là người tốt nên mới yên tâm sống ở đây!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hy vọng là như vậy!”

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo vẫn còn nửa tin nửa ngờ bèn nói: “Hay là ngày mai chúng ta đi kinh thành một chuyến! Thái Lục nói nó làm quan thì chắc cũng dễ dò la ra tông tích của nó thôi! Hơn nữa đại hỷ của Nhạc Kỳ cũng đang cận kề, chúng ta cũng cần đi chúc mừng Nhạc Kỳ nữa chứ! Nhân tiện lúc đó thì điều tra luôn cho Thạch Đầu đỡ hoài nghi chúng ta!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Như vậy cũng được, nhưng nàng nghĩ chúng ta nên nhờ cậy ai để dò la tin tức?”

Lâm Thanh Đại cười đáp: “Cổ Nhất Phi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không được!”

Lâm Thanh Đại tròn mắt hỏi: “Tại sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao nàng thông minh như vậy mà lại mắc sai lầm sơ đẳng như thế? Nếu như Thạch Đầu đúng là lính đào ngũ như Thái Lục thì một khi nó bị phát hiện thì chắc chắn sẽ bị chặt đầu, như vậy thì chúng ta chẳng khác nào đi hại nó cả!”

Lâm Thanh Đại lúc này mới chợt hiểu ra vấn đề nói: “Đúng vậy! Tại sao thiếp lại quên chuyện này được nhỉ, vậy chàng nói xem chúng ta phải làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Cha của Liêu Bích Nhi không phải là Binh Bộ Thượng Thư hay sao? Chuyện này phải nhờ cha của Liêu Bích Nhi thì người ta mới không nghi ngờ được!”

Lâm Thanh Đại nói: “Nhưng chúng ta phải nhờ Liêu Bích Nhi kiểu gì đây?”

Lâm Thanh Đại nói: “Nàng đi tìm Liễu Tử Húc, nó sẽ không hé răng câu nào ra đâu, hơn nữa Liêu Bích Nhi lại thích nó đến như vậy dĩ nhiên sẽ giúp Tử Húc thôi! Nhưng chúng ta nhất thiết không được để cho Liêu Bích Nhi phát hiện ra điều gì mới được!”

Lâm Thanh Đại nói: “Cách này hay lắm, chỉ là chúng ta không biết danh tính thực sự của Thạch Đầu là gì thì làm sao mà hỏi Liêu Bích Nhi được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồngốc! Nàng chỉ cần nói cho Liêu Bích Nhi biết mấy năm gần đây có vị tướng quân nào mất tích không thôi, có thể mô tả tướng mạo được thì càng tốt! Binh Bộ quản là toàn quản về mấy thứ này mà, nếu như Liêu Khắc Bích sinh nghi thì bảo Liêu Bích Nhi nói rằng chúng ta hiếu kỳ muốn biết về chuyện này thôi, chẳng có gì to tát cả đâu!”

Lâm Thanh Đại nói: “Công nhận là lão gia thông minh thật đấy, vậy thì thiếp ngày mai sẽ đi làm luôn, thiếp vào kinh thành tìm Tử Húc trước!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không được! Nhạc Kỳ phải ba ngày sau mới xuất phát, chúng ta nên kiên nhẫn chờ thêm một lúc rồi cùng đi, như vậy Thạch Đầu cũng đỡ nghi ngờ chúng ta!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền gật đầu đồng ý.

Đỗ Văn Hạo lúc mới chợt nhớ tới chuyện bức tranh liền hỏi: “Lần trước nàng đi vận chuyển xe thuốc có bị rơi thứ gì ra không?”

Lâm Thanh Đại ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc lắc đầu.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Có phải là rơi một bức tranh không?”

Lâm Thanh Đại nghe xong thì hai má đỏ bừng lên, ngượng ngùng nói: “Sao chàng lại biết vậy?”

Đỗ Văn Hạo ôm Lâm Thanh Đại vào trong lòng rồi nói: “Ta từ trước đến giờ đều biết nàng rất yêu quý ta, nhưng ta lại hoàn toàn không biết là nàng lại yêu ta đến như vậy, hôm nay nếu như không có Thái Lục nói ra, thì ta làm sao biết được, ta đúng là đã phụ lòng nàng quá nhiều rồi!”

Lâm Thanh Đại nói: “Sao chàng lại nói vậy, thiếp làm vậy vì thiếp yêu chàng, chàng là phu quân của thiếp, thiếp toàn tâm toàn ý yêu chàng là lẽ đương nhiên thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng nói vậy càng làm ta thấy xấu hổ hơn!”

Lâm Thanh Đại nhướn miệng cười nói: “Trông chàng kia! Mọi người đều nói chàng đối xử với thiếp là tốt nhất, chàng còn xấu hổ cái gì nữa?”

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng rồi hôn lên môi của Lâm Thanh Đại nói: “Được rồi! Trái tim ta biết là được rồi, từ giờ trở đi ta sẽ đối xử với nàng tốt hơn nữa!”

Lâm Thanh Đại mỉm cười đáp: “Đối với mấy người khác cũng vậy, như thế mới là tốt nhất!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền bật cười vui vẻ.

Đỗ Văn Hạo sau đó rời khỏi phòng của Lâm Thanh Đại đến thăm phòng của Kha Nghiêu, nàng cũng đã đầy tháng rồi, nên sức khỏe cũng đã khôi phục được khá.

Ngày hôm sau.

Đỗ Văn Hạo dẫn Thạch Đầu tới Ngũ Vị Đường.

Tiền Bất Thu nói: “Lão phu sao nghe Hàm Đầu nói rằng bệnh của Vương Ngũ không những không thuyên giảm mà lại càng nặng hơn, không phải là...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa mắt nhìn lên trên lầu, sau đó ra ý bảo Tiền Bất Thu đi ra hậu viện nói chuyện.

Khi ra đến hậu viện, Đỗ Văn Hạo liền đem chuyện ngày hôm qua kể hết một lượt cho Tiền Bất Thu nghe.

Tiền Bất Thu kinh hãi nói: “Vậy chúng ta phải làm thế nào đây?”

Thạch Đầu lúc này bèn nói: “Tiền đại phu! Người bọn chúng đã quay lại đây chưa?”

Tiền Bất Thu nói: “Đến rồi! Vẫn là mấy người ngày hôm trước, bây giờ vẫn đang ở trên lầu, ngoài cổng cũng có thêm mấy người nữa, dường như bọn chúng đang bàn bạc với nhau chuyện giết, cũng không cho mọi người vào trong đó!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Để ta lên xem xem!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia! Để tiểu nhân theo lão gia cùng lên trên đó!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không sao đâu, võ công của bọn chúng vớ vẩn lắm không là gì được ta đâu, hơn nữa bọn chúng lại đang có việc cần nhờ ta, làm gì có chuyện dám đắc tội với ta, người cứ đứng đây chờ ta được rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói xong liền lên trên lầu, mấy người gác ngoài cửa thấy Đỗ Văn Hạo đi tới thì quả nhiên không dám chắn đường mà vội lên tiếng nói: “Đại ca, Đỗ tiên sinh đến rồi!”

Đỗ Văn Hạo cười cười nói: “Người tưởng đây là Vương Gia Phổ nhà các người đấy hả? Lớn tiếng như vậy làm kinh động đến người bệnh khác thì ta sẽ đuổi hết các người ra ngoài!”

Đứa vừa hô lên nghe vậy vội cúi người nói: “Tiểu nhân không dám, mời tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền bước vào bên trong, trong phòng lúc này toàn là đàn ông, bọn chúng thấy Đỗ Văn Hạo bước vào vội vàng đứng dậy cúi người thi lễ.

575. Chương 519: Trong Đám Mây Mù.

Đỗ Văn Hạo lớn tiếng nói: “Mấy người các người không muốn Vương Ngũ khỏi bệnh hay sao mà tụ tập ở đây đông thế hả?”

Vương Thập Bát nghe vậy cung kính mỉm cười đáp: “Đỗ tiên sinh nói đúng lắm, chúng ta ra ngoài hết thôi!”

Đỗ Văn Hạo quát lên: “Đừng để người của các người đứng ở trước cầu thang như thế? Các người định hù dọa ai hả? Cút hết ra ngoài Ngũ Vị Đường cho ta!”

Vương Thập Bát nói: “Vâng, vâng! Chúng mày mau đứng ở bên ngoài chờ cho tao nhanh lên!”

Mấy tên bặm trợn này nghe Vương Thập Bát nói vậy vội vã lũ lượt chạy hết ra ngoài đứng.

Đỗ Văn Hạo lúc này tiến tới bên cạnh Vương Ngũ sau đó giả bộ giả tịch khám bệnh sờ mạch, khám mắt, xem lưỡi cho hắn xong hỏi: “Người đã ăn cái gì chưa?”

Vương Ngũ lắc lắc đầu một cách mệt mỏi, không nói lên lời.

Vương Thập Bát nói: “Tiền đại phu nói phải chờ hơn một ngày nữa, chờ cho những thứ còn sót trong bụng đào thải hết ra ngoài rồi mới được ăn, nhưng cũng may mà vẫn còn nhân sâm để ăn, nên tiểu Ngũ mới cảm hơi được!”

Đỗ Văn Hạo cười thầm trong bụng, Tiền Bất Thu công nhận là cũng biết chơi khăm người đấy chứ, hai ngày rồi không cho người ta ăn gì, dĩ nhiên là không có sức lực gì rồi, nhưng như thế cũng tốt, nếu như để nó khỏe mạnh ra về, chẳng khác nào thả hổ về rừng, sau này có hối hận thì cũng muộn rồi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vương Ngũ! Người còn có chỗ nào khó chịu trong người nữa?”

Vương Ngũ thều thào đáp: “Tiểu nhân cảm thấy hoa mày chóng mặt, miệng khô và đắng, toàn thân mất sức, nói năng thì cứ như thở hắt ra vậy!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ, người không ăn gì dĩ nhiên là hoa mày chóng mặt rồi, cho người uống nhân sâm thì miệng khô đắng là đúng rồi: “Người vẫn còn phải tĩnh dưỡng thêm một thời gian nữa, không được làm việc nặng nhọc phải dưỡng bệnh cho nó hẳn hoi!”

Vương Ngũ nghe vậy liền gật gật đầu sau đó lại nhắm mắt lại.

Đỗ Văn Hạo quay sang Vương Thập Bát nói: “Để Vương Ngũ nghỉ một chút đi! Chúng ta ra ngoài một lúc, cũng không được để người khác vào trong này!”

Vương Thập Bát nghe vậy liền bước theo Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài cửa, đi tới cầu thang thì Đỗ Văn Hạo liền nói: “Khi này nghe ý của người là người định ra về rồi hả?”

Vương Thập Bát cười đáp: “Vâng đúng vậy! Nhà của tại hạ có chút chuyện cần tại hạ về giải quyết! Tại hạ thấy nơi đây nấu ăn còn ngon hơn ở nhà, do vậy mà rất an tâm để tiểu Ngũ ở đây dưỡng bệnh, chờ mấy hôm nữa tại hạ lại đến đón nó về!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Như vậy cũng tốt! Đúng rồi, ta nghe nói nơi đó của người có một loại trùng có tên Cửu Hương Trùng, không những chiên lên ngon miệng, mà còn làm thuốc được nữa, hôm nào người nhân tiện mang cho ta một ít để ta xem xem nó là loại thuốc quý hóa gì được không?”

Vương Thập Bát nghe xong thì sững người một lúc, nhưng rất nhanh lại bật cười ha hả nói: “Không vấn đề gì, chờ tại hạ quay về rồi sẽ cho người đi tìm cho tiên sinh, mấy hôm nữa sẽ đem đến đây!”

Hai người sau đó đi xuống dưới lầu, Thạch Đầu đang đứng ở trước tiền quầy nói chuyện với Tiền Bát Thu, nghe thấy tiếng nói chuyện của Vương Thập Bát và Đỗ Văn Hạo vọng tới thì cũng nhanh chóng biến mất luôn, Vương Thập Bát cũng không kịp nhìn thấy Thạch Đầu chỉ lên tiếng cáo từ Đỗ Văn Hạo rồi kéo theo đám người đi ra ngoài cửa ra về,

Thạch Đầu không kịp nói gì với Đỗ Văn Hạo liền chạy luôn ra ngoài cửa rồi phóng lên con ngựa đã chuẩn bị từ trước bám theo đám người của Vương Thập Bát.

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đi ra ngoài cửa đưa mắt ngắm nhìn đoàn người đang khuất dần nơi xa.

Hàm Đầu lúc này bước tới, trông thấy Đỗ Văn Hạo thần thờ liền hỏi: “Sư tổ! Người làm sao vậy?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới sực tỉnh nói: “Người thấy quản gia nhà chúng ta là người thế nào hả?”

Hàm Đầu đáp: “Thạch Đầu đại ca tuyệt vời lắm, đối với bọn đệ tử rất tốt, mỗi lần đến chơi đều đem theo đồ ăn cho mọi người!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liếc nhìn Hàm Đầu khinh khỉnh nói: “Người ta mới cho ăn có mấy thứ mà đã nói người ta là người tốt rồi, thật là chán người quá!”

Hàm Đầu đáp: “Ồ! Lê nào Thạch đại ca làm gì mà sư tổ phạt lòng rồi sao? Chả trách mà lúc này Thạch đại ca cũng đứng ngăn người như sư tổ vừa xong! Sư tổ thôi thì độ lượng tha thứ cho Thạch đại ca đi! Thạch đại ca chẳng may làm sai cái gì thì cũng chỉ là vô tình mà thôi, đệ tử thấy Thạch đại ca là một nhân tài hiếm có!”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu nói: “Mấy ngày hôm nay ta để Vương Ngũ nằm trên giường bệnh ngủ, người không được để cho nó đi lại, cũng không được để nó nói chuyện với người khác đâu đấy!”

Hàm Đầu gật đầu hiểu ý, hẳn biết Đỗ Văn Hạo đã cho một ít thuốc ngủ vào trong thuốc của Vương Ngũ, nên hiểu Đỗ Văn Hạo đang nói cái gì.

Hàm Đầu nói: “Khi này đệ tử nghe sư tổ nói chuyện với Vương Thập Bát về cái chuyện con trùng gì gì đó, đệ tử không ngờ là nó lại ăn được cơ đấy, giun với rắn mà ăn vào thì ghê chết đi được!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đừng có mà tò mò như vậy biết không hả? Tò mò nhiều khi gây chết người đấy!”

Hàm Đầu thấy Đỗ Văn Hạo nói xong thì mỉm cười quay đi thì chẳng hiểu gì cả, hẳn lắm bầm trong mồm nói: “Tò mò mà cũng hại chết người được hay sao?”

Lúc này thì Thạch Đầu cũng đã theo kịp Vương Thập Bát, nhưng cả đoàn người của Vương Thập Bát và Thạch Đầu đều không hề hay biết đang có một người đi theo bọn họ, đó chính là Kha Nghiêu, người mà bốn mươi ngày nay chưa hề lộ diện lúc nào cả.

Đỗ Văn Hạo có tính toán của riêng hắn, lúc trước hắn định để cho Lâm Thanh Đại bám theo Thạch Đầu, vì nói cho cùng thì Lâm Thanh Đại võ công cao cường, theo dõi người khác khó bị phát hiện, nhưng hắn lại nghĩ Thạch Đầu lại quá hiểu về Lâm Thanh Đại nên khá dè chừng nòng, do vậy mà để Lâm Thanh Đại bám theo rất dễ bị bại lộ. Còn Kha Nghiêu thì mới đây thắng xong, nòng cứ ở mãi trong viện của mình không hề bước ra ngoài, Thạch Đầu cũng chỉ gặp Kha Nghiêu một hai lần, không biết võ công của Kha Nghiêu ra sao, do vậy mà Thạch Đầu có lẽ không để ý tới nòng, như vậy thì lại an toàn hơn Lâm Thanh Đại.

Còn chuyện hấn nhờ Vương Thập Bát tìm loại trùng bọ gì kia cũng chỉ là cái bẫy thử xem bọn Vương Thập Bát rốt cuộc có phải người ở chỗ kia không, Đỗ Văn Hạo làm sao biết được Vương Gia Phổ có loại trùng có thể ăn được cơ chứ, hấn nói vậy thực chất là thăm dò Vương Thập Bát mà thôi.

Đỗ Văn Hạo ngồi ở Ngũ Vị Đường đến tận tối, và hấn phải dùng bữa ở đây vì lúc này đang có một em nhỏ sốt cao không dứt vừa mới vào đây, do vậy mà hấn phải chờ cho em bé hạ sốt rồi mới dám ra về.

Khi về đến nhà, Đỗ Văn Hạo liền hỏi người canh cửa nói: “Quản gia đâu rồi?”

Người canh cửa cung kính đáp: “Thưa lão gia, Thạch quản gia đi cùng với lão gia từ sáng đến giờ vẫn chưa quay về ạ!”

Đỗ Văn Hạo trông thấy trời cũng đã tối rồi, nên cũng không tiện hỏi về Kha Nghiêu nữa mà trực tiếp đi tới nơi ở của Kha Nghiêu, chỉ nghe thấy Thiên Tư đang nằm khóc trong đó, hấn vội bước nhanh tới đó.

Khi hấn bước vào trong thì vú nương đang ôm lấy Thiên Tư, bà ta thấy Đỗ Văn Hạo liền cúi người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sao nó cứ khóc mãi thế?”

Vú nương vội đáp: “Dạ! Do thiếu gia nhớ phu nhân quá, ngày nào giờ này phu nhân cũng ru cho thiếu gia đi ngủ! Lão gia cứ an tâm, thiếu gia cứ khóc vậy một lúc sẽ ngủ ngay thôi!”

Đỗ Văn Hạo nhìn Thiên Tư một cái, thẳng nhóc trông thấy cha nó tới thì im thôi không khóc nữa mà cứ giương mắt tròn tròn lên nhìn Đỗ Văn Hạo, môi nó tru lên, mặt vô cùng tủi thân trông rất tội.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền ôm lấy Thiên Tư, rồi vừa ru ngủ vừa hỏi: “Lục phu nhân vẫn chưa quay về sao?”

Vú nương gật đầu đáp lại.

Đỗ Văn Hạo lúc này cảm thấy vô cùng bất an, không lâu sau Thiên Tư được Đỗ Văn Hạo ru liền nằm ngủ trong vòng tay của hấn. Đỗ Văn Hạo lúc này mới trao Thiên Tư cho vú nương, sau đó dạo dò một hồi rồi mới bỏ đi. Khi hấn đi ra đến cổng thì đột nhiên trông thấy một bóng đen rất nhanh nhảy từ một cành cây vào trong.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Đây là nhà của nàng, nàng còn làm những cái trò như thế để làm gì?” Nói xong hấn liền bước tới, nhưng bóng đen kia đã vội vã chui vào bên trong phòng rồi đóng sầm cửa lại.

Đỗ Văn Hạo chạy tới trước cửa nghe trong phòng không có động tĩnh gì, vội vã đập cửa gọi, một lúc sao nghe tiếng của Kha Nghiêu nói: “Ai vậy?”

Đỗ Văn Hạo thở ra nhẹ nhõm nói: “Là ta đây!”

Cửa phòng hé mở, bên trong tối om không nhìn thấy gì cả, Đỗ Văn Hạo liền nói: “Sao không thắp đèn lên?”

Kha Nghiêu nói: “Chàng khép cửa vào rồi nói sau!”

Đỗ Văn Hạo nghe biết tình hình có vẻ không hay, liền vội vã đóng cửa lại, sau đó đi tìm mồi lửa thắp đèn trong phòng lên, hấn chỉ thấy Kha Nghiêu đứng gần giường áo của nàng đang nhuộm máu đỏ be bét.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì giật mình kinh hãi vội chạy tới đỡ lấy Kha Nghiêu lo lắng hỏi: “Còn bị thương ở chỗ nào nữa? Nàng có nằm xuống được không?”

Kha Nghiêu gật gật đầu, Đỗ Văn Hạo vội đặt Kha Nghiêu nằm xuống, sau đó dùng dao rạch áo nàng ra, đúng lúc này Ngọc Trân chạy vào nói: “Phu nhân về rồi đó hả?”

Kha Nghiêu định thần một lúc rồi nói: “Ừm! Ta đang nói chuyện với lão gia, người cứ quay ra đi, có chuyện gì thì ta sẽ gọi người!”

Ngọc Trân nghe xong liền lui ra.

Đỗ Văn Hạo lúc này liền cầm đèn đến sát gần giường, chỉ thấy phần hông của Kha Nghiêu bị dính một đao, nhưng may mà vết thương không sâu, hơn nữa vết thương không có dấu hiệu bị dính độc. Kha Nghiêu ngày thường cũng hay luyện công nên trong phòng thường hay có những loại thuốc trị thương, Đỗ Văn Hạo liền đem hộp thuốc tới cẩn thận xử lý vết thương cho Kha Nghiêu, sau đó lại dùng khăn trắng băng bó vào, cuối

cùng hắn tìm lấy chiếc áo khoác cho Kha Nghiêu khoác lên, rồi lại xử lý vết máu còn bám trên áo, xong đầu đầy rồi mới ngồi xuống bên cạnh Kha Nghiêu.

“Ta cứ tưởng nàng võ công cao lắm cơ! Nếu biết trước xảy ra chuyện thế này thì ta đã không để cho nàng đi rồi!” Đỗ Văn Hạo tự trách mình.

Kha Nghiêu nghe vậy cười nói: “Thiếp chẳng làm sao cả! Nhưng thấy chàng thu dọn mọi thứ rất mau lẹ, thật không giống với một vị lão gia suốt ngày chẳng phải làm gì một chút nào cả!”

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt Kha Nghiêu trắng bệnh ra mà vẫn còn trêu đùa với mình được, thì lại càng cảm thấy thương xót hơn nói: “Còn bị thương chỗ khác nữa không, có thấy hoa mày chóng mặt không?”

Kha Nghiêu đáp: “Không có gì, chỉ là bị nó đâm một dao thôi! Thiếp chỉ lo hành tung của thiếp bị lộ nên mới trốn lại! Nếu không thì không bị mất bao nhiêu máu thế này rồi, chàng không cần phải lo đâu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bọn chúng? Nàng không phải chỉ đi theo dõi Thạch Đầu không thôi sao, nàng bị phục kích hả? Bọn chúng có đồng bọn sao?”

Kha Nghiêu đáp: “Lão gia cứ nghe thiếp kể cái đã! Đưa thiếp tách trà trước đã, thiếp khô hết cả họng rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghĩ lúc này uống trà không tốt lắm nên đi ra ngoài gọi Ngọc Trân tới nói lục phu nhân muốn uống nước trứng đường, Ngọc Trân nghe xong liền đi xuống bếp.

Đỗ Văn Hạo quay lại phòng rót cho Kha Nghiêu một cốc nước ấm, sau đó dùng thìa đút cho nàng từng tí từng tí một, Kha Nghiêu chưa bao giờ thấy Đỗ Văn Hạo tỏ ra ân cần như vậy, nên cảm động rơi cả nước mắt.

Đỗ Văn Hạo tưởng là nàng bị thương đau quá nên khóc, hắn lo lắng hỏi: “Có phải vết thương bị đau không? Vậy thì đừng nói nữa, để ta cho nàng uống một viên Tiêu Diêu Tán, sau đó nhắm mắt vào nghỉ ngơi chút đi!”

Kha Nghiêu nức nghẹn lên nói: “Không phải là do vết thương bị đau, mà là thiếp từ trước tới giờ chưa bao giờ thấy lão gia lại chăm sóc thiếp như vậy, thiếp cảm động quá nên khóc vậy thôi!”

Đỗ Văn Hạo liền lấy tay lau nước mắt của Kha Nghiêu nói: “Đồ ngốc! Ta lúc nào mà chẳng quan tâm đến nàng, chúng ta đã có con với nhau rồi mà nàng vẫn còn khóc như trẻ con vậy, về sau để Thiên Tư biết được nó cười cho đấy!”

Kha Nghiêu chỉ biết bật cười nói: “Được rồi! Thiếp không khóc nữa, chỉ là chàng về sau ngày nào cũng phải đối xử với thiếp như thế này thì thiếp sẽ không khóc nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng yên tâm, ta lúc nào mà chẳng quan tâm đến nàng!”

Lúc này Ngọc Trân đã bưng bát nước đường lên cho Kha Nghiêu, vì những vết máu của nàng đều được Đỗ Văn Hạo xử lý vô cùng sạch sẽ, nên Ngọc Trân không phát hiện ra điều gì khác lạ cả.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đưa đây cho ta! Bây giờ người đi tìm Thạch Đầu tới đây, bảo là ta cần gặp nó!”

Ngọc Trân đáp: “Thạch quân gia đi từ sáng sớm đến giờ vẫn chưa về!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng không nói nhiều nữa, hắn liền đưa tay ra hiệu bảo Ngọc Trân ra ngoài.

Kha Nghiêu nói: “Thiếp vốn là đi theo Thạch Đầu ra ngoài thành, nhưng đột nhiên bọn Vương Thập Bát đột ngột quay ngoắt lại đi vào trong thành, thiếp liền tìm một chỗ tối núp vào theo dõi, chỉ thấy bọn chúng sau khi vào trong thành cũng không đi đâu cả, chỉ quanh quanh quẩn quẩn đi trên đường, thiếp thầm nghĩ có phải là Thạch Đầu bị lộ rồi không, sau đó bọn Vương Thập Bát liền phân tán ra, thiếp biết là con cáo già Vương Thập Bát này đã phát hiện ra Thạch Đầu rồi, thiếp đi theo bọn chúng vào trong một cái ngõ thì thấy Vương Thập Bát và Thạch Đầu biến mất, đang trong lúc thiếp không hiểu chuyện gì, thì không biết từ đâu xuất hiện hai tên đại hán che mặt không nói không rằng chém thẳng luôn vào thiếp! Cái ngõ đó vốn là một ngõ cụt, hai tên đó võ công cũng không tồi, cũng may mà thiếp chăm chỉ theo học võ của Thanh Đại tỷ do vậy mà cũng đối phó được với hai tên này, nhưng bản thân thiếp cũng bị dính một đao, vết thương cũng không nặng lắm, chàng đừng lo!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy bọn chúng có phát hiện ra nàng không?”

Kha Nghiêu nói: “Không! Trước khi đi thiếp đã tìm đến Ngọc Lan, sợ mình mà bị lộ thì đã có nó để hóa trang!”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc nói: “Ngọc Lan hóa trang cho nàng kiểu gì? Sao ta không thấy nàng có thay đổi gì vậy?”

Kha Nghiêu cười nói: “Là do thiếp sau khi về phòng xong đã tẩy trang đi hết rồi, khi trước mà chàng gặp thiếp cũng không nhận ra được đâu!”

Đỗ Văn Hạo cũng đã từng nghe nói tới những người Tây Vực có thuật dị dung hóa trang, nhưng không biết là Mộ Dung Ngọc Lân cũng biết cái này nên nói: “Nó hóa trang cho nàng kiểu gì, ta cũng khá tò mò muốn biết!”

Kha Nghiêu nói: “Nó chỉ dùng ngón châm châm vào hai huyệt đạo của thiếp ở sau gáy, xong đầu đẩy bảo thiếp quay về rút châm ra là được!” Nói xong liền lấy từ dưới gối ra hai cây châm đưa cho Đỗ Văn Hạo xem.

Đỗ Văn Hạo đưa lên xem xét thấy nó chẳng khác gì những cây châm bình thường liền nói: “Tại sao ta không biết Ngọc Lan lại biết mấy thứ này nhỉ, sao nàng lại biết nó biết vậy?”

Kha Nghiêu nói: “Ngày trước có một lần Ngọc Lan và thiếp nói chuyện với nhau, thấy nó thể hiện cho thiếp xem một lần, nó từ một cô gái trẻ tuổi vù một cái đã biến thành một bà lão già khụ rồi! Thiếp sau đó bảo nó nên giữ bí mật, ngoại trừ chàng ra thì không nói cho ai biết cả, bởi vì thiếp từ trước đến giờ không dùng tới nên quên mất không nói cho chàng biết!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Con bé này thân tàng bất lộ ghê thật đấy, thế nó còn biết gì nữa không?”

Kha Nghiêu nói: “Cái này thì thiếp không rõ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi! Không nói những thứ này nữa, thế hai tên đại hán đã thương nàng thì sao hả?”

Kha Nghiêu nói: “Trên đường về đây thiếp nghĩ mãi về chuyện này, có phải là Thạch Đầu với bọn chúng cùng một hội không, nếu không sao đột nhiên không trông thấy nó và Vương Thập Bát nữa, cả hai người này biến mất cùng một lúc, và hai tên đại hán đã thương thiếp kia là thủ hạ của Vương Thập Bát!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này cũng không phải là không có khả năng, nếu như bọn chúng đúng là đồng bọn với Vương Thập Bát, thì chuyện nàng bị thương tuyệt đối không được để cho Thạch Đầu được biết! Ta sẽ bảo người nhà bên ngoài rằng nàng ăn uống bên ngoài lung tung nên giờ bị bệnh, cũng may mà vết thương của nàng cũng không sâu lắm, không thì rất dễ bị phát hiện!”

Ngọc Trân lúc này đứng ở ngoài cửa gọi vào: “Lão gia! Thạch Đầu về rồi ạ, lão gia muốn Thạch quản gia tới đây, hay là...”

Đỗ Văn Hạo sợ Thạch Đầu phát hiện ra vết thương của Kha Nghiêu nên vội nói: “Bảo nó đến thư phòng của ta chờ chút, ta sẽ ra ngay đây!”

Đỗ Văn Hạo sau đó nói với Kha Nghiêu: “Lát nữa ta sẽ kê cho nàng mấy bài thuốc tiêu hóa, cùng với thuốc ích tỳ, Thạch Đầu nó thông minh lắm, chúng ta không được để nó nghi ngờ! Loại thuốc này dù sao uống vào cũng không có hại cho sức khỏe!”

Kha Nghiêu gật đầu đáp: “Chàng cũng nên cẩn thận một chút!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu hiểu ý, sau đó đi ra ngoài cổng.

Đỗ Văn Hạo vào trong thư phòng, thấy Thạch Đầu đang đứng ở đó rồi, hắn liền lên tiếng nói: “Sao không vào trong hả?”

Thạch Đầu cung kính đáp: “Lão gia vẫn chưa tới, tiểu nhân sao dám mạo muội vào trong thư phòng của lão gia?”

Đỗ Văn Hạo vào trong thư phòng nói: “Nếu mà nói thẳng ra thì ngươi cũng là người chủ cai quản của cái Vân Phàm sơn trang này đấy nhỉ?”

Thạch Đầu nghe vậy liền cúi người nói: “Tiểu nhân không dám!”

Đỗ Văn Hạo cũng không nói thêm câu nào nữa, chỉ đưa tay ra hiệu cho Thạch Đầu ngồi xuống nói chuyện.

Thạch Đầu nói: “Hôm nay tiểu nhân phát hiện ra một việc vô cùng kỳ quái!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đi từ sáng sớm đến tối mịt mới về, ta nghĩ chắc là cũng thu hoạch được chút ít gì rồi, người không bị phát hiện đấy chứ?”

Thạch Đầu đáp: “Dạ, chắc là không bị phát hiện!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy hỏi vặn lại nói: “Cái gì mà chắc là không bị?”

Thạch Đầu liền đi ra ngoài cổng ngó nghiêng một lúc, đang định đóng cửa lại thì thấy Hoắc Hương đi tới, sau lưng nàng ta là một đứa nha hoàn chuyên dụng của nàng.

Hoắc Hương nói: “Thạch quản gia mới về rồi đó hả? Khi trước có mấy người ở phòng giặt đang muốn tìm quản gia đó!”

Thạch Đầu nói: “Nếu như không phải chuyện gấp thì để mai nói, ta đang có chuyện đang cần thương lượng với lão gia!”

Hoắc Hương nói: “Chắc là không vội vàng gì đâu!” Nói xong nàng biết là Thạch Đầu có chuyện muốn nói với Đỗ Văn Hạo nên biết ý lui ra ngoài.

Thạch Đầu lúc này đóng cửa lại đến gần bên Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia! Chuyện là thế này...”

Đang định nói thì ngoài cửa có tiếng gõ vang lên, Thạch Đầu thở dài một tiếng đi ra mở cửa, nhưng khi thấy người đứng ở cửa là Vương Nhuận Tuyết thì hần vội vàng cười nịnh rồi nói: “Nhị phu nhân!”

Wương Nhuận Tuyết bước vào bên trong nói: “Ta đoán là người và tướng công đang ngồi đây bàn công chuyện đúng không?”

Đỗ Văn Hạo tạm thời cũng không muốn Vương Nhuận Tuyết phải lo lắng chuyện này, nên nhân lúc Vương Nhuận Tuyết không để ý liền nhảy mắt ra hiệu cho Thạch Đầu, Thạch Đầu hiểu ý liền cười nói: “Sáng sớm nay tiểu nhân như thường lệ đi gặp và nói chuyện với mấy người dân tị nạn, sau đó nói về một người trong Hương Thân mắc phải một bệnh của nam khoa, tiểu nhân đang định nói cho lão gia nghe!”

Wương Nhuận Tuyết biết chuyện bệnh tình của nam nhân nàng không tiện đứng đây nghe liền nói: “Vậy hả? Thế hai người cứ nói chuyện đi, lát nữa người đến phòng của ta một chuyến, có hai nhà điền nông không nộp được tiền thuê ruộng, nên gọi người quen của Dương Thiên Hộ đến cầu xin, ta là đàn bà con gái không tiện lộ diện trong vấn đề này, do vậy mà ta tìm người đi thương lượng xem sao!”

Thạch Đầu nói: “Có phải hai hộ điền nông hai ngày trước không?”

Wương Nhuận Tuyết gật gật đầu, Thạch Đầu liền nói: “Vậy thì tiểu nhân biết rồi, nhị phu nhân đã bận cả ngày nay rồi, xin nhị phu nhân cứ quay về phòng nghỉ ngơi, các chuyện khác cứ để đấy cho tiểu nhân lo liệu, xong rồi sẽ thông báo cho phu nhân sau!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Ta nghe mấy người trong nhà nói người vẫn chưa ăn cơm nên đã bảo nhà bếp chuẩn bị đồ ăn cho người rồi, chút nữa sẽ bưng lên thôi!”

Thạch Đầu nghe vậy cảm kích nói: “Tiểu nhân sao dám để nhị phu nhân phải lo lắng như vậy! Đa tạ nhị phu nhân!” Nói xong hắn liền tiễn Vương Nhuận Tuyết ra cổng, khi thấy bóng nàng đã khuất rồi mới quay lại thư phòng.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người cứ ngồi xuống đi, khi này ta bảo người cũng được coi là chủ của Vân Phàm sơn trang rồi mà người còn không dám nhận! Ta thấy nhị phu nhân rất quan tâm tới người đó!”

Thạch Đầu vội đáp: “Tiểu nhân biết rồi ạ! Tiểu nhân cảm kích lão gia và phu nhân rất nhiều!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi! Ta thấy bây giờ có lẽ nên tìm con ngựa rồi hai ta phi vào trong thành tìm chỗ uống rượu nói chuyện! Dù sao thì người vẫn chưa ăn gì, ở nhà ăn thì lại hay có người tới tìm người, không bằng tìm một nơi thanh tĩnh nói chuyện thì hay hơn!”

Thạch Đầu nói: “E rằng bên ngoài lúc này con người phức tạp, tiểu nhân sợ rằng...”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta thấy người có vẻ hồ đồ rồi thì phải! Người quên là quán rượu Dung Viên bên cạnh Ngũ Vĩ Đường là của chúng ta hay sao, ra đó ngồi rồi thì người còn sợ cái gì nữa?”

Thạch Đầu nghe xong liền vỗ vỗ đầu cười gượng nói: “Trí nhớ của tiểu nhân tồi quá, đến cả chuyện này mà cũng quên mất, vâng! Nhưng tiểu nhân nghĩ ta nên đi xe đi, đi ngựa đi không tốt bằng đi xe!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được! Vậy chúng ta ngồi xe tới đó!”

Thạch Đầu nói: “Vậy lão gia cứ ra cổng chờ tiểu nhân một chút, tiểu nhân ra hậu viện dắt ngựa gọi người đánh xe tới!”

Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài thư phòng, còn Thạch Đầu thì đi ra hậu viện.

Một tuần hương sau, Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu đã đánh xe tới cửa của Dung Viên.

Tên tiểu nhị ở đây trông thấy cỗ xe của Đỗ Văn Hạo đi tới liền ba chân bốn cẳng chạy tới vén rèm xe lên, rồi đặt một cái kệ bên dưới rồi đích thân tới dìu Đỗ Văn Hạo xuống xe, sau đó lon ton chạy theo hai người.

Chưởng quầy và tiểu nhị của Dung Viên đều đã biết Đỗ Văn Hạo là ông chủ của nơi này rồi, do vậy bọn họ tưởng rằng họ có mâu thuẫn với Dương Duệ sẽ bị đuổi đi hết khỏi đây, nhưng không ngờ Đỗ Văn Hạo chẳng đuổi ai đi cả, lại còn tăng tiền lương cho bọn họ, còn người quản lý lại là nhị phu nhân xinh đẹp thông minh thấu tình đạt lý, nên mọi người đều rất cảm kích và cố gắng làm việc để đền đáp công ơn của Đỗ Văn Hạo.

Doãn chương quầy lúc này bước tới đích thân dẫn Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu vào trong phòng riêng ngồi rồi cung kính nói: “Lão gia và Thạch quản gia hôm nay sao lại rảnh rỗi tới đây vậy?”

Thạch Đầu nói: “Lão gia muốn ăn mấy món ăn của Dung Viên, mau mau bưng mấy món ăn ngon nhất ở đây lên cho ta, đừng quên hũ rượu nữa đấy nhé!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Một hũ thì sao mà đủ được?”

Doãn chương quầy nói: “Lão gia nói đúng lắm, đàn ông thì ai uống rượu bằng hũ nữa, mà phải uống bằng vại, bằng chum mới đủ!”

Thạch Đầu gật gật đầu cười với Doãn chương quầy nói: “Người thật là...được, người thích gì thì cứ lên đây, động tác nhanh gọn vào!”

Doãn chương quầy vui vẻ gật đầu rồi lui ra, lúc này Thạch Đầu đột nhiên đứng hẳn người dậy đồng tai lắng nghe nói: “Phòng bên cạnh là ai vậy?”

Doãn chương quầy đáp: “Là mấy người bạn của đại lão gia, họ cũng không cho người vào trong đó!”

Thạch Đầu nói: “Bọn họ là ai vậy? Lẽ nào trong quận Tú Sơn này lại có người mà Doãn chương quầy lại không biết hay sao?”

Doãn chương quầy nói: “Mấy người này thì lão phu không biết!”

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu có vẻ kỳ lạ, liền quay sang Doãn chương quầy nói: “Vậy người cứ đi chuẩn bị rượu và đồ ăn đi!”

Doãn chương quầy đang định lui ra thì Thạch Đầu lại nói: “Nếu như Tôn đại nhân chút nữa đến đây, nhất thiết không được nói cho ông ấy biết là ta và lão gia đang ngồi ở đây nhé? Ở đây còn phòng trống không, ta muốn đổi sang phòng khác!”

Doãn chương quầy nói: “Thạch quản gia cũng biết đấy, Dung Đường buổi tối không còn phòng trống nào cả, căn phòng này là do nhị phu nhân dặn là để riêng cho lão gia, do vậy mới không có người đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, chỗ này cũng được, người đi chuẩn bị đi!”

Doãn chương quầy liền cúi người đi ra rồi khép cửa lại cẩn thận.

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu lại áp tai vào tường nghe ngóng động tĩnh phòng bên cạnh bèn nói: “Người đang nghe gì vậy?”

Thạch Đầu đi tới bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Lão gia! Lão gia biết hôm nay tiểu nhân gặp phải chuyện quái lạ gì không?”

Đỗ Văn Hạo hôm nay thấy Thạch Đầu có vẻ kỳ quái, giờ lại nghe hắn nói vậy lại càng thấy việc này có phần thần bí, thậm chí còn có liên quan tới cả Tôn đại nhân ở phòng kế bên nữa, bèn đưa tay chỉ sang phòng bên cạnh nói: “Ý người nói chuyện kỳ quái là Tôn đại nhân hả?”

Thạch Đầu ngồi xuống bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Hôm nay tiểu nhân theo dõi Vương Thập Bát ra ngoài thành, nhưng sau đó lại thấy bọn chúng đột nhiên quay người đi vào trong thành, mới đầu thì bọn chúng cứ đi loăng quăng một lúc, tiểu nhân cứ tưởng bọn chúng phát hiện ra tiểu nhân, đang nghĩ rắc rối to rồi, nhưng không ngờ bọn chúng sau bảy người mỗi người một hướng, tiểu nhân lúc đó chỉ nghĩ tới tên Vương Thập Bát nên quyết định chỉ bám theo hắn ta!”

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu kể giống hệt với Kha Nghiêu bèn nói: “Vậy người theo Vương Thập bát đến đâu mà muộn như vậy mới về hả?”

Thạch Đầu nói: “Con cáo già Vương Thập Bát sau khi tách ra khỏi nhóm người kia thì vẫn cứ đi lằng quằng ở trong thành, tấp chỗ này ra chỗ kia xem xem mấy thứ nhưng lại không mua, sau đó ông ta đi vào một quán trà, ngồi vào phòng riêng, tiểu nhân cũng vào phòng bên cạnh ngồi chờ. Một lúc sau mấy tên đi theo hắn quay lại đi vào phòng trà của Vương Thập Bát đang ngồi, bọn chúng gọi cơm rượu lên đánh chén tầm một canh giờ, tiểu nhân nghĩ chắc là không có hy vọng gì rồi đang định bỏ đi thì đột nhiên thấy một người trong số họ nói vừa giải quyết một đứa bám theo rồi!”

Thạch Đầu nói đến đây liền dừng lại đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo một cái, Đỗ Văn Hạo không biết ý của Thạch Đầu là gì, thầm nghĩ nếu như hắn đúng là đồng đảng của Vương Thập Bát vậy thì chắc là hắn đã có ý nghi ngờ mình rồi, do vậy mà hắn bây giờ mới nhìn mình dò xét như vậy. Đỗ Văn Hạo làm bộ kinh ngạc nói: “Thế thì chắc là tên Vương Thập Bát này cũng có lai lịch đây, không ngờ lại có nhiều người lại muốn theo dõi hắn như vậy, còn sau đó thì sao?”

Thạch Đầu đang định mở miệng thì bỗng nhiên nghe thấy có tiếng chân vọng tới hắn liền ngậm luôn miệng lại không nói nữa, lúc này một đứa tiểu nhị đã bưng rượu trà vào trong này.

Thạch Đầu lên tiếng hỏi: “Khách còn đông không?”

Tên tiểu nhị đáp: “Dạ cũng đông! Mà cũng sắp đến Trung Thu nữa, do vậy mà chỗ này của tiểu nhân khách cứ nườm nượp ấy ạ!”

Thạch Đầu liền bảo tên tiểu nhị đóng cửa phòng lại rồi nói: “Người đừng để có người vào trong này làm phiền chúng ta, ta và lão gia đang có chuyện cần bàn!”

Tên tiểu nhị kia nghe vậy liền vâng dạ sau đó lui ra.

Thạch Đầu lúc này liền rót cho Đỗ Văn Hạo một chén rượu rồi nói: “Sau đó tiểu nhân cố gắng ngồi nghe thì ra người theo dõi kia là một lão phụ tầm năm mươi tuổi, nghe nói thân thủ cũng không tồi, nhưng cũng không phải là đối thủ của mấy tên thủ hạ của Vương Thập Bát!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì tốt! Chỉ cần không có người phát hiện ra người thì người khác bị làm sao cũng không liên quan gì đến chúng ta cả!”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân nghe nói là khi lão phụ kia chạy trốn bị bọn chúng đuổi theo rất ghê, nhưng cuối cùng bà ta vẫn chạy thoát!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Xem ra kẻ thù của Vương Thập Bát cũng không ít chút nào!”

Thạch Đầu nói: “Khi đó tiểu nhân cũng nghĩ như vậy, nhưng sau đó bọn chúng ăn cơm xong Vương Thập Bát nói bên trên có người bàn về chuyện vận chuyển hàng, tiểu nhân liền đi xuống dưới lầu trước, sau đó núp vào trong chỗ tối để chờ đợi, chờ cho bọn chúng đi ra thì thấy mấy người bọn chúng đi về nhà Tôn gia!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vô cùng kinh ngạc nói: “Hả? Bọn chúng dám ngang nhiên làm chuyện như vậy sao?”

Thạch Đầu nói: “Dĩ nhiên bọn chúng không đi vào bằng cửa chính mà đi bằng cửa phụ!”

Lúc này đột nhiên cửa phòng bên cạnh bỗng nhiên mở ra, Thạch Đầu liền ghé mắt qua khe hở nhìn nhìn, chỉ thấy Tôn Hòa cùng với mấy người trông rất lạ mặt đi ra, Thạch Đầu nói: “Lão gia! Khi lão gia qua nhà của Tôn Hòa thì có trông thấy mấy người này không?”

Đỗ Văn Hạo liền tiến tới ghé mắt nhìn rồi lắc đầu nói: “Chưa gặp bao giờ, nhưng qua cách ăn mặc thì có lẽ là không cùng một bọn với Vương Thập Bát!”

Tôn Hòa lúc này đã kéo đám người kia đi xuống dưới thanh toán.

Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu quay lại chỗ ngồi của mình vừa uống rượu vừa nói chuyện.

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân không thể vào trong đó được, nên đành phải ngồi ở một quán rượu cách đó không xa theo dõi, tiểu nhân ngồi đợi chừng hai canh giờ thì thấy bọn thủ hạ của Vương Thập Bát đi ra!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy người có trông thấy Tôn Hòa không?”

Thạch Đầu nói: “Dạ có! Tôn Hòa đích thân tiễn bọn chúng ra tận cổng, trông có vẻ vô cùng thân thiết, tiểu nhân vì thế mà cảm thấy rất khó hiểu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế sau đó thì sao?”

Thạch Đầu đáp: “Bọn người Vương Thập Bát sau đó lên ngựa rồi lần lượt ra khỏi thành, tiểu nhân lập tức bám theo chúng, tầm được khoảng mười dặm đường thì không dám đi theo nữa vì sợ bọn chúng phục kích, tiểu nhân chỉ có một mình nên...!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói như vậy thì chúng ta vẫn không biết Vương Thập Bát rốt cuộc là làm gì và sống ở đâu đúng không?”

Thạch Đầu cúi đầu đáp: “Tiểu nhân vô dụng quá!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng không cần phải vội! Bọn chúng ra khỏi thành mười dặm đường cũng không có dấu hiệu dừng lại đúng là không nên đi theo chúng, có vội vàng lo lắng cũng không giải quyết được vấn đề, người an toàn quay về là may mắn lắm rồi!”

Thạch Đầu nói: “Hay là tiểu nhân phục sẵn ở cổng nhà của Tôn đại nhân xem sao, có lẽ bọn người của Vương Thập Bát vẫn còn xuất hiện nữa thì sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần đâu, như thế khác gì ôm cây đợi thỏ! Không cần thiết phải như vậy, con trai của hãn vẫn còn ở chỗ chúng ta, lo gì!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia! Tiểu nhân có việc này không biết là có nên nói hay không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người cứ việc nói!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia và Tôn đại nhân thân thiết với nhau như vậy, lẽ nào lão gia từ trước tới giờ chưa gặp qua bọn Vương Thập Bát hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao? Người có ý nghi ngờ ta hay sao?”

Thạch Đầu nghe vậy vội quỳ xuống nói: “Tiểu nhân không dám? Hơn nữa, nếu như lão gia có quen với Vương Thập Bát, thì bọn chúng đã không có hành động bất kính cầm đao cầm kiếm đến nhờ lão gia chữa bệnh như vậy cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền vẫy tay ra ý bảo Thạch Đầu đứng dậy rồi nói: “Nói thật ra là ta chẳng qua chỉ là chữa bệnh cho Tôn tiểu thư nên mới có quan hệ mật thiết với Tôn tiểu thư vậy thôi, còn với Tôn Hòa thì có lẽ ta không có quen hệ mật thiết bằng với Nhạc Kỳ và Liễu Tử Húc!”

Thạch Đầu lúc này ngồi thẳng người dậy nói: “Lão gia! Vậy thì việc tiếp theo chúng ta phải làm thế nào đây? Chúng ta có quản chuyện này hay không? Dù sao thì chúng ta cũng chỉ lo cho việc làm ăn buôn bán của chúng ta, mấy đứa họ viện nhà chúng ta cũng đông, nhà cũng cao cổng kín tường, tiểu nhân thấy rằng nếu mình không tự chuốc lấy phiền phức vào mình thì chẳng có ai dám làm gì chúng ta cả!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Sao vậy? Người Thạch Đầu mà cũng có lúc biết sợ rồi cơ à?”

Thạch Đầu cười đáp: “Tiểu nhân chỉ là thấy chúng ta không cần thiết phải tự mua dây buộc bụng làm cái gì, nếu như để cho Tôn đại nhân biết được chúng ta đang điều tra về Vương Thập Bát rồi ông ta lại giở trò hăm hại lão gia thì sao? Hơn nữa chỉ cần tên Vương Thập Bát kia không làm phiền chúng ta, thì chúng ta cũng không nên quan tâm tới chúng làm cái gì!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ nếu như ta không biết rõ người là người thế nào thì ta lại cứ tưởng là người đang vì ta, nghĩ tốt cho ta. Nhưng bây giờ ta đã nghi ngờ người có ý đồ gì với ta rồi, có khi người lại cùng bọn với Vương Thập Bát nữa cũng nên, bây giờ người muốn thăm dò ý kiến của ta, rồi sau đó khuyên ta không nên mua dây buộc bụng tự chuốc lấy phiền phức vào mình. Sau đó người lại nói với ta rằng bọn người có quan hệ với Tôn Hòa, con gái của Tôn Hòa giờ lại có địa vị rất cao, nếu như ta mà vẫn cố không lượng sức mình đi quản chuyện này, thì thực lực của ta chẳng khác gì châu chấu đá xe cả! Hừ thẳng ranh con, người muốn do thám ta hả, còn non lắm nhóc ạ!

Đỗ Văn Hạo lúc cười cười nói: “Ta dĩ nhiên là biết người vì tốt cho ta nên mới nghĩ vậy! Được rồi người nói ta không nên quản thì thôi, ta không quản nữa, chỉ cần mọi người trong nhà đều an toàn là ổn rồi, ta cũng không muốn tự chuốc lấy phiền phức vào mình làm cái gì!”

Hai người lúc này đang ngồi ăn uống với nhau, thì đột nhiên có người chạy tới gõ cửa liên hồi, Thạch Đầu vội chạy ra mở cửa, thì thấy người gõ cửa là một đứa tiểu nhị làm việc tại Ngũ Vị Đường.

Thạch Đầu kinh ngạc nói: “Người làm sao vậy?”

576. Chương 520: Cái Chết Ly Kỳ.

Tên tiểu nhị nghe vậy vội hốt hơ hốt hải nói: “Tiểu nhân đang đi đến sơn trang tìm lão gia, vừa đi ngang qua đây thì thấy Doãn chương quây nói lão gia và quản gia đang ngồi ở đây nên tiểu nhân chạy luôn vào!”

Thạch Đầu trông tên tiểu nhị này thở hổn hển trông có vẻ gấp gáp liền hỏi: “Có chuyện gì mà gấp gáp thế?”

Đỗ Văn Hạo ngồi trong phòng nói với ra: “Có chuyện gì thì vào trong này nói, đứng ở cửa làm gì?”

Tên tiểu nhị bước vào bên trong đáp: “Lão gia có chuyện rồi! Tên Vương Ngũ xúc xính kia nó dám...”

Tên tiểu nhị chưa kịp nói xong thì Đỗ Văn Hạo đã cảm thấy có chuyện không hay liền vội nói: “Mau nói đi, nó làm gì hả?”

Tiểu nhị đáp: “Nó dám cả gan định làm nhục thím Vương hộ lý, lão gia mau ra đó xem xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nghe mà choáng hết cả mặt mày, hắn vốn từ trước đã lo lắng điều này sẽ xảy ra nên đã cẩn thận cho người phụ nữ có tuổi khá cao đi làm hộ lý cho người bệnh, nhất là những người như tên Vương Ngũ này, nhưng không ngờ vẫn có chuyện xảy ra...

Thạch Đầu sốt ruột nói: “Rốt cuộc là có chuyện gì người mau nói ra đi!”

Lúc này Đỗ Văn Hạo đã đi ra ngoài cửa, tên tiểu nhị liền nói: “Tối hôm qua là Hàm Đầu đại phu trực ban, anh ta nghe thấy có tiếng la hét ở trên lầu nên kéo theo người chạy lên trên xem sao! Khi lên đến nơi thì tất cả trông thấy tên Vương Ngũ kia đang đè ngựa thím Vương ra định giở trò đồi bại, Hàm Đầu đại phu thấy vậy chạy tới chộp lấy Vương Ngũ, nhưng tên súc sinh này quá khỏe dẫn luôn Hàm Đầu đại phu ngã ngựa ra ngoài, miệng tên súc sinh đó không ngừng chửi rủa lại định đóng cửa vào làm trò bậy bạ tiếp! Hàm Đầu đại phu thấy vậy sợ quá vội cầm lấy một cái ghế đập vào đầu của Vương Ngũ, đánh nó nằm luôn xuống đất!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền dừng chân lại nói: “Làm ta sợ hết hồn, nói như vậy là tên khốn đó chưa làm gì được thím Vương đúng không?”

Tên tiểu nhị nghe vậy gật gật đầu rồi cùng với Thạch Đầu, Đỗ Văn Hạo đi xuống dưới lầu chạy tới Ngũ Vị Đường. Khi tới nơi thì đã nghe thấy tiếng khóc từ trong Ngũ Vị Đường phát ra.

Tên tiểu nhị liền nói: “Bọn tiểu nhân đã trói được Vương Ngũ vào rồi, Hàm Đầu đại phu cho con đi gọi lão gia về xem nên giải quyết tên này ra sao?”

Đỗ Văn Hạo cảm giận nói: “Còn giải quyết cái gì nữa, chúng ta cứ tấn cho tên cầm thú này một trận xong rồi đưa lên quan thôi!”

Khi hấn cùng với Thạch Đầu vào trong Ngũ Vị Đường thì quả nhiên đã trông thấy Vương Ngũ đã bị trói chặt vào cái cột trong đại đường, cách đó không xa có mấy người hộ lý đang ngồi an ủi thím Vương.

“Đỗ Văn Phàm! Ta nói cho ngươi biết, ngươi không thả ta ra cẩn thận ta cho cả nhà của ngươi chết không toàn thây!” Vương Ngũ trông thấy Đỗ Văn Hạo đi tới liền gào lên uy hiếp.

Thạch Đầu nghe vậy liền quay ra mấy đứa người ở nói: “Mấy người các ngươi ra đóng cửa vào, rồi treo biển đóng cửa Ngũ Vị Đường lên cho đỡ có người đến làm phiền chúng ta!”

Mấy tên tiểu nhị đứng đó nghe vậy liền vội vã chạy ra cửa treo biển rồi đóng luôn vào.

Đỗ Văn Hạo cũng không thèm để ý tới Vương Ngũ mà đi tới trước mặt của thím Vương xem xét tình hình. Hấn chỉ thấy thím Vương sợ đến mặt cắt không còn hột máu đang ngồi run lên bần bật, bà ta trông thấy Đỗ Văn Hạo đi tới vội đứng lên cúi người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền ra tay ra ý cho thím Vương ngồi xuống rồi nói: “Thành thật xin lỗi thím! Ta không ngờ tên khốn này nó lại dám làm chuyện như vậy nữa!”

Thím Vương nghe vậy nắc lên nói: “Lão gia! Đúng là tên súc sinh này định giở trò với lão thân, nếu như nó mà làm gì rồi thì lão thân chỉ còn nước đập đầu vào tường mà chết thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Xin thím cứ an tâm, ta sẽ giải quyết việc này cho thím!”

Hàm Đầu lúc này tiến lại gần thấp giọng nói: “Sư tổ! Tên súc sinh này ngông cuồng lắm, cứ gào lên đòi thả nó ra, rồi bắt mọi người phải xin lỗi nó, nếu không nó sẽ bảo quan phủ đến đóng cửa Ngũ Vị Đường của chúng ta!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ nhếch môi lên cười một cái rồi đi tới chỗ của Vương Ngũ.

Vương Ngũ thấy vậy liền gần giọng nói: “Đỗ Văn Phàm! Ta nói cho ngươi biết, ngươi đừng tưởng là ngươi cứu được mạng của ta là ta phải biết ơn ngươi! Ngươi mau mau thả ta ra may ra ta còn thương tình mà bỏ qua cho ngươi, còn nếu không hả? Ha ha ha...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu không thì làm sao hả?”

Vương Ngũ cười lạnh nói: “Nếu không ta sẽ giết sạch cả nhà của ngươi, cho ngươi xuống mười tám tầng địa ngục đầu thai như thế có được không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy sững người lại giả ngây hỏi: “Ồ? Ta sao lại không biết là ngươi lại có bản lĩnh ghê gớm như vậy nhỉ? Lẽ nào ngươi lại có quen biết gì với Tôn đại nhân?”

Vương Ngũ nghe vậy đắc ý nói: “Dĩ nhiên rồi, ta không những quen mà còn là con nuôi của Tôn đại nhân nữa!” Vừa nói xong thì Vương Ngũ đã biết là mình vừa mới lỡ lời nên ngậm luôn miệng lại.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lớn nói: “Hay lắm! Vậy thì ngươi phải nói cho ta biết ngươi có hậu thuẫn lớn như vậy tại sao còn lừa dối ta là người ở Vương Gia Phố hả?”

Vương Ngũ nói: “Ta còn phải lừa ngươi hay sao? Bọn ta vốn là ở Vương Gia Phố, sao hả? Ngươi đi điều tra về ta rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta đi điều tra các ngươi để làm gì, chẳng qua là do các ngươi lỡ lời tự nói tự mâu thuẫn nên ta mới đoán ra được thế thôi!”

Vương Ngũ nghe vậy tưởng thật nói: “Hứ...! Ta cũng không sợ mà nói cho ngươi biết! Ta đúng là không ở trong Vương Gia Phố, nhưng cũng ở cách đó không xa, nói ra ngươi cũng chắc gì đã biết!”

Thạch Đầu nghe vậy liền bước tới nói: “Vậy ngươi cứ nói ra xem nào, có khi ta lại biết cũng nên!”

Vương Ngũ nghe vậy liền đưa mắt lên nhìn Thạch Đầu một cái rồi khinh khỉnh nói: “Tại sao ta lại phải nói cho ngươi biết? Hứ...các ngươi không đủ tư cách để biết!”

Đỗ Văn Hạo lúc này quay sang phía Thạch Đầu nói: “Cứ trối nó thế này bỏ đói một đêm rồi cho mấy anh em ở đây tẩn cho nó mềm xương cho ta! Ngày mai ta sẽ kéo nó ra quan!”

Thạch Đầu nghe vậy liền kéo Đỗ Văn Hạo ra chỗ khác thấp giọng nói: “Lão gia! Lão gia lẽ nào quên rằng Vương Thập Bát có quan hệ với Tôn Hòa hay sao? Nếu mà đưa nó lên quan thì chẳng khác gì thả hổ về rừng cả!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta cũng muốn biết xem thái độ của Tôn Hòa ra sao! Nếu ông ta mà dám cả gan thả Vương Ngũ ra thì không phải là ông ta có vấn đề hay sao?”

Thạch Đầu nghe vậy liền đáp: “Vậy thì thím Vương tính sao?”

Đỗ Văn Hạo lúc này quay đầu ra nhìn chỗ của thím Vương thấy nơi đó cũng đã im lặng, hắn liền bước tới nói: “Thím Vương! Thím cứ yên tâm, sáng sớm ngày mai ta sẽ đem tên súc sinh này tới gặp quan để trả lại thanh danh cho thím!”

Thím Vương nghe vậy thì lo lắng nhìn Vương Ngũ nói: “Đừng, lão nô không dám đi gặp quan đâu! Nếu mà như vậy thì toàn thể mọi người trong cái quận Tú Sơn không phải là biết hết chuyện hay sao? Nếu mà như vậy thì lão nô cũng không còn mặt mũi nào mà sinh sống ở cái đất này nữa rồi!”

Vương Ngũ nghe vậy liền cười lên đắc chí nói: “Các người có đem ta ra quan thì có ai tin hả? Con mụ già này còn già hơn cả mẹ của ta, nói ta giả trò đòi bại với mụ ta e rằng người ta cười đến vỡ bụng mất, có khi còn bảo mụ ta giả trò với ta cũng nên! Ha ha ha...”

Thạch Đầu nghe vậy liền dậm luôn một cú vào giữa mũi Vương Ngũ, Vương Ngũ kêu thảm lên một tiếng đau đớn, máu me cứ thế chảy xuống ròng ròng.

Thạch Đầu nói: “Mày mà còn nói thêm câu nữa, tao sẽ biến mặt của mày sưng lên như mặt con lợn biết không hả?”

Đỗ Văn Hạo đứng cạnh đó tận mắt chứng kiến tất cả, hắn không biết là Thạch Đầu đúng là tức giận thay cho thím Vương mà ra tay như vậy, hay là đang cố tình diễn kịch cho hắn xem nữa.

Vương Ngũ lúc này nhổ ra một bụm máu gần giọng nói: “Mày chờ đấy! Mày tốt nhất đừng để tao sống rời khỏi đây, nếu không thì mày chết với tao...!”

Thạch Đầu nghe vậy cười gằn nói: “Bệnh của mày còn chưa khỏi vẫn còn phải nhờ nhân sâm chữa bệnh nữa cơ nhóc ạ!”

Vương Ngũ nghe vậy hỏi: “Mày nói cái gì?”

Thạch Đầu nói: “Tao nói gì hả? Tao nói mày tự đi mà lo lấy thân của mày đi đã!”

Đỗ Văn Hạo lúc này quay sang thím Vương nói: “Thím Vương! Bây giờ thím định giải quyết thế nào?”

Thím Vương ngẫm nghĩ một lúc rồi thấp giọng nói: “Lão gia thanh toán nốt cho lão nô tiền công tháng này, lão nô không muốn làm nữa, rồi bắt nó thế không được đi rêu rao chuyện này với ai khác!”

Một người hộ lý đứng cạnh đó nghe vậy liền nói: “Lão nô cũng không làm nữa! Tuy rằng lão gia đối xử với mọi người rất tốt, nhưng sau việc này lão nô cũng không muốn làm thêm gì nữa, mong lão gia thanh toán cho lão nô nốt tiền công tháng này cho lão nô! Hôm nay thím Vương gặp may nên chưa xảy ra chuyện gì, nếu mà gặp chuyện gì rồi thì những người như lão nô chỉ có con đường chết mà thôi!”

Thạch Đầu nghe vậy liền tiến tới nói: “Các người đang làm cái trò gì vậy hả? Ngày thường lão gia đối đãi với các người tốt như vậy, thế mà chỉ vì chuyện hôm nay mà các người dám uy hiếp lão gia hay sao? Các người muốn làm hay không thì tùy, ta cũng không muốn giữ lại, chỉ là các người chờ cho lão gia giải quyết xong việc này rồi các người đi cũng chưa muộn!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy quay sang Thạch Đầu nói: “Thôi bỏ đi! Chuyện này cũng không trách bọn họ được, bọn họ muốn đi thì cứ để cho họ đi, mấy người cứ ra phòng thanh toán là mấy tiền tháng này! Lấy xong rồi thì không cần đến đây nữa đâu!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia! Nếu như bây giờ để cho bọn họ đi thì ngày sau còn ai dám đến đây làm nữa?”

Lúc này một người hộ lý khác liền lên tiếng nói: “Thạch quản gia nói đúng lắm! Thường ngày lão gia đối xử với chúng ta rất tốt, hôm nay gặp chuyện này chúng ta không thể trách lão gia được, tất cả đều là do thằng súc sinh này nó gây chuyện mà ra! Hơn nữa nếu chúng ta cứ bỏ đi thế này, thế nào cũng bị mọi người trên phố đêm pha này nọ, bảo chúng ta đang làm việc tốt lành ở đây tự nhiên bỏ đi ắt phải có duyên cớ gì chứ? Hôm nay chúng ta không để cho lão gia đưa tên súc sinh này ra quan, nó lại có mồm có miệng chạy ra ngoài nói năng bậy bạ thì sao? Chúng ta không bằng cứ ở lại làm tiếp, như thế người ngoài sẽ không nói chúng ta làm chuyện mờ ám bậy bạ gì nữa!”

Thím Vương nghe thấy cũng có lý bèn nói: “Lão thân nào có phải không nghĩ đến cái đó đâu! Vậy thì được, lão thân không bỏ đi nữa! Nhưng lão gia mau mau đuổi tên súc sinh này đi đã!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật đầu nói: “Cái này dĩ nhiên là phải đuổi nó đi rồi! Nhưng chúng ta không thể nào tha thứ cho nó dễ dàng như vậy được, ít ra cũng phải cho nó biết mùi hậu quả việc làm của nó ra sao đã chứ! Hàm Đầu, người cho người đem tên súc sinh này ra hậu viện chăm sóc cho tử tế, chờ đến sáng sẽ xử lý nó sau!”

Hàm Đầu nghe xong liền gọi thêm mấy đứa tiểu nhị trong Ngũ Vị Đường cùng nhau đem Vương Ngũ đem ra hậu viện.

Thạch Đầu lúc này tiến tới thấp giọng với Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia! Nếu như Vương Thập Bát biết tin mà đến đây bắt chúng ta thả Vương Ngũ thì làm sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nó sẽ không đến đâu, chúng ta tạm thời cứ về nghỉ trước, sáng hôm sau sẽ tính tiếp!”

Về đến Vân Phàm sơn trang, Đỗ Văn Hạo lập tức đến chỗ của Kha Nghiêu đem chuyện của Thạch Đầu kể cho nàng nghe: “Nàng thấy Thạch Đầu có phải cùng một hội với Tôn Hòa không vậy?”

Kha Nghiêu nghe vậy trầm ngâm nói: “Thiếp cũng không dám chắc lắm! Theo tình hình bây giờ thì chúng ta rất khó có thể đoán ra được điều gì, thật giả rất khó lường!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như nó mà là đồng bọn với Tôn Hòa thì tình hình sẽ vô cùng phức tạp, nhưng bọn chúng vì cái gì để ý đến chúng ta cơ chứ? Tại sao tất cả mọi thứ cứ chia hết về phía chúng ta vậy?”

Kha Nghiêu nói: “Lẽ nào là do Dương Duệ ở đằng sau giở trò, hẳn thấy chúng ta có nhiều tài sản như vậy nên ghen tị, muốn hãm hại chúng ta!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như chỉ có Thạch Đầu và Vương Thập Bát thì còn có thể nghĩ như vậy được, nhưng bây giờ lại xuất hiện thêm Tôn Hòa nữa chứ!”

Kha Nghiêu nghe vậy gật gù đầu nói: “Lão gia nói đúng lắm, cái này đúng là càng lúc càng rối rắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sáng sớm ngày mai Lâm Thanh Đại sẽ theo Nhạc Kỳ vào kinh thành rồi, chắc rất nhanh sẽ có tin tức thôi!”

Kha Nghiêu nói: “Nhưng bây giờ đột nhiên lại có Tôn Hòa xuất hiện như vậy, ông ta lại là nhạc phụ của Liễu Tử Húc, Tử Húc sẽ giúp chúng ta nữa không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chúng ta chỉ cần không nhắc tới Tôn Hòa, chỉ cần nó dò la cho chúng ta về Thạch Đầu, cái này chắc là nó sẽ làm được thôi!”

Kha Nghiêu nói: “Cũng chỉ còn mỗi cách đó thôi, tình hình bây giờ đúng là càng ngày càng phức tạp!”

Sáng sớm ngày hôm sau, Lâm Thanh Đại theo chân Nhạc Kỳ đi vào kinh thành, Đỗ Văn Hạo dẫn theo Thạch Đầu đến Ngũ Vị Đường. Vương Ngũ lúc này vô cùng thâm trầm, hẳn bị mấy tên hộ vệ ở đây hành hạ cho một trận nhừ đòn, toàn thân máu me be bét trông vô cùng thảm hại. Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu không hề thương xót gì tên súc sinh này lập tức kéo nó đi gặp Tôn Hòa luôn.

Thạch Đầu đến cổng cửa Huyện Nha đánh trống kêu oan, rất nhanh mấy đứa nha dịch chạy ra, trông thấy Đỗ Văn Hạo bọn chúng đã nhận ra hẳn là bạn tốt của Tri Huyện đại nhân lập tức cười nói: “Đỗ đại lão gia! Lão gia hôm nay đến đánh trống là có chuyện gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đi thông báo Tôn đại nhân một tiếng là ta muốn đại nhân thăng đường xét xử một vụ án giúp ta!”

Tên nha dịch kia nghe xong liền dẫn bốn người của Đỗ Văn Hạo vào trong đại đường ngồi chờ, sau đó ba chân bốn cẳng đi chạy tìm Tôn Hòa.

Rất nhanh Tôn Hòa đã đi ra, ông ta trông thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi đó định tiến tới chào hỏi, thì đột nhiên trông thấy Vương Ngũ đang quỳ ở bên cạnh, sắc mặt thoảng đánh lại, nhưng rất nhanh ông ta đã lấy lại được phong thái thường ngày.

“Tiên sinh hôm nay có chuyện gì mà tới đây vậy?” Tôn Hòa tươi cười chào hỏi.

Đỗ Văn Hạo cũng đã để ý thấy thần sắc của Tôn Hòa có sự thay đổi, trong bụng thầm hiểu lời nói của Vương Ngũ không hề là giả, nghĩ vậy liền cười chấp tay đáp: “Tại hạ hôm nay đem một tên súc sinh đến cho đại nhân! Thằng súc vật này nó dám định giở trò đồi bại với người hộ lý tại Ngũ Vị Đường của tại hạ, bị tại hạ bắt được đánh cho một trận rồi mới đưa tới đây cho đại nhân!”

Vương Ngũ lúc này mới gào khóc kêu la: “Cha nuôi! Cha cứu con với, tên Đỗ Văn Phàm này sắp đánh con chết đến nơi rồi!”

Tôn Hòa nghe Vương Ngũ gọi mình như vậy sắc mặt thoảng biến đổi, ông ta ho khan lên hai tiếng, Đỗ Văn Hạo thấy vậy giả bộ kinh ngạc nói: “Hả? Không phải chứ? Tên súc sinh Vương Ngũ này lại là con nuôi của Tôn đại nhân hay sao? Thôi chết rồi, chết rồi, thật là thất lễ quá! Đắc tội với Tôn đại nhân quá, người đâu mau cởi trói cho Vương Ngũ nhanh lên!”

“Chờ đã!” Tôn Hòa nói.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên nhìn Tôn Hòa một cái hần cũng không vội cởi trói cho Vương Ngũ, mà chờ đợi xem Tôn Hòa định xử lý ra sao.

Tôn Hòa lúc này kéo Đỗ Văn Hạo sang một bên thấp giọng nói: “Tiên sinh! Đây chẳng qua chỉ là một chuyện nhỏ sao tiên sinh lại đem đến công đường như vậy?”

Đỗ Văn Hạo giả bộ không biết gì, cố làm ra vẻ hối lỗi nói: “Ây da...Đại nhân xem đây, nếu như nó mà nói cho tại hạ biết là có quan hệ với đại nhân thì tại hạ đã tha cho nó đi từ lâu rồi, bây giờ phải làm thế nào đây?”

Tôn Hòa ngoái đầu về sau nhìn một cái rồi nói: “Ai là người mà Vương Ngũ định giở trò vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền chỉ về phía thím Vương.

Tôn Hòa nói: “Như vậy à? Ta nghĩ không cần phải thăng đường nữa đâu, ta sẽ đưa cho thím Vương năm mươi lạng bạc, tiên sinh thấy sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Cái này phải nghe xem thím Vương có đồng ý hay không nữa?”

“Dĩ nhiên dĩ nhiên! Tiên sinh ra hỏi giúp cho ta được không vậy?”

“Được chứ!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền đi ra chỗ thím Vương thấp giọng nói cho thím biết ý của Tôn Hòa. Thím Vương nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc rồi thì thầm với Đỗ Văn Hạo vài câu. Đỗ Văn Hạo gật gật đầu rồi tiến tới chỗ Tôn Hòa nói: “Thím Vương cũng không muốn làm to chuyện này ra, dù sao thì Vương Ngũ cũng chưa làm được gì thím ấy cả, Tôn đại nhân giải quyết như vậy cũng khá hợp lý!”

Tôn Hòa nghe vậy thì mừng rỡ nói: “Tốt quá rồi, thật là ngại quá, sau này ta sẽ dạy dỗ tên súc sinh này một cách đàng hoàng hơn!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ khi đó nhất thời tức giận, đập cho nó một trận...cái này...cái này thật là có lỗi với đại nhân quá!”

Tôn Hòa nghe vậy cười nói: “Ha ha ha! Tiên sinh đánh là phải lắm, tên súc sinh này đúng là đáng bị đánh như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền tiến tới chỗ Thạch Đầu thấp giọng nói: “Đúng như chúng ta nghĩ!” Thạch Đầu khẽ gật đầu hiểu ý.

Tôn Hòa sao đó đi ra chỗ thím Vương nói: “Người đi theo ta!”

Thím Vương nghe vậy sợ quá, chỉ biết núp sau người Đỗ Văn Hạo nhất quyết không chịu đi.

Tôn Hòa vốn định bảo thím Vương đi cùng với ông ta lấy tiền, nhưng không ngờ thím Vương lại như vậy, thế nên ông ta đành phải một mình ra sau viện lấy năm mươi lạng bạc ra đưa cho thím Vương.

Tôn Hòa nói với Đỗ Văn Hạo: “Hôm nay thật là đa tạ tiên sinh nhiều lắm, sau này Tôn mỗ sẽ hậu tạ, mong tiên sinh để tiên súc sinh này ở đây cho tại hạ giải quyết!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Dĩ nhiên là để nó lại đây cho đại nhân rồi!”

Vương Ngũ lúc này hần học nói: “Đỗ Văn Phàm người đợi đấy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy quay ra nhìn Vương Ngũ một cái nhếch mép cười nhạt nói: “Được! Ta chờ xem người định giờ trò gì với ta!”

Đoàn người của Đỗ Văn Hạo sau đó liền rời khỏi đây, Thạch Đầu đi ra bên ngoài ngoài đầu lại trông, đã thấy Tôn Hòa cúi xuống cúi trối cho Vương Ngũ, sau đó dìu hắn ta vào bên trong viện.

Thạch Đầu cười lạnh nói: “Hừ! Xem ra lão gia đã đoán đúng rồi đấy, Tôn Hòa đúng là một nhân vật không tầm thường chút nào!”

Đỗ Văn Hạo cũng cười lạnh nói: “Xem ra chúng ta đã quá xem thường ông ta rồi, ta lại cứ tưởng ông ta là một thanh quan cơ đấy!”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân e rằng Vương Thập Bát thấy chúng ta đánh con trai của hắn ta một trận thế này không biết có đến trả thù không nữa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chắc là không đâu! Tôn Hòa lần trước vào kinh thành cùng với tai cũng gặp Cổ Tiểu Thiên rồi, ông ta đối xử với ta thế nào Tôn Hòa chắc trong bụng cũng hiểu, vì thế ông ta không dám động thủ đâu!”

Thạch Đầu nói: “Nhưng ông ta sắp không còn làm quan nữa rồi, ông ta sợ ai chứ?”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một hồi rồi cười nhạt nói: “Ha ha...Thế chuyện mới hay chứ! Bây giờ ông ta có thêm con rể Liễu Tử Húc có bố vợ làm trong Binh Bộ Thượng Thư, ông ta chắc là chẳng sợ cái gì cả, nhưng chúng ta cũng chẳng có gì phải sợ ông ta cả, ta cũng muốn xem xem ông ta có ba đầu sáu tay ghê gớm thế nào!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia! Nếu như ngại lắm thì chúng ta cho người tìm tới Cổ đại nhân được không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Tìm ông ta làm gì, không cần đâu!”

Thạch Đầu nói: “Tiểu nhân sợ nếu như ông ta mà trả thù thì Văn Phàm sơn trang may ra không sao, chứ Ngũ Vị Đường thì phải giải quyết thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Phải thêm mấy người nữa đến đó canh phòng, chắc không có vấn đề gì đâu!”

Thạch Đầu đáp: “Vâng! Vậy thì tiểu nhân đi chuẩn bị đây ạ!”

Qua hai ngày sau, Tôn Hòa và Vương Thập Bát cũng không hề có động tĩnh gì cả, mọi thứ đều trời yên biển lặng.

Sáng sớm ngày thứ ba, con chim đưa thư của Lâm Thanh Đại đã quay về.

Hoắc Hương liền đem con chim đến cho Đỗ Văn Hạo.

“Sao lại như thế được?” Đỗ Văn Hạo giở thư ra sau, sau đó lập tức đốt ngay nó đi.

Hoắc Hương trông thấy Đỗ Văn Hạo nét mặt nghi ngờ khó hiểu thì cũng không dám nói thêm câu gì nữa, nằng đợi thêm một lúc rồi mới nói: “Lão gia! Nô tỳ thả nó đi hay là...?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hoàn hồn lại nói: “Cứ thả nó đi đi!”

Hoắc Hương nghe xong liền đem con chim ra ngoài.

“Chờ chút!”

Hoắc Hương nghe vậy liền ngoảnh đầu lại, Đỗ Văn Hạo trầm ngâm một lúc sau đó đưa tay lên xua xua nói: “Thôi bỏ đi, người lui ra đi!”

Hoắc Hương nghe vậy liền cúi mình lui xuống, Đỗ Văn Hạo liền đóng cửa phòng hắt lại cứ thế cho đến tận trưa mới bước ra.

Đỗ Văn Hạo đi thẳng tới chỗ ở của Kha Nghiêu, Kha Nghiêu lúc này đang ngồi bên cửa chơi đùa với Thiên Tư cùng với vú nường. Nàng thấy Đỗ Văn Hạo nét mặt nghiêm nghị khác thường liền đoán ra được là Lâm Thanh Đại đã đưa tin về, nghĩ vậy nàng vội đưa Thiên Tư cho vú nường ôm đi.

“Văn Hạo! Chàng sao vậy?” Kha Nghiêu lo âu nói.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Trong nhà nói chuyện không tiện lắm, chúng ta ra ngoài đi dạo một lúc nhé! Vết thương của nàng...”

Kha Nghiêu cười đáp: “Không sao cả! Chẳng qua là vết thương ngoài da mà thôi, cũng đã đỡ đi nhiều lắm rồi, chúng ta đi thôi!”

Đỗ Văn Hạo thấy vết thương của Kha Nghiêu đúng là đã lành đi rất nhiều rồi, nên hẩn và nàng cùng dắt theo mỗi người một con ngựa từ cổng sau đi ra ngoài. Vì Vân Phạm sơn trang ở ngoại ô nên không lâu sau cả hai đã đi tới bên hồ, sau khi buộc ngựa một bên, cả hai liền tìm một chỗ ngồi kín đáo rồi nói chuyện.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thanh Đại đưa tin về rồi, nói rằng nàng ấy cho Tử Húc đi hỏi rồi, nhưng nhạc phụ của nó bảo rằng Binh Bộ không hề có vị tướng quân, hay binh lính nào đào ngũ cả!”

Kha Nghiêu nói: “Chắc chắn như đinh đóng cột vậy ư? Nói cho cùng thì đây cũng chẳng phải là chuyện gì tốt đẹp, chắc là bọn họ vì thế mà không muốn nói thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thanh Đại nói rằng Liêu Khách Bích vô cùng yêu mến Tử Húc, cộng thêm với việc Liêu Bích Nhi không ngừng khen ngợi nó trước mặt ông ta, Tử Húc bây giờ lại là con rể của nhà họ Liêu nữa, ông ta việc gì phải che giấu Tử Húc cơ chứ?”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói: “Thế có phải tên Thái Lục kia nó nhìn nhầm người không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhầm hay không thì ta phải thử mới biết được!”

Kha Nghiêu nói: “Thử kiểu gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta có cách!”

Kha Nghiêu liếc môi mình nói: “Mấy ngày hôm nay không thấy Thạch Đầu có gì bất thường, nó cứ bận bịu mọi việc trong nhà suốt, nghe nói nó tìm người đến xem mảnh đất sau viện rồi, chắc là nay mai sẽ thi công thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy nàng để ý nó cho ta nhé! Ta bây giờ đi tìm Tôn Hòa!”

Huyện nha.

“Ha ha ha ha...Tiên sinh hôm nay đến tìm ta chắc là lại bắt được người nào đó đem đến cho ta hả?” Tôn Hòa tươi cười tiến tới nghênh đón Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cũng mỉm cười chấp tay đơn đả nói: “Tôn đại nhân bây giờ chắc cảm ghét tại hạ lắm rồi, trong bụng chắc đang nghĩ hôm nay tại hạ lại đến làm phiền đại nhân rồi!”

Tôn Hòa nghe vậy vội xua xua tay nói: “Ồ...Không không...Tiên sinh nói gì lạ vậy, mau vào trong này! Lão phu vừa mới được một người bạn cũ tặng cho hai cân trà Long Cảnh, mời tiên sinh vào thưởng thức!”

Hai người sau đó đi vào trong viện.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ, con nuôi của đại nhân về rồi ư?”

Tôn Hòa nghe vậy cười cười đáp: “Thằng ranh con đó ta để cho cha của nó đến xách tai nó về dạy cho một bài học rồi! Nếu nó còn tái phạm nữa thì không cần đến tiên sinh, lão phu đích thân sẽ xử lý nó!”

Đỗ Văn Hạo nhìn rõ ra được là Tôn Hòa đang làm trò trước mặt hắn, hắn chỉ cười thầm trong bụng, ngoài mặt vẫn rất niềm nở nói: “Tôn đại nhân, hôm nay tại hạ đến đây vốn có việc muốn nhờ, không biết...?”

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh cứ việc nói, việc gì phải khách khí với lão phu thế?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hôm đó tên tử tù Thái Lục nói rằng phu nhân nhà tại hạ chẳng may đánh rơi mất bức tranh, tại hạ về kể cho phu nhân nghe, không ngờ phu nhân khóc lóc lằng nhằng đòi tại hạ đến đây nhờ đại nhân xin lại bức tranh từ tay tên Thái Lục này về! Ài...thật chẳng ra làm sao cả, nàng ấy suốt ngày ỉ ôi bên tai của tại hạ, tại hạ thật không biết nên làm thế nào...!”

Tôn Hòa nghe vậy bật cười ha hả nói: “Không vấn đề gì! Đi chúng ta ra đó hỏi nó xem sao!”

Tôn Hòa dẫn theo Đỗ Văn Hạo đến cổng nhà lao, đột nhiên một tên ngục tốt chạy vù ra ngoài suýt chút nữa thì đâm vào người Tôn Hòa, Tôn Hòa tức giận quát lên: “Ban ngày ban mặt người gặp ma hay sao mà chạy nhanh thế hả?”

Đứa ngục tốt lúc này hốt hơi hốt hải chỉ về phía sau kinh hãi nói: “Đại lão...lão...gia...không hay rồi, Thái Lục chết rồi!”

“Cái gì?” Tôn Hòa nghe xong thất sắc vội vã chạy vào trong nhà lao, Đỗ Văn Hạo cũng chạy theo ông ta đến chỗ nhà giam Thái Lục. Vào đến nơi chỉ thấy Thái Lục nằm rũ rượi trên đất, thất khướu chảy máu lai láng, Đỗ Văn Hạo vội đưa tay lên sờ mũi Thái Lục, thì thấy hắn đã chết rồi.

Đỗ Văn Hạo thấy Tôn Hòa đang rất lo âu nhìn mình dò hỏi, hắn cũng chỉ biết lắc đầu bất lực.

Tôn Hòa thấy vậy thì sợ hãi tột cùng nói: “Làm thế nào bây giờ! Nó là trọng phạm của triều đình, không được phép để xảy ra chuyện gì, bây giờ phải làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bèn nói: “Đại nhân mau gọi người đến kiểm tra xác chết nhanh lên!”

Tôn Hòa lúc này mới phản ứng lại vội vã cho gọi người đến kiểm tra xác chết, rồi nói: “Tiên sinh! Có phải là nó tự sát không?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Trông bộ dạng của nó thì là uống thuốc độc mà chết! Mấy chuyện canh ngục thế nào thì tại hạ không được rõ, cũng không biết trước khi vào đây quần áo của tù nhân có thay ra hay không? Trong này có hung khí nào có thể gây sát thương được không? Ví dụ như dao kéo chẳng hạn!”

Tôn Hòa nghe vậy liền nói: “Mấy thứ mà tiên sinh vừa nói chắc chắn không được phép để ở đây! Triều đình sợ mấy tên tử tù tự tử, nên đến cả giường cũng không có nữa mà chỉ cho vài đệm rơm để cho chúng nằm mà thôi! Ôi trời đất...Bây giờ phải làm thế nào đây...?”

Lúc này người nghiệm xác của huyện nha đã tới, Đỗ Văn Hạo liền lui lại đứng ở đằng sau theo dõi người này kiểm tra xác chết.

Một lúc sau, người nghiệm xác nói: “Bẩm đại lão gia! Thái Lục chết là do uống thuốc độc, chết vào giờ mao, trên người không có thương tích nào, cũng không có dấu hiệu bị đánh đập!”

Tôn Hòa lúc này liền gọi sư gia, cùng với những tên ngục tốt trực ban gọi hết lên, sau đó ông ta dò hỏi từng người một xem có phát hiện người lạ không.

Đỗ Văn Hạo lúc này bỗng nhiên phát hiện ra một mảnh sành màu trắng vỡ ở góc chân tường, hắn đưa lên mũi ngửi thấy một mùi thơm lạ ập vào mũi, hắn dường như ngửi qua mùi này ở đâu rồi. Đỗ Văn Hạo không nói không rằng đem mảnh sành vỡ kia đến chỗ Tôn Hòa.

Tôn Hòa kinh ngạc nói: “Đây là cái gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Đại nhân thử ngửi mùi của nó xem sao?”

Tôn Hòa đưa lên mũi ngửi ngửi nhất thời thất kinh nói: “Ngũ Bộ Đảo (năm bước là ngã)! Tiên sinh phát hiện nó ở đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo liền chỉ ra góc tường, Tôn Hòa lập tức cho người lục tung chỗ đó lên nhưng cũng không tìm thấy gì cả.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân! Bát trong nhà ngục cho phạm nhân ăn có màu sắc giống với mảnh sành vỡ này không?”

Tôn Hòa nghe vậy vội sai người lấy bát của tù nhân đem ra so sánh, quả nhiên màu sắc giống y hệt nhau, Tôn Hòa nói: “Xem ra có người hạ độc vào trong cơm ăn của tù nhân rồi! Thái Lục sau khi trúng độc liền đập vỡ bát, kẻ hạ độc thấy động nên sợ bị bại lộ do vậy nhặt hết mảnh vỡ tháo chạy, nhưng vẫn để sót lại một miếng!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân! Ngũ Bộ Đảo là gì vậy?”

Sư gia của Tôn Hòa lúc này đứng bên cạnh nghe vậy vội lên tiếng giải thích: “Là một loại thuốc của bọn người trong giang hồ chế luyện mà thành! Loại thuốc này vô cùng thơm, bình thường khi ăn phải nó thì không phát hiện ra có điểm gì khác lạ, bởi vì nó không hề có vị gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ lần đầu tiên nghe thấy tên của nó, người ăn phải Ngũ Bộ Đảo thì sau bao lâu mới chết?”

Sư gia ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp: “Tương truyền thì chỉ cần đi năm bước là chết! Nhưng chắc là do đồn thổi mà thôi, tại hạ nghĩ có lẽ chưa đầy một tuần hương đã chết rồi!”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên quan sát trong ngục có cửa sổ hay không, hắn đưa mắt nhìn lên trên trần nhà nói: “Đại nhân sai người lên trên trần nhà dò xét xem sao!”

Tôn Hòa nghe theo lời của Đỗ Văn Hạo lập tức cho người leo lên kiểm tra, Đỗ Văn Hạo cũng chạy ra ngoài theo dõi.

Một lúc sau mấy đứa nha dịch quay lại bẩm báo nói: “Tiên sinh quả nhiên liệu sự như thần! Ngay chỗ giam của Thái Lục có hai miếng ngói bị mất!”

Tôn Hòa nói: “Như thế cũng nói lên được điều gì chứ? Nếu như Thái Lục trúng độc thì phải dùng bát mới được, nếu như chỉ vì hai miếng ngói bị mất mà đoán hung thủ có thể ở độ cao như vậy hạ độc Thái Lục thì có vẻ hoang đường quá, tiên sinh thấy lão phu nói có đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười đáp: “Có hai khả năng có thể xảy ra!”

Tôn Hòa nghe vậy vội nói: “Vậy mong tiên sinh giải thích cho lão phu biết, nếu như không tìm ra hung thủ thì lão phu cũng nguy to!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đầu tiên, Thái Lục muốn chết, thế là người ở trên trần nhà kia chỉ việc vứt thuốc xuống cho hắn là xong. Thứ hai, có người muốn giết hắn diệt khẩu hoặc là vu oan giá họa, nên kẻ thủ ác ngồi ở trên trần nhà chờ đợi, còn người khác sẽ đưa cơm cho Thái Lục đến một vị trí đã được định sẵn đặt ở đó, người ở trên cao kia chỉ việc dùng một sợi dây nhỏ ròng xuống thả độc vào trong bát, thế là xong!”

Sư gia nghe vậy liền nói: “Thế tại sao lại không trực tiếp cho người thả độc vào thức ăn trước có phải tiện hơn không?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chỗ này các người trực đêm là một canh giờ đổi một lần, bỏ thuốc độc vào đồ ăn thì đúng là tiện thật, nhưng như vậy cũng dễ dàng để cho người ta biết được kẻ hạ độc là ai rồi! Thuốc độc chính là chứng cứ, kẻ thủ ác không ngu đến mức tự sát vào mặt mình như vậy chứ?”

Tôn Hòa nói: “Nói như vậy thì trong này có nội gián?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại nhân có thể cho người đi lục soát người ở đây, tại hạ tin rằng cho dù đại nhân có cố gắng đến mấy cũng chưa chắc đã tìm được Ngũ Bộ Đảo, nhưng có một thứ đại nhân có thể tìm thấy nó!”

Sư gia nói: “Ý của tiên sinh có phải là cái bát vỡ phải không?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu tán đồng.

Tôn Hòa nói: “Thế thì các người còn đứng đực ra đây làm gì nữa, còn không mau đi tìm cái bát kia đi, người đầu mau gọi những người trực đêm hôm qua đến đây lục soát hết người bọn chúng cho ta, bắt chúng nó cõng ra hết, không được để sót một chỗ nào, đến cả lỗ chuột cũng phải bậy tung nó lên tìm cho ta!”

“Tuân lệnh!” Đám nha dịch đồng thanh hô lên, sau đó tất cả những tên trực đêm hôm qua được gọi lên hết để lục soát.

Sau một hồi lục soát thì đám nha dịch lắc đầu không thu hoạch được gì cả, nhưng bọn người của sư gia thì lại tìm thấy mấy mảnh vỡ của bát, màu sắc hình dạng giống hệt với mảnh vỡ đầu tiên.

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh quả nhiên liệu sự như thần! Nhưng làm thế nào mới biết được ai là nội gián?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cách thì có, nhưng mà...”

Tôn Hòa liền kéo Đỗ Văn Hạo sang một bên nói: “Tiên sinh có việc gì cứ nói cho lão phu biết! Lão phu nhất định sẽ nghe theo lời của tiên sinh! Thật không ngờ tiên sinh y thuật như thần lại còn có tài phá án nữa, nếu như Tôn mỗ mà gặp tiên sinh sớm hơn thì chắc là...àì...Thôi không nói chuyện này nữa, tiên sinh mau nói cho ta biết làm thế nào đi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ ban nãy khi vào trong nhà lao đã ngửi thấy mùi của rượu, mấy đứa ngục tốt được phép uống rượu trong lúc cai ngục sao?”

Tôn Hòa nghe vậy buồn bã đáp: “Theo lệ thì không được phép uống rượu, nhưng thường ngày thì lão phu vẫn mắt nhắm mắt mở mà bỏ qua cho chúng, suy cho cùng thì trực đêm không cho chúng đánh bạc, đã là quá lắm rồi, nếu như không cho chúng uống rượu nữa thì bọn chúng chắc cảm hận lão phu đến tận xương tủy mất!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thế có phải là uống say, sau đó thủ phạm nhân cơ hội này mà chôm lấy chìa khóa trà trộn vào trong này không?”

Tôn Hòa đáp: “Không thể như thế được, tuyệt đối không thể được!”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc nói: “Đại nhân sao dám khẳng định chắc như đinh đóng cột như vậy được?”

Tôn Hòa đáp: “Là thế này, mấy đứa ngục tốt trực đêm không được phép cầm chìa khóa, cơm nước thì đưa qua kẻ hở của nhà lao!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mới sững người ra, hóa ra những giả thiết của hắn đều là sai lầm hết cả, nếu như không phải Thái Lục tự sát thì làm sao có thể vừa vắn đề bát ăn của hắn đúng vào chỗ đó được nhỉ

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy chìa khóa ai cầm vậy?”

Tôn Hòa đáp: “Là lão phu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như chẳng may nhà lao bốc hỏa thì phải đợi đại nhân tới mở khóa mới cứu được phạm nhân ra hay sao?”

Tôn Hòa gật đầu một cách bất lực.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nào bộ của hắn đột nhiên lóe lên hình ảnh hắn gặp được Tôn Hòa và mấy người bạn của ông ta tại Dung Viện, nhưng nó chỉ lóe lên rồi vụt tắt thôi, chứ hắn cũng không để ý nhiều lắm.

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh khi nãy nói có cách giải quyết, rốt cuộc là cách gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc rồi ghé miệng vào tai Tôn Hòa nói: “Tại hạ trong tay có một bình thuốc, bình thuốc này có tác dụng làm cho ai nói dối sẽ bị ngứa ngay tức khắc! Còn nói thật thì sẽ không làm sao cả!”

Tôn Hòa nói: “Có loại thuốc thần kỳ như vậy hay sao? Vậy tiên sinh mau đưa cho ta để ta mau đi bắt người, sau này nhất định sẽ hậu tạ tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền móc trong người ra một lọ thuốc nhỏ đưa cho Tôn Hòa nói: “Tại hạ thấy người trực ban hôm qua có bốn người, mà trong này có mười viên thuốc, mỗi người chỉ được một viên thôi, đại nhân dùng xong nhớ đem trả lại cho tại hạ đây!”

Tôn Hòa nghe vậy cười nói: “Dĩ nhiên rồi!”

577. Chương 521: Xòe Tay Ra.

Tôn Hòa cầm lấy lọ thuốc định đi luôn, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền gọi giật lại nói: “Chuyện Thái Lục bị hãm hại đại nhân đã nói cho mọi người biết chưa vậy?”

Tôn Hòa nói: “Người ở đây đều biết hết cả rồi, ngoại trừ mấy người trực đêm hôm qua về rồi thôi! Lão phu đang định gọi bọn chúng lại, bọn chúng vẫn chưa biết chuyện này!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy người giao ban giờ mao cũng về hết rồi cả chứ?”

Tôn Hạo đáp: “Ừm! Bọn chúng về rồi, cách đây hai canh giờ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Thường ngày thì nhà lao cho ăn vào canh giờ nào?”

Tôn Hạo đáp: “Mùa đông thì là giờ tỵ còn mùa hè là giờ thìn ba khắc!”

Đỗ Văn Hạo trầm ngâm đôi lúc rồi nói: “Đại nhân dám khẳng định mấy người gọi lại kia không biết là Thái Lục đã chết như thế nào rồi chứ?”

Tôn Hòa đáp: “Lão phu đã dặn dò kỹ lưỡng hết rồi, chắc bọn chúng không biết đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền ghé miệng vào tai của Tôn Hòa thầm thì một hai câu, Tôn Hòa nghe xong gật gật đầu sau đó đi về phía mấy người kia.

Tôn Hòa đi tới nơi liền giơ cao lọ thuốc Đỗ Văn Hạo lên lớn tiếng nói: “Có nhìn thấy lọ thuốc trong tay bốn qua không hả? Đỗ tiên sinh nói rằng đây là một loại tiên dược vô cùng linh nghiệm.”

Một đứa ngục tốt nghe vậy hỏi: “Đại nhân muốn thử bọn tiểu nhân kiểu gì?”

Tôn Hòa cười gằn nói: “Ta đã tra hỏi các người mà các người không khai thật cho ta biết, kiểm tra trên người các người cũng không phát hiện ra vật gì, vậy thì ta sẽ dùng loại tiên dược này để bắt các người phải khai ra hết sự thật!”

Sư gia thấy Đỗ Văn Hạo đứng ở tít đằng xa không tiến lại gần liền đi tới chỗ Tôn Hòa thấp giọng nói: “Đại nhân! Đỗ tiên sinh tuy nói là thần y, nhưng tiểu nhân chưa nghe nói ông ta có loại tiên dược làm người khác phải khai ra sự thật cả!”

Tôn Hòa nghe vậy tức giận nói: “Người không tin cũng được thôi, vậy người đi bắt hung thủ về đây cho ta đi?”

Sư gia nghe vậy cười nịnh nói: “Tiểu nhân làm sao biết được hung thủ ở đâu?”

Tôn Hòa nghe vậy liếc mắt nhìn sư gia một cái khinh khỉnh nói: “Vậy thì người lắm mồm làm gì thế? Còn không mau đưa cho mỗi người một viên uống vào đi!”

Một tên ngục tốt thấy vậy liền nói: “Đại nhân! Nếu đã là tiên dược vậy thì đại nhân nói cho tiểu nhân biết tiên dược này làm sao có thể làm cho người ta phải khai ra sự thật được?”

Mấy tên ngục tốt khác đứng cạnh đó cũng nhao nhao lên hỏi.

Tôn Hòa nói: “Các người đem tiên dược ngậm vào trong miệng, không được nuốt vào trong, chỉ một lúc sau là sẽ biết ngay thôi!”

Sư gia lúc này liền lấy lọ thuốc từ trên tay của Tôn Hòa tới sau đó cẩn thận đặt vào tay từng tên ngục tốt mỗi đứa một viên thuốc nhỏ như hạt đậu màu đen, sau đó bảo bọn chúng ngậm trong miệng của mình.

Tôn Hòa thấy mọi người đều ngửa cổ lên bỏ thuốc vào miệng xong rồi liền nói: “Đỗ tiên sinh nói rồi, viên thuốc này vô cùng linh nghiệm! Nếu như lời các người nói là sự thật thì viên thuốc sẽ không có bất kỳ phản ứng gì, còn nếu nói dối thì toàn thân sẽ ngứa ngáy vô cùng!”

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới từ từ tiến tới nói: “Được rồi đại nhân bây giờ có thể hỏi được rồi, tại hạ xin được phép cáo từ!”

Tôn Hòa thấy vậy thì vội vã nói: “Tiên sinh là người tốt thì làm đến cùng luôn đi, bây giờ bỏ đi như vậy lão phu...!” Nói đến đây Tôn Hòa thấy cả lũ thủ hạ của ông ta đang đứng trơ trơ nhìn vào mình một cách

ngơ ngác. Tôn Hòa bắt giắc ghé miệng vào tai Đỗ Văn Hạo cầu xin khẩn thiết: “Đỗ tiên sinh...Ngài làm người tốt thì làm cho chết đi, bây giờ tiên sinh đi rồi ta làm sao mà biết được ai là hung thủ cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chỉ vì tại hạ thấy đây là chuyện riêng của nha môn, tại hạ nhúng tay vào e là không hợp tình hợp lễ!”

Tôn Hòa nghe vậy vội nói: “Làm gì có chuyện đó, sao lại không hợp tình cơ chứ? Hơn nữa tiên sinh không phải còn về nói chuyện với phu nhân của mình nữa sao, bây giờ Thái Lục nó chết rồi, tiên sinh lấy đâu ra bức tranh kia nữa, tiên sinh giúp ta tìm ra ai là người sát hại Thái Lục thì mới có thể ăn nói với phu nhân được chứ, đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong vô cùng khó xử nói: “Cái này...”

Tôn Hòa vội lên tiếng trấn an: “Được rồi, coi như tiên sinh nể tình Nhạc Kỳ và Tử Húc hai đứa nó mà giúp lão phu lần này được không vậy?”

Đỗ Văn Hạo thấy gương mặt tội tội của Tôn Hòa liền miễn cưỡng gật đầu chấp nhận.

Tôn Hòa thấy Đỗ Văn Hạo gật đầu đồng ý liền vội vã cho người đi bê một cái ghế đến cho Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, còn bản thân ông ta thì cầm quạt đứng sau phe phẩy quạt mát cho hắn: “Tiên sinh tra hỏi giúp lão phu luôn thể cho nó tiện, ha ha ha...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ tra hỏi như vậy đại nhân có phật lòng không?”

Tôn Hòa nghe vậy liền lớn tiếng nói: “Đỗ tiên sinh hỏi các người cái gì thì các người phải trả lời cái đó, đứa nào không nghe bổn quan nhất định sẽ trừng trị đích đáng!”

“Rõ thưa đại nhân!” Mấy đứa ngục tốt đồng thanh hô vang.

Tôn Hòa lúc này liền quay sang Đỗ Văn Hạo cười cười ra ý bảo hắn có thể bắt đầu tra hỏi được rồi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền lên tiếng nói: “Các người đêm hôm qua có uống rượu hay không?”

Bọn ngục tốt nghe vậy đều đưa mắt lên nhìn Tôn Hòa, Đỗ Văn Hạo gần giọng nói: “Đừng có mà nói dối, cẩn thận thân thể nổi ngứa lên ta không có thuốc chữa cho các người đâu đấy!”

Mấy đứa ngục tốt nghe vậy sợ quá liền lí nhí nói là có uống rượu.

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Hôm qua có người đến thăm ngục không?”

Bọn ngục tốt đều trả lời là không.

Đỗ Văn Hạo hỏi lại: “Thật là không chứ?”

Bọn ngục tốt vẫn nói là không.

Tôn Hòa lúc này liền nói: “Các người có biết câu nói lừa người vào tròng không?”

Tất cả bọn ngục tốt nghe xong đều kinh hãi nhìn Tôn Hòa gật gật đầu đáp lại.

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh là đại phu nên nhân từ với các người, nếu các người mà vẫn giữ thái độ ngoan cố như vậy thì chút nữa chịu khổ cũng đừng có kêu! Biết điều thì mau nói ra sự thật đừng để xảy ra chuyện rồi lại cầu xin, bổn quan khi đó cũng không cứu được các người đâu!”

Một tên ngục tốt lúc này liền nói: “Bẩm đại nhân, đúng là không có người nào đến thăm thật, tiểu nhân sao dám che giấu Đỗ tiên sinh cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy giờ dẫn ai trực?”

Trong đám ngục tốt lúc này có hai tên nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy liền bước lên phía trước.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Khi hai người trực ban thì hai tên ngục tốt khi trước có phải là đã say mềm rồi không?”

“Dạ không có...” Một trong hai đứa ngục tốt khẽ đáp lại.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã để cho người nói chưa hả? Người còn lảm nhảm nữa ta cho lôi ra ngoài kia đánh hai mươi trượng bây giờ!”

Tôn Hòa nói: “Tiên sinh nói phải lắm! Đứa nào còn lăm mồm lăm miệng nữa là lôi ra ngoài kia vả cho vỡ miệng!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi ta không hỏi về chuyện uống rượu này nọ nữa, ta hỏi các người hôm qua các người trực ban có người nào đi xem qua tình hình của Thái Lục không?”

Hai tên ngục tốt kia một đứa trả lời có, một đứa lại nói là không.

Đỗ Văn Hạo nói: “Rốt cuộc là có hay không?”

Hai đứa ngục tốt kia nghe vậy liền liếc nhìn nhau một cái, đứa ban đầu nói có sửa lại là nói không, còn đứa nói không lại sửa lại nói là có.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười đứng dậy đi ra trước mặt hai tên này bắt cả hai cùng thè lưỡi ra, hai tên kia không hiểu gì cả nhưng cũng không dám kháng lại lệnh của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo gọi Tôn Hòa lại gần nói: “Đại nhân xem này!”

Tôn Hòa tiến tới đưa mắt lên nhìn, sau đó lại bắt mấy đứa ngục tốt còn lại le hết lưỡi ra, rồi cười nói: “Tiên sinh quả nhiên cao tay!”

Sư gia đứng bên cạnh khó hiểu nói: “Tiên sinh không phải nói là tiên được sẽ làm cho người nói dối bị ngứa hay sao? Tại sao lại chỉ xem lưỡi mà thôi!”

Tôn Hòa nói: “Người tự đi mà xem, đám ngục tốt này có lưỡi đứa nào màu đen hả?”

Sư gia tiến lên trước nhìn nhìn thì thấy có bảy đứa lưỡi không đen, nhưng lại có ba đứa lưỡi đen sì như vừa nuốt than vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên được của ta đưa cho các người chẳng qua chỉ là thử lòng các người mà thôi! Các người lo sợ nói dối sẽ bị ngứa nên không dám dùng nó, chỉ vì thuốc nó nhỏ như hạt đậu các người cầm nó trên tay, hay là vứt nó vào chỗ nào đó không dám dùng thì ai mà trông thấy được! Nói theo cách khác là các trong bụng các người lo lắng bản thân mình làm việc khuất tất nên sợ bị bại lộ, nếu như không phải như vậy thì việc gì không ngậm nó ở trong miệng cơ chứ?”

Trong đám ngục tốt có một đứa nghe vậy liền nói: “Đây là do tiểu nhân nghe không rõ lời đại nhân nói, cứ tưởng là nuốt nó xuống, do vậy mà tiểu nhân đã nuốt rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Nếu như người dám nuốt viên thuốc đó thì ta đảm bảo rằng chỉ cần chưa đầy một tuần hương người đã bị đau bụng dữ dội, và đám phân mà người thải ra cũng sẽ là màu đen!”

Đỗ Văn Hạo thấy hai đứa ngục tốt kia vẫn đứng đo im lặng không nói gì bèn lên tiếng nói: “Xòe tay của các người ra!”

Hai tên ngục tốt kia nghe vậy bắt đầu dĩ nhiên xòe tay ra.

Chỉ thấy hai bàn tay của hai đứa này đều đen như vừa mới bôi than vậy.

Sư gia nói: “Tại hạ đưa cho chúng nó tiên được thì có thấy tay chúng nó màu đen đâu nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bởi vì chúng nó sợ hãi lo lắng nên hai tay nắm chặt mồ hôi ra nên thuốc mới tan ra thành màu đen như vậy!”

Sư gia lúc này mới chợt hiểu ra vấn đề.

Đột nhiên lúc này có một đứa nha dịch chạy đến trước mặt Tôn Hòa thấp giọng nói: “Đại nhân! Vương đại gia đến rồi đó ạ!”

Tôn Hòa nghe vậy bực tức nói: “Người ra nói với ông ta là ta đang bận, chờ đến tối hẵng quay lại!”

Tên nha dịch kia lúc này liếc mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, hạ thấp giọng hơn nữa thì thầm vào tai của Tôn Hòa. Nhưng Đỗ Văn Hạo khi trước cũng học qua mấy ngón nghề của Lâm Thanh Đại nên hắn vẫn đồng tai nghe ngóng được đôi chút.

“Nghe nói bệnh tình của Vương Ngũ ngày càng nguy cấp, Vương thân y thì không chịu nhận chữa, tìm đến các tiệm thuốc khác ai cũng không chữa trị được!” Nha dịch nói.

Đỗ Văn Hạo giả bộ như không nghe thấy gì cả, chỉ quay ra hỏi hai tên ngục tốt kia nói: “Hai người tại sao không dám ngậm thuốc vào hả?”

Một tên ngục tốt đáp: “Tiểu nhân sợ uống thuốc nhất, vì vậy mà...không dám ngậm thuốc của tiên sinh!”

Tên kia thấy vậy cũng nói: “Tiểu nhân...cũng vậy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Giờ mao là giờ trực ban của các người đúng không?”

Hai tên kia nghe vậy sợ quá quỳ luôn xuống đất nói: “Đỗ tiên sinh, xin tiên sinh đừng vu oan cho bọn tiểu nhân, bọn tiểu nhân không hề hạ độc chết Thái Lục!”

Đỗ Văn Hạo gần giọng nói: “Ai nói cho các người biết là Thái Lục bị hạ độc mà chết vậy?”

Hai tên ngục tốt kia nhất thời biến sắc, ngơ ngác nhìn Đỗ Văn Hạo.

Tên nha dịch đứng cạnh Tôn Hòa lúc này cũng đã bấm báo xong việc, Tôn Hòa thấy hai tên ngục tốt kia lúc này đang quỳ ở dưới đất không ngừng run lên lẩy bẩy trong bụng biết ngay là việc cũng đã sắp xong rồi, nghĩ vậy Tôn Hòa liền quát lên: “Các người thật to gan, còn không khai ra sự thật hả?”

Hai tên ngục tốt kia vẫn còn cố cãi chầy cãi cối suốt, Tôn Hòa thấy vậy liền gần giọng nói: “Người đâu! Lột sạch quần áo của hai tên này ra lôi ra ngoài kia đánh cho nó nói ra sự thật mới thôi!”

Đỗ Văn Hạo cũng biết sự thật sắp được hé lộ, hắn cũng nghe được bệnh tình của Vương Ngũ ngày càng nặng làm cho Vương Thập Bát đang chạy đôn chạy đáo tìm người chữa bệnh. Trong bụng Đỗ Văn Hạo cũng biết Vương Ngũ bị như vậy chẳng qua là uống thang thuốc Hàm Đầu kê cho có kèm theo thuốc ngủ, do vậy mà thân thể lúc nào cũng mệt mỏi mất sức, Vương Thập Bát làm sao mà biết được do vậy nên vẫn bắt Vương Ngũ dùng bài thuốc của Hàm Đầu, do vậy mà bệnh tình càng lúc càng nghiêm trọng. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ mình công nhận cũng thâm thật, nhưng ai bảo nó dám giở trò dè tiện với thím Vương cơ chứ, âu cũng là bài học cho nó.

Đỗ Văn Hạo cũng thầm biết được Vương Thập Bát hôm nay đến tìm Tôn Hòa cũng là muốn ông ta nhờ mình điều trị cho Vương Ngũ, nghĩ vậy hắn liền đứng dậy cáo từ ra về.

Tôn Hòa quả nhiên thấy Đỗ Văn Hạo đứng dậy cáo từ liền vội chạy tới nói: “Tiên sinh xin chờ một chút! Lão phu có lời thỉnh cầu mong tiên sinh giúp đỡ!” Tôn Hòa nói xong liền sai người gõ cổ hai tên ngục tốt kia lại dặn dò sự gia đi tra hỏi cho cẩn thận, xong đâu đấy mới đích thân dẫn Đỗ Văn Hạo ra tiền viện ngồi nói chuyện.

Tôn Hòa lộ rõ vẻ khó xử nói: “Lão phu vốn không nên nói ra những lời như thế này, chỉ là...chỉ là...Ài...nói thật cho tiên sinh biết bệnh tình của thằng bé Vương Ngũ nó ngày càng nặng mà không một ai dám chữa trị cho nó, Vương Thập Bát hôm nay lại đến cầu xin lão phu nhờ tiên sinh ra tay cứu giúp!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lạnh lùng nói: “Đại nhân! Đại nhân như vậy là làm khó tại hạ mất rồi, đại nhân vừa muốn tại hạ giúp đại nhân tìm hung thủ, lại vừa muốn tại hạ chữa bệnh, tại hạ sao mà đảm đang nổi cơ chứ?”

Tôn Hòa nghe vậy cố gắng van nài nói: “Tiên sinh! Tiên sinh nể mặt lão phu mà ra tay cứu giúp được không? Lão phu cũng biết Vương Ngũ là một đứa cầm thú lòng lang dạ sói, lão phu cũng nói với Vương Thập Bát về dạy dỗ bảo ban nó rồi! Tiên sinh cũng thấy rồi đấy tên súc sinh đó mấy ngày hôm nay cũng có làm gì nữa đâu, chắc là nó cũng ăn năn hối cải rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lạnh nói: “Có làm gì nữa đâu? Theo như ý của đại nhân thì nó định làm gì tại hạ đúng không?”

Tôn Hòa nghe vậy vội nói: “Nó dám! Nó mà làm vậy lão phu và cha của nó lột da nó ngay tức khắc!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tôn đại nhân và Vương Thập Bát quan hệ rất mật thiết với nhau đúng không?”

Tôn Hòa không nhìn vào mặt Đỗ Văn Hạo mà chỉ cười nói: “Cũng có thể coi là thân quen!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì đành vậy! Coi như tại hạ nể mặt đại nhân, đưa nó đến Ngũ Vị Đường đi! Á...Không...không được...mấy người hộ lý trong Ngũ Vị Đường mà trông thấy nó đều bỏ đi hết, thế thì tại hạ lấy ai mà làm việc đây!”

Tôn Hòa nghe vậy liền nói: “Cái này không cần phải phiền tiên sinh, lão phu nghĩ cứ khiêng Vương Ngũ tới chỗ của lão phu là được! Tiên sinh đã nể mặt lão phu như vậy, lão phu chắc chắn sẽ ghi nhớ công ơn của tiên sinh suốt đời!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được rồi, đại nhân đưa tại hạ đi xem xem!”

Tôn Hòa nghe xong liền dẫn Đỗ Văn Hạo đi ra chỗ của Vương Ngũ, sau khi đi qua một cảnh cổng xuyên qua một hoa viên, Đỗ Văn Hạo lúc này mới để ý thấy mặc dù hắc đã tới lui nơi này của Tôn Hòa nhiều lần, hắc cứ nghĩ rằng bản thân hắc đã thuộc lòng nơi đây, nhưng nơi này hắc chưa từng bước chân tới đây. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ Tôn Hòa đúng là thân tàng bất lộ, bản thân hắc đã quá coi thường ông ta rồi.

Sau một hồi, Tôn Hòa đã dẫn Đỗ Văn Hạo tới một gian phòng, một đứa nha hoàn lúc này thấy hai người đi tới liền tiến đến cúi người thi lễ: “Đại lão gia! Vương tiên sinh và Vương thiếu gia đều nằm trong kia chờ lão gia và Đỗ tiên sinh đó ạ!”

“Được rồi, người lui ra đi!” Tôn Hòa nói, sau đó đích thân ông ta vén rèm cửa lên mời Đỗ Văn Hạo vào bên trong, sau đó mới đi theo sau lưng hắc.

Đỗ Văn Hạo vào bên trong phòng chỉ thấy ngay cửa phòng lúc này có một chiếc rổ làm bằng trúc được che đầy rất là cẩn thận, hắc cũng không rõ trong cái rổ trúc này có đựng cái gì nữa.

Còn trên giường lúc này Vương Ngũ đang nằm mê man, thần sắc yếu ớt nhợt nhạt. Vương Thập Bát đang lo lắng đứng ở bên cạnh, ông ta trông thấy Đỗ Văn Hạo đi tới thì gương mặt đang lo lắng dăm chiêu của ông ta bỗng nhiên trở nên rạng rỡ nhanh chân bước tới quỳ xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo.

“Lòng bao dung độ lượng của tiên sinh làm tại hạ khâm phục bội phần, tại hạ sinh ra một đứa nghiệt tướng như vậy không biết dạy bảo nó, chờ cho khỏi bệnh rồi đích thân sẽ dẫn nó tới để tạ tội với tiên sinh, mong tiên sinh cứu giúp mạng sống cho nó với!”

Đỗ Văn Hạo không nói câu gì mà tiến thẳng tới bên giường bệnh, chỉ thấy những vết thương trên người của Vương Ngũ khi bị đánh ở Ngũ Vị Đường vẫn còn chưa khỏi, hai mắt của nó lơ đãng mệt mỏi, những triệu chứng này hoàn toàn giống hệt như những dự đoán của Đỗ Văn Hạo: “Không phải là bệnh tình của nó đã đỡ đi rồi hay sao? Có phải về lại ăn uống lung tung gì rồi không?”

Vương Ngũ không dám nói câu gì, Vương Thập Bát vội chạy tới nói: “Nó vẫn dùng phương thuốc mà tiên sinh kê cho nó, nhưng không ngờ mấy ngày hôm nay nó không xuống được giường nữa...đã thế lại còn mê sảng nói năng lung tung!”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống đưa tay lên bắt mạch cho Vương Ngũ, sau đó banh mắt của Vương Ngũ ra nói: “Thế này vậy, Ngũ Vị Đường thì ta không thể để cho các người về đó được nữa rồi, dù sao thì Vương Gia Phổ cách đây cũng không xa lắm, thuốc thang thì để ta đun cho các người, các người mỗi ngày đúng giờ đến Ngũ Vị Đường lấy được rồi! Các người lấy thuốc về đặt lên chờ nó sôi lên là dùng được luôn, cứ như vậy trong vòng một tháng bệnh sẽ khỏi thôi!”

Vương Thập Bát nói: “Tiên sinh! Tại sao bệnh của tiểu Ngũ nó cứ khỏi rồi lại bệnh lặp đi lặp lại như vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nhạt nói: “Vì hỏa khí công tâm chứ còn gì nữa! Khí hỏa trong người cứ bốc lên ngàn ngạt thế này bệnh khỏi sao được! Ta đoán chắc là nó muốn bệnh khỏi càng nhanh càng tốt, sau đó đem người đến thiêu cả Ngũ Vị Đường cùng với Vân Phàm sơn trang của ta, nhưng nó không ngờ nó càng mong muốn như vậy bệnh tình lại càng nặng thêm! Có thể thôi!”

Vương Thập Bát nghe vậy vô cùng khó xử nói: “Sao tiên sinh lại nói như vậy! Cái này đúng là lỗi của tiểu Ngũ làm sao mà có thể trách tiên sinh được, chỉ là bệnh tình của nó sao cứ nhất định phải do Ngũ Vị Đường kê cho.”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vì mạch tượng của nó lúc trầm lúc nổi, hỗn loạn bất định chính vì vậy mà phải tùy lúc mà thay đổi, không phải cứ kê một phương thuốc xong là xong đâu!”

Vương Thập Bát nghe vậy mới hiểu gật gật đầu nói: “Vâng...Tại hạ đã hiểu rồi, tiên sinh nói cho tại hạ chính xác giờ giấc, tại hạ sẽ cho người tới lấy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hàng ngày giờ tuất tới lấy!”

Vương Thập Bát nghe vậy ngạc nhiên nói: “Sao lại muộn vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Phương thuốc này là thuốc định thần dưỡng khí, mỗi ngày phải đun ít nhất bốn canh giờ mới có tác dụng, người thử tính xem, ta có khi ngày nào cũng phải thức dậy thật sớm để sắc thuốc cho người nữa!”

Vương Thập Bát nghe vậy đành bất đắc dĩ gật gật đầu.

Nhưng ông ta không biết rằng đây chẳng qua cũng chỉ là âm mưu chơi xỏ của Đỗ Văn Hạo, bởi vì giờ tuất thì trời cũng đã tối cho người đi theo dõi cũng không dễ bị phát hiện mà thôi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vẫn còn một điểm nữa, dặn dò Vương Ngũ rằng nó nhất thiết không được phép tức giận, tốt nhất là không nên làm cho nó nổi nóng, dùng thuốc xong thì không được đi lại, người nhớ kỹ chưa hả?”

Vương Thập Bát nghe xong gật gật đầu vâng dạ.

Đỗ Văn Hạo lúc này liền đứng dậy nói: “Được rồi, ngày mai người đứng giờ đến lấy thuốc ở chỗ ta!” Nói xong quay người định bỏ đi.

Vương Thập Bát thấy vậy vội gọi nói: “Tiên sinh xin dừng bước!”

Đỗ Văn Hạo lúc này đứng ngay ở cổng Vương Thập Bát vội chạy tới chỉ vào cái rổ trúc đặt gần cửa nói: “Đây chính là loại trùng mà lần trước tiên sinh có nhắc tới, tại hạ mang tới cho tiên sinh rồi đây!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ tên Vương Thập Bát này quả là cũng ghê gớm, mình chỉ buột miệng nói bừa như vậy chứ làm gì có biết được Vương Gia Phổ có loại trùng vừa ăn vừa làm thuốc được cơ chứ? Mình chẳng qua chỉ là thăm dò xem xem hắn ta ra sao thôi, thật không ngờ hắn ta không sống ở Vương Gia Phổ mà lại có thể tìm được loại trùng này.

Vương Thập Bát lúc này lật cái nắp dậy cái rổ trúc ra chỉ thấy bên trong nhưng nhưng một lũ sâu bọ màu đen bò lổm ngổm trông vô cùng kinh dị.

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao người biết loại trùng ta cần là loại trùng này?”

Vương Thập Bát nghe vậy cười nói: “Tiên sinh đúng là trêu đùa tại hạ rồi, tiên sinh nhìn xem mấy nơi xung quanh cái quận Tú Sơn này có loại trùng nào vừa ăn vừa làm thuốc được cơ chứ?”

Tôn Hòa lúc này cũng tiến lên nhìn xem, ông ta khẽ rung mình nói: “Đây là cái quỷ gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Loại trùng này có tên Hắc Đậu Trùng!”

Tôn Hòa ghé tởm nhìn vào trong rổ trúc rồi lui lại một bước nói: “Mấy con trùng dơ bẩn này sao có thể ăn được cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo cười cười nói: “Bắt được loại trùng này cho vào trong lọ đổ rượu vào dậy lên rồi lên men, hoặc là cho vào nước đun sôi đến chết sau đó đem phơi khô...”

Tôn Hòa nói: “Làm như vậy thì có tác dụng gì?”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Đây là một liều thuốc dùng để giảm đau, là một vị thuốc bổ dương! Vương Thập Bát...ta cũng chỉ nói chơi vậy thôi mà người vẫn nhớ cơ đấy, thật là đa tạ! Nhưng mà người tìm ở đâu ra mà nhiều thế?”

Vương Thập Bát liền cười đáp: “Cái này thì tiên sinh không phải lo nghĩ, chỉ cần tiên sinh lên tiếng Vương mỗ nguyện xin làm hết mình cho tiên sinh!”

Tôn Hòa nghe vậy cười cười trêu trọc Vương Thập Bát: “Có mỗi một rổ sâu bọ thôi mà có gì mà ghê gớm lắm đâu! Thôi người mau đem đồng trùng này đưa đến Ngũ Vị Đường cho tiên sinh đi, đừng để đây nữa trông ghê quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả, còn Vương Thập Bát thì vội cho người đem rổ trùng này đưa đến Ngũ Vị Đường.

578. Chương 522: Không Ngờ.

Đỗ Văn Hạo về Ngũ Vị Đường tìm Tiền Bất Thu, rồi đem tình hình của Vương Ngũ kể cho ông ta nghe, sau đó liền kê đại vài thang thuốc cho qua chuyện, bởi vì bọn chúng cũng chỉ cho người đến lấy thuốc, còn cụ thể trong thuốc bỏ những thứ gì thì bọn chúng cũng không biết được, Vương Thập Bát cũng chẳng dám hỏi, tuy rằng ông ta đã biết Đỗ Văn Hạo đánh con trai của mình, nhưng trong thời điểm hiện nay, thì ông ta nào có dám động đến Đỗ Văn Hạo, chỉ biết cười nịnh nọt hần, sợ rằng hần tức giận một cái thì cái mạng con trai của ông ta e là khó giữ được. Ông ta không còn cách nào khác, ai bảo y thuật của Đỗ Văn Hạo cao diệu, ông ta phải cầu cạnh hần, nên bây giờ ông ta chỉ biết dốc dành con trai mình nuốt bỏ hồn làm ngọc. Còn Vân Nương từ khi được Vương Nhận Tuyết chân truyền cho thì cũng mất tâm mất tích, bằng đi khoảng một tháng thì Vân Nương lại đột nhiên xuất hiện đến viếng thăm.

Lúc này trời cũng vừa mới hừng sáng, mây ở phía chân trời vẫn còn đượm một màu vàng óng ả, hoa lá trong vườn thì nhau đua nở, đi vào sâu trong một chút là một con đường quanh co vắng vẻ, nhưng vô cùng sạch sẽ trong mát, làm cho người ta có cảm giác vô cùng sáng khoái, dễ chịu.

Mỗi một nơi trong chốn này đều có một vẻ đẹp riêng của nó, chỗ thì xanh mơn mơn, chỗ thì hoa thắm xinh tươi, chỗ thì có đặt những hòn giả sơn hình thù kỳ dị, những hòn giả sơn này đều được người hầu chuyển từ nơi khác đến đây, một số thì được đem tặng cho các vị phu nhân khác, còn phần lớn thì đặt tại hoa viên này, và chúng đều mang nét đẹp của riêng mình.

Khe suối nơi đây, nước trong đến đáy, chảy bên những khóm trúc xanh như ngọc, ánh nắng xuyên qua kẽ lá trong như những đốm bạc in lên trên mặt đất, hương hoa thơm mát dụ đến những loài côn trùng bay lượn xung quanh đây, tô điểm thêm cảnh đẹp nơi đây càng thêm hài hòa, càng thêm xanh mát.

Vương Nhận Tuyết lúc này vừa mới dùng xong bữa sáng, thư thái nằm nghỉ trên chiếc sạp đặt trong hoa viên, nhắm mắt dưỡng thần tận hưởng một buổi sớm nhàn rãi, thanh thản, bên cạnh là Nhược Vũ và Nhược Vũ đứng quạt cho nàng.

Lúc này có một đứa nha hoàn đi vào trong trông thấy Vương Nhận Tuyết đang nhắm mắt nghỉ ngơi thì không dám lên tiếng quấy rầy, chỉ khẽ đưa tay vẫy gọi Nhược Vũ lại gần.

Nhược Vũ thấy vậy liền bước tới khẽ hỏi có chuyện gì, đứa nha hoàn đó liền thông báo rằng có Vân Nương đến chơi, còn đem thêm cả lễ vật, nói muốn gặp Vương Nhận Tuyết.

Nhược Vũ nghe xong liền vẫy tay ra ý cho đứa nha hoàn kia lui ra, rồi sau đó bước đến bên cạnh Vương Nhận Tuyết chưa kịp lên tiếng thông báo, thì Vương Nhận Tuyết đã chậm rãi nói: “Thông báo cho Vân Nương trực tiếp vào luôn đây đi, ta cũng chẳng muốn đứng dậy chút nào, bảo Vân Nương vào đây nói chuyện luôn ở đây cũng được rồi!”

Nhược Vũ vừa nghe vậy thì phì cười thành tiếng.

Vương Nhận Tuyết thấy vậy thì vô cùng khó hiểu, nhìn Nhược Vũ một cái rồi nói: “Người cười cái gì vậy hả?”

Nhược Vũ hôm nay mặc một bộ áo trong màu hồng nhạt, khoác bên ngoài một chiếc áo màu xanh, váy màu trắng, gương mặt như trăng rằm, nét mặt tươi như xuân hiểu, lông mày lá liễu, miệng nhỏ anh đào, khi cười để lộ một chiếc má lúm đồng tiền ở bên trái, trông vô cùng dễ thương và tinh nghịch.

Nhược Vũ nói: “Nô tỳ cười vì tai của nhị phu nhân thính quá đó ạ! Nô tỳ nói chuyện với Tiểu Đào nhỏ như vậy mà phu nhân cũng nghe thấy, về sau nô tỳ và tỷ tỷ không dám thăm thì với nhau trước mặt của phu nhân nữa!”

Vương Nhận Tuyết nghe vậy thì mỉm cười đưa tay lên gõ nhẹ vào trán của Nhược Vũ nói: “Con nha đầu này, còn không mau đi mời phu nhân của Vương gia vào trong này hả?”

Nhược Vũ nghe vậy thì cười lên khanh khách sau đó liền chạy ra tiền viện.

Một lúc sau, Vương Nhuận Tuyết đã trông thấy Vân Nương đã được Nhược Vũ dẫn vào trong chậm chậm tiến về phía nàng. Vân Nương lúc này bận một chiếc sa y màu hồng nhạt, cổ áo màu trắng thêu hoa vô cùng tinh xảo, nhưng vì người lại gầy quá nên để lộ cả xương đòn ra, đuôi áo của nàng để dài kéo dưới đất, tóc nàng vẫn cao, cuộn lại gọn gàng, trên đó cài một chiếc ngân trâm trông vô cùng thanh thoát, xinh đẹp.

Nhược Vũ đứng cạnh Vương Nhuận Tuyết thấy vậy liền thấp giọng nói: “Vị phu nhân xinh đẹp kia là ai vậy? Sao lại trang điểm, ăn mặc giống phong cách của nhị phu nhân thế nhỉ?”

Wương Nhuận Tuyết nghe vậy chỉ mỉm cười một cái, rồi đưa tay lên vẫy vẫy Vân Nương nhẹ nhàng nói: “Đến đây! Chỗ này mát hơn một chút!”

Vân Nương thấy vậy liền nắm lấy vạt áo cao lên một chút, rồi nhẹ nhàng khoan thai bước tới cúi người hành lễ. Vân Nương chỉ thấy Vương Nhuận Tuyết mặc một váy trắng kéo dài sát đất, trên có thêu hình hoa mai lung linh trong làn khói nhạt, bên ngoài nàng khoác một chiếc áo gấm phi điệp màu hoa ngọc lan, bên trong là một chiếc áo ôm ngực màu hồng phai, cổ tay có dải có thêu hồ điệp cánh vàng vô cùng tinh xảo. Vạt áo trước ngực có thêu những đường viền kim tuyến uốn lượn hình cánh hoa, eo thắt một chiếc đai màu vàng kim, trông vô cùng yếu điệu, khí chất thanh tú, cao quý. Trên cổ nàng đeo một chuỗi ngọc trai càng làm tôn lên vẻ đẹp nhã nhặn của nàng, mái tóc đen của nàng được cài một chiếc trâm thanh mảnh như cành liễu, trông nàng càng thêm thanh thoát, diễm lệ. Hai hàng lông mày đẹp như vẽ, cùng với đôi môi anh đào không son cũng thắm, toàn thân nàng tỏa ra một mùi hương man mát, nhẹ nhàng toát lên một vẻ tôn quý cùng cực, trông nàng cứ như một nàng tiên vừa xuống dưới hạ giới vậy.

Nhược Vũ thấy Vân Nương cứ đứng ngẩn người ra ngẩn nhìn Vương Nhuận Tuyết, liền bước tới cung kính nói: “Vương phu nhân! Mời phu nhân ngồi!”

Vân Nương nghe Nhược Vũ nói vậy mới giật mình sực tỉnh, thấy Vương Nhuận Tuyết nhìn mình với ánh mắt sâu thẳm, cứ như trông thấy hết được những điều sâu kín ở trong lòng của nàng, thì bất giác ngượng ngùng che miệng cười lên một tiếng, sau đó liền ngồi xuống.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Sao hôm nay muội lại có nhã hứng đến đây chơi với ta vậy?”

Vân Nương nghe vậy liền đáp: “Nhị phu nhân quá lời rồi! Cứ như Vân Nương là người vong ân phụ nghĩa, được phu nhân giúp đỡ xong rồi là qua cầu rút ván, không đoái hoài gì tới phu nhân luôn vậy!”

Wương Nhuận Tuyết thấy vậy thì mỉm cười nói: “Tại ta thấy khí sắc của muội rất tốt, chắc là quan hệ vợ chồng của muội tốt lắm phải không? Tất cả những chuyện không vui đã qua hết rồi chẳng...?”

Vân Nương nghe vậy thì cười lên chua chat, sau đó thở dài lên một tiếng.

Wương Nhuận Tuyết thấy vậy, vô cùng khó hiểu liền lên tiếng hỏi: “Muội làm sao vậy?”

Vân Nương nghe vậy liền nói: “Tướng công của muội muốn phế bỏ Bảo Nhi, Vân Nương thật không biết nên làm thế nào cho phải bây giờ nữa!”

Wương Nhuận Tuyết nghe vậy thì bật cười thành tiếng, Vân Nương thấy vậy thì rất kinh ngạc nhìn Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhị phu nhân, phu nhân đừng hiểu lầm! Muội không có ý đuổi nó đi, muội chỉ muốn tướng công của muội về với muội mà thôi! Bây giờ nó đã là người của tướng công của muội rồi, muội không thể nào không lo cho nó được!”

Wương Nhuận Tuyết lúc này cũng đã thôi cười, nàng nhìn vào Vân Nương nghiêm giọng nói: “Muội có biết tại sao ta lại cười không? Chỉ có những người có tật giật mình thì mới cảm thấy sợ hãi khi bị người khác mỉm cười như vậy! Và khi bị người khác cười thì ngay lập tức phản ứng lại đem hết toàn bộ câu chuyện nói ra cho người khác nghe!”

Vân Nương nghe Vương Nhuận Tuyết nói vậy thì liền cúi đầu xuống thấp giọng nói: “Đúng vậy! Muội thừa nhận là ngày trước muội rất hận nó, nó chẳng qua chỉ là một đứa thiếp nhỏ, chẳng khác gì mấy đứa con gái ở lầu xanh cả! Nó thậm chí còn chẳng có thân hình, sắc đẹp như mấy đứa làm kỹ nữ, nhưng nó lại chiếm đoạt hết những thứ mà muội đã có, cuộc sống của muội, hạnh phúc của muội, thậm chí là toàn bộ thú vui của muội nữa! Nhưng khi trông thấy tướng công của muội dẫn nó nằm xuống đất, dùng roi đánh nó, muội trông vào ánh mắt đáng thương cầu cứu của nó, thì muội lại mềm lòng...!”

Vương Nhuận Tuyết nhận thấy nói đến đây hai mắt của Vân Nương đã đỏ hết cả lên như sắp khóc, liền nói: “Thôi được rồi! Coi như là ta đã trách nhầm muội, nhưng muội cũng nên biết rằng, ta cũng không phải cái gì cũng có thể làm được, nên chưa chắc việc gì cũng giúp được cho muội cả!”

Vân Nương nghe vậy liền đáp: “Lần này Vân Nương đến đây chỉ là để cảm tạ nhị phu nhân mà thôi, chứ không có ý muốn nhị phu nhân giúp Vân Nương gì cả!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Sao vậy? Lẽ nào muội tự mình tìm ra cách giải quyết được rồi sao?” Vân Nương mỉm cười, gật đầu đáp: “Vâng, muội đã có cách giải quyết rồi, vì vậy muội muốn nói cho nhị phu nhân nghe thử!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Muội nói cho ta nghe thử xem sao!”

Vân Nương nghe vậy liền gật đầu nói: “Bảo Nhi nghĩ cũng thật là đáng ghét! Hôm đó, tướng công của muội chẳng qua muốn để nó về nhà một mình, khi nó vừa bước ra khỏi cửa thì lại đi nói xấu tướng công cho người khác nghe, ngày hôm sau thì chuyện này truyền đến tai của tướng công! Thế là tướng công của muội vô cùng tức giận, nhưng khi đó chàng không hề muốn đánh nó, chỉ gọi nó đến trước mặt của muội chửi cho một trận, nhưng ai ngờ nó lại cầm luôn bình hoa mà tướng công vô cùng yêu thích ném thẳng về phía chàng! Thế là tướng công tức quá liền xông vào đánh nó, nó cũng không vừa, cũng đánh trả lại ngay trước mặt của mọi người trong nhà!”

Vương Nhuận Tuyết nghe đến đây thì kinh ngạc nói: “Sao lại có thể như vậy được?”

Vân Nương liền nói: “Khi đó muội cũng kinh hãi vô cùng, vội vã chạy tới kéo cả hai người ra, nhị phu nhân không biết chứ, con Bảo Nhi đó trông nó nhỏ bé hơn muội, nhưng không ngờ sức nó lại rất khỏe, hai ba người nữa chạy vào mới lôi được nó ra! Khi kéo nó ra rồi thì nó vẫn rất hăng máu, gặp ai là chửi người đó, nó chửi nhiều câu rất khó nghe, làm cho hàng xóm láng giềng quanh đó đều đứng vây quanh ở bên ngoài tường nhà nghe ngóng, thật là mất mặt vô cùng!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Bảo Nhi đúng là một đứa ương ngạnh, nhưng ta từ trước đến giờ không ngờ nó lại là người như vậy, tướng công của muội định phế bỏ nó hả?”

Vân Nương đáp: “Vâng! Nghĩ ngày trước tướng công của muội đối đãi nó vô cùng tốt, thậm chí...thôi cái này cũng không tiện nói cho nhị phu nhân biết! Chỉ là Bảo Nhi nó không nên trở mặt nhanh đến như vậy, tất cả chỉ vì như vậy mà tướng công của muội mới dùng roi đánh nó, rồi phế bỏ nó luôn!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thì muội muốn thế nào?”

Vân Nương liền đáp: “Muội muốn cầu xin tướng công giữ nó ở lại!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Muội không sợ đi vào vết xe đổ hay sao?”

Vân Nương mỉm cười, nét mặt rất tự tin nói: “Muội nghĩ qua cái lần ăn roi này của Bảo Nhi, cộng thêm với việc muội càng ngày càng hoàn thiện, lại có lòng bao dung vị tha, tướng công của muội dĩ nhiên sẽ hiểu được ai tốt hơn ai! Nhị phu nhân không biết chứ bây giờ tướng công của muội đi ra khỏi nhà không đem theo Bảo Nhi nữa, bảo là đưa nó đi cùng cảm thấy mất mặt với hàng xóm láng giềng, vì vậy mà muội chẳng có gì mà phải lo lắng cả!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy tại sao muội còn muốn giữ người con gái làm tướng công của muội không còn yêu thích ở bên mình làm gì, như vậy không bằng phế bỏ nó đi, chỉ còn mỗi muội và tướng công của muội có phải tốt hơn không?”

Vân Nương nghe vậy cũng chỉ cười nhạt lên một tiếng, Vương Nhuận Tuyết nhận thấy nụ cười của Vân Nương cũng có vẻ bất đắc dĩ, và khó xử.

Vân Nương nói: “Phế bỏ một đứa Bảo Nhi, thì e rằng đến một ngày nào đó lại xuất hiện đứa Bối Nhi, Song Nhi, Đơn Nhi gì gì đó thì sao? Không bằng muội giữ lại Bảo Nhi, để cho nó cảm tạ muội, biết ơn muội, như thế về sau nó sẽ đối xử chân thành với muội, thêm nữa nếu về sau tướng công của muội có dặt thêm con hồ ly tinh nào về, thì muội cũng đã có Bảo Nhi ở cùng một phe, đỡ cho muội, như vậy thì muội cũng sẽ đỡ được phần nào!”

Vương Nhuận Tuyết nghe được trong câu nói của Vân Nương ẩn chứa một luồng sát khí, trong ánh mắt của Vân Nương bây giờ không còn thuần khiết trong sáng như lần gặp đầu tiên nữa.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Như vậy cũng được, Bảo Nhi chắc chắn là sẽ biết ơn muội lắm!”

Vân Nương nói: “Đúng rồi! Muội lần này đem đến cho nhị phu nhân cùng với những phu nhân khác mấy vị thuốc bổ, tất cả đều là do bạn bè làm ăn của tướng công muội tặng cho, dù sao thì muội cũng không dùng hết, vì vậy mà đem đến đây dâng tặng cho các vị phu nhân dùng, phụ nữ chúng mình phải biết bảo dưỡng thật tốt thì chồng mới yêu!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền đứng dậy cảm tạ nói: “Đa tạ muội đã có lòng như tới mấy người chúng ta!” nói xong nàng liền liếc mắt sang Nhược Vũ ra hiệu.

Nhược Vũ thấy vậy thì hiểu ý, bước lên trước một bước rồi nói: “Nhị phu nhân! Phu nhân không phải hện với Doãn chương quây vào giờ thìn thì đến phòng thanh toán để đối chiếu sổ sách hay sao?”

Vân Nương nghe xong lập tức đứng dậy nói: “Ồ! Nếu vậy thì muội không dám ngồi đây làm phiền nhị phu nhân nữa, để dịp khác muội sẽ đến chơi với phu nhân sau vậy!”

Vương Nhuận Tuyết cũng đứng dậy nói: “Nhược Vũ, người đi tiễn Vân Nương đi, à đúng rồi, để Anh Tử đem nước yến cao cấp mà kinh thành vừa gửi đến tặng cho Vân Nương một ý mang về dùng!”

Vân Nương nghe vậy thì vội vàng nói: “Vân Nương không dám nhận! Nhị phu nhân cứ giữ lại mà dùng!”

Vương Nhuận Tuyết liền nói: “Mọi người đều có hết cả rồi, với lại cũng không thích nó lắm, bọn họ đều nó nước yến không ngon bằng nước rau luộc trồng ở hậu viện nữa! Thôi được rồi, mấy người các người tiễn Vân Nương về đi, ta cũng phải đi có việc đây!” Vân Nương nghe vậy liền cúi người thi lễ cúi chào Vương Nhuận Tuyết, rồi sau đó đi theo sau Nhược Vũ ra về.

Nhược Vân nói: “Nhị phu nhân, sao phu nhân không muốn nói chuyện với Vân Nương nữa vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy cười lạnh nói: “Nếu mà nói thêm nữa, chắc là ta phải tự tát vào mặt mình, uất hận mà chết mất!”

Nhược Vân nghe vậy thì không hiểu nói: “Nhị phu nhân sao lại nói vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền đưa mắt dõi theo bóng hình đang dần xa của Vân Nương, một lúc lâu sau mới thở dài nói: “Từ nay trở đi, ta không bao giờ chỉ dạy cho bất kỳ người phụ nào nữa! Người xem xem, Vân Nương vốn là một cô gái hiền lành, thuần khiết như vậy, thế mà bây giờ trở nên cay độc, và thâm hiểm khó dò!”

Nhược Vân nghe vậy thì kinh ngạc nói: “Sao lại có thể thế được? Nhị phu nhân nghĩ xa quá rồi, phu nhân cũng vì lòng tốt mà...!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì thở dài nói: “Ta dĩ nhiên là xuất phát từ lòng tốt của mình, thấy Vân Nương khổ thân, sống mà cứ phải chịu bất nạt như vậy nên mới ra tay giúp đỡ, nhưng ai ngờ Vân Nương lại còn ghê gớm hơn ta tưởng! Chỉ trong có nửa năm thôi mà cô ả đã làm cho Bảo Nhi thừa sống thiếu chết rồi!”

Lúc này, Đỗ Văn Hạo từ trên cầu đá bước tới, Nhược Vân thấy Vương Nhuận Tuyết vẫn cúi đầu buồn bã, thì liền thấp giọng nhắc nhở: “Nhị phu nhân, phu nhân đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, lão gia đến rồi kia kìa!”

Nói xong Nhược Vân liền vội chạy tới thi lễ trước mặt Đỗ Văn Hạo.

“Lão gia! Hôm nay sao lão gia không đi tiệm thuốc vậy?” Nhược Vân mỉm cười giòn tan hỏi.

Đỗ Văn Hạo đưa mắt lên thấy Vương Nhuận Tuyết vẫn cứ nằm lì ở trên sạp mềm, không có ý gì muốn đứng dậy cả, điều này khác với nàng thường ngày vô cùng, hoàn toàn không phải là phong cách vốn có của nàng, Nhược Vân thấy vậy liền vội vã lên tiếng giải thích nói: “Khi này Vân Nương có đến đây nói chuyện với nhị phu nhân, sau khi nói chuyện xong thì nhị phu nhân trở nên như vậy đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền tiến tới, Vương Nhuận Tuyết lúc này mới đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, chắc là khi trước không để ý tới Nhược Vân nhắc nhở nàng là Đỗ Văn Hạo tới đây, vì vậy mà khi thấy Đỗ Văn

Hạo tiến đến trước mặt mình, thì vội vã ngồi dậy. Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì mỉm cười ngồi xuống cạnh bên cạnh, ôm lấy vai nàng vỗ về.

Nhược Vân thấy vậy liền biết ý, lấy cớ đi pha trà rồi lui ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng nghĩ gì vậy, ta thấy nàng trông có vẻ hốt hoảng điều gì đó...!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền mỉm cười đáp: “Thiếp thật là thất lễ quá! Tại thiếp đang mải nghĩ nên mới không để ý thấy tướng công đi tới, mong tướng công tha lỗi...!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nghe nói Vân Nương vừa mới qua đây!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền đưa mắt ra nhìn Nhược Vân ở phía xa, Nhược Vân trông thấy liền vội vã cúi đầu xuống e sợ.

“Vâng, đúng là Vân Nương có qua đây nói chuyện vài câu với thiếp! Nói xong Vân Nương cũng vừa mới về rồi!” Vương Nhuận Tuyết chán nản nói.

Đỗ Văn Hạo thấy Vương Nhuận Tuyết có vẻ không muốn nói nhiều về Vân Nương, hẳn biết ý nói: “Được rồi, nếu nàng không muốn nói cho ta biết thì thôi, ta ngồi đây cũng chẳng có gì thú vị nữa cả...!” nói xong Đỗ Văn Hạo liền đứng dậy định bỏ đi.

Vương Nhuận Tuyết thấy vậy thì hốt hoảng vội vã ôm lấy cánh tay của Đỗ Văn Hạo, nhẹ nhàng nói: “Xem chàng kia, thiếp nói cho chàng nghe là được chứ gì! Sao chàng nói đi là đi luôn thế?” Nói xong Vương Nhuận Tuyết liền kéo Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên cạnh mình.

“Đúng rồi, bữa sáng nay sao không thấy tướng công vậy?” Vương Nhuận Tuyết hỏi.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Hôm qua không phải là giúp Tôn Hòa tìm hung thủ giết hại Thái Lục hay sao? Ông ta mừng quá tối qua mời ta ngồi lại uống rượu, đến sáng nay vẫn còn nặng đầu đây này!”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thế Thạch Đầu không đưa đồ ăn sáng đến chỗ của Phi Nhi hay sao?”

Đỗ Văn Hạo vẫn chưa nói cho Vương Nhuận Tuyết biết là Thạch Đầu đi theo Vương Thập Bát ra khỏi thành rồi, nên cười nói: “Ta đã nói người ở không đến làm phiền ta rồi, Nàng cũng biết Phi Nhi là người hay ngủ nướng, bây giờ vẫn còn chưa dậy kia kia!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền gọi Nhược Vân tới nói: “Người mau mau vào trong bếp bưng cho lão gia món cháo rau mà lão gia thích ăn nhanh lên đây! Sau đó đi vào phòng của ta lấy đồ ta thêu hôm qua đem ra đây luôn, người trực tiếp đi lấy, đừng để mấy đứa người ở tay chân vụng về đụng vào đồ của ta!”

Nhược Vân nghe xong liền cúi người vâng dạ vội vàng đi thực thi không dám chậm trễ.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nàng có gì thì mau nói cho ta nghe được rồi, lại còn phải đuổi khéo Nhược Vân đi nữa!”

Vương Nhuận Tuyết thấy Đỗ Văn Hạo hiểu được hàm ý của mình, thì đỏ mặt cúi đầu xuống thấp giọng nói: “Làm gì có chuyện đó đâu ạ! Chẳng qua thiếp thấy lão gia chưa ăn gì, nên sai nó đi lấy thôi, nhân tiện cầm luôn hộ thân thiếp đồ thần thiếp mới thêu ngày hôm qua thôi mà!”

Đỗ Văn Hạo cũng không muốn làm cho ra nhẽ nữa, hẳn biết tính cách của Vương Nhuận Tuyết, liền mỉm cười nói: “Thôi được rồi, không nói chuyện này nữa! Nói chuyện hôm nay Vân Nương đã làm gì mà làm cho Tuyết Nhi của ta thất thần, buồn bã như vậy hả?” Vương Nhuận Tuyết nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, thì hai hàng nước mắt lăn dài xuống má, như những hạt sương đọng trên đài hoa trắng mịn, làm cho Đỗ Văn Hạo điên đảo thất thần.

Đỗ Văn Hạo biết Vương Nhuận Tuyết từ trước đến giờ không bao giờ dùng khăn tay của người khác bao giờ, nên hẳn liền vội vã cầm lấy khăn tay của nàng lên lau nước mắt cho nàng, sau đó nhẹ nhàng ôm nàng vào lòng nói: “Tuyết Nhi đáng thương của ta, sao nàng lại khóc thế? Vân Nương rốt cuộc nói cái gì mà làm cho Tuyết Nhi của ta đau buồn như vậy chứ?”

Vương Nhuận Tuyết liền nói: “Tướng công! Thiếp bây giờ mới biết, trên thế gian này vẫn còn có người đàn bà còn dã man, thâm hiểm, ác độc hơn Bảo Nhi gấp ngàn lần, vạn lần. Thiếp thật không nên chỉ vì một

phút bông bột mà chỉ dậy cho Vân Nương cái thủ thuật đối phó người khác như vậy, để làm cho Vân Nương bây giờ hoàn toàn mất đi sự ngây thơ, trong sáng của mình!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta tuy không biết là có chuyện gì xảy ra, nhưng ta nghĩ nàng cảm thấy trên người của Vân Nương bây giờ thiếu đi một thứ, và thừa ra một thứ làm cho nàng mệt mỏi nên mới như vậy! Nàng chắc là thấy tiếc khi Vân Nương đánh mất cái mà Vân Nương vốn có, và sự thay đổi của Vân Nương làm cho nàng cảm thấy hối hận, đúng không?” Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền gật gật đầu nói: “Có lẽ là do thiếp cảm thấy ghê sợ...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mỉm cười nói: “Ta thấy nàng có vẻ như suy nghĩ nhiều quá rồi đấy! Nhân chi sơ tính bản thiện mà, chẳng qua là do người ta chưa phát hiện ra được tí tận sâu trong tâm hồn của người ta vẫn còn tồn tại một sự độc ác, âm hiểm mà thôi! Vân Nương khi ta mới gặp thì là một người hết sức trong sáng và thuần khiết, nhưng lại không biết rằng trong tâm hồn của Vân Nương lại tồn tại cái tâm ác đó, chúng ta chẳng qua đã đánh thức nó dậy trong tâm hồn của Vân Nương mà thôi! Đó là bản tính của Vân Nương, chúng ta không thể nào làm nó thay đổi được! Điều duy nhất mà chúng ta có thể làm được là làm cho cách nghĩ trong đầu của Vân Nương thay đổi, nhưng cách suy nghĩ này trong một thời gian ngắn không thể thay đổi được bản chất con người của Vân Nương ngay được, nàng đã hiểu chưa?”

579. Chương 523: Tiểu Quỷ

Vương Nhuận Tuyết nói: “Tướng công! Thế chàng biết đã xảy ra chuyện gì chưa?” Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì mỉm cười nói: “Bất kể chuyện gì xảy ra, đều không liên quan gì đến nàng hết, bởi vì nàng chỉ vì lòng tốt của mình mà giúp người, hơn nữa có lẽ nàng cũng đã suy nghĩ quá nhiều rồi, có những lúc sự thông minh và giao hoạt nhiều khi rất gần nghĩa với nhau, không nên nghĩ ngợi nhiều làm gì cho mệt ra!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Thật vậy sao? Nếu như đúng là do thiếp nghĩ ngợi nhiều quá, thì Vân Nương vẫn là một người ngây thơ, lương thiện và trong sáng như xưa, được như vậy thì thiếp yên tâm rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng nói xem, khi còn nhỏ con người ta cũng uống sữa mẹ, cũng ăn cơm, nhưng tại sao khi lớn lên rồi, lại có người có thể làm lên chuyện lớn, còn có người thì bận bịu cả một đời, lại không làm việc gì ra hồn? Hơn nữa, nàng cũng chỉ là khuyên nhủ Vân Nương làm những chuyện mà những người con gái khác đều làm, đối nhân xử thế, cư xử hành lễ, ăn mặc trang điểm, tất cả những thứ này mà cũng làm cho con người trở nên hư hỏng, vậy thì người ta còn cần gì đến thầy giáo nữa cơ chứ? Thầy giáo khi lên lớp cũng dậy cho học sinh hiểu câu nói đổ dầu vào lửa có nghĩa là gì, lẽ nào học sinh học xong liền áp dụng luôn vào cuộc sống, trở thành một kẻ tiểu nhân bỉ ổi hay sao? Nàng nói xem có đúng hay không, nàng chỉ dậy cho Vân Nương mọi thứ, chẳng có gì to tát đến mức phải lo buồn như vậy cả, tất cả đều do con người mà thôi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe xong Đỗ Văn Hạo khuyên nhủ, liền gật đầu đem hết những gì Vân Nương nói cho nàng nghe ra kể cho Đỗ Văn Hạo nghe, Đỗ Văn Hạo nghe xong liền mỉm cười nói: “Nàng thật đúng là...Việc cũng chẳng qua cũng chỉ có vậy, Vân Nương có những hành động cũng là lẽ thường thôi mà!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy, thì khó hiểu nói: “Lẽ thường ư?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu đồng ý, lúc này thì Nhược Vân cũng đã bùng đồ ăn lên, Đỗ Văn Hạo vừa ăn vừa nói: “Cái này gọi là một lần vấp ngã là một lần bớt dại, Vân Nương nói cho cùng vẫn còn nhân từ lắm rồi, nếu là đối thành người khác, học được chân truyền của nàng, có lẽ đã cho Bảo Nhi về thăm Diêm Vương rồi, bây giờ Bảo Nhi vẫn còn sống, thế đã là tốt rồi! Nàng không phải đã từng nói là đàn ông chỉ dùng mắt thịt để nhìn vấn đề hay sao?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy thì phì cười lên một tiếng, sau đó đưa đôi tay mảnh mai của mình lên dấm vào người Đỗ Văn Hạo thùm thụp, hờn mát: “Chàng đang chê cười thiếp!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì cười lớn nói: “Xem nàng về sau còn có cái tật hay thương người, mềm lòng nữa không! Cứ thấy người nào bị bắt nạt, là nàng đòi phải ra tay giúp đỡ cho bằng được! Bây giờ nàng xem, người ta mới có nửa năm thôi, mà đã được nàng huấn luyện thành một con hồ ly tinh cao thủ rồi!”

Đỗ Văn Hạo vừa mới dứt lời, thì cả hai cùng bật cười ha hả.

Lúc này đột nhiên có đứa người hầu vào bẩm báo nói: “Lão gia! Nhị phu nhân, ngũ phu nhân vừa mới từ kinh thành về rồi ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đặt bát đĩa xuống nói: “Gọi Thanh Đại vào đây!”

Vương Nhuận Tuyết lúc này quay ra đứa người hầu nói: “Các người đi múc thêm một bát cháo nữa lên đây, Thanh Đại cũng thích ăn cháo lắm!”

Đứa người ở nghe xong liền vâng dạ quay đi, Vương Nhuận Tuyết quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Khẩu vị của tướng công và Thanh Đại cũng khá giống nhau nhỉ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nở một nụ cười vô cùng gian tà nói: “Ta thích nhất là trong thấy nàng ghen...!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nhoẻn miệng cười nói: “Chàng càng nói vậy, thì thiếp lại càng không ghen gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền chộp lấy cổ tay của Vương Nhuận Tuyết định giở trò, Vương Nhuận Tuyết thấy vậy liền lấy cái tay cầm quạt gấp lại, quất vào huyệt trên cổ tay của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo chỉ cảm thấy nhói lên một cái, liền buông luôn tay ra, Vương Nhuận Tuyết thấy vậy thì cười lên khanh khách rứt luôn tay lại, đưa đôi mắt đẹp mê hồn của mình nhìn Đỗ Văn Hạo, nhỏ nhẹ, thê thọt nói: “Chàng đừng hòng giở trò gì với thiếp, thiếp không dễ mắc lừa chàng đâu!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bất đắc dĩ nói: “Nàng thật đúng là, có khi tất cả nữ tử trên toàn thế gian này gộp lại có khi không ai nhanh nhẹn bằng nàng mất!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền hứ lên một tiếng, xong nàng đưa mắt lên nhìn ra xa, thấy Lâm Thanh Đại mặc một bộ đồ xanh nước biển, chậm chạp bước lại gần. Vương Nhuận Tuyết liền bỏ mặc Đỗ Văn Hạo ngồi một mình, rồi chạy ra đón Lâm Thanh Đại.

Lâm Thanh Đại thấy Vương Nhuận Tuyết hai mắt long lanh như làn thu thủy, xanh trong sáng ngời, da trắng mịn như ngọc, trông khí sắc ngời ngời, thì mỉm cười lên tiếng nói: “Nhị phu nhân có chuyện gì mà vui vậy?”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền cầm lấy tay của Lâm Thanh Đại dắt đến gần chỗ của Đỗ Văn Hạo nói: “Muội làm gì có gì mà vui vẻ cơ chứ, chỉ có tướng công đang vui thôi!” Nói xong liền quay sang Đỗ Văn Hạo nở một nụ cười đầy ẩn ý.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cười đáp: “Nàng đừng nghe Tuyết Nhi nói lung tung! Ta làm gì có chuyện gì vui cơ chứ!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy hiểu ý, liền mỉm cười đáp lại, sau đó nhẹ nhàng ngồi xuống.

Vương Nhuận Tuyết cũng ngồi xuống cạnh Lâm Thanh Đại nói: “Muội cứ tưởng Nhạc Kỳ sẽ giữ Thanh Đại tỷ hai ngày cơ!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền nói: “Mới đầu thì ta cũng muốn ở lại đó, nhưng vì có việc gấp nên mới quay về!”

Đúng lúc này, Anh Tử chạy lại nói: “Nhị phu nhân! Khi nãy giúp Vân Nương thu dọn đồ đạc, phát hiện ra một bọc tiền một trăm lượng bạc, nô tỳ liền đem đến đây để xem phu nhân giải quyết ra sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không phải lúc trước đã kiểm tra hết rồi hay sao?”

Anh Tử nghe vậy thì sợ hãi len lét, liếc nhìn Vương Nhuận Tuyết một cái, rồi cúi đầu im lặng không dám nói thêm câu nào nữa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Một trăm lượng bạc đó đặt ở đâu, thường ngày không phải người và Ngọc Lan rất cẩn thận hay sao? Vậy mà hôm nay sao lại bắt cần thế?”

Anh Tử đáp: “Bọn nô tỳ lúc trước cũng đã kiểm tra rồi, nhưng không để ý trong hộp có một cái ngăn khác, nô tỳ cứ nghĩ người ta không để đồ ở trong cái ngăn này, vì thế nên...!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hả? Sao người lại kiểm tra đồ đạc của người khác kỹ như vậy?”

Anh Tử đáp: “Đây cũng là do nhị phu nhân dặn dò nô tỳ làm thế, nhị phu nhân bảo phải kiểm tra cho cẩn thận, không được bỏ sót, để lần sau khi tặng lễ lại cho người ta, đỡ bị thất lễ ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây, quay sang nhìn Vương Nhuận Tuyết, thì thất mật mũi của Nhuận Tuyết sa sầm hẳn xuống, trông vô cùng khó coi. Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội nói: “Hay là nàng đi xem xem thế nào, một trăm lạng bạc cũng không phải là con số nhỏ, ta nghĩ là nàng nên trả lại cho người ta, giữ bên mình thật không hay chút nào!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền đáp: “Thiếp cũng nghĩ như tướng công vậy, tướng công cứ ngồi đây nói chuyện với Thanh Đại tỳ, thiếp đi xem thế nào!”

Khi Vương Nhuận Tuyết vừa đứng dậy, thì Lâm Thanh Đại liền gọi lại nói: “Đúng rồi! Nhị phu nhân, Nhạc Kỳ cho người tặng lễ vậy hồi lễ rồi, ta đã bảo Thạch Đầu đặt ở viện của muội rồi đấy, như vậy muội cũng đỡ phải đi một chuyến! Lễ vật đại khái là mấy thứ, tơ tằm, lụa là, mỹ nghệ, và còn mấy loại rượu mà Văn Hạo rất thích nữa, Nhạc Kỳ quả là chu đáo quá!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy liền nói: “Ồ, vậy sao? Thanh Đại tỳ thật là chu đáo quá!” Nói xong Vương Nhuận Tuyết liền kéo theo Anh Tử quay người đi về phòng xem xét tình hình.

Lúc này, người ở đã bưng lên cho Lâm Thanh Đại một bát cháo lên, Lâm Thanh Đại thấy vậy liền cầm luôn lấy ăn ngẫu nhiên, xong đâu đấy liền thỏa mãn nói: “Đúng là đồ ăn của nhà mình vẫn là ngon nhất!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy thì phì cười, sau đó hắt lại ra lệnh cho người hầu mang lên cho Lâm Thanh Đại thêm một bát cháo nữa, Lâm Thanh Đại liền nói: “Thiếp thật đúng là con ma đói đầu thai!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nhẹ nhàng: “Nàng nói gì mà lạ vậy, ăn thì phải ăn cho no bụng chứ!”

Lâm Thanh Đại nhướn miệng cười, quay sang đưa người hầu đứng cạnh đấy nói: “Các người lui ra đi, ta có chuyện muốn nói với lão gia!”

Mấy đứa người hầu nghe vậy liền lập tức lui ra ngoài hết.

Lâm Thanh Đại chờ cho mấy đứa người hầu đi ra ngoài hết rồi, mới thấp giọng nói: “Văn Hạo! Chàng lần này không đi thật là tiếc quá, chàng chắc chắn là chưa bao giờ gặp được cảnh tượng đó bao giờ, đó mới gọi là thành hôn, Liễu Tử Húc mặc đồ tân trang, bên trái là Nhạc Kỳ, bên phải là Liêu Bích Nhi, tất cả đều đội mũ phượng, mặc áo đỏ, những đồ trang sức ở trên đầu làm cho cả hai đều không mở mắt ra nổi nữa, có bao nhiêu người cùng chen vào để xem náo nhiệt nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy Tôn Hòa không đi, Nhạc Kỳ có phải là không vui không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Kể ra thì cũng kỳ lạ, Tôn Hòa thường ngày thương yêu Nhạc Kỳ là vậy, thế mà trong ngày quan trọng như thế này lại không đến, chỉ cho Tôn phu nhân và anh trai của Nhạc Kỳ đi tham dự thôi! Cũng may là thiếp thấy Liêu Bích Nhi cũng là một người hiểu lòng người, Bích Nhi ngồi cả ngày bên cạnh Nhạc Kỳ để an ủi, thiếp cũng vậy, Nhạc Kỳ vì thế nên mới vui vẻ lên một chút!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu mà như vậy, thì cũng coi là viên mãn, kết thúc tốt đẹp rồi còn gì nữa!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền gật gật đầu nói: “Thiếp thấy Nhạc Kỳ vui, thì thiếp cũng vui, mà thôi không nói chuyện này nữa, chúng ta nói chuyện về Thạch Đầu một chút!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta sợ chuyện bị lộ ra ngoài, nên không viết ra, thế nên mới nhờ bồ câu đưa thư gọi nàng về, có tin gì mới không?”

Lâm Thanh Đại quay ra thấy mấy đứa người ở đã lui ra hết ngoài rồi, thì mới thấp giọng nói: “Tử Húc thì vẫn vô cùng trung thành với chàng, thiếp đã nói cho Tử Húc nghe những gì mà chàng cần hỏi, sau đó dặn dò anh ta không cần đem chuyện này ra nói với Nhạc Kỳ, và Bích Nhi. Tử Húc cũng đã đồng ý rồi, ngày hôm sau nó vào cung bị hỏi rất là khắt khe. Có khi còn hỏi kinh hơn những câu hỏi mà chúng ta đã hỏi Tử Húc, may mà Tử Húc đầu óc nhanh nhẹn, không để cho Liêu Khắc Bích nghi ngờ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này chưa chắc, Liêu Khắc Bích ta tuy chưa gặp qua mặt, nhưng suốt ngày nghe Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi luôn miệng nhắc tới, ta đoán Liêu Khắc Bích chắc chắn là một nhân vật sâu sắc

khó dò! Thôi bỏ đi, không quan tâm đến chuyện này nữa, nàng nói xem nàng có những thu hoạch gì mới nữa!”

Lâm Thanh Đại nói: “Tử Húc sau khi dò la không được thêm tin tức gì, thì có vẻ không được hài lòng cho lắm! Thế là ngày hôm sau nó liền mượn cớ vào sửa đổi chương thứ bảy trong pháp lệnh cũ đến Binh Bộ một chuyến, cũng may lúc đó Liêu Khắc Bích bị Hoàng Thượng mời đi, Tử Húc liền xem trộm được tư liệu của mười năm về trước. Quả nhiên có phát hiện mới!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền mở to mắt ra thúc giục: “Thật sao? Mau nói cho ta nghe!”

Lâm Thanh Đại nói: “Tử Húc nói, theo quy định thì những quan thất phẩm trở lên đều có tên hết ở trong sách. Nhưng có tư liệu một người ba năm trước đã được lấy đi không một dấu vết gì, cứ như là nó chưa từng tồn tại vậy. Không có bất kỳ một ghi chép gì, kể cả là mất tích hay là đã chết, cũng không có nói đến việc giáng chức, hay là đang làm nhiệm vụ gì cả, tất cả tư liệu về con người đó hoàn toàn biến mất!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong sổ sách có bao nhiêu người như vậy, bọn họ làm sao biết được cơ chứ?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền nhướn miệng cười nói: “Tử Húc thực ra là cũng không biết đến việc này, chẳng qua là khi quay về hỏi Liêu Bích Nhi, nói về chuyện Tử Húc ở Hàn Lâm Viện phải điều tra nhiều tư liệu quá, Liêu Bích Nhi nghe vậy nên thuận miệng nói ra. Bích Nhi nói cậu của nàng ta ngày trước cũng đã từng có một thời gian làm việc điều tra mấy cái tư liệu này, nên bảo Tử Húc đi hỏi xem sao. Tử Húc sợ người ta nghi ngờ, nên lấy cớ sợ người ta chê cười năng lực của mình bảo Bích Nhi đi hỏi hộ. Bích Nhi thấy vậy liền vui vẻ đi hỏi hộ cho Tử Húc tình hình, sau đó nàng ta liền quay về kể hết cho Tử Húc nghe, Tử Húc nghe Thái Lục nói Thạch Đầu là quan to, nên Tử Húc liền điều tra các quan từ tòng tứ phẩm trở lên, bởi vì thời gian không còn nhiều nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thở dài nói: “Thằng ranh này làm việc cũng khá thật, nhưng mà nó hơi bị mạo hiểm quá!”

Lâm Thanh Đại nói: “Đúng là Tử Húc mạo hiểm thật, cứ thế tìm ba ngày thì tìm được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì ngạc nhiên nói: “Ba ngày? Thế thì Liêu Khắc Bích có nghi ngờ gì không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp cũng nghĩ như vậy, nhưng Tử Húc nói là người quản lý Tân Pháp Binh Bộ là một người bạn học của Tử Húc, người đó đã giúp đỡ cho nó làm việc, vì thế mà không có ai phát hiện cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Vậy Thạch Đầu rốt cuộc có phải là người này không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Tử Húc điều tra được người mất tích đó chính là Cẩm Vệ Quân Tổng Quản, có tên là Uy Vũ Đại Tướng Quân, quan đến tòng tam phẩm”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy ngạc nhiên vô cùng, tiếp sau đó hần lại mỉm cười nói: “Nhìn xem, đúng là do chúng ta quá tò mò, bây giờ lại lôi ra thêm một Uy Vũ Đại Tướng Quân nữa chứ, Thạch Đầu tuy không giống một quan gia thông thường, nhưng cũng không thể nào là một tòng tam phẩm đại tướng quân được chứ, như thế chẳng khác nào sự đả ngộ của chúng ta còn tốt hơn cả Hoàng Thượng hay sao? Nếu không vì sao mà một vị đại tướng quân mới mò đến nhà chúng ta làm quan gia?”

Lâm Thanh Đại nói: “Lúc trước thiếp cũng nghĩ như vậy, cứ nghĩ mình đã đa nghi thái quá!”

Đỗ Văn Hạo lại đem chuyện Kha Nghiêu bị thương ra nói cho Lâm Thanh Đại biết: “Nếu như Thạch Đầu không phải là Uy Vũ Đại Tướng Quân mà là có liên quan tới Tôn Hòa và Vương Thập Bát thì rắc rối lắm! Ta thấy Vương Ngũ đang có ý hãm hại chúng ta, thế nên ta mới bảo Tiên Bát Thu kê vài đơn thuốc ngủ để cầm chân Vương Ngũ, chờ nàng về nghĩ cách đối phó!”

Lâm Thanh Đại nói: “Thế chàng có biết Uy Vũ Đại Tướng Quân có tên là gì không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thì lên giọng bông đùa nói: “Chắc không phải tên là Thạch Đầu chứ?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Không phải tên là Thạch Đầu, nhưng tên gần gần na ná như thế, tên là Thạch Tà, chàng có thấy kỳ lạ không?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cũng thấy có điểm nghi hoặc liền nói: “Thế cũng không phải, vì lần trước khi bị thương, Cổ Nhất Phi cũng có mặt tại đây, Cổ Nhất Phi không có lý do gì không nhận ra Thạch Đầu cả! Lẽ nào...”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền tiếp lời của Đỗ Văn Hạo, kinh ngạc nói: “Cũng có thể nói Cổ Nhất Phi rõ ràng là quen biết Thạch Đầu, nhưng lại giả bộ không quen biết gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe đến đây thì trầm ngâm một lúc lâu rồi mới lên tiếng nói: “Tên có vẻ na ná giống nhau, còn tư liệu thì lại bị mất ba năm nay! Ba năm vừa qua Thạch Đầu đã đi những đâu? Thạch Đầu sao lại đột nhiên xuất hiện trong nhà chúng ta để làm quân gia nhĩ?”

Lâm Thanh Đại nói: “Nghe Tử Húc nói thì Cẩm Vệ Quân vốn là quân đội riêng của Hoàng Thượng, ngay cả Liêu Khắc Bích cũng không thể điều động được, Binh Bộ Thượng Thư cũng vậy, chính vì thế mà Liêu Khắc Bích không biết cũng là chuyện đương nhiên!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Không đúng, việc này càng lúc càng ly kỳ, nếu như nói Thạch Đầu của chúng ta không phải là một Uy Vũ Đại Tướng Quân gì gì đó, thì rốt cuộc hắn ta là ai, tại sao Thái Lục nói người đó là Thạch Đầu mà không phải là người khác? Nếu như đúng là vậy, thì Thạch Đầu thà chết chứ không hề muốn ra tay để cho người khác biết được thân phận thực sự của nó cả, còn nữa tại sao Thạch Đầu lại trà trộn vào trong Vân Phàm Sơn Trang của chúng ta làm gì?”

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo! Hay là chúng ta gọi Thạch Đầu lên đây để nói chuyện!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền vội vã ra tay ngăn lại nói: “Tuyệt đối không được, hôm nay Thạch Đầu lại đi ra ngoài thành cùng Vương Thập Bát rồi, tất cả cũng là vì Kha Nghiêu bị thương, nàng không có ở đây, vì thế mà không có ai có thể đi bám theo theo dõi được cả, hay là chúng ta cứ để cho chúng làm hết mọi việc đi, rồi sau đó chúng ta ra tay một mẻ cũng không muộn, đến lúc đó mọi việc cũng sẽ rõ ràng hết thôi!”

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy Tôn Hòa sao lại có liên quan với Vương Thập Bát vậy?”

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Thế mới nói sự việc giờ đây càng lúc càng phức tạp, ngoài ra Thái Lục còn bị người khác giết nữa!”

Lâm Thanh Đại ngạc nhiên nói: “Bị giết rồi? Thế đã tìm thấy hung thủ chưa?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu đáp: “Tìm ra rồi, thủ phạm không ngờ lại là một người trên sơn trại của chúng, nói là người này thường ngày đã có mâu thuẫn với Thái Lục, sau đó liền mua tên ngục tốt hạ độc vào thức ăn, cho Thái Lục ăn!”

Lâm Thanh Đại nói: “Thế thì thật là kỳ lạ! Thái Lục vốn đã là một tên tử tù rồi, đằng nào mà chẳng phải chết, việc gì mà phải vội vã ra tay giết người để làm gì cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe Lâm Thanh Đại nhắc nhở như vậy, thì hai mắt của hắn đột nhiên sáng như sao, như chợt hiểu ra việc gì đó nói: “Thế mà hôm qua ta còn đi uống rượu mừng với Tôn Hòa, nàng không nói ta cũng không nghĩ ra! Đúng là việc này có gì đó hơi bị vô lý, đi! Chúng ta đi vào nhà lao xem xem.”

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo! Nếu như người đó chẳng qua là đứa chịu tội thay cho người khác, thì Tôn Hòa và Vương Thập Bát lẽ nào ngồi chờ chàng đi xem xét ư?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như Thạch Đầu là người cùng hội cùng thuyền với bọn chúng, vậy thì bọn chúng chắc sẽ nói cho Thạch Đầu biết thôi, Thạch Đầu vì thế mà sẽ lo lắng ta nghi ngờ chúng giết người diệt khẩu!”

Lâm Thanh Đại nói: “Nếu mà như vậy, thì bây giờ chúng ta cũng không có chứng cứ gì, chúng ta bắt buộc phải tìm ra cho được đứa chịu tội thay kia, cho dù là nó vẫn còn sống, thì nó cũng không chịu nói cho chúng ta biết đâu!”

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Vậy thì chúng ta phải làm sao đây?”

Lâm Thanh Đại ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Hay là chúng ta ra ngoài thành xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi bỏ đi, nàng cũng vừa mới về, có ra khỏi thành cũng không giải quyết được gì nữa rồi, nàng cứ nghỉ ngơi trước đi!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy thì nhoẻn miệng cười nói: “Thôi mà, chàng cũng biết là thiếp không thể nào ngồi im một chỗ được, cho dù thiếp có ngồi trong phòng, thì đầu óc của thiếp vẫn cứ phải suy nghĩ xem tình hình nên giải quyết thế nào, như vậy thì không bằng cứ để cho thiếp đi dò la tình hình xem sao!”

Đỗ Văn Hạo biết mình không thể nào khuyên được Lâm Thanh Đại, nên đành phải đồng ý cho nàng đi thám thính tình hình. Nhưng đột nhiên hắn lại nhớ tới lần trước Kha Nghiêu có nhắc tới thuật dị dung, Đỗ Văn Hạo định mở miệng nhắc nhở Lâm Thanh Đại, nhưng nhớ tới Mộ Dung Ngọc Lan dặn hắn là không được nói việc này cho ai biết, nên hắn mới ngậm miệng lại. Nên biết rằng nếu Thạch Đầu đúng là Uy Vũ Đại Tướng Quân, thì võ công của nó chắc chắn sẽ không hề thua kém gì Lâm Thanh Đại cả, nếu như mà đụng phải thì e rằng Thanh Đại sẽ gặp rắc rối to.

Đỗ Văn Hạo đưa Lâm Thanh Đại ra ngoài cổng, vừa ra đến nơi thì đã trông thấy Thạch Đầu vội vội vàng vàng từ phía xa chạy tới.

Lâm Thanh Đại nói: “Hôm nay sao mà quay về sớm vậy nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì nàng cũng đỡ phải chạy ra ngoài thành một chuyến rồi!”

Lâm Thanh Đại nói: “Hay là có chuyện gì xảy ra, nên Thạch Đầu mới chạy đến tìm chàng!”

Đỗ Văn Hạo lúc này thấp giọng nói: “Nàng nhìn bước chân của nó kìa!”

Lâm Thanh Đại biết ngay ý của Đỗ Văn Hạo là muốn nói gì, nhưng vì nghĩ rằng Thạch Đầu nhờ đúng là Thạch Tà, thì e rằng câu nói vừa rồi của Đỗ Văn Hạo nó cũng sẽ nghe thấy, do vậy mà nàng không hề đáp lại, chỉ tiến lên phía trước Đỗ Văn Hạo mỉm cười mà thôi.

Thạch Đầu lúc này cũng đã bước tới gần chỗ của hai người, Đỗ Văn Hạo nói: “Hôm nay sao mới đi có hai canh giờ mà người đã quay về rồi thế hả?”

Thạch Đầu lúc này mới liếc nhìn Lâm Thanh Đại một cái, rồi đáp: “Dạ hôm nay tiểu nhân quay về sớm như vậy là do trông thấy ngũ phu nhân đã về ạ! Ngũ phu nhân đường xá xa xôi, đi đường chắc là mệt mỏi lắm rồi!”

Lâm Thanh Đại nói: “Thực ra ta không mệt, chỉ là trông thấy người vội vội vàng vàng như vậy, e là có chuyện gì xảy ra rồi đúng không?”

Thạch Đầu đáp: “Dạ vâng! Lúc này Hàm Đầu đến đây nói là lão gia mau mau về Ngũ Vị Đường ngay, hình như có một người bệnh mắc phải bệnh nặng lắm ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền nói: “Thạch Đầu! Người đi luôn cùng ta ra đó luôn vậy!”

Thạch Đầu nghe vậy thì chỉ cúi đầu không nói câu gì.

Đỗ Văn Hạo quay sang Lâm Thanh Đại nói: “Nàng vừa mới về, hôm nay không cần qua đó nữa, có Thạch Đầu đi cùng ta rồi, đừng lo!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền kéo Thạch Đầu đi cùng mình.

Sau một tuần hương, Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu ra cưỡi ngựa phóng như bay về Ngũ Vị Đường rồi.

Khi vừa mới bước vào bên trong Ngũ Vị Đường, Tiền Bất Thu liền đứng dậy mời Đỗ Văn Hạo vào bên phòng bệnh bên trong, chỉ thấy trong này có một người đàn ông trạc chừng trên dưới sáu mươi tuổi đang nằm trên giường, ông ta nằm giống như đang ngủ, bên cạnh còn có hai người phụ nữ, một già một trẻ đứng ôm mặt khóc thút thít.

Tiền Bất Thu nói: “Hai người thôi không khóc nữa, để cho Đỗ tiên sinh xem bệnh cho lão gia của hai người!”

Hai người phụ nữ kia nghe vậy liền tránh sang một bên nhường chỗ cho Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo ngồi xuống bên cạnh giường nói: “Bất Thu! Người xem qua rồi chứ hả?”

Tiền Bất Thu nghe vậy liền đáp: “Thưa sư phụ! Lão phu đã xem qua rồi, căn bệnh này đúng là quái đản, lão phu không chắc chắn lắm, vì vậy nên mới bảo Hàm Đầu chạy đến gọi người đến xem hộ!”

Đỗ Văn Hạo liền hỏi: “Ai là người nhà của bệnh nhân!”

Người phụ nữ lớn tuổi đứng cạnh đó nghe vậy liền cúi người đáp: “Thưa tiên sinh! Lão phu là người nhà của Trương Lão Tam!”

Đỗ Văn Hạo liền nói: “Ông ấy bị sao vậy?”

Phụ nhân kia liền đáp: “Dạ cũng không biết là bị làm sao nữa ạ, cứ như vậy hai ngày nay rồi, ngày trước lão phu cứ tưởng ông ta lại uống say, say xong rồi thế nào cũng tỉnh, nhưng mà lần này thì không thấy ông ấy tỉnh lại, đã hai ngày nay rồi cứ nằm lì bì như chết ấy!”

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt của bệnh nhân trắng bệch da xám hết lại, dưới hai hốc mắt bị thâm tím sâu hõm vào, hắt dí mũi đến gần người ông ta ngửi ngửi, thì thấy đúng là có mùi rượu, thấy vậy liền hỏi: “Ông ta hình như thích uống rượu lắm thì phải?”

Người phụ nữ kia nghe vậy liền đáp: “Dạ đã uống cả mấy chục năm nay rồi, lần nào uống say cũng không về nhà, thời còn trẻ mỗi lần say rượu lại hay đánh người, bây giờ già rồi, không đánh nổi người khác thì chỉ biết nằm lăn ra ngủ thôi, nhưng lần này...” Nói xong bà ta nắc nghẹn lên.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi bà không cần phải khóc nữa, Bất Thu! Người xem rồi, thì thấy thế nào hả?”

Tiền Bất Thu liền đáp: “Người này mạch tượng mỏng và mềm, ấn nhẹ xuống thì có thể cảm giác được, nhưng khi ấn mạnh xuống thì mạch đập lại không rõ ràng. Màng lưỡi có nhiều đốm trắng, là hiện tượng của Huyết Hư, Dương Hư. Nhưng do Dương Hư lại nhiễm ngoại hàn, nên sắc mặt trắng bệch, sợ lạnh, chân tay lạnh, đi đại tiện dễ bị đi lỏng thành nước. Nhưng khi lão phu hỏi vợ của Trương Tam thì được biết ông ta lại bị đi táo, cái này...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bị hôn mê từ lúc nào?” Nói xong hắn liền đưa tay lên bắt mạch cho Trương Tam, quả nhiên đúng như những gì mà Tiền Bất Thu vừa mới nói.

Lão phu kia nghe vậy liền nói: “Mấy ngày hôm trước hôn mê cho đến tận bây giờ, cứ như vậy suốt...Cũng có lần ông ấy tỉnh dậy uống nước, nhưng lần này...”

Đỗ Văn Hạo liền bảo Tiền Bất Thu bỏ ngân châm ra, Tiền Bất Thu nghe theo, sau đó bảo lão phu kia ra ngoài cửa chờ đợi, rồi đóng cửa lại.

Tiền Bất Thu nói: “Sư phụ! Lão phu lúc trước dùng ngân châm rồi, nhưng không có tác dụng gì cả!”

Đỗ Văn Hạo không nói câu gì, hắn dùng ngân châm châm vào các huyệt Thủy Câu, Ấn Đường, Bách Hội, Thập Nhị Cảnh, Vĩnh Tuyền, Thần Quyết, Nội Quan, nhưng Trương Tam vẫn không có phản ứng gì cả, cứ nằm im như người chết vậy. Đỗ Văn Hạo lại châm vào Đại Trụy, Thừa Tương, Tứ Thần Thông, Phong Trì, Quan Nguyên rồi quay ra Tiền Bất Thu nói: “Nếu như huyệt chính không có tác dụng thì châm vào các huyệt phụ, Thủy Câu châm chéo vào giữa mũi tằm nửa tắc, Ấn Đường châm ở sống mũi cũng vào nửa tắc, Nội Quan cũng vậy, nhưng châm thẳng kim lên. Thập Nhị Cảnh dùng châm tam lăng chích máu, Bách Hội, Thần Quyết thì lần lượt châm theo kiểu Ngải Quỷ Cứu và Cách Diêm Cứu. Quan Nguyên thì châm xong dùng Cách Diêm Cứu đến khi tỉnh lại mới thôi. Vị trí của Ngải Quỷ Cứu nằm dưới huyệt vị nửa thốn, cứ châm thế cho đến khi huyệt vị đỏ hồng thập chí nổi cục mới thôi. Còn các huyệt vị khác thì tùy theo bệnh tình mà thay đổi thao tác, cứ làm như vậy cho đến khi người bệnh tỉnh dậy, người đã hiểu chưa?”

Tiền Bất Thu nghe vậy liền cúi người nói: “Đồ nhi đã hiểu!”

Đỗ Văn Hạo giảng giải thêm: “Loại bệnh nhân kiểu này là thường ngày uống rượu vô độ trong thời gian quá dài tích lũy mà thành. Người bệnh sau khi say rượu lại hay ngủ do vậy mà bệnh chắc chắn có liên quan tới rượu do vậy mà khí trong người là khí nóng. Do vậy mà cơ khí không thông, đầu óc dễ bị hỗn loạn vì thế mà dẫn tới hôn mê, tất cả các triệu chứng của ông ta đều cho thấy đó là chứng Hiểm Nhiệt!”

Tiền Bất Thu nghe vậy gật gù đáp: “Thì ra là vậy, xem ra lão phu vẫn chưa tìm ra được nguồn gốc căn bệnh!”

Lúc này đột nhiên nghe thấy Trương Lão Tam rên khê lên một tiếng, Tiền Bất Thu thấy vậy vội tiến tới xem xét, Trương Lão Tam mở hai mắt ra mơ mơ màng màng nhìn Tiền Bất Thu rồi đột nhiên quát lên: “Người là ai? Sao lại ở trong nhà của ta! Hay là con tiện nhân kia nhân lúc ta ngủ say dẫn người về đây làm trò bày bạ...”

Lão phụ đứng ngoài cửa nghe thấy tiếng của Trương Lão Tam gào thét vội vã chạy vào trong khóc lóc nói: “Lão gia cuối cùng cũng tỉnh rồi sao? Tốt quá!”

580. Chương 524: Quân Gia Mới

Trương Lão Tam thấy vợ mình chạy vào trong như vậy liền quay sang chửi mắng: “Con mụ lằng loài này, người chạy đi đâu về đây hả? Tại sao trong nhà chúng ta lại có lão già này hả?”

Đỗ Văn Hạo thấy Tiền Bất Thu lúc này tức đến dựng ngược cả râu tóc thì chỉ biết ngồi cạnh đó mà cười không nói câu gì.

Lão phụ kia nghe vậy vội giải thích nói: “Ông ăn nói hồ đồ cái gì vậy? Do ông uống rượu quá độ ngủ li bì suốt mấy ngày hôm nay, tôi và con gái đưa ông tới Ngũ Vị Đường của Đỗ tiên sinh và Tiền lão tiên sinh để chữa trị, nếu như không có hai vị đại phu này thì ông còn lâu mới tỉnh dậy được như bây giờ!”

Trương Lão Tam nghe xong mới ngẩng đầu ngơ ngác nhìn ra xung quanh mới phát hiện ra đây không phải là nhà mình, cạnh đó còn có một người trẻ tuổi đang đứng nhìn mình mỉm cười nữa.

Trương Lão Tam ngỡ ngàng một hồi rồi lại quay sang lão phụ kia quát lên: “Người có bao nhiêu tiền mà đưa ta đi khám bệnh hả? Còn không đưa tiền cho ta đi uống rượu?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền tiến tới nói: “Trương Lão Tam! Lão thật là yêu rượu hơn cả tính mạng của mình sao? Nếu như không có bà lão thì cho dù có bao nhiêu rượu đi chăng nữa lão cũng không uống được nữa rồi!”

Trương Lão Tam dường như vẫn chưa dứt cơn say, ông ta lơ lơ nhìn Đỗ Văn Hạo rồi lại quát lên: “Người là tên nào hả?”

Lão phụ nghe vậy vội nói: “Đây là thần y của quận Tú Sơn chúng ta, Đỗ tiên sinh! Ông còn không mau đa tạ người ta đi!”

Trương Lão Tam nghe vậy nhìn lên Đỗ Văn Hạo, trông hắn còn trẻ măng như vậy thì nghi ngờ nói: “Chẳng giống thầy thuốc tí nào, ta trông người giống mấy đứa con hát thì đúng hơn!”

Đỗ Văn Hạo nghe mà dở khóc dở cười không biết nên nói thế nào cho phải, Tiền Bất Thu đứng cạnh đó vô cùng tức giận nói: “Cái ông lão gàn dở này lạ thật đấy! Sư phụ của ta chữa trị cho ông, ông không những không cảm ơn lại còn nói lời xúc phạm, ông cẩn thận ta bảo sư phụ của ta không chữa cho ông nữa đấy!”

Bà lão kia nghe vậy sợ quá vội khóc lóc cầu xin: “Đỗ tiên sinh, Tiền đại phu đừng chấp nhặt ông lão gàn dở này làm gì, ông ấy từ trước đến giờ toàn ăn nói như vậy thôi, vì thế mà cũng quan hệ không tốt với bà con hàng xóm, xin tiên sinh và đại phu bỏ quá cho!”

Trương Lão Tam thấy vợ mình kêu khóc van xin cho mình như vậy, cũng đã tin Đỗ Văn Hạo đang là thầy thuốc chữa trị cho mình, nên không nói thêm câu nào nữa mà chỉ biết cúi đầu xuống im lặng mà thôi.

Đỗ Văn Hạo thấy bà lão lo lắng cầu xin nước mắt nước mũi chảy ra đầm đìa trông tội tội liền cười nói: “Bà lão! Bà cứ yên tâm, đã đưa ông lão đến đây rồi thì ta sẽ chữa trị cho đang hoàng, bà cứ đứng dậy đi!”

Lão phụ kia nghe vậy liền đưa mắt lên nhìn Trương Lão Tam một cái sau đó lấy tay lau nước mắt đi rồi đứng dậy cúi đầu tạ ơn Đỗ Văn Hạo sau đó đi ra ngoài cửa.

Đỗ Văn Hạo đi tới gần chỗ Trương Lão Tam ngồi xuống, Trương Lão Tam lúc này cảm thấy xấu hổ vô cùng liền quay sang Đỗ Văn Hạo cười cười chữa ngược, nhưng thần sắc của ông ta vẫn vô cùng mệt mỏi, yếu kém.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền đưa tay lên vẫy ra ý bảo ông ta nằm xuống, rồi nhẹ nhàng nói: “Nghe vợ của ông nói ông rất thích uống rượu phải không?”

Trương Lão Tam lần này không nói năng tầm bậy tầm bạ như lúc trước nữa mà rất ngoan ngoãn gật đầu đáp: “Khi đó do nhà nghèo, hơn nữa khi vào mùa đông trong nhà lại không chắn được gió không có rượu

vào thì sao mà chịu nổi lạnh! Sau đó cứ uống như vậy thành quen, bây giờ ngày mà không có rượu thì người của ta ngứa ngáy khó chịu vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo vừa bắt mạch cho Trương Lão Tam vừa ân cần hỏi: “Ông năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

Trương Lão Tam thấy Đỗ Văn Hạo là một thần y có tiếng ở đây, nhưng hắn lại không hề có ý gì tỏ ra trịch thượng hơn người cả, mà ngược lại thái độ của hắn vô cùng ân cần thân thiện, làm cho Trương Lão Tam có phần ngại ngại: “Đỗ tiên sinh khách khí quá rồi, ta năm nay năm ba tuổi!”

Đỗ Văn Hạo cười hỏi tiếp: “Ông uống rượu được bao nhiêu năm rồi?”

Trương Lão Tam nghe vậy bật cười ha hả đáp: “Nói ra thì cũng không có gì vẻ vang hay ho gì cả, lão phu mười hai tuổi đã bắt đầu uống rồi, tính ra cũng được bốn mươi một năm rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng bật cười vui vẻ rồi quay sang Tiền Bất Thu nói: “Vị đại thúc này có tuổi đời uống rượu còn lớn hơn cả tuổi đời của ta nữa!”

Tiền Bất Thu cũng mỉm cười đáp: “Uống vừa phải thì có lợi cho sức khỏe, uống nhiều quá thì lại không tốt!”

Trương Lão Tam nghe vậy liền gật đầu đáp: “Vâng vâng!”

Đỗ Văn Hạo lại hỏi: “Mỗi lần uống xong rượu về nhà là ngủ đến hết ngày đúng không?”

Trương Lão Tam đáp: “Hầu hết là như vậy, nhưng khi việc đồng áng bận quá thì không dám ngủ lâu như vậy, gạo thóc vẫn phải quan tâm tới chứ ạ!”

Đỗ Văn Hạo thấy Trương Lão Tam tính khí cổ quái một chút nhưng lại vô cùng chân chất hồn hậu, liền nói: “Không ngờ ông vẫn biết được việc nào quan trọng việc nào không!”

Trương Lão Tam nghe vậy cười ha hả nói: “Cái này thì ai mà chẳng vậy, mấy người nông dân như ta ai mà chẳng dựa hơi trời mà sống! Chứ ai tài giỏi như tiên sinh, thần y tái thế đi đâu cũng chẳng sợ chết đói!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Vậy sau mỗi lần say về ngủ, ông biết hiện tượng này phát sinh được bao lâu rồi không?”

Trương Lão Tam nghe vậy ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Cũng được bảy tám tháng rồi cũng nên! Ngày trước thì mỗi lần năm hết tết tới ăn nhậu với bạn bè anh em xong tối về ngủ đến sáng. Nhưng sau đợt tết đó thì mỗi lần uống rượu xong là về ngủ hết luôn một ngày trời!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu nói: “Ngày thường ông tiểu tiện ra sao?”

Trương Lão Tam lắc đầu cứ như là ông ta muốn nằm ngủ tiếp nữa vậy, ông ngáp dài một hơi rồi nói: “Tiểu tiện kém lắm! Đại tiện thì lại càng kém hơn nữa, có lần ba ngày liền mới đi một lần, làm cho ta khó chịu vô cùng!”

Đỗ Văn Hạo thấy mắt của ông ta nhắm tịt lại, trả lời xong câu hỏi liền nằm gục xuống ngáy lên o o.

Tiền Bất Thu thấy vậy lắc đầu bất lực nói: “Cái ông Trương Lão Tam này thật là...Khó khăn lắm mới kéo ông ta dậy được, vậy mà mới nói một hai câu lại ngủ nữa rồi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này gương mặt đành lại nói: “Bất Thu à! Đây là một bệnh khá nguy hiểm! Người ra ngoài bảo với người nhà của ông ta là ông ta không được về nhà nữa phải ở đây theo dõi điều trị mới xong!”

Tiền Bất Thu rất ít khi trông thấy Đỗ Văn Hạo nghiêm túc như vậy, nên ông cũng đoán được bệnh tình vô cùng nghiêm trọng do vậy liền chạy ra ngoài cổng. Vừa ra đến nơi đã thấy người nhà của Trương Lão Tam đang đứng ngoài cửa thấp thỏm bất an, Tiền Bất Thu liền nói cho họ biết tình hình của Trương Lão Tam nghe.

Lão phụ nghe xong thì bất giác òa khóc lên đau khổ làm cho những người bệnh gần đấy đều đổ dồn con mắt vào bà ta.

Đỗ Văn Hạo lúc này bước ra khỏi cửa nói: “Bà cũng không nên lo lắng quá, ta chẳng qua sợ rằng đem ông ta về nhà khó mà theo dõi bệnh tình được chu đáo do vậy mới để ông ấy ở lại đây! Trương Lão Tam vì ngủ

với thời gian lâu quá mức bình thường nên phải điều trị nhanh chóng khẩn trương, ông ta không những phải uống thuốc mà còn phải châm cứu nữa!”

Lão phụ kia nghe vậy nghẹn ngào nói: “Cái này lão thân cũng biết, nhưng do khi này lão thân hỏi những người bệnh trong này rồi...lão thân không có tiền, e rằng không trả nổi tiền cho tiên sinh...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Thì ra là bà khóc vì lẽ này à? Bà không cần phải lo lắng gì cả, tiền giường bệnh Bất Thu đã nói là miễn cho bà rồi, một ngày ba bữa bà muốn gì cứ việc ra nói với nhà bếp là xong không phải lo lắng tiền bạc gì hết!”

Lão phụ kia cứ nghĩ mình nghe nhầm kinh ngạc nhìn Đỗ Văn Hạo run run nói: “Tiên sinh! Lão thân đúng là nhất thời bây giờ không thể trả nổi tiền cho tiên sinh, ông lão thì lại thích uống rượu, trong nhà có bao nhiêu tiền đều cung cho ông ấy tu rượu hết rồi, tiên sinh nhìn xem đến cả con gái của lão thân bây giờ cũng không có một cái quần áo nào ra hồn để mặc cả!”

Lúc này có một người bệnh đi ngang qua nghe lão phụ kia nói vậy liền khinh khỉnh nói: “Bà lão này hay thật đấy, Đỗ tiên sinh tốt bụng miễn tiền giường bệnh cho bà rồi thế mà bà còn được đảng chân lân đảng đầu, nói không trả nổi tiền cho tiên sinh là có ý gì cơ chứ?”

Lão phụ kia nghe vậy ngượng quá chỉ biết cúi đầu không dám nói thêm câu nào nữa, đứa con gái của lão phụ đứng gần đó lên tiếng: “Đỗ tiên sinh! Tiên sinh xem thế này có được không, hôm nay nô gia cũng không phải làm gì lại thấy nơi này của tiên sinh không thiếu thứ gì chỉ thiếu người dọn dẹp phòng ốc! Mọi người trong này đều bận, nô gia xin mạn phép được ở lại giúp đỡ mọi người cho đến khi trả hết tiền chữa bệnh thuốc thang cho cha! Tiên sinh thấy vậy có được hay không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Người không sợ chồng người dị nghị hay sao?”

Thiếu phụ kia nghe vậy hai mắt đỏ lên thấp giọng đáp: “Dạ! Chồng của nô gia hai năm trước bị bệnh qua đời rồi...!”

Đỗ Văn Hạo trông người thiếu phụ nào sâu thẳm khắc khổ quá cũng không muốn nói thêm câu gì làm tổn thương nàng nữa, mà quay ra bà lão nói: “Bà thấy thế nào?”

Lão phụ kia nghe vậy liền gật gật đầu đáp: “Mong tiên sinh đừng chê bai gì nó, con gái của lão thân rất là sạch sẽ lại chăm chỉ đảm đang nữa! Mong tiên sinh thấu nhận lấy nó sau này lão thân còn có chỗ mà nương tựa!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy quay sang nhìn Tiền Bất Thu thấy ông ta cũng gật gật đầu tán thành nên hần cũng đồng ý luôn. Đỗ Văn Hạo sau đó bảo Tiền Bất Thu dẫn người thiếu phụ này xuống lầu tìm tới chỗ Mộ Dung Ngọc Lan, còn hần thì bảo lão phụ đi theo vào trong phòng của Trương Lão Tam.

Sau khi vào trong này Đỗ Văn Hạo liền bảo lão phụ kia ngồi xuống rồi hần lấy bút kê đơn thuốc nói: “Bệnh này vô cùng nguy cấp, nên phải để ông lão ở đây mấy ngày, bà ở nhà có bận việc gì gấp lắm không?”

Lão phụ kia nghe vậy gật gật đầu đáp: “Đa tạ tiên sinh đã cho Lan Nhi ở đây làm việc, như vậy cũng để cho nó tiện bề chăm sóc cho cha nó, trong nhà lão thân thực ra cũng chẳng có việc gì cả, cảm ơn tiên sinh đã quan tâm! Bây giờ ở đâu còn tìm ra người nào tốt bụng như tiên sinh nữa, không những không lấy tiền thuốc lại còn thấu nhận Lan Nhi vào đây làm việc, lão thân không biết nên cảm tạ công đức tiên sinh thế nào cho đúng nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười rồi đưa cho lão phụ đơn thuốc nói: “Ta sẽ cố gắng bắt ông lão cai rượu, nếu mà cứ uống như thế này e rằng ông ta sẽ không thọ nổi mất, bà đem phương thuốc này xuống phòng thuốc, chỉ cần nói đây là đơn thuốc của Trương Lão Tam là người ở đó sẽ biết ngay!”

Lão phụ kia nhận lấy đơn thuốc cảm ơn luôn miệng rồi sau đó liền đi xuống dưới lầu.

Mộ Dung Ngọc Lan lúc này đi lên thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi ngẩn người một mình liền thấp giọng nói: “Lão gia đang nghĩ gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới phát hiện ra Mộ Dung Ngọc Lan đã đứng trước mặt mình, hần liền đang gơ tay chỉ vào Trương Lão Tam nói: “Ta đang nghĩ có một ngày nào đó ta có giống với ông ta không, ngủ một

mạch không bao giờ tỉnh lại nữa, khi đó có khi cần phải nhờ tới các người làm đủ mọi cách để gọi ta dậy nữa!”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy cười nói: “Làm gì có chuyện đó? Lão gia chỉ thích uống rượu thôi chứ đâu có nát rượu đâu, không có chuyện đó xảy ra đâu?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười rồi đi ra chỗ Trương Lão Tam nói: “Người xem xem, cái phương thuốc kỳ lạ của người liệu có điều trị được căn bệnh kỳ lạ này không?”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy tiến tới lấy tay banh hai mắt của Trương Lão Tam ra xem, sau đó nàng lại đưa tay lên cổ sờ vào mạch đập của ông ta rồi nói: “Ngọc Lan chẳng qua là biết qua cách làm rượu thuốc mà thôi là gì có biết xem bệnh đâu! Nhưng Ngọc Lan lại thấy vô cùng hiếu kỳ muốn biết lão gia đã kê cho ông lão này phương thuốc gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo cũng không trả lời ngay mà nói: “Ta nghe Kha Nghiêu nói rằng người rất có tài dùng ngân châm, ta ban nãy dùng ngân châm làm cho ông ta tỉnh dậy đó!”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy liền biết ngay rằng hắn đã biết tới chuyện dị dung của nàng, nàng mỉm cười đáp: “Nếu như châm cứu cộng thêm mới rượu thuốc của lão gia thì công hiệu sẽ gia tăng gấp bội, nhưng việc này vẫn xin lão gia tự tay động thủ vì Ngọc Lan từ trước tới giờ không có thói quen châm kim lên người đàn ông!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nhìn Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Cái thói quen này của người là gì mà lạ vậy? Nếu như một ngày nào đó ta bị bệnh cần tới châm cứu lẽ nào người không cứu ta hay sao?”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy liền lẩn tránh ánh mắt của Đỗ Văn Hạo khẽ đáp: “Vâng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mà sững người, hắn rất ít khi nói chuyện tử tế với Mộ Dung Ngọc Lan, nên cũng không ngờ nàng lại là người giữ nguyên tắc ghê gớm như vậy.

Đỗ Văn Hạo cũng không cố gắng hỏi nữa mà nói: “Vậy cũng được! Người nói cho ta biết là nên châm thế nào, người chỉ cho ta biết để ta động thủ được rồi!”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy gật gật đầu đưa cho Đỗ Văn Hạo một cây ngân châm rồi nghiêm giọng nói: “Lão gia! Bắt đầu luôn nhé, Ngọc Lan thấy bệnh tình của ông ấy có phần rất nguy ngập rồi!”

Đỗ Văn Hạo lúc này vô cùng chăm chú nghe theo lời của Mộ Dung Ngọc Lan, nàng nói gì hắn làm theo đó không hỏi là tại sao. Nhưng trong bụng hắn vẫn thầm nghĩ, thật không ngờ con nhóc này lại thâm tàng bất lộ như vậy, những huyết đạo mà nó muốn châm vào hoàn toàn giống với những chỗ mà mình đang định châm.

Đêm hôm đó.

Đỗ Văn Hạo ăn tối tại nhà, hắn đang ngồi nói chuyện với mấy vị phu nhân và Mộ Dung Ngọc Lan thì bỗng nhiên Thạch Đầu đi tới.

Vương Nhuận Tuyết thấy Thạch Đầu tiến tới thì sực nhớ ra điều gì đó liền quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng rồi lão gia, thiếp quên mất không nói với chàng là Thạch Đầu muốn xin nghỉ phép mấy ngày!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng quản hết mọi thứ như vậy nàng cứ tự mình quyết định làm được rồi, không cần phải bẩm báo với ta làm gì cả!”

Thạch Đầu lúc này tiến tới nói: “Đa tạ lão gia và các vị phu nhân! Lần này tiểu nhân về nghỉ phép chắc là lâu hơn một chút, tiểu nhân sợ nhị phu nhân vất vả nên đã đem theo một đứa cùng quê với tiểu nhân ra đây giúp nhị phu nhân! Như vậy nhị phu nhân cũng sẽ đỡ hao tâm tổn tứ hơn ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Người xin nghỉ phép thời gian dài như vậy để làm gì thế? Người không phải là đã không còn nhà cửa gì nữa hay sao?”

Thạch Đầu thấy vậy cười đáp: “Không giấu gì lão gia! Ngày trước người nhà tiểu nhân đã dấm cho tiểu nhân một người con gái để làm lễ thành hôn! Mấy hôm gần đây vị cô nương đó cứ cho người tới giục tiểu nhân về suốt, tuy là trong nhà tiểu nhân không còn ai cả, nhưng bà con làng xóm thì tiểu nhân vẫn hay qua lại đó ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả nói: “Ồ...! Đó là đại hỷ mà, tuổi tác của người còn cao hơn cả ta nữa, cũng nên lập gia đình đi là đúng rồi! Người có cần ta tổ chức giúp người không?”

Thạch Đầu nghe vậy liền quỳ xuống chấp tay cung kính nói: “Tiểu nhân không dám! Lão gia và phu nhân đối đãi với tiểu nhân ân nặng như núi, tiểu nhân e là cả đời này cũng không thể nào đáp trả cho nổi, tiểu nhân làm sao dám làm phiền lão gia và các vị phu nhân như vậy? Lần này tiểu nhân quay về thấy vị cô nương đó mà hợp với tiểu nhân thì tiểu nhân sẽ cưới về làm vợ luôn...”

Bàng Vũ Cầm lúc này liền lên tiếng nói: “Người không cần phải gấp gáp như vậy! Sức khỏe của ta hiện giờ cũng đã khá hơn rồi, lục phu nhân cũng đã đầy tháng, việc trong nhà cũng đã đỡ đi nhiều người cũng không nên lo lắng quá, cứ về làm xong việc của người đi, làm xong rồi hẵng quay lại không việc gì phải vội cả!”

Thạch Đầu đáp: “Đa tạ đại phu nhân!”

Vương Nhuận Tuyết lúc này cũng cười nói: “Trước bữa ăn tối Thạch Đầu cũng đã đưa người đến cho thiếp xem rồi, thiếp thấy người này cũng rất nhanh nhẹn, Thạch Đầu đã giới thiệu cho chúng ta rồi nên thiếp cũng yên tâm mà giữ người đó ở lại! Thạch Đầu! Người mà người giới thiệu tên là gì vậy?”

Thạch Đầu đáp: “Bẩm nhị phu nhân, người đó là một người bà con xa của tiểu nhân tên Minh Thâm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Gọi người đó lên cho ta xem mặt cái nào!” Nói xong liền đưa mắt ra hiệu cho Lâm Thanh Đại, Lâm Thanh Đại thấy vậy liền hiểu ngay ý của Đỗ Văn Hạo.

Thạch Đầu lúc này lui ra, không lâu sau hắn liền dẫn tới một người trạc tầm hai mươi tuổi, thân hình to lớn, da ngăm đen trông vô cùng khỏe mạnh. Trên má bên phải chỗ góc mắt có một đường sẹo dài kéo xuống trông khá là dữ dằn, người này nét mặt vô cùng nghiêm nghị. Đỗ Văn Hạo quan sát thêm thì thấy đôi mắt của Minh Thâm sắc lẹm, hai hàng lông mày đen rậm dài, mũi cao thẳng trông cũng khá điển trai, chỉ mỗi tội gương mặt lại có phần nghiêm túc thái quá.

Lâm Thanh Đại thấy vậy liền lên tiếng giễu cợt nói: “Thạch Đầu! Người giới thiệu người này ta e rằng không phải tới làm quản gia, mà làm sát thủ thì đúng hơn!”

Mọi người nghe vậy thì cùng bật phá lên cười ha hả, Lâm Thanh Đại ngày thường rất ít nói đùa, nên Thạch Đầu nghe vậy cũng bật cười, chỉ có mỗi mình Minh Thâm vẫn trầm mặt xuống, trông cứ như ai nợ tiền hắn không bằng.

Thạch Đầu nói: “Ngũ phu nhân trêu đùa rồi! Minh Thâm từ trước tới giờ vẫn vậy, tiểu nhân và cậu ấy quen nhau hơn hai mươi năm nay cũng chưa bao giờ thấy cậu ấy cười cả!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói: “Này, Minh Thâm! Người có cần lão gia dùng ngân châm châm vào huyệt cười để khai thông cho người biết cười không?”

Mọi người nghe vậy lại bật cười ha hả, Minh Thâm lúc này liền nghiêm giọng nói: “Lục phu nhân nói đúng lắm, tiểu nhân thấy như vậy cũng được!”

Kha Nghiêu nghe vậy lại càng ôm bụng cười lăn cười bò, cười đến cả nước mắt chảy hết ra ngoài, còn Minh Thâm thì vẫn cứ nghiêm nghị đứng đó như chưa hề có chuyện gì xảy ra cả.

Đỗ Văn Hạo lúc này liền nói: “Thôi được rồi, Thạch Đầu người cứ an tâm về mà cưới vợ đi, không cần lo lắng gì nữa cả, ta cũng thấy thích kiểu người không nói không cười của Minh Thâm, như vậy làm quản gia mới hợp, lúc nào cũng lạnh lùng sát thủ thế này ai nhìn mà chẳng sợ!”

Mọi người nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy lại được thêm một trận cười nữa.

Thạch Đầu nghe vậy cười nói: “Đa tạ lão gia, tiểu nhân ngày mai sẽ về luôn ạ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Để Minh Thâm đi tiễn người một đoạn đường! Nơi này trộm cướp hoành hành liên miên rất không an toàn, không biết Minh Thâm có biết võ công hay không, nếu biết thì càng tốt!”

Thạch Đầu nói: “Không cần đâu, tiểu nhân chờ trời sáng là đi luôn, chỉ cầu cứu lão gia ban cho tiểu nhân một con ngựa là được! Tiểu nhân đi một mình không cần đem theo thứ gì cả, Minh Thâm giỏi hơn tiểu nhân, cũng biết chút ít võ vè!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền đứng dậy nói: “Vậy hả? Thế thì hay lắm, chúng ta thử vài chiêu với nhau được không?”

Đỗ Văn Hạo biết Lâm Thanh Đại nói vậy là có ý gì, ngày thường nàng là một người rất khép kín, không bao giờ thể hiện mình cả, cũng chẳng bao giờ tìm tới người khác để gây khó dễ. Nhưng hôm nay nàng làm vậy là muốn xem xem Thạch Đầu giới thiệu Minh Thâm tới đây rốt cuộc là một người thế nào, bởi vì Lâm Thanh Đại tin rằng một người có phẩm chất tốt nếu như luyện võ thì chỉ cần qua vài chiêu là nàng có thể đoán ra được phẩm chất đạo đức của người đó ra sao.

Kha Nghiêu nghe vậy liền nói chen vào: “Không được, để cho muội thử trước!”

Minh Thâm nghe vậy vội nói: “Nhị vị phu nhân xin đừng làm khó tiểu nhân nữa!” Tuy giọng nói của nó không lớn, nhưng cũng đủ để cho người nghe cảm nhận được một sự uy hiếp vô cùng to lớn.

Kha Nghiêu nghe vậy khinh khỉnh nhìn Minh Thâm nói: “Sao vậy, lẽ nào người lại khinh thường ta hay sao?”

Minh Thâm đáp: “Tiểu nhân đúng là có học qua mấy miếng võ, nhưng chỉ để dùng phòng thân thôi chứ không phải đem ra diễu võ dương oai với người khác bao giờ cả!”

Kha Nghiêu nghe vậy cười nhạt nói: “Diễu võ dương oai! Ta e là trước mặt Thanh Đại tỷ của ta cũng chẳng có cơ hội để mà dương oai đâu!”

Thạch Đầu lúc này liền nói đỡ cho Minh Thâm: “Lục phu nhân, thôi thì phu nhân tha cho cậu ấy được không? Cậu ấy không bao giờ đánh nhau với phụ nữ cả!”

Đỗ Văn Hạo lúc này trầm nghĩ, hôm nay đúng là gặp phải hai người quái nhân, một người thì không bao giờ châm kim lên người đàn ông khác, còn một người thì không bao giờ đánh nhau với phụ nữ, thật đúng là trò đời...

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, nếu như Minh Thâm không muốn thì hai người các nàng cũng không nên ép nó làm gì!”

Đỗ Văn Hạo vừa dứt lời xong thì Kha Nghiêu đã nhảy dựng lên nói: “Minh Thâm! Chúng ta thử vài chiêu xem sao!”

Minh Thâm lúc này lùi lại hai bước chấp tay đáp: “Tiểu nhân không muốn động thủ với phu nhân, phu nhân đã thắng rồi đó ạ!”

Kha Nghiêu nghe vậy cả giận quát: “Chưa đánh mà đã nói là ta thắng ư? Xem chiêu!” Kha Nghiêu nhìn xung quanh thấy không có thứ gì có thể làm vũ khí, nàng liền bẻ luôn một cành cây nhảy lên không trung quét thẳng về phía của Minh Thâm.

Mọi người lúc này chỉ kịp trông thấy thân hình của Minh Thâm như quỷ ảnh, vô cùng nhanh nhẹn tránh né các đòn chiêu của Kha Nghiêu, qua mười mấy chiêu rồi mà Kha Nghiêu vẫn mãi không thể quét trúng nổi vạt áo của Minh Thâm.

Lâm Thanh Đại quan sát vô cùng kỹ lưỡng, nàng thầm thở dài một tiếng rồi nhảy tới tách hai người ra, rồi nói với Kha Nghiêu: “Được rồi không cần đánh nữa đâu, nói ra sợ muội buồn chứ thật ra cho dù có muội có thêm mười người nữa cũng chẳng phải là đối thủ của Minh Thâm đâu!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền hừ lên một tiếng rồi quăng cành cây sang một bên quay người đi thẳng.

Minh Thâm thấy vậy vội cúi người nói: “Lão gia! Tiểu nhân đắc tội rồi!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười cười nói: “Người không làm sai cái gì cả, cũng chẳng có tội gì hết!”

Bàng Vũ Cầm lúc này tiến tới nói: “Được rồi, các người lui ra hết đi!”

Minh Thâm và Thạch Đầu nghe vậy liền lui ra ngoài, Bàng Vũ Cầm lúc này đi ra chỗ Đỗ Văn Hạo nói: “Chàng đi xem Kha Nghiêu xem sao!”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Nàng đừng lo, Kha Nghiêu làm vậy chẳng qua là diễn cho Minh Thâm xem mà thôi!”

Bàng Vũ Cầm nghe vậy kinh ngạc nói: “Nhưng thiếp thấy rõ ràng là nó rất bực tức cơ mà?”

Lâm Thanh Đại lúc này liền nhướn miệng cười nói: “Chỉ có mỗi Văn Hạo là hiểu Kha Nghiêu nhất thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng mỉm cười đáp lại, Bàng Vũ Cầm cũng chỉ biết ngơ ngác mà không hiểu hai người này nói vậy là có ý gì nữa.

581. Chương 525: Lỗ Chuột

Thạch Đầu dẫn Minh Thâm đi ra hậu viện.

Minh Thâm thấp giọng nói: “Ngài đã quyết định chưa vậy?”

Thạch Đầu gật gù đầu đáp: “Ta trao bọn họ hết cho ngươi rồi đấy!”

Minh Thâm đáp: “Xin ngài cứ yên tâm, chỉ có mỗi lục phu nhân và ngũ phu nhân là...”

Thạch Đầu nghe vậy liền mỉm cười nói: “Bọn họ chẳng qua là muốn thử ngươi vậy thôi, tất cả đều là người tốt người không cần phải lo lắng quá như thế!”

Lúc này Minh Thâm đột nhiên phóng người lên trên nóc nhà quát: “Ai?”

Thạch Đầu thấy vậy liền vẫy tay nói: “Thôi bỏ đi ngươi xuống đây, không cần đuổi theo đâu!”

Minh Thâm nghe vậy liền búng người nhảy xuống rồi đưa mắt ra khắp nơi đảo mắt nhìn, nhưng hắn không phát hiện ra bất kỳ người nào cả.

“Lẽ nào là lục phu nhân sao?” Minh Thâm nói.

Thạch Đầu cười nói: “Không phải đâu, công phu của lục phu nhân không thể nào tốt như vậy được, chắc là ngũ phu nhân đó!”

Minh Thâm đáp: “Vậy ngũ phu nhân theo dõi chúng ta làm gì, lẽ nào ngũ phu nhân muốn nghe trộm chúng ta nói gì hay sao?”

Thạch Đầu nói: “Thôi bỏ đi, ngũ phu nhân không phải là người mà chúng ta cần phòng bị, đi thôi, ta còn rất nhiều việc cần bàn giao lại cho ngươi!”

“Vâng...!”

Đỗ Văn Hạo thấy Thạch Đầu đưa Minh Thâm đi rồi liền kêu mọi người ra về hết, sau đó hắn cùng với Lâm Thanh Đại ra vườn hoa nơi hậu viện cùng đi dạo.

“Thạch Đầu có phải phát hiện ra chúng ta đi theo dõi nó không?” Lâm Thanh Đại lo lắng nói.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Chắc là không phát hiện ra đâu!”

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo! Chàng tại sao lại đồng ý thâm nhập Minh Thâm vậy?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Lâm Thanh Đại âu yếm nói: “Nàng thấy công phu của nó hơn hay là kém nàng?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Thiếp cũng không biết nữa, nhưng có thể khẳng định một điều là nó hơn Kha Nghiêu rất nhiều!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thâm nhập Minh Thâm là không muốn để cho Thạch Đầu nghi ngờ, hơn nữa nó là thù hay bạn cũng vẫn chưa làm rõ ràng, mấy ngày hôm nay Thạch Đầu cũng không có động tĩnh gì cả, bây giờ đột nhiên muốn đi, không biết là nó có phải bắt đầu hành động rồi không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Thế để thiếp đi theo dõi nó xem sao, xem nó đi lại với những người nào, có quan hệ với ai được không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi bỏ đi, nếu như nó đã biết chúng ta nghi ngờ nó rồi, thì cho dù nàng có theo dõi nó cũng không có kết quả gì đâu. Có khi còn công cốc công cò hết chẳng được tích sự gì cả, có khi còn đánh rần động cỏ, ta thấy không cần thiết phải như vậy!”

Lâm Thanh Đại nghe vẫn âm ức nói: “Thiếp thấy Minh Thập có vẻ kiêu ngạo quá mức, Kha Nghiêu đã ra tay hết sức rồi mà vẫn không chạm được vào vạt áo của nó, thiếp ghét nhất là loại đàn ông kiêu ngạo như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lên tiếng an ủi: “Thôi không tức nó nữa! Ít ra thì chúng ta vẫn không chế được con trai Vương Thập Bát rồi, còn với những chuyện khác ta không nên quan quá nhiều nữa!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy nhoẻn miệng cười nói: “Thiếp có một cách này hay lắm!” Nói xong nàng liền ghé sát miệng vào tai Đỗ Văn Hạo thì thầm vài câu, Đỗ Văn Hạo nghe xong thì phì cười thành tiếng.

Lâm Thanh Đại thấy vậy thì khó hiểu hỏi: “Chàng cười cái gì thế?”

Đỗ Văn Hạo khoát khoát tay nói: “Nàng cứ nghĩ đây là trò trẻ con hay sao? Thôi không phải nghĩ gì nữa, cứ ở nhà nghỉ ngơi cho nó khỏe!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy cong môi lên không chịu, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền ôm nàng vào lòng dỗ dành: “Thôi được rồi, nàng suy nghĩ nhiều như thế để làm cái gì? Chúng ta đúng là cũng đang ôm rơm rặm bụng, nếu như chúng ta không nghĩ nhiều như vậy thì chuyện cũng không rắc rối như ngày hôm nay, chúng ta quan tâm đến thân phận Thạch Đầu làm cái gì, nó cũng có làm hại chúng ta đâu! Ta nói không đúng sao?”

Lâm Thanh Đại nghe vậy thở dài một tiếng nàng định lên tiếng nói, thì bỗng nhiên Anh Tử vừa khóc vừa chạy tới.

“Lão gia! Có chuyện, có chuyện rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cau mày lại nói: “Lại có chuyện gì vậy?”

Anh Tử khóc lóc đáp: “Thiếu gia mất tích rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe như sét đánh bên tai, thét lên: “Người nói cái gì?”

Anh Tử sợ hãi đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo lui lại một bước run run đáp: “Tất cả đều tại nô tỳ cả...!”

Lâm Thanh Đại lúc này cũng kinh hãi vô cùng, nhưng vẫn giữ bình tĩnh nói: “Văn Hạo, chàng chờ Anh Tử nói xong đã...!”

Anh Tử mếu máo đáp: “Sau bữa ăn tối, thiếu gia bảo là trong phòng nóng quá không chịu vào trong, còn Thúy Liên có việc nên về nhà rồi, đại phu nhân lúc này bảo nô tỳ đưa thiếu gia ra ngoài cổng chơi một lúc, nô tỳ đem theo thiếu gia ra ngoài cổng ngồi chờ đột nhiên có một người bán hoa quả đi tới thế là thiếu gia đòi ăn! Nô tỳ vì không mang tiền nên bảo Tử Tô đứng ở cổng ôm lấy thiếu gia chờ nô tỳ vào lấy tiền! Nhưng khi quay ra thì không thấy Tử Tô và thiếu gia ở đâu nữa...!”

Đỗ Văn Hạo lúc này cũng đã nhanh chân chạy ra bên ngoài vừa đi vừa nói: “Thạch Đầu đã biết chuyện này chưa vậy?”

Anh Tử đáp: “Dạ nô tỳ đã nói cho Thạch quản gia biết rồi, bây giờ Thạch quản gia và Minh quản gia đã phái người đi tìm kiếm rồi ạ...!”

Đỗ Văn Hạo lo lắng nói: “Còn Cầm nhi thì sao?”

Anh Tử nước mắt ngấn nước mắt dài nói: “Đại phu nhân đã ngắt đi rồi, bây giờ đang chờ lão gia đến xem xét thế nào...hu...hu...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy tức điên người quát: “Thật đúng là hồ đồ!” Nói xong liền chạy thẳng tới phòng của Bàng Vũ Cầm.

Lâm Thanh Đại lúc này liền chạy tới bên Đỗ Văn Hạo nói: “Văn Hạo! Chàng cứ ra phòng của đại phu nhân trước, thiếp ra ngoài đi tìm thiếu gia!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu, Lâm Thanh Đại không nói thêm câu này lập tức nhanh chân chạy ra ngoài đi tìm thiếu gia.

Đỗ Văn Hạo vừa vào trong phòng của Bàn Vũ Cầm thì đã thấy hai đứa nha hoàn Tử Tô và Lăng Tiêu đang run run quỳ ở dưới đất, nét mặt trắng bệch sợ hãi đến tột cùng. Tuyết Phi Nhi và Liên Nhi cũng đang đứng ở đó, Bàn Vũ Cầm thì đang nằm trên giường, sắc mặt nhợt nhạt dường như cũng với mới tỉnh lại.

Đỗ Văn Hạo vội chạy tới cầm lấy tay của Bàn Vũ Cầm, hấn vốn định cười cho nàng yên tâm nhưng không biết tại sao hai hàng nước mắt lại cứ chảy dài trên má, nên chỉ biết gượng cười nói: “Nàng đừng lo, ta đã cho người đi tìm rồi!”

Bàn Vũ Cầm lúc này chỉ biết đưa tay chỉ vào Tử Tô run run không nói nên lời.

Đỗ Văn Hạo lúc này quay sang Tử Tô nghiêm giọng nói: “Người đem thiếu gia đi đâu rồi hả?”

Tử Tô lúc này sợ hãi nghẹn giọng đáp: “Lão gia! Nô tỳ đáng chết, thiếu gia lúc đó đòi ăn hoa quả, Anh Tử liền chạy vào lấy tiền thiếu gia lúc đó cứ nằng nặc đòi ăn thế là chạy tới chọn lấy một quả! Nô tỳ lúc đó để thiếu gia ở ngay bên cạnh mình, nhưng không hiểu sao sau khi chọn xong thì lại không thấy thiếu gia đâu nữa...!”

Bàn Vũ Cầm lúc này nghe Tử Tô nói vậy lại xúc động quá độ hôn mê tiếp lần nữa, Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội nhấn vào huyệt Nhân Trung của nàng, không lâu sau Bàn Vũ Cầm lại tỉnh dậy khóc như mưa rơi.

Đỗ Văn Hạo lúc này nghiêm giọng nói: “Vậy lúc đó người đi đâu hả? Tại sao Anh Tử nói là khi đi ra thì không trông thấy người và thiếu gia đâu nữa?”

Tử Tô run sợ đáp: “Lúc đó nô tỳ đang chú ý chọn lựa hoa quả không để ý đến xung quanh, bỗng nhiên có người đánh vào gáy nô tỳ từ phía sau, nô tỳ khi đó bị đánh ngất đi, tỉnh lại phát hiện thấy Lăng Tiêu đã ở bên cạnh nô tỳ rồi!”

Lăng Tiêu đáp: “Nô tỳ và Nhược Vân phát hiện ra Tử Tô nằm ở ngách phía sau, đầu bị đánh vỡ máu chảy nhiều lắm!”

Đỗ Văn Hạo quay sang Liên Nhi và Tuyết Phi Nhi nói: “Hai nàng ở đây giúp ta chăm sóc đại phu nhân, ta đi ra ngoài tìm xem sao!” Nói xong hấn liền đứng thẳng người dậy định chạy ra ngoài thì bỗng nhiên Bàn Vũ Cầm đưa tay kéo ngược hấn lại.

Đỗ Văn Hạo cố gắng kìm nén nỗi đau trong lòng lại, quay ra gượng cười nói: “Nàng cứ yên tâm, sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu!”

Bàn Vũ Cầm nức nở nói: “Tướng công, bất luận thế nào chàng cũng phải tìm cho bằng được Thiên Tề về đây cho thiếp, nếu không thiếp cũng không muốn sống nữa!”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu khích lệ, sau đó hấn liền bước ra ngoài. Khi vừa ra đến ngoài thì Kha Nghiêu đã chạy tới.

Đỗ Văn Hạo e ngại Bàn Vũ Cầm nghe thấy tiếng nên hấn liền kéo Kha Nghiêu ra hậu viện dò hỏi: “Thế nào rồi?”

Kha Nghiêu đáp: “Chung quanh chỗ chúng ta thì ngoại trừ hai nhà của Hàm Đầu và Tiền Bất Thu ra, ít nhất cũng phải đi hết một dặm đường mới có nhà của người khác! Chính vì vậy mà Thạch Đầu mới nghi ngờ bọn vừa ra tay là một bọn buôn người, chuyên đi bắt cóc trẻ em đem bán! Thanh Đại tỷ và Minh Thâm cũng đã phi ngựa lên huyện thành rồi, còn Thạch Đầu thì dẫn thêm hơn hai mươi đứa hộ vệ đi về phía tây! Thạch Đầu bảo thiếp ngồi ở nhà chờ, nhưng thiếp cũng đứng ngồi không yên cứ ngồi chờ mãi ở nhà mà sốt ruột vô cùng! Văn Hạo chàng để thiếp đi tìm cùng chàng được không?”

Đỗ Văn Hạo bấy giờ cố gắng lấy lại bình tĩnh để suy nghĩ lại vấn đề: “Thanh Đại và Minh Thâm sao lại đi cùng nhau vậy?”

Kha Nghiêu đáp: “Thạch Đầu vốn ban đầu chỉ định để Minh Thâm đi một mình, nhưng Thanh Đại tỷ cứ muốn đi theo nên...!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu rằng Lâm Thanh Đại làm vậy vì nàng không yên tâm Minh Thâm do vậy mới đòi đi theo. Nhưng Thạch Đầu tại sao lại bắt Kha Nghiêu ngồi ở nhà chờ?

Đỗ Văn Hạo nghĩ mãi cũng không hiểu tại sao, đột nhiên đứa canh cổng Tiểu Tứ đột nhiên cầm một bức thư chạy tới nói: “Lão gia! Có thư lông gà!”

Đỗ Văn Hạo cầm lấy bức thư quả nhiên thấy trên đó có gắn một cọng lông gà, Tiểu Tứ thấy vậy liền giải thích: “Thư lông gà thường là thư để đòi tiền chuộc, tiểu nhân nghĩ thiếu gia chắc chắn đã bị người ta bắt cóc đi rồi!”

Kha Nghiêu nghe vậy vội hỏi: “Văn Hạo! Chàng mau mở thư ra xem bọn chúng đòi bao nhiêu tiền, chúng ta chuẩn bị tiền đưa cho bọn chúng là xong chuyện!”

Đỗ Văn Hạo không nói không rằng mở bức thư ra, chỉ thấy mấy hàng chữ xiêu xiêu vẹo vẹo viết rằng: “Đỗ Văn Phạm, người chuẩn bị năm ngàn lượng bạc, giờ tỵ đích thân mang tiền đến Lỗ Chuột (tên địa phương) để chuộc người về!”

Kha Nghiêu nghe vậy lo lắng nói: “Thời gian gấp thế này chúng ta lấy đâu ra năm ngàn lượng bạc, hơn nữa Lỗ Chuột rốt cuộc là ở đâu?”

Tiểu Tứ nói: “Đó là một nơi cách đây năm dặm đường, thực ra đó không phải là lỗ của chuột, mà là một ngọn đồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tiểu Tứ! Người biết nơi đó sao?”

Tiểu Tứ nghe vậy vội đáp: “Tiểu nhân biết ạ!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vậy thì tốt, Kha Nghiêu nàng xem còn bao lâu nữa?”

Kha Nghiêu đáp: “Vẫn còn hơn một canh giờ nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì được! Nàng cứ ở nhà chờ đợi không được phép đi đâu cả, ta sẽ đem tiền đến đổi lấy Thiên Tề về!”

Kha Nghiêu đáp: “Sao thiếp có thể để cho chàng đi một mình được? Nhỡ bọn bắt cóc lật lọng làm hại chàng thì làm thế nào?”

Tiểu Tứ thấy vậy liền nói: “Lục phu nhân, xin phu nhân cứ an tâm, thường thì những đứa gửi thư lông gà toàn là bọn cướp vớ vẩn thôi, bọn chúng chỉ cần tiền chứ không dám ra tay sát hại ai bao giờ cả!”

Kha Nghiêu nghe vậy tức giận quát: “Người có phải là bọn chúng đâu mà người biết được hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy thì á khẩu không dám nói câu gì.

Đỗ Văn Hạo lúc này quay sang Tiểu Tứ nói: “Người đi chuẩn bị cho ta hai con ngựa rồi dắt ra cổng chờ ta!”

Tiểu Tứ nghe vậy liền mỉm cười lui xuống.

Đỗ Văn Hạo lúc này liền dõi theo bóng dáng của Tiểu Tứ ngẫm nghĩ một hồi, một lúc sau hắn mới quay sang Kha Nghiêu nói: “Ngọc Lan có ở đây không?”

Kha Nghiêu đáp: “Dạ có, nó đang đứng trông Thiên Tư!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy thì tốt, chúng ta đi tìm nó một chuyến!”

Kha Nghiêu khó hiểu hỏi: “Tìm Ngọc Lan làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đi rồi nàng khắc hay!”

Hai người lúc này đang định đi thì Thạch Đầu đột nhiên xuất hiện.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đến đúng lúc lắm, ta vừa mới nhận được một bức thư, người xem xem!”

Thạch Đầu lúc này mồ hôi nhễ nhại, hắn đưa tay lên cẩn thận đón lấy bức thư, sau khi xem xong hắn liền cau mày lại nói: “Chỉ có Hắc Mao ở Lỗ Chuột mới dùng đến thư lông gà mà thôi, sao lại thế nhỉ? Lẽ nào nó lại dính dáng đến chuyện này hay sao?”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Hả? Người quen người viết thư sao?”

Thạch Đầu đáp: “Cách đây năm dặm đường có một nơi tên Lỗ Chuột, chỗ đó có một tay anh chị giang hồ tên Hắc Mao (Lông Đen), mọi người trên giang hồ ai cũng biết đến người này! Ai muốn tìm người thì cứ việc gửi một bức thư có gắn lông gà lên cho người này là sẽ được giải quyết ngay, nhưng người này đã gác kiếm giang hồ mấy chục năm rồi, sao lại...?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta không còn nhiều thời gian nữa rồi, ta sẽ đem theo Tiểu Tứ đi cùng!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia! Hay là để tiểu nhân đi cùng lão gia, nếu đúng như là Hắc Mao có dính dáng đến chuyện này, thì mọi chuyện sẽ vô cùng đơn giản!”

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Vậy thì tốt, nhưng người không được phép đi cùng với ta!”

Thạch Đầu nghe vậy khó hiểu đang định lên tiếng hỏi thì Đỗ Văn Hạo đã nói: “Đi, vừa đi ta vừa nói cho người hiểu!”

Thạch Đầu nói: “Người này kể cũng lạ thật, cứ như là hắn ta đã tính sẵn thời gian không để cho chúng ta kịp suy nghĩ kế sách đối phó gì cả! Sau đó lại còn sai người đem bức thư này đến cho chúng ta, xem xem nhà chúng ta có còn người nữa không! Tiểu nhân lo sợ bọn chúng dương đông kích tây nên đã bảo lực phu nhân biết võ công ở nhà chờ đợi, tiểu nhân cũng chỉ đi ra ngoài một chốc là quay về ngay, sợ bọn chúng đánh úp lên đây thì nguy to!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hiểu tại sao Thạch Đầu lại bảo Kha Nghiêu ngồi nhà chờ đợi, thì ra là hắn sợ bọn bắt cóc lấy cớ chuộc người rồi dương đông kích tây đánh úp lên đây thì sẽ rất nguy hiểm. Xem ra thì Thạch Đầu có lẽ không phải là người đồng mưu với bọn bắt cóc rồi.

Ba người Đỗ Văn Hạo, Kha Nghiêu, Thạch Đầu lúc này cũng nhanh chân chạy tới phòng của Kha Nghiêu.

Nửa canh giờ sau, Tiểu Tứ đang dắt theo hai con ngựa vô cùng sốt ruột đứng ngoài chờ đợi, khi thấy Đỗ Văn Hạo và Liên Nhi đi ra hắn liền chạy tới nói: “Lão gia, mau mau lên chúng ta sắp muộn giờ đến nơi rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải là người bảo là bọn bắt cóc kia không dám ra tay hạ sát người hay sao?”

Tiểu Tứ lúc này mới e dè nói: “Tiểu nhân chỉ lo tới sự an nguy của thiếu gia nên mới lo lắng như vậy thôi ạ!” Sau đó hắn lại thấy Đỗ Văn Hạo vắn tay không đi ra, không hề mang theo tiền thì sững sốt hỏi: “Lão gia, tiền đâu ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Bao nhiêu là ngân lượng như vậy, người muốn ta vác theo kiểu gì hả? Ta chỉ cần mang theo ngân phiếu là được rồi!”

Tiểu Tứ nghe vậy mới thở hắt ra nói: “Vậy thì tốt, vậy thì tốt!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nói: “Người đi kiếm cho ta thêm một con ngựa nữa, tam phu nhân sẽ đi theo cùng với ta!”

Tiểu Tứ nghe vậy thì sững người nói: “Hả? Tam phu nhân đâu có biết võ công đâu, đi như vậy nguy hiểm lắm! Tam phu nhân vừa là phận nữ, chúng ta lại đi trời đêm, tiểu nhân sợ rằng...”

Liên Nhi lúc này không nói không rằng đi ra luôn chỗ con ngựa cạnh Tiểu Tứ, Tiểu Tứ thấy vậy bất đắc dĩ đành phải đi ra hậu viện dắt thêm một con ngựa nữa tới, ba người sau đó cùng phóng đi như bay. Lúc này bỗng nhiên có một bóng người từ bên trong chạy ra, người này không phải ai khác mà chính là Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu quay sang mấy đứa canh cổng hỏi: “Đêm nay ai trực ban hả?”

Một đứa người ở lên tiếng đáp: “Dạ là nô tài!”

Kha Nghiêu nói: “Vậy Tiểu Tứ đến đây làm gì?”

Đứa người ở kia đáp: “Dạ nô tài cũng không biết ạ! Hôm nay không phải là ca trực của Tiểu Tứ, theo lý mà nói thì trưa nay Tiểu Tứ phải về rồi, nhưng không biết tại sao nó lại quay lại đây! Nô tài nghĩ chắc là nó không có tiền đánh bạc nên buồn chán quá mới tới đây đây ạ!”

Kha Nghiêu kinh hãi nói: “Cái gì? Tiểu Tứ còn có thói quen đánh bạc?”

Mấy đứa người ở nghe vậy thì không dám nói câu gì nữa.

Kha Nghiêu thấy vậy liền nhẹ nhàng nói: “Các người yên tâm, ta hứa là sẽ không nói chuyện này với Minh quản gia, và cũng không đi hỏi Tiểu Tứ nữa!”

Mấy đứa người ở kia nghe vậy liền thấp giọng nói: “Tiểu Tứ đúng là một con nghiện cờ bạc, hôm qua nó còn cần nhân với tiểu nhân là nó đang nợ tiền thua bạc rất nhiều, nếu như nó không trả được tiền thì chắc chắn sẽ bị chặt tay chặt chân!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền mỉm cười nói: “Mấy ngày hôm trước ta nghe Thạch Đầu nói là nó có cho Tiểu Tứ mượn, nhưng bây giờ sợ là Thạch Đầu không có thời gian đến đòi nữa, các người có biết nhà của Tiểu Tứ ở đâu không, ta đích thân đến lấy cho Thạch quản gia!”

Mấy đứa người ở nghe vậy liền nói: “Nô tài và Tiểu Tứ sống cũng gần nhà nhau, nếu lục phu nhân cần thì để tiểu nhân về lấy giúp cho!”

Kha Nghiêu liền nói: “Vậy người đi giúp ta nhé, không xa chứ?”

Đứa người ở kia liền đáp: “Xin phu nhân cứ an tâm, canh cổng thì cần hai người, tiểu nhân sẽ bảo một đứa khác đến canh hộ một lúc, chắc chỉ cần một tuần hương là tiểu nhân sẽ quay lại thôi!”

Kha Nghiêu nói: “Vậy thì tốt người đi nhanh về nhanh!”

Đứa người ở nghe vậy liền tức tốc lên đường.

Kha Nghiêu thấy bóng dáng đứa người ở kia dần khuất dần, nàng liền nhân lúc không có ai để ý liền lặng lẽ chạy theo sau.

Tại Lỗ Chuột.

Quả đúng như những gì mà Tiểu Tứ ban đầu đã nói, nơi đây đúng là một ngọn đồi nhỏ, cách đường cái cũng không xa lắm.

Tiểu Tứ lúc này đi phía trước tiên, Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu đi theo phía sau, nhưng Tiểu Tứ không hề nhận ra được vị tam phu nhân Liên Nhi kia thực chất lại là Thạch Đầu.

Khi đến một ngôi miếu hoang, Tiểu Tứ liền dừng ngựa đi xuống nhóm lửa lên nói: “Lão gia, tam phu nhân, đã tới rồi ạ!”

Ánh trăng lúc này cũng không sáng, dưới màn đêm mờ ảo khung cảnh nơi đây càng trở nên tối tăm mờ mịt.

Đỗ Văn Hạo cười lớn: “Ha ha ha...Tên bắt cóc này cũng biết tính toán lắm, nó chọn đúng hôm trăng mờ để hành sự, đúng là cao tay!”

Tiểu Tứ lúc này nói: “Lão gia, cũng sắp tới thời gian rồi, để tiểu nhân đi ra xung quanh xem có ai không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng chỉ ừ lên một tiếng, Tiểu Tứ thấy vậy tức chui vào căn miếu hoang kia, nhưng rất nhanh hần lại chui ra nói: “Bọn bắt cóc lẽ nào lừa chúng ta hay sao? Trong đó chẳng có một ai cả, mời lão gia và tam phu nhân uống nước, đi cả đoạn đường xa như vậy chắc là khát lắm rồi phải không ạ?”

“Liên Nhi” không nói chỉ lắc lắc đầu từ chối, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Uống chút đi, chúng ta đã tới đây rồi thì ngồi chờ một chút cũng không sao!” Nói xong liền tiến tới chỗ Thạch Đầu cứ như là an ủi vậy: “Nàng uống chút đi!” Lúc này trong tay Thạch Đầu bỗng nhiên xuất hiện một viên thuốc là lạ.

Đỗ Văn Hạo nói với Tiểu Tứ: “Người vào trong xem lại xem, tam phu nhân muốn đi giải quyết một chút, người đi ra xa xa chút!”

Tiểu Tứ nghe vậy liền nói: “Lão gia uống nước trước đi đã, tiểu nhân khi nãy thấy cách đây không xa có một con sông, lão gia uống xong rồi, tiểu nhân lại ra đó lấy nước về đây cho lão gia và phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nhìn Thạch Đầu một cái thì thấy hần đã uống viên thuốc lạ kia vào trong miệng rồi, thấy vậy hần liền ra hiệu cho Thạch Đầu uống nước, rồi sau đó đưa lại bình nước cho Tiểu Tứ, Tiểu Tứ mỉm cười đón nhận bình nước rồi lui xuống.

Đỗ Văn Hạo thấy Tiểu Tứ đi rồi, mới thấp giọng nói: “Người biết trong bình nước là thuốc gì không?”

Thạch Đầu đáp: “Dạ là thuốc mê! Tên ranh này đúng là ghê thật đấy, không biết bên lục phu nhân tình hình ra sao rồi?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đã là thuốc mê thì chúng ta nên thế nào nhỉ...?” Nói xong hắn liền ngã vật xuống, tiếp sau đó là Thạch Đầu cũng nằm vật xuống theo Đỗ Văn Hạo.

Không lâu sau, có tiếng chân vọng lại tiến tới chỗ của Đỗ Văn Hạo, người này ngồi xuống chỗ Đỗ Văn Hạo cười khinh khỉnh sờ mò vào người hắn: “Hứ...! Cho dù Đỗ tiên sinh ngươi có giỏi đến mấy cũng không phải là đối thủ của Tôn Tiểu Tứ ta! Ta là ai chứ hả, ha ha, chờ chút nữa ngươi và người đẹp của ngươi tỉnh dậy thì ta cũng đã cao chạy xa bay rồi, còn thằng con trai của ngươi hả? Ha ha, nếu như ngươi đoán ra được là ta là người chủ mưu thì con ngươi chắc sẽ được cứu sống thôi, còn không thì chắc chắn là sẽ chết trong nhà của ta ha ha ha!”

“Con bà nó chứ! Tiền đâu rồi?” Tiểu Tứ lại đưa tay vào người Đỗ Văn Hạo lưng sục một hồi, nhưng vẫn không phát hiện ra tiền để ở đâu cả: “Con bà nó chứ, thằng khốn này mày cũng keo bẩn đến mức thế này hay sao, lẽ nào thằng con của mày mà mày lại không thương xót hả? Mày đã vậy thì ông mày cũng không thể tha thứ cho mày dễ dàng như vậy được, vợ mày đẹp như thế này cũng phải để ông tiêu khiển một hồi đã...ha ha ha...người đẹp ơi ta đến đây...!” Nói xong liền tiến tới chỗ nằm của Thạch Đầu.

Đúng trong lúc cái miệng thối của Tiểu Tứ vừa chạm vào má của Thạch Đầu thì Thạch Đầu không thể chịu nổi nữa vùng luôn người dậy, Thạch Đầu đang định phát tác thì chỉ nghe thấy hự lên một tiếng, Tiểu Tứ không kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra đã bị đánh nằm ngất lịm dưới đất. Lúc này Đỗ Văn Hạo tay cầm bình hồ lô đang mỉm cười nhìn Thạch Đầu.

Thạch Đầu lúc này tức giận đập vào người Tiểu Tứ gằn giọng nói: “Tên khốn này...Miệng mày thối quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả nói: “Về thôi, chúng ta đưa nó về huyện thành!”

Nói xong, Thạch Đầu liền trối gô Tiểu Tứ lại vắt lên mình ngựa, sau đó liền đi theo Đỗ Văn Hạo nhanh chóng quay về.

Khi đi được nửa đoạn đường thì bỗng nhiên nghe thấy có tiếng vó ngựa đang dồn dập phi tới, Thạch Đầu nói: “Là Minh Thâm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy không nói câu nào mà chỉ thăm nghĩ lẽ nào người chỉ cần nghe tiếng ngựa cũng đã biết là ai rồi hay sao?

Quả nhiên, một lúc sau Minh Thâm đã phóng ngựa như bay chạy tới.

Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi: “Ngũ phu nhân đâu?”

Minh Thâm nghe vậy liền đáp: “Tiểu nhân và ngũ phu nhân sau khi vào huyện thành dò la một hồi thì không thu được tin tức gì cả, sau đó có tới mấy tụ điểm bán người dò la cũng không có kết quả gì hết! Sau đó tiểu nhân cùng ngũ phu nhân đành phải quay về nhà. Khi về đến nơi thì nghe mấy người trong nhà nói lão gia và tam phu nhân đã dẫn theo Tiểu Tứ đến Lỗ Chuột rồi, tiểu nhân lo lắng quá nên mới chạy thẳng luôn đến đây, Tiểu Tứ nó...!”

Đỗ Văn Hạo biết Minh Thâm không nhận ra Thạch Đầu, vốn Thạch Đầu cao lớn, vạm vỡ hơn Liên Nhi rất nhiều, ngoại trừ khuôn mặt giống Liên Nhi ra, thì chỉ cần để ý là đã thấy ngay sự khác biệt. Nhưng vì bây giờ là trời tối, ánh sáng cũng yếu nên Minh Thâm không nhận ra cũng là điều đương nhiên, ngay cả Tiểu Tứ cũng không nhận ra nữa.

Thạch Đầu lúc này vẫn im lặng không nói câu nào, thế nên Đỗ Văn Hạo liền lên tiếng nói: “Kể đầu xỏ chính là tên khốn Tiểu Tứ, chúng ta mau quay về thành cứu thiếu gia trước đã, thiếu gia đang ở trong nhà của tên khốn này!”

Minh Thâm nghe vậy liền nói: “Thế này vậy, lão gia và tam phu nhân cứ từ từ mà quay về, còn tiểu nhân sẽ phóng về trước lo liệu!”

Đỗ Văn Hạo cũng không nói thẳng ra ý của hắn là sao, Minh Thâm cũng tự mình quay ngựa phóng như bay về trước.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới lên tiếng nói: “Sao ngươi không nói cho Minh Thâm biết ngươi là Thạch Đầu hả?”

Thạch Đầu đáp: “Tiểu nhân thấy không cần thiết! Hơn nữa tiểu nhân đã hứa với lão gia chuyện này nên bảo mật rồi, nên tiểu nhân không muốn nói cho bất kỳ ai cả, kể cả Minh Thâm!”

Đỗ Văn Hạo lại dò hỏi: “Đến cả anh em thân thiết như Minh Thâm cũng không được hay sao?”

Thạch Đầu nghe vậy gật đầu đáp: “Dạ vâng!”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới càng ngày càng tin người đứng trước mặt hắn lúc này đây chính là Uy Vô Đại Tướng Quân Thạch Tà.

Hai người sau đó vẫn phóng ngựa theo sát Minh Thâm, cả ba tìm tới nhà của Tiểu Tứ, nhưng lục soát mãi mà vẫn không thấy Thiên Tề ở đâu cả.

“Lão gia, ta phải làm sao bây giờ?”

Đỗ Văn Hạo đưa mắt theo dõi khắp căn nhà, đột nhiên hắt phát hiện thấy trên cột nhà có cắm một con dao và một chiếc khăn tay, hắn thấy vậy liền tiến tới xem xét rồi cười nói: “Việc đã xong rồi, chúng ta về thôi, thiếu gia đang ở nhà rồi!”

Minh Thâm nghe vậy không hiểu nói: “Sao lại thế?”

Đỗ Văn Hạo chỉ vào chiếc khăn tay cắm trên cột nói: “Lục phu nhân đã tới đây trước chúng ta rồi!”

Minh Thâm nghe vậy liền hiểu ngay vui vẻ nói: “Vậy thì tốt quá rồi, tiểu nhân lo quá, không biết Thạch Đầu đại ca đã về chưa nữa?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền đưa mắt lên nhìn Thạch Đầu thấy hắn vẫn đứng ở góc khuất im lặng không nói câu nào. Sau đó Thạch Đầu cũng chỉ lẳng lặng bước ra chỗ con ngựa, Đỗ Văn Hạo biết là Thạch Đầu muốn về tìm Mộ Dung Ngọc Lan tháo bỏ hóa trang trên mặt ra trước liền nói: “Liên Nhi nâng về trước xem tình hình ra sao, ta và Minh Thâm sẽ đem Tiểu Tứ về sau!”

Thạch Đầu nghe vậy gật gật đầu sau đó lên ngựa phóng đi luôn.

Minh Thâm nói: “Lão gia! Tiểu nhân nghe Thạch Đầu đại ca nói là trong nhà có ngũ phu nhân và lục phu nhân đều biết võ công cả, nhưng sao lão gia lại chỉ đem theo tam phu nhân đi thôi vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta làm vậy cũng chỉ là lừa tên Tiểu Tứ này mà thôi, ta mà đem theo người có võ thì chắc chắn là nó sẽ lo sợ nên không dám làm gì!” Nói xong Đỗ Văn Hạo tự cười thầm trong bụng, Thạch Đầu đúng là cũng buồn cười và đáng yêu thật, trong những lúc quan trọng thì nó lại quên mất là bản thân nó nói rằng nó không biết võ, vậy mà vẫn đòi đi theo mình, lẽ nào nó lại không sợ mình phát hiện ra nó biết võ hay sao? Võ công của nó có khi còn lợi hại hơn Minh Thâm nữa cũng nên.

582. Chương 526: Kẽ Hở.

Đỗ Văn Hạo dẫn theo Minh Thâm và Tiểu Tứ đi về phủ của mình, về đến nơi thì hắn đã trông thấy Thạch Đầu đã tẩy trang xong đâu đấy, ăn mặc chỉnh tề chạy ra nghênh đón hắn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi đã thấy lục phu nhân quay về chưa vậy?”

Thạch Đầu nghe vậy vội tiến tới cung kính đáp: “Dạ đã về rồi! Lục phu nhân đang ngồi nói chuyện với đại phu nhân ở trong viện!”

Minh Thâm lúc này liền một tay nhắc bổng Tiểu Tứ lên quăng luôn xuống đất rồi đưa chân lên đạp một cú rất đau, nhưng Tiểu Tứ chỉ hự lên một tiếng xong vẫn nằm bất động. Minh Thâm thấy vậy liền gần giọng nói: “Lão gia, tên súc sinh này chúng ta phải giải quyết nó ra sao?”

Thạch Đầu lúc này cũng cảm hận Tiểu Tứ lúc trước dùng miệng thối của hắn hôn lên má của hắn cũng tiến tới đạp vào người Tiểu Tứ hai cái thật mạnh nói: “Đưa nó lên quan chứ còn làm gì nữa! Lão gia, lão gia vào thăm thiếu gia trước đi ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gật gật đầu sau đó cứ để mặc cho Minh Thâm áp giải Tiểu Tứ, còn mình thì dẫn theo Thạch Đầu đi về phía phòng của Bàn Vũ Cầm.

“Người đã ăn nói với tam phu nhân chưa đấy?” Đỗ Văn Hạo dò hỏi.

“Đại tiểu nhân đã nói rồi, xin lão gia cứ an tâm!”

“Thiên Tề vẫn ổn cả chứ?”

“Nghe lục phu nhân nói thì khi phu nhân chạy tới nhà của Tiểu Tứ thì thấy thiếu gia đang nằm ngủ rất ngon lành! Nói cho cùng thì thiếu gia vẫn còn nhỏ tuổi nên không biết chuyện gì đang xảy ra! Chỉ có đại phu nhân là lo sợ quá độ cứ ôm chặt lấy thiếu gia không rời, ai nhìn mà cũng thấy phải xót thương!”

Khi đến phòng của Bàn Vũ Cầm thì Đỗ Văn Hạo đã trông thấy trong này mọi người trong nhà đều có mặt đầy đủ cả.

“Lão gia về rồi đó hả? Chàng đã bắt được thằng súc sinh kia chưa?” Vương Nhuận Tuyết đi tới bên Đỗ Văn Hạo hỏi.

Đỗ Văn Hạo chỉ im lặng gật đầu đáp lại, sau đó hần đi tới chỗ Bàn Vũ Cầm thấy nàng nước mắt đầm đìa ôm chặt lấy Thiên Tề không chịu buông.

Đỗ Văn Hạo liền ngậm ngùi tiến tới ôm chặt lấy cả hai mẹ con nói: “Được rồi, nó cũng đã tìm thấy rồi, trời nóng thế này mà nàng cứ ôm nó như vậy nó chết ngạt mất!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy liền buông Thiên Tề ra, nàng đưa mắt lên nhìn nó thì thấy mặt Thiên Tề lúc này đã đỏ lựng lên ngơ ngác nhìn nàng.

Bàn Vũ Cầm xót xa hỏi: “Tề nhi, con không sao chứ? Nếu thấy không được khỏe thì nói cho mẹ biết, đừng để mẹ lo lắng!”

Kha Nghiêu nói: “Đại phu nhân! Cũng may mà Thiên Tề đã bình yên quay về rồi, đại phu nhân cứ giao nó cho tiểu muội, hôm nay phu nhân cứ việc nghỉ ngơi cho khỏe, để Tề nhi ngồi chơi với Tư nhi rồi ngủ cùng với nhau luôn, chờ mai vú nương tới rồi muội sẽ đưa Tề nhi về cho đại phu nhân!”

Bàn Vũ Cầm nghe Kha Nghiêu nói vậy thì bỗng nhiên nhìn Kha Nghiêu với con mắt vô cùng cảnh giác và lạ lẫm, Kha Nghiêu thấy vậy cảm thấy khó chịu vô cùng, nhưng nàng cũng không dám nói ra nữa câu.

“Không cần đâu, muội cứ chăm sóc Thiên Tứ của muội cho tốt đi là được rồi!” Bàn Vũ Cầm lạnh nhạt nói.

Kha Nghiêu nghe vậy sững người, đang định phản bác lại thì Lâm Thanh Đại nói: “Thôi được rồi, mọi người cùng về thôi đại phu nhân cũng mệt cần đi nghỉ rồi!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy liền hứ lên một tiếng nói: “Về luôn hết đi, xảy ra chuyện rồi cũng không biết mấy người các người chạy đâu hết cả, cũng may mà có tướng công giúp ta tìm thấy Tề nhi, còn các người thì chỉ biết đứng đây giả bộ làm người tốt, về hết luôn cả đi, không ai cần các người ở đây cả!”

Tất cả mọi người nghe Bàn Vũ Cầm nói vậy đều nhìn nhau như ngây như dại, Tuyết Phi Nhi thấy vậy bực tức nói: “Đại phu nhân sao lại có thể vu oan giá họa cho người khác trắng trợn như vậy chứ? Tất cả mọi người đều ở cạnh đại phu nhân mà!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy gằn giọng nói: “Ta cầu xin các người ở bên cạnh ta chắc? Người có phải muốn xem trò cười của ta phải không? Người thấy ta sinh cho tướng công một đứa con trai, bây giờ tự nhiên bị mất tích người sung sướng lắm đúng không? Người cũng đâu có chạy đi tìm nó đâu, người có lo lắng gì cho hai mẹ con của ta đâu, người chỉ biết ở bên cạnh ta nói năng lảm nhảm vớ vẩn, đừng tưởng là ta không biết là người đang nghĩ gì trong bụng!”

Tuyết Phi Nhi nghe vậy sững người, nàng tức giận quá đứng phắt dậy chỉ thẳng vào mặt Bàn Vũ Cầm định quát.

Vương Nhuận Tuyết thấy Bàn Vũ Cầm từ trước đến giờ đâu có những hành động thô lỗ như thế này, nên biết Vũ Cầm chắc là do lo lắng quá độ, cộng thêm sợ hãi bị mất con nên mới như vậy. Nghĩ vậy, Vương

Nhuận Tuyết liền kịp thời kéo Tuyết Phi Nhi sang một bên nói: “Thôi được rồi, mọi người cùng về thôi!” Nói xong nàng cố gắng dẫn Tuyết Phi Nhi ra ngoài trước, mọi người thấy vậy cũng lục đục kéo theo sau.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt của Bàn Vũ Cầm đỏ ửng lên thở gấp liền đưa tay lên bắt mạch cho nàng. Bàn Vũ Cầm thấy vậy liền dẫn tay Đỗ Văn Hạo ra nói: “Tướng công! Chàng làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không có gì, sức khỏe của nàng hai ngày nay không được tốt, hôm nay lại bị kích động, nàng nên chú ý sức khỏe của mình hơn!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy liền kéo lấy vạt áo Đỗ Văn Hạo lo lắng hỏi: “Chàng định bỏ thiếp đi luôn bây giờ sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Ta không đi đâu cả, ta sẽ ở đây với nàng và Tề nhi!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy mới thở phào nhẹ nhõm, nàng cúi người vào trong lòng Đỗ Văn Hạo thì thầm nói: “Xin chàng đừng bỏ rơi thiếp và Thiên Tề, thiếp chỉ có mỗi chàng và nó mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy khẽ thở dài trong lòng, xem ra phải độn cho nàng mấy thang thuốc dưỡng thần rồi. Nhiều người khi bị kích động mạnh sẽ có những hành động đi ngược lại với bình thường, thậm chí toàn thân co rút động kinh, cũng may mà Bàn Vũ Cầm mới chỉ là một hiện tượng nhẹ mà thôi.

Một lúc sau, Bàn Vũ Cầm đã ngủ ngon lành trong lòng Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nhẹ nhàng đặt nàng xuống, hấn lo lắng Bàn Vũ Cầm không đủ sức để chăm sóc Thiên Tề nên vội gọi Anh Tử vào bảo Anh Tử bế Thiên Tề sang chỗ của Kha Nghiêu.

Đỗ Văn Hạo sau đó liền đi ra hậu viện, hấn thấy phòng Thạch Đầu vẫn còn sáng đèn bèn nghĩ chắc Thạch Đầu và Minh Thâm vẫn chưa đi ngủ. Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền tiến tới gõ cửa.

Cửa phòng rộng mở, Minh Thâm trần trụi trực đứng ngay ngưỡng cửa, các cơ bắp của hấn nổi lên cuộn tròn trông vô cùng khỏe mạnh, nhưng nét mặt của hấn lại cứ lạnh như tiền làm cho người khác cảm thấy khó gần vô cùng.

“Lão gia! Muộn thế này rồi mà lão gia vẫn chưa đi nghỉ sao?” Minh Thâm nói xong liền đứng tránh sang một bên nhường đường đi cho Đỗ Văn Hạo.

Thạch Đầu lúc này đang nằm trên giường, trên bàn có một cái túi, xem ra hấn đã chuẩn bị xong hết hành lý rồi. Thạch Đầu thấy Đỗ Văn Hạo đi vào liền vội vùng vạy.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta thấy phòng của ngươi vẫn còn sáng đèn nghĩ là ngươi chưa ngủ nên vào đây xem sao!”

Thạch Đầu lúc này liền nhanh chân chạy đi rót cho Đỗ Văn Hạo cốc trà bưng lên. Đỗ Văn Hạo nhấp lấy một ngụm rồi hỏi: “Đồ đạc chuẩn bị xong rồi hả?”

Thạch Đầu nghe vậy cười nói: “Chẳng qua chỉ là vài bộ quần áo thôi, mà tiểu nhân cũng có phải một đi không trở lại đâu, trên đường đi đồ đạc càng ít càng tiện lợi mà!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Các người đã tra hỏi Tiểu Tứ chưa?”

Thạch Đầu đáp: “Tiểu Tứ vừa mới tỉnh dậy, nhưng vì lão gia chưa tra hỏi nên bọn tiểu nhân cũng không dám tra hỏi trước!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ài... Vất vả cả một đêm rồi mà ta cũng chẳng thấy buồn ngủ gì cả! Ta ra đó dò hỏi tình hình chút xem sao!”

Thạch Đầu nghe vậy liền nói: “Vậy để tiểu nhân đi cùng với lão gia!”

Đỗ Văn Hạo nhìn Thạch Đầu một cái rồi nói: “Ngươi không phải sáng mai phải đi sớm hay sao, đi theo ta làm cái gì hả?”

Thạch Đầu nghe vậy bật cười nói: “Không sao! Tiểu nhân cũng không vội lên đường cho lắm! Xin lão gia cho tiểu nhân theo cùng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu, khi bước qua mặt Minh Thâm, thì Minh Thâm liền nói: “Cung tiễn lão gia!”

Đỗ Văn Hạo ngỡ một lúc nhưng vẫn cùng Thạch Đầu bước ra ngoài, vừa bước ra khỏi cửa phòng thì Minh Thâm khép cửa lại luôn.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Xem ra Minh Thâm dường như đã buồn ngủ lắm rồi thì phải?”

Thạch Đầu nghe vậy vội giải thích: “Lão gia! Minh Thâm vốn là người như vậy rồi, sau này có chuyện gì lão gia cứ việc nói cho nó biết! Nó là người rất đơn giản nói được làm được, hơn nữa lại là một người rất có quy củ!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nhưng nó so với người thì kém hơn nhiều quá, người sao lại tìm cho ta một khúc gỗ như vậy để làm quần gia hả?”

Thạch Đầu lúc này cầm đèn đi phía sau soi cho Đỗ Văn Hạo, nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy liền đáp: “Tiểu nhân thấy Minh Thâm là một người quy củ, không có thói trăng hoa, lại biết chút ít võ nghệ! Tiểu nhân lo sợ tên Vương Thập Bát kia làm gì bất lợi cho lão gia nên cũng phải tìm người như Minh Thâm lo liệu chứ ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nhìn Thạch Đầu dí dỏm nói: “Vậy người có thói trăng hoa không vậy?”

Thạch Đầu nghe vậy sững người, nhưng lại bật cười ha hả. Lúc này hai người đã đến phòng kho nhốt Tiểu Tứ, Thạch Đầu liền bảo mấy đứa canh cổng mở cửa sau đó đi vào trước thắp đèn sáng lên rồi mới mời Đỗ Văn Hạo vào trong.

Vào trong này Đỗ Văn Hạo mới trông thấy Tiểu Tứ đang nằm co quắp cạnh mấy đồng củi, tóc tai lòa xòa rũ rượi trông bẩn thỉu vô cùng.

Thạch Đầu sau đó bưng đến cho Đỗ Văn Hạo một chiếc ghế, còn hắt đứng sau lưng Đỗ Văn Hạo rồi ra giọng hỏi Tiểu Tứ: “Tiểu Tứ! Người thấy lão gia rồi sao vẫn không chịu đứng dậy hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy hứ lên một tiếng nói: “Ta đứng dậy hay không thì người cũng đưa ta nộp cho quan, ông ta bây giờ cũng đâu còn là lão gia của ta nữa đâu, ta việc gì phải nghe lời cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười lạnh nói: “Người nợ người ta bao nhiêu tiền mà tổng tiền ta nhiều thế hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy sững người đáp: “Lão gia sao biết tiểu nhân nợ người khác tiền?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Từ khi ta mua cái Vân Phàm sơn trang này thì người đã làm việc cho ta rồi! Tính ra người cũng đã làm ở đây có thâm niên lâu nhất rồi, tại sao người lại đối xử với ta như vậy?”

Tiểu Tứ nghe vậy ân hận thấp giọng nói: “Lão gia nói phải lắm! Tiểu nhân chẳng qua là không còn cách nào khác nên mới làm như vậy! Bọn sòng bạc nói rằng nếu ngày mai mà không trả tiền cho chúng thì chúng sẽ chặt chân, chặt tay tiểu nhân mất! Lão gia nghĩ xem, một người không có tay có chân thì khác gì con lợn đầu, chỉ biết nằm há mồm chờ chết mà thôi! Tiểu nhân bức quá nên mới nghĩ ra cách này!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nghe vậy thì có vẻ là người đã lên kế hoạch này từ lâu rồi phải không?”

Tiểu Tứ đáp: “Ngày trước tiểu nhân định ra tay với Thạch quần gia, nhưng sau khi biết Thạch quần gia không quản tiền nên tiểu nhân mới từ bỏ mà quay ra tính đường khác!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gằn giọng nói: “Lẽ nào người định ra tay với nhị phu nhân sao?”

Tiểu Tứ nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Nói thật ra là trong cái Vân Phàm sơn trang này người mà tiểu nhân sợ nhất chính là nhị phu nhân! Cái cảm giác này vô cùng khó tả, tiểu nhân nhất thời không biết nói thế nào cho phải, chỉ là mỗi lần trông thấy gương mặt đanh thép lạnh lùng của nhị phu nhân là nô tài sợ chạy bán sống bán chết rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cố gắng nhịn cười nói: “Người vẫn chưa trả lời câu hỏi của ta, người không dám ra tay với nhị phu nhân, vậy người định ra tay với ai hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy chột dạ, nhưng vẫn im lặng nhìn Đỗ Văn Hạo không nói.

Thạch Đầu nói: “Tiểu Tứ! Lão gia đang hỏi người kìa!”

Tiểu Tứ nghe vậy liền lồm lét nói: “Đại phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền gằn giọng hỏi: “Đại phu nhân? Đại phu nhân không quản tiền, người có ý định ra tay với đại phu nhân làm cái gì hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy liền nói: “Sớm muộn gì cũng chết, sợ cái gì mà không nói chứ! Tiểu nhân thấy thường ngày lão gia đối đãi với tiểu nhân tốt nhất, cũng không đánh không chửi, tiểu nhân đúng là loài cầm thú mới phản bội lại lão gia như vậy, lão gia đã hỏi thì tiểu nhân xin nói!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người biết vậy là tốt, vậy người nói cho ta biết xem tại sao người lại làm như vậy?”

Tiểu Tứ đáp: “Trong sáu vị phu nhân thì tiểu nhân thấy đại phu nhân là người có dã tâm, âm mưu thâm độc nhất! Ngoài mặt đại phu nhân rất hài hòa nhã nhặn, không bao giờ làm khó dễ bọn người ở như tiểu nhân cả. Nhưng thực tế thì toàn bộ cái sơn trang này đều do đại phu nhân quản hết, nhị phu nhân bận bịu cả ngày trời, việc lớn việc bé lúc nào cũng phải tìm tới đại phu nhân để bàn bạc, nếu không thì đại phu nhân sẽ phật lòng khó chịu ra mặt ngay! Nhị phu nhân là người thông minh nên cũng hiểu điều này, chính vì vậy mà tiểu nhân nghĩ nếu tiểu nhân bắt cóc đại phu nhân, nhị phu nhân chắc chắn sẽ chịu bỏ ra một khoản tiền lớn để chuộc lại!”

Thạch Đầu nghe vậy quát lên: “Người dám ngậm máu phun người hả, chết đến nơi rồi mà vẫn còn giở trò ly gián, người muốn chết hả?”

Tiểu Tứ nghe vậy cười gằn nói: “Thế thôi, ta không nói nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Người cứ việc nói, Thạch Đầu người đừng cắt ngang lời nó nói như thế!”

Thạch Đầu nghe vậy chỉ biết im lặng cúi đầu hần học nhìn Tiểu Tứ, Tiểu Tứ thấy vậy lại càng đắc ý càng càng cái mặt lên nhìn Thạch Đầu nói: “Lão gia, tiểu nhân nói tiếp chứ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người cứ việc nói!”

Tiểu Tứ nghe vậy liền liếm môi nói tiếp: “Chính vì vậy mà vụ việc ngày hôm nay chẳng qua là một cơ hội ngẫu nhiên! Sòng bạc bỗng nhiên đòi tiền, tiểu nhân lại nhất thời không tiếp cận được với đại phu nhân, vì đạo gần đây tiểu nhân để ý đại phu nhân không còn đi tìm năm vị phu nhân còn lại nói chuyện nữa, thậm chí đại phu nhân còn không ra khỏi phòng mình! Tiểu nhân thấy mình không còn cơ hội nữa rồi nên mới đứng ngoài cửa rình rập, vì bọn tiểu nhân không được phép vào trong nội viện nên tiểu nhân sốt ruột vô cùng không biết nên làm thế nào, nhưng bỗng nhiên cơ hội đến một cách bất ngờ...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lạnh nói: “Cơ hội mà người nói chính là Thiên Tề đúng không?”

Tiểu Tứ nghe vậy cúi đầu ân hận đáp: “Tiểu nhân biết lỗi rồi, nhưng...Nhưng lão gia làm sao mà đoán ra được người đứng sau lưng giở trò là tiểu nhân?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người không phải từ đầu tới cuối đều nói cho ta biết người chính là chủ mưu hay sao?”

Tiểu Tứ nghe vậy sững người không hiểu nói: “Tiểu nhân có nói lúc nào đâu?”

Thạch Đầu nói: “Thứ nhất, đêm hôm nay không phải là người trực ban mà người lại tới đưa cho lão gia lá thư lông gà kia!”

Tiểu Tứ ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Cái này đúng là tiểu nhân không nghĩ tới thật...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cho dù không phải như vậy đi chăng nữa, nhưng khi người đưa bức thư đó cho ta xong thì ta thấy người rất thông thạo về cái nơi tên Lỗ Chuột kia, hơn nữa khi lục phu nhân đòi đi theo ta thì người lại sợ hãi can ngăn, còn nói bọn bắt cóc kia chỉ là một bọn cướp thông thường mà thôi! Thực ra khi đó mọi người trong nhà ai cũng lo lắng, đến cả ta cũng không biết ai đã bắt cóc Thiên Tề đi, thế nhưng người lại biết rất rõ!”

Tiểu Tứ cố biện hộ nói: “Tiểu nhân lúc đó chỉ đoán bừa thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được, cứ cho là người đoán bừa đi, nhưng tại sao khi lục phu nhân nói rằng sợ bọn bắt cóc trở mặt, người có nhớ là người nói gì không?”

Tiểu Tứ ngẫm nghĩ một hồi rồi đáp: “Tiểu nhân hình như nói là xin phu nhân yên tâm bọn người này không làm hại đến tính mạng người khác đâu!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vậy thì đúng rồi, cái này nói lên rằng trí nhớ của ngươi vẫn còn tốt, lục phu nhân nói vậy sao ngươi khẳng định chắc chắn thế? Ta bắt đầu từ đó đã nghi ngờ ngươi rồi, sau đó ta và Thạch Đầu liền đi theo ngươi ra Lỗ Chuột một chuyến!”

Tiểu Tứ nghe vậy khó hiểu nói: “Thạch Đầu? Quân gia không phải là đi cùng với Minh quân gia đi tìm thiếu gia hay sao? Lão gia, có phải là tiểu nhân làm cho lão gia tức quá nên hồ đồ rồi không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nói: “Thôi không nói tới chuyện Thạch Đầu nữa, mà nói chuyện về ngươi!”

Tiểu Tứ đáp: “Lẽ nào tiểu nhân vẫn còn kẻ hở nào nữa sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Khi ta nói đưa ngươi đi cùng, bảo ngươi đi chuẩn bị ngựa, ta vẫn còn nhớ rất rõ là lúc đó ngươi đã mỉm cười!”

Tiểu Tứ kinh ngạc nói: “Thật vậy sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy! Ta cũng thấy thắc mắc ngươi sao lại có thể cười được vào lúc đó, vì trong sơn trang ai cũng lo lắng đứng ngồi không yên, chỉ có mình ngươi...chỉ có mình ngươi vẫn có thể cười mãn nguyện!”

Tiểu Tứ nghe xong chỉ biết cúi đầu không nói.

Đỗ Văn Hạo lại nghiêm giọng: “Còn muốn nghe nữa không?”

Tiểu Tứ nghe vậy liền gân cổ lên nói: “Nghe chứ, tại sao lại không, vẫn còn kẻ hở nữa sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Dĩ nhiên rồi, cái nơi tên Lỗ Chuột kia!”

Tiểu Tứ nói: “Đúng nơi đó tên Lỗ Chuột không sai!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ngươi đừng vội vã thế, ngươi không phải nói Lỗ Chuột là một ngọn đồi hay sao?”

Tiểu Tứ nói: “Đúng vậy không sai, nơi đó đúng là một ngọn đồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhưng trong bức thư lông gà kia không hề nói rõ địa điểm giao tiền ở vị trí nào ở Lỗ Chuột đúng không? Thế ngươi tại sao lại biết bọn chúng hẹn ở miếu hoang hử?”

Tiểu Tứ lúc này mới sững người ra sợ hãi nói: “Thì ra là vậy, nhưng khi đó tiểu nhân rõ ràng thấy người đi cùng lão gia là tam phu nhân cơ mà?”

Thạch Đầu nói: “Hơn nữa trước khi chúng ta xuất phát, cái ngươi quan tâm nhất là số tiền mà lão gia mang đi có đầy đủ hay không, khi lão gia nói mang ngân phiếu đi rồi, thì ngươi mới thở hắt ra, ngươi không thấy ngươi có nhiều kẻ hở đến như vậy sao?”

Tiểu Tứ nghe vậy liền nói: “Thì ra đúng là Thạch quân gia, nhưng tại sao Thạch quân gia lại có thể biến thành tam phu nhân được?”

Thạch Đầu nghe vậy giật mình vội chạy ra ngoài cửa sổ nhìn ra ngoài xem có ai nghe trộm không.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này không thuộc vào phạm trù mà ngươi được biết!”

Tiểu Tứ nói: “Tiểu nhân vẫn còn một việc không hiểu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Việc gì?”

Tiểu Tứ đáp: “Lão gia sao biết trong nước có thuốc mê?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả, Thạch Đầu nói: “Đã biết được ngươi là chủ mưu rồi lẽ nào lão gia lại không đề phòng ngươi hay sao? Lão gia và ta lúc đó cũng đoán được thể nào ngươi cũng giở trò bỏ thuốc mê để lấy tiền của chúng ta, do vậy mà ta và lão gia đã diễn kịch cho ngươi xem thôi!”

Tiểu Tứ nói: “Nhưng tiểu nhân rõ ràng trông thấy lão gia đã uống nước vào rồi mà? Sao lại có thể...?”

Thạch Đầu nghe vậy khinh bỉ nhìn Tiểu Tứ nói: “Ta thấy ngươi định múa rìu qua mắt thợ! Ngươi quên là lão gia làm gì rồi hay sao? Chỉ dựa vào cái thuốc mê vớ vẩn của ngươi mà cũng đòi hạ gục được lão gia hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi còn gì muốn hỏi nữa?”

Tiểu Tứ nghe vậy lắc lắc đầu đáp: “Tiểu nhân phục lão gia sát đất rồi, mong lão gia cứ việc đưa tiểu nhân vào nhà lao trước khi trời sáng, tiểu nhân không hề trách cứ gì lão gia cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao? Lẽ nào ngươi lại sợ mấy người trong sông bạc kia sẽ chạy hẫng vào trong này bắt ngươi hay sao?”

Tiểu Tứ đáp: “Không phải sợ, mà là chắc chắn!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy đứng thẳng dậy nói: “Ồ...! Ha ha ha...Ta cũng muốn xem xem mấy người đó ghê gớm ra sao, xem xem bức tường mà Thạch Đầu dày công xây dựng cho Vân Phàm sơn trang này nó kiên cố tới đâu!”

Thạch Đầu nghe vậy liền nói: “Đừng nói đến mấy thằng ất ơ trong sông bạc, mà đến cả con ruồi cũng không lọt được vào trong này!”

Tiểu Tứ nghe vậy khinh khỉnh nói: “Thạch quản gia lợi hại thế nào thì kẻ hèn này cũng đã biết, nhưng xin quản gia cũng đừng bốc phét thái quá!”

Thạch Đầu nghe vậy liền nói: “Ngươi không tin thì cứ việc ra mà nhìn _____ à mà có lẽ ngươi cũng không được chứng kiến nữa rồi vì tội bắt cóc thiếu gia là tội chết, ngươi cứ chờ chết đi là vừa!”

Nói xong Thạch Đầu liền mời Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài, sau đó bảo hai đứa hộ vệ đứng cửa cẩn thận canh phòng căn mật Tiểu Tứ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta bây giờ cũng không muốn về nghỉ nữa, trời cũng sắp sáng đến nơi rồi, sáng ra ta còn phải ra Ngũ Vị Đường xem tình hình của Trương Lão Tam ra sao! Bây giờ ta mà về ngủ chắc ngủ đến chiều mất! Thạch Đầu ngươi ra nhà bếp bảo họ chuẩn bị ít đồ nhắm, ta và ngươi cùng tìm chỗ nhắm rượu một lúc!”

Thạch Đầu nghe vậy nói: “Vâng! Để tiểu nhân đi ra bảo nhà bếp đã!”

Đỗ Văn Hạo chỉ ừ lên một tiếng, rồi quay người đi, nhưng khi thấy Thạch Đầu đi về phía nhà bếp rồi, Đỗ Văn Hạo lại không đi về thư phòng của mình nữa mà lẳng lặng đi theo Thạch Đầu.

Nhưng khi vừa đi tới nhà bếp thì Bỗng nhiên Thạch Đầu lại vòng ra hậu viện, Đỗ Văn Hạo để ý thấy Thạch Đầu đứng ngóng bốn phía liền vội núp vào một chỗ kín, nhưng vẫn sợ bị phát hiện, nên Đỗ Văn Hạo lại tìm lấy một gốc liễu gần đó rồi nhẹ nhàng trèo lên nghe ngóng.

“Đại nhân! Lúc này có tin báo là bên Vương Thập Bát bắt đầu có rục rịch rồi!”

“Hàng của ai vậy?” Tiếng của Thạch Đầu vang lên.

“Là của Dương Duệ, nghe nói có tới bảy xe, tất cả đều là dâng lên cho triều đình, nghe nói toàn là các loại thuốc thượng hạng cả!”

“Đường đi của chúng đã xem xét kỹ chưa?” Thạch Đầu hỏi.

“Dạ đã rõ rồi!” Nói xong thì có tiếng giấy sột soạt vang lên.

“Được rồi, ta biết rồi! Bây giờ ngươi ra nhà bếp chuẩn bị ít đồ nhắm cho lão gia uống rượu, xong đâu đấy rồi thì gọi ta, ta phải đi tìm Minh Thâm cái đã!”

“Đại nhân! Có cần tiểu nhân đi tìm thêm người không ạ! Nghe nói lần này đến cả lão già họ Tôn kia cũng đã rục rịch rồi đó ạ!”

“Không cần đâu, ta đã nói với ngươi bao nhiêu lần rồi hử, đây là Vân Phàm sơn trang còn ngươi là hộ vệ cho nhà người ta, đừng có đại nhân này đại nhân nọ, cẩn thận tai vách mạch rừng!”

“Vâng thưa đại...quản gia!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nghe thấy bước chân dần xa dần, hần liền tuột người xuống, sau đó cũng không dám đuổi theo Thạch Đầu bởi hần biết Thạch Đầu đã đi về phòng của hần tìm Minh Thâm rồi. Đỗ Văn Hạo lúc này liền chậm rãi bước về thư phòng của mình, vừa đi vừa suy ngẫm những lời nói giữa Thạch Đầu và đứa họ viên kia.

Đại nhân? Có lẽ Thạch Đầu chính là Uy Vô Tướng Quân Thạch Tà rồi cũng nên, nhưng rốt cuộc là nó làm quan trong triều hay là cướp đây? Nếu như hần chú ý đến Vương Thập Bát ghê vậy thì là có ý gì? Còn ông lão già họ Tôn kia, lẽ nào chính là Tôn Hòa.

Đỗ Văn Hạo nghĩ mãi cũng không nghĩ ra được gì, đang mãi suy nghĩ thì bỗng nhiên có tiếng Thạch Đầu vọng tới: “Lão gia đã ngủ chưa?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói chưa, Thạch Đầu thấy vậy liền bưng đồ ăn vào trong thư phòng, thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi trên bàn hần liền bày rượu và đồ nhắm ra cười nói: “Lão gia đang nghĩ gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Thạch Đầu nói: “Khi người vừa đi ra nhà bếp thì ta chớp mắt một lúc, mơ thấy một giấc mơ rất kỳ lạ!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia mơ gì đó ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đưa tay bảo Thạch Đầu ngồi xuống, sau đó chờ cho Thạch Đầu rót rượu ra xong liền nâng chén lên nói: “Chén rượu này ta chúc người lên đường may mắn! Nhớ giữ gìn sức khỏe!”

Thạch Đầu nghe vậy vội đứng dậy, Đỗ Văn Hạo nói: “Ngồi xuống đi! Chỗ này cũng chỉ có hai người chúng ta không cần phải cầu nệ như thế, người cứ đứng thế ta uống rượu mất hứng lắm!”

Thạch Đầu cũng cầm lấy chén rượu ngồi xuống đáp: “Đa tạ lão gia!” Nói xong liền ngửa cổ uống cạn chén rượu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Trong mơ ta mơ thấy một con rồng màu đen, toàn thân nó dài mười mấy mét, sau đó ta thấy nó bay đến căn phòng của người rồi biến mất, ta chạy tới thì thấy cửa phòng đang mở, ta bước vào thì trông thấy con rồng đen kia đang nằm trên giường của người! Ta thấy vậy liền rút kiếm xông đến, con rồng kia lập tức biến thành người! Toàn thân người lúc đó mặc một bộ chiến bào trông rất oai phong! Người nói xem giấc mơ này có kỳ lạ không?”

583. Chương 527: Con Diên Kỳ Quái.

Đỗ Văn Hạo vừa mới dứt lời thì thấy Thạch Đầu sững người lại một lúc, nhưng rất nhanh hần đã lấy lại bình tĩnh rồi lấy bình rượu ra rót đầy chén cho Đỗ Văn Hạo nói: “Giấc mơ của lão gia đúng là kỳ quái thật!”

Trời lúc này đã sáng lúc này không hay, xa xa vẳng lại tiếng gà gáy, rồi những tiếng lạch cạch của mấy đứa người ở dậy sớm để quét dọn, hũ rượu mà Thạch Đầu mang tới cũng đã cạn đấy.

Đỗ Văn Hạo vươn vai một cái thấy sắc mặt của Thạch Đầu vẫn hồng hào như thường liền nghĩ, thằng ranh này tử lượng cũng khá gồm, uống như vậy mà cứ như nó uống nước lã vậy, chẳng thấy chuyển choáng gì cả. Đỗ Văn Hạo mở toang cửa sổ gió mát ủa vào làm cho hần cảm thấy sáng khoái vô cùng.

“Đến giờ người phải đi rồi!” Đỗ Văn Hạo nói.

Thạch Đầu nghe vậy liền nói: “Tiểu nhân áp giải Tiểu Tứ lên quan huyện cũng không muộn mà!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng rồi, nhớ như tên Tiểu Tứ này nói lỡ miệng thì sao nhỉ?”

Thạch Đầu nói: “Ý của lão gia là nó nói đến chuyện tiểu nhân cải trang thành tam phu nhân sao? Lão gia đừng lo, Tiểu Tứ cũng không phải là đứa hồ đồ, nó biết giao tình giữa lão gia và Tôn đại nhân nên dĩ nhiên không dám nói ra đâu! Hơn nữa, cho dù nó có nói ra cũng chẳng có ai làm chứng cho nó cả, chỉ cần tiểu nhân không chịu nhận thì nó có nói cũng bằng thừa!”

Đỗ Văn Hạo thực ra muốn nhân cơ hội này để thăm dò Thạch Đầu, nhưng thấy hần không có bất kỳ phản ứng gì thì biết Thạch Đầu không phải cùng hội với Tôn Hòa và Vương Thập Bát, nếu như không phải cùng hội thì lẽ nào hần lại là gián điệp của triều đình phái tới?

Đỗ Văn Hạo do uống chút rượu vào bị gió thổi tấp vào mặt nên cũng thấy trong người có chút hơi men cảm thấy hơi chũnh choáng một chút, hần cảm tưởng bên cạnh hần lúc này có một nhân vật như 007 vậy, hần tuy không biết Tôn Hòa và Vương Thập Bát rốt cuộc có móc nối gì với nhau, nhưng kinh động đến cả triều đình thì chuyện này thật không đơn giản chút nào. Hơn nữa Đỗ Văn Hạo cũng hiểu tên họ viện kia gọi Thạch Đầu là đại nhân, cộng thêm thái độ kính cẩn của Minh Thâm với Thạch Đầu thì Thạch Đầu chắc chắn không phải là lính đào ngũ! Nhưng cái này khác hẳn với những gì mà hần từng xem trên phim, các nhân vật một khi đã là cảnh sát chìm, hay là gián điệp thì toàn bộ thông tin hay dữ liệu về họ đều bị hủy bỏ hết.

Đỗ Văn Hạo nghĩ tới đây bất giác đưa mắt lên nhìn Thạch Đầu một cái, hần cảm thấy Thạch Đầu hiện giờ bỗng nhiên cao lớn, uy thế lạ lùng. Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nở một nụ cười khó hiểu.

Thạch Đầu thấy Đỗ Văn Hạo cứ đứng ngẩn ở bên cửa sổ không biết là đang suy nghĩ cái gì, nhưng hần nghĩ hần cũng đang có nhiệm vụ không thể bỏ lỡ nên lên tiếng nói: “Lão gia! Tiểu nhân thấy trời cũng đã sáng rồi, tiểu nhân đem theo hai đứa hộ viện đi áp giải Tiểu Tứ lên quan, sau đó sẽ lên đường ngay, không biết lão gia còn dặn dò thêm điều gì nữa không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Người cứ đi làm việc của người đi!”

Thạch Đầu vừa mới đi ra khỏi cửa thì Đỗ Văn Hạo đã trông thấy Ngọc Trân vừa khóc vừa chạy ra từ phòng của Kha Nghiêu ra.

Đỗ Văn Hạo vội chạy tới nói: “Người làm sao vậy, sáng sớm ra ai đã bắt nạt người vậy hả?”

Ngọc Trân nghe vậy liền nói: “Lão gia đi ra xem mà xem, đại phu nhân đang nổi trận lôi đình kia kìa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cau mày lại nói: “Cầm nhi sao lại dậy sớm vậy? Đang nổi giận với ai thế?”

Ngọc Trân chỉ biết im lặng không dám nói, Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội chạy ra khỏi thư phòng nói: “Đại phu nhân đang ở đâu hả?”

Ngọc Trân nói: “Đang ở phòng của lục phu nhân!”

Đỗ Văn Hạo vội chạy tới phòng Kha Nghiêu, hần chưa vào đến nơi thì đã thấy tiếng khóc vang lên, hần ngoảnh đầu lại nhìn thì thấy Ngọc Trân đang sợ hãi đứng tít ở đằng sau.

Đỗ Văn Hạo đứng ở bên ngoài đã nghe thấy tiếng của Bàn Vũ Cầm quát ầm lên: “Ta bây giờ chưa thềm xử lý người ngay đâu! Ta không biết người rốt cuộc là có ý định gì nữa, chờ ta bẩm báo cho lão gia biết rồi để lão gia xử lý người!”

“Đại phu nhân! Thiên Tề rõ ràng là do lão gia cho người bế tới đây, vì lão gia lo đại phu nhân vẫn còn yếu nên mới làm vậy, sao đại phu nhân lại ngậm máu phun người như thế?” Tiếng Kha Nghiêu vang lên phản bác.

Bỗng nhiên bốp lên một tiếng giòn tan, Kha Nghiêu ầm ục nói: “Sao đại phu nhân lại vô cớ đánh người như vậy?”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy gần giọng nói: “Ta đánh chết mày con diêm lâu xanh thói tha, mày là con diêm mặt dày, chưa cưới mà đã có con với lão gia, cũng không biết là...”

Đỗ Văn Hạo nghe mà tức anh ách trong bụng, hần liền chạy luôn vào trong phòng, vào đến bên trong phòng thì thấy nơi đây có rất nhiều người, cả mấy đứa nha hoàn cùng với Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi, Lâm Thanh Đại đều quỳ hết ở dưới đất, chỉ có mỗi Kha Nghiêu vẫn tức giận đứng ở đó, tóc tai nàng rũ rượi, trên mặt còn có vết cào xước nữa.

Bàn Vũ Cầm lúc này ngồi trên ghế, một bên là một lão bà nét mặt hung ác đứng ở bên cạnh, Bàn Vũ Cầm vẫn ôm lấy Thiên Tề, còn Thiên Tề thì sợ mặt cắt không còn hột máu đang run lên từng cơn.

Đỗ Văn Hạo sa sầm nét mặt lại quát: “Mấy người đang làm trò gì vậy hả?”

Bàn Vũ Cầm thấy Đỗ Văn Hạo đi vào liền vội đứng dậy đưa Thiên Tề cho lão bà đứng sau lưng, rồi bù lu bù loa chạy tới bên Đỗ Văn Hạo chỉ vào mặt Kha Nghiêu nói: “Chính là nó, nó định cướp Thiên Tề của thiếp!”

Đỗ Văn Hạo cũng không thêm để ý tới Bàn Vũ Cầm, nhìn Kha Nghiêu bị xây xát khắp người trông tả tơi đến tội nói: “Ai làm nàng ra nông nỗi này vậy?”

Lão bà đứng cạnh đó sợ quá quỳ luôn xuống run rẩy không nói nên lời, Bàn Vũ Cầm thấy vậy lạnh lùng nói: “Lão gia đừng trách bà ta, là thiếp ra lệnh cho bà ấy làm vậy!”

Đỗ Văn Hạo liền gọi vú nường của Thiên Tư tới nói: “Người mau ẵm Thiên Tề đi cho ta, ta không muốn nó có một người mẹ cay độc như thế này!”

Vú nường nghe vậy sợ hãi nhìn Bàn Vũ Cầm, Bàn Vũ Cầm tuy không muốn chút nào nhưng vì thấy mặt Đỗ Văn Hạo đành lại rồi cũng không dám nói câu nào nữa, chỉ biết dương mắt lên nhìn vú nường ẵm Thiên Tề đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy vú nường đi rồi liền ngồi xuống nói: “Mấy người đứng dậy hết đi!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy liền nói: “Không một ai được đứng dậy hết, bọn họ đều vào hùa với Kha Nghiêu ức hiếp thiếp, xin lão gia minh giám!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền quát lên: “Đủ rồi! Người làm cái trò gì thế hả?”

Bàn Vũ Cầm nghe như sét đánh ngang tai giật mình sợ hãi, nàng chưa bao giờ thấy Đỗ Văn Hạo tức giận như vậy cả, nàng không dám ho he câu nào chỉ biết cúi đầu im lặng. Còn Lâm Thanh Đại, Tuyết Phi Nhi, Liên Nhi cũng sợ hãi nhìn Đỗ Văn Hạo mà không dám ho he lấy nửa lời.

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Thiên Tề là do ta cho người ẵm đến cho Kha Nghiêu chăm sóc, nàng muốn trách thì trách ta đây này đừng trách Kha Nghiêu làm gì! Chúng ta đều là người trong một nhà, cũng chưa bao giờ gặp phải chuyện này cả, ta niệm tình nàng vừa trải qua một cuộc kích động nên mới có những hành động quá đáng như thế này! Ta bỏ qua cho nàng lần này, cũng thay mặt nàng mà xin lỗi bốn vị phu nhân! Nàng đừng làm tình làm tội người khác nữa được không?” Đỗ Văn Hạo nói xong liền tiến tới bên Kha Nghiêu chăm chú nhìn vào vết thương rồi nói: “Cũng không đáng ngại lắm, để ta bảo Ngọc Lan nó đun ít thuốc lên đắp cho nàng!”

Bàn Vũ Cầm thấy vậy đột nhiên gào khóc chỉ thẳng vào mặt Kha Nghiêu nói: “Thiếp không muốn sống nữa rồi, từ khi con hồ ly tinh này nó vào nhà chúng ta, chúng ta luôn gặp bao nhiêu chuyện đen đủi, thiếp không muốn sống nữa, con hồ ly tinh này nó muốn lấy chỗ đại phu nhân của thiếp...ôi trời đất ơi...!”

Đỗ Văn Hạo cũng không biết Bàn Vũ Cầm tại sao đột nhiên lại thay đổi tính nết như vậy, từ một người hiền lương thiện mẫu nay đã trở thành một con mụ đánh đá chua loét như thế này.

Đỗ Văn Hạo hết chịu đựng nổi trừng mắt nhìn Bàn Vũ Cầm quát: “Người muốn gì hả? Người điên như vậy đã đủ chưa hả?”

Bàn Vũ Cầm nghe xong càng điên hơn, nàng chạy luôn ra ngoài đâm đầu thẳng vào cây cột cấm ở giữa sân, Lâm Thanh Đại thấy vậy sợ quá phóng mình theo kéo Bàn Vũ Cầm lại, nhưng không ngờ Bàn Vũ Cầm lại quay lại đưa tay tát thẳng vào mặt Lâm Thanh Đại. Cũng may Lâm Thanh Đại phản ứng nhanh nhẹn, tránh được cú tát trời giáng kia. Đỗ Văn Hạo cả giận chạy tới dẫn Bàn Vũ Cầm ngã luôn xuống đất quát lên: “Mấy con nha hoàn chúng mày làm gì mà vẫn đứng đực ra ở đây thế hả? Còn không mau ôm đại phu nhân về phòng hả?”

Mấy đứa nha hoàn nghe vậy sợ quá chạy tới ôm lấy Bàn Vũ Cầm lấy hết sức bình sinh kéo nàng về phòng.

Lâm Thanh Đại lúc này đến gần Đỗ Văn Hạo thấy mặt hắn cứng lại đành như thép nguội trông vô cùng đáng sợ liền lên tiếng an ủi nói: “Mọi người đều biết đại phu nhân ngày thường đối với người khác đều rất tốt, nhưng có lẽ do bị kích động nặng quá nên mới có những hành động như thế này! Văn Hạo chàng đừng trách Cầm nhi nữa!”

Kha Nghiêu lúc này cũng tiến lên nói: “Văn Hạo! Thanh Đại tỷ nói đúng đấy, tại lúc đó thiếp không nhịn được cãi lại đại phu nhân do vậy nên mới bị lão bà kia cào!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nó cào nàng, nàng không tránh được sao hả?”

Kha Nghiêu đáp: “Lão bà đó dường như rất có kinh nghiệm, thiếp chưa kịp phản ứng gì thì đã bị cào rồi!”

Đỗ Văn Hạo lập tức nghĩ tới ngay hình ảnh của Dung Ma Ma trong phim , bắt giác cảm thấy lạnh sống lưng, thậm nghĩ nếu như trong nhà mình mà có mấy con mụ như thế này cộng thêm việc vợ lớn vợ bé đấu đá nhau thì nguy to, nghĩ tới đây Đỗ Văn Hạo liền nói: “Cầm nhi dạo gần đây làm sao vậy nhỉ, động cái là tức giận, động cái là muốn hành hạ người khác!”

Tất cả mọi người nghe vậy liền lắc đầu không biết.

Đỗ Văn Hạo suy ngẫm một hồi cảm giác có cái gì đó không đúng, hắn đang định đi tìm mấy đứa nha hoàn hầu hạ Bàng Vũ Cầm để hỏi chuyện, thì bỗng nhiên có người chạy vào báo có người tên Cổ Hoa Lạc cầu kiến.

Đỗ Văn Hạo suýt chút nữa thì quên mất người phụ nữ này đi rồi, nhưng cũng không biết Cổ Hoa Lạc đến đây làm gì, Đỗ Văn Hạo liền vội kéo Lâm Thanh Đại đi theo mình vào trong phòng khách.

Quả nhiên Cổ Hoa Lạc lúc này đang ngồi trong đại sảnh tại phòng khách, bà ta còn đem theo hai người lạ mặt nữa, Đỗ Văn Hạo trông thấy vậy vội mỉm cười đơn đả nói: “Phu nhân lâu ngày không gặp, sao hôm nay nhàn rỗi đến đây vậy?”

Cổ Hoa Lạc cũng đứng dậy cúi người thi lễ cười đáp: “Tiên sinh trách Cổ Hoa Lạc vong ân bội nghĩa đúng không?” Nói xong Cổ Hoa Lạc lại quay sang Lâm Thanh Đại thi lễ.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả rồi mời mọi người cùng ngồi xuống nói chuyện.

Cổ Hoa Lạc chỉ về phía hai người lạ mặt kia nói: “Tiên sinh! Đây là hai vị tướng quân hộ tống nô gia!”

Hai vị tướng quân kia nghe vậy liền cúi người thi lễ, Đỗ Văn Hạo cũng đứng dậy đáp lễ.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nghe phụ thân của phu nhân nói rằng, mấy người bên đó đều rất an lành cả!”

Cổ Hoa Lạc nghe vậy liền gật đầu đáp: “Vốn là Tử nhi cũng đến đây nữa, nhưng chỉ vì đường đi không được an toàn nên không cho nó đi, không biết tiên sinh thế nào, khi nãy vào trong này thấy sắc mặt tiên sinh khó coi quá, lẽ nào tiên sinh gặp chuyện gì không được như ý?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười thẹn đáp: “Đây chẳng qua là việc nhà của tại hạ mà thôi!”

Cổ Hoa Lạc thấy Đỗ Văn Hạo không có ý muốn nói liền nói: “Lần này đến đây một là có việc muốn nhờ tiên sinh, hay là muốn tới thăm mấy vị phu nhân của tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo đáp: “Phu nhân có việc gì cứ nói!”

Cổ Hoa Lạc đáp: “Thì vẫn là Yến Phong gần đây cứ lằng nhằng bám theo đòi hỏi mãi, nó cứ đòi ta đến đây xin tiên sinh thu nhận nó làm đồ đệ, nó nhất định không chịu để ta viết thư nhờ tiên sinh, mà muốn ta trực tiếp tới đây nhờ vả, như vậy mới tỏ ra tôn trọng tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười nói: “Cổ đại nhân chắc là muốn cháu trai của mình tới đây học y phải không?”

Cổ Hoa Lạc đáp: “Cái này cũng không phải, chẳng qua là Yến Phong nó thích học thôi, ta tới đây cầu xin tiên sinh, mong tiên sinh thu nhận!”

Đỗ Văn Hạo cười cười ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Tại hạ thực ra cũng không có lý do gì mà không nhận Yến Phong làm đồ đệ tử cả!”

Cổ Hoa Lạc nghe xong thì vô cùng vui mừng, bà ta bỗng nhiên nhớ ra một điều gì đó liền nói: “Khi nãy ta vào trong này trông thấy một người rất quen!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ai vậy?”

Đột nhiên lúc này một vị tướng quân ngồi cạnh đó vội lên tiếng lấn át Cổ Hoa Lạc nói: “Tiên sinh trong nhà không biết có người nào tin vào yêu giáo không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy không hiểu nói: “Yêu giáo? Yêu giáo là cái gì vậy?”

Một vị tướng quân khác nghe vậy liền nói: “Triệu tướng quân không nói nên ta cũng suýt nữa thì quên mất! Bọn ta khi mới vào trong này cũng đã để ý tới, không ngờ tiên sinh lại tin vào cái thứ đó!”

Đỗ Văn Hạo vẫn chẳng hiểu gì cả: “Đó là cái gì vậy? Sao tại hạ không biết gì cả?”

Cổ Hoa Lạc nói: “Yêu giáo thì chỉ có chỗ chúng ta thôi, cũng lâu lắm rồi, nhưng bọn chúng cũng đâu có hại người lung tung đâu, và chỉ có những người gia nhập yêu giáo bọn chúng rồi mới có thể học yêu thuật được!”

Vị Triệu tướng quân kia nghe vậy liền đứng dậy đi ra ngoài cổng, Đỗ Văn Hạo và những người khác thấy vậy cũng vội chạy theo.

Triệu tướng quân lúc này chỉ vào cây đào to ngay trước cổng nói: “Cây đào không được trồng trước cổng, nếu như cần sửa sang cái gì thì phải chặt nó đi, còn nếu không muốn chặt thì phải treo một tấm vải đỏ trước cửa nhà, ba năm sau mới được gỡ xuống!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy liền nói: “Khu nhà này khi lão gia mua thì trước cổng đã có tấm vải đỏ này rồi, và người chủ trước cũng đã nhắc nhở là không được gỡ nó xuống, nhưng bằng đi một thời gian không để ý thì tấm vải đỏ đó bỗng nhiên biến mất lúc nào không hay!”

Triệu tướng quân nói: “Thế mới nói, rủi ro nhất là cái tấm vải đỏ kia biến mất rồi, còn mấy người nhìn xem, trên cây đào kia lại có treo tấm vải màu xanh!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng có tin vào mấy thứ này đâu, lẽ nào màu vải khác nhau thì lại có những hàm ý khác nhau sao?”

Triệu tướng quân nghe vậy liền nghiêm nét mặt vào nói: “Tiên sinh mau cho người kéo nó xuống đi, tiên sinh không biết lẽ nào người nhà tiên sinh cũng không biết sao? Bọn chúng là người bản địa phải biết điều này chứ, nếu như treo khăn xanh lên thì trong nhà vợ chồng sẽ bất hòa, con cái sẽ sinh bệnh!”

Cổ Hoa Lạc nói: “Không chỉ có vậy, nếu tiên sinh có thể thiếp, thì chắc chắn thê và thiếp sẽ làm loạn nhà loạn cửa lên!”

Đỗ Văn Hạo vừa nghe xong thì cứ có cảm giác dường như mấy người này vừa mới biết tin nhà mình vừa có chuyện không bằng. Nói cho cùng thì đúng là có chuyện bất hòa trong gia đình hẳn thật, do vậy nên hẳn cũng thấy nửa tin nửa ngờ, còn nếu bình thường có lẽ hẳn chẳng bao giờ tin vào mấy cái trò mê tín dị đoan này.

Một vị tướng quân khác liền nói: “Nếu nói như vậy, tiên sinh chắc chắn phải đề phòng rồi, có lẽ có người cố tình treo tấm vải xanh này lên để hãm hại tiên sinh rồi! Nếu như bây giờ trong nhà không xảy ra chuyện, thì sớm muộn gì sau này cũng sẽ có chuyện xảy ra!”

Lâm Thanh Đại nghe xong liền gọi mấy đứa người ở tới nói: “Người mau cho người lên trên cây kéo tấm vải xanh kia xuống cho ta, còn nữa gọi thêm mấy đứa mang rìu ra đây chặt cây luôn đi! Vào hỏi luôn Minh quản gia rằng đứa nào bảo treo tấm vải xanh này lên vậy? Mau đi đi!”

Đứa người ở kia nghe xong liền ba chân bốn cẳng chạy đi luôn.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới nhớ ra, từ sáng đến giờ hẳn vẫn chưa nhìn thấy Vương Nhuận Tuyết đâu cả, liền quay sang hỏi: “Thanh Đại, sao ta không thấy Tuyết Nhi đâu nhỉ?”

Lâm Thanh Đại lúc này mới sực nhớ ra nói: “Hay là nhị phu nhân đi ra phòng kiểm toán rồi? Thiếp cả sáng nay cũng không thấy nhị phu nhân đâu cả!”

Lúc này một đứa người ở đứng cạnh đó thấp giọng nói: “Nhị phu nhân đang có khách ạ!”

Đỗ Văn Hạo liền bảo Lâm Thanh Đại dẫn Hoa Cổ Lạc và hai vị tướng quân vào trong phòng khách ngồi nghỉ uống trà xong rồi quay ra đứa người ở lên tiếng hỏi: “Ai mà đến tìm nhị phu nhân sớm vậy hả?”

Đứa người ở đáp: “Nghe người canh cổng nói là người nhà của Vương viên ngoại!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thầm nghĩ: “Không phải Tuyết Nhi đã căm ghét Vân Nương rồi lắm hay sao? Sao bây giờ lại muốn gặp Vân Nương làm gì nhỉ?” Nghĩ vậy hắn liền đi ra phía căn phòng của Vương Nhuận Tuyết.

“Tiên sinh xin dừng bước!”

Đỗ Văn Hạo ngoái đầu lại nhìn thì ra là Cổ Hoa Lạc, hắn liền mỉm cười dừng chân lại.

Cổ Hoa Lạc nói: “Bất kể tiên sinh có tin hay không? Nhưng xin tiên sinh hãy chịu khó để ý một chút, tiên sinh xem xem trong nhà mình hay trong vườn của mình có treo những tấm vải có màu sắc lạ trên cây hay trên xà nhà không nhé! Chỉ cần không phải là màu đỏ thì nhất thiết là không được treo đâu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Màu xanh là người trong nhà bất hòa, thế các màu khác thì sao?”

Cổ Hoa Lạc nghe vậy cười đáp: “Đen đủi và rui ro nhất thì vẫn là màu trắng, cái này nói nên rằng người đó mong muốn người nhà tiên sinh xuống địa ngục đó!”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy Cổ Hoa Lạc dường như đang cố tình dọa nạt hấn, nhưng nghĩ tới việc người ta cũng vì có ý tốt cho mình nên cũng thôi. Lúc này Đỗ Văn Hạo đột nhiên lại nhớ tới việc Cổ Hoa Lạc nhắc tới một người mà bà ta cảm thấy quen quen ở đây nên liền lên tiếng hỏi. Cổ Hoa Lạc nghe vậy liền cười đáp: “Ta có lẽ là nhận lầm người thôi! Ta làm sao mà quên người nhà của tiên sinh cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghĩ chắc là vị Triệu tướng quân kia đã nói cho Cổ Hoa Lạc biết chuyện gì rồi nên bà ta mới thay đổi giọng nói như vậy. Nghĩ vậy nên hấn cũng không cố dò hỏi thêm nữa mà chỉ cười nói: “Mời phu nhân cứ ra phòng khách ngồi chơi một lúc, tại hạ đi ra đây một chút sẽ quay lại ngay!” Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Hoa Lạc quay người đi rồi mới tiếp tục đi tiếp.

Khi đi tới nơi ở của Vương Nhuận Tuyết Đỗ Văn Hạo bất giác theo phản xạ đưa mắt lên nhìn trên cây trong vườn thì cũng không thấy có gì lạ cả. Hấn đi lên bậc thang chăm chú để ý xem Vương Nhuận Tuyết có treo khăn trên xà nhà không thì hấn cũng tuyệt nhiên không phát hiện ra điều gì khác thường cả. Hấn đang định tự cười chế diễu mình thần hồn nát thần tính thì đột nhiên hấn nhìn thấy trên mép cửa góc gần sà nhà có một cái khe có một vật gì đó màu xanh lá cây to như hạt đậu con, Đỗ Văn Hạo đi gần tới xem xét kỹ thì thấy đó là một miếng khăn màu xanh được vò thành một nhúm nhét vào trong đó, nếu như không để ý thì sẽ không trông thấy nó.

Đỗ Văn Hạo lúc này mới hoàn toàn tin theo lời nói của Cổ Hoa Lạc, hấn đi vào trong phòng thì thấy Vân Nương đang ngồi khóc kể lể cho Vương Nhuận Tuyết nghe chuyện gì đó, hai mắt của Vương Nhuận Tuyết lúc này cũng đã đỏ hoe lên rồi.

“Hai người làm sao vậy?” Đỗ Văn Hạo lên tiếng hỏi.

Wương Nhuận Tuyết lúc này mới phát hiện ra Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy, còn Vân Nương thì cũng lau đi nước mắt đứng dậy thì lễ bái kiến Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vân Nương sao hôm nay đột nhiên tới đây vậy?”

Vân Nương nghe vậy liền miễn cưỡng mỉm cười đáp: “Vân Nương chẳng qua thấy khó chịu trong người nên tới tìm nhị phu nhân tâm sự một lúc! Bây giờ cũng muộn rồi, Vân Nương xin được phép cáo từ!”

Đỗ Văn Hạo thấy Vân Nương định đứng dậy ra về thì phát hiện ra chiếc khăn tay trong tay Vân Nương là màu xanh, nhưng nàng lại mặc chiếc áo màu xanh dương nhạt, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Màu sắc khăn tay của Vân Nương và quần áo dường như không hợp nhau lắm thì phải!”

Vân Nương nghe vậy cũng nghĩ người khăn tay rơi luôn xuống đất, Vân Nương vội vàng cúi xuống định nhặt lên, nhưng Đỗ Văn Hạo đã nhanh mắt nhìn ra khăn tay của Vân Nương bị mất một góc nên đã nhanh tay hơn chớp lấy nhặt lên, Vân Nương thấy vậy kinh ngạc nhìn Đỗ Văn Hạo.

Wương Nhuận Tuyết lúc này cũng vô cùng khó hiểu nói: “Tướng công, chàng làm cái gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo không nói không rằng đặt luôn lên bàn cái nhúm khăn xanh mà hấn vừa lấy được từ khe cửa ra, sau đó hấn đặt khăn tay của Vân Nương lên ghép vào nhúm khăn xanh kia, thì thấy nó vừa khít với nhau.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười lạnh nhìn Vân Nương, còn Vân Nương sợ quá mặt cắt không còn hột máu lui lại hai bước ngồi luôn xuống ghế.

Wương Nhuận Tuyết vẫn không hiểu gì cả, liền lên tiếng hỏi: “Tướng công! Rốt cuộc là có chuyện gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo không nói không rằng đưa tay kéo hấn Vân Nương lên nói: “Hứ...! Ngày trước thì ta không tin, nhưng thật không ngờ lại là người! Đi...!” Nói xong liền lôi Vân Nương xềnh xệch ra khỏi cửa.

Vương Nhuận Tuyết không hiểu chuyện gì chỉ biết chạy theo sao Đỗ Văn Hạo vào trong đại sảnh, Lâm Thanh Đại lúc này đang ngồi nói chuyện với Cổ Hoa Lạc và hai vị tướng quân, thấy Đỗ Văn Hạo tức khí ùng ùng kéo Vân Nương lôi vào trong này vội vàng chạy tới hỏi: “Tướng công có chuyện gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay hất Vân Nương ngã xuống đất nói: “Nàng đi mà hỏi nó ấy! Ta nghe theo lời của Cổ phu nhân đi đâu cũng để ý, thế là phát hiện ra khe cửa của Tuyết Nhi có nhét tấm vải xanh này, không chú ý thì đúng là không thể nào phát hiện ra được!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy kinh hãi vô cùng: “Nhị phu nhân đối xử với người tốt như vậy, tại sao người lại...!”

Triệu tướng quân nghe vậy liền nói: “Nếu như tiên sinh tìm thấy miếng vải xanh nhét trên khe cửa của phu nhân mình thì chứng tỏ rằng người nhét tấm vải xanh này có tình ý với tiên sinh!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy kêu á lên thất thanh, còn Vân Nương thì ngượng ngùng không biết nên nói ra sao, nàng chỉ biết cúi đầu không dám nói câu nào cả.

Cổ Hoa Lạc nói: “Cũng may mà phát hiện kịp thời, nhưng vị phu nhân này làm vậy cũng thật là quá đáng, sao lại treo tấm vải xanh lên cây trước cửa nhà người ta, xem ra vị phu nhân này muốn nhà tiên sinh bị loạn rồi nhân thời cơ chiếm lấy trái tim của tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cảm phẫn nói: “Người không phải là đã được lòng Vương Chí rồi hay sao? Sao người lại còn đến hãm hại gia đình của ta?”

Vương Nhuận Tuyết cũng vô cùng tức giận nói: “Ta thật không ngờ người lại như vậy! Thảo nào mấy ngày hôm nay người cứ tới chỗ ta nói xấu về Vương Chí, ta còn cảm thấy thương tiếc cho người, thì ra là như vậy, ta đúng là mắt mù nên mới giúp người! Người nói đi, tại sao bây giờ người lại không nói nữa?”

Vân Nương lúc này mới ngẩng đầu lên sợ hãi nhìn Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhị phu nhân! Vân Nương không hề cố ý, Vân Nương chỉ nghe Bảo Nhi nói...”

Vương Nhuận Tuyết vốn định tra hỏi thêm nữa, nhưng lại ngặt có người ngoài ở đây không tiện nói nhiều nên nàng cố gắng kiềm chế ngọn lửa giận trong lòng lại nói: “Ta không cần nghe người giải thích cái gì cả! Người chỉ cần nói cho ta biết tại sao người làm những trò này trong nhà của ta mà không bị ai phát hiện? Người còn làm trò gì nữa?”

Vân Nương nghe xong thì thấp giọng đáp: “Vân Nương chỉ làm trong nơi ở của nhị phu nhân thôi, các nơi khác Vân Nương không có cơ hội ra tay, nên cũng không có làm gì thêm nữa cả...!”

Lâm Thanh Đại nói: “Người nói dối, nếu người không khai thật ra thì đừng trách ta vô tình!”

Vân Nương biết Lâm Thanh Đại là người nói được làm được nên vội đáp: “Ngày hôm đó Vân Nương đến tìm nhị phu nhân, thì vừa vặn lúc đó cũng gặp đại phu nhân, thế là Vân Nương nhân lúc đại phu nhân không chú ý liền nhét một mảnh vải xanh vào cái quạt của đại phu nhân, chỉ có vậy thôi! Không còn chỗ nào khác nữa cả!”

Cổ Hoa Lạc nghe vậy liền lắc lắc đầu nói: “Thật là một con người nham hiểm độc ác, ta nghĩ tiên sinh nên kiểm tra kỹ hết một lượt xem sao, đừng để bọn tiểu nhân thừa cơ lấn tới nữa!”

Lâm Thanh Đại lúc này liền nói: “Để thiếp tới chỗ đại phu nhân một chuyến!” Nói xong nàng liền chạy thẳng đi luôn.

Đỗ Văn Hạo lúc này cười bất đắc dĩ nói: “Thật ngại quá, phu nhân và nhị vị tướng quân vừa mới tới đây mà đã xảy ra chuyện mất mặt thế này, thật là...”

Cổ Hoa Lạc nói: “Không sao, bây giờ thời buổi loạn lạc loại người nào cũng có, tiên sinh nên cẩn thận hơn nữa!”

Vương Nhuận Tuyết thấy Vân Nương nằm dưới đất run như cây sậy liền gọi mấy đứa người ở tới ra lệnh: “Bảo Minh quản gia đưa nó lên quan cho ta!”

Bọn người ở nghe vậy liền tiến tới lôi Vân Nương đi, Vân Nương vẫn cố gắng vùng vẫy gào khóc: “Đồ tiên sinh! Vân Nương thực sự yêu tiên sinh, cầu xin tiên sinh cho Vân Nương được ở bên cạnh tiên sinh, hầu hạ tiên sinh cả đời, tiên sinh cho Vân Nương một cơ hội...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy ngượng quá liền hắng lên một tiếng nhìn Cổ Hoa Lạc cười nói: “Xem ra yêu thuật đúng là hại người ghê thật! Có lẽ tại hạ phải chuyển nhà đi mất thôi!”

Cổ Hoa Lạc nghe vậy cười nói: “Cũng không đáng sợ đến mức như vậy, mấy đứa trong yêu giáo đều lợi dụng những người già yếu hoặc trẻ nhỏ để tiên sinh mất đi sự cảnh giác đề phòng nên mới có cơ hội đắc thủ! Chỉ cần tiên sinh sau này để ý một chút thì sẽ không sao cả đâu!”

584. Chương 528: Bạch Y Xã Tái Xuất!

Sau khi Vân Nương bị lôi đi, Cổ Hoa Lạc liền góp ý với Đỗ Văn Hạo nên cho người đi xem xét kỹ các nơi trong viện đề phòng thiếu sót.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền tiếp thu ý kiến của Cổ Hoa Lạc, nhưng trước tiên hắn sắp xếp nơi ăn chốn ở cho Cổ Hoa Lạc và hai vị tướng quân kia xong xuôi đâu đấy rồi mới kéo theo Minh Thâm và mấy đứa hộ viện nữa chạy đi tìm kiếm xem trong viện xem còn sót chỗ nào có treo những tấm vải màu khác nữa không. Nhưng hắn và Minh Thâm tìm kiếm cả ngày trời mà vẫn không tìm thấy gì nữa cả, cuối cùng chỉ còn mỗi căn phòng của Bàn Vũ Cầm là chưa kiểm tra gì cả.

Đỗ Văn Hạo đang định đi vào bên trong thì bỗng nhiên Lâm Thanh Đại từ trong chạy bổ ra ngoài suýt chút nữa húc thẳng vào người hắn, Đỗ Văn Hạo nhanh tay chớp lấy Lâm Thanh Đại hỏi: “Nàng làm sao mà vội vàng thế hả?” Đỗ Văn Hạo vừa dứt lời thì hắn đã để ý thấy hai mắt của Lâm Thanh Đại lúc này đỏ hoe, trông vô cùng đáng thương.

Lâm Thanh Đại không nói không rằng dẫn Đỗ Văn Hạo sang một bên rồi nói: “Chàng đi mà hỏi Cầm nhi ấy!” Nói xong liền phất tay chạy thẳng ra ngoài.

Đúng lúc này thì Tử Tô từ trong phòng chạy ra, vừa chạy vừa gọi ngũ phu nhân, nhưng vừa trông thấy Đỗ Văn Hạo thì Tử Tô bỗng nhiên im bặt lại, sau đó vội tiến tới thì lễ chào hỏi Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người làm sao vậy?”

Tử Tô ấp úng đáp: “Dạ...dạ...không có gì ạ! Chỉ là nô tỳ thấy ngũ phu nhân đột nhiên chạy ra ngoài nên chạy theo thôi ạ!”

Đỗ Văn Hạo lúc này nhìn vào phòng Bàn Vũ Cầm thì thấy cửa phòng vẫn mở liền nói: “Tự nhiên chạy ra ngoài như vậy thật đúng là khó hiểu!”

Tử Tô nghe vậy lại càng lo lắng hơn, đầu cúi gằm xuống, hai tay của nàng cứ cầm chặt lấy chiếc khăn tay không ngừng run lên bần bật im lặng không nói câu nào.

Đỗ Văn Hạo đi vào trong phòng của Bàn Vũ Cầm thấy nàng đang trực tiếp tắm cho Thiên Tề, vú nương và một đứa nha hoàn cùng một lão bà đứng cạnh đó phục vụ. Bàn Vũ Cầm rất nhẹ nhàng âu yếm tắm cho Thiên Tề không có chút mảy may nào thể hiện nàng đang tức giận cả.

“Tướng công! Chàng đến đây mà xem, thiếp bây giờ mới phát hiện ra Tề nhi mới mọc được một cái răng, ha ha ha, chàng tới đây mà xem...”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười đi đến bên Bàn Vũ Cầm rồi quỳ xuống bên cạnh nàng. Thiên Tề trông thấy Đỗ Văn Hạo thì cười lên khanh khách đưa tay ra đòi hắn bế.

Lúc này lão bà đứng cạnh đó liền nói: “Đại phu nhân xem xem đúng là chỉ có mỗi cha con mới thực sự là ruột thịt với nhau!”

Bàn Vũ Cầm nhìn Đỗ Văn Hạo ngồi tắm cho Thiên Kỳ rất tỷ mỉ và cẩn thận thì bất giác mỉm cười hạnh phúc. Bàn Vũ Cầm lúc này đứng dậy, Anh Tử và Lăng Tiêu đứng gần đó vội chạy tới đỡ Bàn Vũ Cầm ngồi xuống chiếc ghế gần đó.

Bàn Vũ Cầm thở dài cười nói: “Đúng vậy, từ nay về sau ta nói cho các người biết, trong cái Vân Phàm sơn trang này ngoại trừ ta à lão gia ra ai cũng không được phép động vào Thiên Tề cả, hứ...! Tự mình không sinh ra được lại muốn tới làm bẩn người Tề nhi của ta, thật là đáng ghét...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cau mày lại rồi đưa Thiên Tề cho vú nương đứng cạnh đó rồi trầm giọng nói: “Đưa thiếu gia đi thay quần áo, tất cả các người đều ra ngoài hết đi, ta bây giờ có chuyện muốn nói với đại phu nhân!”

Mọi người nghe vậy liền vội vã thu dọn mọi thứ rồi nhanh chân lui ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo cũng để ý thấy lão bà vừa lên tiếng vừa rồi chính là người đã cào Kha Nghiêu nên hắn gọi giật bà ta lại hỏi: “Người từ khi nào bắt đầu phục vụ cho đại phu nhân vậy hả?”

Lão bà kia nghe vậy sợ hãi nhìn Đỗ Văn Hạo một cái rồi thấp giọng đáp: “Lão nô hầu hạ cho phu nhân đã được hai tháng rồi ạ!”

Đỗ Văn Hạo hừ lên một tiếng rồi nói: “Người bây giờ đến chỗ nhị phu nhân nói ta bảo người ra đó, sau đó tự nhận lấy tiền tháng này rồi cút đi cho ta!”

Lão bà kia nghe vậy kinh ngạc vô cùng, sau đó bà ta liền đưa con mắt cầu cứu lên nhìn Bàn Vũ Cầm.

Bàn Vũ Cầm thấy vậy liền nói: “Tướng công! Triệu bà đối với thiếp vô cùng tốt, ngoại trừ tướng công ra thì ở trong này chỉ có bà ấy là hiểu và thương thiếp nhất! Thiếp xin chàng đừng đuổi bà ấy đi!”

Triệu bà nghe Bàn Vũ Cầm nói đỡ cho mình như vậy thì bất giác gương mặt của bà ta bỗng nhiên trở nên đắc ý vô cùng.

Lúc này Minh Thâm từ ngoài đi vào thấy tình hình như vậy đang định bỏ đi thì Đỗ Văn Hạo liền nói: “Người có chuyện gì cứ việc nói ra!”

Minh Thâm liền đứng lại đáp: “Dạ, ngũ phu nhân mất tích rồi ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cảm giác có gì đó không phải, hắn liền quay sang nhìn Bàn Vũ Cầm, Bàn Vũ Cầm thấy vậy mặt mũi tỏ ra vô cùng vô tội nói: “Chàng đừng nhìn thiếp như vậy, thiếp chẳng làm gì cả, Triệu bà có thể làm chứng cho thiếp!”

Triệu bà nghe vậy liền đắc ý nhếch mép cười vô cùng gian xảo nói: “Đúng vậy đó ạ! Vị ngũ phu nhân kia đúng là một người đàn bà lòng dạ hẹp hòi quá đáng quá!”

Đỗ Văn Hạo rất tinh ý nhìn ra điệu cười gian trá của Triệu bà, máu nóng trong người hắn bỗng chốc bốc lên cuộn cuộn. Đỗ Văn Hạo quay sang Minh Thâm lạnh lùng nói: “Người mau đưa con mụ này ra giữa sân treo nó lên cho ta!”

Minh Thâm nghe vậy chẳng thèm hỏi tại sao chỉ lừ lừ lạnh lùng tiến tới chộp lấy Triệu bà. Triệu bà sợ hãi lùi lại né tránh, nhưng bà ta làm sao tránh khỏi bàn tay của Minh Thâm, chẳng khó khăn gì Minh Thâm đã xách cổ bà ta lên như xách một con gà vậy.

“Lão gia! Ngũ phu nhân...!”

“Người đi nói cho lục phu nhân biết để lục phu nhân đi tìm ngũ phu nhân!”

“Vâng!”

“Đại phu nhân cứu lão nô với...!”

Minh Thâm thấy Triệu bà kêu the thé lên như vậy liền dùng một ngón tay chọc thẳng vào sau gáy bà ta, chỉ nghe hự một tiếng khô khốc Triệu bà đang kêu the thé bỗng nhiên á khẩu không kêu thành tiếng, chân tay bà ta không ngừng giãy giụa quờ quạng như một con gà bị cắt tiết, nhưng Minh Thâm đã rất nhanh xách lão bà đánh ác này mất hút sau cánh cửa.

Đỗ Văn Hạo quay sang nhìn Bàn Vũ Cầm trông nàng tội vô cùng.

Nhưng Bàn Vũ Cầm đột nhiên thay đổi nét mặt, từ đau thương bỗng nhiên biến thành tức giận, nàng đột nhiên nghiêng răng húc thẳng đầu vào bụng Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo cũng có chuẩn bị sẵn từ trước, hắn không hề né tránh mà chỉ đưa hai tay lên chộp lấy vai Bàn Vũ Cầm nói: “Cầm nhi, bình tĩnh một chút!”

Bàn Vũ Cầm như không nghe thấy Đỗ Văn Hạo nói gì mà cứ như bị điên gào thét inh ỏi vùng vẫy muốn thoát khỏi sự kiềm chế của Đỗ Văn Hạo.

Đúng lúc này thì bên ngoài có một bóng người phóng thật nhanh vào trong, bóng người này không phải ai khác mà chính là Vương Nhuận Tuyết, nàng cứ tưởng Đỗ Văn Hạo đang định đánh Bàn Vũ Cầm nên vội ôm chặt lấy người Đỗ Văn Hạo cầu xin: “Tướng công, đừng đánh Vũ Cầm tỷ!”

Bàn Vũ Cầm nhân cơ hội này vùng thoát khỏi sự kiềm chế của Đỗ Văn Hạo, nàng lùi lại hai bước hằm hằm nhìn Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết gần giọng nói: “Người đừng có mà diễn kịch trước mặt ta nữa, ta còn không biết sao hả? Người cũng vậy, đừng có lúc nào cũng làm ra vẻ thánh thiện trước mặt ta, người xem người chỉ bảo cho Vân Nương những thứ gì, thật đúng là đồ vô liêm sỉ!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy cũng không hề tức giận mà chỉ đi tới trước mặt Bàn Vũ Cầm. Bàn Vũ Cầm lúc này không còn có Triệu bà bên cạnh giúp đỡ, hơn nữa nàng cũng biết Vương Nhuận Tuyết biết võ công, mặc dù không bằng Lâm Thanh Đại nhưng đối phó với người liễu yếu đào tơ như nàng thật dễ như trở bàn tay. Nghĩ tới đây Bàn Vũ Cầm chỉ biết lui dần lui dần run run nói: “Người...người...định làm gì ta hả?”

Vương Nhuận Tuyết bất ngờ lấy trong người ra một viên thuốc rồi nhẹ nhàng nói: “Vũ Cầm tỷ! Tỷ mau uống viên thuốc này vào!”

Bàn Vũ Cầm nghe vậy kinh hãi nàng định chạy tới chỗ Đỗ Văn Hạo nhưng ai ngờ lại bị Vương Nhuận Tuyết chặn được, tuy lời nói của Vương Nhuận Tuyết rất nhỏ nhẹ nhưng nó lại làm cho người khác cảm thấy uy nghiêm vô cùng.

“Vũ Cầm tỷ nuốt viên thuốc này vào mọi chuyện sẽ tốt đẹp hết cả thôi!”

Bàn Vũ Cầm lúc này nhìn Đỗ Văn Hạo cầu cứu: “Tướng công cứu thiếp với, cái con Vương Nhuận Tuyết này muốn hại thiếp, nó muốn chiếm vị trí của thiếp muốn làm đại phu nhân, thiếp đã để nó quản cả cái nhà này rồi mà nó vẫn còn muốn hãm hại thiếp, chàng còn coi thiếp là vợ cả của chàng nữa không?”

Đỗ Văn Hạo lúc này nhìn sang Vương Nhuận Tuyết chỉ khẽ gật đầu ra hiệu, sau đó bất chợt nhanh chân chạy tới giật luôn viên thuốc từ trong tay Vương Nhuận Tuyết rồi thuận tay chụp cứng lấy Bàn Vũ Cầm. Đỗ Văn Hạo bóp lấy hai bên má Bàn Vũ Cầm nhét luôn nó vào trong miệng, sau đó lại bịt mũi nàng lại, mặc cho Bàn Vũ Cầm cố gắng giãy dụa nhưng chỉ một lúc sau chỉ nghe ư lên một tiếng Bàn Vũ Cầm đã nuốt viên thuốc kia xuống cổ họng. Đỗ Văn Hạo thấy vậy mới buông tay mình ra, Bàn Vũ Cầm lúc này đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo sợ hãi tột độ, không lâu sau nàng đưa hai tay lên bóp lấy cổ mình trông vô cùng khổ sở rồi ngã vật luôn xuống.

Vương Nhuận Tuyết lúc này liền quay ra ngoài cửa nói: “Anh Tử! Người mau vào đỡ đại phu nhân lên giường nằm, khi nào phu nhân tỉnh dậy người nhất thiết không được để phu nhân đi ra ngoài, còn phu nhân muốn gì người cứ chiều theo ý phu nhân là được rồi! Nhưng người phải nhớ tuyệt đối không được để đại phu nhân bước ra khỏi phòng dù nửa bước nghe chưa?”

Anh Tử nghe vậy liền cúi đầu tuân lệnh, sau đó nàng liền nhẹ nhàng đi tới khiêng Bàn Vũ Cầm đặt lên giường, xong đầu gối liền nem nép nhìn Vương Nhuận Tuyết nói: “Nhị phu nhân! Nô tỳ làm sao dám quản đại phu nhân cơ chứ? Đại phu nhân muốn đi đâu nô tỳ làm sao mà ngăn cản nổi?”

Đỗ Văn Hạo lúc này liền lên tiếng: “Không sao! Nếu Cầm nhi động thủ thì người cũng động thủ, tuyệt đối không được phép để Cầm nhi đi ra khỏi phòng, và người cũng nên cẩn thận một chút, đừng làm thương tới đại phu nhân là được!”

Nói xong Đỗ Văn Hạo liền chấp tay đi ra khỏi phòng, Vương Nhuận Tuyết cũng đi theo đít hần, hai người đi ra khỏi chỗ ở của Bàn Vũ Cầm rồi thì Vương Nhuận Tuyết mới e thẹn nói: “Lẽ nào chàng không sợ thiếp hại chết đại phu nhân sao?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới quay người lại nước mắt đầm đìa cầm lấy tay nàng âu yếm nói: “Trong mắt của nàng ta không trông thấy sự độc ác nào cả, do vậy ta không sợ nàng hại Cầm nhi!”

Vương Nhuận Tuyết nghe xong hai mắt cũng đỏ hoe nói: “Thiếp nghĩ là có người muốn hãm hại đại phu nhân nên đại phu nhân mới trở tính trở nết như vậy! Thiếp tin đại phu nhân không phải là người đánh đá, chua ngoa, do vậy mà thiếp đã tìm tới Ngọc Lan xin nó một viên Hối Hờn Đan cho đại phu nhân uống, loại đan dược này có thể làm cho những người bị trừ úm mất hết lý trí bình tĩnh trở lại!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền ôm chặt Vương Nhuận Tuyết vào lòng nói: “Rốt cuộc là người nào muốn hại chúng ta vậy?”

Wương Nhuận Tuyết nghe vậy liền đứng thẳng người nói: “Minh quân gia bây giờ đang tra khảo Triệu bà, không biết là đã tra hỏi được cái gì chưa nữa?”

Đỗ Văn Hạo hai mắt cháy rực lên nói: “Chúng ta đi ra đó xem sao!”

Minh Thâm lúc này trông thấy Đỗ Văn Hạo và Vương Nhuận Tuyết đi tới liền vội chạy tới chỗ hai người rồi chỉ tay vào chỗ Triệu bà nói: “Lão gia, nhị phu nhân! Tiểu nhân nghe một đứa người ở nói rằng Triệu bà vốn là một thành viên trong yêu giáo!”

Đỗ Văn Hạo cau mày nói: “Vừa mới bắt được một đứa yêu giáo rồi, sao lại xuất hiện thêm một đứa nữa thế nhỉ?”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Làm sao biết được bà ta là yêu giáo?”

Minh Thâm đáp: “Tiểu nhân cho gọi đứa người ở kia tới, lão gia và phu nhân cứ việc hỏi nó là rõ!”

Minh Thâm nói xong liền khoát tay lên gọi đứa người ở kia chạy lại, đứa người ở chạy tới liền cúi người nói: “Tiểu nhân nghe một người cao tuổi trong nhà nói vậy! Người đó nói nếu là người trong yêu giáo thì dưới lòng bàn chân có sấm một bông hoa sen màu trắng!”

Minh Thâm lúc này liền nói: “Tiểu nhân đã xem xét hết rồi, đúng là có một bông hoa sen màu trắng dưới lòng bàn chân bà ta, bà ta cũng đã thú nhận rồi!”

Đỗ Văn Hạo liền đi tới gốc cây treo Triệu bà. Trời hè nóng gay gắt Triệu bà lúc này thoi thóp khổ cực vô cùng, nói cho cùng bà ta cũng đã hơn năm mươi tuổi bị treo lên như thế này cũng đã là một cực hình rồi. Trông bà ta bây giờ mất hẳn đi khí thế hùng hổ như trước, mà thay vào đó là một bộ mặt mệt mỏi khắc khổ vô cùng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói...Ai sai người tới đây, người tới Vân Phàm sơn trang của ta là vì mục đích gì?”

Triệu bà nghe vậy cười lạnh nói: “Đỗ lão gia, lão gia có giỏi thì cứ việc đi điều tra, lão nô không biết gì hết!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười gằn rồi quay đầu sang nhìn Minh Thâm một cái, Minh Thâm hiểu ý liền rút ra một sợi roi đen cứng như rắn quất liên tiếp vào chân của bà ta, Triệu bà đau đớn kêu la thảm thiết.

Wương Nhuận Tuyết nói: “Ta thấy người cũng đã có tuổi rồi, ta cũng không muốn hành hạ người làm gì nữa, chỉ cần người khai ra hết chúng ta sẽ lập tức tha cho người!”

Triệu bà nghe vậy cười lớn: “Ha ha ha! Các người đừng hòng dụ dỗ được ta, Bạch Y Giáo chúng ta không có người nào sợ chết cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe mà khẽ rung động trong lòng, hắn đã từng bí mật cứu được một nhân vật đầu não trong Bạch Y Giáo (Bạch Y Xã), nhưng người trong Bạch Y Giáo lại không hề hay biết, mà chỉ biết hắn áp giải người của Bạch Y Giáo lên kinh thành chặt đầu mà thôi. Trong Bạch Y Giáo có rất nhiều người không biết chân tướng sự việc nên vô cùng căm hận Đỗ Văn Hạo, điều nguy hiểm nhất hiện giờ đó là người trong Bạch Y Giáo đã dò la ra được tông tích của hắn, và đã quyết định ra tay trả thù hắn.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ mình phải tìm cho ra người đứng sau vụ việc này càng sớm càng tốt, bất kể có giải thích được rõ ràng hay không cũng không thể để bọn người Bạch Y Giáo muốn làm gì thì làm được.

Đỗ Văn Hạo nghĩ vậy liền cười gằn nói: “Tốt lắm, nếu như người vẫn ngoan cố thì ta sẽ chiều người đến cùng!” Nói xong liền quay ra nói với Minh Thâm: “Người đi điều tra xem nhà của Triệu bà ở đâu cho ta!”

Một đứa người ở đứng cạnh đó liền lên tiếng: “Bẩm lão gia! Nhà của Triệu bà con cháu đầy đàn, lại còn một bà lão tám mươi tuổi nữa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nở một nụ cười rất gian manh nói: “Được lắm, mời tất cả người nhà của bà ta tới đây, để cho bọn họ chứng kiến xem một người làm bà, làm mẹ, làm con trong gia đình bọn họ sẽ chết thảm ra sao!”

Triệu bà nghe vậy hốt hoảng nói: “Tên họ Đỗ kia, người thật là hiểm độc, chẳng trách mà giáo chủ của ta lại bảo người nguy hiểm như vậy! Ha ha ha...người quả là lòng lang dạ thú, người có giỏi thì đưa ta lên quan, ta thấy người còn chưa có đủ quyền hạn để sát sinh vô tội đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Người không tin ư? Được lắm vậy hôm nay ta sẽ cho người được mở tầm mắt!”

Minh Thâm nhận được lệnh Đỗ Văn Hạo lập tức kéo người đến nhà của Triệu bà luôn.

Triệu Bà trông thấy Minh Thâm kéo người đi như vậy vội gọi to: “Các người quay lại cho ta...Đỗ tiên sinh...tiên sinh đại lượng từ bi, tiên sinh tha cho ta được không? Một mình ta làm thì ta chịu, xin tiên sinh đừng làm khó người nhà của ta!”

Đỗ Văn Hạo quay lại gốc cây treo Triệu bà nói: “Trời nóng nực thế này ta không muốn lằng nhằng với người mất thời gian, ta chỉ cần đếm đến ba người phải khai hết ra cho ta, còn không thì...Đây là cơ hội cuối cùng của người!”

Triệu bà lần này mới nhìn ra được bộ mặt thật của Đỗ Văn Hạo, thường ngày thấy hắn hiền hiền độ lượng là như vậy, thế mà bây giờ lại nhe nanh múa vuốt không khác gì một hung thần cả: “Lão gia có gì cứ hỏi, lão nô nhất định sẽ khai ra hết!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền bảo Minh Thâm đứng lại, sau đó ngồi xuống ghế, Vương Nhuận Tuyết liền đứng bên cạnh Đỗ Văn Hạo, còn hai đứa nha hoàn vội cầm lấy quạt phe phẩy cho cả hai.

Đỗ Văn Hạo lúc này thấy bọn người ở đều tập trung hết ở đây liền hắng giọng nói: “Trời nóng nực thế này các người lui xuống hết đi, nhưng ta có lời này cảnh cáo cho các người biết, ta không cần biết các người có phải người của yêu giáo hay không? Nếu như là người của yêu giáo thì lập tức rút đi hết cho ta, nếu còn cố trụ ở đây thì coi chừng ta không khách khí với các người đâu!”

Bọn người ở nghe xong vội vã lui xuống hết, lúc này ở sân chỉ còn mỗi Đỗ Văn Hạo, Vương Nhuận Tuyết, Minh Thâm và mấy đứa nha hoàn thân cận đứng hầu hạ.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta khi trước hỏi người những gì bây giờ người có thể nói thật ra cho ta nghe được rồi đấy!”

Triệu bà nghe vậy giả ngây giả ngô hỏi lại: “Lão gia hỏi gì cơ? Lão nô nhất thời quên mất không nhớ gì nữa cả”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười gằn: “Được lắm!”

Nói xong hắn liền đứng dậy, Triệu bà thấy vậy hốt hoảng nói: “Lão gia, lão nô nhớ ra rồi, lão gia đừng đi, lão nô nhớ ra rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người nghe cho rõ nhé! Ta chỉ tha cho người cơ hội duy nhất này thôi đấy, đừng để ta mất kiên nhẫn một lần nữa!”

Triệu bà nghe vậy ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Lão nô có thể xin miếng nước được không?”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy bật cười, Vương Nhuận Tuyết tức mình nói chen vào: “Người muốn thử tính kiên nhẫn của lão gia hả? Được lắm, ta cho người uống nước!” Nói xong liền gọi Nhược Vũ tới sát bên mình nhỏ to vào tai một hai câu, Nhược Vũ nghe vậy bật cười bí hiểm sau đó rất nhanh nàng đã bưng đến một bát nước đưa cho Minh Thâm.

“Phiền quần gia giúp mụ bà ác độc này uống nước hộ ta!” Nói xong liền đưa bát nước cho Minh Thâm.

Minh Thâm tiếp lấy bát nước, thấy nó trong vắt không có gì lạ cả, nhưng do khi trước thấy Vương Nhuận Tuyết nhỏ to với Nhược Vân nên biết được bát nước này không hề tầm thường chút nào. Minh Thâm tiến tới một tay tóm cứng Triệu bà lại, một tay đưa nguyên bát nước dốc thẳng vào miệng bà ta. Triệu bà cũng đoán ra được bát nước có vấn đề nên cố ngậm miệng lại không chịu uống.

Minh Thâm không còn cách nào khác liền đưa tay bóp miệng bà ta, Triệu bà bắt gặp đau quá há miệng ra, thế là Minh Thâm thuận tay dốc luôn bát nước vào miệng bà ta.

Vương Nhuận Tuyết thấy bà ta uống xong rồi liền mỉm cười nói: “Được rồi, nước người cũng uống rồi, ta xem người còn giở trò gì ra nữa!”

“Người cho ta uống nước gì vậy?” Triệu bà kinh hãi nhìn Vương Nhuận Tuyết run run nói.

Vương Nhuận Tuyết cười đáp: “Nước chứ còn gì nữa!”

Triệu bà run run nói: “Người chắc chắn là đã hạ độc rồi đúng không? Khi này ta thấy rõ ràng người thì thâm hiểm to với con nhỏ Nhược Vũ kia rồi, người đừng hòng lừa được ta...!”

Vương Nhuận Tuyết cười khẩy nói: “Người đã biết rồi thì ta chẳng việc gì phải giấu người nữa cả, ta thấy chưa đây một tuần hương nữa thôi là thuốc sẽ có tác dụng ngay thôi! Ta sẽ cho gọi tất cả người nhà của người tới đây để chứng kiến xem người làm trò! E rằng việc làm của người sẽ làm cho họ xấu hổ đến hết đời!”

Triệu bà nghe vậy vẫn ngoan cố nói: “Người định làm gì ta?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Ta cũng không muốn dùng thủ đoạn này với người, nhưng nghĩ lại thấy người lợi dụng đại phu nhân để phá hoại thanh danh mọi người trong gia đình ta nên ta thấy dùng thủ đoạn hạ cấp này đối xử với người cũng vô cùng xứng đáng! Người đã trung thành với yêu giáo như vậy, thế thì chắc người cũng không sợ Túy Hoa Tán (một loại thuốc kích dục...) đúng không?”

Triệu bà nghe xong mồ hôi vã ra như tắm, hai mắt trợn lên: “Người nói cái gì, người cho ta uống cái gì?”

Nhược Vũ thấy vậy liền nói chen vào: “Người là một người đàn bà độc ác, lẽ nào tai người bị điếc rồi hay sao? Túy Hoa Tán...! Ta xem xem một người cao tuổi như người mà bỗng nhiên phát tình kêu rên như mèo thì không biết thế nào nhỉ? Chờ chút nữa bọn ta sẽ thả người xuống cho người làm trò trước tất cả mọi người...ha ha ha...!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy hơi chột dạ trong bụng, thường ngày con ranh Nhược Vũ này rất dễ xấu hổ, chỉ cần hơi thấy mình có cử chỉ thân mật với mấy vị phu nhân một cái là đã xấu hổ ôm mặt chạy mất dạng rồi, thế mà hôm nay lại dùng những lời lẽ như vậy để công kích Triệu bà, không biết là nó ăn phải thuốc gì nữa. Xong việc rồi nhất định phải tìm nó hỏi cho ra nhẽ mới được.

Nhược Vũ thấy Đỗ Văn Hạo đột nhiên dương hai mắt kinh ngạc nhìn mình như vậy lại càng được thể nói hăng hơn: “Triệu bà...Thường ngày người ăn hiếp Anh Tử, Tử Tô, Lăng Tiêu ra sao ta đều biết hết! Người chỉ cần nói vài câu với đại phu nhân là lão gia có tình ý với bọn họ là tất cả mọi người sẽ bị đại phu nhân trách phạt ngay! Hôm nay ta muốn xem xem người từng này tuổi rồi có những hành động hồi xuân hạ cấp sẽ ra sao...!”

Mấy đứa nha hoàn đứng cạnh đó nghe vậy thì mỉm cười đầy ẩn ý, còn Minh Thâm thì ngượng quá cúi luôn mặt xuống không dám nói câu nào. Triệu bà thấy vậy sợ hãi nói: “Lão gia, phu nhân tha mạng cho lão nô!”

Vương Nhuận Tuyết cười gằn nói: “Minh quân gia! Người còn đứng đây làm gì nữa, trò vui sắp bắt đầu rồi, người mau đi tìm người nhà của bà ta tới đây để cùng chiêm ngưỡng trò vui!”

Minh Thâm nghe vậy không hề chậm chễ vội gọi người ulla đi, Triệu bà thấy vậy hét toáng lên: “Lão nô xin khai...lão nô không giở trò nữa...lão nô không nói dối nữa...nhị phu nhân tha mạng cho lão nô thuốc giải!”

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ta sẽ cho người, nhưng không phải bây giờ, loại thuốc này phải cần thời gian ngấm vào người mới có tác dụng, người vẫn còn thời gian để chuộc lỗi! Nếu như bây giờ người khai thật ra hết thì uống thuốc giải vẫn chưa muộn, còn nếu người vẫn ngoan cố thì ta cũng không có cách nào nữa cả!”

Triệu bà nghe vậy sợ hãi, toàn thân mồ hôi vã ra như tắm. Bà ta sợ thuốc ngấm vào người không kịp dùng thuốc giải nên vội nói: “Giáo chủ của lão nô phải lão nô tới đây, đầu tiên là tìm đại phu nhân để hạ thủ trước! Hàng ngày lão nô cho đại phu nhân uống thuốc của Bạch Y Giáo, sau khi uống thuốc thì chỉ cần lão nô nói gì thì đại phu nhân sẽ nghe theo lão nô!”

Vương Nhuận Tuyết hỏi: “Thuốc gì vậy?”

Triệu bà đáp: “Cái này lão nô thật sự không biết, giáo chủ chỉ đưa thuốc cho lão nô bảo là một ngày chỉ cần pha một viên vào trong tách trà là đủ!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trên người của người còn bao nhiêu viên? Cho đại phu nhân uống thuốc này bao lâu rồi? Mục đích của các người rốt cuộc là gì?”

Triệu bà liền đáp: “Giáo chủ mỗi ngày sẽ cho người đưa cho lão nô thuốc, hôm nay đã cho đại phu nhân uống rồi, tổng cộng đại phu nhân đã uống được năm mươi ba viên thuốc! Giáo chủ nói rằng, phải cho lão gia tan hoang cửa nhà, sống không bằng chết mới thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy búng búng lửa giận nói: “Giáo chủ của người là ai, sao lại muốn đối phó với ta như vậy?”

Triệu bà nghe vậy vội đáp: “Nói thật cái này lão nô cũng suy nghĩ rất nhiều! Thường ngày lão gia đối với mọi người trong nhà đều rất tốt! Nhưng do lão nô đã là người của Bạch Y Giáo rồi nên phải nghe theo lời của giáo chủ! Lão nô không biết lão gia và giáo chủ có ân oán gì với nhau, lão nô chỉ biết tuân lệnh hành sự mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười gằn nói: “Được lắm, nếu người đã trung thành như vậy thì ta cũng muốn xem xem đệ tử của Bạch Y Giáo gặp nạn rồi giáo chủ của người có dám xuất hiện để cứu người không? Người đâu mau ra ngoài kia thông báo cho tất cả mọi người được biết Văn Phạm sơn trang vừa bắt được Triệu bà của Bạch Y Giáo, chuẩn bị chặt đầu thị chúng cho ta!”

Minh Thâm nghe vậy vội tiến tới nói: “Lão gia! Việc này xin cứ để cho tiểu nhân lo liệu, tiểu nhân rất rành mọi góc ngách ở cái quận Tú Sơn này!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật đầu nói: “Được! Người đi đi!”

Minh Thâm nhìn vào Triệu bà muốn nói câu gì đó nhưng lại thôi.

Vương Nhuận Tuyết thấy vậy liền nói: “Minh quân gia có gì cứ nói!”

Minh Thâm cúi người đáp: “Tiểu nhân không có gì để nói cả!”

Vương Nhuận Tuyết tiến tới thấp giọng nói: “Người yên tâm ta cho bà ta uống thuốc làm nóng trong toát mồ hôi mà thôi! Ta không đến nỗi đề tiện đến mức đó đâu!”

Minh Thâm nghe xong thầm khâm phục tài trí thông minh của Vương Nhuận Tuyết, hấn lại càng khâm phục tài trí của nàng, bởi nàng nắm rõ điểm yếu của phụ nữ là gì, chính vì vậy mà nàng với dùng mưu kế này để bắt Triệu bà phải khai ra sự thật. Minh Thâm nghĩ vậy liền gật đầu quay người ra đi.

585. Chương 529: Đi Mà Quay Lại!

Triệu bà tử cần khẩn: “Lão gia, ngài hỏi tiểu nhân, tiểu nhân biết gì đều nói cho lão gia biết. Trước tiên ngài hãy cho tiểu nhân uống thuốc giải đi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Sắp chết rồi mà người vẫn còn muốn thể diện sao?”

Triệu bà tử cầu khẩn nói: “Lão nô biết, lão nô chỉ là con mồi của lão gia. Lão gia sẽ không thực sự muốn giết lão nô. Mà cho dù lão gia thật sự muốn giết lão nô. Xin lão gia và nhị phu nhân hãy để cho lão nô chết tử tế một chút”.

Vương Nhuận Tuyết cười nhạt nói: “Yên tâm đi, ta sẽ cho người chết vô cùng tôn nghiêm. Người không phải uống phải cái gì là Túy Hoa tán mà người chỉ uống phải thuốc ra mồ hôi mà thôi”.

Triệu bà tử không tin, bà ta cầu khẩn: “Nhị phu nhân, xin người ngàn vạn lần đừng đùa bỡn lão nô nữa. Lão nô biết sai rồi”.

Nhược Vũ nói: “Nhị phu nhân của chúng ta nói không cho người uống thì chính là không cho người uống. Người không tin thì mặc kệ người”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ở chỗ này rất nóng, chúng ta vào bên trong nhà nói chuyện”.

Vương Nhuận Tuyết liếc nhìn Triệu bà tử rồi nói nhỏ: “Xem ra Triệu bà tử này rất đáng thương, bà ta chỉ bị người ta xúi giục. Hay là chúng ta thả bà ta ra”.

Đỗ Văn Hạo chế nhạo: “Không phải nài sợ người ta tuổi già sức yếu không chịu được đấy chứ? Bây giờ nài còn cảm thấy người ta đáng thương. Hơn nữa ta còn chưa biết Kha Nghiêu có tìm thấy Lâm Thanh Đại không? Cứ nghĩ tới điều đó ta lại thấy tức giận”.

Vương Nhuận Tuyết thở dài một tiếng rồi nói: “Thôi được rồi, mặc kệ bà ta, chúng ta vào trong nói chuyện”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Triệu bà tử một cái và nói: “Thôi được, ta nghe lời nài. Người đâu, hãy dẫn Triệu bà tử tới kho củi, cho bà ta uống nước”.

Triệu bà tử được thả ra, trong lòng vô cùng cảm kích. Bà ta nói: “Lão gia có tâm địa Bồ tát. Lão nô nghe có lần giáo chủ nói là hai người vốn là người quen của nhau nhưng vì lão gia hại chết người của Bạch Y Xã nên giáo chủ tức giận”.

Đỗ Văn Hạo nghe Triệu bà tử nói thì lập tức hiểu ra. Chẳng lẽ mấy người Trầm thị đã tới Đại Lý sao? Đỗ Văn Hạo nghĩ tới chuyện giao mười mấy phần đồ của Bạch Y Xã vào kinh thành giao cho Hoàng thượng, sau đó tất cả bị chém đầu. Có phải nguyên nhân chính vì chuyện đó hay không? Nếu quả là như vậy thì tất cả mọi chuyện đều có thể giải thích được.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có phải giáo chủ của các ngươi là một lão phụ không?”

Triệu bà tử lắc đầu nói: “Lão nô chưa bao giờ gặp giáo chủ của mình. Lần nào quay về lão nô cũng chỉ báo cáo qua một cánh cửa cho giáo chủ thế nhưng nghe giọng nói thì không phải là một người già mà giống như một đứa trẻ vậy”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Vậy thuốc giáo chủ các ngươi đưa cho Đại phu nhân uống có thuốc giải không?”

Triệu bà tử nói: “Điều này lão nô không hiểu lắm bởi vì lão nô gia nhập giáo mới chỉ có nửa năm. Ngay cả người hầu hạ của giáo chủ, lão nô cũng không có cơ hội gặp mặt”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hần sai tôi tới mang Triệu bà tử đi rồi nói nhỏ với Vương Nhuận Tuyết: “Xem ra Bạch Y Xã này chính là Bạch Y Xã năm đó ở Đại Tống. Khi đó vì thực hiện nhiệm vụ của Hoàng thượng giao, ta đã tra ra phần đồ của Bạch Y Xã nên ta mới nhân cơ hội đó giao tất cả những phần đồ đó cho Hoàng thượng xử lý. Trong khi đó tất cả những người bị phần đồ mật báo bị bắt, ta đã bảo Lâm Thanh Đại âm thầm cứu thoát. Thực ra chúng ta với Bạch Y Xã là bạn chứ không phải là thù. Vấn đề là bọn họ không biết rõ tình hình”.

Sau khi nghe xong, Vương Nhuận Tuyết lo lắng nói: “Nếu một khi là như vậy thì giáo chủ đó đã hiểu lầm tướng công. Tướng công, hy vọng chuyến đi này của Minh Sâm sẽ nhanh chóng dẫn giáo chủ kia tới. Nếu mà không được thì thực sự không còn biện pháp nữa” Đỗ Văn Hạo gật đầu, hai người lập tức đi vào trong phòng nói chuyện.

Ngay lúc đó bên ngoài có người kêu to: “Lục phu nhân, phu nhân đã về”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng đứng dậy đi ra ngoài cửa xem xét. Hắn thấy một mình Kha Nghiêu quay về thì trong lòng vô cùng nặng nề.

Kha Nghiêu đi tới cửa, thấy dáng vẻ u buồn của Đỗ Văn Hạo đang nhìn mình liền nói: “Văn Hạo, tướng công cũng không nên lo lắng. Thân thủ của tỷ tỷ rất giỏi, nhất định sẽ không gặp chuyện xấu. Tỷ tỷ chỉ là tâm trạng không tốt nên bỏ đi ra ngoài một lát mà thôi. Nếu đúng là tỷ tỷ bỏ đi thì sẽ không để chúng ta dễ dàng tìm thấy, tướng công nghĩ có đúng không?”

Vương Nhuận Tuyết đi ra cửa nói: “Đúng vậy, tướng công, chàng không nên nóng vội. Nói không chừng lát nữa Thanh Đại tỷ sẽ quay về. Kha Nghiêu, muội cũng đã mệt rồi, hãy mau đi về nghỉ ngơi đi”.

Kha Nghiêu gật đầu, nài nhìn thấy dáng vẻ bất ổn của Đỗ Văn Hạo nhưng lại không biết an ủi hắn như nào nên đành thở dài một tiếng rồi bước đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta đi”.

Vương Nhuận Tuyết không hiểu bèn hỏi: “Đi đâu?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ôm cây đợi thỏ, không bằng chủ động ra tay. Chúng ta mang theo Triệu bà tử tới tìm giáo chủ của Bạch Y Xã”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Bây giờ không thể đi được. Tướng công, Thanh Đại tỷ không có nhà, Minh quản gia cũng không có nhà. Vạn nhất xảy ra chuyện gì”.

Đỗ Văn Hạo bình tĩnh nói: “Cứ để cho nàng đi đi, ta cũng đồng ý. Đã nói là dù có chuyện gì cũng phải ở cùng nhau thế mà hôm nay chỉ vì mấy câu xúi giục của một bà tử đã không nhẫn nhịn được, tức giận bỏ đi, ta còn lo lắng cho nàng cái nỗi gì. Không có Minh Sâm thì chúng ta đi. Hãy gọi Kha Nghiêu, ba người chúng ta cùng đi là được”.

Vương Nhuận Tuyết không dám nói nhiều, nàng biết Đỗ Văn Hạo đang vô cùng tức giận nên đành phải cho người vội vàng chuẩn bị xe ngựa còn chính mình thì đi tìm Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu nghe Vương Nhuận Tuyết nói vậy thì liền hiểu không còn cách nào khác. Vương Nhuận Tuyết không bao giờ dám đối nghịch với Đỗ Văn Hạo, thậm chí còn không cả dám tranh cãi với hắn.

Kha Nghiêu nói: “Không được, đi như vậy rất liều lĩnh. Muội đi cùng với Văn Hạo”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không được, Thanh Đại tỷ mới đi như vậy, tướng công đã vô cùng tức giận. Muội chỉ biết là mình bị mắc. Ta thật sự không chịu nổi nữa, ta giả vờ mắc bệnh cho rồi để trì hoãn trong chốc lát. Cái này cũng là do Thanh Đại cơ, đã biết bây giờ Đại phu nhân bị người khác hãm hại. Mấy câu đó cũng tin là thật sao? Thanh Đại vừa bỏ đi, tướng công đã rất tức giận”.

Kha Nghiêu là người từ trước tới nay tính tình thẳng thắn, không sợ ai, khi nói chuyện cũng không sợ đắc tội với người khác. Nay nàng thấy Vương Nhuận Tuyết nói thế thì lập tức muốn bảo vệ tỷ tỷ của mình.

“Nhị phu nhân, phu nhân nói Đại phu nhân bị người khác hãm hại là có ý gì hả? Đừng nói là tỷ tỷ của muội đó. Muội không hiểu bất kỳ điều gì nhưng muội hiểu rõ tỷ tỷ của mình không phải là người tàn ác, không thông hiểu đạo lý. Nhị phu nhân nói vậy là hồ đồ rồi”.

Lúc này Vương Nhuận Tuyết mới nhận ra là mình đã nói lỡ lời, nàng ngượng ngùng nói: “Xem ra ta cũng nóng vội tới mức hồ đồ rồi. Ta đã quên khi Triệu bà tử nói những điều đó, muội và Thanh Đại tỷ đều không có ở đây. Xin lỗi, là ta đã nhớ nhầm”.

Kha Nghiêu hỏi: “Vậy rốt cuộc bà tử đó nói cái gì?”

Vương Nhuận Tuyết liền kể lại mọi chuyện trước đây cho Kha Nghiêu nghe.

Nghe xong, Kha Nghiêu tức giận nói: “Bà tử này thật ghê gớm. Trước đó muội chỉ tưởng rằng bà ta chỉ có ý xúi giục Đại phu nhân bất hoà với mấy người bọn muội. Thật không ngờ bà ta lại có liên quan tới Bạch Y Xã. Mọi người đã không muốn đi thì để muội đi tìm giáo chủ của Bạch Y Xã để nói chuyện phải trái”.

Vương Nhuận Tuyết không còn gì để nói nữa. Lúc này người trong nhà như đã ở trong tư thế gươm tuốt khỏi vỏ, cung đã giương, bất kỳ lúc nào cũng chỉ muốn vác đao xông ra ngoài liều mạng với người khác. Vương Nhuận Tuyết cười gượng với Kha Nghiêu rồi nói: “Đúng là rất đúng với câu ngôn ngữ: Không phải người một nhà, không đi chung cửa. Lúc trước muội còn nói tướng công không cần phải kích động. Bây giờ nói với muội, muội còn kích động hơn cả tướng công nữa”.

Kha Nghiêu xấu hổ nói: “Muội cũng tức giận, chẳng trách Văn Hạo có thái độ như vậy. Thôi được rồi, muội nghe theo nhị phu nhân, trước tiên chúng ta ra ngoài khuyên nhủ tướng công”.

Nói rồi hai người đi ra tiền viện nhưng không thấy bóng dáng Đỗ Văn Hạo đâu.

Đỗ Văn Hạo nôn nóng gọi người gác cổng tới hỏi: “Lão gia đâu? Có phải đã đi ra ngoài rồi không?”

Người gác cổng vội vàng trả lời: “Dạ, không có, nhị phu nhân. Ngũ phu nhân đã quay về. Lão gia đã dẫn ngũ phu nhân tới hậu viện tra hỏi Triệu bà tử”.

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy vui mừng nói: “Ngũ phu nhân đã quay về rồi sao?”

Người gác cổng nói: “Dạ, phu nhân và lục phu nhân vừa đi thì ngũ phu nhân đã quay về”.

Kha Nghiêu thở phào một hơi nói: “Vậy là tốt rồi, làm muội sợ muốn chết. Trong nhà Văn Hạo chỉ nghe lời mỗi tỷ tỷ. Bây giờ tỷ tỷ đã quay về, chúng ta sẽ không bị mắc nữa”.

Nghe xong, Vương Nhuận Tuyết cảm thấy trong lòng có gì đó hơi chua xót. Trước kia Đỗ Văn Hạo đã nói một câu đồng ý vĩnh viễn ở cùng với nàng nhưng trong lòng nàng lại vô cùng khổ sở vì tướng công của nàng chưa bao giờ tỏ rõ thái độ quần quýt si mê nàng như vậy. Nếu bây giờ đổi lại nàng là người bỏ đi, tướng công của nàng có sốt ruột như vậy không?

Kha Nghiêu thấy vẻ vui mừng của Vương Nhuận Tuyết lập tức biến mất, nàng đang đứng tần ngần, sắc mặt buồn bã thì Kha Nghiêu hiểu ra vừa rồi bản thân mình đã nói lỡ lời, trong lòng nàng thầm cảm thấy rất hối hận. Kha Nghiêu thân thiết ôm tay Vương Nhuận Tuyết nói: “Tỷ nghĩ gì vậy? Thôi nào, chúng ta hãy tới kho củi xem thế nào?”

Vương Nhuận Tuyết buồn buồn nói: “Thôi bỏ đi. Hôm nay tướng công nhất định không vội vã mang theo người ra ngoài liệu mạng với giáo chủ nữa. Hãy để cho hai người bọn họ ở cùng nhau một lát. Ta cũng mệt mỏi rồi, ta quay về nghỉ một lát” Nói xong Vương Nhuận Tuyết đẩy tay Kha Nghiêu ra, một mình buồn rầu bước đi.

Kha Nghiêu nhìn thấy Vương Nhuận Tuyết bỏ đi, nàng lẩm bẩm: “Nhìn cái miệng thối tha của người này. Không nói câu nào thì chết sao?”

Đột nhiên ngay sau nàng có người lên tiếng hỏi: “Nàng nói ai muốn chết vậy hả?”

Kha Nghiêu vội vàng quay đầu lại nhìn. Nàng thấy Đỗ Văn Hạo đang nắm tay Lâm Thanh Đại đứng trước mặt mình, Đỗ Văn Hạo đang tủm tỉm cười nhìn nàng. Xem ra sự buồn bực khi trước của hắn đã sớm tan thành mây khói.

Kha Nghiêu lắc đầu nói: “Không có gì, thiếp chỉ tự nói với mình thôi. Tỷ tỷ, tỷ đi đâu vậy? Trời nóng quá, làm hại muội phải đi tìm. Có người thấy muội không tìm được tỷ, chỉ hận không thể ăn tươi nuốt sống muội mới hả giận” Nói xong Kha Nghiêu liếc nhìn Đỗ Văn Hạo.

Lâm Thanh Đại cười nói: “Muội lại bịa chuyện rồi. Người khác nói vậy thì ta tin, duy chỉ có lời nói của muội là ta phải suy nghĩ xem thật hay giả”.

Kha Nghiêu nói: “Đó là sự thật. Tỷ không nhìn thấy dáng vẻ của Văn Hạo khi đó, chỉ sợ là ngay cả nhị phu nhân cũng không dám nói gì”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, thôi được rồi. Hình như nàng là người rất nhiều chuyện. Hôm nay cần phải làm mấy việc đứng đắn nghiêm chỉnh, không nên múa mép khua môi nữa”.

Lâm Thanh Đại nói: “Ta và Văn Hạo đã tới hỏi Triệu bà tử. Hai chúng ta cũng đã thương lượng với nhau. Chúng ta vẫn nên chủ động hành động thì tốt hơn. Chúng ta sẽ mang theo Triệu bà tử đi tìm giáo chủ Bạch Y Xã”.

Kha Nghiêu bất đắc dĩ nói: “Được rồi, hai người muốn làm gì thì làm. Khi nào chúng ta đi?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chỉ cần ta và Thanh Đại mang Triệu bà tử đi. Minh quân gia không có ở nhà, nàng phải ở nhà trông nom”.

Kha Nghiêu buồn bực nói: “Không phải trong nhà vẫn còn hơn ba mươi hộ viện và nhị phu nhân sao? Sao hai người lại bỏ lại thiếp?”

Lâm Thanh Đại cười, nàng giơ ngón tay cốc vào trán Kha Nghiêu, cười nói: “Hãy nghe lời đi. Người trong nhà không thể đi hết được. Chúng ta không chỉ phải đề phòng người của Bạch Y Xã mà còn phải đề phòng người của Vương thập bát”.

Kha Nghiêu ngơ ngác hỏi: “Vương thập bát lại làm sao rồi?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng tưởng rằng Thanh Đại quay trở về là đã hết giận sao? Nếu không phải trong lúc vô tình ở Ngũ Vị đường nghe được tin người của Vương thập bát phái tới lấy thuốc nói là chờ khi chuyện gì đó xong xuôi chúng sẽ ra tay với chúng ta. Ta cũng nghe Thạch Đầu nói là tối hôm nay Vương thập bát và Tôn Hoà có chuyện quan trọng gì đó phải làm. Đại khái rồi đi hôm nay của Thạch Đầu cũng là vì nguyên nhân đó vì vậy nàng nhất định phải ở nhà”.

Kha Nghiêu ngạc nhiên nói: “Sao có rất nhiều chuyện mà thiếp không được biết?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi sau này hãy từ từ nói sau. Hôm nay nàng nhất định phải ở nhà. Cho tới tận bây giờ rốt cuộc vẫn chưa thể xác định Thạch Đầu là người của triều đình phái tới hay là người của Vương thập bát vì thế những hộ viện và Minh Sâm ở nhà đều không thể hoàn toàn tin tưởng. Nàng nói xem, nàng còn muốn đi cùng chúng ta không?”

Lần này Kha Nghiêu không còn dám đòi đi nữa, nàng nói: “Được rồi, vậy hai người nhất định phải cẩn thận mới được. Hai người cứ yên tâm. Không phải Cổ phu nhân dẫn theo hai tướng quân tới đây sao? Hẳn là không có vấn đề gì”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao ta lại có thể quên bọn họ nhỉ? Thôi được rồi, có chuyện gì nàng hãy thương lượng với Cổ phu nhân”.

Sau khi ba người nói chuyện xong, Kha Nghiêu đang định tiễn Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi ra cổng thì một chiếc xe ngựa dừng lại trước cổng. Ba người thấy một người từ trên xe ngựa bước xuống. Người đó chính là Tôn Hoà.

Lâm Thanh Đại nói nhỏ: “Bây giờ ông ta tới đây làm gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu sau đó hẩn tươi cười đi về phía Tôn Hoà.

Tôn Hoà chấp tay cười nói: “Ha ha ha, xấu hổ quá. Bản quan đột nhiên viếng thăm. Thế nào, hình như mấy người Đỗ tiên sinh muốn đi ra ngoài?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Phu nhân của tại hạ muốn tới miếu dâng hương. Dù sao tại hạ cũng nhàn rồi nên định đi. Đại nhân, tại sao ngài lại tới đây thế này? Bây giờ trời rất nóng, không cần thận lại bị cảm nắng”.

Tôn Hoà nói: “Thì ra là như vậy. Xem ra tại hạ nên quay lại vào ngày khác mới được”.

Lâm Thanh Đại bước tới khom người thi lễ với Tôn Hoà và nói: “Một khi Tôn đại nhân đã tới, ngày hôm sau chúng ta đi cũng được”.

Trong khi đó Kha Nghiêu cũng thực sự không muốn Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi nên nàng nhân cơ hội nói: “Đúng vậy, đúng vậy. Việc dâng hương không cần vội”.

Đỗ Văn Hạo mời Tôn Hoà vào đại sảnh nói chuyện. Khi Tôn Hoà bước vào đại sảnh, trước tiên ông ta quan sát xung quanh. Sau khi ngồi xuống Tôn Hoà đã hỏi ngay: “Bản quan nghe nói thiên kim của Cổ đại nhân đã tới đây?”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo thoáng giật mình nhưng hẩn vẫn tươi cười nói: “Có vẻ tin tức của đại nhân rất nhanh nhạy?”

Tôn Hoà mỉm cười nói: “Tiên sinh có hiểu Cổ tiểu thư đến đây vì chuyện gì không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Tôn Hoà, Tôn Hoà cũng nhìn lại Đỗ Văn Hạo, giống như hai người đang cố gắng dò xét bí mật của người kia vậy.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Trước đây tại hạ đã chữa bệnh cho Cổ phu nhân nên hai nhà cũng có quan hệ qua lại. Điều này đại nhân cũng đã biết rồi đó. Bây giờ Cổ phu nhân đi về phía nam, chúng ta cũng đã lâu không gặp, Cổ phu nhân muốn gặp lại nên mới ghé qua đây. Hơn nữa nhi tử của phu nhân cũng muốn theo tại hạ học y thuật khiến cho phu nhân phải tự mình tới đây một chuyến”.

Khoé miệng Tôn Hoà thoáng giật giật, ông ta cười nói: “Chỉ là một việc nhỏ như vậy mà phải kinh động tới nhị vị tướng quân Triệu, Phương trong triều hộ tống sao?”

Nghe vậy Đỗ Văn Hạo hiểu là Tôn Hoà không tin lời hẩn nói, hẩn liền cười nói: “Ai bảo không phải vậy? Một khi đại nhân đã tới, hay đại nhân hãy tự mình tới trò chuyện một lát với Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân một lát?”

Lập tức Tôn Hoà nói: “Đó là đương nhiên. Tuy nói ta đã từ quan nhưng quan tri huyện mới vẫn chưa tới nhậm chức nên dù gì ta cũng nên gặp bọn họ”.

Lập tức Đỗ Văn Hạo hiểu ra mục đích chính của chuyến viếng thăm này chính là để tìm hiểu hành trình của Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân Phương, Triệu. Xem ra Tôn Hoà và Vương thập bát thực sự có chuyện

mờ ám mà không muốn để ai biết. Nếu không ngờ với tính cách luôn né tránh của ngày thường, làm gì có một quan tri huyện hàm thất phẩm lại nôn nóng muốn gặp mặt thiên kim tiểu thư của một Thượng thư và nhị vị tướng quân hàm tứ phẩm kia?

Vì vậy Đỗ Văn Hạo mới cho người đi mời Cổ Hoa Lạc cùng nhị vị tướng quân Triệu, Phương tới sau đó hẳn nói mấy câu xã giao với Tôn Hoà. Đỗ Văn Hạo thấy vẻ mặt bất an của Tôn Hoà, thỉnh thoảng ông ta lại quay đầu nhìn ra cửa. Một lát sau tôi tớ bước vào bẩm báo rằng Cổ phu nhân nói là không cần gặp. Sau này mọi người sẽ gặp nhau ở phía nam.

Ngay khi đó Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt của Tôn Hoà rất khó coi, hẳn liền cho tôi tớ lui ra ngoài rồi nói: “Đại nhân không nên để ý. Hôm nay bọn họ mới tới quận Tú Sơn, đi đường xa mệt mỏi nên đương nhiên muốn nghỉ ngơi một chút, cũng chẳng có gì lạ”.

Tôn Hoà tức giận nói: “Những người này cũng thực là tự cao tự đại. Không phải là chỉ gặp mặt một chút thôi sao? Chẳng có hao tổn thời gian và sức lực gì cả. Đã không muốn gặp thì thôi. À, được rồi, sao Cổ tiểu thư lại biết ta có nhà ở phương nam nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo thấy khi Tôn Hoà nói câu nói đó sắc mặt của ông ta biến đổi hẳn. Ban đầu chỉ là không hài lòng nhưng sau thì biến thành sợ hãi.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chẳng lẽ đại nhân đã quên? Cổ gia và Liêu gia là thế gia sao? Hơn nữa bây giờ Tử Húc cũng là khách của Cổ gia nên chuyện biết ngài sau khi từ quan sẽ về sống ở phương nam cũng là chuyện bình thường mà”.

Tôn Hoà nghe Đỗ Văn Hạo giải thích như vậy mới âm thầm thở phào một hơi nhẹ nhõm. Ông ta cười nói: “Một khi người đã tới rồi, ta cũng phải đóng vai một người chủ nhà tận tình. Làm phiền tiên sinh hãy đi chuyển lời giúp ta. Tôi nay ta muốn mời ba người bọn họ tới hàn xá ăn một bữa cơm rau. Ta không biết thân phận, mặt dày mời bọn họ nên...”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hay là để tới ngày mai đi. Tối hôm nay đại nhân không nên mở tiệc. Ngay bây giờ tại hạ đã bảo người nhà chuẩn bị tiệc rượu. Tuy không thể tinh tế bằng so với ở phủ của đại nhân nhưng dù gì đây cũng là thành ý của tại hạ”.

Tôn Hoà sầm mặt nói: “Ta đã nói làm gì thì ta sẽ làm cái đó. Tiên sinh không nên từ chối”.

Đỗ Văn Hạo thấy Tôn Hoà cố ý muốn mở tiệc rượu mời Cổ Hoa Lạc phu nhân và nhị vị tướng quân Triệu, Phương. Hơn nữa ông ta lại không muốn rời tới ngày hôm sau, rõ ràng là Tôn Hoà có mục đích riêng. Nếu không sao ông ta nhất định phải tổ chức đêm nay?

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cũng được. Nếu đại nhân cứ nhất quyết như vậy, Đỗ mỗ cung kính không bằng tuân mệnh. Đại nhân hãy về trước đi, tại hạ cũng nên đi nói với Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân”.

Nghe xong Tôn Hoà rất vui vẻ, ông ta đứng dậy chấp tay nói: “Vậy bản quan sẽ ngồi ở nhà đợi”.

Đỗ Văn Hạo cười, tiễn Tôn Hoà ra ngoài cổng phủ. Hắn thấy Lâm Thanh Đại đang ở gần người gác cổng liền đưa mắt ra hiệu cho nàng. Khi Tôn Hoà lên xe ngựa chạy đi, Đỗ Văn Hạo gọi Lâm Thanh Đại lại nói: “Hãy đi theo ông ta cho tới lúc ông ta về tới phủ”.

Sau khi Lâm Thanh Đại nghe xong liền chạy đi, nàng nhanh chóng biến mất trong tầm mắt của Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cẩn thận suy nghĩ. Một khi Minh Sâm đã mang tin báo ra ngoài thì tối hôm nay nhất định người của Bạch Y Xã sẽ tới. Nếu hắn không có mặt ở nhà thì sẽ giải quyết thế nào? Hơn nữa rất khó khăn mới có cơ hội để tìm hiểu xem rốt cuộc mối quan hệ giữa Tôn Hoà và Vương thập bát là gì nhưng thật không ngờ người của Bạch Y Xã lại cũng tới mua vui. Hai chuyện này cùng xảy ra một lúc, nhất định hẳn phải suy nghĩ cẩn trọng mới được.

Trong lúc vô thức Đỗ Văn Hạo đi tới trước cửa phòng của Cổ Hoa Lạc. Đỗ Văn Hạo thấy cánh cửa phòng mở. Đỗ Văn Hạo đứng trước cửa phòng, đang định gõ cửa thì trong phòng đã vang lên một giọng nói.

“Vân Phàm hả? Vào đi!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ: Tại sao Cổ Hoa Lạc lại gọi thẳng tên hắn, giống như hai người rất thân thiết với nhau vậy?

Đỗ Văn Hạo đi vào trong phòng, hắn thấy Cổ Hoa Lạc đang ngồi trước cửa sổ làm nữ công. Cổ Hoa Lạc thấy Đỗ Văn Hạo bước vào thì mỉm cười nhìn hắn nói: “Làm thuyết khách sao?”

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, Cổ Hoa Lạc rót trà mời Đỗ Văn Hạo rồi lại tiếp tục cúi đầu thêu hoa.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Phu nhân nhàn rồi vậy sao?”

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Nếu không phải là vì Tử nhi. Bây giờ đã là một cô nương lớn như vậy rồi mà buổi tối nếu không mang vật này vào bụng để chống lạnh là lại la hét ầm ĩ, nói rất khó chịu. Tiên sinh nói xem có kỳ quái không. Phụ thân ta có nhiều cháu trai, cháu gái bên cạnh như vậy mà yêu quý mỗi mình Tử nhi. Lần này đi về phía nam, phụ thân không muốn cho ta mang theo Tử nhi nhưng vì Tử nhi một mực muốn đi theo ta nên phụ thân không còn cách nào đành để cho ta mang đi cùng”.

Đỗ Văn Hạo nghĩ tới gương mặt đáng yêu của Yến Tử thì cười nói: “Tử nhi rất đáng yêu”.

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Sau đó phụ thân ta lại bảo ta mang Tử nhi về kinh thành. Phụ thân nói là rất nhớ Tử nhi. Ta đã bảo Yến Phong mang Tử nhi về kinh thành. Nếu như tiên sinh đồng ý thu nhận Phong nhi làm đồ đệ, Phong nhi sẽ từ kinh thành đi thẳng tới đây cũng khiến ta yên tâm hơn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói như vậy bây giờ Tử nhi đã về tới kinh thành rồi sao?”

Cổ Hoa Lạc “ừ” một tiếng nói: “Đúng vậy, đã tới rồi”.

Đỗ Văn Hạo nhớ tới chuyện làm thuyết khách của mình hắn liền nói: “Thôi được rồi. Một khi phu nhân đã biết tại hạ đảm đương vai trò thuyết khách, tại hạ cũng không vòng vo nữa. Phu nhân có đi hay không?”

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Một khi Tôn Hoà đã nhờ tiên sinh tới mời, sao ta có thể không đi đây?”

Trong lòng Đỗ Văn Hạo thầm cảm thấy có gì không ổn. Liệu có phải Tôn Hoà nghi ngờ mục đích tới đây của Cổ Hoa Lạc với chuyện của đám người Vương thập bát không? Suy nghĩ cẩn thận thì cũng cảm thấy có gì kỳ quái. Một nữ nhân như Cổ Hoa Lạc lại phái hai phó tướng hộ tống đã là rất coi trọng rồi vậy mà tại sao lại phái hai tướng quân hộ tống, hơn nữa đây cũng chỉ là vì chuyện Yến Phong học y, cần gì phải phó tướng thanh thế như này?

Chẳng lẽ? Đỗ Văn Hạo lập tức liên tưởng tới chuyện của Thạch Đầu. Nếu như Cổ Hoa Lạc và Thạch Đầu là cùng đồng bọn với nhau thì trước đó nàng sẽ không nói là biết người nào đó. Một khi như thế thì chỉ có thể nói đó là chính bản thân Cổ Hoa Lạc không biết rõ mọi chuyện mà chính là nhị vị tướng quân Phương, Triệu mới là người nắm vững tình hình.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu không thì tại hạ đi trả lời Tôn đại nhân”.

Cổ Hoa Lạc ngẩng đầu nhìn Đỗ Văn Hạo, cười nói: “Không phải chỉ là ăn một bữa cơm sao? Cũng chẳng phải là tiệc Hồng Môn gì đó, sợ cái gì?”

Đỗ Văn Hạo cảm thấy trong lời nói của Cổ Hoa Lạc có hàm ý khác, lại không có ý từ chối. Đúng lúc đó Triệu tướng quân đi tới, thấy Đỗ Văn Hạo đang ngồi ở đó liền chấp tay nói: “Đỗ tiên sinh cũng ở đây sao?”

Đỗ Văn Hạo mời Triệu tướng quân ngồi xuống và nói: “Tri huyện quận Tú Sơn, Tôn đại nhân xin mời tướng quân, Cổ phu nhân và cả Phương tướng quân tới huyện nha mời cơm. Tại hạ đang thương lượng cùng với phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt Triệu tướng quân thoáng thay đổi nhưng rồi ông ta nhanh chóng bình tĩnh nói: “Tôn đại nhân? Có phải là Tôn Hoà đã dâng tâu xin từ quan về triều đình không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

Triệu tướng quân nhìn Cổ Hoa Lạc nói: “Phu nhân nghĩ sao?”

Cổ Hoa Lạc bỏ bàn thêu xuống nói: “Vậy thì đi thôi, trước đó ta đã từ chối nhưng không ngờ Tôn Hoà lại rất kiên trì, ông ta lại nhờ tiên sinh tới đây nói”.

Triệu tướng quân hỏi: “Đỗ tiên sinh có vẻ rất thân quen với Tôn đại nhân, phải không?”

Đỗ Văn Hạo vẫn chưa kịp trả lời thì Cổ Hoa Lạc đã nói: “Chỉ là chữa bệnh cho con gái của Tôn Hoà sau đó giúp đỡ con gái Tôn Hoà lấy được một phu quân rất xứng đôi nên hai nhà mới trở nên quen thân”.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ. Hình như Cổ Hoa Lạc đang cố giải thích gì đó hộ hắn. Chẳng lẽ Cổ Hoa Lạc sợ Triệu tướng quân hiểu lầm mối quan hệ của hắn và Tôn Hoà sao. Một khi Cổ Hoa Lạc không biết điều gì vậy thì sao lại lo lắng?

Đỗ Văn Hạo cười không nói.

Lúc này Triệu tướng quân mới hiểu ra, ông ta cười nói: “Ha ha ha, ta hiểu rồi. Chẳng lẽ Đỗ tiên sinh chính là vị tiên sinh mà Liễu Tử Húc đại nhân thường nói tới sao?”

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Đương nhiên là như vậy. Nếu không có Đỗ tiên sinh thì có Liễu Tử Húc hôm nay không?”

586. Chương 530: Làm Cái Quỷ Gì?

Triệu tướng quân nói: “Đỗ tiên sinh không biết là Liễu tiên sinh thường nói trước mặt chúng ta về tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo thấy Triệu tướng quân sau khi nghe Cổ Hoa Lạc đã thay đổi cả cách xưng hô từ “ngươi” sang “ngài” thì không khỏi cảm thấy buồn cười. Con người này cũng biết đi nịnh bợ người khác, cũng là một người đã lăn lộn lâu năm trong chốn quan trường. Cổ Hoa Lạc thấy Đỗ Văn Hạo nhếch miệng cười vẻ khinh bỉ rồi biến mất thì biết Đỗ Văn Hạo từ trước tới nay vẫn là người như vậy, kiêu ngạo không chịu ai.

Cổ Hoa Lạc trầm cười trong lòng nhưng ngoài miệng vẫn nói: “Bây giờ không còn sớm nữa. Một khi Tôn tri huyện đã thành tâm mời chúng ta, chúng ta hãy đi thôi”.

Triệu tướng quân nói: “Phu nhân nói đúng. Ta quay về nói với Phương tướng quân một tiếng sau đó chúng ta sẽ đi ngay”.

Triệu tướng quân đứng dậy đi tới cửa, ông ta đột ngột quay lại hỏi Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh có đi không?”

Đỗ Văn Hạo đang do dự không biết có đi hay không, khi Triệu tướng quân hỏi như vậy thì không biết trả lời thế nào cho phải nhưng ngay lúc đó Minh Sâm đi tới trước cửa.

Minh Sâm thấy Triệu tướng quân đứng ở trước cửa thì vội vàng khom người thi lễ.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Minh Sâm đã quay về, như vậy nhất định sẽ có tin tức, hắn bèn hỏi: “Minh quân gia, có chuyện gì sao?”

Minh Sâm gật đầu.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy nói: “Vây tướng quân và phu nhân hãy chuẩn bị đi, lát nữa tại hạ gặp nhị vị ở cổng chính” Nói xong Đỗ Văn Hạo đi ra cửa, dẫn Minh Sâm rời đi.

Triệu tướng quân nhìn theo bóng dáng của Đỗ Văn Hạo và Minh Sâm đang xa dần. Cổ Hoa Lạc đứng dậy đi tới bên cạnh Triệu tướng quân, bà ta thấy Triệu tướng quân như đang suy nghĩ vấn đề nào đó thì bèn nói: “Chuyện của tướng quân vốn không phải là chuyện ta quan tâm tới nhưng Đỗ tiên sinh là ân nhân cứu mạng của ta, hơn nữa ta thấy hình như tướng quân có thành kiến với Đỗ tiên sinh. Tướng quân lại bảo ta nói là không quen biết Thạch tướng quân, ta không hiểu vì sao lại vậy?”

Triệu tướng quân chấp tay nói: “Phu nhân nói như vậy khiến tại hạ thực sự xấu hổ. Tại hạ đối với Đỗ tiên sinh hoàn toàn không có thành kiến gì mà ngược lại vô cùng kính nể nhưng tại hạ có một điều không sao hiểu nổi là vì sao Đỗ tiên sinh và Tôn Hoà lại sống cùng một nơi?”

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Tôn Hoà thì sao nào? Ông ta là quan phụ mẫu một phương, Đỗ tiên sinh tới quận Tú Sơn sinh sống, liệu tiên sinh có dám đắc tội với Tôn Hoà không?”

Triệu tướng quân nói: “Tại hạ thấy không hẳn như vậy. Người này tính tình chân thành. Thôi bỏ đi. Người mới tới gặp Đỗ tiên sinh vừa rồi, phu nhân đã từng gặp mặt chưa?”

Cổ Hoa Lạc nói: “Chưa từng gặp. Có chuyện gì vậy?”

Triệu tướng quân nói: “Rốt cuộc Thạch tướng quân này đang làm trò quỷ gì vậy? Đột nhiên thì biến mất không chút tăm hơi nhưng bây giờ thì lại trở thành quản gia của Đỗ sơn trang, ngay cả phó tướng thân tín nhất của mình cũng gọi tới đây. Chẳng lẽ Thạch tướng quân muốn mang hết Cẩm Vệ quân của hắn tới Vân Phàm sơn trang ở quận Tú Sơn này sao?”

Cổ Hoa Lạc nghe Triệu tướng quân nói những câu đó thì hiểu trong chuyện này có gì kỳ quái, nói: “Vậy vì sao Triệu tướng quân không cho ta nói với Đỗ tiên sinh là có quen biết Thạch tướng quân?”

Triệu tướng quân vuốt cằm râu, trầm ngâm một lát rồi nói: “Mặc dù tại hạ không biết Thạch tướng quân đang có mục đích gì nhưng tại hạ nghĩ nhất định Đỗ tiên sinh không biết thân phận thực sự của Thạch tướng quân. Một khi đã không biết thì hẳn là chưa phải lúc để Đỗ tiên sinh biết thân phận thực sự”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Nói vậy cũng đúng. Thế nhưng ta thấy Triệu tướng quân hình như vô cùng khinh thường Tôn Hoà, vì sao lại vậy?”

Triệu tướng quân phá lên cười nói: “Đâu có, đâu có. Tại hạ chỉ là không quen nhìn những tri huyện nhỏ bé ở địa phương a dua nịnh nọt mà thôi”.

Cổ Hoa Lạc không hiểu vì nguyên nhân gì nhưng bà ta hiểu Triệu tướng quân không nói thật cho mình biết. Cổ Hoa Lạc cũng chẳng quan tâm tìm hiểu làm gì bởi vì bà ta hiểu có một số việc biết nhiều hơn thì không có lợi đối với bản thân mình.

Đỗ Văn Hạo và Minh Sâm vào thư phòng, Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thế nào rồi?”

Minh Sâm nói: “Lão gia, chuyện có thay đổi”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng hỏi: “Có thay đổi gì?”

Minh Sâm đi tới bên cửa sổ, quan sát xung quanh rồi mới nói nhỏ: “Tiểu nhân đã gặp được một, hai người. Bọn họ có nói rằng tổng đàn của Bạch Y Xã không phải ở quận Tú Sơn, giáo chủ đó chỉ là một đứa trẻ mười một tuổi. Tổng đàn ở tại Tiêu gia trang, lão gia đã nghe nói tới nơi này chưa?”

Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nói: “Tiêu gia trang? Vậy nơi đó không phải là nơi ở của Triệu Sùng và cha con Triệu Khang sao? Hơn nữa nơi đó chính là địa bàn của Triệu Sùng mà”.

Minh Sâm nói: “Nói như vậy, lão gia và Tiêu gia trang kia có quan hệ sâu xa, đúng không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hắn liền kể lại chuyện chữa bệnh cho Triệu Khang ở Tiêu gia trang cho Minh Sâm nghe.

Sau khi nghe xong, Minh Sâm suy nghĩ một lát rồi nói: “Lão gia, là như thế nào. Máy người đó có nói là trước đây bọn họ có phân đà ở quận Tú Sơn thế nhưng mấy ngày hôm trước thám tử của triều đình đã biết được, tiến hành vây bắt phân đà của bọn họ khiến bọn họ phải rút tất cả về Tiêu gia trang. Hơn nữa giáo chủ đó lại bị thương nên những ngày gần đây sẽ không xuất hiện bên ngoài. Nghe nói là tình trạng rất căng thẳng”.

Đỗ Văn Hạo đã xác định giáo chủ này chính là con của Phó Trường Hữu và Trầm thị, cũng chính là đứa nhỏ năm đó hắn đã cứu tên gọi là Phó Qua Đông. Thế nhưng buổi tối hôm nay còn phải đối phó với Tôn Hoà nên Đỗ Văn Hạo không thể phân thân. Hắn không biết Tôn Hoà thực sự muốn làm gì nhưng hắn biết Tôn Hoà nhất định sẽ làm gì đó vì vậy bản thân hắn không thể để Cổ Hoa Lạc mạo hiểm đi tới đó.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy cũng tốt. Dù sao tối hôm nay không có thời gian để quan tâm tới hắn. Tối hôm nay ta muốn đi cùng Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân Triệu, Phương tới phủ của Tôn đại nhân dự tiệc, cũng may là người đã nhanh chóng quay về. Đại phu nhân vẫn chưa tỉnh lại, người nhất định phải chú tâm vì Triệu bà tử vẫn ở trong tay chúng ta, để phòng bọn họ cứu người”.

Minh Sâm nói: “Lão gia hãy yên tâm”.

Ngay lúc đó Nhược Vũ đứng ở ngoài cửa nói: “Lão gia, người gác cổng báo là Cổ phu nhân cùng nhị vị tướng quân đang đợi ở cổng”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được, ta ra ngay”.

Minh Sâm nói: “Tin tức của Tôn đại nhân này rất nhạy bén. Người ta mới tới buổi sáng, buổi trưa ông ta đã tới đây. Thật sự rất thần kỳ. Người như vậy mà không muốn làm quan thì rất đáng tiếc”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người như vậy không muốn làm quan mới là chuyện tốt”.

Minh Sâm cười đi theo Đỗ Văn Hạo ra cửa.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ha ha, thì ra người cũng biết cười. Cười to lên trông đẹp hơn đó”.

Minh Sâm không cười nữa. Đỗ Văn Hạo cười phá lên nói: “Nhìn người kia. Tốt hơn hết là không nên nói với người nữa”.

Hai người đi ra cổng sơn trang, đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ ra Lâm Thanh Đại vẫn chưa quay về, hắn nói với Minh Sâm: “Ta bảo Thanh Đại ra ngoài theo dõi Tôn Hoà. Nếu một canh giờ nữa nàng vẫn chưa quay về, người hãy dẫn theo hai người đi tìm nàng”.

Minh Sâm không hiểu bèn hỏi: “Lão gia cho ngũ phu nhân đi theo dõi Tôn Hoà làm gì?”

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Thạch đại nhân của người đi theo Tôn Hoà làm gì thì ta cho ngũ phu nhân đi theo Tôn Hoà làm cái đó” Nói xong không đợi Minh Sâm trả lời, Đỗ Văn Hạo đi ra cổng, bước lên xe ngựa.

Minh Sâm nhìn theo Đỗ Văn Hạo lên xe ngựa, hắn mỉm cười lẩm bẩm: “Xem ra đại nhân đã đoán không sai” Nói xong hắn quay người đi vào trong.

Đỗ Văn Hạo đi theo Cổ Hoa Lạc cùng nhị vị tướng quân Triệu, Phương tới nha môn tri huyện. Tôn Hoà đã sớm đứng đón trước cổng nha môn. Tôn Hoà mặc quan phục chỉnh tề, sau lưng ông ta không có tùy tùng nào cả. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ: Nếu có thêm một, hai quan lại của nha môn đi theo thì không còn là cuộc gặp mặt mang tính chất cá nhân nữa rồi.

Phương tướng quân vén màn xe lên nhìn, không nói gì cả, ông ta chỉ liếc nhìn Triệu tướng quân. Triệu tướng quân cũng nhìn thoáng qua Tôn Hoà, ông ta cười nói: “Hay, hay, ta không thích có một đám người bao vây xung quanh mình giống như một đám ruồi bọ vậy, đuổi cũng không chịu đi. Như này là tốt nhất”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Thật không ngờ Triệu tướng quân ngài lại là người yêu thích sự yên tĩnh”.

Triệu tướng quân phá lên cười. Ngay khi đó xe ngựa dừng lại. Tôn Hoà vội chạy tới, vén màn xe lên. Ông ta tự mình bỏ bàn đạp xuống rồi đứng sang bên. Triệu tướng quân đứng dậy, Tôn Hoà vội vàng giơ tay dìu Triệu tướng quân xuống xe ngay sau đó Phương tướng quân và Cổ Hoa Lạc cũng xuống xe. Đỗ Văn Hạo là người xuống xe cuối cùng. Hắn đưa mắt quan sát xung quanh nhưng không phát hiện ra điều gì, hắn thầm nghĩ không biết Lâm Thanh Đại có đang ở trên một cây cổ thụ ở gần đây không?

“Ty chúc không nghênh đón từ xa. Xin Triệu tướng quân, Phương tướng quân cùng Cổ phu nhân thứ lỗi” Tôn Hoà khom người, khiêm tốn nói.

Triệu tướng quân cũng cười nói: “Hôm nay là chúng ta tự mình tới quấy rầy, Tôn đại nhân không cần khách khí”.

Đỗ Văn Hạo ở bên nghe vậy có cảm giác như câu nói của Triệu tướng quân còn có hàm ý khác. Tôn Hoà yên lặng một lát rồi ông ta cười nói: “Triệu tướng quân thật sự chê cười ty chúc rồi. Ty chúc muốn mời các vị nhưng các vị không muốn tới sau cùng phải nhờ Đỗ tiên sinh giúp đỡ”.

Phương tướng quân nói: “Đi thôi, đi vào trong nói chuyện. Mặt trời sắp xuống núi rồi. Khí trời nóng quá không cần thận sẽ sinh bệnh, đúng vậy không, Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Phương tướng quân nói rất đúng. Khoảng thời gian này khí trời rất nóng. Bây giờ có rất nhiều dân chạy nạn. Bệnh tật gì cũng có. Chúng ta cẩn thận vẫn tốt hơn”.

Tôn Hoà vội vàng nói: “Đỗ tiên sinh nói rất đúng. Mời các vị vào trong phòng nói chuyện”.

Bốn người đi theo Tôn Hoà vào trong nha môn. Triệu tướng quân nhìn bốn phía xung quanh, nói đùa: “Xem ra Tôn đại nhân vì nghênh đón chúng ta mà hao tổn rất nhiều công sức”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Đúng vậy. Sáng sửa sạch sẽ, cảnh sắc tươi đẹp. Thật sự là nơi rất đẹp”.

Tôn Hoà khiêm tốn nói: “Cổ phu nhân chê cười rồi. Nơi này của ty chức sao dám so sánh với phủ thượng thư của Cổ đại nhân?”

Triệu tướng quân nói: “Nói vậy cũng không có gì sai”.

Mấy người đi vào đại sảnh. Sau khi mời Triệu, Phương nhị vị tướng quân và Cổ Hoa Lạc ngồi xuống, Tôn Hoà mượn cơ hội Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài.

Tôn Hoà cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Hôm nay thật sự cảm ơn tiên sinh rất nhiều. Đợi lát nữa ta cho người hộ tống tiên sinh quay về”.

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc hỏi: “Tại sao lại vậy? Xem ra hôm nay đại nhân không muốn mời tại hạ?”

Tôn Hoà nhìn vào trong đại sảnh nói nhỏ: “Tiên sinh sao có thể nói như vậy? Tiên sinh cũng biết đó ngày thường giữa ta và tiên sinh không còn gì là bí mật, không khách khí. Hôm nay quả thật là...dù sao ta cũng không sợ tiên sinh tức giận. Thật sự hôm nay ta không muốn mời tiên sinh. Hôm sau Tôn mỗ sẽ chuẩn bị rượu thịt bồi tội với tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo thấy Tôn Hoà thực sự muốn đuổi mình về, trong lòng hẩn càng hiểu thêm. Nhất định tối hôm nay Tôn Hoà có hành động gì đó. Tôn Hoà không muốn hẩn ở đâu thật sự có hai khả năng. Một là Tôn Hoà sắp xảy ra chuyện xấu với hẩn. Thứ hai là ông ta có gì đó không đành lòng. Vì mối quan hệ của Lạc Kỳ và Liễu Tử Húc nên Tôn Hoà không đành lòng làm hại hẩn.

Nghĩ tới đó Đỗ Văn Hạo cảm thấy giá lạnh lưng. Rốt cuộc Tôn Hoà này là người thế nào? Hai vị tướng quân, một thiên kim của thượng thư bộ hộ mà ông ta cũng muốn bắt cóc sao? Ông ta dùng bọn họ áp chế triều đình sao?

Suy nghĩ lướt nhanh trong đầu Đỗ Văn Hạo. Tôn Hoà thấy Đỗ Văn Hạo cúi đầu không nói gì thì lại tưởng hẩn tức giận. Tôn Hoà nói: “Huynh đệ tốt của ta, hãy nghe đại ca này nói một câu. Ta sẽ không hại đệ. Hãy về đi. Đây chỉ vì tốt cho đệ thôi, có được không?”

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên, hẩn liếc mắt nhìn Tôn Hoà hàm ý sâu xa nói: “Tại hạ biết đại nhân không hại ta. Hãy suy nghĩ vì Lạc Kỳ một chút. Những ngày an nhàn của đại nhân mới chỉ bắt đầu vì vậy tại hạ tin đại nhân sẽ không làm hại tại hạ”.

Ý của Đỗ Văn Hạo chính là: Người không thể hại ta, cũng như không thể hại người khác.

587. Chương 531: Đối Chứng Hạ Dực

Sau khi Tri Tôn nghe xong cười to, vỗ vỗ vai Đỗ Văn Hạo nói: “Những lời đó chỉ là do ta thuận miệng nói ra, không phải là vì lo lắng cho tiên sinh sao? Tiên sinh vốn không thích những trường hợp như vậy, để tiên sinh ngồi bên cạnh chẳng khác nào ngồi trên đồng lửa sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nói như vậy là đại nhân có ý tốt với tại hạ sao?”

Tôn Hoà vội vàng nói: “Đó là đương nhiên”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy cũng tốt, tại hạ nghe lời đại nhân. Đại nhân không muốn tại hạ ở lại thì tại hạ đi về”.

Tôn Hoà cười nói: “Xem ra tiên sinh nói những lời này không được thoải mái. Ngày mai Tôn mỗ sẽ xấp xếp rượu thịt ngon bồi tội với tiên sinh”.

Ngay lúc đó Cổ Hoa Lạc từ trong đại sảnh đi ra, Tôn Hoà thấy vậy thì không nói nữa, ông ta chỉ nháy mắt ra hiệu với Đỗ Văn Hạo.

Cổ Hoa Lạc đi tới bên cạnh mấy người nói: “Tôn đại nhân, chúng ta đều đã đói bụng rồi”.

Tôn Hoà hiểu ý, ông ta vội vàng nói: “Ồ, hãy lập tức ăn cơm thôi nhưng Đổng tiên sinh nói có việc nhà nên tiên sinh đang định cáo từ Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân” Cổ Hoa Lạc liếc nhìn Đổng Văn Hạo, thấy sắc mặt Đổng Văn Hạo vẫn bình thường thì cười nói: “Ta thấy chưa chắc tiên sinh đã phải đi. Đại khái là khi Tôn đại nhân mời khách đã không tính mời tiên sinh, nay thấy tiên sinh tới vì vậy mới nắm tay lôi ra cửa, nói chuyện mấy câu dễ nghe rồi đuổi đi sao?”

Tôn Hoà cười gượng gạo, nói về xấu hổ: “Làm gì có chuyện như vậy? Tiên sinh chính là ân nhân của tại hạ, tại hạ mời còn không được, làm gì có đạo lý nào đuổi ra ngoài cửa?”

Cổ Hoa Lạc mỉm cười. Triệu tướng quân không hiểu đã tới sau lưng mấy người từ lúc nào nói: “Tôn đại nhân, ta đi rồi”.

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Triệu đại nhân không cần nhắc nhở, lúc trước ta mới nói rồi. Ta có cảm giác ba người chúng ta tới quận Tú Sơn này giống như là vì bữa cơm ở quý phủ của Tôn đại nhân”.

Tôn Hoà vội vàng nói: “Là ty chức chuẩn bị không tốt. Người đâu, hãy mau đi chuẩn bị. Lập tức mở tiệc”.

Đổng Văn Hạo nói: “Vậy các vị đại nhân hãy từ từ dùng bữa, tại hạ xin cáo từ”.

Triệu tướng quân nói: “Vì sao lại vậy?”

Cổ Hoa Lạc liếc mắt nhìn Tôn Hoà, Tôn Hoà vội vàng nói: “Ồi chào, chuyện này thiệt là. Tiên sinh tuyệt đối không nên nhắc lại nữa nếu không tướng quân và Cổ phu nhân lại trách tại hạ”.

Đổng Văn Hạo nói: “Quả thật tại hạ có việc cần phải về, không có liên quan gì với Tôn đại nhân”.

Triệu tướng quân nói: “Dù có chuyện gì cấp bách thì vẫn cần phải ăn cơm đã. Hơn nữa không phải khi tiên sinh đi đã căn dặn quản gia của mình rồi sao? Ta cùng tiên sinh vẫn chưa có dịp ăn cơm cùng nhau. Tại sao lúc này nói đi là đi, chẳng phải là rất mất hứng sao?”

Tôn Hoà nói: “Đúng vậy, đúng vậy. Ty chức cũng đã nói với tiên sinh như vậy. Tiên sinh không nể mặt tại hạ thì cũng coi như là hãy nể mặt nhị vị tướng quân cùng Cổ phu nhân. Tiên sinh hãy ở lại”.

Đổng Văn Hạo nói: “Vậy thì...”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Hay lắm, đã rất lâu rồi ta chưa ăn cơm cùng với tiên sinh, ta có rất nhiều chuyện muốn nói với tiên sinh. Sáng mai chúng ta đã quay về, không biết tới khi nào mới có cơ hội gặp mặt, nói chuyện và ăn cơm với tiên sinh đây?”

Đổng Văn Hạo đang định lên tiếng, Tôn Hoà đã sừng sốt hỏi: “Tại sao lại đi vội như vậy? Ba vị đại nhân khó khăn mới tới đây, nên ở lại quận Tú Sơn này mấy ngày, ty chức nhất định là chủ nhà tận tình”.

Triệu tướng quân nói: “Không cần đâu. Chúng ta định ngày kia mới đi nhưng vì có việc, kinh thành liên tục thúc giục nên không thể không đi”.

Tôn Hoà nhìn Triệu tướng quân, ông ta dè dặt hỏi: “Không biết ba vị đại nhân có việc gì gấp gáp mà đi ngay?”

Triệu tướng quân cười ha hả nói: “Thật ra cũng không có chuyện gì quan trọng. Thế nhưng gần đây có một yêu giáo tự xưng là Bạch Y Xã xuất phát từ Đại Tổng hoành hành. Gần đây thế lực của Bạch Y Xã rất mạnh. Nếu không áp chế chỉ e là hậu họa sẽ vô cùng”.

Đổng Văn Hạo thấy hình như Tôn Hoà đã thở dài. Ngay khi đó quản gia tới báo thức ăn đã chuẩn bị xong. Tôn Hoà tha thiết giữ Đổng Văn Hạo lại nên hẳn cũng đành ở lại. Tôn Hoà liền mời mọi người ngồi vào vị trí.

Khi bước vào phòng ăn, bên trong sắp đặt rất đẹp. Trên mặt đất trải thảm màu vàng. Trên xà nhà treo rất nhiều đèn cung đình màu sắc sắc sỡ, kết hoa đỏ rực.

Bốn phía đại điện đều có bốn cây cột đồng to. Trên các cây cột đồng đều có gắn một cái khay nền màu bạc. Trời vẫn còn chưa tối nhưng trên khay đã đốt nến. Trong nền có trộn lẫn với hương liệu, toả khói thơm ra bốn phía xung quanh.

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Nhìn qua nơi này quả thực khiến bọn ta được mở rộng tầm mắt”.

Phượng tướng quân nhìn xung quanh nói: “Một bữa tiệc rất xa hoa. Nếu như không phải chính mắt mình nhìn thấy, không ai có thể tin rằng chúng ta đang ở trong nha môn tri phủ quận Tú Sơn mà là đang ở trong phủ của một vương công quý tộc trong kinh thành”.

Tôn Hoà cười nói: “Đã để đại nhân chê cười. Ty chức muốn từ quan, cáo lão hồi hương, sau này khó cơ hội cùng nhị vị đại nhân cùng Cổ phu nhân ăn một bữa cơm rau dưa. Đây chính là vinh hạnh của ty chức nên ty chức mới nghĩ ra cách làm này. Ty chức nào dám sống xa hoa như này?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy tại hạ không thể cố gắng mời ba vị được nữa vì chỗ của tại hạ không thể sánh được với phủ của Tôn đại nhân”.

Tôn Hoà nói: “Tiên sinh là khách của Tôn mỗ. Ha ha ha, xin mời các vị hãy ngồi vào bàn trước”.

Mọi người khiêm tốn nhường nhịn nhau một lúc. Chức quan của Triệu tướng quân và Phượng tướng quân cũng tương tự nhau nên không ai chịu lên ngồi ở vị trí chủ tọa. Cổ Hoa Lạc đương nhiên sẽ không đi lên ngồi. Dù sao bà ta cũng là nữ nhân nên không thể ngồi được. Sau khi mọi người đùn đẩy nhau thì cùng nhất trí mời Đỗ Văn Hạo lên ngồi trước.

Đỗ Văn Hạo từ chối nhưng tất cả mọi người kiên trì thuyết phục hần. Cuối cùng việc nhân đức không ai nhường ai, Đỗ Văn Hạo đành ngồi xuống. Bốn người còn lại phân chia ngồi hai bên xung quanh Đỗ Văn Hạo.

Triệu tướng quân nói: “Bữa cơm này của Tôn đại nhân rất kỳ quái nhưng trên bàn tiệc không có rượu, không có thức ăn. Tôn đại nhân muốn bọn ta ăn cái gì đây?”

Tôn Hoà cười nói: “Đại nhân khoan hãy nóng vội” Nói xong Tôn Hoà giơ tay vỗ hai tiếng. Ngay lúc đó từ ngoài cửa một đám thị nữ thướt tha đi vào. Đám thị nữ toàn mặc sa mỏng màu xanh da trời, trong suốt mà cũng rất mềm mại. Thất lưng các thị nữ thắt một thắt lưng gấm màu trắng, trông rất tao nhã, đáng vẻ người nào cũng yếu điệu, xinh đẹp.

Thị nữ đi đầu bưng một khay thức ăn trong tay tới đặt trước mặt Đỗ Văn Hạo, nàng mỉm cười, uyển chuyển nói: “Ngao đầu cùng với phượng chín đuôi, tôm Tiên hồ, hấp với thịt dê non” Nói xong thị nữ đó đặt xuống rồi lui ra.

Ngay khi đó thị nữ thứ hai bước lên, nàng ta cũng khom người thi lễ như thị nữ kia rồi mới nhẹ nhàng nói: “Món thứ hai là Tuyết Nhọc Hồng Trần với Tuyết Liên ngó sen, nấm rơm, gà hầm với mẫu đơn”.

Tiếp sau đó là một hàng bốn thị nữ đi vào, mang lên cái gì gọi là Hoàng Long Thổ Thủy, Bích Liên Hồng Thường, Phàm Hoàng Niết Bàn và Long Môn Hí Thủy.

Cho tới món thứ tám thì Triệu tướng quân giữ thị nữ mang thức ăn lại và hỏi: “Người nói tên món ăn này là gì? Ta nghe không rõ lắm”.

Thị nữ liếc nhìn Tôn Hoà thấy sắc mặt của Tôn Hoà vẫn bình thường thì nói: “Mạnh Bà Nùng Thang”.

Triệu tướng quân hỏi: “Vậy thì là cái gì?”

Thị nữ sợ hãi nói: Mạnh Bà Nùng Thang là gạo hầm với gà đất chưa tới một năm sau đó hầm trong ba ngày với nước xương lợn đậm đặc, cho thêm tam tiên thảo, bán chi liên, xa tiền tử mà thành”.

Triệu tướng quân vẫy tay, thị nữ vội vàng bưng khay đi ra ngoài.

Tôn Hoà nói: “Triệu đại nhân nghĩ rằng có chuyện gì không ổn sao?”

Triệu tướng quân nói: “Đầu bếp của Tôn đại nhân không phải là người địa phương hả?”

Tôn Hoà nói: “Người đầu bếp này trước kia mở tửu lâu ở Đại Tổng sau khi Đại Tổng xảy ra chiến loạn nên bỏ chạy tới đây. Đại nhân cảm giác rằng thức ăn có gì không ổn sao?”

Triệu tướng quân cười nói: “Không có, không có. Vấn đề là ta nghe không rõ lắm nên mới hỏi lại. Đồ tiên sinh, tiên sinh hãy nói xem thật ra món ăn này có gì ngon?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tại hạ không hiểu món ăn ngon là gì. Chỉ cần món ăn nào tại hạ ăn thấy ngon thì nó là món ăn ngon” Mọi người nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì cười vui vẻ.

Đỗ Văn Hạo nói tiếp: “Triệu đại nhân hỏi tại hạ câu này có phải là cảm thấy trong món ăn này phần lớn dùng được liệu chế thành nên mới hỏi tại hạ phải không?”

Triệu tướng quân cười nói: “Ta nghĩ không riêng gì bản thân ta muốn biết mà ngay cả Cổ phu nhân và Phương tướng quân cũng rất muốn biết, đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thật ra có rất nhiều món ăn có thể làm thuốc. Trước kia phần lớn là dùng làm món ăn sau đó mới tiện đà mới có biểu hiện chữa trị được cho người bệnh vì vậy mới được chuyển sang làm được liệu. Ví dụ như món ăn này: Tác dụng của món ăn này là giải nhiệt, giải độc, làm lưu thông máu, có tác dụng làm tan vết sưng, bầm tím. Xa tiền tử có tác dụng là giải nhiệt, mắt sáng, làm giảm đau, có công hiệu trị đờm nhiệt, ho khan. Hôm nay trời hanh nóng, mấy món ăn này rõ ràng đều có tác dụng giải nhiệt rất tốt. Có thể nói là Tôn đại nhân đã hao tổn rất nhiều tâm trí”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Thật sự đã khiến Tôn đại nhân vất vả rồi”.

Tôn Hoà cũng cười nói: “Vẫn còn chưa hết. Ty chức đã hỏi qua đại phu. Đại phu có nói rằng vào mùa này lá sen cũng có tác dụng giải nhiệt nên ty chức đã bảo nhà bếp làm mấy món ăn lá sen. Các vị đại nhân hãy đợi nhà bếp mang đủ thức ăn lên rồi thưởng thức vẫn chưa muộn”.

Phương tướng quân cười hỏi: “Vẫn còn nữa hả?”

Tôn Hoà gật đầu, ông ta lại vỗ tay. Ngay sau đó liên tiếp có thị nữ bước vào trong mang theo món ăn có liên quan tới lá sen. Cái gì đó là lá sen chưng thịt, gà gạo nếp lá sen, thịt cuộn lá sen, vịt áp lá sen, thịt nướng lá sen, đậu phụ lá sen, cá hấp lá sen, ngay cả súp cũng là xương hầm hạt sen cùng củ sen, củ sen trắng, tròn trong súp khiến mọi người dù chưa biết khẩu vị thế nào cũng rất hứng thú.

Khi chờ thức ăn mang lên, Triệu tướng quân cười nói: “Liệu có phải Tôn đại nhân muốn cho bọn ta uống bảy bảy bốn mươi chín loại rượu khác nhau không?”

Tôn Hoà nói: “Nhị vị đại nhân, ty chức không có hiểu biết về rượu thế nhưng Đỗ tiên sinh là người có tửu lượng rất tốt, lại rất hiểu biết về rượu. Ty chức không biết rằng liệu có món ăn nào ty chức chuẩn bị tối hôm nay xung khắc với rượu hay không nên đã không cho mang rượu lên. Hay chúng ta mời Đỗ tiên sinh xem qua rồi hãy tính”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Nếu vạn nhất Đỗ tiên sinh không tới thì sao bây giờ?”

Tôn Hoà nghẹn giọng, Phương tướng quân cười nói: “Không sợ, không sợ. Coi như đây là Hồng Môn Yến thì chúng ta không dám tới sao? Hơn nữa món ăn ngon như này, còn e ngại gì là tương sinh tương khắc, chỉ cần bưng lên là được”.

Đỗ Văn Hạo thờ ơ quan sát, trong lòng hần thềm suy nghĩ: Rốt cuộc Tôn Hoà này đang có mục đích gì? Ông ta sắp đặt rất phô trương nhưng trong thời điểm mấu chốt lại đẩy hần ra ngoài. Phương tướng quân nói rất đúng. Dù gì chuyện đã như này, còn sợ gì tương sinh tương khắc? Hơn nữa trước đó quả thực Tôn Hoà có mời hần tới vậy mà ngay lúc này lại nói rượu và thức ăn có gì tương sinh tương khắc thì không ngại mâu thuẫn với nhau sao?

Triệu tướng quân liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, thấy hần đang cúi đầu, có vẻ như là suy nghĩ, không nói gì cả. Ngau khi thị nữ mang rượu lên Đỗ Văn Hạo mới ngẩng đầu nói: “Nếu Tôn đại nhân không ngại, tại hạ lại không kiểm tra qua, các vị ăn uống có gì không hợp thì chẳng phải tại hạ rất có lỗi sao?”

Tôn Hoà sững sốt nói quanh co: “Ta,...ta chỉ nói đùa một câu mà thôi, không ngờ tiên sinh lại coi đó là thật. Đúng là, thôi, Phương tướng quân cũng đã nói, không nên chần chừ nữa” Nói xong Tôn Hoà liếc mắt ra hiệu cho thị nữ.

Thị nữ đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, định rót rượu, Đỗ Văn Hạo chặn tay thị nữ lại sau đó hần cười nói: “Đại nhân, hôm nay thực sự là không có ý định mời tại hạ. Ngay cả rượu cho tại hạ uống cũng không chuẩn bị”.

Phương tướng quân nói: “Tại sao lại vậy? Tiên sinh không uống loại rượu này sao?”

Đỗ Văn Hạo gờm chén rượu lên, ngửi chút rượu thị nữ đã rót vào chén nói: “Đây là rượu ngon. Nước rượu vàng óng ánh mà trong suốt, không có tạp chất, hơn nữa mùi thơm nức mũi. Đây nhất định là rượu Hồng

Hạnh thượng đẳng”.

Triệu tướng quân ngồi bên cạnh Đỗ Văn Hạo cũng ngửi ngửi và nói: “Tiên sinh quả thực là người lành nghề, nhận xét rất tinh tế. Tuy rượu này rất ngon nhưng quả thực ra cũng không uống loại rượu này”.

Tôn Hoà cười xấu hổ nói: “Vậy bây giờ phải làm thế nào? Trong nhà ty chức không còn loại rượu nào ngon hơn loại rượu này?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tôn đại nhân đã nói. Trên xe ngựa của tại hạ lúc nào cũng chuẩn bị rượu. Tuy không kịp mời Cổ phu nhân và nhị vị đại nhân tới nhà tại hạ dùng cơm. Nay tại hạ không có cơ hội mời cơm các vị, hay là Tôn đại nhân, coi như là thức ăn của đại nhân, rượu của tại hạ, có được không?”

Tôn Hoà nói: “Cái này, cái này, Đỗ tiên sinh và ba vị không ném thử rượu này sao?”

Phượng tướng quân nói: “Mọi người uống rượu giống nhau mới vui. Nếu không lát nữa uốn say, cao hứng uống rượu tạp nham lại không thoải mái”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Vậy cứ uống rượu của Đỗ tiên sinh đi nha”.

Tôn Hoà bắt đầu dĩ nói: “Vậy cũng được, tại hạ cho người đi lấy rượu”.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy cười nói: “Bọn chúng không tìm thấy đâu. Trên xe ngựa có mấy vò rượu ngon, chỉ có tại hạ mới biết đó là rượu ngon”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Vậy một mình tiên sinh sao có thể mang hết được?”

Triệu tướng quân đứng dậy nói: “Vậy để ta đi theo Đỗ tiên sinh”.

Tôn Hoà vội vàng nói: “Sao có thể như vậy? Hay cứ để ty chức đi cùng với tiên sinh”

Triệu tướng quân xua tay cản lại nói: “Không cần, mọi người cứ chờ một chút. Chúng ta sẽ quay lại ngay”.

Tôn Hoà thấy Triệu tướng quân sầm mặt xuống, ông ta không dám nói nữa đành phải mỉm cười nhìn Đỗ Văn Hạo và Triệu tướng quân đi ra ngoài.

“Có phải Đỗ tiên sinh đã nghi ngờ điều gì không?” Đột nhiên Triệu tướng quân hỏi.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hần nhìn Triệu tướng quân nói: “Tại hạ còn tưởng Triệu tướng quân nghi ngờ tại hạ chứ?”

Triệu tướng quân sững sờ rồi ông ta phá lên cười nói: “Tiên sinh rất thú vị. Nếu như tiên sinh nói là ta nghi ngờ tiên sinh, tiên sinh hãy nói xem ta nghi ngờ tiên sinh điều gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng quân nghĩ tại hạ sẽ nhân cơ hội chuồn mất, đúng không?”

Triệu tướng quân đi theo Đỗ Văn Hạo tới chuồng ngựa ở hậu viên, tới chỗ để xe ngựa. Đỗ Văn Hạo lên xe ngựa tìm rượu.

Triệu tướng quân hỏi: “Trên xe ngựa của tiên sinh thực sự có rượu sao?”

Đỗ Văn Hạo cầm hai bình rượu nói: “Đây chính là rượu lần trước Tôn đại nhân tặng tại hạ. Tại hạ vẫn để trên xe chưa uống, đại nhân có dùng khi uống không?”

Triệu tướng quân thấy Đỗ Văn Hạo nhìn mình đầy ý vị cười, ông ta liền mở một bình rượu, ngửi ngửi rồi cười nói: “Rượu Mai Tử, rượu ngon. Mùa này uống rượu này không dễ chút nào. Uống chứ, có gì mà không dám uống?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng quân đi theo tại hạ tới đây không phải là lo lắng tại hạ tìm mấy thứ ở nhà Tôn đại nhân cho vào hai bình rượu này để lừa gạt các vị hử?”

Triệu tướng quân thấy Đỗ Văn Hạo xuống xe thì ôm một bình rượu.

Triệu tướng quân nói: “Tiên sinh nghĩ là ta nghi ngờ điều này sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chẳng lẽ tướng quân còn nghi ngờ tại hạ điều khác sao?”

Triệu tướng quân nói: “Trước đó không phải là không nghi ngờ. Người quang minh chính đại không làm chuyện mờ ám. Thế nhưng sau khi thấy tiên sinh ở lại, nghi ngờ đã giảm đi một nửa. Sau đó tiên sinh nói không uống loại rượu đó, sắc mặt của Tôn Hoà biến đổi, ta không còn nghi ngờ nữa”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy rốt cuộc tướng quân nghi ngờ tại hạ điều gì?”

Triệu tướng quân nói: “Nghi ngờ Đỗ tiên sinh có quan hệ với Thạch tướng quân”.

Đỗ Văn Hạo giật mình nhưng hần vẫn bình tĩnh hỏi: “Tướng quân nói là Thạch Đầu?”

Triệu tướng quân gật đầu nói: “Xem ra điều gì tiên sinh cũng biết”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ thực sự không biết bất kỳ điều gì. Tại hạ chỉ biết người đó là quản gia của mình, tên hần là Thạch Đầu”.

Triệu tướng quân nói: “Vậy tiên sinh có biết vì sao biết người đó chính là Thạch tướng quân ta nói?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đó là do lúc sáng Cổ phu nhân nói có nhìn thấy ở nhà tại hạ một người rất quen. Lúc ấy tại hạ chưa kịp hỏi, sau đó tại hạ hỏi lại thì Cổ phu nhân lại nói là nhìn nhầm người nên tại hạ đã nghi ngờ. Vì khi đó quản gia của tại hạ đang chuẩn bị đi ra ngoài. Không phải là hần thì còn là ai nữa?”

Nghe xong Triệu tướng quân mới hiểu rõ, ông ta nói: “Thì ra là vậy”.

Đỗ Văn Hạo nhân cơ hội nói: “Thì ra tại hạ đã nghi ngờ đúng nhưng tướng quân hãy nói xem vì sao Thạch tướng quân lại tới nhà tạ hạ làm quản gia?”

Triệu tướng quân thấy vì mình nghi ngờ Đỗ Văn Hạo nên đã không cẩn thận tiết lộ bí mật, ông ta liền nói quanh co: “Thật ra cũng không có gì. Ta cũng không biết gì. Đi thôi, đi thôi, bọn họ đang nóng lòng chờ chúng ta” Nói xong ông ta liền đi trước.

Đỗ Văn Hạo cười thầm phía sau, nghĩ: “Đúng là lão hồ ly. Xem ra hần thực sự không biết tung tích của Thạch Đầu. Một khi đã như vậy thì chuyến đi này của hần không phải vì Thạch Đầu, là nguyên nhân gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo đi theo sau Triệu tướng quân vào trong nhà ăn, ngay lúc đó người gác cổng vội vàng đi vào trong nói: “Lão gia, người nhà của Đỗ tiên sinh tới, bọn họ nói là có việc gấp tìm Đỗ tiên sinh”.

Tôn Hoà vội vàng nói: “Ty chức nói tới nay tiên sinh có việc, nhị vị đại nhân cùng phu nhân còn không tin. Đây, không phải người nhà tiên sinh đã tới tìm đó sao?”

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ. Liệu có phải Tôn Hoà có âm mưu nào đó nên ông ta nhất định muốn hần phải về. Chẳng lẽ đây thực sự là Hồng Môn yểm không thành sao?

Cổ Hoa Lạc nói: “Nếu đã tới rồi thì tiên sinh cũng nên ra ngoài xem sao. Không nên chậm trễ”.

Đỗ Văn Hạo đành phải đứng dậy, hần đang định đi ra ngoài, Triệu tướng quân nói: “Tiên sinh nhất định phải kể cho ta nghe chuyện Mai tử đó”.

Đỗ Văn Hạo cười đi ra ngoài, hần nghe thấy Cổ Hoa Lạc ở phía sau nói: “Triệu đại nhân thích tích tam quốc Lưu Bị và Tào Tháo từ khi nào vậy?”

Triệu tướng quân chỉ cười không đáp, Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ. Người đứng là một lão hồ ly, chuyện tới mức này người mới tin ta. Thế nhưng ta thực sự là kẻ ti tiện Lưu Bị, người cũng không phải là người được lịch sử gọi là gian hùng Tào Tháo.

Đỗ Văn Hạo đi ra cửa thấy một tôi tớ đang đứng ở cổng, dáng vẻ bồn chồn lo lắng, bất an. Hần thấy Đỗ Văn Hạo đi ra tới thì vội vàng chạy tới chào.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ai sai người tới”.

Tên tôi tớ nói: “Minh quản gia sai tiểu nhân tới. Đại phu nhân đã tỉnh, Minh quản gia nói lão gia nhất định phải quay về nhà”.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ. Rốt cuộc Minh Sâm này không bằng Thạch Đầu. Hình như chuyện gì hắn cũng không tự quyết được, chỉ sợ là mình làm sai. Hình như hắn không thể tin tưởng được như Thạch Đầu, lúc nào cũng cẩn thận. Chuyện nào cũng cẩn thận khiến cho người ta không yên tâm được”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được rồi, chúng ta quay về. Ngũ phu nhân về chưa?”

Tên tôi tớ nói: “Phu nhân đã quay về rồi”.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới bớt căng thẳng, hắn nói với người gác cổng của Tôn phủ một tiếng, tên tôi tớ đi đánh xe ngựa. Khi Đỗ Văn Hạo lên xe, hắn liền đánh xe chạy đi.

Khi quay về tới nhà, Đỗ Văn Hạo xuống xe. Hắn thấy Minh Sâm đang đứng một mình, Minh Sâm thấy Đỗ Văn Hạo xuống xe thì bước lại đón.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại phu nhân thế nào?”

Minh Sâm liếc mắt nhìn tên tôi tớ đánh xe, chờ hắn đánh xe đi vào hậu viện mới nói nhỏ: “Hình như Đại phu nhân rất nghiêm trọng”.

Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa hỏi: “Tại sao lại trở nên nghiêm trọng?”

Minh Sâm nói: “Gào khóc, la hét, chạy khắp nhà”.

Đỗ Văn Hạo cau mày hỏi: “Không phải ngũ phu nhân đã về rồi sao?”

Minh Sâm nói: “Dạ, Ngũ phu nhân và lục phu nhân và cả Mộ Dung cô nương đã xem qua nhưng không biết phải làm gì nên mới mời lão gia quay trở về. Mọi người vốn không định mời lão gia nhưng Đại phu nhân cầm theo một cây đao khiến cho đám tôi tớ sợ tới mức không dám ra khỏi cửa”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Bây giờ phu nhân đang ở đâu?”

Minh Sâm nói: “Xin thứ cho tiểu nhân bắt tài. Sau khi xin ý kiến của nhị phu nhân đã điểm huyết Đại phu nhân. Bây giờ phu nhân đang ở trong phòng. Mấy vị phu nhân cũng đang ở trong đó”.

Đỗ Văn Hạo bước nhanh vào phòng Bàng Vũ Cầm. Hắn thấy năm người Vương Nhuận Tuyết đang ở trong đó. Ai nấy đều chân tay luống cuống. Đỗ Văn Hạo đi vào trong, thấy Bàng Vũ Cầm nằm trên giường, sắc mặt tái nhợt, bất tỉnh nhân sự.

Lâm Thanh Đại bước tới lo lắng nói: “Văn Hạo, hay là để thiếp đi một chuyến tới Tiêu gia trang tìm người của Bạch Y Xã lấy giải được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngày nay bọn họ như chim sợ cành cong, biết tìm bọn họ ở đâu. Dù nàng có đào sâu ba thước đất cũng chẳng thể tìm được bọn họ. Hơn nữa xem dáng vẻ của Cầm nhi thì không thể đợi thuốc giải được. Cứ để ta nghĩ cách”.

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống. Trước tiên hắn kiểm tra đài lưỡi cùng hai trong mắt Bàng Vũ Cầm sau đó hắn bắt mạch. Cuối cùng Đỗ Văn Hạo nói: “Hãy chuẩn bị giấy mực”.

Liên nhi vội vàng lấy giấy và bút mực. Sau khi mài mực, nàng hai tay cầm bút đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Kha Nghiêu nói: “Văn Hạo, chàng đã tìm được chưa? Nghe nói loại độc này rất lợi hại”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Kha Nghiêu rồi cười nhạt nói: “Chúng ta sẽ dùng độc công độc. Tóm lại so với tình cảnh của Cầm nhi bây giờ thì tốt hơn nhiều. Ta tin tưởng rằng Cầm nhi cũng không muốn tình trạng của mình như bây giờ”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Tướng công, chàng hay viết đi. Bọn thiếp tin tưởng chàng sẽ trị khỏi bệnh cho Đại phu nhân”.

Sau khi Đỗ Văn Hạo nghe Vương Nhuận Tuyết nói, hắn cúi đầu viết đơn thuốc, Kha Nghiêu ở bên cạnh lẩm nhẩm đọc: “Hoàng trà tam tiền, Công đình hương tam tiền, Trầm hương tam tiền, Hùng hoàng tam tiền, mật gấu hai tiền. Hạc sắt một tiền, đại hoàng một tiền, tam đậu bảy miếng”.

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo, hình như thiếp đã từng nhìn thấy đơn thuốc này ở chỗ nào nhỉ?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hãy mau đi lấy thuốc rồi sai người sắc cho Cầm nhi uống”.

Liên nhi cầm đơn thuốc đi ra ngoài.

Kha Nghiêu cau mày nói với Đỗ Văn Hạo: “Ca, những thuốc này hoặc là lưu thông máu, dẫn gân cốt hoặc là thông kinh mạch, giảm đau, hoặc là thanh nhiệt, chống táo, tháo dạ, có quan hệ gì tới chứng cuồng của Đại phu nhân?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng à, học mà không tinh. Hoàng trà và Hoàng liên ta đã dạy có thể dùng chung với nhau, có thể dùng để trị chứng nhiệt cao đột ngột, khát nước, có tác dụng khai thông tinh thần, khiến con người tỉnh táo, chống lại chứng hôn mê, hàn bế, nhiệt bế. Mật gấu dùng để trị chứng kinh phong co quắp. Ta không có thuốc giải đối với việc hạ độc của đối phương. Ta chỉ có thể dựa vào triệu chứng để kê thuốc. Dù sao thì cũng phải thử một lần, ta không chắc chắn là phương thuốc này có thành công hay không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp nghe Kha Nghiêu nói phương thuốc này thì có cảm giác rất tốt. Văn Hạo là người thân của Đại phu nhân mới dùng cái không nắm chắc này. Yên tâm đi, đại phu nhân nhất định không có vấn đề gì”.

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Phương thuốc này chủ yếu dùng để điều trị bệnh gì? Ta đã nhớ lý được liệu và liều dùng trong đơn thuốc, chỉ là ta không biết nó dùng để trị chủ yếu cái gì? Lão gia có thể nói cho ta biết không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đơn thuốc này trước đây chỉ dùng để trấn an tinh thần, chủ trị điên cuồng, bất an, mất trí nhớ, khóc cười bất thường, hung hăng, điên loạn chửi mắng, nhảy múa, ca hát về điên loạn”.

Sau khi nghe xong Mộ Dung Ngọc Lan liền nói lại từng chi tiết.

Minh Sâm nói: “Lão gia, ngài hãy đi ra ngoài một chút”.

Đỗ Văn Hạo thấy Bằng Vũ Cầm còn đang ngủ, đại khái nàng không thể điên loạn làm náo loạn như trước nữa. Dáng vẻ yên lành, ngủ ngon của nàng khiến người khác phải thương cảm. Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng dùng tay lau mồ hôi trên trán của nàng rồi mới đứng dậy, Lâm Thanh Đại cũng theo Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài.

Minh Sâm nói: “Lão gia, trước khi ngài đi, ngũ phu nhân có chuyện quan trọng muốn nói với ngài. Đây cũng là nguyên nhân khiến tiểu nhân cho người mời ngài quay về”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ rồi nói: “Đi, chúng ta tới thư phòng nói chuyện”.

Ba người đi tới thư phòng của Đỗ Văn Hạo.

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo, việc không hay rồi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hãy từ từ nói, không được nóng nảy”.

Lâm Thanh Đại nói: “Vốn khi đó thiếp đi theo Tôn Hoà cũng không có chuyện gì. Ông ta không đi đâu nữa mà quay thẳng về phủ sau đó quản gia của ông ta dẫn theo mấy người rời khỏi phủ nhưng bọn họ cũng chỉ đi ra chợ mua bán một ít rau quả rồi quay về phủ. Tôn Hoà về tới phủ thì không thấy ra ngoài nữa”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nàng đã từng rời khỏi đó theo dõi quản gia của ông ta, tại sao nàng biết ông ta không rời khỏi phủ?”

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp lo lắng Tôn Hoà dùng kế điệu hổ ly sơn nên đã đặt mấy cục màu đen giống như than ở trước cổng phủ ông ta. Mấy vật này một khi giẫm lên khi ra ngoài thì chỗ nào cũng có màu đen, khi đó chẳng những sẽ biết ông ta có đi ra ngoài hay không mà còn trong phạm vi năm dặm, ông ta đi tới đâu thiếp cũng biết nhưng mà sau khi thiếp quay lại tất cả những vật đó vẫn còn nguyên, chứng tỏ Tôn Hoà không đi ra ngoài” Nói xong Lâm Thanh Đại móc từ trong người ra một vật màu đen to trông như củ khoai tây.

588. Chương 532: Dụ Cáp Nhi

Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại lấy từ trong người ra một vật màu đen, hần liền dùng khăn cầm lấy xem.

Minh Sâm nói: “Lão gia, liệu Tôn Hoà có biết là có người bố trí mấy vật đó không? Liệu có chuyện ông ta không đi ra ngoài theo lối cổng mà đi theo một lối khác không?”

Lâm Thanh Đại tức giận “hừ” một tiếng.

Minh Sâm thấy Lâm Thanh Đại tức giận với mình thì vội vàng giải thích: “Tiểu nhân không có ý gì khác. Vấn đề là phần lớn quan lại đều có những lối đi bí mật của riêng mình, nhưng người này đều không cho người ngoài biết”.

Lâm Thanh Đại nói: “Hình như người rất thông thạo. Ta không hiểu làm thế nào người lại hiểu biết rất rõ về quan lại như vậy?”

Minh Sâm nói: “Điều này cũng chẳng có gì lạ. Trước đây tiểu nhân đã từng là quản gia của một số quan lại và tri huyện ở các huyện thành. Hơn nữa bản thân đã từng trải qua những điều này nên thậm chí còn được sai đi xây dựng các công trình bí mật”.

Đỗ Văn Hạo thầm khâm phục sự bình tĩnh của Minh Sâm. Sắc mặt hắn vẫn không thay đổi, giống như đang nói thật. Những người bình thường khi nói có thể sẽ nói nhanh hơn một chút nhưng cách nói chuyện của Minh Sâm vẫn không chút thay đổi. Xem ra hắn thật sự rất lão luyện.

Lâm Thanh Đại còn muốn nói gì đó nhưng Đỗ Văn Hạo nói: “Minh Sâm nói vậy không phải là không đúng. Nàng bảo có chuyện gấp muốn tìm ta về, vậy đó là chuyện gì?”

Lâm Thanh Đại nói: “Thiếp thấy quản gia của Tôn Hoà dẫn theo người mua đồ đạc mang về thiếp thấy chẳng có gì cần quan sát vì vậy thiếp đã quay về nhà nhưng trên đường thiếp đã gặp một người khiến thiếp vô cùng ngạc nhiên. Người kia cũng nhìn chăm chăm vào thiếp. Khi thiếp ra khỏi thành vẫn còn lo lắng người nọ là người của Tôn Hoà hay Vương thập bát, thiếp đã liên tục quan sát khi thấy không có ai đi theo mình mới dám đi về nhà”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Khi đó nàng đã nhìn thấy ai?”

Lâm Thanh Đại nói: “Dụ Cáp Nhi”.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi, hắn không dám tin vào tai mình, hắn sững sốt một lát rồi hỏi về vừa mừng vừa sợ: “Dụ Cáp Nhi? Không thể nào. Có phải nàng đã nhìn lầm người không?”

Dụ Cáp Nhi là phi tử của Tống Thần Tông. Khi trước nàng ở cùng với Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao. Nếu như Dụ Cáp Nhi xuất hiện có nghĩa là Cao Thao Thao cũng ở gần đây. Nghĩ tới đây, tim Đỗ Văn Hạo không khỏi đập thình thịch.

Lâm Thanh Đại nói: “Khi đó trời sắp tối, thiếp cũng nhìn không rõ lắm nhưng thân hình đó, gương mặt đó, cùng với vẻ mặt kinh ngạc khi nhìn thấy thiếp của cô ta, thiếp cảm giác đó chính là Dụ Cáp Nhi”.

Đỗ Văn Hạo không nói nhiều vì Minh Sâm vẫn còn đang ở bên cạnh hai người, hắn làm bộ lơ đãng nói: “Đại khái là nàng nhận lầm người. Không cần biết đó có phải là cô ta hay không, trước tiên chúng ta cần phải giải quyết chuyện của Bạch Y Xã, Cẩm nhi và cả chuyện của Tôn Hoà nữa”.

Minh Sâm nói: “Lão gia, ngài xem chúng ta có nên đi tiếp ứng Cổ phu nhân và nhị vị tướng quân không?”

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi nói: “Không cần. Ta nghĩ hôm nay sẽ không xảy ra chuyện gì”.

Minh Sâm nói: “Làm sao lão gia biết?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Chỉ là trực giác”.

Minh Sâm nói: “Vậy Triệu thị thì sao? Tiểu nhân nghe nói người của Bạch Y Xã này rất lợi hại. Coi như là trói chặt chúng lại, chúng cũng dùng ý nghĩ để hại người”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thật sự lợi hại như vậy sao?”

Lâm Thanh Đại nói: “Văn Hạo, thiếp thà tin điều này còn hơn là không tin”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy ý của hai người là gì?”

Minh Sâm nói: “Tiểu nhân hoàn toàn nghe theo lão gia”.

Đỗ Văn Hạo liếc nhìn Lâm Thanh Đại, Lâm Thanh Đại nói: “Hay chúng ta hãy thả Triệu thị ra? Nhốt ở trong nhà cũng rất lo, không biết cô ta còn làm ra những chuyện gì nữa?”

Một ý nghĩ chợt xuất hiện, Đỗ Văn Hạo nói: “Ta có chủ ý rồi” Nói xong hắn mở cửa đi ra ngoài.

Lâm Thanh Đại và Minh Sâm đi cùng Đỗ Văn Hạo ra ngoài thì gặp Vương Nhuận Tuyết.

“Cầm nhi có chuyện hả?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

“Vừa mới uống chén thuốc thứ nhất. Bây giờ đã ngủ rồi. Ý của Liên nhi là muốn hai bà tử của Ngũ Vị đường tới chăm nom Đại phu nhân. Bọn họ đương nhiên sẽ chu đáo hơn so với nha hoàn, biết giờ nào cần uống thuốc, trong thuốc có gì không đúng, xử lý cũng tốt hơn”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi bảo Minh Sâm cho người đi tìm bà tử về sau đó chính hắn dẫn theo Lâm Thanh Đại đi tới kho củ ở hậu viện.

“Triệu thị, hôm nay chúng ta thả người về. Sau khi người quay về hãy nói với giáo chủ của mình là lão gia của chúng ta muốn gặp ông ta” Lâm Thanh Đại nói.

Trong kho củ âm u, chỉ có một ngọn đèn nhỏ đặt ở trên cửa sổ. Lúc này trời đã tối đen như mực. Ánh trăng đã lên tới nửa ngọn cây, gió nhẹ thổi lung lay tán lá, bóng cây loang lổ phản chiếu vào trong kho củ, hắt lên tường và trên nền nhà.

“Lão nô không tới gặp giáo chủ nên không thể chuyển lời của lão gia cho giáo chủ”

Giọng nói của Triệu bà tử rất yếu ớt. Bà ta nằm yên trên đồng củi, không chút nhúc nhích.

Đỗ Văn Hạo bước tới trước mặt Triệu bà tử nói: “Thanh Đại, hãy lấy đèn cho ta”.

Lâm Thanh Đại cầm đèn tới trước mặt Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo ngồi xổm, hắn quan sát kỹ Triệu bà tử sau đó đứng dậy nói: “Ta còn chưa nói muốn giết chết người, tại sao người nhất định phải uống thuốc độc?”

Lâm Thanh Đại kinh ngạc, nâng soi đèn trước mặt Triệu bà tử xem xét. Lúc này sắc mặt Triệu bà tử tím đen, trên khoe miệng của Triệu bà tử vẫn còn dấu máu đen trào ra.

Lâm Thanh Đại vội vàng móc một hoàn thuốc từ trong người mình ra, bóp mềm Triệu bà tử, định nhét viên thuốc vào miệng, Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Thanh Đại, không cần nữa, đã chậm rồi”.

Lâm Thanh Đại phẫn nộ nói: “Người có ý gì vậy? Chẳng lẽ người muốn hại chết Đại phu nhân nhà chúng ta sao?”

Triệu bà tử khó nhọc ha khan hai tiếng, vất vả nói: “Ngũ phu nhân, lão nô xin lỗi mọi người. Lão nô không hoàn thành nhiệm vụ của giáo chủ giao phó, dù mọi người nhân từ không giết lão nô thì quay về cũng chết. Lão nô biết lão gia sẽ không giết lão nô để làm gương cho kẻ khác nhưng lão nô không chết thì sẽ ảnh hưởng tới người nhà của lão nô. Không bằng lão nô mượn nơi sạch sẽ của lão gia để mình yên tâm lên đường. Nhất định kiếp sau lão nô sẽ kết cỏ ngậm vành báo đáp lão gia”.

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Thật ra người hoàn toàn không cần phải chết. Giữa ta và giáo chủ của người chỉ có hiểu lầm nhỏ. Một khi làm sáng tỏ vấn đề này thì giáo chủ của người không còn trách phạt người nữa”.

Triệu bà tử cười gượng gạo nói: “Nếu quả thực như vậy thì rất tốt. Con cùng cháu của lão nô sẽ tiếp tục ở lại Bạch Y Xã”.

Lâm Thanh Đại không khỏi bực tức quát to: “Không được. Vì sao con và cháu người phải ở lại Bạch Y Xã? Rốt cuộc Bạch Y Xã có gì tốt vậy? Các người không chịu khó làm việc, không trồng cấy. Các người đi tới chỗ đó làm gì hả?”

Triệu bà tử đang định nói thêm gì đó thì thân thể bà ta run lên dữ dội, co quắp, rồi đầu gục xuống bất động.

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: “Thanh Đại, hãy tìm một tôi tới hỏi xem nhà của Triệu bà tử ở đâu rồi cho người đưa bà ta về”.

Lâm Thanh Đại nói: “Không phải người nhà của bà ta tìm người của Bạch Y Xã tới tấn công sơn trang của chúng ta sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Điều ta muốn chính là chúng tự động dẫn tới đây. Bây giờ ta không có thời gian đi Tiêu gia trang giải quyết với Phó Qua Đông”.

Đột nhiên thân thể Triệu bà tử lại cử động, bà ta lên tiếng hỏi: “Tại sao lão gia lại biết tên của giáo chủ?”

Lâm Thanh Đại vô cùng hoảng sợ. Nàng vốn tưởng Triệu bà tử đã chết ai ngờ bà ta vẫn còn hỏi được một câu đó khiến nàng vội vàng trốn sau lưng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cúi đầu nhìn. Lần này Triệu bà tử đã thật sự trút hơi tàn cuối cùng.

Minh Sâm đi vào trong kho, Đỗ Văn Hạo nói: “Minh Sâm, người tới đúng lúc lắm. Hãy tìm người nào biết nhà của Triệu bà tử, đưa bà ta về nhà”.

Minh Sâm nhìn xác Triệu bà tử rồi nói: “Tại sao lại như vậy, tại sao lại uống thuốc độc tự sát?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ừ, bây giờ người hãy lo giải quyết chuyện này. Ta vốn định để Thanh Đại làm chuyện này nhưng ta sợ con cháu của bà ta làm khó dễ cho Thanh Đại. Bọn họ là người của Bạch Y Xã nên đương nhiên sẽ đi tìm Bạch Y Xã đứng ra giải quyết”.

Minh Sâm ngạc nhiên nói: “Không phải vậy chứ? Chỉ cần là người nhà của Bạch Y Xã thì có thể tìm Bạch Y Xã sao?”

Lâm Thanh Đại nói: “Ai bảo là không được. Trước kia ta cũng đã từng nghĩ như vậy”.

Minh Sâm nói: “Thôi được, lão gia cứ yên tâm, tiểu nhân sẽ đi tìm người cho mang xác của Triệu bà tử về nhà” Nói xong Minh Sâm đi ra ngoài cửa.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thanh Đại, giờ nào rồi?”

Lâm Thanh Đại đi ra ngoài nhìn trời rồi quay vào nói: “Tướng công quay về được khoảng một canh giờ. Bây giờ tới giờ tuất rồi”.

Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài cửa nói: “Đáng lẽ lúc này mấy người Cổ phu nhân phải quay về rồi. Tại sao bây giờ họ vẫn chưa quay về?”

Lâm Thanh Đại nói: “Hay để thiếp ra ngoài tìm hiểu xem sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không được, làm thế sẽ khiến Tôn Hoà nghi ngờ. Được rồi, hôm nay Vương thập bát có cho người tới Ngũ Vị đường lấy thuốc cho Vương Ngũ hay không?”

Lâm Thanh Đại nói: “Sáng sớm nay đã cử người tới rồi. Thiếp còn hỏi bệnh tình của Vương Ngũ thế nào. Bọn họ có nói là vẫn chưa tốt lắm, không thể vận động được, khi đó mồ hôi ra rất nhiều, rất chịu nên đành phải nằm yên một chỗ. Khờ Đầu còn bảo bọn họ ngày nào cũng tới lấy thuốc. Bọn họ còn bí mật tìm Vương chương quý của hiệu thuốc Dương thị xem bệnh. Vương chương quý đó cũng rất hiểu chuyện. Ông ta nói bệnh này ngoại trừ Văn Hạo chàng ra không ai có thể chữa khỏi. Ngay cả bắt mạch cũng không dám”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “May mắn là không dám bắt mạch nếu không đã bị lộ tẩy rồi”.

Lâm Thanh Đại nói: “Vậy làm sao bây giờ? Tình hình của Cổ phu nhân không biết thế nào. Không phải trước đó chàng đã nói là Thạch Đầu bảo tới nay Tôn Hoà và Vương thập bát đó muốn chuyển vật gì ra khỏi thành sao? Còn nữa vạn nhất nửa đêm người nhà của Triệu bà tử xông tới đây thì chúng ta phải làm thế nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sợ gì, binh tới thì ngăn. Nước tới thì chặn”.

Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại đi ra khỏi hậu viện. Ngay khi đó một chiếc xe ngựa đang vội vàng chạy tới.

Lâm Thanh Đại nói: “Chiếc xe ngựa này hình là xe ngựa của phủ Tôn Hoà”.

Lâm Thanh Đại mới nói xong. Chiếc xe ngựa đã dừng lại, một người từ trên xe ngựa nhảy xuống, người đó vội vàng chạy quả cửa, chưa nhìn kỹ đã vội vàng nói: “Hãy mau đi thông báo, ta là sai dịch của huyện nha, có việc gấp cần tìm Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo thản nhiên nói: "Ta chính là Đỗ Văn Hạo'.

Người nọ nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy vội vàng chăm chú nhìn rồi hẩn khom người chào nói: "Tiểu nhân xin chào Đỗ tiên sinh".

Đỗ Văn Hạo hỏi: "Có chuyện gì mà vội vàng như vậy?"

Người nọ nói: "Vừa rồi có rất nhiều nhân mã xông vào phủ đại nhân. Đại nhân đang cùng với nhị vị tướng quân và cả Cổ phu nhân ăn cơm. Đám quân lính đó không nói câu nào đã bắt tất cả mọi người".

Lâm Thanh Đại nói: "Người hãy từ từ thuật lại mọi việc đi. Chúng chỉ bắt một mình Tôn đại nhân hay bắt cả nhị vị tướng quân và Cổ phu nhân?"

Người nọ sững sốt hỏi: "Vì sao phu nhân lại hỏi như vậy?"

Đỗ Văn Hạo nói: "Cho dù là bắt ai thì người tới tìm ta làm gì? Ta không phải là Hoàng thân, cũng không phải là quốc thích, lại càng không phải là quan lại. Người tìm ta thì có lợi ích gì?"

Người nọ nói: "Đám người đó nói muốn gặp ngài thì mới đồng ý thả người".

Nghe tên sai dịch nói vậy, trong lòng Đỗ Văn Hạo thầm lo lắng. Trước đó hẩn còn tưởng rằng đó là người của Thạch Đầu nhưng khi nghe xong thì biết là không phải. Tại sao những người đó nhất định muốn gặp hẩn?

Nhưng bây giờ không phải là lúc cho Đỗ Văn Hạo lo lắng, hẩn chỉ nói: "Thôi được rồi, chúng ta hãy đi xem sao".

Lâm Thanh Đại nói: "Lão gia, hãy chờ một chút. Thiếp cùng đi với lão gia".

Người nọ nói: "Hay là phu nhân hãy ở nhà. Ở đó có rất nhiều người, có thể khiến phu nhân sợ hãi".

Lâm Thanh Đại nói: "Có gì mà sợ hãi? Không phải chỉ là người sao, cũng không phải là quỷ mà".

Người nọ cứng họng. Đỗ Văn Hạo cười nói: "Cũng được. Nàng đi cùng cũng tốt".

Lâm Thanh Đại nói: "Thôi được rồi, người lai ai vậy? Tại sao trước đây ta chưa từng gặp người ở nha môn tri huyện?"

Người nọ nói: "Tiểu nhân chỉ là một sai dịch bình thường. Bình thường tiểu nhân chỉ là việc sai vặt trong phủ. Hôm nay vì đại nhân có khách quan trọng, đại nhân lo lắng xảy ra sơ xuất nên mới gộp bọn tiểu nhân vào việc tuần tra trong phủ, phụ trách việc an toàn cho khách".

Lâm Thanh Đại khinh bỉ nói: "Xem ra có thêm các người cũng chẳng hơn cái gì cả?"

Người nọ xấu hổ cúi đầu xuống.

Ba người lên xe, người kia đánh xe ngựa chạy đi.

Trên xe.

Lâm Thanh Đại lên tiếng hỏi: "Tướng công, trước đó thiếp vẫn còn tưởng...".

Đỗ Văn Hạo ra hiệu về phía người đánh xe ở phía trước sau đó lắc đầu, Lâm Thanh Đại hiểu ý, nàng chuyển ngay sang chủ đề khác: "Lão gia, người nghĩ xem lai lịch của những người này là gì?"

Đỗ Văn Hạo nói: "Nói thật trong lòng ta cũng rất buồn bực. Rốt cuộc người này là ai, tại sao nhất định phải gặp ta?"

Lâm Thanh Đại nói: "Liệu có phải là người của Bạch Y Xã không?"

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói: "Không phải. Thứ nhất bọn họ không biết Triệu bà tử đã gặp chuyện không may. Thứ hai, bây giờ triều đình đang truy tìm bọn họ khắp nơi. Bọn họ nhất định sẽ không dám mạo hiểm chỉ vì một mình Triệu bà tử. Huống chi còn làm lớn chuyện tới nha môn tri phủ bắt đi ba mệnh quan của triều đình và thiên kim của thượng thư bộ hộ. Đây không phải là chuyện có thể đùa cợt được".

Lâm Thanh Đại nói: "Vậy người nào mà lợi hại vậy, ngay cả nhị vị tướng quân mà cũng dễ dàng bắt được".

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thật sự không biết đó là người nào”.

Hai người đang nói chuyện thì xe ngựa dừng lại, Lâm Thanh Đại vén màn xe lên nhìn ra ngoài nói: “Tại sao bên ngoài có nhiều người như vậy?”

Lúc này màn xe đã được vén lên, người sai dịch cung kính nói: “Tiên sinh, tới rồi. Xin mời xuống xe”.

Đỗ Văn Hạo xuống xe, hắn thấy ở lối vào nha môn lối nhỏ người cầm đuốc, ít nhất có hơn hai mươi người, người nào cũng mặc quân trang, đeo đao kiếm. Nhìn trang phục của đám người đó Đỗ Văn Hạo không biết đó là quân đội của quốc gia nào nhưng ít nhất hắn biết không phải là quân đội Đại Lý.

Lâm Thanh Đại cũng xuống xe đi sau Đỗ Văn Hạo và người sai dịch, nàng cẩn thận quan sát những người ở cửa. Khi mấy người đi tới cửa, một người mặc quân trang có vẻ như là quan quân, tay cầm trường kiếm chặn lại.

“Vị...quan gia này...vị quan gia này có phải là Đỗ tiên sinh và phu nhân không?”

Người đó nhìn kỹ Đỗ Văn Hạo, nhếch miệng cười sau đó hắn bỏ trường kiếm xuống, chấp tay chào Đỗ Văn Hạo nói: “Đỗ đại nhân, từ khi chia tay vẫn bình an vô sự chứ?”

Đỗ Văn Hạo nhìn mặc người này thấy rất lạ, hắn không nhớ là đã gặp người này ở đâu vì vậy hắn chỉ gật đầu không nói.

Người nọ tiến lên mấy bước nói nhỏ: “Đại nhân của chúng ta chờ Đỗ đại nhân ở bên trong đã lâu. Xin mời Đỗ đại nhân vào bên trong”.

Lâm Thanh Đại tai thính nên dù ở sau cũng nghe thấy câu nói của người đó, nàng nói nhỏ: “Chẳng lẽ là người Đại Tổng, không thể sao gọi chàng là đại nhân?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nhưng không nói gì, hắn chỉ đi theo người đó vào đại viện, tới trước cửa phòng ăn. Ở chỗ đó cũng có ba mươi người đang canh giữ.

“Đại nhân, Đỗ tiên sinh tới” Người đó lên tiếng, giọng nói có vẻ vui mừng.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy một nam tử dáng vóc gầy gò từ bên trong đi ra. Khi đi ra cửa người đó bước không cẩn thận còn va vào cửa, lão đảo suýt ngã nhưng người đó đã nhanh chóng đứng thẳng người, ho khan hai tiếng rồi đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy người này mi thanh mục tú, mắt ngọc mày ngài không giống như người hành quân đánh trận. Người này dáng lùn, đeo một cây đại đao chuôi dài trông vô cùng buồn cười.

“Đỗ tiên sinh, xa cách đã lâu”.

Đỗ Văn Hạo nghe giọng nói của viên tướng này hoà nhã, giống như một thái giám trong cung, giọng nói cũng rất quen thuộc nhưng ngay lúc đó hắn tuyệt đối không thể nào nhớ ra người này là thái giám nào trong Hoàng cung Đại Tổng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thấy đại nhân rất lạ. Chúng ta có quen biết nhau sao?”

Người đó che miệng cười. Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhìn thấy một lỗ tai trên tai của người đó, hắn nhìn tiếp bên kia: Cũng có lỗ tai. Đỗ Văn Hạo nhìn tiếp mi mắt người đó rồi hắn giật mình nhận ra: Thì ra là nàng!

Đỗ Văn Hạo bình tĩnh hỏi: “Vì sao tôn giá lại bắt giữ quan phụ mẫu và cả bạn cũ của ta”.

Người nọ nói: “Không thể liệu có gặp được Đỗ tiên sinh ngài không?”

Đỗ Văn Hạo không khỏi bật cười nói: “Xem ra người cũng rất xảo trá. Còn không mau thả người ra”.

Lâm Thanh Đại ở bên cạnh nghe vậy rất mơ hồ. Tại sao Đỗ Văn Hạo lại ăn nói rất mập mờ với nam nhân này. Nàng thấy trước tiên người đó ngăn người ra rồi cười tươi, lộ ra hàm răng trắng muốt. Người nọ quay người nói với người dẫn hai người Đỗ Văn Hạo vào trong: “Lưu tướng quân, hãy cỡi trời cho mấy người đó”.

Người tên Lưu tướng quân đó vội vàng đi vào trong phòng.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hành động này của người hơi quá rồi, đã bắt người lại còn làm rối loạn. Có phải người điên rồi không?”

Lâm Thanh Đại hiểu rằng Đỗ Văn Hạo đã biết người này là ai nên nàng tiến lên hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Người nọ thân mật nắm tay Lâm Thanh Đại. Lâm Thanh Đại thoáng đỏ mặt, gạt tay người đó ra, tức giận nói: “Sao người lại làm như vậy?”

Đỗ Văn Hạo và người nọ cùng cười. Đỗ Văn Hạo thấy Lâm Thanh Đại đỏ mặt thì cười nói: “Tại sao không thể cầm tay nàng? Trước đây hai người còn ngủ chung với nhau mà”.

Lâm Thanh Đại tức giận nói: “Văn Hạo, chàng mà còn nói kiểu hoang đường như vậy, thiếp không thêm để ý tới chàng nữa”.

Người nọ nói: “Thanh Đại tỷ tỷ, tỷ hãy cẩn thận nhìn xem ta là ai nào?”

Lâm Thanh Đại nói: “Cái gì, người cũng biết cả ta sao?”

Người nọ không trả lời ngay, chỉ đi sát tới người Lâm Thanh Đại nói vào tai nàng: “Ta là Dụ Cáp Nhi”.

Lâm Thanh Đại “a” một tiếng, nàng nhìn xung quanh, kinh ngạc hỏi lại: “Thật sự là người hả?”

Dụ Cáp Nhi cười khúc khích nói: “Lúc tối chúng ta mới gặp nhau, bây giờ lại không nhận ra. Thật là!”

589. Chương 533: Gặp Lại Sau Loạn Ly

Người được Dụ Cáp Nhi gọi là “Lưu tướng quân” đi ra nói với Đỗ Văn Hạo: “Đỗ đại nhân, người đã được thả”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại sao người lại nhận ra ta?”

Lưu tướng quân bước tới thì thảo vào tai Đỗ Văn Hạo: “Tại hạ là thủ hạ của tướng quân Lý Phổ, đại nhân quên rồi sao?”

Tới lúc này Đỗ Văn Hạo mới nhớ ra, hắn chỉ tay vào Lưu tướng quân nói nhỏ: “Người ấy à, chỉ biết đi theo Dụ Cáp nhi làm chuyện bậy bạ. Tại sao người lại mang người bao vây nha môn tri huyện?”

Lưu tướng quân cười xấu hổ, hắn liếc mắt nhìn Dụ Cáp Nhi.

Dụ Cáp Nhi nói: “Bây giờ giặc cỏ, loạn dân rất nhiều, chuyện bất quan lại xảy ra rất nhiều. Hơn nữa nếu không làm như này, người có xuất hiện không? Chúng ta biết người ở vùng này nhưng lại không tìm được nên mới phải dùng hạ sách này”.

Đỗ Văn Hạo không có thời gian tranh cãi với hai người, hắn vội vàng đi vào trong phòng. Hắn thấy bên trong có nhị vị tướng quân Phương, Triệu, Cổ phu nhân và cả Tôn Hoà đang ngồi cùng nhau. Xung quanh mấy người có khoảng hai mươi binh lính vây quanh.

Đỗ Văn Hạo nói: “Các người làm gì vậy? Còn không mau lui ra ngoài?”

Đám binh lính nghe vậy tức thì khom người chào Đỗ Văn Hạo rồi lui ra bên ngoài cửa.

Dụ Cáp Nhi đi tới trước mặt nhị vị tướng quân Phương, Triệu cùng Cổ phu nhân, Tôn Hoà, chấp tay nói: “Thật sự không phải với các vị đại nhân. Trước đó vì không biết rõ tình hình nên mới ra tay làm bừa. Ta đã làm điều không phải với ba vị đại nhân và phu nhân. Kính xin ba vị đại nhân và phu nhân thứ lỗi cho ta. Xin hãy vì Đỗ tiên sinh thứ lỗi vì sự liều lĩnh của bọn ta”.

Triệu tướng quân cười nhạt nói: “Đỗ tiên sinh? Chúng ta có thể nể mặt Đỗ tiên sinh mà bỏ qua nhưng trước tiên người hãy cho chúng ta biết người có quan hệ thế nào với Đỗ tiên sinh. Người dựa vào cái gì mà mang quân xông vào bao vây nha môn của triều đình, bắt giữ mệnh quan? Chẳng lẽ người coi đây là trang viên của Đỗ tiên sinh sao?”

Dụ Cáp Nhi cười nhạt nói: “Vị đại nhân này muốn biết mối quan hệ của ta với Đỗ tiên sinh cũng không có gì khó. Đơn giản ta chính là...”.

Đỗ Văn Hạo lo lắng là với tính cách của mình, Dụ Cáp Nhi sẽ nói ra những chuyện ở Đại Tổng khi trước, hần liền cười nói: “Vị...phu nhân này, khi tại hạ còn ở Đại Tổng, phu nhân nguyên là một người bệnh của tại hạ. Phụ thân của phu nhân vốn là một tri phủ ở Giang Tích. Vì tổ tiên đã từng làm quan nên gia nghiệp rất giàu có, cũng là một gia đình nổi danh vùng Giang Tích. Nhà phu quân của Ngọc phu nhân cũng mấy đời làm quan lại. Hai bên có quan hệ qua lại nhiều đời với nhau. Ngọc phu nhân làm việc đôi lúc theo sở thích, xin các vị đại nhân hãy thứ lỗi’.

Cổ Hoa Lạc nói: “Ngọc phu nhân? Là cái gì Ngọc vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói tranh: “Là Ngọc của Bạch Ngọc”.

Phượng tướng quân nói: “Ta đã đi qua vùng Giang Tích. Đó là một nơi rất giàu có và đông đúc nhưng ở nơi đó không hề có gia tộc họ Ngọc”.

Dụ Cáp Nhi nói: “Bản phu nhân vốn họ Vương, phu quân ta họ Ngọc. Khi xuất giá đương nhiên mọi người gọi là Ngọc phu nhân”.

Phượng tướng quân “ồ” lên một tiếng nói: “Thì ra là vậy”.

Dụ Cáp Nhi liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ngay nay Đại Tổng đã mất, nhà không ra nhà, nước không ra nước. Tất cả nam nhân đều ở trên chiến trường, nữ tử ở nhà không thấy an toàn. Một tháng trước đây, ta mang theo mấy chục gia đình vốn định đi tìm phu quân. Ai ngờ khi chúng ta tới chỗ đó thì bọn họ đã rời đi trước đó, không biết đã đi tới nơi nào. Trong lúc tình cờ ta nghe nói ở quận Tú Sơn cũng có Ngũ Vị đường, tên nghe rất quen. Ta có hỏi tên của chủ cửa hàng thì biết cũng là họ Đỗ, tuy nói tên không phải là Đỗ...”.

Lâm Thanh Đại vội vàng nói: “Thì ra là như vậy. Vậy tại sao ngươi lại tìm được nha môn tri huyện, hơn nữa còn dùng cách này?”

Đỗ Văn Hạo thầm đổ mồ hôi hột. Hần không biết khi nào thì Dụ Cáp Nhi sẽ nói lộ ra điều gì đó. Cũng may vừa rồi Lâm Thanh Đại đã tinh ý nói gạt đi.

Dụ Cáp Nhi là người thông minh, nàng thấy Lâm Thanh Đại cắt ngang câu nói của mình thì hiểu mấy người Đỗ Văn Hạo đã mai danh ẩn tính, không muốn nói lộ ra thân phận, nàng liền nói tiếp: “Vốn chúng ta cũng không muốn làm như này nhưng lại nghe nói tri huyện quận Tú Sơn rất lợi hại. Chúng ta cũng đã tới Ngũ Vị đường hỏi qua, tiểu nhị ở đó nói tới nay Đỗ tiên sinh làm khách ở phủ tri huyện đại nhân. Nếu chúng ta yêu cầu được gặp Đỗ tiên sinh, người gác cổng nhất định sẽ không đồng ý vào thông báo nên chúng ta bắt đầu dĩ mới phải làm cái chuyện này. Xin các vị đại nhân thứ lỗi”.

Nghe xong Tôn Hoà tức giận nói: “Ngươi đúng là đánh ghê tởm. Ngươi đã bắt giữ khách của ta lại còn nói ta lợi hại. Thế gian này sao lại có người như ngươi?”

Dụ Cáp Nhi vội vàng giải thích: “Đại nhân xin chớ tức giận. Khôn phải ta có ý đó”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Xin Tôn đại nhân hãy vì tại hạ mà không nên nóng giận. Khi còn ở nhà Ngọc phu nhân cũng thường ngán ngạnh như vậy nên đã đắc tội với nhiều người. Xin Tôn đại nhân không nên để trong lòng’.

Triệu tướng quân nghi ngờ hỏi: “Ngươi nói những người này đều là gia đình của ngươi sao?”

Dụ Cáp Nhi nói: “Đúng vậy. Ồ, đại nhân. A, chắc là đại nhân nhận ra bọn họ đều mặc quân trang của quan binh Đại Tổng. Thật ra điều này không có gì ngạc nhiên. Trên đường bọn ta tới đây, khắp nơi đều là dân chạy nạn, khắp nơi đều là cường đạo cướp bóc nạn dân. Một nữ nhân như ta mang theo nữ trang trong người, đi lại trên đường không tiện chút nào vì vậy trên đường đi ta mặc trang phục nam nhân. Sau này những đám cường đạo đó mặc kệ nam hay nữ đều cướp hết nhưng chỉ có một loại người là chúng không dám cướp”.

Triệu tướng quân cười nói: “Vậy coi như ta đã hiểu. Ý của ngươi muốn nói là chúng không dám cướp đoạt của quan binh, phải không?”

Dụ Cáp Nhi nói: “Đại nhân nói đúng. Chúng ta đã gặp một toán quân Tống bị quân Kim đánh tan. Chúng ta thấy bọn họ vừa đói vừa khát nên đã dùng chút bạc và cả thức ăn để đổi lấy y phục trên người bọn họ. Trên đường đi tới đây trở nên vô cùng an toàn”.

Lúc này Cổ Hoa Lạc mới thoải mái nói: “Người chỉ là một nữ nhân bé nhỏ mà có mưu lược như vậy quả thực khiến cho ta không thể không thay đổi cách nhìn. Nhị vị tướng quân và Tôn đại nhân, coi như hãy nể mặt ta mà không trách tội vị Ngọc phu nhân này. Một khi khốn cùng tất sinh hoảng loạn. Điều khiến người khác không ngờ là trong lúc quần bách phu nhân lại tìm tới nương nhờ Đỗ tiên sinh. Mối quan hệ của bọn ta với Đỗ tiên sinh cũng không phải bình thường nên cũng không cần phải trách cứ bọn họ nữa”.

Đỗ Văn Hạo cảm kích nhìn Cổ Hoa Lạc. Tôn Hoà đang định lên tiếng thì Triệu tướng quân đã nói: “Cổ phu nhân là người nhân hậu, không so đo chuyện Ngọc phu nhân đã mạo phạm mình. Chúng ta là hai đại trượng phu có lý nào cũng còn đi so đo với Ngọc phu nhân?”

Phượng tướng quân thấy Triệu phu nhân nói vậy thì cũng chỉ còn cách gật đầu nói: “Triệu đại nhân nói rất đúng. Chúng ta không bị tổn thương vì vậy cũng không nên tiếp tục nói chuyện này nữa. Chúng ta tiếp tục uống rượu thôi”.

Tôn Hoà ảo não liếc mắt nhìn Đỗ Văn Hạo, ông ta thở dài một tiếng rồi đi ra cửa gọi quần gia tới. Tôn Hoà quay người nhìn đám người của Dụ Cáp Nhi đứng ở cửa. Đỗ Văn Hạo hiểu ý, hần vội vàng nói với Dụ Cáp Nhi: “Còn không cho người của người rút khỏi phủ của Tôn đại nhân?”

Dụ Cáp Nhi hiểu ý, nàng vội vàng cười xin lỗi Tôn Hoà sau đó đi ra cửa, phất tay ra hiệu. Đám binh lính vội vàng rút ra ngoài.

Triệu tướng quân nhìn đám lính đang rút khỏi cười nói: “Chỉ là một đám gia đình nhưng nhìn sĩ khí hơn hẳn các tướng sĩ Đại Lý chúng ta”.

Dụ Cáp Nhi cười nói: “Chỉ là một ít gia đình không có phép tắc, đã khiến Triệu đại nhân chê cười”.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ nếu cứ tiếp tục ở đây thì sẽ rất khó giữ cho Dụ Cáp Nhi không bị kích động, nói bậy nên hần liền nói: “Triệu đại nhân, Phượng đại nhân, các vị đại nhân, hay trước tiên tại hạ dẫn Ngọc phu nhân quay về sơn trang nghỉ tạm. Các vị cứ tiếp tục uống rượu. Bọn họ đường xa tới đây cũng đã mệt mỏi, nhiều người ở trọ cũng không phải là biện pháp hay. Cũng may sơn trang của tại hạ rất rộng, đủ cho bọn họ ở lại. Có chuyện gì chúng ta hãy nói sau”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Đỗ tiên sinh nói có lý. Thế nhưng chúng ta cũng không nên tiếp tục ở lại đây. Chúng ta hãy cùng quay về với Đỗ tiên sinh thôi”.

Tôn Hoà nói: “Hay ba vị hãy nghỉ lại hàn xá của ty chức? Tối nay nhất định sơn trang của Đỗ tiên sinh rất ồn ào. Gần một trăm người tới đó nghỉ ngơi. Nhất định các vị sẽ không thể ngủ ngon được”.

Gần như Phượng tướng quân và Triệu tướng quân cùng lên tiếng một lúc: “Không cần, chúng ta nên quay về” Nói xong hai người không nhịn được cùng nở một nụ cười tươi.

Cổ Hoa Lạc nói: “Nếu nhị vị đại nhân đã muốn quay về, đương nhiên ta cũng nên quay về. Chúng ta xin lĩnh hội tâm ý của Tôn đại nhân. Chúng ta quay về Vân Phàm sơn trang cũng được”.

Bất đắc dĩ Tôn Hoà đành phải tiễn mọi người ra cửa. Khi ra tới cửa thì không còn nhìn thấy một người nào của Dụ Cáp Nhi. Đang trong lúc tò mò thì một tên tới tới tới nói với Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, những người đó đã đi về hướng đông. Tiểu nhân nói với bọn họ là sơn trang của ngài ở hướng đông nên bọn họ đã đi về hướng đó. Bọn họ nói chờ ngài ở bên ngoài thành”.

Triệu tướng quân cảm khái nói: “Dù sao ở bên ngoài thành vẫn thanh tĩnh hơn”.

Tôn Hoà ngượng ngùng nói: “Xin thứ cho ty chức không thể tiễn xa. Buổi tối hôm nay vẫn chưa ăn uống đầy đủ, ty chức thật sự rất xấu hổ. Nếu sau này có cơ hội, ty chức nhất định sẽ chuộc lỗi hôm nay”.

Mọi người lên xe ngựa. Cổ Hoa Lạc cùng nhị vị tướng quân Triệu, Phượng ngồi chung một xe. Ba người Đỗ Văn Hạo ngồi chung một xe. Tôn Hoà nhìn theo những chiếc xe ngựa rời khỏi phủ mà thở dài.

Viên quần gia bước tới nói nhỏ với Tôn Hoà: “Lão gia, Vương gia đợi ở trong thư phòng”.

Tôn Hoà sa sầm mặt nói: “Không phải đã bảo ông ta trong thời gian này không được tới đây sao?”

Quản gia nói: “Vẫn là tới vì chuyện được liệu đó”.

Tôn Hoà cảnh giác nói: “Được liệu? Không phải đã nói là đã có người chú ý tới được liệu thượng công rồi sao? Lúc này chúng ta không thể hành động gì, tuyệt đối không thể hành động. Ông ta không nghĩ cho Vương Ngũ nhưng ta vẫn phải suy nghĩ cho Lạc Kỳ và Tử Húc”.

Quản gia thở dài nói: “Có ai nói không phải đâu?”

Tôn Hoà tức giận nói: “Con người này đúng thiệt là, thấy tiền là loá mắt. Bất kỳ cái gì cũng muốn dính vào, cái gì cũng dám cướp đoạt. Bên trên người ta đã chú ý tới rồi, ông ta lại còn” Nói xong Tôn Hoàn chấp tay sau lưng đi vào trong.

Cùng lúc đó, trên đường quay về Vân Phàm sơn trang.

Dụ Cáp Nhi kích động nắm tay Lâm Thanh Đại nói: “Ông trời ơi, ta còn tưởng không còn được gặp lại mọi người. Mọi người vừa rời khỏi là ập tức bật vô âm tín. Hoàng Thái Hậu, Lâm tỷ tỷ, Chu tỷ tỷ cũng đều rất nhớ mọi người”.

Đỗ Văn Hạo vui mừng nói: “Người nói cái gì vậy? Ta vẫn còn tưởng rằng thật sự chỉ còn mình người tới đây? Nói như vậy Chu đức phi, Lâm tiệp dư cùng Hướng hoàng hậu cũng ở cùng chỗ với người sao?” Đỗ Văn Hạo thực sự muốn hỏi về Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao nhưng hắn không muốn để lộ ra điều gì nên không hỏi.

Dụ Cáp Nhi gật đầu nói: “Không riêng gì mấy người đó mà còn cả trưởng công chúa”.

Đỗ Văn Hạo giật mình hỏi: “Vậy mọi người đang ở đâu? Tại sao lại không đi cùng với người?”

Dụ Cáp Nhi thấy đáng vẻ nôn nóng của Đỗ Văn Hạo thì cười hì hì nói: “Mọi người sợ tiên sinh không chấp nhận chúng ta nên mới cho ta tới thử dò xét trước”.

Lâm Thanh Đại nói: “Một khi như vậy thì mừng còn chưa kịp nữa là”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy, đúng vậy. Thanh Đại nói rất đúng” Nói tới đó Đỗ Văn Hạo lại vội hỏi: “Vậy mọi người ở đâu? Chúng ta đi tới đón về”.

Dụ Cáp Nhi nói: “Không cần phải lo lắng cho mọi người. Bây giờ tiên sinh đi thì còn ba người kia thì sao? Ta sợ rằng bây giờ đi không tiện lắm. Mọi người đang ở một chỗ rất an toàn. Tiên sinh không cần phải lo lắng, chờ khi khách của tiên sinh đi rồi chúng ta đi đón cũng không muộn. Hơn nữa không phải chỉ có ba người đó, còn có Lâm tỷ tỷ và hài tử của Chu tỷ tỷ, còn cả thị nữ thân tín, tính ra cũng có tới mười mấy người, nhất định sẽ khiến tiên sinh bị khánh kiệt”.

Lâm Thanh Đại nói: “Nói cái gì vậy? Trang viện của chúng ta vốn rất lớn. Sau này chúng ta lại có một quản gia đảm nhiệm quản lý trang viện, đồng thời mười mấy mẫu đất ở sau trang viện vì những nguyên nhân khác nhau mà cũng thuộc về chúng ta, trang viện đã được mở rộng gấp đôi so với trước, mới xây dựng xong mấy ngày trước. Mọi người đã tới, cứ việc ở lại, vấn đề chỉ là không được thoải mái như khi ở Đại Tể. Chúng ta chỉ là người bình thường nên cuộc sống cũng vô cùng đơn giản. Nhưng vấn đề là có nhiều binh lính như vậy thì phải sắp xếp thế nào đây?”

Dụ Cáp Nhi cười nói: “Tiên sinh và Thanh Đại tỷ đồng ý thu nhận chúng ta, chúng ta vô cùng vui mừng, tỷ tỷ còn nói vậy chính là coi thường Dụ Cáp Nhi này. Sau này sẽ không còn là phu nhân cùng phi tử cùng Hoàng Thái Hậu gì cả. Hướng Hoàng hậu có nói nếu như mọi người chấp nhận chúng ta, sau này cứ dựa theo tuổi tác mà xưng hô tỷ muội là được. Còn về phần những người đó, bọn họ là người của Lý Phổ tướng quân được cử hộ tống chúng ta tới đây. Sau này bọn họ sẽ quay về biên giới tụ họp với quân của Lý tướng quân, không ở lại đây”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Mấy người Lý Phổ có tốt không?”

Dụ Cáp Nhi gật đầu nói: “Cũng không tốt lắm. Dưới trướng Lý tướng quân có một đội quân khoảng một vạn người. Hàng ngày chiến trận rất cực khổ. Đội quân đó cũng sức cùng lực kiệt. Cuộc chiến này đến bao giờ mới kết thúc vậy? Khi đó bọn họ không còn vất vả như này nữa”.

“Nói rất đúng. Cũng may là mọi người đã gặp được Lý Phổ” Trong lòng Đỗ Văn Hạo vẫn còn thắc mắc về Thái Hoàng Thái Hậu Cao Thao Thao, cuối cùng hắn cũng lấy hết can đảm hỏi: “Thái Hoàng Thái Hậu đâu?”

Dụ Cáp Nhi lắc đầu nói: “Đã thất lạc trong đám loạn quân, vẫn chưa tìm được”.

Đỗ Văn Hạo nôn nóng hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?”

”Ngay sau khi tiên sinh dẫn người đi Tây Hạ, mọi chuyện vẫn rất tốt nhưng không hiểu sao trời sinh một trận động đất kinh thiên động địa. Hoàng thượng băng hà, còn chết rất nhiều trọng thần. Ngay khi đang làm tang lễ lại xảy ra động đất nữa. Lần này lại chết rất nhiều người. Tào Vương đã âm thầm tranh giành Vương vị đã nhân cơ hội đó bắt nhốt Thái Hoàng Thái Hậu và chúng ta lại, hắn nhốt chúng ta ở một hầm ngầm bí mật. Sau rất nhiều ngày không hiểu tại sao đám binh lính canh giữ chúng ta bỏ chạy hết. Chúng ta đã nghĩ cách phá cửa đi ra ngoài. Khi đó cả kinh thành đã bị san bằng bình địa, tìm người hỏi thăm mới biết quân Nữ Chân đã đánh vào Đông kinh Biện Lương, không hiểu vì sao Tào Vương chết cháy. Vùng kinh thành đã bị quân Nữ Chân đánh chiếm nhưng kinh thành đã trở thành một đồng trống nát vì vậy đại quân Nữ Chân đóng bên ngoài thành. Chúng ta thay đổi quần áo, theo người chạy nạn chạy ra khỏi kinh thành, trốn về phương nam. Người chạy nạn trên đường rất nhiều nhưng may mắn chúng ta không gặp chuyện gì lớn”.

Đỗ Văn Hạo lại nóng lòng hỏi: “Không phải Thái Hoàng Thái Hậu đã hiệu triệu các lộ binh mã trong cả nước hưng binh chống lại Đại Kim sao?”

“Đúng vậy. Trên đường đi chúng ta gặp quân Tống vùng Tần Hoài, quân Tống địa phương và Bá Châu do Đại tướng quân Ngụy Chiêu thống lĩnh. Trước kia hắn chỉ là một Du kích tướng quân ở Từ Châu nhưng hắn lại vô cùng trung thành, kiên quyết ủng hộ Thái Hoàng Thái Hậu, dùng cờ xí của Thái Hoàng Thái Hậu, đã tập hợp được rất nhiều binh mã, quyết chiến với quân Kim nhưng quân Đại Kim thế lớn, hùng mạnh, chúng ta thất bại liên tiếp, liên tiếp di chuyển khắp nơi. Thái Hoàng Thái Hậu hạ chỉ chiêu tập binh mã nhưng các lộ binh mã đều không để ý tới ý chỉ. Bây giờ cả nước hỗn loạn, các nơi đều tự lập làm vua, không ai nghe lệnh triều đình nữa”.

“Vậy tại sao sau này lại bị đánh tan tác?”

“Khi ấy chúng ta chuyển quân tới quyết chiến ở Đàm Châu, quân Kim quá lợi hại. Chúng đột nhiên bao vây chúng ta. Quân Tống trong thành liều chết chống cự nhưng quân Kim rất đông, quân Tống chống cự được hơn một tháng thì thành trì bị phá. Chúng ta phá vây ra ngoài nhưng bị đánh tan tác, vừa lúc đó gặp quân cần vương của Lý Phổ Đại tướng quân, bọn họ đã vớt chúng ta, lại phái người hộ tống chúng ta tới nơi này”.

“Vậy còn Thái Hoàng Thái Hậu?”

Dụ Cáp Nhi kinh ngạc khi thấy Đỗ Văn Hạo nôn nóng tới độ trán nổi gân xanh, nàng vội nói: “Tiên sinh đừng lo lắng, Thái Hoàng Thái Hậu không việc gì. Khi thành bị phá Đại tướng quân Ngụy Chiêu đã cử quân chủ lực bảo vệ chúng ta phá vòng vây. Mấy người bọn ta vì Lâm tiếp dư ngã ngựa nên mới dừng lại chăm sóc, không ngờ khi cứu được Lâm tiếp dư thì mấy người của Thái Hoàng Thái Hậu đã đi rất xa, trong bóng tối không sao tìm lại được. Thế nhưng Thái Hoàng Thái Hậu không việc gì. Trên đường đi tới Đại Lý, tin tình báo của Lý Phổ tướng quân có nói là mới nhận được ý chỉ của Thái Hoàng Thái Hậu. Ý chỉ có nói là các lộ binh mã phải thống nhất nghe lệnh, tập trung sức lực chống Kim. Điều này chứng tỏ Thái Hoàng Thái Hậu không sao cả”.

“Vậy Thái Hoàng Thái Hậu đang ở đâu?”

“Không biết. Khi đó quân Kim đang truy lùng nên không ai dám làm lộ tung tích”.

Đỗ Văn Hạo thoáng bình tĩnh lại khi biết Cao Thao Thao vẫn còn sống.

Lâm Thanh Đại hỏi: “Văn Hạo, có phải ngày mai mấy người Cổ phu nhân đi hả?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nói thì là thế vậy. Ta chỉ lấy làm kỳ quái, chuyến đi này của bọn họ nếu thật sự chỉ vì chuyện của Yến Phong vậy có cần huy động nhân mã như vậy không?”

Dụ Cáp Nhi nói: “Thật ra cũng không có gì. Mọi người đang ở đây êm ả không có chiến tranh nên không cảm thấy điều gì. Mọi người không biết là trên đường tới đây khắp nơi đều là chiến loạn, khắp nơi đều là thổ phỉ, sơn tặc. Một nữ nhân đi xa nhà phải có nhiều người như vậy mới yên tâm”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hôm nay ngươi đã về tới nhà thì cũng nên bỏ trang phục nam nhân này đi. Không nói là không phù hợp, không chút khí phách mà ngược lại còn thấy ất buồn cười”.

Dụ Cáp Nhi nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, nàng vội vàng gỡ mũ sắt trên đầu xuống. Một mớ tóc đen xoã xuống.

Lâm Thanh Đại vội vàng tết tóc cho Dụ Cáp Nhi. Ba người cười nói chuyện một lát thì xe ngựa về tới Vân Phàm sơn trang. Khi xe ngựa dừng lại, Dụ Cáp Nhi thò đầu ra ngoài nhìn quanh, xe ngựa của Cổ phu nhân đã tới trước đó. Đám binh lính của nàng đã tới trước, đang lục tục cắm trại ở phía trước sơn trang.

Dụ Cáp Nhi khâm phục nói: “Đây chính là Vân Phàm sơn trang mà Triệu tướng quân kia đã từng nói sao? Bây giờ tiên sinh tên là gì?”

Đỗ Văn Hạo xuống xe, Lâm Thanh Đại dìu Dụ Cáp Nhi xuống theo, Đỗ Văn Hạo chỉ vào bốn chữ trên cánh cổng sơn trang, cười nói: “Đã bảo là tên này mà”.

Dụ Cáp Nhi thì thào: “Đỗ Văn Phàm. Tên này nghe rất quen, hình như đã nghe thấy ở nơi nào đó”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tại sao ngươi lại quên? Đây chính là tên chữ Lâm tiếp dư đặt cho ta”.

Dụ Cáp Nhi ”ồ lên một tiếng. Ngay khi đó Minh Sâm đi tới, hắn thấy một nữ tử mặc nam trang. Dù nữ tử không có tư thế hiên ngang oai phong nhưng giữa hàng mi lại hiện lên một luồng linh khí khiến Minh Sâm không dám nhìn lâu, hắn chỉ liếc nhìn rồi cúi đầu xuống.

Đỗ Văn Hạo giới thiệu: “Vị này là một người bạn cũ ở Đại Tổng của ta. Ngươi cứ gọi là Ngọc phu nhân”.

Minh Sâm cúi thấp người thi lễ nói: “Tiểu nhân xin ra mắt Ngọc phu nhân” Sau đó hắn quay sang nói với Đỗ Văn Hạo: “Lão gia, tiểu nhân một lần nữa sắp xếp cho Triệu, Phương nhị vị tướng quân và Cổ phu nhân ở Tân uyển. Nơi đó khá yên tĩnh, hơn nữa cách nội viện khá xa”.

Đỗ Văn Hạo hiểu rõ ý tứ của Minh Sâm. Đó cũng chính là ý định của hắn. Một khi như vậy hắn có thể cho người dọn dẹp Tử Trúc Viên khi trước để ba người Triệu tướng quân ở, để cho Dụ Cáp Nhi và mười mấy người tới sau ở. Đó là khu nhà lớn nhất, có khoảng ba mươi phòng ở. Hắn sẽ bảo Vương Nhuận Tuyết chuyển cho mỗi người mấy nha hoàn, tôi tớ hầu hạ để bọn họ ở độc lập trong khu nhà đó”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy cũng tốt. Ngươi hãy sắp xếp cho Ngọc phu nhân ở Tử Trúc Viên. Mấy ngày nữa còn có bốn vị phu nhân cùng gia quyến tới, tất cả đều sắp xếp ở tử Trúc Viên”.

Minh Sâm nói: “Vậy tiểu nhân đi cho người thu dọn. Thế nhưng tối hôm nay thì chưa ở được”.

Lâm Thanh Đại nói: “Không có vấn đề gì, cứ để Ngọc phu nhân ở cùng với ta. Đã rất lâu rồi chúng ta chưa trò chuyện với nhau”.

Ngọc phu nhân chỉ tay vào Đỗ Văn Hạo nói: “Sẽ không làm ảnh hưởng tới hai người chứ?”

Lâm Thanh Đại cười nói: “Tướng công không phải chỉ có mình ta”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Vấn đề chính là nàng muốn giữ Dụ Cáp Nhi ở lại phòng của mình mà lại nói là do ta không tốt. Dụ Cáp Nhi, phu nhân hãy phân xử cho ta”.

Dụ Cáp Nhi cười nói: “Được rồi, dù sao ta cũng chỉ mượn Thanh Đại tỷ một tối. Tối mai ta sẽ trả lại tiên sinh”.

Minh Sâm nói: “Lão gia, tiểu nhân đã sắp xếp nồi và bếp cho các tướng sĩ kia chuẩn bị cơm tối. Mọi người cứ vào nhà nói chuyện”.

Dụ Cáp Nhi nói: “Không phải là các tướng sĩ. Bọn họ chỉ là gia đình của ta thôi”.

Minh Sâm chỉ cười, không nói gì thêm sau đó hắn lui ra sau.

Đỗ Văn Hạo nói nhỏ với Dụ Cáp Nhi: “Không nên xem thường hắn. Hắn cũng là một hảo hán số một. Thế nhưng bây giờ hắn phải tạm thời ở lại đây, sớm muộn gì hắn cũng là một hán tử đầu đội trời chân đạp đất”.

Dụ Cáp Nhi không hiểu, Đỗ Văn Hạo liền nói: “Thôi, không nói chuyện đó với người nữa. Còn nhiều thời gian sau này chúng ta ở chung với nhau sẽ có rất nhiều thời gian để nói chuyện này”.

Dụ Cáp Nhi gật đầu và đi theo Đỗ Văn Hạo và Lâm Thanh Đại vào trong sơn trang.

Vương Nhuận Tuyết, Kha Nghiêu và Liên nhi đi tới chỗ ba người.

Vương Nhuận Tuyết cười nói: “Ta cứ tưởng là ai lợi hại, dám bắt giữ nhị vị tướng quân của Đại Lý và Cổ phu nhân, còn cả tri huyện đại nhân. Chỉ vì một chương quỹ của Ngũ Vị đường mà dám động can qua sao? Nếu không phải có Cổ phu nhân quay về trước nói có một Ngọc phu nhân gì đó của Đại Tổng, ta còn định mang theo hộ viện trong nhà tới cứu viện”.

Dụ Cáp Nhi tiến lên thi lễ, Vương Nhuận Tuyết vội vàng đỡ nàng, chăm chú nhìn Đỗ Văn Hạo, đau lòng nói: “Ngay khi Cổ phu nhân nói vậy, ta đã nghĩ tới Dụ nương nương. Hôm nay gặp nương nương ở đây có thể thấy trên đường đi nương nương đã chịu nhiều vất vả. Thật sự nương nương đã khó nhọc rồi”.

590. Chương 534: Hắc Y Lão Phụ

Dụ Cáp Nhi cười nói: “Không cần phải xưng hô như vậy. Sau này cứ xưng hô theo tuổi tác, Dù gì ta cũng ít tuổi hơn nhị phu nhân một chút”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Sao có thể như vậy được?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cứ làm theo như Dụ Cáp Nhi nói đi. Ngày nay binh mã loạn lạc, an toàn là chuyện quan trọng nhất”.

Vương Nhuận Tuyết đành phải gật đầu. Lúc này Kha Nghiêu và Liên nhi đi tới cạnh Dụ Cáp Nhi, thân thiết nắm tay nàng. Mấy người vừa nói chuyện vừa đi vào nội viện.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tình hình của Cẩm nhi có tốt hơn không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Đã tốt hơn nhiều. Tâm tình đã ổn định hơn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy là tốt rồi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “À thế người nhà của Triệu bà tử đã tới chưa?”

Vương Nhuận Tuyết lắc đầu.

Kha Nghiêu nói: “Coi như là có tới thì thấy nhà cửa rộng trăm thước, khắp nơi đều là binh lính, còn dám mang theo vài ba mươi người gây chuyện không?”

Lâm Thanh Đại cười nói: “Kha Nghiêu nói rất đúng”.

Dụ Cáp Nhi thấy ánh mắt và cách nói chuyện của Đỗ Văn Hạo và Kha Nghiêu khác trước thì ngạc nhiên hỏi: “Có phải gần đây tiên sinh lại có phu nhân mới không?” Nói xong nàng quay mặt nhìn Kha Nghiêu.

Kha Nghiêu cười ngượng ngùng, Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Đúng, cũng không muốn dấu. Bây giờ Kha Nghiêu là lục phu nhân của ta”.

Sau khi nghe xong Dụ Cáp Nhi vui mừng nói: “Rất tốt. Chúc mừng nhị vị”.

Mấy người nói cười đi vào khu nhà của Lâm Thanh Đại. Mấy người còn nói chuyện với Dụ Cáp Nhi một lúc rồi mới cáo từ.

Mấy người Đỗ Văn Hạo đi ra khỏi phòng của Lâm Thanh Đại, Vương Nhuận Tuyết thấy tất cả mọi người đều đã quay về phòng nàng mới nói nhỏ với Đỗ Văn Hạo: “Cổ phu nhân nói nếu tướng công giải quyết hết việc bên này thì hãy sang bên đó gặp phu nhân một chuyến”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có chuyện gì sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Cũng không có chuyện gì. Nhưng đại khái chỉ có thể nói với tướng công mà thôi”.

Đỗ Văn Hạo nhìn sắc trời nói: “Bây giờ trời đã không còn sớm. Tốt hơn là sáng mai ta hẵng tới. Lúc này đi không phù hợp lắm”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Nếu biết vậy thiếp đã sớm nói với tướng công. Vạn nhất để Cổ phu nhân chờ thì không hay lắm. Hay để thiếp tới đó thông báo với phu nhân một tiếng để phu nhân khỏi phải chờ”.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy có lý, hần liền để cho Vương Nhuận Tuyết đi tới chỗ Cổ phu nhân còn bản thân hần thì đi tới phòng của Kha Nghiêu.

Khi đi qua phòng tiểu viện của Bàng Vũ Cầm, hần thấy ở đó vẫn còn sáng đèn. Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát. Hần muốn đi vào trong tiểu viện xem tình hình của Bàng Vũ Cầm. Hần liền đi vào trong, quả thật trong phòng của Bàng Vũ Cầm vẫn còn ánh đèn, bên trong có người đang nói chuyện.

Đỗ Văn Hạo đang định đi vào trong phòng thì đột nhiên đèn trong phòng vụt tắt, Đỗ Văn Hạo ngạc nhiên nên lên tiếng hỏi: “Nàng chưa ngủ sao?”

Lập tức trong phòng vang lên giọng nói của Bàng Vũ Cầm: “Dạ, ngủ rồi”.

Đỗ Văn Hạo thấy giọng nói của Bàng Vũ Cầm hơi run run, hơn nữa khi trả lời giọng nói của nàng có vẻ căng thẳng khiến cho Đỗ Văn Hạo lập tức cảnh giác.

Đỗ Văn Hạo vốn định quay đi nhưng hần vẫn hỏi thêm một câu: “Tuyết nhi đã cho nàng ăn cháo hạt sen chưa?”

Giọng nói của Bàng Vũ Cầm lại vang lên trong phòng: “Ăn, ăn rồi. Tướng công hãy quay về ngủ sớm đi”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hần chưa từng bảo Vương Nhuận Tuyết nấu cháo hạt sen gì đó cho Bàng Vũ Cầm. Đây chỉ là câu hỏi thử mà thôi.

Đỗ Văn Hạo ra vẻ bình thản nói: “Vậy tốt lắm. Nàng cũng nghỉ ngơi sớm đi. Hãy bảo mấy bà tử phải thức canh nàng, không nên ngủ nhiều vì nàng còn phải uống thuốc”.

“Thiếp biết rồi” Bàng Vũ Cầm trả lời.

Đỗ Văn Hạo đi ra cửa tiểu viện. Ngay lúc đó có hai bà tử cầm đèn lồng từ ngoài đi vào. Hai người nhìn thấy Đỗ Văn Hạo thì vội vàng bỏ đèn lồng, quỳ xuống. Đỗ Văn Hạo nói: “Các người không ở trong phòng hầu hạ Đại phu nhân, ra ngoài làm cái gì?”

Hai bà tử đưa mắt nhìn nhau, không ai nói gì.

Đỗ Văn Hạo tức giận nói: “Ta hỏi sao các người không nói, các người câm điếc hả?”

Một bà tử nơm nớp lo sợ nói nhỏ: “Lão nô nói. Xin lão gia đừng nói với Đại phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo thấy kỳ quái, hần bèn hỏi: “Các người cứ nói đi. Ta sẽ không nói cho phu nhân biết”.

Bà tử này liền chậm rãi nói: “Một canh giờ trước đây, trong phòng đại phu nhân đột nhiên xuất hiện một người hắc y, người đó lại còn che mặt. Bọn tiểu nhân vừa mới mở cửa, người đó đã lên vào trong phòng. Bọn tiểu nhân chưa kịp kêu lên, không biết hần đã điếm vào chỗ nào đó trên người bọn tiểu nhân, bọn tiểu nhân không sao nói được. Người đó liền bảo Đại phu nhân vào phòng trong nói chuyện. Sau nửa canh giờ, Đại phu nhân đi ra và bảo hần điếm vào người bọn tiểu nhân. Bọn tiểu nhân liền có thể cử động được nhưng Đại phu nhân không cho bọn tiểu nhân đi ra ngoài gọi người, phu nhân chỉ nói bọn tiểu nhân đi ra ngoài. Nếu có người hỏi thì cứ trả lời là đi ra ngoài vệ sinh, không cho bọn tiểu nhân vào trong”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Người đó là người như thế nào?”

Bà tử trả lời: “Người đó không nói gì nên không biết là nam hay nữ”.

Bà tử còn lại nhìn xung quanh nói: “Nhìn như là một nữ nhân. Người đó không nói chuyện nhưng dáng vóc như là một nữ nhân”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi các người lui ra đi. Các người không được nói với ai. Hãy đi tới hậu viện tìm Minh quản gia để ở tạm trong một phòng nào đó. Tạm thời các người không được tới đây. Nếu Minh quản gia có hỏi thì nói là Đại phu nhân không có thói quen để người lạ ở trong phòng mình, hiểu chưa?”

Hai bà tử đứng dậy trả lời rồi quay người rời khỏi.

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ: Dựa theo lời nói của hai bà tử này thì hắc y nhân này là người biết công phu. Tên này nhân cơ hội mọi người bận rộn chuyện của Dự Cấp Nhi nên đã lẻn vào. Nhất định người này có liên quan tới Bạch Y Xã. Đỗ Văn Hạo sợ rằng nếu hắc y nhân xông vào trong thì nhất định người đó sẽ khống chế Bàn Vũ Cầm, làm bị thương nàng vì vậy Đỗ Văn Hạo trốn ở ngoài cửa, thăm dò tình hình bên trong. Một lát sau trong phòng Bàn Vũ Cầm lại sáng ánh đèn.

Đỗ Văn Hạo đứng ngoài một lát thì mấy hộ viện đi tuần tra tới nơi. Hắc y nhân kêu bọn họ lại nói nhỏ một lát rồi chỉ vào cánh cửa phòng Bàn Vũ Cầm. Mấy hộ viện gật đầu, tản ra xung quanh.

Một lát sau một người trông dáng vẻ như là một nha hoàn bưng một cái mâm đi tới trước cửa phòng của Bàn Vũ Cầm. Ngay lúc này Đỗ Văn Hạo cùng mấy hộ vệ trốn ở gần đó quan sát tình hình.

“Đại phu nhân, nhị phu nhân bảo nô tỳ mang bữa ăn khuya tới”.

“Bây giờ là lúc nào rồi mà còn ăn khuya. Ta không muốn ăn, hãy mang đi” Bàn Vũ Cầm tức giận nói.

“Nhị phu nhân nói, nếu nô tỳ không gõ cửa phu nhân ra ngoài, không tận mắt nhìn thấy phu nhân ăn khuya sau đó mang bát không về thì nhị phu nhân sẽ tự mình tới đây”.

Cánh cửa phòng mở ra. Bàn Vũ Cầm tức giận nhìn nha hoàn nọ, tay nàng cầm chiếc khay nói: “Tại sao có nhiều bát như vậy?”

Nha hoàn nói: “Đại phu nhân, không phải còn các bà tử sao? Nhị phu nhân sợ họ bị đói”.

Bàn Vũ Cầm nói: “Người hãy quay về đi. Người hãy nói với nhị phu nhân là ta ăn rồi. Còn về mấy cái bát không, lát nữa người tới trước cửa mà lấy, ta sẽ để ngoài cửa. Người không được gõ cửa nữa, quấy rầy giấc ngủ của ta”.

Nha hoàn nhìn vào trong phòng, chỉ thấy trong phòng một bóng người loé lên rồi biến mất.

Bàn Vũ Cầm tức giận nói: “Nhìn cái gì vậy? Có gì đẹp không? Còn không mau tránh ra cho ta?”

Bàn Vũ Cầm nói xong liền đóng cửa lại. Nha hoàn đó làm bộ bước đi mấy bước rồi lại dón dến quay trở lại, trốn ở dưới cửa sổ nghe lén. Một lát sau nha hoàn đó mới lén lút đi ra sau đó đi thẳng tới chỗ Đỗ Văn Hạo đang ẩn nấp.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Có nghe thấy gì không?”

Nha hoàn nói: “Đại phu nhân đưa cháo nô tỳ mang tới cho người ở trong phòng ăn. Lão gia đúng là thần cơ diệu toán”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ăn là tốt rồi, hai người còn nói gì không?”

Nha hoàn nói: “Nô tỳ nghe thấy mà không hiểu gì. Cái gì là Bạch Y thánh giáo, lên trời xuống đất không gì không làm được và nhiều thứ khác, cái gì đó rất mơ hồ. Người đó còn nói là chuẩn theo yêu cầu của Đại phu nhân, cho Đại phu nhân gia nhập vào giáo”.

Đỗ Văn Hạo tức giận nói: “Ồ đồ! Lại có người như vậy. Người hãy lui ra trước đi”.

Một hộ viện ở bên cạnh hắc y nhân nhỏ: “Lão gia, bây giờ chúng ta xông vào được chưa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Bây giờ đi vào. Nếu chúng ta còn chậm trễ thì nhất định hắc y nhân kia sẽ hoàn thành nghi thức gia nhập giáo với Đại phu nhân”.

Lúc này Bàn Vũ Cầm đang ngồi nói chuyện rất vui vẻ với hắc y nhân ở trong phòng thì đột nhiên bên ngoài cửa phòng của Bàn Vũ Cầm vang lên tiếng la hét

“Mau bắt kẻ trộm. Hãy mau bắt kẻ trộm”.

Cánh cửa phòng Bàn Vũ Cầm mở ra. Bàn Vũ Cầm khoác một chiếc áo mỏng, nàng gọi người đang gào thét lại hỏi: “Kẻ trộm nào. Kẻ trộm ở đâu?”

Người đang hô dừng lại nói: "Đại phu nhân, là lão gia phát hiện ra kẻ trộm, hơn nữa hắn còn chạy vào trong tiểu viện này. Bây giờ quan binh hạ trại bên ngoài đã tới để bắt kẻ trộm. Đại phu nhân cứ ở yên trong phòng, không nên đi lại tùy tiện".

Lập tức Bàng Vũ Cầm trở nên căng thẳng, nàng nói: "Được, được" Nói xong nàng đi vào trong phòng, đang định đóng cửa lại thì Đỗ Văn Hạo dẫn theo mười mấy người vọt vào trong phòng.

Bàng Vũ Cầm ngạc nhiên nhìn Đỗ Văn Hạo sau đó nàng nhìn vào góc giường, ổn định tinh thần, cười miễn cưỡng, nàng đi tới đặt hai tay lên vai Đỗ Văn Hạo nói: "Giờ đã muộn lắm rồi. Kẻ trộm nào vậy, tướng công. Đã bắt được chưa?"

Đỗ Văn Hạo cầm hai tay Bàng Vũ Cầm sau đó hắn nói với hộ viện phía sau: "Đã phái người chặn trước sau chưa?"

Vi hộ viện nói: "Đã phái người rồi".

Đỗ Văn Hạo nói: "Tốt lắm, hãy đóng cửa lại".

Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói, Bàng Vũ Cầm nóng nảy nói: "Ai cho các người tự tiện vào trong phòng ra. Còn không mau rút ra ngoài cho ta?"

Đỗ Văn Hạo thấy đám hộ viện ngăn người ra tức thì hấn tức giận quát: "Các người còn đứng ngây ở đó làm gì hả? Sao còn không nhanh chóng đóng cửa bắt kẻ trộm cho ta?"

Lúc này đám hộ viện mới đóng cửa, bắt đầu tìm kiếm.

"Tướng công, chẳng làm cái gì vậy? Chẳng lẽ tướng công nghi ngờ kẻ trộm dám chạy vào trong phòng thiếp sao? Sao tướng công còn không cho bọn họ đi ra ngoài? Thiếp mới khoẻ hơn một chút, tướng công muốn làm thiếp phát bệnh sao?"

Đỗ Văn Hạo nhìn Bàng Vũ Cầm nói: "Ta thấy nàng đã khoẻ lắm rồi. Nàng ở trong phòng một mình, không cần bà tử chăm sóc. Bây giờ nàng còn sợ bệnh của mình tái phát ư?"

Một hộ viện đi tới trước giường. Đột nhiên từ phía sau giường một thanh trường kiếm xuất hiện chỉ vào người hộ viện đó. Ngay sau đó từ sau giường xuất hiện một hắc y nhân đứng như lời hai bà tử nói, dáng người gầy yếu. Hắc y nhân cầm trường kiếm chỉ vào cổ người hộ viện, đi từng bước một ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy sắc mặt Bàng Vũ Cầm tái mét sau đó hấn cười nhạt nói: "Ha ha. Một khi đã dám tới đây vì sao không xé bỏ tấm khăn che mặt để chúng ta nhìn thấy rõ mặt thật của người?"

"Điều này có cần thiết không?" Hắc y nhân đáp lại.

Đỗ Văn Hạo nhận ra đó là giọng nói của nữ nhân, giọng nói khá già.

Đỗ Văn Hạo cười ha hả đi tới gần hắc y nhân. Bàng Vũ Cầm thấy thế vội vàng nói: "Lão gia, tuyệt đối không nên tới gần bà ta. Bà ta có yêu thuật".

Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa cười nói: "Thật vậy sao? Ta còn muốn nhìn xem Bạch Y Xã có yêu thuật gì mà lợi hại, đã rất nhiều lần làm hại phu nhân của ta, hôm nay lại còn muốn nàng gia nhập giáo".

Bàng Vũ Cầm kinh ngạc nói: "Lão gia, làm sao lão gia biết chuyện này?"

Đỗ Văn Hạo cười nói: "Giáo chủ Bạch Y giáo do ta cứu mạng. Còn chuyện gì của các người mà ta không biết sao?"

Đỗ Văn Hạo tiến tới trước mặt hắc y nhân. Hắc y nhân không khỏi lùi lại hai bước sau đó một tay người đó cầm kiếm chỉ vào tên hộ viện, một tay lặng lẽ thò vào thắt lưng. Đỗ Văn Hạo nhanh tay nhanh mắt, xông tới ôm tay hắc y nhân, thừa dịp hắc y nhân chưa kịp phản ứng, đã ra tay đoạt lấy trường kiếm. Mấy hộ viện vội vàng xông tới không chế hắc y nhân đó.

Trước tiên Đỗ Văn Hạo sai người trói hắc y nhân lại, sau đó hấn tự tay mình xé khăn che mặt của người đó. Người đó là một lão phụ. Lão phụ tức giận nhìn Đỗ Văn Hạo mắng: "Phản đồ!"

Đỗ Văn Hạo ngồi xuống, Bàn Vũ Cầm ngồi bên cạnh hấn sợ tới mức run bắn cả người nói: “Lão gia, hay là không nên đắc tội với những người này? Bọn họ có thể...”.

Đỗ Văn Hạo lạnh lùng nhìn Bàn Vũ Cầm nói: “Bọn họ có thể làm gì? Bọn họ có thể lên trời xuống đất, hô phong hoán vũ, không gì không làm được sao?”

Bàn Vũ Cầm kiên định gật đầu.

Đỗ Văn Hạo nhìn lão phụ nói: “Người lại vừa cho nàng uống thuốc của Bạch Y Xã các người phải không?”

Lão phụ đó cười nhạt nói: “Đúng vậy. Ta đã cho thị uống là phu nhân của người đã tự nguyện uống. Y thuật của người cao minh như vậy, tại sao người lại không thể chữa khỏi bệnh cho nữ nhân của mình?” Nói xong lão phụ ngửa mặt lên trời cười ha hả. Ai ngờ, lão phụ mới cười được mấy tiếng thì sắc mặt bà ta vô cùng đau đớn. Ban đầu bà ta quỳ trên mặt đất, hai tay ôm ngực sau đó thì cả người nằm sõng soài trên mặt đất, sắc mặt tái mét, người đầy mồ hôi.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không phải là ta không thể trị hết bệnh cho phu nhân của mình mà là các người quá độc ác. Các người lại dùng dược để mê hoặc tâm trí của người khác. Bây giờ các người đã làm nàng tin tưởng vào yêu giáo của các người như vậy. Nếu sớm biết như vậy, ta đã không cứu người của Bạch Y Xã các người. Ta cũng không chữa bệnh cho giáo chủ của các người nữa”.

Tuy lão phụ đó hết sức đau đớn nhưng khi bà ta nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì liền cười nhạt nói: “Hừ, các người của Bạch Y Xã chúng ta sao? Người thói lẩm. Chẳng những người vì thắng quan mà đã giao các huynh đệ của chúng ta cho con chó Hoàng đế đó mà người còn khiến con chó Hoàng đế đó giết mười mấy huynh đệ của chúng ta. Bây giờ người lại còn nói là cứu người, người chỉ nói vậy”.

Bàn Vũ Cầm nói: “Đại sư, chuyện này ta có thể giải thích với đại sư. Những người đó thật ra là phản đồ của Bạch Y Xã, không phải là người tốt”.

Lão phụ đó tức giận nói: “Nếu người muốn trở thành một giáo chúng, người không được bảo vệ cho một phản đồ”.

Bàn Vũ Cầm nhìn lão phụ đó rồi nàng lại nhìn Đỗ Văn Hạo. Đột nhiên nàng ngã xuống đất.

Đỗ Văn Hạo tự mình bế Bàn Vũ Cầm đi vào phòng trong, đặt nàng nằm trên giường sau đó hấn đi ra ngoài ngồi xuống.

Lão phụ nói: “Người thật hèn hạ. Người lại hạ độc trong cháo cho chúng ta ăn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Loại dược này rất có hiệu quả. Người có công phu uống vào còn khổ sở gấp ngàn, vạn lần so với người không có công phu uống phải. Nếu là người không có công phu uống phải thì chỉ ngủ mà thôi, không có cảm giác gì hết”.

Lão phụ quát to: “Đỗ Văn Hạo, người hãy giết ta đi”.

Đỗ Văn Hạo không ngờ người này lại biết tên thật của mình. Khi lão phụ đó quát lên tên của Đỗ Văn Hạo đã khiến những hộ viện bên cạnh vô cùng ngạc nhiên.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người không biết tên thật của ta mà cũng dám tới hành thích ta. Đỗ Văn Hạo là ai? Tại sao ta lại không biết?” Nói xong hấn giơ tay vịn cằm lão phụ, lập tức chiếc cằm bị lệch sang một bên khiến lão phụ không nói được nữa.

Đỗ Văn Hạo chậm rãi bỏ tay ra và nói: “Ta tin rằng lúc này thi thể của Triệu bà tử đã được đưa tới nhà rồi nên bọn họ mới cử người tới bào thù. Vậy đi, cứ đưa bà ta vào kho củi, phải mấy người canh giữ. Bây giờ ta cũng mệt mỏi rồi. Sáng ngày mau hãy tỉnh”.

591. Chương 535: Dụng Tâm Lương Khổ

Hộ viện kéo lão phụ ra khỏi phòng của Bàn Vũ Cầm. Đỗ Văn Hạo đang định rời khỏi phòng thì Bàn Vũ Cầm ôm cánh tay áo Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng công, thiếp van cầu tướng công hãy thả bà ta ra. Bà ta cũng chỉ có ý tốt mà thôi. Bọn họ chỉ hiểu lầm tướng công. Chỉ cần chúng ta giải thích cho bà ta hiểu thôi mà”.

Đỗ Văn Hạo đau đớn như đứt từng khúc ruột. Hắn nhẹ nhàng vuốt ve bàn tay Bàn Vũ Cầm, dịu dàng nói: “Vũ Cầm, nàng còn nhớ lần đầu tiên chúng ta gặp nhau không? Nàng giúp ta mài mực, lẳng lặng nhìn ta. Khi đó nàng giống như một giọt nước, nhìn vào ánh mắt của nàng ta có cảm giác thế gian này vô cùng tốt đẹp”.

Bàn Vũ Cầm khóc ôm Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng công!”

“Chúng ta đã cùng nhau trải qua rất nhiều giông bão, thậm chí là sinh tử. Nàng hẳn nên biết là cho dù ta có chết ta cũng không bao giờ khiến nàng bị tổn thương”.

“Cầm nhi hiểu” Bàn Vũ Cầm khóc như mưa như gió.

Đỗ Văn Hạo hôn nhẹ lên trán của Bàn Vũ Cầm, hắn khẽ nâng gương mặt, dung nhan như hoa lê sau cơn mưa gió của nàng nói: “Cầm nhi, nàng cứ yên tâm. Chỉ cần nàng kiên trì uống thuốc, bệnh của nàng nhất định sẽ khỏi”.

Bàn Vũ Cầm lau nước mắt, mạnh mẽ nói: “Tốt lắm, rất tốt. Thật sự rất tốt rồi. Tướng công, người xem thiếp có thể đứng dậy, đi lại, cũng không bị người khác làm cho tức giận nữa”.

Đỗ Văn Hạo cười, hắn đi ra gọi ba nha hoàn thân tín của Bàn Vũ Cầm ở phòng bên cạnh vào dặn dò: “Bắt đầu từ bây giờ, cứ sau mỗi canh giờ các người lại cho Đại phu nhân uống thuốc một lần ta đã kê cho phu nhân. Các người không thể bỏ sót lần nào. Các người không được cho phu nhân uống thuốc khác”.

Ba nha hoàn trả lời, Đỗ Văn Hạo nhìn Bàn Vũ Cầm dịu dàng nói: “Nàng cứ yên tâm dưỡng bệnh. Không nên suy nghĩ nhiều về những việc khác nữa”.

Sáng sớm hôm sau.

Đỗ Văn Hạo đi tới chỗ ở của Cổ Hoa Lạc. Hắn thấy cánh cửa phòng đã mở. Một nha hoàn bưng một chậu nước từ trong phòng đi ra. Nha hoàn nhìn thấy Đỗ Văn Hạo thì vội vàng cúi người chào hắn.

“Cổ phu nhân đã ngủ dậy rồi sao?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Nha hoàn đáp: “Phu nhân đã ngủ dậy từ sớm, cũng đã dùng điểm tâm”.

Đỗ Văn Hạo đi vào phòng. Cổ Hoa Lạc nghe tiếng nói chuyện bên ngoài nên đứng dậy đi ra đón hắn.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tối qua vì có việc khác nên không thể tới gặp phu nhân, để phu nhân đợi lâu. Tại hạ thực xấu hổ”.

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Không cần khách khí với ta như vậy. Khi Nhuận Tuyết tới ta cũng chuẩn bị đi nghỉ. Ta nghe nói tối hôm qua Đại phu nhân lại vừa mới bắt tỉnh, phải không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hắn ngồi xuống nói: “Đúng vậy. Xem ra ta không thể không tự mình tới Tiểu gia trang một chuyến. Nếu không như vậy, chuyện này sẽ không chấm dứt, xảy ra đây đưa hại chết tại hạ”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Điều này phải cẩn thận. Nghe nói Bạch Y Xã rất lợi hại. Cho dù là người già hay con trẻ cũng đều bị mê hoặc sau khi gia nhập giáo rồi thì đều để mặc cho bọn họ sử dụng. Bọn họ mới tới Đại Lý một năm mà ta nghe nói tin đồn đã trên một vạn người, thanh thế vô cùng mạnh mẽ. Sớm muộn gì triều đình cũng sẽ thu thập bọn họ”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Triều đình luôn là như vậy. Chỉ có những chuyện nào có dính dáng tới lợi ích của mình thì mới ra mặt. Những chuyện nào là lợi ích của dân chúng thì lại làm như là không liên quan gì tới mình vậy”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Cũng chỉ có tiên sinh mới dám làm can như vậy”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được rồi, không biết phu nhân cho tìm tại hạ tới là vì chuyện gì vậy?”

Cổ Hoa Lạc nói: “Chính là vì chuyện của Phong nhi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Phu nhân vẫn còn lo lắng chuyện đó sao? Bất kỳ lúc nào tới đây cũng được mà”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Như vậy là tốt rồi. Hôm nay ta sẽ quay về kinh thành. Tiên sinh có chuyện gì cứ nói cho ta biết”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cũng không có chuyện gì. Phu nhân vốn là vì chuyện của Yến Phong, thế mà tại hạ còn tưởng rằng có chuyện gì quan trọng hơn”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Thôi được. Ta nghe Triệu tướng quân nói: Gần đầu triều đình đã chú ý tới Tôn Hoà. Sau này hàng ngày tiên sinh nên ít vãng lai với ông ta, tránh sau này không thể giải thích được”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Phu nhân nói với tại hạ điều này, không sợ tại hạ là đồng bọn của Tôn Hoà sao?”

Cổ Hoa Lạc nói: “Ta tin tưởng tiên sinh không phải là người như vậy”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Vì sao phu nhân lại nhất quyết như vậy?”

Cổ Hoa Lạc nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Bởi vì tiên sinh vốn không phải người cùng đường với Tôn Hoà thì vì sao phải đi chung đường?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tại hạ cũng không lo lắng là sau này cũng không có chuyện gì không thể giải thích được”.

Cổ Hoa Lạc nói: “Cẩn thận một chút vẫn hơn. Chỉ sợ là sau này ông ta cố tình hãm hại”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải có một người phu nhân nhìn thấy rất quen mặt vẫn đang còn ở bên cạnh giám thị tại hạ sao?”

Cổ Hoa Lạc sững sốt, sau đó bà ta cười gượng chuyển sang chủ đề khác. Cổ Hoa Lạc đứng dậy đi tới trước giường nói: “Lúc này Tử nhi không tới đây được nên Tử nhi đã đưa cho ta mang tới tặng tiên sinh chiếc hà bao cùng chiếc khăn này. Hai vật này do chính Tử nhi thêu, còn chưa đẹp lắm. Tiên sinh ngàn vạn lần không nên cười chê” Nói xong Cổ Hoa Lạc lấy ra một chiếc hà bao cùng một chiếc khăn màu trắng thêu một đóa hoa Ngọc lan rất tinh xảo đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nhận lấy hai thứ đó, chăm chú quan sát rồi khen ngợi: “Tử nhi đã trưởng thành mà vẫn tính tâm là nữ công, quả thực rất giỏi”.

Cổ Hoa Lạc cười nói: “Sau khi ta quay về nhất định sẽ thuật lại lời nói của tiên sinh cho Tử nhi nghe. Nhất định Tử nhi sẽ rất vui”.

Hai người đang nói chuyện thì nhị vị tướng quân Phương, Triệu đi tới.

Đỗ Văn Hạo nói chuyện với ba người một lát rồi hắt dẫn ba người ra cổng, tới khi ba người lên xe ngựa rồi đi, Đỗ Văn Hạo mới quay trở lại.

Vương Nhuận Tuyết và Bàng Vũ Cầm đi ra sân nhìn thấy Đỗ Văn Hạo đang đi tới thì bước tới nghênh đón.

“Lão gia, tình hình của Đại phu nhân tốt hơn rất nhiều. Xem ra thuốc lão gia kê rất đúng”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta còn phải tới Tiêu gia trang một chuyến. Chuyện này chưa giải quyết xong. Trong ba ngày bọn họ đã hai lần tìm tới gây chuyện. Ta cũng không biết rốt cuộc trong thuốc của bọn họ chứa cái gì. Vạn nhất trong thuốc đó có chất gì tương khắc với thuốc của ta kê cho Vũ Cầm thì sẽ không tốt cho thân thể của Vũ Cầm. À, còn nữa, Dự Cáp Nhi dậy chưa? Hôm nay hãy đi đón mười mấy người của bọn họ về đây”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “Sáng sớm nay đã đi đón mấy người Lâm tiếp dư rồi. Cũng không biết chuyện Minh Sâm làm như thế nào, Tử Trúc Viên đã thu dọn xong chưa. Sáng sớm nay không nhìn thấy bóng dáng hắn đâu”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Có cần phải sắp đặt cho những binh lính Dự Cáp Nhi mang tới không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Sáng sớm nay những người đó đã nhổ trại đi rồi. Bởi vì lo lắng sáng ra có nhiều người biết. Minh quân gia có nói cho thiếp biết nhưng hắn nói không nên cho tướng công biết vì đêm qua tướng công lo lắng chuyện của Đại phu nhân đã đi ngủ muộn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy Minh Sâm đi đâu?” Rồi hắt lại nghĩ. Hắn thầm nghĩ nếu tối hôm qua đám người của Dự Cáp Nhi không xuất hiện thì có phải bọn Thạch Đầu đã hoàn thành nhiệm vụ, có phải Minh Sâm đã đi tìm Thạch Đầu không?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Thiếp không biết. Minh Sâm này làm việc không được như Thạch Đầu khiến cho thiếp lo lắng”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Dù sao hấn vẫn chưa quen. Sau này quen thì tốt hơn. Không cần đợi hấn quay về nữa. Tuyết nhi nàng lại phải vất vả một chuyến. Nàng hãy dẫn mấy người tới thu dọn Tử Trúc Viên để khi mấy người Hướng hoàng hậu tới có chỗ ở ngay”.

Vương Nhuận Tuyết nói: “À, còn nữa. Sáng sớm nay thiếp tới thăm Đại phu nhân, thiếp thấy Đại phu nhân khóc sưng cả mắt”.

Đỗ Văn Hạo thở dài nói: “Lại có chuyện đó sao?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Mọi người đều biết lần này tướng công dùng hạ sách cũng chỉ vì muốn tốt cho Đại phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tối hôm qua ta cũng biết không đơn giản chỉ là người của Bạch Y Xã. Nàng nói xem, trang viên của chúng ta, tường cao như vậy, lão phụ đó vào trong bằng cách nào?”

Vương Nhuận Tuyết nói: “Không phải cứ đi tra hỏi là sẽ biết sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu vậy đợi lát nữa Minh Sâm quay về đã. Ta sẽ mang Minh Sâm cùng với mấy người tới Tiêu gia trang một chuyến. Nàng ở nhà đợi mấy người Dự Cấp Nhi tới. Những chuyện khác cứ chờ ta quay về rồi tính”.

Vương Nhuận Tuyết đồng ý.

Một lát sau Minh Sâm vội vã từ bên ngoài đi vào.

Đỗ Văn Hạo đang ngồi đọc sách ở thư phòng. Minh Sâm e dè gõ cửa. Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu lên thấy Minh Sâm cả người đầm mồ hôi, vạt áo trước ngực ướt đầm mồ hôi.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hấn đặt quyển sách xuống án, chậm rãi đi tới trước mặt Minh Sâm nói: “Ngươi đi đâu vậy?”

Minh Sâm cúi đầu nói: “Nhị phu nhân sau tiểu nhân mang mấy người đi tới mấy cửa hàng nên đã về chậm. Xin lão gia thứ lỗi”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Được rồi, không nên khổ cực như vậy. À, còn Thạch Đầu đã tới đâu rồi?” Vừa nói Đỗ Văn Hạo vừa quay người đi tới góc bên kia của thư phòng.

Minh Sâm thầm thở dài, hấn vốn tưởng Đỗ Văn Hạo đã phát hiện ra điều gì. Cũng may Đỗ Văn Hạo chỉ hỏi mấy câu rồi không tiếp tục hỏi nữa.

“Tiểu nhân không rõ lắm. Lúc này hấn đã tới Tiêu gia trang rồi” Minh Sâm trả lời.

Đỗ Văn Hạo “ừ” một tiếng rồi nói: “Đi thôi”.

Minh Sâm đi theo Đỗ Văn Hạo ra ngoài, hấn hỏi: “Lão gia, chúng ta đi đâu vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đi tới Tiêu gia trang”.

Minh Sâm nói: “Lão gia đi cùng với tiểu nhân sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta vốn định mang theo nhiều người thế nhưng sau đây sẽ có mười mấy người tới ở đây. Tất cả đều là nữ nhân, trẻ nhỏ, tuyệt đối không thể coi thường, huống chi chuyện của Tôn Hoà và Vương thập bát vẫn chưa giải quyết xong. Ở nhà nhiều người một chút cũng tốt hơn. Hơn nữa không phải Thạch Đầu đã nói sao? Công phu của ngươi rất tốt”

Minh Sâm nói: “Vậy được, tiểu nhân sẽ đi chuẩn bị một lát rồi sẽ tới ngay”.

Đỗ Văn Hạo quay người nhìn Minh Sâm hỏi: “Còn phải chuẩn bị cái gì nữa?”

Minh Sâm nói: “Chuyến đi tới Tiêu gia trang này mất ít nhất cũng ba ngày. Tiểu nhân có mấy chuyện muốn nói với nhị phu nhân”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Tốt. Vậy ngươi cứ đi đi. Ta chờ ngươi ở cổng”.

Minh Sâm khom người lui ra.

Đỗ Văn Hạo nhìn bóng dáng xa dần của Minh Sâm lẩm bẩm: “Người đã bị thương như vậy mà vẫn cố gắng kiên cường trước mặt một đại phu như ta sao?” Nói xong hắn liền đi theo sau Minh Sâm.

Minh Sâm đi trước cứ tưởng Đỗ Văn Hạo đã ra cổng đợi hắn nên hắn không đi tới phòng của Vương Nhuận Tuyết, hắn vẫn giữ dáng đi khom người đi thẳng về phòng của mình. Khi cửa phòng mở ra hắn mới hai tay ôm bụng lão đảo đi vào trong phòng. Sau khi nhìn bên ngoài canh chừng một lát, Minh Sâm mới đóng cửa lại. Hắn cẩn thận đi tới bên giường, ngồi xổm, lôi một chiếc rương gỗ từ dưới gầm giường ra. Chiếc rương gỗ này giống hệt chiếc hòm gỗ ngày thường Đỗ Văn Hạo vẫn dùng để xuất chuẩn.

Minh Sâm mở chiếc rương. Bên trong chiếc rương có mấy chục chiếc bình to nhỏ khác nhau. Trên thân mỗi bình đều có dán giấy, ghi tên có loại thuốc khác nhau.

Minh Sâm không còn kiên trì được nữa. Hắn cởi áo. Bụng hắn quần một lớp vải bố rất dày, máu chảy ra đỏ thẫm. Minh Sâm ngồi xuống đầu giường, uể oải cởi miếng vải bố quần quanh bụng ra. Khi miếng vải được cởi ra hết để lộ ra một vết thương rất dài. Minh Sâm đau đớn nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu.

“Hãy để ta giúp người”.

Nghe giọng nói, theo bản năng, Minh Sâm móc ra một đoản đao. Hắn trợn mắt ngẩng đầu lên nhìn thì nhận ra đó là Đỗ Văn Hạo. Hắn thấy Đỗ Văn Hạo đang nhìn hắn mỉm cười, Minh Sâm gắng gượng đứng dậy nói: “Lão gia, tại sao lại là lão gia?”

Đỗ Văn Hạo ấn Minh Sâm ngồi xuống. Đỗ Văn Hạo cầm một bình thuốc nhỏ ở trong hòm thuốc, mở nắp bình, đẩy Minh Sâm nằm thẳng người trên giường rồi mới nhẹ nhàng đổ thuốc vào miệng vết thương của Minh Sâm. Minh Sâm thoáng cau mày lại.

Đỗ Văn Hạo rắc thuốc xong hắn nhìn Minh Sâm cười hỏi: “Đau không?”

Minh Sâm lắc đầu nói: “Lão gia, tại sao ngài...?”

Đỗ Văn Hạo lại cười, hắn đặt bình thuốc vào trong hòm thuốc của Minh Sâm rồi nói: “Tất cả đều đầy đủ”.

Minh Sâm gắng gượng ngồi dậy nói: “Lão gia, tại sao ngài biết tiểu nhân bị thương?”

Đỗ Văn Hạo lại ấn Minh Sâm nằm xuống giường sau đó hắn nói tiếp: “Miệng vết thương của người rất sâu. Không khâu lại thì chỉ sợ sẽ bị nhiễm trùng. Người có dám như Thạch đại nhân, không cần thuốc tê để cho ta khâu vết thương cho người không?”

Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói, Minh Sâm đang định ngồi dậy thì Đỗ Văn Hạo đã nhìn gương mặt vô cùng sợ hãi của Minh Sâm nói: “Đừng nhìn ta như vậy. Ta không biết điều gì hết. Nếu như người muốn giết người diệt khẩu thì cũng phải chờ sau này người có sức lực đã”.

Minh Sâm cảnh giác nói: “Có phải lão gia đã biết điều gì rồi không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Câu ta hỏi người, người vẫn chưa trả lời cho ta biết. Ta muốn khâu vết thương cho người, người có dám hay không?”

Trên đường chạy trốn về đây, Minh Sâm đã mất máu quá nhiều. Lúc này đây hắn chỉ còn chút sức lực, không thể gắng gượng được nữa nên đành phải để cho Đỗ Văn Hạo tùy ý sắp đặt. Hắn cũng biết Đỗ Văn Hạo chỉ muốn tốt cho mình nên gật đầu nói: “Lão gia cứ việc khâu vết thương, tiểu nhân không sợ”.

Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài mở cửa, gọi một tôi tớ tới, bảo hắn đi tới thư phòng của mình cầm hòm thuốc tới. Sau khi người tôi tớ cầm hòm thuốc tới, Đỗ Văn Hạo đóng chặt cửa lại, lấy kim khâu từ trong hòm thuốc. Trước tiên Đỗ Văn Hạo đốt đèn, cầm châm trừ độc qua lửa sau đó tiến hàng luôn chỉ. Trong khi chuẩn bị Đỗ Văn Hạo không nói câu nào với Minh Sâm. Khi tất cả đã được chuẩn bị xong xuôi, Đỗ Văn Hạo cầm kim ngồi trước giường Minh Sâm, hắn mỉm cười nhìn sắc mặt tái nhợt của Minh Sâm nói: “Ta chuẩn bị bắt đầu. Người đã sẵn sàng chưa vậy?”

Minh Sâm bình tĩnh gật đầu. Ngay sau đó Đỗ Văn Hạo bắt đầu châm kim vào da thịt Minh Sâm.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cần phải tìm một miếng vải bố sạch nhét vào miệng của người. Nếu không người ngoài nghe thấy lại tưởng rằng ra lạm dụng hình phạt với quần gia của mình”.

”Lão gia, không cần. Tiểu nhân không sao. Chỉ là một vết thương như cái chén. Lão gia cứ việc khâu vết thương”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Được. Ta bắt đầu khâu. Hãy kiên trì, không được kêu”.

Minh Sâm gật đầu. Mồ hôi từ trán hần như những hạt châu không ngừng chảy xuống cổ.

“Sáng sớm hôm nay nhị phu nhân đã đi tìm người. Nếu như nhị phu nhân sai người đi làm việc, tại sao nhị phu nhân phải tìm người khắp nơi?” Đỗ Văn Hạo vừa khâu vết thương vừa nói về thờ ơ.

Tâm lý Minh Sâm vô cùng căng thẳng, thân thể hần khê giãy giụa mấy cái.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không được lộn xộn. Nếu không cẩn thận ta sẽ khâu sai, khi đó sẽ phải khâu lại. Ta còn muốn đi Tiêu gia trang. Nếu như người không bị thương, chúng ta đã sớm khởi hành rồi”.

“Lão gia, tiểu nhân thật sự rất xấu hổ. Tiểu nhân...” Minh Sâm không biết phải nói thế nào nữa.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thạch Đầu có khoẻ không? Có bị thương không? Ác chiến với người của Vương thập bát hả?”

Minh Sâm sững sốt, hần nhìn về mặt bình thần của Đỗ Văn Hạo, một lúc lâu mới lên tiếng hỏi: “Lão gia, rốt cuộc ngài đã biết điều gì?”

592. Chương 536: Trần Bốn

Đỗ Văn Hạo đâm mũi kim cuối cùng, thắt nút lại sau đó hần dùng dùng kéo cắt chỉ. Đỗ Văn Hạo đứng dậy, duỗi cái lưng mỏi của mình, không trả lời câu hỏi của Minh Sâm, hần chỉ nói: “Thôi được rồi. Xem ra người không thể đi cùng ta tới Tiêu gia trang. Người cứ ở nhà yên tâm nghỉ ngơi”.

Minh Sâm nói: “Vết thương của tiểu nhân thì có tính gì. Khi Thạch quần gia đi có cần dặn tiểu nhân là nhất định không được để ngài đi một mình tới chỗ không an toàn”.

Đỗ Văn Hạo cười châm biếm nói: “Không an toàn? Ha ha, mấy câu này nghe rất kỳ quái”.

Minh Sâm hỏi: “Tại sao lão gia lại cảm thấy kỳ quái?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi bỏ đi, ta không muốn nói với người. Dù sao khi đi Thạch Đầu đi hần cũng nói với người là cái gì nên hỏi, cái gì không nên hỏi”.

Minh Sâm thấy Đỗ Văn Hạo mở cửa phòng đi ra ngoài, Minh Sâm không nhẫn nhịn được vẫn phải lên tiếng nói: “Lão gia, ngài có việc gì cứ hỏi. Khi Thạch Đầu đi có nói nếu như ngài muốn hỏi gì tiểu nhân nhất định phải trả lời rõ ràng, tuyệt đối không thể lừa dối ngài”.

Đỗ Văn Hạo quay người lại, hần thấy Minh Sâm đang ngồi trên giường nhìn hần về chân thành, hần cười nói: “Ta không hỏi gì cả. Ta chỉ chờ chính người và Thạch Đầu tới nói cho ta biết” Nói xong hần đi ra ngoài cửa.

Minh Sâm lẩm bẩm: “Đại nhân nói rất đúng, Đỗ Văn Phàm này thật sự là một người vô cùng cá tính. Cũng may loại cá tính này rất lương thiện nếu không có quan hệ cùng với những người thông minh như này không phải là kiểu của Minh Sâm ta”.

Đỗ Văn Hạo gọi bốn hộ viện, hần đang định đi ra khỏi cổng thì nghe phía sau có tiếng người gọi hần.

Đỗ Văn Hạo quay lại thấy Mộ Dung Ngọc Lan đang vội vã chạy tới chỗ mình thì hỏi: “Sao cô nương lại tới đây?”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Ta nghe nhị phu nhân nói lão gia muốn đi tới tổng đàn của Bạch Y Xã?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Đúng. Sao? Cô nương cũng muốn đi hả?”

Mộ Dung Ngọc Lan nói: “Hay hãy để ta đi cùng với lão gia. Lúc trước ta đi tìm Minh quân gia thì biết hẳn không khoẻ nên không đi được vì vậy ta nghĩ mình nên đi cùng với lão gia”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cô nương không nên đi. Cô nương không biết quyền cước. Hơn nữa người của Bạch Y Xã đều dùng ám chiêu. Cô xem, ngay cả Thanh Đại và Kha Nghiêu ta cũng không cho đi cùng. Tốt hơn hết cô cứ ở nhà, đi tới Ngũ Vị đường là được. Gần đây ta không có thời gian đi thăm lão Trương. Cô hãy nhớ tới châm cứu cho ông ấy”.

Mộ Dung Ngọc Lan thấy Đỗ Văn Hạo nói xong đi ra ngoài cửa thì liền đuổi theo. Nàng chỉ vào bốn hộ vệ nói nhỏ: “Lão gia, tốt hơn hết ngài nên mang theo ta. Không dẫu gì lão gia, người của Bạch Y Xã không biết dùng cái gì gọi là ám chiêu đâu. Tuy ta không biết công phu quyền cước gì cả nhưng vẫn hiểu bí mật của những người đó, kể cả những thủ đoạn hại người”.

Đỗ Văn Hạo thấy Mộ Dung Ngọc Lan kiên trì như vậy nhưng hẳn lại không muốn mang theo một nữ tử đi cùng, huống chi đây lại là một nữ tử khá xinh đẹp nên bèn nói: “Cô nương đi cũng được nhưng không thể đi như này”.

Lập tức Mộ Dung Ngọc Lan hiểu ý, nàng vui mừng nói: “Cũng đơn giản thôi. Hay là cải trang thành Minh Sâm?”

Đỗ Văn Hạo cười gật đầu nói: “Vóc dáng của hai người không giống nhau. Một người yêu kiều, một người cao lớn. Xem ra không được rồi”.

Mộ Dung Ngọc Lan cười nói: “Lão gia hãy yên tâm. Đương nhiên ta sẽ không để bọn họ nhìn ra mách khoé của mình. Không phải chỉ là một Minh Sâm sao? Không có chuyện gì lớn. Lão gia cứ chờ xem đi”.

Đỗ Văn Hạo vô cùng tò mò. Chẳng lẽ nha đầu này lại có bản lĩnh biến thân thể của mình cao lên sao? Nghĩ vậy nên hắn nói: “Thôi được rồi. Thời gian không còn sớm nữa. Cô hãy mau đi đi. Thế nhưng đừng để người khác nhìn ra mách lới của mình. Trước khi đi hãy nói với Kha Nghiêu một tiếng. Có ai hỏi cô nương, Kha Nghiêu có thể nói đỡ cho cô một tiếng”.

Mộ Dung Ngọc Lan vui mừng chạy đi.

Một hộ viện nói: “Lão gia, khi nào chúng ta lên đường? Ngài hãy xem trời có rắng đỏ, có vẻ trời sắp mưa đó”.

Đỗ Văn Hạo ngẩng đầu nhìn bầu trời. Lúc này bầu trời giống như bị vật gì đó thiêu đốt vậy. Trên gương mặt của mỗi người cũng giống như bị bôi một lớp son đỏ vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần nóng vội. Minh quân gia cũng muốn đi. chúng ta chờ hắn một lát”.

Tên hộ viện vừa nói đó liếc mắt nhìn ba hộ viện còn lại đầy vẻ nghi ngờ nhưng hắn không nói gì nữa.

Hành động đó không thể thoát khỏi ánh mắt của Đỗ Văn Hạo. Xem ra những hộ viện này đều biết chuyện Minh Sâm bị thương. Nếu vậy những hộ viện này đều là người do Thạch Đầu tuyển. Nhất định đều là cấm quân.

Đỗ Văn Hạo cười cười, trầm nghĩ. Bản thân mình đúng là có địa vị rất cao, không khác gì với Hoàng đế Đại Lý. Chỉ là một chưởng quỹ nhỏ nhoi của Ngũ Vị đường mà trong nhà có ba mươi mốt cấm quân làm hộ viện. Chỉ nghĩ tới thôi đã thật sự thấy thoải mái rồi.

“Lão gia, Minh quân gia ra rồi” Một hộ viện nói.

Đỗ Văn Hạo quay đầu nhìn, hắn thấy Minh Sâm từ trong tiểu viện chậm rãi đi ra, bước đi rất chậm chạp. Một tay hắn còn làm ra vẻ vô tình thỉnh thoảng vuốt bụng. Dáng người rất giống, gương mặt hoàn toàn không có điểm gì khác.

Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ: Tại sao Mộ Dung Ngọc Lan lại biết chuyện Minh Sâm bị thương? Hơn nữa nàng trang điểm rất giống, vóc người cũng giống luôn, không thể nhận ra.

Một hộ viện nói: “Lão gia, hình như Minh quân gia không được khoẻ. Hay chỉ cần mấy người tiểu nhân đi cùng với lão gia thôi?”

Minh Sâm bước tới tròng mắt nhìn tên hộ viện đó rồi nói: “Lão gia để cho người nào đi còn cần tới người phải nói sao? Không biết lớn nhỏ gì cả”.

Đỗ Văn Hạo nghe thấy giọng nói cũng rất giống, hần liếc nhìn Minh Sâm. Minh Sâm nói: “Lão gia, tiểu nhân đã suy nghĩ kỹ rồi. tiểu nhân quyết định đi cùng với lão gia. Tiểu nhân muốn có thêm một người đi cùng với lão gia”.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy có gì không đúng lắm. Chẳng lẽ đây chính là Minh Sâm thật sự, hần nghĩ ngờ nhìn vào trong cổng. Minh Sâm nói: “Lão gia, ngài nhìn cái gì? Chúng ta cần phải đi rồi. Đừng lo lắng cho tiểu nhân. Tiểu nhân không việc gì”.

Đỗ Văn Hạo thầm suy nghĩ. Hần càng nghe càng thấy có gì đó bất thường, hần đành nói: “Vậy người đi thì Trương lão tam thế nào bây giờ?”

Minh Sâm ‘hả’ một tiếng như là không nghe rõ câu hỏi của Đỗ Văn Hạo. Lần này Đỗ Văn Hạo đã thực sự hiểu. Xem ra đây chính là Minh Sâm thật. Đỗ Văn Hạo lo lắng khi Mộ Dung Ngọc Lan đi ra, hai người sẽ chạm mặt nhau nên hần cười nói: “Vậy là tốt rồi. Đi thôi” Nói xong Đỗ Văn Hạo nhảy lên ngựa trước tiên.

Minh Sâm vốn là người luyện võ nên cũng xoay người nhảy lên ngựa nhưng có thể vì do vết thương nên khi nhảy lên ngựa khá vất vả. Một tên hộ viện vội bước tới hỗ trợ nhưng Minh Sâm lạnh lùng nói: “Không cần ai tới giúp ta”.

Tên hộ viện đó vội vàng rút tay lại rồi nhảy lên ngựa của mình.

Đỗ Văn Hạo lo lắng Mộ Dung Ngọc Lan sẽ từ trong tiểu viện đi ra vì vậy hần giờ roi, giục ngựa chạy trước tiên. Minh Sâm và bốn hộ viện cũng vội vàng giục ngựa chạy theo sau Đỗ Văn Hạo.

Hai canh giờ sau, bầu trời tối dần. từ phía chân trời mơ hồ vang lên tiếng sấm ầm ầm.

Minh Sâm giục ngựa đuổi theo Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia, hôm nay đã muộn rồi. Dù thế nào đi nữa cũng không thể tới được Tiêu gia trang. Hay chúng ta hãy ở Trần gia trang cách đây năm dặm. Sáng sớm ngày mai hãy tiếp tục lên đường”.

Đỗ Văn Hạo nhìn bầu trời. Hần thầm nghĩ nhất định trời sắp đổ mưa. Đường đi nhất định còn dài, nhất định Minh Sâm sẽ gặp phiền toái với vết thương của mình, hần bèn nói: “Miệng vết thương của người thế nào?”

Minh Sâm nói: “Lão gia không nên lo lắng. Chỉ là một vết thương nhỏ”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy cũng tốt. Dù sao cũng chỉ còn năm dặm nữa. Chúng ta không cần nôn nóng đi nhanh, cứ đi chậm chậm là được”.

Minh Sâm nói: “Dạ lão gia”.

Mấy người giục ngựa chạy chậm lại. Bốn hộ viện biết Minh Sâm mang thương thế trong người, không tiện hoạt động cường độ cao nên cũng giục ngựa chạy chậm lại ở phía sau. Lúc này trời đã bắt đầu nổi gió, lá cây hai bên đường đã bắt đầu xào xạc.

Đỗ Văn Hạo không biết sau khi Mộ Dung Ngọc Lan đi ra phát hiện hần đã lên đường thì có đuổi theo hần hay không? Không biết nàng có nghe thấy câu chuyện của hần và Minh Sâm hay không? Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Minh Sâm dừng lại.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Thế nào? Là do vết thương không tốt hả? Hãy để ta xem nào?”

Minh Sâm trả lời: “Không phải. Tiểu nhân nghe hình như có người đang rên la, không biết là kêu la vì cái gì? Lão gia, ngài hãy nghe xem nào”.

Nghe vậy Đỗ Văn Hạo dừng ngựa lại, chăm chú lắng nghe nhưng hần lại chỉ nghe thấy tiếng gió, không nghe thấy bất kỳ âm thanh nào khác nên cười nói: “Người nghe lầm rồi. Làm gì có tiếng kêu la, chỉ là...”.

“Lão gia, ngài hãy cẩn thận lắng nghe đi. Thật sự là có” Minh Sâm nói tiếp.

Đỗ Văn Hạo lại chăm chú lắng nghe. Lần này quả thật hần nghe thấy tiếng kêu yếu ớt từ trong khu rừng bên đường vọng ra.

Đỗ Văn Hạo quay người nói với bốn hộ viện: “Các người hãy vào trong rừng cây kiểm tra. Hình như ta và Minh quân gia nghe thấy có tiếng người gọi”.

Bốn hộ viện xuống ngựa, buộc ngựa vào cành cây. Đỗ Văn Hạo và Minh Sâm ngồi trên ngựa chờ. Chỉ một lát sau bốn hộ viện từ trong rừng cây đi ra, mang theo một người khác. Bốn hộ viện đặt người đó nằm dưới một gốc cây. Đỗ Văn Hạo liếc mắt nhìn thì thấy đó là một nam tử khoảng hai, ba mươi tuổi. Người này mồm rên tử, ở mắt cá chân có vết máu chảy. Hai mắt người đó nhắm nghiền, sắc mặt tái nhợt.

Đỗ Văn Hạo đang định xuống ngựa, Minh Sâm đã nói: “Lão gia, trước tiên ngài không nên vội vàng xuống ngựa. Hãy để tiểu nhân xuống trước xem thế nào. Nơi này không một bóng người, tiểu nhân sợ là sơn tặc tác oai tác quái. Chúng ta cần cẩn thận một chút. Không có vấn đề gì thì mới tính”.

Minh Sâm xuống ngựa, đi tới trước mặt người đó nhìn kỹ rồi hỏi: “Người là người ở đâu, tên gọi là gì. Vì sao người lại kêu cứu ở trong rừng?”

“Tiểu nhân là Trần Bốn, sống ở Trần thôn cách đây không xa. Tiểu nhân muốn vào rừng săn bắn thú rừng. Vợ của tiểu nhân có thai, muốn ăn thịt thỏ hoang. Không ngờ khi tiểu nhân đi tới đây thì không nhìn thấy bất kỳ cái gì, trước mặt đen kịt một mảnh, tiểu nhân lao đảo ngã xuống một nơi xa lạ. Tiểu nhân giãy giụa, tìm đường, tiểu nhân chỉ lo lắng khi trời tối sẽ có thú hoang, khi đó nhất định tiểu nhân sẽ mất mạng. Đa tạ mấy vị ân nhân cứu giúp”.

Minh Sâm nói: “Săn thú? Vậy khí giới săn thú của người đâu?”

Trần Bốn nói: “Khi tiểu nhân té ngã không biết đã rơi đâu mất”.

Minh Sâm quay đầu nhìn Đỗ Văn Hạo rồi đột nhiên hắt rút cây trường kiếm ở bên hông ra, đâm thẳng vào đầu Trần Bốn, khi còn cách cổ Trần Bốn khoảng một tấc, trường kiếm của Minh Sâm dừng lại. Khi nhìn thấy Trần Bốn không có bất kỳ phản ứng nào, Đỗ Văn Hạo biết coi như người này không phải là đang giả bộ. Bất kỳ ai chỉ cần học qua một chút quyền cước, chỉ cần nghe thấy tiếng gió là có phản ứng. Đây chính là bản năng của con người, cho dù là khoẻ mạnh, lông mày cũng có phản ứng thế nhưng Trần Bốn lại không có bất kỳ phản ứng nào, chứng tỏ hẳn thật sự không biết công phu.

Minh Sâm thu trường kiếm, đi tới bên Đỗ Văn Hạo nói: “Lão gia, ngài nói xem bây giờ cần phải làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như chúng ta cũng đi tới Trần thôn, chúng ta sẽ đưa hắn về. Hơn nữa bây giờ trời sắp mưa rồi, chỗ này không thể ở lâu được”.

“Đạ, lão gia. Bốn người các người hãy mang hắn đi về Trần thôn”.

Sau khi nghe Minh Sâm nói, Trần Bốn cuống quýt cảm ơn. Bốn người hộ viện dìu hắn ngồi dậy

Trần Bốn nói: “Đa tạ các vị ân nhân cứu giúp. Các vị cũng đi tới Trần thôn sao?”

Một hộ viện nói: “Chúng ta chỉ đi ngang qua Trần thôn, thuận tiện thì đưa người về. Trước tiên người hãy nói cho chúng ta biết nhà người ở chỗ nào trong Trần thôn”.

Trần Bốn nói: “Ngay khi vào Trần thôn, các vị cứ hỏi là biết liền. Vấn đề khó khăn cho các vị là chỉ vì tiểu nhân mà phải đi tới Trần thôn. Không biết bây giờ là giờ nào?”

Hộ viện nói: “Sắp tới giờ thân rồi”.

Trần Bốn nói: “Chẳng lẽ các vị muốn đi tới Tiêu gia trang hay huyện Viễn Sơn sao? Nếu các vị hông chê thì hãy ở trong nhà tiểu nhân một đêm. Sáng sớm ngày mai hãy đi không phải là sẽ tốt hơn sao?”

Minh Sâm nói: “Người không lo chúng ta là sơn tặc. Người dẫn chúng ta vào trong nhà, chính là dẫn sói vào nhà hử?”

Nghe vậy Trần Bốn tái mặt, Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người không nên hù dọa hắn. Ta thấy mắt cá chân của hắn bị thương. Sau khi tới Trần thôn hãy băng bó lại cho hắn”.

Trần Bốn cười chắt phác nói: “Vị ân nhân này là đại phu sao?”

Minh Sâm nói: “Người có biết tới Ngũ Vị đường ở Tú Sơn không? Đây chính là chủ trương, lão gia của chúng ta”.

Trần Bốn nghe vậy, hần ngồi thẳng dậy, chắp tay hướng về phía Đỗ Văn Hạo nói: “Ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu. Tiểu nhân sớm đã nghe nói về uy danh của tiên sinh. Nếu là như vậy hôm nay tiểu nhân thực sự được gặp cao nhân rồi, nhất định phải mời tiên sinh ở trong nhà tiểu nhân một đêm”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Được rồi. Đi thôi. Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện. Trời sắp tối rồi”.

Mấy người không dám trì hoãn nữa, vội vàng lên đường, giục ngựa tăng tốc chạy về hướng Trần thôn.

Sau nửa canh giờ, bảy người đã tới Trần thôn. Lúc này mưa bắt đầu rả rích.

Một người hộ viện gọi một người dân trong thôn lại, chỉ vào Trần Bốn hỏi: “Có biết hần không?”

Người nọ vội vàng nhìn rồi nói: “Người này không phải là Trần Bốn sao? Người làm sao vậy?”

Hộ viện thấy người của Trần thôn nhận ra Trần Bốn thì tin tưởng Trần Bốn nói thật, hần liền nói: “Làm phiền huynh dài hãy dẫn chúng ta tới nhà Trần Bốn”.

Người nọ rất nhiệt tình, hần dẫn mấy người Đỗ Văn Hạo đi vào trong thôn, chỉ đi chưa tới một trăm thước thì tới một ngôi nhà nhỏ, người đó gọi to: “Vợ của Trần Bốn, chồng người đã quay về. Hình như hần bị thương ở chân. Hãy mau ra ngoài đón đi”.

Ngay lập tức từ trong nhà có một nông phụ ngoài hai mươi tuổi bước ra, bụng người đó chứa to. Khi nông phụ thấy chồng mình đang cười trên một con ngựa đỏ, bên cạnh còn có sáu người đàn ông khác thì e dè đứng lại.

Minh Sâm hỏi: “Người là vợ của Trần Bốn?”

Nông phụ gật đầu hỏi: “Phu quân của ta thế nào rồi?”

Trần Bốn nghe giọng nói của vợ mình thì vội vàng nói: “Hãy đỡ ta xuống ngựa. Mưa càng lúc càng to. Còn không mau mời mấy vị ân nhân vào trong nhà. Nếu không có bọn họ, hôm nay ta đã chết ở trong rừng rồi”.

593. Chương 537: Đôi Mắt

Vợ của Trần Tứ phát hiện đôi mắt của Trần Tứ có vấn đề liền vừa dìu anh ta vừa nói: “Mắt của lão gia bị làm sao vậy?”

Trần Tứ đáp: “Thôi đừng nói đến đôi mắt của ta nữa, nó chỉ là đột nhiên không nhìn thấy gì nữa thôi! Người mau ra mời mấy vị ân nhân vào trong nhà uống trà, sau đó sang bên nhà thím Lý ở bên cạnh sắp xếp cho mấy vị ân nhân mấy căn phòng ở tạm, xong rồi đi ra đầu thôn hỏi Triệu đồ tể xem xem hôm nay có thịt tươi không mua về đãi mấy vị ân nhân uống rượu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi đừng bày vẽ như vậy nữa, chúng ta cũng có mang theo lương khô theo người rồi, chịu khó một chút cũng không sao!”

Trần Tứ nghe vậy nghe vậy vội khoát khoát tay nói: “Không bày vẽ, không phiền hà gì cả, mấy người tùy tùng của tiên sinh gọi tiên sinh là lão gia, vậy tiên sinh chính là Đỗ tiên sinh của Ngũ Vị Đường phải không? Tiểu nhân cũng đã nghe tiếng của tiên sinh rồi! Tiểu nhân có chuyện này muốn nói, mong tiên sinh đừng chê cười! Tiên sinh đã tới đây có thể nhân tiện chữa trị giúp cho tiểu nhân đôi mắt được không? Ha ha ha! Thật ngại quá, nhà của tiểu nhân nghèo quá! Chứ nếu như không phải mắt của tiểu nhân đột nhiên không trông thấy gì, thì tiểu nhân đã đích thân đi săn mấy con thú rừng về đây đãi tiên sinh rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mới hiểu thì ra Trần Tứ muốn hần chữa trị hộ anh ta đôi mắt, nhưng nhà của Trần Tứ đúng là quá nghèo, nghèo đến độ không mời nổi thầy thuốc thật, nghĩ vậy bèn nói: “Mắt thì ta sẽ chữa cho người, còn rượu thịt thì người khỏi phải lo lắng làm gì, ta thật sự không cần!”

Vợ của Trần Tứ lúc này liền nói chen vào: “Chúng tôi cũng làm gì có tiền mà mua thịt, chẳng qua là đi mua nợ của người ta, chờ đến khi thu hoạch có tiền rồi mới trả cho người ta thôi!”

Trần Tứ nghe vậy tức giận quát: “Người ăn nói kiểu gì thế hả? Không nói ra không ai bảo người là câm cả!”

Vợ của Trần Tứ nghe vậy không dám nói gì nữa, chỉ biết cong môi lên tủi thân cúi gầm đầu xuống.

Trần Tứ nói: “Ta cũng đâu cần người cứ phải dìu ta đi thế này, người mau sang nhà thím Lý đi nhanh lên, người bị điếc hả?”

Mấy người liền theo chân vợ của Trần Tứ đi vào trong phòng, nơi đây tối om mù mịt.

Vợ của Trần Tứ thấy vậy liền thấp giọng nói: “Thật ngại quá, trong nhà không có đèn, vốn hôm nay là Trần Tứ sẽ đi săn mấy con thú về để đốt lấy đèn dầu, nhưng ai ngờ lại xảy ra chuyện, hay các vị ngồi ngoài chờ một chút cho mát!”

Trần Tứ nghe vậy liền quát: “Người, con mù thối thây này, người không biết đi sang nhà thím Lý mượn trước đèn hay sao?”

Minh Thâm đang định lên tiếng thì Đỗ Văn Hạo liền đưa mắt ra hiệu bảo hắn đưa cho vợ Trần Tứ ít bạc vụn nói: “Chị đi mua ít dầu về thắp đèn, xong rồi nấu cho chúng ta ít mì ăn là được rồi!”

Vợ của Trần Tứ cầm lấy đồng bạc vụn không dám hé miệng nói câu nào chỉ tủm tỉm cười gật gật đầu nói: “Nô gia đi ra đầu thôn mua cho các vị thịt và dầu đèn, các vị cứ ngồi chờ ở đây, chờ nô gia đi đun ít nước cho các vị uống!”

Trần Tứ lúc này đột nhiên quát: “Con mù kia! Có phải người cầm tiền của người ta rồi không hả?”

Vợ của Trần Tứ đang định đi thì bỗng nhiên nghe Trần Tứ quát lên như vậy sợ quá đưa mắt lên nhìn Minh Thâm không dám nói gì nữa.

Trần Tứ gầm lên: “Ta đang hỏi người sao người không trả lời hả? Đừng có nói là không đấy nhé, ta còn không biết người sao? Người mà không được người ta dấm dúi cho cái gì thì còn lâu người mới nói chuyện với người ta, còn không đem tiền trả lại cho ân nhân đi hả? Chúng ta vốn đã không có tiền trả cho tiên sinh khám chữa bệnh rồi, làm sao còn dám cầm tiền của tiên sinh đi mua đồ nữa hả? Người mà không trả lại, ta sẽ phét bỏ người luôn!”

Vợ của Trần Tứ thấy chồng mình tức giận như vậy vội nói: “Lão gia đừng giận! Mắt đã không nhìn thấy gì, chân lại bị gãy nữa, còn tức giận làm gì nữa, nô gia trả lại người ta là cùng chứ gì!” Nói xong liền dúi vào tay Minh Thâm nắm bạc vụn kia.

Minh Thâm nói: “Trần đại ca! Anh quá khách khí rồi, anh cũng không thể chờ đến thu hoạch rồi mới trả nợ cho người ta được chứ? Hơn nữa đây chẳng qua là tiền mua dầu đèn mà thôi! Lão gia của chúng tôi muốn khám bệnh cho anh thì cũng không thể nào khám trong cái phòng tối mò thế này được đúng không?”

Trần Tứ nghe vậy im lặng không biết nói thế nào cho phải nữa.

Minh Thâm lại quay sang vợ Trần Tứ nói: “Chị đi nhanh lên, lão gia của chúng tôi cũng đói rồi!”

Vợ của Trần Tứ thấy chồng mình không nói gì nữa liền hí hửng cầm đồng bạc vụn chạy đi.

Đỗ Văn Hạo thấy nơi đây là một căn viện có tất cả sáu căn phòng ngoại trừ phòng bếp và tiền đường ra thì còn bốn căn phòng, cũng khá rộng rãi thoáng đãng.

Minh Thâm nói: “Chỗ này có nhà nghỉ không?”

Trần Tứ đáp: “Chỗ này của tiểu nhân không có nhà nghỉ nào cả, mấy vị ân nhân lẽ nào chê nhà của tiểu nhân nghèo bẩn quá, không muốn ở lại đây?”

Minh Thâm nói: “Không phải như vậy, chúng tôi có sáu người, tuy là trời nóng không cần đến chăn đệm, nhưng cũng không thể nào để sáu người chúng tôi chui vào hai căn phòng được chứ? Hơn nữa, nhà của anh cũng chắc gì đã có sáu cái giường!”

Trần Tứ nghe vậy cười đáp: “Cái này ân nhân không cần phải lo lắng! Tiểu nhân cũng là một người thợ mộc, trong nhà mấy hôm trước có người đặt làm mấy cái giường rồi, bọn họ vẫn chưa tới lấy, tiểu nhân mời mấy vị ân nhân ở lại, dĩ nhiên là biết nhà có đủ chỗ nằm cho các vị!”

Một đứa hộ viện nghe vậy liền nói: “Chúng ta mới tới đây để ý thấy xung quanh nhà của anh đồng ruộng để hoang vu hết cả, lẽ nào thuê tô cao quá nên anh không định trông trọt?”

Trần Tứ nghe vậy liền đáp: “Không phải như vậy đâu ạ! Cũng chỉ có năm nay mới vậy, thực ra năm nay nếu mà trồng trọt thu hoạch cũng khá lắm, chỉ là gần đây bỗng nhiên có mấy người lạ tới đây ngày nào cũng tụ tập người dân trong làng lại giảng đạo lý gì gì đó, thế là trong làng có rất nhiều người đều tin lời bọn họ, thiết đãi bọn họ rất là nhiệt tình, cũng không trồng trọt gì nữa, tất cả đều cứ ngồi chờ đợi để được thành tiên!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy người đó có phải mặc một bộ áo dài trắng không?”

Trần Tứ gật gật đầu đáp: “Đỗ tiên sinh đã gặp họ rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Ta có nghe qua về họ, thế người có tin họ không?”

Trần Tứ nghe vậy cười cười đáp: “Tiểu nhân làm gì có phước được thành tiên, do vậy mà tiểu nhân không tin họ! Nhưng thím Lý ở bên cạnh là một quả phụ không có con cái gì nên thím ấy rất tin họ! Thím ấy hy vọng sớm được thành tiên để sống cuộc sống tốt đẹp hơn, Thím Lý một thân một mình như vậy cũng tội, tiểu nhân cũng rất thông cảm cho hoàn cảnh của thím ấy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải nghe nói là triều đình ngăn cấm những loại người này đi truyền đạo hay sao?”

Trần Tứ đáp: “Cái này thì tiểu nhân không được biết!”

Minh Thâm nói: “Mấy người đó bây giờ còn ở trong làng không?”

Trần Tứ ngạc nhiên hỏi: “Ân nhân lẽ nào lại có hứng thú với bọn họ hay sao?”

Minh Thâm gật đầu đáp: “Đúng vậy tại hạ cũng thấy tò mò muốn biết họ làm cách nào mà có thể biến thành tiên được, được thành tiên thì sướng biết bao!”

Trần Tứ nghe vậy bật cười nói: “Nếu như ân nhân thật sự muốn biết thì chờ vợ của tiểu nhân về hỏi cái là biết ngay thôi!”

Mọi người đang ngồi nói chuyện thì vợ của Trần Tứ dẫn thêm một người phụ nữ trạc tầm bốn mươi tuổi xách thớt ôm rọ đi vào.

Vợ của Trần Tứ lấy dầu thắp đèn lên, sau đó còn đốt củ hun muối lên, xong xuôi đâu đấy rồi mới mời bọn người Đỗ Văn Hạo vào bên trong, còn người phụ nữ kia chắc là thím Lý thì đi thẳng luôn vào bếp làm cơm.

Minh Thâm nói: “Trong nhà có bao nhiêu đèn dầu thì cứ dùng hết đi, lát nữa ta sẽ đưa tiền cho chị đi mua dầu!”

Vợ của Trần Tứ nghe vậy liền vội đi tìm thêm hai cây đèn dầu nữa thắp sáng lên, căn phòng lúc này bỗng nhiên sáng hẳn lên.

Trần Tứ nói: “Đỗ tiên sinh, hay là tiên sinh chờ thím Lý đi ra rồi hỏi chuyện mấy người kia có được không?”

Đỗ Văn Hạo cười đáp: “Cũng không gấp, để ta xem mắt của người ra sao đã!”

Trần Tứ nghe vậy liền gật gật đầu, Đỗ Văn Hạo liền tiến tới bên anh ta ngồi xuống, còn Minh Thâm thì thắp cây đèn dầu đặt gần đến chỗ hắn, sau đó liền lấy hộp thuốc ra đưa cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Ngày trước có xuất hiện hiện tượng không nhìn thấy gì không?”

Trần Tứ lắc đầu đáp: “Chưa có bao giờ ạ!”

Đỗ Văn Hạo liền đưa tay bắt mạch nói: “Hiện tượng này xuất hiện như thế nào?”

Trần Tứ đáp: “Lúc đó tiểu nhân đang đuổi theo một con hươu ở trong rừng, hai mắt đang dõi theo nó thì đột nhiên tối sầm lại, tiểu nhân vội ngồi xuống cứ tưởng là mình bị cảm nắng. Nghĩ vậy nên tiểu nhân vội nhắm mắt nghỉ ngơi một lúc, nhưng ai ngờ khi tiểu nhân mở mắt ra thì tất cả mọi thứ đều trở nên mờ ảo, tiểu nhân cố gắng dụi mắt mình thì thấy mình không còn nhìn thấy vật gì trước mắt nữa!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người le lưỡi ra ta xem nào!”

Trần Tứ nghe vậy vội le lưỡi ra, Đỗ Văn Hạo đưa cây đèn lên nhìn cho rõ hơn, chỉ thấy màng lưỡi của Trần Tứ ít, lưỡi lại có màu hồng nhạt.

Vợ của Trần Tứ lúc này liền nói: “Khi nãy thím Lý có nói rồi, đó là vì tướng công của nô gia không tin thánh giáo do vậy mà phạm vào giáo chủ, vì thế mà hai mắt của tướng công mới không nhìn thấy vật gì nữa!”

Trần Tứ không biết từ lúc nào vợ mình lại nói chen vào như thế, chỉ biết hướng về phía phát ra tiếng nói kia gần giọng quát: “Vớ vẩn! Trong làng còn có bao nhiêu người không tin vào mấy cái lời lẽ vớ vẩn kia, sao họ không bị mù giống như ta hả?”

Vợ của Trần Tứ thấy vậy chỉ lèm bèm thêm hai câu rồi đi luôn ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười nói: “Có lẽ thím Lý nói cũng đúng thì sao?”

Trần Tứ đáp: “Tiểu nhân chẳng bao giờ tin vào mấy cái vớ vẩn đó cả, phàm trên đời này đều có nhân và quả, tiên sinh cứ việc xem bệnh cho tiểu nhân! Tiểu nhân không tin mấy cái giáo đường giang hồ lừa đảo đó, xem chúng làm được gì tiểu nhân!”

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Được rồi, ta cũng là người không mê tín mấy thứ đó lắm, hôm nay gặp đúng tri âm rồi ha ha!”

Trần Tứ nghe vậy cũng bật cười.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bây giờ người mở mắt ra xem!”

Trần Tứ nghe vậy liền từ từ mở hai mắt ra, Đỗ Văn Hạo nói: “Người vẫn không nhìn thấy gì đúng không?”

Trần Tứ gật gật đầu đáp lại.

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngày trước đi săn người có bị ngã ở đâu không?”

Trần Tứ nghe vậy cười đáp: “Đó là chuyện thường như cơm bữa, hôm nay cũng chỉ vì không nhìn thấy gì mà tiểu nhân mới ngã xuống như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Khi ngã xuống có phải đầu đập xuống đất không?”

Trần Tứ ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Dạ không có! Không phải đầu đập đất mà chân ngã xuống rồi bị vẹo một cái!”

Đỗ Văn Hạo nhìn vào chân Trần Tứ nói: “Cái này không đáng ngại lắm, ta bảo quản gia của ta nắn xương vào cho người là xong thôi!”

Minh Thâm nghe vậy cũng người đáp: “Lão gia! Tiểu nhân đâu có biết nắn xương đâu ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Mấy người biết võ công như các người lẽ nào lại không biết nắn hay sao?”

Một đứa hộ viện đứng cạnh đó nói: “Ha ha! Minh quản gia hôm nay sức khỏe không được tốt nên mới từ chối đấy ạ, hay là cứ để cho tiểu nhân thử xem sao!”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Vậy cũng được, ta quên mất là người không tiện ra tay cho lắm!”

Minh Thâm nghe vậy chỉ mỉm cười không nói gì nữa cả.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng rồi, trước kia người có thấy trên người người có gì khác lạ không?”

Trần Tứ ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Mấy hôm trước có một nhóm người tới đây, bọn họ cứ như bọn điên ca hát nhảy múa ở đây cả ngày liền, tiểu nhân thấy thế tức quá đêm nằm ngủ cũng không yên nên dậy uống mấy lần nước mới ngủ ngon được!”

Đỗ Văn Hạo cẩn thận banh mắt Trần Tứ ra kiểm tra lại kỹ càng, nhưng thời này không phải thời hiện đại có thể dùng máy móc để kiểm tra chụp cắt lớp để tìm ra nguyên nhân làm người ta bỗng nhiên bị mù như thế này, do vậy mà hắn phải quan sát con người của Trần Tứ một cách kỹ càng. Bây giờ trời cũng tối, ánh sáng lại không đủ nên hắn chỉ mập mờ trông thấy trong mắt của Trần Tứ có một lớp màng gì đó, dưới mí mắt có một ít máu chảy ra.

Mạch của Trương Tứ yếu, khí ngưng trệ đây là hiện tượng của nội âm hỏa vượng, nóng trong máu làm tổn thương kinh mạch do vậy mà máu mới chảy ra mắt, làm cho trong mắt có lớp màng mỏng làm cho tầm nhìn bị hạn chế sau đó dần dần sẽ làm cho người bệnh không nhìn thấy gì nữa.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người đạo gần đây có thấy chóng mặt, tai điếc không?”

Trần Tứ gật đầu đáp: “Dạ có, tiểu nhân thường xuyên bị vậy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không sao đâu, bệnh của người chẳng qua là âm hư hỏa vượng, chỉ cần kê vài đơn thuốc làm mát, cầm máu hóa đờm uống vào là khỏi thôi!”

Trần Tứ nói: “Âm hư? Tiểu nhân là đàn ông, sao lại bị âm hư được?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười nói: “Âm hư thì không thể áp chế được dương, do vậy mới dẫn tới âm hư hỏa vượng! Âm hư hỏa vượng thường phát sinh ở các vùng nội tạng, chủ yếu là tim, phổi, gan, thận!”

Trần Tứ nói: “Tiên sinh nói vậy tiểu nhân cũng chẳng hiểu gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không gấp! Ta kê cho người thuốc trước cái đã!”

Minh Thâm thấy vậy vội chuẩn bị giấy bút bưng đến cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo vừa viết vừa nói: “Âm hư thông thường ngoại trừ làm cho người ta khó ở, khó ngủ, tai điếc, chóng mặt ra, còn có thể làm cho người ta dễ nổi nóng, ta thấy người động một cái là nổi cáu với vợ của mình như vậy, cũng là chứng của âm hư đó!”

Trần Tứ kinh ngạc nói: “Hả? Thì ra là vậy sao?”

Đỗ Văn Hạo gật gù đầu nói: “Vợ chồng người lấy nhau bao năm rồi? Đã con cái gì chưa?”

Trần Tứ đáp: “Dạ lấy nhau được bốn năm rồi, vợ của tiểu nhân cũng vừa mới có thai, mẹ vợ của tiểu nhân đúng là kém quá, mãi nó mới chịu to lên, tiểu nhân sốt ruột lắm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười nói: “Cái này cũng không thể trách vợ người được, vì người cũng có vấn đề nữa!”

Trần Tứ nghe vậy không hiểu.

Đỗ Văn Hạo liền giải thích: “Âm hư hỏa vượng còn có một triệu chứng khác đó là tinh khí trong người của người không được tốt, do vậy mà vợ của người cũng khó mà thụ thai được!”

Trần Tứ nghe vậy kinh hãi nói: “Tiên sinh quả là thần y, tiểu nhân khâm phục vô cùng, tiểu nhân chưa nói cho tiên sinh mà tiên sinh đã biết rồi, thật thần kỳ quá!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thần y cái gì! Ta chẳng qua là dựa vào các triệu chứng của người mà đoán vậy thôi!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền đưa đơn thuốc cho Trần Tứ.

Trần Tứ nói: “Tiên sinh! Cái thuốc này thì bao giờ mới chữa khỏi đôi mắt cho tiểu nhân! Tiểu nhân một ngày không trông thấy gì thì không thể làm ăn gì được, tiểu nhân cũng sốt ruột lắm!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không đáng ngại đâu, ban ngày thì không nên nhìn ra ánh sáng! Ba ngày sau ta sẽ quay lại đây xem xét! Đến lúc đó mắt của người chắc cũng có thể nhìn được rồi, nhưng người nên nhớ tuyệt đối không được nóng giận và mệt mỏi quá độ!”

Trần Tứ nghe vậy vội đáp: “Ý của tiên sinh là chỉ cần ba ngày sau là mắt của tiểu nhân có thể nhìn lại như thường rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật đầu đáp: “Ừ, đúng vậy!”

Lúc này vợ Trần Tứ bước vào trong nói: “Cơm nước đã xong rồi ạ! Mời mấy vị ân nhân cùng ra ngoài phòng bếp dùng cơm!”

Trần Tứ nói: “Bưng hết vào đây đi, phòng bếp không đủ ghế để ngồi!”

Vợ Trần Tứ nghe vậy mỉm cười lui xuống, không lâu sau chị ta cùng với thím Lý mỗi người bưng một cái khay vào trong đưa cho mọi người ở đây mỗi người một bát mỳ, còn có ba món ăn và một bình rượu nữa.

Thím Lý nói: “Nơi này quê mùa không có gì quý giá để tiếp đãi khách quý cả! Mong các vị đừng chê cười!”

Đỗ Văn Hạo thấy thím Lý ăn nói rất biết điều liền nói: “Nghe nói thím Lý gần đây tin đạo của một thánh giáo, nói là có thể làm cho người ta tu luyện thành tiên, không biết có phải không?”

Thím Lý nghe vậy cười thân thiện đáp: “Đúng vậy! Nghe nói tiên sinh cũng là người có tiếng tại cái quận Tú Sơn này, tiên sinh mà cũng biết tới tin này sao? Đây vợ Trần Tứ, ta nói cho chị biết chị còn không tin ta, đến cả người có tiếng như tiên sinh đây còn biết nữa là.....!”

Vợ của Trần Tứ nghe vậy vội nói: “Cũng có phải là cháu không tin đâu! Chỉ là Trần Tứ nhà cháu không cho cháu tin đây!”

Thím Lý nghe vậy cười nói: “Ta có lời này muốn nói, xin tiên sinh đừng giận nhé!”

Đỗ Văn Hạo vừa ăn mỳ vừa gật đầu nói: “Thím cứ việc nói!”

Thím Lý nói: “Không phải là ta không tin vào đại phu, hơn nữa sau khi thấy tiên sinh chữa bệnh cho Trần Tứ xong thì cũng phải chờ tới mấy ngày mới được đúng không? Mà tiên sinh chữa trị xong cũng chưa chắc là chữa khỏi được, tiên sinh có biết tại sao không? Bởi vì giáo chủ của ta đang trừng phạt Trần Tứ vì tội bất kính đó, ai bảo nó suốt ngày đi rêu rao bảo giáo chủ của ta là kẻ lừa đảo, chính vì thế mà giáo chủ mới trừng phạt nó! Tiên sinh đã trông thấy chưa? Mắt của nó bị mù rồi, biết tại sao không? Vì nó có mắt mà như mù!”

Trần Tứ nghe vậy liền đánh nét mặt lại, hắng giọng nói: “Con mụ vợ kia còn không đưa thím Lý đi sang phòng bên cạnh sắp xếp giường chiếu cho ân nhân sao?”

Thím Lý nhìn thấy Trần Tứ đang rất không vui liền vội đứng dậy hứ lên một tiếng, rồi nhìn vào đơn thuốc trên tay Trần Tứ khinh khinh đi ra ngoài cổng nói: “Ta nghĩ người ngày mai nên đi xin lỗi giáo chủ của ta một tiếng thì may ra mắt của người mới khỏi được! Còn mấy cái thuốc gì mà Tiên Hạc Thảo, Bách Cấp gì đó còn lâu mới chữa khỏi bệnh cho người!”

Đỗ Văn Hạo thấy thím Lý đi rồi liền cười nói: “Thật không ngờ thím Lý còn biết chữ nữa cơ đấy!”

Trần Tứ đáp: “Ngày trước chồng của thím là thầy dạy học trong trường làng, sau đó vì bị đánh phong hàn mà chết, do vậy mà thím ấy cũng biết chút ít! Xin tiên sinh đừng trách thím Lý, người nhà quê cứ thẳng tính như vậy, nghĩ gì nói đấy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta hiểu mà, không sao đâu! Nhưng ta cũng muốn nhờ thím Lý giới thiệu cho ta gặp mấy vị trong thánh giáo đó xem thành tiên nó ra sao!”

Trần Tứ nói: “Tiên sinh chính là tiên ông giáng thế rồi, cần gì phải đi gặp bọn lừa đảo kia làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta muốn xem xem pháp lực của họ ra sao!”

Trần Tứ nghe vậy chỉ biết lắc đầu rồi bỗng nhiên gọi lớn: “Mụ vợ đâu rồi? Ra đây nhanh lên!”

Vợ của Trần Tứ rất nhanh đã xuất hiện.

Trần Tứ nói: “Mau đi ra nói với thím Lý rằng tiên sinh muốn gặp mấy người trong thánh giáo kia, nhờ thím giới thiệu dùm!”

Vợ của Trần Tứ nghe vậy liền đi ra ngoài, rất nhanh Thím Lý đã mặt mày hớn hở đi vào trong.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không biết thím Lý có tiện đường giới thiệu cho ta biết mấy vị cao nhân đắc đạo thành tiên được không?”

Thím Lý nghe vậy cười nói: “Không được, những người không có duyên số gia nhập thánh giáo, thì giáo chủ sẽ không gặp đâu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Giáo chủ không gặp ta, sao biết được ta có duyên số hay không?”

Thím Lý nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc, vợ của Trần Tứ vội nói: “Thím Lý, thím để mấy vị ân nhân này đi gặp giáo chủ đi, vạn nhất có người có duyên nhập giáo thì chẳng phải giáo chủ sẽ khen ngợi thím hay sao?”

Thím Lý nghe cũng có lý bèn nói: “Được rồi! Vậy ta sẽ dẫn tiên sinh cùng mọi người đi gặp giáo chủ! Nhưng ta cảnh cáo trước là các người không được phép vô lễ với giáo chủ của ta đâu đấy!”

Đỗ Văn Hạo cười gật đầu đồng ý, hần đứng dậy nói với Trần Tứ: “Người cứ nằm nghỉ trước đi, không cần chờ chúng ta đâu, chúng ta đi cái là về ngay thôi!”

Trần Tứ nghe vậy vội nói: “Tiểu nhân không yên tâm cho lắm, cứ để tiểu nhân ngồi chờ tiên sinh, nếu như tiên sinh không về được tiểu nhân sẽ tụ tập tất cả các thợ săn ở đây lại chạy tới cứu tiên sinh!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vô cùng bất đắc dĩ, hần biết Trần Tứ là người cương trực thẳng tính, tâm địa lương thiện không sợ cường quyền liền nói: “Nếu trong làng có thầy thuốc thì người nên đi cắt thuốc cho xong đi!”

Trần Tứ đáp: “Tiên sinh cứ đi trước đi, không cần phải quan tâm tới tiểu nhân đâu ạ!”

Đoàn người của Đỗ Văn Hạo cũng đã ăn xong rồi, nên cả đoàn liền đi theo thím Lý lên đường đi tìm thánh giáo.

594. Chương 538: Giáo Chủ

Mấy người Đỗ Văn Hạo đi theo Lý thẩm tới nhà của Trần Bốn. Mọi người chậm rãi đi về phía nam. Ánh trăng rất sáng, thậm chí không cần đèn cũng nhìn thấy ngọn núi ở xa xa, những đồng ruộng cùng thôn trang ở bên cạnh. Cái lưng thấp bèo của Lý thẩm đi trước Đỗ Văn Hạo. “Uống thuốc xem bệnh chỉ là hư không. Không phải có rất nhiều người cũng uống thuốc, xem bệnh, cuối cùng rồi cũng chết sao. Trên đời này không có loại thuốc nào trị bách bệnh, cũng không có người nào là bất tử” Lý Thẩm đi trước nói liên tục, giống như là học thuộc lòng vậy. Lý thẩm chưa nói xong cái này lại đã chuyển sang cái khác.

Mấy người Đỗ Văn Hạo không trả lời, Lý thẩm cũng chẳng quan tâm, bà ta chỉ lẩm bẩm nói một mình.

“Giáo chủ của chúng ta không phải là người bình thường, giáo chủ chính là thánh nhân. Khi giáo chủ nhìn thấy ta lần đầu tiên, giáo chủ đã nói thẳng cho ta biết người như ta không thể trông cậy được. Trước kia không thể dựa vào phu quân đã mất, nay không chỗ dựa nhưng lại không thể tái giá. Giáo chủ nói là lấy người nào khác người đó vì vậy chỉ còn cách đi theo giáo chủ sau này mới có cơ hội đắc đạo thăng thiên”.

Minh Sâm nói: “Vậy bà không muốn gặp nam nhân của mình sao?”

Lý thẩm vẫy vẫy tay nhưng không quay đầu lại, bà ta chỉ nói: “Giáo chủ nói nếu muốn gặp thì chỉ cần là người có lòng, điều gì cũng có thể đến”.

Minh Sâm hỏi: “Vậy giáo chủ của bà đã trở thành tiên hay chưa?”

Lý thẩm đứng lại suy nghĩ một chút rồi lại đi tiếp và nói: “Giáo chủ chúng ta còn chưa nói về điều này thì chúng ta tuyệt đối không thể nói bởi vì nói như vậy là bất kính với người. Ta tin tưởng giáo chủ nhất định sẽ thành tiên sau đó giáo chủ sẽ mang tất cả các giáo đồ mà giáo chủ yêu thương, cùng nhau thăng thiên”.

Minh Sâm nói: “Ta nghe nói không phải giáo chủ các người đang ở tại Tiêu gia trang sao? Tại sao bây giờ lại ở Trần thôn các người?”

Lý thẩm nói: “Người người đang nói là tổng giáo chủ của chúng ta. Người này không phải. Thánh giáo của chúng ta có rất nhiều phân đà. Ta đang nói tới phân đà. Giáo chủ của chúng ta là giáo chủ phân đà”.

Giọng nói của Lý thẩm mang theo niềm mong ước mãnh liệt. Lý thẩm không tự chủ được, cả cái miệng to cũng uốn éo theo.

Sau khi đi được một lát, Lý thẩm đứng lại. Cách đó không xa có một ngôi nhà, bên trong ngôi nhà vẫn còn sáng đèn.

“Tối rồi. Không biết mấy người giáo chủ đã đi nghỉ chưa? Ta phải vào trước để xem thế nào. Mọi người cứ ở bên ngoài chờ” Nói xong Lý thẩm đi vào trong nhà. Lý thẩm mới bước đi được hai bước thì đột nhiên quay trở lại nói: “À, ta vẫn còn chưa biết tên của các người. Ta phải thông báo với giáo chủ thế nào đây?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải là không thể nói cho người tên của chúng ta thế nhưng chúng ta cũng cần phải biết tên gọi của giáo chủ phân đà của các người mới được”.

Lý thắm vội vàng nói nhỏ: “Ôi, ôi. Không được hỏi tên giáo chủ của chúng ta. Đó là phạm húy đó. Hãy cẩn thận không lại giống như Trần Bốn bị giáo chủ nguyên rửa. Như vậy thì không tốt chút nào”.

Minh Sâm nói: “Vậy người cũng không cần phải nói chúng ta là ai. Người chỉ cần nói mấy người chúng ta mộ danh mà tới”.

Lý thắm nói: “Vậy cũng tốt. Giáo đồ thiên hạ đều là người một nhà” Nói xong Lý thắm đi vào trong nhà.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Thật không ngờ một phụ nhân nông thôn của Bạch Y Xã lại giống như một học trò được dạy dỗ cẩn thận, xuất khẩu thành thơ, mỗi bước là một câu thơ”.

Mấy người Minh Sâm đi theo Đỗ Văn Hạo phá lên cười.

“Ai đang đứng bên ngoài nói chuyện to nhỏ vậy?” Ngay khi ấy có một người dẫn theo mấy người đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy người đang đi về phía mình, khi người đó càng tới gần, hắn có cảm giác rất quen thuộc nhưng mà nghĩ mãi vẫn không nhớ ra là ai. Khi người đó đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, Lý thắm mới nói: “Ôi, các người có hiểu quy củ không hả? Các người cười cái gì vậy hả? Sớm biết như này ta không dẫn các người tới đây nữa”.

Người đó đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, cẩn thận nhìn Đỗ Văn Hạo rồi hai mắt hắn sáng lên, hắn cầm hai tay Đỗ Văn Hạo kích động nói: “Lão tam, Lý Chánh, các người hãy mau ra xem người tới là ai này?”

Lý thắm ngơ ngác, không hiểu chuyện gì, chỉ biết giương mắt đứng nhìn.

Đỗ Văn Hạo thấy người đối diện với mình hoàn toàn không có thái độ thù nghịch thì thầm hiểu đây không phải là người cần phải đối phó. Trong lúc hắn vẫn đang nghi ngờ thì bên trong phòng có bốn năm người vội vàng chạy ra.

“Lão tam, Lý Chánh, các người mau tới xem là ai tới này?” Người nọ vô cùng vui mừng cầm chặt tay Đỗ Văn Hạo, nói to.

Người chạy đầu tiên là một hán tử trung niên râu quai nón, mấy người còn lại cũng đều mặc trang phục trắng. Người râu quai nón đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo, chăm chú nhìn rồi hắn cũng lập tức trở nên kích động như người kia. Hắn ngửa mặt lên trời cười to mấy tiếng rồi mới nói với mấy người ở đằng sau: “Còn không mau mau quỳ xuống dập đầu trước ân nhân cứu mạng của chúng ta hả?”

Mấy người kia vẫn còn chưa có phản ứng, nghe người râu quai nón nói vậy thì đồng loạt quỳ xuống, dập đầu nói: “Tiểu nhân xin chào Đỗ tiên sinh”.

Cuối cùng Đỗ Văn Hạo đã nhận ra hán tử râu quai nón này. Hán tử râu quai nón này là người mà hắn đã cứu khi làm quan ở phủ lộ Thành Đô, chắc hẳn những người này cũng vậy vì vậy Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ta đã nhận ra các người. Ha ha ha. Mau đứng lên đi, không cần phải quỳ nữa”.

Lúc này mấy người đó mới đứng dậy.

Hán tử râu quai nón cười chấp tay nói: “Vì sao ân nhân lại tới nơi này?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không phải giáo chủ của các người cho người đi khắp nơi tìm giết ta sao? Vì vậy ta mới tự mình tới tận nhà nộp mạng”.

Hán tử râu quai nón nghe vậy kinh ngạc quay người nhìn mấy người còn lại. Mấy người đó cũng vô cùng ngạc nhiên.

Đỗ Văn Hạo thấy dáng vẻ của mấy người này không giống như đang giả vờ. Chẳng lẽ bọn họ không ở cùng với Phó Qua Đông sao? Nếu không thì tại sao bọn họ lại không biết chuyện này?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ở đây nói chuyện không tiện”.

Hán tử râu quai nón vội vàng nói: “Ân nhân xin hãy mau vào trong nhà. Người, người, hãy mau đốt lửa nấu nước, chuẩn bị rượu, thịt cho ta”.

Lý thắm thấy hán tử râu quai nón chỉ vào mình thì vội vàng vâng dạ lui ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo chỉ vào Minh Sâm và bốn hộ vệ nói: “Bọn họ đều là gia nhân của ta, theo ta tới đây”.

Hán tử râu quai nón nói: “VẬY HÃY MỜI CÙNG VÀO” Mười mấy người đi vào trong nhà. Hán tử râu quai nón tự mình rót nước, hai tay bưng chén đưa cho Đỗ Văn Hạo và nói: “Lúc này ân nhân nói cái gì là giáo chủ của chúng ta tìm giết người khắp nơi, ân nhân có ý gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cảm thấy rất bức tức. Ban đầu là có mấy người của Bạch Y Xã các người giả dạng trà trộn vào nhà bếp của ta sau đó lại cho Đại phu nhân của ta uống một loại thuốc gì đó, lại còn cho người nói với ta là cái gì phản đồ, nhất định sẽ hại ta tan cửa nát nhà mới thôi”.

Hán tử râu quai nón suy nghĩ một lát rồi dường như nhớ ra chuyện gì đó, hân hung hăng đập tay vào đùi mình nói: “Ồi chao, nhất định là chuyện chuyển những phản đồ khi trước ở Đại Tổng cho Hoàng đế Đại Tổng mới khiến giáo chủ của chúng ta hiểu lầm”.

Đỗ Văn Hạo nói: “VẬY TẠI SAO NGƯỜI KHÔNG GIẢI THÍCH CHO GIÁO CHỦ CỦA MÌNH?”

Hán tử râu quai nón thở dài nói: “Chuyện nói ra thì dài lắm. Sau khi mấy người bọn ta được ân nhân cứu thoát, đã đi tới Thổ Phiên nhưng ngay sau khi biết được tin tức của giáo chủ thì lại lập tức đi tới Đại Lý. Ban đầu vốn nghe nói mấy người giáo chủ ở tại quận Tú Sơn nhưng sau này không hiểu vì sao toàn bộ lại di chuyển tới Tiêu gia trang, bọn ta lại đuổi theo tới Tiêu gia trang nhưng không ngờ mười ngày trước giáo chủ cho người cầm thư tới nói là ở Tiêu gia trang cũng không an toàn, chúng ta phải ở tạm Trần thôn, chờ khi nguy hiểm qua đi. Vì vậy tới bây giờ chúng ta vẫn chưa gặp giáo chủ. Thảo nào, chỉ là tại chúng ta không tốt mới khiến giáo chủ hiểu lầm ân nhân ngài”.

Minh Sâm nói: “VẬY CÁC NGƯỜI HÃY MANG MANG THUỐC GIẢI CHO ĐẠI PHU NHÂN CỦA CHÚNG TA LÀ ĐƯỢC”.

Hán tử râu quai nón nói: “Đương nhiên là vậy nhưng trong giáo của chúng ta có rất nhiều loại thuốc. Mỗi loại thuốc đều có thuốc giải khác nhau. Không biết Đại phu nhân đã uống phải thuốc gì?”

Minh Sâm nói: “Một hoàn thuốc màu vàng, có hương thơm rất kỳ dị”.

Hán tử râu quai nón nói: “VẬY TA BIẾT RỒI. LÝ CHÁNH, NGƯỜI HÃY MAU ĐI LẤY THUỐC GIẢI ĐƯA CHO ÂN NHÂN”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta cũng đang muốn đi tới Tiêu gia trang. Hay ngày mai chúng ta hãy cùng nhau tới Tiêu gia trang?”

Hán tử râu quai nón nói: “Ân nhân, chuyện này không cần ân nhân ngài phải đích thân đi làm. Một khi mấy người chúng ta không kịp thời báo cáo lên giáo chủ, chuyện này do lỗi của chúng ta. Chúng ta nào dám làm phiền ân nhân lặn lội đường xa? Chờ lát nữa ta sẽ dẫn theo Lý Chánh, hai người chúng ta chờ qua giờ sủu sẽ đi suốt đêm tới Tiêu gia trang. Sáng sớm mai ngài hãy quay về đi thôi, chờ tin tức của chúng ta. À, vậy tiên sinh đang sống ở đâu?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi hãy đi hỏi Phó Qua Đông, hẳn biết đó. Ngươi đã không cho chúng ta đi thì sáng mai chúng ta sẽ quay về”.

Hán tử râu quai nón nói: “Ân nhân, xin đừng để bụng. Dù giáo chủ có đắc tội với ân nhân, ân nhân xin đừng để bụng”.

Ngay khi đó Lý thẩm bưng mâm thức ăn vào đứng ở cửa, e dè hỏi: “Giáo chủ, thức ăn đã chuẩn bị xong. Người xem bây giờ đã mang vào được chưa?”

Hán tử râu quai nón không nói gì, hân chỉ vẫy tay, Lý thẩm vội vàng đi vào.

Hán tử râu quai nón nói: “Đã sắp xếp chỗ ở cho ân nhân của ta chưa?”

Lý thẩm khom người nói: “Đã sắp đặt xong xuôi hết rồi. Ở ngay trong nhà của chiết phụ”.

Đỗ Văn Hạo biết lý do tại sao Lý thẩm lại không nói là ở trong nhà Trần Bốn bởi vì nguyên nhân là Trần Bốn không tin Bạch Y Xã. Hiển nhiên Lý thẩm không muốn những người này mất hứng khi nói tới Trần Bốn. Xem ra Lý thẩm này cũng là người rất cơ trí.

Hán tử râu quai nón nói: “Ừ, vậy ngươi hãy đi ra ngoài, không nên đi xa. Lát nữa ta còn muốn ngươi dẫn ân nhân của ta quay về. Trời rất tối, đi đường rất khó khăn”.

Lý thẩm vội vàng nói: “Chiết phụ đã hiểu. Chiết phụ sẽ đợi bên ngoài cửa”.

Hán tử râu quai nói: “Hãy đợi bên ngoài, không được đợi bên ngoài cửa. Người chờ bên ngoài, muốn nghe chúng ta nói chuyện sao?”

Lý thắm bưng tỉnh, bà ta vội vàng gật đầu đi ra ngoài.

Mọi người ngồi xung quanh một cái bàn, vừa uống rượu vừa nói chuyện. Lý Chánh lấy thuốc giải giao cho Minh Sâm. Minh Sâm cẩn thận cất vào trong người.

Sau khi ăn uống xong, Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được, ta cũng không trì hoãn các người nữa. Ta vốn muốn đi Tiêu gia trang một chuyến nhưng không ngờ lại gặp các người ở đây. Ngày nay triều đình đang tra xét. Các người đi trong đêm là đúng nhất, tốt nhất các người phải thay đổi trang phục. Trang phục này của các người rất dễ bị chú ý”.

Hán tử râu quai nói: “Tiên sinh nói rất đúng. Bây giờ ta và Lý Chánh phải đi thay y phục, không thể tiếp tiên sinh được”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta cũng quay về nghỉ. Sáng sớm ngày mai chúng ta quay về quận Tú Sơn. Có chuyện gì cứ tới tìm ta”.

Hán tử râu quai nói: “Nếu hôm nay chúng ta không gặp tiên sinh, tiên sinh lại cứ đi thẳng tới Tiêu gia trang thì không biết sẽ xảy ra chuyện đáng chê cười gì. Tất cả đều là do lỗi của chúng tiểu nhân đã không lo nghĩ chu đáo, cứ tưởng giáo chủ đã biết chuyện rồi, ai ngờ bây giờ gặp phải chuyện này khiến cho tiên sinh và người nhà của tiên sinh phải chịu liên lụy”.

Mấy người Đỗ Văn Hạo đứng dậy đi ra cửa. Đám người của Hán tử râu quai nói tiến ra tận bên ngoài cổng. Hán tử râu quai nói: “Người là người quen đường nhưng tiên sinh thì không. Người tuyệt đối không được đi nhanh, chỉ để ý tới bản thân mình, hãy chiếu cố tới tiên sinh”.

Lý thắm không dám nói nhiều, chỉ gật đầu. Hán tử râu quai nói lại mấy câu xin Đỗ Văn Hạo tha thứ rồi đám người Đỗ Văn Hạo đứng nhìn tới khi bóng dáng của mấy người Đỗ Văn Hạo đi khuất.

Trên đường quay về Lý thắm cẩn thận soi đèn. Thật ra ánh trăng đã rất sáng, không còn cần đèn lồng làm gì nhưng Lý thắm nào dám để xảy ra sơ sót gì. Lý thắm cẩn thận bước đi phía trước, thỉnh thoảng lại quay đầu nhìn xem mấy người Đỗ Văn Hạo có bước theo kịp hay không. Bây giờ Lý thắm không nói nhiều nữa.

Minh Sâm hỏi: “Lão gia, sáng mai chúng ta quay về nhà sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

Minh Sâm nói: “Vạn nhất bọn họ?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như là vạn nhất, chúng ta càng không thể đi cùng với bọn họ thể nhưng ta tin tưởng bọn họ không nói dối. Hãy chờ xem”.

Minh Sâm không nói gì thêm nữa. Mấy người đi theo Lý thắm theo lối cũ, một lát sai đã về tới nhà Trần Bốn.

“Tiên sinh, hay là ngài cùng mấy vị này tới ở nhà của tiểu nhân. Nếu để cho giáo chủ của tiểu nhân biết tiên sinh ngủ ở nhà của Trần Bốn thì sẽ làm khó cho tiểu nhân” Lý thắm khom người nói.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi chúng ta cứ ngủ ở nhà Trần Bốn. Dù gì người ta cũng chuẩn bị xong rồi”.

Lý thắm nói: “Chỉ có hai gian cùng một phòng xép nhỏ. Thời tiết lại rất nóng”.

Minh Sâm nói: “Tiểu nhân cùng bốn huynh đệ ngủ một phòng, một mình lão gia ngủ một phòng. Chỉ có một đêm thôi mà”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Minh Sâm ngủ cùng một chỗ với ta. Dù sao ta cũng không ngủ được. Hai người chúng ta trò chuyện với nhau”.

Minh Sâm nhìn Đỗ Văn Hạo như muốn nói gì nhưng rồi lại gật đầu.

Lý thắm thấy mọi người đã nhất quyết như vậy thì không vật nài thêm nữa. Lý thắm vừa mới lên tiếng gọi, vợ của Trần Bốn đã vội vàng đi ra ngoài. Xem ra là vẫn chưa ngủ.

Lý thắm hỏi: “Đã chuẩn bị nước rửa chân cho mấy ân nhân chưa?”

Vợ Trần Bốn nói: “Đã chuẩn bị rồi, để ta đi bưng tới”.

Lý thắm nói: “Việc này không cần người đi làm, để đó ta làm. Người hãy mau mau mở cửa phòng ra cho mát. Các vị ân nhân đã mệt mỏi rồi, rửa chân xong là đi nghỉ ngay”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Trần Bốn đã ngủ rồi hả?”

Vợ Trần Bốn nói: “Đi ngủ rồi. Nằm ngủ trên võng nhưng vẫn chưa ngủ” nói: “Vậy không nên gọi hấn dậy nữa, cứ để hấn ngủ. Chúng ta ngồi đây một lát rồi sau đó cũng đi ngủ”.

Vợ Trần Bốn trả lời rồi đi theo Lý thắm vào nhà bếp.

Vợ Trần Bốn hỏi nhỏ: “Lý thắm, tại sao người lại như vậy?”

Lý thắm vừa đổ nước rửa chân vào chậu, vừa điềm nhiên như không hỏi: “Ta làm sao?”

Vợ Trần Bốn liếc nhìn trộm ra bên ngoài rồi nói: “Tại sao thái độ của người trước khi đi so với thái độ bây giờ quay về lại hoàn toàn khác biệt?”

Lý thắm cười nhạt hỏi: “Có điều đó sao? Tại sao ta lại không cảm thấy điều đó vậy?”

Vợ Trần Bốn lén cười nhìn Lý thắm, Lý thắm làm ra vẻ không nhìn thấy. Lý thắm nhúng chân vào chậu nước rửa chân thử nước nóng rồi nói: “Vẫn còn hơi nóng, hãy lấy cho ta ít nước lạnh”.

Vợ Trần Bốn nói: “Lý thắm, người gạt ta. Nhất định đã xảy ra chuyện gì đó”.

Lý thắm đứng thẳng người, liếc nhìn vợ Trần Bốn rồi nói nhỏ: “Người có biết mấy người bên ngoài là gì đối với giáo chủ không?”

Vợ Trần Bốn nghe vậy không hiểu, bèn hỏi lại: “Là ai vậy? Không phải bọn họ vì mộ danh tiếng mà tới sao?”

Lý thắm khẽ gất một tiếng và nói: “Mấy người giáo chủ nhìn thấy bọn họ đều quỳ xuống dập đầu. Người nói xem bọn họ là ai nào?”

Vợ Trần Bốn nghe vậy trợn tròn mắt, nhìn ra ngoài cửa hỏi: “Người nói đùa cợt cái gì vậy?”

Lý thắm không để ý tới vợ Trần Bốn nữa mà bưng chậu nước đi ra ngoài, cẩn thận đặt trước mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Ân nhân, ngài hãy rửa chân đi. Tiểu nhân sẽ lập tức mang nước tới cho mấy vị kia”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lý thắm, làm phiền người rồi”.

Lý thắm vội vàng nói: “Ngài khách khí quá. Ngài cần gì chỉ cần nói một câu là được” Nói xong Lý thắm cười, quay người đi xuống bếp.

Vợ Trần Bốn nói: “Vậy không phải trước đó có nói là không quen biết mấy người này sao?”

Lý thắm nói: “Thế mới nói là cao nhân không lộ chân tướng. Một khi lộ chân tướng thì hù dọa người ta sợ chết khiếp”.

Vợ Trần Bốn cảm khái nói: “Ta đã nói rồi mà. Người bình thường nghe thấy Thánh giáo thì sợ chết khiếp nhưng bọn họ lại không sợ hãi gì cả, cũng chẳng có biểu hiện gì. Xem ra bọn họ là những người kẻ khác không dám đắc tội”.

Lý thắm nói: “Không dám đắc tội vậy người còn đứng ở đây làm gì. Còn năm chậu nước nữa cần phải bưng ra. Sao người không mau đi tìm chậu cho ta hả?”

Vợ Trần Bốn nghe vậy, vội vàng trấn tĩnh đi tìm chậu nước.

Một đêm bình an vô sự.

Ngay khi trời vừa sáng, đám người của Đỗ Văn Hạo đã lên đường quay về quận Tú Sơn. Trong lòng Đỗ Văn Hạo lo lắng không biết Dự Cấp Nhi có đưa được Lâm tiệp dư, Hướng hoàng hậu tới Vân Phàm sơn trang

hay chưa vì vậy hắn không nghỉ ngơi dọc đường, đi liên tục, chỉ tới buổi trưa đã quay về tới Vân Phàm sơn trang.

Ngay khi vào trong sơn trang, Minh Sâm giải tán bốn hộ viện rồi hắn nói với Đỗ Văn Hạo: “Lão gia, tiểu nhân mang thuốc tới ngay cho Đại phu nhân, được không?”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sao người lại biết Đại phu nhân uống một hoàn thuốc màu vàng?”

Minh Sâm nói: “Có một lần tiểu nhân tới thỉnh an Đại phu nhân nên nhìn thấy”.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Được rồi, người đi đi”.

Minh Sâm mỉm cười đi về hướng tiểu viện của Bàng Vũ Cầm. Hắn mới đi được vài bước thì đột nhiên phía sau có người gọi một câu “Ngọc Lan”.

Theo bản năng Minh Sâm quay đầu lại nhưng không trả lời.

Đỗ Văn Hạo thấy Minh Sâm quay đầu lại thì cười bước tới nói: “Người rất lợi hại, ngay cả dáng người cũng ngụy trang được. Trước tiên người hãy đi thay trang phục đi, đừng mặc y phục này nữa”.

“Minh Sâm” thấy Đỗ Văn Hạo đã nhận ra thì tươi cười hỏi: “Lão gia nhận ra từ lúc nào?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Trên đường đi ta đã nhận ra”.

“Minh Sâm” còn đang định nói tiếp thì Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, người hãy đi thay đổi trang phục đi đã. Một khi để cho Minh quân gia nhìn thấy, hắn còn tưởng nhìn thấy quỷ giữa ban ngày đó”.

Lúc này Mộ Dung Ngọc Lan mới vội vàng đi về tiểu viện của mình.

Đỗ Văn Hạo gọi một nha hoàn tới hỏi: “Nhị phu nhân ở đâu?”

Nha hoàn nói: “Bẩm lão gia, nhị phu nhân đang ở Tử Trúc Viên”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Mấy người khách đã tới chưa?”

Nha hoàn trả lời: “Đã tới từ trưa hôm qua. Tổng cộng có mười bốn người. Nhị phu nhân và Minh quân gia đã sắp đặt ổn thỏa cho bọn họ”.

Sau khi nghe nha hoàn nói, Đỗ Văn Hạo vội vàng đi tới Tử Trúc Viên.

Ngay khi hắn mới đi tới bên ngoài Tử Trúc Viên, đã nghe thấy tiếng cười nói véo von từ bên trong vọng ra. Hắn nghe được tiếng nói chuyện của Chu đức phi, giống như là đang trêu chọc hài tử vậy. Bước chân của Đỗ Văn Hạo càng nhanh hơn.

595. Chương 539: Nương Nương Giá Lâm

Đỗ Văn Hạo đi vào cổng tiểu viện thì gặp mấy nha hoàn đi lại như con thoi bên ngoài tiểu viện.

“Lão gia đã về” Một nha hoàn nhìn thấy Đỗ Văn Hạo thì vội vàng đi tới chào hỏi hắn.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước cửa đại sảnh. Hắn nhìn thấy một đám người đang rất nhộn nhịp trong đại sảnh. Từ Hướng hoàng hậu với nhan sắc trác tuyệt, Lâm tiệp dư, Dụ Cáp Nhi và cả Chu đức phi theo thứ tự đi ra đón hắn, phía sau mấy người còn có cả con cái của các nàng.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười, hắn bước tới, định cúi người thi lễ, Hướng hoàng hậu đã giơ tay đỡ hai tay Đỗ Văn Hạo nói: “Bây giờ mười mấy người chúng ta tới ở chỗ của tiên sinh là đã làm phiền, quấy rầy tiên sinh lắm rồi. Không biết khi nào chúng ta mới có thể rời khỏi đây. Chúng ta là người tới làm phiền tiên sinh, đáng ra phải làm lễ với tiên sinh mới đúng” Nói xong Hướng hoàng hậu yêu kiều cúi đầu thi lễ với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo vội vàng giơ tay ra nói nhỏ: “Vi thần nào dám như vậy, nương nương làm như này là hại chết vi thần”.

Chu đức phi bước tới, nàng vừa kích động vừa cao hứng, nên nhất thời không biết diễn đạt cảm xúc của mình thế nào, nàng chỉ nhìn Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo bước tới nói: “Tỷ tỷ, đã lâu rồi không gặp mà tỷ

tỷ vẫn như trước, tinh thần tỷ vẫn như trước, chỉ là đường xá xa xôi khiến thân thể mệt mỏi cộng với kinh hãi, đã làm khó tỷ tỷ rồi”.

Chu đức phi nghe Đỗ Văn Hạo nói về rất quan tâm như vậy thì càng cảm động tới mức luống cuống, nàng nhào vào trong lòng Đỗ Văn Hạo khóc nức nở.

Đỗ Văn Hạo xấu hổ nhìn Vương Nhuận Tuyết vẫn đang tươi cười đứng bên cạnh. Hắn thấy nàng không có gì là tức giận thì mới thềm yên tâm, hắn nhỏ nhẹ an ủi Chu đức phi: “Tốt lắm, tỷ tỷ tốt của ta, dù gì cũng về tới nhà rồi. Tuy ở đây vẫn còn thiếu thốn nhưng tóm lại vẫn còn tốt hơn là phải bôn ba bên ngoài. Tốt xấu gì cũng có một nơi ở. Đáng lẽ tỷ phải vui mừng mới phải, sao lại khóc vậy. Có phải tỷ cảm thấy ở một chạ chội như này là vô cùng tủi thân không?”

Chu đức phi cười trong làn nước mắt. Đôi bàn tay trắng như phấn của nàng đánh nhẹ vào ngực Đỗ Văn Hạo, khẽ oán trách: “Chán ghét, lúc này lại còn trêu chọc người ta”.

Lâm tiếp dư bước tới, nàng hơi khom người nói: “Đỗ tiên sinh xa cách lâu ngày gặp lại nhưng xem ra tinh thần tiên sinh càng ngày càng tốt”.

Đại công chúa đứng bên ngoài, yên lặng nhìn Đỗ Văn Hạo. Trái tim nàng không ngừng đập rộn khi nàng đứng nhìn nam nhân từng có thân thiết với mình, nàng thực sự không dám nhìn thẳng vào nam nhân ngày càng anh tuấn này. Nàng nghiêng người nhìn Lâm tiếp dư nói: “Ai bảo không phải nào? Quận Tú Sơn này quả đúng là một nơi rất phù hợp với con người. Sơn, thủy hữu tình, giống như thế ngoại đào nguyên vậy”.

Đỗ Văn Hạo nhìn lướt qua Đại công chúa, hắn thấy nàng vội vàng cúi đầu xuống, sắc mặt đỏ ửng. Hắn biết nàng thẹn thùng, tức thì trong lòng cũng hồi hộp, không dám nhìn nàng nữa, quay sang bảo mọi người đi vào trong đại sảnh nói chuyện.

Sau khi mọi người ngồi xuống, Hướng hoàng hậu nói: “Không ngờ tiên sinh vẫn còn nhớ tới chúng ta. Chúng ta còn tưởng rằng cả đời này sẽ phải lẩn trốn khắp nơi, cho tận tới khi gặp Lý phổ. Hắn nói cho chúng ta biết tiên sinh đã tới đây, lại còn phái người hộ tống chúng ta tới đây. Trời xanh đúng là có mắt mới khiến cô nhi quả mẫu chúng ta gặp được tiên sinh. Nhiều người chúng ta tới cùng một lúc không biết đã khiến tiên sinh gặp bao nhiêu phiền phức”.

Đỗ Văn Hạo cảm thấy ngạc nhiên. Một người luôn cao ngạo như Hướng hoàng hậu tại sao lại trở nên nhơ nhĩ lễ phép như vậy? Có lẽ cái ngày hôm đó đã thay đổi tính cách sao?

Vương Nhuận Tuyết nói: “Hoàng thái hậu người không nên khách khí. Tướng công nói rất đúng. Một khi đã tới đây thì chính là người một nhà, khách khí làm gì?”

Hướng hoàng hậu thở dài nói: “Đất nước đã mất, làm gì còn có cái gì là Hoàng thái hậu nữa. Ôi, ôi”.

Dụ Cáp Nhi vội vàng chuyển đề tài: “Mới rồi chúng ta đã thương lượng với nhị phu nhân. Khi chúng ta ra đi có mang theo được một ít đồ trang sức. Trên đường đi trừ ăn uống ra nên cũng không hao tổn bao nhiêu. Sau này lại gặp Lý tướng quân, ông ấy cho thủ hạ hộ tống chúng ta lại đây nên đồ đạc không bị cướp mất, rơi vãi. Bây giờ chúng ta đã tới đây, sau này không cần phải chi tiêu nữa. Tất cả những thứ đó chúng ta mang ra giao cho nhị phu nhân” Nói xong Dụ Cáp Nhi đưa mắt nhìn thị nữ thân tín. Người thị nữ vội vàng đi ra ngoài gọi hai người thị nữ khác mang một cái rương to vào.

Vương Nhuận Tuyết vội vàng nói: “Không cần. Cho dù như thế nào chăng nữa chúng ta cũng không thể lấy. Hiện nay trong nhà vẫn còn đủ chi dùng. Hoàng thái hậu và chư vị nương nương đại giá quang lâm hàn xá đã khiến chúng ta vô cùng vinh hạnh, sao còn dám khiến chư vị nương nương bỏ tiền ra nữa?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tuyết nhi nói rất đúng. Chúng ta bây giờ có mấy cửa hàng cùng được phổ cùng với một chút đồng ruộng, thu hoạch cũng không tệ lắm. Đừng nói là Hoàng thái hậu và chư vị nương nương, cho dù là một nuôi một đội quân cũng vẫn được. Chút tiền đó chư vị nương nương cứ giữ lại đi”.

Hướng hoàng hậu thở dài nói: “Các người cứ nhận lấy đi, chúng ta mới yên tâm sống ở đây. Sau này chúng ta còn phải dựa vào tiên sinh. Chúng ta không coi tiên sinh là người ngoài. Nếu tiên sinh cứ khách khí như vậy, chúng ta sẽ rời khỏi đây”.

Lâm tiếp dư nói: “Tiên sinh cứ nhận lấy đi nếu không Hoàng thái hậu nói là làm đó”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hay là cứ để ở chỗ của Hoàng thái hậu đã. Sau này nếu cần, ta sẽ bảo Tuyết nhi tới hỏi Hoàng thái hậu”.

Hướng hoàng hậu không cười nữa, nàng sa sầm mặt nói: “Tiên sinh thật sự muốn thu nhân cô nhi quả phụ chúng ta nhưng sao vẫn không nể mặt làm khó chúng ta. Có phải tiên sinh để chúng ta ở đây mấy ngày sau đó khiến chúng ta xấu hổ lén lút bỏ đi không?”

Đỗ Văn Hạo đang định giải thích thì trưởng công chúa đã nói: “Ta tin tưởng tiên sinh thật lòng muốn. Hoàng tẩu vốn do dự không muốn tới quấy rầy tiên sinh. Mấy người chúng ta phải cố gắng khuyên bảo mới tới. Hôm nay tiên sinh khách khí như này, chúng ta không còn mặt mũi nào mà sống ở đây”.

Bất đắc dĩ Đỗ Văn Hạo đành phải nói: “Được rồi, được rồi. Nếu cứ nói nữa thì ta lại là người cố ý giả dờ. Tuyết nhi, nàng gọi người vào mang đi”.

Vương Nhuận Tuyết gật đầu, đứng dậy đi ra ngoài cửa.

Lúc này Hướng hoàng hậu mới vui vẻ nói: “Ta cũng biết hôm đó Dự Cáp Nhi mang theo người của Lưu tướng quân tự tiện xông vào nh môn tri huyện, thiếu chút nữa đã gây họa cho tiên sinh vì vậy từ bây giờ đã đảm bảo an toàn, không ai được gọi là nương nương, Hoàng thái hậu nữa, không để cho tôi tới và người dưới của sơn trang nghe thấy, tránh xảy ra chuyện lớn”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Quy củ lễ nghĩa cần phải tuân theo, sao có thể tùy tiện xưng hô cho được?”

Hướng hoàng hậu nói: “Tiên sinh hãy nghe ta nói. Bây giờ chúng ta đã rời khỏi Đại Tổng, chỉ là người dân bình thường, không còn là người trên thân phận cao quý nữa. Sau này năm người chúng ta ở lại đây lâu dài, không thể mang mãi thân phận khách. Chu đức phi thì không sao vì đức phi đã bái tiên sinh là tỷ đệ. Bốn người còn lại bọn ta cũng nên theo đó, phân theo tuổi tác mà xưng hô tỷ, muội. Chúng ta cũng không thể gọi mãi là: tiên sinh. Chúng ta cũng như mấy người Tuyết nhi gọi là: Lão gia”.

Dự Cáp Nhi nói: “Vậy cũng được”.

Đỗ Văn Hạo vội vàng nói: “Sao có thể? Tuyết đối không được. Ta đồng ý năm người xưng hô với nhau theo thứ tự tuổi tác nhưng gọi ta là :lão gia thì không thể được”.

Chu đức phi cười nói: “Cái gì mà không được? Con cái của năm người chúng ta còn muốn gọi người là thúc thúc. Đương nhiên con của ta không muốn gọi người là: thúc thúc, mà muốn gọi là: Cữu cữu” vừa nói Chu đức phi vừa gọi một bé gái khoảng ba, bốn tuổi bước lại gần.

Đỗ Văn Hạo kinh hãi. Hai trận động đất mạnh liên tiếp đã giết chết hết nam nhân của Hoàng thất, chỉ có nữ nhi là mạng lớn. Chu đức phi cũng vậy. Mấy hoàng tử đã chết trong động đất, chỉ còn một tiểu công chúa này. Đỗ Văn Hạo không dám nói nhiều, sợ làm Chu đức phi đau đớn vì vậy hấn chủ động đứng dậy đi tới trước mặt tiểu công chúa đó, ngồi xổm, thân mật nói: “Đến đây nào, để cữu cữu ôm một cái”.

Tiểu công chúa ngoan ngoãn chìa hai tay ra, khê gọi một tiếng: cữu cữu. Đỗ Văn Hạo liền ôm bé gái vào trong lòng.

Lâm tiếp dư nói: “Lũ nhỏ đâu, mau tới đây hành lễ với thúc thúc của các con. Từ nay Đỗ tiên sinh là thúc thúc, là người thân của các con, biết chưa?”

Lập tức có năm, sáu tiểu công chúa đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo yêu kiều thi lễ, cùng gọi: “Thúc thúc”.

Tất cả các tiểu cô nương này đều là công chúa, đối với Đỗ Văn Hạo là thân phận quân thần. Tuy vừa rồi mới nói là không theo nghi thức quân thần nữa nhưng Đỗ Văn Hạo cũng không dám tỏ vẻ mình là bề trên, hấn vội vàng chấp tay đáp lễ. Trong lòng Đỗ Văn Hạo không khỏi vô cùng xúc động, người bên cạnh cũng không kìm được, rơi lệ.

Ba ngày sau

Vân Phàm sơn trang của Đỗ Văn Hạo có một vị khách viếng thăm. Đỗ Văn Hạo đoán chắc đây chính là nhân vật phía sau đã xuất hiện, hấn liền đi ra nghênh đón. Người khách đó không phải ai khác chính là phó giáo chủ Bạch Y Xã, người từ trước tới nay luôn gây khó dễ cho Đỗ Văn Hạo, Phó Qua Đông.

Mới hai năm không gặp, tiểu tử này đã lớn lên nhiều nhưng gương mặt vẫn chỉ là của một đứa trẻ. Đỗ Văn Hạo nghe người gác cổng nói có một đám người mặc trang phục trắng đứng ở ngoài cổng nói là muốn gặp hắn. Hơn nữa còn có một thiếu niên đeo một bó cành mạn gai trên lưng, Đỗ Văn Hạo biết ngay là hán tử râu quai nón đã giải thích mọi chuyện nên Phó Qua Đông đích thân tới nhận tội.

Đỗ Văn Hạo dẫn theo Minh Sâm đi ra cổng chính. Quả nhiên hắn nhìn thấy mười mấy người đang quỳ trước cổng. Lúc này trời đã tối đen. Lúc này kiểm tra ngặt nghèo như vậy mà bọn họ cũng dám vào thành. Thế nhưng lại cũng chỉ dám đợi khi trời tối mới tới gặp hắn.

“Tiên sinh, Qua Đông có tội. Xin tiên sinh hãy vui lòng trách phạt Qua Đông nếu không Qua Đông nhất định không yên lòng” Phó Qua Đông chấp tay áy náy nói với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo mỉm cười bước tới đỡ Phó Qua Đông đứng dậy, nói: “Người không biết không có tội. Hãy mau mau cởi vật trên lưng xuống, vào trong nhà nói chuyện”.

Phó Qua Đông nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy thì lại càng xấu hổ, hắn cúi đầu nói: “Nếu tiên sinh không cầm cành mạn gia trên lưng quát ta, ta sẽ cho thủ hạ cầm đánh thay cho tiên sinh cho tới khi ngài nói dừng lại mới thôi” Nói xong Phó Qua Đông quỳ xuống, gỡ cành mạn gai trên lưng xuống, một người cầm lấy cành mạn gai. Phó Qua Đông cởi áo và cúi đầu xuống.

Đỗ Văn Hạo đang định bước tới ngăn cản thì hán tử râu quai nón đã kéo Đỗ Văn Hạo lại và nói: “Tiên sinh, nếu ngài dễ dàng bỏ qua cho giáo chủ của chúng ta. Sau này giáo chủ sẽ không thể nào tiếp tục ở lại Bạch Y Xã được nữa. Tiên sinh cứ để các huynh đệ đánh hai mươi roi như vậy sau này giáo chủ mới có thể thu phục được giáo chúng. Dù sao giáo chủ cũng đã làm sai. Bạch Y Xã luôn phạt rất nặng chuyện lấy oán trả ơn này”.

Hai người của Bạch Y Xã ra tay không hề có chút lưu tình nào. Cả hai dùng cành mạn gai quát mạnh vào lưng Phó Qua Đông. Lưng Phó Qua Đông nhanh chóng loang lổ vết máu.

“Thôi được rồi, thôi được rồi, không nên đánh nữa” Đỗ Văn Hạo không nhịn được nữa, hắn xông tới tước đoạt cành mạn gai trong tay hai giáo chúng Bạch Y Xã, vất xuống đất.

Phó Qua Đông lại quỳ xuống trước mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh nhân từ như vậy đối với ta. phó Qua Đông ta không phải là người, nhiều lần liên tiếp làm tổn thương người nhà của tiên sinh. Qua Đông đáng chết”.

Đỗ Văn Hạo thở dài một tiếng: “Thôi được rồi, ta đã nói rồi. Người không biết rõ chuyện, ta sao có thể trách người? Hãy mau đứng lên, vào trong nhà, ta sẽ bồi thuốc cho người”.

Phó Qua Đông nói: “Lúc này kiểm tra rất chặt chẽ, Qua Đông không dám làm liên lụy tới tiên sinh. Một khi tiên sinh đã tha thứ cho Qua Đông vậy Qua Đông xin cáo từ. Sau một thời gian nữa Qua Đông sẽ tới thăm tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo cũng không giữ hắn lại: “Thôi được rồi. Các người đi chuyển này cũng rất nguy hiểm, ta không dám giữ các người lại. Hãy chờ thêm một thời gian nữa cũng không muộn”.

Phó Qua Đông đứng dậy chấp tay nói: “Tiên sinh, Đại phu nhân đã khôi phục lại sức khỏe chưa?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tốt lắm rồi. Ta vốn định cho nàng uống thuốc giải của các người nhưng ai ngờ khi ta mang thuốc giải về thì nàng đã bình phục khá tốt vì vậy thuốc giải hôm đó vẫn chưa uống”.

Phó Qua Đông kinh ngạc hỏi: “Tiên sinh đã chữa khỏi bệnh của Đại phu nhân sao?”

Đỗ Văn Hạo cười gật đầu.

Hán tử râu quai nón nói: “Rốt cuộc tiên sinh đúng là danh bất hư truyền. Cho tới tận bây giờ những người bị Bạch Y Xã hạ độc không ai chữa khỏi, sao tiên sinh có thể chữa khỏi vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười không trả lời.

Minh Sâm nói: “Tiên sinh là một đại phu, đương nhiên có bản lãnh xem bệnh. Còn về phần làm thế nào chữa khỏi bệnh cho Đại phu nhân thì không cần nói. Các người hãy nên quay về đi thôi. Một khi trời sáng thì sẽ rất bất tiện”.

Phó Qua Đông nói: “VẬY cũng tốt. Phó Qua Đông xin từ biệt tiên sinh, tiên sinh hãy bảo trọng” Nói xong hấn khom người thi lễ với Đỗ Văn Hạo rồi mới dẫn theo người của mình nhanh chóng biến mất trong bóng đêm.

Minh Sâm nói: “Lão gia, tại sao người lại dễ dàng bỏ qua cho bọn họ như vậy?”

Đỗ Văn Hạo cười hỏi: “VẬY người cho rằng phải đối xử như thế nào?”

Minh Sâm nói: “Tiểu nhân nào dám có ý nghĩ gì. Tiểu nhân chỉ cảm thấy lão gia quá tốt bụng”.

Đỗ Văn Hạo cười, vỗ vỗ bả vai Minh Sâm nói: “Tha được người nào thì cứ nên tha, người thấy đúng không?”

Minh Sâm cười không nói câu nào.

Hai người đi vào trong sơn trang, Đỗ Văn Hạo đứng lại nói: “Gần đây trong nhà đột nhiên xảy ra rất nhiều chuyện. Thạch Đầu không có ở đây, người vất vả quá”.

Minh Sâm nói: “Lão gia cứ yên tâm. Nhị phu nhân là người rất tài giỏi. Tiểu nhân chỉ là người trợ giúp một tay mà thôi”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Ta biết gần đây người có chuyện ở bên ngoài. Người không cần cứ ở nhà, người cứ đi làm chuyện mình cần làm”.

Minh Sâm do dự một lát rồi nói: “Hình như lão gia chuyện gì cũng biết nhưng tại sao lão gia không hỏi tiểu nhân?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đã nói rồi, ta sẽ không hỏi trừ phi người cùng Thạch Đầu chủ động tới nói cho ta biết”.

Minh Sâm nói: “VẬY tiểu nhân sẽ chờ Thạch quản gia quay về rồi Thạch quản gia sẽ nói cho lão gia biết”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cũng được, thôi người hãy mau đi làm việc của người đi nhưng người phải chú ý an toàn”.

Minh Sâm cảm kích, gật đầu. Hấn khom người lui ra ngoài.

Năm ngày sau.

Ngày hôm đó như thường lệ Đỗ Văn Hạo mang theo Mộ Dung Ngọc Lan và Lâm Thanh Đại tới Ngũ Vị đường. Cả buổi sáng hôm đó hấn bận rộn xem bệnh cho người bệnh ở trên lầu. Mộ Dung Ngọc Lan vẫn kiên trì chăm cứu cho Trương lão tam sau đó lại cho dùng thuốc Đỗ Văn Hạo đã kê. Một đợt điều trị sắp qua đi, Trương lão tam chuẩn bị bình phục hẳn.

Ngay khi Đỗ Văn Hạo đang bận bịu dặn dò Trương lão tam và vợ ông ta về các việc cần thiết thì Khô Đầu vào báo là có người tìm hấn.

596. Chương 540: Giải Phẫu Bất Đắc Dĩ

Đỗ Văn Hạo đi xuống lầu, hấn thấy ở ngoài cửa có một người lạ, cách ăn mặc không giống như người bình thường, gương mặt người nọ có chút lo lắng, hấn nôn nóng đi đi lại lại bên ngoài cửa.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước mặt người nọ. Người đó vẫn còn đang đi tới đi lui. Đỗ Văn Hạo bèn hỏi: “Người tìm ta sao?”

Lúc này người đó mới nhận ra trước mặt mình có một người đang đứng. Ban đầu người đó sững sốt nhưng sau đó hấn chấp tay nói: “Ngài chính là Đỗ Văn Phạm, Đỗ tiên sinh?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Đúng vậy”.

Người nọ liếc nhìn vào bên trong Ngũ Vị đường, hấn thấy khắp nơi đều là người thì vội vàng nói nhỏ: “Xin mời tiên sinh tìm chỗ nào nói chuyện”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chúng ta hãy vào hậu viện của Ngũ Vị đường nói chuyện” Nói xong Đỗ Văn Hạo dẫn người đó đi vào trong hậu viện.

Khi vào tới hậu viện, người nọ lấy trong người ra một phong thư, hai tay cung kính đưa cho Đỗ Văn Hạo và nói: “Tiên sinh, tại hạ là người của Cổ đại nhân phái tới. Đây là thư của Cổ đại nhân gửi cho tiên sinh, tại hạ phải giao tận tay cho tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo vừa bóc lá thư vừa hỏi: “Cổ đại nhân nào?”

Người nọ nói nhỏ: “Cổ đại nhân thượng thư bộ hộ”.

Đỗ Văn Hạo ‘ồ’ lên một tiếng, hần lập tức mở lá thư ra đọc, hai hàng mi của hắn cau lại.

Sau khi Đỗ Văn Hạo đọc thư xong, người nọ lại nói nhỏ: “Nếu tiên sinh đã xem xong thư rồi thì phải làm theo lời căn dặn của Cổ đại nhân là lập tức tiêu hủy lá thư ngay lập tức”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hần giao lá thư lại cho người nọ. Người nọ lập tức bật đá đánh lửa đốt lá thư tới khi cháy đen rơi xuống đất giống như một cánh bướm màu đen, hai chân hắn còn giẫm nát rồi mới ngừng lại.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Chúng ta đi ngay bây giờ sao?”

Người nọ nói: “Càng nhanh càng tốt. Cổ tiểu thư nguy kịch trong sớm tối”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Vậy cũng được. Người hãy chờ ta đi báo cho phu nhân mấy câu rồi ta sẽ đi cùng với người”.

Người nọ nói ngay: “Tiên sinh không cần phải mang bất kỳ thứ gì. Xe ngựa của tại hạ đang đợi ngoài cửa”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hần lập tức đi ra tiền viện.

“Cái gì? Yến Tử bị bệnh sao? Chuyện xảy ra khi nào, tại sao nhất định tướng công phải đi?” Lâm Thanh Đại kinh ngạc hỏi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Xem ra Cổ Tiểu Thiên không có ý nói dối. Hơn nữa dù trong thư của ông ta không nói rõ là tử nhi mắc bệnh gì nhưng từ ngữ rất khẩn kkhảo, điều này cũng đủ thấy ông ta hoàn toàn không đùa bỡn. Xem ra ta nhất định phải đi một chuyến”.

Lâm Thanh Đại do dự một lát rồi nói: “Có cần thiếp đi cùng với tướng công không?”

Đỗ Văn Hạo vừa nói vừa mở cửa bước ra ngoài. Quả nhiên hần nhìn thấy bên ngoài cửa có một cỗ xe ngựa bốn ngựa kéo. Người đưa tin thấy Đỗ Văn Hạo bước ra, hần vội vàng buông dây ngựa, khom người.

Đỗ Văn Hạo đi tới trước xe, hần quay người nói: “Không cần đâu. Lúc này trong nhà còn rất nhiều việc. Ta đi rồi, tất cả phải dựa vào nàng. Bây giờ Kha Nghiêu cũng không thể rảnh để ý tới vì vậy nàng nhất định sẽ vất vả hơn”.

Lâm Thanh Đại gật đầu, Khờ đầu cầm theo hòm thuốc đi ra ngoài. Người nọ liền nói: “Tiên sinh không cần phải mang theo bất kỳ cái gì. Mọi cái trong phủ thượng thư đều có”.

Lâm Thanh Đại liếc mắt nhìn người đó rồi nàng cầm hòm thuốc cẩn thận đặt trên xe, lạnh lùng nói: “Lão gia chúng ta có thói quen mang theo hòm thuốc của mình. Các người ở kinh thành thì cái gì cũng có vậy thì tại sao còn chạy tới đây mời lão gia của chúng ta đi xem bệnh cho cháu gái của Cổ đại nhân hả?”

Người nọ bị Lâm Thanh Đại trách mắng một trận nên không dám nói nhiều nữa, hần đành phải để lại hòm thuốc trên xe sau đó hỏi Đỗ Văn Hạo: “Tiên sinh, chúng ta có thể đi chưa?”

Lâm Thanh Đại gật đầu, lên xe. Hần nhìn thấy vẻ mặt không muốn xa rời của Lâm Thanh Đại thì đành phải an ủi nàng: “Nàng hãy quay vào trong đi. Đừng lo lắng”.

Hai mắt Lâm Thanh Đại đỏ hoe nhưng nàng kiên kị không dám rơi lệ vì nghĩ rằng đó là dấu hiệu không may mắn. Lâm Thanh Đại cười gượng nói: “Được, thiếp biết rồi” Lâm Thanh Đại đứng nhìn cho tới khi chiếc xe ngựa chạy khuất khỏi tầm mắt mới cùng Khờ Đầu đi vào trong Ngũ Vị đường.

Đỗ Văn Hạo vốn tưởng rằng sẽ nghỉ tạm ở Tiêu gia trang một đêm. Khi đó hần có thể gặp gỡ cha con Triệu Khang cùng với Phó Qua Đông nhưng không ngờ xe ngựa chỉ dừng ở trạm quan dịch bên ngoài Tiêu gia trang để đổi bốn con ngựa sau đó hai người ăn một bữa cơm đơn giản rồi lại tiếp tục lên đường.

Đỗ Văn Hạo không hỏi nhiều. Trên đường đi, trên xe có hai người. Một người ngồi trước xe làm nhiệm vụ đánh xe, một người ngồi trong xe ngủ. Xe ngựa chạy như bay trên đường. Đỗ Văn Hạo lo lắng đi trên đường buổi tối sẽ gặp thổ phỉ nhưng không ngờ suốt đoạn đường đi vô cùng bình an. Xe ngựa chạy liên tục mười hai canh giờ trên đường từ lúc trời còn sáng tới lúc trời tối rồi lại từ tối tới sáng. Trong khi Đỗ Văn Hạo còn đang chập chờn trong giấc ngủ thì xe ngựa dừng lại. Bên ngoài xe vang lên âm thanh ồn ào. Đỗ Văn Hạo vén rèm xe lên nhìn thì thấy hình như đang ở trong thành. Hắn lại vén rèm trước xe lên thì không thấy người đánh xe đâu.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới có cảm giác ngồi trên xe một ngày một đêm thân thể mình đã rã rời ra từng mảnh một vì vậy hắn nhảy xuống xe. Hắn nhìn xung quanh nhưng vẫn không thấy người đánh xe, ở phía bên cạnh có một quán mì nhỏ. Đỗ Văn Hạo cảm thấy hơi đói nên bước tới ngồi xuống gọi một bát mì của quán nhỏ. Trong quán không có khách nên Đỗ Văn Hạo hỏi chuyện chủ quán.

Hỏi ra Đỗ Văn Hạo mới biết đây là một nơi được gọi là Loan Trấn. Sở dĩ có cái tên này vì nơi này làm ra những chiếc điều giấy rất đẹp. Sau khi tiếp tục hỏi chuyện Đỗ Văn Hạo mới biết nơi này còn cách kinh thành một trăm dặm. Xem ra xe ngựa đã chạy rất nhanh.

Bát mì nhanh chóng được bưng lên. Đỗ Văn Hạo không để ý xem người đánh xe đang ở đâu, hắn chỉ vội đầu xuống ăn bát mì. Sau khi ăn xong, Đỗ Văn Hạo lau miệng xong nhưng vẫn chưa thấy người đánh xe quay lại thì không khỏi thấy kỳ quái.

“Tiểu ca, người có thấy người đánh xe trên xe của ta đi đâu không?” Đỗ Văn Hạo hỏi.

Chủ quán mì là một người trẻ tuổi có gương mặt co quắp thấy Đỗ Văn Hạo ăn mặc không giống như người bình thường nhưng cách nói chuyện rất hiền hoà. Hơn nữa lúc này quán cũng không có khách, có người trò chuyện cũng tốt vì vậy hắn liền trả lời: “Khách quan nói tới người tuổi cũng trạc như ngài phải không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng vậy”.

“Xe ngựa của ngài đã dừng ở đây được nửa canh giờ. Lúc trước tiểu nhân còn tưởng trên xe ngựa không có ai. Tiểu nhân thấy người đi có vẻ rất vội vàng. Nhất định là có việc gì đó rất gấp”.

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới nhớ ra là ngay cả tên của người đó là gì hắn cũng không biết. Hắn chỉ dựa vào một bức thư mà đi theo người đó một ngày một đêm. Nghĩ tới đây hắn mới cảm thấy mình rất may mắn khi không là con gái nhà lành, nếu không có khi đã bị người ta mang bán cũng không chừng.

Đỗ Văn Hạo đành phải ngồi ở quán mì tán gẫu với chủ quán. Sau khi thời gian đốt một nén nhang trôi qua, Đỗ Văn Hạo mới nhìn thấy người đánh xe vội vã quay về với một cái bọc.

“Tiên sinh thức dậy làm gì? Nhất định là tiên sinh đói rồi? Tiểu nhân cũng nên dẫn tiên sinh đi ăn cơm mới phải” Người đó đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo nói.

Đỗ Văn Hạo đang định trả tiền bát mì, người nọ vội vàng móc tiền ra đặt trước mặt chủ quán. Đỗ Văn Hạo nói: “Hãy trả thêm hai mươi văn nữa”.

Người đó lại vội vàng trả thêm hai mươi văn. Chủ quán mì liên tục nói cảm ơn Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu ta không nói chuyện cùng vị tiểu ca này, ta có cảm giác bản thân mình không khác gì cô hồn dã quỷ”.

Người nọ vội vàng cười làm lành với Đỗ Văn Hạo: “Tất cả đều là lỗi của tiểu nhân”

Người đó thấy sắc mặt Đỗ Văn Hạo âm trầm đi về phía xe ngựa thì vội vàng nhỏ nhẹ giải thích: “Xin tiên sinh không nên tức giận. Tiểu nhân chỉ là không muốn quấy rầy giấc ngủ của tiên sinh. Mong tiên sinh thứ lỗi”.

Đỗ Văn Hạo nhìn người đó nói: “Người là người thế nào của Cổ Tiểu Thiên. Ta không nói không rằng đã đi theo người một đoạn đường xa như vậy mà người lại không nói cho ta biết tên mình là gì”.

Người nọ thấy Đỗ Văn Hạo gọi thẳng tên của Cổ Tiểu Thiên thì nghĩ tới khi trước Cổ đại nhân đã dặn đi dặn lại là tuyệt đối không được xảy ra sơ sót lễ nghĩa. Trước hắn còn tưởng người này chỉ là một đại phu có danh tiếng mà thôi bây giờ thấy Đỗ Văn Hạo gọi thẳng tên của Cổ Tiểu Thiên thì không dám coi thường

nữa, vội vàng khom người nói: “Tiểu nhân là quản gia trong phủ của Cổ đại nhân, tên là Cổ Tam nhi. Tiên sinh chỉ cần gọi là Tam Nhi”.

Đỗ Văn Hạo cười nhạt nói: “Ồ, sau này người đi đâu thì tốt hơn hết hãy nói cho ta biết một tiếng. Nếu còn xảy ra chuyện như hôm nay nữa thì ta không chờ người mà sẽ tự mình lên đường”.

Cổ Tam Nhi vội vàng nói: “Tiểu nhân không dám nữa. Xin mời tiên sinh lên xe”.

Đỗ Văn Hạo lên xe, hẩn nhìn thấy trên tay Cổ Tam Nhi có vật gì đó rất nặng thì bèn hỏi: “Chính vì vật này mà người để ta ở đây một canh giờ sao?”

Cổ Tam Nhi nói: “Đây là nhân sâm ngàn năm Cổ đại nhân sai tiểu nhân đi lấy. Cổ đại nhân nói vật này ảnh hưởng tới tính mạng của Cổ tiểu thư nên tiểu nhân không dám chậm trễ nên mới về trễ một canh giờ. Bây giờ tiên sinh đã ăn xong rồi, ngài xem chúng ta có tiếp tục đi tiếp không. Nếu tranh thủ chỉ tối nay là chúng ta về tới kinh thành”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đương nhiên cứu tính mạng người quan trọng hơn”.

Cổ Tam Nhi nói: “Đa tạ tiên sinh đã thông cảm. Một khi tiên sinh đã cho phép, tiểu nhân cũng nên đánh xe đi ngay”.

Xe ngựa rời khỏi Loan Trấn, phóng như bay về hướng đông.

Kinh thành, Cổ gia.

Dường như trong một đêm Cổ Tiểu Thiên già hơn rất nhiều. Mái tóc của ông ta như trắng hơn rất nhiều. Trong đại sảnh rộng mênh mông chỉ có một mình ông ta đi đi lại lại.

“Lão gia!”.

Nghe tiếng gọi Cổ Tiểu Thiên vội vàng quay người bước nhanh ra cửa, ông ta hỏi to: “Có phải Đỗ Văn Phàm đã tới rồi không?”

“Không, không phải. Mới rồi Triệu thái y của Thái y viện đã tới. Triệu thái y nói là bệnh của tiểu thư Tử nhi chỉ e là”.

“Sợ cái gì? Còn không mau nói đi”.

“Chỉ sợ là không còn sức mạnh nào có thể xoay chuyển nổi”.

Sau khi Cổ Tiểu Thiên nghe xong, ông ta tung chân đá vào đùi người tôi tớ đó. Người nọ sợ tới mức quỳ mọp trên mặt đất không dám ngẩng đầu lên.

Cổ Tiểu Thiên tức giận nói: “Còn không mau phái người ra ngoài thành xem sao, người quỳ ở đây làm gì?”

Người tôi tớ lão đảo đứng dậy, hẩn quay người chạy vội ra ngoài. Cổ Nhất Phi đi tới, thấy phụ thân mình sắc mặt tái xanh đứng trước cửa, hai tai chắp sau lưng không nói câu nào thì bước tới hỏi: “Phụ thân đại nhân, con nghe nói người đã hai ngày nay không ngủ, không ăn, cũng không uống gì. Sao phụ thân có thể như vậy?”

Cổ Tiểu Thiên thở dài một tiếng dài nói: “Không cần phải lo cho ta. Tử nhi thế nào rồi?”

Cổ Nhất Phi liếc mắt nhìn Cổ Tiểu Thiên, hẩn chần chờ một lát rồi nói: “Không tốt lắm. Từ khi Cổ Tam Nhi đi tới giờ vẫn chưa tỉnh lại. Hoa Lạc vẫn ở bên cạnh chăm sóc, cũng không ngủ chút nào”.

Cổ Tiểu Thiên suy nghĩ một lát rồi hỏi: “Việc điều tra như thế nào rồi?”

Cổ Nhất Phi nhìn xung quanh rồi hẩn nói nhỏ: “Phụ thân đại nhân không cần phải lo lắng. Chuyện này cứ để con điều tra. Buổi sáng khi Tử nhi rời khỏi phủ vẫn rất tốt. Con cũng đã cẩn thận điều tra nha hoàn và tôi tớ trong phủ. Ngoại trừ nha hoàn thân tín và bà tử của tử nhi, những người trong phòng bếp cùng với phòng của Hoa Lạc cũng không bỏ qua, con cũng đã cho người kiểm tra cẩn thận toàn bộ phủ chúng ta. Hiện nay không có bất kỳ nghi vấn nào. Nhất định không phải xuất phát từ trong phủ của chúng ta”.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vậy thì rất kỳ quái. Hôm đó Tử nhi ở cùng một chỗ với ta, thì liệu có xảy ra như vậy không?”

Cổ Nhất Phi nói: “Con cũng cảm thấy rất kỳ quái. Tử nhi đã mười bốn tuổi, không còn là đứa trẻ con, tại sao lại vô duyên vô cớ nuốt phải vàng?”

Cổ Tiểu Thiên hỏi: “Đã hỏi kỹ Thái y chưa? Có phải thực sự nuốt phải vàng không?”

Cổ Nhất Phi nghiêm mặt gật đầu nói: “Không riêng gì Triệu thái y nói như vậy mà ngay cả Phùng thái y cũng khẳng định như vậy”.

Cổ Tiểu Thiên không nói gì nữa bởi vì Phùng thái y là người chuyên xem bệnh cho

Hoàng thượng. Ông ta đã nói vậy còn không phải sao? Nhưng tại sao Tử nhi lại nuốt vàng?

Ngay khi Cổ Tiểu Thiên đang trong lúc mảy may ảm đạm buồn rầu thì quân gia chạy tới, vô cùng vui mừng nói: “Lão gia, Đổ tiên sinh tới rồi”.

Sau khi nghe xong, Cổ Tiểu Thiên vung tay nói: “Còn không mau mời tiên sinh vào đây?”

Lúc này Đổ Văn Hạo vừa mới xuống xe, hắn thấy cha con Cổ gia vội vã trong đại sảnh bước ra thì đi tới.

Cổ Tiểu Thiên nắm chặt tay Đổ Văn Hạo, khoe miệng ông ta giật giật mấy cái rồi mới kích động nói: “Cuối cùng tiên sinh đã tới đây. Ta đang nóng lòng mong đợi. Ta thực sự chỉ sợ tiên sinh không tới được”.

“Hiện đệ đồng ý tới đây. Thật sự là đại ân đại nghĩa”.

Đổ Văn Hạo nói: “Trong thư không nói Tử nhi mắc bệnh gì, chỉ nói là bệnh vô cùng nghiêm trọng, tại hạ nào dám chậm trễ”.

Cổ Nhất Phi nói: “Hay chúng ta vừa đi vừa nói chuyện. Trước tiên hãy tới xem Tử nhi một chút” Nói xong hắn gơ ta đỡ hòm thuốc của Đổ Văn Hạo.

Đổ Văn Hạo thấy tình hình khẩn cấp nên không từ chối, ba người lập tức đi vào trong.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Cho tới tận bây giờ ta cũng không hiểu tại sao Tử nhi lại nuốt phải vàng. Lúc nào điều này cũng lớn vồn trong lòng ta, không thể xua ra khỏi đầu mình được. Văn Phàm, liệu có phải ông trời trách ta đã đuổi mẫu thân của Tử nhi ra khỏi nhà không?”

Cổ Nhất Phi nói: “Phụ thân đại nhân, người không nên nghĩ lung tung. Hãy chờ Văn Phàm xem qua cho Tử nhi rồi hãy nói vẫn chưa muộn”.

Đổ Văn Hạo kinh ngạc khi nghe nói là Tử nhi nuốt phải kim, hắn không khỏi ngạc nhiên nói: “Có thực là nuốt phải kim không?”

Cổ Tiểu Thiên đang định trả lời thì thấy một nha hoàn vừa khóc vừa chạy tới nói: “Lão gia, ngài hãy tới mau. Tiểu thư Tử nhi đã tỉnh lại nhưng đau đớn lăn lộn trên giường”.

Nghe vậy Đổ Văn Hạo nói: “Ở đâu, hãy mau dẫn ta tới đó” Đổ Văn Hạo vừa nói vừa thúc giục nha hoàn đó dẫn hắn đi, cả hai vội vàng chạy tới một tiểu viện.

“Mẹ, con không muốn sống nữa, con đau quá. con đau muốn chết mất. Mẹ hãy cho con một dao đi. Hãy đâm cho con một dao đi. Con cầu xin mẹ”.

Đổ Văn Hạo gần như là vọt vào trong phòng. Hắn nhìn thấy một cô nương mặc trang phục trắng, đầu tóc rối bù đang lăn lộn trên giường. Gương mặt Cổ Hoa Lạc đầm lệ đứng bên cạnh nhưng không biết làm gì, chỉ biết lên tiếng an ủi.

Đổ Văn Hạo đi tới trước giường. Hắn gơ tay bắt được đôi bàn tay nhỏ bé của Yên Tử đang vung vẩy loạn xạ trên không. Hắn nhìn thấy vẻ mặt đầm mồ hôi cùng vẻ đau đớn của nàng mà không khỏi đau lòng, hắn ôm Yên Tử vào lòng, nhẹ nhàng nói: “Tử nhi, Văn Phàm ca ca tới đây”.

Yên Tử đau đớn đã sắp mất đi tri giác nhưng khi nghe tiếng nói của Đổ Văn Hạo, nàng ngẩng đầu nhìn thấy một nam nhân đang ôm mình vào lòng. Quả thực đúng là Đổ Văn Hạo, nàng cười vẻ khó nhọc nhưng chưa nói được câu nào thì đột nhiên tim nàng vô cùng đau đớn, Yên Tử đẩy Đổ Văn Hạo ra rồi lại lăn lộn trên giường.

Cổ Hoa Lạc nói: “Văn Phàm, cầu xin tiên sinh hãy cứu Tử nhi của ta”.

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Xin phu nhân cứ yên tâm. Tại hạ sẽ xem cho tử nhi” Nói xong Đỗ Văn Hạo hỏi cảm giác cùng chỗ đau đớn của Yến Tử rồi hần bắt đầu ấn chẩn. Sau khi bắt mạch, xem lưỡi, Đỗ Văn Hạo nói với Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi cũng vừa đi tới: “Có thực là nuốt phải vàng hay không thì tại hạ cũng không dám chắc nhưng khẳng định là trong ruột có một vật bất thường khiến bị tắc ruột cấp tính. từ bệnh trạng mà thấy có vẻ như có một miếng vàng trong ruột. Trước kia tại hạ đã từng chữa trị qua loại bệnh này. Xem ra miếng vàng khá lớn, không có cách nào để bài trừ miếng vàng ra, phải lập tức làm giải phẫu cho Tử nhi. Vì công việc giải phẫu phải vô cùng cẩn thận để không xảy ra sai sót, tại hạ hy vọng trong lúc làm giải phẫu không ai được vào trong này quấy rầy”.

Cổ Tiểu Thiên ngơ ngác hỏi: “Giải phẫu là cái gì?”

Đỗ Văn Hạo nhìn thấy Cổ Hoa Lạc cũng ngơ ngác nhìn mình. Hần suy nghĩ một lát nhưng không tìm ra được cách gì khác để giải thích nên nói thẳng ra: “Thật ra bản thân vàng không có độc nhưng khi nuốt vàng vào trong bụng thì không thể tiêu hoá được, khiến cho ruột bị chặn lại, gây nên tắc ruột vì vậy phải tiến hành phẫu thuật chữa thương, lấy vàng trong bụng Tử nhi mới chữa được”.

“Cái gì?” Nghe xong Cổ Hoa Lạc kinh ngạc, trợn mắt, suýt chút nữa hai tròng mắt bắn ra ngoài, bà ta hoảng sợ nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Tiên sinh chính là Ngự y am hiểu thần kỳ phẫu thuật chữa thương của Đại Tổng sao?”

Đỗ Văn Hạo không thể nào giải thích được nhưng nhất thiết phải nói với họ sự cần thiết phải làm giải phẫu. Bây giờ không có Tuyết Phi Nhi và Bàng Vũ Cầm trợ giúp nên chỉ còn một mình hần. May mắn là hần đã mang theo thuốc dùng cho giải phẫu nên đành phải nói quanh co: “Tại hạ không hiểu lắm cái gì là thần kỳ. Đây chỉ là gia truyền của tại hạ. Việc này không thể chậm trễ, không nên mất thòi gia nên tại hạ muốn các vị có một quyết định. Phải có sự đồng ý của các vị, tại hạ mới tiến hành được”.

Cổ Nhất Phi nói: “Vân Phàm, còn có biện pháp khác không? Ta chưa từng nghe nói tới phẫu thuật chữa thương là cái gì? Hiền đệ hãy suy nghĩ cẩn thận xem. Một người bị mổ bụng như vậy thì liệu có sống được không?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Nhất Phi nói đúng, Vân Phàm, lão phu van cầu tiên sinh tuyệt đối không để xảy ra chuyện mới được”.

Ngay lúc này Yến tử gắng gượng ngồi dậy nói: “Gia gia, đại ca, mẹ. Hãy để Vân Phàm ca ca giải phẫu cho con. Con tin tưởng ca ca. Nhất định ca ca sẽ làm cho con hết đau đớn”.

Cổ Hoa Lạc đau lòng đứng dậy nhìn Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo nói: “Phu nhân, xin người hãy yên tâm. Dù tại hạ không nắm chắc mười phần nhưng vì trước đây tại hạ đã từng giải phẫu chữa khỏi bệnh cho một đứa bé cũng tầm như Tử nhi, cũng là giải phẫu lấy vàng. Tại hạ đã làm giải phẫu nhiều lần. Nếu không làm như vậy, tại hạ thực sự không còn cách nào khác”.

Cổ Nhất Phi nắm chặt bả vai Cổ Hoa Lạc rồi hần quay sang nói với phụ thân của mình: “Chúng ta hãy ra ngoài. Không nên trì hoãn nữa”.

Cổ Hoa Lạc không chịu đi, Cổ Nhất Phi liền túm lấy Cổ Hoa Lạc, gần như là kéo ra ngoài.

Cổ Tiểu Thiên vỗ vỗ bả vai Đỗ Văn Hạo nói: “Vân Phàm, Tử nhi giao cho người” Nói xong ông ta liền đi theo mấy người Cổ Nhất Phi ra ngoài. Cổ Tiểu Thiên nói với tôi tới ở ngoài cửa: “Đóng cửa lại, các người đứng ở đây chờ, nghe theo sai bảo của Đỗ tiên sinh. Tuyệt đối không cho bất kỳ kẻ nào vào trong phòng. Nếu trái lệnh cứ trời lại cho ta”.

“Dạ, lão gia”.

Cánh cửa phòng đóng lại, kêu rầm một tiếng, ngăn cách mọi người ở bên ngoài.

Giây phút này thời gian giống như đã ngừng trôi vậy. Bên ngoài cửa sổ, ánh trăng vô cùng sáng, bóng cây lay động, gió thổi từ từ. Không ai nói với ai câu nào, thậm chí cả không dám thở mạnh. Bên trong phòng không có bất kỳ tiếng động nào.

597. Chương 541: Thân Phận

Ở bên ngoài đặt một cái hương án, mấy nén hương đang cháy toả khói mù mịt. Cổ Hoa Lạc đang quỳ trước hương án, hai tay bà ta bắt thành hình chữ thập, hai mắt nhắm nghiền, miệng lẩm bẩm, dáng vẻ vô cùng tiêu tụy, không một ai dám tới gần Cổ Hoa Lạc. Mọi người đều tập trung chờ bên ngoài, chăm chú nghe ngóng động tĩnh bên trong phòng. Ánh trăng từ phía đông chậm rãi di chuyển về phía tây, di chuyển cho nóc nhà của tiểu viện. Bất chợt trong lúc đó từ xa xa vang lên tiếng mõ cầm canh.

“Nhất Phi, giờ nào rồi?” Cổ Tiểu Thiên ngồi trên ghế, một tay ôm trán, một tay ông ta nắm chặt hai hòn đá cẩm thạch to bằng quả trứng gà.

Cổ Nhất Phi nói nhỏ: “Phụ thân đại nhân, đã canh ba rồi. Vân Phàm ở trong đó đại khái đã được hai canh giờ. Hay phụ thân cứ về trước nghỉ ngơi’.

Cổ Tiểu Thiên khẽ lắc đầu nói nhỏ: “Thôi bỏ đi, hay đi lấy cho muối muối của con chén nước. Trời nóng như vậy, đừng để bị cảm”.

Cổ Nhất Phi nói: “Đã cho người mang tới nhưng muối muối không uống’.

Cổ Tiểu Thiên thở dài một tiếng. Ngay lúc đó tiếng kẹt cửa vang lên rồi cánh cửa phòng Yến tử mở ra.

Cổ Hoa Lạc là người đầu tiên đứng dậy bởi vì đã chờ đợi quá lâu nên bà ta có vẻ loạng choạng, đứng không vững, may mắn là có nha hoàn ở bên cạnh vội vàng đỡ lấy nếu không Cổ Hoa Lạc đã ngã xuống đất.

Đỗ Văn Hạo đi ra ngoài phòng, hẩn thở dài một tiếng rồi đóng cửa phòng lại, bước đi mấy bước rồi mới nói: “Hãy để Tử nhi nghỉ ngơi, không nên quấy rầy”.

Cổ Hoa Lạc vội vàng hỏi: “Đã lấy được vàng ra chưa?”

Đỗ Văn Hạo giơ tay lên, mọi người xán vào gần nhìn. Trên tay Đỗ Văn Hạo là một miếng vàng to bằng quả hạnh nhân.

Cổ Nhất Phi hỏi: “Vây Tử nhi thế nào?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Còn chưa hết thuốc mê nên Tử nhi vẫn chưa tỉnh. Thế nhưng mọi người không phải lo lắng, tại hạ sẽ ở lại đây canh chừng, cuộc giải phẫu đã thành công”.

Sau khi nghe Đỗ Văn Hạo nói, Cổ Hoa Lạc thở phào một hơi, bà ta gần như ngất xỉu trên tay nha hoàn.

Cổ Nhất Phi nói: “Trước tiên các ngươi hãy đỡ phụ nhân về nghỉ ngơi” Nói rồi Cổ Nhất Phi quay sang nói với Cổ Hoa Lạc: “Hay tiểu muội hãy quay về phòng nghỉ ngơi đi. Vân Phàm đã nói rồi, mọi người có tụ tập ở đây cũng không thể giúp gì được. Muội cùng phụ thân đại nhân hãy quay về nghỉ ngơi chốc lát”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại ca nói đúng. Cổ phụ nhân và Cổ đại nhân hãy quay về nghỉ ngơi đi”.

Nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy, Cổ Hoa Lạc nói: “Tiên sinh vất vả quá. Sau này tiên sinh cần gì cứ nói với cha và ca ca ta là được”.

Cổ Tiểu Thiên nhìn vào phòng qua cửa sổ nói: “Vân Phàm, chỉ có một mình tiên sinh ở đây nhất định là không tốt. Tiên sinh đường xa tới đây đã chưa được nghỉ ngơi. Hãy để một ít nha hoàn, bà tử ở lại đây trông nom. Tiên sinh cứ nghỉ ngơi ở bên cạnh. Cứ ngồi một chỗ nhìn cũng rất mệt mỏi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần lo lắng cho tại hạ. Tại hạ không sao cả. Thôi cứ quyết định như vậy. Mọi người cứ đi nghỉ đi. Có việc gì tại hạ sẽ gọi Cổ đại ca”.

Cổ Tiểu Thiên và Cổ Hoa Lạc không sao được, cả hai đành phải quay đi, mọi người cũng dần dần giải tán.

Cổ Nhất Phi hỏi: “Đại khái khi nào Tử nhi có thể tỉnh lại?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ít nhất hai canh giờ nữa thuốc mê mới hết tác dụng. Khi đó Tử nhi mới có thể tỉnh lại”.

Cổ Nhất Phi thấy sắc mặt mệt mỏi của Đỗ Văn Hạo thì liền nói: “Hay chúng ta tới ngồi trong đình hóng mát đằng kia. Dù sao trong phòng cũng có nha hoàn hầu hạ. Có chuyện gì thì lập tức chạy tới báo cho chúng ta”.

Đỗ Văn Hạo vặn lưng nói: “Cổ đại ca cũng quay về nghỉ tạm đi. Ở đây chỉ cần một mình đệ là đủ. Dù gì Tử nhi cũng tốt rồi”.

Cổ Nhất Phi cười vỗ vỗ bả vai Đỗ Văn Hạo rồi hần gọi một tôi tớ tới nói: “Hãy mau đi chuẩn bị cho ta và tiên sinh một ít rượu thịt, thức ăn mang tới đình hóng mát”.

Chờ cho người tôi tớ đi khỏi, Cổ Nhất Phi vỗ vào Đỗ Văn Hạo nói: “Người khổ cực chính là hiền đệ. Đệ làm việc không nghỉ ngơi thì làm gì có chuyện ta lười biếng. Đi thôi, chúng ta tới đình hóng mát nghỉ ngơi. Dù sao trời cũng sắp sáng rồi. Bây giờ chính là lúc mát nhất, ngồi nghỉ, gió mát thổi tới là không thấy mệt mỏi”.

Hai người đi tới ngồi ở đình hóng mát, nha hoàn lập tức bưng trà tới.

Cổ Nhất Phi nhìn thấy Đỗ Văn Hạo tay bưng chén trà nhưng không uống, sắc mặt như là đang suy nghĩ gì đó thì cười nói: “Vân Phàm, hiền đệ nghĩ gì mà trầm mặc vậy?”

Đỗ Văn Hạo nhấp một ngụm trà sau đó đặt chén trà xuống bàn, cười nói: “Đệ đang suy nghĩ vì sao tử nhi lại nuốt phải miếng vàng?”

Cổ Nhất Phi ngăn người rồi hần cười nói: “Ta biết đệ nhất định sẽ hỏi nhưng nếu như ta nói là ta cũng không biết đệ có tin tưởng không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu, hần nói mà không nhìn Cổ Nhất Phi: “Đệ đương nhiên tin tưởng đại ca thể nhưng không có lý do có thể khiến Tử nhi nuốt vàng, đúng không? Chẳng lẽ có kẻ nào đó muốn làm hại Tử nhi sao? Tử nhi chỉ là một đứa bé hiền lành, đương nhiên không thể nào muốn đi tìm cái chết”.

Cổ Nhất Phi ra hiệu cho nha hoàn ở bên cạnh lui ra ngoài rồi hần mới nói: “Sao ta có thể không biết điều đó chứ?”

Lúc này Đỗ Văn Hạo mới quay nhìn Cổ Nhất Phi, hần thấy Cổ Nhất Phi cũng đang nhìn mình. Hai người mặt đối mặt một lát rồi Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ kinh thành rộng lớn như này vì sao phải bỏ gần tìm xa tới tìm đệ làm gì?”

Cổ Nhất Phi cười nói: “Hôm nay trong đầu hiền đệ có quá nhiều câu hỏi vì sao? Còn phải nói, điều này là chủ ý của phụ thân đại nhân, mãi sau đó ta mới biết phụ thân đại nhân cho Cổ Tam Nhi đi mời hiền đệ. Khi đó không phải là không suy nghĩ tìm ra biện pháp. Gần như tất cả Thái y của Thái y viện đã tới xem bệnh của Tử nhi. Ai cũng nói là chỉ còn chờ chết. Đệ cũng biết là phụ thân rất yêu mến Tử nhi, phụ thân nào dễ dàng từ bỏ vì vậy mới vào cùng tìm cách. Sau khi phụ thân quay về mới cho Cổ Tam Nhi đi tìm đệ. Ta chỉ biết có vậy”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy đại ca đã điều tra là rốt cuộc vì sao Tử nhi nuốt vàng chưa?”

Cổ Nhất Phi lắc đầu nói: “Ban đầu chúng ta cũng không biết là Tử nhi nuốt vàng, chúng ta còn tưởng nó ăn phải thức ăn gì lạ. Bởi vì sáng hôm Tử nhi bị mắc bệnh, Hoa Lạc dẫn Tử nhi ra ngoài chơi, khi quay về nhà không lâu thì phát bệnh nhưng sau đó Thái y nói không phải là ăn phải thức ăn lạ thì chúng ta mới biết là không phải”.

Nghe vậy lập tức Đỗ Văn Hạo cảnh giác, hần lại tiếp tục hỏi Cổ Nhất Phi xem đã điều tra xem Tử nhi đã đi đâu và gặp ai hay chưa?

Cổ Nhất Phi nói: “Đã hỏi qua Hoa Lạc. Khi đó Tử nhi đau đớn không nói được. Hoa Lạc nói bọn họ chỉ đi qua Thục Ngọc Trai mua thức ăn điểm tâm mà Tử nhi thích ăn sau đó hai người đi dâng hương ở phật tự. Hai người vốn ở trong phật tự ăn cơm chay xong mới quay về nhưng vì Tử nhi cảm thấy không khỏe, hai người mới quay về”.

Đỗ Văn Hạo suy nghĩ một lát rồi hỏi: “Vậy đại ca đã điều tra các tăng nhân ở phật tự cùng người ở Thục Ngọc Trai chưa?”

Cổ Nhất Phi không hiểu bèn hỏi lại: “Khi ấy Tử nhi vẫn theo sát Cổ Hoa Lạc. Hơn nữa Tử nhi không nói chuyện với người lạ, tìm bọn họ làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đại ca xác định rằng Tử nhi vẫn không rời khỏi Cổ phu nhân nửa bước sao?”

Cổ Nhất Phi nói: “Hắn là không. Ai, hay hãy chờ Tử nhi tỉnh lại, hỏi chính Tử nhi là sẽ hiểu ra thôi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tử nhi không phải là một đứa bé ba tuổi tinh quái, cũng không phải là không hiểu chuyện vì vậy không có lý do gì mà tự mình nuốt một miếng vàng”.

Cổ Nhất Phi gạt đầu. Đột nhiên từ cách đó không xa vang lên tiếng gà gáy sáng. Sắp tới bình minh.

Yến Tử mơ hồ như thấy có người đang nói chuyện với mình nhưng hai mắt của nàng không mở ra được. Bụng nàng mơ hồ như đau đớn, nàng không sao cử động được. Bên tai nàng vang lên một tiếng nói, nàng thấy rất quen thuộc, thân thiết.

“Bây giờ không cần vội vàng cho Tử nhi ăn, uống bất cứ cái gì, cũng không cần phải uống thuốc. Chờ sau khi Tử nhi tỉnh lại mới được cho uống nước nhưng không được uống nhiều”.

Yến Tử gắng hết sức mở mắt ra. Ban đầu là mấy hình ảnh rất thân quen rồi mọi thứ dần trở nên rõ ràng. Yến Tử nhìn thấy một người đang ngồi trước giường của mình, chăm chú nhìn.

Yến Tử muốn nói nhưng lúc này Yến tử mới nhận ra hai môi mình dính chặt vào nhau.

Đỗ Văn Hạo thấy Yến Tử mở mắt ra, như muốn nói gì đó, hẩn vội vàng dùng một miếng vải bông ướt xoa xoa lên môi Yến Tử. Lúc này môi Yến Tử mới mở ra.

“Ca, sao ca lại tới đây?” Yến Tử khó nhọc nói.

Đỗ Văn Hạo trùi mền sờ trán Yến Tử. Bây giờ không nóng. Đây chính là tình trạng tốt nhất bởi vì tình trạng này giống như thời tiết vậy, một khi bị nhiễm trùng thì thực sự phiền toái.

“Tối từ tối hôm qua rồi. Muội cứ nghỉ ngơi thoải mái. Bây giờ không nên nói chuyện, chờ sau này hãy nói”.

Yến Tử cười yếu ớt nói: “Muội chỉ muốn ngủ”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy muội cứ ngủ đi. Muội phải ngủ nhiều thì sức khỏe mới chóng khôi phục”.

Yến Tử nói: “Nhưng muội sợ khi mình ngủ, tỉnh lại thì ca ca đã bỏ đi rồi”.

Đỗ Văn Hạo dịu dàng nói: “Muội yên tâm, muội chưa khỏe, ca ca sẽ không bao giờ đi. Muội cứ yên tâm nhắm mắt ngủ đi. Khi muội tỉnh lại Vân Phàm ca ca vẫn còn ở nơi này canh chừng muội”.

Yến Tử nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy mới nhắm mắt lại.

“Vân Phàm, mệt mỏi không?”.

Đỗ Văn Hạo quay người lại thì thấy Cổ Tiểu Thiên đang đứng sau mình, gương mặt từ ái đang nhìn hắn.

Đỗ Văn Hạo nói nhỏ: “Không có gì. Cổ đại nhân thức dậy sớm làm gì?”

Cổ Tiểu Thiên ngồi xuống bên cạnh Đỗ Văn Hạo, ông ta thở dài một tiếng rồi nói: “Ta không ngủ được. Ngay khi bước vào cửa ta đã nghe được những lời của Tử nhi và tiên sinh. Rất tốt. Ta đã nghe lời Lưu công công đi mời tiên sinh. Tiên sinh xem Tử nhi không muốn xa tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Lưu công công?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Đúng vậy, là do ta nóng lòng vì không có cách nào. Ta vào cung tìm người của Thái y viện, không ngờ ta lại gặp Lưu công công, hắn nói ta hãy đi tìm tiên sinh, lúc đó ta mới nghĩ ra nên mới cho Cổ Tam Nhi đi tìm tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Lưu công công là ai, tại sao ông ta lại biết tại hạ?”

Cổ Tiểu Thiên do dự một lát nhưng ông ta không trả lời câu hỏi của Đỗ Văn Hạo mà chỉ nói nhỏ: “Hay là chúng ta không nên tiếp tục nói chuyện ở đây, ảnh hưởng tới giấc ngủ của Tử nhi, chúng ta hãy đi ra ngoài đi”.

Đỗ Văn Hạo không suy nghĩ nhiều, hắn chỉ cảm thấy Cổ Tiểu Thiên nói rất đúng. Đỗ Văn Hạo dặn dò nha hoàn ở trong phòng trông nom, hắn biết Tử nhi sẽ ngủ ít nhất một ngày, không có gì phải lo lắng, chỉ cần có người ở bên cạnh canh chừng, đề phòng vạn nhất mà thôi. Nói xong hai người liền đi ra cửa.

Hai người liền đi tới con đường nhỏ ở phía trước.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vừa rồi Tử nhi có nói cho tiên sinh biết là rốt cuộc ai đã cho nó nuốt vàng hay không?”

Đỗ Văn Hạo lắc đầu nói.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Ôi, thiệt thòi cho tiên sinh nhiều lắm. Cổ gia chúng ta thiếu nợ tiên sinh nhiều lắm. Bây giờ Tử nhi rất tốt. Vâm Phàm, tiên sinh muốn gì, chỉ cần Cổ Tiểu Thiên ta có thể làm được, ta nhất định sẽ làm”.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Cổ đại nhân thực sự rất hào phóng”.

Cổ Tiểu Thiên nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Lão phu biết tiên sinh vẫn có thành kiến với ta. Lão phu không trách tiên sinh. Tiên sinh nghĩ lão phu thế nào, lão phu cũng không nói gì hết”.

Đỗ Văn Hạo nhìn mái đầu hoa râm của Cổ Tiểu Thiên, trong lòng hẳn không khỏi thấy thương cảm, hẳn liền nói: “Cổ đại nhân không nên nói như vậy. Tại hạ chỉ là hậu sinh, sao tại hạ dám có thành kiến gì với ngài?”

Cổ Tiểu Thiên cười gượng nói: “Đừng nói là tiên sinh mà ngay chính ta đôi khi cũng cảm thấy mình cũng hơi quá mức, để ý quá mức tới suy nghĩ của người khác. Hôm nay suy nghĩ lại thật sự mới thấy là rất buồn cười”.

Hai người đi tới một tiểu viện, Cổ Tiểu Thiên nói: “Nơi này là chỗ ở của Hoa Lạc trước đây. Bây giờ không còn ai ở. Lão phu đã nghĩ là sẽ có một ngày Hoa Lạc trở về. Hay là để cho Hoa Lạc quay về ở? Ôi ôi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Cổ đại nhân không nên suy nghĩ nhiều nữa. Bây giờ không phải bọn họ đang ở bên cạnh ngài sao?”

Cổ Tiểu Thiên nhìn Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lão phu đã hiểu rõ ý tứ của tiên sinh. Ha ha ha. Khi Tử nhi bị bệnh, lão phu đã nghĩ rất nhiều. Chỉ cần người một nhà ở cùng với nhau. Điều này tốt hơn bất kỳ điều gì khác”.

Đỗ Văn Hạo cũng cười nói: “Cổ đại nhân có thể nghĩ được như vậy là rất hay”.

Lúc này một tôi tớ đi tới bẩm báo: “Lão gia, Liễu đại nhân cùng Liễu phu nhân tới. Bọn họ nói là muốn gặp ngài và Đỗ tiên sinh”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tại sao bọn họ lại biết ta tới?”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Ta cũng đang thấy khó hiểu. Đi thôi, một khi đã tới chúng ta cũng nên ra ngoài xem sao”.

Đột nhiên Đỗ Văn Hạo nhớ tới cái người Lưu công công kia, hẳn liền hỏi: “Cổ đại nhân, ngài vẫn còn chưa nói cho tại hạ biết làm sao vị Lưu công công đó biết tại hạ?”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Đừng nói tới Lưu công công. Ngày nay cả Đại Lý đều biết tiên sinh có y thuật rất cao. Thôi, mặc kệ hẳn đi. Liễu đại nhân vẫn đang chờ chúng ta” Nói xong Cổ Tiểu Thiên bước đi trước.

Đỗ Văn Hạo nhìn Cổ Tiểu Thiên, hẳn thầm nghĩ bây giờ ngay cả thái giám trong cung đình cũng đều biết tới mình. Xem ra thật sự không thể không có quan hệ với người của triều đình. Có quan hệ với những người này thực sự là rất phiền toái.

Đỗ Văn Hạo đi theo Cổ Tiểu Thiên tới đại sảnh. Liễu Tử Húc và Lạc Kỳ, hai người đang ngồi trong đại sảnh.

“Ty chúc xin ra mắt Cổ đại nhân”.

“Lạc Kỳ xin ra mắt Cổ đại nhân”.

Hai người Liễu Tử Húc thấy Cổ Tiểu Thiên đi vào đại sảnh, Đỗ Văn Hạo đi theo sau thì liền đứng dậy chào Cổ Tiểu Thiên sau đó cả hai bước tới chỗ Đỗ Văn Hạo với dáng vẻ vui mừng, kích động.

“Đệ tử xin chào Đỗ tiên sinh” Liễu Tử Húc bước tới thi lễ với Đỗ Văn Hạo, Lạc Kỳ cũng thi lễ với Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Bây giờ đã là Liễu đại nhân rồi. Ta sao có thể nhận?”

Liễu Tử Húc nói: “Cả đời này tiên sinh luôn là tiên sinh của Tử Húc này, vĩnh viễn không bao giờ thay đổi”.

Lạc Kỳ cúi thấp người nói: “Tướng công nói rất đúng. Tiên sinh tới mà không nói cho hai chúng ta một tiếng. Nếu không phải hôm nay Lưu công công nói với tướng công thì chúng ta vẫn không biết”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Lại là Lưu công công đó sao?”

Liễu Tử Húc nói: “Có chuyện gì vậy? Tiên sinh cũng biết Lưu công công sao?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Thôi được rồi. Lão phu biết mấy người là bạn tri kỷ, đã lâu không gặp, đương nhiên rất mong nhớ nhưng cũng không thể coi như không có lão già này chứ? Hãy mau ngồi xuống cùng nói chuyện đi nào”.

Mọi người cùng cười rồi mới ngồi xuống.

Lạc Kỳ hỏi: “Cổ đại nhân, bệnh của tử nhi có tốt hơn không?”

Cổ Tiểu Thiên nhìn Đỗ Văn Hạo cười nói: “Bây giờ tiên sinh của hai người đã tới, còn gì mà không tốt nữa đây?”

Liễu Tử Húc nói: “Hôm nay sau khi bãi triều, Tử Húc gặp Lưu công công ở cửa cung, ông ấy nói là tiên sinh tới xem bệnh cho Tử nhi tiểu thư, đệ tử mới biết tiên sinh tới đây”.

Cổ Tiểu Thiên cười đứng dậy nói: “Mấy người cứ chậm rãi hàn huyên, lão phu có việc cần làm” Nói xong Cổ Tiểu Thiên không đi cho Liễu Tử Húc và Lạc Kỳ đứng dậy chào, ông ta đi ra ngoài cửa.

Liễu Tử Húc nhìn thấy Cổ Tiểu Thiên đi ra ngoài cửa, mới thở dài một tiếng, nói: “Ở triều đình, đệ tử sợ nhất là Cổ đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Tôn kính thì được thể nhưng không được nói là quá sợ hãi. Cũng chỉ là người thôi mà. Trước tiên là con người sau đó mới là quan, có gì mà phải sợ?”

Lạc Kỳ nói: “Tiên sinh, không thể nói như vậy được. Tướng công không thể sánh với tiên sinh. Tướng công sợ nhất là lâm triều, sau khi bãi triều mới thấy thoải mái” Nói xong Lạc Kỳ che miệng cười.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người hả, không thể nói Tử Húc như vậy. Ta nghe nói có rất nhiều người sợ Cổ Tiểu Thiên, không phải chỉ có mình Tử Húc”.

Liễu Tử Húc thấy Đỗ Văn Hạo bênh vực mình, trong lòng mới thoải mái một chút, hắn nói: “Tiên sinh đúng là hiểu được suy nghĩ của đệ tử. À, còn nữa, đệ tử nghe Lưu công công nói, tiểu thư Tử nhi vì nuốt vàng mà bệnh tình rất nguy cấp, có phải vậy không?”

Đỗ Văn Hạo vẫn chưa trả lời. Lạc Kỳ đi ra ngoài cửa nhìn quanh sau đó mới quay vào ghế ngồi nói nhỏ: “Tại sao lại có thể như vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng đang nghĩ nhưng vì Tử nhi chưa tỉnh lại nên chưa tìm hiểu được sự thật. Được rồi, rốt cuộc Lưu công công nói cho người biết tin đó là người như thế nào hử? Trước đó ta cũng nghe Cổ Tiểu Thiên nhắc tới ông ta”.

Liễu Tử Húc nói nhỏ: “Lưu công công là tổng quản thái giám trong cung, là người thân tín của Mục quý phi”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu vậy thì Lưu công công này bản lĩnh rất cao. Hình như ông ta rất có thể lực trong cung hử?”

Lạc Kỳ nói: “Cái này còn phải nói. Nói về Lưu công công thì trước tiên phải nói tới Mục quý phi. Tiên sinh không biết chứ, Mục quý phi này nguyên là muội muội của Hoàng hậu nhưng nghe nói tình tình khác với Hoàng hậu, dung mạo rất xinh đẹp, hơn nữa lại có tài văn chương, tình tình hiền hoà, là người được Hoàng thượng rất yêu thích”.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Sao người lại biết được”.

Lạc Kỳ cười nói: “Tất cả là do Bích nhi nói. Hôm nay Bích nhi vốn cũng muốn tới nhưng chỉ vì mới có hài tử nên không tiện đi ra ngoài”.

Đỗ Văn Hạo cười hỏi: “Ồ, nhanh như vậy sao?”

Lạc Kỳ cười lên nói: “Ta cũng nghĩ thế nhưng rất vui mừng vì tướng công”.

Đỗ Văn Hạo thấy Lạc Kỳ vui mừng như vậy thì hẳn biết là nàng và Liêu Bích Nhi đã hoà hợp với nhau, hẳn cũng thấy vui mừng thay cho nàng.

Liêu Tử Húc nói: “Lưu công công này có quan hệ không tầm thường với Cổ đại nhân”.

Đỗ Văn Hạo nói: “Điều này ta cũng thấy. Ta chỉ không biết là tại sao Lưu công công biết ta mà bảo Cổ đại nhân đi tìm ta. Trong cung có nhiều Thái y, vì sao ông ta lại không bảo Cổ đại nhân đi tìm Thái y chữa bệnh?”

Lạc Kỳ nói: “Những Thái y đó thì tính gì, bọn họ không có một nửa bản lĩnh của tiên sinh”.

Liêu Tử Húc suy nghĩ một lát rồi nói: “Đệ tử hiểu suy nghĩ của tiên sinh. Ý của tiên sinh là vì sao Lưu công công lại biết tới tiên sinh hay vì sao Lưu công công lại không tiến cử Thái y của Thái y viện mà lại tiến cử một đại phu từ dân gian? Tiên sinh, đệ tử không có ý bất kính”.

598. Chương 542: Nước Chảy Đá Mòn

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta hiểu rồi, không trách tiểu thư được, điều tiểu thư đang nghĩ cũng chính là điều ta nghĩ”

Lạc Kỳ nói: “Tiên sinh cái này đâu có khó, để tướng công đi điều tra không phải là ra sao?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không thể để Tử Húc đi mạo hiểm, thôi, chắc không phải vấn đề gì to tát”

Liêu Tử Húc nói: “Tiên sinh, Lạc Kỳ ới phải đấy, cho dù tại hạ không điều tra ra kết quả gì, Lạc Kỳ cũng có thể để Bích Nhi đi hỏi, quan hệ hai người rất tốt, tiên sinh không cần lo lắng”

Đỗ Văn Hạo cũng muốn biết nguyên nhân bèn nói: “Vậy được, nhưng đừng miễn cưỡng quá”

Liêu Tử Húc cười nói: “Chuyện của tiên sinh cũng là chuyện của học trò, nói gì miễn cưỡng chứ, hỏi rõ rồi sẽ nói với tiên sinh sau”

Lạc Kỳ: “Đúng rồi, hôm qua tiểu nữ nghe Bích Nhi nói Thạch đầu mà tiên sinh đang hỏi mấy ngày trước đến Liêu phủ”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội hỏi: “Sao Bích Nhi biết?”

Lạc Kỳ nói nhỏ: “Mỗi tháng Bích Nhi đều về nhà mẹ đẻ một lần, mỗi lần ở khoảng hai ba ngày, đúng mấy ngày đó thì không khỏe, ăn gì nôn đó, Liêu phu nhân thương quá bèn để cô ấy ở lại đó thêm mấy ngày, lúc quay về Bích Nhi nói cũng vô tình nghe quần gia nói. Cái già mà Thạch tướng quân và Liêu phu nhân trong thư phòng nói chuyện gì đó, Bích Nhi bèn đi em mặt mũi Thạch tướng quân ra sao thì đúng như tiên sinh miêu tả bèn quay về kể cho tiểu nữ”

Đỗ Văn Hạo nghe Lạc Kỳ nói vậy càng tin chắc rằng Thạch Đầu là Thạch Tà, hẳn làm vậy là không muốn kéo mình vào, hơn nữa, có thể khẳng định Tôn Hòa và Vương Thập Bát kia xem ra đúng là có vấn đề. Mà Liêu Tử Húc và Lạc Kỳ lại tôn trọng và tin tưởng mình vậy, nếu thật sự Tôn Hòa bị triều đình chú ý đến, mình lại không cẩn thận kéo Thạch Đầu và Minh Sơn vào, đến lúc đó thì khó giải quyết đây.

Đỗ Văn Hạo nói: “Kệ hẳn ta, đúng rồi, cha tiểu thư gần đây có liên lạc với bọn họ không?”

Lạc Kỳ lắc đầu: “Tiểu nữ đã viết hai bức thư cho người mang đi, nhưng không có hồi âm, lần này đến là cũng vì muốn hỏi tiên sinh có biết cha mẹ tiểu nữ gần đây thế nào không?”

Đỗ Văn Hạo: “Mấy ngày trước còn uống rượu cùng nhau, nhưng không ngờ nói đến chuyện bức thư tiểu thư viết, chắc là vội về nhà nên mới chậm trễ trả lời, đừng lo, mọi việc vẫn ổn”

Đỗ Văn Hạo không muốn Lạc Kỳ lo lắng, nay cuộc sống của cô và Liễu Tử Húc tốt như vậy, sao có thể nỗi lòng nào nói ra cơ chứ?

Lạc Kỳ nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy lập tức vui vẻ lại: “Vậy thì tốt quá rồi”

Liễu Tử Húc nói: “Tại hạ nói để tiên sinh khỏi lo về Thái Sơn đại nhân, Lạc Kỳ còn nói nếu không ổn thì về một chuyến, tại hạ thì không yên tâm cho nàng đi một mình quãng đường xa như vậy, nay thể đạo bất ổn, tại hạ lại không dứt ra được”

Đỗ Văn Hạo: “Không có gì, tiên sinh cứ yên tâm ở lại đây, có chuyện gì tại hạ sẽ sai người đưa thư cho các vị”

Ba người vui vẻ nói chuyện trong đại sảnh, Cổ Tiểu Thiên chạy thẳng từ đại sảnh ra ngoài, sai nô tài chuẩn bị xe gấp rồi vội vàng ra ngoài.

Cổ Nhất Phi vừa may cũng định ra ngoài, thấy Cổ Tiểu Thiên vội vàng lên xe bèn đuổi theo nói: “Phụ thân sao vội vậy? Định đi đâu sao?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vào cung một chuyến, con ở nhà tiếp đãi khách cho tử tế, ta đi rồi quay lại ngay” Nói rồi thấy Cổ Nhất Phi cũng muốn ra ngoài bèn hỏi: “Sao, con cũng muốn ra ngoài ư?”

Cổ Nhất Phi nói: “Vâng, con muốn đi một chuyến tới Phật tự Thụ Ngọc Trai hòa nhập”

“Sao, con lo là trong bọn họ có người nói dối?”

Cổ Nhất Phi: “Cũng không phải con, mà là Vân Phàm cảm thấy chuyện này nếu không phải ở trong nhà thì chắc chắn ở hai nơi này, thế nên con muốn đi xem sao”

Cổ Tiểu Thiên cười rồi chau mày nói: “Vân Phàm còn nói gì với con nữa?”

“Không có, không nói thêm gì nữa”

Cổ Tiểu Thiên thở dài xua xua tay nói: “Vậy con đi đi, đúng rồi, hôm nay người đi đón Phong Nhi có phải cũng quay về không?”

“Chắc vậy ạ”

“Được rồi, con đi đi” Nói rồi trở vào trong xe ngựa, Cổ Nhất Phi nhìn xe ngựa đi khuất mới mang theo người cưỡi ngựa đi.

Hoàng cung.

Cổ Tiểu Thiên có phần bất an đi lại trước cổng hoàng cung, cho đến khi một tiểu thái giám chạy ra.

“Cổ đại nhân, làm ngài phải đợi lâu rồi, Lưu công công hiện không rảnh, mời ngài đến phòng đợi một chút.

Cổ Tiểu Thiên cười vừa đi theo tiểu thái giám vừa hỏi: “Lưu công công ở chỗ Mục quý phi sao?”

“Bẩm Cổ đại nhân, Lưu công công vừa sáng sớm đã theo quý phi đến chỗ Hoàng thượng, nay vẫn chưa về, nô tài đã hỏi rồi, ông ấy sẽ quay về ngay thôi”

Cổ Tiểu Thiên vào phòng đợi, tiểu thái giám hầu hạ trà nước rồi mới lui ra.

Đây là Cảnh Đức cung, cũng là nơi ở của Mục quý phi, Cổ Tiểu Thiên không muốn tiếp tục đợi nhưng lại cảm thấy không can tâm, đành uống trà đợi, khoảng nửa tiếng sau, Cổ Tiểu Thiên ngồi đó đợi đến mức ngủ gật, ngoài cửa có người đi vào, đến gần Cổ Tiểu Thiên, Cổ Tiểu Thiên vội tỉnh lại, mở to hai mắt.

“Ai đó Cổ đại nhân, thật sự bận quá để ngài phải đợi lâu, ngại quá”

Cổ Tiểu Thiên vươn vai duỗi căng, sau đó lấy tay đỡ cái lưng của mình, Lưu công công cũng vội đưa tay đỡ nói: “Ngài thật là, từ từ thôi, tuổi cao thế này rồi, ngài tưởng còn được như năm xưa sao, ha ha ha”

Cổ Tiểu Thiên cũng cười.

Lưu công công đỡ Cổ Tiểu Thiên ngồi xuống, sau đó quan tâm hỏi thăm: “Đúng rồi, bệnh tình Tử Nhi cô nương ra sao rồi?”

Cổ Tiểu Thiên nhìn Lưu công công không nói, Lưu công công thấy Cổ Tiểu Thiên nhìn mình bèn cười nói: “Cổ đại nhân, đại nhân nhìn nô tài làm gì”

Cổ Tiểu Thiên nửa cười nửa không: “Công công còn rõ hơn ta mà”

“Nô tài rõ gì cơ?”

“Rất rõ là khác”

Lưu công công ngồi xuống, hai tay xua xua nói: “Nô tài thực sự không rõ mà”

“Được, vậy công công nói cho ta biết sao công công lại biết cái người có tên Đỗ Văn Phàm?”

Lưu công công cười, đưa tay phỉ phỉ gấu áo nói: “Cổ đại nhân muốn nói gì?”

“Lưu công công, chúng ta không phải đã quen biết mấy chục năm rồi sao? Từ thời tiên đế chúng ta đã có thâm giao, nay lại cho tôi một câu đố cam như vậy, ta thấy không cần thiết đâu?”

“Cổ đại nhân nếu muốn hỏi gì thì hỏi thẳng đi, nô tài ngu xuẩn, không biết Cổ đại nhân rút cuộc muốn nói gì?”

“Ta muốn biết tại sao Lưu công công lại tiến cử Đỗ Văn Phàm cho ta, để hắn chữa bệnh cho Tử Nhi nhà ta, ta không tin danh tiếng của hắn lớn đến mức công công cũng biết đến”

“Nô tài chỉ là thấy Cổ đại nhân nóng ruột, thái y trong cung cũng bó tay mới nghĩ đến người này, nô tài cũng không biết hắn, cũng là Liễu đại nhân vô tình nhắc đến hắn với nô tài, nô tài cũng tiện miệng nói ra thôi”

Cổ Tiểu Thiên cười nhạt đứng dậy nói: “Được, Lưu công công đã nói vậy, vậy hôm nay ta đến công cốc rồi, cáo từ!” Nói rồi đi thẳng.

Lưu công công vội chạy lên trước chặn lại tươi cười nói: “Đại nhân xem, ý tốt của nô tài khiến đại nhân tức giận rồi”

“Ta đâu có tức giận gì, nếu không phải Lưu công công nói cho ta biết, Tôn nữ nhà ta không biết sẽ thế nào rồi”

Trong mắt Lưu công công thoáng qua chút kinh ngạc, đi theo Cổ Tiểu Thiên nói: “Ồ? Nói vậy thì Đỗ Văn Phàm đó quả là trị được bệnh của cháu đại nhân rồi?”

“Ta còn tưởng rằng công công biết chắc chắn người đó sẽ chữa khỏi bệnh cho Tử Nhi cơ”

“Xem đại nhân nói kìa, nô tài đâu phải là Đỗ Văn Phàm, làm sao biết được người ta có thể chứ?”

Cổ Tiểu Thiên vừa đi vừa nghĩ, Lưu công công này nói năng khác ngày xưa, dường như đang che giấu gì đó, sao hắn biết Đỗ Văn Phàm, mà có biết đi nữa sao lại phải nói hàm hồ thế chứ?”

Cổ Tiểu Thiên ra khỏi hoàng cung chấp tay nói: “Được rồi, ta đi đây, Lưu công công xin dừng bước”

Lưu công công hình hờ cũng đang suy nghĩ gì đó, không nhập tâm vào câu chuyện giống như Cổ Tiểu Thiên, Cổ Tiểu Thiên đột ngột dừng bước ông ta cũng không biết, suýt nữa thì đâm vào Cổ Tiểu Thiên, nghe Cổ Tiểu Thiên nói vậy mới vội dừng bước.

“Công công đang nghĩ gì vậy?”

Lưu công công lấp liếm: “Nô tài đang thâm nghĩ nhân gian có bao nhiêu nhân tài như vậy, thật khiến nô tài khâm phục vô cùng”

“Hay là công công cũng gặp xem?”

Lưu công công nhàn ra dụng ý của Cổ Tiểu Thiên vội khom người nói: “Vẫn phải đợi bệnh của Tử Nhi cô nương được chữa khỏi đã, rồi nô tài sẽ cùng đi”

Cổ Tiểu Thiên lên xe ngựa, đợi xe ngựa đi xa khoảng gần 10m thì vén rèm ra xem, thấy đã không thấy Lưu công công đâu.

“Lưu công công này thật không phải, không biết đang nghĩ gì đây” Cổ Tiểu Thiên càng nghĩ càng thấy đáng nghĩ.

Yến Tử lại tỉnh lại, đã chiều thứ hai của cuộc phẫu thuật rồi.

“Nước...nước”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy giọng Yến Tử, đặt quyển sách trong tay xuống, thấy Yến Tử mở mắt nhìn mình bèn mỉm cười lại gần nhẹ nhàng nói: “Tỉnh rồi sao?” Nói rồi lấy một quả cầu bông ẩm chấm chấm lên miệng Yến Tử.

“Muội muốn uống nước” Yến Tử yếu ớt nói.

“Bây giờ vẫn chưa được, đợi đến khi muội thông khí đã”

“Thông khí là gì cơ?”

Đỗ Văn Hạo cười ghé vào tai Yến Tử nói, làm cho gương mặt trắng bệch của Yến Tử hơi đỏ lên. (Thông khí là xì bom đó bạn)

“Hả, vậy lúc này muội đã...”

Đỗ Văn Hạo vui vẻ nói: “Thật sao?”

Yến Tử ừ một tiếng rồi ngại ngần nhìn Đỗ Văn Hạo.

“Sao ta không nghe thấy?”

Yến Tử xấu hổ cười.

“Đó là chuyện tốt, có gì phải ngại, điều đó chứng tỏ dạ dày muội đã khỏe rồi”

“Nói như vậy là muội sẽ không chết đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Muội có biết nuốt vàng sẽ chết không? Nghịch ngợm quá”

Yến Tử kinh ngạc nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Cái gì, nuốt vàng? Muội sao?”

Đỗ Văn Hạo thấy Yến Tử không giống nói dối bèn hỏi: “Thế lúc trước muội nuốt gì vậy?”

Yến Tử nhớ lại nói: “Chỉ là lúc tại Thụ Ngọc Trai, một lão sư phụ ở đó nói bọn họ mới có một loại bánh, gọi là nước chảy đá mòn gì đó, nhưng phẫu thuật cả, không được nhai, muội liền nuốt một khoanh, ca ca, ca ca nói phải chăng cái bánh đó là vàng?”

Đỗ Văn Hạo biết ngày đầu tiên Cổ Nhất Phi đã mang người tới Phật tự, vì Phật tự khá xa vì vậy chắc hôm nay mới về, bèn gọi hai a hoàn lại cho Yến Tử uống nước, sau đó nói: “Các người trông ở đây, ngoài ta ra tạm thời không ai được tiếp cận tiểu thư, biết chưa?”

A hoàn sợ hãi đáp: “Lão gia và thiếu gia, còn lão phu nhân nữa, đều không được sao ạ?”

“Ta sẽ nói với họ sau, ta dặn dò như vậy, cá người nghe theo là được”

A hoàn cũng biết lão gia và thiếu gia tốt với vị tiên sinh này thế nào, bèn không dám nói gì nữa, chỉ nghe và gật gật đầu.

Đỗ Văn Hạo đứng dậy định đi Yến Tử nói: “Ca ca, ca ca đi đâu?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười nói: “Ta đi rồi về ngay, muội nghỉ ngơi đi, đừng cử động, vết thương của muội chưa lành, biết chưa?”

Yến Tử nói: “Ca ca có phải muốn cùng gia gia và đại bá đi bắt người hại muội phải không?”

“Tử Nhi ngoan, nghỉ đi, đây không phải chuyện muội phải lo, quan trọng nhất là muội phải khỏe lại”

“Ừm, vậy ca ca đi nhanh về nhanh”

Đỗ Văn Hạo gật đầu rồi ra ngoài đi tìm Cổ Nhất Phi.

Thư phòng ủa Cổ Nhất Phi.

“Hiện đệ đến đúng lúc lắm, ta cũng đang chuẩn bị tìm đệ đây” Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo gõ cửa vội ra mở cửa mời Đỗ Văn Hạo vào.

Đỗ Văn Hạo đi vào, Cổ Nhất Phi xem ra cũng mới về, quần áo còn chưa kịp thay, mồ hôi ướt đầm áo.

“Cổ đại ca đến Phật tự có thu hoạch gì không?”

Cổ Nhất Phi lắc đầu thở dài: “Chậm mất một bước”

“Câu đó nghĩa là sao?”

“Quả nhiên không ngoài dự đoán của hiền đệ, trước đó xem ra ta sơ xuất rồi. Ta đến Thục Ngọc Trai, nghe lão sư phụ nói sư phụ cho Yến Tử nuốt vàng tối trước đã thất cổ tự vẫn rồi”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bèn kể lại lời của Tử Nhi.

Nghe vậy thần sắc Cổ Nhất Phi nghiêm túc hẳn lên, đi lại mấy vòng trong phòng, rồi ngồi xuống cạnh Đỗ Văn Hạo không nói.

Đỗ Văn Hạo không biết Cổ Nhất Phi đang nghĩ gì, thời gia trôi đi, Đỗ Văn Hạo cũng không muốn làm phiền, cho đến khi Cổ Nhất Phi thở dài. Hắn ta nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Hiền đệ, đệ nghĩ xem rốt cuộc ai lại muốn hại một đứa trẻ?”

Đỗ Văn Hạo cũng không biết nên trả lời ra sao, vì hắn cũng không biết Cổ gia có đắc tội ai trên quan trường không, mới có thể tìm ra người đã hại Yến Tử.

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Nhất Phi nhìn mình đầy kì vọng, dường như mình biết chân tướng sự việc vậy, Đỗ Văn Hạo thực không nở lòng nào, chỉ đành gượng gạo cười nói: “Đệ thật không biết, đại ca chắc rõ hơn đệ, dù gì đệ cũng không hiểu về Cổ gia lắm”

“Nói cũng đúng, chỉ là ra tay với một đứa trẻ, thật quá cảm thú”

Đỗ Văn Hạo nhắc nhở: “Có lẽ hấn sợ quyền thế của Cổ gia nên không trực tiếp ra tay, lần này chỉ là rung cây dọa khỉ mà thôi?”

“Ý hiền đệ là...”

Rầm rầm rầm....

Có người gõ cửa, Cổ Nhất Phi lên tiếng hỏi ai, nghe thấy tiếng Cổ Tiểu Thiên bèn đứng dậy mở cửa.

Thấy Cổ Tiểu Thiên mặt mũi sầm sì đi vào, nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta đến chỗ Tử Nhi, nghe bảo tiên sinh ra ngoài rồi, nghĩ là tiên sinh đến đây, quả nhiên đúng thật” Nói rồi ngồi xuống.

Cổ Nhất Phi: “Phụ thân, tại sao lại có vẻ như tâm trạng nặng nề vậy?”

Cổ Tiểu Thiên cười ha ha hai tiếng như miễn cưỡng lắm vậy.

Cổ Nhất Phi: “Tình hình Tử Nhi có khác hơn không?”

Cổ Tiểu Thiên: “Đâu có được nhìn thấy, Vân Phàm nói ngoài tiên sinh ra không ai được lại gần, ta đang định hỏi nguyên do đây”

Đỗ Văn Hạo giờ mới nhớ ra chuyện này bèn cười nói: “Cổ đại nhân phiền não vì chuyện này sao? Tại hạ vì bàn chuyện Thục Ngọc Trai với Cổ đại ca nên quên mất, chủ yếu là lo lắng không biết ai đứng sau chuyện Tử Nhi nuốt vàng nên mới vậy, mong đại nhân thông cảm”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy kinh ngạc nhìn Cổ Nhất Phi.

Cổ Nhất Phi vội nói: “Phụ thân, là thế này...” Cổ Nhất Phi kể lại mọi chuyện cho cha nghe. Cổ Tiểu Thiên kinh ngạc nói: “Sao lại như vậy? Ta còn tưởng...” Nói rồi đột nhiên ngừng lại.

“Cha còn tưởng sao cơ?”

Cổ Tiểu Thiên ho khan hai tiếng nói: “Không có gì, chỉ là ta nghi ngờ có phải Tử Nhi trách ông ngoại như ta đuổi mẹ nó ra khỏi nhà không, bây giờ mới đón mình nó về, không ngờ chuyện lại phức tạp hơn ta nghĩ rất nhiều”

Đỗ Văn Hạo: “Hơn nữa tại hạ cảm thấy vị công công đó rất đáng nghi”

Cổ Tiểu Thiên sững lại, nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Vân Phàm, ý cậu là gì?”

Đỗ Văn Hạo: “Tại hạ không biết tại sao Lưu công công bỏ gần cầu xa bảo mọi người đến tìm tại hạ, chẳng nhẽ ông ta biết trước kia tại hạ khi ở Đại Tổng đã từng làm phẫu thuật tương tự cho trẻ con?”

Cổ Tiểu Thiên ngạc nhiên: “Vân Phàm, trước kia ở Đại Tổng cậu cũng từng làm chuyện này rồi sao?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu.

“Ta đã bảo là Lưu công công này nói dối ta mà, bây giờ ta sẽ lập tức vào cung!” Nói rồi đứng dậy định đi.

Cổ Tiểu Thiên mở cửa thì thấy quần gia đứng đó, hai người đều giật mình.

“Người đứng đây làm gì?”

“Bẩm lão gia, tiểu nhân cũng vừa mới tới, đang định gõ cửa thì lão gia đi ra”

“Tìm ta hay Nhất Phi?”

Quần gia nói vài câu vào tai Cổ Tiểu Thiên, sắc mặt hẳn thay đổi, chỉ nói: “Người đâu?”

Quần gia nhìn Đỗ Văn Hạo và Nhất Phi trong phòng, sau đó chỉ chỉ ra tiền viện, hai người lập tức bỏ đi.

Cổ Nhất Phi ra cửa nói: “Ai đến vậy?”

Quần gia nói: “Thiếu gia hãy ở đây với tiên sinh đi, chỉ lão gia đi là được rồi”

Nhất Phi nghĩ là người đến chắc không muốn nhìn thấy mình bèn quay vào trong đóng cửa lại.

Cổ Tiểu Thiên vội vàng ra tiền viện, thấy ngoài đại sảnh có 5, 6 người của cấm vệ quân, thấy mình đến thì họ cúi người chào, đến gần thấy Lưu công công và một thanh niên mặc áo xanh đang đứng xem tranh chữ, vội tiến lại, đang định quỳ xuống thì người đó quay lại nói: “Không cần, lần này đến đây cũng không muốn người khác biết, nên chỉ cho người đến đây, Cổ ái khanh không cần đa lễ, may đứng dậy rồi nói”

599. Chương 543: Hoàng Thượng Đại Lý

Cổ Tiểu Thiên không biết sao vạn tuế gia lại đến đây, hơn nữa lại còn nói không muốn người khác biết, nhìn thì lại không giống vi hành, mấy người cầu cấm vệ đều mặc thường phục, nếu không phải đại thần thân cận bên vạn tuế gia, cho dù có là người trong triều cũng không biết bọn họ là cấm vệ quân.

Cổ Tiểu Thiên lắp bắp: “Hoàng...”

Lưu công công vội nói: “Ngũ gia chúng tôi nói rồi, hôm nay trời đẹp, thế nên ra ngoài đi dạo, đừng có phạt ý ngài chứ”

Cổ Tiểu Thiên hiểu ra vội chữa lại: “Ngũ ra xem ra hôm nay rất vui, hay tiểu nhân hầu ngũ gia đi dạo?”

Lưu công công: “Vậy thì tốt quá, nhưng chỉ mấy người chúng ta thì không vui, hay gọi cả Nhất Phi đại nhân đi”

Hoàng thượng: “Đúng rồi, nghe Lưu công công nói chỗ mấy người có một thần y đến, ta cũng muốn gặp xem sao?”

Cổ Tiểu Thiên nhìn Lưu công công, ông ta chỉ cười nói: “Tiểu nhân cũng hiểu kì nên mới nói với ngũ gia, Cổ đại nhân không nên thấy làm lạ”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Ngũ gia đã nói vậy thì vi...tiểu nhân còn gì để nói nữa, tiểu nhân sẽ gọi Nhất Phi và Vân Phàm đến”

Lưu công công nhanh chân chạy lên trước mặt Cổ Tiểu Thiều nói nhỏ: “Hãy nói trước với Nhất Phi đại nhân, đừng để người đó...”

“Ta biết rồi, người yên tâm, chỉ nói là một người bạn tốt của ta đến thăm, mọi người ra ngồi cùng nhau hàn huyên”

“Tốt rồi, vậy tôi và ngũ gia đi trước, chúng ta đến Phong Nguyệt vô biên phía tây thành gặp nhau”

Cổ Tiểu Thiên chau mày nói: “Đến nơi đó liệu có thích hợp không?”

Lưu công công cười: “Cũng là y của ngũ gia, đại nhân cứ làm theo là được rồi”

Cổ Tiểu Thiên quay đầu lại nhìn đại sảnh, rồi lại ngẩng đầu nhìn hoàng thượng, trong lòng thầm than, đúng là người trẻ tuổi.

Cổ Tiểu Thiên rảo bước về phía thư phòng của Cổ Nhất Phi, thấy Cổ Nhất Phi và Đỗ Văn Phàm đang đi từ thư phòng ra.

“Văn Phàm à, nhà có một người bạn cũ giao tình lâu năm, đang muốn ra ngoài loanh quanh với tiên sinh và Nhất Phi, tiên sinh xem...”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tại hạ không đi đâu, lát nữa Tử Nhi tỉnh dậy không thấy tại hạ lại nói tại hạ nói không giữ lời. Cổ đại nhân và Cổ đại ca đi là được rồi”

Cổ Tiểu Thiên: “Hay thế này, tiên sinh đến chỗ Tử Nhi xe thể nào, nếu đi được thì đi cùng chúng tôi, tôi và Nhất Phi đợi tiên sinh ở tiền viện”

Cổ Tiểu Thiên rất hiểu cha mình, thấy Cổ Tiểu Thiên đi một lúc đã quay lại nói là có bạn gặp muốn ra ngoài chơi, đây không phải cách đối nhân của cha, nay Tử Nhi còn chưa hoàn toàn hết nguy kịch, làm sao cha nỡ bỏ đứa cháu ngoại đấy mà đi chơi? Người đến là ai, gọi mình và cha thì không nói làm gì, nhưng còn gọi cả Văn Phàm, Văn Phàm mới đến đây có hai ngày, sa mà cứ như cả kinh thành đã biết vậy.

Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo không muốn đi, cha lại đưa mắt ra hiệu cho mình, dường như muốn mình nói đỡ, đành nói: “Văn Phàm, dù gì Tử Nhi cũng ngủ suốt, đệ trực bên cạnh cũng không có tác dụng gì, để Hoa Lạc qua trông cũng được, đệ nên nghỉ ngơi đi, lúc ở Tú Sơn, ta thấy đệ cũng bận cả ngày, đệ còn trẻ, đừng để những chuyện vụn vặt lãng phí tuổi thanh xuân của mình, đi đi, đi mà, đi xem Tử Nhi thế nào để yên tâm rồi quay lại đi với chúng tôi”

Đỗ Văn Hạo nghe Cổ Nhất Phi nói vậy cũng không tiện từ chối, đành miễn cưỡng nhận lời, bèn nói: “Không biết là bạn tốt thế nào? Cổ đại nhân đừng thấy lạ, tại hạ không giỏi mấy chuyện xã giao này lắm, nếu có thời gian tại hạ chỉ ngồi trong phòng đọc sách viết chữ thôi”

Cổ Tiểu Thiên cười nói: “Xem tiên sinh kia, không bằng lão già này, thật đúng là!”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Tiểu Thiên cười mình bèn nói: “Vậy nghe Cổ đại nhân vậy, tại hạ đi xem Tử Nhi ra sao, dặn dò mấy người hầu rồi đến tiền viện tìm mọi người”

Cổ Nhất Phi vỗ vỗ vai Đỗ Văn Hạo, hai người nhìn nhau cười.

Đợi Đỗ Văn Hạo đi rồi Cổ Nhất Phi mới hỏi: “Phụ thân, rốt cuộc là ai đến vậy?”

Cổ Tiểu Thiên giơ 5 ngón tay ra hua hua trước mặt con trai, Cổ Nhất Phi ban đầu không hiểu, sau đó nhìn vẻ mặt thần bí của Cổ Tiểu Thiên liền hiểu ra, hắn ta trợn tròn mắt kinh ngạc nhìn cha nói: “Hoàng...”

Cổ Tiểu Thiên vội bịt miệng con trai lại, nhìn tứ phía nói nhỏ: “Nói nhỏ thôi cụ tôi ơi, gọi là Ngũ gia, Ngũ gia là được rồi”

Cổ Nhất Phi gật gật đầu, nói nhỏ: “Phụ thân, sao Ngũ gia lại đến? Có chuyện gì gấp sao, lại cần đích thân ngài xuất... ra ngoài vậy?”

Cổ Tiểu Thiên lắc đầu: “Ta thật không biết, còn có một điểm ta thấy rất lạ”

“Ý phụ thân là Văn Phàm sao?”

Cổ Tiểu Thiên gật đầu nhìn Cổ Nhất Phi nói: “Con cũng nghĩ vậy sao?”

“Con cũng băn khoăn, cảm thấy chuyện Tử Nhi nuốt càn có liên hệ gì đó với Vân Phàm mà không nói rõ được, không biết là liên hệ gì, nay Ngũ gia lại đến, cũng nói là muốn gặp Vân Phàm, rốt cuộc con người Vân Phàm này là ai?”

Cổ Tiểu Thiên thở dài: “Đúng vậy, hoặc chuyện Tử Nhi nuốt vàng và chuyện Ngũ gia đến tìm Vân Phàm chẳng liên quan gì đến nhau, nhưng ta càng nghĩ càng không hiểu, thực ra thân phận thực sự của Đỗ Vân Phàm là gì”

“Thân phận thực sự? Ý phụ thân là gì?”

“Hôm trước ta vào cung còn đoán xem ta gặp ai?”

Cổ Nhất Phi lắc đầu.

“Lưu công công”

“Phụ thân gặp Lưu công công làm gì?”

“Con quên rằng Đỗ Vân Phàm là do Lưu công công tiến cử sao?”

“Đúng rồi, là Lưu công công, Đỗ Vân Phàm, Tử Nhi, ba người này, sao con không liên hệ được với nhau nhỉ? Hay Lưu công công quen biết Đỗ Vân Phàm?”

“Ta cũng nghĩ vậy”

“Sao mới có thể biết được đây?”

“Cái này cũng không khó, Lưu công công đi cùng Ngũ gia đến đây”

“Sao Lưu công công lại đến cùng Ngũ gia? Sao không phải là Vương công công?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vì vậy ta mới không hiểu nguyên nhân của nó, Lưu công công là người của Mục quý phi, theo lí thì mỗi lần Ngũ gia ra ngoài đều phải là Vương công công theo hầu, lần này sao lại...”

“Coi như lần này để chúng ta có thể biết được quan hệ của ông ta với Đỗ Vân Phàm ra sao”

“Thôi, chúng ta cứ đợi rồi xem”

Hai người vừa đi đến tiền viện vừa nói chuyện.

Hai người đứng nói chuyện một lúc thì thấy Đỗ Văn Hạo đi từ cửa đông ra, Nhất Phi nói nhỏ với cha: “Phụ thân xem Vân Phàm có phải thương hoa tiếc ngọc không”

“Nhưng phàm là đàn ông ai cũng có bản năng này mà”

Cổ Nhất Phi không ngờ cha lại nói vậy, hấn kinh ngạc, rồi nghĩ cũng đành cười.

Ba người ngồi xe ngựa đến thẳng một thanh lâu có tiếng phía Tây thành gọi là Phong Nguyệt Vô Biên.

Cổ Tiểu Thiên xuống xe trước, một người trông giống tiểu nhị tươi cười lại gần cung kính nói: “Xin hỏi vị nào là Cổ gia?”

Cổ Tiểu Thiên quay đầu thấy Cổ Nhất Phi và Đỗ Văn Hạo đã xuống xe bèn nói với tiểu nhị: “Ngũ gia đến chưa?”

“Đến rồi, đến rồi, đã đến chỗ Nhu Nhi cô nương uống trà rồi”

Đỗ Văn Hạo xuống xe, thấy đây cũng không phải chốn ngoại thành, mà là chốn thanh lâu tranh hoàng rất hoa lệ, trước cửa còn có một câu đối viết bằng thảo thư, viết là: Mầu đơn hoa hạ tử, tử mộng sinh tú, tú tam sơn ngũ nhạc đa tình nhi lang ái mầu đơn; Tác quý phong lưu, lưu phương vạn đại, đại ngũ hồ tứ hải quả ý nữ tử lai tác quý. Hoành phê: Nhất mộng vẫn hương.

Cổ Nhất Phi cười nói: “Hiện đệ thấy câu đối hay không?”

Đỗ Văn Hạo xưa nay vẫn coi thường những chốn này, cảm thấy không sạch sẽ gì, nhưng không muốn làm mất hứng của Nhất phi bèn lạnh lạnh nói: “Đệ không để ý đến những cái đó lắm” lòng thầm nghĩ hai cha con họ Cổ này thật lạ, già trẻ đều cùng đến thanh lâu, thật không nhận ra sự phóng khoáng đó.

Cổ Tiểu Thiên vào trước, thấy Nhất Phi và Đỗ Văn Hạo vẫn đứng ngoài cửa chỉ trò chuyện bèn quay người lại nói: “Nhanh lên, đừng để Ngũ gia đợi lâu”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tại hạ chưa thấy Cổ đại nhân căng thẳng như vậy bao giờ, Ngũ gia này rút cuộc là ai, chắc là nhất phẩm đại thần chăng?”

Cổ Nhất Phi cười nói lấp liếm: “Chỉ là công tử của người bạn cũ của cha ta, hai nhà có mối thâm giao lâu năm, Ngũ gia đó tuy còn trẻ, nhưng thiên chất thông minh đa tài, hơn nữa lại hiền hòa, hiền đệ đừng lo, hai người tuổi tác ngang nhau, chắc sẽ dễ nói chuyện thôi”

Đỗ Văn Hạo không nói gì nữa, chỉ cười gật đầu, theo Cổ Nhất Phi vào trong, hắn trộm nghĩ, nếu bằng tuổi mình thì tại sao lại gọi là Ngũ gia? Hơn nữa cũng không giống công tử nhà người quen, không chừng là một viên quan lớn hơn Cổ Tiểu Thiên, nếu không ông ta đâu có lo lắng như vậy, có khi nào là Vương gia nào đó không? Tuyệt đối đừng, hắn không muốn có thâm giao với Cổ gia, nếu không phải vì Tử Nhi thì hắn không muốn đến chút nào. Đỗ Văn Hạo vừa đi vừa nghĩ, theo Cổ Nhất Phi qua đại sảnh lớn cũng không để ý đến mấy cô gái ở đó. Ra khỏi đại sảnh thì đi xuống mười mấy bậc thang, sau đó lại vòng qua một hoa viên lớn, tiếp đến là một con đường ngoằn ngoèo dài mới đến một tiểu viện, trước tiểu viện đó có hai bụi hoa kim ngân rất đẹp, tỏa ra hương thơm dịu dàng.

Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo cứ chăm chăm đi đường tưởng là hắn không muốn nhìn thấy mấy cô nương ở đây, gặp mấy phu nhân rồi mới hiểu tại sao sự dung tục ở đây không lọt được vào mắt hắn, thế là cũng chẳng nói gì, cho đến khi đến trước một căn phòng nghe thấy trong đó có tiếng ồn ào, lại nhìn gương mặt đăm đăm của Đỗ Văn Hạo mới chặn hắn lại.

Đỗ Văn Hạo tỉnh lại ngẩng đầu nhìn Cổ Nhất Phi, thấy hắn cười mình bèn nói: “Cổ đại ca, sao vậy?”

Cổ Nhất Phi chỉ chỉ vào căn phòng náo nhiệt đó nói: “Có phải đệ muốn vào không?”

Đỗ Văn Hạo giờ mới phát hiện ra là đã đến nơi, không thấy Cổ Tiểu Thiên đâu, đoán là đã vào trong bèn cười nói: “Đến rồi thì vào thôi, có gì mà muốn hay không muốn”

Đang nói thì Cổ Tiểu Thiên cùng với một thanh niên trẻ trạc tuổi mình vui vẻ cười nói đi ra, người này cao khoảng 7 thước 8, có phong độ, mà thô mộc rõ ràng, không toát ra từ trang sức, người khác còn nghĩ đó là tướng rồng phượng, thiên chất tự nhiên, rốt cuộc cũng chỉ là tướng phong lưu dõng mãnh, chỉ là có chút quý khí, không thể so được.

Đỗ Văn Hạo giật mình, người này trông quen lắm, không biết đã gặp ở đâu rồi, nghĩ kỹ lại rồi tự nhiên bật cười, tại sao? Người xung quanh đều không biết, trước khi xuyên việt, lúc ở trường đại học xem hồng lâu mộng, đến cảnh Giả Bảo Ngọc gặp Lâm Đại Ngọc, vì vậy mới bật cười.

“Người đang cười gì vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy có người hỏi mình mới tỉnh lại, càng cảm thấy người này quen quá, cố nhịn cười, đường hoàng đáp: “Chỉ là cảm thấy vị huynh đài rất quen nên cười thôi”

Cổ Tiểu Thiên đưa mắt nhìn Hoàng thượng, thấy người sững ra, sau đó mỉm cười hiền hòa nói với Đỗ Văn Hạo: “Có thể chúng ta đã từng gặp, người cũng không cần vui vẻ như vậy, cười mãi không thôi, làm cho chúng ta không biết làm sao”

Ai ngờ hoàng thượng nói vậy Đỗ Văn Hạo càng không nhịn được cười phá lên, khiến cho Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi sợ hãi nhìn hoàng thượng.

Hoàng thượng cũng cười nói: “Vân Phàm huynh nói ra xem cho mọi người biết cùng cười nào?”

“Huynh đài chính là Ngũ gia mà Cổ đại nhân nóng lòng đi gặp sao?”

Hoàng thượng chỉ gật đầu.

“Vậy cũng được, nếu huynh có hứng thú nghe thì câu chuyện này hơi dài, huynh có muốn nghe không?”

“Tất nhiên, đi nào, chúng ta vào trong ngồi xuống nghe câu chuyện của vị huynh đệ này nào”

Mọi người đi vào phòng, hoàng thượng nói: “Vân Phàm huynh hãy kể chi tiết cho mọi người nghe đi”

Đỗ Văn Hạo hết cách, đang sợ mình gặp những người này thì nói gì, bèn kể “Hồng lâu mộng” của Tào Tuyết Cần ra, mọi người trong phòng trên dưới đều lắng nghe không ho hắng gì, thậm chí khi rót nước cũng chú ý không gây ra tiếng động.

Cổ Tiểu Thiên nhìn con trai, thấy hắn cũng đang chăm chú nghe, lại nhìn hoàng thượng, cũng không khác gì con trai mình, trong lòng thầm than thở, mất nửa ngày đến đây chỉ để nghe Đỗ Văn Phàm kể chuyện, may là câu chuyện này hay, mọi người có hứng nghe như vậy thì mình cũng chịu khó nghe vậy.

600. Chương 544: Lư Sơn Chân Diện

Đỗ Văn Hạo hào hứng kể “Hồng lâu mộng” cho hoàng thượng và mọi người, đoạn nào quên thì hắn tự sáng tác, dù gì bọn họ cũng không biết, vốn định nói chuyện của hoàng thượng và mọi người, bọn họ nghe cũng không cảm thấy lạ, giống như đang nói chuyện gì đó xung quanh mình vậy, qua một canh giờ, cho đến khi Đỗ Văn Hạo thấy mỗi miệng mà mọi người vẫn thấy còn rất hứng thú.

“Văn Phàm huynh, đoạn này có phải thời Tống không?” hoàng thượng nhận lấy tách trà từ a hoàn, chỉ nhìn thoáng qua lá trà trong tách định uống mà lại thôi.

Đỗ Văn Hạo để ý từng tí một mọi hành động của người tự xưng là Ngũ gia này, cũng lấy một tách uống nói: “Chỉ là một chuyện dã sử vui tai mà người ta kể lại thôi, mọi người cười rồi thôi, không cần phải để ý thời đại địa điểm làm gì”

Hoàng thượng nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta nghe Cổ đại nhân nói tiên sinh từng là người Đại Tống?”

Đỗ Văn Hạo đặt tách trà xuống gật đầu nói: “Đúng vậy”

Lúc này có một phụ nữ khoảng 30 tuổi ăn mặc đẹp gương mặt thanh tú dẫn theo một cô gái đi vào, cười ha ha đến trước mặt Ngũ gia chào hỏi, ánh mắt đầy sức hút.

Hoàng thượng chỉ chỉ người phụ nữ đó nói: “Văn Phàm huynh, đây chính là cáo chín đuôi trong truyền thuyết, bà chủ của Phong Nguyệt vô biên, Mị Nhi cô nương”

Thiếu phụ đó cười ha ha, rồi đặt tay lên người Ngũ gia nói: “Ngũ gia xấu lắm, sao lại có thể nói nô gia như vậy?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vậy cô muốn Ngũ gia chúng tôi nói thế nào?”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ người này tuy cũng tên với Mị Nhi của thuyền hoa Mị Nhi kiều nhưng nhan sắc và thân hình lại không được bằng, hơn nữa đến cách chiều khách cũng không bằng. Không biết còn có ngón nghề gì nữa không, nếu không có thì sao người con gái này có thể cầm cự được một thanh lâu lớn thế này cơ chứ?

Hoàng thượng cười nói với Đỗ Văn Hạo: “Ta nghe Nhất Phi huynh nói Văn Phàm huynh xưa nay không đến những nơi này bao giờ, điều này khiến ta thấy bất ngờ đây”

Mị Nhi: “Đúng đó, nơi này mở vì các lão gia đây, nếu các vị không đến thì những cô nương như hoa như ngọc đây cô đơn lắm? Ngũ gia, ngài nói sẽ giới thiệu một công tử tuần tú mà?”

“Chủ yếu là vẫn chưa tới lúc giới thiệu cho người, Văn Phàm huynh không thấy lạ mới phải”

Đỗ Văn Hạo chấp tay cười nói: “Ngũ gia nói gì vậy, tại hạ chẳng qua chỉ là đại phu chữa bệnh cho người, đâu cần giới thiệu gì chứ”

“Không thể nói như vậy được, Mị Nhi đi gọi Nhu Nhi cô nương đến đây cho ta, chúng ta đến lâu như vậy rồi, cô ấy có tắm nước thơm đủ chưa?”

“Cái con bé đáng chết này, nô gia còn tưởng nó ra hầu hạ Ngũ gia rồi cơ, để nô gia đi gọi ra ngay”

Nói rồi Mị Nhi uốn éo đi ra ngoài.

“Văn Phàm huynh không mấy khi đến đây thì hãy yên tâm ở lại, huynh có thể không biết chứ Nhu Nhi cô nương là đóa hoa ở đây đó, tướng mạo thân hình miễn chê, lại còn múa được, hãy thưởng thức một lần đi”

“Không biết ai đặt cho cái tên Nhu Nhi này đúng là rất hợp với nơi này”

Cổ Tiểu Thiên: “Nói vậy phải chăng là có điển cố liên quan?”

Hoàng thượng cao hứng nói: “Vậy ta cũng muốn nghe, Vân Phàm huynh hay là nhân Nhu Nhi chưa ra hay kể cho mọi người nghe, coi như là giải sầu”

Đỗ Văn Hạo cười đáp: “Có lẽ chư vị không biết, những cô nương ở nơi như thế này còn có dạ danh là Nữ Nhu, còn gọi là Nhu Nhi, Nhu là một loại động vật giống như vượn, loại động vật này thích ăn gan và não hổ, nhưng hổ lại rất thích loại động vật này vì nó có thể bắt rắn, hổ cho nó bò lên người gãi ngứa, nó thừa cơ bò lên đầu hổ, hổ sẽ trúng độc mà chết, rồi ăn hết não hổ. Câu chuyện đó để ví với các cô nương và khách nhân ở chốn này, các thiếu gia nếu đến đây thường xuyên sẽ bị tang thân bại nghiệp mà thôi”

Cổ Tiểu Thiên nghe ra hình như Đỗ Văn Hạo đang nói hoàng thượng vội ngắt lời: “Vân Phàm, không được nói bừa!”

Hoàng thượng lại rất điềm nhiên: “Không sao không sao, Vân Phàm huynh chỉ đang kể chuyện cười, nói điển cố mà thôi, Cổ đại nhân đừng lo quá”

Đỗ Văn Hạo tuy ngoài mặt cười nói nhưng trong lòng đang hoài nghi mối quan hệ của Cổ đại nhân với Ngũ gia này, tại sao Cổ đại nhân lại lo lắng trước người thanh niên còn trẻ thế này, không hề giống với con của bạn cũ, mà giống người quan trọng hơn, nghe đâu không ai làm được gì Cổ đại nhân ở Đại Lý này, đến hoàng thượng cũng phải nhường ông ta vài phần, hoàng thượng, không phải chứ?

Đỗ Văn Hạo nghĩ đến đây mà giật mình, quan sát cẩn thận Ngũ gia trước mặt chỉ thấy người ta tươi cười nhìn mình, bốn mắt nhìn nhau, như cả hai đọc ra suy nghĩ của nhau vậy.

“Ngũ gia, Nhu Nhi cô nương nói sẽ hầu hạ các ngài ở Hương Tụ Quán Đình”

Cổ Nhất Phi đứng dậy cười nói: “Xem ra hôm nay Vân Phàm đệ có phúc rồi, cô Nhu Nhi này múa rất đẹp, nhưng không tiếp khách bao giờ, tính cách cao ngạo, Mị Nhi dùng rất nhiều cách để trị mà không được, đánh thì đánh rồi, mắng cũng mắng rồi, hôm nay xem ra tâm trạng rất tốt đây”

Ngũ gia cũng đứng dậy nói: “Ta đến đây 5, 6 lần rồi, nhưng mới chỉ nhìn thấy Nhu Nhi cô nương có một lần thôi đấy”

Đỗ Văn Hạo: “Nơi này mà có loại người như vậy sao, đúng là mở rộng tầm mắt”

Cổ Nhất Phi nhìn Ngũ gia, hai người nhìn nhau mà cười.

Một hàng người đợi Mị Nhi đưa đến một đình mát, nhưng cái đình này to hơn ở các gia đình bình thường, cách đó khoảng 5m có một chỗ rộng khoảng 10m², là một đài bằng đá nằm ngay giữa hồ, 4 phía là nước hồ trong vắt, có lá sen điểm xuyết xung quanh, phong cảnh rất đẹp.

Mị Nhi đưa mọi người đến đình, đến đó thì rượu và hoa quả đều đã được chuẩn bị đầy đủ, góc đông của đình còn có một bình hoa sứ cao khoảng 1m, bên trong cắm hoa sen đang hé nụ, a hoàn đều mặc trang phục màu xanh nhạt, rất ăn hợp với phong cảnh.

Mị Nhi: “Các vị đợi lâu rồi, nô gia đứng đây chỉ chường mắt xin lui trước, có gì xin dặn dò a hoàn bên cạnh là được”

Ngũ gia xua xua tay, Mị Nhi cung kính cười hơi cúi người rồi đi ra.

Cổ Nhất Phi thì thâm vào tai Đỗ Văn Hạo: “Trên đài đó có một tờ giấy nhỏ hơn một chút, chút nữa Nhu Nhi cô nương sẽ vừa múa vừa dùng chân vẽ tranh đấy”

Đỗ Văn Hạo chưa kịp nói gì thì thấy trên đài có một cô gái như từ trên trời bay xuống vậy, quần áo màu hồng phấn, thắt dải lưng gắn hoa cũng màu hồng, tóc mái bay trước trán, mái tóc chỉ dùng một dải dây rộng màu trắng buộc lên, rất có khí chất của tiên nữ, giống như một trận gió lướt qua, giống như đám mây hồng mong manh lướt qua mắt vậy.

Đỗ Văn Hạo xem không khỏi ngẩn người ra, quên mất không vỗ tay cùng với Ngũ gia.

“Cô nương đó đâu rồi?” Đỗ Văn Hạo đột nhiên thấy cô gái đó mất hút như bay hơi vậy, bèn chỉ tay lên đài hỏi.

“Hết một khúc nhạc nên cô ấy lui xuống rồi”

Đỗ Văn Hạo không khỏi cảm thấy tiếc nuối, Ngũ gia lại nói: “Nhưng đừng có vội, còn nữa mà, Vân Phàm huynh đợi xem đi”

Thoắt cái cô nương đó đã thay bộ quần áo mới, là bộ màu lam, nhìn càng thanh tú mỹ lệ hơn.

Chỉ thấy cô nương đó đi chạy lên giữa đài rất nhẹ nhàng, cúi gập người giấu đầu vào trong tay áo dài, lúc này tiếng đàn vang lên, ống tay áo bỗng nhiên bị rũ mạnh ra, một gương mặt như thiên sứ hiện ra, rồi lùi lại vài bước, rồi lại nhảy lên một bước, đi bước nhanh tròn một vòng, ống tay màu lam bay phất phơ trong không trung, chân phải bật lên, lợi dụng sức bật bay lên phất tay áo, trông càng đẹp huyền ảo hơn. Sau đó tiếp đất, quỳ xuống tự nhiên, tiếng đàn réo rắt và bước nhảy nhẹ nhàng ăn khớp với nhau, rồi lại đi thành vòng tròn, rồi bay lên theo hình xoắn ốc giống như tiên tử vậy, rồi lại chậm chậm hạ xuống. Sau khi đi tiếp vòng nữa rồi dừng lại như đợi chờ gì đó, rồi nhạc đến chỗ cao trào, đột nhiên bay lên, lại hạ xuống, nhưng lần này còn có hàng trăm đóa sen màu hồng nhạt, đợi mọi người tỉnh lại thì cô nương đó đã đến trước mặt Đỗ Văn Hạo cười duyên dáng.

Đỗ Văn Hạo bất ngờ, rồi lập tức vỗ tay, thấy Nhu Nhi cô nương quay người trở về vũ đài, lúc này xuất hiện các cô nương giống như tiên tử đi ra, lúc thì múa lúc hát, lúc thì vừa múa vừa hát, lúc xếp chữ lúc xếp thành hoa.

Hoàng thượng nhìn Đỗ Văn Hạo rồi nói nhỏ vào tai hắn: “Rốt cuộc thì cao hơn những thanh lâu của Tú Sơn, nếu không Vân Phàm huynh cũng không thanh cao mà không nhúng chàm đâu”

Đỗ Văn Hạo chỉ cười không nói, cho đến khi Nhu Nhi cô nương và các cô nương đều đi xa ra mới nâng ly trà lên thưởng thức.

Cổ Nhất Phi thở dài nói: “Những thứ tốt đẹp nhất trên thế gian này lại bị một người con gái lấy đi hết rồi, ông trời thật không công bằng”

Đỗ Văn Hạo điềm nhiên nói: “Cũng chưa chắc”

“Hiền đệ có sao lại nói vậy?”

Hoàng thượng nói: “Ý Vân Phàm huynh là có đẹp đến đâu cũng chỉ là đồ mua vui cho người ta, không phải con gái nhà tử tế”

Đỗ Văn Hạo không nói gì, lúc này Mị Nhi lại gần cười nói: “Ngũ gia, hôm nay ở lại chỗ chúng tôi ăn cơm rồi về cũng không muộn, hôm nay chỗ chúng tôi có cua hấp, còn có...”

Hoàng thượng trêu chọc: “Các thứ của người ở đây đều tốt, nhưng bạc không thể thiếu, chỉ riêng màn múa vừa rồi của Nhu Nhi cô nương thì nếu chúng ta không trả một trăm lạng bạc Mị Nhi cô nương chắc không nói ngọt với chúng ta thế đâu”

Mị Nhi cô nương thích chí nói: “Ngũ gia lại trêu nô gia rồi, nô gia đâu phải loại người đó?”

Hoàng thượng nói: “Nếu không phải, vậy hôm nay để Nhu Nhi cô nương hầu hạ Vân Phàm huynh của chúng ta cùng ăn cơm được không?”

Mị Nhi cười gượng gạo: “Ngũ gia, không phải nô gia không chịu, nhưng cô nương đó tính cách khó chiều, chưa bao giờ ăn cơm uống rượu với khách cả, hay để nô gia đi nói khó với cô ấy đã xem thế nào”

Hoàng thượng chỉ Đỗ Văn Hạo nói: “Người không nể mặt ta thì cũng phải nể mặt Vân Phàm huynh đây chứ”

“Có phải Ngũ gia muốn nô gia giới thiệu không?”

Hoàng thượng cười nhìn nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Ta nên giới thiệu sao đây? Nên nói là trưởng cự của Ngũ Vị Đường của quận Tú Sơn Đỗ Vân Phàm, hay là nói quốc công, đô kiểm điểm tam nha, ngự y Đại Tổng Đỗ Văn Hạo đây?”

Hoàng thượng vừa nói ra câu đấy thì toàn bộ những người có mặt đều há hốc miệng tròn mắt, đến Đỗ Văn Hạo cũng sững sờ, Ngũ gia này là ai mà lại biết thân thế của mình?

Ngạc nhiên nhất là thượng thư bộ binh đương thời Cổ Tiểu Thiên, ông ta thậm chí đứng bật dậy, đi đến cạnh Đỗ Văn Hạo, mở to hai mắt nhìn hắn, rồi lại quay đầu lại nhìn hoàng thượng.

Hoàng thượng cười nói: “Được rồi, cô nương đi mời Nhu Nhi cô nương đi, chúng ta đợi ở đây, có món gì ngon mang hết lên đây”

Mị Nhi cô nương dè chừng nhìn Đỗ Văn Hạo, ánh mắt đó không chỉ là sự khiếp sợ mà còn là sự kính phục, hoàn toàn khác với trước đó, vội vàng vâng vâng dạ dạ lui ra.

Hoàng thượng cười nhìn Cổ Tiểu Thiên, ông ta vội đứng lên xua bớt người hầu kẻ hạ đi, chỉ còn lại mấy cấm vệ binh ở lại canh giữ.

Hoàng thượng đi đến trước mặt Đỗ Văn Hạo mỉm cười, thấy Đỗ Văn Hạo vẫn điềm tĩnh sắc mặt không đổi bèn nói: “Quốc công tha hương đến quận Tú Sơn nhỏ bé của Đại Lý chúng tôi làm đại phu, thật vất vả rồi”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ngũ gia dù gì cũng biết rồi, à mà không, không gọi là Ngũ gia được nữa, phải gọi là hoàng thượng mới đúng, tôn giá là tân nhiệm quốc quân Tuyên Nhân Đế của Đại Lý, không sai chứ?”

Tuyên Nhân Đế kinh ngạc nhìn Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi, hai người co rúm người lại lắc đầu, ý là không nói cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Không phải họ nói cho ta biết đâu, chỉ cần nhìn phong thái của hoàng thượng là đoán ra thôi”

“Quốc công gia quả nhiên lợi hại, ha ha ha ha”

“Không biết hoàng thượng gọi tại hạ đến đây có gì chỉ giáo?”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vân Phàm, à không, Đỗ Văn Hạo, tiên sinh gặp hoàng thượng mà không dập đầu hành lễ sao?”

Đỗ Văn Hạo chỉ chấp tay nói: “Tại hạ là con dân Đại Tổng, chỉ quỳ trước quân vương Đại Tổng”

Tuyên Nhân Đế cười ha ha nói: “Nói có lý lắm, quốc công ở Đại Tổng cũng là người dưới một người trên vạn người, có thể đến Đại Lý chúng ta là đã nể mặt lắm rồi”

Cổ Tiểu Thiên kinh ngạc nhìn Tuyên Nhân Đế.

Tuyên Nhân Đế nói: “Thôi, Cổ ái khanh, mọi người lui ra đi, để ta nói chuyện riêng với quốc công”

Cổ Tiểu Thiên không dám hai lời chỉ đành cho Cổ Nhất Phi và cấm vệ quân lui xa ra hai mươi mét.

Khi chỉ còn lại hai người, Tuyên Nhân Đế chấp tay hành lễ với Đỗ Văn Hạo, nói: “Xin quốc công cứu lấy Đại Lý khỏi nước sôi lửa bỏng, trăm sẽ cảm kích vô cùng”

Đỗ Văn Hạo vội đỡ dậy nói: “Hoàng thượng sao lại nói vậy, tại hạ nay chỉ là dân thường áo vải, không phải là quốc công gì cả, nay sơn hà Đại Tổng đã đổ vỡ, hoàng thượng nhìn thấy rồi đó, quốc công giờ chẳng qua chỉ còn là hư danh, nói ra làm trò cười cho người ta, người xưa nói hay lắm, cái gì mà phượng hoàng rơi vào bụi cỏ còn không bằng gà”

“Quốc công khiêm tốn quá, nếu quốc công có thể cứu được con dân Đại Lý, đừng nói là quốc công, nếu muốn cả giang sơn này trăm cũng có thể cho người một nữa”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc, Tuyên Nhân Đế lại chấp tay cúi thấp đầu nói: “Nay nước Đại Kim đã chịu lui, trước mặt Đại Tổng trấn áp được rồi, đại quân tiên phong của Đại Kim nhằm thẳng vào Đại Lý, mà Đại Lý vốn không có sức kháng cự. Nếu quốc công không ra tay giúp đỡ thì đừng nói là kinh thành, không lâu nữa, cả Tú Sơn, Ngũ Vị Đường, Vân Phàm sơn trang, đều sẽ là lãnh thổ của Đại Kim, quốc công có thể bỏ mặc con dân Đại Lý, cũng có thể bỏ mặc trăm, nhưng không thể có lỗi với đứa con trai ba tuổi và sáu vị phu nhân xinh đẹp được”

Đỗ Văn Hạo rùng mình: “Hoàng thượng quả là nắm rõ nhất cử nhất động của tại hạ tại Đại Lý, chuyện Yến Tử bị người lừa nuốt vàng có phải hoàng thượng làm không?”

“Cũng là bất đắc dĩ thôi, trẫm nghi ngờ tiên sinh là ngự y Đại Tổng, mà y kĩ này chỉ có Đỗ thần y mới biết, người khác không biết, vì vậy đó là cách tốt nhất để xác nhận, để người tiên sinh không thể không cứu mắc nạn, thực sự là không còn cách nào khác, xin quốc công tha lỗi!”

“Người nên xin Yến Tử tha tội!”

“Trẫm sẽ bồi thường cho tổn thất của bọn họ, quốc công gia yên tâm”

Đỗ Văn Hạo nhìn chằm chằm vào Tuyên Nhân Đế chậm rãi nói: “Nếu là hoàng thượng thì người sẽ làm thế nào?”

Tuyên Nhân Đế lại chấp tay nói: “Trẫm thành thật muốn mời quốc công gia xuất núi, cứu lấy giang sơn xã tắc Đại Lý sắp sụp đổ! Xin hãy nghĩ đến con dân Đại Lý mà ra tay cứu giúp!”

Đỗ Văn Hạo dở khóc dở cười, xòai hai tay ra nói: “Hoàng thượng đề cao tại hạ quá, ngoài chữa bệnh ra thì văn bất năng an bang, võ bất năng định quốc, làm sao có thể nói là cứu Đại Lý khỏi nước sôi lửa bỏng? Nếu thực sự có bản lĩnh đó thì tại hạ đã cứu Đại Tổng rồi, sao có thể chống mắt ra nhìn Đại Kim giày xéo Đại Tổng chứ? Sao có thể bình chân ở Đại Lý thế này?”

601. Chương 545: Điều Kiện!

Tuyên Nhân Đế nghe xong bật cười ha hả, một lúc xong mới dừng lại nhìn Đỗ Văn Hạo nói: “Quốc Công nghĩ rằng trẫm lại đột nhiên tự tìm đến Quốc Công hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cũng mỉm cười đáp lại: “Lẽ nào hạ thần nói lại không đúng sao?”

Tuyên Nhân Đế nói: “Không phải là Quốc Công nói không đúng mà là Quốc Công đã quá coi thường bản thân mình, đồng thời người cũng đã đánh giá sai về trẫm! Lẽ nào trí nhớ của Quốc Công lại kém đến vậy sao, vậy trẫm sẽ giúp Quốc Công nhớ lại! Nhớ khi đó, chính Quốc Công là người sáng tạo ra loại vũ khí bệnh dịch giúp nước Tống đánh bại toàn bộ Tây Hạ rồi tiến quân thẳng tới dưới chân thành của Tây Hạ. Nhưng cũng chỉ vì tướng quân nước Tống quá kém nên mới thất thế, cái này cũng không thể nào trách Quốc Công được! Sau đó Quốc Công tại Thành Đô dùng năm ngàn quân đối địch với hai vạn đại quân Thổ Phồn, Quốc Công cũng dùng vũ khí bệnh dịch làm cho quân Thổ Phồn tổn thất nặng nề, cuối cùng bị tiêu diệt hết sạch! Hai trận chiến này cũng đã nói lên tất cả khả năng của Quốc Công, khi Quốc Công còn ở nước Tống đã tạo ra rất nhiều loại vũ khí kỳ quái uy lực kinh người.....ha ha ha.....! Quốc công bây giờ đã nhớ ra chưa vậy?”

Đỗ Văn Hạo thấy Tuyên Nhân Đế nói như vậy rồi cũng chỉ biết mỉm cười rồi chậm rãi ngồi xuống từ từ chọn một loại quả trong bàn hoa quả bỏ lên miệng nhai.

Tuyên Nhân Đế tiến tới nói: “Quốc Công à! Trẫm bây giờ thật lòng cầu xin Quốc Công, xin Quốc Công đừng phụ lòng của Trẫm!”

Đỗ Văn Hạo không nói câu gì, trong đầu hần đang có hàng trăm ngàn các ý nghĩ khác, bây giờ bản thân hần chẳng khác gì là con cái, còn Tuyên Nhân Đế thì là dao là thớt. Tuyên Nhân Đế đã xuống nước cầu xin, coi như đã cho hần một thể diện rất lớn rồi, nếu như mà hần còn từ chối nữa thì chắc Tuyên Nhân Đế sẽ cho mình tiêu tùng mất. Minh thì không sao nhưng ngoiwf thân của mình thì biết giải quyết ra sao, theo tình hình này mình không giúp cũng không được rồi.

Đỗ Văn Hạo thở dài một cái rồi nói: “Hoàng Thượng làm khó vì thần quá!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy vội nói: “Trẫm không phải là người nói lời rồi lại nuốt lời, sao Quốc Công lại nói trẫm làm khó Quốc Công cơ chứ? Chỉ cần Quốc Công đồng ý thôi, Quốc Công muốn gì trẫm cũng đồng ý!”

Đỗ Văn Hạo nhìn Tuyên Nhân Đế thấy vị Hoàng Đế trẻ tuổi này có gì đó không được tự nhiên cho lắm.

“Quốc Công sao lại nhìn Trẫm như vậy, lẽ nào Quốc Công không tin trẫm hay sao?”

“Tin hay không tin không quan trọng, chỉ là vi thần không biết nên giúp Hoàng Thượng ra sao, dùng cách gì để giúp Hoàng Thượng, và Hoàng Thượng cho hạ thần bao nhiêu thời gian nữa?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy mỉm cười thầm biết là Đỗ Văn Hạo đã đồng ý giúp mình rồi, nghĩ vậy bèn nói: “Chỉ cần Quốc Công đồng ý giúp trẫm thì Quốc Công giúp thế nào, dùng cách gì đều do Quốc Công tự mình quyết định! Còn về thời gian thì Trẫm hy cingj càng nhanh càng tốt, vì chiến sự đang rất gay cấn!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được thôi! Nếu mà như vậy thì Hoàng Thượng nên nói lời giữ lời, có thật là vi thần muốn gì Hoàng Thượng cũng đồng ý không?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy sững người ra một lúc rồi lập tức cười nói rất hào phóng: “Nói đi, Quốc Công bây giờ muốn gì!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thầm nghĩ từ cổ chí kim làm gì có vị Hoàng Đế nào không giết chết những vị công thần đầu tiên, ta thì lạ gì cái miệng lưỡi của người, ta Đỗ Văn Hạo còn lâu mới tin được vào cái miệng xoén xoét nói cò của người, hay là mình tương kế tựu kế.....

“Hoàng Thượng quả là một con người hào sảng, thật ra hạ thần cũng chẳng cần cái gì cả, chỉ là thần đang muốn có thời gian yên tĩnh một chút, Hoàng Thượng hiểu ý của hạ thần chứ?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy thì nét mặt nở ra tươi tỉnh hẳn lên rồi vỗ vỗ vào vai Đỗ Văn Hạo nói: “Thời gian gấp lắm! Chính vì vậy mà trẫm không thể để Quốc Công về Quận Tú Sơn ngay bây giờ được, sau này trẫm sẽ tìm người mời tất cả người nhà của người vào trong này ở, tất nhiên ta sẽ chu tất cho người một nơi to hơn cái Vân Phàm sơn trang kia! Người cần gì thì cứ nói với Thạch Đầu là được rồi!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Sao vậy? Hoàng Thượng lo sợ thần nói lời không giữ lấy lời sao?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy cười nói: “Quốc Công sao lại nói thế? Trẫm có phải loại người tiểu nhân lòng dạ hẹp hòi đâu! Trẫm chẳng qua không muốn Quốc Công phải đi lại nhiều mệt mỏi mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Được! Hạ thần sẽ giúp Hoàng Thượng, nhưng hạ thần có ba điều kiện, và ba điều kiện này nhất định phải có Cổ Nhất Phi đứng ra làm chứng mới được, Hoàng Thượng có đồng ý không?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy khoe môi hơi rung động lên, nhưng rất nhanh nó lại chuyển thành nụ cười nói: “Dĩ nhiên, dĩ nhiên, người đâu!”

Một tên cấm vệ quân nghe thấy vội chạy vào trong này.

Tuyên Nhân Đế nói: “Người ra ngoài mời hai vị Cổ ái khanh vào đây cho ta, rồi tìm cho ta giấy mực ra đây!”

“Vâng thưa Hoàng Thượng!” Cấm vệ quân đáp.

Không lâu sau Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi đều đi tới, hai người này trước tiên đưa mắt lên dò xét thái độ của Tuyên Nhân Đế trước, thấy Tuyên Nhân Đế vẫn mỉm cười vui vẻ. Sau đó hai người lại đưa mắt lên nhìn nét mặt Đỗ Văn Hạo, nhưng cũng không nhận ra có gì khác biệt cả.

Tuyên Nhân Đế nói với Cổ Tiểu Thiên: “Cổ ái khanh à! Khanh đến đây làm chứng cho trẫm, Quốc Công muốn hai khanh làm chứng cho trẫm thành lập một cuộc hẹn ước không ai được phép vi phạm!”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy vội quay sang Đỗ Văn Hạo nói: “Quốc Công! Cái này e rằng có gì đó không ổn cho lắm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Không viết ra cũng không sao, đó chẳng qua là một tờ giấy, xé một cái là nó làm gì có hiệu lực nữa!”

Cổ Tiểu Thiên nói: “Đúng đấy, đúng đấy có chuyện gì thì cứ việc thương lượng với nhau cần gì phải nghiêm túc đến mức lập công ước như vậy chứ?”

Tuyên Nhân Đế vội nói: “Không được, phải lập công ước cho nó ràng buộc, Trẫm không muốn làm người thất tín trước mặt Quốc Công!”

Rất nhanh giấy mực đã được bưng lên, Cổ Nhất Phi rất lo lắng nhìn Đỗ Văn Hạo, sau đó tiến tới cạnh Tuyên Nhân Đế mài mực.

Tuyên Nhân Đế cầm bút lên nói với Đỗ Văn Hạo: “Quốc Công mời!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Điều thứ nhất, trong vòng một tháng không được có bất kỳ người nào dùng bất kỳ hình thức nào được đến làm phiền hạ thần. Điều thứ hai người nhà của thần ra vào kinh thành không được có bất kỳ người nào theo dõi hoặc can thiệp, còn những đứa nha hoàn, người ở hầu hạ cho hạ thần phải là những người mà hạ thần lựa chọn. Thứ ba, vì sự an toàn của hạ thần và người nhà của hạ thần, tổng thời gian này trên người thần phải có lệnh bài thống lĩnh của Cẩm Vệ Quân!”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy vội nói: “Quốc Công à! Quốc Công làm vậy có phải ép người quá đáng không? Lệnh bài thống lĩnh Cẩm Vệ Quân ngoài trừ Huyết đại nhân ra, ngay cả Hoàng Thượng cũng không có nữa, Quốc Công.....!”

Cổ Nhân Phi lúc này liền lén lút lấy tay chọc chọc vào người Đỗ Văn Hạo ra hiệu cho hắn rút lại những điều kiện này. Đỗ Văn Hạo hiểu rằng Cổ Nhất Phi và Cổ Tiểu Thiên rất mực quý mến hắn, lo lắng cho hắn nên mới làm vậy. Nhưng Đỗ Văn Hạo vẫn không hề có ý thay đổi ý định của mình, hắn vẫn mỉm cười nhìn Tuyên Nhân Đế.

Tuyên Nhân Đế ngẫm nghĩ một hồi sau đó liền cúi đầu viết ba điều kiện đó lên trên giấy sau đó dùng ngọc tỷ đóng dấu lên trên, xong đầu cúi rồi Tuyên Nhân Đế mới ngẩng đầu lên nhìn Đỗ Văn Hạo đưa tay ra mời nói: “Những điều mà Quốc Công muốn trăm điều chấp thuận hết! Người đâu, mời thống lĩnh Cẩm Vệ Quân Huyết đại nhân vào đây, đúng rồi, Quốc Công vẫn chưa nói cho trăm biết sau khi sự việc thành công rồi Trăm nên phong thưởng cho Quốc Công cái gì!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười thầm nghĩ, phong thưởng ư? Ta nghĩ chắc đến lúc đó người thưởng cho ta một đao lìa khỏi cổ thì đúng hơn. Một vị Hoàng Đế mà dám cho bạn mà những gì bạn cần đến cả cái quan trọng nhất là bình quyền cũng trao cho bạn, thì có cho bạn mười lá gan bạn cũng không dám tin vị Hoàng Đế này, bởi vì bây giờ những thứ mà bạn đòi hỏi, ngày sau Hoàng Đế chắc chắn sẽ đòi lại gấp mười lần, chính vì vậy mà mình phải lo sẵn đường lui trước mới là điều cần làm nhất.

Đỗ Văn Hạo nói: “Hoàng Thượng chê cười hạ thần rồi! Hạ thần cũng là con dân của Hoàng Thượng, Hoàng Thượng phong thưởng cho thần cái gì thì thần nhận cái đó, nếu Hoàng Thượng không phong thưởng thì thần cũng không dám đòi hỏi!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy bật cười ha hả nói: “Quốc nói hay lắm! Được rồi, những cái này chờ sau khi chúng ta đẩy lui được Đại Kim rồi hãy ngồi xuống nói sau, bây giờ Quốc Công giữ tờ giấy này cho cẩn thận!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền tiến tới tiếp lấy tờ giấy rồi gấp nó lại cẩn thận cất vào trong người nói: “Không biết chúng ta phải chờ trong bao lâu nữa mới được ăn, hạ thần đói quá rồi!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy nói: “Ha ha, Nhất Phi khanh đi vào trong giục ngự bếp giúp ta!”

Cổ Nhất Phi nghe xong liền thở dài một tiếng rồi lắc đầu quay đi.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đúng rồi có chuyện này không biết có nên hỏi Hoàng Thượng hay không?”

Tuyên Nhân Đế nói: “Quốc Công cứ việc nói!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hoàng Thượng sắp xếp Thạch Đầu vào Vân Phàm của hạ thần, chắc không phải chỉ vì mỗi điều tra thân thể của thân đơn giản như vậy thôi đúng không?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy cười khan hai tiếng rồi nói: “Nếu Quốc Công đã lên tiếng hỏi như vậy rồi thì trăm cũng không cần che giấu làm gì nữa, ta chẳng qua muốn điều tra một số vụ án mà triều đình đang rất đau đầu gần đây!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Hoàng Thượng hoài nghi vụ án đó có liên quan tới vi thần hay sao?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy vội nói: “Không phải, không phải, dĩ nhiên là không phải rồi, hiện giờ cũng đã điều tra rõ ràng hết cả rồi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vậy Vương Thập Bát và Tôn đại nhân rốt cuộc có liên quan gì với nhau vậy?”

Tuyên Nhân Đế nhìn Đỗ Văn Hạo rồi lạnh lùng nói: “Xem ra Quốc Công cũng nắm bắt được chút tí tình hình rồi thì phải?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Hoàng Thượng cũng không phải là đã biết hết thân thế của hạ thần rồi hay sao?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy bật cười lớn nói: “Được rồi, ta nói cho Quốc Công biết! Tôn Hòa chẳng qua chỉ là một con cờ trong tay Vương Thập Bát mà thôi! Tôn Hòa chẳng qua chỉ là cha nuôi của Vương Ngũ con Vương Thập Bát, ngày thường Vương Ngũ tỏ ra vô cùng hiếu thuận với Tôn Hòa, do vậy mà Tôn Hòa liền kết thân với Vương Thập Bát, nhưng ông ta không biết được rằng người thực sự hưởng lợi trong vụ việc này là quân gia của ông ta! Nói ra thì cũng dài dòng lắm, nói cho cùng thì nó cũng không liên quan gì tới Tôn Hòa cả! Trẫm biết Quốc Công có quan hệ rất tốt với Tôn Hòa, dĩ nhiên không hy vọng có gì xảy ra với ông ta, may mà Tôn Hòa không biết gì cả, chính vì vậy mà không bị lôi kéo vào trong chuyện này!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thâm yện tâm về Tô Hòa, cũng như mừng thay cho Nhạc Kỳ nữa.

Hai canh giờ sau, tại Cổ phủ.

“Vân Phàm! Sao lão đệ lại hồ đồ như vậy hả? Cho dù có một ngày nào đó Hoàng Thượng muốn hãm hại lão đệ, ta cũng không bao giờ khoanh tay đứng nhìn cả! Sao lão đệ lại..... ài.....lão đệ thật là.....”

Đỗ Văn Hạo ngồi trong thư phòng của Cổ Nhất Phi thấy ông ta vô cùng sốt ruột cứ đi đi lại lại, mặt mũi sầm sập, mồ hôi cứ chảy ra ròng ròng trông khổ sở vô cùng.,

“Thôi được rồi! Cổ đại ca đừng đi đi lại lại như vậy nữa, tiểu đệ chóng mặt lắm! Chúng ta cùng ngồi xuống nói chuyện được không?”

“Không được!” Cổ Nhất Phi đáp lại luôn, sau đó ông ta đi đến bên cửa sổ mở toang nó ra phanh áo đứng đó suy nghĩ.

“Ngay đêm hôm nay ta sẽ đưa lão đệ về Quận Tú Sơn, lão đệ mau đưa người nhà đi khỏi đây luôn!” Cổ Nhất Phi nói.

Đỗ Văn Hạo nghe Cổ Nhất Phi nói vậy nhất thời cảm động vô cùng, hắn và ông ta chẳng qua là mới gặp mặt nhau có một hai lần, thế mà Cổ Nhất Phi đã mạo hiểm vì hắn mà phạm vào tội khi quân để bảo vệ hắn.

Đỗ Văn Hạo liền đứng dậy tiến tới chỗ Cổ Nhất Phi thấp giọng nói: “Đi về đâu?”

Cổ Nhất Phi nói: “Trời cao đất rộng, chỗ nào cũng có thể dung chứa một người có tên Đỗ Văn Phàm như lão đệ chứ, ta thật không quen gọi lão đệ là Đỗ Văn Hạo!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cả cười nói: “Đại ca thật là thông minh như vậy lại nhất thời hồ đồ như thế, Hoàng Thượng đã cho người đi điều tra lai lịch của tiểu đệ rõ như vậy rồi thì chắc chắn cũng sẽ đề phòng tất cả mọi việc ngoài ý muốn có thể xảy ra! Đại ca có tin hay không, đừng nói là ra khỏi thành này, mà đến cả xung quanh Cổ phủ của đại ca Hoàng Thượng cũng đã cắm đầy mật thám rồi!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy thở dài nói: “Nếu đã như vậy thì tại sao lão đệ lại làm khó Hoàng Thượng như vậy! Hoàng Thượng không giống với lão đệ, tuy tuổi đời như nhau nhưng Hoàng Thượng lại là người rất thanh cao kiêu ngạo, từ trước tới giờ chưa có một ai dám có hành động như lão đệ ngày hôm nay với Hoàng Thượng cả! Lão đệ..... thật là..... Ta phải làm sao bây giờ!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Ha ha! Tiểu đệ làm như vậy với người bình thường thì làm gì còn thú vị nữa, tiểu đệ làm khó Hoàng Thượng như vậy mới thích thú!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy vừa tức vừa buồn cười chỉ luôn vào mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Ta thấy lão đệ làm Quốc Công ở đại Tổng quen rồi nên mới có hành động như vậy, nhưng lão đệ có biết.....”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cắt ngang câu nói của Cổ Nhất Phi nói: “Tấm lòng của đại ca ra sao tiểu đệ thấu hiểu, đại ca và phụ thân của mình vì giang sơn nhà họ Đoàn lập nên bao nhiêu công lao, nhưng kết quả thì sao? Hoàng Thượng vì muốn dụ tiểu đệ xuất hiện mà muốn hạ thủ với Tử Nhi, vạn nhất nếu như lần đó không thành công thì Tử Nhi không phải là chết dưới tay của Hoàng Thượng rồi sao?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy đành mặt lại quát: “Vân Phàm! Ta không muốn nghe người nói những lời như vậy!” Quát xong ông ta liền nháy nháy mắt với Đỗ Văn Hạo sau đó đưa mắt dáo dác khắp nơi dò xét, rồi nhẹ

nhàng đóng cửa sổ lại thấp giọng nói: “Lão đệ không sợ chết hay sao mà nói như vậy? Không sợ tai vách mạch rừng hả?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Tiểu đệ cố ý nói cho người ta nghe thấy!”

Cổ Nhất Phi bắt đầu nói: “Hoàng Thượng gọi phụ thân vào trong cung rồi, ông ta sắp xếp nơi ở cho lão đệ vốn là nơi của một người chú của Hoàng Thượng, người này vì dám có ý phản nghịch cướp ngôi nên đã bị giết, cả nhà ông ấy tất cả hơn hai trăm người không còn một ai sống sót cả! Ta thấy Hoàng Thượng làm vậy không biết có phải ám chỉ với lão đệ không, nếu không sau lại bắt lão đệ và mấy vị em dâu đều ở trong đó cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền ra ý bảo Cổ Nhất Phi cùng ngồi xuống nói chuyện.

“Không cho tiểu đệ ở trong phủ của đại ca, thực ra vẫn còn một điểm nữa.....”

Cổ Nhất Phi nghe vậy liền thấp giọng nói nhỏ như tiếng muỗi vo ve: “Ý của lão đệ là Hoàng Thượng lo lắng ta và phụ thân vào thời điểm quan trọng nhất.....” nói xong ông ta liền chỉ chỉ vào người Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền gật gật đầu.

Cổ Nhất Phi thấy vậy cười lạnh nói: “Thế thì đã làm sao, ta không bao giờ để người khác bắt nạt lão đệ cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy diều cọt nói: “Người bắt nạt tiểu đệ chẳng phải ai khác mà chính là Hoàng Thượng! Đại ca định làm gì?”

Cổ Nhất Phi khinh khỉnh nói: “Như nhau hết!”

Đỗ Văn Hạo lại bị câu nói này của Cổ Nhất Phi làm cho cảm động vô cùng, nhưng lúc này hắn không được phép tin vào bất kỳ ai khác ngoại trừ bản thân hắn.

Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo ngồi ngây ra nhìn mình liền nói: “Vân Phàm! Lão đệ muốn lấy lệnh bài của Huyết đại nhân để làm gì, lẽ nào.....”

Đỗ Văn Hạo trông bộ dạng lo lắng của Cổ Nhất Phi như vậy liền nói: “Tiểu đệ chẳng qua lo lắng Hoàng Thượng bỗng nhiên hạ lệnh cho Huyết đại nhân cầm quân bắt hết cả nhà tiểu đệ nên mới làm vậy! Tiểu đệ chẳng qua cũng chỉ là phòng thân mà thôi! Chờ việc xong đâu đấy hết cả rồi, tiểu đệ sẽ đưa người nhà rời khỏi đây, lệnh bài dĩ nhiên cũng sẽ trả lại cho Huyết đại nhân, tiểu đệ giữ nó làm cái gì?”

Cổ Nhất Phi nói: “Như vậy mới đúng, nhưng ngoại trừ mười vạn Cẩm Vệ Quân ra, thì bên binh bộ của Liêu đại nhân vẫn còn mấy chục vạn người nữa, đến lúc đó vạn nhất.....!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Vạn nhất xảy ra điều đó thì để cho mười vạn Cẩm Vệ quân cầm cự một lúc giành thời gian cho tiểu đệ tẩu thoát, ha ha ha.....!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy lo lắng nói: “Trông lão đệ vẫn còn nhản nhở được, thế mà ta vẫn không thể nào yên tâm nổi, Tử Nhi tỉnh dậy không thấy lão đệ thì làm sao đây?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nín thở lại, trầm giọng nói: “Cổ đại ca cố gắng chăm sóc Tử Nhi vậy, tiểu đệ chắc chắn sẽ trả thù thay cho Tử Nhi!”

Ba ngày sau, Tuyên Nhân Đế quả nhiên đem hết người nhà của Đỗ Văn Hạo từ Quận Tú Sơn tới, lúc này nơi ở của Đỗ Văn Hạo cũng đã được dọn dẹp sạch sẽ, tất cả đều được Tuyên Nhân Đế làm đúng theo như công ước, đến cả nha hoàn, người ở hơn trăm người trong Vân Phàm sơn trang trước kia đều được đưa đến cho Đỗ Văn Hạo, đến cả Thạch Đầu cũng xuất hiện trong đám người này.

“Thạch Đầu tham kiến lão gia!” Thạch Đầu vẫn như ngày trước quỳ xuống dưới đất tham kiến Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Nghe nói Thạch tướng quân đích thân tới Quận Tú Sơn để đón người nhà cho ta, không những đến những đứa nha hoàn nhỏ bé nhất, mà ngay đến cả mấy người vú nuôi, phụ thân của các vị phu nhân cũng được người đưa đón tử tế, người thật là cẩn thận quá!”

Thạch Đầu nghe vậy cúi đầu nói: “Bẩm lão gia, quân lệnh như sơn, tiểu nhân không có cách nào khác cả! Hơn nữa tiểu nhân nghĩ..... Cho dù tiểu nhân có giải thích thế nào cho lão gia đi chăng nữa lão gia chắc chắn vẫn cảm hận tiểu nhân!”

Lúc này Anh Tử khóc lóc chạy tới nói: “Lão gia! Khả Nhi biến mất rồi, khi lên xe nô tỳ thấy rõ ràng nó được đưa lên xe rồi mà! Thạch đại ca, có phải đại ca vứt Khả Nhi trên đường đi tới đây rồi không?”

Thạch Đầu nghe vậy vội nói: “Anh Tử cô nương xin đừng nói lớn tiếng thế, ta đã đem nó giấu đi rồi, tới nay sẽ đưa đến cho cô nương!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao thế? Lẽ nào Hoàng Thượng đến cả một con hổ nhỏ chuyên ăn chay lại cũng phải lo sợ hay sao?”

Thạch Đầu nghe vậy đưa mắt lên nhìn xung quanh thấy mọi người nơi đây ai cũng bận bịu dọn dẹp khênh đồ, không ai để ý tới chỗ này liền thấp giọng nói: “Xin lão gia cứ an tâm! Thạch Đầu không phải là kẻ vong ân bội nghĩa!” Nói xong liền đứng dậy nhanh chân bỏ đi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy vội gọi giật Thạch Đầu lại hỏi: “Minh Thâm đâu?”

Thạch Đầu nghe vậy dừng chân lại, nhưng vẫn không quay đầu lại một lúc lâu sau mới lên tiếng đáp: “Vân Phàm sơn trang không phải vẫn còn mấy vị khách của lão gia hay sao?” Nói xong liền nhanh chân rời đi luôn.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lạnh nói: “Hừ! Xem ra Hoàng Thượng cũng đã tính sẵn hết mọi thứ rồi, làm ta tiến cũng không được, lui cũng không xong, nhưng Hoàng Thượng làm sao biết được ngoại trừ Hoàng Hậu ra, ta còn quen rất nhiều người khác nữa, làm gì có chuyện để Hoàng Thượng một tay che trời như thế!”

Trời tối, Thạch Đầu quả nhiên đã lén lút dẫn Khả Nhi đến đưa cho Anh Tử.

Sau bữa cơm tối, Đỗ Văn Hạo không muốn ai làm phiền mình, nên hắt đi dạo một mình trong cái phủ rộng lớn lạnh lẽo này.

Đột nhiên đang đi thì hần bỗng cảm thấy có người ở phía sau, hần thấy vậy liền cố tình nhanh chân bước, người kia cũng nhanh chân bước theo. Đỗ Văn Hạo lại đi chậm lại, người kia cũng đi chậm lại theo, hần tức quá dừng chân lại quát: “Dừng đi theo ta nữa!”

“Văn Hạo! Là thiếp!”

Đỗ Văn Hạo nghe tiếng quay đầu lại, thì thấy Thanh Đại đang đứng đó mỉm cười nhìn hần.

“Sao nàng làm gì mà cứ như ăn trộm ăn cướp vậy! Ta cứ tưởng Hoàng Thượng Đại Lý nói không giữ lời cơ!”

Lâm Thanh Đại đi tới ôm lấy tay Đỗ Văn Hạo nhẹ nhàng nói: “Hôm nay thiếp để ý thấy chàng rất ít nói, tuy là thiếp không biết rốt cuộc có chuyện gì xảy ra, nhưng thấy thần sắc của chàng và Thạch Đầu thiếp biết là đã có chuyện rồi! Nếu không có chuyện thì Thạch Đầu cũng không đến đón mọi người tới đây! Thạch Đầu còn dặn không nên đem theo người thân, mà bảo Minh Thâm ở đó chăm lo! Nói thật lòng là thiếp rất lo lắng, thấy chàng đi dạo một mình như vậy nhị phu nhân liền bảo thiếp đi theo chàng xem sao!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thở dài rồi ngẩng đầu lên nhìn ánh trăng bạc nói: “Thanh Đại! Nàng biết không? Cả đời này ta chỉ muốn có một mặt con với nàng, bất kể nó là nam hay nữ, chỉ cần nó là con của hai ta, ta sẽ coi nó như vật báu quý hiếm nhất trên thế gian này!”

Lâm Thanh Đại biết trong sáu vị phu nhân thì Đỗ Văn Hạo quý mến nàng nhất, do vậy mà nàng cũng cảm thấy nàng phải làm tất cả vì hần! Nhưng hôm nay khi nghe hần nói như vậy bất giác lòng đau như cắt, dự cảm như sắp có một chuyện gì rất lớn sắp xảy ra vậy.

Lâm Thanh Đại nhẹ nhàng áp đầu vào vai Đỗ Văn Hạo nói: “Ở bên chàng suốt trọn cuộc đời là mong ước lớn nhất của thiếp! Bất luận sau này dù vui hay buồn, giàu hay nghèo thiếp đều ở bên chàng, chỉ cần được ở bên chàng là thiếp đã cảm thấy mãn nguyện lắm rồi!”

Đỗ Văn Hạo nắm lấy tay Lâm Thanh Đại nói: “Lời nàng nói làm ta cảm thấy ái ngại vô cùng, nàng theo ta bao lâu nay, lặn lội vất vả suốt ngày! Nói là hạnh phúc an nhàn nhưng thực ra nàng vì ta làm bao nhiêu là việc, mỗi lần nghĩ tới mà ta lại thấy mình thật là vô dụng!”

Lâm Thanh Đại nghe vậy cười đáp: “Ngốc ạ! Chàng là tướng công của thiếp, thiếp làm việc cho chàng là chính đáng, mạng sống của thiếp là của chàng, nếu chàng cần.....!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội đưa tay lên che miệng Lâm Thanh Đại nói: “Nàng đừng nói gở như vậy, ta muốn cùng được sáu người các nàng sống tới đầu bạc răng long!” Nói đến đây Đỗ Văn Hạo tự thấy hần phải làm một điều gì đó, bất luận gặp phía chuyện gì đi chăng nữa hần cũng phải bảo vệ bằng được người nhà của hần, hần tuyệt đối không được phép để bất kỳ ai hy sinh cả.

Hai người sau đó lại đi đi bộ thêm một lúc thì trông thấy một dãy đèn lồng dài tầm mét rưỡi treo trên cột cao.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đó là cái gì vậy?”

Lâm Thanh Đại lắc lắc đầu nói: “Thiếp không biết, có lẽ đây là do người chủ nhà trước treo lên! Nghe nói chủ của cái phủ này ngày trước là một Vương gia, Hoàng Thượng nước Đại Lý cũng phóng khoáng đấy chứ, cho chúng ta ở hần một căn phủ của Vương gia, khi thiếp hỏi Thạch Đầu sao lại chuyển vào trong này thì nó nói rằng Hoàng Thượng vì rất ngưỡng mộ y thuật của chàng nên mới làm vậy, đúng không?”

602. Chương 546: Tiểu Viện

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền cười lạnh nói: “Thanh Đại! Nàng có biết Tử Nhi bị bệnh gì không?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Thiếp không biết! Nhưng khi thiếp hỏi Thạch Đầu thì nó cứ ập a ập ứng mãi, xem chừng không muốn nói cho thiếp biết!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nó còn nói gì với nàng nữa?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Nó không nói gì cả, chỉ nói là chúng ta phải chuyển nhà đi thôi, nhưng không cần đem hết đồ đạc đi vì nơi ở mới cái gì cũng có! Thiếp nghĩ có lẽ Minh Thâm cũng nói cho nó biết thân phận thực sự của Hường tỷ tỷ rồi, nó tưởng Hường tỷ tỷ là người thân thích của chàng, sau khi nghe Minh Thâm nói vậy Thạch Đầu liền bảo Hường tỷ tỷ không cần đi theo nữa! Nó còn dặn đi dặn lại Hường tỷ tỷ rằng không được thổ lộ với bất kỳ người nào khác về thân phận của mình, chỉ nói Hường tỷ tỷ là bà con của chàng mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nghe Lâm Thanh Đại nói vậy liền biết Thạch Đầu thực chất là muốn bảo vệ Hường Hoàng Hậu, nhưng nó không phải là người thân tín bên cạnh Hoàng Thượng hay sao? Tại sao lại giúp đỡ Hường Hoàng Hậu như vậy? Nó để Minh Thâm bên cạnh Hường Hoàng Hậu rốt cuộc là muốn Minh Thâm canh chừng, hay là để bảo vệ?

Lâm Thanh Đại thấy Đỗ Văn Hạo im lặng không nói liền lên giọng an ủi: “Thiếp biết chàng rất đau đầu về mấy chuyện này, nhưng thiếp và mấy vị phu nhân đều muốn đồng lòng giúp chàng, không thể để chàng một mình gánh chịu như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nắm lấy tay Lâm Thanh Đại nói: “Trong lòng ta cũng đã có chủ ý rồi, khi nào ta cần các nàng thì nhất định sẽ nói cho các nàng biết! Đúng rồi, bên Hường tỷ tỷ còn người nào đáng tin cậy nữa không, nói cho Hàm Đầu biết chưa?”

Lâm Thanh Đại đáp: “Tất cả đều giao cho Tiền Bất Thu hết cả rồi, nhị phu nhân còn đích thân đi tìm Dương lão gia, thiếp lo là chúng ta đi rồi bọn Dương Duệ thừa cơ tìm đến làm khó dễ bọn họ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thở dài ngửa mặt lên trời than: “Mong cho những ngày nặng nề thế này mau mau qua đi!”

Đỗ Văn Hạo không nói cho Lâm Thanh Đại biết mọi chuyện vì hần không muốn nàng phải lo lắng cho hần, đặc biệt là những người có con như Bằng Vũ Cầm và Kha Nghiêu.

Tiếp sau đó một tháng, Tuyên Nhân Đế cũng không bắt bất kỳ người nào tới cả, đến cả Cổ Nhất Phi và Cổ Tiểu Thiên thậm chí cả Nhạc Kỳ lẫn Tử Húc cũng không hề lộ diện, trong viện cũng không ngăm cảm người của Thạch Đầu vào nữa, tất cả đều là những người ở trong Vân Phàm sơn trang trước kia. Thân

phận của Thạch Đầu vẫn là quản gia, Đỗ Văn Hạo lẫn Thạch Đầu đều không tiết lộ bất kỳ tin tức nào, mọi chuyện vẫn vận hành như xưa, chỉ có mỗi Thạch Đầu dường như làm việc tận tụy hơn trước mà thôi.

Đỗ Văn Hạo đặt phòng thí nghiệm tại một tiểu viện phía nam, ngoại trừ bản thân hắn ra thì bất kỳ người nào cũng không được vào trong đó. Nói ra cũng kỳ lạ, Đỗ Văn Hạo cứ tưởng những người trong nhà nhất là Vương Nhuận Tuyết sẽ dò hỏi hắn, nhưng tất cả đều không ai hỏi lấy một câu, ngay cả Kha Nghiêu thường ngày là người hay có tính mò hiểu kỳ nhất cũng trở nên yên tĩnh lạ thường. Điều này làm cho Đỗ Văn Hạo có thể tĩnh tâm nghiên cứu cho Tuyên Nhân Đế giải cứu Đại Lý một loại vũ khí sinh học thượng thừa để đối phó với Đại Kim.

Thời gian thấm thoát trôi qua.

Tính ra Đỗ Văn Hạo đã vào trong tiểu viện phía nam kia đã vừa tròn ba ngày ba đêm, hắn ăn ngủ nghỉ tất cả đều ở trong đó, Thạch Đầu còn đích thân đưa đồ ăn tới cho hắn một ngày ba bữa. Tất cả đồ ăn đưa tới đều là những loại thức ăn tươi ngon cả. Khi dọn đi bát đĩa có lúc sạch trơn, có lúc Đỗ Văn Hạo lại không ăn tới một miếng.

Ngày hôm nay, Thạch Đầu như thường lệ đưa cơm tới, hắn phát hiện ra Đỗ Văn Hạo không hề động đũa vào, Thạch Đầu thở dài một tiếng rồi cúi xuống đang định thu dọn thì bỗng nghe thấy két một tiếng, một đôi chân trần xuất hiện ngay trước mắt hắn. Thạch Đầu ngẩng đầu lên nhìn thì thấy một người tóc tai rũ rượi cẩu bần, áo quần xộc xệch đứng ở ngay cửa.

Thạch Đầu trông vậy giật thót mình đứng dậy nhìn trân trân vào người này. Đỗ Văn Hạo thấy vậy khó chịu nói: “Nhìn cái gì hả? Ta không phải vẫn là lão gia đẹp trai phong độ thường ngày của người sao, sao người cứ nhìn mãi thế?”

Thạch Đầu nghe vậy nhin cười đáp: “Lão gia sao lại.....” Nói xong liền chỉ vừa người Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo ngáp dài lên một cái thấy Thạch Đầu trong tay có bưng đồ liền vỗ lấy đưa lên miệng ăn, Thạch Đầu thấy vội vội giật lại nói: “Lão gia! Đây là đồ ăn của hôm qua, trời nóng thế này e là đã thiu rồi!” Nói xong hắn liền đưa cho Đỗ Văn Hạo đồ ăn của ngày hôm nay lên.

Đỗ Văn Hạo nghi ngờ nói: “Nếu thế thì ngày hôm qua ta chưa ăn gì đúng không, chả trách mà bụng ta cứ réo lên mãi! Xem ra ta hơi bị có lỗi với nó rồi, mau đưa ta đồ ăn, ta không muốn đối xử tệ với cái bụng của ta được!” Đỗ Văn Hạo nói xong liền chỉ ra một cái đình ngoài sân ra ý bảo vào đó ngồi ăn, rồi không nói không rằng đi thẳng ra đó, Thạch Đầu lúc này vội khép cửa tiểu viện lại rồi mới đi theo sau lưng Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy cười lạnh nói: “Thạch tướng quân định vào trong đó xem hay sao?”

Thạch Đầu nghe vậy vội cúi đầu đáp: “Lão gia! Tiểu nhân không dám, những thứ đó không phải để cho tiểu nhân xem!”

Đỗ Văn Hạo ngửi thấy mùi thơm của thức ăn liền cảm thấy bụng đói cồn cào, hắn không nói không rằng chén sạch mọi thứ mà Thạch Đầu bưng tới.

Thạch Đầu thấy vậy thương xót nói: “Lão gia! Hay là lão gia về phòng tắm một cái cho mát mẻ, rồi ngủ một giấc, trông lão gia một tháng nay gầy đi nhiều quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy bật cười ha hả rồi nhìn Thạch Đầu nói: “Lâu lắm rồi mới được người quan tâm như vậy, nhưng ta sợ Hoàng Thượng không muốn ngồi chờ lâu như vậy đâu! Đúng rồi, tình hình quân của Đại Kim đi tới đâu rồi?”

Thạch Đầu đáp: “Hôm nay đều có cấp báo, Hoàng Thượng vô cùng lo lắng nếu như đánh thêm vài trận nữa e rằng chưa đầy một tháng nữa.....”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nhạt đứng dậy nói: “Vậy tại sao Hoàng Thượng không bảo người giục ta nhanh tay lên hả?”

Thạch Đầu cúi đầu đáp: “Tiểu nhân không dám!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Là Hoàng Thượng không dám bảo người thúc giục ta, hay là bản thân người không dám hả?”

Thạch Đầu đi phía sau thấp giọng nói: “Tiểu nhân không dám!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy dừng chân quay lại nhìn Thạch Đầu, Thạch Đầu thấy vậy vội cúi đầu xuống không dám ngẩng lên.

Đỗ Văn Hạo nhìn một hồi lâu không nói, trong lòng hắn thầm hiểu Thạch Đầu trước mặt hắn lúc này không phải là Uy Vũ Tướng Quân Thạch Tà nữa, mà hắn chính là quản gia của Vân Phàm sơn trang Thạch Đầu.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người giúp ta điều tra hai việc!”

Thạch Đầu nghe vậy tiến tới cung kính đáp: “Lão gia cứ việc phân phó!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người phải hứa với ta rằng người phải dùng người mà người tin tưởng nhất đi làm hai chuyện này, người làm được không?”

Thạch Đầu ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu rất kiên định.

Đỗ Văn Hạo nói: “Thứ nhất, trong vòng ba ngày người phải điều tra cho ta biết đại bản doanh lớn nhất của quân Đại Kim ở vị trí nào, phòng thủ ra sao. Thứ hai, người điều tra tình hình trong thành Đại Kim cho ta biết, ta muốn biết lòng dân thế nào, người hiểu ý của ta chứ?”

Thạch Đầu nghe vậy chấp tay đáp: “Xin lão gia cứ an tâm! Việc đầu tiên tiểu nhân sẽ đích thân đi hoàn thành! Trong vòng ba ngày tiểu nhân sẽ đưa tin về cho lão gia! Việc thứ hai tiểu nhân chỉ cần bỏ câu đưa thư cho người của tiểu nhân ở đó, chỉ cần năm ngày là chúng ta sẽ có tin!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Tốt lắm, vậy người đi làm luôn đi!”

Thạch Đầu nghe vậy liền tuân lệnh quay người đi luôn.

Khi Thạch Đầu định ra đi rồi thì Đỗ Văn Hạo đột nhiên gọi giật lại nói: “Người về nói cho Tiểu Hoàng Đế biết rằng cứ việc an tâm mà ăn ngủ, mọi việc ta đã chuẩn bị xong đâu cả đấy rồi, chỉ chờ có cơ hội là ra tay thôi!”

Thạch Đầu nghe vậy liền dừng chân lại ngoảnh đầu nhìn Đỗ Văn Hạo một cái. Đỗ Văn Hạo trông thấy trong mắt Thạch Đầu có rất nhiều ẩn ý phức tạp, nhưng Thạch Đầu lại không nói thêm câu gì nữa chỉ im lặng rời đi.

Ba ngày sau.

Đỗ Văn Hạo đang bận làm việc trong tiểu viện kia, thì bỗng nhiên nghe thấy bên ngoài có bước chân, hắn biết là Thạch Đầu đã quay về vì ngoại trừ Thạch Đầu ra nơi này không ai dám đến đây làm phiền hắn cả.

Đỗ Văn Hạo liền đi ra mở cửa quả nhiên hắn đã trông thấy Thạch Đầu một mình đứng ở ngay cửa, trông Thạch Đầu đầu tóc bờ phờ, môi miệng khô cứng lại.

Đỗ Văn Hạo nói: “Người vào trong đi!”

Thạch Đầu nghe vậy đáp: “Dạ thôi! Lão gia tiểu nhân không được phép vào trong, nếu lão gia cảm thấy thuận tiện thì tiểu nhân đi bảo nhà bếp chuẩn bị chút đồ ăn, tiểu nhân nghĩ chắc lão gia vẫn chưa ăn gì đúng không ạ! Không bằng bây giờ để tiểu nhân ngồi ăn với lão gia chứ nếu chờ đến tối thì đói lắm!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy mỉm cười nói: “Được thôi! Vậy chúng ta ra chỗ cái đình kia ăn vậy!”

Thạch Đầu nghe vậy mỉm cười đồng ý rồi cùng Đỗ Văn Hạo đi ra cái đình ở ngoài sân.

Đỗ Văn Hạo nói: “Chỉ có một mình người đi thôi sao?”

Thạch Đầu gật đầu đáp lại, lúc này có đứa người ở đưa cơm nước tới, Thạch Đầu liền tiến tới tiếp lấy khay thức ăn, sau đó ngoái đầu lại nói với Đỗ Văn Hạo: “Lão gia, hay là chúng ta uống một chút?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy ngẫm nghĩ một chút rồi lắc đầu nói: “Ngày mai đi, hôm nay ta có việc rồi!”

Thạch Đầu nghe vậy liền bảo đứa người ở kia mang hũ rượu về, còn cơm canh thì hẩn bưng lên cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo nói: “Sao rồi?”

Thạch Đầu đưa mắt ra xung quanh nhìn một lúc rồi mới thấp giọng nói: “Nếu như tiểu nhân đoán không nhầm thì lão gia muốn đem vũ khí phát minh của mình thả vào trong doanh trại của quân địch đúng không ạ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Tên ranh này, người thông minh lắm!”

Thạch Đầu nghe vậy mỉm cười hồn nhiên, Đỗ Văn Hạo lại nói: “Nào chúng ta ăn trước cái đã!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia ăn trước đi, ăn xong rồi tiểu nhân mới ăn!”

Đỗ Văn Hạo cười sau đó đưa tay lên vỗ vào vai Thạch Đầu nói: “Người còn câu nệ mấy cái vớ vẩn này làm gì, mau ăn đi!” Nói xong liền đưa một cái tới đặt trước mặt Thạch Đầu.

Thạch Đầu cảm kích vô cùng hẩn mỉm cười rồi cùng Đỗ Văn Hạo ăn uống vui vẻ.

Thạch Đầu nói: “Nhưng theo tiểu nhân điều tra, thì việc này có vẻ không được thuận lợi cho lắm?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy khó hiểu hỏi: “Tại sao?” Đôi đũa trong tay hẩn lúc này dừng luôn lại.

Thạch Đầu vội nói: “Xin lão gia đừng nóng vội như vậy, nghe tiểu nhân giải thích cái đã!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy sốt ruột nói: “Người mau mau nói đi!”

Thạch Đầu nói: “Gần đây cách chỗ này tầm khoảng ba trăm dặm đường có một nơi tên Cô Ứng, phía bắc trùng, phía đông là đồi núi, là một nơi dễ thủ khó công, là một nơi đó rất thích hợp cho phòng thủ. Tiểu nhân thấy bọn chúng phòng ngự vô cùng nghiêm ngặt, ra vào canh phòng vô cùng nghiêm ngặt, đến cả mỗi ngày ba bữa cũng có một người đứng kiểm tra ăn trước, sau nửa canh giờ sau những người khác mới được ăn.”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu, hẩn cuối cùng cũng hiểu ý của Thạch Đầu nói ở đây là gì, nếu như muốn đem những thứ mà mình chế tạo ra cho vào trong doanh trại quân đội không những khó khăn mà còn rất dễ bị bại lộ.

Thạch Đầu thấy cặp lông mày của Đỗ Văn Hạo cau lại bèn an ủi nói: “Lão gia không phải vẫn còn phương án hai sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Xem ra người cái gì cũng biết rồi hả? Nhưng ta vẫn cần có người trà trộn vào trong tung tin làm loạn mới được!”

Thạch Đầu nói: “Lão gia nói vậy tiểu nhân cũng đã hiểu rồi! Lão gia cứ an tâm chỉ cần lão gia nói cho tiểu nhân biết kế hoạch, tiểu nhân sẽ nghĩ cách giúp lão gia, dĩ nhiên..... lão gia phải tin vào tiểu nhân mới được!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nhìn vào Thạch Đầu vô cùng nghiêm nghị, Thạch Đầu cũng nhìn thẳng vào mắt của hẩn rất kiên định không hề né tránh, một lúc sau Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu như không trà trộn được vào trong doanh trại quân đội của chúng thì người cứ dùng những thứ này lên trên người của dân chúng trong thành, nhưng những thứ này chưa phải là quan trọng nhất, mà quan trọng nhất là.....”

Thạch Đầu nói: “Lão gia muốn có người tạo tin đồn thất thiệt, làm náo loạn đúng không?”

Đỗ Văn Hạo gật đầu nói: “Không chỉ có như vậy, mà người này phải có tiếng nói ở trong thành, dân chúng phải vô cùng tin tưởng người này mới được, mà người này lại vô cùng khó tìm!”

Thạch Đầu nghe vậy một lúc lâu sau mới thốt lên: “Lão gia đã tin tưởng tiểu nhân như vậy thì tiểu nhân cũng nói thật cho lão gia biết, vợ con của tiểu nhân hiện giờ đang ở nước Đại Kim.

Đỗ Văn Hạo nghe Thạch Đầu nói câu này thì thấy hai mắt của hẩn đã đỏ hoe lên, Đỗ Văn Hạo thấy vậy bất giác nhớ tới hình ảnh của Thạch Đầu cách đây ba ngày lên đường làm nhiệm vụ.

Đỗ Văn Hạo cũng không ngờ tới có chuyện này, hần thấy Thạch Đầu thở dài một cái nói: “Hoàng Thượng ba năm trước phái tiểu nhân đến nước Kim do thám tình hình làm một mật thám ngầm. Tiểu nhân ở nước Kim có mở một tiệm vàng bạc kết giao được với rất nhiều những người quý tộc, quan lại cao cấp ở đó! Tất cả đều là muốn đưa tin tình báo về cho Đại Lý! Khi đó tiểu nhân đã yêu một cô gái người nước Kim có tên Lực Nhan, tiểu nhân và nàng sau đó thành thân! Sau này, khi Hoàng Thượng lại phái tiểu nhân tới Vân Phàm sơn trang thì nàng cũng đã sinh hạ được cho tiểu nhân một đứa con gái, nó cũng sắp tròn nửa tuổi rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy kinh ngạc nói: “Người làm như vậy, lẽ nào không sợ Hoàng Thượng.....!”

Thạch Đầu nghe vậy cười khở nói: “Tiểu nhân biết làm thế nào được! Hoàng Thượng cũng đã nói rồi nếu như vũ khí của lão gia có thể tiêu diệt được nước Kim thì sẽ tha cho vợ con của tiểu nhân, chính vì vậy mà tiểu nhân.....”

Đỗ Văn Hạo bây giờ mới chợt hiểu ra vấn đề nói: “Vậy người nói thật cho ta biết, người có tin vào lời nói của Hoàng Thượng không?”

Nước mắt của Thạch Đầu như trực trào ra đến nơi, hần cố gắng cầm cự lại miễn cưỡng cười nói: “Còn cách nào khác nữa đâu? Nhưng tiểu nhân chỉ muốn hỏi xem lão gia làm ra thứ vũ khí kia nó có làm chết người không? Có thuốc giải không?”

Đỗ Văn Hạo không ngờ Thạch Đầu có người nhà là người nước Kim, nếu như hần thả thứ vũ khí này vào nước Kim thì không thể đảm bảo được vợ con của Thạch Đầu không bị làm sao. Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một lúc, sau đó hần quyết định thay đổi kế hoạch này luôn.

Thạch Đầu thấy Đỗ Văn Hạo vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ liền nói: “Lão gia! Nếu như vợ con của tiểu nhân không thể thoát khỏi thì tiểu nhân cũng không trách lão gia đâu! Bởi vì tiểu nhân biết nếu như lão gia không làm thì Hoàng Thượng sẽ giết hết sáu vị phu nhân cùng hai vị thiếu gia..... Chính vì vậy xin lão gia đừng lo nghĩ nhiều quá, lão gia cứ làm những gì mà mình đã định làm!”

Đỗ Văn Hạo đặt đôi đũa trong tay xuống đứng dậy nhìn về phía xa, một lúc lâu sau hần mới lên tiếng: “Đi! Chúng ta đi tìm Ngọc Lan một chuyến!”

Thạch Đầu nghe vậy liền đi theo Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Lão gia định cải trang sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Chuyện của Ngọc Lan, Hoàng Thượng không biết chứ?”

Thạch Đầu đáp: “Lão gia cứ an tâm! Thực ra những chuyện mà Hoàng Thượng biết về lão gia tất cả đều không phải do tiểu nhân nói đâu ạ!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật đầu nói: “Cái này thì ta tin người!”

Thạch Đầu lúc này cẩn thận nhìn ra bốn phía rồi nói: “Lão gia, cách này có mạo hiểm quá không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không mạo hiểm sao cứu được Lực Nhan của người?”

Thạch Đầu nghe vậy sững người lại, Đỗ Văn Hạo lúc này đã đi cách hần một đoạn khá xa, Thạch Đầu bắt giác cảm động đưa tay lên dụi dụi mắt sau đó nhanh chân chạy theo sau Đỗ Văn Hạo.

“Cái gì? Lão gia, lão gia muốn tiểu nhân và Mộ Dung cô nương cùng đi tới nước Kim?”

Trong phòng của Mộ Dung, Thạch Đầu bắt giác kêu lên thất thanh.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền ra ý cho Thạch Đầu nói nhỏ thôi, Thạch Đầu lúc này mới hoàn hồn lại, nhưng nét mặt vẫn vô cùng kinh ngạc.

Đỗ Văn Hạo thấp giọng nói: “Ta đã để Anh Tử và Hoắc Hương đứng canh ở cổng rồi, thời gian không còn nhiều nữa đâu, đã cả một tháng nay rồi nếu như các người không nhanh chân lên thì có lẽ phải nửa tháng sau mới quay về được! Thời gian gấp lắm rồi hai người đi sớm về sớm, nếu như để cho tiểu Hoàng Đế phát hiện ra thì cả nhà chúng ta gặp họa mất!”

Thạch Đầu nói: “Nhưng lão gia..... Cái này không phải sẽ làm cho đại phu nhân gặp nguy hiểm hay sao? Tiểu nhân không thể ích kỷ như vậy!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, cứ làm theo cách của ta đi, Ngọc Lan người có vấn đề gì không?”

Ngọc Lan đứng bên cạnh im lặng từ đầu tới cuối không nói câu gì cả, nhưng khi nghe Đỗ Văn Hạo hỏi vậy nàng cũng chỉ lắc lắc đầu đáp: “Nô tỳ không có bất kỳ vấn đề nào cả, chỉ cần lão gia nói một câu là nô tỳ có thể lập tức lên đường luôn!”

Đỗ Văn Hạo quay sang Thạch Đầu nói: “Người là thượng cấp của Minh Thâm chắc võ công của người cũng khá lắm phải không? Ta tin là người có thể bảo vệ được Ngọc Lan, nhưng ta chỉ có một yêu cầu duy nhất đó là người phải bảo vệ nó đến cùng, không được có một chút sơ sẩy nào nghe chưa?”

Thạch Đầu nghe vậy gật gật đầu đáp: “Vậy mọi chuyện trong nhà thì sao ạ? Ngọc Lan đi rồi, chắc Hoàng Thượng cũng không để ý, bởi vì Ngọc Lan cũng không phải là phu nhân, cũng không phải là nha hoàn thân cận của lão gia, ngày thường cũng không hay xuất hiện! Chỉ là tiểu nhân sợ rằng tiểu nhân ba ngày không vào cung không biết Hoàng Thượng có sinh nghi không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Cái này đơn giản thôi, ta sẽ tự có cách của mình, người bây giờ sợ nhất điều gì?”

Thạch Đầu nghe vậy cười đáp: “Sợ nhất là lão gia giận!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền nói: “Vậy thì chúng ta sẽ diễn một vở kịch, người nói với Hoàng Thượng rằng ta không cho phép người rời ta nửa bước! Hoàng Thượng sẽ hiểu rằng ta làm vậy vì ta không muốn người đi bám báo với Hoàng Thượng nên mới bắt người ở bên cạnh ta suốt ngày như vậy! Người cứ để ta ngang ngược một chuyến, ta xem tiểu Hoàng Thượng dám làm gì ta.”

Thạch Đầu nghe vốn đã rất cảm động suýt khóc mấy lần, nhưng gạt vì có mặt Ngọc Lan ở đây, hấn sợ khóc trước mặt con gái cảm thấy mất mặt nên cố gắng kìm nén. Giờ đây lại thêm Đỗ Văn Hạo nói năng những cuội ba hoa chích chòe như vậy bất giác không nhịn nổi cười, bật cười ha hả nói: “Lão gia nói hay lắm! Hoàng Thượng tuy tuổi đời còn trẻ nhưng quỷ quyệt khó lường! Hoàng Thượng biết là tiểu nhân lấy một người con gái nước kim không những không trách tội tiểu nhân mà còn giả vờ không biết gì, thực ra là muốn tương kế tựu kế đặt tiểu nhân ở bên cạnh lão gia! Như vậy tiểu nhân cho dù không có ý phản bội, nhưng cũng không thể không để ý tới vợ con của mình được! Lão gia nói xem Hoàng Thượng làm vậy có khôn ngoan quá không?”

Mộ Dung Ngọc Lan lúc này liền nói: “Lão gia đã suy nghĩ chu toàn như vậy rồi thì không biết nô tỳ và Thạch quản gia bao giờ xuất phát vậy?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Các người cứ chịu khó chờ một hôm, ngày mai.....”

Mộ Dung Ngọc Lan và Thạch Đầu nghe vậy cùng gật đầu hiểu ý.

Sáng sớm hôm sau.

Thạch Đầu làm theo đúng kế hoạch bảo một đứa canh cổng tên tiểu Tư đưa đồ ăn tới cho Đỗ Văn Hạo, rồi tự nói rằng Đỗ Văn Hạo đang nghỉ ngơi hấn. Tiểu Tư dĩ nhiên cũng là tai mắt của Hoàng Thượng nên sau khi nghe Thạch Đầu nói vậy không nghĩ ngợi nhiều vui vẻ bưng đồ ăn đến tiểu viện cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo lúc này cố tình để mở cửa của tiểu viện, bên trong đồ đạc lung tung, Tiểu Tư cũng không biết đó là những thứ gì, các thứ như chai lọ vứt khắp nơi, lại còn có một mùi khó ngửi bốc lên nghi ngút.

Đỗ Văn Hạo không có ở đây, Tiểu Tư mới đầu chỉ đặt đồ ăn lên bàn, sau đó vì tò mò nên đứng ngấm ngĩa một hồi. Lúc đầu thì Tiểu Tư không dám vào trong tiểu viện, nhưng sau khi ngó nghiêng một lúc không thấy có bóng người liền rón rén bước vào trong xem tình hình thế nào để còn báo cáo với Hoàng Thượng để nhận thưởng. Tiểu Tư dò dẫm vào bên trong nhưng bất cẩn chạm vào thứ gì đó kêu loảng xoảng mấy tiếng, rồi một chất nhờn màu xanh bắn ra tung tóe khắp nơi.

Tiểu Tư sợ hãi đứng im một chỗ, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng người kêu lên, Tiểu Tư kinh hãi vô cùng khi trông thấy Đỗ Văn Hạo chạy vào trong này. Bên cạnh Đỗ Văn Hạo còn có người khác đáng sợ hơn nữa, đó chính là Tuyên Nhân Đế.

Đỗ Văn Hạo hiện rõ vẻ thất vọng tuyệt đỉnh, hấn kêu lên một tiếng thất thanh rồi chạy vào trong phòng chỉ vào chất nhờn màu xanh nói: “Ôi trời đất ơi! Tâm huyết cả một tháng trời của ta!” Nói xong hấn liền ngồi phịch luôn xuống đất.

Tiểu Tư vốn đã sợ bay hết cả hồn vía rồi, nó biết nó đã gặp họa lớn, đầu óc của Tiểu Tư lúc này rỗng tuếch chỉ biết trơ mắt ra đứng ở đó. Nó không quỳ xuống van xin gì cả mà chỉ biết trơ mắt ếch ra nhìn Tuyên Nhân Đế.

Tuyên Nhân Đế thấy vậy tiến tới bên Đỗ Văn Hạo thấp giọng run run nói: “Quốc Công.....Quốc Công.... đừng..... đừng....nói với trẫm biết là.....Quốc Công chỉ mới.....làm có một lọ thể này thôi.....nhé!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy giận đến tím mặt nói: “Hoàng Thượng biết cái lọ này nó có tác dụng lớn thế nào không? Thần.....thần..... không làm nữa..... Hoàng Thượng! Không phải là thần không muốn làm mà người của Hoàng Thượng không để cho thần làm, bây giờ hồng bút hết cả rồi, Hoàng Thượng muốn chém muốn giết gì thì cứ việc ra tay!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy lạnh lùng đưa mắt lên nhìn Tiểu Tư rồi miễn cưỡng mỉm cười nói: “Trẫm sao dám giết Quốc Công cơ chứ? Việc này sao có thể trách Quốc Công được, tên nô tài đáng chết này! Người đầu mau lòi nó ra ngoài đừng để nó đứng đây chướng tai gai mắt Quốc Công!”

Vừa mới dứt lời thì Thạch Đầu cùng với mấy người nữa liền xuất hiện lòi Tiểu Tư ra ngoài luôn.

Đỗ Văn Hạo nói: “Nhưng Hoàng Thượng có biết không? Nếu mà làm thêm một cái bình nữa ít nhất phải cần hai mươi ngày nữa, thời gian gấp lắm rồi!”

603. Chương 547: Che Mắt

Tuyên Nhân Đế nghe vậy liền diu Đỗ Văn Hạo đứng dậy rồi nói: “Ngửi vào cái vật này có thể gây chết người, hay là.....”

Đỗ Văn Hạo khê nhìn trộm về mặt sợ hãi của Tuyên Nhân Đế rồi cười thầm trong bụng, nhưng ngoài mặt vẫn ra vẻ nghiêm trọng nói: “Không phải đâu! Nếu như chỉ ngửi thôi mà đã gây chết người rồi thì thần sao dám bảo Hoàng Thượng đứng ở đây? Đây là loại độc được mẫn tính, chỉ cần một bình này thôi cũng có thể giết chết trăm vạn binh mã rồi, nhưng nó phải uống vào trong cơ thể mới có tác dụng!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy thở hắt ra một cái nhẹ nhõm rồi nói: “Vậy Quốc Công cùng ta ra ngoài kia nói chuyện một lát, trong phòng này có mùi khó chịu quá!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thở dài một tiếng rồi cùng Tuyên Nhân Đế bước ra ngoài. Khi ra bên ngoài thì thấy Thạch Đầu đang quỳ ở đó, hắn biết là Thạch Đầu đang định làm gì nhưng vẫn giả ngây giả ngô nói: “Thạch quân gia đang làm cái gì vậy?”

Tuyên Nhân Đế nói: “Quốc Công cứ ngồi xuống có chuyện gì cứ từ từ nói!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy càng lo lắng buồn bã hơn: “Bây giờ thần làm gì có thời gian àm ngồi chứ! Hoàng Thượng cho thần thời gian một tháng đã trôi qua rồi, không ngờ lại.....”

Tuyên Nhân Đế lúc này đã lửa giận bùng bùng cháy ngàn ngọn rồi, nhưng Tuyên Nhân Đế vẫn cố phải nhẫn nhịn vì không nhẫn nhịn thì lấy ai mà bảo hộ giang sơn của Đại Lý. Tuyên Nhân Đế biết bản thân mình bây giờ không được phép đắc tội với Đỗ Văn Hạo, bởi vì bây giờ chỉ còn mỗi mình hắn là hy vọng cuối cùng của Đại Lý.

Tuyên Nhân Đế vội nói: “Tất cả đều do người của Trẫm làm ăn hậu đậu! Xin Quốc Công đừng tức giận, quân đội tiền tuyến của ta vẫn còn có thể cầm cự được thêm một tháng nữa! Không sao đâu!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười thầm khinh bỉ trong bụng, nhưng ngoài mặt vẫn ra vẻ tức tối nói: “Hoàng Thượng đã nói vậy thì thần cũng không khách khí nữa! Tên Thạch Đầu này vốn là người của Hoàng Thượng, bây giờ nó cứ kè kè bên cạnh thần thế này có khi một ngày nào đó nó lại vào nhìn trộm thần làm việc, sau đó chạy đi bẩm báo với Hoàng Thượng để nhân thưởng! Nó nhận thưởng thì cũng chẳng sao nhưng chỉ sợ nó lại làm đổ vỡ hết mọi thứ thì bao nhiêu công sức của vi thần đổ sông đổ bể hết!”

Tuyên Nhân Đế làm sao có thể để một người thân cận và đáng tin như Thạch Đầu rời khỏi Đỗ Văn Hạo được, nghĩ vậy nên Tuyên Nhân Đế liền giả vờ tức giận nhảy tới đập vạt ngực Thạch Đầu ngã lăn ra đất,

rồi thuận tay rút kiếm ra thét: “Được! Nếu như Quốc Công đã không thích tên nô tài này thì Trẫm sẽ chém nó chết ngay trước mặt Quốc Công cho Quốc Công hả giận!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười lạnh nói: “Hoàng Thượng không phải diễn kịch trước mặt thần nữa, Hoàng Thượng tưởng thần là đứa trẻ lên ba hay sao? Hoàng Thượng muốn giết thì lôi hắn nó ra ngoài kia mà giết, đừng giết trước mặt thần, thần vốn là một người nhân từ, không muốn trông thấy cảnh đầu rơi máu chảy chút nào!” Nói xong Đỗ Văn Hạo đứng thẳng người dậy, nhưng trong bụng vẫn lo lắng cho sự an nguy Thạch Đầu vô cùng.

Thạch Đầu nghe vậy vội nói: “Hoàng Thượng! Tiểu nhân bất tài vô dụng, làm Quốc Công hao tổn một thảng tâm huyết đổ sông đổ bể cả, không cần Hoàng Thượng phải ra tay mà chính tiểu nhân sẽ tự mình kết liễu để tạ tội với Quốc Công!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người cũng đừng có diễn kịch nữa! Hoàng Thượng mau lôi tên này ra ngoài kia xử chém luôn đi, nó cũng không thể nào bù giúp được thời gian hai mươi ngày của vi thần!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy nói: “Quốc Công! Hay là để nó lấy công chuộc tội ở lại giúp đỡ Quốc Công được không?”

Thạch Đầu thưa cơ nói: “Lão gia! Tiểu nhân nguyện được lấy công chuộc tội!”

Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ diễn đến đây là được rồi, hôm nay vốn là muốn diễn trò cho những đứa tai mắt của Tuyên Nhân Đế xem, nhưng không ngờ Tuyên Nhân Đế lại mò tới đây để do thám tình hình. Đỗ Văn Hạo và Thạch Đầu liền tương kế tựu kế để Tuyên Nhân Đế chứng kiến luôn tất cả. Chỉ mỗi tội là tên tiểu Tư kia tội nghiệp quá, không dưng lại bị mất mạng chỉ vì cái tính tò mò.

Đỗ Văn Hạo giả bộ nói: “Thần không muốn lưu tên nô tài này ở lại làm gì, nhưng Hoàng Thượng đã nói vậy rồi, nếu thần mà không đồng ý thì thật làm mất mặt Hoàng Thượng quá! Thôi vậy..... ta cho phép người ở lại!”

Thạch Đầu nghe vậy vội nói: “Đa tạ công đức của Quốc Công, tiểu nhân sẽ không để Quốc Công phải thất vọng!”

Tuyên Nhân Đế thấy vậy cũng giả bộ trích thượng nói: “Quốc Công đã nói tha cho người rồi thì ta cũng không giết người nữa! Nhưng người mà tái phạm đích thân ta sẽ cho người xuống địa ngục!”

Thạch Đầu nghe vậy chấp tay đáp: “Tiểu nhân đã hiểu! Đa tạ Hoàng Thượng đã không giết tiểu nhân!”

Tuyên Nhân Đế lúc này cười ha hả đến bên Đỗ Văn Hạo dỗ dành nói: “Hai mươi ngày tới này Trẫm sẽ không cho người tới làm phiền Quốc Công nữa! Thạch Đầu người cũng nên ở bên cạnh Quốc Công hầu hạ cho cẩn thận nghe chưa? Quốc Công cần gì người phải lập tức đáp ứng ngay không được chậm trễ nghe chưa?”

Đỗ Văn Hạo lúc này mới chậm rãi nói: “Hoàng Thượng muốn Thạch Đầu ở bên thần hầu hạ, vậy khi Hoàng Thượng cần đến nó về bẩm báo tình hình thì ai sẽ hầu hạ thần đây?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy ngại ngần nói: “Quốc Công không cần lo nghĩ chuyện đó! Thạch Đầu đã ở bên Quốc Công rồi thì nó là người của Quốc Công, Trẫm sẽ không bắt nó rời khỏi Quốc Công nửa bước!”

Đỗ Văn Hạo nghi hoặc nói: “Thật không?”

Tuyên Nhân Đế rất hào sảng đáp lại: “Dĩ nhiên là thật rồi!”

Thạch Đầu sau đó tiễn Tuyên Nhân Đế lên xe, rồi quỳ xuống nói: “Tiểu nhân tội đáng muôn chết! Làm Hoàng Thượng phải xuống nước trước người Tổng như vậy thật tội đáng chết ngàn lần cũng không đáng!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy liền cười nhạt nói: “Chỉ cần người đừng vong ân phụ nghĩa làm những việc phản bội ta là được rồi!”

Thạch Đầu nghe vậy vội nói: “Tiểu nhân không dám!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy hứ lên một tiếng rồi nói: “Trẫm không cần biết là người có dám hay không? Thiên hạ này là thiên hạ của họ Đoàn nhà chúng ta! Đừng tưởng tên Đỗ Văn Hạo kia bây giờ được thể lên mặt

như vậy! Hừ! Chờ cho nó giúp ta đẩy lui nước Kim rồi ta sẽ..... Thôi bỏ đi, chỉ cần người ở bên cạnh hấn không dờn nữa bước, học lóm ngón nghề làm thuốc độc của hấn là được! Nếu mà như vậy chỉ cần sau này cần thuốc độc đánh địch thì chúng ta còn có người biết làm, không cần phải nhờ tới hấn nữa hiểu chưa?”

“Tiểu nhân đã hiểu!” Thạch Đầu cúi đầu nói, trong bụng hấn thầm nghĩ Hoàng Thượng đã muốn giết Đỗ Văn Hạo rồi. Thông tin bên nước Kim phải hai ngày nữa mới tới, không biết tin tức bên đó là tốt hay xấu nữa, nghĩ tới đây Thạch Đầu khẽ thở dài một tiếng.

“Đang yên đang lành người thở dài cái gì vậy?”

Thạch Đầu nghe tiếng liền quay đầu lại nhìn, đã thấy Đỗ Văn Hạo đứng bên cạnh hấn từ lúc nào, Thạch Đầu lắc lắc đầu nói: “Lão gia! Lão gia thật không nên tới Đại Lý một chút nào!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Vậy người nói cho ta biết cả gia đình của ta phải đi về đâu mới được cơ chứ?”

Thạch Đầu nghe vậy lại thở dài nãy nê, Đỗ Văn Hạo nói: “Thôi được rồi, người chắc là thấy Hoàng Thượng muốn giết ta mà người muốn giúp ta nhưng lực bất tòng tâm nên mới thở dài đúng không?”

Thạch Đầu thấy vậy vô cùng kinh ngạc nhìn Đỗ Văn Hạo không chớp.

Đỗ Văn Hạo nói: “Đừng nghĩ nhiều nữa! Khi mà chưa đuổi được giặc Kim đi thì Hoàng Thượng sẽ không dám làm gì ta đâu! Lần này người đi nước Kim đón vợ con nhất thiết không được phép đưa vợ con người quay về Đại Lý nữa! Cần thận lại thành dè vào miệng cọp thì nguy hiểm lắm, ta có một người bạn rất tốt ở Tứ Xuyên, đến lúc đó người tìm hai người đáng tin cậy hộ tống vợ con người ra đó, rồi chờ mọi việc ở đây bình yên rồi tính tiếp!”

Thạch Đầu nghe vậy hỏi: “Bình yên? Thế nào gọi là bình yên? Hoàng Thượng qua cầu rút ván, nuôi lợn mổ thịt sao mà bình yên được cơ chứ?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy sảng giọng nói: “Người mới là lợn ấy!”

Thạch Đầu nghe vậy lắc đầu ngán ngẩm nói: “Đến lúc này mà lão gia vẫn còn nói đùa được hay sao? Nếu là tiểu nhân chắc tiểu nhân đã khóc hết nước mắt rồi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy buông thông một câu: “Nếu mà khóc giải quyết được vấn đề thì ta đã khóc từ lâu rồi, đừng nói là nàng Mạnh Khương khóc đổ trường thành (một điển cố của người Trung Quốc, nói rằng khi xưa chồng của Mạnh Khương đi xây vạn lý trường thành, bỏ Mạnh Khương ở nhà vô một mình, Mạnh Khương vì nhớ chồng nên đi tìm, nhưng không tìm thấy chồng mình đâu, nàng đau buồn quá ngày nào cũng đứng trên vạn lý trường thành mà khóc, khóc nhiều đến nỗi nước mắt làm đổ cả một góc của trường thành!) Đến cả sa mạc Sahara ta cũng khóc cho thành biển rồi!” Nói xong Đỗ Văn Hạo liền phủ tay đi vào trong phủ.

Thạch Đầu đứng đó ngơ ngác chẳng hiểu cái gì: “Nàng Mạnh Khương? Sa cái gì mà ra nhỉ? Lão gia đang nói về cái gì thế? Có phải là do Hoàng Thượng tức quá mà ăn nói hồ đồ không nhỉ?”

Ngày thứ hai, trong lúc cả thành Đại Lý đang chìm trong màn đêm tĩnh lặng, thì cổng phủ Vương Gia khẽ mở, hai lão bà mỗi người khiêng một cái thùng từ trong đi ra.

“Đứng lại! Các người là ai thế hả?”

Hai lão bà kia nghe quát sợ quá quay đầu lại nhìn thì thấy hai tên đại hán cao lớn sừng sững trước mặt.

“Ta hỏi người! Các người cầm hết rồi hả?”

“Người là ai? Có quyền gì mà hỏi ta chứ?” Một trong hai lão bà run run nói.

“Các người không cần biết ta là ai, các người chỉ cần nói cho ta biết các người là gì của nhà Đỗ gia, tại sao đêm hôm khuya khoắt thế này lại mò ra ngoài hả?” Một trong hai tên đại hán gằn giọng giờ kiếm lên hăm dọa nói.

“Ấy da! Đừng giờ kiếm lên thế để ta nói, để ta nói!” Một lão bà chỉ vào thanh kiếm sợ hãi run run lên bần bật.

Tên đại hán còn lại thì có vẻ hiền hơn một chút tiến tới nói với tên kia: “Đây chỉ là hai bà lão thôi mà, ăn nói đàng hoàng một chút đi!”

Tên kia nghe vậy liền gần giọng nói: “Ai mà biết được hai người này có phải là tên Đỗ Văn Hạo phái ra do thám hay không?”

Một trong hai bà lão nghe vậy vội bịt miệng lại cười, tên đại hán cầm kiếm thấy vậy quát: “Người cười gì hả mụ già?”

Lão bà kia đáp: “Người không nói thì ta không biết, nhưng người nói như vậy thì chắc người là người của Hoàng Thượng phái tới đúng không?”

Tên cầm kiếm nghe vậy cảnh giác nói: “Sao người lại nói thế?”

Lão bà kia nói: “Nếu không phải sao người lại bảo ta là người được Đỗ Văn Hạo ra lệnh ra ngoài do thám hả?”

Tên đại hán còn lại thấy vậy liền nói: “Xin lão bà đừng chấp nhặt anh em chúng tôi! Chẳng qua thấy hai vị ra ngoài giữa đêm hôm thế này không biết làm gì nữa?”

Lão bà kia nói: “Các người quên là mai là ngày Trùng Dương (Lễ tết Trùng Dương, một lễ tết cổ truyền của Trung Quốc) hay sao? Đến cả ngày này cũng quên, không biết các người có còn coi cha mẹ mình ra gì không nữa?”

Tên đại hán kia nghe vậy cả kinh nói: “Ồ! Thì ra là vậy, hai vị lão bà có phải muốn đi ra ngoài ngoại ô lên chùa cầu xin cho đại gia đình đúng không?”

Lão bà kia đáp: “Còn gì nữa! Một buổi sáng sớm thế hiếm có thế này ta đã hứa với lão gia là giờ mao phải quay về rồi, hai bà lão ta không biết cười ngựa nên dĩ nhiên phải dậy sớm thôi! Nếu các người mà cứ lằng nhằng với ta mất thời gian thế này thì không biết ta bao giờ mới được ra ngoài về cho đúng giờ nữa!”

Tên đại hán kia nghe vậy vội nói: “Thật có lỗi quá! Hai vị lão bà cứ việc đi cho sớm!”

Tên đại hán cầm kiếm kia thấy vậy định lên tiếng ngăn cản, nhưng bị tên đại hán kia ngăn lại nói: “Thôi bỏ đi! Chúng ta chỉ cần chú ý tới Đỗ Văn Hạo và sáu vị phu nhân mà thôi! Việc gì phải để ý tới hai cái bà lão này làm gì, thôi bỏ đi!”

604. Chương 548: Trùng Phùng

Hai lão bà đi ra ngoại ngoại ô kinh thành thì đã có đôi ngựa tốt được cột sẵn tại một nơi kín đáo từ trước rồi. Thạch Đầu thấy Mộ Dung Ngọc Lan thân hình yếu ớt vậy mà vô cùng nhanh nhẹn, nàng chỉ cần tung người một cái nhẹ nhàng là đã ngồi lên trên lưng ngựa rồi. Thạch Đầu lại nghĩ tới hai gã đại hán kia bị Mộ Dung Ngọc Lan cho ăn quả lừa quá dễ dàng lại càng khâm phục hơn nữa.

“Không phải lỗi của bọn chúng, ai bảo đối thủ của chúng là hai bà lão tay không tác sát cơ chứ?” Mộ Dung Ngọc Lan nhoẻn miệng cười, sau đó hai chân nàng ép vào sườn ngựa thúc đi.

“Mộ Dung cô nương nói đúng lắm, chỉ là..... Thôi bỏ đi, không nhắc tới hai tên vô dụng đó nữa!”

Mộ Dung Ngọc Lan nghe vậy cười nói: “Thạch tướng quân là người chuyên làm những chuyện lớn, nên không thể đem ra so sánh được với hai tên tốt quên canh cửa kia được! Chúng ta không còn thời gian nữa đâu, mau lên thôi!”

“Cô nương vất vả quá!”

“Tướng quân khách khí quá rồi!”

Thạch Đầu nghe vậy liền đi vào trong bụi rậm lấy túi hành trang mà hắn đã chuẩn bị từ trước, trong này ngoại trừ tiền bạc ra thì còn có mấy con dao và đoản đao nữa. Hắn biết Mộ Dung Ngọc Lan tuy không phải là vợ của Đỗ Văn Hạo, nhưng trong lòng hắn thầm biết sau này thế nào nàng sớm muộn gì cũng sẽ là vợ của Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo là ân nhân của hắn, lần này lại vì vợ con tại nước Kim của hắn mà để cho

Mộ Dung Ngọc Lan phải mạo hiểm đi tới nước Kim thế này. Nếu như chẳng may Ngọc Lan bị làm sao thì Thạch Đầu biết ăn nói với Đỗ Văn Hạo thế nào, do vậy mà hắn phải làm mọi thứ để bảo vệ tuyệt đối an toàn cho Mộ Dung Ngọc Lan.

Lại ba ngày nữa trôi qua, bất giác đã tới ngày sinh nhật của Yến Tử. Ngày hôm nay Cổ Nhất Phi cho người sang mời Đỗ Văn Hạo cùng sáu vị phu nhân và Mộ Dung Ngọc Lan tới dự lễ sinh nhật từ rất sớm.

Đỗ Văn Hạo ngẫm nghĩ một hồi rồi mới quyết định qua chỗ Cổ Nhất Phi. Qua đó một là xem xét tình trạng thương thế của Yến Tử ra sao, nhưng cốt lõi nhất là muốn xem ý định của nhà họ Cổ ra sao.

Đỗ Văn Hạo nghĩ Mộ Dung Ngọc Lan không có nhà mà hắn lại đem sáu vị phu nhân cùng tới đây dĩ nhiên sẽ làm cho người khác nghi ngờ. Do vậy mà hắn không đem theo ai cả chỉ một thân một mình cùng với một tên hộ vệ mà Thạch Đầu giới thiệu tên Minh Tiền đi cùng. Thạch Đầu nói rằng Minh Tiền là một người anh em vào sinh ra tử với hắn, rất đáng tin cậy, hắn ta lại biết sử dụng ám khí nên có thể bảo vệ được cho Đỗ Văn Hạo.

Đỗ Văn Hạo sau đó dặn dò Vương Nhuận Tuyết và Lâm Thanh Đại một hồi, ngoại trừ mấy vấn đề an toàn thì tuyệt đối không được phép cho ai lân la tới tiểu viện ở phía nam kia. Dặn dò xong rồi hắn liền dắt theo Minh Tiền đi tới Cổ phủ.

Đỗ Văn Hạo vừa mới lên xe chưa kịp xuất phát gì thì Lâm Thanh Đại bỗng nhiên vội vã chạy ra.

“Văn Hạo, chờ chút, thiếp có chuyện muốn nói!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền dừng lại chờ Lâm Thanh Đại đi tới, khuôn mặt hắn bất giác vui vẻ lạ thường.

“Cuối cùng cũng có rồi.....” Nói xong Lâm Thanh Đại liền cầm tay Đỗ Văn Hạo lên cười đầy ẩn ý, sau đó nàng liền quay người đi luôn.

Minh Tiền lúc này trầm giọng nói: “Lão gia có tin tốt lành đúng không?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu rồi lên xe luôn. Minh Tiền thấy vậy họ lên một tiếng rồi ra roi quất ngựa cho xe khởi hành.

Đỗ Văn Hạo lúc này mở lòng bàn tay ra, chỉ thấy trong tay hắn có một nhúm giấy nhỏ cuộn tròn trong đó, đây chắc là tin tức của người Kim rồi. Đỗ Văn Hạo mở ra xem bên trong lại vẽ vờ lung tung nghịch ngoạc khó hiểu vô cùng.

Đỗ Văn Hạo nhìn mà không hiểu gì cả, lúc này xe ngựa đột nhiên dừng lại, Minh Tiền vén rèm che lên lộ đầu vào trong trông thấy Đỗ Văn Hạo cứ ngây người ra liền cung kính hỏi: “Lão gia, là tin ở bên kia phải không?”

Đỗ Văn Hạo gật gật đầu rồi đưa mảnh giấy trong tay đưa cho Minh Tiền xem cười khổ nói: “Chắc là viết cho Thạch Đầu biết, nhưng ai ngờ.....”

Minh Tiền nhận lấy xem rồi mỉm cười nói: “Lão gia! Cái này chỉ có bọn Cẩm Vệ Quân như tiểu nhân xem hiểu thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Đến đâu rồi?”

Minh Tiền đáp: “Vừa mới vào trong cửa bên của lầu Phong Vân, vì chỉ có vào chỗ này mới không làm cho người khác nghi ngờ, tiểu nhân nhất thời không nghĩ ra được nơi nào tốt hơn nữa cả!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Người thông minh lắm! Tốt! Mau nói cho ta biết có phải có tin tốt lành gì không?”

Minh Tiền nhìn vào giấy rồi đưa mắt nhìn khắp nơi nói: “Lão gia, tiểu nhân có gì bất kính xin lão gia tha tội cho!”

Đỗ Văn Hạo khó hiểu nói: “Sao ngươi lại nói vậy?”

Minh Tiền nghe vậy liền trèo lên xe chui vào trong rồi quỳ trước mặt Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo không hiểu gì cả chỉ nghe Minh Tiền nói: “Nếu như lão gia không vội thì tiểu nhân nghĩ chúng ta vào luôn trong kia nói chuyện!”

Đỗ Văn Hạo thấy thần sắc Minh Tiền có vẻ nghiêm trọng, biết hẳn ta là người mà Thạch Đầu tin tưởng và giới thiệu nên biết có chuyện quan trọng sắp xảy ra nên gật đầu đồng ý.

Hai người sau đó đi vào từ cửa phụ của lầu Phong Vân, lúc này nơi đây khách khứa đến chưa đông, Đỗ Văn Hạo liền bảo Minh Tiền tìm một chỗ yên tĩnh để nói chuyện, nhưng Minh Tiền lại tìm tới một căn phòng kín sau đó cho gọi thêm mấy vị cô nương vào ngồi cùng để che mắt thiên hạ. Minh Tiền còn đòi lấy thêm mấy đĩa hoa quả gọi vào cùng.

Đỗ Văn Hạo thấy Minh Tiền kiểm tra rất cẩn thận xong xuôi đâu đấy thì Minh Tiền bắt chợt nhân cơ hội mấy vị cô nương kia chưa kịp có phản ứng gì đã nhanh tay điểm vào huyệt cười của họ. Mấy vị cô nương kia tức thời đồng loạt cười lên rũ rượi, Minh Tiền tới trước mặt Đỗ Văn Hạo quỳ xuống, Đỗ Văn Hạo kinh ngạc vô cùng đang định đỡ Minh Tiền dậy thì Minh Tiền liền lên tiếng: “Lão gia! Chúng ta phản thôi!”

Đỗ Văn Hạo cứ ngỡ là mình nghe nhầm đứng bật dậy, Minh Tiền nói: “Tiểu nhân biết nơi đây lão gia thường hay lui tới, nhưng trong lúc này chúng ta không còn phương pháp nào cả, thời gian gấp lắm rồi xin lão gia cho phép Thạch tướng quân cùng với Minh Tiền phé luôn tên tiểu Hoàng Đế hôn dung vô đạo kia đi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy sa sầm nét mặt quát: “Là Thạch Đầu muốn người nói cho ta biết vậy hả? Người không nói cho ta biết nội dung bức thư kia là gì, giờ lại ăn nói hồ đồ như vậy với ta là có ý gì hả?”

Mấy vị cô nương kia ở trong phòng vẫn cười như nắc nẻ, người ở bên ngoài không biết cứ tưởng Đỗ Văn Hạo và Minh Tiền ở trong phòng vui vẻ với nhau nên không ai để tâm tới cả, tiếng cười của mấy vị cô nương cũng đã át hết cả tiếng nói của Đỗ Văn Hạo và Minh Tiền nên bên ngoài cũng không có ai nghe thấy.

Minh Tiền tiến gần tới Đỗ Văn Hạo nói: “Tướng quân trước khi đi đã nói rồi, nếu như tình hình trong kinh thành nước Kim có thể giúp được cho lão gia thì bảo tiểu nhân đem ý của tướng quân ra nói cho lão gia biết!”

Đỗ Văn Hạo cười lạnh nói: “Ta làm thế nào để tin người đây?”

Minh Tiền liền nói: “Tiểu nhân nói gì dĩ nhiên lão gia không tin cũng phải, lão gia cũng không nhất thiết phải tin! Trong thư có nói phương pháp của lão gia rất tốt, lão gia có trí thông minh tuyệt đỉnh như vậy sao lại cam chịu bị người khác kiềm chế hãm hại! Tiểu nhân ở bên cạnh tiểu Hoàng Đế biết được tiểu Hoàng Đế là người thế nào, chỉ là khổ nỗi không có người nào dám đứng ra để cứu vãn tình hình cả! Bây giờ cơ hội ngàn năm có một chỉ cần lão gia hạ lệnh tiểu nhân sẽ hạ lệnh cho các huynh đệ trong kinh thành bắt luôn tiểu Hoàng Đế!”

Đỗ Văn Hạo không phải là loại người nóng vội, hẳn cũng không muốn mình vô duyên vô cớ trở thành con cờ trong tay người khác nên cười nhạt nói: “Tin tức nói gì?”

Minh Tiền nói: “Tin tức nói rằng trong thành triều đình vô cớ chiêu mộ những nam nhân từ mười lăm tuổi trở lên đi xuất chinh, làm cho trong thành chỉ còn mỗi cô nhi quả phụ, tiếng ai oán căm hận lan tràn khắp nơi!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cả mừng nói: “Quả là không nằm ngoài sự dự đoán của ta! Ha ha, ta có chủ ý rồi!”

Minh Tiền nói: “Lão gia thật lòng muốn bắt bao nhiêu cô nhi quả phụ ở trong thành kia phải uống thuốc độc hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nhếch mép nói: “Đó là người Kim, lẽ nào người và Thạch Đầu.....”

“Tiểu nhân không có ý đó, nhưng chỉ tiếc thương cho dân chúng trong thành! Bất kể đó có là người Kim hay là người Đại Lý thì bọn họ đều là con cờ trong tay của triều đình! Những người đáng thương nhất chính là những người dân không có tác sát trong tay!”

Đỗ Văn Hạo không ngờ một người như Minh Tiền lại có thể thốt lên những câu như vậy, bất giác nói: “Vậy theo người ta phải làm thế nào mới phải!”

Minh Tiền nghe vậy chấp tay nói: “Tiểu nhân không biết, chỉ là tiểu nhân không nhẫn tâm hạ thủ mà thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Từ cổ chí kim bất kỳ một vương triều nào ai mà chẳng phải trả đũa lên thân xác của dân chúng để lên nghiệp lớn? Bây giờ ngươi muốn ta làm phản, thì ngươi muốn ta phải làm sao?”

Minh Tiền không biết đây là câu nói do thám của Đỗ Văn Hạo, nhất thời không biết trả lời ra sao, chỉ biết cúi đầu im lặng.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy mỉm cười nói: “Thôi được rồi! Trong lòng ta đã biết phải làm gì, chỉ là Thạch Đầu xuất phát đã được ba ngày rồi, nếu như bây giờ đưa cho nó thứ vũ khí của ta thì e rằng không kịp nữa rồi!”

Minh Tiền nghe vậy liền nói: “Lão gia không cần phải lo lắng, tiểu nhân sẽ hạ lệnh cho các huynh đệ ngày đêm quất ngựa thì chỉ cần một ngày là đuổi kịp thôi!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ngươi ăn nói buồn cười thật đấy, kịp sao được, Thạch Đầu cũng đi ngày đêm không nghỉ đấy!”

Minh Tiền nói: “Lão gia không cần phải lo lắng! Tiểu nhân nói như vậy dĩ nhiên cũng đã tính sẵn hết rồi! Chỉ cần lão gia nói cho tiểu nhân biết nên phải làm gì là tiểu nhân lập tức đi làm ngay!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Nếu mà đã như vậy thì càng nhanh càng tốt!”

Đúng lúc này mấy vị cô nương vì cười nhiều quá mà bắt đầu có hiện tượng co rút, Đỗ Văn Hạo liền nói: “Ngươi mau giải huyết cho người ta đi, tội nghiệp họ quá! Chúng ta mau mau đi tới Cổ phủ dự yến tiệc thôi!”

Minh Tiền nghe vậy liền tiến tới giải huyết cho mấy vị cô nương kia, chỉ thấy bọn họ sau khi giải huyết lập tức nằm luôn xuống như ngủ vậy.

Đỗ Văn Hạo nói: “Bọn họ không sao chứ?”

Minh Tiền cười đáp: “Lão gia cứ an tâm, bọn họ tỉnh dậy cái là sẽ không nhớ gì cả nữa đâu, tiểu nhân đã bôi ít rượu lên người bọn họ, khi bọn họ tỉnh dậy sẽ ngỡ mình uống quá đà nên say không biết gì nữa cả!”

Hai người sau đó đi ra ngoài cửa, Minh Tiền lúc này cũng dúm cho tên canh cửa ít bạc, tên canh cửa thấy vậy cười liền híp mắt lại dắt xe tới rồi dìu Đỗ Văn Hạo lên xe.

Đỗ Văn Hạo nói: “Minh Tiền ngươi khai thật cho ta biết, Thạch Đầu nói gì với ngươi hả?”

“Đưa tay vén mây nhìn mình nguyệt!” Minh Tiền chỉ nói có vậy sau đó im lặng không nói gì nữa. Đỗ Văn Hạo cũng không phải chưa nghĩ tới hấn phải liệu mình để cứu lấy gia đình mình, nhưng khi nghe câu nói này Đỗ Văn Hạo lại càng cảm thấy hấn càng phải cố gắng làm mọi thứ để thoát khỏi kiếp nạn này.

Xe ngựa tiến thẳng tới Cổ phủ, Đỗ Văn Hạo vẫn đang ngồi suy nghĩ, chờ có người gọi hấn rồi hấn mới từ từ đi xuống, vừa xuống xe đã thấy Cổ Nhất Phi mặt mày rạng rỡ chạy tới bên hấn.

“Mấy vị em dâu của ta đâu hết rồi hả? Lão đệ bạn lẻ nào họ cũng bạn theo hay sao?” Cổ Nhất Phi trọc ghẹo nói.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy nửa đùa nửa thật nói: “Tiểu đệ cũng không dám đưa người nhà của mình ra ngoài trong thời điểm nhạy cảm này! Ai mà biết được nơi này của đại ca là thiên đường hay là địa ngục cơ chứ?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy bật cười ha hả chỉ vào Đỗ Văn Hạo nói: “Giống lắm, lão đệ rất giống với phụ thân của ta hồi trẻ! Đi thôi, ít nhất ngày hôm nay trong phủ của ta chỉ có tiếng cười, là thiên đường chứ không phải là địa ngục tăm tối với vạc dầu lửa!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy hiểu ý liền chộp luôn lấy tay Cổ Nhất Phi thấp giọng nói: “Sao vậy? Lẽ nào sau bữa tiệc sinh nhật này đại ca và tiểu đệ sẽ thành người đứng nước lã, gươm giáo gặp nhau hay sao?”

Cổ Nhất Phi thấy cổ tay mình tê rần lại khẽ cau mày nhìn Đỗ Văn Hạo nhẹ giọng nói: “Lão đệ là hiền đệ của Cổ Nhất Phi, chỉ có ta vì lão đệ mà chết chứ quyết không bao giờ rút gươm ra làm gì lão đệ cả! Lão đệ đừng nói những lời làm tổn thương ta như vậy được không?”

Đỗ Văn Hạo nghe xong cười lớn rồi buông tay Cổ Nhất Phi ra.

Hai người sau đó cùng đi vào trong, khi vừa mới bước qua cửa thì Đỗ Văn Hạo bất giác quay người lại đã thấy Minh Tiền lừng lững cầm kiếm đi sau lưng hắn. Đỗ Văn Hạo cảm thấy yên tâm vô cùng, nên bước chân cũng nhẹ nhàng thanh thoát hơn trước nữa.

“Bất kể hôm nay ai tới đây, hôm nay là sinh nhật của Tử nhi, trong phủ không tiếp khách gì hết!” Cổ Nhất Phi dặn dò đứa canh cổng nói.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy chỉ im lặng không nói.

“Lão đệ một mình đi theo ta được rồi, còn tùy tùng của lão đệ thì cứ bảo nó ra tiền viện ăn uống chờ chút là được!”

Minh Tiền dĩ nhiên nghe vậy là không chịu, Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền nói: “Người đừng lo, cứ việc ra ngoài kia ăn uống thoải mái! Nếu ngay cả nơi đây mà ta cũng không cảm thấy yên tâm, thì cả cái đất kinh thành này không còn chốn nào cho ta dung thân nữa rồi!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy cười lớn: “Lão đệ nói phải lắm! Đi thôi!”

Cổ Nhất Phi không dẫn Đỗ Văn Hạo vào phòng khách tại tiền viện, mà quanh co ngoằn ngoèo đi qua mấy cái hành lang, rồi lại qua một hoa viên, sau đó đi thêm một tuần hương nữa đến một cái nơi có cổng bằng đá, bên ngoài hoa Tường Vi leo bám đầy trên đó.

Cổ Nhất Phi nhìn Đỗ Văn Hạo chỉ vào chiếc cổng, sau đó ông ta liền ẩn vào chiế vò của hình con voi khắc trên cổng đá, chiếc cổng liền từ từ mở ra.

Đỗ Văn Hạo cũng không nói thêm câu gì cả chỉ im lặng tiến vào bên trong theo Cổ Nhất Phi, chiếc cổng đá kia cũng dần dần từ từ khép lại.

Trong này được bày biện không khác gì một thư phòng cả, trên kệ có đặt rất nhiều quyển sách cổ, tường có treo ít tranh, cũng không biết là ai vẽ, nhưng xem chừng bức tranh của người này cũng rất tốt, nét bút rất hài hòa.

Cổ Nhất Phi nói: “Lão đệ chờ chút, có người muốn gặp lão đệ!”

Đỗ Văn Hạo nghe xong liền thấy Cổ Nhất Phi đi ra một đường thông đạo khác. Đỗ Văn Hạo tìm luôn một chiếc ghế ngồi xuống chờ đợi, hắn thấy nơi này rất sạch sẽ xem ra cũng có người hay vào đây dọn dẹp, lau chùi.

“Văn Hạo!”

Đỗ Văn Hạo nghe thấy tiếng gọi vô cùng quen thuộc, hắn lập tức đứng ngay dậy quay người lại nhìn, chỉ thấy một người phụ nữ đứng ở đó, bóng hình vô cùng quen thuộc, hắn bước tới hỏi: “Ai vậy?”

Hắn tiến càng gần thì bóng hình người đó hiện lên càng thân quen, nhan sắc, đôi môi, mắt cười, tất cả đều làm cho Đỗ Văn Hạo cảm thấy mình như đang mơ vậy, người đó chính là Thái Hoàng Thái Hậu của đại Tống Cao Thao Thao.

“Thao Thao!” Đỗ Văn Hạo mừng rỡ ôm chặt lấy bà vào lòng nói: “Ta không nằm mơ chứ? Thật là nàng không?”

“Ta đây! Văn Hạo!” Cao Thao Thao cũng vui mừng khôn tả, hàng lệ chứa chan: “Cuối cùng cũng tìm thấy chàng rồi, ta cứ ngỡ rằng.....”

Đỗ Văn Hạo cũng rỏ lệ như mưa, ôm hôn lấy Cao Thao Thao.

Một lúc lâu sau hai người mới rời nhau ra, Đỗ Văn Hạo nói: “Thao Thao nàng phải chịu khổ rồi!”

“Chàng cũng gầy đi nhiều quá!” Cao Thao Thao đưa tay lên vuốt ve lấy gương mặt Đỗ Văn Hạo đau xót nói.

“Sao nàng lại ở Đại Lý, sao nàng lại có mặt ở Cổ phủ?”

Cao Thao Thao chưa kịp trả lời thì chỉ nghe có người cười nói: “Cái này thì phải hỏi ta, chứ không phải hỏi vị phu nhân này!”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi cùng đi tới.

Đỗ Văn Hạo nhất thời không hiểu tại sao, Cao Thao Thao sao lại ở đây? Cổ Tiểu Thiên đưa tay ra ý bảo Đỗ Văn Hạo và Cao Thao Thao cùng ngồi xuống.

Cổ Tiểu Thiên lúc này mới nói: “Là phu nhân tới tìm lão phu! Văn Hạo ngươi tin không?”

Đỗ Văn Hạo nhìn Cao Thao Thao chỉ thấy bà ta đang âu yếm nhìn hắn mỉm cười, hắn liền hiểu ngay lời của Cổ Tiểu Thiên nói là sự thật.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Lão phu vô cùng khâm phục đảm lược của phu nhân.....!”

Cao Thao Thao cắt ngang lời Cổ Tiểu Thiên nói: “Cổ đại nhân! Những việc vặt như vậy thì chờ khi đại sự thành rồi chúng ta hãy nói được không?”

Đỗ Văn Hạo kinh ngạc nói: “Đại sự? Đại sự gì vậy?”

Cổ Nhất Phi nghe vậy cười nói: “Vân Phàm lão đệ! Lão đệ đừng vội vã như thế, chờ phụ thân ta nói kế hoạch cho lão đệ nghe!”

Đỗ Văn Hạo thấy Cổ Tiểu Thiên lúc này vô cùng nghiêm trang tiến tới bên hắn nói: “Đỗ Văn Hạo! Những lời lão phu sắp nói đây vô cùng quan trọng, nó quan hệ tới tất cả mọi người ở trong này, xin Vân Phàm hiền đệ chớ có khinh thường!”

Đỗ Văn Hạo nhận thấy từ lúc hắn quen biết Cổ Tiểu Thiên đến giờ chưa bao giờ thấy ông ta nghiêm túc như vậy cả, bất giác hắn cũng cảm thấy sự việc vô cùng nghiêm trọng.

Mặt trời dần dần lặn xuống núi, chợ cũng đã tan dần, người trên đường cũng trở nên thưa thớt.

“Hoàng Thượng tới!”

Một giọng nói the thé phá vỡ bầu không khí ban đêm, sau đó là tiếng mở cửa của cổng chính cũng kêu lên.

“Sao tiểu Hoàng Đế lại tới đây vào lúc này vậy?”

“Hiền đệ đừng lo lắng, người bên cạnh Hoàng Thượng cũng là người của lão phu.....”

“Phụ thân đại nhân.....”

“Đừng lo! Người đưa Cao phu nhân đi ra nơi kia trước đi, Hoàng Thượng chắc không biết nơi đó đâu, đi mau.....”

“Nhưng.....”

“Hiền đệ không cần phải suy nghĩ nhiều, Hoàng Thượng đến đây cũng có làm được gì đâu! Hiền đệ không phải đã từng nói rằng, việc mà nó đến thì ắt sẽ đến, nghĩ ngợi là gì cho nhọc sức! Hiền đệ cứ an tâm, tất cả đã có lão phu lo liệu hết rồi!”

605. Chương 549: Chiều Hà Mãn Thiên

Tiếng Hoàng Thượng giá lâm càng lúc càng gần, lúc thánh thót lúc trầm bổng.

Cổ Tiểu Thiên nói: “Vân Phàm! Ta thấy không nên để Cao phu nhân xuất hiện lúc này như vậy cũng đỡ gặp phải những chuyện phiền phức khác, hiền đệ thấy sao?”

Đỗ Văn Hạo lúc này đi ra ngoài cửa ngắm nhìn những chiếc đèn lồng treo đàng xa le lói như những đốm lửa ma chơi.

“Sao Hoàng Thượng lại đến đây nhỉ?” Đỗ Văn Hạo trầm giọng nói.

Cổ Nhất Phi thấy Đỗ Văn Hạo nhìn Cổ Tiểu Thiên nói, tưởng hắn nghi ngờ cha mình nên vội giải thích nói: “Bên cạnh đều là những người thân tín, chắc không có ai đi bẩm báo cho Hoàng Thượng đâu!”

Cao Thao Thao nghe vậy bèn nói: “Vậy tại sao Đỗ Văn Hạo vừa tới đây mà Hoàng Thượng cũng đã tới cùng vậy?”

Cổ Tiểu Thiên đáp: “Bây giờ không có thời gian để giải thích nữa rồi, mau mau đưa phu nhân tạm lánh chỗ khác là tốt nhất!”

Cao Thao Thao nghe vậy đang định đứng dậy thì Đỗ Văn Hạo nói: “Không cần đâu!”

Cổ Tiểu Thiên ngạc nhiên nói: “Hiền diệt có chủ ý gì sao?”

Đỗ Văn Hạo mỉm cười đáp: “Tiểu diệt nghĩ Hoàng Thượng giờ này tới đây chúng ta có trốn tránh cũng vô tác dụng! Chi bằng cứ gặp mặt Hoàng Thượng là xong, chúng ta cũng chẳng có gì phải ngại ngùng cả!”

Cổ Tiểu Thiên nghe xong cũng không nói thêm câu nào nữa.

Một hàng người quỳ dưới đất nghênh đón Hoàng Thượng, dĩ nhiên Đỗ Văn Hạo và Cao Thao Thao vẫn đứng uy nghiêm không hề cúi lạy.

“Ha ha ha! Trẫm nghe Lưu công công nói hôm nay là sinh nhật của Yến Tử nên tới đây uống chén rượu mừng!” Tuyên Nhân Đế vừa bước vào trong phòng liền nhìn Cổ Tiểu Thiên rồi đi tới trước mặt Đỗ Văn Hạo nói: “Ồ! Thì ra Quốc Công cũng ở đây sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nói: “Thần là đại phu của Tử nhi nên có mặt ở đây cũng chẳng có gì lạ cả!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy quay ra Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi nói: “Sao lại tiếp Quốc Công ở trong căn phòng chật hẹp thế này? Thật chẳng ra làm sao cả!”

Cổ Nhất Phi nghe vậy vội cúi người nói: “Nơi này cũng chỉ có mấy người bọn thần! Tử nhi vẫn chưa bình phục hoàn toàn do vậy cũng chỉ chọn những nơi thế này, nếu như thần biết Hoàng Thượng đến đây vì thần.....hay là chúng ta đổi chỗ khác!”

Tuyên Nhân Đế đi tới chỗ Cổ Tiểu Thiên rồi ngồi xuống, mọi người cũng lần lượt ngồi xuống theo sau đó, Cổ Tiểu Thiên ngồi chỗ đối diện với Đỗ Văn Hạo.

Tuyên Nhân Đế thấy mọi người không nói gì, lại thấy bên cạnh Đỗ Văn Hạo lúc này có người phụ nữ trạc tầm bốn năm mươi tuổi ngồi cạnh hắn, thấy bà ta tuy tuổi trung niên nhưng lại bảo dưỡng rất tốt, da dẻ hồng hào tươi trẻ không kém gì các cô gái mới lớn cả.

Tuyên Nhân Đế nói: “Sao vậy? Các người không hoành nghênh trẫm tới đây hay sao?”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy vội cười nói: “Dạ bẩm làm gì có ạ! Vi thần được Hoàng Thượng đích thân tới đây cảm thấy rất vinh hạnh, làm gì có chuyện không hoan nghênh cơ chứ? Người đầu mau mang lên cho Hoàng Thượng rượu Hoa Điêu của Thiệu Hưng mà Hoàng Thượng ưa thích lên đây!”

Tuyên Nhân Đế nói: “Trẫm đã nghe nói tài nấu ăn của nhà bếp của ngươi rồi, nhưng mà rượu thì thôi ta không uống nữa! Không biết dạo gần đây bị làm sao mà ta chỉ cần uống chút rượu vào là bỗng nhiên cảm thấy đau đớn lạ thường!”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy lo lắng hỏi: “Vậy Hoàng Thượng đã xem Thái Y chưa?”

Tuyên Nhân Đế cười nói: “Cái bọn bất tài vô dụng đó tài năng không bằng một góc của Quốc Công nên ta chẳng buồn bảo bọn chúng xem cho ta nữa!”

Cổ Nhất Phi thấy vậy cười nói: “Hoàng Thượng đã nói vậy rồi thì Quốc Công cũng có mặt ở đây, hay là để Quốc Công xem cho Hoàng Thượng được không?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy khoát khoát tay nói: “Không vội không vội! Chúng ta bây giờ đại địch đang cận kề, chờ thời gian nữa hẵng tính tiếp!” Nói xong liền quay sang Cao Thao Thao nhìn một lượt, thấy bà ta không hề sợ hãi gì mà ngược lại bà ta còn tỏ ra vô cùng cao ngạo khác thường. Tuyên Nhân Đế thấy lạ bèn hỏi: “Cổ ái khanh, vị này là.....?”

Cổ Tiểu Thiên nghe vậy liền đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, Đỗ Văn Hạo liền nói: “Thần cứ tưởng Hoàng Thượng đã điều tra hết mọi việc của thần khi ở đại Tổng rồi chứ? Hoàng Thượng hỏi vậy là thật không biết, hay là giả vờ không biết vậy?”

Tuyên Nhân Đế cười nói: “Nói như vậy thì vị này là khách của Quốc Công đưa tới hay sao?”

Đỗ Văn Hạo cũng cười đáp lại: “Hoàng Thượng nếu thật không biết thì thần cũng không việc gì phải giấu diếm cả! Để thần giới thiệu cho Hoàng Thượng biết, vị phu nhân này họ Cao tên Thao Thao, không biết Hoàng Thượng đã nghe qua tiếng chưa ạ?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy sững người rồi đứng bật dậy thần sắc nghiêm nghị chỉ vào Cao Thao Thao, rồi nhìn Đỗ Văn Hạo vô cùng kích động nói: “Vị này lẽ nào lại là..... của đại Tổng hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy gật gật đầu rồi nhìn Cao Thao Thao một cái. Cao Thao Thao thấy vậy cũng âu yếm mỉm cười đáp lại, nhưng lại không hề để ý gì tới Tuyên Nhân Đế cả, bà ta cứ coi Tuyên Nhân Đế như thể không tồn tại trên thế gian này vậy.

Một lúc sau Tuyên Nhân Đế mới ngồi xuống rồi cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình trầm giọng nói: “Quốc Công nghiên cứu vũ khí chống lại đại Kim tiến triển tới đâu rồi?”

Đỗ Văn Hạo thấy sắc mặt Tuyên Nhân Đế đanh lại, nhưng lại không nhìn trực diện vào hắn mà chỉ nhìn vào thức ăn trên bàn trông rất thư thái và nho nhã, nhưng thực chất trong lòng lại đang ngấm ngầm muốn hãm hại hắn ngay lúc này.

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười nhạt nói: “Hoàng Thượng tới Cổ phủ là để uống rượu mừng hay là tới đây dò la tin tức của thần?”

Cổ Tiểu Thiên thấy Tuyên Nhân Đế như muốn bùng lên giận dữ, nhưng rất nhanh nó lại biến mất mà thay vào đó là một nụ cười giả tạo: “Quốc Công nói đúng lắm, được hôm nay trẫm phá lệ! Người đầu rót cho ta một chén rượu, uống xong nhân tiện bảo Quốc Công xem bệnh hộ ta luôn!”

Không khí trong phòng lúc này trở nên ngọt ngào vô cùng, Tuyên Nhân Đế cố gắng kìm nén sự khó chịu trong lòng, còn Đỗ Văn Hạo thì lại cứ nhờn nhờn như không, Cổ Tiểu Thiên thì cứ để ý đi đâu, trong phòng có năm người mà dường như ai cũng đang theo đuổi suy nghĩ riêng của mình. Một lúc sau rượu trên bàn cũng đã được uống cạn sạch.

Tuyên Nhân Đế lúc này vẻ mặt có vẻ ngà say, nói năng có phần lấp bắp, xem ra Tuyên Nhân Đế không phải là người có tử lượng tốt.

“Trẫm.....trẫm vô cùng yêu mến.....Quốc Công, nếu như.....Quốc Công không chê cười.....thì sau này xin Quốc Công về làm Quốc Công của Đại Lý..... Vinh hoa phú quý tận hưởng.....hết đời!” Tuyên Nhân Đế lè nhè nói.

Cổ Tiểu Thiên thấy vậy vội can: “Hoàng Thượng xin đừng uống nữa, mau mau hồi cung nghỉ ngơi đi ạ!”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy liền quay ra Cổ Tiểu Thiên cười nắc nẻ nói: “Lão già này người hay thật đấy! Ta chỉ mới uống có hai hũ rượu thôi! Người sao lại.....ai da.....đau quá!” Nói xong Tuyên Nhân Đế liền ngã vật xuống dưới ghế, Lưu công công thấy vậy vội chạy tới dìu Tuyên Nhân Đế ngồi lại lên ghế.

Sắc mặt Tuyên Nhân Đế lúc này trắng bệch, mồ hôi nhỏ ra to như hạt đậu, hai tay ôm chặt vào bụng trông vô cùng đau khổ.

Lưu công công thấy vậy đi tới chỗ Đỗ Văn Hạo miễn cưỡng cầu xin nói: “Quốc Công mau xem giúp cho Hoàng Thượng với, Hoàng Thượng đau quá rồi!”

Đỗ Văn Hạo liền đi tới chỗ Tuyên Nhân Đế đưa tay bắt脉, sắc mặt hắn đột nhiên đanh lại nói: “Không ổn rồi! Bệnh này nó ở trong người Hoàng Thượng bao nhiêu năm nay, ngày trước Hoàng Thượng cũng không hoang dâm vô độ như hiện giờ, cũng không phải mỗi một lao lực, sức khỏe không như ngày trước nên mới bị như vậy!”

Lưu công công nghe Đỗ Văn Hạo nói bốn chữ “hoang dâm vô độ” thì khó chịu vô cùng, nhưng lại thấy Hoàng Thượng không nói gì nên chỉ dám nói: “Vậy Quốc Công có linh đơn tiên dược nào cho Hoàng Thượng uống bớt đau không?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Không phải là không có, nhưng chỉ cần Hoàng Thượng tỉnh dưỡng ba đến năm năm thì cũng sẽ khỏi bệnh thôi!”

Tuyên Nhân Đế lúc này nhin đau đứng dậy nói: “Trẫm về cung nghỉ ngơi một chút, các người cứ ngồi dùng tiệc tiếp vậy!”

Lưu công công thấy vậy vội vã gọi người tới dìu Tuyên Nhân Đế, khi ra đến cửa Tuyên Nhân Đế liền quay đầu lại nói: “Quốc Công vừa nói ba đến năm năm tỉnh dưỡng là lo lắng trẫm nói lời không giữ lấy lời qua cầu rút ván hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy cười đáp: “Thần không lo! Có gì mà phải lo cơ chứ?”

Tuyên Nhân Đế không nhìn ra được nụ cười của Đỗ Văn Hạo còn có hàm ý sâu xa khác nữa, lúc này Tuyên Nhân Đế lại ôm bụng đau đớn, Lưu công công thấy vậy vội kêu người mau mau đưa Tuyên Nhân Đế về cung.

Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi thấy Tuyên Nhân Đế đi rồi, lại thấy Đỗ Văn Hạo và Cao Thao Thao đang ngồi vừa ăn vừa nói chuyện rất vui vẻ liền tiến tới nói: “Hiện diệt tại sao không cho Hoàng Thượng thuốc giảm đau vậy?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nhìn Cổ Tiểu Thiên rồi cười nói: “Làm gì có chuyện đã hạ độc rồi còn cho thuốc giải cơ chứ?”

Cổ Tiểu Thiên và Cổ Nhất Phi nghe vậy cùng kêu lên thất thanh, Cổ Nhất Phi lúc này liền đưa mắt ra khắp nên dò xét, rồi nhanh tay khép cửa lại thấp giọng nói với Đỗ Văn Hạo: “Vân Phàm lão đệ! Lão đệ nói vậy là có ý gì?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền đặt cốc rượu trên tay mình xuống rồi cầm cây đũa nhúng ít rượu vào đầu viết luôn lên bàn. Cổ Nhất Phi thấy vậy liền đưa mắt nhìn, sắc mặt bỗng chốc trắng bệch ra.

Đỗ Văn Hạo vừa viết hai chữ: “Mưu phản!”

Cổ Nhất Phi vội chạy tới xóa chữ này đi, rồi run run nói: “Lúc trước ta bảo lão đệ suy ngẫm trong mật thất là muốn nói về chuyện này, thì ra lão đệ đã có ý định này từ trước rồi!”

Cổ Tiểu Thiên nghe Cổ Nhất Phi nói vậy thì không cần nhìn chữ trên bàn cũng biết được ý của Đỗ Văn Hạo là gì, nghĩ vậy liền đứng dậy nói: “Nếu đã như vậy thì...Vân Phàm! Ta đi thôi! Chúng ta đến nơi khác để nói chuyện này!” Thế là bốn người cùng nhau đi vào mật thất khi trước Cổ Nhất Phi dẫn Đỗ Văn Hạo tới. Bốn người ngồi bàn bạc với nhau tới tận sáng ngày hôm sau.

Ba ngày sau, Minh Tiền đã quay lại, hắn đã đưa vật đó cho Thạch Đầu và Mộ Dung Ngọc Lan, xem ra mọi chuyện vô cùng thuận lợi. Đỗ Văn Hạo vì muốn thăm dò độ trung thành của Minh Tiền nên đã cố tình để Minh Tiền tới quận Tú Sơn đưa thư cho Hưởng Hoàng Hậu, nội dung bức thư chẳng qua là một trò chơi đồ chữ mà khi còn ở đại Tổng, Lâm Tiệp Trữ đã dạy cho hắn biết. Do vậy mà Đỗ Văn Hạo nghĩ nếu như Minh Tiền không đáng tin thì đó chẳng qua là một bức thư thông thường, nhưng nếu như Minh Tiền đáng tin thì Lâm Tiệp Trữ sẽ đọc hiểu nội dung trong đó, và có thể nhờ Dự Cấp Nhi làm theo ý của Đỗ Văn Hạo đi tìm Phó Qua Đông giúp đỡ, sau đó lại tìm tới Lý Phổ để dẫn quân tới đây. Chờ mọi việc xong đâu đấy rồi thì chỉ việc ngồi chờ động tĩnh của Thạch Đầu và Mộ Dung Ngọc Lan là có thể hành động luôn.

Vì không muốn để Tuyên Nhân Đế phải nghi ngờ, sau sinh nhật của Yến Tử, Đỗ Văn Hạo và người trong Cổ phủ không hề gặp mặt nhau nữa, còn Cao Thao Thao thì sau khi theo Đỗ Văn Hạo về phủ thì chỉ ở trong nhà không bước chân ra ngoài. Cái này làm cho Tuyên Nhân Đế tưởng là hôm sinh nhật đó chẳng qua là bạn bè ngồi uống rượu với nhau mà thôi. Chớ dù Cao Thao Thao có là Thái Hoàng Thái Hậu của đại Tổng đi nữa chẳng qua cũng chỉ là một người phụ nữ, thậm chí còn là một người phụ nữ có tuổi, bà ta có thể làm được cái gì. Nhưng Tuyên Nhân Đế không biết rằng, bà lần này tới đây không chỉ có một mình, bây giờ tại các nhà nghỉ của thành Đại Lý bỗng nhiên có thêm gần nghìn người khác nữa vào trọ. Nhưng những người này lại chỉ là một bộ phận nhỏ, vì cách thành Đại Lý chưa đầy mười dặm đường có một đại đội nhân mã đã tập trung tại đây, bọn họ chỉ chờ mệnh lệnh của Cao Thao Thao là tấn công vào đây ngay lập tức.

Đang trong lúc Đỗ Văn Hạo ngồi chờ tin tức của Thạch Đầu và Mộ Dung Ngọc Lan thì đột nhiên Lưu công công tới, nhưng lần này không phải là Tuyên Nhân Đế mà là một mỹ nhân. Đỗ Văn Hạo thầm nghĩ người đẹp này không phải ai khác mà chính là ái phi của Tuyên Nhân Đế, Mục Quý Phi.

Như thường lệ Đỗ Văn Hạo không phải tiếp phụ nữ, nhưng lần lại đề phòng trước, vì không biết Mục Quý Phi đột nhiên đến đây làm gì. Hắn ngẫm nghĩ một lúc liền không để Vương Nhuận Tuyết xuất hiện mà hắn để Kha Nghiêu và Lâm Thanh Đại ra tiếp chuyện. Mãi cho tới bữa tối thì vị Mục Quý Phi kia mới nói ra dụng ý của mình.

“Bên trên? Thích Kha Nghiêu? Muốn đưa nàng vào cung ở vài ngày? Mục Quý Phi nói vậy là có ý gì hả?” Đỗ Văn Hạo nghe Nhược Vân thông báo vậy liền linh cảm thấy ngay có chuyện không hay xảy ra.

Cao Thao Thao đứng cạnh đó nói: “Văn Hạo! Chàng đừng nóng vội quá! Nhược Vân, Mục Quý Phi nói bao giờ đưa Kha Nghiêu vào cung?”

Nhược Vân đáp: “Nói là tối nay!”

Cao Thao Thao trầm nghĩ nói: “Được rồi! Lão gia đã biết rồi, người đi nói cho Kha Nghiêu rằng lão gia nói sáng sớm mai hãy đi, Thiên Tư tối vẫn phải cần mẹ!”

Nhược Vân nghe vậy liền lui xuống.

Cao Thao Thao lúc này cười lạnh nói: “Hừ! Ở đâu mà chẳng giống nhau, hậu cung đại Tổng và Đại Lý đều như nhau hết, ta lại không biết Mục Quý Phi định giở trò gì hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nói: “Ta cũng biết, cũng may mà không để cho Tuyết nhi và Cẩm Nhi đi, Kha Nghiêu thì ta không lo, chỉ lo cho Thiên Tư mà thôi!”

Cao Thao Thao nói: “Tuyên Nhân Đế chẳng qua muốn có con tin trong tay để chàng không dám ra tay làm gì! Chúng ta chỉ cần không để cho Thiên Tư theo vào trong cung thì vấn đề không lớn lắm, chúng ta có thể tương kế tựu kế!”

Đỗ Văn Hạo nghe Cao Thao Thao nói cũng thấy hợp lý. Lúc sau Kha Nghiêu đột nhiên chạy tới.

Mọi người liền đóng cửa vào, chưa đầy một tuần hương sau thì Kha Nghiêu đi ra.

“Văn Hạo! Chàng cứ yên tâm!”

Đỗ Văn Hạo đưa Kha Nghiêu ra cổng thấp giọng dặn dò nói: “Nàng vào trong đó phải cẩn thận, không được nghịch ngợm quá đáng đâu đấy!”

Kha Nghiêu nghe vậy gật đầu đáp: “Lão gia cứ an tâm! Thiếp nghe chàng và Cao phu nhân nói rồi, thiếp hiểu chuyện này quan trọng ra sao, thiếp sẽ không làm bừa đâu!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Vạn nhất có tình huống bất ngờ thì cũng không nên cho người nào đưa tin ra cho ta biết chưa? Nhất thiết không được!”

Kha Nghiêu nghe xong gật gù đầu đáp lại, nàng đi thêm hai bước rồi đột nhiên quay người lại khóc lên như mưa.

Đỗ Văn Hạo tưởng Kha Nghiêu sợ hãi vội nói: “Nếu nàng không muốn thì để ta nói với Hoàng Thượng một câu cũng được, thực ra nàng không đi cũng chẳng sao!”

Kha Nghiêu nghe vậy lắc đầu đáp: “Không phải vậy! Thiếp chỉ lo cho Thiên Tư mà thôi, nó còn nhỏ như vậy mà thiếp không ở bên cạnh nó, nhờ nó tỉnh lại đòi thiếp thì làm sao?”

“Cái này muội cứ yên tâm, vẫn còn có ta mà!”

Kha Nghiêu nghe vậy liền quay đầu lại thấy Bàng Vũ Cẩm và Vương Nhuận Tuyết đang đi tới, Kha Nghiêu xúc động ôm lấy hai người khóc lên rưng rức.

Bàng Vũ Cẩm nghe vậy nhẹ nhàng nói: “Đừng lo! Ta tối nay sẽ đưa Thiên Tư về phòng ta cùng ngủ với Thiên Tề, hai anh em nó ngủ với nhau cũng tốt mà!”

Wương Nhuận Tuyết nói: “Lần này không biết Mục Quý Phi định giở trò gì, chỉ là lần này muội không đi e là sẽ đắc tội với Hoàng Thượng, vì vậy.....”

Kha Nghiêu lúc này mới biết ngoại trừ nàng và Mộ Dung Ngọc Lan ra thì trong nhà không một ai biết Đỗ Văn Hạo đang làm gì, và định làm cái gì, do vậy mà nàng chợt sực tỉnh cố gắng lấy lại bình tĩnh rồi quay lại

mỉm cười với Đỗ Văn Hạo, sau đó quay ra Bàn Vũ Cầm và Vương Nhuận Tuyết nói câu cảm ơn rồi quay người ra đi.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy liền thở dài một tiếng, thấy Vương Nhuận Tuyết và Bàn Vũ Cầm hai mắt ngấn lệ liền nói: “Nàng cứ yên tâm! Không lâu nữa thôi chúng ta sẽ chẳng phải lo lắng việc gì nữa cả!”

Vương Nhuận Tuyết lúc này đưa mắt lên nhìn Đỗ Văn Hạo, tuy ngoài mặt hắn vẫn tươi cười nhưng trong ánh mắt của hắn lại hiện rõ lên sự lo âu. Tuy nàng không biết Đỗ Văn Hạo đang làm gì cho Hoàng Thượng, nhưng mấy ngày gần đây Thạch Đầu và Mộ Dung Ngọc Lan đột nhiên biến mất, Thạch Đầu còn dặn dò các vị phu nhân là không được nói cho bất kỳ người ngoài nào biết chuyện này, Vương Nhuận Tuyết vô cùng lo lắng, nhưng lại thấy Đỗ Văn Hạo không nói gì cả, nên nàng đành im lặng chờ đợi mặc dù lòng nóng như lửa đốt.

“Tướng công! Chàng nghỉ ngơi chút đi, chàng gầy đi nhiều quá!” Vương Nhuận Tuyết nói.

Đỗ Văn Hạo đáp: “Ta có chuyện này muốn nói cho các nàng biết, các nàng canh ba đêm nay đến nam viện gặp ta, không cần đưa nha hoàn tới đâu, chỉ cần các nàng tới là được!”

Vương Nhuận Tuyết nghe vậy gật đầu tuân lệnh, chờ cho Đỗ Văn Hạo quay người đi rồi nàng mới cùng Bàn Vũ Cầm mới quay người ra về.

Lại ba ngày nữa trôi qua, Minh Tiền từ quận Tú Sơn quay về đem theo thư của Lâm Tiệp Trữ. Đỗ Văn Hạo mở ra xem, thì thấy trong đó quả nhiên là nét bút của nàng, từ trong nội dung nội dung của bức thư nàng đã liên lạc được với Phó Qua Đông. Bởi vì triều đình đang bận chuyện đại Kim nên bây giờ không ai còn để ý tới Bạch Y Giáo nữa. Do vậy mà Phó Qua Đông mới có cơ hội liên lạc với các đà chủ trên toàn quốc, mọi người đều tập trung binh lực hướng về thành Đại Lý tiến quân.

Minh Tiền nói: “Lão gia! Bây giờ chúng ta phải làm gì?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lắc lắc đầu nói: “Bây giờ chúng ta không cần lo gì nữa cả, chúng ta chỉ cần chờ thôi!”

Minh Tiền vốn là người nóng vội nên nghe Đỗ Văn Hạo nói vậy sốt ruột nói: “Thạch tướng quân đi được nửa tháng rồi, một chút tin tức cũng không có, chờ! Chúng ta phải chờ tới bao giờ?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Có những tin tức thì không thể chờ được, nhưng có những tin tức thì cần chúng ta đi nói với người khác!”

Minh Tiền nghe vậy khó hiểu nói: “Nói kiểu gì? Nói với ai?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy liền móc tay ra hiệu Minh Tiền tiến lại gần, sau đó hắn nói thầm vào tai Minh Tiền mấy câu. Chỉ thấy Minh Tiền gật gật đầu vâng vâng dạ dạ rồi nhanh chân đi ra ngoài.

Đỗ Văn Hạo thấy vậy gọi giật lại nói: “Người có gặp Minh Thâm không?”

Minh Tiền nghe vậy quay lại thấp giọng nói: “Dạ có! Anh ấy rất nóng lòng được cùng chúng ta làm chuyện lớn!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy thở dài nói: “Làm chuyện lớn? Lẽ nào người không sợ người trong nước nói Cẩm Vệ Quân các người là đồ bán nước hay sao?”

Minh Tiền nghe vậy cười đáp: “Một là tiểu nhân và Minh Thâm không phải người Đại Lý, hai là Thạch tướng quân là ân nhân của tiểu nhân, tướng quân đã từng ba lần cứu mạng cho tiểu nhân, do vậy mà nếu tướng quân có muốn tiểu nhân chết tiểu nhân cũng cam lòng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nói: “Thôi được rồi! Người đi đi, lần này không cần người phải đích thân đi đâu, người giao phó cho người khác đi làm được rồi!”

Minh Tiền nói: “Lão gia! Bao giờ thì chúng ta hành động?”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Người đúng là người nóng vội quá đấy! Nhưng việc này này tối nay sẽ truyền tới đại bản doanh của đại Kim, chưa tới trời sáng thì đại bản doanh của chúng ta cũng sẽ loạn thôi!”

Minh Tiền nghe vậy phần khởi nói: “Vậy chúng ta không cần chờ tướng quân nữa đúng không? Vậy chúng ta phát binh trước đi, trong tay lão gia không phải vẫn có binh phù của Huyết tướng quân hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy nghiêm giọng nói: “Vạn nhất bọn Cẩm Vệ Quân chỉ nghe theo người khác không nghe theo lệnh phù thì sao? Bây giờ vẫn chưa là lúc phát binh!”

Minh Tiền nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc rồi trầm ngâm nói: “Vị Huyết tướng quân kia không phải là kẻ sợ chết, nhưng lại là một người chính nghĩa, hay là tiểu nhân đi.....”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy lắc lắc đầu nói: “Không cần, nhất thiết không được!”

Minh Tiền khó hiểu nói: “Sao lại không được? Tiểu nhân thường ngày cũng có chút qua lại với Huyết tướng quân, hay là.....”

Đỗ Văn Hạo nói: “Người không nên vội, nghe ta nói đã!”

Minh Tiền bất đắc dĩ cúi đầu nghe Đỗ Văn Hạo nói.

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Nếu như ngươi là Hoàng Thượng, ngươi sẽ trao binh quyền cho ai?”

Minh Tiền đáp: “Tiểu nhân chưa bao giờ nghĩ mình làm Hoàng Thượng, tiểu nhân muốn lão gia lên làm Hoàng Thượng!”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy vội ra ý bảo Minh Tiền nói nhỏ: “Ta chỉ nói là ví dụ ngươi là Hoàng Thượng thôi!”

Minh Tiền nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp: “Nếu tiểu nhân làm Hoàng Thượng, tiểu nhân sẽ trao binh quyền cho Thạch tướng quân!”

Đỗ Văn Hạo hỏi: “Tại sao?”

Minh Tiền đáp: “Tiểu nhân sẽ đưa cái quan trọng nhất này cho người mà tiểu nhân tin tưởng nhất..... Ồ, tiểu nhân hiểu rồi! Đúng là lão gia suy nghĩ thấu đáo thật đấy! Nhưng nếu chúng ta không điều động binh mã được thì cái binh phù đó để làm cảnh hay sao?”

Đỗ Văn Hạo nghe vậy trầm nghĩ, cũng chẳng phải là không có tác dụng, nếu thật không có tác dụng thì ta cầm nó đeo trên mình làm gì. Nhưng hắn không nói chỉ cười cho xong chuyện.

Đêm hôm đó, Đỗ Văn Hạo nhận được tin của Bạch Y Giáo, nói rằng bọn họ đã có mặt ở ngoại thành. Đỗ Văn Hạo trầm nghĩ tin này mà tới tai Hoàng Thượng thì chắc Hoàng Thượng sẽ ra tay với mình luôn, bởi vì Tuyên Nhân Đế là một người khó mà kiềm chế nổi bản thân. Khi Tuyên Nhân Đế thấy mình không còn tác dụng gì nữa chắc chắn sẽ ra tay hạ sát mình ngay, nghĩ vậy hắn liền cùng với Minh Tiền, Cao Thao Thao, Lâm Thanh Đại cùng bàn bạc xem nên ra tay với Tuyên Nhân Đế ra sao.

Quả nhiên trưa ngày thứ hai, nghe tình hình quân Kim đã rút lui, toàn bộ thành Đại Lý đều bàn bạc sôn sáo, đêm hôm đó Tuyên Nhân Đế đến tìm Đỗ Văn Hạo.

“Quốc Công! Quốc Công đã nghe tin quân Kim rút lui chưa?” Tuyên Nhân Đế xúc động nói.

Đỗ Văn Hạo gật gù đầu đáp lại.

Tuyên Nhân Đế nói: “Nghe nói trong thành nước Kim dân chúng bỗng nhiên nhiễm một loạt bệnh gì đó vô cùng nguy hiểm, thật là trời giúp Đại Lý!”

Đỗ Văn Hạo nhìn Tuyên Nhân Đế một cái, lúc này Minh Tiền từ đại sảnh đi ra rồi đưa tay ra hiệu cho Đỗ Văn Hạo. Đỗ Văn Hạo hiểu ngay, Tuyên Nhân Đế đem người tới đã bị người của Cao Thao Thao khống chế rồi. Đỗ Văn Hạo chắc mẩm trong bụng cười nói: “Vậy thì thần không cần làm cho Hoàng Thượng cái vũ khí kia nữa nhỉ?”

Tuyên Nhân Đế nói: “Quốc Công không cần vội như vậy, vạn nhất tin tức kia nó không đáng tin thì sao?”

Đỗ Văn Hạo thấy Tuyên Nhân Đế ăn nói mập mờ liền biết ngay là Tuyên Nhân Đế định ra tay sát hại hắn rồi: “Bệnh của Hoàng Thượng đã đỡ chưa?”

Tuyên Nhân Đế vội nói: “Bệnh càng ngày càng nặng, chẳng thấy đỡ đi gì cả!”

Đỗ Văn Hạo nói: “Mấy ngày gần đây Hoàng Thượng hay ở chỗ của Mục Quý Phi đúng không?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy sững người hỏi: “Sao Quốc Công lại biết?”

Đỗ Văn Hạo đứng dậy đi tới chỗ Tuyên Nhân Đế cười nói: “Bởi vì nếu Hoàng Thượng không ăn cơm ở chỗ Mục Quý Phi thì phu nhân Kha Nghiêu của thần sao có thể hạ độc Hoàng Thượng được cơ chứ?”

Tuyên Nhân Đế nghe vậy thất kinh đang định gọi người tới thì thấy có một bóng hình phóng tới, đó chính là Lâm Thanh Đại, nàng nhanh tay điểm huyết Tuyên Nhân Đế.

“Văn Hạo! Chúng ta phải làm gì tiếp theo!”

Đỗ Văn Hạo cười nói: “Lần này ta phải tới phủ của Huyết tướng quân một chuyến rồi, đem theo Hoàng Thượng sau đó tới chỗ của Cổ Nhất Phi bảo bọn họ chuẩn bị hành động!”

Lâm Thanh Đại nghe xong liền quay người đi luôn, Đỗ Văn Hạo và Minh Tiên thì ngồi lên xe của Hoàng Thượng rời khỏi đây tới phủ của Huyết tướng quân.

Đêm hôm đó, trong thành Đại Lý từng đốm lửa đột nhiên bắn vút lên trên trời, tiếp theo sau đó là một tiếng chém giết nhau kinh thiên động địa vang lên. Đỗ Văn Hạo, Cao Thao Thao, Lý Phổ cùng với Huyết tướng quân hợp binh lại. Cả thành Đại Lý lập tức ngập chìm trong màu máu của chiến tranh.

Một trận chiến không khoan nhượng nổ ra ngay giữa đêm khuya.

Đến sáng, thành Đại Lý trong và ngoài cung thì thể chất đầu, đại quân của Đỗ Văn Hạo đã khống chế toàn bộ Đại Lý, sau đó Đỗ Văn Hạo lại dùng vũ khí sinh học do hắn phát minh đánh bại nốt tàn quân của Đại Lý, thống nhất đất nước.

Đỗ Văn Hạo mặc áo hoàng bào đứng trên cổng thành Đại Lý, Cao Thao Thao, Lâm Thanh Đại, Kha Nghiêu, Mộ Dung Ngọc Lan, Lý Phổ và nhiều người khác đều đứng ở sau lưng của hắn.

Phía đông một vầng sáng từ từ mọc lên tỏa sáng chói lọi

Kết Thúc.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tong-y>